ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

09 - 2025

450

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

09 - 2025

450

HÀ NỘI

MỤC LỤC

Trang

PHẦN I: Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu 7

PHẦN II: Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý 3384

PHẦN III: Sửa đổi đơn 3387

PHẦN IV: Thay đổi chủ đơn 3487

CONTENTS

PART I: Applications for Registration of Trademark 7

PART II: Applications for Registration of Geographical Indications 3384

PART III: Amendment of Applications 3387

PART IV: Change of Applicants 3487

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HN	Honduras
AF	Afganistan	CO	Colombia	HR	Croatia
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HT	Haiti
AI	Anguilla	CU	Cuba	HU	Hungary
AL	Albania	CV	Cape Verde	ID	Indonesia
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	IE	Ireland
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IL	Israel
AR	Argentina	DE	Germany	IN	India
AT	Austria	DJ	Djibouti	IQ	Iraq
AU	Australia	DK	Denmark	IR	Iran (Islamic Republic of)
AW	Aruba	DM	Dominica	IS	Iceland
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IT	Italy
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	JM	Jamaica
BE	Belgium	EC	Ecuador	JO	Jordan
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JP	Japan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	KE	Kenya
BH	Bahrain	ES	Spain	KH	Cambodia
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KI	Kiribati
BJ	Benin	FI	Finland	KM	Comoros
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KN	Saint Kitts and Nevis
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KP	Democratic People's Republic of Korea
BO	Bolivia	FR	France	KR	Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KW	Kuwait
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KY	Cayman Islands
BT	Bhutan	GD	Grenada	KZ	Kazakhstan
BW	Botswana	GE	Georgia	LA	Laos
BY	Belarus	GH	Ghana	LB	Lebanon
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LC	Saint Lucia
CA	Canada	GM	Gambia	LI	Liechtenstein
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LK	SriLanka
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LR	Liberia
CH	Switzerland	GR	Greece	LS	Lesotho
CI	Cụte d'Ivoire	GT	Guatemala	LT	Lithuania
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	TC	Turk and Caicos Islands
CM	Cameroon	GY	Guyana	TD	Chad
LU	Luxembourg	PA	Panama	TG	Togo
LV	Latvia	PE	Peru	TH	Thailand
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TN	Tunisia
MA	Morocco	PH	Philippines	TO	Tonga
MC	Monaco	PK	Pakistan	TR	Turkey
MD	Republic of Moldova	PL	Poland		

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST60 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU VÀ CÁC NHÃN HIỆU ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM THEO THOẢ ƯỚC MADRID

(111) Số giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp được bảo hộ trên cơ sở Thoả ước Madrid thì là số đăng bạ quốc tế)
(116) Số đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(141) Ngày hết hạn hiệu lực
(151) Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc ngày đăng bạ theo Thoả ước Madrid
(156) Ngày gia hạn đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(176) Thời hạn hiệu lực của đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid được gia hạn
(171) Thời hạn hiệu lực
(181) Ngày hết hạn hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu
(210) Số đơn
(220) Ngày nộp đơn
(230) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
(300) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(441) Ngày công bố đơn
(450) Ngày công bố Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu/Số công báo
(510) Danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ
(511) Phân loại quốc tế sản phẩm và dịch vụ
(531) Phân loại quốc tế các yếu tố hình của nhãn hiệu hàng hoá
(540) Mẫu nhãn hiệu
(551) Chỉ dẫn về hiệu lực của nhãn hiệu: nhãn hiệu tập thể
(591) Mầu sắc bảo hộ
(731) Tên, địa chỉ của người nộp đơn
(732) Tên, địa chỉ của chủ nhãn hiệu
(740) Tên, địa chỉ của người đại diện SHCN
(822) Nước xuất xứ, ngày nộp đơn, số đơn
(831) Ngày mở rộng lãnh thổ, nước được chỉ định mở rộng lãnh thổ theo Thoả ước Madrid

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

(210) **4-2017-37615**

(540)

luckybuy Just 1K
luckybuy Mua may bán đắt

(220) 15/11/2017
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.10; 10.3.11; 18.1.19; 26.4.2
(591) Trắng, hồng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LUCKYBUY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, toà nhà Vietcom, số 18 Nguyễn Chí Thanh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; quảng cáo.

---

(210) **4-2021-40828**

(540)

ADC
BEAUTY IS POWER

(220) 10/10/2018
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ THẨM MỸ CÔNG NGHỆ CAO ADC (VN)
Số 16B, phố Ngô Văn Sở, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi, mát xa (không bao gồm dịch vụ xoa bóp, day ấn huyệt xông hơi bằng phương thức y học cổ truyền); dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2022-30713**
(641) 4-2018-00996
(540)

VIETHUONG

(220) 10/01/2018
(441) 25/09/2025
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng như: sắt thép; mua bán đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2022-35673**

(540)

CÓ THÁI LONG
MÓN NÀO CŨNG NGON

(220) 30/08/2022
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAVELA (VN)
31 đường 07, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm; thịt đóng hộp; dầu ăn; cá đóng hộp; bột thịt (thịt được chế biến dạng bột); nước chiết xuất từ con hào không làm gia vị (dầu hào).

Nhóm 30: Nước tương; gia vị; tương ớt (gia vị); nước sốt cà chua; kẹo; bánh quy.

---

(210) **4-2022-35674**

(540)

Trăm Năm Danh Tiếng
Đẳng Cấp Thượng Hạng

(220) 30/08/2022
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAVELA (VN)
31 đường 07, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm; thịt đóng hộp; dầu ăn; cá đóng hộp; bột thịt (thịt được chế biến dạng bột); nước chiết xuất từ con hào không làm gia vị (dầu hào).

Nhóm 30: Nước tương; gia vị; tương ớt (gia vị); nước sốt cà chua; kẹo; bánh quy.

---

(210) **4-2022-35675**

(540)

(220) 30/08/2022
(441) 25/09/2025
(531) 5.13.25; 24.9.1; 25.1.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAVELA (VN)
31 đường 07, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm làm từ cá (nước mắm); thịt đóng hộp; chiết xuất của thịt; bột thịt (thịt được chế biến dạng bột); cá đóng hộp; nước chiết xuất từ con hào (dầu hào); dầu có thể ăn được; xúc xích; lạp xưởng.

Nhóm 30: Gạo; mỳ ống và mỳ sợi; món ăn đông khô với thành phần chính là gạo; món ăn đông khô với thành phần chính là mỳ ống/mỳ sợi; món ăn đông khô với thành phần chính làm từ ngũ cốc; bánh phở khô; bánh phở tươi; mỳ tôm; mỳ trứng; miến khô; miến tươi; nước tương (xì dầu); gia vị; tương ớt; nước xốt cà chua; dấm; kẹo; bánh quy.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn (bia, nước ngọt, nước khoáng); các loại đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2022-49555**

(641) 4-2021-00383

(540)

NGUYỄN TRẦN TRUNG QUÂN

(220) 06/01/2021

(441) 25/09/2025

(591) Đen, trắng.

(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG QUÂN (VN)
Số 5 Phan Huy Ích, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; đĩa com pắc (nghe - nhìn); biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; đồ họa có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; nhạc chuông có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vật ghi âm thanh; đĩa ghi âm thanh; băng ghi hình; bản nhạc bướm điện tử, có thể tải về được.

Nhóm 25: Mũ; quần áo, trang phục; áo khoác; khăn choàng; đồng phục; găng (bao) tay.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc chuông tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ.

---

(210) **4-2022-55276**

(540)

(220) 27/12/2022

(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN G.ORGANIC (VN)
SHP3-10, tòa nhà Park 3, Euro Window River Park, khu tái định cư Đông Hội, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ép từ trái cây, rau, củ thanh lọc cơ thể (dùng làm đồ uống); đồ uống trên cơ sở chiết xuất từ các loại lá cây thảo mộc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, chuỗi cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: bột rau củ khô, sữa hạt, đồ uống từ rau củ tươi, đồ uống từ các loại lá cây thảo mộc, quả sấy khô, các loại hạt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2023-01041**

(540)

SƠNAM
The Soul of Vietnamese Coffee

(220) 11/01/2023
(441) 25/09/2025
(531) 19.13.21; 26.1.1; 26.11.9
(591) Vàng, đen, nền trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ LAM ANH (VN)
Thôn Tuơh Ktu, xã Glar, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà, ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, ca cao hoặc sô-cô-la; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; hương liệu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê: dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do cơ sở lưu trú tạm thời thực hiện; dịch vụ ăn uống tự phục vụ; dịch vụ ăn uống di động; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ, homestay).

---

(210) **4-2023-02365**
(300) UK00003866874 11/01/2023 GB
(540)

NEST

(220) 31/01/2023
(441) 25/09/2025
(731) GOOGLE LLC (US)
1600 Amphitheatre Parkway, Mountain View, CA 94043, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính, cụ thể là bộ mở rộng mạng không dây; thiết bị phát và thu thông tin liên lạc điện tử; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được và ghi sẵn sử dụng với các thiết bị giám sát điện tử và thiết bị cảm biến điện tử để phát hiện âm thanh, chuyển động, ánh sáng và nhiệt độ; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được và ghi sẵn để tạo các lời nhắc và báo hiệu để lập/lên lịch trình; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được và ghi sẵn để theo dõi số liệu thống kê về sức khỏe; phần mềm có thể tải xuống được và ghi sẵn để hiển thị, tổng hợp, phân tích và tổ chức dữ liệu và thông tin trong lĩnh vực sức khỏe; phần mềm có thể tải xuống được và ghi sẵn để cung cấp những thông tin chi tiết, các đề xuất, các chương trình và thông tin được cá nhân hóa nhằm hỗ trợ cải thiện các thói quen tốt cho sức khỏe; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được dùng cho máy điều nhiệt kĩ thuật số để kiểm soát các điều kiện khí hậu dựa trên hiệu suất năng lượng, năng lượng sạch sẵn có và tiết kiệm chi phí; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống được dùng trên máy vi tính và các thiết bị cầm tay để kiểm soát khí hậu và việc sử dụng năng lượng tại nhà và tại doanh nghiệp từ một địa điểm từ xa; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống được dùng trên máy vi tính và các thiết bị cầm tay để theo dõi mức tiêu thụ năng lượng và tác động môi trường; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống được dùng trên máy vi tính và các thiết bị cầm tay để giám sát khi mạng lưới tải điện năng địa phương sạch nhất và cung cấp các biện pháp được đề xuất để sử dụng năng lượng sạch và tái tạo một cách hiệu quả nhất về chi phí; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống được dùng trên máy vi tính và các thiết bị cầm tay để phù hợp với mức điện năng tiêu thụ trong nhà của bạn với các nguồn năng lượng tái tạo; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống được dùng trên máy vi tính và các thiết bị cầm tay để xem và thanh toán các hóa đơn dịch vụ tiện ích; thiết bị cảm biến quang học được bán như là một thành phần của giao diện hiển thị điện tử; thiết bị cảm biến quang học được bán như là một thành phần của giao diện hiển thị điện tử dùng với máy vi tính; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn được

bán như là một thành phần của giao diện hiển thị điện tử để điều khiển máy vi tính và màn hình hiển thị thiết bị di động; thiết bị cảm biến quang học có bản chất là thiết bị cảm biến ánh sáng được bán như là một thành phần của giao diện hiển thị điện tử; thiết bị máy tính, cụ thể là thiết bị tương tác điện tử có bản chất là máy tính bảng, máy ảnh, máy chiếu và micrô và phần mềm nhúng điều hành máy tính. được ghi sẵn, được bán như là một bộ phận của chúng, dùng để kết nối, vận hành và quản lý máy tính bảng, máy ảnh, máy chiếu và micrô được kết nối mạng, tất cả được sử dụng như là một hệ thống để chụp cử chỉ, khuôn mặt và giọng nói.

Nhóm 35: Đăng ký thuê bao gói phương tiện thông tin cho người khác, cụ thể là các dịch vụ cung cấp thông tin chi tiết, các đề xuất, các chương trình và thông tin được cá nhân hóa nhằm hỗ trợ cải thiện các thói quen tốt cho sức khỏe; các dịch vụ bao gồm ghi, sao chép, biên soạn và phân tích vi-đê-ô và âm thanh cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ phân tích và báo cáo thống kê cho mục đích kinh doanh; sắp xếp và tiến hành chương trình để giảm tiêu thụ năng lượng, giảm chi phí năng lượng và sử dụng các nguồn năng lượng sạch và tái tạo cho mục đích quảng bá hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để nâng cao nhận thức của cộng đồng về cách giảm tiêu thụ năng lượng, giảm chi phí năng lượng và sử dụng năng lượng sạch và tái tạo; quản lý một chương trình theo đó các khách hàng sử dụng điện dân dụng và điện phi dân dụng đóng góp quỹ được sử dụng để mua các khoản tín dụng năng lượng tái tạo nhằm thúc đẩy phát triển các công nghệ năng lượng tái tạo; cung cấp thông tin thương mại thông qua một trang web cổng thông tin trực tuyến để cung cấp cho khách hàng quyền truy cập vào thông tin tài khoản hóa đơn tiền điện, thông tin về biểu đồ sử dụng năng lượng, dữ liệu tiêu thụ và dữ liệu sử dụng năng lượng, thông tin về phần thưởng và ưu đãi, tình trạng năng lượng sạch trên lưới điện, tác động năng lượng và tiết kiệm; cung cấp thông tin thương mại về giảm tiêu thụ năng lượng, giảm chi phí năng lượng và sử dụng năng lượng sạch và tái tạo thông qua một trang web; sắp xếp và tiến hành các chương trình giải thưởng ưu đãi để giảm việc sử dụng năng lượng, giảm chi phí năng lượng và sử dụng các nguồn năng lượng sạch và tái tạo; dịch vụ xúc tiến thương mại, cụ thể là tạo các thông điệp quảng cáo và ưu đãi xúc tiến thương mại cho người dùng năng lượng để giảm việc sử dụng năng lượng của họ, giảm chi phí năng lượng và sử dụng các nguồn năng lượng sạch; dịch vụ giám sát năng lượng cho người khác cho mục đích kiểm toán doanh nghiệp, cụ thể là giám sát mức tiêu thụ năng lượng và việc sử dụng thiết bị có bản chất là dụng cụ nhằm mục đích đo mức sử dụng năng lượng để nâng cao hiệu suất năng lượng trong các cơ sở thương mại, công trình dân dụng và tòa nhà nhiều căn hộ; quản lý một chương trình để hỗ trợ quyên góp cho các tổ chức thúc đẩy các sáng kiến về năng lượng sạch và biến đổi khí hậu; dịch vụ quảng cáo để thúc đẩy nhận thức cộng đồng về sự cần thiết của các chương trình và công nghệ năng lượng sạch và tái tạo; tư vấn trong lĩnh vực quản lý sử dụng năng lượng và hiệu suất năng lượng, cụ thể là cung cấp các phân tích tiết kiệm năng lượng, dịch vụ tư vấn và phân tích dự báo cho các cơ sở thương mại, công trình dân dụng và tòa nhà nhiều căn hộ để giảm chi phí năng lượng và sử dụng các nguồn năng lượng sạch cho mục đích kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực quản lý sử dụng tiện ích và quản lý hiệu quả tiện ích, cụ thể là cung cấp phân tích, dịch vụ tư vấn dịch vụ tư vấn và phân tích dự báo cho các cơ sở thương mại, công trình dân dụng và tòa nhà nhiều căn hộ liên quan đến việc giảm chi phí tiện ích; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực quản lý sử dụng năng lượng để nâng cao hiệu suất năng lượng cho mục đích kinh doanh; dịch vụ đánh giá năng lượng nhằm mục đích xác định hiệu suất năng lượng hoặc quản lý sử dụng năng lượng trong các cơ sở thương mại, công trình dân dụng và tòa nhà nhiều căn hộ cho mục đích kinh doanh; dịch vụ quản lý sử dụng năng lượng cho mục đích kinh doanh, cụ thể là phát triển các kế hoạch để đáp ứng nhu cầu năng lượng trong tương lai; các dịch vụ môi giới kinh doanh, cụ thể là hỗ trợ việc phân bổ quỹ thông qua quản lý một chương trình để tạo điều kiện quyên góp cho các tổ chức thúc đẩy các sáng kiến về năng lượng sạch và biến đổi khí hậu.

Nhóm 36: Hoạt động tài trợ/quyên góp từ thiện, cụ thể là trợ cấp cho các tổ chức hỗ trợ hoạt động trong các lĩnh vực về khả năng tiếp cận năng lượng sạch, thay đổi khí hậu, sự nóng lên toàn cầu, giải pháp khí hậu, cắt giảm phát thải khí cacbon, chuyển đổi sang năng lượng sạch, giảm phát thải khí nhà kính và các sáng kiến xanh khác; cung cấp dịch vụ thanh toán hóa đơn cho các dịch vụ tiện ích.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền tải giọng nói, vi-đê-ô, tin nhắn và dữ liệu điện tử; truyền tải, tiếp nhận và xử lý âm thanh và vi-đê-ô thông qua mạng máy tính; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu, cụ thể là cổng thông tin trực tuyến nền tảng web để cung cấp cho khách hàng quyền truy cập vào thông tin tài khoản hóa đơn tiền điện, thông tin biểu đồ sử dụng năng lượng, dữ liệu tiêu thụ và dữ liệu sử dụng năng lượng, phần thưởng và ưu đãi, tình trạng năng lượng sạch trên lưới điện, tác động năng lượng, và tiết kiệm.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy trong lĩnh vực năng lượng sạch và tái tạo và bảo tồn năng lượng; cung cấp thông tin trong lĩnh vực môi trường, biến đổi khí hậu, hành động vì khí hậu, công nghệ năng lượng thông minh, bảo tồn năng lượng, hiệu suất năng lượng, sản xuất năng lượng, quản lý năng lượng, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, cải tiến năng lượng và tiếp cận năng lượng thông qua nhật ký điện tử [blog] trực tuyến.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để sử dụng với các thiết bị giám sát điện tử và thiết bị cảm biến điện tử để phát hiện âm thanh, chuyển động, ánh sáng và nhiệt độ; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để để tạo các lời nhắc và báo hiệu để lập/lên lịch trình; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để theo dõi số liệu thống kê về sức khỏe; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để hiển thị, tổng hợp, phân tích và tổ chức dữ liệu và thông tin trong lĩnh vực sức khỏe; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cung cấp những thông tin chi tiết, các đề xuất, các chương trình và thông tin được cá nhân hóa nhằm hỗ trợ cải thiện các thói quen tốt cho sức khỏe; lưu trữ điện tử các phương tiện truyền thông điện tử, cụ thể là các dữ liệu hình ảnh, văn bản, âm thanh và vi-đê-ô; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được dùng để ghi, xem, lưu trữ, chia sẻ và phân tích âm thanh và vi-đê-ô trực tuyến; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp một trang internet có công nghệ hỗ trợ giám sát và kiểm soát, từ một địa điểm từ xa bằng thông tin liên lạc có dây hoặc không dây, các thiết bị dùng để giám sát và kiểm soát môi trường, cụ thể là máy điều nhiệt, thiết bị báo khói, thiết bị báo khí cácbon mono-xít (co), thiết bị báo cháy, chuông báo an ninh và máy quay có thể kích hoạt mạng máy tính cục bộ không dây; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được dùng cho điện thoại di động, máy tính bảng và các thiết bị không dây khác, cụ thể là phần mềm dùng để ghi, xem, lưu trữ, chia sẻ và phân tích âm thanh và vi-đê-ô trực tuyến; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp một trang internet có công nghệ dùng để kiểm soát khí hậu, giám sát tiêu thụ năng lượng và theo dõi ảnh hưởng môi trường từ một địa điểm từ xa; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp một trang internet có công nghệ để giám sát khi mạng lưới tải điện năng địa phương sạch nhất và cung cấp các biện pháp được đề xuất để sử dụng năng lượng sạch và tái tạo một cách hiệu quả nhất về chi phí; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực quản lý sử dụng năng lượng và hiệu suất năng lượng, cụ thể là cung cấp các phân tích tiết kiệm năng lượng, dịch vụ tư vấn và phân tích dự báo cho các cơ sở thương mại, công trình dân dụng và tòa nhà nhiều căn hộ để giảm chi phí năng lượng và sử dụng các nguồn năng lượng sạch; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực đo lường năng lượng để cải thiện hiệu suất năng lượng cho cơ sở thương mại, khu dân cư và đa gia đình; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực quản lý sử dụng tiện ích và quản lý hiệu suất tiện ích, cụ thể là cung cấp phân tích, dịch vụ tư vấn và phân tích dự báo cho các cơ sở thương mại, công trình dân dụng và tòa nhà nhiều căn hộ liên quan đến việc giảm chi phí tiện ích; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực quản lý sử dụng năng lượng để cải thiện hiệu suất năng lượng; dịch vụ đánh giá năng lượng nhằm mục đích xác

định hiệu suất năng lượng hoặc quản lý sử dụng năng lượng trong các cơ sở thương mại, công trình dân dụng và tòa nhà nhiều căn hộ; dịch vụ quản lý sử dụng năng lượng, cụ thể là phát triển các kế hoạch để đáp ứng nhu cầu năng lượng trong tương lai.

---

(210) **4-2023-11395**

(540)

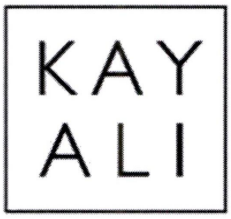

(220) 29/03/2023
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) HUDA BEAUTY LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town Tortola VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; nước hoa thơm; tinh dầu; nước xức tóc; kem dưỡng làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; dầu xoa bóp không dùng cho mục đích y tế; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc cơ thể và làm đẹp dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết cho mặt và cơ thể cho mục đích mỹ phẩm (không dùng cho mục đích y tế); hổ phách [nước hoa]; xà phòng chống mồ hồi; chất chống mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; hương liệu [tinh dầu]; xà phòng khử mùi; chất khử mùi dùng cho người; chế phẩm thụt rửa vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi cá nhân [đồ vệ sinh cá nhân]; nước thơm cô-lô-nhơ; tinh chất ete; dầu ete; chất chiết xuất từ hoa [nước hoa]; chất nền dùng cho nước hoa; hương thơm để thắp; ionon [nước hoa]; dầu hoa nhài; nước javen; xạ hương [nước hoa]; dầu cho mỹ phẩm; dầu cho nước hoa và mùi hương; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; nước thơm; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm để vệ sinh thân thể; muối tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; kem dưỡng da mặt và cơ thể cho mục đích mỹ phẩm; sữa và kem dưỡng thể có mùi thơm; kem dưỡng ẩm cho cơ thể [mỹ phẩm]; sữa tắm và muối tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tắm bong bóng không chứa thuốc.

Nhóm 04: Nến; nến thơm 7 mùi nước hoa; nến thơm; nến thơm hương liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến xà phòng, nước hoa, nước hoa thơm, tinh dầu, nước xức tóc, kem dưỡng làm đẹp, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da, dầu xoa bóp không dùng cho mục đích y tế, dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc cơ thể và làm đẹp dùng cho mục đích mỹ phẩm, tẩy tế bào chết cho mặt và cơ thể cho mục đích mỹ phẩm, hổ phách [nước hoa], xà phòng chống mồ hôi, chất chống mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thê], hương liệu [tinh dầu], xà phòng khử mùi, chất khử mùi dùng cho người, chế phẩm thụt rửa vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi cá nhân [đồ vệ sinh cá nhân], nước thơm cô-lô-nhơ, tinh chất ete, dầu ete, chất chiết xuất từ hoa [nước hoa], chất nền dùng cho nước hoa, hương thơm để thắp, ionon [nước hoa], dầu hoa nhài, nước javen, xạ hương [nước hoa], dầu cho mỹ phẩm, dầu cho nước hoa và mùi hương, dầu dùng cho mục đích vệ sinh, hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm], nước thơm, nước thơm để xức sau khi tắm, chế phẩm để vệ sinh thân thể, muối tắm không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm, kem dưỡng da mặt và cơ thể cho mục đích mỹ phẩm, sữa và kem dưỡng thể có mùi thơm, kem dưỡng ẩm cho cơ thể [mỹ phẩm], sữa tắm và muối tắm không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm tắm bong bóng không chứa thuốc, nến, nến thơm mùi nước hoa, nến thơm, nến thơm hương liệu.

---

(210) **4-2023-17914**

(220) 08/05/2023
(441) 25/09/2025

(540)

KING'S MART

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KING FOOD MARKET (VN)
Số 37/5 Bế Văn Cấm, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả đã qua chế biến; thủy hải sản đã qua chế biến; trứng; sữa và các sản phẩm sữa (sữa là chủ yếu); các loại thịt đã qua chế biến (như thịt heo, bò, gà, vịt).

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; cây và hoa tươi; động vật sống (thịt heo, bò, gà, vị); thủy hải sản tươi sống; nấm tươi.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu hàng hóa gồm: rau, củ, quả, thủy hải sản, thịt, trứng, thực phẩm chế biến, thực phẩm tươi sống, sữa và các sản phẩm từ sữa, hàng lương thực, nước chấm, nước mắm, gia vị, nhu yếu phẩm (dầu ăn, đường, muối, hạt nêm), thuốc lá, rượu, bia, nước ngọt các loại, nước uống đóng chai, bánh kẹo, hóa mỹ phẩm, hàng trang trí nội thất (drap, chăn, vỏ chăn, gối, áo gối, đồng hồ, khung ảnh, lọ hoa, nến, tinh dầu) và vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ và đồ lưu niệm, thiết bị điện (ổ điện, đèn sạc, đèn bàn đọc sách, adapter, phích cắm) và sản phẩm điện gia dụng (máy xay sinh tố, lò nướng, nồi cơm điện, ấm đun nước, nồi áp suất), hàng điện tử, điện máy, thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm, hàng gia dụng (găng tay thực phẩm, găng tay vệ sinh, chày cối, dao cắt bánh mì, dao gọt trái cây, dao thái lát, dao chặt, dao lóc xương, dao lạng thịt, dao đa năng, dao bào, bàn bào đa năng, dao ăn, dao steak, dao phết bánh, dao nhựa, dao làm từ bã mía, dao làn từ nhựa tự phân hủy hoàn toàn, đồ mài dao, kéo làm bếp, kéo cắt thịt gia cầm, thớt gỗ, thớt nhựa, thớt rã đông, búa đập thịt, máy xay không dùng điện, kẹp gắp, ca đong, cân điện tử, muỗng đong, khui bia, khui đa năng, khui đồ hộp, khui rượu, cây lăn bột, cọ quết, khuôn làm bánh, cây đánh trứng, phới trộn, giấy bạc, giấy nến, giấy thấm dầu, hộp đựng thực phẩm bằng inox, hộp đựng thực phẩm bằng nhựa, hộp đựng thực phẩm bằng thủy tinh, khuôn làm đá, chảo chiên không dùng điện, chảo xào không dùng điện, nồi nấu ăn không dùng điện, nồi hấp không dùng điện, xửng không dùng điện, nồi ủ, vỉ nướng, bộ nồi chảo không dùng điện, khay, rổ, thau, màng bọc thực phẩm, túi đựng thực phẩm, túi zip, rây lọc, vá, xẻng xúc, dụng cụ hấp trong lò vi sóng, dụng cụ chiên trong lò vi sóng, dụng cụ luộc trong lò vi sóng, khăn lau, túi rác, ly rượu vang, ly thông thường, ly trà, tách trà, ly rượu nhỏ, ly thủy tinh, ly inox, ly nhựa, ly sứ, ly giấy, muỗng nhựa, muỗng inox, muỗng sứ, muỗng làm từ bã mía, muỗng làm từ nhựa tự phân hủy hoàn toàn, nĩa nhựa, nĩa inox, nĩa sứ, nĩa làm từ bã mía, nĩa làm từ nhựa tự phân hủy hoàn toàn, đũa tre, đũa gỗ, đũa inox, đũa làm từ nhựa melamine, ống hút thủy tinh, ống hút inox, ống hút nhựa, ống hút làm từ cỏ bàng, ống hút làm từ nhựa tự hủy hoàn toàn, tô chén thủy tinh, tô chén inox, tô chén làm từ nhựa melamine, tô chén sứ, tô chén nhựa, tô chén bã mía, tô chén gỗ, đĩa thủy tinh, đĩa inox, đĩa làm từ nhựa melamine, đĩa sứ, đĩa nhựa, đĩa bã mía, đĩa gỗ, xiên tre nướng, bình, chai, lọ, bình/ấm/tách và dụng cụ pha trà, cà phê, bộ dao/muỗng/nĩa cho bé bằng nhựa bộ dao/muỗng/nĩa cho bé bằng gỗ bộ dao/muỗng/nĩa khăn ăn ống đũa, hộp khăn giấy, hũ đựng tăm, khăn trải bàn, khăn lót bàn ăn.

(210) **4-2023-17915**

(220) 08/05/2023
(441) 25/09/2025

(540)

KFM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KING FOOD MARKET (VN)
Số 37/5 Bế Văn Cấm, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả đã qua chế biến; thủy hải sản đã qua chế biến; trứng; sữa và các sản phẩm sữa (sữa là chủ yếu); các loại thịt đã qua chế biến (như thịt heo, bò, gà, vịt).

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; cây và hoa tươi; động vật sống (thịt heo, bò, gà, vị); thủy hải sản tươi sống; nấm tươi.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu hàng hóa gồm: rau, củ, quả, thủy hải sản, thịt, trứng, thực phẩm chế biến, thực phẩm tươi sống, sữa và các sản phẩm từ sữa, hàng lương thực, nước chấm, nước mắm, gia vị, nhu yếu phẩm (dầu ăn, đường, muối, hạt nêm), thuốc lá, rượu, bia, nước ngọt các loại, nước uống đóng chai, bánh kẹo, hóa mỹ phẩm, hàng trang trí nội thất (drap, chăn, vỏ chăn, gối, áo gối, đồng hồ, khung ảnh, lọ hoa, nến, tinh dầu) và vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ và đồ lưu niệm, thiết bị điện (ổ điện, đèn sạc, đèn bàn đọc sách, adapter, phích cắm) và sản phẩm điện gia dụng (máy xay sinh tố, lò nướng, nồi cơm điện, ấm đun nước, nồi áp suất), hàng điện tử, điện máy, thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm, hàng gia dụng (găng tay thực phẩm, găng tay vệ sinh, chày cối, dao cắt bánh mì, dao gọt trái cây, dao thái lát, dao chặt, dao lóc xương, dao lạng thịt, dao đa năng, dao bào, bàn bào đa năng, dao ăn, dao steak, dao phết bánh, dao nhựa, dao làm từ bã mía, dao làn từ nhựa tự phân hủy hoàn toàn, đồ mài dao, kéo làm bếp, kéo cắt thịt gia cầm, thớt gỗ, thớt nhựa, thớt rã đông, búa đập thịt, máy xay không dùng điện, kẹp gắp, ca đong, cân điện tử, muỗng đong, khui bia, khui đa năng, khui đồ hộp, khui rượu, cây lăn bột, cọ quết, khuôn làm bánh, cây đánh trứng, phới trộn, giấy bạc, giấy nến, giấy thấm dầu, hộp đựng thực phẩm bằng inox, hộp đựng thực phẩm bằng nhựa, hộp đựng thực phẩm bằng thủy tinh, khuôn làm đá, chảo chiên không dùng điện, chảo xào không dùng điện, nồi nấu ăn không dùng điện, nồi hấp không dùng điện, xửng không dùng điện, nồi ủ, vỉ nướng, bộ nồi chảo không dùng điện, khay, rổ, thau, màng bọc thực phẩm, túi đựng thực phẩm, túi zip, rây lọc, vá, xẻng xúc, dụng cụ hấp trong lò vi sóng, dụng cụ chiên trong lò vi sóng, dụng cụ luộc trong lò vi sóng, khăn lau, túi rác, ly rượu vang, ly thông thường, ly trà, tách trà, ly rượu nhỏ, ly thủy tinh, ly inox, ly nhựa, ly sứ, ly giấy, muỗng nhựa, muỗng inox, muỗng sứ, muỗng làm từ bã mía, muỗng làm từ nhựa tự phân hủy hoàn toàn, nĩa nhựa, nĩa inox, nĩa sứ, nĩa làm từ bã mía, nĩa làm từ nhựa tự phân hủy hoàn toàn, đũa tre, đũa gỗ, đũa inox, đũa làm từ nhựa melamine, ống hút thủy tinh, ống hút inox, ống hút nhựa, ống hút làm từ cỏ bàng, ống hút làm từ nhựa tự hủy hoàn toàn, tô chén thủy tinh, tô chén inox, tô chén làm từ nhựa melamine, tô chén sứ, tô chén nhựa, tô chén bã mía, tô chén gỗ, đĩa thủy tinh, đĩa inox, đĩa làm từ nhựa melamine, đĩa sứ, đĩa nhựa, đĩa bã mía, đĩa gỗ, xiên tre nướng, bình, chai, lọ, bình/ấm/tách và dụng cụ pha trà, cà phê, bộ dao/muỗng/nĩa cho bé bằng nhựa bộ dao/muỗng/nĩa cho bé bằng gỗ bộ dao/muỗng/nĩa khăn ăn ống đũa, hộp khăn giấy, hũ đựng tăm, khăn trải bàn, khăn lót bàn ăn.

(210) **4-2023-18630**

(540)

AmaZone®

(220) 11/05/2023
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Vàng, xanh, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ NÔNG NGHIỆP AMAZONE (VN)
Số 48 đường D15, khu dân cư Hưng Phú, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt sâu bọ, côn trùng; chế phẩm thúc đẩy sự ra hoa của thực vật; chế phẩm hóa học dùng để trị bệnh cho cây; chế phẩm hóa học dùng để bảo vệ cây; chế phẩm diệt nấm khô mục; thuốc trừ sâu; chế phẩm dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18631**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Xám, trắng, đỏ, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT THIÊN BÌNH (VN)
E22, đường D2, khu dân cư sở VHTT, đường Liên Phường, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt sâu bọ, côn trùng; chế phẩm thúc đẩy sự ra hoa của thực vật; chế phẩm hóa học dùng để trị bệnh cho cây; chế phẩm hóa học dùng để bảo vệ cây; chế phẩm diệt nấm khô mục; thuốc trừ sâu; chế phẩm dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18650**

(540)

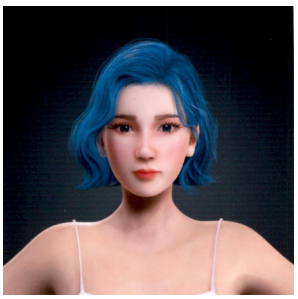

(220) 11/05/2023
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1
(591) Đen xám, xanh dương, đen, trắng, hồng, hồng cam.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GIA ĐÌNH (VN)
Tầng 5, tầng 8, tầng 9 tòa nhà HTP Building, số 434 đường Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc tải về; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; người máy dùng trong giảng dạy, rô bốt dùng trong giảng dạy; rô bốt hiện diện từ xa; máy trả lời tự động; phim hoạt hình; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc tải về; đồ họa có thể tải về

dụng cho điện thoại di động; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; người máy giám sát an ninh, rô bốt giám sát an ninh.

Nhóm 16: Phiên bản đồ họa; ảnh chụp [được in].

Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách; sản phẩm bằng da và giả da (bao gồm mua bán, phân phối sản phẩm thời trang bằng da động vật và giả da như: quần áo, giầy dép, ví, thắt lưng, túi xách, balo, ... được làm từ da cá sấu, da bò hoặc từ sợi tổng hợp polyester, nhựa PVC, PU, Simili phù hợp với quy định pháp luật).

Nhóm 24: Vải và hàng dệt.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Mô hình nhân vật (mô mình người mẫu ảo kết hợp trí tuệ nhân tạo).

Nhóm 35: Quảng cáo (quảng cáo thông qua người mẫu ảo kết hợp trí tuệ nhân tạo); dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến thương mại (dịch vụ người mẫu ảo kết hợp trí nhân tạo phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến thương mại); dịch vụ trả lời điện thoại [dùng cho chủ thuê báo vắng mặt]; dịch vụ nhắc nhở buổi hẹn [chức năng văn phòng]; dịch vụ xắp sếp lịch hẹn [chức năng văn phòng]; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; quản lý tư liệu bằng máy tính; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ tóm lược tin tức, dịch vụ điểm tin; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; xuất bản tài liệu quảng cáo; marketing mục tiêu; marketing thông qua người có sức ảnh hưởng.

Nhóm 38: Livestream phát sóng trực tiếp qua internet (livestream thông qua người mẫu ảo kết hợp trí tuệ nhân tạo); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; gửi tin nhắn; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính.

Nhóm 41: Cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp (trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp trên nền tảng internet thông qua người mẫu ảo kết hợp trí tuệ nhân tạo); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ về giáo dục giảng dạy (dịch vụ cung cấp người mẫu ảo kết hợp trí tuệ nhân tạo phục vụ cho việc giảng dạy trực tuyến); dịch vụ giải trí (dịch vụ giải trí thông qua người mẫu ảo kết hợp trí tuệ nhân tạo); thông qua dịch vụ video theo yêu cầu (sử dụng người mẫu ảo kết hợp trí tuệ nhân tạo để sàn xuất các nội video và cung cấp theo yêu cầu của khách hàng); cung cấp tiện nghi giải trí; khoá đào tạo từ xa, cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay.

Nhóm 42: Tư vấn trí tuệ nhân tạo; thiết kế phần mềm máy tính (thiết kế phần mềm ứng dụng trí tuệ nhân tạo); thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính (thiết kế mô hình nhân vật ảo kết hợp ứng dụng trí tuệ nhân tạo); phát triển nền tảng máy vi tính (phát triển nền tảng ứng dụng trí tuệ nhân tạo); cho thuê phần mềm máy tính (cho thuê phần mềm ứng dụng trí tuệ nhân tạo); nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; nghiên cứu công nghệ; thiết kế trang phục; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thiết kế trang phục; thiết kế quần áo; thiết kế nguyên mẫu.

Nhóm 45: Cho thuê quần áo; cho thuê quần áo dạ hội.

---

(210) **4-2023-27908**

(540)

(220) 30/06/2023
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 24.17.5; 26.4.18
(591) Trắng, đen, ghi đậm, ghi nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM (VN)
Số 3/84 đường Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

---

(210) **4-2023-28766**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.10; 26.3.23
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ Z (VN)
9A Phùng Văn Cung, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất trám răng; chất hàn, gắn răng; sáp làm khuôn dùng cho nha sĩ; vật liệu để in dấu răng.

Nhóm 10: Răng giả; răng sứ cao cấp; răng sứ thẩm mỹ; răng sứ kim loại; thiết bị khoan răng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): răng giả, răng sứ cao cấp, răng sứ thẩm mỹ, răng sứ kim loại, thiết bị nha khoa, vật liệu nha khoa.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa: khám, chữa và chăm sóc răng miệng; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ.

---

(210) **4-2023-31325**

(540)

(220) 19/07/2023
(441) 25/09/2025
(591) Nâu cam, đen.
(731) TRẦN VĂN HÂN (VN)
Tổ 27, ấp Bình Hưng, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2023-31584**
(300) 88475 20/01/2023 JM
(540)

REVVITY

(220) 20/07/2023
(441) 25/09/2025

(731) REVVITY, INC (US)
940 Winter Street, Waltham, Massachusetts 02451, United States
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong khoa học và công nghiệp; chế phẩm chẩn đoán dùng cho khoa học, nghiên cứu, lâm sàng hoặc phòng thí nghiệm y khoa; DNA để sử dụng cho khoa học, phòng thí nghiệm và nghiên cứu y khoa; thuốc thử dùng cho khoa học và nghiên cứu sinh học; thuốc thử và bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán để thực hiện các xét nghiệm hóa sinh có chứa các thành phần sinh học, cụ thể là chất nền, enzym, protein và phân tử axit nucleic, thành phần hóa học, cụ thể là chất đệm và thuốc thử và các thành phần phần cứng, cụ thể là phiến kính, màng và thiết bị vi lưu dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán hóa học sinh học dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu để thử nghiệm so sánh mức độ biểu hiện của các mẫu sinh học, bao gồm các phân tử axit nucleic, phân tử DNA, phiến kính và màng; hợp chất hóa học dạng lỏng để sử dụng với máy đếm nhấp nháy để phát hiện và đo bức xạ ion hóa; tấm nhấp nháy nóng chảy dùng cho nghiên cứu hóa học và sinh học và cho khoa học trong ngành công nghiệp hóa chất và sinh học; mẫu xét nghiệm và thuốc thử để sử dụng trong nghiên cứu di truyền; bộ dụng cụ chẩn đoán bao gồm chủ yếu là các hỗn hợp phản ứng trùng hợp chuỗi (PCR) để phát hiện các thể dị bội trong nhiễm sắc thể dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu; bộ dụng cụ phân tích hóa học dùng trong phân tích DNA, không dùng cho y tế hoặc thú y; bộ dụng cụ xét nghiệm hóa học để xét nghiệm tế bào dùng cho phòng thí nghiệm hoặc nghiên cứu; thuốc thử chẩn đoán dùng cho lâm sàng, sinh hóa hoặc phòng thí nghiệm y khoa; vi sinh vật sống, cụ thể là tế bào sinh học và mầm bệnh được biến đổi gen để sử dụng cho khoa học, phòng thí nghiệm và nghiên cứu y khoa; mẫu xét nghiệm cho mục đích nghiên cứu; thuốc thử sinh hóa không dùng cho mục đích y tế; hóa chất dùng để tinh chế protein để sử dụng trong ống nghiệm; trình tự axit nucleic và thuốc thử hóa học không dùng cho mục đích y tế và thú y; mảng protein và mảng nucleotide cho khoa học và nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ thuốc thử bao gồm DNA vòng đồng chủng (generic DNA circle), đoạn mồi DNA, polymerase và chất đệm để sử dụng trong lĩnh vực công nghệ sinh học; thuốc thử dùng trong nghiên cứu y khoa; thuốc thử hóa sinh thường được gọi là mẫu dò, để phát hiện và phân tích các phân tử trong mảng protein hoặc mảng nucleotide; thuốc thử chẩn đoán dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu; bộ dụng cụ phân lập và tinh chế axit nucleic bao gồm chủ yếu là thuốc thử và hạt từ tính cho mục đích nghiên cứu khoa học; thuốc thử huỳnh quang để đo tương tác phân tử sinh học trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học sự sống; thuốc thử huỳnh quang hóa học dùng cho công nghiệp, thuốc thử huỳnh quang hóa học dùng cho khoa học, thuốc thử huỳnh quang hóa học dùng cho nghiên cứu; thuốc thử cho mục đích nghiên cứu; chế phẩm hóa học dùng trong nghiên cứu khoa học, cụ thể là thuốc thử huỳnh quang để đo tương tác sinh học phân tử trong ống nghiệm và để nghiên cứu sàng lọc thuốc trong ống nghiệm và thuốc thử kháng thể dùng để phát hiện kháng nguyên trong tế bào và mô trong ống nghiệm; chế phẩm hóa chất dùng trong nghiên cứu khoa học; thuốc thử hóa sinh không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là để phát hiện các phân tử sinh học hoặc tương tác phân tử sinh học trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học sự sống; thuốc thử hóa sinh không dùng cho các mục đích y tế, cụ thể là để phát hiện các phân tử sinh học hoặc các tương tác phân tử sinh học trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học sự sống, để sử dụng cho nghiên cứu trong ống nghiệm; thuốc thử hóa sinh không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là thuốc thử huỳnh quang để đo các phân tử sinh học hoặc tương tác phân tử sinh học trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học sự sống, để sử dụng cho nghiên cứu trong ống nghiệm; thuốc thử hóa học và hóa sinh dùng trong nghiên cứu khoa học, cụ thể là thuốc thử hóa học

và sinh hóa để đánh dấu protein dùng trong khoa học sự sống và nghiên cứu sàng lọc thuốc; thuốc thử hóa học, cụ thể là thuốc nhuộm huỳnh quang để đánh dấu protein dùng cho khoa học và nghiên cứu; bộ dụng cụ bao gồm mẫu xét nghiệm và thuốc thử để sàng lọc phôi để tìm các bất thường về nhiễm sắc thể cho mục đích nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ bao gồm mẫu xét nghiệm và thuốc thử để phân tích lượng nhiễm sắc thể của phôi cho mục đích nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ bao gồm mẫu xét nghiệm và thuốc thử để sàng lọc phôi phù hợp cho thụ tinh trong ống nghiệm nhằm mục đích nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ bao gồm mẫu xét nghiệm và thuốc thử để xét nghiệm lượng nhiễm sắc thể sử dụng trong kỹ thuật hỗ trợ sinh sản nhằm mục đích nghiên cứu y khoa; thuốc thử và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử, để khuếch đại axit nucleic dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; thuốc thử và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử, cho phản ứng trùng hợp chuỗi dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; thuốc thử PCR và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử PCR, dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; bộ dụng cụ PCR bao gồm dung dịch nucleotide, oligonucleotide, chất đệm và thuốc thử phản ứng dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; thuốc thử và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử, để khuếch đại toàn bộ bộ gen dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; thuốc thử và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử, để ghép toàn bộ bộ gen từ các tế bào đơn lẻ hoặc các mẫu DNA giới hạn để sử dụng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; thuốc thử và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử, để phân tích nhiễm sắc thể, bộ gen, ty thể, di truyền và/hoặc giải trình tự bằng cách sử dụng khuếch đại toàn bộ bộ gen để dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích khoa học, không dùng cho y tế hoặc thú y; chế phẩm hóa học để phân tích trong phòng thí nghiệm, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc thử hóa học không dùng cho mục đích y tế; hóa chất dùng cho các phân tích trong phòng thí nghiệm, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; giấy thử phản ứng không dùng cho mục đích y tế; giấy thử hóa học; chế phẩm chẩn đoán cho các mục đích khoa học, cụ thể là protein được cố định, trình tự axit nucleic, chất gây dị ứng và mô nuôi cấy sinh học; hợp chất nhựa tổng hợp chưa qua xử lý ở dạng hạt vi cầu được sử dụng để kết hợp nhiều chất khác nhau; que thử không cho mục đích y tế được xử lý hóa học để sử dụng trong phân tích axit nucleic, protein, tế bào và mô; thuốc thử dùng cho mục đích khoa học và nghiên cứu để đánh dấu, giải trình tự và phân tích phân đoạn axit nucleic và protein; màng polyme ở dạng hóa học để tách khí lỏng và mẫu bệnh phẩm; chế phẩm, tác nhân và chất chẩn đoán cho mục đích khoa học, cụ thể là các phần mô và protein được cố định trên chất màng hoặc vật liệu mang, cụ thể là trên chip sinh học, hạt vi cầu, que thử, vật thấm (blot), khay vi thể hoặc màng; tế bào và các dòng tế bào đẳng hợp tử ở người cho khoa học, phòng thí nghiệm hoặc nghiên cứu y khoa; mẫu đối chứng tham chiếu bộ gen để sử dụng trong phòng thí nghiệm y khoa; dụng cụ nghiên cứu sinh học phân tử, về bản chất là thuốc thử sinh học và hóa sinh, cụ thể là DNA bộ gen được sử dụng cho mục đích khoa học, phòng thí nghiệm hoặc nghiên cứu y khoa; enzym sửa chữa DNA cho mục đích khoa học và nghiên cứu; thuốc thử sinh học và hóa học, cụ thể là DNA bộ gen, mẻ cấy tế bào và các cặp dòng tế tào đẳng hợp tử bình thường và đột biến ở người, dùng cho nghiên cứu; thuốc thử, phân tử AND vòng mạch kép (plasmid) và mẫu xét nghiệm cho khoa học, di truyền và nghiên cứu y khoa; chế phẩm sinh học có bản chất là các thành phần chỉnh sửa bazơ trong gen riêng biệt bao gồm mRNA, rRNA, gRNA, deaminase (enzym phân hủy và loại bỏ nhóm amin ra khỏi hợp chất), nickase (enzym gây ra sự đứt gãy trong một sợi DNA sợi kép), ribonucleotide protein (RNP) để sử dụng trong khoa học, phòng thí nghiệm hoặc nghiên cứu y khoa; chế phẩm sinh học có bản chất là tế bào và vectơ biến đổi gen cho mục đích khoa học và nghiên cứu; thuốc thử sinh học và hóa học bao gồm phức hợp của các phân tử này để dùng cho nghiên cứu và dùng trong lâm sàng và công nghiệp; hợp chất chứa nucleoside dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế có chứa thuốc thử kháng thể và hóa chất xử lý dùng cho khoa học hoặc phòng thí nghiệm nghiên cứu; chế phẩm xét nghiệm miễn dịch (immunoassay), cụ thể là kháng thể và hóa chất xử lý để nghiên cứu nuôi cấy tế bào và các mẫu sinh học khác; sản phẩm hóa chất, cụ thể là

1,25-dihydroxyvitamin D dùng để chẩn đoán, cụ thể là các chế phẩm chẩn đoán dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu; hóa chất sử dụng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô/chưa xử lý, chất dẻo dạng thô/chưa xử lý; hợp chất dập lửa và phòng cháy; chế phẩm ram/tôi và hàn; chất dùng để thuộc da sống và da động vật; chất kết dính dùng trong công nghiệp; bột đánh bóng và các chất trám/bả dạng bột nhão khác; phân ủ/phân trộn, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 05: Thuốc thử y sinh có bản chất là chất cản quang để chụp ảnh in vivo (trong cơ thể sống) các mục tiêu và quá trình phân tử và hình thái ở người và động vật; thuốc thử hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm để phát hiện khuynh hướng di truyền dùng cho mục đích y tế; thuốc thử và mẫu xét nghiệm chẩn đoán y tế để kiểm tra chất dịch cơ thể; bộ dụng cụ chẩn đoán bao gồm chủ yếu là hỗn hợp phản ứng trùng hợp chuỗi polymerase (PCR) để phát hiện các thể dị bội trong nhiễm sắc thể dùng trong y tế; thuốc thử chẩn đoán, mẫu xét nghiệm và bộ dụng cụ dùng trong y tế, cụ thể là để phát hiện, chẩn đoán, điều trị và theo dõi các rối loạn di truyền; bộ dụng cụ xét nghiệm hóa học bao gồm thuốc thử hóa học để xét nghiệm tế bào dùng trong y tế và thú y; thuốc thử dùng trong y tế; trình tự axit nucleic và thuốc thử hóa học dùng cho mục đích y tế và thú y; mảng protein cho mục đích chẩn đoán y tế; bộ dụng cụ chẩn đoán bao gồm chủ yếu là kháng thể đơn dòng, chất đệm và thuốc thử để sử dụng trong xét nghiệm bệnh; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế có chứa thuốc thử chẩn đoán và xét nghiệm chẩn đoán cho chuẩn đoán y tế được thiết kế để sử dụng trong các phòng xét nghiệm lâm sàng và y tế để sàng lọc các bệnh viêm nhiễm và theo dõi bệnh nhân đã được chẩn đoán trước đó là mắc các bệnh này; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế được sử dụng bởi nhân viên của các phòng xét nghiệm lâm sàng và y tế để chẩn đoán, sàng lọc và theo dõi y tế các bệnh viêm nhiễm, bao gồm một hoặc một số ống, kháng thể, hợp chất đánh dấu và chất đông khô được sử dụng để hoàn nguyên các dung dịch kiểm tra; sản phẩm dùng để thực hiện các xét nghiệm sinh học/hóa sinh để chẩn đoán trong ống nghiệm, cụ thể là bộ dụng cụ xét nghiệm miễn dịch dùng cho các phòng phòng xét nghiệm lâm sàng, chứa các kháng thể hoặc kháng nguyên được đánh dấu để chẩn đoán trong ống nghiệm các bệnh ung thư, nhiễm trùng, viêm nhiễm, các bệnh tự miễn dịch, tim mạch và hệ thần kinh; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế có chứa thuốc thử chẩn đoán được thiết kế để sử dụng trong phòng xét nghiệm lâm sàng và y tế, để chẩn đoán, sàng lọc hoặc theo dõi khối u, rối loạn chức năng tạng, suy đa tạng, nhiễm khuẩn huyết và phản ứng viêm toàn thân; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế được sử dụng bởi nhân viên của các phòng xét nghiệm lâm sàng và y tế để chẩn đoán, sàng lọc hoặc theo dõi khối u, rối loạn chức năng tạng, suy đa tạng, nhiễm trùng huyết và phản ứng viêm toàn thân, bao gồm một hoặc một số ống hoặc khay/đĩa, kháng thể, hợp chất đánh dấu và chất đông khô dùng để hoàn nguyên các dung dịch kiểm tra; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế để xét nghiệm miễn dịch chromogranin A ở người trong huyết thanh hoặc huyết tương được sử dụng bởi nhân viên của các phòng xét nghiệm lâm sàng và y tế; bộ dụng cụ bao gồm thuốc thử dùng trong y tế để sàng lọc các bất thường về nhiễm sắc thể của phôi cho mục đích y tế; bộ dụng cụ bao gồm thuốc thử dùng trong y tế để phân tích lượng nhiễm sắc thể của phôi cho mục đích y tế; bộ dụng cụ bao gồm thuốc thử dùng trong y tế để sàng lọc phôi phù hợp cho thụ tinh trong ống nghiệm vì mục đích y tế; bộ dụng cụ bao gồm thuốc thử dùng trong y tế để xét nghiệm lượng nhiễm sắc thể sử dụng trong kỹ thuật hỗ trợ sinh sản vì mục đích y tế; thuốc thử sinh học dùng trong y tế; bộ dụng cụ chẩn đoán dùng trong y tế bao gồm thuốc thử dùng để tinh chế tế bào T từ máu; bộ dụng cụ xét nghiệm gồm các thành phần hóa học, sinh học và hóa sinh dùng trong chẩn đoán, tiên lượng bệnh và theo dõi điều trị y tế; chế phẩm dược và hóa học dùng trong liệu pháp gen và tế bào, hóa dược dùng trong hóa trị liệu, mẻ cấy vi sinh vật dùng cho mục đích y tế, tiêu bản chế phẩm và sinh phẩm, hóa phẩm, chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích trị liệu và y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho lâm sàng

và phòng xét nghiệm lâm sàng hoặc y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế và thú y trong lĩnh vực bệnh thần kinh, bệnh truyền nhiễm, bệnh tự miễn, dị ứng và ung thư; tác nhân chẩn đoán cho mục đích y tế và thú y, cụ thể là protein được cố định, trình tự axit nucleic, chất gây dị ứng và mô nuôi cấy sinh học; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; que thử chẩn đoán y tế để xét nghiệm máu, nước tiểu, nước bọt trong chẩn đoán bệnh thần kinh, bệnh truyền nhiễm, bệnh tự miễn, dị ứng và ung thư; thuốc thử chẩn đoán y tế; chế phẩm và thuốc thử sinh học và hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, cụ thể là tế bào dùng cho mục đích y tế hoặc lâm sàng, mẻ cấy vi sinh vật dùng cho y tế hoặc thú y, mảng protein dùng cho mục đích chẩn đoán y tế, peptit tổng hợp để điều trị bệnh thần kinh, bệnh truyền nhiễm, bệnh tự miễn, dị ứng và ung thư và trình tự axit nucleic cho mục đích y tế và thú y; mô nuôi cấy sinh học cho các mục đích y tế, cụ thể là, chất ly giải tế bào protein, chế phẩm DNA bộ gen và mẫu mô phỏng mô khối u cố định bằng Formalin trong thể vùi Paraffin (FFPE); chế phẩm dược và tác nhân trị liệu để điều trị bệnh ung thư; chế phẩm và vật liệu chẩn đoán được tạo ra bằng cách sử dụng các thành phần chỉnh sửa bazơ trong gen cho mục đích y tế; chế phẩm hóa chất dùng trong phân tích DNA cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học có bản chất là DNA, RNA và các bộ phận của chúng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học có bản chất là chiết xuất DNA dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học có bản chất là enzym chỉnh sửa gen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học có bản chất là chất ly giải tế bào protein, chế phẩm DNA bộ gen và mẫu mô phỏng mô khối u cố định bằng Formalin trong thể vùi Paraffin (FFPE) để sử dụng trong chẩn đoán y tế; chế phẩm sinh học có bản chất là thuốc thử sinh học, hóa sinh và hóa học, bao gồm tế bào sống, tế bào và vectơ biến đổi gen, DNA bộ gen, mẻ cấy tế bào và các cặp dòng tế bào đẳng hợp tử bình thường và đột biến ở người, peptit, protein và axit nucleic hoặc phức hợp của các phân tử này dùng cho mục đích y tế; tất cả các sản phẩm nói trên là chế phẩm y tế; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế chứa thuốc thử kháng thể và hóa chất xử lý dùng cho mục đích y tế lâm sàng; chế phẩm xét nghiệm miễn dịch, cụ thể là kháng thể và hóa chất xử lý cho mục đích lâm sàng trên mẻ cấy tế bào và các mẫu sinh học khác; vật liệu xét nghiệm chẩn đoán bao gồm chất khử lipid và phân tử ràng buộc 1,25 dihydroxyvitamin D dùng trong y tế, cụ thể là thuốc thử và xét nghiệm chẩn đoán để xét nghiệm dịch cơ thể; sản phẩm máu, cụ thể là máu cuống rốn và tế bào gốc và tế bào tiền thân của máu ngoại biên; chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và các chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người và động vật; cao dán, vật liệu để băng bó; vật liệu hàn/trám răng, sáp nha khoa; chất khử trùng; chế phẩm diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

Nhóm 09: Dụng cụ và thiết bị khoa học sử dụng trong các lĩnh vực học thuật/hàn lâm, pháp y, sàng lọc di truyền, nghiên cứu khoa học sự sống, y học, phân tích dược phẩm, cụ thể là thiết bị xử lý chất lỏng, thiết bị chụp ảnh tế bào sống, thiết bị chụp ảnh in vivo, máy đọc khay vi thể và máy chụp ảnh, máy đo tia gamma và máy đếm nhấp nháy, và khay vi thể; kính hiển vi; kính hiển vi đồng tiêu đĩa quay có tính năng điều khiển đồng bộ hóa điện tử; thiết bị điều khiển đồng bộ cho kính hiển vi đồng tiêu đĩa quay; hệ thống quét đồng tiêu để sử dụng với kính hiển vi, bao gồm chủ yếu máy quét đồng tiêu, nguồn chiếu sáng, máy dò thiết bị ghép điện tích, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính tải xuống được để thu nhận hình ảnh; máy quét vi mảng (microarray); máy dò/đo bức xạ; trạm làm việc xử lý chất lỏng tự động để sử dụng trong các quy trình xét nghiệm, bao gồm chủ yếu là cánh tay rô bốt được điều khiển bằng máy tính dùng cho phòng thí nghiệm, được gắn trên một bệ, được sử dụng để hút chất lỏng và di chuyển khay vi thể cũng như các vật thể khác từ vị trí này sang vị trí khác và có phần mềm máy tính để vận hành thiết bị xử lý chất lỏng; đầu phân phối để sử dụng trong các thiết bị xử lý chất lỏng trong phòng thí nghiệm; đầu pipet sử dụng trong các máy xử lý chất lỏng trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học sự sống; khay vi thể/tấm vi thể; thiết bị và vật tư phòng thí nghiệm, cụ thể là khay vi thể và thuốc thử được bán dưới dạng bộ dụng cụ dùng

cho khoa học và nghiên cứu dược phẩm; thiết bị phòng thí nghiệm sàng lọc tế bào để sử dụng trong việc thực hiện các xét nghiệm dựa trên tế bào bằng phương pháp phát hiện phát quang và huỳnh quang; thiết bị và dụng cụ để nghiên cứu trong phòng thí nghiệm và để phân tích các mẫu xét nghiệm dựa trên tấm 96 giếng (microtiter plate), cụ thể là các dụng cụ bao gồm máy dò chụp ảnh, thấu kính viễn tâm, nguồn sáng chiếu sáng, bộ lọc phát xạ và kích thích và tấm mẫu xử lý cơ học để tự động định vị các tấm mẫu trong vị trí được xác định rõ để chụp ảnh mẫu; trạm làm việc máy tính bao gồm phần mềm máy tính tải xuống được để điều khiển các thiết bị, định lượng giao thức, xác định tấm mẫu, công nghệ đo lường và các thành phần quang học, đồng thời lưu trữ dữ liệu đo lường trong cơ sở dữ liệu và cho phép người dùng điều tra dữ liệu và xuất dữ liệu đó để phân tích ngoại tuyến sau đó; thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là, trạm làm việc phát quang và phát huỳnh quang tế bào bao gồm chủ yếu là các đầu đọc tấm 96 giếng (microtiter plate), máy móc và dụng cụ kiểm soát mức chất lỏng và lưu lượng chất lỏng tự động, máy tính và phần mềm phân tích và báo cáo dữ liệu tải xuống được để phân tích và báo cáo dữ liệu thu được từ trạm làm việc; rô bốt phòng thí nghiệm; phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng chủ yếu trong lĩnh vực nghiên cứu dược phẩm, để phân tích dữ liệu phát hiện huỳnh quang; phần mềm máy tính tải xuống được cho mục đích nghiên cứu để xem, đo lường và phân tích hình ảnh kỹ thuật số, bao gồm hình ảnh màu và hình ảnh đa phổ, được bán riêng lẻ hoặc dưới dạng một hệ thống có phần cứng máy tính; thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là hệ thống chụp ảnh kỹ thuật số bao gồm đèn chiếu sáng, máy ảnh kỹ thuật số, bộ lọc giao thoa quang học và bộ lọc điều chỉnh được, được sử dụng để chụp ảnh quang học huỳnh quang của vật mẫu và phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng trong vận hành hệ thống chụp ảnh kỹ thuật số hoặc diễn giải hình ảnh thu được từ hệ thống chụp ảnh kỹ thuật số đó, máy tính và bộ tiếp hợp cho thấu kính và kính hiển vi, tất cả những sản phẩm kể trên được bán riêng lẻ hoặc dưới dạng một bộ thiết bị để tạo ảnh quang học huỳnh quang; thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là hệ thống chụp ảnh kỹ thuật số bao gồm máy ảnh kỹ thuật số và bộ lọc điều chỉnh được, được sử dụng với kính hiển vi hoặc thấu kính để thu được hình ảnh của các mẫu vi mô và vĩ mô hoặc của các cảnh tự nhiên và phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng trong việc vận hành hệ thống chụp ảnh kỹ thuật số, điều khiển kính hiển vi hoặc thấu kính, hoặc diễn giải hình ảnh thu được từ đó, và bộ tiếp hợp cho kính hiển vi và thấu kính, tất cả những sản phẩm kể trên được bán riêng lẻ hoặc dưới dạng một bộ thiết bị để chụp ảnh quang học đa phổ; thiết bị phòng thí nghiệm tự động, cụ thể là trạm làm việc rô bốt bao gồm các cánh tay rô bốt được sử dụng để chuyển, phân phối và pha loãng chất lỏng trong các ứng dụng sàng lọc thuốc; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm, cụ thể là hệ thống kính hiển vi quang học tự động bao gồm chủ yếu là kính hiển vi quang học, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính tải xuống được để chụp ảnh quang học; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính tải xuống được để tạo cơ sở dữ liệu của thông tin và dữ liệu có thể tìm kiếm được; phần mềm máy tính tải xuống được để thu thập, chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, đánh dấu, truyền, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu và thông tin; phần mềm máy tính tải xuống được để cung cấp thông tin/tri thức quản lý kinh doanh tích hợp, theo thời gian thực bằng cách kết hợp thông tin từ nhiều cơ sở dữ liệu khác nhau và trình bày thông tin đó trong giao diện dễ hiểu đối với người dùng; phần mềm máy tính tải xuống được để tự động hóa kho dữ liệu; phần mềm máy tính tải xuống được để cung cấp và tìm kiếm thông tin trong lĩnh vực hóa học, cụ thể là thông tin về hóa chất, cấu trúc hóa học, hình vẽ, tính chất và các phân tử liên quan; phần mềm máy tính tải xuống được để cung cấp thông tin về nguồn cung cấp hóa chất, cụ thể là thông tin về danh mục nhà cung cấp hóa chất, thông tin nhà cung cấp hóa chất, tình trạng có sẵn của hóa chất, an toàn hóa chất, xử lý hóa chất và thu mua hóa chất; chương trình máy tính tải xuống được để sử dụng trong việc vẽ các đường dẫn sinh học và hướng dẫn sử dụng được bán kèm theo dưới dạng một bộ; chương trình máy tính tải xuống được để sử dụng trong việc tìm kiếm thông tin và tích hợp thông tin trong các lĩnh vực sinh học và hóa học, và các sách hướng dẫn được bán kèm theo dưới dạng một bộ; phần mềm máy tính tải xuống được để tạo cơ sở dữ

liệu có thể tìm kiếm về các dữ liệu phản ứng hóa học; cơ sở dữ liệu điện tử trong lĩnh vực thông tin nghiên cứu sinh học và hóa học được ghi lại trên phương tiện máy tính; ứng dụng di động tải xuống được để tạo, chỉnh sửa, truyền, lưu trữ, kết hợp, nhập và sắp xếp dữ liệu và thông tin trong lĩnh vực hóa học; ứng dụng di động có thể tải xuống để tạo, chỉnh sửa, truyền, lưu trữ, kết hợp, nhập, sắp xếp dữ liệu và thông tin; phần mềm ứng dụng máy tính tải xuống được và hệ thống phần mềm tải xuống được để thu thập, chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, truyền, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu và thông tin liên quan đến nghiên cứu và phân tích hóa học; chương trình máy tính tải xuống được để sử dụng trong vẽ cấu trúc hóa học, lập mô hình và phân tích phân tử, và tìm kiếm thông tin và tích hợp thông tin trong lĩnh vực hóa học; phần mềm máy tính tải xuống được để tạo cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm được của thông tin và dữ liệu, trong đó thông tin và dữ liệu được chứa trong tài liệu và trong đó tài liệu không liên quan đến chăm sóc khách hàng, quản lý tài chính, quản lý hóa đơn hoặc dữ liệu nhãn khoa; phần mềm máy tính tải xuống được để thu thập, chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, đánh dấu, truyền, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu và thông tin, trong đó dữ liệu và thông tin được chứa trong các tài liệu và trong đó các tài liệu không liên quan đến chăm sóc khách hàng, quản lý tài chính, quản lý hóa đơn hoặc dữ liệu nhãn khoa; phần mềm máy tính tải xuống được cung cấp thông tin/tri thức quản lý kinh doanh tích hợp, theo thời gian thực bằng cách kết hợp thông tin từ nhiều cơ sở dữ liệu khác nhau và trình bày thông tin đó trong một giao diện dễ hiểu đối với người dùng, trong đó nội dung cơ sở dữ liệu là tài liệu và trong đó tài liệu không liên quan đên chăm sóc khách hàng, tài chính quản lý, quản lý hóa đơn hoặc dữ liệu nhãn khoa; phần mềm máy tính tải xuống được cung cấp quyền truy cập dựa trên web vào các ứng dụng và dịch vụ thông qua hệ điều hành web hoặc cổng internet; phần mềm máy tính tải xuống được để tự động lưu trữ dữ liệu của tài liệu, trong đó tài liệu không liên quan đến chăm sóc khách hàng, quản lý tài chính, quản lý hóa đơn hoặc dữ liệu nhãn khoa; BIOS, là một chương trình máy tính hệ thống đầu vào/đầu ra cơ bản và có thể tải xuống được; phần mềm công cụ tìm kiếm máy tính tải xuống được; dụng cụ và thiết bị khoa học để thử nghiệm, sàng lọc và phân tích dược phẩm, sàng lọc hóa chất và phân tích các chất sinh học và để xác định đặc tính axit nucleic; phần cứng máy tính và các thiết bị ngoại vi được sử dụng trong quá trình phát triển, thử nghiệm, sàng lọc và phân tích dược phẩm, để sàng lọc và phân tích hóa chất, để phát triển, thử nghiệm, sàng lọc và phân tích các chất sinh học và để xác định đặc tính axit nucleic; phần mềm máy tính tải xuống được để vận hành và điều khiển thiết bị phòng thí nghiệm tự động được sử dụng để chuyển, phân phối và pha loãng chất lỏng trong các ứng dụng sàng lọc thuốc; chương trình máy tính tải xuống được để sử dụng trong thao tác rô-bốt; phần mềm máy tính tải xuống được đế vận hành rô-bốt có chứa máy đọc khay vi thể, máy rửa/đãi và tủ nuôi cấy dùng trong phòng thí nghiệm dược phẩm; dụng cụ bán dẫn thực hiện phân tích vật liệu hóa học và sinh học; thiết bị và dụng cụ vi lưu được sử dụng để thử nghiệm, sàng lọc và phân tích dược phẩm, để thử nghiệm, sàng lọc và phân tích các chất sinh học và để xác định đặc tính axit nucleic; thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là tay vận hành/tay kẹp (robot manipulator), dụng cụ phân phối vật tư tiêu hao trong phòng thí nghiệm, thiết bị phân phối mẫu dùng cho phòng thí nghiệm là thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là tủ nuôi cấy, máy khuấy, máy trộn, máy pha chế và máy hút; thiết bị đo lường phòng thí nghiệm để đo độ thấm hút nước, khối lượng và thể tích mẫu dược phẩm; ống pipet phòng thí nghiệm; đầu ống pipet, dụng cụ thủy tinh và bộ lọc để sử dụng trong phòng thí nghiệm; thiết bị phòng thí nghiệm tự động, cụ thể là trạm làm việc rô bốt bao gồm các cánh tay rô bốt được sử dụng để chuyển, phân phối và pha loãng chất lỏng trong các ứng dụng sàng lọc thuốc bao gồm các ống pipet tự động được định hình để phân phối chất lỏng vào và lấy chất lỏng ra khỏi các tấm 96 giếng (microtiter); rô bốt phòng thí nghiệm điều khiển bằng máy tính; phần mềm máy tính tải xuống được cho các dịch vụ y tế, cụ thể là phần mềm chẩn đoán y tế và phần mềm xét nghiệm y tế để quản lý dữ liệu phòng thí nghiệm y tế, lưu trữ hồ sơ bệnh nhân, theo dõi, ghi lại, giám sát, phân tích và báo cáo dữ liệu y tế thu được liên quan đến khám sàng lọc trẻ sơ sinh; phần mềm máy tính có thể tải xuống được các nhà khoa học nghiên cứu sử dụng để thu

thập, quản lý và phân tích dữ liệu và thông tin sinh học phân tử và khoa học đời sống; phần mềm máy tính tải xuống được, cụ thể là phần mềm dùng để quản lý cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tin sinh học; thiết bị chụp ảnh quang học, cụ thể là hệ thống chụp ảnh huỳnh quang bao gồm phần cứng chụp ảnh máy tính, máy tính, màn hình và phần mềm chụp ảnh có thể tải xuống để sử dụng kèm theo, không dùng cho mục đích y tế; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng để thu thập, lưu, lưu trữ, truy xuất, theo dõi, sắp xếp và phân tích hình ảnh sóng ánh sáng bên trong cho mục đích nghiên cứu y học và khoa học; phần mềm máy tính tải xuống được để phân tích khoa học về trình tự gen; phần mềm tải xuống được trong lĩnh vực nghiên cứu DNA để thu thập, phân tích và xử lý dữ liệu khoa học, chẩn đoán, dược phẩm, sinh học, công nghệ sinh học và thú y; rô-bốt phòng thí nghiệm để di chuyển các khay vi thể giữa các giá lưu trữ và thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là máy đọc, máy rửa/đãi, máy pha chế/phân phối và tủ nuôi cấy trong phòng thí nghiệm; phần mềm máy tính tải xuống được để điều khiển rô-bốt di chuyển các khay vi thể giữa các giá lưu trữ và thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là máy đọc, máy rửa/đãi, máy pha chế/phân phối và tủ nuôi cấy trong phòng thí nghiệm; hướng dẫn sử dụng được bán dưới dạng một bộ với các sản phẩm nói trên; tất cả những sản phẩm nói trên không bao gồm bất kỳ sản phẩm nào có tính năng hoặc sử dụng mã hóa khóa công khai; nền tảng phần mềm máy tính, tải xuống được, để phân tích khoa học trong lĩnh vực phân tích axit nucleic; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn, để phân tích khoa học trong lĩnh vực phân tích axit nucleic; thiết bị phòng thí nghiệm và hệ thống máy tính để sử dụng trong quá trình tinh chế protein; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để tách chiết DNA; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để tách chiết axit nucleic; lò phản ứng hóa học phòng thí nghiệm; thiết bị phòng thí nghiệm để phát hiện trình tự gen; thiết bị và vật tư phòng thí nghiệm, cụ thể là ống nghiệm; máy tách từ tính dùng cho khoa học; dụng cụ nghiên cứu trong phòng thí nghiệm y tế để phân tích DNA; dụng cụ nghiên cứu trong phòng thí nghiệm y tế để phân lập axit nucleic; thiết bị phân tích trong phòng thí nghiệm nghiên cứu để đo lường, xét nghiệm và phân tích máu và các chất dịch cơ thể khác; thiết bị khoa học để đo lường protein; thiết bị khoa học, cụ thể là thiết bị phân tích điện tử để xét nghiệm và phân tích các chất hóa học và sinh học về sự có mặt, vắng mặt hoặc số lượng của các chất sinh học; dụng cụ/thiết bị khoa học được sử dụng trong chuẩn bị mẫu trong phòng thí nghiệm để tách hạt từ tính, cụ thể là hạt từ tính, thiết bị tập trung hạt từ tính, thiết bị phân tích hạt từ tính, thiết bị tách hạt từ tính; dụng cụ khoa học được sử dụng trong phòng thí nghiệm để chuẩn bị mẫu sử dụng các hạt từ tính để phân tích hoặc tinh chế hóa học, sinh học hoặc vật lý, cụ thể là hạt từ tính chức năng, cụ thể là hạt được kích hoạt hóa học và hạt được biến đổi bằng kháng thể cụ thể, hạt tinh chế từ tính, dung dịch đệm, dung môi, chất huyền phù, bộ dụng cụ và hộp chứa tiêu bản chế phẩm mẫu, thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để chuẩn bị mẫu sử dụng các hạt từ tính để phân tích hoặc tinh chế hóa học, sinh học hoặc vật lý, cụ thể là các hạt từ tính chức năng để liên kết các chất phân tích dùng cho phân tích hóa học, sinh học hoặc vật lý, cụ thể là, hạt được kích hoạt hóa học và hạt biến đổi bằng các kháng thể cụ thể, hạt tinh chế từ tính để tinh chế hóa học, sinh học hoặc vật lý chất phân tích, dung dịch đệm, dung môi, chất huyền phù, bộ dụng cụ tiêu bản chế phẩm mẫu; Bộ dụng cụ xét nghiệm bao gồm một vi mảng (microarray) và mảng DNA để phân tích nhiễm sắc thể cho mục đích y tế hoặc nghiên cứu y khoa; bộ xét nghiệm nhiễm sắc thể bao gồm một vi mảng microarray để sử dụng trong phòng khám thụ tinh trong ống nghiệm (IVF) hoặc phòng thí nghiệm nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ bao gồm một vi mảng (microarray) để kiểm tra lượng nhiễm sắc thể để sử dụng trong các công nghệ hỗ trợ sinh sản vì mục đích y tế hoặc nghiên cứu y khoa; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để đồng nhất, trộn, phá vỡ và lắc mẫu; máy đồng nhất hóa, máy đồng nhất hóa lực cắt cao, máy đồng nhất hóa cầm tay, máy đồng nhất hóa công suất cao, máy đồng nhất hóa có thể lập trình, máy đông nhất hóa công nghiệp, máy đồng nhất hóa đa mẫu, máy đồng nhất hóa tự động/rô bốt, máy phá vỡ tế bào bằng sóng siêu âm, máy đồng nhất hóa nghiền hạt, máy mài mô, máy đồng nhất hóa thủy tinh, các bộ phận và các phụ kiện, cụ thể là đầu dò, ống và hạt để sử dụng với thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm, đầu

dò/đầu của máy đồng nhất hóa, đồ chứa đựng/thùng chứa máy đồng nhất hóa, ống mẫu của máy đồng nhất hóa, cụm giá đỡ động cơ của máy đồng nhất hóa, cụm buồng kín của máy đồng nhất hóa, hạt đồng nhất hóa, khớp nối kết nối nhanh của máy đồng nhất hóa, bộ điều khiển tốc độ bên ngoài của máy đồng nhất hóa và đĩa giữ bình/lọ của máy đồng nhất hóa; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để sử dụng với các ứng dụng nuôi cấy tế bào cho các xét nghiệm trên cơ sở tế bào; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để thực hiện các xét nghiệm nhiễm sắc thể; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để xác định, quản lý, theo dõi và phân tích mẻ cấy tế bào; thiết bị và dụng cụ nghiên cứu khoa học được sử dụng để thu thập dữ liệu tế bào; thiết bị và dụng cụ nghiên cứu khoa học được sử dụng để thu thập dữ liệu tế bào, cụ thể là máy đếm tế bào tự động, máy đếm tế bào trường sáng, máy đếm tế bào huỳnh quang, hệ thống chụp ảnh tế bào định lượng tế bào trong mẫu, máy phân tích tế bào, tế bào kế, kính hiển vi, cũng như các bộ phận được thiết kế để được sử dụng kèm theo các thiết bị và dụng cụ nghiên cứu khoa học đó; thiết bị đo dùng để đo áp suất, nhiệt độ, nồng độ hợp chất hóa học và tín hiệu quang học, như huỳnh quang và phát quang hóa học để xét nghiệm mẫu chẩn đoán, không dùng cho y tế; cảm biến và thiết bị dò để kiểm tra huỳnh quang UV và phát quang hóa học dùng cho xét nghiệm mẫu chẩn đoán, không dùng cho y tế; thiết bị phòng thí nghiệm để ghi, truyền hoặc sao chép dữ liệu chẩn đoán, âm thanh hoặc hình ảnh, cụ thể là máy ảnh, kính hiển vi, quang kế, quang kế vi bản, đầu đọc ELISA (xét nghiệm miễn dịch hấp thụ liên kết với enzym), bộ nhân quang và máy đọc khay vi thể; phần mềm phòng thí nghiệm để ghi, truyền và sao chép dữ liệu chẩn đoán, âm thanh và hình ảnh; chip sinh học cho mục đích nghiên cứu hoặc khoa học; đĩa/khay có mảng đa giếng có thể được sử dụng trong phân tích hóa học, phân tích sinh học hoặc tạo mẫu cho khoa học, phòng thí nghiệm hoặc nghiên cứu y khoa; thiết bị đo mức hóa chất, cụ thể là mức kháng nguyên, trong nước hoặc dung dịch gốc nước để sử dụng trong xét nghiệm mẫu chẩn đoán, để phát hiện dị ứng và không dùng cho mục đích y tế, tất cả các thiết bị nêu trên giới hạn ở các thiết bị kiểm tra sản phẩm mà đơn vị chất màng nhỏ nhất bao gồm không nhiều hơn một loại chế phẩm chẩn đoán hoặc chất chẩn đoán, không phải là các sản phẩm nói trên để sử dụng cho dự trữ máu và các sản phẩm truyền máu y tế, và được giới hạn để sử dụng trong chẩn đoán trên cơ sở miễn dịch huỳnh quang sử dụng các mô và tế bào nhân chuẩn được chuyển nhiễm làm chất nền; tập hợp các trình tự DNA và gen cho mục đích nghiên cứu và tham khảo được cung cấp dưới dạng vi mảng DNA và chip DNA; thiết bị chụp ảnh và phần mềm để phát hiện và nghiên cứu khối u cho mục đích nghiên cứu khoa học và phòng thí nghiệm; thiết bị chụp ảnh và phần mềm để phát hiện và nghiên cứu trong cơ thể (in vivo) các mô hình bệnh lý cho mục đích nghiên cứu khoa học và phòng thí nghiệm; thiết bị chụp ảnh để sử dụng trong lĩnh vực đánh giá các mô và cơ quan nội tạng tạo ra từ công nghệ sinh học cho mục đích nghiên cứu khoa học và phòng thí nghiệm; dụng cụ để xét nghiệm, xử lý hoặc phát hiện mẫu sinh học dùng trong phòng thí nghiệm, cụ thể là thiết bị phân tích tự động để định lượng hàm lượng 1,25-dihydroxyvitamin D; phần mềm máy tính dùng để phân tích và quản lý dữ liệu sinh học; đầu đọc khay vi thể; thiết bị đo lường, cụ thể là máy đo huỳnh quang; phần mềm máy tính tải xuống được và ghi sẵn để sử dụng trong các hệ thống hỗ trợ quyết định y tế; phần mềm máy tính tải xuống được và ghi sẵn để tính toán và đánh giá rủi ro sức khỏe và rủi ro đối với các rối loạn di truyền; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, điều hướng, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cứu hộ và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển việc phân phối hoặc sử dụng điện; thiết bị và dụng cụ để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phương tiện ghi chứa dữ liệu ghi sẵn và tải xuống được, phần mềm máy tính, phương tiện ghi và lưu trữ kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ của thợ lặn, nút bịt tai cho thợ lặn, kẹp mũi cho thợ lặn và người bơi, găng tay cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi lặn; thiết bị dập lửa.

Nhóm 10: Thiết bị xét nghiệm DNA và ARN dùng cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm máu; dụng cụ chẩn đoán y tế để phân tích chất dịch cơ thể; thiết bị chuẩn bị mẫu dùng cho chẩn đoán y tế; thiết bị chẩn đoán y tế để kiểm định mẫu DNA và RNA; dụng cụ y tế được dùng trong chẩn đoán y tế và điều trị bệnh nhân, để tách hạt từ tính của các mẫu sinh học; dụng cụ y tế được sử dụng trong chẩn đoán y tế và điều trị bệnh nhân để chuẩn bị mẫu sinh học cho phân tích hoặc tinh chế y tế, hóa học, sinh học, sinh hóa hoặc vật lý; thiết bị và dụng cụ y tế được sử dụng trong chẩn đoán và điều trị y tế cho bệnh nhân, để sử dụng trong việc tách hạt từ tính của các mẫu sinh học; thiết bị và dụng cụ y tế được sử dụng trong chẩn đoán và điều trị y tế cho bệnh nhân, để chuẩn bị các mẫu sinh học của các hạt từ tính để phân tích hoặc tinh chế y tế, hóa học, sinh học, hóa sinh hoặc vật lý; hộp rửa giải và xử lý dành cho máy tạo đồng vị phóng xạ, cụ thể là thiết bị chế tạo và rửa giải dung dịch technetium 99m vô trùng được sử dụng trong bệnh viện và dược phẩm phóng xạ và đồ chứa đựng được thiết kế đặc biệt để vận chuyển và chứa các máy tạo đồng vị phóng xạ; thiết bị đo lường và phát hiện mẫu xét nghiệm dùng cho mục đích y tế và chẩn đoán, cụ thể là ống, lọ nhỏ và đĩa/khay; máy dò phát quang hóa học để kiểm tra y tế và chẩn đoán y tế, cụ thể là máy đọc xét nghiệm miễn dịch phát quang hóa học (CLIA) để phát hiện dị ứng, bệnh thần kinh, bệnh truyền nhiễm, bệnh tự miễn dịch và ung thư; kính hiển vi dùng để kiểm tra y tế và chẩn đoán y tế, cụ thể là kính hiển vi huỳnh quang; thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế để phát hiện tình trạng thiếu 1,25-dihydroxyvitamin D; dụng cụ chẩn đoán dùng cho mục đích y tế để chẩn đoán phân biệt chứng tăng canxi máu, bệnh thận, cường cận giáp thứ phát, hạ canxi máu và để phân biệt hội chứng kháng vitamin D với tình trạng thiếu vitamin D; dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế dùng trong quy trình xét nghiệm miễn dịch; dụng cụ chẩn đoán y tế để theo dõi nồng độ 1,25 dihydroxyvitamin D để chẩn đoán rối loạn chuyển hóa canxi và phương pháp điều trị các rối loạn đó, được sử dụng cùng với các dữ liệu lâm sàng và dữ liệu phòng xét nghiệm khác; thiết bị chẩn đoán y tế cho mục đích y tế để kiểm tra và xử lý xét nghiệm miễn dịch; dụng cụ chẩn đoán cho mục đích y tế để phân tích xét nghiệm miễn dịch; dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế dùng trong quy trình xét nghiệm miễn dịch; dụng cụ chẩn đoán y tế để phân tích xét nghiệm miễn dịch; thiết bị xét nghiệm gen dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị trị liệu và trợ giúp thích hợp với người khuyết tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng cho trẻ bú mẹ; thiết bị, dụng cụ và vật dụng hoạt động tình dục.

Nhóm 40: Xử lý các nguyên liệu dược sinh học; sản xuất theo yêu cầu tế bào và vật chủ trung gian cho các ứng dụng chẩn đoán, y tế và thương mại liên quan đến liệu pháp tế bào và gen; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên; sản xuất các hợp chất chứa nucleoside theo yêu cầu và chỉ định kỹ thuật của người khác; xử lý vật liệu; tái chế chất thải và rác thải; lọc không khí và xử lý nước; dịch vụ in ấn; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 42: Nghiên cứu và phân tích khoa học và công nghiệp trong lĩnh vực khoa học sự sống; nghiên cứu khoa học cho người khác, cụ thể là thử nghiệm, sàng lọc và phân tích dược phẩm, sàng lọc và phân tích hóa học, thử nghiệm, sàng lọc và phân tích các chất sinh học và xác định đặc tính axit nucleic; phân tích và nghiên cứu hóa học, cụ thể là thực hiện xét nghiệm sàng lọc dược phẩm cho người khác; phát triển và thử nghiệm, sàng lọc và phân tích dược phẩm, chất hóa học và sinh học để sử dụng trong nghiên cứu phát minh thuốc; dịch vụ phát minh, phân tích và sàng lọc thuốc trong ống nghiệm và trong cơ thể sống để các nhà khoa học và nhà nghiên cứu sử dụng trong việc phát minh và phát triển các liệu pháp điều trị bằng thuốc mới trong ngành khoa học sự sống; thực hiện phân tích hoặc chẩn đoán vật liệu hóa học hoặc sinh học, cụ thể là phát hiện và sàng lọc các chất sinh học hoặc hóa học, điện di mao mạch, phân tách hóa học hoặc sinh học và xác định đặc tính axit nucleic; phòng thí nghiệm/phòng xét nghiệm y tế; nghiên cứu y khoa; cung cấp thông tin khoa học về các sản

phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực công nghệ sức khỏe con người và môi trường; dịch vụ nghiên cứu và phát triển khoa học, cụ thể là thu thập thông tin và nhận xét của người dùng về chất lượng khoa học và công nghệ của các sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực công nghệ sức khỏe con người và môi trường; cung cấp ứng dụng phần mềm trực tuyến, không tải xuống được, dựa trên internet để cung cấp thông tin và khả năng tra cứu thông tin trong lĩnh vực hóa học, cụ thể là thông tin về hóa chất, cấu trúc và tính chất hóa chất, các phân tử liên quan và thông tin nguồn cung cấp hóa chất, danh mục nhà cung cấp hóa chất, thông tin nhà cung cấp hóa chất, tình trạng có sẵn của hóa chất, và thu mua hóa chất; cung cấp cơ sở dữ liệu tương tác trực tuyến trong lĩnh vực hóa học, có tính năng tra cứu hóa chất và tích hợp thông tin; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến, không tải xuống được để phân tích khoa học về trình tự gen; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến, không tải xuống được cho các dịch vụ y tế, cụ thể là phần mềm chẩn đoán y tế và phần mềm xét nghiệm y tế để quản lý dữ liệu phòng thí nghiệm/phòng xét nghiệm y tế, lưu trữ hồ sơ bệnh nhân, theo dõi, ghi lại, giám sát, phân tích và báo cáo dữ liệu y tế thu được liên quan đến khám sàng lọc trẻ sơ sinh; dịch vụ khoa học cho ngành công nghiệp dược phẩm và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến ngành công nghiệp dược phẩm, cụ thể là các dịch vụ nghiên cứu và tư vấn khoa học và kỹ thuật liên quan đến việc phát triển các xét nghiệm sinh học sàng lọc thuốc để các phòng thí nghiệm nghiên cứu sử dụng; dịch vụ nghiên cứu và tư vấn khoa học và kỹ thuật cho ngành công nghiệp dược phẩm, cụ thể là dịch vụ nghiên cứu và tư vấn khoa học và kỹ thuật liên quan đến đánh dấu protein để tiến hành nghiên cứu khoa học sự sống và nghiên cứu sàng lọc thuốc; dịch vụ sàng lọc thuốc, cụ thể là nghiên cứu khoa học để xác định các tương tác hiệp trợ hoặc đối kháng giữa thuốc phân tử nhỏ, kháng thể điều trị và protein cho mục đích điều trị; dịch vụ kỹ thuật dòng tế bào tùy chỉnh; dịch vụ chỉnh sửa bazơ trong gen cho mục đích nghiên cứu; dịch vụ kỹ thuật gen; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong việc tạo cơ sở dữ liệu hoặc tập hợp thông tin về chế phẩm sinh học bao gồm tế bào và dòng tế bào cho mục đích nghiên cứu; tạo lập và cung cấp cơ sở dữ liệu hoặc tập hợp thông tin về gen bình thường và gen đột biến để phục vụ cho mục đích nghiên cứu; cung cấp các chuẩn tham chiếu DNA phục vụ cho mục đích nghiên cứu; cung cấp cơ sở dữ liệu tham chiếu về DNA là tập hợp các trình tự DNA và trình tự gen cho mục đích nghiên cứu; nghiên cứu về mô hình dòng tế bào; nghiên cứu theo hợp đồng mô hình dòng tế bào; dịch vụ nghiên cứu và phát triển liên quan đến các liệu pháp đích cho các cá nhân; thiết lập kiểu gen của bệnh nhân cho mục đích nghiên cứu hoặc phân tích; dịch vụ nghiên cứu và phát triển liên quan đến các liệu pháp kết hợp cho cá nhân; nghiên cứu và phát triển liên quan đến thuốc thử; mô hình hóa bệnh lý cho mục đích nghiên cứu; thiết kế các thử nghiệm lâm sàng cho mục đích nghiên cứu; nghiên cứu và phát triển trong việc định vị lại các loại thuốc hiện có từ các chỉ định điều trị khác; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên; tất cả các dịch vụ nói trên liên quan đến nghiên cứu sinh học và y tế và nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực tế bào và liệu pháp tế bào, chỉnh sửa bộ gen, kỹ thuật di truyền và liệu pháp gen; dịch vụ ngân hàng máu; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ phân tích công nghiệp, nghiên cứu công nghiệp và thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ xét nghiệm chẩn đoán y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế, cụ thể là xét nghiệm các bệnh nhiễm trùng do bọ ve gây ra; dịch vụ phân tích y tế cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ y tế và sức khỏe liên quan đến DNA, di truyền và xét nghiệm di truyền; xét nghiệm di truyền cho mục đích y tế; sàng lọc DNA cho mục đích y tế; dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp cho người và động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp.

(210) **4-2023-31585**

(300) 88637 07/02/2023 JM

(540)

(220) 20/07/2023

(441) 25/09/2025

(531) 26.3.23

(731) REVVITY, INC (US)
940 Winter Street, Waltham, Massachusetts 02451, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong khoa học và công nghiệp; chế phẩm chẩn đoán dùng cho khoa học, nghiên cứu, lâm sàng hoặc phòng thí nghiệm y khoa; DNA để sử dụng cho khoa học, phòng thí nghiệm và nghiên cứu y khoa; thuốc thử dùng cho khoa học và nghiên cứu sinh học; thuốc thử và bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán để thực hiện các xét nghiệm hóa sinh có chứa các thành phần sinh học, cụ thể là chất nền, enzym, protein và phân tử axit nucleic, thành phần hóa học, cụ thể là chất đệm và thuốc thử và các thành phần phần cứng, cụ thể là phiến kính, màng và thiết bị vi lưu dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán hóa học sinh học dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu để thử nghiệm so sánh mức độ biểu hiện của các mẫu sinh học, bao gồm các phân tử axit nucleic, phân tử DNA, phiến kính và màng; hợp chất hóa học dạng lỏng để sử dụng với máy đếm nhấp nháy để phát hiện và đo bức xạ ion hóa; tấm nhấp nháy nóng chảy dùng cho nghiên cứu hóa học và sinh học và cho khoa học trong ngành công nghiệp hóa chất và sinh học; mẫu xét nghiệm và thuốc thử để sử dụng trong nghiên cứu di truyền; bộ dụng cụ chẩn đoán bao gồm chủ yếu là các hỗn hợp phản ứng trùng hợp chuỗi (PCR) để phát hiện các thể dị bội trong nhiễm sắc thể dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu; bộ dụng cụ phân tích hóa học dùng trong phân tích DNA, không dùng cho y tế hoặc thú y; bộ dụng cụ xét nghiệm hóa học để xét nghiệm tế bào dùng cho phòng thí nghiệm hoặc nghiên cứu; thuốc thử chẩn đoán dùng cho lâm sàng, sinh hóa hoặc phòng thí nghiệm y khoa; vi sinh vật sống, cụ thể là tế bào sinh học và mầm bệnh được biến đổi gen để sử dụng cho khoa học, phòng thí nghiệm và nghiên cứu y khoa; mẫu xét nghiệm cho mục đích nghiên cứu; thuốc thử sinh hóa không dùng cho mục đích y tế; hóa chất dùng để tinh chế protein để sử dụng trong ống nghiệm; trình tự axit nucleic và thuốc thử hóa học không dùng cho mục đích y tế và thú y; mảng protein và mảng nucleotide cho khoa học và nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ thuốc thử bao gồm DNA vòng đồng chủng (generic DNA circle), đoạn mồi DNA, polymerase và chất đệm để sử dụng trong lĩnh vực công nghệ sinh học; thuốc thử dùng trong nghiên cứu y khoa; thuốc thử hóa sinh thường được gọi là mẫu dò, để phát hiện và phân tích các phân tử trong mảng protein hoặc mảng nucleotide; thuốc thử chẩn đoán dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu; bộ dụng cụ phân lập và tinh chế axit nucleic bao gồm chủ yếu là thuốc thử và hạt từ tính cho mục đích nghiên cứu khoa học; thuốc thử huỳnh quang để đo tương tác phân tử sinh học trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học sự sống; thuốc thử huỳnh quang hóa học dùng cho công nghiệp, thuốc thử huỳnh quang hóa học dùng cho khoa học, thuốc thử huỳnh quang hóa học dùng cho nghiên cứu; thuốc thử cho mục đích nghiên cứu; chế phẩm hóa học dùng trong nghiên cứu khoa học, cụ thể là thuốc thử huỳnh quang để đo tương tác sinh học phân tử trong ống nghiệm và để nghiên cứu sàng lọc thuốc trong ống nghiệm và thuốc thử kháng thể dùng để phát hiện kháng nguyên trong tế bào và mô trong ống nghiệm; chế phẩm hóa chất dùng trong nghiên cứu khoa học; thuốc thử hóa sinh không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là để phát hiện các phân tử sinh học hoặc tương tác phân tử sinh học trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học sự sống; thuốc thử hóa sinh không dùng cho các mục đích y tế, cụ thể là để phát hiện các phân tử sinh học hoặc các tương tác phân tử sinh học trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học sự sống, để sử dụng cho nghiên cứu trong ống nghiệm; thuốc thử hóa sinh không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là thuốc thử huỳnh quang để đo các phân tử sinh học hoặc tương tác phân tử sinh học trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học sự sống, để sử dụng cho nghiên cứu trong ống nghiệm;

thuốc thử hóa học và hóa sinh dùng trong nghiên cứu khoa học, cụ thể là thuốc thử hóa học và sinh hóa để đánh dấu protein dùng trong khoa học sự sống và nghiên cứu sàng lọc thuốc; thuốc thử hóa học, cụ thể là thuốc nhuộm huỳnh quang để đánh dấu protein dùng cho khoa học và nghiên cứu; bộ dụng cụ bao gồm mẫu xét nghiệm và thuốc thử để sàng lọc phôi để tìm các bất thường về nhiễm sắc thể cho mục đích nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ bao gồm mẫu xét nghiệm và thuốc thử để phân tích lượng nhiễm sắc thể của phôi cho mục đích nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ bao gồm mẫu xét nghiệm và thuốc thử để sàng lọc phôi phù hợp cho thụ tinh trong ống nghiệm nhằm mục đích nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ bao gồm mẫu xét nghiệm và thuốc thử để xét nghiệm lượng nhiễm sắc thể sử dụng trong kỹ thuật hỗ trợ sinh sản nhằm mục đích nghiên cứu y khoa; thuốc thử và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử, để khuếch đại axit nucleic dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; thuốc thử và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử, cho phản ứng trùng hợp chuỗi dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; thuốc thử PCR và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử PCR, dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; bộ dụng cụ PCR bao gồm dung dịch nucleotide, oligonucleotide, chất đệm và thuốc thử phản ứng dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; thuốc thử và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử, để khuếch đại toàn bộ bộ gen dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; thuốc thử và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử, để ghép toàn bộ bộ gen từ các tế bào đơn lẻ hoặc các mẫu DNA giới hạn để sử dụng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; thuốc thử và bộ dụng cụ bao gồm chủ yếu là thuốc thử, để phân tích nhiễm sắc thể, bộ gen, ty thể, di truyền và/hoặc giải trình tự bằng cách sử dụng khuếch đại toàn bộ bộ gen để dùng cho khoa học, pháp y và nghiên cứu; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích khoa học, không dùng cho y tế hoặc thú y; chế phẩm hóa học để phân tích trong phòng thí nghiệm, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc thử hóa học không dùng cho mục đích y tế; hóa chất dùng cho các phân tích trong phòng thí nghiệm, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; giấy thử phản ứng không dùng cho mục đích y tế; giấy thử hóa học; chế phẩm chẩn đoán cho các mục đích khoa học, cụ thể là protein được cố định, trình tự axit nucleic, chất gây dị ứng và mô nuôi cấy sinh học; hợp chất nhựa tổng hợp chưa qua xử lý ở dạng hạt vi cầu được sử dụng để kết hợp nhiều chất khác nhau; que thử không cho mục đích y tế được xử lý hóa học để sử dụng trong phân tích axit nucleic, protein, tế bào và mô; thuốc thử dùng cho mục đích khoa học và nghiên cứu để đánh dấu, giải trình tự và phân tích phân đoạn axit nucleic và protein; màng polyme ở dạng hóa học để tách khí lỏng và mẫu bệnh phẩm; chế phẩm, tác nhân và chất chẩn đoán cho mục đích khoa học, cụ thể là các phần mô và protein được cố định trên chất màng hoặc vật liệu mang, cụ thể là trên chip sinh học, hạt vi cầu, que thử, vật thấm (blot), khay vi thể hoặc màng; tế bào và các dòng tế bào đẳng hợp tử ở người cho khoa học, phòng thí nghiệm hoặc nghiên cứu y khoa; mẫu đối chứng tham chiếu bộ gen để sử dụng trong phòng thí nghiệm y khoa; dụng cụ nghiên cứu sinh học phân tử, về bản chất là thuốc thử sinh học và hóa sinh, cụ thể là DNA bộ gen được sử dụng cho mục đích khoa học, phòng thí nghiệm hoặc nghiên cứu y khoa; enzym sửa chữa DNA cho mục đích khoa học và nghiên cứu; thuốc thử sinh học và hóa học, cụ thể là DNA bộ gen, mẻ cấy tế bào và các cặp dòng tế tào đẳng hợp tử bình thường và đột biến ở người, dùng cho nghiên cứu; thuốc thử, phân tử AND vòng mạch kép (plasmid) và mẫu xét nghiệm cho khoa học, di truyền và nghiên cứu y khoa; chế phẩm sinh học có bản chất là các thành phần chỉnh sửa bazơ trong gen riêng biệt bao gồm mRNA, rRNA, gRNA, deaminase (enzym phân hủy và loại bỏ nhóm amin ra khỏi hợp chất), nickase (enzym gây ra sự đứt gãy trong một sợi DNA sợi kép), ribonucleotide protein (RNP) để sử dụng trong khoa học, phòng thí nghiệm hoặc nghiên cứu y khoa; chế phẩm sinh học có bản chất là tế bào và vectơ biến đổi gen cho mục đích khoa học và nghiên cứu; thuốc thử sinh học và hóa học bao gồm phức hợp của các phân tử này để dùng cho nghiên cứu và dùng trong lâm sàng và công nghiệp; hợp chất chứa nucleoside dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế có chứa thuốc thử kháng thể và hóa chất xử lý dùng cho khoa học hoặc phòng thí nghiệm nghiên cứu; chế phẩm xét nghiệm miễn dịch (immunoassay), cụ thể là kháng thể và hóa chất

xử lý để nghiên cứu nuôi cấy tế bào và các mẫu sinh học khác; sản phẩm hóa chất, cụ thể là 1,25-dihydroxyvitamin D dùng để chẩn đoán, cụ thể là các chế phẩm chẩn đoán dùng cho khoa học hoặc nghiên cứu; hóa chất sử dụng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô/chưa xử lý, chất dẻo dạng thô/chưa xử lý; hợp chất dập lửa và phòng cháy; chế phẩm ram/tôi và hàn; chất dùng để thuộc da sống và da động vật; chất kết dính dùng trong công nghiệp; bột đánh bóng và các chất trám/bả dạng bột nhão khác; phân ủ/phân trộn, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 05: Thuốc thử y sinh có bản chất là chất cản quang để chụp ảnh in vivo (trong cơ thể sống) các mục tiêu và quá trình phân tử và hình thái ở người và động vật; thuốc thử hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm để phát hiện khuynh hướng di truyền dùng cho mục đích y tế; thuốc thử và mẫu xét nghiệm chẩn đoán y tế để kiểm tra chất dịch cơ thể; bộ dụng cụ chẩn đoán bao gồm chủ yếu là hỗn hợp phản ứng trùng hợp chuỗi polymerase (PCR) để phát hiện các thể dị bội trong nhiễm sắc thể dùng trong y tế; thuốc thử chẩn đoán, mẫu xét nghiệm và bộ dụng cụ dùng trong y tế, cụ thể là để phát hiện, chẩn đoán, điều trị và theo dõi các rối loạn di truyền; bộ dụng cụ xét nghiệm hóa học bao gồm thuốc thử hóa học để xét nghiệm tế bào dùng trong y tế và thú y; thuốc thử dùng trong y tế; trình tự axit nucleic và thuốc thử hóa học dùng cho mục đích y tế và thú y; mảng protein cho mục đích chẩn đoán y tế; bộ dụng cụ chẩn đoán bao gồm chủ yếu là kháng thể đơn dòng, chất đệm và thuốc thử để sử dụng trong xét nghiệm bệnh; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế có chứa thuốc thử chẩn đoán và xét nghiệm chẩn đoán cho chuẩn đoán y tế được thiết kế để sử dụng trong các phòng xét nghiệm lâm sàng và y tế để sàng lọc các bệnh viêm nhiễm và theo dõi bệnh nhân đã được chẩn đoán trước đó là mắc các bệnh này; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế được sử dụng bởi nhân viên của các phòng xét nghiệm lâm sàng và y tế để chẩn đoán, sàng lọc và theo dõi y tế các bệnh viêm nhiễm, bao gồm một hoặc một số ống, kháng thể, hợp chất đánh dấu và chất đông khô được sử dụng để hoàn nguyên các dung dịch kiểm tra; sản phẩm dùng để thực hiện các xét nghiệm sinh học/hóa sinh để chẩn đoán trong ống nghiệm, cụ thể là bộ dụng cụ xét nghiệm miễn dịch dùng cho các phòng phòng xét nghiệm lâm sàng, chứa các kháng thể hoặc kháng nguyên được đánh dấu để chẩn đoán trong ống nghiệm các bệnh ung thư, nhiễm trùng, viêm nhiễm, các bệnh tự miễn dịch, tim mạch và hệ thần kinh; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế có chứa thuốc thử chẩn đoán được thiết kế để sử dụng trong phòng xét nghiệm lâm sàng và y tế, để chẩn đoán, sàng lọc hoặc theo dõi khối u, rối loạn chức năng tạng, suy đa tạng, nhiễm khuẩn huyết và phản ứng viêm toàn thân; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế được sử dụng bởi nhân viên của các phòng xét nghiệm lâm sàng và y tế để chẩn đoán, sàng lọc hoặc theo dõi khối u, rối loạn chức năng tạng, suy đa tạng, nhiễm trùng huyết và phản ứng viêm toàn thân, bao gồm một hoặc một số ống hoặc khay/đĩa, kháng thể, hợp chất đánh dấu và chất đông khô dùng để hoàn nguyên các dung dịch kiểm tra; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế để xét nghiệm miễn dịch chromogranin A ở người trong huyết thanh hoặc huyết tương được sử dụng bởi nhân viên của các phòng xét nghiệm lâm sàng và y tế; bộ dụng cụ bao gồm thuốc thử dùng trong y tế để sàng lọc các bất thường về nhiễm sắc thể của phôi cho mục đích y tế; bộ dụng cụ bao gồm thuốc thử dùng trong y tế để phân tích lượng nhiễm sắc thể của phôi cho mục đích y tế; bộ dụng cụ bao gồm thuốc thử dùng trong y tế để sàng lọc phôi phù hợp cho thụ tinh trong ống nghiệm vì mục đích y tế; bộ dụng cụ bao gồm thuốc thử dùng trong y tế để xét nghiệm lượng nhiễm sắc thể sử dụng trong kỹ thuật hỗ trợ sinh sản vì mục đích y tế; thuốc thử sinh học dùng trong y tế; bộ dụng cụ chẩn đoán dùng trong y tế bao gồm thuốc thử dùng để tinh chế tế bào T từ máu; bộ dụng cụ xét nghiệm gồm các thành phần hóa học, sinh học và hóa sinh dùng trong chẩn đoán, tiên lượng bệnh và theo dõi điều trị y tế; chế phẩm dược và hóa học dùng trong liệu pháp gen và tế bào, hóa dược dùng trong hóa trị liệu, mẻ cấy vi sinh vật dùng cho mục đích y tế, tiêu bản chế phẩm và sinh phẩm, hóa phẩm, chế

phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích trị liệu và y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho lâm sàng và phòng xét nghiệm lâm sàng hoặc y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế và thú y trong lĩnh vực bệnh thần kinh, bệnh truyền nhiễm, bệnh tự miễn, dị ứng và ung thư; tác nhân chẩn đoán cho mục đích y tế và thú y, cụ thể là protein được cố định, trình tự axit nucleic, chất gây dị ứng và mô nuôi cấy sinh học; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; que thử chẩn đoán y tế để xét nghiệm máu, nước tiểu, nước bọt trong chẩn đoán bệnh thần kinh, bệnh truyền nhiễm, bệnh tự miễn, dị ứng và ung thư; thuốc thử chẩn đoán y tế; chế phẩm và thuốc thử sinh học và hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, cụ thể là tế bào dùng cho mục đích y tế hoặc lâm sàng, mẻ cấy vi sinh vật dùng cho y tế hoặc thú y, mảng protein dùng cho mục đích chẩn đoán y tế, peptit tổng hợp để điều trị bệnh thần kinh, bệnh truyền nhiễm, bệnh tự miễn, dị ứng và ung thư và trình tự axit nucleic cho mục đích y tế và thú y; mô nuôi cấy sinh học cho các mục đích y tế, cụ thể là, chất ly giải tế bào protein, chế phẩm DNA bộ gen và mẫu mô phỏng mô khối u cố định bằng Formalin trong thể vùi Paraffin (FFPE); chế phẩm dược và tác nhân trị liệu để điều trị bệnh ung thư; chế phẩm và vật liệu chẩn đoán được tạo ra bằng cách sử dụng các thành phần chỉnh sửa bazơ trong gen cho mục đích y tế; chế phẩm hóa chất dùng trong phân tích DNA cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học có bản chất là DNA, RNA và các bộ phận của chúng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học có bản chất là chiết xuất DNA dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học có bản chất là enzym chỉnh sửa gen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học có bản chất là chất ly giải tế bào protein, chế phẩm DNA bộ gen và mẫu mô phỏng mô khối u cố định bằng Formalin trong thể vùi Paraffin (FFPE) để sử dụng trong chẩn đoán y tế; chế phẩm sinh học có bản chất là thuốc thử sinh học, hóa sinh và hóa học, bao gồm tế bào sống, tế bào và vectơ biến đổi gen, DNA bộ gen, mẻ cấy tế bào và các cặp dòng tế bào đẳng hợp tử bình thường và đột biến ở người, peptit, protein và axit nucleic hoặc phức hợp của các phân tử này dùng cho mục đích y tế; tất cả các sản phẩm nói trên là chế phẩm y tế; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế chứa thuốc thử kháng thể và hóa chất xử lý dùng cho mục đích y tế lâm sàng; chế phẩm xét nghiệm miễn dịch, cụ thể là kháng thể và hóa chất xử lý cho mục đích lâm sàng trên mẻ cấy tế bào và các mẫu sinh học khác; vật liệu xét nghiệm chẩn đoán bao gồm chất khử lipid và phân tử ràng buộc 1,25 dihydroxyvitamin D dùng trong y tế, cụ thể là thuốc thử và xét nghiệm chẩn đoán để xét nghiệm dịch cơ thể; sản phẩm máu, cụ thể là máu cuống rốn và tế bào gốc và tế bào tiền thân của máu ngoại biên; chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và các chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người và động vật; cao dán, vật liệu để băng bó; vật liệu hàn/trám răng, sáp nha khoa; chất khử trùng; chế phẩm diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

Nhóm 09: Dụng cụ và thiết bị khoa học sử dụng trong các lĩnh vực học thuật/hàn lâm, pháp y, sàng lọc di truyền, nghiên cứu khoa học sự sống, y học, phân tích dược phẩm, cụ thể là thiết bị xử lý chất lỏng, thiết bị chụp ảnh tế bào sống, thiết bị chụp ảnh in vivo, máy đọc khay vi thể và máy chụp ảnh, máy đo tia gamma và máy đếm nhấp nháy, và khay vi thể; kính hiển vi; kính hiển vi đồng tiêu đĩa quay có tính năng điều khiển đồng bộ hóa điện tử; thiết bị điều khiển đồng bộ cho kính hiển vi đồng tiêu đĩa quay; hệ thống quét đồng tiêu để sử dụng với kính hiển vi, bao gồm chủ yếu máy quét đồng tiêu, nguồn chiếu sáng, máy dò thiết bị ghép điện tích, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính tải xuống được để thu nhận hình ảnh; máy quét vi mảng (microarray); máy dò/đo bức xạ; trạm làm việc xử lý chất lỏng tự động để sử dụng trong các quy trình xét nghiệm, bao gồm chủ yếu là cánh tay rô bốt được điều khiển bằng máy tính dùng cho phòng thí nghiệm, được gắn trên một bệ, được sử dụng để hút chất lỏng và di chuyển khay vi thể cũng như các vật thể khác từ vị trí này sang vị trí khác và có phần mềm máy tính để vận hành thiết bị xử lý chất lỏng; đầu phân phối để sử dụng trong các thiết bị xử lý chất lỏng trong phòng thí nghiệm; đầu pipet sử dụng trong các máy xử lý chất lỏng trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học sự sống; khay vi thể/tấm vi thể; thiết bị và vật tư

phòng thí nghiệm, cụ thể là khay vi thể và thuốc thử được bán dưới dạng bộ dụng cụ dùng cho khoa học và nghiên cứu dược phẩm; thiết bị phòng thí nghiệm sàng lọc tế bào để sử dụng trong việc thực hiện các xét nghiệm dựa trên tế bào bằng phương pháp phát hiện phát quang và huỳnh quang; thiết bị và dụng cụ để nghiên cứu trong phòng thí nghiệm và để phân tích các mẫu xét nghiệm dựa trên tấm 96 giếng (microtiter plate), cụ thể là các dụng cụ bao gồm máy dò chụp ảnh, thấu kính viễn tâm, nguồn sáng chiếu sáng, bộ lọc phát xạ và kích thích và tấm mẫu xử lý cơ học để tự động định vị các tấm mẫu trong vị trí được xác định rõ để chụp ảnh mẫu; trạm làm việc máy tính bao gồm phần mềm máy tính tải xuống được để điều khiển các thiết bị, định lượng giao thức, xác định tấm mẫu, công nghệ đo lường và các thành phần quang học, đồng thời lưu trữ dữ liệu đo lường trong cơ sở dữ liệu và cho phép người dùng điều tra dữ liệu và xuất dữ liệu đó để phân tích ngoại tuyến sau đó; thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là, trạm làm việc phát quang và phát huỳnh quang tế bào bao gồm chủ yếu là các đầu đọc tấm 96 giếng (microtiter plate), máy móc và dụng cụ kiểm soát mức chất lỏng và lưu lượng chất lỏng tự động, máy tính và phần mềm phân tích và báo cáo dữ liệu tải xuống được để phân tích và báo cáo dữ liệu thu được từ trạm làm việc; rô bốt phòng thí nghiệm; phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng chủ yếu trong lĩnh vực nghiên cứu dược phẩm, để phân tích dữ liệu phát hiện huỳnh quang; phần mềm máy tính tải xuống được cho mục đích nghiên cứu để xem, đo lường và phân tích hình ảnh kỹ thuật số, bao gồm hình ảnh màu và hình ảnh đa phổ, được bán riêng lẻ hoặc dưới dạng một hệ thống có phần cứng máy tính; thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là hệ thống chụp ảnh kỹ thuật số bao gồm đèn chiếu sáng, máy ảnh kỹ thuật số, bộ lọc giao thoa quang học và bộ lọc điều chỉnh được, được sử dụng để chụp ảnh quang học huỳnh quang của vật mẫu và phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng trong vận hành hệ thống chụp ảnh kỹ thuật số hoặc diễn giải hình ảnh thu được từ hệ thống chụp ảnh kỹ thuật số đó, máy tính và bộ tiếp hợp cho thấu kính và kính hiển vi, tất cả những sản phẩm kể trên được bán riêng lẻ hoặc dưới dạng một bộ thiết bị để tạo ảnh quang học huỳnh quang; thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là hệ thống chụp ảnh kỹ thuật số bao gồm máy ảnh kỹ thuật số và bộ lọc điều chỉnh được, được sử dụng với kính hiển vi hoặc thấu kính để thu được hình ảnh của các mẫu vi mô và vĩ mô hoặc của các cảnh tự nhiên và phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng trong việc vận hành hệ thống chụp ảnh kỹ thuật số, điều khiển kính hiển vi hoặc thấu kính, hoặc diễn giải hình ảnh thu được từ đó, và bộ tiếp hợp cho kính hiển vi và thấu kính, tất cả những sản phẩm kể trên được bán riêng lẻ hoặc dưới dạng một bộ thiết bị để chụp ảnh quang học đa phổ; thiết bị phòng thí nghiệm tự động, cụ thể là trạm làm việc rô bốt bao gồm các cánh tay rô bốt được sử dụng để chuyển, phân phối và pha loãng chất lỏng trong các ứng dụng sàng lọc thuốc; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm, cụ thể là hệ thống kính hiển vi quang học tự động bao gồm chủ yếu là kính hiển vi quang học, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính tải xuống được để chụp ảnh quang học; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính tải xuống được để tạo cơ sở dữ liệu của thông tin và dữ liệu có thể tìm kiếm được; phần mềm máy tính tải xuống được để thu thập, chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, đánh dấu, truyền, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu và thông tin; phần mềm máy tính tải xuống được để cung cấp thông tin/tri thức quản lý kinh doanh tích hợp, theo thời gian thực bằng cách kết hợp thông tin từ nhiều cơ sở dữ liệu khác nhau và trình bày thông tin đó trong giao diện dễ hiểu đối với người dùng; phần mềm máy tính tải xuống được để tự động hóa kho dữ liệu; phần mềm máy tính tải xuống được để cung cấp và tìm kiếm thông tin trong lĩnh vực hóa học, cụ thể là thông tin về hóa chất, cấu trúc hóa học, hình vẽ, tính chất và các phân tử liên quan; phần mềm máy tính tải xuống được để cung cấp thông tin về nguồn cung cấp hóa chất, cụ thể là thông tin về danh mục nhà cung cấp hóa chất, thông tin nhà cung cấp hóa chất, tình trạng có sẵn của hóa chất, an toàn hóa chất, xử lý hóa chất và thu mua hóa chất; chương trình máy tính tải xuống được để sử dụng trong việc vẽ các đường dẫn sinh học và hướng dẫn sử dụng được bán kèm theo dưới dạng một bộ; chương trình máy tính tải xuống được để sử dụng trong việc tìm kiếm thông tin và tích hợp thông tin trong các lĩnh vực sinh học và hóa học, và các sách hướng dẫn

được bán kèm theo dưới dạng một bộ; phần mềm máy tính tải xuống được để tạo cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm về các dữ liệu phản ứng hóa học; cơ sở dữ liệu điện tử trong lĩnh vực thông tin nghiên cứu sinh học và hóa học được ghi lại trên phương tiện máy tính; ứng dụng di động tải xuống được để tạo, chỉnh sửa, truyền, lưu trữ, kết hợp, nhập và sắp xếp dữ liệu và thông tin trong lĩnh vực hóa học; ứng dụng di động có thể tải xuống để tạo, chỉnh sửa, truyền, lưu trữ, kết hợp, nhập, sắp xếp dữ liệu và thông tin; phần mềm ứng dụng máy tính tải xuống được và hệ thống phần mềm tải xuống được để thu thập, chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, truyền, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu và thông tin liên quan đến nghiên cứu và phân tích hóa học; chương trình máy tính tải xuống được để sử dụng trong vẽ cấu trúc hóa học, lập mô hình và phân tích phân tử, và tìm kiếm thông tin và tích hợp thông tin trong lĩnh vực hóa học; phần mềm máy tính tải xuống được để tạo cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm được của thông tin và dữ liệu, trong đó thông tin và dữ liệu được chứa trong tài liệu và trong đó tài liệu không liên quan đến chăm sóc khách hàng, quản lý tài chính, quản lý hóa đơn hoặc dữ liệu nhãn khoa; phần mềm máy tính tải xuống được để thu thập, chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, đánh dấu, truyền, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu và thông tin, trong đó dữ liệu và thông tin được chứa trong các tài liệu và trong đó các tài liệu không liên quan đến chăm sóc khách hàng, quản lý tài chính, quản lý hóa đơn hoặc dữ liệu nhãn khoa; phần mềm máy tính tải xuống được cung cấp thông tin/tri thức quản lý kinh doanh tích hợp, theo thời gian thực bằng cách kết hợp thông tin từ nhiều cơ sở dữ liệu khác nhau và trình bày thông tin đó trong một giao diện dễ hiểu đối với người dùng, trong đó nội dung cơ sở dữ liệu là tài liệu và trong đó tài liệu không liên quan đên chăm sóc khách hàng, tài chính quản lý, quản lý hóa đơn hoặc dữ liệu nhãn khoa; phần mềm máy tính tải xuống được cung cấp quyền truy cập dựa trên web vào các ứng dụng và dịch vụ thông qua hệ điều hành web hoặc cổng internet; phần mềm máy tính tải xuống được để tự động lưu trữ dữ liệu của tài liệu, trong đó tài liệu không liên quan đến chăm sóc khách hàng, quản lý tài chính, quản lý hóa đơn hoặc dữ liệu nhãn khoa; BIOS, là một chương trình máy tính hệ thống đầu vào/đầu ra cơ bản và có thể tải xuống được; phần mềm công cụ tìm kiếm máy tính tải xuống được; dụng cụ và thiết bị khoa học để thử nghiệm, sàng lọc và phân tích dược phẩm, sàng lọc hóa chất và phân tích các chất sinh học và để xác định đặc tính axit nucleic; phần cứng máy tính và các thiết bị ngoại vi được sử dụng trong quá trình phát triển, thử nghiệm, sàng lọc và phân tích dược phẩm, để sàng lọc và phân tích hóa chất, để phát triển, thử nghiệm, sàng lọc và phân tích các chất sinh học và để xác định đặc tính axit nucleic; phần mềm máy tính tải xuống được để vận hành và điều khiển thiết bị phòng thí nghiệm tự động được sử dụng để chuyển, phân phối và pha loãng chất lỏng trong các ứng dụng sàng lọc thuốc; chương trình máy tính tải xuống được để sử dụng trong thao tác rô-bốt; phần mềm máy tính tải xuống được đế vận hành rô-bốt có chứa máy đọc khay vi thể, máy rửa/đãi và tủ nuôi cấy dùng trong phòng thí nghiệm dược phẩm; dụng cụ bán dẫn thực hiện phân tích vật liệu hóa học và sinh học; thiết bị và dụng cụ vi lưu được sử dụng để thử nghiệm, sàng lọc và phân tích dược phẩm, để thử nghiệm, sàng lọc và phân tích các chất sinh học và để xác định đặc tính axit nucleic; thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là tay vận hành/tay kẹp (robot manipulator), dụng cụ phân phối vật tư tiêu hao trong phòng thí nghiệm, thiết bị phân phối mẫu dùng cho phòng thí nghiệm là thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là tủ nuôi cấy, máy khuấy, máy trộn, máy pha chế và máy hút; thiết bị đo lường phòng thí nghiệm để đo độ thấm hút nước, khối lượng và thể tích mẫu dược phẩm; ống pipet phòng thí nghiệm; đầu ống pipet, dụng cụ thủy tinh và bộ lọc để sử dụng trong phòng thí nghiệm; thiết bị phòng thí nghiệm tự động, cụ thể là trạm làm việc rô bốt bao gồm các cánh tay rô bốt được sử dụng để chuyển, phân phối và pha loãng chất lỏng trong các ứng dụng sàng lọc thuốc bao gồm các ống pipet tự động được định hình để phân phối chất lỏng vào và lấy chất lỏng ra khỏi các tấm 96 giếng (microtiter); rô bốt phòng thí nghiệm điều khiển bằng máy tính; phần mềm máy tính tải xuống được cho các dịch vụ y tế, cụ thể là phần mềm chẩn đoán y tế và phần mềm xét nghiệm y tế để quản lý dữ liệu phòng thí nghiệm y tế, lưu trữ hồ sơ bệnh nhân, theo dõi, ghi lại, giám sát, phân tích và báo cáo dữ liệu y tế thu được liên quan đến khám sàng lọc trẻ sơ

sinh; phần mềm máy tính có thể tải xuống được các nhà khoa học nghiên cứu sử dụng để thu thập, quản lý và phân tích dữ liệu và thông tin sinh học phân tử và khoa học đời sống; phần mềm máy tính tải xuống được, cụ thể là phần mềm dùng để quản lý cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tin sinh học; thiết bị chụp ảnh quang học, cụ thể là hệ thống chụp ảnh huỳnh quang bao gồm phần cứng chụp ảnh máy tính, máy tính, màn hình và phần mềm chụp ảnh có thể tải xuống để sử dụng kèm theo, không dùng cho mục đích y tế; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng để thu thập, lưu, lưu trữ, truy xuất, theo dõi, sắp xếp và phân tích hình ảnh sóng ánh sáng bên trong cho mục đích nghiên cứu y học và khoa học; phần mềm máy tính tải xuống được để phân tích khoa học về trình tự gen; phần mềm tải xuống được trong lĩnh vực nghiên cứu DNA để thu thập, phân tích và xử lý dữ liệu khoa học, chẩn đoán, dược phẩm, sinh học, công nghệ sinh học và thú y; rô-bốt phòng thí nghiệm để di chuyển các khay vi thể giữa các giá lưu trữ và thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là máy đọc, máy rửa/đãi, máy pha chế/phân phối và tủ nuôi cấy trong phòng thí nghiệm; phần mềm máy tính tải xuống được để điều khiển rô-bốt di chuyển các khay vi thể giữa các giá lưu trữ và thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể là máy đọc, máy rửa/đãi, máy pha chế/phân phối và tủ nuôi cấy trong phòng thí nghiệm; hướng dẫn sử dụng được bán dưới dạng một bộ với các sản phẩm nói trên; tất cả những sản phẩm nói trên không bao gồm bất kỳ sản phẩm nào có tính năng hoặc sử dụng mã hóa khóa công khai; nền tảng phần mềm máy tính, tải xuống được, để phân tích khoa học trong lĩnh vực phân tích axit nucleic; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn, để phân tích khoa học trong lĩnh vực phân tích axit nucleic; thiết bị phòng thí nghiệm và hệ thống máy tính để sử dụng trong quá trình tinh chế protein; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để tách chiết DNA; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để tách chiết axit nucleic; lò phản ứng hóa học phòng thí nghiệm; thiết bị phòng thí nghiệm để phát hiện trình tự gen; thiết bị và vật tư phòng thí nghiệm, cụ thể là ống nghiệm; máy tách từ tính dùng cho khoa học; dụng cụ nghiên cứu trong phòng thí nghiệm y tế để phân tích DNA; dụng cụ nghiên cứu trong phòng thí nghiệm y tế để phân lập axit nucleic; thiết bị phân tích trong phòng thí nghiệm nghiên cứu để đo lường, xét nghiệm và phân tích máu và các chất dịch cơ thể khác; thiết bị khoa học để đo lường protein; thiết bị khoa học, cụ thể là thiết bị phân tích điện tử để xét nghiệm và phân tích các chất hóa học và sinh học về sự có mặt, vắng mặt hoặc số lượng của các chất sinh học; dụng cụ/thiết bị khoa học được sử dụng trong chuẩn bị mẫu trong phòng thí nghiệm để tách hạt từ tính, cụ thể là hạt từ tính, thiết bị tập trung hạt từ tính, thiết bị phân tích hạt từ tính, thiết bị tách hạt từ tính; dụng cụ khoa học được sử dụng trong phòng thí nghiệm để chuẩn bị mẫu sử dụng các hạt từ tính để phân tích hoặc tinh chế hóa học, sinh học hoặc vật lý, cụ thể là hạt từ tính chức năng, cụ thể là hạt được kích hoạt hóa học và hạt được biến đổi bằng kháng thể cụ thể, hạt tinh chế từ tính, dung dịch đệm, dung môi, chất huyền phù, bộ dụng cụ và hộp chứa tiêu bản chế phẩm mẫu, thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để chuẩn bị mẫu sử dụng các hạt từ tính để phân tích hoặc tinh chế hóa học, sinh học hoặc vật lý, cụ thể là các hạt từ tính chức năng để liên kết các chất phân tích dùng cho phân tích hóa học, sinh học hoặc vật lý, cụ thể là, hạt được kích hoạt hóa học và hạt biến đổi bằng các kháng thể cụ thể, hạt tinh chế từ tính để tinh chế hóa học, sinh học hoặc vật lý chất phân tích, dung dịch đệm, dung môi, chất huyền phù, bộ dụng cụ tiêu bản chế phẩm mẫu; Bộ dụng cụ xét nghiệm bao gồm một vi mảng (microarray) và mảng DNA để phân tích nhiễm sắc thể cho mục đích y tế hoặc nghiên cứu y khoa; bộ xét nghiệm nhiễm sắc thể bao gồm một vi mảng microarray để sử dụng trong phòng khám thụ tinh trong ống nghiệm (IVF) hoặc phòng thí nghiệm nghiên cứu y khoa; bộ dụng cụ bao gồm một vi mảng (microarray) để kiểm tra lượng nhiễm sắc thể để sử dụng trong các công nghệ hỗ trợ sinh sản vì mục đích y tế hoặc nghiên cứu y khoa; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để đồng nhất, trộn, phá vỡ và lắc mẫu; máy đồng nhất hóa, máy đồng nhất hóa lực cắt cao, máy đồng nhất hóa cầm tay, máy đồng nhất hóa công suất cao, máy đồng nhất hóa có thể lập trình, máy đông nhất hóa công nghiệp, máy đồng nhất hóa đa mẫu, máy đồng nhất hóa tự động/rô bốt, máy phá vỡ tế bào bằng sóng siêu âm, máy đồng nhất hóa nghiền hạt, máy mài mô, máy đồng nhất hóa thủy tinh, các bộ phận và các phụ

kiện, cụ thể là đầu dò, ống và hạt để sử dụng với thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm, đầu dò/đầu của máy đồng nhất hóa, đồ chứa đựng/thùng chứa máy đồng nhất hóa, ống mẫu của máy đồng nhất hóa, cụm giá đỡ động cơ của máy đồng nhất hóa, cụm buồng kín của máy đồng nhất hóa, hạt đồng nhất hóa, khớp nối kết nối nhanh của máy đồng nhất hóa, bộ điều khiển tốc độ bên ngoài của máy đồng nhất hóa và đĩa giữ bình/lọ của máy đồng nhất hóa; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để sử dụng với các ứng dụng nuôi cấy tế bào cho các xét nghiệm trên cơ sở tế bào; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để thực hiện các xét nghiệm nhiễm sắc thể; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm để xác định, quản lý, theo dõi và phân tích mẻ cấy tế bào; thiết bị và dụng cụ nghiên cứu khoa học được sử dụng để thu thập dữ liệu tế bào; thiết bị và dụng cụ nghiên cứu khoa học được sử dụng để thu thập dữ liệu tế bào, cụ thể là máy đếm tế bào tự động, máy đếm tế bào trường sáng, máy đếm tế bào huỳnh quang, hệ thống chụp ảnh tế bào định lượng tế bào trong mẫu, máy phân tích tế bào, tế bào kế, kính hiển vi, cũng như các bộ phận được thiết kế để được sử dụng kèm theo các thiết bị và dụng cụ nghiên cứu khoa học đó; thiết bị đo dùng để đo áp suất, nhiệt độ, nồng độ hợp chất hóa học và tín hiệu quang học, như huỳnh quang và phát quang hóa học để xét nghiệm mẫu chẩn đoán, không dùng cho y tế; cảm biến và thiết bị dò để kiểm tra huỳnh quang UV và phát quang hóa học dùng cho xét nghiệm mẫu chẩn đoán, không dùng cho y tế; thiết bị phòng thí nghiệm để ghi, truyền hoặc sao chép dữ liệu chẩn đoán, âm thanh hoặc hình ảnh, cụ thể là máy ảnh, kính hiển vi, quang kế, quang kế vi bản, đầu đọc ELISA (xét nghiệm miễn dịch hấp thụ liên kết với enzym), bộ nhân quang và máy đọc khay vi thể; phần mềm phòng thí nghiệm để ghi, truyền và sao chép dữ liệu chẩn đoán, âm thanh và hình ảnh; chip sinh học cho mục đích nghiên cứu hoặc khoa học; đĩa/khay có mảng đa giếng có thể được sử dụng trong phân tích hóa học, phân tích sinh học hoặc tạo mẫu cho khoa học, phòng thí nghiệm hoặc nghiên cứu y khoa; thiết bị đo mức hóa chất, cụ thể là mức kháng nguyên, trong nước hoặc dung dịch gốc nước để sử dụng trong xét nghiệm mẫu chẩn đoán, để phát hiện dị ứng và không dùng cho mục đích y tế, tất cả các thiết bị nêu trên giới hạn ở các thiết bị kiểm tra sản phẩm mà đơn vị chất màng nhỏ nhất bao gồm không nhiều hơn một loại chế phẩm chẩn đoán hoặc chất chẩn đoán, không phải là các sản phẩm nói trên để sử dụng cho dự trữ máu và các sản phẩm truyền máu y tế, và được giới hạn để sử dụng trong chẩn đoán trên cơ sở miễn dịch huỳnh quang sử dụng các mô và tế bào nhân chuẩn được chuyển nhiễm làm chất nền; tập hợp các trình tự DNA và gen cho mục đích nghiên cứu và tham khảo được cung cấp dưới dạng vi mảng DNA và chip DNA; thiết bị chụp ảnh và phần mềm để phát hiện và nghiên cứu khối u cho mục đích nghiên cứu khoa học và phòng thí nghiệm; thiết bị chụp ảnh và phần mềm để phát hiện và nghiên cứu trong cơ thể (in vivo) các mô hình bệnh lý cho mục đích nghiên cứu khoa học và phòng thí nghiệm; thiết bị chụp ảnh để sử dụng trong lĩnh vực đánh giá các mô và cơ quan nội tạng tạo ra từ công nghệ sinh học cho mục đích nghiên cứu khoa học và phòng thí nghiệm; dụng cụ để xét nghiệm, xử lý hoặc phát hiện mẫu sinh học dùng trong phòng thí nghiệm, cụ thể là thiết bị phân tích tự động để định lượng hàm lượng 1,25-dihydroxyvitamin D; phần mềm máy tính dùng để phân tích và quản lý dữ liệu sinh học; đầu đọc khay vi thể; thiết bị đo lường, cụ thể là máy đo huỳnh quang; phần mềm máy tính tải xuống được và ghi sẵn để sử dụng trong các hệ thống hỗ trợ quyết định y tế; phần mềm máy tính tải xuống được và ghi sẵn để tính toán và đánh giá rủi ro sức khỏe và rủi ro đối với các rối loạn di truyền; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, điều hướng, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cứu hộ và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển việc phân phối hoặc sử dụng điện; thiết bị và dụng cụ để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phương tiện ghi chứa dữ liệu ghi sẵn và tải xuống được, phần mềm máy tính, phương tiện ghi và lưu trữ kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ của thợ lặn, nút bịt tai cho thợ lặn, kẹp mũi cho thợ lặn và người bơi, găng tay cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi lặn; thiết bị dập lửa.

Nhóm 10: Thiết bị xét nghiệm DNA và ARN dùng cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm máu; dụng cụ chẩn đoán y tế để phân tích chất dịch cơ thể; thiết bị chuẩn bị mẫu dùng cho chẩn đoán y tế; thiết bị chẩn đoán y tế để kiểm định mẫu DNA và RNA; dụng cụ y tế được dùng trong chẩn đoán y tế và điều trị bệnh nhân, để tách hạt từ tính của các mẫu sinh học; dụng cụ y tế được sử dụng trong chẩn đoán y tế và điều trị bệnh nhân để chuẩn bị mẫu sinh học cho phân tích hoặc tinh chế y tế, hóa học, sinh học, sinh hóa hoặc vật lý; thiết bị và dụng cụ y tế được sử dụng trong chẩn đoán và điều trị y tế cho bệnh nhân, để sử dụng trong việc tách hạt từ tính của các mẫu sinh học; thiết bị và dụng cụ y tế được sử dụng trong chẩn đoán và điều trị y tế cho bệnh nhân, để chuẩn bị các mẫu sinh học của các hạt từ tính để phân tích hoặc tinh chế y tế, hóa học, sinh học, hóa sinh hoặc vật lý; hộp rửa giải và xử lý dành cho máy tạo đồng vị phóng xạ, cụ thể là thiết bị chế tạo và rửa giải dung dịch technetium 99m vô trùng được sử dụng trong bệnh viện và dược phẩm phóng xạ và đồ chứa đựng được thiết kế đặc biệt để vận chuyển và chứa các máy tạo đồng vị phóng xạ; thiết bị đo lường và phát hiện mẫu xét nghiệm dùng cho mục đích y tế và chẩn đoán, cụ thể là ống, lọ nhỏ và đĩa/khay; máy dò phát quang hóa học để kiểm tra y tế và chẩn đoán y tế, cụ thể là máy đọc xét nghiệm miễn dịch phát quang hóa học (CLIA) để phát hiện dị ứng, bệnh thần kinh, bệnh truyền nhiễm, bệnh tự miễn dịch và ung thư; kính hiển vi dùng để kiểm tra y tế và chẩn đoán y tế, cụ thể là kính hiển vi huỳnh quang; thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế để phát hiện tình trạng thiếu 1,25-dihydroxyvitamin D; dụng cụ chẩn đoán dùng cho mục đích y tế để chẩn đoán phân biệt chứng tăng canxi máu, bệnh thận, cường cận giáp thứ phát, hạ canxi máu và để phân biệt hội chứng kháng vitamin D với tình trạng thiếu vitamin D; dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế dùng trong quy trình xét nghiệm miễn dịch; dụng cụ chẩn đoán y tế để theo dõi nồng độ 1,25 dihydroxyvitamin D để chẩn đoán rối loạn chuyển hóa canxi và phương pháp điều trị các rối loạn đó, được sử dụng cùng với các dữ liệu lâm sàng và dữ liệu phòng xét nghiệm khác; thiết bị chẩn đoán y tế cho mục đích y tế để kiểm tra và xử lý xét nghiệm miễn dịch; dụng cụ chẩn đoán cho mục đích y tế để phân tích xét nghiệm miễn dịch; dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế dùng trong quy trình xét nghiệm miễn dịch; dụng cụ chẩn đoán y tế để phân tích xét nghiệm miễn dịch; thiết bị xét nghiệm gen dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị trị liệu và trợ giúp thích hợp với người khuyết tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng cho trẻ bú mẹ; thiết bị, dụng cụ và vật dụng hoạt động tình dục.

Nhóm 40: Xử lý các nguyên liệu dược sinh học; sản xuất theo yêu cầu tế bào và vật chủ trung gian cho các ứng dụng chẩn đoán, y tế và thương mại liên quan đến liệu pháp tế bào và gen; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên; sản xuất các hợp chất chứa nucleoside theo yêu cầu và chỉ định kỹ thuật của người khác; xử lý vật liệu; tái chế chất thải và rác thải; lọc không khí và xử lý nước; dịch vụ in ấn; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 42: Nghiên cứu và phân tích khoa học và công nghiệp trong lĩnh vực khoa học sự sống; nghiên cứu khoa học cho người khác, cụ thể là thử nghiệm, sàng lọc và phân tích dược phẩm, sàng lọc và phân tích hóa học, thử nghiệm, sàng lọc và phân tích các chất sinh học và xác định đặc tính axit nucleic; phân tích và nghiên cứu hóa học, cụ thể là thực hiện xét nghiệm sàng lọc dược phẩm cho người khác; phát triển và thử nghiệm, sàng lọc và phân tích dược phẩm, chất hóa học và sinh học để sử dụng trong nghiên cứu phát minh thuốc; dịch vụ phát minh, phân tích và sàng lọc thuốc trong ống nghiệm và trong cơ thể sống để các nhà khoa học và nhà nghiên cứu sử dụng trong việc phát minh và phát triển các liệu pháp điều trị bằng thuốc mới trong ngành khoa học sự sống; thực hiện phân tích hoặc chẩn đoán vật liệu hóa học hoặc sinh học, cụ thể là phát hiện và sàng lọc các chất sinh học hoặc hóa học, điện di mao mạch, phân tách hóa học hoặc sinh học và xác định đặc tính axit nucleic; phòng thí nghiệm/phòng xét nghiệm y tế; nghiên cứu y khoa; cung cấp thông tin khoa học về các sản

phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực công nghệ sức khỏe con người và môi trường; dịch vụ nghiên cứu và phát triển khoa học, cụ thể là thu thập thông tin và nhận xét của người dùng về chất lượng khoa học và công nghệ của các sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực công nghệ sức khỏe con người và môi trường; cung cấp ứng dụng phần mềm trực tuyến, không tải xuống được, dựa trên internet để cung cấp thông tin và khả năng tra cứu thông tin trong lĩnh vực hóa học, cụ thể là thông tin về hóa chất, cấu trúc và tính chất hóa chất, các phân tử liên quan và thông tin nguồn cung cấp hóa chất, danh mục nhà cung cấp hóa chất, thông tin nhà cung cấp hóa chất, tình trạng có sẵn của hóa chất, và thu mua hóa chất; cung cấp cơ sở dữ liệu tương tác trực tuyến trong lĩnh vực hóa học, có tính năng tra cứu hóa chất và tích hợp thông tin; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến, không tải xuống được để phân tích khoa học về trình tự gen; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến, không tải xuống được cho các dịch vụ y tế, cụ thể là phần mềm chẩn đoán y tế và phần mềm xét nghiệm y tế để quản lý dữ liệu phòng thí nghiệm/phòng xét nghiệm y tế, lưu trữ hồ sơ bệnh nhân, theo dõi, ghi lại, giám sát, phân tích và báo cáo dữ liệu y tế thu được liên quan đến khám sàng lọc trẻ sơ sinh; dịch vụ khoa học cho ngành công nghiệp dược phẩm và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến ngành công nghiệp dược phẩm, cụ thể là các dịch vụ nghiên cứu và tư vấn khoa học và kỹ thuật liên quan đến việc phát triển các xét nghiệm sinh học sàng lọc thuốc để các phòng thí nghiệm nghiên cứu sử dụng; dịch vụ nghiên cứu và tư vấn khoa học và kỹ thuật cho ngành công nghiệp dược phẩm, cụ thể là dịch vụ nghiên cứu và tư vấn khoa học và kỹ thuật liên quan đến đánh dấu protein để tiến hành nghiên cứu khoa học sự sống và nghiên cứu sàng lọc thuốc; dịch vụ sàng lọc thuốc, cụ thể là nghiên cứu khoa học để xác định các tương tác hiệp trợ hoặc đối kháng giữa thuốc phân tử nhỏ, kháng thể điều trị và protein cho mục đích điều trị; dịch vụ kỹ thuật dòng tế bào tùy chỉnh; dịch vụ chỉnh sửa bazơ trong gen cho mục đích nghiên cứu; dịch vụ kỹ thuật gen; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong việc tạo cơ sở dữ liệu hoặc tập hợp thông tin về chế phẩm sinh học bao gồm tế bào và dòng tế bào cho mục đích nghiên cứu; tạo lập và cung cấp cơ sở dữ liệu hoặc tập hợp thông tin về gen bình thường và gen đột biến để phục vụ cho mục đích nghiên cứu; cung cấp các chuẩn tham chiếu DNA phục vụ cho mục đích nghiên cứu; cung cấp cơ sở dữ liệu tham chiếu về DNA là tập hợp các trình tự DNA và trình tự gen cho mục đích nghiên cứu; nghiên cứu về mô hình dòng tế bào; nghiên cứu theo hợp đồng mô hình dòng tế bào; dịch vụ nghiên cứu và phát triển liên quan đến các liệu pháp đích cho các cá nhân; thiết lập kiểu gen của bệnh nhân cho mục đích nghiên cứu hoặc phân tích; dịch vụ nghiên cứu và phát triển liên quan đến các liệu pháp kết hợp cho cá nhân; nghiên cứu và phát triển liên quan đến thuốc thử; mô hình hóa bệnh lý cho mục đích nghiên cứu; thiết kế các thử nghiệm lâm sàng cho mục đích nghiên cứu; nghiên cứu và phát triển trong việc định vị lại các loại thuốc hiện có từ các chỉ định điều trị khác; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên; tất cả các dịch vụ nói trên liên quan đến nghiên cứu sinh học và y tế và nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực tế bào và liệu pháp tế bào, chỉnh sửa bộ gen, kỹ thuật di truyền và liệu pháp gen; dịch vụ ngân hàng máu; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ phân tích công nghiệp, nghiên cứu công nghiệp và thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ xét nghiệm chẩn đoán y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế, cụ thể là xét nghiệm các bệnh nhiễm trùng do bọ ve gây ra; dịch vụ phân tích y tế cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ y tế và sức khỏe liên quan đến DNA, di truyền và xét nghiệm di truyền; xét nghiệm di truyền cho mục đích y tế; sàng lọc DNA cho mục đích y tế; dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp cho người và động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp.

(210) **4-2023-33338**

(540)

(220) 31/07/2023
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH HỒNG THIÊN HY (VN)
Số 42/34/238 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 10: Máy triệt lông; máy xông mặt; máy rửa mặt; máy mát xa da mặt; máy mát xa toàn thân; máy trị liệu da thẩm mỹ; máy hút mụn.

Nhóm 11: Máy xông hơi; máy phun sương [không dùng cho mục đích y tế]; máy sấy tóc; máy duỗi tóc [thiết bị duỗi nóng kỹ thuật số]; máy uốn tóc bằng điện [thiết bị uốn nóng kỹ thuật số]; máy làm xoăn tóc chạy điện [thiết bị uốn nóng kỹ thuật số].

Nhóm 18: Vali; túi xách; bao/túi/bị/xắc; ví tiền; ví cầm tay.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng điện; máy tăm nước chạy bằng điện; máy tăm nước chạy bằng pin; bàn chải điện hoặc không dùng điện.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): máy triệt lông, máy xông mặt, máy rửa mặt, máy mát xa da mặt, máy mát xa toàn thân, máy trị liệu da thẩm mỹ, máy hút mụn, máy xông hơi, máy phun sương, máy sấy tóc, máy duỗi tóc, máy uốn tóc bằng điện, máy làm xoăn tóc chạy điện, vali, túi xách, túi, ví tiền, ví cầm tay, bàn chải đánh răng, bàn chải đánh răng điện, máy tăm nước chạy bằng điện, máy tăm nước chạy bằng pin, bàn chải điện hoặc không dùng điện, quần áo, giày dép, mũ, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2023-34527**

(540)

(220) 07/08/2023
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI WINTECHGROUP (VN)
255/9 đường Trường Lưu, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý; các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống để trồng; động vật sống; thức ăn và đồ uống cho động vật.

---

(210) **4-2023-39604**

(540)

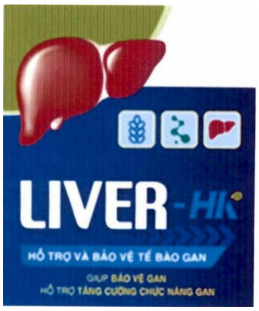

(220) 06/09/2023
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 2.9.25; 5.7.3; 25.5.25; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, vàng, đỏ, xanh lá, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GIÁM SÁT AN NINH THIỆN ĐỨC THÀNH (VN)
38/36 Gò Dầu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-40535**

(540)

(220) 12/09/2023
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ TAM BA (VN)
Số 117 Trần Phú, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2023-40536**

(540)

TAMBA

(220) 12/09/2023
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ TAM BA (VN)
Số 117 Trần Phú, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2023-40537**

(540)

(220) 12/09/2023
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ TAM BA (VN)
Số 117 Trần Phú, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2023-42029**

(540)

(220) 20/09/2023
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, cam, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT DẦU NHỚT FABLE VIỆT NAM (VN)
Phố Ba Huyện Quốc Lộ 38, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy bụi bẩn.

Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp bao gồm các sản phẩm sau: dầu động cơ, dầu truyền nhiệt, dầu bánh răng, dầu dây curoa, dầu máy may, dầu bôi trơn, dầu dệt, dầu mỡ, nhiên liệu ô tô.

---

(210) **4-2023-43354**

(540)

(220) 27/09/2023
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.17; 5.5.20; 5.5.21; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh lam, xám đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS LONG AN (VN)
Lô E2-E3, đường VL7, khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán tàu và container.

Nhóm 36: Mua bán cổ phiếu, trái phiếu và tham gia vào hoạt động của thị trường chứng khoán; dịch vụ kinh doanh văn phòng làm việc (cho thuê văn phòng làm việc); đại lý làm thủ tục hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; đóng gói; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hóa; dịch vụ cảng biển xếp dỡ và lưu kho hàng hóa; dịch vụ hậu cần vận tải (logistics); đại lý môi giới vận tải; dịch vụ cho thuê tàu và container.

---

(210) **4-2023-43742**

(540)

(220) 29/09/2023
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.17.11; 3.9.1; 21.3.15; 25.5.25; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, đỏ, xanh lá cây đậm, xanh dương, đen, xám.
(731) ĐẶNG VIỆT TRUNG (VN)
Số nhà 447/19/18/19 đường Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk

(511) Nhóm 35: Buôn bán cần câu, dụng cụ câu cá, dây cước, dù câu, mồi giả.

---

(210) **4-2023-46882**

(540)

(220) 17/10/2023
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9; 26.15.15
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VĂN PHÒNG KHẢI HUY (VN)
508/16 Cách Mạng Tháng 8, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực photocopy; mực ruy băng (ribbon).

Nhóm 09: Máy văn phòng, cụ thể là máy in; vật tư máy văn phòng, cụ thể là trống in; thiết bị mạng; thiết bị viễn thông; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; thiết bị điện - điện tử, cụ thể là điện thoại thông minh.

Nhóm 16: Giấy các loại; keo dán các loại, cụ thể là keo dán các loại dùng cho văn phòng hoặc gia đình; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2023-46883**

(540)

(220) 17/10/2023
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VĂN PHÒNG KHẢI HUY (VN)
508/16 Cách Mạng Tháng 8, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực photocopy; mực ruy băng (ribbon).

Nhóm 09: Máy văn phòng, cụ thể là máy in; vật tư máy văn phòng, cụ thể là trống in; thiết bị mạng; thiết bị viễn thông; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; thiết bị điện - điện tử, cụ thể là điện thoại thông minh.

Nhóm 16: Giấy các loại; keo dán các loại, cụ thể là keo dán các loại dùng cho văn phòng hoặc gia đình; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2023-46884**

(540)

(220) 17/10/2023
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9; 26.15.15
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VĂN PHÒNG KHẢI HUY (VN)
508/16 Cách Mạng Tháng 8, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực photocopy; mực ruy băng (ribbon).

Nhóm 09: Máy văn phòng, cụ thể là máy in; vật tư máy văn phòng, cụ thể là trống in; thiết bị mạng; thiết bị viễn thông; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; thiết bị điện - điện tử, cụ thể là điện thoại thông minh.

Nhóm 16: Giấy các loại; keo dán các loại, cụ thể là keo dán các loại dùng cho văn phòng hoặc gia đình; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2023-46888**

(540)

(220) 17/10/2023
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH E-WAY VIỆT NAM (VN)
Lô M, khu công nghiệp Lộc An - Bình Sơn, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; băng vệ sinh cho người lớn; khăn vệ sinh (khăn lau khử khuẩn); bông dùng cho mục đích y tế; tã giấy; tã giấy cho người lớn.

Nhóm 16: Khăn ướt làm bằng giấy; giấy vệ sinh; giấy ăn.

Nhóm 24: Khăn mặt, khăn tắm; khăn dùng một lần làm bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2023-46889**

(540)

(220) 17/10/2023
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHẢI HUY (VN)
205/90 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực photocopy; mực ruy băng (ribbon).

Nhóm 09: Máy văn phòng, cụ thể là máy in; vật tư máy văn phòng, cụ thể là trống in; thiết bị mạng; thiết bị viễn thông; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; thiết bị điện - điện tử, cụ thể là điện thoại thông minh.

Nhóm 16: Giấy các loại; keo dán các loại, cụ thể là keo dán các loại dùng cho văn phòng hoặc gia đình; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2023-47918**

(540)

GOLF DAKLAK CENTER

(220) 23/10/2023
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 3.2.1; 21.3.1; 25.7.7; 26.1.1; 26.15.1
(591) Trắng, xám, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH GOLF DAK LAK CENTER (VN)
01 Nguyễn Văn Linh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Mua, bán quần áo thời trang, phụ kiện quần áo thời trang.

Nhóm 41: Đào tạo golf, thể dục thể thao.

---

(210) **4-2023-48062**

(540)

時裝 L'OFFICIEL

(220) 23/10/2023
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 6.3.5; 26.1.1
(731) AMTD GROUP INC. (VG)
Commerce House, Wickhams Cay 1, P.O. Box 3140, Road Town, Tortola British Virgin Islands VG1110
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về dùng để xem, lưu trữ, sắp xếp xuất bản phẩm điện tử; máy ghi âm và ghi hình; podcast có thể tải về; tệp tin hình ảnh có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB); ví điện tử tải xuống được; tài liệu kỹ thuật số (ở bất kỳ dạng hoặc định dạng nào, 2 chiều hoặc 3 chiều), cụ thể là các tệp có the tải xuống, được xác thực bàng token không thể thay the (NFTs); hàng hóa ảo có thể tải xuống, cụ thể là các chương trình máy tính có tài nguyên trong trò chơi, token, thẻ khách hàng thân thiết ảo, thẻ khuyến khích, thẻ thưởng, thẻ quà tặng, thẻ câu lạc bộ, phiếu giảm giá, vé; nhân vật ảo tương tác dạng búp bê và động vật, cụ thể là hàng hóa ảo có thể tải xuống về bản chất là chương trình máy tính có nhân vật ảo tương tác dạng búp bê và động vật để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến; phần mềm ứng dụng dùng cho vũ trụ ảo (metaverse); phần mềm điều hành nội dung vũ trụ ảo; phần mềm trò chơi dùng cho vũ trụ ảo; giao diện máy tính dùng cho vũ trụ ảo; phương tiện kỹ thuật số có thể tải xuống, cụ thể là các bộ sưu tập kỹ thuật số (nội dung phương tiện kỹ thuật số có thể tải xuống) được tạo bàng công nghệ phần mềm dựa trên blockchain; phần mềm máy tính dùng cho dịch vụ vũ trụ ảo; phân mêm ứng dụng trên máy tính dùng cho trải nghiệm vũ trụ ảo; phân mêm thương mại điện tử trên máy tính để xử lý token không thể thay the (NFT); bản ghi video kỹ thuật số có

thể tải xuống; hàng hóa ảo có thể tải xuống (dưới dạng tệp hình ảnh có thể tải xuống); bộ sưu tập kỹ thuật số (nội dung phương tiện kỹ thuật số có thể tải xuống) và hàng hóa ảo có thể tải xuống (chương trình máy tính); tệp hình ảnh nghệ thuật có thể tải xuống, dược xác thực bằng token không thể thay thế.

Nhóm 16: Ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sách; biểu ngữ bằng giấy; báo; tạp chí [định kỳ]; catalô; bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; sách mỏng; tờ rơi; tạp chí xuất bản định kỳ; bút; bút chì; đồ đánh dấu (văn phòng phẩm); vỏ bọc (văn phòng phẩm); vật dụng đánh dấu trang sách; tẩy; thước dùng làm văn phòng phẩm; hộp đựng đồ viết (văn phòng phẩm); băng dính cho mục đích văn phòng phẩm; bảng đen; bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm); giấy viết; tờ giấy (văn phòng phẩm); ảnh chụp (được in); tập album/sổ lưu bút; túi giấy (văn phòng phẩm); bản in đồ hoạ; phong bì [văn phòng phẩm]; biểu đồ; lịch

Nhóm 35: Tạo quảng cáo (dịch vụ quảng cáo); tạo tư liệu quảng cáo; tư vấn quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; phổ biến tư liệu quảng cáo (tờ rơi, tờ giới thiệu sản phẩm, ấn phẩm, hàng mẫu); dịch vụ hãng quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các 1 phương tiện truyền thông; dịch vụ đặt mua báo; dịch vụ đăng ký báo điện tử; dịch vụ đăng ký thuê bao điện thoại; dịch vụ đăng ký thuê bao cho dịch vụ điện thoại vô tuyến, cho dịch vụ nhắn tin vô tuyến; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác, cho mạng viễn thông toàn cầu (Internet) hoặc cho truy cập cá nhân (Intranet) tới một trung tâm cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông máy tính hoặc mạng truyền dữ liệu; dịch vụ đăng ký vào cơ sở dữ liệu hoặc trung tâm máy chủ đa phương tiện; đăng ký vào cơ sở dữ liệu máy tính; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; quan hệ công chúng; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên tất cả phương tiện bán lẻ truyền thông, cụ the là đẩy mạnh bán hàng; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm và hội chợ vì mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý tệp máy tính [hoạt động văn phòng]; thu thập và hệ thống hóa dữ liệu vào một tệp trung tâm [hoạt động văn phòng]; tìm kiếm thông tin trong tệp máy tính (cho người khác) (tìm kiếm dữ liệu trong tệp máy tính cho người khác) [hoạt động văn phòng]; sao chép tài liệu; tổ chức buổi trình diễn thời trang cho mục đích quảng cáo thương mại; cho thuê không gian quảng cáo; biên tập thông tin kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại qua Internet liên quan đến các dịch vụ nói trên; tập hợp nhiều loại hàng hóa lại với nhau, vì lợi ích của người khác, về phần mềm ứng dụng có thể tải về, máy ghi âm và ghi hình, podcast có thể tải về, tệp tin hình ảnh có thể tải về, xuất bản phẩm điện tử (có thể tải xuống), thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB), ví điện tử tải xuống được, tài liệu kỹ thuật số, hàng hóa ảo có thể tải xuống, phương tiện kỹ thuật số có thể tải xuống, cho phép khách hàng xem và mua hàng hóa đó một cách thuận tiện từ trang web Internet bán hàng hóa nói chung hoặc bằng phương tiện viễn thông; tập hợp nhiều loại hàng V hóa lại với nhau, vì lợi ích của người khác, về ấn phẩm, xuất bản phẩm dạng in, sách, biểu ngữ bằng giấy, báo, tạp chí [định kỳ], catalô, bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng], sách mỏng, tờ rơi, tạp chí xuất bản định kỳ, bút, bút chì, đồ đánh dấu (văn phòng phẩm), vỏ bọc (văn phòng phẩm), vật dụng đánh dấu trang sách, tẩy, thước dùng làm văn phòng phẩm, hộp đựng đồ viết (văn phòng phẩm), băng dính cho mục đích văn phòng phẩm, bảng đen, bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm), giấy viết, tờ giấy (văn phòng phẩm), ảnh chụp (được in), tập album/sổ lưu bút, túi giấy (văn phòng phẩm), cho phép khách hàng xem và mua hàng hóa đó một cách thuận tiện từ trang web Internet bán hàng hóa nói chung hoặc bằng phương tiện viễn thông; dịch vụ bán lẻ trực tuyến phần mềm ứng dụng có thể tải về, máy ghi âm và ghi hình, podcast có thể tải về, tệp tin hình ảnh có thể tải về, xuất bản phẩm điện tử (có thể tải xuống), thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB), ví điện tử tải xuống được, tài liệu kỹ thuật số, hàng hóa ảo có thể tải xuống, phương tiện kỹ thuật số có thể tải xuống; dịch vụ bán lẻ trực tuyến ấn phẩm, xuất bản phẩm dạng in, sách, biểu ngữ bằng giấy, báo, tạp chí [định kỳ], catalô, bao

đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng], sách mỏng, tờ rơi, tạp chí xuất bản định kỳ, bút, bút chì, đồ đánh dấu (văn phòng phẩm), vỏ bọc (văn phòng phẩm), vật dụng đánh dấu trang sách, tẩy, thước dùng làm văn phòng phẩm, hộp đựng đồ viết (văn phòng phẩm), băng dính cho mục đích văn phòng phẩm, bảng đen, bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm), bản in đồ hoạ, phong bì [văn phòng phẩm], biểu đồ, lịch, giấy viết, tờ giấy (văn phòng phẩm), ảnh chụp (được in), tập album/sổ lưu bút, túi giấy (văn phòng phẩm).

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; cung cấp thông tin liên quan đến thời trang, nghệ thuật, thể thao và giải trí cho mục đích giải trí, văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi các phương tiện trên mạng Internet; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực 2 tuyến (không tải xuống được từ Internet); phóng viên ảnh; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi các phương tiện trên mạng Internet; xuất bản sách, báo, bản tin, tạp chí, tập san và tạp chí định kỳ; xuất bản tài liệu (ngoài tài liệu quảng cáo); xuất bản điện tử sách, báo, bản tin, tạp chí, tập san và tạp chí định kỳ, ngoài tài liệu quảng cáo, trên Internet; cung cấp tin tức và thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, giải trí, thể thao và/hoặc văn hóa; tổ chức cuộc thi về giáo dục, thể thao, giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục đích giải trí, văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; tổ chức và thực hiện giáo dục và đào tạo nấu ăn và ăn uống; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho rạp chiếu phim; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ giải trí câu lạc bộ, vũ trường, tổ chức buổi trình diễn thời trang cho mục đích giải trí và văn hóa và câu lạc bộ đêm; hoạt động văn hóa qua mạng Internet; cung cấp các hoạt động giải trí; cho thuê phim điện ảnh và phim truyền hình phục vụ mục đích giải trí; cung cấp và cho thuê phương tiện hát có ghi sẵn nhạc nền, lời bài hát trên màn hình (cho thuê thiết bị giải trí); cung cấp tin tức trực tuyến cho mục đích giải trí, văn hóa và giáo dục; dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim, ngoại trừ phim quảng cáo; dịch vụ thư viện đa phương tiện; dịch vụ sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ trình diễn sân khấu và dịch vụ đại lý bán vé; dịch vụ chương trình ca nhạc; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất chương trình truyền hình

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn, dịch vụ căng tin, dịch vụ quán ăn tự phục vụ và dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu và ăn uống; dịch vụ quầy phục vụ cốc-tai; cung cấp trang thiết bị hội nghị; cho thuê phòng họp, cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn hoặc chỗ ở tạm thời; dịch vụ chỗ ở nghỉ dưỡng (cho kỳ nghỉ); cung cấp chỗ ở tạm thời trong căn hộ dịch vụ; dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời, dịch vụ đặt văn phòng lưu trú.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ giới thiệu xã hội và mạng xã hội trên Internet; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến có thể truy cập bằng các ứng dụng di động có thể tải xuống; dịch vụ giới thiệu xã hội và mạng xã hội trên Internet, cụ thể là tạo ra một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký tham gia dưới dạng hình đại diện, dưới dạng biểu tượng thực tế ảo hoặc dưới dạng hình ảnh đồ họa đại diện cho con người và tham gia vào thế giới ảo trực tuyến với những hình đại diện khác; dịch vụ cá nhân và xã hội do những người khác cung cấp để đáp ứng nhu cầu của các cá nhân; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến dành cho các nhà đầu tư cho phép giao dịch tài chính và giao dịch tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền điện tử, tài sản kỹ thuật số và chuỗi khối (blockchain), tài sản số hóa, mã thông báo kỹ thuật số (digital token), mã thông báo mã hóa (crypto token) và mã thông báo tiện ích (utility token); cung cấp tất cả các dịch vụ trên trong thế giới vật chất và trong thực tế ảo và vũ trụ ảo (metaverse).

(210) **4-2023-48063**

(540)

時裝 L'OFFICIEL

(220) 23/10/2023
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 6.3.5; 26.1.1
(731) AMTD GROUP INC. (VG)
Commerce House, Wickhams Cay 1, P.O. Box 3140, Road Town, Tortola British Virgin Islands VG1110
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về dùng để xem, lưu trữ, sắp xếp xuất bản phẩm điện tử; máy ghi âm và ghi hình; podcast có thể tải về; tệp tin hình ảnh có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB); ví điện tử tải xuống được; tài liệu kỹ thuật số (ở bất kỳ dạng hoặc định dạng nào, 2 chiều hoặc 3 chiều), cụ thể là các tệp có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay the (NFTs); hàng hóa ảo có thể tải xuống, cụ thể là các chương trình máy tính có tài nguyên trong trò chơi, token, thẻ khách hàng thân thiết ảo, thẻ khuyến khích, thẻ thưởng, thẻ quà tặng, thẻ câu lạc bộ, phiếu giảm giá, vé; nhân vật ảo tương tác dạng búp bê và động vật, cụ thể là hàng hóa ảo có thể tải xuống về bản chất là chương trình máy tính có nhân vật ảo tương tác dạng búp bê và động vật để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến; phần mềm ứng dụng dùng cho vũ trụ ảo (metaverse); phần mềm điều hành nội dung vũ trụ ảo; phần mềm trò chơi dùng cho vũ trụ ảo; giao diện máy tính dùng cho vũ trụ ảo; phương tiện kỹ thuật số có thể tải xuống, cụ thể là các bộ sưu tập kỹ thuật số (nội dung phương tiện kỹ thuật Số có thể tải xuống) được tạo bằng công nghệ phần mềm dựa trên blockchain; phần mềm máy tính dùng cho dịch vụ vũ trụ ảo; phần mềm ứng dụng trên máy tính dùng cho trải nghiệm vũ trụ ảo; phần mềm thương mại điện tử trên máy tính để xử lý token không thể thay thế (NFT); bản ghi video kỹ thuật số có thế tải xuống; hàng hóa ảo có thể tải xuống (dưới dạng tệp hình ảnh có thể tải xuống); bộ sưu tập kỹ thuật số (nội dung phương tiện kỹ thuật số có thể tải xuống) và hàng hóa ảo có thể tải xuống (chương trình máy tính); tệp hình ảnh nghệ thuật có thế tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế.

Nhóm 16: Ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sách; biểu ngữ bằng giấy; báo; tạp chí [định kỳ]; catalô; bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; sách mỏng; tờ rơi; tạp chí xuất bản định kỳ; bút; bút chì; đồ đánh dấu (văn phòng phẩm); vỏ bọc (văn phòng phẩm); vật dụng đánh dấu trang sách; tẩy; thước dùng làm văn phòng phẩm; hộp đựng đồ viết (văn phòng phẩm); băng dính cho mục đích văn phòng phẩm; bảng đen; bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm); giấy viết; tờ giấy (văn phòng phẩm); ảnh chụp (được in); tập album/sổ lưu bút; túi giấy (văn phòng phẩm); bản in đồ hoạ; phong bì [văn phòng phẩm]; biểu đồ; lịch

Nhóm 35: Tạo quảng cáo (dịch vụ quảng cáo); tạo tư liệu quảng cáo; tư vấn quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; phổ biến tư liệu quảng cáo (tờ rơi, tờ giới thiệu sản phẩm, ấn phẩm, hàng mẫu); dịch vụ hãng quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ đặt mua báo; dịch vụ đăng ký báo điện tử; dịch vụ đăng ký thuê bao điện thoại; dịch vụ đăng ký thuê bao cho dịch vụ điện thoại vô tuyến, cho dịch vụ nhắn tin vô tuyến; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác, cho mạng viễn thông toàn cầu (Internet) hoặc cho truy cập cá nhân (Intranet) tới một trung tâm cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông máy tính hoặc mạng truyền dữ liệu; dịch vụ đăng ký vào cơ sở dữ liệu hoặc trung tâm máy chủ đa phương tiện; đăng ký vào cơ sở dữ liệu máy tính; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; quan hệ công chúng; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên tất cả phương tiện bán lẻ truyền thông, cụ thể là đẩy mạnh bán hàng; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ;

tổ chức triển lãm và hội chợ vì mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý tệp máy tính [hoạt động văn phòng]; thu thập và hệ thống hóa dữ liệu vào một tệp trung tâm [hoạt động văn phòng]; tìm kiếm thông tin trong tệp máy tính (cho người khác) (tìm kiếm dữ liệu trong tệp máy tính cho người khác) [hoạt động văn phòng]; sao chép tài liệu; tổ chức buổi trình diễn thời trang cho mục đích quảng cáo thương mại; cho thuê không gian quảng cáo; biên tập thông tin kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại qua Internet liên quan đến các dịch vụ nói trên; tập hợp nhiều loại hàng hóa lại với nhau, vì lợi ích của người khác, về phần mềm ứng dụng có thể tải về, máy ghi âm và ghi hình, podcast có the tải về, tệp tin hình ảnh có thể tải về, xuất bản phẩm điện tử (có thể tải xuống), thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB), ví điện tử tải xuống được, tài liệu kỹ thuật số, hàng hóa ảo có thể tải xuống, phương tiện kỹ thuật số có thể tải xuống, cho phép khách hàng xem và mua hàng hóa đó một cách thuận tiện từ trang web Internet bán hàng hóa nói chung hoặc bằng phương tiện viễn thông; tập hợp nhiều loại hàng hóa lại với nhau, vì lợi ích của người khác, về ấn phẩm, xuất bản phẩm dạng in, sách, biểu ngữ bằng giấy, báo, tạp chí [định kỳ], catalô, bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng], sách mỏng, tờ rơi, tạp chí xuất bản định kỳ, bút, bút chì, đồ đánh dấu (văn phòng phẩm), vỏ bọc (văn phòng phẩm), vật dụng đánh dấu trang sách, tẩy, thước dùng làm văn phòng phẩm, hộp đựng đồ viết (văn phòng phẩm), băng dính cho mục đích văn phòng phẩm, bảng đen, bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm), giấy viết, tờ giấy (văn phòng phẩm), ảnh chụp (được in), tập album/sổ lưu bút, túi giấy (văn phòng phẩm), cho phép khách hàng xem và mua hàng hóa đó một cách thuận tiện từ trang web Internet bán hàng hóa nói chung hoặc bằng phương tiện viễn thông; dịch vụ bán lẻ trực tuyến phần mềm ứng dụng có thể tải về, máy ghi âm và ghi hình, podcast có thể tải về, tệp tin hình ảnh có thể tải về, xuất bản phẩm điện tử (có thể tải xuống), thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB), ví điện tử tải xuống được, tài liệu kỹ thuật số, hàng hóa ảo có thể tải xuống, phương tiện kỹ thuật số có thể tải xuống; dịch vụ bán lẻ trực tuyến ấn phẩm, xuất bản phẩm dạng in, sách, biểu ngữ bằng giấy, báo, tạp chí [định kỳ], catalô, bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng], sách mỏng, tờ rơi, tạp chí xuất bản định kỳ, bút, bút chì, đồ đánh dấu (văn phòng phẩm), vỏ bọc (văn phòng phẩm), vật dụng đánh dâu trang sách, tây, thước dùng làm văn phòng phẩm, hộp đựng đô viêt (văn phòng phẩm), băng dính cho mục đích văn phòng phẩm, bảng đen, bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm), bản in đồ hoạ, phong bì [văn phòng phẩm], biểu đồ, lịch, giấy viết, tờ giấy (văn phòng phẩm), ảnh chụp (được in), tập album/sổ lưu bút, túi giấy (văn phòng phẩm).

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; cung cấp thông tin liên quan đen thời trang, nghệ thuật, thể thao và giải trí cho mục đích giải trí, văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi các phương tiện trên mạng Internet; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được từ Internet); phóng viên ảnh; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi các phương tiện trên mạng Internet; xuất bản sách, báo, bản tin, tạp chí, tập san và tạp chí định kỳ; xuất bản tài liệu (ngoài tài liệu quảng cáo); xuất bản điện tử sách, báo, bản tin, tạp chí, tập san và tạp chí định kỳ, ngoài tài liệu quảng cáo, trên Internet; cung cấp tin tức và thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, giải trí, thể thao và/hoặc văn hóa; tổ chức cuộc thi về giáo dục, thể thao, giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục đích giải trí, văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; tổ chức và thực hiện giáo dục và đào tạo nấu ăn và ăn uống; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho rạp chiếu phim; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ giải trí câu lạc bộ, vũ trường, tổ chức buổi trình diễn thời trang cho mục đích giải trí và văn hóa và câu lạc bộ đêm; hoạt động văn hóa qua mạng Internet; cung cấp các hoạt động giải trí; cho thuê phim điện ảnh và phim truyền hình phục vụ mục đích giải trí; cung cấp và cho thuê phương tiện hát có ghi sẵn nhạc nền, lời bài hát trên màn hình (cho thuê thiết bị giải trí); cung cấp tin tức trực tuyến cho mục đích giải trí, văn hóa và giáo dục; dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim, ngoại trừ phim quảng

cáo; dịch vụ thư viện đa phương tiện; dịch vụ sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ trình diễn sân khấu và dịch vụ đại lý bán vé; dịch vụ chương trình ca nhạc; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất chương trình truyền hình

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn, dịch vụ căng tin, dịch vụ quán ăn tự phục vụ và dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu và ăn uống; dịch vụ quầy phục vụ cốc-tai; cung cấp trang thiết bị hội nghị; cho thuê phòng họp, cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn hoặc chỗ ở tạm thời; dịch vụ chỗ ở nghỉ dưỡng (cho kỳ nghỉ); cung cấp chỗ ở tạm thời trong căn hộ dịch vụ; dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời, dịch vụ đặt văn phòng lưu trú.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ giới thiệu xã hội và mạng xã hội trên Internet; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến có thể truy cập bằng các ứng dụng di động có thể tải xuống; dịch vụ giới thiệu xã hội và mạng xã hội trên Internet, cụ thể là tạo ra một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký tham gia dưới dạng hình đại diện, dưới dạng biêu tượng thực tế ảo hoặc dưới dạng hình ảnh đồ họa đại diện cho con người và tham gia vào thế giới ảo trực tuyến với những hình đại diện khác; dịch vụ cá nhân và xã hội do những người khác cung cấp để đáp ứng nhu cầu của các cá nhân; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến dành cho các nhà đầu tư cho phép giao dịch tài chính và giao dịch tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền điện tử, tài sản kỹ thuật số và chuỗi khối (blockchain), tài sản số hóa, mã thông báo kỹ thuật so (digital token), mã thông báo mã hóa (crypto token) và mã thông báo tiện ích (utility token); cung cấp tất cả các dịch vụ trên trong thế giới vật chất và trong thực tế ảo và vũ trụ ảo (metaverse).

---

(210) **4-2023-49367**

(540)

(220) 31/10/2023
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 25.7.5; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.11.8; 26.15.15
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH Q8 LASER VIỆT NAM (VN)
20 Hoa Lan, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in

---

(210) **4-2023-49368**

(540)

(220) 31/10/2023
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 25.7.5; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.11.8; 26.15.15
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH Q8 LASER VIỆT NAM (VN)
20 Hoa Lan, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in

---

(210) **4-2023-49436**

(540)

SOOBYLOVEDEARS

(220) 31/10/2023
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ LOVEDEARS VIỆT NAM (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM TƯ VẤN PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người; dầu thơm; nước thơm; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 05: Nước thơm xức tóc chứa thuốc; viên ngậm làm thơm miệng.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: Mặt nạ làm đẹp, sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm, xà phòng khử mùi, chất khử mùi dùng cho người, dầu thơm, nước thơm, nước thơm để xức sau khi tắm, chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở, nước thơm xức tóc chứa thuốc; viên ngậm làm thơm miệng.

---

(210) **4-2023-49437**

(540)

LOHESO

(220) 31/10/2023
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ LOVEDEARS VIỆT NAM (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM TƯ VẤN PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; miếng dán bổ sung vitamin; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; miếng dán bổ sung vitamin; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2023-50400**

(540)

(220) 06/11/2023
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.3; 26.4.18
(591) Xanh, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC THANH (VN)
285/28 Trịnh Đình Trọng, phường Hòa Thạnh, quận Tân phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Chai lọ thủy tinh; chai lọ nhựa; hũ thủy tinh; hũ nhựa; tuýp nhựa [vỏ đựng, rỗng]; vòi bơm xịt [bộ phận của chai lọ].

Nhóm 35: Mua bán: chai lọ thủy tinh, chai lọ nhựa, hũ thủy tinh, hũ nhựa, tuýp nhựa dùng để đựng mỹ phẩm, vòi bơm xịt, nắp nhấn, bông phấn trang điểm, hộp giấy đựng mỹ phẩm, dụng cụ trang điểm (cọ, bấm mi, nhíp, chì kẻ).

---

(210) **4-2023-54410**

(540)

(220) 28/11/2023
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.9; 25.1.10; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH QUÀ TẶNG DOANH NGHIỆP NGỌC THỐ (VN)
Tổ 5, Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 03: Hương (nhang); hương (nhang) trầm; tinh dầu trầm.

Nhóm 14: Đá quý phong thủy; đồ trang sức phong thủy; đồ kim hoàn.

Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; tượng bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật.

Nhóm 29: Yến sao; chè yến [thành phần yến sào là chủ yếu và đường]; sữa chua yến sào; súp yến.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; chè [trà]; ca cao; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm trầm hương: nhang trầm, tinh dầu trầm, vòng đeo tay, vòng đeo cổ, nhẫn bằng gỗ trầm, tượng để bàn bằng gỗ trầm, trầm thô.

---

(210) **4-2023-55354**

(540)

(220) 01/12/2023
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xanh lá, xanh lá đậm, nâu, nâu vàng, vàng, xanh dương, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ - CHẾ BIẾN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP ĐOÀN KẾT (VN)
Thôn 9, xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm hồ tiêu bao gồm: tiêu đen, tiêu sọ, tiêu đỏ, các sản phẩm cà phê bao gồm: cà phê nhân, cà phê bột, cà phê hòa tan, các loại hạt, trái cây ăn quả và sản phẩm làm từ hạt, trái cây ăn quả bao gồm: quả bơ tươi, bơ sấy, quả sầu riêng, quả mít, mít sấy, quả xoài, quả na, hạt mắc ca.

---

(210) **4-2024-00320**

(540)

(220) 03/01/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(731) CATHAY FINANCIAL HOLDING CO., LTD. (TW)
No. 296, Ren Ai Rd., Sec. 4 Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Cho thuê máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên mạng internet; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến giảm lượng phát thải cácbon; giám sát hoạt động của hệ thống máy vi tính thông qua truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; sao lưu dữ liệu cục bộ (off-site); lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ và lập trình máy vi tính thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy vi tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn bảo mật máy vi tính; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện sự cố; tạo lập và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tư vấn bảo mật mạng internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc rò rỉ dữ liệu; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi lấy cắp danh tính qua mạng internet; giám sát điện từ hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua mạng internet; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; tư vấn an ninh mạng viễn thông; khai thác tài sản mã hóa (khai thác tiền mã hóa); cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu [DC]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến phát thải ròng bằng không; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp thông tin địa lý; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ

thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; thiết kế phần mềm máy vi tính; cập nhật phần mềm máy vi tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy vi tính; nghiên cứu va triển khai sản phẩm mới cho người khác; bảo trì phần mềm máy vi tính; phân tích hệ thống máy vi tính; thiết kế hệ thống máy vi tính; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); sao chép chương trình máy vi tính; cung cấp không gian lưu trữ trang web trên máy vi tính chủ; cài đặt phần mềm máy vi tính; làm mưa nhân tạo; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy vi tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy vi tính; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; số hóa tư liệu [quét]; tư vấn công nghệ máy vi tính; nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến lập bản đồ sáng chế.

---

(210) **4-2024-02214**

(540)

(220) 15/01/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) ARCHER - DANIELS - MIDLAND COMPANY (US)
4666 Faries Parkway, Decatur, Illinois 62526, United States of America
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, cụ thể là rượu etylic; hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; phân chuồng; hợp chất dập lửa; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp; chất ổn định men và lớp băng [hóa chất, sử dụng trong sản xuất]; tinh bột dùng trong công nghiệp; protein, có nguồn gốc từ đậu nành, dùng trong sản xuất thực phẩm; chất kết dính ngũ cốc dùng cho thực hành đúc; bột đậu nành dùng trong công nghiệp tổng hợp; axit xitric; natri citrat; kali citrat; sorbitol; manitol; axit lactic; natri lactat; kali; lactat; canxi lactat; gôm xanthan (cho mục đích công nghiệp); lexithin [nguyên liệu dạng thô]; monoglyxerit; lõi ngô nghiền để sử dụng trong sản xuất mở rộng; phân bón tan chậm có kiểm soát dùng trong nông nghiệp; phân bón tan chậm có kiểm soát để sử dụng trong gia đình; nhựa tổng hợp (dạng thô) dùng trong sản xuất sơn, véc-ni, chất bịt kín, sơn lót, sơn phủ nhựa vinyl; lexithin đậu nành dùng trong công nghiệp trong sản xuất thực phẩm; chất phụ gia hóa học để sử dụng trong sản xuất thực phẩm; chiết xuất đậu nành và isoflavon để sử dụng trong sản xuất thực phẩm và đồ uống; chất tạo ngọt nhân tạo; hóa chất dùng làm thành phần thực phẩm; thuốc thử và hóa chất nghiên cứu dùng để nghiên cứu khoa học đời sống và sinh hóa; hyđrocacbon; hợp chất hyđrocacbon; chất phụ gia hóa học cho hyđrocacbon; chế phẩm sinh học để sản xuất dược phẩm; thuốc thử và enzyme để thực hiện phân tích di truyền; chất dẻo (dạng thô) có thể phân hủy sinh học; hỗn hợp vi khuẩn lợi khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); hợp chất hóa học và hữu cơ của vi sinh vật và thành phần hóa học hoạt tính dùng trong sản xuất thực phẩm, đồ uống, dược phẩm, dược thực phẩm và chất bổ sung dinh dưỡng cho người hoặc động vật; hỗn hợp hóa chất và vi sinh vật để làm tăng giá trị dinh dưỡng của thức ăn cho động vật (không dùng cho mục đích thú y); chủng vi khuẩn và chế phẩm vi khuẩn không dùng trong y tế hoặc thú y; vi khuẩn để sử dụng trong sản xuất thực phẩm; chế phẩm vi khuẩn dùng trong nông nghiệp; chế phẩm vi khuẩn dùng trong nuôi trồng thủy sản; các sản phẩm này liên quan đến hỗn hợp vi

khuẩn lợi khuẩn; prebiotic không dùng trong y tế; chủng vi khuẩn và các chế phẩm vi khuẩn để lọc, xử lý và cải thiện chất lượng nước; chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm.

(210) **4-2024-02225**

(540)

(220) 15/01/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) ARCHER - DANIELS - MIDLAND COMPANY (US)
4666 Faries Parkway, Decatur, Illinois 62526, United States of America
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm chính, cụ thể là mầm ngô, xi rô ngô, bột mì, tinh bột ngô, ngô nghiền và sấy khô, mì ống, đường, mì sợi, bột mì ống, bột xay thô; bột hòn để làm bánh put đing đã chế biến; bột đậu nành đa dụng; hương liệu thực phẩm cho mục đích nấu ăn (trừ tinh dầu); hương liệu thực phẩm không phải là tinh dầu; chất chiết dùng làm hương liệu thực phẩm (trừ tinh dầu); xi rô làm hương liệu cho thực phẩm; gia vị; bột ca cao; nước xốt marinat; nước sốt, tất cả đều được làm từ nguyên liệu hữu cơ; chất làm ngọt tự nhiên ít calo; xốt may-on-ne; nước sốt sa-lát; cà phê; trà; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; đá lạnh ăn được; mật ong; nước mật đường; men; bột nở; muối ăn; mù tạt; dấm; nước xốt (gia vị); kem lạnh; lúa mì đã chế biến; sản phẩm chất tạo ngọt từ ngô; chất điều hòa bột (không phải hóa chất, dùng cho mục đích nấu ăn); chất tạo men; chất ổn định men và lớp băng cho mục đích nấu ăn (không phải hóa chất); gluten lúa mì và tinh bột lúa mì (cho mục đích nấu ăn); mật ong dạng lỏng và dạng khô; mật đường dạng lỏng và mật đường khô; mạch nha khô (làm thực phẩm cho con người); xi rô ngô, xi rô ngô nhiều đường fructoza, dextroza và đường fructoza kết tinh [chất làm ngọt tự nhiên]; lớp phủ sô cô la, sô cô la dạng giọt, sô cô la vụn; mạch nha lúa mạch (dùng làm thực phẩm), bột mì, bột ngô masa (corn massa), bột gạo, tấm ngô, bột ngô xay thô, bột ngô xay mịn, bột đậu nành xay mịn, đậu nành xay thô, mỳ Ý (pasta); ngô đã chế biến; yến mạch; tinh chất và hương liệu (trừ tinh dầu) dùng trong ngành thực phẩm, đồ uống; hương liệu trái cây hoặc rau quả (trừ tinh dầu); chất tạo ngọt ở dạng lỏng, bột, viên nén hoặc hạt cho thực phẩm [chất tạo ngọt tự nhiên]; gia vị; chế phẩm tạo mùi thơm dùng cho thực phẩm; đồ uống trên cơ sở trà, chế phẩm để làm đồ uống trên cơ sở trà [hỗn hợp để làm đồ uống trên cơ sở trà]; chiết xuất trà; sản phẩm thay thế cà phê; nước sốt thực phẩm [nước sốt]; chế phẩm làm nước chấm [gia vị]; sốt cho kem lạnh; chế phẩm và hỗn hợp làm kem lạnh; chế phẩm và hỗn hợp làm kem lạnh thuần chay; thức ăn đặt trên món ăn khác (topping) bằng sôcôla; xi rô dùng làm lớp phủ món kem lạnh; lớp phủ thức ăn bằng kẹo dẻo; đồ ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; bữa ăn trên cơ sở mì sợi; bữa ăn chuẩn bị sẵn trên cơ sở mì ống; bữa ăn chuẩn bị sẵn trên cơ sở gạo; bữa ăn chuẩn bị sẵn trên cơ sở ngũ cốc; chiết xuất mạch nha dùng làm thực phẩm; chất cô đặc và chiết xuất (trừ tinh dầu) từ hoa quả, rau và các loại thực vật khác làm hương liệu cho sản xuất thực phẩm; đồ ăn nhẹ dạng thanh trên cơ sở bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì và men; đồ ăn nhẹ dạng thanh chứa hỗn hợp ngũ cốc và trái cây (ngũ cốc là chủ yếu); muesli [món điểm tâm từ yến mạch và các loại hạt, quả khô] dạng thanh; quả hạch bọc sôcôla; trái cây sấy khô; tinh bột lúa mì (cho thực phẩm).

(210) **4-2024-02226**

(540)

(220) 15/01/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) ARCHER - DANIELS - MIDLAND COMPANY (US)
4666 Faries Parkway, Decatur, Illinois 62526, United States of America
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Ngũ cốc [thô]; động vật sống; trái cây và rau củ tươi; hạt giống, cây và hoa tự nhiên; các sản phẩm nông nghiệp tự nhiên, cụ thể là lạc thô, các loại hạt thô, mạch nha chưa qua chế biến, thức ăn gia súc, gia cầm, yến mạch chưa qua chế biến, lúa mạch chưa qua chế biến, ngô chưa qua chế biến, lúa mì chưa qua chế biến, đậu nành chưa qua chế biến, hạt lanh chưa qua chế biến và hạt hướng dương chưa qua chế biến; yến mạch và lúa mạch để làm hạt giống; mạch nha lúa mạch khô, hỗn hợp lúa mạch khô trộn; hạt giống yến mạch và lúa mạch chưa qua xử lý cho mục đích nông nghiệp; rau tươi, cụ thể là cà chua, dưa chuột và rau diếp; sản phẩm tốt cho sức khỏe động vật, cụ thể là thức ăn gia súc; sản phẩm thay thế sữa cho động vật, thức ăn chứa khoáng chất, thức ăn cho vật nuôi; phụ gia không chứa thuốc dùng cho thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2024-02234**

(540)

(220) 15/01/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) ARCHER - DANIELS - MIDLAND COMPANY (US)
4666 Faries Parkway, Decatur, Illinois 62526, United States of America
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu được tài trợ trong lĩnh vực hóa học ứng dụng vào công nghệ thực phẩm; dịch vụ nghiên cứu khoa học; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; xét nghiệm di truyền (cho mục đích nghiên cứu khoa học); nghiên cứu, thử nghiệm và phân tích trong phòng thí nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến để sử dụng trong quản lý danh mục đầu tư, truy cập thông tin tài khoản và để sử dụng tải xuống an toàn các thông tin liên quan đến giao dịch và tiền mặt trong ngành trao đổi hàng hóa; dịch vụ thông tin (về nghiên cứu khoa học) trong lĩnh vực nông nghiệp, trồng trọt, chế biến thực phẩm, tăng trưởng dân số, sức khỏe và dinh dưỡng được cung cấp bởi mạng thông tin máy tính toàn cầu; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho dịch vụ quản lý tài chính trang trại và nông trại dựa trên trang web cho phép người dùng thực hiện các phân tích và lưu giữ hồ sơ tài chính khác nhau liên quan đến hoạt động trang trại và nông trại, bao gồm nhưng không giới hạn ở (i) theo dõi thu nhập và chi phí, doanh số tiền mặt, doanh số môi giới, hợp đồng tương lai và quyền chọn, (ii) tính lợi nhuận dự kiến, và (iii) tạo các báo cáo như báo cáo tài chính và bảng cân đối kế toán; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có đặc trưng phần mềm dùng cho dịch vụ quản lý tài chính trang trại và nông trại dựa trên trang web cho phép người dùng thực hiện các phân tích và lưu giữ hồ sơ tài chính khác nhau liên quan đến hoạt động trang trại và nông trại, bao gồm nhưng không giới hạn ở (i) theo dõi thu nhập và chi phí, doanh số tiền mặt, doanh số môi giới, hợp đồng tương lai và quyền chọn, (ii) tính lợi nhuận dự kiến và (iii) tạo các báo

cáo như báo cáo tài chính và bảng cân đối kế toán; phát triển tinh chất, hương liệu, màu sắc, chế phẩm trái cây, hợp chất và nguyên liệu cơ bản của các sản phẩm nêu trên, cũng như các chế phẩm bán thành phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm và đồ uống, cũng như đồ uống và thực phẩm làm từ các sản phẩm này; nghiên cứu, phát triển và sản xuất vật liệu sinh học, và nghiên cứu, tư vấn khoa học, kỹ thuật, sinh học, lâm sàng, di truyền, hóa học trong lĩnh vực y sinh học; nghiên cứu, thử nghiệm và phân tích vi khuẩn; nghiên cứu nhân giống cá và nghiên cứu vi khuẩn và sinh học liên quan đến cải thiện chất lượng nước và diệt trừ vi rút và sự phát triển của vi khuẩn trong hệ thống nuôi trồng thủy sản và nước; cung cấp thông tin khoa học liên quan đến việc loại bỏ chất gây ô nhiễm ra khỏi nước; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế liên quan đến khoa học và công nghệ; nghiên cứu và phát triển công nghiệp liên quan đến chất siêu hấp thụ; dịch vụ phát triển sản phẩm; nghiên cứu sản phẩm; kiểm tra sản phẩm; tư vấn và kiểm tra an toàn thực phẩm; lưu trữ nền tảng trên internet; dịch vụ cổng thông tin khách hàng an toàn cung cấp tin tức và thông tin theo thời gian thực [dịch vụ tạo lập]; truy xuất tài liệu [truy xuất điện tử]; dịch vụ cố vấn, thông tin và tư vấn liên quan đến dịch vụ đã nói.

---

(210) **4-2024-03748**

(220) 25/01/2024
(441) 25/09/2025

(540)

TRU NIAGEN

(731) CHROMADEX, INC. (US)
10900 Wilshire Blvd., Suite 600, Los Angeles, California United States 90024

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; hóa chất là thành phần của mỹ phẩm và chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dưới dạng hạt nhỏ để tẩy da chết, dạng sữa lỏng, tinh dầu, huyết thanh, nước cân bằng da, kem dưỡng ẩm, kem, gel, bột, bình phun/son khí, dạng xịt, nhũ tương, sáp thơm và mặt nạ (không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm tắm nắng; xà phòng mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm chăm sóc tóc; mỹ phẩm cho động vật; mỹ phẩm trang điểm; chế phẩm trang điểm; nước hoa; nước thơm; chế phẩm chăm sóc móng [tay/chân]; nước sơn bóng móng [tay/chân].

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến bao gồm chất bổ sung ăn kiêng, chất bổ sung dinh dưỡng, mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, sản phẩm dành cho vật nuôi, sản phẩm chăm sóc cá nhân, thực phẩm và đồ uống; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bao gồm chất bổ sung ăn kiêng, chất bổ sung dinh dưỡng, mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, sản phẩm dành cho vật nuôi, sản phẩm chăm sóc cá nhân, thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2024-04347**

(220) 29/01/2024
(441) 25/09/2025

(540)

PINDEX

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TÂN HỮU PHÁT (VN)
Thôn Chí Trung, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp; dụng cụ bảo vệ đầu dạng mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2024-04602**

(540)

(220) 31/01/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.16; 3.1.24; 3.17.0
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM (VN)
Số 35 đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; thức ăn và đồ uống cho động vật.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; mua bán (kinh doanh) thức ăn và đồ uống cho động vật.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

---

(210) **4-2024-05002**

(540)

(220) 02/02/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG THỦY - ĐÀ NẴNG (VN)
Cầu số 6, đường Tránh Nam Hải Vân, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đầu tư vốn cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư; dịch vụ cho thuê văn phòng, căn hộ; dịch vụ kinh doanh nhà ở, căn hộ, văn phòng và khu thương mại; dịch vụ quản lý vận hành nhà, chung cư.

Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; du lịch (sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch); sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; cho thuê tàu thuyền; cho thuê xe; cho thuê quần áo lặn.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ kỹ thuật ánh sáng cho các sự kiện; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; tiến hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; cho thuê chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi; dịch vụ tắm nắng; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng.

---

(210) **4-2024-05003**

(540)

(220) 02/02/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1
(591) Vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG THỦY - ĐÀ NẴNG (VN)
Cầu số 6, Đường Tránh Nam Hải Vân, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đầu tư vốn cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư; dịch vụ cho thuê văn phòng, căn hộ; dịch vụ kinh doanh nhà ở, căn hộ, văn phòng và khu thương mại; dịch vụ quản lý vận hành nhà, chung cư.

Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; du lịch (sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch); sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; cho thuê tàu thuyền; cho thuê xe; cho thuê quần áo lặn.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ kỹ thuật ánh sáng cho các sự kiện; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; tiến hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; cho thuê chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi; dịch vụ tắm nắng; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng.

---

(210) **4-2024-08526**

(540)

(220) 06/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 22.1.16
(591) Bạc bóng, cam, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SUN ROCK (VN)
Tòa nhà văn phòng số 4 ngõ 104, đường Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý cụ thể là vòng đeo tay, trang sức dùng đeo, hoa tai, nhẫn, vòng cổ phụ kiện để làm đồ trang sức; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 18: Da và giả da; túi xách.

---

(210) **4-2024-08607**

(540)

(220) 07/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.15.15; 5.13.25; 24.17.24; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Xanh than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THỊ THỰC 24H VIỆT NAM VISA (VN)
8A/11D1 Thái Văn Lung, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ làm hộ chiếu và thị thực nhập cảnh (cho mục đích du lịch); dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; dịch vụ vận tải hành khách theo hợp đồng; dịch vụ vận chuyển hành khách theo tuyến cố định; đại lý bán vé máy bay quốc nội và quốc tế.

---

(210) **4-2024-09335**

(540)

FT-3e

(220) 12/03/2024
(441) 25/09/2025
(731) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS TOYOTA MOTOR CORPORATION) (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng của xe ô tô.

---

(210) **4-2024-09339**

(540)

(220) 12/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.18; 5.11.2; 5.11.5; 18.5.1
(591) Vàng cam.
(731) HỘ KINH DOANH NUÔI TRỒNG ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO HEALTHY (VN)
Lô 28, chợ mới Long Thành, khu Cầu Xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo sấy thăng hoa; đông trùng hạ thảo ngâm mật ong; đông trùng hạ thảo ngâm rượu; đế đông trùng hạ thảo (tất cả đều dùng làm thực phẩm).

Nhóm 31: Đông trùng hạ thảo tươi.

---

(210) **4-2024-09342**

(540)

(220) 12/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.15; 5.3.20; 5.9.3; 8.3.1; 11.3.7; 24.15.1; 26.5.4
(591) Cam, vàng, đỏ, trắng, nâu, xanh lá cây, tím.
(731) CÔNG TY TNHH SX - TM - DV FRESH FOOD (VN)
207/28 Đường số 8, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Thịt; sản phẩm sữa; thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở rau; thực phẩm trên cơ sở cá; rau đã được bảo quản.

---

(210) **4-2024-09387**

(540)

(220) 12/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Đỏ đậm, vàng, đỏ nhạt, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG SỨC VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ ĐẠI NGỌC DJG (VN)
15A Đặng Thái Thân, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức; đồ kim hoàn; kim cương.

---

(210) **4-2024-09513**

(540)

Vision Express

(220) 12/03/2024
(441) 25/09/2025
(731) MR. LAL GOBINDRAM GOPWANI (PH)
UDC Bldg. B, 2274 Chino Roces Avenue, Magallanes, Makati City, Metro Manila, Philippines
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ kính đeo mắt, kính râm, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, bao kính đeo mắt, dây của kính đeo mắt; dịch vụ bán buôn và bán lẻ trực tuyến

kính đeo mắt, kính râm, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, bao kính đeo mắt, dây của kính đeo mắt; dịch vụ lấy đơn đặt hàng qua điện thoại cho người khác; dịch vụ xử lý đơn đặt hàng điện tử; dịch vụ bán lẻ kính đeo mắt, kính râm, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, bao kính đeo mắt, dây của kính đeo mắt được cung cấp bởi các danh mục đặt hàng qua thư.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám mắt; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; cho thuê kính đeo mắt; dịch vụ lắp kính mắt; dịch vụ đo thị lực; dịch vụ nhãn khoa.

---

(210) **4-2024-09514**

(540)

vision express

(220) 12/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) MR. LAL GOBINDRAM GOPWANI (PH)
UDC Bldg. B, 2274 Chino Roces Avenue, Magallanes, Makati City, Metro Manila, Philippines
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ kính đeo mắt, kính râm, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, bao kính đeo mắt, dây của kính đeo mắt; dịch vụ bán buôn và bán lẻ trực tuyến kính đeo mắt, kính râm, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, bao kính đeo mắt, dây của kính đeo mắt; dịch vụ lấy đơn đặt hàng qua điện thoại cho người khác; dịch vụ xử lý đơn đặt hàng điện tử; dịch vụ bán lẻ kính đeo mắt, kính râm, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, bao kính đeo mắt, dây của kính đeo mắt được cung cấp bởi các danh mục đặt hàng qua thư.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám mắt; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; cho thuê kính đeo mắt; dịch vụ lắp kính mắt; dịch vụ đo thị lực; dịch vụ nhãn khoa.

---

(210) **4-2024-09548**

(540)

gia an

(220) 13/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20
(591) Trắng, xanh lam, vàng, cam.
(731) NGUYỄN THỊ VÂN ANH (VN)
Số 32 ngõ 191 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo cho trẻ tự kỷ; câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao; đào tạo thực hành.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn tâm lý cho trẻ tự kỷ.

---

(210) **4-2024-09549**

(540)

(220) 13/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 24.17.8
(591) Xanh lá cây, xanh đậm.
(731) BÙI THỊ HỒNG ĐIỆP (VN)
Số 26, ngõ 115 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Siêu thị, cửa hàng tiện ích, mua bán xuất nhập khẩu thực phẩm: như thịt, cá, gia súc, gia cầm, lợn, gà heo, rau củ quả, mỹ phẩm, hoá mỹ phẩm, đồ gia dụng, đồ dụng cụ cho nhà bếp (nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, chén, dĩa, rá, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), đồ dùng nhà tắm và phòng giặt (khăn, bộ chia xà phòng, kệ đựng mỹ phẩm, kệ nhựa, kệ gỗ, bàn chải, móc treo khăn, bộ đựng bàn chải và kem đánh răng), đồ gia dụng cho phòng khách (tủ và kệ, bàn, ghế, đồng hồ, tranh ảnh, đèn chiếu sáng, quạt).

---

(210) **4-2024-09553**

(540)

(220) 13/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 11.3.18
(591) Xanh lá, đỏ, hồng, trắng.
(731) HUỲNH KIM LINH (VN)
Ấp 2, xã Long Khê, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa dùng điện; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu trong y tế; thiết bị xoa bóp cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ.

Nhóm 21: Nồi (không dùng điện); xoong (không dùng điện); chảo (không dùng điện); xô; chậu; thùng chứa cách nhiệt.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau tươi; nấm tươi; ngũ cốc chưa chế biến; cây; các loại củ tươi.

---

(210) **4-2024-09563**

(540)

(220) 13/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18; 26.2.7; 26.4.2
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HÀM UYÊN (VN)
Số 43/8 Nguyễn Văn Tố, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo: áo khoác [trang phục]; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; bít tất [vớ].

Nhóm 35: Mua bán quần áo lót, quần áo, áo khoác [trang phục], đồ đội đầu, găng tay [trang phục], quần áo may sẵn; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2024-09589**

(540)

(220) 13/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.11; 26.3.23; 26.11.9
(591) Trắng, xám, đen.
(731) TRẦN ĐẠI DƯƠNG (VN)
99/18 tổ 14, khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2024-09590**

(540)

(220) 13/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.11; 26.11.9
(591) Trắng, xám, đen.
(731) TRẦN ĐẠI DƯƠNG (VN)
99/18 tổ 14, khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2024-09594**

(540)

(220) 13/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VĂN PHÒNG KHẢI HUY (VN)
508/16 Cách Mạng Tháng 8, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực photocopy; mực ruy băng (ribbon).

Nhóm 09: Máy văn phòng, cụ thể là: máy vi tính; vật tư máy văn phòng, cụ thể là: máy in dùng với máy tính; thiết bị mạng; thiết bị viễn thông; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; thiết bị điện - điện tử, cụ thể là: màn hình cảm ứng.

Nhóm 16: Giấy các loại; keo dán các loại, cụ thể là: keo dán các loại dùng cho văn phòng hoặc gia đình; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2024-12225**

(540)

(220) 27/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9; 26.11.8
(591) Đen, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XNK HỮU NGHỊ (VN)
Số 198 Hoàng Công, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, nấu nướng, sấy khô, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền.

---

(210) **4-2024-13660**

(540)

SIÊU THỊ QUÀ MIỀN TRUNG

(220) 03/04/2024
(441) 25/09/2025
(731) LÊ THỊ BÍCH HIỀN (VN)
11 Phú Xuân 3, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ lưu niệm và đồ chơi trẻ em cụ thể là mua bán (gồm ly, tách, áo, mũ, bút, sổ, quạt, có in hình ảnh địa danh du lịch các tỉnh thành Việt Nam).

---

(210) **4-2024-13712**

(540)

DANACONS

(220) 03/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG ĐÀ NẴNG (VN)
162A Phan Châu Trinh, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2024-13900**

(540)

(220) 04/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ LIÊN (VN)
Số 126 ngõ 162 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ gỗ mỹ thuật.

---

(210) **4-2024-13909**

(540)

(220) 04/04/2024
(441) 25/09/2025
(591) Cam, đỏ cam, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DƯƠNG YẾN (VN)
Số 7 Ngõ Giữa, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; bu lông, ốc vít, đinh vít bằng kim loại; thanh nối ray [thanh ray].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm bản lề bằng kim loại, bu lông, ốc vít, đinh vít bằng kim loại, thanh nối ray [thanh ray].

---

(210) **4-2024-13911**

(540)

(220) 04/04/2024
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI BÌNH (VN)
Tổ dân phố An Thái, thị trấn Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà (chè).

---

(210) **4-2024-13928**

(540)

(220) 04/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.15.15
(591) Xanh lá, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DIPU VIỆT NAM (VN)
16/2, khu phố Bình Quới B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ; bột sơn.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: sơn, véc ni, sơn phủ, sơn lót, sơn mài, sơn chống gỉ, bột sơn.

---

(210) **4-2024-13965**

(540)

(220) 04/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.6; 26.4.18; 26.11.13
(591) Tím, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIFFWHEELS (VN)
Số 85 đường Bạch Đằng, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng lao động; tuyển dụng nhân sự.

---

(210) **4-2024-13991**

(540)

(220) 04/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 11.1.6; 19.7.1; 26.1.1; 26.3.5
(731) THE COCA-COLA COMPANY (US)
One Coca-Cola Plaza, Atlanta, Georgia 30313, U.S.A
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng và nước uống có ga (đồ uống) và đồ uống không cồn khác; đồ uống trái cây (không cồn) và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; cung cấp dịch vụ chức năng văn phòng.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống [do nhà hàng thực hiện]; cung cấp chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2024-13999**

(540)

(220) 04/04/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH LƯƠNG MINH ĐẠT (VN)
179A Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt chỗ ở cho khách du lịch; khu nghỉ dưỡng (resort); cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới.

---

(210) **4-2024-14020**

(540)

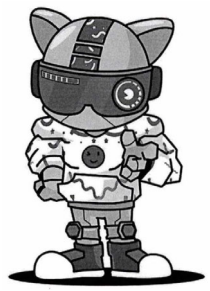

(220) 04/04/2024

(441) 25/09/2025

(531) 4.5.14; 4.5.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER WORLD (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; truyện tranh điện tử, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; tai nghe; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 14: Vòng đeo tay (đồ trang sức); vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; phụ kiện làm đồ trang sức; chi tiết trang trí dùng cho vòng đeo chìa khóa.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; vật liệu để nặn; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; truyện tranh; tranh ảnh.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

Nhóm 35: Mua bán đồng hồ, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa, đồ trang sức, hộp đựng đồ trang sức, phụ kiện làm đồ trang sức, chi tiết trang trí dùng cho vòng đeo chìa khóa, phim hoạt hình, truyện tranh điện tử, có thể tải xuống, phần mềm trò chơi máy tính, ghi sẵn, thiết bị đọc sách điện tử, phần mềm máy tính, phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được, tai nghe, thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, văn phòng phẩm, dụng cụ viết, vật liệu dùng để viết, dụng cụ vẽ, vật liệu vẽ, vật liệu để nặn, vật phẩm tẩy xóa, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, ấn phẩm, thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ), sổ tay, truyện tranh, tranh ảnh, đồ chơi, trò chơi, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông, thiết bị trò chơi, mô hình đồ chơi, trò chơi lắp ghép, slime (đồ chơi); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán sản phẩm và dịch vụ; tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích thương mại; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cung cấp tiện ích giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

(210) **4-2024-14037**

(540)

(220) 04/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh dương, xanh lá cây, cam, tím.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM KÍNH XÂY DỰNG T.WINDOW (VN)
Ngõ 211 đường Quang Sơn, tổ 7, phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Khung cửa bằng kim loại; ke góc bằng kim loại; nhôm; thanh cho rào chắn bằng kim loại; kẹp cánh kính (tất cả bằng kim loại và dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2024-14326**

(540)

(220) 05/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.1; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH TM & DV TỔNG HỢP 247 (VN)
K155/H150/02 Trần Đình Nam, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; sáp; chất bôi trơn; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc dùng để thắp sáng.

---

(210) **4-2024-14568**

(540)

CAL-1

(220) 08/04/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CHÂU Á LINH (VN)
Số 378, đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ổn áp; biến thế [điện]; bảng điện; ổ điện công tắc; aptomat; dây điện; cáp điện; chấn lưu điện.

Nhóm 11: Đèn điện; máng đèn.

---

(210) **4-2024-14631**

(540)

SmartThings Pro

(220) 08/04/2024
(441) 25/09/2025
(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi tự động; máy hút bụi; túi chứa bụi của máy hút bụi dùng điện; máy hút bụi dùng điện cho mục đích gia đình; máy rửa bát; máy xay trộn dùng điện cho mục đích gia đình; máy giặt dùng điện cho mục đích gia đình; máy giặt dùng điện.

Nhóm 09: Màn hình hiển thị đi-ốt phát quang [LED]; kính mắt 3D; điện thoại di động; bộ thiết bị thực tế ảo đeo trên đầu; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB) trống; thẻ nhớ lưu trữ dữ liệu trống; bộ định tuyến mạng; khóa cửa kỹ thuật số; bảng hiển thị bảng ký hiệu kỹ thuật số; bảng ký hiệu kỹ thuật số; chất bán dẫn; bộ sạc pin dùng cho máy tính bảng; bộ sạc pin dùng cho máy tính xách tay; bộ sạc pin dùng cho thiết bị viễn thông di động; máy chiếu video; thiết bị giải mã và chuyển đổi tín hiệu (Set-top box); đồng hồ thông minh; ổ cứng thể rắn (ổ SSD); điện thoại thông minh; vỏ bảo vệ cho điện thoại thông minh; loa âm thanh; máy tính có thể đeo được; cảm biến điện tử; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; pin điện có thể sạc được; camera; máy vi tính; màn hình máy tính; máy tính bảng; ti vi; tai nghe chụp đầu; tai nghe nhét tai; tai nghe nhét tai không dây; máy tính xách tay; bút điện tử; linh kiện âm thanh; phần mềm tự động hóa ngôi nhà dành cho nhà phát triển và khách hàng; phần mềm ứng dụng điện thoại di động cho tự động hóa ngôi nhà; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoai di động; đồng hồ thông minh giao tiếp không dây với các thiết bị điện tử bao gồm điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số máy tính; đồng hồ thông minh có bản chất là vòng đeo tay giao tiếp không dây với thiết bị điện tử bao gồm điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số, và máy tính; đồng hồ thông minh có bản chất là dây đeo đồng hồ giao tiếp không dây với các thiết bị điện tử bao gồm điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số, và máy tính; mạng truyền thông, bao gồm nhiều trung tâm mạng/hub) không dây độc lập hoặc các thiết bị mạng LAN (mạng cục bộ), và phần cứng và phần mềm, mạng liên kết, thiết lập mạng kỹ thuật số dạng lưới không dây và giao tiếp với người dùng cuối; thiết bị điều khiển máy tính cho khóa cửa điện tử kỹ thuật số; camera kỹ thuật số; bộ điều hợp để truy cập mạng không dây; cầu nối mạng máy tính không dây; bộ định tuyến không dây; bộ định tuyến mạng không dây; ốp lưng gập cho điện thoại thông minh; ốp bằng da cho điện thoại thông minh; tai nghe không dây cho điện thoại thông minh; linh kiện điện tử âm thanh, cụ thể là hệ thống âm thanh vòm; thiết bị ngoại vi đeo được cho máy thu dữ liệu di động; thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được, cụ thể là, đồng hồ thông minh kết hợp công nghệ truyền thông không dây và chủ yếu bao gồm phần mềm và màn hình hiển thị để chạy các ứng dụng di động, xem, gửi và nhận văn bản, email, cảnh báo, dữ liệu và thông tin từ điện thoại thông minh; thiết bị ngoại vi máy tính đeo được; phụ kiện đeo được cho máy tính; bộ rảnh tay cho điện thoại di động; ổ cắm điện; chuông cửa điện; thiết bị truyền động điện; ổ cắm điện cố định; thiết bị lưu trữ dữ liệu USB được ghi sẵn có phần mềm được sử dụng để cho phép các thiết bị điện tử chia sẻ dữ liệu và giao tiếp với nhau; thiết bị chuyển mạch điện tử; nhiệt kế điện tử, không dùng cho y tế; thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được chủ yếu bao gồm điện thoại thông minh ở dạng đồng hồ; thiết bị trung tâm mạng máy tính (hub); phần cứng máy vi tính; cầu nối mạng máy tính; phần cứng máy tính, cụ thể là, bộ điều khiển mạng để sử dụng cho nhà; máy in cho máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; ốp bằng da cho máy tính bảng; tai nghe chụp đầu không dây cho máy tínhbảng; ốp lưng gập dùng cho máy tính bảng; máy thu hình; thiết bị trung tâm (hub) truyền thông; thiết bị mạng gia đình; máy nghe nhạc cầm tay; ốp bằng da cho điện thoại di động; ốp lưng gập cho điện thoại di động; tai nghe không dây cho điện thoại di động; mạng truyền thông bao gồm phần cứng và phần mềm máy tính để thiết lập và cấu hình mạng cục bộ; dongle USB (thiết bị nhỏ gọn dạng USB, có khả năng kết nối với thiết bị lớn hơn để thực hiện một chức năng nào đó, không để lưu trữ dữ liệu) (bộ điều hợp mạng không dây); phần mềm điều hành chuẩn kết nối tuần tự đa dụng [USB]; bộ chia USB; phần cứng chuẩn kết nối tuần tự đa dụng (USB); thiết bị điện tử cho phép chia sẻ và truyền dữ liệu và thông tin giữa các thiết bị nhằm mục đích điều khiển và tự động hóa ngôi nhà; phần mềm máy tính cho

phép chia sẻ và truyền dữ liệu và thông tin giữa các thiết bị nhằm mục đích điều khiển và tự động hóa ngôi nhà; phần sụn (firmware) cho thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị điều khiển điện cho hệ thống tưới phun mưa; trung tâm nhà thông minh dưới dạng bộ sạc không dây để kết nối nhiều thiết bị gia dụng vào mạng.

Nhóm 11: Máy điều hoà không khí; thiết bị ngưng tụ ngoài trời, cụ thể là, thiết bị ngưng tụ khí ngoài trời cho máy điều hòa không khí; máy lọc không khí; bộ lọc dùng cho máy lọc không khí; thiết bị khử trùng không khí; quạt điện cho mục đích gia dụng; lò nấu nướng dùng điện cho mục đích gia dụng; thiết bị bảo quản quần áo, dùng điện, có chức năng khử mùi, tiệt trùng và sinh hơi nước, cho mục đích gia dụng; máy hút ẩm cho mục đích gia dụng; tủ lạnh điện; lò nướng dùng điện; bếp điện có lò nướng và mặt bếp để đun; máy sấy quần áo, dùng điện; lò vi sóng; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; bóng đèn; đèn đi ốt phát quang (đèn led); bóng đèn led; bếp điện.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển hệ thống máy tính an ninh và tự động hóa ngôi nhà; thiết kế và phát triển phần mềm để tích hợp các sản phẩm và hệ thống tự động hóa ngôi nhà và an ninh ngôi nhà; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần mềm tự động hóa ngôi nhà và an ninh ngôi nhà; phát triển hệ thống điều khiển nhà tự động, cụ thể là, nhiệt độ, độ ẩm, và điều khiển điện; thiết kế hệ thống điều khiển nhà tự động, nhiệt độ, và điều khiển điện; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa để đảm bảo hoạt động bình thường; dịch vụ máy tính, cụ thể là, hoạt động như nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng trong lĩnh vực quản lý tri thức để lưu trữ phần mềm ứng dụng máy tính nhằm mục đích giám sát hệ thống an ninh và tự động hóa ngôi nhà, và để sử dụng trong việc truy cập video từ xa vào hệ thống an ninh; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính, cụ thể là, dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây; dịch vụ máy tính, tích hợp phần mềm máy tính vào nhiều hệ thống và mạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính cung cấp máy chủ quản lý đám mây cho người khác; dịch vụ lập trình máy tính để giám sát vị trí, giao tiếp không dây, và tương tác từ xa với các thiết bị hoặc máy móc; dịch vụ bảo mật máy tính, cụ thể là, thực thi, hạn chế và kiểm soát các đặc quyền truy cập của người dùng tài nguyên máy tính cho đám mây, tài nguyên mạng hoặc di động dựa trên thông tin xác thực được cấp; cung cấp phần mềm trực tuyến, không tải xuống được, để xem, ghi, lưu trữ, chia sẻ và phân tích âm thanh hoặc video, truyền hình ảnh và video đến các vị trí ở xa; giám sát điện tử một vị trí, ngôi nhà hoặc văn phòng sử dụng máy tính và cảm biến; dịch vụ giám sát hệ thống an ninh máy tính; nền tảng dưới dạng dịch vụ (PAAS) bao gồm các nền tảng phần mềm máy tính để giám sát ngôi nhà hoặc môi trường và điều khiển hoặc truy cập từ xa các hệ thống HVAC (sưởi ấm, thông gió và điều hoà không khí), hệ thống quản lý năng lượng, hệ thống báo trộm, báo lỗi, an ninh và/hoặc báo cháy, hệ thống chiếu sáng, hệ thống khóa cửa, camera ghi hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế và phát triển phần mềm và cài đặt và bảo trì phần mềm; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; nghiên cứu phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; phát triển chương trình máy tính; phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ lập trình máy tính, phát triển chương trình xử lý dữ liệu; phát triển phần cứng máy tính; thiết kế phần cứng máy tính; quản lý kỹ thuật và quản lý kỹ thuật từ xa (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa, bảo trì phần mềm) cho các thiết bị gia dụng và thiết bị máy tính; cung cấp thông tin công nghệ trong lĩnh vực internet vạn vật (IoT) và phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) và các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS), và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PaaS); phát triển hệ thống điều khiển nhà tự động, cụ thể là, nhiệt độ, độ ẩm, và điều khiển điện; thiết kế và phát triển các hệ thống xử lý dữ liệu tự động hóa ngôi nhà; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính để tích hợp hệ thống tự động hóa ngôi nhà.

(210) **4-2024-14672**

(540)

(220) 08/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 25.7.6; 25.7.7; 26.15.15
(591) Đen, đỏ, xanh dương, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INTEGRATED LOGISTICS VELA (VN)
52 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; phần mềm máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Môi giới hải quan; dịch vụ khai báo hải quan; dịch vụ tư vấn kê khai thủ tục hải quan.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; môi giới vận tải; dịch vụ bốc dỡ; cho thuê xe; cho thuê kho bãi; cung cấp thông tin vận tải; dịch vụ đại lý vận tải; đại lý bán vé máy bay; dịch vụ thông quan hàng hóa [dịch vụ vận tải].

Nhóm 42: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; cho thuê phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2024-14675**

(540)

(220) 08/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐINH HỮU ĐIỂM (VN)
Số 120 thôn 1, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; pin sạc; dây cáp sạc; tai nghe; loa; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2024-15422**

(540)

(220) 11/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 1.17.11; 3.7.16; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ LOYAL (VN)
Ô số 1B, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các cuộc thi (giải đấu) Poker.

---

(210) **4-2024-15448**

(540)

(220) 12/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BMT VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, DV07 - lô 07 - số 23 khu đất dịch vụ, tổ 10, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dung dịch tẩy rửa, vệ sinh: xe ô tô, động cơ, linh kiện và các bộ phận của xe ô tô, máy móc.

Nhóm 04: Dầu, mỡ để bôi trơn; dầu, mỡ có chứa chất chống hao mòn để bảo vệ: động cơ, linh kiện và các bộ phận của xe ô tô, máy móc.

Nhóm 35: Mua bán: chế phẩm hóa học dùng để làm sạch: động cơ xe ô tô, máy móc; dung dịch tẩy rửa, vệ sinh: xe ô tô, động cơ, linh kiện và các bộ phận của xe ô tô, máy móc, dầu mỡ, dầu, mỡ có chứa chất chống hao mòn để bảo vệ động cơ, linh kiện và các bộ phận của xe ô tô, máy móc.

---

(210) **4-2024-15870**

(540)

(220) 15/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THẢO LÀN FOODS (VN)
Số 30 đường 8B, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Chà bông; chà bông gà; chà bông heo; khô gà; khô bò; khô heo; thịt khô.

---

(210) **4-2024-16623**

(540)

福乐斯
ALESFLEX

(220) 17/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) GUO ZITONG (CN)
No. 080, Guo Zhaozhuang Village, Xingcun Town, Hejian City, Hebei Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng; ống mềm, không bằng kim loại; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2024-16625**

(540)

tica
Trọn đời gắn kết

(220) 17/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.5.1; 26.5.18
(591) Đỏ, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GHC GLOBAL (VN)
4-BS5C-6 khu đô thị Nam đường vành đai 3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 01: Keo; keo silicon; keo dùng trong công nghiệp; keo dùng trong xây dựng; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 16: Keo dán dùng cho văn phòng; keo dán dùng cho mục đích gia dụng; chất dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 17: Băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; chất dẻo bán thành phẩm.

---

(210) **4-2024-16649**

(540)

(220) 17/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 25.5.25; 25.7.7; 26.3.23
(591) Đen, trắng, xám.
(731) PT SUMATRA TOBACCO TRADING COMPANY (ID)
Jalan Pattimura No. 3, Pematang Siantar, Sumatera Utara, Indonesia
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá; các sản phẩm thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; gạt tàn dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2024-16657**

(540)

(220) 17/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.11; 3.4.24; 11.3.3
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN TIẾN ĐẠT (VN)
Số 50, ngõ 461 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú, cụ thể là, cung cấp nơi lưu trú tạm thời, đồ ăn và thức uống; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2024-17306**

(540)

(220) 23/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ KAFA VIỆT NAM (VN)
Số nhà 45, khu Huyền Kỳ, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2024-17323**

(540)

(220) 23/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.11; 2.5.3; 11.3.10; 26.1.1
(591) Đỏ, hồng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM NAM PHONG (VN)
Số nhà 389, đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trứng; sữa; rau, củ và hoa quả, đã qua chế biến; thịt gà, vịt đã qua chế biến: chân gà, xúc xích.

---

(210) **4-2024-17384**

(540)

(220) 23/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.9.14; 5.5.19; 5.5.22; 5.5.23; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, hồng, da, đỏ, xanh, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRUNG TÂM MASSAGE TRỊ LIỆU DƯỠNG SINH TRẦN HỒNG TRÍ (VN)
Số 21A đường Khổng Tử, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ mát xa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2024-17385**

(540)

papa &cici

(220) 23/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI HỒNG PHÁT GLOBAL (VN)
128 Điện Biên Phủ, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống chế biến trên cơ sở sô cô la; mứt trái cây dạng khô (bánh mứt, mứt kẹo); mật ong; bánh pút đinh; chế phẩm từ ngũ cốc; kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2024-17830**

(540)

(220) 25/04/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lục bảo, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SMART GOAL FOOD (VN)
P401, số 38, ngõ 133, phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm, chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; đồ thay thế bữa ăn, đồ uống, thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng.

Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm, côn trùng ăn được (tất cả không còn sống); chất chiết ra từ thịt;

rau, quả, nấm (được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín); hạt (được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, không phải là gia vị hoặc hương liệu); nước quả nấu đông; trứng; sữa; pho mát; bơ; sữa chua; đồ uống có sữa (sữa là chủ yếu); sữa hạnh nhân; sữa dừa; sữa lạc; sữa gạo; sữa đậu nành; dầu thực vật; mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Gạo; mì sợi; mì ống; bột sắn; bột cọ; bột; chế phẩm làm từ ngũ cốc; đường; mật ong; nước mật đường; men; bột nở; muối; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); dấm; nước xốt; các loại gia vị khác; hương liệu (trừ tinh dầu, dùng cho đồ ăn hoặc đồ uống).

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc, hạt (dạng thô và chưa xử lý, trừ gạo); rau, củ, quả tươi; thảo mộc tươi; cây, hoa tự nhiên; mạch nha; tảo chưa xử lý; nấm cục tươi; nấm tươi.

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; xi-rô; đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành (không phải là sản phẩm thay thế sữa); đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

Nhóm 41: Đào tạo nhà hàng; dạy và đào tạo nghề.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; các dịch vụ ăn uống lưu động; quán ăn; quán cà phê; căng tin.

---

(210) **4-2024-19002**

(540)

(220) 03/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 22.1.16; 24.15.7; 26.3.1; 26.11.9
(591) Trắng, nâu đậm, nâu nhạt, nâu vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ARTIST HOUSE (VN)
Thôn Xâm Dương 3, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Mặt trời mới (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sơn móng tay; sơn gel dùng cho móng tay; sơn Halal dùng cho móng tay; bột acrylic dùng cho móng (tay, chân); sơn nền, sơn phủ dùng cho móng tay; kem dưỡng da tay; kem chống nắng; thuốc nhuộm tóc Halal; thuốc nhuộm tóc và các sản phẩm tẩy trắng; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc móng.

Nhóm 08: Kéo cắt tóc; kéo chuyên dụng làm móng; tông đơ cắt tóc; các đầu mài chuyên dụng dành riêng cho máy mài móng; giũa móng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sơn móng tay, sơn Halal dùng cho móng tay, bột chuyên dụng cho móng tay, sơn nền, sơn màu, sơn phủ dùng cho móng tay, kem dưỡng da tay và kem chống nắng, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc móng; mua bán, xuất nhập khẩu thuốc nhuộm tóc Halal, thuốc nhuộm tóc và các sản phẩm tẩy trắng.

---

(210) **4-2024-19005**

(540)

(220) 03/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.10
(731) 1. TRẦN SĨ ĐỨC (VN)
172 Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
2. ĐẶNG HỮU PHÚC (VN)
153 An Đà, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà sữa [trà là chủ yếu]; trà; cà phê; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2024-19006**

(540)

(220) 03/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.10
(731) 1. TRẦN SĨ ĐỨC (VN)
172 Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
2. ĐẶNG HỮU PHÚC (VN)
153 An Đà, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà sữa [trà là chủ yếu]; trà; cà phê; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2024-19056**

(540)

(220) 03/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.7; 24.15.21; 24.17.20
(591) Đỏ, xanh, vàng, trắng.
(731) VŨ THANH VÂN (VN)
Số 10, phố Thanh Báo, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo bất động sản; phân tích thị trường bất động sản; marketing bất động sản; đấu giá bất động sản; tiếp thị bất động sản.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2024-19058**

(540)

FERIOS

(220) 03/05/2024
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN KIÊN (VN)
Thôn Hữu, xã Mê Linh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần mềm máy vi tính; phần cứng máy vi tính; điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động bao gồm: tai nghe, pin điện thoại, dây cáp sạc điện thoại, củ sạc điện thoại, miếng dán màn hình điện thoại, ốp lưng cho điện thoại; loa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán, xuất nhập khẩu: điện thoại di động và phụ kiện điện thoại di động bao gồm: thẻ nhớ, tai nghe, tai nghe không dây, dây cáp sạc điện thoại, pin điện thoại, củ pin điện thoại, củ sạc dự phòng, miếng dán màn hình điện thoại, thẻ nhớ, ốp lưng cho điện thoại, loa không dây, máy vi tính, phần mềm máy vi tính, phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, máy tính xách tay, máy tính bảng.

---

(210) **4-2024-19060**

(540)

AVASISA

(220) 03/05/2024
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 26.4.18; 26.13.1

(591) Đỏ, vàng, xám.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG XIÊM (VN)
Thôn 8, xã Quảng Giao, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Khô gà lá chanh; rong biển cháy tỏi; khô mực hấp dừa xé sợi; mực cán tẩm gia vị; da heo mắm hành; da heo muối ớt; khô heo cháy tỏi; khô gà bơ tỏi; khô bò miếng; khô gà mực heo trộn lẫn; cá thiêu cắt sợi; thực phẩm đã qua chế biến, gồm: mực nướng ăn liền, mực sấy giòn, tôm sấy ăn liền, tép sấy ăn liền, cá tẩm gia vị ăn liền, cá sấy giòn.

Nhóm 30: Bột; bột ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh; thanh/thỏi ngũ cốc giàu protein; cơm cháy (cơm cháy được chế biến và đóng gói sẵn); cơm cháy chà bông; gia vị; nước sốt ướp thịt; nước sốt; nước chấm (gia vị).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: tép (ruốc) sấy giòn, nước sốt me, nước sốt ăn liền, tép (ruốc) sấy lá chanh, thanh gạo lứt rong biển, thanh gạo lứt chà bông, cơm cháy khô gà, ngũ cốc granola, rong biển sấy tỏi, tép rong biển xốt mè, nước sốt tắc, thịt khô trâu, chà bông gà, khô gà ngũ vị, khô heo, khô gà lá chanh, rong biển sấy tẩm vị, bánh tráng trộn.

---

(210) **4-2024-19061**

(540)

(220) 03/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23; 26.11.12; 26.13.1
(591) Vàng, tím, xanh, cam, xám, đen.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG XIÊM (VN)
Thôn 8, xã Quảng Giao, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Khô gà lá chanh; rong biển cháy tỏi; khô mực hấp dừa xé sợi; mực cán tẩm gia vị; da heo mắm hành; da heo muối ớt; khô heo cháy tỏi; khô gà bơ tỏi; khô bò miếng; khô gà mực heo trộn lẫn; cá thiều cắt sợi; thực phẩm đã qua chế biến, gồm: mực nướng ăn liền, mực sấy giòn, tôm sấy ăn liền, tép sấy ăn liền, cá tẩm gia vị ăn liền, cá sấy giòn.

Nhóm 30: Bột; bột ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh; thanh/thỏi ngũ cốc giàu protein; cơm cháy (cơm cháy được chế biến và đóng gói sẵn); cơm cháy chà bông; gia vị; nước sốt ướp thịt; nước sốt; nước chấm (gia vị).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: tép (ruốc) sấy giòn, nước sốt me, nước sốt ăn liền, tép (ruốc) sấy lá chanh, thanh gạo lứt rong biển, thanh gạo lứt chà bông, cơm cháy khô gà, ngũ cốc granola, rong biển sấy tỏi, tép rong biển xốt mè, nước sốt tắc, thịt khô trâu, chà bông gà, khô gà ngũ vị, khô heo, khô gà lá chanh, rong biển sấy tẩm vị, bánh tráng trộn.

---

(210) **4-2024-19095**

(540)

Ownist

(220) 04/05/2024
(441) 25/09/2025
(731) OWNIST (KR)
#404, 108 Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán lẻ thanh ngũ cốc bổ sung năng lượng giàu protein; bán lẻ thanh sôcôla bổ sung năng lượng giàu protein; bán lẻ nước ép và đồ uống trái cây; bán lẻ đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; quảng cáo; bán lẻ dầu và nước thơm dùng để xoa bóp; bán lẻ chất bổ sung khoáng chất; bán lẻ mỹ phẩm dùng để chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; bán lẻ trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; bán lẻ vitamin; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; bán lẻ chất bổ sung dùng cho ăn kiêng; bán lẻ thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe có thành phần chính là collagen chiết xuất từ cá; bán lẻ đồ uống tăng lực; dịch vụ quảng cáo thông tin thương mại qua Internet; kinh doanh trung tâm mua sắm toàn diện trên internet, cụ thể là quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho người khác trên internet; môi giới mua hàng thông qua thư điện tử viễn thông; bán buôn thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe dùng cho mục đích chữa bệnh hoặc y tế; bán lẻ thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe trên cơ sở collagen; bán lẻ các thiết bị xoa bóp dùng để chăm sóc da.

---

(210) **4-2024-19096**

(540)

(220) 04/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam đất nhạt, đen.
(731) OWNIST (KR)
#404, 108 Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe có cá đã qua chế biến là thành phần chính; thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe có trái cây và rau củ đã qua chế biến là thành phần chính; chất bổ sung theo khẩu phần dưới dạng đồ ăn nhanh cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung ăn kiêng từ vitamin và khoáng chất; chế phẩm vitamin; chế phẩm vitamin có chiết xuất từ thực vật là thành phần chính; thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe; chất bổ sung ăn kiêng; dược phẩm được làm từ chiết xuất thực vật; thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh; thực phẩm dùng để ăn kiêng dành cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe có khoáng chất chiết xuất từ thịt là thành phần chính; thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe có chiết xuất từ rau, củ, quả là thành phần chính; thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe có nhân sâm đỏ là thành phần chính.

Nhóm 29: Thực phẩm có chứa trái cây và rau củ đã qua chế biến là thành phần chính; thực phẩm có chứa chiết xuất từ rau, củ, quả là thành phần chính (đã qua chế biến); thực phẩm có chứa vitamin chiết xuất từ trái cây là thành phần chính (đã qua chế biến); thực phẩm có chứa khoáng chất chiết xuất từ thịt là thành phần chính (đã qua chế biến); thực phẩm trên cơ sở rau củ, đã qua chế biến để ăn sáng; thực phẩm có nhân sâm đỏ là thành phần chính (đã qua chế biến); thực phẩm có hải sản sấy khô là thành phần chính; thịt; thực phẩm có thành phần chủ yếu từ rau củ, đã qua chế biến làm món ăn phụ; súp; thịt đóng hộp; cá đóng hộp; rau, củ, quả đóng hộp; đậu nành ăn được đã qua chế biến; trái cây đông lạnh; thịt đã qua chế biến; pho mát đã qua chế biến; cá đã qua chế biến; thực phẩm được làm từ rong biển đã qua chế biến; rau, củ, quả được bảo quản, đông lạnh, làm khô, nấu chín; trứng đã qua chế biến; thực phẩm có rong biển là thành phần chính (đã qua chế biến); nhân sâm đỏ cô đặc dùng để nấu ăn.

---

(210) **4-2024-19097**

(540)

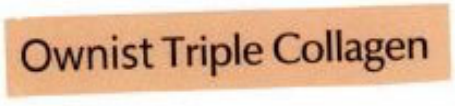

(220) 04/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam đất nhạt, đen.
(731) OWNIST (KR)
#404, 108 Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe có cá đã qua chế biến là thành phần chính; thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe có trái cây và rau củ đã qua chế biến là thành phần chính; chất bổ sung theo khẩu phần dưới dạng đồ ăn nhanh cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung ăn kiêng từ vitamin và khoáng chất; chế phẩm vitamin; chế phẩm vitamin có chiết xuất từ thực vật là thành phần chính; thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe; chất bổ sung ăn kiêng; dược phẩm được làm từ chiết xuất thực vật; thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh; thực phẩm dùng để ăn kiêng dành cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe có

khoáng chất chiết xuất từ thịt là thành phần chính; thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe có chiết xuất từ rau, củ, quả là thành phần chính; thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe có nhân sâm đỏ là thành phần chính.

Nhóm 29: Thực phẩm có chứa trái cây và rau củ đã qua chế biến là thành phần chính; thực phẩm có chứa chiết xuất từ rau, củ, quả là thành phần chính (đã qua chế biến); thực phẩm có chứa vitamin chiết xuất từ trái cây là thành phần chính (đã qua chế biến); thực phẩm có chứa khoáng chất chiết xuất từ thịt là thành phần chính (đã qua chế biến); thực phẩm trên cơ sở rau củ, đã qua chế biến để ăn sáng; thực phẩm có nhân sâm đỏ là thành phần chính (đã qua chế biến); thực phẩm có hải sản sấy khô là thành phần chính; thịt; thực phẩm có thành phần chủ yếu từ rau củ, đã qua chế biến làm món ăn phụ; súp; thịt đóng hộp; cá đóng hộp; rau, củ, quả đóng hộp; đậu nành ăn được đã qua chế biến; trái cây đông lạnh; thịt đã qua chế biến; pho mát đã qua chế biến; cá đã qua chế biến; thực phẩm được làm từ rong biển đã qua chế biến; rau, củ, quả được bảo quản, đông lạnh, làm khô, nấu chín; trứng đã qua chế biến; thực phẩm có rong biển là thành phần chính (đã qua chế biến); nhân sâm đỏ cô đặc dùng để nấu ăn.

Nhóm 30: Chè (trà); chè (trà) dạng lỏng; chè (trà) dạng lỏng có chứa nước cam cô đặc; đồ uống được làm từ chè (trà); thực phẩm được làm từ ngũ cốc đã qua chế biến; cà phê; keo ong; kẹo ăn được; thạch (bánh kẹo); bánh kẹo; sản phẩm sôcôla.

Nhóm 32: Đồ uống nước ép trái cây có chứa collagen; nước ép trái cây dùng cho chế độ ăn kiêng có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống chức năng bổ sung sức khỏe không cồn có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa vitamin là thành phần chính (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống vitamin có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống thể thao có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống bổ sung sức khỏe có chứa collagen chiết xuất từ thực vật, rau củ (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống tăng lực có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống nước ép trái cây cô đặc có chứa collagen là thành phần chính (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trái cây có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống nước ép hỗn hợp (không chứa cồn và không dùng cho mục đích y tế); xi-rô dùng cho đồ uống có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống bổ sung sức khỏe có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống làm đẹp có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); bột tạo gaz cho đồ uống có chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2024-19367**

(540)

(220) 06/05/2024
(441) 25/09/2025

(531) 3.5.19; 3.5.20; 3.5.24

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ GOLD MONKEY VIỆT NAM (VN)
Số 4 đường số 2, khu nhà ở Savico, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; rau, củ, quả đã qua chế biến.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ tươi; quả tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, siêu thị mua bán các sản phẩm: thực phẩm khô: như bún, bánh kẹo, cà phê, ngũ cốc, đồ dùng gia dụng như: cốc, chén, bát, chậu, tủ, kệ, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thịt sơ chế, thịt hun khói, trái cây, rau củ quả đã qua chế biến, trái cây tươi, rau củ tươi, quả tươi.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hoá và vận chuyển hành khách; dịch vụ kho bãi; dịch vụ logistics [hậu cần vận tải].

---

(210) **4-2024-19368**

(540)

(220) 06/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.19; 3.5.20; 3.5.24
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ GOLD MONKEY VIỆT NAM (VN)
Số 4 đường số 2, khu nhà ở Savico, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; rau, củ, quả đã qua chế biến.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ tươi; quả tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, siêu thị mua bán các sản phẩm: thực phẩm khô: như bún, bánh kẹo, cà phê, ngũ cốc, đồ dùng gia dụng như: cốc, chén, bát, chậu, tủ, kệ, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thịt sơ chế, thịt hun khói, trái cây, rau củ quả đã qua chế biến, trái cây tươi, rau củ tươi, quả tươi.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hoá và vận chuyển hành khách; dịch vụ kho bãi; dịch vụ logistics [hậu cần vận tải].

---

(210) **4-2024-19683**

(540)

Da Oi Da

(220) 07/05/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH OQR (VN)
Số 101-103 đường Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang; chế phẩm chống nắng; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm da liễu.

Nhóm 35: Bán hàng trên sàn thương mại điện tử, bán hàng trên website bán hàng, phân phối, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm sau: mỹ phẩm, son môi, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm tẩy trang, chế phẩm chống nắng, mặt nạ làm đẹp, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, nước hoa, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng), thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm dược, dược phẩm, chế phẩm dược để chăm sóc da, chế phẩm da liễu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2024-19684**

(540)

daoida

(220) 07/05/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH OQR (VN)
Số 101-103 đường Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang; chế phẩm chống nắng; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm da liễu.

Nhóm 35: Bán hàng trên sàn thương mại điện tử, bán hàng trên website bán hàng, phân phối, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm sau: mỹ phẩm, son môi, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm tẩy trang, chế phẩm chống nắng, mặt nạ làm đẹp, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, nước hoa, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng), thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm dược, dược phẩm, chế phẩm dược để chăm sóc da, chế phẩm da liễu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2024-19982**

(540)

Seedling For Nature

(220) 09/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 5.3.13; 5.3.15; 24.15.1; 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15
(591) xanh lá, vàng cam
(731) TRẦN NGỌC ANH (VN)
B46 TT15, khu đô thị Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dao nhựa; thìa nhựa; dĩa nhựa.

Nhóm 16: Túi ni lông tự hủy; túi giấy tráng nhựa dùng để đựng đường; túi giấy tráng phủ nhựa đựng các vật dụng khách sạn; hộp giấy tráng phủ nhựa để đựng thức ăn; màng bọc thực phẩm.

Nhóm 17: Tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.
Nhóm 21: Đũa nhựa; cốc nhựa; bát nhựa; hộp nhựa; ống hút nhựa để uống; găng tay dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 35: Mua bán: dao nhựa, thìa nhựa, dĩa nhựa, túi ni lông tự hủy, túi giấy tráng nhựa dùng để đựng đường giây, túi giấy tráng phủ nhựa đựng các vật dụng khách sạn, hộp giấy tráng phủ nhựa để đựng thức ăn, màng bọc thực phẩm, tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp, đũa nhựa, cốc nhựa bát nhựa, hộp nhựa, ống hút nhựa, găng tay dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2024-20125**

(540)

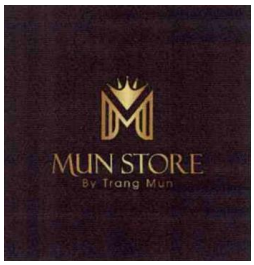

(220) 09/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.7; 24.9.1; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) ĐẶNG QUANG ĐẠI (VN)
Tổ 6, Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 25: Quần, áo, đồ đi chân, đồ đội đầu [trang phục].

---

(210) **4-2024-20350**

(540)

(220) 10/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH LCTV (VN)
Phòng 202 tầng 2, tòa nhà Nhật An, 30D Kim Mã Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách; văn phòng phẩm; đồ dùng học tập (văn phòng phẩm); xuất bản phẩm dạng in; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông.

---

(210) **4-2024-20469**

(540)

(220) 10/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, vàng.
(731) LÊ VĂN TUYỂN (VN)
Thôn Giữa, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Áo khoác bảo hộ lao động phòng chống tai nạn hoặc thương tích có gắn quạt điều hòa.

---

(210) **4-2024-21590**

(540)

GT GOLF ACADEMY

(220) 17/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.1; 24.15.7; 26.15.1
(591) Cam, đen, trắng.
(731) NGUYỄN GIA THUẬN (VN)
K127/9 Lý Tự Trọng, Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ năng, kiến thức về Gôn; dịch vụ huấn luyện viên Gôn; tổ chức các sự kiện giải trí liên quan đến Gôn; tổ chức hoạt động thể thao liên quan đến Gôn; học viện dạy Gôn.

---

(210) **4-2024-22045**

(540)

DREPHAR

DREPHAR

(220) 21/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 21.1.17
(591) Xanh tím, đen, trắng.
(731) PHẠM ĐÌNH TUẤN (VN)
Căn hộ 1006 - Ct2 KNO và Tttm, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2024-22046**

(540)

BV BÍCH VÂN

(220) 21/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Hồng, xanh nước biển, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ LÊ THỊ BÍCH VÂN (VN)
Thôn Trung Bình, xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các loại men rượu.

---

(210) **4-2024-22056**

(540)

SK WORLD

(220) 21/05/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG SƠN KIM (VN)
24/2 Trương Định, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 18: Túi xách; balo; túi du lịch; vali.

Nhóm 24: Chăn; ga; khăn tắm bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo ngủ; đồ mặc khi vận động; đồ mặc thông thường; đồ lót; đồ mặc ở nhà; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2024-22138**

(540)

(220) 21/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.9.1; 26.3.23; 26.4.3; 26.11.9
(591) Vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JEMMIA (VN)
244/29 Huỳnh Văn Bánh, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, kim hoàn làm từ kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, kim hoàn làm từ đá quý và bán quý; kim cương; đá quý; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; phụ kiện làm đồ trang sức.

Nhóm 35: Mua bán: đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, kim hoàn làm từ kim loại quý và hợp kim của chúng, kim hoàn làm từ đá quý và bán quý, kim cương, đá quý, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, phụ kiện làm đồ trang sức; thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hoá, cụ thể là đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý); quảng cáo; marketing; xuất nhập khẩu; giới thiệu và trưng bày sản phẩm.

Nhóm 42: Dịch vụ giám định vàng, bạc, trang sức, đồ kim hoàn, kim cương, đá quý và đá bán quý; thiết kế trang sức; tư vấn thiết kế trang sức; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(210) **4-2024-22200**

(540)

Coleman

(220) 21/05/2024
(441) 25/09/2025
(731) ATI BRANDS LLC (US)
16192 Coastal Highway, Lewes, Delaware 19958, United States of America
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá thô hoặc đã được chế biến; nước mật thuốc lá để hút shisha; hộp đựng xì gà; hộp thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; vật dụng cho người hút thuốc; shisha; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2024-23345**

(540)

(220) 27/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH (VN)
Thôn Đông, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Cá đã qua chế biến; gia cầm đã qua chế biến; các bộ phận của gia cầm đã qua chế biến; thịt lợn đã qua chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; hạt hướng dương đã chế biến; hạt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mì; bánh ngọt; bánh bông lan; đồ uống cà phê có sữa; bánh nhân thịt.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán, kinh doanh và xuất nhập khẩu các sản phẩm: cá đã qua chế biến, gia cầm đã qua chế biến, các bộ phận của gia cầm đã qua chế biến, thịt lợn đã qua chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, hạt hướng dương đã chế biến, hạt đã qua chế biến, bánh kẹo, bánh mì, bánh ngọt, bánh bông lan, đồ uống cà phê có sữa, bánh nhân thịt.

---

(210) **4-2024-23351**

(540)

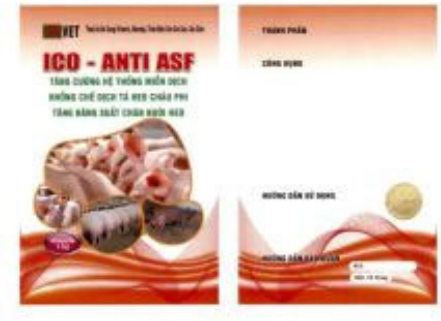

(220) 27/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 3.4.18; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, cam, hồng, vàng, trắng, tím, đen, nâu, vàng nâu, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC ICOVET (VN)
Thị tứ Bảo Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; cám trộn làm thức ăn cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho gia súc; men cho thức ăn động vật; cám tăng trọng vật nuôi.

---

(210) **4-2024-23652**

(540)

(220) 28/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.5; 25.7.8; 26.3.4; 26.7.25
(591) Xanh lá cây, đỏ sẫm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT 3K (VN)
36/30/27 Bùi Tư Toàn, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Các loại bột và thạch dùng làm thực phẩm, cụ thể là: bột sương sáo, bột sương sâm, bột qui linh cao, thạch sương sáo ăn liền các loại, thạch dừa ăn liền các loại.

Nhóm 30: Hạt nêm các loại.

---

(210) **4-2024-23653**

(540)

(220) 28/05/2024
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3
(591) Đỏ sẫm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT LONG THUẬN VƯỢNG (VN)
Ấp 2 Cầu Sắt, thửa đất số 327, tờ bản đồ số 24, xã Bình Thới, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 29: Các loại bột và thạch dùng làm thực phẩm, cụ thể là: bột sương sáo, bột sương sâm, bột qui linh cao, thạch sương sáo ăn liền các loại, thạch dừa ăn liền các loại.

Nhóm 30: Hạt nêm các loại.

---

(210) **4-2024-24653**

(540)

FIV5 CLASSIC

(220) 03/06/2024
(441) 25/09/2025
(731) KOKEN INTERNATIONAL FZ-LLC (AE)
Al Hamra Industrial Zone- Free zone, Ras Al Khaimah, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá thô hoặc đã được chế biến; nước mật thuốc lá để hút shisha; hộp đựng xì gà; hộp thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; vật dụng cho người hút thuốc; shisha; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử dạng thiết bị hóa hơi dung dịch các hóa chất tạo mùi thuốc lá [vape].

---

(210) **4-2024-24654**

(540)

FIV5 SENSES

(220) 03/06/2024
(441) 25/09/2025
(731) KOKEN INTERNATIONAL FZ-LLC (AE)
Al Hamra Industrial Zone- Free zone, Ras Al Khaimah, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá thô hoặc đã được chế biến; nước mật thuốc lá để hút shisha; hộp đựng xì gà; hộp thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; vật dụng cho người hút thuốc; shisha; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử dạng thiết bị hóa hơi dung dịch các hóa chất tạo mùi thuốc lá [vape].

---

(210) **4-2024-25336**

(540)

明月 NGUYET NGUYET

(220) 06/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRUNG VIỆT (VN)
Số nhà 070, tổ 10, phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; vận tải; vận chuyển hành khách.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ karaoke; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ đồ mang đi; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ spa (chăm sóc sắc đẹp); xoa bóp; chăm sóc sức khoẻ; vật lý trị liệu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2024-25724**

(540)

(220) 08/06/2022
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 9.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi lắp ghép; đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi; mặt nạ đồ chơi; máy trò chơi tự động.

---

(210) **4-2024-25755**

(300) 40202327419Q 08/12/2023 SG

(540)

Perfection by M

(220) 10/06/2024
(441) 25/09/2025
(731) MANDU PTE. LTD. (SG)
20A Tanjong Pagar Road, 088443 Singapore
(740) CHI NHÁNH CÔNG TY LUẬT TNHH DENTONS LUẬT VIỆT TẠI HÀ NỘI (DENTONS LUAT VIET)

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thức ăn dùng điện; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy dùng cho nhà bếp, dùng diện; máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy trộn chạy diện dùng cho mục đích gia đình.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp nấu; chảo điện.

Nhóm 21: Ấm đun nước, không dùng điện; bộ nồi nấu (không dùng điện); dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; nồi nấu, không dùng diện; khay nướng [dụng cụ nấu nướng]; dụng cụ nhà bếp; bát đĩa bằng sành; nồi áp suất, không dùng điện; máy trộn khuấy không chạy điện cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2024-25782**

(540)

(220) 10/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ÂU TRƯỜNG THÀNH (VN)
Xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế, xe lăn, thảm chùi chân, giấy vệ sinh, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu, cây giống dược liệu, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới thuê và cho thuê bất động sản; dịch vụ bất động sản liên quan đến bán, mua và cho thuê bất động sản.

Nhóm 40: Chế biến dược liệu.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; dịch vụ tư vấn liên quan đến thiết kế nội thất; thiết kế nội thất tòa nhà và ngoại thất tòa nhà.

Nhóm 44: Dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh và dịch vụ chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; phòng khám đa khoa cho người cao tuổi; cho thuê thiết bị y tế và chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2024-25983**

(540)

YOMART

(220) 11/06/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VĂN THỊNH PHÁT (VN)
Số 53, đường Thành Phát, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 09: Phần mềm bán hàng; phần mềm ứng dụng (phần mềm có thể tải xuống được); phần mềm máy tính (ghi sẵn); thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử; thiết bị đầu cuối bán hàng điện tử; phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ viễn thông liên quan đến thương mại; dịch vụ viễn thông liên quan đến thanh toán điện tử; dịch vụ viễn thông liên quan đến thanh toán không dây.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng; cung cấp thông tin, bao gồm cả trực tuyến, về các dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống và chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt bàn trước ở nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống và nhà hàng cung cấp đồ ăn, đồ uống mang đi.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cung cấp thông tin liên quan đến chủ sở hữu tài sản trí tuệ và chính sách thực thi, để hỗ trợ giải đáp thắc mắc, yêu cầu của người tham gia chương trình liên quan đến việc sử dụng tài sản trí tuệ của người khác trên thị trường giao dịch điện tử.

---

(210) **4-2024-25994**

(540)

(220) 11/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.3; 26.11.8
(591) Đỏ, xám, xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT MÁY BIẾN ÁP TRUYỀN TẢI MEE (VN)
Số 69, tổ 15, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Đồng dạng thanh; dây nhôm.

Nhóm 07: Máy phát điện; thiết bị hàn hồ quang điện.

Nhóm 09: Cuộn dây điện; máy biến áp; cầu dao điện; tủ phân phối điện; bộ chuyển mạch điện; bộ nối điện; công tơ điện; thiết bị chuyển mạch di động [điện]; thiết bị điều chỉnh điện; bảng phân phối điện; dây cáp điện; thiết bị đo; cái kẹp dây dẫn [dây điện]; thiết bị điều khiển từ xa; dây cáp điện.

Nhóm 17: Balata (chất cách điện).

Nhóm 35: Dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác).

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng; cho thuê máy đào, máy xúc; lắp đặt và sửa chữa lò đốt.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô.

Nhóm 40: Mạ điện phân; gia công kim loại; đúc kim loại; chế biến dầu mỏ.

---

(210) **4-2024-26011**

(540)

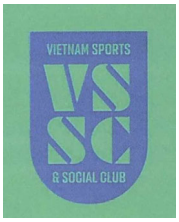

(220) 11/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1
(591) Xanh lá neon, tím.
(731) CÔNG TY TNHH VSSC (VN)
137 Bàu Cát 4, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày dép; tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán quần, áo, giày dép, tất (vớ), phụ kiện thể thao.

Nhóm 41: Dịch vụ thể thao, tổ chức các hoạt động thể thao, thi đấu thể thao.

---

(210) **4-2024-26886**

(540)

(220) 14/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 24.15.7; 26.1.1; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHAN VĂN THIỆN (VN)
Xóm Chú 2, xã Bộc Nhiêu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; đồ lót; đồ đi chân.

---

(210) **4-2024-27287**

(540)

(220) 18/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.4.10
(591) Đen, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐẦU TƯ XUÂN PHÚ (VN)
17 (lô 46c), khu đô thị Mới An Cựu City, phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực pham bổ sung dùng cho mục đích y tế; chế phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Hạt sen sấy khô; sữa và sản phẩm sữa; sữa hạt (sữa là chủ yếu); hạt đã chế biến; rau củ quả đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở chất chiết xuất từ thịt, cá, gia cầm, rau.

Nhóm 30: Bột sen (bột dinh dưỡng); bột ngũ cốc; cà phê; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh snack (bim bim).

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả (không chứa cồn); đồ uống chứa nha đam (không chứa cồn).

---

(210) **4-2024-27288**

(540)

(220) 18/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.15.1; 24.15.7; 26.1.1; 26.3.23; 26.4.18; 26.13.25
(591) Đen, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐẦU TƯ XUÂN PHÚ (VN)
17 (lô 46c), khu đô thị Mới An Cựu City, phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 29: Hạt sen sấy khô; sữa và sản phẩm sữa; sữa hạt (sữa là chủ yếu); hạt đã chế biến; rau củ quả đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở chất chiết xuất từ thịt, cá, gia cầm, rau.

Nhóm 30: Bột sen (bột dinh dưỡng); bột ngũ cốc; cà phê; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh snack (bim bim).

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả (không chứa cồn); đồ uống chứa nha đam (không chứa cồn).

---

(210) **4-2024-27402**

(540)

(220) 18/06/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FUSION LEATHER INTERTEK (VN)
11/6 đường 198, phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách bằng da; cặp da; bao da; dây da; hộp da; ví da; vali da; vỏ chìa khóa bằng da hoặc giả da; bao đựng chìa khóa bằng da và giả da; hộp đựng mũ bằng da hoặc giả da; dây đeo vai bằng da; dây da đa năng.

---

(210) **4-2024-27449**

(540)

(220) 18/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Vàng, xanh ngọc, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG CONIU (VN)
Thôn Châu Cầu, xã Châu Phong, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 10: Túi chườm ngực nóng lạnh thông tắc tia sữa (giúp mẹ kích sữa, giảm đau); bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 21: Bộ ăn dặm silicon cho bé.

---

(210) **4-2024-27563**

(540)

(220) 19/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 3.2.1; 5.3.13; 5.3.15; 17.2.2; 25.5.25; 26.5.1
(591) Vàng nhạt, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) THE SIAM CEMENT PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chất dính để vá các vật dụng bị hỏng; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất dính dùng trong công nghiệp; keo dùng trong công nghiệp.

Nhóm 19: Xi măng; xi măng trắng; vữa khô; vữa amiăng; vữa dùng cho xây dựng; vôi; bê tông; thạch cao mịn, thạch cao thông thường [vật liệu xây dựng]; vữa nề xây; xi măng amiăng; vật liệu xây dựng (không phải kim loại).

---

(210) **4-2024-27696**

(540)

(220) 19/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1
(731) ZHEJIANG NHU COMPANY LTD. (CN)
No.418 Xinchang Dadao West Road, Qixing Street, Xinchang County 312500, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Methionine [nguyên liệu thô cho mục đích công nghiệp]; methionine dùng làm nguyên liệu thô trong công nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi; axit amin dùng cho mục đích công nghiệp; axit amin dùng cho mục đích khoa học; axit amin dùng cho ngành công nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi; phụ gia thức ăn chăn nuôi dùng trong sản xuất thức ăn chăn nuôi [phụ gia hóa học]; phụ gia hóa học dùng cho sản xuất thức ăn chăn nuôi; axit amin dùng trong ngành công nghiệp sản xuất thực phẩm; axit amin dùng trong ngành công nghiệp dược phẩm; axit amin dùng trong ngành công nghiệp sản xuất mỹ phẩm; axit amin dùng trong ngành công nghiệp sản xuất thực phẩm bổ sung; hóa chất dùng trong công nghiệp; phụ gia hóa học dùng trong sản xuất thực phẩm; phụ gia hóa học dùng trong sản xuất dược phẩm; phụ gia hóa học dùng trong sản xuất mỹ phẩm; phụ gia hóa học dùng trong sản xuất thực phẩm bổ sung; prôtein [nguyên liệu thô].

---

(210) **4-2024-28149**

(540)

(220) 21/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) ĐƯỜNG THỊ HẢI YẾN (VN)
Xóm Minh Xuân, xã Văn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay làm từ rau củ quả; thực phẩm chế biến sẵn có nguồn gốc thực vật; thực phẩm chế biến sẵn có nguồn gốc động vật.

Nhóm 30: Thực phẩm chay làm từ ngũ cốc; cà phê; trà; ca cao; bánh kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga [đồ uống]; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 41: Hoạt động thiền.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-29502**

(540)

(220) 28/06/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 15.7.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TƯ VẤN VÀ SETUP F&B VIỆT NAM (VN)
Số 16 ngõ 11 Ngọc Đại, TDP Ngọc Đại, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; tạo hình trang trí trên thực phẩm.

---

(210) **4-2024-31269**

(540)

Chiπiitechi

(220) 09/07/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HÀ CHI (VN)
Thôn Tranh Đấu, xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Ngũ cốc dạng thanh; thanh ngũ cốc giàu protein; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán hạt đã chế biến, hạt tẩm ướp hương vị, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, rau củ đóng hộp, ngũ cốc dạng thanh, thanh ngũ cốc giàu protein, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, lát ngũ cốc mỏng được sấy khô, bánh kẹo, kẹo lạc, kẹo hạt điều, gia vị; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2024-31435**

(540)

MEP

(220) 09/07/2024
(441) 25/09/2025
(731) SAMYANG ROUNDSQUARE INC. (KR)
104, Opaesan-ro 3-gil, Seongbuk-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Món ăn kèm được chế biến sẵn bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau; sản phẩm thịt đã qua chế biến; đậu đông lạnh; phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm; trái cây được bảo quản; rau củ được bảo quản; chế phẩm để nấu xúp; chất cô đặc từ rau củ dùng cho

mục đích nấu ăn; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thực phẩm chế biến từ đậu phụ; hạt đậu đã chế biến thành thực phẩm (trừ đậu phụ và thực phẩm làm từ đậu phụ); rau quả tẩm bột rán; thịt, cá [không còn sống]; trứng; sản phẩm sữa đã chế biến; thực phẩm làm từ dầu và mỡ; côn trùng ăn được, không còn sống; động vật có vỏ cứng, không còn sống (bao gồm cả đông lạnh hoặc bảo quản bằng muối); thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe trên cơ sở rong biển, không phải thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế; thực phẩm trên cơ sở cá; lexithin cho mục đích nấu ăn.

Nhóm 30: Mì ăn liền; mỳ đựng trong cốc; xốt [gia vị]; kem lạnh; bánh kẹo; bánh mỳ; gia vị; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; ngũ cốc đã được xay xát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; nấm men; mạch nha làm thực phẩm cho con người; chất làm ngọt tự nhiên; bánh gạo; muối nấu ăn; trà; cà phê; đồ uống làm từ trà; đá viên; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị]; đồ gia vị; gia vị.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống chức năng chống nôn nao, không dùng cho mục đích y tế [không có cồn]; đồ uống thể thao; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống không cồn tăng cường vitamin; nước uống tăng lực có chất xơ; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; xi rô để làm đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; bia.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; chức năng văn phòng; quảng cáo; marketing; dịch vụ kế toán; dịch vụ giới thiệu việc làm; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ văn thư; dịch vụ bán đấu giá; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ đặt mua sách, bài đánh giá, báo hoặc truyện tranh cho người khác; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng viễn thông; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc vận hành một trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ mì ăn liền; dịch vụ bán lẻ nước xốt.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; dịch vụ thông tin liên lạc tại điểm bán hàng (POS); truyền phát dữ liệu; truyền phát tài liệu nghe nhìn qua mạng máy tính toàn cầu; truyền tập tin số; truyền dữ liệu số; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ phát sóng truyền thanh, truyền hình tương tác; dịch vụ truyền hình internet.

---

(210) **4-2024-31447**

(540)

(220) 10/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.6; 26.4.18
(591) Đen, xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KMS VINA (VN)
Lô G4-1A (khu B2), đường D10, KCN Rạch Bắp, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt gia súc, gia cầm được bảo quản chế biến để dùng ngay, đông lạnh hoặc làm khô; rau, quả được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín; thực phẩm chế biến từ cá, cua, tôm và các loại động vật thân mềm được làm lạnh, sấy khô, ướp muối, hun khói, đóng gói; xúc xích; thịt viên; đồ hộp làm từ thịt.

Nhóm 30: Bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; các loại bánh làm từ bột; mì ống; mì sợi; thực phẩm chay làm từ bột và ngũ cốc; gia vị; bánh snack (bim bim).

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống), nước ga (đồ uống) và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ (bán hàng online); dịch vụ cửa hàng thuận tiện (thường bán lẻ các sản phẩm thiết yếu cho người tiêu dùng và mở cả ngày), cụ thể: nguyên liệu chế biến, phụ gia thực phẩm, xúc xích, thịt nguội, đồ uống, thực phẩm khô, thực phẩm chay, mì, cháo, phở, thực phẩm chế biến sẵn tại cửa hàng; mua bán các sản phẩm sau: thực phẩm chế biến từ thịt gia súc, gia cầm được bảo quản chế biến để dùng ngay, đông lạnh hoặc làm khô, rau, quả được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín, thực phẩm chế biến từ cá, cua, tôm và các loại động vật thân mềm được làm lạnh, sấy khô, ướp muối, hun khói, đóng gói, xúc xích, thịt viên, đồ hộp làm từ thịt, bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, các loại bánh làm từ bột, mì ống, mì sợi, thực phẩm chay làm từ bột và ngũ cốc, gia vị, bánh snack (bim bim), nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

---

(210) **4-2024-31715**

(540)

(220) 11/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1
(591) Da cam đậm, đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH HANH ĐẠT (VN)
Số nhà 23 ngách 564/37 ngõ 640 đường Nguyễn Văn Cừ, tổ 11, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2024-31799**

(540)

(220) 11/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.10; 10.3.16
(591) Xanh lá cây, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐƠN GIẢN HÓA CHUYẾN ĐI (VN)
133 Nguyễn Thị Mười, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Sim điện thoại; sim internet di động; thẻ Esim.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý (mua bán) thẻ sim, thẻ Esim.

---

(210) **4-2024-31819**

(540)

HOA SEN HOME DEPOT

(220) 11/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)
Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Mặt trời mới (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Mua bán (kinh doanh) bất động sản; kinh doanh sàn bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ mua và bán bất động sản; quản lý bất động sản, tòa nhà căn hộ, văn phòng và khu mua sắm; dịch vụ thẩm định bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng.

Nhóm 39: Dịch vụ lưu giữ hàng hóa trong kho hoặc trong tòa nhà để bảo quản hoặc bảo vệ; dịch vụ trong giữ xe ô tô, xe máy và xe đạp; du lịch.

---

(210) **4-2024-31825**

(540)

NGÂN PHONG

(220) 11/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH NGÂN PHONG (VN)
C4/3D đường số 3, ấp 3, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Tay vịn an toàn bằng kim loại cho người già, người khuyết tật.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; thoát sàn nhà tắm bằng kim loại [bộ phận của hệ thống vệ sinh].

Nhóm 20: Giá để treo khăn bằng kim loại [đồ đạc]; kệ bằng kim loại [đồ đạc].

---

(210) **4-2024-31862**

(540)

SGMW

(220) 11/07/2024
(441) 25/09/2025
(731) GENERAL MOTORS LLC (US)
300 Renaissance Center, City of Detroit, State of Michigan 48265-3000, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp dùng để chăm sóc và bảo dưỡng ô tô, cụ thể là chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, khí làm lạnh, chất chống đông, chất chống (ngăn ngừa) vết bẩn cho vải, chất lỏng thủy lực bao gồm dầu phanh, chất lỏng truyền động, chất lỏng dẫn hướng động lực.

Nhóm 04: Dầu, chất bôi trơn và mỡ công nghiệp; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; dầu chống gỉ sét; dầu động cơ; nhiên liệu động cơ; chất phụ gia, không phải hóa chất, dùng cho nhiên liệu động cơ.

Nhóm 07: Động cơ điện và động cơ (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), tua bin, ổ trục (ổ bi), máy bơm, van, phớt chặn dầu, máy lọc không khí và bộ lọc không khí cho động cơ; bộ lọc dầu cho động cơ, máy phun, dây đai dẫn động, chổi của máy phát điện (chổi của máy đinamô), bộ chế hòa khí, bộ tản nhiệt làm mát cho động cơ đốt trong, quạt làm mát động cơ ô tô, máy sản xuất điện, đầu xi lanh, bánh dẫn động, xích dẫn động, đai truyền của máy phát điện (đai truyền của đinamô), máy phát điện (đinamô), thiết bị đánh lửa, bugi đánh lửa; bộ hẹn giờ đánh lửa cho xe cơ giới, vòi phun, bộ giảm thanh (tiêu âm) dùng cho động cơ xe ô tô, đai truyền quạt gió, pít-tông cho động cơ, bộ điều chỉnh tốc độ động cơ, máy nén, vòi là bộ phận của động cơ.

Nhóm 09: Pin và ắc quy điện; dây cáp và dây điện, và bộ nối và hộp đấu nối cho dây cáp và dây điện; hệ thống âm thanh và các bộ phận của chúng, bao gồm máy thu thanh (radio), đầu đĩa cd và loa; thiết bị liên lạc và các bộ phận của chúng, bao gồm điện thoại, điện thoại vệ tinh và trạm kết nối cho điện thoại di động; ăng ten; thiết bị định vị xe cơ giới và các bộ phận của chúng, hệ thống định vị toàn cầu và các bộ phận của chúng; thiết bị chống trộm và an ninh, bao gồm thiết bị báo động, còi báo động và hệ thống khóa cửa điện tử; thiết bị điện và điện tử để đo, kiểm tra thử nghiệm, báo hiệu và điều khiển các chức năng và hoạt động của xe cơ giới, bao gồm đồng hồ đo tốc độ, đồng hồ công tơ mét (hành trình kế), ampe kế; thiết bị đo nước, nhiên liệu và chất lỏng; thiết bị chỉ báo độ dốc (bảng chỉ báo độ dốc) và đồng hồ đo độ dốc; máy điều nhiệt, thiết bị đo áp suất lốp; máy vi tính, vi chip (mạch vi xử lý), bộ điều khiển; phần mềm máy vi tính; thiết bị quang học, bao gồm máy quay viđêô và màn hình viđêô; pin năng lượng điện, bao gồm pin nhiên liệu và linh kiện pin nhiên liệu dùng cho xe cơ giới; hệ thống đánh lửa điện, từ xa và các bộ phận của chúng; mô-đun giao diện điện tử cho giao diện có dây và không dây của các thiết bị điện tử cầm tay hoặc di động; phần mềm máy vi tính để quản lý các ứng dụng phần mềm đã tải xuống của hệ thống điện tử, thông tin và giải trí trên xe cơ giới; thiết bị chẩn đoán xe cơ giới và các bộ phận của chúng, bao gồm thẻ nhớ, ổ cắm các dụng cụ điện tử để kiểm tra chẩn đoán xe cộ; đầu đọc điện tử để sử dụng với hệ thống máy vi tính trên xe cộ; môđem, chương trình máy vi tính để đọc, chẩn đoán, và phân tích hoạt động của các bộ phận và hệ thống trên xe cộ; mô-đun truyền thông tin chẩn đoán và trạng thái vận hành của xe cộ; thiết bị điện tử để kiểm tra và chẩn đoán động cơ xe cộ.

Nhóm 12: Xe cơ giới và các bộ phận của chúng; động cơ xe cơ giới và các bộ phận của chúng.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng xe cơ giới; dịch vụ cấp cứu bên đường cho xe cơ giới; hỗ trợ kỹ thuật cho người sử dụng xe cơ giới.

(210) **4-2024-31863**

(540)

(220) 11/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.11; 26.4.7; 26.4.18; 26.7.25
(731) GENERAL MOTORS LLC (US)
300 Renaissance Center, City of Detroit, State of Michigan 48265-3000, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp dùng để chăm sóc và bảo dưỡng ô tô, cụ thể là chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, khí làm lạnh, chất chống đông, chất chống (ngăn ngừa) vết bẩn cho vải, chất lỏng thủy lực bao gồm dầu phanh, chất lỏng truyền động, chất lỏng dẫn hướng động lực.

Nhóm 04: Dầu, chất bôi trơn và mỡ công nghiệp; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; dầu chống gỉ sét; dầu động cơ; nhiên liệu động cơ; chất phụ gia, không phải hóa chất, dùng cho nhiên liệu động cơ.

Nhóm 07: Động cơ điện và động cơ (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), tua bin, ổ trục (ổ bi), máy bơm, van, phớt chặn dầu, máy lọc không khí và bộ lọc không khí cho động cơ; bộ lọc dầu cho động cơ, máy phun, dây đai dẫn động, chổi của máy phát điện (chổi của máy đinamô), bộ chế hòa khí, bộ tản nhiệt làm mát cho động cơ đốt trong, quạt làm mát động cơ ô tô, máy sản xuất điện, đầu xi lanh, bánh dẫn động, xích dẫn động, đai truyền của máy phát điện (đai truyền của đinamô), máy phát điện (đinamô), thiết bị đánh lửa, bugi đánh lửa; bộ hẹn giờ đánh lửa cho xe cơ giới, vòi phun, bộ giảm thanh (tiêu âm) dùng cho động cơ xe ô tô, đai truyền quạt gió, pít-tông cho động cơ, bộ điều chỉnh tốc độ động cơ, máy nén, vòi là bộ phận của động cơ.

Nhóm 09: Pin và ắc quy điện; dây cáp và dây điện, và bộ nối và hộp đấu nối cho dây cáp và dây điện; hệ thống âm thanh và các bộ phận của chúng, bao gồm máy thu thanh (radio), đầu đĩa cd và loa; thiết bị liên lạc và các bộ phận của chúng, bao gồm điện thoại, điện thoại vệ tinh và trạm kết nối cho điện thoại di động; ăng ten; thiết bị định vị xe cơ giới và các bộ phận của chúng, hệ thống định vị toàn cầu và các bộ phận của chúng; thiết bị chống trộm và an ninh, bao gồm thiết bị báo động, còi báo động và hệ thống khóa cửa điện tử; thiết bị điện và điện tử để đo, kiểm tra thử nghiệm, báo hiệu và điều khiển các chức năng và hoạt động của xe cơ giới, bao gồm đồng hồ đo tốc độ, đồng hồ công tơ mét (hành trình kế), ampe kế; thiết bị đo nước, nhiên liệu và chất lỏng; thiết bị chỉ báo độ dốc (bảng chỉ báo độ dốc) và đồng hồ đo độ dốc; máy điều nhiệt, thiết bị đo áp suất lốp; máy vi tính, vi chip (mạch vi xử lý), bộ điều khiển; phần mềm máy vi tính; thiết bị quang học, bao gồm máy quay viđêô và màn hình viđêô; pin năng lượng điện, bao gồm pin nhiên liệu và linh kiện pin nhiên liệu dùng cho xe cơ giới; hệ thống đánh lửa điện, từ xa và các bộ phận của chúng; mô-đun giao diện điện tử cho giao diện có dây và không dây của các thiết bị điện tử cầm tay hoặc di động; phần mềm máy vi tính để quản lý các ứng dụng phần mềm đã tải xuống của hệ thống điện tử, thông tin

và giải trí trên xe cơ giới; thiết bị chẩn đoán xe cơ giới và các bộ phận của chúng, bao gồm thẻ nhớ, ổ cắm các dụng cụ điện tử để kiểm tra chẩn đoán xe cộ; đầu đọc điện tử để sử dụng với hệ thống máy vi tính trên xe cộ; môđem, chương trình máy vi tính để đọc, chẩn đoán, và phân tích hoạt động của các bộ phận và hệ thống trên xe cộ; mô-đun truyền thông tin chẩn đoán và trạng thái vận hành của xe cộ; thiết bị điện tử để kiểm tra và chẩn đoán động cơ xe cộ.
Nhóm 12: Xe cơ giới và các bộ phận của chúng; động cơ xe cơ giới và các bộ phận của chúng.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng xe cơ giới; dịch vụ cấp cứu bên đường cho xe cơ giới; hỗ trợ kỹ thuật cho người sử dụng xe cơ giới.

---

(210) **4-2024-32099**

(540)

(220) 12/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BIG STARS (VN)
Thôn Vân Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2024-33191**

(540)

(220) 18/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 6.1.2; 25.7.8; 26.4.4; 26.4.9
(731) SAPPE PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
9/3 Bangchan Industrial Estate, Serithai Road, Kannayao, Kannayao, Bangkok 10230, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Kẹo; kẹo không đường; bánh kẹo; kẹo có hương vị trái cây; kẹo có vitamin (không dùng cho mục đích y tế); viên ngậm bọc đường [kẹo viên] (không dùng cho mục đích y tế); viên ngậm hình thoi [kẹo] (không dùng cho mục đích y tế); kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; thạch [bánh kẹo]; thạch có hương vị trái cây [bánh kẹo]; thạch trái cây dạng que [bánh kẹo]; kẹo thạch trái cây; sữa ong chúa; kẹo hình hạt đậu; sữa ong chúa làm thực phẩm cho người, không dùng cho mục đích y tế; bánh kem lạnh; bánh kem xốp; bột để làm kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem que; đá bào với đậu đỏ được làm ngọt; đá lạnh dùng cho đồ uống; quả xay nhuyễn [nước xốt]; bánh kẹo trái cây; kem lạnh phủ trái cây (fruit

topping); kẹo trái cây; món tráng miệng dạng sệt (bánh kẹo); lớp phủ bánh ngọt; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; món kem tráng miệng [bánh kẹo]; xốt [gia vị]; kẹo dẻo; kẹo dẻo hương vị trái cây; kẹo cao su làm thơm mát hơi thở; kẹo cao su.

---

(210) **4-2024-33334**

(540)

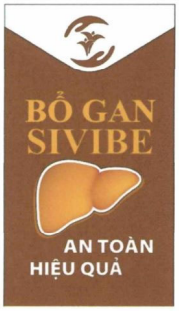

(220) 18/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.25; 3.7.16; 3.7.24; 25.5.25; 26.3.1; 26.3.5
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KISHO VIỆT NAM (VN)
07 đường số 6, KP.4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược phẩm từ các loại thảo dược; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); rượu từ các loại thảo dược dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2024-33335**

(540)

(220) 18/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Tím, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KISHO VIỆT NAM (VN)
07 đường số 6, KP.4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược phẩm từ các loại thảo dược; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); rượu từ các loại thảo dược dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2024-33365**

(540)

JUYANCT
钜亚数控

(220) 18/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU GENMA (VN)
Tầng 2, số 14, ngõ 25, đường Đoàn Kết, tổ dân phố Rạng Đông, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2024-33366**

(540)

(220) 18/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1
(591) Vàng, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU GENMA (VN)
Tầng 2, số 14, ngõ 25, đường Đoàn Kết, tổ dân phố Rạng Đông, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc kim loại.

---

(210) **4-2024-33382**

(540)

(220) 18/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xám, cam, trắng.
(731) ZONGYOU XU (CN)
No. 1-1, Building 12, Zitan Manor, 7 Longan Road, Yubei District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 07: Bánh răng truyền động không dùng cho xe cộ mặt đất; vòng bi trục xoay; vòng bi tiếp xúc bốn điểm; hệ thống sản xuất điện gió; thiết bị phát điện chạy bằng năng lượng gió; tuabin, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; tua bin gió; ổ bi tự bôi trơn; ổ bi; giá đỡ ổ trục cho máy móc; ổ bi [bộ phận của máy móc]; ổ trục cho trục truyền động; bạc đạn đĩa; vòng bi cho ổ trục; ổ trục chống ma sát cho máy; ống lót ổ trục.

---

(210) **4-2024-34032**

(540)

(220) 23/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4; 17.3.2; 26.5.1
(591) Tím, trắng, vàng, đỏ, xanh.
(731) TRƯƠNG CÔNG TUYÊN (VN)
Thôn Yên Hòa, xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ trọng tài và hòa giải; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2024-34078**

(540)

(220) 23/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.11.7
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH CỘNG CÀ PHÊ (VN)
Số 94 Đường Láng, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; văn phòng phẩm; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; kẹp dùng cho bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; vật dụng giữ con dấu.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gương soi; khung ảnh; tủ trưng bày [đồ đạc].

Nhóm 21: Tách; đồ sứ để chứa đựng; đĩa; đồ pha trà.

Nhóm 22: Vải bạt; túi đựng thư từ; bao tải để vận chuyển và lưu giữ các nguyên vật liệu dạng rời.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng; sản xuất các chương trình mua sắm từ xa; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); cho thuê lều.

---

(210) **4-2024-34143**

(540)

LYXQL

(220) 23/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đen, cam, trắng.
(731) ZONGYOU XU (CN)
No. 1-1, Building 12, Zitan Manor, 7 Longan Road, Yubei District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 07: Bánh răng truyền động không dùng cho xe cộ mặt đất; vòng bi xoay trục; vòng bi tiếp xúc bốn điểm; ổ bi tự bôi trơn; ổ bi; ổ trục [bộ phận của máy móc]; ổ trục cho trục truyền động; bạc đạn đĩa; vòng bi cho ổ trục; ống lót ổ trục.

---

(210) **4-2024-34172**

(540)

(220) 24/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.3.1
(591) Xanh lá, cam, trắng.
(731) ZHOU, LI (CN)
5-8-7 C Chayuanshidai, Nan'an, Chongqing, China
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy ép trái cây; máy cắt tường; máy hút bụi; bàn ủi điện dùng để ép quần áo.

Nhóm 08: Bàn ủi điện; bàn là điện.

Nhóm 09: Camera giám sát; pin sạc dự phòng; con chuột máy vi tính; bàn phím máy vi tính; linh kiện máy vi tính; máy scan; máy quét [thiết bị xử lý dữ liệu]; máy in dùng cho máy tính; máy tính bảng; điện thoại; tai nghe; micro thu âm; amply (bộ khuếch đại âm thanh); máy ảnh; ống kính của máy ảnh; linh kiện phụ tùng ngành ảnh; thiết bị và dụng cụ dùng để điều khiển và giám sát máy bay không người lái; máy chiếu; màn hình chiếu; điều khiển từ xa cho máy chiếu; dàn âm thanh nổi (bộ âm thanh gồm có loa, âmli, micro); cáp âm thanh.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; bình đun nước nóng; nồi chiên không dầu; nồi áp suất dùng điện; máy pha cà phê; máy làm bánh mì; máy tiệt trùng; tủ lạnh; máy xông hơi; máy làm mát; nồi hấp dùng điện để nấu nướng; lò nướng; lò vi sóng; bếp từ; nồi đa năng; đèn năng lượng mặt trời; đèn chiếu sáng.

Nhóm 28: Máy chơi game; thiết bị để chơi game; máy trò chơi video game; máy bay không người lái (trò chơi); bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi tự động, vận hành bằng đồng xu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy ép trái cây, máy cắt tường, máy hút bụi, bàn ủi điện dùng để ép quần áo, bàn ủi điện, bàn là điện, camera giám sát, pin sạc dự phòng, con chuột máy vi tính, bàn phím máy vi tính, linh kiện máy vi tính, máy scan, máy quét [thiết bị xử lý dữ liệu], máy in dùng cho máy tính, máy tính bảng, điện thoại, tai nghe, micro thu âm, amply (bộ khuếch đại âm thanh), máy ảnh, ống kính của máy ảnh, linh kiện phụ tùng ngành ảnh, thiết bị và dụng cụ dùng để điều khiển và giám sát máy bay không người lái, máy chiếu, màn hình chiếu, điều khiển từ xa cho máy chiếu, dàn âm thanh nổi (bộ âm thanh gồm có loa, âmli, micro), cáp âm thanh, nồi cơm điện, bình đun nước nóng, nồi chiên không dầu, nồi áp suất dùng điện, máy làm bánh mì, máy tiệt trùng, tủ lạnh, máy xông hơi, máy làm mát, nồi hấp dùng điện để nấu nướng, lò nướng, lò vi sóng, bếp từ, nồi đa năng, đèn năng lượng mặt trời, đèn chiếu sáng, máy chơi game, thiết bị để chơi game, máy trò chơi video game, máy bay không người lái (trò chơi), bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi, máy trò chơi tự động, vận hành bằng đồng xu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

Nhóm 41: Cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình; dịch vụ kỹ thuật âm thanh cho các sự kiện; dịch vụ chụp ảnh; dịch vụ cho thuê máy quay, máy ảnh.

(210) **4-2024-34497**

(220) 25/07/2024
(441) 25/09/2025

(540)

HARRAH'S

(731) CAESARS LICENSE COMPANY, LLC (US)
One Caesars Palace Drive, Las Vegas, Nevada, 89109 USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh và điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; giới thiệu kinh doanh hàng hóa và dịch vụ trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quản lý chương trình giải thưởng khuyến khích cho phép các thành viên tham dự nhận được chiết khấu và các khuyến mại tặng thưởng về hàng hóa và dịch vụ với tư cách là hội viên; tổ chức các chương trình khuyến khích dành cho hội viên cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; hỗ trợ quản lý thương mại hoặc công nghiệp; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và trung tâm mua sắm liên quan đến các sản phẩm chăm sóc sức khỏe, làm đẹp và spa, chế phẩm vệ sinh thân thể, mỹ phẩm, hộp đựng chìa khóa, ví, giá đỡ, dây chuyền, móc chìa khóa và vòng đeo chìa khóa, bảng hiển thị quảng cáo, sản phẩm quang học, sản phẩm trò chơi và giải trí, thiết bị điện và điện tử gia dụng (cụ thể là bàn chải đánh răng, máy và thiết bị cạo râu, thiết bị chăm sóc cơ thể, đồng hồ báo thức, đồng hồ đeo tay, máy thu thanh/radio, máy quay video, máy ghi hình, trò chơi cầm tay, trò chơi điện tử và thiết bị thể thao có linh kiện điện hoặc điện tử), đồ trang trí, đồ sành sứ và đồ thủy tinh, tượng nhỏ, gạt tàn, huy hiệu, cúc, khuy và bản vá, tiền xu và tem, nam châm và hộp đựng tiền, đồ trang sức, đồng hồ, đồng hồ bỏ túi, văn phòng phẩm, ấn phẩm, sản phẩm nghệ thuật và nhiếp ảnh, ví cầm tay và ví tiền bằng da, cặp đựng giấy tờ, tài liệu và thắt lưng, túi xách, túi đựng hành lý, đồ dùng du lịch, đồ gia dụng cụ thể là dụng cụ nấu nướng dùng trong nhà bếp (dùng điện và không dùng điện) và dụng cụ chế biến thực phẩm, đèn chiếu sáng dùng cho gia đình, gương và hoa giả, đồ nội thất, đồ chứa đựng và đồ dùng gia đình cụ thể là đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), thảm, thảm dày trải sàn, rèm, đồ trang trí nhà cửa, vải lanh gia dụng, hàng dệt may, phụ kiện ngành may mặc, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, trò chơi, quần áo thể thao, túi thể thao, đồ dùng và dụng cụ thể thao, thiết bị và vật dụng chơi gôn, thực phẩm, đồ uống, đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống, sản phẩm thuốc lá; vận hành và quản lý trung tâm mua sắm và các cửa hàng bán lẻ.

---

(210) **4-2024-34606**

(220) 25/07/2024
(441) 25/09/2025

(540)

PYMEPHARCO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO (VN)
166 - 170 Nguyễn Huệ, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm tẩy trắng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy rửa; chế phẩm đánh bóng; chất tẩy dầu mỡ; chế phẩm cọ rửa; vật liệu mài mòn; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; dầu gội cho da đầu và tóc; chế phẩm chăm sóc và làm sạch da không chứa thuốc; kem cho da (không chứa thuốc); nước dưỡng cho da và tóc; gel cho da (không

chứa thuốc); mỡ bôi cho da (không chứa thuốc); kem làm mát (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm trắng da; chế phẩm đánh răng và nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; nước làm thơm hơi thở; gel chăm sóc răng (không chứa thuốc); kem đánh răng; chế phẩm làm trắng răng; chế phẩm đánh bóng răng; chế phẩm làm trắng và lên tông cho răng; mỹ phẩm tẩy ố răng; chế phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh răng miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để làm sạch, rửa, đánh bóng và khử mùi răng miệng.

Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm; chế phẩm hóa học, sinh hóa, sinh học dùng cho mục đích y tế và các hoạt chất hóa học, sinh hóa, sinh học dùng cho mục đích y tế; sản phẩm thú y; sản phẩm thuốc; vắc xin; tá dược cho mục đích y tế; vitamin; khoáng chất; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và sản phẩm ăn kiêng cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung cho người; thực phẩm bổ sung cho động vật; băng dính dùng cho mục đích y tế; cao dán dùng cho mục đích phẫu thuật; cao dán có chứa chế phẩm dược phẩm; miếng dán y tế, cao dán và vật liệu băng bó để điều trị các bệnh, các vấn đề và các tình trạng về da; vật liệu băng bó dùng trong y tế; chất độn răng [vật liệu để trám răng]; vật liệu lấy dấu dùng cho mục đích nha khoa; chất khử trùng; chất diệt động vật gây hại; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; dụng cụ phân tích máu; dụng cụ thể bôi thuốc; dụng cụ y tế để đưa chế phẩm dược phẩm vào trong cơ thể người; dụng cụ xét nghiệm cho mục đích y tế và chẩn đoán; hệ thống phân phối thuốc dùng để giải phóng liên tục, có kiểm soát hoặc ngay lập tức các hoạt chất của chế phẩm dược phẩm; dụng cụ hít cho mục đích y tế; xi lanh cho mục đích y tế; dụng cụ chẩn đoán cho mục đích y tế; chân tay (chi) giả; mắt giả; răng giả; dụng cụ chỉnh hình; kim khâu phẫu thuật; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh; thiết bị, dụng cụ và vật dụng kích thích hoạt động tình dục.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing và xúc tiến bán hàng; cung cấp các dịch vụ nói trên trực tuyến, qua cáp và/hoặc thông qua internet; cung cấp thông tin kinh doanh, thông tin marketing, thông tin bán sản phẩm và thông tin thương mại liên quan đến các sản phẩm: dược phẩm, vật tư thú y, vật tư chăm sóc sức khỏe và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn và bán lẻ liên quan đến dược phẩm, y tế, chăm sóc sức khỏe, thể hình, chăm sóc cá nhân, các sản phẩm làm đẹp và vật tư văn phòng y tế; xử lý, hệ thống hóa và quản lý dữ liệu quản lý; phân phối tài liệu quảng cáo, marketing và xúc tiến; trưng bày và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2024-34646**

(540)

(220) 25/07/2024
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1

(591) Vàng; xanh lá cây; đen.

(731) LÊ THỊ MAI (VN)
Số 137 phố Hàng Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ uống (do cửa hàng, nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-34721**

(220) 26/07/2024
(441) 25/09/2025

(540)

C.STAR

(731) RUSH DEVELOPMENT PTE.LTD (SG)
6 Shenton Way #37-03 Oue Downtown Singapore (068809)

(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 12: Tay lái xe đạp [ghi đông xe đạp]; phanh xe đạp; đùi đĩa xe đạp; xe đạp; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; phanh cho xe cộ.

---

(210) **4-2024-34736**

(220) 26/07/2024
(441) 25/09/2025

(641) 1564262

(300) 90026351 29/06/2020 US

(540)

ULTHERAPY PRIME

(731) ULTHERA, INC (US)
6501 Six Forks Road, Raleigh, North Carolina 27615, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Xuất bản trực tuyến các tạp chí hoặc nhật ký [dịch vụ weblog], cụ thể là video không thể tải xuống trong lĩnh vực thẩm mỹ học, da liễu và dược phẩm; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến trong lĩnh vực thẩm mỹ học, da liễu và dược phẩm; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực thẩm mỹ học, da liễu và dược phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ da liễu; cung cấp thông tin y tế thông qua một trang web; cung cấp thông tin y tế trong lĩnh vực dịch vụ chăm sóc thẩm mỹ cơ thể và sức khỏe da liễu thông qua một trang web.

---

(210) **4-2024-34741**

(220) 26/07/2024
(441) 25/09/2025

(540)

(591) Cam, trắng.

(731) TRẦN VĂN HÒA (VN)
Số 31 ngách 53/20 phố Vũ Xuân Thiều, tổ 11, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế); nôi cũi; giá kệ tủ đồ chơi; đệm; thùng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-34791**

(540)

(220) 26/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.7; 3.2.24; 3.2.25
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH KHANG KHÔI KHOA (VN)
25F, tổ 9, khu phố 6, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Rong biển tẩm gia vị.

Nhóm 30: Bánh snack; bánh snack dạng thanh, thỏi (snack bars) chứa hỗn hợp hạt ngũ cốc, quả hạch và trái cây khô; hạt ngũ cốc đã được chế biến.

---

(210) **4-2024-34924**

(540)

(220) 26/07/2024
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 17.5.1; 26.1.11
(591) Vàng đồng, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH ĐT PT TM DV KIM SƠN (VN)
4Ô2/23 Ngô Quyền, thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức bằng vàng, đồ trang sức bằng bạc, đồ trang sức bằng đá quý.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà trọ.

---

(210) **4-2024-36159**

(540)

(220) 02/08/2024
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đen.
(731) PHÙNG THỊ ANH MINH (VN)
Số 5 ngách 4 ngõ 33 Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản lý trong lĩnh vực nông nghiệp; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, không tải xuống được; tiến hành hội thảo (tập huấn) trong lĩnh vực nông nghiệp; soạn thảo và xuất bản tài liệu (trừ tài liệu quảng cáo) để hướng dẫn quản lý và khai thác sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp.

Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực nông nghiệp; nghiên cứu công nghệ sinh học liên quan đến nông nghiệp; thử nghiệm nông nghiệp; kiểm nghiệm nông nghiệp; phân tích nông nghiệp (nghiên cứu khoa học).

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; cung cấp thông tin trong lĩnh vực nông nghiệp; tư vấn chuyên môn trong lĩnh vực nông nghiệp; lập báo cáo đánh giá chuyên môn trong lĩnh vực nông nghiệp; quản lý về chuyên môn cho dự án trong lĩnh vực nông nghiệp; lập dự án chuyên môn trong lĩnh vực nông nghiệp.

---

(210) **4-2024-36168**

(540)

(220) 02/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 14.1.13; 14.1.15; 26.1.4; 26.2.7; 26.3.23
(591) Vàng nhạt, xanh lá, xanh lá đậm trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM-DV THỦ ĐỨC (VN)
Số 1 đường Dương Văn Cam, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phụ tùng, thiết bị cho phương tiện giao thông sử dụng năng lượng điện: cụm đồng hồ, pin, ắc quy, bộ sạc điện, đồng hồ đo tốc độ.

Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông sử dụng năng lượng điện; phương tiện giao thông và thiết bị dùng để vận chuyển người hoặc hàng hóa trên bộ, trên không hoặc dưới nước; động cơ và đầu máy dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; cần điều khiển xe cộ; thân xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán đồ điện gia dụng như: máy giặt, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, máy sấy quần áo, máy xay sinh tố, máy vắt cam, máy ép trái cây, máy xay thịt bằng điện, máy sấy đĩa dùng điện, tivi, đầu đĩa, loa, amply (máy tăng âm), máy vi tính, bàn là điện, nồi áp suất, bộ nồi niêu xoong chảo dùng cho nhà bếp, chảo để rán (không sử dụng điện), đồ chứa dùng trong gia đình hoặc nhà bếp (không làm bằng kim loại quý), bình thủy (phích), nồi áp suất, bát (chén), chậu.

---

(210) **4-2024-36805**

(540)

(220) 07/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.13.25
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TOP AUTOPARTS (VN)
48 đường số 2, Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô, xe tải và xe cơ giới chuyên dụng.

---

(210) **4-2024-37007**

(540)

QUEEN POT

(220) 08/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh, vàng xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH & XNK BÁCH VƯỢNG (VN)
Số 07 ngõ 102 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Thùng, bình bằng vật liệu composite tổng hợp từ kim loại.

Nhóm 20: Thùng, bể chứa làm từ vật liệu composite tổng hợp từ nguyên liệu phi kim loại.

Nhóm 21: Chậu đựng cây bằng kim loại; chậu trồng cây cảnh làm từ vật liệu composite tổng hợp từ nguyên liệu phi kim loại; chậu đựng cây bằng xi măng; chậu bằng vật liệu composite tổng hợp từ kim loại (đồ chứa đựng).

---

(210) **4-2024-37015**
(641) 4-2019-46065
(540)

TopPRO

(220) 15/11/2019
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THANH PHÚC (VN)
317 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; khung nhôm; cửa nhôm; khung cửa bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán: mua bán vật liệu xây dựng bằng kim loại như: nhôm, sắt, đồng, thâu, inox, gang, kẽm; mua bán giường, tủ, bàn, ghế; mua bán đồ nội thất gia đình, văn phòng; mua bán đồ dùng gia đình bằng nhựa: kệ, tủ; mua bán các loại sơn, phụ liệu ngành sơn, bột trét tường, vôi nước, màu các loại; mua bán vật liệu xây dựng nhà ở: tấm lợp ngói, ngói, gạch men, thanh sắt; mua bán hàng thủ công mỹ nghệ.

---

(210) **4-2024-37137**
(300) 019054314 14/07/2024 EM
(540)

2-CONNECT

(220) 08/08/2024
(441) 25/09/2025
(731) 2-CONNECT APS (DK)
Lene Haus Vej 9, DK-7430 Ikast, Denmark
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn, bao gồm dịch vụ bán lẻ và bán buôn trực tuyến, liên quan đến đồ nội thất và sản phẩm nghệ thuật ứng dụng; dịch vụ mua hàng cho người khác; dịch vụ mua hàng hóa và dịch vụ cho các doanh nghiệp khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [hỗ trợ mua sắm liên quan đến việc mua hàng hóa và dịch vụ].

---

(210) **4-2024-37174**

(220) 08/08/2024
(441) 25/09/2025

(540)

VIRGIN PLUS

(731) VIRGIN ENTERPRISES LIMITED (GB)
Whitfield Studios, 50a Charlotte Street, London W1T 2NS, United Kingdom

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị viễn thông; thiết bị viễn thông di động; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số (PDA); máy tính cá nhân bỏ túi; điện thoại di động; phụ kiện cho điện thoại di động; máy tính xách tay; thiết bị mạng viễn thông; phần mềm trình điều khiển cho các mạng viễn thông và thiết bị viễn thông; vỏ bọc điện thoại di động, bao điện thoại di động; thiết bị sạc cho điện thoại di động; tai nghe; gậy cầm tay dùng để tự chụp ảnh; thiết bị lưu trữ dữ liệu USB; thiết bị chữ ký số (USB Token); màng phim bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; ấn phẩm điện tử (có thể tải về); thiết bị để phát sóng, truyền, nhận, xử lý, sao chép, mã hóa và giải mã các chương trình phát thanh và truyền hình, và các dữ liệu âm thanh, video và hình ảnh khác [thiết bị đơn nhất]; thiết bị phát sóng, truyền, nhận, xử lý, sao chép, mã hóa và giải mã nội dung của phương tiện truyền thông kỹ thuật số [thiết bị đơn nhất]; vệ tinh; phần mềm máy tính và thiết bị viễn thông để kết nối với cơ sở dữ liệu và internet; các bộ phận và linh kiện cho tất cả các hàng hóa nêu trên.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi chân; mũ nón; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo, khuyến mại, marketing, quản lý kinh doanh và tư vấn kinh doanh liên quan đến tổ chức truyền thông, viễn thông và giải trí, vận hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết và chương trình khen thưởng, khích lệ; dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến việc bán thiết bị viễn thông, thiết bị viễn thông di động, thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số (PDA), máy tính cá nhân bỏ túi, điện thoại di động, máy tính xách tay, thiết bị mạng viễn thông, phần mềm trình điều khiển cho mạng viễn thông và thiết bị viễn thông, vỏ bọc điện thoại di động, bao điện thoại di động, thiết bị sử dụng để phát sóng, truyền, nhận, xử lý, sao chép, mã hóa và giải mã các chương trình phát thanh và truyền hình, và các dữ liệu âm thanh, video và hình ảnh khác, thiết bị sử dụng để phát sóng, truyền, nhận, xử lý, sao chép, mã hóa và giải mã nội dung phương tiện truyền thông kỹ thuật số; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm cho điện thoại di động; thu xếp tài chính và tài trợ tài chính cho truyền hình và phim ảnh; dịch vụ tài chính liên quan đến gây quỹ phát sóng; dịch vụ tài chính liên quan đến việc trợ cấp cho phát sóng, sản xuất chương trình truyền hình và phim thông qua quảng cáo trên sóng phát thanh và truyền hình, tài trợ cho chương trình, bán nội dung chương trình, bán hàng hóa, phí đăng ký; thông tin tài chính và tư vấn liên quan đến biểu giá và thuế quan; thông tin và tư vấn liên quan đến tài chính và bảo hiểm; dịch vụ thanh toán tài chính; dịch vụ xử lý việc thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thanh toán tự động; đại lý thu tiền thanh toán; xử lý giao dịch thanh toán qua Internet; dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ chuyển tiền điện tử giữa các tài khoản ngân hàng; dịch vụ thanh toán hóa đơn; dịch vụ thông tin, tư vấn và tham vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông di động; dịch vụ cổng thông tin viễn thông [cung cấp quyền truy cập]; dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào các cổng thông tin trên Internet; dịch vụ mạng viễn thông di động; dịch vụ mạng vô tuyến (không dây); dịch vụ đường truyền viễn thông cố định; dịch vụ nhà mạng di động ảo; dịch vụ cung cấp quyền truy cập viễn thông băng thông rộng; dịch vụ băng thông rộng; dịch vụ phát sóng truyền thanh và truyền hình; dịch vụ truyền hình; dịch vụ truyền thanh; dịch vụ truyền hình liên quan đến giao thức Internet; dịch vụ cung cấp quyền truy cập truyền hình giao thức Internet; dịch vụ truy cập Internet; dịch vụ email và truyền tin nhắn dạng văn bản; dịch vụ nhà cung cấp mạng, cụ thể là cho thuê và xử lý thời gian truy cập vào mạng dữ liệu và cơ sở dữ liệu, đặc biệt là Internet; dịch vụ truyền thông để truy cập cơ sở dữ liệu, cho thuê dài hạn thời gian truy cập cơ sở dữ liệu máy tính, cung cấp quyền truy cập cơ sở dữ liệu máy tính, cho thuê ngắn hạn thời gian truy cập cơ sở dữ liệu máy tính; vận hành mạng là dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông thông tin, chương trình máy tính, nội dung truyền thông kỹ thuật số và bất kỳ dữ liệu âm thanh, video hoặc hình ảnh nào khác; truyền tin nhắn, dữ liệu âm thanh, video và hình ảnh có sự hỗ trợ của máy tính; dịch vụ truyền thông điện tử; dịch vụ truyền hình, truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh và truyền hình thuê bao; dịch vụ truyền tin viễn thông cho phép người nhận đọc và truy xuất thông tin dưới dạng văn bản video và trên màn hình vô tuyến; dịch vụ hãng tin tức; dịch vụ truyền tin nhắn ngắn SMS; dịch vụ truyền tin nhắn dạng văn bản (texting services); dịch vụ truyền chuyển tiếp âm thanh; dịch vụ phòng trò chuyện trực tuyến trên internet; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc Internet; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên được cung cấp qua mạng viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn xem truyền hình; cung cấp phim và chương trình truyền hình không tải xuống được thông qua các kênh truyền hình trả tiền theo lượt xem; dịch vụ cung cấp các chương trình truyền hình không tải xuống được qua video theo yêu cầu; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí qua truyền hình, băng thông rộng, vô tuyến và trực tuyến; dịch vụ cung cấp các chương trình giải trí đa phương tiện bằng truyền hình, băng thông rộng, vô tuyến và trực tuyến.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cho thuê phần cứng máy tính; cho thuê thiết bị xử lý dữ liệu và máy tính; dịch vụ kỹ thuật liên quan đến việc trù định và lập kế hoạch thiết bị viễn thông; dự báo thời tiết; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; giám sát hệ thống mạng trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến viễn thông và thiết bị; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2024-37762**

(540)

(220) 13/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.5
(591) Xanh lá (đậm, nhạt), đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TST VIỆT NAM (VN)
Xóm Ỏn, cụm 6, xã Phúc Hòa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; cổng bằng kim loại tự động; cửa sổ bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại tự động; cửa sổ bằng kim loại tự động.

---

(210) **4-2024-37763**

(540)

(220) 13/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.5
(591) Xanh lá (đậm, nhạt), đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TST VIỆT NAM (VN)
Xóm Ổn, cụm 6, xã Phúc Hòa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; cổng bằng kim loại tự động; cửa sổ bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại tự động; cửa sổ bằng kim loại tự động.

---

(210) **4-2024-37766**

(540)

(220) 13/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.1
(591) Xanh lá, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ G-GROUP (VN)
Khu An Ninh Trung, xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo dùng trong công nghiệp; hồ dán dùng trong công nghiệp; gluten [keo, hồ dán, chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình.

Nhóm 35: Mua bán: chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dùng trong công nghiệp, hồ dán dùng trong công nghiệp, gluten [keo, hồ dán, chất dính] không dùng trong văn phòng vả gia đình.

---

(210) **4-2024-38083**

(540)

(220) 14/08/2024
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA
(VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2024-38202**

(540)

(220) 14/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.24; 7.3.11
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN XANH LONG AN (VN)
Số 347, quốc lộ 62, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến); yến sào tinh chế; yến sào chế biến; súp yến.

Nhóm 31: Giống cây trồng; thức ăn chăn nuôi; hạt giống cây ăn quả, cây cảnh, rau củ quả tươi.

Nhóm 32: Nước dưa lưới yến (nước giải khát); đồ uống từ tổ yến kết hợp với nước dưa lưới, đã được chế biến và đóng chai dùng để giải khát.

Nhóm 35: Mua bán lương thực thực phẩm, thực phẩm chế biến sẵn, thực phẩm tươi sống, cây giống, cây trồng, thức ăn chăn nuôi, rau củ quả tươi, rau củ quả đã chế biến, yến sào, yến chưng, yến sào tinh chế, súp yến, vật tư nông nghiệp; tổ chức đấu giá bất động sản; quản trị văn phòng.

Nhóm 36: Cho thuê không gian trong các trung tâm thương mại để các doanh nghiệp khác kinh doanh; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; môi giới tín chỉ carbon; đại lý tư vấn tín chỉ carbon; kinh doanh (mua bán) tín chỉ carbon.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác gỗ; khai thác lâm sản; khai thác vật liệu phi kim loại (đá, cát, sỏi, đất sét); chuẩn bị mặt bằng; san lấp mặt bằng; thi công nội ngoại thất công trình; thi công các công trình dân dụng; lắp đặt sửa chữa bảo dưỡng các thiết bị văn phòng.

Nhóm 39: Dịch vụ cung cấp nước sinh hoạt, tiêu dùng; dịch vụ du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; đại lý du lịch; điều hành tour du lịch; dịch vụ đặt vé máy bay; vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; trồng cây; trồng rừng; chăm sóc, bảo dưỡng cây trồng; tư vấn kỹ thuật nông nghiệp (dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp); hoạt động dịch vụ lâm nghiệp; nuôi trồng thủy sản biển.

---

(210) **4-2024-38206**

(540)

AUS PRO

(220) 14/08/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU BẢO AN (VN)
Số 177, tổ 5, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; ống máng bằng kim loại; bộ phận bằng sắt cho cửa sổ; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; khuôn cửa ra vào bằng kim loại; dây kim loại thường; móc treo bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; thanh trượt bằng kim loại cho cửa và ngăn kéo; ròng rọc cho cửa sổ (bằng kim loại); cơ cấu mở cửa bằng kim loại, không dùng điện; tay nắm cửa bằng kim loại; then chốt cửa bằng kim loại; thanh chốt cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; pully bằng kim loại, không dùng cho máy móc.

Nhóm 07: Rô bốt [máy móc]; cụm ròng rọc chạy bằng điện; ròng rọc [bộ phận của máy móc]; đai dính cho ròng rọc; ròng rọc; ròng rọc bằng kim loại [là một bộ phận của máy móc]; thiết bị đóng cửa bằng điện; thiết bị mở cửa bằng điện; thiết bị mở cửa, dùng khí nén; thiết bị đóng cửa, dùng khí nén; thiết bị mở cửa sổ, dùng khí nén; thiết bị đóng cửa, dùng thủy lực; thiết bị mở cửa sổ, dùng thủy lực; thiết bị đóng cửa sổ, dùng thủy lực; thiết bị kéo rèm, vận hành bằng điện.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; cửa sổ không bằng kim loại; khung cửa không bằng kim loại; tấm cửa không bằng kim loại; kính tấm (cửa sổ) dùng cho xây dựng; thanh nhựa định hình.

---

(210) **4-2024-38207**

(540)

USAN PRO

(220) 14/08/2024
(441) 25/09/2025
(591) USAN PRO
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU BẢO AN (VN)
Số 177, tổ 5, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; ống máng bằng kim loại; bộ phận bằng sắt cho cửa sổ; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; khuôn cửa ra vào bằng kim loại; dây kim loại thường; móc treo bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; thanh trượt bằng kim loại cho cửa và ngăn kéo; ròng rọc cho cửa sổ (bằng kim loại); cơ cấu mở cửa bằng kim loại, không dùng điện; tay nắm cửa bằng kim loại; then chốt cửa bằng kim loại; thanh chốt cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; pully bằng kim loại, không dùng cho máy móc.

Nhóm 07: Rô bốt [máy móc]; cụm ròng rọc chạy bằng điện; ròng rọc [bộ phận của máy móc]; đai dính cho ròng rọc; ròng rọc; ròng rọc bằng kim loại [là một bộ phận của máy móc]; thiết bị đóng cửa bằng điện; thiết bị mở cửa bằng điện; thiết bị mở cửa, dùng khí nén; thiết bị đóng cửa, dùng khí nén; thiết bị mở cửa sổ, dùng khí nén; thiết bị đóng cửa, dùng thủy lực; thiết bị mở cửa sổ, dùng thủy lực; thiết bị đóng cửa sổ, dùng thủy lực; thiết bị kéo rèm, vận hành bằng điện.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; cửa sổ không bằng kim loại; khung cửa không bằng kim loại; tấm cửa không bằng kim loại; kính tấm (cửa sổ) dùng cho xây dựng; thanh nhựa định hình.

---

(210) **4-2024-38208**

(540)

AUS SOLUTIONS

(220) 14/08/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU BẢO AN (VN)
Số 177, tổ 5, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; ống máng bằng kim loại; bộ phận bằng sắt cho cửa sổ; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; khuôn cửa ra vào bằng kim loại; dây kim loại thường; móc treo bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; thanh trượt bằng kim loại cho cửa và ngăn kéo; ròng rọc cho cửa sổ (bằng kim loại); cơ cấu mở cửa bằng kim loại, không dùng điện; tay nắm cửa bằng kim loại; then chốt cửa bằng kim loại; thanh chốt cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; pully bằng kim loại, không dùng cho máy móc.

Nhóm 07: Rô bốt [máy móc]; cụm ròng rọc chạy bằng điện; ròng rọc [bộ phận của máy móc]; đai dính cho ròng rọc; ròng rọc; ròng rọc bằng kim loại [là một bộ phận của máy móc]; thiết bị đóng cửa bằng điện; thiết bị mở cửa bằng điện; thiết bị mở cửa, dùng khí nén; thiết bị đóng cửa, dùng khí nén; thiết bị mở cửa sổ, dùng khí nén; thiết bị đóng cửa, dùng thủy lực; thiết bị mở cửa sổ, dùng thủy lực; thiết bị đóng cửa sổ, dùng thủy lực; thiết bị kéo rèm, vận hành bằng điện.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; cửa sổ không bằng kim loại; khung cửa không bằng kim loại; tấm cửa không bằng kim loại; kính tấm (cửa sổ) dùng cho xây dựng; thanh nhựa định hình.

---

(210) **4-2024-38209**

(540)

USAN SOLUTIONS

(220) 14/08/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU BẢO AN (VN)
Số 177, tổ 5, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; ống máng bằng kim loại; bộ phận bằng sắt cho cửa sổ; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; khuôn cửa ra vào bằng kim loại; dây kim loại thường; móc treo bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; thanh trượt bằng kim loại cho cửa và ngăn kéo; ròng rọc cho cửa sổ (bằng kim loại); cơ cấu mở cửa bằng kim loại, không dùng điện; tay nắm cửa bằng kim loại; then chốt cửa bằng kim loại; thanh chốt cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; pully bằng kim loại, không dùng cho máy móc.

Nhóm 07: Rô bốt [máy móc]; cụm ròng rọc chạy bằng điện; ròng rọc [bộ phận của máy móc]; đai dính cho ròng rọc; ròng rọc; ròng rọc bằng kim loại [là một bộ phận của máy móc]; thiết bị đóng cửa bằng điện; thiết bị mở cửa bằng điện; thiết bị mở cửa, dùng khí nén; thiết bị đóng cửa, dùng khí nén; thiết bị mở cửa sổ, dùng khí nén; thiết bị đóng cửa, dùng thủy lực; thiết bị mở cửa sổ, dùng thủy lực; thiết bị đóng cửa sổ, dùng thủy lực; thiết bị kéo rèm, vận hành bằng điện.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; cửa sổ không bằng kim loại; khung cửa không bằng kim loại; tấm cửa không bằng kim loại; kính tấm (cửa sổ) dùng cho xây dựng; thanh nhựa định hình.

---

(210) **4-2024-38233**

(540)

MINI MELTS
KEM VIÊN & TRÀ SỮA

(220) 14/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Hồng nhạt, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH MYSTIC F&B (VN)
Số 17K/4 Dương Đình Nghệ, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH DƯƠNG VÀ CỘNG SỰ (KHANH DUONG AND PARTNERS LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem trái cây [đá lạnh]; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2024-38291**

(540)

AeroTower Hit

(220) 15/08/2024
(441) 25/09/2025
(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy giặt quần áo, dùng điện; máy rửa bát tự động; máy hút bụi, dùng điện; rô bốt dùng trong công nghiệp; rô-bốt hỗ trợ làm việc nhà hàng ngày, cho mục đích gia dụng; rô-bốt dùng cho mục đích làm sạch; hệ thống mô-đun bao gồm các bệ/giá đỡ xếp hàng/pallet dạng rô bốt; cơ cấu điều khiển cho máy rô-bốt; máy thổi quay/máy quạt gió quay, chạy điện; bơm khí nén; máy nén quay; máy nén dùng cho tủ lạnh; máy vắt khô quần áo [không sấy]; máy trộn, dùng điện, cho mục đích gia dụng; rô-bốt hút bụi; máy chế biến thức ăn, dùng điện; máy làm sạch bằng hơi nước, cho mục đích gia dụng.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; thiết bị thổi khí nóng; thiết bị giữ ẩm; máy hút ẩm, chạy điện, cho mục đích gia dụng; bếp tích hợp với lò nướng, dùng điện; thiết bị làm sạch nước, cho mục đích gia dụng; thiết bị ion hóa nước, cho mục đích gia dụng; thiết bị lọc nước dùng màng; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị làm sạch không khí; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] để sưởi ấm; đèn đi-ốt phát quang [LED]; bếp tích hợp với lò nướng, dùng gaz; lò nướng dùng cho nhà bếp, dùng điện; thiết bị hoặc hệ thống để nấu ăn; tủ lạnh dùng điện; máy sấy khô quần áo, dùng điện; thiết bị quản lý quần áo, dùng điện, để sấy quần áo và có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo cho mục đích gia dụng; máy quản lý quần áo dùng điện, có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo, cho mục đích

gia dụng; máy sấy quần áo dùng điện, có chức năng khử trùng, khử mùi và xử lý chống nhăn, cho mục đích gia dụng; bồn rửa/chậu rửa gắn cố định; thiết bị lọc không khí; thiết bị thông gió; quạt điện; bộ lọc không khí; thiết bị lọc để khử trùng không khí; thiết bị lọc để lọc không khí; bộ lọc không khí cho thiết bị làm sạch không khí; bộ lọc cho thiết bị lọc không khí; bộ lọc cho máy giữ ẩm dùng điện, cho mục đích gia dụng; thiết bị khử trùng không khí; quạt trần; máy luân chuyển không khí; quạt thông gió; thiết bị giữ ẩm không khí; thiết bị làm nóng không khí để sưởi ấm; máy sấy tóc.

---

(210) **4-2024-38294**

(540)

(220) 15/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC LỚP HỌC NHỎ (VN)
Tầng 12B, tòa nhà Cienco4, 180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm giáo dục; phần mềm học tập; ứng dụng học tập; phần mềm ứng dụng có hỗ trợ giao tiếp qua internet; phần mềm máy tính tải xuống được; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh.

Nhóm 16: Giáo trình (dạng in); sách báo; tạp chí phục vụ cho nghiên cứu, giảng dạy và học tập (dạng in); văn phòng phẩm; bộ dụng cụ học tập khoa học.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ các ấn phẩm điện tử (sách điện tử, ebook, video bài giảng, giáo trình điện tử, tài liệu học tập, tài liệu luyện thi, các tài liệu giáo dục khác phục vụ cho học tập, giảng dạy và ôn luyện thi); quản lý giao dịch kinh doanh trực tuyến.

Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ giáo dục; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tư vấn giáo dục và đào tạo; cung cấp việc sử dụng tạm thời các tài liệu giáo dục trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp các ấn phẩm điện tử (sách điện tử, ebook, video bài giảng, giáo trình điện tử, tài liệu học tập, tài liệu luyện thi, các tài liệu giáo dục khác phục vụ cho học tập, giảng dạy và ôn luyện thi) có thể tải xuống.

---

(210) **4-2024-38296**

(540)

(220) 15/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 3.4.11; 8.3.1; 17.2.5
(591) Xanh lá cây, trắng, kem, vàng, xanh dương, đen, nâu, be, cam hồng, hồng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU HÓA MỸ PHẨM THIÊN PHÚC (VN)
227/21A Dương Thị Mười, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2024-38300**

(540)

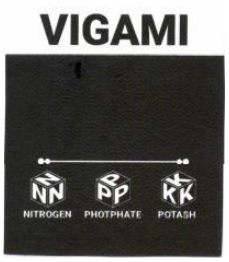

(220) 15/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 21.1.9; 26.11.8; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT GIA MINH (VN)
34 đường số 11, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân ủ, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học; chất dính dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2024-38425**

(540)

(220) 15/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 4.5.1; 5.7.8; 25.5.25; 26.1.6
(591) Xám, trắng, xanh dương, xanh tím than, vàng, đen, đỏ, da cam, xanh lá cây, xanh dương nhạt, xám nhạt, nâu, xám sẫm, xanh lơ, xanh lơ nhạt.
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao và các sản phẩm thay thế; gạo; mì ống và mì sợi; hạt sago; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; sô cô la; kem, kem trái cây và các loại kem ăn khác (tất cả là kem lạnh); đường; mật ong; mật mía; men; bột nở; muối ăn; gia vị; gia vị thảo mộc; giấm; nước sốt và các loại gia vị khác; đá lạnh có thể ăn được.

---

(210) **4-2024-38426**

(540)

(220) 15/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 5.7.21; 25.5.25; 26.1.6
(591) Xám, trắng, tím, tím nhạt, xanh dương, xanh lá cây, tím sẫm, da cam, xám sẫm, xám nhạt, xanh lơ, xanh lơ nhạt, đen, nâu, da cam sẫm.
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao và các sản phẩm thay thế; gạo; mì ống và mì sợi; hạt sago; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; sô cô la; kem, kem trái cây và các loại kem ăn khác (tất cả là kem lạnh); đường; mật ong; mật mía; men; bột nở; muối ăn; gia vị; gia vị thảo mộc; giấm; nước sốt và các loại gia vị khác; đá lạnh có thể ăn được.

---

(210) **4-2024-38529**

(540)

(220) 16/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 25.5.25; 26.3.4; 26.4.18
(591) Xanh, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VLXD MINH HẠNH (VN)
Số 27, tổ 23, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Xi măng.

Nhóm 35: Buôn bán xi măng, vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2024-39705**

(540)

KYVAS

(220) 22/08/2024
(441) 25/09/2025
(731) KYVAS INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
4F.-1, No. 477, Sec. 2, Tidingdadau, Nei-hu District, Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tư vấn doanh nghiệp; dịch vụ cửa hàng tạp hóa liên quan đến trò chơi, đồ chơi, thiết bị và dụng cụ trò chơi bóng, thiết bị và dụng cụ tập luyện thể dục thể hình, thiết bị và dụng cụ tập luyện thể dục dụng cụ, dụng cụ câu cá, thiết bị và dụng cụ tập luyện thể thao dưới nước, thiết bị và dụng cụ nổi để giải trí dưới nước, thiết bị và dụng cụ lặn, thiết bị và dụng cụ trượt tuyết, thiết bị và dụng cụ cắm trại, đồ trang trí giáng sinh, ô che nắng ngoài trời; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm thể thao; dịch vụ bán lẻ trực tuyến tệp tin hình ảnh có thể tải về được; kinh doanh dịch vụ môi giới hàng hóa liên quan đến trò chơi, đồ chơi, thiết bị và dụng cụ trò chơi bóng, thiết bị và dụng cụ tập luyện thể dục thể hình, thiết bị và dụng cụ tập luyện thể dục dụng cụ, dụng cụ câu cá, thiết bị và dụng cụ tập luyện thể thao dưới nước, thiết bị và dụng cụ nổi để giải trí dưới nước, thiết bị và dụng cụ lặn, thiết bị và dụng cụ trượt tuyết, thiết bị và dụng cụ cắm trại, đồ trang trí giáng sinh, ô che nắng ngoài trời.

---

(210) **4-2024-39900**

(540)

(220) 23/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đen, cam, trắng.
(731) NGÔ QUANG TRUNG (VN)
20/23/1 Tô Hiến Thành, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; quán trà sữa.

---

(210) **4-2024-39902**

(540)

(220) 23/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng.
(731) NGÔ QUANG TRUNG (VN)
20/23/1 Tô Hiến Thành, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; quán trà sữa.

---

(210) **4-2024-40083**

(540)

(220) 23/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 19.7.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đen, trắng, ghi xám, vàng, vàng nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DƯỢC PHẨM BÌNH PHÚ (VN)
Số 05 đường Phan Văn Đạt, khu phố Phú Tân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dầu nóng xoa bóp; dầu nóng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-40804**

(540)

(220) 28/08/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.3.23
(591) Đen, trắng, xanh dương.
(731) TRƯƠNG VĂN CƯƠNG (VN)
Tổ dân phố 3, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Keo tản nhiệt; kem tản nhiệt; dung dịch tản nhiệt; keo dính đa năng dùng trong công nghiệp; chất dẻo dạng thô; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 09: Linh kiện điện tử; phụ kiện máy tính; phụ kiện điện thoại; thiết bị tản nhiệt dùng cho thiết bị máy vi tính; quạt tản nhiệt dùng cho thiết bị máy vi tính; phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2024-41179**
(641) 4-2021-33683
(540)

(220) 26/08/2021
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE (VN) (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 32: Nước ép hoa quả; sinh tố hoa quả; đồ uống không cồn chế biến từ rau củ quả; nước ngọt; xi rô dùng cho đồ uống; nước lên men không cồn chế biến từ rau củ quả.

---

(210) **4-2024-41386**

(540)

COZAN

(220) 30/08/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HAMOON (VN)
SV 04, Hado Garden Villas, 766 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn (nước giải khát); si rô dùng cho đồ uống không có cồn; bia; nước trái cây giải khát; nước uống có ga; nước uống đóng chai.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; trưng bày hàng hóa và dịch vụ thông qua phương tiện

điện tử, cho mục đích mua sắm trên truyền hình và mua sắm tại nhà; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: đồ uống không có cồn (nước giải khát), si rô dùng cho đồ uống, bia, nước trái cây giải khát, nước uống có ga, nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2024-41387**

(540)

COSIN

(220) 30/08/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HAMOON (VN)
SV 04, Hado Garden Villas, 766 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn (nước giải khát); si rô dùng cho đồ uống không có cồn; bia; nước trái cây giải khát; nước uống có ga; nước uống đóng chai.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; trưng bày hàng hóa và dịch vụ thông qua phương tiện điện tử, cho mục đích mua sắm trên truyền hình và mua sắm tại nhà; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: đồ uống không có cồn (nước giải khát), si rô dùng cho đồ uống, bia, nước trái cây giải khát, nước uống có ga, nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2024-41921**

(540)

CENTRAL
PREMIUM

(220) 05/09/2024
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIÊN BÌNH (VN)
Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản.

Nhóm 39: Đóng gói hàng hóa; cất giữ hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ kinh doanh các khu vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2024-42008**

(540)

ESOLLABS

(220) 05/09/2024
(441) 25/09/2025

(531) 17.1.19; 26.3.2; 26.3.5; 26.11.9

(591) Tím xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ ESOL (VN)
90 Hoàng Quốc Việt, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; phụ kiện của máy tính; phần mềm máy tính dùng cho mục đích kinh doanh; các thiết bị phục vụ và thực hiện việc thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử (cụ thể gồm: máy chấp nhận thanh toán thẻ, thiết bị đọc thẻ chip, thẻ từ và thẻ không dây).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): phần mềm máy tính, vi tính, máy in và linh kiện máy vi tính, linh kiện và thiết bị điện tử, phần mềm và thiết bị viễn thông, vỏ máy tính (case), màn hình vi tính, nguồn máy tính, chuột, bàn phím, bộ nhớ trong (usb), bảng mạch chính (main), bộ vi xử lý (chip), card màn hình (vga); hoạt động thương mại điện tử, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị văn phòng; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; giới thiệu sản phẩm, quảng cáo các sản phẩm: phần mềm máy tính dùng cho mục đích kinh doanh, thiết bị điện tử, linh kiện điện tử, máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, các thiết bị phục vụ và thực hiện việc thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử (cụ thể gồm: máy chấp nhận thanh toán thẻ, thiết bị đọc thẻ chip, thẻ từ và thẻ không dây).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy vi tính; lắp đặt, bảo trì, sửa chữa thiết bị văn phòng và thiết bị thông tin liên lạc; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tư vấn thiết kế trang web.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; cho thuê phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt trang tin điện tử.

---

(210) **4-2024-42101**

(540)

(220) 05/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 24.17.20
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng.
(731) HOÀNG CHUNG HỌC (VN)
Thôn Phú Cường, xã Lăng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi; rô-bốt hút bụi; máy xay cà phê, dùng điện; máy ép trái cây, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy đánh trứng dùng điện; máy xay thịt dùng điện; máy xay sinh tố; máy trộn bột, dùng điện, cho mục đích gia dụng.

Nhóm 08: Bàn là điện; tông đơ cắt tóc; máy duỗi tóc.

Nhóm 09: Ổ điện cắm đa năng.

Nhóm 11: Máy làm bánh sandwich, dùng điện; lò vi sóng; máy pha cà phê, dùng điện; lò nướng; ấm đun nước, dùng điện; bếp ga; máy sưởi; quạt điện; nồi cơm điện đa năng; nồi chiên không dầu; máy lọc nước; bếp điện; máy sấy tóc.

Nhóm 21: Bộ nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp (không dùng điện); bát đĩa bằng sứ.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: máy hút bụi, rô-bốt hút bụi, máy xay cà phê, dùng điện, máy ép trái cây, dùng điện, cho mục đích gia dụng, máy đánh trứng dùng điện, máy xay thịt dùng điện, máy xay sinh tố, máy trộn bột, dùng điện, cho mục đích gia dụng, bàn là điện,

tông đơ cắt tóc, máy duỗi tóc, máy làm bánh sandwich, dùng điện, lò vi sóng, máy pha cà phê, dùng điện, lò nướng, ấm đun nước, dùng điện, bếp ga, máy sưởi, quạt điện, nồi cơm điện đa năng, nồi chiên không dầu, máy lọc nước, bếp điện, máy sấy, bộ nồi nấu không dùng điện, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp (không dùng điện), bát đĩa bằng sứ; xếp hạng so sánh giá cả hàng hóa và dịch vụ của người khác; đánh giá và xếp hạng về thương mại hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng cho người khác trước khi mua; xếp hạng, đánh giá và khuyến nghị của người dùng về hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua một trang web có cấu trúc cho mục đích đưa ra quyết định mua hàng từ người tiêu dùng; sàn giao dịch thương mại điện tử cho các sản phẩm: máy hút bụi, rô-bốt hút bụi, máy xay cà phê, dùng điện, máy ép trái cây, dùng điện, cho mục đích gia dụng, máy đánh trứng dùng điện, máy xay thịt dùng điện, máy xay sinh tố, máy trộn bột, dùng điện, cho mục đích gia dụng, bàn là điện, tông đơ cắt tóc, máy duỗi tóc, máy làm bánh sandwich, dùng điện, lò vi sóng, máy pha cà phê, dùng điện, lò nướng, ấm đun nước, dùng điện, bếp ga, máy sưởi, quạt điện, nồi cơm điện đa năng, nồi chiên không dầu, máy lọc nước, bếp điện, máy sấy, bộ nồi nấu không dùng điện, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp (không dùng điện), bát đĩa bằng sứ; quảng cáo, truyền thông sự kiện trong lĩnh vực thương mại.

---

(210) **4-2024-42156**

(220) 06/09/2024
(441) 25/09/2025

(540)

肉肉大米
NIKU NIKU OH KOME

(731) THE MONOGATARI CORPORATION (JP)
5-7-11 Nishi-Iwata, Toyohashi-shi, Aichi 440-0831 JAPAN

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Bữa trưa đóng hộp bao gồm cơm, có thêm thịt, cá hoặc rau (cơm là thành phần chủ yếu); bữa trưa đóng gói sẵn bao gồm chủ yếu là cơm, và có thêm thịt, cá hoặc rau; bữa trưa đóng hộp bao gồm cơm, có thêm chả bò (cơm là thành phần chủ yếu); bữa trưa đóng hộp bao gồm cơm, có thêm các món thịt đã chế biến sẵn (cơm là thành phần chủ yếu); bánh bao nhồi kiểu Trung Quốc [sủi cảo (Gyoza), đã nấu chín]; bánh bao hấp kiểu Trung Quốc [xíu mại (Shumai), đã nấu chín]; món sushi; viên chiên gồm hỗn hợp bột chiên với bạch tuộc thái miếng nhỏ [takoyaki] (bột chiên là thành phần chủ yếu); bánh nhân thịt; bánh mì; bánh sữa/bao nhỏ; bánh xăng đuých; bánh bao hấp nhân thịt băm [chuka-manjuh]; bánh hamburger [bánh xăng đuých]; bánh pizza; bánh mỳ kẹp xúc xích; bánh nướng/hấp thịt; chế phẩm ngũ cốc; trà.

Nhóm 43: Cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2024-42290**

(220) 06/09/2024
(441) 25/09/2025

(540)

GT-SKY

(731) CÔNG TY TNHH VINA SEKYO (VN)
Lô CN1A, CN1B cụm công nghiệp Lương Điền, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Bánh mài (dụng cụ của máy); đá mài công nghiệp (dụng cụ của máy).

---

(210) **4-2024-43091**

(540)

(220) 11/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.21; 25.5.5; 26.1.1
(591) Xanh đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AIPRINT (VN)
57 Vũ Trọng Phụng, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 42: Thiết kế quảng cáo, thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2024-43827**

(540)

(220) 17/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 3.7.19; 21.3.1; 26.11.12
(731) PHẠM QUANG HUY (VN)
Số 8a, ngõ 219, đường Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG (VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG)

(511) Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi cầu lông); quả cầu lông; ba lô đựng vợt cầu lông [ba lô chuyên dụng]; dây lưới dùng trong môn cầu lông; băng quấn cho cán vợt cầu lông; dụng cụ bảo vệ tay chân (dụng cụ thể thao).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: vợt (dùng để chơi cầu lông), quả cầu lông, ba lô đựng vợt cầu lông, dây lưới dùng trong môn cầu lông, dụng cụ bảo vệ tay chân (dụng cụ thể thao).

---

(210) **4-2024-43868**

(540)

(220) 17/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN VIỆT (VN)
Tầng 2 nhà A khu VL1, Khu thương mại dịch vụ Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, cũng như trong nông nghiệp [trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng]; phân ủ, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 02: Sơn; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; màu nhuộm; mực để in; nhựa tự nhiên dạng thô.

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

Nhóm 09: Thiết bị dùng để ghi, truyền dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số; máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức các hoạt động văn hóa.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2024-43873**

(540)

(220) 17/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH LUCK & LUCK VINA (VN)
Số 30 Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 18: Túi xách; balo; cặp xách; ví.

Nhóm 25: Quần; áo; váy; đầm; giày; dép; nón.

Nhóm 26: Kẹp tóc.

---

(210) **4-2024-44400**

(540)

(220) 18/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20
(731) TRẦN THỊ HÀ (VN)
LK8-05 Happy land, tổ 24, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; kem dưỡng da; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; trầm hương.

Nhóm 25: Áo dài; quần áo thời trang thiết kế; váy; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn choàng.

---

(210) **4-2024-44401**

(540)

(220) 18/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 1.15.15; 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HESMAN VIỆT NAM (VN)
Số 76 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Các sản phẩm phụ kiện điện thoại như: bao, ốp, kính cường lực, miếng dán bảo vệ, phụ kiện dây đeo, giá đỡ các sản phẩm điện tử; dây sạc, củ sạc, sạc không dây, sạc dự phòng, bút cảm ứng, bàn phím, chuột có dây, chuột không dây, cổng chuyển đổi, camera; thiết bị lưu trữ: USB, thẻ nhớ, ổ cứng; túi xách cho máy tính xách tay, ba lô cho máy tính xách tay, túi chống sốc cho máy tính xách tay, bàn di chuột.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ, phân phối các sản phẩm phụ kiện điện thoại và thiết bị điện tử bao gồm: bao, ốp, kính cường lực, miếng dán bảo vệ, phụ kiện dây đeo, giá đỡ các sản phẩm điện tử, dây sạc, củ sạc, sạc không dây, sạc dự phòng, bút cảm ứng, bàn phím, chuột có dây, chuột không dây, cổng chuyển đổi, camera, thiết bị lưu trữ: USB, thẻ nhớ, ổ cứng, túi xách đựng máy tính xách tay, ba lô đựng máy tính xách tay, túi chống sốc cho máy tính xách tay, bàn di chuột.

---

(210) **4-2024-44402**

(540)

(220) 18/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 1.15.15; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh lam nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HESMAN VIỆT NAM (VN)
Số 76 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Các sản phẩm phụ kiện điện thoại như: bao, ốp, kính cường lực, miếng dán bảo vệ, phụ kiện dây đeo, giá đỡ các sản phẩm điện tử; dây sạc, củ sạc, sạc không dây, sạc dự phòng, bút cảm ứng, bàn phím, chuột có dây, chuột không dây, cổng chuyển đổi, camera; thiết bị lưu trữ: USB, thẻ nhớ, ổ cứng; túi xách cho máy tính xách tay, ba lô cho máy tính xách tay, túi chống sốc cho máy tính xách tay, bàn di chuột.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ, phân phối các sản phẩm phụ kiện điện thoại và thiết bị điện tử bao gồm: bao, ốp, kính cường lực, miếng dán bảo vệ, phụ kiện dây đeo, giá đỡ các sản phẩm điện tử, dây sạc, củ sạc, sạc không dây, sạc dự phòng, bút cảm ứng, bàn phím, chuột có dây, chuột không dây, cổng chuyển đổi, camera, thiết bị lưu trữ: USB, thẻ nhớ, ổ cứng, túi xách đựng máy tính xách tay, ba lô đựng máy tính xách tay, túi chống sốc cho máy tính xách tay, bàn di chuột.

---

(210) **4-2024-44413**

(540)

(220) 18/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 5.7.1; 5.7.6; 25.5.25; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh nước biển đậm, vàng, cam, trắng.
(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 24: Khăn mặt dùng một lần làm bằng vải không dệt; khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; miếng vải dùng để tẩy trang; vải thành phẩm được dệt hoặc đan từ sợi; vải thô hoặc chưa hoàn thiện; ga trải giường; tấm trải phủ giường; bộ ga trải hoặc bọc gối và đệm bằng vải; khăn tắm, không bao gồm quần áo; tấm phủ giường bằng giấy; tấm vải cuốn người dành cho trẻ em; túi ngủ cho trẻ em; tấm vải dùng để thay tã cho trẻ em; chăn dùng cho thú cưng nuôi trong gia đình; khăn ăn bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; vải sợi dệt; vải lanh dùng trong gia đình; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; tấm trải giường bằng giấy; túi ngủ, lớp lót túi ngủ; màn chống muỗi; miếng gạc [bằng vải]; vải không dệt.

---

(210) **4-2024-44415**

(540)

(220) 18/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đỏ, xám, đen, xanh dương, trắng.
(731) TRẦN ĐÌNH THĂNG (VN)
Số 116 ngõ Thái Thịnh 1, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Dây truyền dịch; bơm tiêm; nhiệt kế dùng trong y tế; bao cao su.

---

(210) **4-2024-44447**

(540)

(220) 19/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.1.1; 2.5.2; 3.9.1; 26.1.1; 26.13.1
(591) Vàng, xám, xanh dương, đen, xanh lam, trắng.
(731) ĐẶNG MINH KHOA (VN)
TDP Dinh Hương, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: mồi câu cá (mồi giả), đồ câu cá, cần câu cá, hộp đựng cần câu cá, lưỡi câu, dây câu cá, mồi câu cá (mồi sống), thức ăn cho cá làm từ cám, bột ngũ cốc, bột cá và hương liệu.

---

(210) **4-2024-44466**

(220) 19/09/2024
(441) 25/09/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KALPEN VIỆT NAM (VN)
Lô C3-NV2, ô số 20, KĐT Geleximco Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy giặt [xưởng giặt]; máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; máy phát điện; máy hút không khí; máy lau nhà bằng hơi nước; máy rửa bát đĩa; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao thác bằng tay; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy hút bụi chân không; rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt; thiết bị rửa.

Nhóm 08: Bàn là quần áo; bàn là [dụng cụ cầm tay không dùng điện]; thìa; dao; dao thái rau, củ, quả; dao dùng để lạng thịt.

Nhóm 09: Cân; máy cân; cân tiểu ly; thiết bị và dụng cụ để cân; thiết bị thu hình.

Nhóm 11: Quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; nồi chiên không dầu; nồi nấu đa năng; nồi nấu dùng điện; bếp điện; bếp nấu ăn; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; lò nướng; thiết bị điện để làm sữa chua; máy làm sữa đậu nành chạy điện; thiết bị lọc không khí; thiết bị sấy khô; thiết bị hút ẩm; thiết bị sấy khô đồ giặt là dùng điện; thiết bị sấy dùng không khí; máy pha cà phê dùng điện; bình pha cà phê dùng điện; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị lọc nước; bình lọc nước uống; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; màng dùng cho thiết bị lọc nước; chăn điện không dùng cho mục đích y tế; thiết bị sưởi ấm chạy điện; tủ lạnh; thiết bị điều hòa không khí; máy ướp lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; túi cao su/chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; chảo rán dùng điện; nồi áp suất dùng điện; nồi hấp thức ăn chạy điện; nồi lẩu dùng điện; bình giữ nhiệt dùng điện; bình đựng đồ uống dùng điện; ấm đun nước dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

Nhóm 20: Giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; nồi áp suất, không dùng điện; nồi hấp thực phẩm, không chạy điện; nồi lẩu, không dùng điện; ấm đun nước, không dùng điện; cối xay hạt tiêu, vận hành bằng tay; rổ dùng cho mục đích gia dụng; đũa; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; hộp đựng bữa ăn trưa; túi giữ nhiệt; chổi; bình đựng đồ uống, không dùng điện; cốc; cốc để uống; phích đựng chất lỏng; chảo rán, không dùng điện; chảo bằng đất nung; chảo chiên không dùng điện; chảo nướng không dùng điện; nồi nấu, không dùng điện; bình pha cà phê, không dùng điện; bàn chải vệ sinh; giẻ lau để làm sạch; miếng cọ rửa; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; thiết bị lau bụi không dùng điện; cây lau; xô vắt nước cây lau sàn; dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn; bàn để là; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 35: Mua bán: quạt gió [điều hoà không khí], quạt điện dùng cho cá nhân, nồi chiên không dầu, nồi nấu đa năng, nồi nấu dùng điện, bếp điện, bếp nấu ăn, chụp hút khói dùng cho nhà bếp, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], lò nướng, thiết bị rửa, thiết bị điện để làm sữa chua, máy làm sữa đậu nành chạy điện, thiết bị lọc không khí, thiết bị sấy khô, thiết bị hút ẩm, thiết

bị sấy khô đồ giặt là dùng điện, thiết bị sấy dùng không khí, máy pha cà phê dùng điện, bình pha cà phê dùng điện, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, thiết bị lọc nước, bình lọc nước uống, bộ lọc cho thiết bị lọc nước, màng dùng cho thiết bị lọc nước, chăn điện không dùng cho mục đích y tế, thiết bị sưởi ấm chạy điện, tủ lạnh, thiết bị điều hòa không khí, máy ướp lạnh, thiết bị và máy làm lạnh, túi cao su/chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm, chảo rán dùng điện, nồi áp suất dùng điện, nồi hấp thức ăn chạy điện, nồi lẩu dùng điện, bình giữ nhiệt dùng điện, bình đựng đồ uống dùng điện, ấm đun nước dùng điện, dụng cụ nấu nướng dùng điện, đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm, nồi áp suất, không dùng điện, nồi hấp thực phẩm, không chạy điện, nồi lẩu, không dùng điện, ấm đun nước, không dùng điện, cối xay hạt tiêu, vận hành bằng tay, rổ dùng cho mục đích gia dụng, đũa, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, hộp đựng bữa ăn trưa, túi giữ nhiệt, chổi, bình đựng đồ uống, không dùng điện, cốc, cốc để uống, phích đựng chất lỏng, chảo rán, không dùng điện, chảo bằng đất nung, chảo chiên không dùng điện, chảo nướng, nồi nấu, không dùng điện, bình pha cà phê, không dùng điện, bàn chải vệ sinh, giẻ lau để làm sạch, miếng cọ rửa, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, thiết bị lau bụi không dùng điện, cây lau, xô vắt nước cây lau sàn, dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn, bàn để là, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ cho mục đích gia dụng, dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng, máy giặt [xưởng giặt], máy giặt kết hợp chức năng sấy khô, máy phát điện, máy hút không khí, máy lau nhà bằng hơi nước, máy rửa bát đĩa, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, máy ép thực phẩm, chạy điện, máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện, máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao thác bằng tay, hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch, máy hút bụi chân không, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, bàn là quần áo, bàn là [dụng cụ cầm tay không dùng điện], thìa, dao, dao thái rau, củ, quả, dao dùng để lạng thịt, cân, máy cân, cân tiểu ly, thiết bị và dụng cụ để cân, thiết bị thu hình, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá.

---

(210) **4-2024-44501**

(540)

STEMCERA

(220) 19/09/2024
(441) 25/09/2025

(731) GAO, CHANGQING (CN)
Room 901, Unit 3, Building 5, Yingbo Garden, North District, Ocean Xixi Mansion, No. 822 Wenyi West Road, Wuchang Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm.

---

(210) **4-2024-44575**

(540)

XÓM MỚI

(220) 19/09/2024
(441) 25/09/2025

(731) HỒ NGUYÊN PHƯƠNG THẢO (VN)
Số nhà 76 đường 65 khu đô thị An Khánh, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Trái cây đóng hộp; trái cây đã được bảo quản, sấy khô; thực phẩm ăn nhanh được làm từ trái cây và rau củ.

Nhóm 31: Rau tươi; hoa tươi; trái cây tươi.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ món ăn chế biến sẵn, thịt, rau củ quả đã qua chế biến, thuỷ hải sản đã chế biến, sữa, món ăn chế biến sẵn có thành phần chính là cơm và/hoặc mỳ ống và/hoặc ngũ cốc, bánh mỳ, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, nông sản, gia vị, nước xốt, bánh, kẹo, kem, đồ uống làm từ nước ép rau củ và trái cây, đồ uống không cồn, trái cây đóng hộp và trái cây sấy khô, rau tươi, hoa quả tươi, đồ gia dụng (bao gồm: bát, chén, đĩa, nồi, chảo, hộp đựng thực phẩm, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, nồi cơm điện, nồi chiên không dầu, máy hút bụi, máy giặt, tủ lạnh, quạt, bàn ghế, tủ, kệ) trong siêu thị, đại siêu thị, qua mạng internet; tổ chức hội chợ và triển lãm sản phẩm.

---

(210) **4-2024-44725**

(540)

(220) 20/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 8.7.5; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, đen, vàng, xanh lá, cam, đỏ, cam đậm, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Á CHÂU (VN)
Số 9/2 đường ĐT 743, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; cháo ăn liền; hủ tiếu ăn liền; miến ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; cơm ăn liền; gia vị thuộc nhóm 30.

---

(210) **4-2024-44780**

(540)

(220) 20/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) TRẦN ĐÌNH THĂNG (VN)
Số 116 ngõ Thái Thịnh 1, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Miếng dán ấm (dùng cho mục đích y tế); túi chườm nóng, lạnh (dùng cho mục đích y tế); đệm chống loét (cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2024-45236**

(540)

(220) 24/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.7.5; 11.3.18; 25.1.6
(591) Cam, đen, đỏ, nâu, vàng, xanh lá cây, xám, trắng.
(731) DỊCH VỤ ĂN UỐNG VÀ GIẢI KHÁT PHƯỚC LỘC (VN)
Số 174, khu phố 5, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nấu ăn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2024-45850**

(540)

(220) 25/09/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9
(591) Đỏ, xanh, trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ TH VIỆT NAM (VN)
Số 112 phố Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng di động.

Nhóm 42: Vận hành phần mềm như một dịch vụ (SaaS); thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2024-45910**

(300) 92940 15/08/2024 JM

(540)

ASPEYA

(220) 26/09/2024
(441) 25/09/2025
(731) ASPEYA SWITZERLAND SA (CH)
Avenue de Rhodanie 50, 1007 Lausanne, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm, dược thực phẩm, vitamin và chất bổ sung ăn kiêng; dược phẩm dạng hít để điều trị nhiều loại bệnh và tình trạng khác nhau; dược phẩm điều trị nhiều loại bệnh và tình trạng khác nhau ở dạng nhai, dạng gôm, dạng viên ngậm và dạng túi bột; kẹo cao su nicotin; cannabinoid có chứa thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; thiết bị y tế dùng để hít các loại thuốc điều trị và dược phẩm dạng sol khí hoặc dạng hít; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); ống hít bột khô (dpi); máy khí dung; ống hít định liều điều áp (pmdi).

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu y học; dịch vụ nghiên cứu khoa học; dịch vụ phát triển dược phẩm; lập công thức, nghiên cứu và phát triển thuốc/trị liệu dạng hít; lập công thức, nghiên cứu và phát triển các dược phẩm và các sản phẩm tốt cho sức khỏe được dùng qua đường miệng và trong miệng; lập công thức, nghiên cứu và phát triển thuốc dạng hít.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ y tế trong lĩnh vực dược phẩm và thuốc/trị liệu dạng hít và trong lĩnh vực dược phẩm dùng qua đường uống.

---

(210) **4-2024-47174**

(540)

NiTe

(220) 03/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 26.11.12
(731) PHẠM THỊ MỸ ANH (VN)
40 TT viện KSTK Thủy Lợi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TRÍ MINH
(CÔNG TY LUẬT TNHH TRÍ MINH)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện hình thể; dụng cụ tập luyện; máy để tập luyện thể dục; thiết bị tập thể dục; dây tập trên không dùng để tập yoga; đai tập dán bụng, dùng điện, để kích thích cơ.

Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ tập luyện thể thao, thiết bị tập luyện thể thao, dụng cụ rèn luyện hình thể, thiết bị tập luyện hình thể; sàn giao dịch thương mại điện tử (tổ chức các phiên mua bán hàng hóa trực tuyến; quảng cáo; marketing; tư vấn điều hành kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; dịch vụ đào tạo khiêu vũ, yoga và các môn thể thao, thể hình khác; cung cấp tiện nghi thể thao; điều hành các lớp thể dục thể hình; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ].

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2024-47189**

(540)

PHÚ QUÝ JSC
TRAO NIỀM TIN - NHÂN GIÁ TRỊ

(220) 03/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 3.7.3; 5.3.20; 6.19.9; 26.1.2
(591) Xanh lá, da cam.
(731) CÔNG TY CP SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHÚ QUÝ VIỆT NAM (VN)
Số 6 TDP Yên Phúc, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm y tế dược, y tế và thú y.

Nhóm 29: Gà [không còn sống]; thịt gà đã qua chế biến; trứng.

Nhóm 31: Động vật sống; gà giống; gia cầm sống; thức ăn đồ uống cho động vật.

---

(210) **4-2024-47228**

(540)

(220) 03/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 25.3.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HUMI (VN)
6A Thái Thị Nhạn, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 29: Thịt gia cầm sấy khô; trái cây sấy khô; rau quả sấy khô; hạt đã qua chế biến; các sản phẩm từ thịt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà (chè); cà phê; bột ngũ cốc; đồ gia vị; kem lạnh; cơm cháy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm thịt gia cầm sấy khô, trái cây sấy khô, rau quả sấy khô, hạt đã qua chế biến, các sản phẩm từ thịt đã qua chế biến, cơm cháy, bánh kẹo, trà (chè), cà phê, bột ngũ cốc, đồ gia vị, kem lạnh.

---

(210) **4-2024-47236**

(540)

DAIKI

(220) 03/10/2024
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, kem.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TM DV THỊNH THÁI (VN)
1382 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Nước làm mát động cơ; hóa chất tẩy rửa.

Nhóm 04: Dầu mỡ bôi trơn; dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

Nhóm 09: Bình ắc quy; bình sạc điện.

Nhóm 12: Phụ tùng xe máy thuộc nhóm này như: bạc đạn (vòng bi), xăm, lốp, bố thắng (má phanh), dây curoa, nhông sên dĩa.

---

(210) **4-2024-47259**

(540)

(220) 03/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 24.17.15; 24.17.21; 25.12.1; 26.3.2; 26.3.5
(731) NGUYỄN SƠN LAI (VN)
Tổ 24, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục về phát triển bản thân, khai vấn về trí tuệ cảm xúc và trí tuệ tâm linh.

Nhóm 45: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học tâm linh.

---

(210) **4-2024-47425**

(540)

(220) 04/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 3.4.14; 3.4.16; 3.6.6
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÂN HOA LƯ (VN)
Ô A9, lô 1 khu dân cư du lịch Đông Hùng Thắng II, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh cho khách sạn.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-47531**

(540)

(220) 04/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 26.3.1; 26.4.2
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) TRỊNH DƯƠNG (VN)
59 đường 16, cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy in (máy in phun, máy in laze, máy in khổ lớn, máy in vải và các chất liệu khác (nhựa, kính, kim loại), máy in 3D), máy sao chụp, mực in (mực nước, mực dầu, mực UV), văn phòng phẩm (giấy, bút); cho thuê máy sao chụp.

Nhóm 37: Sửa chữa máy in (máy in phun, máy in laze, máy in khổ lớn, máy in vải và các chất liệu khác (nhựa, kính, kim loại), máy in 3D); sửa chữa máy sao chụp.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; cho thuê máy in (máy in phun, máy in laze, máy in khổ lớn, máy in vải và các chất liệu khác (nhựa, kính, kim loại), máy in 3D).

---

(210) **4-2024-47811**
(641) 4-2021-05745
(300) 200131564 21/08/2020 TH
(540)

SECOM

(220) 18/02/2021
(441) 25/09/2025
(731) SECOM KABUSHIKI KAISHA (SECOM CO., LTD.) (JP)
5-1, Jingumae 1-Chome, Shibuya-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Rô bốt lau nhà; máy hút bụi chân không.

Nhóm 35: Bán lẻ hoặc bán buôn rô bốt lau nhà, máy hút bụi chân không.

---

(210) **4-2024-47898**
(540)

Wirus Win
for Special Customers Factory

(220) 08/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 4.1.5; 4.5.21; 26.4.18; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU PHÚC KHANG JP (VN)
Ấp 2 (thửa đất số 1200, tờ bản đồ số 07), xã Phú Nhuận, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 07: Pô xe máy, xe hơi; phụ kiện xe máy, xe hơi (bộ lọc gió cho xe).

Nhóm 12: Phụ kiện xe máy, xe hơi (như: ba ga, chân chống, khung bảo vệ xe, phụ kiện bát gắn pô xe, bát gắn biển số xe, yên tựa lưng cho xe).

Nhóm 40: Dịch vụ gia công (cho pô xe máy, pô xe hơi, phụ kiện xe máy, phụ kiện xe hơi).

---

(210) **4-2024-47899**
(540)

NHƯ Ý NGỌC
VINH SỰ ĐẠT

(220) 08/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, vàng đất, nâu đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TINH HOA NHƯ Ý NGỌC (VN)
Số NV1-23, khu đô thị Dream Town, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Trà dùng làm thuốc và chất và thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; chất bổ sung ăn kiêng; nấm men cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt; thực phẩm hoa quả hoặc rau; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu; chất thay

thế sữa (sữa hạnh nhân, sữa dừa, sữa lạc/sữa đậu phông, sữa gạo, sữa đậu nành); nấm đã được bảo quản; hạt đậu và hạnh nhân đã chế biến làm thức ăn cho người; hạt đã chế biến làm thức ăn cho người, không phải là gia vị hoặc hương liệu.

Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; muối ăn, gia vị, thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; dấm, nước xốt và các loại gia vị khác; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người [yến mạch dạng mảnh, ngô dạng lát mỏng, lúa mạch đã xát vỏ, món Bulgur (thực phẩm làm từ lúa mì), món điểm tâm từ các loại quả, hạt khô (muesli)]; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho đồ ăn hoặc đồ uống.

---

(210) **4-2024-48301**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.9; 5.5.16; 5.5.22
(591) Hồng, tím, vàng, cam, trắng, đen, xanh lá,xanh lá đậm, xanh đậm
(731) HỘ KINH DOANH TRÀ AN NHIÊN (VN)
72 đường 13 (khu đô thị Vạn Phúc), phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược [dùng cho mục đích y tế]; thảo dược; trà dược thảo [dùng cho mục đích y tế]; dược thảo; thảo mộc [dùng cho mục đích y tế].

Nhóm 16: Bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng; bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu); bột trà (chè) dùng để pha nước hòa tan giải khát [đồ uống].

Nhóm 31: Cây thảo mộc tươi; cây thảo dược tươi; cây dược thảo tươi; sâm củ tươi; cây và hoa tự nhiên.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm trà thảo dược [dùng cho mục đích y tế], thảo dược, trà dược thảo [dùng cho mục đích y tế], dược thảo, thảo mộc [dùng cho mục đích y tế], bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng, hộp bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng, bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng, trà (chè), trà thảo mộc, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu), cây thảo mộc tươi, cây thảo dược tươi, cây dược thảo tươi, sâm củ tươi, cây và hoa tự nhiên, bột trà (chè) dùng để pha nước hòa tan giải khát [đồ uống].

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà (chè).

---

(210) **4-2024-48355**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.15.7; 24.15.21; 26.13.25
(591) Xanh dương, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ FCARE (VN)
Lầu 1, 95 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và hướng dẫn liên quan đến chăm sóc điều dưỡng; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn liên quan đến sức khỏe; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn liên quan đến dinh dưỡng và chế độ ăn uống.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ hộ lý; chăm sóc y tế; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; tư vấn sức khỏe; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ nhà chăm sóc người dưỡng bệnh; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ sức khỏe tâm thần.

---

(210) **4-2024-48363**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 26.2.3; 26.3.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH ELIPCARE VIỆT NAM (VN)
Số 11 đường D4, khu đô thị mới Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy (trái cây đã chế biến); các loại hạt đã chế biến (sấy khô); sữa chua sấy; cùi dừa non sấy giòn (đã qua chế biến); hạt sen sấy giòn (hạt sen đã qua chế biến); đông trùng hạ thảo sấy khô dùng làm thực phẩm (không dùng cho mục đích y tế); yến sào (tổ chim yến) đã chế biến và đóng hộp, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Ngũ cốc (đã qua chế biến); chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế); trà đông trùng hạ thảo; bột đông trùng hạ thảo (đã được xử lý, dùng thay thế trà), không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị các sản phẩm: trái cây sấy (trái cây đã chế biến), các loại hạt đã chế biến (sấy khô), sữa chua sấy, cùi dừa non sấy giòn (đã qua chế biến), hạt sen sấy giòn (hạt sen đã qua chế biến), đông trùng hạ thảo sấy khô dùng làm thực phẩm (không dùng cho mục đích y tế), ngũ cốc (đã qua chế biến), chế phẩm ngũ cốc, bột ngũ cốc dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế), yến sào (tổ chim yến) đã chế biến và đóng hộp, không dùng cho mục đích y tế, trà đông trùng hạ thảo, bột đông trùng hạ thảo (đã được xử lý, dùng thay thế trà), không dùng cho mục đích y tế; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2024-48372**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.10; 25.7.21; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM MINH PHÚC (VN)
Số 44, đường Louis IX, khu đô thị Louis City, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; dung dịch vệ sinh chứa thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; bao cao su; thiết bị phục hồi chức năng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thuốc, dược phẩm, thuốc đông y, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị phục hồi chức năng, dung dịch vệ sinh, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ sản xuất dược; dịch vụ nghiên cứu, chuyển giao công nghệ thuốc và dược phẩm.

Nhóm 44: Phòng khám; bệnh viện; dịch vụ phòng khám nha khoa; dịch vụ tư vấn dùng thuốc của chuyên gia.

---

(210) **4-2024-48386**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC ĐẦU TƯ & CÔNG NGHỆ TECHCOOP (VN)
Số 1 đường 24B, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bản lẻ hàng hóa, bao gồm: bán lẻ hàng hóa, bao gồm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong nông nghiệp, máy móc, thiết bị công cụ dùng trong nông nghiệp như: máy cày, máy bừa, máy phay đất, máy gieo hạt, máy cấy, máy trồng cây, máy tưới, máy phun thuốc, máy bón phân, máy gặt đập, máy thu hoạch rau/quả, máy trộn cám, máy vắt sữa, máy băm cỏ, máy sấy, máy xay xát, máy đóng gói, hệ thống điều khiển từ xa, trái cây (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như táo, sầu riêng, xoài, dưa lưới, thơm, bưởi, chanh dây, chuối tiêu, mãng cầu, dưa hấu, bơ, dừa trái, mít, ổi, lê, tắc, thanh long, cam, dâu, mứt (gồm các loại: mứt khô, mứt dẻo, mứt rim đường, mứt sấy lạnh, sấy dẻo) trong đó: mứt từ trái cây như xoài, thơm, chanh dây, mứt từ quả cứng hoặc hạt như mứt nho khô, mứt me, mứt từ củ, quả như mứt gừng, mứt bí, mứt khoai lang, mứt từ vỏ trái cây hoặc nguyên liệu đặc biệt như mứt vỏ cam, vỏ quýt, mứt dừa non, rau, củ quả (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như: cà chua, bắp cải trắng, bí hồ lô, củ gừng, hành tây, bắp, khoai lang, ớt, các loại hột và hạt tươi (gồm các loại: chưa xử lý, đã xử lý) như: hạt điều tươi, hạt điều nhân, hạt sen, hạt macca, hạt đậu tương, hạt bắp, hạt điều rang muối, hạt macca sấy bánh kẹo và các loại hàng hóa được chế biến từ nông sản khác; bán buôn hàng hóa, bao gồm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong

nông nghiệp, máy móc, thiết bị công cụ dùng trong nông nghiệp như: máy cày, máy bừa, máy phay đất, máy gieo hạt, máy cấy, máy trồng cây, máy tưới, máy phun thuốc, máy bón phân, máy gặt đập, máy thu hoạch rau/quả, máy trộn cám, máy vắt sữa, máy băm cỏ, máy sấy, máy xay xát, máy đóng gói, hệ thống điều khiển từ xa, trái cây (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như táo, sầu riêng, xoài, dưa lưới, thơm, bưởi, chanh dây, chuối tiêu, mãng cầu, dưa hấu, bơ, dừa trái, mít, ổi, lê, tắc, thanh long, cam, dâu, mứt (gồm các loại: mứt khô, mứt dẻo, mứt rim đường, mứt sấy lạnh, sấy dẻo) trong đó: mứt từ trái cây như xoài, thơm, chanh dây, mứt từ quả cứng hoặc hạt như mứt nho khô, mứt me, mứt từ củ, quả như mứt gừng, mứt bí, mứt khoai lang, mứt từ vỏ trái cây hoặc nguyên liệu đặc biệt như mứt vỏ cam, vỏ quýt, mứt dừa non, rau, củ quả (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như: cà chua, bắp cải trắng, bí hồ lô, củ gừng, hành tây, bắp, khoai lang, ớt, các loại hột và hạt tươi (gồm các loại: chưa xử lý, đã xử lý) như: hạt điều tươi, hạt điều nhân, hạt sen, hạt macca, hạt đậu tương, hạt bắp, hạt điều rang muối, hạt macca sấy bánh kẹo và các loại hàng hóa được chế biến từ nông sản khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2024-48387**

(540)

FARMGATE
ACCESS TO MARKET

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC ĐẦU TƯ & CÔNG NGHỆ TECHCOOP (VN)
Số 1 đường 24B, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bản lẻ hàng hóa, bao gồm: bán lẻ hàng hóa, bao gồm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong nông nghiệp, máy móc, thiết bị công cụ dùng trong nông nghiệp như: máy cày, máy bừa, máy phay đất, máy gieo hạt, máy cấy, máy trồng cây, máy tưới, máy phun thuốc, máy bón phân, máy gặt đập, máy thu hoạch rau/quả, máy trộn cám, máy vắt sữa, máy băm cỏ, máy sấy, máy xay xát, máy đóng gói, hệ thống điều khiển từ xa, trái cây (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như táo, sầu riêng, xoài, dưa lưới, thơm, bưởi, chanh dây, chuối tiêu, mãng cầu, dưa hấu, bơ, dừa trái, mít, ổi, lê, tắc, thanh long, cam, dâu, mứt (gồm các loại: mứt khô, mứt dẻo, mứt rim đường, mứt sấy lạnh, sấy dẻo) trong đó: mứt từ trái cây như xoài, thơm, chanh dây, mứt từ quả cứng hoặc hạt như mứt nho khô, mứt me, mứt từ củ, quả như mứt gừng, mứt bí, mứt khoai lang, mứt từ vỏ trái cây hoặc nguyên liệu đặc biệt như mứt vỏ cam, vỏ quýt, mứt dừa non, rau, củ quả (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như: cà chua, bắp cải trắng, bí hồ lô, củ gừng, hành tây, bắp, khoai lang, ớt, các loại hột và hạt tươi (gồm các loại: chưa xử lý, đã xử lý) như: hạt điều tươi, hạt điều nhân, hạt sen, hạt macca, hạt đậu tương, hạt bắp, hạt điều rang muối, hạt macca sấy bánh kẹo và các loại hàng hóa được chế biến từ nông sản khác; bán buôn hàng hóa, bao gồm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong nông nghiệp, máy móc, thiết bị công cụ dùng trong nông nghiệp như: máy cày, máy bừa, máy phay đất, máy gieo hạt, máy cấy, máy trồng cây, máy tưới, máy phun thuốc, máy bón phân,

máy gặt đập, máy thu hoạch rau/quả, máy trộn cám, máy vắt sữa, máy băm cỏ, máy sấy, máy xay xát, máy đóng gói, hệ thống điều khiển từ xa, trái cây (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như táo, sầu riêng, xoài, dưa lưới, thơm, bưởi, chanh dây, chuối tiêu, mãng cầu, dưa hấu, bơ, dừa trái, mít, ổi, lê, tắc, thanh long, cam, dâu, mứt (gồm các loại: mứt khô, mứt dẻo, mứt rim đường, mứt sấy lạnh, sấy dẻo) trong đó: mứt từ trái cây như xoài, thơm, chanh dây, mứt từ quả cứng hoặc hạt như mứt nho khô, mứt me, mứt từ củ, quả như mứt gừng, mứt bí, mứt khoai lang, mứt từ vỏ trái cây hoặc nguyên liệu đặc biệt như mứt vỏ cam, vỏ quýt, mứt dừa non, rau, củ quả (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như: cà chua, bắp cải trắng, bí hồ lô, củ gừng, hành tây, bắp, khoai lang, ớt, các loại hột và hạt tươi (gồm các loại: chưa xử lý, đã xử lý) như: hạt điều tươi, hạt điều nhân, hạt sen, hạt macca, hạt đậu tương, hạt bắp, hạt điều rang muối, hạt macca sấy bánh kẹo và các loại hàng hóa được chế biến từ nông sản khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2024-48388**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC ĐẦU TƯ & CÔNG NGHỆ TECHCOOP (VN)
Số 1 đường 24B, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bản lẻ hàng hóa, bao gồm: bán lẻ hàng hóa, bao gồm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong nông nghiệp, máy móc, thiết bị công cụ dùng trong nông nghiệp như: máy cày, máy bừa, máy phay đất, máy gieo hạt, máy cấy, máy trồng cây, máy tưới, máy phun thuốc, máy bón phân, máy gặt đập, máy thu hoạch rau/quả, máy trộn cám, máy vắt sữa, máy băm cỏ, máy sấy, máy xay xát, máy đóng gói, hệ thống điều khiển từ xa, trái cây (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như táo, sầu riêng, xoài, dưa lưới, thơm, bưởi, chanh dây, chuối tiêu, mãng cầu, dưa hấu, bơ, dừa trái, mít, ổi, lê, tắc, thanh long, cam, dâu, mứt (gồm các loại: mứt khô, mứt dẻo, mứt rim đường, mứt sấy lạnh, sấy dẻo) trong đó: mứt từ trái cây như xoài, thơm, chanh dây, mứt từ quả cứng hoặc hạt như mứt nho khô, mứt me, mứt từ củ, quả như mứt gừng, mứt bí, mứt khoai lang, mứt từ vỏ trái cây hoặc nguyên liệu đặc biệt như mứt vỏ cam, vỏ quýt, mứt dừa non, rau, củ quả (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như: cà chua, bắp cải trắng, bí hồ lô, củ gừng, hành tây, bắp, khoai lang, ớt, các loại hột và hạt tươi (gồm các loại: chưa xử lý, đã xử lý) như: hạt điều tươi, hạt điều nhân, hạt sen, hạt macca, hạt đậu tương, hạt bắp, hạt điều rang muối, hạt macca sấy bánh kẹo và các loại hàng hóa được chế biến từ nông sản khác; bán buôn hàng hóa, bao gồm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong nông nghiệp, máy móc, thiết bị công cụ dùng trong nông nghiệp như: máy cày, máy bừa, máy phay đất, máy gieo hạt, máy cấy, máy trồng cây, máy tưới, máy phun thuốc, máy bón phân, máy gặt đập, máy thu hoạch rau/quả, máy trộn cám, máy vắt sữa, máy băm cỏ, máy sấy, máy xay xát, máy đóng gói, hệ thống điều khiển từ xa, trái cây (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc

sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như táo, sầu riêng, xoài, dưa lưới, thơm, bưởi, chanh dây, chuối tiêu, mãng cầu, dưa hấu, bơ, dừa trái, mít, ổi, lê, tắc, thanh long, cam, dâu, mứt (gồm các loại: mứt khô, mứt dẻo, mứt rim đường, mứt sấy lạnh, sấy dẻo) trong đó: mứt từ trái cây như xoài, thơm, chanh dây, mứt từ quả cứng hoặc hạt như mứt nho khô, mứt me, mứt từ củ, quả như mứt gừng, mứt bí, mứt khoai lang, mứt từ vỏ trái cây hoặc nguyên liệu đặc biệt như mứt vỏ cam, vỏ quýt, mứt dừa non, rau, củ quả (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như: cà chua, bắp cải trắng, bí hồ lô, củ gừng, hành tây, bắp, khoai lang, ớt, các loại hột và hạt tươi (gồm các loại: chưa xử lý, đã xử lý) như: hạt điều tươi, hạt điều nhân, hạt sen, hạt macca, hạt đậu tương, hạt bắp, hạt điều rang muối, hạt macca sấy bánh kẹo và các loại hàng hóa được chế biến từ nông sản khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2024-48389**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC ĐẦU TƯ & CÔNG NGHỆ TECHCOOP (VN)
Số 1 đường 24B, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bản lẻ hàng hóa, bao gồm: bán lẻ hàng hóa, bao gồm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong nông nghiệp, máy móc, thiết bị công cụ dùng trong nông nghiệp như: máy cày, máy bừa, máy phay đất, máy gieo hạt, máy cấy, máy trồng cây, máy tưới, máy phun thuốc, máy bón phân, máy gặt đập, máy thu hoạch rau/quả, máy trộn cám, máy vắt sữa, máy băm cỏ, máy sấy, máy xay xát, máy đóng gói, hệ thống điều khiển từ xa, trái cây (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như táo, sầu riêng, xoài, dưa lưới, thơm, bưởi, chanh dây, chuối tiêu, mãng cầu, dưa hấu, bơ, dừa trái, mít, ổi, lê, tắc, thanh long, cam, dâu, mứt (gồm các loại: mứt khô, mứt dẻo, mứt rim đường, mứt sấy lạnh, sấy dẻo) trong đó: mứt từ trái cây như xoài, thơm, chanh dây, mứt từ quả cứng hoặc hạt như mứt nho khô, mứt me, mứt từ củ, quả như mứt gừng, mứt bí, mứt khoai lang, mứt từ vỏ trái cây hoặc nguyên liệu đặc biệt như mứt vỏ cam, vỏ quýt, mứt dừa non, rau, củ quả (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như: cà chua, bắp cải trắng, bí hồ lô, củ gừng, hành tây, bắp, khoai lang, ớt, các loại hột và hạt tươi (gồm các loại: chưa xử lý, đã xử lý) như: hạt điều tươi, hạt điều nhân, hạt sen, hạt macca, hạt đậu tương, hạt bắp, hạt điều rang muối, hạt macca sấy bánh kẹo và các loại hàng hóa được chế biến từ nông sản khác; bán buôn hàng hóa, bao gồm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong nông nghiệp, máy móc, thiết bị công cụ dùng trong nông nghiệp như: máy cày, máy bừa, máy phay đất, máy gieo hạt, máy cấy, máy trồng cây, máy tưới, máy phun thuốc, máy bón phân, máy gặt đập, máy thu hoạch rau/quả, máy trộn cám, máy vắt sữa, máy băm cỏ, máy sấy, máy xay xát, máy đóng gói, hệ thống điều khiển từ xa, trái cây (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như táo, sầu riêng, xoài, dưa lưới, thơm, bưởi, chanh dây, chuối tiêu, mãng cầu, dưa hấu, bơ, dừa trái, mít, ổi, lê, tắc, thanh long, cam, dâu, mứt

(gồm các loại: mứt khô, mứt dẻo, mứt rim đường, mứt sấy lạnh, sấy dẻo) trong đó: mứt từ trái cây như xoài, thơm, chanh dây, mứt từ quả cứng hoặc hạt như mứt nho khô, mứt me, mứt từ củ, quả như mứt gừng, mứt bí, mứt khoai lang, mứt từ vỏ trái cây hoặc nguyên liệu đặc biệt như mứt vỏ cam, vỏ quýt, mứt dừa non, rau, củ quả (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như: cà chua, bắp cải trắng, bí hồ lô, củ gừng, hành tây, bắp, khoai lang, ớt, các loại hột và hạt tươi (gồm các loại: chưa xử lý, đã xử lý) như: hạt điều tươi, hạt điều nhân, hạt sen, hạt macca, hạt đậu tương, hạt bắp, hạt điều rang muối, hạt macca sấy bánh kẹo và các loại hàng hóa được chế biến từ nông sản khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2024-48390**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC ĐẦU TƯ & CÔNG NGHỆ TECHCOOP (VN)
Số 1 đường 24B, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bản lẻ hàng hóa, bao gồm: bán lẻ hàng hóa, bao gồm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong nông nghiệp, máy móc, thiết bị công cụ dùng trong nông nghiệp như: máy cày, máy bừa, máy phay đất, máy gieo hạt, máy cấy, máy trồng cây, máy tưới, máy phun thuốc, máy bón phân, máy gặt đập, máy thu hoạch rau/quả, máy trộn cám, máy vắt sữa, máy băm cỏ, máy sấy, máy xay xát, máy đóng gói, hệ thống điều khiển từ xa, trái cây (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như táo, sầu riêng, xoài, dưa lưới, thơm, bưởi, chanh dây, chuối tiêu, mãng cầu, dưa hấu, bơ, dừa trái, mít, ổi, lê, tắc, thanh long, cam, dâu, mứt (gồm các loại: mứt khô, mứt dẻo, mứt rim đường, mứt sấy lạnh, sấy dẻo) trong đó: mứt từ trái cây như xoài, thơm, chanh dây, mứt từ quả cứng hoặc hạt như mứt nho khô, mứt me, mứt từ củ, quả như mứt gừng, mứt bí, mứt khoai lang, mứt từ vỏ trái cây hoặc nguyên liệu đặc biệt như mứt vỏ cam, vỏ quýt, mứt dừa non, rau, củ quả (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như: cà chua, bắp cải trắng, bí hồ lô, củ gừng, hành tây, bắp, khoai lang, ớt, các loại hột và hạt tươi (gồm các loại: chưa xử lý, đã xử lý) như: hạt điều tươi, hạt điều nhân, hạt sen, hạt macca, hạt đậu tương, hạt bắp, hạt điều rang muối, hạt macca sấy bánh kẹo và các loại hàng hóa được chế biến từ nông sản khác; bán buôn hàng hóa, bao gồm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong nông nghiệp, máy móc, thiết bị công cụ dùng trong nông nghiệp như: máy cày, máy bừa, máy phay đất, máy gieo hạt, máy cấy, máy trồng cây, máy tưới, máy phun thuốc, máy bón phân, máy gặt đập, máy thu hoạch rau/quả, máy trộn cám, máy vắt sữa, máy băm cỏ, máy sấy, máy xay xát, máy đóng gói, hệ thống điều khiển từ xa, trái cây (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như táo, sầu riêng, xoài, dưa lưới, thơm, bưởi, chanh dây, chuối tiêu, mãng cầu, dưa hấu, bơ, dừa trái, mít, ổi, lê, tắc, thanh long, cam, dâu, mứt (gồm các loại: mứt khô, mứt dẻo, mứt rim đường, mứt sấy lạnh, sấy dẻo) trong đó: mứt từ

trái cây như xoài, thơm, chanh dây, mứt từ quả cứng hoặc hạt như mứt nho khô, mứt me, mứt từ củ, quả như mứt gừng, mứt bí, mứt khoai lang, mứt từ vỏ trái cây hoặc nguyên liệu đặc biệt như mứt vỏ cam, vỏ quýt, mứt dừa non, rau, củ quả (gồm các loại: tươi, phơi khô hoặc sấy khô, nấu chín, được bảo quản lạnh) như: cà chua, bắp cải trắng, bí hồ lô, củ gừng, hành tây, bắp, khoai lang, ớt, các loại hột và hạt tươi (gồm các loại: chưa xử lý, đã xử lý) như: hạt điều tươi, hạt điều nhân, hạt sen, hạt macca, hạt đậu tương, hạt bắp, hạt điều rang muối, hạt macca sấy bánh kẹo và các loại hàng hóa được chế biến từ nông sản khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2024-48430**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.7.25
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VETVIVE 3H (VN)
Số 28 ngách 132/68 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho thú y.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ thú ý; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sức khỏe cho động vật; dịch vụ spa cho động vật; dịch vụ tư vấn sức khỏe cho động vật.

---

(210) **4-2024-48434**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.1.6; 9.7.1
(731) SUB ROSA GROUP COMPANY LIMITED (TH)
No. 51/434, Soi Nuan Chan 17, Nuan Chan Sub-district, Bueng Kum District, Bangkok, Thailand
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; ngũ cốc dạng thanh; bánh sữa ép ăn nhanh (có đường); bánh quy; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sôcôla; chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la; ca cao; mảnh ngô dẹt mỏng.

---

(210) **4-2024-48442**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây.
(731) SANITA MANUFACTURING COMPANY LIMITED (TH)
No.635, Ladprao 101 Road, Khlong Chaokhun Sing, Wangthonglang, Bangkok 10310, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Khăn dùng cho mục đích vệ sinh [khăn lau khử trùng]; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; khăn lau tẩm sẵn chế phẩm vệ sinh y tế, loại dùng một lần; khăn lau tẩm sẵn dung dịch xua đuổi côn trùng dùng cho người, loại dùng một lần; khăn lau tẩm sẵn dược chất; tã lót cho trẻ em; quần tã cho người lớn; bông y tế; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; nút gạc dùng khi có kinh nguyệt; quần lót vệ sinh, cụ thể là quần lót thấm hút kinh nguyệt; quần lót vệ sinh cho phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; quần lót vệ sinh được thiết kế đặc biệt để cố định băng vệ sinh và ngăn rò rỉ khi có kinh nguyệt; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; miếng lót của quần lót cho mục đích vệ sinh; quần tã giấy cho em bé.

---

(210) **4-2024-48460**

(540)

(220) 10/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lam, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOODLIFE CARE (VN)
Tầng 5, tòa nhà lô số B7+B9, ô D21, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị vật lý trị liệu; đai lưng chỉnh hình; thắt lưng chỉnh hình; thiết bị chỉnh hình; dụng cụ chỉnh hình; đệm lót cho mục đích y tế.

Nhóm 12: Bộ ghế nệm cho xe cộ; cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; đệm lưng cho xe cộ; tấm lưới tựa lưng cho xe cộ.

Nhóm 17: Vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo; tấm đệm giảm xóc bằng cao su.

Nhóm 20: Đệm, nệm; đệm đỡ đầu dùng cho em bé; gối giữ cố định đầu dùng cho em bé; đệm lót khí, đệm lót hơi không dùng cho mục đích y tế; gối hơi, gối khí không dùng cho mục đích y tế; gối.

Nhóm 27: Chiếu; chiếu tatami; tấm thảm; thảm dùng tập thể dục.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao; thiết bị dùng trong thể thao và các trò chơi khác nhau.

---

(210) **4-2024-48461**

(540)

(220) 10/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.10; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ WINELINE (VN)
Số 45 phố Tân Thụy, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm, thú săn (đã chế biến); các sản phẩm thực phẩm được chế biến từ thủy hải sản khô; thủy sản đông lạnh.

Nhóm 32: Bia; đồ uống có ga; nước khoáng [đồ uống]; nước ép hoa quả.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu mạnh; rượu mùi; đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: rượu vang, rượu mạnh, nước ép hoa quả, đồ uống có ga, đồ uống có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2024-48470**

(540)

MỘC - R

(220) 10/10/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU MỘC HOA TRÀM (VN)
284/41/9 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn nhà; xà phòng; dung dịch cọ rửa; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết.

---

(210) **4-2024-48472**

(540)

(220) 10/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EVEREST (VN)
Lô A10 cụm công nghiệp vừa và nhỏ Diên Phú, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; hạt cà phê rang; cà phê hòa tan; ngũ cốc đã chế biến.

---

(210) **4-2024-48491**

(300) 98/755,109 17/09/2024 US

(540)

GENOUS

(220) 10/10/2024

(441) 25/09/2025

(731) GENOMATE HEALTH INC. (US)
1 Broadway, Cambridge, Massachusetts United States 02142

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu và phân tích sinh học; dịch vụ nghiên cứu y học; nghiên cứu khoa học, cụ thể là nghiên cứu khoa học liên quan đến biến đổi gen; nghiên cứu trong lĩnh vực bệnh di truyền; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực khoa học di truyền; dịch vụ giải trình tự gen cho mục đích khoa học và y tế; cung cấp thông tin nghiên cứu y học trong lĩnh vực di truyền; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm được sử dụng để phân tích bộ gen, xét nghiệm chẩn đoán phân tử để dự đoán phản ứng điều trị và cải thiện chẩn đoán trong các lĩnh vực y tế, khoa học và sinh học; nền tảng truyền thông dựa trên web tương tác như một dịch vụ có nền tảng phần mềm máy tính để chia sẻ dữ liệu y tế và sinh học về bệnh tật, điều trị, thử nghiệm, hiệu quả và kết quả xét nghiệm chẩn đoán phân tử để hỗ trợ đưa ra quyết định; cung cấp thông tin nghiên cứu khoa học và y tế trong lĩnh vực dược phẩm và di truyền.

Nhóm 44: Xét nghiệm di truyền cho mục đích y tế; xét nghiệm di truyền để phát hiện nguy cơ ung thư cho mục đích y tế; xét nghiệm di truyền cho mục đích y tế để phát hiện khuynh hướng di truyền; tư vấn di truyền; tư vấn y tế cho điều trị y tế các khuynh hướng di truyền; cung cấp thông tin về tư vấn di truyền; tư vấn sức khỏe; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế; tư vấn dược phẩm; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là dịch vụ trị liệu cá nhân hóa, dịch vụ hỗ trợ đưa ra quyết định lâm sàng và quyết định điều trị dựa trên bằng chứng; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe để hỗ trợ các quyết định y sinh và lâm sàng; dịch vụ xét nghiệm chẩn đoán y tế, theo dõi và báo cáo trong y học cá nhân hóa.

---

(210) **4-2024-48651**

(540)

PRINSETON

(220) 10/10/2024

(441) 25/09/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) DONGGUAN PRINSETON CLEANROOM SUPPLIES CO., LTD (CN)
2nd Floor, Building A, No. 3383 Huaguoshan Road, Xinan Community, Changan Town, Dongguan City, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải không dệt; khăn vải lau linh kiện điện tử [khăn lau để làm khô]; vải; khăn vải dùng trong công nghiệp [khăn vải để làm khô].

---

(210) **4-2024-49006**

(540)

(220) 14/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 15.7.2; 25.5.2; 26.1.1; 26.1.4; 26.3.2; 26.7.25
(591) Đen, đỏ, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG GẤM (VN)
Thôn Bình Hàn, xã Lạc Phượng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cày; động cơ diesel (không dùng cho các phương tiện giao thông trên đường bộ); máy kéo cầm tay dùng trong nông nghiệp; máy phát điện động cơ diesel và động cơ xăng; hộp số của các phương tiện giao thông đường biển, đường thủy.

---

(210) **4-2024-49479**

(540)

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX-TM CHẤN HÙNG (VN)
Thửa đất 1077+1078+1958 tờ bản đồ số 4, ấp 7, xã Phước Đông, huyện Cần Đước, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; van cân bằng áp suất nước; van cân bằng lưu lượng nước; van khóa.

Nhóm 11: Béc tưới cây; phụ kiện béc tưới cây; dây tưới nhỏ giọt dùng cho béc tưới cây.

Nhóm 17: Phụ kiện ống nước bằng nhựa cứng như: co ống nước, nối ống nước, tê ống nước.

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng.

---

(210) **4-2024-49508**

(540)

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.4.3
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ DU LỊCH SÀI GÒN (VN)
Phòng 104, The Vital Building, số 16 Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; du lịch: dịch vụ hướng dẫn khách du lịch/hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2024-49517**

(540)

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6; 26.11.3
(591) Trắng, xanh lá, nâu đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI NHƯỢNG QUYỀN ĐỒ UỐNG CỌNG (VN)
Ô đất 04, lô Ơ 1, khu nhà ở bản đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2024-49518**

(540)

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.20; 5.5.20; 6.19.9; 26.11.3
(591) Trắng, xanh lá, nâu đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI NHƯỢNG QUYỀN ĐỒ UỐNG CỌNG (VN)
Ô đất 04, lô Ơ 1, khu nhà ở bản đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Bột sữa.

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2024-49529**

(540)

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.11.12
(591) Vàng, xanh lam.
(731) ĐỖ VĂN KẾ (VN)
Xã Tân Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý nguồn nước nuôi cá.

Nhóm 05: Các chế phẩm phòng và chữa bệnh cho cá.

Nhóm 29: Cá chuối phi lê; khô cá chuối.

Nhóm 31: Cá chuối giống, cá chuối thương phẩm (cá còn sống).

---

(210) **4-2024-49540**

(540)

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.10; 2.3.23; 2.3.30; 2.5.3
(591) Vàng, nâu, trắng, da, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU YOYO FOOD (VN)
Phòng 5.09, lầu 5, tòa nhà ST Moritz, số 1014 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; hạt đã qua chế biến; thực phẩm chay làm từ rau, củ quả.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh kẹo; mì gói; thực phẩm chay làm từ bột.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống đóng chai; nước ép trái cây.

Nhóm 35: Mua bán: thịt đã qua chế biến, hạt đã qua chế biến, thực phẩm chay làm từ rau, củ quả, bánh mì, bánh kẹo, mì gói, thực phẩm chay làm từ bột, đồ uống không cồn, nước uống đóng chai, nước ép trái cây; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2024-49555**

(540)

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 8.5.3; 26.1.1
(591) Hồng, vàng.
(731) BÙI MINH HẢO (VN)
58/9/7 Tân Trang, phường 09, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cơm; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2024-49560**

(540)

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.17.11; 5.3.13; 5.3.15
(591) Vàng cam, xanh đậm, xanh nhạt.
(731) HÀ LỤC VIỆT BẮC (VN)
Thôn Bó Lách, xã Quyết Tiến, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã qua chế biến; thịt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2024-49568**

(540)

FOG ESSENTIALS

FEAR OF GOD

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(731) SENKANG.YIN (CN)
Yin Ying No 25, Village west Yin Ying, Li ji town, Xia yi Country, Henan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo, quần áo thể thao, giày, mũ/nón; bít tất; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; hỗ trợ điều hành (quản lý) công việc kinh doanh; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; tư vấn trong tổ chức và điều hành kinh doanh; quảng cáo; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền kinh doanh.

---

(210) **4-2024-49663**

(540)

MOO:)

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.2.7
(591) Nâu, trắng.
(731) VŨ THỊ THUÝ AN (VN)
Số 81 Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh mỳ; bánh ngọt; socola; kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; trang trí bánh; trang trí thực phẩm; tạo hình trang trí trên thực phẩm.

---

(210) **4-2024-49664**

(540)

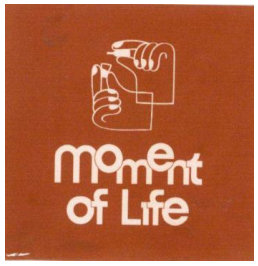

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.4.18
(591) Nâu, trắng.
(731) VŨ THỊ THUÝ AN (VN)
Số 81 Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh mỳ; bánh ngọt; socola; kem lạnh.

---

(210) **4-2024-49665**

(540)

(220) 16/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.2.7
(591) Nâu, trắng.
(731) VŨ THỊ THUÝ AN (VN)
Số 81 Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh mỳ; bánh ngọt; socola; kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; trang trí bánh; trang trí thực phẩm; tạo hình trang trí trên thực phẩm.

---

(210) **4-2024-50109**

(540)

(220) 18/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 5.9.3; 5.11.10; 26.3.1
(591) Vàng, xanh lá cây nhạt, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DƯỢC LIỆU BẮC HÀ (VN)
Thôn Nam Đội Nhân, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng trong y tế, cụ thể là: tinh chất nghệ (nano curcumin) dạng dung dịch, dạng viên và dạng bột, dùng để tăng cường sức khoẻ, tinh chất gắm, tinh chất giảo cổ lam, tinh chất nhàu, tinh chất nấm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm chức năng dùng trong y tế, cụ thể là tinh chất nghệ (nano curcumin) dạng dung dịch, dạng viên và dạng bột, dùng để tăng cường sức khoẻ, tinh chất gắm, tinh chất giảo cổ lam, tinh chất nhàu.

---

(210) **4-2024-50110**

(540)

(220) 18/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 5.9.3; 5.11.10; 26.3.1
(591) Vàng, xanh lá cây nhạt, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DƯỢC LIỆU BẮC HÀ (VN)
Thôn Nam Đội Nhân, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng.

Nhóm 29: Nấm tinh chất dạng bột dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Nghệ tinh chất và tinh bột dùng cho thực phẩm; thạch dinh dưỡng (bánh kẹo).

---

(210) **4-2024-50166**

(540)

(220) 18/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP UNIBEAR VIỆT NAM (VN)
Lô số 29, đường số 9, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 07: Xích công nghiệp (xích dẫn động trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); vòng bi, bộ phận của xe cộ.

Nhóm 12: Xích xe đạp; xích cho xe máy; khớp truyền động bánh răng cho xe cộ mặt đất; xích truyền động cho xe cộ mặt đất.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: xích xe đạp, xích cho xe máy, khớp truyền động bánh răng cho xe cộ, xích truyền động cho xe cộ, vòng bi, bộ phận của xe cộ, xích công nghiệp.

---

(210) **4-2024-50177**

(540)

(220) 18/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.15; 24.17.24
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MATTHEW (VN)
Số nhà D2, ngõ 181 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet), xuất nhập khẩu, phân phối, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet, bán buôn và bán lẻ các sản phẩm hàng nông sản, hàng lâm sản, thực phẩm, đồ uống, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dược mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, đồ trang sức, văn phòng phẩm, đồ dùng học tập, thiết bị giảng dạy, đồ trang trí nội thất (tranh, ảnh, hoa giả), đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ nội thất dùng trong gia đình và văn phòng, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, dụng cụ nhà bếp, thiết bị nhà bếp, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm các loại (thảm trải sàn, thảm yoga), hàng phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, máy tập thể dục thể thao, đồ chơi, vali, túi xách, ví, dụng cụ làm vườn, dụng cụ cầm tay, thiết bị cầm tay, sách báo, tạp chí, ấn phẩm, vật liệu xây dựng, thiết bị và dụng cụ y tế, xe cộ các loại, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, đồ gốm sứ thủy tinh, máy móc xây dựng, máy móc dùng trong nông nghiệp, thiết bị và dụng cụ làm đẹp, thiết bị làm lạnh, thiết bị gia nhiệt, đồ dùng cho trẻ em/trẻ sơ sinh, két sắt an toàn, máy tính tiền, máy bán hàng tự động, dụng cụ trên bàn ăn (dao, thìa, dĩa, nĩa, đũa ăn), đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, hàng gia dụng, thiết bị điện tử, thiết bị ngoại vi, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị đo đạc, thiết bị quang học, thiết bị nghe nhìn, dụng cụ bảo hộ lao động, thiết bị bảo hộ, hàng điện máy, thiết bị di động và các phụ kiện của chúng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, đồ dùng trong nhà tắm, dụng cụ âm nhạc; dịch vụ quảng cáo; đại lý quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán hàng; xúc tiến thương mại; cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo.

---

(210) **4-2024-50178**

(540)

(220) 18/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MATTHEW (VN)
Số nhà D2, ngõ 181 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 30: Đường; mật ong; cà phê; chè (trà); ca cao và cà phê nhân tạo; trà thảo dược túi lọc các loại; trà hoa quả thảo mộc; trà mạn; trà ô long; trà gừng hòa tan; bột ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bột sắn; hương liệu cho thực phẩm.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; củ, cây con và hạt giống để trồng; mạch nha.

---

(210) **4-2024-50241**

(540)

(220) 18/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) THÁI THỤY TRÂN TRÂN (VN)
193-195 Hàn Hải Nguyên, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn và hỗ trợ trong quản lý, tổ chức kinh doanh; cung cấp sự hỗ trợ doanh nghiệp trong việc thành lập và hoạt động nhượng quyền thương mại (hỗ trợ kinh doanh, thương mại, quảng cáo và nhân sự); tìm kiếm đối tác kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2024-50250**

(540)

techify

(220) 21/10/2024
(441) 25/09/2025

(731) HUỲNH ĐỖ PHI TRÌNH (VN)
Thôn Vĩnh Hội, xã Cát Hải, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; ấm đun nước, dùng điện; thiết bị lọc không khí; thiết bị sưởi ấm; chảo rán, dùng điện.

---

(210) **4-2024-50280**

(540)

toop sports.com

(220) 21/10/2024
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DONY VIỆT NAM (VN)
Số C2/1F Quách Điêu, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2024-50433**

(540)

CNSPACE

(220) 21/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.13.1; 18.5.10; 24.15.7; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.7
(591) Đen, trắng, xanh dương.
(731) SHANGHAI TIANLUOXING BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 1501A-4, No. 18, Guobin Road, Yangpu District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Ghế ngồi xe ô tô cho trẻ em; xe ô tô; tàu điện; xe máy; xe đạp; xe đạp điện; xe đẩy trẻ em; xe lăn dùng cho người tàn tật; bộ dụng cụ sửa chữa lốp, chủ yếu là các miếng vá lốp; dù để nhảy dù; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; đồ trang trí nội thất ô tô, cụ thể là vỏ bọc ghế ô tô; phương tiện giao thông đường thủy.

---

(210) **4-2024-50560**

(540)

(220) 22/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(731) KEELINGS GROUP LIMITED (UK)
Reedham House 31 King Street West, Manchester, M3 2PJ, UK
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch và đánh bóng; chế phẩm đề giặt; xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng cho vệ sinh không chứa thuốc; mỹ phẩm; nước hoa; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm mùi thơm cho không khí; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm tạo mùi thơm hoặc làm thơm không khí.

Nhóm 04: Nến; Nến thơm tổng hợp (fragranced) hoặc nến thơm tự nhiên (scented); nến để tạo mùi thơm hoặc làm thơm không khí; chất phát quang; cây nến con, nến làm đèn ngủ và bấc nến.

Nhóm 05: Chất tẩy uế (không dùng để chống hoặc hấp thụ bụi); chất sát trùng; chế phẩm để chống và/hoặc diệt côn trùng; chất sát trùng, diệt trùng; chất khử mùi (không dùng cho cá nhân); chế phẩm làm tươi mát không khí; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất làm thơm mát không khí trong phòng; chế phẩm trung hòa mùi; hợp chất khử mùi phòng.

Nhóm 11: Thiết bị và dụng cụ, tất cả đều dùng để tạo mùi thơm, làm trong sạch, làm tươi mát hoặc làm ẩm không khí, cụ thể là: máy và thiết bị làm sạch không khí, thiết bị giữ ẩm không khí, máy tạo mùi thơm cho không khí, thiết bị khử mùi không khí; các bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm trên: bộ lọc cho máy làm sạch không khí; dèn đốt dầu.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc (không được làm bàng hoặc mạ kim loại quý); lư đốt xông nước hoa; lư đốt xông dầu thom; lư đốt xông tinh dầu; thiết bị để đun nóng dầu cho nước hoa và giải phóng hương thom vào khí quyển xung quanh; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; thiết bị để phân phối nước hoa, chế phẩm làm tươi mát không khí hoặc che phẩm làm trong sạch không khí vào khí quyển xung quanh; dồ thủy tinh, sứ và đất nung.

---

(210) **4-2024-50674**

(540)

(220) 22/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 9.3.1; 11.7.3; 15.7.1; 26.4.3
(591) Trắng ngà, trắng, xanh lá cây, cam, vàng, hồng, xanh nước biển, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ HƯỜNG (VN)
Thôn Quế Lâm, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; quần áo; trang phục; bộ quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh

---

(210) **4-2024-51002**

(540)

(220) 24/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ETERNAL ASIA VIỆT NAM (VN)
31/6+6A Trần Đình Xu, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Các thiết bị điện tử nghe nhìn và thiết bị công nghệ thông tin; thiết bị lưu trữ dữ liệu; phần mềm máy tính; phần cứng máy tính; phụ kiện máy tính; thiết bị ngoại vi của máy tính.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: thiết bị linh kiện máy tính, linh kiện điện thoại, sản phẩm công nghệ tin học, thiết bị viễn thông, thiết bị ngoại vi và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2024-51250**

(540)

HIỆP THÀNH

(220) 25/10/2024
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ tươi, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - NHỰA HIỆP THÀNH (VN)
34-36 Cao Văn Lầu, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hạt nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa tổng hợp dạng thô.

Nhóm 20: Đồ nội thất (ghế, bàn, tủ, kệ); két nhựa; rổ (không bằng kim loại); giỏ (không bằng kim loại); sọt (không bằng kim loại); móc áo (không bằng kim loại); tấm nâng hàng không bằng kim loại (pallet).

Nhóm 21: Sản phẩm nhựa gia dụng (rổ, giỏ dùng cho gia đình, xô, thùng, chai lọ, lọ đựng gia vị); đồ chứa đựng cách nhiệt, giữ nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng dùng cho gia đình và nhà bếp; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, thìa, dĩa; khay dùng cho mục đích gia đình; tách; chén; cốc; ca; bình (hũ); gầu; chậu giặt; chậu tắm; cái kẹp phơi quần áo; bình cắm hoa; chậu hoa; thùng rác; dụng cụ hốt rác; chổi; bàn chải; lồng bàn; dụng cụ nhà bếp.

Nhóm 22: Dây thừng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu sản phẩm: thùng giữ nhiệt, thùng nhựa, xô nhựa, bình nhựa, rổ nhựa, mâm nhựa.

(210) **4-2024-51269**

(540)

(220) 25/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 8.7.3; 25.7.22; 26.1.1; 26.11.13
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) LÊ THỊ MỸ NGỌC (VN)
78/36/8 Khánh hội, phường 4, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mì sợi; mì Ý; gia vị; mì ống; gia vị thập cẩm; bánh gạo; nước sốt mì ống; mì (ramen); mỳ Udon; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là mỳ ống hoặc mỳ sợi/món ăn đông khô nhanh với thành phần chính là mỳ ống hoặc mỳ sợi/món ăn đông khô với thành phần chính là mỳ ống hoặc mỳ sợi.

---

(210) **4-2024-51374**

(540)

(220) 25/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.3.23
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG GẤM (VN)
Thôn Bình Hàn, xã Lạc Phượng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cày; động cơ diesel (không dùng cho các phương tiện giao thông trên đường bộ); máy kéo cầm tay dùng trong nông nghiệp; máy phát điện động cơ diesel và động cơ xăng; hộp số của các phương tiện giao thông đường biển, đường thủy.

---

(210) **4-2024-51451**

(540)

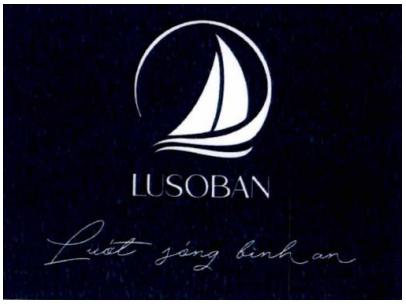

(220) 25/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 18.3.2; 18.3.23; 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN PHÚC LÂM AN (VN)
Số 108 Đường Thành Công-tổ 2-khu 8, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị nhà tắm; bấp ga; bếp điện; thiết bị lọc nước; nồi nấu đa năng dùng điện.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát.

Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ nội thất dùng trong gia đình; đồ nội thất dùng trong văn phòng; đồ nội thất bằng gỗ.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; chai lọ; đồ gốm sứ gia dụng.

Nhóm 35: Quảng cáo, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ hệ thống và thiết bị vệ sinh, máy rửa bát, bình nước nóng cho nhà tắm, chậu vòi, chậu rửa, vòi hoa sen, phụ kiện phòng tắm (thuộc thiết bị vệ sinh), thiết bị sứ vệ sinh, thiết bị nhà bếp: bếp ga, bếp hồng ngoại, máy hút mùi (dùng cho nhà bếp), lò vi sóng, lò nướng, ấm siêu tốc, nồi com điện, nồi nấu đa năng dùng điện, quạt điện, thiết bị lọc nước, đồ điện gia dụng, đồ gia dụng (bằng sứ, inox, thủy tinh, nhựa), đồ gia dụng nội thất dùng trong nhà, đồ gia dụng nội thất dùng trong văn phòng, đồ gia dụng nội thất dùng trong trường học, đồ gia dụng nội thất bằng kim loại, đồ gia dụng nội thất bằng gỗ; tủ bếp, kệ bếp, vật liệu xây dựng phi kim loại, gạch ốp lát, gỗ thành phẩm, gỗ bán thành phẩm, cát, đất sét, đá nhân tạo, đá xây dựng, gạch, ngói, sỏi cuội, đồ gỗ mỹ thuật, đồ nội thất dùng trong gia đình, trường học hoặc văn phòng, bàn, ghế, giường, tủ, kệ, trường kỷ, sofa.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ tổ chức hội thảo, hội nghị; dịch vụ tổ chức các cuộc thi về giáo dục hoặc giải trí; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, giáo dục); xuất bản sách; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí, văn hóa hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2024-51791**

(540)

(220) 28/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.7.21; 5.7.22
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) PHÒNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP (VN)
Số 80, quốc lộ 80, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 29: Quả sầu riêng chế biến; sầu riêng sấy khô; sầu riêng sơ chế và bảo quản.

Nhóm 31: Quả sầu riêng tươi.

---

(210) **4-2024-51847**

(540)

(220) 29/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVIMEC (VN)
Số nhà 07 phố Cúc, khu đô thị Ecopark, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2024-51848**

(540)

(220) 29/10/2024
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVIMEC (VN)
Số nhà 07 phố Cúc, khu đô thị Ecopark, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2024-51901**

(540)

(220) 29/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.7; 3.2.24
(591) Tím, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng.

Nhóm 11: Nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; máy và thiết bị làm sạch không khí; dụng cụ nấu nướng dùng điện; tủ lạnh; quạt gió (điều hòa không khí); nồi nấu, dùng điện.

Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; màng bảo quản thực phẩm; túi bao bì nhựa.

Nhóm 17: Tấm lót, tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt, vật liệu tổng hợp để ngăn cản phát xạ nhiệt.

Nhóm 19: Màng chống thấm không bằng kim loại dùng trong xây dựng; vải địa kỹ thuật dùng trong xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ván cốp pha không bằng kim loại để đổ bê tông; tấm ván nhựa; tấm lợp mái không bằng kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 25: Giày thể thao; giày cao su; dép; giày.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2024-51904**

(540)

(220) 29/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 26.1.1
(591) Trắng, xanh rêu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ ALI VIỆT NAM (VN)
Số 3, đường 9, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà, cụ thể là trà sữa.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán trà sữa.

---

(210) **4-2024-51962**

(540)

(220) 29/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh, vàng.
(731) HOÀNG THỊ LIÊN (VN)
Thôn Đông Anh, xã Yên Khang, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Bếp hồng ngoại; máy sấy tóc dùng điện; đèn sưởi nhà tắm; máy làm sữa hạt; nồi chiên không dầu (chạy điện); ấm siêu tốc (dùng điện).

---

(210) **4-2024-51965**

(540)

(220) 29/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.2; 3.9.24; 26.3.23
(731) SHARK FACTORY MOTORSPORTS CO., LTD. (TW)
No. 17, Ln. 302, Xinshu Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 24262, Taiwan
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Ống xả cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; vỏ vành bánh xe cho xe cộ, cụ thể là: nắp che vành bánh xe của xe cộ; nắp đậy bình chứa nhiên liệu của xe cộ; trống phanh cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2024-51966**

(540)

(220) 29/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4
(731) SHARK FACTORY MOTORSPORTS CO., LTD. (TW)
No. 17, Ln. 302, Xinshu Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 24262, Taiwan
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Ống xả cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; vỏ vành bánh xe cho xe cộ, cụ thể là: nắp che vành bánh xe của xe cộ; nắp đậy bình chứa nhiên liệu của xe cộ; trống phanh cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2024-51978**

(540)

(220) 29/10/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.1.4; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, đen, hồng nhạt.
(731) CHẾ VÕ ĐỨC DUY (VN)
56 Trần Bình Trọng, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Chân giò heo rút xương; thịt lợn ướp; thịt giăm bông; thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở rau; pa-tê gan; thực phẩm từ thịt gà; xíu mại.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh bao; há cảo; sủi cảo; bánh giò; bánh ngọt.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: chân giò heo rút xương, thịt lợn ướp, thịt giăm bông, thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm trên cơ sở rau, pa-tê gan, thực phẩm từ thịt gà, bánh mì, bánh bao, há cảo, sủi cảo, xíu mại, bánh giò, bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2024-52507**

(540)

ĐÁ VIỆT HƯƠNG

(220) 31/10/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, quận cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Đá; đá để xây dựng; đá phiến; đá nhân tạo; đá hoa cương; đá hoa cẩm thạch.

---

(210) **4-2024-52522**

(540)

VIET HUONG STONE

(220) 31/10/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, quận cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Đá; đá để xây dựng; đá phiến; đá nhân tạo; đá hoa cương; đá hoa cẩm thạch.

---

(210) **4-2024-53011**

(540)

PUSH & SEAL

(220) 04/11/2024
(441) 25/09/2025

(731) ASSA ABLOY AMERICAS RESIDENTIAL INC. (US)
110 Sargent Drive, New Haven, Connecticut 06511 United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 06: Nút chặn bằng kim loại cho ống thoát nước.

Nhóm 11: Phụ tùng/phụ kiện cho hệ thống ống nước, cụ thể là ống thoát nước cho bồn rửa; nút chặn ống thoát nước cho bồn rửa [bộ phận của bồn rửa].

---

(210) **4-2024-53109**

(540)

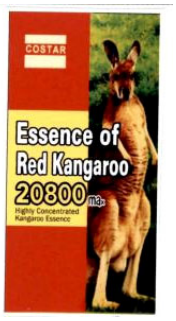

(220) 04/11/2024
(441) 25/09/2025

(531) 3.5.15; 6.19.9; 25.5.25; 26.4.9; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ HẠNH PHÚC (VN)
35 Trần Kế Xương, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho y tế.

---

(210) **4-2024-53119**

(540)

(220) 04/11/2024
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 25.12.1; 26.13.1

(591) Vàng, trắng, đen, hồng đậm, xanh dương, xanh lục.

(731) HỘI ÂM NHẠC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
81 Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn.

---

(210) **4-2024-53120**

(540)

(220) 04/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 22.1.15; 26.11.3; 26.11.8; 26.11.9
(591) Xanh dương, trắng, cam.
(731) HỘI ÂM NHẠC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
81 Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trinh phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trinh biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn.

---

(210) **4-2024-53121**

(540)

(220) 04/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 22.1.15; 24.17.13
(591) Xanh dương đậm, đỏ, cam nhạt, vàng nâu, xanh lá cây.
(731) HỘI ÂM NHẠC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
81 Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn.

---

(210) **4-2024-53309**

(540)

Matran

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ ốc, thuốc trừ cỏ, thuốc diệt chuột.

---

(210) **4-2024-53310**

(540)

Gunusa

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ ốc, thuốc trừ cỏ, thuốc diệt chuột.

---

(210) **4-2024-53321**

(540)

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.3.4; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) SHINHO HOLDINGS LIMITED (VG)
Palm Grove House, P.O. Box 438, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Xốt [gia vị]; tương đậu nành; nước xốt làm từ con hàu; nước xốt làm từ ớt; nước xốt tỏi ớt; hạt đậu nành dạng sệt [gia vị]; nước xốt làm từ đậu ngọt; đồ gia vị; gia vị; giấm; ớt được sấy khô dùng làm gia vị; ớt sấy giòn dùng làm đồ gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh quy giòn.

---

(210) **4-2024-53322**

(540)

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.3.4; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) SHINHO HOLDINGS LIMITED (VG)
Palm Grove House, P.O. Box 438, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Xốt [gia vị]; tương đậu nành; nước xốt làm từ con hàu; nước xốt làm từ ớt; nước xốt tỏi ớt; hạt đậu nành dạng sệt [gia vị]; nước xốt làm từ đậu ngọt; đồ gia vị; gia vị; giấm; ớt được sấy khô dùng làm gia vị; ớt sấy giòn dùng làm đồ gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh quy giòn.

---

(210) **4-2024-53378**

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT (VN)
Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đĩa ghi âm thanh; băng ghi hình; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; ảnh chụp.

Nhóm 35: Nghiên cứu thị trường; dịch vụ kế toán; kiểm toán tài chính; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dự báo kinh tế; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; quảng cáo; thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet).

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; kinh doanh chứng khoán; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn đầu tư; đầu tư vốn; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ tín dụng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; môi giới chứng khoán và trái phiếu; đầu tư quỹ; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ bảo lãnh tài chính.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền thanh; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; phát sóng trực tiếp (livestream); phát sóng các loại bản tin về kinh doanh, đầu tư, tài chính, chứng khoán, bất động sản, thị trường; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị, hội thảo chuyên đề; sản xuất chương trình giáo dục, giải trí trực tuyến đăng trên các trang mạng xã hội; sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình, talkshow, giải trí; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí; dịch vụ sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

(210) **4-2024-53379**

(540)

(220) 05/11/2024

(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6; 26.4.1; 26.4.10; 26.13.25

(591) Xanh dương đậm, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A (VN)
Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ mua bán hàng hóa cụ thể là lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn và không cồn, gia vị, đồ lưu niệm, sản phẩm phong thủy, thủy tinh, đá mỹ nghệ.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán; tư vấn đầu tư; quỹ đầu tư chứng khoán; đầu tư vốn; cho vay [tài chính]; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ tín dụng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ bảo lãnh nợ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-53380**

(540)

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 26.1.2; 26.1.5; 26.1.6; 26.4.18; 26.11.3; 26.13.25
(591) Xám, trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A (VN)
Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn về giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; thiết kế phần mềm điện thoại; thiết kế website; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới, phần mềm cho người khác; tư vấn bảo mật dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão [cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi]; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-53381**

(540)

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.13
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A (VN)
Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; hoa quả khô; ô mai.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; bún/miến/mì sợi nhỏ; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả [bánh kẹo]; kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt (gia vị); hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng; nước uống có ga; nước ngọt; nước ép trái cây; xi-rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm như là cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, sô cô la, ca cao, bánh kẹo, món ăn sấy khô, bún/miến/mì sợi nhỏ, chế phẩm làm từ ngũ cốc, thạch hoa quả, kem lạnh, sữa chua đông lạnh, mật ong, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, bột mỳ, bột gạo, bột sắn, chất làm đặc dùng để nấu ăn, xốt, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, gạo, nước ngọt, xi-rô, đồ uống không có cồn, trái cây, rau củ quả, ô mai, hạt đã chế biến, đồ lưu niệm, sản phẩm phong thủy, thủy tinh, đá mỹ nghệ; mua bán các sản phẩm thực phẩm như là cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, sô cô la, ca cao, bánh kẹo, món ăn sấy khô, bún/miến/mì sợi nhỏ, chế phẩm làm từ ngũ cốc, thạch hoa quả, kem lạnh, sữa chua đông lạnh, mật ong, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, bột mỳ, bột gạo, bột sắn, chất làm đặc dùng để nấu ăn, xốt, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, gạo, nước ngọt, xi-rô, đồ uống không có cồn, trái cây, rau củ quả, ô mai, hạt đã chế biến, đồ lưu niệm, sản phẩm phong thủy, thủy tinh, đá mỹ nghệ; dịch vụ xuất nhập khẩu các mặt hàng thực phẩm như bánh kẹo, đồ uống không cồn, gia vị, ngũ cốc, thạch hoa quả, xốt, trà, cà phê, ô mai, hạt sấy khô, hoa quả đã qua chế biến, mứt các loại chế biến từ hoa quả; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm, hàng hóa (cho mục đích bán lẻ); quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2024-53382**

(540)

Vietcharm
CHẠM VÀ THƯỞNG VỊ

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.13
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A (VN)
Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; hoa quả khô; ô mai.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; bún/miến/mì sợi nhỏ; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả [bánh kẹo]; kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt (gia vị); hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng; nước uống có ga; nước ngọt; nước ép trái cây; xi-rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm như là cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, sô cô la, ca cao, bánh kẹo, món ăn sấy khô, bún/miến/mì sợi nhỏ, chế phẩm làm từ ngũ cốc, thạch hoa quả, kem lạnh, sữa chua đông lạnh, mật ong, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, bột mỳ, bột gạo, bột sắn, chất làm đặc dùng để nấu ăn, xốt, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, gạo, nước ngọt, xi-rô, đồ uống không có cồn, trái cây, rau củ quả, ô mai, hạt đã chế biến, đồ lưu niệm, sản phẩm phong thủy, thủy tinh, đá mỹ nghệ; mua bán các sản phẩm thực phẩm như là cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, sô cô la, ca cao, bánh kẹo, món ăn sấy khô, bún/miến/mì sợi nhỏ, chế phẩm làm từ ngũ cốc, thạch hoa quả, kem lạnh, sữa chua đông lạnh, mật ong, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, bột mỳ, bột gạo, bột sắn, chất làm đặc dùng để nấu ăn, xốt, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, gạo, nước ngọt, xi-rô, đồ uống không có cồn, trái cây, rau củ quả, ô mai, hạt đã chế biến, đồ lưu niệm, sản phẩm phong thủy, thủy tinh, đá mỹ nghệ; dịch vụ xuất nhập khẩu các mặt hàng thực phẩm như bánh kẹo, đồ uống không cồn, gia vị, ngũ cốc, thạch hoa quả, xốt, trà, cà phê, ô mai, hạt sấy khô, hoa quả đã qua chế biến, mứt các loại chế biến từ hoa quả; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm, hàng hóa (cho mục đích bán lẻ); quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2024-53383**

(540)

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14; 25.7.3; 26.1.2; 26.1.5; 26.1.6; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A (VN)
Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ mua bán hàng hóa cụ thể là lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn và không cồn, gia vị, đồ lưu niệm, sản phẩm phong thủy, thủy tinh, đá mỹ nghệ.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán; tư vấn đầu tư; quỹ đầu tư chứng khoán; đầu tư vốn; cho vay [tài chính]; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ tín dụng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ bảo lãnh nợ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-53385**

(540)

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025

(731) FUJIAN YOULINGYOUSHI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Building 15, Design R&D Center (Region), Sanchuang Park, No.3001, Century Avenue South Section, Luoshan Subdistrict, Jinjiang City, Quanhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 31: Quả hạch, chưa chế biến; các loại quả mọng, tươi; hạt dẻ tươi; rau tươi; quả tươi.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ cung cấp thị trường trực tuyến về hàng hóa và dịch vụ cho người mua và người bán bằng cách giới thiệu sản phẩm trên trang web và ứng dụng (app) điện thoại cho mục đích kinh doanh; tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại.

Nhóm 40: Nghiền, ép trái cây; bảo quản thực phẩm và đồ uống; tái chế rác và phế thải; làm đông lạnh thực phẩm; thanh trùng thực phẩm và đồ uống; chiếu xạ thực phẩm.

---

(210) **4-2024-53386**

(540)

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025

(731) FUJIAN YOULINGYOUSHI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Building 15, Design R&D Center (Region), Sanchuang Park, No.3001, Century Avenue South Section, Luoshan Subdistrict, Jinjiang City, Quanhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 31: Quả hạch, chưa chế biến; các loại quả mọng, tươi; hạt dẻ tươi; rau tươi; quả tươi.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ cung cấp thị

trường trực tuyến về hàng hóa và dịch vụ cho người mua và người bán bằng cách giới thiệu sản phẩm trên trang web và ứng dụng (app) điện thoại cho mục đích kinh doanh; tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại.

Nhóm 40: Nghiền, ép trái cây; bảo quản thực phẩm và đồ uống; tái chế rác và phế thải; làm đông lạnh thực phẩm; thanh trùng thực phẩm và đồ uống; chiếu xạ thực phẩm.

---

(210) **4-2024-53532**

(540)

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.11.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG NGHIỆP HAPI (VN)
Tầng 12, tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới Nl, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 29: Các loại hạt đã chế biến: lạc đã chế biến; đậu đỏ; đậu gà; đậu lăng; đậu đen; hạnh nhân; hạt chia; hạt điều.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc làm từ các loại hạt; bánh kẹo; yến mạch làm thực phẩm cho con người; hạt kê; vừng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: hạt đã chế biến, lạc đã chế biến, đậu cúc, đậu đỏ, đậu gà, đậu hà lan, đậu lăng, đậu ngự, đậu trắng mắt cua, đậu đen, hạnh nhân, hạt chia, hạt điều, hạt lanh, hạt sen, hạt macca, hạt óc chó, hạt phỉ, hạt hướng dương, hạt bí, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thanh ngũ cốc giàu protein, ngũ cốc dạng thanh, bột ngũ cốc làm từ các loại hạt, bánh kẹo hạnh nhân, bánh quy mạch nha, bánh kẹo, gạo lứt, yến mạch, kiều mạch, diêm mạch (quinoa), hạt gai dầu, hạt kê, vừng, ngô.

---

(210) **4-2024-53553**

(540)

(220) 05/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 24.9.1; 25.3.3
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA BÌNH DƯƠNG GROUP (VN)
Số 541/44/1/18, khu phố 7, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2024-53591**

(540)

(220) 06/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VŨ KIM (VN)
B-TM số 11a, khu thương mại trầng trệt, block B, chung cư The Harmona, số 33 đường Trương Công Định, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn: chế phẩm dược phẩm, vệj sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2024-53958**

(540)

BINKY

(220) 07/11/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH BINKY VIỆT NAM (VN)
BT8, khu đô thị Vimeco 2, đường Nguyễn Chánh, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Tã; bỉm; tấm lót dùng một lần dành cho tã (quần tã) cho người không tự chủ được; tã (quần tã) dùng một lần; tã (quần tã) bằng vải; bông thấm hút.

---

(210) **4-2024-54022**

(540)

(220) 07/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 21.3.1; 26.3.23; 26.4.4
(591) Xanh, xanh lá mạ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLIGHTGOLF (VN)
Tầng 18 tòa nhà CEO Lô HH2-1 KĐT Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch về golf.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức và điều khiển sự kiện; hội thảo về golf; sắp xếp các cuộc đi chơi trên sân golf; đặt chỗ cho các chuyến đi (đặt chỗ tại các sân golf).

---

(210) **4-2024-54061**

(540)

VIVACE

(220) 07/11/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ WIN HOLDINGS (VN)
Phòng 3806, tòa C2, D'capitale, 119 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; pho mát; bơ; sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; kem (nước đông lạnh).

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga (đồ uống); đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2024-54099**

(540)

Minoderm
Beauty with a purpose

(220) 08/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 26.2.1; 26.2.3; 26.3.23
(591) Đen, vàng, đen nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HOÀNG YẾN THẢO (VN)
CH 22A ngõ 10 phố Vũ Hữu, TT PCCC, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); dung dịch vệ sinh phụ nữ (chế phẩm vệ sinh dùng cho phụ nữ không chứa thuốc và không dùng cho mục đích y tế); nước tẩy trang mixen (micellar); nước giặt.

Nhóm 21: Bông phấn để trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm; bộ cọ trang điểm; bút chải lông mày; đồ dùng tẩy trang; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2024-54204**

(540)

VIENNA HOTEL
维也纳酒店

(220) 08/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 25.1.25; 26.11.3
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ ALI VIỆT NAM (VN)
Số 3, đường 9, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); quán trà sữa; quán rượu.

---

(210) **4-2024-54205**

(540)

(220) 08/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 25.5.2; 26.1.1
(591) Đỏ hồng, xanh đậm, xanh lá, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ ALI VIỆT NAM (VN)
Số 3, đường 9, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; bột giặt; nước giặt; chất tẩy rửa; nước rửa tay; xà phòng.

---

(210) **4-2024-54241**

(540)

(220) 08/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1; 26.13.25
(591) Cam, xanh lá.
(731) PHAN THỊ DIỄM (VN)
Kênh Văn Phòng, xã Tân Hòa, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Thịt đã chế biến; chiết xuất của thịt; rau củ quả, đã chế biến; hải sản đã qua chế biến.

---

(210) **4-2024-54272**

(540)

(220) 08/11/2024
(441) 25/09/2025
(591) Đen, vàng.
(731) ĐINH XUÂN HÒA (VN)
102/124 Lạch Tray, phường Đông Hải, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2024-54685**

(540)

(220) 12/11/2024
(441) 25/09/2025
(731) AUTOZONE PARTS, INC. (US)
123 South Front Street, Memphis, Tennessee 38103, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 12: Phễu ô tô; khay hứng nước ô tô (tất cả chuyên dụng cho ô tô).

---

(210) **4-2024-54709**

(540)

(220) 12/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.3.20; 5.5.20
(731) CÔNG TY TNHH BÌNH TIÊN BIÊN HÒA (VN)
Lô 101/2 khu công nghiệp Amata, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; cặp xách học sinh; va-li; ví (bóp); phụ kiện của túi xách: khung của túi xách tay, tay nắm của vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2024-54808**

(540)

(220) 13/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG GẤM (VN)
Thôn Bình Hàn, xã Lạc Phượng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cày; động cơ diesel (không dùng cho các phương tiện giao thông trên đường bộ); máy kéo cầm tay dùng trong nông nghiệp; máy phát điện động cơ diesel và động cơ xăng; hộp số của các phương tiện giao thông đường biển, đường thủy.

---

(210) **4-2024-55383**

(540)

JULLYTEA

(220) 15/11/2024
(441) 25/09/2025
(731) 1. BÙI CÔNG DŨNG (VN)
Căn hộ 2402, CT12A khu đô thị Kim Văn Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN CẨM TÚ (VN)
Tổ 17, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Bộ đồ uống trà; ấm trà (sứ); đồ pha trà; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; đồ gốm để chứa đựng; đồ sứ để chứa đựng.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà (chè); đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà thảo mộc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối các sản phẩm: bộ đồ uống trà, ấm trà (sứ), đồ pha trà, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, đồ gốm để chứa đựng, đồ sứ để chứa đựng, trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà (chè), đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế, trà thảo mộc, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, đồ uống trà có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà đạo; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2024-55436**

(300) 98/678,243 01/08/2024 US

(540)

RANCHERO

(220) 15/11/2024

(441) 25/09/2025

(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 09: Túi đựng máy tính; túi chuyên dùng cho máy tính xách tay.

Nhóm 18: Túi; ba lô; túi du lịch; túi xách hình trống; va li đựng hành lý; túi du lịch cuối tuần; túi đi bộ đường dài; ba lô cỡ nhỏ; ba lô cỡ lớn; va li vỏ mềm; túi thể thao; túi đi săn; túi cỡ lớn để đựng hàng hóa; túi xách đa năng; túi xách tay to bản (túi tote); túi đeo chéo/túi đưa thư; dây đai chuyên dùng cho túi; dây đai chuyên dùng cho ba lô; dây đai; phụ kiện cho túi đi bộ đường dài, cụ thể là dây đai.

---

(210) **4-2024-55738**

(540)

green carbon

(220) 19/11/2024

(441) 25/09/2025

(531) 26.13.25

(591) Đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GREEN CARBON JAPAN VIETNAM (VN)
Tầng 10, tòa nhà The Nexus, 3A-3B Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Nhà kính nông nghiệp bằng kim loại có thể vận chuyển được.

Nhóm 31: Sản phẩm nông nghiệp và lâm nghiệp: lúa mì, gỗ thô, cây giống, trái cây và rau củ tươi.

Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh, mua bán liên quan đến tín chỉ carbon.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học, công nghệ, nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực nông nghiệp: nhà kính, trang trại, tín chỉ carbon; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit.

---

(210) **4-2024-55740**

(540)

(220) 19/11/2024
(441) 25/09/2025
(591) Cam, xám.
(731) CÔNG TY CP SẢN XUẤT VF (VN)
Lô XN 17 khu công nghiệp Lai Cách, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 09: Ống vòi cứu hỏa; thiết bị bảo hộ phòng cháy chữa cháy; thiết bị dập lửa.

Nhóm 17: Ống mềm, không bằng kim loại; khớp nối, phụ kiện nối ống, không bằng kim loại, dùng cho ống mềm, ống cứng; vòng để bịt kín.

Nhóm 19: Ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng.

---

(210) **4-2024-55771**

(540)

(220) 19/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.2; 24.15.21
(731) BITGET LIMITED (CM)
4th Floor, Harbour Place, 103 South Church Street, P.O. Box 10240, Grand Cayman CAYMAN ISLANDS KY1-1002
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống]; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; ứng dụng có thể tải xuống để sử dụng với thiết bị di động; chương trình máy tính để truy cập và sử dụng internet; chương trình máy tính để kết nối từ xa với máy tính hoặc mạng máy tính; ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình phần mềm máy tính; ví điện tử có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng làm ví kỹ thuật số.

Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; nghiên cứu tiếp thị; cung cấp thông tin kinh doanh; tổng hợp số liệu thống kê; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua trang web; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; biên soạn thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 36: Cung cấp thông tin tài chính qua trang web; quy đổi tiền tệ; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ thanh lý doanh nghiệp, tài chính; chuyển tiền điện tử; giao dịch tiền tệ; dịch vụ chuyển tiền; giao dịch ngoại hối trực tuyến theo thời gian thực; dịch vụ phân tích và nghiên cứu tài chính; quản lý tài sản tài chính; dịch vụ sàn giao dịch tài chính; quản lý tài chính qua internet; phân tích dữ liệu tài chính; dịch vụ thanh toán ví điện tử.

Nhóm 42: Nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm đăng nhập một lần trực tuyến không thể tải xuống.

(210) **4-2024-55772**

(540)

Bitget

(220) 19/11/2024
(441) 25/09/2025

(731) BITGET LIMITED (CM)
4th Floor, Harbour Place, 103 South Church Street, P.O. Box 10240, Grand Cayman Cayman Islands Ky1-1002

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống]; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; ứng dụng có thể tải xuống để sử dụng với thiết bị di động; chương trình máy tính để truy cập và sử dụng internet; chương trình máy tính để kết nối từ xa với máy tính hoặc mạng máy tính; ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình phần mềm máy tính; ví điện tử có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng làm ví kỹ thuật số.

Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; nghiên cứu tiếp thị; cung cấp thông tin kinh doanh; tổng hợp số liệu thống kê; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua trang web; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; biên soạn thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 36: Cung cấp thông tin tài chính qua trang web; quy đổi tiền tệ; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ thanh lý doanh nghiệp, tài chính; chuyển tiền điện tử; giao dịch tiền tệ; dịch vụ chuyển tiền; giao dịch ngoại hối trực tuyến theo thời gian thực; dịch vụ phân tích và nghiên cứu tài chính; quản lý tài sản tài chính; dịch vụ sàn giao dịch tài chính; quản lý tài chính qua internet; phân tích dữ liệu tài chính; dịch vụ thanh toán ví điện tử.

Nhóm 42: Nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm đăng nhập một lần trực tuyến không thể tải xuống.

---

(210) **4-2024-55882**

(540)

MECO

(220) 19/11/2024
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.2; 26.11.12

(591) Xám, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ XÂY DỰNG MECO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 12A, ngách 172/69 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối (mua bán), xuất nhập khẩu: vật liệu xây dựng, máy xây dựng, hệ thống và thiết bị vệ sinh, linh kiện điện tử viễn thông, thiết bị điện dân dụng và công nghiệp (máy phát điện, thiết bị điện chiếu sáng, máy biến áp, thiết bị điện giúp kiểm soát và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm và lưu thông không khí, thiết bị bảo vệ điện, thiết bị hệ thống

camera an ninh, thiết bị phân phối điện, thiết bị điện báo cháy, thiết bị điện chữa cháy tự động, thiết bị điều khiển điện thông minh).

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện, điện tử; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, cụ thể là máy công nghiệp, máy nông nghiệp, máy xây dựng.

---

(210) **4-2024-56140**

(540)

(220) 20/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 25.7.25
(731) UNILEVER PLC (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để làm sạch nước; chế phẩm làm sạch, tinh chế, lọc trong nước; bột để làm sạch và xử lý nước; chế phẩm làm mềm nước; nước cất; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; sản phẩm hoá học dùng cho công nghiệp, khoa học, nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; chế phẩm hóa chất tẩy rửa và làm sạch, tất cả được sử dụng trong quy trình công nghiệp và sản xuất; chế phẩm dạng rắn được sử dụng trong sản xuất xà phòng; hóa chất sử dụng bổ trợ trong quá trình nhuộm; chế phẩm tẩy trắng (chất khử màu) dùng trong công nghiệp; hóa chất sử dụng để xử lý vải; hóa chất dùng để làm bóng sợi, vải, hàng dệt; hoá chất để ngăn ngừa vết bẩn trên vải (hoá chất để ngăn ngừa vết màu trên vải); hoá chất để bảo quản thực phẩm (chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm); chất bảo quản hoa quả và chất bảo quản rau củ.

Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; nước hoa; nước hoa cô-lô-nhơ (colognes); nước hoa có nồng độ nhẹ (eau de toilette); tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm khử mùi trên cơ thể dùng cho cá nhân và chế phẩm chống chảy nhiều mồ hôi dùng cho cá nhân; chế phẩm chăm sóc tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm màu để nhuộm tóc; nước xức tóc; chế phẩm để tạo nếp tóc lượn sóng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; phấn xoa tóc (mỹ phẩm); mỹ phẩm tạo kiểu dáng cho tóc; keo xịt màu cho tóc; bọt dùng cho tóc (mỹ phẩm); nước bóng tóc (mỹ phẩm); gel dùng cho tóc (mỹ phẩm); chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; chất lỏng dùng để trang điểm tóc (mỹ phẩm); chế phẩm bảo vệ tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dưỡng tóc khô (không dùng cho mục đích y tế); dầu xức tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm khỏe tóc (không dùng cho mục đích y tế); kem bôi tóc (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm không chứa dược chất; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen (không dùng cho mục đích y tế); sữa tắm; sữa rửa mặt; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; phấn bôi da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm dùng để cạo râu; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm (chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm); gel (gốc dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng ẩm cơ thể (mỹ phẩm); dầu dùng chăm sóc mặt và cơ thể (mỹ phẩm); kem bôi dùng chăm sóc mặt và cơ thể (mỹ phẩm); và nước xức dùng chăm sóc mặt và cơ thể (mỹ phẩm); nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch da (không dùng cho mục đích y tế); gel bôi làm đẹp; nước xức làm đẹp; kem mỹ phẩm; nước xức cơ thể (mỹ phẩm); nước thơm để chống lão hóa; chế phẩm dưỡng ẩm làn da (mỹ phẩm); tinh dầu chăm sóc da không chứa thuốc; kem chống nhăn; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc mắt; chế phẩm chăm sóc môi (mỹ phẩm); dầu thơm không dùng cho mục đích y tế; son môi; son dưỡng làm mềm môi; nước thơm bôi vùng mắt (mỹ phẩm); kem bôi vùng mắt (mỹ phẩm); kem làm trắng da; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm chống nắng; mỹ phẩm chống

nắng; nước xức chống nắng (mỹ phẩm); chế phẩm làm nâu da dưới ánh sáng mặt trời và chế phẩm bảo vệ da khỏi ánh nắng (mỹ phẩm); chế phẩm dầu thơm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm xoa bóp không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm rụng lông; kem nền (mỹ phẩm); thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); bút chì kẻ lông mày; phấn mắt; nước xức dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; khăn giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; miếng bông mỹ phẩm (dùng cho mỹ phẩm); khăn giấy mỹ phẩm (dùng cho mỹ phẩm); hoặc khăn lau mỹ phẩm (dùng cho mỹ phẩm); miếng bông được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch (dùng cho mục đích mỹ phẩm); khăn giấy được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch (dùng cho mục đích mỹ phẩm); hoặc khăn lau được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch (dùng cho mục đích mỹ phẩm); tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; miếng đắp mặt (mỹ phẩm); chế phẩm đánh răng; nước xúc miệng không chứa dược chất; chế phẩm dùng để đánh bóng răng (không chứa dược chất); chế phẩm dạng bột dùng để đánh răng (không chứa dược chất); chế phẩm dùng để chăm sóc răng miệng không chứa dược chất; kem đánh răng (thuốc đánh răng); chế phẩm làm sạch răng giả; chế phẩm làm thơm mát hơi thở dùng cho vệ sinh cá nhân; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm để xả vải (dùng để giặt); chế phẩm làm mềm vải (dùng để giặt); chế phẩm tẩy trắng (dùng để giặt); chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; xà phòng làm sáng bóng vải, sợi, hàng dệt; chế phẩm dùng để giặt quần áo và giặt vải bằng tay; hồ bột để giặt là; chế phẩm tạo mùi thơm và làm mới được dùng cho quần áo và vải; miếng chống loang màu trong khi giặt; quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; chế phẩm làm sạch, chế phẩm đánh bóng, chế phẩm cọ rửa và chế phẩm để mài mòn; chế phẩm để rửa bát đĩa; nước rửa bát đĩa; bột rửa bát đĩa; viên nén rửa bát đĩa; nước rửa tay không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Chất tẩy uế (dùng cho mục đích y tế); chất tẩy uế dùng trong gia dụng; chế phẩm diệt khuẩn; chế phẩm diệt khuẩn dùng trong gia dụng; chế phẩm vệ sinh sát khuẩn; chế phẩm vệ sinh sát khuẩn dùng trong gia dụng; chế phẩm rửa tay sát khuẩn; vải tẩm chất tẩy uế, khăn lau tẩm chất tẩy uế, khăn giấy tẩm chất tẩy uế và miếng gạc tẩm chất tẩy uế; vải tẩm dược chất, khăn lau tẩm dược chất, khăn giấy tẩm dược chất và miếng gạc tẩm dược chất; khăn lau tẩm chất sát khuẩn; khăn lau diệt khuẩn (khử trùng); chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại, côn trùng và động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt trùng, sát trùng; chất diệt vi khuẩn; chất diệt ký sinh trùng; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc trừ sâu; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi (không dùng cho cá nhân); chế phẩm làm mát sạch không khí; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; xà phòng có chứa thuốc; dầu thơm dùng cho mục đích y tế (nhựa thơm dùng cho mục đích y tế); chế phẩm chăm sóc da và tóc có chứa thuốc; chế phẩm có chứa thuốc dùng cho môi; chế phẩm da liễu; thuốc mỡ trị rộp nắng, cháy nắng (kem bôi trị rộp nắng, cháy nắng); kem đánh răng chứa thuốc; viên nén và chế phẩm phát hiện mảng bám vi khuẩn; chế phẩm vệ sinh cá nhân có chứa thuốc; chế phẩm dược; chất bổ sung vào đồ uống dưới dạng hỗn hợp lỏng và bột khô dành cho chế độ ăn kiêng dùng cho người nhằm mục đích trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng dưới dạng bột hòa tan; chất bổ sung vitamin dưới dạng lỏng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước, cụ thể là thiết bị phân phối làm lạnh nước, thiết bị phân phối nước có kiểm soát nhiệt độ, thiết bị làm sạch nước và lọc nước, máy làm sạch nước và lọc nước; thiết bị khử trùng nước và thiết bị làm mềm nước; thiết bị phân phối nước có thể mang đi được; thiết bị và máy móc làm mát, cụ thể là thiết bị làm mát không khí, thiết bị làm mát đồ uống, máy làm mát đồ uống và phân phối đá, thiết bị làm mát để phân phối đồ uống lạnh; thiết bị chưng cất không dùng cho mục đích khoa học; bộ lọc (bình lọc) nước uống và lọc nước; thiết bị điều chỉnh và thiết bị an toàn dùng để kiểm soát nhiệt độ và lượng hóa chất của không khí và nước, cụ thể là thiết bị kiểm soát môi trường có bản chất là thiết bị hoạt hóa hạt dùng để xử lý nước uống; máy móc làm mềm nước; bình và thùng chứa để làm sạch nước

và các bộ phận và phụ kiện của chúng; các dụng cụ lọc nước và làm sạch nước, cụ thể là dụng cụ làm sạch nước và bộ thiết bị làm sạch nước cho nước uống dùng trong sinh hoạt.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; hộp đựng bàn chải đánh răng không làm bằng kim loại quý; dụng cụ và đồ dùng để làm sạch và chăm sóc răng (không dùng cho mục đích y tế); dụng cụ để làm sạch và chăm sóc lưỡi (không phải là dụng cụ dùng để cạo lưỡi thuộc nhóm 10 và không dùng cho mục đích y tế), cụ thể là bàn chải làm sạch lưỡi; dụng cụ và đồ dùng để làm sạch và chăm sóc lợi (không dùng cho mục đích y tế); bàn chải đánh răng dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; tăm; hộp đựng tăm (vật dụng giữ tăm) không làm bằng kim loại quý; chỉ tơ, sáp và dải (băng) làm sạch răng (không dùng cho mục đích y tế); dụng cụ vệ sinh; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia dụng; dụng cụ và vật liệu làm sạch không chạy bằng điện, cụ thể là bùi nhùi thép để làm sạch và vật liệu đánh bóng dùng để làm sáng bóng (trừ các chế phẩm, giấy và đá mài); giẻ hoặc khăn lau sạch, giẻ hoặc khăn lau bụi và giẻ hoặc khăn đánh bóng; dụng cụ để đựng và phân phối đồ dùng và chất làm sạch hoặc vệ sinh (ví dụ như xà phòng, khăn giấy) (giúp lấy theo từng lượng nhất định); bàn chải; nùi để cọ hoặc để lau sạch; bọt biển và nùi cao su dùng trong gia đình; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân (có đồ) và ví đựng đồ trang điểm (có đồ); dụng cụ mỹ phẩm; túi giặt; lược; nùi bông để thoa phấn; hộp phấn (không bằng kim loại quý); đồ đựng và đồ phân phối vật dụng trong nhà vệ sinh; dụng cụ phân phối nước di động (không chạy bằng điện), bình chứa và bình đựng nước di động; dụng cụ và vật dụng để làm sạch, cụ thể là bọt biển để làm sạch, khăn bằng vải dùng để làm sạch, bàn chải dùng để làm sạch chai lọ.

Nhóm 29: Thịt, cá, thịt gia cầm và thịt thú săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau và quả được đóng hộp, bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; chất làm đặc (súp); nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả; nước sốt trái cây; trứng; các sản phẩm làm từ trứng; bột trứng và sản phẩm thay thế trứng; sữa và sản phẩm làm từ sữa (sữa là chủ yếu); bơ và sản phẩm làm từ bơ; dầu thực vật và mỡ ăn; các chế phẩm trên cơ sở rau củ dùng để chế biến bữa ăn; các chế phẩm trên cơ sở thịt dùng để chế biến bữa ăn; và/hoặc các chế phẩm trên cơ sở xương (thịt, cá) dùng để chế biến bữa ăn; súp (canh) và các chế phẩm để làm súp (canh); nước dùng (nước luộc thịt, nước canh thịt) và các chế phẩm dạng hạt (không phải gia vị) để làm nước dùng (nước luộc thịt, nước canh thịt).

Nhóm 30: Cà phê; chè [trà]; ca cao; đường; gạo; bột sắn; bột cọ; chất thay thế cà phê; bột mỳ và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh bột nhão; mỳ ống; hương liệu để làm bánh (trừ tinh dầu); hương liệu để làm đồ uống (trừ tinh dầu); bánh kẹo; đồ tráng miệng, cụ thể là bánh ngọt tráng miệng; bánh quy; kẹo cao su và kẹo để làm sạch hơi thở; mật ong; mật đường cho thực phẩm; nước mật đường (xi-rô mật đường); men; bột nở; muối; gia vị; mù tạc; dấm; nước xốt (gia vị); nước xốt cho sa-lát (nước xốt cho món trộn); xốt may-on-ne (mayonnaise); đồ gia vị; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm (hương liệu cho thực phẩm).

Nhóm 35: Nền tảng (sàn) thương mại điện tử dùng để đặt hàng trực tuyến phục vụ việc phân phối sản phẩm, dịch vụ bán lẻ, dịch vụ đặt hàng trực tuyến, dịch vụ cửa hàng bán lẻ, dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến, và dịch vụ cửa hàng bách hóa [tất cả các dịch vụ nêu trên liên quan đến việc bán các sản phẩm hóa chất để làm sạch nước; chế phẩm làm sạch, tinh chế, lọc trong nước; bột để làm sạch và xử lý nước; chế phẩm làm mềm nước; nước cất; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; sản phẩm hoá học dùng cho công nghiệp, khoa học, nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; chế phẩm hóa chất rửa tay và làm sạch, tất cả được sử dụng trong quy trình công nghiệp và sản xuất; chế phẩm dạng rắn dùng trong sản xuất xà phòng; hóa chất sử dụng bổ trợ trong quá trình nhuộm; chế phẩm tẩy trắng (chất khử màu) dùng trong công nghiệp; hóa chất sử dụng để xử lý vải; hóa chất dùng để làm bóng sợi, vải, hàng dệt; hóa chất để ngăn ngừa vết bẩn trên vải (hoá

chất để ngăn ngừa vết màu trên vải); hóa chất để bảo quản thực phẩm (chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm); xà phòng; mỹ phẩm; nước hoa; nước hoa cô-lô-nhơ (colognes); nước hoa có nồng độ nhẹ (eau de toilette); tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm khử mùi trên cơ thể dùng cho cá nhân và chế phẩm chống chảy nhiều mồ hôi dùng cho cá nhân; chế phẩm chăm sóc tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm màu để nhuộm tóc; nước xức tóc; chế phẩm để tạo nếp tóc lượn sóng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; phân xoa tóc (mỹ phẩm); mỹ phẩm tạo kiểu dáng cho tóc; keo xịt màu cho tóc; bọt dùng cho tóc (mỹ phẩm); nước bóng tóc (mỹ phẩm); gel dùng cho tóc (mỹ phẩm); chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; chất lỏng dùng để trang điểm tóc (mỹ phẩm); chế phẩm bảo vệ tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dưỡng tóc khô (không dùng cho mục đích y tế); dầu xức tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm khỏe tóc (không dùng cho mục đích y tế); kem bôi tóc (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm không chứa dược chất; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen (không dùng cho mục đích y tế); sữa tắm; sữa rửa mặt; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; phấn bôi da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm dùng để cạo râu; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm (chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm); gel (gốc dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng ẩm cơ thể (mỹ phẩm); dầu dùng chăm sóc mặt và cơ thể (mỹ phẩm); kem bôi dùng chăm sóc mặt và cơ thể (mỹ phẩm); và nước xức dùng chăm sóc mặt và cơ thể (mỹ phẩm); nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch da (không dùng cho mục đích y tế); gel bôi làm đẹp; nước xức làm đẹp; kem mỹ phẩm; nước xức cơ thể (mỹ phẩm); nước thơm để chống lão hóa; chế phẩm dưỡng ẩm làn da (mỹ phẩm); tinh dầu chăm sóc da không chứa thuốc; kem chống nhăn; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc mắt; chế phẩm chăm sóc môi (mỹ phẩm); dầu thơm không dùng cho mục đích y tế; son môi; son dưỡng làm mềm môi; nước thơm bôi vùng mắt (mỹ phẩm); kem bôi vùng mắt (mỹ phẩm); kem làm trang da; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm chống nắng; mỹ phẩm chống nắng; nước xức chống nắng (mỹ phẩm); chế phẩm làm nâu da dưới ánh sáng mặt trời và chế phẩm bảo vệ da khỏi ánh nắng (mỹ phẩm); chế phẩm dầu thơm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm xoa bóp không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm rụng lông; kem nền (mỹ phẩm); thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); bút chì kẻ lông mày; phấn mắt; nước xức dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; khăn giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; miếng bông mỹ phẩm (dùng cho mỹ phẩm); khăn giấy mỹ phẩm (dùng cho mỹ phẩm); hoặc khăn lau mỹ phẩm (dùng cho mỹ phẩm); miếng bông được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch (dùng cho mục đích mỹ phẩm); khăn giấy được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch (dùng cho mục đích mỹ phẩm); hoặc khăn lau được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch (dùng cho mục đích mỹ phẩm); tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; miếng đắp mặt (mỹ phẩm); chế phẩm đánh răng; nước xúc miệng không chứa dược chất; chế phẩm dùng để đánh bóng răng (không chứa dược chất); chế phẩm dạng bột dùng để đánh răng (không chứa dược chất); chế phẩm dùng để chăm sóc răng miệng không chứa dược chất; kem đánh răng (thuốc đánh răng); chế phẩm làm sạch răng giả; chế phẩm làm thơm mát hơi thở dùng cho vệ sinh cá nhân; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm để xả vải (dùng để giặt); chế phẩm làm mềm vải (dùng để giặt); chế phẩm tẩy trắng (dùng để giặt); chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; xà phòng làm sáng bóng vải, sợi, hàng dệt; chế phẩm dùng để giặt quần áo và giặt vải bằng tay; hồ bột để giặt là; chế phẩm tạo mùi thơm và làm mới được dùng cho quần áo và vải; miếng chống loang màu trong khi giặt; quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; chế phẩm làm sạch, chế phẩm đánh bóng, chế phẩm cọ rửa và chế phẩm để mài mòn; chế phẩm để rửa bát đĩa; nước rửa bát đĩa; bột rửa bát đĩa; viên nén rửa bát đĩa; nước rửa tay không dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế (dùng cho mục đích y tế); chất tẩy uế dùng trong gia dụng; chế phẩm diệt khuẩn; chế phẩm diệt khuẩn dùng trong gia dụng; chế phẩm vệ sinh sát khuẩn; chế phẩm vệ sinh sát khuẩn dùng trong gia dụng;

chế phẩm rửa tay sát khuẩn; vải tẩm chất tẩy uế, khăn lau tẩm chất tẩy uế, khăn giấy tẩm chất tẩy uế và miếng gạc tẩm chất tẩy uế; vải tẩm dược chất, khăn lau tẩm dược chất, khăn giấy tẩm dược chất và miếng gạc tẩm dược chất; khăn lau tẩm chất sát khuẩn; khăn lau diệt khuẩn (khử trùng); chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại, côn trùng và động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt trùng, sát trùng; chất diệt vi khuẩn; chất diệt ký sinh trùng; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc trừ sâu; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi (không dùng cho cá nhân); chế phẩm làm mát sạch không khí; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; xà phòng có chứa thuốc; dầu thơm dùng cho mục đích y tế (nhựa thơm dùng cho mục đích y tế); chế phẩm chăm sóc da và tóc có chứa thuốc; chế phẩm có chứa thuốc dùng cho môi; chế phẩm da liễu; thuốc mỡ trị rộp nắng, cháy nắng (kem bôi trị rộp nắng, cháy nắng); kem đánh răng chứa thuốc; viên nén và chế phẩm phát hiện mảng bám vi khuẩn; chế phẩm vệ sinh cá nhân có chứa thuốc; chế phẩm dược; chất bổ sung vào đồ uống dưới dạng hỗn hợp lỏng và bột khô dành cho chế độ ăn kiêng dùng cho người nhằm mục đích trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng dưới dạng bột hòa tan; chất bổ sung vitamin dưới dạng lỏng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; thiết bị phân phối nước, cụ thể là thiết bị phân phối làm lạnh nước, thiết bị phân phối nước có kiểm soát nhiệt độ, thiết bị làm sạch nước và lọc nước, máy làm sạch nước và lọc nước; thiết bị khử trùng nước và thiết bị làm mềm nước; thiết bị phân phối nước có thể mang đi được; thiết bị và máy móc làm mát, cụ thể là thiết bị làm mát không khí, thiết bị làm mát đồ uống, máy làm mát đồ uống và phân phối đá, thiết bị làm mát để phân phối đồ uống lạnh; thiết bị chưng cất không dùng cho mục đích khoa học; bộ lọc (bình lọc) nước uống và lọc nước; thiết bị điều chỉnh và thiết bị an toàn dùng để kiểm soát nhiệt độ và lượng hóa chất của không khí và nước, cụ thể là thiết bị kiểm soát môi trường có bản chất là thiết bị hoạt hóa hạt dùng để xử lý nước uống; máy móc làm mềm nước; bình và thùng chứa để làm sạch nước và các bộ phận và phụ kiện của chúng; các dụng cụ lọc nước và làm sạch nước, cụ thể là dụng cụ làm sạch nước và bộ thiết bị làm sạch nước cho nước uống dùng trong sinh hoạt; bàn chải đánh răng; hộp đựng bàn chải đánh răng không làm bằng kim loại quý; dụng cụ và đồ dùng để làm sạch và chăm sóc răng (không dùng cho mục đích y tế); dụng cụ để làm sạch và chăm sóc lưỡi (không phải là dụng cụ dùng để cạo lưỡi thuộc nhóm 10 và không dùng cho mục đích y tế), cụ thể là bàn chải làm sạch lưỡi; dụng cụ và đồ dùng để làm sạch và chăm sóc lợi (không dùng cho mục đích y tế); bàn chải đánh răng dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; tăm; hộp đựng tăm (vật dụng giữ tăm) không làm bằng kim loại quý; chỉ tơ, sáp và dải (băng) làm sạch răng (không dùng cho mục đích y tế); dụng cụ vệ sinh; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia dụng; dụng cụ và vật liệu làm sạch không chạy bằng điện; giẻ hoặc khăn lau sạch, giẻ hoặc khăn lau bụi và giẻ hoặc khăn đánh bóng; dụng cụ để đựng và phân phối đồ dùng và chất làm sạch hoặc vệ sinh (ví dụ như xà phòng, khăn giấy) (giúp lấy theo từng lượng nhất định); bàn chải; nùi để cọ hoặc để lau sạch; bọt biển và nùi cao su dùng trong gia đình; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân (có đồ) và ví đựng đồ trang điểm (có đồ); dụng cụ mỹ phẩm; túi giặt; lược; nùi bông để thoa phấn; hộp phấn (không bằng kim loại quý); đồ đựng và đồ phân phối vật dụng trong nhà vệ sinh; dụng cụ phân phối nước di động (không chạy bằng điện), bình chứa và bình đựng nước di động; dụng cụ và vật dụng để làm sạch, cụ thể là bọt biển để làm sạch, khăn bằng vải dùng để làm sạch, bàn chải dùng để làm sạch chai lọ; thịt, cá, thịt gia cầm và thịt thú săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau và quả được đóng hộp, bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; chất làm đặc (súp); nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả; nước sốt trái cây; chất bảo quản hoa quả và chất bảo quản rau củ; trứng; các sản phẩm làm từ trứng; bột trứng và sản phẩm thay thế trứng; sữa và sản phẩm làm từ sữa; bơ và sản phẩm làm từ bơ; dầu thực vật và mỡ ăn; các chế phẩm trên cơ sở rau củ dùng để chế biến bữa ăn; các chế phẩm trên cơ sở thịt dùng để chế biến bữa ăn; và/hoặc các chế phẩm trên cơ sở xương (thịt, cá) dùng để chế biến bữa ăn; súp (canh) và các chế phẩm để làm súp (canh); nước dùng (nước luộc thịt, nước canh thịt) và các chế phẩm dạng hạt (không phải gia vị) để làm nước dùng (nước luộc thịt, nước canh thịt); cà phê; chè; ca cao; đường; gạo; bột sắn; bột cọ; chất thay thế cà phê; bột mỳ và chế phẩm

làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh bột nhão; mỳ ống; hương liệu để làm bánh (trừ tinh dầu); hương liệu để làm đồ uống (trừ tinh dầu); bánh kẹo; đồ tráng miệng, cụ thể là bánh ngọt tráng miệng; bánh quy; kẹo cao su và kẹo để làm sạch hơi thở; mật ong; mật đường cho thực phẩm; xi-rô; men; bột nở; muối; gia vị; mù tạc; dấm; nước xốt (gia vị); nước xốt cho sa-lát (nước xốt cho món trộn); xốt may-on-ne (mayonnaise); đồ gia vị; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm (hương liệu cho thực phẩm)].

---

(210) **4-2024-56150**

(540)

(220) 20/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 26.4.2
(731) HENAN HAOYI FOODS CO.,LTD (CN)
No. 96, Haoyue Avenue, Weibei Science and Technology Food Industrial Park, Weishi County, Kaifeng City, Henan Province, 475000 China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột nhồi; bánh mỳ; bánh quy; bánh burritos [bánh bột ngô của Mexico]; bánh gạo; bánh quy giòn; bánh pudding gạo.

---

(210) **4-2024-56173**

(540)

(220) 20/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.15.2
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG MỸ PHONG (VN)
Số 34, phố Chùa Vua, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy cưa; máy mài; máy bào; máy khoan; máy vặn vít; máy đánh bóng; máy chà nhám; súng bắn đinh điện và hơi; máy phá bê tông; các bộ phận của máy như: lưỡi cưa mâm; mũi phay; mũi khoan; mũi khoét.

---

(210) **4-2024-56195**

(540)

(220) 20/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.7.5
(591) Cam đậm, cam nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC ISMART (VN)
Lầu 4, tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; giáo dục; dịch vụ tư vấn giáo dục; dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ dịch

thuật; dịch vụ vui chơi giải trí.
Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; dịch vụ công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2024-56805**

(540)

WRINKLE PLUS α

(220) 25/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.21; 26.1.12; 26.1.18
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI PHÁT VIỆT (VN)
Số 441 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm không chứa thuốc; nước xức tóc không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2024-56806**

(540)

Sun Smile

(220) 25/11/2024
(441) 25/09/2025
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI PHÁT VIỆT (VN)
Số 441 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm không chứa thuốc; nước xức tóc không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2024-56884**

(540)

SILLAGE
Perfume

(220) 25/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
89 Dốc Mọc, xã Cao Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2024-56993**

(540)

(220) 25/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.3.15; 26.1.6
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ MỚI PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ KTS GROUP (VN)
Số 75A, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; thiết kế phần mềm máy tính; lập trình dữ liệu máy vi tính; quản trị hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2024-57059**

(540)

(220) 25/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT HÀN VIỆT HẢI (VN)
496/41/21 Dương Quảng Hàm, tổ 33, Kp5, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Màng PE

Nhóm 17: Mút xốp dùng cho đồ nội thất; mút xốp dùng cho ghế; mút xốp dùng cho đệm; mút xốp dùng cho gối.

Nhóm 22: Bông len phế phẩm [để nhồi độn]; tơ dạng thô; sợi dệt dạng thô; sợi xơ tơ [phế liệu của sợi tơ thô]; sợi tơ phẩm cấp thấp [phế liệu của tơ dạng thô]; phế liệu tơ; sợi xơ dừa; bông thô; bông dạng thô; sợi bông thô; xơ bông; vật liệu lót không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; lông vũ dùng cho bộ đồ giường feathers; bông dùng làm vật liệu lọc; bông, len dùng để đệm lót và nhồi độn đồ đạc; lông vũ để nhồi đồ đạc; lông vũ để nhồi độn đồ đạc; sợi dệt dạng thô; sợi các bon dùng cho ngành dệt; sợi carbon dùng cho ngành dệt; vụn bông [bông phế phẩm] dùng để đệm lót hoặc nhồi độn; xơ bông [bông phế phẩm] dùng để đệm lót hoặc nhồi độn; bông [phế phẩm] dùng để đệm lót và nhồi độn; xơ bông.

Nhóm 23: Sợi; chỉ; sợi và chỉ bằng bông; sợi và chi cotton; sợi và chỉ thêu; sợi và chỉ len; sợi và chi bằng xơ dừa; chỉ và sợi đã xe từ xơ dừa; sợi tơ và chỉ tơ; sợi tơ tằm và chỉ tơ tằm; sợi bông đã xe; len đã xe thành sợi; sợi len; sợi len xe; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; tơ đã xe; tơ tằm đã xe; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ co giãn dùng trong ngành dệt; chỉ và sợi chun dùng trong ngành dệt; chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt.

---

(210) **4-2024-57069**

(540)

(220) 26/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 24.15.1; 24.15.7; 26.11.22
(731) HOÀNG VĂN THANH (VN)
Tổ 2, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; trưng bày giới thiệu sản phẩm; mua bán các sản phẩm sau: xe đạp, xe đạp điện, xe máy, xe máy điện, xe cộ chạy điện, xe tay ga, máy lạnh, máy giặt, ti vi, tủ lạnh, điều hòa, quạt điện, đèn chiếu sáng, lò vi sóng, máy nước nóng, máy lọc nước, máy hút mùi và linh kiện điện tử, điện lạnh, công tắc điện, ổ cắm điện, sữa bột cho em bé, thực phẩm cho em bé, tã giấy vệ sinh dùng cho em bé, bỉm, đồ chơi cho thú cưng, phụ kiện làm đẹp cho thú cưng, trang phục cho thú cưng, thức ăn và đồ uống cho thú cưng, cát vệ sinh dùng cho thú cưng, thực phẩm đã qua chế biến và bảo quản: rau, củ, quả, thịt, cá, bánh kẹo, sữa và các sản phẩm từ sữa, sữa chua, văn phòng phẩm (bút, vở, cặp sách, ba lô, keo dán, bìa sách, băng đĩa nhạc), đồ lưu niệm, hàng điện tử (máy vi tính, điện thoại, máy nghe nhạc, loa, máy chụp hình), quần áo thời trang, vải sợi, hàng may mặc, giày dép, mỹ phẩm (nước hoa, sữa tắm, dầu gội, dầu xả).

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ ủy thác thanh toán; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; môi giới chứng khoán và trái phiếu; dịch vụ thanh toán ví điện tử.

Nhóm 39: Chuyển phát bưu kiện tận nơi [dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín]; dịch vụ đóng gói hàng hóa; chuyên chở hàng hóa [vận chuyển hàng hóa]; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển; dịch vụ kho hàng hóa [cất giữ hàng hóa]; dịch vụ cứu hộ.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo hướng nghiệp; dạy nghề; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật.

(210) **4-2024-57200**

(540)

FELISTON

(220) 26/11/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KIM KHÍ VIỆT Á (VN)
Nhà số 2, ngõ 24 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng kim loại; bồn chứa bằng inox; khung đỡ bằng kim loại dùng hệ thống năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2024-57302**

(540)

ECO GROUP

(220) 27/11/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TIẾN PHƯƠNG PLASTIC (VN)
Tổ dân phố Tứ Mỹ, phường Phùng Chí Kiên, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng các loại; tê nhựa; cút nhựa.

---

(210) **4-2024-57311**

(540)

EDENSEE KEGA
• BEACH RESORT •

(220) 27/11/2024
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.24; 7.1.6; 7.1.16; 24.17.12

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MAICO ĐÀ LẠT (VN)
Khu chức năng VII.2, khu du lịch Hồ Tuyền Lâm, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASIA PACIFIC (ASIPAC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ triển lãm nhằm thúc đẩy bán hàng, tìm kiếm đối tác kinh doanh, có mục đích thương mại; tổ chức sự kiện có mục đích thương mại.

Nhóm 39: Tổ chức tour du lịch; hướng dẫn và điều hành tour du lịch; người dẫn đường của du lịch lữ hành trong nước và quốc tế.

Nhóm 41: Cung cấp các dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ sòng bạc - câu lạc bộ; tổ chức các hoạt động văn hóa và thể dục thể thao; tổ chức hội nghị, hội thao, sự kiện có mục đích giáo dục; tổ chức các chương trình biểu diễn văn hóa ca múa nhạc và văn hóa nghệ thuật; dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến thể dục dưỡng sinh (yoga).

Nhóm 43: Khu an dưỡng nghỉ mát; dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ khách sạn; đặt cho khách sạn; quán bar (quán giải khát); dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ sắc đẹp (spa), dịch vụ mát xa (massage), dịch vụ xông hơi (sauna).

---

(210) **4-2024-57312**

(540)

(220) 27/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 4.5.4; 5.5.20
(591) Vàng, vàng đậm, xanh lá nhạt, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NHẬP KHẨU CALI (VN)
18 đường TX52, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASIA PACIFIC (ASIPAC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dùng để giặt; nước giặt; nước lau sàn; nước rửa chén; nước rửa tay (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2024-57343**

(540)

(220) 27/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18
(591) Cam, trắng, đỏ.
(731) NHỮ ĐÌNH HỌA (VN)
6B ngõ 108 Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày thể thao; giày da; bốt; dép.

---

(210) **4-2024-57504**
(641) 4-2022-49662
(540)

(220) 23/11/2022
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 13.1.6; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, vàng nghệ, ghi xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN ĐIỆN TỬ MICRON VIỆT NAM (VN)
Lô A1 đường 287, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây diện; ổ cắm điện; công tắc điện.

---

(210) **4-2024-57731**

(540)

(220) 28/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.9
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CRETEC CHEGIM CORPORATION (KR)
100, Dalseong-ro, Jung-gu, Dae-Gu, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Lá sắt; cuộn thép; đầu nối bằng kim loại; kẹp bằng kim loại; thang và thang gấp bằng kim loại; xích bằng kim loại; chìa khóa và khóa bằng kim loại; tủ đựng dụng cụ bằng kim loại; hộp đựng dụng cụ bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy móc và thiết bị sơn.

Nhóm 08: Xẻng [dụng cụ cầm tay]; liềm; súng phóng [dụng cụ cầm tay]; tay quay bàn ren; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; rìu; dao phay [dụng cụ gia công cơ khí cầm tay]; mũi nhọn để đục, khoét [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; kẹp [dùng cho thợ mộc]; lưỡi cưa [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; búa [dụng cụ cầm tay]; đục [dụng cụ cầm tay]; đục lấy tâm [cầm tay]; khung của cưa tay; chìa vặn vít; dụng cụ khoan; kìm cắt [của người thợ đường dây]; kìm nhỏ đầu nhọn; dùi [dụng cụ cầm tay]; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; ê tô dùng cho máy công cụ; thanh nạy phá gỗ; kìm tuốt dây; bàn ren [dụng cụ cầm tay]; thước góc [dụng cụ cầm tay]; cờ lê có bánh cóc; dụng cụ cắt ống [công cụ cầm tay]; cuốc chim [dụng cụ cầm tay]; súng bắn keo; bơm tay; bơm khí, thao tác bằng tay; dụng cụ cắt kính; dao tiện ích; kéo; ikebana [kéo]; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; dao; dao nạo [dụng cụ cầm tay]; đầu khẩu của cờ lê [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 09: Com pa đo ngoài; mật độ kế; dụng cụ đo khoảng cách; dụng cụ đo góc; thước đo; đèn chớp an toàn; máy ảnh; dụng cụ đo độ rọi (rọi kế); chân máy cho thiết bị đo đạc; phong kế; lưu lượng kế; dụng cụ đo; mia đo cao (thiết bị trắc địa); máy đo độ nghiêng; thước đo góc [dụng cụ đo]; thiết bị đo mức cân bằng bằng tia laser; áp kế; máy đo độ ồn; nhiệt kế và ẩm kế kết hợp không dùng trong y tế; thiết bị đo vòng quay (tốc độ quay); máy đo độ rung; gương chuyên dụng để kiểm tra công việc; kính lúp; nam châm; nam châm dùng cho mục đích công nghiệp; ổ cắm chống sốc điện; kẹp dây cáp điện; bộ biến tần; vôn kế; thiết bị đo điện trở; mũ bảo hộ cho thợ hàn; găng tay hàn chỉ dùng cho mục đích bảo hộ.

---

(210) **4-2024-57838**

(540)

(220) 29/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng kem.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHẨM LỢI (VN)
38 đường số 5, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ tả lót, tấm lót sàn, tấm lót chuồng, ổ nằm, chuồng, đồ chơi cho vật nuôi.

---

(210) **4-2024-57839**

(540)

(220) 29/11/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.3
(591) Xanh biển, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHẨM LỢI (VN)
38 đường số 5, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ thức ăn cho động vật, thuốc thú y, đồ chơi và các sản phẩm chăm sóc vật nuôi bao gồm dầu tắm cho vật nuôi, cát vệ sinh cho vật nuôi, kéo cắt móng cho vật nuôi, tông đơ cắt lông cho vật nuôi, nệm, ổ cho vật nuôi, lồng vận chuyển, sàn nhựa lót chuồng, tấm lót sàn, yếm cho vật nuôi, bình sữa cho vật nuôi, chuông đeo cổ cho vật nuôi, dây dắt cho vật nuôi, vòng cổ cho vật nuôi, dụng cụ dọn phân cho vật nuôi, nước hoa cho vật nuôi, khăn cho vật nuôi, khay đựng cát vệ sinh cho vật nuôi, bát ăn cho vật nuôi, quần áo cho vật nuôi, đồ chơi cho vật nuôi.

Nhóm 44: Dịch vụ spa: chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp cho động vật, dịch vụ y tế dành cho động vật.

---

(210) **4-2024-57840**

(540)

(220) 29/11/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHẨM LỢI (VN)
38 đường số 5, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế, dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2024-58163**

(540)

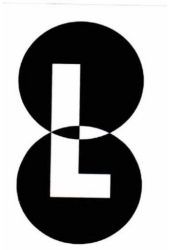

(220) 02/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH MAZTERMIND (VN)
28 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn và bộ đèn điện.

---

(210) **4-2024-58479**

(540)

OVW

(220) 03/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) HENAN BAISUISHANYANG COSMETICS CO., LTD (CN)
Room 2207, 22nd Floor, Building A, Jin Yi International Centre, No.1 Building, North of Layer Cotton Textile West Road and West of Tongbai Road, Zhongyuan District, Zhengzhou City, Henan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; dụng cụ trang điểm; nùi bông để thoa phấn; bàn chải; bàn chải đánh răng; chỉ nha khoa.

---

(210) **4-2024-58480**

(540)

OVW

(220) 03/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) HENAN BAISUISHANYANG COSMETICS CO., LTD (CN)
Room 2207, 22nd Floor, Building A, Jin Yi International Centre, No.1 Building, North of Layer Cotton Textile West Road and West of Tongbai Road, Zhongyuan District, Zhengzhou City, Henan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ uốn lông mi; dao cạo; dụng cụ tạo kiểu tóc dùng điện; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; kéo; bộ dụng cụ dao và nĩa.

---

(210) **4-2024-58481**

(540)

OVW

(220) 03/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) HENAN BAISUISHANYANG COSMETICS CO., LTD (CN)
Room 2207, 22nd Floor, Building A, Jin Yi International Centre, No.1 Building, North of Layer Cotton Textile West Road and West of Tongbai Road, Zhongyuan District, Zhengzhou City, Henan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; dầu gội đầu; tinh dầu; mỹ phẩm; móng (tay, chân) giả; bút chì kẻ lông mày.

---

(210) **4-2024-58688**

(540)

(220) 04/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.7; 3.2.24; 26.4.18
(591) Xám đen, xanh lá cây.
(731) WANG, WEIPING (CN)
Baishazhou Cluster, Zhangle Hamlet, Zhantian Town, Ningdu District, Ganzhou City, Jiangxi Province, China
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe gắn máy.

---

(210) **4-2024-58738**

(540)

(220) 05/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.13.1
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚC THỊNH (VN)
Số 16, ngách 97/4, phố Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bột và các sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh kẹo; men, bột nở; gia vị.

---

(210) **4-2024-58841**

(540)

(220) 05/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.11; 2.5.2; 9.7.19; 26.1.1
(591) Xanh dirơng, xanh lá cây, xanh ngọc bích, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU (VN)
Thôn 4, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; nhân bánh làm từ rau củ và trái cây.

Nhóm 30: Ca cao; tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột; các loại bánh từ bột; bánh kẹo; sô cô la; đường.

---

(210) **4-2024-58851**

(540)

(220) 05/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.25; 5.1.1; 5.1.7; 5.1.16; 5.3.20; 25.5.25; 25.7.8; 26.3.1; 26.5.1; 26.5.18
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đỏ, vàng nhạt, vàng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH AUDACE PHARMA (VN)
Khu phố Đạo Tú, phường Song Hồ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thảo dược; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng cho ngành dược.

---

(210) **4-2024-58865**

(540)

KHỞI PHÀM

(220) 05/12/2024
(441) 25/09/2025
(731) SHEN ZIDIAN (CN)
Next to Weisong Shoe Factory, Huanieỉ Village 2, Chao'an District, Chaozhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp bằng inox; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp bằng inox; dụng cụ nấu nướng bằng inox (không dùng điện); bộ đồ ăn (trừ dao, dĩa, thìa) bằng inox.

---

(210) **4-2024-59048**

(540)

HydroPeptide

(220) 06/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.5; 26.5.4
(731) HYDROPEPTIDE, LLC (US)
1450 114th Ave SE, Suite 240, Bellevue, WA 98004, United States of America
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Các sản phẩm chăm sóc cơ thể không chứa thuốc, cụ thể là các chế phẩm chăm sóc tay, mặt và da và mặt nạ; mỹ phẩm và chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc bao gồm các chế phẩm tẩy trang, chế phẩm chống nắng; miếng bông và vải được tẩm mỹ phẩm và chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc bao gồm các chế phẩm làm sạch và nước cân bằng da.

---

(210) **4-2024-59079**

(540)

VSAP-DSHA

(220) 06/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHIỆP VÀ DƯỢC PHẨM VIỆT NAM (VN)
Số 60 phố Yên Bái 1, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2024-59130**

(540)

(220) 06/12/2024
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.13.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) LÊ TRIỆU DẠ HẢO (VN)
70 Nguyễn Thái Học, phường Minh Anh, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ thư viện lưu động; dịch vụ ghi phụ đề cho phim và sách; cho thuê tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; nhà hàng ăn uống; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; cho thuê lều trại; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2024-59153**

(540)

(220) 06/12/2024
(441) 25/09/2025

(531) 1.5.1

(591) Xanh, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Ô TÔ HIỆP HÒA (VN)
Lô D5D 106 khu D5 dự án đấu giá quyền sử dụng đất, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thiết bị xử lý chất thải.

Nhóm 09: Xe chữa cháy; bơm chữa cháy; thiết bị chữa cháy.

Nhóm 12: Ô tô rô bốt; xe ô tô chở rác; xe tải kết hợp cần cẩu; xe cứu hộ giao thông; xe đầu kéo chở ngựa; xe tải chở ngựa; xe quét đường; xe hút bùn; xe cuốn ép rác.

---

(210) **4-2024-59208**

(540)

(220) 06/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.2; 2.1.16; 23.1.5
(591) Trắng, cam.
(731) VÕ ĐỨC TÁM (VN)
Thôn 5, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; đường, mật ong, nước mật đường; muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản.

---

(210) **4-2024-59259**

(540)

(220) 06/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 14.1.2; 25.7.2; 26.4.3; 26.4.4
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TLM FAS (VN)
Ô 19 lô I37 đường DE1, khu TĐC Mỹ Phước 3, khu phố 1, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; ba lô; vali; da và giả da.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; ca vát; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: túi xách, ví, ba lô, vali, da và giả da, quần áo thời trang, giày dép, đồ đội đầu, khăn quàng cổ, ca vát, thắt lưng [trang phục]; dịch vụ cửa hàng, siêu thị bán lẻ hàng hóa, dịch vụ cửa hàng, siêu thị bán lẻ hàng hóa trực tuyến các sản phẩm túi xách, ví, ba lô, vali, da và giả da, quần áo thời trang, giày dép, đồ đội đầu, khăn quàng cổ, ca vat, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2024-59280**

(540)

LOPHA

(220) 06/12/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ LONG PHAN (VN)
207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Cà phê; cà phê sản xuất theo công nghệ sóng siêu âm; đồ uống trên cơ sở cà phê; chè (trà); đồ uống trên cơ sở chè (trà).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ kinh doanh ăn uống và giải khát.

---

(210) **4-2024-59366**

(540)

BẢO TÍN AN LẠC

(220) 09/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC (VN)
Tầng 21, tháp A, tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Chuỗi hạt để lần khi cầu nguyện; tượng bằng kim loại quí; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí làm bằng kim loại quý.

Nhóm 20: Quan tài; áo quan; phụ kiện lắp ráp quan tài, không bằng kim loại; đồ gá lắp áo quan, không bằng kim loại; bình đựng tro hoả táng; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; đồ trang trí bằng gốm; đồ trang trí làm bằng đất nung; đồ trang trí làm bằng thủy tinh; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra cotta hoặc thủy tinh; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra cotta) hoặc thuỷ tinh.

---

(210) **4-2024-59479**

(540)

WOOLRICH

(220) 09/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.11; 3.4.24; 4.5.12; 4.5.13

(731) SAINT ANGELO GARMENT CORP. (US)
136-56 39th Ave 302A, Flushing, NY 11354, United States

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức; đá quý; khuy măng sét; kẹp cài ca vát; hộp đựng đồ trang sức; huy chương; mề đay [đồ trang sức]; đồng hồ; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 22: Sợi dệt dạng thô; dải băng, dây đai để buộc hoặc quấn, không bằng kim loại; dây cáp không bằng kim loại; dây bện; lều; mái che bằng vật liệu tổng hợp; vải nhựa; lưới đánh cá công nghiệp; bẫy [lưới]; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; bao tải để vận chuyển và lưu giữ các nguyên vật liệu dạng rời; vật liệu lót không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; lưới.

Nhóm 24: Chăn dùng cho thú cưng nuôi trong gia đình; vải; khăn mặt bằng vải; khăn tắm [trừ quần áo]; vải lanh dùng trong nhà; khăn trải giường bằng vải lanh; ga trải giường; chăn; tấm trải phủ giường; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy; nhãn mác bằng vải; vật liệu dệt; vải lót [vải]; vật liệu chất dẻo [thay thế cho vải]; vải dùng để làm đồ đi chân.

---

(210) **4-2024-59561**

(540)

(220) 10/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, trắng, nâu, đen, hồng, xanh lá cây nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VINODA (VN)
Số 02 ngõ 57 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích thú y; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chất bổ sung protein cho động vật; chế phẩm tắm cho động vật [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng].

Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; hạt cho thức ăn động vật; men cho thức ăn động vật; ổ cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ các mặt hàng sau: thuốc dành cho thú y, chế phẩm tắm cho thú cưng, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thủ y, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích thú y, chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y, chất bổ sung protein cho động vật, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, hạt cho thức ăn động vật, men cho thức ăn động vật, ổ cho động vật, đồ uống cho vật nuôi trong nhà, cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho thú nuôi trong nhà; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho thú nuôi trong nhà cụ thể là: làm đẹp, spa, cắt tia lông; dịch vụ y tế dành cho động vật; trợ giúp về thú y; chăn nuôi động vật.

---

(210) **4-2024-59587**

(540)

(220) 10/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.6; 5.5.1; 5.5.19; 5.5.23
(591) Trắng, hồng, vàng, xanh, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI SÀI GÒN TUẤN VIỆT (VN)
A2/4/30 tổ 2, ấp 1A, Võ Văn Vân, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy thấm; giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm; khăn ăn bằng giấy; giấy bao gói; khăn trải bàn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2024-59918**

(540)

(220) 11/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.18; 2.5.3; 11.3.7
(591) Đỏ, nâu, xanh lá cây, be, vàng, trắng, đen.
(731) PHẠM THANH HUYỀN (VN)
46 Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; tương ớt; bánh phở; đồ gia vị; gia vị phở.

Nhóm 43: Quán phở; nhà hàng ăn uống; quán ăn nhanh; cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; quán cà phê giải khát; nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2024-60042**

(540)

GRAYSTAR

(220) 12/12/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MAI FA (VN)
Thửa đất số 26, 313, tờ bản đồ số 8, Khu phố Phước Hải, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Lon ga mini có chứa ga.

Nhóm 07: Đèn khò.

Nhóm 11: Bếp ga; bếp nướng; van bình ga; bếp điện; bếp từ; dụng cụ nấu nướng (dùng điện).

---

(210) **4-2024-60275**

(540)

(220) 13/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.23; 26.4.4; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV XNK HOÀNG MINH (VN)
Số 1424 đường 3/2, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc; khóa bánh xe.

Nhóm 12: Bánh xe cho xe đẩy; xe đẩy hai bánh; xe ba bánh để giao hàng; vành bánh xe cộ; lốp đặc bánh xe đẩy; đai ốc bánh xe; càng bánh xe; xe đẩy tay.

Nhóm 20: Bánh xe cho đồ đạc, không bằng kim loại; xe đẩy tay.

---

(210) **4-2024-60515**

(540)

(220) 13/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.5; 26.1.6; 26.1.18
(591) Nâu đậm, trắng.
(731) MAI THỊ THU HÀ (VN)
Số 12 ngõ 224 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cafe cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2024-60516**

(540)

(220) 13/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Nâu đậm, xám, trắng.
(731) MAI THỊ THU HÀ (VN)
Số 12 ngõ 224 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cafe cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2024-60543**

(540)

(220) 16/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG HOÀNG ANH CONSTRUCTION (VN)
3/40A Nguyễn Du, KP.Bình Đức 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt sửa chữa công trình nhà ở dân dụng - nhà tiền chế - nhà máy sản xuất.

---

(210) **4-2024-60713**

(540)

(220) 16/12/2024
(441) 25/09/2025
(731) NATCHANAN PANITWAROCHA (TH)
No.92/212, Vararom Premium, Ao Ngeon, Sai Mai, Bangkok, Thailand, Postal Code 10220.
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; chăn; ga trải giường; tấm trải phủ giường; vỏ gối.

---

(210) **4-2024-60794**

(540)

(220) 17/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI NHÀ THÔNG MINH VIỆT NAM (VN)
Vị trí 27, liền kề 2, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

Nhóm 06: Sàn nhà bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; cửa và cửa sổ bằng kim loại; các phụ kiện kim loại dùng cho cửa và cửa sổ; vật liệu xây dựng bằng kim loại; linh kiện tủ quần áo và tủ bếp bằng kim loại, cụ thể gồm: bản lề, ray trượt khóa, tay nắm cửa, móc treo quần áo bằng kim loại.

Nhóm 11: Đèn.

Nhóm 16: Tranh ảnh.

Nhóm 19: Sàn nhà phi kim loại; vách ngăn phi kim loại; cửa và cửa sổ bằng các chất liệu gỗ, nhựa lõi thép gia cường, kính và kính cường lực, dùng trong xây dựng.

Nhóm 20: Bàn; ghế; giường; tủ; giá; kệ; gối.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng thủy tinh, gốm, sành, sứ.

Nhóm 24: Khăn phủ sofa bằng vải; chăn; ga trải giường bằng vải; vỏ gối; vỏ chăn; đồ vải dùng cho giường.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; thảm chùi chân.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu đồ phụ kiện bằng kim loại dùng cho tủ bếp và tủ quần áo, bàn ghế, giường, giá, kệ, vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán, môi giới và đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đầu tư vốn; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ định giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng và sửa chữa nhà cửa; dịch vụ sơn trang trí nội thất và ngoại thất công trình; dịch vụ lắp đặt các đồ trang trí nội thất và ngoại thất công trình.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc; thiết kế đồ trang trí nội thất và ngoại thất công trình.

(210) **4-2024-61153**
(300) 98815045 22/10/2024 US
(540)

CIRQL BIO

(220) 18/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) O2 PARTNERS, LLC (US)
417 West Street, Suite 105, Amherst, Massachusetts United States 01002
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo chưa xử lý có khả năng phân hủy sinh học được sử dụng để tạo ra các sản phẩm dạng bọt xốp; chất dẻo chưa xử lý có thể tái chế được sử dụng để tạo ra các sản phẩm dạng bọt xốp; tất cả các sản phẩm này được sử dụng liên quan đến sản xuất đồ đi chân, các bộ phận của đồ đi chân, đồ thể thao và các bộ phận của đồ thể thao.

Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm có khả năng phân hủy sinh học ở dạng viên dùng để tạo ra các sản phẩm dạng bọt xốp; chất dẻo bán thành phẩm có thể tái chế ở dạng viên được sử dụng để tạo ra các sản phẩm dạng bọt xốp; tấm bọt xốp bao gồm polyme có khả năng phân hủy sinh học, tấm bọt xốp bao gồm polyme có thể tái chế, tất cả các sản phẩm trên được sử dụng liên quan đến sản xuất đồ đi chân, các bộ phận của đồ đi chân, đồ thể thao và các bộ phận của đồ thể thao.

Nhóm 25: Đế trong (cho giày); đế giữa (cho giày); đồ đi chân; các bộ phận của đồ đi chân.

---

(210) **4-2024-61154**
(300) 98815047 22/10/2024 US
(540)

CIRQL ZERO

(220) 18/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) O2 PARTNERS, LLC (US)
417 West Street, Suite 105, Amherst, Massachusetts United States 01002
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo chưa xử lý có khả năng phân hủy sinh học được sử dụng để tạo ra các sản phẩm dạng bọt xốp; chất dẻo chưa xử lý có thể tái chế được sử dụng để tạo ra các sản phẩm dạng bọt xốp; tất cả các sản phẩm này được sử dụng liên quan đến sản xuất đồ đi chân, các bộ phận của đồ đi chân, đồ thể thao và các bộ phận của đồ thể thao.

Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm có khả năng phân hủy sinh học ở dạng viên dùng để tạo ra các sản phẩm dạng bọt xốp; chất dẻo bán thành phẩm có thể tái chế ở dạng viên được sử dụng để tạo ra các sản phẩm dạng bọt xốp; tấm bọt xốp bao gồm polyme có khả năng phân hủy sinh học, tấm bọt xốp bao gồm polyme có thể tái chế, tất cả các sản phẩm trên được sử dụng liên quan đến sản xuất đồ đi chân, các bộ phận của đồ đi chân, đồ thể thao và các bộ phận của đồ thể thao.

Nhóm 25: Đế trong (cho giày); đế giữa (cho giày); đồ đi chân; các bộ phận của đồ đi chân.

---

(210) **4-2024-61157**

(540)

Deli Rice

(220) 18/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.2
(591) Xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TOMAX HOLDING (VN)
338 Phạm Hữu Lầu, ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý.

---

(210) **4-2024-61274**
(641) 4-2019-47122

(540)

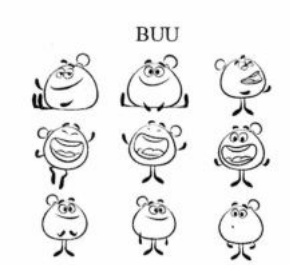

(220) 21/11/2019
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.15; 25.7.25; 26.15.15; 26.15.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PIZZA 4PS (VN)
Số 8/13 - 8/15 - 8/17 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2024-61276**
(641) 4-2019-47122

(540)

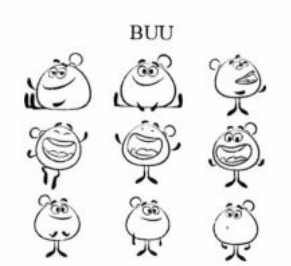

(220) 21/11/2019
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.15; 25.7.25; 26.15.15; 26.15.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PIZZA 4PS (VN)
Số 8/13- 8/15 - 8/17 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); quần áo giả da; trang phục dệt kim.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng mua bán hàng hóa tổng hợp, gồm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục), quần áo giả da, trang phục dệt kim; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến hàng hóa, gồm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục), quần áo giả da, trang phục dệt kim.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo.

---

(210) **4-2024-61319**

(540)

SANUDA

(220) 18/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN Y DƯỢC TRÀNG AN (VN)
Sàn thương mại dịch vụ 04, tầng 1, tòa nhà A1 - lô đất CT2 khu đô thị mới Tây Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; tinh dầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-61618**

(540)

(220) 19/12/2024
(441) 25/09/2025

(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.7.16; 4.3.20; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1

(591) Cam, cam nhạt, đỏ, đỏ nhạt, nâu đỏ, nâu đỏ nhạt, vàng, đen, xám, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HÒA PHÁT (VN)
Số 163, ấp Trường Thành B, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Xá bấu; chanh muối; hạnh muối; trứng vịt muối.

Nhóm 30: Nước hàng (nước màu) [gia vị]; muối ăn; giấm ăn.

---

(210) **4-2024-61632**

(540)

TAVYSU

(220) 19/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN TƯỜNG (VN)
Thôn 2, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2024-61682**

(540)

Roypearl

(220) 19/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA CARE (VN)
1158 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Chi Nhánh Công Ty cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; kem mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

---

(210) **4-2024-61695**

(540)

GỐM CHU ĐẬU

(220) 20/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.9.3; 19.11.9; 26.2.3
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỐM CHU ĐẬU (VN)
Thôn Chu Đậu, xã Thái Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 06: Gốm kim loại; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ gốm, sứ; hợp kim để hàn bạc; hợp kim để hàn vàng; nhãn mác bằng kim loại; khay bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng bằng gốm, sứ (không chứa kim loại); cột bằng gốm, sứ; lớp ốp tường bằng gốm, sứ; tấm lát bằng gốm, sứ; vật liệu lợp mái bằng gốm, sứ; gốm đỏ (vật liệu xây dựng).

Nhóm 21: Đồ gốm, sứ cho mục đích gia dụng; đồ trang trí bằng gốm, sứ; bộ đồ uống trà bằng gốm, sứ; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ; cúp tượng kỷ niệm bằng gốm, sứ; lợn đựng tiền tiết kiệm bằng gốm, sứ.

Nhóm 35: Tập hợp và trưng bày các mặt hàng gốm, sứ trong siêu thị, đại siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, cửa hàng chuyên biệt, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện để khách hàng xem và mua hàng hóa; dịch vụ tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại; dịch vụ marketing và thúc đẩy bán hàng.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; định giá tài chính; dịch vụ ngân hàng.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch tham quan, trải nghiệm; dịch vụ vận tải hàng hóa.

Nhóm 40: Dịch vụ nung đồ gốm, sứ; in mẫu vẽ; in ảnh; dịch vụ mạ kim loại; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật; khắc trổ.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy, đào tạo nghề gốm, sứ; cho thuê tác phẩm nghệ thuật; xuất bản sách; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh (đào tạo).

---

(210) **4-2024-61708**

(540)

(220) 20/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Xanh đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TRUYỀN THÔNG LUMINOUS (VN)
141D Phan Đăng Lưu, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức thi đấu thể thao: tennis, pickleball; dịch vụ cho thuê sân tennis, pickleball; cho thuê thiết bị thể thao; dịch vụ huấn luận thể thao; câu lạc bộ thể thao: tennis, pickleball.

Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2024-62052**
(641) 4-2018-01983
(540)

(220) 17/01/2018
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.4; 5.3.14
(731) KABUSHIKI KAISHA LOGOS CORPORATION (JP)
2-11-1, Hirabayashi-minami, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 559-0025, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp cùng các linh kiện và phụ tùng của chúng; xe đẩy hành lý gấp lại được, không dùng động cơ; phương tiện giao thông đường thuỷ cùng các linh kiện và phụ tùng của chúng; xe ô tô cùng các linh kiện và phụ tùng của chúng.

---

(210) **4-2024-62087**

(540)

(220) 23/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐINH NGỌC BÌNH (VN)
Tổ 8, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh các thiết bị - dụng cụ pha chế cà phê và đồ uống như: máy pha cà phê thủ công, máy pha cà phê tự động, máy xay cà phê, cà phê nguyên liệu, dụng cụ lọc, nén, dụng cụ chứa nước.

---

(210) **4-2024-62171**

(540)

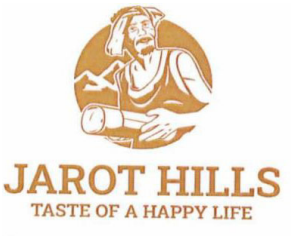

(220) 23/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.13; 2.1.30; 6.1.2; 26.1.1
(591) Vàng đất, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ TRUECOOP MA NỚI (VN)
Thôn Do, xã Ma Nới, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty Luật TNHH Bizconsult (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: rau củ quả tươi, trái cây tươi, nấm tươi, thảo mộc tươi, hạt ngũ cốc thô chưa xử lý, cây giống, trái điều, quả điều, quả điều sấy, dứa, dứa sấy, bụp giấm, cacao, trà thảo mộc, chocolate; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch trải nghiệm; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

Nhóm 44: Dịch vụ nông trại; dịch vụ trồng trọt rau củ quả; dịch vụ chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thuỷ sản; dịch vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2024-62185**

(540)

(220) 23/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SEN VÀNG VIỆT NAM (VN)
100 đường 400, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và các hợp kim của chúng; các hàng hóa làm từ kim loại này hoặc bọc các kim loại này mà không được xếp ở nhóm khác, cụ thể là: đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ, dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 35: Bán buôn: mắt kính, đồng hồ, đồ trang sức, vàng trang sức, bạc, kim loại quý (trừ vàng miếng), đá quý, đá cẩm thạch, đá granits, đá mỹ nghệ; mua bán: vàng trang sức; bán lẻ: bạc, đá quý và đá bán quý lưu động hoặc tại chợ; bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, bán lẻ hàng hóa khác trong các cửa hàng chuyên doanh: kim loại quý và các hợp kim của chúng (trừ vàng miếng), các hàng hóa làm từ kim loại quý hoặc bọc các kim loại quý (đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ, dụng cụ đo thời gian), mắt kính, vàng trang sức, bạc, đá quý và đá bán quý, đá cẩm thạch, đá granits, đá mỹ nghệ.

Nhóm 37: Sửa chữa: đồ trang sức, vàng trang sức mỹ nghệ, bạc trang sức mỹ nghệ.

Nhóm 40: Gia công, chế tác đồ trang sức, đá phong thủy; gia công, đánh bóng đá quý; dịch vụ mài mòn; mạ kim loại; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu.

Nhóm 45: Cho thuê: đồ trang sức, vàng trang sức mỹ nghệ, đá quý và đá bán quý.

---

(210) **4-2024-62210**

(540)

(220) 23/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 24.1.1; 25.1.6; 26.3.1; 26.5.1; 26.11.12
(591) Xanh tím than, cam, vàng, trắng, xanh da trời.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HƯNG HÀ TUYÊN QUANG (VN)
Số 273 đường Trường Chinh, tổ 2, phường Ỷ La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 06: Lưới thép.

---

(210) **4-2024-62212**

(540)

(220) 23/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.5; 4.3.7; 4.3.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) HEELEE ENTERPRISE (M) SDN BHD (MY)
Lot 1913, Jalan KPB 9, Kawasan Perindustrian Balakong, 43300 Seri Kembangan, Selangor, Malaysia
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng gồm: bút bi, bút gel, bút bi lăn, bút dạ, bút chì, bút chì bấm, ruột bút chì, tẩy, hộp đựng bút chì, thước kẻ, dụng cụ gọt bút chì, mực viết, miếng đệm dùng để đóng dấu, giấy ghi nhớ, kẹp giấy, dụng cụ dập ghim, dụng cụ đục lỗ giấy, dao cắt giấy, kéo cắt giấy [văn phòng phẩm], mực xóa, băng xóa, phong bì, bìa đỡ và kẹp tài liệu, giấy màu, sách vở bài tập và sách vở kẻ dòng đơn có bìa cứng; các loại tệp tài liệu là văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng gồm: tệp bìa còng, tệp đựng giấy, tệp dạng túi, tệp đựng tài liệu hội thảo, tệp đựng hồ sơ và túi đựng hồ sơ trong suốt; bảng trắng [đồ dùng văn phòng]; bảng thông báo [đồ dùng văn phòng, trừ bảng thông báo điện tử]; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu tô màu nghệ thuật bao gồm: bút chì màu, bút sáp màu, sáp màu dầu, màu bột trộn keo (màu poster), màu nước, bút đổi màu và cọ vẽ; giấy dùng cho máy in; vật liệu đóng sách bao gồm: gáy xoắn và bìa nhựa trong suốt; thiết bị văn phòng bao gồm: máy chữ, máy viết séc, dụng cụ đóng sách, máy hủy giấy, dụng cụ cắt giấy và xén giấy, thiết bị ép dẻo và máy đóng dấu đã trả bưu phí.

---

(210) **4-2024-62236**

(540)

ZHENYUE

(220) 23/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) T-HEAD (SHANGHAI) SEMICONDUCTOR CO., LTD. (CN)
5th Floor, No. 2, Chuan He Road 55, No. 366 Shang Ke Road, Shanghai Free Trade Area, China

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thẻ chip; chip máy tính; chip điện tử; chip bộ đa xử lý; chip điện tử để sản xuất mạch tích hợp; vi mạch/vi chip [phần cứng máy tính]; thẻ nhớ mạch tích hợp; thẻ thông minh [thẻ mạch tích hợp]; ổ cứng SSD; ổ cứng; dữ liệu được ghi sẵn dạng điện tử [tải xuống được]; thiết bị lưu trữ dữ liệu; phần mềm máy tính để xử lý thông tin; sản phẩm phần mềm máy tính; thiết bị ngoại vi cho máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính để sử dụng trong quá trình xử lý các lát bán dẫn; phần cứng máy tính để xử lý thanh toán điện tử; phần mềm quản lý dữ liệu; phần mềm trợ lý ảo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo điều kiện thuận lợi cho việc truyền điện tử các thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua Internet; phần mềm điện toán đám mây có thể tải xuống; mạch tích hợp bán dẫn; chip bộ nhớ bán dẫn; chip bộ xử lý bán dẫn; bộ xử lý bán dẫn; bộ vi điều khiển; CPU (bộ xử lý trung tâm); khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy tính; máy vi tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; đĩa từ; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; giao diện [cho máy tính]; bộ vi xử lý; bộ xử lý trung tâm [bộ xử lý]; thẻ mạch tính hợp [thẻ thông minh]; máy tính xách tay; xuất bản phẩm điện tử, tải xuống được; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính, ghi sẵn; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, tải xuống được; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; phần cứng máy tính; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; rô-bốt hiện diện từ xa; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; kính viễn vọng; dây cáp điện; mạch tích hợp; chất bán dẫn; chip [mạch tích hợp]; chip bán dẫn; chip máy tính và bộ xử lý trung tâm trên cơ sở công nghệ máy tính tập lệnh giảm; sợi quang [dây dẫn tia sáng]; tranzito [điện tử]; màn hình video; bảng mạch in.

Nhóm 42: Nghiên cứu và phát triển liên quan đến chất bán dẫn, mạch tích hợp bán dẫn, chip nhớ bán dẫn, bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn, mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn, chip xử lý bán dẫn, bộ xử lý bán dẫn, thiết bị vi điều khiển, bộ vi điều khiển, bộ vi điều khiển công suất thấp, chip mạch, chip máy tính, CPU (bộ xử lý trung tâm), chip máy tính RISC-V (máy tính có bộ lệnh thu gọn-năm), chip máy tính và bộ xử lý trung tâm, chip máy tính và bộ xử lý trung tâm có kiến trúc bộ lệnh; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; bảo mật truyền dữ liệu và giao dịch qua mạng máy tính; thiết kế vi mạch máy tính; phát triển chương trình dữ liệu; lưu trữ dữ liệu trực tuyến; nghiên cứu liên quan đến xử lý dữ liệu; phát triển phần mềm máy tính dùng cho bộ điều khiển có thể lập trình; tư vấn bảo mật máy tính và bảo mật internet và dịch vụ mã hóa dữ liệu; điện toán đám mây; tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây; dịch vụ bảo vệ dữ liệu được lưu trữ đám mây; dịch vụ tư vấn công nghệ máy tính trong lĩnh vực chia sẻ dữ liệu; lưu trữ điện tử dữ liệu lớn (big data); lưu trữ dữ liệu điện tử trong môi trường ảo; tư vấn công nghệ; nghiên cứu công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; kiểm soát chất lượng; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người

khác; nghiên cứu khoa học; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; sao chép các chương trình máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ chống virút cho máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; số hoá tư liệu [quét]; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tư vấn bảo mật internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi trộm danh tính qua internet; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; viết mã máy tính; tư vấn an ninh mạng viễn thông; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; thiết kế đồ họa máy tính cho trình chiếu hiệu ứng ánh sáng video; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu [DC]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; điện toán lượng tử; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2024-62264**

(540)

(220) 24/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN DƯỢC VÀ MỸ PHẨM BẮC KẠN (VN)
Tổ Giao Lâm, phường Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người.

Nhóm 29: Sữa; pho mát; bơ; sữa chua và các sản phẩm sữa khác; bột chuối dùng làm thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), và các sản phẩm thay thế chúng; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các dịch vụ sau: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, các chế phẩm dược, y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, chất bổ sung ăn kiêng cho người, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác, cà phê, chè, ca cao bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, và các sản phẩm thay thế chúng, gạo, mì sợi và mì ống, bột chuối, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2024-62514**

(540)

(220) 24/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.6
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GOODM (VN)
167A Nguyễn Suý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; màn hình máy tính; màn hình cảm ứng; phần mềm máy tính, ghi sẵn; máy tính tiền; thiết bị đầu cuối điện tử dạng quầy để hiện thị thông tin, có chức năng cảm ứng và kết nối mạng dùng trong hành chính công, bệnh viện, ngân hàng hoạt động dựa trên nền tảng máy tính và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2024-62531**

(540)

YẾN SÀO PHÚ KHÁNH

(220) 24/12/2024
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)
248 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào.

Nhóm 05: Hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc); thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); thủy hải sản đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; nước mắm; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua; dừa quả chế biến; hạt điều chế biến; hạt đã chế biến; bơ thực vật; dầu có thể ăn được; trái cây được bảo quản; mứt ướt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; chè (trà); cà phê; đồ gia vị; tinh bột cho thực phẩm; chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm); thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống; thức ăn cho chim yến; thức ăn trong nuôi trồng thủy hải sản; chất phụ gia thức ăn cho thủy hải sản (không dùng trong ngành y); giống chim yến; giống thủy hải sản.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; bia; nước khoáng (đồ uống không cồn); nước giải khát (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn và không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây; nước giải khát từ trái cây.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; rượu; rượu chứa yến sào (đồ uống có cồn).

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa: yến sào, yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), thủy hải sản đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến, thực phẩm chế biến từ thủy hải sản, nước mắm, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, dừa quả chế biến, hạt điều chế biến, hạt đã chế biến, bơ thực vật, dầu có thể ăn được, trái cây được bảo quản, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, chè (trà), cà phê, đồ gia vị, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm), thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, đồ uống không cồn, bia, nước khoáng (đồ uống không cồn), nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống), nước ép trái cây, nước giải khát từ trái cây, đồ uống có cồn, rượu, rượu chứa yến sào (đồ uống có cồn), hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc), thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo, thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, hàng nông sản: rau, củ, quả tươi hoặc đã qua chế biến, bảo quản, thủy hải sản: thủy sản tươi, thức ăn trong nuôi trồng thủy hải sản, chất phụ gia cho thức ăn thủy hải sản (không dùng trong ngành y), giống chim yến, giống thủy sản, nguyên vật liệu chế biến thức ăn thủy sản, thực phẩm, đồ uống, vật liệu và công cụ phục vụ sản xuất, khai thác yến sào, chế biến yến sào, dịch vụ nuôi chim yến, cụ thể: thức ăn cho chim yến, hóa chất dẫn dụ chim yến, máy ấp trứng, dụng cụ làm tổ yến, máy sấy, vật liệu xây dựng để xây nhà yến, dụng cụ khai thác (thu hoạch) yến, dụng cụ chế biến/sơ chế yến, máy dẫn dụ yến làm tổ, dây chuyền máy móc sản xuất các sản phẩm làm từ yến, vật tư, thiết bị phục vụ làm vườn và nông nghiệp, phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản, hóa chất xử lý trong công nghệ

chế biến thực phẩm, hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y cho thủy sản chất bổ sung thức ăn cho thủy hải sản; mua bán xăng dầu và các sản phẩm của xăng dầu.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản bao gồm: mua, bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, cho thuê mua bất động sản (căn hộ, căn hộ cao cấp, khu biệt thự, văn phòng); dịch vụ quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Thi công xây dựng nhà nuôi chim yến; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng khu nghỉ dưỡng, khu du lịch.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa. lữ hành quốc tế; dịch vụ du lịch đảo yến; trục vớt tàu chìm; cho thuê kho bãi; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ lưu kho; xếp dỡ hàng hóa; vận chuyển hành khách.
Nhóm 40: Bảo quản, gia công yến sào (tổ chim yến); bảo quản, gia công hàng nông sản, thủy hải sản.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí trong khu du lịch; bơi lặn, thể thao trên biển.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế xây dựng khu nghỉ dưỡng, khu du lịch; thiết kế xây dựng nhà nuôi chim yến; thăm dò dưới nước; tư vấn kỹ thuật công nghệ nuôi chim yến.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp, hội nghị; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort).

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi chim yến; dịch vụ nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ nuôi trồng đông trùng hạ thảo; dịch vụ làm vườn và nông nghiệp; dịch vụ chăn nuôi động vật; khai thác tài nguyên yến sào (tổ chim yến); khai thác thủy hải sản; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; thu hoạch thủy
hải sản.

---

(210) **4-2024-62568**

(220) 24/12/2024
(441) 25/09/2025

(540)

GHEQUE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOSAFOOD (VN)
E4/20 Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; lạp xưởng; thực phẩm trên cơ sở cá; cá tẩm bột rán; xúc xích cuộn bột nhào.

---

(210) **4-2024-62569**

(540)

CAQUE

(220) 24/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOSAFOOD (VN)
E4/20 Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; lạp xưởng; thực phẩm trên cơ sở cá; cá tẩm bột rán; xúc xích cuộn bột nhào.

---

(210) **4-2024-62652**

(540)

BIA TƯƠI PHƯƠNG NAM

(220) 25/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LAM SƠN F&B (VN)
Số 313 Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Gía, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước ga và các loại nước uống không có cồn.

---

(210) **4-2024-62792**

(540)

ZIPBIRD

(220) 25/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) KUNPENG LOGISTICS INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)
111 North Bridge Road #06-20 Peninsula Plaza Singapore (179098)

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy bán hàng tự động; máy phát điện; rô bốt công nghiệp; rô bốt xếp dỡ hàng hoá; rô bốt xếp dỡ hàng hoá để sử dụng trong văn phòng công ty; rô bốt công nghiệp không người lái để vận chuyển thư và bưu kiện; rô bốt tự lái trong nhà dùng trong công nghiệp; bộ khung xương rô-bốt (exoskeleton), không dùng cho mục đích y tế; cánh tay rô bốt cho mục đích công nghiệp; cánh tay rô bốt để xếp dỡ vật liệu; cơ cấu rô bốt [máy móc] để chất hàng hoá; máy xếp dỡ hàng hoá; máy chất tải chạy xích; máy chất tải kiểu kéo; máy và thiết bị chất tải - dỡ tải; băng xích cao su là bộ phận của máy chất tải kiểu trượt; thiết bị nâng; máy nâng, chất tải và truyền động; thang máy và thang nâng; cơ cấu rô bốt để nâng hạ; máy xếp chồng; cánh tay rô bốt để xếp chồng hàng hoá lên tấm nâng; thiết bị người máy để xếp dỡ vật liệu; máy cơ điện để xếp dỡ tự động hàng hoá; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; thiết bị đệm không khí để dịch chuyển các vật nặng; hệ thống xếp hàng vào kho tự động; máy in; máy in nhãn công nghiệp; máy in nhãn nhiệt, không dùng cho mục đích văn phòng; máy móc để làm vật liệu tự dính, cụ thể là nhãn và thẻ hàng hoá; máy dán nhãn; máy ứng dụng cho vật liệu đánh dấu nhiệt dẻo; máy dán nhãn mang

đi được để dán nhãn; máy gắn nhãn, thẻ, móc cài và nơ vào hoặc xung quanh các vật phẩm để đóng gói; lò ấp trứng; băng tải [máy móc]; máy phân phối, không phải máy bán hàng tự động; má phanh, trừ loại dùng cho xe cộ; cơ cấu điều khiển cho máy rô bốt; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; máy loại bỏ vật liệu đánh dấu nhiệt dẻo; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy công nghiệp, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; máy phân loại tự động dùng trong công nghiệp; máy phân loại bưu kiện; máy phân phối bao bì; máy đóng gói hàng; giá đỡ điện di động dùng cho máy móc; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy phân phối các loại ốc vít nhựa để gắn các vật phẩm và hàng hóa lại với nhau; máy sản xuất chip nhớ; phụ tùng thay thế [cơ chế điều khiển] cho máy sản xuất; bộ truyền động cho máy móc; thiết bị đầu cuối tự động để giao hàng hóa tự phục vụ và hàng ký gửi; máy xếp dỡ khay.

Nhóm 09: Kính đeo mắt và kính râm; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị và dụng cụ để điều khiển và giám sát phương tiện giao thông không người lái; đồng hồ đo căn chỉnh bánh xe; thiết bị theo dõi xe cộ; thiết bị định vị xe cộ; thiết bị và dụng cụ định vị toàn cầu (GPS); bộ truy xuất tự động; bộ lưu kho tự động; máy rút tiền tự động [ATM], máy phát tiền; Máy đếm tiền, máy tính; nhãn mã vạch, được mã hóa; thiết bị mã vạch bao gồm máy in mã vạch, thiết bị đọc mã vạch, máy quét mã vạch; máy in nhãn mã vạch điện tử cầm tay; máy in để sử dụng với máy vi tính; máy in không dây mang đi để dùng với máy tính xách tay và thiết bị di động; máy quét cầm tay; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị nhận dạng tần số vô tuyến (RFID), máy in nhận dạng tần số vô tuyến (RFID), máy ghi nhận dạng tần số vô tuyến (RFID), máy đọc nhận dạng tần số vô tuyến (RFID) và máy quét nhận dạng tần số vô tuyến (RFID); thiết bị nhận dạng tần số vô tuyến (RFID) để đọc và viết dữ liệu điện tử với thẻ (bộ nhận dạng bằng tần số vô tuyến cầm tay); thẻ nhận dạng tần số vô tuyến (RFID); máy phát tần số vô tuyến; bộ lặp tần số vô tuyến; thẻ điện tử cho hàng hoá; thẻ điện tử cho mục đích kiểm soát hàng tồn kho; nhãn với mã có thể đọc bằng máy; thẻ giao tiếp trường gần [NFC]; hệ thống nhận dạng sinh trắc học; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; chip sinh học; chip mạch; chip máy tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc tập lệnh; máy chủ máy tính; máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ điều hợp, bộ chuyển mạch, bộ định tuyến và trung tâm mạng máy tính; phần cứng và phần sụn máy vi tính; tấm lót chuột; tai nghe; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; túi chuyên dụng cho máy vi tính; chip máy tính RISC-V (máy tính với với tập lệnh rút gọn - năm) và bộ xử lý trung tâm; điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; bộ vi điều khiển; bộ nạp dữ liệu để sử dụng với trí tuệ nhân tạo; thiết bị xử lý dữ liệu có trí tuệ nhân tạo; thiết bị đầu cuối thu thập dữ liệu di động; thiết bị truyền phát nội dung kỹ thuật số; máy nghe nhạc cá nhân; thiết bị đọc sách điện tử; cơ chế cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; thẻ nhớ cho máy chơi trò chơi điện tử; camera an ninh; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị hiển thị hình ảnh; thiết bị viễn thông di động; mạch tích hợp bán dẫn; chip bộ nhớ bán dẫn; bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn; bộ xử lý bán dẫn; chất bán dẫn; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; tủ khóa an toàn điện tử; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ tiền mặt ngân hàng và thẻ định danh được mã hóa hoặc từ tính; biển báo điện tử; cảm biến cho các thiết bị hỗ trợ Internet vạn vật [IoT]; cảm biến, bộ dò và thiết bị giám sát; loa; thiết bị viễn thông; thiết bị nhắn tin tức thời [thiết bị viễn thông]; thiết bị viễn thông sử dụng với tín hiệu

kỹ thuật số và tín hiệu tương tự; thiết bị dập lửa; nắp che ống kính máy ảnh; bộ phát thanh và truyền hình di động; modem có dây và không dây và thẻ và thiết bị truyền thông; phần mềm; phần mềm ứng dụng; ứng dụng di động, có thể tải xuống; ứng dụng, cụ thể là ứng dụng cho điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy đọc sách điện tử và các thiết bị công nghệ thông tin văn phòng và di động khác (có thể tải xuống); phần mềm trò chơi máy tính, có thể tải xuống; chương trình máy tính; phần mềm máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống từ internet); phần mềm máy tính được cung cấp trên internet; phần mềm máy tính dưới dạng ứng dụng cho thiết bị di động và máy vi tính; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống; phần mềm giám sát mạng đám mây; phần mềm đám mây; phần mềm dựa trên đám mây có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng cho rô bốt; hệ điều hành cho rô bốt; thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm trí tuệ nhân tạo cho xe không người lái; hệ thống dẫn đường ô tô; ứng dụng di động có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo và học máy cho hậu cần chuyển giao xe để quản lý hành trình chuyến đi; chương trình máy tính để điều khiển xe tự hành; phần mềm trò chuyện trên máy tính để mô phỏng các cuộc hội thoại; phần mềm tương tác; phần mềm xác thực; phần mềm tự động hóa công nghiệp; hệ thống lưu kho và định vị vật phẩm tự động; hệ thống lưu kho tạm thời và lấy vật phẩm đặt trước tự động; ứng dụng phần mềm máy tính để sử dụng trong việc triển khai Internet vạn vật [IoT]; hệ thống phân loại cơ điện, có bản chất là phần mềm cơ điện cho hệ thống phân loại; phần mềm quản lý hàng tồn kho có thể tải xuống; nền tảng phần mềm quản lý cộng tác; hệ thống quản lý hậu cần sử dụng RFID [máy giao tiếp bằng RFID]; hệ thống quản lý và kiến trúc hệ thống RFID; phần mềm quản lý dự án; phần mềm máy tính để điều khiển các thiết bị đầu cuối tự phục vụ; hệ thống lấy hàng nhanh; hệ thống báo động; phần mềm viễn thông; chương trình lưu trữ dữ liệu; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng [API] có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập, xem và điều khiển máy tính và mạng máy tính từ xa; chương trình máy tính có thể tải xuống để sử dụng liên quan đến việc chép lại (dịch vụ chuyển dữ liệu sang dạng văn bản), chú thích và hình ảnh hóa các thông tin liên lạc bằng lời nói và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng tham gia các cuộc họp và lớp học trên web, với quyền truy cập vào dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua trình duyệt web; phần mềm nhắn tin tức thời; phần mềm thông tin liên lạc để trao đổi bằng điện tử dữ liệu, tài liệu âm thanh, tài liệu video, hình ảnh và đồ họa qua mạng máy tính, mạng di động, mạng không dây và viễn thông; tập tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh và nghe-nhìn có thể tải xuống, có các chương trình và nội dung giải trí đa phương tiện; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo điều kiện thuận lợi cho việc truyền bàng điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua Internet; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; trò chơi, hình ảnh, phim ảnh, phim và nhạc có thể tải xuống; ấn phẩm điện tử trực tuyến (có thể tải xuống từ Internet hoặc mạng máy tính hoặc cơ sở dữ liệu máy tính); phần mềm ứng dụng máy tính để phát trực tuyến tài liệu âm thanh, tài liệu video, tệp video, nhạc và hình ảnh; phần mềm máy tính để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; chương trình và phần mềm máy tính, trò chơi điện tử và trò chơi điện tử (bao gồm phần mềm có thể tải xuống từ Internet); ấn phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng tạp chí, bài báo, tập sách nhỏ (quảng cáo, tờ rơi, bảng dữ liệu, tài liệu thông tin, tài liệu hướng dẫn trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại điện tử, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, viễn thông, Internet, đào tạo kinh doanh và thương mại điện tử, kinh doanh, bán hàng, tiếp thị và quản lý tài chính; hệ thống thanh toán tiền phạt; phần mềm xử lý thanh toán điện tử cho và từ người khác; máy quay video; điều khiển từ xa; màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị viễn thông và điện tử; chương trình máy tính để sử dụng trong việc triển khai Internet vạn vật [IoT]; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc triển khai Internet vạn vật [IoT]; phần mềm máy tính cho công nghệ chuỗi khối; bộ phát triển phần mềm [SDK]; máy in mã vạch.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước; xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện; phương tiện giao thông chạy điện có thể cất cánh và hạ cánh theo phương thẳng đứng; phương tiện giao thông điều khiển từ xa; phương tiện giao thông tự lái; phương tiện vận tải không người lái; xe chạy đệm khí; xe tải; xe tải có toa sàn; xe đông lạnh; ô tô tải; xe chở hàng; tàu lửa chở hàng; xe ba bánh chở hàng; xe đạp; xe kéo chở hàng; xe đạp điện chở hàng; xe vận tải; xe chuyên chở dùng trong thương mại; ô tô chở khách du lịch; xe ô tô; xe hybrid (xe sử dụng kết hợp giữa động cơ điện và động cơ xăng); xe máy; xe trượt tuyết [xe cộ]; xe ô tô kéo dùng trong khai thác mỏ; ô tô rô bốt; rô bốt tự lái dùng để giao hàng; rô bốt vận tải; toa tàu đường sắt chạy điện; xe cút kít có thân xe lật được; xe cộ không có động cơ; xe đẩy trẻ em; xe đẩy dùng cho vật nuôi trong nhà; xe đẩy tay dùng khi chơi golf; xe đẩy bằng tay; máy bay và các bộ phận và phụ tùng máy bay; băng tải trên không; phương tiện giao thông trên không, không người lái; máy bay không người lái; máy bay chở hàng; thuỷ phi cơ; phương tiện giao thông đường thuỷ; tàu chở khách; tàu chở hàng; tàu di chuyển nhờ đệm không khí; phương tiện giao thông dưới nước; thuyền phao; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; mái/mui cho xe cộ; mái che nắng cho ô tô; giá để hàng cho xe cộ; thân xe cộ; khung gầm xe cộ; mui cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; nắp đậy bình chứa nhiên liệu của xe cộ; hộp trục khuỷu cho hợp phần phương tiện giao thông trên bộ, khác với đầu máy; phanh cho xe cộ; thanh chắn va đập của xe cộ; chắn bùn; gương chiếu hậu; màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; cửa kính cho xe cộ; bánh lái cho xe cộ; kính chắn gió cho xe cộ; cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; còi cho xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; bánh xe ô tô; lốp ô tô; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; vành bánh xe cộ; ghế ngồi của xe cộ; vật dụng giữ cốc [bộ phận của xe ô tô]; giá để hành lý cho xe cộ; ngăn kéo táp lô [bộ phận của ô tô]; cửa sập bảng điều khiển [bộ phận của ô tô]; ngăn đựng găng tay [bộ phận của ô tô]; vỏ bọc cho ngăn đựng hành lý [bộ phận của ô tô]; vỏ bọc cho ghế xe cộ; tay vịn cho ghế ngồi xe cộ; ổ líp dùng cho xe cộ mặt đất; giá trở ván trượt tuyết cho xe con; tấm phủ xe cộ [đã tạo hình]; thiết bị châm thuốc trên xe ô tô; thắt lưng bảo hiểm dùng cho ghế ngồi của xe cộ; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ]; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô]; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; xe tự hành và hệ thống xe tự hành; xe tự hành và bộ phận và linh kiện xe tự hành; cần bánh dẫn hướng [bộ phận của xe cộ]; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; không bao gồm xe scutơ, bộ phận và linh kiện xe scutơ.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo liên quan đến dịch vụ vận tải và giao hàng; dịch vụ quảng cáo được cung cấp qua internet; quảng cáo hàng hóa và dịch vụ của người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng cục bộ; cung cấp thông tin bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và tiếp thị qua mạng máy tính toàn cầu và qua internet; dịch vụ quảng cáo cung cấp cho người khác; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị; dịch vụ quảng cáo di động trên xe cộ; sản xuất nội dung quảng cáo phát thanh và truyền hình; tư vấn kinh doanh liên quan đến quảng cáo; phổ biến tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên tập nội dung quảng cáo để sử dụng trên các trang web trên internet; quảng cáo qua thư; cho thuê không gian quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kết nối mạng quảng cáo trực tuyến để kết nối các nhà quảng cáo với các trang web; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; lập kế hoạch và tiến hành các hội chợ thương mại, buổi triển lãm và giới thiệu sản phẩm cho mục đích quảng cáo hoặc thương mại; dịch vụ chức năng văn phòng; dịch vụ thư ký; kế toán; sao chép tài liệu; dịch vụ chuyển dữ liệu sang dạng văn bản [bao gồm chép trên giấy nến]; quản lý nhân sự; dịch vụ hành chính cho việc thông quan hải quan; dịch vụ đăng ký quà tặng; bán đấu giá; thăm dò dư luận; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đại lý thông quan xuất nhập khẩu (dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu); dịch vụ kinh doanh xuất nhập khẩu; cho thuê thiết bị văn phòng; dịch vụ trả lời

điện thoại (cho người khác); cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến qua máy tính; cung cấp danh mục các trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp dịch vụ đánh giá kinh doanh liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ bán đấu giá được cung cấp trên internet; tiếp thị mặt bằng trống; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa, để thuận tiện cho khách hàng xem và mua các hàng hoá này từ đại lý bán lẻ; dịch vụ đại lý mua và bán, dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ, dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm tiêu dùng, dịch vụ bán sỉ và bán lẻ, điện thoại, máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử và viễn thông, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, đồ dùng văn phòng, thẻ đã được mã hoá có từ tính và không có từ tính, đồ đạc, khung ảnh, dụng cụ gia đình và dụng cụ nhà bếp, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung, hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dầy trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, thuốc màu, véc ni và sơn, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm dưỡng tóc và dưỡng thể, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và làm sạch, dầu bôi trơn, nhiên liệu, nến, chế phẩm dược phẩm, chế phẩm thú y và chế phẩm vệ sinh, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, máy và máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, dụng cụ và thiết bị điện, nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay các loại, pháo hoa, đồ bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và thời khắc, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, các sản phẩm bằng giấy và các tông, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, các vật liệu dùng để bao gói và cách điện/ nhiệt, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví tiền của nữ, ví tiền của nam, túi/ví bằng da, túi, túi hành lý, ô (dù), gương soi, dây thừng, dây, lưới (vải màn), lều, sợi và chỉ dùng cho ngành dệt, giá treo áo, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, dụng cụ của thợ may, tấm ga trải bàn và trải giường, đồ chơi và dụng cụ thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và quả đã được nấu chín, sấy khô và bảo quản, mứt và nước sốt hoa quả, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột, bánh mỳ và bánh ngọt, gia vị, trái cây và rau củ tươi, bia, nước khoáng, nước ép trái cây và đồ uống không cồn khác, đồ uống có cồn, sản phẩm hoa, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và diêm; đại lý đặt mua báo cho người khác; cho thuê kệ, giá bán hàng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; khảo sát kinh doanh cho người khác; sắp xếp đăng ký dịch vụ vận chuyển ô tô [định kỳ, dài hạn] cho người khác; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; xử lý đơn đặt hàng trực tuyến; quản trị kinh doanh; quản lý kinh doanh; tổ chức điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh liên quan đến thương mại điện tử; quản trị kinh doanh trong lĩnh vực vận tải; quản lý kinh doanh trong lĩnh vực hậu cần cho người khác; quản trị kinh doanh liên quan đến thông quan hải quan; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ giới thiệu kinh doanh và sắp xếp nhân sự; tổ chức, điều hành và giám sát các chương trình khuyến mãi và chương trình khách hàng trung thành; xử lý dữ liệu; xử lý dữ liệu trong lĩnh vực vận tải; quản lý cơ sở dữ liệu; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ kiểm soát hàng tồn kho bằng máy tính; dịch vụ

quản lý hàng tồn kho bằng máy tính; nhập (đánh máy) thông tin vào máy vi tính; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ trung gian thương mại liên quan đến việc kết nối các nhà đầu tư tư nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; phát triển kinh doanh; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; cugn cấp thông tin kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng; cung cấp thông tin thương mại từ cơ sở dữ liệu trực tuyến; dịch vụ thông tin thương mại cung cấp qua ứng dụng di động; cung cấp thông tin kinh doanh qua trang web; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ thông tin và đánh giá kinh doanh; biên tập thông tin kinh doanh; cung cấp thông tin về sản phẩm thông qua mạng viễn thông cho mục đích quảng cáo và bán hàng; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; phân tích kinh tế cho mục đích kinh doanh; biên soạn và cung cấp thông tin thống kê cho mục đích kinh doanh hoặc thương mại; dịch vụ thông tin về quảng cáo, kinh doanh và bán hàng; nghiên cứu thị trường và tư vấn kinh doanh; tư vấn kinh doanh liên quan đến tạo điều kiện thuận lợi cho giao dịch kinh doanh qua mạng máy tính cục bộ và toàn cầu bằng việc định vị và cung cấp chỉ dẫn đến các đầu mối giao hàng cho nhiều loại hàng hóa và dịch vụ kinh doanh và tiêu dùng; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vự hợp tác trực tuyến và công nghệ hợp tác trực tuyến; tư vấn kinh doanh liên quan đến cung cấp một trang web trên mạng máy tính toàn cầu qua đó các bên thứ ba có thể chào hàng, tìm kiếm nguồn hàng hóa và dịch vụ, đặt, xác định trạng thái và thực hiện các đơn hàng và đầu mối kinh doanh, ký kết hợp đồng và giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực bán hàng và tiếp thị; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực hậu cần vận tải; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho chuyển đổi số; dịch vụ tư vấn liên quan đến lập bản khai thuế; tư vấn quản trị kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ rô bốt; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh qua mạng máy tính toàn cầu và cục bộ; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến biên tập và cho thuê danh sách gửi thư; khảo sát kinh doanh; quản lý quan hệ khách hàng; dịch vụ quản trị và quản lý kinh doanh liên quan đến các chương trình tài trợ; dịch vụ từ thiện, cụ thể là quản trị kinh doanh liên quan đến tổ chức và điều hành các chương trình tình nguyện và dự án dịch vụ cộng đồng; dịch vụ hỗ trợ thương mại; kết nối người tiêu dùng với các nhà cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực hậu cần và hậu cần xuyên biên giới; cung cấp hỗ trợ kinh doanh cho thông quan hải quan cho hàng hóa; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; biên soạn thông tin về dữ liệu tài chính; cung cấp các đầu mối tiếp thị cho ngành tài chính; quản trị kinh doanh trong lĩnh vực quản lý tàu thuyền thay mặt cho người khác; dịch vụ quản lý chuỗi cung ứng; tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực đầu mối tài chính; sắp xếp và tiến hành các sự kiện thương mại; mua nhiều loại hàng tiêu dùng, hàng hóa cho kinh doanh và công nghiệp và dịch vụ hậu cần cho cá nhân và doanh nghiệp; quản lý dịch vụ khách hàng; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

Nhóm 38: Viễn thông; dịch vụ viễn thông tương tác; dịch vụ viễn thông, cụ thể là dịch vụ truyền và nhận dữ liệu qua mạng viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên Internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ phát thanh truyền hình qua Internet, cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến nền tảng gửi khiếu nại phát sóng dựa trên web; cung cấp kết nối viễn thông tới Internet hoặc cơ sở dữ liệu; Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; Thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; dịch vụ truyền thông, cụ thể là dịch vụ nhắn tin kỹ thuật số dạng văn bản và số; cung cấp dịch vụ hội nghị truyền hình đa phương tiện dựa trên web, hội nghị truyền hình và họp trực tuyến cho phép người tham gia xem, chia sẻ, chỉnh sửa và thảo luận đồng thời và không đồng thời các tài liệu, dữ liệu và hình ảnh thông qua trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng quyền truy cập trực tuyến vào các báo cáo trực tuyến về hiệu suất, hiệu quả và trạng thái của các ứng dụng, hội nghị truyền hình, hội nghị truyền hình và cuộc họp dựa trên web;

cung cấp quyền truy cập viễn thông và liên kết đến cơ sở dữ liệu máy tính và Internet; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính trên mạng máy tính toàn cầu để tìm kiếm và truy xuất thông tin, dữ liệu, trang web và tài nguyên có sẵn trên mạng máy tính; cung cấp quyền truy cập vào trang web trên mạng máy tính toàn cầu mà qua đó bên thứ ba có thể cung cấp hàng hóa và dịch vụ, đặt và hoàn thành đơn đặt hàng, ký kết hợp đồng và giao dịch kinh doanh; cung cấp quyền truy cập nhiều người dùng vào mạng thông tin máy tính toàn cầu để chuyển giao và phổ biến nhiều loại thông tin; cung cấp liên kết máy tính đến các trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại điện tử và các giao dịch kinh doanh trong thế giới thực; cung cấp quyền truy cập vào lịch điện tử, sổ địa chỉ và sổ ghi chép điện tử, thông qua mạng máy tính cục bộ và toàn cầu; cung cấp cho người dùng quyền truy cập từ xa an toàn qua Internet vào các mạng máy tính riêng; cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho phép người dùng truy cập vào các ứng dụng, nền tảng, tài liệu được chia sẻ chung, dữ liệu, danh sách tác vụ và diễn đàn thảo luận; truyền tin nhắn, thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh có sự hỗ trợ của máy tính; cung cấp dịch vụ viễn thông để thu thập, truyền và phân phối dữ liệu bằng phương tiện điện tử; cung cấp dịch vụ viễn thông để thu thập, truyền và phân phối tin nhắn thư, thông tin ảnh tĩnh và/hoặc ảnh động như ký tự, tin nhắn, nhạc và hình ảnh, điện tín, thông tin và dữ liệu bằng phương tiện cơ học, điện tử, điện thoại, telex, cáp, máy tính và vệ tinh; trao đổi bằng điện tử giọng nói, dữ liệu, âm thanh, video, văn bản và đồ họa có thể truy cập qua mạng máy tính và viễn thông; dịch vụ truyền thông máy tính để truyền thông tin; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực truyền dữ liệu và thông tin an toàn; truyền, phát và nhận âm thanh, video, hình ảnh tĩnh và động và dữ liệu ở dạng nén hoặc không nén và ở thời gian thực hoặc trễ; truyền nhạc, phim, chương trình tương tác, video, trò chơi điện tử trên máy tính; truyềnbản fax; truyền qua vệ tinh; dịch vụ truyền dữ liệu và viễn thông; truyền dữ liệu, tin nhắn và thông tin; truyền và phân phối dữ liệu đã phục hồi, bằng điện tử, được mã hóa; truyền thông tin và dữ liệu qua Internet; truyền thông tin liên quan đến mua sắm trực tuyến và dịch vụ dịch vụ bán lẻ tổng hợp; truyền thông tin bằng truyền thông dữ liệu để hỗ trợ ra quyết định; chuyển dữ liệu kỹ thuật số tự động bằng các kênh viễn thông; cung cấp dịch vụ thư điện tử và chuyển tiếp thư điện tử; dịch vụ nhắn tin văn bản kỹ thuật số; dịch vụ tin nhắn ngắn [SMS]; cung cấp dịch vụ tin nhắn ngắn bằng giọng nói [VSMS]; gửi tin nhắn; dịch vụ gửi, nhận và chuyển tiếp tin nhắn điện tử; dịch vụ thông báo theo yêu cầu; dịch vụ nhắn tin, hội nghị và truyền lệnh bằng điện tử; dịch vụ nhắn tin; dịch vụ nhắn tin tức thời; thông tin liên lạc bằng internet; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; dịch vụ điện thoại quốc tế; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện tử; dịch vụ truyền dữ liệu bằng phương tiện điện tử; dịch vụ truyền âm thanh và video qua máy tính và mạng máy tính, và qua mạng truyền toàn cầu; truyền phát dữ liệu; dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; cung cấp khả năng truyền phát dữ liệu cho người khác, cụ thể là cung cấp cho người khác quyền truy cập vào dữ liệu và phần mềm được lưu trữ từ xa; dịch vụ phát sóng truyền hình; phát sóng âm nhạc; dịch vụ hội nghị truyền hình; dịch vụ hội nghị web; cung cấp quyền truy cập và tiện ích hội nghị truyền hình và/hoặc hội nghị qua điện thoại từ xa; cung cấp bảng tin điện tử và bảng tin để truyền tin nhắn; cung cấp quyền truy cập vào bảng tin điện tử để đăng và truyền tin nhắn giữa những người dùng máy tính liên quan đến sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; cung cấp quyền truy cập vào trang web tương tác trên mạng máy tính toàn cầu để bên thứ ba đăng thông tin, trả lời yêu cầu và đặt hàng và thực hiện đơn đặt hàng cho sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; cung cấp bảng tin tương tác trực tuyến để đăng, quảng cáo, bán và bán lại các mặt hàng qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập máy tính và cho thuê thời gian truy cập vào bảng tin tương tác trực tuyến và cơ sở dữ liệu; vận hành phòng trò chuyện (dịch vụ phòng trò chuyện trực tuyến); cung cấp diễn đàn thảo luận trực tuyến; dịch vụ truyền thông điện tử để thiết lập phòng chat ảo qua tin nhắn văn bản; truyền, phát và phát trực tuyến âm thanh và video qua máy tính,

mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cho thuê thiết bị gửi tin nhắn; cho thuê modem; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ thông tin liên quan đến truyền thông dữ liệu; dịch vụ thông tin liên quan đến viễn thông; cung cấp hệ thống trả lời điện thoại tự động cho các công ty; cung cấp kết nối viễn thông cho đường dây trò chuyện điện thoại; cung cấp dịch vụ truyền thông vô tuyến và di động; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực dịch vụ truyền dữ liệu và thông tin được bảo mật; dịch vụ định vị địa lý [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ hãng tin tức; cung cấp quyền truy cập vào nền tảng internet di động; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 39: Vận tải; vận tải nội địa và quốc tế; vận chuyển hàng hoá bằng đường biển và đường hàng không; vận tải bằng ô tô; vận chuyển bằng xe bọc thép; vận tải bằng đường ống dẫn; cung cấp dịch vụ vận tải, lưu kho và giao hàng bằng đường biển; dịch vụ vận tải có bản chất là quản lý vận tải; sắp xếp vận tải hàng hoá; hậu cần vận tải; đặt chỗ cho việc vận tải; vận chuyển có đảm bảo; dịch vụ lưu kho bảo mật [vận tải]; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị; vận chuyển động vật; dịch vụ hậu cần bao gồm lưu kho, vận tải và chuyển phát hàng hoá; dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng và hậu cần quy hồi (hậu cần ngược) bao gồm lưu kho, vận tải và chuyển phát hàng hoá; thuê phương tiện vận tải; vận tải hành khách và hàng hoá; dịch vụ giao hàng; chuyển phát bưu kiện tận nơi;; dịch vụ giao hàng qua bưu điện; chuyển phát thư tín; dịch vụ giao hàng trong ngày; vận chuyển đồ đạc; chuyển phát hoa; chuyển phát tài liệu; dịch vụ vận chuyển hồ sơ pháp lý; dịch vụ nhận và giao đồ giặt; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; dịch vụ bốc hàng hoá lên xe để vận chuyển; vận hành mạng lưới vận tải hàng không; dịch vụ hỗ trợ mặt đất cho vận tải hành khách và hàng hóa; chuyên chở bằng xe tải; dịch vụ di dời (dọn dẹp) hàng hoá nội địa; dịch vụ di dời (tháo dỡ) thiết bị văn phòng; dịch vụ chuyển nhà và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ chuyển nhà; dịch vụ chất và dỡ hàng hoá; dịch vụ giao nhận hàng hoá xuất khẩu; dịch vụ chất thùng chứa (công-te-nơ) hàng hoá lên phương tiện đường sắt; chất, đóng gói, lưu kho, vận chuyển và dỡ hàng hoá; dịch vụ thông tin vận tải; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển; dịch vụ thông tin liên quan đến vận tải hàng hoá; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực vận tải, đóng gói và lưu kho hàng hoá; cung cấp thông tin về phí, lịch trình và phương thức vận chuyển hàng hoá và hành khách; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ giao hàng; tư vấn liên quan đến dịch vụ vận tải và lưu kho hàng hoá cung cấp qua đường dây nóng và tổng đài trung tâm cuộc gọi; theo dõi, định vị và giám sát giám sát các phương tiện vận tải, tàu biển và máy bay; sắp xếp việc thu gom hàng hóa; thu gom các hàng hóa có thể tái chế [vận tải]; thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt; thu gom rác thải và chất thải công nghiệp; dịch vụ đại lý thông quan hải quan; dịch vụ giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu liên quan đến hoạt động thông quan hải quan; dịch vụ hậu cần vận tải liên quan đến thông quan hải quan; môi giới vận tải; dịch vụ môi giới hàng hải và thuê tàu chở hàng; cung cấp tư vấn liên quan đến vận chuyển hàng hoá; cung cấp thông tin liên quan đến môi giới vận chuyển hàng hoá; di động như một dịch vụ [MaaS]; vận tải như một dịch vụ [TaaS]; dịch vụ xếp hàng vào kho; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; cung cấp phương tiện và dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ kho hàng nợ thuế hải quan; lưu giữ hàng hoá nợ thuế hải quan; lưu giữ hàng hoá và công-te-nơ; cho thuê kho hàng và thùng chứa (công-te-nơ) lưu giữ hàng hoá; cho thuê kho lạnh; cung cấp thông tin kho bãi; cung cấp thông tin liên quan đến cho thuê không gian kho bãi; cung cấp thông tin về dịch vụ lưu trữ tạm thời; lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử; dịch vụ kho hành lý; lưu giữ tạm thời vật dụng cá nhân; đóng gói; gói quà; đóng gói hàng hoá sử dụng vật liệu đóng gói và vận chuyển bền vững hoặc phân huỷ sinh học; du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; cung cấp thông tin giao thông và đường xá, dịch vụ lái xe; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác

thông qua ứng dụng trực tuyến; cung cấp thông tin liên quan đến du hành và du lịch thông quan internet hoặc mạng viễn thông; thông tin giao thông; môi giới thuê, cho thuê, bán, mua và/hoặc thuê theo tuyến tàu và/hoặc thuyền; lai dắt tàu thuyền; dịch vụ hoa tiêu; dịch vụ bến cảng [cập cảng, neo đậu, lưu giữ]; dịch vụ nhà thuyền; vận hành cảng; hoạt động cứu hộ [vận tải]; cứu hộ và trục vớt tàu và/hoặc thuyền; dịch vụ đóng dấu hoặc dán tem thư; phân phối năng lượng; dịch vụ lái xe thuê; dịch vụ phóng vệ tinh nhân tạo cho người khác; cung cấp khu vực bay; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ bãi đỗ xe; giám sát phương tiện vận tải hoặc hàng hoá cho mục đích vận tải; sắp xếp việc phân phối hàng hoá; thuê và/hoặc cho thuê xe lăn; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; cho thuê xe cộ; dịch vụ cho thuê xe ô tô; thuê và/hoặc cho thuê xe đạp; cho thuê máy bay; dịch vụ cho thuê công-te-nơ chứa hàng hoá; thuê và/hoặc cho thuê tàu và/hoặc thuyền; thuê và/hoặc cho thuê hệ thống đỗ xe bằng cơ khí; thuê và/hoặc cho thuê tấm nâng chuyển hàng; cho thuê tấm nâng và công-te-nơ để vận chuyển hàng hoá; thuê và/hoặc cho thuê máy đóng gói hoặc bao gói hàng hoá; cho thuê máy đông lạnh; cho thuê ô tô đua; cho thuê máy kéo; cho thuê khung để chở hành lý gắn trên nóc xe cộ; cho thuê xe tải chuyển nhà; cho thuê xe chở hàng; cho thuê tủ có khóa để chứa đồ; cho thuê ô tô rô bốt; cho thuê thiết bị bay không người lái để giám sát; bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động; dịch vụ bổ sung sản phẩm cho máy bán hàng tự động; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 42: Dịch vụ thông tin máy tính và mạng máy tính; mã hóa và giải mã tín hiệu điện tử và máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ xác thực cho bảo mật máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến xác thực trực tuyến chữ ký điện tử; dịch vụ thông tin, kiến thức và thử nghiệm bảo mật máy tính; dịch vụ bảo mật mạng truyền thông vi tính; dịch vụ bảo mật máy tính để kiểm soát truy cập vào máy tính, mạng lưới và cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ mục thông tin, trang web và tài nguyên trên mạng máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến việc truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua Internet; dịch vụ máy tính liên quan đến việc xác nhận giao dịch kinh doanh và lập báo cáo cho giao dịch đó; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tìm kiếm tùy chỉnh các cơ sở dữ liệu máy tính và trang web; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo cộng đồng trực tuyến để người dùng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận phản hồi từ đồng nghiệp, hình thành cộng đồng ảo, tham gia mạng xã hội và trao đổi tài liệu; thiết kế và phát triển rô-bốt, phương tiện giao thông và toa xe, thiết bị xử lý dữ liệu, phần cứng máy tính và phần mềm; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến việc thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; phát triển phần mềm tùy chỉnh trong lĩnh vực giao thông và vận tải; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính cho hậu cần; phát triển và bảo trì phần mềm cơ sở dữ liệu máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm quản lý hàng tồn kho; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính cho hậu cần, quản lý chuỗi cung ứng và cổng thông tin thương mại điện tử; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính cho quản lý chuỗi cung ứng; bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế, phát triển, cập nhật và nâng cấp phần mềm máy tính và trò chơi điện tử; cài đặt và tùy chỉnh phần mềm ứng dụng máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm điều hành cho mạng máy tính và máy chủ; cung cấp chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; bảo mật truyền dữ liệu và giao dịch qua mạng máy tính; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; cung cấp chương trình quản lý rủi ro bảo mật máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống để phát trực tuyến tài liệu âm thanh, tài liệu video, tệp video, nhạc và hình ảnh; dịch vụ hỗ trợ trực tuyến cho người dùng chương trình máy tính; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực bảo mật Internet, bảo mật web toàn cầu và bảo mật mạng truyền thông vi tính; cung cấp thông tin

về công nghệ máy tính và lập trình thông qua trang web; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (tư vấn kỹ thuật) liên quan đến phần mềm và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến, qua email và qua điện thoại; công nghệ tư vấn liên quan đến máy tính, ô tô và máy móc công nghiệp; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng [ASP]; cung cấp trang web tương tác và phần mềm ứng dụng di động; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để sử dụng trong quản lý chuỗi cung ứng; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để quản lý hàng tồn kho; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các ứng dụng và công cụ phần mềm trực tuyến; cung cấp phần mềm để tìm kiếm và truy xuất thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); thiết kế phần mềm điện thoại thông minh; phát triển phần mềm cho người khác; lập trình phần mềm để quản lý hàng tồn kho; cho thuê phần mềm để quản lý hàng tồn kho; phát triển các ứng dụng phần mềm đa phương tiện; thiết kế và bảo trì các ứng dụng web; thiết kế hệ thống lưu trữ; thiết kế thiết bị vận tải; thiết kế và phát triển các trang web; cung cấp trang web có công nghệ thông tin cho phép người dùng chia sẻ thông tin và tư vấn; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm, cụ thể là thông tin kỹ thuật theo yêu cầu cụ thể của người dùng cuối qua điện thoại hoặc mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ máy chủ cho các ứng dụng máy tính; cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm trung gian [phần mềm]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; thiết kế và phát triển sản phẩm cho người khác; dịch vụ thử nghiệm và đánh giá sản phẩm; thiết kế bao bì; dịch vụ phân tích công nghiệp, nghiên cứu công nghiệp và thiết kế công nghiệp; dịch vụ thiết kế xe cộ; dịch vụ kiến trúc và thiết kế; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; lưu trữ dữ liệu điện tử; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu vật lý sang định dạng phương tiện điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; điện toán đám mây; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây; dịch vụ bảo vệ dữ liệu lưu trữ đám mây; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm dựa trên đám mây không thể tải xuống và phần mềm điện toán đám mây; tư vấn trong lĩnh vực mạng và ứng dụng điện toán đám mây; cung cấp hệ thống máy tính ảo và môi trường máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng bằng công nghệ sinh trắc học, nhận dạng khuôn mặt, xác thực dấu vân tay, nhận dạng giọng nói và các loại công nghệ xác thực phần cứng và phần mềm máy tính khác để cung cấp dịch vụ tài chính, giao dịch thương mại điện tử, quyên góp, theo dõi sản phẩm được cấp phép và thu hút người hâm mộ; nghiên cứu và phát triển liên quan đến chất bán dẫn, mạch tích hợp bán dẫn, chip nhớ bán dẫn, bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn, mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn, chip xử lý bán dẫn, bộ xử lý bán dẫn, thiết bị vi điều khiển, bộ vi điều khiển, bộ vi điều khiển công suất thấp, chip mạch, chip máy tính, CPU (bộ xử lý trung tâm), chip máy tính RISC-V (máy tính có bộ lệnh thu gọn-năm), chip máy tính và bộ xử lý trung tâm, chip máy tính và bộ xử lý trung tâm có kiến trúc bộ lệnh; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ thông tin; nghiên cứu dự án kỹ thuật; nghiên cứu liên quan đến viễn thông; dịch vụ nghiên cứu, thiết kế và phát triển liên quan đến hệ thống truyền thông; dịch vụ nghiên cứu, thiết kế và phát triển liên quan đến chương trình máy tính; dịch vụ nghiên cứu, thiết kế và phát triển liên quan đến hệ thống xử lý dữ liệu; dịch vụ nghiên cứu, thiết kế và phát triển liên quan đến giải pháp ứng dụng phần mềm; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến dịch vụ này; kiểm tra và phân tích hàng hóa được nhập khẩu hoặc xuất khẩu để phục vụ mục đích kiểm dịch; tư vấn công nghệ liên quan đến bảo mật viễn thông; tư vấn trong lĩnh vực bảo mật dữ liệu; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực bảo mật Internet, bảo mật web toàn cầu và dịch vụ bảo mật mạng truyền thông vi tính, dịch vụ bảo mật thông tin; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính để kiểm soát quy trình; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

(210) **4-2024-62841**

(540)

(220) 26/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 8.1.4; 8.1.14; 8.1.22; 8.7.5; 11.3.4
(591) Đỏ, đỏ nhạt, trắng, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, kem.
(731) BOURBON CORPORATION (JP)
1-3-1 Ekimae, Kashiwazaki-shi, Niigata., 945-8611 JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo các loại bao gồm bánh kẹo kiểu phương Tây; bánh kẹo kiểu phương Tây; bánh kẹo sô-cô-la; bánh quy; bánh quy dẹt; kẹo, bánh kẹo, và đồ ăn nhanh không được làm trên cơ sở thịt, cá, trái cây, rau, đậu, hoặc hạt.

---

(210) **4-2024-63048**

(540)

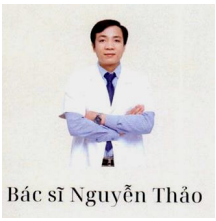

(220) 27/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.10
(591) Đen, trắng, xanh.
(731) NGUYỄN VĂN THẢO (VN)
Thôn An Thịnh, xã Thanh Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ hành chính cho việc giới thiệu y tế.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; tư vấn sức khỏe; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chuẩn đoán và điều trị y tế; y tế bệnh viện.

---

(210) **4-2024-63049**

(540)

(220) 27/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.3
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) ĐẶNG THỊ MAI HOA (VN)
Tổ dân phố Tân Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; tư vấn sức khỏe; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chuẩn đoán và điều trị y tế; y tế bệnh viện.

---

(210) **4-2024-63217**

(540)

NanoArmor

(220) 27/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH BÌNH TIÊN BIÊN HÒA (VN)
Lô 101/2 khu công nghiệp Amata, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Bình xịt chống thấm nước cho giày; sáp đánh giày; xi đánh giày; chế phẩm tẩy rửa cho giày dép; chế phẩm làm thơm giày (cho mục đích mỹ phẩm); chất khử mùi dùng cho người.

---

(210) **4-2024-63267**

(540)

THIÊN YẾT
SCORPIO

(220) 27/12/2024
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.11.5; 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN YẾT (VN)
76 Mậu Thân, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; đồ ăn nhẹ [dạng thanh] trên cơ sở quả hạch và trái cây sấy; trái cây và rau sấy khô; chanh, đã chế biến.

Nhóm 30: Trà chanh; gia vị; nước ép chanh kết tinh [gia vị]; trà.

---

(210) **4-2024-63350**

(540)

VELA

(220) 27/12/2024
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7

(591) Trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH TNK KIM LONG (VN)
Thôn Minh Hiệp 3, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa; pho mát; bơ sữa chua và các sản phẩm sữa khác; dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Gạo; mì sợi và mì ống; bột sắn và dầu cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; socola; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh) và các loại đá lạnh khác ăn được; đường; mật ong; nước mật đường; men; bột nở.

---

(210) **4-2024-63406**

(540)

(220) 30/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HALINET (VN)
77/26/10/11 Chuyên dùng 9, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; gạo; mì sợi và mì ống; bột sắn và bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh) và các loại đá lạnh khác ăn được; đường; mật ong; nước mật đường; men; bột nở; muối; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); dấm; nước xốt và các loại gia vị khác; kem (nước đông lạnh).

---

(210) **4-2024-63451**

(540)

(220) 30/12/2024
(441) 25/09/2025
(731) ZHOU DEXIN (CN)
No.207, Sihe Xiaan Road, Lugang Town, 100121 Chaonan District, Shantou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; sữa tắm; sữa rửa mặt; son môi; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem đánh răng; bút chì mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, tinh dầu, sữa tắm, sữa rửa mặt, son môi, mặt nạ làm đẹp, nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem đánh răng, bút chì mỹ phẩm.

---

(210) **4-2024-63625**

(540)

(220) 30/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.1.6; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU PHÚ NHUẬN FOOD (VN)
Số 5 ngõ 51 phố Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Quả tươi; trái cây tươi [ở dạng giỏ]; các loại quả mọng [tươi]; rau củ tươi; hoa tươi.

---

(210) **4-2024-63662**

(540)

STELLANOVA

(220) 30/12/2024
(441) 25/09/2025

(731) ĐINH THIÊN LÝ (VN)
Tổ 94, khu 6 Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Bản tin; báo chí.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và hỗ trợ trong lĩnh vực kinh doanh; dịch vụ maketing; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ kết nối kinh doanh và cung cấp các cơ hội kinh doanh (là việc kết nối giữa tổ chức cá nhân này với tổ chức cá nhân khác để trao đổi mua bán hàng hóa hoặc dịch vụ nhằm tạo ra lợi nhuận tối ưu).

Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa như là: kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền hình cáp truyền hình qua vệ tinh; phát và truyền chương trình phát thanh truyền hình; dịch vụ do hãng thông tấn thực hiện.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo phát triển kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo về kỹ năng giao tiếp; dịch vụ đào tạo các chuyên đề marketing, bán hàng, quản trị doanh nghiệp, phát triển cá nhân; tổ chức và điều khiển hội thảo các chuyên đề quản trị kinh doanh, marketing; dịch vụ tổ chức các cuộc thi và trao giải thưởng nhằm mục đích giải trí; sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức các cuộc triển lãm cho mục đích giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục, văn hóa, giải trí; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2024-63699**

(540)

(220) 31/12/2024
(441) 25/09/2025

(531) 15.9.18; 26.4.4; 26.4.9

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT TIN HỌC HẢI ANH (VN)
49 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy vi tính; màn hình hiển thị điện tử dùng cho máy vi tính; màn hình chiếu; màn hình video; màn hình cảm ứng tương tác; màn hình tinh thể lỏng [LCD].

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: màn hình máy vi tính, màn hình hiển thị điện tử dùng cho máy vi tính, màn hình chiếu, màn hình video, màn hình cảm ứng tương tác, màn hình tinh thể lỏng.

---

(210) **4-2024-64094**

(540)

(220) 31/12/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SAN HÀ (VN)
Số 951 Tạ Quang Bửu, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước rửa chén; sữa tắm; dầu gội đầu.

Nhóm 35: Kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ, mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: hóa mỹ phẩm, nước giặt, nước xả, nước rửa chén, sữa tắm, dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-00124**

(540)

(220) 02/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1; 26.11.3
(591) Vàng nâu, xanh lá đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ NHẬP KHẨU FINTECH (VN)
200/1/29 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán tổ yến tươi, tổ yến thô, yến huyết, yến tinh chế.

---

(210) **4-2025-00138**

(540)

(220) 02/01/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu đỏ, xanh lam đậm, xanh lam nhạt
(731) EVEREST MEDICINES (CHINA) CO., LTD. (CN)
No.188, Qiantangjiang Road, Huimin Street, Jiashan County, Jiaxing City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh; chất sát trùng; chế phẩm vi khuẩn dùng cho mục đích y tế và thú y; chất kháng khuẩn; chế phẩm vi sinh dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược; dược phẩm dùng cho người; bao con nhộng dùng cho dược phẩm; thuốc cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-00342**

(540)

CookieRun

(220) 03/01/2025
(441) 25/09/2025
(731) DEVSISTERS CORPORATION (KR)
327, Dosan-Daero, Gangnam-Gu, Seoul, Republic Of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp và điều khiển các trò chơi; cung cấp thông tin phân tích liên quan đến các cuộc thi trò chơi; dịch vụ chơi game; dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp tiện ích cho các trò chơi; cung cấp thông tin liên quan đến các trò chơi; sắp xếp và thực hiện các sự kiện trò chơi; sắp xếp và tiến hành các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp thông qua mạng truyền thông toàn cầu; tổ chức, cung cấp và sắp xếp các hoạt động vui chơi và giải trí; sắp xếp và thực hiện các cuộc thi trò chơi trên thiết bị di động; dịch vụ trò chơi trên thiết bị di động; ghi băng video; đặt chỗ cho các buổi biểu diễn và sự kiện thể thao; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính cho mục đích giải trí và giáo dục nâng cao; cung cấp thông tin giải trí và vui chơi; lập kế hoạch, điều hành và tổ chức các cuộc thi đấu trò chơi trực tuyến và các cuộc thi đấu trò chơi khác; cung cấp dịch vụ giải trí trực tuyến dưới dạng các giải đấu trò chơi và chương trình trò chơi; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng truyền thông; cung cấp các chương trình giải trí đa phương tiện bằng dịch vụ truyền hình, băng thông rộng, không dây và trực tuyến.

---

(210) **4-2025-00345**

(220) 03/01/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CookieRun

(731) DEVSISTERS CORPORATION (KR)
327, Dosan-Daero, Gangnam-Gu, Seoul, Republic Of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống thông qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; phiếu mua hàng giảm giá trên thiết bị di động có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính, có thể tải xuống; phim hoạt hình có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống; phần mềm trò chơi di động có thể tải xuống; phần mềm trò chơi video; băng video và đĩa video ghi lại phim hoạt hình; chương trình trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi cho môi trường không gian vũ trụ kỹ thuật số đa chiều (metaverse environments); phần mềm điều hành nội dùng cho môi trường không gian vũ trụ kỹ thuật số đa chiều (metaverse environments); giao diện cho môi trường không gian vũ trụ kỹ thuật số đa chiều (metaverse environments); bộ pin/ắc quy phụ; cáp USB cho điện thoại di động; dây đeo/dây treo tay cho điện thoại thông minh; bao chuyên dụng cho điện thoại di động; tai nghe và tai nghe trùm đầu; hộp bằng da chuyên dụng cho nhật ký điện tử; máy vi tính có thể đeo được.

---

(210) **4-2025-00346**

(220) 03/01/2025
(441) 25/09/2025

(540)

THANH MINH

(731) HOÀNG THANH MINH (VN)
Xóm Phúc Bình, thôn Phúc Tự Đông, xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sâm đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế, dùng làm thực phẩm); sâm củ khô dùng cho mục đích thực phẩm; sâm đã cắt lát, sơ chế, bảo quản (không dùng cho mục đích y tế, dùng làm thực phẩm); thịt đã qua chế biến (thức ăn cho người); cá đã qua chế biến (thức ăn cho người); yến sào (đã qua chế biến).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm: sâm đã qua chế biến, sâm củ khô dùng cho mục đích thực phẩm, sâm đã cắt lát, sơ chế, bảo quản, yến sào, rượu, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thuốc lào, thuốc lá, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản, yến sào, thịt, cá, gia cầm, lâm sản.

---

(210) **4-2025-00647**

(220) 07/01/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BỘ THU NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI
MHPRO - NLMT 3080

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH HIỆP PROTECH (VN)
Số 79 Phương Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

---

(210) **4-2025-00683**

(220) 07/01/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 18.5.1; 18.5.3; 26.4.2; 26.11.12

FINDX
Tìm Nhà Cùng Bạn

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ FINDX (VN)
Tầng 2, V11-B09 KĐT mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức chương trình trò chuyện/hội thảo nhằm mục đích quảng cáo và thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn cung cấp thông tin cho tìm kiếm nhà ở để cho thuê hoặc mua bán.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp website chứa các nội dung tìm nhà qua mạng để cho thuê hoặc mua bán; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-00727**

(220) 07/01/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SKLZ

(731) IMPLUS FOOTCARE, LLC (US)
2001 T.W. Alexander Drive, Box 13925, Durham, North Carolina 27709-3925, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân và đồ đội đầu; áo sơ mi; áo polo; áo len; áo thể thao; áo nỉ; áo len dài tay; mũ; mũ lưỡi trai; quần đùi thể thao; tất; áo phông; áo nịt len thể thao; quần lót nam ống rộng; áo choàng ngoài; áo chơi gôn; quần đùi tập thể dục; nón; áo khoác; áo khoác chống gió; cổ tay áo (trang phục); áo thun vải lưới và găng tay (trang phục).

Nhóm 27: Đồ dùng và thiết bị thể thao, cụ thể là: thảm chơi gôn, thảm tập yoga, thảm phòng tập thể dục và thảm thiền, thảm tập thể dục và luyện tập; bao túi đựng thảm tập thể dục cá nhân.

Nhóm 28: Thiết bị luyện tập thể thao dùng trong bóng chày và bóng mềm, cụ thể là: lưới, bệ phát bóng, bóng tập, gậy tập, máy ném bóng, máy đánh bóng, tấm chắn mặt; thiết bị luyện tập thể thao dùng trong bóng đá, cụ thể là: lưới bóng đá, khung thành bóng đá, lưới chắn cầu môn, thiết bị trả bóng; thiết bị luyện tập thể thao dùng trong bóng rổ, cụ thể là: lưới bóng rổ, khung thành bóng rổ, thiết bị trả bóng, dụng cụ hỗ trợ ném bóng, dụng cụ hỗ trợ rê bóng, hình nộm phòng ngự, kính mắt, dụng cụ hỗ trợ chuyền bóng, vạch sân bóng rổ; thiết bị luyện tập thể thao dùng trong bóng bầu dục, cụ thể là: lưới, găng tay bắt bóng, dụng cụ hỗ trợ bắt bóng, bóng bầu dục có dây buộc, bảng lau, bệ phát bóng, thắt lưng có gắn cờ; thiết bị luyện tập thể thao dùng trong môn gôn, cụ thể là: lưới phát bóng, thảm cỏ, thảm tập phát bóng, bóng tập, tay cầm tập chơi gôn, dụng cụ hỗ trợ đánh bóng, găng tay, túi tập đánh gôn, gương tập đánh gôn, cốc tập đánh gôn; thiết bị luyện tập thể thao dùng trong môn bóng vợt, cụ thể là: lưới bóng vợt, thiết bị trả bóng; thiết bị luyện tập thể thao dùng trong quần vợt, cụ thể là thiết bị trả bóng; thiết bị tập luyện thể thao giúp cải thiện sức mạnh, tốc độ, sự cân bằng, sự nhanh nhẹn, cụ thể là: nón, thang tập tốc độ, vòm tập luyện, băng bảo vệ mắt cá chân, dây kháng lực, dù kéo kháng lực, rào chắn, bóng thuốc, bóng cân bằng, thảm, con lăn xoa bóp, gậy xoa bóp, bóng xoa bóp, bóng phản ứng, đai kháng lực, dây nhảy, dây nhảy có trọng lượng, dây cáp tập luyện, thanh tạ, đĩa trượt trên sàn, áo vest có trọng lượng, tạ mắt cá chân.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trong lĩnh vực: quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu, thiết bị và dụng cụ thể thao, thiết bị tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2025-00785**

(220) 08/01/2025

(441) 25/09/2025

(540)

(591) Xanh nước biển đậm, đỏ tươi, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MHN SAO VIỆT (VN)
Thôn Vĩnh Khúc, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 17: Nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; ống mềm phi kim loại; nhựa acrylic, bán thành phẩm.

Nhóm 35: Kinh doanh, buôn bán các sản phẩm sau đây: nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này, chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất, vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly, ống mềm phi kim loại, nhựa acrylic, bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-00817**

(540)

(220) 08/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.10; 2.3.16; 4.1.3; 4.2.20; 5.3.13; 5.3.14
(591) Kem, vàng kem, xanh lá cây.
(731) PHẠM THỊ THANH HƯƠNG (VN)
14 Dãy D, tập thể K95, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Sách điện tử; phần mềm đọc sách điện tử; xuất bản phẩm điện tử (có thể tải xuống được); phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động (có thể tải xuống được); phần mềm ứng dụng cho máy tính (có thể tải xuống được).

Nhóm 16: Sách mỏng; sách bài hát; sách; sách tô màu; bộ dụng cụ in mang đi được [đồ dùng văn phòng]; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

Nhóm 25: Bộ quần áo; quần áo may sẵn; giày; dép; khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 28: Trò chơi; trò chơi giáo dục; nhạc cụ đồ chơi; thiết bị trò chơi; đồ chơi; thiết bị tập thể dục.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo; thạch hoa quả [bánh kẹo]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo (bim bim); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Quảng cáo; bán buôn và bán lẻ sách mỏng, sách bài hát, sách, sách tô màu, bộ dụng cụ in mang đi được [đồ dùng văn phòng], đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], bộ quần áo, quần áo may sẵn, giày, dép, khăn quàng cổ, thắt lưng (trang phục), trò chơi, trò chơi giáo dục, nhạc cụ đồ chơi, thiết bị trò chơi, đồ chơi, thiết bị tập thể dục, trà, đồ uống trên cơ sở trà, bánh kẹo, thạch hoa quả [bánh kẹo], thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo (bim bim), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; trưng bày sản phẩm; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

---

(210) **4-2025-01048**

(540)

GARIS®

(220) 09/01/2025
(441) 25/09/2025
(591) Da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT HOME (VN)
Tầng 1, tòa nhà N07-B3 đường Duy Tân, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Ray trượt kim loại; hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển; hộp đa năng bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy xay đa năng (dùng điện); máy ép đa năng (dùng điện).

Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ mài dao kéo; dao; kéo; tuốc nơ vít; dụng cụ thao tác thủ công dùng cho thợ mộc.

Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị lọc nước dùng cho gia đình và công nghiệp; thiết bị lọc không khí dùng cho gia đình và công nghiệp; máy/thiết bị khử trùng bằng ozone hay tia cực tím; thiết bị sấy; đèn led; chậu rửa bát (gắn cố định); vòi rửa bát bằng kim loại; bếp điện từ; bếp hồng ngoại; hút mùi trong bếp; vòi sen; bồn rửa mặt (lavabo); bồn tắm; lò vi sóng; lò nướng; ấm đun siêu tốc (dùng điện); bình đựng đồ uống dùng điện; máy sấy khô bát đĩa.

Nhóm 20: Giá để đồ bằng kim loại trong nhà bếp; ngăn kéo đựng đồ nhà bếp; giá để quần áo; đồ nội thất dùng cho văn phòng và gia đình bằng gỗ, bằng kim loại và bằng nhựa, cụ thể là: tủ, kệ, ngăn kéo; pittong dùng trong tủ gỗ nội thất.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu nướng (không dùng điện); nồi, chảo, vỉ nướng (không dùng điện); dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; máy nghiền dùng cho nhà bếp, không chạy bằng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ so sánh giá; mua bán [kinh doanh], thương mại điện tử các sản phẩm: ray trượt kim loại, hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng kim loại, đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển, hộp đa năng bằng kim loại, bản lề bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, máy rửa bát đĩa, máy sấy khô bát đĩa, máy xay đa năng (dùng điện), máy ép đa năng (dùng điện), dụng cụ mài dao kéo, dao, kéo, tuốc nơ vít, dụng cụ nấu nướng dùng điện, thiết bị lọc nước và không khí dùng cho gia đình và công nghiệp, máy/thiết bị khử trùng bằng ozone hay tia cực tím, thiết bị sấy, đèn led, chậu rửa bát (gắn cố định), vòi rửa bát bằng kim loại, bếp điện từ, bếp hồng ngoại, hút mùi trong bếp, giá để đồ bằng kim loại trong nhà bếp, ngăn kéo đựng đồ nhà bếp, giá kim loại để bát đĩa, xoong nồi, giá để quần áo, vòi sen, lavabo, bồn tắm, đồ nội thất, máy hút mùi bếp, lò vi sóng, lò nướng, ấm đun siêu tốc, dụng cụ nấu nướng (không dùng điện), nồi, chảo, vỉ nướng, dụng cụ nhà bếp, bình đựng đồ uống, dùng điện, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, máy nghiền dùng cho nhà bếp, không chạy bằng điện.

---

(210) **4-2025-01159**

(540)

(220) 09/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH MTV PHẠM HÙNG. TN (VN)
301 Phạm Hùng, ấp Long Chí, xã Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; công trình xây dựng, không bằng kim loại; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; lớp phủ xi măng chịu lửa; vữa dùng cho xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây, lát; tư vấn xây dựng; xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-01177**

(220) 09/01/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Air Creator

(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; dầu sử dụng cho liệu pháp mùi hương; chế phẩm làm thơm mát không khí [chế phẩm tạo mùi thơm].

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm ứng dụng cho máy tính bảng; phần mềm máy tính.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị sưởi ấm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị làm mát không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị thông gió (điều hoà không khí) cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị lọc không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị hút ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị giữ ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm đã nêu; hệ thống phân phối chất làm thơm mát không khí; thiết bị phân phối chất làm thơm mát không khí, dùng điện.

Nhóm 21: Dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy điều hòa không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị sưởi ấm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị làm mát không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị thông gió (điều hoà không khí) cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị lọc không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị hút ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị giữ ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm đã nêu.

Nhóm 42: Cung cấp trực tuyến phần mềm ứng dụng không tải xuống được cho điện thoại thông minh; cung cấp trực tuyến phần mềm ứng dụng không tải xuống được cho máy tính bảng; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; giám sát từ xa tình trạng hoạt động của thiết bị điều hòa không khí trong tòa nhà (từ địa điểm từ xa); giám sát từ xa tình trạng hoạt động của các thiết bị trong tòa nhà hoặc trong nhà (từ địa điểm từ xa); vận hành và điều khiển trực tuyến thiết bị điều hòa không khí trong tòa nhà (từ địa điểm từ xa); vận hành và điều khiển trực tuyến các thiết bị trong tòa nhà hoặc trong nhà (từ địa điểm từ xa).

(210) **4-2025-01224**

(540)

(220) 10/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TRUYỀN HÌNH TINH HOA VIỆT NAM (VN)
Đội 10, xã Đại Áng, quận Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing và thúc đẩy bán hàng; phân phát hàng mẫu; phát triển các ý tưởng quảng cáo; soạn thảo và xuất bản các tài liệu quảng cáo; sản xuất các chương trình mua sắm từ xa; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-01394**

(540)

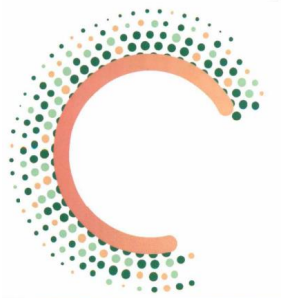

(220) 10/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, cam đậm, cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH BWVENTURES (VN)
39 Lê Hiến Mai, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp); nước rửa tay diệt khuẩn; bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; bao cao su; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ của hiệu thuốc; dịch vụ hiệu thuốc (cụ thể là mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu) và cung cấp sàn thương mại điện tử bán các sản phẩm bao gồm: dược phẩm, dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế, thuốc bổ (thuốc, dược phẩm), thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng), chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng, thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp), nước rửa tay diệt khuẩn, bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế,

thiết bị và dụng cụ nha khoa, bao cao su, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, dụng cụ tránh thai (không chứa hóa chất); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng và kê đơn thuốc); dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; cung cấp thông tin trong lĩnh vực y tế và sức khỏe; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến dược phẩm.

---

(210) **4-2025-01395**

(540)

(220) 10/01/2025

(441) 25/09/2025

(531) 1.13.15; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BWVENTURES (VN)
39 Lê Hiến Mai, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp); nước rửa tay diệt khuẩn; bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; bao cao su; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ của hiệu thuốc; dịch vụ hiệu thuốc (cụ thể là mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu) và cung cấp sàn thương mại điện tử bán các sản phẩm bao gồm: dược phẩm, dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế, thuốc bổ (thuốc, dược phẩm), thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng), chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng, thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp), nước rửa tay diệt khuẩn, bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, bao cao su, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, dụng cụ tránh thai (không chứa hóa chất); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng và kê đơn thuốc); dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; cung cấp thông tin trong lĩnh vực y tế và sức khỏe; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến dược phẩm.

---

(210) **4-2025-01396**

(540)

(220) 10/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, cam đậm, cam nhạt, hồng đậm, hồng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BWVENTURES (VN)
39 Lê Hiến Mai, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp); nước rửa tay diệt khuẩn; bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; bao cao su; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ của hiệu thuốc; dịch vụ hiệu thuốc (cụ thể là mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu) và cung cấp sàn thương mại điện tử bán các sản phẩm bao gồm: dược phẩm, dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế, thuốc bổ (thuốc, dược phẩm), thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng), chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng, thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp), nước rửa tay diệt khuẩn, bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, bao cao su, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, dụng cụ tránh thai (không chứa hóa chất); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng và kê đơn thuốc); dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; cung cấp thông tin trong lĩnh vực y tế và sức khỏe; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến dược phẩm.

---

(210) **4-2025-01397**

(540)

(220) 10/01/2025

(441) 25/09/2025

(531) 2.1.1; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, cam đậm, cam nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BWVENTURES (VN)
39 Lê Hiến Mai, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp); nước rửa tay diệt khuẩn; bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; bao cao su; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ của hiệu thuốc; dịch vụ hiệu thuốc (cụ thể là mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu) và cung cấp sàn thương mại điện tử bán các sản phẩm bao gồm: dược phẩm, dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế, thuốc bổ (thuốc, dược phẩm), thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng), chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng, thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp), nước rửa tay diệt khuẩn, bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, bao cao su, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, dụng cụ tránh thai (không chứa hóa chất); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng và kê đơn thuốc); dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; cung cấp thông tin trong lĩnh vực y tế và sức khỏe; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến dược phẩm.

(210) **4-2025-01398**

(540)

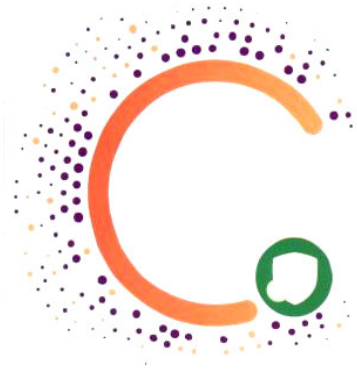

(220) 10/01/2025

(441) 25/09/2025

(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, cam đậm, cam nhạt, tím đậm, tím nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BWVENTURES (VN)
39 Lê Hiến Mai, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp); nước rửa tay diệt khuẩn; bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; bao cao su; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ của hiệu thuốc; dịch vụ hiệu thuốc (cụ thể là mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu) và cung cấp sàn thương mại điện tử bán các sản phẩm bao gồm: dược phẩm, dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế, thuốc bổ (thuốc, dược phẩm), thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng), chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng, thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp), nước rửa tay diệt khuẩn, bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, bao cao su, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, dụng cụ tránh thai (không chứa hóa chất); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng và kê đơn thuốc); dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; cung cấp thông tin trong lĩnh vực y tế và sức khỏe; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến dược phẩm.

(210) **4-2025-01399**

(540)

(220) 10/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.16; 2.1.23; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1
(591) Xanh lá, cam đậm, cam nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BWVENTURES (VN)
39 Lê Hiến Mai, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp); nước rửa tay diệt khuẩn; bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; bao cao su; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ của hiệu thuốc; dịch vụ hiệu thuốc (cụ thể là mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu) và cung cấp sàn thương mại điện tử bán các sản phẩm bao gồm: dược phẩm, dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu hoặc y tế, thuốc bổ (thuốc, dược phẩm), thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng), chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng, thuốc xoa bóp (dầu xoa bóp), nước rửa tay diệt khuẩn, bông gạc và tăm bông dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, bao cao su, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, dụng cụ tránh thai (không chứa hóa chất); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng và kê đơn thuốc); dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; cung cấp thông tin trong lĩnh vực y tế và sức khỏe; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến dược phẩm.

---

(210) **4-2025-01421**

(540)

(220) 10/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.9.19; 8.5.4
(731) FRASER AND NEAVE, LIMITED (SG)
438 Alexandra Road, #20-00 Alexandra Point, Singapore 119958, Singapore
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm bơ sữa; đồ uống làm từ sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa (sữa là chủ yếu); sữa có hương vị; sữa đặc; pho mát; sữa chua; đồ uống sữa chua.

Nhóm 30: Đá lạnh; sản phẩm kem lạnh; bánh kẹo đông lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); cà phê; đồ uống cà phê; đồ uống cà phê với sữa; đồ uống trên cơ sở sô cô la hoặc ca cao.

---

(210) **4-2025-01422**

(540)

(220) 10/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.9.19; 8.5.4
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây
(731) FRASER AND NEAVE, LIMITED (SG)
438 Alexandra Road, #20-00 Alexandra Point, Singapore 119958, Singapore
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm bơ sữa; đồ uống làm từ sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa (sữa là chủ yếu); sữa có hương vị; sữa đặc; pho mát; sữa chua; đồ uống sữa chua.

Nhóm 30: Đá lạnh; sản phẩm kem lạnh; bánh kẹo đông lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); cà phê; đồ uống cà phê; đồ uống cà phê với sữa; đồ uống trên cơ sở sô cô la hoặc ca cao.

---

(210) **4-2025-01661**

(540)

(220) 14/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV DECOR EVENT AZPARTY (VN)
196/1/14 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASIA PACIFIC (ASIPAC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; mua bán: vali, túi xách, hàng thủ công mỹ nghệ, mỹ phẩm, gốm, sứ, thủy tinh.

Nhóm 41: Dịch vụ quay phim chụp hình; cho thuê đồ trang trí sân khấu biểu diễn; cho thuê thiết bị nghe nhìn, thiết bị âm thanh ánh sáng; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; đạo diễn các buổi biểu diễn.

---

(210) **4-2025-01804**

(540)

(220) 14/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây đậm và nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TINH CHẤT QUÊ VIỆT (VN)
Tổ dân phố Đồng Ăng, thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể.

Nhóm 05: Trà thảo dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; chè [trà]; ca cao; gạo; mì sợi; mì ống; bột sắn; bột cọ; bột.

Nhóm 31: Hạt [ngũ cốc]; hạt ca cao thô; hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; thảo mộc tươi; hoa tự nhiên.

---

(210) **4-2025-01875**

(540)

(220) 15/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THÉP DƯƠNG LONG (VN)
220 đường Bình Mỹ, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Ruột gối; ruột chăn; đồ nội thất từ kim loại/gỗ như: kệ sách, kệ trang trí, bàn, ghế, giường; đệm.

Nhóm 24: Vỏ chăn; vỏ gối; ga giường; vỏ ruột gối; vỏ bảo vệ gối; đồ từ bông, gòn (vật liệu dệt); tấm phủ giường (topper); bảo vệ đệm; khăn tay; khăn mặt; khăn tắm.

Nhóm 35: Kinh doanh, thương mại, mua bán các sản phẩm như: giường, giường divan, đệm, gối, giát giường, rèm, thảm chân, thảm cửa phòng tắm, thảm trải sàn.

---

(210) **4-2025-02089**

(540)

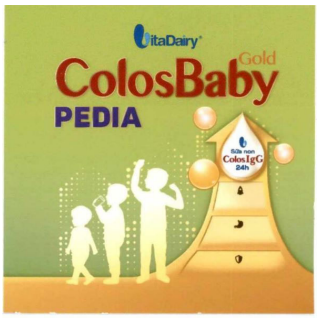

(220) 16/02/2023
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.5.24; 24.15.1; 25.7.7; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, vàng đồng, tím, cam vàng nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bột ngũ cốc; bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao, bánh kẹo, bột ngũ cốc, kem ăn (kem lạnh), bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-02116**

(540)

TOTOYOMY

(220) 16/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4
(731) NGUYỄN KHÁNH HIỆP (VN)
70 Phó Đức Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Móc treo đồ đạc bằng kim loại; móc treo quần áo bằng kim loại; thanh vịn bằng kim loại trong nhà tắm; hộp phân phối khăn giấy, bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 07: Máy giặt quần áo; máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; máy giặt là cho mục đích gia đình; máy là; tủ giặt khô (máy giặt dạng tủ đứng, có chức năng chính là giặt quần áo, kèm theo chức năng sấy khô); máy vắt quần áo.

Nhóm 11: Bếp điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; tủ đông lạnh; máy sấy quần áo; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện.

Nhóm 20: Mắc quần áo; móc treo quần áo không bằng kim loại; giá để đồ đạc; giá để khăn bông (đồ đạc); giá treo đồ; bộ phân phối giấy vệ sinh, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Nồi không dùng điện, dành cho bếp từ; chảo không dùng điện, dành cho bếp từ; nồi nấu, không dùng điện; vật dụng giữ xà phòng; vòng và thanh treo khăn tắm; vật dụng giữ giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-02120**

(540)

Chanmum

(220) 16/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) LÊ VIẾT KỲ (VN)
Tổ 26, KP Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; thực phẩm nguồn gốc từ thực vật, cụ thể là: ngũ cốc đã chế biến; ngũ cốc chế biến làm thức ăn cho người; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

---

(210) **4-2025-02166**

(540)

TIÊM CHỦNG
LONG CHÂU

(220) 16/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM FPT LONG CHÂU (VN)
379 - 381 Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ trợ giúp y tế gồm: dịch vụ đưa người đi khám chữa bệnh tại nước ngoài, tư vấn sức khỏe, chăm sóc y tế, vật lý trị liệu; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ y tế từ xa; phòng khám đa khoa; dịch vụ tiêm chủng.

---

(210) **4-2025-02487**

(540)

(220) 20/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.11.12
(591) Cam.
(731) CÔNG TY CP CPT FOOD (VN)
191/6B Lê Văn Việt, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Bột cốt dừa.

Nhóm 30: Cà phê; bánh tráng; bún gạo; miến; gạo; bột nở; bột mì; bột bánh chuối hấp; bột bánh mochi; bột bánh tiêu; bột bánh bèo; bột bánh rán.

---

(210) **4-2025-02501**

(300) 98681431 03/08/2024 US

(540)

(220) 20/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám.
(731) HYDRAFACIAL LLC (US)
2165 E. Spring Street, Long Beach, CA 90806, USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc tóc, chăm sóc da đầu và chăm chăm sóc da tất cả không chứa thuốc, và chế phẩm làm sạch, cụ thể là: nước thơm và huyết thanh, sử dụng cùng với máy mài da vi điểm; chế phẩm chăm sóc da, nước thơm dành cho da, chế phẩm dưỡng da, chế phẩm làm sạch da và se-rum cho da, tất cả không chứa thuốc; chế phẩm dùng cho da dầu không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc, dầu xả tóc, chế phẩm điều trị phục hồi tóc, nước thơm dành cho tóc, chế phẩm dưỡng tóc, chế phẩm làm sạch tóc và se-rum dành cho tóc, tất cả không chứa thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ dùng trong quy trình tái tạo bề mặt da và nuôi dưỡng da; thiết bị để thực hiện quy trình mài da vi điểm và mài da bằng chất lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn liên quan đến các chế phẩm mỹ phẩm cho da và da đầu, nước thơm và se-rum, chế phẩm chăm sóc chống lão hóa dùng cho mỹ phẩm, chế phẩm điều trị da chứa thuốc, chất chống oxy hóa, chế phẩm làm sạch dùng cho máy mài da vi điểm và máy mài da thủy lực, các thiết bị làm sạch, tẩy tế bào chết, làm mịn, nuôi dưỡng, tái cấu trúc hoặc dưỡng ẩm cho mô da; các dịch vụ đã nêu được cung cấp trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giảng dạy về các kỹ năng làm đẹp, cụ thể là: cung cấp các chương trình giáo dục và đào tạo trực tuyến và trực tiếp cho các chuyên gia trong ngành thẩm mỹ và mỹ dung học liên quan đến các phương thức thẩm mỹ da và phương thức thực hiện trên da đầu; hội thảo giáo dục trong lĩnh vực liệu pháp làm đẹp; cung cấp các chương trình đào tạo trực tuyến trong lĩnh vực liên quan đến phương thức thẩm mỹ da và phương thức

thực hiện trên da đầu; dịch vụ giáo dục liên quan đến đào tạo bán hàng, quản lý kinh doanh, kỹ năng tài chính, và tiếp thị cho các chuyên gia trong ngành thẩm mỹ và mỹ dung học, cụ thể là: cung cấp các chương trình giáo dục và đào tạo trực tuyến và trực tiếp để phát triển kỹ năng bán hàng trong ngành thẩm mỹ, kỹ năng tài chính và kinh doanh, kỹ năng thuyết trình kinh doanh và tư vấn cho bệnh nhân.

Nhóm 44: Dịch vụ spa y tế, cụ thể là cung cấp các phương pháp trị liệu da tối thiểu và không xâm lấn, thẩm mỹ và thể hình, và liệu pháp để kích thích da đầu khỏe mạnh, da khỏe mạnh, tóc khoẻ mạnh, mọc tóc, tăng trưởng nang tóc, các liệu pháp để loại bỏ bã nhờn, tế bào sừng và các mảnh vụn trên bề mặt cửa da đầu và trong nang tóc.

---

(210) **4-2025-02507**

(540)

(220) 20/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, nâu, xám, trắng, xám đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SHEH FUNG SCREWS VIỆT NAM (VN)
Lô C8.1, cụm C8, đường N8, khu công nghiệp Hàm Kiệm II - Bita's, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Các vật dụng nhỏ (đồ ngũ kim) làm bằng kim loại như: đinh, ốc vít, đinh vít, bu lông.

---

(210) **4-2025-02541**

(540)

(220) 20/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)
18 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ, vận hành bằng điện, kể cả máy không dây; máy chẩn đoán dùng cho xe ô tô; thiết bị bảo dưỡng động cơ xe ô tô: máy hút dầu thải vận hành bằng khí nén; thiết bị sửa chữa xe ô tô: máy nâng hạ để sửa chữa ô tô.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; các bộ phận và phụ tùng của công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

Nhóm 35: Mua bán: máy móc, thiết bị sửa chữa ô tô, máy chẩn đoán dùng cho xe ô tô, thiết bị bảo dưỡng động cơ xe ô tô: máy hút dầu thải vận hành bằng khí nén; thiết bị sửa chữa xe ô tô: máy nâng hạ để sửa chữa ô tô.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng động cơ xe ô tô.

---

(210) **4-2025-02579**

(540)

(220) 20/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TP FOODS (VN)
Số 117 Phạm Ngọc Thạch, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt đã qua chế biến; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm trên cơ sở thịt; hạt, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; gia vị; nước xốt; nước xốt cho sa-lát; nước xốt thịt; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 35: Dịch vụ chuỗi cửa hàng, mua bán, phân phối các sản phẩm: thực phẩm đã qua chế biến, rau, củ, đóng hộp, thực phẩm trên cơ sở cá, thực phẩm trên cơ sở thịt, hạt đã chê biến, trái cây đã chế biến, chế phẩm ngũ cốc, gia vị, nước xốt, nước xốt cho sa-lát, nước xốt thịt, quả xay nhuyễn [nước xốt]; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến mô hình nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn nhanh tự phục vụ; dịch vụ chuỗi nhà hàng nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-02580**

(540)

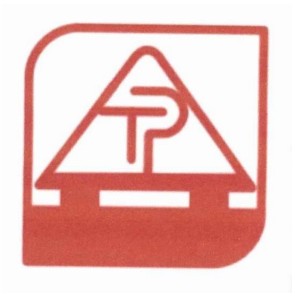

(220) 20/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 26.3.23; 26.4.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TM&DV THÀNH PHÁT GROUP (VN)
68 Trần Nhật Duật, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt đã qua chế biến; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm trên cơ sở thịt; hạt, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Men làm bánh; bánh ngọt; bánh mì; bánh kem; bánh pizza; kẹo.

Nhóm 35: Dịch vụ chuỗi cửa hàng, mua bán, phân phối các sản phẩm: thực phẩm đã qua chế biến, rau, củ, đóng hộp, thực phẩm trên cơ sở cá, thực phẩm trên cơ sở thịt, hạt đã chế biến, trái cây đã chế biến, men làm bánh, bánh ngọt, bánh mì, bánh kem, bánh pizza, kẹo; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến mô hình nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn nhanh tự phục vụ; dịch vụ chuỗi nhà hàng nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-02597**

(540)

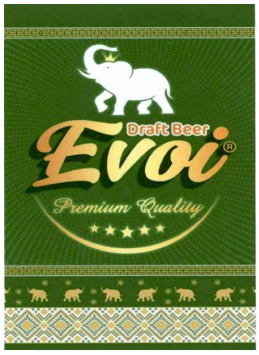

(220) 20/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.2.1; 25.1.5; 25.1.25; 25.7.7; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA BÌNH DƯƠNG GROUP (VN)
Số 541/44/1/18, khu phố 7, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-02632**
(300) 93357 15/10/2024 JM

(540)

(220) 20/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.4; 26.3.23; 26.13.25
(731) SANDISK LLC (US)
951 Sandisk Drive, Milpitas, CA 95035, USA
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 06: Thẻ định danh cá nhân bằng kim loại; biển hiệu bằng kim loại không phản quang và không vận hành cơ giới; cúp giải thưởng bằng kim loại thường; đồ ngũ kim, cụ thể là: giá treo đa năng dùng để treo/gắn thiết bị âm thanh, vi-đê-ô và máy tính lên tường và trần; tấm kim loại thường.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, điện (cụ thể là: hộp đấu nối [điện], thiết bị chuyển mạch [điện], bộ ngắt mạch điện, bộ đóng mạch điện), nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu hộ/cấp cứu và giảng dạy; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; thiết bị bộ nhớ bán dẫn, cụ thể là: mạch tích hợp, thẻ mạch điện tử và hộp mạch điện tử, và thẻ nhớ flash (thẻ nhớ cực nhanh), ổ nhớ flash (ổ nhớ cực nhanh) dạng hộp, bộ điều hợp, bộ chuyển đổi, bộ điều khiển, thiết bị phát, thiết bị đọc, mô-đun lưu trữ, và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị ghi kỹ thuật số và thiết bị lưu trữ dữ liệu cầm tay; và phần mềm máy vi tính dùng để điều khiển và vận hành thiết bị bộ nhớ bán dẫn và thiết bị kỹ thuật số cầm tay; thẻ nhớ flash (thẻ nhớ cực nhanh) để trống; ổ usb flash để trống; ổ đĩa máy vi tính và bộ nhớ máy vi tính cho thiết bị lưu trữ được kết nối mạng để chia sẻ tệp tin và sao lưu lên đám mây; ổ đĩa máy tính được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; phần cứng máy vi tính và phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được để quản lý lưu trữ dữ liệu; phần cứng máy vi tính; phần sụn (chương trình cơ sở) máy vi tính được sử dụng để kiểm soát hiệu suất tối ưu của hệ thống và linh kiện máy tính; bộ nhớ máy tính; thiết bị bộ nhớ máy tính, cụ thể là: thiết bị bộ nhớ có khả năng lưu giữ dữ

liệu khi bị mất điện có bản chất là phần cứng bộ nhớ máy tính, ổ cứng thể rắn (ssd) và ổ đĩa lưu trữ bộ nhớ nhúng, tất cả đều được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính; con chip mạch tích hợp; thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế, cụ thể là: thiết bị được sử dụng để phân tích và tối ưu hóa hệ thống máy tính; thiết bị phân tích, không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là: hệ thống tích hợp phần cứng, phần sụn (chương trình cơ sở) và phần mềm để quản lý trung tâm dữ liệu quy mô lớn, và được sử dụng trong việc phân tích dữ liệu, lưu trữ dữ liệu và hiệu suất hệ thống lưu trữ; thẻ mạch tích hợp để trống [thẻ thông minh]; giao diện cho máy tính; bộ vi xử lý; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; ổ đĩa flash (ổ đĩa cực nhanh) để trống; miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập vi-đê-ô và dữ liệu được lưu trữ trên các thiết bị lưu trữ máy tính phân tán; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để phân tích và tối ưu hóa hệ thống máy tính; thiết bị lưu trữ mạng máy vi tính, cụ thể là: thiết bị bộ nhớ máy tính dùng để lưu trữ và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ hoặc thông qua một mạng viễn thông; máy nghe nhạc kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để nén dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho máy nghe nhạc đa phương tiện kỹ thuật số dùng để quản lý các tệp nhạc kỹ thuật số; thẻ mạch điện tử; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; máy nghe nhạc mp3; thẻ nhớ kỹ thuật số an toàn (thẻ nhớ sd) được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để mã hóa dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý dữ liệu và lưu trữ dữ liệu, dùng để lưu trữ mạng trên nền tảng đám mây, và dùng để tăng tốc độ hiệu suất và khả năng mở rộng của các nền tảng điện toán; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để đồng bộ hóa, sao lưu, và mã hóa và giải mã các tập tin kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống được cho thiết bị di động để phân tích và tối ưu hóa hệ thống máy tính; bộ nhớ điện tử được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; bộ nhớ điện tử; bộ điều hợp thẻ cực nhanh; đầu đọc thẻ cực nhanh; thẻ nhớ được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; thiết bị bộ nhớ bán dẫn; ổ cứng thể rắn (ssd) được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; ổ cứng thể rắn (ssd); hộp/bao đựng cho phần cứng máy tính; bao đựng điện thoại di động; vỏ bọc và ốp bảo vệ cho điện thoại thông minh, máy tính bảng, và thiết bị lưu trữ dữ liệu, cụ thể là: ổ cứng thể rắn (ssd) và ổ usb flash để trống; vỏ bọc và ốp bảo vệ cho ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và điện thoại di động; tai nghe vòng qua đầu; tai nghe nhét trong; cặp chuyên dụng cho máy tính xách tay; pin điện/ ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy/ sạc pin; thiết bị cung cấp năng lượng điện áp thấp; cáp điện; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thiết bị chụp ảnh cầm tay, cụ thể là: giá ba chân, giá đỡ điện thoại di động; giá đỡ máy ảnh; các đồ vật làm bằng cao su, cụ thể là: túi, bao (túi nhỏ) và hộp đựng cho thiết bị lưu trữ máy tính.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay, đồng hồ bỏ túi, đồ trang sức, hộp đựng đồ trang sức; cúp [đồ kim hoàn]; cúp làm bằng kim loại quý; ghim cài làm đồ trang sức/đồ kim hoàn; ghim cài dùng để làm trang sức; dây đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc đồ trang trí]; dây đeo chìa khóa bao gồm vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức; vòng đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc đồ trang trí]; vòng đeo chìa khóa bao gồm vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức; huy chương; kỷ niệm chương [bằng kim loại quý]; thẻ móc chìa khóa bằng nhựa.

Nhóm 16: Hộp bằng bìa cứng; hộp bằng bìa cứng và bao bì có bản chất là vật liệu để gói làm từ giấy tái chế, bìa cứng tái chế và biển hiệu làm từ giấy hoặc bìa cứng; sổ tay bằng giấy và văn phòng phẩm bằng giấy; ca-ta-lô; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy dạng in liên quan đến lưu trữ dữ liệu; sổ tay hướng dẫn tham khảo về phần cứng máy tính dạng in; sổ tay hướng dẫn máy tính dạng in cho phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối

mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; phiếu/tờ hướng dẫn dạng in cho phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; giấy dùng để bọc và bao gói; nhãn mác bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; dụng cụ viết, cụ thể là bút chì và bút [đồ dùng văn phòng]; túi đa năng bằng chất dẻo; giấy tĩnh điện dưới dạng túi chống tĩnh điện; túi nhựa để đóng gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để đóng gói; cuốn sách nhỏ dạng in về lĩnh vực phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; ấn phẩm quảng cáo dạng in về phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; tờ rơi thông tin dạng in về phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; phiếu/tờ thông tin dạng in cho phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; tờ rơi dạng in về phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; sổ tay hướng dẫn dạng in về lĩnh vực phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; bản tin dạng in về phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; sách mỏng dạng in về lĩnh vực phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; chứng nhận giải thưởng dạng in.

Nhóm 18: Các đồ vật làm bằng đồ da và đồ giả da, cụ thể là: cặp đựng bằng da và cặp đựng giả da, túi bằng đồ da và túi bằng đồ giả da, túi nhỏ bằng da, túi nhỏ bằng đồ giả da, và ba lô; da và giả da; ví đựng thẻ bằng da; thẻ hành lý; cặp đựng hồ sơ; cặp đựng giấy tờ, tài liệu và cặp da; túi có thể chứa nhiều loại đồ vật và túi du lịch; ba lô dây rút; túi xách dạng trống (túi trống); túi cho thể thao; túi có quai dài để đeo vai; túi đeo chéo; túi làm bằng vải bố (vải canvas); ví bao gồm ví đựng thẻ; ô; vòng cổ cho vật nuôi trong nhà; thẻ hành lý bằng nhựa.

Nhóm 21: Ca/cốc; ca/cốc dùng để đi du lịch; bình/chai đựng nước rỗng; vỏ/áo cách nhiệt cho lon và chai nước giải khát; bình/chai đựng nước rỗng dùng cho hoạt động thể thao; tấm bảng bằng kính [vật liệu thô]dùng để làm giải thưởng.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là: áo, trang phục mặc cho phần dưới của cơ thể, đồ đi chân, và đồ đội đầu; quần áo, cụ thể là: áo vét, áo sơ mi, áo len dài tay, áo ấm dài tay/áo nỉ, áo thun ngắn tay, áo có mũ trùm may liền với phần cổ áo, khăn quàng cổ, găng tay và mũ.

Nhóm 28: Máy trò chơi vi-đê-ô; máy trò chơi cầm tay; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi dạng vận động để giảm căng thẳng; bóng để chơi gôn, giá đỡ bóng/điểm phát bóng trong trò chơi gôn, và vật dụng đánh dấu vị trí phát bóng trong trò chơi gôn; túi hạt đậu [đồ chơi]; trò chơi ghép hình; nhân vật đồ chơi; bóng đồ chơi; bóng dùng cho thể thao; đồ chơi hành động điện tử; đồ chơi học tập điện tử.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến được cung cấp thông qua mạng máy tính toàn cầu về các sản phẩm điện tử, phần cứng máy vi tính, thiết bị lưu trữ máy tính cụ thể là ổ đĩa flash (ổ đĩa cực nhanh) để trống, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, thiết bị nghe nhạc và ốp bảo vệ cho ổ lưu trữ dữ liệu, máy tính bảng, điện thoại thông minh và thiết bị lưu trữ dữ liệu như lưu trữ dữ liệu máy tính ngoài; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến

về phần mềm cho máy tính và thiết bị di động dưới dạng tệp kỹ thuật số tải xuống thông qua cửa hàng ứng dụng; dịch vụ từ thiện, cụ thể là: tổ chức và tiến hành các chương trình tình nguyện và dự án dịch vụ cộng đồng (không phải là dịch vụ quyên góp tiền/gây quỹ); dịch vụ quảng cáo; quản lý (điều hành) kinh doanh; dịch vụ quản trị kinh doanh; cung cấp dịch vụ chức năng văn phòng; tư vấn nghiệp vụ (chuyên môn) kinh doanh và tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực biên tập và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 37: Dịch vụ cài đặt phần cứng mạng máy tính; dịch vụ cài đặt phần cứng cho hệ thống máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; bảo trì thiết bị lưu trữ dữ liệu, ổ đĩa lưu trữ cực nhanh, ổ cứng thể rắn (ssd), thiết bị nghe nhạc và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 38: Dịch vụ mạng viễn thông; truyền tải dữ liệu và tài liệu điện tử thông qua mạng máy tính; truyền tải dữ liệu điện tử thông qua mạng viễn thông; truyền tải dữ liệu máy tính thông qua dịch vụ mạng máy tính; truyền tải dữ liệu kỹ thuật số thông qua mạng máy tính; truyền tải giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, đồ họa, vi-đê-ô, tín hiệu và tin nhắn dưới dạng điện tử, điện và kỹ thuật số; truyền tải thông tin và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền tải dữ liệu điện tử đã được mã hóa và chuyển phát dữ liệu đã được khôi phục; truyền tải âm thanh, vi-đê-ô và thông tin các tài liệu trực tiếp và đã được ghi lại từ điện thoại di động; dịch vụ thông tin liên lạc không dây, cụ thể là: truyền tải đồ họa đến điện thoại di động.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ giáo dục, cụ thể là: dịch vụ câu lạc bộ giáo dục tập huấn, hội thảo, hội thảo trực tuyến và cuộc thảo luận (hội nghị) dưới hình thức đào tạo thực hành, các khóa học, lớp học và hội thảo; dịch vụ đào tạo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; tổ chức hội thảo trực tuyến; cung cấp thông tin giáo dục; cung cấp thông tin giáo dục, cụ thể là: cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến không tải xuống được mang bản chất là bản tin (định kỳ), sổ tay hướng dẫn cho người sử dụng và sách trắng (tài liệu hướng dẫn) kỹ thuật; cung cấp vi-đê-ô trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ đào tạo thực tế; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; và tổ chức và điều khiển/tiến hành hội thảo và tập huấn về lĩnh vực lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số, lập trình máy tính, tương lai của điện toán, hệ thống thông tin dữ liệu và công nghệ lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính trong lĩnh vực điện toán đám mây; lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ di chuyển dữ liệu; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế, phát triển và cập nhật cho ổ dữ liệu và ổ cứng thể rắn (ssd); dịch vụ thiết kế, phát triển và cập nhật cho thiết bị lưu trữ máy tính, cụ thể là các hệ thống lưu trữ phụ dùng cho lưu trữ và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ hoặc thông qua một mạng viễn thông, bộ nhớ máy tính, và ổ đĩa flash (ổ đĩa cực nhanh) để trống; thiết kế, bảo trì, phát triển và cập nhật cho phần sụn (chương trình cơ sở) máy vi tính và phần mềm máy tính; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ điện tử để lưu trữ cơ sở dữ liệu, hình ảnh và các dữ liệu điện tử khác; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; sao lưu dữ liệu off-site; sao lưu dữ liệu máy tính trực tuyến từ xa; dịch vụ lưu trữ điện tử tạm thời thông tin và dữ liệu; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ và lập trình máy tính thông qua một trang web; cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến vận hành phần cứng máy tính; cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến vận hành và sửa chữa phần mềm máy tính; cung cấp thông tin kỹ thuật trong lĩnh vực phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ đĩa,

ổ đĩa máy tính, và bộ nhớ điện tử (không bao gồm các thông tin liên quan đến cài đặt, sửa chữa và bảo trì); khôi phục dữ liệu máy tính; nghiên cứu và thiết kế trong lĩnh vực phần cứng máy tính, phần mềm máy tính và tích hợp phần mềm, phần cứng chip máy tính, bộ vi xử lý, thiết bị bán dẫn, hướng dẫn kiến trúc cho phần cứng máy tính và bộ vi xử lý, và kiến trúc bộ xử lý và bộ nhớ; dịch vụ khoa học và công nghệ dưới dạng phân tích và tối ưu hóa hệ thống của thiết bị nhớ cực nhanh (flash) có khả năng lưu giữ dữ liệu khi bị mất điện, trung tâm dữ liệu, hệ thống máy tính quy mô lớn và phân tích và tối ưu hóa hệ thống điện toán đám mây và dịch vụ nghiên cứu và thiết kế có liên quan đến các dịch vụ đề cập trên; nghiên cứu công nghiệp trong lĩnh vực phân tích và tối ưu hóa hệ thống của thiết bị nhớ cực nhanh (flash) có khả năng lưu giữ dữ liệu khi bị mất điện, trung tâm dữ liệu, hệ thống máy tính quy mô lớn và hệ thống điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến công nghệ thông tin; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; chuyển đổi dữ liệu của các chương trình máy tính và dữ liệu máy tính, không phải là chuyển đổi vật lý; cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp thông tin về công nghệ và lập trình máy tính; bảo trì phần sụn (chương trình cơ sở) và phần mềm; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa để đảm bảo việc vận hành chính xác và tối ưu hóa hệ thống máy tính; dịch vụ cho thuê không gian lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là: xử lý sự cố lưu trữ dữ liệu, quản lý dữ liệu và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ và trên đám mây; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là: di chuyển trung tâm dữ liệu, máy chủ và các ứng dụng cơ sở dữ liệu; xử lý sự cố cho các vấn đề phần mềm máy tính; dịch vụ lưu trữ đám mây cho dữ liệu điện tử.

---

(210) **4-2025-02633**

(300) 93356 15/10/2024 JM

(540)

SANDISK

(220) 20/01/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7; 26.3.4; 26.3.23; 26.13.25

(731) SANDISK LLC (US)
951 Sandisk Drive, Milpitas, CA 95035, USA

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 06: Thẻ định danh cá nhân bằng kim loại; biển hiệu bằng kim loại không phản quang và không vận hành cơ giới; cúp giải thưởng bằng kim loại thường; đồ ngũ kim, cụ thể là: giá treo đa năng dùng để treo/gắn thiết bị âm thanh, vi-đê-ô và máy tính lên tường và trần; tấm kim loại thường.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, điện (cụ thể là: hộp đấu nối [điện], thiết bị chuyển mạch [điện], bộ ngắt mạch điện, bộ đóng mạch điện), nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu hộ/cấp cứu và giảng dạy; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; thiết bị bộ nhớ bán dẫn, cụ thể là: mạch tích hợp, thẻ mạch điện tử và hộp mạch điện tử, và thẻ nhớ flash (thẻ nhớ cực nhanh), ổ nhớ flash (ổ nhớ cực nhanh) dạng hộp, bộ điều hợp, bộ chuyển đổi, bộ điều khiển, thiết bị phát, thiết bị đọc, mô-đun lưu trữ, và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị ghi kỹ thuật số và thiết bị lưu trữ dữ liệu cầm tay; và phần mềm máy vi tính dùng để điều khiển và vận hành thiết bị bộ nhớ bán dẫn và thiết bị kỹ thuật số cầm tay; thẻ nhớ flash (thẻ nhớ cực nhanh) để trống; ổ usb flash để trống; ổ đĩa máy vi tính và bộ nhớ máy vi tính cho thiết bị lưu trữ được kết nối mạng để chia sẻ tệp tin và sao lưu lên đám mây; ổ đĩa máy tính được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; phần cứng máy vi tính và phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được để quản lý lưu trữ dữ liệu; phần cứng máy vi tính; phần sụn (chương trình cơ sở)

máy vi tính được sử dụng để kiểm soát hiệu suất tối ưu của hệ thống và linh kiện máy tính; bộ nhớ máy tính; thiết bị bộ nhớ máy tính, cụ thể là: thiết bị bộ nhớ có khả năng lưu giữ dữ liệu khi bị mất điện có bản chất là phần cứng bộ nhớ máy tính, ổ cứng thể rắn (ssd) và ổ đĩa lưu trữ bộ nhớ nhúng, tất cả đều được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính; con chip mạch tích hợp; thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế, cụ thể là: thiết bị được sử dụng để phân tích và tối ưu hóa hệ thống máy tính; thiết bị phân tích, không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là: hệ thống tích hợp phần cứng, phần sụn (chương trình cơ sở) và phần mềm để quản lý trung tâm dữ liệu quy mô lớn, và được sử dụng trong việc phân tích dữ liệu, lưu trữ dữ liệu và hiệu suất hệ thống lưu trữ; thẻ mạch tích hợp để trống [thẻ thông minh]; giao diện cho máy tính; bộ vi xử lý; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; ổ đĩa flash (ổ đĩa cực nhanh) để trống; miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập vi-đê-ô và dữ liệu được lưu trữ trên các thiết bị lưu trữ máy tính phân tán; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để phân tích và tối ưu hóa hệ thống máy tính; thiết bị lưu trữ mạng máy vi tính, cụ thể là: thiết bị bộ nhớ máy tính dùng để lưu trữ và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ hoặc thông qua một mạng viễn thông; máy nghe nhạc kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để nén dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho máy nghe nhạc đa phương tiện kỹ thuật số dùng để quản lý các tệp nhạc kỹ thuật số; thẻ mạch điện tử; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; máy nghe nhạc mp3; thẻ nhớ kỹ thuật số an toàn (thẻ nhớ sd) được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để mã hóa dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý dữ liệu và lưu trữ dữ liệu, dùng để lưu trữ mạng trên nền tảng đám mây, và dùng để tăng tốc độ hiệu suất và khả năng mở rộng của các nền tảng điện toán; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để đồng bộ hóa, sao lưu, và mã hóa và giải mã các tập tin kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống được cho thiết bị di động để phân tích và tối ưu hóa hệ thống máy tính; bộ nhớ điện tử được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; bộ nhớ điện tử; bộ điều hợp thẻ cực nhanh; đầu đọc thẻ cực nhanh; thẻ nhớ được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; thiết bị bộ nhớ bán dẫn; ổ cứng thể rắn (ssd) được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; ổ cứng thể rắn (ssd); hộp/bao đựng cho phần cứng máy tính; bao đựng điện thoại di động; vỏ bọc và ốp bảo vệ cho điện thoại thông minh, máy tính bảng, và thiết bị lưu trữ dữ liệu, cụ thể là: ổ cứng thể rắn (ssd) và ổ usb flash để trống; vỏ bọc và ốp bảo vệ cho ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và điện thoại di động; tai nghe vòng qua đầu; tai nghe nhét trong; cặp chuyên dụng cho máy tính xách tay; pin điện/ ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy/ sạc pin; thiết bị cung cấp năng lượng điện áp thấp; cáp điện; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thiết bị chụp ảnh cầm tay, cụ thể là: giá ba chân, giá đỡ điện thoại di động; giá đỡ máy ảnh; các đồ vật làm bằng cao su, cụ thể là: túi, bao (túi nhỏ) và hộp đựng cho thiết bị lưu trữ máy tính.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay, đồng hồ bỏ túi, đồ trang sức, hộp đựng đồ trang sức; cúp [đồ kim hoàn]; cúp làm bằng kim loại quý; ghim cài làm đồ trang sức/đồ kim hoàn; ghim cài dùng để làm trang sức; dây đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc đồ trang trí]; dây đeo chìa khóa bao gồm vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức; vòng đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc đồ trang trí]; vòng đeo chìa khóa bao gồm vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức; huy chương; kỷ niệm chương [bằng kim loại quý]; thẻ móc chìa khóa bằng nhựa.

Nhóm 16: Hộp bằng bìa cứng; hộp bằng bìa cứng và bao bì có bản chất là vật liệu để gói làm từ giấy tái chế, bìa cứng tái chế và biển hiệu làm từ giấy hoặc bìa cứng; sổ tay bằng giấy và văn phòng phẩm bằng giấy; ca-ta-lô; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy dạng in liên quan đến

lưu trữ dữ liệu; sổ tay hướng dẫn tham khảo về phần cứng máy tính dạng in; sổ tay hướng dẫn máy tính dạng in cho phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; phiếu/tờ hướng dẫn dạng in cho phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; giấy dùng để bọc và bao gói; nhãn mác bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; dụng cụ viết, cụ thể là bút chì và bút [đồ dùng văn phòng]; túi đa năng bằng chất dẻo; giấy tĩnh điện dưới dạng túi chống tĩnh điện; túi nhựa để đóng gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để đóng gói; cuốn sách nhỏ dạng in về lĩnh vực phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; ấn phẩm quảng cáo dạng in về phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; tờ rơi thông tin dạng in về phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; phiếu/tờ thông tin dạng in cho phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; tờ rơi dạng in về phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; sổ tay hướng dẫn dạng in về lĩnh vực phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; bản tin dạng in về phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; sách mỏng dạng in về lĩnh vực phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; chứng nhận giải thưởng dạng in.

Nhóm 18: Các đồ vật làm bằng đồ da và đồ giả da, cụ thể là: cặp đựng bằng da và cặp đựng giả da, túi bằng đồ da và túi bằng đồ giả da, túi nhỏ bằng da, túi nhỏ bằng đồ giả da, và ba lô; da và giả da; ví đựng thẻ bằng da; thẻ hành lý; cặp đựng hồ sơ; cặp đựng giấy tờ, tài liệu và cặp da; túi có thể chứa nhiều loại đồ vật và túi du lịch; ba lô dây rút; túi xách dạng trống (túi trống); túi cho thể thao; túi có quai dài để đeo vai; túi đeo chéo; túi làm bằng vải bố (vải canvas); ví bao gồm ví đựng thẻ; ô; vòng cổ cho vật nuôi trong nhà; thẻ hành lý bằng nhựa.

Nhóm 21: Ca/cốc; ca/cốc dùng để đi du lịch; bình/chai đựng nước rỗng; vỏ/áo cách nhiệt cho lon và chai nước giải khát; bình/chai đựng nước rỗng dùng cho hoạt động thể thao; tấm bảng bằng kính [vật liệu thô] dùng để làm giải thưởng.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là: áo, trang phục mặc cho phần dưới của cơ thể, đồ đi chân, và đồ đội đầu; quần áo, cụ thể là: áo vét, áo sơ mi, áo len dài tay, áo ấm dài tay/áo nỉ, áo thun ngắn tay, áo có mũ trùm may liền với phần cổ áo, khăn quàng cổ, găng tay và mũ.

Nhóm 28: Máy trò chơi vi-đê-ô; máy trò chơi cầm tay; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi dạng vận động để giảm căng thẳng; bóng để chơi gôn, giá đỡ bóng/điểm phát bóng trong trò chơi gôn, và vật dụng đánh dấu vị trí phát bóng trong trò chơi gôn; túi hạt đậu [đồ chơi]; trò chơi ghép hình; nhân vật đồ chơi; bóng đồ chơi; bóng dùng cho thể thao; đồ chơi hành động điện tử; đồ chơi học tập điện tử.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến được cung cấp thông qua mạng máy tính toàn cầu về các sản phẩm điện tử, phần cứng máy vi tính, thiết bị lưu trữ máy tính cụ thể là ổ đĩa flash (ổ đĩa cực nhanh) để trống, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, thiết

bị nghe nhạc và ốp bảo vệ cho ổ lưu trữ dữ liệu, máy tính bảng, điện thoại thông minh và thiết bị lưu trữ dữ liệu như lưu trữ dữ liệu máy tính ngoài; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến về phần mềm cho máy tính và thiết bị di động dưới dạng tệp kỹ thuật số tải xuống thông qua cửa hàng ứng dụng; dịch vụ từ thiện, cụ thể là: tổ chức và tiến hành các chương trình tình nguyện và dự án dịch vụ cộng đồng (không phải là dịch vụ quyên góp tiền/gây quỹ); dịch vụ quảng cáo; quản lý (điều hành) kinh doanh; dịch vụ quản trị kinh doanh; cung cấp dịch vụ chức năng văn phòng; tư vấn nghiệp vụ (chuyên môn) kinh doanh và tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực biên tập và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 37: Dịch vụ cài đặt phần cứng mạng máy tính; dịch vụ cài đặt phần cứng cho hệ thống máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; bảo trì thiết bị lưu trữ dữ liệu, ổ đĩa lưu trữ cực nhanh, ổ cứng thể rắn (ssd), thiết bị nghe nhạc và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 38: Dịch vụ mạng viễn thông; truyền tải dữ liệu và tài liệu điện tử thông qua mạng máy tính; truyền tải dữ liệu điện tử thông qua mạng viễn thông; truyền tải dữ liệu máy tính thông qua dịch vụ mạng máy tính; truyền tải dữ liệu kỹ thuật số thông qua mạng máy tính; truyền tải giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, đồ họa, vi-đê-ô, tín hiệu và tin nhắn dưới dạng điện tử, điện và kỹ thuật số; truyền tải thông tin và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền tải dữ liệu điện tử đã được mã hóa và chuyển phát dữ liệu đã được khôi phục; truyền tải âm thanh, vi-đê-ô và thông tin các tài liệu trực tiếp và đã được ghi lại từ điện thoại di động; dịch vụ thông tin liên lạc không dây, cụ thể là: truyền tải đồ họa đến điện thoại di động.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ giáo dục, cụ thể là: dịch vụ câu lạc bộ giáo dục tập huấn, hội thảo, hội thảo trực tuyến và cuộc thảo luận (hội nghị) dưới hình thức đào tạo thực hành, các khóa học, lớp học và hội thảo; dịch vụ đào tạo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; tổ chức hội thảo trực tuyến; cung cấp thông tin giáo dục; cung cấp thông tin giáo dục, cụ thể là: cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến không tải xuống được mang bản chất là bản tin (định kỳ), sổ tay hướng dẫn cho người sử dụng và sách trắng (tài liệu hướng dẫn) kỹ thuật; cung cấp vi-đê-ô trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ đào tạo thực tế; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; và tổ chức và điều khiển/tiến hành hội thảo và tập huấn về lĩnh vực lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số, lập trình máy tính, tương lai của điện toán, hệ thống thông tin dữ liệu và công nghệ lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính trong lĩnh vực điện toán đám mây; lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ di chuyển dữ liệu; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế, phát triển và cập nhật cho ổ dữ liệu và ổ cứng thể rắn (ssd); dịch vụ thiết kế, phát triển và cập nhật cho thiết bị lưu trữ máy tính, cụ thể là các hệ thống lưu trữ phụ dùng cho lưu trữ và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ hoặc thông qua một mạng viễn thông, bộ nhớ máy tính, và ổ đĩa flash (ổ đĩa cực nhanh) để trống; thiết kế, bảo trì, phát triển và cập nhật cho phần sụn (chương trình cơ sở) máy vi tính và phần mềm máy tính; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ điện tử để lưu trữ cơ sở dữ liệu, hình ảnh và các dữ liệu điện tử khác; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; sao lưu dữ liệu off-site; sao lưu dữ liệu máy tính trực tuyến từ xa; dịch vụ lưu trữ điện tử tạm thời thông tin và dữ liệu; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ và lập trình máy tính thông qua một trang web; cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến vận hành phần cứng máy tính; cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến vận hành

và sửa chữa phần mềm máy tính; cung cấp thông tin kỹ thuật trong lĩnh vực phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ đĩa, ổ đĩa máy tính, và bộ nhớ điện tử (không bao gồm các thông tin liên quan đến cài đặt, sửa chữa và bảo trì); khôi phục dữ liệu máy tính; nghiên cứu và thiết kế trong lĩnh vực phần cứng máy tính, phần mềm máy tính và tích hợp phần mềm, phần cứng chip máy tính, bộ vi xử lý, thiết bị bán dẫn, hướng dẫn kiến trúc cho phần cứng máy tính và bộ vi xử lý, và kiến trúc bộ xử lý và bộ nhớ; dịch vụ khoa học và công nghệ dưới dạng phân tích và tối ưu hóa hệ thống của thiết bị nhớ cực nhanh (flash) có khả năng lưu giữ dữ liệu khi bị mất điện, trung tâm dữ liệu, hệ thống máy tính quy mô lớn và phân tích và tối ưu hóa hệ thống điện toán đám mây và dịch vụ nghiên cứu và thiết kế có liên quan đến các dịch vụ đề cập trên; nghiên cứu công nghiệp trong lĩnh vực phân tích và tối ưu hóa hệ thống của thiết bị nhớ cực nhanh (flash) có khả năng lưu giữ dữ liệu khi bị mất điện, trung tâm dữ liệu, hệ thống máy tính quy mô lớn và hệ thống điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến công nghệ thông tin; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; chuyển đổi dữ liệu của các chương trình máy tính và dữ liệu máy tính, không phải là chuyển đổi vật lý; cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp thông tin về công nghệ và lập trình máy tính; bảo trì phần sụn (chương trình cơ sở) và phần mềm; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa để đảm bảo việc vận hành chính xác và tối ưu hóa hệ thống máy tính; dịch vụ cho thuê không gian lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là: xử lý sự cố lưu trữ dữ liệu, quản lý dữ liệu và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ và trên đám mây; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là: di chuyển trung tâm dữ liệu, máy chủ và các ứng dụng cơ sở dữ liệu; xử lý sự cố cho các vấn đề phần mềm máy tính; dịch vụ lưu trữ đám mây cho dữ liệu điện tử.

---

(210) **4-2025-02789**

(220) 21/01/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HỒNG HÀ

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THĂNG LONG (VN)
Lô CN01, khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm từ thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá sợi; vật dụng cho nguôi hút thuốc; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-02828**

(220) 21/01/2025
(441) 25/09/2025

(540)

T+eb

(531) 24.17.5

(731) DAI LIJUN (CN)
Room 501, Building 4, Jinbao Garden South, 39 Zhongfa Road, Xiangcheng District, Zhangzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 31: Hạt cho thức ăn động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; bột cá làm thức ăn động vật.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh online, đại lý xuất nhập khẩu, bán lẻ hoặc bán buôn: hạt cho thức ăn động vật, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, thức ăn nhai cho động vật, thức ăn vỗ béo cho động vật, bột cá làm thức ăn động vật.

---

(210) **4-2025-03101**

(540)

(220) 22/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.15; 3.2.1; 3.2.24; 3.2.25; 3.7.17; 8.3.25; 24.11.3; 26.1.1; 26.1.2; 26.5.3; 26.5.4
(591) Vàng, đỏ, xanh dương, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 5, ngõ 9/76 phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, cháo dinh dưỡng; sữa bột dùng để bổ sung dinh dưỡng dành cho người có bệnh lý.

Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ động vật (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ thực vật (rau, củ, quả, hạt) (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; sữa bột nguyên chất; đồ uống có sữa là chủ yếu; váng sữa.

---

(210) **4-2025-03268**

(540)

Thường Lạc Farm Nutrition& Happiness

(220) 23/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.4.4
(591) Đỏ đô.
(731) TRẦN THỊ BÍCH MỸ (VN)
67 Võ Thị Sáu, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt (ướt); mứt quả (ướt); trái cây đã chế biến; hạt, đã chế biến; bông atisô sấy khô; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 35: Mua bán, mua bán kinh doanh online: rau quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt (ướt), mứt quả (ướt), trái cây đã chế biến, hạt đã chế biến, bông atisô sấy khô, nấm đã được bảo quản; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-03426**

(540)

(220) 23/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.5; 4.3.7; 4.3.9
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG TUẤN PHƯƠNG (VN)
B3-19 Vinhomes Gardenia, đường Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về: bất động sản, quản trị doanh nghiệp, xây dựng và thiết kế lộ trình tài chính doanh nghiệp và huy động vốn.

---

(210) **4-2025-03456**

(300) 98/703,000 16/08/2024 US

(540)

CAYO

(220) 23/01/2025
(441) 25/09/2025
(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 09: Túi đựng máy tính; túi chuyên dùng cho máy tính xách tay.

Nhóm 18: Túi; ba lô; túi du lịch; túi xách hình trống; va li đựng hành lý; túi du lịch cuối tuần; túi đi bộ đường dài; ba lô cỡ nhỏ; ba lô cỡ lớn; va li vỏ mềm; túi thể thao; túi đi săn; túi cỡ lớn để đựng hàng hóa; túi xách đa năng; túi xách tay to bản (túi tote); túi đeo chéo/túi đưa thư; dây đai chuyên dùng cho túi; dây đai chuyên dùng cho ba lô; dây đai; phụ kiện cho túi đi bộ đường dài, cụ thể là dây đai.

---

(210) **4-2025-03490**

(540)

(220) 23/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 7.11.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, nâu, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ PHÁT TRIỂN NÔNG LÂM NGHIỆP THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP PHÚ QUÝ (VN)
Thôn Định Yên, xã Trà Đông, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Muối ăn; chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-03498**

(540)

(220) 23/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.12; 26.7.25
(731) SHENZHEN LIKEMIAO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm 410, China Railway Logistics Bldg, No.1012 Shenyan Rd, Donghai Community, Yantian St, Shenzhen CHINA 518000
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 20: Khung giường; gối; nệm; tấm nệm mỏng (được dùng để trải lên trên tấm nệm chính nhằm tăng sự êm ái và bảo vệ, tăng tuổi thọ cho nệm chính); ghế sofa; tủ đựng quần áo; bàn; tủ quần áo; ghế ngồi; tủ sách; giá đỡ đạc; bàn văn phòng; bàn công-xôn; giá đỡ (nội thất) dùng cho tivi; tủ nhiều ngăn; bàn trang điểm; tủ nội thất; đồ nội thất dùng trong văn phòng; bàn máy tính.

---

(210) **4-2025-03500**

(300) 40-2024-0167345 06/09/2024 KR

(540)

Dr.OGIDERM

(220) 23/01/2025
(441) 25/09/2025
(731) SINDO P&G CO., LTD. (KR)
28 Namdongseo-ro 270beon-gil, Namdong-gu, Incheon 21631, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; miếng bông mỹ phẩm; mặt nạ mỹ phẩm; mặt nạ da mặt dùng cho mỹ phẩm; mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa dưỡng da; kem dưỡng da; nước hoa; kem tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; nước thơm; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; sữa dưỡng thể; phấn má hồng; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-03534**

(540)

(220) 24/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 13.1.5; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CADAHILL GROUP (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống trái cây và nước ép trái cây; nước uống tăng lực; nước khoáng [đồ uống]; nước ga; đồ uống không có cồn; bia; xi-rô, chất cô đặc và các chế phẩm khác dùng để pha chế đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-03620**

(540)

(220) 24/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.1.18
(591) Xanh lam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HƯNG ANH (VN)
Tầng 3 - khu nhà ở cán bộ, nhân viên Ban Cơ Yếu Chính Phủ, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành du lịch nội địa và quốc tế; vận chuyển hành khách và hàng hóa; tổ chức các chuyến (tour) du lịch trong và ngoài nước; cho thuê xe ô tô.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích văn hóa,giáo dục, giải trí, nghệ thuật, thể thao; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các cuộc thi (giáo dục, thể thao hoặc giải trí); cung cấp chuyến du lịch thực tế ảo trực tuyến có hướng dẫn; tổ chức thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

---

(210) **4-2025-03643**

(540)

(220) 24/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3; 26.4.2
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GLOBAL FASHION (VN)
L4.2, lầu 4, tòa nhà văn phòng ACM, số 96 Cao Thắng, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AN (CÔNG TY LUẬT TNHH AN)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; ví; vali; túi dựng quần áo dùng khi đi du lịch; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; cà vát; thắt lưng (trang phục); hàng dệt kim (bít tất).

Nhóm 35: Mua bán: túi xách tay, ba lô, ví, vali, túi dựng quần áo dùng khi đi du lịch, da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm, quần áo, giày, mũ, cà vát, thắt lưng (trang phục), hàng dệt kim (bít tất), thiết bị trò chơi, thiết bị tập luyện thể hình, dụng cụ thể thao, đồ chơi.

---

(210) **4-2025-03663**

(540)

(220) 24/01/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ TIẾN ĐẠT (VN)
Phố Bích Đào, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi thông minh; mô hình đồ chơi; xe cộ đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; khối ghép hình [đồ chơi]; thiết bị trò chơi.

---

(210) **4-2025-03727**

(540)

(220) 24/01/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1
(591) Xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH MÁY TÍNH TRẦN HẠNH (VN)
Số 109 phố Lê Thanh Nghị, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; máy tính tiền, máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt và sửa chữa máy tính (phần cứng).

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp, và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm mảy tính

---

(210) **4-2025-03832**

(540)

(220) 03/02/2025
(441) 25/09/2025
(731) WESMILE INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
12F., No. 318, Sec. 6, Minquan E. Rd., Neihu Dist., Taipei City 11483, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi đựng sách; túi xách; túi đeo vai học sinh; cặp sách; túi đựng sách đi học; túi đeo vai cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-04350**

(540)

(220) 07/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.2; 2.5.24; 2.5.30
(591) Đỏ, xanh dương, đen, xám, hồng và trắng.
(731) YANMAR HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-32 CHAYAMACHI, KITA-KU, OSAKA, JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 04: Dầu khoáng và mỡ khoáng dùng cho mục đích công nghiệp, không phải nhiên liệu; dầu công nghiệp; dầu động cơ; dầu bánh răng; dầu để bôi trơn.

Nhóm 07: Máy phát điện, chạy bằng động cơ; máy phát điện có hệ thống tận dụng nhiệt thải, chạy bằng động cơ; máy phát điện di động, chạy bằng động cơ; máy nông nghiệp, cụ thể là máy gặt đập liên hợp, máy cấy lúa, máy bó lúa, máy tuốt lúa di động, máy xay lúa, máy làm đất chạy bằng điện, máy cắt bụi cây, máy cấy rau; máy cắt cỏ; động cơ và đầu máy cho máy truyền động, không phải cho phương tiện giao thông trên bộ, cụ thể là động cơ công nghiệp cho thuyền hoặc tàu thủy; động cơ đốt trong không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy cào tuyết; máy móc và thiết bị xây dựng, cụ thể là máy đào xúc, máy xúc lật, máy đào đất, máy xây dựng bê tông, máy xúc chạy điện, máy ủi đất; máy móc và thiết bị xếp dỡ, cụ thể là máy xúc lật đầu trước; bộ nguồn cho máy truyền động, trừ các phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện và các bộ phận của chúng, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy làm sạch tự động có thể chìm trong nước dùng cho lưới nuôi cá; máy làm sạch di động có thể chìm trong nước để làm sạch lưới nuôi cá dưới nước; các bộ phận và phụ kiện cho máy móc hoặc thiết bị nêu trên.

Nhóm 09: Phim hoạt hình; tệp tin hình ảnh có thể tải về; tệp tin âm nhạc có thể tải về; mạch điện tử và cd-rom ghi lại chương trình biểu diễn tự động cho các nhạc cụ điện tử; đĩa compact [bộ nhớ chỉ đọc]; đĩa compact [nghe-nhìn]; xuất bản phẩm điện tử; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; nhãn điện tử cho hàng hóa; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; từ điển điện tử cầm tay; thiết bị đọc sách điện tử; nhật ký điện tử; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; phần mềm trò chơi cho điện thoại thông minh, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi có thể tải xuống; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video tại nhà; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; dây đeo điện thoại thông minh; thiết bị, dụng cụ hoặc phần mềm máy tính để quản lý nguồn điện, truyền tải điện, phân phối điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; thiết bị, dụng cụ hoặc phần mềm máy tính để quản lý việc sạc hoặc xả pin cho máy hoặc thiết bị truyền động; bộ nguồn cho máy truyền động, trừ các phương tiện giao thông trên bộ; bộ nguồn cho phương tiện giao thông trên bộ; pin điện cho xe cộ.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm; máy làm lạnh; các bộ phận và phụ kiện cho các loại máy móc hoặc thiết bị nêu trên; thiết bị chiếu sáng di động, chạy bằng động cơ; đèn tiện ích di động.

Nhóm 12: Máy kéo dùng trong nông nghiệp; động cơ và máy cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ đốt trong cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ nguồn cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; hệ thống truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe chở hàng có băng tải; xe bánh xích tự hành, đa địa hình; thiết bị dùng cho tàu hoặc thuyền.

Nhóm 37: Sửa chữa hoặc bảo dưỡng động cơ hoặc máy; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc nông nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng tàu thuyền; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy điều hòa không khí; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy làm lạnh hoặc thiết bị sưởi ấm; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện chạy bằng động cơ hoặc máy phát điện có hệ thống tận dụng nhiệt thải chạy bằng động cơ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện di động chạy bằng động cơ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị chiếu sáng di động chạy bằng động cơ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị xây dựng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị xếp dỡ hàng hóa; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy làm sạch tự động có thể chìm trong nước dùng cho lưới nuôi cá; sửa chữa hoặc bảo dưỡng bộ nguồn, thiết bị hoặc dụng cụ cung cấp điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; sửa chữa hoặc bảo dưỡng bộ truyền tải điện, thiết bị hoặc dụng cụ truyền tải điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; sửa chữa hoặc bảo dưỡng bộ phân phối điện, thiết bị hoặc dụng cụ phân phối điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; sửa chữa

hoặc bảo dưỡng bộ sạc hoặc xả pin, thiết bị hoặc dụng cụ sạc hoặc xả pin cho máy hoặc thiết bị truyền động.

Nhóm 42: Hỗ trợ hoặc chỉnh sửa phần mềm máy tính để quản lý nguồn điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; hỗ trợ hoặc chỉnh sửa phần mềm máy tính để quản lý việc truyền tải điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; hỗ trợ hoặc chỉnh sửa phần mềm máy tính để quản lý việc phân phối điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; hỗ trợ hoặc chỉnh sửa phần mềm máy tính để quản lý việc sạc hoặc xả pin cho máy hoặc thiết bị truyền động.

---

(210) **4-2025-04351**

(220) 07/02/2025
(441) 25/09/2025

(540)

YANBOH MARBOH

(731) YANMAR HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-32 CHAYAMACHI, KITA-KU, OSAKA, JAPAN

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 04: Dầu khoáng và mỡ khoáng dùng cho mục đích công nghiệp, không phải nhiên liệu; dầu công nghiệp; dầu động cơ; dầu bánh răng; dầu để bôi trơn.

Nhóm 07: Máy phát điện, chạy bằng động cơ; máy phát điện có hệ thống tận dụng nhiệt thải, chạy bằng động cơ; máy phát điện di động, chạy bằng động cơ; máy nông nghiệp, cụ thể là máy gặt đập liên hợp, máy cấy lúa, máy bó lúa, máy tuốt lúa di động, máy xay lúa, máy làm đất chạy bằng điện, máy cắt bụi cây, máy cấy rau; máy cắt cỏ; động cơ và đầu máy cho máy truyền động, không phải cho phương tiện giao thông trên bộ, cụ thể là động cơ công nghiệp cho thuyền hoặc tàu thủy; động cơ đốt trong không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy cào tuyết; máy móc và thiết bị xây dựng, cụ thể là máy đào xúc, máy xúc lật, máy đào đất, máy xây dựng bê tông, máy xúc chạy điện, máy ủi đất; máy móc và thiết bị xếp dỡ, cụ thể là máy xúc lật đầu trước; bộ nguồn cho máy truyền động, trừ các phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện và các bộ phận của chúng, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy làm sạch tự động có thể chìm trong nước dùng cho lưới nuôi cá; máy làm sạch di động có thể chìm trong nước để làm sạch lưới nuôi cá dưới nước; các bộ phận và phụ kiện cho máy móc hoặc thiết bị nêu trên.

Nhóm 09: Phim hoạt hình; tệp tin hình ảnh có thể tải về; tệp tin âm nhạc có thể tải về; mạch điện tử và cd-rom ghi lại chương trình biểu diễn tự động cho các nhạc cụ điện tử; đĩa compact [bộ nhớ chỉ đọc]; đĩa compact [nghe-nhìn]; xuất bản phẩm điện tử; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; nhãn điện tử cho hàng hóa; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; từ điển điện tử cầm tay; thiết bị đọc sách điện tử; nhật ký điện tử; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; phần mềm trò chơi cho điện thoại thông minh, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi có thể tải xuống; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video tại nhà; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; dây đeo điện thoại thông minh; thiết bị, dụng cụ hoặc phần mềm máy tính để quản lý nguồn điện, truyền tải điện, phân phối điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; thiết bị, dụng cụ hoặc phần mềm máy tính để quản lý việc sạc hoặc xả pin cho máy hoặc thiết bị truyền động; bộ nguồn cho máy truyền động, trừ các

phương tiện giao thông trên bộ; bộ nguồn cho phương tiện giao thông trên bộ; pin điện cho xe cộ.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm; máy làm lạnh; các bộ phận và phụ kiện cho các loại máy móc hoặc thiết bị nêu trên; thiết bị chiếu sáng di động, chạy bằng động cơ; đèn tiện ích di động.

Nhóm 12: Máy kéo dùng trong nông nghiệp; động cơ và máy cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ đốt trong cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ nguồn cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; hệ thống truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe chở hàng có băng tải; xe bánh xích tự hành, đa địa hình; thiết bị dùng cho tàu hoặc thuyền.

Nhóm 37: Sửa chữa hoặc bảo dưỡng động cơ hoặc máy; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc nông nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng tàu thuyền; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy điều hòa không khí; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy làm lạnh hoặc thiết bị sưởi ấm; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện chạy bằng động cơ hoặc máy phát điện có hệ thống tận dụng nhiệt thải chạy bằng động cơ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện di động chạy bằng động cơ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị chiếu sáng di động chạy bằng động cơ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị xây dựng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị xếp dỡ hàng hóa; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy làm sạch tự động có thể chìm trong nước dùng cho lưới nuôi cá; sửa chữa hoặc bảo dưỡng bộ nguồn, thiết bị hoặc dụng cụ cung cấp điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; sửa chữa hoặc bảo dưỡng bộ truyền tải điện, thiết bị hoặc dụng cụ truyền tải điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; sửa chữa hoặc bảo dưỡng bộ phân phối điện, thiết bị hoặc dụng cụ phân phối điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; sửa chữa hoặc bảo dưỡng bộ sạc hoặc xả pin, thiết bị hoặc dụng cụ sạc hoặc xả pin cho máy hoặc thiết bị truyền động.

Nhóm 42: Hỗ trợ hoặc chỉnh sửa phần mềm máy tính để quản lý nguồn điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; hỗ trợ hoặc chỉnh sửa phần mềm máy tính để quản lý việc truyền tải điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; hỗ trợ hoặc chỉnh sửa phần mềm máy tính để quản lý việc phân phối điện cho máy hoặc thiết bị truyền động; hỗ trợ hoặc chỉnh sửa phần mềm máy tính để quản lý việc sạc hoặc xả pin cho máy hoặc thiết bị truyền động.

---

(210) **4-2025-04509**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 4.5.1; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng, đen, đỏ nhạt, nâu nhạt.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc tránh thai.

---

(210) **4-2025-04510**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 4.5.1; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.18
(591) Xanh tiffany, trắng, đen, đỏ nhạt, nâu nhạt.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Dược phẩm: thuốc tránh thai.

---

(210) **4-2025-04511**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 4.5.1; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.18
(591) Vàng, vàng nhạt, trắng, đen, đỏ nhạt, da người sáng.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc tránh thai.

---

(210) **4-2025-04512**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 4.5.1; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.18
(591) Tím, tím nhạt, trắng, đen, đỏ nhạt, nâu nhạt.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc tránh thai.

---

(210) **4-2025-04513**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 4.5.1; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.18
(591) Hồng, đỏ, trắng, đen, nâu nhạt.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc tránh thai.

---

(210) **4-2025-04514**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 4.5.1; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.18
(591) Hồng, trắng, đen, nâu nhạt.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc tránh thai.

---

(210) **4-2025-04515**

(540)

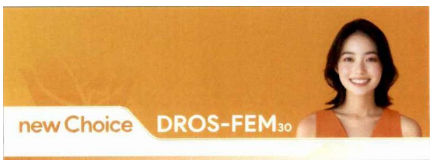

(220) 11/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 4.5.1; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.18
(591) Vàng, da cam, trắng, đen, đỏ nhạt, nâu nhạt.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc tránh thai.

---

(210) **4-2025-04516**

(540)

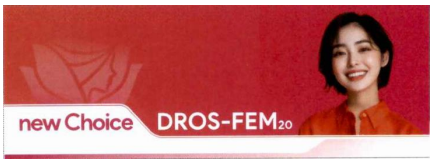

(220) 11/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 4.5.1; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.18
(591) Hồng, đỏ, trắng, đen, nâu nhạt.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc tránh thai.

---

(210) **4-2025-04517**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 4.5.1; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.18
(591) Hồng nhạt, da cam, trắng, đen, đỏ nhạt, nâu nhạt.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc tránh thai.

---

(210) **4-2025-04518**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 4.5.1; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.18
(591) Xanh lục, xanh lục nhạt, trắng, đen, đỏ nhạt, nâu nhạt.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc tránh thai.

---

(210) **4-2025-04519**

(540)

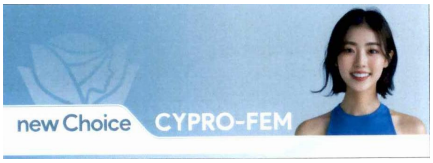

(220) 11/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 4.5.1; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.18
(591) Xanh lam, xanh lam sẫm, xanh mòng két, trắng, đen, đỏ nhạt, nâu nhạt.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc tránh thai.

---

(210) **4-2025-04820**

(540)

ARYALO

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh tím than.
(731) JBF BAHRAIN WLL (BH)
P O Box: 50397, Al Hidd, Kingdom of Bahrain
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, gutapra, gôm, amiăng, mica, dạng thô hoặc bán thành phẩm và các sản phẩm được làm từ các nguyên liệu này và không thuộc các loại khác cụ thể là nhựa nhân tạo (bán thành phẩm), màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói, màng chống loá cho cửa sổ [màng phủ màu tối], chất dẻo bán thành phẩm, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), tấm nhựa tráng keo, chất dẻo ở dạng ống, sản phẩm nhựa dạng định hình (bán thành phẩm), vật liệu đóng gói (đệm lót, nhồi) bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu dẻo được hình thành bằng cách đùn (bán thành phẩm).

---

(210) **4-2025-04841**

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VONBLANCO

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-04842**

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025

(540)

KYBAXIV

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-04843**

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025

(540)

UPTILEM

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-04844**

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VYTEFIDE

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-04845**

(540)

CHECK

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHECK HOSPITALITY MANAGEMENT CO., LTD. (TW)
14F., No. 206, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan Dist., Taipei City 104, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê chỗ ở tạm thời; nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú tại khách sạn; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; cho thuê phòng họp; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi.

---

(210) **4-2025-04846**

(540)

MEYA HAIR

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHAO ZIWEI (CN)
Room 1002, Unit 2, Block 17, Guo'ao Cheng, Dahexiang, Dicai District, Guilin, Guangxi, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước xức tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm mềm tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc.

---

(210) **4-2025-04847**

(540)

MEYA HAIR

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHAO ZIWEI (CN)
Room 1002, Unit 2, Block 17, Guo'ao Cheng, Dahexiang, Dicai District, Guilin, Guangxi, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Tóc giả; lọn tóc; bím tóc; bộ tóc giả; phần tóc nối thêm; tóc người.

---

(210) **4-2025-04848**

(540)

ATV Fashion

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU ATV (VN)
Số 330 phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; mũ; dép; giày; áo ngoài mặc chui đầu; quần ống bó [quần dài].

---

(210) **4-2025-04849**

(540)

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(731) ZHAO ZIWEI (CN)
Room 1002, Unit 2, Block 17, Guo'ao Cheng, Dahexiang, Dicai District, Guilin, Guangxi, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Tóc giả; lọn tóc; bím tóc; bộ tóc giả; phần tóc nối thêm; tóc người.

---

(210) **4-2025-04851**

(540)

playpop

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) TOYS"R"US (ASIA) LIMITED (CN)
8/F Lifung Tower, 888 Cheung Sha Wan Road, Lai Chi Kok, KL, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi; bàn trò chơi bi lắc; diều; trò chơi vòng; máy trò chơi video; đồ chơi; trò chơi ghép hình; xe đồ chơi điều khiển từ xa; xe đạp thăng bằng [đồ chơi]; xe hẩy chân [đồ chơi]; mô hình nhân vật; đồ chơi treo nôi cho trẻ nhỏ để luyện tập; cờ đôminô; máy bay không người lái [đồ chơi]; đồ chơi có thể bơm phồng dùng cho bể bơi; mặt nạ [đồ chơi]; pháo kim tuyến dùng cho buổi tiệc [vật dụng khác thường cho buổi tiệc]; lều để chơi trò chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; đồ chơi thông minh; đồ thổi bong bóng xà phòng [đồ chơi]; đồ chơi nhồi bông; xe ba bánh cho trẻ nhỏ [đồ chơi]; trò chơi cờ bàn; trò chơi thẻ bài; bài lá; bộ que thổi và dung dịch thổi bong bóng; trò chơi trên bàn; bóng cho trò chơi; máy phát bóng; bàn bi-a; máy móc và thiết bị chơi bow-ling; gậy đánh gôn; gậy chơi khúc côn cầu; lưới cho thể thao; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); quả cầu lông; dụng cụ bắn cung; ván trượt; găng tay chơi bóng chày; bộ trò chơi ky chín con; găng tay đấm bốc; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; chân nhái để bơi; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; giày trượt có bánh xe; giày trượt pa-tanh.

---

(210) **4-2025-04852**

(540)

playpop

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) TOYS"R"US (ASIA) LIMITED (CN)
8/F Lifung Tower, 888 Cheung Sha Wan Road, Lai Chi Kok, KL, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; máy in dùng với máy vi tính; bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi máy vi tính]; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy vi tính có thể đeo; thiết

bị liên lạc; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; vỏ hộp loa; tai nghe bluetooth; tai nghe; máy ảnh [chụp ảnh]; cáp sạc điện; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc pin/ắc quy; micrô loa không dây; loa có thể đeo; micrô; điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-04853**

(540)

ELEMANO

(220) 12/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) TERUMO KABUSHIKI KAISHA (TERUMO CORPORATION) (JP)
44-1, 2-chome, Hatagaya, Shibuya-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; máy đo huyết áp kỹ thuật số và các bộ phận, phụ kiện kèm theo.

---

(210) **4-2025-04856**

(540)

KTYS
KEY TO YOUR SUCCESS

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 14.5.2

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TM SX XNK THANH MỘC (VN)
Thôn 4, xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê.

---

(210) **4-2025-04857**

(540)

LINH DOAN

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.1.11; 7.1.24; 24.13.1

(591) Trắng, đỏ mận.

(731) ĐOÀN THỊ KIỀU LINH (VN)
Phòng 1901, toà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đầm; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 42: Thiết kế, tạo mẫu thời trang.

---

(210) **4-2025-04858**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.7.8; 7.1.24; 7.3.11; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HUẤN LUYỆN, KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VÀ ĐO KIỂM MÔI TRƯỜNG ATS (VN)
Số 10B/A, ngõ 18 Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo.

Nhóm 42: Quan trắc môi trường lao động (môi trường làm việc); phân tích mẫu nước; kiểm định máy móc thiết bị.

---

(210) **4-2025-04859**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 6.1.2; 6.3.5; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá, đỏ.
(731) 1. NGUYỄN VĂN OÁNH (VN)
Xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN VĂN VƯỢNG (VN)
Xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
3. HOÀNG VĂN HẢI (VN)
Xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
4. NGUYỄN VĂN PHÚC (VN)
Xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
5. TRẦN ĐĂNG TÙNG (VN)
Huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM)

(511) Nhóm 29: Giò; chả; xúc xích; mọc viên.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): giò, chả, xúc xích, mọc viên.

---

(210) **4-2025-04860**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh lam đậm, xanh lam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH BROOKLIGHT (VN)
Khu vui chơi Văn hóa Thể thao Phú Hưng, đường Nguyễn Văn Huệ, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ trung tâm đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ trung tâm đào tạo tiếng Anh; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giảng dạy bằng tiếng Anh.

---

(210) **4-2025-04861**

(540)

Brooklight

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lam đậm, xanh lam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH BROOKLIGHT (VN)
Khu vui chơi Văn hóa Thể thao Phú Hưng, đường Nguyễn Văn Huệ, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ trung tâm đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ trung tâm đào tạo tiếng Anh; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giảng dạy bằng tiếng Anh.

---

(210) **4-2025-04862**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.9.1
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UNICOM VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngách 155 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, kem đánh răng, bàn chải đánh răng, bàn chải đánh răng dùng điện, gel làm trắng răng, dải băng làm trắng răng, thiết bị y tế, thiết bị nha khoa, đai chườm thảo dược (dùng cho mục đích y tế), túi chườm thảo dược (dùng cho mục đích y tế), túi chườm nóng (dùng cho mục đích y tế), đai chườm nóng (dùng cho mục đích y tế), bóng mát xa (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-04863**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.21; 5.3.9; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UNICOM VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngách 155 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, nước giặt, chất tẩy.

---

(210) **4-2025-04864**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT HÓA PHẨM TỔNG HỢP THIÊN PHÚC 68 (VN)
Thôn Kỳ Đông, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa chén; nước lau sàn; nước tẩy bồn cầu; nước rửa xe.

---

(210) **4-2025-04866**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xám, hồng
(731) ĐINH THỊ CẨM HÂN (VN)
Số nhà 605, ấp Quới An, xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu; phân phối, bán buôn, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu diện hoặc internet các phụ kiện thời trang: mũ nón, túi ví, kính mát, trang sức, kẹp tóc, tất vớ.

---

(210) **4-2025-04867**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.8; 5.9.1; 11.3.6
(591) Cam, vàng đất, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MMC EXIM (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-04869**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 26.4.4; 26.4.7
(731) PHẠM THANH HIỀN (VN)
Số 28 Hàng Cháo, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Lưới cho thể thao; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông hoặc pickleball); vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; bóng pickleball.

---

(210) **4-2025-04870**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ.
(731) PHẠM THANH HIỀN (VN)
Số 28 Hàng Cháo, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Lưới cho thể thao; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông hoặc pickleball); vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; bóng pickleball.

---

(210) **4-2025-04871**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(731) PHẠM THANH HIỀN (VN)
Số 28 Hàng Cháo, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Lưới cho thể thao; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông hoặc pickleball); vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; bóng pickleball.

---

(210) **4-2025-04872**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN THẾ THUYÊN (VN)
24 Lưu Quý Kỳ, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 12: Xe ô tô; phụ tùng ô tô; phụ kiện ô tô.

---

(210) **4-2025-04873**

(540)

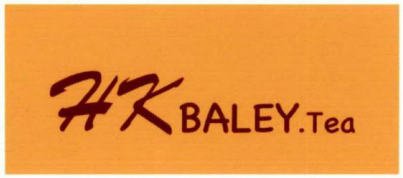

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ đậm.
(731) PHẠM THỊ NGỌC MY (VN)
13J7 đường DD5, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người; cà phê; chè (trà); trà sữa (trên cơ sở sữa là chủ yếu); mật ong; gia vị.

Nhóm 43: Quán trà sữa; quán giải khát.

---

(210) **4-2025-04874**

(540)

PREGXINON

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SANOMED (VN)
39 Lương Ngọc Quyến, phường 13, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-04875**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, hồng cánh sen, trắng.
(731) CAO ĐỨC TÂM (VN)
Xóm 8, xã Diễn Thọ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; chăm sóc da; chăm sóc cơ thể.

---

(210) **4-2025-04876**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4; 26.7.25
(591) Đen, trắng, xám nhạt.
(731) NGUYỄN HUY THUẬN (VN)
17, Xóm Giữa, xã Cao Xuân Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; phụ kiện ô tô; phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2025-04877**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xám đen, trắng.
(731) LÊ TRUNG ĐỨC (VN)
Thôn Đoàn Kết 1, xã Ea Tih, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; trang sức bạc; trang sức vàng; trang sức đá quý; đồ trang sức tráng men.

---

(210) **4-2025-04878**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) SMARTFIT ESCOLA DE GINÁSTICA E DANCA S.A (BR)
Avenida Paulista, 1294, 2nd Floor, Bela Vista, Sao Paulo - SP, Brazil 01310-100
(740) Công ty Luật TNHH ANT (ANT LAWYERS COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Các dịch vụ phòng tập thể dục thể hình (gym); điều hành các dịch vụ phòng tập thể dục thể hình; trung tâm thể dục thể hình; trung tâm đào tạo thể thao và giáo dục thể chất; các khóa tập thể dục thể hình; tổ chức các sự kiện thể thao và giải trí; giáo dục thể chất; lớp học thể dục dụng cụ; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin về giáo dục thể chất (gym); điều hành các dịch vụ phòng tập thể dục thể hình; trung tâm thể dục thể hình; trung tâm đào tạo thể thao và giáo dục thể chất; các khóa tập thể dục thể hình; tổ chức các sự kiện thể thao và giải trí; giáo dục thể chất; lớp học thể dục dụng cụ; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin về giáo dục thể chất.

---

(210) **4-2025-04879**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.9.1; 3.9.2; 3.9.24
(591) Đen, trắng, xanh da trời, đỏ, hồng.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo/móc chìa khóa bằng vật liệu giả da; ví gấp đựng đồ trang sức; ghim cài ca vát; đồ trang sức; ghim cài để trang sức; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ để bàn; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-04880**

(540)

Ultratap

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) ARNOLD UMFORMTECHNIK GMBH & CO. KG (DE)
Carl-Arnold-Str. 25, 74670 Forchtenberg (DE)

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 06: Thép, chưa gia công hoặc bán gia công; cáp kim loại, không dùng điện; vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu gia cố bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu gia cố bằng kim loại cho xây dựng; phụ kiện kim loại cho xây dựng; vật liệu đường sắt bằng kim loại; thanh kim loại; kim loại chịu mài mòn; ống tuýp bằng kim loại; ống dẫn bằng kim loại; đinh chốt bằng kim loại; vít liên kết bằng kim loại cho cáp; vít cho phương tiện; đồ kim khí nhỏ; đồ sắt nhỏ/đồ dùng nhỏ làm bằng sắt; khóa hộp bằng kim loại; chốt bằng kim loại; đai ốc kim loại; vít kim loại; bu lông kim loại; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-04881**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.9.1; 3.9.2; 3.9.24
(591) Đen, trắng, xanh da trời, đỏ, hồng.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; thiết bị trò chơi; vợt bắt cá dùng cho người đi câu; bóng bay để trang trí buổi tiệc; búp bê; quần áo cho búp bê; mô hình thu nhỏ của máy bay; bộ đồ chơi mô hình nhân vật; đồ chơi giáo dục cho em bé; mặt nạ đồ chơi kiểu cách độc đáo; que đồ chơi phát sáng trong bóng tối; mặt nạ halloween; bóng để chơi.

---

(210) **4-2025-04882**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.9.1; 3.9.2; 3.9.24
(591) Đen, trắng, xanh da trời, đỏ, hồng.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Vận hành tháp quan sát và đài vọng cảnh trong công viên giải trí; cung cấp các tiện nghi tháp quan sát và đài vọng cảnh như điểm tham quan giải trí; lập kế hoạch các buổi biểu diễn giải trí; dịch vụ xử lý hình ảnh kỹ thuật số, cụ thể là sản xuất hình ảnh dải tương phản rộng (HDR); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất phim hoạt hình; xuất bản văn bản, sách, tạp chí và các ấn phẩm khác, không bao gồm tài liệu quảng cáo; xuất bản các xuất bản phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục

đích văn hóa hoặc giáo dục; vận hành bảo tàng; tổ chức giáo dục trẻ em thông qua các nghiên cứu thực tế cho mục đích giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo; giáo dục thông qua các trải nghiệm văn hóa; vận hành và cung cấp tiện nghi thể thao; vận hành và cung cấp tiện nghi giải trí; vận hành các dịch vụ công viên giải trí; nhiếp ảnh; sắp xếp và tổ chức các buổi tiệc [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; vận hành khu công viên nuôi cá giải trí.

---

(210) **4-2025-04883**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PMT AESTHETIC CLINIC (VN)
60 Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; liệu pháp nghề nghiệp; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-04884**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.5; 26.4.6; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)
Khu phố 1, phường Tân An, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-04885**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT LAI PHÚ (VN)
186 Quốc lộ 22, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước hoa quả; nước giải khát; nước ép hoa quả; nước trái cây lên men (không có cồn); nước uống đóng chai; nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2025-04886**

(540)

products of the year
Sản phẩm, Dịch vụ Đổi mới - Sáng tạo - Hiệu quả của năm

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU KINH DOANH VIỆT NAM (VN)
Phòng 317, tầng 3, Tòa nhà Trần Gia, 81A Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá kinh doanh (đánh giá công việc thương mại); nghiên cứu kinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thông tin kinh doanh; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; biên tập số liệu thống kê; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; điều tra thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị (sắp xếp và tiến hành hội nghị); xuất bản sách; sắp xếp và tiến hành hội thảo (tổ chức và điều hành hội thảo); dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử (tạo ra tài liệu xuất bản điện tử); xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-04889**

(540)

TRÉSOR

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH TS FOOD (VN)
Số 61 Âu Cơ, thôn 8, xã Hòa Nam, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; rau đã được bảo quản; nước quả nấu đông; sữa dừa; rau củ quả đã chế biến; trái cây đã chế biến; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; thạch hoa quả [thạch trái cây], dạng bánh kẹo; trà ướp lạnh; trà đã đông lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 32: Chiết xuất trái cây không cồn [chất chiết suất từ quả không có cồn]; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn [đồ uống làm từ nước quả ép không có cồn]; nước ép trái cây [nước quả ép]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước hoa quả ướp lạnh [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống].

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-04891**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH QG AESTHETICS CORPORATION (VN)
Số nhà 41 ngõ 362, đường Nam Dư, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm da liễu; chế phẩm dược mỹ phẩm cụ thể là chất làm trẻ hóa làn da có chứa thuốc; chất làm se khít lỗ chân lông có chứa thuốc (không dùng cho mục đích mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-04896**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.2; 26.4.9
(591) Xanh dương nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ LÂM HẢI AN (VN)
281 Nguyễn Văn Trỗi, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng; thu tiền thuê văn phòng; dịch vụ môi giới bất động sản; bất động sản.

---

(210) **4-2025-04897**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh lá nhạt (có chút neon), vàng cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ LÂM HẢI AN (VN)
281 Nguyễn Văn Trỗi, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng; thu tiền thuê văn phòng; dịch vụ môi giới bất động sản; bất động sản.

---

(210) **4-2025-04898**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 4.3.3; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng, da cam.
(731) NGUYỄN VĂN VUI (VN)
Khu phố Công Hà, phường Hà Mãn, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; bột bả; bột bả tường; bột trét tường; bột bả ma-tít; bột bả chống thấm.

---

(210) **4-2025-04899**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 20.5.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VPP MINH HIỀN (VN)
Số nhà 10C, ngõ 101 phố Hoàng Ngân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy và văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-05113**

(540)

(220) 14/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 24.1.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xám nhạt, xám đậm, bạc, đỏ, xanh lam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TTA VIỆT NAM (VN)
180/87 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Camera giám sát an ninh; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị phát hiện lửa và dập lửa; đồng hồ đeo thông minh để theo dõi các hoạt động; thiết bị điều khiển, giám sát phương tiện; máy (robot) hút bụi lau nhà, máy (robot) lau kính; quần áo dùng để bảo vệ ngăn ngừa các chấn thương nghiêm trọng hoặc đe dọa đến tính mạng; rô bốt giám sát an ninh.

---

(210) **4-2025-05207**

(540)

(220) 14/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh lá, đỏ nâu, trắng.
(731) CHEN YI-CHUNG (TW)
No. 163, 9th Street, Shuiyuan Road, Fengyuan District, Taichung City, Taiwan
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK
(CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; các loại quả mọng, tươi; quả tươi; cây trồng; cây đại hoàng tươi.

---

(210) **4-2025-05260**

(540)

(220) 14/02/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHEJIANG FANGDUN INSTRUMENT VAIVE CO., LTD. (CN)
No. 18-3, Binhai 9th Road, Konggang New District, Yongxing Street, Longwan District, Wenzhou City, Zhejiang Province
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 06: Ống dẫn bằng kim loại, dùng cho hệ thống sưởi ấm trung tâm; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đường ống dẫn khí nén; ống dẫn bằng kim loại cho hệ thống thông gió và điều hoà không khí; van ống nước bằng kim loại; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; van bằng kim loại, không phải là bộ phận của máy.

---

(210) **4-2025-05283**

(540)

(220) 17/02/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-05284**

(540)

NASADOO Plus

(220) 17/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-05285**

(540)

WE+AID

(220) 17/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 26.4.1

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-05286**

(540)

RINEAR

(220) 17/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-05287**

(540)

GARGO!

(220) 17/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-05366**

(540)

Deli Bebé DB mom & baby

(220) 17/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOMAX HOLDING (VN)
338 Phạm Hữu Lầu, ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý.

---

(210) **4-2025-05367**

(540)

DeliBebé mom & baby

(220) 17/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOMAX HOLDING (VN)
338 Phạm Hữu Lầu, ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em

bé.
Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý.

---

(210) **4-2025-05375**

(540)

(220) 17/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.14
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI KIM ĐẠI LỢI (VN)
D7/206A Tân Long, ấp 4, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Túi giấy hình nón (túi giấy hình phễu); giấy bao gói; vật liệu gói có các bọt khí, làm bằng chất dẻo (dùng để bọc hoặc đóng gói).

---

(210) **4-2025-05403**

(540)

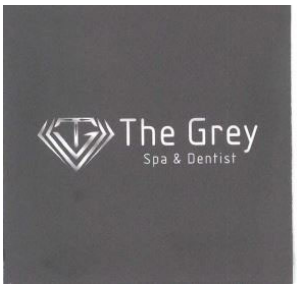

(220) 17/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Xám, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THE GREY SPA DENTIST - VIỆN CHĂM SÓC VÀ ĐIỀU TRỊ DA THẨM MỸ (VN)
156 Trần Phú, khu phố 11, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ xăm hình.

---

(210) **4-2025-05438**

(540)

(220) 17/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm.
(731) TRẦN TRỌNG THỨC (VN)
13 Phan Bội Châu, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN (TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; tổ chức các tour du lịch; vận tải; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đại lý vé máy bay.

---

(210) **4-2025-05439**

(540)

(220) 17/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.3.1; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.5; 26.3.23
(591) Hồng nhạt, đen, trắng.
(731) TRẦN TRỌNG THỨC (VN)
13 Phan Bội Châu, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN (TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2025-05619**

(540)

(220) 18/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.1; 2.5.3; 5.5.4; 5.5.21; 5.9.6; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, đen, trắng, hồng phấn, vàng da, hồng, tím nhạt, vàng nhạt, xanh lá cây nhạt, nâu, ghi.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM TÂM VIỆT (VN)
Số nhà 11, ngõ 8, tổ 36, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05658**

(641) 4-2022-17197

(540)

KASHEW

(220) 12/05/2022
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KASHEW (VN)
Số 1, đường 47, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Phô mai làm từ hạt điều; sữa làm từ hạt điều; pho mát; sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; sữa; sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa động vật.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm, cụ thể là: phô mai làm từ hạt điều, sữa làm từ hạt điều, pho mát, sản phẩm sữa, hạt, đã chế biến, sữa, sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa động vật; xuất nhập khẩu các sản phẩm, cụ thể là: phô mai làm từ hạt điều, sữa làm từ hạt điều, pho mát, sản phẩm sữa, hạt, đã chế biến, sữa, sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa động vật; trưng bày các sản phẩm, cụ thể là: phô mai làm từ hạt điều, sữa làm từ hạt điều, pho mát, sản phẩm sữa, hạt, đã chế biến, sữa, sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa động vật; giới thiệu các sản phẩm, cụ thể là: phô mai làm từ hạt điều, sữa làm từ hạt điều, pho mát, sản phẩm sữa hạt, đã chế biến, sữa, sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa động vật.

---

(210) **4-2025-05659**

(641) 4-2022-17196

(540)

KASHEW

(220) 12/05/2022
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.20; 5.7.6; 5.7.21

(591) Trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH KASHEW (VN)
Số 1, đường 47, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Phô mai làm từ hạt điều; sữa làm từ hạt điều; pho mát; sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; sữa; sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa động vật.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm, cụ thể là: phô mai làm từ hạt điều, sữa làm từ hạt điều, pho mát, sản phẩm sữa, hạt, đã chế biến, sữa, sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa động vật; xuất nhập khẩu các sản phẩm, cụ thể là: phô mai làm từ hạt điều, sữa làm từ hạt điều, pho mát, sản phẩm sữa, hạt, đã chế biến, sữa, sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa động vật; trưng bày các sản phẩm, cụ thể là: phô mai làm từ hạt điều, sữa làm từ hạt điều, pho mát, sản phẩm sữa, hạt, đã chế biến, sữa, sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa động vật; giới thiệu các sản phẩm, cụ thể là: phô mai làm từ hạt điều, sữa làm từ hạt điều, pho mát, sản phẩm sữa hạt, đã chế biến, sữa, sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa động vật.

---

(210) **4-2025-05665**

(540)

KVF
KOREA-VIETNAM FERTILIZER. CO., LTD

(220) 18/02/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.17; 25.7.20; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lá cây, xanh dương, xanh navy, tím than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (VN)
Lô D, khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón phức hợp; hợp chất nitơ; ammoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (dùng cho mục đích sản xuất, không phải nhiên liệu); hóa chất công nghiệp.

---

(210) **4-2025-05729**

(540)

(220) 18/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHEJIANG BINWANG PLAYING CARDS CO., LTD. (CN)
No. 1 Wumei Second Road, NianSanLi Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 28: Bài lá; xúc xắc [trò chơi]; bàn chơi cờ vua; bài mạt chược; bộ cờ dame [trò chơi]; trò chơi cờ; bàn chơi cờ đam; trò chơi cờ bàn; thẻ chơi bài.

---

(210) **4-2025-05743**

(540)

(220) 19/02/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.6

(591) Vàng, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)
Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối, đệm; giường, tủ, giá, kệ.

Nhóm 24: Chăn; ga; màn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; cửa hàng bán lẻ mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, chăn, ga, gối, đệm, khăn tắm, võng, giường gấp, màn chụp, khăn, chăn điện, đệm điện, divan giường, nội thất giường tủ, dây lưng, ví da; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-06360**

(540)

F.K.FIGURE

(220) 21/02/2025
(441) 25/09/2025

(731) MANSION ENTERPRISES LIMITED (CN)
Room 11, 24/F, Block D, Mai Luen Industrial Bldg., 23-31 Kung Yip Street, Kwai Chung NT., Hongkong.

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi: trò chơi; thiết bị trò chơi; đồ chơi nhồi bông; máy trò chơi video; mô hình đồ chơi.

---

(210) **4-2025-06500**

(540)

VĂN NHIỀU

(220) 24/02/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ TRỌ VĂN NHIỀU 2 (VN)
Số 900, Tân Lộ Kiều Lương, Vĩnh Tây 1, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán nhỏ và vật phẩm thờ cúng, cụ thể là: nhang (hương thắp), đèn, hoa, quả, tiền vàng mã, áo vải bà, mão bà, hài bà, muối, gạo.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn hạn [nhà trọ].

---

(210) **4-2025-06504**

(540)

NanoProtech

(220) 24/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) ĐÀO ANH QUANG (VN)
61 Lê Đình Thám, phường Trường An, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng.

---

(210) **4-2025-06718**

(540)

DRAGO LANIFICIO IN BIELLA

(220) 25/02/2025
(441) 25/09/2025
(731) DRAGO S.P.A. (IT)
Via IV Novembre 134, I-13853 Lessona (BI), Italy
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 24: Vải dệt dùng để sản xuất quần áo làm bằng len, len cashmere, lụa và vải lanh.

---

(210) **4-2025-06898**

(540)

(220) 25/02/2025

(441) 25/09/2025

(531) 26.11.12

(731) STANDARD FOODS CORPORATION (TW)
10 F., No. 610, Ruiguang Rd., Neihu Dist., Taipei City 11492, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa chiết xuất từ nấm linh chi; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa chiết xuất từ thực vật; nước cốt gà [chất bổ sung dinh dưỡng]; thực phẩm cho em bé; thực phẩm dùng cho chế độ ăn kiêng đặc biệt [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa chiết xuất lợi khuẩn; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa lutein; chất bổ sung chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa vitamin; tinh chất đông trùng hạ thảo [chất bổ sung dinh dưỡng]; tinh chất nhân sâm [chất bổ sung dinh dưỡng]; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho em bé; dược phẩm truyền thống Trung Quốc.

Nhóm 29: Sản phẩm sữa; sữa hạnh nhân [đồ uống]; sữa bột; tinh chất nhân sâm dùng như thực phẩm thông thường (không phải thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế); tinh chất tổ chim ăn được dùng như thực phẩm thông thường (không phải thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế); tinh chất đông trùng hạ thảo dùng như thực phẩm thông thường (không phải thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế); chiết xuất từ thịt gà; sữa có hương vị; sữa tiệt trùng; sữa ngũ cốc.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; trà nấm linh chi [trà thảo mộc, không dùng để làm thuốc]; trà thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; bột ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở ca cao; bột mè [bột nhão].

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có sữa [sữa không phải là thành phần chủ yếu]; đồ uống không cồn; đồ uống trái cây [không chứa cồn]; chiết xuất của trái cây không có cồn; nước yến [đồ uống không cồn]; nước ngọt; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống làm từ ngũ cốc [đồ uống không cồn].

Nhóm 35: Cửa hàng tạp hóa bán lẻ chuyên về vật tư nông nghiệp, đồ uống, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm; dịch vụ bán buôn và bán lẻ vật tư nông nghiệp; dịch vụ bán buôn và bán lẻ đồ uống; dịch vụ bán buôn và bán lẻ thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; dịch vụ bán buôn và bán lẻ thực phẩm; dịch vụ bán lẻ qua thư đặt hàng chuyên về vật tư nông nghiệp, đồ uống, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm.

(210) **4-2025-07105**

(540)

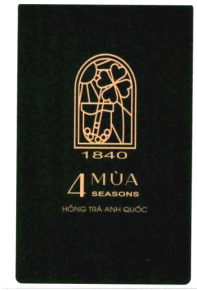

(220) 26/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 2.9.1; 5.3.6; 5.5.20; 11.3.3; 25.1.9
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VƯỢNG KHẢI (VN)
Thửa đất số 495, tờ bản đồ số 137, khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ phục vụ đồ uống (bởi cửa hàng đồ uống); nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng; dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-07184**

(540)

(220) 27/02/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGÔ MINH HẢO (VN)
Chung cư Millennium Masteri, tầng 6, căn hộ B16&B17, 132 Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Tư vấn về bảo hộ quyền tác giả; tư vấn quản lý quyền tác giả.

---

(210) **4-2025-07185**

(540)

(220) 27/02/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGÔ MINH HẢO (VN)
Chung cư Millennium Masteri, tầng 6, căn hộ B16&B17, 132 Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Tư vấn về bảo hộ quyền tác giả; tư vấn quản lý quyền tác giả.

---

(210) **4-2025-07419**

(540)

(220) 28/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 11.3.7; 26.15.3
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) PHẠM ĐÌNH QUỐC (VN)
Thôn Đoài Thịnh, xã Thái Thịnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, chất khử mùi cho vật nuôi, túi bằng chất dẻo dùng một lần để đựng chất thải vật nuôi trong nhà, quần áo cho vật nuôi trong nhà, vòng cổ dùng cho động

vật, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, giấy phủ cát/giấy ráp [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà, chăn dùng cho thú cưng nuôi trong gia đình, giường cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-07436**

(540)

(220) 28/02/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.1.13; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ DST ENTERTAINIMENT (VN)
Số 100 Trần Hưng Đạo, khu phố 7, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-07455**

(540)

BOORUI

(220) 28/02/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN VĂN TIẾP (VN)
Số nhà 18 ngõ 68/79/42 đường Nguyễn Văn Linh, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị massage; thiết bị massage thẩm mỹ; máy hút mũi; mặt nạ trị liệu; thiết bị rung massage.

---

(210) **4-2025-08118**

(540)

NASALIR

(220) 05/03/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; Gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm được để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-08196**

(540)

(220) 05/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ TRUNG TÍN (VN)
Số nhà 83, khu tập thể 664, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Mỡ làm từ dầu hoả để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu công nghiệp; dầu động cơ.

---

(210) **4-2025-08317**

(540)

(220) 05/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 26.3.23; 26.11.22; 26.13.25
(591) Tím, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ADSDIGI (VN)
Shophouse SB23-451, đường Sao Biển 23, khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý sim thẻ, esim.

---

(210) **4-2025-08322**

(540)

(220) 05/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.9; 2.3.24; 5.7.3; 6.19.9; 9.7.1; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.10; 26.11.8
(591) Trắng, đen, xanh nước biển, nâu, ghi xám, vàng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MTV HỮU TẤN (VN)
Số 165 đường Phạm Hùng, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-08383**

(540)

(220) 06/03/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUNG HIỆP LỢI (VN)
40 đường Trần Ngọc Diện, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) phân bón.

---

(210) **4-2025-08384**

(540)

(220) 06/03/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUNG HIỆP LỢI (VN)
40 đường Trần Ngọc Diện, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) phân bón.

---

(210) **4-2025-08447**

(540)

(220) 06/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.8
(591) Đen, xanh dương.
(731) STEREN BRANDS, S. DE R.L. DE C.V. (MX)
Av. Biólogo Maximino Martínez 3407, Col. San Salvador Xochimanca, C.P. 02870, Ciudad de México, MEXICO
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu

trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, thiết bị tính toán; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; dây cáp điện.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 35: Bán lẻ, nhập khẩu, xuất khẩu công cụ, thiết bị chiếu sáng, sản phẩm điện tử.

---

(210) **4-2025-08450**

(540)

(220) 06/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG THỂ THAO QIS VIỆT NAM (VN)
Lô F khu công nghiệp Gia Lễ, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Ghế điều chỉnh dáng ngồi, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 12: Thuyền đua.

Nhóm 20: Ghế điều chỉnh dáng ngồi, không dùng cho mục đích y tế; giường hơi, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 28: Ván lướt sóng; thuyền lướt sóng; túi được thiết kế đặc biệt dùng cho ván lướt sóng; vợt chơi pickleball; bóng pickleball; túi chuyên dụng dùng đựng vợt pickleball.

---

(210) **4-2025-08451**

(540)

(220) 06/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1
(591) Vàng chanh.
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG THỂ THAO QIS VIỆT NAM (VN)
Lô F khu công nghiệp Gia Lễ, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Ghế điều chỉnh dáng ngồi, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 12: Thuyền đua.

Nhóm 20: Ghế điều chỉnh dáng ngồi, không dùng cho mục đích y tế; giường hơi, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 28: Ván lướt sóng; thuyền lướt sóng; vợt chơi pickleball; bóng pickleball.

---

(210) **4-2025-08564**

(540)

Husweden

(220) 06/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN KIÊN (VN)
Số 06 Nguyễn Huy Tưởng, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy cưa xích; máy cắt cỏ; máy nổ; máy phun thuốc và phụ tùng của máy phun thuốc.

---

(210) **4-2025-08731**

(540)

(220) 07/03/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 6.1.2; 25.7.3; 26.1.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Trắng, vàng, đỏ, xanh lá cây, xanh da trời, xanh rêu nhạt, xanh rêu đậm, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM TÂN VIỆT (VN)
Tổ dân phố Đại Đồng, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến; nho khô; lát khoai tây tẩm bột rán; lạc được chế biến; khoai tây rán giòn ít béo; mứt ướt; trái cây, quả đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây dầm đường; trái cây được bảo quản; thạch trái cây hoa quả (dùng cho thực phẩm); thịt hun khói; thịt muối; lạp sườn; xúc xích.

Nhóm 30: Bánh; kẹo; bột lúa mạch; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm giàu tinh bột; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngô rang; bỏng ngô; bột ngô; thạch trái cây (dạng kẹo bánh); mì ăn liền; phở ăn liền; cháo ăn liền; bún ăn liền.

---

(210) **4-2025-08732**

(540)

TAIYŌ

(220) 07/03/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.7.3; 26.4.9; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh da trời, xanh rêu nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM TÂN VIỆT (VN)
Tổ dân phố Đại Đồng, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến; nho khô; lát khoai tây tẩm bột rán; lạc được chế biến; khoai tây rán giòn ít béo; mứt ướt; trái cây, quả đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây dầm đường; trái cây được bảo quản; thạch trái cây hoa quả (dùng cho thực phẩm); thịt hun khói; thịt muối; lạp sườn; xúc xích.

Nhóm 30: Bánh; kẹo; bột lúa mạch; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm giàu tinh bột; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngô rang; bỏng ngô; bột ngô; thạch trái cây (dạng kẹo bánh); mì ăn liền; phở ăn liền; cháo ăn liền; bún ăn liền.

---

(210) **4-2025-08739**

(540)

RED PHOENIX

(220) 07/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20
(591) Đỏ, đen.
(731) HOÀNG HỢP (VN)
Số 12, dãy A, TT CA Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Cho thuê đồ đạc, cụ thể: ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê dụng cụ nhà bếp cụ thể: bát, đĩa, khay, kệ, dao, dĩa, thìa, bếp, nồi, niêu, xoong, chảo của nhà bếp, cốc, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2025-08787**

(540)

The Senses 85
MASSAGE SPA
Massage Body - Foot - Gội đầu dưỡng sinh

(220) 07/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 4.5.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu, trắng.
(731) HUỲNH KIỀU TIÊN (VN)
Kv Thới Hòa B, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ gội đầu dưỡng sinh; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-08788**

(540)

BUI ROMAN

(220) 07/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.5.8; 7.5.10; 25.1.25; 26.4.4
(591) Nâu rêu đậm, nâu rêu nhạt.
(731) NGUYỄN TẤN TOÀN (VN)
Ấp Long Châu, xã Long Vĩnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà nghỉ tạm thời; dịch vụ homestay [lưu trú]; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-08806**

(540)

(220) 07/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(731) HỘ KINH DOANH HẢI TIẾN (VN)
29 đường số 3C, khu dân cư Vĩnh Lộc B, ấp 1, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim bằng kim loại (đồ vật nhỏ) như: ốc vít, ốc kẹp, đinh rút; chốt cửa bằng kim loại; bát kẹp bằng kim loại; kẹp cửa kính bằng kim loại; tay gạt cửa bằng kim loại; thanh ray trượt bằng kim loại; bánh xe nhỏ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; trụ cầu thang lan can làm bằng kim loại; tay nắm bằng kim loại [phụ kiện cho cửa]; bản lề kim loại; thanh chống gió làm bằng kim loại [phụ kiện cho cửa]; ổ khóa bằng kim loại, trừ ổ khóa điện.

---

(210) **4-2025-08996**

(540)

(220) 10/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) HỢP TÁC XÃ HALA FARM VIỆT NAM (VN)
Thôn Bắc Trung, xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Bột làm từ các loại hạt giàu protein (cụ thể bột được trộn lẫn từ các loại hạt: macca, óc chó, hạnh nhân, hạt điều, bí xanh, hạt sen, hạt lạc, hạt mè, hạt bí ngô, hạt dẻ, hạt chia); dầu thực vật chiết xuất từ hạt dùng cho thực phẩm; bơ hạt dinh dưỡng; hạt rắc dinh dưỡng dành cho trẻ em (thực phẩm); sữa làm từ hạt để thay thế sữa; hạt đã qua sơ chế dùng làm thực phẩm.

Nhóm 30: Thanh gạo lứt; bánh kẹp rong biển; ngũ cốc dạng thanh; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột yến mạch.

---

(210) **4-2025-09386**

(540)

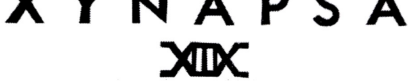

(220) 12/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.15
(731) SIERADZKI ADRIAN JACEK (PL)
Krasnoludków 6, 65-012 Zielona Góra, Poland
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 10: Máy xông khí hydro.

---

(210) **4-2025-09387**

(540)

AMBROSIA

(220) 12/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) SIERADZKI ADRIAN JACEK (PL)
Krasnoludków 6, 65-012 Zielona Góra, Poland

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Máy xông khí hydro.

---

(210) **4-2025-09401**

(540)

FITORA

(220) 12/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6

(731) HUỲNH LÊ BẢO NGỌC (VN)
68/3C Quang Trung, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Vali; ví da; túi xách và ba lô thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-09445**

(540)

PAVOMANOR®

(220) 12/03/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU HIỆP PHÁT (VN)
Số 198 đường 14, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

---

(210) **4-2025-09491**

(540)

Đong Đong WATER

(220) 12/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV ĐÔNG ĐÔNG (VN)
Hương lộ 11, khu phố Tân Xuân, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga [đồ uống]; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-09742**

(220) 13/03/2025
(441) 25/09/2025

(540)

PAPRO
Tốt hơn mỗi ngày

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PAPRO VIỆT NAM (VN)
Xóm Mới, xã Thanh Vân, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Khăn vải lau chùi nhà bếp có tẩm dung dịch tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-09743**

(220) 13/03/2025
(441) 25/09/2025

(540)

PAPRO
Better Every Day

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PAPRO VIỆT NAM (VN)
Xóm Mới, xã Thanh Vân, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Khăn vải lau chùi nhà bếp có tẩm dung dịch tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-09863**

(220) 13/03/2025
(441) 25/09/2025

(540)

depound

(731) DP COMPANY CO., LTD. (KR)
810, 811, 812ho, 8F, 168 Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea 08507

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; bán buôn đồ đi chân (không bao gồm các sản phẩm kim loại quý và đồ trang sức); bán lẻ đồ đi chân (không bao gồm các sản phẩm kim loại quý và đồ trang sức); buôn bán đồ đi chân cho người khác (không bao gồm các sản phẩm kim loại quý và đồ trang sức); dịch vụ tiếp thị (marketing); bán buôn mũ; bán lẻ mũ; buôn bán mũ cho người khác; bán buôn đồ đội đầu (không bao gồm các sản phẩm kim loại quý và đồ trang sức); bán lẻ đồ đội đầu (không bao gồm các sản phẩm kim loại quý và đồ trang sức); buôn bán đồ đội đầu cho người khác; bán buôn giày dép; bán lẻ giày dép; buôn bán giày dép cho người khác; bán buôn quần áo; bán lẻ quần áo; bán buôn túi xách; bán lẻ túi xách; buôn bán túi xách cho người khác; buôn bán quần áo cho người khác; quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành một trung tâm mua sắm trực tuyến toàn diện; dịch vụ trung gian kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng viễn thông.

---

(210) **4-2025-09878**

(540)

(220) 13/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.6; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đỏ, xám, xám nhạt.
(731) GXM (PH)
Bldg.2 Sunyo Compound. Veterans Center Western Bicutan. Taguig City. Metro Manila. Philippines
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc thông minh (dock sạc); dây cáp điện tử (IOS và Android); bộ chuyển đổi điện tử; màn hình hiển thị [phần cứng máy vi tính]; màn hình máy tính; màn hình video; loa.

Nhóm 20: Ghế chơi game.

Nhóm 22: Túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói.

Nhóm 28: Tay cầm chơi game cho các trò chơi điện tử.

---

(210) **4-2025-09881**

(540)

(220) 13/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ FRASER (VN)
T73, cụm Sản xuất làng nghề tập trung, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; chốt bản lề; phụ kiện tủ bếp bằng kim loại [phụ kiện gá lắp]; thanh ray bằng kim loại; ray nâng hạ bằng kim loại; tay nắm tủ bếp bằng kim loại; thùng đựng gạo bằng kim loại (cho mục đích lưu trữ hoặc vận chuyển).

Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy giặt [xưởng giặt]; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy xay; máy hút bụi; máy chế biến thức ăn dùng điện.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; vòi hoa sen; vòi khóa cho ống và đường ống dẫn; ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; nồi cơm điện; nồi chiên không dầu; dụng cụ nấu nướng dùng điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; nồi nấu đa năng; bếp nấu ăn; tủ lạnh; ấm đun nước, dùng điện; bếp từ; bếp nấu; máy hút mùi dùng cho nhà bếp.

Nhóm 20: Giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại; tay nâng hai cánh tủ bếp bằng kim loại [bộ phận của tủ bếp]; kệ bát di động bằng kim loại dùng cho tủ bếp; kệ bát cố định tủ trên bằng kim loại dùng cho tủ bếp; kệ bát treo bằng kim loại; kệ bát âm tủ bằng kim loại; giá bát cố định bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-09891**

(540)

toktokcare

(220) 13/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CARPA VIỆT NAM (VN)
Tầng 9, tòa nhà Peakview Tower, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; máy lọc không khí; nắp bồn cầu điện tử.

Nhóm 37: Sửa chữa và bảo dưỡng máy lọc nước; sửa chữa và bảo dưỡng máy lọc không khí; sửa chữa và bảo dưỡng nắp bồn cầu điện tử.

Nhóm 40: Cho thuê máy lọc nước; cho thuê máy lọc không khí.

Nhóm 44: Cho thuê nắp bồn cầu điện tử.

---

(210) **4-2025-09899**

(540)

DTECH

(220) 13/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUỲNH VỊ KIỆT (VN)
450 Nguyễn Tri Phương, phường 4, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 09: Dây tín hiệu máy vi tính; tai nghe; pin sạc; hộp đựng ổ cứng; quạt tản nhiệt dùng cho máy vi tính; loa; bộ chuyển đổi tín hiệu, chuyển hệ; đầu giắc cắm điện.

---

(210) **4-2025-10059**

(540)

(220) 14/03/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; lẩu ăn liền, bao gồm hỗn hợp các thành phần: mì (là chủ yếu), rau, thịt, gói nước dùng lẩu có thể nấu ăn liền; mì sợi; mì ống; bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế sò điệp (gia vị); xốt chao (gia vị); giấm ớt (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối

hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; cà phê; thực phẩm trên cơ sở cà phê; trà; thực phẩm trên cơ sở trà; trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn (chả giò); hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10060**

(540)

(220) 14/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.4; 2.5.2; 2.5.4; 2.5.18; 26.1.1
(591) Vàng, nâu, trắng, đỏ, xanh lá, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; lẩu ăn liền, bao gồm hỗn hợp các thành phần: mì (là chủ yếu), rau, thịt, gói nước dùng lẩu có thể nấu ăn liền; mì sợi; mì ống; bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế sò điệp (gia vị); xốt chao (gia vị); giấm ớt (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; cà phê; thực phẩm trên cơ sở cà phê; trà; thực phẩm trên cơ sở trà; trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn (chả giò); hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10061**

(540)

SRIRACHA

(220) 14/03/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; lẩu ăn liền, bao gồm hỗn hợp các thành phần: mì (là chủ yếu), rau, thịt, gói nước dùng lẩu có thể nấu ăn liền; mì sợi; mì ống; bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế sò điệp (gia vị); xốt chao (gia vị); giấm ớt (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối

hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; cà phê; thực phẩm trên cơ sở cà phê; trà; thực phẩm trên cơ sở trà; trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn (chả giò); hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10062**

(540)

OMACHI

(220) 14/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; lẩu ăn liền, bao gồm hỗn hợp các thành phần: mì (là chủ yếu), rau, thịt, gói nước dùng lẩu có thể nấu ăn liền; mì sợi; mì ống; bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế sò điệp (gia vị); xốt chao (gia vị); giấm ớt (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc; cà phê; thực phẩm trên cơ sở cà phê; trà; thực phẩm trên cơ sở trà; trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn (chả giò); hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10063**

(540)

TAM THÁI TỬ

(220) 14/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; lẩu ăn liền, bao gồm hỗn hợp các thành phần: mì (là chủ yếu), rau, thịt, gói nước dùng lẩu có thể nấu ăn liền; mì sợi; mì ống; bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế sò điệp (gia vị); xốt chao (gia vị); giấm ớt (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; cà phê; thực phẩm trên cơ sở cà phê; trà; thực phẩm trên cơ sở trà; trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn (chả giò); hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10064**

(540)

NAM NGƯ ĐỆ NHỊ

(220) 14/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; kho quẹt (chế biến từ tôm, thịt, mắm rim); kim chi [món ăn từ rau củ lên men]; dưa muối; củ cải được ngâm chua; dưa chuột được ngâm chua; lá vừng tẩm gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tảo tía; tảo tía đã được chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thịt chế biến sẵn; thịt bò nướng đã cắt miếng và tẩm ướp gia vị (món bulgogi); thực phẩm chế biến từ cá; thực phẩm chế biến từ thịt; thạch cho thực phẩm; đậu phụ; trái cây được bảo quản; trái cây sấy khô; trái cây nấu chín; rau củ được bảo quản; rau củ sấy khô; rau củ nấu chín; dầu có thể ăn được; dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu ăn; nước hầm xương thịt; cốt súp (nước cốt dạng cô đặc để nấu súp, phở được chiết xuất từ thịt, xương hoặc rau củ); cốt nước hầm cô đặc (từ xương, thịt hoặc rau củ); chế phẩm để nấu súp, canh và nấu nước cốt hầm; hỗn hợp để nấu súp, phở, món hầm từ thịt và hoặc rau; rong biển dùng cho thực phẩm đã qua chế biến; sữa; sản phẩm từ sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa đậu nành; sữa ngũ cốc; sữa trên cơ sở các loại hạt; sữa gạo (thay thế sữa); sữa lúa mì; sữa yến mạch; sữa dừa; sữa hạnh nhân; sữa socola; tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; lẩu ăn liền, bao gồm hỗn hợp các thành phần: mì (là chủ yếu), rau, thịt, gói nước dùng lẩu có thể nấu ăn liền; mì sợi; mì ống; bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế sò điệp (gia vị); xốt chao (gia vị); giấm ớt (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; cà phê; thực phẩm trên cơ sở cà phê; trà; thực phẩm trên cơ sở trà; trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn (chả giò); hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10066**

(540)

NAM NGƯ

(220) 14/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; kho quẹt (chế biến từ tôm, thịt, mắm rim); kim chi [món ăn từ rau củ lên men]; dưa muối; củ cải được ngâm chua; dưa chuột được ngâm chua; lá vừng tẩm gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tảo tía; tảo tía đã được chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thịt chế biến sẵn; thịt bò nướng đã cắt miếng và tẩm ướp gia vị (món bulgogi); thực phẩm chế biến từ cá; thực phẩm chế biến từ thịt; thạch cho thực phẩm; đậu phụ; trái cây

được bảo quản; trái cây sấy khô; trái cây nấu chín; rau củ được bảo quản; rau củ sấy khô; rau củ nấu chín; dầu có thể ăn được; dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu ăn; nước hầm xương thịt; cốt súp (nước cốt dạng cô đặc để nấu súp, phở được chiết xuất từ thịt, xương hoặc rau củ); cốt nước hầm cô đặc (từ xương, thịt hoặc rau củ); chế phẩm để nấu súp, canh và nấu nước cốt hầm; hỗn hợp để nấu súp, phở, món hầm từ thịt và hoặc rau; rong biển dùng cho thực phẩm đã qua chế biến; sữa; sản phẩm từ sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa đậu nành; sữa ngũ cốc; sữa trên cơ sở các loại hạt; sữa gạo (thay thế sữa); sữa lúa mì; sữa yến mạch; sữa dừa; sữa hạnh nhân; sữa socola; tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; lẩu ăn liền, bao gồm hỗn hợp các thành phần: mì (là chủ yếu), rau, thịt, gói nước dùng lẩu có thể nấu ăn liền; mì sợi; mì ống; bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế sò điệp (gia vị); xốt chao (gia vị); giấm ớt (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; cà phê; thực phẩm trên cơ sở cà phê; trà; thực phẩm trên cơ sở trà; trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn (chả giò); hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10094**

(540)

(220) 14/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.4; 26.4.3; 26.4.18; 26.7.25; 26.15.15; 26.15.25
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GNG VINA (VN)
Số 1B2, tổ 16, khu 918, đường Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Phụ kiện ô tô; phụ tùng ô tô.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh, phân phối các sản phẩm: phụ kiện điện thoại, sạc pin ô tô.

---

(210) **4-2025-10292**

(540)

(220) 17/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.6; 26.4.6; 26.4.18
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ INDUSPA (VN)
Số N3-11, ngõ 132 đường Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, đồ nội thất, đồ trang trí, thiết bị vệ sinh phòng tắm, thiết bị điện nước, máy móc, quần áo bảo hộ lao động, dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công], hàng kim khí như: búa, kìm, cờ lê, tua vít, cưa, kéo, thước, bay, dao xây, xẻng, cuốc, xà beng, đục, dũa, nhông, xích, vòng bi, bạc đạn, đá mài, đá cắt, lưỡi cưa, mũi khoan, múi khoét, lưới sắt, lưới inox, bản lề, chốt, bánh xe, khóa, ống thép, tôn thép, sắt hộp, xà gồ, cốp pha, máy khoan, máy cắt, máy hàn, máy mài, bu lông đầu lục giác ngoài, bu lông đầu lục giác chìm, bu lông chữ u, bu lông gài/bu lông móc vòng, bu lông treo, bu lông chữ j, bu lông gỗ, đai ốc lục giác, đai ốc khóa, đai ốc hãm, đai ốc mặt bích, đai ốc tai thỏ, đai ốc hàn, nối ty, đai ốc quả sồi, đai ốc lồng, đai ốc mũ, vòng đệm phẳng, vòng đệm vênh/khóa, vít máy, vít thép tấm, vít tự khoan, vít gỗ, vít thạch cao, vít tai hồng, vít móc, đinh tán, vít hàn, vít chốt, vít đàn acco, vít châu âu, vít gỗ, vít ép/vít kích, vít neo, nở đinh, thanh neo, nở đạn, nở đóng, tắc kê, đinh rút, bu lông neo 90 độ, đinh hàn bê tông, neo bu lông, thanh neo, neo hóa chất, đinh, đinh khí nén, đinh tán đầu chìm, đai ốc đinh tán, đinh tán khóa bu lông, đinh tán dẫn hướng, phanh giữ, vòng kẹp, lục giác chìm, chốt, chèn ren, sửa ren, thanh ren, bu lông hàn.

Nhóm 39: Dịch vụ kho bãi; cho thuê kho bãi; dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2025-10510**

(540)

(220) 18/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 18.1.19; 18.1.23; 24.15.1; 24.15.11; 26.1.1
(591) Cam, trắng.
(731) LÝ NGỌC TRÂN (VN)
183/1 Phạm Văn Chí, phường 3, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 38: Cung cấp diễn đàn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-10513**

(540)

(220) 18/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.4; 3.9.24
(591) Trắng, đen, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SACHI GROUP (VN)
35 Quách Xân, phường Hoà An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Muối tiêu chanh; bột canh; muối ớt; muối tôm.

---

(210) **4-2025-10752**

(540)

MỘC PHÚC

(220) 19/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LƯƠNG HUYỀN TRANG (VN)
Đội 2, xóm Tây, thôn Tri Lai, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đường; gạo; bột sắn; bột cọ; chất thay thế cà phê; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì; bánh; kẹo; kem ăn (kem lạnh); mật ong; nước mật đường; men; bột nở; muối; tương hạt cải; dấm và nước xốt (gia vị); gia vị; kem lạnh.

---

(210) **4-2025-10825**

(540)

CHSPICES

(220) 19/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 5.9.15; 5.9.21
(591) Xanh lá, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHÚ HẢI (VN)
159 Lý Thánh Tông, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Muối ớt; nước sốt ớt tỏi; bánh tráng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): muối ớt, nước sốt ớt, bánh tráng.; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng; xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-10900**

(540)

KENXIEX

(220) 19/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Da cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MAY MẶC K&T (VN)
Số 1081 Nguyễn Ảnh Thủ, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày thể thao; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-10943**

(540)

POCENTO

(220) 19/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HABAZO (VN)
Số 26, ngách 105/2, ngõ 105 Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; chậu vệ sinh cho phụ nữ; bệ xí vệ sinh; ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu vệ sinh.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm là thiết bị vệ sinh, thiết bị phòng tắm.

---

(210) **4-2025-11012**

(540)

YẾN SÀO CAO CẤP
AWA NEST

(220) 20/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.6

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOTIN PHARMA (VN)
Tổ dân phố Đồng Sau, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-11013**

(540)

YẾN SÀO CAO CẤP
Kochinest

(220) 20/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOTIN PHARMA (VN)
Tổ dân phố Đồng Sau, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-11014**

(540)

Doris Nest

(220) 20/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOTIN PHARMA (VN)
Tổ dân phố Đồng Sau, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-11027**
(300) 99049640 20/02/2025 US
(540)

RIVERVIEW DAIRY PRODUCTS

(220) 20/03/2025
(441) 25/09/2025
(731) RIVERVIEW, LLP (US)
26406 470th Avenue, Morris, Minnesota 56267, United States
(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Sữa bột; sữa bột được sấy khô; sữa bột dùng cho mục đích dinh dưỡng; sữa bột dùng cho mục đích thực phẩm; kem (sản phẩm sữa).

---

(210) **4-2025-11028**
(300) 99049650 20/02/2025 US
(540)

RIVERVIEW MILK PRODUCTS

(220) 20/03/2025
(441) 25/09/2025
(731) RIVERVIEW, LLP (US)
26406 470th Avenue, Morris, Minnesota 56267, United States
(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Sữa bột; sữa bột được sấy khô; sữa bột dùng cho mục đích dinh dưỡng; sữa bột dùng cho mục đích thực phẩm; kem (sản phẩm sữa).

---

(210) **4-2025-11083**

(540)

ICOTEST

(220) 20/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ICOMED VIỆT NAM (VN)
Số 109 Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y.

---

(210) **4-2025-11278**

(540)

LIQUOZYME

(220) 21/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) NOVOZYMES A/S (DK)
Krogshøjvej 36, DK-2880 Bagsværd, Denmark

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; chủng vi sinh nuôi cấy, không dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm enzym dùng cho mục đích kỹ thuật và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-11402**

(540)

(220) 21/03/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.5.1; 2.5.2; 2.5.5; 5.7.3; 8.1.1; 26.1.1

(591) Nâu, vàng, trắng, cam đậm.

(731) NGUYỄN VĂN THUYẾT (VN)
Thôn Thượng, xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 30: Bánh mì kẹp nhân; bánh xăng đuých; bánh bít cốt; bánh nướng thịt; bánh patê thịt; bánh mì.

---

(210) **4-2025-11548**

(540)

(220) 21/03/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.16; 4.3.3; 4.3.20

(591) Trắng, vàng, vàng nâu, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT PHỤNG (VN)
582 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; giáo dục thể thao; giải trí; tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; tổ chức hội thảo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Phòng khám; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ massage; dịch vụ cắt tóc; gội đầu; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-11567**

(540)

(220) 21/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đen, vàng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG NÔNG DƯỢC SAHARI (VN)
477 Quốc lộ 22, ấp Bến Đò 1, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-11603**

(540)

(220) 21/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 3.1.24; 5.7.8; 8.1.10; 8.3.1; 25.5.25
(591) Đỏ, đỏ đậm, hồng, vàng, hồng nhạt, hồng đậm, cam, nâu đậm, nâu nhạt, xanh lá cây, xanh lam, trắng.
(731) GENERALE BISCUIT (FR)
6 Av Réaumur F-92140 Clamart, France
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh quy, bánh xốp, bánh quế, bánh nướng, bánh, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn, bánh nướng xốp, bánh bít cốt, bánh mì nướng, bánh mì, bánh kẹo, các sản phẩm bánh làm từ bột mì, cà phê, cà phê nhân tạo, trà, ca cao, các sản phẩm từ ca cao (ca cao là chủ yếu), đường, gạo, bột sắn, bột cọ sagu, sô cô la, đồ ăn nhẹ làm từ gạo, mật ong, mật đường cho thực phẩm, men, không dùng cho mục đích y tế hoặc động vật (dùng cho mục đích nấu ăn); bột nở, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, mù tạc; giấm, xốt [gia vị], gia vị, đá lạnh có thể ăn được, kem lạnh, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô cô la, đồ ăn nhẹ làm từ ngô.

---

(210) **4-2025-11916**

(540)

(220) 25/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 15.7.1; 26.4.3
(591) Xanh da trời, trắng, vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LẬP ĐÀO (VN)
KCN Tam Dương II - khu A, thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 06: Khuôn đóng gạch bằng kim loại; bộ phận của khuôn đóng gạch bằng kim loại (chày trên); bộ phận của khuôn đóng gạch bằng kim loại (chày dưới).

---

(210) **4-2025-11917**

(540)

Femifit

(220) 25/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PASSION CARE (VN)
Thôn Mão Xuyên, xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh dùng cho người (không chứa thuốc); chế phẩm dưỡng ẩm không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc vùng kín cơ thể không chứa thuốc; khăn được tẩm chế phẩm làm sạch không chứa thuốc; nước giặt; xịt khử mùi cơ thể.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh có chứa thuốc; chế phẩm dưỡng ẩm có chứa thuốc; gel chống viêm dùng cho phụ nữ có chứa thuốc; thực phẩm chức năng; chế phẩm chăm sóc vùng kín cơ thể có chứa thuốc; khăn giấy và khăn ướt được tẩm nước thơm chứa dược phẩm và kem chứa dược phẩm.

---

(210) **4-2025-12054**

(540)

Xampo

(220) 25/03/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.11.9

(591) Xanh dương.

(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ DUNG X SPORT (VN)
Thôn Thọ Nam, xã Minh Phú, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Giày thể thao; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo thể thao.

---

(210) **4-2025-12059**

(540)

(220) 25/03/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.1; 2.3.4; 2.3.30

(591) Đen, trắng, xanh tím than, xanh lá cây, đỏ, cam đất, vàng, ghi.

(731) NGUYỄN THỊ THU HOA (VN)
Phố Ba Mỏ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; nho khô; rau đã sấy khô; trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; hạt, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Mỳ sợi; mỳ ăn liền; bánh mỳ; bún; miến; phở; nui; gạo.

---

(210) **4-2025-12107**

(540)

BARESKIN

(220) 26/03/2025
(441) 25/09/2025

(731) 1. CHU THỊ HỒNG HẠNH (VN)
Số 1 hẻm 89/38/35 Lạc Long Quân, tổ 10, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN ĐAN LÊ (VN)
P12 - K4 Tập thể Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; hỗn hợp khô được chiết xuất từ collagen trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống kiểu bột.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ trung gian thương mại; bán buôn bán lẻ hàng hóa, cụ thể là: hỗn hợp khô được chiết xuất từ collagen trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống kiểu bột; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-12262**

(540)

(220) 26/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.22; 23.1.1; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6; 25.5.3; 25.7.25
(591) Xám đậm, xám nhạt, tráng, đen.
(731) NSAR GENERAL TRADING L.L.C (AE)
P.O. Box 171611 - Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá; chất thay thế lá thuốc lá; thuốc lá dạng thô; thuốc lá thành phẩm; hộp đựng xì gà; hộp thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; rỉ mật thảo mộc [chất thay thế cho thuốc lá]; vật dụng cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; diêm; hộp diêm; thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thiết bị đốt nóng thuốc lá tạo ra sol khí để hít; shisha; túi đựng thuốc lá; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hộp đựng cho thuốc lá điện tử; hộp chứa tinh dầu cho thuốc lá điện tử; thiết bị tán khói cho thuốc lá điện tử; hộp thuốc lá điện tử; thiết bị làm nóng tinh dầu cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-12337**

(540)

(220) 26/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(591) Hồng.
(731) NGUYỄN KIM THẢO (VN)
304/1 tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, nước hoa, mỹ phẩm, giày dép, trang sức.

---

(210) **4-2025-12462**
(641) 4-2023-16987
(540)

BEAUZONE

(220) 27/04/2023
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÂN PHỐI AN BÌNH (VN)
Số 17/1 Đoàn Như Hài, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cụ thể là: bộ dụng cụ để chăm sóc bàn tay, bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân, dụng cụ bện tóc/tết tóc chạy điện, dụng cụ cầm tay để uốn tóc, dụng cụ cầm tay để làm thẳng tóc, dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện, dụng cụ cắt (dụng cụ cầm tay), kéo, kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân (dùng điện và không dùng điện), nhíp nhổ lông, tóc; quảng cáo; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-12466**

(540)

(220) 27/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 26.3.1
(591) Xanh, trắng, vàng, đen.
(731) PHẠM THỊ THÊU (VN)
Xóm 2, thôn Dư Xá, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi khóa [van, đầu vặn] [vòi đóng] cho ống dẫn; xi phông dùng cho thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; vòi xịt nhà vệ sinh; dây cấp nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bộ phụ kiện bồn tắm bằng inox; bình đun nước nóng bằng điện sử dụng trong nhà tắm; điều hòa không khí.

Nhóm 20: Gương soi dùng trong nhà tắm.

---

(210) **4-2025-13158**

(540)

(220) 31/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.5; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng đồng.
(731) TEISSEIRE FRANCE (SOCIÉTÉ PAR ACTIONS SIMPLIFIÉE) (FR)
482, avenue Ambroise Croizat Crolles 38920 France
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Đường, mật ong, nước mật cho thực phẩm; hương liệu dùng cho đồ uống; xi rô agave để dùng như là chất làm ngọt tự nhiên; xi rô làm từ ngô dùng cho mục đích nấu nướng; xi rô mật đường; xi rô dùng cho lớp phủ topping; xi rô làm từ cây phong; nước mật đường; xi rô table (xi rô thường được sử dụng với bánh kếp và bánh quế); xi rô hương liệu; xi rô dùng cho thực phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; đồ uống hoặc nước ép không cồn; chất cô đặc từ nước ép hoa quả; nước ngọt; chế phẩm để làm đồ uống; đồ uống có chứa hoa quả; nước ép cô đặc có hương vị hoa quả, không có cồn; đồ uống có chứa rau củ; nước ép cô đặc có hương vị hoa quả và đồ uống tăng lực chứa vitamin; chế phẩm cô đặc dùng cho đồ uống; xi rô cho đồ uống; xi rô và chất cô đặc để làm đồ uống hoa quả; xi rô và các chế phẩm không có cồn dùng để làm đồ uống; xi rô trên cơ sở chất cô đặc từ hoa quả (đồ uống không có cồn) [si rô trái cây cô đặc]; xi rô để làm nước khoáng có hương vị; xi rô dùng để làm đồ uống trên cơ sở chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; xi rô dùng để làm nước chanh; xi rô dùng để làm nước ngọt; xi rô để làm đồ uống không có cồn; xi rô dùng để làm đồ uống có hương vị hoa quả; chế phẩm đồ uống, cụ thể là chế phẩm tạo gaz cho đồ uống để pha chế đồ uống hoa quả; nước ép trái cây cô đặc dạng đồ uống đông lạnh có hương vị trái cây, không có cồn; đồ uống đá bào dạng đồ uống trên cơ sở trái cây đông lạnh; chế phẩm để làm đồ uống hoa quả không có cồn; đồ uống ướp lạnh có hương vị trái cây dạng nước ép trái cây cô đặc.

---

(210) **4-2025-13159**

(540)

MATHIEU TEISSEIRE

(220) 31/03/2025
(441) 25/09/2025
(731) TEISSEIRE FRANCE (SOCIÉTÉ PAR ACTIONS SIMPLIFIÉE) (FR)
482, avenue Ambroise Croizat Crolles 38920 France
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Đường, mật ong, nước mật cho thực phẩm; hương liệu dùng cho đồ uống; xi rô agave để dùng như là chất làm ngọt tự nhiên; xi rô làm từ ngô dùng cho mục đích nấu nướng; xi rô mật đường; xi rô dùng cho lớp phủ topping; xi rô làm từ cây phong; nước mật đường; xi rô table (xi rô thường được sử dụng với bánh kếp và bánh quế); xi rô hương liệu; xi rô dùng cho thực phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; đồ uống hoặc nước ép không cồn; chất cô đặc từ nước ép hoa quả; nước ngọt; chế phẩm để làm đồ uống; đồ uống có chứa hoa quả; nước ép cô đặc có hương vị hoa quả, không có cồn; đồ uống có chứa rau củ;

nước ép cô đặc có hương vị hoa quả và đồ uống tăng lực chứa vitamin; chế phẩm cô đặc dùng cho đồ uống; xi rô cho đồ uống; xi rô và chất cô đặc để làm đồ uống hoa quả; xi rô và các chế phẩm không có cồn dùng để làm đồ uống; xi rô trên cơ sở chất cô đặc từ hoa quả (đồ uống không có cồn) [si rô trái cây cô đặc]; xi rô để làm nước khoáng có hương vị; xi rô dùng để làm đồ uống trên cơ sở chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; xi rô dùng để làm nước chanh; xi rô dùng để làm nước ngọt; xi rô để làm đồ uống không có cồn; xi rô dùng để làm đồ uống có hương vị hoa quả; chế phẩm đồ uống, cụ thể là chế phẩm tạo gaz cho đồ uống để pha chế đồ uống hoa quả; nước ép trái cây cô đặc dạng đồ uống đông lạnh có hương vị trái cây, không có cồn; đồ uống đá bào dạng đồ uống trên cơ sở trái cây đông lạnh; chế phẩm để làm đồ uống hoa quả không có cồn; đồ uống ướp lạnh có hương vị trái cây dạng nước ép trái cây cô đặc.

---

(210) **4-2025-13205**

(540)

(220) 31/03/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh dương.
(731) SOJITZ TECH-INNOVATION CO., LTD. (JP)
3-5, Nibancho, Chiyoda-ku, Tokyo, 1020084 JAPAN
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; máy tính bảng; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy tính; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; đĩa video và băng video được ghi sẵn.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn về quản lý doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý bằng máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; tư vấn quản lý doanh nghiệp; tư vấn kinh doanh và phân tích quản lý kinh doanh về an ninh thông tin bằng máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; dịch vụ tư vấn chuyển đổi số trong kinh doanh; lập kế hoạch, phân tích dữ liệu hoặc nghiên cứu kinh doanh; nghiên cứu và phân tích thị trường bằng hệ thống mạng máy tính; nghiên cứu và phân tích thị trường; cung cấp thông tin về bán hàng thương mại bằng hệ thống mạng máy tính; cung cấp thông tin về bán hàng thương mại; biên soạn và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính để quản lý và vận hành máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; biên soạn và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán buôn phần mềm máy tính.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; dịch vụ xây dựng; cung cấp thông tin về lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; cung cấp thông tin về dịch vụ xây dựng; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị điện tử; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị viễn thông.

Nhóm 38: Viễn thông; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông; cung cấp thông tin về việc cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông; cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính qua internet và trực tuyến; cung cấp thông tin về cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính qua internet và trực tuyến; cho thuê thời gian truy cập vào trang web qua internet và trực tuyến; cung cấp thông tin về cho thuê thời gian truy cập vào trang web qua internet và trực tuyến; cho thuê thời gian truy cập vào bảng tin điện tử qua internet và trực tuyến; cung cấp thông tin về cho thuê thời gian truy cập vào bảng tin điện tử qua internet và trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và giảng dạy về quản lý hoặc vận hành máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; dịch vụ giáo dục và giảng dạy về dịch vụ tư vấn về quản lý doanh nghiệp nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động và quản lý bằng máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; dịch vụ giáo dục và giảng dạy về quản lý doanh nghiệp; dịch vụ giáo dục và giảng dạy về quản lý an ninh thông tin sử dụng máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; dịch vụ giáo dục và giảng dạy về vận hành thiết bị tự động hóa văn phòng; dịch vụ giáo dục và giảng dạy liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức chung; sắp xếp, tiến hành và tổ chức hội thảo; cung cấp thông tin về việc sắp xếp, tiến hành và tổ chức hội thảo; sản xuất video giáo dục (không dành cho phim hoặc chương trình truyền hình và không dành cho mục đích quảng cáo hoặc quảng bá); cung cấp cơ sở vật chất cho đào tạo giáo dục; cho thuê bản ghi video.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm máy tính; cung cấp thông tin về việc cung cấp phần mềm máy tính; tư vấn về việc cung cấp phần mềm máy tính; điện toán đám mây; cung cấp thông tin về điện toán đám mây; tư vấn về điện toán đám mây; cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; lưu trữ phần mềm máy tính và ứng dụng phần mềm; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; nền tảng lưu trữ trên internet; lưu trữ nội dung kỹ thuật số trên internet; lưu trữ các trang web để chia sẻ nội dung kỹ thuật số; lưu trữ các trang web; cho thuê không gian bộ nhớ cho máy chủ trên internet; cho thuê không gian bộ nhớ máy chủ; cho thuê máy tính hoặc hệ thống máy tính; cho thuê máy chủ máy tính; thiết kế, tạo, bảo trì hoặc cập nhật phần mềm máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; cung cấp thông tin về việc thiết kế, tạo, bảo trì hoặc cập nhật phần mềm máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; giám sát từ xa phần mềm máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; cung cấp thông tin về việc giám sát từ xa phần mềm máy tính, máy tính hệ thống, hoặc hệ thống mạng máy tính; khắc phục sự cố phần mềm máy tính, sự cố hệ thống máy tính hoặc sự cố hệ thống mạng máy tính [hỗ trợ kỹ thuật]; tích hợp hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; cung cấp thông tin về tích hợp hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; thiết kế và phát triển hệ thống nhập dữ liệu; cung cấp thông tin về thiết kế và phát triển hệ thống nhập dữ liệu; thiết kế, tạo hoặc bảo trì trang web; cung cấp thông tin về thiết kế, tạo hoặc bảo trì trang web; tư vấn về kỹ thuật chuyển đổi số; kiểm tra hoặc nghiên cứu phần mềm máy tính; xác thực và đánh giá về ứng dụng hoặc tiêu chuẩn của hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy công nghiệp; kỹ thuật máy tính; thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ [bao gồm các bộ phận của chúng] hoặc hệ thống bao gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; tạo hướng dẫn sử dụng phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-13210**

(540)

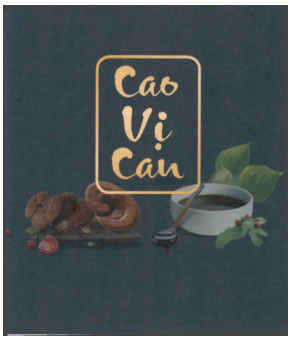

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.11.5; 11.3.3; 11.3.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh than đậm, vàng, xanh lá, nâu, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC ĐÔNG TÂY (VN)
Số 8, ngách 6/21, phố Miếu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng và bổ sung chất dùng trong y tế.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-13214**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.1.5; 5.1.16; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) ĐÀO THỊ HẬU (VN)
Phòng 204, B2 TT Đồng Xa, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ; áo váy; giày; dép.

---

(210) **4-2025-13215**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 25.1.25; 26.11.12
(591) Xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỖ CHÂU BẢO NGÂN (VN)
Số 97 đường Trần Văn Khéo, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-13216**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 24.15.21; 26.11.12
(591) Xanh lam, trắng.
(731) NGUYỄN BÁ ĐỨC (VN)
Thôn Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHƯƠNG ĐÔNG TOÀN QUỐC (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHƯƠNG ĐÔNG TOÀN QUỐC)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm nóng nước; thiết bị phân phối nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 20: Đồ đạc văn phòng; đồ đạc trong nhà bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ đựng quần áo; đồ gỗ mỹ thuật; gương soi.

---

(210) **4-2025-13217**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, xám, xám nhạt, xanh lam.
(731) NGUYỄN BÁ ĐỨC (VN)
Thôn Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHƯƠNG ĐÔNG TOÀN QUỐC (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHƯƠNG ĐÔNG TOÀN QUỐC)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm nóng nước; thiết bị phân phối nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 20: Đồ đạc văn phòng; đồ đạc trong nhà bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kê); tủ đựng quần áo; đồ gỗ mỹ thuật; gương soi.

---

(210) **4-2025-13218**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH IBV VIỆT NAM (VN)
Số 152 phố Yên Bình, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 07: Máy phát điện; máy công cụ; máy và thiết bị điện để làm sạch; thiết bị hàn dùng điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị để gia công cơ khí.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế, dụng cụ y tế, vật tư y tế.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực thẩm mỹ; tổ chức các khóa học đào tạo ngắn hạn; tổ chức các khóa học đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-13219**

(540)

HAEMI

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TỔNG HỢP HƯNG THÀNH (VN)
Thôn Sào Long, xã Gia Lập, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống thiết bị vệ sinh; bệt xí vệ sinh; vòi hoa sen.

---

(210) **4-2025-13221**

(540)

AVELIS

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh petrol, vàng cát.

(731) NGUYỄN PHƯỢNG TOÀN (VN)
Thôn Mỹ Lương, xã Mỹ Lương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; khăn tắm [trừ quần áo]; khăn mặt bằng vải; khăn lau bằng vải; khăn tắm bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo công sở; quần áo trẻ em; quần áo ngủ; quần áo lót; áo choàng tắm.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: chăn, ga trải giường, khăn tắm [trừ quần áo], khăn lau bằng vải, khăn mặt bằng vải, khăn tắm bằng vải, nệm, quần áo thời trang; quần áo công sở; quần áo trẻ em, quần áo ngủ, quần áo lót, áo choàng tắm.

---

(210) **4-2025-13222**

(540)

THIÊN THANH

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-13223**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.8; 26.5.1; 26.5.4
(591) Cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MẠNG VIỄN THÔNG AN BÌNH (VN)
Số 03, ngách 39, ngõ 178, phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh các sản phẩm như: thanh nguồn pdu, dây nguồn, dây nhảy quang, hộp phối quang odf, dây mpo, phụ kiện quang, tủ mạng, và phụ kiện tủ mạng, dây nhảy mạng, các phụ kiện mạng.

---

(210) **4-2025-13224**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 21.1.17; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh lam, xanh lục, đen, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ PHƯƠNG (VN)
S1.03, Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo học viên trong ngành làm đẹp và chăm sóc sức khỏe như: làm móng, nối mi, phun xăm thẩm mỹ, spa.

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; xoa bóp; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm.

---

(210) **4-2025-13226**

(540)

HASEDO

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HASEDO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 23, ngõ 34, thôn Yến Vỹ, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; kem làm trắng da; dầu gội đầu; tinh dầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc cá nhân, sản phẩm chăm sóc da, mặt và cơ chế và sản phẩm làm đẹp; dịch vụ bán lẻ trực tuyến trong lĩnh vực: mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc cá nhân, sản phẩm chăm sóc da, mặt và cơ thể và sản phẩm làm đẹp.

---

(210) **4-2025-13227**

(540)

OXYRAY

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC KHOA (VN)
Số 9 Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; dược phẩm; chế phẩm dược; nguyên liệu dược phẩm.

---

(210) **4-2025-13228**

(540)

Hira INDUSTRIES

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh lam, xam.

(731) HIRA INDUSTRIES (L.L.C) (AE)
Dubai Investments Park 2, 00000 Dubai, United Arab Emirates

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DENTONS LUẬT VIỆT (DENTONS LUAT VIET)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị lọc không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị điều hòa không khí; bộ lọc cho điều hòa không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị sưởi ấm; thiết bị đốt nóng gia nhiệt.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tư vấn tổ chức và quản trị kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-13229**

(540)

Ngói Xanh
Ẩm thực đồng quê sành điệu

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.13; 3.7.24; 3.7.26; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP BẢO KHANG (VN)
Số nhà 16, N7B, KĐT Trung Hòa Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-13230**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Trắng, đỏ, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HANA SKY (VN)
Số 18C, ngách 29/27, ngõ 29, phố Dịch Vọng, tổ 15, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-13231**

(540)

FIXIDOR

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-13232**

(540)

BUXOSAFE

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-13233**

(540)

DORECZE

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-13234**

(540)

HERPSAFE

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-13235**

(540)

daya

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LE DAYA (VN)
Tầng 4, số 647, phố Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-13236**

(540)

D3MK7

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc (đồ uống); đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-13237**

(540)

THẠCH TỔ YẾN
ZOZOOO

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 30: Kẹo, kẹo dẻo, kẹo thạch tổ yến (kẹo dạng thạch).

---

(210) **4-2025-13238**

(540)

VIET NEST

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc (đồ uống); đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-13239**

(540)

LIPPZO

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO CAO CẤP KHÁNH HOÀ FOODS (VN)
Vm2 - 52 KĐT Đại Dương, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Tã em bé; tã lót (quần tã) dành cho em bé và người lớn; miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt.

---

(210) **4-2025-13240**

(540)

GENOVA INFAMILK

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC GREEN INTERNATIONAL (VN)
Số nhà 46 khu cầu Đơ 4, phường Hà cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm từ sữa; sữa bột; sữa nước; sữa tươi; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-13241**

(540)

GENOVA

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC GREEN INTERNATIONAL (VN)
Số nhà 46 khu Cầu Đơ 4, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa nước; sữa tươi; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc (đồ uống); đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-13243**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 24.15.7
(731) 1. STAR PLUS DEVELOPMENT LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, W1ckhams Cay Ii Road Town, Tortola, Vg1110 Virgin Islands (British)
2. JVR MUSIC INTERNATIONAL LIMITED (TW)
11F., No.451, Changchun Rd., Songshan Dist., Taipei, Taiwan (R.O.C)

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hộp đựng đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; hoa tai; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức].

Nhóm 16: Giấy in; giấy dùng để vẽ và viết thư pháp; thẻ; tờ nhạc bướm in sẵn; xuất bản phẩm dạng in; tác phẩm nghệ thuật in thạch bản.

Nhóm 18: Túi; bao để móc chìa khóa; túi dây rút; ví đựng tiền; bộ chia ngăn cho hành lý; ví đựng thẻ tín dụng [ví].

Nhóm 24: Vải; vải không dệt; vải bằng sợi thuỷ tinh dùng trong ngành dệt; tấm trướng treo tường làm bằng vải; khăn tắm [trừ quần áo]; khăn mặt bằng vải.

Nhóm 28: Trò chơi; búp bê; mô hình đồ chơi; đồ chơi thông minh; đồ chơi; đàn piano đồ chơi.

Nhóm 30: Cà phê; bột trà xanh matcha; đồ uống trên cơ sở trà; trà; đường; sô cô la.

Nhóm 32: Bia; nước ngọt ít calo; đồ uống trên cơ sở trái cây (không cồn); đồ uống không cồn có chứa nước ép trái cây; nước ngọt; nước ngọt có hương vị cà phê.

Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ thư viện lưu động; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình.

---

(210) **4-2025-13244**

(540)

魔胴
MODONG

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) STAR PLUS DEVELOPMENT LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay Ii, Road Town, Tortola, Vg1110 Virgin Islands (British)

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 29: Trứng; tôm, không còn sống; trái cây, đóng hộp; bơ lạc; hoshi-nori [tấm rong biển khô]; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Cà phê; bột trà xanh matcha; đường; sô cô la; mật ong; thanh ngũ cốc giàu protein.

Nhóm 32: Nước sô đa; nước ngọt có hương vị cà phê; nước ngọt có ga; nước ép rau không chứa cồn [đồ uống]; nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở thực vật (không phải là sản phẩm thay thế sữa).

---

(210) **4-2025-13245**

(540)

周同学

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) 1. STAR PIUS DEVELOPMENT LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay Ii, Road Town, Tortola, Vg1110 Virgin Islands (British)
2. JVR MUSIC INTERNATIONAL LIMITED (TW)
11F., No.451, Changchun Rd., Songshan Dist., Taipei, Taiwan (R.O.C).

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 29: Trứng; thịt khô; tổ chim ăn được; thịt sấy khô nhiệt độ thấp; thịt; đồ ăn nhẹ trên cơ sở trái cây sấy khô.

Nhóm 30: Cà phê; bột trà xanh matcha; mật ong; đường phèn tinh thể; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Bia hương trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; nước ngọt; nước uống thể thao.

---

(210) **4-2025-13246**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.5.2; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1
(731) 1. STAR PLUS DEVELOPMENT LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay Ii, Road Town, Tortola, Vg1110 Virgin Islands (British)
2. JVR MUSIC INTERNATIONAL LIMITED (TW)
11F., No.451, Changchun Rd., Songshan Dist., Taipei, Taiwan (R.O.C).

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 30: Cà phê; bột trà xanh matcha; cà phê đá; cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; cà phê sấy lạnh.

Nhóm 32: Bia; đồ uống tăng lực; nước ngọt có ga; nước ngọt; đồ uống không cồn; nước sô đa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động; dịch vụ quán trà; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-13264**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.1
(591) Xanh dương, xám, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC (VN)
CMC Tower, số 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính dùng cho thiết bị thông tin liên lạc; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm an ninh an toàn thông tin; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử; thiết bị đầu cuối bán hàng điện tử; phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; máy chủ mạng internet; phương tiện phát triển phần mềm máy tính để kết nối mạng xã hội ảo, để xây dựng các ứng dụng mạng xã hội ảo và cho phép truy tìm, tải lên, truy cập và quản lý dữ liệu; giao diện lập trình ứng dụng cho phần mềm của bên thứ ba và cho dịch vụ trực tuyến để kết nối mạng xã hội ảo, để xây dựng các ứng dụng mạng xã hội ảo và cho phép truy tìm, tải lên, truy cập và quản lý dữ liệu, phần mềm để tải lên, gửi bài, trình bày, hiển thị, nhận biết, viết nhật ký, chia sẻ hoặc cung cấp thông tin hoặc phương tiện điện tử qua mạng internet hoặc mạng liên lạc khác; máy tính; bàn phím máy tính; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị

ngoại vi máy vi tính; thiết bị bảo vệ máy tính và mạng máy tính; phần mềm máy tính để điều khiển hoạt động của thiết bị âm thanh và video; phần mềm hiển thị video; phần mềm có thể tải xuống để truy cập và xem văn bản, hình ảnh và dữ liệu điện tử liên quan đến hội nghị trong lĩnh vực phát triển phần mềm; phần mềm có thể tải xuống để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành mệnh lệnh mà máy có thể thực hiện được; phần mềm có thể tải xuống để tạo thuận lợi cho sự tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng trí tuệ nhân tạo (ai); giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng để phát triển nền tảng trí tuệ nhân tạo (ai), cụ thể là rô bốt, trợ lý ảo và phần mềm trợ lý ảo; phần mềm có thể tải xuống, cụ thể là giao diện diễn giải để tạo thuận lợi cho sự tương tác giữa con người và máy móc; phần mềm trí tuệ nhân tạo, cụ thể là phần mềm học máy, phần mềm thị giác, phần mềm nhận dạng ngôn ngữ hoặc giọng nói, phần mềm hỗ trợ ra quyết định, phần mềm dịch thuật, phần mềm nhận dạng cảm ứng, phần mềm truy vấn đàm thoại, phần mềm để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành mệnh lệnh mà máy có thể thực hiện được, và phần mềm trợ lí kỹ thuật số; phần mềm trợ lý ảo có thể tải xuống có thể thực hiện các tác vụ hoặc dịch vụ thay mặt người dùng được kích hoạt bởi dữ liệu nhập của người dùng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong việc quản lý danh mục đầu tư tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống cho dịch vụ ví điện tử; ví điện tử có thể tải xuống; phần mềm nền tảng sổ cái phân tán; phần mềm để dùng với công nghệ sổ cái phân tán; phần mềm có thể tải xuống làm tăng khả năng giúp người dùng xem, phân tích, ghi, lưu trữ, điều khiển, quản lý, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống để gửi, nhận, chấp nhận, mua, bán, lưu trữ, truyền, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; chip/ vi mạch [mạch tích hợp]; chip/vi mạch đa xử lý; chip mạch tích hợp cho máy thu hình; mạch tích hợp, chip mạch tích hợp và mô-đun mạch tích hợp để nén và giải nén vi-đê-ô kỹ thuật số; mạch tích hợp, chip mạch tích hợp và mô-đun mạch tích hợp để mã hóa và giải mã vi-đê-ô kỹ thuật số; bộ chip đồ họa có độ phân giải cao.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, đặc biệt là phổ biến quảng cáo cho người khác thông qua mạng truyền thông điện tử trực tuyến; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ bán đấu giá; dịch vụ đánh giá kinh doanh; thông tin về thương mại, khảo sát kinh doanh thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; đại lý thông tin thương mại; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); dịch vụ trung gian thương mại; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; biên tập các thư mục cho việc công bố trên internet; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; quản lý hàng hóa trong kho trên máy vi tính; phân tích giá thành; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ lập hóa đơn; dịch vụ hậu cần (quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực); nghiên cứu thị trường; dịch vụ marketing; bán đấu giá trực tuyến; thăm dò dư luận; tổ chức và quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thị trường trực tuyên cho người mua và người bán hàng hóa; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; dịch vụ giao hàng; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng (cho người khác); tối ưu hóa công cụ tìm kiếm; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ cung cấp vì lợi ích của người khác các loại sản phẩm khác nhau (không bao gồm vận chuyển các sản phẩm này), cho phép khách hàng xem xét và mua những hàng hóa này một cách thuận tiện từ những web mua bán trên mạng viễn thông toàn cầu (mạng internet); cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; mua bán trang thiết bị y tế; dịch vụ

bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Dịch vụ xử lý giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp giao dịch điện tử bảo mật và lựa chọn thanh toán; xử lý điện tử dữ liệu thanh toán hóa đơn cho người dùng mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ xử lý giao dịch thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ quà tặng điện tử; cung cấp dịch vụ thanh toán di động điện tử cho người khác; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ giao dịch tài chính; cung cấp dịch vụ thanh toán hóa đơn qua ứng dụng di động điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp đồng tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng liên quan tới trò chơi video, nội dung phát trực tiếp, và nội dung video theo yêu cầu qua mạng internet và mạng truyền thông; giao dịch tài chính; dịch vụ thanh toán di động điện tử cho người khác; giao dịch tiền ảo; chuyển khoản điện tử đồng tiền ảo; thông tin tài chính được cung cấp bằng phương tiện điện tử; dịch vụ tiền kỹ thuật số; dịch vụ tiền mã hóa; dịch vụ tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số; dịch vụ ví điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến dịch vụ ví điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn cung cấp qua ví điện tử; dịch vụ ngân hàng điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ thanh toán điện tử bao gồm xử lý điện tử và truyền dữ liệu thanh toán hóa đơn sau đó; dịch vụ mua bán tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ xử lý tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích cho người khác; dịch vụ tạo thuận lợi cho việc chuyển các khoản tương đương tiền điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng qua mạng máy tính toàn cầu; quản lý tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp giao dịch tài chính để mua bán tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ mua bán tiền mã hóa; dịch vụ trao đổi tiền mã hóa; xử lý thanh toán tiền mã hóa; xử lý thanh toán điện tử qua dịch vụ ví điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp việc chuyển điện tử tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; tư vấn tài chính trong lĩnh vực tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp hoạt động xử lý và theo dõi điện tử việc chuyển tiền điện tử; niêm yết và mua bán các hợp đồng hoán đổi và các sản phẩm phái sinh của tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số [tài sản tài chính hoặc tiền tệ) và blockchain, tài sản số hóa [tài sản tài chính hoặc tiền tệ], token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ giao dịch tài chính điện tử, cụ thể là giao dịch trong lĩnh vực tài sản số hóa; cung cấp thông tin tài chính theo yêu cầu và thời gian thực về tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; xử lý điện tử và truyền dữ liệu thanh toán hóa đơn tới người dùng qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp đồng tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ xử lý thanh toán, cụ thể là cung cấp dịch vụ xử lý thanh toán tiền ảo cho người khác; cung cấp giao dịch kỹ thuật số.

Nhóm 37: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; lắp đặt các tiện ích trong công trình xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh, truyền hình, thiết bị bưu chính, viễn thông, thiết bị văn phòng; lắp đặt hạ tầng mạng viễn thông.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ điện thoại; truyền thư điện tử; dịch vụ hội nghị truyền hình; cung cấp dịch vụ thoại trên giao thức internet; dịch vụ tổng đài điện thoại; dịch vụ thông tin liên lạc thông qua phương thức hữu tuyến và vô tuyến; dịch vụ thông tin liên lạc và tương tác bằng âm thanh, hình ảnh và tin tức có hỗ trợ của máy tính thông qua kênh viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ truyền tin nhắn và văn bản chuyển mạch toàn cầu, dịch vụ gửi tin nhắn điện tử và báo cuộc gọi nhỡ; cung câp các dịch vụ truyền phát liên quan đên việc sử dụng các thiết bị di động, cụ thể là, tra cứu thông tin người sử dụng, tìm kiếm người sử dụng, gửi tin nhắn đến người sử dụng, gửi các thông tin mà người sử dụng có thể xem được, thêm mục danh bạ, và gửi các thông báo; dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet và các mạng liên lạc khác, cụ thể là, tải lên, gửi bài viết, thể hiện, trình bày, nhận biết, và truyền phát điện tử các thông tin, âm thanh, và hình ảnh động; cung cấp dịch vụ truy cập thông tin, âm thanh, hình ảnh qua các trang web, diễn đàn trực tuyến, kênh tán gẫu ảo, các danh sách thư điện tử và các trang nhật ký điện tử qua mạng internet; cung cấp dịch vụ truy cập tới các cơ sở dữ liệu máy tính; truyền phát điện tử các tin nhắn và dữ liệu tức thời; dịch vụ tích hợp viễn thông, công nghệ thông tin; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cho thuê moderm; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 40: Lắp ráp thiết bị phục vụ ngành công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông; lắp ráp các sản phẩm tin học; lắp ráp thiết bị văn phòng.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; giải trí trên truyền hình; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo trực tuyến trên mạng internet, mạng điện thoại cố định, mạng điện thoại di động; dịch vụ đào tạo công nghệ thông tin, viễn thông; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; xuất bản điện tử trực tuyến liên quan đến nội dung truyền thông xã hội, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản tài liệu giáo dục, cụ thể là xuất bản bài báo, sách hướng dẫn, tạp chí và nhật ký trực tuyến (blog) trong lĩnh vực phát triển phần mềm, trí tuệ nhân tạo, học máy, và xây dựng giao diện người dùng; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức và điều khiển hội nghị và hội thảo trong lĩnh vực thực tế ảo, thực tế tăng cường, trí tuệ nhân tạo và internet vạn vật; dịch vụ xuất bản, cụ thể là xuất bản ấn phẩm điện tử cho người khác; sản xuất video thực tế ảo.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; phát triển nền tảng máy vi tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; dịch vụ nền tảng [paas]/nền tảng như là dịch vụ [paas]; lưu trữ dữ liệu điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; khôi phục dữ liệu máy tính; thiết kế mạng thông tin, bưu chính viễn thông; dịch vụ xử lý và khai thác cơ sở dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; điện toán đám mây; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng ai (trí tuệ nhân tạo); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng ai (trí tuệ nhân tạo); thiết kế hiệu ứng thực tế ảo và thực tế tăng cường dùng để chỉnh sửa hình ảnh, ảnh, video và nội dung nghe nhìn; cung cấp phần mềm trợ lý cá nhân trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm trợ lý xã hội không

thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng để hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua giao thức internet (voip), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua giao thức internet (voip), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; cung cấp trang web có thông tin trong lĩnh vực công nghệ và phát triển phần mềm qua mạng internet và mạng truyền thông; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; cung cấp nền tảng phần mềm trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển tiền; cung cấp nền tảng phần mềm trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển tiền qua nhiều trang web và ứng dụng di động; dịch vụ máy tính, cụ thể là nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm tạo thuận lợi cho giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành câu lệnh mà máy có thể thực hiện được; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống có bản chất là công cụ truy vấn hoạt động trên công cụ trí tuệ doanh nghiệp (bi); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trí tuệ nhân tạo trực tuyến không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho phần mềm học máy; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho phần mềm học máy; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho học máy; cung cấp việc sử dụng tạm thời công cụ phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phát triển phần mềm; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để xây dựng giao diện người dùng; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cung cấp phần mềm thương mại điện tử dùng làm cổng thanh toán cho phép xử lý thanh toán trực tiếp hoặc qua thẻ tín dụng cho người bán; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là cung cấp, lưu trữ, quản lý, phát triển, và duy trì ứng dụng, phần mềm, trang web và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực công nghệ thông tin, blockchain, tiền ảo, tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa, và tài sản dạng kỹ thuật số; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm dùng trong giao dịch và trao đổi tiền ảo, tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa, và tài sản dạng kỹ thuật số; cung cấp công nghệ sổ cái phân tán; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho người dùng xem, phân tích, ghi, lưu trữ, giám sát, quản lý, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để gửi, nhận, chấp nhận, mua, bán, lưu trữ, truyền, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để thực hiện và ghi lại các giao dịch tài chính, để tạo tài khoản và duy trì và quản lý thông tin về giao dịch tài chính qua sổ cái công cộng phân tán và mạng thanh toán ngang hàng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để xử lý thanh toán điện tử và để chuyển tiền tới và từ người khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích giữa các bên; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ máy tính trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ công nghệ trí tuệ nhân tạo được cung cấp theo hình thức thuê ngoài.

Nhóm 45: Cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử; dịch vụ mạng xã hội; tư vấn tuân thủ quy định trong lĩnh vực ứng dụng tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến kết nối các nhà đầu tư có cùng mối quan tâm liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích để họ có thể giao dịch và trao đổi với nhau; dịch vụ xác minh nhận dạng doanh nghiệp; dịch vụ xác minh danh tính; cung cấp xác minh thông tin nhận dạng cá nhân [dịch vụ xác thực định danh] sử dụng sinh trắc học, nhận dạng khuôn mặt, xác thực dấu vân tay, nhận diện giọng nói; kiểm duyệt và giám sát nội dung liên quan đến mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-13265**

(540)

C.OpenAi

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.1
(591) Xanh dương, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC (VN)
CMC Tower, số 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính dùng cho thiết bị thông tin liên lạc; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm an ninh an toàn thông tin; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử; thiết bị đầu cuối bán hàng điện tử; phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; máy chủ mạng internet; phương tiện phát triển phần mềm máy tính để kết nối mạng xã hội ảo, để xây dựng các ứng dụng mạng xã hội ảo và cho phép truy tìm, tải lên, truy cập và quản lý dữ liệu; giao diện lập trình ứng dụng cho phần mềm của bên thứ ba và cho dịch vụ trực tuyến để kết nối mạng xã hội ảo, để xây dựng các ứng dụng mạng xã hội ảo và cho phép truy tìm, tải lên, truy cập và quản lý dữ liệu, phần mềm để tải lên, gửi bài, trình bày, hiển thị, nhận biết, viết nhật ký, chia sẻ hoặc cung cấp thông tin hoặc phương tiện điện tử qua mạng internet hoặc mạng liên lạc khác; máy tính; bàn phím máy tính; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị bảo vệ máy tính và mạng máy tính; phần mềm máy tính để điều khiển hoạt động của thiết bị âm thanh và video; phần mềm hiển thị video; phần mềm có thể tải xuống để truy cập và xem văn bản, hình ảnh và dữ liệu điện tử liên quan đến hội nghị trong lĩnh vực phát triển phần mềm; phần mềm có thể tải xuống để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành mệnh lệnh mà máy có thể thực hiện được; phần mềm có thể tải xuống để tạo thuận lợi cho sự tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng trí tuệ nhân tạo (ai); giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng để phát triển nền tảng trí tuệ nhân tạo (ai), cụ thể là rô bốt, trợ lý ảo và phần mềm trợ lý ảo; phần mềm có thể tải xuống, cụ thể là giao diện diễn giải để tạo thuận lợi cho sự tương tác giữa con người và máy móc; phần mềm trí tuệ nhân tạo, cụ thể là phần mềm học máy, phần mềm thị giác, phần mềm nhận dạng ngôn ngữ hoặc giọng nói, phần mềm hỗ trợ ra quyết định, phần mềm dịch thuật, phần mềm nhận dạng cảm ứng, phần mềm truy vấn đàm thoại, phần mềm để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành mệnh lệnh mà máy có thể thực hiện được, và phần mềm trợ lí kỹ thuật số; phần mềm trợ lý ảo có thể tải xuống có thể thực hiện các tác vụ hoặc dịch vụ thay mặt người dùng được kích hoạt bởi dữ liệu nhập của người dùng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống

để sử dụng trong việc quản lý danh mục đầu tư tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống cho dịch vụ ví điện tử; ví điện tử có thể tải xuống; phần mềm nền tảng sổ cái phân tán; phần mềm để dùng với công nghệ sổ cái phân tán; phần mềm có thể tải xuống làm tăng khả năng giúp người dùng xem, phân tích, ghi, lưu trữ, điều khiển, quản lý, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống để gửi, nhận, chấp nhận, mua, bán, lưu trữ, truyền, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, 1 tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; chip/ vi mạch [mạch tích hợp]; chip/vi mạch đa xử lý; chip mạch tích hợp cho máy thu hình; mạch tích hợp, chip mạch tích hợp và mô-đun mạch tích hợp để nén và giải nén vi-đê-ô kỹ thuật số; mạch tích hợp, chip mạch tích hợp và mô-đun mạch tích hợp để mã hóa và giải mã vi-đê-ô kỹ thuật số; bộ chip đồ họa có độ phân giải cao.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, đặc biệt là phổ biến quảng cáo cho người khác thông qua mạng truyền thông điện tử trực tuyến; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ bán đấu giá; dịch vụ đánh giá kinh doanh; thông tin về thương mại, khảo sát kinh doanh thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; đại lý thông tin thương mại; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); dịch vụ trung gian thương mại; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; biên tập các thư mục cho việc công bố trên internet; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; quản lý hàng hóa trong kho trên máy vi tính; phân tích giá thành; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ lập hóa đơn; dịch vụ hậu cần (quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực); nghiên cứu thị trường; dịch vụ marketing; bán đấu giá trực tuyến; thăm dò dư luận; tổ chức và quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; dịch vụ giao hàng; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng (cho người khác); tối ưu hóa công cụ tìm kiếm; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ cung cấp vì lợi ích của người khác các loại sản phẩm khác nhau (không bao gồm vận chuyển các sản phẩm này), cho phép khách hàng xem xét và mua những hàng hóa này một cách thuận tiện từ những web mua bán trên mạng viễn thông toàn cầu (mạng internet); cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; mua bán trang thiết bị y tế; Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua vàngười bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế[NFTs].

Nhóm 36: Dịch vụ xử lý giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp giao dịch điện tử bảo mật và lựa chọn thanh toán; xử lý điện tử dữ liệu thanh toán hóa đơn cho người dùng mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ xử lý giao dịch thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ quà tặng điện tử; cung cấp dịch vụ thanh toán di động điện tử cho người khác; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ giao dịch tài chính; cung cấp dịch vụ thanh toán hóa đơn qua ứng dụng di động điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp đồng tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng liên quan tới trò chơi video, nội dung phát trực tiếp, và nội dung video theo yêu cầu qua mạng internet và mạng truyền thông; giao dịch tài chính; dịch vụ thanh toán di động điện tử cho người khác; giao dịch tiền ảo; chuyển khoản điện tử đồng tiền ảo; thông tin tài chính được cung cấp bằng

phương tiện điện tử; dịch vụ tiền kỹ thuật số; dịch vụ tiền mã hóa; dịch vụ tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số; dịch vụ ví điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến dịch vụ ví điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn cung cấp qua ví điện tử; dịch vụ ngân hàng điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ thanh toán điện tử bao gồm xử lý điện tử và truyền dữ liệu thanh toán hóa đơn sau đó; dịch vụ mua bán tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ xử lý tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích cho người khác; dịch vụ tạo thuận lợi cho việc chuyển các khoản tương đương tiền điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng qua mạng máy tính toàn cầu; quản lý tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp giao dịch tài chính để mua bán tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ mua bán tiền mã hóa; dịch vụ trao đổi tiền mã hóa; xử lý thanh toán tiền mã hóa; xử lý thanh toán điện tử qua dịch vụ ví điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp việc chuyển điện tử tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; tư vấn tài chính trong lĩnh vực tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp hoạt động xử lý và theo dõi điện tử việc chuyển tiền điện tử; niêm yết và mua bán các hợp đồng hoán đổi và các sản phẩm phái sinh của tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số [tài sản tài chính hoặc tiền tệ) và blockchain, tài sản số hóa [tài sản tài chính hoặc tiền tệ], token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ giao dịch tài chính điện tử, cụ thể là giao dịch trong lĩnh vực tài sản số hóa; cung cấp thông tin tài chính theo yêu cầu và thời gian thực về tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; xử lý điện tử và truyền dữ liệu thanh toán hóa đơn tới người dùng qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp đồng tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ xử lý thanh toán, cụ thể là cung cấp dịch vụ xử lý thanh toán tiền ảo cho người khác; cung cấp giao dịch kỹ thuật số.

Nhóm 37: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; lắp đặt các tiện ích trong công trình xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh, truyền hình, thiết bị bưu chính, viễn thông, thiết bị văn phòng; lắp đặt hạ tầng mạng viễn thông.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ điện thoại; truyền thư điện tử; dịch vụ hội nghị truyền hình; cung cấp dịch vụ thoại trên giao thức internet; dịch vụ tổng đài điện thoại; dịch vụ thông tin liên lạc thông qua phương thức hữu tuyến và vô tuyến; dịch vụ thông tin liên lạc và tương tác bằng âm thanh, hình ảnh và tin tức có hỗ trợ của máy tính thông qua kênh viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ truyền tin nhắn và văn bản chuyển mạch toàn cầu, dịch vụ gửi tin nhắn điện tử và báo cuộc gọi nhỡ; cung cấp các dịch vụ truyền phát liên quan đến việc sử dụng các thiết bị di động, cụ thể là, tra cứu thông tin người sử dụng, tìm kiếm người sử dụng, gửi tin nhắn đến người sử dụng, gửi các thông tin mà người sử dụng có thể xem được, thêm mục danh bạ, và gửi các thông báo; dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet và các mạng liên lạc khác, cụ thể là, tải lên, gửi bài viết, thể hiện, trình bày, nhận biết, và truyền phát điện tử các thông tin, âm thanh, và hình ảnh động; cung cấp dịch vụ truy cập thông tin, âm thanh, hình ảnh qua các trang web, diễn đàn trực tuyến, kênh tán gẫu ảo, các danh sách

thư điện tử và các trang nhật ký điện tử qua mạng internet; cung cấp dịch vụ truy cập tới các cơ sở dữ liệu máy tính; truyền phát điện tử các tin nhắn và dữ liệu tức thời; dịch vụ tích hợp viễn thông, công nghệ thông tin; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cho thuê moderm; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 40: Lắp ráp thiết bị phục vụ ngành công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông; lắp ráp các sản phẩm tin học; lắp ráp thiết bị văn phòng.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; giải trí trên truyền hình; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo trực tuyến trên mạng internet, mạng điện thoại cố định, mạng điện thoại di động; dịch vụ đào tạo công nghệ thông tin, viễn thông; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; xuất bản điện tử trực tuyến liên quan đến nội dung truyền thông xã hội, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản tài liệu giáo dục, cụ thể là xuất bản bài báo, sách hướng dẫn, tạp chí và nhật ký trực tuyến (blog) trong lĩnh vực phát triển phần mềm, trí tuệ nhân tạo, học máy, và xây dựng giao diện người dùng; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức và điều khiển hội nghị và hội thảo trong lĩnh vực thực tế ảo, thực tế tăng cường, trí tuệ nhân tạo và internet vạn vật; dịch vụ xuất bản, cụ thể là xuất bản ấn phẩm điện tử cho người khác; sản xuất video thực tế ảo.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; phát triển nền tảng máy vi tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; dịch vụ nền tảng [paas]/nền tảng như là dịch vụ [paas]; lưu trữ dữ liệu điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; khôi phục dữ liệu máy tính; thiết kế mạng thông tin, bưu chính viễn thông; dịch vụ xử lý và khai thác cơ sở dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; điện toán đám mây; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng ai (trí tuệ nhân tạo); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng ai (trí tuệ nhân tạo); thiết kế hiệu ứng thực tế ảo và thực tế tăng cường dùng để chỉnh sửa hình ảnh, ảnh, video và nội dung nghe nhìn; cung cấp phần mềm trợ lý cá nhân trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm trợ lý xã hội không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng để hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua giao thức internet (voip), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua giao thức internet (voip), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; cung cấp trang web có thông tin trong lĩnh vực công nghệ và phát triển phần mềm qua mạng internet và mạng truyền thông; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; cung cấp nền tảng phần mềm trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển tiền; cung cấp nền tảng phần mềm trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển tiền qua nhiều trang web và ứng dụng di động; dịch vụ máy tính, cụ thể là nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện

giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm tạo thuận lợi cho giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành câu lệnh mà máy có thể thực hiện được; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống có bản chất là công cụ truy vấn hoạt động trên công cụ trí tuệ doanh nghiệp (bi); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trí tuệ nhân tạo trực tuyến không thể tài xuống để tạo thuận lợi cho phần mềm học máy; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho phần mềm học máy; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho học máy; cung cấp việc sử dụng tạm thời công cụ phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phát triển phần mềm; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để xây dựng giao diện người dùng; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cung cấp phần mềm thương mại điện tử dùng làm cổng thanh toán cho phép xử lý thanh toán trực tiếp hoặc qua thẻ tín dụng cho người bán; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là cung cấp, lưu trữ, quản lý, phát triển, và duy trì ứng dụng, phần mềm, trang web và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực công nghệ thông tin, blockchain, tiền ảo, tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa, và tài sản dạng kỹ thuật số; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm dùng trong giao dịch và trao đổi tiền ảo, tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa, và tài sản dạng kỹ thuật số; cung cấp công nghệ sổ cái phân tán; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho người dùng xem, phân tích, ghi, lưu trữ, giám sát, quản lý, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để gửi, nhận, chấp nhận, mua, bán, lưu trữ, truyền, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để thực hiện và ghi lại các giao dịch tài chính, để tạo tài khoản và duy trì và quản lý thông tin về giao dịch tài chính qua sổ cái công cộng phân tán và mạng thanh toán ngang hàng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để xử lý thanh toán điện tử và để chuyển tiền tới và từ người khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích giữa các bên; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ máy tính trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ công nghệ trí tuệ nhân tạo được cung cấp theo hình thức thuê ngoài.

Nhóm 45: Cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử; dịch vụ mạng xã hội; tư vấn tuân thủ quy định trong lĩnh vực ứng dụng tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến kết nối các nhà đầu tư có cùng mối quan tâm liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích để họ có thể giao dịch và trao đổi với nhau; dịch vụ xác minh nhận dạng doanh nghiệp; dịch vụ xác minh danh tính; cung cấp xác minh thông tin nhận dạng cá nhân [dịch vụ xác thực định danh] sử dụng sinh trắc học, nhận dạng khuôn mặt, xác thực dấu vân tay, nhận diện giọng nói; kiểm duyệt và giám sát nội dung liên quan đến mạng xã hội trực tuyến.

(210) **4-2025-13266**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC (VN)
CMC Tower, số 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính dùng cho thiết bị thông tin liên lạc; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm an ninh an toàn thông tin; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử; thiết bị đầu cuối bán hàng điện tử; phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; máy chủ mạng internet; phương tiện phát triển phần mềm máy tính để kết nối mạng xã hội ảo, để xây dựng các ứng dụng mạng xã hội ảo và cho phép truy tìm, tải lên, truy cập và quản lý dữ liệu; giao diện lập trình ứng dụng cho phần mềm của bên thứ ba và cho dịch vụ trực tuyến để kết nối mạng xã hội ảo, để xây dựng các ứng dụng mạng xã hội ảo và cho phép truy tìm, tải lên, truy cập và quản lý dữ liệu, phần mềm để tải lên, gửi bài, trình bày, hiển thị, nhận biết, viết nhật ký, chia sẻ hoặc cung cấp thông tin hoặc phương tiện điện tử qua mạng internet hoặc mạng liên lạc khác; máy tính; bàn phím máy tính; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị bảo vệ máy tính và mạng máy tính; phần mềm máy tính để điều khiển hoạt động của thiết bị âm thanh và video; phần mềm hiển thị video; phần mềm có thể tải xuống để truy cập và xem văn bản, hình ảnh và dữ liệu điện tử liên quan đến hội nghị trong lĩnh vực phát triển phần mềm; phần mềm có thể tải xuống để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành mệnh lệnh mà máy có thể thực hiện được; phần mềm có thể tải xuống để tạo thuận lợi cho sự tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng trí tuệ nhân tạo (AI); giao diện lập trình ứng dụng (API) dùng để phát triển nền tảng trí tuệ nhân tạo (AI), cụ thể là rô bốt, trợ lý ảo và phần mềm trợ lý ảo; phần mềm có thể tải xuống, cụ thể là giao diện diễn giải để tạo thuận lợi cho sự tương tác giữa con người và máy móc; phần mềm trí tuệ nhân tạo, cụ thể là phần mềm học máy, phần mềm thị giác, phần mềm nhận dạng ngôn ngữ hoặc giọng nói, phần mềm hỗ trợ ra quyết định, phần mềm dịch thuật, phần mềm nhận dạng cảm ứng, phần mềm truy vấn đàm thoại, phần mềm để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành mệnh lệnh mà máy có thể thực hiện được, và phần mềm trợ lí kỹ thuật số; phần mềm trợ lý ảo có thể tải xuống có thể thực hiện các tác vụ hoặc dịch vụ thay mặt người dùng được kích hoạt bởi dữ liệu nhập của người dùng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong việc quản lý danh mục đầu tư tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm { có thể tải xuống cho dịch vụ ví điện tử; ví điện tử có thể tải xuống; phần mềm nền tảng sổ cái phân tán; phần mềm để dùng với công nghệ sổ cái phân tán; phần mềm có thể tải xuống làm tăng khả năng giúp người dùng xem, phân tích, ghi, lưu trữ, điều khiển, quản lý, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống để gửi, nhận, chấp nhận, mua, bán, lưu trữ, truyền, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo,/tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; chip/ vi mạch [mạch tích hợp]; chip/vi mạch đa xử lý; chip mạch tích hợp cho máy thu hình; mạch tích hợp, chip mạch tích hợp và mô-đun mạch tích

hợp để nén và giải nén vi-đê-ô kỹ thuật số; mạch tích hợp, chip mạch tích hợp và mô-đun mạch tích hợp để mã hóa và giải mã vi-đê-ô kỹ thuật số; bộ chip đồ họa có độ phân giải cao.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, đặc biệt là phổ biến quảng cáo cho người khác thông qua mạng truyền thông điện tử trực tuyến; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ bán đấu giá; dịch vụ đánh giá kinh doanh; thông tin về thương mại, khảo sát kinh doanh thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; đại lý thông tin thương mại; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); dịch vụ trung gian thương mại; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; biên tập các thư mục cho việc công bố trên internet; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; quản lý hàng hóa trong kho trên máy vi tính; phân tích giá thành; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ lập hóa đơn; dịch vụ hậu cần (quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực); nghiên cứu thị trường; dịch vụ marketing; bán đấu giá trực tuyến; thăm dò dư luận; tổ chức và quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thị trường trực.tuyến cho người mua và người bán hàng hóa; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; dịch vụ giao hàng; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng (cho người khác); tối ưu hóa công cụ tìm kiếm; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ cung cấp vì lợi ích của người khác các loại sản phẩm khác nhau (không bao gồm vận chuyển các sản phẩm này), cho phép khách hàng xem xét và mua những hàng hóa này một cách thuận tiện từ những web mua bán trên mạng viễn thông toàn cầu (mạng internet); cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; mua bán trang thiết bị y tế; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế[nfts].

Nhóm 36: Dịch vụ xử lý giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp giao dịch điện tử bảo mật và lựa chọn thanh toán; xử lý điện tử dữ liệu thanh toán hóa đơn cho người dùng mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ xử lý giao dịch thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ quà tặng điện tử; cung cấp dịch vụ thanh toán di động điện tử cho người khác; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ giao dịch tài chính; cung cấp dịch vụ thanh toán hóa đơn qua ứng dụng di động điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp đồng tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng liên quan tới trò chơi video, nội dung phát trực tiếp, và nội dung video theo yêu cầu qua mạng internet và mạng truyền thông; giao dịch tài chính; dịch vụ thanh toán di động điện tử cho người khác; giao dịch tiền ảo; chuyển khoản điện tử đồng tiền ảo; thông tin tài chính được cung cấp bằng phương tiện điện tử; dịch vụ tiền kỹ thuật số; dịch vụ tiền mã hóa; dịch vụ tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số; dịch vụ ví điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến dịch vụ ví điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn cung cấp qua ví điện tử; dịch vụ ngân hàng điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ thanh toán điện tử bao gồm xử lý điện tử và truyền dữ liệu thanh toán hóa đơn sau đó; dịch vụ mua bán tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ xử lý tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích cho người khác; dịch vụ tạo thuận lợi cho việc chuyển các khoản tương đương tiền điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng qua mạng máy tính toàn cầu; quản lý tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài

sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp giao dịch tài chính để mua bán tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ mua bán tiền mã hóa; dịch vụ trao đổi tiền mã hóa; xử lý thanh toán tiền mã hóa; xử lý thanh toán điện từ qua dịch vụ ví điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp việc chuyển điện tử tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; tư vấn tài chính trong lĩnh vực tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp hoạt động xử lý và theo dõi điện tử việc chuyển tiền điện tử; niêm yết và mua bán các hợp đồng hoán đổi và các sản phẩm phái sinh của tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số [tài sản tài chính hoặc tiền tệ) và blockchain, tài sản số hóa [tài sản tài chính hoặc tiền tệ], token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ giao dịch tài chính điện tử, cụ thể là giao dịch trong lĩnh vực tài sản số hóa; cung cấp thông tin tài chính theo yêu cầu và thời gian thực về tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; xử lý điện tử và truyền dữ liệu thanh toán hóa đơn tới người dùng qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp đồng tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ xử lý thanh toán, cụ thể là cung cấp dịch vụ xử lý thanh toán tiền ảo cho người khác; cung cấp giao dịch kỹ thuật số.

Nhóm 37: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; lắp đặt các tiện ích trong công trình xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh, truyền hình, thiết bị bưu chính, viễn thông, thiết bị văn phòng; lắp đặt hạ tầng mạng viễn thông.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ điện thoại; truyền thư điện tử; dịch vụ hội nghị truyền hình; cung cấp dịch vụ thoại trên giao thức internet; dịch vụ tổng đài điện thoại; dịch vụ thông tin liên lạc thông qua phương thức hữu tuyến và vô tuyến; dịch vụ thông tin liên lạc và tương tác bằng âm thanh, hình ảnh và tin tức có hỗ trợ của máy tính thông qua kênh viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ truyền tin nhắn và văn bản chuyển mạch toàn cầu, dịch vụ gửi tin nhắn điện tử và báo cuộc gọi nhỡ; cung cấp dịch vụ truyền phát liên quan đến việc sử dụng các thiết bị di động cụ thể là tra cứu thông tin người sử dụng, tìm kiếm người sử dụng, gửi tin nhắn đến người sử dụng, gửi các thông tin mà người sử dụng có thể xem được, thêm mục danh bạ, và gửi các thông báo; dịch vụ phát nhanh, truyền hình qua mạng internet và các mạng liên lạc khác, cụ thể là tải lên, gửi bài viết, thể hiện, trình bày, nhận biết và truyền phát điện tử các thông tin âm thanh và hình ảnh động; cung cấp dịch vụ truy cập thông tin, âm thanh, hình ảnh qua các trang web diễn đàn trực tuyến, kênh tán gẫu ảo, các danh sách thư điện tử và các trang nhật ký điện tử qua mạng internet cung cấp dịch vụ truy cập tới các cơ sở dữ liệu máy tính; truyền phát điện tử các tin nhắn và dữ liệu tức thời; dịch vụ tích hợp viễn thông, công nghệ thông tin; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu, cho thuê modem, cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 40: Lắp ráp thiết bị phục vụ ngành công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông; lắp ráp các sản phẩm tin học; lắp ráp thiết bị văn phòng.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; giải trí trên truyền hình; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo trực tuyến trên mạng internet, mạng điện thoại

cố định, mạng điện thoại di động; dịch vụ đào tạo công nghệ thông tin, viễn thông; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; xuất bản điện tử trực tuyến liên quan đến nội dung truyền thông xã hội, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản tài liệu giáo dục, cụ thể là xuất bản bài báo, sách hướng dẫn, tạp chí và nhật ký trực tuyến (blog) trong lĩnh vực phát triển phần mềm, trí tuệ nhân tạo, học máy, và xây dựng giao diện người dùng; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức và điều khiển hội nghị và hội thảo trong lĩnh vực thực tế ảo, thực tế tăng cường, trí tuệ nhân tạo và internet vạn vật; dịch vụ xuất bản, cụ thể là xuất bản ấn phẩm điện tử cho người khác; sản xuất video thực tế ảo.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật Internet; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; phát triển nền tảng máy vi tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; dịch vụ nền tảng [paas]/nền tảng như là dịch vụ [paas]; lưu trữ dữ liệu điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; khôi phục dữ liệu máy tính; thiết kế mạng thông tin, bưu chính viễn thông; dịch vụ xử lý và khai thác cơ sở dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; điện toán đám mây; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng ai (trí tuệ nhân tạo); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng ai (trí tuệ nhân tạo); thiết kế hiệu ứng thực tế ảo và thực tế tăng cường dùng để chỉnh sửa hình ảnh, ảnh, video và nội dung nghe nhìn; cung cấp phần mềm trợ lý cá nhân trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm trợ lý xã hội không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng để hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua giao thức internet (voip), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua giao thức internet (voip), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; cung cấp trang web có thông tin trong lĩnh vực công nghệ và phát triển phần mềm qua mạng internet và mạng truyền thông; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; cung cấp nền tảng phần mềm trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển tiền; cung cấp nền tảng phần mềm trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển tiền qua nhiều trang web và ứng dụng di động; dịch vụ máy tính, cụ thể là nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm tạo thuận lợi cho giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành câu lệnh mà máy có thể thực hiện được; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống có bản chất là công cụ truy vấn hoạt động trên công cụ trí tuệ doanh nghiệp (bi); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trí tuệ nhân tạo trực tuyến không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho phần mềm học máy; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho phần mềm học máy; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm

trực tuyến không thể tải xuống cho học máy; cung cấp việc sử dụng tạm thời công cụ phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phát triển phần mềm; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để xây dựng giao diện người dùng; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cung cấp phần mềm thương mại điện tử dùng làm cổng thanh toán cho phép xử lý thanh toán trực tiếp hoặc qua thẻ tín dụng cho người bán; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là cung cấp, lưu trữ, quản lý, phát triển, và duy trì ứng dụng, phần mềm, trang web và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực công nghệ thông tin, blockchain, tiền ảo, tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa, và tài sản dạng kỹ thuật số; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm dùng trong giao dịch và trao đổi tiền ảo, tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa, và tài sản dạng kỹ thuật số; cung cấp công nghệ sổ cái phân tán; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho người dùng xem, phân tích, ghi, lưu trữ, giám sát, quản lý, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để gửi, nhận, chấp nhận, mua, bán, lưu trữ, truyền, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để thực hiện và ghi lại các giao dịch tài chính, để tạo tài khoản và duy trì và quản lý thông tin về giao dịch tài chính qua sổ cái công cộng phân tán và mạng thanh toán ngang hàng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để xử lý thanh toán điện tử và để chuyển tiền tới và từ người khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích giữa các bên; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ máy tính trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ công nghệ trí tuệ nhân tạo được cung cấp theo hình thức thuê ngoài.

Nhóm 45: Cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử; dịch vụ mạng xã hội; tư vấn tuân thủ quy định trong lĩnh vực ứng dụng tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến kết nối các nhà đầu tư có cùng mối quan tâm liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích để họ có thể giao dịch và trao đổi với nhau; dịch vụ xác minh nhận dạng doanh nghiệp; dịch vụ xác minh danh tính; cung cấp xác minh thông tin nhận dạng cá nhân [dịch vụ xác thực định danh] sử dụng sinh trắc học, nhận dạng khuôn mặt, xác thực dấu vân tay, nhận diện giọng nói; kiểm duyệt và giám sát nội dung liên quan đến mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-13267**

(540)

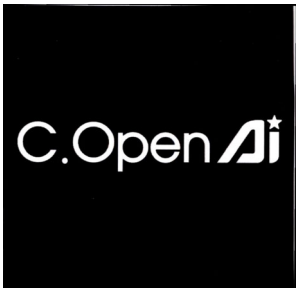

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC (VN)
CMC Tower, số 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính dùng cho thiết bị thông tin liên lạc; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm an ninh an toàn thông tin; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử; thiết bị đầu cuối bán hàng điện tử; phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; máy chủ mạng internet; phương tiện phát triển phần mềm máy tính để kết nối mạng xã hội ảo, để xây dựng các ứng dụng mạng xã hội ảo và cho phép truy tìm, tải lên, truy cập và quản lý dữ liệu; giao diện lập trình ứng dụng cho phần mềm của bên thứ ba và cho dịch vụ trực tuyến để kết nối mạng xã hội ảo, để xây dựng các ứng dụng mạng xã hội ảo và cho phép truy tìm, tải lên, truy cập và quản lý dữ liệu, phần mềm để tải lên, gửi bài, trình bày, hiển thị, nhận biết, viết nhật ký, chia sẻ hoặc cung cấp thông tin hoặc phương tiện điện tử qua mạng internet hoặc mạng liên lạc khác; máy tính; bàn phím máy tính; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị bảo vệ máy tính và mạng máy tính; phần mềm máy tính để điều khiển hoạt động của thiết bị âm thanh và video; phần mềm hiển thị video; phần mềm có thể tải xuống để truy cập và xem văn bản, hình ảnh và dữ liệu điện tử liên quan đến hội nghị trong lĩnh vực phát triển phần mềm; phần mềm có thể tải xuống để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành mệnh lệnh mà máy có thể thực hiện được; phần mềm có thể tải xuống để tạo thuận lợi cho sự tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng trí tuệ nhân tạo (ai); giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng để phát triển nền tảng trí tuệ nhân tạo (ai), cụ thể là rô bốt, trợ lý ảo và phần mềm trợ lý ảo; phần mềm có thể tải xuống, cụ thể là giao diện diễn giải để tạo thuận lợi cho sự tương tác giữa con người và máy móc; phần mềm trí tuệ nhân tạo, cụ thể là phần mềm học máy, phần mềm thị giác, phần mềm nhận dạng ngôn ngữ hoặc giọng nói, phần mềm hỗ trợ ra quyết định, phần mềm dịch thuật, phần mềm nhận dạng cảm ứng, phần mềm truy vấn đàm thoại, phần mềm để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành mệnh lệnh mà máy có thể thực hiện được, và phần mềm trợ lí kỹ thuật số; phần mềm trợ lý ảo có thể tải xuống có thể thực hiện các tác vụ hoặc dịch vụ thay mặt người dùng được kích hoạt bởi dữ liệu nhập của người dùng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong việc quản lý danh mục đầu tư tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống cho dịch vụ ví điện tử; ví điện tử có thể tải xuống; phần mềm nền tảng sổ cái phân tán; phần mềm để dùng với công nghệ sổ cái phân tán; phần mềm có thể tải xuống làm tăng khả năng giúp người dùng xem, phân tích, ghi, lưu trữ, điều khiển, quản lý, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống để gửi, nhận, chấp nhận, mua, bán, lưu trữ, truyền, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; chip/ vi mạch [mạch tích hợp]; chip/vi mạch đa xử lý; chip mạch tích hợp cho máy thu hình; mạch tích hợp, chip mạch tích hợp và mô-đun mạch tích hợp để nén và giải nén vi-đê-ô kỹ thuật số; mạch tích hợp, chip mạch tích hợp và mô-đun mạch tích hợp để mã hóa và giải mã vi-đê-ô kỹ thuật số; bộ chip đồ họa có độ phân giải cao.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, đặc biệt là phổ biến quảng cáo cho người khác thông qua mạng truyền thông điện tử trực tuyến; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ bán đấu giá; dịch vụ đánh giá kinh doanh; thông tin về thương mại, khảo sát kinh doanh thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; đại lý thông tin thương mại; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); dịch vụ trung gian thương mại; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; biên tập các thư mục cho việc công bố trên internet; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; quản lý hàng hóa trong kho trên máy vi tính; phân tích giá thành; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; dịch vụ đại lý

xuất nhập khẩu; dịch vụ lập hóa đơn; dịch vụ hậu cần (quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực); nghiên cứu thị trường; dịch vụ marketing; bán đấu giá trực tuyến; thăm dò dư luận; tổ chức và quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thị trường trực.

Nhóm 36: Dịch vụ xử lý giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp giao dịch điện tử bảo mật và lựa chọn thanh toán; xử lý điện tử dữ liệu thanh toán hóa đơn cho người dùng mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ xử lý giao dịch thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ quà tặng điện tử; cung cấp dịch vụ thanh toán di động điện tử cho người khác; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ giao dịch tài chính; cung cấp dịch vụ thanh toán hóa đơn qua ứng dụng di động điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp đồng tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng liên quan tới trò chơi video, nội dung phát trực tiếp, và nội dung video theo yêu cầu qua mạng internet và mạng truyền thông; giao dịch tài chính; dịch vụ thanh toán di động điện tử cho người khác; giao dịch tiền ảo; chuyển khoản điện tử đồng tiền ảo; thông tin tài chính được cung cấp bằng phương tiện điện tử; dịch vụ tiền kỹ thuật số; dịch vụ tiền mã hóa; dịch vụ tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số; dịch vụ ví điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến dịch vụ ví điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn cung cấp qua ví điện tử; dịch vụ ngân hàng điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ thanh toán điện tử bao gồm xử lý điện tử và truyền dữ liệu thanh toán hóa đơn sau đó; dịch vụ mua bán tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ xử lý tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích cho người khác; dịch vụ tạo thuận lợi cho việc chuyển các khoản tương đương tiền điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng qua mạng máy tính toàn cầu; quản lý tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp giao dịch tài chính để mua bán tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ mua bán tiền mã hóa; dịch vụ trao đổi tiền mã hóa; xử lý thanh toán tiền mã hóa; xử lý thanh toán điện tử qua dịch vụ ví điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp việc chuyển điện tử tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; tư vấn tài chính trong lĩnh vực tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp hoạt động xử lý và theo dõi điện tử việc chuyển tiền điện tử; niêm yết và mua bán các hợp đồng hoán đổi và các sản phẩm phái sinh của tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số [tài sản tài chính hoặc tiền tệ) và blockchain, tài sản số hóa [tài sản tài chính hoặc tiền tệ], token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ giao dịch tài chính điện tử, cụ thể là giao dịch trong lĩnh vực tài sản số hóa; cung cấp thông tin tài chính theo yêu cầu và thời gian thực về tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; xử lý điện tử và truyền dữ liệu thanh toán hóa đơn tới người dùng qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp đồng tiền ảo cho thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ xử lý thanh toán, cụ thể là cung cấp dịch vụ xử lý thanh toán tiền ảo cho người khác; cung cấp giao dịch kỹ thuật số.

Nhóm 37: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; lắp đặt các tiện ích trong công trình xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử,

phát thanh, truyền hình, thiết bị bưu chính, viễn thông, thiết bị văn phòng; lắp đặt hạ tầng mạng viễn thông.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ điện thoại; truyền thư điện tử; dịch vụ hội nghị truyền hình; cung cấp dịch vụ thoại trên giao thức internet; dịch vụ tổng đài điện thoại; dịch vụ thông tin liên lạc thông qua phương thức hữu tuyến và vô tuyến; dịch vụ thông tin liên lạc và tương tác bằng âm thanh, hình ảnh và tin tức có hỗ trợ của máy tính thông qua kênh viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ truyền tin nhắn và văn bản chuyển mạch toàn cầu, dịch vụ gửi tin nhắn điện tử và báo cuộc gọi nhỡ; cung cấp các dịch vụ truyền phát liên quan đến việc sử dụng các thiết bị di động, cụ thể là, tra cứu thông tin người sử dụng, tìm kiếm người sử dụng, gửi tin nhắn đến người sử dụng, gửi các thông tin mà người sử dụng có thể xem được, thêm mục danh bạ, và gửi các thông báo; dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet và các mạng liên lạc khác, cụ thể là, tải lên, gửi bài viết, thể hiện, trình bày, nhận biết, và truyền phát điện tử các thông tin, âm thanh, và hình ảnh động; cung cấp dịch vụ truy cập thông tin, âm thanh, hình ảnh qua các trang web, diễn đàn trực tuyến, kênh tán gẫu ảo, các danh sách thư điện tử và các trang nhật ký điện tử qua mạng internet; cung cấp dịch vụ truy cập tới các cơ sở dữ liệu máy tính; truyền phát điện tử các tin nhắn và dữ liệu tức thời; dịch vụ tích hợp viễn thông, công nghệ thông tin; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cho thuê moderm cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 40: Lắp ráp thiết bị phục vụ ngành công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông; lắp ráp các sản phẩm tin học; lắp ráp thiết bị văn phòng.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; giải trí trên truyền hình; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo trực tuyến trên mạng internet, mạng điện thoại cố định, mạng điện thoại di động; dịch vụ đào tạo công nghệ thông tin, viễn thông; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; xuất bản điện tử trực tuyến liên quan đến nội dung truyền thông xã hội, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản tài liệu giáo dục, cụ thể là xuất bản bài báo, sách hướng dẫn, tạp chí và nhật ký trực tuyến (blog) trong lĩnh vực phát triển phần mềm, trí tuệ nhân tạo, học máy, và xây dựng giao diện người dùng; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức và điều khiển hội nghị và hội thảo trong lĩnh vực thực tế ảo, thực tế tăng curòng, trí tuệ nhân tạo và internet vạn vật; dịch vụ xuất bản, cụ thể là xuất bản ấn phẩm điện tử cho người khác; sản xuất video thực tế ảo.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; phát triển nền tảng máy vi tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; dịch vụ nền tảng [paas]/nền tảng như là dịch vụ [paas]; lưu trữ dữ liệu điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; khôi phục dữ liệu máy tính; thiết kế mạng thông tin, bưu chính viễn thông; dịch vụ xử lý và khai thác cơ sở dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; điện toán đám mây; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng ai (trí tuệ nhân tạo); nhà cung cấp dịch vụ

ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng ai (trí tuệ nhân tạo); thiết kế hiệu ứng thực tế ảo và thực tế tăng cường dùng để chỉnh sửa hình ảnh, ảnh, video và nội dung nghe nhìn; cung cấp phần mềm trợ lý cá nhân trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm trợ lý xã hội không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng để hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua giao thức internet (voip), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua giao thức internet (voip), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; cung cấp trang web có thông tin trong lĩnh vực công nghệ và phát triển phần mềm qua mạng internet và mạng truyền thông; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; cung cấp nền tảng phần mềm trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển tiền; cung cấp nền tảng phần mềm trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển tiền qua nhiều trang web và ứng dụng di động; dịch vụ máy tính, cụ thể là nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm tạo thuận lợi cho giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành câu lệnh mà máy có thể thực hiện được; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống có bản chất là công cụ truy vấn hoạt động trên công cụ trí tuệ doanh nghiệp (bi); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trí tuệ nhân tạo trực tuyến không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho phần mềm học máy; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho phần mềm học máy; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho học máy; cung cấp việc sử dụng tạm thời công cụ phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phát triển phần mềm; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để xây dựng giao diện người dùng; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cung cấp phần mềm thương mại điện tử dùng làm cổng thanh toán cho phép xử lý thanh toán trực tiếp hoặc qua thẻ tín dụng cho người bán; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là cung cấp, lưu trữ, quản lý, phát triển, và duy trì úng dụng, phần mềm, trang web và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực công nghệ thông tin, blockchain, tiền ảo, tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa, và tài sản dạng kỹ thuật số; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm dùng trong giao dịch và trao đổi tiền ảo, tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa, và tài sản dạng kỹ thuật số; cung cấp công nghệ sổ cái phân tán; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho người dùng xem, phân tích, ghi, lưu trữ, giám sát, quản lý, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để gửi, nhận, chấp nhận, mua, bán, lưu trữ, truyền, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để thực hiện và ghi lại các giao dịch tài chính, để tạo tài khoản và duy trì và quản lý thông tin về giao dịch tài chính qua sổ cái công cộng phân tán và mạng thanh toán ngang hàng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để xử lý thanh toán điện tử và để chuyển tiền tới và từ người khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích giữa các bên;

nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ máy tính trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ công nghệ trí tuệ nhân tạo được cung cấp theo hình thức thuê ngoài.

Nhóm 45: Cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử; dịch vụ mạng xã hội; tư vấn tuân thủ quy định trong lĩnh vực ứng dụng tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến kết nối các nhà đầu tư có cùng mối quan tâm liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích để họ có thể giao dịch và trao đổi với nhau; dịch vụ xác minh nhận dạng doanh nghiệp; dịch vụ xác minh danh tính; cung cấp xác minh thông tin nhận dạng cá nhân [dịch vụ xác thực định danh] sử dụng sinh trắc học, nhận dạng khuôn mặt, xác thực dấu vân tay, nhận diện giọng nói; kiểm duyệt và giám sát nội dung liên quan đến mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-13268**

(540)

BEER SPA

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 2.3.1; 2.3.18; 5.7.3; 5.13.4; 11.3.3; 26.1.1
(591) Đen, vàng, xanh rêu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TOT GLOBAL (VN)
79 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (dịch vụ spa); dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tắm trắng; dịch vụ xoa bóp (mát xa).

---

(210) **4-2025-13270**

(540)

TOEIC LINK

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) EDUCATIONAL TESTING SERVICE (US)
660 Rosedale Road, Princeton, New Jersey, USA 08540
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm và ghi hình, chương trình máy tính được ghi sẵn và chương trình máy tính có thể tải xuống từ mạng máy tính toàn cầu, tất cả được sử dụng để chuẩn bị/ôn luyện và thực hành các bài kiểm tra chuẩn hóa về trình độ ngôn ngữ và để sử dụng trong kiểm tra và đánh giá chuyên môn về kỹ năng, khả năng, học tập và thành tích; chương trình phần mềm đa phương tiện tương tác có thể tải xuống cho các nền tảng di động để học tiếng anh; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống, cụ thể là các bài kiểm tra, sách, cuốn sách nhỏ, tài liệu hướng dẫn học tập, sổ tay hướng dẫn và báo cáo điểm số trong lĩnh vực năng suất làm việc, kỹ năng làm việc và trình độ chuyên môn; phần mềm có thê tải xuống dưới dạng ứng dụng di động có nội dung để kiểm tra trình độ ngôn ngữ, chuẩn bị/ôn luyện và thực hành các bài kiểm tra trình độ ngôn ngữ và làm giàu vốn từ; phần mềm máy tính có thể tải xuống để thực hiện các bài kiểm tra chấm điểm, đo lường, đánh giá và lưu trữ thông tin liên quan đến mức độ năng suất, kỹ năng phi nhận thức và trình độ chuyên môn của cá nhân để sắp xếp công việc, khả năng thích

ứng với công việc và xác định ứng viên cho vị trí công việc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để chấm điểm, đo lường, đánh giá và lưu trữ thông tin liên quan đến việc đo lường năng suất làm việc, kỹ năng làm việc và trình độ chuyên môn để hỗ trợ việc sắp xếp công việc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong chuẩn bị/ôn luyện cho bài kiểm tra và đánh giá năng suất làm việc, kỹ năng làm việc và trình độ chuyên môn.

Nhóm 16: Các sản phẩm giấy và ấn phẩm, cụ thể là mẫu bài kiểm tra in sẵn và tập sách bài kiểm tra, cuốn sách nhỏ, sách, bản tin, giấy chứng nhận in sẵn, sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn học tập, sách mỏng, áp phích, bảng phân công công việc, báo cáo in sẵn, chứng từ in sẵn, bản tóm tắt in sẵn và giấy tờ có thông tin về trình độ ngôn ngữ; xuất bản phẩm dạng in, cụ thể là sách và cuốn sách nhỏ dùng để chuẩn bị/ôn luyện và thực hành các bài kiểm tra chuẩn hóa về trình độ ngôn ngữ; xuất bản phẩm dạng in, cụ thể là sách, cuốn sách nhỏ, tài liệu hướng dẫn học tập, sổ tay hướng dẫn và báo cáo điểm số trong lĩnh vực đánh giá năng suất, kỹ năng phi nhận thức và trình độ; bài kiểm tra in sẵn để đo lường và đánh giá mức năng suất, kỹ năng phi nhận thức và trình độ của cá nhân liên quan đến việc sắp xếp công việc, khả năng thích ứng với công việc và xác định ứng viên cho vị trí công việc.

Nhóm 35: Cung cấp dịch vụ đăng ký kiểm tra cho mục đích quản lý giáo dục; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến tài liệu giáo dục và tài liệu chuẩn bị sẵn sàng cho công việc và nghề nghiệp; dịch vụ dành cho doanh nghiệp để xác định kỹ năng làm việc và đánh giá trình độ chuyên môn, cụ thể là dịch vụ xây dựng bài kiểm tra, quản lý bài kiểm tra và chấm điểm bài kiểm tra cho kỹ thi đo lường và đánh giá năng suất, kỹ năng phi nhận thức, khả năng thích ứng với công việc và sự sẵn sàng cho công việc của cá nhân.

Nhóm 41: Dịch vụ kiểm tra giáo dục, cụ thể là tạo, quản lý, chấm điểm và báo cáo bài kiểm tra trình độ thông thạo về ngôn ngữ trên giấy, trên máy tính và trên internet; tiến hành các hội thảo phát triển chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực giảng dạy và học ngôn ngữ và chuẩn bị/ôn luyện bài kiểm tra trình độ ngôn ngữ; dịch vụ kiểm tra giáo dục, cụ thể là cung cấp dịch vụ báo cáo điểm kiểm tra; dịch vụ đánh giá giáo dục, cụ thể là cung cấp điểm bài luận và đánh giá kỹ năng viết cho học sinh và giáo viên qua internet; dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp các khóa học và hội thảo giáo dục trực tuyến và trực tiếp cho giáo viên và nhà giáo dục trong lĩnh vực học viên tiếng anh, giảng dạy ngôn ngữ và kiểm tra trình độ tiếng anh; dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuẩn bị/ôn luyện bài kiểm tra, cụ thể là chuẩn bị/ôn luyện, quản lý và chấm điểm bài kiểm tra học thuật về trình độ tiếng anh; cung cấp các video ghi sẵn không thể tải xuống, trực tuyến, liên quan đến các bài kiểm tra trình độ tiếng anh; cung cấp tài liệu chuẩn bị/ôn luyện bài kiểm tra không thể tải xuống, trực tuyến, dưới dạng sách điện tử, tài liệu hướng dẫn học tập, sách ôn tập, sách điện tử có bài kiểm tra thực hành và báo cáo điểm kiểm tra trong lĩnh vực kiểm tra trình độ tiếng anh; cung cấp tập san không thể tải xuống, trực tuyến, cụ thể là blog và vlog có các ấn phẩm không thể tải xuống dưới dạng bài báo nghiên cứu, bài báo tin tức và thông tin trong lĩnh vực học tiếng anh; cung cấp dịch vụ đào tạo trực tuyến qua các khóa hướng dẫn giảng dạy, mô-đun elearning dưới dạng bài học tương tác, hoạt động giáo dục tương tác, thế giới giáo dục ảo và video không thể tải xuống, tất cả trong lĩnh vực cải thiện kỹ năng học tập, viết đọc và nói trong tiếng anh.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống, trực tuyến, để kiểm tra trình độ ngôn ngữ trên cơ sở internet; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống, trực tuyến, để quản lý các kỳ thi để chấm điểm, đo lường, đánh giá và

lưu trữ thông tin liên quan đến mức năng suất, kỹ năng phi nhận thức và trình độ của cá nhân phục vụ việc sắp xếp công việc, khả năng thích ứng với công việc và xác định ứng viên cho vị trí công việc; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để xác định những ứng viên cho vị trí công việc có khả năng thành công trong môi trường làm việc cụ thể; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống có công nghệ phục vụ việc quản lý một loạt kỳ thi/kiểm tra về năng suất làm việc, kỹ năng làm việc và trình độ chuyên môn và khả năng thích ứng tại nơi làm việc.

---

(210) **4-2025-13271**

(540)

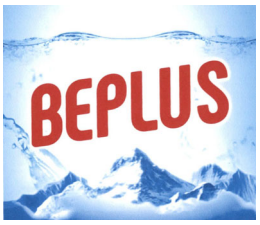

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 6.1.2
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) LÊ ANH QUÂN (VN)
KP Vĩnh Long 1, thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước uống có muối lithi; nước khoáng có muối lithi (đồ uống).

---

(210) **4-2025-13273**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 18.2.1; 25.3.3
(591) Xanh lam đậm, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI ĐỨC CHUNG (VN)
Số 1 ngách 21 ngõ 105 Yên Hoà, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô đường bộ; vận tải chuyên chở bằng xe tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ chuyển nhà; dịch vụ vận tải; vận chuyển hàng hóa.

---

(210) **4-2025-13278**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 1.15.24; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh than đậm, xanh dương, xanh ngọc, trắng.
(731) HÀ LÊ TÙNG LÂM (VN)
Chung cư Thanh Bình, tổ 9, khu phố 1, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chất hút ẩm dùng trong công nghiệp; chất làm khô; chất làm khô để hút ẩm; chất làm khô dùng trong bao gói để ngăn ngừa mốc, nấm mốc, gỉ sét, sự ăn mòn và các tác động có hại khác của hơi ẩm; bột hút ẩm.

---

(210) **4-2025-13280**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.11; 26.3.23; 26.4.4
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) HỒ NGUYỄN KHƯƠNG (VN)
840/143/2 Hương Lộ, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; quần áo may sẵn; giầy thể thao; giầy tập thể dục.

---

(210) **4-2025-13281**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng đồng, vàng, xanh lá, xanh dương, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NGỌC LAN QUẢNG NAM (VN)
Tổ 8, thôn Hoà Trung, xã Tam Thanh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Mắm các loại; hải sản khô; hải sản rim.

Nhóm 31: Hải sản tươi (còn sống).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: mắm các loại, hải sản khô, hải sản rim, hải sản tươi (còn sống).

---

(210) **4-2025-13282**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.4.18
(591) Trắng, xanh đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ 24H (VN)
332A CMT8, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may đo; cắt vải; may quần áo.

---

(210) **4-2025-13289**

(540)

KENT SWITCH

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HATHACO VINA (VN)
Xóm Thuần Pháp, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-13294**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 18.1.9; 18.1.23
(731) HỘ KINH DOANH PHỤ TÙNG XE MÁY TRANG ANH (VN)
Số 377 thôn Mà Kiều, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng xe ô tô; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe máy điện; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-13295**

(540)

RapoC

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.19; 3.7.24
(731) HỢP TÁC XÃ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VÀ DU LỊCH BỀN VỮNG XY (VN)
Thôn Ra Po, xã Xy, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN Tư VẤN BIGPRO (USEP)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón hữu cơ; phân ủ; phân chuồng; đất trồng trọt.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; cám trộn làm thức ăn cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật.

---

(210) **4-2025-13296**

(540)

TOP PAW

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PETSMART LLC (US)
19601 N. 27th Avenue, Phoenix, AZ 85027 USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Cũi cho vật nuôi trong nhà có vỏ bọc ngoài (cũi cho vật nuôi trong nhà); cũi cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà có thể mang đi được; cũi cho vật nuôi trong nhà, không bằng kim loại với cửa đi vào được kích hoạt bằng vật nuôi; cũi cho vật nuôi trong

nhà có thể cơ động được; giường cho vật nuôi trong nhà, cụ thể là: đệm cho vật nuôi trong nhà, giường cũi cho chó và nệm cho vật nuôi trong nhà; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; thang không bằng kim loại, cơ động dùng cho vật nuôi trong nhà (thang bằng gỗ hoặc bằng chất dẻo).

---

(210) **4-2025-13300**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.12; 1.3.1; 1.3.17; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚ THÁI SƠN (VN)
Thôn Đông, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống có ga; nước ngọt; đồ uống tăng lực; lúa mạch lên men [bia]; bia; bia mạch nha.

---

(210) **4-2025-13301**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 4.5.15; 5.3.13; 5.3.14
(731) SICHUAN CHANGHONG ELECTRIC CO., LTD. (CN)
No. 35 East Mianxing Road, High-Tech Park, Mianyang, Sichuan, China
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; thiết bị lọc không khí; bộ lọc cho điều hòa không khí; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; thiết bị lọc khí gaz; quạt điện.

---

(210) **4-2025-13302**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.5.2
(731) SHENZHEN SKE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 3, Antuoshan High-tech Industrial Park, Shaer Community, Shajing Street, Baoan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China 518000
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá; thiết bị đốt nóng thuốc lá để hít; diêm; bình chứa gaz dùng cho bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc của điếu thuốc lá cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử sử dụng thay thế cho thuốc lá truyền thống; bình sinh hơi cho người hút thuốc; chất thay thế lá thuốc lá không dùng cho mục đích y tế; dung dịch nicotine lỏng sử dụng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hóa hơi ngậm trong miệng dùng cho mục đích hút thuốc được nạp đầy glycerin thực vật; hộp được bán chứa đầy glycerin thực vật dùng cho thuốc lá

điện tử; đầu ngậm của thuốc lá điện tử; hộp đựng cho thuốc lá điện tử; phụ kiện cho thuốc lá điện tử; thiết bị hóa hơi ngậm trong miệng dùng một lần dùng cho mục đích hút thuốc được nạp đầy glycerin thực vật.

---

(210) **4-2025-13303**

(540)

TIK-GAR

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-13304**

(540)

vitei
为太 Công nghệ thông minh - sống vươn mình

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SANSON (VN)
14 Nguyễn Đăng Đạo, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao thác bằng tay; máy nghiền dùng trong gia đình, không phải loại thao tác bằng tay; máy hút dùng cho mục đích công nghiệp; máy khoan; máy chế biến thức ăn dùng điện; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch.

Nhóm 09: Dụng cụ trắc địa; dụng cụ đo đạc; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; máy thu thanh và thu hình; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh.

Nhóm 11: Đèn; thiết bị làm nóng nước; thiết bị sưởi ấm; thiết bị điều hòa không khí; nồi nấu, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-13306**

(540)

Scentify

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ KIM ANH (VN)
Thôn Liên Đông, xã Hồng Quang, huyện Thanh Miên, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tạo mùi hương, làm thơm phòng, làm thơm không gian sống trong nhà; máy xông tinh dầu, máy tạo mùi hương; các chế phẩm tạo mùi hương như tinh dầu, lọ tỏa hương, xịt thơm vải, xịt thơm sofa, lọ khuếch tán hương; các chế phẩm khử mùi cho người, động vật, đồ vật; các chế phẩm khử mùi cho ô tô.

Nhóm 11: Máy xông hơi [sử dụng tinh dầu].

Nhóm 21: Thiết bị khuếch tán tinh dầu; bộ khuếch tán tinh dầu; máy khuếch tán tinh dầu.

---

(210) **4-2025-13307**

(540)

Scentify

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1
(591) Dương đậm, hồng.
(731) VŨ KIM ANH (VN)
Thôn Liên Đông, xã Hồng Quang, huyện Thanh Miên, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tạo mùi hương, làm thơm phòng, làm thơm không gian sống trong nhà; máy xông tinh dầu, máy tạo mùi hương; các chế phẩm tạo mùi hương như tinh dầu, lọ tỏa hương, xịt thơm vải, xịt thơm sofa, lọ khuếch tán hương; các chế phẩm khử mùi cho người, động vật, đồ vật; các chế phẩm khử mùi cho ô tô.

Nhóm 11: Máy xông hơi [sử dụng tinh dầu].

Nhóm 21: Thiết bị khuếch tán tinh dầu; bộ khuếch tán tinh dầu; máy khuếch tán tinh dầu.

---

(210) **4-2025-13308**

(540)

QUANG SÁNG LAW FIRM

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.3.2; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH QUANG SÁNG (VN)
P503, tầng 5, số 141 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ trọng tài phân xử; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ biện hộ pháp lý.

---

(210) **4-2025-13311**

(540)

MAX PRO

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ PHÂN PHỐI ĐỨC BẢNG (VN)
Thửa đất 105, tờ bản đồ 6 - đường Phạm Văn Xảo, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; phụ tùng xe máy; nhông xích xe máy.

---

(210) **4-2025-13312**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.12; 4.5.13; 7.3.1; 26.4.18
(591) Vàng đậm, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MESMERIZING HOME (VN)
80 Bạch Vân, phường 05, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-13313**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15
(591) Xanh lá, cam, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH GAS HOÀNG NAM (VN)
C5-2/1 trung tâm đô thị Chí Linh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) gas, bình gas.

---

(210) **4-2025-13315**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.1.2; 26.1.5; 26.2.1; 26.2.3
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG H20 (VN)
Số 53 phố Đại Linh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Hoàng Danh (Văn phòng Luật sư Hoàng Danh)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và marketing.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền thông (truyền thông tin/thông tin liên lạc/cung cấp đường truyền).

---

(210) **4-2025-13329**

(540)

HOP XU ACADEMY

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.10
(731) CÔNG TY TNHH PHUN XĂM HỢP XÙ (VN)
Ô số 86 - QH khu dân cư tự xây A1 phía Đông Nam Hùng Thắng, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Phun xăm hình thẩm mỹ; phun xăm môi; trang điểm cô dâu; chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-13330**

(540)

Cảnh Nhi Flower
Silk Flowers

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, da.
(731) HỘ KINH DOANH HOA LỤA CẢNH NHI (VN)
Xóm 1, xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 26: Hoa giả; hoa nhân tạo; vòng hoa giả; vòng hoa nhân tạo; trái cây giả.

---

(210) **4-2025-13331**

(540)

TEA LAM BINH MINH
Trà Lâm Bình Minh

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN THÁI PHONG (VN)
Xã Đức Hòa, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-13332**

(540)

RUBILLION

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CNK GROUP (VN)
Đường Nguyễn Công Nghiệm, khối Tân Tiến, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-13333**

(540)

Hikanazo

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ABBOTE (VN)
Nhà E, trung tâm dịch vụ Cơ Điện, kml2, quốc lộ 1A, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-13334**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHẠM THỊ LAN HƯƠNG (VN)
Đường 38 khu nhà ở Đông Nam, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; kem dưỡng trắng da; kem chống nắng; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-13335**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.1; 3.7.16; 24.1.1; 25.5.3; 25.7.4

(591) Đỏ, đen, vàng, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV PHI TÙNG OIL (VN)
Thôn Việt Thắng, xã Hồng An, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; mỡ công nghiệp; dầu mazut; dầu công nghiệp; chất bôi trơn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; mỡ công nghiệp; dầu mazut; dầu công nghiệp; dầu để cắt; chất bôi trơn.

---

(210) **4-2025-13336**

(540)

Dr Điền Trung

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ ĐIỀN TRUNG (VN)
334/64/3 Chu Văn An, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội.

---

(210) **4-2025-13337**

(540)

DR ANH THƯ

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN THỊ ANH THƯ (VN)
Số 29, tổ 12, phường Dịch Vọng Hậu, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube; dịch vụ cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok).

---

(210) **4-2025-13338**

(540)

MC KIM ÁNH

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN THỊ KIM ÁNH (VN)
92/19 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-13339**

(540)

KINAFIT

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐẶNG KIM BA (VN)
26/800A Thiên Lôi, xã Kênh Dương, huyện Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng (app) có thể tải xuống được; ứng dụng (app) dùng trên điện thoại di động, máy tính; phần mềm phát triển ứng dụng; phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm ứng dụng kinh doanh.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-13342**

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HƯƠNG MIU

(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
Xóm Đông, Thôn Tri Lai, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo ngủ; váy; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày, xuất nhập khẩu các mặt hàng thời trang như quần áo dài tay, quần áo cộc tay, quần áo da, áo khoác ngoài, quần áo ngủ, quần áo bơi, áo gi lê, quần dài, quần áo bó, quần áo mặc bên trong, áo len dài tay, quần áo lót thấm mồ hôi, váy liền quần, váy, quần ống bó [quần dài], quần áo đan, áo ngoài mặc chui đầu, quần áo có họa tiết thêu, giày dép.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, Zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok,website, fanpage).

---

(210) **4-2025-13343**

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ĐÔNG MINH ĐƯỜNG

(731) ĐỖ THỊ THANH MẾN (VN)
Phường Gia cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đông y; dịch vụ massage; gội đầu dưỡng sinh; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-13344**

(540)

Dr Diệp Đỗ

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ THỊ NGỌC DIỆP (VN)
40/12 Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua viêc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, Website, fanpage).

---

(210) **4-2025-13345**

(540)

VÂN TUYẾT MISEN

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ THUYẾT (VN)
Khu Đào Xá, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng (app) có thể tải xuống được; ứng dụng (app) dùng trên điện thoại đi động, máy tính; phần mềm phát triển ứng dụng; phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm ứng dụng kinh doanh.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; hoạt động marketing liên quan đến quản trị và quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quản lý cơ sở dữ liệu bằng máy tính; hoạt động thương mại điện tử (gồm website thương mại điện tử), cụ thể là: cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-13349**

(540)

CHILLUP STUDIO

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.18

(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG DUY (VN)
Thôn Phương Thượng 1, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-13350**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ HIẾU (VN)
TDP Số 7 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng].

Nhóm 41: Dịch vụ dạy yoga; dịch vụ dạy tập gym; dịch vụ bán (đặt chỗ) các khóa học thể dục, thể thao trực tuyến.

---

(210) **4-2025-13352**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 26.11.8
(591) Đỏ, đen.
(731) HỒ SỸ LONG (VN)
Xóm Lương Lương, xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Thùng đựng gạo bằng kim loại; giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại; phụ kiện tủ bếp bằng kim loại.

Nhóm 20: Giá để bát đĩa [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; giá để xoong nồi bằng kim loại lắp cho tủ bếp [phụ kiện tủ bếp]; giá nhiều ngăn để chai lọ; tay nâng hạ cánh tủ [bộ phận của tủ]; giá [đồ đạc]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-13354**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 15.9.11; 26.3.1; 26.11.3; 26.13.1
(591) Xanh dương, tím, hồng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV ECO GTR-SR VIỆT NAM (VN)
Số 550B đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Hoá chất công nghiệp; dầu thuỷ lực; chất phụ gia hoá học dùng cho dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng dầu; dung môi dùng cho công nghiệp.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; dầu nhờn; dầu nhớt; chất bôi trơn.

Nhóm 07: Máy lọc dầu.

Nhóm 11: Thiết bị lọc dầu.

---

(210) **4-2025-13355**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.4; 26.4.10; 26.4.18; 26.7.5
(591) Xanh ngọc, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH ANH GROUP (VN)
Số 32 Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 17: Phim cách nhiệt cho ô tô; vật liệu dưới dạng mạng mỏng bằng chất dẻo dùng để bảo vệ xe ô tô khỏi trầy xước.

---

(210) **4-2025-13356**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) RUTH'S HOSPITALITY GROUP, INC. (US)
1030 West Canton Avenue, Suite 100, Winter Park, FL 32789, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống và dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-13357**

(540)

QSK

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CUMMINS INC. (US)
500 Jackson Street, Columbus, Indiana, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 07: Động cơ diesel không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy sử dụng để phát điện; động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ xăng dầu không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ công nghiệp; động

cơ đốt trong sử dụng cho việc vận hành máy móc; động cơ hàng hải và các bộ phận và phụ kiện của chúng; động cơ và đầu máy không dùng cho phương tiện giao thông/ đường bộ; động cơ pít-tông không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

Nhóm 12: Động cơ ô tô; động cơ diesel sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ đốt trong sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ xe máy; động cơ và đầu máy sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dẫn động sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ; đầu máy chạy điện sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ; đầu máy sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ; tua bin sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ cho xe cộ và các bộ phận của chúng dùng cho xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ, dịch vụ bán buôn và bán lẻ trực tuyến, dịch vụ xuất khẩu và nhập khẩu, dịch vụ đặt hàng qua thư, dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ mua bán: động cơ diesel không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ và đầu máy sử dụng để phát điện, động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ xăng dầu không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ công nghiệp, động cơ đốt trong sử dụng cho việc vận hành máy móc, động cơ hàng hải và các bộ phận và phụ kiện của chúng, động cơ và đầu máy không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ pít-tông không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ ô tô, động cơ diesel sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ đốt trong sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ xe máy, động cơ và đầu máy sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ dẫn động sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ, đầu máy chạy điện sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ, đầu máy sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ, tua bin sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ cho xe cộ và các bộ phận của chúng dùng cho xe cộ.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ bảo dưỡng xe cộ, bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa động cơ xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa động cơ; phục hồi lại động cơ bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; phục hồi lại máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; tra dầu mỡ cho xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa máy phát điện; sửa chữa và bảo dưỡng nhà máy phát điện và bộ máy phát điện; dịch vụ bảo dưỡng các đoàn xe.

---

(210) **4-2025-13359**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 1.15.21; 2.3.1; 2.3.4; 5.7.14; 5.7.18; 19.3.5; 26.1.6
(591) Trắng, đen, hồng, đỏ, xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, tím, xám.
(731) ĐỖ NGỌC LONG (VN)
P506- khối 2-C6, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-13362**

(540)

LyNamKing

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI QUỐC KHÁNH (VN)
Tổ 10 Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát có ga và không ga; nước uống đóng chai; nước trái cây lên men (không chứa cồn); đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; nước uống lên men có chứa cồn; rượu táo, rượu lê; rượu mạnh/rượu etylic/rượu cồn; rượu mùi; rượu uýt ki; tinh chất có cồn; chiết xuất từ hoa quả có cồn; rượu đắng.

Nhóm 35: Mua bán: bia, nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước trái cây lên men (không chứa cồn), đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống có cồn, trừ bia, các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, nước uống lên men có chứa cồn, rượu táo, rượu lê, rượu mạnh/rượu etylic/rượu cồn, rượu mùi, rượu uýt ki, tinh chất có cồn, chiết xuất từ hoa quả có cồn, rượu đắng; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; xuất, nhập khẩu: bia, nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước trái cây lên men (không chứa cồn), đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống có cồn, trừ bia, các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, nước uống lên men có chứa cồn, rượu táo, rượu lê, rượu mạnh/rượu etylic/rượu cồn, rượu mùi, rượu uýt ki, tinh chất có cồn, chiết xuất từ hoa quả có cồn, rượu đắng; dịch vụ bán lẻ, bán buôn hàng hoá thông qua máy bán hàng tự động, ca-ta-lô đặt hàng qua thư hoặc bằng các phương tiện truyền thông điện tử, internet: bia, nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước nước trái cây lên men (không chứa cồn), đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống có cồn, trừ bia, các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, nước uống lên men có chứa cồn, rượu táo, rượu lê, rượu mạnh/rượu etylic/rượu cồn, rượu mùi, rượu uýt ki, tinh chất có cồn, chiết xuất từ hoa quả có cồn, rượu đắng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán nước, cà phê, giải khát; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-13363**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.11; 1.15.21; 2.3.1; 2.3.4; 5.7.20; 19.3.5; 26.1.6

(591) Nâu đồng, trắng, đen, hồng, xanh nước biển, xanh dương, xanh lá cây, vàng, tím, xám.

(731) ĐỖ NGỌC LONG (VN)
P506- khối 2-C6, khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-13364**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN NHẬT HÀO (VN)
Tổ 7, ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Vật liệu xây dựng phi kim loại: gạch men các loại (gạch men lát nền; gạch men ốp lát; gach thẻ; gạch granite [gò-ren-nít]).

---

(210) **4-2025-13365**

(540)

林铁匠
LINTIEJIANG

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGDONG LIN TIEJIANG HARDWARE MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
No. 25, Tuwei Area, Pudong Village, Pandong Street, Jiedong District, Jieyang City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề cửa sổ bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại; ray cửa sổ bằng kim loại; ròng rọc bằng kim loại [không là bộ phận của máy]; cửa lật làm bằng kim loại; chốt cố định bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; dụng cụ đỡ ống bằng kim loại; phụ kiện bằng kim loại cho đường ống; ống bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-13366**

(540)

mopo

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) FUZHOU CANGHAI YUNFAN IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
Unit 2008, 20th Floor, Building 1, Rongxin Yuanzhu, No. 51 Gongye Road, Yizhou Street, Taijiang District, Fuzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm ngâm quần áo trước khi giặt; nước xả làm mềm vải; chất lỏng để giặt (nước giặt); chế phẩm giặt và tẩy trắng; chế phẩm giặt là.

---

(210) **4-2025-13367**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.11.5; 26.4.2; 26.4.18
(591) Nâu, xanh lá cây, xanh lá mạ, đỏ, hồng nhạt, đen.
(731) NGUYỄN LAN ANH (VN)
20 ngõ Hàng Hương, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch nhà hàng ăn uống; quán ăn chay.

---

(210) **4-2025-13368**

(540)

HPZ

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) LIN, LIHUA (CN)
Panzhuang Village, Linqing City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Vòng bi (đạn bạc).

---

(210) **4-2025-13369**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(731) HỘ KINH DOANH BUNSVN (VN)
Số 43/29/175 Phương Lưu, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-13370**

(540)

ZDK

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) LIN, LIHUA (CN)
Panzhuang Village, Linqing City, Shandong Province, China.
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Vòng bi (đạn bạc).

---

(210) **4-2025-13371**

(540)

Biotane

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ALTACO (VN)
Số 4 đường Sông Nhuệ, tổ 6, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; bao cao su; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-13372**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 2.9.1; 5.9.19; 26.4.2

(591) Trắng, xanh lá cây, đen, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI BẮC (VN)
Số 11, đường Công nghiệp 4, khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem bôi mặt (mỹ phẩm); sữa tắm; kem chống nắng (mỹ phẩm); kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-13373**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.1; 26.1.4; 26.1.18; 26.4.2; 26.7.5

(591) Trắng, xanh lơ, đen.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI BẮC (VN)
Số 11, đường Công nghiệp 4, khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem bôi mặt (mỹ phẩm); sữa tắm; kem chống nắng (mỹ phẩm); kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-13374**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 26.4.18
(591) Trắng, hồng, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI BẮC (VN)
Số 11, đường Công nghiệp 4, khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem bôi mặt (mỹ phẩm); sữa tắm; kem chống nắng (mỹ phẩm); kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-13375**

(540)

ACTYBLU

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM XANH (VN)
695 Lê Hồng Phong, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13376**

(540)

Tienphat
PHARMA

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 18.3.21; 26.3.6; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lơ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINOFA (VN)
Số 36, ngõ 168, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13377**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 18.3.21; 26.3.6; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINOFA (VN)
Số 36, ngõ 168, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13378**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 18.3.21; 26.3.6; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINOFA (VN)
Số 36, ngõ 168, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-13379**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13380**

(540)

Astalamin

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) CÔNG TY TNHH NAM VIỆT VÀ LIÊN DANH (VIPCO) (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13381**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) PT SATORIA AGRO INDUSTRI. (ID)
Satoria Tower 27-28th Eloor JI Pradah Jaya I No. 01, Village/Sub-district of Pradah Kalikendal, District of Dukuh Pakis, City of Surabaya, East Java Province, Indonesia
(740) Công ty Luật TNHH ANT (ANT LAWYERS COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy mach nha; bánh quy giòn; bánh keo; bánh qui pơti bơ; bánh quy có nhân.

---

(210) **4-2025-13382**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1; 26.1.6
(591) Hồng nhạt, xanh cổ vịt, xanh tím, đỏ nâu, nâu đậm, trắng.
(731) Novartis AG (CH)
4002 Basel, Switzerland
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-13383**

(540)

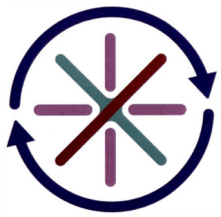

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.2; 24.15.13; 24.17.3; 26.1.10; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ nâu, tím nhạt, xanh cổ vịt, xanh tím.
(731) NOVARTIS AG (CH)
4002 Basel, Switzerland
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-13384**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.3; 1.1.9; 1.1.10; 1.15.3; 26.11.12
(731) HÀ ĐÌNH ĐỨC ANH (VN)
Số 15, đường Lý Phục Man, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; sữa tắm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa rửa mặt; xà phòng cạo râu.

---

(210) **4-2025-13385**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THANH TOÀN 1 (VN)
374A Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy tiệt trùng sấy khô bình sữa; máy sấy tóc; nồi nấu, dùng điện; thiết bị hút ẩm; nồi chiên không dầu; bình giữ nhiệt, dùng điện.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); nôi em bé; thanh chắn giường; thanh chắn cửa; gối; gối ôm hình bàn tay vỗ bé ngủ.

Nhóm 24: Khăn trải bàn [không bằng giấy]; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa dạng lưới; tấm chăn ngăn ngừa va đập trong cũi trẻ em [bộ đồ giường]; ga trải giường; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-13386**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.15.15
(591) Trắng, xanh đậm, xanh nhạt, hồng đậm, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI & XUẤT NHẬP KHẨU NGUYÊN DUYÊN (VN)
Thôn 11, xã Văn Hải, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-13387**

(540)

Holly Rose

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TACY (VN)
Thôn Cầu Xi, xã Thiện Kế, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-13388**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.13.25
(731) JIAN ZONG (CN)
Group 1, Zongzhai Village, Choucheng Street, Yiwu city, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Dụng cụ vẽ; thước; gọt bút chì; văn phòng phẩm; bút máy; dụng cụ viết.

---

(210) **4-2025-13389**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY THỰC PHẨM SẠCH BÌNH MINH VIỆT NAM (VN)
Số 374A đường Hùng vương, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Muối ăn; nước sốt; nước tương; tương ớt; tương cà; sa tế.

---

(210) **4-2025-13390**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.3.23
(731) SHENZHEN YIDU CULTURAL COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
R & D Building 4B101b, R&D Building No. 3 & 4, Fangda square (Phase I), Beihuan Avenue, Taoyuan Community, Taoyuan Street, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn; ghế [ngồi]; ghế trường kỷ; bàn bằng kim loại; khung tranh ảnh; mành tre; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; gối.

---

(210) **4-2025-13391**

(540)

BAGOK

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU GLOBAL SEEK INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 402, No. 2 Shangxin Road, Huadu District, Guangzhou, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lich; túi dùng cho thể thao; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; vali [hành lý]; ví đựng tiền; cặp học sinh; túi có bánh xe để đi mua hàng; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-13392**

(540)

Liapu

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU QUANXING KUAICHUANG SUPPLY CHAIN CO., LTD. (CN)
Rm. 310, No. 133-l, Yanling Rd., Tianhe Dist., Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Khí (đóng trong bình áp suất) dùng để làm sach và thổi bui; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm làm sạch; chế phẩm chống tắc đường ống nước thải; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-13393**

(540)

Fihoo

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4
(731) XIAMEN FEIHU BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 2802-4, No. 1124 Jimei North Avenue, Software Park Phase III, Torch High tech Zone, Xiamen, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-13394**

(540)

FRISS

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) GUANGXI NANNING YURUN SANITARY ARTICLE CO., LTD (CN)
Room 2403, 24th Floor, Nanning Wuxiang Headquarters, Guangxi Yuda Group, No. 16 Kaixuan Road, Liangqing District, Pilot free trade zone nanning area (Nanning City), Guangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; quần lót vệ sinh; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-13395**

(540)

熊喵来了PANDA LAI LE

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENYANG HUAERDUODUOKAI CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
(1-18-9) No. 6-1 Xiaodong Road, Dadong District, Shenyang City, Liaoning Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; quản lý kinh doanh cho khách sạn.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ quầy phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-13396**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.14
(731) XIAMEN ONEPRT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1001-2. No. 2. Chengyi north Street Software Parktorch High-tech zone, Xiamen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Tất cao cổ; trang phục dệt kim; quần áo lót; quần áo; quần áo cho người đi xe đạp; khăn che mặt [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

---

(210) **4-2025-13397**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18; 26.7.25
(731) GUANGDONG WUFUTANG 168 CULTURE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
A1 Room 301, Building 2, No. 2 Haipan Street, Nansha Street, Nansha District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; trang trí các quầy kính cửa hàng; trưng bày sản phẩm; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

---

(210) **4-2025-13402**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.25
(591) Xanh cổ vịt, trắng, da cam.
(731) MIRATO S.P.A. (IT)
Strada Provinciale Est Sesia, 28064 Landiona, Novara, Italy
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; xà phòng, cụ thể là xà phòng dạng lỏng; chế phẩm vệ sinh thân thể dùng cho người (không chứa thuốc); kem tắm (mỹ phẩm); sữa tắm tạo bọt; muối tắm (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể); kem mỹ phẩm; kem chống

rạn da (mỹ phẩm); miếng dán nâng cơ (sản phẩm mỹ phẩm); mặt nạ bùn chống sần da (sản phẩm mỹ phẩm); sản phẩm mỹ phẩm làm săn chắc vòng ngực; sản phẩm mỹ phẩm chống rạn da và tái tạo da cho vùng bụng và đùi.

---

(210) **4-2025-13403**

(540)

TRUNG TRANG

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ MỸ TRANG (VN)
Thôn Triệu Phong 1, xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cơm cháy (cơm cháy được chế biến và đóng gói sẵn); cơm cháy chà bông.

---

(210) **4-2025-13404**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.3

(591) Xanh lá cây dậm, xanh ngọc, cam, hồng tím, đỏ, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG THUỶ NGÂN (VN)
Tầng 1 toà nhà Thesun Hotel, số 24 ngõ 580 Ngô Gia Tự, phường Thành Tô, quận Hai An, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn nội thất; sơn ngoại thất; sơn lót; sơn chống thấm; dầu bóng; sơn epoxy; sơn dầu; sơn hiệu ứng.

---

(210) **4-2025-13405**

(540)

HoAway

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG TRỌNG KHOA (VN)
1/2/25 đường D3, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế; dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-13406**

(540)

VINO

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NÔNG (VN)
Số 62A, ấp 1, tỉnh lộ 763, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 31: Hạt giống; cây giống; cây trồng.

---

(210) **4-2025-13407**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 4.3.3; 26.5.1; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh lá cây, da cam.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NÔNG (VN)
Số 62A, ấp 1, tỉnh lộ 763, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-13408**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.11.13

(591) Đen, vàng nhạt, vàng, trắng, xám.

(731) PHÙNG TRUNG HIẾU (VN)
Số 20 ngách 32/48, An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán cà phê, giải khát.

---

(210) **4-2025-13409**

(540)

XCT

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7

(731) CHU QUANG KHÁNH (VN)
Đội 1 Tá Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Linh kiện máy tính: bộ đọc (thiết bị xử lý dữ liệu); thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử: chip [mạch tích hợp]; máy thu và phát vô tuyến xách tay.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế phần cứng máy tính; dịch vụ nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác: nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-13410**

(540)

FARIBAKE by FARINA

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh lá mạ, da cam, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM FARINA (VN)
Cụm công nghiệp Hà Mãn Trí Quả, phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nhân bánh làm từ trái cây; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; mứt nhão; mứt ướt; mứt quả ướt; kem đánh dậy bọt không chứa sữa để trang trí bánh và đồ ăn tráng miệng; kem bơ; bơ; gelatin dùng cho mục đích thực phẩm.

Nhóm 30: Bột mỳ; bột để làm bánh ngọt; bột trộn sẵn làm bánh bông lan; phụ gia thực phẩm (nguyên liệu để sản xuất bánh mỳ, bánh ngọt); đường gluco cho mục đích nấu ăn; hương liệu (trừ tinh dầu) dùng cho bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-13411**

(540)

FARIbeva by FARINA

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá mạ, tím, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM FARINA (VN)
Cụm công nghiệp Hà Mãn Trí Quả, phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem đánh dậy bọt; mứt nhão; mứt ướt; mứt quả ướt; trái cây ngâm; trái cây ép dạng sệt; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; sữa tươi; sữa đặc.

Nhóm 30: Trà; cà phê; cacao; sô cô la.

Nhóm 32: Bột pha chế dùng cho đồ uống; xi rô dùng cho đồ uống; chiết xuất từ trái cây không có cồn; trái cây cô đặc được dùng làm nguyên liệu pha chế đồ uống; nước quả ép; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-13412**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3
(591) Xanh lá mạ, đỏ, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM FARINA (VN)
Cụm công nghiệp Hà Mãn Trí Quả, phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến; rau củ quả sấy; hạt đã chế biến dùng cho thực phẩm; thực phẩm chế biến trên cơ sở thịt; thực phẩm đã chế biến trên cơ sở cá; dầu dùng cho thực phẩm; kem [sản phẩm sữa]; pho mát; mảnh khoai tây.

Nhóm 30: Nước xốt thịt; nước xốt nấu lẩu [gia vị]; xốt cà chua [gia vị]; gia vị; muối; hạt tiêu; đường dùng cho thực phẩm; tương ớt [gia vị]; sa tế [gia vị]; bánh snack; mỳ sợi.

---

(210) **4-2025-13413**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 26.4.18
(591) Xanh lá mạ, nâu, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM FARINA (VN)
Cụm công nghiệp Hà Mãn Trí Quả, phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nhân bánh làm từ trái cây; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; mứt nhão; mứt ướt; mứt quả ướt; kem đánh dậy bọt không chứa sữa để trang trí bánh và đồ ăn tráng miệng; kem bơ; bơ; gelatin dùng cho mục đích thực phẩm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

Nhóm 30: Trà; cà phê; cacao; sô cô la; bột mỳ; bột để làm bánh ngọt; bột trộn sẵn làm bánh bông lan; phụ gia thực phẩm (nguyên liệu để sản xuất bánh mỳ bánh ngọt); đường gluco cho mục đích nấu ăn; hương liệu (trừ tinh dâu) dùng cho bánh ngọt; gia vị.

Nhóm 32: Bột pha chế dùng cho đồ uống; xi rô dùng cho đồ uống; chiết xuất từ trái cây không có cồn; trái cây cô đặc dùng làm nguyên liệu pha chế đồ uống; nước quả ép; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-13414**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.10
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAPIT (VN)
Phòng 902, tầng 9, D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-13415**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng, xanh nước biển.
(731) EASTERN ASIA TECHNOLOGY (HK) LIMITED (CN)
Unit 906, 9/F, Nanyang Plaza, 57 Hung To Road, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; loa phóng thanh; hộp đựng thiết bị âm thanh; tai nghe; tai nghe không dây; loa siêu trầm.

Nhóm 42: Thiết kế nguyên mẫu; thiết kế sản phẩm mới.

---

(210) **4-2025-13416**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng, xanh nước biển.
(731) EASTERN ASIA TECHNOLOGY (HK) LIMITED (CN)
Unit 906, 9/F, Nanyang Plaza, 57 Hung To Road, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; loa phóng thanh; hộp đựng thiết bị âm thanh; tai nghe; tai nghe không dây; loa siêu trầm.

Nhóm 42: Thiết kế nguyên mẫu; thiết kế sản phẩm mới.

---

(210) **4-2025-13417**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.9
(591) Xanh lá cây nhạt, đen, trắng.
(731) NGUYỄN ANH ĐỨC (VN)
TDP số 8 Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Hệ thống sàng; sàng [máy hoặc bộ phận của máy]; động cơ và máy thuỷ lực; máy nghiền; máy nghiền dùng trong công nghiệp [máy móc]; máy phân loại dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; nghiên cứu kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2025-13421**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.5; 26.3.23; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN ĐĂNG KHƯƠNG (VN)
10A K28 tập thể Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2025-13422**

(540)

(220) 01/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.8; 2.3.16; 6.1.2; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) PHẠM VĂN HUYNH (VN)
Tổ dân phố 17, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm sau: quần áo, quần áo thể thao, balo, balo thể thao, túi xách, túi đeo chéo, túi đeo vai, túi du lịch, túi thể thao, túi hành lý, ví tiền, ví cầm tay, vali, ô(dù), dây đeo dùng cho người leo núi, vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao].

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; đại lý du lịch; điều hành tour du lịch; tổ chức tour du lịch; dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-13466**

(540)

SAVABECO

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TRUNG HẬU (VN)
Số nhà 27, đường số 7, khu phố Đồng Chí, thị trấn Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; nước uống có ga; nước ngọt; đồ uống tăng lực; bia không cồn.

---

(210) **4-2025-13467**

(540)

ansha
HỆ THỐNG CHUỖI GIẢM BÉO & KIỂM SOÁT CÂN NẶNG
CAM KẾT HIỆU QUẢ & AN TOÀN

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ANSHA (VN)
Số 29 phố Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; thẩm mỹ; xoa bóp.

---

(210) **4-2025-13469**

(540)

HUMA SKINLAB

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐẶNG THỊ HƯƠNG (VN)
Thôn Xuân Đông, xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, kem làm trắng da, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho ngurời tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing mục tiêu.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo (giáo dục); tổ chức và điều khiển hội thảo; khoá đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-13470**

(540)

LYNK&CO

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH HOLI PART VIỆT NAM (VN)
Phòng 203, tòa nhà Giảng Võ Lake View, D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe ô tô, xe ô tô con; bộ ghế nệm cho xe cộ; thân xe ô tô, vỏ xe ô tô; thanh chắn va đập của ô tô; giảm xóc cho ô lô; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô].

---

(210) **4-2025-13471**

(540)

TECHPRO

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.15.23; 26.1.2; 26.1.6; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ TECH PRO (VN)
Số 1, đường Đinh Công Tráng, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình, tấm cách âm bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa cửa điện tử; thẻ khóa điện tử; bộ khóa điện tử; chìa khóa điện tử; khóa cửa bằng vân tay; khóa điện tử vận hành bằng thẻ.

Nhóm 11: Bình nóng lạnh (dùng cho nhà tắm), dụng cụ và thiết bị vệ sinh: vòi phun nước, vòi hoa sen, chậu vệ sinh, bệ xí vệ sinh, buồng vệ sinh.

Nhóm 19: Ván sàn gỗ, thạch cao, tấm ốp tường bằng nhựa, tấm ốp tường bằng gỗ.

---

(210) **4-2025-13488**

(540)

INCAVITA

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ LONG HẢI (VN)
Thôn Cổ Giang, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-13489**

(540)

LONG HẢI
DELIVERING VALUE & SUSTAINBILITY

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ LONG HẢI (VN)
Thôn Cổ Giang, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo: truyền thông, biển quảng cáo, tổ chức sự kiện, ra mắt sản phẩm mới, dịch vụ in ấn, màn hình điện tử.

---

(210) **4-2025-13490**

(540)

SAM NHUNG
CUC PHUONG

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.14; 26.1.1
(591) Nâu.
(731) HOÀNG NGỌC CHIẾN (VN)
Số 8, ngách 4, ngõ Hậu Khuông, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Nhung hươu tươi và nhung hươu đã qua chế biến dùng cho mục đích y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-13491**

(540)

AKB Sâu Nhật

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VTNN THẾ THUẬN (VN)
QL32b, chợ Hoa, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

---

(210) **4-2025-13492**

(540)

AKB Đạm cá hồi cao cấp

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VTNN THẾ THUẬN (VN)
QL32b, chợ Hoa, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phân bón.

---

(210) **4-2025-13493**

(540)

AKB Mạnh Chồi

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VTNN THỂ THUẬN (VN)
QL32b, chợ Hoa, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phân bón.

---

(210) **4-2025-13494**

(540)

AKB TOP DIAMON

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VTNN THỂ THUẬN (VN)
QL32b, chợ Hoa, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

---

(210) **4-2025-13495**

(540)

AKB TOP GONE

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VTNN THỂ THUẬN (VN)
QL32b, chợ Hoa, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

---

(210) **4-2025-13496**

(540)

AKB Vẽ Bùa Nhật

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VTNN THỂ THUẬN (VN)
QL32b, chợ Hoa, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

---

(210) **4-2025-13497**

(540)

AKB Khuẩn Nhật

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VTNN THỂ THUẬN (VN)
QL32b, chợ Hoa, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

---

(210) **4-2025-13498**

(540)

AKB Nhện Nhật

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VTNN THỂ THUẬN (VN)
QL32b, chợ Hoa, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

---

(210) **4-2025-13499**

(540)

AKB Chim Sâu

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VTNN THẾ THUẬN (VN)
QL32b, chợ Hoa, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng gây hại.

---

(210) **4-2025-13509**

(540)

BLOATEX

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG ANH (VN)
Số 110 đường T8, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-13510**

(540)

ZENDLAV

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG ANH (VN)
Số 110 đường T8, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-13511**

(540)

BINATHIX

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG ANH (VN)
Số 110 đường T8, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-13513**

(540)

VƯỜN TÁO CỔ

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 6.19.9; 11.1.3; 11.1.4; 11.1.5; 25.12.1; 26.4.9; 26.5.1; 26.5.12; 26.11.3
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VƯỜN TÁO CỔ (VN)
Số 68, ngõ 264 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cho thuê lều trại; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-13514**

(540)

Quêlụa
TAXI

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.18; 26.2.1; 26.2.7
(591) Trắng, tím, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC THỊNH (VN)
Số 24TT23 KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải hàng khách bằng taxi.

---

(210) **4-2025-13515**

(540)

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
DR VANGA

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.6.6; 24.15.7; 24.15.11; 26.13.25
(591) Xanh, xanh đậm.
(731) TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG (VN)
Xóm Thức Tới, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13516**

(540)

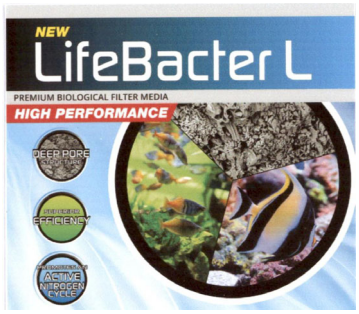

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1; 26.1.6; 26.2.3
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá, vàng, đỏ, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRƯƠNG MINH HIẾU (VN)
Số 816, đường Võ Tấn Đồ, ô 3, khu A, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Nguyên vật liệu lọc nước, cụ thể: cột lọc nước (dùng cho thiết bị lọc nước), lõi lọc dùng cho hệ thống lọc nước; thiết bị xử lý nước; hệ thống xử lý nước.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: nguyên vật liệu lọc nước, thiết bị xử lý nước, hệ thống xứ lý nước.

---

(210) **4-2025-13517**

(540)

CHOCOSKIN

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em (bỉm); tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn; miếng đệm lót vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), quần tã trẻ em, tã giấy cho trẻ em, băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, miếng đệm lót vệ sinh, giấy ăn, giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-13518**

(540)

CHÂU ANH
Beauty

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1
(591) Nâu nhạt, nâu đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHAUANHBEAUTY (VN)
J04-L03 An Phú Shop Villa, Khu ĐTM Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-13519**

(540)

KOMI

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN MINH DUY (VN)
Phòng 1116, Toà B2 Roman Plaza, đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Máy mát xa đầu, cổ vai gáy, chân, tay, toàn thân; máy massage bằng điện; thiết bị và dụng cụ y tế; đệm mát xa; thiết bị rung xoa bóp.

---

(210) **4-2025-13520**

(540)

MASSHU

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN MINH DUY (VN)
Phòng 1116, toà B2 Roman Plaza, đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Máy mát xa đầu, cổ vai gáy, chân, tay, toàn thân; máy massage bằng điện; thiết bị và dụng cụ y tế; đệm mát xa; thiết bị rung xoa bóp.

---

(210) **4-2025-13522**

(540)

XILONG

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ DUY HÙNG (VN)
Khu 8, xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 01: Hóa chất; các loại nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; phân bón; hợp chất chữa cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13525**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh biển đậm.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU YẾN SÀO MÍT YẾN (VN)
Ngã 3 chợ Sét, thôn An Liệt 3, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH REVIS (REVIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến); tổ yến; tổ yến tinh chế.

---

(210) **4-2025-13527**

(540)

PRO SPORTS

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG THỂ THAO CHUYÊN NGHIỆP HÀ NỘI (VN)
GD3-11 và GD3-12 cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách; ô và dù.

Nhóm 22: Lều (trại) và vải dầu /vải nhựa/vải bạt; mái che bằng chất liệu dệt hoặc tổng hợp.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt; vải lanh dùng trong nhà; rèm che bằng vải hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Đồ chơi thể thao; dụng cụ, thiết bị thể dục thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm thể thao, quần áo, túi xách, giày dép và phụ kiện thời trang tại cửa hàng và qua mạng internet; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-13528**

(540)

AVM.ACADEMY

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HUỲNH DUY HƯNG (VN)
32B Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; tư vấn marketing; marketing trực tuyến; tổ chức sự kiện nhằm mục đích quảng cáo hoặc thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy; tổ chức hội thảo chuyên đề; dịch vụ đào tạo bán hàng online; dịch vụ đào tạo marketing.

---

(210) **4-2025-13529**

(540)

LEELY

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ THU THÚY (VN)
CH3518, nhà R1 số 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nôi

(511) Nhóm 41: Đào tạo nghề; dịch vụ đào tạo chăm sóc sắc đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện: tiêm chất làm đầy Filler, chích Botox, bắn Laser; dịch vụ chăm sóc da mặt; dịch vụ phun xăm.

---

(210) **4-2025-13543**

(540)

COBALLE

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2
(591) Đen, xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) TẠ VIẾT CHIẾN (VN)
Đội 6, thôn 2, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em; ghế ngồi ô tô cho trẻ sơ sinh và trẻ em; xe tập đi trẻ em [xe cộ]; xe đạp cho trẻ em; xe đạp ba bánh; rèm che nắng dành cho ô tô.

Nhóm 28: Thảm có nhạc cho em bé chơi [đồ chơi]; xe trượt scooter [đồ chơi]; ngựa bập bênh; cầu trượt; móc treo đồ chơi trẻ em; gấu bông.

---

(210) **4-2025-13549**

(540)

OSSO

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ.
(731) HOÀNG MINH TUẤN (VN)
91 Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2025-13550**

(540)

PHẠM TRANG
BÚN HẢI SẢN

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.16; 11.3.7
(591) Đỏ, cam, nâu đậm, trắng.
(731) PHẠM THỊ TRANG (VN)
TDP Minh Khai 1, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-13555**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH HAFRACO (VN)
Số 207 tổ 12 đường Bát Khối, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; hương liệu (tinh dầu).

Nhóm 04: Nến; bấc nến; sáp để thắp sáng.

---

(210) **4-2025-13556**

(540)

Clavinova

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.25; 26.11.12; 26.13.1
(591) Hồng, tím, trắng.
(731) ĐINH VĂN TUẤN (VN)
Đội 6, thôn Đông Mỹ, xã An Tiến, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 15: Đàn piano; phụ kiện cho đàn piano; nhạc cụ dây; kèn; trống; sáo.

---

(210) **4-2025-13567**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3; 26.11.9
(731) NCIP INC. (TW)
5F-1, No. 98, Sec. 2, Tun-Hwa South Road, Ta-An District, Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ hãng thông tin thương mại; marketing; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán buôn và bán lẻ thiết bị và phụ kiện dùng cho bồn tắm.

---

(210) **4-2025-13568**

(540)

NCIP INC.

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NCIP INC. (TW)
5F-1, No. 98, Sec. 2, Tun-Hwa South Road, Ta-An District, Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ hãng thông tin thương mại; marketing; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán buôn và bán lẻ thiết bị và phụ kiện dùng cho bồn tắm.

---

(210) **4-2025-13570**

(540)

DAPANO
THINK KIND!

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 17.2.2; 26.15.15
(591) Xanh đậm, tím, trắng.
(731) CAO VĂN TOÀN (VN)
Thôn Công An, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; kiểm toán tài chính; dịch vụ quảng cáo bất động sản; dịch vụ đấu giá bất động sản; kiểm toán báo cáo quyết toán dự án.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính.

---

(210) **4-2025-13571**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 4.3.3; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG (VN)
Phố Quán Thánh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnhh Hải Dương

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-13572**

(540)

BLOOD MESSAGE

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NETEASE INTERACTIVE ENTERTAINMENT PTE. LTD. (SG)
10 Collyer Quay #10-01 Ocean Financial Centre Singapore (049315)
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi di động; trò chơi trên internet (có thể tải xuống được); phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải xuống được.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí di động; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp trò chơi qua mạng liên lạc di động; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

---

(210) **4-2025-13573**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương, cam, trắng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ABBA VIỆT NAM (VN)
Số 13 đường 11, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-13574**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ABBA VIỆT NAM (VN)
Số 13 đường 11, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 01: Keo chống thấm; hoá chất chống thấm dạng keo; phụ gia chống thấm; keo dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13575**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.1; 3.7.19; 26.4.4; 26.11.12
(591) Xanh than, trắng, đỏ, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ABBA VIỆT NAM (VN)
Số 13 đường 11, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-13576**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 20.1.5; 26.1.1
(591) Xanh than, đỏ, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ABBA VIỆT NAM (VN)
Số 13 đường 11, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-13577**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.21; 23.5.5; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương.
(731) MAI VĂN LÂM (VN)
Thôn 3, xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 18: Túi; balo; vali; ví.

---

(210) **4-2025-13578**

(540)

Daimax

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TUẤN VŨ (VN)
Nhà ông Nguyễn Đình Kiên, tổ dân phố Quyền Thượng, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán các sản phẩm: phụ tùng ô tô, xe máy, nhông xích, ắc quy, má phanh, vòng bi, bộ phát điện, bộ lọc nhớt, bộ đèn, lốp, bộ giảm sóc.

---

(210) **4-2025-13579**

(540)

BACHEMISTRY

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP BẢO ANH SÀI GÒN (VN)
197 Nguyễn Thái Học, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn công nghiệp; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) sản phẩm: dầu nhờn công nghiệp, mỡ công nghiệp, chất bôi trơn; quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2025-13595**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16; 9.7.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THƯA (VN)
Tổ 3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tinh bột dùng cho mục đích dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Ô mai; rau, củ, quả sấy khô đã qua chế biến dùng làm thực phẩm.

Nhóm 30: Trà; bánh kẹo.

Nhóm 32: Siro dùng cho đồ uống làm từ cây atiso; nước khoáng [đồ uống]; nước hoa quả.

Nhóm 33: Rượu từ hoa quả.

---

(210) **4-2025-13599**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.11.1; 4.3.3
(591) Đỏ, đen.
(731) LÊ HỒNG NHUNG (VN)
Tổ 6, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 09: Kính chống lóa mắt; kính mắt; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-13600**

(540)

SpicyKonjac 魔芋爽

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) RED LOONG GLOBAL HOLDINGS PRIVATE LIMITTED (SG)
346c King George's Avenue King George's Building Singapore (208577)
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Đồ ăn nhẹ trên cơ sở cây Konjac (khoai nưa); thạch được làm từ câyKkonjac (khoai nưa); rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Tinh bột từ cây Konjac (khoai nưa); mỳ làm từ cây Konjac (khoai nưa); tinh bột cho thực phẩm; sản phẩm tinh bột từ cây Konjac (khoai nưa); tinh bột ăn được và các sản phẩm của nó.

---

(210) **4-2025-13602**

(540)

iCON

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ HỒ GƯƠM (VN)
Số 42 ngõ 6, phố Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử, cụ thể là: đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); micro (ống nói); màn hình cảm ứng; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số; loa.

Nhóm 35: Mua bán: đầu máy hát karaoke tự động, bộ khuếch đại âm thanh (âm li), micro (ống nói), màn hình cảm ứng, đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số, loa.

---

(210) **4-2025-13603**

(540)

LA MỘC
Lá Mộc – Nâng niu vẻ đẹp từ thiên nhiên

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
179 Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-13607**

(540)

SAKY
HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, xanh, đỏ, trắng.
(731) VŨ ĐỨC DUY (VN)
Tổ 10, khu 5, phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 11: Dụng cụ và thiết bị vệ sinh cụ thể là: vòi hoa sen, chậu vệ sinh, bệ xí vệ sinh, buồng vệ sinh.

Nhóm 20: Gương (kính tráng bạc).

---

(210) **4-2025-13608**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đen, vàng đồng, trắng ngà.
(731) NGUYỄN QUỐC ĐẠI (VN)
Xã Trường Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn amiăng; sơn diệt khuẩn; chất pha loãng sơn; chất làm đặc sơn.

---

(210) **4-2025-13609**

(540)

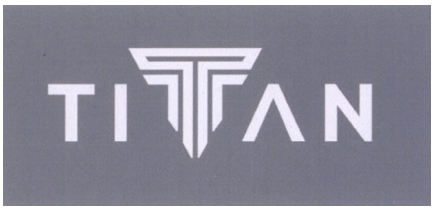

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.4.18
(591) Xám, trắng bạc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FIRE FRONT VIỆT NAM (VN)
Số 20 phố Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Vòi chữa cháy; xe chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa.

---

(210) **4-2025-13610**

(540)

GINKFACO

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13611**

(540)

FARZIPTAN

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13612**

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FARZOLTAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13613**

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FABASTATIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13614**

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FABALITRI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13615**

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FLULITRI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13616**

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CEFABACOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13617**

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HALITAZOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13618**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.3.21; 26.3.1; 26.3.6; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINOFA (VN)
Số 102 Lô C2, khu đô thị mới Đại Kim - Định Công, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13622**

(540)

DOFAMGOALD

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC QUỐC TẾ NHẬT BẢN (VN)
TT3-37, khu đấu giá quyền sử dụng đất Tứ Hiệp - Ngũ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-13623**

(540)

FAFAM

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC VIỆT THÀNH (VN)
Số 22, BT3 khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2025-13624**

(540)

SYDNEYMAX

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC VIỆT THÀNH (VN)
Số 22, BT3 khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2025-13625**

(540)

SIONMAX

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC VIỆT THÀNH (VN)
Số 22, BT3 Khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2025-13627**

(540)

JIRAMI

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) DƯƠNG TRẦN THỊ HUYỀN (VN)
Bl-15-03, chung cư 4S, đường 30, khu phố 13, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Hoa tai; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; hộp đựng đồ trang sức; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây bạc [đồ trang sức].

Nhóm 25: Quần áo; dây thắt lưng quần áo [trang phục]; mũ; giày dép; khăn choàng; cavat.

---

(210) **4-2025-13628**

(540)

NOVENTA

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, đặc biệt là chế phẩm tăng trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng; chế phẩm điều tiết sinh trưởng của cây trồng; chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống; gen của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu, chất diệt nấm cho mục đích nông nghiệp; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-13629**

(540)

AIRWOODS

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM THU HIỀN (VN)
5A6 tập thể nhà máy Trần Hưng Đạo, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Luật SoL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 11: Quạt thông gió; thiết bị thu hồi nhiệt; hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí.

---

(210) **4-2025-13631**

(540)

YÊN Á
cafe & dining

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HATECHCOM (VN)
Số nhà 99, đường Lý Bôn, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh ngọt; trà; sôcôla; bánh mỳ; mì sợi; gạo; mì ống; đồ uống trên cơ sở trà; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc.

Nhóm 32: Bia; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống khai vị, không có cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn.

Nhóm 33: Rượu khai vị; rượu cồn [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu hỗn hợp.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-13632**

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Maxtor

(731) ZHONGSHAN MAXTOR NEW MATERIAL CO., LTD (CN)
4th Floor, No. 172 XingHuaDong road, DongFeng Town, ZhongShan City, GuangDong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo tản nhiệt; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; silic; silicon; sợi viscô.

---

(210) **4-2025-13633**

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 2.1.2; 2.1.20; 2.1.23; 3.3.1; 4.5.2; 4.5.3

(731) QUANZHOU XIONGJIAN SPORTS GOODS CO., LTD. (CN)
Bldg.3-F2 and Bldg.1-F5, Qingmei Industrial Park, Sucuo Vil., Chendai Town, Jinjiang, Quanzhou City, Fujian Prov., China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; giày cho nam; đồ đi chân; giày cho nữ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-13634**

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

OLEADA

(731) DIAS GLOBAL LIMITED (CN)
Suite 2812 28/F Tower 2 Times Square 1 Matheson Street Causeway Bay Hk

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi du lịch; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi dùng cho thể thao; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; thắt lưng [trang phục]; quần áo; giày; khăn choàng đầu của phụ nữ.

---

(210) **4-2025-13635**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) KSTON INTELIGENT TECHNOLOGY(DONGGUAN) CO., LTD (CN)
105, Building 1, 162 Luyuan Road, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ổ cứng (SDD); ổ đĩa cứng di động; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB); thẻ nhớ [phần cứng máy tính]; thiết bị bộ nhớ máy tính; phần cứng máy tính.

---

(210) **4-2025-13636**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.9; 26.7.5
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá, trắng.
(731) HUNAN SAISI INTELLIGENT ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD (CN)
First and second floors, Building 3, Phase I standardized Workshop, Baiya Town Industrial Park, Dongan County, Yongzhou City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy băm thức ăn cho động vật; máy xén lông động vật; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy băm thịt, dùng điện; máy nhào; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy giặt [xưởng giặt]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy quét đường, tự vận hành; máy hút bụi chân không.

---

(210) **4-2025-13637**

(540)

oufisun

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU OUFEISHANG E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 1701, No. 101, Wanbo 1st Road, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo khoác ngoài; đồ đi chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; quần dài.

---

(210) **4-2025-13638**

(540)

BAOGELI

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) JIANGSU DREAMWORKS GLASSES CO., LTD (CN)
Rooms 04 and 05, 4th Floor, Main Building, North Area of Danyang Glasses City, Danyang Development Zone, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; thấu kính hiệu chỉnh [quang học].

---

(210) **4-2025-13639**

(540)

V PAI

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) JIANGSU DREAMWORKS GLASSES CO.,LTD (CN)
Rooms 04 and 05, 4th Floor, Main Building, North Area of Danyang Glasses City, Danyang Development Zone, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; thấu kính hiệu chỉnh [quang học].

---

(210) **4-2025-13640**

(540)

Choprn

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANGHAI CHIHAO OPTICS CO., LTD. (CN)
No. 157, Yuqiang Road, Yu'an Town, Chongming District, Shanghai, China.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; thấu kính hiệu chỉnh [quang học].

---

(210) **4-2025-13641**

(540)

CHOPIN

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANGHAI CHIHAO OPTICS CO., LTD. (CN)
No. 157, Yuqiang Road, Yu'an Town, Chongming District, Shanghai, China.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; thấu kính hiệu chỉnh [quang học].

---

(210) **4-2025-13643**

(540)

Konghu

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHEN ZHEN TAI KONG SHI TECHNOLOGY LIMITED (CN)
201, No. 41 Jinshi Road (28 Jinshi Road), Niuhu Community, Guanlan Street, Longhua District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình video; pin điện; thiết bị nạp ắc quy; tai nghe bluetooth; cáp dữ liệu; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-13644**

(540)

VIÊN BỔ NÃO - TP7
Ginkgo Biloba

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.13.10; 1.13.15; 2.1.1; 2.9.23; 25.7.5

(591) Xanh lá cây, đỏ đậm, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASCEN GROUP (VN)
Tầng 8, tòa nhà AC, số 3 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng; sản phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thảo dược chế biến dùng làm thực phẩm bổ sung.

---

(210) **4-2025-13645**

(540)

TẨY TẾ BÀO DA CHẾT - N°3
Tẩy da | Dưỡng da | Sáng da

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Vàng, xanh đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASCEN GROUP (VN)
Tầng 8, tòa nhà AC, số 3 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da; sản phẩm dưỡng tóc và cơ thể; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-13646**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASCEN GROUP (VN)
Tầng 8, tòa nhà AC, số 3 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da; sản phẩm dưỡng tóc và cơ thể; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-13647**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.4.3; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASCEN GROUP (VN)
Tầng 8, tòa nhà AC, số 3 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; thảo dược chế biến dùng làm thực phẩm bổ sung; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-13648**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh đậm, vàng nhạt, đỏ đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASCEN GROUP (VN)
Tầng 8, tòa nhà AC, số 3 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da; sản phẩm dưỡng tóc và cơ thể; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng; sản phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thảo dược chế biến dùng làm thực phẩm bổ sung.

---

(210) **4-2025-13649**

(540)

E'LOIE
French Style Cosmetic

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.11.7
(591) Hồng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASCEN GROUP (VN)
Tầng 8, tòa nhà AC, số 3 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da; sản phẩm dưỡng tóc và cơ thể; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-13650**

(540)

SPA
DƯỠNG SINH ĐÔNG Y

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 26.4.4; 26.4.18
(591) Cam, cam nhạt, nâu, trắng.
(731) VŨ VIẾT SÁNG (VN)
F.8.06 Tanibuilding Sơn Kỳ 1, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-13651**

(540)

VINAFORCE

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ THỊ KIM TRÚC (VN)
Khu phố 6 Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 10: Thiết bị nha khoa; thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị nha khoa, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-13652**

(540)

HADATA

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 26.3.4
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ CHÈ HẢO ĐẠT (VN)
Xóm Nam Đồng, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 09: Phần mềm giải pháp công nghệ thông tin về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, quá trình chăm sóc chè và về quản lý doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-13653**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.6; 26.1.1; 26.11.8
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU SẢN XUẤT VẬT LIỆU MỚI MAYTAB (VN)
Số nhà 18 ngõ 69 đường Phúc Thành, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Sàn nhựa tổng hợp, không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; sàn lát, không bằng kim loại; tấm sàn nổi, không bằng kim loại; tấm gỗ lát sàn; ván sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-13654**

(540)

ORG

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI GIANT ORANGE VIỆT NAM (VN)
Một phần của lô CNSG-02, khu công nghiệp Vân Trung, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 27: Tấm thảm; thảm dầy trải sàn; thảm/chiếu; tấm phủ sàn; thảm dùng ở phòng tập thể dục; tấm phủ sàn bằng nhựa vinyl; thảm/chiếu trải sàn; thảm trải sàn bằng cao su; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-13655**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.1; 24.15.7; 26.1.1
(591) Xanh ngọc, xanh đen.
(731) NGUYỄN THANH TRƯỜNG (VN)
Thôn Nhị Khê, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; trầm hương [hương, nhang]; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; hương liệu [tinh dầu]; gỗ thơm.

---

(210) **4-2025-13656**

(540)

Yukiap

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH YUKIAP (VN)
Số 290C/63/11 đường Dương Bá Trạc, phường Rạch Ông, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô]; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; giá để hành lý cho xe cộ; thắt lưng bảo hiểm dùng cho ghế ngồi của xe cộ.

---

(210) **4-2025-13657**

(540)

CHẮP CÁNH

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh dương nhạt, xanh lá cây nhạt.

(731) TẠ THỊ BÍCH LOAN (VN)
301A- A1, ngõ 121, phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Giải trí qua truyền thanh; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; biên tập băng hình; xuất bản sách; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

---

(210) **4-2025-13659**

(540)

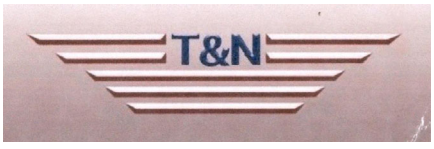

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.3; 26.11.8

(591) Trắng, xanh dương, tím, xám.

(731) TRẦN QUỐC THUẦN (VN)
Số 75, quốc lộ 1, phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu và mua bán: phụ tùng xe các loại, săm xe, lốp xe, dầu nhớt, bình ắc quy.

---

(210) **4-2025-13660**

(540)

RAW

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG THỊ TUYẾT (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-13662**

(540)

kame nozoki
Từ thiên nhiên đến trái tim

(220) 02/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh, xanh đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ALASKAN (VN)
Tầng 1 và tầng 2, số 77 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến hoặc sấy khô; nông sản đã chế biến hoặc sấy khô, cụ thể là: trái cây đã qua chế biến hoặc sấy khô.

---

(210) **4-2025-13740**

(540)

CAMELLIA

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, trắng, nâu đồng.
(731) NGÔ THỊ DIỆU LINH (VN)
HH1A Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ

---

(210) **4-2025-13741**

(540)

Revofood

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HOÀNG ĐÌNH HÀ (VN)
Phòng 412, toà V2, khu đô thị Đặng Xá, xã cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau đã được bảo quản; thịt; cá [không còn sống]; trứng; gia cầm không còn sống.

Nhóm 31: Động vật sống; rau cỏ tươi; trái cây tươi; cá còn sống.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-13742**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG (VN)
Số 54 Đinh Tiên Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống tinh khiết; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình.

Nhóm 35: Mua bán nước uống tinh khiết; quảng cáo đồ uống không cồn; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-13745**

(540)

Ludios

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH QH19 SPORTS & MANAGEMENT (VN)
Tầng 4 tòa nhà Anh Minh, 36 Hoàng cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; nước xức tóc; lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước thơm; dầu gội đầu; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; phấn trang điểm; bút chì kẻ lông mày.

---

(210) **4-2025-13746**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.3; 2.9.22; 4.5.2; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh dương, cam.
(731) TRẦN ANH NGỌC (VN)
Số nhà 55, ngách 28/31, ngõ Văn Hương, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Gồm các thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người khuyết tật, thiết bị xoa bóp, dụng cụ chỉnh hình, thiết bị massage trị liệu, thiết bị hỗ trợ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-13747**

(540)

Doctor Spine
Hết Đau Cột Sống

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) ĐÀO NGỌC HÂN (VN)
Căn hộ 3207, tầng 32, chung cư Gelexia Riverside, 885 Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Gồm các thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người khuyết tật, thiết bị xoa bóp, dụng cụ chỉnh hình, thiết bị massage trị liệu, thiết bị hỗ trợ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-13749**

(540)

MAYMOON

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MAYMOON (VN)
Số 4 Phùng Hưng, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; đồng hồ; đồ giả kim hoàn hoặc kim hoàn làm bằng kim loại hoặc đá quý.

Nhóm 18: Ví đựng tiền; ví đựng đồ trang điểm (rỗng); túi cầm tay cho phụ nữ và nam giới; túi đựng quần áo để đi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 26: Kẹp tóc; buộc tóc; băng đô [phụ kiện tóc]; đăng ten; đồ thêu; khuy móc

---

(210) **4-2025-13751**

(540)

Aloe Spa

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.3.15; 24.9.1
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN THANH HÀ (VN)
Thôn 8, xã Gia Lâm, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; liệu pháp vật lý; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-13752**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.6; 26.3.23; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) PHẠM THỊ NHUNG (VN)
Bản Khang, xã Nam Tiến, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví tiền; túi xách tay; vali; da thuộc; ô.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: ba lô, túi, ví, vali, ô, da thuộc.

---

(210) **4-2025-13756**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1
(591) Xanh nước biển, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU HIỆP HOÀ (VN)
Số 01, đường Lý Thái Tổ, tổ 5, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; trung tâm đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ đánh giá, kiểm tra giáo dục.

---

(210) **4-2025-13757**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 5.3.13; 5.3.15
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN ĐÌNH ANH TUẤN (VN)
294A, đường An Dương Vương, phường 04, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hoa quả sấy khô; xoài sấy; dứa sấy; đu đủ sấy; thanh long sấy; chanh leo sấy; mít sấy

---

(210) **4-2025-13758**

(540)

RUBY
RUSTONE

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.13.1; 25.5.5; 26.3.23
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK RUBYHOME (VN)
Lô 06 TT3 số 89 Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; bình giữ nhiệt, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-13759**

(540)

Nut Milk
Mộc Mai

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ THỊ MAI (VN)
CH 108 - nhà P4B TT Ngân Hàng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa yến mạch; sản phẩm thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-13760**

(540)

LINNA
kitchen's

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam, xanh.
(731) TRẦN THỊ THANH BÌNH (VN)
20 Hồng Sơn, thôn Đặng, xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé, thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13763**

(540)

Duraseal
WaterProofing Solutions & Floor Epoxy

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DURASEAL VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 1549, tờ bản đồ số 06 -5, tổ 43, khu 8, đường DX 06, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT AN (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong công nghiệp; keo chống thấm (dùng trong công nghiệp).

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; bột chống thấm (vật liệu xây dựng, không bằng kim loại); bê tông.

---

(210) **4-2025-13764**

(540)

katta

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH NHẬT (VN)
65/4 đường số 28, phường 6, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT AN (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-13765**

(540)

viwi

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH NHẬT (VN)
65/4 đường số 28, phường 6, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT AN (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng từ hạt lanh; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, kêm dưỡng da, nước hoa, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm tăng cường sức khỏe, thảo dược.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; đào tạo lại nghề; trung tâm đào tạo ngoại ngữ.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-13768**

(540)

BABYJOO

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.5.6; 2.5.23

(591) Trăng, xanh.

(731) LÊ VĂN TIẾN (VN)
Thôn Kim Trung, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Gối đầu cho trẻ em; đệm nằm cho trẻ em; gối chặn chống lật cho trẻ em; gối chống trào ngược cho trẻ em.

Nhóm 24: Ga trải giường; túi ngủ cho trẻ em; khăn quấn cố định trẻ sơ sinh; nhộng chùn bằng vải (dùng để quấn trẻ em, dạng chăn quấn hoặc túi ngủ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: gối đầu trẻ em, đệm nằm cho trẻ em, gối chặn cho trẻ em, gối chống trào ngược cho trẻ em, ga trải giường, túi ngủ cho trẻ em, khăn quấn cố định trẻ sơ sinh, nhộng chũn bằng vải (dùng để quấn trẻ em, dạng chăn quấn hoặc túi ngủ), tất cho trẻ em, đai địu trẻ em, bộ dụng cụ ăn dặm cho trẻ em (thìa, bát, đĩa, cốc).

---

(210) **4-2025-13769**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TRI ÂN (VN)
Số 15 Lạc Long Quân, xã Nam Phong, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm chăm sóc sức khỏe; ứng dụng di động có thể tải xuống được cho phép người dùng truy cập và theo dõi dữ liệu về sức khỏe, thu thập thông tin về sức khỏe thể chất và tinh thần.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; cung cấp thông tin trong lĩnh vực y tế, dược phẩm và chăm sóc sức khỏe thông qua mạng internet; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-13770**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.5; 7.1.11; 7.1.24; 24.15.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CƠ SỞ CÀ PHÊ TRỌNG TÍN (VN)
Thôn Tây Lạc, ấp Bùi Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-13773**

(540)

MEDIMAS

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.11.7; 26.11.8
(591) Xanh dương.
(731) TRẦN VĂN HOÀN (VN)
Số 17 ngõ 10 Lưu Quang Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị xoa bóp, máy xoa bóp đặt trên giường; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa.

---

(210) **4-2025-13779**

(540)

SENTASHI

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SỮA WEMEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2 - tòa nhà CT2, ban cơ yếu Chính phủ, khu đất đơn vị M, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa bột dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa bột.

---

(210) **4-2025-13781**

(540)

quad'

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.6; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH SQUAS VIỆT NAM (VN)
Số nhà V1-A02. lô đất TTDV 01, khu đô thị mới An Hưng, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; thiết bị điều hòa không khí; máy sấy tóc; thiết bị sấy khô, thiết bị hút ẩm, thiết bị làm khô; thiết bị sưởi ấm; thiết bị đốt nóng gia nhiệt, hệ thống sưởi ấm; hệ thống lọc khí, thiết bị lọc không khí.

---

(210) **4-2025-13782**

(540)

quad'

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH SQUAS VIỆT NAM (VN)
Số nhà V1-A02, lô đất TTDV 01, Khu đô thị mới An Hưng, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; thiết bị điều hòa không khí; máy sấy tóc; thiết bị sấy khô, thiết bị hút ẩm, thiết bị làm khô; thiết bị sưởi ấm; thiết bị đốt nóng gia nhiệt, hệ thống sưởi ấm; hệ thống lọc khí, thiết bị lọc không khí.

---

(210) **4-2025-13783**

(540)

PUMPMAN

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.23; 4.5.21; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HẢI LINH (VN)
18 Gia Ngư, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV VIP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; vòng bi; động cơ điện không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ; máy hút bụi chạy điện; máy phát điện.

---

(210) **4-2025-13786**

(540)

SLEGEN

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu, be nhạt.
(731) VŨ VĂN HÒA (VN)
Đội 2, xã Hoàng Nam, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-13788**

(540)

CLB QUÝ BÀ VIỆT NAM
VIETNAMESE LADIES' CLUB

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 1.17.11; 2.3.7; 2.3.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CHU THỊ VIỆT GIANG (VN)
KĐT Quảng Lợi, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; sắp xếp các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2025-13789**

(540)

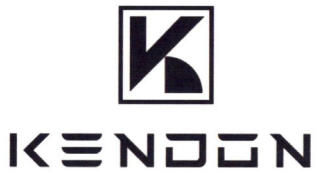

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.3; 26.3.23; 26.4.7; 26.4.11; 26.4.18; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH KENDON VIỆT NAM (VN)
Số 49, ngõ 20 phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy ép dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi cơm điện; nồi hấp (dùng điện); nồi áp suất (dùng điện).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), tư vấn tổ chức kinh doanh, quảng cáo các sản phẩm: máy giặt, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi chân không, máy xay dùng trong nhà bếp [chạy điện], máy ép dùng cho nhà bếp [chạy điện], máy dùng cho nhà bếp [chạy điện], hệ thống và thiết bị nấu nướng, dụng cụ nấu nướng dùng điện, nồi cơm điện, nồi hấp [dùng điện], nồi áp suất [dùng điện], thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm, nồi, niêu, xoong, chảo, dao, kéo, thìa, nĩa, máy lọc không khí, máy lọc nước, nồi chiên không dầu, bếp điện, bếp từ, nồi chiên; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, cụ thể là các sản phẩm: máy giặt, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi chân không, máy xay dùng trong nhà bếp [chạy điện], máy ép dùng cho nhà bếp,[chạy điện], máy dùng cho nhà bếp [chạy điện], hệ thống và thiết bị nấu nướng, dụng cụ nấu nướng dùng điện, nồi cơm điện, nồi hấp [dùng điện], nồi áp suất [dùng điện], thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm, nồi, niêu, xoong, chảo, dao, kéo, thìa, nĩa, máy lọc không khí, máy lọc nước, nồi chiên không dầu, bếp điện, bếp từ, nồi chiên; thương mại điện tử các sản phẩm: máy giặt, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi chân không, máy xay dùng trong nhà bếp [chạy điện], máy ép dùng cho nhà bếp [chạy điện], máy dùng cho nhà bếp [chạy điện], hệ thống và thiết bị nấu nướng, dụng cụ nấu nướng dùng điện, nồi cơm điện, nồi hấp [dùng điện], nồi áp suất dùng điện], thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm, nồi, niêu, xoong, chảo, dao, kéo, thìa, nĩa, máy lọc không khí, máy lọc nước, nồi chiên không dầu, bếp điện, bếp từ, nồi chiên; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy giặt, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi chân không, máy xay dùng trong nhà bếp [chạy điện], máy ép dùng cho nhà bếp [chạy điện], máy dùng cho nhà bếp [chạy điện], hệ thống và thiết bị nấu nướng, dụng cụ nấu nướng dùng điện, nồi cơm điện, nồi hấp [dùng điện], nồi áp suất [dùng điện], thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm, nồi, niêu, xoong, chảo, dao, kéo, thìa, nĩa, máy lọc không khí, máy lọc nước, nồi chiên không dầu, bếp điện, bếp từ, nồi chiên.

---

(210) **4-2025-13795**

(540)

WINCODION

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CHÂN TÂM (VN)
U1A Bạch Mã, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13796**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 1.15.23; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.1; 26.3.10
(591) Cam, cam đậm, cam nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THINGO MEDIA (VN)
LK37, 38, 41, 42 khu DV N07A và thửa 135 khu đất DV Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng di động có thể tải về (phần mềm ứng dụng); phần mềm mật mã hóa; phần mềm cho việc lưu trữ dữ liệu an toàn, truy vết và đảm bảo bảo mật dữ liệu.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, dịch vụ khoa học, cụ thể là tư vấn xây dựng hệ thống quản trị, quản lý giúp tối ưu hóa hoạt động doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2025-13797**

(540)

Ý LẠC

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỒ NHẬT HẢO (VN)
197A Trường Chinh, Kp11, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 30: Ca cao; cà phê; hạt cà phê rang; cà phê bột; cà phê hòa tan; hạt cà phê chưa rang.

---

(210) **4-2025-13798**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.15.0; 4.3.3
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, đỏ, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUA TRÂN CHÂU HẠ LONG (VN)
Số nhà 23 ngõ 158, phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: sữa chua, kem, sữa chua sấy lạnh, trân châu, đồ uống không cồn, nước ép từ hoa quả, bánh ngọt, chè ăn; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; bố trí sắp đặt cho mục đích quảng cáo.

---

(210) **4-2025-13799**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.3.23
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH 3T FOOD (VN)
Thửa đất số 426, tờ bản đồ số 43 tổ 3 thôn Quan Châu, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Sữa hạt; sữa chua; sữa bắp; sữa gạo lứt; sữa hạt sen.

---

(210) **4-2025-13800**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(731) LÊ QUỐC VIỆT (VN)
T06-2106 Times City 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-13801**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.12; 6.1.2; 26.1.1
(591) Vàng, vàng cam, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TVPALM (VN)
Thôn Khuổi My, xã Phương Độ, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-13809**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.13.1
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-13810**

(540)

ASAGAO
アサガオ法律事務所

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.9; 5.3.13; 5.5.20; 26.13.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH ASAGAO (VN)
Tầng 5, số 425 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp luật; tham gia tố tụng; đại diện ngoài tố tụng; thực hiện các dịch vụ pháp lý khác theo quy định.

---

(210) **4-2025-13812**

(540)

Trà Hương Mộc Sen

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)
Phòng 304, tòa chung cư A1, 229 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; trà sen; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-13813**

(540)

Betoho

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.5.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH ASAGAO (VN)
Tầng 5, số 425 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp luật; tham gia tố tụng; đại diện ngoài tố tụng; thực hiện các dịch vụ pháp lý khác theo quy định.

---

(210) **4-2025-13814**

(540)

LATI LEDY

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM THIÊN NHIÊN LYON (VN)
Số nhà 2, ngõ 252, đường Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm cho em bé, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng) dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13815**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 26.15.15
(591) Đen, vàng, trắng, xám.
(731) NGUYỄN THIÊN QUÝ (VN)
Xuân Hưng, xã Xuân Khang, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 18: Cặp da, ba lô, túi, ví.

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục], quần áo, dép, giày.

Nhóm 35: Mua bán: cặp da, ba lô, túi, ví, thắt lưng, quần áo, dép, giày.

---

(210) **4-2025-13820**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.3.1; 2.5.3; 25.1.6; 26.1.1
(591) Hồng, da, nâu, đen, vàng, hồng phấn.
(731) HỘ KINH DOANH THƯ BÁN SON (VN)
Tổ 2, khu phố 3, thị trấn Thứ Mười Một, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son.

---

(210) **4-2025-13822**

(540)

Mr-Toh

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN THỌ (VN)
Thôn Xuân Cát, xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-13823**

(540)

ALPHANET
Networks

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANET CABLE (VN)
Tầng 4 Mỹ Đình Plaza 2, số 2 Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị chuyển mạch quang; thiết bị chuyển mạch đồng; phụ kiện thiết bị chuyển mạch; thiết bị phát wifi và phụ kiện thiết bị phát wifi; camera giám sát và phụ kiện camera; máy tính.

---

(210) **4-2025-13824**

(540)

Adeline House

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.12; 5.1.5; 5.1.16; 9.7.25; 24.9.1; 26.3.4
(731) NGUYỄN THỊ HUYẾN (VN)
Tổ dân phố số 5, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-13825**

(540)

DRDo

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.12; 24.17.12
(591) Đen, đỏ, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ RÊ MI F&B (VN)
260 Hai Bà Trưng, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-13826**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.4.2; 26.4.7
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH SOVABA (VN)
189A Trương Pháp, phường Hải Thành, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế.

---

(210) **4-2025-13827**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.25
(731) NGUYỄN THÙY LIÊN (VN)
Thôn Trúc Ly, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-13829**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Vàng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GREEN ROAD (VN)
Số nhà 87, tổ 1, khu 2A, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước giặt xả.

---

(210) **4-2025-13831**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.3; 5.5.19; 5.5.20; 5.11.14
(591) Nâu, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ SPINYPIG (VN)
Số 8, ngõ 58 Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Chăn; khăn mặt; ga trải giường; tấm chắn giảm va đập trong cũi; túi ngủ; áo gối; khăn tắm.

Nhóm 25: Giày dép; yếm; đồ bơi; quần áo; mũ; tất.

---

(210) **4-2025-13833**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 26.4.18
(731) HOÀNG VIẾT KIÊN (VN)
Tổ 8, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Nhiếp ảnh; khoá đào tạo từ xa; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; đạo diễn phim, trừ phim quảng cáo; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa.

---

(210) **4-2025-13834**

(540)

DMK

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN KHU (VN)
Thôn Đồng Thanh, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 09: Loa; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); ống nói (micro); bộ lọc âm thanh.

---

(210) **4-2025-13836**

(540)

DIACONN

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) G2E CO., LTD (KR)
206-ho, 242, Digital-ro, Guro-gu, Seoul, 08394, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Bộ dụng cụ xét nghiệm y tế để theo dõi tiểu đường tại nhà; thiết bị theo dõi tiểu đường; thiết bị đo tiểu đường; thiết bị tiêm thuốc thông minh; ống tiêm thuốc; máy theo dõi đường huyết liên tục; dụng cụ/thiết bị đo lường được thiết kế cho mục đích y tế; dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; đồng hồ đo huyết áp điện tử [dùng trong y tế]; bơm truyền dịch y tế; thiết bị phân tích thành phần cơ thể dùng cho mục đích y tế; đồng hồ đo đường huyết dùng cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm máu dùng trong y tế, cụ thể là để phòng ngừa và điều trị tiểu đường; thiết bị cảm biến cho mục đích y tế dùng để chẩn đoán; ống tiêm insulin; thiết bị định lượng insulin; bơm insulin; ống tiêm cho bơm insulin; kim tiêm dùng cho bút tiêm insulin; bút tiêm insulin; nắp đậy cho bút tiêm insulin; ống tiêm cho bút tiêm insulin; bút tiêm insulin điện; máy đo huyết áp điện tử; thiết bị đo đường huyết; thiết bị xét nghiệm máu.

---

(210) **4-2025-13837**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 26.1.1
(591) Đen, trắng, hồng nhạt, xanh dương nhạt, tím nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ GBN (VN)
Số 29C, phố Lộc, tổ dân phố Xuân Nhang 1, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm mỹ phẩm, cụ thể là mi giả, chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi, mặt nạ chăm sóc da, son môi, kem nền, phấn phủ, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-13838**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 8.7.4; 13.3.7
(591) Đen, xám, kem, vàng, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ONION'S PIZZA (VN)
Số 43 Thuỷ Nguyên, khu đô thị Ecopark, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Bánh pizza; bánh pa-tê/bánh nướng/bánh hấp; bánh mì kẹp nhân/bánh xăng-đuých.

---

(210) **4-2025-13841**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ MOVIE LEGEND (VN)
Số 5/88 Trần Quý Cáp, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 21: Bàn chải không kể bút lông.

---

(210) **4-2025-13847**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG GAMMA (VN)
Số 8 ngõ 12/36, phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Xử lý văn bản, hệ thống hoá thông tin, cập nhật và duy trì cơ sở dữ liệu máy tính trong lĩnh vực xi măng và vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2025-13848**

(540)

MEJORLADY

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU JIACAI E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 319, No. 57 Yuncheng West Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-13849**

(540)

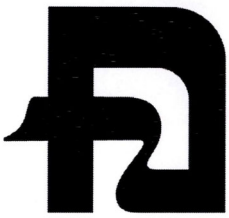

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25
(731) CROWN NEW MATERIALS TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 10-1, Lefeng 6th Road, Maohui Industrial Zone, Henglan Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo dạng thô; nhựa nhân tạo, dạng thô; nhựa epoxy, dạng thô; nhựa acrylic, dạng thô; nhựa polyme, dạng thô; chất dẻo hoá; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo dùng trong công nghiệp; gôm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp; keo dính dùng cho giấy dán tường; chất dính để dán áp phích quảng cáo.

Nhóm 16: Nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy dính [văn phòng phẩm]; vật liệu gói bằng chất dẻo có các xốp khí dùng để bao gói; màng mỏng bám dính bằng chất dẻo có thể kéo giãn dùng cho các khay hàng; tấm viscô (xenluloza ở trạng thái dẻo) dùng để bao gói; màng mỏng

bằng chất dẻo dùng để bao gói; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; gôm [chất dính] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng phết gôm [văn phòng phẩm]; vải hồ gôm cho mục đích văn phòng; hỗn hợp niêm phong cho mục đích văn phòng; mica dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; bộ phân phối băng dính [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 17: Cao su, thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp; nhựa mủ [cao su]; gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu để bít kín; băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; băng tự dính, không dùng cho mục đích văn phòng, y tế hoặc gia dụng; băng keo; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; nhựa acrylic, bán thành phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; tấm viscô, không dùng để bao gói; màng chống loá dùng cho cửa sổ [màng nhuộm màu]; vật liệu lọc bằng màng chất dẻo bán thành phẩm; chất dẻo, bán thành phẩm; vật liệu để cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt; vật liệu tổng hợp để ngăn cản sự phát xạ nhiệt; băng cách điện, cách nhiệt; chất cách điện, cách nhiệt; màng cách điện, cách nhiệt; bao bì không thấm nước; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo

---

(210) **4-2025-13850**

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Zynerix

(731) LIU FANGFANG (CN)
No. 201, Unit 2, Building 3, Huigu High-rise Residential Building, Feicuishanhu, Fenggang Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính cầm tay; máy tính xách tay; máy tính bảng; máy vi tính; màn hình tương tác.

---

(210) **4-2025-13851**

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Velvora

(731) XIAO HE (CN)
Room 23A03, Unit 2, Block 2, Euroview Garden A, Choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; nước hoa; mỹ phẩm; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-13852**

(540)

Oblivy

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) DONGGUAN ZHILIXIN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 803, Buiiding 5, No. 10, Fenggang Technology Road, Fenggang Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính cầm tay; máy tính xách tay; máy tính bảng; máy vi tính; màn hình tương tác.

---

(210) **4-2025-13853**

(540)

VIETSUN AUTO

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 18.1.21; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.15.15

(591) Trắng, đen, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ VIETSUN (VN)
Số 81 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH CHÂN TÍN NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH CHÂN TÍN NGHĨA)

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe ô tô, phụ tùng xe ô tô; quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ đánh giá kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ làm sạch xe cộ; lắp đặt phụ tùng, phụ kiện xe; dịch vụ độ xe (lắp đặt các bộ phận nội thất và ngoại thất của xe cộ theo yêu cầu); lắp đặt ô tô.

Nhóm 39: Cho thuê xe; dịch vụ bãi đỗ xe.

---

(210) **4-2025-13866**

(540)

TATAONE

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN QUANG TÂN (VN)
Thôn 8, xã Quảng Cát, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho gạch lát sàn; chế phẩm dạng keo dùng trong công nghiệp; chế phẩm keo sử dụng trong sản xuất; chất kết dính dùng cho vữa.

---

(210) **4-2025-13867**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xám.
(731) ĐÀO DUY TÚ (VN)
TDP Tiên Sơn, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; bếp nấu ăn; bếp điện.

---

(210) **4-2025-13868**

(540)

NA TRA

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HOÀNG THANH THUỶ (VN)
TDP cơ khí Yên Viên, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; phao để câu; lưỡi câu cá; đồ câu cá.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh mỳ; kẹo; bánh quy; bánh gạo.

Nhóm 31: Mồi sống để câu cá; mồi câu cá được xử lý đông khô; mồi câu cá được sấy đông khô đóng gói; mồi sống; thức ăn cho cá; mồi câu cá [mồi sống].

---

(210) **4-2025-13869**

(540)

Hương Đan Thảo

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thuốc đông y; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13870**

(540)

FABATAZOL

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thăng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13871**

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

METAPHACOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13872**

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CEFMEPHARCOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13873**

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CEPHAGENHI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13874**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.15; 1.15.21; 19.11.9; 26.4.3
(591) Tím, xanh lá cây, đen, trắng, ghi, xanh lá cây đậm, đỏ cam, vàng nhạt, xanh lơ, xanh dương, hồng, xanh da trời, tím nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG (VN)
26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13875**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.15; 1.15.21; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh da trời, tím, trắng, xanh tím, xanh lá cây, đen, xanh lá cây nhạt, xám nhạt, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)
Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13876**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.15; 1.15.21; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)
Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13877**

(540)

(220) 03/04/2025

(441) 25/09/2025

(531) 5.3.20; 5.13.25; 25.1.25; 26.4.18

(731) PO WO TONG MEDICINE FACTORY LIMITED (CN)
Room B3, 7/F & Room B9, B14, 11/F, Block B, Kailey Industrial Centre, 12 Fung Yip Street, Chai Wan, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước thơm để xức sau khi tắm; xà phòng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chất pha chế dầu thơm; nước hoa; hương thơm để thắp; tinh dầu; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; sữa tắm; chế phẩm đánh răng; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; trà thảo dược; thảo dược truyền thống Trung Quốc; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm chăm sóc sức khỏe dùng làm thuốc; chất bổ sung cho thực phẩm dạng bột, cho mục đích y tế; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; rượu dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu; thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất xơ dùng cho ăn kiêng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung chế độ ăn uống và dinh dưỡng; băng dính dùng cho y tế; miếng dán ngoài da tẩm dược chất để điều trị y tế; thực phẩm cho em bé; dầu gan cá thu; kẹo có chứa thuốc; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến chất bổ sung ăn kiêng; dịch vụ bán buôn liên quan đến chất bổ sung ăn kiêng; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn mỹ phẩm; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; khảo sát kinh doanh cho người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

(210) **4-2025-13878**

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Jillradia

(731) CÔNG TY TNHH SDBY VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SHTT HẢI HÂN (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; gel sơn móng; nhũ dùng cho móng.

---

(210) **4-2025-13879**

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Frescobaldi

(731) CÔNG TY TNHH SDBY VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; gel sơn móng; nhũ dùng cho móng.

---

(210) **4-2025-13880**

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ZNXIMER

(731) CÔNG TY TNHH SDBY VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; gel sơn móng; nhũ dùng cho móng.

---

(210) **4-2025-13881**

(540)

CHARZIEG

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SDBY VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; gel sơn móng; nhũ dùng cho móng.

---

(210) **4-2025-13884**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.7; 26.11.3; 26.11.12

(731) BAODING HUARONG PAPER MILL (CN)
East of Nanzhang Village, New District, Baoding City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy [văn phòng phẩm]; giấy in; giấy dùng để vẽ và viết thư pháp; màu nước [để vẽ]; giấy bao gói; sách; văn phòng phẩm; mực tầu; bút lông để vẽ; vật liệu vẽ.

---

(210) **4-2025-13885**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18

(731) VINSON CANDICE VENTURE (MY)
D2-G3-5 Solaris Dutamas, No 1 Jalan Dutamas, Taman Sri Hartamas, 50480 WP Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước thơm cô-lô-nhơ; chất thơm và nước hoa; nước hoa có nồng độ tinh dầu cao (eau de parfum); hương liệu cho nước hoa; chế phẩm xông hơi [nước hoa].

Nhóm 18: Túi; ví; túi làm bằng da; túi giả da; ví đa năng; túi nhỏ bằng da.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi ở chân và đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; áo [trang phục]; quần dài.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn liên quan đến quần áo, giày, đồ đi chân, đồ đội đầu và phụ kiện thời trang; dịch vụ bán lẻ và bán buôn liên quan đến nước hoa; dịch vụ bán lẻ và bán buôn liên quan đến túi xách.

---

(210) **4-2025-13886**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ.
(731) BÙI XUÂN MẠNH (VN)
Số nhà 23, khu X55, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: xe ô tô cũ, xe ô tô mới, ắc quy, săm lốp ô tô, xe máy, dầu nhớt, dầu nhờn, dầu nhiên liệu, phụ kiện ngoại thất ô tô, phụ kiện nội thất ô tô, linh kiện, phụ tùng ô tô, xe máy.

Nhóm 37: Dịch vụ chăm sóc xe ô tô; dịch vụ sửa chữa xe ô tô; dịch vụ bảo dưỡng xe ô tô; dịch vụ lắp đặt xe ô tô; lắp đặt trang trí nội, ngoại thất xe ô tô; dịch vụ dán đề can, PPF chống xước, phim cách nhiệt cho xe ô tô.

---

(210) **4-2025-13887**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.7; 25.5.25; 25.7.5; 26.2.3; 26.3.4; 26.4.18
(591) Đen, xanh dương đậm, xanh lá cây, vàng, vàng nhạt, vàng đậm, be, hồng, hồng nhạt, hồng đậm, xanh dương nhạt, xanh dương, tím nhạt, tím, tím đậm, cam, cam đậm, cam nhạt, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng, xám, xám đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN INTEX VIỆT NAM (VN)
Thôn 1, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-13888**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.5; 2.1.16; 2.1.30; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.8
(591) Vàng nâu, xanh cổ vịt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH PHAN (VN)
Kiot 14, chợ Tam Thuấn, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-13889**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1
(591) Vàng, vàng nâu, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NOBILE (VN)
Tầng L, tòa nhà HTK, số 92-94-96-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bánh kẹo, socola, bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-13890**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.18
(591) Nâu đậm, be.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIẾT VƯƠNG (VN)
70 đường 15, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, siêu thị, kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: bánh kẹo, trà cà phê, mật ong, mứt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, snack, nước xả vải, nước giặt, chất tẩy rửa, phô mai, hạt điều đã qua chế biến, bánh quy, nước sốt, cá hồi xông khói, gia vị, bột socola.

---

(210) **4-2025-13891**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6
(591) Trắng, đen, đỏ, tím, vàng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá mạ, xám, xám đậm, tím mận.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ HAO YUE (VN)
Số 107 đường Hoàng Văn Thụ, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất.

Nhóm 35: Mua bán hóa chất.

---

(210) **4-2025-13892**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 1.15.24; 26.11.12
(591) Trắng, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, xanh nước biển.
(731) VŨ VĂN TÚ (VN)
2011, 27A2, Ct2, khu đô thị thành phố Giao Lưu, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán hải sản.

---

(210) **4-2025-13893**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) VŨ ANH MINH (VN)
Tổ 1, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ bằng sừng trâu.

---

(210) **4-2025-13894**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, nâu vàng, nâu đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP VÀ DU LỊCH EMERALD ECO (VN)
68 Lê Đại Hành, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-13895**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Chcc 3007A, Hh02, Ecolakeview 32 Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày; khăn choàng; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm: quần áo, mũ, dép, giày, khăn choàng, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-13897**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.7; 13.1.6; 25.12.1; 26.1.1
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VINA SUN (VN)
Thôn Đồi Vua, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn, bóng đèn điện, đèn sợi đốt, đèn treo, đèn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2025-13903**

(540)

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.4; 3.4.24; 5.7.1; 5.7.27
(591) Nâu, cam, trắng.
(731) NGUYỄN THÀNH NAM (VN)
Số nhà 104, B4 Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; quán cà phê; cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng phục vụ).

---

(210) **4-2025-13904**

(540)

SAUCY BY KFC

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) KENTUCKY FRIED CHICKEN INTERNATIONAL HOLDINGS LLC (US)
7100 Corporate Drive, Plano, Texas 75024, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống và dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống tại chỗ cho các sự kiện (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi có giao thức ăn đến nhà; cung cấp thông tin về dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, bao gồm trực tuyến hoặc thông qua một ứng dụng di động.

---

(210) **4-2025-13905**
(300) 019101795 05/11/2024 EM
(540)

MOEVE XTAR

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) COMPAÑÍA ESPAÑOLA DE PETRÓLEOS, S.A. (ES)
Paseo de la Castellana 259 - A, 28046 Madrid, Spain
(740) Công ty luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu động cơ, dầu hộp số sàn, dầu cho bộ truyền động cuối của ô tô; nhiên liệu thắp sáng; chất phụ gia, không phải hóa chất, cho dầu công nghiệp và nhiên liệu; chất bôi trơn và mỡ để bôi trơn; hợp chất hấp thu bụi, hợp chất làm ướt bụi và hợp chất kết dính bụi; dầu mỏ, dạng thô hoặc tinh chế; nhiên liệu sinh học; dầu nhiên liệu công nghiệp; khí dầu mỏ; phụ phẩm của dầu mỏ dùng cho mục đích công nghiệp; nhiên liệu (bao gồm xăng cho động cơ); sáp [nguyên liệu thô]; mỡ làm từ dầu hoả để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp; nến và bấc dùng để thắp sáng; khí nhiên liệu; khí hoá rắn [nhiên liệu]; khí dầu mỏ hóa lỏng; khí tự nhiên hoá lỏng; khí tự nhiên; năng lượng điện; năng lượng điện từ các nguồn năng lượng tái tạo.

---

(210) **4-2025-13906**
(300) 019101723 05/11/2024 EM
(540)

MOEVE EMOTION

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) COMPAÑÍA ESPAÑOLA DE PETRÓLEOS, S.A. (ES)
Paseo de la Castellana 259 - A, 28046 Madrid, Spain
(740) Công ty luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu động cơ, dầu hộp số sàn, dầu cho bộ truyền động cuối của ô tô; nhiên liệu thắp sáng; chất phụ gia, không phải hóa chất, cho dầu công nghiệp và nhiên liệu; chất bôi trơn và mỡ để bôi trơn; hợp chất hấp thu bụi, hợp chất làm ướt bụi và hợp chất kết dính bụi; dầu mỏ, dạng thô hoặc tinh chế; nhiên liệu sinh học; dầu nhiên liệu công nghiệp; khí dầu mỏ; phụ phẩm của dầu mỏ dùng cho mục đích công nghiệp; nhiên liệu (bao gồm xăng cho động cơ); sáp [nguyên liệu thô]; mỡ làm từ dầu hoả để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp; nến và bấc dùng để thắp sáng; khí nhiên liệu; khí hoá rắn [nhiên liệu]; khí dầu mỏ hóa lỏng; khí tự nhiên hoá lỏng; khí tự nhiên; năng lượng điện; năng lượng điện từ các nguồn năng lượng tái tạo.

---

(210) **4-2025-13907**
(300) 019101713 05/11/2024 EM
(540)

MOEVE TRACTION

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) COMPAÑÍA ESPAÑOLA DE PETRÓLEOS, S.A. (ES)
Paseo de la Castellana 259 - A, 28046 Madrid, Spain
(740) Công ty luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu động cơ, dầu hộp số sàn, dầu cho bộ truyền động cuối của ô tô; nhiên liệu thắp sáng; chất phụ gia, không phải hóa chất, cho dầu công nghiệp và nhiên liệu; chất bôi trơn và mỡ để bôi trơn; hợp chất hấp thu bụi, hợp chất làm ướt bụi và hợp chất kết dính bụi; dầu mỏ, dạng thô hoặc tinh chế; nhiên liệu sinh học; dầu nhiên liệu công nghiệp; khí dầu mỏ; phụ phẩm của dầu mỏ dùng cho mục đích công nghiệp; nhiên liệu (bao gồm xăng cho động cơ); sáp [nguyên liệu thô]; mỡ làm từ dầu hoả để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp; nến và bấc dùng để thắp sáng; khí nhiên liệu; khí hoá rắn [nhiên liệu]; khí dầu mỏ hóa lỏng; khí tự nhiên hoá lỏng; khí tự nhiên; năng lượng điện; năng lượng điện từ các nguồn năng lượng tái tạo.

---

(210) **4-2025-13910**

(540)

LONDON
ROYAL QUALITY

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1
(591) Vàng, đen.
(731) EUNKYOUNG GU (KR)
201.108 dong, 404, Haugogae-gil, 0000 Paju-si, Gyeonggi-do, South Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DENTONS LUẬT VIỆT (DENTONS LUAT VIET)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; thuốc lá nhai; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu; xì gà; hộp đựng thuốc lá điếu; cỏ để hút; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; diêm.

---

(210) **4-2025-13911**

(540)

TRUONGSON

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 6.1.2; 25.1.25; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NGÀNH RƯỢU TRƯỜNG SƠN (VN)
D1/12 khu Vila, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 33: Rượu trắng (33 độ, 35 độ, 40 độ).

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh (mua bán): rượu trắng.

---

(210) **4-2025-13912**

(540)

AURILUNA

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.13.1; 14.3.13; 15.1.17; 26.1.6; 26.11.9
(591) Vàng.
(731) HỘ KINH DOANH AURILUNA HOTEL (VN)
109-111 Phan Bội Châu, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-13962**

(540)

GPES®
GLOBAL PROPERTY EXCHANGE SERVICE

(220) 03/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SÀN GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN TOÀN CẦU (VN)
Tầng 4, toà Trường Thịnh - Tràng An Complex, số 01 Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở [dịch vụ bất động sản]; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-13972**

(540)

So Cashew

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.6; 5.9.19
(591) Xanh tím than, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SO CAS HOLDINGS (VN)
Phòng 903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa hạt điều; sữa chua; phô mai; bơ hạt điều; dầu ăn; hạt điều đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; mì ăn liền; bột hạt điều [gia vị]; kem lạnh; cà phê; đường.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép hoa quả; nước ngọt có ga; nước tinh khiết [đồ uống]; nước khoáng thiên nhiên [đồ uống]; xi-rô và các chế phẩm không cồn khác làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán: sữa hạt điều, sữa chua, phô mai, bơ hạt điều, dầu ăn, hạt điều đã qua chế biến, bánh kẹo, mì ăn liền, bột hạt điều, kem lạnh, cà phê, đường, đồ uống không cồn, nước ép hoa quả, nước ngọt có ga, nước tinh khiết, nước khoáng thiên nhiên, xi-rô và các chế phẩm khác làm đồ uống, bia, đồ uống có cồn, chè (trà), hạt điều tươi; quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; trưng bày và giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; kinh doanh bất động sản; đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản; dịch vụ tài chính.

(210) **4-2025-13973**

(540)

Food

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ANSHA
(VN)
Số 29 phố Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán trà giảm béo dùng cho mục đích y tế, cà phê, thực phẩm bổ sung ăn kiêng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-13974**

(540)

ansha
Bigsize

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ANSHA (VN)
Số 29 phố Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, trang phục, khăn quàng cổ, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-13983**

(540)

TINH TẾ MỌI GÓC NHÌN
TÂN HỒNG PHÁT WIN

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.7.3; 5.13.4; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 26.1.1; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, vàng, da cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ TÂN HỒNG PHÁT WIN (VN)
Số 113A Phạm Văn Ngô, phường Tân Khánh, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

Nhóm 19: Gạch; đá để xây dựng; ngói, không bằng kim loại; xi măng.

---

(210) **4-2025-13984**

(540)

keido.home

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP HOÀNG HÀ (VN)
Số 26A ngõ 898 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm ngâm giặt; xà phòng khử mùi; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt].

---

(210) **4-2025-13986**

(540)

VIE PAINT

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG CÔNG PHƯỢNG (VN)
Cả Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-13987**

(540)

LIVETEX

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG CÔNG PHƯỢNG (VN)
Cả Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-13988**

(540)

Pickstar

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 21.3.1
(731) NGUYỄN THÚY ANH (VN)
Tổ 47 khu 5, phường Hà Trung, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 28: Quả bóng Pickelball.

---

(210) **4-2025-13989**

(540)

MUSIC LEGEND

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.12; 26.1.1
(591) Đen, đỏ.
(731) PHẠM QUANG DUẬT (VN)
Khu Hồng Hà, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 09: Loa; đài; ampli (thiết bị khuếch đại âm thanh); bộ tiếp điểm; bộ chuyển đổi điện âm; máy thu hình.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm sau: loa, đài, ampli (thiết bị khuếch đại âm thanh), bộ tiếp điểm, bộ chuyển đổi điện âm, máy thu hình.

---

(210) **4-2025-13990**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 26.4.18
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AZ STEEL THĂNG LONG (VN)
Lô A10, khu 2,5 ha, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng inox; bồn chứa nước bằng kim loại.

Nhóm 11: Bồn cầu (thiết bị vệ sinh); bồn tự hoại bằng nhựa (thiết bị vệ sinh); máy lọc nước; bình nóng lạnh năng lượng mặt trời.

Nhóm 20: Bồn nhựa đựng nước.

---

(210) **4-2025-13991**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AZ STEEL THĂNG LONG (VN)
Lô A10, khu 2,5 ha, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng inox; bồn chứa nước bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-13992**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AZ STEEL THĂNG LONG (VN)
Lô A10, khu 2,5 ha, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng inox; bồn chứa nước bằng kim loại.

Nhóm 11: Bồn cầu (thiết bị vệ sinh); bồn tự hoại bằng nhựa (thiết bị vệ sinh); máy lọc nước; bình nóng lạnh năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-13996**

(540)

LEBENLANG

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LEBENLANG (VN)
B11 tập thể Bộ Công An Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-13998**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.7.16; 3.7.24; 6.1.2; 26.1.1
(591) Vàng đồng, đỏ đô, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ YẾN SÀO NHA TRANG THANH YÊN (VN)
210 Dã Tượng, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà

(511) Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát chứa yến sào (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-14001**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HẢI PHONG GROUP (VN)
Số nhà 4, tổ 7, ngách 22/87/24 đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da.

Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm chức năng để hỗ trợ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-14002**

(540)

NANO S07

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT (VN)
Tầng 9+10 tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông đường bộ, trên không hoặc dưới nước: ô tô.

---

(210) **4-2025-14003**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT (VN)
Tầng 9+10 tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông đường bộ, trên không hoặc dưới nước: ô tô.

---

(210) **4-2025-14004**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT (VN)
Tầng 9+10 tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông đường bộ, trên không hoặc dưới nước: ô tô.

---

(210) **4-2025-14005**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT (VN)
Tầng 9+10 tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông đường bộ, trên không hoặc dưới nước: ô tô.

---

(210) **4-2025-14006**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT (VN)
Tầng 9+10 tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông đường bộ, trên không hoặc dưới nước: ô tô.

---

(210) **4-2025-14007**

(540)

NANO S09

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT (VN)
Tầng 9+10 tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông đường bộ, trên không hoặc dưới nước: ô tô.

---

(210) **4-2025-14011**

(540)

FANTOM

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VHC (VN)
Số 399 Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy vi tính.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm điện máy, điện tử, điện lạnh, điện gia dụng, cụ thể là: tivi, loa đài, âm ly, đầu đĩa, dàn âm thanh, điều hòa, tủ lạnh, tủ đông lạnh, tủ làm mát, nồi cơm điện, bếp đun nấu, nồi điện, lò vi sóng, máy xay sinh tố, máy ép, máy nghiền thực phẩm, máy trộn thực phẩm, máy làm sữa đậu nành, máy nướng bánh mỳ, máy hút mùi, ấm đun nước, bình nóng lạnh (thiết bị cung cấp nước nóng lạnh), máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, máy sấy bát đĩa, máy rửa bát, máy hút bụi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy sưởi, máy tạo độ ẩm, máy hút ẩm, đèn chiếu sáng, máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-14017**

(540)

KHÁNH HÂN STORE
BEAUTY AND FASHION

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.9.14; 5.3.13; 5.3.15
(591) Tím, hồng, trắng.
(731) LÊ KHÁNH PHƯƠNG (VN)
Số 1, ngõ 1, xóm An Lạc, thôn Đàn Viên, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; móng giả.

Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-14018**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9
(591) Xanh dương, trắng.
(731) LÊ ĐÌNH VINH (VN)
Thôn Quyết Thắng 2, xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-14019**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI BIGRIVER (VN)
Số 13, ngõ 17, đường Nam Dư, tổ 2, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Móc bằng kim loại để treo đồ; khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện); tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp; phụ kiện ngũ kim lắp cho tủ bếp.

Nhóm 20: Giá bằng kim loại để treo quần áo; giá để xoong nồi bằng kim loại lắp cho tủ bếp; giá để gia vị bằng kim loại lắp cho tủ bếp; giá cắm dao bằng kim loại lắp cho tủ bếp; giá để đồ khô nhiều tầng bằng kim loại lắp cho tủ bếp; giá để chai lọ dưới chậu rửa cho tủ bếp.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các thiết bị: móc bằng kim loại để treo đồ, khóa cửa bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, giá bằng kim loại để treo quần áo, giá để gia vị bằng kim loại lắp cho tủ bếp, giá để bát đĩa bằng kim loại lắp cho tủ bếp, giá để bát đĩa có hộp trợ lực nâng hạ bằng kim loại lắp cho tủ bếp, giá để xoong nồi bằng kim loại lắp cho tủ bếp, giá cắm dao bằng kim loại lắp cho tủ bếp, giá để đồ khô nhiều tầng bằng kim loại lắp cho tủ bếp, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp, phụ kiện ngũ kim lắp cho tủ bếp, thùng đựng gạo cho tủ bếp, bếp điện tử, chậu rửa bát, giá để chai lọ dưới chậu rửa cho tủ bếp, đồ treo đa năng cho tủ bếp, khay để thìa dĩa cho tủ bếp, tay nắm cửa tủ bếp, ray bi lắp ngăn kéo cho tủ bếp, bản lề cánh tủ lắp cho cửa bếp, tủ bếp bằng gỗ công nghiệp và gỗ tự nhiên, xoong nồi, chảo rán dùng cho gia đình, dụng cụ nấu các món ăn trong nhà bếp.

---

(210) **4-2025-14022**

(540)

WHIEDA

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) WORLD HEALTH INDUSTRY ECONOMIC DEVELOPMENT ALLIANCE CO., LIMITED (CN)
Flat/Rm A 12/F Zj 300, 300 Lockhart Road, Wan Chai, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; sữa làm sạch da; dầu gội đầu; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm để giặt; chế phẩm tẩy vết bẩn (tẩy vết màu, tẩy dấu vết); chế phẩm làm sạch; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm; bộ mỹ phẩm bao gồm chủ yếu là thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), son môi, bút chì kẻ lông mày, phấn nền trang điểm và chất làm bóng môi; phấn mắt; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn trang điểm; bút kẻ mắt; phấn má (phấn hồng); nước hoa; bút chì kẻ lông mày; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chế phẩm chống nắng; kem đánh răng.

Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; chế phẩm hoá dược; chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; thuốc truyền thống Trung Quốc; cao dán mù tạt (thuốc dán mù tạt); chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; khí gas dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; thuốc khử độc (thuốc lọc máu); dầu gội diệt côn trùng ký sinh dùng cho động vật; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; miếng đệm lót vệ sinh (băng vệ sinh); bông khử trùng; tã lót cho thú cưng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế;dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất;thiết bị chỉnh hình;vật liệu dùng để khâu vết thương; khẩu trang y tế; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật;thiết bị xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị và dụng cụ nha khoa; đệm lót cho mục đích y tế; bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 30: Keo ong; sữa ong chúa; bột nhồi (bột nhão); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kem lạnh; giấm; nấm men; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; gluten được chế biến làm thực phẩm; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; tinh bột cho thực phẩm; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; bánh quy; bánh ú (làm từ gạo nếp được gói trong lá tre); chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn (gia vị); chất làm ngọt tự nhiên; muối nấu ăn; đồ gia vị; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; mật ong.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm (trưng bày sản phẩm); quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh (tư vấn quản lý kinh doanh); tổ chức hội chợ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

(210) **4-2025-14023**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.5
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ PHÚC BÌNH (VN)
Số 12 ngõ 374 đường Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sáp vuốt tóc; gel vuốt tóc; keo bọt vuốt tóc; keo xịt tóc; kem dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-14024**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 6.19.9; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) DƯƠNG THANH NGUYÊN (VN)
Số 5, ngõ 179, phố Triều Khúc, phường Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-14025**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11
(591) Trắng, đỏ đậm, đỏ.
(731) LÊ ĐỨC PHONG (VN)
Khu 5, xã Hiền Lương, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp nấu; bếp điện; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị để tắm mát xa bằng nước.

---

(210) **4-2025-14027**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, cam, xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN NỘI DUNG CRESCENDO (VN)
Số nhà 17, ngõ 423 đường An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ sáng tác ca khúc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; dịch vụ giải trí do ca sĩ biểu diễn; dịch vụ tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật, sân khấu âm nhạc; tổ chức các các buổi biểu diễn trực tiếp về ca nhạc.

---

(210) **4-2025-14029**

(540)

VITAZEN

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ MINH NGỌC (VN)
Tầng 1, tòa nhà A1, chung cư Hòa Long, Y Na, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-14030**

(540)

IVANKAVITA

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ MINH NGỌC (VN)
Tầng 1, tòa nhà A1, chung cư Hòa Long, Y Na, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-14033**

(540)

MECUTIT

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THÁI HÀ (VN)
Số 8 ngõ Giao Thông, tổ dân phố 2, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi.

---

(210) **4-2025-14034**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.18
(591) Vàng, đen, xám.
(731) NGUYỄN VĂN HẢI (VN)
Thôn Phước Hòa, xã Đức Phú, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, túi xách, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14038**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(731) TAZAWA YOSHITAKA (JP)
4-30-4 Ukima, Kita-Ku, Tokyo, Japan
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)

(511) Nhóm 28: Thiết bị thể dục thể thao; dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị và dụng cụ chơi gôn.

---

(210) **4-2025-14039**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI HTC VIỆT NAM (VN)
Số 23, Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT AN (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Móc treo túi bằng kim loại.

Nhóm 18: Túi xách; ví; balo; bao để móc chìa khóa; túi cầm tay cho phụ nữ; hộp bằng da thuộc hoặc giả da.

Nhóm 20: Ổ khóa, trừ ổ khóa điện, không bằng kim loại; móc treo túi, không bằng kim loại.

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; giày; dép; quần áo; miếng đệm gót giầy.

---

(210) **4-2025-14040**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 12.1.10
(591) Nâu nhạt, nâu đậm, be, trắng.
(731) TẠ VĂN TUẤN (VN)
Xóm 11, xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 20: Kính tráng bạc [gương]; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-14041**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.11; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(731) HUIZHOU GUANGYING PLANETARY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 01, 4th Floor, Building 2, No. 13, Dahuxi Section, Huizhou Avenue, Shuikou Sub-district Office, Huicheng District, Huizhou City, China
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Cặp học sinh; ba lô; túi du lịch; túi dùng cho thể thao; túi.

---

(210) **4-2025-14042**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.4.4
(591) Xanh, đỏ, vàng.
(731) RICEGROWERS LIMITED (AU)
Yanco Avenue, Leeton NSW 2705, Australia
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Gạo; mì gạo; bánh quy giòn làm từ gạo; bánh gạo; gạo được ngâm nở (blooming rice); bánh quy gạo; bánh waffle (bánh quế) gạo; tinh bột gạo; bánh pudding gạo; thực phẩm ăn nhanh từ gạo.

---

(210) **4-2025-14043**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.12; 26.11.22
(591) Đen, trắng, xanh dương, vàng.
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
Tổ 1, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh, cụ thể là: loa; bộ khuếch đại âm thanh (amply); ống nói; thiết bị trộn âm thanh; đầu máy karaoke.

---

(210) **4-2025-14044**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 19.7.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN ĐỨC LỪNG (VN)
Thôn Bái Long, xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 33: Rượu mạnh [đồ uống]; rượu đắng; rượu gạo; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2025-14051**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐO LƯỜNG QUỐC TẾ VARIOSENSOR VIỆT NAM (VN)
Số nhà B03, khu Tập Thể 810, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Cân; thiết bị đo; cân đồng hồ lò xo; cân điện tử; cân bàn điện tử.

---

(210) **4-2025-14052**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU HAPPY (VN)
Tầng 1, tòa C Vinaconex 2, khu đô thị Kim Văn Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè (trà); trà shan tuyết.

---

(210) **4-2025-14053**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐINH THỊ CÚC (VN)
Thôn Đình Tổ, xã Đình Tổ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Tã (bỉm) cho trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm; miếng đệm lót vệ sinh.

---

(210) **4-2025-14055**

(540)

KRÖNEN

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HQ.HOME (VN)
Số 745, đường Long Hưng, tổ 4, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh: bồn cầu, vòi sen, lavabo (chậu rửa mặt), vòi lavabo, đèn.

Nhóm 20: Tủ lavabo [đồ đạc].

Nhóm 21: Giá treo khăn mặt.

---

(210) **4-2025-14056**

(540)

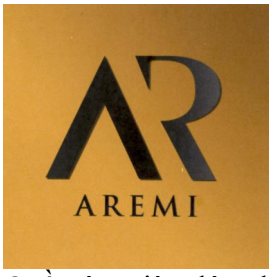

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Vàng, đen, xám.
(731) NGUYỄN VĂN HẢI (VN)
Thôn Phước Hòa, xã Đức Phú, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14057**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3
(591) Đỏ.
(731) HUỲNH ANH HẢI (VN)
Vinhomes Center Park Tân Cảng, Park 5, số 208 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dùng cho người và động vật; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng.

Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

Nhóm 36: Giao dịch tài chính tiền điện tử; giao dịch tài chính tiền mã hóa; dịch vụ tài chính; chuyển vốn bằng điện tử; chuyển điện tử tiền mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; dịch vụ ngân hàng trực tuyến được thực hiện trong môi trường ảo; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Đào tạo và huấn luyện võ thuật; tổ chức giải thi đấu võ; tổ chức triển lãm võ thuật; câu lạc bộ thể thao (yoga, thiền, khí công); đào tạo liên quan đến khí công.

Nhóm 42: Đào tài sản mã hóa; đào tiền điện tử.

---

(210) **4-2025-14058**

(540)

GIAO LONG GROUP

(220) 04/04/2025

(441) 25/09/2025

(531) 4.3.3

(591) Đỏ.

(731) HUỲNH ANH HẢI (VN)
Vinhomes Center Park Tân Cảng, Park 5, số 208 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dùng cho người và động vật; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng.

Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

Nhóm 36: Giao dịch tài chính tiền điện tử; giao dịch tài chính tiền mã hóa; dịch vụ tài chính; chuyển vốn bằng điện tử; chuyển điện tử tiền mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ Blockchain; dịch vụ ngân hàng trực tuyến được thực hiện trong môi trường ảo; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Đào tạo và huấn luyện võ thuật; tổ chức giải thi đấu võ; tổ chức triển lãm võ thuật; câu lạc bộ thể thao (yoga, thiền, khí công); đào tạo liên quan đến khí công.

Nhóm 42: Đào tài sản mã hóa; đào tiền điện tử.

---

(210) **4-2025-14059**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 24.5.1; 25.7.17; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) HUỲNH ANH HẢI (VN)
Vinhomes Center Park Tân Cảng, Park 5, số 208 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Giao dịch tài chính tiền điện tử; giao dịch tài chính tiền mã hóa; dịch vụ tài chính; chuyển vốn bằng điện tử; chuyển điện tử tiền mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; dịch vụ ngân hàng trực tuyến được thực hiện trong môi trường ảo; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa.

Nhóm 42: Đào tài sản mã hóa; đào tiền điện tử.

---

(210) **4-2025-14060**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 24.17.15; 24.17.21; 25.7.17; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) HUỲNH ANH HẢI (VN)
Vinhomes Center Park Tân Cảng, Park 5, số 208 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ thể thao (yoga, thiền, khí công); đào tạo liên quan đến khí công.

---

(210) **4-2025-14061**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 2.9.14; 3.1.1; 23.1.1; 24.1.1; 24.7.1; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh đậm, nâu nhạt.
(731) HUỲNH ANH HẢI (VN)
Vinhomes Center Park Tân Cảng, Park 5, số 208 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo và huấn luyện võ thuật; tổ chức giải thi đấu võ; tổ chức triển lãm võ thuật; câu lạc bộ sức khoẻ.

---

(210) **4-2025-14069**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.11.12
(731) HOÀNG HOÀI NAM (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14070**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(731) HOÀNG HOÀI NAM (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14071**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.3.10; 9.3.13; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.23
(731) HOÀNG HOÀI NAM (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14072**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.3.10; 26.11.12
(731) HOÀNG HOÀI NAM (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14073**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.1.17; 25.1.25; 26.4.3; 26.4.9
(731) HOÀNG HOÀI NAM (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14074**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.1.17; 25.1.25; 26.4.3; 26.4.9
(731) HOÀNG HOÀI NAM (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14075**

(540)

Deeptrip

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) MARVELOUS JOURNEY PTE. LTD. (SG)
120 Robinson Road, #13-01, Singapore 068913
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải về cho điện thoại thông minh; ví điện tử tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị truyền thông để liên kết mạng máy tính; thiết bị nhận diện khuôn mặt; màn hình vidêô; thẻ điện thoại trả trước, được mã hóa từ tính.

Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; khuyến mãi cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nhập dữ liệu máy tính; dịch vụ kế toán; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ hãng thông tin thương mại; cung cấp thông tin thương mại; cập nhật và duy trì thông tin trong các bản đăng ký; marketing; việc kết hợp, vì lợi ích của người khác, của nhiều loại hàng hóa (ngoại trừ việc vận chuyển chúng), cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận tải bằng du thuyền; vận tải bằng ô tô; vận tải hàng không; cho thuê xe; cho thuê bộ đồ lặn; dịch vụ chuyển phát nhanh; giữ chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho các chuyến đi; cung cấp thông tin về du lịch, qua internet; tư vấn du lịch; dịch vụ đặt vé cho du lịch; môi giới vận tải; dịch vụ đại lý đặt chỗ cho du lịch; sắp xếp chuyến du lịch; dịch vụ đại lý du lịch [du lịch]; dịch vụ cho thuê xe.

Nhóm 42: Tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ

[saas]; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; nền tảng như là dịch vụ [paas]; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ phát triển cơ sở dữ liệu; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; cho thuê phần mềm máy tính để thu thập, phân tích và sắp xếp dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); lưu trữ thông tin và dữ liệu điện tử tạm thời; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm đăng nhập một lần trực tuyến không tải xuống được; lưu trữ điện tử hình ảnh kỹ thuật số; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để thu thập, phân tích và sắp xếp dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cập nhật và bảo trì phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu thông tin điện tử; nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực khai thác dữ liệu.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; đặt phòng khách sạn cho người khác; cho thuê tòa nhà có thể di chuyển được; dịch vụ khách sạn thú cưng; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống].

---

(210) **4-2025-14076**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.17.15; 24.17.21
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC KHOẺ GIÁC Y VIỆT (VN)
Số 47 Market Str, Sunrise B, The Manor Central Park, đường Nguyễn Xiển, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thảo dược.

Nhóm 44: Xoa bóp; khám sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ y học thay thế; liệu pháp giác hơi.

---

(210) **4-2025-14077**

(540)

OMORI

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HAPPY KIDS (VN)
Tầng 2, số 134 ngõ 136 đường Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; bỉm.

---

(210) **4-2025-14078**

(540)

Hà Gốm Lò Gốm Nghệ Nhân Bát Tràng

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH GỐM HÀ LÒ GỐM NGHỆ NHÂN (VN)
Số 127 thôn 2 Giang Cao, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ gốm, đồ gốm để chứa đựng, đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ trưng bày bằng gốm.

---

(210) **4-2025-14080**

(540)

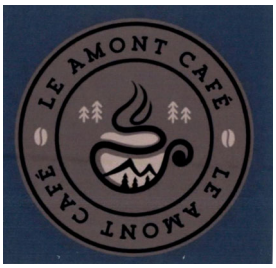

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.1.1; 5.1.7; 5.1.16; 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2; 6.19.5; 11.3.3; 26.1.1

(591) Nâu, xám, đen, be.

(731) NGUYỄN MINH CHÂU (VN)
Số 36 đường 3.6/2 khu đô thị Gamuda, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cafe; trà, socola; bánh ngọt; kem lạnh; đồ uống cacao có sữa.

Nhóm 35: Mua bán: cafe, trà, socola, bánh ngọt, kem, đồ uống cacao có sữa, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống không cồn, siro và các chế phẩm khác để pha chế đồ uống, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước khoáng, nước uống có ga, thức ăn nhanh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-14081**

(540)

Kiukids

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Tã bỉm trẻ em; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; sữa cho trẻ em (thực phẩm chức năng); sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 25: Mũ nón; giày dép; quần áo; quần áo cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-14084**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) BEFUTUR BIOTECHNOLOGIES (SUISSE) SA (SE)
14 Chemin des Clochettes, 1206 Geneva, SWITZERLAND
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ và sắc đẹp cho người (spa); dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-14085**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.3.21; 18.3.23
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ DU LỊCH BEESEA (VN)
Số nhà 15 phố Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Tổ chức du lịch; hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; du lịch lữ hành nội địa, quốc tế.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tổ chức hội nghị; dịch vụ tổ chức và điều khiển hội thảo, sắp xếp và tổ chức hội thảo; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí; dịch vụ lập kế hoạch cho buổi tiệc (giải trí); dịch vụ cho thuê thiết bị âm thanh, nhân sự biểu diễn.

---

(210) **4-2025-14086**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ.
(731) HOÀNG THỊ HOA (VN)
Đội 4, thôn Xuân Hội, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân, thắt lưng [trang phục], găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-14087**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) HOÀNG THỊ HOA (VN)
Đội 4, thôn Xuân Hội, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

---

(210) **4-2025-14088**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, trắng.
(731) HOÀNG THỊ HOA (VN)
Đội 4, thôn Xuân Hội, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy rửa bồn cầu.

---

(210) **4-2025-14089**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHIC CHIC NOVA (VN)
Số 37, ngõ 86, ngách 16, Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): máy xay thịt, máy làm sữa hạt, máy xay sinh tố, quạt điện, nồi cơm điện, máy làm xoăn tóc, máy làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2025-14090**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 7.1.24; 7.3.11; 9.1.9; 26.3.23
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AURA GROUP (VN)
19 Hai Bà Trưng, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ homestay; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-14091**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24
(591) Hồng, đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC THÚ Y 88 TRƯỜNG CHINH (VN)
Số 88 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm thú y; chế phẩm sinh học dùng cho thú y; chế phẩm chống ký sinh trùng; chế phẩm hóa học dùng cho thú y.

---

(210) **4-2025-14092**

(540)

FUJITRANS

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) FUJITRANS CORPORATION (JP)
7-41, Irifune 1-Chome, Minato-Ku, Nagoya-Shi, Aichi 455-0032 JAPAN
(740) Công ty TNHH một thành viên sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh; quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu hoặc phân tích marketing; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho khách hàng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; môi giới mua, bán tàu thuyền.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới hải quan về tài chính; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; đánh giá yêu cầu bồi thường cho bảo hiểm phi nhân thọ (dịch vụ bảo hiểm); thẩm định bảo hiểm phi nhân thọ; tính toán tỉ lệ phí bảo hiểm.

Nhóm 37: Đóng tàu; sửa chữa hoặc bảo dưỡng tàu; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy bay; sửa chữa hoặc bảo dưỡng xe ô tô; sửa chữa hoặc bảo dưỡng xe cơ giới hai bánh; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị quay phim; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ quang học; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị chụp ảnh; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị xếp hàng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị báo cháy; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị văn phòng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị điều hòa không khí cho mục đích công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng mỏ đèn xì; sửa chữa hoặc bảo dưỡng nồi hơi; sửa chữa hoặc bảo dưỡng bơm; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị làm đông (đóng đá) cho mục đích công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy di chuyển đất; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng động cơ điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị điều khiển và phân phối điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và dụng cụ đo và kiểm tra; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị và dụng cụ y tế; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị in hoặc đóng sách; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và dụng cụ gia công kim loại; sửa chữa hoặc bảo dưỡng lò hơi công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị khai thác mỏ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị sản xuất chế phẩm cao su; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy sản xuất mạch tích hợp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy sản xuất chất bán dẫn; sửa chữa hoặc bảo

dưỡng máy và thiết bị chế biến thực phẩm và đồ uống; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị sơn; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị nông nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị chế biến nhựa; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị đóng gói hoặc bao gói; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy may; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy làm sạch sàn dùng điện.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường sắt; vận tải bằng xe tải; cung cấp thông tin giao thông và đường bộ; vận tải tàu chở hàng; vận tải bằng đường hàng không; đóng gói hàng hoá; môi giới vận tải hàng hoá (bao gồm môi giới vận tải hàng hóa bằng tàu thủy); môi giới vận tải hàng hóa bằng tàu thủy; dịch vụ dỡ hàng; môi giới cho thuê hoặc thuê tàu thuyền; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê không gian kho chứa hàng; cung cấp không gian đỗ xe.

---

(210) **4-2025-14093**

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FUJITRANS CORPORATION

(731) FUJITRANS CORPORATION (JP)
7-41, Irifune 1-Chome, Minato-Ku, Nagoya-Shi, Aichi 455-0032 JAPAN

(740) Công ty TNHH một thành viên sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh; quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu hoặc phân tích marketing; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho khách hàng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; môi giới mua, bán tàu thuyền.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới hải quan về tài chính; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; đánh giá yêu cầu bồi thường cho bảo hiểm phi nhân thọ (dịch vụ bảo hiểm); thẩm định bảo hiểm phi nhân thọ; tính toán tỉ lệ phí bảo hiểm.

Nhóm 37: Đóng tàu; sửa chữa hoặc bảo dưỡng tàu; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy bay; sửa chữa hoặc bảo dưỡng xe ô tô; sửa chữa hoặc bảo dưỡng xe cơ giới hai bánh; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị quay phim; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ quang học; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị chụp ảnh; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị xếp hàng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị báo cháy; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị văn phòng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị điều hòa không khí cho mục đích công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng mỏ đèn xì; sửa chữa hoặc bảo dưỡng nồi hơi; sửa chữa hoặc bảo dưỡng bơm; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị làm đông (đóng đá) cho mục đích công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy di chuyển đất; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng động cơ điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị điều khiển và phân phốii điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và dụng cụ đo và kiểm tra; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị và dụng cụ y tế; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị in hoặc đóng sách; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và dụng cụ gia công kim loại; sửa chữa hoặc bảo dưỡng lò hơi công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị khai thác mỏ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị sản xuất chế phẩm cao su; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy sản xuất mạch tích hợp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy sản xuất chất bán dẫn; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị chế biến thực phẩm và đồ uống; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị sơn; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị nông nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị chế biến nhựa; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị đóng gói hoặc bao gói; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy may; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy làm sạch sàn dùng điện.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường sắt; vận tải bằng xe tải; cung cấp thông tin giao thông và đường bộ; vận tải tàu chở hàng; vận tải bằng đường hàng không; đóng gói hàng hoá; môi giới vận tải hàng hoá (bao gồm môi giới vận tải hàng hóa bằng tàu thủy); môi giới vận tải hàng hóa bằng tàu thủy; dịch vụ dỡ hàng; môi giới cho thuê hoặc thuê tàu thuyền; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê không gian kho chứa hàng; cung cấp không gian đỗ xe.

---

(210) **4-2025-14094**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 26.4.4; 26.11.12
(731) FUJITRANS CORPORATION (JP)
7-41, Irifune 1-Chome, Minato-Ku, Nagoya-Shi, Aichi 455-0032 JAPAN
(740) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh; quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu hoặc phân tích marketing; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho khách hàng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; môi giới mua, bán tàu thuyền.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới hải quan về tài chính; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; đánh giá yêu cầu bồi thường cho bảo hiểm phi nhân thọ (dịch vụ bảo hiểm); thẩm định bảo hiểm phi nhân thọ; tính toán tỉ lệ phí bảo hiểm.

Nhóm 37: Đóng tàu; sửa chữa hoặc bảo dưỡng tàu; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy bay; sửa chữa hoặc bảo dưỡng xe ô tô; sửa chữa hoặc bảo dưỡng xe cơ giới hai bánh; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị quay phim; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ quang học; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị chụp ảnh; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị xếp hàng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị báo cháy; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị văn phòng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị điều hòa không khí cho mục đích công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng mỏ đèn xì; sửa chữa hoặc bảo dưỡng nồi hơi; sửa chữa hoặc bảo dưỡng bơm; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị làm đông (đóng đá) cho mục đích công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy di chuyển đất; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng động cơ điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị điều khiển và phân phối điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và dụng cụ đo và kiểm tra; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị và dụng cụ y tế; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị in hoặc đóng sách; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và dụng cụ gia công kim loại; sửa chữa hoặc bảo dưỡng lò hơi công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị khai thác mỏ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị sản xuất chế phẩm cao su; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy sản xuất mạch tích hợp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy sản xuất chất bán dẫn; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị chế biến thực phẩm và đồ uống; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị sơn; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị nông nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị chế biến nhựa; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị đóng gói hoặc bao gói; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy may; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy làm sạch sàn dùng điện.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường sắt; vận tải bằng xe tải; cung cấp thông tin giao thông và đường bộ; vận tải tàu chở hàng; vận tải bằng đường hàng không; đóng gói hàng hoá; môi giới vận tải hàng hoá (bao gồm môi giới vận tải hàng hóa bằng tàu thủy); môi giới vận tải hàng

hóa bằng tàu thủy; dịch vụ dỡ hàng; môi giới cho thuê hoặc thuê tàu thuyền; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê không gian kho chứa hàng; cung cấp không gian đỗ xe.

---

(210) **4-2025-14095**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÔM XANH ANOXA (VN)
Điểm công nghiệp Sông Cùng, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm; lá nhôm; dây nhôm; nhôm thanh định hình.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: nhôm, lá nhôm, dây nhôm, nhôm thanh định hình.

---

(210) **4-2025-14097**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 7.1.5; 7.1.12; 24.1.1; 26.1.1; 26.5.1
(591) Tím, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO HÀ NỘI - T&T (VN)
Số 18 phố Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; tổ chức tiến hành đại hội; sắp xếp và tiến hành đại hội; tổ chức các cuộc thi thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-14098**

(540)

YẾN CHƯNG TRẦM HƯƠNG
KHÁNH HÒA

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CP KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN YẾN THIÊN NHIÊN KHÁNH HÒA (VN)
SN 16, hẻm 458 đường 2/4, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Nước yến (nước giải khát).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: yến sào (tổ chim ăn được), yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), nước yến (nước giải khát).

---

(210) **4-2025-14104**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6
(591) Xanh navy, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TÂN TRỊNH ANH (VN)
Số 24 D68 đường Nam Pháp 1, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 31: Thức ăn nhai cho động vật; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; cỏ bạc hà mèo; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-14105**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG DUY (VN)
Thôn Phương Thượng 1, phường Lê Hồ, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-14106**

(540)

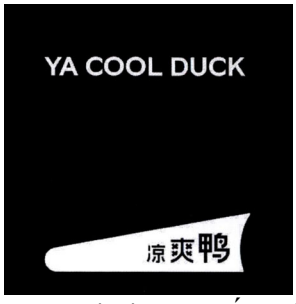

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.6; 26.4.18; 26.15.5
(731) WU DONG (CN)
No. 5, Group 51, Jindong Village, Erjia Town, Tongzhou District, Jiangsu Province, China
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Ga trải giường; tấm phủ giường; chăn; vỏ đệm; vải bọc [bọc đệm]; rèm cửa ra.

---

(210) **4-2025-14107**

(540)

MAXDADA

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.6; 3.7.19; 3.7.24; 5.3.13; 5.5.20
(591) Vàng, trắng.
(731) LÊ VĂN VINH (VN)
Đội 6 thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); gối; tấm đệm để ngủ.

Nhóm 24: Ga trải giường; tấm phủ giường; chăn; vỏ đệm; vải bọc [bọc đệm]; rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-14109**

(540)

EMOOULI

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính; tròng kính; hộp đựng kính.

---

(210) **4-2025-14110**

(540)

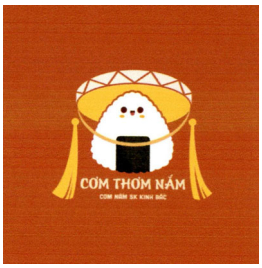

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 9.7.1; 9.7.25
(591) Cam đậm, vàng nhạt, trắng, xanh rêu, hồng, be nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ THƠM (VN)
Khu Yên Mẫn Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Cơm cuốn rong biển; cơm nắm; cơm; gạo; mì sợi.

---

(210) **4-2025-14111**

(540)

Trimguard

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGỌ QUANG NAM (VN)
Tổ 2, khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 08: Máy cạo râu.

---

(210) **4-2025-14112**

(540)

Trimday

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGO QUANG NAM (VN)
Tổ 2 Khu Bồ Sơn, xã Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 08: Máy cạo râu.

---

(210) **4-2025-14113**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.7.20
(591) Đỏ, trắng.
(731) VÕ THỊ PHƯƠNG (VN)
Thôn 5 Phước Hiệp, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc chuyên nghiệp; dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-14114**

(540)

BIHU
EYEWEAR

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1
(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính; tròng kính; hộp đựng kính.

---

(210) **4-2025-14115**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 1.15.21; 3.1.7; 3.6.3; 12.3.3; 12.3.4; 25.7.4; 26.4.18
(591) Đỏ, hồng, xanh lá cây, cam, nâu, trắng, xám, xanh ngọc lam, đen, xanh lục biển.
(731) NGUYỄN SINH PHÚC (VN)
Số 58, tổ 22A, Tân Hồng, ngõ 93, phố Hoàng Văn Thái, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm tắm cho gia súc [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng]; chế phẩm tắm cho chó [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng].

---

(210) **4-2025-14116**

(540)

DAVINCI

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-14117**

(540)

maralong

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1

(731) CHEN DESHENG (CN)
No. 16, opposite to Tongren Village, Sidu Town, Changting County, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÍ VIỆT VÀ CỘNG SỰ (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; vỏ hộp loa; tai nghe; sợi để nhận dạng dùng cho dây điện; màn huỳnh quang; bộ pin anốt.

---

(210) **4-2025-14118**

(540)

CALDUPS

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 28 (VN)
Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14119**

(540)

FOVILIV

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 28 (VN)
Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14120**

(540)

FOVIHEPA

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 28 (VN)
Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14121**

(540)

HEMAUP

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 28 (VN)
Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14122**

(540)

MEZHEIMER

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14123**

(540)

GAZHEIMER

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14124**

(540)

DUOSTEO Conjugated Estrogens 0.45 mg + Bazedoxifene 20 mg tablets
Điều trị bốc hoả và loãng xương
ASEPHARM

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.17.5; 26.4.2; 26.4.18

(591) Hồng, trắng, đen, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14125**

(540)

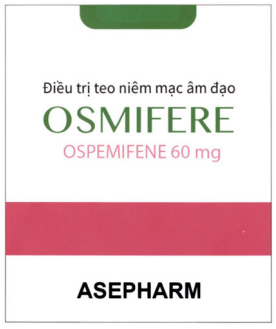

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, đen, trắng, hồng, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14126**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.9.1; 26.1.1; 26.1.6; 26.3.2; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen, vàng, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14127**

(540)

AGIVISCON

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14128**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 1.15.23; 2.5.6; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.19; 5.11.14; 25.7.25
(591) Tím hồng, trắng, vàng nâu, vàng nâu nhạt, vàng da, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, xanh lơ, đen, trắng đục, ghi, xanh dương, vàng, vàng cam, đỏ, tím hồng động.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em(bỉm); quần tã trẻ em; tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-14129**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 1.15.15; 2.9.1; 3.2.1; 3.2.9; 3.5.1; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.15; 19.3.5; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng sẫm, hồng, xanh dương, xanh dương nhạt, trắng, đen, trắng đục.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn giấy ướt cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-14131**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 13.1.5
(731) LIBERTY MUTUAL INSURANCE COMPANY (US)
175 Berkeley St., Boston, MA 02116, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo lãnh phát hành bảo hiểm (thẩm định bảo hiểm) cho tất cả các loại hình bảo hiểm; dịch vụ tư vấn bảo hiểm; dịch vụ cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm (quản lý bảo hiểm).

---

(210) **4-2025-14132**

(540)

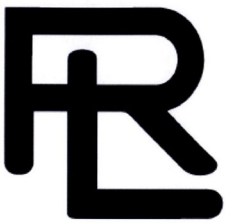

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) THE POLO/LAUREN COMPANY L.P. (US)
650 Madison Avenue, New York, New York 10022, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo khoác; áo khoác da; áo khoác nhồi bông; áo khoác thể thao; áo choàng ngoài; áo gilê (áo chẽn không tay); áo khoác ngoài cùng; áo choàng ngoài thể thao; áo khoác có mũ trùm đầu và khuy buộc; bộ áo liền quần; áo sơ mi; áo thun ngắn tay; áo thun có cổ; phần trước của áo sơ mi; áo phông ngắn tay; áo sơ mi ngắn tay; áo nịt len [trang phục];

áo nỉ; áo nỉ len chui đầu có mũ; áo sơ mi thể thao; áo cánh; áo lông cừu; áo nỉ chui đầu có mũ; áo dệt kim; áo len dài tay; áo cổ lọ; ca vát; áo len dệt hở trước ngực có nút cài (cardigan); áo gi lê [bộ quần áo âu phục]; áo khoác blazer; áo khoác ngắn, có mũ, không thấm (áo pacca); áo khoác choàng ngoài không tay (áo pông-sô); khăn choàng; khăn choàng cổ; khăn lụa mỏng (khăn foulard) [trang phục]; khăn quấn cổ [trang phục]; cầu vai áo; quần áo che mưa; quần áo may đo sẵn; lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo]; quần áo bằng vải gabadin; bộ quần áo; bộ quần áo lễ phục [áo khoác trang trọng]; quần áo bó; trang phục trang trọng; áo khoác ngoài cho đàn ông; khăn gập cài túi áo ngực [trang phục]; đồng phục; quần dài; quần soóc; quần âu dài; quần âu dài mặc thường ngày; quần nỉ bo gấu; bộ đồ thể thao; quần jeans; quần yếm; dây đeo cho quần áo; quần áo lót; quần lót; quần lót ôm sát [quần đùi]; nơ cổ; cổ áo có thể tháo rời; thắt lưng [trang phục]; dây nịt để kéo giữ tất ngắn cổ; khăn thắt lưng; cổ tay áo [trang phục]; thắt lưng đựng tiền [trang phục]; găng tay hở ngón; găng tay [trang phục]; dây đeo cổ [trang phục]; khăn quàng cổ dạng ống; khăn quàng cổ; găng tay trượt tuyết; khăn rằn [khăn quàng cổ]; mũ trùm đầu [trang phục]; bộ pijama; quần áo ngủ; áo choàng lễ; áo choàng mặc sau khi tắm; bít tất ngắn cổ; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; tạp dề [trang phục]; quần áo thể dục; quần áo đan; quần áo đi mưa; quần áo đi biển; quần áo tắm; quần áo cho em bé; quần áo cho trẻ sơ sinh; yếm tạp dề bằng vải; yếm dãi của em bé [không bằng giấy]; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; túi của quần áo; quần áo giả da; bộ lông thú [trang phục]; cổ áo (quần áo); đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ quần áo, giày, đồ đội đầu, dụng cụ và phụ kiện thể thao; dịch vụ quảng cáo liên quan đến quần áo; triển lãm trình diễn thời trang cho mục đích thương mại; dịch vụ bán lẻ trực tuyến quần áo, giày, đồ đội đầu, dụng cụ và phụ kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-14142**

(540)

LPBank PRIORITY
Trọn đặc quyền, cho điều bạn ưu tiên

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.5.1; 26.1.11; 26.2.7; 26.7.5
(591) Nâu.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN LỘC PHÁT VIỆT NAM (VN)
LPB Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy rút tiền tự động (atm); thẻ từ được mã hoá; máy đếm tiền; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị phát hiện tiền giả; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; máy đọc mã vạch; thẻ an toàn[thiết bị mã hoá].

Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; kim cương; hoa tai; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; ngọc trai [đồ trang sức]; đá quý; nhẫn [đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường; marketing; quan hệ công chúng; phân tích giá cả thị trường; lập các báo cáo thống kê tài khoản.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; cho vay [tài chính]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; cung cấp thông tin bảo hiểm; bảo hiểm sinh mạng; bảo

hiểm hàng hải; bảo hiểm hoả hoạn; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ trả lương hưu; phân tích tài chính; định giá bất động sản; ngân hàng thế chấp; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; dịch vụ kiểm tra ngân phiếu; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đổi tiền; bao thanh toán; dịch vụ tín dụng; quản lý tài chính; bảo đảm tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; thuê mua tài chính; phát hành phiếu có giá; dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quí giá; dịch vụ quĩ tiết kiệm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin tài chính; trả góp.

Nhóm 39: Vận tải bằng tàu thuyền; vận tải bằng ô tô; bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hoá; cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; dịch vụ kho hàng hoá; đóng gói hàng hoá; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu kho; vận tải; hậu cần vận tải.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet.

---

(210) **4-2025-14143**

(540)

LPBank PRIORITY

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.5.1; 26.1.11; 26.2.7; 26.7.5
(591) Nâu.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN LỘC PHÁT VIỆT NAM (VN)
LPB Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy rút tiền tự động (ATM); thẻ từ được mã hoá; máy đếm tiền; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị phát hiện tiền giả; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; máy đọc mã vạch; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa].

Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; kim cương; hoa tai; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; ngọc trai [đồ trang sức]; đá quý; nhẫn [đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường; marketing; quan hệ công chúng; phân tích giá cả thị trường; lập các báo cáo thống kê tài sản.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; cung cấp thông tin bảo hiểm; bảo hiểm sinh mạng; bảo hiểm hàng hải; bảo hiểm hoả hoạn; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ trả lương hưu; phân tích tài chính; định giá bất

động sản; ngân hàng thế chấp; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; dịch vụ kiểm tra ngân phiếu; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đổi tiền; bao thanh toán; dịch vụ tín dung; quản lý tài chính; bảo đảm tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; thuê mua tài chính; phát hành phiếu có giá; dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quí giá; dịch vụ quĩ tiết kiệm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin tài chính; trả góp.

Nhóm 39: Vận tải bằng tàu thuyền; vận tải bằng ô tô; bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hoá; cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; dịch vụ kho hàng hoá; đóng gói hàng hoá; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu kho; vận tải; hậu cần vận tải.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet.

---

(210) **4-2025-14144**

(540)

LPBank
Ngân hàng Lộc Phát của mọi nhà

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.5.1; 26.1.11; 26.2.7; 26.7.5
(591) Nâu.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN LỘC PHÁT VIỆT NAM (VN)
LPB Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy rút tiền tự động (atm); thẻ từ được mã hoá; máy đếm tiền; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị phát hiện tiền giả; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; máy đọc mã vạch; thẻ an toàn..

Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; kim cương; hoa tai; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; ngọc trai [đồ trang sức]; đá quý; nhẫn [đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường; marketing; quan hệ công chúng; phân tích giá cả thị trường; lập các báo cáo thống kê tài khoản.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; cho vay [tài chính]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; cung cấp thông tin bảo hiểm; bảo hiểm sinh mạng; bảo hiểm hàng hải; bảo hiểm hoả hoạn; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ trả lương hưu; phân tích tài chính; định giá bất động sản; ngân hàng thế chấp; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; dịch vụ kiểm tra ngân phiếu; dịch vụ tư vấn

nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đổi tiền; bao thanh toán; dịch vụ tín dụng; quản lý tài chính; bảo đảm tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; thuê mua tài chính; phát hành phiếu có giá; dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quí giá; dịch vụ quĩ tiết kiệm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin tài chính; trả góp.

Nhóm 39: Vận tải bằng tàu thuyền; vận tải bằng ô tô; bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hoá; cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; dịch vụ kho hàng hoá; đóng gói hàng hoá; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu kho; vận tải; hậu cần vận tải.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet.

---

(210) **4-2025-14145**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN PHÚ (VN)
Lô B6, cụm công nghiệp Ba Bản, thôn Ngân Điền, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 19: Vật liệu lát bằng gỗ; gỗ dán; gỗ ép; gỗ ép được theo khuôn; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; gỗ bán thành phẩm; gỗ thành phẩm.

---

(210) **4-2025-14146**

(540)

MOVY ONE

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MỘC VYVY (VN)
Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 90, khu DCDV Mả Mực, khu phố Thịnh Lang, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén bát; nước lau sàn; nước tẩy rửa bồn cầu; nước xả vải (nước làm mềm và thơm vải); nước tẩy rửa đa năng; nước tẩy lồng máy giặt; nước xịt kính (chất tẩy rửa); nước rửa tay.

---

(210) **4-2025-14147**

(540)

GladtoGlow

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GLADROOT TRADING LIMITED (CN)
17th Floor Far East Finance Centre No 16 Harcourt Road Hk

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không dùng cho động vật); kem chống nắng; chế phẩm chống nắng; nước hoa; son môi; mỹ phẩm dưỡng da.

---

(210) **4-2025-14148**

(540)

HANPURITY

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HAN FIAS GLAMOUR CO.,LTD (KR)
C121, Room 302, 3rd floor, 398, Gimpo Hangang 8-ro, Gimpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không dùng cho động vật); kem chống nắng; chế phẩm chống nắng; nước hoa; son môi; mỹ phẩm dưỡng da.

---

(210) **4-2025-14149**

(540)

HIMAKE

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHOU BIN (CN)
No. 1220, Gangxi, Jiangang Village, Laogang Town, Pudong New Area, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; thiết bị để xử lý dữ liệu; bộ nắn điện; bao đựng điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; máy vi tính có thể đeo.

---

(210) **4-2025-14150**

(540)

ONWA

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ONWA MARINE ELECTRONICS CO. LTD. (CN)
Rm 801-2 8/Feasey Comm Bldg, 253-261 Hennessy Rd Wan Chai, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ thu phát sóng; thiết bị rađa; bộ định vị bằng sóng âm; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; máy đo tốc độ gió; thiết bị thu và truyền sóng vô tuyến.

---

(210) **4-2025-14151**

(540)

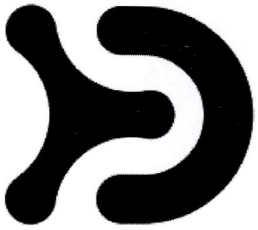

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 1.13.15; 18.2.1; 26.13.25
(731) FUJI (GUANGDONG) INVESTMENT CO., LTD. (CN)
Room 2030, 2nd Floor, Room 101, No. 2-4, No. 1601 Guangzhou Avenue South, Haizhu District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; sữa rửa mặt; chế phẩm làm thơm không khí; tinh dầu; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc cổ truyền trung quốc; vật liệu băng bó dùng trong y tế; chế phẩm dược dùng cho cho mục đích thú y.

Nhóm 30: Trà; mật ong; ngũ cốc đã chế biến; đồ ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; cà phê; bánh bột nhào.

---

(210) **4-2025-14152**

(540)

HOME SVENT

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HOMESVENT COMPANY LIMITED (CN)
Room 1009, 10th Floor, Houston Centre, 63 Mody Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon, HongKong
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc [đồ đựng]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; lọ thủy tinh [đồ đựng]; đồ gốm cho mục đích gia dụng; pha lê [đồ chứa đựng bằng thủy tinh]; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-14153**

(540)

ProudCat

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24
(731) NPK SPORTS TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
301, Zone B, Boshan DEIP, No. 34 Jiuzhou Rd, Yucheng Town, Boshan Dist, Zibo City, Shandong, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm cho người trượt tuyết; mũ bảo hiểm cho người đi xe máy; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; kính dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp; kính bảo hộ; kính chống bụi; kính đeo mắt; kính bảo hộ dùng khi trượt tuyết; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-14154**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 5.7.3
(591) Xanh lá cây, vàng, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NÔNG NGHIỆP RUBY XANH (VN)
Số 13 đường D7, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-14159**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.13.25; 26.15.15
(731) LÊ ĐÌNH DUY (VN)
Số 17 ngách 57 ngõ 281 đường Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Loa; micro (ống nói); thiết bị và máy âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; bộ ghép nối âm thanh; đầu đọc kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-14160**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ DA LECAS (VN)
Số 23, ngõ 112, phố Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da động vật; da thuộc; túi cầm tay cho phụ nữ; ví bỏ túi; vật liệu giả da; túi.

Nhóm 35: Mua bán túi xách làm bằng da, ví da, cặp da.

Nhóm 42: Thiết kế túi xách, ví da.

---

(210) **4-2025-14161**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.2.7
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, nâu ánh đỏ, nâu kem.
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG TIÊU DÙNG HƯỚNG DƯƠNG XANH (VN)
Số 495 đường Bát Khối, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, mua bán (kinh doanh): chè (trà) trái cây, trà sữa, nước trái cây, cà phê thạch, kem béo, bánh quy chấm sốt, các sản phẩm chế biến từ hạt sen, trái cây, nguyên liệu sản xuất: trà, trái cây, trà sữa, nước trái cây.

---

(210) **4-2025-14168**

(540)

Máy nấu ăn đa năng
TCM 16 AI

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TAPUHO VIỆT NAM (VN)
Liền kề 17TT1, số 96B Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy nấu ăn đa năng (thiết bị nấu nướng).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu máy nấu ăn đa năng (thiết bị nấu nướng).

---

(210) **4-2025-14169**

(540)

NUTRIMAX

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM TUẤN ANH (VN)
Khu phố 2, phường 07, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khỏe [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thảo dược; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-14170**

(540)

HOMEVIVO

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HOMEVIVO VIỆT NAM (VN)
47 Nguyễn Sơn Hà, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy ép chậm; máy xay nấu đa năng; máy xay sinh tố; máy xay cầm tay; máy hút bụi.

Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; nồi chiên hơi nước; nồi cơm điện tử; ấm siêu tốc; quạt điện; máy sấy.

---

(210) **4-2025-14171**

(540)

AI✦MENTOR

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh dương, tím, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AIWIZE (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị để xử lý dữ liệu; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính.

---

(210) **4-2025-14172**

(540)

Cỏ mềm
HOME LAB

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.13.25; 25.1.25
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM THIÊN NHIÊN CỎ MỀM (VN)
Số 225 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-14173**

(540)

Cỏ mềm
HOME LAB

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.13.25; 25.1.25
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM THIÊN NHIÊN CỎ MỀM (VN)
Số 225 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-14174**

(540)

Kachi

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NHÔM QUANG MINH (VN)
Thôn An Nghiệp, xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh kim loại định hình (dùng trong xây dựng); tấm kim loại định hình (kết cấu bằng kim loại dạng tấm); kết cấu bằng kim loại (khung bằng kim loại trong xây dựng); kim loại dạng tấm (tấm kim loại).

Nhóm 35: Mua bán thanh kim loại định hình (dùng trong xây dựng), tấm kim loại định hình (kết cấu bằng kim loại dạng tấm), kết cấu bằng kim loại (khung bằng kim loại trong xây dựng), kim loại dạng tấm (tấm kim loại).

Nhóm 37: Thi công, lắp đặt thanh kim loại, tấm kim loại trong xây dựng và trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-14178**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.21; 2.5.3; 4.5.2; 26.1.6

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, đen, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OMP ALLIANCE (VN)
Tầng 12, tòa nhà trụ sở điều hành và trung tâm thương Mại Viettel, số 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm để giặt; chất làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm để giặt khô.

Nhóm 07: Máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; máy giặt áp lực cao; máy vắt cho đồ giặt; máy giặt [xưởng giặt].

Nhóm 11: Thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền: máy giặt kết hợp chức năng sấy khô, máy giặt áp lực cao, máy vắt cho đồ giặt, máy giặt [xưởng giặt], thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, cụ thể là thiết bị giặt sấy; cho thuê máy giặt là.

---

(210) **4-2025-14179**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) LÊ THỊ HIÊN (VN)
Thôn Lý Nhân, xã Hòa Chính, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; thạch (dạng bánh kẹo); bún; miến; phở; mì ăn liền.

Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước giải khát không cồn; bia; nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2025-14191**

(540)

CHARGED

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) THE COCA-COLA COMPANY (US)
One Coca-Cola Plaza, Atlanta, Georgia 30313, U.S.A
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng và nước uống có ga (đồ uống) và đồ uống không cồn khác; đồ uống trái cây (không cồn) và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-14192**

(540)

THE LONG
Insulation & Soundproof

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, đỏ.
(731) NGUYỄN THẾ ANH (VN)
Thôn Hoài Nhơn, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách ly; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; băng cách điện, cách nhiệt; thạch cao cách điện, cách nhiệt; vải dệt bằng sợi thủy tinh để cách nhiệt, cách điện.

---

(210) **4-2025-14193**

(540)

ANYMAKA

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) XIAMEN XIRUI IMP&EXP CO., LTD. (CN)
LIU, Ruiqian Unit A-2, Unit 03, 8th Floor, Building D, Xiamen International Shipping Center, No. 97, Xiangyu Road, Xiamen Area, China (Fujian) Pilot Free Trade Zone Xiamen, Fujian 361000, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm dùng đi picnic, cắm trại; gối dùng khi đi du lịch; chân đồ nội thất (dạng ngắn); cọc móc buộc lều, không bằng kim loại; giát giường; hộp bao bì bằng chất dẻo; phụ kiện lắp ráp giường, không bằng kim loại; đệm hơi dùng khi cắm trại; sào, không bằng kim loại; đồ đạc dùng cho cắm trại.

Nhóm 22: Sợi thủy tinh dùng cho ngành dệt; lều bơm hơi cho leo núi hoặc cắm trại; lều cho leo núi hoặc cắm trại; cái võng; dây chão, không bằng kim loại; lưới, không bằng kim loại hoặc amiăng; tấm phủ xe [không dùng riêng cho xe cộ]; lều làm bằng vật liệu dệt, không phải là đồ chơi; lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; vật liệu dệt sợi thô được xử lý bằng chất chống cháy.

---

(210) **4-2025-14194**

(540)

LaminGrow

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ THỊ THU HƯỜNG (VN)
Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo về sức khỏe; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thảo dược; chế phẩm vitamin dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14195**

(540)

ARGON THANHGAS

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Ngõ 484 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Argon dạng khí dùng cho mục đích công nghiệp; argon dạng lỏng dùng cho mục đích công nghiệp; khí bảo vệ dùng để hàn.

Nhóm 05: Argon dạng khí dùng cho mục đích y tế; argon dạng lỏng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14196**

(540)

CACBONDIOXIT THANHGAS

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Ngõ 484 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Cacbon dioxit dạng khí dùng cho mục đích công nghiệp; cacbon dioxit dạng lỏng dùng cho mục đích công nghiệp; băng khô [cacbon đioxit].

Nhóm 05: Cacbon đioxit dạng khí dùng cho mục đích y tế; cacbon dioxit dạng lỏng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14197**

(540)

KHÍ TRỘN THANHGAS

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Ngõ 484 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hỗn hợp khí (không dùng cho mục đích y tế) gồm ôxy, hiđro, nitơ, cacbon dioxit, argon.

Nhóm 05: Hỗn hợp khí gồm ôxy, hiđro, ni-tơ, các- bon-níc, sun-phu-rơ, argon dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14198**

(540)

OXY THANHGAS

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Ngõ 484 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Ôxy dạng khí cho mục đích công nghiệp; ôxy dạng lỏng dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 05: Oxy dạng khí dùng cho mục đích y tế; oxy dạng lỏng dùng cho mục đích y tế; bình đã nạp oxy dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14199**

(540)

NITƠ THANHGAS

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Ngõ 484 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Nitơ dạng khí cho mục đích công nghiệp; nitơ dạng lỏng dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 05: Nitơ dạng khí dùng cho mục đích y tế; nitơ dạng lỏng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14200**

(540)

VICTORY LAP

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) AJ CORPORATION CO., LTD. (KR)
27 Songpa-daero 34-gil, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Máy để tập luyện thể dục; thiết bị tập luyện thể dục, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ chơi ten-nít; túi chuyên dụng dùng cho dụng cụ thể thao; bóng dùng trong thể thao; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông).

---

(210) **4-2025-14201**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.17; 26.4.9; 26.11.9

(731) AJ CORPORATION CO., LTD. (KR)
27 Songpa-daero 34-gil, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Máy để tập luyện thể dục; thiết bị tập luyện thể dục, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ chơi ten-nít; túi chuyên dụng dùng cho dụng cụ thể thao; bóng dùng trong thể thao; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông).

---

(210) **4-2025-14202**

(540)

Sungen

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NAGEN (VN)
Số 150 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ y tế dùng để định hình vòm chân.

Nhóm 25: Miếng lót giày.

Nhóm 35: Mua bán miếng lót giày và dụng cụ y tế dùng để định hình vòm chân.

---

(210) **4-2025-14203**

(540)

Softgen

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NAGEN (VN)
Số 150 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ y tế dùng để định hình vòm chân.

Nhóm 25: Miếng lót giày.

Nhóm 35: Mua bán miếng lót giày và dụng cụ y tế dùng để định hình vòm chân.

---

(210) **4-2025-14204**

(540)

Winagen

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NAGEN (VN)
Số 150 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ y tế dùng để định hình vòm chân.

Nhóm 25: Miếng lót giày.

Nhóm 35: Mua bán miếng lót giày và dụng cụ y tế dùng để định hình vòm chân.

---

(210) **4-2025-14212**

(540)

ALUMAX
UONVOM ALUMAX VIETNAM

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.7; 26.4.18; 26.11.8

(591) Xanh coban, xanh biển, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH UỐN VÒM ALUMAX VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngõ 484 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; vật liệu xây dựng chịu lửa bằng kim loại; cửa kim loại bọc thép; cửa gấp bằng kim loại; cửa mở hai phía bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-14213**

(540)

KINGSALMON

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ NGỌC SƠN (VN)
30 Lý Thường Kiệt, Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dầu cá hồi (thực phẩm bổ sung sức khoẻ); dược phẩm.

---

(210) **4-2025-14214**

(540)

KT2 JEWELRY

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 17.2.2; 17.2.17
(591) Trắng, xám, vàng, vàng nâu, nâu.
(731) TRẦN TRUNG TÍN (VN)
55 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: đồ trang sức bằng vàng bạc, đá quý.

---

(210) **4-2025-14215**

(540)

ZAGI MAILL

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) THÂN VĂN TRƯỜNG (VN)
137, đường 11, khu phố 7, Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi hành lý; ba lô; ví.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-14216**

(540)

Tady cinemas

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) THÂN VĂN TRƯỜNG (VN)
137 đường 11 khu phố 7 Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phát hành phim; phát hành phim điện ảnh thông qua rạp chiếu phim; rạp chiếu phim.

---

(210) **4-2025-14217**

(540)

QMT FASHION

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 9.3.9; 10.3.11; 10.3.13
(591) Vàng cam, đen, trắng, xanh dương.
(731) LÊ VĂN QUANG (VN)
Xóm Minh Tiến - Lai Tảo, xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-14218**

(540)

POWERLUB

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG (VN)
P7-22.10 V.C.P 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

---

(210) **4-2025-14219**

(540)

AGARWOOD

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, nâu vàng, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP VÀ DU LỊCH EMERALD ECO (VN)
68 Lê Đại Hành, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Trầm hương; nhang hương.

---

(210) **4-2025-14220**

(540)

HANCELL® DERMA

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH MINT KOREA (VN)
183 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc.

Nhóm 05: Chất làm đầy cho da có thể tiêm được; dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế; chỉ thẩm mỹ dùng trong phẫu thuật; thiết bị để tiêm chất làm đầy dùng trong y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc, chất làm đầy cho da có thể tiêm được, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, dụng cụ và thiết bị y tế. chỉ thẩm mỹ dùng trong phẫu thuật, thiết bị để tiêm chất làm đầy dùng trong y tế.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phòng khám thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-14221**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PHIM CÁCH NHIỆT NGÔI SAO (VN)
Số 17 ngách 173/134 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 17: Phim cách nhiệt, phim chống nắng cho ô tô và nhà kính.

---

(210) **4-2025-14222**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 26.13.1
(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lá, xanh dương, tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TRUNG NGA PAINT (VN)
50/6 đường Vĩnh Phú 27, khu phố Tây, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; màu nhuộm.

---

(210) **4-2025-14223**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.3; 2.7.12; 2.7.23; 2.9.1; 4.5.2; 24.1.1
(591) Xanh lục, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG (DAPHARCO) (VN)
02 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-14224**

(540)

NeoVita
Dịch Vụ Chuẩn Châu Âu

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.12; 2.7.23; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 24.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG (DAPHARCO) (VN)
02 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

---

(210) **4-2025-14225**

(540)

DENOPAZ

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

---

(210) **4-2025-14226**

(540)

HENZAL

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

---

(210) **4-2025-14227**

(540)

IFUNSA

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

---

(210) **4-2025-14228**

(540)

APADAP-M

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-14229**

(540)

IRVABET

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-14243**

(540)

VANZO

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23

(591) Xám đậm, xám nhạt, trắng.

(731) VANZO ASIA SDN BHD (MY)
No 12, Jalan Tiang U8/92, Seksyen U8, Bukit Jelutong, 40150 Shah Alam, Selangor Darul Ehsan

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chế phẩm làm thơm không khí; chất làm thơm mát không khí [chất thơm]; hương liệu cho chất thơm; hương liệu cho nước hoa; chế phẩm làm sạch ô tô; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; tinh dầu dùng cho chất làm thơm mát không khí; chế phẩm có hương thơm hay mùi dễ chịu; hương thơm tổng hợp [hương liệu]; hương thơm cho ô tô; hương thơm cho mục đích gia dụng; hương thơm dùng cho cá nhân; hương thơm để thắp; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; nước hoa; nước thơm sử dụng trong phòng; thuốc xịt thơm phòng; nước thơm; nước hoa dạng rắn.

---

(210) **4-2025-14244**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(591) Xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) VANZO ASIA SDN BHD (MY)
No 12, Jalan Tiang U8/92, Seksyen U8, Bukit Jelutong, 40150 Shah Alam, Selangor Darul Ehsan
(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chế phẩm làm thơm không khí; chất làm thơm mát không khí [chất thơm]; hương liệu cho chất thơm; hương liệu cho nước hoa; chế phẩm làm sạch ô tô; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; tinh dầu dùng cho chất làm thơm mát không khí; chế phẩm có hương thơm hay mùi dễ chịu; hương thơm tổng hợp [hương liệu]; hương thơm cho ô tô; hương thơm cho mục đích gia dụng; hương thơm dùng cho cá nhân; hương thơm để thắp; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; nước hoa; nước thơm sử dụng trong phòng; thuốc xịt thơm phòng; nước thơm; nước hoa dạng rắn.

---

(210) **4-2025-14246**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 24.9.1; 26.1.1
(731) LÊ THỊ OANH (VN)
Tổ 2, khu Tân Xuân, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; chất làm bóng môi; kem dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-14255**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ CÂY ĂN TRÁI XÃ LONG AN (VN)
Số 456, tổ 11, ấp Long Thành, xã Long An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Trà lá ổi.

---

(210) **4-2025-14256**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 11.1.22; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng, vàng.
(731) VŨ THỊ THOA (VN)
Thôn 3 Ia Krai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh kem; bánh mì; bột dùng để làm bánh; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-14257**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.7.1; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HI WINE (VN)
31 đường Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu mạnh; chiết xuất trái cây có cồn.

---

(210) **4-2025-14280**

(540)

UNIONE

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CP SẢN XUẤT ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ĐẠI THÀNH (VN)
Lô S5-19 cụm công nghiệp làng nghề Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép.

Nhóm 28: Dụng cụ dùng để làm đích đánh/đá/đấm tập đấm bốc; găng tay đấm bốc; bao cát tập đấm bốc; bóng tập đấm bốc; máy để tập luyện thể dục; thiết bị tập đấm bốc.

---

(210) **4-2025-14281**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 4.5.15
(591) Nâu đậm, trắng, hồng, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MINH KHUÊ CHUNBEE (VN)
Số nhà 8, ngõ 30 Tựu Phúc, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; dép; giày; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14282**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.6; 5.5.13; 25.1.5; 26.1.1; 26.1.5
(591) Đỏ, vàng, hồng, đen, cam nhạt, trắng.
(731) HÀ XUÂN HIỂN (VN)
Khu 4, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; tã lót dùng cho em bé; dầu gội đầu, xà phòng, sữa dưỡng da có chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng.

Nhóm 29: Trứng; sữa; pho mát; bơ; sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

---

(210) **4-2025-14283**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.6; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Hồng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ LỆ (VN)
Khu 4, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel (trừ đèn, nến, bánh kẹo).

Nhóm 29: Trứng; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

---

(210) **4-2025-14285**

(540)

OZEN

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HÀ DUY LINH (VN)
Số 29, ngõ 133, phố Thái Hà, tổ 28, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ vitamin (thực phẩm chức năng); các chất bổ dưỡng (nutraceuticals) được sử dụng như một chất bổ sung cho chế độ ăn uống (thực phẩm chức năng); các chế phẩm bổ dưỡng (nutraceutical) cho mục đích điều trị hoặc y tế; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu dựa trên ngũ cốc (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu dựa trên đồ uống làm từ trà.

Nhóm 29: Sữa; sữa từ các loại hạt như: sữa đậu nành, sữa hạt mắc ca, sữa hạt óc chó, sữa hạt hạnh nhân, sữa hạt gạo lứt.

---

(210) **4-2025-14286**

(540)

EcVital™

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.18
(591) Đen, xanh, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ECVITAL VIỆT NAM (VN)
Thôn Lưu Phái, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất dẻo dạng thô; chất dính, keo dùng trong công nghiệp; keo; keo dính dùng cho giấy dán tường; chế phẩm khử keo.

---

(210) **4-2025-14292**

(540)

Milk's Store
"Chăm sóc từ tâm, yêu thương trọn vẹn."

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.7.9; 19.7.26; 26.1.1; 26.13.1
(591) Trắng, hồng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDC SỨC KHỎE VÀNG ĐỖ GIA (VN)
1/8A, tổ 22, khu phố 4B, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán sữa và các sản phẩm từ sữa.

---

(210) **4-2025-14293**

(540)

HERBA-DEO
TƯƠI MÁT TỰ NHIÊN - TỰ TIN MỖI NGÀY

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.15; 5.3.13; 5.3.16; 24.13.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP JOLIE VIỆT NAM (VN)
Căn biệt thự Y01.10 An Phú Shop Villa, KĐT mới Dương Nội, đường An Phú, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem dưỡng da (mỹ phẩm); kem đánh răng (không chứa thuốc); nước hoa (mỹ phẩm); son môi.

---

(210) **4-2025-14294**

(540)

Nhà Thuốc
Bewell Pharma
Tủ thuốc của mọi gia đình

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN TIẾN NGỌC (VN)
Xóm Xuân Hùng, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-14295**

(540)

Tủ Thuốc Bewell Pharma
Tủ Thuốc Gia Đình

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 26.4.10; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, xám, xanh dương.
(731) NGUYỄN TIẾN NGỌC (VN)
Xóm Xuân Hùng, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng trên điện thoại dùng cho mục đích y tế; phần mềm dùng cho mục đích y tế; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng dùng cho mục đích y tế; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-14296**

(540)

NAM DƯỢC PHATO
AN TOÀN TỪ GỐC - KHỎE TỪ TÂM

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 24.17.15; 24.17.21
(591) Trắng, xanh.
(731) NGUYỄN THỊ THU HÀ (VN)
Thôn Quế Trạo B, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; trà giảm cân (dùng cho mục đích y tế); trà thảo dược dùng cho mục đích y tế, ăn kiêng hoặc giảm cân; trà để tắm dùng cho mục đích trị liệu.

Nhóm 35: Mua bán các loại hàng hóa: trà thảo dược, trà giảm cân (dùng cho mục đích y tế), trà thảo dược dùng cho mục đích y tế, ăn kiêng hoặc giảm cân, trà để tắm dùng cho mục đích trị liệu; marketing; quảng cáo; khuyến mại; dịch vụ trung gian thương mại; trưng bày các hàng hóa trong cửa hàng.

---

(210) **4-2025-14305**

(540)

DTALS

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 26.11.22
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THÀNH (VN)
Số 4 Dã Tượng, đường Lê Văn Thịnh, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp tín hiệu định vị cho các phương tiện và thiết bị không người lái thông qua internet.

---

(210) **4-2025-14306**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 11.3.7; 26.1.1; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh đen.
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
144/15 Linh Trung, khu phố 3, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-14307**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 18.2.1; 26.3.2; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO NGOẠI NGỮ DREAM SKY (VN)
Số 1-C2 khu tập thể Bà Triệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề, tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; khoá đào tạo từ xa; khảo thí giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-14308**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO NGOẠI NGỮ DREAM SKY (VN)
Số 1-C2 khu tập thể Bà Triệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề, tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]: xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; khoá đào tạo từ xa; khảo thí giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-14309**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.11.8; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO NGOẠI NGỮ DREAM SKY (VN)
Số 1-C2 khu tập thể Bà Triệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề, tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]: khoá đào tạo từ xa; khảo thí giáo dục; dịch vụ vê giáo dục giảng dạy; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-14310**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.11.8; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO NGOẠI NGỮ DREAM SKY (VN)
Số 1-C2 khu tập thể Bà Triệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề, tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; khoá đào tạo từ xa; khảo thí giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-14312**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 17.2.2; 20.1.3; 20.7.2; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH GOLDEN SUN (VN)
Số 24 ngõ 120 Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài toà án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực bảo vệ trẻ em.

---

(210) **4-2025-14315**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TÙNG ANH (VN)
Số 138 phố Hải Hưng, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-14316**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.5.19; 5.5.22; 26.1.1; 26.11.12
(591) Vàng, vàng đồng, trắng.
(731) TRIỆU THỊ NHẠN (VN)
Thôn Đô Đò, xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-14317**

(540)

HOLLISTER

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree, 6850 Mendrisio, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; da động vật; hộp làm bằng da thuộc; tấm phủ đồ đạc bằng da thuộc; dây buộc bằng da; dây da; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; lông bán gia công; đai da cho giầy trượt; túi vệ sinh (để đựng đồ liên quan đến vệ sinh cá nhân) rỗng; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; hành lý, túi, ví; túi thể thao đa năng; túi xách đa năng; ba lô; túi dùng ở bãi biển; ba lô đựng sách; cặp/túi đựng tài liệu; ví đựng danh thiếp; túi vải; ví đựng danh thiếp [notecases]; ví đựng thẻ [đồ da]; túi xách tay; túi nhỏ cầm tay; ví đựng tiền xu, không làm bằng kim loại quý; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; bao đựng thẻ tín dụng bằng da; túi đựng vật dụng dã ngoại trong ngày; túi vải buộc dây để mang đồ trang bị cắm trại hay thể dục; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi xách của quý ông; túi để xách đi chợ mua thực phẩm và tạp hóa; túi tập thể dục; túi xách tay; ví tiền; bao đựng chìa khóa bằng da; bao đế móc chìa khóa; túi và ví bằng da; bao da; túi nhỏ bằng da; ví da; vali da; thể hành lý, ví đa năng; túi du lịch nhỏ để đi du lịch; túi nhỏ; túi đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác; túi đeo vai cho học sinh; cặp học sinh; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi đeo vai; vali; hành lý du lịch; túi du lịch bằng giả da; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân; vali [hành lý]; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; ví đeo ở cổ tay; yên cương; roi da; vòng cổ dùng cho động vật; ô; dù; gậy chống khi đi bộ; trang phục cho động vật; trang phục cho chó; dây xích cho động vật; túi để mang/đựng động

vật; khăn buộc cổ/khăn quàng cho thú cưng [quần áo cho động vật]; mũ cho vật nuôi; áo mưa cho chó nuôi trong nhà; nơ buộc cho thú cưng [quần áo cho động vật].

Nhóm 25: Quần áo; áo [trang phục]; áo sơ mi; áo ba lỗ; áo len dài tay; áo nỉ có mũ; áo thun ngắn tay; áo cánh; quần áo đan [trang phục]; áo len chui đầu; áo nỉ; áo thun polo; áo liền quần bó sát; áo len dệt hở phía trước ngực [áo cardigan]; áo nịt ngoài; yếm nịt (của phụ nữ); quần [trang phục]; quần jeans; quần dài; quần soóc; quần gió chạy bộ thể thao; quần âu; quần vải chino; quần bo gấu; váy; váy liền quần; quần ống bó [quần dài]; áo váy; áo dài; váy cưới; áo liền quần; bộ quần áo cộc liền mảnh; trang phục liền thân; bộ quần áo; quần áo thể thao; đồ bơi; quần áo bơi; quần bơi; áo bơi hai mảnh [bikini]; áo choàng; xà-rông; quần áo để giữ ấm, bảo vệ cơ thể khỏi ánh nắng mặt trời và dị ứng về da khi ở dưới nước (rash guards); áo khoác ngoài; áo choàng ngoài; áo khoác ngoài cùng; áo khoác [trang phục]; áo cộc tay; áo gi lê; áo khoác phao; áo pacca; áo gió; quần áo lót; đồ lót; quần đùi ống rộng; quần đùi; yếm; áo lót ngực phụ nữ không gọng; áo nịt ngực [áo lót]; quần ngắn bó sát thân; quần áo ngủ; đồ ngủ; váy ngủ; áo thụng dài khoác ngoài; bộ quần áo dài nữ mặc nhà; khăn rằn [khăn quàng cổ]; dây lưng [trang phục]; mũ che tai [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; găng tay [trang phục]; trang phục dệt kim; đồ giữ ấm chân; găng tay hở ngón; ca vát; khăn quàng cổ; khăn choàng; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; bít tất ngắn cổ; giày thể thao; giày dép; giày; dép xỏ ngón; dép; giày hở gót; dép đi trong nhà; giày cao cổ; đồ đội đầu; mũ bê rê; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; áo mưa; quần áo gió; quần áo khiêu vũ; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; quần áo, giày dép và mũ cho trẻ sơ sinh và trẻ mới biết đi; yếm trẻ em, không bằng giấy; quần áo trẻ em; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến quần áo, giày dép, đồ đội đầu, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, nến, kính mắt, kính râm, phụ kiện điện thoại, phụ kiện máy tính và phụ kiện thiết bị điện tử nghe nhìn, đồ trang sức, đồ văn phòng phẩm, túi, hàng dệt may và phụ kiện tóc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo, giày dép, đồ đội đầu, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, nến, kính mắt, kính râm, phụ kiện điện thoại, phụ kiện máy tính và phụ kiện thiết bị điện tử nghe nhìn, đồ trang sức, đồ văn phòng phẩm, túi, hàng dệt may và phụ kiện tóc; tổ chức, vận hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết; tiếp thị và quảng bá hàng hóa và nhận diện thương hiệu thông qua các đại sứ thương hiệu và truyền thông xã hội; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tiếp thị thông qua người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2025-14318**

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FraCar

(531) 26.11.8; 26.11.11

(731) TRẦN VĂN ĐĂNG (VN)
50 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa khử mùi xe hơi; gel thơm ô tô; dung dịch vệ sinh kính lái; chất làm bóng lốp; chất tẩy mâm và lốp xe; dung dịch tẩy rửa và khử mùi nội thất ô tô.

Nhóm 12: Thảm lót sàn ô tô; bọc ghế da ô tô; bọc ghế da ô tô; vô lăng bọc da/ốp vô lăng; giá đỡ điện thoại trên ô tô; hộp chứa đồ treo ghế/lưng ghế.

---

(210) **4-2025-14319**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.13; 3.9.24; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh, trắng.
(731) TRẦN HUY TOÀN (VN)
Số 17 ngách 98 ngõ 43 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn sân khấu chuyên dụng; đèn beam (đèn sân khấu); máy tạo khói; đèn moving head (đèn sân khấu); đèn par led (đèn sân khấu); hệ thống điều khiển ánh sáng sân khấu.

---

(210) **4-2025-14320**

(540)

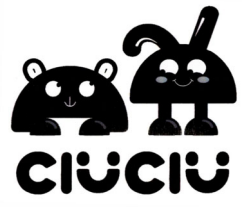

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 4.5.12; 4.5.13; 4.5.15
(731) CÔNG TY TNHH NIMO VIỆT NAM (VN)
368 đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Kẹp cài caravat; dây bằng đồ kim loại quý [đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay; ghim cài để trang sức; hoa tai.

Nhóm 18: Túi xách tay; ví tiền; ô; ba lô; thẻ hành lý.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; mũ.

Nhóm 26: Kẹp tóc; ghim cài; vật trang trí dùng cho quần áo; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí; tóc giả; móc cài cho túi; ruy băng dùng cho tóc; nơ để may vá; miếng đính trang trí [đồ may vá].

---

(210) **4-2025-14341**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ELM FLOW (VN)
557 Phạm Văn Chiêu, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; mua bán, xuất nhập khẩu: sữa tắm, dưỡng thể, dầu dưỡng da, mỹ phẩm, nước hoa.

---

(210) **4-2025-14342**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.10
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGUYÊN LIỆU PHA CHẾ LATTE (VN)
Số 780 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa chua; thạch hoa quả (dùng cho thực phẩm); pho mát.

Nhóm 30: Cà phê; trà; trà sữa (đồ uống có thành phần chính là trà); bột trà sữa (có thành phần chính là trà); hạt trân châu (làm từ bột, dùng trong món trà sữa hoặc các món chè ngọt).

Nhóm 35: Bán lẻ các sản phẩm: trà sữa trân châu (đồ uống), trà, bột trà sữa trân châu, cà phê, sữa, hạt trân châu, nước giải khát, trà hoa quả, bột sữa, nước uống tinh khiết đóng chai, trà sữa đóng chai, si-rô hoa quả.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-14343**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(731) PHAN VĂN THIỆN (VN)
Xóm Chú 2, xã Bộc Nhiêu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; chế phẩm ngũ cốc; bột sắn; bột nghệ; mật ong; tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-14344**

(540)

TOKASEN

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH IRON SPIRIT (VN)
Tầng 2, toà C và D - dự án văn phòng, dịch vụ nhà ở Việt Đức Complex, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; đồ uống ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Đồ uống giải rượu (không chứa thuốc); đồ uống chống say rượu (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-14345**

(540)

VEMORI

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH IRON SPIRIT (VN)
Tầng 2, toà C và D - dự án văn phòng, dịch vụ nhà ở Việt Đức Complex, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa bột dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa bột.

---

(210) **4-2025-14347**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12
(731) FULL SCALE FULL SPEED PTE. LTD. (SG)
71 UBI ROAD 1 #08-34 OXLEY BIZHUB SINGAPORE(408732)
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; trang phục thể thao; áo tập yoga; quần tập yoga; áo [trang phục]; quần dài.

---

(210) **4-2025-14359**

(540)

QUỲNH LONG

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ RỒNG ĐỎ (VN)
54/26/18 đường số 21, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây đóng hộp; trái cây trộn (salad); trái cây dầm đường; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; nho khô; rau trộn (salad); nước ép rau dùng để nấu ăn; nước cà chua ép dùng để nấu ăn; nấm đã được bảo quản; hạt đã qua chế biến như hạt hướng dương, hạt bí, hạt điều, hạt dưa, lạc; rau củ quả sấy khô; hoa quả sấy khô.

Nhóm 31: Rau và quả tươi; hạt giống; cây và hoa tự nhiên.

---

(210) **4-2025-14360**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.11; 3.4.13; 25.1.6; 25.1.25; 26.1.1
(731) GRAVITY CO., LTD. (KR)
(Sangam-dong) 15F. Nuritkum Square R&D Tower, 396, World Cup Buk-Ro, Mapo-Gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi di động có thể tải xuống; phần mềm trò chơi đã ghi cho điện thoại di động; đĩa có chứa phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi điện tử; mạch điện tử lưu trữ chương trình trò chơi điện tử; mạch điện tử và đĩa CD- ROM đã ghi chương trình cho trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; phương tiện điện tử có chương trình trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; chương trình trò chơi đã được ghi trước cho máy tính; chương trình trò chơi máy tính và video; chương trình trò chơi máy tính đa phương tiện tương tác; phần mềm trò chơi máy tính để sử dụng trên điện thoại di động; chương trình trò chơi máy tính được tải xuống qua internet [phần mềm]; chương trình trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, đã ghi; đĩa quang có chứa nhạc; tệp nhạc có thể tải xuống; phim hoạt hình; tệp hoạt hình có thể tải xuống; miếng lót chuột.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi; dịch vụ trò chơi trực tuyến cung cấp qua ứng dụng di động; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; cung cấp tiện nghi trò chơi máy tính; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp các tiện nghi giải trí; lập kế hoạch và sắp xếp các cuộc thi trò chơi trực tuyến và các cuộc thi trò chơi khác; lập kế hoạch/điều hành các cuộc thi trò chơi trực tuyến; dịch vụ cắm trại [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí trò chơi máy tính; cung cấp nội dung trò chơi qua trực tuyến; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống; xuất bản sách; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống; xuất bản sách điện tử và tạp chí trực tuyến.

---

(210) **4-2025-14361**

(540)

SHI BUI

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) BÙI HOÀNG NAM (VN)
Thôn Nội Con 2, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu: sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], đồng hồ, mắt kính, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, kim loại quý, titan, hợp kim), vòng đeo tay (đồ trang sức), dây chuyền (đồ trang sức), ghim cài (đồ trang sức), trâm cài (đồ trang sức), đồng hồ đeo tay, dây đeo của đồng hồ đeo tay, đồ nội thất gồm giường, đệm, ghế, tủ, bàn, giá (kệ), gương.

---

(210) **4-2025-14367**

(540)

SANKYSU
Thiết bị cao cấp - chất lượng - an toàn

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ MÁY XÂY DỰNG LAM HỒNG (VN)
Xóm Vải, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 07: Thiết bị nâng hạ; máy nâng [thang máy].

---

(210) **4-2025-14368**

(540)

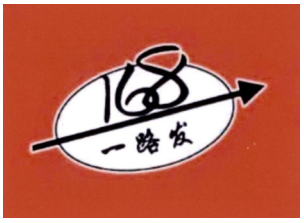

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.11; 26.1.2; 26.4.10
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRÁI CÂY TRÌNH TRUNG (VN)
Ấp Bình Thạnh, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu trái cây tươi.

---

(210) **4-2025-14369**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH TRÁI CÂY TRÌNH TRUNG (VN)
Ấp Bình Thạnh, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu trái cây tươi.

---

(210) **4-2025-14370**

(540)

NAU DAT

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu đen.
(731) ĐỖ BÍCH LY (VN)
Thôn Phước Thọ, xã Mỹ Hòa, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14371**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.5; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh than, vàng nhạt, vàng đậm, trắng.
(731) VŨ VĂN HẢI (VN)
Thôn Thuần Mỹ, xã Hòa Phong, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước tẩy bồn cầu; nước rửa kính.

---

(210) **4-2025-14372**

(540)

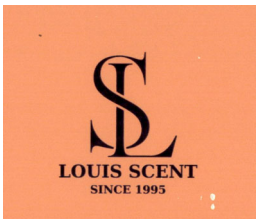

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Cam, đen.
(731) ĐÀO QUÝ NGHĨA (VN)
Thôn Ngự Câu, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi sách học sinh; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; quần áo; dép; giày; giày thể thao; quần áo da.

---

(210) **4-2025-14373**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 11.3.3; 26.4.18
(591) Xanh đen, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM - XNK NOVA PHARMA - C.T.K (VN)
Số 4, ngõ 37 đường Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-14374**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Cam nhạt, cam đậm, đỏ đô.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PTK VIETNAM (VN)
Tòa nhà PTK, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Mắm tép chưng thịt; thịt xào mắm ruốc; thịt trâu khô; thịt heo khô; giò heo; giò trâu.

Nhóm 30: Gia vị mắm tép chưng thịt; gia vị thịt xào mắm ruốc.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-14375**

(540)

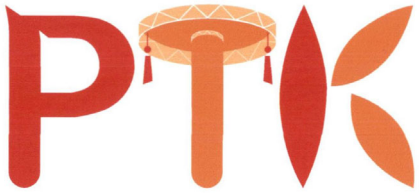

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 9.7.1; 9.7.25
(591) Cam nhạt, cam đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PTK VIETNAM (VN)
Tòa nhà PTK, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Mắm tép chưng thịt; thịt xào mắm ruốc; thịt trâu khô; thịt heo khô; giò heo; giò trâu.

Nhóm 30: Gia vị mắm tép chưng thịt; gia vị thịt xào mắm ruốc.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-14376**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 9.7.1; 9.7.25
(591) Cam nhạt, cam đậm, đỏ, xanh lam đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PTK VIETNAM (VN)
Tòa nhà PTK, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Mắm tép chung thịt; thịt xào mắm ruốc; thịt trâu khô; thịt heo khô; giò heo; giò trâu.

Nhóm 30: Gia vị mắm tép chưng thịt; gia vị thịt xào mắm ruốc.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-14378**

(540)

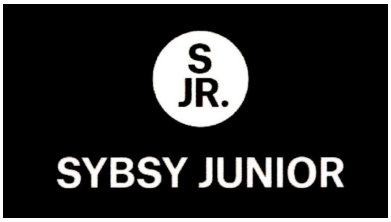

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(731) CÔNG TY TNHH SYBSY (VN)
18Bis/22 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Buôn bán quần áo, mũ nón, túi ví, thắt lưng [trang phục], phụ kiện thời trang.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển các sự kiện văn hóa; tổ chức và điều khiển sự kiện vui chơi giải trí; đào tạo huấn luyện nhân sự; tổ chức sự kiện giải trí, sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2025-14379**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.17; 5.3.13; 5.5.20; 10.3.7; 25.12.1
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU DIC VIỆT NAM (VN)
Tầng 12 tòa Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TRÍ MINH (CÔNG TY LUẬT TNHH TRÍ MINH)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng khử mùi; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Tã lót trẻ em; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế dạng bột, dạng nước, dạng thanh; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; sữa bột; sản phẩm sữa; thịt; thịt đã đươc bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 30: Bánh kẹo; gia vị; cà phê; mật ong; bột nở; kem lạnh.

Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng tín dụng; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; tư vấn tài chính; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 39: Vận tải; vận tải bằng ô tô; cho thuê xe; vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ giao hàng.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ giải trí; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; giáo dục âm nhạc.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; lập trình máy tính; tư vấn công nghệ; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-14410**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 24.17.24
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MÁY MÓC CHULUN VIỆT NAM (VN)
Số 86, đường Lê Quý Đôn, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: máy công nghiệp, phụ tùng máy công nghiệp, máy nông nghiệp, phụ tùng máy nông nghiệp, máy dập đầu cốt tự động (máy công nghiệp), máy cắt dây (máy công nghiệp), máy dập đầu cốt (máy công nghiệp), máy cuộn giấy (máy công nghiệp), máy cấp nhả dây điện, máy nhả dây điện, máy tách dây, máy kiểm tra lực kéo, máy kiểm tra lực kéo đẩy, máy bện thẳng dây điện, máy xoắn dây.

---

(210) **4-2025-14411**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.3
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ DỊU (VN)
Thôn Nhuận Trạch, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: hóa chất để làm mỹ phẩm, hoá chất công nghiệp, hóa chất dùng trong công nghiệp, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm làm sạch, các chế phẩm dùng để tẩy rửa, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa dược, máy vi tính, máy tính xách tay, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, linh kiện máy vi tính, chương trình máy vi tính có thể tải xuống được, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, giấy ăn, giấy vệ sinh, khăn giấy dùng để tẩy trang, giấy rút, khăn giấy ướt,

đồ đạc [giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ], đồ đạc văn phòng, đồ đạc trường học, đệm (nệm), đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ mỹ phẩm, đồ gốm cho mục đích gia dụng, thịt đã qua chế biến, thịt gia cầm đã qua chế biến, thủy hải sản đã qua chế biến, trái cây đã chế biến, rau củ quả đã chế biến, cà phê, chè (trà), bánh kẹo, gạo, chế phẩm ngũ cốc, gia vị, rau củ quả tươi, thủy hải sản tươi sống, động vật sống, nước ép trái cây, nước uống đóng chai, nước ngọt, đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-14412**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.5.2; 8.7.3; 9.7.1; 11.3.7
(591) Da, nâu, đen, hồng, xanh lá, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH LUNET GALAXY (VN)
L2 - S1 tòa Sun Grand City Residence, 69B Thụy Khuê, phường Thuỵ Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-14413**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(731) NONGFU SPRING CO., LTD. (CN)
N0.181, Geyazhuang, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang, P.R.China
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 32: Bia; chiết xuất của trái cây không có cồn; tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống dùng trong thể thao; đồ uống tăng lực; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-14414**

(540)

cha π

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) NONGFU SPRING CO., LTD. (CN)
N0.181, Geyazhuang, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang, P.R.China
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đò uống trên cơ sở trà; trà; trà ô long; trà thảo mộc; đồ uống trà có sữa; trà xanh; trà đen; trà nhài; kẹo; keo ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; bột mì; kem lạnh; đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-14415**

(540)

Tea water

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) NONGFU SPRING CO., LTD. (CN)
N0.181, Geyazhuang, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang, P.R.China
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; keo ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; nước đá (ăn được); đồ gia vị; cơm ăn liền.

---

(210) **4-2025-14416**

(540)

T WATER

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) NONGFU SPRING CO., LTD. (CN)
N0.181, Geyazhuang, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang, P.R.China
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; keo ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; nước đá (ăn được); đồ gia vị; cơm ăn liền.

---

(210) **4-2025-14417**

(540)

CHAY WATER

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) NONGFU SPRING CO., LTD. (CN)
N0.181, Geyazhuang, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang, P.R.China
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; keo ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; nước đá (ăn được); đồ gia vị; cơm ăn liền.

---

(210) **4-2025-14418**

(540)

AKIITU SQUAD

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HANGZHOU EZVIZ NETWORK CO., LTD. (CN)
188 Qizhi East Street, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; thiết bị xử lý dữ liệu; ứng dụng phần mềm điện thoại di động có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được; máy quét sinh trắc học; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị truyền thông mạng; máy ảnh [chụp ảnh]; máy quay phim; vòng tay thông minh; thiết bị đo; vòng đeo tay kết nối được [dùng để đo và theo dõi nhịp tim, huyết áp và các chỉ số sinh trắc học khác]; usb; dây cáp điện; cáp sợi quang; phích cắm điện; dụng cụ cảm biến; cục sạc dự phòng; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện cầm tay; pin có thể sạc lại; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ tự động; vỏ đồng hồ; dây xích đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; bộ phận chuyển động của đồng hồ; mặt đồng hồ đeo tay bằng nhựa; bộ phận của đồng hồ.

---

(210) **4-2025-14426**

(540)

CPE
Cypress Energy
Shaping the Future from Nature

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BÁCH ANH GROUP (VN)
Số 15 D19 KĐT Gleximco đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ biến tần; pin; pin năng lượng mặt trời; pin lưu trữ điện.

---

(210) **4-2025-14427**

(540)

xtoy.vn

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XTOYVN (VN)
Thôn Gia Lương, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; vòng tránh thai.

---

(210) **4-2025-14428**

(540)

beautybeat

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BEAUTY BEAT (VN)
Tầng 1 LK03-11, Hải Phát Plaza, đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-14429**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.5.7; 26.1.1; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.22
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ CASOUND VINA (VN)
Ga Lạc Đạo, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh như loa, đài, âm ly, micro.

---

(210) **4-2025-14430**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.11.12; 26.15.15
(591) Cam.
(731) ĐINH THỊ TUYẾT MAI (VN)
Số 37E/4/2, khu phố Long Điềm, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được dưới dạng ứng dụng di động sử dụng trong kinh doanh bất động sản.

---

(210) **4-2025-14431**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.11.7
(591) Cam, trắng.
(731) ĐINH THỊ TUYẾT MAI (VN)
Số 37E/4/2, khu phố Long Điềm, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được dưới dạng ứng dụng di động sử dụng trong kinh doanh bất động sản.

---

(210) **4-2025-14434**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.6; 3.7.24; 9.7.19; 26.1.1
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ VÀ TMDV DTM (VN)
Số 16, ngõ 354, ngách 99 Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-14435**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH YOGA THÂN KHÍ THIỀN (VN)
Số 15 ngõ 63 phố Thượng Thụy, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 27: Thảm tập yoga.

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện thể thao và thể dục.

---

(210) **4-2025-14436**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HẢI NGUYỄN (VN)
Số nhà 2, ngách 2/5, ngõ 2, thôn 8, xã Yên Sở, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, bao gồm cả đồ trang sức giả; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; hộp trang sức; các bộ phận của đồ trang sức, đồng hồ và đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-14437**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 26.4.3
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN LONG GRANITE (VN)
Số 147 Tăng Bạt Hổ, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 19: Đá phiến; gạch; cát, trừ loại dùng cho lò đúc; đá để xây dựng; đá granít; đá hoa cẩm thạch.

---

(210) **4-2025-14442**

(540)

LEVITRUE

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LEVITRUE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 27, ngách 17/25 ngõ 322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót [tã trẻ em]; bỉm; bỉm cho người không tự chủ được; sữa cho người già (dùng cho mục đích y tế hoặc ăn kiêng); sữa cho người ốm (dùng cho mục đích y tế hoặc ăn kiêng).

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho em bé; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; khẩu trang y tế; dụng cụ và thiết bị y tế.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn giấy; giấy ướt; khăn ăn bằng giấy; giấy thấm.

---

(210) **4-2025-14443**

(540)

CYZON

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.3.5; 26.4.9; 26.13.25; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá, trắng.

(731) HUNAN SAISI INTELLIGENT ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD (CN)
First and second floors, Building 3, Phase I standardized Workshop, Baiya Town Industrial Park, Dongan County, Yongzhou City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy làm bánh mỳ; tấm sưởi ấm; máy pha cà phê, dùng điện; nồi chiên không dầu; máy sấy tóc; thiết bị sấy; quạt điện; thiết bị giữ ẩm; thiết bị lọc không khí; bộ tản nhiệt, dùng điện.

---

(210) **4-2025-14444**

(540)

CAITINA

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZICHUAN, WU (CN)
11b, Bazutuan Bldg 6, Phase 2, Xinghaimingcheng, No.3101, Qianhai Rd, Nanshan Dist., Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví đựng tiền; túi đeo vai; túi tote; túi đeo chéo; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-14445**

(540)

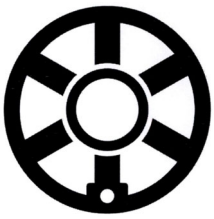

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.12.1; 26.1.1; 26.1.4
(731) PURITY PUMP CO., LTD. (CN)
Building 6, District 1, Shenqiao Village, Daxi Town, Wenling City, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bơm chữa cháy; thiết bị dập lửa; bộ chuyển mạch định thời gian tự động; bộ đảo điện; cuộn dây điện từ; thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô.

---

(210) **4-2025-14446**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương, xám, đen, trắng.
(731) ACTION BLUEMOTIVE ASIA LIMITED (CN)
Unit G 10/F Seabright Plaza 9-23 Shell Street North Point Hk
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; dịch vụ đánh bóng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; dịch vụ làm sạch xe cộ.

---

(210) **4-2025-14447**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN KEBORUI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1407B, Building 2, Vanke Star City Commercial Center, Shangxing Road, Shangxing Community, Xinqiao Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy tính; tai nghe choàng đầu; ốp điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-14448**

(540)

Z:SEA

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7
(731) GUANGZHOU YUEYAN COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 421, No.9, Hehui North Street, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, 510000 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); kem đánh răng; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; keo xịt tóc; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-14449**

(540)

YUU

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHONGSHAN DONGBEIDI E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
(Shiqi Meiju Industrial Park, Block D1, 2F, Card 3) Fuwan Industrial Zone, Qiwan Industrial Village, East Street, Zhongshan City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất; búp bê tình dục; đồ chơi tình dục.

---

(210) **4-2025-14450**

(540)

EYEYE

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) QINGDAO CHANGLONG STATIONERY CO., LTD. (CN)
N0.21 Xiangjiang 1st Rd Economic & Technology Development Zone Qingdao China 266555
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Bút bằng thép; vật liệu dùng để viết; bút vẽ; bút máy; bút [đồ dùng văn phòng]; bút lông để vẽ; dụng cụ viết; bút đánh dấu.

---

(210) **4-2025-14451**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 11.3.7; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ, nâu, vàng.
(731) ĐẶNG VĂN THIỆT (VN)
78 Bến Nghé, phường Phú Hội, quận Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-14452**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18; 26.13.1; 26.15.15
(591) Trắng, xám, xanh nước biển, xanh coban, vàng, da cam, xanh lá cây, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG MINH LÂM (VN)
Xóm Nội, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn dầu; sơn chống cháy; sơn chịu lửa; sơn chống gỉ; sơn phủ.

---

(210) **4-2025-14453**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1
(591) Trắng, xám, xanh nước biển, xanh coban, vàng, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG MINH LÂM (VN)
Xóm Nội, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn dầu; sơn chống cháy; sơn chịu lửa; sơn chống gỉ; sơn phủ.

---

(210) **4-2025-14455**

(540)

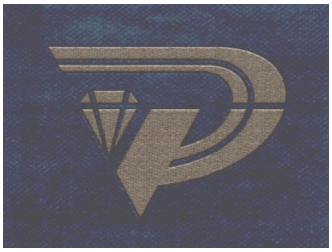

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.3.5; 26.4.4; 26.11.12
(591) Xanh đen, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN XUÂN PHONG (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần âu; cà vạt; váy; khăn quàng cổ; áo khoác.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: cà vạt, váy, khăn quàng cổ, áo khoác quần áo, quần áo thể dục, trang phục dệt kim, quần áo may sẵn, vải, phụ liệu ngành may (chỉ, kim khâu, cúc quần), đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14456**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.4.1; 26.4.18; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI COCO FOOD (VN)
Tầng 15, tòa tháp ICON4, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; trầm hương [hương, nhang]; hương trầm dùng để cúng tế; hương thơm để thắp.

Nhóm 30: Bánh oản; bánh kẹo; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công, chế tác: đồ trang sức, đồ kim hoàn, vàng, bạc, đá quý, kim loại quý; dịch vụ đánh bóng đồ trang sức; dịch vụ phân kim vàng, bạc; dịch vụ nung đồ gốm; dịch vụ nghệ mộc [sản xuất đồ gỗ theo yêu cầu]; dịch vụ in.

Nhóm 41: Dịch vụ lớp dạy làm đồ thủ công; dịch vụ đào tạo chế tác đồ thủ công; dịch vụ giảng dạy liên quan đến nghệ thuật, nghề thủ công, thể thao hoặc kiến thức chung; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ tổ chức và điều hành các sự kiện, hội nghị, hội thảo, triển lãm, cuộc thi [giáo dục, đào tạo, giải trí, văn hóa, thể thao].

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-14457**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.11.3
(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NAGEN (VN)
Số 150 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ y tế dùng để định hình vòm chân.

Nhóm 25: Miếng lót giày.

Nhóm 35: Mua bán miếng lót giày và dụng cụ y tế dùng để định hình vòm chân.

---

(210) **4-2025-14458**

(540)

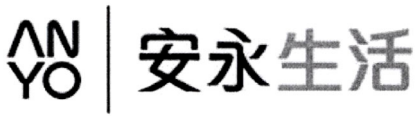

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.11.7
(591) Đen, trắng, xám.
(731) ANYONG FRESHMART, INC. (TW)
2f., No. 483, Sec. 2, Tiding Blvd., Neihu dist., Taipei City 114511, Taiwan
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dầu gan cá thu; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-14459**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHÙNG THỊ XUÂN (VN)
Xóm Đẫm 1, thôn Vật Lại 3, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Thời trang nam: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, thắt lưng [trang phục], cavat.

---

(210) **4-2025-14460**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 1.15.15; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4; 26.4.7
(731) CELL WELLBEING LIMITED (CN)
13/F., OTB Building, 259-265 Des Voeux Road Central, Sheung Wan, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây buộc an toàn để bảo vệ khi ngã; thiết bị xác minh dữ liệu trên thẻ từ được mã hóa; thẻ có mạch tích hợp; dây đeo [dây đai] dùng cho điện thoại di động; dây đeo để giữ kính mắt; thiết bị ion hóa, không dùng để xử lý không khí hoặc nước.

Nhóm 11: Thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị sắc kí [dùng cho mục đích công nghiệp].

Nhóm 35: Điều tra thương mại; quản lý kinh doanh; marketing; quảng cáo; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2025-14461**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.11.3
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH KỲ NGHỈ VIỆT NAM (VN)
333 Dương Đình Nghệ, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ đại lý vé máy bay; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; vận chuyển khách lữ hành.

---

(210) **4-2025-14462**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN PHẨM SINH THÁI (VN)
309 phố Tây Sơn, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè).

---

(210) **4-2025-14463**

(540)

LUMINEXPRO

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI QUỐC VƯỢNG (VN)
Thôn Lữ Đô, xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước giặt quần áo; nước rửa chén bát; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-14467**

(540)

QM TECH

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10
(591) Đen, đỏ nhạt, đỏ đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QM TECH (VN)
Số 54A ngõ 325 Kim Ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần cứng máy tính; phụ kiện máy tính; linh kiện máy tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

---

(210) **4-2025-14468**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.7.11; 24.7.13
(591) Đỏ, xanh lam, trắng, đen, xám.

(731) NGUYỄN XUÂN TÙNG (VN)
Số 19 ngõ 29 Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, dầu gội đầu, dầu gội khô, dầu xả tóc, nước xức tóc, tinh dầu, chế phẩm tạo nếp tóc, keo xịt tóc, dược phẩm kích thích mọc tóc.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ dạy nghề làm tóc và chăm sóc tóc; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giáo dục hoặc giải trí; câu lạc bộ nhằm mục đích giáo dục hoặc giải trí.

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ cấy tóc; dịch vụ nhuộm tóc; cho thuê dụng cụ tạo kiểu tóc; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2025-14469**

(540)

NGO KHONG

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ ANH TUẤN (VN)
Bản Tìa Ghếch C, xã Keo Lôm, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; thiết bị rèn luyện sức khoẻ; đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi.

Nhóm 29: Thịt đóng hộp; chất chiết xuất của thịt; trái cây đã qua chế biến; rau củ quả đã chế biến; sữa; sản phẩm sữa; dầu ăn; hạt đã qua chế biến; pho mát; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su; thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước uống có ga; nước ngọt; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2025-14470**

(540)

VISION

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21; 24.17.20; 26.15.15

(591) Đen, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP PHÚ LỘC (VN)
Số 56, ngõ 216, tổ 30 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-14471**

(540)

SOLAR PIZZA

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 5.5.20; 25.7.21; 25.12.1

(591) Trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 99 NÚI (VN)
Tổ 3 ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-14475**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT LONG VŨ (VN)
Số 9/2 đường Nguyễn Gia Thiều, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch, dùng cho xe cộ; xà phòng rửa xe cộ; chế phẩm đánh bóng, dùng cho xe cộ; tinh dầu; nước rửa kính xe ô tô; bọt vệ sinh nội thất ô tô

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: chế phẩm làm sạch dùng cho xe cộ, xà phòng rửa xe cộ, chế phẩm đánh bóng dùng cho xe cộ, tinh dầu (dùng trên xe ô tô), nước rửa kính xe ô tô, bọt vệ sinh nội thất ô tô.

---

(210) **4-2025-14476**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 4.5.2; 4.5.3; 18.1.5; 19.7.1
(591) Hồng, đen, xanh dương, trắng, xám, be, xanh lam nhạt, xanh than.
(731) CHÂU MỸ NGỌC (VN)
6/3 Bãi Sậy, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa hạt (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-14477**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.13.21; 25.3.3
(591) Xanh dương, trắng.
(731) VĂN TẤT CAO ĐẠT (VN)
858 đường 767 ấp 1 xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 10: Đai chống gù; đai lưng chỉnh hình; dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối đai chống gù và đai hỗ trợ thắt lưng.

---

(210) **4-2025-14478**

(540)

VEST TRẦN

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRẦN ĐỒNG PHỤC (VN)
146 Nguyễn Hoàng, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Bộ vest; quần áo thiết kế; giày dép; găng tay (trang phục); thắt lưng da (trang phục); đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14480**

(540)

HACCHIC
BLUSH

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.5.2; 26.5.18

(731) NGUYỄN LÊ HOÀNG LONG (VN)
A4-27.11 số 02 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-14481**

(540)

HACCHIC
COUTURE

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.18; 26.5.2

(731) NGUYỄN LÊ HOÀNG LONG (VN)
A4-27.11 số 02 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-14482**

(540)

TRALINH

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.11; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SO TA (VN)
Số 108-110 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-14496**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 13.3.1; 26.1.5
(591) Xanh lá đậm, xanh rêu nhạt, ghi sáng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LINK AN (VN)
Số 2, ngách 41, ngõ 49, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh, nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2025-14498**

(540)

Patê Tứ Hải

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHAN THỊ MỸ NỮ (VN)
82 Hoàng Văn Thụ, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Ruốc/chà bông; patê các loại bao gồm: patê thịt, patê rau, patê cá, patê hải sản.

---

(210) **4-2025-14500**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẠT LED HÀ NỘI (VN)
Số 140, ngõ 521 Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn led; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; bóng đèn thông minh; hệ thống và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-14558**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.17; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI THĂNG LONG (VN)
TS2.8.01, TS2.8.02 khối tháp TS2, tòa nhà Tresor 2, 39-39B Bến Vân Đồn, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy bơm nước và linh kiện, phụ kiện máy bơm nước, máy cưa, máy cắt, máy mài, máy khoan, máy công cụ dùng điện, pin và linh phụ kiện của chúng, thiết bị điện như: dây cáp điện, tụ điện, công tắc điện, đồng hồ điện, máng luồn dây điện, ống luồn dây, ổ cắm điện, phích cắm, tấm pin năng lượng mặt trời, thiết bị đo đếm điện năng và giám sát từ xa, thiết bị lưu trữ điện năng, thiết bị âm thanh báo động, cầu dao, cầu đấu dây điện, phụ kiện cầu đấu dây điện, bộ ngắt đóng mạch điện, bộ chuyển đảo mạch điện, cút nối dây, tủ điện, khóa tủ điện, đồng hồ đo điện, rờ le điện, tụ bù, bộ tích điện, súng đo nhiệt độ, đồng hồ đo nhiệt độ, đồng hồ đo độ ẩm, đồng hồ đo âm thanh, đồng hồ đo ánh sáng, đồng hồ đo điện trở đất, đồng hồ đo tua, đồng hồ đo mét, đồng hồ ghi giờ, bút thử điện.

---

(210) **4-2025-14559**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đen, xanh tím, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI THĂNG LONG (VN)
TS2.8.01, TS2.8.02 khối tháp TS2, tòa nhà Tresor 2, 39-39B Bến Vân Đồn, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy bơm nước và linh kiện, phụ kiện máy bơm nước, máy cưa, máy cắt, máy mài, máy khoan, máy công cụ dùng điện, pin và linh phụ kiện của chúng, thiết bị điện như: dây cáp điện, tụ điện, công tắc điện, đồng hồ điện, máng luồn dây điện, ống luồn dây, ổ cắm điện, phích cắm, tấm pin năng lượng mặt trời, thiết bị đo đếm điện năng và giám sát từ xa, thiết bị lưu trữ điện năng, thiết bị âm thanh báo động, cầu dao, cầu đấu dây điện, phụ kiện cầu đấu dây điện, bộ ngắt đóng mạch điện, bộ chuyển đảo mạch điện, cút nối dây, tủ điện, khóa tủ điện, đồng hồ đo điện, rờ le điện, tụ bù, bộ tích điện, súng đo nhiệt độ, đồng hồ đo nhiệt độ, đồng hồ đo độ ẩm, đồng hồ đo âm thanh, đồng hồ đo ánh sáng, đồng hồ đo điện trở đất, đồng hồ đo tua, đồng hồ đo mét, đồng hồ ghi giờ, bút thử điện.

---

(210) **4-2025-14560**

(540)

KDMP

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BAO BÌ KIM LOẠI KAIDA (VN)
Lô MB2-2+3, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Bao bì bằng thiếc; hộp bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán: bao bì bằng kim loại, bao bì bằng nhựa, bao bì bằng giấy và bìa carton.

---

(210) **4-2025-14561**

(540)

GEEKTEK

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.18; 26.4.3; 26.4.10; 26.5.4; 26.11.3; 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ GEEKTEK (VN)
47A Lê Trọng Tấn, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; pin sạc dự phòng; tai nghe; loa; điện thoại; phụ kiện của điện thoại, máy tính; phụ kiện của máy tính.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị sạc pin, pin sạc dự phòng, kính cường lực, ốp lưng điện thoại thông minh, tai nghe, loa, tẩu sạc, phụ kiện cho xe ô tô, phụ kiện của điện thoại, phụ kiện của máy tính, phụ kiện của máy tính xách tay (laptop), máy phun sương, đèn chiếu sáng, đồng hồ, thiết bị âm thanh, túi chống nước, đế giữ điện thoại, giá đỡ điện thoại, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy selfie), bút laze (laser) để trình chiếu, bàn chải vệ sinh tai nghe, máy cho mèo uống nước tự động, ba lô, thiết bị chuyển mạch di động, quạt cầm tay, đèn treo màn hình, bút cảm ứng, máy hút bụi mini, nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-14562**

(540)

CAITOUGE

(220) 08/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐỈNH PHÚ THỊNH (VN)
21/20/6 tổ 24, KP 4, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, dụng cụ làm tóc, đồ điện làm tóc, bàn ghế làm tóc.

---

(210) **4-2025-14565**

(540)

AEVN FARM

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 6.19.9; 25.1.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AEON (VN)
Thôn Cầu Đá, xã Hợp Hoà, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 35: Mua bán nông sản như: gạo, bột, cao bao gồm như: cao cà leo và các loại cao khác, trái cây bao gồm: nấm, cam, bưởi, xoài, chuối, nho táo, các loại trái cây khác, trà bao gồm: trà túi lọc cà gai leo, trà rễ cà leo và các loại trà khác, thuỷ hải sản như: tôm, cá, cá biển, ruốc, hàu, tép và các loại thuỷ sản khác, các loại gia súc, gia cầm như: thịt gà, thịt bò, thịt lợn, trứng và các loại khác; quảng cáo; thông tin thương mại; tư vấn giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm cho mục đích bán hàng nông sản.

---

(210) **4-2025-14566**

(540)

YESLINK

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ YESLINK VIỆT NAM (VN)
Phòng 402 tầng 4, lô số 03, tòa thương mại V-City, đường Lê Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; dây cáp điện; sạc dự phòng; ốp lưng điện thoại.

---

(210) **4-2025-14571**

(540)

AWAREM

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV MÁY BƠM NƯỚC HÒA PHÁT (VN)
919/36 Hương Lộ 2, khu phố 8, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-14572**

(540)

JOLLY

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CƠ HỒNG PHÁT (VN)
Số nhà 26, đường 30 tháng 6, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-14573**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.10
(591) Trắng, nâu, xanh cổ vịt, đen.
(731) NGUYỄN XUÂN THỎA (VN)
TDP Tân Tiến, phường Trù Hựu, thị xã Chũ, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sức khỏe răng miệng.

---

(210) **4-2025-14575**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 18.3.2; 18.3.23; 18.4.2; 21.3.21; 26.4.9
(591) Xanh lam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NEO ĐẬU NƯỚC SÂU MIỀN TRUNG (VN)
Số 25, ngõ 602 Kim Giang, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ hậu cần vận tải (logistics); dịch vụ cảng biển cụ thể là cho thuê kho hoặc bến bãi để lưu giữ hàng hoá; dịch vụ cho thuê cầu cảng.

---

(210) **4-2025-14576**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.7.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SÁO TRÚC CÔNG PHẠM (VN)
số 10, hẻm 462/35/9, đường Bưởi, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ; dụng cụ âm nhạc; hộp dùng cho nhạc cụ; sáo; âm thoa [dụng cụ tạo ra âm thanh ở một độ cao nhất định]; sáo trúc.

---

(210) **4-2025-14578**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.4.18
(591) Vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) VÕ ĐÌNH NHẬT (VN)
Số 98 đường Trần Đình San, khối 1, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-14585**

(540)

MÙI PHỞ

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BETA PRODUCTIONS (VN)
Tầng 3 tòa IP2 Imperial Plaza, số 360 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông và tổ chức truyền thông họp báo với mục đích quảng cáo; dịch vụ sản xuất các đoạn phim (video) quảng cáo; dịch vụ truyền thông quảng cáo trên nền tảng mạng xã hội.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình truyền hình; sản xuất phim (video); cung cấp (không phải mua bán) các thiết bị giải trí; tổ chức các buổi chiếu phim; dịch vụ trường quay phim; cung cấp các dữ liệu và thông tin điện ảnh.

---

(210) **4-2025-14586**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI Á ĐÔNG (VN)
Số 58 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (đường bộ đường thủy); dịch vụ kho bãi lưu trữ hàng hóa; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa đường bộ, đường thủy, đường hàng không; môi giới cho thuê phương tiện vận tải như tàu thủy, máy bay; dịch vụ chuyển phát thư tín, hàng hóa.

---

(210) **4-2025-14588**

(540)

VINA-HAN

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÁP ĐIỆN VINA-HAN (VN)
Thôn 19, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO
(CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; cáp điện; cáp dẫn điện; dây cáp điện.

---

(210) **4-2025-14590**

(540)

TRELLE BORG

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ THẾ PHƯƠNG (VN)
Cây xăng Tân Hồng, xã Vĩnh Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy nén khí; mỏ hàn, dùng điện; búa đòn; máy hàn điện.

Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan tâm [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt; dao đa năng.

---

(210) **4-2025-14591**

(540)

ALPHA PNT
PNT Chất lượng là số 1

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4
(591) Đen, đỏ, vàng nâu.
(731) VŨ THẾ PHƯƠNG (VN)
Cây xăng Tân Hồng, xã Vĩnh Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; máy rửa cao áp; máy cắt sắt; máy bơm; mỏ hàn, dùng điện; máy hàn điện; máy phát điện.

Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan tâm [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt; dao đa năng.

---

(210) **4-2025-14592**

(540)

sugimoto

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lam, đỏ.
(731) VŨ THẾ PHƯƠNG (VN)
Cây xăng Tân Hồng, xã Vĩnh Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 07: Mỏ hàn, dùng điện; máy hàn điện; điện cực dùng cho máy hàn; máy bơm; máy phát điện; máy uốn; máy nén khí.

Nhóm 09: Thiết bị đo tỷ trọng khí; máy đo độ cao; ampe kế; thiết bị khử tĩnh điện; cảm biến áp điện; cầu dao điện; đồng hồ do quản lý điện; bộ biến tần.

---

(210) **4-2025-14594**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.11; 24.17.5; 25.7.3; 25.7.4; 26.3.1; 26.3.23
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG K NETWORK (VN)
Số 426 Thôn Mùi, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại, quan hệ truyền thông; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; giải trí qua truyền hình; tổ chức các cuộc thi nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-14595**

(540)

HARRY KIÊN

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG K NETWORK (VN)
Số 426 Thôn Mùi, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại, quan hệ truyền thông; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; giải trí qua truyền hình; tổ chức các cuộc thi nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-14596**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 3.11.9; 25.5.25; 26.3.1; 26.4.4
(591) Đỏ, trắng, xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THU HẢI HOÀNG GIA (VN)
Số 133, đường Nguyễn Trãi, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); bột chà ron (vật liệu xây dựng phi kim loại dung để trám khe hở giữa hai viên gạch).

---

(210) **4-2025-14600**

(540)

ETORIDOR

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-14601**

(540)

DORASIT

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-14603**

(540)

ECO-MAX VINA
Nhựa Xanh Việt

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.1; 26.2.3; 26.13.25
(591) Xanh lá cây đậm, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TIN (VN)
Lô CN6, cụm công nghiệp Cổng Khánh 1, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 17: Tấm nhựa ốp tủ.

Nhóm 19: Ống nhựa; ngói nhựa; tấm than tre ốp tường; tấm nhựa ốp tường; tấm nhựa ốp trần.

---

(210) **4-2025-14605**

(540)

MEUCCI

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) MEUCCI CUES LLC (US)
3709 Highway 302, Byhalia MS 38611 (US)

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a.

---

(210) **4-2025-14606**

(540)

THE CARLYLE

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NEW WORLD HOTEL MANAGEMENT LIMITED (CN)
21/F K11 Aterlier, 728 King's Road, Quarry Bay, Hong Kong SAR

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý tài sản và bất động sản; dịch vụ bất động sản, cụ thể là cho thuê và quản lý cho người khác bất động sản chung cư, căn hộ, nhà nghỉ, và biệt thự nằm trong dự án khách sạn; dịch vụ quản lý bất động sản chung cư, căn hộ, nhà nghỉ, và biệt thự; dịch vụ mua lại bất động sản; dàn xếp hợp đồng mua bán bất động sản, bao gồm chung cư, căn hộ, nhà nghỉ, và biệt thự; dịch vụ cho thuê và cho thuê ngắn hạn tài sản và bất động sản bao gồm chung cư, căn hộ, nhà nghỉ, và biệt thự; dịch vụ cho thuê bất động sản bao gồm chung cư, căn hộ, nhà nghỉ, và biệt thự theo hình thức chia sẻ thời gian sử dụng; dịch vụ quản lý tài sản và bất động sản để đảm bảo tuân thủ các quy tắc và quy định về tài sản giữa chủ sở hữu, cư dân, cư dân tạm trú và người thuê bất động sản và tài sản.

---

(210) **4-2025-14609**

(540)

pinkfong Baby Shark

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) THE PINKFONG COMPANY, INC. (KR)
5th floor, 94, Myeongdal-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ tiện nghi giải trí; cung cấp tiện nghi chơi trò chơi; cung cấp sân chơi cho trẻ em; tổ chức các sự kiện văn hóa; xuất bản điện tử văn bản và ấn phẩm, không phải là văn bản quảng cáo, trên internet; thực hiện nghiên cứu thực địa liên quan đến trẻ em cho mục đích giáo dục; cung cấp nội dung hình ảnh hoặc video thông qua trang thông tin điện tử trên internet cho mục đích giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử từ mạng máy tính toàn cầu hoặc internet, không tải xuống được; sản xuất phim hoạt hình; sản xuất phim hoạt họa; phát hành phim hoạt họa; sản xuất chương trình hoạt họa; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng điện thoại di động; sắp xếp và tiến hành các cuộc thi đấu trò chơi trên thiết bị

di động; lập kế hoạch và sản xuất các chương trình âm nhạc; sản xuất và phát hành loạt phim truyền hình hoạt hình; sản xuất, trình chiếu và phát hành phim hoạt hình; sản xuất chương trình hoạt hình; cung cấp tiện nghi vui chơi tại trường cho trẻ em; xuất bản đa phương tiện các ấn phẩm, sách, tạp chí phổ thông, tạp chí chuyên ngành, báo chí, bản tin, hướng dẫn học, bản đồ, đồ họa, hình ảnh, video, âm nhạc và xuất bản phẩm điện tử; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản các xuất bản phẩm điện tử; dịch vụ xuất bản điện tử; buổi biểu diễn hòa nhạc, âm nhạc và video.

---

(210) **4-2025-14611**

(540)

DIAMOND PEN

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, xám, xám nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC (VN)
Số 2/11 Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm liên quan đến bút: bút bi, bút máy, bút chì, bút lông, bút vẽ, các bộ phận của các loại bút.

---

(210) **4-2025-14613**

(540)

BÁNH MỲ PATE NƯỚNG
CATO

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng, xanh lá, trắng.
(731) TRẦN ĐĂNG MINH (VN)
P109 Z7 Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh mỳ xúc xích; bánh mỳ kẹp nhân; bánh mỳ kẹp thịt; bánh mỳ pate.

---

(210) **4-2025-14614**

(540)

BÁNH MỲ PATE NƯỚNG
CATO

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.7.19
(591) Vàng, xanh lá, trắng.
(731) TRẦN ĐĂNG MINH (VN)
P109 Z7 Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm chả làm từ cá, chả làm từ thịt, thịt đã qua chế biến, pate, lạp xưởng tươi, xúc xích, rau củ đã qua chế biến, bánh mì, bánh mì pate, bánh mì pate trứng, bánh mì pate thập cẩm, bánh mì pate hải sản, bánh mì pate thịt xá xíu, bánh mì pate thịt xiên nướng, nước xốt (gia vị), bánh ngọt, cà phê, trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu); nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành chuỗi cửa hàng bánh mì, nhà hàng ăn uống, quán cà phê, quán giải khát, quán ăn uống và quầy ăn nhanh).

Nhóm 43: Dịch vụ cửa hàng bánh mỳ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-14619**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9
(591) Vàng, nâu đỏ, nâu cam đất.
(731) NGUYỄN VĂN DŨNG (VN)
Số 9 ngách 31/28 tổ 10 Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại đèn, cụ thể gồm: đèn chùm, đèn treo, đèn pin đội đầu, đèn pin dùng điện, bóng đèn, đèn sợi đốt, đèn trần, đèn gắn trên trần.

---

(210) **4-2025-14620**

(540)

KUMOCHAN

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTRIBEST (VN)
Số 15 CTT7 khu đô thị Kiến Hưng Luxury, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-14621**

(540)

CAO MINH

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TẠ ĐỨC (VN)
Số 57 Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, trang sức.

---

(210) **4-2025-14627**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 10.1.12; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng, vàng đồng, nâu vàng.
(731) PHẠM DUY HỒNG (VN)
Thôn Văn Hanh, xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lào.

---

(210) **4-2025-14634**

(540)

GUNDOPUMP

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP BẢO VIỆT (VN)
Số 61, ngõ 116 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV VIP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy rửa xe.

---

(210) **4-2025-14635**

(540)

JUHUAN

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VCC (VN)
Số nhà 12, đường 2.5 khu đô thị Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV VIP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp; keo silicon (hóa chất dùng để làm chất kết dính và trám phủ vết nứt); keo dính linh kiện điện tử; keo dính kim loại dùng trong công nghiệp; keo dính bao bì dùng trong công nghiệp; keo dính đa năng dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Vật liệu để bít kín; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; vật liệu nhồi bằng cao su hoặc chất dẻo; các chất cách nhiệt, cách điện dùng để bảo vệ tòa nhà khỏi bị ẩm.

---

(210) **4-2025-14636**

(540)

SIMOU

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VCC (VN)
Số nhà 12, đường 2.5 khu đô thị Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV VIP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp; keo silicon (hóa chất dùng để làm chất kết dính và trám phủ vết nứt); keo dính linh kiện điện tử; keo dính kim loại dùng trong công nghiệp; keo dính bao bì dùng trong công nghiệp; keo dính đa năng dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Vật liệu để bít kín; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; vật liệu nhồi bằng cao su hoặc chất dẻo; các chất cách nhiệt, cách điện dùng để bảo vệ toà nhà khỏi bị ẩm.

---

(210) **4-2025-14637**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VCC (VN)
Số nhà 12, đường 2.5 khu đô thị Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV VIP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp; keo silicon (hóa chất dùng để làm chất kết dính và trám phủ vết nứt); keo dính linh kiện điện tử; keo dính kim loại dùng trong công nghiệp; keo dính bao bì dùng trong công nghiệp; keo dính đa năng dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-14638**

(540)

YADUN

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VCC (VN)
Số nhà 12, đường 2.5 khu đô thị Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV VIP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp; keo silicon (hóa chất dùng để làm chất kết dính và trám phủ vết nứt); keo dính linh kiện điện tử; keo dính kim loại dùng trong công nghiệp; keo dính bao bì dùng trong công nghiệp; keo dính đa năng dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Vật liệu để bít kín; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; vật liệu nhồi bằng cao su hoặc chất dẻo; các chất cách nhiệt, cách điện dùng để bảo vệ toà nhà khỏi bị ẩm.

---

(210) **4-2025-14639**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.16; 5.7.3; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP BÀO TRÂM (VN)
Xã Nam Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 29: Tôm (không còn sống).

Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 31: Lúa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán lúa, gạo, tôm; dịch vụ quảng cáo, bảng bá nhằm mục đính kinh doanh các sản phẩm lúa, gạo, tôm.

---

(210) **4-2025-14641**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.9; 2.3.26; 4.5.2; 4.5.3; 22.1.15
(591) Vàng, xanh nước biển.
(731) NGUYỄN THU THU CÚC (VN)
Số 133 Đặng Văn Ngữ, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; đào tạo thực hành [thao diễn]; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; giáo dục âm nhạc; đạo diễn các buổi biểu diễn.

---

(210) **4-2025-14642**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 24.15.7; 25.7.25; 26.3.1; 26.3.4
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh da trời, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUANG ANH (VN)
Số nhà 24 đường Đạc Nhất - Đạc Lão, đội 4, xã Thọ An, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ văn phòng; giường; ghế.

---

(210) **4-2025-14646**
(641) 4-2022-00655
(540)

META

(220) 07/01/2022
(441) 25/09/2025
(731) META PLATFORMS, INC. (US)
1601 Willow Road, Menlo Park, California 94025, United States of America
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống có bản chất là ứng dụng di động; phần cứng máy tính; phần mềm có thể tải xuống để nối mạng xã hội và tạo và tương tác với cộng đồng trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để tạo, quản lý và truy cập vào các nhóm trong cộng đồng ảo; công cụ phát triển phần mềm; phần mềm có thể tải xuống cho phép phát triển, đánh giá, kiểm tra và bảo trì ứng dụng phần mềm di động cho các thiết bị liên lạc điện tử cầm tay, cụ thể là, điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính cầm tay và máy tính bảng; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng như là một giao diện lập trình ứng dụng (API); phần mềm có thể tải xuống để tổ chức sự kiện, tìm kiếm sự kiện, lập lịch trình và quản lý sự kiện; phần mềm có thể tải xuống để tạo, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng bài, hiển thị, gắn thẻ,

viết nhật ký (blog), phát trực tuyến, liên kết, chú thích, bày tỏ cảm xúc, bình luận, tương tác, nhúng, và chia sẻ hoặc cung cấp các thông tin, dữ liệu, nội dung nghe nhìn, âm thanh, video, hình ảnh và phương tiện truyền thông điện tử qua internet và mạng truyền thông; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm nội dung và nhà xuất bản nội dung, và để đăng ký và theo dõi nội dung; phần mềm có thể tải xuống để tạo và quản lý hồ sơ mạng xã hội và tài khoản người dùng; thiết bị video và hình ảnh tương tác, cụ thể là ki-ốt để chụp, tải lên, chỉnh sửa, in và chia sẻ hình ảnh và video kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để phát trực tuyến nội dung giải trí đa phương tiện, nội dung nghe nhìn, nội dung video, và dữ liệu và văn bản liên quan; phần mềm có thể tải xuống cho phép truyền hình ảnh, âm thanh, nội dung video và nội dung nghe nhìn và dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống để chỉnh sửa ảnh, hình ảnh và âm thanh, video, và nội dung nghe nhìn; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong việc chụp và chỉnh sửa hình ảnh và ghi và chỉnh sửa video; phần mềm có thể tải xuống để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm có thể tải xuống để thu thập, quản lý, tổ chức, đồng bộ hóa và lưu trữ dữ liệu và thông tin; phần mềm thương mại điện tử có thể tải xuống cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử qua mạng truyền thông và mạng máy tính toàn cầu; phần mềm có thể tải xuống và phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống cung cấp sàn giao dịch ảo; phần mềm có thể tải xuống để gửi và nhận tin nhắn điện tử, cảnh báo, thông báo và nhắc nhở; phần mềm có thể tải xuống để chia sẻ tập tin; phần mềm nhắn tin có thể tải xuống; phần mềm công cụ tìm kiếm máy tính; phần mềm có thể tải xuống dùng để tạo, quản lý, phân phối và truyền bá quảng cáo của người khác; máy chủ quảng cáo, cụ thể là máy chủ máy tính để lưu trữ quảng cáo và phân phối quảng cáo đến trang web; phần mềm có thể tải xuống để tạo, chia sẻ, truyền bá và đăng tải quảng cáo; phần mềm có thể tải xuống để quảng cáo dựa trên vị trí địa lý và quảng bá sản phẩm và dịch vụ; phần mềm có thể tải xuống cho phép các cá nhân, tổ chức, công ty và các thương hiệu tạo và duy trì sự hiện diện trực tuyến và tương tác với cộng đồng trực tuyến cho mục đích tiếp thị; phần mềm thực tế ảo có thể tải xuống; phần mềm thực tế tăng cường có thể tải xuống; phần mềm thực tế hỗn hợp có thể tải xuống; phần mềm thực tế ảo để chơi trò chơi thực tế ảo và trò chơi giải trí tương tác; phần mềm thực tế tăng cường để chơi trò chơi thực tế tăng cường và trò chơi giải trí tương tác; phần mềm có thể tải xuống để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực cho các mục đích giải trí, giáo dục, chơi trò chơi, giao tiếp và nối mạng xã hội; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong việc cho phép máy tính, bảng điều khiển trò chơi video, bảng điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động cung cấp trải nghiệm thực tế ảo và thực tế tăng cường; phần mềm có thể tải xuống để vận hành, thiết lập cấu hình và quản lý bộ điều khiển và tai nghe thực tế ảo; phần mềm có thể tải xuống để nhận dạng cử chỉ, theo dõi đối tượng, điều khiển chuyển động và trực quan hóa nội dung; phần mềm, phần sụn và phần cứng sử dụng để theo dõi và nhận dạng hình ảnh, giọng nói, âm thanh, chuyển động, mắt và cử chỉ; phần mềm có thể tải xuống để điều hướng môi trường thực tế ảo và thực tế tăng cường; phần mềm có thể tải xuống cho phép người dùng trải nghiệm trực quan hóa, thao tác và tham gia thực tế ảo và thực tế tăng cường; phần mềm có thể tải xuống để ghi âm, lưu trữ, truyền tải, nhận, hiển thị và phân tích dữ liệu từ phần cứng máy tính đeo được; phần mềm có thể tải xuống dùng để tạo và thiết kế phần mềm thực tế ảo và thực tế tăng cường; giao diện lập trình ứng dụng (API) cho phần mềm máy tính để phát triển trải nghiệm thực tế ảo và thực tế tăng cường; phần cứng máy tính trò chơi thực tế ảo; phần cứng máy tính trò chơi thực tế tăng cường; phần cứng máy tính trò chơi thực tế hỗn hợp; phần cứng máy tính thực tế ảo; phần cứng máy tính thực tế tăng cường; cảm biến theo dõi chuyển động cho công nghệ thực tế ảo và thực tế tăng cường; phần cứng thực tế ảo, cụ thể là tai nghe, kính, và bộ điều khiển để tham gia vào trải nghiệm thực tế

ảo và chơi trò chơi thực tế ảo; phần cứng thực tế tăng cường, cụ thể là tai nghe, kính, và bộ điều khiển để tham gia vào trải nghiệm thực tế tăng cường và chơi trò chơi thực tế tăng cường; thiết bị máy tính đeo được bao gồm chủ yếu là phần mềm và màn hình hiển thị để kết nối với máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động nhằm cho phép trải nghiệm thế giới thực tế ảo và thực tế tăng cường; phần cứng và phần mềm để vận hành thiết bị cảm biến; thiết bị cảm biến điện tử, camera, máy chiếu, và micro để phát hiện, thu thập và nhận dạng cử chỉ, khuôn mặt và giọng nói; phần cứng và phần mềm để phát hiện đối tượng, cử chỉ và lệnh của người dùng; phần mềm trò chơi điện tử có thể tải xuống có bản chất là trò chơi video, trò chơi máy tính, trò chơi đa phương tiện tương tác, và trò chơi thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm máy tính để điều khiển hoạt động của thiết bị âm thanh và video; phần mềm hiển thị video; phần mềm có thể tải xuống để truy cập và xem văn bản, hình ảnh và dữ liệu điện tử liên quan đến hội nghị trong lĩnh vực phát triển phần mềm; phần mềm có thể tải xuống để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành mệnh lệnh mà máy có thể thực hiện được; phần mềm có thể tải xuống để tạo thuận lợi cho sự tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng trí tuệ nhân tạo (AI); giao diện lập trình ứng dụng (API) dùng để phát triển nền tảng trí tuệ nhân tạo (AI), cụ thể là rô bốt, trợ lý ảo và phần mềm trợ lý ảo; phần mềm có thể tải xuống, cụ thể là giao diện diễn giải để tạo thuận lợi cho sự tương tác giữa con người và máy móc; phần mềm trí tuệ nhân tạo, cụ thể là phần mềm học máy, phần mềm thị giác, phần mềm nhận dạng ngôn ngữ hoặc giọng nói, phần mềm hỗ trợ ra quyết định, phần mềm dịch thuật, phần mềm nhận dạng cảm ứng, phần mềm truy vấn đàm thoại, phần mềm để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành mệnh lệnh mà máy có thể thực hiện được, và phần mềm trợ lí kỹ thuật số; phần mềm trợ lý ảo có thể tải xuống có thể thực hiện các tác vụ hoặc dịch vụ thay mặt người dùng được kích hoạt bởi dữ liệu nhập của người dùng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp thông tin người tiêu dùng; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp bản đồ điện tử; phần mềm nhận biết vị trí có thể tải xuống để tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí; phần mềm có thể tải xuống để tìm kiếm và xác định cơ hội việc làm; phần mềm có thể tải xuống để xác định và cho phép người dùng liên hệ với đại diện của chính phủ; phần mềm có thể tải xuống cung cấp thông tin thời tiết dựa trên vị trí; phần mềm có thể tải xuống cung cấp, liên kết tới, hoặc phát trực tuyến tin tức hoặc thông tin sự kiện hiện hành; phần mềm kiểm soát của phụ huynh; phần mềm máy tính; hệ điều hành máy tính; phần mềm có thể tải xuống cho phép thiết bị điện tử chia sẻ dữ diệu và giao tiếp với nhau; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị ngoại vi đeo được cho máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động và điện thoại di động; thiết bị phát trực tuyến phương tiện kỹ thuật số; tai nghe và tai nghe vòng qua đầu; phần cứng hiển thị video, cụ thể là trình điều khiển video cho kính đeo mắt video; camera; pin; hộp đựng pin; hộp pin; thiết bị pin điện tử có thể sạc lại được, cụ thể là pin có thể sạc lại và thiết bị cung cấp năng lượng cầm tay; thiết bị sạc pin; bộ pin ngoài có thể sạc lại để sử dụng với thiết bị điện tử di động; thiết bị quản lý năng lượng và sạc điện cho thiết bị điện tử di động; giá sạc điện cho thiết bị điện tử di động; thiết bị sạc ngoài để dùng với máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động và điện thoại di động; hộp đựng sạc không dây để dùng với máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động và điện thoại di động; bộ đổi nguồn; bộ nắn điện, dây cáp điện và bộ nối điện; túi và bao đựng phù hợp cho thiết bị điện tử di động; vỏ bọc bảo vệ và bao đựng cho thiết bị điện tử di động; giá đỡ, băng tay, cái kẹp và bao đựng phù hợp cho thiết bị điện tử di động; khung treo tường dùng để lắp đặt thiết bị điện tử di động; giá đỡ cho thiết bị điện tử di động; giá treo cho thiết bị điện tử di động; điều khiển từ xa cho thiết bị điện tử di động; loa âm thanh; dây cáp và bộ nối loa và âm thanh điện tử; các bộ phận và phụ kiện của dây cáp điện; dây cáp điện; dây cáp để truyền tải tín hiệu quang; dây cáp điện và bộ nối dây cáp điện; micrô; máy thu thanh; máy

truyền phát âm thanh; thiết bị hiển thị video đeo trên đầu; máy thu tín hiệu điện tử; máy thu video; máy thu và máy truyền phát không dây để tái tạo âm thanh và tín hiệu; thiết bị cảm biến điện; thiết bị cảm biến để theo dõi chuyển động vật lý; thẻ sim; phần mềm có thể tải xuống dùng để quản lý quan hệ khách hàng (crm); phần mềm có thể tải xuống để sắp xếp và tạo thuận lợi cho việc tài trợ và phân phối các khoản gây quỹ và quyên góp; phần mềm có thể tải xuống cho dịch vụ gây quỹ từ thiện trực tuyến và dịch vụ quyên góp tài chính; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong việc hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua giao thức internet (VOIP), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn tức thời và các dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; thiết bị viễn thông cung cấp cho bên thứ ba quyền truy cập và cho phép truyền video, dữ liệu và giọng nói qua mạng truyền thông toàn cầu, cụ thể là máy tính truy cập và di động và thiết bị đầu cuối điện thoại di động, trạm thu phát cơ sở và bộ phận vô tuyến không dây kèm theo, máy thu phát dữ liệu, bộ lặp dữ liệu, bộ định tuyến và bộ chuyển mạch, mạch truyền dẫn, mạch tích hợp, phần cứng máy tính, máy chủ và máy khách đám mây di động, bộ ghép kênh, bộ xử lý tín hiệu kỹ thuật số, bộ xử lý tín hiệu tần số vô tuyến, thiết bị chuyển mạch di động, bộ điều khiển không lưu điện tử, bộ điều khiển điện tử di động, bộ điều khiển truy cập điện tử, bộ điều khiển cổng từ xa điện tử, cổng vô tuyến, ăng ten thu phát sóng vô tuyến, linh kiện vô tuyến điện tử, phần mềm cho ứng dụng viễn thông, và mạng lõi di động bao gồm cả bộ thu phát dữ liệu, cổng vào và mạng không dây để thu thập, truyền và quản lý dữ liệu, giọng nói và video; phần mềm giao tiếp và phần cứng máy tính giao tiếp cung cấp truy cập vào internet; thiết bị viễn thông; máy thu vô tuyến và máy truyền phát vô tuyến; máy thu vệ tinh định vị toàn cầu (GPS); phần mềm có thể tải xuống cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua internet và mạng truyền thông; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng thực hiện thanh toán và chuyển tiền; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển tiền qua nhiều trang web và ứng dụng di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý thanh toán điện tử; phần mềm máy tính có bản chất là công cụ truy vấn; phần mềm có thể tải xuống để hỗ trợ học máy; phần mềm có thể tải xuống để xây dựng giao diện người dùng; Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm có thể tải xuống để thăm dò ý kiến; phần mềm có thể tải xuống cho phép người dùng đăng tải câu hỏi với các lựa chọn trả lời; thiết bị video và hình ảnh tương tác, cụ thể là phần cứng máy tính dạng ki-ốt để chụp, tải lên, chỉnh sửa, in và chia sẻ hình ảnh và video kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để đồng bộ hóa dữ liệu giữa trạm hoặc thiết bị từ xa và trạm hoặc thiết bị từ xa hoặc cố định; phần mềm nhận dạng và ra lệnh bằng giọng nói, phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản; ứng dụng phần mềm hỗ trợ giọng nói để quản lý thông tin cá nhân; phần mềm tích hợp thiết bị gia dụng và thiết bị nhà thông minh; phần mềm giao tiếp không dây để truyền giọng nói, âm thanh, video và dữ liệu; Phần mềm có thể tải xuống dùng để kiểm soát thông tin điều khiển bằng giọng nói độc lập và thiết bị trợ lý cá nhân; Phần mềm có thể tải xuống để nhận dạng giọng nói để sử dụng liên quan đến việc truyền tải giọng nói và dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện, trò chơi, và ứng dụng phần mềm, và sàn giao dịch ứng dụng phần mềm; phần mềm có thể tải xuống dùng để kết nối và điều khiển thiết bị internet vạn vật (iot) điện tử; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho thiết bị không dây cầm tay, cụ thể là phần mềm để điều khiển, tích hợp, vận hành, kết nối, và quản lý các thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói, cụ thể là thiết bị điện tử tiêu dùng thông minh điều khiển bằng giọng nói và kết nối đám mây và thiết bị trợ lý cá nhân điện tử; phần mềm có thể tải xuống để xử lý, tái tạo, đồng bộ hóa, ghi, sắp xếp, tải xuống, tải lên, truyền, phát trực tuyến, nhận, phát và xem tệp tin văn bản, tệp tin dữ liệu và tệp tin đa phương tiện; phần mềm có thể tải xuống để cá nhân hóa, lập

chương trình truyền hình tương tác và để hiển thị và điều khiển phương tiện truyền thông trực quan, hình ảnh đồ họa, văn bản, ảnh chụp, minh họa, hoạt hình kĩ thuật số, đoạn phim video, cảnh quay phim và dữ liệu âm thanh; phần mềm có thể tải xuống có bản chất là ứng dụng di động cho dịch vụ viễn thông cho phép truyền giọng nói, dữ liệu, video, và nội dung truyền thông qua internet và trang web toàn cầu cho máy tính hoặc thiết bị điện tử tiêu dùng cầm tay khác; phần mềm có thể tải xuống để tìm kiếm hướng dẫn khám phá giải trí truyền hình; Phần mềm có thể tải xuống để tìm kiếm, định vị, biên soạn, lập chỉ mục, tương quan, điều hướng, thu thập, tải xuống, nhận, mã hóa, giải mã, phát, lưu trữ và sắp xếp văn bản, dữ liệu, hình ảnh, đồ họa, âm thanh và video qua mạng máy tính toàn cầu; Phần mềm có thể tải xuống để tăng cường khả năng truy cập internet trên thiết bị di động qua máy tính, máy tính di động và thiết bị truyền thông di động; phần mềm có thể tải xuống để định dạng và chuyển đổi nội dung, văn bản, sản phẩm hình ảnh, sản phẩm âm thanh, sản phẩm nghe nhìn, tác phẩm văn học, dữ liệu, tệp tin, tài liệu và sản phẩm điện tử thành định dạng tương thích với thiết bị điện tử cầm tay và máy tính; thiết bị và dụng cụ liên lạc điện tử, cụ thể là thiết bị điện tử kỹ thuật số có thể đeo được để gửi và nhận các tệp văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, và video; thiết bị và dụng cụ viễn thông, cụ thể là loa và micro được bán như là bộ phận cấu thành của máy tính, thiết bị điện tử kĩ thuật số di động và có thể đeo được để gửi và nhận cuộc gọi điện thoại, tin nhắn văn bản, thư điện tử, và dữ liệu kỹ thuật số khác, và dùng để cung cấp truy cập vào internet; sổ ghi chép điện tử; thiết bị tổ chức cá nhân điện tử; thiết bị nhận dạng giọng nói và ghi âm giọng nói điện tử; thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay để ghi, sắp xếp, truyền, điều khiển, xem xét, và nhận các tệp văn bản, dữ liệu và kỹ thuật số; phần cứng máy tính có thể đeo được; thiết bị điện tử kỹ thuật số có thể đeo được bao gồm chủ yếu là phần mềm để cảnh báo, tin nhắn, thư điện tử và nhắc nhở, và để ghi, sắp xếp, truyền, điều khiển, xem xét, và nhận các tệp kỹ thuật số, văn bản, dữ liệu, âm thanh và hình ảnh và màn hình hiển thị; phần mềm có thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để truy cập, giám sát, tìm kiếm, hiển thị, đọc, giới thiệu, chia sẻ, sắp xếp và chú thích tin tức, thể thao, thời tiết, bài bình luận, và thông tin khác, nội dung từ tạp chí xuất bản định kỳ, nhật ký trực tuyến (blog), và trang web, và các văn bản, dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện khác; Phần mềm có thể tải xuống để tạo, sáng tác, phân phối, tải xuống, truyền, nhận, phát, chỉnh sửa, trích xuất, mã hóa, giải mã, hiển thị, lưu trữ và sắp xếp văn bản, dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện, ấn phẩm điện tử, và trò chơi điện tử; thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; thiết bị để truyền thông tin liên lạc; thiết bị để lưu trữ dữ liệu, cụ thể là thiết bị điện tử kỹ thuật số di động và có thể đeo được để lưu trữ tệp văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh và video; hệ thống cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain); phần mềm cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain); phần mềm có thể tải xuống trong lĩnh vực cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain); phần mềm có thể tải xuống để sử dụng với tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa và tiền ảo; phần mềm dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng như ví tiền mã hóa; ví cứng tiền mã hóa; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng như ví kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng như ví điện tử; chương trình máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống để lưu trữ điện tử dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống cung cấp ví điện tử; phần mềm có thể tải xuống cho các giao dịch thanh toán và trao đổi tiền kỹ thuật số; Phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong việc quản lý danh mục đầu tư tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống cho dịch vụ ví điện tử; ví điện tử có thể tải

xuống; phần mềm nền tảng sổ cái phân tán; phần mềm để dùng với công nghệ sổ cái phân tán; phần mềm có thể tải xuống làm tăng khả năng giúp người dùng xem, phân tích, ghi, lưu trữ, điều khiển, quản lý, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống để gửi, nhận, chấp nhận, mua, bán, lưu trữ, truyền, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống để thực thi và ghi chép giao dịch tài chính; phần mềm có thể tải xuống để dùng trong giao dịch tài chính; phần mềm có thể tải xuống để dùng trong trao đổi tài chính; phần mềm có thể tải xuống để truy cập thông tin tài chính và dữ liệu thị trường và xu hướng; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp xác thực các bên tham gia giao dịch tài chính; phần mềm có thể tải xuống để duy trì sổ cái cho các giao dịch tài chính; phần mềm có thể tải xuống để quản lý bảo mật mật mã cho việc truyền điện tử qua mạng máy tính; phần mềm có thể tải xuống để mã hóa và cho phép truyền an toàn thông tin kỹ thuật số qua internet; phần mềm có thể tải xuống cho phép người dùng tính toán tham số liên quan đến giao dịch tài chính; phần mềm có thể tải xuống để chuyển tiền điện tử; phần mềm có thể tải xuống để chuyển đổi tiền tệ; phần mềm có thể tải xuống để thu thập và phân phối dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống cho giao dịch thanh toán; phần mềm có thể tải xuống để kết nối máy tính với cơ sở dữ liệu cục bộ và mạng máy tính toàn cầu; phần mềm có thể tải xuống để tạo cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm được của thông tin và dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống để quản lý và thông qua giao dịch tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản kỹ thuật số, tài sản dạng blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống để tạo và quản lý hợp đồng thông minh; phần mềm có thể tải xuống để quản lý giao dịch thanh toán và trao đổi; phần mềm và phần cứng có thể tải xuống để sử dụng như ví tiền kỹ thuật số, ví tiền ảo, ví tài sản dạng kỹ thuật số, ví token mã hóa, và ví tiện ích; phần mềm có thể tải xuống để tạo ra tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản số hóa, token điện tử phân quyền và nguồn mở để sử dụng trong giao dịch dựa trên hệ thống cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain); phần mềm ứng dụng máy tính cho nền tảng dựa trên hệ thống cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain), cụ thể là phần mềm để trao đổi điện tử các vật phẩm ảo; phần mềm có thể tải xuống để tạo, bán và quản lý token (tiền kỹ thuật số) hoặc appcoin (tiền điện tử) dựa trên hệ thống cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain); phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong nền tảng tài chính điện tử; phần mềm có thể tải xuống để xử lý thanh toán điện tử và để chuyển tiền tới và từ người khác; phần mềm nền tảng cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain); phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong quản lý và thực hiện giao dịch tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống để tạo và quản lý nền tảng cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain) dùng để quản lý tài khoản tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống để quản lý tài khoản tiền mã hóa và tiền kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống dùng trong thanh toán, mua sắm và đầu tư sử dụng tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống dùng để quản lý sự chuyển đổi của tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích thành đồng tiền mạnh; phần mềm có thể tải xuống để phát triển, triển khai và quản lý ứng dụng phần mềm, và tích hợp ứng dụng phần mềm cho tài

khoản tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm và phần cứng có thể tải xuống dùng trong việc trao đổi tiền tệ điện tử đối với tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống sử dụng như là giao diện lập trình ứng dụng (api) để phát triển, thử nghiệm và tích hợp ứng dụng phần mềm cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain); phần cứng máy tính để khai thác tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, và tài sản số hóa; phần cứng mã bảo mật; công cụ chuyển đổi tiền điện tử; phần mềm có thể tải xuống, cụ thể là nền tảng tài chính điện tử cung cấp nhiều loại thanh toán và giao dịch cho điện thoại di động tích hợp, trợ lý kỹ thuật số cá nhân (PDA) và môi trường dựa trên trang web; phần mềm có thể tải xuống để tạo tiền kỹ thuật số (token) dùng để thanh toán cho hàng hóa và dịch vụ, và có thể được trao đổi và mua bán thành giá trị tiền mặt; phần mềm có thể tải xuống để quản lý thanh toán tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích, chuyển tiền, và chuyển hàng hóa; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng làm phần mềm giao diện chương trình ứng dụng (api) dùng để nhận dạng thiết bị phần cứng máy tính; phần mềm có thể tải xuống dùng để xác thực người dùng truy cập vào máy tính và mạng máy tính; phần mềm có thể tải xuống dùng để tạo thuận lợi cho giao dịch bảo đảm; phần mềm có thể tải xuống dùng để truy cập, đọc, theo dõi, và sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm và phần cứng có thể tải xuống để quản lý thông tin định danh, quyền truy cập vào tài nguyên thông tin và ứng dụng và chức năng xác thực; phần mềm có thể tải xuống cho dịch vụ xác minh, xác thực và quản lý nhận dạng mạng cho mục đích bảo mật; phần mềm xác thực có thể tải xuống để kiểm soát quyền truy cập và giao tiếp với máy tính và mạng máy tính; thẻ thanh toán và thẻ tín dụng mã hóa từ tính; thiết bị mã hóa; thẻ an toàn; phần mềm có thể tải xuống để dùng làm thẻ an toàn; phần mềm có thể tải xuống dùng để phát hành tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; token mã hóa và token tiện ích; phần mềm có thể tải xuống dùng để kiểm toán tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; máy chủ quảng cáo, cụ thể là máy chủ máy tính để lưu trữ quảng cáo và phân phối quảng cáo đến trang web; máy đo độ cao; giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phần mềm máy tính để phát triển và tạo ra trải nghiệm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phần mềm máy tính để tạo thuận lợi cho dịch vụ trực tuyến để nối mạng xã hội và để truy tìm, tải lên, tải xuống, truy cập và quản lý dữ liệu; giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phần mềm để tạo thuận lợi cho dịch vụ trực tuyến để nối mạng xã hội và để truy tìm, tải lên, tải xuống, truy cập và quản lý dữ liệu; giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng để xây dựng ứng dụng phần mềm; kính thực tế tăng cường; tai nghe thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường để giải trí tương tác; phần mềm thực tế tăng cường để điều hướng môi trường thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường để theo dõi đối tượng, điều khiển chuyển động và trực quan hóa nội dung; phần mềm thực tế tăng cường để vận hành tai nghe thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường cho phép người dùng trải nghiệm trực quan hóa, thao tác và tham gia thực tế tăng cường; dây cáp, cụ thể là dây cáp điện và dây cáp nối; bao đựng, dây đeo, dây đeo cổ tay và cánh tay cho thiết bị giám sát điện tử; phần mềm ứng dụng máy tính cho thiết bị di động và điện thoại thông minh trong lĩnh vực tập luyện và thể hình có dịch vụ đào tạo cá nhân, huấn luyện, tập luyện và đánh giá thể chất; phần mềm ứng dụng máy tính để sử dụng liên quan đến việc điều khiển và thiết lập cấu hình thiết bị ngoại vi máy tính có thể đeo được và phần cứng máy tính

có thể đeo được; phần cứng máy tính để hiển thị dữ liệu và video; phần cứng máy tính dùng để đo nhịp tim; phần cứng máy tính dùng để đo điện tâm đồ; phần mềm hệ điều hành máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính để dùng với đồng hồ thông minh, cụ thể là dây đeo đồng hồ thông minh và dây đồng hồ thông minh; thiết bị ngoại vi máy tính để hiển thị dữ liệu và video; thiết bị ngoại vi máy tính cho thiết bị di động để hiển thị dữ liệu và video, cụ thể là thiết bị ngoại vi đeo trên đầu cho thiết bị di động để hiển thị dữ liệu và video; thiết bị ngoại vi máy tính cho thiết bị di động để truy cập và truyền dữ liệu từ xa, cụ thể là thiết bị ngoại vi đeo trên đầu cho thiết bị di động để truy cập và truyền dữ liệu từ xa; thiết bị ngoại vi máy tính cho thiết bị di động, cụ thể là thiết bị điện tử, thiết bị giám sát, thiết bị cảm biến, và màn hình để cảm biến, giám sát, ghi, hiển thị, đo, và truyền định vị toàn cầu, phương hướng, khoảng cách, độ cao, tốc độ, thông tin hàng hải, thông tin thời tiết, nhiệt độ, mức độ hoạt động thể chất, nhịp tim, nhịp mạch, huyết áp, lượng calo đốt cháy, số bước đã thực hiện và dữ liệu sinh trắc học; thiết bị ngoại vi máy tính để truy cập và truyền dữ liệu từ xa; phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động và thiết bị kỹ thuật số cá nhân để đánh giá thể lực và cho điểm thể lực bằng cách so sánh mức độ luyện tập và hoạt động thể thao trước đây với mức độ luyện tập và hoạt động thể thao tương lai, và cung cấp lời khuyên và các bài luyện tập tùy chỉnh để cải thiện trong các vùng xác định của một môn thể thao hoặc hoạt động thể dục cụ thể; phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động và thiết bị kỹ thuật số cá nhân để giám sát, theo dõi, và so sánh hoạt động thể thao và mức độ luyện tập; phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động và thiết bị kỹ thuật số cá nhân để đánh giá mức độ luyện tập và sự khỏe mạnh của người dùng, và cung cấp điểm số tập luyện; phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động và thiết bị kỹ thuật số cá nhân để đưa ra lời khuyên, huấn luyện, và cá nhân hóa bài luyện tập, để nâng cao điểm số luyện tập của người dùng; phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động và thiết bị kỹ thuật số cá nhân để kết nối với bảng điều khiển chơi trò chơi, máy tính cá nhân, thiết bị kỹ thuật số cá nhân, và điện thoại di động liên quan đến thời gian, nhịp độ, tốc độ, số bước đã thực hiện, kỹ năng thể thao, lượng calo đốt cháy, sự nhanh nhẹn, chuyển động, cân bằng, phối hợp và linh hoạt; phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động và thiết bị kỹ thuật số cá nhân để giám sát, tải lên, và tải xuống dữ liệu liên quan đến hoạt động thể thao, huấn luyện thể lực, và mức độ luyện tập qua internet và mạng truyền thông điện tử và mạng máy tính khác; phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính phát hiện chuyển động của người dùng trong khi hoạt động thể chất, buổi luyện tập, tập luyện, để cung cấp điểm số và đánh giá tập luyện được cá nhân hóa; phần sụn và phần mềm máy tính, cụ thể là chương trình hệ điều hành, phần mềm đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu, và chương trình đồng bộ hóa dữ liệu; công cụ phát triển phần mềm máy tính; phần mềm máy tính để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; phần mềm máy tính để truy cập, giám sát, tìm kiếm, hiển thị, đọc, gợi ý, chia sẻ, sắp xếp và chú thích tin tức, thể thao, thời tiết, bài bình luận, và thông tin khác, nội dung từ tạp chí xuất bản định kỳ, nhật ký trực tuyến (blog), và trang web, và các văn bản, dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện khác; phần mềm máy tính để kết nối với bộ điều khiển chơi trò chơi liên quan đến thời gian, nhịp độ, tốc độ, số bước đã thực hiện, kỹ năng thể thao, lượng calo đốt cháy, sự nhanh nhẹn, chuyển động, cân bằng, phối hợp và linh hoạt; phần mềm máy tính để tạo, sáng tác, phân phối, tải xuống, truyền, nhận, phát, chỉnh sửa, trích xuất, mã hóa, giải mã, hiển thị, lưu trữ và sắp xếp văn bản, dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh, video, và nội dung đa phương tiện, và ấn phẩm điện tử, và trò chơi điện tử; phần mềm máy tính để tạo, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng tải, hiển thị, gắn thẻ, viết nhật ký trực tuyến, phát trực

tuyến, liên kết, chú thích, bày tỏ cảm xúc, bình luận, nhúng, truyền, và chia sẻ hoặc cung cấp phương tiện điện tử hoặc thông tin qua mạng máy tính, mạng internet và mạng truyền thông; phần mềm máy tính để tạo, quản lý, và tương tác với cộng đồng trực tuyến; phần mềm máy tính để quản lý cân nặng và luyện tập; phần mềm máy tính để luyện tập, đánh giá thể lực, và hoạt động thể thao; phần mềm máy tính để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực cho mục đích giải trí, giao tiếp, và nối mạng xã hội; phần mềm máy tính để quản lý thông tin liên quan đến theo dõi, tuân thủ và thúc đẩy chương trình luyện tập và sức khỏe; phần mềm máy tính để chỉnh sửa và cho phép truyền hình ảnh, âm thanh, nội dung video và nội dung nghe nhìn và dữ liệu; phần mềm máy tính để chỉnh sửa ảnh chụp, hình ảnh và âm thanh, video, và nội dung nghe nhìn với bộ lọc ảnh và hiệu ứng thực tế ảo, thực tế hỗn hợp và thực tế tăng cường (ar), cụ thể là đồ họa, hoạt hình, văn bản, bản vẽ, thẻ địa lý, thẻ siêu dữ liệu, siêu liên kết; phần mềm máy tính để giám sát, xử lý, hiển thị, lưu trữ và truyền dữ liệu liên quan đến hoạt động thể chất của người dùng; phần mềm máy tính để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính để gửi và nhận tin nhắn điện tử, đồ họa, hình ảnh, âm thanh và nội dung nghe nhìn qua mạng máy tính, mạng internet và mạng truyền thông; phần mềm máy tính để gửi và nhận tin nhắn điện tử, cảnh báo, thông báo và nhắc nhở; phần mềm máy tính để cảm biến, giám sát, ghi, hiển thị, đo, và truyền định vị toàn cầu, phương hướng, khoảng cách, độ cao, tốc độ, thông tin hàng hải, thông tin thời tiết, nhiệt độ, mức độ hoạt động thể chất, nhịp tim, nhịp mạch, huyết áp, lượng calo đốt cháy, số bước đã thực hiện và dữ liệu sinh trắc học; Phần mềm máy tính để cài đặt, thiết lập cấu hình, vận hành và điều khiển thiết bị di động, thiết bị có thể đeo được, điện thoại di động, máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy tính để nối mạng xã hội và tương tác với cộng đồng trực tuyến; phần mềm máy tính để thu thập, quản lý, chỉnh sửa, sắp xếp, điều chỉnh, truyền, chia sẻ, và lưu trữ dữ liệu và thông tin; phần mềm máy tính để chuyển hướng tin nhắn, thư điện tử trên internet, và/hoặc dữ liệu khác đến một hoặc nhiều thiết bị điện tử giao tiếp không dây có thể đeo được từ dữ liệu lưu trữ trên hoặc liên kết đến máy tính cá nhân hoặc máy chủ; phần mềm máy tính để theo dõi và quản lý thông tin liên quan đến sức khỏe, thể chất và chương trình sức khỏe; phần mềm máy tính để dùng làm giao diện lập trình ứng dụng (api); phần mềm máy tính dùng để tạo, quản lý, đo lường, và phổ biến quảng cáo của người khác; phần mềm máy tính để xem hình ảnh kỹ thuật số và ảnh chụp được cung cấp như bản cập nhật cho hoặc kết hợp với thiết bị màn hình hiển thị đeo trên đầu; phần mềm máy tính để phân phối thông tin, dữ liệu và nội dung không dây; phần mềm máy tính để truyền dữ liệu không dây để nhận, xử lý, truyền và hiển thị thông tin liên quan đến thể hình, lượng mỡ cơ thể và chỉ số khối cơ thể; phần mềm máy tính trong lĩnh vực sức khỏe, thể hình, tập luyện và tình trạng sức khỏe để cảm biến, giám sát, ghi, hiển thị, đo, và truyền định vị toàn cầu, phương hướng, khoảng cách, độ cao, tốc độ, thông tin hàng hải, nhiệt độ, mức độ hoạt động thể chất, nhịp tim, nhịp mạch, huyết áp, lượng calo đốt cháy, số bước đã thực hiện và dữ liệu sinh trắc học và để theo dõi và quản lý thông tin liên quan đến chương trình sức khỏe, thể hình, tập luyện và tình trạng sức khỏe; phần mềm máy tính để phát hiện chuyển động của người dùng trong khi hoạt động thể chất, buổi luyện tập, tập luyện, để cung cấp điểm số và đánh giá tập luyện được cá nhân hóa; phần mềm máy tính để đánh giá mức độ luyện tập và thể thao, và cung cấp điểm số luyện tập; phần mềm máy tính để giám sát, theo dõi, và so sánh hoạt động thể thao và mức độ luyện tập; phần mềm máy tính cung cấp đánh giá thể lực và điểm số tập luyện bằng cách so sánh mức độ luyện tập và hoạt động thể thao trước đây với mức độ luyện tập và hoạt động thể thao tương lai, và cung cấp lời khuyên và các bài luyện tập tùy chỉnh để cải thiện trong các vùng xác định của một môn thể thao hoặc hoạt động thể dục cụ thể; phần mềm máy tính cung cấp lời khuyên, huấn luyện, và cá nhân hóa bài luyện

tập, để nâng cao điểm số luyện tập của người dùng; phần mềm máy tính cho phép truy cập, hiển thị, chỉnh sửa, liên kết, chia sẻ và cung cấp thông tin và phương tiện điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; phần mềm máy tính để phát triển, đánh giá, thử nghiệm, và duy trì ứng dụng phần mềm di động cho thiết bị liên lạc điện tử cầm tay, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính cầm tay và máy tính bảng; phần mềm máy tính để nâng cao khả năng nghe nhìn của ứng dụng đa phương tiện, cụ thể là cho đồ họa phối cảnh ba chiều, ảnh tĩnh và ảnh động được cung cấp như bản cập nhật cho hoặc kết hợp với thiết bị màn hình hiển thị đeo trên đầu; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính có thể tải xuống và phần mềm ứng dụng di động để tạo, quản lý và truy cập vào các nhóm trong cộng đồng ảo; phần mềm máy tính, cụ thể là ứng dụng cung cấp chức năng nối mạng xã hội; phần mềm máy tính, cụ thể là giao diện diễn giải để tạo thuận lợi cho tương tác giữa con người và máy móc; phần mềm máy tính, cụ thể là công cụ phát triển phần mềm để tạo, gỡ lỗi, và triển khai ứng dụng phần mềm cho kính mắt thông minh, màn hình gần mắt, màn hình đeo trên đầu, và điện thoại thông minh; máy tính, cụ thể là đồng hồ thông minh; bộ cáp nối; kính đeo mắt video kỹ thuật số; kính đeo mắt video kỹ thuật số, màn hình video đeo trên đầu, cụ thể là màn hình siêu nhỏ và thiết bị quang học liên quan, tai nghe thực tế ảo, thiết bị điện tử liên quan, cụ thể là bộ chuyển đổi và cáp nối, phần sụn và phần mềm để hiển thị trò chơi video, phương tiện điện tử và hình ảnh; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống cho điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, kính mắt thông minh, kính đeo mắt video kỹ thuật số, thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được, cụ thể là kính mắt, kính bảo hộ, và tai nghe, màn hình đeo trên đầu, hệ thống hiển thị gần mắt, mạng truyền thông, dịch vụ điện toán đám mây. và hệ thống máy tính để giao tiếp giữa các thiết bị, mạng và dịch vụ; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống cho kính mắt thông minh, hệ thống hiển thị gần mắt, và màn hình đeo trên đầu để hiển thị biểu tượng, xác định và phản hồi cho lựa chọn biểu tượng của người dùng, kiểm soát kết nối và giao tiếp với thiết bị, mạng và hệ thống khác, vận hành camera để ghi và hiển thị hình ảnh và tệp nghe nhìn, sắp xếp tệp hình ảnh kỹ thuật số và nghe nhìn, điều khiển micro, điều khiển mức độ âm thanh của loa tích hợp, chuyển tệp tin máy tính giữa kính đeo thông minh, hệ thống hiển thị gần mắt, màn hình đeo trên đầu và các thiết bị, mạng và hệ thống khác, điều khiển thông báo người dùng, điều khiển bàn di chuột, điều khiển và thu thập dữ liệu từ bộ phận cảm ứng của kính đeo thông minh, hệ thống hiển thị gần mắt, và màn hình đeo trên đầu, bao gồm cả gia tốc kế, cảm biến đo khí áp, nhiệt độ, độ nghiêng, độ lật nghiêng và lệch hướng, cảm biến phương hướng đầu, và máy thu tín hiệu định vị toàn cầu (GPS), điều khiển tốc độ của bộ xử lí trung tâm (cpu), và cảm biến và hiển thị mức độ sạc pin, và hiển thị, thu thập, ghi, và truyền dữ liệu, hình ảnh, và nội dung nghe nhìn trong môi trường thực tế tiêu chuẩn, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống cho kính đeo thông minh, hệ thống hiển thị gần mắt, và màn hình đeo trên đầu để tạo và hiển thị nội dung thực tế tiêu chuẩn, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống cho kính đeo thông minh, hệ thống hiển thị gần mắt và màn hình đeo trên đầu để kết nối với kính đeo thông minh, hệ thống hiển thị gần mắt và màn hình đeo trên đầu khác; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép chụp, lưu trữ, và truyền hình ảnh, video, dữ liệu, và thông tin có dữ liệu sinh trắc học, sức khỏe và các hoạt động khác của người dùng được phủ lên và tích hợp vào bản ghi; phần mềm máy tính có thể tải xuống để xem và tương tác với nguồn cấp dữ liệu hình ảnh, âm thanh, nội dung video và nghe nhìn và dữ liệu và văn bản liên quan; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là ứng dụng di động có thể tải xuống để cài đặt, thiết lập cấu hình, và điều khiển phần cứng máy tính có thể đeo được và thiết bị ngoại vi máy tính có thể đeo được; dây cáp điện; bộ nắn điện; thiết bị giám sát điện tử kết hợp thiết bị chỉ báo tăng độ sáng và

thay đổi màu sắc dựa trên mức độ hoạt động lũy tích của người đeo; thiết bị giám sát điện tử kết hợp bộ vi xử lý, màn hình kỹ thuật số và gia tốc kế, để phát hiện, lưu trữ, báo cáo, giám sát, tải lên và tải xuống dữ liệu thể thao, huấn luyện thể thao và vận động đến mạng internet, và kết nối với bộ điều khiển chơi trò chơi và máy tính cá nhân,liên quan đến thời gian, nhịp độ, tốc độ, số bước đi được, kỹ năng thể thao, lượng calo đốt cháy, nhịp tim và tỉ lệ cơ thể, định vị toàn cầu, phương hướng, khoảng cách, độ cao, thông tin hàng hải và thời tiết; thiết bị và dụng vụ hàng hải điện tử; thiết bị hiển thị, thiết bị giám sát và thiết bị cảm biến tập luyện và thể hình để cảm biến, giám sát, ghi, hiển thị, đo, và truyền định vị toàn cầu, phương hướng, khoảng cách, độ cao, tốc độ, nhiệt độ, và thông tin hàng hải, được đeo trong quá trình luyện tập và cho các hoạt động thể thao; phần mềm nhận dạng cử chỉ; kính có chức năng liên lạc không dây; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS); kính bảo hộ cho phép trải nghiệm thế giới thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần cứng và phần mềm để xem hình ảnh ảo trong việc tạo thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; màn hình video đeo trên đầu; thiết bị màn hình hiển thị đeo trên đầu và các bộ phận cấu thành kèm theo, cụ thể là thẻ hiển thị video; tai nghe vòng qua đầu; tai nghe để dùng với máy tính; phần mềm giải trí tương tác; thiết bị giao diện điện tử, cụ thể là mạch giao diện trình điều khiển video cho kính đeo mắt video kỹ thuật số; phần mềm máy tính nhận biết vị trí, phần mềm máy tính có thể tải xuống và phần mềm ứng dụng di động để tìm, phát hiện và chia sẻ vị trí; loa; phần mềm nhắn tin; màn hiển thị siêu nhỏ, cụ thể là màn hình video đeo trên đầu và màn hình video gần mắt; phần cứng máy tính thực tế hỗn hợp; kính đeo thực tế hỗn hợp; tai nghe thực tế hỗn hợp; phần mềm thực tế hỗn hợp; phần mềm thực tế hỗn hợp để giải trí tương tác; phần mềm thực tế hỗn hợp để điều hướng môi trường thực tế hỗn hợp; phần mềm thực tế hỗn hợp để theo dõi đối tượng, điều khiển chuyển động và trực quan hóa nội dung; phần mềm thực tế hỗn hợp để vận hành tai nghe thực tế hỗn hợp; phần mềm thực tế hỗn hợp để người dùng trải nghiệm trực quan hóa, thao tác và tham gia thực tế hỗn hợp; phần mềm ứng dụng di động để tạo chương trình luyện tập thể hình được cá nhân hóa; thiết bị cảm biến theo dõi chuyển động cho công nghệ thực tế tăng cường; thiết bị cảm biến theo dõi chuyển động cho công nghệ thực tế hỗn hợp; thiết bị cảm biến theo dõi chuyển động cho công nghệ thực tế ảo; thiết bị điện tử đa chức năng để hiển thị, đo, và tải lên internet thông tin bao gồm cả thời gian, ngày, nhịp tim và tỉ lệ cơ thể, định vị toàn cầu, phương hướng, khoảng cách, độ cao, tốc độ, số bước thực kiện, lượng calo đốt cháy, thông tin hàng hải, thông tin thời tiết, nhiệt độ, tốc độ gió, và sự suy giảm nhịp tim và tỉ lệ cơ thể, độ cao và tốc độ; thiết bị điện tử đa chức năng để hiển thị, đo, và tải lên internet thông tin bao gồm cả thời gian, ngày, nhịp tim, định vị toàn cầu, phương hướng, khoảng cách, độ cao, tốc độ, số bước thực hiện, lượng calo đốt cháy, thông tin hàng hải, sự thay đổi nhịp tim, mức độ hoạt động, thời gian ngủ, chất lượng giấc ngủ, và báo thức im lặng; thiết bị quang học hiển thị gần mắt, cụ thể là màn hình hiển thị video để gắn gần mắt người dùng và thấu kính để hiển thị hình ảnh cho người dùng; hệ thống hiển thị gần mắt được cấu thành bởi bộ cảm biến hệ thống định vị toàn cầu (gps), gia tốc kế, từ kế, la bàn chỉ hướng, cảm biến nhiệt độ môi trường, và cảm biến hướng nghiêng và lật nghiêng điện tử; hệ thống hiển thị gần mắt bao gồm phần cứng máy tính, giao diện hiển thị điện tử, và phần mềm để tạo và hiển thị nội dung thực tế ảo và thực tế hỗn hợp; hệ thống hiển thị gần mắt bao gồm phần cứng máy tính, giao diện hiển thị điện tử, và phần mềm chuyên dùng cho kính bảo hộ; hệ thống hiển thị gần mắt bao gồm kính mắt và phần mềm để tạo và hiển thị nội dung thực tế tiêu chuẩn, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; màn hình hiển thị gần mắt; thiết bị truyền thông mạng, cụ thể là thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được và thiết bị di động để gửi và nhận tệp văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, và video qua mạng; thiết bị đếm bước chân; thiết bị ngoại vi cho thiết bị di động, cụ thể là thiết bị đếm bước chân và máy

đo độ cao; phần mềm trợ lý cá nhân; trợ lý kỹ thuật số cá nhân; thiết bị điện tử cá nhân được dùng để theo dõi thống kê và thành tích luyện tập; thiết bị theo dõi luyện tập cá nhân; thiết bị hiển thị video cá nhân có bản chất là màn hiển thị đeo được để xem nội dung kỹ thuật số bao gồm cả nội dung thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; màn hình hiển thị video cá nhân; thiết bị điện tử kỹ thuật số cá nhân, cầm tay và di động để ghi, sắp xếp, truyền, thao tác, xem xét, và nhận tệp văn bản, dữ liệu và kỹ thuật số; thiết bị điều khiển từ xa cho phần cứng máy tính đeo được và đồng hồ thông minh; cảm biến dùng trong khoa học được con người đeo để thu thập dữ liệu sinh trắc học của con người, thiết bị điện tử kỹ thuật số di động và đeo được để ghi, sắp xếp, truyền, thao tác và xem xét tệp văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh và video; kính đeo mắt thông minh; kính đeo mắt thông minh có khả năng âm thanh có dây và không dây; dây đeo đồng hồ thông minh; dây đồng hồ thông minh; đồng hồ thông minh; phần mềm trợ lý xã hội; phần mềm và phần sụn để điều khiển, thiết lập cấu hình và quản lý bộ điều khiển; phần mềm và phần sụn để hiển thị trò chơi video và phương tiện điện tử trên thiết bị màn hình hiển thị được cung cấp dưới dạng bản cập nhật cho hoặc kết hợp với thiết bị màn hình hiển thị đeo trên đầu; phần mềm và phần sụn cho chương trình hệ điều hành; phần mềm và phần sụn cho trình điều khiển video và xử lý video được cung cấp dưới dạng bản cập nhật cho hoặc kết hợp với thiết bị màn hình hiển thị đeo trên đầu; phần mềm và phần sụn cho phép thiết bị điện tử chia sẻ dữ liệu và giao tiếp với nhau; chương trình trình điều khiển phần mềm cho thiết bị điện tử cho phép phần cứng máy tính và thiết bị điện tử giao tiếp với nhau; phần mềm cho nhà quảng cáo giao tiếp và tương tác với cộng đồng trực tuyến; phần mềm dùng cho cảnh báo, tin nhắn, thư điện tử và nhắc nhở, và để ghi, sắp xếp, truyền, thao tác, xem xét, và nhận tệp văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh và kỹ thuật số và màn hình hiển thị; phần mềm để giao tiếp qua mạng cục bộ không dây, công nghệ không dây, và các giao thức giao tiếp khác giữa hệ thống hiển thị gần mắt và thiết bị mạng, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, và hệ thống máy tính khác; phần mềm để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành mệnh lệnh mà máy có thể thực hiện được; phần mềm để tạo và quản lý các hồ sơ truyền thông xã hội và tài khoản của người dùng; phần mềm để tạo, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng tải, hiển thị, gắn thẻ, viết nhật ký trực tuyến, phát trực tuyến, liên kết, chú thích, bày tỏ cảm xúc, bình luận, nhúng, truyền, và chia sẻ hoặc cung cấp phương tiện điện tử hoặc thông tin qua mạng máy tính và mạng truyền thông; phần mềm để tạo, quản lý và truy cập vào các nhóm trong cộng đồng ảo; phần mềm để tạo, quản lý, và tương tác với cộng đồng trực tuyến; phần mềm để sắp xếp và tạo thuận lợi cho việc tài trợ và phân phối các khoản gây quỹ và quyên góp; phần mềm để tạo ra hình ảnh được hiển thị trên hệ thống hiển thị gần mắt; phần mềm để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực cho mục đích giải trí, giáo dục, chơi trò chơi, giao tiếp, và nối mạng xã hội; phần mềm để chỉnh sửa và cho phép truyền hình ảnh, âm thanh, nội dung video và nghe nhìn và dữ liệu; phần mềm cho dịch vụ gây quỹ từ thiện trực tuyến và dịch vụ quyên góp tài chính; phần mềm để đặt mua và/hoặc mua sắm hàng hóa và dịch vụ; phần mềm để tổ chức, tìm kiếm và quản lý sự kiện; phần mềm để lập kế hoạch hoạt động với người dùng khác, đưa ra đề xuất; phần mềm để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm để ghi, lưu trữ, truyền, nhận, hiển thị và phân tích dữ liệu từ phần cứng máy tính đeo được; phần mềm cho điện thoại thông minh và hệ thống máy tính để tạo dữ liệu, hình ảnh, và âm thanh để hiển thị trên hệ thống hiển thị gần mắt và để truyền dữ liệu, hình ảnh, âm thanh tới hệ thống hiển thị gần mắt; phần mềm cho điện thoại thông minh và hệ thống máy tính để nhận dữ liệu từ hệ thống hiển thị gần mắt; phần mềm để lập bản đồ xã hội và điểm đến; phần mềm để nối mạng xã hội; phần mềm để phát trực tuyến nội dung giải trí đa phương tiện; phần mềm để thu thập, quản lý, chỉnh sửa, sắp xếp, điều chỉnh, truyền, chia sẻ và lưu trữ dữ liệu và

thông tin; phần mềm để theo dõi chuyển động, hình dung, thao tác, xem, và hiển thị trải nghiệm thực tế tăng cường, thực tế hỗn hợp và thực tế ảo; phần mềm để dùng làm giao diện lập trình ứng dụng (api); phần mềm dùng để sáng tạo và thiết kế phần mềm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm cung cấp nội dung, dữ liệu và thông tin không dây; phần mềm có bản chất là ứng dụng di động; phần mềm cho phép cá nhân, tổ chức, công ty và thương hiệu tạo và duy trì sự hiện diện trực tuyến cho mục đích marketing; phần mềm, cụ thể là giao diện diễn giải để tạo thuận lợi cho sự tương tác giữa con người và máy móc; thiết bị và dụng cụ viễn thông, cụ thể là loa và ống nói được bán như là bộ phận cấu thành của máy tính, thiết bị điện tử kĩ thuật số di động và có thể đeo được để gửi và nhận cuộc gọi điện thoại, tin nhắn văn bản, thư điện tử, và dữ liệu kỹ thuật số khác, và dùng để cung cấp truy cập vào internet; kính thực tế ảo; tai nghe thực tế ảo; phần mềm thực tế ảo; phần mềm thực tế ảo để giải trí tương tác; phần mềm thực tế ảo để điều hướng môi trường thực tế ảo; phần mềm thực tế ảo để theo dõi đối tượng, điều khiển chuyển động và trực quan hóa nội dung; phần mềm thực tế ảo để vận hành tai nghe thực tế ảo; phần mềm thực tế ảo cho phép người dùng trải nghiệm trực quan hóa, thao tác và tham gia thực tế ảo; phần mềm thực tế ảo, tăng cường và hỗn hợp cho phép máy tính, bộ điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động cung cấp trải nghiệm thực tế ảo, tăng cường và hỗn hợp; đồng hồ, vòng đeo tay, và dây đeo cổ tay để truyền dữ liệu tới trợ lý kỹ thuật số cá nhân, điện thoại thông minh, và máy tính cá nhân qua trang web trên internet và mạng máy tính và mạng truyền thông điện tử; hệ thống hiển thị gần mắt chống nước bao gồm phần cứng máy tính, giao diện hiển thị điện tử, và phần mềm để tạo và hiển thị nội dung thực tế ảo và thực tế hỗn hợp; thiết bị theo dõi hoạt động đeo được; thiết bị ngoại vi máy tính đeo được; thiết bị điện toán đeo được bao gồm chủ yếu là màn hình hiển thị và phần phền để kết nối với máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động nhằm cho phép trải nghiệm thế giới thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được bao gồm chủ yếu là phần mềm cảnh báo, tin nhắn, thư điện tử, và nhắc nhở, và để ghi, sắp xếp, truyền, thao tác, xem xét, và nhận văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh và tệp kỹ thuật số và màn hình hiển thị; thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được, cụ thể là kính, kính bảo hộ và tai nghe; thiết bị điện tử đeo được, cụ thể là đồng hồ, vòng đeo tay và dây đeo cổ tay bao gồm phần mềm cho phép truyền dữ liệu tới trợ lý kỹ thuật số cá nhân, điện thoại thông minh, và máy tính cá nhân qua trang web trên internet và mạng máy tính và mạng truyền thông điện tử; thiết bị ngoại vi có thể đeo được cho máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động và điện thoại di động, cụ thể là màn hình đeo trên đầu có thể thiết lập cấu hình; thiết bị ngoại vi máy tính không dây; tai nghe thực tế ảo để chơi trò chơi video kết nối với máy tính, bộ điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động nhằm cho phép trải nghiệm thực tế ảo; tai nghe chơi trò chơi phù hợp dùng để chơi trò chơi video.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống cho phép phát triển, đánh giá, thử nghiệm và duy trì ứng dụng phần mềm di động cho thiết bị liên lạc điện tử cầm tay, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính cầm tay và máy tính bảng; dịch vụ thiết kế, ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng, nghiên cứu, phát triển và thử nghiệm trong lĩnh vực phát triển phần mềm ứng dụng di động liên quan đến việc sử dụng và chức năng của siêu liên kết; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực phát triển phần mềm ứng dụng di động liên quan đến việc sử dụng và chức năng của siêu liên kết; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm

không thể tải xuống giúp người dùng có khả năng nối mạng xã hội và quản lý nội dung nối mạng xã hội của họ; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo ra cộng đồng trực tuyến để người dùng đã đăng ký tham gia nối mạng xã hội; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo, quản lý và truy cập vào các nhóm do người dùng tạo ra và quản lý trong cộng đồng ảo; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo và quản lý hồ sơ mạng xã hội và tài khoản người dùng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để nối mạng xã hội, tạo cộng đồng ảo, và truyền âm thanh, video, hình ảnh, văn bản, nội dung, và dữ liệu; dịch vụ máy tính có bản chất là hồ sơ cá nhân và hồ sơ nhóm điện tử tùy chỉnh hoặc trang web có thông tin do người dùng xác định hoặc chỉ định, bao gồm cả âm thanh, video, hình ảnh, văn bản, nội dung và dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống cho phép người dùng chuyển dữ liệu nhận dạng cá nhân và chia sẻ dữ liệu nhận dạng cá nhân tới và giữa nhiều trang web; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm để nối mạng xã hội, quản lý nội dung nối mạng xã hội, tạo cộng đồng ảo, và truyền hình ảnh, nội dung nghe nhìn và video, ảnh, video, dữ liệu, văn bản, tin nhắn, quảng cáo, phương tiện truyền thông quảng cáo và thông tin; dịch vụ nền tảng (paas) có nền tảng phần mềm để nối mạng xã hội, quản lý nội dung nối mạng xã hội, tạo cộng đồng ảo, và truyền hình ảnh, nội dung nghe nhìn và video, ảnh, video, dữ liệu, văn bản, tin nhắn, quảng cáo, phương tiện truyền thông quảng cáo và thông tin; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) để hỗ trợ dịch vụ trực tuyến cho nối mạng xã hội và phát triển ứng dụng phần mềm; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để xem và tương tác với nguồn cấp dữ liệu của phương tiện điện tử, cụ thể là hình ảnh, nội dung nghe nhìn và video, video phát trực tiếp, phim tài liệu, quảng cáo, tin tức, và đường dẫn internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tìm kiếm nội dung và nhà xuất bản nội dung, và để đăng ký nội dung; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để sắp xếp hình ảnh, video, và nội dung nghe nhìn sử dụng thẻ siêu dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng tải, hiển thị, gắn thẻ, viết nhật ký trực tuyến (blog), phát trực tiếp, liên kết, chú thích, bày tỏ cảm xúc, bình luận, tương tác, nhúng, truyền, và chia sẻ hoặc cung cấp phương tiện điện tử, hình ảnh, video, âm thanh, nội dung nghe nhìn, dữ liệu, và thông tin qua mạng internet và mạng truyền thông; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi để tạo, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng tải, hiển thị, gắn thẻ, viết nhật ký trực tuyến (blog), phát trực tiếp, liên kết, chú thích, bày tỏ cảm xúc, bình luận, tương tác, nhúng, truyền, và chia sẻ hoặc cung cấp phương tiện điện tử, hình ảnh, video, âm thanh, nội dung nghe nhìn, dữ liệu, và thông tin qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để gửi và nhận tin nhắn, cảnh báo, thông báo và nhắc nhở điện tử; cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng để nhắn tin và truyền điện tử âm thanh, video, hình ảnh, văn bản, nội dung và dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để nhắn tin điện tử; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho các cuộc thảo luận tương tác qua mạng truyền thông; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tổ chức sự kiện, tìm kiếm sự kiện, sắp xếp và quản lý sự kiện; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chỉnh sửa ảnh chụp, ảnh và âm thanh, video, và nội dung nghe nhìn; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng để chụp và chỉnh sửa hình ảnh và ghi và chỉnh sửa video; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi để chụp và chỉnh sửa hình ảnh và ghi và chỉnh sửa video; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để phát trực tuyến nội dung

giải trí đa phương tiện; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống cho phép truyền hình ảnh, âm thanh, nội dung nghe nhìn và video và dữ liệu; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp công cụ tìm kiếm để thu được dữ liệu qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp công cụ tìm kiếm trên môi trường mạng trực tuyến để cung cấp thông tin từ chỉ mục và cơ sở dữ liệu thông tin tra cứu được, bao gồm cả văn bản, tài liệu điện tử, cơ sở dữ liệu, đồ họa, phương tiện điện tử, ảnh và nội dung nghe nhìn, qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là lưu trữ ứng dụng phần mềm của người khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cung cấp, liên kết, hoặc phát trực tuyến tin tức hoặc thông tin sự kiện hiện hành; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm thương mại điện tử không thể tải xuống cho phép người dùng thực hiện giao dịch kinh doanh điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch kinh doanh điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm để gửi và nhận tin nhắn, thông báo và cảnh bảo điện tử và để tạo thuận lợi cho giao dịch kinh doanh điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng để thiết kế, quản lý, đo lường, phân tích, phổ biến và phân phát quảng cáo của người khác; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) để tạo, quản lý, theo dõi, báo cáo và đo lường quảng cáo của người khác; cung cấp phần mềm không thể tải xuống cho phép người mua và người bán quảng cáo trực tuyến mua và bán khoảng không quảng cáo; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo, chia sẻ, phổ biến và đăng tải quảng cáo; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo và duy trì sự hiện diện trực tuyến của các cá nhân, nhóm, công ty và thương hiệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống cho nhà quảng cáo giao tiếp và tương tác với cộng đồng trực tuyến; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để quản lý nội dung và quảng cáo trực tuyến do người dùng xác định và tạo nguồn cấp dữ liệu phương tiện truyền thông xã hội; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi máy tính và phần mềm trò chơi video để dùng với máy tính, hệ thống chương trình trò chơi video và mạng máy tính; phát triển phần cứng dùng để kết nối với trò chơi điện tử và trò chơi đa phương tiện tương tác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống cho phép người dùng tải lên, chỉnh sửa và chia sẻ nội dung thực tế ảo, nội dung thực tế tăng cường, nội dung thực tế hỗn hợp, thông tin, trải nghiệm và dữ liệu; dịch vụ lưu trữ nội dung thực tế ảo và thực tế tăng cường trên mạng internet; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ phần mềm và đăng nhập một lần cho các giao dịch thương mại điện tử; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng của giao dịch chuyển tiền điện tử, thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ và séc điện tử sử dụng công nghệ phần mềm và đăng nhập một lần; cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch kinh doanh điện tử qua mạng internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để xử lý thanh toán điện tử; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp phần mềm máy tính cho phép người dùng thực hiện giao dịch kinh doanh và thương mại điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để cung cấp bản đồ điện tử; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm để cung cấp bản đồ điện tử; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để tìm kiếm, xác định, và chia sẻ vị trí; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tìm kiếm và xác định các địa điểm ưa thích, sự kiện, địa danh, cơ hội việc làm, giải trí, sự kiện văn hóa, mua sắm và ưu đãi tại địa phương và dựa trên vị trí; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để đặt phòng và đặt chỗ; nhà cung

cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo điều kiện để đặt phòng và đặt chỗ; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống cho phép người dùng đăng tải đánh giá, nhận xét, giới thiệu và đề xuất liên quan đến doanh nghiệp, nhà hàng, nhà cung cấp dịch vụ, sự kiện, dịch vụ công cộng và cơ quan chính phủ; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cung cấp sàn giao dịch ảo; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để đặt và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc đặt và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tìm kiếm và xác định cơ hội việc làm; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để xác định và cho phép người dùng liên hệ với đại diện chính phủ; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng AI (trí tuệ nhân tạo); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng AI (trí tuệ nhân tạo); thiết kế hiệu ứng thực tế ảo và thực tế tăng cường dùng để chỉnh sửa hình ảnh, ảnh, video và nội dung nghe nhìn; cung cấp phần mềm trợ lý cá nhân trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm trợ lý xã hội không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng để hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua giao thức internet (VOIP), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua giao thức internet (VOIP), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; cung cấp trang web có thông tin trong lĩnh vực công nghệ và phát triển phần mềm qua mạng internet và mạng truyền thông; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm trò chơi video; dịch vụ phát triển phần mềm; phát triển phần mềm đa phương tiện tương tác; bảo dưỡng và sửa chữa phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là dịch vụ nhà cung cấp máy chủ lưu trữ đám mây; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không thể tải xuống dùng để lưu trữ điện tử dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không thể tải xuống cho ứng dụng và môi trường thực tế ảo, thực tế tăng cường; dịch vụ chia sẻ tập tin, cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời không thể tải xuống có công nghệ cho phép người dùng tải lên và tải xuống tệp tin điện tử; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng, cụ thể là cung cấp, lưu trữ, quản lý, phát triển, và duy trì ứng dụng, phần mềm, trang web, và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực truyền thông không dây, truy cập thông tin di động, và quản lý dữ liệu từ xa để phân phối không dây nội dung tới máy tính cầm tay, máy tính xách tay và thiết bị điện tử di động; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp việc quản lý thiết bị từ xa qua mạng máy tính, mạng không dây hoặc mạng internet; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm và ứng dụng trực tuyến không thể tải xuống để quản lý quan hệ khách hàng (crm); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm để quản lý quan hệ khách hàng (crm); dịch vụ máy tính, cụ thể là, nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) để quản lý quan hệ khách hàng (crm); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi và sắp xếp việc gây quỹ và phân phối các khoản quyên góp gây quỹ; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống cho dịch vụ gây quỹ từ thiện trực tuyến và dịch vụ quyên góp; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến các lĩnh vực trên; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế, phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; lắp đặt và bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và tư vấn

trong lĩnh vực công nghệ thông tin và công nghệ viễn thông; thiết kế thiết bị và dụng cụ viễn thông; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thiết kế, lựa chọn, cài đặt và sử dụng hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính cho người khác; cung cấp nền tảng phần mềm trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển tiền; cung cấp nền tảng phần mềm trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển tiền qua nhiều trang web và ứng dụng di động; dịch vụ máy tính, cụ thể là nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm tạo thuận lợi cho giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành câu lệnh mà máy có thể thực hiện được; phát triển tiêu chuẩn cho nội dung truyền thông xã hội của bên thứ ba; tiến hành các thủ tục liên quan đến tiêu chuẩn về nội dung truyền thông xã hội của bên thứ ba; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống có bản chất là công cụ truy vấn; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng để thực hiện truy vấn trên lượng lớn dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống có bản chất là công cụ truy vấn hoạt động trên công cụ trí tuệ doanh nghiệp (bi); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trí tuệ nhân tạo trực tuyến không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho phần mềm học máy; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho phần mềm học máy; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho học máy; cung cấp việc sử dụng tạm thời công cụ phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phát triển phần mềm; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để xây dựng giao diện người dùng; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp dịch vụ cho phép hoặc tạo thuận lợi cho phần mềm xây dựng giao diện người dùng; lưu trữ dữ liệu điện tử; lưu trữ điện tử hình ảnh; dịch vụ lưu trữ tương tác cho phép người dùng xuất bản và chia sẻ nội dung và hình ảnh của họ trực tuyến; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ mạng máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để thăm dò ý kiến; cung cấp phần mềm cho phép người dùng đăng tải câu hỏi với các lựa chọn trả lời; dịch vụ nền tảng như là dịch vụ (paas) cung cấp công nghệ cho phép doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tạo và quản lý sự hiện diện trực tuyến của họ và để giao tiếp với tin nhắn và thông tin người dùng trực tuyến liên quan đến hoạt động, hàng hóa và dịch vụ của họ và để tham gia nối mạng xã hội và nối mạng kinh doanh; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống cung cấp công nghệ cho phép người dùng quản lý tài khoản nối mạng kinh doanh của họ; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng cho phần mềm nhận dạng và ra lệnh bằng giọng nói, phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản, ứng dụng phần mềm hỗ trợ giọng nói để quản lý thông tin cá nhân; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính cho phần mềm trợ lý cá nhân; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính cho phần mềm tích hợp thiết bị gia dụng và thiết bị nhà thông minh; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính cho phần mềm truyền thông không dây để truyền giọng nói, âm thanh, video và dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm máy tính để quản lý thông tin cá nhân; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để truy cập, giám sát, theo dõi, tìm kiếm, lưu trữ và chia sẻ thông tin về các chủ đề quan tâm chung; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm máy tính dùng để kết nối và

điều khiển thiết bị điện tử internet vạn vật (iot); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm máy tính cho người khác để dùng trong việc phát triển phần mềm để quản lý, kết nối, và vận hành thiết bị điện tử internet vạn vật (iot); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm máy tính để dùng làm giao diện lập trình ứng dụng (api); thiết kế, phát triển và duy trì phần mềm máy tính độc quyền cho người khác trong lĩnh vực ngôn ngữ tự nhiên, giọng nói, ngôn ngữ, và nhận dạng giọng nói không bao gồm sản xuất hậu kỳ bản ghi âm thanh và hình ảnh; dịch vụ tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật để phát triển ứng dụng; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến phần mềm nhận dạng và ra lệnh bằng giọng nói, phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản, và ứng dụng phần mềm hỗ trợ giọng nói, phần mềm thiết bị nhà thông minh và phần mềm internet vạn vật; cung cấp thông tin, tin tức và bình luận trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, trang trí nhà cửa, thời tiết, và thiết kế đồ họa, nội thất, sản phẩm và thời trang; dịch vụ công nghệ, cụ thể là dịch vụ kho dữ liệu; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là lưu trữ ứng dụng phần mềm máy tính qua mạng internet của người khác; dịch vụ tư vấn liên quan đến lập trình quản lý ứng dụng đa phương tiện, lập trình máy tính, thiết kế và đặc tả phần cứng, phần mềm, và hệ thống máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là lưu trữ phần mềm cho người khác sử dụng dùng để cung cấp cơ sở dữ liệu trực tuyến có lượng lớn thông tin quan tâm chung qua mạng internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm thiết bị liên lạc di động trực tuyến không thể tải xuống để tăng cường khả năng truy cập di động tới mạng internet qua máy tính, máy tính di động, và thiết bị liên lạc di động; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố cho lỗi phần cứng và phần mềm máy tính và lỗi phần cứng và phần mềm thiết bị liên lạc di động và máy tính di động; tư vấn và thiết kế phần cứng và phần mềm thiết bị liên lạc di động, máy tính và máy tính di động; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống cho phép người dùng truy cập và tải xuống phần mềm máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời ứng dụng và phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để truy cập vào tệp âm thanh và video, trò chơi, mạng xã hội, tệp văn bản và tệp đa phương tiện truyền trực tuyến; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) để truyền, lưu trữ, và chia sẻ trò chơi video, nội dung, dữ liệu và thông tin; phát triển phần mềm máy tính trong lĩnh vực ứng dụng di động; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố cho lỗi phần mềm máy tính liên quan đến việc sử dụng thiết bị truyền thông; dịch vụ máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin (IT); dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là lưu trữ ứng dụng phần mềm máy tính của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cung cấp phần mềm thương mại điện tử dùng làm cổng thanh toán cho phép xử lý thanh toán trực tiếp hoặc qua thẻ tín dụng cho người bán; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là cung cấp, lưu trữ, quản lý, phát triển, và duy trì ứng dụng, phần mềm, trang web và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực công nghệ thông tin, blockchain, tiền ảo, tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa, và tài sản dạng kỹ thuật số; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm dùng trong giao dịch và trao đổi tiền ảo, tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa, và tài sản dạng kỹ thuật số; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc tạo, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng tải, hiển thị, bình luận, nhúng, truyền, và chia sẻ hoặc cung cấp phương tiện điện tử hoặc thông tin qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép người dùng thực hiện giao dịch kinh doanh điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc mua hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); dịch vụ nền tảng (paas); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm điện toán đám mây không thể tải xuống;

cung cấp công nghệ sổ cái phân tán; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho người dùng xem, phân tích, ghi, lưu trữ, giám sát, quản lý, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để gửi, nhận, chấp nhận, mua, bán, lưu trữ, truyền, mua bán và trao đổi tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để thực hiện và ghi lại các giao dịch tài chính, để tạo tài khoản và duy trì và quản lý thông tin về giao dịch tài chính qua sổ cái công cộng phân tán và mạng thanh toán ngang hàng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để xử lý thanh toán điện tử và để chuyển tiền tới và từ người khác; cung cấp phần mềm nền tảng tài chính điện tử; cung cấp phần mềm dùng làm giao diện lập trình ứng dụng (api) để phát triển, thử nghiệm, và tích hợp ứng dụng phần mềm blockchain; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích giữa các bên; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng trong mua bán tài chính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng trong trao đổi tài chính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng để truy cập thông tin tài chính và dữ liệu thị trường và xu hướng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để quản lý việc bảo mật mật mã của giao dịch điện tử qua mạng máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để dùng với tiền ảo; cung cấp phần mềm để dùng với tiền kỹ thuật số; cung cấp phần mềm để dùng với tiền mã hóa; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để dùng với dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số; cung cấp phần mềm để dùng như ví tiền mã hóa; cung cấp phần mềm để dùng như ví điện tử; cung cấp phần mềm để dùng như ví kỹ thuật số; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển tiền điện tử; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển đổi tiền tệ; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để thu thập và phân phối dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống cho giao dịch thanh toán; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để kết nối máy tính tới cơ sở dữ liệu cơ sở và mạng máy tính toàn cầu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo cơ sở dữ liệu thông tin và dữ liệu có thể tìm kiếm được; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để quản lý và xác thực giao dịch tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số, tài sản dạng blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo và quản lý hợp đồng thông minh; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để quản lý thanh toán và giao dịch trao đổi; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để trao đổi điện tử tiền tệ đối với tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng để cho phép chuyển tiền điện tử tới và từ người khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo tiền kỹ thuật số phân quyền và nguồn mở dùng trong giao dịch dựa trên hệ thống cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo tiền ảo phân quyền và nguồn mở dùng trong giao dịch dựa trên hệ thống cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo tiền mã hóa phân quyền và nguồn mở

dùng trong giao dịch dựa trên hệ thống cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để mã hóa và cho phép truyền an toàn thông tin kỹ thuật số qua mạng internet, cũng như là qua phương thức truyền thông khác giữa các thiết bị điện toán; cung cấp phần mềm nền tảng sổ cái phân tán dùng để xử lý giao dịch tài chính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chuyển tiền điện tử và chuyển đổi tiền tệ; cung cấp cổng thông tin điện tử có nhật ký trực tuyến (blog) và xuất bản phẩm không thể tải xuống có bản chất là bài báo, mục báo, và hướng dẫn thông tin trong lĩnh vực tiền ảo, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain và xu hướng thị trường và xu hướng giao dịch; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính để bán và mua tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính để bán và mua tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo môi trường ảo trực tuyến để bán và mua tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính để quản lý hệ thống máy tính lưu trữ phân tán, điều khiển tiền điện tử (token) và blockchain; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính để quản lý hệ thống máy tính lưu trữ phân tán, điều khiển tiền điện tử (token) và blockchain; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây được mã hóa riêng tư, an toàn; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp nền tảng lưu trữ đám mây phân tán nguồn mở; dịch vụ mã hóa dữ liệu có công nghệ phần mềm blockchain và giao thức ngang hàng để cung cấp lưu trữ đám mây an toàn, riêng tư và được mã hóa; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để dùng như ví tiền mã hóa; dịch vụ khai phá dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để dùng với công nghệ blockchain; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm để thanh toán bù trừ, phân bổ, tuân thủ, ghi chép và thực thi trong hoạt động mua bán liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp phần mềm để thanh toán bù trừ, phân bổ, tuân thủ, ghi chép và thực thi trong hoạt động mua bán liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp nền tảng phần mềm để tạo thuận lợi cho giao dịch và thanh toán sử dụng tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích cho phép người dùng mua các sản phẩm và dịch vụ từ người khác và bán các sản phẩm và dịch vụ cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp nền tảng phần mềm để tạo thuận lợi cho giao dịch và thanh toán sử dụng tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích cho phép người dùng mua các sản phẩm và dịch vụ từ người khác và bán các sản phẩm và dịch vụ cho người khác; cung cấp nền tảng phần mềm dựa trên blockchain và nền tảng phần mềm điện toán phân tán để kiểm toán và xác minh thông tin và mã kỹ thuật số; thiết kế, phát triển và triển khai phần mềm kiểm toán và bảo mật cho nền tảng dựa trên blockchain; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng để tạo thuận lợi cho giao dịch an toàn; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để kiểm toán tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; thiết kế, phát triển và triển khai phần mềm cho nền tảng điện toán phân tán; thiết kế, phát

triển và triển khai phần mềm cho hệ thống cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin (blockchain); thiết kế, phát triển và triển khai phần mềm cho ví tiền kỹ thuật số, ví tiền ảo, ví tiền mã hóa, ví tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, ví tài sản số hóa, ví token điện tử, ví token mã hóa và ví token tiện ích; thiết kế, phát triển và triển khai phần mềm cho dịch vụ xác minh của bên thứ ba cho giao dịch tiền kỹ thuật số, bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch liên quan đến tiền bitcoin; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để người dùng mua và bán sản phẩm sử dụng tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng để truy cập, đọc, theo dõi, và sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến giao dịch tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, token điện tử, token mã hóa và token tiện ích; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính để phát triển, triển khai và quản lý ứng dụng và hệ thống máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính để phát triển, triển khai và quản lý ứng dụng và hệ thống máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống cho phép người dùng phát triển, xây dựng và chạy ứng dụng phân tán qua nền tảng mạng thanh toán và hợp đồng ngang hàng nguồn mở; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm xác thực không thể tải xuống để kiểm soát truy cập và giao tiếp với máy tính và mạng máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng trong trao đổi vật phẩm ảo; cung cấp giao dịch kỹ thuật số; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng để phát hành tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản dạng kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) tạo thuận lợi cho dịch vụ trực tuyến để nối mạng xã hội, phát triển ứng dụng phần mềm; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm nhận biết vị trí để tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí của hàng hóa, dịch vụ và sự kiện quan tâm; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho dịch vụ lập bản đồ; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm để nối mạng xã hội, quản lý nội dung nối mạng xã hội, tạo cộng đồng ảo, và truyền hình ảnh, nội dung video và nghe nhìn, ảnh, video, dữ liệu, văn bản, tin nhắn, quảng cáo, thông tin và phương tiện truyền thông quảng cáo; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm dùng để mua, bán, thiết kế, quản lý, theo dõi, định giá, tối ưu hóa, định mục tiêu, phân tích, phân phối và báo cáo về quảng cáo và marketing trực tuyến; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi để chia sẻ và hiển thị vị trí người dùng, lập kế hoạch hoạt động với người dùng khác và đưa ra đề xuất; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc lập bản đồ xã hội và điểm đến; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng ai (trí tuệ thông minh), cụ thể là rô bốt, đại lý ảo và trợ lý ảo; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp); dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm để điều khiển, tích hợp, vận hành, kết nối, và quản lý thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói, cụ thể là thiết bị trợ lý cá nhân điện tử và thiết bị điện tử tiêu dùng thông minh điều khiển bằng giọng nói và kết nối đám mây; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là lưu trữ, quản lý, phát triển và duy trì ứng dụng, phần mềm, và trang web trong lĩnh vực năng suất cá nhân, truyền thông không dây và ứng dụng di động; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là cung cấp, lưu trữ, quản lý, phát triển, và duy trì ứng dụng, phần mềm, trang web và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tính toán thứ hạng trang web dựa trên lưu lượng người dùng; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là lưu trữ từ xa ứng dụng

máy tính của người khác; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng, cụ thể là cung cấp, lưu trữ, quản lý, phát triển, và duy trì ứng dụng, phần mềm, trang web, và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực truyền thông không dây, truy cập thông tin di động, và quản lý dữ liệu từ xa để phân phối không dây nội dung đến máy tính cầm tay, máy tính xách tay và thiết bị điện tử di động; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng, cụ thể là cung cấp, lưu trữ, quản lý, phát triển và duy trì ứng dụng, phần mềm, trang web, và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tính toán thứ hạng trang web dựa trên lưu lượng người dùng; tư vấn máy tính, lập trình máy tính; tư vấn và thiết kế phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn phần cứng, phần mềm, ứng dụng và mạng máy tính; dịch vụ máy tính trực tuyến, cụ thể là cung cấp liên kết trực tuyến và tài nguyên điện tử liên quan đến thể thao, sức khỏe và thể hình; dịch vụ máy tính có bản chất là cung cấp trang trực tuyến tùy chỉnh có thông tin do người dùng chỉ định hoặc xác định, hồ sơ cá nhân, nội dung và dữ liệu thực tế ảo, thực tế hỗn hợp, và thực tế tăng cường; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo cộng đồng ảo cho người dùng đã đăng ký để tổ chức các nhóm và sự kiện, tham gia các buổi thảo luận, nhận phản hồi từ những người ngang hàng và tham gia vào nối mạng xã hội, nối mạng kinh doanh và nối mạng cộng đồng; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp trực tuyến phần mềm không thể tải xuống để quản lý nội dung và quảng cáo trực tuyến do người dùng xác định và tạo nguồn cấp dữ liệu phương tiện xã hội; dịch vụ máy tính, cụ thể là lưu trữ phương tiện web trực tuyến cho người khác để tổ chức và tiến hành các cuộc họp, sự kiện và buổi thảo luận tương tác qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp thông tin trong lĩnh vực công nghệ và phát triển phần mềm qua mạng internet; phát triển phần mềm máy tính; tạo, duy trì và lưu trữ trang web và mạng máy tính và mạng truyền thông điện tử có thông tin, liên kết trực tuyến, và tài nguyên điện tử trong lĩnh vực thể thao và thể hình; tạo, duy trì và lưu trữ trang web tương tác và mạng máy tính và mạng truyền thông điện tử cho phép người dùng nhập, truy cập, theo dõi tiến độ, giám sát và tạo thông tin và thành tích về sức khỏe, thể hình, bài luyện tập cá nhân, thể thao và hoạt động thể thao; tạo, duy trì và lưu trữ trang web tương tác và mạng máy tính và mạng truyền thông điện tử cho phép người dùng cạnh tranh và so sánh thông tin và thành tích thể thao với người dùng khác; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm thực tế tăng cường; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm đa phương tiện tương tác; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm thực tế hỗn hợp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm thực tế ảo; dịch vụ chia sẻ tệp tin, cụ thể là cung cấp phương tiện trực tuyến cho người khác có công nghệ cho phép người dùng tải lên và tải xuống tệp tin điện tử; dịch vụ lưu trữ nội dung kỹ thuật số trên mạng internet; dịch vụ lập bản đồ; tư vấn và thiết kế phần cứng và phần mềm thiết bị truyền thông di động và máy tính di động; thiết kế phần mềm thiết bị truyền thông di động và máy tính di động cho người khác; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để hiển thị, tổng hợp, phân tích và sắp xếp dữ liệu và thông tin trong lĩnh vực sức khỏe, các vấn đề liên quan đến sức khỏe, thể hình, hoạt động vật chất, quản lý cân nặng, giấc ngủ, và dinh dưỡng; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để tạo thuận lợi cho việc tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng ai (trí tuệ nhân tạo), cụ thể là rô bốt, đại lý ảo và trợ lý ảo; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để chia sẻ và hiển thị vị trí người dùng, lập kế hoạch hoạt động với người dùng khác và đưa ra đề xuất; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để lập bản đồ xã hội và điểm đến; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để theo dõi các mục tiêu và thống kê về thể hình, sức khỏe và các vấn đề liên quan đến sức khỏe; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để tạo chương trình huấn luyện thể hình được cá nhân hóa; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để tạo, quản lý và truy cập các nhóm riêng tư do người dùng tạo ra và quản lý trong cộng đồng ảo; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để đặt và/hoặc

mua hàng hóa và dịch vụ; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để xử lý thanh toán điện tử; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để cung cấp sàn giao dịch ảo; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để cung cấp dịch vụ huấn luyện cá nhân, luyện tập và đánh giá thể hình; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để nối mạng xã hội, tạo cộng đồng ảo, và truyền âm thanh, video, hình ảnh, văn bản và dữ liệu; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để truyền trực tuyến nội dung giải trí đa phương tiện; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để truyền, chia sẻ, nhận, tải xuống, hiển thị, tương tác và chuyển nội dung, văn bản, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm âm thanh, tác phẩm nghe nhìn, tác phẩm văn học, dữ liệu, tệp tin, tài liệu và tác phẩm điện tử; nhà cung cấp nền tảng mua quảng cáo trực tuyến, cụ thể là cung cấp chương trình phần mềm không thể tải xuống cho phép người mua và người bán quảng cáo trực tuyến thực hiện mua và bán khoảng không quảng cáo; cung cấp phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không thể tải xuống dùng để lưu trữ điện tử dữ liệu; cung cấp phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không thể tải xuống cho môi trường và ứng dụng thực tế ảo, thực tế hỗn hợp và thực tế tăng cường; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống dùng trong việc cung cấp dịch vụ bán lẻ và đặt hàng cho nhiều loại hàng hóa tiêu dùng; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính dùng trong việc mua và phổ biến quảng cáo; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính để nối mạng xã hội, quản lý nội dung nối mạng xã hội, tạo cộng đồng ảo, và truyền hình ảnh, nội dung video và nghe nhìn, ảnh, video, dữ liệu, văn bản, tin nhắn, quảng cáo, thông tin và phương tiện truyền thông quảng cáo; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính cho phần mềm nhận dạng và ra lệnh bằng giọng nói, phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản, ứng dụng phần mềm hỗ trợ giọng nói để quản lý thông tin cá nhân; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp nền tảng phần mềm để nối mạng xã hội và truyền hình ảnh, nội dung nghe nhìn, nội dung video và tin nhắn; dịch vụ nền tảng (paas) cung cấp phần mềm máy tính cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử và kinh doanh điện tử; cung cấp trang web tương tác cho phép người dùng nhập, truy cập, theo dõi tiến độ, giám sát và tạo thông tin và thành tích về dinh dưỡng, lượng calo, sức khỏe, thể hình, bài luyện tập cá nhân, thể thao và hoạt động thể thao; cung cấp việc sử dụng phần mềm không thể tải xuống để cung cấp thông tin liên quan đến thể thao, phát triển kỹ năng thể thao, huấn luyện thể hình, và đào tạo thể hình qua trang web trực tuyến và mạng máy tính và mạng truyền thông điện tử cho bộ điều khiển chơi trò chơi, máy tính cá nhân, thiết bị kỹ thuật số cá nhân và điện thoại thông minh; cung cấp trang web tương tác cho phép người dùng nhập, truy cập, theo dõi tiến độ, giám sát và tạo thông tin và thành tích về lượng calo, thể hình, bài luyện tập cá nhân, và hoạt động thể thao; cung cấp môi trường mạng trực tuyến có chứa công nghệ cho phép người dùng chuyển dữ liệu nhận dạng cá nhân và chia sẻ dữ liệu nhận dạng cá nhân tới và giữa các phương tiện trực tuyến; cung cấp dịch vụ tìm kiếm máy tính tùy chỉnh, cụ thể là tìm kiếm và truy hồi thông tin theo yêu cầu cụ thể của người dùng qua mạng internet; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp phần mềm không thể tải xuống cho phép người dùng thực hiện giao dịch kinh doanh điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp phương tiện trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến tạo hồ sơ cá nhân có thông tin nối mạng xã hội và kinh doanh, để chuyển và chia sẻ thông tin qua các phương tiện trực tuyến để tham gia nối mạng xã hội, và để quản lý tài khoản nối mạng xã hội của họ; cung cấp phương tiện trực tuyến cho người dùng khả năng để tải lên, chỉnh sửa và chia sẻ âm thanh, video, ảnh chụp, văn bản, đồ họa và dữ liệu; cung cấp phương tiện trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến tạo hồ sơ cá nhân có thông tin nối mạng kinh doanh và xã hội và để chuyển và chia sẻ thông tin qua các phương tiện trực tuyến; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để thiết lập cài đặt, thiết lập cấu hình và điều khiển thiết bị

ngoại vi máy tính đeo được và phần cứng máy tính đeo được; cung cấp trang mạng trực tuyến cho người dùng khả năng để tải lên, chỉnh sửa và chia sẻ nội dung, thông tin, trải nghiệm và dữ liệu thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; cung cấp phần mềm trợ lý cá nhân; cung cấp nền tảng tìm kiếm cho phép người dùng yêu cầu và nhận hình ảnh, video, văn bản, dữ liệu, ảnh và tác phẩm điện tử; cung cấp nền tảng tìm kiếm cho phép người dùng yêu cầu và nhận nội dung, văn bản, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm âm thanh, tác phẩm nghe nhìn, tác phẩm văn học, dữ liệu, tệp tin, tài liệu, và tác phẩm điện tử; cung cấp phần mềm trợ lý xã hội; cung cấp phần mềm để tạo điều kiện và sắp xếp cho việc tài trợ và phân phối các khoản gây quỹ và quyên góp; cung cấp phần mềm cho dịch vụ gây quỹ từ thiện trực tuyến và dịch vụ quyên góp tài chính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống và lưu trữ phương tiện trực tuyến cho phép người dùng truy cập và tải xuống phần mềm máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống cho phép phát triển, đánh giá, thử nghiệm và duy trì ứng dụng phần mềm di động cho thiết bị điện toán cầm tay, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính cầm tay và máy tính bảng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để chia sẻ và hiển thị vị trí của người dùng, lập kế hoạch hoạt động với người dùng khác và đưa ra đề xuất; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để lập bản đồ xã hội và điểm đến; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để tìm nội dung và nhà xuất bản nội dung, và để đăng ký nội dung; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để truy cập, thu thập, hiển thị, chỉnh sửa, liên kết, điều chỉnh, sắp xếp, gắn thẻ, truyền trực tuyến, chia sẻ, lưu trữ, truyền, và cung cấp phương tiện điện tử, ảnh, hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video, nội dung nghe nhìn, dữ liệu và thông tin qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm thương mại điện tử không thể tải xuống cho phép người dùng thực hiện giao dịch kinh doanh điện tử qua mạng internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính nhận biết vị trí không thể tải xuống để tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí của hàng hóa, dịch vụ và sự kiện quan tâm; cung cấp việc sử dụng tạm thời ứng dụng phần mềm không thể tải xuống để tìm kiếm và xác định các địa điểm ưa thích, sự kiện, địa danh, cơ hội việc làm, giải trí, sự kiện văn hóa, mua sắm và ưu đãi tại địa phương và dựa trên vị trí; cung cấp việc sử dụng tạm thời ứng dụng phần mềm không thể tải xuống cung cấp thông tin thời tiết dựa trên vị trí; cung cấp việc sử dụng tạm thời ứng dụng phần mềm không thể tải xuống để cung cấp, liên kết, hoặc phát trực tuyến tin tức hoặc thông tin sự kiện hiện hành; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chỉnh sửa ảnh, hình ảnh và nội dung âm thanh, nội dung video và nội dung nghe nhìn với bộ lọc ảnh và hiệu ứng thực tế ảo, thực tế hỗn hợp và thực tế tăng cường (ar), cụ thể là đồ họa, hoạt hình, văn bản, bản vẽ, thẻ địa lý, thẻ siêu dữ liệu, siêu liên kết; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chụp ảnh và ghi nội dung âm thanh, nội dung nghe nhìn và video; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tải lên, tải xuống, lưu trữ, cho phép truyền, và chia sẻ hình ảnh, nội dung nghe nhìn và video và văn bản và dữ liệu liên quan; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để phát trực tuyến nội dung giải trí đa phương tiện; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm và ứng dụng trực tuyến không thể tải xuống để nhắn tin tức thời, truyền giọng nói qua giao thức internet (voip), hội nghị video, và hội nghị âm thanh; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống dùng trong việc thiết kế, quản lý, đo lường, phân tích, phổ biến và phân phát quảng cáo của người khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để chụp ảnh và ghi nội dung video, âm thanh và nghe nhìn; cung cấp dịch vụ công cụ tìm kiếm trên internet; cho thuê phần mềm máy tính cho người dùng khả năng tải lên, chỉnh sửa và chia sẻ hình ảnh, video và nội dung

nghe nhìn; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm máy tính để truy cập, duyệt, và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, nội dung âm thanh, nội dung video và đa phương tiện, trò chơi, và ứng dụng phần mềm, sàn giao dịch ứng dụng phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm máy tính để truy cập, giám sát, theo dõi, tìm kiếm, lưu trữ, và chia sẻ thông tin về chủ đề quan tâm chung; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm máy tính để kết nối, vận hành, tích hợp, điều khiển và quản lý thiết bị điện tử tiêu dùng được nối mạng, thiết bị điều khiển khí hậu trong nhà và thiết bị chiếu sáng qua mạng không dây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm máy tính dùng để kiểm soát thông tin điều khiển bằng giọng nói độc lập và thiết bị trợ lý cá nhân; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) dùng trong việc thiết kế, tạo và phân tích dữ liệu, số liệu và báo cáo trong lĩnh vực sức khỏe, thể hình, giấc ngủ, dinh dưỡng và các vấn đề liên quan đến sức khỏe; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm để gửi và nhận tin nhắn, thông báo và cảnh báo điện tử; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm dùng trong thuật toán để tính toán và tạo dữ liệu cho hoạt động thể thao, huấn luyện thể hình, đánh giá mức độ thể chất, đào tạo thể hình, đề xuất thể hình và thiết lập mục tiêu; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là lưu trữ phần mềm cho người khác sử dụng dùng trong thuật toán để tính toán và tạo dữ liệu cho hoạt động thể thao, huấn luyện thể hình, đánh giá mức độ thể chất, đào tạo thể hình, đề xuất thể hình và thiết lập mục tiêu; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp trang web tùy chỉnh và cổng di động cho cá nhân có các phân tích dữ liệu dựa trên số liệu sinh lý cho mục đích giám sát sức khỏe; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) cho phép người dùng quản lý tài khoản của nhân viên, lập lịch trình và theo dõi sự tham gia của nhân viên, và tạo thuận lợi và quản lý chương trình về sức khỏe và thể hình của công ty; cung cấp phần mềm để nhắn tin điện tử; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố có bản chất là chẩn đoán lỗi phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ, cụ thể là dịch vụ kho dữ liệu; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến việc sử dụng thiết bị truyền thông; cung cấp trang web có chứa thông tin liên quan đến thể thao, luyện tập thể hình, và phát triển kĩ năng thể thao; cung cấp trang web có thông tin về sự phát triển của công nghệ quyền riêng tư, bảo mật, blockchain và sổ cái phân tán, và luật quản lý dữ liệu; dịch vụ chơi trò chơi có bản chất là cung cấp trang web cho người tiêu dùng truyền phát trò chơi cho người khác; cung cấp phần mềm trò chơi trực tuyến không thể tải xuống; dịch vụ xác thực, cụ thể là dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử, dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến và dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain.

---

(210) **4-2025-14648**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25; 26.4.9
(591) Vàng, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KWELL TRAVEL (VN)
Số 3, Lê Thị Hồng Gấm, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 03: Trầm hương; tinh dầu thông đỏ.

Nhóm 35: Mua bán trầm hương, tinh dầu thông đỏ, thực phẩm chức năng, vitamin.

---

(210) **4-2025-14649**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25; 26.4.9
(591) Vàng, xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KWELL TRAVEL (VN)
Số 3, Lê Thị Hồng Gấm, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 03: Trầm hương; tinh dầu thông đỏ.

Nhóm 35: Mua bán trầm hương, tinh dầu thông đỏ, thực phẩm chức năng, vitamin.

---

(210) **4-2025-14656**

(540)

G.T.C
Green Transport Co.,Ltd

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH DV VẬN TẢI XANH (VN)
Số 765A đường Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ giao nhận; kho bãi; bốc xếp hàng hóa.

---

(210) **4-2025-14658**

(540)

ZENIX

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.9; 26.7.5
(591) Xanh đen, xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa bát; nước lau sàn; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-14659**

(540)

HAOZHUANG

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) LƯƠNG ĐÌNH HOÀN (VN)
Thôn Giữa, xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Bút chì kẻ lông mày; bút chì dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chất dính để cố định lông mi giả; lông mi giả.

---

(210) **4-2025-14660**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh nõn chuối, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGÔ THỊ PHƯỢNG (VN)
Số 36 Lê Hồng Phong, phường Đoàn Kết, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÍ VIỆT VÀ CỘNG SỰ (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa bao gồm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14661**

(540)

AMANTINA

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIG (VN)
D49-LK7 ô số 4, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH IPCOM VIỆT NAM (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Gạch; ngói, không bằng kim loại; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; sàn lát không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-14662**

(540)

AFFINITI

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIG (VN)
D49-LK7 ô số 4, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH IPCOM VIỆT NAM (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Gạch; ngói, không bằng kim loại; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; sàn lát không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-14664**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.13.25
(591) Xanh ngọc, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ EMMA LEE'S (VN)
194 đường số 51, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ; thuốc viên làm thon người; thuốc viên chống oxy hóa; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-14665**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.23; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) THIỆU NGÂN (VN)
Thôn 2, xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phát triển các ý tưởng quảng cáo; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-14667**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 7.1.6; 7.1.16; 19.7.1; 26.1.1
(591) Đen, vàng, trắng, đỏ.
(731) BÙI QUỐC HUY (VN)
Khai Thái, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu ngô; rượu sắn; rượu men lá; rượu vang; đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: rượu gạo, rượu ngô, rượu sắn, rượu men lá, rượu vang, đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-14668**

(540)

TOTO

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-Chome, Kokurakita-Ku, Kitakyushu-Shi, Fukuoka-Ken, Japan
(740) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-14670**

(540)

Nano Brad

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐỘ HÀ (VN)
Thôn Văn Hưng, xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn nước; sơn chịu nhiệt.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): sơn, sơn chống gỉ, sơn phủ, sơn nước, sơn chịu nhiệt.

---

(210) **4-2025-14671**

(540)

Thalybas
Nhân sâm cho cây trồng
0.01SL

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INNETCO HOÀNG PHÚC (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ; phân đạm; phân ủ; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(210) **4-2025-14672**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.2; 25.1.6
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, xám, đen, da cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ; phân đạm; phân ủ; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(210) **4-2025-14673**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.2; 25.1.6; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, tráng, xám, đen, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ; phân đạm; phân ủ; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(210) **4-2025-14675**

(540)

GLOWTINOL

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, Netherlands
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Hổ phách [nước hoa]; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; xà phòng cạo râu; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem dùng để làm trắng da; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm;

nước xức tóc; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; sáp dùng để cạo râu; sáp dùng cho râu, ria; nước thơm cô-lô-nhơ; chất màu dùng cho mục đích vệ sinh; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước thơm để xức sau khi tắm; tinh dầu; dầu ete; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (sữa làm sạch) (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mỹ phẩm dùng cho lông mày; dầu gội đầu; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn trang điểm; xà phòng bánh; bút chì kẻ lông mày; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm (phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm]; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chất làm se dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm (khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm); nước thơm dùng sau khi cạo râu; keo xịt tóc; thuốc bôi lông mi mát (mát-ca-ra); chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chất làm bóng môi; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội khô; chế phẩm chống nắng; tinh dầu thanh yên (họ chanh); hộp son môi; dầu xả tóc; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar); chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng một lần làm nóng bằng hơi nước, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem trên cơ sở tinh dầu dùng cho trị liệu bằng mùi hương; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm (chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-14676**

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.20; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) HOÀNG THỊ VÂN ANH (VN)
Phòng 12B09, chung cư Huy Hùng, 73 V.I Lê Nin, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 42: Thiết kế nội thất và ngoại thất công trình xây dựng; tư vấn thiết kế kiến trúc; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế đồ họa; dịch vụ kiến trúc.

Nhóm 44: Dịch vụ thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ làm vườn; dịch vụ chăm sóc bãi cỏ; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây.

---

(210) **4-2025-14682**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.1
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1 (VN)
Tầng 9 - tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Kiểm định [đo lường]; kiểm tra chất lượng; kiểm tra chất lượng sản phẩm cho mục đích chứng nhận; dịch vụ kiểm định [chứng nhận năng lực và chất lượng] trong lĩnh vực chuyên môn của một tổ chức hoặc một người; tư vấn liên quan đến kiểm soát chất lượng; dịch vụ kiểm tra kỹ thuật.

---

(210) **4-2025-14683**

(540)

KILOGGER

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14684**

(540)

KAIZAS

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14685**

(540)

DERGALOC

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14686**

(540)

ZOTECLAR

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14687**

(540)

ZENECKA

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14688**

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ZANAFOC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14689**

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ZIPDINO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14690**

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

OGGOTIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14691**

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

OZZAK

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14692**

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

OFORGIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14693**

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

NOCGOPIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14694**

(540)

NAPOKA

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14695**

(540)

Annie's
CHEF DOCTOR

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12

(591) Vàng, tím.

(731) HOÀNG THỊ VÂN ANH (VN)
Phòng 12B09, chung cư Huy Hùng, 73 V.I Lê Nin, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 31: Thực phẩm sạch chưa qua xử lý: nông sản sạch (rau củ sạch, hoa quả sạch chưa qua chế biến, cây dược liệu sạch [cây tươi], ngũ cốc thô.

Nhóm 44: Dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-14696**

(540)

RivoRolac

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2025-14697**

(540)

RolacAid

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2025-14698**

(540)

ToraHeal

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2025-14699**

(540)

RolaCare

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2025-14700**

(540)

RolacHeal

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDIPHARCO (VN)
Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2025-14703**

(540)

VƯỜN SINH THÁI
NẤM CÔNG

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh đen, xanh, vàng.
(731) LÊ VĂN CÔNG (VN)
Thôn Phụng Sơn, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ làm vườn; dịch vụ chăm sóc cây cảnh; khám chữa bệnh cho cây; dịch vụ diệt cỏ dại; dịch vụ trồng cây.

---

(210) **4-2025-14706**

(540)

Salisol

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; các chế phẩm ngành dược.

---

(210) **4-2025-14707**

(540)

centbeautee

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CENT BEAUTY (VN)
Số 8, ngõ 10, đường Nguyễn Văn Huyên, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ phun thêu thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; xoa bóp.

---

(210) **4-2025-14708**

(540)

KINGLAND

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THẾ HỆ MỚI (VN)
309 phố Tây Sơn, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SHTT HẢI HÂN (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng thiên nhiên đóng chai (nước uống); đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(210) **4-2025-14709**

(540)

PHONG MINH

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2; 26.3.2
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ CHĂN NUÔI LỤC NGẠN (VN)
Thôn Cả, xã Phong Minh, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHHH TƯ VẤN IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Cao ngựa (thực phẩm chức năng).

Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt ngựa.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các thực phẩm như: thịt ngựa, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-14710**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.1.17; 24.15.7; 24.15.11; 24.15.21; 24.17.3; 26.4.18
(591) Đen, hồng, xanh ngọc.
(731) 1. HOÀNG TÙNG (VN)
Căn 2303, Park 1 Times City, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
2. ĐỖ VĂN BIÊN (VN)
Thôn Đình, xã Bồ Sao, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng ăn uống, quán bar.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ massage (trị liệu); thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người.

---

(210) **4-2025-14711**

(540)

Nemstag

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ QUỐC TẾ VẠN AN (VN)
Số 99 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Thẻ điện tử đeo tai cho động vật.

Nhóm 20: Thẻ đeo tai cho động vật bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-14713**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 26.4.18
(591) Đỏ đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM NGHI (VN)
322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-14718**

(540)

SENHUAB 胜华波

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3
(731) WENZHOU HUALI NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 401, Building 28, Zone 3, Zhihui Industrial Park, Shangwang Street, Ruian City, Wenzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn cho ô tô; bóng đèn tín hiệu chỉ hướng dùng cho xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; thiết bị làm lạnh không khí; máy điều hòa không khí cho xe cộ; hệ thống thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-14719**

(540)

TIDECOLOR

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9
(731) GUANGZHOU TIDECOLOR ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 812, Tower B, Yaozhong Plaza, No.9 West Linhe Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Hợp kim của kim loại quí; hộp trưng bày đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; hoa tai; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; dây xích đồng hồ; đồng hồ chạy điện; đồng hồ bỏ túi; hộp trưng bày đồng hồ.

---

(210) **4-2025-14720**

(540)

TIDECOLOR

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9
(731) GUANGZHOU TIDECOLOR ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 812, Tower B, Yaozhong Plaza, No.9 West Linhe Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Da động vật; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vali giả da; vali làm bằng vải thô; da giả; túi; ô; gậy chống khi đi bộ; phụ kiện yên cương; bao ô.

---

(210) **4-2025-14721**

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SPORTLINK

(731) SHENZHEN ZHIYUANTONGTAI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Southeast 3F 8hao Tongfuyu Industrial Xinhe Community, Fuhai St, Baoan Dist, Shenzhen, China 518000

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe thực tế ảo; phích cắm điện; ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-14722**

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Rhyfell

(731) LONGFEI ZHANG (CN)
No. 668, Huangpu Avenue West, Tianhe District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; nhẫn thông minh; tai nghe thực tế ảo; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video.

---

(210) **4-2025-14723**

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18

viidure

(731) SHENZHEN XIAOZHEN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
26S, 26/F, Blk. A, First World Pl, No.7002, Hongli W. Rd, Lianhua St, Futian Dist, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; camera hành trình; camera đeo trên người; máy ảnh; dụng cụ hàng hải.

---

(210) **4-2025-14724**

(540)

VIIPTURE

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN XIAOZHEN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
26S, 26/F, Blk. A, First World Pl, No.7002, Hongli W. Rd, Lianhua St, Futian Dist, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; camera hành trình; camera đeo trên người; máy ảnh; dụng cụ hàng hải.

---

(210) **4-2025-14729**

(540)

ZAYKA

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.1.5; 26.3.3; 26.3.4

(731) FUJIAN ZAYKA SCIENCE AND TECHNOLOGY LTD. (CN)
2nd Floor, Comprehensive Building, 120 Chongxiang Street, Quanzhou Economic and Technological Development Zone, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; máy quét 3D; máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; cáp sợi quang; chất bán dẫn.

---

(210) **4-2025-14730**

(540)

合普动力

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9

(731) HEPU POWER CO., LTD. (CN)
No.26-1 Yingbin Avenue, Zhaoqing National Hi-Tech Industrial Development Zone, Zhaoqing, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Khớp truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-14731**

(540)

Florinix

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) DONGGUAN SHIYI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 802, Building 5, No. 10, Fenggang Technology Road, Fenggang Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính xách tay; máy tính bảng; màn hình cảm ứng; máy tính mang đi được; máy vi tính.

---

(210) **4-2025-14733**

(540)

NutriMed

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOOD IS THY MEDICINE (VN)
223 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DƯƠNG VÀ ĐỒNG SỰ (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-14734**

(540)

NutriMeal

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOOD IS THY MEDICINE (VN)
223 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DƯƠNG VÀ ĐỒNG SỰ (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-14735**

(540)

ALPS BREEZ

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOOD IS THY MEDICINE (VN)
223 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TYY TNHH DƯƠNG VÀ ĐỒNG SỰ (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh kẹo; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; nước sốt đậu phộng (gia vị); xi rô cây phong dùng cho thực phẩm [chất làm ngọt tự nhiên].

---

(210) **4-2025-14736**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh lá cây nhạt pha xám.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ HÀ NỘI TOÀN CẦU (VN)
Tầng 28, tòa nhà Handico, KT mới Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý và bán quý.

---

(210) **4-2025-14757**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh lá mạ, xanh ngọc, trắng, xanh lam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN - THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH NHÀN (VN)
Cụm công nghiệp Quỳnh Giao, xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ khu du lịch sinh thái (dịch vụ du lịch).

---

(210) **4-2025-14758**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 26.4.18

(591) Đỏ, xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU GENMA (VN)
Tầng 2, số 14, ngõ 25, đường Đoàn Kết, tổ dân phố Rạng Đông, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-14763**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3; 9.7.9
(591) Trắng, trắng xám, đen, nâu, be, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH ALADDIN VINA (VN)
Lô 01 - TT2, khu đô thị Thành phố Giao lưu, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Bánh ăn dặm (thực phẩm cho em bé); sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; tã lót trẻ em; thực phẩm cho em bé; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-14764**

(540)

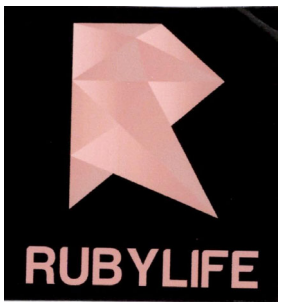

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.14; 26.3.4; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đen, vàng hồng.
(731) NGUYỄN THỊ QUẾ ANH (VN)
Số 43, ngõ 124 đường Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; kem làm trắng da; chất làm trắng răng dạng gel.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; tã lót trẻ em; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; sữa chua; váng sữa; hạt, đã chế biến; dầu hạt cọ cho thực phẩm; pho mát.

---

(210) **4-2025-14765**

(540)

Bagrain

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-14766**

(540)

AKV

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HONG KONG JIADING TRADE CO., LIMITED (CN)
Flat/RM B 5/F Gaylord Commercial Building, 114-118 Lockhart Road, Wanchai District, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-14782**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh dương, tím, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢI THẮNG (VN)
48-50 đường số 52, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy phân loại nông sản dùng trong nông nghiệp, máy phân loại màu dùng trong nông nghiệp, máy móc nông nghiệp và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-14784**

(540)

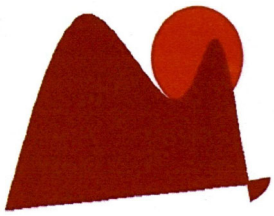

(220) 09/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 6.1.2; 26.1.1

(591) Nâu, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ MỸ ANH (VN)
Thôn 4, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-14821**

(540)

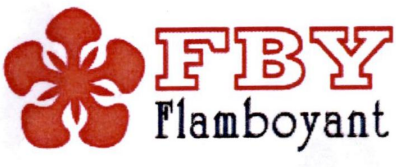

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẮC QUY HOA PHƯỢNG (VN)
Thôn Trang Quan (tại nhà ông Nguyễn Sỹ Tuyên) xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; hộp ắc quy; ắc quy điện; ắc quy cho thắp sáng; ắc quy điện cho xe cộ; ắc quy điện cao thế.

---

(210) **4-2025-14822**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3
(591) Nâu cà phê, trắng.
(731) NGUYỄN MẠNH QUÂN (VN)
Quốc lộ 38, tổ dân phố Thịnh Vạn, phường Minh Đức, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 14: Dây chuyền [đồ trang sức]; hoa tai; nhẫn [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; vòng đeo chân [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; đồ kim hoàn; hợp kim của kim loại quí; bạc thô hoặc dát mỏng; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; đồ trang sức phong thủy; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; mặt dây chuyền [đồ kim hoàn].

---

(210) **4-2025-14823**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Neon xanh dương, trắng, đen thuần.
(731) CÔNG TY CP PHẦN MỀM CADS (VN)
Số 2M6A TT6 KĐT Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-14832**

(540)

Rebel Rooster

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HÀ PHÚC LỘC (VN)
Số 32M Lý Nam Đế, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; sắp xếp các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; dịch vụ lái xe; đặt chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho việc vận tải.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ quầy rượu; nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà trẻ ban ngày.

---

(210) **4-2025-14833**

(540)

DƯỢC SĨ 5.0
The Next Pharmacist

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.13.21; 24.15.7; 24.15.21; 25.3.3
(591) Xanh lá cây đậm, đen, trắng.
(731) VŨ HOÀI NAM (VN)
Nhà OCT1, KĐT mới Cổ Nhuế - Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-14834**

(540)

UNIGAWA®

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT TƯ, THIẾT BỊ VÀ DỊCH VỤ ĐỒNG TIẾN (VN)
Số 10, nhà A-532B đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TRÍ MINH (CÔNG TY LUẬT TNHH TRÍ MINH)

(511) Nhóm 17: Ống mềm, không bằng kim loại; ống mềm để tưới nước; chi tiết nối, không bằng kim loại cho đường ống khí nén; ống phun nước bằng vải bạt; ống bằng vật liệu dệt; vật liệu bọc ống, không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống dẫn, không bằng kim loại, cho hệ thống thông gió và hệ thống điều hòa không khí; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; trần nhà không bằng kim loại; thạch cao (vật liệu xây dựng).

---

(210) **4-2025-14838**

(540)

MICHIO

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ THÀNH TRUNG (VN)
Giữa Lương Quy, phường Lê Lợi, quận An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-14843**

(540)

DGV
ĐỖ GIA VIỆT LAW FIRM

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐỖ GIA VIỆT (VN)
Tổ 15, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ hòa giải (pháp lý); dịch vụ đại diện sở hữu trí tuệ (công nghiệp, quyền tác giả); dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ công chứng; dịch vụ thừa phát lại.

---

(210) **4-2025-14845**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.5.2
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) NGUYỄN MẠNH TIẾN (VN)
DM5 14C khu tiểu thủ công nghiệp Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: gel dưỡng tay bôi trơn; nước hoa; xi đánh giầy.

Nhóm 28: Quả tạ các loại (dùng để tập thể dục, thể hình).

---

(210) **4-2025-14847**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.2.7
(731) BÙI HỮU HOÀNG (VN)
Tdp Hồng Phong, phường Minh Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 28: Găng tay thủ môn (dụng cụ thể thao); vật dụng bảo vệ khuỷu tay (dụng cụ thể thao); vật dụng bảo vệ đầu gối (dụng cụ thể thao).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: găng tay thủ môn (dụng cụ thể thao), vật dụng bảo vệ khuỷu tay (dụng cụ thể thao), vật dụng bảo vệ đầu gối (dụng cụ thể thao).

---

(210) **4-2025-14848**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đồng, đồng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ 5B GROUP (VN)
Số 3 ngõ 156 Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): loa, micro, vang số (bộ trộn âm thanh), bộ khuếch đại âm thanh công suất (power amplifiers), bộ điều chỉnh chiếu sáng sân khấu, thiết bị chiếu sáng bằng đèn LED.

---

(210) **4-2025-14849**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 25.1.9; 25.1.10; 26.1.1; 26.1.18; 26.5.1
(591) Nâu đậm, xám đậm, xám nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI (VN)
Số 4, ngõ 9B Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; rau, củ, quả sấy khô, sấy dẻo; hạt sấy khô; thủy hải sản đã qua chế biến; thịt đã qua chế biến; rau, củ, quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; chè (trà); hạt đã xử lý dùng làm gia vị; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; trái cây tươi; thủy hải sản còn sống; hạt [ngũ cốc]; động vật sống.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], xuất nhập khẩu: quả tươi, quả sấy, bánh kẹo, trà, các loại hạt [ngũ cốc], các loại hạt đã xử lý dùng làm gia vị, thịt, gia cầm, thủy hải sản tươi sống, các sản phẩm chế biến từ thịt, gia cầm, hải sản, trái cây, rau củ quả đã qua chế biến.

Nhóm 40: Gia công thủy, hải sản; gia công thực phẩm, các mặt hàng nông lâm theo đơn đặt hàng như: thịt nguội, các loại hạt, trà, chè (trà).

---

(210) **4-2025-14850**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.3; 26.3.4
(591) Xanh biển, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG KIẾN GIA HƯNG (VN)
184/20/5C Lê Đình Cẩn, KP10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; thông tin về xây dựng.

---

(210) **4-2025-14853**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Trắng, xanh lam nhạt, vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA GIA HÂN (VN)
Số 29B, lô C6, KP 11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn; dầu nhiên liệu.

---

(210) **4-2025-14855**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 5.9.24; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá, vàng, đỏ, đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HAN FOOD VINA (VN)
B4/118M đường Tân Liêm, ấp 2, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Kim chi (món ăn từ rau củ lên men); rau muối lên men; kim chi cải thảo; kim chi củ cải; kim chi dưa chuột.

---

(210) **4-2025-14856**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12; 26.13.25
(731) NGUYỄN TRƯỜNG DUY (VN)
Tổ 15, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục; phòng tập thể hình; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe); dịch vụ huấn luyện viên cá nhân.

---

(210) **4-2025-14857**

(540)

TITAN CLUB

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.1; 21.3.7; 24.9.1; 25.1.5; 26.1.2
(591) Trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TITAN TRAVEL (VN)
48/9 đường Đông Bắc, khu phố 1, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; nhà nghỉ du lịch; cho thuê ghê, bàn.

---

(210) **4-2025-14859**

(540)

MR HANSEOUL KIMCHI
서울김치
MR HANSEOUL KIMCHI SINCE 1968

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 4.5.1; 5.9.24
(591) Trắng, xanh lá, vàng, đỏ, đen, xanh dương, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HAN FOOD VINA (VN)
B4/118M đường Tân Liêm, ấp 2, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Kim chi (món ăn từ rau củ lên men); rau muối lên men; kim chi cải thảo; kim chi củ cải; kim chi dưa chuột.

---

(210) **4-2025-14860**

(540)

EcoLchi PRO®
Professional

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(731) VŨ VÂN LONG (VN)
Số 144 Lý Thái Tổ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả (mỹ phẩm); kem hấp tóc (mỹ phẩm); tinh dầu kem dùng để uốn tóc, ép tóc (mỹ phẩm); kem nhuộm tóc (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả, kem hấp tóc, tinh dầu kem dùng để uốn tóc, ép tóc, kem nhuộm tóc, máy sấy tóc, máy là tóc, máy duỗi tóc, máy hấp tóc, máy ép tóc.

---

(210) **4-2025-14867**

(540)

FERIA

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGRO THÁI SƠN (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-14868**

(540)

HERIA

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGRO THÁI SƠN (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-14872**

(540)

VIC LUXURY

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.17; 24.15.7

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THẮNG LỢI 79 (VN)
Xóm 3, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-14873**

(540)

QUANTUM

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SAINT-GOBAIN PERFORMANCE PLASTICS CORPORATION (US)
31500 Solon Road, Solon, Ohio 44139, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm; vật liệu lọc dạng bọt nhựa bán thành phẩm; thủy tinh hữu cơ bán thành phẩm (acrylic); màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng trong nông nghiệp; màng chống lóa dùng cho cửa sổ (màng nhuộm

màu); màng mỏng bằng chất dẻo điều chỉnh ánh sáng điều khiển bằng điện tử; vật liệu tổng hợp chắn bức xạ nhiệt; vật liệu cách âm; vật liệu cách điện, cách nhiệt và cách âm.

Nhóm 37: Cung cấp thông tin xây dựng; cung cấp thông tin bảo trì/bảo dưỡng; tư vấn xây dựng; cách nhiệt, cách âm cho tòa nhà; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; sửa chữa trang trí nội thất; trang trí nội thất; lắp đặt và sửa chữa thiết bị nhà tắm; bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng xe; bảo dưỡng và sửa chữa máy bay; bảo dưỡng đồ nội thất; lắp đặt và sửa chữa thang máy chở khách.

---

(210) **4-2025-14875**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.9.1; 5.3.11; 5.3.13
(591) Xanh, trắng đỏ.
(731) LÊ THỊ RUYÊN (VN)
Thôn Tú Linh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 29: Thạch dùng cho thực phẩm; thạch rau câu (dùng cho thực phẩm); thạch hoa quả (dùng cho thực phẩm); thạch sữa chua (dùng cho thực phẩm); nước rau câu (dùng cho thực phẩm).

Nhóm 30: Bánh kẹo; sô cô la; bánh ngọt; mứt kẹo; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2025-14876**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.11.8
(591) Xanh lá, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY MÓC VIỆT NAM (VN)
1095 Quốc Lộ 1A, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị hàn dùng điện; máy hàn điện; máy khí nén; máy công cụ; dụng cụ [bộ phận của máy].

---

(210) **4-2025-14884**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 9.5.1; 19.13.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng.
(731) NGUYỄN THANH NGHỊ (VN)
Số 117 Ngô Gia Tự, tổ 3, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-14894**

(540)

THANH DUY

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH THANH DUY (VN)
Số nhà 14, ngách 21/33, ngõ 21, đường Đồng Bưởi, thôn Mới, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo các loại như: bánh ngọt sôcôla, bánh xốp, bánh kem, kẹo dẻo, kẹo cứng.

---

(210) **4-2025-14895**

(540)

ANICKSRS

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.9; 25.1.10; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THANH DUY (VN)
Số nhà 14, ngách 21/33, ngõ 21, đường Đồng Bưởi, thôn Mới, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo các loại như: bánh ngọt sôcôla, bánh xốp, bánh kem, kẹo dẻo, kẹo cứng.

---

(210) **4-2025-14897**

(540)

MONDES
TASTE OF TIME

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 7.1.24; 7.3.1; 7.3.2
(591) Đỏ pha nâu.
(731) PHẠM THỊ THU HÀ (VN)
TDP Golden Palace, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh; mua bán, xuất nhập khẩu: đồ uống và thực phẩm cho mục đích y tế, phụ gia dinh dưỡng và phụ gia chất ăn kiêng cho mục đích y tế, thảo dược, trà thảo dược, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, thực phẩm chức năng cho người và động vật, chế phẩm làm sạch không khí, bơ, sữa, các sản phẩm chế biến từ sữa, phô mai, thịt, thủy sản, hải sản, gia cầm (không còn sống hoặc đã chế biến), trứng, trái cây và rau, củ, quả được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín, cà phê, trà (chè), ca cao, đường, cà phê nhân tạo, mật ong, mật đường, muối, mù tạt, dấm, nước sốt (đồ gia vị), gia vị, xì dầu (nước tương), nước khoáng và nước có ga không cồn và đồ uống không cồn, đồ uống từ trái cây và nước ép trái cây; xi-rô và chế phẩm để làm đồ uống, chiết xuất hoa quả để làm đồ uống không cồn; dịch vụ nhượng quyền thương mại (cụ thể là hoạt động kinh doanh và tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại); cung cấp dịch vụ trợ giúp (trong kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo các khóa học pha chế đồ uống, dạy nấu ăn trực tiếp hoặc trực tuyến; sản xuất video dạy nấu ăn, dạy pha chế.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-14898**

(540)

HIESPO

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SHINKUU VIETNAM (VN)
Số 84D ngõ 184 đê Trần Khát Chân, tổ 12, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-14899**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.6; 5.3.13; 24.13.1; 24.17.25
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN HỒNG MINH (VN)
62 Hoàng Ngân, phường Phan Đình Phùng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Trái cây đã qua chế biến; hạt đã qua chế biến.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán; xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng, trái cây đã qua chế biến, hạt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-14900**

(540)

KOMPASU

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT THỦY NGUYÊN (VN)
Số nhà 08, ngõ 100, đường Trần Khánh Dư, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Văn phòng Luật sư Royal (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Bơm ly tâm; máy bơm; bơm khí nén; băng tải; băng tải [máy móc]; băng xích cao su là bộ phận của xích lăn trên máy liên hợp khai thác mỏ.

Nhóm 35: Mua bán hàng hóa (băng tải, máy bơm).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sửa chữa bơm; khai thác mỏ; dịch vụ khai thác đá; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa.

---

(210) **4-2025-14908**

(540)

VERANO®
NÂNG TẦM KHÔNG GIAN SỐNG

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CAPILA VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 1067, khu công nghiệp Tiền Hải, xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bồn rửa; chậu rửa gắn cố định; chậu vệ sinh; bệ xí vệ sinh.

---

(210) **4-2025-14919**

(540)

JWFLEX

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Đen xám, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIÊN AN GLOBAL (VN)
Tổ dân phố Tự, phường Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách nhiệt; vật liệu bảo ôn (ống bảo ôn); xốp bảo ôn dạng ống (ống xốp cách nhiệt); băng keo cách nhiệt, bảo ôn.

---

(210) **4-2025-14920**

(540)

ATSUMITEC LEATHER

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH ATSUMITEC VIỆT NAM (VN)
Lô H3, khu công nghiệp Thăng Long, xã Võng La, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Đồ da, giả da (phụ kiện thời trang): ví đựng thẻ và tiền, túi xách, balo; cặp; vali; móc treo túi (phụ kiện thời trang trang trí - đồ bằng da hoặc giả da, được thiết kế đặc biệt dùng cho túi).

---

(210) **4-2025-14921**

(540)

LA CAMIE

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG TH (VN)
254 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; cặp da; ba lô; vali; túi.

---

(210) **4-2025-14923**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH LDS ACOUSTIC VIỆT NAM (VN)
Xóm 5, thôn 1, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Loa; amply (bộ khuếch đại âm thanh); mic (microphone); vang số; main công suất; dụng cụ hỗ trợ âm thanh cho loa (phụ kiện của loa).

---

(210) **4-2025-14925**

(540)

La Key

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) 01 MARKETING LIMITED (CN)
Unit 01, 12/f., ONE MIDTOWN, 11 Hoi Shing Road, Tsuen Wan, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải bông; áo gối (vỏ gối); khăn mặt bằng vải; vải không dệt; vải lanh dùng trong nhà; khăn mặt bằng vải.

---

(210) **4-2025-14926**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.3.1; 24.17.11; 26.4.1; 26.4.10; 26.11.3; 26.11.8; 26.11.9
(731) NGUYỄN MINH TUÂN (VN)
Xóm Mịt, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); micrô; máy tăng âm (ampli); vang số (bộ trộn âm thanh kỹ thuật số); cục đẩy công suất âm thanh.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, quảng cáo thúc đẩy thương hiệu cho trang thiết bị âm thanh.

---

(210) **4-2025-14927**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.13.21; 26.1.1; 26.1.7; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU DƯỢC PHẨM ĐỨC PHÁT (VN)
Số 9 ngách 15/1 xóm Chùa, thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-14928**

(540)

VCIXI

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) QINGDAO JIADE BEARING CO., LTD (CN)
81-14 Xinhua Road, Haitian Community, Huangdao District, Qingdao City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén (máy móc); máy hoàn thiện sản phẩm; ổ bi; ổ trục (bộ phận của máy móc); ổ trục chống ma sát cho máy; ổ bi cho trục truyền động.

---

(210) **4-2025-14929**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7; 26.3.23

(591) Vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI MEKONG VIỆT NAM (VN)
A20/21B Quốc lộ 50, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc nhỏ mắt; dung dịch dưỡng mắt chứa thuốc; nước mắt nhân tạo; nước rửa mắt; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; dung dịch dùng cho kính áp tròng. [tất cả thuộc nhóm này].

---

(210) **4-2025-14933**

(540)

Varseti

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MẠNH SƠN (VN)
Nhà ông Mười, đội 6, thôn Ngọ Xá, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 14: Đồng hồ.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: đồng hồ, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 38: Livestream (phát sóng trực tiếp qua internet); cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến.

---

(210) **4-2025-14934**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.1; 7.3.2; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-14935**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.4; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-14936**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3
(731) GUANGDONG TONGLI POWER TECHNOLOGY COMPANY LIMITED (CN)
Block C Dongyuan Industrial Park, Wencheng Industrial Transfer Park, Shaoguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; ắc quy; pin dùng để đánh lửa; ắc quy cho phương tiện vận tải (bình ắc quy); pin năng lượng mặt trời; ắc quy lưu trữ.

---

(210) **4-2025-14937**

(540)

BMBCO

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) ENNA COSMETIC INC. (KR)
29 Teheran-ro 43-gil, Gangnam-gu, Seoul 06147 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da và điều trị da (không chứa thuốc); mỹ phẩm trang điểm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; chế phẩm chăm sóc cơ thể không dùng thuốc [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2025-14938**

(540)

Dao Niu Guo

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-14939**

(540)

MINACO

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.11.9

(591) Xanh dương đậm, cam.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MINH NAM (VN)
22 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Đồ văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc).

---

(210) **4-2025-14962**

(540)

KING PERFECT

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, Quốc lộ 1A, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-14963**

(540)

RK
TAKASAGO CHAIN

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) RK JAPAN CO. LTD. (JP)
668, Kabutoyama, Kumagaya-shi, Saitama-ken, Japan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Xích dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; xích con lăn, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; xích truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; băng tải xích; xích nâng [bộ phận của máy]; xích con lăn là bộ phận của máy móc.

---

(210) **4-2025-14964**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CUTABOVE ENTERPRISE (CUTABOVE ENTERPRISE COMPANY LIMITED) (VN)
Lô đất CN1B3 tại khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 2) (DEEP C 2A), phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dao; dao nhíp; lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ mở đồ hộp, không dùng điện; kéo; dao rựa; dao găm; dụng cụ bằng sắt để sơn lót, quét lớp lót [dụng cụ cầm tay]; công cụ để mài lưỡi cắt; dao rạch (dao trổ); dao dùng để đi săn; dụng cụ để tách, mở con sò, con hàu; rìu; cưa (dụng cụ cầm tay); cái kẹp; bàn xẻng (dụng cụ cầm tay); dụng cụ khắc, chạm trổ (dụng cụ cầm tay); công cụ cắt (dụng cụ cầm tay); dao cắt, xén gọt; dao nạo (dụng cụ cầm tay); dao băm thịt; dung cụ cắt hộp; bộ đồ ăn (dao, dĩa và thìa); dụng cụ mài dao bằng thép; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; bộ dụng cụ làm móng; dao đa năng; dao bóc vỏ.

---

(210) **4-2025-14965**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.3.3

(731) CÔNG TY TNHH CUTABOVE ENTERPRISE (CUTABOVE ENTERPRISE COMPANY LIMITED) (VN)
Lô đất CN1B3 tại khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 2) (DEEP C 2A), phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dao; dao nhíp; lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ mở đồ hộp, không dùng điện; kéo; dao rựa; dao găm; dụng cụ bằng sắt để sơn lót, quét lớp lót [dụng cụ cầm tay]; công cụ để mài lưỡi cắt; dao rạch (dao trổ); dao dùng để đi săn; dụng cụ để tách, mở con sò, con hàu; rìu; cưa (dụng cụ cầm tay); cái kẹp; bàn xẻng (dụng cụ cầm tay); dụng cụ khắc, chạm trổ (dụng cụ cầm tay); công cụ cắt (dụng cụ cầm tay); dao cắt, xén gọt; dao nạo (dụng cụ cầm tay); dao băm thịt; dụng cụ cắt hộp; bộ đồ ăn (dao, dĩa và thìa); dụng cụ mài dao bằng thép; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; bộ dụng cụ làm móng; dao đa năng; dao bóc vỏ.

---

(210) **4-2025-14966**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NTPM (VIỆT NAM) (VN)
Số 22 VSIP II-A, đường 23, KCN Việt Nam - Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy lụa; khăn lau tay bằng giấy; khăn bỏ túi bằng giấy; khăn lau bếp bằng giấy.

---

(210) **4-2025-14967**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 24.5.5; 26.4.3; 26.4.6
(731) CÔNG TY TNHH NTPM (VIỆT NAM) (VN)
Số 22 VSIP II-A, đường 23, KCN Việt Nam - Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy lụa; khăn lau tay bằng giấy; khăn bỏ túi bằng giấy; khăn lau bếp bằng giấy.

---

(210) **4-2025-14968**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HEPU POWER CO., LTD. (CN)
No. 26-1 Yingbin Avenue, Zhaoqing National Hi-Tech Industrial Development Zone, Zhaoqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-14969**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HEPU POWER CO., LTD. (CN)
No.26-1 Yingbin Avenue, Zhaoqing National Hi-Tech Industrial Development Zone, Zhaoqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Khớp truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-14970**

(540)

Veloaty

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN MAIMI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1702, Jiaanda Building, No. 110, Huafan Road, Tongsheng Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; thiết bị sạc pin điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; tai nghe; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; chuột máy tính [thiết bị ngoại vi của máy tính]; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; USB; ốp dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; pin điện; bàn phím máy vi tính; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-14971**

(540)

红 菱

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12; 26.11.13
(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) GUANGZHOU HONGLING ELECTRIC HEATING EQUIPMENT CO., LTD (CN)
No.32, Helong 1st Road, Lianhe Street, Baiyun District, Guangzhou, P.R China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt bánh mỳ; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy xay bột; máy nhào trộn; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy chế biến thực phẩm, chạy điện.

Nhóm 11: Mỏ đốt dùng khí; chảo rán sâu lòng, dùng điện; thiết bị nướng; lò nướng bánh mỳ; lò nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị hút ẩm; bộ phận đốt nóng; thiết bị tẩy uế; máy làm bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-14972**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) GUANGZHOU HONGLING ELECTRIC HEATING EQUIPMENT CO., LTD (CN)
No.32, Helong 1st Road, Lianhe Street, Baiyun District, Guangzhou, P.R China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt bánh mỳ; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy xay bột; máy nhào trộn; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy chế biến thực phẩm, chạy điện.

Nhóm 11: Mỏ đốt dùng khí; chảo rán sâu lòng, dùng điện; thiết bị nướng; lò nướng bánh mỳ; lò nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị hút ẩm; bộ phận đốt nóng; thiết bị tẩy uế; máy làm bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-14973**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) GUANGZHOU HONGLING ELECTRIC HEATING EQUIPMENT CO., LTD (CN)
No.32, Helong 1st Road, Lianhe Street, Baiyun District, Guangzhou, P.R China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt bánh mỳ; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy xay bột; máy nhào trộn; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy chế biến thực phẩm, chạy điện.

Nhóm 11: Mỏ đốt dùng khí; chảo rán sâu lòng, dùng điện; thiết bị nướng; lò nướng bánh mỳ; lò nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị hút ẩm; bộ phận đốt nóng; thiết bị tẩy uế; máy làm bánh mì.

---

(210) **4-2025-14974**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) GUANGZHOU HONGLING ELECTRIC HEATING EQUIPMENT CO., LTD (CN)
No. 32, Helong 1st Road, Lianhe Street, Baiyun District, Guangzhou, P.R China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt bánh mỳ; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy xay bột; máy nhào trộn; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy chế biến thực phẩm, chạy điện.

Nhóm 11: Mỏ đốt dùng khí; chảo rán sâu lòng, dùng điện; thiết bị nướng; lò nướng bánh mỳ; lò nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị hút ẩm; bộ phận đốt nóng; thiết bị tẩy uế; máy làm bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-14975**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá, đỏ, đen xám.
(731) TRẦN VĂN MẠNH (VN)
Thôn 3, xã Trực Thuận, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 26: Hoa giả; hoa nhân tạo; cây nhân tạo, trừ cây Noel; cây giả, trừ cây Noel.

---

(210) **4-2025-14976**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 18.2.1; 24.15.1; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.11
(591) Đỏ, trắng, xanh lam.
(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
Thôn Thái Phù, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; yến sào.

---

(210) **4-2025-14977**

(540)

DUO-MENO

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ORIMAX (VN)
Căn TT03B-11, dự án Hoàng Thành Villas, KĐT mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14978**

(540)

FORVIDA

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN HỒNG YẾN LINH (VN)
33 đường 40, khu dân cư Tân Quy Đông, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14979**

(540)

SOLFUKA

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14980**

(540)

SOLMOAMIN

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14981**

(540)

SOLCHIBA

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14982**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.3; 26.4.4; 26.4.9

(591) Xanh, đen, trắng.

(731) 1. VŨ CHUNG KIÊN (VN)
Phường Nam Sơn, quận An Dương, thành phố Hải Phòng
2. VŨ MINH ĐỨC (VN)
Số 81 ngõ 98 Thái Hà, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
3. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ thể dục, thể thao nhằm mục đích rèn luyện sức khỏe; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục, thể hình]; dịch vụ đào tạo huấn luyện viên thể hình; dịch vụ đào tạo về phục hồi chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ phục hồi chức năng cơ thể; dịch vụ tư vấn về chế độ ăn uống và dinh dưỡng; dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-14985**

(540)

SOLJEMAS

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14986**

(540)

PANTENE

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; giấy dính [văn phòng phẩm]; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói.

Nhóm 21: Chai lọ; chai phân phối chế phẩm vệ sinh thân thể/chế phẩm trang điểm; chai bằng chất dẻo có thể tái chế dùng để đựng chế phẩm vệ sinh thân thể/chế phẩm trang điểm [rỗng]; đồ chứa dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-14987**

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

REJOICE

(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; giấy dính [văn phòng phẩm]; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói.

Nhóm 21: Chai lọ; chai phân phối chế phẩm vệ sinh thân thể/chế phẩm trang điểm; chai bằng chất dẻo có thể tái chế dùng để đựng chế phẩm vệ sinh thân thể/chế phẩm trang điểm [rỗng]; đồ chứa dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-14988**

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HEAD & SHOULDERS

(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; giấy dính [văn phòng phẩm]; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói.

Nhóm 21: Chai lọ; chai phân phối chế phẩm vệ sinh thân thể/chế phẩm trang điểm; chai bằng chất dẻo có thể tái chế dùng để đựng chế phẩm vệ sinh thân thể/chế phẩm trang điểm [rỗng]; đồ chứa dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-14989**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 3.7.1; 3.7.16; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ QUEENTEX VIỆT NAM (VN)
Xóm 1, thôn Tảo Khê, xã An Mỹ, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2025-14996**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 25.12.1; 26.1.1
(591) Nâu, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV MỸ PHÚC (VN)
Số 82 đường số 6, khu phố Hưng Phước 3, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ cung cấp đồ ăn và nước uống được thực hiện bởi nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-14997**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.8; 18.1.23
(591) Trắng, da cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM AFB (VN)
Tổ dân phố Du Nghệ, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lưu kho; dịch vụ bảo quản hàng hóa; dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2025-14998**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 21.1.17
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH EMIC HOSPITALITY (VN)
Tổ 1, thôn Võng Nhi, xã Cẩm Thanh, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích văn hóa, giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống.

---

(210) **4-2025-15000**

(540)

XI MĂNG LA SƠN

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHAN HỒNG SƠN (VN)
Số 30 Hồ Tùng Mậu, tổ 21, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-15001**

(540)

XI MĂNG VƯƠNG SƠN

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHAN HỒNG SƠN (VN)
Số 30 Hồ Tùng Mậu, tổ 21, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-15002**

(540)

XI MĂNG HẢI LA

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHAN HỒNG SƠN (VN)
Số 30 Hồ Tùng Mậu, tổ 21, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-15003**

(540)

Swine Protect & Connect

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 24.15.3; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh cổ vịt.
(731) INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Körverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm và chất dùng cho thú y.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính liên quan đến sức khỏe thể chất và tinh thần cho động vật; ứng dụng di động có thể tải xuống liên quan đến sức khỏe thể chất và tinh thần cho động vật; thiết bị giám sát hành vi và hoạt động của động vật.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ thú y.

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực sức khỏe thể chất và tinh thần cho động vật, sản phẩm thú y và dịch vụ thú y.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ, nghiên cứu và thiết kế liên quan trong lĩnh vực sức khỏe thể chất và tinh thần cho động vật, sản phẩm thú y và dịch vụ thú y; cung cấp hệ thống dựa trên trang web và cổng thông tin trực tuyến có phần mềm trực tuyến không tải xuống được liên quan đến sức khỏe thể chất và tinh thần cho động vật, sản phẩm thú y và dịch vụ thú y.

Nhóm 44: Cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến sức khỏe thể chất và tinh thần cho động vật, sản phẩm thú y và dịch vụ thú y.

---

(210) **4-2025-15005**

(540)

SAMTARNH

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HÙNG MINH (VN)
15/1 Bông Sao, phường 05, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu và mua bán: vòng bi (bạc đạn).

---

(210) **4-2025-15006**

(540)

CHT

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CƠ SỞ TOÀN MỸ (VN)
58 - 60 (số cũ E2/52A) đường Đa Phước, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 12: Săm xe (ruột xe); lốp xe (vỏ xe).

---

(210) **4-2025-15007**

(540)

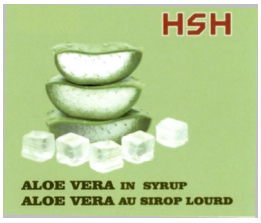

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.17; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THỰC PHẨM KIM THÀNH-HSH (VN)
268/56 Hàn Hải Nguyên, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát (nha đam nước đường).

---

(210) **4-2025-15008**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.12; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh lá, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT NAVI (VN)
26/14 Tô Ký, khu phố 5, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Trang trí nội, ngoại thất; xây dựng nhà ở.

---

(210) **4-2025-15013**

(540)

MAXnano

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SƠN JUBYTEX (VN)
Xóm Cát, xã Cao Thành, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc -ni; thuốc màu; chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2025-15014**

(540)

NAKAVA

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SƠN JUBYTEX (VN)
Xóm Cát, xã Cao Thành, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc -ni; thuốc màu; chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2025-15019**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(731) WAMGROUP S.P.A. (IT)
Strada Degli Schiocchi, 12, 41124 Modena, Italy
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy lọc, tách nước, nghiền, làm đặc, xử lý và/hoặc nén bùn và các thành phần của chúng; bộ lọc và màn lọc là bộ phận của máy móc; máy sàng; thiết bị cào được sử dụng như máy sàng lọc; bộ phận máy móc, cụ thể là lưới lọc; van là bộ phận của máy móc; van, van định lượng, van quay, van kẹp, van chuyển hướng, tất cả đều là bộ phận của máy móc; băng tải trục vít; băng tải đứng được sử dụng để vận chuyển bùn; máy bơm trục vít; vít cho máy thủy động lực; máy ép, cụ thể là máy ép công nghiệp, máy ép dùng trong xử lý hóa chất; máy nén ép chất thải; máy sàng lọc công nghiệp, cụ thể là máy sàng lọc nước thải; thiết bị cào cơ khí được sử dụng như lưới lọc trong các hệ thống làm trong nước; máy loại bỏ vật liệu rắn khỏi chất lỏng và bùn; dụng cụ nạo là bộ phận của máy móc, được sử dụng trong quá trình tách bùn; máy phân tách chất lỏng và chất rắn; máy tách, cụ thể là máy tách dầu mỡ và mỡ; máy tách để xử lý hóa chất; máy công nghiệp để làm sạch cát; máy công nghiệp để tách cát; dụng cụ nạo là bộ phận của máy móc; máy nhào; máy trộn trục vít, cụ thể là máy trộn quay cho vật liệu dạng bột dùng cho mục đích công nghiệp; máy trộn vôi tôi; máy móc dùng để chuẩn bị nước vôi (hoặc dung dịch vôi) có chứa polyelectrolyte; hệ thống máy móc lọc bụi, khói và khí; bộ lọc để lọc bụi, khói và khí để sử dụng với hệ thống máy công nghiệp; máy bốc xếp hàng hóa; máy khuấy dùng cho bể phân hủy kỵ khí; máy bơm bùn; máy bơm thùy quay; máy bơm quay; máy lọc, tách và phân loại để xử lý bùn; máy lọc, tách và phân loại để xử lý chất thải.

Nhóm 11: Máy lọc công nghiệp, cụ thể là máy lọc nước thải.

---

(210) **4-2025-15056**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) SO NOMINEES PTY LTD AS TRUSTEE FOR SOUL ORIGIN IP UNIT TRUST (AU)
580 Parramatta Road, Petersham NSW 2049, Australia
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Salad có thịt gia cầm; salad khoai tây; salad trái cây; salad rau; sản phẩm thực phẩm làm từ rau nấu chín; sản phẩm thực phẩm làm từ rau sấy khô; khoai tây nấu chín có nhân; súp; trứng; salad có thịt; thịt; thịt tươi; thịt thú săn tươi; thịt gia cầm tươi; chiết xuất từ thịt; sữa chua; sữa chua có hương vị; món tráng miệng từ sữa (trừ kem lạnh hoặc sữa chua đông lạnh); pho mát; món kết hợp giữa pho mát và trái cây; trái cây nấu chín; sản phẩm thực phẩm làm từ trái cây nấu chín; sản phẩm thực phẩm làm từ trái cây sấy khô; đồ ăn nhẹ từ trái cây; sản phẩm thực phẩm làm từ trái cây bảo quản; trái cây bảo quản; trái cây rắc đường; trái cây đông lạnh; trái cây hỗn hợp, thái lát; đồ uống có ga (chủ yếu là sữa); đồ uống làm từ sữa; đồ uống từ sữa hạnh nhân; sữa có hương vị; đồ uống làm từ sữa chua; hạt ăn được; nước chấm từ trứng; nước chấm từ sữa; nước chấm từ thịt; nước chấm từ rau; nước chấm từ hải

sản; đồ uống hương vị trái cây có thành phần chính từ sữa; đồ uống từ sữa có hương vị gia vị; thanh ăn nhẹ từ trái cây sấy khô và hạt; chế phẩm để làm súp; súp chế biến; rau chế biến; bữa ăn chế biến chủ yếu gồm thịt gà; bữa ăn chế biến chủ yếu gồm cá; bữa ăn chế biến chủ yếu gồm thịt thú săn; bữa ăn chế biến chủ yếu gồm thịt; bữa ăn chế biến chủ yếu gồm thịt gia cầm; bữa ăn chế biến chủ yếu gồm hải sản; bữa ăn chế biến chủ yếu hoặc toàn bộ gồm khoai tây; bữa ăn chế biến làm từ trái cây (trái cây là chủ yếu); bữa ăn chế biến làm từ thịt (thịt là chủ yếu); bữa ăn chế biến làm từ thịt gia cầm (thịt gia cầm là chủ yếu); bữa ăn chế biến làm từ trứng (trứng là chủ yếu); bữa ăn chế biến chủ yếu gồm pho mát; bữa ăn chế biến, chủ yếu gồm thịt hoặc rau; bữa ăn chế biến chủ yếu gồm rau; đồ ăn nhẹ chế biến làm từ các loại hạt; đồ ăn nhẹ chế biến làm từ trái cây nấu chín; đồ ăn nhẹ chế biến làm từ trái cây sấy khô; đồ ăn nhẹ chế biến làm từ trái cây tươi; đồ ăn nhẹ chế biến làm từ rau sấy khô; đồ ăn nhẹ chế biến làm từ rau tươi; sản phẩm rau chế biến.

Nhóm 30: Nước sốt trộn salad; ngũ cốc ăn sáng; thực phẩm làm từ ngũ cốc; chế phẩm làm ngũ cốc; món muesli (món điểm tâm làm từ ngũ cốc); món tráng miệng làm từ muesli; đồ ăn nhẹ chế biến từ ngũ cốc; sản phẩm bánh mì có nhân; bánh tortillas (bánh dẹt làm từ bột ngô hoặc bột mì); bánh sandwich; bánh cuốn (sandwich); bánh sandwich nướng; bánh đa nem làm từ gạo; đồ ăn nhẹ làm từ ngũ cốc; đồ ăn nhẹ chủ yếu gồm ngũ cốc; salad mì ống; cơm trộn; hương liệu cho súp (trừ tinh dầu); sản phẩm mì ống; bánh trứng nướng; cà phê; trà chai; trà đá; trà thảo mộc (trừ mục đích y tế); trà; đồ uống có thành phần chính là trà; trà hương trái cây (trừ mục đích chữa bệnh); trà trái cây (trừ mục đích y tế); đồ uống làm từ cà phê; đồ uống làm từ sô cô la; sô cô la; đồ uống làm từ ca cao; ca cao; sản phẩm từ ca cao; đá lạnh ăn được; kem lạnh; bánh kẹo sữa chua; sữa chua đông lạnh (bánh kẹo đông lạnh); mật ong; mù tạt; giấm; nước sốt (gia vị); đồ gia vị; bữa ăn chế biến (chủ yếu) gồm mì ống; bánh mì nướng; các sản phẩm bánh mì nướng; trà tisane (đồ uống không chứa thuốc); nước chấm làm từ củ cải ngựa; nước chấm làm từ mù tạt; nước chấm làm từ giấm; đồ uống có ga (có thành phần chính là cà phê, ca cao hoặc sô cô la); sản phẩm từ sô cô la; nước chấm từ sô cô la; thanh ăn nhẹ từ ngũ cốc; nước sốt gravy; nước thịt; bột nhão thực phẩm có lượng tinh bột cao; bột nhão thực phẩm (gia vị); bột nhão thực phẩm (đồ gia vị); muối để nấu ăn; muối để tạo hương vị cho thực phẩm; cà phê đá (đồ uống từ cà phê); đồ uống đá có thành phần chính là cà phê; đồ uống đá có thành phần chính là sô cô la; đồ uống đá có thành phần chính là ca cao; thanh ngũ cốc giàu protein.

Nhóm 32: Nước ép có ga; nước dừa (đồ uống); đồ uống có hương vị; bia ale hoa quả; đồ uống được làm từ trái cây cô đặc; chất cô đặc từ trái cây để làm đồ uống; đồ uống trái cây; nước trái cây đóng chai; đồ uống từ trái cây; nước trái cây; nước trái cây cô đặc đông lạnh; nước ép trái cây có ga; nước ép trái cây đóng chai; nước ép trái cây tươi; đồ uống làm từ nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây chứa đa vitamin; nước ép trái cây cô đặc đông lạnh; chất cô đặc để sử dụng trong pha chế nước ép trái cây; chất cô đặc từ nước trái cây; chiết xuất từ nước ép trái cây để sử dụng làm đồ uống; nước ép trái cây; nước trái cây mật hoa (đồ uống hoặc để làm đồ uống); xi-rô có hương vị trái cây; xi-rô hoa quả; xi-rô trái cây để làm đồ uống; nước ép nho; nước ép chanh (đồ uống); xi-rô chanh; nước ép trái cây ít calo; hỗn hợp đồ uống có hương vị trái cây; nước khoáng thiên nhiên (không dùng cho mục đích y tế); nước suối thiên nhiên (không dùng cho mục đích y tế); nước quả cô đặc; đồ uống có ga không chứa cồn; đồ uống không chứa cồn; đồ uống không chứa cồn có hương vị trái cây; chiết xuất trái cây không chứa cồn; đồ uống từ nước ép trái cây không chứa cồn; đồ uống không chứa cồn có hương vị cà phê; nước ép trái cây không lên men; nước cam; nước sinh tố; nước sô đa; nước ngọt; nước sorbets (đồ uống); xi-rô hoa quả nhiệt đới (đồ uống); nước ép trái cây chưa lên men; đồ uống từ rau củ; chiết xuất rau củ (đồ uống); nước ép rau củ đông lạnh; đồ uống bao gồm sự pha trộn của nước ép trái cây và nước ép rau củ; nước ép rau củ cô đặc (đồ uống); nước ép rau củ (đồ uống); nước ép rau củ tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến bánh sandwich, bánh sandwich cuộn, bánh mì nhỏ, bánh mì baguette, súp, salad, đồ uống không cồn, đồ ăn nhẹ và bữa ăn đóng gói sẵn trên cơ sở rau, thịt, ngũ cốc, trái cây, phô mai; trưng bày hàng hóa trên phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán buôn liên quan đến bánh sandwich, bánh sandwich cuộn, bánh mì nhỏ, bánh mì baguette, súp, salad, đồ uống không cồn, đồ ăn nhẹ và bữa ăn đóng gói sẵn trên cơ sở rau, thịt, ngũ cốc, trái cây, phô mai; tập hợp và trưng bày các loại hàng hoá khác nhau, không kể vận chuyển, vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hoá này; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh của một doanh nghiệp bán lẻ cho người khác; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc thành lập/tổ chức nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến hoạt động của nhượng quyền thương mại; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc thành lập/tổ chức nhượng quyền thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý các công việc kinh doanh của nhượng quyền thương mại; tư vấn doanh nghiệp liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ hỗ trợ hành chính kinh doanh và cố vấn nhượng quyền thương mại doanh nghiệp; dịch vụ nhượng quyền thương mại doanh nghiệp (mua hàng theo nhóm, quảng cáo theo nhóm); dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp hỗ trợ (kinh doanh) trong việc thành lập/tổ chức nhượng quyền thương mại; cung cấp hỗ trợ (kinh doanh) trong hoạt động của nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; xúc tiến bán hàng (cho người khác); dịch vụ xúc tiến bán hàng; tổ chức và quản lý các chương trình khách hàng thân thiết; tổ chức, vận hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ bán lẻ hàng hóa (bằng bất kỳ phương tiện nào) liên quan đến bánh sandwich, bánh sandwich cuộn, bánh mì nhỏ, bánh mì baguette, súp, salad, đồ uống không cồn, đồ ăn nhẹ và bữa ăn đóng gói sẵn trên cơ sở rau, thịt, ngũ cốc, trái cây, phô mai; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng mang đi và giao hàng; dịch vụ đặt hàng (cho người khác); thu mua hợp đồng (cho người khác); dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho các doanh nghiệp khác).

Nhóm 39: Giao đồ ăn và thức uống đã chế biến để tiêu dùng; giao bữa ăn và thực phẩm đã chế biến; dịch vụ giao đồ ăn; phân phối (vận chuyển) hàng hóa; phân phối hàng hóa (vận chuyển).

Nhóm 43: Dịch vụ đồ ăn và thức uống mang đi; dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ ăn nhanh; chuẩn bị đồ ăn và thức uống; chuẩn bị đồ ăn mang đi và đồ ăn nhanh; cung cấp đồ ăn và thức uống để tiêu thụ ngay (do nhà hàng phụ vụ nhanh thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống ăn uống, bao gồm dịch vụ mang đi và dịch vụ tại quầy; quán cafe; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin tự phục vụ; dịch vụ cửa hàng cà phê; dịch vụ quán bar; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống cho tiêu dùng bên ngoài nhà hàng (do nhà hàng phục vụ nhanh thực hiện); quán ăn nhẹ; dịch vụ tư vấn liên quan đến chuẩn bị đồ ăn; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến cung cấp đồ ăn và thức uống.

(210) **4-2025-15073**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng, xám, bạc.
(731) INGERSOLL-RAND INDUSTRIAL U.S., INC. (US)
525 Harbour Place, Suite 600, Davidson, North Carolina 28036, United States
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn; chất bôi trơn cho máy móc; dầu bánh răng; chất bôi trơn công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; chất bôi trơn tổng hợp; nhiên liệu; dầu nhiên liệu; khí nhiên liệu; nhiên liệu hóa thạch; sáp công nghiệp; nến để thắp sáng; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện; than đá.

---

(210) **4-2025-15074**

(540)

Peglec

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) TIL HEALTHCARE PVT. LTD. (IN)
"Tagros House" 3rd Floor, New No.4 (Old No. 10), Club House Road, Anna Salai, Chennai-600002, India

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược

---

(210) **4-2025-15075**

(540)

Astymin

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) TIL HEALTHCARE PVT. LTD. (IN)
"Tagros House" 3rd Floor, New No.4 (Old No. 10), Club House Road, Anna Salai, Chennai-600002, India

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-15076**

(540)

Astyfer

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) TIL HEALTHCARE PVT. LTD. (IN)
"Tagros House" 3rd Floor, New No.4 (Old No. 10), Club House Road, Anna Salai, Chennai-600002, India

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược

---

(210) **4-2025-15077**

(540)

SKYLA
Thiết bị phòng tắm cao cấp

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng.

(731) ĐÀO ANH TUẤN (VN)
Phố Yên, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống vệ sinh; vòi hoa sen (thiết bị vệ sinh); bồn rửa mặt (thiết bị vệ sinh); bình nóng lạnh trong nhà vệ sinh; bồn tắm trong nhà vệ sinh; bồn cầu (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-15079**

(540)

FOREST
NEW PAINT NANO COLORS

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1
(591) Vàng, xanh, đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-15080**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 3.7.17; 6.1.2; 20.7.1; 25.12.1; 26.3.2; 26.4.3
(591) Xanh, trắng.
(731) PHẠM THANH TÙNG (VN)
TDP Đoài, phường An Hưng, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục; dịch vụ tư vấn giáo dục, đào tạo.

---

(210) **4-2025-15081**

(540)

Culturel

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Lô đất số 01, CN8 Cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-15082**

(540)

Việt Rồng

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.5; 1.1.10; 1.7.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Vàng đồng, đỏ, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN VĂN VẠN (VN)
Tổ Hòa Yên, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LÊ GIA VIỆT (Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương, nhìn bên dùng cho xe cộ; má phanh, cho xe cộ; vòng bi, bộ phận của xe cộ.

---

(210) **4-2025-15083**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh sẫm, xanh nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN TRƯỜNG SINH GLOBAL LIFE CARE (VN)
Số 82 Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LÊ GIA VIỆT
(Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-15084**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2
(591) Xanh, trắng.
(731) HOÀNG VĂN NHẬT (VN)
Tổ 14, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LÊ GIA VIỆT
(Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh các loại (kem ăn); đồ uống sôcôla có sữa; đồ uống ca cao có sữa; sữa chua đông lạnh dạng kem.

---

(210) **4-2025-15085**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.7
(731) HOÀNG VĂN NHẬT (VN)
Tổ 14, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LÊ GIA VIỆT
(Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh các loại (kem ăn); đồ uống sôcôla có sữa; đồ uống ca cao có sữa; sữa chua đông lạnh dạng kem.

---

(210) **4-2025-15089**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ QUANG TÙNG (VN)
Thôn Đồng Nhuệ, xã Nhân Bình, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; váy; thắt lưng (trang phục); bít tất thấm mồ hôi; giày; mũ.

---

(210) **4-2025-15090**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 24.15.3; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh cây, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM LUYỆN THI 40 TIỀN GIANG (VN)
Số nhà 428-430, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-15092**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 1.3.1; 1.3.16; 3.11.1; 26.1.2; 26.4.7
(591) Vàng, vàng cam, vàng nâu, trắng.
(731) TRẦN THỊ LAN ANH (VN)
Thôn Thượng Vũ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ của nhà tâm lý học; dịch vụ của chuyên gia tâm lý.

Nhóm 45: Tư vấn chiêm tinh học; lập số tử vi; tư vấn tâm linh; dịch vụ bói bài; dịch vụ giải nghĩa bài Tarot cho người khác.

---

(210) **4-2025-15094**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.20; 24.9.1; 25.1.25; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÁCH LỘC PHÁT (VN)
16A Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích vệ sinh thân thể không chứa thuốc; mỹ phẩm chăm sóc tóc; mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-15095**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÁCH LỘC PHÁT (VN)
16A Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: chế phẩm đánh răng không chứa thuốc: nước hoa: chế phẩm vệ sinh dùng để vệ sinh thân thể không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-15096**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, vàng.
(731) TRỊNH MINH ĐỨC (VN)
51 Liên Hà 1, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức giải chạy thể thao; dịch vụ thể thao và trò chơi trực tuyến.

---

(210) **4-2025-15097**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 16.1.14; 26.4.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ QT VIỆT NAM (VN)
Lô 20, cụm công nghiệp Lại Yên, xã Lại Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Loa; củ loa; bộ khuếch đại âm thanh; máy phát nhạc; micrô/ống nói; đầu đọc đĩa.

---

(210) **4-2025-15100**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFACE (VN)
Số nhà 131 Bùi Thị Xuân, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ soạn thảo pháp lý; dịch vụ hỗ trợ trong các thủ tục tố tụng và tư pháp liên quan đến sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-15101**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.12; 2.3.16; 6.19.11; 19.1.12; 26.1.1
(591) Vàng, cam, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HOLI PART VIỆT NAM (VN)
Phòng 203, tòa nhà Giảng Võ Lake View, D10 Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu mạnh; rượu cồn [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo; đồ uống hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2025-15105**

(540)

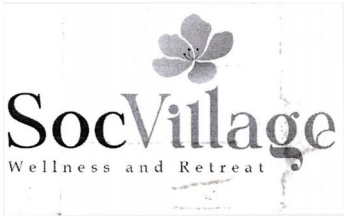

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC HÀ (VN)
Thôn Đông Lai, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐỒNG THẮNG (DONG THANG LAWFIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; dịch vụ hộ lý; chăm sóc y tế; cung cấp cơ sở phục hồi chức năng vật lý.

---

(210) **4-2025-15107**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HƯƠNG NHÂN (VN)
50 đường số 2, khu dân cư Khang An, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Hạt tẩm ướp hương vị; hạt, đã chế biến; trái cây sấy khô; mứt ướt; chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt; trái cây lát mỏng; bơ lạc.

---

(210) **4-2025-15108**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.24; 26.5.1; 26.11.9
(731) LÊ VĂN VINH (VN)
Đội 6 thôn Trát cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; tấm nệm để ngủ.

Nhóm 24: Ga trải giường; tấm phủ giường; chăn; vỏ đệm; vải bọc [bọc đệm]; rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-15109**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6
(591) Cam, tím, trắng.
(731) HOÀNG HẢI ĐĂNG (VN)
Khu 2, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mặt nạ mỹ phẩm đắp mặt; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; kem dưỡng da.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; đồ lót; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-15110**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.7
(591) Trắng, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI PHÚ GIANG (VN)
Số 108 Triệu Việt Vương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Chổi; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đũa; muôi (muỗng) múc; giàn phơi đồ giặt; cây lau; cái kẹp phơi quần áo.

---

(210) **4-2025-15125**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.16; 3.1.24; 3.6.3; 3.6.25; 15.7.1; 25.5.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh, ghi xám.
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngách 322/158, đường Mỹ Đình, tổ 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cát thơm [xả rác] cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho thú cưng; giấy nhám [xả rác] cho thú cưng; thức ăn nhai dành cho động vật.

---

(210) **4-2025-15126**

(540)

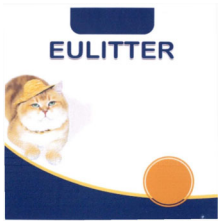

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.2
(591) Trắng, xanh, vàng, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngách 322/158, đường Mỹ Đình, tổ 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cát thơm [xả rác] cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho thú cưng; giấy nhám [xả rác] cho thú cưng; thức ăn nhai dành cho động vật.

---

(210) **4-2025-15127**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.9.4; 3.7.17; 25.1.25; 26.11.12
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SKYLASH VIETNAM (VN)
Tầng 1, 207A Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Keo nối lông mi; chế phẩm uốn lông mi (mỹ phẩm); kem dưỡng lông mi (mỹ phẩm); sáp tháo lông mi (sáp bôi bề mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm); lông mi giả làm từ tóc; lông mi nối.

---

(210) **4-2025-15128**

(540)

AMILLA

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ MINH KHIÊM 95 (VN)
Số nhà 54, thôn Yên Phú, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất khử mùi cho người, cụ thể là chất khử mùi hôi nách và hôi chân.

---

(210) **4-2025-15129**

(540)

HEALER
CLOTHING

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, đỏ, tím, vàng, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VĨNH HƯNG THUẬN (VN)
SN64, đường Lê Văn Hưu, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo công sở; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép; dây lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-15135**

(540)

thảo thơm
Ngon từ vị, Sạch từ tâm, An toàn từ gốc

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) PHẠM HỒ QUỲNH (VN)
K5.01 chung cư Panorama, phường Tân Phong, quận 07, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Món chả làm từ đậu nành: chả nấm thực vật, chả hạt sen, chả thảo mộc, chả lụa; thực phẩm từ thực vật: xúc xích; thịt giả trên cơ sở thực vật: nem chua thực vật; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt: chả lụa, chả lụa tươi, xúc xích; nước mắm; dầu dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Món chả và thực phẩm khác làm từ bột lúa mì; nước tương; nước mắm chay [gia vị]; nước sốt; gia vị; bột mì.

Nhóm 35: Mua bán: chả lụa, chả nấm thực vật, chả hạt sen tươi, nem chua thực vật, nước tương, nước mắm, hạt nêm, sốt, các món thực phẩm làm từ thực vật.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ cung cấp thức ăn trực tuyến (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-15137**

(540)

pozo

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ HỒ GƯƠM (VN)
Shophouse 18, SUNRISE D, Manor 2 STR (8TM1-A3) KĐT The Manor Central Park, đường Nguyễn Xiển, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử, cụ thể là: đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); micro (ống nói); màn hình cảm ứng; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số; loa.

Nhóm 35: Mua bán: đầu máy hát karaoke tự động, bộ khuếch đại âm thanh (âm li), micro (ống nói), màn hình cảm ứng, đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số, loa.

---

(210) **4-2025-15138**

(540)

iCON

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ HỒ GƯƠM (VN)
Số 42 ngõ 6, phố Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử, cụ thể là: đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); micro (ống nói); màn hình cảm ứng; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số; loa.

Nhóm 35: Mua bán: đầu máy hát karaoke tự động, bộ khuếch đại âm thanh (âm li), micro (ống nói), màn hình cảm ứng, đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số, loa.

---

(210) **4-2025-15139**

(540)

iON

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ HỒ GƯƠM (VN)
Số 42 ngõ 6, phố Ngọc Hà, phường Đội cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử, cụ thể là: đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); micro (ống nói); màn hình cảm ứng; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số; loa.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đầu máy hát karaoke tự động, bộ khuếch đại âm thanh (âm li), micro (ống nói), màn hình cảm ứng, đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số, loa.

---

(210) **4-2025-15144**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1
(591) Trắng, đen, xanh lá, nâu đậm, nâu nhạt, be, da.

(731) CÔNG TY TNHH AGROVINA CHEMICAL (VN)
40/3/19 ấp 7, xã Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: thuốc kích thích sinh trưởng, phân bón lá, thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ, thuốc diệt chuột.

---

(210) **4-2025-15145**

(540)

DOBONIT

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu, be.
(731) 1. NGUYỄN GIA HÀO (VN)
414/11 Dương Bá Trạc, phường 01, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
2. LÝ VẠN CHUNG (VN)
385 Nguyễn Duy, phường 10, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-15146**

(540)

MAI LINH

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.5.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI HÓA CHẤT MAI LINH (VN)
Thôn Thống Nhất, xã Đức Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; chế phẩm chống tắc đường ống.

---

(210) **4-2025-15147**

(540)

ECO FLOW
GEL THÔNG TẮC ĐƯỜNG ỐNG

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI HÓA CHẤT MAI LINH (VN)
Thôn Thống Nhất, xã Đức Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; chế phẩm chống tắc đường ống.

---

(210) **4-2025-15159**

(540)

BNQ DECOR

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PMT.P&E (VN)
Lô CN1, khu công nghiệp Tam Dương 1, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện như: công tắc điện, ổ cắm điện, cầu dao điện.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm; ống nhựa dẻo; ống mềm phi kim loại.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng; vật liệu xây dựng phi kim loại như: sàn gỗ, trần nhựa, sàn nhựa, gạch, ngói.

---

(210) **4-2025-15160**

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BESTO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PMT.P&E (VN)
Lô CN1, khu công nghiệp Tam Dương 1, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm; ống nhựa dẻo; ống mềm phi kim loại.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng; vật liệu xây dựng phi kim loại như: sàn gỗ, trần nhựa, sàn nhựa, gạch, ngói.

---

(210) **4-2025-15161**

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CHEMMASTER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU NHỰA (VN)
Tầng 6, tòa nhà tài chính Việt Đức, số 8 đường Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Phụ gia dùng trong xây dựng; chất độn dùng trong xây dựng; hóa chất dùng trong xây dựng và công nghiệp.

Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bao gói/đóng gói, dùng trong công nghiệp

Nhóm 17: Màng nhựa dùng trong xây dựng, không dùng đế bao gói/đóng gói.

---

(210) **4-2025-15162**

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CHEMMAS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU NHỰA (VN)
Tầng 6, tòa nhà tài chính Việt Đức, số 8 đường Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Phụ gia dùng trong xây dựng; chất độn dùng trong xây dựng; hóa chất dùng trong xây dựng và công nghiệp.

Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bao gói/đóng gói, dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Màng nhựa dùng trong xây dựng, không dùng để bao gói/đóng gói.

---

(210) **4-2025-15163**

(540)

CHEMAS

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU NHỰA (VN)
Tầng 6, tòa nhà tài chính Việt Đức, số 8 đường Tôn Đức Tháng, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Phụ gia dùng trong xây dựng; chất độn dùng trong xây dựng; hóa chất dùng trong xây dựng và công nghiệp.

Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bao gói/đóng gói, dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Màng nhựa dùng trong xây dựng, không dùng để bao gói/đóng gói.

---

(210) **4-2025-15164**

(540)

CHEMVIS

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU NHỰA (VN)
Tầng 6, tòa nhà tài chính Việt Đức, số 8 đường Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Phụ gia dùng trong xây dựng; chất độn dùng trong xây dựng; hóa chất dùng trong xây dựng và công nghiệp.

Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bao gói/đóng gói, dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Màng nhựa dùng trong xây dựng, không dùng để bao gói/đóng gói.

---

(210) **4-2025-15165**

(540)

MASCHEM

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU NHỰA (VN)
Tầng 6, tòa nhà tài chính Việt Đức, số 8 đường Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bao gói/đóng gói, dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Màng nhựa dùng trong xây dựng, không dùng để bao gói/đóng gói.

---

(210) **4-2025-15166**

(540)

QTM

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU NHỰA (VN)
Tầng 6, tòa nhà tài chính Việt Đức, số 8 đường Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Phụ gia dùng trong xây dựng; chất độn dùng trong xây dựng; hóa chất dùng trong xây dựng và công nghiệp.

Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bao gói/đóng gói, dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Màng nhựa, trừ loại dùng để đóng gói và bao gói.

---

(210) **4-2025-15167**

(540)

HTM

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU NHỰA (VN)
Tầng 6, tòa nhà tài chính Việt Đức, số 8 đường Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 16: Màng nhựa dùng đế bao gói/đóng gói, dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Màng nhựa, trừ loại dùng để đóng gói và bao gói.

---

(210) **4-2025-15168**

(540)

AQM

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU NHỰA (VN)
Tầng 6, tòa nhà tài chính Việt Đức, số 8 đường Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Phụ gia dùng trong xây dựng; chất độn dùng trong xây dựng; hóa chất dùng trong xây dựng và công nghiệp.

Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bao gói/đóng gói, dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Màng nhựa, trừ loại dùng để đóng gói và bao gói.

---

(210) **4-2025-15170**

(540)

SASUKE SPORT

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT THỊNH PHÁT (VN)
Thôn Bàn Giữa, xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc: giường, tủ, bàn, ghế, kệ.

---

(210) **4-2025-15171**

(540)

SASUKE SPORT

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT THỊNH PHÁT (VN)
Thôn Bàn Giữa, xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Thiết bị thể dục thể thao bao gồm: máy tập thể dục, máy chạy bộ, máy gập bụng, giàn tập thể dục.

---

(210) **4-2025-15193**

(540)

KERIA

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN HỒNG NHUNG (VN)
Khu 3, xã Đan Thượng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-15194**

(540)

HPEC
HEALTH PROFESSIONAL EDUCATION CENTER

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ (VN)
Số 01 Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-15195**

(540)

BÁCH BẢO LINH

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) THÂN THỊ NGUYỆT NGÂN (VN)
Thôn Dậu 2, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ấn phẩm điện tử có thể tải xuống; phần mềm máy tính đã ghi; tệp đa phương tiện có thể tải xuống; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh.

Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-15196**

(540)

KƠHO COFFEE

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 24.13.1; 24.17.5; 25.1.25; 26.1.1
(591) Nâu, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ LANG BIANG (VN)
Số 165 ngõ 68 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm,thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Hương liệu cà phê; cà phê; chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-15197**

(540)

REST WHALE

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.3; 3.9.24; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh lam, xanh dương đậm.
(731) ĐINH THANH HIỆP (VN)
Xóm 2, xã Giao Thiện, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; cốc [đồ đựng]; bình để uống; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ nồi nấu không dùng điện.

---

(210) **4-2025-15198**

(540)

HARCUP

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) PHAN THỊ TRANG (VN)
Xóm 3, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; cốc [đồ đựng]; bình để uống; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ nồi nấu không dùng điện.

---

(210) **4-2025-15199**

(540)

BB

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 9.7.22; 20.7.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) THÂN THỊ NGUYỆT NGÂN (VN)
Thôn Dậu 2, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức,thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ấn phẩm điện tử có thể tải xuống; phần mềm máy tính đã ghi; tệp đa phương tiện có thể tải xuống; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh.

Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-15200**

(540)

Sola
COFFEE & TEA

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.3.23
(591) Nâu, be.
(731) HỘ KINH DOANH SOLA COFFEE HÀ NỘI (VN)
B28, BT01, phố Bùi Xuân Phái, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ quầy nước trái cây; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15201**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.3.2; 18.3.23; 25.3.3; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xám, vàng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-15202**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.1; 2.7.2; 25.1.5; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.
(731) DƯƠNG THỊ XUYẾN (VN)
Số 9 ngách 69/41 ngõ 69 tổ 4 đường Nhân Huệ, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-15203**

(540)

Quang Hai

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÂN PHÁT (VN)
Km2+500, đường Phan Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy nông nghiệp; động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); động cơ điện (không dùng cho xe cộ mặt đất); máy bơm; bơm cao áp.

---

(210) **4-2025-15211**

(540)

Hepgentex new

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15212**

(540)

Hepgentex extra

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15213**

(540)

Hepgentex fort

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15214**

(540)

LIONSAU

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LION AGREVO (VN)
Lô MA3, khu công nghiệp Đức Hòa 1, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-15215**

(540)

ZAFATEN

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)
Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-15216**

(540)

OPYRAM

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)
Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-15217**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.

(731) NGUYỄN THỊ LIÊN HƯƠNG (VN)
Tổ 35, khu 5, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 28: Xe cộ đồ chơi; đồ chơi cho trẻ em; trò chơi điện tử điều khiển bằng tay; đồ chơi xếp hình; đồ chơi giáo dục (đồ chơi giúp phát triển nhân cách và trí tuệ trẻ em); đàn piano đồ chơi cho bé.

---

(210) **4-2025-15218**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.15.15
(591) Vàng, đen xám.
(731) CÔNG TY TNHH BẢO THÀNH THIÊN (VN)
143/13 đường số 11, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo nam nữ; mũ nón; khăn choàng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán: vải các loại.

---

(210) **4-2025-15220**

(540)

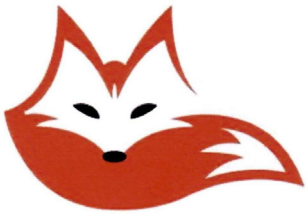

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24
(591) Đen, trắng, cam.
(731) FOX GOLF PTY LTD ATF FOX GOLF TRUST (AU)
Level 3, 493 St Kilda Road, Melboume, VIC, 3004, Australia
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; đồ đi chân dùng cho thể thao; quần áo chơi gôn; giày chơi gôn.

Nhóm 28: Thiết bị chơi gôn; găng tay được thiết kế chuyên dụng để chơi thể thao; dụng cụ chơi gôn; găng tay đánh gôn; dụng cụ hỗ trợ luyện tập đánh gôn; thiết bị sử dụng trong môn gôn; trang thiết bị chơi gôn; thiết bị sử dụng trong luyện tập gôn; thiết bị sử dụng trong đánh gôn; dụng cụ chơi thể thao; thiết bị sử dụng trong thể thao; thiết bị thể thao; dụng cụ thể thao để chơi trò chơi gôn.

Nhóm 35: Quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; dịch vụ bán lẻ hàng hóa, cụ thể là: quần áo thể thao, đồ đi chân dùng cho thể thao, quần áo chơi gôn (trừ găng tay), giày chơi gôn, thiết bị chơi gôn, găng tay được thiết kế chuyên dụng để chơi thể thao, dụng cụ chơi gôn, găng tay đánh gôn, dụng cụ hỗ trợ luyện tập đánh gôn, thiết bị sử dụng trong môn gôn, trang thiết bị chơi gôn, thiết bị sử dụng trong luyện tập gôn, thiết bị sử dụng trong đánh gôn, dụng cụ chơi thể thao, thiết bị sử dụng trong thể thao, thiết bị thể thao, dụng cụ thể thao để chơi trò chơi gôn; tiếp thị quảng cáo bán hàng; quản lý tiếp thị cho những người hoạt động thể thao; tài trợ (dịch vụ quảng cáo và marketing).

Nhóm 36: Tài trợ tài chính cho giáo dục, đào tạo, giải trí, hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 41: Sắp xếp các sự kiện thể thao; sắp xếp các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ thể thao điện tử; giải đấu gôn; dạy chơi gôn; tổ chức các sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các giải đấu gôn; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; cung cấp các cuộc thi đấu thể thao.

---

(210) **4-2025-15222**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.11.8; 26.11.12
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN THÀNH NAM (VN)
Xóm Trung Hồng, xã Ngọc Bích, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 06: Ốc vít bằng kim loại; chốt bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; chi tiết bằng kim loại cho cửa sổ; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-15229**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 24.9.1; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; vải nhám (vải ráp); giấy nhám (giấy ráp); chế phẩm đánh bóng; bột nhám; vật liệu mài mòn.

Nhóm 32: Bia; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước trái cây [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước ngọt.

Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu hỗn hợp; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây; rượu gạo.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt điện và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ sạc điện cho xe cộ chạy điện; sửa chữa và bảo dưỡng xe cộ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ trên bộ, xe ô tô, xe máy; làm sạch xe ô tô; đánh bóng xe ô tô.

---

(210) **4-2025-15230**

(540)

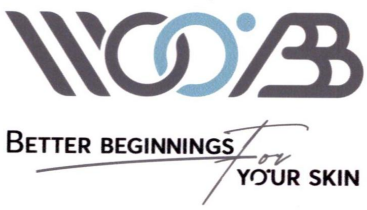

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.25
(591) Đen, xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY TNHH WOO B&B (VN)
Tầng 3, BT2-14 khu đô thị Văn Phú, tổ dân phố 3, đường Văn Khê, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15231**

(540)

SAENG·N

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH WOO B&B (VN)
Tầng 3, BT2-14 khu đô thị Văn Phú, tổ dân phố 3, đường Văn Khê, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15232**

(540)

ogamix

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9

(731) CÔNG TY TNHH WOO B&B (VN)
Tầng 3, BT2-14 khu đô thị Văn Phú, tổ dân phố 3, đường Văn Khê, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15233**

(540)

H R LUCKYGREAT 越南鸿瑞实业有限公司
Công Ty TNHH Thực Nghiệp Hong Rui Việt Nam

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC NGHIỆP HONGRUI VIỆT NAM (VN)
Số 116 đường Hoa Khê, cụm công nghiệp Quán Trữ, phường Đồng Hòa, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe có khung chụp đầu; miếng đệm ốp cho tai nghe; vỏ ốp tai nghe; khung chụp đầu tai nghe; tai nghe nhét tai

Nhóm 18: Túi đựng tai nghe; ba lô, túi xách có dây rút; cặp túi; vali.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: tai nghe, tai nghe có khung chụp đầu, miếng đệm ốp cho tai nghe, vỏ ốp tai nghe, khung chụp đầu tai nghe, tai nghe nhét tai, túi đựng tai nghe, ba lô túi xách có dây rút, cặp túi, túi du lịch, vali, túi xách tay.

---

(210) **4-2025-15234**

(540)

LACIR·TV

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.4; 16.3.1; 18.1.21

(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, KĐT HDMon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; sản xuất phim quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình.

Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dàn dựng chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí; phóng viên ảnh; trình diễn sân khấu; cung cấp video trực tuyến, không tải về.

---

(210) **4-2025-15235**

(540)

Huy PT remix

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHÙNG QUANG HUY (VN)
Khu 21, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 41: Dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; sáng tác ca khúc; dịch vụ lồng nhạc; sản xuất âm nhạc.

---

(210) **4-2025-15236**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Cam, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH AVYNA (VN)
Thửa đất số 120, 121, tờ bản đồ số 04, đường Thống Nhất, khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao như: xe trượt, ván nhún; đồ chơi.

---

(210) **4-2025-15245**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.1.1; 26.1.4
(591) Đỏ, xanh lam, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN TƯƠI TÂM AN 90 (VN)
102 Sài Đồng, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát từ tổ yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-15247**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 26.1.1
(591) Trắng, nâu đậm, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH RESFOOD (VN)
24E-25E, ấp Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-15248**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TM & DV TOPONE VIỆT NAM (VN)
Số 51A ngõ 205 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán lẻ thực phẩm (thịt rau củ quả, chân gà ăn liền, thực phẩm đã chế biến).

---

(210) **4-2025-15252**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 16.1.11; 26.4.2
(591) Đen, xanh lá, xanh dương.
(731) VĂN ANH ĐỨC (VN)
Ấp Khu Tượng, xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; phụ kiện điện thoại; linh kiện điện thoại; máy tính; phụ kiện máy tính.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa máy điện thoại, máy tính.

---

(210) **4-2025-15253**

(540)

THUỐC LÀO
NÚI NGỌC

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN HỮU HOẰNG (VN)
Thôn Đồng Lộng, xã Hoằng Tân, huyện Hoằng Hóa, tỉnhh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Cỏ để hút.

---

(210) **4-2025-15257**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24
(591) Đen, trắng, hồng, da, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÙY 1990 (VN)
Số 2 ngõ 112 đường Chùa Võ, tổ dân phố Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-15258**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, đen, vàng, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HỒ (VN)
Thôn Hùng Cường, xã Xuân Thịnh, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; đài; thiết bị âm thanh.

---

(210) **4-2025-15259**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.11.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, xanh lá mạ, đen.
(731) NGUYỄN MINH PHÚ (VN)
435/19 Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-15260**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN THU HÀ (VN)
221 đường Ngọc Hồi, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Sổ tay ghi chép; văn phòng phẩm; đồ dùng học tập.

---

(210) **4-2025-15261**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 26.15.15
(591) Tím, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀN VŨ GROUP (VN)
SAV.08-03.03-03.04, 28 Đại lộ Mai Chí Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức lễ trao giải thưởng; tổ chức sự kiện giải trí; quản lý các sự kiện giải trí; sản xuất các sự kiện giải trí trực tiếp; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2025-15262**

(540)

Bepphugia.vn

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN HỮU PHÚ (VN)
Ấp Ngọc Lâm 3, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: bếp từ, máy hút mùi, máy rửa chén, tủ bếp (đồ đạc) và phụ kiện tủ bếp, hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-15263**

(540)

DKAV

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ QUANG VINH (VN)
Số 166, ngõ 211, phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc; bột ngũ cốc lợi sữa; bột ngũ cốc ăn kiêng; bột yến mạch.

---

(210) **4-2025-15264**

(540)

VADK

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ QUANG VINH (VN)
Số 166, ngõ 211, phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc; bột ngũ cốc lợi sữa; bột ngũ cốc ăn kiêng; bột yến mạch.

---

(210) **4-2025-15265**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.7.11; 26.4.18
(731) LÂM TIỂU LINH (VN)
208 đường Bãi Sậy, khu phố 4, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-15266**

(540)

YOKDONA

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NGỌC LƯU LY (VN)
538 Giải Phóng, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; trà giảm cân (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà, cà phê; trà thảo mộc; cà phê hòa tan.

---

(210) **4-2025-15267**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xám, trắng, đỏ, xanh, vàng.
(731) CAO ANH LAI (VN)
Tổ dân phố E, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; linh kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-15268**

(540)

One River - Mekong Eatery

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ẨM THỰC MỘT DÒNG SÔNG (VN)
224 đường D5, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-15269**

(540)

万予 WAN YU ACADEMY

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Nâu, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN WAN YU (VN)
Tầng 4 trung tâm thương mại dịch vụ siêu thị Tafoco số 1/1 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ trung tâm dạy tiếng Trung Quốc; dịch vụ tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-15270**

(540)

MIỀN SƯƠNG KHÓI
-in dalat-

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, xanh lá, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH MIỀN SƯƠNG KHÓI (VN)
Thửa 1679 TBĐ9, Trịnh Hoài Đức, phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-15274**

(540)

Fats
Financial Analysis Technology Service

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH MTV FATS (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử.

---

(210) **4-2025-15275**

(540)

9999
DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN
VÀNG BẠC QUANG THỦY

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 25.12.1; 26.4.1; 26.4.18; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VÀNG BẠC QUANG THỦY (VN)
Số 120, Trưng Trắc, phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; nữ trang bằng vàng; nữ trang bằng bạc; nữ trang bằng đá quý.

Nhóm 35: Mua bán: vàng, bạc, đá quý, hàng trang sức, trang sức bạc xi mạ, nữ trang bằng vàng, bạc, đá quý.

---

(210) **4-2025-15276**

(540)

MRS COSMOS
VIETNAM
HOA HẬU QUÝ BÀ VŨ TRỤ VIỆT NAM

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 2.3.7; 2.3.16; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẢI TRÍ TRƯỜNG NGUYÊN (VN)
91 Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi thời trang; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các cuộc thi hoa hậu, hoa khôi và nữ hoàng.

---

(210) **4-2025-15279**

(540)

KENDYL

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - XNK PUDKEN (VN)
Số 21, Lê Hồng Phong, tổ 58, khu phố 7, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất tẩy rửa (không dùng trong sản xuất và y tế); tinh dầu; nước xịt khử mùi giày; nước tẩy rửa bồn cầu; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ các sản phẩm: chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chất tẩy rửa, tinh dầu, nước xịt khử mùi giày, nước tẩy rửa bồn cầu, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.

---

(210) **4-2025-15280**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8
(591) Vàng, cam.
(731) NGUYỄN VĂN TUÂN (VN)
23-D6 Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: phụ tùng ô tô, phụ kiện ô tô như camera hành trình, camera 360 độ, camera 3 mắt, thảm lót sàn, thảm taplo, bọc vô lăng, phim cách nhiệt ô tô, cảm biến áp suất lốp, bơm điện mini, cảm biến đỗ xe, cốp điện, màn hình cho xe cộ, android box cho ô tô (bộ chuyển đổi màn hình nguyên bản của ô tô sang màn hình android thông minh), loa cho xe cộ, đồ chống nóng cho xe cộ như quạt, rèm che nắng ô tô, ô che nắng kính lái ô tô, bạt phủ ô tô, đèn chiếu sáng cho xe cộ, đèn trang trí ô tô, đồ chơi công nghệ cho ô tô.

---

(210) **4-2025-15281**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 18.3.21; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU TAKTA (VN)
Thửa đất số 87, cụm công nghiệp Hà Khánh, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 33: Rượu gin; rượu mạnh (đồ uống); đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-15282**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 18.3.21; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU TAKTA (VN)
Thửa đất số 87, cụm công nghiệp Hà Khánh, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 33: Rượu rum; rượu mạnh (đồ uống); đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-15283**

(540)

HaLong Distillery

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 18.3.21; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU TAKTA (VN)
Thửa đất số 87, cụm công nghiệp Hà Khánh, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 33: Rượu vang; rượu rum, rượu gin; đồ uống có cồn trên cơ sở trái cây; đồ uống được chưng cất.

---

(210) **4-2025-15284**

(540)

BRICKWALL

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN TUỆ PHƯƠNG (VN)
Phòng A2006, chung cư 283 Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật; tư vấn sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-15285**

(540)

YONGXIA
永 霞 投 资

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VĨNH HÀ (VN)
Thửa đất số 57 tờ bản đồ số 48 đường Nguyễn Tất Thông, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ chuyển nhượng tài sản [dịch vụ pháp lý]; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi thầu - tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng đề nghị mời thầu [RFPs].

---

(210) **4-2025-15286**

(540)

PAPER LOC

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15287**

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Thanh Lam Resort

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẠN HƯNG (VN)
Đồi Chuộn, khu 1, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng du lịch (resort); dịch vụ nhà nghỉ (resort); dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán rượu; quán ăn nhanh; dịch vụ khách sạn, khách sạn nghỉ dưỡng và đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-15288**

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FRESH-LOC

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15289**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 4.3.1; 4.3.5; 24.9.1; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Vàng kim, xanh tím than đậm, đen, xanh tím than nhạt.
(731) CTBAT INTERNATIONAL CO. LIMITED (CN)
29th Floor, Oxford House, Taikoo Place, 979 King's Road, Island East, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15290**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 15.7.1; 15.7.15; 26.11.15
(591) Cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ THIẾT BỊ VHB VIỆT NAM (VN)
Số 6/59/195 đường Trần Cung, tổ dân phố Hoàng 9, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; máy trả lời tự động; bảng điều khiển [điện]; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động; lỗ nhìn [thấu kính phóng đại] cho cửa.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; lập trình máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-15291**

(540)

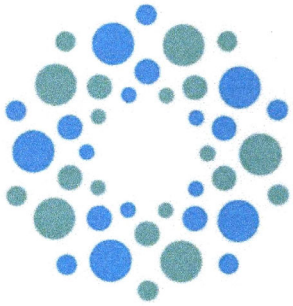

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.6; 25.7.7
(591) Xanh nước biển, xanh ngọc lục bảo.
(731) CÔNG TY TNHH SHO-JIN MEDICAL VIỆT NAM (VN)
Tầng 15 — P1, tòa nhà Hàn Việt, số 203 phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật SoL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán dược phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-15292**

(540)

HÀNH TRÌNH KẾT NỐI SỰ SỐNG

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG LONG (VN)
Số nhà 1/554, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình truyền hình; dàn dựng các chương trình truyền hình; sản xuất các sự kiện truyền hình; dàn dựng các sự kiện truyền hình.

---

(210) **4-2025-15293**

(540)

PHÊ TRAVEL

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 18.5.1; 26.2.3; 26.13.25
(591) Vàng, xanh dương, xanh da trời.
(731) ĐOÀN ANH TUẤN (VN)
Số 2 ngõ 83 đường Lê Thanh Nghị, phường Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành; dịch vụ tổ chức các chuyến du lịch; đại lý du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2025-15294**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.4; 3.7.24; 5.5.16; 5.5.20
(591) Nâu.
(731) NGÔ MINH TRƯỜNG (VN)
CHA0516 Tòa Imperia Garden, số 203 phố Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15296**

(540)

AKB

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) BÙI VĂN QUY (VN)
Thôn Yên Ngư, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Silicon; keo silicon; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn mài; sơn; sơn lót; sơn phủ; chất pha loãng sơn (màu vàng nghệ [chất màu dùng để pha loãng sơn], dầu thông [chất pha loãng sơn]); sơn ô tô.

Nhóm 07: Bộ phận của máy cụ thể là: đá cắt, đá mài, đĩa nhám xếp, đĩa nỉ đánh bóng, lưỡi cắt kim.

---

(210) **4-2025-15297**

(540)

BARGI

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGÔ VĂN PHÚC (VN)
Số nhà 27, ngõ 46, đường Trần Nguyên Hãn, tổ 4B, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông: cung cấp dịch vụ internet - đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh chia sẻ video trực tuyến vì mục đích giáo dục, giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí).

---

(210) **4-2025-15298**

(540)

BAGIGR

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGÔ VĂN PHÚC (VN)
Số nhà 27, ngõ 46, đuròng Trần Nguyên Hãn, tổ 4B, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ; mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, váy, mũ, giày dép, khăn đội đầu, thắt lưng, trang phục, ba lô, cặp da, túi xách tay, ví, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà, vật liệu giả da, sách, tạp chí [định kỳ], giấy viết, vật liệu để đóng sách, ấn phẩm, văn phòng phẩm, ảnh chụp (đã in), vật liệu bằng chất dẻo để bao gói.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông: cung cấp dịch vụ internet - đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh chia sẻ video trực tuyến vì mục đích giáo dục, giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ đăng ký tên miền; dịch vụ cung cấp email theo tên miền.

---

(210) **4-2025-15299**

(540)

BÁC SĨ NHUNG

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HƯỜNG (VN)
Thôn Tư Lương, xã Tân An, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-15300**

(540)

PHẠM CÔNG THIỆN

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM CÔNG THIỆN (VN)
Phố Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phuong tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-15301**

(540)

THIỆN OBM

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM CÔNG THIỆN (VN)
Phố Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phurong tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-15302**

(540)

LEOBACO

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ VĂN BẮC (VN)
Xóm Đồng Chợ, xã Phủ Lý, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội đầu; kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-15303**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.4.2; 26.11.8

(731) NGUYỄN VĂN ĐÁNG (VN)
Khu Hòa Đình, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cân điện tử; cân điện tử dùng cân trọng lượng có tính tiền; cân sức khoẻ; cân (thiết bị đo trọng lượng); cân (thiết bị đo trọng lượng có tính tiền).

---

(210) **4-2025-15308**

(540)

VƯƠNG ĐÀI TRANG

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) VƯƠNG THỊ ĐÀI TRANG (VN)
Tiểu khu 4, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-15309**

(540)

NGUYỄN THỊ HUẾ

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HUẾ (VN)
Thôn Văn Sơn, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư tài chính để xây dựng kết cầu hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phurong tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-15310**

(540)

ULARIA

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM MINH KHỎE (VN)
Thôn Thao Nội, xã Son Hà, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Balo; bao/túi/bị/xắc; túi xách tay; ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; ví bỏ túi.

---

(210) **4-2025-15311**

(540)

GARIALA

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM MINH KHỎE (VN)
Thôn Thao Nội, xã Sơn Hà, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Balo; bao/túi/bi/xăc; túi xách tay; ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; ví bỏ túi.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo ngủ; đồng phục; váy; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-15312**

(540)

HAPORIA

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM MINH KHỎE (VN)
Thôn Thao Nội, xã Sơn Hà, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán khóa học online; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ maketting; dịch vụ truyền thông quảng cáo; dịch vụ tư vấn và chiến lược thương hiệu (không bao gồm tư vấn pháp lý); dịch vụ mua bán: sách, bút, vòng tay, quần áo, mũ nón.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-15313**

(540)

BÀ TƯ

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN TRANG NGUYÊN (VN)
Tổ 3, khu Hiệp An 1, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: gạo.

---

(210) **4-2025-15314**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(731) CHEN KUN (CN)
No. 161, Southeast of Wulong Village, Chengtou Town, Fuqing City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị chỉ báo định lượng; pin điện; bút điện tử cho thiết bị hiển thị; tai nghe; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB); điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; loa thông minh; thiết bị sạc cho điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị chiếu hình ảnh ba chiều; ắc quy điện; pin dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-15315**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) WU HAONAN (CN)
No.47 Qingnan Village, Jiangdong Street, Yiwu City, Zhejiang Province, 322000 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu xả tóc; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-15316**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) LANXI XUEMEIER COSMETICS CO., LTD. (CN)
No 2, Qingsheng Tang, Lanjiang Street, Lanxi Economic Development Zone, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tẩy rửa; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-15317**

(540)

Cnolés

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CNOLES TRADE CO.LTD (CN)GUANGZHOU
Room 2608, 13th Floor, No. 33, Jinshi 3rd Road, Dayuan Street, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi; ví đựng tiền; ba lô; vali xách tay; vali có bánh xe; túi xách tay.

---

(210) **4-2025-15318**

(540)

HUANCE

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.4; 26.11.12

(731) WENZHOU HUANCHI INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 202-1, Building D, No. 7 Xueyuan Middle Road, Puxie City Street, Lucheng District, Wenzhou City, Zhejiang Province, China 325000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Đồ trang trí tường nghệ thuật 3D làm bằng bìa cứng; tờ giấy ghi chú có keo dán; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; album để đựng thẻ từ; thiết bị cho việc treo ảnh chụp; giấy.

---

(210) **4-2025-15319**

(540)

AIZR

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SU TING (CN)
Rm.309, No. 12, Xunye St., Huaguoshan Community, Songgang St., Bao'an Dist., Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện cầm tay; dây cáp điện; ốp dùng cho điện thoại thông minh giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe.

---

(210) **4-2025-15320**

(540)

Misteve

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SU TING (CN)
Rm.309, No. 12, Xunye St., Huaguoshan Community, Songgang St., Bao'an Dist., Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Son môi; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; chế phẩm đánh răng; sữa tẩy rửa; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-15321**

(540)

Mosasa

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SMART DEVIL TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
5th-6th Floor, Building c, No. 10, Shangx Science and Technology Park East, Bantian, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; dây cáp điện; tai nghe; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính.

---

(210) **4-2025-15322**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.6; 3.7.24; 11.3.18; 26.1.1; 26.4.10

(591) Vàng nâu, trắng.

(731) LÊ QUẢNG TÂY (VN)
Thôn Song Ngọc, xã Bình Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-15323**

(540)

FATINY

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.11.9

(731) ZEMIN WEI (CN)
Room 103, No. 3, Longmenqian 7th Lane, Xinlong Township, Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem nền; kem lót; phấn trang điểm; xịt khoá nền (trang điểm); kem che khuyết điểm; phấn tạo khối; son; bút chì kẻ mày.

Nhóm 08: Dụng cụ uốn lông mi (trang điểm mắt); nhíp gắn lông mi giả; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; bộ dụng cụ làm móng; kìm bấm, tỉa, cắt móng; dụng cụ giũa móng.

Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: kem nền, kem lót, phấn trang điểm, xịt khoá nền (trang điểm), kem che khuyết điểm, phấn tạo khối, son, bút chì kẻ mày, dụng cụ uốn lông mi (trang điểm mắt), nhíp gắn lông mi giả, dụng cụ cầm tay để uốn tóc, bộ dụng cụ làm móng, kìm bấm, tỉa, cắt móng, dụng cụ giũa móng, chổi lông trang điểm, bàn chải lông mày, bút vẽ lông mày, bông phấn trang điểm, hộp đựng đồ trang điểm, dụng cụ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15324**

(540)

FAT INY

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.11.9
(731) ZEMIN WEI (CN)
Room 103, No. 3, Longmenqian 7th Lane, Xinlong Township, Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem nền; kem lót; phấn trang điểm; xịt khoá nền (trang điểm); kem che khuyết điểm; phấn tạo khối; son; bút chì kẻ mày.

---

(210) **4-2025-15325**

(540)

POPMART

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZEMIN WEI (CN)
Room 103, No. 3, Longmenqian 7th Lane, Xinlong Township, Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ cho mắt; lông mi giả; kẻ mắt; chuốt mi; miếng dán mắt hai mí.

---

(210) **4-2025-15335**

(540)

BẮC ATISO DALAT

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG ATISÔ ĐÀ LẠT (VN)
Số 5, đường Phan Bội Châu, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà atisô túi lọc; trà atisô (dạng cao mềm).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn từ atisô.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn chứa atisô.

---

(210) **4-2025-15336**

(540)

BẮC ATISODALAT

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG ATISÔ ĐÀ LẠT (VN)
Số 5, đường Phan Bội Châu, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà atisô túi lọc; trà atisô (dạng cao mềm).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn từ atisô.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn chứa atisô.

---

(210) **4-2025-15337**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.1; 5.5.20; 5.7.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG ATISÔ ĐÀ LẠT (VN)
Số 5, đường Phan Bội Châu, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 05: Cao atisô dùng cho mục đích y tế (thuộc nhóm này).

Nhóm 29: Hoa atisô sấy khô; cây atisô sấy khô (tất cả thuộc nhóm này).

Nhóm 30: Trà atisô túi lọc (thuộc nhóm này).

Nhóm 31: Cây giông atisô; hoa atisô tươi; thân và rễ atisô tươi; lá atisô tươi (tất cả thuộc nhóm này).

---

(210) **4-2025-15338**

(540)

象王
XIANGWANG

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24
(731) WANG PENG (CN)
No. 053, Wangmiao Village, Wangmiao Administrative Village, Xiyang Town, Woyang County, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi [đặt trong giỏ]; trái cây có múi, tươi; quả chanh tươi; quả bí, tươi; quả tươi; rau cỏ tươi; quả cam, tươi; khoai tây tươi; nho tươi; quả cà phê, chưa chế biên; quả chà là, tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing thông qua người có ảnh hưởng; mua bán các sản phẩm: trái cây được bảo quản, trái cây đông lạnh, lát trái cây sấy khô, trái cây, đóng hộp, trái cây, đã chế biến, trái cây tươi [đặt trong giỏ], trái cây có múi, tươi, quả chanh tươi, quả bí, tươi, quả tươi, rau cỏ tươi, quả cam, tươi, khoai tây tươi, nho tươi, quả cà phê, chưa chế biến, quả chà là, tươi.

---

(210) **4-2025-15339**

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Betaco

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-15340**

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Korado

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-15341**

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DYLED

(591) Xanh dương, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THƠM (VN)
36/312 đường Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn led; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; bóng đèn thông minh; hệ thống và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-15342**

(540)

PTPOWER

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THƠM (VN)
36/312 đường Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn led; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; bóng đèn thông minh; hệ thống và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-15344**

(540)

Gạch mộc sống Chậm
Lát lại nhịp sống

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.3; 25.7.4; 26.11.12
(591) Cam be nhạt, cam đất, gốm đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI LONG VIỆT NAM (VN)
Số 3, xóm 3, thôn Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đất sét làm đồ gốm; gốm đỏ [vật liệu xây dựng]; gạch chịu lửa; gạch; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói cong, không bằng kim loại; ngói bằng đất nung.

---

(210) **4-2025-15345**

(540)

NORIKO

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM KHÁNH AN (VN)
Số 26/2 Hữu Nghị, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo; keo silicon; keo dán dùng trong công nghiệp; keo tản nhiệt; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo chống thấm nước dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý bán hàng, xuất nhập khẩu, bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: keo, keo silicon, keo dán dùng trong công nghiệp, keo tản nhiệt, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo chống thấm nước dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng cho công nghiệp, chất xúc tiến lưu hóa, chất ổn định [hóa chất công nghiệp], chất chống oxi hóa [hóa chất công nghiệp], phụ gia hóa chất cao su, hóa chất tẩy trắng chất hữu cơ, hóa chất tẩy rửa, chất tẩy rửa công nghiệp, hợp chất chống thấm [hóa chất], chất chống thấm [hóa chất], phụ gia chống thấm, hóa chất chống thấm.

---

(210) **4-2025-15346**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 26.1.6; 26.4.3; 26.4.9; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LPN (VN)
Tầng 5, toà nhà IC số 82 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; đầu tư tài chính; dịch vụ kinh doanh bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú, khách sạn.

---

(210) **4-2025-15368**

(540)

SONLAM

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẢI GIANG SƠN (VN)
Số 11, lô 7 Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Vỏ bọc cho ghế xe cộ; tấm phủ cho ghế ngồi xe cộ; vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tấm phủ cho bánh lái xe cộ.

Nhóm 20: Đệm lót khí, không dùng cho mục đích y tế; đệm lót hơi, không dùng cho mục đích y tế; gối; gối hơi, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 27: Thảm dùng cho ô tô; thảm ô tô.

---

(210) **4-2025-15375**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 25.5.25; 26.4.6; 26.4.18
(591) Đen, nâu đen, trắng, vàng.
(731) LIU JIAN PENG (CN)
No. 6. Ziminggang Road, Zhongchi Village, Zhongchi Township, Wuping County, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thit; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; lạp xưởng; chân gà đóng trên cơ sở cá, đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15376**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1
(591) Be, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH QUANG SƠN (VN)
Số 20 Lý Tự Trọng, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Hạt, đã qua chế biến; hạt điều đã qua chế biến; trái cây đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-15377**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3; 8.1.22
(591) Đỏ nâu, hồng, đỏ, be, đen, trắng.
(731) HUANG XIAO TING (CN)
No. 1-1, Nongmin Street, Zhongchi Villagc, Zhongchi Township, Wuping County, Fujian Provincc, China
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; lạp xưởng; chân gà đóng gói ăn liền; trứng; thực phẩm trên cơ sở cá, đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15378**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 3.7.6; 3.7.24
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) HUANG XIAO TING (CN)
No. 1-1, Nongmin Street, Zhongchi Villagc, Zhongchi Township, Wuping County, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; lạp xương; chân gà đóng gói ăn liền; trứng; thực phẩm trên cơ sở cá đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15379**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.6; 3.7.24; 3.7.25; 5.5.20; 25.1.9
(591) Đỏ, trắng, vàng, đen, xám.
(731) HUANG XIAO TING (CN)
No. 1-1, Nongmin Street, Zhongchi Village, Zhongchi Township, Wuping County, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt: lạp xưởng: chân gà đóng gói ăn liền; trứng; thực phẩm trên cơ sở cá, đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15380**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11
(591) Đen, trắng, be, đỏ.
(731) LIU JIAN PENG (CN)
No. 6, Ziminggang Road, Zhongchi Villagc, Zhongchi Township, Wuping County, Fujian Provincc, China
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; lạp xưởng; chân gà đóng gói ăn liền; trứng; thực phẩm trên cơ sở cá, đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15381**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, đen, trắng.
(731) LIU JIAN PENG (CN)
No. 6. Ziminggang Road. Zhongchi Village, Zhongchi Township, Wuping County, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; lạp xưởng; chân gà đóng gói ăn liền; trứng; thực phẩm trên cơ sở cá, đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15382**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đen xám, vàng, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CẦN THƠ MSM (VN)
Thửa đất số 45 và thửa đất số 90, tờ bản đồ số 106, đường Trần Quang Diệu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô và xe có động cơ khác.

---

(210) **4-2025-15383**

(540)

ReJuel

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh ngọc.
(731) VŨ VĂN MÃO (VN)
Thôn 7, xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện làm đẹp da; dịch vụ chăm sóc người mắc bệnh béo phì [chăm sóc sức khỏe]; dịch vụ tư vấn y tế; dịch vụ trị liệu bằng phương pháp tiếp dịch vitamin; tư vấn làm đẹp; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2025-15384**

(540)

EnviTech

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 16.3.15
(591) Xanh lá cây, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG ENVI ECO (VN)
47 Bis Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Thiết bị xử lý chất thải; rô bốt công nghiệp; thiết bị tách nước.

Nhóm 09: Thiết bị đo tỷ trọng khí; dụng cụ đo; thiết bị đo; máy đo; thiết bị đo mức nước; thiết bị đo bụi.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị khử nước cho chất thải thực phẩm; thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong xử lý nước thải; thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong xử lý chất thải.

---

(210) **4-2025-15385**

(540)

EMIC TRAVEL
ECO - CULTURAL - COMMUNITY

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH EMIC HOSPITALITY (VN)
Tổ 1, thôn Võng Nhi, xã cẩm Thanh, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-15386**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MOTI (VN)
275/133/15 Quang Trung, phường 10, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 42: Thiết kế website.

---

(210) **4-2025-15387**

(540)

TONAVYLUX

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN HUY TOÀN (VN)
Tổ 15, đường Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Giày, dép.

---

(210) **4-2025-15388**

(540)

TOMYNAVY

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN HUY TOÀN (VN)
Tổ 15, đường Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Giày, dép.

---

(210) **4-2025-15389**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.3.1; 5.11.13
(591) Kem nhạt, xanh rêu đậm.
(731) TRẦN THỊ KHÁNH HÒA (VN)
Số 12 ngõ 224 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cafe; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15390**

(540)

BROMALIN

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN MINH AN (VN)
Số 34 ô 16 Lô 1, phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; bao cao su; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-15391**

(540)

DOLISCARS

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN MINH AN (VN)
Số 34 ô 16 lô 1, phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-15392**

(540)

CITIMALIN
500

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN MINH AN (VN)
Số 34 ô 16 lô 1, phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-15393**

(540)

COZYMCARD
PLUS

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN MINH AN (VN)
Số 34 ô 16 lô 1, phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-15457**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.1.22; 2.7.11; 5.5.16; 5.5.22; 17.2.25; 25.1.6; 25.1.9; 25.12.1
(591) Vàng, vàng đồng, xanh dương, cam, xanh lá cây, đỏ, hồng, nâu, trắng, đen.
(731) TRƯƠNG VĂN TRƯỜNG (VN)
Ấp số 1, xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Nhang thơm.

---

(210) **4-2025-15458**

(540)

AANENERGY

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN NĂNG LƯỢNG AAN (VN)
138 Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Tủ phân phối điện; pin; ắc quy; máy biến tần.

---

(210) **4-2025-15459**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, vàng đồng, xanh dương, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH PHÁT LỢI (VN)
Số 27/4/11, ấp Sơn Qui, thị trấn Chợ Lách, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15460**

(540)

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 26.3.23; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NU-T (VN)
Số 118 Nguyễn Hữu Thọ, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Chả cá; chả ram tôm đất (được chế biến từ thịt và tôm đất); tôm sấy dẻo; nước mắm; mắm cá các loại.

---

(210) **4-2025-15461**

(540)

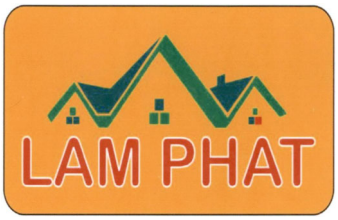

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.7.4; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, cam, xanh ngọc bích, xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÂM PHÁT (VN)
Đường Võ Văn Kiệt (thửa đất số 2492, TBĐ số 02), khóm 3, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh: vòi nước; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; bồn rửa mặt; bồn tắm;van nước.

---

(210) **4-2025-15470**

(540)

SONLAM AUTO
NHÀ SẢN XUẤT ĐỒ NỘI THẤT Ô TÔ

(220) 11/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, hồng đỏ (hồng đậm pha đỏ).
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẢI GIANG SƠN (VN)
Số 11, lô 7 Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Vỏ bọc cho ghế xe cộ; tấm phủ cho ghế ngồi xe cộ; vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tấm phủ cho bánh lái xe cộ

Nhóm 20: Đệm lót khí, không dùng cho mục đích y tế; đệm lót hơi, không dùng cho mục đích y tế; gối; gối hơi, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 27: Thảm dùng cho ô tô; thảm ô tô.

---

(210) **4-2025-15472**

(540)

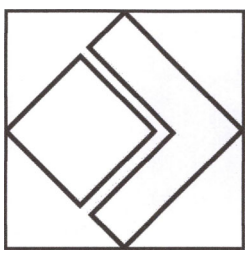

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HUADE HOLDINGS VIỆT NAM (VN)
Lô đất L2.11, khu công nghiệp Đồ Sơn Hải Phòng, phường Tân Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 06: Bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-15473**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.12; 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KIÊN GIANG (VN)
Số 34, đường Trần Phú, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng kim loại; mua bán vật liệu xây dựng phi kim loại; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; phát triển khảo sát thị trường; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng việc xây dựng công trình; dịch vụ xây, lát; cung cấp thông tin xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-15474**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(591) Đỏ, xám.
(731) NGUYỄN ĐỨC BÌNH (VN)
Tổ dân phố 4, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-15475**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 3.11.3; 5.5.20; 6.1.2; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, xanh dương, xanh lá cây, đen.
(731) BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TỈNH KHÁNH HÒA (VN)
Đường 23/10, thôn Phú Ân Nam 1 - Diên An, xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-15476**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.14; 24.15.2; 24.15.8; 26.1.1; 26.4.9
(731) NGUYỄN VĂN ĐÔNG (VN)
Số nhà 155 thôn Giẽ Hạ, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-15477**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 17.2.2; 24.17.15; 24.17.21; 25.7.5; 25.7.25; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen, xám.
(731) ĐINH GIA TUẤN VŨ (VN)
Thôn 9, Ea Ning, Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DCNH LAW (DCNH LAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ trang sức phong thuỷ.

---

(210) **4-2025-15478**

(540)

HỒNG NGUYỆT ĐAN

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHAN VĂN HIỆU (VN)
Phòng 711, tháp B, tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thuốc y học cổ truyền.

---

(210) **4-2025-15479**

(540)

THANEX

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THƠM THÀNH (VN)
Thửa đất số 1450, tờ bản đồ số 7, lô 02-1.9, khu dân cư và dịch vụ Thi Phổ, xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế;.

---

(210) **4-2025-15480**

(540)

Sinmap

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ PHẨM TỔNG HỢP PHÚC HẬU (VN)
Thôn Thọ Linh (tại nhà ông Phạm Văn Cảnh), xã Minh Tân, huyện Kiến Thuỵ, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-15481**

(540)

DUNG ĐỘ

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ THỊ DUNG (VN)
Thôn Tri Lễ, xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); thực phẩm đã qua chế biến như: thịt bò khô; giò; chả; nem chua; mực khô tẩm gia vị.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; hoa tươi; gia cầm sống; heo sống; bò sống.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán; xuất nhập khẩu: thịt, thịt lợn, thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp và các sản phẩm chế biến từ thịt (như: giò, chả, xúc xích), cá, thực phẩm trên cơ sở cá, rau củ tươi, thảo mộc tươi, trái cây tươi.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-15482**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1; 24.17.15
(591) Xanh lá cây, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PRANA GREEN (VN)
Số 14, ngách 39, ngõ 622 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng); thực phẩm tăng cường sức khỏe.

Nhóm 29: Đồ ăn chay làm từ rau củ đã qua chế biến.

Nhóm 30: Đồ ăn chay làm từ bột mì; đồ ăn chay làm từ ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán, xuất nhập khẩu: đồ ăn chay, thực phẩm từ hạt, ngũ cốc, dịch vụ bán buôn thực phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ giáo dục tư vấn; đào tạo phát triển kinh doanh, phát triển bản thân; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet).

---

(210) **4-2025-15483**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VAL GLOBAL (VN)
Số nhà 78, tổ 28, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-15484**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.28; 2.7.0; 5.1.5; 5.1.16
(591) Xanh lá cây, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH HÀ TRINH (VN)
SN 11, ngõ 03, đường 02, thôn Tiến Thành, xã Hoằng Lộc, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 03: Cao kem nghệ sữa ong chúa (dùng cho mục đích mỹ phẩm); lá xông, tắm dao đỏ (không dùng cho mục đích y tế); lá xông, tắm dao đỏ túi lọc (không dùng cho mục đích y tế); lá xông, tắm dao đỏ túi lọc (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Rượu gừng - nghệ - gấc - địa liền hạ thổ (dùng cho mục đích y tế); muối thảo dược thuốc bắc chườm bụng (dùng cho mục đích y tế); cây muối chườm mát thảo dược (dùng cho mục đích y tế); thảo mộc xông mặt (dùng cho mục đích y tế); thảo dược xông vùng kín.

Nhóm 33: Rượu gừng - nghệ - gấc - địa liền hạ thổ

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm gồm: cao kem nghệ sữa ong chúa, lá xông, tắm dao đỏ, lá xông, tắm dao đỏ túi lọc, lá xông, tắm dao đỏ túi lọc (không dùng cho mục đích y tế), rượu gừng - nghệ - gấc - địa liền hạ thổ (dùng cho mục đích y tế), muối thảo dược thuốc bắc chườm bụng, cây muối chườm mắt thảo dược, thảo mộc xông mặt, thảo dược xông vùng kín (tất cả dùng cho mục đích y tế), rượu gừng - nghệ - gấc - địa liền hạ thổ (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-15487**

(540)

LỜI RU

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NHỮ ĐỨC CẢNH (VN)
P11101 RubyCT1, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc: mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-15488**

(540)

An nhiên Tea
Sai Gon No.1

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Đỏ, đỏ mận, trắng.
(731) DƯƠNG ĐỊA THIÊN THÔNG (VN)
Ấp An Bình, xã Tân Bình, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-15489**

(540)

LBS

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.5; 26.4.3; 26.4.18
(591) Cam, tím, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BAUMARKT (VN)
Số 64, ngõ 102, đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (như giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ trưng bày; đồ gỗ mỹ thuật.

---

(210) **4-2025-15490**

(540)

Nasatoin

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-15491**

(540)

Mectoin

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-15492**

(540)

SINDERMA

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-15493**

(540)

LAGOZZ

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-15498**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ CHỨNG NHẬN BÁCH KHOA (VN)
Số 24B, ngõ 10, đường Quang Lãm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Phân tích hoá học; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; kiểm định [đo lường]; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; kiểm soát chất lượng; kiểm tra chất lượng; khảo sát [kỹ thuật]; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; số hoá tư liệu [quét]; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; phân tích nước; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiểm toán năng lượng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nghiên cứu khoa học.

---

(210) **4-2025-15499**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 25.3.3; 26.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE ANP (VN)
HA-S02E, tầng trệt, tòa nhà Hawaii, khu chung cư New City Thủ Thiêm, số 17 đường Mai Chí Thọ, khu phố 3, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nhi; phòng khám dinh dưỡng; phòng khám dị ứng; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-15502**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TỔ HỢP THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ HOÀNG GIA (VN)
Số nhà 27 đường 3.9/1 khu đô thị Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15503**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 25.1.5; 25.5.25; 25.7.3; 26.1.1; 26.11.8
(591) Trắng, xanh, vàng, đỏ, cam, tím.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SƠN SUPCOT (VN)
Ngã 5, thôn Phi Liệt, xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn mài; véc-ni; sơn cho đồ gốm; sơn dầu để sử dụng trong nghệ thuật; sơn lót cho khung gầm xe cộ.

---

(210) **4-2025-15504**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.16
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NEM GIÒ CHẢ TUYÊN MINH (VN)
Số 115 đường Lê Lai, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 29: Giò; chả; nem; xúc xích; lạp xường; pate.

---

(210) **4-2025-15506**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THẮNG HƯNG (VN)
Thôn Hương Vinh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chất thơm dùng cho cá nhân (nước hoa); chế phẩm dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (mỹ phẩm); mỹ phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang (mỹ phẩm); tinh dầu.

---

(210) **4-2025-15520**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THỊ ANH THƯ (VN)
Số 29, tổ 12, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Kênh youtube; dịch vụ cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội.

Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; phòng khám đa khoa, phòng khám sản khoa; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-15521**

(540)

TÂM MINH TUỆ

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU Y HỌC HOÀNG SƠN (VN)
Thôn Phạm Kham, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15522**

(540)

MINH TUỆ TÂM

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU Y HỌC HOÀNG SƠN (VN)
Thôn Phạm Kham, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15523**

(540)

AICHUS
Chọn thiên nhiên - Sống an yên

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH TMDV BĐS PHÚC AN LÂM ĐỒNG (VN)
Số 207, quốc lộ 20- vòng xoay Liên Khương, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng từ củ sâm; thực phẩm chức năng chứa tam thất; thực phẩm chức năng từ atiso; sâm củ khô; bột sâm và cao sâm. (tất cả dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Củ quả sấy khô; củ sâm đã qua chế biến dùng cho mục đích thực phẩm; hoa atiso đã qua chế biến dùng cho mục đích thực phẩm; yến sào chế biến; yến chưng; tổ yến.

Nhóm 30: Kẹo atiso và trà atiso; kẹo sâm và trà sâm; cà phê; sản phẩm dạng viên từ bột tam thất.

---

(210) **4-2025-15526**

(540)

BOLDMAN

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1
(731) ĐỖ VĂN THỌ (VN)
P409 nhà 5G Tt HV An Ninh, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-15531**

(540)

THE LIGHT FUTSAL
FUTSAL CLUB FOR KIDS

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 21.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH QUANG MINH FUTSAL (VN)
Số 12 phố Nguyễn Siêu, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tiến hành các trận bóng đá; sắp xếp các trận bóng đá; tổ chức và thực hiện các cuộc thi và trò chơi thể thao trong lĩnh vực bóng đá; tổ chức thi đấu bóng đá; sắp xếp và tiến hành các chương trình đào tạo bóng đá; tổ chức các sự kiện thể thao trong lĩnh vực bóng đá.

---

(210) **4-2025-15534**

(540)

Obread
Nano
®

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 5.7.3; 8.1.1; 26.1.1
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OBREAD (VN)
124/15 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ phục vụ thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15535**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 7.3.1; 7.3.2; 25.1.25; 25.12.1
(731) ĐỖ ANH TÚ (VN)
Xóm 4, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn nhanh; quán cà phê giải khát; dịch vụ khách sạn, lưu trú

---

(210) **4-2025-15536**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.3.2; 26.4.3
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM QUỐC TẾ DR KANNA GROUP (VN)
Số 95 đường La Tiến, thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-15537**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 24.9.1; 26.3.2; 26.4.3
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM QUỐC TẾ DR KANNA GROUP (VN)
Số 95 đường La Tiến, thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-15539**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.4; 16.1.5; 26.11.22
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VIETCOMBANK) (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay [tài chính]; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự

phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính, tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-15540**

(540)

VCBNeo
Digital For All

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.7; 26.15.15
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VIETCOMBANK) (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay [tài chính]; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính, tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-15542**

(540)

VIENQUANG
Coffee & Tea
Viên Quang coffee thank you for coming

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 11.3.4; 25.1.6; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) TRƯƠNG QUANG ĐẠI (VN)
Tổ 1, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán trà sữa; quán giải khát; quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-15543**

(540)

NAMKEENG
ADS ACADEMY

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(731) LÝ VĂN NAM (VN)
Thôn Đồng Lý, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-15544**

(540)

TANNUS

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TANNUS CO., LTD. (KR)
62, Bonsan-ro 269beon-gil, Jinyeong-eup, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, 50855, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Lốp xe bơm hơi; lốp bố dùng cho lốp hơi; săm cho lốp xe bơm hơi; săm cho lốp xe đạp; lốp xe đạp; lốp ống; lốp không cần săm cho xe đạp; săm xốp trong lốp xe dùng cho phương tiện cơ giới hai bánh; lốp xe mô tô; xe máy; các bộ phận và linh kiện mô tô; săm cho lốp xe mô tô; xe hai bánh; xe bốn bánh; xe ba bánh; bánh xe mô tô; săm cho lốp phương tiện giao thông có bánh xe; lốp xe; xe đạp.

---

(210) **4-2025-15545**

(540)

TANNUS ARMOUR

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TANNUS CO., LTD. (KR)
62, Bonsan-ro 269beon-gil, Jinyeong-eup, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, 50855, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Lốp xe bơm hơi; lốp bố dùng cho lốp hơi; săm cho lốp xe bơm hơi; săm cho lốp xe đạp; lốp xe đạp; lốp ống; lốp không cần săm cho xe đạp; săm xốp trong lốp xe dùng cho phương tiện cơ giới hai bánh; lốp xe mô tô; xe máy; các bộ phận và linh kiện mô tô; săm cho lốp xe mô tô; xe hai bánh; xe bốn bánh; xe ba bánh; bánh xe mô tô; săm cho lốp phương tiện giao thông có bánh xe; lốp xe; xe đạp.

---

(210) **4-2025-15546**

(540)

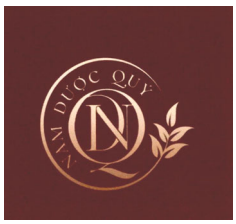

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, vàng đồng.
(731) TRẦN VĂN HỢI (VN)
Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thảo dược.

---

(210) **4-2025-15547**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.1.6; 11.3.7; 25.1.9; 25.1.10; 26.4.1
(591) Nâu, vàng đồng.
(731) HỘ KINH DOANH BÚN BÒ HUẾ CÔ LY (VN)
Số 20, phố Quán Sứ, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bún bò; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-15548**

(540)

PERLYCO

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC BE BEAUTY (VN)
Nhà số 9 ngõ 230, đường Quan Nhân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-15549**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.11.7; 26.11.12
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀI THƯƠNG HT-COSMETICS (VN)
Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15550**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.3.1; 26.4.3
(591) Vàng đồng, xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHARIOUS (VN)
Tầng 3, D47-LK5 ô số 25, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Thi công nội thất; lắp đặt nội thất; sửa chữa nội thất; thi công xây dựng.

---

(210) **4-2025-15551**

(540)

Mụn

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH PHARMACRE (VN)
Xóm 22, xã Đông Kết, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

---

(210) **4-2025-15555**

(540)

Cự Linh Tái Sinh

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) NGUYỄN THÀNH LONG (VN)
48 ngõ 429 TK Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; tinh dầu; dầu ete.

---

(210) **4-2025-15556**

(540)

MUỐI ĐẠI BI
TỊNH HÓA KHÔNG GIAN - KHAI MỞ LÒNG TỪ

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.5.1; 26.1.11
(731) NGUYỄN THÀNH LONG (VN)
48 ngõ 429 TK Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất tẩy uế; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; muối để tắm khoáng; muối để cho vào nước tắm khoáng; chế phẩm làm trong sạch không khí; muối từ nước khoáng.

---

(210) **4-2025-15557**

(540)

MOONSTUDY COFFEE

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MOONSTUDY COFFEE (VN)
Tầng 1, Sh33, ô đất B4, khu đô thị Mới Nam Trung Yên, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15558**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MOONSTUDY COFFEE (VN)
Tầng 1, Sh33, ô đất B4, khu đô thị mới Nam Trung Yên, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15559**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20
(591) Vàng gold, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE DAISEN (VN)
Tổ 20, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tắm hơi; xoa bóp; dịch vụ massage.

---

(210) **4-2025-15560**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.9.17; 25.5.25; 25.7.6; 26.3.1; 26.3.7
(591) Xanh dương, xanh lục, trắng, vàng cam, vàng, đen, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GIA PHÚ (VN)
Thôn Chàng, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm đánh răng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước giặt; nước xả vải; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-15561**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(731) ĐÀO ĐÌNH TRUNG (VN)
Thôn Chè, xã Liên Bão, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ: máy khoan cầm tay; máy đục cầm tay; máy mài cầm tay; máy cắt kim loại cầm tay; máy mở ốc cầm tay; máy đánh bóng; máy hút thổi; máy xịt rửa xe; máy bơm.

---

(210) **4-2025-15562**

(540)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 2.9.15; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 26.4.3; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GFC (VN)
Số 76, đường Lê Văn Sô, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

---

(210) **4-2025-15563**

(540)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH GFC (VN)
Số 76, đường Lê Văn Sô, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

---

(210) **4-2025-15565**

(540)

(511) Nhóm 29: Táo tía, được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; quả hạch đã được chế biến; rau đã được bảo quản; trái cây được bảo quản.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.30; 2.5.3; 2.5.30
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU LIULIU (VN)
NT08 - 141 - dự án khu đô thị Gia Lâm - Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-15568**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.11.12
(591) Đen, tím, vàng.
(731) CÔNG TY TNHHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC VIỆT PET MAJOR (VN)
Số nhà 32, ngõ 97 Xuân Đỗ, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật: thức ăn cho gia súc: thức ăn cho chim; thức ăn cho thú cưng; động vật sống: cát cho nhà vệ sinh cua vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-15569**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1; 26.1.1
(591) Đỏ, nâu đất.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ VŨ THÀNH CNC (VN)
C5/15B Phạm Hùng, Áp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh

(511) Nhóm 20: Tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất.

---

(210) **4-2025-15574**

(540)

Kids Stamp

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm và sản phẩm mỹ phẩm (không chứa thuốc) dùng để rửa, làm sạch, dưỡng ẩm, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da, da đầu và tóc; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; khăn giấy được tẩm chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm tạo kiểu cho tóc; chế phẩm tạo màu cho tóc; chế phẩm chống nắng; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc cơ thể không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; chế phẩm dưỡng ẩm.

---

(210) **4-2025-15575**

(540)

VIZZ

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) LENZ THERAPEUTICS, INC. (US)
201 Lomas Santa Fe Drive, Suite 300, Solana Beach, California 92075, United States

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Thuốc nhỏ mắt; thuốc nhỏ mắt để điều trị các rối loạn về mắt.

---

(210) **4-2025-15580**

(540)

VIVU VOYAGER

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 2.1.8; 2.1.16; 2.1.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2

(731) LƯƠNG MINH HÒA (VN)
P304 17T1 Vinaconex3, đường Cường Kiên, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn mài; chất nhuộm màu, màu nhuộm; mực để in, đánh dấu và chạm khắc; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn cho đồ gốm.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ phóng viên tin tức; cho thuê tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-15581**

(540)

DALAGO

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK (VN)
Lô số II-3, đường số 11, nhóm CN II, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) TRAN H.N & ASSOCIATES (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng): mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-15585**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Pademark (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thục hiện); dịch vụ quầy rurqu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-15586**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.9; 26.11.8
(591) Xanh nước biển, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO AQUATECHVINA INNOVATION (VN)
Lô B14, khu công nghiệp số 03, xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm làm mềm nước; chất kiềm; hóa chất dùng trong công nghiệp; vật liệu lọc bằng chất khoáng; vật liệu lọc có nguồn gốc thực vật; vật liệu gốm dạng hạt dùng làm môi trường lọc.

Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải bộ phận của máy); ống dẫn nước bằng kim loại.

Nhóm 09: Thiết bi đo lường; dụng cụ đo lường; thiết bị kiểm tra thành phần nước; van điện tử.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước, lõi lọc; màng lọc, cột lọc bằng nhựa; cột lọc bằng kim loại; thiết bị làm mềm nước; thiết bị xử lý nước thải; máy lọc nước dùng trong công nghiệp; van khóa cho ống và đường dẫn ống.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; van bằng nhựa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: hóa chất, vật liệu, máy móc, thiết bị, dụng cụ ngành lọc và xử lý nước.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa hệ thống lọc nước; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa máy lọc nước; dịch vụ bảo trì máy, hệ thống lọc nước.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước; dịch vụ xử lý môi trường.

Nhóm 42: Dịch vụ chuyển giao, tư vấn công nghệ lọc nước; dịch vụ chuyển giao, tư vấn công nghệ xử lý nước.

---

(210) **4-2025-15587**

(540)

AVENO

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.17; 26.3.1; 26.4.9; 26.11.8
(591) Xanh nước biển, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO AQUATECHVINA INNOVATION (VN)
Lô B14, khu công nghiệp số 03, xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm làm mềm nước; chất kiềm; hóa chất dùng trong công nghiệp; vật liệu lọc bằng chất khoáng; vật liệu lọc có nguồn gốc thực vật; vật liệu gốm dạng hạt dùng làm môi trường lọc.

Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải bộ phận của máy); ống dẫn nước bằng kim loại.

Nhóm 09: Thiết bị đo lường; dụng cụ đo lường; thiết bị kiểm tra thành phần nước; van điện tử.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; lõi lọc; màng lọc; cột lọc bằng nhựa; cột lọc bằng kim loại; thiết bị làm mềm nước; thiết bị xử lý nước thải; máy lọc nước dùng trong công nghiệp; van khóa cho ống và đường dẫn ống.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; van bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-15589**

(540)

DƯỢC XUÂN CAO

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NAM HỒNG (VN)
Số 6, ngách 12/31, phố Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm tăng lực dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-15599**

(540)

미넥신

Minexin

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) JUNGEUN YANG (KR)
1704, 5301, 23, Docheong-ro 17beon-gil, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; nước tẩy trang mixen (micellar); mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem chống nắng [mỹ phẩm]; nước xức tóc; miếng lau, khăn giấy hoặc khăn lau, được làm ẩm trước hoặc tẩm chế phẩm mỹ phẩm; dầu gội đầu; mỹ phẩm không chứa thuốc; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-15600**

(540)

미넥신

Minexin

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) 1. JUNGEUN YANG (KR)
1704, 5301, 23, Docheong-ro 17beon-gil, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
2. EUNSON HWANG (KR)
801, 108, 21, Deogyeong-daero 1484beon-gil, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước tẩy trang mixen (micellar); mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem chống nắng [mỹ phẩm]; nước xức tóc; miếng lau, khăn giấy hoặc giấy ướt, được làm ẩm trước hoặc tẩm chế phẩm mỹ phẩm; dầu gội đầu; mỹ phẩm không chứa thuốc; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-15601**

(540)

GHive

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN GEHANG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
B, 7th Floor, Building B, Zone A, Jiujiu Industrial Zone, Shajing Street, Baoan District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; thiết bị định vị toàn cầu; vành loa cho máy tăng âm; vỏ hộp loa; loa phóng thanh.

---

(210) **4-2025-15602**

(540)

PHANTOM RIDER

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) H. H. BROWN SHOE COMPANY, INC. (US)
124 West Putnam Avenue Greenwich, CT 06830 USA

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-15603**

(540)

GOLDEN PHOENIX

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) FARMY STONE COMPANY LIMITED (CN)
Flat A 14/F Queen's Ctr, 58-64 Queen's Rd East Wanchai Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; kính xây dựng; gạch bằng gốm; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch; biển tưởng niệm, không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà, không bằng kim loại; thạch cao [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-15604**

(540)

WOLDONE

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 26.5.1; 26.5.2

(731) SHENZHEN HUAYUTONG TRADING CO., LTD. (CN)
Room 515, Block A, Chuangxing Times, Lipu Street, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; tai nghe choàng đầu; thiết bị sạc pin; dây cáp điện.

---

(210) **4-2025-15607**

(540)

ZenoSkin

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No. 777, Guanggu 3rd Road, Donghu New Technology Development Zone, Wuhan, 430000, China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; lông mi giả; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-15608**

(540)

SoTile

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI (VN)
Cụm công nghiệp Tân Dân, phường Tân Dân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-15609**

(540)

HDTile

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI (VN)
Cụm công nghiệp Tân Dân, phường Tân Dân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-15610**

(540)

CLTile

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI (VN)
Cụm công nghiệp Tân Dân, phường Tân Dân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-15611**

(540)

SDTile

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI (VN)
Cụm công nghiệp Tân Dân, phường Tân Dân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-15612**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.7; 26.3.23
(591) Vàng, xanh coban, đỏ, trắng.
(731) LÊ VĂN HÙNG (VN)
Xóm Thành Xuân, xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Keo silicon; keo dán công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; chất dẻo silicon.

Nhóm 06: Khóa bằng kim loại (trừ khóa điện tử); chốt móc khóa bằng kim loại (clemon); bản lề cửa bằng kim loại; tay đẩy cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; chìa khóa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-15613**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 26.5.1
(591) Đen, trắng, xanh tím than, xanh ngọc, vàng.
(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)
Thôn Cao Sơn, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn dầu; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 03: Mua bán: sơn phủ, sơn lót, sơn chống thấm, sơn chống gỉ, sơn dầu, chất kết dính dùng cho sơn, bột bả, chế phẩm để giặt, chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà, dung dịch cọ rửa, nước xả vải, nước hoa công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán: sơn phủ, sơn lót, sơn chống thấm, sơn chống gỉ, sơn dầu; chất kết dính dùng cho sơn; bột bả; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; dung dịch cọ rửa; nước xả vải; nước hoa công nghiệp.

---

(210) **4-2025-15614**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.21; 10.5.25; 25.3.3
(591) Xanh, trắng kem.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN KIM HẬU (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; mặt nạ bảo hộ dùng cho mục đích y tế; băng dán cơ; băng hỗ trợ cho việc băng bó.

Nhóm 25: Khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; quần áo; giày; dép; tấm che nắng làm đồ đội đầu; áo chống nắng.

---

(210) **4-2025-15615**

(540)

DORAN

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN VĂN TOÁN (VN)
Đội 5, thôn Đoài, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn; ghế [ngồi]; giường; tủ trưng bày [đồ đạc]; đệm.

---

(210) **4-2025-15616**

(540)

LACERNS

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM HỒNG LONG (VN)
Đội 1, thôn Ân Phú, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-15619**

(540)

NÉM

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Canxi xyanamit [phân bón]; hóc môn để kích thích quả chín; chế phẩm phân bón; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; phân hữu cơ [phân bón]; phân bón.

---

(210) **4-2025-15621**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.8; 26.1.1; 26.11.8

(591) Xanh dương, trắng, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH SPRO LAUNDRY (VN)
Số 10, phố Hàng Nón, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt sấy quần áo; dịch vụ giặt là quần áo; dịch vụ làm sạch quần áo; dịch vụ giặt thảm; giặt giày dép; dịch vụ giặt sấy chăn ga các loại.

---

(210) **4-2025-15622**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.3.23
(591) Xanh lục đậm.
(731) NGUYỄN THỊ THẢO NHI (VN)
Tổ 10, khu phố 2, Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế bao bì; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; dịch vụ thiết kế logo.

---

(210) **4-2025-15625**

(540)

BWIN

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG MIỀN BẮC (VN)
Số 30 khu C, khu đấu giá QSDĐ, tổ dân phố Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, đèn.

---

(210) **4-2025-15626**

(540)

CWIN

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG MIỀN BẮC (VN)
Số 30 khu C, khu đấu giá QSDĐ, tổ dân phố Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-15627**

(540)

OXALEX

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (IN)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63, Survey No. 536 Khoraj (Gandhinagar), Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad Gandhinagar GJ 382481, India
(740) CÔNG TY TNHH DƯƠNG VÀ ĐỒNG SỰ (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung cho mục đích sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-15628**

(540)

TAXODUS

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (IN)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63, Survey No. 536 Khoraj (Gandhinagar), Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad Gandhinagar GJ 382481, India

(740) CÔNG TY TNHH DƯƠNG VÀ ĐỒNG SỰ (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung cho mục đích sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-15629**

(540)

ELTRODUS

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (IN)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63, Survey No. 536 Khoraj (Gandhinagar), Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad Gandhinagar GJ 382481, India

(740) CÔNG TY TNHH DƯƠNG VÀ ĐỒNG SỰ (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung cho mục đích sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-15630**

(540)

ZYFUL

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (IN)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63, Survey No. 536 Khoraj (Gandhinagar), Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad Gandhinagar GJ 382481, India

(740) CÔNG TY TNHH DƯƠNG VÀ ĐỒNG SỰ (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung cho mục đích sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-15631**

(540)

COLROVAL

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) DELORBIS PHARMACEUTICALS LTD. (CY)
17, Athinon Street, Ergates Industrial Area, 2643 Ergates, Cyprus

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và thuốc cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15632**

(540)

QDU-RABE

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-15633**

(540)

QDU-TOBRA

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-15634**

(540)

QDU-PANTO

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-15635**

(540)

QDU-NIMO

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-15636**

(540)

QDU-ORNITHIN

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-15637**

(540)

QDU-BEZOL

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-15638**

(540)

QDU-FLO

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-15639**

(540)

QDU-COLIS

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-15640**

(540)

QDU-MADEX

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-15641**

(540)

QDU-XACIN

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-15642**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.11; 5.5.19; 5.5.22; 25.7.25

(591) Đen, xanh, đỏ, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-15661**

(540)

OZUKO

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) BI ZHIXIONG (CN)
No.2 Junyi Team, Lianhe Village, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da động vật; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi du lịch; ví đựng tiền; ô; túi xách tay; da sống; cặp học sinh; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong.

---

(210) **4-2025-15662**

(540)

GLYFIVOX

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH PQ HOLDING (VN)
Tầng 1, số 1, Trần Văn Khê, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15663**

(540)

GLYFIVOX

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH PQ HOLDING (VN)
Tầng 1, số 1, Trần Văn Khê, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; găng tay dùng trong y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; bộ xét nghiệm chẩn đoán y tế (thiết bị y tế).

---

(210) **4-2025-15664**

(540)

GLYFIVAN

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH PQ HOLDING (VN)
Tầng 1, số 1, Trần Văn Khê, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15665**

(540)

GLYFIVAN

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH PQ HOLDING (VN)
Tầng 1, số 1, Trần Văn Khê, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; găng tay dùng trong y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; bộ xét nghiệm chẩn đoán y tế (thiết bị y tế).

---

(210) **4-2025-15672**

(540)

WATERSILK

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẤY PHƯƠNG NAM (VN)
93 Dương Đình Cúc, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Bột giặt; nước giặt; nước giặt xả; nước làm mềm vải (nước xả); nước rửa chén; nước tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-15674**

(540)

SAKE SPORT

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT TRANG (VN)
Tổ 7, Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-15680**

(540)

KABICO

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CẤN THỊ LIỄU (VN)
Xóm Đá, thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em; quần áo lót; khẩu trang vải [trang phục]; tất tay (găng tay); tất chân (bít tất).

---

(210) **4-2025-15694**

(540)

COMPOSITE CEMENT

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM QUỐC HÙNG (VN)
651, khu phố 2, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn chống thấm; sơn nước.

Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vữa dùng cho xây dựng; phụ gia bê tông (vật liệu xây dựng); gạch không nung; bê tông đúc sẵn; nhà lắp ghép, nhà di động không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: sơn chống thấm, sơn nước, keo dán gạch, vữa dùng cho xây dựng, phụ gia bê tông (vật liệu xây dựng), gạch không nung, bê tông đúc sẵn, nhà lắp ghép, nhà di động không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-15696**

(540)

KISA

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.4.4; 26.5.1; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH CÂY XANH MỘC LAN (VN)
Số 112/8/2, tổ 8, khu phố Tân Cang, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-15697**

(540)

MINH PHÁT GAS

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(591) Đỏ đậm, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUY PHÁT (VN)
Số 494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-15698**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH MTV GAS CÀ MAU (VN)
Ấp 6, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-15699**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
Số 164, Ấp Tầm Vu 1, Xã Thạnh Hòa, Huyện Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-15700**

(540)

PHÚ THỊNH GAS

(220) 14/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1; 26.1.1
(591) Đỏ cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỲ PHONG (VN)
Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-15749**

(540)

KÉN VÀNG

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) DƯƠNG ĐẮC TÙNG (VN)
Thôn Lam Điền, xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn dầu; chất kết dính dùng cho sơn

---

(210) **4-2025-15750**

(540)

Hoa Viên Thanh Tiên
ĐIỂM THƯ GIÃN VÀ TRẢI NGHIỆM

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.25; 25.1.9; 25.1.10; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng, hồng tím.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOA HUẾ (VN)
06 Tuy Lý Vương, phường Vỹ Dạ, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ làm trò tiêu khiển; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng; nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán cafe; dịch vụ cung cấp thức ăn, dồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê hội trường, hội nghị phòng cưới.

---

(210) **4-2025-15751**

(540)

AUREVA

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.10
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN NHẤT HÀO (VN)
Số 1 đường Nguyễn Văn Nguyễn, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; ca vát; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-15752**

(540)

nệm tốt.vn

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.11; 12.1.3; 12.1.4; 26.1.1; 26.1.4
(591) Tím, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OYASU (VN)
Số 256 đường Phú Thịnh, phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm; gối; miếng đệm nhỏ mỏng phủ lên đệm cũ (topper).

Nhóm 24: Chăn; vỏ nệm; vỏ gối; ga giường.

Nhóm 27: Thảm trải sàn; thảm lót sàn dùng trong gia đình; thảm chống trượt; thảm chùi chân.

Nhóm 35: Mua bán thương mại các sản phẩm: đệm, nệm, gối, miếng đệm nhỏ mỏng phủ lên đệm cũ (topper), chăn, vỏ nệm, vỏ gối, ga giường, thảm trải sàn, thảm lót sàn dùng trong gia đình, thảm chống trượt, thảm chùi chân.

---

(210) **4-2025-15753**

(540)

CAKI
Design & Print

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 26.1.1; 26.4.3
(591) Đỏ, vàng, ghi.
(731) CAO TRUNG KIÊN (VN)
Thôn Lục Liễu, xã Hợp Đức, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Sổ tay ghi chép; hộp đựng quà tặng cho doanh nghiệp (văn phòng phẩm); bưu thiếp; ấn phẩm; văn phòng phẩm.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; dịch vụ in ấn bao bì; dịch vụ in ấn nhãn mác; dịch vụ in ấn catalogue.

---

(210) **4-2025-15758**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 25.5.2; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, nâu, xám.
(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
Xóm Hưng Thịnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 31: Cát cho mèo.

---

(210) **4-2025-15765**

(540)

RED OCEAN

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU RED OCEAN VIỆT NAM (VN)
Số 122 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Khí dầu mỏ hóa lỏng; khí thiên nhiên hóa lỏng; khí thiên nhiên nén.

---

(210) **4-2025-15767**

(540)

BREALTY

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH BREALTY (VN)
Số 17 phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; định giá bất động sản.

---

(210) **4-2025-15768**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.4
(591) Đỏ, xanh, vàng, nâu, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN ĐÀO TẠO THẨM MỸ QUỐC TẾ VIỆT - HÀN (VN)
Lô BT12, khu đô thị Mới Xuân Hòa, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; thuốc đông y; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dược mỹ phẩm; mỹ phẩm có tẩm thuốc.

Nhóm 10: Máy móc, trang thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm thuốc, thuốc đông y, thực phẩm chức năng, dược mỹ phẩm, máy móc, trang thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ thuật viên các ngành chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp cho người và dưỡng sinh đông y.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp cho người; dịch vụ dưỡng sinh đông y.

---

(210) **4-2025-15769**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CAO MẠNH CƯỜNG (VN)
Nhà 16 ngõ 31/28 Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, giầy dép.

---

(210) **4-2025-15770**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CAO MẠNH CƯỜNG (VN)
Nhà 16 ngõ 31/28 Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, giầy dép.

---

(210) **4-2025-15771**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 10.3.11; 26.1.4; 26.4.10
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EMC (VN)
Số 11 (tầng 3+4 tòa nhà Gami), đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, đặc biệt là tuyên truyền quảng cáo cho người khác qua mạng truyền thông điện tử trực tuyến; dịch vụ xúc tiến các giao dịch thương mại cho người khác bao gồm trong khuôn khổ của thương mại điện tử; dịch vụ cung cấp thông tin về sản phẩm cho người tiêu dùng thông qua mạng máy tính hoặc hệ thống mạng truyền thông khác (cho mục đích quảng cáo); xúc tiến bán hàng cho người khác; dịch vụ thông tin thương mại trực tuyến cho khách hàng; dịch vụ tiếp thị hàng hóa thông qua phiếu quà tặng, séc quà tặng, séc có giá trị thanh toán, tem và phiếu giảm giá thông qua điện thoại di động, thông qua thiết bị liên lạc di động khác và thông qua mạng máy tính; dịch vụ đặt hàng trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: các chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chất để tẩy rửa, chất để đánh bóng, chất để tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, thuốc đánh răng, chế phẩm dược phẩm và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, chất ăn kiêng dùng cho ngành y, thực phẩm cho em bé, cao dán, vật liệu để băng bó, vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, kim loại thường và hợp kim của chúng, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, vật liệu bằng kim loại dùng cho đường sắt, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt, ống dẫn và ống bằng kim loại, két sắt an toàn, sản phẩm bằng kim loại thường không xếp trong các nhóm khác, quặng kim loại, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao kéo, cái dĩa và dao, vũ khí lạnh, dao cạo, thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, kiểm soát, giám sát, cấp cứu và giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện, thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, máy bán hàng tự động và các cơ cấu dùng cho các thiết bị làm việc khi bỏ vào đó xu hay thẻ, máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy điện toán, thiết bị dập lửa, đĩa cd, dvd và đĩa có mật độ quang học cao, máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị điện tử cầm tay, thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số, máy nghe nhạc kỹ thuật số, điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy ảnh kỹ thuật số và máy quay video kỹ thuật số, sách đọc điện tử, thiết bị truyền thông không dây, phần mềm máy tính, phần mềm máy tính có thể tải xuống trong các hình thức ứng dụng cho thiết bị điện tử và điện thoại di động, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y, chân, tay giả, mắt và răng giả, dụng cụ chỉnh hình, vật liệu khâu vết thương, thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước (vận chuyển) và thiết bị vệ sinh, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, kim loại quý và các hợp kim của chúng, các hàng hóa làm từ các kim loại này hoặc bọc bằng kim loại này, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giấy, các tông và hàng hoá làm bằng các vật liệu này, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình, vật liệu dùng cho các nghệ sĩ, bút lông, máy chữ và đồ dùng văn phòng (không kể đồ đạc bằng gỗ), đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không kể máy mòe dùng cho mục đích này), vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không được xếp ở các nhóm khác), chữ in, bản in đúc (clisê), da và giả da, sản

phẩm làm từ da và giả da, da động vật, da sống, rương, hòm, va li và túi du lịch, ô, lọng và gậy chống, roi ngựa và yên cương, đồ gỗ nội thất, gương soi, khung ảnh, sản phẩm bằng gỗ, li-e, lau, sậy, cói, liễu, sừng, xương, ngà voi râu cá voi, vẩy, hổ phách, xà cừ, bọt biển và chế phẩm của các vật liệu này hoặc là bằng chất dẻo, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, lược và bọt biển, bàn chải (không kể bút lông), vật liệu dùng làm bàn chải, đồ lau dọn, sợi thép rối, thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm, đồ thuỷ tinh, sành, sứ, vải và hàng dệt, khăn trải bàn và trải giường, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, trò chơi, đồ chơi, dụng cụ thể dục thể thao, đồ trang hoàng cây noel, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau và quả được bảo quản, ướp lạnh, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt, mứt quả, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu thực vật và mỡ ăn, cà phê, chè, ca cao, đường, gạo, bột sắn, bột cọ, chất thay thế cà phê (cà phê là chủ yếu), bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt, bánh kẹo, kem ăn, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối ăn, tương hạt cải, dấm và nước xốt (gia vị), gia vị, kem lạnh, sản phẩm và hạt của nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, động vật sống, rau và quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi, thức ăn cho động vật, mạch nha, bia, nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống có cồn, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc.

Nhóm 39: Vận tải ô tô; cung cấp thông tin vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ giao nhận hàng hóa vận tải và hàng hóa nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-15773**

(540)

Đức Phúc

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THẦN NÔNG (VN)
Số 69, phố Việt Hưng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội

(511) Nhóm 20: Khay gieo mạ (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-15774**

(540)

VIỆT NHẬT

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Trắng, nâu, xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THẦN NÔNG (VN)
Số 69, phố Việt Hưng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cây giống; hạt giống; rau quả tươi.

---

(210) **4-2025-15775**

(540)

YouLi

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MEGA HOLDINGS (VN)
Tầng 4, số 40 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy.

---

(210) **4-2025-15776**

(540)

MEGAHOLDINGS

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.2.3; 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MEGA HOLDINGS (VN)
Tầng 4, số 40 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-15777**

(540)

Lily House

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐÀM NGỌC PHƯƠNG CHINH (VN)
Khu phố Kim Bảng, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ homestay.

---

(210) **4-2025-15778**

(540)

SAU CHUA
The spirit of Sapa

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 6.1.2; 19.7.1; 25.12.1; 26.1.1
(591) Đen, cam.
(731) HỘ KINH DOANH SÂU CHUA MỸ TỬU SA PA (VN)
Tổ 4, phường Sa Pả, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn chứa hoa quả, rượu được lên men từ hoa quả.

---

(210) **4-2025-15779**

(540)

NAE GOHYANG
RESTAURANT

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 10.3.7; 26.2.3
(731) NGUYỄN THỊ LỤA (VN)
Tổ 8, khu 7, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15780**

(540)

MINISO

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐÀO XUÂN LỘC (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khăn khô, khăn ướt).

---

(210) **4-2025-15781**

(540)

labo

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY MINH ĐỨC (VN)
Ngõ Cao Phong, khu Dương Ố, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-15782**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6
(591) Đen, trắng, nâu, xám, xanh.
(731) NGÔ VĂN HÒA (VN)
Khu Dương Ố, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-15783**

(540)

N3T

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.3; 26.3.4; 26.11.9
(731) NGUYỄN HỮU TUYÊN (VN)
Xóm 7 Đoan Nữ, An Mỹ, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép thể thao; mũ nón thể thao; đồ đi chân thể thao; đồ đội đầu thể thao

---

(210) **4-2025-15784**

(540)

PTlemidia

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU PHÚ THÁI (VN)
Số nhà 36, ngõ 71, đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tủ điện; tủ điện trung thế; tủ điện hạ thế; ắc quy điện; dây điện; ổ cắm điện

---

(210) **4-2025-15786**

(540)

Genkii

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8
(591) Xanh nước biển, xanh ngọc, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GK GROUP (VN)
149 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát - xa tích hợp thiết bị mát - xa.

---

(210) **4-2025-15787**

(540)

NGON MART

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.18; 26.4.1; 26.4.10
(591) Cam, trắng.
(731) PHAN MINH ĐẠT (VN)
Xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thịt, cá đã qua chế biến, thực phẩm đóng hộp đã qua chế biến, thịt đông lạnh các loại, sữa, pho mát, bơ, sữa chua, các sản phẩm khác từ sữa, dầu thực vật, bánh mỳ, bánh kẹo các loại, snack, gia vị, nước sốt, mì ống, mì tôm, xúc xích, bánh bao, cà phê, ca cao, đồ uống hoa quả, nước khoáng, nước uống đóng chai, nước có ga, bia, rượu, đồ uống có cồn, thực phẩm ăn liền đóng gói, kem, trà sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống, dịch vụ cung cấp thực phẩm, thức ăn, đồ uống do chuỗi cửa hàng thức ăn nhanh, chuỗi nhà hàng thực hiện; dịch vụ pha chế thức uống và cung cấp thức uống do chuỗi cửa hàng thức ăn nhanh, chuỗi nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15791**

(540)

CHIÊU DUẨN MINH

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THEKLA (VN)
Tầng 18, số 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chiết xuất từ trà dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà, đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước quả cô đặc; đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(210) **4-2025-15800**

(540)

GENTLE FLOW
SPECIALTY COFFEE & WORK DATE

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.4.1
(591) Nâu, cam.
(731) HÀ ĐÌNH HẢI (VN)
Số 321, đường Lý Thái Tổ, tổ 12, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 43: Quán cà phê.

---

(210) **4-2025-15801**

(540)

AI4Health

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
144 Xuân Thuỷ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề, tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội, sắp xếp và tiến hành đại hội; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; tổ chức và điều khiển hội thảo, sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề, sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], Sắp xếp và tiên hành hội thảo [tập huấn]; huấn luyện [đào tạo]; Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; Tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội, sắp xếp và tiến hành đại hội; khoá đào tạo từ xa; thông tin giáo dục; Khảo thí giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học, Tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; Tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục

đích giáo dục hoặc văn hoá; sắp xếp và tiến hành hội thảo, tổ chức và điều hành hội thảo; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; sắp xếp và tiến hành hội thảo [đào tạo], tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

---

(210) **4-2025-15802**

(540)

MIGHTY
FILTER KINGS

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15803**

(540)

MARVELS
FILTER KINGS

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15804**

(540)

DOBLE FELICIDAD

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15805**

(540)

ORIGINAL REGINA

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15806**

(540)

GAME

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15807**

(540)

ENDLESS TIME

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15808**

(540)

DOUBLE BONHEUR

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá

---

(210) **4-2025-15809**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 6.1.2; 26.3.1; 26.3.23

(731) NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG (VN)
34/7 đường 45 khu phố 2, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc: đàn guitar; đàn piano, đàn violin, trống; nhạc cụ các loại.

---

(210) **4-2025-15815**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN HẢI PHÁT (VN)
Số 10 ngõ 199 đường cầu Diễn, tổ 15, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Tủ bếp [đồ đạc]; tủ quần áo; phụ kiện tủ bếp: giá nâng hạ, giá xoong nồi, giá dao thớt, giá để bát đĩa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: tủ bếp [đồ đạc], tủ quần áo, phụ kiện tủ bếp (giá nâng hạ, giá xoong nồi, giá dao thớt, giá để bát đĩa [đồ đạc]).

---

(210) **4-2025-15822**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU NAM DƯỢC MẠC MINH (VN)
Tại nhà riêng ông Nguyễn Văn Tuy, thôn Lâm Đồng, xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc bổ.

---

(210) **4-2025-15831**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh tím than, trắng ngả xám.
(731) TRẦN VĂN QUANG (VN)
Xóm 3, xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-15832**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 26.4.18
(591) Xanh lam, trắng, đỏ.
(731) TRẦN VĂN QUANG (VN)
Xóm 3, xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-15833**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 26.4.4
(591) Vàng, xanh lục, xanh tím than.
(731) TRẦN VĂN QUANG (VN)
Xóm 3, xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-15834**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Tím, bạc, trắng.
(731) TRẦN VĂN QUANG (VN)
Xóm 3, xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-15835**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.11.12
(731) NAXIS CO., LTD. (JP)
3-2-2, Sendagaya, Shibuya-ku, Tokyo, 151-0051, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Nhãn điện tử nhận dạng tần số vô tuyến; nhãn tích hợp chip RFID (nhận dạng tần số vô tuyến); chip RFID (tần số vô tuyến); máy đọc nhận dạng tần số vô tuyến; ứng dụng phần mềm máy tính; nền tảng phần mềm máy tính.

Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; giấy gói (văn phòng phẩm); túi (bao nhỏ) bằng chất dẻo, dùng để bao gói; con dấu chuyển để áp dụng chữ và thiết kế lên vải và quần áo (đóng dấu); nhãn mác treo, bằng giấy hoặc bìa cứng, để chỉ dẫn thương hiệu, chất lượng, hướng dẫn giặt và các lưu ý khi sử dụng; ấn phẩm.

Nhóm 24: Vải dệt; hàng dệt may dùng cho cá nhân; vải lanh dùng trong nhà; nhãn mác bằng vải (nhãn mác dệt); mác bằng vải dệt dùng để may hoặc đính vào quần áo (nhãn in); mác bằng vải dệt dùng để chỉ dẫn chất lượng, giặt là và hướng dẫn xử lý (nhãn hướng dẫn chăm sóc).

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; dịch vụ thiết kế logo; dịch vụ kiểm tra, giám sát và nghiên cứu nhãn điện tử nhận dạng tần số vô tuyến; dịch vụ kiểm tra, giám sát và nghiên cứu nhãn tích hợp chip RFID (nhận dạng tần số vô tuyến).

---

(210) **4-2025-15836**

(540)

NAXIS
New Action with Innovative Spirits

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.11.12
(591) Trắng, xám, đỏ.
(731) NAXIS CO., LTD. (JP)
3-2-2, Sendagaya, Shibuya-ku, Tokyo, 151-0051, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Nhãn điện tử nhận dạng tần số vô tuyến; nhãn tích hợp chip rfid (nhận dạng tần số vô tuyến); chip rfid (tần số vô tuyến); máy đọc nhận dạng tần số vô tuyến; ứng dụng phần mềm máy tính; nền tảng phần mềm máy tính.

Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; giấy gói (văn phòng phẩm); túi (bao nhỏ) bằng chất dẻo, dùng để bao gói; con dấu chuyển để áp dụng chữ và thiết kế lên vải và quần áo (đóng dấu); nhãn mác treo, bằng giấy hoặc bìa cứng, để chỉ dẫn thương hiệu, chất lượng, hướng dẫn giặt và các lưu ý khi sử dụng; ấn phẩm.

Nhóm 24: Vải dệt; hàng dệt may dùng cho cá nhân; vải lanh dùng trong nhà; nhãn mác bằng vải (nhãn mác dệt); mác bằng vải dệt dùng để may hoặc đính vào quần áo (nhãn in); mác bằng vải dệt dùng để chỉ dẫn chất lượng, giặt là và hướng dẫn xử lý (nhãn hướng dẫn chăm sóc).

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; dịch vụ thiết kế logo; dịch vụ kiểm tra, giám sát và nghiên cứu nhãn điện tử nhận dạng tần số vô tuyến; dịch vụ kiểm tra, giám sát và nghiên cứu nhãn tích hợp chip RFID (nhận dạng tần số vô tuyến).

---

(210) **4-2025-15837**

(540)

MYYO
Organic

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.11.2; 26.3.23
(591) Xanh lục đậm, xanh lục nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC VIHAN (VN)
Số 17, Liền kề 13 Dọc Bún 1, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; son môi; nước hoa; kem mỹ phẩm; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-15838**

(540)

LabGlow

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC VIHAN (VN)
Số 17, Liền kề 13 Dọc Bún 1, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; son môi; nước hoa; kem mỹ phẩm; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-15839**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH THÁI MINH TRUNG (VN)
42-44 Yên Bái, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: giày, dép, ví da, túi xách, thắt lưng.

---

(210) **4-2025-15846**

(540)

VAREX

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG MAI (VN)
Số 4 ngách 11, ngõ 565, đường Nguyễn Trãi, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo trang phục; quần áo may sẵn; áo váy; áo sơ mi; áo ngắn tay có cổ; giày.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, bán hàng theo chuỗi cửa hàng, giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích bán lẻ liên quan đến các sản phẩm thời trang: quần áo [trang phục], quần áo may sẵn, áo váy, áo sơ mi, áo ngắn tay có cổ, giày, dép.

---

(210) **4-2025-15847**

(540)

L.Skin Bliss

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ KIM NGUYÊN (VN)
K319/18 Trưng Nữ Vương, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-15848**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUNG MÂY (VN)
B1-11 Thích Quảng Đức, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ huấn luyện; dịch vụ câu lạc bộ cho mục đích văn hóa, giáo dục, thể thao, giải trí; dịch vụ giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

Nhóm 43: Khu du lịch nghỉ dưỡng; dịch vụ khách sạn; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ ăn uống do nhà hàng thực hiện; kinh doanh nhà nghỉ, biệt thự du lịch dành cho việc nghỉ dưỡng; cung cấp địa điểm để tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội thảo, hội nghị.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; nhà nghỉ dưỡng bệnh; viện dưỡng lão [chăm sóc y tế].

---

(210) **4-2025-15849**

(540)

Thung Mây

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUNG MÂY (VN)
B1-11 Thích Quảng Đức, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ huấn luyện; dịch vụ câu lạc bộ cho mục đích văn hóa, giáo dục, thể thao, giải trí; dịch vụ giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

Nhóm 43: Khu du lịch nghỉ dưỡng; dịch vụ khách sạn; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ ăn uống do nhà hàng thực hiện; kinh doanh nhà nghỉ, biệt thự du lịch dành cho việc nghỉ dưỡng; cung cấp địa điểm để tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội thảo, hội nghị.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; nhà nghỉ dưỡng bệnh; viện dưỡng lão [chăm sóc y tế].

---

(210) **4-2025-15851**

(540)

Thùy Bình Sữa

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) 1. LƯU THỊ THÙY (VN)
Tổ dân phố số 2, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN VĂN THÀNH (VN)
Tổ dân phố số 2, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: đồ nội thất dùng cho em bé (bao gồm: tủ, giường, bàn, ghế, drap trải giường, gối, nôi, cũi, nệm, gối cao su chống ngạt khí cho trẻ, gối cho bà bầu), đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, vệ sinh cho em bé và bà mẹ sau sinh (bao gồm: tã, băng vệ sinh, dầu gội, sữa tắm, bột giặt, miếng lót thấm sữa cho người mẹ, miếng lót ngực hứng sữa bằng chất dẻo, nắp bảo vệ đầu ngực), đồ dùng cho em bé và bà mẹ sau sinh (bao gồm: ti giả, núm ti, gặm nướu, máy hút sữa, máy tiệt trùng bình sữa hơi nước, túi đựng sữa, máy hâm thức ăn, máy báo khóc, tai nghe cho phụ nữ mang thai, bình sữa, phụ kiện bình sữa (ống hút cầm tay), dụng cụ điều chỉnh đầu ngực cho bà mẹ, đai tập đi, xe đẩy, xe tập đi cho trẻ, thiết bị và máy tập thể dục), các thiết bị để chiếu sáng và sưởi ấm, đồ dùng nhà bếp (bao gồm: nồi, chảo, dao, chén đĩa, muỗng), sữa, thực phẩm ăn dặm, thực phẩm bổ sung dành cho bé và mẹ, đồ chơi và các phụ kiện thời trang (nhẫn, vòng, lắc), các loại mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15854**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.6
(591) Trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI OCH (VN)
Thôn Ban Mai, xã Ba, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) trà, trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-15855**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 3.7.1; 18.1.5; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.9
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK MINH PHÚC (VN)
Số nhà 6, ngõ 5, xóm Đoàn Kết, thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Xe đạp.

---

(210) **4-2025-15856**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 25.1.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH LONG PHÁT SÀI GÒN (VN)
23C đường TL02, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chất tẩy rửa [không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế]; bột giặt; nước rửa chén; chất vệ sinh nhà cửa; bông tẩy trang; dầu gội; dầu xả; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-15857**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 1.15.15; 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU LINH ANH (VN)
Ngõ 6 xóm Trại, thôn Quan Âm, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước lau sàn; nước rửa chén; nước lau kính; chất tẩy bồn cầu

---

(210) **4-2025-15858**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.5.16; 5.5.21; 26.11.12
(591) Xanh than, vàng ánh kim.
(731) BÙI THANH SƠN (VN)
Thôn Bãi Tháp, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ spa chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2025-15859**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.16; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN PHƯƠNG HUY (VN)
Thôn Đồng Bao, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-15860**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22
(591) Xanh da trời, be xám.
(731) HỘ KINH DOANH ĐOÀN NGỌC THÀNH 1 (VN)
Lô 102.43 khu đô thị mới Phía Tây, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-15861**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.5; 24.17.8
(591) Hồng.
(731) HỘ KINH DOANH LAM TRÀ (VN)
Số 59, phố Hồ Đắc Di, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-15864**

(540)

FABALINA

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15865**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FABAXIMIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15866**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AGI-GASTRO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15867**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BEHISERC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15868**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GUASANE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15869**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SINECALM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15870**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

KOFELYM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15871**

(540)

TILINAG

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15872**

(540)

JUTILIN

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15873**

(540)

ZELLGRA

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15874**

(540)

RIOGAST

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15875**

(540)

RIODUO

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15881**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.11; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1

(591) Đen, đỏ, da.

(731) HỘ KINH DOANH TRÀ BÁT VỊ (VN)
Số 244, tổ 2 ngõ 2 đường Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; ca cao.

---

(210) **4-2025-15882**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 1.3.17; 18.1.9; 18.1.23

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH Ô TÔ VA (VN)
Số 838 đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Phim cách nhiệt cho ô tô; màng chống tia cực tím dùng cho xe cộ; màng mỏng bằng chất dẻo (dùng để chống nắng); màng chống lóa dùng cho cửa kính của xe cộ; phim cách nhiệt; phim cách nhiệt cho cửa kính.

---

(210) **4-2025-15883**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 6.19.5; 6.19.9; 25.7.21; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH HEALTHY LIFE VIỆT NAM (VN)
Số 19, ngõ 2 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà xanh (chè xanh) dạng bột và lá; đồ uống trên cơ sở trà (chè); trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-15884**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16; 5.3.20; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN D&C GLOBAL (VN)
Số nhà 30, ngách 2, ngõ 267 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); đồ uống y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-15885**

(540)

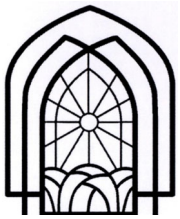

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 7.3.1; 7.3.2; 25.12.1
(731) ĐỖ ANH TÚ (VN)
Xóm 4, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; ví; va ly; cặp.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; bít tất; găng tay thời trang.

Nhóm 29: Thịt đóng hộp; pa tê; xúc xích; rau củ quả đã chế biến; dầu thực vật.

Nhóm 30: Các loại bánh từ bột (bột gạo, bột mì hoặc bột ngũ cốc); gạo; đá sạch; kem lạnh; trà; trà sữa.

---

(210) **4-2025-15886**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.23; 2.9.1; 5.3.6; 5.5.20; 9.7.25
(591) Đen, vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN ĐỨC THẮNG (VN)
Xóm 15, xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; quần áo có họa tiết thêu.

---

(210) **4-2025-15887**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.3.3; 9.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, xanh
(731) MAI NGỌC THÔNG (VN)
Xóm 15, xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; quần áo có họa tiết thêu.

---

(210) **4-2025-15888**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24
(731) ĐINH QUANG MINH (VN)
Xóm 15, xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; quần áo có họa tiết thêu.

---

(210) **4-2025-15902**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) TRẦN ANH TUẤN (VN)
Số 6 biệt thự 2, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt được bảo quản, bao gói; thịt, đóng hộp; thịt đã qua sơ chế, chế biến; thực phẩm chế biến được làm từ thịt; thực phẩm chế biến được làm từ thịt và rau củ quả.

---

(210) **4-2025-15904**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) AULABS INC. (KR)
B-dong, 603ho, 253, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13486 Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước cân bằng dùng cho da; nước dưỡng da dùng cho cơ thể; nước dưỡng da dùng cho mặt; tinh chất dưỡng da dùng cho mặt; kem dưỡng (mỹ phẩm); kem dưỡng dùng cho mắt; tinh chất dưỡng da cô đặc dùng cho mỹ phẩm; kem dưỡng dùng cho tay; kem nền; phấn nước dùng cho mỹ phẩm (đồ trang điểm); kem BB (kem mỹ phẩm); kem CC (kem mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; son môi; chất làm bóng môi; mỹ phẩm chuốt lông mi mắt (mát-ca-ra); bút kẻ mắt; phấn mắt; kem dưỡng ẩm dùng cho mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày.

---

(210) **4-2025-15905**

(540)

CHY-MAX

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHR. HANSEN A/S (DK)
Boge Allé 10-12, DK-2970 Horsholm, Denmark

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm rennet (enzym vi sinh làm đông sữa) dùng trong ngành công nghiệp pho mát; chất làm đông dùng để sản xuất pho mát; enzym công nghiệp; enzym dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-15906**

(540)

VINIFLORA

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHR. HANSEN A/S (DK)
Boge Allé 10-12, DK-2970 Horsholm, Denmark

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Chủng vi khuẩn nuôi cấy dùng trong công nghiệp; hỗn hợp chủng vi khuẩn nuôi cấy dùng để sản xuất rượu vang.

---

(210) **4-2025-15907**

(540)

PROBIO-TEC

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHR. HANSEN A/S (DK)
Boge Allé 10-12, DK-2970 Horsholm, Denmark

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế và thú y; chủng vi sinh nuôi cấy dùng trong chất bổ sung ăn kiêng, thực phẩm bổ sung, chế phẩm vitamin và khoáng chất; chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng [thực phẩm bổ sung]; thực phẩm bổ sung; chế phẩm vitamin và khoáng chất; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-15908**

(540)

鸿津
Hongjin
HỒNG TÂN

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THỰC PHẨM THUẬN DƯƠNG (VN)
Tổ dân phố Nguyễn Xá, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Gia vị; các loại sốt [gia vị]; tương ớt [gia vị]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; sủi cảo (jiaozi); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mỳ.

---

(210) **4-2025-15909**

(540)

三全食品
三全

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.9; 26.3.2; 26.3.7
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THỰC PHẨM THUẬN DƯƠNG (VN)
Tổ dân phố Nguyễn Xá, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Gia vị; các loại sốt [gia vị]; tương ớt [gia vị]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; sủi cảo (jiaozi); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mỳ.

---

(210) **4-2025-15910**

(540)

喜家德
Hỷ Gia Đức
XIJIADE

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 8.1.25; 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THỰC PHẨM THUẬN DƯƠNG (VN)
Tổ dân phố Nguyễn Xá, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Gia vị; các loại sốt [gia vị]; tương ớt [gia vị]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; sủi cảo (jiaozi); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mỳ.

---

(210) **4-2025-15911**

(540)

舜洋食品
SHUNYANG FOOD
Thuận Dương

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.13; 3.9.24; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THỰC PHẨM THUẬN DƯƠNG (VN)
Tổ dân phố Nguyễn Xá, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Gia vị; các loại sốt [gia vị]; tương ớt [gia vị]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; sủi cảo (jiaozi); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mỳ.

---

(210) **4-2025-15917**

(540)

思念

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THỰC PHẨM THUẬN DƯƠNG (VN)
Tổ dân phố Nguyễn Xá, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Gia vị; các loại sốt [gia vị]; tương ớt [gia vị]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; sủi cảo (jiaozi); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mỳ.

---

(210) **4-2025-15918**

(540)

GRATEFUL RICE

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; yến mạch; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả [dạng bánh kẹo]; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống không cồn; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-15919**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

RICE ESSENCE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; yến mạch; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả [dạng bánh kẹo]; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống không cồn; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản

phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-15920**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HOA MUỐI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; yến mạch; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả [dạng bánh kẹo]; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống không cồn; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-15921**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HOA GẠO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; yến mạch; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả [dạng bánh kẹo]; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống không cồn; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-15922**

(540)

NAO Bistro

Lành - Mộc - Ngon - Thật

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; kem [sản phẩm sữa]; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; hoa quả khô; ô mai.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; bánh mì; bánh ngọt; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả [dạng bánh kẹo]; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống không cồn; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-15923**

(540)

Omivex

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15924**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Orentil

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15925**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Osmarin

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15926**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Solvion

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15927**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Ovinia

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15928**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Nolithar

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15929**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Nevalis

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15930**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Melifer

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15931**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Mariton

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15932**

(540)

Jemiron

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15933**

(540)

Zelivor

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15934**

(540)

Ferical

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15935**

(540)

Zelivar

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15936**

(540)

TREVION

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15940**

(540)

Velanor

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15941**

(540)

Xentori

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15942**

(540)

Navorin

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-15943**

(540)

OXICLEAN

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHURCH & DWIGHT CO., INC. (US)
500 Charles Ewing Boulevard, Ewing, New Jersey 08628, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch, chế phẩm đánh bóng, chế phẩm cọ rửa và chế phẩm mài mòn; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chất giặt tẩy (chế phẩm tẩy rửa dùng cho giặt là), chất phụ gia giặt là, chế phẩm xử lý vải/quần áo trước khi giặt, chế phẩm để tẩy trắng và chất để tẩy trắng khác dùng để giặt; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu; chế phẩm làm sạch thảm và sàn nhà; chế phẩm rửa bát đĩa; khăn lau dùng một lần được tẩm chế phẩm làm sạch hoặc chất tẩy rửa cho mục đích làm sạch dùng trong gia đình; chế phẩm làm sạch bồn tắm, buồng tắm vòi hoa sen, bồn rửa (chậu rửa gắn cố định), đá ốp tường nhà, vữa lỏng và bồn vệ sinh; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho máy sấy quần áo; cát phun/hạt phun và chế phẩm tẩy/làm bong tróc dùng để loại bỏ lớp sơn và lớp phủ; chế phẩm làm thơm mát không khí dùng cho phòng; xà phòng khử mùi; hoá chất làm sáng màu dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy trắng (chất làm phai màu) dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi gia dụng dùng cho giặt là, thảm, vải bọc đồ nội thất, vải, quần áo, dụng cụ, cống rãnh/ống dẫn, thùng rác, bồn vệ sinh, thùng đựng tã, đồ đạc và các bề mặt cứng; chế phẩm trung hòa mùi dùng cho giặt là, thảm và vải dệt; chất khử mùi dùng cho ổ của các vật nuôi trong nhà; chất tẩy uế dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy nấm mốc sương (nấm minđiu); chế phẩm tẩy uế dùng cho phòng tắm; chế phẩm tẩy uế dùng cho bồn vệ sinh; chế phẩm khử mùi không khí; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; xà phòng diệt khuẩn dùng cho phòng tắm và bồn vệ sinh.

---

(210) **4-2025-15944**

(540)

P&G

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; giấy dính [văn phòng phẩm]; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói.

Nhóm 21: Chai lọ; chai phân phối chế phẩm vệ sinh thân thể/chế phẩm trang điểm; chai bằng chất dẻo có thể tái chế dùng để đựng chế phẩm vệ sinh thân thể/chế phẩm trang điểm [rỗng]; đồ chứa dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-15946**

(540)

meribeauté

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MERINCO (VN)
Số 20, ngõ 116, phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-15947**

(540)

Thuỵ Khuê

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, vàng nhạt, xanh lá cây đậm, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG NGỌC BÍCH (VN)
Số 35 Chiến Thắng, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: lúa (thóc), gạo các loại, các phế phẩm của gạo (gạo phế, cám, tấm).

---

(210) **4-2025-15948**

(540)

THIÊN MỘC

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BIOPHARMA (VN)
Tầng 3 số 32 ngõ 19 phố Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao.

---

(210) **4-2025-15949**

(540)

Tivoril

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung; sữa bột cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2025-15950**

(540)

Torkelin

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung; sữa bột cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2025-15953**

(540)

PYRU

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) XU JIANHAO (CN)
No. 32, Xinlan Street, Guanlan, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; ngũ cốc dạng thanh; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc; chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-15954**

(540)

CYNOVO

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CYNOVO TECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
717, Block A, Guanlanhu Art Innovation International Center, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Khung máy tính; bộ xử lý [bộ xử lý trung tâm]; máy tính để bàn; phần cứng mạng máy tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu; bộ điều hợp ethernet.

---

(210) **4-2025-15955**

(540)

CosEyeplay

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SZ ART EYEWEAR STUDIO C&T CORP. LTD (CN)
301 of B.Building, No.14-1, Chenwu Rd.Dakang, Yuanshan Str.Longgang District, Shenzhen City, Guandong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; gọng kính cho kính râm; kính đeo mắt; kính áp tròng; mắt kính dùng cho kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-15956**

(540)

Fit 4 XXXXXL

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SZ ART EYEWEAR STUDIO C&T CORP. LTD (CN)
301 of B.Building, No.14-1, Chenwu Rd.Dakang, Yuanshan Str.Longgang District, Shenzhen City, Guandong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; gọng kính cho kính râm; kính đeo mắt; kính áp tròng; mắt kính dùng cho kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-15957**

(540)

KIMISO

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN JINHEWANG ELECTRONICS CO., LTD (CN)
Floor 2, No. 29, Liaokeng Road, Baoyuan Community, Shiyan Subdistrict, Baoan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; loa; màng chắn [âm thanh]; micrô; vành loa cho máy tăng âm; máy thu thanh và thu hình; thiết bị truyền phát âm thanh; tai nghe; tai nghe choàng đầu; máy nghe nhạc cầm tay.

---

(210) **4-2025-15958**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24

(731) YONG AN XIONG SHI FOODS (DALIAN) CO., LTD. (CN)
Pao Tai Economical And Development Zone, Puwan New Area, Dalian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Nước tương; gia vị thập cẩm; gia vị; xốt [gia vị]; dầu hào; tương ớt.

---

(210) **4-2025-15959**

(540)

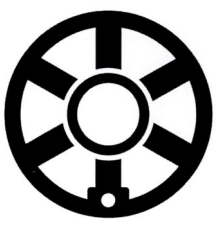

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 15.1.17; 15.7.7; 18.1.21; 26.1.1; 26.1.4

(731) PURITY PUMP CO., LTD. (CN)
Building 6, District 1, Shenqiao Village, Daxi Town, Wenling City, Tai-zhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; bơm ly tâm; bơm chân không [máy móc]; bơm khí nén; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; thiết bị rửa.

---

(210) **4-2025-15960**

(540)

BIDOLUX

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-15961**

(540)

TINEKID

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-15962**

(540)

LUXBIO

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-15963**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

KIRAMIX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-15964**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HIFOS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-15965**

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GIDIMAS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-15966**

(540)

GANEXTRA

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-15967**

(540)

FIGATOX

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-15968**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 5.3.4; 5.3.13; 9.1.23; 12.1.4; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng.

(731) VŨ THỊ NGỌC THANH (VN)
109 Phủ Doãn, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm, gối, giường ngủ, ghế sofa.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường.

---

(210) **4-2025-15971**

(540)

NANO HDG

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG VĂN MÙI (VN)
Thôn Quang Hiển, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-15972**

(540)

MAKE
WAKUWAKU
TOGETHER#

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.1; 18.5.3
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH LỮ HÀNH TAGGER (VN)
113 Nguyễn Đức Cảnh, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: bánh kẹo, bánh ngọt, sô cô la, đồ uống trên cơ sở sô cô la, bánh cookie, trà, đồ uống trên cơ sở trà, nước ngọt, nước khoáng, thực phẩm đã qua chế biến làm từ thịt, hải sản đã qua chế biến, hạt đã qua chế biến, rau củ tươi, sim điện thoại; dịch vụ trung tâm môi giới việc làm.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bảo hiểm.

Nhóm 39: Dịch vụ đại lý du lịch; đại lý bán vé máy bay; dịch vụ cho thuê xe cộ; dịch vụ du lịch; dịch vụ logistics; dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-15981**

(540)

CORNWELL'S

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GOODMAN FIELDER PTE. LTD. (SG)
28 Biopolis Road, Singapore 138568

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Giấm; giấm táo; giấm balsamic (giấm lên men từ nho); giấm đen; giấm lúa mạch; giấm gạo; giấm trắng; giấm rượu; xốt; xốt bạc hà; xốt worcestershire (gia vị); xốt may-on-ne; xốt chấm; xốt salsa (gia vị hoặc nước xốt); hỗn hợp xốt; xốt củ quả (gia vị); gia vị; hỗn hợp bột làm bánh; hỗn hợp bột làm bánh mì; nước xốt cho sa-lát; nước xốt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-15982**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MAY DC VIỆT NAM (VN)
Số 26, ngõ 580 Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; bộ quần áo; quần áo.

---

(210) **4-2025-15983**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC - XÂY DỰNG TIẾN LẬP (VN)
Thôn Giếng Mèo, xã Tiền An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu làm cốt thép cho bê tông; vật liệu gia lực bằng kim loại cho xây dựng; công trình xây dựng bằng thép.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; xi măng; gạch; vật liệu gia cố, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

Nhóm 37: Xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa công trình xây dựng; cho thuê các công cụ, máy móc và thiết bị xây dựng; xây dựng công trình; giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; khảo sát địa chất; khảo sát xây dựng; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-15984**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Kem nhạt, nâu đậm.
(731) NGUYỄN ĐỨC DUY (VN)
Số 135 ngõ Văn Chương, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; trang phục; quần áo; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-15985**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đen, trắng.
(731) TƯỞNG PHI THÁI (VN)
Tổ dân phố 4, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Nhôm; thanh cho rào chắn bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-15987**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.4.9; 26.11.7; 26.11.12
(591) Trắng, xanh ngọc.
(731) NGUYỄN PHÚ YÊN (VN)
Tổ 9, ấp Long Phú, xã Long Giang, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; máy lọc nước; bếp điện từ; quạt điện; bình đun nước bằng điện.

---

(210) **4-2025-15988**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VÕ NHẬT SANG (VN)
Đội 5 thôn 3, xã Nghĩa Dõng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; đầu máy hát karaoke; đầu đọc đĩa kỹ thuật số; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); mi cờ rô (ống nói).

---

(210) **4-2025-15995**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.2; 24.15.11; 24.15.13; 26.1.1
(591) Màu vàng, xanh dương, đen.
(731) TRẦN THỊ HƯƠNG (VN)
Thôn Lũng Kênh, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG (CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG)

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ giáo dục; đào tạo lại nghề; giáo dục âm nhạc; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-16000**

(540)

NOCAXI

(220) 15/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NHẬT NAM GROUP (VN)
10.07-TT10, dự án khu nhà ở sinh thái Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-16020**

(540)

SONET paint

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ HC VIỆT NAM (VN)
Thôn Thượng, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; chất kết dính dùng cho sơn; sơn lót.

---

(210) **4-2025-16023**

(540)

VINASEED HANOI

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, nâu đất.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VINASEED HÀ NỘI (VN)
Số 2, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Giống cây trồng; mầm cây giống cây trồng; hạt giống.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê văn phòng, cửa hàng.

Nhóm 39: Cho thuê kho bãi.

---

(210) **4-2025-16024**

(540)

BEER APEX

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA QUỐC TẾ SÀI GÒN (VN)
Số 26, đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-16028**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.7.9; 2.7.10; 26.1.1

(591) Hồng, trắng, nâu, xanh nhạt, vàng, đen.

(731) NGUYỄN NHƯ QUỲNH (VN)
Số 348A, khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, quảng cáo: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh cá nhân, chế phẩm tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng, quần tã cho trẻ em, quần tã cho người lớn, băng vệ sinh phụ nữ, tã lót trẻ em, tivi, tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa, máy lọc không khí, nồi lẩu điện, ấm siêu tốc, bếp nấu, máy sấy tóc, nồi cơm điện, đồ nội thất bằng gỗ (như: giường, tủ, bàn ghế, kệ để đồ, giá sách), đồ dùng trong nhà bếp (như nồi, xoong, chảo, bát đĩa, đũa, thìa, dĩa, dao, thớt, đồ nạo rau củ), quần áo thời trang, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa và thực phẩm làm từ sữa, thịt đã chế biến, cá đã chế biến, thịt gia cầm đã qua chế biến, giò chả, rau củ quả đã qua chế biến, nước mắm, nước tương, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), bánh kẹo, bánh mì, bánh bao, chế phẩm ngũ cốc, đường, muối, dấm ăn, trà, cà phê, ca cao, rau củ quả tươi, hải sản tươi sống, thịt chưa qua chế biến, các loại hạt chưa qua chế biến, nước giải khát không có ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước tăng lực không dùng trong y tế, nước uống có hương vị trà, cà phê, bia, nước khoáng, nước ngọt, rượu và đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-16030**

(540)

Pramio-S

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHƯ TRANG (VN)
254B Thuỵ Khuê, phường Thuỵ Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-16031**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.22; 5.7.21; 5.7.22; 6.1.2; 26.1.1
(591) Trắng, đen, nâu đậm, nâu nhạt, da cam, xanh lá cây, xanh non, vàng, vàng xanh, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ RAU QUẢ VIỆT NAM (VN)
Số nhà 14B TT10, khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Quả tươi.

---

(210) **4-2025-16032**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.7
(731) ĐINH XUÂN VŨ (VN)
Thôn Minh Nga, xã Văn Tự, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh, cụ thể là: loa, amply (bộ khuếch đại âm thanh); ống nói; thiết bị trộn âm thanh; đầu máy karaoke.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; phát sóng âm thanh, video và truyền thông đa phương tiện thông qua mạng internet và các mạng thông tin liên lạc khác; dịch vụ phát viđêô trên mạng internet; truyền tin nhắn, dữ liệu và nội dung thông qua mạng internet và các mạng thông tin liên lạc khác; cung cấp quyền truy cập vào máy tính, cơ sở dữ liệu điện tử và trực tuyến.

---

(210) **4-2025-16034**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá, xám đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DB (VN)
Khu đô thị thương mại và du lịch Văn Giang, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; đầu tư bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh sàn giao dịch bất động sản; kinh doanh bất động sản.

---

(210) **4-2025-16036**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16; 2.9.1; 5.3.13; 9.3.14; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12
(591) Hồng, đỏ, vàng, trắng, xanh, tím, cam, be, nâu đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; băng vệ sinh dạng quần; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã lót dùng cho trẻ em (bỉm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, băng vệ sinh dạng quần, băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, quần lót dùng khi có kinh nguyệt, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), giấy ăn, giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-16037**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.20; 1.11.12; 1.15.15; 2.3.30; 7.1.1; 9.3.14; 17.2.2; 24.9.1; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.15.15
(591) Tím, vàng, trắng, hồng, xanh tím, xanh xám, be, bạch kim, đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; băng vệ sinh dạng quần; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã lót dùng cho trẻ em (bỉm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, băng vệ sinh dạng quần, băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, quần lót dùng khi có kinh nguyệt, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), giấy ăn, giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

(210) **4-2025-16038**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 1.15.15; 1.15.21; 2.9.21; 2.9.25; 5.3.16; 9.3.14; 25.7.25
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh nõn chuối, xanh dương, xanh nhạt, vàng, be.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; băng vệ sinh dạng quần; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã lót dùng cho trẻ em (bỉm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, băng vệ sinh dạng quần, băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, quần lót dùng khi có kinh nguyệt, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), giấy ăn, giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-16044**

(540)

WINE HOME
TASTE IT YOUR WAY

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.2; 5.5.20; 7.3.2; 11.3.2; 25.1.25; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH WINE HOME VIỆT NAM (VN)
Số 24 Trần Kim Xuyến, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; các loại nước giải khát không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước trái cây.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu mạnh; đồ uống có cồn [trừ bia].

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện nếm thử rượu; hội thảo về rượu vang.

---

(210) **4-2025-16045**

(540)

CABEZA

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 24.13.1; 25.3.3; 26.4.3; 26.4.8; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH HOME INTERNATIONAL (VN)
157 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Khóa điện; khóa thông minh; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; khóa điện tử; khóa từ.

Nhóm 20: Tủ bếp; tủ đựng bát đĩa; kệ tủ bếp; đồ đạc nội thất; hộp đựng dụng cụ không bằng kim loại, rỗng; giá để xoong nồi bằng kim loại lắp cho tủ bếp.

Nhóm 21: Thùng gạo; giá để gia vị trong bếp; giá để dao thớt xoong nồi trong bếp; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

---

(210) **4-2025-16046**

(540)

LUSICA

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.8; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH HOME INTERNATIONAL (VN)
157 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; thanh ray bằng kim loại; ổ khóa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-16047**

(540)

HALY
Happy After Loving Yourself

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH QLY (VN)
Số 780 Đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem chống nắng; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Nhập khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm sau: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, kem chống nắng, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-16048**

(540)

TATTHANH
HOLDINGS

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 26.2.1; 26.2.3; 26.7.25
(591) Xanh đậm, xanh ngọc, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TẤT THÀNH HOLDINGS (VN)
Tầng 1, số nhà 67 ngõ 96 phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-16049**

(540)

KHANG HUY RESORT
Unique experience

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.1; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh đậm, xanh ngọc, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHANG HUY RESORT (VN)
Tầng 3 số nhà 67, ngõ 96 phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-16050**

(540)

TƯƠI NGON THỨ THIỆT CHUẨN VỊ RIÊNG BIỆT
TIỆM NÀNH BÒ

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.1; 3.4.24; 3.4.25; 6.1.2; 6.19.11; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, xanh nõn chuối, nâu, trắng, đen.
(731) ĐỖ VÂN PHƯƠNG (VN)
Số 53 phố Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cửa hàng cung cấp đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cửa hàng cung cấp đồ uống mang đi (cụ thể là sữa nành bò).

---

(210) **4-2025-16051**

(540)

HUAPING

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.13.25
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH HUAPING VIỆT NAM (VN)
Lô đất CN16-03, khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 1), thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 06: Van ống nước bằng kim loại; van ống nước bằng đồng.

---

(210) **4-2025-16052**

(540)

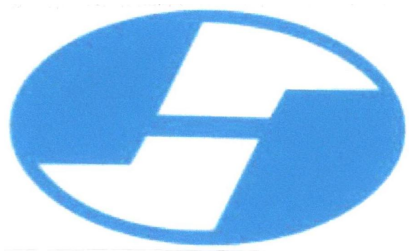

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.13.25
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH HUAPING VIỆT NAM (VN)
Lô đất CN16-03, khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 1), thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 06: Van ống nước bằng kim loại; van ống nước bằng đồng.

---

(210) **4-2025-16053**

(540)

RESTONIC

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) RESTONIC CORPORATION (US)
4809 W 103rd St, Oak Lawn, IL 60453, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Đệm.

---

(210) **4-2025-16054**

(300) 98/813,928 22/10/2024 US

(540)

GORILLA

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CORNING INCORPORATED (US)
One Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Kính đã qua xử lý hoặc gốm thủy tinh có lớp xử lý bề mặt chống phản chiếu, chống chói, chống vi khuẩn, chống dấu vân tay được bán như một bộ phận/thành phần không thể thiếu của tấm/lớp bảo vệ màn hình hiển thị cho các thiết bị điện tử tiêu dùng, cụ thể là điện thoại thông minh; gốm thủy tinh được bán như một bộ phận/thành phần không thể thiếu của tấm/lớp bảo vệ màn hình hiển thị cho các thiết bị điện tử tiêu dùng, cụ thể là điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-16064**

(540)

Gà đá

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Sở hữu trí tuệ đại diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2025-16067**

(540)

PADDLETEK

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
Số nhà 22, tổ 35, khu Trung Phương, phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, đại lý: các sản phẩm thực phẩm bổ sung năng lượng, bột protein, thanh năng lượng dành cho vận động viên, thực phẩm chức năng tăng cường sức bền, thực phẩm điện giải thể thao, đồng hồ thể thao thông minh, thiết bị đo nhịp tim, máy đo bước chân, thiết bị cảm biến thể thao, máy massage thể thao, dụng cụ hỗ trợ phục hồi cơ, băng bảo vệ gối thể thao, túi thể thao, túi đựng vợt thể thao, balo thể thao, túi đeo chéo dùng khi vận động, túi đựng giày thể thao, túi đựng bóng thể thao, thảm tập yoga, dụng cụ kéo giãn cơ, băng ghế tập thể dục, con lăn tập cơ bụng, bình nước thể thao, ly giữ nhiệt cho vận động viên, bình nước gắn xe đạp, hộp đựng thực phẩm dùng cho người luyện tập, áo thể thao, áo thun tập gym, áo chống nắng thể thao, quần short thể thao, quần dài co giãn, tất thể thao, găng tay tập gym, giày thể thao, mũ thể thao, áo khoác thể thao, đồ bơi thể thao, đồ tập aerobic, vợt pickleball, bóng pickleball, vợt cầu lông, vợt tennis, bóng tennis, bóng cầu lông, vợt bóng bàn, bóng bàn, lưới bóng chuyền, bóng đá, bóng rổ, bóng chuyền, bóng chày, găng tay boxing, bộ dụng cụ tập thể hình tại nhà bao gồm tạ tay, dây kháng lực, con lăn tập bụng, thảm tập yoga, dụng cụ tập tăng sức bền như dây nhảy, dây kháng lực, dụng cụ luyện tập bóng đá như khung sút, cọc chuyền bóng, lưới tập sút, dụng cụ luyện tập bóng rổ như máy ném bóng, rổ mini, dụng cụ tập crossfit như tạ đĩa, dây thừng thể lực.

---

(210) **4-2025-16068**

(540)

BEBEBUS

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
Số nhà 22, tổ 35, khu Trung Phương, phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, đại lý: các sản phẩm dung dịch cọ rửa dùng cho đồ dùng trẻ em, sữa tắm, dầu gội đầu, nước thơm dùng để xức lên cơ thể, phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể (tất cả dùng cho em bé), dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), kem trị rạn da cho bà bầu, dầu dưỡng bụng bầu, sữa tắm dịu nhẹ cho mẹ bầu, kem dưỡng da phục hồi sau sinh, kem làm dịu núm ti bị nứt nẻ, kem chống nắng cho trẻ em, dầu massage cho trẻ em, khăn ướt chứa dưỡng chất làm mềm da, gel vệ sinh tay không cồn cho bé, xà phòng tắm cho bé, bỉm (tã lót), tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, miếng lót vệ sinh dùng cho em bé sử dụng một lần, tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em, băng vệ sinh, quần lót vệ sinh dùng một lần, miếng lót thấm sữa, các loại sữa cho trẻ em (gồm: sữa bột, sữa dinh dưỡng, váng sữa), các loại bột ăn liền dinh dưỡng cho trẻ em, bột ăn dặm, bánh ăn dặm cho trẻ em, thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng bổ sung cho mẹ và bé, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh, thảo dược lợi sữa, viên uống lợi sữa, vitamin tổng hợp, thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi, siro ho cho trẻ em, men vi sinh, sản phẩm bổ sung canxi, sắt, DHA cho mẹ bầu, bình sữa cho em bé, núm vú giả, máy hút sữa mẹ, máy hút sữa bằng tay, thiết bị

tiệt trùng bình sữa, túi trữ sữa, vòng kích mọc răng, ống hút mũi cho trẻ em, nhiệt kế điện tử, nhiệt kế hồng ngoại, máy xông mũi họng, máy massage bụng sau sinh, đệm chống đau tầng sinh môn, gối ôm chữ u cho mẹ bầu, máy hâm sữa, máy tiệt trùng bình sữa, máy pha sữa bột tự động (dùng điện), máy tạo độ ẩm, máy lọc không khí, đèn ngủ có nhạc, đèn ngủ cảm ứng, xe nôi, xe đẩy trẻ em, xe ăn bột, xe tập đi, xe đẩy tập đi, ghế ngồi ô tô trẻ em, xe trượt cho trẻ nhỏ, xe thăng bằng, xe đạp ba bánh, khung tập đi cho trẻ em, khăn giấy ướt, khăn giấy khô, giấy vệ sinh, giấy lót chống thấm, khăn lau mũi dùng một lần, tã giấy cho trẻ sơ sinh, sổ tay ghi chép sức khỏe mẹ và bé, thẻ học online cho mẹ và bé, địu em bé, dây đeo giữ trẻ, balo bỉm sữa, túi thay tã, ví đựng đồ chăm sóc bé, túi giữ nhiệt, túi xách mẹ bầu, ô dù cho trẻ em, nôi, giường cũi, ghế ăn dặm, bàn học mẫu giáo, gối chống bẹp đầu, đệm chống trào ngược, gối ôm hình thú, rào chắn an toàn, ghế nghỉ cho mẹ bầu, ghế bập bênh cho mẹ bế con, gối đỡ khi cho con bú, cọ rửa bình sữa, muỗng đổi màu khi nóng, ly tập uống, bình uống nước có tay cầm, khay ăn chia ngăn, nĩa và muỗng tập ăn mềm cho trẻ, bình giữ nhiệt, bàn chải răng cho bé, gạc rơ lưỡi cho bé, bộ chén đĩa chống trượt, hộp đựng thuốc, khăn sữa, khăn tắm, khăn mặt, khăn tắm trẻ em, khăn choàng, túi ngủ, ga trải giường, vỏ gối, chăn, bộ vải quấn sơ sinh, tấm lót chống thấm, màn chụp côn trùng, quần áo trẻ em, đồ đội đầu, đồ đi chân, quần áo trẻ sơ sinh, quần áo mẹ sau sinh, đồ bầu, tất chân, áo lót bầu, áo lót cho bé bú, váy bầu, đồ ngủ cho mẹ bầu, áo khoác mẹ bầu, áo khoác mẹ bế bé, đồ chơi cho bé, búp bê, xúc xắc, quả bóng, đồ chơi nước, đồ chơi cảm giác, đồ chơi gỗ, sách vải, đồ chơi giáo dục sớm, đĩa bay, con quay, sữa, chế phẩm từ sữa, cháo tươi, thạch trái cây, rau củ nghiền, súp ăn liền, thực phẩm chế biến từ thịt, cá, rau củ.

---

(210) **4-2025-16069**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)
Thôn 4, xã Cư Ni, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hương (nhang) thắp; chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; thảo mộc dùng để đốt xông nhà, tẩy uế dạng lá, hoa, vỏ được phơi khô.

Nhóm 14: Vòng đeo tay (đồ trang sức); đồ trang sức phong thủy.

Nhóm 16: Giấy vàng mã; túi bằng giấy dùng để đựng vàng mã; tiền bằng giấy dùng để đốt cho việc thờ cúng; quần áo hàng mã (bằng giấy) dùng cho mục đích thờ cúng tín ngưỡng; giấy chú dùng cho mục đích tín ngưỡng, phong thủy (đốt vía, xả xui, hóa giải điều không may mắn); vàng mã (đồ cúng).

Nhóm 30: Trà thảo mộc; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán, giới thiệu sản phẩm: mỹ phẩm, nhang thắp, nến, chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm, thảo mộc dùng để đốt xông nhà, tẩy uế dạng lá, hoa, vỏ được phơi khô, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng dâu tằm phong thủy, đồ trang sức phong thủy, vật phẩm phong thủy, giấy vàng mã, túi bằng giấy dùng để đựng vàng mã, tiền bằng giấy dùng để đốt cho việc thờ cúng, quần áo hàng mã (bằng giấy) dùng cho mục

đích thờ cúng tín ngưỡng, giấy chú dùng cho mục đích tín ngưỡng, phong thủy (đốt vía, xả xui, hóa giải điều không may mắn), vàng mã (đồ cúng), trà thảo mộc, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-16074**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.11.8
(591) Vàng đồng, đen, trắng.
(731) MAI ANH PHƯƠNG (VN)
Khu 4 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ (spa); dịch vụ tư vấn về thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-16075**

(540)

ELVARIS

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC DƯỢC (VN)
Tổ 14, ấp Hưng Thạnh, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ thú y; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm tẩy trang; dịch vụ bán lẻ: dược phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; dịch vụ bán lẻ: thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị xoa bóp, thiết bị và dụng cụ thú y, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16076**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.11.8; 26.15.7; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI VIẾT HẢI (VN) (Km 11+00 THT Quốc lộ 1A, đường tránh thành phố Hà Tĩnh) thôn Mỹ Triều, xã Tân Lâm Hương, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ xây, lát; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường]; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 39: Phân phối điện; phân phối năng lượng; thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp; thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-16077**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.11.8; 26.15.7; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI VIẾT HẢI (VN) (Km 11+00 THT Quốc lộ 1A, đường tránh thành phố Hà Tĩnh) thôn Mỹ Triều, xã Tân Lâm Hương, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ xây, lát; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường]; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 39: Phân phối điện; phân phối năng lượng; thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp; thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-16078**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG AT GROUP (VN)
Số nhà 313, đường Phan Đăng Lưu, tổ 45, khu phố 6, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Sữa dạng thực phẩm dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ; tất cả là thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bột; chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng [không dùng trong mục đích y tế].

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh [mua bán]; dịch vụ xuất nhập khẩu: sữa dạng thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, sữa, các sản phẩm sữa, bánh kẹo, bột và chế phẩm ngũ cốc, bột dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-16083**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) BÙI NGỌC ÁNH (VN)
Thôn Bái Xuyên, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; tất cao cổ; dép; giày; tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-16084**

(540)

POLYOX

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) SPECIALTY PRODUCTS US, LLC (US)
200 Powder Mill Road, Wilmington, Delaware 19803, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Polyme hòa tan trong nước; nhựa polyme, chưa xử lý.

---

(210) **4-2025-16085**

(540)

fufu

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) FAST BEAUTY INC. (JP)
4-14-7 Minami Aoyama, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhuộm màu tóc; dịch vụ nhuộm lông mi; dịch vụ nhuộm lông mày; dịch vụ phục hồi tóc; dịch vụ triệt lông; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ làm tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; tư vấn làm đẹp; cho thuê máy móc và thiết bị sử dụng trong thẩm mỹ viện hoặc tiệm cắt tóc; dịch vụ cung cấp phòng tắm công cộng; xoa bóp và xoa bóp trị liệu theo phương pháp shiatsu; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; liệu pháp chữa bệnh bằng ngải cứu; châm cứu; dịch cung cấp thông tin y tế; hướng dẫn chế độ dinh dưỡng và hướng dẫn ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-16086**

(540)

HEAVEN sent®

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) TRẦN ANH PHÁT (VN)
88/14 Phan Xích Long, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo phông ngắn tay; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-16089**

(540)

CiC
INTERNATIONAL CLEAN COSMETICS

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.1; 26.4.9

(591) Đỏ, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ NAVU GROUP (VN)
Số nhà 42 ngõ 311 đường Ninh Tốn, phường Ninh Phúc, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược phẩm và thuốc dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho con người.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm uống làm đẹp da.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm.

---

(210) **4-2025-16090**

(540)

ADORLE

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH VĂN LĨNH (VN)
Lô 28-29-D1 đường Võ Văn Tần, Khóm 6, phường 01, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

---

(210) **4-2025-16091**

(540)

SQ WINE
RƯỢU VANG SQ

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25; 26.4.3
(731) CÔNG TY TNHH RƯỢU VANG SQ (VN)
Nhà bà Quyên, thôn Hợp Long, xã Việt Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vang.

---

(210) **4-2025-16092**

(540)

KG
KIỀU GIA
Sản phẩm từ nghệ nhân!

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4
(591) Xám, xanh, cam.
(731) HOÀNG HỮU CHIẾN (VN)
Đội 4, thôn Xuân Hội, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay như: dao, kéo, cuốc, xẻng.

---

(210) **4-2025-16093**

(540)

HPLUX
UY TÍN - TẬN TÂM - CHẤT LƯỢNG

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.12
(591) Cam, đen, xám.
(731) HỘ KINH DOANH HUY THỊNH PHÁT (VN)
Thôn 2, xã Đắk Wer, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 11: Phụ kiện thiết bị vệ sinh; bàn cầu; chậu rửa; sen vòi; đèn chiếu sáng; đèn trang trí; máy nước nóng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-16094**

(540)

NEOPOWER
SAFER AND BETTER

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AMBER (VN)
Lô 29, cụm CN Lại Yên, xã Lại Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin; ắc quy; bộ lưu điện; bộ sạc; pin mặt trời; pin sơ cấp.

---

(210) **4-2025-16095**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.4.2; 26.5.1; 26.7.25
(591) Đỏ, bạc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG TECH HOME (VN)
Thôn Thượng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2025-16096**

(540)

BIOKIDY
TINH HOA CỦA BÉ

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.15.15
(591) Hồng, vàng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ BIOKIDY (VN)
Tầng 2, NO07-LK28 - khu đất dịch vụ LK20a, LK20b, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Phong Đăng (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 44: Phòng khám nhi; phòng khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-16098**

(540)

Kwangdong 헛개파워

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) KWANGDONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
52, Gwacheon-daero 7da-gil, Gwacheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống chức năng chống say rượu (giải rượu), không dùng cho mục đích y tế; hỗn hợp đồ uống không cồn chứa vitamin có hương vị, không dùng cho mục đích y tế; đồ

uống trái cây và nước ép trái cây; đồ uống nước ép rau củ không cồn; đồ uống rau củ hoặc trái cây đã chế biến; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn.

---

(210) **4-2025-16099**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đen, đỏ, vàng, cam.
(731) MASTERCARD INTERNATIONAL INCORPORATED (US)
2000 Purchase Street, Purchase, New York 10577, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ xử lý giao dịch và thanh toán, dịch vụ xác minh thanh toán, dịch vụ ủy quyền thẻ thanh toán, dịch vụ thanh toán và quyết toán giữa các tổ chức tài chính, dịch vụ chuyển đổi cho thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng chi tiêu và thẻ trả trước được cung cấp thông qua thẻ với giá trị được tích trữ; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ ủy thác giao dịch và thanh toán thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng chi tiêu và thẻ trả trước; dịch vụ xử lý giao dịch thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng chi tiêu và thẻ trả trước; dịch vụ rút tiền mặt qua máy rút tiền tự động; dịch vụ ngân hàng được cung cấp thông qua máy rút tiền tự động (ATM), cụ thể là dịch vụ xử lý giao dịch tài chính của chủ thẻ qua máy rút tiền tự động; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ xử lý thanh toán di động không tiếp xúc thông qua các chủ thể bán hàng tại các địa điểm bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ tư vấn liên quan đến giải pháp thanh toán, ngân hàng, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ thanh toán; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên.

Nhóm 39: Dịch vụ cá nhân do người khác thực hiện để đáp ứng nhu cầu của cá nhân, cụ thể là dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi và đặt vé cho các chuyến du lịch, đặt chỗ và đặt trước các phương tiện vận chuyển; đặt chỗ và sắp xếp quyền truy cập vào phòng chờ sân bay cho chủ thẻ khách hàng cao cấp và khách du lịch; dịch vụ hỗ trợ nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân của chú thẻ khách hàng cao cấp và khách du lịch, cụ thể là dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi và đặt vé cho các chuyến du lịch, đặt chỗ và đặt trước các phương tiện vận chuyển, và cung cấp thông tin cụ thể liên quan đến các dịch vụ đó cho khách hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ cá nhân do người khác thực hiện để đáp ứng nhu cầu của cá nhân, cụ thể là lập kế hoạch cho các bữa tiệc và sự kiện đặc biệt, sắp xếp đặt vé cho các buổi biểu diễn và các sự kiện giải trí, thể thao hoặc văn hóa khác; dịch vụ hỗ trợ nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân của chủ thẻ khách hàng cao cấp và khách du lịch, cụ thể là lập kế hoạch cho các bữa tiệc và sự kiện đặc biệt, sắp xếp đặt vé cho các buổi biểu diễn và các sự kiện giải trí, thể thao hoặc văn hóa khác, và cung cấp thông tin cụ thể liên quan đến các dịch vụ đó cho khách hàng.

---

(210) **4-2025-16100**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3
(591) Xanh, trắng.
(731) TRẦN VĂN THẮNG (VN)
Số 1A4 ngõ 168 phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá đã chế biến; hải sản đã chế biến; trứng; sữa; pho mai.

Nhóm 30: Bánh pizza; món khai vị mì ống; nước xốt; gia vị; mật ong; đường.

Nhóm 32: Bia; đồ uống hoa quả; nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; đồng uống không cồn; xiro (đồ uống).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; rượu vang; rượu hoa quả.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; quản lý tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); quán bánh pizza.

---

(210) **4-2025-16104**

(540)

AMAZON

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất và chất phụ gia hóa học được sử dụng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); nhựa nhân tạo chưa qua xử lý; chất dẻo chưa qua xử lý; phân chuồng; hợp chất dập lửa; các chế phẩm để tôi và hàn; hóa chất và chất phụ gia hóa học để bảo quản thực phẩm và sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm và dược phẩm; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp; giấy nhạy sáng; giấy ảnh; chất để sửa chữa săm và lốp xe; muối để bảo quản, không dùng cho thực phẩm; vật liệu lọc bằng chất hóa học, chất khoáng, chất dẻo chưa qua xử lý, vật liệu lọc có nguồn gốc thực vật; chế phẩm sinh học, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm để lọc và chế phẩm làm trong dùng cho rượu vang và công nghiệp đồ uống; chất bảo vệ công trình xây bằng gạch, chất bảo vệ xi măng, chất bảo vệ công trình xây, chất bảo vệ bê tông, trừ sơn và dầu.

---

(210) **4-2025-16105**

(540)

AMAZON

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức; khuy măng sét, ghim cài cà vạt, vòng đeo chìa khóa, dây đeo chìa khóa và chi tiết trang trí (charm) cho các sản phẩm này; hộp đựng đồ trang sức; đá quý và đá bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; huy chương; tượng bằng kim loại quý.

Nhóm 23: Sợi và chỉ, dùng cho ngành dệt; sợi bông đã xe; len đã xe thành sợi; tơ tằm đã xe; chỉ bằng kim loại để thêu; chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; vệ sinh, bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; làm sạch và sửa chữa quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân; tẩy uế; lắp đặt, vệ sinh, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điện, thiết bị sưởi ấm, điều hòa không khí, thiết bị làm mát, thiết bị thông gió, thiết bị nhà thông minh; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo cháy; phục chế và bảo dưỡng đồ đạc; dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch]; lắp đặt thiết bị gia dụng; phục chế các tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ giặt giũ; thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-16106**

(540)

amazon

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất và chất phụ gia hóa học được sử dụng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); nhựa nhân tạo chưa qua xử lý; chất dẻo chưa qua xử lý; phân chuồng; hợp chất dập lửa; các chế phẩm để tôi và hàn; hóa chất và chất phụ gia hóa học để bảo quản thực phẩm và sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm và dược phẩm; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp; giấy nhạy sáng; giấy ảnh; chất để sửa chữa săm và lốp xe; muối để bảo quản, không dùng cho thực phẩm; vật liệu lọc bằng chất hóa học, chất khoáng, chất dẻo chưa qua xử lý, vật liệu lọc có nguồn gốc thực vật; chế phẩm sinh học, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm để lọc và chế phẩm làm trong dùng cho rượu vang và công nghiệp đồ uống; chất bảo vệ công trình xây bằng gạch, chất bảo vệ xi măng, chất bảo vệ công trình xây, chất bảo vệ bê tông, trừ sơn và dầu.

---

(210) **4-2025-16107**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức; khuy măng sét, ghim cài cà vạt, vòng đeo chìa khóa, dây đeo chìa khóa và chi tiết trang trí (charm) cho các sản phẩm này; hộp đựng đồ trang sức; đá quý và đá bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; huy chương; tượng bằng kim loại quý.

Nhóm 23: Sợi và chỉ, dùng cho ngành dệt; sợi bông đã xe; len đã xe thành sợi; tơ tằm đã xe; chỉ bằng kim loại để thêu; chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; vệ sinh, bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; làm sạch và sửa chữa quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân; tẩy uế; lắp đặt, vệ sinh, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điện, thiết bị sưởi ấm, điều hòa không khí, thiết bị làm mát, thiết bị thông gió, thiết bị nhà thông minh; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo cháy; phục chế và bảo dưỡng đồ đạc; dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch]; lắp đặt thiết bị gia dụng; phục chế các tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ giặt giũ; thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-16108**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bất động sản; dịch vụ chứng khoán và hợp đồng tương lai [tài chính]; đánh giá và định giá đồ cổ, đồ trang sức và ngọc bích; đánh giá, phân tích và tư vấn tài sản, tài chính và đầu tư; dịch vụ giao dịch và thanh toán tài chính; dịch vụ môi giới tín chỉ các-bon.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ thông tin liên lạc; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính, mạng máy tính và mạng viễn thông; dịch vụ hãng tin tức; dịch vụ phát sóng và phát trực tuyến và truyền có dây hoặc không dây, theo thuê bao hoặc không theo thuê bao, các chương trình radio, giọng nói, video, phim, âm thanh, âm nhạc, hình ảnh, đồ họa, vô tuyến truyền hình, dữ liệu, văn bản, tin tức, trò chơi, tin nhắn, nội dung nghe nhìn và các nội dung đa phương tiện và nội dung kỹ thuật số khác; dịch vụ hội nghị truyền hình và hiện diện từ xa; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ webcasting [truyền trực tuyến/phát sóng qua internet]; dịch vụ podcasting [truyền bản ghi âm kỹ thuật số của các chương trình radio có thể

tải xuống từ Internet]; cung cấp quyền truy cập vào danh bạ, cơ sở dữ liệu, trang web thời sự và nhật ký trực tuyến và các tài nguyên dùng để tham khảo trực tuyến; cho thuê hệ thống và thiết bị viễn thông và thông tin liên lạc; truyền qua vệ tinh; truyền qua fax; dịch vụ hộp thư thoại; cung cấp quyền truy cập vào truyền hình giao thức Internet; cung cấp quyền truy cập cho người dùng vào mạng máy tính toàn cầu và trang web trực tuyến có chứa thông tin về nhiều chủ đề; trao đổi hồ sơ và hóa đơn y tế bằng phương thức điện tử trong mạng thông tin sức khỏe; trao đổi dữ liệu điện tử và chuyển giao thông tin và dịch vụ cho các ngành chăm sóc sức khỏe, dược và y tế; cung cấp dịch vụ mạng riêng ảo (VPN) cho người khác; dịch vụ viễn thông để cung cấp việc phát trực tuyến video thời gian thực và tương tác với nhà cung cấp dịch vụ và người dùng khác trong các trải nghiệm di chuyển, du lịch, giải trí, giáo dục, văn hóa, mua sắm và các trải nghiệm được thiết kế riêng; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp quyền truy cập vào hệ điều hành máy chủ và các ứng dụng máy tính thông qua mạng Internet; cung cấp quyền truy cập vào một mạng điện toán đám mây và Internet vạn vật (IoT); dịch vụ trò chuyện bằng âm thanh; dịch vụ ghi âm ghi hình cuộc gọi và cuộc gọi hội nghị.

---

(210) **4-2025-16109**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn, vecni, sơn mài; chất pha loãng, chất làm đặc, chất hãm màu, chất làm khô cho sơn, vecni, sơn mài; chất bảo quản chống gỉ và chống hư hỏng gỗ; chất nhuộm màu, màu nhuộm; chất cố định màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại ở dạng lá và bột dùng trong hội họa, trang trí, in ấn và nghệ thuật; mực để in, đánh dấu và khắc.

---

(210) **4-2025-16110**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất và chất phụ gia hóa học được sử dụng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); nhựa nhân tạo chưa qua xử lý; chất dẻo chưa qua xử lý; phân chuồng; hợp chất dập lửa; các chế phẩm để tôi và hàn; hóa chất và chất phụ gia hóa học để bảo quản thực phẩm và sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm và dược phẩm; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp; giấy nhạy sáng; giấy ảnh; chất để sửa chữa săm và lốp xe; muối để bảo quản, không dùng cho thực phẩm; vật liệu lọc bằng chất hóa học, chất khoáng, chất dẻo chưa qua xử lý, vật liệu lọc có nguồn gốc thực vật; chế phẩm sinh học, không dùng

cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm để lọc và chế phẩm làm trong dùng cho rượu vang và công nghiệp đồ uống; chất bảo vệ công trình xây bằng gạch, chất bảo vệ xi măng, chất bảo vệ công trình xây, chất bảo vệ bê tông, trừ sơn và dầu.

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để làm sạch, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; tinh dầu; mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm không khí; hương/nhang để thắp; dầu dùng cho mục đích làm sạch, mỹ phẩm, vệ sinh thân thể, nước hoa và nước thơm; nước hoa; chế phẩm không chứa thuốc dùng để chăm sóc tóc, da đầu, da và móng; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; vải chà nhẵn; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 14: Kim loại quý, dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức; khuy măng sét, ghim cài cà vạt, vòng đeo chìa khóa, dây đeo chìa khóa và chi tiết trang trí (charm) cho các sản phẩm này; hộp đựng đồ trang sức; đá quý và đá bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; huy chương; tượng bằng kim loại quý.

Nhóm 24: Vải; vải dệt; vải lanh dùng trong nhà; rèm bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo; tấm vải lót để trên bàn; vỏ của gối tựa; tấm phủ [rộng] cho đồ nội thất; dải giữ rèm làm bằng vật liệu dệt; vải flanen; rèm cửa dạng lưới; vỏ gối; lớp lót túi ngủ; chăn du lịch [chăn cuộn]; chăn mỏng; khăn lau bát đĩa [khăn vải]; khăn tắm đi biển; chăn dùng cho vật nuôi trong gia đình; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng vải hoặc chất dẻo; vải thô để làm thảm hoặc để thêu; miếng vải dùng để tẩy trang; miếng vải dùng để thay bỉm cho trẻ em; màn chống muỗi.

---

(210) **4-2025-16111**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, sáp; chất bôi trơn; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc dùng để thắp sáng.

Nhóm 08: Bơm khí, vận hành bằng tay; lưỡi dao cho các dụng cụ vận hành thủ công; bàn là hơi nước chạy bằng điện; cưa cầm tay; dụng cụ cắt vận hành bằng tay; súng bắn ghim vận hành bằng tay; chìa khóa đầu lục giác mở ốc chìm; dao nhà bếp; dụng cụ mài sắc dao không dùng điện; búa [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay đa chức năng chủ yếu gồm dao bỏ túi và gồm cả kìm, dụng cụ cắt dây, cưa, tua vít, dụng cụ mở hộp và móc gắn có khóa đóng mở [carabiner]; dụng cụ gọt vỏ rau củ không chạy điện; dụng cụ cắt pizza, không chạy điện; kìm; dao bỏ túi; dao trét vữa; lưỡi dao cạo; kéo; dụng cụ bàn ăn [dao, dĩa và thìa]; nhíp; dụng cụ cầm tay để uốn tóc, xăm hình và để cắt tỉa móng tay, chăm sóc chân và móng chân; dụng cụ cầm tay, vận hành bằng tay; túi để đựng dụng cụ cầm tay.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ thú y; chân tay giả; mắt giả; răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị trị liệu và hỗ trợ chuyên dùng cho người khuyết tật; thiết bị xoa

bóp; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng để chăm sóc trẻ sơ sinh; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng cho hoạt động tình dục; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; cốc nguyệt san; quần áo phẫu thuật; mặt nạ y tế.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, đường hàng không và các bộ phận và phụ tùng của chúng; xe điện và các bộ phận và phụ tùng của chúng; dây an toàn ghế ngồi cho ô tô có động cơ; ghế ngồi xe cộ; động cơ và đầu máy cho xe cộ.

Nhóm 15: Nhạc cụ; giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ; que đánh nhịp của nhạc trưởng; các bộ phận và phụ kiện thay thế cho nhạc cụ; hộp đựng cho nhạc cụ; hộp nhạc; nhạc cụ điện tử tổng hợp; cuộn nhạc đục lỗ; miếng gảy đàn; khóa lên dây đàn; thiết bị lật trang cho tập bản nhạc; móc treo tường chuyên dụng để treo đàn guitar.

---

(210) **4-2025-16112**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường, dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thông thường; vật liệu bằng kim loại dùng trong xây dựng và công trình xây dựng; công trình xây dựng bằng kim loại có thể vận chuyển được; dây cáp không dẫn điện và dây dẫn bằng kim loại thông thường; đồ ngũ kim bằng kim loại [vật liệu nhỏ]; cửa ra vào và phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu trữ hoặc vận chuyển; két an toàn; tượng, tượng bán thân và các tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thông thường; thanh vịn bằng kim loại.

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa qua xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng ép đùn dùng trong sản xuất; vật liệu để bao gói và bịt kín dùng trong sản xuất; ống dẫn mềm, ống tuýp mềm và ống mềm, không bằng kim loại; vật liệu cách nhiệt dùng cho tòa nhà; vòng đệm ống; vật liệu bịt kín và vật liệu cách điện; băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; các sản phẩm cách điện như vải, phớt, găng tay, dầu, sơn, giấy, thạch cao, băng dính, véc ni cách điện; vật liệu không dẫn nhiệt để giữ nhiệt; vật liệu cách âm.

Nhóm 18: Da và giả da; da động vật, da sống; rương và túi du lịch; ô và dù che nắng; gậy đi bộ; roi, dây đai và yên cương; vòng cổ, dây xích và quần áo cho động vật và vật nuôi trong nhà; túi; hộp bằng da hoặc giả da; ví đựng danh thiếp; bọc đồ nội thất bằng da hoặc giả da; túi xách; túi dết; bao để móc chìa khóa; thẻ hành lý; ví; dây đeo vai [dây đai] bằng da hoặc giả da; va li; đai địu cho em bé sơ sinh; túi rỗng để đựng dụng cụ; ví tiền; lông thú; vali xách tay; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong.

Nhóm 19: Công trình xây dựng và vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; nhựa đường, hắc ín và bitum; công trình và kết cấu xây dựng không bằng kim loại có thể vận chuyển được; đài kỷ niệm, không bằng kim loại; rèm che bên ngoài cửa không bằng kim loại hoặc vật liệu dệt; bể bơi phi kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại; cửa ra vào, không bằng kim loại; ống thoát

nước, không bằng kim loại; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo; gỗ để làm dụng cụ gia đình; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc đá cẩm thạch.

---

(210) **4-2025-16113**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; gương [đồ đạc]; khung tranh ảnh; đồ chứa đựng, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển; xương, sừng, phiến sừng ở hàm cá voi hoặc xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm; vỏ sò, vỏ ốc; đá bọt; hổ phách vàng; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; đồ đạc và nhà cho vật nuôi trong nhà; cửa chắn an toàn cho em bé, trẻ nhỏ và vật nuôi trong nhà [đồ đạc]; đồ đạc cho em bé; đồ đạc cho trường học; đồ ngũ kim nhỏ, không bằng kim loại, cụ thể là bu lông, đinh vít, chốt, bánh xe cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp đồ đạc, vòng đệm dùng để giữ chặt ống; tay vịn không bằng kim loại; bộ phân phối khăn, giấy vệ sinh, túi đựng chất thải của vật nuôi trong nhà, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; bọt biển dùng cho mục đích gia dụng; bàn chải dùng cho gia đình; kính thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng; đồ thuỷ tinh, sành, sứ và đất nung dùng cho mục đích gia dụng; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; hộp vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thuỷ tinh; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện; dụng cụ nhà bếp nhỏ vận hành bằng tay để băm, nghiền, ép hoặc nghiền nát; dụng cụ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-16114**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 22: Dây thừng, không bằng kim loại; dây bện; lưới; lều (trại) và vải dầu/vải nhựa/vải bạt; mái che bằng chất liệu dệt hoặc tổng hợp; cánh buồm; bao tải để vận chuyển và lưu trữ các nguyên vật liệu dạng rời; vật liệu để đệm (lót) và nhồi, trừ giấy, bìa cứng, cao su hoặc chất dẻo; sợi dệt dạng thô; tấm phủ xe [không dùng riêng cho xe cộ]; túi đóng gói bằng vải dệt.

Nhóm 23: Sợi và chỉ, dùng cho ngành dệt; sợi bông đã xe; len đã xe thành sợi; tơ tằm đã xe; chỉ bằng kim loại để thêu; chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt.

Nhóm 26: Đăng ten, dải và đồ để thêu trang trí, và ruy băng và nơ dùng để may vá; khuy, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu [đồ kim chỉ]; hoa nhân tạo, trái cây nhân tạo, cây nhân tạo (trừ cây thông noel); đồ trang trí tóc; tóc và râu giả; huy hiệu để đeo, không phải bằng kim loại quý; hạt cườm và chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức; bộ đồ may vá; mũ trùm đầu khi nhuộm tóc; dụng cụ uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, không phải dụng cụ cầm tay; tóc nối; khóa kéo, trang kim cho giày và quần áo và túi; đồ trang trí giày.

Nhóm 27: Thảm, thảm dầy, chiếu và thảm để phủ sàn nhà; vải sơn lát sàn nhà; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; giấy dán tường; thảm cỏ nhân tạo.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; vệ sinh, bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; làm sạch và sửa chữa quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân; tẩy uế; lắp đặt, vệ sinh, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điện, thiết bị sưởi ấm, điều hòa không khí, thiết bị làm mát, thiết bị thông gió, thiết bị nhà thông minh; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo cháy; phục chế và bảo dưỡng đồ đạc; dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch]; lắp đặt thiết bị gia dụng; phục chế các tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ giặt giũ; thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-16115**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tái chế rác và phế thải; lọc không khí; xử lý nước; dịch vụ in; bảo quản thực phẩm và đồ uống; đóng sách; nhuộm vải, lông thú và vải sợi; cho thuê thiết bị sưởi, máy phát điện, điều hòa không khí; sản xuất thiết bị chỉnh răng theo yêu cầu; dịch vụ may chần chăn mền, thêu, may đo theo yêu cầu; sản xuất hàng hóa, đồ đạc, thiết bị gia dụng, thiết bị điện tử, máy tính, ô tô, dược phẩm theo đơn đặt hàng cho người khác.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thụ tinh nhân tạo và thụ tinh trong ống nghiệm; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp; cho thuê thiết bị vệ sinh và y tế.

---

(210) **4-2025-16117**

(540)

SPOTLESS

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) NGỌ QUANG NAM (VN)
Tổ 2 khu Bồ Sơn, Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 08: Máy cạo râu.

---

(210) **4-2025-16119**

(540)

AXAVINA
88888

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH AXALTIC VIỆT NAM (VN)
Lô A2 CN6, cụm công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách nhiệt, cách điện); thuốc mầu, thuốc nhuộm, chất chống gỉ; chất bảo quản gỗ.

---

(210) **4-2025-16120**

(540)

UNICO

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 7.1.6; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.12
(591) Đen, nâu đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN TUẤN (VN)
Thôn Bù Bưng, xã Đak Ơ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-16122**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 25.1.9; 26.11.12
(591) Trắng, kem, đỏ, vàng.
(731) ĐÀO ĐỨC HIẾU (VN)
220-221 C1 Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách; sách mỏng; ấn phẩm; tạp chí [định kỳ].

Nhóm 41: Dịch vụ sáng tác nhạc; sắp xếp và tiến hành buổi hoà nhạc; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức và tiến hành hội nghị.

---

(210) **4-2025-16123**

(540)

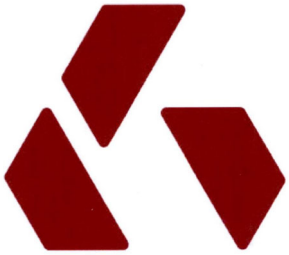

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.3; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT AN HOME GROUP (VN)
Khu thương mại dịch vụ làng nghề Đồng Kỵ, phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ kho hàng hoá; vận chuyển đồ đạc; vận chuyển hành khách; dịch vụ lái xe.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; khoá đào tạo từ xa.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-16124**

(540)

VINAMEDIC

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16125**

(540)

VINAMEDIC

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-16126**

(540)

VINAMEDIC

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện và vật lý trị liệu; dịch vụ xét nghiệm y tế; gieo trồng cây thuốc.

---

(210) **4-2025-16127**

(540)

ORAVITA

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16128**

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HEMOVIT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16129**

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CALCINPLUS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16130**

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AUROCARTIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16131**

(540)

LIVERCAP

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16132**

(540)

VITROBIN

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-16133**

(540)

VITA-RAU

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16134**

(540)

VITA-RAU

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-16135**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 3.1.6; 3.1.8; 3.17.0
(591) Da cam, vàng, xanh, xanh đậm.
(731) LINYI YISHUI FOOD CO., LTD (CN)
No. 37, Yibo Road, Yicheng Street, Yishui County, Linyi City, Shandong Province (in the yard of Linyi Fuhui Breakfast Engineering Company), China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; bánh quy cho chó; thức ăn cho gia súc; thức ăn vỗ béo cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-16136**

(540)

PASSIONAL LOVER
恋 火

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) SUN CHENGJING (CN)
No. 45, Qilongwuji Group, Dayuan Village, Shilong Town, Banan District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); kem nền dạng lỏng.

---

(210) **4-2025-16137**

(540)

DeRunLai

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8; 26.11.12
(731) WENZHOU HUALI NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 401, Building 28, Zone 3, Zhihui Industrial Park, Shangwang Street, Rui'an City, Wenzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện dùng cho xe cộ; ắc quy khởi động/pin đánh lửa; bộ pin anôt; pin điện/ắc quy điện; ắc quy điện; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-16138**

(540)

OULEDO

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGDONG YINGHUA INTELLIGENT SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
2nd Floor, Building 1, Second Industrial Center, No. 2 Baozhu West Road, Shaxi Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Khóa sinh trắc học; hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động; khoá điện; khóa móc, đồ điện tử; pin điện/ắc quy điện; thiết bị điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-16141**

(540)

immino

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HẢO ĐAN (VN)
Số 4Q38, ngõ 160 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16142**

(540)

SUPPLIMMU

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 26.5.1
(591) Xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HẢO ĐAN (VN)
Số 4Q38, ngõ 160 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16143**

(540)

HẢO ĐAN

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HẢO ĐAN (VN)
Số 4Q38, ngõ 160 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16151**

(540)

ALOHA EDU
STUDY ABROAD IN THE WORLD

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1; 26.11.12
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) PHẠM VĂN DU (VN)
P1008, CT3, Ecogreen City, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học; tư vấn giáo dục.

---

(210) **4-2025-16152**

(540)

ACV

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH BIGCO GROUP (VN)
Số 27/6, đường Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; chế phẩm xua đuổi côn trùng; chế phẩm diệt muỗi; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-16153**

(540)

apricot sofa

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.2; 26.4.18
(731) APRICOT FURNISHINGS CO., LTD. (CN)
East Weiming Village, Foho Industrial Zone, Wujiang District, Suzhou City, Jiangsu Province, China. 215211
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế trường kỷ; ghế đi văng; ghế [ngồi]; gối tựa; ghế sofa đôi; ghế sofa cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-16154**

(540)

FDOB
FLOWER DREAM OF BUTTERFLIES

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.14
(731) CHONGQING MENGZI COSMETICS CO., LTD. (CN)
38-23#, No.2, Zhongshan 1st Road, Qixinggang Street, Yuzhong District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-16155**

(540)

webitpay

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) WEBIT INFORMATION TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Flat/Rm B2 6/F Tlp132 Nos.132-134 Tai Lin Pai Road Kwai Chung Nt Hongkong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thẻ từ được mã hoá; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; ví điện tử tải xuống được.

Nhóm 36: Dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thanh toán ví điện tử.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn bảo mật internet.

---

(210) **4-2025-16156**

(540)

TOPVIEW

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TOPVIEW PTE. LTD (SG)
20 Collyer Quay#20-03 Singapore (049319)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp

tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-16157**

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Keke Mood

(731) GUANGZHOU CALPIS BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1005, No. 110, Xinshi Road, Junhe Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; lông mi giả; nước sơn móng; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-16158**

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DR.URUR

UR

(531) 18.2.1; 26.13.25

(731) HIGH-TECH ZONE SHENGYANG MARKETING MANAGEMENT CONSULTING AGENCY (CN)
Room 401, Unit 2, Building D1, Kechuang Huigu (Qingdao) Science And Technology Park, No.2 Xiuyuan Road, High-tech Zone, Qingdao, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem tắm; dầu gội đầu; mỹ phẩm; mặt nạ cho tóc; mặt nạ làm đẹp; nước hoa.

---

(210) **4-2025-16159**

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DR.URUR

UR

(531) 18.2.1; 26.13.25

(731) HIGH-TECH ZONE SHENGYANG MARKETING MANAGEMENT CONSULTING AGENCY (CN)
Room 401, Unit 2, Building D1, Kechuang Huigu (Qingdao) Science And Technology Park, No.2 Xiuyuan Road, High-tech Zone, Qingdao, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại về li xăng sản phẩm và dịch vụ cho người khác; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-16160**

(540)

Viremora

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHIXIN GUO (CN)
No. 87, Longhu Village, Xianjia Town, Yongchun County, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; đèn đường; đèn trần; đèn chùm; hệ thống và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-16161**

(540)

chuhu

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU MUYE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 402, Building 1, Zhijiang Times Center, Zhuantang Sub-district, Xihu District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Bàn trang điểm; giường ngủ; bàn; tủ sách; tủ đựng quần áo; ghế đi văng.

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-16162**

(540)

SUNKONZ

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN SUNKONZ TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Area B, Floor 4, Building 4, Hengchanggrong Industrial Park, Shilong Community, Shiyan Street, Bao'an District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy trộn; máy nhào; máy xay; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; máy ép thực phẩm, chạy điện.

---

(210) **4-2025-16163**

(540)

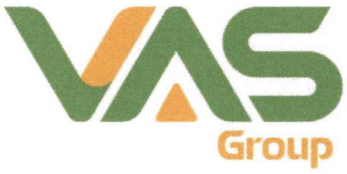

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VAS GROUP (VN)
Lô 11, Ô 01, khu đất dịch vụ, KĐC mới Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước; thiết bị nấu nướng (dùng điện).

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; giấy vệ sinh; giấy lau miệng.

Nhóm 29: Thịt; thủy, hải sản chế biến; nước mắm; xúc xích; sữa.

Nhóm 30: Bánh kẹo; gia vị; nước sốt; kem lạnh; trà; cà phê.

Nhóm 31: Gia súc còn sống; gia cầm còn sống.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối (mua bán): thịt, thủy hải sản, nước mắm, xúc xích, sữa, bánh kẹo, gia vị, nước sốt, kem lạnh, gia súc, gia cầm còn sống, thiết bị, dụng cụ nấu nướng, văn phòng phẩm, giấy vệ sinh, giấy lau, đồng phục học sinh, dụng cụ ăn uống.

Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ vệ sinh trường học.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán nước; dịch vụ cho thuê thiết bị dụng cụ nấu nướng; dịch vụ cho thuê thiết bị phân phối nước uống; dịch vụ cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

Nhóm 44: Dịch vụ chăn nuôi.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sĩ; dịch vụ bảo vệ; dịch vụ tư vấn an ninh.

---

(210) **4-2025-16166**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TPTECH QUỐC TẾ (VN)
Số 20 ngõ 21B đường Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách nhiệt dạng ống, dạng tấm, dạng cuộn; cao su lưu hóa dạng ống, dạng tấm, dạng cuộn; vật liệu cách âm; vật liệu tiêu âm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vật liệu cách nhiệt (dạng ống, dạng tấm, dạng cuộn), cao su lưu hóa (dạng ống, dạng tấm, dạng cuộn), vật liệu cách âm, vật liệu tiêu âm.

---

(210) **4-2025-16167**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 4.3.20; 5.3.13; 5.3.14; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, nâu vàng nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN HIỀN VƯƠNG (VN)
Số 203, đường Minh Cầu, tổ 9, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược liệu.

Nhóm 30: Trà.

Nhóm 31: Rau tươi; củ tươi; quả tươi.

---

(210) **4-2025-16168**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.30; 5.3.13; 5.3.14; 16.1.14; 24.15.7; 26.4.2
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, nâu, be, xanh cổ vịt, xanh ngọc, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP TRỰC TUYẾN (VN)
Lô A124-10, đường DH, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-16169**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.23; 2.9.12; 24.9.1; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TÔ VĂN LỘC (VN)
81A Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ kinh doanh giải trí karaoke, dịch vụ vũ trường.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, khách sạn, quán cà phê, quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ mát-xa, xoa bóp, xông hơi.

---

(210) **4-2025-16170**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.3; 26.1.2; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, đen, trắng.
(731) TÔ VĂN LỘC (VN)
81A Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hàng hóa và hành khách bằng đường bộ và đường thủy; đại lý vé máy bay, tàu hỏa, ôtô; cho thuê phương tiện vận chuyển.

---

(210) **4-2025-16171**

(540)

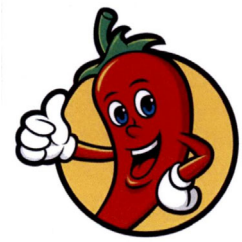

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 5.9.15; 26.1.1
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ, xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) NGUYỄN THỊ CẨM HƯƠNG (VN)
Khối Trung Nghĩa, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-16172**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng, nâu, trắng, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG BÌNH QUÂN (VN)
Thôn Ninh Hòa (TĐ số 93, TBĐ số 56), xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-16174**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 16.3.17; 18.5.1; 24.17.24; 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DU LỊCH PHÚ QUỐC (VN)
Tổ 13A, khu phố 12, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch: dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2025-16175**

(540)

XI MĂNG NGUYÊN SƠN

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHAN HỒNG SƠN (VN)
Số 30 Hồ Tùng Mậu, tổ 21, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-16176**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Nâu, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIAORA (VN)
Thôn Do Hạ, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chất tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chất tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, thuốc đánh răng, thịt cá, gia cầm, thịt heo và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau củ quả được bảo quản, phơi hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt, mứt quả, trứng, sữa và sản phẩm sữa, dầu thực vật và mỡ ăn, cà phê, chè, trà, ca cao, đường, bột sẵn, bột cọ, chất thay thế cà phê, bột và sản phẩm bột làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh kẹo, kem ăn, kem lạnh, mật ong, nước mật đường, kem bột nở, gia vị, tương hạt cái, muối, dấm và nước xốt (gia vị), các loại hạt là sản phẩm của nông nghiệp, lâm nghiệp, động vật sống, rau tươi, quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi, thức ăn cho động, mạch nha, bia, nước khoáng, nước có ga và các loại đồ uống không cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống, đồ uống có cồn, rượu.

---

(210) **4-2025-16177**

(540)

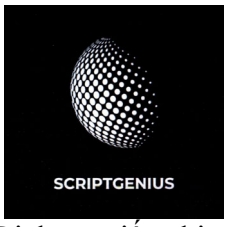

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 21.3.1; 25.7.7; 26.15.1; 26.15.15
(731) TRỊNH PHÚ HIỆP (VN)
17 phố Hà Trung, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tiếp thị số, quảng cáo trực tuyến; viết nội dung quảng cáo; xây dựng thương hiệu; chiến lược truyền thông; tư vấn tiếp thị.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế đồ hoạ; thiết kế giao diện người dùng (UI/UX); lập trình máy tính; phát triển phần mềm; dịch vụ viết nội dung bằng trí tuệ nhân tạo; thiết kế hệ thống website thương mại điện tử.

---

(210) **4-2025-16178**

(540)

RK

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) RK JAPAN CO. LTD. (JP)
668, Kabutoyama, Kumagaya-shi, Saitama-ken, Japan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xích truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; dây xích truyền động trục cam cho phương tiện giao thông đường bộ; xích êm cho phương tiện giao thông đường bộ; đĩa xích cho bánh xe cộ; xích xe máy; xích xe đạp.

---

(210) **4-2025-16179**

(540)

CRESCENT ZIPPY

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) LITTLE SLEEPIES, LLC (US)
959 Seward Street 2nd Floor Los Angeles, California 90038 USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 25: Quần áo cho em bé, trẻ sơ sinh, trẻ mới biết đi và trẻ em, cụ thể là, quần áo ngủ, bộ pijama, bộ quần áo cộc liền mảnh, và bộ áo liền quần.

---

(210) **4-2025-16180**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.18; 3.4.24; 3.4.25; 19.13.3; 24.9.1
(591) Đỏ, hồng, vàng, đen, trắng, cam, bạc.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HC SÔNG HỒNG (VN)
Lô U03-L94 khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Ống tiêm dưới da; đèn cho mục đích y tế; kim cho mục đích y tế; ống tiêm; thiết bị gây mê; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-16186**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN TRỌNG CẦU (VN)
Ấp Sa Bình, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; đầu máy hát karaoke; đầu đọc đĩa kĩ thuật số; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); mi cờ rô (ống nói).

---

(210) **4-2025-16187**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(731) PHẠM ĐÌNH QUÂN (VN)
302, lô K, chung cư Nguyễn Kim, phường 7, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; đầu máy hát karaoke; đầu đọc đĩa kĩ thuật số; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); mi cờ rô (ống nói).

---

(210) **4-2025-16261**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.11; 5.7.3
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ HÀ TUYÊN (VN)
Thôn Cầu Đá, xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật như: dê, cừu, nai, hươu và các động vật khác.

---

(210) **4-2025-16266**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KACHAI VIỆT NAM (VN)
Số 61, tổ 6, ngõ 477/50 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; động cơ nổ; đầu phát điện; vỏ máy, bộ tiêu âm dùng cho động cơ và máy móc.

Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; bộ chuyển mạch điện; bảng điều khiển (điện); tủ phân phối (điện); bộ đảo điện; máy biến thế [điện]; máy biến áp [điện].

---

(210) **4-2025-16267**

(540)

TANYEN

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY THNN THIẾT BỊ & CÔNG NGHỆ TÂN YÊN (VN)
Số 08, phố Phúc Minh, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thang máy chở khách; thang máy [máy móc]; máy phát điện xoay chiều; máy phát điện; máy phát điện xoay chiều; máy phát điện khẩn cấp.

---

(210) **4-2025-16270**

(540)

林 中文版 老师

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 3.1.14; 3.1.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) LÂM THÙY DUNG (VN)
Thôn Việt Yên, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo ngoại ngữ; trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; khảo thí giáo dục; gia sư.

---

(210) **4-2025-16272**

(540)

PHÚT MỐT

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ VIỆT ANH (VN)
12 Tống Duy Tân, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD (CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-16274**

(540)

LUMILAB

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC PHẨM LUMI PHARMA (VN)
Tầng 1, tòa nhà Dreamland Bonanza, 23 Duy Tân, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; trà thảo dược; thảo dược; dược phẩm dùng cho người.

---

(210) **4-2025-16280**

(540)

YẾN SÀO FLY

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO FLY (VN)
Thôn Tân Phú, xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Yến sào.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ yến sào (không cồn).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: tổ yến, tổ yến sào, đồ uống làm từ yến sào.

---

(210) **4-2025-16281**

(540)

An Viên

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.11.2; 5.11.5

(591) Xanh lá, xanh lá mạ, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT AN VIÊN (VN)
Thôn 2 Tâng, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo đã qua sơ chế, chế biến và bảo quản (không dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo sấy khô (không dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo được chế biến thành dạng bột dùng làm thực phẩm.

Nhóm 31: Đông trùng hạ thảo tươi (không dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo để làm giống.

---

(210) **4-2025-16282**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.2
(591) Xanh lá, vàng, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH SẮN DÂY TA MINH QUANG (VN)
Thôn 2 Do Đạo, xã Nhân Thịnh, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 30: Bột sắn dây (không dùng cho mục đích y tế); tinh bột sắn dây (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm bột sắn dây (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-16300**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đỏ nâu, cam, vàng, xanh tím than, đen.
(731) PHẠM THỊ LAN ANH (VN)
Tổ 1, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức phong thủy; đá phong thủy (đá quý); vật phẩm phong thủy (được làm bằng đá quý, kim loại quý).

Nhóm 45: Dịch vụ tiến hành các nghi lễ tôn giáo; dịch vụ tổ chức các buổi lễ tôn giáo; dịch vụ tư vấn chiêm tinh học; dịch vụ tư vấn tâm linh; dịch vụ bói bài.

---

(210) **4-2025-16301**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG VĂN THẮNG (VN)
Phố Bằng Nguộn, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm hóa dược; thực phẩm chức năng dùng cho người.

Nhóm 29: Rau, củ, quả đã qua chế biến và bảo quản để tiêu dùng.

Nhóm 30: Trà; trà túi lọc; đồ uống từ trà.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, bán buôn, xuất nhập khẩu, đại lý các loại rau, củ quả đã qua chế biến và bảo quản để tiêu dùng; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, xuất nhập khẩu, đại lý các loại dược phẩm, chế phẩm hóa dược, thực phẩm chức năng dùng cho con người; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, xuất nhập khẩu, đại lý các loại trà, trà túi lọc, đồ uống từ trà.

---

(210) **4-2025-16302**

(540)

CENTAVIET
THE PERFECT LIVING SPACE

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.15.6; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Nâu, trắng.
(731) LÊ HỒNG ANH (VN)
Xóm 7, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Thi công xây dựng công trình dân dựng; thi công xây dựng công trình công nghiệp; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; thi công trang trí nội thất và ngoại thất; tư vấn trang trí nội thất.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế kiến trúc và nội thất; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-16308**

(540)

HG Forever

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Nâu, trắng.
(731) PHẠM THỊ THU GIANG (VN)
Tổ dân phố Khang Thọ, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-16309**

(540)

Bếp Cô Hến
ĂN LÀ MÊ

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 11.1.2; 26.3.23; 26.4.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) PHẠM THỊ THU GIANG (VN)
Khu dân cư Khang Thọ, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-16310**

(540)

THIÊN ĐƯỜNG ĐẶC SẢN TÂY NGUYÊN
QH FOODS

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.12; 6.1.2; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 25.1.5; 26.1.1
(591) Nâu, trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QH FOOD (VN)
47 Nguyễn Kiệm, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Thực phẩm được chế biến từ thịt, cá và các sản phẩm thịt gia cầm; củ, quả được bảo quản và nấu chín; thực phẩm có thành phần chủ yếu là thảo mộc hoặc chiết xuất từ thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng làm từ thảo mộc (đông trùng hạ thảo, cây kế sữa, sâm, linh chi, trái nhàu, đinh lăng, lô hội).

---

(210) **4-2025-16311**

(540)

LAN ANH FARM
CHẤT LƯỢNG TỪ TÂM, TƯƠI MÁT, NGỌT LÀNH

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.1; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP NÔNG THỊNH (VN)
630/ATH, khu phố An Thạnh, thị trấn Tiệm Tôm, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 31: Quả dưa lưới tươi; quả dưa hấu tươi; quả tươi; các loại quả mọng, tươi; trái cây có múi, tươi.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quả dưa lưới tươi, quả dưa hấu tươi, quả tươi, các loại quả mọng, tươi, trái cây có múi, tươi.

---

(210) **4-2025-16312**

(540)

NHỰA QUANG ĐỨC

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÕ QUANG ĐỨC (VN)
Số 101 đường N8, khu dân cư Đông An, khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Tấm nhựa ốp tường; tấm nhựa ốp sàn; ống nước bằng nhựa cứng; ống nhựa cứng chịu nhiệt; ống nhựa cứng PVC; ống nhựa cứng uPVC.

---

(210) **4-2025-16313**

(540)

GẠO SƠN HÀO
Nâng tầm nông sản địa phương

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.7.3; 5.13.1; 6.1.2
(591) Xanh da trời, xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, cam, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN MÃI (VN)
Ấp Trường Hội, xã Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-16314**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.7.3; 5.13.1; 6.1.2
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, vàng, cam, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN MÃI (VN)
Ấp Trường Hội, xã Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-16315**

(540)

Asiluma

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM Á CHÂU (VN)
Số 65 Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NAM VIỆT VÀ LIÊN DANH (VIPCO) (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16316**

(540)

Asdmecta

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM Á CHÂU (VN)
Số 65 Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NAM VIỆT VÀ LIÊN DANH (VIPCO) (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16317**

(540)

Astabica

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) CÔNG TY TNHH NAM VIỆT VÀ LIÊN DANH (VIPCO) (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16320**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN TIẾN QUYẾT (VN)
Căn 1109 T18 Timescity, tổ 20, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; mũ (thời trang); váy; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: quần áo, giầy dép, đồ đội đầu, đồ đi chân, váy, thắt lưng, túi xách, ví, kính mắt.

---

(210) **4-2025-16322**

(540)

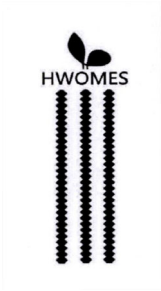

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.3; 26.11.13
(731) LEE CHIUNG HUI (TW)
No. 135, Jieshou Rd., Chaozhou Township, Pingtung County 920001, Taiwan (R.O.C.)
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Túi leo núi; balo; túi xách; vali; túi thể thao; túi cắm trại.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo bơi (trang phục); quần áo thể thao (trang phục); giày; mũ; tất.

---

(210) **4-2025-16323**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.9.1
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HH FOOD (VN)
Tầng 7, số nhà 110, phố Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm dinh dưỡng, không chuyên dụng dành cho mục đích y tế: hạt, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-16324**

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

QPLAY

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG (VN)
Phòng 313, cầu thang 6, nhà tập thể E8, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, đại lý: các sản phẩm dung dịch cọ rửa dùng cho đồ dùng trẻ em, sữa tắm, dầu gội đầu, nước thơm dùng để xức lên cơ thể, phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể (tất cả dùng cho em bé), dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), kem trị rạn da cho bà bầu, dầu dưỡng bụng bầu, sữa tắm dịu nhẹ cho mẹ bầu, kem dưỡng da phục hồi sau sinh, kem làm dịu núm ti bị nứt nẻ, kem chống nắng cho trẻ em, dầu massage cho trẻ em, khăn ướt chứa dưỡng chất làm mềm da, gel vệ sinh tay không cồn cho bé, xà phòng tắm cho bé, bỉm (tã lót), tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, miếng lót vệ sinh dùng cho em bé sử dụng một lần, tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em, băng vệ sinh, quần lót vệ sinh dùng một lần, miếng lót thấm sữa, các loại sữa cho trẻ em (gồm: sữa bột, sữa dinh dưỡng, váng sữa), các loại bột ăn liền dinh dưỡng cho trẻ em, bột ăn dặm, bánh ăn dặm cho trẻ em, thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng bổ sung cho mẹ và bé, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh, thảo dược lợi sữa, viên uống lợi sữa, vitamin tổng hợp, thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi, siro ho cho trẻ em, men vi sinh, sản phẩm bổ sung canxi, sắt, DHA cho mẹ bầu, bình sữa cho em bé, núm vú giả, máy hút sữa mẹ, máy hút sữa bằng tay, thiết bị tiệt trùng bình sữa, túi trữ sữa, vòng kích mọc răng, ống hút mũi cho trẻ em, nhiệt kế điện tử, nhiệt kế hồng ngoại, máy xông mũi họng, máy massage bụng sau sinh, đệm chống đau tầng sinh môn, gối ôm chữ U cho mẹ bầu, máy hâm sữa, máy tiệt trùng bình sữa, máy pha sữa bột tự động (dùng điện), máy tạo độ ẩm, máy lọc không khí, đèn ngủ có nhạc, đèn ngủ cảm ứng, xe nôi, xe đẩy trẻ em, xe ăn bột, xe tập đi, xe đẩy tập đi, ghế ngồi ô tô trẻ em, xe trượt cho trẻ nhỏ, xe thăng bằng, xe đạp ba bánh, khung tập đi cho trẻ em, khăn giấy ướt, khăn giấy khô, giấy vệ sinh, giấy lót chống thấm, khăn lau mũi dùng một lần, tã giấy cho trẻ sơ sinh, sổ tay ghi chép sức khỏe mẹ và bé, thẻ học online cho mẹ và bé, địu em bé, dây đeo giữ trẻ, balo bỉm sữa, túi thay tã, ví đựng đồ chăm sóc bé, túi giữ nhiệt, túi xách mẹ bầu, ô dù cho trẻ em, nôi, giường cũi, ghế ăn dặm, bàn học mẫu giáo, gối chống bẹp đầu, đệm chống trào ngược, gối ôm hình thú, rào chắn an toàn, ghế nghỉ cho mẹ bầu, ghế bập bênh cho mẹ bế con, gối đỡ khi cho con bú, cọ rửa bình sữa, muỗng đổi màu khi nóng, ly tập uống, bình uống nước có tay cầm, khay ăn chia ngăn, nĩa và muỗng tập ăn mềm cho trẻ, bình giữ nhiệt, bàn chải răng cho bé, gạc rơ lưỡi cho bé, bộ chén đĩa chống trượt, hộp đựng thuốc, khăn sữa, khăn tắm, khăn mặt, khăn tắm trẻ em, khăn choàng, túi ngủ, ga trải giường, vỏ gối, chăn, bộ vải quấn sơ sinh, tấm lót chống thấm, màn chụp côn trùng, quần áo trẻ em, đồ đội đầu, đồ đi chân, quần áo trẻ sơ sinh, quần áo mẹ sau sinh, đồ bầu, tất chân, áo lót bầu, áo lót cho bé bú, váy bầu, đồ ngủ cho mẹ bầu, áo khoác mẹ bầu, áo khoác mẹ bế bé, đồ chơi cho bé, búp bê, xúc xắc, quả bóng, đồ chơi nước, đồ chơi cảm giác, đồ chơi gỗ, sách vải, đồ chơi giáo dục sớm, đĩa bay, con quay, sữa, chế phẩm từ sữa, cháo tươi, thạch trái cây, rau củ nghiền, súp ăn liền, thực phẩm chế biến từ thịt, cá, rau củ.

(210) **4-2025-16325**

(540)

LH MEDIA PRODUCTION
LHPRODUCTION.VN

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.4.1; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LONG2K (VN)
Số 1 đường số 1B, Khu dân cư Novaland Golf Park, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; marketing.

---

(210) **4-2025-16326**

(540)

GLAMBOT.VN

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.1.19; 16.3.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LONG2K (VN)
Số 1 đường số 1B, Khu dân cư Novaland Golf Park, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; marketing.

---

(210) **4-2025-16327**

(540)

ĐỒNG HỒ ĐẠI PHÚ®

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỒ ĐẠI PHÚ (VN)
Số 20 ngõ Đồng 1, thôn Đại Định, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ; vỏ đồng hồ [bộ phận của đồng hồ]; đồng hồ chạy điện.

---

(210) **4-2025-16328**

(540)

F.PLUS

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI GIÁ TRỊ ĐIỆN TỬ (VN)
18 Trần Đình Xu, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ điện thoại, máy tính, các linh kiện cho điện thoại và máy tính, đồ gia dụng.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy vi tính; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa máy điện thoại.

Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính.

---

(210) **4-2025-16348**

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CASEKOO

(731) SHENZHEN RUIXIN DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
RM C1807, BLK C, Zhantao Technology BLDG, Intersection of Gongye East Road and Minzhi Road, Xinniu Community, Minzhi ST, Longhua DIST, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; thiết bị cung cấp năng lượng di động [pin có thể sạc lại]; cáp dữ liệu; ốp chuyên dụng cho điện thoại di động; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho thấu kính điện thoại thông minh; hộp đựng bảo vệ cho máy tính bảng; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; màng bảo vệ thích hợp cho màn hình của máy tính bảng; thiết bị sạc không dây; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; giá ba chân dùng cho máy ảnh; gậy tự chụp ảnh chuyên dùng cho điện thoại di động; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị chụp ảnh; tai nghe không dây; tai nghe; phích cắm điện; ổ cắm điện; loa; dây đeo dùng cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-16349**

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ULTRAGLASS

(731) SHENZHEN TORRAS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
RM C1215, BLK C, Zhantao Technology BLDG, Intersection of Gongye East Road and Minzhi Road, Xinniu Community, Minzhi ST, Longhua DIST, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; thiết bị cung cấp năng lượng di động [pin có thể sạc lại]; cáp dữ liệu; ốp chuyên dụng cho điện thoại di động; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho

thấu kính điện thoại thông minh; hộp đựng bảo vệ cho máy tính bảng; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; màng bảo vệ thích hợp cho màn hình của máy tính bảng; thiết bị sạc không dây; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; giá ba chân dùng cho máy ảnh; gậy tự chụp ảnh chuyên dùng cho điện thoại di động; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị chụp ảnh; tai nghe không dây; tai nghe; phích cắm điện; ổ cắm điện; loa; dây đeo dùng cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-16350**

(540)

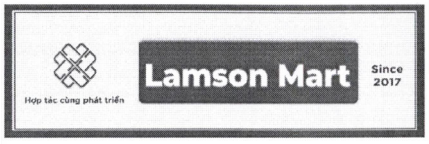

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ LA.MA.SON (VN)
Số 207 phố Tô Hiệu, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, điện lạnh văn phòng và gia đình (bao gồm tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa, ấm siêu tốc), đồ dùng nhà bếp (bao gồm bát, đũa, cốc, chén, nồi, niêu, xoong, chảo, dao, kéo, dĩa, thìa, muỗng, lọ đựng gia vị), thực phẩm, đồ uống, văn phòng phẩm, hóa mỹ phẩm, đồ chơi, khăn giấy, khăn giấy ướt, giấy ăn, giấy vệ sinh, khăn mặt bằng vải trong siêu thị, đại siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện

---

(210) **4-2025-16351**

(540)

BENZEMA

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH QUỐC TẾ FUJIMOTO (VN)
Số 5, ngõ 251 phố Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-16352**

(540)

TUXEDO

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH FUJIMOTO VIỆT NAM (VN)
Số 5, ngõ 251 phố Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-16353**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.7; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VITATH (VN)
29A đường Tức Mạc, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

---

(210) **4-2025-16354**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Hồng tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VITATH (VN)
29A đường Tức Mạc, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

---

(210) **4-2025-16355**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16356**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(591) Đỏ, trắng, be vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16357**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(591) Đỏ, trắng, be vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16358**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(591) Đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16359**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(591) Đỏ, trắng, be vàng, đen, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16360**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(591) Đỏ, trắng, be vàng, đen, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16361**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 3.3.1
(591) Đỏ, trắng, be vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B- tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16362**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(591) Đỏ, trắng, be vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16363**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.5.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16364**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 3.3.1
(591) Đỏ, trắng, be vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16365**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 3.3.1
(591) Đỏ, trắng, be vàng, đen, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16366**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.5.25; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-16367**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.6
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG KIM ƯNG (VN)
Số 1 Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 18: Sản phẩm từ da và giả da: túi xách, ví; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: quần áo, giày dép, mũ nón, phụ kiện quần áo, phụ kiện giày dép, phụ kiện mũ nón, da thuộc, vải da, móc khóa trang trí, phụ kiện ngũ kim.

---

(210) **4-2025-16368**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AĐZ VIỆT NAM (VN)
365 Nguyễn Văn Linh, thị trấn Ea T-Ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Giấy; sách; ấn phẩm; tranh ảnh; dụng cụ viết; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: giấy, sách, ấn phẩm, tranh ảnh, dụng cụ viết, văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-16369**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 5.5.20; 5.13.4; 26.1.11; 26.4.1; 26.11.3; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NAM HOÀNG PHƯƠNG (VN)
Thôn Xuân Đán, xã Đồng Ích, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ chuỗi cửa hàng kinh doanh, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu: thiết bị vệ sinh, gạch, ngói, vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-16370**

(540)

DẦU ACceleRant

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.3; 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI S.T.S SHINING STAR (VN)
Số nhà 24, ngách 219/111 phố Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 04: Dầu để đốt nóng; dầu đốt lò; dầu (nhiên liệu) dùng trong công nghiệp làm đường; chất phụ gia nhiên liệu (không phải hóa chất); dầu lửa hóa lỏng; nhiên liệu khoáng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dầu để đốt nóng, dầu đốt lò, dầu (nhiên liệu) dùng trong công nghiệp làm đường, chất phụ gia nhiên liệu (không phải hóa chất), dầu lửa hóa lỏng, nhiên liệu khoáng, nhựa đường, phụ gia nhựa đường, chất đốt, khí đốt hóa lỏng.

---

(210) **4-2025-16371**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 7.1.6; 7.5.8; 24.7.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, đỏ, da cam.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ DU LỊCH CAO NGUYÊN ĐÁ (VN)
Thôn Chúng Pả A, thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Mật ong; trà; gạo; bánh kẹo; gia vị.

---

(210) **4-2025-16372**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 6.19.9; 11.3.3; 25.5.25; 26.3.1
(591) Da cam, vàng, trắng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH LƯU THỊ HOA HG (VN)
SN 02, tổ 4, đường Lý Thường Kiệt, thị trấn Đồng Văn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-16373**

(540)

LAROY

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAROY (VN)
Tầng 4, số 19 Hai Bà Trưng, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 35: Vận hành doanh nghiệp; dịch vụ tuyển dụng lao động; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; marketing.

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); dịch vụ chuyển giao bí quyết [đào tạo]; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-16374**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.7; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH HUAJIAO VIỆT NAM (VN)
Số 22, Lý Thái Tổ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty luật TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-16375**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 2.9.14; 2.9.15; 26.15.15
(591) Trắng, vàng ánh kim.
(731) TRỊNH QUỐC HUY (VN)
235/80 đường Trục, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; cung cấp các khóa đào tạo về khởi nghiệp kinh doanh; đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo về sự sống, kỹ năng mềm; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

---

(210) **4-2025-16376**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 11.7.7; 26.1.1
(591) Vàng cam, cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TM & DV ALPHA WORKFORCE (VN)
75/8 đường Tân Lập, khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh nhà ở.

---

(210) **4-2025-16377**

(540)

ARTFAT

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI ĐỨC THỊNH PHÁT (VN)
Số nhà 6, ngõ 975 đường Tam Trinh, tổ 3, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện kim khí dùng trong xây dựng (chi tiết bằng kim loại cho xây dựng); phụ kiện cửa (phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc); khóa cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; nhôm; ốc vít kim loại.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): phụ kiện kim khí dùng trong xây dựng (chi tiết bằng kim loại cho xây dựng), phụ kiện cửa (phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc), khóa cửa bằng kim loại, bản lề bằng kim loại, nhôm, ốc vít kim loại.

---

(210) **4-2025-16378**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 6.3.5; 6.19.9; 6.19.11; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây, hồng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG QUỐC TẾ NEW RIVER (VN)
Khu công nghiệp Quang Vinh, xã Quang Vinh, huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thực phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-16379**

(540)

NANOHAPPY

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN DANH SẢN (VN)
Thôn Gồ, xã Phú Đa, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; chất pha loãng sơn; sơn lót.

---

(210) **4-2025-16380**

(540)

HAFEX

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.15.15
(731) TRẦN VĂN BẢY (VN)
Tổ 64, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 07: Máy rửa chén.

Nhóm 11: Bếp từ; máy hút mùi; vòi nước; chậu rửa (thiết bị vệ sinh).

Nhóm 20: Phụ kiện tủ bếp.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc; thùng gạo; thùng rác.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): máy rửa chén, bếp từ, máy hút mùi, vòi nước, chậu rửa, phụ kiện tủ bếp, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc, thùng gạo, thùng rác.

---

(210) **4-2025-16381**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.13; 3.6.6
(591) Xám, xanh.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH (VN)
5 ngõ 43 Xã Đàn, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; xe máy; xe đạp; ô tô điện.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe đạp điện, xe máy điện, xe máy, xe đạp, ô tô điện; dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt thiết bị điện; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện công nghiệp và dân dụng; dịch vụ sửa chữa thiết bị điện tử; dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe cộ.

---

(210) **4-2025-16382**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 15.7.1; 24.9.1; 26.1.1
(591) Nâu, cam, xám, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ CHẾ BIẾN CÀ PHÊ HÀ CHUNG (VN)
Tổ dân phố 10, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 30: Cà phê; hương liệu cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; trà; ca cao.

---

(210) **4-2025-16383**

(540)

Sống khỏe trẻ lâu cùng Bác sĩ Hải

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRƯƠNG QUANG HẢI (VN)
61 Trần Ích Phát, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ phòng khám và chữa bệnh; phòng khám da liễu; phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-16384**

(540)

Solveta

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHIỆT THÀNH (VN)
Tầng 7, căn số 2, nhà Lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, Thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-16386**

(540)

PIONEERX
NEXT FRONTIER

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.7
(591) Xanh lam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PIONEERX (VN)
Phòng 1807 tầng 18 tòa C2 Dự án D'Capitale, số 119 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp thiết lập các cửa hàng trực tuyến trên các trang thương mại điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về quảng cáo và marketing.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-16387**

(540)

PHENZERA

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16388**

(540)

SUPERIMMUNEE KIDDI

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-16389**

(540)

SUPERIMMUNEE KIDDI

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16390**

(540)

SUPERIMMUNEE-KIDDI

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-16391**

(540)

SUPERIMMUNEE-KIDDI

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16392**

(540)

KINGSPEED

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-16393**

(540)

KINGSPEED

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16394**

(540)

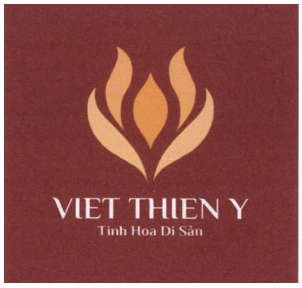

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.5; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng cam, trắng.

(731) NGUYỄN THANH THỦY (VN)
Số 21 ngõ 91 Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; mũ; giày dép.

---

(210) **4-2025-16395**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.12
(591) Nâu ánh vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GREEN MEDIC (VN)
Số 5, ngõ 539, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thuỵ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-16396**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.18
(731) NGUYỄN VĂN DƯƠNG (VN)
38H2 ngõ 33 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-16397**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.8
(731) NGUYỄN TÀI LINH (VN)
24 Vạn Phúc Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; tư vấn truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giảng dạy; dịch vụ tư vấn và cung cấp thông tin du học, giáo dục, đào tạo và giảng dạy; dịch vụ tổ chức và thực hiện hội thảo, hội nghị; dịch vụ tổ chức các cuộc thi (phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí hoặc giáo dục); dịch vụ trường học (trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, trường đại học).

---

(210) **4-2025-16402**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 1.15.15; 5.7.22; 26.1.2
(591) Đen, ghi đậm, trắng, ghi nhạt.
(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa [không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế]; chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm để xả vải [dùng để giặt]; chế phẩm dùng để tẩy trắng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm cọ rửa; chế phẩm để mài mòn; chế phẩm để rửa bát đĩa; xà phòng; nước rửa tay [không dùng cho mục đích y tế]; khăn giấy được tẩm chế phẩm và chất làm sạch và chất đánh bóng.

---

(210) **4-2025-16406**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No. 777, Guanggu 3rd Road, Donghu New Technology Development Zone, Wuhan, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; lông mi giả; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-16412**

(540)

HEYDAY

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mali, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Phim chưa lộ sáng dùng cho máy chụp ảnh lấy ngay.

Nhóm 09: Bao/hộp, vỏ bọc, và màng bằng chất dẻo định hình còn được gọi là miếng dán bảo vệ (skin) cho điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, thiết bị máy tính cầm tay, bàn phím, thiết bị thực tế tăng cường và thực tế ảo; hộp bảo vệ dùng cho thiết bị âm thanh có bản chất là loa và tai nghe vòng qua đầu; tivi; túi lớn có dây xách song song (túi tote), túi xách tay, ví tiền, ba lô và túi xách đặc biệt phù hợp để đựng, mang và sạc thiết bị điện tử di động, cụ thể là điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, thiết bị máy tính cầm tay, và phụ kiện của chúng, cụ thể là thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị hỗ trợ để sử dụng điện thoại di động rảnh tay, cáp phụ trợ cho điện thoại di động và bộ sạc pin điện thoại di động, không bao gồm thiết bị trò chơi; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay và thiết bị điện tử di động, không bao gồm thiết bị trò chơi; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; bộ đai, bao da chuyên dụng, và giá đỡ dùng cho thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay, cụ thể là điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng và thiết bị máy tính cầm tay, không bao gồm thiết bị trò chơi; tấm bảo vệ màn hình hiển thị đặc biệt phù hợp cho thiết bị điện tử, cụ thể là máy tính xách tay, điện thoại di động, và thiết bị trợ lý cá nhân kỹ thuật số, không bao gồm thiết bị trò chơi; bao/hộp đựng điện thoại di động tích hợp pin có thể sạc; pin và thiết bị sạc pin; bao/hộp xách tay, hộp đựng, bao/hộp bảo vệ và giá đỡ có bộ nạp điện, bộ chuyển đổi, loa, và thiết bị sạc pin đặc biệt phù hợp để dùng với thiết bị điện tử cầm tay, cụ thể là điện thoại, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, và thiết bị máy tính cầm tay, không

bao gồm thiết bị trò chơi; dây treo trang trí điện thoại di động và tấm ốp lưng cho điện thoại di động; thiết bị hỗ trợ để sử dụng điện thoại di động rảnh tay; bộ tai nghe vòng qua đầu có kèm micro cho điện thoại di động; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động; loa dạng thanh dài; loa không dây; loa âm thanh; tai nghe nhét tai và tai nghe vòng qua đầu; máy ảnh; máy thu thanh; giá đỡ một chân dùng cho điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, và thiết bị máy tính cầm tay, không bao gồm thiết bị trò chơi; băng đeo tay đặc biệt phù hợp cho thiết bị điện tử cá nhân, cụ thể là điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3; cáp USB và ổ đĩa flash (thiết bị lưu trữ dữ liệu) để trống; thiết bị theo dõi hoạt động có thể mang theo/đeo vào người; dây và quai đồng hồ thông minh; phần cứng máy tính; điện thoại di động, máy tính bảng cá nhân, thiết bị trợ lý cá nhân kỹ thuật số (PDA); chuột máy tính và miếng đệm lót chuột máy vi tính; bàn phím máy tính; máy in ảnh và tài liệu có thể mang đi được; máy quay đĩa; máy cassette và máy đọc đĩa CD; micro; ổ cắm điện dài, dây cáp điện và dây điện nối dài; vỏ bọc cho ổ cắm điện cố định; thấu kính, kẹp và giá đỡ cho điện thoại di động; máy chiếu đa phương tiện có thể mang đi được; bộ biến đổi điện; bộ chuyển đổi điện; bộ thiết bị thực tế ảo đeo trên đầu, kính thực tế ảo, tai nghe vòng qua đầu thực tế ảo và thiết bị điều khiển cầm tay thực tế ảo; ổ sạc USB cắm tường; ổ cắm điện, bộ chuyển đổi điện và phích cắm điện; ứng dụng máy tính dùng để điều khiển các sản phẩm mạng và các sản phẩm thuộc Internet vạn vật (IoT), cụ thể là các sản phẩm nhà thông minh và thiết bị có thể mang theo/đeo vào người có bản chất là thiết bị theo dõi hoạt động có thể mang theo/đeo vào người, hệ thống an ninh, đèn chiếu sáng, bộ điều nhiệt điện tử; máy tính có thể mang theo/đeo vào người; thiết bị ngoại vi máy tính có thể mang theo/đeo vào người; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động dùng để đo đạc, theo dõi, phân tích, hiển thị, tải lên và truyền dữ liệu từ đồng hồ thông minh hoặc từ máy tính có thể mang theo/đeo vào người hoặc từ thiết bị theo dõi hoạt động có thể mang theo/đeo vào người; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị điện tử dùng để giám sát môi trường nhà ở, cụ thể là giám sát nhiệt độ, hoạt động của hệ thống an ninh, hệ thống chiếu sáng, hệ thống sưởi ấm, hệ thống thông gió và điều hòa không khí (HVAC), và hoạt động của hệ thống lọc không khí điện tử; phần mềm có thể tải xuống được dùng để kết nối, vận hành và quản lý các thiết bị được kết nối mạng và các sản phẩm trong nhà thuộc Internet vạn vật (IoT), cụ thể là thiết bị nhà bếp, hệ thống điều hòa không khí; điều khiển từ xa dùng để điều khiển máy tính, thiết bị báo động và hệ thống an ninh, thiết bị phát hiện khói và khí carbon monooxit, thiết bị tiết kiệm năng lượng có bản chất là thiết bị giám sát điện trong nhà, bộ điều nhiệt có thể lập trình, thiết bị tiết kiệm điện chờ, màn che cửa sổ, cửa gara và các thiết bị điện, cụ thể là máy giặt, lò nướng bánh mì và bếp nấu; hệ thống giám sát an ninh điện tử; điều khiển từ xa dùng cho thiết bị chiếu sáng, quạt, hệ thống âm thanh, và khóa cửa; khung ảnh kỹ thuật số; giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy vi tính, cho người sử dụng bàn phím máy tính và chuột máy tính; đèn dạng vòng để tự chụp ảnh dùng cho điện thoại thông minh; giá ba chân để bàn dùng cho thiết bị điện tử; máy phát đĩa than [máy quay đĩa]; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; tai nghe nhét trong tai; máy ảnh dùng một lần; thiết bị sạc không dây cho thiết bị di động; bộ dụng cụ vệ sinh thiết bị công nghệ bao gồm dung dịch xịt làm sạch và miếng vải sợi nhỏ (microfiber) đặc biệt phù hợp cho điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, và thiết bị máy tính cầm tay; cáp sạc; bộ chia ổ USB; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp; đế sạc pin không dây cho thiết bị điện tử, cụ thể là điện thoại thông minh; bộ thiết bị thực tế tăng cường đeo trên đầu; kính thực tế ảo; kính thực tế tăng cường; bộ pin cho thiết bị và kính thực tế ảo, và thiết bị và kính thực tế tăng cường; thiết bị đếm bước chân; bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng.

Nhóm 10: Thiết bị theo dõi sức khỏe, cụ thể là, thiết bị đo huyết áp, nhiệt kế cho mục đích y tế, thiết bị theo dõi quản lý cân nặng và lượng calo nạp vào cơ thể, thiết bị theo dõi nhịp tim, thiết bị theo dõi giấc ngủ và thiết bị đo lượng đường trong máu; thiết bị giám sát để theo dõi việc tái cấp đơn thuốc và tuân thủ liệu trình thuốc theo đơn; thiết bị có thể mang theo/đeo vào người để theo dõi các dấu hiệu sinh tồn cá nhân cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Thiết bị tiệt trùng sử dụng ánh sáng cực tím (UV) để tiệt trùng các thiết bị điện tử, cụ thể là điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng và thiết bị máy tính cầm tay; thiết bị chiếu sáng; đèn; đèn pin dùng điện; bóng đèn; thiết bị pha cà phê và đồ uống chạy bằng điện; hệ thống lọc không khí, cụ thể là bộ lọc không khí.

Nhóm 12: Thiết bị đặc biệt phù hợp gắn vào xe đạp để giữ điện thoại và máy nghe nhạc MP3; máy bay không người lái.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đeo và quai đeo đồng hồ đeo tay; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; vòng đeo chìa khóa; đồng hồ.

Nhóm 16: Tập album ảnh; bút viết có gắn kèm đầu cảm ứng mềm dùng cho màn hình cảm ứng; giấy dính [văn phòng phẩm] và đề can.

Nhóm 18: Ba lô và túi lớn có dây xách song song (túi tote); túi đeo hông; túi cầm tay có quai đeo cổ tay; ví tiền.

Nhóm 20: Khung tranh ảnh; giá treo/đỡ ảnh, cụ thể là, khung ảnh, khung ảnh bằng giấy và khung ảnh có gắn nam châm; bàn nhỏ có thể mang đi được.

Nhóm 21: Bình rỗng đựng nước/chất lỏng.

Nhóm 26: Chi tiết trang trí (charm) cho điện thoại di động, ba lô, túi cầm tay nhỏ cho phụ nữ và ví tiền.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn nhiều loại hàng hóa tiêu dùng, cụ thể là, phim chưa lộ sáng dùng cho máy chụp ảnh lấy ngay, bao/hộp, vỏ bọc, và màng bằng chất dẻo định hình còn được gọi là miếng dán bảo vệ (skin) cho điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, thiết bị máy tính cầm tay, bàn phím, thiết bị thực tế tăng cường và thực tế ảo, hộp bảo vệ dùng cho thiết bị âm thanh có bản chất là loa và tai nghe vòng qua đầu, ti vi, túi lớn có dây xách song song (túi tote), túi xách tay, ví tiền, ba lô và túi xách đặc biệt phù hợp để đựng, mang và sạc thiết bị điện tử di động, cụ thể là, điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, thiết bị máy tính cầm tay, và phụ kiện của chúng, cụ thể là, thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị hỗ trợ để sử dụng điện thoại di động rảnh tay, cáp phụ trợ cho điện thoại di động và bộ sạc pin điện thoại di động, không bao gồm thiết bị trò chơi, vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay và thiết bị điện tử di động, không bao gồm thiết bị trò chơi, túi chuyên dụng cho máy tính xách tay, bộ đai, bao da chuyên dụng, và giá đỡ dùng cho thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay, cụ thể là, điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng và thiết bị máy tính cầm tay, không bao gồm thiết bị trò chơi, tấm bảo vệ màn hình hiển thị đặc biệt phù hợp cho thiết bị điện tử, cụ thể là máy tính xách tay, điện thoại di động, và thiết bị trợ lý cá nhân kỹ thuật số, không bao gồm thiết bị trò chơi, bao/hộp đựng điện thoại di động tích hợp pin có thể sạc, pin và thiết bị sạc pin, bao/hộp xách tay, hộp đựng, bao/hộp bảo vệ và giá đỡ có bộ nối cấp điện, bộ chuyển đổi, loa, và thiết bị sạc pin đặc biệt phù hợp để dùng với thiết bị điện tử cầm tay, cụ thể là, điện thoại, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, và thiết bị máy tính cầm tay, không bao gồm thiết bị trò chơi, dây treo trang trí điện thoại di động và tấm ốp lưng cho điện thoại di động, thiết bị hỗ trợ để sử dụng điện thoại di động rảnh tay, bộ tai nghe vòng qua đầu có kèm micro cho điện thoại di động, thiết bị sạc pin cho điện thoại di động, loa dạng thanh dài, loa không dây, loa âm thanh, tai nghe nhét vào tai và tai nghe vòng qua đầu, máy ảnh, máy thu thanh, giá đỡ một chân dùng cho điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, và thiết bị máy tính cầm tay, không bao gồm thiết bị trò chơi, băng đeo tay đặc biệt phù hợp cho thiết bị điện tử cá nhân, cụ thể là, điện thoại di động, máy nghe nhạc

MP3, cáp USB và ổ đĩa flash (thiết bị lưu trữ dữ liệu) để trống, thiết bị theo dõi hoạt động có thể mang theo/đeo vào người, dây và quai đồng hồ thông minh, phần cứng máy tính, điện thoại di động, máy tính bảng cá nhân, thiết bị trợ lý cá nhân kỹ thuật số (PDA), chuột máy tính và miếng đệm lót chuột máy vi tính, bàn phím máy tính, máy in ảnh và tài liệu có thể mang đi được, máy quay đĩa, máy cát sét và máy đọc đĩa CD, micro, ổ cắm điện dài, dây cáp điện và dây điện nối dài, vỏ bọc cho ổ cắm điện cố định, thấu kính, kẹp và giá đỡ cho điện thoại di động, máy chiếu đa phương tiện có thể mang đi được, bộ biến đổi điện, bộ chuyển đổi điện, bộ thiết bị thực tế ảo đeo trên đầu, kính thực tế ảo, tai nghe vòng qua đầu thực tế ảo và thiết bị điều khiển cầm tay thực tế ảo, ổ sạc USB cắm tường, ổ cắm điện, bộ chuyển đổi điện và phích cắm điện, ứng dụng máy tính dùng để điều khiển các sản phẩm mạng và các sản phẩm thuộc Internet vạn vật (IoT), cụ thể là các sản phẩm nhà thông minh và thiết bị có thể mang theo/đeo vào người có bản chất là thiết bị theo dõi hoạt động có thể mang theo/đeo vào người, hệ thống an ninh, đèn chiếu sáng, bộ điều nhiệt điện tử, máy tính có thể mang theo/đeo vào người, thiết bị ngoại vi máy tính có thể mang theo/đeo vào người, phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động dùng để đo đạc, theo dõi, phân tích, hiển thị, tải lên và truyền dữ liệu từ đồng hồ thông minh hoặc từ máy tính có thể mang theo/đeo vào người hoặc từ thiết bị theo dõi hoạt động có thể mang theo/đeo vào người, thiết bị giám sát trẻ nhỏ, thiết bị điện tử dùng để giám sát môi trường nhà ở, cụ thể là giám sát nhiệt độ, hoạt động của hệ thống an ninh, hệ thống chiếu sáng, hệ thống sưởi ấm, hệ thống thông gió và điều hòa không khí (HVAC), và hoạt động của hệ thống lọc không khí điện tử, phần mềm có thể tải xuống được dùng để kết nối, vận hành và quản lý các thiết bị được kết nối mạng và các sản phẩm trong nhà thuộc Internet vạn vật (IoT), cụ thể là, thiết bị nhà bếp, hệ thống điều hòa không khí, điều khiển từ xa dùng để điều khiển máy tính, thiết bị báo động, và hệ thống an ninh, thiết bị phát hiện khói và khí cacbon monooxit, thiết bị tiết kiệm năng lượng có bản chất là thiết bị giám sát điện trong nhà, bộ điều nhiệt có thể lập trình, thiết bị tiết kiệm điện chờ, màn che cửa sổ, cửa gara và các thiết bị điện, cụ thể là máy giặt, lò nướng bánh mì và bếp nấu, hệ thống giám sát an ninh điện tử, điều khiển từ xa dùng cho thiết bị chiếu sáng, quạt, hệ thống âm thanh, và khóa cửa, khung ảnh kỹ thuật số, giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy vi tính, cho người sử dụng bàn phím máy tính và chuột máy tính, đèn dạng vòng để tự chụp ảnh dùng cho điện thoại thông minh, giá ba chân để bàn dùng cho thiết bị điện tử, máy phát đĩa than [máy quay đĩa], vòng giữ dùng cho điện thoại di động, tai nghe nhét trong tai, máy ảnh dùng một lần, thiết bị sạc không dây cho thiết bị di động, bộ dụng cụ vệ sinh thiết bị công nghệ bao gồm dung dịch xịt làm sạch và miếng vải sợi nhỏ [microfiber] đặc biệt phù hợp cho điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, và thiết bị máy tính cầm tay, cáp sạc, bộ chia ổ USB, dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp, đế sạc pin không dây cho thiết bị điện tử, cụ thể là điện thoại thông minh, bộ thiết bị thực tế tăng cường đeo trên đầu, kính thực tế ảo, kính thực tế tăng cường, bộ pin cho thiết bị và kính thực tế ảo, và thiết bị và kính thực tế tăng cường, thiết bị đếm bước chân, bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng, thiết bị theo dõi sức khỏe, cụ thể là, thiết bị đo huyết áp, nhiệt kế cho mục đích y tế, thiết bị theo dõi quản lý cân nặng và lượng calo nạp vào cơ thể, thiết bị theo dõi nhịp tim, thiết bị theo dõi giấc ngủ và thiết bị đo lượng đường trong máu, thiết bị giám sát để theo dõi việc tái cấp đơn thuốc và tuân thủ liệu trình thuốc theo đơn, thiết bị có thể mang theo/đeo vào người để theo dõi các dấu hiệu sinh tồn cá nhân cho mục đích y tế, thiết bị tiệt trùng sử dụng ánh sáng cực tím (UV) để tiệt trùng các thiết bị điện tử, cụ thể là điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng và thiết bị máy tính cầm tay, thiết bị chiếu sáng, đèn, đèn pin dùng điện, bóng đèn, thiết bị pha cà phê và đồ uống chạy bằng điện, hệ thống lọc không khí, cụ thể là bộ lọc không khí, thiết bị đặc biệt phù hợp gắn vào xe đạp để giữ điện thoại và máy nghe nhạc MP3, máy bay không người lái, đồng hồ đeo tay, dây đeo và quai đeo đồng hồ đeo tay, đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến, vòng đeo chìa khóa, đồng hồ, tập album ảnh, bút viết có gắn kèm đầu cảm ứng mềm dùng cho màn hình cảm ứng, giấy dính [văn phòng phẩm] và đề can, ba lô và túi lớn có dây xách song song (túi tote), túi đeo

hông, túi cầm tay có quai đeo cổ tay, ví tiền, khung tranh ảnh, giá treo/đỡ ảnh, cụ thể là, khung ảnh, khung ảnh bằng giấy và khung ảnh có gắn nam châm, bàn nhỏ có thể mang đi được, bình rỗng đựng nước/chất lỏng, chi tiết trang trí (charm) cho điện thoại di động, ba lô, túi cầm tay nhỏ cho phụ nữ và ví tiền.

---

(210) **4-2025-16415**

(540)

MINDO

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN ĐỒNG (VN)
Đông Du núi, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất cụ thể là: tủ; bàn; ghế; kệ; giá.

---

(210) **4-2025-16420**

(540)

FOXES adventure

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 5.1.1; 6.19.5
(591) Cam, đen, trắng.
(731) ĐỖ VĂN TUYÊN (VN)
Kim Bích, xã Liên Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-16421**

(540)

Nº01

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) BINBIN CAI (CN)
Room 803, No. 96, Huizhan Nanli, Siming District, Xiamen City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh mỳ; bánh mì kẹp nhân; bánh bột nhão; bánh quế; bánh gạo (senbai).

---

(210) **4-2025-16422**

(540)

changenow

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) YU XIAOMIN (CN)
No. 30, Hebei Group, Fumin Village, Xiaoji Town, Jiangdu City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; đai bảo vệ thắt lưng dùng trong thể thao; dụng cụ bảo vệ cánh tay dùng trong thể thao; máy và thiết bị tập thể dục; dây câu cá; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2025-16423**

(540)

MENOW | 美诺

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHOU KUNJIANG (CN)
Team 3, Xiashan Village Committee, XiaShan Town, Chaoyang City Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn trang điểm; son môi; bút chì mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-16424**

(540)

GIGIROSE

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHOU KUNJIANG (CN)
Team 3, Xiashan Village Committee, XiaShan Town, Chaoyang City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn trang điểm; son môi; bút chì mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-16425**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.12; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.5.1; 26.5.10; 26.5.18

(731) GUANGZHOU HELIOSON CAR CARE CO., LTD (CN)
No.8 Longdong Road, High Tech Industrial Park, Economic Development Zone of Conghua, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất trám dạng bột nhão để sửa chữa thân xe ô tô; chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ; chất làm mát động cơ xe cộ; chất chống đông; mát tít dùng cho lốp xe; dầu phanh.

Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc; sáp đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy vết dầu.

---

(210) **4-2025-16426**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.24; 26.4.4; 26.4.18; 26.15.15
(731) GUANGZHOU HELIOSON CAR CARE CO., LTD. (CN)
No.8 Longdong Road, High Tech Industrial Park, Economic Development Zone of Conghua, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng]; sáp đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; chất tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy vết dầu.

---

(210) **4-2025-16428**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 2.3.1; 2.3.16; 5.11.2
(731) NGUYỄN THỊ NHƯ Ý (VN)
Ấp Long Thạnh, xã Long Phú, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp hình; dịch vụ chụp hình cưới.

---

(210) **4-2025-16431**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.9.3; 5.11.10; 26.13.25
(731) GUANGDONG VINNIE CULTURAL AND CREATIVE RESEARCH AND DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
No. 8-1, Lane 1, Guanqiao New Village Street, Shilou Town, Panyu District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; gấu bông; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi thông minh; mô hình đồ chơi.

---

(210) **4-2025-16432**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18; 26.11.9
(591) Vàng, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ VIỆT TRINH (VN)
Tổ dân phố số 11, thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN)

(511) Nhóm 30: Gạo; bột gạo; bún; mỳ; miến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-16433**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng, đen, tím.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-16434**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.5.2
(591) Vàng cam, đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-16435**

(540)

Bổ máu Feronat

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THỊ LÀNH (VN)
Xóm 7, xã Trực Khang, thị trấn Trực Ninh, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-16436**

(540)

QCTEK

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÂM THANH HƯƠNG (VN)
Thôn 3, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy thổi; dụng cụ làm sạch đường ống; máy giặt [xưởng giặt]; thiết bị rửa.

Nhóm 11: Thiết bị sấy; thiết bị sưởi ấm; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-16437**

(641) 4-2020-37238

(540)

REX&FRIENDS

(220) 11/09/2020
(441) 25/09/2025

(731) LEMON INC. (KY)
P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1 - 1205 Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; gia sư; khảo thí giáo dục; cung cấp thông tin và phân tích trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ giáo dục, cụ thể là phát triển chương trình giảng dạy cho giáo viên và người dạy; cung cấp thông tin giáo dục qua mạng internet trực tuyến; dịch vụ hỗ trợ giảng dạy, cụ thể là dịch vụ sắp xếp lịch giảng dạy, dịch vụ gửi thông báo; nghiên cứu và phân tích giáo dục.

---

(210) **4-2025-16442**

(540)

Asa Hana

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH KIM NGÂN HOMECARE (VN)
G21 cụm CN làng nghề công nghệ cao Tam Sơn, khu phố Dương Sơn, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén bát; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-16444**

(540)

ANH OFFICE

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV VĂN PHÒNG ANH (VN)
103 Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa; dịch vụ khai thác mỏ, khoan dầu và khí.

---

(210) **4-2025-16445**

(540)

LUSHBLOOM

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV VĂN PHÒNG ANH (VN)
103 Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; trà sữa; đồ uống làm từ trà; đồ uống không có cồn từ trà; bánh ngọt; bánh mì.

Nhóm 41: Workshop trải nghiệm; lớp học cắm hoa; lớp pha trà; đào tạo nghệ thuật gắn thương hiệu.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà/cafe, phục vụ tại chỗ; cho thuê địa điểm tổ chức sự kiện; không gian workshop kèm đồ uống.

Nhóm 44: Cắm hoa tươi; thiết kế hoa; trang trí sự kiện; tư vấn hoa nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-16446**

(540)

MINH TUONG

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ MINH TƯỜNG VIỆT NAM (VN)
Tổ dân phố Hoàng Lý, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 16: Nhãn mác giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 17: Vật liệu cách nhiệt bao gồm: miếng dẫn nhiệt, tấm cách nhiệt, vải dẫn điện, cao su bao gồm: tấm đệm giảm xóc bằng cao su, nút bằng cao su, bộ bảo vệ cao su, giảm chấn rung, vòng đệm, băng dính (không phải văn phòng phẩm và không dùng mục đích y tế hoặc gia dụng).

---

(210) **4-2025-16447**

(540)

MINH TƯỜNG

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ MINH TƯỜNG VIỆT NAM (VN)
Tổ dân phố Hoàng Lý, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 16: Nhãn mác giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 17: Vật liệu cách nhiệt bao gồm: miếng dẫn nhiệt, tấm cách nhiệt, vải dẫn điện, cao su bao gồm: tấm đệm giảm xóc bằng cao su, nút bằng cao su, bộ bảo vệ cao su, giảm chấn rung, vòng đệm, băng dính (không phải văn phòng phẩm và không dùng mục đích y tế hoặc gia dụng).

---

(210) **4-2025-16448**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 25.5.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ MINH TƯỜNG VIỆT NAM (VN)
Tổ dân phố Hoàng Lý, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 16: Nhãn mác giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 17: Vật liệu cách nhiệt bao gồm: miếng dẫn nhiệt, tấm cách nhiệt, vải dẫn điện, cao su bao gồm: tấm đệm giảm xóc bằng cao su, nút bằng cao su, bộ bảo vệ cao su, giảm chấn rung, vòng đệm, băng dính (không phải văn phòng phẩm và không dùng mục đích y tế hoặc gia dụng).

---

(210) **4-2025-16449**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.9
(591) Trắng, đỏ đun, đen.
(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)
Số 4 ngách 70 ngõ Văn Chương, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Tấm ốp tường không bằng kim loại; tấm ốp tường bằng nhựa; tấm ốp tường bằng gỗ; tấm ốp tường làm từ thạch cao; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; đá dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-16450**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1
(591) Trắng, nâu nhạt, nâu đậm.
(731) NGUYỄN NGỌC TÚ (VN)
60 Tràng Thi, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý, đá phong thủy.

---

(210) **4-2025-16451**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.3; 20.5.7; 24.15.13; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỘI TỰ ĐỘNG HÓA VIỆT NAM (VN)
Phòng 413-414, tòa nhà số 24 Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Đào tạo và giảng dạy liên quan đến tự động hóa; sắp xếp và tổ chức các hội thảo, buổi họp chuyên đề và các phiên họp liên quan đến tự động hóa; dịch vụ đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các hội viên; dịch vụ tổ chức hội nghị khoa học về điều khiển và tự động hóa; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức triển lãm về chủ đề điều khiển và tự động hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn, phản biện, giám định các dự án khoa học công nghệ nhằm mục đích phát triển kinh tế xã hội, các đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng, chuyển giao công nghệ tự động hóa.

---

(210) **4-2025-16452**

(540)

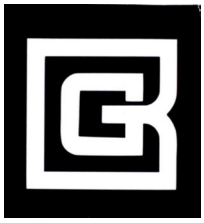

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.8; 26.4.18
(731) BÙI HỮU HÀO (VN)
Thôn Mỹ Tiên, xã Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ nghề mộc; dịch vụ nghề mộc [sửa chữa đồ gỗ]; dịch vụ lắp ráp liên quan đến lắp đặt đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-16453**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.11.12
(591) Be, xanh lá cây đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ KHÁCH SẠN ANH MINH (VN)
Số 18, lô 05 khu 4.1CC, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-16454**

(540)

SFGARIRANG

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHINHWA IFOOD CO., LTD. (KR)
75, Saemaeul-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng [catering]; dịch vụ nhà hàng ăn uống Hàn Quốc; dịch vụ nhà hàng ăn uống Trung Quốc; dịch vụ nhà hàng ăn uống Nhật Bản; dịch vụ quán cà phê và quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy cà phê và trà; phục vụ thức ăn và đồ uống bởi các tiệm bánh; tư vấn liên quan đến công thức nấu ăn; quán rượu.

---

(210) **4-2025-16455**

(540)

SFG아리랑

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHINHWA IFOOD CO., LTD. (KR)
75, Saemaeul-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng [catering]; dịch vụ nhà hàng ăn uống Hàn Quốc; dịch vụ nhà hàng ăn uống Trung Quốc; dịch vụ nhà hàng ăn uống Nhật Bản; dịch vụ quán cà phê và quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy cà phê và trà; phục vụ thức ăn và đồ uống bởi các tiệm bánh; tư vấn liên quan đến công thức nấu ăn; quán rượu.

---

(210) **4-2025-16456**

(540)

PRO ino MAX

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.1.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PQ HOLDING (VN)
Tầng 1, số 1, Trần Văn Khê, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16457**

(540)

PRO MAX

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PQ HOLDING (VN)
Tầng 1, Số 1, Trần Văn Khê, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; găng tay dùng trong y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; bộ xét nghiệm chẩn đoán y tế.

---

(210) **4-2025-16467**

(540)

Countryman

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC SƠN (VN)
Căn 911 tòa Park 5, KĐT Vinhomes Timescity Park hill, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; xuất bản sách và tài liệu trực tuyến; dịch vụ phiên dịch; dịch vụ soạn thảo tài liệu không phải là các tài liệu quảng cáo; dịch vụ câu lạc bộ nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-16468**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 4.5.15; 5.3.15
(591) Vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá mạ, nâu, đen, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CASAVI (VN)
Số 64 phố Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; bánh ăn dặm (thực phẩm cho bé); bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; tã lót trẻ em; dược phẩm.

Nhóm 29: Món ăn được chế biến trên cơ sở rau cho trẻ mới biết đi; rong biển laver, được bảo quản; dầu thực vật dùng cho mục đích nấu ăn; sữa chua cho trẻ em; đồ ăn nhẹ lợi khuẩn [dạng thanh] trên cơ sở sữa chua; trái cây lát mỏng; pho mát tươi; ruốc thịt lợn; nước mắm.

Nhóm 30: Đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi cho trẻ mới biết đi; chế phẩm ngũ cốc;

thanh ngũ cốc giàu protein; bột hành tây [gia vị]; rong biển dùng làm gia vị; bột gừng dùng làm gia vị; gia vị dạng bột; bánh quy gạo giòn; gia vị rắc cơm; gạo; xốt [gia vị]; cháo ăn liền.
Nhóm 32: Nước trái cây [đồ uống]; chiết xuất của trái cây không có cồn; nước ép rau [đồ uống]; nước trái cây cô đặc, không có cồn; nước ngọt; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-16469**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 11.1.6; 11.3.18; 26.1.1
(591) Nâu, đỏ, trắng.
(731) HÀ ĐỨC CẢNH (VN)
Khu 9, xã Lam Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng chuyên phục vụ các món về cua và lẩu cua.

---

(210) **4-2025-16470**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.12; 5.11.23; 7.1.11; 7.1.24; 7.5.15; 26.15.3
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÀNG HƯƠNG (VN)
98 đường số 10 Cityland Park Hills, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); thảo dược; thực phẩm chức năng; trà thảo dược; đồ uống phục vụ cho mục đích y tế; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán thuốc bổ (thuốc, dược phẩm), thảo dược, thực phẩm chức năng, trà thảo dược, đồ uống phục vụ cho mục đích y tế, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16471**

(540)

TANKING

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.4.7
(591) Trắng, xanh đen, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AN VIỆT PHONG (VN)
6/27Z Huỳnh Thị Na, ấp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-16504**

(540)

besosi

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh tím, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAY SÀI GÒN 2 (VN)
37 Trần Triệu Luật, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; mũ nón may sẵn; tất.

---

(210) **4-2025-16505**

(540)

Double One

(220) 17/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAY SÀI GÒN 2 (VN)
37 Trần Triệu Luật, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; mũ nón may sẵn; tất.

---

(210) **4-2025-16542**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.18; 3.4.25; 19.13.3; 24.9.1
(591) Hồng, đỏ, vàng, trắng, xanh lá cây, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HC SÔNG HỒNG (VN)
Lô U03-L94 khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Ống tiêm dưới da; đèn cho mục đích y tế; kim cho mục đích y tế; ống tiêm; thiết bị gây mê; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-16543**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 2.9.1; 3.1.14; 3.1.24; 25.1.6; 26.1.1
(731) PHAN NGỌC LIÊN (VN)
Thôn Phát Minh, xã Bình Dân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã bơi, tái sử dụng được, dùng cho trẻ em; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-16546**

(540)

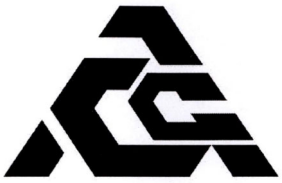

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.7; 26.3.12; 26.4.4; 26.7.25
(731) TAN MEI ZHEN (CN)
No. 0402, 4th Floor, Unit 2, Building 3, Bicui Haoting, No. 95, Sanzhiliantang Community, Pingshan Road, Pingxiang City, Guangxi Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện thoại di động; máy thu thanh và thu hình; loa; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; màn hình [phần cứng máy tính]; tai nghe; usb; điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-16547**

(540)

'KOOPƏRCHITECT

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KIẾN TRÚC KOOPER VIỆT NAM (VN)
Số 8 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-16549**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 26.1.2; 26.1.18; 26.2.1; 26.2.3
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MAI HƯƠNG (VN)
Thôn Kiều Đông, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần, áo, giày, dép, mũ.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ.

---

(210) **4-2025-16550**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MAI HƯƠNG (VN)
Thôn Kiều Đông, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quân, áo, giày, dép, mũ.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ.

---

(210) **4-2025-16551**

(540)

Trâu Ngon Quán A Quỳnh

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN BÌNH MINH (VN)
Tổ 26, cụm 4, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-16552**

(540)

SCM STEAK

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ MAI CHI (VN)
Tổ dân phố 14, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-16553**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng cam.
(731) TRẦN THỊ THU TRANG (VN)
Khóm 1, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-16564**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Nâu đậm, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN LINH (VN)
P810 CCPVV Vinapharm, 60B Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa.

---

(210) **4-2025-16565**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN TECH GROUP (VN)
Liền kề T57 B3, khu đất đấu giá 31ha, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-16568**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.7.5; 7.1.11; 7.1.12; 7.1.24; 24.15.1; 24.15.11; 26.1.1
(591) Trắng, vàng đồng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP NGUYÊN GIÁP (VN)
Tầng 2, tòa tháp Packexim 1, số 49, ngõ 15 An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

---

(210) **4-2025-16569**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 26.1.9; 26.11.3
(591) Trắng, xanh dương, vàng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHỰA NGUYÊN PHÁT (VN)
171, ấp Thanh Tân B, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; rổ đựng hàng bằng nhựa.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và nhà bếp; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dao, thìa, dĩa; lồng bàn; phễu.

---

(210) **4-2025-16570**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Be, be trắng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ KIM HỒNG (VN)
Thôn Đề Thám, xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Balo; túi xách tay; ví tiền; túi xách học sinh; vali.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; khăn quàng [trang phục]; giày; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm sau: phụ kiện thời trang, balo, túi xách tay, ví tiền, túi xách học sinh, vali, quần áo, đồ lót, mũ, dép, khăn quàng [trang phục], giày, thắt lung [trang phục], tất tay, tất chân.

---

(210) **4-2025-16571**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, vàng, đỏ đất.
(731) CÔNG TY TNHH SX VÀ TM QUANG TÂM VIỆT NAM (VN)
Thôn 2, xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp từ; bếp nấu dùng điện; hệ thống nấu nướng dùng điện.

---

(210) **4-2025-16572**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 20.5.7; 24.13.1; 26.1.1; 26.11.13
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) TRUNG TÂM CẤP CỨU 115 HẢI PHÒNG (VN)
Đường An Kim Hải, tổ dân phố Cái Tắt, phường An Đồng, quận An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Vận chuyển cứu thương; vận chuyển người bằng đường bộ.

---

(210) **4-2025-16573**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.15; 2.9.1; 3.9.17; 5.5.19; 5.5.20; 26.3.1; 26.3.7
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục, ghi, cam phấn, vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GIA PHÚ (VN)
Thôn Chàng, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm đánh răng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước giặt; nước xả vải; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-16574**

(540)

BÌNH MINH PLUS

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-16575**

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BÌNH MINH ECO

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-16576**

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BÌNH MINH TITANIUM

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-16577**

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BINH MINH GLOBAL

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-16578**

(540)

BÌNH MINH

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm sau: máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy nước nóng sử dụng điện, bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-16579**

(540)

BÌNH MINH α

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-16580**

(540)

BÌNH MINH SMART

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-16582**

(540)

LIN CABIN

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CABIN-LAW (VN)
P1007 tòa nhà Ford Thăng Long, số 105 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-16583**

(540)

NEW CENTURY
Construct the future

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 24.15.3; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỶ NGUYÊN MỚI (VN)
Tầng 1, tòa nhà N01-T2 KĐT Ngoại Giao Đoàn, đường Hoàng Minh Thảo, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý quỹ đầu tư; dịch vụ phân tích tài chính; dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; dịch vụ định giá tài sản tài chính.

---

(210) **4-2025-16584**

(540)

KỶ NGUYÊN MỚI
Kiến tạo tương lai

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 24.15.3; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỶ NGUYÊN MỚI (VN)
Tầng 1, tòa nhà N01-T2 KĐT Ngoại Giao Đoàn, đường Hoàng Minh Thảo, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý quỹ đầu tư; dịch vụ phân tích tài chính; dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; dịch vụ định giá tài sản tài chính.

---

(210) **4-2025-16585**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 25.1.25; 26.4.3; 26.4.7
(591) Vàng, xanh rêu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI MƯỜNG PHIÊU (VN)
Ông Bùi Văn Miên, thôn Rộc Trụ 2, xã Khoan Dụ, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; khu du lịch nghỉ dưỡng; khu nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2025-16586**

(540)

Fidovn

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 9.3.13
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH FIDOVN (VN)
19-21 Tân Cảng, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; tuyển dụng lao động; tuyển dụng nhân sự.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-16587**

(540)

WEKOME

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIA PHÁT (VN)
Số 20/165 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin; pin kiềm; pin lithi; pin kẽm cacbon; pin có thể sạc được; thiết bị sạc pin.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: pin, pin kiềm, pin lithi, pin kẽm cacbon, pin có thể sạc được, thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-16588**

(540)

KOLEAD

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIA PHÁT (VN)
Số 20/165 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin; pin kiềm; pin lithi; pin kẽm cacbon; pin có thể sạc được; thiết bị sạc pin.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: pin, pin kiềm, pin lithi, pin kẽm cacbon, pin có thể sạc được, thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-16594**

(540)

FRUITS
Nghĩa Muội Muội
FRUITsFRESH

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.17; 5.7.23
(591) Xám, vàng, trắng.
(731) TRẦN THỊ NGHĨA (VN)
Phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), phân phối: trái cây tươi, các loại quả mọng, tươi, trái cây có múi, tươi.

---

(210) **4-2025-16598**

(540)

SamRi

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN HƯNG TƯỜNG AN (VN)
171/63 Nguyễn Tư Giản, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nhũ dùng cho móng; nước sơn móng; dầu làm bóng móng.

---

(210) **4-2025-16599**

(540)

家
Tiệm Bánh Mạch Gia

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1
(591) Trắng, da cam, đỏ.
(731) MẠNH GIA KHANG (VN)
213 Lê Quang Sung, phường 06, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; bánh trứng nướng; bánh mỳ nướng; bánh sừng bò; bánh ngọt đan mạnh.

---

(210) **4-2025-16600**

(540)

Eden Sleep
• Sleep in Paradise •

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.7.6; 1.15.11
(591) Xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MÙNG NGỦ CAO CẤP EASY DREAM (VN)
43 TA06, tổ 2, khu phố 7, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; ghế võng; con lăn cho rèm; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; giường ngủ.

Nhóm 22: Lều; lều dùng để cắm trại; mái che bằng vải dệt; tấm phủ xe [không phải trang bị của xe cộ]; túi đựng đồ giặt; bông, len dùng để đệm lót và nhồi độn đồ đạc.

Nhóm 24: Màn chống muỗi; vỏ gối; rèm cửa ra vào; ga trải giường; chăn; tấm trải dùng cho dã ngoại

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; chiếu đan từ lau sậy; lớp lót dưới thảm; chiếu tatami; tấm thảm; thảm chống trơn.

---

(210) **4-2025-16601**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.12; 1.3.1; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24
(591) Trắng, hồng cam, xanh lá, vàng nâu.
(731) LÊ MẠNH CƯƠNG (VN)
CH C1908 Vietduc Complex, ngõ 164 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; mua bán phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-16602**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh.
(731) QUỸ BẢO ĐẢM AN TOÀN HỆ THỐNG QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN (VN)
Tầng 04, tòa nhà N04, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; dịch vụ sắp xếp tài chính và các khoản cho vay; dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khách hàng và thanh toán quốc tế; hoạt động dịch vụ tài chính khác (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội); uy thác, nhận ủy thác cho vay vốn; môi giới bảo hiểm; đại lý bảo hiểm; dịch vụ thanh toán và giao dịch tài chính, như đổi tiền, chuyển tiền điện tử, xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ, phát hành séc du lịch; quản lý và nghiên cứu tài chính; đánh giá tài chính, như định giá đồ trang sức, tác phẩm nghệ thuật và bất động sản, định giá chi phí sửa chữa; xác thực ngân phiếu (séc); dịch vụ tài chính và tín dụng, như cho vay, phát hành thẻ tín dụng, thuê hoặc cho thuê - mua tài chính; gọi vốn từ cộng đồng; dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quí giá; tài trợ tài chính; dịch vụ bảo lãnh phát hành bảo hiểm, tính toán bảo hiểm; dịch vụ môi giới chứng khoán, bảo hiểm và bất động sản, cầm đồ.

---

(210) **4-2025-16603**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, đen, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HÙNG NGA (VN)
Số nhà 221, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Giò và chả (làm từ thịt lợn, thịt bò); thịt và cá (đã bảo quản, chế biến và đóng hộp); thịt gia cầm; ruốc (làm từ thịt và cá); nem (làm từ bì lợn).

---

(210) **4-2025-16609**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN QUANG THẮNG (VN)
P206 H7 ĐTVH, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; du lịch sinh thái; hướng dẫn khách du lịch; vận tải hành khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 43: Khu nghỉ dưỡng (resort); khách sạn; nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-16610**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.7; 2.3.23
(591) Cam, trắng, đen, vàng, hồng.
(731) NGUYỄN THÙY TRANG (VN)
Cl-310 TT Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; nón; khăn quàng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang; thiết kế trang phục; thiết kế vỏ gối; thiết kế khăn trải bàn; thiết kế ga trải giường.

---

(210) **4-2025-16611**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 1.15.15; 1.15.21; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.6; 26.15.1
(591) Xanh lá cây, trắng, xanh dương, xanh nước biển, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OCEAN ECOM (VN)
Xóm 1, thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước tẩy rửa chén bát; nước lau sàn; nước tẩy bồn cầu; bột giặt; nước tẩy rửa đa năng.

---

(210) **4-2025-16612**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.2
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚ GIA PHÁT OPTICAL (VN)
129 Hoàng Diệu, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính; các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính; kính áp tròng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: kính mắt, gọng kính, mắt kính, kính thời trang, kính lão, kính cận, hộp đựng kính và phụ kiện đi kèm theo mắt kính, thiết bị và dụng cụ y tế; nhập khẩu gọng kính, mắt kính, kính đeo mắt, kính thời trang, kính lão, kính cận, hộp đựng kính và phụ kiện đi kèm theo mắt kính, thiết bị và dụng cụ y tế; xuất khẩu gọng kính, mắt kính, kính đeo mắt, kính thời trang, kính lão, kính cận, hộp đựng kính, và phụ kiện đi kèm theo mắt kính; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm (các loại mắt kính, đồng hồ).

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị quang học.

---

(210) **4-2025-16613**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.3; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xanh lá mạ.
(731) LƯU THỊ THỦY (VN)
Thôn Xuân Phú, xã Hoằng Xuân, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là mua bán thuốc thành phần; mua bán các sản phẩm: thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-16614**

(540)

HELLO FUNGO

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.5
(591) Trắng, đen, xanh, cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐẠI DIỆN (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2025-16615**

(540)

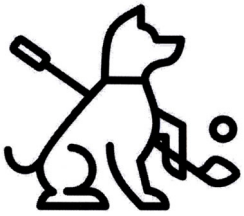

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 3.1.24; 21.3.1; 21.3.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI MAI THỊ (VN)
Số 392 Đội Cấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán dụng cụ thể thao như túi đựng gậy golf, túi phụ kiện, túi xách, giầy, quần, áo, mũ.

---

(210) **4-2025-16616**

(540)

Minhtue
Value in your hand.

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI MINH TUỆ (VN)
Số 15, ngõ 179/187/26, tổ 29, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán: gỗ xây dựng, gỗ thành phẩm, nan xẻ từ gỗ, dăm gỗ, ván dăm, tấm pallet gỗ, phế liệu gỗ, cụ thể là: mùn cưa, dăm bào, bột gỗ.

---

(210) **4-2025-16617**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THĂNG LONG CARS (VN)
Tầng 1 tòa nhà Skoda Thăng Long tại ô đất P-D6 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTELICO - HÀ NỘI (CÔNG TY LUẬT TNHH INTELICO - HÀ NỘI)

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe ô tô mới, xe ô tô đã qua sử dụng, xe gắn máy, phụ tùng xe gắn máy và xe ô tô, nội thất ô tô.

---

(210) **4-2025-16618**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THĂNG LONG CARS (VN)
Tầng 1 tòa nhà Skoda Thăng Long tại ô đất P-D6 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTELICO - HÀ NỘI (CÔNG TY LUẬT TNHH INTELICO - HÀ NỘI)

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe ô tô mới, xe ô tô đã qua sử dụng, xe gắn máy, phụ tùng xe gắn máy và xe ô tô, nội thất ô tô.

---

(210) **4-2025-16619**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÙNG DIỄM (VN)
G11, lô 38-39 đường Tôn Đức Thắng, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất và đóng hộp; tổ yến đã chế biến; yến nguyên liệu (đã qua sơ chế); đông trùng hạ thảo dùng làm thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, tổ yến đã chế biến, yến nguyên liệu (đã qua sơ chế, đông trùng hạ thảo, đồ uống không cồn làm từ tổ yến, nước yến, nước giải khát làm từ yến.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-16627**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.2; 24.15.21
(591) Xanh nước biển, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG LOGISTEK (VN)
Tầng 4, tòa nhà Rainbow, khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-16629**

(540)

NGHIỆN ĐẸP

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, KĐT HDMon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; sản xuất phim quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình.

Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử (tạo ra tài liệu xuất bản điện tử); dịch vụ giải trí; phóng viên ảnh; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp video trực tuyến, không tải về.

---

(210) **4-2025-16630**

(540)

Richy BookShop
Knowledge Companion - Bạn đường tri thức

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.4; 1.1.9; 20.7.1; 26.1.2; 26.15.15
(591) Đỏ hồng, xanh tím, hồng nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ PHÚ (VN)
CT12A Kim Văn Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách; văn phòng phẩm.

Nhóm 28: Đồ chơi.

---

(210) **4-2025-16658**

(540)

BOYUCOOL

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐXT QUANG THÀNH (VN)
Xóm 2, xã Tân Thành, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 27: Chiếu.

---

(210) **4-2025-16659**

(540)

BDCOOL

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐXT QUANG THÀNH (VN)
Xóm 2, xã Tân Thành, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 27: Chiếu.

---

(210) **4-2025-16660**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3
(591) Xanh nước biển, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TENCOM GROUP (VN)
Số 83 đường Bình Than, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Camera; phụ kiện camera; điện thoại; bộ đàm; modem, thiết bị định tuyến mạng (router).

Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng, gia đình, trường học.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất video, phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-16661**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.21
(591) Đỏ, trắng.
(731) HOÀNG VĂN KHÔI (VN)
Số 6 Lê Quý Đôn, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 09: Ắc quy; bình ắc quy; pin; hộp ắc quy.

---

(210) **4-2025-16665**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-16666**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.4
(591) Đỏ, xanh.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-16667**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NUTRIBIO (VN)
Số nhà 5 ngách 333/34 phố Thành Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y; thuốc thú y dành cho ngành thủy sản, gia súc, gia cầm.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản; phụ gia thức ăn dùng trong thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản; chất bổ sung vào thức ăn chăn nuôi nhằm tăng hương vị, giá trị dinh dưỡng hoặc hiệu suất tiêu hóa, không có tác dụng phòng hoặc chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-16668**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(731) TU LEILEI (CN)
Room 304, No. 46-2, Maiyu Road, Ximen Subdistrict, Haishu District, Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT AN (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; van của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em ăn.

---

(210) **4-2025-16669**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu.
(731) TU LEILEI (CN)
Room 304, No. 46-2, Maiyu Road, Ximen Subdistrict, Haishu District, Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT AN (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; van của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em ăn.

---

(210) **4-2025-16670**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.2; 2.1.21; 3.3.1; 4.1.3
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) XIA SHAOHUA (CN)
Building 17, Phase 4, Paris City, Baohe District, Hefei City, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT AN (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-16671**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH RIKEN VIỆT NAM (VN)
Một phần lô CN17, đường N2 và đường số 4, KCN Sóng Thần 3, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Giấy nhám; vải nhám; sáp đánh bóng; bột mài; chất mài mòn; vật liệu mài mòn.

---

(210) **4-2025-16672**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH RIKEN VIỆT NAM (VN)
Một phần lô CN17, đường N2 và đường số 4, KCN Sóng Thần 3, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Giấy nhám; vải nhám; sáp đánh bóng; bột mài; chất mài mòn; vật liệu mài mòn.

---

(210) **4-2025-16673**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.1.18
(591) Xám nhạt, đỏ, xanh dương.
(731) PHẠM VĂN HIỂN (VN)
Thôn Trí Thủy, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn chống thấm; sơn lót; sơn bóng; sơn siêu bóng; sơn trắng trần; sơn mịn.

Nhóm 11: Vòi sen tắm; vòi sen tắm đứng; bệt xí vệ sinh; chậu rửa mặt (lavabo); chậu rửa bát (gắn cố định).

---

(210) **4-2025-16674**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.15; 1.15.23; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÝ VĂN CƯƠNG (VN)
19A ngõ 143 Trần Khát Chân, tổ 18A, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-16675**

(540)

BÁCH TRÍ

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TÔ THỊ OANH (VN)
Thôn Ký Con, xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): sách.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; giáo dục; giảng dạy.

---

(210) **4-2025-16676**

(540)

De'Ella

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ THIẾT BỊ Y TẾ YANKO VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngõ 81, phố Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-16677**

(540)

HanHaLi

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, vàng, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH HANHALI (VN)
Thôn Cầu Đào, thị trấn Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng; sữa rửa mặt; serum dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc da dùng để làm sáng da và giảm sắc tố.

---

(210) **4-2025-16701**

(540)

DMCK

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) DR HOME SPA CO.,LTD (KR)
A-3302, 323, Incheon tower-daero, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; chế phẩm cạo râu; nước thơm dùng sau khi cạo râu; mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem dưỡng dành cho mắt; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; kem chống nếp nhăn.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; quảng cáo trực tuyến cho các mạng máy tính và trang web; dịch vụ nghiên cứu thị trường mỹ phẩm, nước hoa và sản phẩm làm đẹp; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-16702**

(540)

Hexkin

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HEXKIN CO.,LTD. (KR)
A-3306, 323, Incheon tower-daero, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; chế phẩm cạo râu; nước thơm dùng sau khi cạo râu; mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem dưỡng dành cho mắt; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; kem chống nếp nhăn.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; quảng cáo trực tuyến cho các mạng máy tính và trang web; dịch vụ nghiên cứu thị trường mỹ phẩm, nước hoa và sản phẩm làm đẹp; cung cấp thông tin thương mại; cung

cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-16703**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC NHÂN (VN)
Số 23 L Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-16706**

(540)

PROTEINUP

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KHỎE VIỆT NAM (VN)
Số 23, ngách 155/172 đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16707**

(540)

NZWELL

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16708**

(540)

NHA KHOA ZENSMILE

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ Y HỌC HOA KỲ (VN)
Số 07, ngõ 90, đường Phúc Diễn, tổ 10, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ nắn chỉnh răng; dịch vụ tư vấn nha khoa.

---

(210) **4-2025-16709**

(540)

NHA KHOA STILLSMILE

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ Y HỌC HOA KỲ (VN)
Số 07, ngõ 90, đường Phúc Diễn, tổ 10, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ nắn chỉnh răng; dịch vụ tư vấn nha khoa.

---

(210) **4-2025-16710**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(591) Trắng, nâu be, đỏ, nâu đậm, vàng đồng, vàng nhạt.

(731) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo khô; bánh quy cứng [bánh bích quy]; thực phẩm đã chế biến trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh kẹo; bột ngọt; bánh vòng (bánh doughnuts); bánh gạo; kẹo que; hạt khô (muesli); bột nở; bánh quy; kẹo cao su không dùng cho mục đích y tế; bánh mì; đồ ngọt (kẹo); chế phẩm làm bông cứng kem tươi; nước sốt [gia vị]; mầm lúa mì làm thức ăn cho người; muối có thể ăn được; đường gluco dùng cho thực phẩm; kem lạnh; đá lạnh/nước đông lạnh; bánh quế; bánh kẹo dạng thạch; gia vị (seasonings); trà; đồ uống làm từ trà; sôcôla; thanh sôcôla; bánh trứng; cà phê; bánh ngọt; bánh quy dẹt; bánh quy giòn; gia

vị (spices); thực phẩm ăn nhanh làm từ lúa mì được sản xuất theo phương thức đùn ép; bánh nướng xốp (muffins); đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống ca cao có sữa; kem sữa để ăn; đồ uống trên cơ sở sô-cô-la có sữa.

---

(210) **4-2025-16712**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 24.1.1; 26.1.2; 26.4.10
(591) Trắng, đen, vàng kim, đỏ.
(731) CARRERAS LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London, WC2R 2PG, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-16713**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15
(731) NGUYỄN TÀI LINH (VN)
24 Vạn Phúc Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; đào tạo kỹ năng sống và phát triển tư duy; tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện có mục đích giáo dục, đào tạo; dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-16714**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 26.3.23; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh cyan, nâu, vàng, trắng, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH KIỂM ĐỊNH VÀ ĐÀO TẠO THÀNH MỸ (VN)
Số 779/67/39, tổ 15, khu phố 3, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ dạy nghề; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; trường đào tạo [giáo dục]/học viện [giáo dục]; cho thuê thiết bị mô phỏng để đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; kiểm định [đo lường, thiết bị, máy móc, xe cộ]; kiểm tra chất lượng; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường).

---

(210) **4-2025-16717**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 18.1.9; 18.1.23; 26.4.4; 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) LÝ QUANG TUẤN (VN)
Số 41, đường 18, tổ dân phố 1, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 12: Phụ kiện ô tô; đệm ô tô gấp gọn; rèm che nắng ô tô; tấm phủ ô tô; dán bảo vệ tapli cánh cửa xe ô tô; bộ tựa lưng dùng cho ghế ngồi xe ô tô (các hàng hóa nêu trên được thiết kế để sử dụng chuyên dụng cho ô tô).

---

(210) **4-2025-16718**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ MLS VIỆT NAM (VN)
Số 11, ngách 367/75 Ngô Xuân Quảng, TDP Cửu Việt 2, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-16719**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Đội 1, thôn Ngọ Xá, xã Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-16721**

(540)

AAQUA

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÔN THÉP VINA (VN)
Khu Lê Bình, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Bồn đựng nước bằng inox; bồn đựng nước bằng kim loại.

Nhóm 20: Bồn đựng nước bằng nhựa; bồn đựng nước bằng nhựa composite.

---

(210) **4-2025-16722**

(540)

eco_br
PROFESSIONAL

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.2.3

(731) CT-COSMETICS CO., LTD (KR)
39, Hwanggeum-ro 324beon-gil, Yangchon-eup, Gimpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm tạo sóng tóc; nước dưỡng tóc; dầu xả tóc; tinh chất dưỡng tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chất chăm sóc tóc; mặt nạ cho tóc; chế phẩm bảo vệ tóc

---

(210) **4-2025-16723**

(540)

Priméd'Or

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 5.3.20; 26.1.1
(591) Vàng, đen, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ORCHID PRIME (VN)
Phòng 303 tòa nhà ACCI số 210 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-16724**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh rêu, xanh vàng.
(731) TRẦN MAI GIANG (VN)
46/118 đường Lam Sơn, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÍ VIỆT VÀ CỘNG SỰ (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-16725**

(540)

BELLIS

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany
(740) Công ty tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, đặc biệt là chế phẩm tăng trưởng cây trồng, chế phẩm hóa học hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng, chế phẩm điều tiết sự sinh trưởng của cây trồng, chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống, gen của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp, chất có hoạt tính bề mặt dùng trong công nghiệp, phân bón, chế phẩm hóa chất dùng để điều hòa sinh trưởng thực vật và phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống động vật gây hại; chất diệt côn trùng, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất dẫn dụ côn trùng, thuốc diệt tuyến trùng, tuyến trùng để kiểm soát côn trùng, tác nhân kiểm soát sinh học.

---

(210) **4-2025-16727**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá cây, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ECOJOY (VN)
Số 226 Phố Thứa, tổ dân phố Nghĩa Lộ, phường Phùng Chí Kiên, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-16728**

(540)

JU7C Studio

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) ĐINH THỊ NGỌC QUYÊN (VN)
Tổ 33 cụm 5 Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giải trí; câu lạc bộ thể thao; câu lạc bộ nhảy.

---

(210) **4-2025-16729**

(540)

NGỌC HẢI FOOD

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm.
(731) HỘ KINH DOANH NGỌC HẢI FOOD (VN)
113A/5 đường Bờ Ga, ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Phô mai que; xúc xích; khoai tây chiên.

---

(210) **4-2025-16730**

(540)

HIM+

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) BÙI NGỌC ANH (VN)
65 đường C, khu phố Mỹ Thái 1, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; nước hoa; tinh dầu; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm [dùng cho mục đích y tế]; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-16731**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.1.16; 19.3.4; 26.3.1; 26.3.3; 26.3.4; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám, xanh rêu đậm, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CYF ENTERPRISE (S) PTE LTD (SG)
1 Sims Lane, #06-09, Singapore 387355
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá ở dạng thô; xì gà; thuốc lá điếu; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; thiết bị cuốn thuốc lá điếu bỏ túi; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; đót thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá thành phẩm; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-16732**

(540)

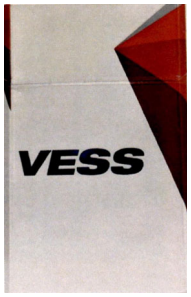

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.1.16; 19.3.4; 26.3.1; 26.3.3; 26.3.4; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám, đỏ đun, đỏ đậm, đỏ nhạt.
(731) CYF ENTERPRISE (S) PTE LTD (SG)
1 Sims Lane, #06-09, Singapore 387355
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá ở dạng thô; xì gà; thuốc lá điếu; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; thiết bị cuốn thuốc lá điếu bỏ túi; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; đót thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá thành phẩm; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-16733**
(641) 4-2020-35229
(540)

(220) 28/08/2020
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.3; 26.1.6
(731) BEAR ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD. (CN)
No.5-2-1 Fu'an Industrial Park, Leliu Town, Shunde, Foshan City, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phun; thiết bị nảy mầm hạt giống; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy nảy mầm hạt đậu; máy nhào bột; máy làm bánh bao; máy ép mì sợi; máy cắt mì sợi; máy nghiền dầu; máy làm bánh bao hấp; máy làm miến từ hạt đậu; máy thái thịt; máy băm thịt; máy làm xúc xích; máy bóc vỏ; máy rửa trái cây; máy thái lát trái cây, dùng điện, cho mục đích thương mại; máy xay/nghiền đậu; máy chế biến thức ăn [dùng điện]; máy rang, chiên, xào dùng trong công nghiệp thực phẩm; máy giết mổ động vật và/hoặc gia cầm; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy là; máy may; thiết bị điện để làm kín bao bì bằng chất dẻo [đóng gói]; máy gắn xi dùng cho mục đích công nghiệp; máy nhào; máy rửa bát đĩa; máy xay dùng trong gia đình [ngoài loại thao tác bằng tay]; dụng cụ mở hộp, dùng điện; máy đập chạy điện; máy xay cà phê, ngoài loại vận hành bằng tay; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; cái đánh kem chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy thái lát rau, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy rửa bát đĩa cho mục đích gia dụng; máy xay/nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy giặt [xưởng giặt]; máy nghiền; máy xay thuốc [máy móc]; người máy công nghiệp; dao điện; máy sinh phát khí oxy và ni tơ; máy và thiết bị điện để giặt thảm; thiết bị nghiền/hủy rác; máy hút bụi chân không cho mục đích

gia dụng; máy hút bụi không dây; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy lau nhà bằng hơi nước, dùng điện; máy lau nhà bằng hơi nước, dùng điện, cho mục đích gia dụng; thiết bị kéo rèm cửa bằng điện; máy đánh giày, dùng điện.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; công cụ để mài lưỡi cắt; xẻng [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; cây lao móc; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ vặt lông dùng điện và không dùng điện; dụng cụ uốn lông mi; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ đánh bóng móng tay, móng chân,dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, dùng điện; kẹp là thẳng tóc, dùng điện; dụng cụ cắt tỉa lông mũi, dùng điện; dụng cụ cắt tỉa lông tai, dùng điện; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện; dụng cụ làm sạch lỗ chân lông (dùng điện hay không dùng điện); dùi [dụng cụ cầm tay]; bàn là; bàn là điện; dao thái rau, củ, quả; dụng cụ cắt lát rau củ; dụng cụ cắt rau củ; kéo cắt cho trẻ em; kéo; dụng cụ thái tỏi, không dùng điện; dụng cụ cắt tỏi, không dùng điện; dụng cụ khắc, chạm trổ [công cụ cầm tay]; nhíp; gươm; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao ăn, dĩa và thìa cho em bé; cán của dụng cụ cầm tay; dao; dụng cụ gọt vỏ rau củ [dụng cụ cầm tay]; dao bóc vỏ; dao pha [dao]; bơm tay; bàn nạo dùng cho nhà bếp; dao pha thịt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt miếng hoa quả; búa [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt lát trứng, không dùng điện; bơm khí, thao tác bằng tay.

---

(210) **4-2025-16739**

(540)

KERNDY

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.21; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(731) WEI CHANGXING (CN)
NO71, Weizhuang Village, Sanshan Town, Fuqing City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc cho ắc quy điện; micrô; loa phóng thanh; máy cân; loa thông minh; loa.

---

(210) **4-2025-16740**

(540)

KNiJiCO

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) GUANGZHOU QI JI ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 4249, No. 1 Chunhui Street, Tongtai Road, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình vidêô; màn hình điện tử hiển thị chữ số; pin điện; thiết bị sạc điện cầm tay; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; cáp USB.

---

(210) **4-2025-16741**

(540)

KNiJiCO

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) GUANGZHOU QI JI ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 4249, No. 1 Chunhui Street, Tongtai Road, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng.

---

(210) **4-2025-16742**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 4.3.9; 17.2.2; 26.1.1; 26.15.1; 26.15.15
(591) Vàng, đen, trắng, xanh da trời đậm.
(731) GUANGDONG YIHONGBAO CRYSTAL DECORATION CO., LTD. (CN)
No.88 Crown Rd., 2nd Industrial Zone, Hecheng Town, Heshan City, Guangdong Province, P.R, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 26: Dải ren, đăng ten để viền; viền dùng cho quần áo; vật trang trí dùng cho quần áo; trang kim cho quần áo; khoá kéo; khoá cài [phụ kiện của trang phục].

---

(210) **4-2025-16743**

(540)

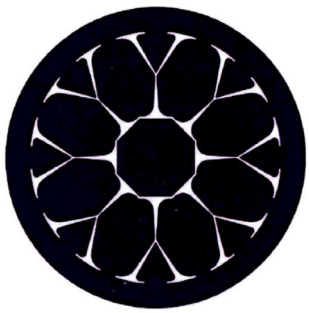

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.17; 25.7.25; 26.1.1
(591) Trắng, xanh đậm.
(731) GUANGDONG YIHONGBAO CRYSTAL DECORATION CO., LTD. (CN)
No.88 Crown Rd., 2nd Industrial Zone, Hecheng Town, Heshan City, Guangdong Province, P.R, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 26: Dải ren, đăng ten để viền; viền dùng cho quần áo; vật trang trí dùng cho quần áo; trang kim cho quần áo; khoá kéo; khoá cài [phụ kiện của trang phục].

---

(210) **4-2025-16748**

(540)

HaNoken

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT BECKENT-BAUER VIỆT NAM (VN)
TM-0106, tầng 1, tòa nhà HPC Landmark 105, đường Nguyễn Thanh Bình, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước uống tinh khiết đóng chai; nước tăng lực [đồ uống].

---

(210) **4-2025-16749**

(540)

Novaken

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT BECKENT-BAUER VIỆT NAM (VN)
TM-0106, tầng 1, tòa nhà HPC Landmark 105, đường Nguyễn Thanh Bình, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước uống tinh khiết đóng chai; nước tăng lực [đồ uống].

---

(210) **4-2025-16751**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.1; 2.5.22; 2.7.1; 2.7.2
(591) Vàng, nâu, be, nâu sữa.
(731) HỘ KINH DOANH SHOP SAMKIDS (VN)
B13, KP4, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; bộ quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; trang phục dệt kim; quần áo có họa tiết thêu.

---

(210) **4-2025-16752**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VIỆT CƯỜNG NHÂN (VN)
Số 24/22 khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; mua bán đồ trang điểm; mua bán mặt nạ làm đẹp; mua bán kem mỹ phẩm; mua bán chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2025-16753**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LECI VIỆT NAM (VN)
Số 26A, ngách 108, ngõ 68 Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Xe tải; xe moóc [xe cộ]; rơ moóc [xe cộ]; xe cẩu kéo; xe kéo.

---

(210) **4-2025-16754**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KHÔNG GIAN GEESOR VIỆT NAM (VN)
Tầng 8, tòa nhà số 24, 26, 28 Hòa Mã, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; bóng đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chùm; chao đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led].

---

(210) **4-2025-16755**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN HẢI NAM (VN)
Số 32 ngõ 180 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Thước góc (dụng cụ cầm tay); kéo lớn để cắt, tỉa, xén (dụng cụ cầm tay); kìm (dụng cụ cầm tay); súng, thao tác thủ công để bơm keo (dụng cụ cầm tay, không dùng điện); tua-vít (không dùng điện); lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-16758**

(540)

NT-FLOLES

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-16759**

(540)

NT-DAPLES

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-16760**

(540)

NT-XICAMLES

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-16761**

(540)

NT-MORALITY

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIỆN (VN)
Số nhà 2-4, ngõ 3, đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-16762**

(540)

TPP
FRANCE
TRADE PHARMA
LUÔN CAM KẾT CHẤT LƯỢNG !

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM TPP - FRANCE (VN)
NV10-16, khu nhà ở cho CBCS cục B42, B57 - Tổng cục V - Bộ Công an, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm; mua bán thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-16763**

(540)

TRASURE

(220) 18/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.2.7; 26.4.3
(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BV LIFE (VN)
Tầng 5 tòa nhà 25T1 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê.

Nhóm 31: Rau tươi; củ tươi; quả tươi.

---

(210) **4-2025-16875**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.3.2
(591) Xanh da trời, xanh lục.
(731) 1. TỐNG THỊ THÚY HÒA (VN)
Tầng 2, tòa nhà Mipec Tower, số 229 Tây Sơn, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN QUANG ĐẠO (VN)
Số 36, TT17 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tham gia tố tụng; tư vấn pháp luật; đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng; các dịch vụ pháp lý khác.

---

(210) **4-2025-16878**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.15.15
(591) Vàng, cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ SUNSHOW (VN)
Số nhà 28 T1 thôn Đồng Dầu, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; sáp; chất bôi trơn.

---

(210) **4-2025-16879**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.11
(591) Trắng, navy, vàng chanh.
(731) CÔNG TY TNHH DA GIÀY XUẤT KHẨU THÀNH PHÁT (VN)
Thửa đất số 415, thôn Thượng Cầm, xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Giầy dép các loại.

---

(210) **4-2025-16882**

(540)

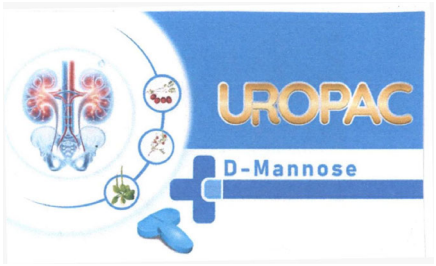

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.25; 5.3.20; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18; 26.7.5
(591) Vàng, nâu, xanh dương, xanh lá cây, xanh xám, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ZENNATUR GROUP (VN)
14-15A, tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; sản phẩm bảo vệ sức khỏe (viêm đường tiết niệu, hỗ trợ làm khỏe mạnh đường tiết niệu, rối loạn tiểu tiện, tăng miễn dịch, tăng sức đề kháng, tăng cường sinh lý, hỗ trợ sinh sản) [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-16888**

(540)

MEIYIJIA

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2025-16897**

(540)

ZENVIA

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT ZENVIA (VN)
Số 13 phố Thạch Lam, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước xịt kính; nước tẩy toilet.

---

(210) **4-2025-16901**

(540)

FUGODO

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 25.12.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN MẶT TRỜI VIỆT (VN)
Số 5, ngõ 16, đường Nguyễn Xuân Hợp, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm vitamin; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; gel kích thích tình dục.

---

(210) **4-2025-16902**

(540)

Vietsun
Research and Development

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN MẶT TRỜI VIỆT (VN)
Số 5, ngõ 16, đường Nguyễn Xuân Hợp, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm vitamin; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; gel kích thích tình dục.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y, vật tư y tế, bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-16913**

(540)

CHOU BRIDAL

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) BÙI THỊ PHƯƠNG (VN)
8A Lương Hữu Khánh, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: May trang phục cưới.

Nhóm 45: Cho thuê trang phục cưới.

---

(210) **4-2025-16914**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ANH HOÀNG THÁI NGUYÊN (VN)
Tổ dân phố Hưng Thịnh, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-16916**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.13; 3.2.24; 4.5.12; 6.1.2; 26.3.3; 26.3.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc bằng nhựa; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dao, thìa, dĩa); cốc (đồ đựng); chén; tách; rổ nhựa; xô; chậu; thùng; ca nhựa; thùng rác; bát; đĩa; đũa; bình uống nước; phích nhựa đựng nước; hộp đựng xà phòng; đón gót giày; bàn chải vệ sinh; sọt nhựa (đựng quần áo); lọ đựng gia vị; thùng chứa cách nhiệt; lược; khuôn (dụng cụ nhà bếp); khuôn làm đá; thớt; phễu để rót; lọ đựng tăm; hộp nhựa đựng giấy; khay đựng thức ăn bằng nhựa; hộp đựng bánh kẹo bằng nhựa; lọ thuốc thông minh bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-16917**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.13; 3.2.24; 4.5.11; 6.1.2; 26.3.3; 26.3.4
(591) Xanh nước biển đậm, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc bằng nhựa; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dao, thìa, dĩa); cốc (đồ đựng); chén; tách; rổ nhựa; xô; chậu; thùng; ca

nhựa; thùng rác; bát; đĩa; đũa; bình uống nước; phích nhựa đựng nước; hộp đựng xà phòng; đón gót giày; bàn chải vệ sinh; sọt nhựa (đựng quần áo); lọ đựng gia vị; thùng chứa cách nhiệt; lược; khuôn (dụng cụ nhà bếp); khuôn làm đá; thớt; phễu để rót; lọ đựng tăm; hộp nhựa đựng giấy; khay đựng thức ăn bằng nhựa; hộp đựng bánh kẹo bằng nhựa; lọ thuốc thông minh bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-16925**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

THIÊN CỔ KỲ THƯ

(731) HỨA ANH CHỨC (VN)
Thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; sách; cuốn sách nhỏ; ấn phẩm; tranh ảnh; thư pháp.

Nhóm 28: Bài lá; trò chơi thẻ bài; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-16926**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

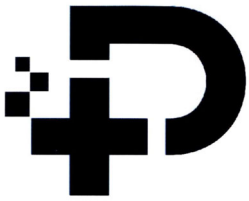

(531) 24.13.1; 26.4.1; 26.4.9

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM THANH TÂM (VN)
Số 45, phố Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu và đại lý ký gửi các sản phẩm: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm trang điểm, kem làm trắng da, kem mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, nước hoa, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, dược phẩm, thuốc bổ (dược phẩm), thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng), thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thực phẩm chức năng để hỗ trợ làm đẹp, bánh quy, bánh mỳ, bánh ngọt, bánh mỳ kẹp nhân, bánh quế và bánh pít - sa (bánh pizza).

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ bệnh viện; phẫu thuật tạo hình; điều trị y tế bằng cách sử dụng tế bào nuôi cấy; dịch vụ trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-16927**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.13.1
(591) Trắng, đen, nâu, vàng, xanh lá cây, cam.
(731) VŨ THỊ BÍCH HẰNG (VN)
Số 14B/29/139 Ngô Gia Tự, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Súp bào ngư.

---

(210) **4-2025-16931**

(540)

SURO

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23
(731) GAYA STRATEGIC ENTERPRISE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
9 Raffles Place #20-02 Republic Plaza Singapore (048619)
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; marketing; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; đánh giá bất động sản; cho thuê bất động sàn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-16932**

(540)

DANNY COLL

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) DUN, ZHU (CN)
No. 05001, Rongtai Village, Baohedi Town, Jinshi City, Hunan Province, China 415400
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; nhũ dùng cho móng; gel sơn móng; mỹ phẩm dùng cho móng; bút dùng để sơn móng tay, móng chân; chất khử mùi cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-16933**

(540)

ORIGIN

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.3; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHA KHOA G-VN (VN)
NV6.19, khu chức năng đô thị Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2025-16934**

(540)

HPG
HPG EPARK
Giáo dục hạnh phúc

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.3
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) TRƯỜNG TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP HẢI PHÒNG (VN)
Số 39 Lương Khánh Thiện, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; đào tạo hướng nghiệp; đào tạo nghề; tổ chức các cuộc thi giáo dục và giải trí; khóa đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2025-16935**

(540)

TMN YOGA

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.3.8; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh lam, đỏ.
(731) TRỊNH NGỌC NGHĨA (VN)
Số 7/64 phố Chợ Đôn, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và hướng dẫn tập luyện yoga; dịch vụ phòng tập yoga; câu lạc bộ sức khỏe tập luyện yoga; đào tạo giảng viên yoga; tổ chức các khóa đào tạo yoga.

---

(210) **4-2025-16936**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG & THƯƠNG MẠI TÂN HOÀNG ANH (VN)
Khu 19, xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 01: Keo; chất dính dùng trong công nghiệp; chất kết dính để sửa chữa, vá lại đồ vật bị gẫy vỡ; keo tản nhiệt; gluten [keo, hồ dán, chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình; gôm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-16940**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) TRỊNH THỊ NHUNG (VN)
Lý Yên, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-16941**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.7
(591) Xanh.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VÕ HOÀNG PHÚC (VN)
Số 150, tổ 5, ấp 2, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 04: Nến thơm; sáp để thắp sáng.

---

(210) **4-2025-16942**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH AN TOÀN LAO ĐỘNG NHẬT MINH (VN)
Tầng 12, tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung ứng lao động; giới thiệu lao động (giới thiệu nhân sự); tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn lao động.

---

(210) **4-2025-16943**

(540)

Ufound The Basic

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) TÔ NGỌC THẾ (VN)
Phố 1, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-16944**

(540)

THƠM PHÚC

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 7.1.11; 7.1.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH MA THỊ THƠM (VN)
Tổ 1, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 29: Rau đã sấy khô; hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hoa có thể ăn được, đã sấy khô.

Nhóm 30: Gia vị; nghệ; chế phẩm ngũ cốc; bột; mật ong; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-16945**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Xanh lục, xanh lá mạ.
(731) TỔ HỢP TÁC SẢN XUẤT LÚA HỮU CƠ YÊN PHONG (VN)
Thôn Bản Lanh, xã Yên Phong, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 29: Thịt; trứng; gia cầm, không còn sống; thực phẩm trên cơ sở cá; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; tinh bột cho thực phẩm; gạo; bún; miến; phở

---

(210) **4-2025-16946**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 3.7.17; 5.3.13; 5.7.3; 5.13.4; 6.1.2; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ TÂN AN THỊNH (VN)
Tổ 8, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 29: Chất béo ăn được; dầu dùng cho thực phẩm; thịt; lạp xưởng; lạc đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 30: Gia vị; chế phẩm ngũ cốc; muối nấu ăn; tinh bột cho thực phẩm; bánh hấp; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

---

(210) **4-2025-16947**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.7.23; 5.3.20; 5.5.20; 5.7.16; 26.11.3
(591) Nâu, xanh lục đậm, xanh lục, vàng nhạt, trắng.
(731) TỔ HỢP TÁC VƯỜN NHÀ NÔNG HẠ (VN)
Thôn Cao Thanh, xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Trà; gia vị; mật ong; gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-16948**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá, vàng, xanh dương, xanh da trời nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ DƯƠNG QUANG (VN)
Thôn Nà Ỏi, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 29: Món dồi; thịt; lạp xưởng; nội tạng gia súc dùng làm thực phẩm; thực phẩm trên cơ sở cá; xúc xích.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; trà; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-16949**

(540)

THANHSONFOOD
ĐẶC SẢN XỨ MƯỜNG

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.2.7
(591) Đỏ, xanh lá, da cam.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT BÀ HÒA THỊT CHUA THANH SƠN FOOD (VN)
Xóm Sụ Ngoài, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Thịt lợn ướp; thịt lợn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thịt, đóng hộp; thịt đã được bảo quản; thịt giăm bông.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; mua bán thịt chua; mua bán thịt thính; mua bán thịt lợn sấy; mua bán lạp sườn.

---

(210) **4-2025-16950**

(540)

TÂN ĐỨC
HỢP TÁC XÃ TƯƠNG NẾP

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.7.3; 5.13.1; 11.3.7; 25.1.6; 25.12.1
(591) Vàng đồng, nâu, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ TƯƠNG NẾP TÂN ĐỨC (VN)
Khu Thành Công, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Tương; gia vị; đồ gia vị; xốt [gia vị]; chế phẩm ngũ cốc; trà.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; các loại quả mọng, tươi; quả hạch, chưa chế biến; rau tươi; hạt [ngũ cốc]; trái cây tươi [đặt trong giỏ].

---

(210) **4-2025-16951**

(540)

KIÊN DUNG FOODS

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ KIM DUNG (VN)
Khu 6, xã Lương Lỗ, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Thịt lợn ướp; thịt lợn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thịt, đóng hộp; thịt đã được bảo quản; thịt giăm bông.

Nhóm 30: Gia vị; đồ gia vị; muối nấu ăn; tinh bột cho thực phẩm; bánh hấp; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

---

(210) **4-2025-16952**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SEN VIỆT ĐỨC (VN)
Thửa đất số 201, tờ bản đồ số 8, khu 4, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; chất thay thế trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà ướp lạnh.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển khách lữ hành; cho thuê phương tiện để vận chuyển; đóng kiện, đóng chai, đóng gói và giao hàng; cho thuê xe; dịch vụ phòng để mũ áo.

---

(210) **4-2025-16953**

(540)

LINH LY

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ LINH LY (VN)
Ấp Tam Hiệp, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; hạt điều rang muối; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hạt ngào đường; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: hạt điều rang muối, hạt, đã chế biến, hạt tẩm ướp gia vị, rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-16954**

(540)

MINANO BANA

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH - CHUỐI SẤY NHẤT THỐNG (VN)
A1/038, ấp Lê Lợi 2, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đã chế biến; chuối sấy; trái cây, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: chuối tươi, chuối sấy, chuối chiên.

---

(210) **4-2025-16956**

(540)

Laven
SPECIALTY COFFEE

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT KHẨU LACOTE VIỆT NAM (VN)
Ấp Gia Yên, xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; hạt cà phê rang; cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: cà phê, cà phê rang, cà phê chưa rang và máy pha cà phê.

---

(210) **4-2025-16957**

(540)

FastBat

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH JUNFU VIỆT NAM (VN)
Lô CN -06, khu công nghiệp Đông Mai, phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 07: Máy cắt cỏ; máy làm đất; máy xúc; cần cẩu; máy cưa điện; máy xay thịt; máy xay sinh tố; máy bán hàng tự động; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị chuyển vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàn hóa.

Nhóm 09: Pin điện; bình ắc quy; thiết bị sạc pin; pin điện, cho xe cộ; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; thiết bị kiểm ưa hiệu suất pin; bộ biến đổi, điện; dụng cụ đo điện.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe ô tô điện; xe đạp điện; xe đạp điện mini; xe lăn điện dùng cho người tàn tật; xe mô tô; xe nâng hàng; xe ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

---

(210) **4-2025-16958**

(540)

FASTCAP

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH JUNFU VIỆT NAM (VN)
Lô CN -06, khu công nghiệp Đông Mai, phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 07: Máy cắt cỏ; máy làm đất; máy xúc; cần cẩu; máy cưa điện; máy xay thịt; máy xay sinh tố; máy bán hàng tự động; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị chuyển vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hóa.

Nhóm 09: Pin điện; bình ắc quy; thiết bị sạc pin; pin điện, cho xe cộ; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; thiết bị kiểm tra hiệu suất pin; bộ biến đổi, điện; dụng cụ đo điện.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe ô tô điện; xe đạp điện; xe đạp điện mini; xe lăn điện dùng cho người tàn tật; xe mô tô; xe nâng hàng; xe ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

---

(210) **4-2025-16959**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH JUNFU VIỆT NAM (VN)
Lô CN -06, khu công nghiệp Đông Mai, phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 07: Máy cắt cỏ; máy làm đất; máy xúc; cần cẩu; máy cưa điện; máy xay thịt; máy xay sinh tố; máy bán hàng tự động; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị chuyển vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hóa.

Nhóm 09: Pin điện; bình ắc quy; thiết bị sạc pin; pin điện, cho xe cộ; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; thiết bị kiểm tra hiệu suất pin; bộ biến đổi, điện; dụng cụ đo điện.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe ô tô điện; xe đạp điện; xe đạp điện mini; xe lăn điện dùng cho người tàn tật; xe mô tô; xe nâng hàng; xe ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

---

(210) **4-2025-16969**

(540)

water Pure
AKANJI

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.24; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN ANH HIẾU (VN)
Thôn Song Khê, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-16970**

(540)

D' HELen

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) DƯƠNG HẢI LINH (VN)
Thôn Lê Hà, xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-16971**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(731) PHAN VĂN CÔNG (VN)
Thôn 2, xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Bàn chải điện; bàn chải đánh răng; dụng cụ vệ sinh lưỡi (cạo sạch lưỡi); tăm nước; máy làm trắng răng (dụng cụ làm trắng răng, không phải thiết bị dụng cụ mục đích y tế); máng vệ sinh răng miệng (dụng cụ làm sạch vệ sinh răng miệng).

---

(210) **4-2025-16972**

(540)

KSPACE

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THỊ HÀ PHƯƠNG (VN)
Tổ 5, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước hoa cho xe ô tô; tinh dầu thơm [sử dụng cho liệu pháp mùi hương].

---

(210) **4-2025-16973**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 1.15.23; 26.1.1
(731) PHÍ ANH TUẤN (VN)
3109, A7, An Bình City Kđt TPGL, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ phóng viên tin tức; viết kịch; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-16974**

(540)

HADULAX

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ĐÔNG Á VN (VN)
Thôn 8, phường Thiệu Dương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn amiăng; sơn diệt khuẩn; chất pha loãng sơn; chất làm đặc sơn.

---

(210) **4-2025-16975**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

PESATIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DELAP (VN)
Biệt thự số L09, lô đất L11, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16976**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SIMVERAL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DELAP (VN)
Biệt thự số L09, lô đất L11, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16977**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CEREFLOW

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 28 (VN)
Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16978**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

MINDXGINK

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 28 (VN)
Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16979**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VALEDREAM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 28 (VN)
Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16980**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GOLFLEXIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 28 (VN)
Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16981**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BOSSELI

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ANDA CG (VN)
Phòng 1327, tầng 13, tòa nhà Tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Hộp đeo kính mắt; gọng đeo kính mắt; kính đeo mắt; thị kính; gọng kính đeo mắt loại kẹp mũi; mắt kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-16982**

(540)

BOSSELI

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ANDA CG (VN)
Phòng 1327, tầng 13, tòa nhà Tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị phẫu thuật nhãn khoa; dụng cụ soi giác mạc; dụng cụ để banh mắt (dụng cụ nhãn khoa); thiết bị đo khúc xạ chuyên dùng cho y tế; máy và thiết bị để kiểm tra mắt.

---

(210) **4-2025-16983**

(540)

enzyco®

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.9.1

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ SEN CAPITAL (VN)
Số 28, liền kề 8, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-16984**

(540)

GAW CAPITAL

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.10; 26.15.15

(591) Đen, đỏ, đỏ đậm, trắng, xám.

(731) FOCUS GOAL LTD (VG)
Palm Grove House, P.O. Box 438, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Tư vấn mua lại và sáp nhập doanh nghiệp; mua lại doanh nghiệp; quản trị kinh doanh; đánh giá kinh doanh (đánh giá công việc thương mại); dịch vụ phát triển kinh doanh trong lĩnh vực xác định/nhận diện đối tác chiến lược, sáp nhập, liên doanh và mua lại; quản lý kinh doanh; quản lý dự án kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; quản lý rủi ro kinh doanh; hoạch định chiến lược kinh doanh; dự báo kinh tế; quản lý khách sạn cho người khác; nghiên cứu marketing; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 36: Quản lý tài sản và danh mục vốn đầu tư; thẩm định tài sản; dịch vụ cấp vốn dựa trên tài sản; dịch vụ nghiên cứu và phân tích tài chính; đánh giá tài sản tài chính; hoạch định tài chính; đánh giá rủi ro tài chính; quản lý rủi ro tài chính; dịch vụ tài chính; bảo đảm tài chính (bảo lãnh/tài trợ tài chính); quản lý tài chính, đầu tư và tài sản bất động sản; đánh giá tài chính; quản lý quỹ; gây quỹ (huy động vốn); đầu tư quỹ; dịch vụ đầu tư; quản lý dự án tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ mua lại bất động sản; định giá tài sản công nghiệp và bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản và tài sản; đánh giá bất động sản; quản lý đầu tư bất động sản; dịch vụ cho thuê ngắn hạn, môi giới và cho thuê dài hạn bất động sản; ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng và phát triển bất động sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-16985**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GS2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BKTEC (VN)
Số 57 khu tập thể Viện Điều tra Quy hoạch Rừng, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ thể thao (mũ bảo hộ); mũ vỏ nhựa cứng (mũ bảo hộ); các loại mũ bảo hộ.

---

(210) **4-2025-16991**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

OSSIGENO

(731) OSSIGENO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 401, A4 Building, Huafa Industrial Park, Fuyuan 1st Road, Zhancheng Community, Fuhai Street Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp dùng điện sử dụng trong gia đình; thiết bị trị liệu tần số thấp, dùng điện; thiết bị siêu âm trị liệu; dụng cụ mát xa cổ; súng xoa bóp chạy điện; mặt nạ đèn LED dùng cho mục đích trị liệu.

---

(210) **4-2025-16992**

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

OSSIGENO

(731) OSSIGENO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 401, A4 Building, Huafa Industrial Park, Fuyuan 1st Road, Zhancheng Community, Fuhai street Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị xông mặt bằng hơi nước [xông hơi]; thiết bị hun trùng, không dùng cho mục đích y tế; máy xông hơi mặt; thiết bị tắm hơi; thiết bị tẩy uế; phụ kiện sinh hơi nóng cho bồn tắm.

---

(210) **4-2025-16993**

(540)

Aiebrée

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) LU BAI (CN)
Room 303, Unit 2, Building 11, Bio City, Xiaoshan Economic and Technological Development Zone, Xiaoshan District, Hangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho muc đích y tế; dầu gội đầu; kem đánh răng; kem mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-16994**

(540)

OSSIGENO

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) OSSIGENO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 401, A4 Building, Huafa Industrial Park, Fuyuan 1st Road, Zhancheng Community, Fuhai Street Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước cân bằng da cho mục đích mỹ phẩm; gel làm đẹp; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm cho mặt và toàn thân; nước thơm dưỡng da mặt, cơ thể và tay cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-16995**

(540)

OSSIGENO

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) OSSIGENO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 401, A4 Building, Huafa Industrial Park, Fuyuan 1st Road, Zhancheng Community, Fuhai Street Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ duỗi tóc, dùng điện; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dụng cụ uốn lông mi; tông dơ tạo viền tóc và tỉa tóc, dùng điện.

---

(210) **4-2025-16996**

(540)

VVINGO

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) WENZHOU DONGDONG MOTORCYCLE TRADE CO., LTD (CN)
Room 108-109, Building 7, Nanhui Jinyuan, Jinxiu Road, Nanhui Street, Lucheng District, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy; xe điện ba bánh; xe máy điện; tay nắm tay lái xe máy; bàn đạp cho xe máy.

---

(210) **4-2025-16997**

(540)

tunmate

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU KEWANCARE BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 801, 8th Floor, Building 3, Kaibo Center, No. 2-1 Keyuan Road, Guangzhou Private Science And Technology Park, Baiyun District Guangzhou City China 510540

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch (dùng cho muc đích vê sinh thân thể, muc đích trang điểm); chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; mỹ phẩm; chất làm rụng lông; nước xức tóc; dầu gội.

---

(210) **4-2025-16998**

(540)

BELLOCO

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANGHAI SHENGHU BRAND MANAGEMENT CENTER (CN)
Building 4, No.686, Nanfeng Road, Fengcheng Town, Fengxian District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ căng tin; quán trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-16999**

(540)

BENZENITH

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) BENZENITH FASHION LIMITED (CN)
Rm D07, 8/F, Kai Tak Fty Building, No. 99 King Fuk Street, Sanpokong, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Bùa hộ mệnh [đồ kim hoàn]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đồ trang trí bằng hạt huyền; đồ trang sức; đá bán quý; đá quý.

---

(210) **4-2025-17000**

(540)

BXQEEC

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUANG XIUQING (CN)
Lang Dong Da Lu Xiang Village, Shalang Town, Dianbai County, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gel tắm; chế phẩm làm sạch đa năng; nước hoa; kem đánh răng; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

---

(210) **4-2025-17001**

(540)

AECVBG

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUANG XIUQING (CN)
Lang Dong Da Lu Xiang Village, Shalang Town, Dianbai County, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gel tắm; chế phẩm làm sạch đa năng; nước hoa; kem đánh răng; dàu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

---

(210) **4-2025-17002**

(540)

Yuimer

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) DONG YI (CN)
808, No. 17, Wenheng Street, Sanzao Town, Jinwan District, Zhuhai City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại nhạc cụ; bộ trộn âm thanh; phần mềm máy tính để tạo, chỉnh sửa nhạc và âm thanh; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; máy thu thanh; loa âm thanh.

---

(210) **4-2025-17006**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.8
(731) HOÀNG KIM SƠN (VN)
Xóm 4, Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bom nước; máy bơm chìm.

---

(210) **4-2025-17007**

(540)

SS Sunshine

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) JIANGSU SHUANGSHENG MEDICAL APPLIANCE CO., LTD (CN)
Dandong Industrial Park, Danyang City (No.12 Lingkou 122 Highway Industrial Zone), China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ nha khoa; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); đèn tia cực tím cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị làm đậm đặc oxy dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-17008**

(540)

SUNSEM

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) JIANGSU SHUANGSHENG MEDICAL APPLIANCE CO., LTD (CN)
Dandong Industrial Park, Danyang City (No.12 Lingkou 122 Highway Industrial Zone), China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ nha khoa; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); đèn tia cực tím cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị làm đậm đặc oxy dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-17009**

(540)

SUNSEN

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) JIANGSU SHUANGSHENG MEDICAL APPLIANCE CO., LTD (CN)
Dandong Industrial Park, Danyang City (No.12 Lingkou 122 Highway Industrial Zone), China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ nha khoa; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); đèn tia cực tím cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị làm đậm đặc oxy dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-17010**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.5; 11.3.3; 19.7.1

(591) Xanh lá cây, nâu, trắng, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MUỐI TIÊU HP01 (VN)
Số 2, lô 1A khu đô thị mới Ngã 5- Sân bay Cát Bi, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-17011**

(540)

Pamahope
VIETNAM

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.12; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20; 5.5.21

(591) Cam, cam đậm, xanh dương.

(731) PHẠM THỊ CẨM VÂN (VN)
126 Nguyễn Oanh, phường 07, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vịi tư vấn tâm lý; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ vật lý trị liệu và phục hồi chức năng.

---

(210) **4-2025-17012**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.5; 26.1.1; 26.4.10
(731) HỘ KINH DOANH HU LI (VN)
C3/23C11 Bùi Thanh Khiết, Khu phố 3, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi đeo vai học sinh; ô; ba lô; túi xách tay; vali xách tay.

---

(210) **4-2025-17013**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 4.5.1; 5.9.15; 26.1.1
(591) Đỏ, da cam, vàng, đen, xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦN QUANG TUẤN (VN)
Thôn Đồng Mít 2, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; tiệm mì cay.

---

(210) **4-2025-17014**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.12; 2.3.24; 2.7.14; 6.19.9; 7.1.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Nâu nhạt, nâu đậm, be.
(731) LÊ VĂN HIẾU (VN)
Xóm Thịnh, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Tương; tương đậu lên men.

---

(210) **4-2025-17015**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.9.1; 25.1.6
(591) Nâu, vàng, da cam đậm, da cam nhạt, trắng.
(731) LÊ VĂN HIẾU (VN)
xóm Thịnh, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Tương; tương đậu lên men (doenjang) [gia vị]; gia vị.

---

(210) **4-2025-17016**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.3
(591) Trắng, hồng, hồng đậm, hồng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH BÓNG BAY BALLOONA (VN)
Số 3 ngách 667/64 Nguyễn Văn Cừ tổ 6, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 28: Bóng bay.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: bóng bay.

---

(210) **4-2025-17017**

(540)

Chumia

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TỪ THỊ THANH ĐẠI (VN)
50A Bùi Thị Xuân, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa, dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-17022**

(540)

KIBAMID

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VIỆN SINH THÁI VÀ BẢO VỆ CÔNG TRÌNH (VN)
Số 267 Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Bả (thuốc) diệt kiến.

---

(210) **4-2025-17023**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.2; 2.5.30
(731) SUPER MING TRADING CO., LIMITED (CN)
Room 201, 2nd Floor, Hanqing Building, No. 12 Datang Road, Yuanzhou District, Yichun City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về thực phẩm ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-17024**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.2; 2.5.30; 4.5.4
(731) SUPER MING TRADING CO., LIMITED (CN)
Room 201, 2nd Floor, Hanqing Building, No. 12 Datang Road, Yuanzhou District, Yichun City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về thực phẩm ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-17025**

(540)

MOBAHEX

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VIỆN SINH THÁI VÀ BẢO VỆ CÔNG TRÌNH (VN)
Số 267 Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Bả (thuốc) diệt mối.

---

(210) **4-2025-17026**

(540)

GIBAMID

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VIỆN SINH THÁI VÀ BẢO VỆ CÔNG TRÌNH (VN)
Số 267 Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Bả (thuốc) diệt gián.

---

(210) **4-2025-17027**

(540)

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22; 26.1.1
(731) LÊ THỊ HỒNG (VN)
Tổ dân phố 15, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; lông mi giả; hóa mỹ phẩm (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm trang điểm, lông mi giả, hóa mỹ phẩm (không dùng cho mục đích y tế), son môi, kem dưỡng da, mascara, phấn mắt, kem nền, phấn má hồng, phấn phủ, sữa rửa mặt và sữa dưỡng thể.

---

(210) **4-2025-17030**

(540)

DUCAL

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, quốc lộ 1A, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-17031**

(540)

RED DUCAL

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, quốc lộ 1A, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-17032**

(540)

CLISUN®
Light up the future

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6

(591) Xanh nước biển, xanh da trời.

(731) NGUYỄN ĐĂNG HOAN (VN)
Số 46, Nguyễn Đình Hoàn, tổ 21, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chấn lưu điện, tắc te.

Nhóm 11: Chao đèn, bóng đèn, quạt điện.

---

(210) **4-2025-17035**
(641) 4-2023-20496
(540)

KINGHOME

(220) 19/05/2023
(441) 25/09/2025

(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KING HOME (VN)
Số 2 Lưu Chí Hiếu, phường Tây Thạch, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH luật SoL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thiết bị điều hoà, quạt, tủ lạnh, thiết bị hút ẩm, máy sấy không khí, máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-17067**

(540)

VINATHAI

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐÀO VĂN HÀO (VN)
Hẻm 220 Lê Duẩn, làng Ngol, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; phụ tùng máy móc nông nghiệp; các linh kiện cho nồi hơi của máy; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; pít-tông cho xi lanh; bộ cấp liệu [bộ phận của máy móc].

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tìm kiếm đối tác kinh doanh; mua bán: máy nông nghiệp, phụ tùng máy móc nông nghiệp, các linh kiện cho nồi hơi của máy, bộ khởi động cho động cơ và máy nổ, pít-tông cho xi lanh, bộ cấp liệu [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2025-17068**

(540)

VNHUSTHAILAN

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐÀO VĂN HÀO (VN)
Hẻm 220 Lê Duẩn, làng Ngol, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; phụ tùng máy móc nông nghiệp; các linh kiện cho nồi hơi của máy; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; pít-tông cho xi lanh; bộ cấp liệu [bộ phận của máy móc].

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tìm kiếm đối tác kinh doanh; mua bán: máy nông nghiệp, phụ tùng máy móc nông nghiệp, các linh kiện cho nồi hơi của máy, bộ khởi động cho động cơ và máy nổ, pít-tông cho xi lanh, bộ cấp liệu [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2025-17069**

(540)

HugSpine

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Ghi, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DERGO (VN)
180 Trường Sa, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Ghế; ghế công thái học; ghế được thiết kế tối ưu cho người sử dụng; ghế văn phòng.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: ghế; ghế công thái học; ghế được thiết kế tối ưu cho người sử dụng; ghế văn phòng.

---

(210) **4-2025-17091**

(540)

KILIN

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN XANH Á-ÂU (VN)
Số 1229 đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước lau kính; nước xả; chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-17092**

(540)

WOAW

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 19.11.1; 26.4.1
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) HỒ THỊ CẨM HUYỀN (VN)
656/29/19 Quang Trung, phường 11, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Đậu nành chế biến; tào phớ; sữa đậu nành; váng đậu; thực phẩm ăn nhanh trên cở sở đậu phụ.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; quán tào phớ; quán cà phê; quán ăn vặt như chè, trà sữa; quán ăn uống - giải khát.

---

(210) **4-2025-17093**

(540)

SPORT QTF

(220) 21/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.15.15
(591) Đen, đỏ trắng.
(731) NGÔ VĂN THẢO (VN)
Số 12, Ngõ 3, đường Cao Xá 2, thôn Cao Xá, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, tất dài, quần đùi ống rộng, quần áo và đồ đi chân dùng cho thê thao, đồ lót, bít tất ngắn cổ, áo sơ mi, áo khoác ngoài, dép.

---

(210) **4-2025-17096**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1; 26.15.15
(591) Trắng, hồng.
(731) PHẠM THỊ MINH HIẾU (VN)
Phòng 1106 toà chung cư Dầu Khí Trường Thi, số 37 Lê Văn Hưu, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-17108**

(540)

DIETCLUB

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH PHOEBE DE BEAUTÉ (VN)
120/11 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: cà phê, cà phê hoà tan.

---

(210) **4-2025-17109**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(731) HỘ KINH DOANH SALON TRINH (VN)
Thửa đất số 634, tờ bản đồ số 37, đường DT741, khu phố Phú Nghị, phường Hoà Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17110**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng đồng.
(731) TRỊNH THỊ BÌNH (VN)
118/10 đường số 8, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17111**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ PHẨM TỔNG HỢP HẢI ĐĂNG (VN)
Thôn Đan Cầu, QL37A, xã Tân Hương, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-17112**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.8; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH THANH XUÂN (VN)
Doãn Thượng, phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy; các tông; khăn giấy ướt; khăn lau bằng giấy; vở; khăn giấy để tẩy trang.

---

(210) **4-2025-17113**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THANH XUÂN (VN)
Doãn Thượng, phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy ăn, khăn giấy thơm, giấy vệ sinh, khăn giấy ướt, khăn lau mặt bằng giấy, giấy bao gói.

---

(210) **4-2025-17114**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THANH XUÂN (VN)
Doãn Thượng, phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-17115**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIVUCA (VN)
Phòng 201, số 15A ngõ 214 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc nhỏ mắt.

---

(210) **4-2025-17116**

(540)

HIKER
CHẠM CÔNG NGHỆ - MỞ TIỆN ÍCH

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.17; 26.1.2; 26.1.5; 26.13.25
(591) Vàng cam, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HIKER (VN)
Số 4 ngõ 81/1, đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 20: Tủ smart locker (tủ khóa thông minh bằng kim loại).

Nhóm 35: Nhập khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm: tủ smart locker (tủ khóa thông minh bằng kim loại).

Nhóm 39: Cho thuê tủ smart locker.

---

(210) **4-2025-17117**

(540)

naturaphy

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN THUẬN PHÁT (VN)
Thôn Dưỡng Thái Trung, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; dầu gội; xà phòng rửa tay; mỹ phẩm; chất tẩy rửa dùng cho gia dụng; sữa tắm dùng cho động vật chó mèo.

---

(210) **4-2025-17118**

(540)

NGỌC VÂN

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18; 26.13.25
(591) Đỏ đô, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DOANH NGHIỆP NGỌC VÂN (VN)
Số 71 Trường Chinh, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; kế toán; lập bản khai thuế; dịch vụ khai thuế; kiểm toán doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-17119**

(540)

Art Steel

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 24.9.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ NỘI THẤT BÙI GIA (VN)
Số nhà 139, tổ 11, đường Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Gia công cơ khí.

---

(210) **4-2025-17120**

(540)

ÁNH BÌNH MINH

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-17121**

(540)

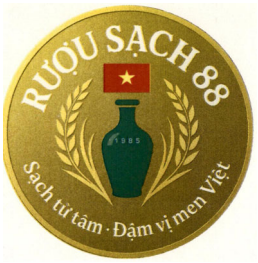

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.7.3; 19.7.1; 24.7.1; 26.1.1

(591) Vàng, vàng đồng, xanh, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH PHƯƠNG NAM (VN)
Thôn Hòa Phong, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 33: Rượu men lá (rượu là chủ yếu); rượu gạo, rượu nếp, rượu ngô, rượu dừa, rượu táo mèo.

---

(210) **4-2025-17122**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.11.14; 26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & KINH DOANH THƯƠNG MẠI SUNSHINE VIỆT NAM (VN)
Liền kề số 173, No 04, khu 27-28, đất dịch vụ Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

Nhóm 24: Khăn rửa mặt bằng vải cotton.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: bông tẩy trang, bông rửa mặt làm bằng cotton, khăn rửa mặt bằng vải cotton.

---

(210) **4-2025-17123**

(540)

JEGOO

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.6
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ GEM GLOBAL (VN)
LK25-TT1, khu nhà ở tại 96-96B Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thời trang cho trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-17124**

(540)

NAMDONG

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.1.2; 26.11.3
(591) Nâu đậm, trắng, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MTV NAM DONG GIA LAI (VN)
Thôn O Ngó, xã la Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê sữa; cà phê bột; cà phê rang; cà phê hòa tan; cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2025-17125**

(540)

唐洲
TOP PERFORMANCE

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TOP PERFORMANCE VIỆT NAM (VN)
Một phần lô đất CN-2, khu A, cụm công nghiệp Quỳnh Giao, xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 06: Hợp kim thép; nhôm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; lá và tấm kim loại; ống thép; biển hiệu bằng kim loại.

Nhóm 17: Vòng bằng cao su; vòng để bịt kín; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; giấy cách điện, cách nhiệt; màng cách điện, cách nhiệt; tấm nhựa, bán thành phẩm.

Nhóm 19: Gỗ bán thành phẩm; gỗ dán; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm dán mặt ngoài bằng gỗ; gỗ ép được theo khuôn; sàn không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong trường học; đồ đạc dùng trong văn phòng, tranh cổ động bằng gỗ hoặc chất dẻo; miếng ngăn bằng gồ của đồ đạc; mặt bàn.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; phân phát hàng mẫu; quản lý thương mại việc li-

xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quan hệ truyền thông; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua trang web; quảng bá hàng hoá thông qua những người có ảnh hưởng.
Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; dịch vụ lưu hoá (xử lý vật liệu); mạ kim loại; dịch vụ rèn; vạch dấu bằng tia lade; dịch vụ nghề mộc [sản xuất gỗ theo yêu cầu].

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thiết kế công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nguyên mẫu.

---

(210) **4-2025-17132**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦM HƯƠNG Y ĐƯỜNG (VN)
Số 3 ngõ 121 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đông y; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-17133**

(540)

LSD
LEGAL COUNSEL

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4
(731) NGUYỄN VĂN ĐOÀN (VN)
Số 15B, ngách 22 ngõ 445 đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán, kế toán; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ khai thuế; tư vấn điều hành kinh doanh, tư vấn quản lý kinh doanh; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng.

Nhóm 41: Giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo, sắp xếp và tiến hành hội thảo; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; khoá đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo lại nghề.

Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ trợ giúp khách hàng; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

---

(210) **4-2025-17134**

(540)

宏源
HONGYUAN
PROFESSIONAL WATERPROOFING SYSTEM SUPPLIER

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XNK L-B (VN)
Lô DG9+DG10, khu đấu giá vị trí X2 - Đồng Sành, Thông Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hóa chất chống thấm; phụ gia chống thấm; hóa chất để sản xuất sơn; silicon.

Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ, vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: keo dán công nghiệp, keo chống thấm, hóa chất chống thấm, phụ gia chống thấm, hóa chất để sản xuất sơn, silicon, sơn phủ, sơn lót, sơn chống thấm, sơn chống gỉ, vecni, chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2025-17135**

(540)

BOEING

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, Ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-17136**

(540)

HIMA

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage; máy massage.

---

(210) **4-2025-17137**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage; máy massage.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại hàng hóa bao gồm: thiết bị xoa bóp, máy đo huyết áp, dụng cụ đo huyết áp, thiết bị đo huyết áp, thiết bị rung xoa bóp, ghế massage (ghế mát xa), máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-17140**

(540)

FadeFoam

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) KROLK HOLDING AG (CH)
Baarerstrasse 8, 6300 Zug, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Các bộ phận của đồ đi chân, cụ thể là đế trong, đế giữa và đế ngoài của giày, đế cao su; đế cao su dạng bọt xốp.

---

(210) **4-2025-17141**

(540)

FadeFoam

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) KROLK HOLDING AG (CH)
Baarerstrasse 8, 6300 Zug, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 40: Sản xuất bọt xốp để sử dụng trong sản xuất đồ đi chân cho người khác; đúc theo yêu cầu các bộ phận của đồ đi chân, cụ thể là đế trong và đế giữa của đồ đi chân cho người khác.

---

(210) **4-2025-17142**

(641) 4-2022-16430

(540)

Enduris

(220) 06/05/2022
(441) 25/09/2025
(731) MOMENTIVE PERFORMANCE MATERIALS INC. (US)
260 Hudson River Road, Waterford, New York 12188, USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 17: Chế phẩm bịt kín bằng silicon; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối.

---

(210) **4-2025-17152**

(540)

BYCOACH
Be the best you

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.3; 26.5.4
(591) Xanh tím than, xanh lá cây.
(731) PHẠM THANH TÚ (VN)
1912A Nhà T05 KĐT Vinhomes, Timescity, 458 MK, VT, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo (đào tạo); huấn luyện; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân; đào tạo lại nghề; mã sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; huyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh (đào tạo)

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khoẻ; tư vấn chế độ ăn và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-17153**

(540)

BYFIT
Be the best you

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.3; 26.5.4
(591) Xanh tím than, hồng.
(731) PHẠM THANH TÚ (VN)
1912A nhà T05 khu đô thị Vinhomes, Timescity, 458 MK, VT, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi; giảng dạy; huấn luyện; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân; điều hành các lớp thể dục thể hình; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khoẻ.

---

(210) **4-2025-17155**

(540)

LUẬT MINH THỊNH

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23; 26.15.15
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH LUẬT MINH THỊNH (VN)
TT03A-5, khu nhà ở thấp tầng và nhà trẻ thuộc dự án khu chung cư quốc tế Hoàng Thành City tại khu Cổ Ngựa, khu đô thị Mỗ Lao, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-17164**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1
(591) Xanh, xám nhạt, đỏ, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU ĐÀI (VN)
Số nhà E6-LK9 đường Cao Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; bột bả; bột trét tường.

---

(210) **4-2025-17168**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH XNK MỸ PHẨM QUỐC TẾ (VN)
Tầng 2, số 9 Đặng Thùy Trâm, phường cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả; tinh dầu dưỡng tóc; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-17171**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.3; 26.3.4
(591) Đỏ, xanh lá cây, nâu.
(731) CANOPY VILLA SDN BHD (MY)
Lot 8385 A, Kampung Cheringgin, Janda Baik, 28750, Bentong Pahang, Malaysia
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Đặt chỗ ở trong khu cắm trại; dịch vụ cắm trại trong kỳ nghỉ [nơi lưu trú]; cung cấp chỗ ở tạm thời tại nơi cắm trại trong kì nghỉ; cung cấp cơ sở vật chất cho khu cắm trại; sắp xếp chỗ ở tại khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-17173**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.18; 5.3.15
(591) Cam, nâu, trắng, đỏ tím.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỠNG SINH SỨC KHỎE TIỂU MUỘI (VN)
Số 182 Lương Nhữ Học, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-17174**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-17175**

(540)

Gobio

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm dùng cho điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; trang trí thực phẩm; dịch vụ căng tin; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-17176**

(540)

CHEFCOOK

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm dùng cho điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; trang trí thực phẩm; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2025-17177**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Ý VỊ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; yến mạch; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; cơm ăn liền; bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là thịt, cá, trứng, thảo mộc đã qua chê biên, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, trái cây, rau củ trái cây đã qua chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả tươi, trái cây, đã chế biến, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-17178**

(540)

PHÁP VỊ

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, bún, phở, cháo, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-17179**

(540)

NHẬT VỊ

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là thịt, cá, trứng, sữa, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bún, phở, cơm, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mĩ phẩm; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; dịch vụ xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-17180**

(540)

HÀN VỊ

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, bún, phở, cháo, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-17181**

(540)

HOA VỊ

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản

phẩm từ sữa, rau củ quả trái cây đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, cơm, bún, mì, phở, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-17189**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.7; 26.1.18; 26.7.25; 26.11.8
(591) Vàng, vàng đậm, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP HUY HOÀNG (VN)
Thôn Công Luận 1, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Bánh xe đây; xe đây hàng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm bánh xe đẩy, xe đẩy hàng.

---

(210) **4-2025-17190**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 6.1.2; 26.11.12; 26.13.1
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ THÁI LONG (VN)
Số nhà 353, đường Trần Phú, tổ 11, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-17191**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Xám, trắng, xanh lá cây.
(731) HỮU THỊ LÊ (VN)
Thôn Đoàn Kết, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Thạch (bánh kẹo); kem lạnh; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-17192**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 24.15.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HIỆP PHÚ (VN)
Lô G.02B, đường số 1, khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Tấm xi măng; tấm lát sàn, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; vách ngăn, không bằng kim loại; tấm ốp trần nhà, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; tấm ốp tường, không bằng kim loại; tấm được tạo bởi hỗn hợp gồm xi măng, cát, đá vôi, phụ gia (trong đó xi măng là thành phần chính), dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-17193**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(731) VŨ LINH GIANG (VN)
10 D4 Khu đô thị NTL, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; giày dép; quần áo cho người đi xe đạp; quần áo định hình; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-17194**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) CAO MINH TÌNH (VN)
Thôn Nghĩa Hòa, xã Đắk Nia, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; nước hoa; dầu thơm.

Nhóm 14: Đồ trang sức; nhẫn; hoa tai; dây chuyền.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); ca vát; giày dép; đồ đi chân; mũ; khăng quàng cổ; găng tay; tất dài; khăn đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-17195**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.3.16; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(731) NGUYỄN NGUYỆT SANG (VN)
Thôn 8, thị trấn Pơng Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 16: Giấy văn phòng phẩm; giấy gói quà; tập giấy vẽ; túi giấy gói hàng; túi mua sắm bằng giấy hoặc chất dẻo; giấy can.

Nhóm 18: Túi xách tay; túi da; ví đựng tiền; vali; dây đai da; cặp da.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; hộp bằng thuỷ tinh; đồ trang trí bằng sứ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ hoặc thủy tinh.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; tất cao cổ; dép; giày; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-17196**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.5; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh dương.
(731) VÕ BÁ TOÀN (VN)
Căn hộ T1-B34.11 khu nhà ở cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ, 159 xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dung dịch làm sạch và bóng xe đạp; dung dịch làm sạch sên xe đạp; dung dịch cọ rửa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích làm sạch.

Nhóm 04: Dầu nhớt cho xe đạp; dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu nhờn; mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-17197**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.3; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HÙNG QUÂN (VN)
107/85 Vọng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-17203**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.7; 5.5.8; 5.5.19
(591) Tím, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM TÂN PHÁT (VN)
Thôn Xuân Đồng, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; chất tẩy rửa nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2025-17204**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRABO GROUP (VN)
93/N08 đường D04, ấp An Bình, xã Trung Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-17205**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xám, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GREEN ROAD (VN)
Số nhà 87, tổ 1, khu 2A, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (không bao gồm mỹ phẩm và làm đẹp); nước rửa bát; nước lau sàn; nước giặt; nước tẩy toilet; nước rửa xe.

---

(210) **4-2025-17206**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá, trắng ngà, tím nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL (VN)
Số nhà 151 đường Nguyễn Trãi, khu phố 4, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm trà (sản phẩm bột hòa tan - thực phẩm bảo vệ sức khỏe).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) sản phẩm trà (sản phẩm bột hòa tan - thực phẩm bảo vệ sức khỏe).

---

(210) **4-2025-17207**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN - HÀ NỘI (VN)
Số 77, phố Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hoá chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm; keo/hồ/chất dính dùng trong công nghiệp; chất dẻo dạng thô; nhựa dùng cho mục đích công nghiệp; chất để thuộc da sống và da động vật; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; kim loại kiềm; cồn/rượu etyl/etanol /rượu etylic; men gốm/men sứ; hóa chất công nghiệp; phân bón; vật liệu lọc có nguồn gốc thực vật; chế phẩm hóa học dùng trong khoa học [không dùng trong y tế hoặc thú y]; muội than dùng trong công nghiệp hoặc nông nghiệp; đất trồng trọt.

Nhóm 02: Mực in; sơn; phẩm màu cho thực phẩm; nhựa tự nhiên (ở trạng thái thô); mực in cho da thuộc; hộp mực đã có mực dùng cho máy in và máy sao chụp; muội than (chất nhuộm); vôi quét tường; đường thắng làm từ mạch nha [chất màu thực phẩm].

Nhóm 04: Sáp ong; nến.

Nhóm 06: Két sắt; rào chắn bằng kim loại; hợp kim của kim loại thường; vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng; giỏ bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; cột dán quảng cáo bằng kim loại; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; hợp kim thép; chuông; đinh nhỏ đầu bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; tượng bằng kim loại thường; xích bằng kim loại; quặng crôm; khung kim loại cho xây dựng; kim loại dạng bột; đài kỷ niệm bằng kim loại; biểu tượng, dấu hiệu bằng kim loại cho xe cộ; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường.

Nhóm 07: Máy in 3d; máy nông nghiệp; công cụ nông nghiệp/nông cụ, trừ loại thao tác thủ công; robot công nghiệp; máy phát điện; máy cắt; máy nghiền; máy khoan; mũi khoan [bộ phận máy]; giàn khoan; cần trục; máy bán hàng tự động; máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; máy cày cấy/trồng trọt/canh tác dùng cho mục đích nông nghiệp; động cơ hàng không.

Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao kéo; búa; rìu; liềm; bơm tay; xẻng [dụng cụ cầm tay]; kiếm; nhíp; dụng cụ để bện, tết [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ khoan [công cụ cầm tay]; dụng cụ đào xới [công cụ cầm tay]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ phá băng; dụng cụ khắc, chạm trổ [công cụ cầm tay]; dụng cụ vặn ốc, vít [công cụ cầm tay]; con dấu [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ xăm hình; bàn là.

Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [nfts]; phần mềm ngân hàng [đã được ghi sẵn]; trợ lý ảo (phần mềm máy tính hoặc điện thoại di động); phần mềm giao tiếp máy tính cho phép khách hàng truy cập thông tin tài khoản ngân hàng và giao dịch kinh doanh ngân hàng; phần mềm ứng dụng máy tính dành cho máy vi tính, điện thoại di động và thiết bị cầm tay (cụ thể là phần mềm cung cấp tin tức, nghiên cứu, danh sách và cập nhật bất động sản, và hợp tác với các chuyên gia liên quan đến đầu tư, chu trình hoạt động, định giá, môi giới, quản lý tài sản và dịch vụ tư vấn cho các nhà đầu tư, chủ sở hữu và nhà vận hành khách sạn và dịch vụ nhà hàng-nghỉ dưỡng- du lịch và các dịch vụ liên quan); thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần cứng máy tính; máy vi tính; máy tính điện tử và các bộ phận của chúng; điện thoại; loa; tai nghe; pin điện; sạc dự phòng; thiết bị điện báo truyền ảnh; bảng thông báo điện tử; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị truyền và nhận không dây; hệ thống điều khiển điện tử cho máy móc và các bộ phận của chúng; thiết bị, dụng cụ truyền thông điện tử và các bộ phận của chúng; thiết bị theo dõi điện tử và các bộ phận của chúng; thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị chuyển mạch văn phòng và truyền dữ liệu; kính mắt 3d; ắc quy điện; chuông báo cháy; thiết bị báo hiệu chống trộm; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; bộ đọc mã vạch; ví điện tử tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; hộ chiếu điện tử; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; thẻ atm; thẻ ghi nợ; thẻ tín dụng; thẻ từ được mã hoá (bao gồm cả thẻ ghi nợ và thẻ ghi có); máy rút tiền tự động (atm); máy chuyển tiền điện tử tại điểm bán (atm); phần mềm máy tính, được ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho em bé; máy hút mũi dãi; máy hút sữa; găng tay cho mục đích y tế

Nhóm 11: Hệ bộ tích nhiệt; hệ thống và thiết bị sưởi dưới sàn nhà; bộ tích hơi nước; thiết bị làm lạnh không khí; hệ thống lọc khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị chiếu sáng; đèn ô tô [chiếu sáng]; bóng đèn; bật lửa gaz (dùng đá lửa); tủ lạnh; vỉ nướng ngoài trời (barbecues); bộ lọc nước uống; đèn dầu; quạt điện dùng cho cá nhân; máy sấy tóc; máy khử trùng.

Nhóm 12: Máy bay; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; động cơ dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; xe cứu thương; thuỷ phi cơ; xe ô tô; xe mô tô; xe đạp; thuyền; săm lốp; xe đẩy trẻ em; xe tập đi cho trẻ em; xe chòi chân cho bé; xe lắc.

Nhóm 13: Pháo hoa; pháo đốt; đạn dược; kính ngắm dùng cho vũ khí và súng trường; thiết bị ngắm, trừ kính ngắm xa, dùng cho khẩu pháo; pháo sáng báo hiệu; súng thể thao.

Nhóm 14: Kim cương; đá quý; đồ trang sức; đồng hồ; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây đồng hồ đeo tay; dây chuyền [đồ kim hoàn]; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; kim loại đá quý; hoa tai; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; hợp kim của kim loại quý; hộp trưng bày đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; đồng xu lưu niệm; cốc in hình kỷ niệm bằng kim loại quý; tượng bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; ghim cài để trang sức; đồng xu lưu niệm; kim loại quí; hộp bằng kim loại quý; tượng nhỏ bằng kim loại quí; vàng thô hoặc vàng lá; thỏi kim loại quí; đồ châu báu; ngọc trai [đồ trang sức]; vàng trắng; đồ trang sức bằng bạc; đồ nghệ thuật bằng kim loại quý.

Nhóm 15: Nhạc cụ; giá để bản nhạc; khoá lên dây đàn; hộp dùng cho nhạc cụ; cuộn nhạc đục lỗ; sáo.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; ấn phẩm; tạp chí [định kỳ]; bảng tính số học; sách; dụng cụ viết; biểu đồ; truyện tranh; bản đồ địa lý; quả địa cầu; giấy; mực; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; phấn; bảng đen; lịch; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; vật liệu để nặn; tượng nhỏ bằng giấy bồi; khăn lau mặt bằng giấy; đề can dán sàn; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; con dấu [đóng dấu]; vé (phiếu); tranh ảnh; cờ bằng giấy; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng giấy; tờ rơi giấy dùng cho việc quảng cáo; xuất bản phẩm dạng in; lịch bàn; ruy băng quảng cáo.

Nhóm 17: Nhựa dẻo [bán thành phẩm]; thủy tinh acrylic, bán thành phẩm; vật liệu giữ nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt; sơn cách điện, cách nhiệt; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; cao su tổng hợp; bao bì không thấm nước.

Nhóm 18: Vali; túi xách; balô; bóp (ví); ví đựng thẻ tín dụng [ví]; cặp sách; ô (dù); địu em bé; vật liệu giả da; da ở dạng thô hoặc bán thành phẩm; gậy chống khi đi bộ; quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật; cặp đựng tài liệu dùng cho hội nghị; yên ngựa; ô che nắng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thủy tinh tráng men cho xây dựng; cột quảng cáo, không bằng kim loại; thép góc phi kim loại; đá nhân tạo; xi măng; kính xây dựng; tấm gỗ lát sàn; gỗ xây dựng; vật liệu lát bằng gỗ; nhựa rải đường; gạch; tượng bằng đá, bằng bê tông hoặc bằng cẩm thạch; tác phẩm nghệ thuật từ đá; bia mộ khắc, không bằng kim loại; bìa cứng dùng cho xây dựng; vữa xây dựng.

Nhóm 20: Đồ đạc nội thất bằng gỗ; đồ gỗ nội thất văn phòng; phụ kiện dùng cho đồ đạc nội thất (không làm bằng kim loại); đồ đạc trường học (không phải là thiết bị giảng dạy); gương

soi (thuộc nhóm này); khung tranh; sản phẩm nghệ thuật (mỹ nghệ) làm từ gỗ, tre mây dùng cho mục đích trang trí; bàn ghế; ghế sofa; giá trưng bày hàng hoá; ghế dùng cho văn phòng; đồ gỗ mỹ thuật; khung treo trang phục; đệm; biển số xe, không bằng kim loại; biển tên, không bằng kim loại; nôi cho trẻ em; móc treo áo không bằng kim loại; giỏ, không bằng kim loại; tủ đựng quần áo; ghế tắm dùng cho em bé; ghế ăn dặm trẻ em; khung tập đi cho trẻ em.

Nhóm 21: Đồ gốm, sứ dùng để chứa dựng; đồ gốm, sứ dùng cho mục đích gia dụng; đồ gốm, sứ dùng để trang trí; phalê [đồ chứa đựng bằng thuỷ tinh]; đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; đồ dùng nhà bếp không dùng điện; bộ đồ ăn (ngoài dao, thìa, dĩa); khay bằng nhựa dùng để đựng đồ ăn (dụng cụ nhà bếp); bể cá trong nhà; bát [bát to]; chậu [đồ chứa đựng]; rổ/giỏ dùng cho mục đích gia dụng; túi giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống; bộ nồi nấu không dùng điện; thùng rác; lược; dụng cụ mỹ phẩm; bể cá trong nhà; lư đốt xông nước hoa; giẻ để làm sạch; chổi quét; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thuỷ tinh.

Nhóm 22: Mái che bằng vật liệu tổng hợp; lưới; sợi bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt; lều trại (mang đi được); thang dây; buồm; bông dạng thô (không dùng cho mục đích y tế); bông tự nhiên (không dùng cho mục đích y tế); túi đựng thư từ; lông vũ để nhồi đồ đạc.

Nhóm 23: Sợi và chỉ thêu; chỉ và sợi chun dùng trong ngành dệt; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; sợi cao su dùng cho ngành dệt; sợi xù; sợi len.

Nhóm 24: Vải dính có thể dán bằng nhiệt; vải; chăn; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng vải hoặc chất dẻo; rèm cửa ra vào; màn chống muỗi; rèm cửa; khăn phủ giường; vỏ gối; khăn mặt bằng vải; khăn tắm [trừ quần áo]; găng tay dùng để tắm; miếng gạc [bằng vải].

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; găng tay; khăn choàng [trang phục]; quần áo thể thao; thắt lưng [trang phục]; tạp dề [trang phục]; đồng phục; quần áo bơi; khăn trùm đầu; dải băng buộc đầu [trang phục]; cà vạt; tất [trang phục]; đồ đi chân; đồ đội đầu; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

Nhóm 26: Vòng hoa giả/nhân tạo kết hợp với đèn dùng cho giáng sinh; hạt cườm, không dùng làm đồ trang sức; khoá cài [phụ kiện của trang phục]; khoá tryrot [khoá kéo]; móc dùng cho mền, chăn, thảm; đồ trang trí giày; đồ trang trí cho tóc (không dùng điện); cúc (khuy); que móc; kim; tóc giả; cặp tóc; râu giả; khóa trượt; huy hiệu (không bằng kim loại quý).

Nhóm 27: Chiếu (thảm); thảm cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục; giấy dán tường; thảm chống trơn; vải sơn lát sàn nhà.

Nhóm 28: Máy trò chơi tự động, vận hành bằng đồng xu; trò chơi; đồ chơi; thiết bị tập thể dục; diều; mặt nạ đồ chơi; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; vợt; đồ chơi nhồi bông; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; thiết bị trò chơi dùng với màn hình hay màn chiếu ngoài; dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá; gậy đánh gôn; găng tay đánh gôn; súng băn đạn sơn [thiết bị thể thao]; dây tập trên không dùng để tập yoga.

Nhóm 34: Thuốc lá; hộp đựng xì gà; hộp đựng thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; dụng cụ cắt đầu xì gà; đót xì gà; đót hút xì gà.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh cho chuyển đổi kỹ thuật số; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan

đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; hỗ trợ khách hàng qua mạng internet; quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet; dịch vụ hãng thông tin thương mại (thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử (website thương mại điện tử) cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, phần cứng máy tính, máy vi tính, thiết bị điện tử viễn thông, linh kiện điện tử viễn thông, điện thoại, loa, tai nghe, pin điện, sạc dự phòng; quản lý dự án đầu tư xây dựng; tư vấn lập hồ sơ mời thầu; biên tập thông tin vào dữ liệu cơ sở máy tính; biên tập số liệu thống kê; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ tóm lược tin tức quan hệ công chúng [họp báo]; tư vấn nghiệp vụ thương mại; lập các báo cáo thống kê kế toán (lập bản thanh toán); quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh (tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh); quản lý tư liệu bằng máy tính; dự báo kinh tế; thông tin kinh doanh; điều tra thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác] (dịch vụ khuyến mại [cho người khác]); dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ tư vấn quản lý sản xuất; dịch vụ quan hệ cộng đồng; mua bán (kinh doanh) vàng; dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ xúc tiến thương mại trưng bày sản phẩm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; dịch vụ bán đấu giá; tiếp thị sản phẩm dịch vụ; marketing; quảng cáo; đại lý quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; cho thuê khoảng không quảng cáo; quản lý kinh doanh biểu diễn; phát hành các tài liệu quảng cáo; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến; quảng cáo ngoài trời; quan hệ công chúng; xuất bản bài quảng cáo; cho thuê phương tiện quảng cáo; quảng cáo bằng truyền hình; tổ chức hội chợ thương mại nhằm thương mại, quảng cáo.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; dịch chuyển vốn bằng điện tử; trả góp; phát hành trái phiếu có giá trị; phát hành ngân phiếu [séc] du lịch; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); ngân hàng thế chấp (ngân hàng cầm cố bất động sản); quỹ tương hỗ [quỹ hỗ tương đầu tư]; dịch vụ quỹ tiết kiệm; bảo đảm tài chính; ngân hàng hối đoái (tài chính); dịch vụ tư vấn nợ; chuyển tiền điện tử đối với tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử, cụ thê là: xử lý thanh toán điện tử được thực hiện thông qua các tài khoản và thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ trả trước; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; thuê-mua tài chính giá rẻ; cho vay theo bảo lãnh; dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quí giá; dịch vụ bảo lãnh tài chính; ủy thác quản lý tài chính; thanh toán bằng ngoại tệ giữa các tổ chức công ty trong nước theo quy định của nhà nước về quản lý ngoại hối; giao dịch (mua bán, thu đổi) các loại ngoại tệ giữa ngân hàng và các tổ chức quốc tế; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; môi giới tài chính; dịch vụ nhận tiền gửi (có thời hạn không thời hạn tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác); dịch vụ phát hành chứng chỉ tiền gửi kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu; huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và dân cư dưới các hình thức tiền gửi có kỳ hạn không kỳ hạn chứng chỉ tiền gửi; cấp tín dụng dưới hình thức chiết khấu tái chiết khấu cầm cố thương phiếu và các giấy tờ có giá khác; góp vốn hợp tác liên doanh; mua cổ phần của các doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng; dịch vụ thanh toán trong nước và quốc tế qua mạng điện tử; cung ứng các dịch vụ thanh toán như: séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ, thực hiện các dịch vụ thanh toán khác khi đươc ngân hàng nhà nước chấp thuận; dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ; dịch vụ thu đổi ngoại tệ; dịch vụ ủy thác tài chính; phát hành cổ phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá trị; môi giới tiền tệ; dịch vụ quản lý vốn; dịch vụ thu hồi nợ, đòi nợ; đầu tư vốn; dịch vụ cầm đồ; ngân hàng cầm cố bất

động sản (ngân hàng thế chấp); định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; bảo hiểm hỏa hoạn; dịch vụ tính toán bảo hiểm; dịch vụ văn phòng tín dụng; chuyển tiền điện tử đối với tiền ảo; đầu tư quỹ; giao dịch tài chính đối với tiền ảo; nghiên cứu tài chính; bảo hiểm y tế; bảo hiểm sinh mạng; bảo hiểm hàng hải; dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quí giá; dịch vụ bảo lãnh tài chính; ủy thác quản lý tài chính; niêm yết giá ở sở giao dịch chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ lưu ký chứng khoán; tự doanh chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; tư vấn bảo hiểm; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ ngân hàng; cho vay [tài chính]; định giá tài chính; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; phát hành phiếu có giá; dịch vụ ngân hàng di động; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bàng thẻ ghi nợ; đánh giá đồ trang sức; dịch vụ thanh toán nợ trước khi giải thể, tài chính; dịch vụ tín dụng; ký gửi các đồ vật quý giá; quản lý tài sản bất động sản; đánh giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); bảo trợ tài chính; thông tin tài chính; thuê - mua tài chính; dịch vụ ngân hàng cho vay thế chấp; dịch vụ trả lương hưu qua ngân hàng; dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ đầu tư và dịch vụ mua bán chứng khoán.

Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; làm sạch xe cộ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; tư vấn xây dựng; làm sạch bên trong toà nhà; dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch]; tẩy uế; dịch vụ giặt là; cho thuê máy giặt là; sửa chữa đồng hồ; khử trùng dụng cụ phẫu thuật; khoan giếng; khai thác mỏ; bảo dưỡng đồ đạc; phục chế đồ đạc; lắp đặt và sửa chữa máy điện thoại; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy vi tính; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa máy điện thoại; xây dựng các công trình giao thông dân dụng, thủy lợi; thông tin về xây dựng; thông tin về sửa chữa; dịch vụ giám sát xây dựng công trình xây dựng; lắp đặt sửa chữa kho hàng; dịch vụ khai thác đá.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ viễn thông; dịch vụ thông tin điều khiển bằng máy điện toán; truyền đạt số liệu điện qua mạng xử lý số liệu toàn cầu, bao gồm cả liên mạng; dịch vụ truyền đạt, cung cấp hoặc hiển thị thông tin từ ngân hàng số liệu được lưu trữ trong máy vi tính hoặc qua liên mạng; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; truyền hình cáp; phát thanh; truyền hình; thông tin liên lạc bàng máy vi tính; dịch vụ hãng tin tức; cung cấp số liệu thông qua việc sử dụng hình ảnh điện tử được sử dụng hình ảnh điện tử được xử lý bởi liên lạc điện thoại; các dịch vụ thông tin qua điện thoại; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ cung cấp nhật ký điện tử (blogs) trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ hội thảo từ xa; truyền thiếp chúc mừng trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; truyền điện báo; truyền video theo yêu cầu; gửi tin nhắn; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; dịch vụ truyền thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối (cụ thể là máy vi tính, máy trạm); thông tin về viễn thông liên lạc; dịch vụ nhắn tin (vô tuyến, điện thoại hoặc các phurong tiện liên lạc điện tử khác); thư điện tử; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 39: Vận tải; hậu cần vận tải; cho thuê máy bay, thiết bị bay; cho thuê tàu thuyền; bãi đỗ xe; dịch vụ chia sẻ xe hơi; đại lý vận tải hàng hóa; dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ cho thuê phương tiện vận chuyển người hoặc hàng hóa; dịch vụ đặt chỗ cho vận chuyển; dịch vụ môi giới vận tải; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; đóng gói và lưu kho hàng hoá; hoạt động cứu hộ [vận tải]; cho thuê thiết bị cung cấp dưỡng khí cho thợ lặn; bố trí đi lại; dịch vụ du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; thực hiện chuyến du lịch có hướng dẫn; cho thuê xe du lịch; đại lý bán vé máy bay quốc nội và quốc ngoại; dịch vụ đưa thư, hàng hóa; dịch vụ chuyển phát nhanh; dịch vụ cho thuê xe; môi giới du lịch; cung cấp nước.

Nhóm 40: Lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng [cho người khác]; xử lý phim điện ảnh; dịch vụ bảo quản lạnh; dịch vụ may đo; mạ điện; mạ vàng; dịch vụ khử mùi không khí; dịch vụ may đo; tiêu hủy rác và chất thải; sản xuất năng lượng; sửa lại quần áo [cải biến quần áo]; xử lý vải; dịch vụ in; tiêu hủy rác và chất thải; dịch vụ nghề mộc [sản xuất đồ gỗ theo yêu cầu]; dịch vụ cắt chìa khoá; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật; sản xuất điện; dịch vụ mài mòn; gia công kim loại; mạ bạc; bịt bạc; gia công đồ nữ trang, vàng thỏi, vàng miếng, vàng lá.

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ về đào tạo, huấn luyện, hướng dẫn, giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ câu lac bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; xuất bản sách; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; thông tin giáo dục; dịch vụ giải trí; cho thuê thiết bị âm thanh; tổ chức cuộc thi thể thao, sắc đẹp; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ sáng tác nhạc; tổ chức xổ số; nhiếp ảnh; cho thuê sân bãi thể thao; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; trại tập luyện thể thao; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; dịch vụ giới thiệu phim; điều hành các lớp thể dục thể hình; dịch vụ vũ trường; đạo diễn các buổi biểu diễn; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ thư viện trò chơi; cung cấp các tiên nghi sử dụng cho chơi gôn; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; dịch vụ thư viện cho thuê; dịch vụ người mẫu cho các nghệ sĩ; dịch vụ phóng viên tin tức; tổ chức xổ số; biểu diễn xiếc; cho thuê đạo cụ làm phim; viết kịch; dịch thuật; dịch vụ vườn bách thú; tổ chức và điều khiển buổi hòa nhạc; tổ chức và điều khiển hội nghị, hội thảo; thông tin về giải trí; tổ chức triển lãm văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; trình diễn (biểu diễn trực tiếp); dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ giải trí trong nhà; cung cấp các trang thiết bị dùng cho thể thao; cho thuê đồ trang trí sân khấu; dịch vụ viết kịch bản phim, kịch.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm và hệ thống máy tính; khôi phục dữ liệu (dịch vụ công nghệ thông tin); dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực phần cứng và phần mềm máy vi tính; dịch vụ tư vấn phát triển các chương trình máy vi tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; cung cấp phần mềm truy cập từ xa theo yêu cầu (saas); cung cấp dịch vụ ứng dụng truy cập từ xa trên nền tảng máy tính (sasp); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm vận hành trực tuyến không thể tải về được để truy cập và sử dụng mạng điện toán đám mây; lập trình máy tính, website; thiết kế phần mềm máy tính, website; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; quản trị hệ thống máy vi tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin, các vấn đề liên quan đến máy vi tính, giải pháp phần mềm và công nghệ số; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; cho thuê phần mềm máy tính; phân tích hệ thống

máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ chống virút cho máy tính; tư vấn an ninh mạng viễn thông; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [it] [khắc phục sự cố phần mềm]; số hóa tư liệu [quét]; tìm thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế ấn phẩm sự kiện; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật cho sự kiện; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế phông, phướn, băng rôn khẩu hiệu cho sự kiện; thiết kế quảng cáo; thiết kế bao bì; dịch vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ; hợp tác nghiên cứu, ứng dụng các kiến thức khoa học và công nghệ về giáo dục với các tả chức, cá nhân có nhu cầu; kết nối các nguồn lực trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; thiết kế trang trí nội thất; kiểm soát chất lượng; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết lập các bản vẽ xây dựng; dịch vụ bản đồ; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu địa chất; thông tin khí tượng; mở khóa điện thoại di động; thử nghiệm vật liệu; thiết kế quần áo.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thuỷ tinh; dịch vụ ăn uống; đặt chỗ khách sạn; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê phòng họp.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ y tế; chăm sóc y tế; tư vấn sức khỏe; tư vấn dinh dưỡng; các dịch vụ phân tích y tế liên quan đến điều trị ở người; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp bao gồm: chăm sóc da, chăm sóc tóc, chăm sóc cơ thể; vật lý trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ làm vườn; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ nuôi trồng thuỷ sản; cho thuê các thiết bị vệ sinh; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; cho thuê thiết bị trồng trọt; dịch vụ trồng cây.

Nhóm 45: Cho thuê két sắt; tư vấn về an ninh thực thể (người và tài sản); dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ cho thuê chuông báo cháy; quản lý quyền tác giả; dịch vụ hãng thám tử; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ mạng xã hội và giới thiệu trên mạng internet là dịch vụ xã hội nhằm phục vụ nhu cấp thiết yếu của cá nhân, cụ thể là nhu cầu tự giới thiệu bản thân để làm quen, kết bạn với người khác; câu lạc bộ gặp gỡ.

---

(210) **4-2025-17209**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TRẦN THỊ NA (VN)
Số 46 liền kề 1 KĐT Đại Thanh, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng; sưởi nóng; sinh hơi nước; nấu nướng; làm lạnh; sấy khô; thông gió; cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền; giá (đế, khay) để đĩa và để bình.

---

(210) **4-2025-17210**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

cute ploy

(731) SL BRAND MANAGEMENT (HONG KONG) LIMITED (CN)
Unit 5C, 32 / F, Kimberland Center, 55 Yong Kong Street, Lai Chi Kok, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da sau khi tắm nắng (không chứa thuốc); mặt nạ làm đẹp da mặt; bông tẩy trang; kem dưỡng da làm đẹp; mỹ phẩm trang điểm da mặt; son dưỡng môi; mỹ phẩm; kem đánh răng; xà phòng; xịt thơm miệng.

---

(210) **4-2025-17211**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GẤU SỢI PHỞ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Á CHÂU (VN)
Số 9/2 đường ĐT 743, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; cháo ăn liền; hủ tiếu ăn liền; miến ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; cơm ăn liền; gia vị thuộc nhóm 30.

---

(210) **4-2025-17216**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 26.1.2

(731) CHEN SENHUANG (CN)
No. 3, Yingtaijiao Team Four, Yunying Village, Xinan Town, Chenghai District, Shantou City. Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; bản lề bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; xích bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-17217**

(540)

GT-MPE

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHEN SENHUANG (CN)
No. 3, Yingtaijiao Team Four, Yunying Village, Xinan Town, Chenghai District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; bản lề bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; xích bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-17218**

(540)

sắc màu việt

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ TRUYỀN THÔNG ROYAL VIỆT NAM (VN)
Số 5, ngách 1/6, ngõ 1 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; in các loại sách, báo, hóa đơn, các loại vé, bao bì, biểu mẫu, tem chống hàng giả; in bao bì các loại nhựa, màng co; in các loại nhãn cuộn metalize, decal; in mẫu vẽ; xử lý giấy; dịch vụ tùy chỉnh in 3d cho người khác.

Nhóm 42: Thiết kế bao bì; thiết kế đồ họa nghệ thuật; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế danh thiếp; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế catalogue, logo.

---

(210) **4-2025-17223**

(540)

ESSE IT'S

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bàng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-17224**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ESSE IT'S DOUBLE ORANGE

(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-17225**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

RAISON

(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-17226**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ESSE IT'S DOUBLE WINE

(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-17227**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

RAISON IONIA AQUA GREEN

(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-17228**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

RAISON IONIA ISLAND PINK

(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-17229**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TIME

(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bàng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-17230**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH MẠC GIA KHANG (VN)
Thôn Đầu Bến, xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Phô mai.

Nhóm 30: Bột chiên các loại.

---

(210) **4-2025-17231**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.5.1; 26.5.18; 26.15.15
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NUWA HOLDING (VN)
Tầng 1, tòa nhà CT1-A10, khu đô thị Nam Trung Yên, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ thực phẩm bổ sung sức khỏe (thực phẩm chức năng); dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các dịch vụ siêu thị như: thực phẩm, đồ uống, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đũa, thìa, muôi, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, găng tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), hàng điện tử, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dược phẩm, hóa chất tẩy rửa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trái cây chưa qua chế biến, rau chưa qua chế biến, các món ăn được chuẩn bị sẵn bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau, cơm đóng gói, bánh kẹo, bánh mì, cà phê, đồ uống, đồ uống có cồn, bia, nước, thịt, sữa và các sản phẩm từ sữa; cửa hàng bán lẻ tiện lợi (gồm các cửa hàng: thực phẩm, đồ uống, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đũa, thìa, muôi, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, găng tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17232**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.2; 2.7.4; 2.9.1; 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1
(591) Đen, ghi, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHƯƠNG KHIÊM (VN)
Khu dân cư Hiệp Thượng, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn); rượu ngâm (đồ uống có cồn).

---

(210) **4-2025-17233**

(540)

PharmaX Summit

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN YÊN THẾ (VN)
08 tầng 15-24T3, số 6 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc chữa bệnh cho người; tinh dầu dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: mỹ phẩm, dầu gội, sữa tắm, chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm), nước hoa, sữa rửa mặt, xà phòng, nước giặt, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thuốc chữa bệnh cho người, tinh dầu dùng cho mục đích y tế, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, sữa dùng cho mục đích y tế, sữa và các sản phẩm từ sữa như sữa chua, sữa hoa quả, sữa hạt, sữa đậu nành, rau, củ, quả chế biến; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại; tổ chức hội chợ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị, hội thảo về chăm sóc sức khỏe con người; giáo dục và đào tạo chăm sóc sức khỏe con người; tổ chức chương trình văn hóa, văn nghệ; tổ chức sự kiện văn hóa, thể thao.

---

(210) **4-2025-17234**

(540)

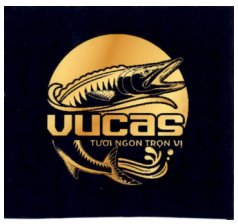

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 26.1.1; 26.11.12
(591) Vàng, xanh than.
(731) NGUYỄN ĐỨC KHOA (VN)
101/2B Khu phố 1, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá tầm đã qua chế biến; thủy hải sản đã được chế biến và đông lạnh; thịt gia cầm; gia súc chế biến.

Nhóm 31: Cá giống; cá tầm còn sống; thủy hải sản tươi sống; thức ăn cho cá.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thịt, cá tầm đã qua chế biến, thủy hải sản đã được chế biến và đông lạnh, thịt gia cầm, gia súc chế biến, cá giống, cá tầm còn sống, thủy hải sản tươi sống, gia súc, gia cầm, thức ăn chăn nuôi gia súc gia cầm, thủy hải sản.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-17235**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 11.3.2; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh nõn chuối, đỏ, trắng.
(731) PHẠM THỊ HOÀNG THẢO (VN)
76 Nguyễn Văn Trỗi, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem bơ; trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cafe; quán trà sữa; quán kem bơ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán giải khát.

---

(210) **4-2025-17236**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 17.2.17; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) LĂNG TUẤN DŨNG (VN)
Thôn Bãi Hào, xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: vàng bạc, đá quý, nữ trang bằng vàng bạc đá quý; tư vấn kinh doanh: vàng bạc, đá quý, nữ trang bằng vàng bạc đá quý.

---

(210) **4-2025-17237**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.17; 5.5.20; 25.7.2; 25.7.5; 25.12.1; 26.4.3
(731) VƯƠNG THỊ ĐÀI TRANG (VN)
Tiểu khu 4, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem dưỡng da; son môi; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thảo dược.

Nhóm 10: Trang thiết bị y tế.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dạy nghề; dịch vụ đào tạo thẩm mỹ; dịch vụ đào tạo trang điểm spa.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ xăm hình; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-17238**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HỌA MI

(731) LÊ THỊ THU HƯƠNG (VN)
57-C2 TT Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ phòng khám và chữa bệnh; phòng khám nhi khoa; phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-17239**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BÁC SĨ HƯƠNG

(731) LÊ THỊ THU HƯƠNG (VN)
57-C2 TT Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-17240**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HUMIN

(731) ĐỖ XUÂN HOÀNG (VN)
Khu 22, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; phụ tùng xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: xe đạp, xe đạp điện, xe máy, xe máy điện, phụ tùng xe cộ.

---

(210) **4-2025-17248**

(540)

Qnity

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.15.15; 25.7.7
(731) DUPONT ELECTRONICS, INC. (US)
974 Centre Road, Wilmington, Delaware 19805, USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Bột nhão truyền nhiệt và bức xạ điện từ sử dụng trong các thiết bị điện tử; gói LED làm từ silicon hoặc vật liệu hữu cơ được sử dụng làm chất bao quang học và thấu kính cho các thiết bị LED có độ sáng cao (hb led); các gói bộ phận phản quang bán dẫn quang học làm từ silicon hoặc vật liệu hữu cơ được sử dụng làm chất bao quang học và thấu kính cho các thiết bị LED có độ sáng cao (hb led); thiết bị phân tích hóa học để kiểm soát thành phần của dung dịch mạ kim loại; pin và mô-đun quang điện; mô-đun quang điện mặt trời; điện trở, tụ điện, cái tụ điện, bảng mạch; bộ phận truyền ánh sáng của một bảng mạch tích hợp hoặc bảng mạch in; mạch tích hợp, mạch in; thiết bị bán dẫn; đi-ốt; tấm bán dẫn; điện trở; bộ tụ điện; đèn quang điện; vật liệu compozit dẻo được mạ và được cán mỏng để sử dụng cho mạch in; mạch điện tử khác và máy và dụng cụ điện tử được ứng dụng điện tử khác; ống dẫn sóng, lớp phủ quang học, màng quang học, thấu kính quang học, lưới quang học, các kết cấu truyền ánh sáng khác, dây và dây cáp điện, thiết bị và dụng cụ quang học, máy và thiết bị thông tin liên lạc điện tử, máy, thiết bị điện tử và bộ phận của chúng; phần cứng và giá gắn dẻo nhiệt để gắn ăng-ten vào xe cộ; máy biến thế; thiết bị cảm biến; vật liệu và thiết bị từ tính; bảng mạch với mạch tích hợp; thiết bị điều chỉnh điện; cầu dao điện; đầu nối điện; vật liệu điện trở; thiết bị chống nhiễu sóng vô tuyến (thiết bị điện tử); bảng điều khiển (điện); bộ lọc bằng gốm; bộ lọc chống nhiễu sóng vô tuyến; đầu nối và đầu cực điện tử; bảng hiển thị điện tử được lắp ráp một phần và lắp ráp hoàn chỉnh; màn hình cảm ứng của máy tính; màn hình hiển thị điện tử; màn hình LCD; kính quang học; thiết bị làm mát và sưởi ấm sử dụng công nghệ Peltier; bộ phận điều khiển chính vận hành bằng điện, hệ thống phanh, hệ thống chống va đập và phần mềm liên quan để sử dụng trong công nghiệp xử lý vật liệu; hệ thống chống va đập cho thiết bị điện tử và xe cộ; phần cứng máy tính, cụ thể là, mô-đun không dây, thiết bị thu và phát không dây; mô đun ramp (đa điểm khuếch đại phạm vi truyền tín hiệu), cụ thể là, thiết bị thu để truyền thông tin liên lạc và dữ liệu không dây; ăng-ten; bộ sạc điện cho các thiết bị điện tử di động; các bộ phận của pin, cụ thể là, đầu nối, đầu cực, dây dẫn, nắp thông hơi, kẹp đầu nối, hộp pin và các bộ phận của giá đỡ cho pin có thể mở rộng được; bộ chia và bộ ghép nối cho hệ thống ăng-ten; thiết bị điện và điện tử để theo dõi tài sản bằng máy tính, cụ thể là, thiết bị theo dõi vị trí; hệ thống điều khiển vô tuyến từ xa để điều khiển máy móc, thiết bị và xe cộ bao gồm thiết bị điều khiển từ xa, phần mềm xử lý tín hiệu và dữ liệu kỹ thuật số; hệ thống vi-đê-ô gồm có máy quay vi-đê-ô, màn hình, thiết bị ghi và thiết bị truyền dẫn vi-đê-ô; hệ thống thông tin liên lạc ngầm, cụ thể, bao gồm máy quay vi-đê-ô, màn hình, thiết bị ghi và thiết bị truyền dẫn vi-đê-ô; thiết bị chuyển đổi năng lượng nhiệt thành năng lượng điện, cụ thể là thiết bị chuyển đổi nhiệt điện; thiết bị lắp ráp nhiệt điện, cụ thể là, thiết bị chuyển đổi năng lượng điện để làm mát, sưởi ấm hoặc ổn định nhiệt độ cho các thiết bị điện tử hoặc vỏ của các thiết bị điện tử; mô-đun nhiệt điện, cụ thể là, các thiết bị làm từ vật liệu bán dẫn để chuyển đổi năng lượng điện để làm mát, sưởi ấm hoặc ổn định nhiệt độ cho các thiết bị điện tử; tiếp điểm điện cho các thiết bị điện tử, cụ thể là, tiếp điểm ferit, bộ lọc nguồn ferit, bộ lọc tín hiệu ferit, bộ triệt nhiễu ferit; hạt chip ferit; hệ thống báo động và các bộ phận và phụ kiện của hệ thống báo động; mạch linh hoạt; thiết bị dẫn nhiệt dùng để làm mát các thiết bị điện tử; các thiết bị truyền và giảm tín hiệu cho các thiết bị có dây và không

dây; bộ tản nhiệt dùng cho thiết bị và dụng cụ điện và điện tử; khóa vận hành bằng điện và điện từ (được bán như một sản phẩm hoàn chỉnh), và thiết bị quang học để quan sát qua cánh cửa đóng; khóa điện và điện tử; hệ thống kiểm soát truy cập/ra vào bằng điện và điện tử; chìa khóa điện tử; và các bộ phận và phụ kiện của chúng; thiết bị báo động xâm nhập (ngoại trừ thiết bị cảnh báo chống trộm cho xe cộ) và các bộ phận và phụ kiện của chúng nhưng không bao gồm phích cắm điện, ổ cắm điện, đầu nối điện, các cổng đầu vào hoặc hộp dẫn điện, hoặc bất kỳ sản phẩm nào có mô tả tương tự như bất kỳ sản phẩm nào trong các sản phẩm bị loại trừ nêu trên; lá chắn bảng mạch in, chủ yếu làm từ kim loại; thiết bị truyền thông mạng; ăng-ten thu phát sóng vô tuyến; máy thu thanh; thiết bị liên lạc nội bộ; thiết bị truyền phát (viễn thông); thiết bị định vị vệ tinh; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (gps); thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; chấm lượng tử; vật liệu bán dẫn tinh thể dùng trong màn hình điện tử; giao diện màn hình hiển thị điện tử; bảng hiển thị plasma (thiết bị điện tử), bảng hiển thị tinh thể lỏng điện tử (lcd), màn hình hiển thị tinh thể lỏng điện tử (lcd); đi-ôt phát quang hữu cơ (oleds); tấm laminate dẫn nhiệt để sử dụng trong các thiết bị điện tử công suất; miếng đệm và chất dính tiêu thụ bức xạ điện tử và truyền nhiệt dùng trong các thiết bị điện tử; miếng đệm truyền nhiệt dùng trong các thiết bị điện tử.

Nhóm 17: Tấm laminate phủ đồng được sử dụng trong sản xuất các ứng dụng bảng mạch in; vật liệu dạng tấm đàn hồi bề mặt có hoa văn và hạt đàn hồi thô ngăn chặn sự phản xạ và truyền dẫn của bức xạ điện tử.

---

(210) **4-2025-17250**

(540)

Qnity

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.15.15; 25.7.7
(731) DUPONT ELECTRONICS, INC. (US)
974 Centre Road, Wilmington, Delaware 19805, USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Hóa chất đánh bóng chất bán dẫn; hỗn hợp sệt để đánh bóng chất bán dẫn; hỗn hợp sệt để đánh bóng chất nền điện tử; hỗn hợp sệt đánh bóng trên cơ sở chất mài mòn và không trên cơ sở chất mài mòn; vật liệu mài mòn; hỗn hợp sệt đánh bóng; tác nhân hóa học để đánh bóng; giấy nhám (giấy ráp); vải nhám (vải ráp); vải đánh bóng; chế phẩm đánh bóng; tác nhân đánh bóng dùng cho kính; tác nhân đánh bóng dùng cho linh kiện và chất nền điện tử; tác nhân đánh bóng dùng cho các bộ phận máy vi tính; tác nhân đánh bóng dùng cho các linh kiện quang học; chế phẩm làm sạch, chế phẩm làm sạch dùng cho kính; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2025-17256**

(540)

Optima Frames
Optimal quality, unique designs

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.2; 26.4.7
(591) Nâu đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA HOA MAI (VN)
Số 14A/4 đường Nguyễn Văn Tỏ, khu phố Long Điềm, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Khung tranh ảnh; giá đỡ khung tranh ảnh; khuôn góc cho khung tranh ảnh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, khung tranh ảnh, giá đỡ khung tranh ảnh, khuôn góc cho khung tranh ảnh.

---

(210) **4-2025-17257**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.3.2; 24.1.1; 25.1.6; 25.1.25
(591) Vàng, đỏ, nâu đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH NGHIÊM DÂN (VN)
Số 270, tổ 2, Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý dân sự, hình sự, kinh tế; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2025-17258**

(540)

KIM

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM NATURCO VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 2528, tờ bản đồ số 8, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; chế phẩm xua đuổi côn trùng; chế phẩm diệt muỗi; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-17259**

(540)

OSEL

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM NATURCO VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 2528, tờ bản đồ số 8, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; chế phẩm xua đuổi côn trùng; chế phẩm diệt muỗi; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-17260**

(540)

POKER

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM NATURCO VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 2528, tờ bản đồ số 8, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; chế phẩm xua đuổi côn trùng; chế phẩm diệt muỗi; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-17261**

(540)

allpeaU:

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU YIHANG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. D006, Unit 208, 2nd Floor, No. 2, East Lane, Dongping Jiaoteng Street, Yongping Street, Baiyun District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-17262**

(540)

JIZI-LASH

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.4

(731) WU ZHIHENG (CN)
No. 4, Chaoyang 2nd Hall, Xinzhai Village, Paotai Town, Airport Economic Zone, Jieyang City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm cho lông mi; chất dính để cố định lông mi giả; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; mỹ phẩm; móng (tay, chân) giả.

---

(210) **4-2025-17263**

(540)

Momtime
宝妈时光

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 17.1.2

(731) CHONGQING CROSS-BORDER SMART CHAIN E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
1-7 of Building 5, No. 44 Ma'anshan, Daxigou, Yuzhong District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-17264**

(540)

MARUSHIN

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) BEIJING TUOLI QINGXIN ENERGY SAVING TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room A-6277, Building 3, No. 20 Yong'an Road, Shilong Economic Development Zone, Mentougou District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; tai nghe choàng đầu không dây (qua bluetooth); kính bảo hộ dùng cho thể thao; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp.

---

(210) **4-2025-17265**

(540)

novicomm

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh.

(731) GECO ENTERPRISES LIMITED (CN)
20/F Champion Building 287-291 Des Voeux Road Central Sheung Wan Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Đầu nối; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; cáp sợi quang; bộ kết nối; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; pin quang điện.

---

(210) **4-2025-17266**

(540)

YueMi Ecosystem

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.13

(731) SHENZHEN STAR WAN JINCHENG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
4 / F, Plant No. 8, No. 161, Xingye First Road, Fenghuang Community, Fuyong Street, Baoan District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị định vị toàn cầu [GPS]; loa; dụng cụ hàng hải; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; camera hành trình; máy ghi hình.

---

(210) **4-2025-17267**

(540)

KDBNG

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HIGO CORP (US)
9660 Flair Dr Suite 200 El Monte, CA 91731 US

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ keo ong; chất bổ sung ăn kiêng từ phấn hoa; miếng dán bổ sung vitamin.

---

(210) **4-2025-17268**

(540)

Doluehen

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) FUJIAN TONGYI ENVIRONMENTAL PROTECTION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2nd Floor, No. 205, North Section, Huzhu Village, Chendai Town, Jinjiang City, quanzhou City, Fujian Province, China, 362200

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Ete xenluloza dùng trong công nghiệp; hoá chất để ngăn ngừa vết bẩn trên vải; nhựa tổng hợp, dạng thô; polyurethan [hóa chất]; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo dùng cho da thuộc; chất làm cứng [hóa chất]; chất kết dính dùng cho đồ đi chân; keo cao su tổng hợp cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 02: Chất nhuộm màu cho giày; chất nhuộm màu cho da thuộc; chất tạo màu; phẩm màu cho thực phẩm; mực in cho da thuộc; sơn; dầu thông [chất pha loãng sơn]; chế phẩm chống ăn mòn; nhựa cây; mát tít [nhựa tự nhiên].

Nhóm 07: Máy dán ván ép; máy phun sơn da thuộc; máy làm giày; máy xử lý chất kết dính; máy dán keo; súng khí nén để đẩy mát tít; súng phun keo dính, dùng điện; súng phun sơn; đầu phun tự động cho phun sơn tĩnh điện; máy phun sơn; máy sơn; dụng cụ phun sơn bằng khí nén.

---

(210) **4-2025-17269**

(540)

Gn AKG

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HIGO CORP (US)
9660 Flair Dr Suite 200 El Monte, CA 91731 US

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ con ong; chất bổ sung ăn kiêng từ phấn hoa; miếng dán bổ sung vitamin

---

(210) **4-2025-17270**

(540)

Gentree

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ANDES GROUP HOLDINGS LIMITED (CN)
Rm 803, 8/F K Wah Ctr 191 Java Rd North Point, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; mỹ phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-17271**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23

(731) TAIZHOU ZHIXIN TRADING CO., LTD (CN)
Room 1, South of No. 25-1, No.1 Development Road, Shuikongtou Community, Nanfeng Street, Xianju County, Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; đầu máy xe lửa; xe máy chạy trên tuyết; xe máy; xe đạp điện; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng

---

(210) **4-2025-17272**

(540)

ESMEIJIA

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12

(731) LIPU JIABAOLI HOUSEHOLD PRODUCTS CO., LTD (CN)
Licheng Town, Lipu City, 270 Small and Micro Enterprise Pioneer Park Guilin, Guangxi, 541000 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp hỗ trợ trong việc quản lý các doanh nghiệp được nhượng quyền; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán lẻ liên quan đến dụng cụ và đồ chứa đựng gia dụng hoặc nhà bếp.

---

(210) **4-2025-17273**

(540)

OMOTON

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4
(731) SHENZHEN HONG TAI QI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
RM.2106, Building 8, Xinyi Lingyu R&D Center, No. 26, Honglang North 2nd Road, District 69 Xingdong Community, Xinan Street, Baoan District, Shenzhen, Guangdong China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá ba chân dùng cho máy ảnh; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-17274**

(540)

Hania Kids

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) WENZHOU MENGHUA CHILDREN'S CLOTHING CO., LTD. (CN)
Room 3402-8, Huameng Business Plaza, Nanhui Street, Lucheng District, Wenzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; bít tất ngắn cổ; mũ; quần trẻ em [đồ lót]; giầy; quần đùi.

---

(210) **4-2025-17284**

(641) 4-2023-01863

(540)

KYOKO

(220) 17/01/2023
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG H.P.T (VN)
Tầng 2 tòa nhà Tài Tâm, số 39A Ngô Quyền, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh bằng gốm, sứ; phụ kiện thiết bị vệ sinh bằng gốm, sứ thuộc nhóm này.

Nhóm 17: Ống mềm, không bằng kim loại; khớp nối/mối nối/đầu nối ống, không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống cứng, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại; ống nhánh, không bằng kim loại; ống dẫn, không bằng kim loại, cho hệ thống thông gió và hệ thống điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-17285**

(540)

YOKOCERA

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG H.P.T (VN)
Tầng 2 tòa nhà Tài Tầm, số 39A Ngô Quyền, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh bằng gốm, sứ; phụ kiện thiết bị vệ sinh bằng gốm, sứ thuộc nhóm này.

Nhóm 21: Đồ gốm, sứ cho mục đích gia dụng; đồ gốm, sứ để chứa đựng; tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ; đồ trang trí bằng gốm, sứ; tất cả đều thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-17286**

(540)

tołpa.®

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ ECONIC (VN)
Số 10, liền kề 6, khu H36, ngõ 28 Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; nước giặt; sữa tắm; xà bông tắm; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-17287**

(540)

barwa COSMETICS

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ ECONIC (VN)
Số 10, liền kề 6, khu H36, ngõ 28 Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; nước giặt; sữa tắm; dung dịch vệ sinh; nước tẩy rửa bếp; xà phòng.

---

(210) **4-2025-17289**

(540)

SMART WEAR
HONEE
FROM NATURAL FABRIC
Dệt từ Yêu Thương!

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Xanh cẩm thạch, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THIẾT KẾ BÌNH NGUYÊN (VN)
Sô 5B, ngõ 2, đường Nghĩa Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi chân; đồ đội đầu; bao tay (trang phục); bộ đồ cho trẻ sơ sinh (trang phục).

---

(210) **4-2025-17293**

(540)

Bioamée

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN TRỌNG BÂN (VN)
Số 117 phố Huế, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thuốc dùng cho người.

---

(210) **4-2025-17294**

(540)

NOVITA

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12
(591) Đỏ sẫm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Gạch chịu lửa; gạch; gạch [vật liệu chịu lửa]; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-17295**

(540)

AVEVITALSWISS

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua,

thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-17296**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

UNITEDMEDICA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi trái cây tươi rau tươi uản cáo và ới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-17297**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AVEVITTA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào

(chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-17298**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VIETPHAP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-17299**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VINAMED

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Bệnh viện; phòng khám bệnh đa khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện và vật lý trị liệu; dịch vụ xét nghiệm y tế; gieo trồng cây thuốc.

---

(210) **4-2025-17300**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

UNITEDMEDICA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; bao cao su; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-17301**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CLEANMAX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cán, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-17302**

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

POWERMEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-17305**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Be, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG CÔNG THỨC VIỆT (VN)
Số 37, ngõ 183, phố Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-17306**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN TRẮC (VN)
Lô A9, đường số 2, đường số 8, cụm công nghiệp Hải Sơn, xã Long Thượng, huyện cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật Một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo dược để làm mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất bổ sung cho thực phẩm chức năng.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho bãi, nhà xưởng.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17308**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh dương, hồng, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Đường 3, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Mực in.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị vật tư ngành in.

---

(210) **4-2025-17309**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1
(591) Vàng, xanh dương, hồng, tím, xám, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Đường 3, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Mực in.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị vật tư ngành in.

---

(210) **4-2025-17310**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.6; 5.3.20
(591) Vàng, vàng đồng, xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Mực in.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị vật tư ngành in.

---

(210) **4-2025-17311**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.15.1
(591) Xám, xanh dương, đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Mực in.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị vật tư ngành in.

---

(210) **4-2025-17312**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(731) NGUYỄN THỊ THÚY NGA (VN)
7A đường 21, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khách sạn; khu du lịch nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán rượu nhỏ; quán giải khát.

---

(210) **4-2025-17313**

(540)

JUTONUSIKA

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN HỮU HỢI (VN)
17/15A đường liên khu 2-10, khu phố 10, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng và các sản phẩm thuộc nhóm này như: bột trét tường, xi măng, bột bả trát tường, gạch ngói nung, đá ốp lát, vữa dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-17314**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 24.15.21
(591) Vàng đồng, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) DƯƠNG VƯƠNG HẢI (VN)
554 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-17315**

(540)

KeenPower

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 26.4.18
(731) SHENZHEN KEENPOWER TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
202, Building 5, Phase 1, Zone 3, Xinxing Industrial Park, Xinhe Community, Fuhai Subdistrict Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Khoan cầm tay chạy điện; máy tán đinh; chìa vặn vít, chạy điện; máy mài; dụng cụ nhổ đinh, dùng điện; súng phun keo dính, dùng điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy cắt; bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa]; bơm khí nén.

Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; pin điện; pin mặt trời; bình ắc quy; pin quang điện; pin điện, cho xe cộ; hộp pin; bộ pin điện; pin đánh lửa; ắc quy khởi động; pin sơ cấp.

---

(210) **4-2025-17321**

(540)

GLAU 2K

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.7; 17.1.2; 18.1.9; 18.1.21; 18.1.23; 26.1.2; 26.15.15
(591) Vàng đồng, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KARO (VN)
Tổ 15, cụm 4, phường Đồng Hòa, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất chống rỉ và bảo quản gỗ; chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2025-17322**

(540)

MINH TÂM TRÀ
Uy tín - Tận tâm

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.16; 5.13.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN QUANG TRƯỜNG (VN)
Xóm Phong Hảo, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống trà có sữa; chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-17323**

(540)

SƠN BỀN MÀU - NÂNG TẦM GIÁ TRỊ

(220) 22/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUÂN NGỌC PHÁT (VN)
91/18A Nguyễn Trung Trực, khu phố 4, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 02: Sơn tường.

---

(210) **4-2025-17389**

(540)

UNDERCOOL

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22
(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)
C05-13, khu đô thị Geleximco, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; khẩu trang [trang phục]; găng tay [trang phục]; áo khoác ngoài [trang phục]; khăn che mặt [trang phục]; mũ; tất dài; bít tất ngắn cổ; quần áo lót phụ nữ; váy; váy liền quần.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo [trang phục], khẩu trang [trang phục], găng tay [trang phục], áo khoác ngoài [trang phục], khăn che mặt [trang phục], mũ, tất dài, bít tất ngắn cổ, quần áo lót phụ nữ, váy, váy liền quần.

---

(210) **4-2025-17391**

(540)

ANTONCONGSO

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN NHẬT LINH (VN)
Số 8 phố Lương Văn Can, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; mũ nón; giày dép; bít tất; cà vạt.

---

(210) **4-2025-17395**

(540)

SAMIRA

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI LONG ĐẮC VŨ (VN)
Số nhà 1, xóm Thượng, thôn Lương Nỗ, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch đá; keo dán dùng trong xây dựng; keo ốp lát.

---

(210) **4-2025-17396**

(540)

CELLVITA

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.15; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG THÍ NGHIỆM NGHIÊN CỨU CELLVITA (VN)
Số 11A Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hoá học cho chất diệt nấm; chế phẩm chẩn đoán dùng trong phòng thí nghiệm nghiên cứu; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; môi trường nuôi cấy vi khuẩn, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; tế bào gốc, trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; mô nuôi cấy sinh học, trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y.

---

(210) **4-2025-17397**

(540)

Bánh tráng thịt heo

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.18; 3.4.24; 5.3.20; 5.13.4
(591) Xanh lá cây, hồng, be, đen, nâu.
(731) NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG (VN)
Khu phố Lam Sơn, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh tráng cuốn thịt heo; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn vặt: dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-17400**

(540)

ALPHA GLOBAL

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.15.15
(591) Xanh lam, xanh dương đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC ALPHA GLOBAL (VN)
Tầng 4, tòa VIMECO Lô E9 - đường Phạm Hùng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-17402**

(540)

NOS
NOBLE ORIGINAL SHINE

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18
(591) Xanh rêu, vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH NOS (VN)
7 Tôn Thất Tùng, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa chua uống; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua truyền thống.

Nhóm 30: Kem lạnh; kem sữa chua; bánh flan; trà sữa (chưa trà là chủ yếu); bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-17403**

(540)

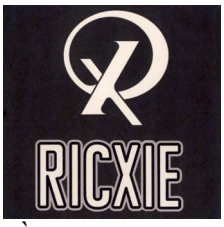

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18
(731) TRẦN THANH PHONG (VN)
22 L3, đường Phan Phú Tiên, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-17404**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.4.4; 26.5.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MẠNH NGUYỄN (VN)
Số 3/B2, đường D2, khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 18: Túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; ba lô; ví đựng tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; cặp học sinh; vali du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; ca vát; túi cho trang phục; khăn choàng; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-17415**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.2; 26.4.4; 26.4.9
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI 689 (VN)
Số 6, phố Nguyễn Thị Thập, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa vách nhôm kính; ốp nhôm; lam nhôm; trần nhôm; cửa gỗ nhựa.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng cửa nhôm kính.

---

(210) **4-2025-17416**

(540)

MINDFUL PARTNER

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MINDFUL PARTNER (VN)
Số 23 phố Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-17417**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 25.1.9
(591) Xanh ngọc đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG NHÂN TÂM Y VIỆN (VN)
Số 28 Danh Môn, khu đô thị Euro Window, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm và chất dinh dưỡng cho người phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ spa, trung tâm chăm sóc sức khoẻ cho người; dịch vụ vật lý trị liệu; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ phòng khám y tế và dịch vụ phân tích y tế.

---

(210) **4-2025-17419**

(540)

蓝月亮
MẶT TRĂNG XANH

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THỐNG LĨNH BẮC NINH (VN)
Số 189, khu phố Tân Lập, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn.

---

(210) **4-2025-17420**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) VÕ VĂN BẮC (VN)
Tổ dân phố 1, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Ống nước bằng kim loại; khuỷu ống bằng kim loại cho ống dẫn; ống nối bằng kim loại cho ống dẫn; ống thoát nước bằng kim loại; cửa sập ống tiêu nước [van], bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy bơm; bơm cao áp; máy tiêu nước; van xả; van tháo.

Nhóm 17: Ống mềm để tưới nước; ống mềm, không bằng kim loại; khớp nối ống, không bằng kim loại; ống phun nước bằng vải bạt;.

Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống tiêu nước, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo;.

Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hạt đã chế biến; thịt, đóng hộp; cá, không còn sống; chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn;.

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; gạo; bột mì; bánh kẹo; gia vị;.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau tươi; hạt ngũ cốc; hạt giống để trồng; động vật sống

---

(210) **4-2025-17428**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.2.3; 26.2.7
(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
Số nhà 24, ngách 23, ngõ 3 phố Lê Lợi, phường Lê Lợi, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ đội đầu; tất đi chân.

---

(210) **4-2025-17435**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.11.1; 25.7.22; 26.1.1; 26.1.18
(591) Tím, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GÓC ĐÔNG BA (VN)
15 phố Tiểu Nam, khu phố Cảnh Viên, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-17446**

(540)

SABRE

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯ QUỲNH (VN)
Toà nhà 3 Bees Tower, 281 Nguyễn Văn Trỗi, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Dung dịch làm giảm khí thải động cơ diesel; dầu phanh; chất lỏng dẫn động; chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ; dầu thủy lực; chất làm mát động cơ xe cộ.

Nhóm 04: Dầu nhờn (nhớt); phụ gia dầu nhờn (phụ gia nhớt không hoá chất); dầu bôi trơn; dầu nhờn công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và đại lý ký gửi hàng hóa: dung dịch làm giảm khí thải động cơ diesel, dầu phanh, chất lỏng dẫn động, chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ, dầu thủy lực, chất làm mát động cơ xe cộ, dầu nhờn (nhớt), phụ gia dầu nhờn (phụ gia nhớt không hoá chất), dầu bôi trơn, dầu nhờn công nghiệp, mỡ công nghiệp, dầu động cơ.

---

(210) **4-2025-17447**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.11.12
(731) NGUYỄN VĂN TÂM (VN)
nhà 12, đường số 8, khu đô thị The Manor Central Park, Thanh Liệt, Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ gội đầu.

---

(210) **4-2025-17448**

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Yueliang Xia

(731) LÝ ĐẠI PHÚ (VN)
65/6c đường số 6, phường Bình Hưng Hoà A, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; găng tay thời trang.

---

(210) **4-2025-17449**

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Doubao Pick

(731) LÝ ĐẠI PHÚ (VN)
65/6c đường số 6, phường Bình Hưng Hoà A, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; găng tay thời trang.

---

(210) **4-2025-17452**

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Xiao Qian

(731) LÝ ĐẠI PHÚ (VN)
65/6c đường số 6, phường Bình Hưng Hoà A, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; găng tay thời trang.

---

(210) **4-2025-17453**

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TREMOR®
PAINT COLOR'S

(531) 26.11.12

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-17454**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.7.6; 3.7.24; 26.13.1
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HWIN FOODS (VN)
Số nhà 151- đường MARKET STREET - Sunrise L, khu đô thị The Manor Central Park, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ lót; áo khoác; đầm; áo thun.

---

(210) **4-2025-17455**

(540)

Blowing Technology

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) BIODYNE CO., LTD. (KR)
24-4, Achasan-ro 5-gil, Seongdong-gu, Seoul 04793 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị phết mẫu bệnh phẩm cho mục đích chẩn đoán y tế; thiết bị xử lý mẫu bệnh phẩm để chẩn đoán tế bào học (cho mục đích y tế); lọ đựng mẫu tế bào (cho mục đích y tế); lọ dùng cho chẩn đoán y tế (dụng cụ y tế); thiết bị và dụng cụ y tế trong lĩnh vực chẩn đoán lâm sàng.

---

(210) **4-2025-17456**

(540)

Bloom&Grip Technology

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) BIODYNE CO, LTD. (KR)
24-4, Achasan-ro 5-gil, Seongdong-gu, Seoul 04793 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Bản chải tế bào học (dùng cho mục đích y tế); bàn chải để lấy mẫu tế bào (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-17462**

(540)

BÁC SĨ NỘI THẤT

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.15.8; 25.7.20
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁC SĨ NỘI THẤT (VN)
Số nhà 039, đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 37: Thi công nội thất; giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; lắp đặt, sửa chữa cửa.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn thiết kế nội thất; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-17463**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI QUÝ ANCARAT (VN)
261 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-17464**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 4.3.7; 24.5.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI QUÝ ANCARAT (VN)
261 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-17465**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 4.3.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI QUÝ ANCARAT (VN)
261 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-17466**

(540)

STB | Saigon School of Technology & Business

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.7
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EQUEST (VN)
Lầu 3 tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục); giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ tổ chức hội thảo nhằm mục đích giáo dục; tổ chức các cuộc thi thể thao, văn hoá, giải trí.

---

(210) **4-2025-17468**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MANLY (VN)
42 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-17469**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 23.1.1; 24.11.7; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MANLY (VN)
42 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-17470**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.9.14; 2.9.15; 6.1.2; 26.1.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DŨNG NHƯ (VN)
Ngõ 11, thôn Mai Châu, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-17471**

(540)

Dr Park

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG TRÍ (VN)
Số 167 Phạm Cự Lượng, khóm Đông Thịnh 6, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm để diệt ấu trùng.

---

(210) **4-2025-17472**

(540)

ABC Circle

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG TRÍ (VN)
Số 167 Phạm Cự Lượng, khóm Đông Thịnh 6, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm để diệt ấu trùng.

---

(210) **4-2025-17473**

(540)

SNP prep

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) SD BIOTECHNOLOGIES CO., LTD (KR)
66, Magokjungang 8-ro 1-gil, Gangseo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; mặt nạ se khít lỗ chân lông được sử dụng như mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dưỡng móng tay, móng chân; đồ trang điểm cho mắt; đồ trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm tẩy da chết; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm chống nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm tẩy da chết và làm rụng lông; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc; bông tẩy trang; miếng làm sạch được tẩm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17474**

(540)

YOUFE

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) YOUFE BIO CO., LIMITED (CN)
Flat/Rm 505 5/F King's Commercial Building 2-4 Chatham Court Tsim Sha Tsui Kl Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; mỹ phẩm cho động vật; xà phòng tắm; sữa rửa mặt; bút chì kẻ mắt; kem dưỡng da (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2025-17475**

(540)

YOUFE
有感

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) YOUFE BIO CO., LIMITED (CN)
Flat/Rm 505 5/F King's Commercial Building 2-4 Chatham Court Tsim Sha Tsui Kl Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; mỹ phẩm cho động vật; xà phòng tắm; sữa rửa mặt; bút chì kẻ mắt; kem dưỡng da (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2025-17477**

(540)

NAM COFFEE

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.1.6; 5.7.1; 5.7.27

(591) Trắng, đen, nâu, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ITC QUỐC TẾ (VN)
Tầng 1 tòa nhà Sông Đà 9, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên sơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; ca cao; trà sữa; trà chanh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uốn phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán giải khát.

---

(210) **4-2025-17480**

(540)

HM GROUP SHINES
Sức Khỏe, Sắc Đẹp và Thịnh Vượng !

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 25.5.25; 26.1.1; 26.15.1
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ HM (VN)
Số nhà 14, đường Hồ Xuân Hương, TDP Yên Cát, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn.

---

(210) **4-2025-17481**

(540)

家家香
HƯƠNG VỊ MỌI NHÀ

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THỐNG LĨNH BẮC NINH (VN)
Số 189, khu phố Tân Lập, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn không còn sống; chất chiết ra từ thịt.

---

(210) **4-2025-17482**

(540)

BIOBOTIX

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH BEAUTY VIỆT NAM (VN)
Tại nhà Hà Văn Tỉnh, thôn Tiên Hương, xã Thành Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-17483**

(540)

KAWAIRA

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN DUY LINH (VN)
Tổ dân phố Hùng Vương, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 19: Ngói, không bằng kim loại; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; ngói cong, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; tấm gồ lát sàn; vách ngăn, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-17484**

(540)

GLI EDUCATION
ĐÀO TẠO TIẾNG ANH & TƯ VẤN DU HỌC

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.7.22; 26.1.1
(591) Trắng, xanh tím than.
(731) NGUYỄN THỊ HOÀI NAM (VN)
03 Hoàng Thúc Trâm, phường Hoà Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục].

---

(210) **4-2025-17485**

(540)

VMG
VIETNAM MOBILITY GROUP

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM MOBILITY GROUP (VN)
Số 44, đường 9A, khu đô thị An Phú An Khánh, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy phát điện; hộp tay quay dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công.

Nhóm 12: Xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; thân xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; kính chắn gió; gương chiếu hậu.

---

(210) **4-2025-17486**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.7; 26.2.3; 26.3.1; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương, da cam, đen, trắng, xanh dương nhạt, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-17487**

(540)

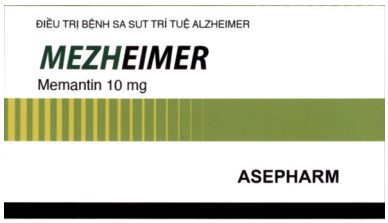

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây sẫm, đen, vàng, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-17488**

(540)

TIFONA

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-17489**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.1.1; 2.7.1; 2.7.2; 2.9.21; 9.3.14; 10.5.25; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.18
(591) Da cam, xanh lá cây, xanh dương, xanh da trời, hồng, nâu nhạt, xanh lơ, xanh nước biển, xanh da trời nhạt, hồng phấn, xám, xám nhạt, trắng, da cam nhạt, đen, vàng da..
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng thấm (tã giấy); tã giấy cho người già; quần tã dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-17490**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh nước biển đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLY STAR (VN)
Ô số 26, lô A1, khu đô thị Cao Xanh, Hà Khánh B, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dlịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-17491**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.18; 5.3.13; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lam nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TMT PHÚ QUỐC (VN)
Căn M39 - M41, đường Milan, khu Đô thị The Center, Tổ 10, khu phố 6, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt chỗ lưu trú; cung cấp địa điểm để tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội thảo, hội nghị.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ xoa bóp, bấm huyệt; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-17492**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, nâu đỏ, trắng.
(731) BÙI HUY HIỆP (VN)
18, Phù Nghĩa, Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Pa tê; lạp xưởng; dăm bông.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì pa-tê, bánh mì kẹp nhân.

---

(210) **4-2025-17493**

(540)

nitz

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ
(731) ĐỖ THỊ THỦY (VN)
Thôn Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng: thực phẩm dinh dưỡng (dùng trong y tế).

Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-17494**

(540)

Chỉnh hình việt đức

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) PHẠM QUỐC KHÁNH (VN)
Căn hộ 6E chung cư cao tầng và dịch vụ Cầu Tiên, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Băng chỉnh hình dùng cho các khớp xương; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị chỉnh hình; nịt giữ thoát vị; chân tay giả; đế giày chỉnh hình.

---

(210) **4-2025-17495**

(540)

OEG CYBER HUB

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 25.3.3; 26.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIẢI TRÍ ĐẠI DƯƠNG (VN)
Số 131 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ, bao gồm cửa hàng bán lẻ: trái cây chưa qua chế biến, rau chưa qua chế biến, các món ăn được chuẩn bị sẵn bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau, cơm đóng gói, bánh kẹo, bánh mì, cà phê, đồ uống, đồ uống có cồn, bia, nước, thịt, sữa và các sản phẩm từ sữa; cửa hàng bán lẻ tiện lợi gồm: thực phẩm, đồ ăn nhanh, đồ uống, hàng hóa khác (gồm: đèn, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ly, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, bàn chải, khay, găng tay), đồ chơi, mô hình, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, hóa chất tẩy rửa.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử qua mạng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-17496**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.1.30
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIẢI TRÍ ĐẠI DƯƠNG (VN)
Số 131 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ, bao gồm cửa hàng bán lẻ: trái cây chưa qua chế biến, rau chưa qua chế biến, các món ăn được chuẩn bị sẵn bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau, cơm đóng gói, bánh kẹo, bánh mì, cà phê, đồ uống, đồ uống có cồn, bia, nước, thịt, sữa và các sản phẩm từ sữa; cửa hàng bán lẻ tiện lợi gồm: thực phẩm, đồ ăn nhanh, đồ uống, hàng hóa khác (gồm: đèn, bàn ủi, ghế, gối, máy sây tóc, chăn, khăn tắm, ly, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, bàn chải, khay, găng tay), đồ chơi, mô hình, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, hóa chất tẩy rửa.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử qua mạng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-17497**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.25; 23.3.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIẢI TRÍ ĐẠI DƯƠNG (VN)
Số 131 Thái Hà, Phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ, bao gồm cửa hàng bán lẻ: trái cây chưa qua chế biến, rau chưa qua chế biến, các món ăn được chuẩn bị sẵn bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau, cơm đóng gói, bánh kẹo, bánh mì, cà phê, đồ uống, đồ uống có cồn, bia, nước, thịt, sữa và các sản phẩm từ sữa; cửa hàng bán lẻ tiện lợi gồm: thực phẩm, đồ ăn nhanh, đồ uống, hàng hóa khác (gồm: đèn, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ly, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, bàn chải, khay, găng tay), đồ chơi, mô hình, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, hóa chất tẩy rửa.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử qua mạng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-17498**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.2; 2.1.8; 2.1.30
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIẢI TRÍ ĐẠI DƯƠNG (VN)
Số 131 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ, bao gồm cửa hàng bán lẻ: trái cây chưa qua chế biến, rau chưa qua chế biến, các món ăn được chuẩn bị sẵn bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau, cơm đóng gói, bánh kẹo, bánh mì, cà phê, đồ uống, đồ uống có cồn, bia, nước, thịt, sữa và các sản phẩm từ sữa; cửa hàng bán lẻ tiện lợi gồm: thực phẩm, đồ ăn nhanh, đồ uống, hàng hóa khác (gồm: đèn, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ly, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, bàn chải, khay, găng tay), đồ chơi, mô hình, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, hóa chất tẩy rửa.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử qua mạng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-17499**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.8; 2.3.10; 2.3.30
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIẢI TRÍ ĐẠI DƯƠNG (VN)
Số 131 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ, bao gồm cửa hàng bán lẻ: trái cây chưa qua chế biến, rau chưa qua chế biến, các món ăn được chuẩn bị sẵn bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau, cơm đóng gói, bánh kẹo, bánh mì, cà phê, đồ uống, đồ uống có cồn, bia, nước, thịt, sữa và các sản phẩm từ sữa; cửa hàng bán lẻ tiện lợi gồm: thực phẩm, đồ ăn nhanh, đồ uống, hàng hóa khác (gồm: đèn, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ly, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, bàn chải, khay, găng tay), đồ chơi, mô hình, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, hóa chất tẩy rửa.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử qua mạng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-17500**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ LINH (VN)
Căn hộ 1602-CT1 chung cư C14 Bộ Công An, tổ dân phố 16, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thảo dược; trà thảo dược; cao thảo dược.

Nhóm 30: Bột ngũ cốc dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở hạt ngũ cốc;‘mật ong ngâm thảo dược (không dùng trong mục đích y tế); mật ong ngâm nghệ tam thất (không dùng trong mục đích y tế); mầm hạt ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-17513**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) NOTAPE INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Flat/Rm B, 16/F, Yhc Tower, 1 Sheung Yuet Road, Kowloon Bay, Hong Kong, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khâu; máy may; máy ép phun; máy dùng cho công nghiệp dệt; máy làm khóa kéo; máy làm nút chai.

---

(210) **4-2025-17514**

(540)

LA CUP

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ DUY DŨNG (VN)
Thôn Vườn Đào, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 10: Cốc nguyệt san; cốc lắc để làm sạch cốc nguyệt san; băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-17515**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH AFR SOLUTIONS VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, Tòa Nhà TTM BUILDING, số 309 Bạch Đằng, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần cứng máy tính; điện thoại di động; máy tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính].

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn thiết kế trang web.

---

(210) **4-2025-17516**

(540)

DR. COOL

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM TRƯỜNG PHÁT KOREA (VN)
446/30 Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa rửa mặt; bột giặt; nước hoa.

---

(210) **4-2025-17517**

(540)

GLINKY

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM TRƯỜNG PHÁT KOREA (VN)
446/30 Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa rửa mặt; bột giặt; nước hoa.

---

(210) **4-2025-17518**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM XANH SNT (VN)
17M/1 đường HT.12, khu phố 3, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; chè yến; yến chưng đường phèn; yến chưng nước cốt hạt sen.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không có cồn); nước yến (đồ uống không có cồn).

---

(210) **4-2025-17519**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH LINH GIANG PHARMA (VN)
Số 83A, Triệu Quang Phục, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 29: Yến sào đã sơ chế; tổ yến thô; tổ yến chưng đóng hũ; thực phẩm làm từ yến sào cụ thể là súp yến, yến chưng đường phèn.

---

(210) **4-2025-17520**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đen, vàng, vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH AP ALLURE (VN)
Số 46 đường N5-5A, khu phố Đồng Sổ, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng phục vụ); nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-17523**

(540)

Lệ Gia

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.8
(731) DONGYANG ZHUOLV ADHESIVE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
(No. 6 Factory Building of Technology Incubation Center) No. 888 Ganxi East Street, Liushi Street, Dongyang City, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su tổng hợp; băng tự dính, không dùng cho mục đích văn phòng, y tế hoặc gia dụng; băng keo; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; màng mỏng cbằng chất dẻo, không dùng để bao gói.

---

(210) **4-2025-17524**

(540)

HOOYS

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN YUANLIAN COMMUNICATIONS CO. LTD (CN)
Room 10B, Building 10, Zone C, Longzhu Garden, No. 20, Jingnan Road, Longzhu Community, Buji Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; đèn chớp [tín hiệu phát sáng]; ốp dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; tai nghe; giá ba chân dùng cho máy ảnh; thiết bị sạc điện thoại di động; cầu dao điện; dây điện; cân.

Nhóm 11: Đèn; đèn dầu; lò hâm thức ăn; tủ lanh; quạt gió [điều hoà không khí]; bộ tích nhiệt; hệ thống sưởi ấm; phụ kiện bồn tắm; thiết bị khử trùng; thiết bị sưởi ấm tay được cấp điện qua cổng USB.

---

(210) **4-2025-17525**

(540)

PASGO

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(731) KAIPING PASGO PLUMBING PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No. 223 North Jiaxing Road, Shuikou Town, Kaiping City, Guandong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Chậu vệ sinh; vòi; vòi hoa sen; buồng tắm đứng có vòi sen; vòi khóa cho ống và đường ống dẫn; chậu rửa tay

---

(210) **4-2025-17526**

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) DONGGUAN YUTAI ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
1802, Bldg 6, Fenggang Tianan Digital City No. 206, Fenggang Section Fenggang, Dongguan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; vành loa cho máy tăng âm; loa phóng thanh; micrô; loa thông minh; micrô cho loa không dây.

---

(210) **4-2025-17528**

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) XIAMEN COMFORT SCIENCE & TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
5th floor, No. 168, Qianpu Road, Siming District, Xiamen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; đệm khí, không dùng cho mục đích y tế; bàn; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế [ngồi]; ghế công thái học dùng để xoa bóp khi ngồi.

---

(210) **4-2025-17529**

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(591) Xanh dương.

(731) SHANGHAI HUAQIAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 508 B, No. 4711 Jiaotong Road, Putuo District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng mỳ udon và soba; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-17530**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.4; 26.13.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Số 63, ngõ 116 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân, kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-17531**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GSD VIỆT NAM (VN)
TT2-26 khu đấu giá Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, dịch vụ mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thuốc (dược phẩm), thực phẩm chức năng, chế phẩm dược phẩm mục đích y tế, vắc xin (vaccine), sinh phẩm y tế mục đích y tế, chế phẩm cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể mục đích y tế, thuốc dưới dạng viên nén, thuốc dưới dạng dung dịch (hỗn hợp dịch chất lỏng), thuốc dưới dạng bột uống, thuốc siro uống mục đích y tế, dụng cụ vệ sinh y tế, dụng cụ y tế, thuốc (dược phẩm) được điều chế theo công thức chuyên kê sẵn đơn của bệnh viện, bác sĩ.

Nhóm 39: Dịch vụ logistics (dịch vụ hậu cần vận tải); dịch vụ vận tải; dịch vụ giao nhận hàng hóa vận tải và hàng hóa xuất nhập khẩu; dịch vụ đóng gói và bốc dỡ hàng hóa.

---

(210) **4-2025-17532**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CHAU SIU FUNG (CN)
1 /F 70b, Wang Toi Shan San Tsuen, Pat Heung, Yuen Long, New Territories, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động; micro (micrô); cần (dụng cụ) điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; loa thông minh; đèn nháy cho điện thoại thông minh; micrô cho loa không dây; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; máy in không dây sử dụng với máy tính xách tay và thiết bị di động, có thể mang đi được.

---

(210) **4-2025-17533**

(540)

VẠN PHÁT THÀNH

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(731) LÊ TUẤN VẠN (VN)
Khu phố Trường An 1, phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Giấy dán (hình dán) cắt sẵn mẫu hình chữ thư pháp dùng để trang trí; giấy màu cắt hình thù dùng trang trí; ấn phẩm thư pháp dùng để trang trí; giấy màu; dây hình chữ bằng giấy cắt sẵn trang trí.

---

(210) **4-2025-17534**

(540)

IN|ON

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THÚY QUỲNH (VN)
Xóm Dưới 2, xã Văn Yên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 42: Thiết kế logo; thiết kế nhãn hiệu; thiết kế bao bì sản phẩm; thiết kế các ấn phẩm truyền thông; dịch vụ tư vấn và thiết kế nhận diện thương hiệu.

---

(210) **4-2025-17548**

(540)

ErgoLAB

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) KINGFAR INTERNATIONAL INC. (CN)
Room 202, Beifufang, Building 23, No. 18 Anningzhuang East Road, Qinghe, Haidian District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; kính đeo mắt thông minh; máy vi tính có thể đeo; mũ liên kết não bộ, không dùng cho mục đích y tế; tai nghe thực tế ảo; cảm biến.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị theo dõi đeo được dùng để đo dữ liệu sinh trắc học phục vụ mục đích y tế; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; mũ liên kết não bộ dùng cho mục đích y tế; máy ghi điện não đồ.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phát triển công nghệ; nghiên cứu và phát triển khoa học; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; kiểm tra sản phẩm; thiết kế và phát triển phần mềm thực tế ảo; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-17549**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI ANH ĐẠT (VN)
Thôn Cống Xuyên, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bộ phận của máy công cụ bao gồm: đĩa cắt, đĩa mài, đĩa nhám, đá cắt, đá mài.

---

(210) **4-2025-17550**

(540)

TRIMBODY
PREMIUM

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG TOÀN CẦU UNINUTRI MILK (VN)
Đội 1, thôn Cao Xá 1, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-17551**

(540)

ĐỒI HÍCH HOMESTAY

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ VĂN HÂN (VN)
Thôn Ngọc Liên, xã cẩm Liên, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê giải khát do quán thực hiện; dịch vụ lưu trú ngắn hạn; khách sạn; nhà trọ; dịch vụ đặt chỗ cho khách du lịch.

---

(210) **4-2025-17552**

(540)

ĐỒI HÍCH HOMESTAY

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ VĂN HÂN (VN)
1126 tòa HH4B Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê giải khát do quán thực hiện; dịch vụ lưu trú ngắn hạn; khách sạn; nhà trọ; dịch vụ đặt chỗ cho khách du lịch.

---

(210) **4-2025-17553**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ LỌC MK COOLWORKS VIỆT NAM (VN)
Thôn Tư Chi, xã Tàn Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; động cơ khí nén; máy khí nén; bơm khí nén; thiết bị lọc cho máy nén khí; phụ kiện hao mòn để thay thế cho máy nén khí.

---

(210) **4-2025-17554**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; cáp dẫn điện; ổ cắm, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; bộ nối điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; máy biến thế điện.

---

(210) **4-2025-17555**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Keo dán dùng cho mục đích văn phòng và gia đình; băng dính dùng cho mục đích văn phòng và gia đình; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; lõi băng dính cách điện làm băng giấy; hộp băng các tông hoặc giấy; giấy bạc.

---

(210) **4-2025-17556**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Băng dính cách điện; vật liệu cách điện; chất điện môi (cách điện); giấy cách điện; sơn cách điện; lá kim loại bọc cách điện.

---

(210) **4-2025-17557**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, tráng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: dây dẫn điện, cáp dẫn điện, ổ cắm, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện], bộ nối điện, thiết bị điện dùng cho đảo mạch, máy biến thế điện, keo dán dùng cho mục đích văn phòng và gia đình, băng dính dùng cho mục đích văn phòng và gia đình, màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói, lõi băng dính cách điện làm bằng giấy, hộp bằng các tông hoặc giấy, giấy bạc, băng dính cách điện, vật liệu cách điện, chất điện môi (cách điện), giấy cách điện, sơn cách điện, lá kim loại bọc cách điện; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-17574**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.2; 26.5.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KIM VINH PHÁT (VN)
33 đường số 7, cư xá Bình Thới, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ); bù loong; ốc vít; đinh vít (tất cả đều làm bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-17575**

(540)

KIM VINH PHÁT

(220) 23/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KIM VINH PHÁT (VN)
33 đường số 7, cư xá Bình Thới, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim bàng kim loại (vật liệu nhỏ); bù loong; ốc vít; đinh vít (tất cả đều làm bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-17622**

(540)

TECH MIX
Evolve with Quality

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.3.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VỮA KHÔ VIỆT NAM (VN)
Số 64/26 đường số 8, khu phố 1, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chất bảo vệ bê tông, trừ sơn và dầu; chất kết dính cho bê tông; chất dẻo hoá; chế phẩm tháo khuôn đúc; hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; keo; keo dùng trong công nghiệp; chất dẻo hóa gốc polycarboxylate; chất silicat dùng cho xây dựng; chất chống thấm gốc bentonite.

Nhóm 02: Sơn lót; sơn phủ; sơn; sơn chống thấm; chất pha loãng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bê tông; vữa; vữa amiăng; vữa lỏng để trát kẽ hở ở tường; sản phẩm chứa bitum dùng trong xây dựng; xi măng.

---

(210) **4-2025-17624**

(540)

RENOLIFE

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HATUMA (VN)
Số nhà 14 ngõ 62 đường Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa bột dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua;.

---

(210) **4-2025-17625**

(540)

DALUMA

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT GROUP (VN)
Tầng 3, G4, tòa nhà Eivestar Garden, số 2 đường Kim Giang, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa bột dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; Sản phẩm sữa; Sản phẩm thay thế sữa; Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; Sữa chua; Sữa bột.

---

(210) **4-2025-17626**

(540)

LUNORA

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI LOPY VIỆT NAM (VN)
Tầng 14 tòa nhà văn phòng Viwaseen Tower, số 48 đường Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa bột dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa bột.

---

(210) **4-2025-17630**

(540)

MightyUp

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2025-17631**

(540)

Mighty Up

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2025-17632**

(540)

QUỐC DÂN

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh lá, xanh lục thẫm, vàng, đen

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN TECH GROUP (VN)
Liền kề T57 B3, khu đất đấu giá 31Ha, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-17633**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 15.3.3

(731) NGUYỄN THỊ THÙY TRANG (VN)
Thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo dài; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; giày; dép.

---

(210) **4-2025-17638**

(540)

Raichi Omakase

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐÀM MINH ANH (VN)
Thôn Gia Lộc, xã Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cafe; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán bar; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-17639**

(540)

SUNTECH

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SỐ VIỆT NHẬT (VN)
BT4E-37, ngõ 285 đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn ôtô; đèn pha ôtô; đèn led trang trí nội thất xe ôtô; đèn sương mù; bóng đèn halogen; đèn hậu.

Nhóm 12: Gạt mưa ô tô; còi ô tô; bọc tay lái ô tô; gương chiếu hậu; bộ giảm xóc cho xe ôtô; thiết bị chống làm lóa mắt cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-17640**

(540)

MODENA

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.3; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, xanh da trời, tráng, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY CPĐT XÂY DỰNG SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ANH ĐỨC (VN)
Khu Cửa Đồng, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 06: Các loại cửa bằng kim loại: cửa cuốn, cửa sổ, cửa đi, vách ngăn bằng im loại, vách ngăn bằng hợp kim nhôm; cửa và vách bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa sinh trắc học; hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; khóa móc, đồ điện tử.

Nhóm 20: Tủ đựng; tủ đựng thức ăn.

---

(210) **4-2025-17642**

(540)

LIENDOANH.VET
MANG GIÁ TRỊ ĐẾN NHÀ CHĂN NUÔI

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.24; 3.17.0; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.8
(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y THỦY SẢN SUNNY.VET (VN)
Số nhà 21, thôn An Lãng, xã Văn Tự, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y; thuốc thú y thủy sản; dược phẩm dùng cho động vật; chế phẩm dinh dưỡng dùng cho động vật.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-17647**

(540)

Lamy

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây, xám, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO XUÂN LỘC (VN)
Số 19, ngõ đội 8a, xóm ngoài, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn ướt bằng vải; khăn mặt, khăn lau mặt bằng vải; khăn bỏ túi bằng vải; khăn tẩy trang bằng vải; khăn ăn bằng vải dệt.

---

(210) **4-2025-17648**

(540)

Pharmacity

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh lá cây, xanh lam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO XUÂN LỘC (VN)
Số 19, ngõ đội 8a, xóm ngoài, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn ướt bằng vải; khăn mặt, khăn lau mặt bằng vải; khăn bỏ túi bằng vải; khăn tẩy trang bằng vải; khăn ăn bằng vải dệt.

---

(210) **4-2025-17649**

(540)

SEN KINH BẮC

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO XUÂN LỘC (VN)
Số 19, ngõ đội 8a, xóm ngoài, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn ướt bằng vải; khăn mặt, khăn lau mặt bằng vải; khăn bỏ túi bằng vải; khăn tẩy trang bằng vải; khăn ăn bằng vải dệt.

---

(210) **4-2025-17650**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24
(591) Nâu, hồng, vàng kem, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HIẾU (VN)
Số 67 Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn ướt bằng vải; khăn mặt, khăn lau mặt bằng vải; khăn bỏ túi bằng vải; khăn tẩy trang bằng vải; khăn ăn bằng vải dệt.

---

(210) **4-2025-17653**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 10.3.10; 10.3.11
(591) Xanh da trời, trắng
(731) PHẠM HỒNG NGUYÊN (VN)
Số nhà 16 ngách 29 ngõ 238 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thiết bị điện và điện tử gia dụng bao gồm: thiết bị truyền âm thanh, hình ảnh, quạt điện, dịch vụ tổ triển lãm nhằm cho mục đích thương mại và quảng cáo, dịch vụ thông tin thương mại, dịch vụ giới thiệu hàng hoá.

---

(210) **4-2025-17654**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7
(731) PHẠM HỒNG NGUYÊN (VN)
Số nhà 16 ngách 29 ngõ 238 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt xả không khí; quạt đẩy; quạt xoay; quạt hộp.

---

(210) **4-2025-17656**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, đỏ.
(731) PHẠM HỒNG NGUYÊN (VN)
Số nhà 16 ngách 29 ngõ 238 Hoàng Quốc Việt, Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tai nghe; loa; micro.

---

(210) **4-2025-17660**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12; 26.15.15
(591) Vàng, đen.
(731) DOÃN QUỐC THỨC (VN)
Căn hộ chung cư 4112 Tòa CT2-105 (HPC Landmark 105) khu đô mới Văn Khê mở rộng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa toàn thân dùng điện; gối mát-xa dùng điện; máy mát-xa chân chạy điện; máy mát-xa vai chạy điện; máy mát-xa; máy mát-xa giảm béo.

---

(210) **4-2025-17661**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Trắng, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SIMPLE NUTRITION (VN)
Số 10, ngõ 599, đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng: whey protein, vitamin, omega; thực phẩm và đồ uống thay thế bữa ăn cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh ăn liền (snack).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua- bán): thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng: whey protein, vitamin, omega, thực phẩm và đồ uống thay thế bữa ăn cho mục đích y tế, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh ăn liền.

---

(210) **4-2025-17662**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Trắng, xanh dương, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SIMPLE NUTRITION (VN)
Số 10, Ngõ 599, Đường Phạm Văn Đồng, phường cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh ăn liền (snack).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua- bán): bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, Bánh ăn liền (snack).

---

(210) **4-2025-17663**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Xám, xanh dương đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SIMPLE NUTRITION (VN)
Số 10, ngõ 599, đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh ăn liền (snack).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua - bán): bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh ăn liền (snack).

---

(210) **4-2025-17664**

(540)

freedx

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15
(731) FREEDX GROUP HOLDING COMPANY LTD. (AE)
Unit IH-00-01-05-OF-07, Level 5, IH-0 0-01-CP-0 5, Dubai International Financial Centre, Dubai 9573, UAE
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động, có thể tải xuống được, để giao dịch và quản lý tiền điện tử; phần mềm, có thể tải xuống được, để quản lý ví lưu ký và ví không lưu ký; ví điện tử tải xuống được; phần mềm, có thể tải xuống được, để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa/tiền điện tử.

Nhóm 36: Dịch vụ giao dịch tiền điện tử; môi giới và thanh toán tài sản kỹ thuật số; dịch vụ lưu ký tiền điện tử và tài sản kỹ thuật số; dịch vụ xử lý thanh toán điện tử sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ nạp tiền và rút tiền qua ví điện tử; dịch vụ đối chiếu và xử lý các giao dịch tiền điện tử.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] để quản lý danh mục tài sản kỹ thuật số; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ các nút blockchain và các ứng dụng phi tập trung; blockchain như một dịch vụ; dịch vụ nền tảng, dựa trên giao diện lập trình ứng dụng [api], để tích hợp tiền điện tử của bên thứ ba.

---

(210) **4-2025-17665**

(540)

JYDEPRI

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TESARO, INC. (US)
Corporation Service Company, 251 Little Falls Drive, Wilmington, Delaware, 19808, United States
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm và chế phẩm thuốc và dược chất; vắc xin.

---

(210) **4-2025-17666**

(540)

AeroSpeaker

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy giặt quần áo, dùng điện; máy rửa bát tự động; máy hút bụi, dùng điện; ống vòi của máy hút bụi dùng điện; túi của máy hút bụi dùng điện; máy hút bụi, dạng cây; rô-bốt dùng trong công nghiệp; rô-bốt hỗ trợ làm việc nhà hàng ngày, cho mục đích gia dụng; rô-bốt dùng cho mục đích làm sạch; hệ thống mô-đun bao gồm các bệ/giá đỡ xếp hàng/pallet dạng rô bốt; cơ cấu điều khiển cho máy rô-bốt; máy thổi quay/máy quạt gió quay, chạy điện; bơm

khí nén; máy nén quay; máy nén dùng cho tủ lạnh; máy vắt khô quần áo [không sấy]; máy trộn, dùng điện, cho mục đích gia dụng; rô-bôt hút bụi; máy chế biến thức ăn, dùng điện; máy làm sạch bằng hơi nước, cho mục đích gia dụng; máy hút bụi cầm tay; máy hút bụi dùng điện, cho mục đích gia dụng và vệ sinh đồ dùng cho giường.

Nhóm 09: Bộ loa/dàn loa; thiết bị chuyển mạch cho loa; loa âm thanh; loa [thiết bị âm thanh]; loa cho máy lọc không khí dùng trong gia đình; loa cho máy điều hòa không khí; loa cho máy hút ẩm; loa cho thiết bị giữ ẩm; phần mềm ứng dụng cho máy lọc không khí; phần mềm ứng dụng máy tính để điều khiển và quản lý thiết bị gia dụng có tích hợp loa.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; thiết bị thổi khí nóng; thiết bị giữ ẩm; máy hút ẩm, chạy điện, cho mục đích gia dụng; bếp tích hợp với lò nướng, dùng điện; thiết bị làm sạch nước, cho mục đích gia dụng; thiết bị ion hóa nước, dùng điện, cho mục đích gia dụng; thiết bị lọc nước dùng màng; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị làm sạch không khí; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] để sưởi ấm; đèn đi-ốt phát quang [led]; bếp tích hợp với lò nướng, dùng gaz; lò nướng dùng cho nhà bếp, dùng điện; thiết bị hoặc hệ thống để nấu ăn; tủ lạnh dùng điện; máy sấy khô quần áo, dùng điện; thiết bị quản lý quần áo, dùng điện, để sấy khô quần áo và có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo, cho mục đích gia dụng; máy sấy quần áo dùng điện, có chức năng khử trùng, khử mùi và xử lý chống nhăn, cho mục đích gia dụng; bôn rửa/chậu rửa; bộ lọc không khí cho thiết bị điều hòa không khí; bộ lọc cho máy lọc không khí; bộ lọc cho máy lọc không khí; bộ lọc để sử dụng như bộ phận của thiết bị lọc nước; bộ phận của bộ lọc cho thiết bị lọc nước; bộ lọc tinh chế nước; bộ lọc cho thiết bị giữ ẩm dùng điện, cho mục đích gia dụng; thiết bị lọc tinh chế nước, dùng điện, cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-17668**

(540)

ZIVA

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG QUỐC ĐẠT (VN)
Phòng 1110, K4 Khu đô thị Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; nước javen, kali hypoclorit (chất tẩy trắng); chế phẩm làm sạch đồ vật; chế phẩm để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm làm thơm đồ vải (quần áo, đồ trải giường, khăn bàn).

---

(210) **4-2025-17669**

(540)

TNH LOGISTICS
Tốc độ nhanh chóng - Hành trình an toàn

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.1; 26.4.9

(591) Trắng, xanh dương, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ TNH LOGISTICS (VN)
Tầng 2, tòa Golden West, số 2 đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; dịch vụ logistic (hậu cần vận tải); dịch vụ vận tải và giao hàng bằng đường bộ; dịch vụ giao hàng.

---

(210) **4-2025-17670**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.1.1; 26.11.8
(591) Trắng, xanh lục, xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ TNH LOGISTICS (VN)
Tầng 2, tòa Golden West, số 2 đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; dịch vụ logistic (hậu cần vận tải); dịch vụ vận tải và giao hàng bằng đường bộ; dịch vụ giao hàng.

---

(210) **4-2025-17672**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 5.11.2
(591) Trắng, đen, xanh, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, Đức Hòa Đông, Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Sở hữu trí tuệ đại diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2025-17673**

(540)

TIỀN PHONG

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN CHI CƯỜNG (VN)
Xóm 5, thôn Cao Quán, xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty Sở hữu trí tuệ đại diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; bàn đạp xe đạp; khung (sườn) xe đạp; vành xe đạp; yên xe đạp; xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-17674**

(540)

GTK

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) LIU FENG (CN)
B1409, No. 9, Taihua Sunshine Garden, Xixiang Road, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 01: Thiếc diclorua; thiếc biclorua.

Nhóm 06: Đồng thiếc; hợp kim thiếc mạ bạc; tấm đồng thiếc dùng cho bia mộ (mộ chí); đồ đồng thiếc [tác phẩm nghệ thuật); hộp thiếc dùng để đựng thực phẩm; hộp thiếc dùng để đóng hộp thực phẩm; bao bì bằng thiếc; lá tôn tráng thiếc để bao gói; hợp kim của đồng và thiếc; thiếc; tấm sắt tráng thiếc; lá thiếc; giấy thiếc.

---

(210) **4-2025-17675**

(540)

TRAM RAY

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, Thôn Yên Nhân, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chế phẩm diệt côn trùng; chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-17676**

(540)

GROGN

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(591) Nâu.

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Căn hộ 1212A C1A Ecohome 2, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17677**

(540)

SAT RAY

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, Thôn Yên Nhân, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chế phẩm diệt côn trùng; chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-17678**

(540)

L'VIE
RIVERSIDE SUITES

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ LAMVIE (VN)
HS08-30, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-17679**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.2; 2.5.30
(591) Hồng, da, xanh ngọc bích, đen, nâu, be, xanh than, trắng.

(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, khu đô thị HD Mon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp tin video có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; chương trình máy tính, tải xuống được.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Đầu tư quỹ; đầu tư vốn; môi giới kinh doanh; cố vấn tài chính; tư vấn tài chính; môi giới bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; giải trí trên truyền hình; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được;.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ nha khoa; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện;.

---

(210) **4-2025-17680**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.30
(591) Hồng, da, xanh lục, đen, nâu, trắng.
(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, KĐT HD Mon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp tin video có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; chương trình máy tính, tải xuống được;.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Đầu tư quỹ; đầu tư vốn; môi giới kinh doanh; cố vấn tài chính; tư vấn tài chính; môi giới bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; giải trí trên truyền hình; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ nha khoa; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-17681**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.30
(591) Hồng, da, xanh than, đen, cam nâu, trắng.
(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, KĐT HD Mon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp tin video có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; chương trình máy tính, tải xuống được;.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Đầu tư quỹ; đầu tư vốn; môi giới kinh doanh; cố vấn tài chính; tư vấn tài chính; môi giới bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; giải trí trên truyền hình; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được;.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ nha khoa; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện;.

---

(210) **4-2025-17682**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.30; 2.5.3; 2.5.30
(591) Hồng, da, be, xanh ngọc bích, xanh lục, xanh than, đen, nâu, trắng.
(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, KĐT HD Mon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp tin video có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; chương trình máy tính, tải xuống được;.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Đầu tư quỹ; đầu tư vốn; môi giới kinh doanh; cố vấn tài chính; tư vấn tài chính; môi giới bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; giải trí trên truyền hình; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được;.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ nha khoa; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện;.

---

(210) **4-2025-17683**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 25.7.7
(591) Hồng, đen, xanh dương, cam, xanh lá, tím, trắng.
(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, KĐT HD Mon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp tin video có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; chương trình máy tính, tải xuống được;.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Đầu tư quỹ; đầu tư vốn; môi giới kinh doanh; cố vấn tài chính; tư vấn tài chính; môi giới bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; giải trí trên truyền hình; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được;.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ nha khoa; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện;.

---

(210) **4-2025-17684**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.4.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
120/22 Trần Huy Liệu, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Vali xách tay; túi du lịch; ví bỏ túi; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo thể dục; áo khoác ngoài (trang phục); áo choàng; quần áo da.

---

(210) **4-2025-17702**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24; 26.4.4
(591) Xanh dương, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU SEA VIỆT NAM (VN)
Số 10 đường 102, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TÝ LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 09: Camera quan sát; đầu thu hình camera quan sát; linh kiện camera quan sát, camera hành trình; máy quay phim; camera ảnh nhiệt.

---

(210) **4-2025-17704**

(540)

ThinkAI

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, vàng, da cam, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG (VN)
1212B tòa SKy3 khu Aqua Bay Ecopark, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-17705**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.5.1; 26.11.12; 26.15.9; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TOÀN CẦU HOÀNG GIA (VN)
Số 11, ngõ 10, đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Cờ bằng vải hoặc chất dẻo.

Nhóm 40: Dịch vụ in; dịch vụ in trên vải; dịch vụ may đo.

---

(210) **4-2025-17707**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 8.5.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, xanh, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN TIẾP (VN)
Thôn Định Phước, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã chế biến gồm: giò (chả heo, chả bò: được làm từ thịt heo, thịt bò).

---

(210) **4-2025-17708**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 5.7.21; 5.13.4; 25.1.6
(591) Trắng, vàng, nâu.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT BÁNH KEM NHẬT SAN (VN)
Số 218/2 Võ Nguyên Giáp, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, bánh dừa.

---

(210) **4-2025-17709**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 6.19.9; 8.7.3; 11.3.7; 26.1.1; 26.11.3
(591) Trắng, vàng, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH NGÔ VĂN TRÍ (VN)
Tổ 6, thôn An Long, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Mì ống; mì sợi; phở; hủ tiếu.

---

(210) **4-2025-17713**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.21; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh non, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH BEHACO (VN)
Tầng 2, số nhà 19A Nguyễn Du, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 29: Thạch dừa.

Nhóm 30: Kẹo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: thạch dừa; kẹo.

---

(210) **4-2025-17719**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MELATECH (VN)
Ô số 1, Lô C3- NV2, khu C, khu đô thị hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; dầu thơm; hương liệu [tinh dầu]; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17726**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng, vàng cam, đen.
(731) NGUYỄN HỮU LỘC (VN)
04.10 chung cư S7.03 dakdc&cvpt, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17727**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(591) Vàng.
(731) HỘ KINH DOANH VẠN NIÊN THANH (VN)
570/60/11 đường Phạm Văn Thuận, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 16: Tranh ảnh; tranh thêu trên lá bồ đề; mẫu thêu; mẫu chữ viết tay để sao chép.

Nhóm 41: Trường đào tạo; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ viết chữ đẹp; đào tạo lại nghề.

---

(210) **4-2025-17743**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VELTECH (VN)
Số 62/266 Trần Nguyên Hãn, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Đèn led.

---

(210) **4-2025-17744**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 13.1.6; 26.3.23
(591) Xanh dương, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VELTECH (VN)
Số 62/266 Trần Nguyên Hãn, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Đèn led.

---

(210) **4-2025-17746**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, hồng.
(731) LƯƠNG THỊ DIỆU LINH (VN)
Tiểu khu Đông Hòa, thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 05: Enzym dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung khoáng chất dùng cho ăn kiêng cho người; chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: enzym dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng, chất bổ sung khoáng chất dùng cho ăn kiêng cho người, chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm, chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

---

(210) **4-2025-17747**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.22
(731) NGUYỄN VĂN SỨNG (VN)
56/17/11 khu phố 4, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa; micrô; thiết bị và máy âm thanh; bộ ghép nối âm thanh; đầu máy karaoke; máy tăng âm (ampli).

---

(210) **4-2025-17748**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) NGUYỄN HỮU LINH (VN)
Thôn Hữu Lễ 4, xã Thọ Xương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 11: Bếp từ; nồi cơm điện; ấm siêu tốc; máy hút mùi; quạt điện

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: bếp từ, nồi cơm điện, ấm siêu tốc, máy hút mùi, quạt điện, máy xay sinh tố, xoong, chảo rán không dùng điện, dụng cụ nấu ăn không dùng điện.

---

(210) **4-2025-17761**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.9; 26.5.1; 26.5.4; 26.13.25
(731) NGUYỄN HỒ THU (VN)
Số 12 Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; mũ nón; tất; đồ đi chân; mũ bơi (trang phục).

Nhóm 28: Bóng để chơi; trang thiết bị và dụng cụ luyện tập thể dục thể thao như: máy để tập luyện thể dục; vợt tennis; vợt cầu lông; lưới cho thể thao; ống lăn dùng để tập thể dục thẩm mỹ nhằm tăng cường sức khỏe và cơ bắp [dụng cụ thể thao]; quả tạ tay; tạ ấm.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất nhập khẩu quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân, mũ bơi (trang phục), trang thiết bị và dụng cụ luyện tập thể dục thể thao: vợt tennis, vợt cầu lông, gậy đánh gôn, lưới, ống lăn dùng để tập thể dục thẩm mỹ nhằm tăng cường sức khỏe và cơ bắp [dụng cụ thể thao], quả tạ tay, tạ ấm, thiết bị luyện tập thể dục kết hợp cả chân tay, máy luyện tập thể dục kết hợp cả chân tay, dụng cụ rèn luyện thể hình, thiết bị luyện tập thể hình, các loại bóng để chơi, túi, dây lưng, ví, ba lô, bao và túi đựng bóng, vật dụng nút lỗ tai cho người bơi và thợ lặn, mặt nạ của thợ lặn, áo phao cứu sinh, phao cứu sinh, thảm dày trải sàn để tập yoga, thảm yoga, thảm thể thao, thảm tập thể dục, thảm dùng ở phòng tập thể dục, tấm phủ sàn ở phòng tập thể dục, khăn tắm (trừ quần áo), khăn mặt bằng vải, khăn tắm bằng vải, khăn lau bằng vải, khăn phủ gối, khăn phủ giường.

---

(210) **4-2025-17762**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VHMT VIỆT NAM (VN)
Số 36 ngõ Hòa Bình 4, đường Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-17763**

(540)

MINT Lift

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANS BIOMED CORP (KR)
7 Jeongui-ro 8-gil, Songpa-gu, Seoul 05836, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Chỉ khâu; vật liệu khâu; chỉ khâu chèn vào cơ thể; chỉ khâu phẫu thuật; chỉ, phẫu thuật; chỉ dùng trong y tế; chỉ khâu đàn hồi cứng; chỉ khâu dán; chỉ khâu hấp thụ; chỉ khâu ghép dùng trong phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-17764**

(540)

BABY EARTH

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH BABY EARTH (VN)
Số 35C ngõ 2 tổ 3, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ đồ nội thất dùng cho em bé như: tủ, giường, bàn, ghế, drap trải giường, gối, nôi, cũi, nệm, gối cao su chống ngạt khí cho trẻ; bán buôn bán lẻ đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khoẻ, vệ sinh cho em bé như: tã, bỉm, dầu gội, sữa tắm, bột giặt; bán buôn bán lẻ đồ dùng cho em bé như: máy tiệt trùng bình sữa hơi nước, máy pha sữa, túi đựng sữa, máy hâm thức ăn, máy báo khóc, bình sữa, đai tập đi, xe đẩy, xe tập đi cho trẻ, các thiết bị để chiếu sáng và sưởi ấm, sữa, thực phẩm ăn dặm, thực phẩm bổ sung vitamin, giầy dép, quần áo.

---

(210) **4-2025-17765**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.20; 5.7.21; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh, vàng, đen, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CHÂU TRẮNG (VN)
Tổ 4, ấp Hội Mỹ, xã Phước Hội, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu ngâm (đồ uống có cồn); đồ uống hoa quả có cồn; rượu gạo; rượu táo mèo; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-17766**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.11.12
(731) MCGOLLEY INTERNATIONAL CO., LIMITED (CN)
Unit C No. S36 2/F Wong King Industrial Building No.2 Tai Yau St. San Po Kong Kln. Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-17767**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3
(731) MCGOLLEY INTERNATIONAL CO., LIMITED (CN)
Unit C No. S36 2/F Wong King Industrial Building No.2 Tai Yau St. San Po Kong Kln. Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-17768**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 2.3.1; 3.7.16; 5.5.16; 24.9.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH KHANG VIỆT NAM (VN)
Số 11, ngõ 150, phố Ngọc Trì, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các cuộc thi sắc đẹp cho trẻ em; tổ chức các cuộc thi thời trang cho trẻ em; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các cuộc thi hoa hậu cho trẻ em; tổ chức các cuộc thi hoa khôi cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-17769**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 2.3.1; 3.7.16; 5.5.16; 24.9.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH KHANG VIỆT NAM (VN)
Số 11, ngõ 150, phố Ngọc Trì, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các cuộc thi sắc đẹp cho trẻ em; tổ chức các cuộc thi thời trang cho trẻ em; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các cuộc thi hoa hậu cho trẻ em; tổ chức các cuộc thi hoa khôi cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-17770**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 3.7.11; 3.7.16; 5.3.20; 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH KHANG VIỆT NAM (VN)
Số 11, ngõ 150, phố Ngọc Trì, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các cuộc thi sắc đẹp cho nam giới; tổ chức các cuộc thi thời trang; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các cuộc thi nam vương trong nước và quốc tế.

---

(210) **4-2025-17771**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 3.7.10; 3.7.11; 5.3.20; 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH KHANG VIỆT NAM (VN)
Số 11, ngõ 150, phố Ngọc Trì, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các cuộc thi sắc đẹp cho nam giới; tổ chức các cuộc thi thời trang; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các cuộc thi nam vương trong nước và quốc tế.

---

(210) **4-2025-17772**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 25.1.25
(591) Nâu đậm, trắng.
(731) ĐÀO ĐỨC HIẾU (VN)
220-221 C1 Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-17773**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.5.6; 2.9.1; 5.5.19; 5.11.14; 25.7.25; 26.4.9; 26.4.18
(591) Tím hồng, trắng, vàng nâu, vàng nâu nhạt, vàng da, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, xanh lơ, đen, xanh dương, vàng, vàng cam, đỏ, tím hồng đậm, trắng đục, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em(bỉm); quần tã trẻ em; tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-17774**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.5.6; 2.9.1; 5.5.19; 5.11.14; 25.5.25; 25.7.25; 26.4.9
(591) Tím hồng, trắng, vàng nâu, vàng nâu nhạt, vàng da, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, xanh lơ, đen, xanh dương, vàng, vàng cam, đỏ, tím hồng đậm, trắng đục, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em(bỉm); quần tã trẻ em; tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-17775**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.25
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây sẫm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DƯỢC VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC BIOGREEN (VN)
Số 210C Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-17776**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.15.9; 5.5.20; 26.1.2; 26.1.6; 26.15.15
(591) Trắng, xanh.
(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng trong giặt là; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm đánh răng; chất tẩy dùng trong giặt là; chế phẩm giặt dạng viên; viên giặt đa năng nang mềm; chế phẩm có mùi thơm dùng trong giặt là; chế phẩm chăm sóc, xử lý và làm đẹp vải [dùng trong giặt là].

Nhóm 16: Miếng bìa cứng dùng để bao gói; vật liệu bao gói làm bằng bìa cứng; vật liệu bao gói làm từ giấy, bìa cứng hoặc chất dẻo, bao gồm túi, tấm, khay và hộp; chất dẻo dùng để bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy dùng để bao gói; túi bằng chất dẻo để bao gói; bìa

cứng để đóng gói; hộp bằng bìa cứng dùng để bao gói; hộp bằng giấy dùng để bao gói; giấy dính [văn phòng phẩm]; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 21: Đồ chứa dùng trong gia đình, chai/lọ.

---

(210) **4-2025-17777**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.15.9; 1.15.23; 5.5.20; 26.1.2; 26.1.6; 26.15.15
(591) Trắng, xanh.
(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng trong giặt là; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm đánh răng; chất tẩy dùng trong giặt là; chế phẩm giặt dạng viên; viên giặt đa năng nang mềm; chế phẩm có mùi thơm dùng trong giặt là; chế phẩm chăm sóc, xử lý và làm đẹp vải [dùng trong giặt là].

Nhóm 16: Miếng bìa cứng dùng để bao gói; vật liệu bao gói làm bằng bìa cứng; vật liệu bao gói làm từ giấy, bìa cứng hoặc chất dẻo, bao gồm túi, tấm, khay và hộp; chất dẻo dùng để bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy dùng để bao gói; túi bằng chất dẻo để bao gói; bìa cứng để đóng gói; hộp bằng bìa cứng dùng để bao gói; hộp bằng giấy dùng để bao gói; giấy dính [văn phòng phẩm]; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 21: Đồ chứa dùng trong gia đình, chai/lọ.

---

(210) **4-2025-17778**

(540)

ZHENMI

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) XI'AN ZHENMI ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 1201, Unit 1, Building 1, Qujiang Film and Television Building, No. 2 Huixin Road, Qujiang New District, Xi'an City, Shaanxi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bao gói; máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao thác bằng tay; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy ép thực phẩm, chạy điện.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; găng tay dùng để xoa bóp; thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; súng xoa bóp chạy điện; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng sóng siêu âm.

Nhóm 11: Nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; máy pha cà phê, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; nồi nấu, dùng điện.

---

(210) **4-2025-17779**

(540)

MYTOL

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) ZHEJIANG MERITCROWN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 129 Huajie East Avenue, Chengxi New District, Yongkang, Jinhua, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy chà nhám cho chế biến gỗ; máy cắt; máy chạm trổ; máy khoan cầm tay, chạy bằng điện; máy hàn điện; máy trộn bê tông; búa điện; đĩa mài [bộ phận của máy móc], chạy bằng điện; súng phun sơn; cưa xích; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy nén [máy móc].

---

(210) **4-2025-17780**

(540)

TWC

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.3.23
(731) TU WEICHAO (CN)
Room 204, Building E, Building 7, Ronghu Century Garden, Pingxin Avenue, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; thiết bị sạc pin; thiết bị chiếu hình; tai nghe; điện thoại di động; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-17781**

(540)

GOLF SUPAGS

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU YIJUN GARMENT CO., LTD. (CN)
103, Lan Kwai Fong B, No. 1 Kangning West Road Luopu Street, Panyu District Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; túi du lịch; dây đai bằng da thuộc [yên cương ngựa]; cặp học sinh; túi xách tay.

---

(210) **4-2025-17782**

(540)

Elibeta

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 16.1.11
(731) HUIZHOU YOUXIANG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
801, Building 16, No. 29 Queting Road, Shuikou Street, Huicheng District, Huizhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình dùng cho điện thoại di động; pin; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc pin; dây điện; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-17783**

(540)

HUMTTO

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.15.15
(731) QUANZHOU HUMTTO OUTDOOR PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No. 8 Hebin East Road, Shuanggou, Meiling Street, Jinjiang City, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi; ô; gậy leo núi; vali xách tay; túi cho người cắm trại.

Nhóm 22: Dây thừng; lưới; buồm; vải nhựa; cái võng; lều.

Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; ca vát.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ khuyến mãi cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-17785**

(540)

HFSECURITY

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.3.2; 18.3.23; 26.1.2; 26.3.2; 26.11.8
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CHONGQING HUIFAN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
316, 3 / F, 22 Gangcheng South Road, Jiangbei District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy quét sinh trắc học; thẻ nhận dạng sinh trắc học; thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng [POS]; máy quét 3D; khóa sinh trắc học; máy quét để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-17787**

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Voshbon

(731) VOSHBON BEAUTY INC. (US)
8 The Green, Ste A Dover Kent Delaware 19901, United States

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu gội khô; dầu xả tóc; chất dính dùng để cố định tóc giả; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; thuốc nhuộm tóc

---

(210) **4-2025-17788**

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Luna peach

(731) GUANGZHOU BANFFEE TRADING CO., LTD (CN)
Room 307-1 (Airport Huadu), No. 4-1, Green Harbor 7th Street, Greenland Airport International Center, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; phấn trang điểm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm dùng cho lông mày; chất làm bóng môi; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17789**

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

NANALOOK

(731) GUANGZHOU BANFFEE TRADING CO., LTD (CN)
Room 307-1 (Airport Huadu), No. 4-1, Green Harbor 7th Street, Greenland Airport International Center, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; phấn trang điểm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm dùng cho lông mày; chất làm bóng môi; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17790**

(540)

pink cheek

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU BANFFEE TRADING CO., LTD (CN)
Room 307-1 (Airport Huadu), No. 4-1, Green Harbor 7th Street, Greenland Airport International Center, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; phấn trang điểm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm dùng cho lông mày; chất làm bóng môi; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17791**

(540)

SunShade

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) YU XIAOMIN (CN)
No. 30, Hebei Group, Fumin Village, Xiaoji Town, Jiangdu City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-17792**

(540)

TropiCool

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) YU XIAOMIN (CN)
No. 30, Hebei Group, Fumin Village, Xiaoji Town, Jiangdu City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-17793**

(540)

PASGO

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) KAIPING PASGO PLUMBING PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No. 223 North Jiaxing Road, Shuikou Town, Kaiping City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Bình phong [đồ đạc]; giá để khăn bông [đồ đạc]; tủ gắn bồn rửa [đồ đạc]; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá; giá để bát đĩa [đồ đạc]; quầy hàng [dạng bàn].

---

(210) **4-2025-17794**

(540)

wellcatcher

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU KANGRUNBAO PHARMACEUTICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 608, 6/F, Building 3, Kaibo Center, No. 2 Keyuan Road, Guangzhou Private Technology Park, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm vitamin; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; miếng dán bổ sung vitamin; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-17795**

(540)

Dr.shepherd's

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) XIANGSHAN CHUANSHUO CHEMICAL CO., LTD (CN)
Danren Village, Dongchen Township, Xiangshan County, Zhejiang Province, 315700 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm làm sạch; kem đánh răng; mỹ phẩm; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân.

---

(210) **4-2025-17801**

(540)

Amico

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NINGBO MEISHAN BONDED PORT MAISILANG PHOTOELECTRIC TECHNOLOGYCO., LTD. (CN)
Room 1325, No. 9 Office Buliding, No. 1 Meishan Salt Field, Beilun District, Ningbo China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị hút ẩm; thiết bị giữ ẩm.

---

(210) **4-2025-17803**

(540)

NOCY
NATURE YOUR BEAUTY

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.9
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LƯƠNG THẾ CHUNG (VN)
Thôn Thượng, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; kem mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm chăm sóc cơ thể, cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17804**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 2.1.1; 8.1.1; 8.7.5; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, xám, xám đậm, xám nhạt, cam, tím, tím nhạt, be, be đậm, nâu đậm, nâu, nâu nhạt, vàng, vàng nhạt, vàng đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) KIỀU LÊ PHƯƠNG THẢO (VN)
030 lô A, chung cư Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-17805**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.5; 4.3.9; 24.1.1
(591) Đen, nâu vàng, vàng.
(731) TRẦN ĐÌNH NHÂN (VN)
K01/H21/37 Đỗ Quang, Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; kính mắt; đồng hồ thông minh; thiết bị đeo để theo dõi các hoạt động (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 12: Xe đạp; phụ tùng xe đạp; xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: mũ bảo hiểm, kính mắt, đồng hồ thông minh, thiết bị đeo để theo dõi các hoạt động (không dùng cho mục đích y tế), xe đạp, phụ tùng xe đạp, xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các khóa học; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các cuộc thi nhằm mục đích giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện thể thao nhằm mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-17806**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG AN MINH AQM (VN)
Số nhà 12 ngõ 44 phố Đỗ Quang, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám sức khỏe; phòng khám sức khỏe tâm thần.

---

(210) **4-2025-17807**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Nâu, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) PHẠM TUẤN HẢI (VN)
Thôn 4, xã Lại Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Bột bả; xi măng; vữa lỏng để trát kẽ hở ở tường; vữa dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-17813**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.5; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) TRẦN ĐỨC SƠN (VN)
Thôn Đệ Nhì, xã Mỹ Trung, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Nhiếp ảnh; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; dịch vụ quay video cho các sự kiện; phóng viên ảnh; dịch vụ kỹ thuật viên ánh sáng cho các sự kiện; dịch vụ quay video bằng thiết bị bay không người lái.

---

(210) **4-2025-17819**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.9; 26.11.9; 26.13.25
(591) Xanh lá, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SOHATA VIỆT NAM (VN)
Số 166, quốc lộ 53, tổ 7, ấp An Nhơn, xã Trung Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Linh kiện điện thoại gồm: tai nghe; cục sạc; dây sạc; pin; camera; thẻ nhớ; ốp lưng.

---

(210) **4-2025-17821**

(540)

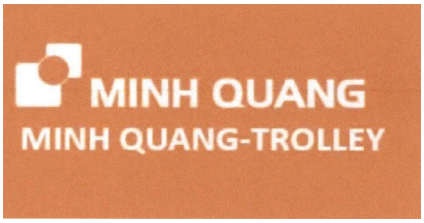

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ MINH QUANG (VN)
Số 12 ngõ 45A Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đẩy hàng; bánh xe đẩy hàng; phương tiện xe đẩy tay.

---

(210) **4-2025-17822**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH TRUNG (VN)
Xóm 10, thôn Nam Ô Trình, xã Thụy Trình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; gấu bông; xe cộ đồ chơi; đồ chơi thông minh; trò chơi giáo dục.

---

(210) **4-2025-17823**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 15.9.16; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.11.9
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) MA ZHENGBIN (CN)
No. 28, Wendong Village, Dongjiao Town, Wenchang City, Hainan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; bộ rảnh tay cho điện thoại; tai nghe để liên lạc từ xa; loa; loa cầm tay; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị sạc điện cầm tay; dây cáp điện; bộ nối [điện]; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm tay được cấp điện qua cổng usb; bộ lọc cho điều hòa không khí; thiết bị giữ ẩm; máy sấy tóc; hệ thống và thiết bị sưởi dưới sàn nhà; thiết bị để làm nóng keo dán; thiết bị hút ẩm; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí].

---

(210) **4-2025-17824**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 24.15.21; 26.5.1; 26.15.15
(731) TRẦN THỊ PHƯỢNG (VN)
P1014 Nơ 7A Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: quạt điện dùng cho cá nhân, quạt điện, quạt mini cầm tay, máy phun sương vận hành bằng tay dùng trong gia đình, thiết bị tạo độ ẩm để sử dụng với thiết bị điều hòa không khí, máy tạo độ ẩm mini, máy tạo độ ẩm và làm sạch không khí, đèn ngủ dùng điện, đèn bàn, đồng hồ thông minh, thiết bị mã hóa điện tử, pin sạc, dây đeo cho máy ảnh, dây đeo tay cho quạt mini, dây cáp truyền tín hiệu điện, giá đỡ quạt, khay để bình cà phê, bình xịt, bình chứa tinh dầu mini dùng kèm thiết bị, tinh dầu thơm, tinh dầu thiên nhiên, thanh sậy dùng để sử dụng trong thiết bị khuếch tán tinh dầu, được bán riêng biệt, tinh dầu bổ sung dùng cho thiết bị khuếch tán tinh dầu trong phòng dùng điện.

---

(210) **4-2025-17825**

(540)

KITSUI

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) GEMINI BEAUTY RESOURCES (M) SDN. BHD. (MY)
8, Jalan Balakong Jaya 6, Taman Industri Balakong Jaya, 43300 Balakong, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm đẹp; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel làm đẹp.

Nhóm 05: Chất bổ sung cho thực phẩm có chứa thuốc trên cơ sở collagen; chất bổ sung vitamin dạng lỏng; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng dạng thạch.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến và ngoại tuyến (offline) liên quan đến mỹ phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng; quảng cáo; dịch vụ tư vấn marketing; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; tiếp thị sự kiện.

---

(210) **4-2025-17826**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; cáp dẫn điện; ổ cắm, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; bộ nối điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; máy biến thế điện.

---

(210) **4-2025-17827**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Keo dán dùng cho mục đích văn phòng và gia đình; băng dính dùng cho mục đích văn phòng và gia đình; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; lõi băng dính cách điện làm bằng giấy; hộp bằng các tông hoặc giấy; giấy bạc.

---

(210) **4-2025-17828**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Băng dính cách điện; vật liệu cách điện; chất điện môi (cách điện); giấy cách điện; sơn cách điện; lá kim loại bọc cách điện.

---

(210) **4-2025-17829**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ dây dẫn điện, cáp dẫn điện, ổ cắm, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện], bộ nối điện, thiết bị điện dùng cho đảo mạch, máy biến thế điện, keo dán dùng cho mục đích văn phòng và gia đình, băng dính dùng cho mục đích văn phòng và gia đình, màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói, lõi băng dính cách điện làm bằng giấy, hộp bằng các tông hoặc giấy, giấy bạc, băng dính cách điện, vật liệu cách điện, chất điện môi (cách điện), giấy cách điện, sơn cách điện, lá kim loại bọc cách điện; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-17830**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, vàng, đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; cáp dẫn điện; ổ cắm, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; bộ nối điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; máy biến thế điện.

---

(210) **4-2025-17831**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, vàng, đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Keo dán dùng cho mục đích văn phòng và gia đình; băng dính dùng cho mục đích văn phòng và gia đình; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; lõi băng dính cách điện làm bằng giấy; hộp bằng các tông hoặc giấy; giấy bạc.

---

(210) **4-2025-17832**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, vàng, đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Băng dính cách điện; vật liệu cách điện; chất điện môi (cách điện); giấy cách điện; sơn cách điện; lá kim loại bọc cách điện.

---

(210) **4-2025-17833**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, vàng, đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ dây dẫn điện, cáp dẫn điện, ổ cắm, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện], bộ nối điện, thiết bị điện dùng cho đảo mạch, máy biến thế điện, keo dán dùng cho mục đích văn phòng và gia đình, băng dính dùng cho mục đích văn phòng và gia đình, màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói, lõi băng dính cách điện làm bằng giấy, hộp bằng các tông hoặc giấy, giấy bạc, băng dính cách điện, vật liệu cách điện, chất điện môi (cách điện), giấy cách điện, sơn cách điện, lá kim loại bọc cách điện; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-17834**

(540)

KANGDONG
Institute Clinic

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4
(591) Xanh lục đậm, xanh lục nhạt, đỏ.
(731) TRẦN THỊ SAO (VN)
Thôn 3, xã Chính Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-17835**

(540)

Hsmile Dental
Vì một nụ cười khoẻ đẹp

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.10; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xám nhạt, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN XUÂN HUY (VN)
Thôn Cẩm Trạch, xã Đại Tự, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-17836**

(540)

MADLAB
we're here to change

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH MADLAB VIỆT NAM (VN)
Tầng 9, số 201 đường Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ spa, chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-17837**

(540)

Likeebeer

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾN ĐỒNG - HÀ NỘI (VN)
Lô B1, khu công nghiệp Phú Minh, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-17863**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.11; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ITG (VN)
Số nhà B8, ngõ 11 Nguyễn Quý Đức, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-17864**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ITG (VN)
Số nhà B8, ngõ 11 Nguyễn Quý Đức, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-17865**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.8; 26.1.11
(591) Xanh, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ITG (VN)
Số nhà B8, ngõ 11 Nguyễn Quý Đức, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-17913**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xám.
(731) NGUYỄN THỊ ĐÀO (VN)
1807 CT2 Skylight 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; gia sư.

---

(210) **4-2025-17914**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.12
(591) Vàng đồng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH OẢI HƯƠNG (VN)
Km20 đường Nguyễn Tất Thành, bãi Dài, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-17915**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.12
(591) Vàng đồng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH OẢI HƯƠNG (VN)
Km20 đường Nguyễn Tất Thành, bãi Dài, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm.

---

(210) **4-2025-17918**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.6; 26.11.3; 26.11.12
(731) HOÀNG VĂN KHÔI (VN)
Số 6 Lê Quý Đôn, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 09: Ắc quy; bình ắc quy; pin; hộp ắc quy.

---

(210) **4-2025-17922**

(540)

ARISTINO

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ K&G VIỆT NAM (VN)
Tầng 11 khối A, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc cơ thể; chế phẩm dùng khi cạo râu; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-17923**

(540)

ARISTINO
BUSINESS

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ K&G VIỆT NAM (VN)
Tầng 11 khối A, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc cơ thể; chế phẩm dùng khi cạo râu; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-17934**

(540)

Desi Wood

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHƯƠNG ANH FURNITURE (VN)
Tầng 02 căn 257 đường Sao Biển 23, khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Cửa gỗ nhựa composite; sàn gỗ; tấm gỗ nhựa composite.

---

(210) **4-2025-17935**

(540)

CHILDREN'S FASHION
Liena's
CLOSET

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lá mạ, xanh da trời, be.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯỢNG (VN)
Thôn Kim Bài, xã Kim Bài, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; quần áo; giày; dép; mũ; váy.

---

(210) **4-2025-17936**

(540)

CT
CT GROUP

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.24; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CT LOGISTICS (VN)
Phòng số 12A02, tháp B, căn hộ cao cấp TD Plaza, lô 20A đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Chân gà ăn liền; chân gà rút xương; thịt gà ăn liền; thịt đã qua chế biến; cá đã qua chế biến; hạt đã qua chế biến; trái cây sấy khô.

Nhóm 39: Dịch vụ logistic; dịch vụ vận tải; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho bãi; dịch vụ lưu trữ và bốc xếp hàng hóa.

Nhóm 40: Chế biến nông sản theo yêu cầu; dịch vụ chế biến trái cây; dịch vụ chế biến hạt.

---

(210) **4-2025-17937**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.1.14; 11.3.3
(591) Trắng, xanh ngọc.
(731) LÊ THỊ UYÊN (VN)
Thôn Tân Dân 1, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-17938**

(540)

HẢI NAM CHÂM CỨU ĐẦU TÙ

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chẩn trị y học cổ truyền; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-17939**

(540)

HẢI NAM HUYẾT CHÂM

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chẩn trị y học cổ truyền; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-17940**

(540)

HẢI NAM CƠ XƯƠNG KHỚP LƯNG GỐI CHÂN

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Cao thảo dược; cao xoa bóp; dược phẩm; dược thảo; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-17941**

(540)

HẢI NAM TIỂU CHÂM CỨU VI THƯƠNG 7 ĐẦU

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chẩn trị y học cổ truyền; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-17942**

(540)

HẢI NAM CAO BỔ HUYẾT

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Cao thảo dược; cao xoa bóp; dược phẩm; dược thảo; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-17943**

(540)

HẢI NAM CAO BỔ THẬN

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Cao thảo dược; cao xoa bóp; dược phẩm; dược thảo; thuốc đông y; thực phẩm chức năng (thực phẩm bảo vệ sức khỏe).

---

(210) **4-2025-17944**

(540)

HẢI NAM CHÂM CỨU VẬN ĐỘNG

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chẩn trị y học cổ truyền; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-17945**

(540)

HẢI NAM Y HỌC CỔ TRUYỀN

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chẩn trị y học cổ truyền; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-17946**

(540)

HẢI NAM THUỐC DÙNG NGOÀI CƠ XƯƠNG KHỚP

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Cao thảo dược; cao xoa bóp; dược phẩm; dược thảo; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-17947**

(540)

ĐẠI TRƯỜNG CHÂM 7 ĐẦU

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chẩn trị y học cổ truyền; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-17948**

(540)

HẢI NAM CƠ XƯƠNG KHỚP CỔ VAI TAY

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Cao thảo dược; cao xoa bóp; dược phẩm; dược thảo; thuốc đông y; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-17949**

(540)

HẢI NAM XOA BÓP CỨU

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chẩn trị y học cổ truyền; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-17950**

(540)

HẢI NAM CHÂM CỨU TÁCH CƠ

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chẩn trị y học cổ truyền; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-17951**

(540)

HẢI NAM CHÂM TÁCH CƠ

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chẩn trị y học cổ truyền; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-17952**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ YOUNG VIỆT NAM (VN)
Số 42A ngõ 145 phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-17953**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, xanh than, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ YOUNG VIỆT NAM (VN)
Số 42A ngõ 145 phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 05: Bỉm cho người già.

---

(210) **4-2025-17957**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.9.15; 5.9.21; 7.1.5; 7.3.11; 11.3.18; 25.1.9; 26.4.1
(591) Nâu, trắng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ VIỀNG FOOD (VN)
Lô N5-2, Cụm sản xuất làng nghề tập trung, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-17958**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.9
(591) Xanh da trời, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT VĂN NHÀN (VN)
Lô CN-1.2, cụm công nghiệp Thanh Đa, xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Ván gỗ ép (dùng cho xây dựng), gỗ dán.

Nhóm 20: Nẹp nhựa (đường viền bằng chất dẻo cho đồ đạc).

---

(210) **4-2025-17959**

(540)

KINGSPORT

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 8, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 10: Khung đi bộ cho người khuyết tật; bô vệ sinh dùng cho bệnh nhân; ghế để tiểu tiện trong phòng dùng cho bệnh nhân; ghế đặt bô vệ sinh dùng cho bệnh nhân; giường dùng trong bệnh viện; khung có bánh xe để hỗ trợ di chuyển.

Nhóm 12: Xe lăn dùng cho người tàn tật; xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của xe.

---

(210) **4-2025-17960**

(540)

KINGMEDIC

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 8, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 10: Khung đi bộ cho người khuyết tật; bô vệ sinh dùng cho bệnh nhân; ghế để tiểu tiện trong phòng dùng cho bệnh nhân; ghế đặt bô vệ sinh dùng cho bệnh nhân; giường dùng trong bệnh viện; khung có bánh xe để hỗ trợ di chuyển.

Nhóm 12: Xe lăn dùng cho người tàn tật.

---

(210) **4-2025-17961**

(540)

KINGTECH

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 8, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 28: Xe đạp đặt cố định để luyện tập; dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị tập cơ bụng; máy tập chạy bộ; máy tập thể dục đa năng; máy tập thể hình; quả tạ tay.

---

(210) **4-2025-17962**

(540)

LIME
LIKE ME | BETTER 라임

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.11; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH FAIN VN (VN)
P7-22OT09 Vinhome Central Park, 208 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHỎNG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17963**

(540)

AGRIVIME
TẬN TÂM - THẤU HIỂU - THÀNH CÔNG

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.16; 3.9.21; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AGRIVIME (VN)
609/31 Nguyễn Đình Chiểu, phường 02, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, nông nghiệp; keo dùng cho công nghiệp; chất kết dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 31: Thức ăn bổ sung trong môi trường thủy sản (không chứa thuốc); phụ gia thức ăn chăn nuôi (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Mua bán các mặt hàng: hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, nông nghiệp, keo dùng cho công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, thức ăn bổ sung trong môi trường thủy sản (không chứa thuốc), phụ gia thức ăn chăn nuôi (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-17964**

(540)

AGRIVIME

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1
(591) Xám đậm, xám nhạt, trắng, đen, xanh đen đậm.
(731) CÔNG TY TNHH AGRIVIME (VN)
609/31 Nguyễn Đình Chiểu, phường 02, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH giải pháp doanh nghiệp Hà Luật (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, nông nghiệp; keo dùng cho công nghiệp; chất kết dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 31: Thức ăn bổ sung trong môi trường thủy sản (không chứa thuốc); phụ gia thức ăn chăn nuôi (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Mua bán các mặt hàng: hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, nông nghiệp, keo dùng cho công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, thức ăn bổ sung trong môi trường thủy sản (không chứa thuốc), phụ gia thức ăn chăn nuôi (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-17973**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 24.9.1; 26.4.3
(591) Xanh lam, xám, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ KHÁNH NGỌC (VN)
Số 96 ngõ 156 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Túi ngủ; lớp lót túi ngủ; lớp lót túi ngủ; ga trải giường; vải; chăn.

Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-17974**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.3
(591) Đen, trắng, cam.
(731) LÂM THÀNH TÂM (VN)
Ấp Tô Hạ, xã Núi Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ dùng cho điện thoại di động; tai nghe; loa; thiết bị sạc pin; micro.

---

(210) **4-2025-17975**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22; 26.1.2
(591) Nâu, hồng, trắng.
(731) TRẦN THỊ THU PHƯƠNG (VN)
Thôn Thụy Ứng, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Lược chải chấy, rận; thiết bị và dụng cụ y tế; dải băng bấm huyệt; thiết bị xoa bóp; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ.

Nhóm 21: Lược.

---

(210) **4-2025-17976**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.1.1; 26.3.23
(591) Đen, vàng.
(731) PHẠM VĂN ĐỨC (VN)
Khu 4, phường Phong Hải, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 21: Bàn chải; đồ lau dọn; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn; chổi để làm sạch các bình chứa và thựng chứa.

---

(210) **4-2025-17977**

(540)

SK_One
Perfect Skin

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng, trắng.
(731) BÙI THỊ THÙY (VN)
99/30 Phạm Đăng Giảng, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng; tinh dầu; chất làm rụng lông.

---

(210) **4-2025-17978**

(540)

VIAGRA CONNECT

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) VIATRIS SPECIALTY LLC (US)
3711 Collins Ferry Road Morgantown, West Virginia 26505, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược để điều trị rối loạn tình dục; chất ăn kiêng bao gồm vitamin, khoáng chất, axit amin và các nguyên tố vi lượng.

---

(210) **4-2025-17979**
(300) 99084967 14/03/2025 US
(540)

STRONGHOLD

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) UNICITY PROPERTIES, INC. (US)
1712 South East Bay Blvd., Suite 101, Provo, Utah 84606, United States
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin.

---

(210) **4-2025-17980**

(540)

Phú Hồng

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Hồng tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-17981**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh ngọc bích, xanh cổ vịt, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-17982**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-17983**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-17984**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1; 26.15.15
(591) Bạc, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG VĂN ĐẢY (VN)
Số 126 Trần Phú, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-18000**

(540)

Posca Oils

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ODODO (VN)
45/465 đường Đại Nghĩa, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; tinh dầu; túi thơm; túi thơm và túi nhỏ để làm thơm đồ vải (quần áo, đồ trải giường, khăn bàn).

---

(210) **4-2025-18001**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.12; 2.9.1; 5.11.13; 24.7.1; 25.5.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, đỏ, trắng, vàng, nâu, be, trắng, xanh rêu, đen, xanh tím than, hồng nhạt, xám.
(731) PHẠM THỊ HẢI (VN)
Thôn 10, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 32: Nước mía (đồ uống không cồn); nước mía đóng chai, đóng túi.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: nước mía (đồ uống không cồn), nước mía đóng chai, đóng túi; dịch vụ nhượng quyền thương mại kinh doanh (mua hàng theo nhóm, quảng cáo theo nhóm).

---

(210) **4-2025-18003**

(540)

LA ROSA

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(731) VŨ THỊ DIÊN (VN)
Thôn Quảng Bá, xã Quỳnh Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-18004**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 14.7.2
(731) HỘ KINH DOANH BIG DADDY (VN)
15 đường số 12, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí; khu vui chơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-18013**

(540)

GIA KHANH TSD CO., LTD

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV THIẾT KẾ SỰ KIỆN IN ẤN GIA KHÁNH (VN)
Số 1A, Phạm Ngọc, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing và thúc đẩy bán hàng.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

---

(210) **4-2025-18014**

(540)

SEACORP ACADEMIES
OPEN MIND - STRONG SPIRIT

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 22.1.1; 25.7.5; 25.7.25; 26.1.1
(591) Trắng, xanh navy, vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SEACORP ACADEMIES (VN)
159 Trần Trọng Cung, khu dân cư Nam Long, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH W.I.Z.P.R.O (WIZPRO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

Nhóm 41: Giáo dục; tư vấn/hỗ trợ giáo dục; dịch vụ giải trí; các hoạt động văn hóa như sáng tác, nghệ thuật, giải trí.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học nhân văn.

---

(210) **4-2025-18025**

(540)

Romantic Rose

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) FUMAKILLA LIMITED (JP)
No. 11, Kanda-Mikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất làm thơm không khí; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chất làm thơm gia dụng (chất làm thơm không khí); chế phẩm tạo hương thơm/mùi thơm không khí; chất làm thơm không khí cho xe ô tô; chất làm thơm không khí cho phòng; chất làm thơm phòng; chất thơm; chất làm thơm không khí để khử mùi.

Nhóm 11: Thiết bị khuếch tán hương thơm cho phòng dùng điện (trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy và dụng cụ khuếch tán); thiết bị phun không khí dùng trong phòng tắm hoặc nhà vệ sinh (thiết bị làm sạch không khí).

---

(210) **4-2025-18026**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Orange Splash

(731) FUMAKILLA LIMITED (JP)
No. 11, Kanda-Mikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất làm thơm không khí; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chất làm thơm gia dụng (chất làm thơm không khí); chế phẩm tạo hương thơm/mùi thơm không khí; chất làm thơm không khí cho xe ô tô; chất làm thơm không khí cho phòng; chất làm thơm phòng; chất thơm; chất làm thơm không khí để khử mùi.

Nhóm 11: Thiết bị khuếch tán hương thơm cho phòng dùng điện (trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy và dụng cụ khuếch tán); thiết bị phun không khí dùng trong phòng tắm hoặc nhà vệ sinh (thiết bị làm sạch không khí).

---

(210) **4-2025-18027**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Ocean Paradise

(731) FUMAKILLA LIMITED (JP)
No. 11, Kanda-Mikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất làm thơm không khí; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chất làm thơm gia dụng (chất làm thơm không khí); chế phẩm tạo hương thơm/mùi thơm không khí; chất làm thơm không khí cho xe ô tô; chất làm thơm không khí cho phòng; chất làm thơm phòng; chất thơm; chất làm thơm không khí để khử mùi.

Nhóm 11: Thiết bị khuếch tán hương thơm cho phòng dùng điện (trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy và dụng cụ khuếch tán); thiết bị phun không khí dùng trong phòng tắm hoặc nhà vệ sinh (thiết bị làm sạch không khí).

---

(210) **4-2025-18028**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Lavender Hill

(731) FUMAKILLA LIMITED (JP)
No. 11, Kanda-Mikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất làm thơm không khí; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chất làm thơm gia dụng (chất làm thơm không khí); chế phẩm tạo hương thơm/mùi thơm không khí; chất làm thơm không khí cho xe ô tô; chất làm thơm không khí cho phòng; chất làm thơm phòng; chất thơm; chất làm thơm không khí để khử mùi.

Nhóm 11: Thiết bị khuếch tán hương thơm cho phòng dùng điện (trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy và dụng cụ khuếch tán); thiết bị phun không khí dùng trong phòng tắm hoặc nhà vệ sinh (thiết bị làm sạch không khí).

---

(210) **4-2025-18029**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Spring Sakura

(731) FUMAKILLA LIMITED (JP)
No. 11, Kanda-Mikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất làm thơm không khí; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chất làm thơm gia dụng (chất làm thơm không khí); chế phẩm tạo hương thơm/mùi thơm không khí; chất làm thơm không khí cho xe ô tô; chất làm thơm không khí cho phòng; chất làm thơm phòng; chất thơm; chất làm thơm không khí để khử mùi.

Nhóm 11: Thiết bị khuếch tán hương thơm cho phòng dùng điện (trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy và dụng cụ khuếch tán); thiết bị phun không khí dùng trong phòng tắm hoặc nhà vệ sinh (thiết bị làm sạch không khí).

---

(210) **4-2025-18030**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SMARTKEY

(731) ASSA ABLOY AMERICAS RESIDENTIAL INC (US)
110 Sargent Drive, New Haven, Connecticut 06511 USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện công trình xây dựng bằng kim loại cụ thể là: khóa cùng phụ kiện của chúng (trừ loại khóa điện, khóa điện tử), bộ khóa bằng kim loại (trừ loại khóa điện, khóa điện tử), chốt cố định cùng phụ kiện của chúng, bộ chốt cửa gồm có chốt cửa và đinh vít bằng kim loại cùng phụ kiện của chúng; bộ tay nắm cửa bằng kim loại gồm có tay nắm cửa bằng kim loại và đinh vít; móc cửa bằng kim loại cụ thể là then cài; tay nắm cửa bằng kim loại; khóa trụ bằng kim loại (trừ loại khóa điện, khóa điện tử); chìa khóa kim loại cho ổ khóa (trừ loại chìa khóa dạng thẻ được mã hóa và chìa khóa điện tử) và chốt khóa bằng kim loại; chìa khóa trống, mặt chìa khóa chưa ghi thông tin (trừ loại chìa khóa dạng thẻ được mã hóa và chìa khóa điện tử); bộ chìa khóa dùng để đánh chìa khóa, cụ thể là bộ chìa khóa bao gồm chủ yếu là ổ khóa kim loại chốt lẫy, lò xo kim loại, kẹp kim loại cho ổ khóa và phôi chìa khóa kim loại (trừ loại chìa khóa dạng thẻ được mã hóa và chìa khóa điện tử).

Nhóm 09: Hệ thống khóa điện tử không dây gồm có khóa điện tử không dây, bộ chuyển đổi giao thức kết nối mạng không dây (cổng kết nối mạng), mô-đun cắm không dây và chìa khóa điện tử; mô-đun cắm không dây cho phép điều khiển khóa không dây (khóa điện tử); cổng không dây để truyền và nhận tín hiệu cho khóa điện tử; khóa điện tử; chìa khóa điện tử không

dây được mã hóa để điều khiển khóa điện tử; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho điện thoại di động, cụ thể là phần mềm điều khiển, giám sát và quản lý khóa cửa điện tử và chìa khóa điện tử được mã hóa (phần mềm ghi sẵn); khóa điện tử không dây được kết nối với các thiết bị điện tử khác trong nhà.

---

(210) **4-2025-18031**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

KWIKSET

(731) ASSA ABLOY AMERICAS RESIDENTIAL INC (US)
110 Sargent Drive, New Haven, Connecticut 06511 USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Hệ thống khóa điện tử không dây gồm có khóa điện tử không dây, bộ chuyển đổi giao thức kết nối mạng không dây (cổng kết nối mạng), mô-đun cắm không dây và chìa khóa điện tử; mô-đun cắm không dây cho phép điều khiển khóa không dây (khóa điện tử); cổng không dây để truyền và nhận tín hiệu cho khóa điện tử; khóa điện tử; chìa khóa điện tử không dây được mã hóa để điều khiển khóa điện tử; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho điện thoại di động, cụ thể là phần mềm điều khiển, giám sát và quản lý khóa cửa điện tử và chìa khóa điện tử được mã hóa (phần mềm ghi sẵn); khóa điện tử không dây được kết nối với các thiết bị điện tử khác trong nhà.

---

(210) **4-2025-18033**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 2.5.3; 2.5.6; 4.5.2; 4.5.3

(731) SHABONDAMA SOAP CO., LTD. (JP)
2-23-1, Minamifutajima, Wakamatsu-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 808-0195 JAPAN

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-18034**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SHABONDAMA

(731) SHABONDAMA SOAP CO., LTD. (JP)
2-23-1, Minamifutajima, Wakamatsu-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 808-0195 JAPAN

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-18035**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.13; 5.7.23
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm.
(731) HỢP TÁC XÃ RAU, CỦ, QUẢ LƯƠNG NHA (VN)
Khu Vũ, xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; rau đã được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; rau củ quả, đã chế biến; trái cây đã chế biến [đặt trong giỏ].

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; quả hạch, chưa chế biến; các loại quả mọng, tươi; rau tươi; quả tươi; trái cây tươi [đặt trong giỏ].

---

(210) **4-2025-18036**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.5; 18.1.23; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xám, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Ô TÔ XE MÁY THỌ HUYỀN (VN)
Số 600, đường Đinh Tiên Hoàng, tổ dân phố Phạm Văn Đồng, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phương tiện giao thông chạy điện, xe máy, xe máy điện, xe cộ mặt đất, xe ô tô, xe ô tô điện, xe đạp điện, xe điện, phụ tùng xe cộ, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, phụ tùng xe máy điện, phụ tùng xe ô tô điện, phụ tùng xe đạp điện, ắc quy cho xe cộ, pin điện.

Nhóm 37: Dịch vụ rửa xe; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; đánh bóng xe cộ; bảo dưỡng xe cộ; cho thuê thiết bị sạc pin; dịch vụ sạc xe điện.

---

(210) **4-2025-18044**

(540)

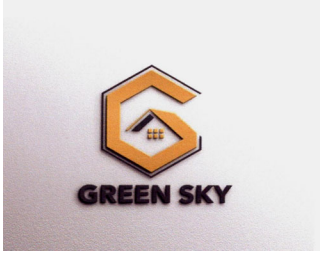

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.5.1
(591) Vàng, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT GREEN SKY (VN)
Số 38/37, đường Đặng Đức Thuật, khu phố 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp nhựa (dùng trong xây dựng); tấm ốp tường, không bằng kim loại; lớp ốp tường, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-18045**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 25.7.2; 26.4.9
(591) Nâu, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT GREEN SKY (VN)
Số 38/37, đường Đặng Đức Thuật, khu phố 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp nhựa (dùng trong xây dựng); tấm ốp tường, không bằng kim loại; lớp ốp tường, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-18046**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.11
(591) Vàng, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH BABIES ZONE VIỆT NAM (VN)
Tầng 09, tòa nhà 3D, số 3 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Bỉm (tã) trẻ em; bỉm (tã) người già; băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-18047**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.1.25; 24.15.2; 24.15.13; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, đỏ, trắng, đen, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CMATH EDUCATION (VN)
NTT12, Thống Nhất Complex, số 82 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2025-18048**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) HỘ KINH DOANH BREWSHIP COFFEE (VN)
Số 6, phố Thái Phiên, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-18049**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.2; 26.4.18
(591) Nâu đậm, vàng ánh kim, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ THIÊN HÀ (VN)
Lô 2, ô DV 12, KĐT Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm để ngâm giặt, mục đích gia dụng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất tẩy sáp trên sàn [chế phẩm cọ rửa].

---

(210) **4-2025-18050**

(540)

ĐẠI SINH LỘC

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH CAFE ĐẠI SINH LỘC (VN)
Thửa đất số 357a, tờ bản đồ số 01, khu Phượng Hoàng Hạ, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 30: Hương liệu cà phê; cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, mua bán các loại hương liệu cà phê, cà phê, hạt cà phê chưa rang, đồ uống cà phê có sữa, đồ uống trên cơ sở cà phê, hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-18051**

(540)

OSEOUL

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ CẨM HƯƠNG (VN)
Khối Trung Nghĩa, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến).

---

(210) **4-2025-18052**

(540)

InterCare

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(591) Đỏ tươi, đen, trắng.

(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Tổ 18, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị rung xoa bóp; máy xoa bóp đặt trên giường; máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm ghế massage (mát xa), máy massage, thiết bị xoa bóp, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị rung xoa bóp, máy xoa bóp đặt trên giường, máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, máy công cụ dụng cụ vận hành bằng điện.

---

(210) **4-2025-18060**

(540)

RISESUN

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.11.12; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY RISE SUN HỒNG KÔNG (VIỆT NAM) (VN)
Lô A12 đường D3, khu công nghiệp Thành Thành Công, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 23: Sợi dùng cho dệt kim; sợi dệt; sợi dùng để dệt vải; chỉ và sợi tổng hợp.

Nhóm 24: Vải; đồ dệt gia dụng, cụ thể là ga trải giường; vỏ chăn gối; rèm cửa; khăn mặt; khăn tắm.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; găng tay (trang phục); thắt lưng

(trang phục).
Nhóm 40: Gia công vải theo yêu cầu; dịch vụ nhuộm vải; dịch vụ in ấn.

---

(210) **4-2025-18061**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG FORTUNATE HỒNG KÔNG (VIỆT NAM) (VN)
Lô A2.1, đường ĐT 787, nhà xưởng B9.7, B9.8, B9.9, đường N8, nhà xưởng B15.1, B15.2, B15.3, đường D14 KCN Thành Thành Công, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 23: Sợi dùng cho dệt kim; sợi dệt; sợi dùng để dệt vải; chỉ và sợi tổng hợp.

Nhóm 24: Vải; đồ dệt gia dụng, cụ thể là ga trải giường; vỏ chăn gối; rèm cửa; khăn mặt; khăn tắm.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; găng tay (trang phục); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-18062**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.6
(591) Xanh, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH QUỐC TẾ HÒA BÌNH (VN)
29 Đoàn Thị Điểm, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; môi giới vận tải; đặt chỗ vận chuyển; hậu cần vận tải (logistics); du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện về giáo dục, văn hóa, thể thao và giải trí; tổ chức hội thảo, hội nghị về giáo dục, văn hóa, thể thao và giải trí; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi về giáo dục và giải trí.

---

(210) **4-2025-18063**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.6
(591) Xanh, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH QUỐC TẾ HÒA BÌNH (VN)
29 Đoàn Thị Điểm, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; môi giới vận tải; đặt chỗ vận chuyển; hậu cần vận tải (logistics); du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện về giáo dục, văn hóa, thể thao và giải trí; tổ chức hội thảo, hội nghị về giáo dục, văn hóa, thể thao và giải trí; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi về giáo dục và giải trí.

---

(210) **4-2025-18064**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 6.3.11
(591) Xanh dương, xanh lá, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH QUỐC TẾ HÒA BÌNH (VN)
29 Đoàn Thị Điểm, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến được làm từ thịt; thịt bò; thịt lợn; thịt gà; trứng.

Nhóm 31: Hoa quả tươi; quả xoài tươi; quả bưởi tươi; thanh long tươi; nhãn tươi.

Nhóm 39: Vận tải; môi giới vận tải; đặt chỗ vận chuyển; hậu cần vận tải (logistics); du lịch.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công sơ chế, chế biến, bảo quản các sản phẩm lương thực, thực phẩm, dầu, mỡ động, thực vật cho người.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện về giáo dục, văn hóa, thể thao và giải trí; tổ chức hội thảo, hội nghị về giáo dục, văn hóa, thể thao và giải trí; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi về giáo dục và giải trí.

---

(210) **4-2025-18067**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ HỒ GƯƠM (VN)
Số 42 ngõ 6, phố Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử, cụ thể là: đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); micro (ống nói); màn hình cảm ứng; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số; loa.

Nhóm 35: Mua bán: đầu máy hát karaoke tự động, bộ khuếch đại âm thanh (âm li), micro (ống nói), màn hình cảm ứng, đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số, loa.

---

(210) **4-2025-18068**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AQUAVICSUS

(731) KURARAY CO., LTD. (JP)
1621, Sakazu, Kurashiki City, Okayama Prefecture, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 07: Máy lọc dùng cho quá trình xử lý hóa chất; thiết bị lọc màng mỏng và các bộ phận và phụ kiện của chúng; bộ lọc màng sợi rỗng cho máy lọc; hộp chứa dùng cho máy lọc; máy chế biến đồ uống.

Nhóm 11: Bể chứa xử lý nước thải; bể tự hoại; hệ thống thiết bị làm sạch chất thải; thiết bị tinh lọc màng mỏng để làm sạch nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị xử lý nước thải; thiết bị làm sạch nước công nghiệp; bộ lọc màng sợi rỗng cho thiết bị làm sạch nước công nghiệp; thiết bị làm sạch nước máy; bộ lọc nước uống.

---

(210) **4-2025-18069**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

KHANMIGO

(731) KHAN ACADEMY, INC. (US)
P.O. Box 1630, Mountain View, California 94042, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục cụ thể là cung cấp các khóa hoc, hướng dẫn và giảng dạy, bài giảng, lớp học, bài tập giáo dục và luyện thi trong các lĩnh vực toán, khoa học, nhân văn, kinh tế và các môn học thuật khác được cung cấp thông qua phần mềm được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo ra giọng nói của con người và văn bản nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để xử lý, tạo ra, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho phần mềm xử lý giọng nói và ngôn ngữ dựa trên máy học; cung cấp phần mềm chatbot (hộp trò chuyện) trực tuyến không thể tải xuống để mô phỏng hội thoại; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo ra và tái tạo văn bản; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu, thiết kế và phát triển các chương trình và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo ra giọng nói và văn bản trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-18070**

(540)

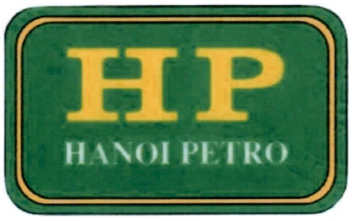

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DẦU KHÍ HÀ NỘI (VN)
Số 96, phố Lò Đúc, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán khí đốt hoá lỏng.

---

(210) **4-2025-18071**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THƯƠNG BẮC (VN)
Số 96, phố Lò Đúc, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bình chứa làm bằng kim loại dùng để chứa ga hóa lỏng và ga tự nhiên; van ga bằng kim loại; ống bằng kim loại dùng để dẫn gas.

---

(210) **4-2025-18072**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DẦU KHÍ HÀ NỘI (VN)
Số 96, phố Lò Đúc, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bình chứa làm bằng kim loại dùng để chứa ga hóa lỏng và ga tự nhiên.

---

(210) **4-2025-18073**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DẦU KHÍ HÀ NỘI (VN)
Số 96, phố Lò Đúc, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bình chứa làm bằng kim loại dùng để chứa ga hóa lỏng và ga tự nhiên.

---

(210) **4-2025-18074**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DẦU KHÍ HÀ NỘI (VN)
Số 96, phố Lò Đúc, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bình chứa làm bằng kim loại dùng để chứa ga hóa lỏng và ga tự nhiên.

---

(210) **4-2025-18075**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DẦU KHÍ HÀ NỘI (VN)
Số 96, phố Lò Đúc, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bình chứa làm bằng kim loại dùng để chứa ga hóa lỏng và ga tự nhiên.

---

(210) **4-2025-18076**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 5.5.20; 5.5.21; 13.1.1
(591) Trắng, đỏ, cam, vàng.
(731) HOÀNG NAM (VN)
Số 1 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Nến; nến thắp sáng; nến thơm; nến thờ.

---

(210) **4-2025-18077**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 3.7.7; 3.7.24; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xanh.
(731) HOÀNG NAM (VN)
Số 1 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương (nhang); hương trầm; nụ trầm hương.

---

(210) **4-2025-18078**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DTECCO (VN)
Đội 5, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gỗ xây dựng; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát sàn bằng gỗ; tấm ốp tường bằng gỗ dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ như giường, tủ, bàn, ghế, giá kệ, vật liệu xây dựng kim loại và vật liệu xây dựng phi kim loại, gỗ xây dựng, tấm lát sàn bằng gỗ, ván sàn gỗ, tấm ốp tường và trần bằng gỗ.

---

(210) **4-2025-18079**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) DOPI (SHANGHAI) BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 3358, 3rd Floor, No. 188, Lane 5777, Panjing Road, Baoshan District, Shanghai, China
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; son bóng; son dưỡng môi; lông mi giả; bút trang điểm; bông tẩy trang; dầu gội; dầu xả; sữa tắm; sữa rửa mặt; phấn trang điểm; phấn mắt; kem chống nắng; mát-ca-ra; sản phẩm chăm sóc da; mặt nạ hơi nước dùng một lần (không dùng trong y tế); tinh chất dưỡng.

---

(210) **4-2025-18080**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.13; 3.4.24
(591) Trắng, nâu, cam.
(731) HỢP TÁC XÃ CHĂN NUÔI HƯƠU VIỆT HÙNG (VN)
Thôn Cầu Dưới, xã Quang Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Bột nhung hươu dùng cho mục đích y tế; nhung hươu ngâm mật ong dùng cho mục đích y tế; rượu nhung hươu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18092**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH L'KAORI VIỆT NAM (VN)
Số 7, tổ 7A, KP Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung.

---

(210) **4-2025-18093**

(540)

HÀ NỘI WHISKY

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XA LỘ 4 (VN)
Lô 1B, khu công nghiệp Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu uýt ki; rượu mạnh [đồ uống]; rượu etylic [đồ uống]; rượu cồn [đồ uống]; đồ uống được chưng cất; rượu gạo; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

---

(210) **4-2025-18094**

(540)

HÀ NỘI BRANDY

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XA LỘ 4 (VN)
Lô 1B, khu công nghiệp Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu brandi (rượu mạnh); rượu mạnh [đồ uống]; rượu etylic [đồ uống]; rượu cồn [đồ uống]; đồ uống được chưng cất; rượu gạo; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

---

(210) **4-2025-18095**

(540)

HÀ NỘI GIN

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XA LỘ 4 (VN)
Lô 1B, khu công nghiệp Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gin; rượu mạnh [đồ uống]; rượu etylic [đồ uống]; rượu cồn [đồ uống]; đồ uống được chưng cất; rượu gạo; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

---

(210) **4-2025-18096**

(540)

CaobenChuse

草本初色

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) WU NANDI (CN)
No. A4, Team 22, Anshan Operation Area, Donghong Farm, Qionghai City, Hainan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch; kem đánh răng.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; trang phục dệt kim; đồ lót; trang phục; mũ; quần lót.

---

(210) **4-2025-18097**

(540)

Florazelle

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) FLORAZELLE BRAND MANAGEMENT (GUANGDONG) CO., LTD (CN)
No. 48, 3rd Floor, No. 20 Shunxiang Road, Xinjiao Community, Daliang Street, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nhào; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy giặt [xưởng giặt]; thiết bị sản xuất oxy và nitơ, không dùng cho mục đích y tế; máy làm giá đỡ; máy rửa bát đĩa; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; máy là ép bằng hơi nước kiểu quay dùng cho vải, có thể mang đi được.

Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) để cạo râu; bộ đồ ăn bằng bạc [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; bàn là quần áo; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dao.

Nhóm 10: Thiết bị phóng điện trị liệu; máy hút mũi dãi; bình sữa cho trẻ em bú; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị xoa bóp; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất.

Nhóm 11: Đèn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị dùng cho bồn tắm; máy sấy tóc; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị tẩy uế; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ tản nhiệt, dùng điện.

---

(210) **4-2025-18098**

(540)

Cidusa

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) JINJIANG SHILIPAI BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 507, Quan'an North Road, Jinjiang, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Lưỡi trai dùng cho mũ bảo hiểm; kính thuốc; kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-18099**

(540)

SO LUCK
CHẤT LƯỢNG TẠO NÊN SỰ KHÁC BIỆT

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 5.5.20

(591) Vàng, xanh dương, xanh đậm, đỏ, cam, đen.

(731) BÙI THỊ NGÂN (VN)
Tổ 9, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu nhờn; dầu công nghiệp; dầu động cơ.

---

(210) **4-2025-18100**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KIẾN TẠO XANH GROUP (VN)
Số 611/15 Điện Biên Phủ, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; dung dịch cọ rửa; chế phẩm để ngâm giặt; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; nước rửa bát; chế phẩm để ngâm ướt, nhúng ướt, thấm ướt khi giặt; chế phẩm làm sạch; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm loại bỏ cáu cặn dùng cho mục đích gia dụng; nước javen; kali hypoclorit (chất tẩy trắng); nước thơm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dầu gội đầu, xà phòng, sữa dưỡng da và chế phẩm đánh răng có chứa thuốc; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chất tẩy uế; xà phòng diệt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân, trừ loại dùng cho trang điểm.

---

(210) **4-2025-18101**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) MERGEFIELD NHPubADate12
(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.9
(731) CHEN, CHU-HUNG (TW)
No. 236-1E Building, Renxin Rd., Renwu Dist., Kaohsiung City 814020, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-18102**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH HƯNG GROUP (VN)
Số 25 đường số 10, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Bao bì giấy; thùng giấy; túi nilon.

---

(210) **4-2025-18103**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, đen, hồng, xanh da trời, vàng cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ IN VÀ QUẢNG CÁO NHẬT HT (VN)
Số 83 Hà Hoàng, phường Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ marketing.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

---

(210) **4-2025-18104**

(540)

Carvia

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH KAS E&C (VIỆT NAM) (VN)
Tầng 27, tòa nhà Tasco, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành; dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn tour du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải hành khách; dịch vụ đại lý bán vé máy bay; dịch vụ cho thuê xe chở khách.

---

(210) **4-2025-18106**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 11.1.25; 11.3.8
(591) Trắng, cam, vàng cam, đen, đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN LINH CHI (VN)
26 ngõ 195 Phúc Tân, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-18107**

(540)

PHARBAGAN

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18108**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TRELIXX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-18109**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TRELIXX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18110**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ĐAN NGUYÊN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; cao dược liệu (dược liệu cô đặc); dược liệu dùng làm thuốc; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-18111**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ĐAN NGUYÊN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); hỗn hợp bột chè (trà); chè (trà) thảo mộc; chè (trà) hòa tan để uống ngay; đồ uống trên cơ sở trà (chè).

---

(210) **4-2025-18118**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

COLINEACTIVE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TS VIỆT NAM (VN)
Số nhà 38, ngách 9, ngõ 259 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18119**

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

PARIMAX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC VIỆT THÀNH (VN)
Số 22, BT3 khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2025-18120**

(540)

PARIFAM

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC VIỆT THÀNH (VN)
Số 22, BT3 khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2025-18124**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.20; 5.5.21

(591) Nâu đậm, nâu nhạt.

(731) ĐÀM THU THỦY (VN)
Số 2 ngõ 27/71/34 Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-18129**

(540)

MUSTAE

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG NUTAFOOD (VN)
Số 42, đường số 1, ấp Bình Đức, xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm bổ sung protein cho con người; chất bổ sung ăn kiêng.

Nhóm 29: Trái cây trộn; trái cây lát mỏng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hạt, đã qua chế biến; rau củ quả, đã qua chế biến; trái cây, đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-18134**

(540)

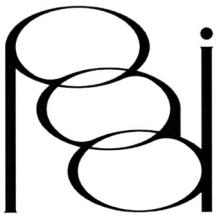

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.6; 26.1.2; 26.1.6
(731) TRƯƠNG THỊ HỒNG VÂN (VN)
Phòng 1801, CT1 chung cư 789 Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo da; bộ quần áo; váy; áo choàng; khăn quàng cổ.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2025-18135**

(540)

ACTICOAT

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) SMITH & NEPHEW, INC. (US)
1450 Brooks Road, Memphis, Tennessee 38116, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; vật liệu băng bó vết thương.

---

(210) **4-2025-18136**

(540)

PRIMAPORE

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) T.J.SMITH AND NEPHEW,LIMITED (GB)
PO Box 81, 101 Hessle Road, Hull HU3 2BN, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; vật liệu băng bó vết thương.

---

(210) **4-2025-18137**

(540)

CICA-CARE

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) T.J.SMITH AND NEPHEW,LIMITED (GB)
PO Box 81, 101 Hessle Road, Hull HU3 2BN, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; vật liệu băng bó vết thương; vải gạc để băng bó.

---

(210) **4-2025-18138**

(540)

ALLEVYN

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) T.J.SMITH AND NEPHEW,LIMITED (GB)
PO Box 81, 101 Hessle Road, Hull HU3 2BN, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; vật liệu băng bó vết thương.

---

(210) **4-2025-18139**

(540)

JELONET

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) T.J.SMITH AND NEPHEW,LIMITED (GB)
PO Box 81, 101 Hessle Road, Hull HU3 2BN, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; vật liệu băng bó vết thương; vải gạc để băng bó.

---

(210) **4-2025-18140**

(540)

abito

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) BYUNGHO NAM (KR)
27-1401, 8, Banseok-ro, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm tắm bồn, không dùng cho mục đích y tế; dung dịch thụt rửa không chứa thuốc; xịt khử mùi cho phụ nữ [không chứa thuốc]; dung dịch rửa vệ sinh cho phụ nữ, không chứa thuốc; khăn lau làm sạch đã được làm ẩm dùng để vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc [được tẩm chế phẩm làm sạch]; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; mỹ phẩm; nước hoa dùng cho cá nhân; chế phẩm dùng để tắm bồn và tắm vòi hoa sen.

---

(210) **4-2025-18141**

(540)

MTC Skin

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.5; 26.4.6; 26.4.18; 26.5.1

(731) KOREA MTC Co., Ltd. (KR)
Garam-ro 116beon-gil 107, Paju-si, unit 913 Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh chất dưỡng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da dạng giấy mỏng; kem BB [kem mỹ phẩm]; kem chống nắng; nước dưỡng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa rửa mặt dạng bọt; lọ tinh chất dưỡng da cô đặc, không phải dạng rỗng.

---

(210) **4-2025-18142**

(540)

천명삼

CHEONMYEONGSAM

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) JM GLOBAL GROUP. CO., LTD (KR)
1015, 1016, 1017, B-dong, Magok Pine Square, 22, Magokjungang 4-ro, Gangseo-gu, Seoul, Republic of Korea, 07789

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 29: Nhân sâm đã chế biến dùng để làm nguyên liệu thực phẩm; nhân sâm đỏ đã chế biến để sử dụng như thực phẩm bổ sung, không phải là thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung ăn kiêng chứa nhung hươu là thành phần chính, không phải là thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung ăn kiêng chứa rong biển là thành phần chính, không phải là thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung ăn kiêng chứa hải sản sấy khô là thành phần chính, không phải là thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế; cây kế sữa đã chế biến dùng cho mục đích dinh dưỡng, không phải là thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18143**

(540)

REEDS

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) REEDS C&B CO., LTD. (TW)
No. 107, Sec. 2, Minquan E. Road, Zhongshan Dist., Taipei City, 10468, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; tấm lót cốc bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; giấy ghi chú; vật dụng đánh dấu trang sách; sổ nhật ký; lịch để bàn; túi giấy; túi (bằng giấy hoặc bằng chất dẻo) dùng để đựng hoặc đóng gói.

---

(210) **4-2025-18144**

(540)

REEDS

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) REEDS C&B CO., LTD. (TW)
No. 107, Sec. 2, Minquan E. Road, Zhongshan Dist., Taipei City, 10468, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; bột ca cao; cà phê; ca cao; kem lạnh; kẹo; bánh quy; bánh mỳ; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-18145**

(540)

REEDS

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) REEDS C&B CO., LTD. (TW)
No. 107, Sec. 2, Minquan E. Road, Zhongshan Dist., Taipei City, 10468, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-18146**

(540)

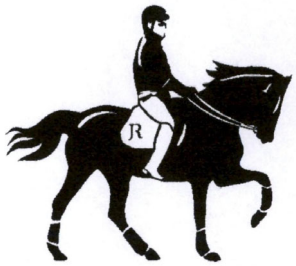

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.1.20; 3.3.1

(731) REEDS C&B CO., LTD. (TW)
No. 107, Sec. 2, Minquan E. Road, Zhongshan Dist., Taipei City, 10468, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; tấm lót cốc bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; giấy ghi chú; vật dụng đánh dấu trang sách; sổ nhật ký; lịch để bàn; túi giấy; túi (bằng giấy hoặc bằng chất dẻo) dùng để đựng hoặc đóng gói.

---

(210) **4-2025-18147**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.1.20; 3.3.1

(731) REEDS C&B CO., LTD. (TW)
No. 107, Sec. 2, Minquan E. Road, Zhongshan Dist., Taipei City, 10468, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Tách; cái ca; đĩa ăn; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2025-18148**

(540)

REEDS

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) REEDS C&B CO., LTD. (TW)
No. 107, Sec. 2, Minquan E. Road, Zhongshan Dist., Taipei City, 10468, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Tách; cái ca; đĩa ăn; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2025-18149**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.1.20; 3.3.1

(731) REEDS C&B CO., LTD. (TW)
No. 107, Sec. 2, Minquan E. Road, Zhongshan Dist., Taipei City, 10468, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; bột ca cao; cà phê; ca cao; kem lạnh; kẹo; bánh quy; bánh mỳ; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-18150**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.1.20; 3.3.1

(731) REEDS C&B CO., LTD. (TW)
No. 107, Sec. 2, Minquan E. Road, Zhongshan Dist., Taipei City, 10468, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-18151**

(540)

GKMV40

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GEORGE KENT (MALAYSIA) BERHAD (MY)
George Kent Technology Centre, 1115 Jalan Puchong, Taman Meranti Jaya, 47120 Puchong, Selangor, Malaysia

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy đếm; đồng hồ đo nước; bộ chỉ báo mức nước; dụng cụ đo; lưu lượng kế.

---

(210) **4-2025-18152**

(540)

KENT

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GEORGE KENT (MALAYSIA) BERHAD (MY)
George Kent Technology Centre, 1115 Jalan Puchong, Taman Meranti Jaya, 47120 Puchong, Selangor, Malaysia

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy đếm; đồng hồ đo nước; bộ chỉ báo mức nước; dụng cụ đo; lưu lượng kế.

---

(210) **4-2025-18153**

(540)

GKMV30

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GEORGE KENT (MALAYSIA) BERHAD (MY)
George Kent Technology Centre, 1115 Jalan Puchong, Taman Meranti Jaya, 47120 Puchong, Selangor, Malaysia

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy đếm; đồng hồ đo nước; bộ chỉ báo mức nước; dụng cụ đo; lưu lượng kế.

---

(210) **4-2025-18154**

(540)

Patchi

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) PIMARKS LIMITED (JE)
3rd floor, One The Esplanade, St Helier, Jersey, JE2 3QA

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; kẹo; quả hạch bọc sôcôla; bánh quy hạnh nhân (macarons); bánh ngọt; đồ uống sôcôla.

---

(210) **4-2025-18155**

(540)

hokivi

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) DALI FOODS GROUP LIMITED (CN)
Linkou, Zishan Town, Hui'an County, Quanzhou, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước sô đa; nước (đồ uống); đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống tăng lực; nước ngọt; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; bia; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống lô hội không chứa cồn.

---

(210) **4-2025-18156**

(540)

FULLY

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TRÍ ANH STAR (VN)
Phố Phù Khê Đông, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; bột giặt; xà bông tắm; sữa tắm; nước lau sàn; nước tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-18167**

(540)

Galvaran

(220) 25/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen trắng.
(731) HANGZHOU YOUTAI ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 3503, Building 8, Ideal Yintai City, Nanyuan Street, Linping District, Hangzhou, Zhejiang Province
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; Vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; Vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; Đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; Miếng bảo vệ bụng khi chơi thể thao.

---

(210) **4-2025-18228**

(540)

CLLEE food

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.7.19
(591) Đen, đỏ.
(731) PHẠM THỊNH CƯỜNG (VN)
32/63 Phố Cấm, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-18229**

(540)

PUTIFIX

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DELTA CENTRE VIỆT NAM (VN)
Thôn Phú Vinh, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn dầu; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột trét; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; keo dán gạch (dạng vữa); chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt hoặc gỗ.

---

(210) **4-2025-18230**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.2; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH IN BC (VN)
Liền kề 19, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Máy in địa chỉ; ấn phẩm; máy chữ và đồ dùng văn phòng (không kể đồ đạc bằng gỗ); chữ in; bản in đúc (clisê); máy chữ [dùng điện hoặc không dùng điện].

---

(210) **4-2025-18231**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VPG (VN)
Số 68 đường Xóm Hạ, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo đồng phục học sinh.

---

(210) **4-2025-18232**

(540)

P&Tuniform

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.4.7; 26.7.25; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ P&T UNIFORM (VN)
Số 68 đường Xóm Hạ, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo đồng phục học sinh.

---

(210) **4-2025-18236**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (VN)
Tầng 12 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm quét mã vạch, mã QR, hình ảnh mã hóa và tra cứu thông tin hàng hóa trên điện.

Nhóm 16: Tem nhãn chống hàng giả bằng giấy; tem niêm phong bằng giấy; các loại thẻ cào bằng giấy.

Nhóm 35: Mua bán tem chống hàng giả, tem niêm phong, thẻ cào các loại; dịch vụ quảng cáo qua internet, quảng cáo qua tin nhắn điện thoại động; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm quét mã vạch, mã qr, hình ảnh mã hóa và tra cứu thông tin hàng hóa trên điện thoại thông minh; cung cấp giải pháp hệ thống phần mềm nhận dạng, truy xuất và xác thực nguồn gốc thực phẩm, sản phẩm nông nghiệp; dịch vụ chứng nhận nguồn gốc thực phẩm, sản phẩm nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-18237**

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

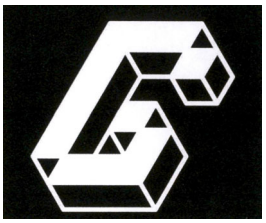

(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(731) TRẦN ANH THIỆN (VN)
Tổ 9, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; quán rượu (bar).

---

(210) **4-2025-18238**

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

JAWATECH

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT VIỆT BÌNH (VN)
Số 334 tổ dân phố Chợ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn dùng cho xe máy; dầu nhờn; mỡ bôi trơn dùng cho đai truyền; dầu công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 12: Nhông xe máy; xích xe máy; đĩa xe máy; săm lốp xe máy; phanh xe cộ; phụ tùng xe máy, ô tô.

---

(210) **4-2025-18239**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.7; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá, xanh dương, xanh da trời, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HBE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, số 167 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm xịt cơ thể để ngăn côn trùng cắn đốt (mỹ phẩm); dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; tinh dầu; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm chống nắng (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-18260**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CƠ KHÍ THƯƠNG MẠI NAM THẮNG (VN)
Thôn Bảo Lộc 5, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng ô tô, xe máy như: ắc quy xe máy, bộ côn li hợp, săm, lốp, dây phanh, giảm xóc xe máy, hộp xích xe máy, ty xe máy, củ đề, chế, nhông xích, mô bin, ic, sạc, bi, má phanh, vỏ yên xe máy, tăm xe máy, vành, dây điện, cần phanh, ghi đông, bi cổ, càng chữ h, chạng ba, dây ga, dây công tơ mét, thùng xăng, tay xách xe máy, báng để chân, cao su để chân, giảm giật, bát củ nhông xích, tăng xích, hơi xe máy, đầu bò xe máy, quả pít tông, xéc măng xe máy, lọc gió xe máy, tay nắm xe máy, cụm công tắc xe máy, nút công tắc xe máy, cụm chuông côn, chuông côn, lá côn xe máy, cuộn nổ xe máy, cuộn điện sáu múi, cuộn đèn.

---

(210) **4-2025-18261**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Xanh tím than, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ UNION TRADING (VN)
10A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nấm sấy khô; nấm đùi gà sấy khô; bột nấm dùng làm thực phẩm.

Nhóm 31: Nấm tươi chưa qua chế biến; nấm kim châm tươi chưa qua chế biến; nấm đùi gà tươi chưa qua chế biến; nấm tươi chưa qua sơ chế.

---

(210) **4-2025-18267**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM NHỰA BÌNH MINH PHÁT (VN)
Lô E1-E2, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm pvc.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng pvc.

---

(210) **4-2025-18273**

(540)

莉 LILLIAN BAKERY 蓮

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) SOHO DEVELOPMENT INVESTMENT STRATEGIES CO., LTD. (MO)
19-H, Tower 7, One Central Residences, AV. De Sagres, Macau
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; bánh tạc; bánh quy; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh mỳ kẹp nhân.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng bán đồ ăn nhẹ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-18274**

(540)

MATTERHORN

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-18276**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.1.11; 7.1.24
(731) HỘ KINH DOANH LÁ HOME STAY (VN)
Nhà số 12, đường số 4, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế; dịch vụ vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách du lịch; dịch vụ cho thuê xe cộ.

---

(210) **4-2025-18277**

(540)

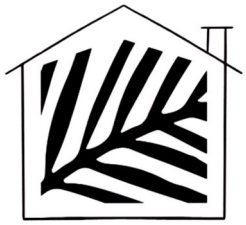

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.1.11; 7.1.24
(731) HỘ KINH DOANH LÁ HOME STAY (VN)
Nhà số 12, đường số 4, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê home stay, cụ thể là dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời, nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-18278**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây sẫm, xanh cốm.
(731) NGUYỄN THỊ XUÂN VÂN (VN)
Số 180 đường Hai Bà Trưng, khu phố 5, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18279**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây sẫm, xanh cốm.
(731) NGUYỄN THỊ XUÂN VÂN (VN)
Số 180 đường Hai Bà Trưng, khu phố 5, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như vật tư y tế tiêu hao như mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-18280**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI MINH ANH (VN)
Thôn Tiền, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy, đào tạo (training), huấn luyện (coaching), khóa đào tạo từ xa, tổ chức và tiến hành các sự kiện hướng dẫn, hội thảo giáo dục (tất cả các dịch vụ dùng cho mục đích thể thao); dịch vụ làm video giải trí có sử dụng các phương tiện truyền thông điện tử, dữ liệu dưới dạng đa phương tiện, dữ liệu lưới dạng âm thanh hình ảnh và các thông tin có liên quan thông qua các mạng máy tính và truyền thông.

---

(210) **4-2025-18281**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.11.8; 26.13.25
(591) Xanh cốm, xanh dương.
(731) NGUYỄN HỮU MINH (VN)
Phòng 114 nhà B3, tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách.

Nhóm 25: Quần áo thể dục thể thao, trang phục thể thao, giày thể thao, mũ nón thể thao, các phụ kiện dùng trong thể thao như khăn (trang phục), găng tay [trang phục], tất.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao, rèn luyện thể hình; thiết bị dùng trong thể thao; máy tập thể dục và các trò chơi khác nhau; thiết bị dùng trong tập luyện thi đấu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu và phân phối các sản phẩm cụ thể là: thiết bị dùng trong thể thao, dụng cụ tập luyện, phụ kiện tập luyện, máy tập thể dục, quần áo và phụ kiện thời trang cho tập luyện thể dục thể thao như quần, áo, giày, khăn, găng tay, mũ, balo, túi xách, phụ kiện bảo hộ, bảo vệ cho tập luyện thể dục thể thao như bảo vệ chân, cổ chân, đầu gối, khủy tay, cổ tay, lưng, bụng, đầu, cô, dụng cụ và phụ kiện phục hồi chấn thương, chỉnh hình.

---

(210) **4-2025-18282**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.6; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YUKI BIOFOODS (VN)
Số 72, ngách 2 ngõ 90 đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống từ gạo lên men; đồ uống từ gạo lên men có bột natto (đậu đỗ lên men); chiết xuất từ trái cây không có cồn có pha bột natto; nước trái cây có bột natto; đồ uống lên men từ trái cây, không có cồn, có bột natto.

---

(210) **4-2025-18283**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YUKI BIOFOODS (VN)
Số 72, ngách 2 ngõ 90 đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Mốc được lên men từ gạo (koji) tươi; koji khô [men]; koji bột [men]; muối koji; đồ uống trên cơ sờ trà pha với bột natto; bánh pizza.

---

(210) **4-2025-18285**

(540)

YUBIO

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH YUKI BIOFOODS (VN)
Số 72, ngách 2 ngõ 90 đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống từ gạo lên men; đồ uống từ gạo lên men có bột natto (đậu đỗ lên men); chiết xuất từ trái cây không có cồn có pha bột natto; nước trái cây có bột natto; đồ uống lên men từ trái cây, không có cồn, có bột natto.

---

(210) **4-2025-18286**

(540)

YUBIO

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH YUKI BIOFOODS (VN)
Số 72, ngách 2 ngõ 90 đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Mốc được lên men từ gạo (koji) tươi; koji khô [men]; koji bột [men]; muối koji; đồ uống trên cơ sờ trà pha với bột natto; bánh pizza.

---

(210) **4-2025-18288**

(540)

PHỞ ÔNG THÀNH

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.25
(591) Đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH PHỞ THÀNH 64 (VN)
Số 64A, phố Quán Sứ, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-18289**

(540)

SUMOSAN

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-18291**

(540)

MAX NOW

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAXNOW (VN)
Số 12, ngõ 202, đường Tây Thành, phường Tân Thành, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm (ứng dụng) giao hàng; phần mềm (ứng dụng) giao đồ ăn; mũ bảo hiểm.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao đồ ăn.

---

(210) **4-2025-18296**

(540)

素刻坤彩

SuKeKunCai

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) YIWU KUNCAI COSMETICS CO., LTD. (CN)
1st Floor, Unit 1, Building 13, Jiangzhai 2nd District, Suxi Town, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; tinh dầu; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-18297**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.11; 26.4.2
(591) Vàng, trắng, xanh đậm.
(731) HEBEI XIAOMING TONGXUE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 01-906, Commercial and Office Building F, Tianshan Entrepreneurship City, No. 302, Yuhua East Road, High-tech Zone, Shijiazhuang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; mật ong; bánh quy; bánh bột nhào; bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; mì (ramen); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cơm ăn liền; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kem lạnh; nước xốt quả nam việt quất [gia vị].

---

(210) **4-2025-18298**

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

EUHO

(731) BEIJING XINYISHENG ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 403, 4th Floor, Building 3, No. 11 Lianqiao 2nd Street, Haidian District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Nhân sâm dùng cho mục đích y tế; thảo dược; trà làm thon nhỏ người dùng cho mục đích y tế; cam thảo dùng cho mục đích dược phẩm; rượu thuốc; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; miếng dán có chứa chế phẩm dược phẩm; cao da lừa [gelatin da lừa] để sử dụng trong y học trung quốc; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Thịt; tổ chim ăn được; trái cây, đóng hộp; trái cây dầm đường; vỏ trái cây; rau đã được bảo quản; sản phẩm sữa; chất béo ăn được; quả hạch đã chế biến; nấm cục, đã bảo quản.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đường; mật đường cho thực phẩm; keo ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chế phẩm ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm; đồ gia vị.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ cung cấp khuyến mãi cho người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-18300**

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

zerobound

(731) XIAMEN OMNI FREE BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 903, No. 73 Tainan Road, Siming District, Xiamen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; quần áo; đồ đội đầu; giày cao cổ; đồ đi chân; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-18301**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) YIWU WEIBO STATIONERY CO., LTD. (CN)
2F, Unit 3, Building 12, Qingkou East Dist., Jiangdong Street, Yiwu, Zhejiang China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Cặp học sinh; ba lô; ví đựng danh thiếp; ô; bìa kẹp hồ sơ dùng cho hội nghị; dây đai giữ trẻ.

Nhóm 28: Đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; polyme silicon để nặn đồ chơi; trò chơi cờ bàn; quả bóng cho trò chơi; thiết bị tập luyện thể hình.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ cung cấp khuyến mãi cho người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-18303**

(540)

CHUSKIN

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH LC THÀNH HƯNG (VN)
Thôn Đầu Làng, xã Quang Trung, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem đánh răng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-18304**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 8.5.10; 11.3.18; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM SẠCH GÀ Ủ EXPRESS (VN)
Số 59i, ngõ 199 Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Gà ủ muối; thịt muối; thịt đã được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; gia cầm, không còn sống; hạt, đã chế biến.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: gà ủ muối, thịt muối, thịt đã được bảo quản, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, gia cầm, không còn sống, hạt, đã chế biến, trứng muối, thức ăn chín đã qua chế biến; tư vấn, hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ

trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng ăn uống; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-18305**

(540)

GAO.HOUSE

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) BÙI TIẾN HÙNG (VN)
Số nhà 23 ngách 97/121 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-18307**

(540)

1996 2005
Bánh Mì Bơ Ú

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.5.2; 2.5.8; 2.5.18; 8.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, nâu, xanh da trời, vàng, đỏ, vàng đậm, vàng nhạt, hồng, xanh lá cây, đen, cam, cam đậm.
(731) NGUYỄN QUỐC DÂN (VN)
Tổ 21, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Cửa hàng bánh mì; quầy bán bánh mì lưu động; dịch vụ nhà hàng ảo; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-18308**

(540)

BÁNH TRÁNG
ĐỨC HUY
Ẩm Thực Việt Nam

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lục, xanh lục đậm.
(731) PHẠM VĂN ĐỨC (VN)
Nhóm 4, Ba Gò, Quang Húc, xã Đông Quang, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng.

---

(210) **4-2025-18311**

(540)

MANA

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO ĐỨC THÀNH (VN)
Khu 31ha, ngõ 237 phố Ngô Xuân Quảng, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-18335**

(540)

VMR

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU LANXIN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 902, Building 7, No. 1818-2, Wengyi West Road, Yuhang Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; rô-bốt hiện diện từ xa; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; rô bốt dùng trong giảng dạy; thiết bị cảm biến; ứng dụng phần mềm cho rô bốt; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; chip [mạch tích hợp]; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống.

---

(210) **4-2025-18340**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 2.5.22; 2.7.10; 2.7.25; 5.1.5

(591) Vàng, da cam, đen, nâu, xanh rêu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI QUÝ ANCARAT (VN)
259 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-18344**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CP DỊCH VỤ KHÁCH SẠN KIM THÀNH (VN)
Số nhà 68 đường Trung Tâm, Khối 4, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-18345**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.7.17; 24.1.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ELISA (VN)
Tầng 3 Khu A, tòa nhà Indochina Park Tower, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ bàn, ghế, giá, kệ); đồ gỗ nội thất; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện để lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán đồ đạc (giường, tủ bàn, ghế, giá, kệ); giới thiệu nội thất; trưng bày đồ gỗ mỹ thuật; xuất nhập khẩu đồ (gường, tủ bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-18346**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ OKT (VN)
Thôn Đại Tự 3, xã Đại Tự, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): máy nén khí, thiết bị làm mát khí nén, máy nén khí trục vít, máy nén khí piston, máy nén khí không dầu, bộ lọc khí, bộ tách nước, bộ điều áp, bộ bôi trơn, van điều áp khí nén, van điện từ, van cơ, xi lanh khí nén, khớp nối nhanh, cút nối khí nén, đầu nối khí nén, ống dẫn khí, phun nối khí nén, đồng hồ áp suất, bộ giảm âm, cảm biến áp suất, thiết bị chiếu sáng, đèn led, dây hơi xoắn, dây hơi đầu kéo ro-mooc, đầu bơm mỡ, long đen dầu hộp, dây led, tay bơm lốp đồng hồ áp, khóa ngắt mát, công tắc ngắt mát, đầu cọc dùng cho ắc quy, khóa đồng ren, keo chống đế, đai siết.

---

(210) **4-2025-18347**

(540)

KFJ

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) ĐÀO MINH ĐỨC (VN)
P3716 tòa A Masteri West Heights, khu đô thị Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): vàng, vàng trang sức, mỹ nghệ, đồ trang sức bằng kim loại quý hoặc kim loại cơ bản mạ kim loại quý hoặc đá quý hoặc đá nửa quý hoặc kim loại quý tổng hợp và đá quý hoặc đá nửa quý hoặc các kim loại khác, đồng hồ bằng kim loại quý, bạc, đá quý, đồ kim hoàn, đồ giả kim hoàn, kim loại màu, vàng miếng, kim cương, ngọc trai; xuất khẩu, nhập khẩu: vàng, vàng trang sức, mỹ nghệ, đồ trang sức bằng kim loại quý hoặc kim loại cơ bản mạ kim loại quý hoặc đá quý hoặc đá nửa quý hoặc kim loại quý tổng hợp và đá quý hoặc đá nửa quý hoặc các kim loại khác, đồng hồ bằng kim loại quý, bạc, đá quý, đồ kim hoàn, đồ giả kim hoàn, kim loại màu, vàng miếng, kim cương, ngọc trai.

---

(210) **4-2025-18351**

(540)

Haru

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH HEALTHY LIFE VIỆT NAM (VN)
Số 19, ngõ 2 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà xanh (chè xanh) dạng bột và lá; đồ uống trên cơ sở trà (chè); trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-18352**

(540)

Aki

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HEALTHY LIFE VIỆT NAM (VN)
Số 19, ngõ 2 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà xanh (chè xanh) dạng bột và lá; đồ uống trên cơ sở trà (chè); trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-18353**

(540)

Natsu

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HEALTHY LIFE VIỆT NAM (VN)
Số 19, ngõ 2 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà xanh (chè xanh) dạng bột và lá; đồ uống trên cơ sở trà (chè); trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-18354**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 3.7.17; 26.1.2; 26.1.18; 26.13.25
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) HOÀNG MỸ LAM ANH (VN)
Số 15, ngõ 42, phố Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: trà; trà thảo mộc, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế, thực phẩm bổ sung ăn kiêng dùng trong y tế, chất bổ sung ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-18356**

(540)

BETTIFY

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VIỆT TRUNG (VN)
Thôn Bạch Đa, xã An Phú, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa tự động; máy giặt; máy xay sinh tố.

Nhóm 11: Bếp gas; bếp điện từ; máy hút mùi; lò nướng; lò vi sóng; bình nóng lạnh.

---

(210) **4-2025-18357**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 4.5.2; 4.5.3
(591) Vàng cam, tím hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK TRUNG KIÊN (VN)
Thôn 10, xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bỉm trẻ em, bỉm người già, tã trẻ em, miếng lót cho trẻ sơ sinh, khăn ướt, khăn giấy, khăn sữa.

---

(210) **4-2025-18358**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(591) Trắng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH DIGITAL ĐỈNH HƯNG (VN)
Tầng 1, số nhà 01 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: phần mềm máy tính ghi sẵn, chương trình máy tính (tải xuống được), ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về, điện thoại di động, linh kiện và phụ kiện điện thoại di động, máy vi tính, linh kiện và phụ kiện máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, thiết bị viễn thông, linh kiện và phụ kiện thiết bị viễn thông.

---

(210) **4-2025-18361**

(540)

SIMOZA

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINASTAR (VN)
Lô E, cụm công nghiệp Bạch Hạc, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng: gồm gạch men ốp tường, gạch men lát nền, ngói lợp.

---

(210) **4-2025-18362**

(540)

SANTORINI

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN MILAN HOME (VN)
Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng: gồm gạch men ốp tường, gạch men lát nền, ngói lợp.

---

(210) **4-2025-18363**

(540)

Oleana
cosmetics

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh lam.
(731) NGUYỄN NGỌC TIẾN (VN)
Tổ dân phố Hoàng 3, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-18365**

(540)

DIACHAY

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HATUMA (VN)
Số 14 ngõ 62 đường Triều Khúc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa bột dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống làm từ cà phê; đồ uống cà phê.

---

(210) **4-2025-18367**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) TRẦN MINH THẮNG (VN)
115/132 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ làm tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ salon tóc.

---

(210) **4-2025-18369**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 12.1.1; 24.1.1
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; tủ nhiều ngăn; ghế ngồi; bàn; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; đồ đạc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-18370**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; tủ nhiều ngăn; ghế ngồi; bàn; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; đồ đạc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-18371**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 12.1.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; tủ nhiều ngăn; ghế ngồi; bàn; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; đồ đạc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-18372**

(540)

Compact Steel

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.15.23; 26.2.1; 26.2.3; 26.3.2; 26.11.12
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; tủ nhiều ngăn; ghế ngồi; bàn; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; đồ đạc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-18373**

(540)

Dream Hug

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 24: Chăn chần: khăn trải giường bằng vải lanh; khăn lanh dùng trong nhà; màn chống muỗi; lớp lót túi ngủ; chăn.

---

(210) **4-2025-18374**

(540)

MetalMyth

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; tủ nhiều ngăn; ghế ngồi; bàn; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; đồ đạc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-18375**

(540)

MetalLoom
Office

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; tủ nhiều ngăn; ghế ngồi; bàn; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; đồ đạc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-18376**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; tủ nhiều ngăn; ghế ngồi; bàn; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; đồ đạc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-18377**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; tủ nhiều ngăn; ghế ngồi; bàn; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; đồ đạc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-18383**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.3; 26.11.8; 26.11.9
(731) KI HO, JUNG (KR)
18-1202, 246, Buheung-ro, Bupyeong-gu, Incheon, 21387 Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu dưỡng thể; nước thơm cho cơ thể; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm để chăm sóc tóc; mỹ phẩm cho móng tay; kem chống nắng.

---

(210) **4-2025-18384**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM CHÂU Á (VN)
Số 08 đường TS15 khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Mì; bún; miến; cháo; phở; bánh đa; hủ tiếu; snack (thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc).

---

(210) **4-2025-18385**

(540)

KOOL

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM CHÂU Á (VN)
Số 08 đường TS15 khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Mì; bún; miến; cháo; phở; bánh đa; hủ tiếu; snack (thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc).

---

(210) **4-2025-18386**

(540)

NGỌC ĐẾ VƯƠNG

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.9.1; 25.1.25

(591) Xanh, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGỌC TRÂM VŨ THỊ HẰNG (VN)
Số 103, đường Nguyễn Văn Huyên, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; ngọc phỉ thuý; đá quý; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: đồ trang sức, đá quý, kim cương, đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo, đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền và vòng xuyến, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, đồ trang sức giả, đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo, đá mã não, đồ trang sức bằng hổ phách màu vàng, bùa hộ mệnh [đồ kim hoàn], ngọc trang sức (đồ trang sức), ngọc phỉ thuý, ngọc trai (đồ trang sức), khuy măng sét, ghim cài ca vát, kẹp cài ca vát, vòng đeo chìa khóa, dây đeo chìa khóa và các hạt nhỏ/trang sức dùng cho chúng, hộp trang sức, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, móc gài và hạt cho đồ trang sức, đồ chơi, búp bê, quần áo thời trang, quần áo đồng phục, đồ đội đầu, đồ đi chân, cặp sách, túi thời trang, ba lô thời trang, ví đựng tiền nam và nữ, ô, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-18388**

(540)

JMC&CO

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.1.1; 26.11.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ QUỐC TẾ JMC&CO VIỆT NAM (VN)
Số 18 phố Trần Hưng Đạo, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ (bộ phận của đồng hồ); kim đồng hồ; bộ máy đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; mặt kính của đồng hồ; phụ kiện đồng hồ; linh kiện đồng hồ; đồng hồ điện tử (tích hợp nhiều chức năng).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồng hồ, vỏ đồng hồ (bộ phận của đồng hồ), kim đồng hồ, bộ máy đồng hồ, hộp trưng bày đồng hồ, dây đồng hồ đeo tay, mặt kính của đồng hồ, phụ kiện đồng hồ, linh kiện đồng hồ, đồng hồ điện tử (tích hợp nhiều chức năng).

Nhóm 37: Sửa chữa đồng hồ; bảo dưỡng đồng hồ; làm sạch đồng hồ.

---

(210) **4-2025-18389**

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

JMCCO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ QUỐC TẾ JMC&CO VIỆT NAM (VN)
Số 18 phố Trần Hưng Đạo, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ (bộ phận của đồng hồ); kim đồng hồ; bộ máy đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; mặt kính của đồng hồ; phụ kiện đồng hồ; linh kiện đồng hồ; đồng hồ điện tử (tích hợp nhiều chức năng).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồng hồ, vỏ đồng hồ (bộ phận của đồng hồ), kim đồng hồ, bộ máy đồng hồ, hộp trưng bày đồng hồ, dây đồng hồ đeo tay, mặt kính của đồng hồ, phụ kiện đồng hồ, linh kiện đồng hồ, đồng hồ điện tử (tích hợp nhiều chức năng).

Nhóm 37: Sửa chữa đồng hồ; bảo dưỡng đồng hồ; làm sạch đồng hồ.

---

(210) **4-2025-18390**

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Alexander Ferros

(531) 5.5.20; 5.5.22; 25.1.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ JMC&CO VIỆT NAM (VN)
Số 18 phố Trần Hưng Đạo, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ (bộ phận của đồng hồ); kim đồng hồ; bộ máy đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; mặt kính của đồng hồ; phụ kiện đồng hồ; linh kiện đồng hồ; đồng hồ điện tử (tích hợp nhiều chức năng).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồng hồ, vỏ đồng hồ (bộ phận của đồng hồ), kim đồng hồ, bộ máy đồng hồ, hộp trưng bày đồng hồ, dây đồng hồ đeo tay, mặt kính của đồng hồ, phụ kiện đồng hồ, linh kiện đồng hồ, đồng hồ điện tử (tích hợp nhiều chức năng).

Nhóm 37: Sửa chữa đồng hồ; bảo dưỡng đồng hồ; làm sạch đồng hồ.

---

(210) **4-2025-18398**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 25.5.25; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.4
(731) ĐẶNG HÙNG CƯỜNG (VN)
107 đường 2, KNOVp1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: quần áo thời trang, giày dép thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, phụ kiện thời trang; dịch vụ cửa hàng, siêu thị bán lẻ hàng hóa, dịch vụ cửa hàng, siêu thị bán lẻ hàng hóa trực tuyến các sản phẩm: quần áo thời trang, giày dép thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2025-18400**

(540)

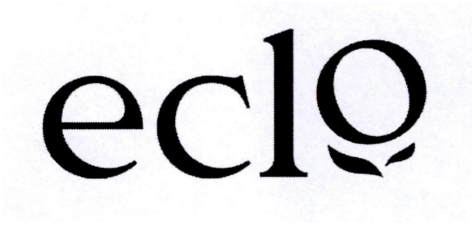

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM BẢO LỢI (VN)
Cụm công nghiệp Tân Hồng, xã Tân Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; sữa rửa mặt; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, đại lý ký gửi các loại hàng hóa sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, thuốc nhuộm tóc, sữa rửa mặt, nước hoa, chế phẩm dưỡng da, dược phẩm, thực phẩm chức năng, dung dịch vệ sinh phụ nữ chứa thuốc, chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, đồ uống từ thảo dược dùng cho mục đích y tế, chế phẩm chăm sóc tóc, chế phẩm chăm sóc răng miệng không chứa thuốc, chế phẩm chăm sóc móng.

---

(210) **4-2025-18401**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2; 26.11.12
(591) Vàng, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ SAIGONS (VN)
140/16 ấp 4, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay; cà phê nguyên hạt rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê bột; cà phê hòa tan.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: cà phê, cà phê rang xay, cà phê nguyên hạt rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê bột, cà phê hòa tan.

---

(210) **4-2025-18402**

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TIẾN SĨ PHƯƠNG

THẢO DƯỢC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM DƯỢC HỢP SƠN (VN)
Thôn Hợp Sơn, xã Ba Vì, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương liệu; hương liệu cho thực phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội; nghiên cứu mỹ phẩm; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ thiết kế logo.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mua sắm cá nhân cho người khác; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hội; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý].

---

(210) **4-2025-18403**

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

NGÔ ĐỨC PHƯƠNG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM DƯỢC HỢP SƠN (VN)
Thôn Hợp Sơn, xã Ba Vì, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương liệu; hương liệu cho thực phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông.

Nhóm 41: Sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage); dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội; nghiên cứu mỹ phẩm; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ thiết kế logo.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mua sắm cá nhân cho người khác; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hộ; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý].

---

(210) **4-2025-18404**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 4.3.3; 26.13.25
(591) Vàng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VIỆT LONG (VN)
Nhà A14 ngõ 20 phố Huy Du, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; thu tiền thuê nhà; dịch vụ môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-18408**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.11.7
(591) Vàng trắng (gradient ánh kim).
(731) NGUYỄN HOÀNG ANH (VN)
Số 218 phố Lò Đúc, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Trang sức bằng kim cương; nhẫn cưới; bông tai; dây chuyền; vòng cổ; mặt dây chuyền; vòng tay; sản phẩm bằng vàng hoặc các kim loại quý khác.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, bán buôn trang sức, đá quý, kim cương; quảng bá thương hiệu trang sức; trưng bày sản phẩm trang sức tại cửa hàng hoặc trực tuyến.

---

(210) **4-2025-18409**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.4; 4.5.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, vàng đồng, hồng nhạt, hồng đậm, đen, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NHANG SẠCH PHÚC AN NHIÊN (VN)
79 Trương Văn Đa, phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 03: Hương, nhang.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hương, nhang.

---

(210) **4-2025-18410**

(540)

CARILEX

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CARILEX MEDICAL, INC. (TW)
No.77, Keji 1st Rd., Guishan Dist., Taoyuan City 333, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển điện tử để điều khiển nệm và gối bơm hơi có thể điều chỉnh áp suất (thiết bị điều khiển từ xa).

Nhóm 10: Bàn phẫu thuật và băng ca cứu thương trong bệnh viện được trang bị nệm hơi, gối hơi và đệm hơi (đồ chuyên dùng trong y tế); thiết bị và dụng cụ y tế cụ thể là gối xốp có ống chân không tích hợp để kết nối với nguồn chân không và có lớp phủ kín khí để tiếp xúc trực tiếp với da nhằm mục đích điều trị vết thương; thiết bị tạo áp suất thấp cho mục đích y tế cụ thể là bơm chân không (thiết bị y tế); thiết bị bơm chân không dùng cho mục đích y tế (thiết bị y tế); ống dẫn lưu y tế (thiết bị và dụng cụ y tế); thiết bị chuyển bệnh nhân, hỗ trợ đứng và nâng bệnh nhân cụ thể là băng ca di động.

---

(210) **4-2025-18411**

(540)

Purepad

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) JADE LONG JOHN ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No. 5-2, Shuijing Ln., Shetou Township, Changhua County, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải sử dụng trong ngành dệt; vải ni lông; vải sợi tổng hợp; vải dệt dùng để may quần áo; vải dệt dùng để may túi; vải dệt dùng để may găng tay; vải dệt dùng để may các vật dụng bảo vệ dùng cho thể thao; vải làm đồ lót; vải dùng để làm đồ đi chân; vải dệt dùng để may làm vải trang trí nội thất; vải dệt dùng để may làm vải bọc; khăn tắm bằng vải.

---

(210) **4-2025-18412**

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ROHTO
Perfecta

(731) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng bánh; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; xà phòng khử mùi; chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích vệ sinh hoặc khử mùi cá nhân (đồ vệ sinh cá nhân); xà phòng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

---

(210) **4-2025-18413**

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HERO ESPORTS

(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25

(731) VSPN GROUP LIMITED (KY)
PO Box 309, Ugland House, Grand Cayman, KY1-1104, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; cho thuê không gian quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; dịch vụ đại lý đặt chỗ cho các nghệ sĩ biểu diễn; tìm kiếm tài trợ.

Nhóm 38: Truyền hình; gửi tin nhắn; liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cho thuê thiết bị gửi tin nhắn; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền phát dữ liệu; truyền video theo yêu cầu.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; tổ chức thi đấu thể thao điện tử; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; dịch vụ thể thao điện tử; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2025-18434**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN TRUNG HẢI (VN)
Số 236, đường Ngô Gia Tự, phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; cơ cấu đóng cửa bằng kim loại, không dùng điện; khóa bằng kim loại, không dùng điện; ổ khóa bằng kim loại, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-18435**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN TRUNG HẢI (VN)
Số 236, đường Ngô Gia Tự, phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITẤM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 09: Khóa điện; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; khóa móc, đồ điện tử; trung tâm điều khiển nhà thông minh; bóng dập lửa.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2025-18436**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 2.3.1; 2.3.2; 26.1.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TMA GROUP (VN)
Số nhà 56, tổ 7, khu 2, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2025-18437**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, hồng tím.
(731) CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP HTQ. (VN)
Số 58, quốc lộ 46, khối 4, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn tường, sơn nước.

---

(210) **4-2025-18438**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.15.15
(591) Vàng, cam, đỏ, hồng, cam, xanh lam, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP HTQ. (VN)
Số 58, quốc lộ 46, khối 4, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn tường, sơn nước.

---

(210) **4-2025-18440**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ gạch, trắng, đen.
(731) ĐÀM THỊ THU HOÀI (VN)
Căn 1406, tòa L02, dự án KĐT Nam Thăng Long, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2025-18441**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Xám nhạt, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI TOÀN CẦU MEGAX (VN)
64-LK5-11 đường 90 khu đô thị Thái Hưng, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 09: Khóa điện tử; khóa từ thông minh; khóa vân tay (khóa điện); khóa chống trộm thông minh; khóa nhận diện khuôn mặt; khóa sử dụng mật khẩu.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): khóa điện tử, khóa từ thông minh, khóa vân tay (khóa điện), khóa chống trộm thông minh, khóa nhận diện khuôn mặt, khóa sử dụng mật khẩu.

---

(210) **4-2025-18444**

(540)

DRIFT

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRỊNH DƯƠNG (VN)
Số nhà F44, đường số 7 khu dân cư Văn hóa Tây Đô, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: dầu nhớt, nhiên liệu động cơ, nhiên liệu sinh học, phụ gia không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu, phụ tùng ô tô, xe máy, nhông xích, ắc quy.

---

(210) **4-2025-18451**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.9; 1.15.21; 5.3.13; 5.3.15; 25.7.25; 26.4.18

(591) Trắng, xanh dương, xanh lá, đỏ, cam.

(731) TRẦN VĂN TUYỀN (VN)
Thôn Điện Bàn, xã Trần Hưng Đạo, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; xà phòng rửa bát.

---

(210) **4-2025-18453**

(540)

DALATFARM1994

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DALATFARM (VN)
Số 159 Suối Thông B1, xã Đạ Ròn, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú ngắn ngày (homestay).

---

(210) **4-2025-18454**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) LƯU VĂN VIỆT (VN)
Xóm 1, thôn 1, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp từ; máy hút mùi; máy lọc nước; máy lọc không khí; tủ sấy quần áo.

---

(210) **4-2025-18457**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 3.1.14; 5.3.13; 8.1.1; 25.5.25; 26.4.4; 26.4.18
(591) Nâu, vàng, vàng nhạt, đỏ, trắng, hồng nhạt, hồng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PH NEW STAR (VN)
Ô số 28 lô G, khu tái định cư 2.8 ha, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh trứng; bánh mỳ; bánh quy nhỏ.

---

(210) **4-2025-18458**

(540)

ADEVA

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ARON YBL (VN)
Khu 13, thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 26: Phụ kiện ngành may mặc thời trang như: đăng ten; ruy băng (đồ may vá); khuy bấm; khuy móc (phụ kiện cho trang phục); băng đeo tay (phụ kiện cho trang phục); vật trang trí cho quần áo.

---

(210) **4-2025-18459**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) 7-ELEVEN INTERNATIONAL LLC (US)
3200 Hackberry Road, Irving, Texas 75063, USA

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống) và nước có ga và các đồ uống không cồn khác; đồ uống từ trái cây (không có cồn) và nước ép trái cây; xirô và các chế phẩm khác để làm đồ uống (không có cồn); đồ uống có hương vị cà phê; đồ uống có hương vị trà; nước uống; nước uống không cồn bù nước và muối cho cơ thể (isotonic); đồ uống hơi lạnh/bán đông lạnh (không có cồn); nước ngọt; đồ uống có hương vị trái cây.

---

(210) **4-2025-18461**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.1

(591) Xanh, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH QUỐC TẾ HÒA BÌNH (VN)
29 Đoàn Thị Điểm, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; môi giới vận tải; đặt chỗ vận chuyển; hậu cần vận tải (logistics); du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện về giáo dục, văn hóa, thể thao và giải trí; tổ chức hội thảo, hội nghị về giáo dục, văn hóa, thể thao và giải trí; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi về giáo dục và giải trí.

---

(210) **4-2025-18465**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.1.18

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Ấp Phú Lợi, xã Phú Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; sơn lót dùng để sơn móng tay, móng chân; sơn phủ dùng để sơn móng tay, móng chân; bút dùng để sơn móng tay, móng chân; bút dùng để tẩy sơn móng tay, móng chân.

Nhóm 35: Quảng cáo, phân phối, mua bán các sản phẩm như: bộ dụng cụ làm móng, móng giả, bộ dụng cụ làm móng giả, bộ dụng cụ chăm sóc móng, keo dán móng, đề can dán móng, cọ vẽ móng, nước sơn móng, dầu làm bóng móng, phụ liệu trang trí móng, kẹp làm móng, chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân, phụ liệu trang trí móng.

Nhóm 41: Đào tạo nghề: trang điểm, làm tóc, làm nail (móng tay, móng chân), chăm sóc sắc đẹp (spa); tổ chức hội thảo chuyên về đề về làm đẹp.

---

(210) **4-2025-18466**

(540)

Genki

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XÂY LẮP TRƯỜNG PHÁT (VN)
Số B8-TT18, KĐT Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy thổi; máy khoan; máy nén dùng cho máy công nghiệp; máy bơm; máy hàn, dùng điện; bơm ly tâm.

Nhóm 11: Quạt các loại; điều hòa không khí; thiết bị làm lạnh nước; thiết bị làm nóng nước; thiết bị khử mùi không khí; đèn điện các loại dùng để chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-18473**

(540)

dange

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23

(731) NGÔ THỊ HƯỜNG (VN)
Thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-18474**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 1.15.24; 4.5.2; 4.5.3; 25.5.25; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh da trời nhạt, xanh da trời, xanh dương, ghi, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)
Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18475**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 1.15.24; 4.5.2; 4.5.3; 25.5.25; 26.4.18
(591) Xanh da trời nhạt, xanh lá cây, xanh dương, xám xanh, xanh lá cây nhạt, trắng đục, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)
Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18476**

(540)

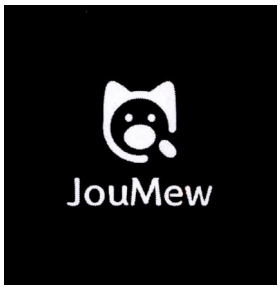

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 26.4.18
(731) XI'AN AIJILIAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 102, Unit 1, Building 17, Phase 2, Jindi Nanhu Yijing, Chunlin 2nd Road, Qujiang New District, Xi'an, Shaanxi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; bánh quy cho chó; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; cỏ bạc hà mèo; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-18477**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 25.1.5; 25.1.25
(731) YAN XIUMIN (CN)
No. 17, 4th Lane, Tangxia West Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Cặp học sinh; ba lô; túi du lịch; túi xách tay; vali; ô.

---

(210) **4-2025-18478**

(540)

EMPAVA

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.4.2; 26.4.18
(731) EMPAVA APPLIANCES INC (US)
458 Parriott Place City Of Industry, Ca 91745, Us
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Mỏ đốt dùng khí; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; bếp điện; lò nướng bánh mỳ; bồn tắm ngồi; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày.

---

(210) **4-2025-18479**

(540)

嗨哟 hiinoo

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4
(731) SHENZHEN ADI SPORTS GOODS CO., LTD. (CN)
Room 10A228, Building 3, Xunmei Technology Plaza, No. 8 Keyuan Road, Technology Park Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy cho trò chơi; gậy chơi bi-a; cái cung để bắn tên; máy để tập luyện thể dục; dụng cụ câu cá; cần câu cá.

---

(210) **4-2025-18480**

(540)

Candy Moyo

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHAO, JIONGFENG (CN)
Room 602, No. 23, Lane 168, Weifang Road, Pudong New District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; nước sơn móng; mỹ phẩm; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-18481**

(540)

SÀIGÒN COFFEE
西贡咖啡

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(731) NANNING SAIGON COFFEE FOOD CO., LTD. (CN)
No. 148 Stone Dairy Farm, Nanning City, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; cà phê hòa tan [uống liền]; trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-18482**

(540)

SÀIGÒN COFFEE
西贡咖啡

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(731) NANNING SAIGON COFFEE FOOD CO., LTD. (CN)
No. 148 Stone Dairy Farm, Nanning City, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiêu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-18483**

(540)

SÀIGÒN COFFEE
西贡咖啡

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(731) NANNING SAIGON COFFEE FOOD CO., LTD. (CN)
No. 148 Stone Dairy Farm, Nanning City, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quầy phục vụ đồ ăn nhanh; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.

---

(210) **4-2025-18484**

(540)

SÀIGÒN
西贡咖啡

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(731) NANNING SAIGON COFFEE FOOD CO., LTD. (CN)
N0.148 Stone Dairy Farm, Nanning City, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép đi trong nhà; mũ; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-18485**

(540)

SÀIGÒN
西贡咖啡

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(731) NANNING SAIGON COFFEE FOOD CO., LTD. (CN)
N0.148 Stone Dairy Farm, Nanning City, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; trái cây dầm đường; rau củ quả, đã chế biến; sữa đặc; trái cây, đã chế biến; quả hạch đã chế biến.

---

(210) **4-2025-18486**

(540)

SÀIGÒN
西贡咖啡

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(731) NANNING SAIGON COFFEE FOOD CO., LTD. (CN)
N0.148 Stone Dairy Farm, Nanning City, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; cà phê hòa tan [uống liền]; trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-18487**

(540)

SÀIGÒN
西贡咖啡

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(731) NANNING SAIGON COFFEE FOOD CO., LTD. (CN)
N0.148 Stone Dairy Farm, Nanning City, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-18488**

(540)

SÀIGÒN
西贡咖啡

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(731) NANNING SAIGON COFFEE FOOD CO., LTD. (CN)
N0.148 Stone Dairy Farm, Nanning City, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán rượu nhỏ; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.

---

(210) **4-2025-18489**

(540)

MEDRELIF

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) MEDRELIF BIO-PHARMACEUTICAL AND TECHNOLOGICAL GMBH (DE)
Forderstedter StraBe 5a-5b 39418 StaBfurt Germany

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2025-18490**

(540)

INITIAL 頭文字D

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8

(731) LIU BENGANG (CN)
No. 14, Group 4, Wuxing, Shou 'an Town, Pujiang County, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn dùng cho xe đạp; đèn xe máy; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn an toàn cho thợ mỏ; đèn cho ô tô.

---

(210) **4-2025-18491**

(540)

JHLOFR

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHONGQING JUNCHI MOTORCYCLE CO., LTD (CN)
No. 3, Xingye Road, Zone B, Luohuang Industrial Park, Jiangjin District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy; khung xe máy; xe lội nước; xe đạp điện; yên xe máy; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất.

---

(210) **4-2025-18492**

(540)

GATASE

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.11.8
(731) ZHANG ZHENLIANG (CN)
No. 16, Diao Tang Village, Li Tang Town, Bin Vang District, Guang Xi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; mỹ phẩm; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; keo xịt tóc; chế phẩm làm sạch; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-18493**

(540)

AILUXI

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HU YUEMEI (CN)
No. 1, 1st FIoor, Unit 2, Building 5, Rongxin Garden, No. 153 Beijing East Road, Shashi District, Jingzhou City, Hubei Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Da động vật; gậy chống khi đi bộ; ô; túi; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy; vải da.

---

(210) **4-2025-18494**

(540)

MYWLK

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) I-DESIGN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 905, Building 1, Pengji Oujingli Garden, No. 3 South Wanjiang Section, Port Avenue, Wanjiang Street, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; tai nghe để liên lạc từ xa; tai nghe choàng đầu; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-18495**

(540)

infly

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) DONGGUAN INFLY LIFE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 202 Block 1 No. 36 Caixin Road Daojiao Town Dongguan Guangdong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; thiết bị sấy tóc; máy sấy tóc dùng điện; máy sấy tóc treo cố định; máy sấy tóc cầm tay dùng điện.

---

(210) **4-2025-18496**

(540)

CRZ YOGA

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUO, YINGJIE (CN)
Rm.2302, BIdg.14, Phase 8, No.300, Eastern Hanxi Ave., Panyu Dist., Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo bó; quần dài; quần áo tắm; quần đùi.

---

(210) **4-2025-18497**

(540)

MerryLotus

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN BOSHI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 402, No. 38, Liuyue Road, Liuyue South Community, Henggang Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; lông mi giả; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; nước hoa; xà phòng bánh.

---

(210) **4-2025-18498**

(540)

MerryLotus

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN BOSHI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 402, No. 38, Liuyue Road, Liuyue South Community, Henggang Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Lược; dụng cụ mỹ phẩm; đồ dùng tẩy trang; đồ sứ đề chứa đựng; bàn chải đánh răng; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-18499**

(540)

DRESUP

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GLOBALPIONEER INC. (US)
8 The Green Ste A Dover Delaware, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; chế phẩm tẩy lớp làm bóng móng tay, móng chân; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm để chăm sóc móng; móng tay giả.

---

(210) **4-2025-18500**

(540)

RENG RENG CAFÉ

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN DUY BIỂU (VN)
Khu Ba Đình, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ bán cà phê mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê tự phục vụ; dịch vụ cung cấp cà phê đã pha sẵn để bán mang đi do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-18501**

(540)

Novi Orea

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 26.4.4; 26.4.9

(731) JIANGSU YAOHAI NUOXIN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
7&8th Floors, G23, BLDG 0003, Xinyang Rd., Tai Rd., China Pharmaceutical Chengkou, Taizhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Kim cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị gây mê; thiết bị phóng điện trị liệu; ống tiêm dưới da; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đựng thuốc chuyên dụng; dụng cụ cấy ghép tự phân hủy sinh học dùng để cố định xương; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18502**

(540)

quinnbella

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU XIAOSHALI E-COMMERCE CO., LTD (CN)
E105, Floor 402, Building 6, No.3 Xintang Street, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dùng cho lông mày; chất làm bóng môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn trang điểm; mỹ phẩm; son môi.

---

(210) **4-2025-18503**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, đen.

(731) ĐINH VĂN TUẤN (VN)
Đội 6, thôn Đông Mỹ, xã An Tiến, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 15: Đàn piano; phụ kiện cho đàn piano; nhạc cụ dây; nhạc cụ; dụng cụ âm nhạc; nhạc cụ điện tử tổng hợp.

---

(210) **4-2025-18511**

(540)

Annalogy

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH LONG (VN)
90/9 Dương Bá Trạc, phường 02, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; nước hoa; dầu thơm; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; nút gạc dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm thấm ướt nước thơm dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em; dược phẩm; miếng dán tẩm chế phẩm trị mụn; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, bán sỉ và lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mặt nạ làm đẹp, bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), dầu gội đầu,nước hoa, dầu thơm, chế phẩm rửa âm dạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi, khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch, băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, nút gạc dùng khi có kinh nguyệt, quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm, khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm, chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất, chất bổ sung dinh dưỡng, tã lót trẻ em, dược phẩm, miếng dán tẩm chế phẩm trị mụn, khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh, tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em, quần tã dùng cho người không tự chủ, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-18512**

(540)

Deepology

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH LONG (VN)
90/9 Dương Bá Trạc, phường 02, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước hoa; dầu thơm; nước tẩv trang; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Nước khoáng dùng cho mục đích y tế; nước suối nóng dùng cho mục đích y tế; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; nút gạc dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; quần lót, thấm hút dược, dùng cho người không tự chủ được; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm; khăn giấy dược ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em; miếng dán tẩm chế phẩm trị mụn; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18513**

(540)

THAOLAM

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh da trời, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THẢO LÂM (VN)
5A, Trần Ngọc Quế, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: sâm, yến sào.

---

(210) **4-2025-18514**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng, vàng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH THỊ MỸ DIÊN HẠNH (VN)
Số B45 ấp Giồng Đá, xã Bàn Thạch, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Ngó riềng tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu: ngó riềng tươi.

---

(210) **4-2025-18515**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH KHẢ ÁI (VN)
Thửa đất số 94, tờ bản đồ số 10, ấp Thạnh Phong, xã Thạnh Phước, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Khô cá các loại, cụ thể: khô cá lóc, khô cá chạch, khô cá sặc, khô cá dứa, khô nhái (làm từ con nhái).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: khô cá các loại, cụ thể là khô cá lóc, khô cá chạch, khô cá sặc, khô cá dứa, khô nhái (làm từ con nhái).

---

(210) **4-2025-18516**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh tím, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TÁM DÔ (VN)
Số 363, ấp Đường Lác, xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Mắm cá các loại (được làm từ cá lóc, cá sặc, cá linh).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu: mắm cá các loại (được làm từ cá lóc, cá sặc, cá linh).

---

(210) **4-2025-18517**

(540)

MAGURONAMA

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, be, xanh dương đen.
(731) GIÁP THỊ HIỀN (VN)
Số 41 Nguyễn Tuân Nguyễn Trãi, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-18518**

(540)

THE CHANG
BÁNH TRÁNG & ĐỒ ĂN VẶT

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh rêu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH TRÁNG THE CHANG (VN)
171 Hoàng Diệu 2, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bánh kẹo các loại, bánh tráng các loại, hạt dinh dưỡng, ngũ cốc, đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-18519**

(540)

Bánh mì
Chú Chill

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.1.6; 26.1.1
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, nâu, cam, vàng, xanh lá cây, hồng đậm, hồng nhạt, hồng, be, trắng.
(731) NGUYỄN THU ANH (VN)
Số 61 ngõ 612 La Thành, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh mì; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán đồ uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-18520**

(540)

Chamam

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh rêu, vàng nhạt.
(731) LÊ MINH CHUNG (VN)
Số 2/453 Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán đồ uống.

---

(210) **4-2025-18521**

(540)

Sof fitgold

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-18528**

(540)

Lait De Coco

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) BÙI THANH HÀ (VN)
Phòng 305 khu B, chung cư M3M4, Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân; ca vát; tất; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-18529**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6; 25.7.7; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-18531**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng nhạt.
(731) VŨ VĂN THÀNH (VN)
1B dãy C hẻm 1194/61/3 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; sữa rửa mặt; mặt nạ trang điểm; dầu gội đầu; kem tắm trắng.

---

(210) **4-2025-18532**

(540)

CELEWELL

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VELLPHARM VIỆT NAM (VN)
Số 8, đường TS3, KCN Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chất ăn kiêng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-18541**

(540)

Techfine®

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BÁCH ANH GROUP (VN)
Số 15 D19 KĐT Gleximco đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ biến tần; Pin; Pin năng lượng mặt trời; Pin lưu trữ điện.

---

(210) **4-2025-18590**

(300) JP2025-036765 04/04/2025 JP

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh nước biển, xanh ngọc.
(731) MATSUOKA CORPORATION (JP)
4-14 Takaramachi, Fukuyama, Hiroshima, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bít tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; đồ đội đầu; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; quần áo thể thao.

Nhóm 40: Xử lý hoặc gia công vải, quần áo hoặc lông thú, bao gồm cả sấy khô; dịch vụ may đo; thêu thùa; tái chế rác và phế thải; cho thuê máy và thiết bị ngành dệt; cho thuê máy may; hồ vải; xử lý vải; nhuộm vải sợi; dịch vụ gia công tính chịu lửa cho vải dệt; xử lý chống thấm nước cho vải; dịch vụ xử lý chống nhậy cho vải; xử lý chống nhàu cho vải; xử lý vải; cắt vải; sửa quần áo cho vừa số đo; may quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế trang phục; thiết kế quần áo; thử nghiệm vải.

---

(210) **4-2025-18613**

(540)

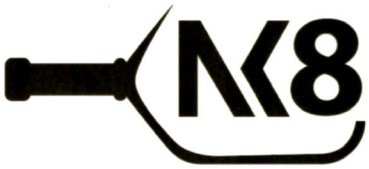

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.5
(731) DƯƠNG TRỌNG HIẾU (VN)
12.07 L.A C/cư Bàu Cát 2, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 28: Bóng và vợt để chơi pickleball.

---

(210) **4-2025-18614**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.7.24; 5.9.24; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.14; 25.7.25
(591) Đỏ hồng, vàng, nâu.
(731) PHAN HÙNG DŨNG (VN)
Căn hộ 18.02-Block B, khối chung cư lô A2, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã qua chế biến và đã được bảo quản; nước quả nấu đông; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây đóng hộp; mứt quả ướt; mứt ướt.

---

(210) **4-2025-18615**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.13.18; 5.7.21; 25.5.25; 25.7.25
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng, nâu, hồng, đỏ.
(731) PHAN HÙNG DŨNG (VN)
Căn hộ 18.02-Block B, khối chung cư lô A2, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã qua chế biến và đã được bảo quản; nước quả nấu đông; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây đóng hộp; mứt quả ướt; mứt ướt.

---

(210) **4-2025-18616**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.11.8
(591) Trắng, xám đen, đỏ, xanh dương.
(731) NGUYỄN THỊ THANH THỦY (VN)
283/12/1/2 Bông Sao, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh), vòi sen, vòi nước, bệ xí nhà vệ sinh, bồn rửa bát, chậu vệ sinh, bồn tắm, phụ kiện nhà bếp và phòng tắm như: tủ, kệ, gương soi, kệ kính, móc treo bằng kim loại, móc treo quần áo bằng kim loại, phễu thoát nước bằng kim loại, giá kệ để ly, chén bát, giá kệ để chai và để hộp đựng gia vị, giá treo đồ, giá đỡ (đồ đạc), giá để khăn bông (đồ đạc), giá treo quần áo, ống đựng đũa, thìa, vòng và thanh treo cho khăn tắm, vật dụng giữ giấy vệ sinh như: móc inox để cài cuộn giấy vệ sinh, hộp đựng giấy vệ sinh, giá (kệ) giữ xà phòng, giá (kệ) để bàn chải, kem đánh răng, kệ chân tủ lạnh, kệ để bình lọc nước, giá để dao thớt.

---

(210) **4-2025-18617**

(540)

MeiJieShangPin

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 3 STAR (VN)
59/7/12 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, bàn chải lông mi, bông tẩy trang, bút chì kẻ lông mày, lông mi giả, thuốc nhuộm tóc, keo xịt tóc, khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), mặt nạ làm đẹp, nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-18618**

(540)

MJ-ShangPin

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 3 STAR (VN)
59/7/12 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, bàn chải lông mi, bông tẩy trang, bút chì kẻ lông mày, lông mi giả, thuốc nhuộm tóc, keo xịt tóc, khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), mặt nạ làm đẹp, nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-18619**

(540)

(511) Nhóm 29: Bơ thực vật (margarine).

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 8.1.1; 8.1.16; 24.3.7; 25.1.6; 26.4.4
(591) Xanh dương đậm, nhạt, đỏ, vàng, cam, nâu, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

---

(210) **4-2025-18620**

(540)

(511) Nhóm 29: Bơ thực vật (margarine).

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 8.1.1; 8.3.3; 8.7.25; 25.1.6; 26.4.4; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng, xanh lá cây, xanh dương, đen, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

---

(210) **4-2025-18621**

(540)

(511) Nhóm 29: Bơ thực vật (margarine).

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 8.3.3; 24.3.7; 25.1.6; 25.7.20; 26.11.3
(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng, xanh lá cây, xanh dương, đen, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

---

(210) **4-2025-18622**

(540)

(511) Nhóm 29: Bơ thực vật (margarine).

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 8.3.8; 24.3.7; 25.1.6; 25.7.20; 26.1.1; 26.11.3
(591) Đỏ, vàng, cam, nâu, trắng, xanh lá cây, xanh dương, trắng, đen, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

---

(210) **4-2025-18623**

(540)

(511) Nhóm 29: Bơ thực vật (margarine).

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 5.7.8; 8.1.1; 24.3.7; 25.1.6; 25.7.20; 26.1.1; 26.11.3
(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng, xanh lá cây, xanh dương đậm, nhạt, đen, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

---

(210) **4-2025-18624**

(540)

(511) Nhóm 29: Bơ thực vật (margarine).

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 8.1.1; 8.3.3; 24.3.7; 25.1.6; 25.7.20; 26.1.1; 26.11.3
(591) Vàng, nâu, xanh lá cây, xanh dương, đỏ, trắng, đen, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

---

(210) **4-2025-18625**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, cam.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (VN)
266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ ngân hàng.

---

(210) **4-2025-18626**

(540)

Sacombank EZ

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (VN)
266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư vốn; đầu tư quỹ; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ đổi tiền; cho vay (tài chính); tư vấn tài chính; định giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tín dụng; quản lý tài chính; ngân hàng thế chấp; môi giới chứng khoán và trái phiếu; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng di động; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử

---

(210) **4-2025-18627**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, cam.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (VN)
266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư vốn; đầu tư quỹ; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ đổi tiền; cho vay (tài chính); tư vấn tài chính; định giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch

vụ tín dụng; quản lý tài chính; ngân hàng thế chấp; môi giới chứng khoán và trái phiếu; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng di động; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử.

---

(210) **4-2025-18628**

(540)

Sacombank Biz

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (VN)
266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư vốn; đầu tư quỹ; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ đổi tiền; cho vay (tài chính); tư vấn tài chính; định giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tín dụng; quản lý tài chính; ngân hàng thế chấp; môi giới chứng khoán và trái phiếu; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng di động; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử.

---

(210) **4-2025-18629**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.1; 26.15.15

(591) Xanh dương, trắng, cam.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (VN)
266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư vốn; đầu tư quỹ; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ đổi tiền; cho vay (tài chính); tư vấn tài chính; định giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tín dụng; quản lý tài chính; ngân hàng thế chấp; môi giới chứng khoán và trái phiếu; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng di động; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử.

---

(210) **4-2025-18630**

(540)

Sacombank EZ Life

(220) 28/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (VN)
266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư vốn; đầu tư quỹ; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ đổi tiền; cho vay (tài chính); tư vấn tài chính; định giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tín dụng; quản lý tài chính; ngân hàng thế chấp; môi giới chứng khoán và trái phiếu; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng di động; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử.

---

(210) **4-2025-18634**

(540)

MOON STUDY

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh nước biển.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MOONSTUDY (VN)
Tầng 5, SH 33, ô đất B4, khu đô thị Nam Trung Yên, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; thông tin giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục; tổ chức cuộc thi giáo dục; xuất bản sách.

---

(210) **4-2025-18635**

(540)

MOONSTUDY

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh nước biển.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MOONSTUDY (VN)
Tầng 5, SH 33, ô đất B4, khu đô thị Nam Trung Yên, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; thông tin giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục; tổ chức cuộc thi giáo dục; xuất bản sách.

---

(210) **4-2025-18640**

(540)

VENUS LAELINA
VENUSLAELINA

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN HƯNG (VN)
Số 51 ngõ 560 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), mặt nạ làm đẹp, nước hoa, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-18641**

(540)

VENUS HEART
VENUSHEART

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN HƯNG (VN)
Số 51 ngõ 560 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), mặt nạ làm đẹp, nước hoa, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-18642**

(540)

ECC
All In Care

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.5.7; 26.1.6; 26.11.22
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Y TẾ ECC (VN)
Số 3 ngõ 74 đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 39: Vận chuyển bằng xe cấp cứu; dịch vụ cứu hộ; dịch vụ lái xe; vận tải bằng ô tô

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ phòng khám y tế; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khoẻ; chăm sóc y tế; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-18649**

(540)

OVISURE CARE

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM GALIEN (VN)
Số nhà 7, ngách 207/7/6 phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-18650**

(540)

TORACHI

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ZENITH VIỆT NAM (VN)
Số nhà 14 ngõ 62 đường Triều Khúc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa bột dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa bột.

---

(210) **4-2025-18653**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.5.7; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Xanh dương, xám, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẠI LÝ LÊ NGỌC (VN)
9, đường Nguyễn Văn Linh, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; tổ chức xổ số; dịch vụ giải trí

---

(210) **4-2025-18655**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.2; 24.15.2; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đen, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG PHƯƠNG LY (VN)
Thôn Long Vân, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; thi công trang trí nội thất; thi công nội thất, ngoại thất; lắp đặt nội thất, ngoại thất.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế ngoại thất; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc công trình xây dựng; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2025-18656**

(540)

PHUCBAGI

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGÔ VĂN PHÚC (VN)
Số nhà 27, ngõ 46, đường Trần Nguyên Hãn, tổ 4B, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ; mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, váy, mũ, giày dép, khăn đội đầu, thắt lưng, trang phục, ba lô, cặp da, túi xách tay, ví, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà, vật liệu giả da, sách, tạp chí [định kỳ], giấy viết, vật liệu để đóng sách, ấn phẩm, văn phòng phẩm, ảnh chụp (đã in), vật liệu bằng chất dẻo để bao gói.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông: cung cấp dịch vụ internet - đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh chia sẻ video trực tuyến vì mục đích giáo dục, giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ đăng ký tên miền; dịch vụ cung cấp email theo tên miền.

---

(210) **4-2025-18657**

(540)

PHUC.VN

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGÔ VĂN PHÚC (VN)
Số nhà 27, ngõ 46, đường Trần Nguyên Hãn, tổ 4B, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ; mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, váy, mũ, giày dép, khăn đội đầu, thắt lưng, trang phục, ba lô, cặp da, túi xách tay, ví, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong

nhà, vật liệu giả da, sách, tạp chí [định kỳ], giấy viết, vật liệu để đóng sách, ấn phẩm, văn phòng phẩm, ảnh chụp (đã in), vật liệu bằng chất dẻo để bao gói.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông: cung cấp dịch vụ internet - đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh chia sẻ video trực tuyến vì mục đích giáo dục, giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ đăng ký tên miền; dịch vụ cung cấp email theo tên miền.

---

(210) **4-2025-18658**

(540)

TT CO.LTD

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.5.1
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT HÓA CHẤT TẨY RỬA T&T (VN)
Thôn Thuận Hòa, xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; nước giặt quần áo; nước rửa tay; nước tẩy vết bẩn.

---

(210) **4-2025-18659**

(540)

HỘ KINH DOANH
BÙI THỊ VÂN

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.13; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH BÙI THỊ VÂN (VN)
Thôn 3, xã Trà Giang, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gỗ, tre dùng để trang trí.

---

(210) **4-2025-18660**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 12.3.11; 19.7.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FUWA BIOTECH (VN)
Thửa đất số 1618, cụm công nghiệp Đông Tiến, phường Rừng Thông, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ so sánh giá; marketing; tổ chức hội trợ, triển lãm nhằm mục đích xúc tiến thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ siêu thị mua bán các sản phẩm như: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm, chế phẩm vệ sinh thân thể, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, chất khử mùi cho người, chế phẩm làm thơm phòng, nước tẩy rửa bồn cầu, nước lau sàn nhà, dầu gội đầu, dầu xả tóc, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, két sắt, dụng cụ làm vườn, bộ đồ bàn ăn (dao, dĩa và thìa), thiết bị và dụng cụ y tế, găng tay dùng cho mục đích y tế, khẩu trang dùng cho mục đích y tế, lò nướng bánh, lò vi sóng, bình đun nước nóng, thiết bị làm sữa chua chạy điện, máy làm bánh mì, máy pha cà phê, máy làm kem, thiết bị và máy làm đá, xe điện, xe đạp, mũ bảo hiểm, đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, đồng hồ thông minh, tai nghe, loa, điện thoại,văn phòng phẩm, dụng cụ thao tác bằng tay, phần mềm máy tính được ghi sẵn, cặp sách, ba lô du lịch, va li du lịch, địu trẻ em, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ) và đồ đạc dùng trong văn phòng, thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, thảm lót sàn, nến thắp sáng, nến thơm, hoa giả, hoa lụa, dầu ăn, thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm trên cơ sở cá, thực phẩm trên cơ sở hoa quả hoặc rau, trái cây đã được bảo quản, rau đã được bảo quản, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, cà phê, chè (trà), ca cao, đường, gạo, bún, phở, miến, gia vị, tương ớt, nước xốt, bánh kẹo, nước tinh khiết, nước bù khoáng (nước bổ sung khoáng chất không dùng cho mục đích y tế), nước tăng lực, nước ép trái cây, đồ uống có ga, rượu, bia, nước giải khát, bật lửa.

---

(210) **4-2025-18661**

(540)

HẢI NAM VI THƯƠNG TÂN CHÂM

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chẩn trị y học cổ truyền; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-18662**

(540)

HẢI NAM CHỈ HUYỆT NÂNG CƠ HÌNH CÁNH SAO THẨM MỸ CƠ XƯƠNG KHỚP

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Y DƯỢC HẢI NAM (VN)
Số 63 đường Cổ Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chẩn trị y học cổ truyền; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-18663**

(540)

Duy Việt Thái

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN DUY NGỌC (VN)
Thôn Tế Xuyên 1, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Chả cá; chả mực; chả tôm; tôm cá sau khi chế biến bảo quản.

Nhóm 30: Gia vị Tom yum; nước sốt (gia vị); gia vị.

---

(210) **4-2025-18664**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3; 26.4.7
(591) Vàng kim, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN 3FGROUP (VN)
Số 10 đường 1C, khu dân cư Melosa Garden Khang Điền, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 14: Ngọc phỉ thúy; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đồng hồ; đá quý; ngọc trai.

---

(210) **4-2025-18665**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây đậm, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ONG MẬT QUANG ĐÀO (VN)
Số 300, đường DT744, tổ 4, ấp An Thuận, xã Phú An, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2025-18666**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17
(591) Xanh lá cây, đỏ, xám.
(731) NGUYỄN TRỌNG HÙNG (VN)
Nhà số 6, tập thể giáo viên trường THPT Yên Hòa, tổ 29, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; xà phòng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ chuyên dụng cho nhân viên điều dưỡng; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Nhập khẩu, mua bán các sản phẩm sau: dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thuốc đông y, mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, xà phòng, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ chuyên dụng cho nhân viên điều dưỡng, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; sắp xếp và tiến hành hội thảo; đào tạo thực hành [thao tác thử].

Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa; thẩm mỹ viện; bệnh viện; các dịch vụ xét nghiệm y tế; tư vấn về sử dụng thuốc; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-18667**

(540)

DearMom

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) HENAN JINSHEN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 701, Building 8. No. 149, West Third Ring Road, High-tech Zone, Zhengzhou City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Mui che cho xe đẩy trẻ em; xe đẩy tay; xe đẩy em bé; ghế bảo hiểm trong xe cộ dùng cho trẻ em, cho xe cộ; xe đạp; xe đẩy trẻ em.

---

(210) **4-2025-18668**

(540)

DearMom

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) HENAN JINSHEN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 701, Building 8. No. 149. West Third Ring Road, High-tech Zone, Zhengzhou City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh qua trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tiếp thị.

---

(210) **4-2025-18685**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.9
(591) Đen, vàng.
(731) LƯỜNG THỊ NGUYÊN (VN)
Căn 3828 tòa SA3 Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-18686**

(540)

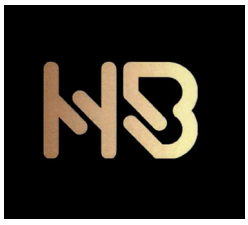

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.9
(591) Đen, vàng.
(731) LƯỜNG THỊ NGUYÊN (VN)
Căn 3828 tòa SA3 Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo, đồ ăn, thức uống.

---

(210) **4-2025-18687**

(540)

KARFY

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIAMOND FOOD VIỆT NAM (VN)
Km số 6, quốc lộ 39A, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; bánh quy; bánh mì; bánh snack (bim bim); bánh quy giòn; bánh trứng; bánh ngọt; bánh kẹo hạnh nhân; bánh quế; bánh gạo.

---

(210) **4-2025-18688**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIAMOND FOOD VIỆT NAM (VN)
Km số 6, quốc lộ 39A, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; bánh quy; bánh mì; bánh snack (bim bim); bánh quy giòn; bánh trứng; bánh ngọt; bánh kẹo hạnh nhân; bánh quế; bánh gạo.

---

(210) **4-2025-18689**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 26.1.1
(591) Cam, xanh da trời, trắng.
(731) BÁO VNEXPRESS (VN)
Tầng 10, tòa A FPT Tower, số 10 Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quyên góp quỹ từ thiện nhằm mục đích xây dựng, triển khai các dự án sử dụng công nghệ thông tin cho học sinh, sinh viên; tổ chức quyên góp quỹ từ thiện; quỹ tương hỗ (cụ thể: hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh cho cộng đồng); quỹ xã hội; quỹ viện trợ; quỹ học bổng; quỹ tài năng trẻ; quỹ khuyến học.

Nhóm 41: Tổ chức chương trình truyền hình; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về khoa học, công nghệ.

---

(210) **4-2025-18690**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.1; 3.5.24; 3.5.25; 9.7.19; 24.7.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng, xám, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NAMSAN FOOD (VN)
Số 584 đường 72 Ngãi Cầu, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; rau trộn; khoai tây rán giòn; thạch cho thực phẩm; sữa; thịt gà chiên giòn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; trang trí thực phẩm; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-18691**

(540)

Mai Phan
Beauty & Spa

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.9.1
(591) Trắng, xanh lá.
(731) PHAN THỊ MAI (VN)
Số 31, ngõ 18 Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2025-18695**

(540)

THẢO XUÂN

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh lá, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TM DỊCH VỤ SẢN XUẤT GIA CÔNG CHẾ BIẾN THỰC PHẨM THẢO XUÂN (VN)
22/1 đường Nguyễn Thị Châu, tổ 104, ấp Bến Cỏ, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mì sợi; bún; bánh phở; bánh đa nem; bánh tráng.

---

(210) **4-2025-18696**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.9
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY GIA CÔNG VÀ IN ẤN THIÊN PHÚC (VN)
55B11 đường Cây Keo, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Balo; túi xách; ví.

Nhóm 25: Đồ đi chân; giày; dép; tất.

---

(210) **4-2025-18697**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.9
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) TẠ THỊ MINH (VN)
Thôn Giã Bàng, xã Tề Lỗ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-18700**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG GẤM (VN)
Thôn Bình Hàn, xã Lạc Phượng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện động cơ diesel và động cơ xăng; máy cày; động cơ diesel (không dùng cho các phương tiện giao thông trên đường bộ); máy kéo cầm tay dùng trong nông nghiệp; củ phát điện.

---

(210) **4-2025-18701**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Ghi, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG GẤM (VN)
Thôn Bình Hàn, xã Lạc Phượng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện động cơ diesel và động cơ xăng; máy cày; động cơ diesel (không dùng cho các phương tiện giao thông trên đường bộ); máy kéo cầm tay dùng trong nông nghiệp; củ phát điện.

---

(210) **4-2025-18713**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 26.4.2; 26.4.7
(591) Tím nhạt, tím đậm, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số nhà 09, Đồng Bát, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cát thơm [xả rác] cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho thú cưng; giấy nhám [xả rác] cho thú cưng; thức ăn nhai dành cho động vật.

---

(210) **4-2025-18714**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.22; 6.1.2
(591) Đen, xanh lam, trắng, xanh dương, hồng nhạt, hồng đậm, đỏ, đỏ đô, nâu, xanh dương nhạt, xanh xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHÂN GIA (VN)
Số nhà 24, ngõ 527, thôn Thuận Tiến, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-18715**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT HTC (VN)
Số nhà 27, ngõ 130 phố Nguyễn Thượng Hiền, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-18716**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TÔM BƠ (VN)
Nhà ông Hùng, thôn Chung Sơn, xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-18718**

(540)

MONILAC

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QND (VN)
Tầng 6 nhà C-TT8-3 khu nhà ở Him Lam Vạn Phúc, TDP 10, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2025-18756**

(540)

SUN LEGACY CITY

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, quần áo, giày dép mũ nón, móc đeo chìa khoá, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh; cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khoẻ hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y: thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-18757**

(540)

SUN MEGA CITY

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khoá, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ

chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh; cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khoẻ hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y: thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-18758**

(540)

XANH ISLAND
BY SUN GROUP

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.19; 5.3.11; 5.3.13
(591) Xanh dương, xanh lá, hồng, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khoá, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh; cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khoẻ hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ

vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.
Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y: thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-18759**

(540)

SUN CORP BANK

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Thẻ ATM; thẻ ghi nợ từ tính; phần mềm ngân hàng; phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ lập các thống kê tài khoản; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ phân tích giá cả thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới chứng khoán; mua bán bất động sản; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-18760**

(540)

SUN COMMERCIAL BANK

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Thẻ ATM; thẻ ghi nợ từ tính; phần mềm ngân hàng; phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ lập các thống kê tài khoản; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ phân tích giá cả thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới chứng khoán; mua bán bất động sản; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-18761**

(540)

SUN GROUP BANK

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Thẻ ATM; thẻ ghi nợ từ tính; phần mềm ngân hàng; phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ lập các thống kê tài khoản; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ phân tích giá cả thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới chứng khoán; mua bán bất động sản; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-18762**

(540)

Laki Cup

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.3
(591) Hồng.
(731) HỘ KINH DOANH NIU MI (VN)
Số nhà 03, đường Yên Sở - Song Phương, Trại Gần, thôn 1, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm (ko dùng điện); bình nhựa để đựng nước; bình đựng đồ uống, không dùng điện; cốc để uống bằng sứ; bình đựng đồ uống bằng thủy tinh.

---

(210) **4-2025-18763**

(540)

Logio

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chế phẩm diệt côn trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-18764**

(540)

THEFOUR.STU

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN THUÝ HOANH (VN)
Ấp Cầu Tràm, xã Long Thạch, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví.

Nhóm 25: Quần; áo; tất; mũ, giày; dép.

---

(210) **4-2025-18765**

(540)

GILUX

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DAL (VN)
Tầng 2, số 28 đường Trần Hữu Dực, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện; ấm đun nước dùng điện; quạt điện.

Nhóm 21: Dụng cụ rửa mặt dùng điện.

---

(210) **4-2025-18766**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.7.3; 6.1.2; 7.1.11; 18.3.2; 19.1.11

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ HP (VN)
Số 1045, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-18767**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.15; 18.3.2

(591) Vàng, nâu, xanh, đen, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ HP (VN)
Số 1045, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Hạt giống để trồng; hạt giống thực vật; hạt giống cây trồng.

---

(210) **4-2025-18770**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.6; 26.11.12
(591) Xanh lá, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC THIÊN AN (VN)
17 Lô I Đường 10, KDC Phú Mỹ, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; phân đạm; phân hữu cơ; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chế phẩm hoá học dùng để trị bệnh nấm mốc; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ thương mại.

---

(210) **4-2025-18771**

(540)

T GREEN

OIL

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ HỮU THÁI (VN)
TDP Tân Vinh, Hải Bình, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; hương liệu [tinh dầu]; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; mặt nạ làm đẹp; sữa rửa mặt; kem chống nắng.

---

(210) **4-2025-18781**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.15.17; 24.1.1; 26.3.2
(591) Xanh dương, xanh ngọc, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HASAFILM (VN)
Xóm Giao, thôn Mỹ Lương, xã Mỹ Lương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; giấy cách điện, cách nhiệt; lá kim loại cách điện, cách nhiệt; băng cách điện, cách nhiệt; chất cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-18782**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(731) LÊ TUẤN ANH (VN)
Xóm 4, thôn Hội Xá, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ massage; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm tóc; dịch vụ trang điểm; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-18783**

(540)

ĐASA GOLD

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Sở hữu trí tuệ đại diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2025-18788**

(540)

Health Labo

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GIMEDI (VN)
Ô số 1 dãy B, lô TT6 khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-18789**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Da cam, nâu đen, trắng.
(731) HOÀNG THANH HÀ (VN)
Thôn Kim Bồng, xã Kim Đường, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị sạc pin, thiết bị sạc điện thoại di động, tấm bảo vệ màn hình điện thoại, loa, tai nghe, pin điện, pin mặt trời, pin quang điện.

---

(210) **4-2025-18790**

(540)

MÁI CHÈO

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÁI MÂM (VN)
Số 7 Lương Văn Can, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà và đồ uống liên quan đến trà; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-18792**

(540)

ASTASEKI

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DAKAMI COSMETIC (VN)
Tầng 4, tầng 5, tòa nhà trụ sở Viện Thuốc lá, ngõ 133 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa bột dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa bột

---

(210) **4-2025-18799**

(540)

BỆNH VIỆN MẮT SÀI GÒN TRUNG TÂM KIỂM SOÁT CẬN THỊ

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 4.5.4; 16.3.1; 24.13.1; 26.11.8
(591) Đen, trắng, xám nhạt, đỏ nhạt, vàng, xanh đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị

được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-18801**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.4; 16.3.1
(591) Trắng, xám nhạt, đỏ nhạt, vàng, xanh đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách mạng tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-18803**

(540)

AI VIỆT NAM

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AIVIETNAM.VN (VN)
Phòng 903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI) để phân tích dữ liệu; phần mềm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho điện thoại thông minh; phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI) tích hợp trên website; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến cho các sản phẩm trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ quản lý doanh nghiệp công nghệ khởi nghiệp (startup); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ giới thiệu sản phẩm lĩnh vực công nghệ cao trên các phương tiện truyền thông; xuất bản tài liệu

quảng cáo.

Nhóm 41: Đào tạo, huấn luyện về trí tuệ nhân tạo; tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề về trí tuệ nhân tạo; tổ chức các lớp bồi dưỡng, huấn luyện, đào tạo nhân lực về trí tuệ nhân tạo; hướng dẫn áp dụng trí tuệ nhân tạo [đào tạo]; xuất bản sách về trí tuệ nhân tạo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-18804**

(540)

KAKITECK

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.11; 10.3.13; 24.1.1
(591) Da cam, trắng.
(731) NGUYỄN DUY DƯƠNG (VN)
Thôn Nam Hải, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; đèn sấy móng tay; thiết bị sấy; máy sấy toàn thân; giường tắm nắng; thiết bị sấy nha khoa.

---

(210) **4-2025-18805**

(540)

CALL HOME

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN TUẤN PHI (VN)
Thôn Phú Lương Thượng, xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị sấy khô.

---

(210) **4-2025-18806**

(540)

A+cons

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.11.9
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG XÂY DỰNG A+ (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; bê tông tươi; vật liệu để làm đường và phủ mặt đường đi; xi măng cho lò cao; bê tông xây dựng.

---

(210) **4-2025-18807**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.13.4; 17.3.2; 24.9.1; 25.1.9; 26.1.1
(591) Xanh đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT HOÀNG AN (VN)
Tầng 2, số 17B ngõ 340 đường Ngọc Hồi, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ biện hộ pháp lý.

---

(210) **4-2025-18808**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Đen, xám, trắng.
(731) OSOTSPA PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
348 Ramkhamhaeng Road, Huamak, Bangkapi, Bangkok 10240, Thailand
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh nữ (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm để tắm (không dùng cho mục đích y tế); nước thơm (dùng cho mục đích mỹ phẩm); kem mỹ phẩm dưỡng mặt; chế phẩm rửa mặt (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-18809**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 25.7.22; 26.2.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FISH HEAVEN (VN)
Nhà V-An Hưng, số 24, ngõ 2 Trần Văn Lai, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm tươi sống: thủy sản, hải sản, trái cây, rau, gia súc, gia cầm.

---

(210) **4-2025-18810**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.2.7
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TAE BACK (VN)
Kiốt SH16- ĐN6, SH17- ĐN6, tầng 1, tòa nhà CT5, đường Phạm Hùng, khu đô thị Mỹ Đình Sông Đà, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-18811**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THỊ HÀ PHƯƠNG (VN)
Tổ 5, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước hoa cho xe ô tô; tinh dầu thơm [sử dụng cho liệu pháp mùi hương].

---

(210) **4-2025-18812**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YUL HA (VN)
Số 29 ngõ 179 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-18813**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 26.11.12
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN (VN)
4A Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 26: Tranh thêu bằng len, tranh thêu gồm len và vải ghép trên tranh.

Nhóm 27: Thảm (có thêu tranh trên thảm).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-18820**

(540)

XANHKOLOR

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN NGỌC QUỲNH (VN)
Tổ dân phố 3, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn dầu; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2025-18823**

(540)

YUTAKA

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV ĐẶNG KIM HẠNH (VN)
Xóm Xuân Sơn, xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM)

(511) Nhóm 19: Ngói không nung; ngói màu phủ sơn (tất cả không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-18825**

(540)

M
MAISON
DE LUNA

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(591) Đỏ, vàng.

(731) NGUYỄN GIA ĐOÀN (VN)
Phòng 2613 chung cư HPC Landmark 105 KĐT Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; sữa tắm; tinh dầu thơm phòng; dầu thơm.

Nhóm 04: Nến thơm.

---

(210) **4-2025-18826**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) PHẠM THỊ TRANG (VN)
Thôn 02, xã Long Hưng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Trái cây sây dẻo; trái cây sấy giòn; rau củ sấy.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: trái cây sấy dẻo, trái cây sấy giòn, rau củ sấy.

---

(210) **4-2025-18827**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI IPS (VN)
16/20 đường số 16, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Túi bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; túi bằng chất dẻo dùng một lần để đựng chất thải vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-18828**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.5.20; 26.1.1
(591) Cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VMV CHÂU Á (VN)
Lô BI-13-KCN, lô BI-14-KCN, khu công nghiệp Phú Hội, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mạnh [đồ uống]; rượu gạo.

---

(210) **4-2025-18829**

(540)

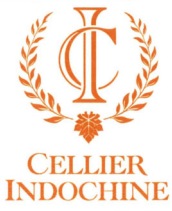

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VMV CHÂU Á (VN)
Lô BI-13-KCN, lô BI-14-KCN, khu công nghiệp Phú Hội, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mạnh [đồ uống]; rượu gạo.

---

(210) **4-2025-18831**

(540)

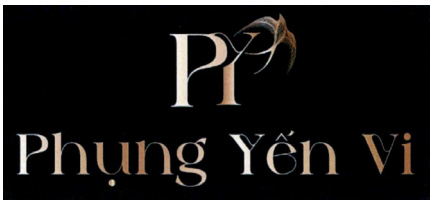

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.4.18
(591) Xanh lục, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI LINH YẾN (VN)
LK28-4 khu đô thị Ngô Thì Nhậm, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến hũ (yến chưng); yến sào sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào đã chế biến; thực phẩm làm từ tổ yến (súp yến); chim tiềm bào ngư (thực phẩm chế biến sẵn).

---

(210) **4-2025-18832**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 6.1.2; 7.1.5; 7.5.10; 25.7.22; 26.1.2
(591) Trắng, đỏ.
(731) LƯU ÁI CHI (VN)
Tổ dân phố Tân Hợp, phường Tân Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vôtca; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: rượu, rượu gạo, rượu vôtca, đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-18834**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN CẨM LINH (VN)
Thôn Sung Túc, xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh].

---

(210) **4-2025-18835**

(540)

MINGMIN 明敏

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHỬ ĐỨC CƯỜNG (VN)
P406, A6A, tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

---

(210) **4-2025-18836**

(540)

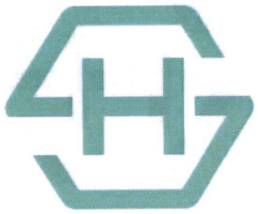

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Trắng, xanh ngọc.
(731) CHỬ ĐỨC CƯỜNG (VN)
P406, A6A, tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

---

(210) **4-2025-18837**

(540)

SBD

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XNK HUY HOÀNG (VN)
Số 32, ngõ 200, đường Thanh Bình, tổ dân phố 11, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY (CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY)

(511) Nhóm 09: Loa; loa thông minh; loa có thể đeo; loa cầm tay; vỏ hộp loa; bộ khuếch đại âm thanh.

---

(210) **4-2025-18838**

(540)

ASPASIA

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ NAMIAN GROUP (VN)
231 Yên Thế, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-18839**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.20; 26.2.3; 26.3.1; 26.3.6
(591) Trắng, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH INNOVATEK VIỆT NAM (VN)
Thôn An Bình, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời; pin lưu trữ điện năng lượng mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; camera năng lượng mặt trời; thiết bị giám sát an ninh dùng năng lượng mặt trời; biến tần hòa lưới điện (inverter hòa lưới).

Nhóm 11: Đèn led sử dụng năng lượng mặt trời; đèn led chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: pin năng lượng mặt trời, pin lưu trữ điện, tấm pin năng lượng mặt trời, biến tần hòa lưới điện (inverter hòa lưới), các sản phẩm sử dụng pin năng lượng mặt trời gồm camera, đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-18840**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.4
(591) Hồng, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FISH GOLDEN HERITAGE (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-18842**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.5; 4.3.3; 5.9.15; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, vàng, cam, cam đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng nhạt, vàng đậm.
(731) NGUYỄN VĂN TÙNG (VN)
Xóm 5, thôn Hoành, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống cho nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-18843**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.13; 26.7.5; 26.7.25
(591) Nâu, nâu đậm, nâu nhạt, xám, trắng, cam đậm, cam nhạt, đen.
(731) HE YU (VN)
M3-06, khu phố Uni-town, đường Lý Nam Đế, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn nội thất; sơn ngoại thất; sơn lót; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2025-18844**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 13.1.6; 18.5.1; 18.5.3
(591) Xanh dương, cam.
(731) NGUYỄN TIẾN ĐỨC (VN)
Thôn Chùa, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: thủy hải sản đã qua chế biến, thịt đã qua chế biến, rau củ quả, đã qua chế biến, hạt đã qua chế biến, bánh kẹo.

Nhóm 39: Du lịch; tham quan (du lịch); sắp xếp các chuyến du lịch; đại lý bán vé máy bay; cho thuê xe du lịch.

---

(210) **4-2025-18845**

(540)

DULLY NA CAT

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) KIM YONGMOOK (KR)
#301, 10-12, Godeok-ro 28-gil Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Túi đựng dụng cụ, rỗng; ba lô; túi du lịch; vali; túi dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-18846**

(540)

DULLY NA DOG

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) KIM YONGMOOK (KR)
#301, 10-12, Godeok-ro 28-gil, Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Túi đựng dụng cụ, rỗng; ba lô; túi du lịch; vali; túi dùng cho thể thao.

Nhóm 28: Gậy đánh gôn; găng tay đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; xe đẩy túi đựng gậy đánh gôn; vỏ bọc đầu gậy chơi gôn; đầu gậy đánh gôn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: túi đựng dụng cụ, rỗng, ba lô, túi du lịch, vali, túi dùng cho thể thao, gậy đánh gôn, găng tay đánh gôn, túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe, xe đẩy túi đựng gậy đánh gôn, vỏ bọc đầu gậy chơi gôn, đầu gậy đánh gôn.

---

(210) **4-2025-18847**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 11.3.3; 26.4.18
(591) Xanh rêu đậm, trắng, vàng, cam.
(731) BÙI GIA KHIÊM (VN)
Xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-18848**

(540)

TEPREBEX

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HÀ MINH (VN)
Ô dịch vụ 12, lô 22 Bằng A, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18850**

(540)

QM.WAPHARMAUSA

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18851**

(540)

ICOSAPENT

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI BẮC (VN)
Số 11, đường công nghiệp 4, khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18852**

(540)

ICOSALIPID

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI BẮC (VN)
Số 11, đường công nghiệp 4, khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18853**

(540)

NEXZITOR

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18854**

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

NEXBERA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18855**

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

NEXLIPROL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18856**

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ALZIGEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18863**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HSA (VN)
Số 11B, ngách 3/29, ngõ 3, đường Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán sách, báo; quản lý kinh doanh các khóa học trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-18864**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 5.5.20
(591) Xanh biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MT COSMETICS (VN)
54A -56 Trần Huy Liệu, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm; dầu gội; dầu xả; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dầu gội, dầu xả, hóa mỹ phẩm, dược mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-18865**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 3.11.3; 24.9.1; 25.1.9; 25.7.21; 26.1.1
(591) Xanh lá, xanh lục, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HUANG HEALTHCARE (VN)
73 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, dược mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và làm đẹp.

---

(210) **4-2025-18866**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh dương đậm, vàng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DEMEGO (VN)
Tầng 3, tòa nhà Hà Thành Plaza, số 102 Thái Thịnh, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quán lý các căn hộ cho thuê; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Làm sạch tòa nhà (bề mặt bên ngoài); làm sạch tòa nhà (bên trong); lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thang máy; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-18867**

(540)

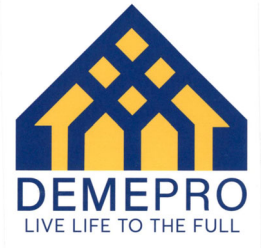

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh dương đậm, vàng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DEMEGO (VN)
Tầng 3, tòa nhà Hà Thành Plaza, số 102 Thái Thịnh, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-18868**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) LÂM VĂN KHẢI (VN)
Ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sáp tạo kiểu lông mày; sáp đường tẩy lông; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm]; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Trưng bày, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, marketing, xuất nhập khẩu, mua bán

sản phẩm sau: mỹ phẩm, sáp tạo kiểu lông mày, sáp đường tẩy lông, sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm], chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18869**

(540)

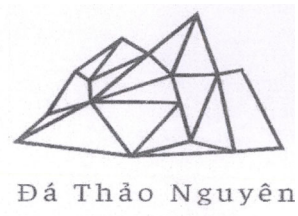

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 17.2.2; 26.15.15
(731) PHẠM BÁCH PHƯƠNG (VN)
Ngõ 541 Bát Khối, tổ 8, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Đá xây dựng; đá ốp lát; đá cầu thang; đá cảnh quan trong xây dựng; đá tự nhiên dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-18870**

(540)

柠檬森林
LEMON FOREST

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHEN GANG (CN)
Room 701, Building 1, Chuangmeng Century, Shimao Century Center, Yushan Town, Changshu City, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ ăn uống di động; dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-18871**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23
(591) Xanh dương, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁ THÀNH (VN)
Số 19 Phan Văn Trị, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại xe ô tô.

Nhóm 37: Bảo dưỡng và sửa chữa xe ô tô.

Nhóm 40: Sản xuất, lắp ráp xe ôtô theo yêu cầu từ người khác.

---

(210) **4-2025-18872**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 18.5.1; 25.7.7
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh dương, xanh lá cây, đen.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶC SẢN HỒNG ANH NT (VN)
Đại lộ Nguyễn Tất Thành, thôn Phước Hạ, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hàng lương thực, thực phẩm (bánh kẹo, đường, sữa, phụ gia thực phẩm, gia vị, nước chấm, dầu ăn các loại, thực phẩm đông lạnh, hàng nông sản đã và chưa qua chế biến), đồ uống các loại (rượu, bia, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước khoáng, đồ uống không cồn, nước ép trái cây, xi rô dùng cho đồ uống có cồn), thuốc lá và vật dụng dành cho người hút thuốc, quần áo, giày, dép, túi xách, ba lô, cặp sách, đồ trang sức mỹ nghệ (cặp tóc, vòng tay, dây chuyền), mỹ phẩm, kem đánh răng, nước súc miệng, nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, xà phòng, dầu gội, sữa tắm, khăn, giấy, tã, vật dụng vệ sinh, đồ dùng gia dụng (ly chén, bát, đĩa gốm, sứ, thủy tinh, đồ dùng nhà bếp, bình nước, khay, chén), đồ dùng học tập và đồ dùng văn phòng phẩm (kéo, giấy, ghim, hộp bút), đồ dùng, vật dụng trang trí nhà cửa, văn phòng.

---

(210) **4-2025-18873**

(540)

Stronbull

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU JIUNIU VENTILATION EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Room 090, Shop 210, 2nd Floor, No. 491 West Zhongshan Avenue, Tianhe District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí; máy nén [máy móc]; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; máy thổi; máy thổi hoặc quạt dùng để nén, hút và vận chuyển hạt; máy bơm.

Nhóm 11: Quạt gió [điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; thiết bị lọc dầu; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí].

---

(210) **4-2025-18874**

(540)

iCIVRO

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CIVRO BUILDING TECHNOLOGY (GUANGDONG) CO., LTD. (CN)
F2, F3, F4, No.3 Fanhu Guandi, Sanshui Center Sci. & Tech Industrial Park, Foshan, Guangdong, China 528100

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ dịch vụ giám sát xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; dịch vụ chống ẩm [xây dựng]; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; bọc đệm.

---

(210) **4-2025-18875**

(540)

Umatoll

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHUZHOU YOUXIAN HONGXI YUNJI NETWORK CO., LTD. (CN)
No. 33, Minglou, Lianxing Community, Lianxing Street, Youxian County, Zhuzhou City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Xe cộ đồ chơi; đồ chơi; búp bê; rô-bốt đồ chơi; mô hình đồ chơi; súng ngắn đồ chơi.

---

(210) **4-2025-18880**

(540)

TREZUNIA

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ELANCO US INC. (US)
2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, United States of America

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thú y, kháng thể đơn dòng để điều trị viêm da dị ứng ở chó.

---

(210) **4-2025-18881**

(540)

ADZACT

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ELANCO US INC. (US)
2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, United States of America

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thú y, kháng thể đơn dòng để điều trị viêm da dị ứng ở chó.

---

(210) **4-2025-18882**

(540)

CHIYOG

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHEN, ZHIHONG (CN)
No. 399, Beichen Village, Tanfang Town, Qingzhou City, Shandong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: sản phẩm sữa, sữa chua, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, trà sữa, cà phê, đồ uống cà phê có sữa; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng ăn uống, quán trà sữa; hỗ trợ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực nhượng quyền thurong mại; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-18883**

(540)

HẠNH AN

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI INOCHI VIỆT NAM (VN)
Căn L8 122 khu đô thị Louis City, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm để tẩy màu; nước javen; mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-18884**

(540)

Coffee BM Bạn Mê Tấm lòng Tây Nguyên

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.1

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH BẠN MÊ (VN)
71 An Dương Vương, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; trà; ca cao; socola.

---

(210) **4-2025-18885**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(591) Da cam, xanh than.
(731) CREO LOGISTICS PTE. LTD. (SG)
140 Paya Lebar Road, #07-04, AZ @ Paya Lebar, Singapore 409015
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; môi giới vận chuyển hàng hóa; vận chuyển hàng hóa; môi giới hàng hải; dịch vụ kho hàng hóa; môi giới vận tải; hậu cần vận tải.

---

(210) **4-2025-18886**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
NQ21-48, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-18887**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
NQ21-48, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-18888**

(540)

LA MER

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xám, xanh, hồng.
(731) TRẦN VĂN LONG (VN)
Xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-18889**

(540)

Kingpack

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ PHẠM GIA (VN)
P404, số 88 Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo hàng hóa gồm: máy đóng gói, bao bì đóng gói, bao bì thực phẩm, đồ dùng một lần (túi, cốc (ly), tô (bát), khay, hộp).

---

(210) **4-2025-18892**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) SHENZHEN INTELLIROCKS TECH. CO., LTD. (CN)
No. 2901-2904, 3002, Block C, Section 1, Chuangzhi Yuncheng Building, Liuxian Avenue, Xili Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo động; bộ biến đổi, điện; chuông cửa điện; phích cắm điện; ổ cắm điện; bộ nắn điện; cuộn cảm [điện]; khoá điện; thiết bị điều khiển từ xa; cầu dao điện; camera; nhiệt ẩm kế; ẩm kế; nhiệt kế sử dụng để đo nhiệt độ bên trong của thịt; thiết bị điều khiển điện; màn hình [phần cứng máy vi tính]; cảm biến chuyển động; loa; cân; thiết bị ghi và phát âm thanh và hình ảnh; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị ghi thời gian; chip [mạch tích hợp]; ứng dụng điện thoại, có thể tải về.

Nhóm 11: Bóng đèn; máy chiếu sáng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; chuỗi bóng đèn tròn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; đèn; đèn để sàn; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn ngủ; máy và thiết bị làm sạch không khí; máy sấy dùng không khí; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị hút ẩm; thiết bị giữ ẩm; quạt điện; thiết bị sưởi ấm; thiết bị thổi khí nóng; thiết bị và máy làm đá lạnh; nồi chiên không dầu; hệ thống và thiết bị nấu nướng; ấm đun nước, dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện; tủ lạnh; máy làm kem lạnh; thiết bị dùng cho cửa cấp nước; thiết bị khử nước cho thực

phẩm, dùng điện; nồi cơm điện; giá đỡ chụp đèn; đui đèn điện; đèn tường; đèn mood; đèn pin dùng điện.

---

(210) **4-2025-18893**

(540)

kidspure

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) ORIGINONE HEALTH GROUP PTE. LTD. (SG)
120 Lower Delta Road, #10-09, Cendex Centre, Singapore

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; thuốc dùng cho người; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 30: Trà; kẹo; kẹo mềm; thạch hoa quả [bánh kẹo]; bột hạnh nhân [bột nhão] dùng để làm bánh; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-18894**

(540)

Unimaxr

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) LÊ MẠNH TOÀN (VN)
Lô CL1B-5 khu đất dịch vụ Man Bồi Trong, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; máy mài; đá mài [bộ phận của máy móc]; mũi khoan [bộ phận máy]; cụ cầm tay, không vận hành thủ công; khoan cầm tay chạy điện.

Nhóm 08: Thước góc [dụng cụ cầm tay], ê ke [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện, chìa vặn vít, không dùng điện; búa [dụng cụ cầm tay]; đĩa mài bằng đá nhám; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay], cờ lê [dụng cụ cầm tay], mỏ lết [dụng cụ cầm tay]; cái kìm.

---

(210) **4-2025-18896**

(540)

KATECO

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.11.12

(591) Trắng, xanh dương.

(731) NGUYỄN HOÀNG ANH DŨNG (VN)
Thôn 3, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-18897**

(540)

SANSUIACOUSTICS

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VIỆT HÙNG (VN)
Thôn An Lạc Đông 1, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; đầu máy hát karaoke; đầu đọc đĩa kỹ thuật số; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); mi cờ rô (ống nói).

---

(210) **4-2025-18898**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.2.1; 8.1.1; 8.3.8; 8.7.25; 25.1.6; 26.4.9; 26.4.18

(591) Cam, đỏ, vàng, nâu, trắng, xanh lá cây, xanh dương, trắng, đen, be.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Bơ thực vật (margarine).

---

(210) **4-2025-18899**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.2.1; 8.1.1; 8.3.3; 8.7.25; 24.3.7; 25.1.6; 26.4.4; 26.4.9

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, vàng, nâu, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Bơ thực vật (margarine).

---

(210) **4-2025-18900**

(540)

SALUS®

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚ LỢI PHÁT (VN)
Số 1, đường Đ15, khu tái định cư Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, khu phố Châu Thới, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-18901**

(540)

SENVINA

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾN ĐỒNG - HÀ NỘI (VN)
Lô B1, khu công nghiệp Phú Minh, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-18954**

(540)

TDH Atelier

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TMDV VÀ SẢN XUẤT ĐỨC TÀI (VN)
Thôn Đồng Xuân, xã Nghĩa Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-18959**

(540)

THE NINE
BEAUTY CENTER

(220) 29/04/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18

(591) Nâu đồng, màu da.

(731) CÔNG TY TNHH THE NINE BEAUTY CENTER (VN)
78 Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-19095**

(220) 05/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CHALLENGER

(731) JK TYPE & INDUSTRIES LIMITED (IN)
JK Tyre & Industries Limited, Jaykaygram, PO - Tyre Factory, Kankroli - 313 342, Rajasthan, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp cho bánh xe cộ; săm cho bánh xe cộ; mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; ta lông dùng để đắp lại lốp xe.

---

(210) **4-2025-19231**

(220) 05/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Shan Tuyết Ngân Châm

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ THIÊN HƯƠNG (VN)
Số 58 khu Đồng Mách, thôn Tự Đông, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà hòa tan; trà ướp hương chế biến; trà thảo mộc; trà túi lọc.

---

(210) **4-2025-19569**

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Quantum

(591) Vàng, xanh dương

(731) SAINT-GOBAIN PERFORMANCE PLASTICS CORPORATION (US)
31500 Solon Road, Solon, Ohio 44139, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm, vật liệu lọc dạng bọt nhựa bán thành phẩm, thủy tinh hữu cơ bán thành phẩm (acrylic), màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói, màng mỏng bằng chất dẻo dùng trong nông nghiệp, màng chống lóa dùng cho cửa sổ (màng nhuộm màu), màng mỏng bằng chất dẻo điều chỉnh ánh sáng điều khiển bằng điện tử, vật liệu tổng hợp chắn bức xạ nhiệt, vật liệu cách âm, vật liệu cách điện, cách nhiệt và cách âm.

Nhóm 37: Cung cấp thông tin xây dựng, cung cấp thông tin bảo trì/bảo dưỡng, tư vấn xây dựng, cách nhiệt, cách âm cho tòa nhà, lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ, sửa chữa trang trí nội thất, trang trí nội thất, lắp đặt và sửa chữa thiết bị nhà tắm, bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ, dịch vụ bảo dưỡng xe, bảo dưỡng và sửa chữa máy bay, bảo dưỡng đồ nội thất, lắp đặt và sửa chữa thang máy chở khách.

---

(210) **4-2025-19593**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.15; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ THU HIỆP (VN)
49/20 Nguyễn Phúc Chu, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng của cây trồng; hóa chất công nghiệp; thuốc kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc bươu vàng.

---

(210) **4-2025-19594**

(540)

DURAFIX

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ THU HIỆP (VN)
49/20 Nguyễn Phúc Chu, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng của cây trồng; hóa chất công nghiệp; thuốc kích thích tăng trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-19620**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP SINTE NAM ĐỊNH (VN)
Xóm 15, đường tỉnh lộ 487B, xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; đồ chơi cho trẻ em; thiết bị trò chơi và giải trí, bao gồm thiết bị điều khiển của chúng; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel (loại trừ đèn chiếu sáng, nến, bánh kẹo); mô hình nhân vật.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu trò chơi, đồ chơi; dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; dịch vụ thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu hàng hóa; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tráng phủ kim loại; mạ kim loại; dịch vụ mài mòn; dịch vụ nhồi bông, thêu, may đo theo yêu cầu, nhuộm vải, hồ vải; dịch vụ từ hóa

---

(210) **4-2025-19636**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.7.18; 5.7.24
(591) Đen, da, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀI THU TH (VN)
Số nhà 63 đường Nguyễn Huy Tự, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-19637**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6; 26.4.18
(591) Xanh, da.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀI THU TH (VN)
Số nhà 63 đường Nguyễn Huy Tự, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-19638**

(540)

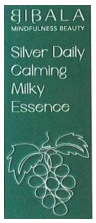

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.10; 26.4.18
(591) Xanh, da.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀI THU TH (VN)
Số nhà 63 đường Nguyễn Huy Tự, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-19713**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.3; 26.3.4
(591) Đỏ, trắng, vàng cam.
(731) NGUYỄN ĐÌNH DUY (VN)
Thôn Trung Thành, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; Phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; bản lề bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-19718**

(540)

Sinocare

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CHANGSHA SINOCARE INC. (CN)
NO. 265, Guyuan Road, Hi-tech Zone, Changsha, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc thử cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm dược; bánh mỳ cho người mắc bệnh tiểu đường phù hợp với việc sử dụng trong y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc khử độc; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích thú y; bioxit; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; bông dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 09: Công cụ giám sát [chương trình máy tính]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, tải xuống được; dụng cụ đo tự động; thiết bị liên lạc; máy thu âm thanh; cảm biến [thiết bị đo lường], trừ loại sử dụng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ khuyến mại cho người khác; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán lẻ và bán buôn dược phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; hướng dẫn chế độ ăn uống và dinh dưỡng; dịch vụ trị liệu; sàng lọc y tế; dịch vụ chải lông cho động vật; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; cho thuê các thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-19727**

(540)

Trelleborg

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh lam, cam, trắng.
(731) SU DONGNIAN (CN)
No. 479, Sujia, Qiaogou Village, Gaoqiu Town, Zhenping County, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị rửa; máy hàn điện; máy khí nén; máy bơm; máy phát điện; máy nghiền [máy móc].

---

(210) **4-2025-19728**

(540)

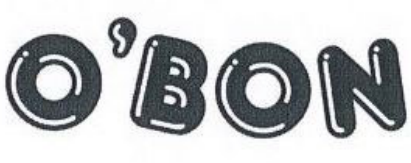

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGDONG JIALANG INDUSTRY CO., LTD. (CN)
1709A South Dist., Jingji Yujing Times Bldg., Huanggekeng, Longcheng St., Longgang Dist., Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); gây cho trò chơi; bóng cho trò chơi; lưới cho thể thao; đồ chơi.

---

(210) **4-2025-19729**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.5.1; 3.5.24; 3.7.17

(591) Hồng, đỏ, đen, trắng.

(731) SHANDONG JINGYUE BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 2803, Building 3, Lushang Guoao City, No.9777 Jingshi Road, Lixia District, Jinan City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Chất béo ăn được; dầu dùng cho thực phẩm; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa bột.

---

(210) **4-2025-19730**

(540)

KANGMINJUN

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANDONG JINGYUE BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 2803, Building 3, Lushang Guoao City, No.9777 Jingshi Road, Lixia District, Jinan City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất ăn kiêng dung cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Chất béo ăn được; dầu dùng cho thực phẩm; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa bột.

---

(210) **4-2025-19731**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU YIJIAYI CROSS-BORDER E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 302, 3rd Floor, Building 1, No. 6, Dayu Road, Linping District, Hangzhou, Zhejiang CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Giường cho vật nuôi trong nhà; nệm cho vật nuôi trong nhà; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); cũi chó; nệm; ghế trường kỷ.

---

(210) **4-2025-19732**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU YIJIAYI CROSS-BORDER E- COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 302, 3rd Floor, Building 1, No. 6, Dayu Road, Linping District, Hangzhou, Zhejiang CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Giường cho vật nuôi trong nhà; nệm cho vật nuôi trong nhà; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); cũi chó; nệm; ghế trường kỷ.

---

(210) **4-2025-19733**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) QUANZHOU FENGZE SHANGKE FOOD CO., LTD (CN)
Room 1911-1915, Building 19, Donghai THF Plaza, No. 1466, Daxing Street, Fengze District, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; món Tajine [món ăn gồm thịt, cá hoặc rau đã chế biến]; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; cá, đóng hộp; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau đã sấy khô; trứng; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đường; kẹo; mật ong; bánh bột nhão; bánh kẹo đường; cơm ăn liền; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; muối nấu ăn; giấm; đồ gia vị; nấm men; hương liệu cho thực phẩm; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-19734**

(540)

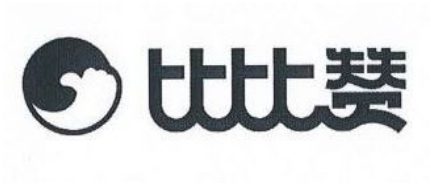

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.25
(731) QUANZHOU FENGZE SHANGKE FOOD CO., LTD (CN)
Room 1911-1915, Building 19, Donghai THF Plaza, No. 1466, Daxing Street, Fengze District, Quanzhou City, Fujian Province,China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; món Tajine [món ăn gồm thịt, cá hoặc rau đã chế biến]; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; cá, đóng hộp; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau đã sấy khô; trứng; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đường; kẹo; mật ong; bánh bột nhão; bánh kẹo đường; cơm ăn liền; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; muối nấu ăn; giấm; đồ gia vị; nấm men; hương liệu cho thực phẩm; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-19735**

(540)

bibizαn

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) QUANZHOU FENGZE SHANGKE FOOD CO., LTD (CN)
Room 1911-1915, Building 19, Donghai THF Plaza, No. 1466, Daxing Street, Fengze District, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; món Tajine [món ăn gồm thịt, cá hoặc rau đã chế biến]; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; cá, đóng hộp; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau đã sấy khô; trứng; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đường; kẹo; mật ong; bánh bột nhão; bánh kẹo đường; cơm ăn liền; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; muối nấu ăn; giấm; đồ gia vị; nấm men; hương liệu cho thực phẩm; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-19736**

(540)

FANAÉ GROUP

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.8

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FANAÉ (VN)
Tổ 3, khối Hà My Đông A, phường Điện Dương, thị Xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Các hoạt động nghiên cứu, phân tích và phát triển thị trường: phân tích nhu cầu người tiêu dùng nhằm đưa ra chiến lược sản phẩm và chính sách giá; môi giới thương mại; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý điều hành kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; mua bán bất động sản; tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Xây dựng và lắp đặt công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng nhà; san lấp mặt bằng; dịch vụ vệ sinh tòa nhà.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức, sắp xếp, điều khiển, tiến hành hội nghị, hội nghị chuyên đề, hội thảo, hội thảo chuyên đề, triển lãm, cuộc thi cho mục đích văn hoá, thể thao, giải trí, giáo dục, đào tạo; dịch vụ câu lạc bộ (cho mục đích giáo dục hoặc giải trí).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; khu nghỉ dưỡng; quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khoe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ mát-xa; dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-19751**

(540)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 2.1.1; 2.9.14; 3.1.14; 3.13.18; 5.11.11; 25.5.25; 26.4.3; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ tươi, xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MULTIAGRO (VN)
Lô D4, cụm CNTP Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-19752**

(540)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu.

(220) 07/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.1; 2.1.2; 2.1.22; 2.1.30; 2.9.14; 3.13.18; 15.7.1; 25.1.6; 25.5.25; 26.4.3; 26.4.9
(591) Đỏ tươi, xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MULTIAGRO (VN)
Lô D4, cụm CNTP Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-19833**

(540)

ĐIỆN CƠ
1832

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIẾT BỊ ĐIỆN MINH ĐỨC (VN)
Tổ 28 cụm 4 (nhà ông Lê Văn Phú), phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Đèn sưởi; tử sấy; quạt điện.

---

(210) **4-2025-19834**

(540)

CHỢ CHO

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MAYMOON (VN)
Số 4 Phùng Hưng, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ASIA LEGAL (CÔNG TY LUẬT TNHH ASIA LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính có thể tải xuống; phần mềm và ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động; nền tảng phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh.

Nhóm 36: Tổ chức quyên góp quỹ; quyên góp từ thiện; quỹ hỗ trợ tài năng trẻ; quỹ cống hiến vì sự nghiệp giáo dục; quỹ học bổng hỗ trợ học sinh nghèo tiểu học.

Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện văn hóa, giáo dục, từ thiện.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ, nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ phân tích công nghiệp; dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình; dịch vụ hẹn hò; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ tang lễ; dịch vụ trông giữ trẻ tại nhà.

---

(210) **4-2025-19835**

(540)

M BEAU
Be young always

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN M.BEAU (VN)
Số 184 Tố Hữu, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem chống nắng; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng trong mục đích y tế; trà giảm cân dùng trong mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-19843**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.15.1
(591) Xám, vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN CÔNG HIỆP (VN)
P503 tập thể Viện Công Nghiệp, 23 Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ châu báu; ngọc trai (đồ trang sức); đồ trang sức bằng vàng; đồ trang sức bằng bạc; đá quý.

---

(210) **4-2025-19844**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16; 3.7.17; 4.1.3; 26.1.1
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN CÔNG HIỆP (VN)
P503 tập thể Viện Công Nghiệp, 23 Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ châu báu; ngọc trai (đồ trang sức); đồ trang sức bằng vàng; đồ trang sức bằng bạc; đá quý.

---

(210) **4-2025-19845**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 8.1.16; 8.1.25; 8.3.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh da trời, đỏ, trắng, vàng, kem, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-19846**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 8.1.16; 8.3.12; 8.7.11; 26.1.1; 26.4.4; 26.11.12
(591) Vàng, cam, đỏ, nâu, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-19847**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 8.1.16; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng, cam, đỏ, nâu, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-19850**

(540)

KAIpany

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.4.9
(591) Xanh lá, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KAIPANY (VN)
Số 21, ngõ 103, phố Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn tham vấn giải pháp hệ thống quản lý cho doanh nghiệp.

Nhóm 41: Đào tạo.

---

(210) **4-2025-19851**

(540)

JERMAX

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19852**

(540)

JUNGER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19853**

(540)

JORJER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19854**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19855**

(540)

JOGER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19856**

(540)

JGER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19857**

(540)

GORGER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19858**

(540)

ZORGER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19859**

(540)

JOKER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19860**

(540)

JORKER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19861**

(540)

JONGER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19862**

(540)

JURGER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19863**

(540)

JRGER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19864**

(540)

JOGGER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19865**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19866**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19867**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19868**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19869**

(540)

J&G

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19870**

(540)

JORGEER

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19871**

(540)

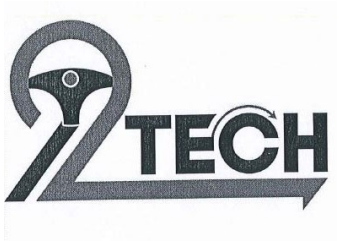

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 18.1.21; 24.15.1; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG Ô TÔ HITECH (VN)
Số nhà A11-HH06 khu đô thị Việt Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng linh kiện ô tô gồm: linh kiện gầm ô tô như hệ thống phanh xe, má phanh, lọc gió, lọc dầu, lọc nhớt, hệ thống hộp số, hệ thống treo, hệ thống lái, linh kiện thân vỏ như nẹp ca lăng, đèn pha, nắp capo, cửa xe, cản trước, cản sau, nẹp bước chân, gương đèn xe ô tô, lưới tản nhiệt, lốp xe, mâm xe, nóc xe, linh kiện điện, và các loại phụ tùng linh kiện ô tô khác.

---

(210) **4-2025-19872**

(540)

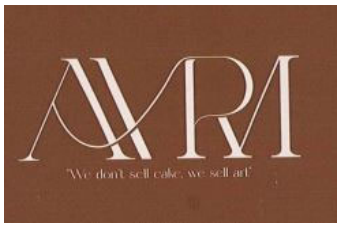

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.23; 26.11.9; 26.11.12

(591) Nâu đậm, be nhạt.

(731) NGUYỄN TÚ HƯƠNG (VN)
Số 68 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; các món ăn làm từ bột lúa mỳ; các món ăn làm từ tinh bột; cà phê và đồ uống trên cơ sở cà phê; trà và đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), phân phối: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, bánh ngọt, bánh kem, các món ăn làm từ bột lúa mỳ, các món ăn làm từ tinh bột, các tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 41: Về dịch vụ giáo dục và đào tạo, cụ thể: tổ chức workshop về nghệ thuật.

Nhóm 43: Kinh doanh bánh ngọt phục vụ tại chỗ (do nhà hàng thực hiện); kinh doanh quán cà phê.

---

(210) **4-2025-19873**

(540)

JOORGERR

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19874**

(540)

MUNIX

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY JORGER (VN)
Lô CN 3.8 cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19875**

(540)

Dani

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.15.1
(591) Xanh, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DANY VIỆT NAM (VN)
Số 7 đường số 10, khu phố 2, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-19876**

(540)

HAWAIIPLUS
Giải pháp tiên phong - Thành công bền vững

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH HAWAIIPLUS (VN)
Số 112 đường B19, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 31: Thức ăn thủy sản; thức ăn cho động vật; thức ăn gia súc; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-19877**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.4.4; 26.13.25
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH YÊN XE JING FAN VIỆT NAM (VN)
Lô O1 (thuê một phần nhà xưởng O1-7 của công ty cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn - Hải Phòng), khu công nghiệp Quang Châu, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 12: Yên xe đạp; yên xe máy; vỏ bọc yên xe đạp; phụ kiện của xe đạp; phụ kiện xe máy.

---

(210) **4-2025-19880**

(540)

Skylife

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ BẢY (VN)
Số nhà 66, ngõ 197 đường Tiên Dung, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty Sở hữu trí tuệ đại diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống); nước khoáng (đồ uống); nước uống tinh khiết (đồ uống).

---

(210) **4-2025-19881**

(540)

LÝ XUÂN LAN

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN CHI CƯỜNG (VN)
Xóm 5, thôn Cao Quán, xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty Sở hữu trí tuệ đại diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm PVC, ống nhựa mềm, nhựa mềm PVC áp lực cao.

---

(210) **4-2025-19882**

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

JYDEPRI

(731) GLAXO GROUP LIMITED (GB)
GSK Medicines Research Centre, Gunnels Wood Road, Stevenage, SG1 2NY, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm và chế phẩm thuốc và dược chất; vắc xin.

---

(210) **4-2025-19883**

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VITA HAIR

(731) VITA GREEN HEALTH PRODUCTS COMPANY LIMITED (CN)
18 Dai Hei Street, Tai Po Industrial Estate, New Territories, Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem chăm sóc tóc và nước xức tóc; chế phẩm làm sạch tóc; chế phẩm dưỡng tóc dạng nước (tonic); mặt nạ tóc; chế phẩm dưỡng ẩm tóc; dầu dưỡng tóc; nước dưỡng tóc phục hồi tóc không chứa thuốc; mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng và mài mòn; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ dùng một lần làm nóng bằng hơi nước, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dầu gội kích thích mọc tóc; chất kích thích mọc tóc; chế phẩm chăm sóc tóc có chứa thuốc; chế phẩm điều trị tóc có chứa thuốc; chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; chế phẩm dược phẩm để ngăn ngừa và điều trị rụng tóc; chế phẩm dược phẩm cho tóc và da đầu; các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ; chất bổ sung collagen dạng viên nén hoặc dạng uống dùng cho người.

---

(210) **4-2025-19897**

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

EU RICH®
ESTD ★ 0701

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8

(591) Đen, nâu.

(731) TRỊNH ĐỨC BÌNH (VN)
Tiểu khu 1, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-19898**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.10; 26.1.18; 26.4.10; 26.7.25
(591) Đen, vàng.
(731) LUSTERFUL SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
16 ofNo. 3, Jiasheng Road, Jiafu Industrial Park, Yinzhan Forest Area, Qingcheng District, Qingyuan City, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; ống bọc ngoài [vật liệu kim loại]; bu lông bằng kim loại; bu lông giãn nở bằng kim loại; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; vòng đeo chìa khoá tách ra được bằng kim loại thường; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; hộp bằng kim loại thường; chuồng bằng kim loại để nhốt động vật hoang dã; vòng tay nhận dạng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-19899**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 24.15.13
(731) GOLDVIEW ELECTRICAL CO., LTD (CN)
No.3 Region, The Fourth Floor, Building No2, Delong Industrial Park, No.12, Wenhai Middle Road, Ronggui Town, Shunde, Foshan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt gió [điều hoà không khí]; bếp nấu ăn; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; bếp từ; tấm làm mát và sưởi bằng điện dùng cho vật nuôi trong nhà, không dùng cho mục đích thú y.

---

(210) **4-2025-20050**

(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.3.21
(591) Trắng, xanh.
(731) SCHIAVETTA KATIA (IT)
Via San Lodovico, N. 2, 42010 RIO SALICETO (REGGIO EMILIA), ITALY
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; áo sơ mi; đồ lót; tất ngắn cổ; áo choàng ngoài; áo nỉ; áo khoác (trang phục); quần áo dệt kim; áo len; quần dài; giày đi chân.

---

(210) **4-2025-20273**

(540)

BLOVBIO

(220) 09/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHANG, JINMING (CN)
Room 2003, No. 43, Vanke City, Zhuangshi Street, Zhenhai District, Ningbo City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; sữa rửa mặt; kem chống nhăn, lão hóa [mỹ phẩm]; tinh dầu; mỹ phẩm; nước hoa; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-20921**

(540)

(220) 13/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.11.12; 3.11.24; 26.1.1

(591) Nâu, hồng, trắng.

(731) 1. PETIT Cyril Rodolphe David (FR)
17 Avenue Jacques Chirac, 91200 Athis-Mons, France
2. DANG Richard (FR)
59 bis Rue du Mont Cenis, 75018 Paris, France
3. AIM Bruno Charles Joseph (FR)
16 bis Rue du Docteur Calmette, 91200 Athis-Mons, France

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm sữa; trái cây đông lạnh; tất cả các sản phẩm trên đều được sản xuất tại Pháp.

Nhóm 30: Kem lạnh; sữa chua đông lạnh (kem lạnh ăn được); kem trái cây [đá lạnh]; bột và chất liên kết để làm kem lạnh ăn được; món tráng miệng đông lạnh; thanh kem lạnh; tất cả các sản phẩm trên đều được sản xuất tại Pháp.

Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh sản phẩm; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến thỏa thuận nhượng quyền thương mại; tư vấn về quảng cáo nhượng quyền thương mại; cung cấp hỗ trợ tiếp thị liên quan đến nhượng quyền; tư vấn thương mại trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại; dịch vụ hành chính liên quan đến kinh doanh nhượng quyền thương mại; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc thiết lập hoạt động nhượng quyền thương mại; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến thỏa thuận nhượng quyền thương mại; cung cấp hỗ trợ trong lĩnh vực quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến thỏa thuận nhượng quyền thương mại; cung cấp hỗ trợ trong lĩnh vực quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại; hỗ trợ tiếp thị sản phẩm liên quan đến thỏa thuận nhượng quyền thương mại; tất cả các dịch vụ trên được cung cấp trong lĩnh vực phân phối kem lạnh.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực sản xuất kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy kem lạnh cho các sản phẩm có xuất xứ từ Pháp (nhà hàng ăn uống).

---

(210) **4-2025-20993**

(540)

TEA DE'MOONG
TINH HOA TRÀ CỔ THỤ

(220) 13/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.11; 5.3.15; 5.5.20; 25.1.25; 25.7.25
(731) NGUYỄN QUỐC HUY (VN)
Tổ dân phố Ngang, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; cà phê; đồ uống trà có sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, trà thảo mộc, cà phê, ca cao, hạt (ngũ cốc), bánh kẹo, rau củ quả (tươi và đã chế biến), trái cây (tươi và đã chế biến), tổ yến, yến sào đã chế biến, nấm tươi, nấm đã được bảo quản, hạt tẩm ướp hương vị, sữa yến mạch, hạt đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thảo dược, cây dược liệu, mật ong, gia vị, nhụy hoa nghệ tây (saffron), thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, đồ uống (rượu, bia, nước ngọt, nước khoáng, nước lọc, nước ép trái cây); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-21013**

(540)

JOTARO

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Hồng, đen, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU CHÍNH (VN)
Khu 7, xã Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt mini tích điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED], quạt điện dùng cho cá nhân, quạt mini tích điện.

---

(210) **4-2025-21019**

(540)

SAD GROUP

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.2.7; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH HERBAL FOOD (VN)
Cụm CN đường 20A xã Vĩnh Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi gia súc và gia cầm; cám trộn làm thức ăn cho động vật.

Nhóm 35: Mua bán thức ăn chăn nuôi gia súc và gia cầm, thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-21020**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) PHẠM THỊ HUYỀN (VN)
An Lâm, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Thảo dược; thuốc nam; vỏ cây dùng cho dược phẩm; thuốc đông y; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-21021**

(540)

TSCPB

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 09: Pin điện; ắc quy điện cho xe cộ; các trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; bình ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; hộp pin.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao (vật liệu xây dựng), tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng (đồ uống), xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng trong xây dựng và công nghiệp; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-21022**

(540)

CNSGB

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 09: Pin điện; ắc quy điện cho xe cộ; các trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; bình ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; hộp pin.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao (vật liệu xây dựng), tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng (đồ uống), xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng trong xây dựng và công nghiệp; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-21023**

(540)

TAISHAN

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; sơn lót; sơn phủ; chế phẩm chống ăn mòn.

Nhóm 17: Thạch cao cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; chất cách điện, cách nhiệt; hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng; vật liệu gia cố, không bằng kim loại, dùng cho ống dẫn; sợi khoáng vật (cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 32: Bia; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước trái cây [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước ngọt.

Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu hỗn hợp; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây; rượu gạo.

---

(210) **4-2025-21024**

(540)

TRẦN THỦY HẢI

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) TÒNG THỊ HẰNG (VN)
Thôn 4, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo kỹ năng kinh doanh.

---

(210) **4-2025-21025**

(540)

HOANG PHAT LAND

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN HOÀNG PHÁT (VN)
Tầng 6, tòa nhà Sannam, số 78 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; tư vấn bất động sản; mua bán bất động sản cho người khác; dịch vụ quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-21031**

(540)

KAT SKIN

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng ngà, đen.
(731) HỘ KINH DOANH K.A.T SKIN (VN)
Số 1 tổ 9 Nhà Chung, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-21033**

(540)

GOLD TRAVEL LTD

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 18.5.1; 18.5.3; 24.17.8; 26.1.4; 26.11.12
(591) Đen, xanh da trời, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH SẮC VÀNG (VN)
Số 114 phố Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Cung cấp dịch vụ du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch dụ đặt chỗ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan.

---

(210) **4-2025-21034**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 25.1.6; 26.11.12
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TOÀN ĐẠT (VN)
SN 519A và 521 đường Đinh Tiên Hoàng, tổ 14, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NTB LEGAL (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa bát; nước lau sàn; nước xịt kính; nước tẩy rửa bồn cầu.

Nhóm 35: Buôn bán nước giặt, nước xả vải, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xịt kính, nước tẩy rửa bồn cầu.

---

(210) **4-2025-21035**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH AUSTAR PHARMA VIỆT NAM (VN)
70/3 đường số 1, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-21036**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH AUSTAR PHARMA VIỆT NAM (VN)
70/3 đường số 1, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-21037**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH AUSTAR PHARMA VIỆT NAM (VN)
70/3 đường số 1, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; thiết bị dùng để hô hấp nhân tạo; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ châm cứu dùng điện; thiết bị vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-21038**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH AUSTAR PHARMA VIỆT NAM (VN)
70/3 đường số 1, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thịt; hạt, đã chế biến; rau đã được bảo quản; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-21039**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH AUSTAR PHARMA VIỆT NAM (VN)
70/3 đường số 1, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, hóa chất.

---

(210) **4-2025-21040**

(540)

AuKing HEALTH

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH AUSTAR PHARMA VIỆT NAM (VN)
70/3 đường số 1, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2025-21041**

(540)

AuKingHealth

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH AUSTAR PHARMA VIỆT NAM (VN)
70/3 đường số 1, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-21044**

(540)

BigManZ

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ NGỌC HẢI (VN)
CH số B2410 tầng 24 tòa B, số 82 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm; dầu gội; mặt nạ (cho mục đích mỹ phẩm); dung dịch vệ sinh (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; đồ ăn và đồ uống thay thế bữa ăn (cho mục đích y tế); chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; máy rửa mặt [thiết bị hỗ trợ làm đẹp]; thiết bị mát - xa da; mặt nạ đèn led để trị liệu.

Nhóm 21: Đồ dùng trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm; bông thoa phấn; cọ trang điểm; đồ dùng tẩy trang.

Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; mũ nón.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 29: Rau, củ, quả và hạt đã được chế biến (dùng làm thức ăn); sữa; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà; bột và các các chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

Nhóm 35: Mua và bán các sản phẩm mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, thiết bị y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm, quần áo, giầy dép, mũ nón, dụng cụ thể dục thể thao, đồ chơi, trò chơi.

---

(210) **4-2025-21045**

(540)

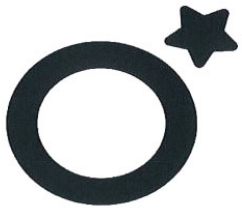

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(731) VŨ NGỌC HẢI (VN)
CH số B2410 tầng 24 tòa B, số 82 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm; dầu gội; mặt nạ (cho mục đích làm đẹp); dung dịch vệ sinh (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; đồ ăn và đồ uống thay thế bữa ăn (cho mục đích y tế); chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; máy rửa mặt [thiết bị hỗ trợ làm đẹp]; thiết bị mát - xa da; mặt nạ đèn led để trị liệu.

Nhóm 21: Đồ dùng trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm; bông thoa phấn; cọ trang điểm; đồ dùng tẩy trang.

Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; mũ nón.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 29: Rau, củ, quả và hạt đã được chế biến (dùng làm thức ăn); sữa; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 35: Mua và bán các sản phẩm mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, thiết bị y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, rau, củ, quả, hạt đã được chế biến dùng làm thức ăn, sữa, sản phẩm thay thế sữa, quần áo, giầy dép, mũ nón, dụng cụ thể dục thể thao, đồ chơi, trò chơi.

---

(210) **4-2025-21051**

(540)

MS MAI SON LAW

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Xanh ngọc đậm, trắng, đen.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MAI SƠN (VN)
Liền kề D28-5, khu D, khu đô thị Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật và quy định; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

---

(210) **4-2025-21052**

(540)

DIỆP HOÀNG ANH

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đồng, xanh rêu đậm.
(731) TRẦN THỊ DIỆP (VN)
Số nhà 531 tổ 9, ấp số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất và đóng hộp; tổ yến đã chế biến; yến nguyên liệu (đã qua sơ chế).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn làm từ tổ yến; nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát làm từ yến.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, tổ yến đã chế biến, yến nguyên liệu (đã qua sơ chế), đồ uống không cồn làm từ tổ yến, nước yến, nước giải khát làm từ yến.

---

(210) **4-2025-21053**

(540)

TD ELEVATOR

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.2; 26.4.3; 26.4.11
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ TỰ ĐỘNG THÀNH ĐÔ (VN)
Số 41 Cầu Đơ 4, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thang máy, máy nâng hạ (vận thăng, hệ thống đỗ xe tự động).

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: thang máy, vận thăng, hệ thống đỗ xe.

---

(210) **4-2025-21055**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.3; 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NGŨ KIM HIỆP DỊCH (VN)
Thửa đất số 1121, tờ bản đồ số 29, đường ĐT 746, khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 07: Khớp nối kín [bộ phận máy móc]; máy cắt [máy móc]; máy tuyển chọn cho công nghiệp; máy rèn khuôn; máy hoàn thiện sản phẩm; máy cắt rãnh [máy công cụ]; máy cán; máy công cụ; máy tán định; máy gia công kim loại; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển].

Nhóm 20: Tủ đựng; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); phụ kiện lắp ráp cửa ra vào không bằng kim loại; bản lề, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-21057**

(540)

DBV

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) DB INC. (KR)
7th Floor, 23, Samseong-ro 96-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Thẩm định bảo hiểm tại nạn; dịch vụ tính toán bảo hiểm; cho thuê bất động sản; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; bảo hiểm hỏa hoạn; bảo hiểm y tế; bảo hiểm hàng hải; dịch vụ quĩ tiết kiệm; bảo hiểm sinh mạng; tư vấn bảo hiểm; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ bất động sản; quản lý các vấn đề tài chính; dịch vụ đại diện bảo lãnh; bảo hiểm xe cơ giới; bảo hiểm tài sản - kỹ thuật; bảo hiểm sức khỏe; bảo hiểm hàng không; tái bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-21058**

(540)

DB Insurance

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, da cam.
(731) DB INC. (KR)
7th Floor, 23, Samseong-ro 96-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Thẩm định bảo hiểm tại nạn; dịch vụ tính toán bảo hiểm; cho thuê bất động sản; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; bảo hiểm hỏa hoạn; bảo hiểm y tế; bảo hiểm hàng hải; dịch vụ quĩ tiết kiệm; bảo hiểm sinh mạng; tư vấn bảo hiểm; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ bất động sản; quản lý các vấn đề tài chính; dịch vụ đại diện bảo lãnh; bảo hiểm xe cơ giới; bảo hiểm tài sản - kỹ thuật; bảo hiểm sức khỏe; bảo hiểm hàng không; tái bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-21059**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.7; 2.1.15; 2.1.23; 2.1.25; 2.1.30
(591) Trắng, đỏ, vàng, đen, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG NAM DƯƠNG (VN)
Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 31: Ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý thuộc nhóm này; cây giống; củ và hạt để làm giống.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm nuôi trồng thủy sản, sản phẩm làm vườn và lâm nghiệp, ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, cây giống, củ và hạt giống để trồng.

---

(210) **4-2025-21064**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.20; 5.3.13; 5.3.15; 7.15.8
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN MAYA KIM (VN)
Ô số C24 lô 01 khu dân cư du lịch Đông Hùng Thắng II, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong mục đích y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe).

---

(210) **4-2025-21065**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, nâu.
(731) MẠC ĐỨC TUYÊN (VN)
Thôn An Lương, xã An Phú, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; ca cao; đồ uống trên cơ sở cacao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống mang đi (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-21066**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.15.1; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NANOMIC (VN)
Số T115 khu TĐC dự án Dốc Hội - ĐH Nông Nghiệp 1, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ so sánh giá; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: hệ thống và thiết bị làm mềm nước, thiết bị phân phối nước, máy móc và thiết bị lọc nước và xử lý nước, thiết bị tiệt trùng nước, màng lọc và lõi lọc dùng cho hệ thống lọc nước, vòi (van) nước, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, thiết bị và hệ thống để sưởi nóng, thiết bị và hệ thống để làm mát, thiết bị và hệ thống để sinh hơi nước, thiết bị và hệ thống để nấu nướng, thiết bị và hệ thống để sấy khô, thiết bị và hệ thống để thông gió, thiết bị và hệ thống để cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng trong nông nghiệp, hóa chất dùng trong nghề làm vườn và lâm nghiệp, nhựa nhân tạo dạng thô, hợp phần chữa cháy và phòng cháy, chất dính dùng trong công nghiệp, mát tít và các loại bột nhão bít kín khác, phân ủ, phân chuồng, phân bón, chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học, sơn, véc-ni, sơn mài, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, nhựa tự nhiên dạng thô, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, chế phẩm để đánh bóng, dầu và mỡ công nghiệp, nhiên liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người, dược phẩm, dược phẩm hỗ trợ sinh lý nam hoặc nữ, thực phẩm chức năng, chất diệt cỏ, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, két sắt, máy bơm, van xả, máy phát điện, máy phát điện khẩn cấp, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, dao, kéo, thìa và dĩa, dao cạo, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, quần áo bảo hộ phòng chống tại nạn, quần áo phòng chống cháy, pin điện cho xe cộ, ắc quy điện cho xe cộ, bình ắc quy, thiết bị báo động, chuông [thiết bị báo động], áo phao cứu sinh, chăn dập lửa, bóng dập lửa, quần áo bảo hộ bằng amiăng để chống lửa, thiết bị dập lửa, thiết bị báo cháy, thang thoát hiểm, vòi chữa cháy, bình chữa cháy, vòi cứu hỏa, bơm chữa cháy, thiết bị và dụng cụ cân, thiết bị và dụng cụ đo, thiết bị và dụng cụ cấp cứu, thiết bị và dụng cụ giảng dạy, thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi âm thanh hoặc hình ảnh, thiết bị hoặc dụng cụ truyền âm thanh và hình ảnh, thiết bị hoặc dụng cụ tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, thiết bị lưu trữ ngoài (usb), phần mềm máy tính, máy tính tiền, máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính, phương tiện giao thông đường bộ, pháo hoa, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, đồng hồ đeo tay, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ, que để đánh nhịp của nhạc trưởng, giấy, bìa cứng, ấn phẩm, văn phòng phẩm, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, túi hành lý và túi xách, ô và dù, vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng, ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng, gương, khung tranh, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dĩa, dao và thìa), lược, bàn chải, lưới, lều (trại), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, hoa nhân tạo, đồ trang trí cho tóc, tóc giả, thảm, chiếu, thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau, cà phê, chè, ca cao, hạt điều, gạo, mì sợi và mì ống, bánh kẹo, kem lạnh, mật ong, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, rượu, bia, nước giải khát có ga, nước uống đóng chai, thuốc lá, thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc, vật dụng cho người hút thuốc, diêm.

(210) **4-2025-21067**

(540)

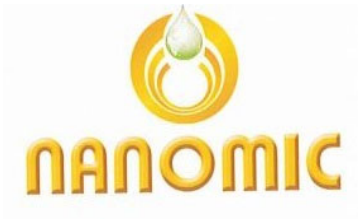

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.5
(591) Vàng đồng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NANOMIC (VN)
Số T115 khu TĐC dự án Dốc Hội - ĐH Nông Nghiệp 1, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ so sánh giá; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: hệ thống và thiết bị làm mềm nước, thiết bị phân phối nước, máy móc và thiết bị lọc nước và xử lý nước, thiết bị tiệt trùng nước, màng lọc và lõi lọc dùng cho hệ thống lọc nước, vòi (van) nước, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, thiết bị và hệ thống để sưởi nóng, thiết bị và hệ thống để làm mát, thiết bị và hệ thống để sinh hơi nước, thiết bị và hệ thống để nấu nướng, thiết bị và hệ thống để sấy khô, thiết bị và hệ thống để thông gió, thiết bị và hệ thống để cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng trong nông nghiệp, hóa chất dùng trong nghề làm vườn và lâm nghiệp, nhựa nhân tạo dạng thô, hợp phần chữa cháy và phòng cháy, chất dính dùng trong công nghiệp, mát tít và các loại bột nhão bít kín khác, phân ủ, phân chuồng, phân bón, chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học, sơn, véc-ni, sơn mài, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, nhựa tự nhiên dạng thô, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, chế phẩm để đánh bóng, dầu và mỡ công nghiệp, nhiên liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người, dược phẩm, dược phẩm hỗ trợ sinh lý nam hoặc nữ, thực phẩm chức năng, chất diệt cỏ, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, két sắt, máy bơm, van xả, máy phát điện, máy phát điện khẩn cấp, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, dao, kéo, thìa và dĩa, dao cạo, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, quần áo phòng chống cháy, pin điện cho xe cộ, ắc quy điện cho xe cộ, bình ắc quy, thiết bị báo động, chuông [thiết bị báo động], áo phao cứu sinh, chăn dập lửa, bóng dập lửa, quần áo bảo hộ bằng amiăng để chống lửa, thiết bị dập lửa, thiết bị báo cháy, thang thoát hiểm, vòi chữa cháy, bình chữa cháy, vòi cứu hỏa, bơm chữa cháy, thiết bị và dụng cụ cân, thiết bị và dụng cụ đo, thiết bị và dụng cụ cấp cứu, thiết bị và dụng cụ giảng dạy, thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi âm thanh hoặc hình ảnh, thiết bị hoặc dụng cụ truyền âm thanh và hình ảnh, thiết bị hoặc dụng cụ tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, thiết bị lưu trữ ngoài (usb), phần mềm máy tính, máy tính tiền, máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính, phương tiện giao thông đường bộ, pháo hoa, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, đồng hồ đeo tay, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ, que để đánh nhịp của nhạc trưởng, giấy, bìa cứng, ấn phẩm, văn phòng phẩm, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, túi hành lý và túi xách, ô và dù, vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng, ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng, gương, khung tranh, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dĩa, dao và thìa), lược, bàn chải, lưới, lều (trại), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, hoa nhân tạo, đồ trang trí cho tóc, tóc giả, thảm, chiếu, thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau, cà phê, chè, ca cao, hạt điều, gạo, mì sợi và mì ống, bánh kẹo, kem lạnh, mật ong, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, rượu, bia, nước giải khát có ga, nước uống đóng chai, thuốc lá, thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc, vật dụng cho người hút thuốc, diêm.

(210) **4-2025-21068**

(540)

FUJINANO

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Bạc ombre, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NANOMIC (VN)
Số T115 khu TĐC dự án Dốc Hội - ĐH Nông Nghiệp 1, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị phân phối nước; máy móc và thiết bị lọc nước, xử lý nước; thiết bị tiệt trùng nước; màng lọc, lõi lọc dùng cho hệ thống lọc nước; vòi (van) nước.

Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ so sánh giá; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: hệ thống và thiết bị làm mềm nước, thiết bị phân phối nước, máy móc và thiết bị lọc nước và xử lý nước, thiết bị tiệt trùng nước, màng lọc và lõi lọc dùng cho hệ thống lọc nước, vòi (van) nước, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, thiết bị và hệ thống để sưởi nóng, thiết bị và hệ thống để làm mát, thiết bị và hệ thống để sinh hơi nước, thiết bị và hệ thống để nấu nướng, thiết bị và hệ thống để sấy khô, thiết bị và hệ thống để thông gió, thiết bị và hệ thống để cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng trong nông nghiệp, hóa chất dùng trong nghề làm vườn và lâm nghiệp, nhựa nhân tạo dạng thô, hợp phần chữa cháy và phòng cháy, chất dính dùng trong công nghiệp, mát tít và các loại bột nhão bít kín khác, phân ủ, phân chuồng, phân bón, chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học, sơn, véc-ni, sơn mài, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, nhựa tự nhiên dạng thô, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, chế phẩm để đánh bóng, dầu và mỡ công nghiệp, nhiên liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người, dược phẩm, dược phẩm hỗ trợ sinh lý nam hoặc nữ, thực phẩm chức năng, chất diệt cỏ, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, két sắt, máy bơm, van xả, máy phát điện, máy phát điện khẩn cấp, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, dao, kéo, thìa và dĩa, dao cạo, thiết bị bảo hộ phòng chống tại nạn cho cá nhân, quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, quần áo phòng chống cháy, pin điện cho xe cộ, ắc quy điện cho xe cộ, bình ắc quy, thiết bị báo động, chuông [thiết bị báo động], áo phao cứu sinh, chăn dập lửa, bóng dập lửa, quần áo bảo hộ bằng amiăng để chống lửa, thiết bị dập lửa, thiết bị báo cháy, thang thoát hiểm, vòi chữa cháy, bình chữa cháy, vòi cứu hỏa, bơm chữa cháy, thiết bị và dụng cụ cân, thiết bị và dụng cụ đo, thiết bị và dụng cụ cấp cứu, thiết bị và dụng cụ giảng dạy, thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi âm thanh hoặc hình ảnh, thiết bị hoặc dụng cụ truyền âm thanh và hình ảnh, thiết bị hoặc dụng cụ tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, thiết bị lưu trữ ngoài (usb), phần mềm máy tính, máy tính tiền, máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính, phương tiện giao thông đường bộ, pháo hoa, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, đồng hồ đeo tay, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ, que để đánh nhịp của nhạc trưởng, giấy, bìa cứng, ấn phẩm, văn phòng phẩm, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, túi hành lý và túi xách, ô và dù, vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng, ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng, gương, khung tranh, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dĩa, dao và thìa), lược, bàn chải, lưới, lều (trại), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, hoa nhân tạo, đồ trang trí cho tóc, tóc giả, thảm, chiếu, thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau, cà phê, chè, ca cao, hạt

điều, gạo, mì sợi và mì ống, bánh kẹo, kem lạnh, mật ong, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, rượu, bia, nước giải khát có ga, nước uống đóng chai, thuốc lá, thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc, vật dụng cho người hút thuốc, diêm.

---

(210) **4-2025-21069**

(540)

Maltepe

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-21070**

(540)

TianXiangChenJing

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-21071**

(540)

Thiên hương trầm tĩnh

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-21072**

(540)

XPLORE

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-21073**

(540)

OPEEL

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-21074**

(540)

COMMANDO

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-21075**

(540)

Caspara

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-21076**

(540)

ADVENTURE

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-21090**

(540)

DR.ORGAMAX GOLD

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM-GERMANY (VN)
Số 2 ngách 90/1/42, tổ 9, đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; sữa bột dành cho trẻ em và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho bé sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2025-21091**

(540)

BẢO NIỆU VƯƠNG

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM-GERMANY (VN)
Số 2 ngách 90/1/42, tổ 9, đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-21092**

(540)

AMMGERMANY™

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM-GERMANY (VN)
Số 2 ngách 90/1/42, tổ 9, đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-21093**

(540)

HMOGold

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM-GERMANY (VN)
Số 2 ngách 90/1/42, tổ 9, đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-21105**

(540)

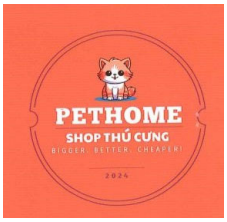

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.8; 26.1.1; 26.1.18
(591) Da cam, trắng, nâu, tím, xám, xanh dương nhạt.
(731) NGUYỄN HOÀNG MINH TRÍ (VN)
80/9C4, Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; cỏ bạc hà mèo; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm gồm: mỹ phẩm cho động vật, thuốc dành cho thú y, dầu gội diệt côn trùng ký sinh dùng cho động vật, dụng cụ xén lông động vật [công cụ cầm tay], dụng cụ phát tín hiệu động vật để điều khiển vật nuôi, vòng cổ điện tử để huấn luyện động vật, đồ trang sức cho thú cưng, túi bằng chất dẻo dùng một lần để đựng chất thải vật nuôi trong nhà, thanh gỗ cho mèo cào chân, dây đeo mõm dùng cho động vật, vòng cổ dùng cho động vật, quần áo cho vật nuôi trong nhà, ba lô để mang thú cưng, giường cho vật nuôi trong nhà, hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà, cũi cho vật nuôi trong nhà, đệm cho vật nuôi trong nhà, găng tay chải lông động vật, máng uống nước cho vật nuôi, lồng cho vật nuôi trong nhà, bát ăn dùng cho vật nuôi, bát cấp thức ăn tự động dùng cho vật nuôi, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, đồ uống cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho động vật, cỏ bạc hà mèo, cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà, ổ cho động vật.

---

(210) **4-2025-21106**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.20; 5.5.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đen, xám.
(731) VŨ THỊ DUYÊN (VN)
Xóm 3, thôn Nam Thượng, xã Nam Hải, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-21110**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23; 26.15.15
(731) DƯƠNG XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Đồng Vinh, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 25: Quần áo; khăng choàng; đồ đi chân; găng tay [trang phục]; giày; dép.

---

(210) **4-2025-21111**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ SHARK (VN)
Căn 44 lô C61-LK18, khu C, khu đô thị hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước tẩy nhà vệ sinh; nước lau kính; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-21117**

(540)

LAMAX
PROFESSIONAL

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.3.23
(731) LANG VĂN VŨ (VN)
Xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm, mỹ phẩm để tắm; gel (gốc dầu mỡ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; kem dưỡng trắng da mặt và toàn thân; kem (mỹ phẩm) trị mụn, nám da, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem ngừa tàn nhang đồi mồi (mỹ phẩm); mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2025-21118**

(540)

MIXECO

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4
(591) Cam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MIXSEAL VIỆT NAM (VN)
Số 63 Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, cụ thể là: vật liệu hỗn hợp xi măng có tính chống thấm; phụ gia bê tông.

---

(210) **4-2025-21119**

(540)

GABAPENHADI

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH (VN)
Số 167 đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-21120**

(540)

AMBROHADI

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH (VN)
Số 167 đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-21121**

(540)

EFLIXSA

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-21122**

(540)

ZCOSMETIC

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVOPHARM - NHÀ MÁY GMP DƯỢC PHẨM (VN)
Lô CN05, KCN hỗ trợ Đồng Văn III, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-21123**

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ZCOSMETIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVOPHARM - NHÀ MÁY GMP DƯỢC PHẨM (VN)
Lô CN05, KCN hỗ trợ Đồng Văn III, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; bao cao su; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-21124**

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AGZIMAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-21125**

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AGUSTIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-21126**

(540)

AGAPITO

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-21127**

(540)

AGAMJOT

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-21128**

(540)

AGARVE

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-21129**

(540)

AGLOKA

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-21130**

(540)

AGANVEER

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-21131**

(540)

AGATHIAN

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-21132**

(540)

AGANIT

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-21133**

(540)

AGWE

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-21134**

(540)

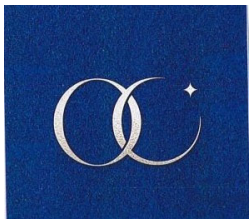

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4

(591) Trắng bạc, xanh lam đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HỒNG LẠC (VN)
160 Ngô Gia Tự, phường 9, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 35: Mua bán: chăn đắp (mền), ga trải giường, gối, đệm (nệm).

---

(210) **4-2025-21135**

(540)

Okibabi

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHOẺ HERAVIDA (VN)
Số 27 phố Hàng Bài, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-21136**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 8.1.6; 25.1.6
(591) Vàng, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, đỏ đậm, trắng, xám, da cam, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, xanh lá cây, xanh dương.
(731) ĐỒNG CÔNG HƯNG (VN)
Số 8, ngõ 4, đường Lý Bôn, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 30: Bánh truyền thống của Mexico có vỏ mỏng làm từ ngô hoặc lúa mạch bọc nhân thịt hoặc rau (bánh tacos); bánh được chế biến từ ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh được chế biến từ ngũ cốc; xốt [gia vị]; gia vị; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-21137**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.3; 26.4.7
(591) Trắng, hồng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH AXEL PIK (VN)
Số 51B ngõ 116 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 28: Vợt pickleball; dụng cụ pickleball; dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-21138**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 15.7.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỜN CASTEX AI PRO (VN)
Khu nhà ở thương mại Phố Nối - chợ Bao Bì, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn; dầu nhiên liệu; nhiên liệu.

---

(210) **4-2025-21139**
(641) 4-2019-16345
(540)

(220) 14/05/2019
(441) 25/09/2025

(731) INTERNATIONAL CURRENCY TECHNOLOGIES CORPORATION (TW)
No. 28, Lane 15, Section 6, Minquan East Road, Neihu District, Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy in (dùng với máy tính); cạc giao diện (cho máy tính); bảng mạch in; bảng mạch in nền; máy đổi tiền; máy nhận tiền.

---

(210) **4-2025-21140**
(540)

LU ZHOU

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG GẤM (VN)
Thôn Bình Hàn, xã Lạc Phượng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện động cơ diesel và động cơ xăng; máy cày; động cơ diesel (không dùng cho các phương tiện giao thông trên đường bộ); máy kéo cầm tay dùng trong nông nghiệp; máy phát điện động cơ diesel và động cơ xăng; củ phát điện.

---

(210) **4-2025-21141**
(540)

HETRELAG

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-21142**
(540)

ETOLAXI

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-21143**

(540)

FUROTRANT

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-21144**

(540)

DAGATRAN

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-21145**

(540)

DACTIGEN

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-21146**

(540)

JENTALINA

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-21147**

(540)

ELERELTAN

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-21148**

(540)

TAROHA-Auth

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 17.2.2; 26.5.1
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) ĐẶNG VĂN VŨ (VN)
Thôn Lê Lợi 1, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Hộp pin; thiết bị sạc pin; bộ pin điện; pin điện, cho xe cộ; pin mặt trời.

Nhóm 25: Quần áo; áo váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; đồng phục.

---

(210) **4-2025-21150**

(540)

AN LẠC TIÊN SƠN

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC (VN)
Tầng 21 tháp A, tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; trầm hương [hương, nhang]; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế.

Nhóm 14: Chuỗi hạt để lần khi cầu nguyện; tượng bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí làm bằng kim loại quý.

Nhóm 20: Quan tài; áo quan; phụ kiện lắp ráp quan tài, không bằng kim loại; đồ gá lắp áo quan, không bằng kim loại; bình đựng tro hỏa táng; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; đồ trang trí bằng gốm; đồ trang trí làm bằng đất nung; đồ trang trí làm bằng thủy tinh; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ; dịch vụ mai táng; dịch vụ hỏa táng; tổ chức thực hiện các nghi lễ đám tang; dịch vụ hỗ trợ, tư vấn khi mất người thân; dịch vụ bác sĩ thẩm mỹ cho người chết [dịch vụ làm đẹp cho người chết].

(210) **4-2025-21151**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, đỏ nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Số G42, khu tái định cư LK19A, LK19B, X7 đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Lợn giống; lợn (còn sống); thỏ giống; thỏ (còn sống); dê giống; dê (còn sống); bò giống; bò sữa (còn sống); bò thịt (còn sống); gà giống; gà (còn sống); vịt (giống); vịt (còn sống); vịt lai ngan giống; vịt lai ngan (còn sống); thức ăn gia súc; thức ăn gia cầm; chế phẩm để vỗ béo động vật; ổ cho động vật.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: lợn giống, lợn (còn sống), thỏ giống, thỏ (còn sống), dê giống, dê (còn sống), bò giống, bò sữa (còn sống), bò thịt (còn sống), gà giống, gà (còn sống), vịt (giống), vịt (còn sống), vịt lai ngan giống, vịt lai ngan (còn sống), chim bồ câu giống, chim bồ câu (còn sống), thức ăn gia súc, thức ăn gia cầm, chế phẩm để vỗ béo động vật, ổ cho động vật, máy ấp nở trứng gà/trứng vịt, linh kiện máy ấp nở trứng gà/trứng vịt, hệ thống ăn uống tự động cho gà, dây chuyền giết mổ gà vịt, thiết bị ăn uống tự động cho động vật, silo chứa thức ăn cho động vật, chuồng lồng thỏ, chuồng cho động vật, lồng cho động vật, dụng cụ phòng pha chế tinh heo, máy tách phân, bộ đèn sưởi hồng ngoại, xilanh, thẻ tai cho động vật, kìm bấm, bút viết thẻ tai cho động vật; dịch vụ khảo sát kinh doanh thương mại trong lĩnh vực chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi, phối giống động vật; tổ chức triển lãm, hội chợ cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo trong lĩnh vực chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi, phối giống động vật; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi, phối giống động vật.

(210) **4-2025-21152**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN AMEDIA TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Room 201, Building 2, Nanke Chuangyuan Valley, Taoyuan Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị giải mã tín hiệu cho phép xem truyền hình kỹ thuật số và sử dụng internet trên tivi; máy chiếu; thiết bị thu hình; thiết bị điều khiển từ xa.

(210) **4-2025-21153**

(540)

Xnano

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN AMEDIA TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Room 201, Building 2, Nanke Chuangyuan Valley, Taoyuan Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị giải mã tín hiệu cho phép xem truyền hình kỹ thuật số và sử dụng internet trên tivi; máy chiếu; thiết bị thu hình; thiết bị điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-21154**

(540)

folca

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN OBOOY ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD (CN)
105, Building A, Xintang technology park, No. 11 Zhongxing Road, Ma'antang Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 18: Gậy leo núi; gậy chống có mặt ghế để ngồi; tay nắm của gậy chống; gậy chống khi đi bộ đường dài; gậy chống khi đi bộ.

---

(210) **4-2025-21159**

(540)

DHTear

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Hồng.

(731) BÙI THỊ UYÊN (VN)
Tổ dân phố Hòa Trung, phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-21163**

(540)

SORENTO

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 15.1.13; 21.1.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương.

(731) DƯƠNG THỊ ÂN (VN)
Thôn Sơn Hạ, xã Kim Thạch, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước dùng cho công nghiệp và dân dụng; máy phun thuốc (dùng cho mục đích nông nghiệp); máy xịt rửa; động cơ nổ (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ).

---

(210) **4-2025-21165**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANGHAI TANHAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
116, 1st Floor, Building 99, No. 1441 Humin Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt bò; thịt đã chế biến; rau đã được bảo quản; dầu dùng cho thực phẩm; dầu vừng (cho thực phẩm); nấm ăn được đã sấy khô.

---

(210) **4-2025-21166**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANGHAI TANHAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
116, 1st Floor, Building 99, No. 1441 Humin Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; điều hành kinh doanh cho khách sạn; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; dịch vụ khuyến mại cho người khác.

---

(210) **4-2025-21167**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANGHAI TANHAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
116, 1st Floor, Building 99, No. 1441 Humin Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống mang về; dịch vụ nhà hàng ăn uống di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-21168**

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) SHANGHAI TANHAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
116, 1st Floor, Building 99, No. 1441 Humin Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; điều hành kinh doanh cho khách sạn; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; dịch vụ khuyến mại cho người khác.

---

(210) **4-2025-21169**

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) SHANGHAI TANHAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
116, 1st Floor, Building 99, No. 1441 Humin Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống mang về; dịch vụ nhà hàng ăn uống di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-21170**

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) SHANGHAI TANHAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
116, 1st Floor, Building 99, No. 1441 Humin Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; điều hành kinh doanh cho khách sạn; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; dịch vụ khuyến mại cho người khác.

---

(210) **4-2025-21171**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANGHAI TANHAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
116, 1st Floor, Building 99, No. 1441 Humin Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống mang về; dịch vụ nhà hàng ăn uống di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-21172**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.9.15; 5.9.21; 26.4.2; 26.4.18; 26.15.15

(591) Đen, trắng, xanh lá, đỏ.

(731) SHANGHAI TANHAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
116, 1st Floor, Building 99, No. 1441 Humin Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt bò; thịt đã chế biến; rau đã được bảo quản; dầu dùng cho thực phẩm; dầu vừng (cho thực phẩm); nấm ăn được đã sấy khô.

---

(210) **4-2025-21173**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.9.15; 5.9.21; 26.4.2; 26.4.18; 26.15.15

(591) Đen, trắng, xanh lá, đỏ.

(731) SHANGHAI TANHAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
116, 1st Floor, Building 99, No. 1441 Humin Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; điều hành kinh doanh cho khách sạn; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; dịch vụ khuyến mại cho người khác.

---

(210) **4-2025-21174**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.9.15; 5.9.21; 26.4.2; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xanh lá, đỏ.
(731) SHANGHAI TANHAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
116, 1st Floor, Building 99, No. 1441 Humin Road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống mang về; dịch vụ nhà hàng ăn uống di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-21175**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.8
(591) Nâu đỏ, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH TRẦN GIA PHÚ THÁI (VN)
Số 71, tổ 24A, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT HOÀNG SA (HOANG SA LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành do công ty kinh doanh dịch vụ lữ hành thực hiện.

---

(210) **4-2025-21177**

(540)

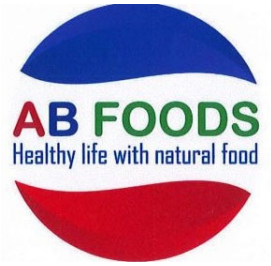

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM QUỐC TẾ AN BÌNH (VN)
Số 58 đường số 3, thôn 4, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Mít sấy; trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-21179**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ QUANG ĐẠT (VN)
Số nhà 8A, tổ dân phố Đông Ngạc 3, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; thuốc đánh răng (không dùng cho mục đích y tế); chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-21181**

(540)

TÚ TÀI

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH QUÁN CƠM TÚ TÀI (VN)
62 Hải Phòng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-21182**

(540)

MILEDI

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRỊNH MINH TÂN (VN)
Số 17, tổ dân phố Đồng Sau, phường Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe đạp; phụ tùng của xe cộ; phanh cho xe cộ; còi cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-21183**

(540)

JINHU

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRỊNH MINH TÂN (VN)
Số 17, tổ dân phố Đồng Sau, phường Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe đạp; phụ tùng của xe cộ; phanh cho xe cộ; còi cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-21184**

(540)

Vua cỏ đậu

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-21185**

(540)

IRGASTAB

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong sản xuất nhựa và sợi nhân tạo trong các ứng dụng phủ bề mặt.

---

(210) **4-2025-21187**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25

(731) TCFC CO., LTD. (KR)
B-809, 236 Jubuto-ro, Bupyeong-gu, Incheon, 21330, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dưới dạng nước thơm; son môi; nước sơn móng; kem nền BB che khuyết điểm; kem dưỡng da, không chứa thuốc; kem chống nắng; phấn nền trang điểm; kem dưỡng môi dùng cho mỹ phẩm; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Kinh doanh bán lẻ mỹ phẩm; kinh doanh bán buôn mỹ phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đại lý thương mại liên quan đến mỹ phẩm; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc buôn bán hàng hóa và dịch vụ; quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành một trung tâm mua sắm trực tuyến tổng hợp; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng phương tiện viễn thông.

---

(210) **4-2025-21188**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) SMAD BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
10 F., No. 30, Sec. 3, Ren'ai Rd., Da'an Dist., Taipei City 106463, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi sữa chua đã đông); sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; sữa chua; sữa đậu nành; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-21189**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh dương, xám, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HUY THỊNH PHÁT (VN)
Thôn 2, xã Đắk Wer, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

---

(210) **4-2025-21191**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15

(591) Xanh, đỏ, trắng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)
Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn tường, sơn nước.

---

(210) **4-2025-21192**

(540)

AVELAcolor
PHONG CÁCH TẠO CHUẨN MỰC

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)
Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn tường, sơn nước.

---

(210) **4-2025-21193**

(540)

ĐT
ĐỨC TRỌNG
giá trị truyền thống

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.3.2; 18.3.23
(591) Đỏ, be, xanh lá đậm.
(731) LÝ THỊ ĐỨC (VN)
Thôn Cung Thuế, xã Kim Đường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Mắm: mắm tôm, mắm tép, nước mắm.

---

(210) **4-2025-21194**

(540)

KAIQING

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) TAIZHOU KAIQING FURNITURE CO.,LTD (CN)
East Of Floor 4, Building 3, Linhai Hengxin Lighting Co., Ltd, Shuangzhai Industrial Park, Dongcheng Town, Linhai City, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Gọng dùng cho ô hoặc dù; cán ô; gọng ô, dù hoặc lọng; ô; bao ô; ô che nắng.

---

(210) **4-2025-21205**

(300) UK00004132423 03/12/2024 GB

(540)

AMAZON NOVA

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng trong học máy và thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và các công cụ phát triển phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng và tạo mô hình AI tạo sinh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và các công cụ phát triển phần mềm trực tuyến không tải xuống được để nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu và tạo ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy và nhận dạng lời nói; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để xử lý và tạo văn bản, giọng nói, hình ảnh, video và mã máy tính để phản hồi lệnh bằng ngôn ngữ tự nhiên, lệnh trực quan, văn bản, lời nói, hình ảnh và/hoặc video; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và công cụ phát triển phần mềm trực tuyến không tải xuống được để nhận dạng, xác định, xử lý, phân tích và hiểu lời nói, giọng nói, âm thanh, văn bản, hội thoại, mã máy tính, đồ họa, hình ảnh và video; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và công cụ phát triển phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo lời nói, giọng nói, âm thanh, văn bản, hội thoại, mã máy tính, đồ họa, hình ảnh và video; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và công cụ phát triển phần mềm trực tuyến không tải xuống được để nhận dạng, tóm tắt, tìm kiếm, định dạng, chỉnh sửa, trích xuất và tạo văn bản và mã máy tính; cung cấp phần mềm chatbot trực tuyến không tải xuống được để mô phỏng các cuộc hội thoại; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để tạo nội dung kỹ thuật số; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng như một giao diện lập trình ứng dụng (API); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để nhận dạng lời nói, dịch thuật, phiên âm và dịch lời nói và văn bản từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm bao gồm các mô hình AI nền tảng, cụ thể là các mô hình trí tuệ nhân tạo lớn được đào tạo trên một lượng lớn dữ liệu.

---

(210) **4-2025-21206**

(540)

PESTLO

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) DH COSMETIC CO., LTD. (KR)
7F, 37, Hwangsaeul-ro 258beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ dưỡng da dùng cho mặt; tinh chất dưỡng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa rửa mặt dạng bọt; tinh chất chống nắng; tinh chất dưỡng da cô đặc; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-21207**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 21.3.1; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25; 26.11.3; 26.11.12

(731) VŨ VĂN NIÊN (VN)
Tổ 13, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 28: Quả cầu lông.

---

(210) **4-2025-21208**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.3; 26.3.5; 26.4.4; 26.4.18
(591) Vàng, xám, xám nhạt, trắng, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ VIỆT NHẤT (VN)
01 Ba Tơ, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: đầu nổ [bộ phận của máy móc], máy phát điện, động cơ xăng (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), máy xới đất dùng trong nông nghiệp, máy cày, máy bơm, hộp số thủy, máy gặt, máy kéo, máy cấy, phụ tùng máy nông nghiệp, bình ắc quy, bộ nguồn điện, bộ điều chỉnh tăng giảm dòng điện (dimmer), tủ điện.

---

(210) **4-2025-21209**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.8
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) ZENITH CHEMICAL CORPORATION (TW)
9F., No. 10, Hengyang Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City 100, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; hóa chất nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh trùng).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: hóa chất công nghiệp, hóa chất nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh trùng).

---

(210) **4-2025-21210**

(540)

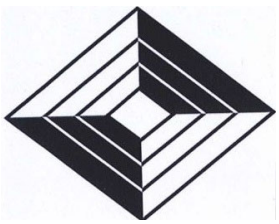

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.8
(731) ZENITH CHEMICAL CORPORATION (TW)
9F., No. 10, Hengyang Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City 100, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; hóa chất nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh trùng).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: hóa chất công nghiệp, hóa chất nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh trùng).

---

(210) **4-2025-21211**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) THẠCH XUÂN TIỀN (VN)
Thôn Hội Long, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Dây curoa dùng cho máy móc; đai truyền động cho máy móc; vòng bi cho ổ bi; khớp nối [bộ phận của máy móc]; bánh răng truyền động, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ phận ghép nối và truyền động dùng cho máy móc bao gồm: thanh trượt dẫn hướng, con trượt, xi lanh và xích tải.

---

(210) **4-2025-21223**

(540)

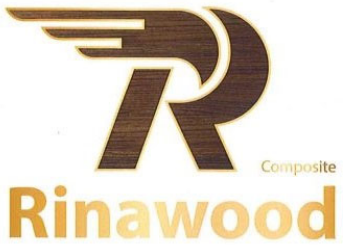

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.11.12; 26.13.25
(591) Nâu, vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VINAWINDOW (VN)
Số 46, đường Trần Đăng Ninh, tổ 3, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Cửa bằng gỗ và nhựa; cửa gỗ nhựa (cửa composite); cửa gỗ nhựa có dán phủ; cửa gỗ nhựa chống cháy; cửa gỗ nhựa có thêm lớp dán phủ bề mặt.

---

(210) **4-2025-21225**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÚ VIỆT NAM (VN)
Tầng 5 số 16 lô 14B khu đô thị Nam Trung Yên, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-21226**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.11.12
(731) SHENZHEN YIHAO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2nd floor, Building 8, Shayi Beifang Yongfa Sci-Tech. Zone, Xinhe Road, Gonghe Community, Shajing subdistrict, Bao'an district, Shenzhen, Guangdong province, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bao gói; máy gặt bó; máy đóng bao; máy rót; máy đóng nút chai; máy gắn kín dùng cho mục đích công nghiệp; máy đóng chai; máy đóng gói hàng; máy đóng nắp chai; máy đậy nút chai.

---

(210) **4-2025-21227**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.14; 26.4.1; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(731) HOÀNG MINH TÀI (VN)
Tòa I3 Imperia Smartcity, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy chiếu; loa; máy ảnh; camera; tai nghe.

---

(210) **4-2025-21235**

(540)

LEO

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SX–TM–DV SUMO (VN)
18-20-22 Lê Lăng, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng thể; kem dưỡng da mặt; nước tẩy trang; sữa tắm; dầu gội đầu; dung dịch dưỡng tóc; nước tẩy rửa đa năng (cho mục đích gia dụng); nước hoa xịt phòng; nước lau bếp gas; nước rửa kính; nước giặt quần áo; bột giặt; sáp thơm; nước lau sàn nhà; bột và nước lau thông bàn cầu (bồn cầu) và cống rãnh; chế phẩm khử mùi dành cho động vật.

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi dành cho đồ vật; nước diệt khuẩn dành cho động vật, đồ vật; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm khử mùi không khí; chất sát trùng; xà phòng diệt khuẩn.

Nhóm 35: Mua bán bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng internet các sản phẩm mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng thể, kem dưỡng da mặt, nước tẩy trang, sữa tắm, dầu gội đầu, dung dịch dưỡng tóc, nước tẩy rửa đa năng, nước hoa xịt phòng, nước lau bếp gas, nước rửa kính, nước giặt quần áo, bột giặt, sáp thơm, nước lau sàn nhà, bột và nước lau thông bàn cầu

(bồn cầu) và cống rãnh, chế phẩm khử mùi dành cho động vật và đồ vật, nước diệt khuẩn dành cho động vật và đồ vật, nước rửa tay diệt khuẩn, chế phẩm khử mùi không khí, chất sát trùng, xà phòng diệt khuẩn; quảng cáo, tiếp thị để bán hàng; xuất nhập khẩu mỹ phẩm và chất tẩy rửa; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-21238**

(540)

ORMAI

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SX–TM–DV SUMO (VN)
18-20-22 Lê Lăng, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng thể; kem dưỡng da mặt; nước tẩy trang; sữa tắm; dầu gội đầu; dung dịch dưỡng tóc; nước tẩy rửa đa năng (cho mục đích gia dụng); nước hoa xịt phòng; nước lau bếp gas; nước rửa kính; nước giặt quần áo; bột giặt; sáp thơm; nước lau sàn nhà; bột và nước lau thông bàn cầu (bồn cầu) và cống rãnh; chế phẩm khử mùi dành cho động vật.

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi dành cho đồ vật; nước diệt khuẩn dành cho động vật, đồ vật; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm khử mùi không khí; chất sát trùng; xà phòng diệt khuẩn.

Nhóm 35: Mua bán bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng internet các sản phẩm mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng thể, kem dưỡng da mặt, nước tẩy trang, sữa tắm, dầu gội đầu, dung dịch dưỡng tóc, nước tẩy rửa đa năng, nước hoa xịt phòng, nước lau bếp gas, nước rửa kính, nước giặt quần áo, bột giặt, sáp thơm, nước lau sàn nhà, bột và nước lau thông bàn cầu (bồn cầu) và cống rãnh, chế phẩm khử mùi dành cho động vật và đồ vật, nước diệt khuẩn dành cho động vật và đồ vật, nước rửa tay diệt khuẩn, chế phẩm khử mùi không khí, chất sát trùng, xà phòng diệt khuẩn; quảng cáo, tiếp thị để bán hàng; xuất nhập khẩu mỹ phẩm và chất tẩy rửa; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-21240**

(540)

LVG

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN VIỆT XANH (VN)
Nhà 107 dãy K6B, ngõ 48, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang; hạt cà phê chưa rang.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, viên nén cà phê, được nạp đầy, hạt cà phê rang, quả cà phê, chưa chế biến, hạt cà phê chưa rang, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-21244**

(540)

LÂM CHÂU

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ THÀNH ĐẠT (VN)
197/7/18 Võ Văn Ngân, khu phố 4, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (RESPECT IP CONSULT COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); thạch trái cây (cho thực phẩm); quả hạch đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh đã chế biến được làm chủ yếu từ trái cây tươi; trái cây, đóng hộp; thịt cắt lát.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; bánh quy.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; cung cấp các dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ phân phối bán lẻ các sản phẩm đồ uống làm từ sữa, thạch trái cây, quả hạch đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh đã chế biến được làm chủ yếu từ trái cây tươi, trái cây đóng hộp, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, đường viên vuông, sôcôla, mật ong, bánh quy, dấm hoa quả, đồ gia vị, tinh chất cho thực phẩm trừ tinh dầu ete và tinh dầu, chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt, gluten được chế biến làm thực phẩm, bia, nước ép trái cây, nước (đồ uống), nước chanh, đồ uống từ rau không chứa cồn, đồ uống không cồn có hương vị trà, nước ép trái cây trộn, nước sinh tố, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, chiết xuất từ nước ép trái cây [chế phẩm để làm đồ uống], quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi xách, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống di động do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống mang đi; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-21263**

(540)

JINGKE

(220) 14/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.23; 26.13.25

(731) GREENMAX (CHANGZHOU) ENTERPRISE CO., LTD. (CN)
Room 1201/03/05/07, Jincheng Building, NO.368 Hanjiang RD., Xinbei District, Changzhou, Jiangsu, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xén cỏ; bộ chế hòa khí; bộ chuyển đổi nhiên liệu dùng cho động cơ đốt trong; máy phát điện; máy bơm; trục cam dùng cho động cơ xe cộ.

---

(210) **4-2025-21291**

(540)

BẢO PHƯỢNG

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ THU THỦY (VN)
Số 201A Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh trung thu; bánh gatô [bánh ngọt]; bánh oản; bánh trứng; gia vị thập cẩm.

---

(210) **4-2025-21292**

(540)

NEROMIND

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.9.4; 18.5.3; 18.5.10; 24.17.24; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.4; 26.4.10; 26.11.8
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NEROMIND (VN)
Số 94 phố Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị dùng trong giảng dạy; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị đo; thiết bị mô phỏng để đào tạo.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phát triển các ý tưởng quảng cáo; quảng cáo.

Nhóm 41: Tư vấn giáo dục; dịch vụ đào tạo; tổ chức thi cử, đánh giá kết quả học tập; dịch vụ hướng dẫn thực hành, huấn luyện kỹ năng; dịch vụ đào tạo nghề; tổ chức hội thảo.

---

(210) **4-2025-21295**

(540)

GOHE

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LIÊN MINH (VN)
Số 48 đường Đông Hưng, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu vệ sinh; bệ xí vệ sinh; két phun nước; vòi phun nước; bồn rửa.

---

(210) **4-2025-21296**

(540)

HAXU
BEAUTY CLINIC

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HAXU BEAUTY (VN)
2A đường số 79, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ làm tóc; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; dịch vụ cắt sửa móng tay.

---

(210) **4-2025-21303**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24; 5.3.13; 5.3.15; 9.7.1
(591) Xanh ngọc, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SỰ KIỆN LEO (VN)
81/6 Đông Hưng Thuận 5, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; hạt trân châu (làm từ ngũ cốc); bánh mì; mỳ (làm từ ngũ cốc).

---

(210) **4-2025-21304**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ GIẢI TRÍ CHD (VN)
Số 9 ngõ 23 đường Làng Bến, xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Loa; vỏ hộp loa; micro; thiết bị âm thanh; thiết bị thu hình; máy đọc đĩa.

---

(210) **4-2025-21305**

(540)

BERIOS

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) LƯU THỊ HẠNH (VN)
62A dãy A nhà 14 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; váy; giày; dép; mũ; quần áo.

---

(210) **4-2025-21306**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HIẾU (VN)
Số 15 đường Thanh Niên, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (tiktok, facebook, youtube, website, instagram, threads, twitter); dịch vụ giải trí; dịch vụ sản xuất video giải trí (trừ video quảng cáo); cung cấp khóa học về sản xuất video trên mạng internet qua các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; cung cấp khóa học về xây dựng kênh giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-21308**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.7.25; 26.3.2; 26.3.5; 26.4.7; 26.4.11; 26.7.25
(591) Vàng cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SPEX QUỐC TẾ (VN)
Xóm Gà, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 41: Tổ chức triển lãm (không cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo).

---

(210) **4-2025-21309**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.3.21; 26.3.2
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LIGHTS POWER VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 80B đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu đèn điện, đèn led, thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-21310**

(540)

BOTKANG

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH VIVUCA (VN)
Phòng 201, số 15A ngõ 214 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Tinh bột kháng dùng trong thực phẩm.

---

(210) **4-2025-21319**

(540)

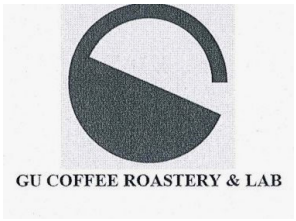

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.3; 25.5.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DANG HA GROUP (VN)
Số 229 Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-21321**

(540)

FLOSI

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN MINH DUY (VN)
TT10B - 07, khu đô thị Him Lam Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: phân bón, phân bón hữu cơ, phân bón vô cơ, phân bón vi sinh.

---

(210) **4-2025-21323**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.7.16; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HỢP TÁC VIỆT NHẬT (VN)
Số nhà 79, thôn Xuân Sơn, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2025-21324**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.4.18
(591) Xanh, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU DOSHO (VN)
NV2 khu nhà ở cho CBCS, cục B42, B57, tổng cục V, Bộ Công An, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; bồn tắm; vòi hoa sen; vòi nước; bồn cầu.

---

(210) **4-2025-21325**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.1.14; 3.1.16; 26.13.25
(591) Xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN QUỐC HƯNG 1997 (VN)
Tân Hòa, thôn Đa Phúc, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi nhựa; đồ chơi nhồi bông (gấu bông); đồ chơi trẻ em; đồ chơi trang trí; búp bê (đồ chơi); đồ chơi gỗ.

---

(210) **4-2025-21326**

(540)

BIGNOVA

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM QUỐC TẾ BIGWIN (VN)
Số 459 đường Chùa, thôn Đông, xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; bột giặt; xà bông tắm; sữa tắm; nước lau sàn; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-21327**

(540)

BIGAURA

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM QUỐC TẾ BIGWIN (VN)
Số 459 đường Chùa, thôn Đông, xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; bột giặt; xà bông tắm; sữa tắm; nước lau sàn; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-21331**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRÚC LINH (VN)
Số 50 ngõ 359 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú, cụ thể là cung cấp nơi lưu trú tạm thời, có phục vụ đồ ăn và thức uống; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-21332**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) JUPITER ASSETS LLC (US)
238 Irving Avenue, Apt 4L, Brooklyn, NEW YORK UNITED STATES 11237
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-21333**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.4.7; 26.13.25
(731) TRINITY BGK INVESTMENT LIMITED (VG)
Craigmuir Chambers, Road Town, Tortola, VG 1110, British Virgin Islands
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống]; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; ứng dụng có thể tải xuống để sử dụng với thiết bị di động; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình phần mềm máy tính; ví điện tử có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng làm ví kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain (chuỗi khối); phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; nghiên cứu tiếp thị; cung cấp thông tin kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua trang web; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; biên soạn thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và bảo trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp sàn giao

dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; tiếp thị thông qua quảng cáo lồng ghép sản phẩm cho người khác trong môi trường ảo.

Nhóm 36: Cung cấp thông tin tài chính qua trang web; quy đổi tiền tệ; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ thanh lý doanh nghiệp, tài chính; chuyển tiền điện tử; giao dịch tiền tệ; dịch vụ chuyển tiền; giao dịch ngoại hối trực tuyến theo thời gian thực; dịch vụ phân tích và nghiên cứu tài chính; dịch vụ sàn giao dịch tài chính; quản lý tài chính qua Internet; dịch vụ thanh toán ví điện tử; chuyển điện tử tiền mã hóa; giao dịch tài chính đối với tiền mã hóa; giao dịch tài chính tiền điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain.

Nhóm 42: Nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm đăng nhập một lần trực tuyến không thể tải xuống; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lưu trữ điện tử tiền mã hóa; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; Blockchain (chuỗi khối) như một dịch vụ [BaaS]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain.

---

(210) **4-2025-21334**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn mài.

Nhóm 17: Sơn cách điện, cách nhiệt; sơn để cách ly.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại bao gồm các loại vữa xây dựng, bột trét tường, keo miết mạch gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia), đá ốp lát dùng cho xây dựng; vữa dùng cho xây dựng; ván sàn bằng gỗ; ván sàn bằng nhựa.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: sơn, véc-ni, sơn mài, sơn cách điện, cách nhiệt, sơn để cách ly, vật liệu xây dựng phi kim loại bao gồm các loại vữa xây dựng, bột trét tường, keo miết mạch gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia), đá ốp lát dùng cho xây dựng, vữa dùng cho xây dựng, ván sàn bằng gỗ, ván sàn bằng nhựa.

Nhóm 37: Dịch vụ sơn nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-21335**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.13.25; 13.1.6; 13.1.11
(731) PHẠM HỒNG VINH (VN)
173C phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn.

---

(210) **4-2025-21336**

(540)

Baygolf

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.3; 3.5.24; 4.5.15
(591) Cam đậm, vàng, xanh lam đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BAYGOLF (VN)
Tầng 7, tòa nhà MD Complex Tower, số 68 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NAM ANH INTERLEGAL (CÔNG TY LUẬT TNHH NAM ANH INTERLEGAL)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đặt chỗ sân golf.

---

(210) **4-2025-21342**

(540)

Windora

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ SỐ (VN)
Lô 3, khu dịch vụ 15, khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh (loa, âm ly); màn hình hiển thị; màn hình tương tác.

Nhóm 16: Máy hủy tài liệu sử dụng cho văn phòng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối và xuất nhập khẩu: máy hủy tài liệu, màn hình hiển thị, thiết bị âm thanh, thiết bị điện tử âm thanh, hệ thống âm thanh (âm ly, loa đài), bảng điện tử, máy chiếu điện tử, màn hình tương tác, thiết bị điều khiển thông minh (dùng cho hệ thống trình chiếu, hệ thống âm thanh, hệ thống hình ảnh).

---

(210) **4-2025-21355**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, ghi xám.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ÁNH DƯƠNG (VN)
Thôn Mai Hà, xã Sơn Trung, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; sữa tắm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-21358**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) BÙI THỊ XÒE (VN)
Xóm Hưng Tây, xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 40: Tái chế rác và phế thải; xử lý rác thải [chuyển hóa]; tiêu hủy rác và chất thải; tuyển chọn rác và vật liệu tái chế [chuyển hóa].

---

(210) **4-2025-21359**

(540)

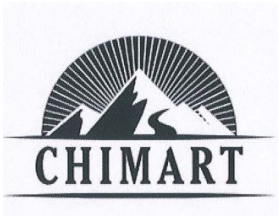

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 25.12.1; 26.2.7; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH CHIMART (VN)
Thôn Đông Phù, xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 32: Bia, nước (đồ uống); nước khoáng (đồ uống); đồ uống không có cồn, đồ uống tăng lực; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-21375**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VITTO (VN)
Lô 1, khu vực A, khu CN Tam Dương II, thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 19: Gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng); gạch men (không bằng kim loại); ngói (không bằng kim loại); đá lát sàn (không bằng kim loại).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng, gạch men (không bằng kim loại), ngói (không bằng kim loại), đá lát sàn (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-21376**

(540)

VALORA

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VITTO (VN)
Lô 1, khu vực A, khu CN Tam Dương II, thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 19: Gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng); gạch men (không bằng kim loại); ngói (không bằng kim loại); đá lát sàn (không bằng kim loại).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng, gạch men (không bằng kim loại), ngói (không bằng kim loại), đá lát sàn (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-21377**

(540)

PRIMUS

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VITTO (VN)
Lô 1, khu vực A, khu CN Tam Dương II, thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 19: Gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng); gạch men (không bằng kim loại); ngói (không bằng kim loại); đá lát sàn (không bằng kim loại).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng, gạch men (không bằng kim loại), ngói (không bằng kim loại), đá lát sàn (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-21378**

(540)

ELORA

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VITTO (VN)
Lô 1, khu vực A, khu CN Tam Dương II, thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 19: Gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng); gạch men (không bằng kim loại); ngói (không bằng kim loại); đá lát sàn (không bằng kim loại).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng, gạch men (không bằng kim loại), ngói (không bằng kim loại), đá lát sàn (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-21387**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ, đen.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-21388**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-21389**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.1; 26.13.1
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, tím, vàng, cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH KAPPA PAINT (VN)
Thôn 1, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-21390**

(540)

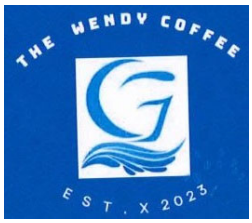

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.7.17; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh nước biển.
(731) HỒ THỊ QUỲNH GIANG (VN)
Thôn Hiệp Phú, Tân Tiến, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): cà phê.

---

(210) **4-2025-21391**

(540)

MAN MÁC

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18
(731) HÀ HOÀI THƯƠNG (VN)
Tổ dân phố số 6, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-21392**

(540)

ひかり Fww

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH RẺ SỐC VIỆT NAM (VN)
Số 998-999 đường D15, KDC Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Trang sức; đá quý; nhẫn; dây chuyền; vòng tay; đồng hồ đeo tay (phụ kiện trang sức).

---

(210) **4-2025-21393**

(540)

PHGROUP
Studio Tattoo

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20
(731) PHẠM THỊ PHƯỢNG (VN)
Tổ dân phố 8, phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình; dịch vụ phun xăm; dịch vụ xăm hình thẩm mỹ (nghệ thuật); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-21394**

(540)

PHN-G5

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN VĂN PHÚ (VN)
Thôn Bảo Lộc 1, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Má phanh xe máy; phụ kiện xe máy.

---

(210) **4-2025-21395**

(540)

A10TC

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(731) APPLENEX PTE. LTD. (SG)
809 French Road #05-168 Kitchener Complex Singapore 200809
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điều khiển truy cập sinh trắc học; khóa cửa kỹ thuật số; khóa điện; khóa cửa điện tử; khóa điện dành cho xe cộ; thiết bị điều khiển từ xa dùng để mở và đóng cửa.

Nhóm 45: Dịch vụ an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình; dịch vụ giám sát liên quan đến an ninh của tài sản hữu hình; dịch vụ an ninh cho tòa nhà.

---

(210) **4-2025-21397**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lámạ, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) HTX VỆ SINH MÔI TRƯỜNG - NÔNG NGHIỆP - XÂY DỰNG (VN)
Thôn Mặn, xã Vĩnh An, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 29: Thịt gà.

---

(210) **4-2025-21520**

(300) 99178287 09/05/2025 US

(540)

LIFECYCLE360

(220) 15/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CROWN IRON WORKS COMPANY LLC (US)
9879 Naples Street NE, Blaine, Minnesota 55449, United States
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực vận hành nhà máy công nghiệp và hậu cần.

---

(210) **4-2025-21852**

(540)

SIME DARBY

(220) 16/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) SIME DARBY MALAYSIA BERHAD (MY)
Level 9, Menara Sime, Oasis Corporate Park, Jalan PJU 1A/2, Ara Damansara, 47301 Petaling Jaya, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị dùng để chiếu sáng, sưởi ấm, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh; đèn, đèn khí đốt, đèn lặn, đèn xe ô tô và xe cơ giới, đèn pha xe ô tô và xe cơ giới, đèn pha xe tự động, đèn phản quang xe ô tô và xe cơ giới, thiết bị chống chói cho xe ô tô và xe cơ giới [bộ phận đèn], bóng đèn tín hiệu định hướng cho xe, thiết bị chiếu sáng cho xe, hệ thống chiếu sáng cho phương tiện bay; máy sưởi, thiết bị sưởi, thiết bị sưởi chạy điện, thiết bị làm tan băng cho xe ô tô và xe cơ giới; thiết bị sưởi dùng cho nhiên liệu rắn, lỏng hoặc khí; thiết bị sưởi dùng để khử sương/làm tan băng cho kính xe ô tô và xe cơ giới; bộ trao đổi nhiệt; hệ thống sưởi ấm và làm mát, thiết bị và hệ thống làm mát, lọc, khử mùi và điều hòa không khí, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị làm mát không khí, thiết bị và hệ thống làm lạnh, hệ thống và máy làm lạnh, thiết bị sưởi ấm, van nhiệt [bộ phận của thiết bị sưởi], thảm điện sưởi, đệm sưởi, chăn điện [không dùng cho mục đích y tế], gối sưởi điện [không dùng cho mục đích y tế]; thiết bị thu năng lượng mặt trời để sưởi ấm; thiết bị và hệ thống sưởi ấm sử dụng năng lượng mặt trời; tủ đông dùng trong công nghiệp [sử dụng trong ngân hàng máu, khoa học sự sống, phòng thí nghiệm]; bộ tản nhiệt chạy điện, bộ tản nhiệt [sưởi ấm], bộ tản nhiệt bằng thép không gỉ; thiết bị đốt nhiên liệu, máy tạo khí, máy sinh khí axetylen, bộ lọc khí [bộ phận của hệ thống thiết bị đốt khí], thiết bị lọc khí gaz, thiết bị tách để lọc và làm sạch khí gaz, hệ thống thu gom khí gaz; máy hút mùi cho nhà bếp, lò nướng công nghiệp, lò vi sóng dùng trong công nghiệp, thiết bị vi sóng để gia nhiệt vật liệu, phụ kiện điều chỉnh và an toàn vi sóng cho ống dẫn khí không phải là bộ phận của máy móc; thiết bị làm lạnh, máy làm mát chạy điện, máy làm lạnh nước; thiết bị xử lý không khí, thiết bị dùng để điều hòa không khí, hệ thống lọc không khí, thiết bị và máy lọc không khí, điều hòa không khí cho ô tô và xe cộ, hệ thống và thiết bị thông gió [điều hòa không khí], chụp hút thông gió, hệ thống thông gió [điều hòa không khí] cho ô tô và xe cộ, thiết bị thông gió công nghiệp, quạt thông gió khí nén; quạt thông gió dùng trong công nghiệp, thương mại và gia dụng; máy tưới nước dùng trong nông nghiệp, đầu tưới nhỏ giọt [phụ kiện tưới tiêu], hệ thống thu gom chất lỏng; thiết bị cấp nước và vệ sinh, thiết bị xử lý nước dùng để lọc nước, hệ thống công nghiệp để lọc chất lỏng, bộ lọc xử lý nước, bể xử lý nước thải, bể chứa nước chịu áp lực; hệ thống xử lý công nghiệp, cụ thể là thiết bị làm sạch và tinh lọc khí; bộ lọc dùng trong công nghiệp, thương mại và gia dụng; thiết bị xử lý hóa chất; phụ kiện điều chỉnh và an toàn cho thiết bị và đường ống dẫn khí, phụ kiện an toàn cho thiết bị và đường ống dẫn nước hoặc khí; van điều khiển mức chất lỏng trong bồn chứa, bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nói trên, bao gồm bộ lọc và máy nén.

Nhóm 12: Ô tô, xe cộ, xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, xe cộ mặt đất, máy kéo, xe tải, xe nâng hàng, xe tải chở hành lý hoặc người, ô tô con, xe ô tô, xe ô tô thể thao, phương tiện dẫn động bốn bánh (xe bốn bánh), xe máy, xe quân sự để vận chuyển, xe cộ điều khiển từ xa [trừ đồ chơi], xe đạp; xe điện, xe điện cho việc đi lại trên mặt đất, xe cộ cho việc đi lại dưới nước, xà lan; động cơ, động cơ trong; động cơ cho xe cộ trên bộ, máy kéo sử dụng động cơ hơi nước; bộ phận và phụ tùng cho xe cộ trên bộ; xe cộ hybrid (xe lai sử dụng kết hợp động cơ đốt trong truyền thống và động cơ điện), xe ô tô hybrid (xe lai sử dụng kết hợp động cơ đốt trong truyền thống và động cơ điện); thân xe cộ, thân xe ô tô, thân (vỏ) của xe, khung gầm cho ô tô và xe cộ; xích cho xe ô tô; bộ truyền động cho xe cộ mặt đất, trục truyền động cho xe cộ mặt đất, xích dẫn động và truyền động cho xe cộ mặt đất; nắp ca-pô cho ô tô và xe cộ, nắp ca-pô cho xe đẩy trẻ em, nắp ca-pô cho động cơ xe cộ; nắp đậy cho xe ô tô, mui xe ô tô; lốp xe, lốp xe ô tô, lốp dùng cho ô tô, lốp xe bơm khí, bánh xe cộ, lốp cho bánh xe cộ, lốp đặc cho bánh xe cộ, ổ trục cho bánh xe cộ, nan hoa của bánh xe cộ, ổ líp dùng cho xe cộ mặt đất, bánh xe ô tô, ổ trục cho bánh xe ô tô, vành của bánh xe ô tô, vành bánh xe cộ, nan hoa của bánh xe ô tô, vỏ lốp cho xe cộ, tấm ốp gắn quanh vòm bánh xe cộ; đinh tán chống trượt cho lốp xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ, xích chống trượt cho xe cộ, xích cho xe ô tô, chắn bùn, vành của xe cộ; vành xe thể thao bằng hợp kim thép cho xe cộ, trục cho xe cộ, cổ trục xe, lốp không cần săm cho xe đạp; cơ cấu chống trượt cho bánh của xe cộ; bộ đối trọng

cho bánh xe cộ; đai cho ổ trục bánh xe; săm cho lốp xe bơm hơi; gai chống trượt cho lốp xe; trục truyền động, trục truyền động cho xe cộ, đế trục truyền động cho xe cộ; tấm chắn âm thanh cho xe cộ; bugi cho xe cộ; đai truyền quạt gió cho xe cộ; dây đai truyền động trục cam cho xe cộ; dây đai dạng chữ v cho xe cộ; bộ phân phối tụ điện cho xe cộ; vòng bi tăng dây curoa cho xe cộ; bộ lọc (làm sạch các chất lỏng hoặc không khí) cho xe cộ, bộ lọc nhiên liệu, bộ lọc dầu, bộ lọc không khí, bộ lọc thủy lực, bộ lọc hộp số tự động; bộ tản nhiệt cho xe cộ; gioăng cho xe cộ (đệm kín cho xe cộ); bộ giàn bay hơi cho xe cộ; van cho lốp xe cộ; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô]; dây an toàn cho ghế xe cộ, ghế an toàn cho trẻ em, dùng cho xe cộ; gương xe cộ, gương chiếu hậu; thiết bị chống chói cho xe cộ, thiết bị chống lóa mắt cho xe cộ [phụ kiện của đèn], màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; thiết bị chống trộm cho xe cộ, chuông chống trộm dùng cho xe cộ; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; thiết bị phát tín hiệu chuyển hướng cho xe cộ, thiết bị báo rẽ cho xe cộ; khung gầm cho xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ, ghế ngồi xe cộ, vỏ bọc cho ghế xe cộ, vỏ bọc cho ghế xe ô tô, cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; ghế ô tô, đệm ghế ô tô; bánh lái cho xe cộ, bánh lái cho xe ô tô, vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tấm phủ ô tô và xe cộ [đã tạo hình]; cửa sổ trời cho xe ô tô; mui trần cho xe ô tô; bảng điều khiển cho xe ô tô; còi cho xe ô tô; giá để đồ gắn trên nóc ô tô; cửa cho xe cộ, cửa cho ô tô, tay nắm cửa xe ô tô; lớp lót/phủ và guốc hãm cho xe cộ; phanh cho xe cộ, linh kiện của phanh cho xe cộ, thiết bị phanh cho xe cộ và xe cơ giới, lót phanh cho xe cộ, vòng găng phanh cho xe cộ, guốc phanh cho xe cộ, đĩa phanh cho xe cộ, má phanh của xe, má phanh đĩa, tang trống phanh cho xe cộ, bàn đạp phanh cho xe cộ, má chống mài mòn dùng trong phanh xe ô tô; thanh chắn va đập của ô tô và xe cộ; nắp đậy bình xăng [khí] của xe cộ; bộ ly hợp cho xe cộ trên bộ; thanh truyền cho xe cộ mặt đất, không là bộ phận của đầu máy và động cơ; phụ tùng xe cộ, bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], nắp bình xăng của xe cộ; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp tay quay cho cơ cấu của phương tiện giao thông trên bộ, không dùng cho đầu máy; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ, động cơ ô tô, động cơ dẫn động cho xe cộ mặt đất, động cơ điện cho xe cộ mặt đất, bộ chuyển đổi điện để kiểm soát việc ra vào xe cộ; cơ cấu nâng thành sau [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ, bộ ghép nối cho xe cộ trên bộ; bánh răng cho xe cộ mặt đất, hộp số cho xe cộ mặt đất, cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; còi cho xe cộ; nắp chụp moay-ơ; hệ thống thủy lực cho xe cộ; giá để hành lý cho xe cộ, lưới trùm hành lý cho xe cộ; cửa hậu có thể nâng lên [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ; chân vịt (tàu); đai bảo hiểm dùng cho ghế ngồi xe cộ; giảm xóc cho ô tô và xe cộ, lò xo giảm xóc cho xe cộ, lò xo giảm xóc cho hệ thống treo của xe cộ, lò xo treo, lò xo treo cho xe cộ, giảm xóc treo cho xe cộ; kẹp (nan hoa) cho xe cộ, kẹp nan hoa cho bánh xe; bộ biến mô men xoắn cho xe cộ, bộ biến mô men xoắn cho xe cộ mặt đất; thanh xoắn cho xe cộ; cửa sau [bộ phận của xe cộ mặt đất], cửa sau có thể nâng lên [bộ phận của xe cộ mặt đất]; mặt gai cho đắp lại xe [xe cộ], mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; bộ đồ để vá săm xe; bậc lên xuống của xe cộ, bậc lên xuống của xe ô tô; cửa kính cho xe cộ, kính chắn gió, kính trước xe, cần gạt nước, cần gạt nước tự động, lưỡi gạt nước, lưỡi gạt nước bằng silicon, cần gạt kính chắn gió và kính trước xe, cửa kính ô tô, cửa kính ô tô làm bằng kính cách nhiệt, tấm che nắng kính chắn gió ô tô, kính chắn gió ô tô, kính chắn gió ô tô làm bằng kính chống cháy, kính chắn gió ô tô làm bằng kính cách nhiệt; bộ chuyển đổi điện dùng để kiểm soát việc ra vào xe cộ; hệ thống báo động cho xe cộ; túi khí an toàn cho xe cộ; tất cả các bộ phận, linh kiện và phụ tùng của các loại xe chạy bằng động cơ và xe điện mặt đất; các bộ phận và phụ tùng cho các sản phẩm đã nêu.

Nhóm 20: Bộ da lông động vật đã được nhồi; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; bảng ghi thông tin quảng cáo và tấm bằng nhựa (không phát sáng); biển hiệu bằng gỗ; bảng hiển thị; đệm; thẻ khóa bằng nhựa, không mã hóa; gương cầm tay [gương trang điểm]; biển số xe, không bằng kim loại; khung tranh; hộp đựng bằng gỗ; đồ chứa đựng, không bằng kim loại, cho mục đích thương mại; đồ chứa đựng, không bằng kim loại, dùng

trong công nghiệp; bể chứa chất lỏng [đồ chứa đựng] làm bằng vật liệu phi kim loại; thùng ủ phân không phải bằng kim loại, cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 21: Cái ca; cốc; cốc vại [bình để uống]; chai lọ để chứa nước; bình giữ nhiệt [bình bẹt đựng đồ uống]; biển hiệu bằng sứ hoặc kính.

Nhóm 24: Biểu ngữ; tấm lót cốc [khăn trải bàn]; khăn; khăn mặt; khăn tay; khăn lau bát đĩa [khăn vải].

Nhóm 27: Thảm ô tô; tấm thảm; thảm; thảm chống trượt; tấm phủ sàn.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thú nhồi bông; mô hình động vật dùng làm đồ chơi; xe cộ đồ chơi; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.

---

(210) **4-2025-22132**

(540)

FEIHE 飞和

(220) 19/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.7
(731) FEIHE INDUSTRIAL TECHNOLOGY (SHANDONG) CO., LTD. (CN)
No. 518 Gongye Road, Baoshan District, Shanghai, China.
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; động cơ khí nén; linh kiện máy nén khí (dùng trong công nghiệp).

Nhóm 11: Máy sấy lạnh.

---

(210) **4-2025-22135**

(540)

FEIHE

(220) 19/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) FEIHE INDUSTRIAL TECHNOLOGY (SHANDONG) CO., LTD. (CN)
No. 518 Gongye Road, Baoshan District, Shanghai, China.
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; động cơ khí nén; linh kiện máy nén khí (dùng trong công nghiệp).

Nhóm 11: Máy sấy lạnh.

---

(210) **4-2025-22137**

(540)

FEIHE GROUP
飞和

(220) 19/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) FEIHE INDUSTRIAL TECHNOLOGY (SHANDONG) CO., LTD. (CN)
No. 518 Gongye Road, Baoshan District, Shanghai, China.
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; động cơ khí nén; linh kiện máy nén khí (dùng trong công nghiệp).

Nhóm 11: Máy sấy lạnh.

---

(210) **4-2025-22260**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN QUYNH (VN)
Phòng 108, tập thể 30 Vạn Bảo, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh; thiết bị nghe nhìn; loa; âm ly.

---

(210) **4-2025-22300**

(540)

ZEVASTAT

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-22301**

(540)

MEDVOCOR

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-22302**

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TWINOREL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-22303**

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

RAMBLOC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-22304**

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CARDORAM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-22305**

(540)

Tamsofin

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng và các chất thích hợp để sử dụng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bổ sung khoáng chất dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-22306**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.3.20; 5.7.3; 24.17.20; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, nâu, xanh lá cây, xanh matcha, xanh dương, vàng nhạt, xanh lam nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-22307**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.3.20; 5.7.3; 24.17.20; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, nâu, xanh lá cây, xanh matcha, xanh dương, vàng nhạt, xanh lam nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm là từ sữa (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa yến mạch (sữa là chủ yếu); trà sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2025-22308**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.3.20; 5.7.3; 24.17.20; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-22309**

(540)

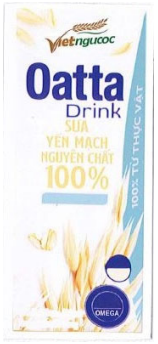

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.3.20; 5.7.3; 24.17.20; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm là từ sữa (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa yến mạch (sữa là chủ yếu); trà sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2025-22310**

(540)

DELOR

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thảo dược làm thuốc; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-22311**

(540)

Tinidus

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (ID)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63, Survey No. 536 Khoraj (Gandhinagar), Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad Gandhinagar GJ 382481, India

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung cho mục đích sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-22312**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.1.4; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH SUNNYSEA (VN)
Số 71/56 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Vật liệu lọc bằng nhựa chưa xử lý; chất phân tán chất dẻo; chất dẻo hóa; nhựa tổng hợp, dạng thô; chất dẻo dạng thô; nhựa polyme, chưa xử lý; nhựa acrylic, dạng thô; nhựa polyvinyl clorua, dạng thô; nhựa nhân tạo chưa xử lý; nhựa polypropylen, dạng thô.

Nhóm 08: Dao ăn, dĩa và thìa cho em bé; dao ăn, dĩa và thìa bằng chất dẻo; bộ đồ ăn bằng bạc [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ phá băng; cái muôi [dụng cụ cầm tay]; thìa, không dùng cho mục đích y tế và không dùng để đo lường; dĩa ăn; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao kéo, không dùng cho mục đích y tế; cán dao.

Nhóm 21: Đĩa phân hủy hoàn toàn; bát phân hủy hoàn toàn; cốc phân hủy hoàn toàn; đĩa phân hủy sinh học; bát phân hủy sinh học; cốc phân hủy sinh học; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; ống hút dùng để uống; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-22313**

(540)

Dorinox

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) MERILIOS GLOBAL PVT LTD. (ID)
16th Floor, Hoechst House, Nariman Point, Mumbai 400 021, India

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-22314**

(540)

DYNOXIDIL

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm chăm sóc tóc [không dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm màu để nhuộm tóc; nước xức tóc; chế phẩm để tạo nếp tóc lượn sóng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; phấn xoa tóc [mỹ phẩm]; mỹ phẩm tạo kiểu dáng cho tóc; keo xịt màu cho tóc; bọt dùng cho tóc [mỹ phẩm]; nước bóng tóc [mỹ phẩm]; gel dùng cho tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; chất lỏng dùng để trang điểm tóc (mỹ phẩm); dầu xức tóc mỹ phẩm]; chế phẩm làm khỏe tóc [không dùng cho mục đích y tế]; kem bôi tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm dùng để tắm thường và/hoặc tắm vòi hoa sen [không dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm khử mùi trên cơ thể [dùng cho cá nhân]; chế phẩm chống chảy mồ hôi [dùng cho cá nhân].

---

(210) **4-2025-22315**

(540)

OLGOLD

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.9

(591) Đỏ, trắng.

(731) TRẦN MINH HIẾN (VN)
Thôn Phú Long, xã Kỳ Phú, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: thùng gạo, giá để gia vị trong bếp, giá để dao thớt xoong nồi trong bếp, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý), chậu rửa bát bằng inox, vòi chậu rửa tay, hệ thống và thiết bị vệ sinh, vòi hoa sen, bệ xí vệ sinh, chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh], tủ bếp, phụ kiện gắn liền với tủ bếp bằng inox như giá để bát, nồi, ngăn kéo, tay nâng, ray trượt.

---

(210) **4-2025-22317**

(540)

ĐỒNG THÁP

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI PHƯỚC LỘC ĐỒNG THÁP (VN)
Ấp Tân Lộc A, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 21: Chậu hoa; chậu hoa (chậu kiểng) nhựa; chậu trồng cây; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị tưới; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn; cho thuê máy bơm thoát nước.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; vận tải hàng hóa (bằng đường thủy); vận tải bằng ô tô; vận tải đường sông; cho thuê xe; dịch vụ giao hàng.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công chậu trồng cây.

---

(210) **4-2025-22318**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.13.1; 5.13.25; 7.5.8; 26.3.5; 26.11.7
(731) LƯU THỊ MẾN (VN)
Thôn Kim Lũ, xã Thương Cốc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-22319**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh tím đậm, xanh lá cây, xanh da trời.
(731) TRIỆU VĂN HÀ (VN)
Thôn Bó Chầu, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu thơm.

---

(210) **4-2025-22320**

(540)

XI MĂNG HỒNG SƠN

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHAN HỒNG SƠN (VN)
Số 30 Hồ Tùng Mậu, tổ 21, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-22321**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.1; 3.4.2
(731) CÔNG TY TNHH A ÙM VN (VN)
103 Nguyễn Văn Rốp, khu phố 3, phường IV, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-22322**

(540)

Key Hebe Beauty

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN BẰNG GIANG (VN)
Số 2, ngõ 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-22323**

(540)

PULEENG

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH TĂNG VĂN THANH (VN)
Đông Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm sấy khô các loại như: mít sấy, khoai lang sấy, khoai môn sấy, chuối sấy, trái cây sấy, hạt sen sấy, hoa quả sấy khô, các loại hạt sấy khô.

---

(210) **4-2025-22324**

(540)

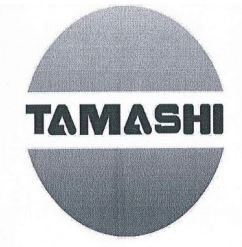

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TAMASHI (VN)
Số 1052, Tỉnh lộ 423, Thôn An Hạ, Xã An Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa chống cháy bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-22325**

(540)

TAMASHI DOOR

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TAMASHI (VN)
Số 1052, tỉnh lộ 423, thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa chống cháy bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-22326**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.1; 24.15.11; 26.3.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) LÂM VIẾT VIỆT (VN)
Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu chạy điện (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-22327**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) TAIZHOU YUNSHENG MACHINERY INDUSTRY CO.,LTD (CN)
No. 402, Building 2, Li'ao Small And Micro Enterprise Zone, Kanmen District, Yuhuan City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; phanh cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; má phanh dùng cho xe ô tô; khung gầm ô tô; hệ thống thủy lực cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-22328**

(540)

ornarto

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) SONG WU (CN)
Room 1904, No. 13, Fujin East, Yuexiu District, Guangzhou, 510000, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; dây cáp điện; thiết bị sạc điện thoại di động; dây đeo dùng cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-22329**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 4.3.7; 26.1.2; 26.2.7
(591) Đỏ sẫm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)
252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; phiếu; thẻ; danh thiếp; catalô; phong bì [văn phòng phẩm]; thiếp chúc mừng; áp phích quảng cáo; tranh in khắc; mẫu tờ khai, in sẵn; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; giấy; tranh ảnh; bưu thiếp; ấn phẩm; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết.

---

(210) **4-2025-22330**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ sẫm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)
252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; khảo thí giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-22331**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 4.3.7; 26.1.2; 26.2.7
(591) Đỏ sẫm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)
252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; giày; dép; mũ; nón; đồ đội đầu; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; trang phục dùng trong lễ tốt nghiệp của sinh viên; ca vát; đồng phục; khăn choàng; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-22332**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.6
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU NGŨ KIM REALLOCKS (VN)
153/68 Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 06: Ổ khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); khóa móc bằng kim loại (trừ khóa điện); khóa dạng hình trụ bằng kim loại (trừ khóa điện); khóa bằng kim loại dùng cho bàn làm việc; khóa két sắt bằng kim loại; khóa bằng kim loại dùng cho xe đạp; chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại dùng cho xe máy (trừ khóa điện); khóa bằng kim loại dùng cho xích.

---

(210) **4-2025-22333**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 24.15.7; 26.5.1
(731) TONG, JIAXIN (CN)
Community Collective Household, No. 769 Lingkou Road, Honggutan New District, Nanchang City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Chuột máy vi tính; bàn phím máy vi tính; tai nghe.

---

(210) **4-2025-22334**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.16; 3.1.24; 3.17.0; 24.1.1; 24.13.1; 26.11.8
(731) SHI, WEIJIE (CN)
No. 35, Daliao, Xunguang Village, Shenhu Town, Jinjiang City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thú y; thuốc thú y và vắc xin dành cho gia súc, gia cầm và vật nuôi; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y.

---

(210) **4-2025-22335**

(540)

HYPNOTISM STUDIO
HYPNOTISM STUDIO

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN BÁ TUẤN ANH (VN)
KP Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; cặp đựng tài liệu; ví (bóp); vali; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); ca vát; tất (vớ); mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: túi xách tay, ba lô, cặp đựng tài liệu, ví (bóp), vali, túi du lịch, quần áo, giày dép, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), ca vát, tất (vớ), mũ (nón).

---

(210) **4-2025-22336**

(540)

LEOPARD

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.12; 4.5.13; 26.11.8

(591) Đen, xám, trắng.

(731) LƯU HỒNG PHONG (VN)
Thôn Yên Khê, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 28: Vợt chơi pickleball; bóng pickleball; lưới cho thể thao; khung lưới thể thao pickleball; thiết bị tập thể dục bổ trợ cho môn thể thao pickleball.

---

(210) **4-2025-22337**

(540)

GOLDEN GARDEN

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.20; 24.9.1; 26.5.1; 26.5.18

(591) Nâu đậm, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GOLDEN GARDEN (VN)
122F Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: táo đã qua chế biến, táo đã được bảo quản, quả câu kỷ tử đã qua chế biến, quả câu kỷ tử đã được bảo quản, nước ép hoa quả.

---

(210) **4-2025-22338**

(540)

Copenhagen Delights
DANISH LUXURY

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Ghi, trắng.
(731) SOREN FELDTHUSEN HUSTED (DK)
Fjordvaenget 27, 5300 Kerteminde, Danmark
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn mài.

Nhóm 14: Ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; hoa tai; vòng cổ [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức].

Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay.

Nhóm 28: Đồ chơi nhồi bông.

---

(210) **4-2025-22339**

(540)

AKI AN DÂN

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU SNT VIỆT NAM (VN)
Thôn Vân Tra, (tại nhà ông Trần Văn Tuấn) xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Nước giặt quần áo; nước xả vải; nước lau sàn nhà; nước lau kính; nước rửa bát; nước tẩy rửa bồn cầu.

---

(210) **4-2025-22340**

(540)

CYOUNG

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.2.7; 26.11.12
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CYOUNG VIỆT NAM (VN)
Số 124 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; cung cấp thông tin về bất động sản; tư vấn bất động sản.

---

(210) **4-2025-22341**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lục, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CYOUNG VIỆT NAM (VN)
Số 124 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; cung cấp thông tin về bất động sản; tư vấn bất động sản.

---

(210) **4-2025-22342**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xám.
(731) COLLECTIVE INGENUITY RENEWABLE CO., LTD. (TW)
11 F.-18, No. 188, Sec. 4, Chenggong Rd., Neihu Dist., Taipei City 114, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa tấm pin mặt trời; xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-22343**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.15.7; 25.1.25; 26.11.12
(731) HOÀNG THỊ NỘI (VN)
Đội 6, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Trang sức vàng; trang sức bạc; trang sức đá quý; đồng hồ đeo tay; đồ kim hoàn; ghim cài, trâm cài [trang sức].

Nhóm 18: Túi xách tay; vali; ví bỏ túi; ô; cặp học sinh; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; bít tất.

Nhóm 26: Ghim cài [phụ kiện trang phục]; đồ trang trí mũ; đồ trang trí giày; khóa cài [phụ kiện trang phục]; dây buộc đính kèm [phụ kiện trang phục]; đồ để thêu trang trí.

---

(210) **4-2025-22344**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.7; 11.3.18; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH ONICI (VN)
10/74 đường số 8, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Bột kem; hạt chia (đã chế biến); dâu tây, đã chế biến; hạt sen (đã chế biến); nhãn khô; gelatin; rong biển đã sấy khô ăn được; bột sương sáo; tổ chim ăn được; tàu hũ ky; rong biển laver, đã chế biến; nấm đã được bảo quản; thịt sấy khô [thịt gà sấy khô; trái cây, đã chế biến; trái cây dầm đường; thịt bò sấy khô; dầu dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; hương liệu vani dùng cho nấu nướng; nước sốt mỳ ống; nước sốt (pesto); bột trà xanh [bột matcha]; đường phèn tinh thể; bột khoai tây; đường gluco cho mục đích nấu ăn; nước mật đường; sôcôla; hạt trân châu [làm từ bột, dùng trong món trà sữa]; cơm cháy.

---

(210) **4-2025-22345**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 15.9.18; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh dương, đen, xanh lá cây.
(731) BÙI ĐỨC BÌNH (VN)
Số nhà 40, ngõ 109 phố Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Trung tâm điều khiển nhà tự động; khóa sinh trắc học; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; khóa cửa điện tử; khóa cửa kỹ thuật số; khóa cửa vân tay.

---

(210) **4-2025-22346**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 26.4.1
(591) Trăng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THIẾT BỊ THỂ THAO ĐỨC MINH (VN)
Số 220 đường Bà Triệu, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục; máy chạy bộ để tập thể dục; tạ tập luyện; xà tập thể dục; tạ cổ tay dùng cho luyện tập; dụng cụ cho thể dục dụng cụ nhịp điệu.

---

(210) **4-2025-22347**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 15.9.18; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) BÙI ĐỨC BÌNH (VN)
Số nhà 40, ngõ 109 phố Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Trung tâm điều khiển nhà tự động; khóa sinh trắc học; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; khóa cửa điện tử; khóa cửa kỹ thuật số; khóa cửa vân tay.

---

(210) **4-2025-22348**

(540)

SatoSong

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGDONG SHANHUCHONG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Zone B, 7F, Bldg 13, Gangzhilong Science and Technology Park, No. 33, Songbailing Ave., Zhongkai High-tech Zone, Huizhou Guangdong, CHINA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ xử lý [bộ xử lý trung tâm]; mạch tích hợp; chip [mạch tích hợp]; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; phần mềm máy tính, ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-22349**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) GUANGDONG SHANHUCHONG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Zone B, 7F, Bldg 13, Gangzhilong Science and Technology Park, No. 33, Songbailing Ave., Zhongkai High-tech Zone, Huizhou Guangdong, CHINA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ xử lý [bộ xử lý trung tâm]; mạch tích hợp; chip mạch tích hợp]; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; phần mềm máy tính, ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-22350**

(540)

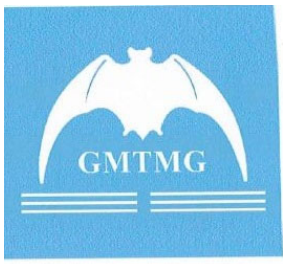

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.23; 26.4.1; 26.11.8
(591) Xanh lơ, trắng.
(731) LI TAIYU (CN)
No. 18, 11th Floor, Unit 2, Building 9, No. 7 Xinguang Road, Wuhou District, Chengdu City, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phẫu thuật răng miệng; dịch vụ trị liệu; dịch vụ làm sạch răng; tư vấn nha khoa; dịch vụ nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ thẩm mỹ viện; cho thuê các thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-22352**

(540)

ERGOQUEEN

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CONA CORPORATION (KR)
36, Alphacity 1-ro, Suseong-gu, Daegu, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; gói mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng vệ sinh dạng bánh.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; dụng cụ xoa bóp vận hành bằng điện; thiết bị xoa bóp dùng điện cho mục đích gia dụng; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ dùng điện; thiết bị xoa bóp da thẩm mỹ cao tần dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-22354**

(540)

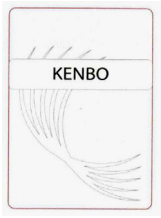

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, xám, trắng, đỏ.
(731) PHẠM PHÚC CƯỜNG (VN)
84 Lưu Chí Hiếu, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo dán tổng hợp (dùng trong công nghiệp).

---

(210) **4-2025-22355**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 1.15.3; 3.1.6; 3.5.7; 3.17.0; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH HẢI THANH (VN)
13 Lê Ngô Cát, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: rượu, bia, nước giải khát, nước có ga, quần áo, giày dép, mũ (nón).

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; tổ chức các buổi khiêu vũ; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ sáng tác nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu (quán bar); dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ xông hơi, xoa bóp.

---

(210) **4-2025-22356**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 1.15.3; 3.1.6; 3.5.7; 3.17.0; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH HẢI THANH (VN)
13 Lê Ngô Cát, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: rượu, bia, nước giải khát, nước có ga, quần áo, giày dép, mũ (nón).

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; tổ chức các buổi khiêu vũ; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ sáng tác nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu (quán bar); dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ xông hơi, xoa bóp.

---

(210) **4-2025-22357**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH HẢI THANH (VN)
13 Lê Ngô Cát, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: rượu, bia, nước giải khát, nước có ga, quần áo, giày dép, mũ (nón).

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; tổ chức các buổi khiêu vũ; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ sáng tác nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu (quán bar); dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ xông hơi, xoa bóp.

---

(210) **4-2025-22358**

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CAT & MOUSE

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH HẢI THANH (VN)
13 Lê Ngô Cát, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: rượu, bia, nước giải khát, nước có ga, quần áo, giày dép, mũ (nón).

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; tổ chức các buổi khiêu vũ; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ sáng tác nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu (quán bar); dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ xông hơi, xoa bóp.

---

(210) **4-2025-22360**

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

C & M

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH HẢI THANH (VN)
13 Lê Ngô Cát, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; tổ chức các buổi khiêu vũ; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ sáng tác nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu (quán bar); dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ xông hơi, xoa bóp.

---

(210) **4-2025-22361**

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

M & C

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH HẢI THANH (VN)
13 Lê Ngô Cát, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; tổ chức các buổi khiêu vũ; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ sáng tác nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu (quán bar); dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ xông hơi, xoa bóp.

---

(210) **4-2025-22362**

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

MÈO

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH HẢI THANH (VN)
13 Lê Ngô Cát, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: rượu, bia, nước giải khát, nước có ga, quần áo, giày dép, mũ (nón).

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; tổ chức các buổi khiêu vũ; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ sáng tác nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu (quán bar); dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ xông hơi, xoa bóp.

---

(210) **4-2025-22364**

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CƯỜNG TÍN COFFEE ROASTERS

(731) PHAN TRỌNG NGHĨA (VN)
Ấp 1, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê hạt; ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm sau: máy xay cà phê, máy pha cà phê, máy xay đá, ca đánh sữa, bình lắc pha chế, máy sinh tố, máy ép hoa quả, máy lọc nước, máy đánh trứng, máy vắt cam, máy xay ép đa năng, máy làm trân châu, máy làm lạnh nước trái cây, máy làm đá, máy dập nắp, máy định lượng đường, máy đun nước, máy đảo trà, máy đánh kem, bàn mát, quầy pha chế, nồi ủ trân châu, nồi nấu trân châu, bộ thẻ rung phục vụ, bàn đông.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-22365**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.21
(591) Hồng, vàng, xanh, xanh dương.
(731) CAO VĂN GIỮ (VN)
C12/12D ấp 3, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Món chả làm từ đậu nành; món chả làm từ đậu phụ; thịt giả trên cơ sở thực vật; sản phẩm thay thế thịt; chất thay thế thịt.

Nhóm 35: Mua xuất khẩu thực phẩm, chả cá chay, đồ chay.

---

(210) **4-2025-22368**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8
(591) Cam, nâu đậm, be, trắng.
(731) BÙI THỊ THỦY TIÊN (VN)
4439 Nguyễn Cửu Phú, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-22369**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 6.3.5; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh da trời, xanh nước biển, xanh lá cây, trắng, xám, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH AQUA (VN)
Số 105 Tô Hiệu, phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 29: Yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Nước yến đóng lon, chai, hũ (đồng uống không cồn).

---

(210) **4-2025-22370**

(540)

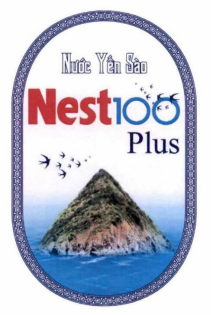

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh da trời, xanh nước biển, xanh lá cây, trắng, xám, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH AQUA (VN)
Số 105 Tô Hiệu, phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Trung tâm tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 29: Yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Nước yến đóng lon, chai, hũ (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-22371**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) HỘ KINH DOANH LONG THÀNH (VN)
67B Tháp Mười, 54 Nguyễn Xuân Phụng, phường 2, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 25: Giày, dép.

Nhóm 35: Mua bán giày, dép các loại.

---

(210) **4-2025-22372**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Vàng, vàng nhũ, trắng.
(731) TRỊNH THỊ PHI ĐOÀN (VN)
342/53/12 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu vodka; rượu vang; rượu mạnh; rượu cồn [đồ uống]; rượu etylic [đồ uống]; đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-22381**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng, đỏ, xanh lá cây, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGỌC TUYỀN (QUÊ HƯƠNG) (VN)
187 đường tỉnh 879, ấp Long Hòa A, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh mứt.

---

(210) **4-2025-22386**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 4.3.7; 26.1.1; 26.2.7
(591) Đỏ sẫm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)
252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp đựng tài liệu dùng cho hội nghị; ba lô; túi xách tay; ví nam; ví nữ; vali du lịch; ô; túi sách học viên; cặp học viên; ví đựng danh thiếp.

---

(210) **4-2025-22391**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH XE ĐẠP QUANG THÁI (VN)
Số 5A, ngõ 5 phố Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp.

---

(210) **4-2025-22397**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) GLOBAL ROUTE INTERNATIONAL HOLDINGS LIMITED (CN)
Room 1107, 11th Floor, 1 Hung To Road, Kwun Tong, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ, nhập khẩu để kinh doanh các loại sản phẩm: mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), nước hoa, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-22405**

(540)

KHOI AN

(220) 20/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lam, xanh ngọc, xanh lá cây, trắng.
(731) LƯƠNG THỊ HƯƠNG (VN)
Buôn Ea Sang B, xã Ea H'đing, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bột nguyên liệu trà sữa; nước mật đường.

---

(210) **4-2025-22479**

(540)

Dreame

(220) 21/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHANG, XIAOJUN (CN)
No. 01, Jiangxia Group, Zhangcun Village, Longmu Township, Nankang City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mành che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc]; đệm; tấm đệm để ngủ; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc dùng trong văn phòng.

---

(210) **4-2025-22480**

(540)

Greame

(220) 21/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHANG, XIAOJUN (CN)
No. 01, Jiangxia Group, Zhangcun Village, Longmu Township, Nankang City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mành che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc]; đệm; tấm đệm để ngủ; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc dùng trong văn phòng.

---

(210) **4-2025-22511**

(540)

RETOLAB

(220) 21/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG THÁI (VN)
Tầng 4, số 190-192 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem trị mụn (mỹ phẩm, không chứa thuốc); sữa rửa mặt hỗ trợ giảm mụn (mỹ phẩm); serum phục hồi da sau mụn (mỹ phẩm); kem dưỡng da; toner; tẩy trang; mặt nạ giấy; mặt nạ đất sét; xịt trị mụn lưng (mỹ phẩm, không chứa thuốc); sữa tắm hỗ trợ giảm mụn (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: kem trị mụn (mỹ phẩm), sữa rửa mặt hỗ trợ giảm mụn (mỹ phẩm), serum phục hồi da sau mụn (mỹ phẩm), kem dưỡng da, toner, tẩy trang, mặt nạ giấy, mặt nạ đất sét, xịt trị mụn lưng (mỹ phẩm), sữa tắm hỗ trợ giảm mụn (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-22574**

(540)

(220) 21/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.3.1; 3.3.24; 26.1.1
(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 tổ 14, khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-22577**

(540)

(220) 21/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.3.1; 26.1.1
(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 tổ 14, khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-22578**

(540)

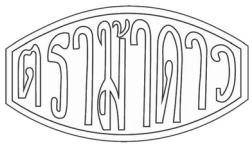

(220) 21/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.4.6; 26.4.18
(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 tổ 14, khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-22616**

(540)

(220) 21/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 8.1.25
(591) Xanh lá cây, cam, nâu nhạt và trắng
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH (VN)
Số 72 đường Phan Đình Phùng, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Bánh đa nem.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ bánh đa nem và sản phẩm làm từ bánh đa nem.

---

(210) **4-2025-22656**

(540)

MUKU

(220) 21/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHEN, LULU (CN)
No. 6, 9th Street, 2nd Road, Haide International Community, Dongyang City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Vật trang trí dùng cho quần áo; khuy; khuy bấm; khoá dùng cho thắt lưng; hạt cườm, không dùng làm đồ trang sức; khoá cài [phụ kiện của trang phục].

---

(210) **4-2025-22669**

(540)

(220) 21/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 24.5.1; 25.12.1; 26.1.11
(591) Đỏ, cam, vàng tươi, xanh lá cây đậm, cam đỏ nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ QUÝ TÙNG (VN)
Số 19, đường Lương Ngọc Quyến, tổ 3, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 14: Vàng bạc, đá quý.

Nhóm 35: Mua bán vàng bạc; mua bán đá quý; quảng cáo; điều tra kinh doanh thương mại; kiểm toán.

---

(210) **4-2025-22768**

(540)

NAM PHÚC

(220) 22/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM PHÚC (VN)
Số 38 ngõ 185 Hồng Đô, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy tính (bao gồm màn hình và cây máy tính); máy in; máy chiếu, tivi.

---

(210) **4-2025-22770**

(540)

NP

(220) 22/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM PHÚC (VN)
Số 38 ngõ 185 Hồng Đô, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy tính (bao gồm màn hình và cây máy tính); máy in; máy chiếu, tivi.

---

(210) **4-2025-23144**

(540)

HTX SẢN XUẤT CHẾ BIẾN
SÁNG NHUNG
SINCE 2018
THỰC PHẨM AN TOÀN

(220) 23/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, vàng, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT CHẾ BIẾN THỰC PHẨM AN TOÀN SÁNG NHUNG (VN)
Thôn Đông Thịnh, xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 29: Thịt lợn đã qua chế biến; thịt lợn đã qua bảo quản; các sản phẩm chế biến từ thịt lợn như: thịt lợn đóng hộp, thịt lợn khô, thịt lợn xông khói, thịt lợn muối, thịt lợn kho, giò, chả, xúc xích, ruốc thịt, pate, thịt băm.

Nhóm 31: Con lợn (động vật sống).

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: thịt lợn đã qua chế biến, thịt lợn đã qua bảo quản; các sản phẩm chế biến từ thịt lợn như: thịt lợn đóng hộp, thịt lợn khô, thịt lợn xông khói, thịt lợn muối, thịt lợn kho, giò, chả, xúc xích, ruốc thịt, pate, thịt băm.

---

(210) **4-2025-23212**

(540)

NGỌC THIÊN TÂM
PHÒNG KHÁM TAI - MŨI - HỌNG

(220) 23/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 15.1.13; 21.1.17
(591) Màu xanh đậm, xanh dương, xanh lam và xanh lá.
(731) LÊ XUÂN NGỌC (VN)
Tổ dân phố số 2, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG (CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; khám sức khỏe; phòng khám tai mũi họng; dịch vụ y tế; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-23213**

(540)

The High Priestess

(220) 23/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ DIỄM MY (VN)
Khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; nước xức tóc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo, dịch vụ bán lẻ trực tuyến: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, dầu gội đầu, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa, nước xức tóc, kem mỹ phẩm, chế phẩm chống nắng (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-23300**

(540)

NaturElan

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) PG NATURPHARMA GMBH (DE)
Gutenbergstraβe 1 65830 Kriftel (DE)
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Các sản phẩm mỹ phẩm; hương liệu (tinh dầu); nước hoa; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

Nhóm 05: Các sản phẩm dược phẩm thuộc nhóm này; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin.

Nhóm 30: Trà; gia vị; cà phê; bánh kẹo đường; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; thanh ngũ

cốc giàu protein.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-23312**

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

NAPOLY

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, quốc lộ 1A, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-23313**

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Nurexen

(731) BIOLOGISCHE HEILMITTEL HEEL GMBH (DE)
Dr.-Reckeweg-Str. 2 - 4, 76532 Baden-Baden, Germany

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược dùng cho chứng bồn chồn lo lắng và rối loạn giấc ngủ.

---

(210) **4-2025-23314**

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Nx4

(731) BIOLOGISCHE HEILMITTEL HEEL GMBH (DE)
Dr.-Reckeweg-Str. 2 - 4, 76532 Baden-Baden, Germany

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược dùng cho chứng bồn chồn lo lắng và rối loạn giấc ngủ.

---

(210) **4-2025-23327**

(540)

CHARMY JEWEL

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM NGUYÊN PHÚC (VN)
Căn hộ số 23.18, tầng 23 Tòa nhà chung cư BS10 (Dự án khu dân cư và Công viên Phước Thiện)-88 đường Phước Thiện, khu phố 29, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Phụ kiện trang sức, cụ thể là: hạt [trang sức], dây [trang sức], vòng tay [trang sức], vòng cổ [trang sức], bông tai [trang sức], nhẫn [trang sức], khuyên [trang sức].

---

(210) **4-2025-23332**

(540)

Palace
LONG HAI RESORT

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25
(591) Nâu, xám đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH SINH THÁI LONG HẢI (VN)
Khu phố Hải Phong 1, thị trấn Long Hải, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng; dịch vụ đặt chỗ ở cho khách du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-23341**

(540)

CHÁO NHÀ
On

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.7; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.

(731) LÊ VĂN THÀNH (VN)
Thôn Tân Bình, xã Gia Hanh, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cháo; cháo tươi; cháo ăn liền; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-23368**

(540)

ALOVIE

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ TUẤN ANH (VN)
15A khu tập thể giáo viên, tổ 1 La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-23369**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16; 3.1.24; 9.7.1
(591) Cam, đen, trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH BAMI HOÀ BÌNH (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hoá, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-23370**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH BAMI HOÀ BÌNH (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hoá, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-23371**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.5; 4.3.3; 26.1.1; 26.11.8
(731) NGUYỄN KIM THÀNH (VN)
P88, C14, TT Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-23372**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 25.7.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xám đậm, đen, xanh lục, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU FORE WIN (VN)
Số 14, ngõ 93, phố Tây Trà, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Royal (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thảm, thảm sàn nhựa ô tô, thảm lót rối sợi cước ô tô, thảm sàn cốp ô tô, vè che mưa, bọc vô lăng, bọc ghế da, lọc gió động cơ, lọc điều hòa, thanh chắn va đập của ô tô, giảm xóc cho ô tô, màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô, phim cách nhiệt ô tô, đồ chơi ô tô, thiết bị định vị cho ô tô, gạt mưa ô tô, thiết bị chống ồn cho ô tô.

---

(210) **4-2025-23378**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21
(591) Hồng, xanh, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN SÁNG (VN)
Nhà số 10 ngách 87/7/2 đường Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích thân thể, mục đích trang điểm); dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-23379**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh nhạt, đỏ.
(731) ĐINH CÔNG HUÂN (VN)
Xóm Làng Lê, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 11: Bệt xí; chậu vệ sinh (gắn cố định); chậu rửa bát (gắn cố định); máy hút mùi; bếp từ; bếp hồng ngoại.

---

(210) **4-2025-23380**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) HOÀNG VĂN THÀNH (VN)
Tổ dân phố Sậm, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Bồn cầu; chậu rửa gắn cố định; vòi hoa sen; vòi nước; bồn tiểu nam; bình nóng lạnh.

---

(210) **4-2025-23382**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ UPC (VN)
Số 37G ngõ 259 phố Yên Hoà, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn, sơn lót cho khung gầm xe cộ, sơn phủ, sơn chịu lửa, sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2025-23385**

(540)

COZA NOSTRA

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả (mứt ướt); sữa; phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả, dạng bánh kẹo; kem lạnh; keo ong; mật ong; sữa ong chúa; sáp ong ăn được; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống không cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mĩ phẩm; giới thiệu sản

phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-23386**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.13.1; 26.3.2; 26.3.6; 26.13.25
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK KIM PHÚC THỊNH (VN)
606/30A quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Yến sào qua chế biến.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu: yến sào qua chế biến.

---

(210) **4-2025-23388**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.3.1
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây, nâu.
(731) TRẦN NGUYỄN KINH LUÂN (VN)
287/57 Nguyễn Đình Chiểu, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) cà phê.

---

(210) **4-2025-23389**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 7.1.5; 7.5.6; 7.5.10; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng, vàng cam, trắng.
(731) BAN QUẢN LÝ DI TÍCH ĐỀN CÔNG ĐỒNG BẮC LỆ (VN)
Thôn Bắc Lệ, xã Tân Thành, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 45: Tiến hành các nghi lễ tôn giáo; tổ chức các buổi lễ tôn giáo; tư vấn tâm linh.

---

(210) **4-2025-23390**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá, cam.
(731) NGUYỄN HỮU PHƯƠNG (VN)
Thôn Nghiêm Xá, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): hạt giống, phân bón.

---

(210) **4-2025-23393**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
Số 18B ngõ 201/1/4 đường Thụy Phương, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép.

---

(210) **4-2025-23395**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) PHAN NGỌC MINH MẪN (VN)
897/17, tổ 4, ấp 4, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất tẩy rửa công nghiệp; tinh bột dùng trong công nghiệp; bột dùng cho mục đích công nghiệp; dầu phanh.

Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; chất bôi trơn dạng xịt; sáp công nghiệp; dầu công nghiệp; chế phẩm để khử bụi.

---

(210) **4-2025-23396**

(540)

HANNAS

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.7
(731) NGUYỄN THỊ THUỲ LINH (VN)
Khu 2, xã Phúc Lai, huyện Đoan Hùng, tỉnh phú Thọ

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố, dùng điện; máy xay thực phẩm đa năng, dùng điện; máy ép hoa quả; máy hút bụi; máy xay cà phê, dùng điện; thiết bị lau nhà (chạy điện).

Nhóm 21: Cốc; bộ trà; bình đựng nước; bình giữ nhiệt, không dùng điện; cốc giữ nhiệt; hộp cơm giữ nhiệt.

---

(210) **4-2025-23398**

(540)

GOOD EDU
DẠY TỐT - HỌC TỐT

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 9.7.22; 26.1.1
(591) Trắng, cam, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ NGÔI SAO VIỆT (VN)
Số 1, ngõ 3, ngách 35 Tựu Liệt, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục; giảng dạy; dịch vụ trung tâm dạy học; dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ đào tạo kỹ năng sống; dịch vụ khóa đào tạo từ xa; dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ dịch thuật.

---

(210) **4-2025-23399**

(540)

Newland Inside

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 13.1.6
(591) Xanh lá cây đậm, xanh năn chuối, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU CƠ SINH HỌC NEWLAND GROW (VN)
201 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón hữu cơ sinh học; phân bón tổng hợp; phân bón lá.

---

(210) **4-2025-23506**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.13; 25.3.3; 26.4.18
(591) Cam, trắng, vàng, xám.
(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ dùng một lần làm nóng bằng hơi nước, không dùng cho mục đích y tế; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; miếng dán mắt dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ sinh hơi nước dành cho mắt dùng trong gia đình cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Tấm hoặc miếng đệm tẩm chế phẩm dược phẩm dùng cho mục đích làm ẩm; gạc dùng cho mắt; dược phẩm và chế phẩm chứa thuốc dưới dạng tấm hoặc miếng dùng cho mục đích làm ẩm; chế phẩm dược phẩm và thuốc dưới dạng tấm hoặc miếng dùng cho mục đích phân tán nhiệt.

Nhóm 10: Miếng dán làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần; gạc nóng sơ cứu; mặt nạ làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần; mặt nạ trị liệu; khẩu trang y tế; mặt nạ sinh hơi nước dành cho mắt dùng cho mục đích trị liệu; mặt nạ mắt sinh hơi nước dành cho mắt dùng trong gia đình cho mục đích trị liệu.

Nhóm 11: Thiết bị sinh hơi nước dưới dạng mặt nạ dành cho mắt cho mục đích trị liệu; thiết bị sinh hơi nước dưới dạng mặt nạ dành cho mắt dùng trong gia đình; đệm sưởi, chạy điện, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-23608**

(540)

GEHOF MDSR

(220) 27/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) BÙI ĐẠI CÁT (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính mắt 3D; kính đeo mắt thông minh; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-23812**

(300) 99/191,708 19/05/2025 US

(540)

LITTLE SEEDS

(220) 27/05/2025

(441) 25/09/2025

(731) DOREL JUVENILE GROUP, INC. (US)
25 Forbes Blvd, Suite 5, Foxboro, Massachusetts 02035, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); cũi trẻ em; đệm; đồ đạc, cụ thể là, tủ có ngăn kéo; bàn thay đồ cho em bé; ghế tựa, là đồ đạc.

---

(210) **4-2025-23813**

(540)

(220) 27/05/2025

(441) 25/09/2025

(531) 17.3.2; 26.7.25

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL (VN)
Số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ xúc tiến thương mại cho các sản phẩm, giải pháp công nghệ; dịch vụ khảo sát và phân tích dữ liệu thị trường; tư vấn thương mại liên quan đến phân phối sản phẩm, chuỗi vận chuyển, chuỗi cung ứng và giải pháp công nghệ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến quản trị doanh nghiệp, môi trường, phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội.

Nhóm 36: Dịch vụ định giá doanh nghiệp; dịch vụ thẩm định giá tài sản; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ môi giới tín chỉ các-bon trong thị trường tự nguyện hoặc bắt buộc; dịch vụ quản lý tài sản hoặc hàng hóa thế chấp.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; diệt trừ động vật có hại (không dùng trong lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp); dịch vụ khử trùng hàng hóa (trừ trong lĩnh vực nông nghiệp).

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; dịch vụ huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khóa đào tạo từ xa.

Nhóm 42: Dịch vụ giám định (hàng hóa, phương tiện vận tải, môi trường); dịch vụ xác thực chất lượng; dịch vụ chứng nhận hợp chuẩn hợp quy; dịch vụ phân tích thử nghiệm mẫu; dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; dịch vụ tư vấn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế.

---

(210) **4-2025-23854**

(540)

(220) 27/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.3.1; 26.3.7
(731) MASADA SEISAKUSHO (HUZHOU) CO., LTD. (CN)
No.927 Zhongxing North Road, Deqing County, Huzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Kích nâng chạy bằng điện; kích thủy lực; kích nâng sử dụng cơ cấu bánh răng – thanh răng; kích hơi; máy nâng toa xe đường sắt; palăng điện; palăng cơ khí; thang máy; thang ghế tự động; cần trục dỡ hàng; máy căng xiết neo; máy ép thủy lực dùng trong gia công kim loại; bơm thủy lực.

---

(210) **4-2025-23908**

(540)

CLICK START GLOBAL

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 24.15.7; 24.15.21
(591) Xanh da trời, cam, xanh lá.
(731) NGUYỄN HỮU QUỐC QUỲNH (VN)
Căn hộ 12.06, chung cư TDH Phước Long, đường 672, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; thúc đẩy bán hàng; phân phát hàng mẫu; phát triển các ý tưởng quảng cáo; soạn thảo và xuất bản các tài liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-23912**

(300) 306743340 02/12/2024 HK

(540)

好士打 JSM

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) JSM ASIA LIMITED (CN)
16th - 18th Floors, Prince's Building, 10 Chater Road, Central, HONG KONG
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; nghiên cứu pháp lý; dịch vụ chuyên ngành pháp lý, tư vấn và cố vấn pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến chống độc quyền và cạnh tranh, khiếu nại/kiếu kiện, trọng tài, ngân hàng, phá sản, công nghệ sinh học, dược phẩm và khoa học đời sống, gián đoạn kinh doanh, tìm và đánh giá nguồn kinh doanh và công nghệ, hóa chất, thu nợ thế chấp, thư ký công ty, xây dựng và kỹ thuật, tranh tụng liên quan đến người tiêu dùng, tố quyền đại diện, những tranh chấp liên quan đến mất khả năng thanh toán, doanh nghiệp và chứng khoán, quản trị doanh nghiệp, công cụ phái sinh, hợp đồng tương lai, thương mại điện tử, quản lý hồ sơ và tìm kiếm điện tử, công ty mới nổi, phúc lợi nhân viên và đãi ngộ cho người điều hành, chương trình cổ phần ưu đãi cho nhân viên, việc làm và lao động, năng lượng, môi trường, tài chính, quản lý tài chính, tái cấu trúc tài chính và phá sản, tái cấu trúc

tài chính và mất khả năng thanh toán, các quy định về dịch vụ tài chính, nhượng quyền thương mại và đại lý, thương mại toàn cầu, chính phủ, hợp đồng chính phủ, sức khỏe và an toàn, chăm sóc y tế, công nghệ thông tin, bảo hiểm và tái bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tuân thủ quốc tế, đầu tư, quản lý đầu tư, giải quyết tranh chấp về vận chuyển và bốc dỡ (logistics), tranh chấp lương hưu, lương hưu, mô hình hợp tác công tư (PPP) và sáng kiến và cơ sở hạ tầng tài trợ tư nhân, vốn cổ phần tư nhân, quỹ đầu tư tư nhân, tư vấn pháp lý miễn phí (vì lợi ích cộng đồng), trách nhiệm sản phẩm, trách nhiệm nghề nghiệp, tài sản, quyền tài sản, luật công, đường sắt, bất động sản, các ngành nghề kinh tế có quy định, chứng khoán và quản trị doanh nghiệp, thực thi và điều tra chứng khoán, chứng khoán, chứng khoán hóa, thể thao, giải trí và truyền thông, thuế, tranh chấp về thuế và chuyển giá, giao dịch và tư vấn thuế, viễn thông, trách nhiệm đối với sản phẩm độc hại, dự án kinh doanh mạo hiểm và công nghệ, thương mại, quản lý tài sản, bảo vệ quyền lợi và tuân thủ trong lĩnh vực tội phạm phi bạo lực, vận chuyển bằng đường thủy, hàng không, tài trợ, xác nhận; tra cứu về sở hữu trí tuệ, nghiên cứu về sở hữu trí tuệ và điều tra tìm kiếm về sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ pháp lý liên quan đến thành lập và đăng ký công ty; dịch vụ chuyên chở; dịch vụ phân tích hợp đồng; dịch vụ pháp lý liên quan đến việc chuẩn bị hợp đồng; xác lập, duy trì và quản lý sở hữu trí tuệ và sở hữu công nghiệp; dịch vụ đại diện sáng chế và đại diện nhãn hiệu; dịch vụ trọng tài, trung gian, hòa giải và giải quyết tranh chấp khác; dịch vụ đăng ký tên miền, lưu trữ và gia hạn (dịch vụ pháp lý); dịch vụ tư vấn tên miền (dịch vụ pháp lý); dịch vụ tra cứu tên miền (dịch vụ pháp lý); đăng ký tên miền (dịch vụ pháp lý); đăng ký và truy xuất tên miền trên mạng internet và các mạng máy tính khác; dịch vụ pháp lý để định danh, mua và đăng ký tên miền; dịch vụ tư vấn pháp lý liên quan đến thiết kế và tạo lập thương hiệu và tên miền; quản lý danh mục tên miền (dịch vụ pháp lý); thông tin liên quan đến dịch vụ pháp lý; cung cấp dịch vụ pháp lý mang bản chất là cung cấp các tài liệu pháp lý trực tuyến; dịch vụ an ninh để bảo vệ vật chất cho tài sản hữu hình và cho cá nhân; dịch vụ cá nhân và xã hội do người khác cung cấp để đáp ứng nhu cầu của cá nhân; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2025-23913**

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

MIDORI

(731) MIDORI ANZEN KABUSHIKI KAISHA ALSO TRADING AS MIDORI ANZEN CO., LTD. (JP)
4-3, Hiroo 5-chome, Shibuya-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Giày bảo vệ; giày bảo hộ phòng chống tai nạn; giày bảo hộ công nghiệp; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; găng tay chống cháy.

Nhóm 21: Găng tay làm việc; găng tay cho mục đích gia dụng; găng tay làm vườn.

Nhóm 25: Giày và giày cao cổ; giày và giày cao cổ làm việc; quần áo làm việc; găng tay và găng tay hở ngón [quần áo]; găng tay da.

---

(210) **4-2025-23917**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.7.25
(591) Xanh lá, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH BUILDTAB VIỆT NAM (VN)
108 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính; ứng dụng di động; dữ liệu điện tử có thể tải về được; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tinh; phần mềm thiết kế kiến trúc xây dựng.

---

(210) **4-2025-23919**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 24.15.7
(591) Xanh lá, xanh dương, đen
(731) CÔNG TY TNHH BUILDTAB VIỆT NAM (VN)
108 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính; ứng dụng di động; dữ liệu điện tử có thể tải về được; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tinh; phần mềm thiết kế kiến trúc xây dựng.

---

(210) **4-2025-24007**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG THỊNH MIỀN NAM (VN)
6C12 ấp 6, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); chế phẩm tẩy rửa; chất tẩy rửa đa năng.

---

(210) **4-2025-24022**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3; 20.7.1; 26.2.7
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng đậm, trắng.
(731) NGUYỄN TRUNG NGÔN (VN)
2/35 Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH DƯƠNG VÀ ĐỒNG SỰ (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy bán hàng online trên các sàn thương mại điện tử như tiktok, shopee, lazada, facebook, và các nền tảng xã hội khác; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

---

(210) **4-2025-24034**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 20.1.5; 26.1.1; 26.3.23
(591) Xanh lam, đỏ, cam, vàng, nâu, trắng.
(731) VŨ ĐỨC THÔNG (VN)
7 lô 6 ngõ 67 Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn, véc-ni, sơn mài; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; chất nhuộm màu, màu nhuộm; mực để in, đánh dấu và chạm khắc; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-24037**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 26.1.1
(731) GUANGXI GCON FURNITURE GROUP CO., LTD (CN)
23rd Xinliu Rd, Yufeng District, Liuzhou, Guangxi, China
(740) Công ty luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc cho phòng khách; đồ đạc bằng kim loại; đồ đạc bằng gỗ; ghế sô-pha; đệm; đồ đạc văn phòng; đồ đạc dùng để trưng bày hàng hóa [đồ nội thất]; đồ đạc dùng trong trường học.

---

(210) **4-2025-24038**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 26.1.1; 26.13.1
(731) GUANGXI GCON FURNITURE GROUP CO., LTD (CN)
23rd Xinliu Rd, Yufeng District, Liuzhou, Guangxi, China
(740) Công ty luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc bằng gỗ; đồ đạc bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ nội thất lắp ghép; đồ đạc cho phòng khách; đồ đạc cho phòng ngủ; đồ đạc cho phòng tắm (chỉ bao gồm các đồ đạc đặt trong phòng tắm thuộc nhóm này); đồ đạc dùng ngoài trời; ghế sô-pha; đệm.

---

(210) **4-2025-24053**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.19.9; 26.4.1; 26.11.3
(591) Xanh rừng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VCN (VN)
Tòa nhà VCN TOWER, số 02 đường Tố Hữu, khu đô thị VCN, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 16: Danh mục (catalogue) giới thiệu sản phẩm; ấn phẩm in [cho mục đích quảng cáo, khuyến mại].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing.

Nhóm 36: Quản lý và kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-24056**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VCN (VN)
Tòa nhà VCN TOWER, số 02 đường Tố Hữu, khu đô thị VCN, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 16: Danh mục (catalogue) giới thiệu sản phẩm; ấn phẩm in [cho mục đích quảng cáo, khuyến mại].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing.

Nhóm 36: Quản lý và kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-24057**

(540)

GRAND ROYAL VCN

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu đỏ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VCN (VN)
Tòa nhà VCN TOWER, số 02 đường Tố Hữu, khu đô thị VCN, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 16: Danh mục (catalogue) giới thiệu sản phẩm; ấn phẩm in [cho mục đích quảng cáo, khuyến mại].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing.

Nhóm 36: Quản lý và kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-24089**
(641) 4-2022-00609
(540)

ANAMORE

(220) 07/01/2022
(441) 25/09/2025
(731) DƯƠNG THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
473/8/12 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-24096**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1
(731) PHAN VIỆT ANH (VN)
Khu phố Trịnh Nguyễn, xã Châu Khê, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; găng tay (trang phục); tất; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-24098**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 6.1.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh.
(731) NGUYỄN ANH HÀO (VN)
Số 48 ngõ 155 Nguyễn Khang, tổ 21, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2025-24099**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 22.1.15; 24.9.1; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, bạc.
(731) NGÔ BÁ AN (VN)
Thôn Bịch Đông, xã Trần Phú, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy quay đĩa; máy hát tự động; loa; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; bộ ghép lối âm thanh.

---

(210) **4-2025-24127**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) KIỀU QUỐC ĐOÀN (VN)
Tổ dân phố ba, phường Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bồn cầu nhà vệ sinh; bình nóng lạnh; máy lọc nước; tủ chậu [sử dụng trong nhà vệ sinh]; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-24148**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5
(731) TRẦN THỊ HẢI MY (VN)
KP An Khương, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 35: Nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động cửa hàng, nhà hàng; dịch vụ mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: cà phê, trà, trà sữa, bánh ngọt, nước ép, nước trái cây, nước khoáng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng cung cấp đồ ăn mang đi và giao đồ ăn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-24171**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH HOÀN MỸ (VN)
Tổ dân phố Hán Lữ, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp dạng thô; nhựa polyme chưa xử lý; nhựa dẫn điện dạng thô; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho gạch; chất kết dính cho bê tông.

Nhóm 11: Vòi hoa sen; chậu rửa gắn cố định; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 19: Tấm nhựa ốp dẻo dùng cho xây dựng; tấm nhựa PVC và tấm gỗ nhựa PVC (dùng trong xây dựng); tấm ốp tường không bằng kim loại (dùng trong xây dựng); tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng; tấm nhựa ốp trần (dùng trong xây dựng); vật liệu xây dựng phi kim loại; xi măng; keo chà ron (vữa xi măng); keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); bột chà ron (vật liệu xây dựng phi kim loại dùng để trám khe hở giữa hai viên gạch); bột trét tường; vữa xây dựng; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng); gạch men (không bằng kim loại).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: nhựa tổng hợp, dạng thô, nhựa polyme, chưa xử lý, nhựa dẫn điện, dạng thô, chất dính dùng cho gạch, đá ốp tường, chất dính dùng trong công nghiệp, keo chống thấm, hợp chất chống thấm, hóa chất chống thấm, nhựa tự nhiên [dạng thô], sơn, véc-ni, sơn mài, vòi hoa sen, chậu rửa gắn cố định, bệ xí vệ sinh, hệ thống và thiết bị vệ sinh, nhựa acrylic, bán thành phẩm, nhựa tổng hợp, bán thành phẩm, tấm nhựa ốp dẻo dùng cho xây dựng, tấm nhựa PVC và tấm gỗ nhựa PVC (dùng trong xây dựng), tấm ốp tường, không bằng kim loại (dùng trong xây dựng), tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng, tấm nhựa ốp trần (dùng trong xây dựng), keo dán gạch, keo chít mạch, keo chít mạch chà ron (tất cả là hỗn hợp từ xi măng, cát và các phụ gia), vữa xây dựng, bột chét tường; quản lý kinh doanh, quản lý giao dịch; hoạt động văn phòng; phát hàng mẫu cho các đại lý vật liệu xây dựng; trưng bày sản phẩm vật liệu xây dựng; marketing và quảng cáo vật liệu xây dựng, gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng), gạch men (không bằng kim loại).

Nhóm 37: Cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng công trình dân dụng; khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; khai thác quặng sắt, quặng kim loại không chứa sắt.

---

(210) **4-2025-24172**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 24.1.1
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAI HƯƠNG (VN)
Tổ dân phố Kiều Đông, phường Hồng Thái, quận An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần, áo, giày dép, mũ.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ.

---

(210) **4-2025-24177**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.9
(731) NGUYỄN HÀ HIẾU (VN)
Số 93 Nguyên Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm.

Nhóm 18: Túi xách; ví.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng [trang phục]; mũ.

Nhóm 35: Mua bán: kính đeo mắt, kính râm, túi xách, ví, quần áo, giày dép, thắt lưng [trang phục], mũ.

---

(210) **4-2025-24178**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.15.15
(591) Ghi, trắng, đen.
(731) NGUYỄN HÀ HIẾU (VN)
Số 93 Nguyên Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm.

Nhóm 18: Túi xách; ví.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng [trang phục]; mũ.

Nhóm 35: Mua bán: kính đeo mắt, kính râm, túi xách, ví, quần áo, giày dép, thắt lưng [trang phục], mũ.

---

(210) **4-2025-24179**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1
(591) Xám kim loại, đen, vàng đồng.
(731) NGUYỄN HÀ HIẾU (VN)
Số 93 Nguyên Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm.

Nhóm 18: Túi xách; ví.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng [trang phục]; mũ.

Nhóm 35: Mua bán: kính đeo mắt, kính râm, túi xách, ví, quần áo, giày dép, thắt lưng [trang phục], mũ.

---

(210) **4-2025-24180**

(540)

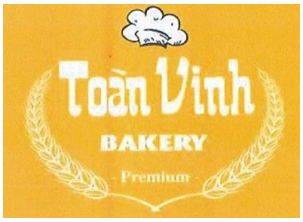

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 5.13.4; 9.7.19
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) NGUYỄN VĂN ĐOÀN (VN)
Thôn Tiền Phong, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; bánh nướng; bánh dẻo; bánh mỳ tươi.

---

(210) **4-2025-24181**

(540)

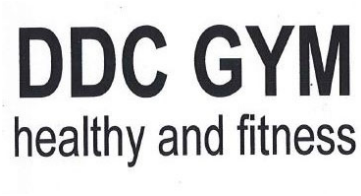

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP ĐÔNG NAM Á (VN)
Số 224, đường Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; điều hành các lớp thể dục thể hình; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; giáo dục thể chất; huấn luyện viên thể dục.

---

(210) **4-2025-24182**

(540)

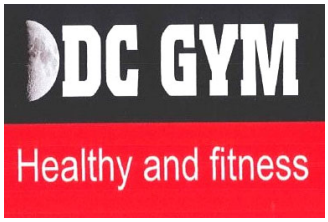

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.7.6; 1.13.1; 25.5.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP ĐÔNG NAM Á (VN)
Số 224, đường Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; điều hành các lớp thể dục thể hình; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; giáo dục thể chất; huấn luyện viên thể dục.

---

(210) **4-2025-24188**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.6; 26.4.6; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KHOA HỌC KỸ THUẬT SƠN KNUS (VN)
Thôn 1, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-24190**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.7.1; 19.7.7; 19.7.17
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BẢO NGỌC (VN)
Số 59 ngõ 129 phố Đại Linh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; dầu gội; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-24191**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.1.8; 2.1.30; 5.1.16; 5.11.5; 6.1.2
(591) Nâu, đỏ sẫm, vàng nhạt, xanh lá, xanh lam, xám, be nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THỦY HÀ (VN)
Số 6 Khúc Thừa Dụ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 33: Rượu dưỡng sinh; rượu truyền thống.

---

(210) **4-2025-24192**

(540)

SHIMAZ NANO
SHINE OVER TIME

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.15.21; 26.3.23; 26.15.15
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN KOMAZ (VN)
Số 18 khu làng nghề, thôn Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Bột bả (bột trét tường).

---

(210) **4-2025-24194**

(540)

CHAO
PRIVATE JEWELERS

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.4.18
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THU TRANG (VN)
Park Hill 7, Times City, số 458 đường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn.

Nhóm 35: Mua bán đồ trang sức, đồ kim hoàn.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-24196**

(540)

mirace

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NVLINK (VN)
Lô đất số DM4-23 điểm tiểu thủ công nghiệp làng nghề dệt lụa Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng răng; gel làm trắng răng; dải băng làm trắng răng; chất làm trắng răng dạng kem; bút làm trắng răng; các sản phẩm tẩy trắng dùng để làm trắng răng.

---

(210) **4-2025-24197**

(540)

mirace

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NVLINK (VN)
Lô đất số DM4-23 điểm tiểu thủ công nghiệp làng nghề dệt lụa Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ duỗi tóc.

---

(210) **4-2025-24199**

(540)

OPKO LACSURE

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) OPKO HEALTH SPAIN, S.L.U (ES)
Placa d'Europa, 13, L'Hospitalet de Llobregat, zip code 08908, Barcelona, Spain
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; thuốc thảo mộc; thực phẩm bổ sung (dinh dưỡng) và chất bổ sung thực phẩm (dinh dưỡng) cho người (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-24240**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 3.1.25; 4.5.14; 4.5.15
(591) Xanh lá cây, đỏ, da cam, tím, tím nhạt, trắng.
(731) 7-ELEVEN INTERNATIONAL LLC (US)
3200 Hackberry Road, Irving, Texas 75063, USA
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa; kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; đồng hồ.

Nhóm 16: Giấy dính văn phòng phẩm]; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ; ấn phẩm.

Nhóm 21: Cốc/chén; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; lược và bọt biển; bàn chải, trừ chổi quét sơn/bút lông để vẽ; vật liệu dùng để làm bàn chải; vật dụng dùng để làm sạch; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng; đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung.

Nhóm 25: Quần áo, gồm áo thun và tất; đồ đi chân; đồ đội đầu, gồm mũ lưỡi trai và mũ; khăn quàng cổ; đồng phục.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi, bao gồm đồ chơi bằng vải lông/đồ chơi nhồi bông; đồ trang trí cho cây noel (trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo); dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 30: Món ăn đầu tiên của bữa ăn, cụ thể là bữa ăn được đông lạnh, chế biến và đóng gói sẵn gồm chủ yếu cơm, mỳ sợi và/hoặc mỳ ống; cơm viên tròn/cơm nắm; bánh bao hấp; bánh xăng-đuých; đồ ăn nướng, cụ thể là bánh taquito (bánh ngô cuộn tròn của mêxicô); bánh pizza; sản phẩm bánh, cụ thể là bánh mỳ, bánh quy dẹt và tròn, bánh ngọt, bánh nướng xốp và bánh rán; đồ uống được chế biến trên cơ sở cà phê và đồ uống được chế biến trên cơ sở trà; sôcôla nóng; món ăn nhanh dạng thanh/lát và bánh quy giòn làm từ ngô, bột mỳ và bột ngũ cốc; xốt salsa của tây ban nha; bánh kẹo; kem lạnh; gia vị; đá ăn; thanh thực phẩm tạo năng lượng được chế biến trên cơ sở ngũ cốc không dùng để thay thế bữa ăn; hỗn hợp đồ ăn nhanh gồm chủ yếu bánh quy giòn, bánh quy xoắn, quả hạch bọc đường và/hoặc bỏng ngô nổ sẵn; đồ ăn nhanh được chế trên cơ sở ngũ cốc, hạt ngô, granola (ngũ cốc ăn sáng thường gồm yến mạch giã, quả hạch và mật ong nướng giòn), gạo và bột mỳ; đồ uống trên cơ sở cacao và đồ uống trên cơ sở sô cô la.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng tiện lợi bán lẻ các sản phẩm: vòng đeo chìa khóa, kim loại quý và hợp kim của chúng, đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, đồng hồ, giấy dính văn phòng phẩm], văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc), keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ, ấn phẩm, cốc/chén, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp nục, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa, lược và bọt biển, bàn chải, trừ chổi quét sơn/bút lông để vẽ, vật liệu dùng để làm bàn chải, vật dụng dùng để làm sạch, thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng, đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung, quần áo, gồm áo thun và tất, đồ đi chân, đồ đội đầu, gồm mũ lưỡi trai và mũ, khăn quàng cổ, đồng phục, trò chơi, đồ chơi, bao gồm đồ chơi bằng vải lông/đồ chơi tnnhồi bông, đồ trang trí cho cây noel (trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo), dụng cụ thể dục thể thao, món ăn đầu tiên của bữa ăn, cụ thể là bữa ăn được đông lạnh, chế biến và đóng gói sẵn gồm chủ yếu cơm, mỳ sợi và/hoặc mỳ ống, cơm viên tròn/cơm nắm, bánh bao hấp, bánh xăng-đuých, đồ ăn nướng, cụ thể là bánh taquito (bánh ngô cuộn tròn của mêxicô). bánh pizza, sản phẩm bánh, cụ thể là bánh mỳ, bánh quy dẹt và tròn, bánh ngọt, bánh nướng xốp và bánh rán, đồ uống được chế biến trên cơ sở cà phê và đồ uống được chế biến trên cơ sở trà, sôcôla nóng, món ăn nhanh dạng thanh/lát và bánh quy giòn làm từ ngô, bột mỳ và bột ngũ cốc, xốt salsa của tây ban nha, bánh kẹo, kem lạnh, gia vị, đá ăn, thanh thực phẩm tạo năng lượng được chế biến trên cơ sở ngũ cốc không dùng để thay thế bữa ăn, hỗn hợp đồ ăn nhanh gồm chủ yếu bánh quy giòn, bánh quy xoắn, quả hạch bọc đường và/hoặc bỏng ngô nổ sẵn, đồ ăn nhanh được chế trên cơ sở ngũ cốc, hạt ngô, granola (ngũ cốc ăn sáng thường gồm yến mạch giã, quả hạch và mật ong nướng giòn), gạo và bột mỳ, đồ uống trên cơ sở cacao và đồ uống trên cơ sở số cô la; quảng cáo; vận hành và quản lý các chương trình khách hàng thân thiết, phần thưởng cho khách hàng, chương trình khuyến mãi và khuyến khích dành cho khách hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí có bản chất là các buổi biểu diễn và trình diễn trực tiếp bởi nhân vật hóa trang; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

(210) **4-2025-24262**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.6; 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15
(591) Nâu, nâu đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC HIỀN (VN)
Thôn Giữa, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang cho người lớn và trẻ em.

---

(210) **4-2025-24263**

(540)

SNEWSTAR

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN S NEW RICE (VN)
Lô MA2, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-24264**

(540)

SNEWEMIND

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN S NEW RICE (VN)
Lô MA2, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-24265**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.7
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT ĐỨC GATEX (VN)
1/1A Tân Thới Nhất 7, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng.

---

(210) **4-2025-24266**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 24.15.7; 24.15.21; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) TRẦN ĐẠI (VN)
G14 khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng (dùng cho gia đình) và nhà bếp; dụng cụ vệ sinh dùng để lau rửa (không dùng điện); đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; tăm bông; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-24268**

(540)

MAYSAA

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM TRÍ VĨ (VN)
Phố Yên Lãng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ thực phẩm, đồ ăn.

Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-24270**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.11.12
(591) Xanh lá, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DG FOODS (VN)
165/LO tổ 7, KV Bình Phó B, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Đậu chế biến; hạt chế biến; dầu ăn thực vật; sữa hạt; rau củ đã qua chế biến; trái cây chế biến.

Nhóm 30: Thanh bánh ngũ cốc ăn liền; bánh kẹo các loại; mứt trái cây (mứt khô, dạng kẹo bánh); chất tạo ngọt tự nhiên từ thực vật dùng để chế biến thực phẩm; cà phê; trà.

---

(210) **4-2025-24280**

(540)

VIAGRIN CATA

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CHÂN TÂM (VN)
U1A Bạch Mã, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24295**

(540)

PHỞ MINH
SINCE 1947

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Nâu, trắng.
(731) TRẦN BÁ DI (VN)
63/6 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-24296**

(540)

PHỞ MINH
SÀIGÒN SINCE 1947

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu, trắng.
(731) TRẦN BÁ DI (VN)
63/6 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-24306**

(540)

LIFELINE MEGA

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) UPL MAURITIUS LIMITED (MU)
6th Floor, Suite 157B, Harbor Front Building, President John Kennedy Street, Port Louis, Mauritius

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt sâu bọ gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt cỏ dại và sâu bọ gây hại.

---

(210) **4-2025-24309**

(540)

VENMINER

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH VÂN (VN)
35 Phó Đức Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay (trang phục).

---

(210) **4-2025-24315**

(540)

Institute of Legal Science and Corporate Development

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.5.1; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh nước biển, vàng cam, trắng, đen.

(731) VIỆN KHOA HỌC PHÁP LÝ VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP (VN)
Số 32, đường số 18, khu phố 1, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu khoa học; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng đề nghị mời thầu; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ soạn tài liệu pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án.

---

(210) **4-2025-24327**

(540)

RUBYECONS

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SƠN TRẦN GIA (VN)
Số 158 đường Nguyễn Thị Sáng, ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-24328**

(540)

SAMC onstruction material Quality Products

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TM & DV NGUYÊN PHÁT (VN)
35 đường số 17, tổ 40B, khu phố 6, KDC Hiệp Bình Chánh, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phụ gia hóa chất dùng cho bê tông.

Nhóm 19: Vữa dùng trong xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; keo dán gạch (hỗn hợp vữa xi măng và phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp vữa xi măng và chất phụ gia); bột trét tường; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-24329**

(540)

TIFO

(220) 29/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.5.1; 26.5.18

(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá, vàng, cam, đỏ, tím.

(731) NGUYỄN THU TRANG (VN)
Tổ 5, khối 1, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 09: Màn hình android ô tô; camera lùi ô tô; camera hành trình ô tô.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu: màn hình android ô tô; camera lùi ô tô; camera hành trình ô tô.

---

(210) **4-2025-24353**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 26.3.23
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỆT KIM HÀ BẮC (VN)
Khu phố Song Quỳnh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục dệt kim; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-24354**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN ĐĂNG MINH (VN)
Thôn Ngọc Đình, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục; giáo dục thể chất; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; cho thuê sân bãi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ); tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

---

(210) **4-2025-24356**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(731) HỘ KINH DOANH MINH TRÍ STUDIO (VN)
Số 282 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh cưới; nhiếp ảnh; dịch vụ chụp ảnh bằng thiết bị bay không người lái; dịch vụ trường quay; chụp ảnh dưới dạng vi phim; dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim, trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-24357**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ KANGEN WORLD GROUP (VN)
Số 144, đường Lê Trọng Tấn, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; xì gà.

---

(210) **4-2025-24358**

(540)

UNION LIFE
Kiến tạo sức khỏe - khởi nguồn trí tuệ

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5; 24.17.6
(591) Xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI UNION VIỆT NAM (VN)
Số nhà 4 dãy B4B, ngõ 8 đường Quang Trung, tổ 6, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh (mua bán): dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-24359**

(540)

TOPC1

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.1.1; 26.4.18
(591) Trắng, xám, vàng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN VĂN CHIẾN (VN)
89H Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán thuốc thú y; buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; buôn bán phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp; buôn bán các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; buôn bán dụng cụ phục vụ sản xuất nông nghiệp; buôn bán hạt giống cây trồng.

---

(210) **4-2025-24360**

(540)

JOB24H
VIỆC LÀM UY TÍN

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.23; 2.1.24; 16.3.17; 26.1.2
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM WEON (VN)
Số 22B, ngõ 57 đường Hòa Bình, tổ 14, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xuất khẩu lao động; dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn lao động; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ tư vấn việc làm trong và ngoài nước.

---

(210) **4-2025-24364**

(540)

T GLASS VN

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 4.5.21; 23.5.5; 24.1.1
(591) Xanh than, vàng, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN TÂN (VN)
Thôn Đông Đình, xã Vân Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Điện thoại; phụ kiện điện thoại; màn hình kính cường lực cho điện thoại; máy vi tính; máy dịch bỏ túi điện tử; máy thu hình.

---

(210) **4-2025-24365**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(591) Trắng, đen, xanh dương đậm, xanh than đậm.
(731) NGUYỄN THANH HIỀN (VN)
Thôn Cao Cát, thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 01: Silicon; keo silicone; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho giấy dán tường; keo trám bít silicone dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: silicon, keo silicone, keo dùng trong công nghiệp, chất dính dùng trong công nghiệp, chất dính dùng cho giấy dán tường, keo trám bít silicone dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-24366**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC DUYÊN (VN)
V28 SG-Pearl, 92 N-H-Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thời trang cho trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-24367**

(540)

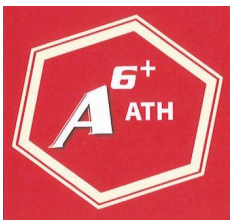

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.5.1; 26.5.18
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) VŨ VĂN TUYẾN (VN)
Thôn Hà Trì, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Pin; pin điện; pin quang điện; pin nhiên liệu; pin có thể sạc lại được; ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-24368**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.1; 2.5.2; 2.9.10; 26.1.1
(591) Cam đậm, hồng phấn, trắng.
(731) TRẦN THỊ SEN (VN)
Thôn 9, xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em; váy; mũ; giày; dép.

---

(210) **4-2025-24369**

(540)

THIÊN Ý

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(731) PHẠM XUÂN THỦY (VN)
Thôn Đoan Xá 4, xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay (được làm từ rau, củ, quả, nấm, đậu phụ, tảo xoắn).

Nhóm 30: Thực phẩm chay có nguồn gốc từ bột và ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-24371**

(540)

GREEN RUBY
HALONG CRUISE

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 10.3.7; 17.2.2; 26.3.4; 26.5.1; 26.11.12
(591) Xanh ngọc bích, xanh đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TPX (VN)
Số 27, Nhà ga Cảng 2, Cảng tàu khách Quốc tế Tuần Châu, phường Tuần Châu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn du lịch; vận tải bằng du thuyền; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; dịch vụ vận chuyển hành khách bằng du thuyền trên biển; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế.

---

(210) **4-2025-24372**

(540)

THẮNG CỐ A LỬ
Tinh hoa ẩm thực - Chuẩn vị Tây Bắc

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 3.3.1; 5.1.5; 6.1.2
(591) Vàng nâu, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)
Thôn Tân Tiến, xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn đặt hàng trực tuyến]; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-24379**

(540)

SUNDORA

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHÚC HOÀNG NGUYÊN (VN)
K77A/07 Lê Độ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-24381**

(540)

ivy parfum

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH IVY PARFUM 2 (VN)
Tổ 2, KP5, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-24382**

(540)

ivy royal

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN QUYÊN NƯỚC HOA (VN)
Đường số 6, KP Tân Trà 2, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-24383**

(540)

THANG MÁY NHẬT HÀN

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN +CTB+ TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ NHẬT HÀN (VN)
Số 139 phố Cổ Điển, khu công nghiệp Bắc Thăng Long, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thang máy chở khách; thang máy [máy móc]; thang máy cuốn; thang cuốn; đai của thang máy; thiết bị vận hành thang máy chở khách.

---

(210) **4-2025-24385**

(540)

123Glow

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 24.9.1; 26.11.3
(591) Tím đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VANITY AESTHETICS AND BEAUTY (VN)
24 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không sử dụng cho động vật); chế phẩm vệ sinh trang điểm (nước tẩy trang); khăn ướt được tẩm chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ trưng bày sản phẩm trong các cửa hàng.

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-24388**

(540)

RELPAX

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) VIATRIS SPECIALTY LLC (US)
3711 Collins Ferry Road Morgantown, West Virginia 26505, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược để điều trị đau đầu.

---

(210) **4-2025-24389**

(540)

INSPRA

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) UPJOHN US 2 LLC (US)
3711 Collins Ferry Road Morgantown, West Virginia 26505, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược, thú y và vệ sinh, chất dinh dưỡng dùng trong y khoa, thực phẩm cho trẻ em, cao dán, vật liệu băng bó; vật liệu trám răng và lấy dấu răng; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-24390**

(540)

Polident Ultimate

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) HALEON BELGIUM N.V. (BE)
Da Vincilaan 5, 1930 Zaventem, Belgium

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch răng giả; chất làm bóng răng giả; chế phẩm đánh răng; bột đánh răng, kem đánh răng dạng lỏng; gel làm trắng răng; kem đánh răng dạng viên rắn.

Nhóm 05: Chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa thuốc, chất dính cho răng giả, chất cố định răng giả, nước sát trùng miệng có chứa thuốc, nước súc miệng có chứa thuốc; gel nha khoa có chứa thuốc, khăn lau chứa thuốc để làm sạch và làm mới răng giả.

---

(210) **4-2025-24392**

(540)

HOÀNG ANH

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 24.15.2; 24.15.7; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.10

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỆN MÁY HOÀNG ANH (VN)
Số 19, ngõ 5, tổ 3, khu 2, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 06: Giá treo kim loại; móc treo kim loại; chân giá để đồ bằng kim loại; két sắt.

Nhóm 32: Nước lọc; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước uống có ga; bia.

Nhóm 35: Mua và bán các sản phẩm là đồ điện máy, đồ gia dụng, cụ thể: ghế massage, tivi, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, máy giặt, máy sấy quần áo, điều hòa nhiệt độ, chân giá điều hòa nhiệt độ, bình nóng lạnh, bình lọc nước, lò vi sóng, nồi cơm điện, nồi chiên không dầu, nồi áp suất điện, máy xay, máy ép, bếp hồng ngoại, máy sấy bát, máy rửa bát, vỉ nướng, lò nướng, nồi lẩu điện, bếp từ đơn, bếp gas, ấm siêu tốc, bình thủy điện, máy lọc không khí, máy hút ẩm, máy hút bụi, máy hút mùi, thiết bị sưởi, bàn là, máy sấy tóc, quạt, quạt điều hòa, tủ sấy quần áo, máy bơm nước, máy phát điện, máy phun xịt rửa, máy khoan, bát, đĩa, bình, hộp giữ nhiệt, chảo chống dính, nồi áp suất cơ, nồi, bộ nồi, thùng đựng gạo, khóa điện tử, két sắt, thang nhôm, cân điện tử, thùng rác, máy in, máy chiếu, máy scan, máy đếm tiền, máy tính tay, máy hủy tài liệu, máy tính.

---

(210) **4-2025-24393**

(540)

関孫六
SEKIMAGOROKU

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) KAI CORPORATION (JP)
9-5, Iwamoto-Cho, 3-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Thớt để cắt; giá để thớt nhà bếp; giá để dao nhà bếp; giá để dao trên bàn; hộp chuyên dùng để gài dao [bằng gỗ hoặc vật liệu rắn].

---

(210) **4-2025-24394**

(540)

Seamless Fitting System

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) KAI CORPORATION (JP)
9-5, Iwamoto-Cho, 3-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 08: Dao cạo; lưỡi dao cạo; dao cạo dùng một lần.

---

(210) **4-2025-24399**

(540)

BBMEII
UNIQUE AND RADIANT

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9

(731) CÔNG TY TNHH BEAUNIC (VN)
4 đường 15C Khu tái định cư Phong Phú 4, ấp 7, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm ở dạng nước thơm; tinh chất làm trắng da để chăm sóc da; serum (huyết thanh) dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa bôi da không chứa thuốc (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng da; kem chống nắng; kem chống nhăn (mỹ phẩm); sữa rửa mặt; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-24417**

(540)

BABAi

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3
(731) CÔNG TY TNHH B.MIX (VN)
Số 44/A32 - NV13, khu A Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-24419**

(540)

CÔNG TY HÀNG CHÍNH HÃNG

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG CHÍNH HÃNG (VN)
LK35-NO14 khu Đồng Dưa, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-24421**

(540)

AD-LED
UNLIMITED CREATIVITY

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.3; 26.3.4
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ ADLED (VN)
Số 16, ngõ 1, phố Đỗ Nhuận, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Màn hình chiếu; đi-ốt phát quang [LED]; màn hình [phần cứng máy vi tính]; màn hình vidêô.

---

(210) **4-2025-24423**

(540)

UMBALA
SCIENCIFIC SKINCARE

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM UMBALA VIỆT NAM (VN)
Số 10 ngách 158/177 phố Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước hoa; kem tẩy tế bào chết; sữa tắm; mỹ phẩm dùng để chăm sóc cơ thể.

---

(210) **4-2025-24424**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.4.4; 26.4.9; 26.13.25
(591) Đỏ, cam, đen, trắng.
(731) HỒ VĂN HƯNG (VN)
Khối Nam Bình, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 09: Tai nghe; chuột máy tính; đầu đọc thẻ nhớ; dây cáp sạc điện thoại; webcam; sợi cáp chuyển đổi tín hiệu.

---

(210) **4-2025-24430**

(540)

WHISKER CITY

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) PETSMART LLC (US)
19601 N. 27th Avenue, Phoenix, AZ 85027 USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà có chứa cỏ bạc hà; lều để chơi trò chơi; trò chơi đường hầm; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi nhồi bông; tất treo dùng cho giáng sinh (đồ trang hoàng cây Noel); bóng tập thể dục; thiết bị để tập luyện thể dục, cụ thể là: cầu tập thể dục, bục tập thể dục, vòng tập thể dục và thiết bị tập luyện thể dục dạng đĩa xoay cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-24431**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.21; 26.15.15
(731) TAOGLAS GROUP HOLDINGS LIMITED (IE)
Old Dublin Road, Enniscorthy Unit 5 Kilcannon Business Park Co. Wexford IRELAND Y21XW56
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ăng ten; bộ lọc ăng ten; thiết bị tăng áp ăng ten mang tính chất của bộ khuếch đại ăng ten; ăng ten cho xe ô tô; ăng ten vệ tinh; ăng ten rađa; ăng ten tần số rađiô; ăng ten cho thiết bị liên lạc không dây; ăng ten và ăng ten thu phát sóng vô tuyến như là thiết bị liên lạc; ăng ten thu phát sóng vệ tinh; máy truyền dẫn dây trần của ăng ten; ăng ten điều hướng chùm tia; ăng ten cho phương tiện bay không người lái (UAV); ăng ten LTE; ăng ten thế hệ thứ 5 (5G); ăng ten truyền thông tầm ngắn chuyên dụng (DSRC); ăng ten lái xe tự động; ăng ten kết hợp; ăng ten băng tần rađiô cho công nghiệp, khoa học và y tế (ISM); ăng ten kết nối trường gần (NFC); ăng ten an toàn công cộng.

Nhóm 42: Thiết kế và thử nghiệm sản phẩm mới, cụ thể là ăng ten, cho người khác.

---

(210) **4-2025-24432**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Ghi, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ 3T (VN)
458/68 đường 3/2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Phân phối điện thoại, phụ kiện điện thoại.

Nhóm 37: Sửa chữa điện thoại; bảo dưỡng điện thoại.

---

(210) **4-2025-24433**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ 3T (VN)
458/68 đường 3/2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Phân phối điện thoại, phụ kiện điện thoại.

Nhóm 37: Sửa chữa điện thoại; bảo dưỡng điện thoại.

---

(210) **4-2025-24434**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM&SX THÁI HẰNG HƯNG YÊN (VN)
Thôn Phạm Xá, xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 16: Màng bọc thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao, bọc, bao gói thực phẩm, giấy nướng bánh, màng nhôm dùng để bọc nướng thực phẩm, túi đựng thực phẩm, túi đựng rác.

---

(210) **4-2025-24435**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.21; 3.7.24
(591) Đỏ, nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO XUÂN LỘC (VN)
Số 19, ngõ đội 8a, xóm ngoài, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải; khăn mặt, khăn lau mặt bằng vải; khăn bỏ túi bằng vải; khăn tẩy trang bằng vải; khăn ăn bằng vải dệt.

---

(210) **4-2025-24437**

(540)

PHÚ LY

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN PHÚ (VN)
24/12 Nguyễn Ư Dĩ, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: bún, miến, bánh đa, mộc nhĩ, nấm hương, đậu đen.

---

(210) **4-2025-24438**

(540)

QUANG HIẾU

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN THƯỚC (VN)
Số nhà 18 ngõ 92, khu Lộ Cương A, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: bún, miến, bánh đa, mộc nhĩ, nấm hương, đậu đen.

---

(210) **4-2025-24439**

(540)

LƯƠNG TRẠI

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH VŨ VĂN TRẠI (VN)
Số nhà 2/76 phố Vũ Mạnh Hùng, khu Lộ Cương A, phường Tứ Minh A, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: bún, miến, bánh đa, mộc nhĩ, nấm hương, đậu đen.

---

(210) **4-2025-24440**

(540)

LINH HƯỜNG

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH VŨ VĂN TRẠI (VN)
Số nhà 2/76 phố Vũ Mạnh Hùng, khu Lộ Cương A, phường Tứ Minh A, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: bún, miến, bánh đa, mộc nhĩ, nấm hương, đậu đen.

---

(210) **4-2025-24441**

(540)

BÔNG SEN VÀNG

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HIẾU (VN)
Số 67 Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-24442**

(540)

Motoyu

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HIẾU (VN)
Số 67 Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải; khăn mặt, khăn lau mặt bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn ăn bằng vải dệt; vải không dệt.

---

(210) **4-2025-24445**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN CÔNG HOAN (VN)
CH06 N10 TTQĐ HVCTQS, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; màng lọc RO; máy làm đá dân dụng.

Nhóm 35: Bán lẻ, phân phối các sản phẩm: thiết bị lọc nước, màng lọc RO, máy làm đá dân dụng.

---

(210) **4-2025-24450**

(540)

MINH LONG

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ LAN THANH (VN)
665A Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống mềm; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống cứng; ống mềm để tưới nước; ống mềm không bằng kim loại; đầu nối ống không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống tiêu nước, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước không bằng kim loại.

Nhóm 20: Van ống dẫn nước bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2025-24451**

(540)

PHỞ LỤA

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LEADVISORS CAPITAL (VN)
Tầng 25 tòa nhà Leadvisors Tower, số 643 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán phở; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-24452**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM VÀ LÀM ĐẸP DIAMOND LAPIS (VN)
Số 65, ngõ 15, tổ 7B, đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-24453**

(540)

Robibabi

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN HUY BÍNH (VN)
Tổ 11, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khẩu trang (trang phục).

---

(210) **4-2025-24454**

(540)

Mafabebe

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN HUY BÍNH (VN)
Tổ 11, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khẩu trang (trang phục).

---

(210) **4-2025-24455**

(540)

KUJI SPORT

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI VĂN THẮNG (VN)
Xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 28: Ghế máy tập (dụng cụ thể dục thể thao).

---

(210) **4-2025-24456**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 8.5.10; 8.7.5; 26.1.2; 26.1.4

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nõn chuối, trắng, đỏ, đen, nâu cam, cam.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Gà hấp xì dầu.

---

(210) **4-2025-24457**

(540)

(511) Nhóm 29: Gà muối hun khói.

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 8.5.10; 8.7.5; 26.1.2; 26.1.4
(591) Vàng cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nõn chuối, trắng, đỏ, đen, xanh thẫm.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

---

(210) **4-2025-24458**

(540)

(511) Nhóm 29: Giò lụa cây.

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 8.5.3; 8.7.25; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.4
(591) Vàng cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh non chuối, trắng, đỏ, vàng nhạt, nâu, vàng hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

---

(210) **4-2025-24459**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 8.5.3; 8.7.25; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.4
(591) Vàng cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nõn chuối, trắng, đỏ, vàng nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Giò sụn gà.

---

(210) **4-2025-24467**

(540)

COUGZEN

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24468**

(540)

DORZABEN

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24469**

(540)

ZENUBEN

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24470**

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

RILION

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24471**

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FLEXJEXF

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24472**

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BONEFLEXF

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24485**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.13; 3.7.21; 3.7.24; 5.3.20
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) PHẠM THỊ ANH HOA (VN)
Số nhà 70 đường Lê Thế Hiếu, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cửa hàng bánh ngọt; cửa hàng thức ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-24486**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.22; 11.1.6; 11.3.7; 25.1.25; 25.7.25
(591) Đỏ, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG BIZ (VN)
Tầng 4, tòa nhà văn phòng Green Office - Meco Complex, ngõ 102 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

Nhóm 30: Xì dầu; tương ớt; phở gói ăn liền.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ mua bán sản phẩm: nước mắm, xì dầu, tương ớt, phở gói ăn liền.

---

(210) **4-2025-24489**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.9; 25.5.5; 25.5.25; 26.3.23; 26.4.4; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DCCK VIỆT NAM (VN)
383B Nguyễn Trãi, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Thị kính; kính quang học; thiết bị thu hình; thấu kính quang học; thiết bị và dụng cụ quang học; máy ảnh [chụp ảnh].

---

(210) **4-2025-24490**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.2.7; 26.3.23; 26.13.25
(731) PHẠM THỊ THẢO (VN)
Xóm 3, xã Khánh Cường, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Dầu gội; xà phòng bánh; chế phẩm vệ sinh thân thể; dung dịch cọ rửa; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-24491**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DCCK VIỆT NAM (VN)
383B Nguyễn Trãi, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Thị kính; kính quang học; thiết bị thu hình; thấu kính quang học; thiết bị và dụng cụ quang học; máy ảnh [chụp ảnh].

---

(210) **4-2025-24492**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.6; 5.5.20; 26.11.12
(591) Cam đất, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN TẤN ĐẠT (VN)
Số nhà 92, ấp Tân Điền A, xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), tư vấn tổ chức kinh doanh, quảng cáo các sản phẩm: nước hoa, mỹ phẩm, tinh dầu, sữa tắm, dầu gội, dầu xả, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm trang điểm; dịch vụ cửa hàng mua bán các sản phẩm: nước hoa, mỹ phẩm, tinh dầu, sữa tắm, dầu gội, dầu xả, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm trang điểm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, cụ thể là các sản phẩm: nước hoa, mỹ phẩm, tinh dầu, sữa tắm, dầu gội, dầu xả, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm trang điểm; thương mại điện tử các sản phẩm: nước hoa, mỹ phẩm, tinh dầu, sữa tắm, dầu gội, dầu xả, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm trang điểm.

Nhóm 44: Dịch vụ làm móng (nail); dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2025-24493**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.9.1; 25.1.6; 25.1.9; 26.4.4
(591) Đỏ, trắng, vàng, vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI VNTA (VN)
Phòng 201, tầng 2, tòa nhà Saigon Paragon, số 3 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm; thủy hải sản chế biến.

---

(210) **4-2025-24494**

(540)

SIMMY

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH TM-SX ANH TUẤN (VN)
Khu 11, xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

Nhóm 35: Bán buôn mũ bảo hiểm; bán lẻ mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-24495**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.22; 5.7.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BẾP ĂN BÁC ÁI (VN)
Số 272M, đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ món ăn đường phố.

---

(210) **4-2025-24509**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.9.1; 26.1.1; 26.13.1
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SUBIN VIỆT NAM (VN)
Lô 01 Lightland Hải Tiến, xã Hoằng Ngọc, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 29: Chiết xuất của thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh.

---

(210) **4-2025-24510**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 24.15.7
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN VÂN NAM (VN)
Số 77 đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, dùng cho mục đích y tế; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; mặt nạ đèn LED dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-24511**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN VÂN NAM (VN)
Số 77 đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, dùng cho mục đích y tế; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; mặt nạ đèn LED dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-24512**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.1.6; 3.1.8; 3.6.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC LINH NHI (VN)
Thôn 7, xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: thức ăn, đồ chơi, cát vệ sinh, bát ăn uống, vòng cổ, xích cổ cặp tóc, thảm thú cưng.

---

(210) **4-2025-24513**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.6
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN SINH PHÚC (VN)
Số 58, tổ 22A Tân Hồng, ngõ 93, phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản; chế phẩm vỗ béo vật nuôi; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-24514**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 3.17.0; 26.1.2
(591) Vàng xám.
(731) NGUYỄN SINH PHÚC (VN)
Số 58, tổ 22A Tân Hồng, ngõ 93, phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Axit amin dùng trong mục đích thú y; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung protein cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-24515**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.1; 3.4.13; 3.4.24
(591) Nâu đất, xanh cổ vịt, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)
P1083 T18 số 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-24516**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.1; 8.7.5; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, xanh navy đậm, xanh cốm, đỏ, be, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)
P1083 T18 số 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-24517**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) PHẠM THỊ AN (VN)
Số 35 Nguyễn Tường Loan, phường An Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Thịt đã được bảo quản; thực phẩm chế biến từ thịt như giò, chả.

Nhóm 30: Xôi; xôi khúc.

---

(210) **4-2025-24518**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.5.2; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4; 24.9.1; 26.1.1
(591) Xanh nõn chuối, xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NEWLIFE (VN)
Số nhà 13B, tổ 29 khu 2B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; tổ chức thi chứng chỉ Anh ngữ quốc tế; trung tâm tiếng Anh, giảng dạy bằng tiếng Anh; tổ chức và điều khiển hội thảo, câu lạc bộ giải trí hoặc giáo dục tiếng Anh.

---

(210) **4-2025-24534**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 25.7.25; 26.4.9; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH 856 PICTURES (VN)
Số 187/7 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim điện ảnh.

---

(210) **4-2025-24535**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 21.3.13; 26.5.1
(591) Đen, xanh da trời, trắng.
(731) DƯƠNG HUỲNH ĐỨC (VN)
TDP Nghĩa Tín, phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ huấn luyện thể dục, thể hình; dịch vụ phòng tập thể dục.

---

(210) **4-2025-24536**

(540)

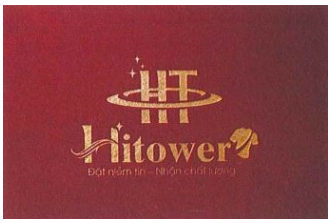

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 9.3.9; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Vàng nâu, đỏ, đỏ dậm.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN BÁ TIẾN (VN)
Thôn Táo 1, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-24537**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 25.3.3; 26.5.1; 26.5.18
(591) Trắng, da cam nhạt, da cam, da cạm đậm, vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NADISA (VN)
TDP 3 Tiên, thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Miến khô; phở khô; miến canh; mì sợi; mì ống; bánh đa khô.

---

(210) **4-2025-24538**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 25.3.3; 26.5.1; 26.5.18
(591) Trắng, da cam nhạt, da cam, da cạm đậm, vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NADISA (VN)
TDP 3 Tiên, thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Miến khô; phở khô; miến canh; mì sợi; mì ống; bánh đa khô.

---

(210) **4-2025-24539**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 25.3.3; 26.5.1; 26.5.18
(591) Trắng, da cam nhạt, da cam, da cạm đậm, vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NADISA (VN)
TDP 3 Tiên, thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Miến khô; phở khô; miến canh; mì sợi; mì ống; bánh đa khô.

---

(210) **4-2025-24541**

(540)

Construmax

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH BETILE VIỆT NAM (VN)
Số 26 TT9 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho gạch ốp tường.

---

(210) **4-2025-24542**

(540)

MHPRO 51.2V 314 ah 16 KW

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH HIỆP PROTECH (VN)
Số 79 đường Phương Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bộ cấp điện liên tục (UPS); bình ắc quy; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

---

(210) **4-2025-24543**

(540)

MHPRO 51.2V 345 ah 17,6 KW

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH HIỆP PROTECH (VN)
Số 79 đường Phương Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bộ cấp điện liên tục (UPS); bình ắc quy; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

---

(210) **4-2025-24544**

(540)

MHPRO 51.2V 280 ah 14,3 KW

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH HIỆP PROTECH (VN)
Số 79 đường Phương Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bộ cấp điện liên tục (UPS); bình ắc quy; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

---

(210) **4-2025-24545**

(540)

MHPRO 51.2V 104 ah 5,3 KW

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH HIỆP PROTECH (VN)
Số 79 đường Phương Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bộ cấp điện liên tục (UPS); bình ắc quy; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

---

(210) **4-2025-24546**

(540)

DTA AUTOMATIC

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.1

(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH DTA AUTOMATIC DOOR (VN)
Số 189, KP Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 22: Mái che bằng vật liệu tổng hợp; mái che xếp mở lượn sóng; mái che trước hiên nhà; mái che hình vòm; mái thả che hiên nhà (tất cả làm bằng vật liệu tổng hợp, vải bạt nhựa, vải bạt pvc); tấm bạt nhựa PVC.

---

(210) **4-2025-24547**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ QUỲNH CHI (VN)
Số nhà 33 ngõ 950 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi áp suất điện; bếp từ; quạt chạy bằng điện; máy lọc nước; ấm siêu tốc dùng điện; máy hút ẩm chạy bằng điện; điều hòa (chạy bằng điện, làm mát lạnh không khí).

---

(210) **4-2025-24550**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.13.25
(591) Trắng, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI HƯNG (VN)
Km 11 đường tỉnh lộ 80, xã Quang Trung, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ vật trang trí lưu động]; gối; nệm; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; đồ gỗ mỹ thuật.

---

(210) **4-2025-24551**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.20; 11.3.3; 11.3.4
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP QUYÊN PHONG (VN)
Tổ dân phố Hòa Sơn, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà búp ổi.

---

(210) **4-2025-24552**

(540)

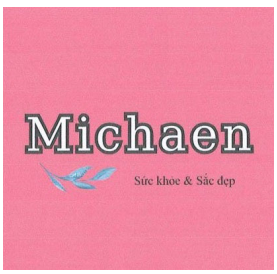

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20
(591) Hồng, đen, trắng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN INFINITY GROW (VN)
P609 số 30 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Lông mi giả.

---

(210) **4-2025-24553**

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) BEIJING ORIENTAL YUHONG WATERPROOF TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 2, Jia, Shalingduan, Shunping Road, Shunyi District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; gôm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất dính dùng cho đá lát; keo dùng trong công nghiệp; mát tít (chất gắn); chất làm săn chắc, cụ thể là, sulfat, natri photphat; canxi cacbonat; silicat; dẫn xuất xenluloza ete; keo sữa latex, không dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia đình; hóa chất (dạng bột) dùng để làm rắn đất mềm; chất trám bê tông và chất làm cứng bê tông trên cơ sở silicat (hóa chất); chất phụ gia hóa học cho vữa xi măng; ete xenluloza dùng trong công nghiệp; bột nhũ tương (hóa chất); chất làm rắn đất dùng cho đường bộ (hóa chất); chất trung gian bề mặt trên cơ sở nhũ tương (hóa chất); chất xử lý trung gian bề mặt hai thành phần gồm vật liệu dạng lỏng và bột (hóa chất); chất dính sử dụng trong sản xuất băng dính; bột nhão làm từ tinh bột [chất kết dính], không dùng cho văn phòng hoặc gia đình; nhựa nhân tạo, dạng thô; nhựa epoxy, dạng thô; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; phụ gia hóa học dùng cho bê tông; keo dán nhựa tổng hợp dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính nhựa, không dùng cho mục đích văn phòng phẩm hoặc gia đình; chất dính công nghiệp dùng để phủ và bịt kín; chất dính dùng cho công nghiệp xây dựng; chất làm chậm đông kết (hóa chất).

Nhóm 02: Lớp phủ [sơn]; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; lớp phủ chống viết, vẽ lên bề mặt [sơn, chất màu]; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn cho đồ gốm; sơn chịu lửa; vécni bitum; chất màu; nhựa cây; chất pha loãng sơn; sơn lót; chất làm đặc sơn; chất kết dính dùng cho sơn; băng chống ăn mòn; dầu chống gỉ; kim loại dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật; lớp phủ chống thấm nước (sơn); lớp phủ chống ăn mòn [sơn]; lớp phủ chống gỉ [sơn]; màu keo.

Nhóm 19: Xi măng; cốt liệu bê tông; sỏi; cát, trừ loại dùng cho lò đúc; đá trang trí; vật liệu bằng đá được sử dụng trong xây dựng sàn, lợp, mặt bàn, tường, ốp và lò sưởi; bê tông; tấm ốp tường bê tông khí chưng áp; đá; khối bê tông khí chưng áp; gạch; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm thạch cao; vữa chà ron gạch; vữa lỏng để trát kẽ hở ở tường; vữa dùng cho xây dựng; hồ xi măng; vữa stucô (dùng để trát hoặc trang trí tường, trần nhà); vữa chống thấm nước; vữa kết dính để sử dụng trong xây dựng; sàn, không bằng kim loại; sàn bằng vật liệu SPC (Stone Plastic Composite); tấm panen xây dựng không bằng kim loại; tấm ốp trang trí tường làm bằng nhựa PVC; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; tấm ốp tường, không làm bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-24555**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Hồng, xanh dương, xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIÀY KHẢ HÂN (VN)
266 lô J, đường Hoàng Diệu, khu tái thiết Hoàng Diệu, phường 08, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-24556**

(540)

TH - GOLD

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Khu phố Đồng Thôn, thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả làm mềm vải (dùng để giặt); dung dịch cọ rửa dùng trong gia dụng; chế phẩm làm sạch; nước rửa chén, bát; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát.

---

(210) **4-2025-24557**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.1; 5.7.27
(591) Đỏ, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH THANH CỦA - BÍCH LÊ (VN)
21/3 đường Nguyễn Thị Pha, ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao, đường; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-24559**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ, vàng, hồng.
(731) LÊ THỊ HỒNG TÚ (VN)
Tổ 8, thôn An Tây, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Thực phẩm làm từ bột mì, gạo.

---

(210) **4-2025-24560**

(540)

DEFELIX

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) LỖ CHÍ THỊNH (VN)
Đường Lý Thường Kiệt, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy.

---

(210) **4-2025-24561**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 15.9.10; 18.1.5; 18.1.23
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ KIỀNG PHONG (VN)
08 đường số 119, ấp 7, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

---

(210) **4-2025-24562**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 3.1.24; 25.7.7; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ KIỀNG PHONG (VN)
08 đường số 119, ấp 7, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

---

(210) **4-2025-24566**

(540)

NAVAX

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN VẠN NIÊN (VN)
37B đường số 1, khu phố 9, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: công tắc điện, ổ cắm điện, đui đèn, phích cắm điện, ổ cắm điện có dây, ổ cắm điện có cuộn dây quay, cầu dao điện đóng ngắt tự động (aptomat), khởi động từ, rơle

điện, đèn pin, vợt bắt muỗi, đèn pin đội đầu, đèn bàn học sinh, bóng đèn led trụ, bóng đèn led tuýp, máng đèn, bộ bóng đèn led, bóng led kiểu trái ớt và trái chanh, đèn led sử dụng năng lượng mặt trời, quạt điện, quạt trần, quạt hút, ống luồn dây điện, dây điện, băng keo, đồng hồ điện, tủ điện, ấm siêu tốc, siêu (ấm) sắc thuốc dùng điện, nồi cơm điện, dây đui đèn, dây nguồn nồi cơm điện.

---

(210) **4-2025-24572**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.21; 3.5.1; 3.5.24
(591) Trắng, hồng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, cam, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH SX TMDV TOÀN THẮNG PAPERCOM (VN)
135 HT 31, tổ 15, khu phố 6, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy đa năng; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2025-24573**

(540)

Mochi So Sweet

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SX TMDV TOÀN THẮNG PAPERCOM (VN)
135 HT 31, tổ 15, khu phố 6, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy đa năng; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2025-24576**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) TRẦN THỊ NGỌC ANH (VN)
20G2 Vạn Phúc, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Các sản phẩm từ da và giả da: ba lô, túi xách, va li.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-24577**

(540)

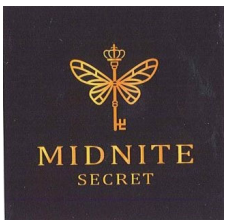

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 14.5.2; 24.9.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen.
(731) NGUYỄN VĂN QUANG (VN)
Phòng 201, tập thể B1, phố Tô Hiệu, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo ngủ; quần áo lót; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-24613**

(540)

Zupp
smart fun

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.4; 26.2.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SIMIGO (VN)
Liền kề 12AF, khu đô thị A10 Nam Trung Yên, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi.

---

(210) **4-2025-24614**

(540)

SiinStore

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.1.10; 19.3.4
(591) Hồng, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN TRỌNG HUY (VN)
Thôn Lũng Giang, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi.

---

(210) **4-2025-24647**
(300) 99147537 21/04/2025 US
(540)

OO

(220) 30/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) OOFOS, INC. (US)
350 Granite Street, Braintree, MA 02184, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; áo sơ mi; áo len chui đầu; mũ.

---

(210) **4-2025-24692**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 4.5.21; 10.5.25; 25.5.25; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẠI PHƯỚC HÙNG (VN)
11 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: trang thiết bị bảo hộ lao động: nón, ủng, võng, dây dù, giày bata, bao tay, quần áo bảo hộ, khẩu trang các loại, vớ, găng tay các loại.

---

(210) **4-2025-24695**

(540)

Hữu Nghị
SoftCake

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ (VN)
KCN Tân Quang, thôn Ngọc Đà, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt, bánh kẹo: bánh kẹo; bánh kẹo đường.

Nhóm 35: Dịch vụ dán áp phích quảng cáo.

---

(210) **4-2025-24696**

(540)

Hữu Nghị
Sora

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ (VN)
KCN Tân Quang, thôn Ngọc Đà, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo: bánh kẹo; bánh kẹo đường.

Nhóm 35: Dịch vụ dán áp phích quảng cáo.

---

(210) **4-2025-24697**

(540)

Hữu Nghị
Custard

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ (VN)
KCN Tân Quang, thôn Ngọc Đà, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo: bánh kẹo; bánh kẹo đường.

Nhóm 35: Dịch vụ dán áp phích quảng cáo.

---

(210) **4-2025-24698**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Nâu đậm, vàng ánh kim, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THẨM MỸ DSC (VN)
Số nhà 10A, đường Trần Nhật Duật, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước hoa.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-24714**

(540)

SANTASI PLUS

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SANTA VIỆT NAM (VN)
Số nhà 11, ngách 12, ngõ 29, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-24715**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1; 26.1.1
(731) NGUYỄN THỊ DUNG (VN)
Xóm 9 thôn Vân Ngoại, xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế Proinven (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-24716**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MADLAB VIỆT NAM (VN)
Tầng 9, số 201 đường Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-24717**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 1.15.11; 26.3.1
(591) Đen, đỏ.
(731) LÝ CHÍ TOÀN (VN)
362/3A Gia Phú, phường 3, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; bộ điều khiển đồ chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; gấu nhồi bông (đồ chơi trẻ em); nhân vật đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; xe cộ đồ chơi; trò chơi giáo dục; polyme silicon để nặn đồ chơi; bột nhào để nặn đồ chơi; búp bê; đồ chơi xây dựng.

---

(210) **4-2025-24719**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 25.1.25; 26.13.25
(731) BÙI HOÀNG NAM (VN)
Thôn Nội Con 2, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu: sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], đồng hồ, mắt kính, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, kim loại quý, titan, hợp kim), vòng đeo tay (đồ trang sức), dây chuyền (đồ trang sức), ghim cài (đồ trang sức), trâm cài (đồ trang sức), đồng hồ đeo tay, dây đeo của đồng hồ đeo tay, đồ nội thất gồm giường, đệm, ghế, tủ, bàn, giá (kệ), gương.

---

(210) **4-2025-24722**

(540)

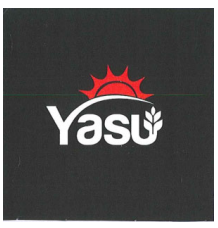

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.20; 5.7.3
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) TRẦN MINH DUY (VN)
TT10B - 07, khu đô thị Him Lam Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: phân bón, phân bón hữu cơ, phân bón vô cơ, phân bón vi sinh.

---

(210) **4-2025-24723**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 25.1.5; 25.1.9
(591) Kem nhạt, nâu đất, đỏ mận.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH QUỐC TẾ ĐỨC HIẾU (VN)
CX18-54, Dự án khu đô thị sinh thái Dream City, Vinhomes Ocean Park 2, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ, homestay); dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-24725**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.12; 4.5.13; 13.3.9
(731) NGUYỄN VĂN THI (VN)
Thôn Yến Đô, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; lò nướng (dùng điện); nồi cơm điện (dùng điện); bếp từ (dùng điện).

---

(210) **4-2025-24726**

(540)

TOP TOP

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT HOÀNG NGA (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-24727**

(540)

KIGO

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY ĐỨC TÙNG (VN)
Số 60 đường Dương Ổ, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khăn khô, khăn ướt).

---

(210) **4-2025-24728**

(540)

Trúc Linh

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ THU TRANG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Màng bọc thực phẩm.

---

(210) **4-2025-24729**

(540)

Baby Nous

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HIẾU (VN)
Số 76, đường Dương Ổ, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy.

---

(210) **4-2025-24730**

(540)

Nuvé

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI TRỌNG NGUYÊN (VN)
Số 5/108 Trần Phú, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

Nhóm 21: Tăm chỉ nha khoa.

---

(210) **4-2025-24731**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NGÔ GIA PHỤNG (VN)
Đội 10, thôn Hoàng Mai (nhà bà Phùng Thị Ngọc Yến), xã Đồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-24732**

(540)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16; 5.5.19; 9.7.1; 25.1.25; 25.7.7
(591) Đen, vàng, cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGÔ GIA PHỤNG (VN)
Đội 10, thôn Hoàng Mai (nhà bà Phùng Thị Ngọc Yến), xã Đồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

---

(210) **4-2025-24733**

(540)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy.

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2; 18.1.11; 18.1.12; 26.4.9
(591) Đen, trắng, vàng, xanh da trời, cam, xanh lá cây, đỏ, xám.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HOÀNG KHUYẾN (VN)
Số 713 đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-24734**

(540)

(511) Nhóm 25: Tất đi chân.

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.2.3; 26.3.2
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN PHÚ VƯỢNG (VN)
Thôn Minh Khai, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-24736**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT GIẤY LONG KHÁNH (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-24737**

(540)

SCAL

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DDA VIỆT NAM (VN)
Số 8, tổ dân phố Chiến Thắng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24738**

(540)

S-CAL

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DDA VIỆT NAM (VN)
Số 8, tổ dân phố Chiến Thắng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành Phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24741**

(540)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ
KỸ NĂNG TOÀN DIỆN - SÁNG TẠO - ĐỘC LẬP

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.5; 26.1.1
(591) Tím, vàng, đen.
(731) TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ (VN)
Km31+800, quốc lộ 1A, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-24742**

(540)

GIABAO

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.21; 5.7.22; 15.7.2
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA BẢO (VN)
Quốc lộ 91, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: trái cây sấy, khóm sấy (dứa sấy), chuối sấy, nhãn sấy, mít sấy, thanh long sấy.

---

(210) **4-2025-24743**

(540)

RAS®

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHAN CƯỜNG (VN)
Phòng 914 nhà VP2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Xích dẫn động trừ loại dùng cho xe trên mặt đất.

Nhóm 12: Xích xe đạp; xích xe máy; bộ nhông xích xe máy; phụ tùng ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-24744**

(540)

VINHUEGON

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN CÔNG SỸ (VN)
4B/33 tổ 4, ấp 4 đường Thanh Niên, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-24745**

(540)

RUBI

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN CÔNG SỸ (VN)
4B/33 tổ 4, ấp 4 đường Thanh Niên, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-24746**

(540)

HOANGOANHGON

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN CÔNG SỸ (VN)
4B/33 tổ 4, ấp 4 đường Thanh Niên, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-24754**

(540)

ANIVIA

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CƠ ĐIỆN LẠNH 111 VIỆT NAM (VN)
Số 27, ngõ 178 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị cơ khí.

Nhóm 09: Thiết bị điện, cụ thể là thiết bị điều khiển phân phối [điện]; thiết bị điện tử, cụ thể là thiết bị lập trình nhúng, dùng để điều khiển thiết bị điện; ứng dụng di động tải về được; thiết bị cầu nối IoT (thiết bị để kết nối giữa đám mây và các thiết bị điều khiển, cảm biến và các thiết bị thông minh); thiết bị tự động hóa (thiết bị điều khiển tự động); thiết bị điều khiển từ xa.

Nhóm 11: Tủ cấp đông; tủ đông; tủ mát; tủ bảo quản; kho lạnh bảo quản; kho đông.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng máy móc và thiết bị điện; bảo trì, sửa chữa thiết bị điện tử và hệ thống tự động hóa.

---

(210) **4-2025-24762**

(540)

CHIM LẠC

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24
(591) Cam, xám, trắng.
(731) NGUYỄN MINH CHIẾN (VN)
Đội 6, thôn Vĩnh Trung, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Balô; túi xách; ví (bóp); vali; cặp da; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; nón; giày; dép; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-24763**

(540)

ECOM ACADEMY

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.17.8; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN CHÍNH ECOM (VN)
D31, khu đấu giá Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực thương mại điện tử.

---

(210) **4-2025-24766**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) TRUNG TÂM GIỐNG TỈNH QUẢNG NGÃI (VN)
293 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 31: Hạt giống thực vật; cây giống; vật nuôi gây giống; vật nuôi để cung cấp giống.

Nhóm 35: Mua bán: các loại hạt giống, cây giống và con giống phục vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-24774**

(540)

AlgiZome

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SYNERGIE SKIN PTY LTD (AU)
17-21 Longford Crt Springvale VIC 3171 Australia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-24780**

(540)

firstAIR

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, đỏ.
(731) FU SHENG INDUSTRIAL CO, LTD. (TW)
1, 3F., No. 172, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu bánh răng; mỡ công nghiệp; dầu cho động cơ; dầu dùng cho máy nén và máy nén khí.

---

(210) **4-2025-24781**

(540)

firstAIR

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, đỏ.
(731) FU SHENG INDUSTRIAL CO, LTD. (TW)
1, 2, 3F., No. 172, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén (máy móc); máy khí nén; máy nén lạnh (máy móc); máy nén ly tâm; máy nén trục vít; bộ lọc dầu (là bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-24782**

(540)

firstAIR

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, đỏ.
(731) FU SHENG INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
1, 2, 3F., No. 172, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị sấy khô; thiết bị sấy dùng không khí; hệ thống và thiết bị sấy khô; thiết bị sấy dùng khí nén; thiết bị lọc không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí.

---

(210) **4-2025-24783**

(540)

firstAIR

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, đỏ.
(731) FU SHENG INDUSTRIAL CO, LTD. (TW)
1, 2, 3F., No. 172, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy nén không khí, máy nén trục vít quay, thiết bị sấy khô, thiết bị làm mát và thiết bị lọc.

---

(210) **4-2025-24792**

(540)

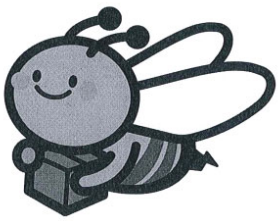

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 26.15.9
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BEECARGO LOGISTICS (VN)
Số 220 Trần Đăng Tuyển, khu Phương Vỹ, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu hàng hóa.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho bãi hàng hóa; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ cho thuê phương tiện vận chuyển; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ kiểm định hàng hóa cho mục đích vận chuyển.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghiệp vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ đào tạo nghiệp vụ sàn giao dịch trực tuyến.

---

(210) **4-2025-24793**

(540)

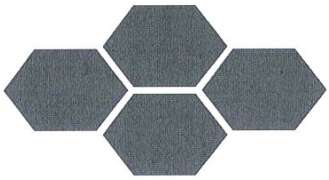

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.5; 26.5.4
(731) CÔNG TY TNHH BEECARGO LOGISTICS (VN)
Số 220 Trần Đăng Tuyển, khu Phương Vỹ, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu hàng hóa.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho bãi hàng hóa; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ cho thuê phương tiện vận chuyển; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ kiểm định hàng hóa cho mục đích vận chuyển.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghiệp vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ đào tạo nghiệp vụ sàn giao dịch trực tuyến.

---

(210) **4-2025-24794**

(540)

BEECARGO

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH BEECARGO LOGISTICS (VN)
Số 220 Trần Đăng Tuyển, khu Phương Vỹ, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu hàng hóa.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho bãi hàng hóa; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ cho thuê phương tiện vận chuyển; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ kiểm định hàng hóa cho mục đích vận chuyển.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghiệp vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ đào tạo nghiệp vụ sàn giao dịch trực tuyến.

---

(210) **4-2025-24796**

(540)

Việt Lợi
VIETLOI
YOU ARE SO CUTE!

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.1; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT LỢI (VN)
Số 18, ngõ 44 phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc).

---

(210) **4-2025-24797**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SUNDO VIỆT NAM (VN)
Tầng 1 Ecodream, ngõ 300 Nguyễn Xiển, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm dầu gội đầu); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; chế phẩm dược để chăm sóc da; thuốc bổ; chất bổ sung dinh dưỡng; xà phòng khử trùng; chế phẩm da liễu.

---

(210) **4-2025-24798**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Be, nâu đất.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN BÁ THANH (VN)
Số 1, ngách 9, ngõ 370 đường Phú Mỹ, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) quần áo.

---

(210) **4-2025-24799**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu ánh kim, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH ALL BEAUTY (VN)
A2040T11 Vinhomes Golden River, tháp Aqua 2, số 02 đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-24800**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 9.7.22; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH LUKE (VN)
Số 92A-94 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi (giải trí); viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện cho mục đích giải trí; tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục.

---

(210) **4-2025-24801**

(540)

HAVASA

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN TRUNG (VN)
Xóm 9/2, xã Việt Hùng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bia, bia tươi, bia đóng chai.

---

(210) **4-2025-24802**

(540)

X6 THAI

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH ĐOÀN VĂN HẢO 1981 (VN)
Thôn Bảo Lộc 1, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dầu nhớt, nhiên liệu động cơ, nhiên liệu sinh học, phụ gia không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu, phụ tùng ô tô, xe máy, nhông xích, ắc quy.

---

(210) **4-2025-24803**

(540)

HD THAI

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH ĐOÀN VĂN HẢO 1981 (VN)
Thôn Bảo Lộc 1, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dầu nhớt, nhiên liệu động cơ, nhiên liệu sinh học, phụ gia không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu, phụ tùng ô tô, xe máy, nhông xích, ắc quy.

---

(210) **4-2025-24808**

(540)

Avina

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu vàng nhũ, trắng.
(731) BÙI VIỆT THÁI (VN)
Ngách 151/84 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến (trái cây sấy, củ quả sấy, đồ khô).

Nhóm 31: Nông sản tươi chưa qua chế biến (trái cây tươi, rau, củ).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 40: Gia công chế biến thực phẩm sạch.

---

(210) **4-2025-24819**

(540)

Tâm Nghi

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 8.1.16; 8.7.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh, vàng.
(731) PHẠM THỊ HƯƠNG (VN)
Thôn 4, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh bao; bánh mỳ; bánh ngọt; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; mỳ làm từ gạo, ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-24820**

(540)

tiankeplus

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN TIANKE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
10A, Shenmao Commercial Center, No. 59 Xinwen Road, Meiling Community, Lianhua Streer, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China 518000
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt điện cầm tay; thiết bị giữ ẩm dùng cho mục đích gia dụng; máy sấy tóc; lò nướng bánh bằng điện; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2025-24823**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 5.3.13; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá non nhạt, đỏ.
(731) NGUYỄN MẠNH TIẾN (VN)
DM5 14C khu tiểu thủ công nghiệp Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang); nước hoa; tinh dầu; chế phẩm kem đánh răng không chứa thuốc (không dùng trong y tế).

---

(210) **4-2025-24824**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.5; 26.1.1; 26.3.4; 26.5.1; 26.7.25
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN THIÊN VIỆT GROUP (VN)
Số 74, tổ 5, cụm dân cư Bằng B, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản.

---

(210) **4-2025-24825**

(540)

MALTOVIT

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24826**

(540)

FEROMALTO

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24827**

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

MALTOLFOS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24828**

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HEMIZON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24829**

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FIBROZOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24833**
(641) 4-2022-04743
(540)

RAFFLES
HOTELS & RESORTS

(220) 16/02/2022
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 25.1.25; 25.7.25
(731) RAFFLES INTERNATIONAL LIMITED (SG)
1 Wallich Street #17-01 Guoco Tower, Singapore 078881
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán hàng liên quan đến rượu, đồ uống có cồn (không bao gồm bia); dịch vụ bán lẻ liên quan rượu, đồ uống có cồn (không bao gồm bia); dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến rượu, đồ uống có cồn (không bao gồm bia); dịch vụ bán hàng qua Internet liên quan đến rượu, đồ uống có cồn (không bao gồm bia).

---

(210) **4-2025-24834**
(540)

CỘNG ĐỒNG
LÃNH ĐẠO SỐ

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 15.9.18; 26.1.1
(591) Xanh nước biển đậm.
(731) 1. MAI THÀNH TRUNG (VN)
2105-Sme Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
2. BÙI MINH LONG (VN)
Tổ dân phố Chính Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASOKA VIỆT NAM (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; tư vấn bảo mật dữ liệu.

---

(210) **4-2025-24840**
(540)

GRANFIDIN

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24841**

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VERGEMAX

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như: cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sảnphẩm.

---

(210) **4-2025-24842**

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

RESILIENT

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như: cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như: con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-24843**

(540)

PEXEPIO

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như: cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như: con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như: giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-24844**

(540)

NAMCARE

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ BTT VIỆT NAM (VN)
47 Phước Lý 12, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-24845**

(540)

QINUO

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIETMADECO (VN)
Tầng 8, tòa nhà Loyal 151 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-24846**

(540)

DOXY

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIETMADECO (VN)
Tầng 8, tòa nhà Loyal 151 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; dây chuyền [đồ kim hoàn]; dây chuyền [đồ trang sức]; đồ kim hoàn; đồ trang sức; đồ châu báu.

Nhóm 26: Cặp tóc; dải băng để buộc tóc; trâm cài tóc; nợ cài tóc.

---

(210) **4-2025-24847**

(540)

BEICE

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIETMADECO (VN)
Tầng 8, tòa nhà Loyal 151 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-24848**

(540)

THẾ GIỚI DỪA
Khoẻ đẹp mỗi ngày

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 18.3.21; 26.3.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HOÀNG TÙNG LÂM (VN)
Khu phố 1, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-24849**

(540)

TĐ
THANH ĐẰNG

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1
(591) Xanh lam đậm, đỏ, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẠI SẢN XUẤT TÔM GIỐNG THANH ĐẰNG (VN)
Ấp Tắc Thủ, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 01: Men vi sinh dùng trong xử lý nước; men vi sinh xử lý ao nuôi; chế phẩm để làm trong; Enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; chế phẩm vi sinh xử lý môi trường nước

Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

Nhóm 05: Men vi sinh dùng trong thú y, thủy sản (cho mục đích thú y); men vi sinh dùng trong y tế; men tiêu hóa (thực phẩm chức năng); chế phẩm sinh học dùng cho mục đích sử dụng cho thủy sản; chế phẩm enzyme dùng cho thủy sản; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dành cho thủy sản; (tất cả dùng cho mục đích thú y).

---

(210) **4-2025-24850**

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FORCENZYME

(731) HỘ KINH DOANH TRẠI SẢN XUẤT TÔM GIỐNG THANH ĐẰNG (VN)
Ấp Tắc Thủ, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 01: Men vi sinh dùng trong xử lý nước; men vi sinh xử lý ao nuôi; chế phẩm để làm trong; Enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; chế phẩm vi sinh xử lý môi trường nước.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

Nhóm 05: Men vi sinh dùng trong thú y, thủy sản (cho mục đích thú y); men vi sinh dùng trong y tế; men tiêu hóa (thực phẩm chức năng); chế phẩm sinh học dùng cho mục đích sử dụng cho thủy sản; chế phẩm enzyme dùng cho thủy sản; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dành cho thủy sản; (tất cả dùng cho mục đích thú y).

---

(210) **4-2025-24851**

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BET - AQUA

(731) HỘ KINH DOANH TRẠI SẢN XUẤT TÔM GIỐNG THANH ĐẰNG (VN)
Ấp Tắc Thủ, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 01: Men vi sinh dùng trong xử lý nước; men vi sinh xử lý ao nuôi; chế phẩm để làm trong;Enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; chế phẩm vi sinh xử lý môi trường nước

Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

Nhóm 05: Men vi sinh dùng trong thú y, thủy sản (cho mục đích thú y); men vi sinh dùng trong y tế; men tiêu hóa (thực phẩm chức năng); chế phẩm sinh học dùng cho mục đích sử dụng cho thủy sản; chế phẩm enzyme dùng cho thủy sản; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dành cho thủy sản; (tất cả dùng cho mục đích thú y).

---

(210) **4-2025-24852**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÝ THỊ MỘNG TUYỀN (VN)
Thôn Trung Nam, xã Diên Toàn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-24853**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 25.3.3; 25.5.25; 26.11.12; 26.13.1
(591) Trắng, xanh da trời, xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) NGUYỄN XUÂN HỒNG (VN)
Phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước uống; thiết bị và máy móc làm sạch nước; hệ thống cung cấp nước; ấm đun nước (dùng điện); bể chứa nước tạo áp lực; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-24855**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.4; 26.4.18; 26.13.25
(591) Đen, trắng, cam.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY (VN)
Xóm Sơn Hà, xã Đông Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập gym, phòng tập thể dục thể thao; dịch vụ huấn luyện viên thể thao; dịch vụ hướng dẫn luyện tập thể thao.

---

(210) **4-2025-24857**

(540)

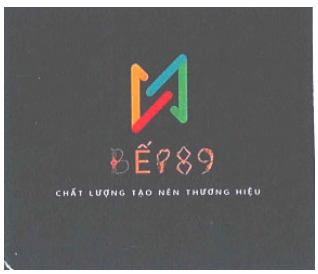

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.4.18; 26.13.25
(591) Đen, cam, đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh ngọc.
(731) PHẠM VĂN TRƯỞNG (VN)
Đội 10, Nội Doanh, xã Đông Ninh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: bếp ga, bếp điện.

---

(210) **4-2025-24858**

(540)

SELIMA

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ THỊ TÁM (VN)
Tổ 4, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 17: Ống nước nhựa mềm.

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng.

---

(210) **4-2025-24859**

(540)

Minki Bae

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH TITVAMIT SHOP (VN)
Số 401, xóm Tây, thôn Thanh Thần, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; váy (trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-24865**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23

(731) NGUYỄN THỊ NGUYỆT ANH (VN)
Xóm 2, thôn Phúc Đức, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục.

Nhóm 28: Vợt; thiết bị ném bóng ten-nít; lưới quần vợt; bàn để đánh bóng bàn; quả bóng chơi môn pickleball; vợt chơi môn pickleball.

---

(210) **4-2025-24866**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 26.2.7; 26.11.12; 26.13.25

(731) LA VĂN DUẨN (VN)
Thôn Phượng Đồng, xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn xe cộ; chất nhuộm màu; sơn lót và sơn lót kín cho khung gầm xe cộ; sơn lót; sơn lót trám để sửa chữa ô tô.

Nhóm 03: Chất tẩy rửa vết bẩn; nước lau kính xe cộ; chế phẩm dùng để đánh bóng xe cộ; xà phòng khử mùi; nước rửa xe cộ.

---

(210) **4-2025-24867**

(540)

DULICAO

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHARVINA (VN)
Số 11D khu GĐ Tổng cục 2, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem dưỡng da; dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; keo xịt tóc; son môi; phấn trang điểm; nước sơn móng; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm chức năng; tinh dầu dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24868**

(540)

VSC
Đồng hành cùng Nhà nông

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC VSC (VN)
3015 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(210) **4-2025-24869**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.10; 2.9.14; 2.9.16; 7.1.11; 7.1.24

(591) Trắng, vàng, xanh lam nhạt, xanh lam đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ SUDO (VN)
Khu Trung, thôn Dục Nội, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải về; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được); phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm thương mại điện tử dùng cho

máy tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua máy tính toàn cầu; máy chủ mạng internet.

Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá kinh doanh; thông tin về thương mại, khảo sát kinh doanh thương mại; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ marketing; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua trang web; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng.

---

(210) **4-2025-24870**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.15.7; 24.17.5; 26.3.23
(591) Đen, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁNH MINH GROUP (VN)
Số 1, đường Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu, xúc tiến hàng hóa, quảng cáo và buôn bán: mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm để chăm sóc răng, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, chế phẩm trang điểm, kem mỹ phẩm, nước súc miệng, chất tẩy trắng răng, kem đánh răng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ nha khoa; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ phun xăm; dịch vụ phòng khám da liễu.

---

(210) **4-2025-24871**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.3; 26.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG (VN)
Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Ván sàn nhựa; tấm nhựa ốp tường, trần, vách; tấm nhựa lấy sáng (dùng trong xây dựng); nhựa dạng thanh dùng trong xây dựng; tôn nhựa phẳng và múi; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-24872**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG (VN)
Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Ván sàn nhựa; tấm nhựa ốp tường, trần, vách; tấm nhựa lấy sáng (dùng trong xây dựng); nhựa dạng thanh dùng trong xây dựng; tôn nhựa phẳng và múi; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-24874**

(540)

AQUA Green

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 24.15.17
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VINGREENS (VN)
Số nhà 16 đường Thanh Niên, thôn Dư Dụ 2, xã Thanh Thùy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; nồi chiên không dầu; máy và thiết bị làm sạch không khí; quạt gió của máy hút khói; bếp nấu; thiết bị nấu nướng; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước.

---

(210) **4-2025-24880**

(540)

BIBOOUP

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) TRẦN VĂN NGUYÊN (VN)
Thôn Tây Lạc, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Gối chống trào ngược cho bé (không dùng cho mục đích y tế); gối cao su non cho bé (không dùng cho mục đích y tế)

---

(210) **4-2025-24892**

(540)

ANECDOTE

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ONESTO LABS PRIVATE LIMITED (IN)
Plot No 309, Unnamed Road, Sector 6, IMT Manesar, Gurgaon, Haryana, 122052, India
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho sức khỏe và tình trạng khỏe mạnh chung; dược thực phẩm dùng làm chất bổ sung ăn kiêng cho sức khỏe và tình trạng khỏe mạnh chung; thực phẩm cho em bé; chế phẩm ăn kiêng có chứa vitamin, khoáng chất và các nguyên tố vi lượng; chất ăn kiêng bao gồm vitamin, khoáng chất, axit amin và các nguyên tố vi lượng; thực phẩm và chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế và thú y cho sức khỏe và tình trạng khỏe mạnh chung.

---

(210) **4-2025-24893**

(540)

BARE
ANATOMY

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ONESTO LABS PRIVATE LIMITED (IN)
Plot No 309, Unnamed Road, Sector 6, IMT Manesar, Gurgaon, Haryana, 122052, India

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; dầu xả tóc; gel vuốt tóc và keo xịt tóc; mặt nạ tóc; dầu gội đầu; dầu gội trị gàu không chứa thuốc; huyết thanh dưỡng tóc không chứa thuốc; chế phẩm dưỡng tóc dạng nước [tonic]; nước hoa.

---

(210) **4-2025-24894**

(540)

Chemist at Play

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ONESTO LABS PRIVATE LIMITED (IN)
Plot No 309, Unnamed Road, Sector 6, IMT Manesar, Gurgaon, Haryana, 122052, India

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng thể cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; sữa tắm; sữa rửa mặt; chế phẩm làm ẩm da mặt [mỹ phẩm]; chất khử mùi dạng lăn dùng cho cá nhân; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm tẩy tế bào chết da mặt; chất khử mùi cơ thể; mặt nạ làm đẹp và dưỡng da; dầu dưỡng thể; chất thơm cho cơ thể; huyết thanh dưỡng da mặt cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi chân không chứa thuốc; chế phẩm dạng xịt khử mùi hôi chân; son dưỡng môi; kem dưỡng ban đêm; chế phẩm kem chống nắng; sữa dưỡng thể chống nắng.

---

(210) **4-2025-24895**

(540)

Sun
Scoop.

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ONESTO LABS PRIVATE LIMITED (IN)
Plot No 309, Unnamed Road, Sector 6, IMT Manesar, Gurgaon, Haryana, 122052, India

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm xịt chống nắng SPF; kem chống nắng; sữa dưỡng chống nắng; miếng dán mỹ phẩm chứa chế phẩm kem chống nắng và kem chống nắng vật lý để sử dụng trên da; kem chống nắng chịu nước; kem chống nắng dạng thỏi; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-24896**

(540)

VINCI
BOTANICALS

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ONESTO LABS PRIVATE LIMITED (IN)
Plot No 309, Unnamed Road, Sector 6, IMT Manesar, Gurgaon, Haryana, 122052, India

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; dầu xả tóc; gel vuốt tóc và keo xịt tóc; mặt nạ tóc; dầu gội đầu; dầu gội trị gàu không chứa thuốc; huyết thanh dưỡng tóc không chứa thuốc; chế phẩm dưỡng tóc dạng nước [tonic]; nước hoa; chế phẩm xịt chống nắng SPF; kem chống nắng; sữa dưỡng chống nắng; miếng dán mỹ phẩm chứa chế phẩm kem chống nắng và kem chống nắng vật lý để sử dụng trên da; kem chống nắng chịu nước; kem chống nắng dạng thỏi; chế phẩm chống nắng; sữa rửa mặt; chế phẩm làm ẩm da mặt [mỹ phẩm]; chất khử mùi dạng lăn dùng cho cá nhân; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm tẩy tế bào chết da mặt; chất khử mùi cơ thể; mặt nạ làm đẹp và dưỡng da; dầu dưỡng thể; chất thơm cho cơ thể; huyết thanh dưỡng da mặt cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi chân không chứa thuốc; chế phẩm dạng xịt khử mùi hôi chân; son dưỡng môi; kem dưỡng ban đêm; chế phẩm kem chống nắng; sữa dưỡng thể chống nắng; kem dưỡng da tay.

---

(210) **4-2025-24897**

(540)

INNOVIST

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.1; 26.3.5

(731) ONESTO LABS PRIVATE LIMITED (IN)
Plot No 309, Unnamed Road, Sector 6, IMT Manesar, Gurgaon, Haryana, 122052, India

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; dầu xả tóc; gel vuốt tóc và keo xịt tóc; mặt nạ tóc; dầu gội đầu; dầu gội trị gàu không chứa thuốc; huyết thanh dưỡng tóc không chứa thuốc; chế phẩm dưỡng tóc dạng nước [tonic]; nước hoa; chế phẩm xịt chống nắng SPF; kem chống nắng; sữa dưỡng chống nắng; miếng dán mỹ phẩm chứa chế phẩm kem chống nắng và kem chống nắng vật lý để sử dụng trên da; kem chống nắng chịu nước; kem chống nắng dạng thỏi; chế phẩm chống nắng; sữa rửa mặt; chế phẩm làm ẩm da mặt [mỹ phẩm]; chất khử mùi dạng lăn dùng cho cá nhân; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm tẩy tế bào chết da mặt; chất khử mùi cơ thể; mặt nạ làm đẹp và dưỡng da; dầu dưỡng thể; chất thơm cho cơ thể; huyết thanh dưỡng da mặt cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi chân không chứa thuốc; chế phẩm dạng xịt khử mùi hôi chân; son dưỡng môi; kem dưỡng ban đêm; chế phẩm kem chống nắng; sữa dưỡng thể chống nắng.

---

(210) **4-2025-24917**

(540)

FRENDISS

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI ĐẠI CÁT (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính mắt 3D; kính đeo mắt thông minh; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-24920**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.7.17; 25.3.3; 26.11.8; 26.15.15

(591) Xanh nước biển, xanh đậm.

(731) TRẦN MINH HẢI (VN)
60A, phố Cầu Cốc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy, dụng cụ vận hành bằng điện; máy xay; máy hàn hút chân không đóng gói; máy đánh trứng mini.

---

(210) **4-2025-24921**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 18.1.9; 18.1.23

(731) TRẦN MINH HẢI (VN)
60A, phố Cầu Cốc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn xe; sơn lót và sơn chống gỉ khung gầm xe; sơn trám chống thấm dột.

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy vết bẩn, vệ sinh đa năng; nước rửa kính xe; đánh bóng xe; xà phòng khử mùi; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-24922**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18; 26.11.12; 26.13.25

(591) Trắng, xanh nước biển nhạt.

(731) ĐÀO PHƯƠNG BẮC (VN)
Tổ 22 cụm 3, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước sơn móng tay và móng chân; dầu làm bóng móng tay chân; vecni làm bóng móng tay và móng chân; chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-24923**

(540)

VIET DUC

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đỏ, nâu.
(731) NGUYỄN DUY NAM (VN)
Ấp Tân Điền A, xã Thanh Tùng, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-24925**

(540)

KENBAC

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh lá cây, ghi xám.
(731) NGUYỄN DUY NAM (VN)
Ấp Tân Điền A, xã Thanh Tùng, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-24926**

(540)

KAPLA
TIẾNG ANH SÁNG TẠO MỸ

(220) 02/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, vàng, cam, hồng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KAPLA VIETNAM (VN)
Tầng 14, tháp 1, tòa nhà Saigon Centre, 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 41: Trung tâm dạy ngoại ngữ; dạy chơi đàn piano; trung tâm giáo dục kỹ năng sống; giáo dục đào tạo (trường mầm non, mẫu giáo); tư vấn giáo dục; đào tạo dạy nghề.

---

(210) **4-2025-24972**

(540)

ULLALA

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PARK, IN SOO (KR)
401-ho, 715, Olympic-ro, Gangdong-gu, Seoul, 05245, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; quần áo ngủ; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; áo khoác ngoài cùng; áo choàng mặc sau khi tắm; quần áo mặc ở nhà; áo sơ mi; quần áo may sẵn; váy trong [quần áo lót].

---

(210) **4-2025-24975**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16; 5.5.16; 5.5.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FCF (VN)
322 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục giải trí; tổ chức các cuộc thi hoa hậu; dịch vụ giải trí; tổ chức các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-24976**

(540)

D-FUERZA

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-24977**

(540)

EUROFAN

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÈN QUẠT LÊ GIA (VN)
Số 375 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt trần; quạt cây; quạt treo tường; đèn trang trí; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn led (đèn điện tử).

---

(210) **4-2025-24978**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.17.15; 24.17.21
(591) Đỏ, trắng.
(731) VŨ QUỐC HOÀN (VN)
CH612, tòa nhà CT4C, khu nhà ở Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; thi công trang trí nội thất; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; phục chế đồ đạc; phục chế các tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-24979**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.1.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu, vàng kem.
(731) NGUYỄN HỒNG QUANG (VN)
Tổ 3, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-24980**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.4.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SOFIC (VN)
Số 42/41, ngõ Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-24981**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY VÀ THƯƠNG MẠI HOÀNG PHÁT (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn.

Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2025-24982**

(540)

NEVA

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN NGỌC TÂN (VN)
Thôn Quang Thanh, xã Hợp Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; sen vòi; bồn cầu.

---

(210) **4-2025-24983**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.1; 9.9.5; 26.11.8
(731) HOÀNG VĂN HOAN (VN)
Xóm Chỉ Thiện, xã Nghĩa Thành, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép.

---

(210) **4-2025-24984**

(540)

Lu su Ry PĐ

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ TRỌNG PHƯƠNG (VN)
Thôn Tân Phúc, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; sen vòi; bồn tắm; bồn cầu; bồn tiểu; chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-24985**

(540)

HCCOOK

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN ĐẮC CHÍN (VN)
Đội 6 - Đỗ Xá, xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Bàn là quần áo; bàn là điện; bàn là hơi nước.

Nhóm 11: Nồi áp suất, dùng điện; chảo điện; nồi kho cá sử dụng điện; tủ sấy quần áo; máy sấy tóc; máy hút ẩm; máy lọc không khí; ấm sắc thuốc bằng điện; nồi lẩu mini dùng điện; bếp lẩu nướng (dùng điện); phích nước dùng điện; đèn pin dùng điện; đèn panel ốp trần led; đèn sưởi nóng bằng điện; bếp ga; cây nước nóng lạnh; máy hút mùi; máy làm sữa hạt, chạy điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất (không dùng điện); bộ nồi nấu không dùng điện; xoong không dùng điện; chảo (không dùng điện).

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, mua bán các sản phẩm sau: bàn là quần áo, bàn là điện, bàn là hơi nước, nồi áp suất, dùng điện, chảo điện, nồi kho cá sử dụng điện, tủ sấy quần áo, máy sấy tóc, máy hút ẩm, máy lọc không khí, ấm sắc thuốc bằng điện, nồi lẩu mini dùng điện, bếp lẩu nướng (dùng điện), phích nước dùng điện, đèn pin dùng điện, đèn panel ốp trần led, đèn sưởi nóng bằng điện, nồi áp suất (không dùng điện), bộ nồi nấu không dùng điện, xoong không dùng điện, chảo (không dùng điện), bếp ga, cây nước nóng lạnh, máy hút mùi, máy làm sữa hạt, chạy điện.

---

(210) **4-2025-24986**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 24.15.2; 24.15.13; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN CHÍ HIẾU (VN)
81B Hùng Vương, khu 2, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ kiểm nghiệm chất lượng hàng hóa; kiểm nghiệm thực phẩm; dịch vụ kiểm nghiệm chất lượng nông sản, hải sản, lâm sản.

---

(210) **4-2025-24987**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 24.17.3; 25.7.5; 26.1.1; 26.3.4
(591) Nâu cam đậm, vàng cát, vàng kem nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN TÂM LINH TÂM ĐIỀN - TÂY YÊN TỬ (VN)
Số 61 đường Nguyễn Quốc Trị, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-24988**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.18; 26.13.25
(591) Vàng đất, trắng.
(731) TRẦN THỊ MAI (VN)
Xóm Khuôn Năm, xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi cầm tay cho phụ nữ; túi sách học sinh; ba lô; ví tiền; cặp da.

---

(210) **4-2025-24989**

(540)

REXON

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO KỸ THUẬT VÀ THƯƠNG MẠI TRUNG THỰC (VN)
231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; sạc điện thoại; sạc dự phòng; linh kiện điện thoại; phụ kiện điện thoại; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng: điện thoại, linh kiện điện thoại, phụ kiện điện thoại bao gồm: pin, cáp sạc, dây sạc, ốp lưng điện thoại, kính cường lực, pin dự phòng, màn hình điện thoại.

---

(210) **4-2025-24992**

(540)

MISULOUIS

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHAOZHOU CHAOAN DISTRICT JINSHI TOWN MANDELI ELECTRIC APPLIANCE FACTORY (CN)
Yangdong Lane, Qianshan, Pancuo Village, Jinshi Town, Chaoan District, Chaozhou City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; đồ đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; dụng cụ nhà bếp; hộp đựng bữa ăn trưa.

---

(210) **4-2025-24993**

(540)

满得利
MANDELI

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHAOZHOU CHAOAN DISTRICT JINSHI TOWN MANDELI ELECTRIC APPLIANCE FACTORY (CN)
Yangdong Lane, Qianshan, Pancuo Village, Jinshi Town, Chaoan District, Chaozhou City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp nấu; hệ thống và thiết bị nấu nướng; nồi nấu đa năng; nồi hấp thức ăn, chạy điện; cốc vại làm nóng bằng điện.

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; đồ đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; dụng cụ nhà bếp; hộp đựng bữa ăn trưa.

---

(210) **4-2025-24995**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 24.15.7
(591) Hồng, trắng.
(731) ĐỖ THỊ QUYÊN (VN)
TDP Đầu, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 20: Nệm; gối; giát giường.

Nhóm 24: Tấm phủ giường; chăn; vỏ nệm; khăn phủ gối; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-24996**

(540)

DKING

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRIỆU QUỐC ĐẠT (VN)
Thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; đồ chơi; máy để tập luyện thể dục; dụng cụ rèn luyện hình thể; dụng cụ câu cá; trò chơi.

---

(210) **4-2025-24997**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.9; 26.4.6; 26.7.5; 26.7.25
(591) Vàng, xanh lá.
(731) NGUYỄN THÁI SƠN (VN)
Thôn Đại Thành, xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc; chất thay thế trà; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-24999**

(540)

HOÀNG MINH

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGÔ VĂN HOÀNG (VN)
Số 67 Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: giấy ăn, giấy vệ sinh, khăn ướt bằng vải không dệt, khăn khô bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-25004**

(540)

VIETLINK
LAW FIRM • SINCE 2009

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9
(591) Xanh cyan (xanh lục lam), xanh navy.
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIETLINK (VN)
P203 tòa nhà Giảng Võ Lake View D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-25008**

(540)

NPDENT
DIGITAL DENTISTRY

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.10; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.9
(591) Trắng, xanh đậm, xanh xám nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả; chất trám răng; vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D; máy hút bụi chân không; máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D; phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; hàm răng giả; đinh ghim cho răng giả; thiết bị mài trong nha khoa; dụng cụ chỉnh răng; máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa; lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-25009**

(540)

np NPDENT
DIGITAL DENTISTRY

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, xanh đậm, xanh xám nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả; chất trám răng; vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D; máy hút bụi chân không; máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D; phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; hàm răng giả; đinh ghim cho răng giả; thiết bị mài trong nha khoa; dụng cụ chỉnh răng; máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa; lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-25010**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, xanh đậm, xanh xám nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả; chất trám răng; vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D; máy hút bụi chân không; máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D; phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; hàm răng giả; đinh ghim cho răng giả; thiết bị mài trong nha khoa; dụng cụ chỉnh răng; máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa; lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-25011**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xam đậm, xanh xám nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả; chất trám răng; vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D; máy hút bụi chân không; máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D; phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; hàm răng giả; đinh ghim cho răng giả; thiết bị mài trong nha khoa; dụng cụ chỉnh răng; máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa; lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-25012**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, xanh đậm, xanh xám nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả; chất trám răng; vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D; máy hút bụi chân không; máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D; phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; hàm răng giả; đinh ghim cho răng giả; thiết bị mài trong nha khoa; dụng cụ chỉnh răng; máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa; lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-25013**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị chỉnh răng; dụng cụ chỉnh răng; băng cao su đàn hồi điều chỉnh răng.

---

(210) **4-2025-25018**

(540)

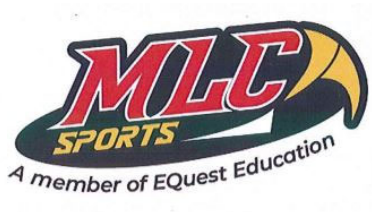

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EQUEST (VN)
Lầu 3 tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; tổ chức các cuộc thi (giáo dục); tổ chức các cuộc thi thể thao, văn hóa, giải trí; giáo dục thể chất; huấn luyện viên thể dục.

---

(210) **4-2025-25019**

(540)

SBS | Saigon Business School

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.7
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EQUEST (VN)
Lầu 3 tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục); dịch vụ tổ chức hội thảo nhằm mục đích giáo dục; tổ chức các cuộc thi thể thao, văn hóa, giải trí.

---

(210) **4-2025-25020**

(540)

Saigon Business School

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.7
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EQUEST (VN)
Lầu 3 tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục); dịch vụ tổ chức hội thảo nhằm mục đích giáo dục; tổ chức các cuộc thi thể thao, văn hóa, giải trí.

---

(210) **4-2025-25021**

(540)

BÁNH SÂU TRE

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.11.13; 8.1.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây sẫm.
(731) PHẠM MINH HÙNG (VN)
21 ngõ 229 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh làm từ bột mỳ.

---

(210) **4-2025-25022**

(540)

Ballenkar

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BẢO PHƯƠNG (VN)
Số 21, liền kề 11, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-25023**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BẢO PHƯƠNG (VN)
Số 21, liền kề 11, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-25024**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BẢO PHƯƠNG (VN)
Số 21, liền kề 11, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-25025**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BẢO PHƯƠNG (VN)
Số 21, liền kề 11, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-25026**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BẢO PHƯƠNG (VN)
Số 21, liền kề 11, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-25027**

(540)

Bapomi

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BẢO PHƯƠNG (VN)
Số 21, liền kề 11, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-25028**

(540)

Batelo

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BẢO PHƯƠNG (VN)
Số 21, liền kề 11, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-25029**

(540)

Medoshiro

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BẢO PHƯƠNG (VN)
Số 21, liền kề 11, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-25030**

(540)

Batora

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BẢO PHƯƠNG (VN)
Số 21, liền kề 11, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-25031**

(540)

AQUASAPHA

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG PHÚC HƯNG (VN)
Lô B9, đường Trần Cố, khu đô thị Hà Phương, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước đóng chai [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-25032**

(540)

ILY
BEAUTY & SPA

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh cốm, đen, xanh lá cây nhạt.
(731) NGUYỄN KHÁNH CHI (VN)
154 Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ làm đẹp; chăm sóc da (làm móng, nối mi); dịch vụ trị liệu (xông hơi, massage, gội đầu).

---

(210) **4-2025-25048**

(540)

ANNATONKIDDI

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN DƯỢC (VN)
Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tăng cường tiêu hóa dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-25049**

(540)

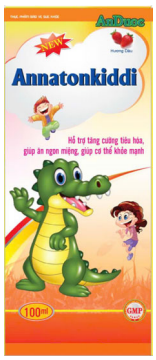

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.12; 1.15.11; 2.5.2; 2.5.3; 2.5.30; 3.11.9
(591) Cam, vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh dương, tím, hồng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN DƯỢC (VN)
Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tăng cường tiêu hóa dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-25055**

(540)

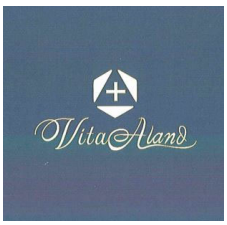

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 26.3.3; 26.3.4; 26.4.18
(591) Trắng, vàng nhạt, xám.
(731) ĐÀO THỊ LAN (VN)
Thôn Dục Nội, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-25061**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen, xám.
(731) NGUYỄN VĂN HƯỜNG (VN)
18 Kinh Đô 7, Vinhomes Ocean Park 2, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô và phụ tùng ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; làm sạch xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ cứu hộ; cho thuê xe.

Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-25062**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 26.1.2; 26.1.6
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HƯỜNG (VN)
18 Kinh Đô 7, Vinhomes Ocean Park 2, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Vòng bi cho ổ trục; ổ bi.

Nhóm 12: Moay-ơ cho bánh xe; khung gầm ô tô; giảm xóc cho ô tô; trục của xe cộ; má phanh dùng cho xe ô tô.

---

(210) **4-2025-25064**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 13.1.6; 20.7.1
(591) Xanh, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH BUDDING BEAN VIỆT NAM (VN)
Nhà vườn 02-21 khu đô thị mới Nghĩa Đô, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách tiếng Anh; truyện tiếng Anh.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ cung cấp thông tin giáo dục; khóa đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2025-25065**

(540)

NANOLIKES

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐÀO VĂN DŨNG (VN)
Thôn Phúc Lâm, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-25066**

(540)

NANOMANS

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐÀO VĂN DŨNG (VN)
Thôn Phúc Lâm, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-25069**

(540)

LAVINA & MACDI

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN TRUNG KIÊN (VN)
208 - E5 Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; giầy dép.

---

(210) **4-2025-25072**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 18.3.2; 18.3.23; 18.5.10; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)
224 Lê Lai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính [có thể tải xuống được] cung cấp bản tin dự báo ngư trường, thông tin khí tượng thủy văn trên biển; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về cung cấp bản tin dự báo ngư trường, thông tin khí tượng thủy văn trên biển; phần mềm ứng dụng điện thoại thiết bị di động [có thể tải về] cung cấp bản tin dự báo ngư trường, thông tin khí tượng thủy văn trên biển.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; mua bán: chương trình máy tính [có thể tải xuống được], phần mềm ứng dụng máy tính [có thể tải về], phần mềm ứng dụng điện thoại thiết bị di động [có thể tải về] cung cấp bản tin dự báo ngư trường, thông tin khí tượng thủy văn trên biển.

Nhóm 42: Dự báo thời tiết trên biển; cung cấp bản tin dự báo ngư trường; cung cấp thông tin khí tượng thủy văn trên biển; thiết kế phần mềm máy tính về dự báo thời tiết và thông tin khí tượng.

---

(210) **4-2025-25075**

(540)

ChaoChang

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU FEIYAN (VN)
Số 5, ngách 88/2, phố Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: các loại lưỡi cưa hợp kim (bao gồm cưa cắt đá, gạch, gỗ, bê tông), các loại đĩa mài (mài bóng mài thô, mài đá, inox).

---

(210) **4-2025-25076**

(540)

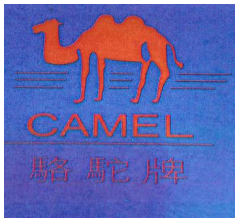

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.13; 3.2.24; 26.11.8
(591) Xanh nước biển, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU FEIYAN (VN)
Số 5, ngách 88/2, phố Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: các loại lưỡi cưa hợp kim (bao gồm cưa cắt đá, gạch, gỗ, bê tông), các loại đĩa mài (mài bóng mài thô, mài đá, inox).

---

(210) **4-2025-25077**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.4.7; 26.7.5; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xanh cốm nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU FEIYAN (VN)
Số 5, ngách 88/2, phố Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: các loại lưỡi cưa hợp kim (bao gồm cưa cắt đá, gạch, gỗ, bê tông), các loại đĩa mài (mài bóng mài thô, mài đá, inox).

---

(210) **4-2025-25078**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.24
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU FEIYAN (VN)
Số 5, ngách 88/2, phố Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: các loại lưỡi cưa hợp kim (bao gồm cưa cắt đá, gạch, gỗ, bê tông), các loại đĩa mài (mài bóng mài thô, mài đá, inox).

---

(210) **4-2025-25079**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU FEIYAN (VN)
Số 5, ngách 88/2, phố Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: các loại lưỡi cưa hợp kim (bao gồm cưa cắt đá, gạch, gỗ, bê tông), các loại đĩa mài (mài bóng mài thô, mài đá, inox).

---

(210) **4-2025-25080**

(540)

PHÚC LÀNH

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VĂN NGỌC SƠN (VN)
Thôn Phú Hưng, xã Hải Phú, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Quyên góp quĩ từ thiện; gọi vốn từ cộng đồng; quĩ học bổng; tổ chức quyên góp quĩ; quyên góp quĩ từ thiện.

---

(210) **4-2025-25081**

(540)

MYKOLOR LENS
Nâng Tầm Đôi Mắt Việt Nam

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.4

(591) Xanh dương.

(731) NGUYỄN THÀNH LUÂN (VN)
127 thôn Ứng Hòa, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-25082**

(540)

MACCA MẸ HẠNH CHIPI

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ HẠNH (VN)
Thôn 3, xã Nam Yang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau đã sấy khô; quả hạch đã chế biến; hạt, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-25085**

(540)

DO&JA
PLUS

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.5.1; 1.15.24; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá, xanh dương, be nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH DOJA CORPORATION (VN)
Xóm 13 thôn 3, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa chén bát; tẩy rửa bồn cầu; lau sàn; xịt kính; dầu gội xả; sữa tắm; tinh dầu thơm.

---

(210) **4-2025-25086**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.3.8; 2.7.13; 2.9.1; 20.5.7; 24.1.1
(591) Xanh lá, trắng.
(731) TRẦN THỊ TUYẾT (VN)
Thôn Sơn Phùng, xã Văn Quán, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập gym; phòng tập thể dục thể thao; dịch vụ đào tạo huấn luyện viên thể hình; dịch vụ hướng dẫn tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2025-25089**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 18.2.1; 26.1.1; 26.1.5; 26.3.1; 26.11.9; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ASIAN HOME (VN)
Xóm 3, thôn Cổ Điển, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Lưới nhôm; trần nhôm; tấm nhôm đục lỗ.

---

(210) **4-2025-25090**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, vàng, đen.
(731) NGUYỄN QUỐC TUẤN (VN)
A2.19.19 chung cư Era Town, KP2, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán cơm; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-25092**

(540)

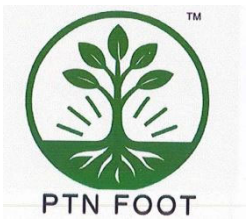

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 25.12.1; 26.1.1
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN NGHĨA (VN)
Tổ 5, Lương Xá, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ nón.

---

(210) **4-2025-25093**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8; 26.11.9
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GALAXY (VN)
Số 75 ngách 322/95/29 tổ 13, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, kinh doanh (mua bán), bán buôn, bán lẻ sản phẩm: máy trộn, máy công cụ, máy đào xúc, máy trộn xi-măng (máy móc xây dựng), xe nâng hàng, xe nâng tay, xe nâng điện, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, thiết bị điện trung thế, thiết bị điện hạ thế, thiết bị điện tử điều khiển, đèn chiếu sáng, các vật tư điện, tủ điện, máy biến áp, dây cáp điện, quạt gió, quạt hút, bộ chuyển mạch đóng mở điện, cầu dao điện, công tắc điện, vòi nước, vòi sen tắm, vòi xả, vòi rửa bát, vòi chậu rửa, van dùng cho đường ống bằng kim loại và bằng nhựa, van dùng cho thân nồi hơi bằng kim loại và bằng nhựa, van dùng cho bể chứa bằng kim loại và bằng nhựa, van giảm áp lực [thiết bị an toàn] cho thiết bị nước, van giảm áp lực [thiết bị an toàn] cho ống dẫn khí, van điều chỉnh nhiệt bằng nhựa, kim loại, phụ kiện ghép nối cho ống hoặc ống dẫn bằng kim loại.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 39: Cho thuê xe cộ; dịch vụ vận tải, dịch vụ bốc xếp hàng hóa; cung cấp kho bãi; giao nhận hàng hóa.

---

(210) **4-2025-25094**

(641) 4-2020-24877

(540)

(220) 30/06/2020
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT AN (VN)
Số 06, nhà N10, TTQĐ Học viện CTQS, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; dây chuyền lọc nước; máy làm đá viên; máy sản xuất đá ống; thiết bị lọc nước, thiết bị làm nước sạch; thiết bị và máy làm đá lạnh.

---

(210) **4-2025-25097**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh dương nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ QUÍ SANG (VN)
Khu phố Thuận An, phường Trạm Lộ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các thiết bị vệ sinh bao gồm: bồn cầu, bệt xí vệ sinh, bồn tiểu nam, vòi hoa sen, phụ kiện bồn tắm, chậu rửa mặt, vòi xịt vệ sinh, vòi nước, bồn tắm xông hơi, bồn massage, bồn sục, tủ chậu lavabo, phụ kiện phòng tắm, phễu thoát nước sàn, vòi cho chậu (bồn) rửa bát, chậu (bồn) rửa bát, xi phông.

---

(210) **4-2025-25098**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEGIA GLOBAL (VN)
211A/2 đường Từ Văn Phước, tổ 10, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ gỗ mỹ thuật; đồ vật trang trí [lưu động]; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đồ đạc dùng trong văn phòng; tre, chưa xử lý hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-25099**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, xanh than, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KHANG NGUYÊN TORINO (VN)
Thôn Trại Cọ, xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước.

---

(210) **4-2025-25100**

(540)

KOSHI®
FAUCET VALE

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.11.8
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) HOÀNG TRẦN KIÊN (VN)
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Sen vòi; bệ xí vệ sinh; chậu rửa bát bằng inox; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn rửa tay.

---

(210) **4-2025-25101**

(540)

AQUA
TITANIUM

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh than, đỏ, xanh dương, xanh nhạt, xám, trắng, đen.
(731) LÊ TRUNG NGUYÊN (VN)
Thôn Tân Lập, xã Ia KhươI, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh].

---

(210) **4-2025-25102**

(540)

BABIKA

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) DƯƠNG VĂN DIỄN (VN)
Xã Đồng Môn, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm nóng nước; bếp nấu ăn; nồi cơm điện; đèn dùng ga; phụ tùng điều chỉnh dùng cho thiết bị và đường ống dẫn nước hoặc ga; máy hút mùi.

---

(210) **4-2025-25103**

(540)

Hà Mộc Nhiên

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20
(591) Xanh rêu, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ HÀ (VN)
Thôn Bằng Sở, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; kem dưỡng; tinh dầu; nước hoa; nước thơm.

---

(210) **4-2025-25104**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lam, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VẠN XUÂN (VN)
Tầng 5 tòa nhà CC2 Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách đường bộ bằng xe taxi.

---

(210) **4-2025-25105**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.3.2; 26.15.15
(731) DELTA AIR LINES, INC. (US)
1030 Delta Boulevard, Atlanta, Georgia, United States of America
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức, quản lý và điều hành kinh doanh; chức năng văn phòng; quản lý kinh doanh máy bay cho người khác; dịch vụ mua sắm liên quan đến máy bay, động cơ máy bay và các bộ phận máy bay; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán máy bay, động cơ máy bay và các bộ phận máy bay; dịch vụ bán lẻ theo yêu cầu trực tiếp từ đại lý bán hàng trong lĩnh vực máy bay, động cơ và bộ phận máy bay; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; dịch vụ khuyến mại [cho người khác] liên quan đến máy bay và các sản phẩm khác; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho ngành hàng không] liên quan đến động cơ và bộ phận máy bay; dịch vụ quản lý chương trình tích điểm cho khách hàng thường xuyên; cung cấp phần thưởng tích điểm cho khách hàng thường xuyên; quảng bá dịch vụ du lịch thông qua các chương trình khuyến mãi dành cho khách hàng thường xuyên; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; phân phát tài liệu quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng bá ra công chúng; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; sao chép tài liệu; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin thương mại, dịch vụ tư vấn và tư vấn tiêu dùng liên quan đến sản phẩm và dịch vụ thương mại điện tử thông qua các trang web; tư vấn, cung cấp thông tin và lời khuyên về quảng cáo dưới mọi hình thức; dịch vụ chăm sóc khách hàng trong lĩnh vực vận tải và du lịch; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng thông qua việc phát hành thẻ ưu đãi cho phép người sở hữu được hưởng quyền lợi về giá cho một số sản phẩm nhất định; quản lý và biên soạn cơ sở dữ liệu máy tính; các chương trình tích điểm (chẳng hạn như chương trình khách hàng thân thiết/thẻ bay thường xuyên); cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng qua các dịch vụ trực tuyến; thu thập thông tin khách hàng và thông tin doanh nghiệp từ cơ sở dữ liệu máy tính; tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo qua thư trực tiếp; quản lý kinh doanh các chương trình hoàn tiền cho bên thứ ba.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ sắp xếp chuyến du lịch; dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ xếp dỡ hàng hóa; dịch vụ vận tải hành khách, du lịch và lữ hành; dịch vụ hỗ trợ cho vận tải và lưu kho tổng hợp; dịch vụ vận tải hành khách, hàng hóa, thư tín, chuyển phát nhanh, hàng chuyên chở và hàng hóa bằng đường hàng không; dịch vụ thuê nguyên chuyến máy bay; dịch vụ vận

tải bằng đường hàng không và đường biển; dịch vụ vận tải và du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành; dịch vụ vận tải đường bộ; dịch vụ đặt chỗ đi lại; dịch vụ tư vấn và cung cấp thông tin du lịch và lữ hành; dịch vụ tư vấn về du lịch và lữ hành; dịch vụ bốc xếp hành lý và giao nhận bưu kiện; dịch vụ vận tải hàng không; dịch vụ vận tải hàng không bao gồm chương trình ưu đãi tích điểm bay thường xuyên; dịch vụ sắp xếp và tổ chức chuyến đi cho người dùng thẻ tín dụng số trong khuôn khổ chương trình khách hàng thân thiết hoặc tích điểm; dịch vụ giao hàng bằng đường hàng không và đường bộ; dịch vụ cung cấp thông tin và đặt chỗ vé du lịch; dịch vụ cung cấp thông tin về giờ đến và giờ đi của chuyến bay; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng và hậu cần ngược, bao gồm lưu kho, vận tải và giao nhận hàng hóa cho người khác bằng đường hàng không; dịch vụ vận chuyển và xử lý hành lý, cụ thể là dịch vụ làm thủ tục gửi hành lý tại sân bay (không bao gồm kiểm tra an ninh); dịch vụ xác minh hành khách (dịch vụ vận chuyển và sắp xếp chuyến đi); dịch vụ cung cấp thông tin về du lịch và đặt vé qua cơ sở dữ liệu trực tuyến; dịch vụ cung cấp thông tin chuyến bay đến và đi; dịch vụ đặt chỗ trực tuyến và đặt chỗ ngồi cho chuyến đi; dịch vụ vận tải hàng không cao cấp dành cho hành khách ưu tiên, bao gồm cơ sở phòng chờ quá cảnh cho hành khách nghỉ ngơi, dịch vụ chuyên biệt đặt chỗ ưu tiên trong vận chuyển hàng không, cung cấp tự động dịch vụ làm thủ tục check-in và phát hành vé cho hành khách, đặt chỗ chỗ ngồi tốt nhất cho chuyến đi, dịch vụ làm thủ tục check-in ưu tiên tại sân bay cho hành khách, cung cấp máy tính trực tuyến với cơ sở dữ liệu về du lịch và thông tin vé để đặt chỗ du lịch; dịch vụ cho thuê và cho mượn máy bay, động cơ máy bay và bộ phận máy bay; dịch vụ phân phối, cụ thể là giao nhận các bộ phận máy bay.

---

(210) **4-2025-25108**

(540)

TAKOMI

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHO VẬN TUẤN KHÔI (VN)
Tổ 24 (tại nhà ông Đoàn Văn Doanh), phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 37: Cho thuê máy làm sạch; dịch vụ giặt là; dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch]; làm sạch bên trong tòa nhà; làm sạch bề mặt bên ngoài tòa nhà.

---

(210) **4-2025-25109**

(540)

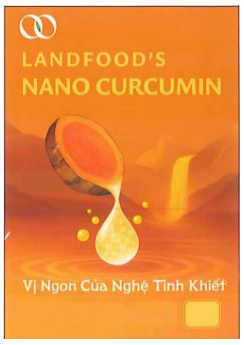

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 6.1.2; 26.1.2; 26.1.4; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây, vàng nghệ, vàng nâu, vàng nhạt, đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH LANDFOOD (VN)
Số 5, ngõ 1, phố Đồng Me, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-25110**

(540)

IRO-GLOBIN

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-25111**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.7.9; 2.7.10

(591) Đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-25112**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.7.9; 2.7.10

(591) Đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm

kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-25113**

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FUXABAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-25114**

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.4

(591) Xanh, đỏ.

SiRON

(731) CÔNG TY TNHH KS TECHNO VIỆT NAM (VN)
Số 15, ngách 268/56/7 Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: linh kiện điện tử chuyên dụng cho máy móc, dây chuyền tự động hóa.

---

(210) **4-2025-25115**

(540)

LONG CHI
Chất lượng vượt niềm tin

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.6; 26.1.1; 26.3.1; 26.3.7; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU PTS KIM LONG PHÁT (VN)
Số 3, phố Trần Đăng Ninh, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; hạt sấy khô; đậu (các loại) đã chế biến, bảo quản; quả chà là, đã qua chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; ngũ cốc granola; yến mạch (đã chế biến); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; món ăn điểm tâm từ yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli); thực phẩm trên cơ sở yến mạch.

---

(210) **4-2025-25116**

(540)

BẢO YÊN
GENERAL HOSPITAL

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 24.13.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN BẢO YÊN (VN)
Số 536 đường Nguyễn Tất Thành, TDP 7 TT Phố Ràng, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, trang thiết bị phục vụ ngành y.

Nhóm 44: Bệnh viện; phòng khám bệnh đa khoa; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ cung cấp thông tin về y tế; dịch vụ thẩm mĩ viện.

---

(210) **4-2025-25119**

(540)

HOÀI NHÂN AN

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN HOÀI NHÂN AN (VN)
144, đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Con giống thủy hải sản; thức ăn dùng cho thủy hải sản; rau củ quả tươi; hạt giống cây trồng.

Nhóm 35: Quảng cáo, tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại; mua bán, xuất nhập khẩu: con giống thủy hải sản, thức ăn dùng cho thủy hải sản, rau củ quả tươi, hạt giống cây trồng.

Nhóm 36: Hoạt động kinh doanh bất động sản; đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; bảo đảm tài chính.

Nhóm 37: Thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt các thiết bị vệ sinh; thi công nội ngoại thất.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Dịch vụ kinh doanh giải trí karaoke; dịch vụ vũ trường.

Nhóm 42: Thiết kế xây dựng, kết cấu công trình cầu, đường bộ; thiết kế trang trí nội, ngoại thất; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn lập quy hoạch xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; khách sạn; quán cà phê; quầy rượu; quán bar.

Nhóm 44: Dịch vụ mát-xa; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ xông hơi; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2025-25120**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 24.9.1
(731) HỒ THỊ CẨM TÚ (VN)
43/5 Quang Trung, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-25121**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.1.1; 2.5.2; 3.9.1; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đen, xám, xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương đen, vàng, vàng nghệ, be, hồng, trắng.
(731) ĐẶNG MINH KHOA (VN)
TDP Dinh Hương, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Mồi câu cá (mồi sống); mồi câu cá được xử lý đông khô; thức ăn cho cá (làm từ cám, bột ngũ cốc, bột cá và hương liệu).

---

(210) **4-2025-25122**

(540)

STAEsi NANO

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ DV XÂY DỰNG STAE NANO (VN)
Thôn 1, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; mát tít [nhựa tự nhiên]; sơn chống rỉ; vecni.

---

(210) **4-2025-25123**

(540)

LAVIGOUS

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 26.3.23

(591) Nâu, trắng.

(731) PHẠM VĂN HOÀI (VN)
Thôn Kinh Nhuận, xã Cảnh Hóa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Hàng may mặc (trang phục); giày dép.

---

(210) **4-2025-25124**

(540)

HOÀNG LIÊN MỘC
Hương mộc - Sống chất

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.15; 11.3.3; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1; 26.11.12

(591) Nâu, da cam đậm, cam đất, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN TRANG (VN)
Tổ 8, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu quế; tinh dầu thơm.

Nhóm 29: Vụn quế, đã sơ chế; quế khô; quế đã sơ chế.

Nhóm 30: Tinh bột quế và tinh dầu quế dùng làm thực phẩm (trừ tinh dầu ete và tinh dầu); bột quế (gia vị); đồ uống trên cơ sở trà; trà.

---

(210) **4-2025-25125**

(540)

Luvéro.Lab

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương sẫm, trắng.
(731) TRẦN MINH TÚ (VN)
26 ngõ 548 NGT, tổ 10, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; mũ; giày; dép; tất chân; giày thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ kinh doanh mua bán: quần áo, trang phục, mũ, giày, dép, tất chân, giày thể thao, ví, túi xách, túi du lịch, ba lô, cặp sách, vali, khăn choàng, đồng phục.

---

(210) **4-2025-25127**

(540)

POP SONG

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BRASLER VIỆT NAM (VN)
Lô 06-7 khu công nghiệp Ninh hiệp, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Vòi; chậu rửa gắn cố định; bồn tắm; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 21: Chậu [đồ chứa đựng]; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; vòng và thanh treo khăn tắm; vật dụng giữ giấy vệ sinh; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-25128**

(540)

Lehmann®
THINK WATER. THINK LEHMANN.

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BRASLER VIỆT NAM (VN)
Lô 06-7 khu công nghiệp Ninh hiệp, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Vòi; chậu rửa gắn cố định; bồn tắm; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 21: Chậu [đồ chứa đựng]; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; vòng và thanh treo khăn tắm; vật dụng giữ giấy vệ sinh; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-25146**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TM ĐẠI NƯỚC HOA (VN)
72, đường Yersin, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa.

---

(210) **4-2025-25165**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 4.3.20; 25.1.6
(731) NGUYỄN THỊ HUẾ (VN)
Số nhà 46, đường Dương Quảng Hàm, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Long nhãn sấy khô; hạt sen sấy khô; long nhãn ngậm hạt sen (long nhãn và hạt sen đã sấy khô).

Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2025-25169**

(540)

TENAPEAK

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PANG LUYING (CN)
Room 409, Longnian Building, No. 29 Longcheng Avenue, Longgang District, Shenzhen City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; đồ chơi; dụng cụ tập thể hình; lưới cho thể thao; trò chơi; gậy cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-25171**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) SWISS GLOBAL INDUSTRIES LIMITED (CN)
Room 602, 6th Floor, 2C Argyle Street, Mong Kok, Kowloon City, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; giày cao cổ; áo sơ mi; quần áo; dép đi trong nhà; giầy thể thao.

---

(210) **4-2025-25176**

(540)

Joysent

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) WANG YU (CN)
Room 102, Building 1, No. 7 Xinyang Road, Lincun, Tangxia Town, Dongguan City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; đồ chơi; dụng cụ tập thể hình; lưới cho thể thao; trò chơi; gậy cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-25184**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.17.6; 26.1.6; 26.5.1; 26.5.2

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH PHỤ KIỆN MINH AN (VN)
Số 65 phố Vân Đồn, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại; ốp lưng cho điện thoại; cáp sạc cho điện thoại; kính cường lực cho điện thoại.

---

(210) **4-2025-25203**

(540)

SOLTERRA

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 5.5.19; 5.5.21; 25.12.1

(591) Vàng đất, màu trắng.

(731) HỘ KINH DOANH SPA RUBY BEAUTY (VN)
18 đường 12, khu phố 16, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-25204**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOME KLUBB (VN)
NV07, ngõ 2 Phan Bá Vanh, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; quản lý bất động sản; thu tiền thuê nhà, bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-25211**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.1; 3.5.24
(591) Vàng kem, lam.
(731) TRẦN PHƯƠNG LIÊN (VN)
Số nhà 41, ngách 481/1 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Trang sức.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép.

---

(210) **4-2025-25212**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) ĐỖ HOÀNG VŨ (VN)
Tổ 112, khu 8B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 09: Hộp ắc quy; bình ắc quy; ắc quy điện; ắc quy điện dùng cho xe cộ.

Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; động cơ xe máy; động cơ xe máy điện; phụ tùng (linh kiện) xe máy; phụ tùng (linh kiện) xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25213**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Tím, vàng, xanh lam, cam.
(731) NGUYỄN THỊ VÂN AN (VN)
142 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thú y; dược phẩm dành cho thú y; thuốc dành cho thú y; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích thú y; nước tắm diệt sâu bọ, côn trùng dùng trong thú y.

Nhóm 44: Phòng khám thú y; dịch vụ tiêm phòng thú y; dịch vụ chăm sóc thú y; trợ giúp về thú y; chải lông cho thú nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-25216**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 3.9.1; 15.7.1; 24.3.1; 24.3.7; 25.1.6; 25.12.1
(591) Vàng kem, đỏ, đỏ đậm.
(731) LÊ THỊ KIM NGÂN (VN)
Thôn Long Thủy, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2025-25217**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.3; 26.1.1
(731) TRẦN LẬP KHANG (VN)
Số 56/45/13A đường Trần PHú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 43: Quán giải khát.

---

(210) **4-2025-25218**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN TẤN XUÂN (VN)
Số 212/NH, ấp Nhơn Hòa, xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-25219**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 25.1.9
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGÔ THỊ HỒNG THẮM (VN)
243B2, khu phố Bình Nghĩa, phường 6, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 30: Bánh đa nướng muối ớt; bánh đa nướng.

---

(210) **4-2025-25220**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh rêu đậm, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) THÂN THỊ LỆ QUYÊN (VN)
Thôn 1, xã ia Krai', huyện ia Grai, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 43: Quán giải khát.

---

(210) **4-2025-25221**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá mạ.
(731) TRẦN CAO LÃNH (VN)
65/7 đường Hòa Bình, khóm 7, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-25257**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Màu đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH (VN)
Số 26 B Phan Chu Trinh, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-25258**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Màu đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH (VN)
Số 26 B Phan Chu Trinh, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Sốt cà chua.

---

(210) **4-2025-25259**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Màu xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH (VN)
Số 26 B Phan Chu Trinh, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt (bột giặt, nước giặt, nước xả vải).

---

(210) **4-2025-25260**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH (VN)
Số 26 B Phan Chu Trinh, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng bánh; sữa tắm.

Nhóm 05: Dầu gội.

---

(210) **4-2025-25261**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Màu vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH (VN)
Số 26 B Phan Chu Trinh, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống (mì gói).

---

(210) **4-2025-25264**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 24.17.5; 26.3.23
(591) Xanh dương đậm; đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐIỆN VIỆT (VN)
160/45/42 Nguyễn Văn Quỳ, khu Phố 1, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Cảm biến nhiệt độ; cảm biến áp suất; cảm biến tiệm cận; cảm biến siêu âm; cảm biến ánh sáng; cảm biến gió; cảm biến đo khí; cảm biến báo mức; cảm biến đo ẩm; màn hình điện tử hiển thị chữ số.

---

(210) **4-2025-25265**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.7; 26.11.8
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH AKARA (VN)
03 Võ Thị Nghỉ, ấp Cây Da, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; sên (xích xe máy); dĩa (đĩa xích) xe máy.

Nhóm 35: Mua bán linh kiện, phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-25266**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 9.7.22; 24.1.1; 24.9.1
(591) Đỏ đậm, vàng.
(731) VIỆN NGÂN HÀNG - TÀI CHÍNH VÀ CÔNG NGHỆ CAO VICTORIA (VN)
Tòa nhà đào đạo Hàng Không Vietjet, lô E3-6, đường D2, khu Công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu marketing; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; nghiên cứu tài chính.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tư vấn công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ phát triển và ứng dụng khoa học vào cuộc sống; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ môi trường; nghiên cứu trong lĩnh vực địa lý; nghiên cứu trong lĩnh vực vật lý; nghiên cứu trong lĩnh vực địa chất; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ hóa học; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ thông tin; nghiên cứu trong lĩnh vực truyền thông; nghiên cứu trong lĩnh vực điện, điện tử; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; cung cấp thông tin về công nghệ môi trường; cung cấp thông tin địa lý; cung cấp thông tin vật lý; cung cấp thông tin trắc địa học; cung cấp thông tin về công nghệ hóa học; cung cấp thông tin về công nghệ thông tin; cung cấp thông tin về điện, điện tử; tư vấn chuyển giao công nghệ; môi giới chuyển giao công nghệ; thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa; chuyển giao kết quả nghiên cứu hoạt động khoa học công nghệ và giáo dục.

---

(210) **4-2025-25267**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH & THƯƠNG MẠI TST (VN)
10 Tú Xương, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa; dịch vụ lữ hành quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe; đại lý vé máy bay; đại lý môi giới vận tải.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; dịch vụ khu du lịch sinh thái phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí; dịch vụ khu vui chơi giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-25268**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH & THƯƠNG MẠI TST (VN)
10 Tú Xương, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa; dịch vụ lữ hành quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe; đại lý vé máy bay; đại lý môi giới vận tải.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; dịch vụ khu du lịch sinh thái phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí; dịch vụ khu vui chơi giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-25269**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH & THƯƠNG MẠI TST (VN)
10 Tú Xương, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa; dịch vụ lữ hành quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe; đại lý vé máy bay; đại lý môi giới vận tải.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; dịch vụ khu du lịch sinh thái phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí; dịch vụ khu vui chơi giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-25270**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH & THƯƠNG MẠI TST (VN)
10 Tú Xương, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa; dịch vụ lữ hành quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe; đại lý vé máy bay; đại lý môi giới vận tải.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; dịch vụ khu du lịch sinh thái phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí; dịch vụ khu vui chơi giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-25271**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TẤN LỢI (VN)
59 Nguyễn Văn Cự, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thạch rau câu.

---

(210) **4-2025-25272**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(591) Cam, cam đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH & THƯƠNG MẠI TST (VN)
10 Tú Xương, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa; dịch vụ lữ hành quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe; đại lý vé máy bay; đại lý môi giới vận tải.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; dịch vụ khu du lịch sinh thái phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí; dịch vụ khu vui chơi giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-25273**

(641) 4-2021-09237

(540)

(220) 17/03/2021
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.3
(731) NGUYỄN QUỐC BẢNH TẺNG (VN)
60 Trần Lựu, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần, áo, giày,dép, mũ, nón, vớ, bao tay.

---

(210) **4-2025-25274**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.3.9; 2.3.16; 5.5.16; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.3
(591) Đỏ, vàng, xanh dương, trắng, đen mờ.
(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
Số 288B7 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức, lên chương trình cho các cuộc thi; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-25275**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 11.3.1; 22.1.1; 24.17.25; 25.1.5; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, xanh lam, trắng, đen mờ.
(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
Số 288B7 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức, lên chương trình cho các cuộc thi; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-25276**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.11.3; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, đen, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ QUỐC TẾ NUR DEUTSCH (VN)
Số 100 đường số 4, khu dân cư Bình Điền, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí, tổ chức các hoạt động văn hoá; tư vấn du học nghề Đức.

---

(210) **4-2025-25277**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16
(591) Nâu, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CP PUPANHA VIỆT NAM (VN)
Tổ 5, ấp Tà Tê 1, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, giới thiệu và trưng bày các sản phẩm: thực phẩm làm từ rau củ quả đã qua chế biến và bảo quản như: củ hủ cọ đào, quả cọ đào, thân cây cọ đào, hoa cọ đào, rễ cọ đào, trái cây tươi, rau củ quả tươi (chưa qua chế biến), hạt giống cây trồng, cây giống.

---

(210) **4-2025-25278**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.17.5; 26.4.3; 26.11.3
(591) Cam, cam đậm, xanh ngọc, xanh ngọc đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY LIÊN PHƯƠNG (VN)
18 Tăng Nhơn Phú, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 24: Vải; vải dệt thoi; vải dệt kim; màn chống muỗi; vải len; vải len dệt.

Nhóm 25: Sản phẩm may mặc: quần áo thời trang; áo vét; quần áo may sẵn; áo sơ mi; áo khoác choàng; áo va-rơi (áo khoác).

---

(210) **4-2025-25281**

(540)

DAP VIỆT THẮNG

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
377 Nguyễn Công Phương, tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng cho công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hoá học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-25282**

(540)

wiinvoice

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21
(591) Đen, xanh lá mạ, trắng.
(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TRƯỜNG MINH THỊNH (VN)
22 đường số 8, khu 2 - Bùi Minh Trực, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-25283**

(540)

JAVA

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THEWY GROUP (VN)
52 Hưng Thái 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; khoan cầm tay chạy điện; máy mài, máy hàn, máy bơm; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: dụng cụ cầm tay vận hành thủ công như búa, kéo, kìm, mỏ lết, khoan cầm tay, dụng cụ để mài, khoan cầm tay chạy điện, khoan cầm tay dùng pin, máy khoan, mũi khoan, máy mài, máy hàn, máy bào, máy đầm, máy trộn, máy đánh bóng, máy thổi lá, máy rửa xe, lưỡi cắt, máy phun sơn, bình xịt bằng nhựa, máy bơm nước, máy phát điện, súng phun sơn, súng bắn ghim, máy cắt và thu hoạch cỏ, quạt điện dân dụng, máy hút bụi, máy giặt, máy pha cà phê, vợt muỗi dùng điện, nệm cao su, nệm lò xo, đèn chiếu sáng, đèn pin, đèn dùng cho xe cộ, điều hòa nhiệt độ, máy đun nước, vòi (van), ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh, chậu vệ sinh, thiết bị làm lạnh.

---

(210) **4-2025-25284**

(540)

MISSEGOS

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM THỊ THU LIỄU (VN)
09.11 (T10) lô A chung cư Bàu Cát 2, đường Hồng Lạc, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ Phẩm; dầu gội đầu; nước hoa.

Nhóm 21: Chổi lông trang điểm, bông phấn để trang điểm; bọt xốp để trang điểm.

---

(210) **4-2025-25285**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.3; 1.1.9; 7.1.5; 7.5.6; 26.1.1

(591) Đỏ nâu đậm, màu vàng nhạt ánh đồng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI T38 (VN)
214 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán nước, trà sữa, đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-25286**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 4.3.3; 7.1.11; 7.1.24
(591) Hổ phách; lam sẫm; xanh lá cây, đỏ thắm, xanh lơ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI T38 (VN)
214 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán nước, trà sữa, đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-25287**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh dương, đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH AN PHÚ (VN)
1B17/14 lô 3, tổ 11, ấp 1, đường Vĩnh Lộc, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 07: Máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy xay dùng trong gia đình không phải loại thao thác bằng tay.

Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; bếp điện; nồi nấu, dùng điện; nồi nấu đa năng; nồi áp suất dùng điện; máy sấy tóc; bàn ủi điện; thiết bị làm sạch không khí dùng điện; thiết bị lọc không khí.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-25288**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.9
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HOÀNG MINH HOLDINGS (VN)
Số 51 ngõ 16 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-25289**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH MAI HOÀNG THÁI (VN)
169/2 Quốc lộ 1, khu phố 6, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 18: Cặp học sinh; túi đeo vai học sinh; túi sách học sinh; túi xách tay; túi du lịch; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

---

(210) **4-2025-25290**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) NGUYỄN VĂN LỘC (VN)
835/13K Trần Hưng Đạo, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-25291**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 5.3.13; 5.3.15
(591) Vàng, trắng.
(731) VÕ THỊ KHẮC GIANG (VN)
Số 329, ấp Bình An, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ cắt sửa móng tay, móng chân; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ cắt tóc; xoa bóp.

---

(210) **4-2025-25294**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ TRÀ ĐẠI THẮNG (VN)
Xóm Nam Thái, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà ướp lạnh; trà thảo mộc (trừ loại dùng cho mục đích y tế); trà túi lọc.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý xuất nhập khẩu, quảng cáo: trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà ướp lạnh; trà thảo mộc (trừ loại dùng cho mục đích y tế); trà túi lọc.

---

(210) **4-2025-25296**

(540)

KLV
KINGLOCKVIET

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) HOÀNG VĂN LONG (VN)
Tổ dân phố Trước, phường Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 06: Bản lề hộp bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; tay nắm cửa bằng kim loại; đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ); thanh kim loại được chuốt mịn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bản lề hộp bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ, tay nắm cửa bằng kim loại, đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ), thanh kim loại được chuốt mịn.

---

(210) **4-2025-25297**

(540)

Vietlife
DIGITAL

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Y DƯỢC VIETLIFE (VN)
Số 14 Trần Bình Trọng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quan hệ công chúng; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-25298**

(540)

Voonlie

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1; 26.13.25
(731) TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH (VN)
Thôn Lưu Thượng, xã Phú Túc, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; mũ; quần áo; yếm; váy.

---

(210) **4-2025-25299**

(540)

PHỞ TÀU LÝ

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH PHỞ TÀU LÝ 2 (VN)
124 Lý Thái Tổ, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán phở.

---

(210) **4-2025-25300**

(540)

LAT66

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.7.1; 26.3.4; 26.15.5
(591) Xanh lá, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN S&H TÂY NGUYÊN (VN)
Thôn 5, xã Kiến Thành, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 29: Hạt tẩm ướp hương vị.

Nhóm 30: Cà phê; hạt tiêu.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; quả tươi; quả hạch, chưa chế biến.

Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện ích giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-25301**

(540)

HONGVAN HANABI

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 5.5.20; 24.17.3; 26.4.3; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(731) TRẦN THỊ HỒNG VÂN (VN)
Ấp 1, xã Hòa Hội, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-25302**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.7; 5.1.12; 6.1.2; 19.7.16; 26.13.1
(591) Vàng, cam, xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TÂM AN BẾN TRE (VN)
Tổ NDTQ số 05 - ấp Bình Thới 3, xã Bình Thới, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-25303**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 26.3.2; 26.3.4
(591) Đen, trắng, vàng, hồng, tím.
(731) NGUYỄN THỊ THOA (VN)
Thôn Tân Thành, xã Việt Dân, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ thể thao; áo mưa; giày dép; mũ; tất.

Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị vui chơi dưới nước và bơm hơi; thiết bị vui chơi trong nhà và ngoài trời; dụng cụ bảo hộ thể thao; thiết bị trò chơi điện tử và phụ kiện; đồ chơi búp bê và mô hình.

---

(210) **4-2025-25304**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 26.3.1; 26.11.9
(731) PHẠM TRÀ GIANG (VN)
Thôn Liên Phương, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; mũ; giày; dép.

---

(210) **4-2025-25306**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TÂN Á (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Tu bộ; máy đề; máy phát; lọc các loại (bộ phận máy móc, thiết bị); phụ tùng của động cơ (hơi); ống thủy lực (bộ phận máy móc, thiết bị); cút nước nối (bộ phận máy móc, thiết bị); xích dùng cho máy đào gạt đất và máy ủi đất (tất cả các sản phẩm này linh kiện của máy xúc đất, máy ủi đất).

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng máy xúc, bộ lọc máy, cánh quạt (máy công trình), cút nước, ống dầu, phụ tùng máy ủi, phụ tùng máy nâng chuyển, phụ tùng máy san gạt.

---

(210) **4-2025-25307**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.9; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TÂN Á (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Tu bộ; máy đề; máy phát; lọc các loại (bộ phận máy móc, thiết bị); phụ tùng của động cơ (hơi); ống thủy lực (bộ phận máy móc, thiết bị); cút nước nối (bộ phận máy móc, thiết bị); xích dùng cho máy đào gạt đất và máy ủi đất (tất cả các sản phẩm này linh kiện của máy xúc đất, máy ủi đất).

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng máy xúc, bộ lọc máy, cánh quạt (máy công trình), cút nước, ống dầu, phụ tùng máy ủi, phụ tùng máy nâng chuyển, phụ tùng máy san gạt.

---

(210) **4-2025-25308**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TÂN Á (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Tu bộ; máy đề; máy phát; lọc các loại (bộ phận máy móc, thiết bị); phụ tùng của động cơ (hơi); ống thủy lực (bộ phận máy móc, thiết bị); cút nước nối (bộ phận máy móc, thiết bị); xích dùng cho máy đào gạt đất và máy ủi đất (tất cả các sản phẩm này linh kiện của máy xúc đất, máy ủi đất).

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng máy xúc, bộ lọc máy, cánh quạt (máy công trình), cút nước, ống dầu, phụ tùng máy ủi, phụ tùng máy nâng chuyển, phụ tùng máy san gạt.

---

(210) **4-2025-25309**

(540)

GAMMAFLEX

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TÂN Á (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Tu bô; máy đề; máy phát; lọc các loại (bộ phận máy móc, thiết bị); phụ tùng của động cơ (hơi); ống thủy lực (bộ phận máy móc, thiết bị); cút nước nối (bộ phận máy móc, thiết bị); xích dùng cho máy đào gạt đất và máy ủi đất (tất cả các sản phẩm này linh kiện của máy xúc đất, máy ủi đất)

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng máy xúc, bộ lọc máy, cánh quạt (máy công trình), cút nước, ống dầu, phụ tùng máy ủi, phụ tùng máy nâng chuyển, phụ tùng máy san gạt.

---

(210) **4-2025-25310**

(540)

Chim ưng trên sóng dữ

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG LONG (VN)
Số nhà 1/554, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thuỵ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Sản xuất và dàn dựng phim điện ảnh, phim video; sản xuất phim truyền hình; dịch vụ sản xuất chương trình truyền hình; sản xuất phim tư liệu; sản xuất phim ca nhạc [không phải video, phim ảnh quảng cáo].

---

(210) **4-2025-25311**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 25.1.25; 25.7.25
(731) MÃ QUANG TRÍ (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày (cọ trang điểm); cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-25312**

(540)

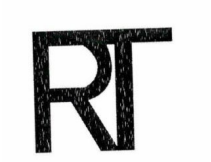

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) MÃ QUANG TRÍ (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt khô; xà phòng giặt cọ; tinh dầu.

Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày (cọ trang điểm); cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-25313**

(540)

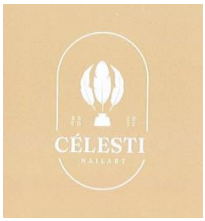

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.19; 20.1.3; 20.1.11; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu và trắng.
(731) MAI THỊ VÂN ANH (VN)
Số 27 ngách 3 ngõ 198 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm nail; dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2025-25314**

(540)

Bienu

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) (INC) LIFE AND HUMAN KING (KR)
#203, Lohas Namsan Bldg, 47, Namsan-ro 6an-gil, Jung-gu, Daegu, Republic of Korea.
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất nhuộm màu (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-25315**

(540)

MOSTIA

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) (INC) LIFE AND HUMAN KING (KR)
#203, Lohas Namsan Bldg, 47, Namsan-ro 6an-gil, Jung-gu, Daegu, Republic of Korea.
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất nhuộm màu (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-25316**

(540)

Thầy Tuấn Phong Thủy

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH TUẤN (VN)
Tổ dân phố Vĩnh Ninh 3, phường Hoàng Văn Thụ. thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm phong thủy như: trang sức phong thủy; tranh phong thủy; đá phong thủy; tượng phật; nhang trầm; sách phong thủy

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy; tư vấn tâm linh; tư vấn chiêm tinh học; lập số tử vi.

---

(210) **4-2025-25317**

(540)

Coolshave

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN NHIÊN (VN)
Số 67 (Gian hàng số L3-27) Toà nhà Sai Gon Centre, đường Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1,thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH W.I.Z.P.R.O (WIZPRO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch và chăm sóc cơ thể và tóc (mỹ phẩm); dầu dùng trong mỹ phẩm; dầu thơm (tinh dầu); muối tắm (không dùng trong ngành y); nước súc miệng (không dùng trong y tế); kem đánh răng; kem cạo râu; chế phẩm chăm sóc da mặt (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-25318**

(540)

YUZU MAGIC

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN NHIÊN (VN)
Số 67 (Gian hàng số L3-27) Toà nhà Sai Gon Centre, đường Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1,thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH W.I.Z.P.R.O (WIZPRO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch và chăm sóc cơ thể và tóc (mỹ phẩm); dầu dùng trong mỹ phẩm; dầu thơm (tinh dầu); muối tắm (không dùng trong ngành y); nước súc miệng (không dùng trong y tế); kem đánh răng; kem cạo râu; chế phẩm chăm sóc da mặt (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-25319**

(540)

SEAWEED THERAPY

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN NHIÊN (VN)
Số 67 (Gian hàng số L3-27) Toà nhà Sai Gon Centre, đường Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1,thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH W.I.Z.P.R.O (WIZPRO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch và chăm sóc cơ thể và tóc (mỹ phẩm); dầu dùng trong mỹ phẩm; dầu thơm (tinh dầu); muối tắm (không dùng trong ngành y); nước súc miệng (không dùng trong y tế); kem đánh răng; kem cạo râu; chế phẩm chăm sóc da mặt (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-25320**

(540)

TATIMI

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH GIẤY HOÀNG LONG - MẠNH ĐẠT (VN)
Khu Dương Ổ phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh; bìa các tông; giấy viết

---

(210) **4-2025-25321**

(540)

DUHA

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI DUHA (VN)
Số 16/362 Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước tẩy rửa; nước rửa bát; nước lau kính; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-25322**

(540)

Helicaspo

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-25323**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 20.7.1; 24.13.1; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Y DƯỢC NGUYÊN SINH (VN)
364/1A Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất khử mùi cho người (serum khử mùi hôi nách, serum khử mùi hôi chân); dầu xả; chế phẩm tẩy trang; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm (nước hoa hồng); nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược (xịt xoang); dầu gội đầu có chứa thuốc; xà phòng có chứa thuốc; kem đánh răng có chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân (sữa rửa mặt, dung dịch vệ sinh nam khoa, dung dịch vệ sinh phụ khoa); nước thơm xức tóc chứa thuốc (xịt dưỡng tóc thảo dược); chế phẩm da liễu (serum dưỡng da mặt trị nám, kem dưỡng da mặt, kem chống nắng).

---

(210) **4-2025-25324**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 9.7.25; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC (VN)
60/26 đường Yên Thế, Phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; bánh snack.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bánh; kẹo; bánh snack.

---

(210) **4-2025-25325**

(540)

RUISU

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HỒNG XIN (VN)
267/3 Trần Phú, phường 07, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe đạp như : moay ơ; khung xe; vành xe; ghi đông; pe dal (bàn đạp); yên xe.

---

(210) **4-2025-25326**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.9; 26.15.3; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HỒNG XIN (VN)
267/3 Trần Phú, phường 07, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ như : xe đạp; xe ô tô; xe gắn máy.

---

(210) **4-2025-25328**

(540)

BILLY

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ DETECH (VN)
Tòa nhà DETECH, số 8, đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; xe cộ chạy bằng điện; và các phụ tùng của chúng thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-25330**

(540)

AMODI

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMUR VIỆT NAM (VN)
Số 26 ngõ 76 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán dầu gội, sữa tắm.

---

(210) **4-2025-25331**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG DƯƠNG (VN)
Số 20, đường Lương Ngọc Quyến, tổ 2, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 16: Bao bì bằng giấy dùng trong đóng gói trà; hộp giấy dùng để đựng trà; túi giấy dùng để đựng trà; tem nhãn; nhãn mác in sẵn.

Nhóm 30: Trà các loại, bao gồm trà xanh, trà đen, trà ô long, trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), trà lên men; trà túi lọc; các sản phẩm chế biến từ trà dùng làm thực phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ sản phẩm trà; dịch vụ phân phối, cung cấp trà cho mục đích thương mại; dịch vụ quảng bá, tiếp thị và phát triển thương hiệu sản phẩm trà; dịch vụ trưng bày, giới thiệu sản phẩm trà nhằm mục đích thương mại.

---

(210) **4-2025-25335**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 7.1.24; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.3
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN THIÊN AN (VN)
Số 315 đường số 7, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt điện.

---

(210) **4-2025-25336**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 3.7.24; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, nâu, cam.
(731) HỘ KINH DOANH BOY COFFEE HOUSE (VN)
Số 82, đường Trần Hưng Đạo, tổ 07, khu phố Ngãi Giao, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2025-25337**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.5.20; 24.15.7; 24.15.21; 25.1.25
(591) Trắng, vàng ánh kim pha cam.
(731) CÔNG TY TNHH SÀN GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN PHÚ GIA LAND (VN)
Shophouse số HA02-117, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HELIO (HELIO LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản, quản lý bất động sản, môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-25338**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.5.20; 24.15.7; 24.15.21; 25.1.25
(591) Vàng ánh kim, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SÀN GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN PHÚ GIA LAND (VN)
Shophouse số HA02-117, khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HELIO (HELIO LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản, quản lý bất động sản, môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-25339**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 5.3.13; 5.3.15
(731) NGUYỄN THỊ HƯỜNG (VN)
Số nhà 12 khu phố Hồi Quan, phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; đồ đội đầu; bộ quần áo lót may liền [trang phục]; đồ đi chân.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm dành cho trẻ em, cụ thể là: khăn sữa, khăn tắm cho bé, tã lót cho bé, đồ ăn dặm cho bé, cọ vệ sinh bình sữa cho bé, đồ chơi cho bé, quần, áo trẻ em.

---

(210) **4-2025-25340**

(540)

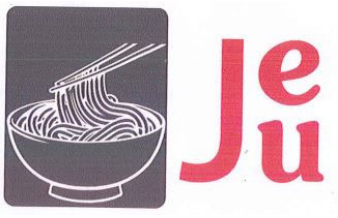

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) LÊ ĐÌNH HUY (VN)
Thôn Thượng, xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(210) **4-2025-25341**

(540)

Minh Nhật

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-25342**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 3.7.17; 20.7.1; 26.1.2; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC TÂN BÌNH (VN)
220/15/Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy.

---

(210) **4-2025-25343**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1
(591) Đen, trắng, tím.
(731) NGUYỄN NGỌC HÌNH (VN)
Phòng 506, đường 6, Nam Thành Công, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hàn; máy hàn điện; máy cắt; phụ kiện máy hàn; máy nén khí; máy bơm.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay); mũi khoan (dụng cụ cầm tay); đĩa mài (dụng cụ cầm tay); dụng cụ cắt (công cụ cầm tay); đĩa cưa (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-25344**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY XUẤT NHẬP KHẨU TÂN THỊNH (VN)
Đội 5, thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; khăn bông; khăn tắm; khăn ăn bằng vải dệt; giẻ lau kính (khăn lau); khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn bông tắm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) khăn mặt bằng vải; khăn bông; khăn tắm; khăn ăn bằng vải dệt; giẻ lau kính (khăn lau); khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn bông tắm.

---

(210) **4-2025-25345**

(540)

Kokoya

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY XUẤT NHẬP KHẨU TÂN THỊNH (VN)
Đội 5, thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; khăn bông; khăn tắm; khăn ăn bằng vải dệt; giẻ lau kính (khăn lau); khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn bông tắm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) khăn mặt bằng vải; khăn bông; khăn tắm; khăn ăn bằng vải dệt; giẻ lau kính (khăn lau); khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn bông tắm.

---

(210) **4-2025-25346**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ đô, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH THỰC PHẨM MAVIN (VN)
Lô E6, khu công nghiệp Đồng Văn II, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 29: Thịt lợn (không còn sống); thịt gia cầm (không còn sống); cá (còn sống và không còn sống); thịt đã qua chế biến; trứng; chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, nhập khẩu: thịt lợn (không còn sống); thịt gia cầm (không còn sống); cá; thịt đã qua chế biến; trứng; chế phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-25347**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH SƠN VÀ VẬT LIỆU PHỦ PCI (VN)
Lô số 2 CN1, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Dung môi dùng cho sơn, dung môi dùng cho sơn dầu, dung môi dùng cho véc ni.

Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn dầu công nghiệp; chất kết dính dùng cho sơn, chất pha loãng cho sơn; sơn lót; véc ni.

Nhóm 19: Bột bả ma tít; bột trát tường; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-25348**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.11.7
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THẾ TÙNG (VN)
Thôn Nghĩa Hy, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-25349**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.12
(731) HỘ KINH DOANH QUANG MINH (VN)
Số 6, ngõ 1 phố Sa Đôi, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng.

---

(210) **4-2025-25350**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.11.8
(591) Cam sáng, xanh navy, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ GIÁO DỤC VÀ CÔNG NGHỆ TH (VN)
Số 91 phố Tam Khương, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trường đào tạo (giáo dục); khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-25351**

(540)

LUSANO

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa làm bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định); bình đun nước nóng chạy điện; máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp từ; bình đun nước nóng dùng trong nhà tắm.

---

(210) **4-2025-25352**

(540)

UTER

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa làm bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định); bình đun nước nóng chạy điện; máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp từ; bình đun nước nóng dùng trong nhà tắm.

---

(210) **4-2025-25353**

(540)

TEMPUS

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa làm bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định); bình đun nước nóng chạy điện; máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp từ; bình đun nước nóng dùng trong nhà tắm.

---

(210) **4-2025-25354**

(540)

KENVOL

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa làm bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định); bình đun nước nóng chạy điện; máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp từ; bình đun nước nóng dùng trong nhà tắm.

---

(210) **4-2025-25355**

(540)

LOVERI

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa làm bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định); bình đun nước nóng chạy điện; máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp từ; bình đun nước nóng dùng trong nhà tắm.

---

(210) **4-2025-25356**

(540)

LUMIX

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa làm bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định); bình đun nước nóng chạy điện; máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp từ; bình đun nước nóng dùng trong nhà tắm.

---

(210) **4-2025-25357**

(540)

FIRON

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa làm bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định); bình đun nước nóng chạy điện; máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp từ; bình đun nước nóng dùng trong nhà tắm.

---

(210) **4-2025-25358**

(540)

DURO

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa làm bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định); bình đun nước nóng chạy điện; máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp từ; bình đun nước nóng dùng trong nhà tắm.

---

(210) **4-2025-25359**

(540)

AMIO

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa làm bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định); bình đun nước nóng chạy điện; máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp từ; bình đun nước nóng dùng trong nhà tắm.

---

(210) **4-2025-25360**

(540)

REVINUS

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa chua; phomai; bơ.

Nhóm 35: Mua bán sữa và các sản phẩm sữa, sữa chua, phomai, bơ, bánh sữa, kem ăn lạnh, trà sữa.

---

(210) **4-2025-25361**

(540)

HAPPYNYS

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa chua; phomai; bơ.

Nhóm 35: Mua bán sữa và các sản phẩm sữa, sữa chua, phomai, bơ, bánh sữa, kem ăn lạnh, trà sữa.

---

(210) **4-2025-25362**

(540)

BORGON

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa chua; phomai; bơ.

Nhóm 35: Mua bán sữa và các sản phẩm sữa, sữa chua, phomai, bơ, bánh sữa, kem ăn lạnh, trà sữa.

---

(210) **4-2025-25363**

(540)

FREMI

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa chua; phomai; bơ.

Nhóm 35: Mua bán sữa và các sản phẩm sữa, sữa chua, phomai, bơ, bánh sữa, kem ăn lạnh, trà sữa.

---

(210) **4-2025-25364**

(540)

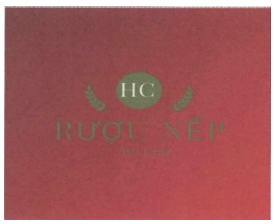

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HAI CƯNG (VN)
Ấp Tân Thiết, xã Tân Thành, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 33: Rượu trắng.

---

(210) **4-2025-25365**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.18
(591) Đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH HIỀN KHẢI (VN)
Khu phố 2, thị trấn Bình Phong Thạnh, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Yến sào.

---

(210) **4-2025-25388**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH PHAN LƯƠNG GIA (VN)
G16/108A đường Trần Đại Nghĩa, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Ly nhựa; nắp nhựa; tô nhựa; chén nhựa; đĩa nhựa; hộp nhựa; ống hút bằng nhựa dùng để uống nước; hộp xốp dùng cho mục đích gia dụng; chai lọ bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-25389**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng.
(731) VŨ VĂN TUẤN (VN)
Tổ 13, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Kính mắt thời trang; kính cận; kính viễn; kính loạn thị; gọng kính; tròng kính.

---

(210) **4-2025-25390**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.4.3; 26.4.7
(591) Trắng, đen.
(731) NGUYỄN PHẠM DUY QUANG (VN)
Tổ 30, khu 3, ấp Lộc Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-25391**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.11.9; 25.7.3; 25.7.4; 26.4.9
(591) Đen, trắng, vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH 3AMORTAR JSC VIỆT NAM (VN)
Số 17, tổ 7, KP 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; keo chà ron; chất dính dùng trong công nghiệp; hồ dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-25392**

(540)

HOÀNG VŨ

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VÕ LINH VŨ (VN)
Tổ dân phố số 05, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 25: Thời trang (quần áo) nam nữ; mũ nón; giày dép; vớ tất.

---

(210) **4-2025-25393**

(540)

TP ELECTRIC

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 13.1.6
(591) Xanh, trắng, cam, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH MUA LẺ GIÁ SỈ 247 (VN)
21 Vũ Chí Hiếu, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn chiếu sáng; đèn led.

---

(210) **4-2025-25394**

(540)

VOÏ HÖNG

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 3.9.1
(591) Trắng, đen, hồng, xanh lam nhạt, xanh rêu đậm.
(731) NGUYỄN HOÀNG TUẤN (VN)
P 408, Tòa nhà hỗn hợp Vườn Đào, lô E khu D1, ngõ 689 Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; quán rượu (bar).

---

(210) **4-2025-25395**

(540)

Oxyraze

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM HÙNG LỢI (VN)
306/19 Đặng Thùy Trâm, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-25396**

(540)

RASVA

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM HÙNG LỢI (VN)
306/19 Đặng Thùy Trâm, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-25397**

(540)

Choosebythie

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VÕ THÀNH DANH (VN)
Số 4 Đỗ Ngọc Du, khu phố 1, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các loại mỹ phẩm, nguyên liệu mỹ phẩm và các sản phẩm làm đẹp.

---

(210) **4-2025-25398**

(540)

HAVA INAS

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 9.9.10; 9.9.14; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, trắng, đen.
(731) LÂM THỊ PHỐ LINH (VN)
Ấp Long Khánh B, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 25: Giày, dép.

---

(210) **4-2025-25399**

(540)

APFA

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.3.23; 26.4.10; 26.4.18
(591) Xanh, đỏ nhạt, đen.
(731) HỒ ĐỨC PHƯỚC (VN)
19A đường số 12, phường Bình Hưng Hòa A, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày, dép, quần, áo, mũ (nón).

---

(210) **4-2025-25400**

(540)

Bình Phạm bp

(511) Nhóm 25: Giày, dép, quần, áo, mũ (nón).

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM CÔNG BÌNH (VN)
Tổ 2, khu phố Tân Lập, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

(210) **4-2025-25401**

(540)

DERMA LUMIN

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Nâu đỏ, bạc.
(731) NHỈN PHÚ THANH (VN)
1014/48/1A CMT8, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-25402**

(540)

Vesgantys

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.15.7
(591) Đen, cam.
(731) NHỈN PHÚ THANH (VN)
1014/48/1A CMT8, phường 5, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-25403**

(540)

MY CHOICE

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.25
(591) Vàng đồng.
(731) NGUYỄN THỊ MỸ LỆ (VN)
39/79/7 KP7 đường 102, phường Tăng Nhơn Phú A, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-25404**

(540)

GỖ LỤC CỬU

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.4.7; 26.13.1
(591) Nâu, trắng.
(731) NGÔ VĂN DƯƠNG (VN)
Thôn 3, làng Cổ Am, xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 19: Gỗ bán thành phẩm, gỗ thành phẩm, gỗ xẻ, vật liệu lát bằng gỗ.

Nhóm 40: Gia công gỗ, dịch vụ nghề mộc (sản xuất đồ gỗ theo yêu cầu).

---

(210) **4-2025-25406**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.2
(591) Đỏ, vàng.
(731) ĐỖ VĂN HOÀN (VN)
Số 184 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ marketing; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích quảng cáo hoặc thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn, môi giới, mua bán bất động sản; dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực bất động sản; dịch vụ cho thuê nhà ở, biệt thự, căn hộ và các tài sản bất động sản khác.

---

(210) **4-2025-25407**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÊ HOÀNG ANH (VN)
Tổ 4, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán ống nhựa.

Nhóm 09: Thiết bị điện như công tắc điện; ổ cắm điện; cầu dao điện.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm; ống nhựa dẻo; ống mềm phi kim loại.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng; vật liệu xây dựng phi kim loại như gạch, ngói.

---

(210) **4-2025-25408**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) LÊ HOÀNG ANH (VN)
Tổ 4, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phụ gia dùng trong xây dựng; chất độn dùng trong xây dựng; hóa chất dùng trong xây dựng và công nghiệp.

Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bao gói/đóng gói, dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Màng nhựa dùng trong xây dựng, không dùng để bao gói đóng gói.

---

(210) **4-2025-25409**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN 1995 (VN)
170 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-25410**

(540)

IQPLUS

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SƠN JUBYTEX (VN)
Xóm Cát, xã Cao Thành, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; thuốc màu; chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2025-25411**

(540)

MIPEC

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SƠN JUBYTEX (VN)
Xóm Cát, xã Cao Thành, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc -ni; thuốc màu; chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2025-25412**

(540)

HOME paint

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SƠN JUBYTEX (VN)
Xóm Cát, xã Cao Thành, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; thuốc màu; chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2025-25413**

(540)

FUJI paint

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SƠN JUBYTEX (VN)
Xóm Cát, xã Cao Thành, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; thuốc màu; chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2025-25414**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.9; 26.11.13
(591) Xanh dương, hồng, xanh ngọc, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG SƠN BẮC (VN)
Thôn Văn Kê, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất; quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ mua bán: Túi, ví, ô, quần áo, giày, dép, mũ nón, móc treo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; đầu tư vốn.

Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; tổ chức & điều khiển hội nghị, hội thảo; dịch vụ vũ trường; dịch vụ hồ bơi; dịch vụ cho thuê các dụng cụ thể dục thể thao [trừ xe cộ]; dịch vụ bãi biển dùng cho mục đích giải trí (bãi tắm); dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; tổ chức & điều khiển hội nghị, hội thảo; dịch vụ vũ trường; dịch vụ hồ bơi; dịch vụ cho thuê các dụng cụ thể dục thể thao [trừ xe cộ]; dịch vụ bãi biển dùng cho mục đích giải trí (bãi tắm); dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-25415**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.9; 26.11.13
(591) Xanh dương, hồng, xanh ngọc,vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG SƠN BẮC (VN)
Thôn Văn Kê, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất; quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ mua bán: Túi, ví, ô, quần áo, giày, dép, mũ nón, móc treo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; đầu tư vốn.

Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; tổ chức & điều khiển hội nghị, hội thảo; dịch vụ vũ trường; dịch vụ hồ bơi; dịch vụ cho thuê các dụng cụ thể dục thể thao [trừ xe cộ]; dịch vụ bãi biển dùng cho mục đích giải trí (bãi tắm); dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời, chỗ ở du lịch; dịch vụ tổ hợp khách sạn, khu nghỉ dưỡng; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống trong nhà hàng, quán ăn và quán rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; kinh doanh biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê; cho thuê địa điểm để tổ chức triển lãm và hội nghị.

---

(210) **4-2025-25416**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.5.12; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.18
(731) LÊ THỊ THU HÀ (VN)
162/2, đường số 5, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-25417**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.5; 6.1.2
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ HLG VIỆT NAM (VN)
Số 75 phố Lê Hồng Phong, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ chuỗi quán cà phê nhượng quyền thương mại; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống nhượng quyền thương mại; dịch vụ chuỗi khách sạn nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-25418**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25419**

(540)

TODAY

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25420**

(540)

TODAYF

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25421**

(540)

METROPOLITAN

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25422**

(540)

CGX

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25423**

(540)

SUNDIRO

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25424**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25425**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25426**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25427**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25428**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25429**

(540)

CUHSHOP

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25430**

(540)

KOVE

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25431**

(540)

QJM

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25432**

(540)

JIANSHE

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25433**

(540)

CUHHOUSE

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25434**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25435**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25436**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25437**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG MẠNH KHÁNH (VN)
118 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng xe máy, xe máy điện; động cơ xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-25438**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) LIU, GUOHUI (CN)
Room 811, Huatian International Building, No. 202, Huaqiang Road, Xingning District, Nanning, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 30: Hạt trân châu (làm từ bột, dùng cho trà sữa hoặc các món chè ngọt, dạng bánh kẹo); trân châu trắng (bánh kẹo); trân châu đen (bánh kẹo); thạch hoa quả (bánh kẹo); thạch trái cây (dạng kẹo bánh).

Nhóm 32: Trà sữa (không trên cơ sở sữa) (đồ uống có hương vị trà); đồ uống không cồn có hương vị trà; nước quả cô đặc, không có cồn; đồ uống trên cơ sở nước ép từ rau củ quả.

Nhóm 35: Mua bán nguyên liệu làm trà sữa; các loại trân châu và các loại thạch trái cây [nguyên liệu đồ uống].

---

(210) **4-2025-25439**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.4.4
(591) Xanh lá, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT VĂN PHÒNG TOÀN HỮU (VN)
Số 70 đường Huỳnh Văn Lũy, khu phố 01, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VĨNH NHẤT (CÔNG TY LUẬT TNHH VĨNH NHẤT)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc bằng kim loại (đồ nội thất).

Nhóm 35: Mua bán: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ nội thất, đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nhà bếp.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, báo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt và sửa chữa hệ thống phòng cháy chữa cháy; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-25440**

(540)

VIỆT HÀN FUTURE

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, hành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-25441**

(540)

VIỆT HÀN DIMON

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); gối.

---

(210) **4-2025-25442**

(540)

VIỆT HÀN RUPY

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); gối.

---

(210) **4-2025-25443**

(540)

By.Merchic

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xám, đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐẠI DƯƠNG (VN)
Số 23, ngõ 225, Thụy Phương, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-25444**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.4.18
(591) Vàng, hồng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH (VN)
47/2L10 Tân Hoá, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; bộ quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; trang phục dệt kim; đồ lót.

---

(210) **4-2025-25445**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.11.9
(731) VŨ ĐÌNH HIẾU (VN)
778 Phạm Văn Bạch, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Mũ; quần áo lót thấm mồ hôi; giày thể thao; áo nịt len thể thao; quần áo; giày tập thể dục.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần áo, quần áo thể thao; dịch vụ mua bán giày thể thao; dịch vụ mua bán mũ; dịch vụ mua bán giày tập thể dục; dịch vụ mua bán quần áo lót thấm mồ hôi.

---

(210) **4-2025-25446**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.4.7; 26.13.25
(731) ĐOÀN NGỌC NAM (VN)
311-HH1B Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập thể dục; dụng cụ tập luyện thể thao; thiết bị tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2025-25447**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) ĐOÀN NGỌC NAM (VN)
311-HH1B Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; thiết bị sấy.

---

(210) **4-2025-25448**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1; 26.4.2; 26.4.7
(591) Xám, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI AMS (VN)
Số 8 ngách 78, ngõ 205, đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo silicon; keo công nghiệp.

---

(210) **4-2025-25449**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Xám, đen, đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Thôn Trung, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-25450**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, vàng, cam.
(731) NGUYỄN NGỌC LỊCH (VN)
Số 4 ngõ 21/57 đường Tựu Liệt, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn rửa; vòi hoa sen; bồn cầu; bồn tắm; vòi xịt (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-25451**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 14.5.2; 26.4.2; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM CAO CẤP (VN)
Số 55B phố Hàng Bài, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống các loại.

---

(210) **4-2025-25452**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.8; 26.3.2; 26.4.1; 26.4.11; 26.7.25
(591) Trắng, xanh dương, cam đậm.
(731) CÔNG TY TNHH PHAN VIỆT INVEST (VN)
Tầng 6, số 91 Trung Kính, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2025-25453**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.8; 26.3.2; 26.4.1; 26.4.11; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH PHAN VIỆT INVEST (VN)
Tầng 6, số 91 Trung Kính, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2025-25454**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ VĂN HÙNG (VN)
Can Bi 1, xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy rút.

---

(210) **4-2025-25455**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1
(731) TRỊNH VIẾT BÁ (VN)
Thôn Tinh Mỹ, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Giày dép; mũ nón; phụ kiện thời trang (thắt lưng, cà vạt).

Nhóm 35: Mua bán: giày dép, mũ nón và phụ kiện thời trang (thắt lưng, cà vạt).

---

(210) **4-2025-25456**

(540)

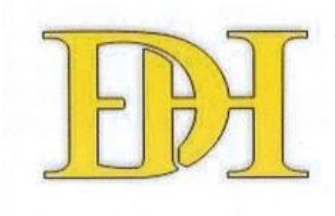

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7
(591) Vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỨC HÙNG 16 (VN)
Số 7, ngách 15/86 Sơn Khê, phường Thái Thịnh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ rau củ quả; hành củ chiên; hành phi; rau củ đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-25457**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21
(591) Đỏ.
(731) VŨ NGỌC ANH (VN)
Số 17 ngách 622/27 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Balo; túi xách; ví da; thắt lưng da; cặp da; va li.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; tất [vớ]; khẩu trang vải [trang phục, không dùng cho mục đích y tế]; găng tay (trang phục).

---

(210) **4-2025-25458**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.1; 9.9.3; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) NGUYỄN THỊ ÁNH (VN)
Thôn 6, xã Tân Hương, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày, dép.

---

(210) **4-2025-25459**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.19; 26.1.2; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ ĐỨC TRÍ 01 (VN)
Số 69 Thanh Bình, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ massage dưỡng sinh vật lý trị liệu; dịch vụ gội đầu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ chăm sóc sức khỏe chủ động; spa.

---

(210) **4-2025-25460**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ CÔNG SÁU (VN)
Thửa đất số 10, tờ bản đồ số 07, thôn An Xá, xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-25462**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.1.5; 5.7.1; 5.11.10; 25.12.1
(591) Vàng, xanh, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH THẾ VIỆT NAM (VN)
Số 16, ngõ 1, đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật.

---

(210) **4-2025-25463**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.1; 9.9.3; 26.11.1; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng, xanh dương, cam.
(731) NGUYỄN XUÂN TẬP (VN)
Thôn Giẽ Thượng, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; đế dép; miếng đệm lót giày; quần áo; tất; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-25464**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 25.7.7
(591) Xanh dương, xanh lam, đen, trắng.
(731) BÙI THỊ PHƯƠNG (VN)
Khu 5, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-25465**

(540)

OCTOMIDE

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm làm sạch; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể [dùng cho cá nhân] và chế phẩm chống chảy mồ hôi [dùng cho cá nhân]; chế phẩm chăm sóc tóc [không dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm màu để nhuộm tóc; nước xức tóc; chế phẩm để tạo nếp tóc lượn sóng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; phấn xoa tóc [mỹ phẩm]; mỹ phẩm tạo kiểu dáng cho tóc; keo xịt màu cho tóc; bọt dùng cho tóc [mỹ phẩm]; nước bóng tóc [mỹ phẩm]; gel dùng cho tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; chất lỏng dùng để trang điểm tóc (mỹ phẩm); chế phẩm bảo vệ tóc [không dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm dưỡng tóc khô [không dùng cho mục đích y tế]; dầu xức tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm làm khỏe tóc [không dùng cho mục đích y tế]; kem bôi tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm dùng để tắm thường và/hoặc tắm vòi hoa sen [không dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm trang điểm không chứa dược chất (chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa dược chất); chế phẩm chăm sóc da [không dùng cho mục đích y tế]; mỹ phẩm; miếng bông được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; khăn giấy được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; hoặc khăn lau được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch [dùng cho mục đích mỹ phẩm].

---

(210) **4-2025-25466**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.7.7; 3.7.16; 3.9.1; 6.3.4; 19.1.1; 19.1.6; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây, xanh dương, nâu, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HỒNG ANH PT (VN)
C.05 KCB nước mắm Phú Hài, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2025-25467**

(540)

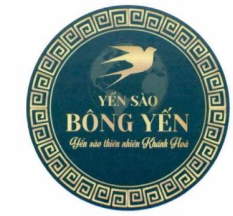

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 3.7.10; 3.7.16; 25.1.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng đồng.
(731) LÊ THỊ KIM YẾN (VN)
Thôn 5, xã Ninh Sơn, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Tổ yến sào khô đã qua tinh chế; tổ yến thô (tổ yến nguyên thủy) chưa qua sơ chế; tổ yến tươi nguyên chất đã qua sơ chế bằng thủ công; tổ yến chưng đóng hũ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), thương mại điện tử các sản phẩm: tổ yến sào khô đã qua tinh chế, tổ yến thô (tô yến nguyên thủy) chưa qua sơ chế, tổ yến tươi nguyên chất đã qua sơ chế bằng thủ công, tổ yến chưng đóng hũ.

---

(210) **4-2025-25468**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MERILA (VN)
VP905 tầng 9 (sàn văn phòng), khối C, toà nhà Hồ Gươm Plaza, số 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo định hình [trang phục mặc bên trong]; quần áo lót; quần áo lót nội y nữ và nam; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-25469**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TISTAL GROUP (VN)
Số 24, đường B22, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sáp thơm (không dùng để thắp); sáp thơm phòng; sáp thơm dùng để làm thơm phòng; sáp thơm khử mùi; sáp thơm (mỹ phẩm, dùng để thơm phòng) (5)

---

(210) **4-2025-25470**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CERES (VN)
45D/19 đường D5, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăn nuôi; dịch vụ trồng trọt.

---

(210) **4-2025-25471**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHAN LINH CHI (VN)
Thôn Xuân An, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế thời trang; thiết kế trang phục; tư vấn thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế tạo mẫu.

---

(210) **4-2025-25472**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SWANHOME VIET NAM (VN)
63A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-25474**

(540)

DICERA
HOLDINGS

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, cam, đỏ nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DICERA HOLDINGS (VN)
Tòa nhà Ruby Tower - Số 12, đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cung cấp thông tin xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp.

---

(210) **4-2025-25475**

(540)

INCOTRADE
SOFTWARE & TECHNOLOGY

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 5.5.20; 26.1.2; 26.1.6
(591) Trắng, xanh ngọc, xanh dương đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INCOTRADE (VN)
169 Nguyễn Thị Thập, khu đô thị mới Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

---

(210) **4-2025-25476**

(540)

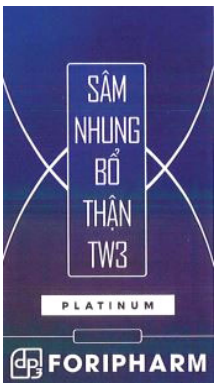

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.4.2; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xanh tím than, xanh tím than sẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3 (FORIPHARM) (VN)
Số 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T)
(CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-25477**

(540)

VIBECHILL

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T)
(CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-25478**

(540)

Phu Nong Foliar

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-25479**

(540)

CUPRUZ

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-25480**

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

REDCUP

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-25481**

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BLUETICK

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và

thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-25482**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.7.5; 7.1.12; 24.5.1; 26.11.7; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ FONG VN (VN)
Tầng 10, tòa nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

---

(210) **4-2025-25483**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯƠNG BẮC (VN)
Lô CN14, Cụm công nghiệp An Tràng, thị Trấn Trường Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất tẩy rửa dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: hóa chất tẩy rửa dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-25484**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, đen, vàng nâu.
(731) NGUYỄN HỒNG QUÂN (VN)
Thôn An Lạc, xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Cây giống; trầm hương (thô chưa qua chế biến); trầm hương dạng nguyên liệu.

---

(210) **4-2025-25486**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANT GROUP (VN)
Tầng 3, tòa nhà An Phát Complex, đại lộ Vinh - Cửa Lò, phường Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; hoá mỹ phẩm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán các loại: nước giặt, nước xả vải, hoá mỹ phẩm, chất tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-25487**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(591) Đen, vàng nhạt.
(731) TRẦN VĂN TUẤN (VN)
Xóm Đồng Tâm, xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-25488**

(540)

WOMANWAN

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH VŨ CÔNG NHẬT (VN)
106 Nguyễn Trực, tổ 7, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-25490**

(540)

ALOALO

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT ĐỨC GATEX (VN)
1/1A Tân Thới Nhất 7, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng.

---

(210) **4-2025-25492**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.10; 26.4.1; 26.4.7
(591) Trắng, xanh đậm, xanh xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C Làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả, chất trám răng, vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D, máy hút bụi chân không, máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D, phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa, hàm răng giả, đinh ghim cho răng giả, thiết bị mài trong nha khoa, dụng cụ chỉnh răng, máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa, lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-25493**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C Làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả, chất trám răng, vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D, máy hút bụi chân không, máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D, phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa, hàm răng giả, đinh ghim cho răng giả, thiết bị mài trong nha khoa, dụng cụ chỉnh răng, máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa, lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-25494**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 24.5.1; 26.1.11; 26.4.1
(591) Xanh đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C Làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả, chất trám răng, vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D, máy hút bụi chân không, máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D, phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa, hàm răng giả, đinh ghim cho răng giả, thiết bị mài trong nha khoa, dụng cụ chỉnh răng, máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa, lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-25495**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.1
(591) Trắng, xanh đậm, xanh xám nhạt và cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C Làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả, chất trám răng, vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D, máy hút bụi chân không, máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D, phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa, hàm răng giả, đinh ghim cho răng giả, thiết bị mài trong nha khoa, dụng cụ chỉnh răng, máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa, lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-25496**

(540)

MSMILE
ARTFULLY MADE.
PERFECTLY YOURS

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.4.4; 26.4.18
(591) Nâu và đen
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C Làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả, chất trám răng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa, hàm răng giả, đinh ghim cho răng giả, dụng cụ chỉnh nha.

Nhóm 44: Dịch vụ phục hình răng, cấy ghép răng; dịch vụ thẩm mỹ nha khoa kỹ thuật số; dịch vụ thiết kế nụ cười và làm răng sứ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-25497**

(540)

geyservietnam

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ HƯỜNG (VN)
Số 114 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-25498**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.1.20; 3.3.1; 18.2.1
(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng, đen.
(731) ZENG XIANQIANG (CN)
No. 8480, Wenhua Road, Meilu Subdistrict, Wuchuan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-25499**

(540)

盾马
DUN MA

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZENG XIANQIANG (CN)
No. 8480, Wenhua Road, Meilu Subdistrict, Wuchuan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-25500**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.15.15
(731) NGUYỄN HOÀNG LONG (VN)
62X/5/16 Võ Văn Kiệt, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; đầu nối dây [điện]; bộ ghép nối âm thanh; cáp có đầu dạng giắc cắm; bộ nối [điện]; thiết bị truyền phát âm thanh.

---

(210) **4-2025-25501**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.15.15
(591) Đỏ, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV PHÚC GIA ÂN (VN)
1162/42 Trường Sa, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-25502**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh lá đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỠNG TÂM VIỆT NAM (VN)
83/57 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-25503**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 15.7.1; 15.9.18; 18.5.10
(591) Cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PROMASS (VN)
Số 95 đường số 3, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thiết bị để gia công cơ khí; máy công cụ; dụng cụ gá đặt; chi tiết khuôn; dây chuyền tự động hoá.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị đế gia công cơ khí, máy công cụ, dụng cụ gá đặt, chi tiết khuôn, dây chuyền tự động hoá.

---

(210) **4-2025-25504**
(641) 1790606
(300) 018994157 04/03/2024 EM

(540)

(220) 28/03/2024
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24
(731) GENUINE PARTS COMPANY (US)
2999 Wildwood Parkway, Atlanta GA 30339, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 06: Đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu kho hoặc vận chuyển; hộp kim loại đựng dụng cụ; tủ đựng dụng cụ bằng kim loại [tủ rỗng]; can đựng dầu bằng kim loại, rỗng; đồ chứa thu dầu bằng kim loại; máng xả dầu và máng dầu chuyên dùng trong bảo dưỡng và sửa chữa xe ô tô.

Nhóm 07: Dụng cụ bằng điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; bộ mũi khoan dùng cho các dụng cụ cầm tay chạy điện; cờ lê bánh cóc khí nén; thiết bị nâng; kích thủy lực; dụng cụ điện khí nén; cờ lê điều khiển bằng điện; búa khí nén; dụng cụ cắt vận hành bằng điện; máy xay; máy xay quay; máy chà nhám quay; khoan [dụng cu điện]; cờ lê bánh cóc hơi nén; máy vặn vít dùng pin cỡ nhỏ; máy vặn vít dùng pin; cờ lê bánh cóc, chạy điện; cưa điện; guồng bằng kim loại dùng để cuộn ống, chạy bằng khí nén [vận hành cơ giới]; pít tông dạng kim [máy móc]; máy cắt khí nén; máy cắt kim loại [công cụ điện]; bơm vận hành bằng khí nén dùng cho việc thay các dung dịch cho phương tiện giao thông đường bộ; máy nén khí; máy ép khí nén và thủy lực dùng cho sửa chữa xe và gia công kim loại; ống bơm mỡ khí nén; thang nâng dùng cho ô tô; máy thay lốp xe chạy điện cho phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị cho dịch vụ chăm sóc ô tô, cụ thể là, máy tái chế và nạp lại điều hòa không khí; bộ phận và phụ kiện cho các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; tua vít, không dùng điện; dụng cụ vặn đai ốc [dụng cụ cầm tay]; búa [dụng cụ cầm tay]; thanh bẩy; cái kìm; dụng cụ vặn ốc, vít dạng ống lồng [dụng cụ cầm tay], bộ đầu khẩu [dụng cụ cầm tay], chìa vặn kiểu ống lồng; cờ lê [dụng

cụ cầm tay]; bộ cờ lê [dụng cụ cầm tay]; cờ lê đo lực [dụng cụ cầm tay]; cờ lê bánh cóc [dụng cụ cầm tay]; cờ lê đầu lục giác và đầu sao; bàn ren và bộ khuôn [bộ đỡ chày, bệ, dẫn hướng]; đầu mũi khoan; dụng cụ vặn đầu mũi khoan; dao nạo [dụng cụ cầm tay]; cưa tay; dao; giũa [dụng cụ]; dùi [dụng cụ cầm tay]; đục; búa cày [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt bu lông [dụng cụ cầm tay]; hộp dầu dùng để bôi trơn máy móc [dụng cụ cầm tay]; bộ gá dụng cụ; súng phun mỡ, vận hành thủ công; bơm vận hành thủ công dùng cho việc thay các dung dịch cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ phận và phụ kiện cho các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 09: Bộ kích điện khởi động xe; thiết bị nạp ắc quy để sử dụng với ắc quy cho xe cộ; thiết bị đo, phát hiện, giám sát và điều khiển; thiết bị kiểm tra và kiểm soát chất lượng; máy quét [thiết bị] dùng để chẩn đoán lỗi ô tô; thiết bị kiểm tra bộ truyền động cho xe cộ; thiết bị kiểm tra phanh xe cộ; thiết bị kiểm tra áp suất nén của động cơ; thiết bị kiểm tra áp suất nhiên liệu; thiết bị kiểm tra pin; thiết bị thử điện áp; dụng cụ đo; vôn kế; ôm kế; ampe kế; máy đo; thiết bị hiệu chuẩn để cân bằng bánh xe của phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị chẩn đoán để xác định loại và độ tinh khiết của chất lạnh trong hệ thống điều hòa không khí xe ô tô; thước dây; gương phản chiếu; bộ phận và phụ kiện cho các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 11: Đèn làm việc; đèn kiểm tra; đèn pha LED; đèn pha đeo trên trán, mang đi được; đèn pin dùng điện.

Nhóm 12: Xe đẩy dụng cụ; xe đẩy chui gầm; bộ phận và phụ kiện cho phương tiện giao thông đường bộ; dây phanh cho xe cộ; dây dẫn nhiên liệu cho xe cộ; bộ phận và phụ kiện cho các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 20: Đồ chứa đựng, không bằng kim loại, dùng để lưu kho hoặc vận chuyển; hộp đựng dụng cụ, không bằng kim loại [hộp rỗng]; tủ đựng dụng cụ, không bằng kim loại [hộp rỗng]; bàn làm việc cho thợ mộc; can đựng, không bằng kim loại; bình đựng dầu, không bằng kim loại; ghế đẩu; tủ đựng dụng cụ kim loại.

Nhóm 21: Phễu để rót; bình tra dầu; chậu rửa [đồ chứa đựng].

Nhóm 25: Quần áo; mũ; găng tay; áo sơ mi; áo khoác.

---

(210) **4-2025-25505**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 1.7.6; 2.5.6; 2.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, hồng nhạt.
(731) ĐOÀN THỊ HOA (VN)
106/1/12 Đình Nghi Xuân, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; quần áo sơ sinh; mũ trẻ em; tất trẻ em; phụ kiện thời trang trẻ em (bao gồm mũ, khăn quàng, găng tay).

---

(210) **4-2025-25506**

(540)

TTT

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TÀI TRƯỜNG THÀNH (VN)
192 Trần Đại Nghĩa, khu phố 4, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Dây dân điện; cáp điện; dây cáp điện; ống dẫn [điện]; ống bọc ngoài mối nối cho dây cáp điện.

---

(210) **4-2025-25507**

(540)

Fitilia

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, dường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-25508**

(540)

Vua Hạ Phèn

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chê sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-25509**

(540)

Lotux

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AN LONG TECH (VN)
Số 145 đường TL 37, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; vữa hiệu ứng (vữa dùng cho xây dựng); sơn nhựa tổng hợp; sơn sấy.

Nhóm 03: Sáp chống thấm; sáp đánh bóng.

---

(210) **4-2025-25510**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.16; 6.3.4; 24.17.3; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, trắng, nâu. vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT CƯỜNG LINH (VN)
Số 52, đường 105 Trịnh Quang Nghị, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến; thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản sấy khô; nghêu đông lạnh; nghêu đã qua sơ chế (nghêu tươi tách vỏ); nghêu đã chế biến (nghêu luộc tách vỏ).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm; thủy hải sản đã qua chế biến, thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản sấy khô, nghêu đông lạnh, nghêu đã qua sơ chế (nghêu tươi tách vỏ), nghêu đã chế biến (nghêu luộc tách vỏ).

---

(210) **4-2025-25511**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)
Ô 48+49 Lô 6, khu đô thị Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Cuộn điện (cuộn cảm) bộ phận của máy nén; máy nén (block) dùng cho thiết bị làm lạnh.

Nhóm 11: Phin lọc ẩm dùng cho thiết bị làm lạnh.

Nhóm 12: Bộ ly hợp dùng cho máy nén xe có động cơ; phụ tùng ô tô các loại (chỉ thuộc nhóm 12); động cơ quạt cho xe có động cơ.

---

(210) **4-2025-25512**

(540)

名科华®
MINGKEHUA

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)
Ô 48+49 Lô 6, khu đô thị Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Quạt cho xe có động cơ; mô tơ dùng cho xe có động cơ.

---

(210) **4-2025-25513**

(540)

双鸟®
SHUANGNIAO

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)
Ô 48+49 Lô 6, khu đô thị Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy nén (block) dùng cho thiết bị làm lạnh.

---

(210) **4-2025-25514**

(540)

HONGSEN®

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.1; 5.1.16; 26.3.1; 26.3.2
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)
Ô 48+49 lô 6, khu đô thị Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Dây nạp khí gas bằng cao su.

---

(210) **4-2025-25515**

(540)

VALUE®
VALUE Creates Value

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)
Ô 48+49 Lô 6, khu đô thị Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Các loại đầu chuyển đổi bằng kim loại.

Nhóm 17: Dây nạp khí gas bằng cao su.

---

(210) **4-2025-25518**

(641) 4-2023-27663

(540)

Lotux

(220) 29/06/2023

(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AN LONG TECH (VN)
Số 145 đường TL 37, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: keo trám bít, keo chà ron (hỗn hợp vữa xi măng và chất phụ gia).

---

(210) **4-2025-25541**

(540)

(220) 04/06/2025

(441) 25/09/2025

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đen.

(731) HỘ KINH DOANH LÚA GẠO ĐẠI THÀNH (VN)
930/210 - đường Võ Văn Kiệt, khóm 7, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bún; bún gạo khô; bún tươi sấy khô; hủ tiếu; nui; bánh canh.

---

(210) **4-2025-25542**

(540)

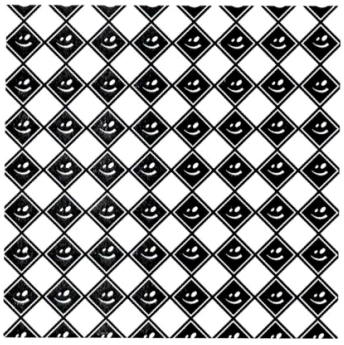

(220) 04/06/2025

(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRƯƠNG VUI (VN)
165 Ni Sư Huỳnh Liên, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 18: Túi xách; va ly; ba lô; cặp học sinh; cặp đựng hồ sơ; ví (bóp).

---

(210) **4-2025-25543**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, đỏ đậm, xanh đen, nâu, nâu nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, đen, xám nhạt, trắng.
(731) TRỊNH MINH HÙNG (VN)
75 Nguyễn Thi, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện.

---

(210) **4-2025-25544**

(540)

SONG LONG

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRỊNH MINH HÙNG (VN)
75 Nguyễn Thi, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện.

---

(210) **4-2025-25545**

(540)

SLC

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRỊNH MINH HÙNG (VN)
75 Nguyễn Thi, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện.

---

(210) **4-2025-25546**

(540)

SLLH

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRỊNH MINH HÙNG (VN)
75 Nguyễn Thi, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện.

---

(210) **4-2025-25547**

(540)

TAISHIN

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRỊNH MINH HÙNG (VN)
75 Nguyễn Thi, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện.

---

(210) **4-2025-25548**

(540)

SOLOCO

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRỊNH MINH HÙNG (VN)
75 Nguyễn Thi, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện.

---

(210) **4-2025-25583**

(540)

KINGBON

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.5.9; 3.5.24; 24.9.1

(731) CÔNG TY TNHH PHỤ KIỆN MINH AN (VN)
Số 65 phố Vân Đồn, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện cho điện thoại, cụ thể là: kính cường lực cho điện thoại, miếng dán bảo vệ màn hình điện thoại; tai nghe; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; giá đỡ dùng cho điện thoại di động.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, quảng cáo, xuất nhập khẩu phụ kiện cho điện thoại, cụ thể là: kính cường lực cho điện thoại, miếng dán bảo vệ màn hình điện thoại; tai nghe; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; giá đỡ dùng cho điện thoại di động, ốp lưng cho điện thoại.

---

(210) **4-2025-25584**

(540)

BUBBLE TREE

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) BUBBLETREE SHARES LIMITED (CN)
Room A1, 11/F Winner Building,36 Man Yue Street, Hung Hom,Kowloon,Hong Kong

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vật liệu dệt; Tấm phủ giường; flanen [vải vóc]; miếng vải dùng để thay tã cho trẻ em; túi ngủ; vỏ gối.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; tất ngắn cổ; quần áo; quần trẻ em [đồ lót]; áo thun ngắn tay; bộ pijama.

---

(210) **4-2025-25590**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24
(591) Trắng, xanh dương đậm và nhạt, hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG PHÁT (VN)
270/122A Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy (trừ loại được tẩm nước thơm mỹ phẩm); khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-25591**

(540)

VĨNH TƯỜNG PHÁT

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ THƯƠNG MẠI KHẢI HOÀN (VN)
Số 46-48 Hùng Vương, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; khung xương trần nhà bằng kim loại, dùng cho xây dựng; thanh định hình bằng kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại cụ thể là: thạch cao; tấm ốp trần (tấm thạch cao, tấm trần nhựa); ngói; tấm xi măng hỗn hợp gồm sợi cenlulo và canxi silicat.

---

(210) **4-2025-25593**

(641) 4-2022-35529

(540)

TRIEU THUAN HUNG
CERAMICS

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.2; 26.4.9

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRIỀU THUẬN HƯNG (VN)
Số 203C, đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng không bằng kim loại cụ thể có 3 (ba) loại gạch ốp lát chính như sau: gạch men, gạch gốm bán sứ, gạch đá hoa cương, gạch xương xứ, bóng kiếng.

---

(210) **4-2025-25594**

(641) 4-2022-22570

(540)

HAPPY FARM

(220) 13/06/2022
(441) 25/09/2025

(731) GLOBAL MIND AGRICULTURE PTE. LTD. (SG)
60 Paya Lebar Road, #10-52, Paya Lebar Square, Singapore

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến; trái cây được bảo quản; mứt ướt; thạch cho thực thẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; sữa.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; cây trồng; hạt giống cây trồng; các loại quả mọng, tươi; trái cây có múi, tươi.

---

(210) **4-2025-25595**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.1.5; 5.1.16; 5.11.13; 6.1.2; 6.19.9; 26.3.1

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đường ăn.

---

(210) **4-2025-25596**

(540)

CÔ BA

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đường ăn.

---

(210) **4-2025-25597**

(540)

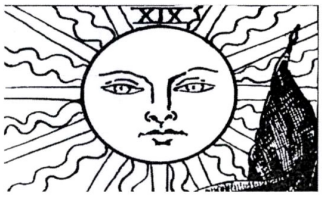

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.3.20; 24.7.1; 24.7.23

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)
17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi, đồ chơi trong nhà, trò chơi đông người.

---

(210) **4-2025-25598**

(540)

BỐC

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)
17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi: trò chơi đông người, trò chơi trong nhà.

---

(210) **4-2025-25599**

(540)

MEME HỌC ĐƯỜNG

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)
17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi: trò chơi đông người, trò chơi trong nhà.

---

(210) **4-2025-25600**

(540)

LÚ

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)
17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi: trò chơi đông người, trò chơi trong nhà.

---

(210) **4-2025-25601**

(540)

HACK NÃO TIẾNG VIỆT

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)
17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi: trò chơi đông người, trò chơi trong nhà.

---

(210) **4-2025-25602**

(540)

NIPACO FANS & BLOWER

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 15.1.13; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỆN CƠ NGHĨA PHÁT (VN)
Số 41, Yên Phú, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quạt, quạt trần, quạt treo tường, quạt làm lạnh không khí chạy điện, quạt điện, quạt có gắn động cơ dùng để thông gió, quạt điều hòa, quạt phun sương, quạt hơi nước.

---

(210) **4-2025-25603**

(540)

San San

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 9.3.9
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) BÙI THỊ THU HẰNG (VN)
220/125A Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; nước giặt; bột giặt; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-25604**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRIỆU THỊ TUYẾT (VN)
Số nhà 97, đường Đầm Vạc, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: vàng, bạc, đá quý, nữ trang vàng, nữ trang bạc, nữ trang đá quý, tranh phong thủy, đá phong thủy.

---

(210) **4-2025-25605**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lam, xanh lá cây, xanh nước biển, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ LEAD & AIM VIỆT NAM (VN)
K4.45, khu dân cư River Park, đường Võ Chí Công, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng (POS); thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; phần mềm máy tính; máy quét [thiết bị xử lý dữ liệu]; màn hình hiển thị; màn hình giấy điện tử.

---

(210) **4-2025-25606**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.5.7; 26.1.2; 26.3.23; 26.11.22
(591) Đỏ, đỏ tươi, trắng, đen.
(731) BÙI VÂN TRANG (VN)
Tổ dân phố Dưới, phường Tây Mỗ, huyện Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ IPRET (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ bản địa hóa ngôn ngữ; dịch vụ dịch thuật; dịch vụ phiên dịch; dịch vụ thu âm; dịch vụ lồng tiếng; dịch vụ làm phụ đề.

---

(210) **4-2025-25607**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 8.5.10; 26.1.1; 26.4.10
(591) Đỏ đậm, vàng, đỏ.
(731) ĐINH THỊ THÙY DƯƠNG (VN)
23 đường số 7, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, dịch vụ quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-25608**

(540)

DIBE

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su, dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25609**

(540)

MELEON

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tê và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25610**

(540)

MIZZEE

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng đế điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25611**

(540)

JIUAI

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25612**

(540)

JIUUY

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng đế điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25613**

(540)

SIX SEX

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bội trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục

---

(210) **4-2025-25614**

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

YOMMEE

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục)

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25615**

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

XUANAI

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25616**

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BOQI

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25617**

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(591) Đen, trắng.

SAGAN

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25618**

(540)

YEAIN

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(591)
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25619**

(540)

CHISA

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình due; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25620**

(540)

HGOD

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình due; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25621**

(540)

GALAKU

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25622**

(540)

ROSELEX

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25623**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25624**

(540)

LILO

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-25625**

(540)

NASAKI

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN NGỌC NAM (VN)
Tổ 2, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán hệ thống và thiết bị vệ sinh; xuất nhập khẩu hệ thống và thiết bị vệ sinh; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-25626**

(540)

stemhouse
the mind unbound

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.10
(591) Xanh lá cây; trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC STEMHOUSE (VN)
Số 10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn giáo dục); đào tạo các cuộc thi; cung cấp thông tin giáo dục.

---

(210) **4-2025-25627**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ; trắng và xanh dương.
(731) ĐẶNG HỮU TÍN (VN)
Tổ 06, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 11: Bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp; bồn rửa; vòi rửa; bếp từ; máy hút mùi dùng cho nhà bếp; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm; mua bán hệ thống và thiết bị nấu nướng.

---

(210) **4-2025-25628**

(540)

LHT eyewear

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MẮT KÍNH LONG HOÀNG QUÂN (VN)
Tầng 2, 137 Thạch Hãn, phường Thuận Hòa, quận Phú Xuân, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; mắt kính; kính đeo mặt.

---

(210) **4-2025-25629**

(540)

PHÚ QUÝ

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HÀNG GIA DỤNG PHÚ QUÝ (VN)
47 Đô Đốc Long, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 21: Bộ lau nhà 360 độ; cây lau nhà 360 độ; nồi inox, không dùng điện; nồi nhôm, không dùng điện; chảo nấu nướng, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-25630**

(540)

QUÂN NHẬT PHÁT

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUÂN NHẬT PHÁT (VN)
Thửa đất số 1031, tờ bản đồ số 1, đường Vũng Thiện, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 16: Khăn giấy khô, khăn giấy ăn, giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-25631**

(540)

QNP
VietNam New

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUÂN NHẬT PHÁT (VN)
Thửa đất số 1031, tờ bản đồ số 1, đường Vũng Thiện, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 16: Khăn giấy khô, khăn giấy ăn, giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-25632**

(540)

BONPI

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH MAI THỊ HUYỀN (VN)
Tiểu khu Thắng Thịnh, thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25633**

(540)

MCARE

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Vàng đồng.

(731) NGUYỄN THỊ KIỀU MY (VN)
46 đường 816, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-25634**

(540)

DALNO

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 24.15.1; 24.15.7; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẠI THÀNH LỢI (VN)
49 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn chống thấm; sơn chống kiềm.

Nhóm 19: Bột trét tường; chất chống thấm có nguồn gốc xi măng; keo trám ron, keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chà ron có nguồn gốc xi măng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-25636**

(540)

KAO'S
MILK TEA - COFFEE & FOOD

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18
(591) Vàng, nâu, nâu nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG KAOS (VN)
220 Nguyễn Tri Phương, phường 04, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: thịt tươi, thịt đã chế biến, thịt thiết bản, thịt bò, thực phẩm được chế biến từ thịt bò, thực phẩm chủ yếu làm từ thịt, thực phẩm chủ yếu làm từ thịt bò, thịt viên, xúc xích, thịt hun khói tẩm nhiều gia vị, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở trà có sữa (trà sữa), trà, trà ướp lạnh, cà phê, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, nước giải khát, nước ép hoa quả, nước uống đóng chai; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản.

---

(210) **4-2025-25637**

(540)

PhieuLuuKy
TRAVEL

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.12; 3.13.24; 10.3.12
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH QUỐC TẾ PHIÊU LƯU KÝ (VN)
Số nhà 63, ngõ 100, đường Đội Cấn, tổ 10, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ lữ hành; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho khách du lịch.

---

(210) **4-2025-25638**

(540)

HANATO

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.7.2; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.9
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP DEZEN (VN)
Lô số 5, CN17, KCN Khai Quang, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối phụ tùng và các bộ phận của xe ô tô, xe máy và xe có động cơ khác, máy nông nghiệp, máy công nghiệp, máy móc xây dựng; cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên cung cấp phụ tùng và các bộ phận của xe ô tô, xe máy và xe có động cơ khác, máy nông nghiệp, máy công nghiệp, máy móc xây dựng; dịch vụ xuất nhập khẩu; quảng cáo và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-25640**

(540)

ICHINI

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH IKEDA (VN)
Tổ dân phố số 1, phường Thi Sơn, thị Xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; màng cách điện, cách nhiệt; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; màng chống loá dùng cho cửa sổ [màng nhuộm màu].

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm lót sàn cho xe cộ; thảm dùng cho ô tô; thảm trải sàn bằng cao su.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vỏ bọc cho ghế xe cộ, ghế ngồi của xe cộ, vật liệu cách điện. Vật liệu cách nhiệt, màng cách điện, màng cách nhiệt, màng mỏng bằng chất dẻo (không dùng để bao gói), màng chống loá dùng cho cửa sổ màng nhuộm màu], tấm thảm, thảm lót sàn cho xe cộ, thảm dùng cho ô tô, thảm trải sàn bằng cao su

---

(210) **4-2025-25641**

(540)

FLUICONDRIAL

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN MINH HÀ (VN)
P504, nhà 95B Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế

---

(210) **4-2025-25642**

(540)

STYPRO

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH HÀ (VN)
P504, nhà 95B Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-25643**

(540)

ALGONERV

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH HÀ (VN)
P504, nhà 95B Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-25644**

(540)

BETACLOR

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH HÀ (VN)
P504, nhà 95B Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-25645**

(540)

CONAXEN

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH HÀ (VN)
P504, nhà 95B Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-25646**

(540)

GASTAVIT

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH HÀ (VN)
P504, nhà 95B Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-25647**

(540)

PESILAX

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH HÀ (VN)
P504, nhà 95B Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-25648**

(540)

OKUSKIN

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH HÀ (VN)
P504, nhà 95B Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-25649**

(540)

ZENELLA

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH HÀ (VN)
P504, nhà 95B Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-25650**

(540)

REVISCON

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH HÀ (VN)
P504, nhà 95B Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-25651**

(540)

PRONTOSAN

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH HÀ (VN)
P504, nhà 95B Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-25652**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 15.9.18; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh mint.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV VÀ CN HASEN (VN)
Xóm mới, thôn Kim Bồng, xã Kim Đường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tai nghe; Thiết bị sạc cầm tay; Thiết bị sạc điện thoại di động; Pin điện thoại; Loa

---

(210) **4-2025-25658**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 24.1.1; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ALPHA COSMETICS (VN)
1340/12/22 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chế phẩm để giặt.

---

(210) **4-2025-25661**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Xanh nước biển, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT HUY THÀNH (VN)
56 Nguyễn Quang Diêu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Các sản phẩm bơm dùng trong lĩnh vực thực phẩm và công nghiệp, cụ thể là: bơm ly tâm vi sinh, bơm ly tâm CIP tự mồi, bơm ly tâm áp âm, bơm đồng hóa, bơm cánh khế, bơm cánh khế áp cao, bơm trục vít đơn, bơm trục vít đôi, bơm màng khí nén, bơm định lượng, bơm sine; máy chiết rót; hệ thống đồng hóa liên tục; hệ thống bơm trộn vi sinh.

---

(210) **4-2025-25662**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT HUY THÀNH (VN)
56 Nguyễn Quang Diêu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Các sản phẩm bơm dùng trong lĩnh vực thực phẩm và công nghiệp, cụ thể là: bơm ly tâm vi sinh, bơm ly tâm CIP tự mồi, bơm ly tâm áp âm, bơm đồng hóa, bơm cánh khế, bơm cánh khế áp cao, bơm trục vít đơn, bơm trục vít đôi, bơm màng khí nén, bơm định lượng, bơm sine; máy chiết rót; hệ thống đồng hóa liên tục; hệ thống bơm trộn vi sinh.

---

(210) **4-2025-25664**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY KIM AN (VN)
Số 9, xóm 2, khu Châm Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-25665**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HUÊ (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-25666**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY HOÀNG ĐẠT (VN)
Số 112 đường Cầu Rồng, Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-25667**

(540)

BIFROST

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM THỊ PHƯƠNG NGÂN (VN)
Căn 2211, CT4 Vimeco, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-25668**

(540)

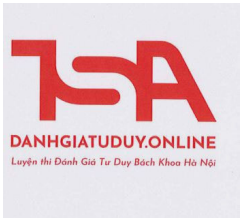

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(591) Đỏ.
(731) TRẦN QUANG QUÝ (VN)
Chung cư 8C số 28 Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tổ chức các cuộc thi giáo dục; khảo thí giáo dục; dịch vụ tổ chức hội thảo, hội nghị về giáo dục; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-25669**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.1.10; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH THANH (VN)
11A đường 588, phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), tư vấn tổ chức kinh doanh, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm đồ ăn vặt: bánh tráng phơi sương, bánh tráng trộn, tóp mỡ, rong biển sấy giòn, bánh snack (bim bim), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, hạt đã chế biến; thương mại điện tử các sản phẩm đồ ăn vặt: bánh tráng phơi sương, bánh tráng trộn, tóp mỡ, rong biển sấy giòn, bánh snack (bim bim), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, hạt đã chế biến;

---

(210) **4-2025-25672**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 1.7.6; 7.3.1; 18.1.11; 18.1.12
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SỨC SỐNG MỚI (VN)
Tầng 3, phòng 3.07, khu I, tòa nhà the Prince Residence, số 19-21 Nguyễn Văn trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-25673**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 1.7.6; 7.3.1; 18.1.11; 18.1.12
(591) Nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SỨC SỐNG MỚI (VN)
Tầng 3, phòng 3.07, khu I, tòa nhà the Prince Residence, số 19-21 Nguyễn Văn trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-25674**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.9.10
(591) Trắng, xanh lá, đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH NHA KHOA VIỆT AN (VN)
27/9 Nguyễn Ảnh Thủ, tổ 34, khu phố 4, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-25675**

(540)

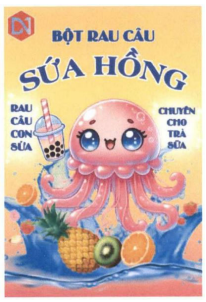

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.9.20; 5.7.24; 11.3.3; 24.17.8; 26.5.1; 26.5.18; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh, vàng cam, hồng, đen, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ĐA NGUYÊN (VN)
143 Nguyễn Duy, phường Hưng Phú, phường 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Bột rau câu (bột thạch); thạch cho thực phẩm; thạch hoa quả.

---

(210) **4-2025-25677**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, xanh.
(731) TRẦN THỊ MINH HÒA (VN)
Tổ 17 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, giới thiệu sản phẩm quần áo, giày dép, mũ, khăn quàng, túi xách, ví, đồ trang trí, đồ nội thất, tranh, đèn trang trí; mua bán các bộ kít để thực hiện các hoạt động trải nghiệm nghệ thuật sáng tạo; tổ chức triển lãm nghệ thuật cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục trải nghiệm nghệ thuật sáng tạo gặp mặt trực tiếp hoặc trực tuyến; dịch vụ hướng dẫn trải nghiệm các hoạt động nghệ thuật sáng tạo, đặc biệt là làm thủ công; tổ chức các workshop nhằm mục đích đào tạo giáo dục nghệ thuật sáng tạo; tổ chức các hoạt động giải trí và giáo dục cho mục đích trải nghiệm nghệ thuật sáng tạo; cho thuê các tác phẩm nghệ thuật sáng tạo; tổ chức triển lãm nghệ thuật sáng tạo nhằm mục đích đào tạo, giáo dục nghệ thuật sáng tạo.

---

(210) **4-2025-25678**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 6.1.2; 6.3.5; 25.1.5; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, xanh dương, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, xanh da trời, đen, xám, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT HOÀNG KHANG FOOD (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; thực phẩm làm từ yến sào cụ thể là súp yến, yến chưng đường phèn.

Nhóm 32: Nước giải khát từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước yến đóng lon (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-25679**

(540)

PVAI WINDOW
ALUMINIUM

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ THƯƠNG MẠI HUY TIẾN (VN)
Lô 164, MBQH 90, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 06: Cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; vật liệu xây dựng bằng kim loại; thanh kim loại định hình dùng trong xây dựng; kết cấu bằng kim loại dùng cho xây dựng (khung bằng kim loại dùng cho xây dựng); cửa bằng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-25681**

(540)

SHUNFENG
ĐI CÙNG GIÓ, NGỒI CÙNG SHUNFENG

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23
(591) Xanh dương đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT SHUNFENG (VN)
Số nhà 36, ngách 235 đường Phương Trạch. xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: kính, lều cắm trại, bàn, ghế cắm trại, gây leo núi, đệm dùng đi picnic.

---

(210) **4-2025-25682**

(540)

MEKO

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh đậm, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MEKO LAB (VN)
Số 25 đường N6, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Hàm răng giả, bộ răng giả, vật liệu bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa.

Nhóm 40: Dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hình răng, cấy ghép răng; dịch vụ thẩm mỹ nha khoa kỹ thuật số; dịch vụ thiết kế nụ cười và làm răng sứ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-25683**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Cam, xám đậm, xám nhạt, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MEKO LAB (VN)
Số 25 đường N6, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Hàm răng giả; bộ răng giả; vật liệu bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa.

Nhóm 40: Dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hình răng, cấy ghép răng; dịch vụ thẩm mỹ nha khoa kỹ thuật số; dịch vụ thiết kế nụ cười và làm răng sứ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-25684**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.10
(591) Xanh ngọc lam, cam vàng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MEKO LAB (VN)
Số 25 đường N6, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Hàm răng giả; bộ răng giả, vật liệu bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa.

Nhóm 40: Dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác.

Nhóm 44: Dịch vụ kha khoa; dịch vụ phục hình răng, cấy ghép răng; dịch vụ thẩm mỹ nha khoa kỹ thuật số; dịch vụ thiết kế nụ cười và làm răng sứ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-25686**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 3.4.2; 6.19.11; 8.3.1; 25.7.5; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng, xanh lá, xanh đậm, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DINH DƯỠNG LOHA (VN)
363/38/26D Đất Mới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bột kem không sữa.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, sữa, các sản phẩm sữa, sản phẩm thay thế sữa, bột kem không sữa.

---

(210) **4-2025-25687**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.4.2; 24.1.1; 25.1.6; 25.5.25; 25.7.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xanh đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DINH DƯỠNG LOHA (VN)
363/38/26D Đất Mới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bột kem không sữa.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, sữa, các sản phẩm sữa, sản phẩm thay thế sữa, bột kem không sữa.

---

(210) **4-2025-25688**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.4.2; 8.3.1; 25.1.6; 25.5.25; 25.7.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh navy, trắng, vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DINH DƯỠNG LOHA (VN)
363/38/26D Đất Mới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bột kem không sữa.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, sữa, các sản phẩm sữa, sản phẩm thay thế sữa, bột kem không sữa.

---

(210) **4-2025-25691**

(540)

SubstitOud

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHAN THỊ LAN HƯƠNG (VN)
Phòng 1602-17T5 Kdt THNC, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương liệu (tinh dầu); nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: hương liệu (tinh dầu), nước hoa.

---

(210) **4-2025-25692**

(540)

TÂN PHONG

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá, cam, vàng.
(731) NGÔ TUẤN PHONG (VN)
Thôn 4, xã Hữu Đô, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Nước uống thảo dược.

---

(210) **4-2025-25701**

(540)

TRANG BÌNH DƯƠNG

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NESTVIET (VN)
Đường 10, thôn Hồng Phúc, xã Mỹ Tân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm cốt cá cơm; nước mắm cốt cá thu; mắm nêm làm từ cá; mắm ruốc; mắm tôm.

Nhóm 30: Tương ớt; sa tế; nước tương (xì dầu); dầu hào; nước hàng (nước tạo màu) dùng làm gia vị; đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-25702**

(540)

VŨ MÔN

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NESTVIET (VN)
Đường 10, thôn Hồng Phúc, xã Mỹ Tân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm cốt cá cơm; nước mắm cốt cá thu; mắm nêm làm từ cá; mắm ruốc; mắm tôm.

---

(210) **4-2025-25703**

(540)

KIDSMAM

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NESTVIET (VN)
Đường 10, thôn Hồng Phúc, xã Mỹ Tân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm cốt cá cơm; nước mắm cốt cá thu; mắm nêm làm từ cá; mắm ruốc; mắm tôm.

---

(210) **4-2025-25704**

(540)

LONG PHƯƠNG

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NESTVIET (VN)
Đường 10, thôn Hồng Phúc, xã Mỹ Tân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm cốt cá cơm; nước mắm cốt cá thu; mắm nêm làm từ cá; mắm ruốc; mắm tôm.

---

(210) **4-2025-25705**

(540)

ADA

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.9
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) PHẠM VĂN LÂN (VN)
Xóm 10, xã Hải Tây, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-25706**

(540)

EGON

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.15.15
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI EGON (VN)
Số nhà 115, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-25707**

(540)

RECORY

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.11.3; 26.11.8
(591) Đen, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI EGON (VN)
Số nhà 115, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-25708**

(540)

BINTRUS

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.9; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP GIA LINH (VN)
Số 26A, phố Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-25709**

(540)

XuKa Black

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP GIA LINH (VN)
Số 26A, phố Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-25710**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.3; 2.5.8; 2.5.30; 3.4.4; 3.4.24; 3.4.25
(731) CÔNG TY TNHH DATAFA (VN)
474/6/4, khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và đồ uống bổ sung là: trà thảo dược thanh nhiệt, giảm cân (giảm béo) dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; nước tăng lực dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Tổ yến; rau, quả chế biến; nước ép rau, quả dùng để nấu ăn; mứt ướt, mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao và các chế phẩm của nó; bánh, kẹo các loại.

Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước yến [đồ uống không cồn]; nước ép hoa quả; nước giải khát; nước tăng lực và các loại đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-25711**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.2; 2.5.8; 2.5.30; 3.4.4; 3.4.24; 3.4.25
(731) CÔNG TY TNHH DATAFA (VN)
474/6/4, khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và đồ uống bổ sung là: trà thảo dược thanh nhiệt, giảm cân (giảm béo) dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; nước tăng lực dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Tổ yến; rau, quả chế biến; nước ép rau, quả dùng để nấu ăn; mứt ướt, mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao và các chế phẩm của nó; bánh, kẹo các loại.

Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước yến [đồ uống không cồn]; nước ép hoa quả; nước giải khát; nước tăng lực và các loại đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-25713**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xanh da trời, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI LÝ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI SUNRISE VIỆT NAM (VN)
Tầng 7, tòa nhà Hà Phan, số 17-17A-19 Tôn Thất Tùng, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ, đường biển, đường hàng không; dịch vụ đóng gói và lưu trữ hàng hóa; dịch vụ phân phối hàng hóa (dịch vụ vận chuyển và phân phối hàng hóa đến tay người nhận); dịch vụ hải quan (vận chuyển hàng hóa).

---

(210) **4-2025-25714**

(540)

DIGISKIN

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH YOMEI (VN)
Số 129 đường số 28, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Nước rửa mắt chứa thuốc; chế phẩm nhãn khoa; tác nhân đàn hồi dùng cho mục đích nhãn khoa; dược phẩm dùng cho mục đích nhãn khoa; chế phẩm làm sạch kính áp tròng.

Nhóm 09: Mắt kính thời trang; kính áp tròng (lens cận thị); thấu kính đeo mắt; kính râm loại áp tròng; gọng kính cho kính đeo mắt; hộp đựng kính mắt.

Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế cho mục đích nhãn khoa; thấu kính nội nhãn; ống dẫn để nhỏ mắt; dụng cụ bảo vệ mắt dùng cho y tế; ống nhỏ mắt dùng trong y tế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm nước rửa mắt chứa thuốc, chế phẩm nhãn khoa, tác nhân đàn hồi dùng cho mục đích nhãn khoa, dược phẩm dùng cho mục đích nhãn khoa, chế phẩm làm sạch kính áp tròng, mắt kính thời trang, kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt; thấu kính đeo mắt, kính râm loại áp tròng, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt, dụng cụ và thiết bị y tế cho mục đích nhãn khoa, thấu kính nội nhãn, ống dẫn để nhỏ mắt, dụng cụ bảo vệ mắt dùng cho y tế, ống nhỏ mắt dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-25715**

(540)

LICO
Tự tin phong cách!

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 3.7.15
(591) Xám, xanh, vàng, tím, đen.
(731) HOÀNG HỮU CHIẾN (VN)
Đội 4, thôn Xuân Hội, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; khăn quàng cổ; mũ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-25716**

(540)

NanoCLC
ISO 9001:2015
CỬU LONG COLORS

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 4.3.3; 26.1.1; 26.15.1
(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ, vàng, cam, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CỬU LONG COLORS VIỆT NAM (VN)
L09-12 Trần Đại Nghĩa, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn tường, sơn nước.

---

(210) **4-2025-25717**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 4.3.3; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, vàng, trắng, tím, vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CỬU LONG COLORS VIỆT NAM (VN)
L09-12 Trần Đại Nghĩa, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn tường, sơn nước.

---

(210) **4-2025-25718**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TEXACOAT (VN)
Xóm 4, thôn Quỳnh Đô, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cổng bằng kim loại: cổng nhôm.

---

(210) **4-2025-25719**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18; 26.7.5; 26.13.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)
Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn tường, sơn nước.

---

(210) **4-2025-25720**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.1.21; 26.11.8
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI AUTHENTIC PAINT (VN)
Xóm 11, xã Hải Nam, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn sắt, sơn pu, sơn chống gỉ, sơn nước.

---

(210) **4-2025-25721**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.1.1
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ, cam, vàng nâu, xám.
(731) NGÔ GIA HOÀNG (VN)
Ấp Đông Thành, xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm heo quay, vịt quay, gà quay.

---

(210) **4-2025-25723**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI GIẤY VIỆT NAM (VN)
Số 1142 Nguyễn Khoái, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau tay bằng giấy.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán giấy vệ sinh, khăn ăn bằng giấy, khăn lau tay bằng giấy.

---

(210) **4-2025-25725**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) NGỌ VĂN CHUNG (VN)
Số 12A36 tòa HH4B Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cafe giải khát.

---

(210) **4-2025-25726**

(540)

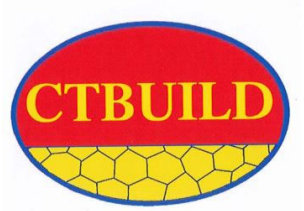

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.5; 25.5.2; 26.1.2; 26.1.9; 26.1.18; 26.5.4
(591) Đỏ, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH CTA GLOBAL (VN)
Thôn Tâng Thượng, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, cụ thể là hợp chất vữa trát, keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

---

(210) **4-2025-25728**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.15.3; 3.2.1
(591) Đen đậm, đen nhạt, trắng, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng, nâu nhạt.
(731) FUMAKILLA LIMITED (JP)
No.11, Kanda-Mikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điện để làm bay hơi thuốc diệt sâu bọ, côn trùng (thiết bị bay hơi).

Nhóm 21: Thiết bị điện để thu hút và diệt muỗi; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi; dụng cụ khuếch tán thuốc để xua đuổi côn trùng (có phích cắm điện); thiết bị diệt muỗi chạy bằng pin; bẫy gián; bẫy chuột.

---

(210) **4-2025-25729**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.2; 3.4.24; 26.1.1; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) COW BRAND SOAP KYOSHINSHA CO., LTD (JP)
No.4-7, Imafuku Nishi 2- Chome, Jyoto-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng tắm toàn thân; sữa tắm toàn thân (mỹ phẩm); sữa tắm dạng gel (mỹ phẩm); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chất khử mùi dùng cho người; chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); dầu gội đầu (không chứa thuốc); dầu dùng để tắm gội; dầu xả tóc; kem dưỡng tóc; chế phẩm cạo râu; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; sữa rửa mặt (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-25730**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.2; 3.4.24; 26.1.1; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) COW BRAND SOAP KYOSHINSHA CO., LTD (JP)
No.4-7, Imafuku Nishi 2- -Chome, Jyoto-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng tắm toàn thân; sữa tắm toàn thân (mỹ phẩm); sữa tắm dạnggel (mỹ phẩm); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chất khử mùi dùng cho người; chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); dầu gội đầu (không chứa thuốc); dầu dùng để tắm gội; dầu xả tóc; kem dưỡng tóc; chế phẩm cạo râu; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; sữa rửa mặt (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-25732**

(540)

PHƯƠNG PHÁP R&R

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO IMAP VIỆT NAM (VN)
Số 31-32 lô H2 khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ về hướng dẫn giảng dạy; xuất bản sách; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; đào tạo thực hành [thao diễn].

---

(210) **4-2025-25733**

(540)

PHƯƠNG PHÁP RIPL

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh tím than, xanh dương, xanh ngọc, vàng, cam, đỏ, hồng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO IMAP VIỆT NAM (VN)
Số 31-32 lô H2 khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ về hướng dẫn giảng dạy; xuất bản sách; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; đào tạo thực hành [thao diễn].

---

(210) **4-2025-25734**

(540)

PHƯƠNG PHÁP P&A

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 24.1.1; 25.5.1
(591) Xanh ngọc, đỏ, cam, vàng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO IMAP VIỆT NAM (VN)
Số 31-32 lô H2 khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ về hướng dẫn giảng dạy; xuất bản sách; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; đào tạo thực hành [thao diễn].

---

(210) **4-2025-25735**

(540)

anyone tea chicken

ANYONE TEA CHICKEN

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.6

(591) Cam, xanh dương, xanh dương đậm, trắng.

(731) YEN, YU-TE (TW)
No. 209, Section 3, Dadu road, Beitou district, Taipei city, Taiwan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; mì sợi; bánh ngọt; men; bột nở.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm dịch vụ; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ trang trí bánh.

---

(210) **4-2025-25736**

(540)

V-Antac

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RELIV (VN)
Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-25737**

(540)

VDROP

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RELIV (VN)
Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ hỗ trợ cho cơ thể; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; vật liệu khâu vết thương; thiết bị trợ giúp cho người tàn tật.

---

(210) **4-2025-25738**

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

V-Cleen

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RELIV (VN)
Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế hỗ trợ cho cơ thể; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; vật liệu khâu vết thương; thiết bị trợ giúp cho người tàn tật.

---

(210) **4-2025-25739**

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Vjuicy

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RELIV (VN)
Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; nước uống bổ sung vitamin không dùng trong ngành y [đồ uống không cồn].

---

(210) **4-2025-25740**

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VieBlue

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RELIV (VN)
Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; nước uống bổ sung vitamin không dùng trong ngành y [đồ uống không cồn].

---

(210) **4-2025-25741**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 26.11.8
(591) Trắng, xanh đen, vàng.
(731) LƯỜNG KHẮC CƯỜNG (VN)
Hẻm 8 Đoàn Kết, khu phố 4C, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Giày; dép các loại.

---

(210) **4-2025-25742**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.13.10; 1.13.15; 26.1.1; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC SĨ TIẾN (VN)
116, lầu 3, đường Mậu Thân, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; phẫu thuật tạo hình; nha khoa thẩm mỹ; phòng khám.

---

(210) **4-2025-25743**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN PHAN MỸ KIM (VN)
Số nhà 260, đường Thiên Hộ Dương, khóm Thuận Nghĩa, phường Hòa Thuận, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); cacao; đồ uống làm từ cà phê; đồ uống làm từ trà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê bàn ghế, khăn trải bàn, ly tách và dụng cụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-25744**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.3.1; 26.3.5
(731) NGUYỄN THỊ MAI (VN)
Thôn Quyết Thắng, xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-25745**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 6.1.2; 26.1.1; 26.3.3; 26.3.4; 26.7.25
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT AMA (VN)
Xóm Vinh Quang, thôn Danh Thượng 2, xã Danh Thượng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-25746**

(540)

SIINSIIN

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT PHÚ PHÚ (VN)
95 đường số 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Máy tăm nước chạy bằng điện; máy tăm nước chạy bằng pin; bàn chải đánh răng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; chỉ nha khoa; tăm nhựa xỉa răng.

---

(210) **4-2025-25747**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, bạc.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT AMA (VN)
Xóm Vinh Quang, thôn Danh Thượng 2, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-25748**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 15.3.1; 24.15.7; 24.17.20; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI & XNK VIỆT PHÁT (VN)
Thửa đất số 48A, tờ bản đồ số 01, thôn Suối Tép, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-25749**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NHÀ CỦA AN (VN)
27 phố Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: nước giặt, nước xả vải, các sản phẩm vệ sinh oto, giấy ăn, giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-25750**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRÚC LINH (VN)
Số 50 ngõ 359 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú, cụ thể là cung cấp nơi lưu trú tạm thời, đồ ăn và thức uống; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-25751**

(540)

HOÀNG ĐẠI PHÁT

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.2; 26.1.5; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG & DỊCH VỤ ĐẠI PHÁT (VN)
Số nhà 100, ngách 190/11, ngõ 194 phố Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Xi măng; gỗ dán; đá hoa cương; sỏi; kính xây dựng; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-25752**

(540)

KITSTAT

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG & DỊCH VỤ ĐẠI PHÁT (VN)
Số nhà 100, ngách 190/11, ngõ 194 phố Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Xi măng; gỗ dán; đá hoa cương; sỏi; kính xây dựng; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-25753**

(540)

M&E
MORE EFFECTIVE

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.3.2; 26.7.25
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THÔNG MINH M&E (VN)
Đường Nguyễn Du, tổ 4, khu phố 6, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 11: Dụng cụ tưới dạng giọt [phụ kiện trang bị để tưới]; hệ thống tưới nước tự động; hệ thống phun nước để tưới; thiết bị tưới tiêu cho mục đích nông nghiệp; thiết bị lọc nước; thiết bị tưới phân bón.

---

(210) **4-2025-25754**

(540)

HENEI

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 09: Pin điện; ắc quy điện cho xe cộ; các trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; bình ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; hộp pin.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao (vật liệu xây dựng), tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng (đồ uống), xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng trong xây dựng và công nghiệp; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-25755**

(540)

GLANZ MEISTER

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM DUY THÀNH (VN)
P209 D3 tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; xà phòng; nước giặt; nước lau kính; nước lau sàn; nước rửa chén bát.

---

(210) **4-2025-25757**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 18.1.21; 18.1.23

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI NHỊ HỒNG (VN)
Thôn Thanh Oai, xã Đông Khê, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Xe máy; phụ kiện xe máy; ô tô; phụ kiện ô tô.

---

(210) **4-2025-25758**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.9.16; 3.9.24; 26.11.12
(591) Xám nhạt, xanh lá, xanh dương, hồng.
(731) TỐNG ĐỨC QUYÊN (VN)
Xóm 1, xã Giao Hải, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Hải sản đã qua chế biến; bề bề bóc nõn.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): hải sản đã qua chế biến, bề bề bóc nõn.

---

(210) **4-2025-25759**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ thẫm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN THƯƠNG MẠI SỐ DTV (VN)
Số 04 ngõ An Trạch 1, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước rửa kính xe ô tô; nước hoa ô tô; dung dịch vệ sinh tẩy rửa ô tô; xịt thơm khử mùi ô tô; nước rửa xe ô tô; dung dịch chống bám nước (dùng cho xe ô tô).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) phụ tùng, phụ kiện ô tô.

---

(210) **4-2025-25760**

(540)

HOA PHƯỢNG ĐỎ

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẤY HÒA AN (VN)
Số 25 tổ dân phố Kiều Thượng, phường An Hải, quận An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy rút.

---

(210) **4-2025-25761**

(540)

DH THAI

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐOÀN VĂN HẢO 1981 (VN)
Thôn Bảo Lộc 1, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): dầu nhớt, nhiên liệu động cơ, nhiên liệu sinh học, phụ gia không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu, phụ tùng ô tô, xe máy, nhông xích, ắc quy.

---

(210) **4-2025-25762**

(540)

GIANGECO

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HÓA PHẨM TUẤN TÚ (VN)
Xóm Gốc Vối, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa nhà vệ sinh; nước lau kính.

---

(210) **4-2025-25763**

(540)

KIKUGOL

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HÓA PHẨM TUẤN TÚ (VN)
Xóm Gốc Vối, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa nhà vệ sinh; nước lau kính.

---

(210) **4-2025-25765**

(540)

TOJIKO

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.3.1; 7.5.10; 26.1.1

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm khí nén; cưa xích; thiết bị nâng; máy phát điện; máy cắt cỏ; máy phun xịt nước; máy nổ; máy khoan; máy mài; máy cắt gạch; máy bào; máy băm cây; máy tạo rãnh; máy phát điện dầu; máy xịt rửa động cơ; bơm chìm; motor điện; máy thu hoạch bắp; bơm đa năng; bơm hỏa tiễn; máy tạo rãnh; máy sạc cỏ; máy tời điện; băng tải; vít tải; palang; cần trục; cầu trục; máy ủi; máy xúc; máy đầm; máy nghiền; máy sàng; máy rửa cát đá; máy trộn; máy bơm bê tông; máy hàn; cưa dĩa; Máy cắt thép; máy nắn thẳng cốt thép; máy uốn cong cốt thép; máy đóng cọc; máy ép cọc; máy khoan cọc nhồi; máy cắm bấc thấm; máy đào kênh mương; máy rãi bê tông nhựa; máy phay mặt đường nhựa.

---

(210) **4-2025-25766**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, cam, trắng.
(731) ĐỖ MẠNH HÙNG (VN)
11.11 lô 6 c/cư khu B khu nhà ở Phú Thọ, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử, cụ thể là: đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); micro (ống nói); màn hình cảm ứng; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số; loa.

Nhóm 35: Mua bán: đầu máy hát karaoke tự động, bộ khuếch đại âm thanh (âm li), micro (ống nói), màn hình cảm ứng, đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số, loa.

---

(210) **4-2025-25767**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6; 26.11.3; 26.11.8
(731) CHU TUẤN NAM (VN)
Tổ 12, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (đồ đội đầu).

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao; bóng pickleball; vợt thể thao; lưới vợt thể thao.

---

(210) **4-2025-25768**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BÙI QUANG TUẤN (VN)
Tổ 04, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; dụng cụ cầm tay vận hành bằng khí nén; dụng cụ cầm tay vận hành bằng điện.

---

(210) **4-2025-25769**

(540)

NGỌC OANH

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY PHÚC HƯNG (VN)
Thửa đất khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy rút.

---

(210) **4-2025-25770**

(540)

BIGSUN®

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.1.1

(591) Cam đậm, cam nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGSUN (VN)
Số 11 ngõ 256/16 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 40: In mẫu vẽ; in ảnh chụp; dịch vụ in; cho thuê máy in dùng với máy tính.

---

(210) **4-2025-25771**

(540)

ĐÔNG Y DƯỢC

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.11; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN HỒNG THÀNH (VN)
339 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm; thuốc sắc dùng cho dược phẩm; thuốc đắp; thuốc dùng cho người.

---

(210) **4-2025-25772**

(540)

X-LARVION

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)
Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-25773**

(540)

BOSFLU

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CP EASTCHEM VN (VN)
Lô MA3, KCN Đức Hòa 1, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-25774**

(540)

Darry Ring

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DR CORPORATION LIMITED (CN)
Room 1308, Block C, China Resources Land Building, Dachong Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, China 518000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo; quản trị kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-25775**

(540)

DR

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DR CORPORATION LIMITED (CN)
Room 1308, Block C, China Resources Land Building, Dachong Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, China 518000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo; quản trị kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-25776**

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) DR CORPORATION LIMITED (CN)
Room 1308, Block C, China Resources Land Building, Dachong Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, China 518000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo; quản trị kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-25777**

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) DR CORPORATION LIMITED (CN)
Room 1308, Block C, China Resources Land Building, Dachong Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, China 518000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; nhẫn [đồ kim hoàn]; ngọc đá quý; hoa tai; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn].

---

(210) **4-2025-25778**

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) DR CORPORATION LIMITED (CN)
Room 1308, Block C, China Resources Land Building, Dachong Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, China 518000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; nhẫn [đồ kim hoàn]; ngọc đá quý; hoa tai; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn].

---

(210) **4-2025-25779**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DR CORPORATION LIMITED (CN)
Room 1308, Block C, China Resources Land Building, Dachong Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, China 518000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; nhẫn [đồ kim hoàn]; ngọc đá quý; hoa tai; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn].

---

(210) **4-2025-25780**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.5.25; 26.3.23; 26.5.1; 26.5.10

(591) Xanh dương đậm, cam đậm.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KẾT NỐI ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH LINKFIIN (VN)
Tầng 3, tòa nhà Golden Palm, 21 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; cho vay [tài chính]; ủy thác quản lý tài chính; ủy thác tài sản [tài chính]; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; quản lý tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ thanh toán ví điện tử; định giá tài chính; thanh toán bù trừ tài chính; phân tích tài chính.

---

(210) **4-2025-25781**

(540)

SHINE BEAST

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) L'OREAL (FR)
14 rue Royale, 75008 PARIS - France

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Thuốc bôi mi mắt (mát-ca-ra).

---

(210) **4-2025-25782**

(540)

PEPTIFOLIANT

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PAULA'S CHOICE, LLC (US)
605 5th Avenue South, Suite 800, Seattle, WA 98104, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy da chết không chứa thuốc dùng cho da dưới dạng gel, kem, chất lỏng và huyết thanh; chế phẩm mỹ phẩm chứa peptide dùng để tẩy da chết và tái tạo bề mặt da; chế phẩm điều trị chăm sóc da không chứa thuốc kết hợp giữa peptide và chất tẩy da chết; chế phẩm tẩy da chết không cần rửa lại và có thể rửa lại dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm lột da mặt, mặt nạ và huyết thanh được thiết kế để cải thiện kết cấu da, độ trong và độ sáng của da; chế phẩm tái tạo da dưới nhiều hình thức để chống lão hóa và tái tạo da; chế phẩm làm sạch và tẩy da chết không chứa thuốc dùng cho mục đích mỹ phẩm, kết hợp các thành phần dựa trên peptide; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm; các sản phẩm chăm sóc da, cụ thể là chế phẩm làm sạch da [không dùng cho mục đích y tế], chế phẩm tẩy trang, nước cân bằng da [dùng cho mục đích mỹ phẩm], chế phẩm tẩy da chết [mỹ phẩm], chế phẩm dưỡng ẩm mặt, chế phẩm dưỡng ẩm tay, kem bôi mặt [mỹ phẩm], kem bôi tay [mỹ phẩm], nước thơm dùng cho cơ thể [mỹ phẩm], nước thơm dùng cho mặt [mỹ phẩm], mặt nạ đắp mặt [mỹ phẩm] và mặt nạ dùng cho cơ thể [mỹ phẩm]; kem dưỡng ẩm có màu [mỹ phẩm]; kem dùng cho mắt [mỹ phẩm] và gel dùng cho mắt [mỹ phẩm]; chế phẩm trị mụn không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dưỡng ẩm chứa retinol [chống lão hóa]; kem và huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch lỗ chân lông, làm mờ vết thâm và kiểm soát dầu không chứa thuốc; huyết thanh làm sáng da [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; chế phẩm chống nắng không chứa thuốc; chế phẩm làm rám da [mỹ phẩm] và chế phẩm bôi làm rám da [mỹ phẩm]; chế phẩm tạo màu da bánh mật (màu rám nắng) và phấn tạo màu bánh mật (màu rám nắng) cho da; kem làm sáng da; các sản phẩm chăm sóc môi không chứa thuốc, cụ thể là son dưỡng môi, chế phẩm tẩy da chết cho môi, son môi, chế phẩm bảo vệ môi và son dưỡng môi chống nắng; các sản phẩm chăm sóc cơ thể và chăm sóc tóc không chứa thuốc, cụ thể là chế phẩm làm sạch, chế phẩm tẩy da chết, nước thơm dùng cho cơ thể, chế phẩm tạo ẩm cho cơ thể, dầu dùng cho cơ thể, kem dùng cho cơ thể, dầu thơm dùng cho cơ thể, dầu gội đầu và sữa tắm dùng cho cơ thể, dầu xả tóc, kem cạo râu, gel cạo râu; khăn giấy mỹ phẩm được làm ẩm; chế phẩm tẩy lớp biểu bì và chế phẩm chăm sóc móng tay móng chân; chế phẩm làm trắng răng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm và chế phẩm tẩy trang; xà phòng; tinh dầu; nước hoa; kem mỡ dùng để bôi trơn da [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; chế phẩm làm rụng lông; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch hoặc nước thơm mỹ phẩm [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; miếng bông được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch hoặc nước thơm mỹ phẩm [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; hoặc khăn lau được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch hoặc nước thơm mỹ phẩm [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-25784**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 2.5.22; 2.5.27; 2.9.1; 24.17.12
(591) Xanh lá cây đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH AKEY ACADEMY (VN)
Số 78, đường Nguyễn Trãi, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; trường đào tạo (giáo dục); trường mầm non; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

---

(210) **4-2025-25786**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 25.3.3; 26.13.1
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CƯỜNG ĐẠI LONG AN (VN)
Thửa đất số 222, tờ bản đồ số 28, ấp Bình Hữu 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm; gối; gối hơi/gối khí, không dùng cho mục đích y tế; giường.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường (drap giường); rèm cửa ra vào; tấm phủ giường [khăn trải giường]; vỏ nệm/vỏ đệm; áo gối/vỏ gối.

---

(210) **4-2025-25788**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.6; 7.1.12; 7.1.17; 18.1.19; 18.1.23; 26.1.1
(591) Cam, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN THANH TUẤN (VN)
B1-01.06 C/c Giai Việt, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ tiệm bánh mì; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-25789**

(540)

RIHOP

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HÓA SINH CỬU LONG (VN)
Số 164/16 đường Phạm Hùng, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-25790**

(540)

PESTHOP

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV HÓA SINH CỬU LONG (VN)
Số 164/16 đường Phạm Hùng, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-25793**

(540)

雅玖
GAKU
TEPPANYAKI

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.4.18

(591) Vàng đồng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI AKIKO (VN)
Số 196 Trần Bình Trọng, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; tôm, không còn sống; trứng; yakitori [món thịt xiên nướng kiểu Nhật Bản]; thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau.

Nhóm 30: Món sushi của Nhật Bản; cơm cuốn kiểu Nhật Bản; mì sợi; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cơm nắm (onigiri); mỳ udon; mỳ soba.

Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; nước ngọt; đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu sakê; rượu anh đào; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống được chưng cất.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ trung gian thương mại; tìm kiếm đối tác kinh doanh; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; vận tải; tổ chức các chuyến du lịch; dịch vụ sắp xếp chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng mỳ udon và soba; tạo hình trang trí trên thực phẩm; trang trí thực phẩm; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quầy rượu; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2025-25794**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.4.18
(591) Vàng đồng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI AKIKO (VN)
Số 196 Trần Bình Trọng, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; tôm, không còn sống; trứng; yakitori [món thịt xiên nướng kiểu Nhật Bản]; thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau.

Nhóm 30: Món sushi của Nhật Bản; cơm cuốn kiểu Nhật Bản; mì sợi; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cơm nắm (Onigiri); mỳ udon; mỳ soba.

Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; nước ngọt; đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu sakê; rượu anh đào; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống được chưng cất.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ trung gian thương mại; tìm kiếm đối tác kinh doanh; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; vận tải; tổ chức các chuyến du lịch; dịch vụ sắp xếp chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng mỳ udon và soba; tạo hình trang trí trên thực phẩm; trang trí thực phẩm; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu tù' các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quầy rượu; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2025-25795**

(540)

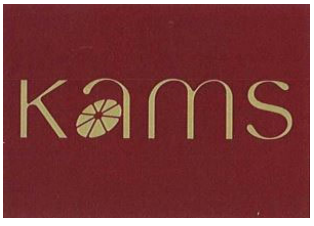

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.22; 26.1.1; 26.3.4
(591) Đỏ rượu, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VIỆT (VN)
Thôn Vĩnh Bảo, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy rửa bồn cầu (tất cả được làm từ nguyên liệu thiên nhiên).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: nước rửa chén, nước lau sàn, nước lau kính, nước tẩy rửa bồn cầu (tất cả được làm từ nguyên liệu thiên nhiên).

---

(210) **4-2025-25796**

(540)

BANI DENTAL

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) THÂN NGỌC KIÊN (VN)
Khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ tư vấn nha khoa.

---

(210) **4-2025-25797**

(540)

MOZANI

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP THÁI DƯƠNG (VN)
Khu đất dịch vụ cụm công nghiệp Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Socola; cà phê; trà; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-25798**

(540)

OANI SPA
wellness and relaxation...

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.13.1; 1.13.10; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1

(591) Nâu nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHƯ OANH (VN)
46 Phan Liêm, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (dịch vụ spa); dịch vụ xoa bóp (massage).

---

(210) **4-2025-25799**

(540)

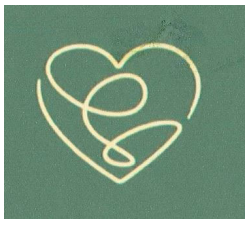

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 2.9.1; 26.13.25

(591) Vàng, xanh lá cây.

(731) PHẠM THỊNH CƯỜNG (VN)
32/63 Phố Cấm, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 40: May đo quần áo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-25800**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Đen, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH BAGIN MEDIA VIỆT NAM (VN)
79 Mai Thị Lựu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-25801**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN KHANG (VN)
Cụm công nghiệp xã Tráng Liệt, đường Văn Lang, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NTB LEGAL (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; nước xức tóc.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ thuốc nhuộm tóc; bán buôn, bán lẻ dầu gội đầu; bán buôn, bán lẻ dầu xả tóc; bán buôn, bán lẻ chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; bán buôn, bán lẻ chế phẩm làm thẳng tóc; bán buôn, bán lẻ nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-25802**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN KHANG (VN)
Cụm công nghiệp xã Tráng Liệt, đường Văn Lang, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NTB LEGAL (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; nước xức tóc

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ thuốc nhuộm tóc; bán buôn, bán lẻ dầu gội đầu; bán buôn, bán lẻ dầu xả tóc; bán buôn, bán lẻ chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; bán buôn, bán lẻ chế phẩm làm thẳng tóc; bán buôn, bán lẻ nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-25803**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 24.9.1
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN KHANG (VN)
Cụm công nghiệp xã Tráng Liệt, đường Văn Lang, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NTB LEGAL (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; nước xức tóc.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ thuốc nhuộm tóc; bán buôn, bán lẻ dầu gội đầu; bán buôn, bán lẻ dầu xả tóc; bán buôn, bán lẻ chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; bán buôn, bán lẻ chế phẩm làm thẳng tóc; bán buôn, bán lẻ nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-25804**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.9; 25.3.1; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) HOÀNG QUANG TUYẾN (VN)
64 tổ 2 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Các loại hạt đã sơ chế như: hạt macca, hạt óc chó; sữa; sữa hạt (sữa làm từ hạt để thay thế sữa); đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống đông trùng hạ thảo nhân sâm đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế); mứt ướt.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; gạo; bánh; kẹo; đồ uống trên cơ sở ca cao.

Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn; đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành, không phải sản phẩm thay thế sữa; nước ép rau quả dùng để uống (không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây; đồ uống không cồn được làm từ nhân sâm không dùng cho mục đích y tế; chiết xuất nhân sâm dùng cho đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-25805**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.11; 5.7.23; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, da cam đậm, da cam nhạt, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG THỊ KIM OANH (VN)
Thôn An Tiến, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Mứt quả ướt các loại; ô mai; ô mai quất gừng mật ong; hoa quả sấy dẻo.

Nhóm 32: Siro quất gừng mật ong dùng cho đồ uống; siro gừng mật ong dùng cho đồ uống; siro trái cây (đồ uống); nước ép quất; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-25806**

(540)

EFICO

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BIOMAR GROUP A/S (DK)
Værkmestergade 25, 6, 8000 Aarhus C, Denmark
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 31: Các hạt ngũ cốc dạng thô và chưa được xử lý không bao gồm trong các nhóm khác; động vật sống; trái cây và rau tươi; thực phẩm cho động vật và mạch nha [ngũ cốc chưa chế biến]; thực phẩm cho cá và động vật giáp xác; thức ăn cho cá; thức ăn cho động vật giáp xác; chất dinh dưỡng [thực phẩm] cho cá và động vật giáp xác; vôi cho thức ăn động vật; men cho thức ăn động vật; phế phẩm của cây lương thực (cereals) cho tiêu dùng động vật; các loại hạt ngũ cốc dùng cho thức ăn động vật; phụ gia dùng cho thức ăn động vật trong nhóm 31.

---

(210) **4-2025-25807**

(540)

INICIO

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BIOMAR GROUP A/S (DK)
Værkmestergade 25, 6, 8000 Aarhus C, Denmark
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 31: Các hạt ngũ cốc dạng thô và chưa được xử lý không bao gồm trong các nhóm khác; động vật sống; trái cây và rau tươi; thực phẩm cho động vật và mạch nha [ngũ cốc chưa chế biến]; thực phẩm cho cá và động vật giáp xác; thức ăn cho cá; thức ăn cho động vật giáp xác; chất dinh dưỡng [thực phẩm] cho cá và động vật giáp xác; vôi cho thức ăn động vật; men cho thức ăn động vật; phế phẩm của cây lương thực (cereals) cho tiêu dùng động vật; các loại hạt ngũ cốc dùng cho thức ăn động vật; phụ gia dùng cho thức ăn động vật trong nhóm 31.

---

(210) **4-2025-25808**

(540)

abbỵ

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 4HANDY GROUP (VN)
Lô NO09-LK05, khu đất dịch vụ Hà Trì 1, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Bơ; kem tươi đánh dậy bọt; pho mát; viên thả lẩu có nguồn gốc từ thịt, cá, và/hoặc rau củ; nem chua; trứng muối.

---

(210) **4-2025-25809**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.11
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN ĐẠI (VN)
76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương, nhìn bên dùng cho xe cộ; má phanh, cho xe cộ; vòng bi, bộ phận của xe cộ

---

(210) **4-2025-25810**

(540)

BIÊN HOÀNG

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN BIÊN (VN)
Số 66, tổ 13, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô, xe máy: má phanh, côn văng xe số, côn văng xe ga, cái để chân bằng cao su, lá côn của bộ li hợp.

---

(210) **4-2025-25811**

(540)

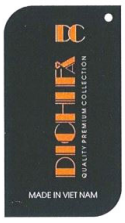

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.5.15; 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, đen, cam.
(731) LÊ VĂN DIỆP (VN)
Ngăm Lương, xã Lãng Ngâm, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo; gia công may quần áo.

---

(210) **4-2025-25812**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.3.10; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đen, cam.
(731) LÊ VĂN DIỆP (VN)
Ngăm Lương, xã Lãng Ngâm, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo; gia công may quần áo.

---

(210) **4-2025-25817**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.5.10; 26.7.25
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) TRẦN XUÂN QUỲNH (VN)
03 Long Hưng, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (RESPECT IP CONSULT COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; điều hành các lớp thể dục thể hình; huấn luyện [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; khóa đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2025-25825**

(540)

PORT FIN 8

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25826**

(540)

HIMEROS

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25827**

(540)

L'AMOUR ROSÉ

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25828**

(540)

LUA DE PARIS

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25829**

(540)

THE BARON

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25830**

(540)

VIRGIL

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25831**

(540)

ENFINITO PASSIONATE

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25832**

(540)

SALGADO

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng đê giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25833**

(540)

A FREEDOM LYRIC

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25834**

(540)

MARINA

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25835**

(540)

MY LUA

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25836**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh navy đậm, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN ROYAL (VN)
83 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ quán cà phê; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê lều trại; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cho thuê thiết bị chiếu sáng, không dùng cho trường quay hoặc nhà hát; tạo hình trang trí trên thực phẩm.

---

(210) **4-2025-25837**

(540)

HONG NGOC HOTEL
KHÁCH SẠN HỒNG NGỌC
COCHINCHINE BOUTIQUE

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 25.7.5; 26.2.7; 26.5.4; 26.11.8
(591) Nâu, trắng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HỒNG NGỌC (VN)
Số 30-34 phố Hàng Mành, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-25838**

(540)

HONG NGOC HOTEL
KHÁCH SẠN HỒNG NGỌC
DYNASTIE BOUTIQUE

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.5; 26.5.4; 26.11.8
(591) Nâu, trắng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HỒNG NGỌC (VN)
Số 30-34 phố Hàng Mành, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-25839**

(540)

mani cafe

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.21; 26.1.2
(591) Xanh lá, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HỒNG NGỌC (VN)
Số 30-34 phố Hàng Mành, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-25840**

(540)

HONG NGOC SPA

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lục, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HỒNG NGỌC (VN)
Số 30-34 phố Hàng Mành, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế, chăm sóc sắc đẹp.

Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tổ chức các chương trình chuyên nghiệp hoặc triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo liên quan đến các lĩnh vực y học, sức khỏe và thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chẩn đoán y tế; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các bệnh viện; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các phòng thí nghiệm.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền tải các thông tin liên quan đến các dịch vụ y tế, thẩm mỹ và chuẩn đoán sức khỏe; dịch vụ truyền hình; phát chương trình truyền hình.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ ngân hàng máu; tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ phục hồi chức năng; phẫu thuật chỉnh hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ điều dưỡng; vật lý trị liệu; dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-25841**

(540)

Là Pichi

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Xanh lục, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HỒNG NGỌC (VN)
Số 30-34 phố Hàng Mành, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-25842**

(540)

HONG NGOC Hospital
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG NGỌC
Nơi gửi trọn niềm tin

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1; 25.7.5; 26.5.4
(591) Xanh lá, trắng, đỏ, ghi.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BỆNH VIỆN HỒNG NGỌC (VN)
Số 55 phố Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ.

Nhóm 16: Các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế, chăm sóc sắc đẹp.

Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tổ chức các chương trình chuyên nghiệp hoặc triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo liên quan đến các lĩnh vực y học, sức khỏe và thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chẩn đoán y tế; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các bệnh viện; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các phòng thí nghiệm.

Nhóm 36: Quỹ từ thiện; bảo hiểm y tế; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Cung cấp dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa các dụng cụ y tế và dụng cụ thí nghiệm.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền tải các thông tin liên quan đến các dịch vụ y tế, thẩm mỹ và chuẩn đoán sức khỏe; dịch vụ truyền hình; phát chương trình truyền hình.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển cứu thương; cho thuê phương tiện vận chuyển bệnh nhân các dịch vụ cấp cứu bằng hàng không.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý rác thải y tế; dịch vụ của kỹ thuật viên chỉnh hình răng giả.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; thông tin giáo dục trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; tổ chức hội thảo liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; tổ chức các buổi triển lãm nhằm mục đích giáo dục liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử (đều là loại không thể tải về) liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ;

Nhóm 42: Dịch vụ chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y học; dịch vụ đánh giá và nghiên cứu trong lĩnh vực y học; nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật vào lâm sàng; thử nghiệm lâm sàng; cung cấp thông tin khoa học về việc mang thai và nuôi con.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà dưỡng lão [cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi]; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; khu nghỉ dưỡng; khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ ngân hàng máu; tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ phục hồi chức năng; phẫu thuật chỉnh hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ điều dưỡng; vật lý trị liệu; dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản trong bệnh viện; dịch vụ tang lễ; dịch vụ bảo quản thi hài; khâm liệm.

---

(210) **4-2025-25843**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.1; 2.5.6; 2.5.23; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xanh lục lam, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BỆNH VIỆN HỒNG NGỌC (VN)
Số 55 phố Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tổ chức các chương trình chuyên nghiệp hoặc triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo liên quan đến các lĩnh vực y học, sức khỏe và thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chẩn đoán y tế; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các bệnh viện; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các phòng thí nghiệm.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền tải các thông tin liên quan đến các dịch vụ y tế, thẩm mỹ và chuẩn đoán sức khỏe; dịch vụ truyền hình; phát chương trình truyền hình.

---

(210) **4-2025-25844**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.6; 3.7.24; 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.5; 26.5.4
(591) Hồng, ghi đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BỆNH VIỆN HỒNG NGỌC (VN)
Số 55 phố Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ.

Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tổ chức các chương trình chuyên nghiệp hoặc triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo liên quan đến các lĩnh vực y học, sức khỏe và thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chẩn đoán y tế; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các bệnh viện; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các phòng thí nghiệm.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền tải các thông tin liên quan đến các dịch vụ y tế, thẩm mỹ và chuẩn đoán sức khỏe; dịch vụ truyền hình; phát chương trình truyền hình.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; thông tin giáo dục trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; tổ chức hội thảo liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; tổ chức các buổi triển lãm nhằm mục đích giáo dục liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử (đều là loại không thể tải về) liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ;

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ ngân hàng máu; tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ phục hồi chức năng; phẫu thuật chỉnh hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ điều dưỡng; vật lý trị liệu; dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-25845**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1; 24.17.5; 25.7.5; 26.5.4; 26.11.8
(591) Xanh lá, trắng, đỏ, ghi.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BỆNH VIỆN HỒNG NGỌC (VN)
Số 55 phố Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tổ chức các chương trình chuyên nghiệp hoặc triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo liên quan đến các lĩnh vực y học, sức khỏe và thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chẩn đoán y tế; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các bệnh viện; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các phòng thí nghiệm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ ngân hàng máu; tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ phục hồi chức năng; phẫu thuật chỉnh hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ điều dưỡng; vật lý trị liệu; dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-25846**

(540)

HONG NGOC Hospital

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG NGỌC
PHÚC TRƯỜNG MINH
Nơi gửi trọn niềm tin

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1; 24.17.5; 25.7.5; 26.5.4; 26.11.8
(591) Xanh lá, trắng, đỏ, ghi.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BỆNH VIỆN HỒNG NGỌC (VN)
Số 55 phố Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ.

Nhóm 16: Các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế, chăm sóc sắc đẹp.

Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tổ chức các chương trình chuyên nghiệp hoặc triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo liên quan đến các lĩnh vực y học, sức khỏe và thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chẩn đoán y tế; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các bệnh viện; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các phòng thí nghiệm.

Nhóm 36: Quỹ từ thiện; bảo hiểm y tế; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Cung cấp dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa các dụng cụ y tế và dụng cụ thí nghiệm.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền tải các thông tin liên quan đến các dịch vụ y tế, thẩm mỹ và chuẩn đoán sức khỏe; dịch vụ truyền hình; phát chương trình truyền hình.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển cứu thương; cho thuê phương tiện vận chuyển bệnh nhân các dịch vụ cấp cứu bằng hàng không.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý rác thải y tế; dịch vụ của kỹ thuật viên chỉnh hình răng giả.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; thông tin giáo dục trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; tổ chức hội thảo liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; tổ chức các buổi triển lãm nhằm mục đích giáo dục liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử (đều là loại không thể tải về) liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ;

Nhóm 42: Dịch vụ chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y học; dịch vụ đánh giá và nghiên cứu trong lĩnh vực y học; nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật vào lâm sàng; thử nghiệm lâm sàng; cung cấp thông tin khoa học về việc mang thai và nuôi con.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà dưỡng lão [cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi]; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; khu nghỉ dưỡng; khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ ngân hàng máu; tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ phục hồi chức năng; phẫu thuật chỉnh hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ điều dưỡng; vật lý trị liệu; dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản trong bệnh viện; dịch vụ tang lễ; dịch vụ bảo quản thi hài; khâm liệm.

---

(210) **4-2025-25847**

(540)

TRUNG TÂM
GEN HỒNG NGỌC

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.15; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh sẫm, xanh lục lam, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BỆNH VIỆN HỒNG NGỌC (VN)
Số 55 phố Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tổ chức các chương trình chuyên nghiệp hoặc triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo liên quan đến các lĩnh vực y học, sức khỏe và thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chẩn đoán y tế; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các bệnh viện; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các phòng thí nghiệm.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền tải các thông tin liên quan đến các dịch vụ y tế, thẩm mỹ và chuẩn đoán sức khỏe; dịch vụ truyền hình; phát chương trình truyền hình.

Nhóm 42: Dịch vụ chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y học; dịch vụ đánh giá và nghiên cứu trong lĩnh vực y học; nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật vào lâm sàng; thử nghiệm lâm sàng; cung cấp thông tin khoa học về việc mang thai và nuôi con.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ ngân hàng máu; tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ phục hồi chức năng; phẫu thuật chỉnh hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ điều dưỡng; vật lý trị liệu; dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-25848**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.9.4; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh sẫm, xanh lục lam, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BỆNH VIỆN HỒNG NGỌC (VN)
Số 55 phố Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tổ chức các chương trình chuyên nghiệp hoặc triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo liên quan đến các lĩnh vực y học, sức khỏe và thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chẩn đoán y tế; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các bệnh viện; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các phòng thí nghiệm.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền tải các thông tin liên quan đến các dịch vụ y tế, thẩm mỹ và chuẩn đoán sức khỏe; dịch vụ truyền hình; phát chương trình truyền hình.

Nhóm 42: Dịch vụ chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y học; dịch vụ đánh giá và nghiên cứu trong lĩnh vực y học; nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật vào lâm sàng; thử nghiệm lâm sàng; cung cấp thông tin khoa học về việc mang thai và nuôi con.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ ngân hàng máu; tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ phục hồi chức năng; phẫu thuật chỉnh hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ điều dưỡng; vật lý trị liệu; dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-25849**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.5; 26.5.4
(591) Xanh lá, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BỆNH VIỆN HỒNG NGỌC (VN)
Số 55 phố Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ.

Nhóm 16: Các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế, chăm sóc sắc đẹp.

Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh dùng trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ, các ấn phẩm in với nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tổ chức các chương trình chuyên nghiệp hoặc triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo liên quan đến các lĩnh vực y học, sức khỏe và thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chẩn đoán y tế; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các bệnh viện; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các phòng thí nghiệm.

Nhóm 36: Quỹ từ thiện; bảo hiểm y tế; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Cung cấp dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa các dụng cụ y tế và dụng cụ thí nghiệm.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền tải các thông tin liên quan đến các dịch vụ y tế, thẩm mỹ và chuẩn đoán sức khỏe; dịch vụ truyền hình; phát chương trình truyền hình.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển cứu thương; cho thuê phương tiện vận chuyển bệnh nhân các dịch vụ cấp cứu bằng hàng không.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý rác thải y tế; dịch vụ của kỹ thuật viên chỉnh hình răng giả.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; thông tin giáo dục trong lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; tổ chức hội thảo liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; tổ chức các buổi triển lãm nhằm mục đích giáo dục liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử (đều là loại không thể tải về) liên quan đến lĩnh vực y tế và thẩm mỹ.

Nhóm 42: Dịch vụ chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y học; dịch vụ đánh giá và nghiên cứu trong lĩnh vực y học; nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật vào lâm sàng; thử nghiệm lâm sàng; cung cấp thông tin khoa học về việc mang thai và nuôi con.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà dưỡng lão [cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi]; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; khu nghỉ dưỡng; khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ ngân hàng máu; tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ phục hồi chức năng; phẫu thuật chỉnh hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ điều dưỡng; vật lý trị liệu; dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản trong bệnh viện; dịch vụ tang lễ; dịch vụ bảo quản thi hài; khâm liệm.

---

(210) **4-2025-25850**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh ngọc.
(731) BÙI THẾ TRƯỜNG (VN)
Số nhà 37, ngõ 21, tổ dân phố 4, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày thể thao; quần áo thể dục; đồ lót thấm mồ hôi; găng tay [trang phục]; tất thấm mồ hôi; mũ.

Nhóm 28: Găng tay dùng cho trò chơi; găng bắt bóng cho người chơi bóng chày hoặc bóng đá [phụ kiện cho trò chơi]; thiết bị tập thể dục; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông hoặc pickleball); băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; quả bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-25855**

(540)

ONTEKCO

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 18.2.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) LÊ ANH TUẤN (VN)
Thôn Dũng Cảm, xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: thiết bị điện tử, thiết bị âm thanh.

---

(210) **4-2025-25867**

(540)

VIOS

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BÙI ĐẠI CÁT (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính mắt 3D; kính đeo mắt thông minh; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-25874**

(540)

AMI

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.5.21; 14.5.23; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.4; 26.2.3; 26.11.12
(591) Cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT VÀ NGOẠI THẤT MINH LONG (VN)
Khu 6, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; cửa nhôm; các phụ kiện bằng kim loại bao gồm: bản lề, thanh chuyển động, khóa (trừ khóa điện) và chốt dùng cho cửa sổ, cửa đi, cửa nhựa, cửa nhôm, cửa gỗ và cửa kính trong xây dựng nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-25875**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.15
(591) Xanh nước biển, vàng, trắng.
(731) VŨ QUỲNH UYÊN (VN)
TDP Số 6 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát đĩa; nước rửa kính; nước rửa bồn cầu; nước rửa tay; nước giặt; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-25876**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 1.15.21; 7.1.5; 7.1.6; 7.1.24; 25.12.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng.
(731) BÙI THỊ THƯ (VN)
Thôn Cổ Đẳng, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn; bia.

---

(210) **4-2025-25877**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.18
(591) Hồng, trắng hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THANH PHONG (VN)
Ấp Tân Long A, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-25878**

(540)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh.

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 20.5.25; 26.4.18; 26.13.1; 26.13.25
(591) Tím, tím nhạt, trắng, cam, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đen.
(731) HỘ KINH DOANH THANH PHONG (VN)
Ấp Tân Long A, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

---

(210) **4-2025-25879**

(540)

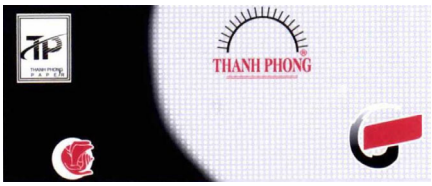

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh.

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 25.5.25; 25.7.7; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3
(591) Hồng, đen, đen nhạt, xám, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THANH PHONG (VN)
Ấp Tân Long A, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

---

(210) **4-2025-25880**

(540)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh.

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 5.5.1; 5.5.19; 5.5.22; 5.5.23; 25.5.25; 26.11.12
(591) Trắng, đen, cam, cam nhạt, cam đậm.
(731) HỘ KINH DOANH THANH PHONG (VN)
Ấp Tân Long A, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

---

(210) **4-2025-25881**

(540)

MONOBEEN

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VÕ THỊ THÚY (VN)
83/26b1 Thoại Ngọc Hầu, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-25916**

(540)

YANAHAY

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN KHẢ DOANH (VN)
333 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe đạp; và phụ tùng của chúng.

---

(210) **4-2025-25917**

(540)

CÔ SƠN NỮ

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.1; 2.3.4; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.5; 26.1.6

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DU LỊCH CÔ SƠN NỮ (VN)
Số nhà 02 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 12, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần áo có họa tiết thêu; khăn trùm đầu.

Nhóm 39: Giữ chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; cho thuê xe cộ.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

(210) **4-2025-25925**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9
(591) Xanh da trời, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC INNEDU (VN)
26 đường 37, KDC Tân Quy Đông, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-25926**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 4.5.4
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC INNEDU (VN)
26 đường 37, KDC Tân Quy Đông, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-25927**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) TRẦN MINH HIẾU (VN)
Ấp Mỏ Ó, xã Trung Bình, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện cho xe cộ; bình ắc quy; pin.

---

(210) **4-2025-25928**

(540)

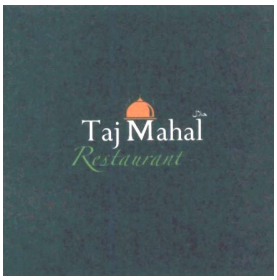

(220) 05/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 11.3.18; 26.4.18
(591) Trắng, cam, xanh nước biển, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TAJMAHAL RESTAURANT (VN)
4/9 đường số 3, cư xá Đô Thành, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-25929**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ VIPTAM (VN)
Tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo; phân phát hàng mẫu; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng.

Nhóm 39: Vận tải hàng hóa; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; cất giữ hàng hóa; bao gói hàng hóa.

---

(210) **4-2025-25930**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.4; 16.1.5; 26.11.22
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ VIPTAM (VN)
Tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; phân phát hàng mẫu; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; truyền hình; truyền hình cap; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức các sự kiện giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mua sắm cá nhân cho người khác.

---

(210) **4-2025-25931**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ VIPTAM (VN)
Tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: [Gạo; mì ống; mì sợi; bột sắn; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

Nhóm 35: Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử bán hàng dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-25932**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM ÂM NHẠC BOLERO MỘT THỜI (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo sản phẩm âm nhạc; dịch vụ truyền thông âm nhạc; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 38: Phát sóng trực tiếp các chương trình âm nhạc qua internet; dịch vụ phát thanh hoặc truyền hình liên quan đến âm nhạc.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi, sự kiện [giáo dục hoặc giải trí] âm nhạc; ghi bằng video, thu băng video, ghi băng hình; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất sản phẩm âm nhạc; ghi âm và xuất bản âm nhạc.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ quản lý quyền tác giả; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-25933**

(540)

BLAUPUNKT

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HENGYANG MINGMA TRADING CO., LTD (CN)
Property of Room 201-2, Building A, No. 3 Hengqi Road, Hongxiang Street, Zhengxiang District, Hengyang City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; thiết bị dẫn đường của xe ô tô; thiết bị âm thanh; loa bass (loa âm trầm); micrô; thiết bị ghi hình lắp trên ô tô.

Nhóm 12: Còi ô tô; còi xe máy; còi cho xe cộ; động cơ cho xe đạp; gương nhìn bên dùng cho xe cộ vận tải; gối tựa đầu dùng cho ghế trên xe ô tô.

---

(210) **4-2025-25934**

(540)

QFXXO

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HENGYANG MINGMA TRADING CO., LTD (CN)
Property of Room 201-2, Building A, No. 3 Hengqi Road, Hongxiang Street, Zhengxiang District, Hengyang City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; thiết bị dẫn đường của xe ô tô; thiết bị âm thanh; loa bass (loa âm trầm); micrô; thiết bị ghi hình lắp trên ô tô.

---

(210) **4-2025-25935**

(540)

MACARREN

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12

(731) OR WAI MING (CN)
Room 7, 2/F, Chun Tung House, Tung Tau Estate, Wong Tai Sin, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; thuốc lá điếu; xì gà; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; vật dụng của người hút thuốc, không phải bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-25936**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 4.5.3; 24.17.8; 24.17.11
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIKADO VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 205 ngõ 42 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; bỉm trẻ em; tã lót trẻ em.

Nhóm 10: Đai lưng dùng cho phụ nữ mang thai; máy hút sữa; bình sữa cho trẻ bú; máy hút mũi dãi; đai nịt bụng; băng rốn.

Nhóm 11: Máy hâm sữa; máy tiệt trùng bình sữa bằng hơi nước (chạy điện); máy pha sữa chạy điện; thiết bị sấy.

Nhóm 16: Khăn giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; khăn giấy ướt; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-25937**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.1; 9.9.7; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, nâu, cam.
(731) NGUYỄN VĂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Thượng Yên, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-25938**

(540)

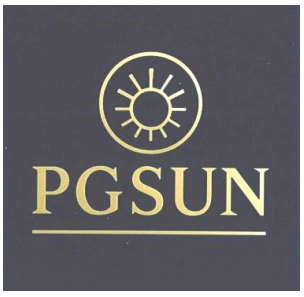

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TULOG (VN)
Khu 2, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 01: Phụ gia bê tông (hóa chất).

---

(210) **4-2025-25939**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xám.
(731) TÔ HỒNG NHUNG (VN)
Lô 21, KQH Trần Lê, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán: vỏ (lốp), ruột (săm) xe máy, ắc quy (bình điện), đồ điện xe máy phụ trợ xe máy, đồ sắt xe máy (sườn, gác chân, chân chống, pô xe máy, ốc vít tổng hợp), đồ nhôm xe máy (lốc xe máy, gác chân), bóng đèn, đèn led xe máy, dàn áo xe máy, yên xe máy, trang trí xe máy (gương xe máy, móc treo, ốp xe máy), linh kiện máy móc bên trong xe máy (lòng bạc pistone, bố nồi, lá sắt), dầu nhớt phụ gia, hoá chất vệ sinh xe máy, sơn xe máy, decal (tem) xe máy, thiết bị điện tử bơm xăng Fi, tâm lọc khí xe máy, bạc đạn (vòng bi), phớt dầu, dây curoa, nhông xích xe máy, vành niền căm xe máy.

---

(210) **4-2025-25940**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SIMINI VIỆT NAM (VN)
Liền kề 29, NO36, khu đất dịch vụ Hà Trì, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi cầm tay cho phụ nữ; túi sách học sinh; ba lô; ví tiền; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, váy, quần áo may sẵn, thắt lưng, đồ đội đầu, túi xách tay, túi cầm tay cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-25941**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2
(731) NGUYỄN VĂN KIÊN (VN)
Số nhà 111 đường Trung Tâm, phố Trà 2, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại và hợp kim nhôm; thanh nhôm kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa bằng kim loại như bản lề, tay nắm cửa, khóa cửa [trừ khóa điện]; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-25942**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 7.3.11
(731) NGUYỄN VĂN KIÊN (VN)
Số nhà 111 đường Trung Tâm, phố Trà 2, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại và hợp kim nhôm; thanh nhôm kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa bằng kim loại như bản lề, tay nắm cửa, khóa cửa [trừ khóa điện]; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-25943**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SIMINI VIỆT NAM (VN)
Liền kề 29, NO36, khu đất dịch vụ Hà Trì, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi cầm tay cho phụ nữ; túi sách học sinh; ba lô; ví tiền; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, váy, quần áo may sẵn, thắt lưng, đồ đội đầu, túi xách tay, túi cầm tay cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-25944**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.17.8; 25.1.25; 26.4.3
(591) Xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SIMINI VIỆT NAM (VN)
Liền kề 29, NO36, khu đất dịch vụ Hà Trì, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi cầm tay cho phụ nữ; túi sách học sinh; ba lô; ví tiền; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, váy, quần áo may sẵn, thắt lưng, đồ đội đầu, túi xách tay, túi cầm tay cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-25945**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 9.9.1; 9.9.11; 18.2.1; 26.11.8
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HIỆP PHƯỚC (VN)
Thửa đất số 564, tờ bản đồ số 7, đường số 10, KDC Vị Hảo, KP Phước Hải, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; dép; dép đi trong nhà; đế cho đồ đi chân; giày; giày cổ thấp.

---

(210) **4-2025-25949**

(540)

DAEHAN FOOD

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HSH THĂNG LONG (VN)
Số nhà 19, ngách 26, ngõ 154 đường Đình Thôn, TDP số 7, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rong biển đã chế biến.

---

(210) **4-2025-25950**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH JJ EXPRESS SERVICES VIỆT NAM (VN)
Tầng 10, tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa trong nước và quốc tế; dịch vụ môi giới vận tải; cho thuê xe; cho thuê kho bãi; dịch vụ đại lý vận tải; dịch vụ thông quan hàng hóa [dịch vụ vận tải].

---

(210) **4-2025-25951**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.5; 6.1.2; 25.7.17; 26.13.25
(731) MAI TIẾN TẦN (VN)
Khu 8, xã Đan Thượng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; đại lý du lịch; điều hành chuyến du lịch; tổ chức chuyến du lịch.

---

(210) **4-2025-25952**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NOBO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 29 TT 20 khu đô thị Văn Phú, tổ 9, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dao; kéo; thìa; dĩa ăn.

Nhóm 16: Màng co (màng mỏng); màng nhựa PE; màng nhựa PVC; màng nhựa PET; màng nhựa PP (tất cả dùng để bao gói).

Nhóm 21: Thớt nhựa PE [dụng cụ nhà bếp].

---

(210) **4-2025-25953**

(540)

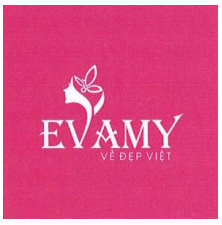

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Hồng, trắng.
(731) TRẦN VĂN NHO (VN)
Vinh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; quần áo nam; quần áo nữ; quần áo trẻ em; tất đi chân (trang phục).

---

(210) **4-2025-25954**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 4.5.4; 5.5.20; 5.5.21; 15.7.1; 17.5.2; 26.4.9
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VINA STEM SOFTWARE (VN)
Tầng 6, tháp B1, tòa nhà Roman Plaza, đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính đã được ghi nhằm hỗ trợ, quản lý học tập cho trường học; phần mềm ứng dụng máy vi tính nhằm hỗ trợ, quản lý học tập cho trường học; chương trình máy vi tính, ghi sẵn hỗ trợ, quản lý học tập cho trường học.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục, giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-25955**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 7.1.11; 7.1.24; 24.13.1
(731) BÙI DUY HƯNG (VN)
Tổ 7, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 41: Đào tạo.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-25956**

(540)

Thần Nông Bạch
Bạch trà Cổ thụ

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH TITA ART (VN)
Tầng 2, số nhà 78, phố Nguyễn Vĩnh Bảo, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa, trà là chủ yếu; trà túi lọc.

---

(210) **4-2025-25957**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)
Số 3A M3, ngõ 81 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị mát-xa dùng cho cá nhân; đai nịt bụng; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ y tế; núm vú giả cho em bé; bình sữa cho em bé bú.

Nhóm 11: Máy làm sữa hạt, chạy điện; bếp từ; nồi nấu đa năng, chạy điện; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; quạt điện; đèn điện.

Nhóm 20: Gối; đệm; kệ bếp; kệ treo tường; gương soi; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 24: Chăn; ga; vỏ chăn; ruột chăn; vỏ gối; ga giường.

---

(210) **4-2025-25961**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.2.7; 26.13.25
(591) Trắng, cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOMDENT (VN)
280F31, khu biệt thự 280 Lương Định Của, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 09: Ví điện tử tải xuống được; bảng thông báo điện tử; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; phần mềm máy tính ghi sẵn; máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-25962**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DTENIK VIỆT NAM (VN)
182 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị và/hoặc cửa hàng tiện ích bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: thủy hải sản đóng hộp (tôm, cua, cá), thịt đóng hộp, thịt, cá, tôm tươi, mực tươi, mì tôm, tiêu, ớt, gạo, mật ong, yến sào, tổ yến, cháo ăn liền, ngũ cốc, yến mạch, đồ uống (bia, nước uống dinh dưỡng, nước khoáng, nước tăng lực, nước trái cây, rượu, sữa, sữa chua uống, nước ngọt giải khát, nước suối, nước tinh khiết), sữa, sữa bột, muối, đường, bột ngọt, bơ, mắm các loại, hạt nêm, dầu ăn, dấn giấm, dầu hào, nước tương, tương ớt, tương cà, thực phẩm đã chế biến ăn liền (cá khô, bò khô, lạp xưởng, chà bông, đồ hộp, rong biển, xúc xích), thực phẩm khô các loại (bánh phồng tôm, bánh tráng, bún, phở khô, mì, nui) bột chiên, bột rau câu, tinh bột nghệ, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-25963**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.1.1; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VẬT TƯ HOA VIỆT (VN)
104/15 đường số 10, khu phố 7, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-25964**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh tím than.
(731) NGUYỄN NGỌC DUY (VN)
145 ngõ 180 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư Brandlink (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ giải trí (văn hóa nghệ thuật); tổ chức các buổi biểu diễn nghệ thuật (ca múa nhạc); đào tạo, huấn luyện biểu diễn nghệ thuật; cung cấp nghệ sỹ trình diễn văn hóa nghệ thuật (ca múa nhạc).

---

(210) **4-2025-25965**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 24.15.7; 26.11.9; 26.13.25
(591) Đỏ, xanh tím đậm, trắng.
(731) LƯU QUỐC HỘI (VN)
Tổ 15, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; cửa nhôm; các phụ kiện bằng kim loại bao gồm: bản lề, thanh chuyển động, khóa (trừ khóa điện) và chốt dùng cho cửa sổ, cửa đi, cửa nhựa, cửa nhôm, cửa gỗ và cửa kính trong xây dựng nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-25966**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đỏ, xanh lam đậm, trắng.
(731) LƯU QUỐC HỘI (VN)
Tổ 15, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; cửa nhôm; các phụ kiện bằng kim loại bao gồm: bản lề, thanh chuyển động, khóa (trừ khóa điện) và chốt dùng cho cửa sổ, cửa đi, cửa nhựa, cửa nhôm, cửa gỗ và cửa kính trong xây dựng nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-25967**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.2; 7.3.11; 26.3.1; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.9
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) LƯU QUỐC HỘI (VN)
Tổ 15, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; cửa nhôm; các phụ kiện bằng kim loại bao gồm: bản lề, thanh chuyển động, khóa và chốt dùng cho cửa sổ, cửa đi, cửa nhựa, cửa nhôm, cửa gỗ và cửa kính trong xây dựng nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-25968**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.2; 26.4.9; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) LƯU QUỐC HỘI (VN)
Tổ 15, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; cửa nhôm; các phụ kiện bằng kim loại bao gồm: bản lề, thanh chuyển động, khóa và chốt dùng cho cửa sổ, cửa đi, cửa nhựa, cửa nhôm, cửa gỗ và cửa kính trong xây dựng nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-25969**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.7
(591) Đỏ, xanh lam đậm, trắng.
(731) LƯU QUỐC HỘI (VN)
Tổ 15, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; cửa nhôm; các phụ kiện bằng kim loại bao gồm: bản lề, thanh chuyển động, khóa và chốt dùng cho cửa sổ, cửa đi, cửa nhựa, cửa nhôm, cửa gỗ và cửa kính trong xây dựng nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-25970**

(540)

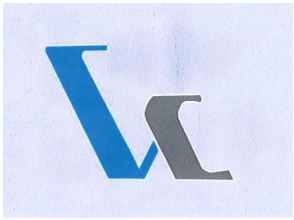

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu vang; rượu soju; rượu vỏ cam; rượu mật ong.

---

(210) **4-2025-25971**

(540)

COZY

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu vang; rượu soju; rượu vỏ cam; rượu mật ong.

---

(210) **4-2025-25972**

(540)

Rượu Thảo Dược
ST-WOMEN

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST QUỐC TẾ (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu vang; rượu Soju; rượu vỏ cam; rượu mật ong

---

(210) **4-2025-25973**

(540)

HARPOON

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) DƯƠNG VĂN THƯỞNG (VN)
Đội 14, thôn Đào Đặng, xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; vòi sen; vòi lavabo; thiết bị và hệ thống làm sạch nước; bình nóng lạnh

Nhóm 20: Kệ bếp (đồ đạc); tử bếp (đồ đạc); đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ)

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, cửa bằng kim loại, vách ngăn bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa bằng kim loại, khóa cửa bằng kim loại, chìa khóa bằng kim loại, khóa cửa điện tử, khóa cửa vân tay, tay nắm cửa bằng kim loại, cửa không bằng kim loại, kính ngăn cách dùng trong xây dựng, vách ngăn không bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa không bằng kim loại, khuôn cửa không bằng

kim loại, kính màu dùng trong xây dựng, cửa kính màu, cửa nhôm, đồ nội thất, đồ nhà bếp, thiết bị vệ sinh: bồn tắm, lavabo, bồn rửa mặt, bình nóng lạnh, máy sấy, thiết bị và hệ thống làm sạch nước; đồ nội thất: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng; thi công nội thất, ngoại thất công trình dân dụng và công nghiệp; thi công bảng hiệu, sân khấu

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc các công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế nội ngoại thất công trình; tư vấn thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế bảng hiệu, sân khấu, âm thanh

---

(210) **4-2025-25975**

(540)

SYMER

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NATURAL BEAUTY VIỆT NAM (VN)
Số 102 Phó Đức Chính, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; mặt nạ làm đẹp; sữa tắm; dung dịch vệ sinh (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-25976**

(540)

TOM MEN

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐÀO TRỌNG NHANH (VN)
Số 11 ngõ 1 thôn Kim Long Thượng, xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo thời trang; giày dép; mũ nón; tất vớ

---

(210) **4-2025-25978**

(540)

BARIS

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(731) NGUYỄN TẤT VINH (VN)
Số 14, ngõ 28 Khu phố Tỉnh Cầu, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-25979**

(540)

LONE STAR FUNDS

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(731) LONE STAR GLOBAL ACQUISITIONS, LTD. (BM)
Washington Mall, Suite 304, 7 Reid Street, Hamilton HM11, Bermuda

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư quỹ cổ phần tư nhân.

---

(210) **4-2025-25984**

(540)

GDF

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.3; 26.4.18
(591) Đỏ đậm, xanh lá đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GDF (VN)
Thôn Tân Phú, xã Đăk R Moan, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm; hóa chất dùng trong công nghiệp; chế phẩm enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; công cụ nông nghiệp (trừ loại thao tác thủ công); thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy cày (cấy/trồng trọt/canh tác dùng cho mục đích nông nghiệp); máy nâng hạ nông nghiệp.

Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ gia cầm; thực phẩm được chế biến từ thủy hải sản; thực phẩm chế biến từ thịt; rau, củ, quả đã qua chế biến; sản phẩm sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Ca cao; cà phê; trà; socola; gạo; bột.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; rau tươi; lúa mì; cây trồng; thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, ca cao, cao su, hồ tiêu, điều, socola, bánh kẹo, chè, gạo, lúa mỳ, ngũ cốc đã qua chế biến, sữa, bột mỳ, rau. củ, quả, hoa tươi, phân bón, hóa chất dùng trong công nghiệp, thuốc lá, chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm, hóa chất dùng trong công nghiệp, chế phẩm enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng, thực phẩm chế biến từ gia cầm, thực phẩm được chế biến từ thủy hải sản, thực phẩm chế biến từ thịt, thức ăn cho động vật, thức ăn cho gia súc.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ trồng cây; cho thuê thiết bị trồng trọt; làm vườn; dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-25985**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN HANH (VN)
Tổ dân phố Hương Cát, phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (quần áo); ca vát; tất (vớ).

---

(210) **4-2025-25986**

(540)

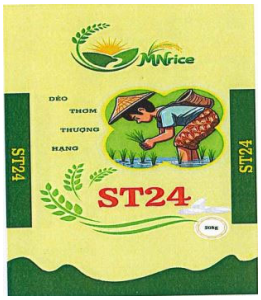

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 2.1.13; 2.5.2; 2.5.30; 5.3.20; 6.19.9; 25.5.25
(591) Xanh, nâu, đen, đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK GẠO MIỀN NAM (VN)
D130, tổ 16, KP5, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cốm gạo lứt; tinh bột cho thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, kinh doanh phân phối sản phẩm bao gồm: gạo gạo dùng cho mục đích nấu nướng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, cốm gạo lứt, tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-25987**

(540)

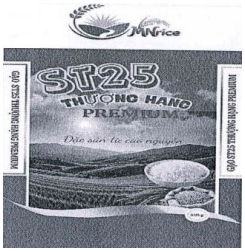

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.20; 5.7.3; 6.1.2; 6.19.9; 11.3.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK GẠO MIỀN NAM (VN)
D130, tổ 16, KP5, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cốm gạo lứt; tinh bột cho thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, kinh doanh phân phối sản phẩm bao gồm: gạo dùng cho mục đích nấu nướng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, cốm gạo lứt, tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-25988**

(540)

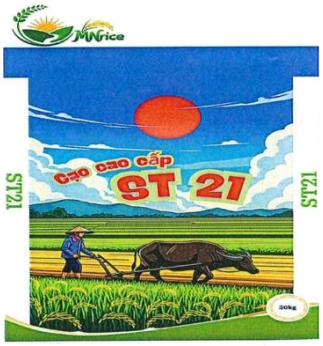

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.15.11; 2.3.12; 2.3.21; 5.3.20; 5.7.3; 6.1.2; 6.19.9
(591) Xanh, nâu, đen, đỏ, trắng, vàng, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK GẠO MIỀN NAM (VN)
D130, tổ 16, KP5, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cốm gạo lứt; tinh bột cho thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, kinh doanh phân phối sản phẩm bao gồm: gạo dùng cho mục đích nấu nướng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, cốm gạo lứt, tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-25989**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.5
(731) PHAN VĂN ĐẠT (VN)
Xã Quang Trung, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví da; ba lô; túi du lịch; ô dù.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; găng tay (trang phục); khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-25990**

(540)

MAI
performs

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THER GAB (VN)
Tầng 9, tòa nhà ROX Towre, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; váy; chế phục; dép; giày.

---

(210) **4-2025-25991**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.7.5; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24
(591) Vàng, xanh dương, trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN XÂY DỰNG TRANG TRÍ NỘI THẤT VƯƠNG ĐIỀN GROUP (VN)
666/10/1-3-5 đường 3/2, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-25992**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.7.5; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24
(591) Vàng, xanh dương, trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN XÂY DỰNG TRANG TRÍ NỘI THẤT VƯƠNG ĐIỀN GROUP (VN)
666/10/1-3-5 đường 3/2, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng công trình dân dụng; dịch vụ xây dựng công trình công nghiệp.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2025-25993**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.3.1; 9.3.9
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MAY HÀ VÂN (VN)
16/12, khu phố Đông A, đường Đào Duy Từ, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo đồng phục.

---

(210) **4-2025-25994**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 4.1.3; 4.1.4; 4.5.15
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU PHỤ TÙNG Ô TÔ BEAR AUTO (VN)
Số 3/8 đường Lương Định Của, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; dịch vụ rửa xe; dịch vụ lắp đặt phụ tùng, phụ kiện cho xe có động cơ.

---

(210) **4-2025-25995**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.7
(591) Vàng cam nhạt.
(731) NGUYỄN THANH TÂN (VN)
Q35 đường 13 KP4, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn lót.

Nhóm 11: Bếp gas; bếp điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; đèn chiếu sáng; nồi cơm điện; quạt điện.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: sơn, sơn epoxy, sơn lót, sơn nước dùng trang trí nội ngoại thất, sơn cách điện, sơn cách nhiệt, véc ni, chất tạo màu, chế phẩm chống gỉ (để bảo quản), chất kết dính dùng cho sơn, sơn chống gỉ, sơn diệt khuẩn, sơn phủ, sơn chịu lửa, chất làm đặc sơn, chất pha loãng sơn, chất làm khô dùng cho sơn, sơn chống thấm, sơn chống cháy, sơn công nghiệp, cọ lăn sơn, dao cạo sơn, máy phun sơn, dây dẫn sơn, máy trộn sơn, bếp gas, bếp điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, đèn chiếu sáng, nồi cơm điện, quạt điện.

---

(210) **4-2025-25996**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.13; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) ĐÀO QUANG TRUNG (VN)
Tổ dân phố 18, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải dùng để làm sạch kẽ răng; bàn chải đánh răng dùng điện; hộp đựng bàn chải đánh răng; giá đỡ bàn chải đánh răng; chỉ tơ nha khoa.

---

(210) **4-2025-25997**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1; 26.3.1; 26.3.23
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, xanh lá cây, cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT XẾP GỌN Á CHÂU (VN)
409/9 đường tỉnh lộ 8, ấp 3, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 22: Võng xếp (cái võng); võng dù; võng lưới; võng màn (võng mùng).

---

(210) **4-2025-25998**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đen, trắng, vàng, cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VIỆT QUỐC TẾ (VN)
Phòng 102 số 11 Bis Nguyễn Gia Thiều, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Phomat; các sản phẩm sữa; xúc xích; thịt đã qua chế biến; cá đã qua chế biến; gia cầm đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bột (chế phẩm làm từ ngũ cốc); bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; nước xốt và các loại gia vị khác.

---

(210) **4-2025-25999**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.1.2; 17.5.1; 17.5.17; 26.1.1
(591) Đỏ nâu, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MINH HÒA THÀNH (VN)
C62 khu dân cư Thới An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Các loại van bằng kim loại (van dùng trong ngành cấp thoát nước, hơi, xăng dầu và thực phẩm, không phải là bộ phận của máy móc); phụ tùng đường ống bằng kim loại như: co (khớp nối cong), tê (khớp nối chữ t), khớp nối, khuỷu nối, mặt bích (vòng đệm).

Nhóm 09: Đồng hồ đo nước; thiết bị đo; đồng hồ đo mức nước; dụng cụ đo.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị ngành nước như đồng hồ đo nước, van, tê, cút, các loại phụ kiện nối đường ống; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

---

(210) **4-2025-26000**

(540)

OSaCa

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐẶNG THỊ PHƯƠNG NHI (VN)
72/9 L.Khu 16-18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa; khăn ướt bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-26001**

(540)

BONA MEDIA

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18; 26.15.11; 26.15.15

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BONA MEDIA (VN)
Tầng 6 tòa nhà Victory, số 12 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất nội dung nghe nhìn; dịch vụ sản xuất video (trừ video quảng cáo); dịch vụ tạo nội dung kỹ thuật số; dịch vụ phân phối nội dung nghe nhìn không phải tải xuống.

---

(210) **4-2025-26002**

(540)

DOFEL

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO CHÂU VINA (VN)
Đường Nguyễn Trung Trực, khu phố 5, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 10: Bao cao su.

---

(210) **4-2025-26005**

(540)

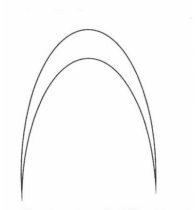

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.11.12
(731) HỒ ĐÌNH NAM (VN)
33 đường số 13, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày, dép các loại.

---

(210) **4-2025-26006**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM KHANG PHÁT (VN)
27/36/59/20 Bùi Tư Toàn, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gia vị; trà; cà phê.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: gia vị, trà, cà phê.

---

(210) **4-2025-26007**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20
(591) Trắng, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH BLOOMERRY (VN)
Unit B3.8, tầng 3, block B, tòa Jarmona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hoá mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-26008**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.1.3
(591) Xanh lá đậm, đỏ, trắng,
(731) NGÔ THỊ YẾN (VN)
11 Đội Cung, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; đào tạo và dạy nghề; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí, văn hóa.

---

(210) **4-2025-26009**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.9.3
(591) Xanh lá đậm, vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VINA TƯƠI (VN)
50 Nguyễn Ngọc Nhựt, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; tinh dầu; hương liệu [tinh dầu]; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 29: Mứt gừng; gừng bọc đường; gừng được bảo quản; gừng ngâm; mứt quả ướt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở củ quả.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn ốc thào mộc, tinh dầu, hương liệu [tinh dầu], nước hoa, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm), mứt gừng, gừng bọc đường, gừng được bảo quản, gừng ngâm, mứt quả ướt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở củ quả.

---

(210) **4-2025-26010**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, nâu đỏ.
(731) BÙI ĐỨC LÀNH (VN)
102 đường 12A, thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 21: Đồ gốm sứ cho mục đích gia dụng (như: bình gốm; ấm trà); tác phẩm nghệ thuật làm từ gốm, sứ; đồ gốm, sứ, đất nung dùng để chứa đựng đồ; đồ thuỷ tinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, quảng cáo, đại lý phân phối các sản phẩm: đồ gốm sứ cho mục đích gia dụng (như: bình gốm; ấm trà), tác phẩm nghệ thuật làm từ gốm, sứ, đồ gốm, sứ, đất nung dùng để chứa đựng đồ, đồ thuỷ tinh.

---

(210) **4-2025-26012**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 25.7.25
(591) Tím, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SHELBY COLLAGEN (VN)
96 đường số 6, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm có thành phần chính là collagen (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chứa collagen chiết xuất từ cá làm thành phần chính; thực phẩm được bào chế chứa thành phần chính là collagen; thực phẩm dạng bột có thành phần chính là collagen; chất ăn

kiêng có thành phần chính là collagen (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm làm đẹp da chiết xuất từ collagen (tất cả sản phẩm không phải là thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-26013**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ ALTAS (VN)
69 đường D18, KDC Hưng Phú, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ tư vấn thuế; dịch vụ kê khai thuế; dịch vụ lập bản khai thuế; dịch vụ kiểm toán; dịch vụ thư ký doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn tổ chức và quản lý doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn đầu tư.

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-26014**

(540)

Aboutblank

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; dây lưng (trang phục); nón; giày; dép.

---

(210) **4-2025-26015**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 21.1.17; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.4
(591) Đỏ, vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG, CƠ KHÍ VÀ THƯƠNG MẠI BÌNH MINH (VN)
Số 69/2, ngõ Thái Thịnh 1, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Linh kiện điện thoại; linh kiện của máy phô-tô-co-py; linh kiện của máy tính; linh kiện của máy in; linh kiện của thiết bị viễn thông; khuôn mẫu của tủ lạnh; khuôn mẫu của bếp; khuôn mẫu của điều hòa; khuôn mẫu của quạt điện; khuôn mẫu của ô tô; khuôn mẫu của xe máy; khuôn mẫu của máy bay.

Nhóm 10: Linh kiện của thiết bị y tế.

Nhóm 35: Xuất khẩu (linh kiện, khuôn mẫu cho các bộ phận của máy giặt, máy rửa bát, máy xay, điện thoại, thiết bị viễn thông, thiết bị y tế, ô tô, xe máy, máy bay, tủ lạnh, quạt điện, điều hòa); nhập khẩu (linh kiện, khuôn mẫu cho các bộ phận của máy giặt, máy rửa bát, máy xay, điện thoại, thiết bị viễn thông, thiết bị y tế, ô tô, xe máy, máy bay, tủ lạnh, quạt điện, điều hòa).

Nhóm 42: Thiết kế khuôn mẫu (cho các bộ phận của máy giặt, máy rửa bát, máy xay, điện thoại, thiết bị viễn thông, thiết bị y tế, ô tô, xe máy, máy bay, tủ lạnh, quạt điện, điều hòa); thiết kế linh kiện (cho các bộ phận của máy giặt, máy rửa bát, máy xay, điện thoại, thiết bị viễn thông, thiết bị y tế, ô tô, xe máy, máy bay, tủ lạnh, quạt điện, điều hòa).

---

(210) **4-2025-26016**

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DGOS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ IPA (VN)
Tầng 1, tòa nhà Comatce Tower, số 61 phố Ngụy Như Kon Tum, khu dân cư 17, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản trị doanh nghiệp; hỗ trợ quản lý, điều hành doanh nghiệp thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; marketing; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; cung cấp thông tin tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ tư vấn nợ; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn về giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư

vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.

---

(210) **4-2025-26017**

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FEP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ IPA (VN)
Tầng 1, tòa nhà Comatce Tower, số 61 phố Ngụy Như Kon Tum, khu dân cư 17, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản trị doanh nghiệp; hỗ trợ quản lý, điều hành doanh nghiệp thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; marketing; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; cung cấp thông tin tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ tư vấn nợ; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn về giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.

---

(210) **4-2025-26018**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ IPA (VN)
Tầng 1, tòa nhà Comatce Tower, số 61 phố Ngụy Như Kon Tum, khu dân cư 17, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản trị doanh nghiệp; hỗ trợ quản lý, điều hành doanh nghiệp thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; marketing; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; cung cấp thông tin tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ tư vấn nợ; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn về giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.

---

(210) **4-2025-26019**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ IPA (VN)
Tầng 1, tòa nhà Comatce Tower, số 61 phố Ngụy Như Kon Tum, khu dân cư 17, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản trị doanh nghiệp; hỗ trợ quản lý, điều hành doanh nghiệp thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; marketing; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; cung cấp thông tin tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ tư vấn nợ; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn về giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.

---

(210) **4-2025-26020**

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DGO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT (VN)
Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản trị doanh nghiệp; hỗ trợ quản lý, điều hành doanh nghiệp thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; marketing; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; cung cấp thông tin tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ tư vấn nợ; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn về giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.

---

(210) **4-2025-26021**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TẬP ĐOÀN ĐẠI VIỆT (VN)
Lô F1, đường số 10, cụm công nghiệp Hải Sơn, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống giật điện; ổn áp (thiết bị ổn định điện áp đầu ra); máy tự động ổn định điện áp; thiết bị bảo vệ điện.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị chống giật điện, ổn áp (thiết bị ổn định điện áp đầu ra), máy tự động ổn định điện áp, thiết bị bảo vệ điện.

---

(210) **4-2025-26022**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TẬP ĐOÀN ĐẠI VIỆT (VN)
Lô F1, đường số 10, cụm công nghiệp Hải Sơn, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống giật điện; ổn áp (thiết bị ổn định điện áp đầu ra); máy tự động ổn định điện áp; thiết bị bảo vệ điện.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị chống giật điện, ổn áp (thiết bị ổn định điện áp đầu ra), máy tự động ổn định điện áp, thiết bị bảo vệ điện.

---

(210) **4-2025-26023**

(540)

TOÀN NHUNG PHARMACY
"Tôn Vinh Sức Khỏe Cộng Đồng"

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 19.13.21; 25.3.3; 25.5.25
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) VƯƠNG ĐÌNH CƯỜNG (VN)
Khối Yên Phúc A, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-26024**

(540)

RYO TECH

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh lá, xanh dương.
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
19 ngách 53/81/3 Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Màn cửa che nắng thích hợp dùng cho ô tô.

---

(210) **4-2025-26025**

(540)

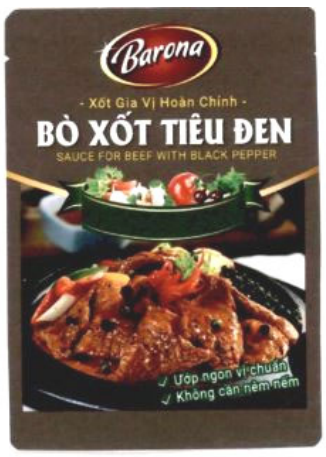

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.9.24; 8.5.1; 8.7.5; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu, vàng, đỏ, trắng, đỏ, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NAM PHƯƠNG V.N (VN)
124 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Xốt gia vị; xốt gia vị hoàn chỉnh.

Nhóm 35: Mua bán xốt gia vị, xốt gia vị hoàn chỉnh.

---

(210) **4-2025-26026**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 8.5.1; 8.7.5; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Nâu, vàng, đỏ, trắng, đỏ, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NAM PHƯƠNG V.N (VN)
124 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Xốt gia vị; xốt gia vị hoàn chỉnh.

Nhóm 35: Mua bán xốt gia vị, xốt gia vị hoàn chỉnh.

---

(210) **4-2025-26027**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 24.15.7; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH COOKWFIRE (VN)
109/39 Nguyễn Thiện Thuật, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Hoạt động sản xuất phim điện ảnh (trừ phim quảng cáo), phim video, chương trình truyền hình; hoạt động hậu kỳ phim, hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video, chương trình truyền hình.

---

(210) **4-2025-26028**

(540)

Chaching

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG LYB (VN)
Số 43/15-43/17, đường số 38, khu phố 1, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2025-26029**

(540)

JUSEA

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG CHUNG HỌC (VN)
Thôn Phú Cường, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm chăm sóc tóc, dầu gội đầu, chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc].

---

(210) **4-2025-26030**

(540)

Nần trà NYV

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM PHARUSA (VN)
Kiốt số 4, nhà Nơ 8, khu đô thị Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26031**

(540)

PHUNONG MIXCOMBI

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-26032**

(540)

PHUNONG-FOLIROOTER

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-26033**

(540)

PHUNONG-FOLIMASTER

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-26034**

(540)

PHUNONG-FOLIEXTRA

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-26035**

(540)

ZIDEP

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)
Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-26036**

(540)

teapresso®

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI DƯƠNG Ý TƯỞNG (VN)
Y10 Hồng Lĩnh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Trà sữa; trà sữa trân châu (trà là thành phần chủ yếu); trà trân châu; trà đen; trà trái cây; đồ uống trên cơ sở trà; trà túi lọc; trà lá (trà); bột trà hòa tan.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu trà sữa, trà sữa trân châu (trà là thành phần chủ yếu), trà trân châu, trà đen, trà trái cây, đồ uống trên cơ sở trà, trà túi lọc, trà lá (trà), bột trà hòa tan.

---

(210) **4-2025-26037**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 9.7.1; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, xanh, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SUNMOON GROUP (VN)
Số 3 Nguyễn Văn Kỉnh, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá sản phẩm; tổ chức hội chợ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức các lễ hội văn hóa; tổ chức các sự kiện văn hóa; tổ chức các sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí).

---

(210) **4-2025-26038**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TAHICO (VN)
155/13 đường TL15, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thiết bị nâng hạ.

---

(210) **4-2025-26039**

(540)

TÂN NHƯ Ý

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM YẾN LINH (VN)
15/1 K Nguyễn Văn Quỳ, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mè xửng [bánh kẹo].

---

(210) **4-2025-26040**

(540)

DANH ĐẠI THÀNH

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT TRÀ BÍCH NHUNG (VN)
Chánh Khoan Tây, xã Mỹ Lợi, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-26041**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 4.5.1; 4.5.15; 5.3.13; 5.3.15; 8.7.8
(591) Trắng, tím, cam gạch, nâu, màu da.
(731) ĐỖ THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
21 Sầm Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; snack; bánh tráng (làm từ gạo); cơm cuộn [món ăn hàn quốc]; cơm cuốn kiểu nhật bản (onigiri); cơm nắm.

---

(210) **4-2025-26042**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 4.5.21; 24.15.7; 25.5.25; 26.3.23; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, đen, đỏ, trắng, vàng, vàng đồng.
(731) GAO JIA QUAN (CN)
Group 5, Huguo Village, Fucheng, Anhu City, Hubei Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá; cần câu cá; phao câu cá; mồi câu cá [mồi giả]; dây câu cá; hộp chuyên dụng đựng đồ câu cá.

---

(210) **4-2025-26043**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) GAO JIA QUAN (CN)
Group 5, Huguo Village, Fucheng, Anlu City, Hubei Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá; cần câu cá; phao câu cá; mồi câu cá [mồi giả]; dây câu cá; hộp chuyên dụng đựng đồ câu cá.

---

(210) **4-2025-26044**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.11.12; 26.15.15
(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG VÀ PHỤ KIỆN ST DESIGN (VN)
Số 6 ngõ 34 phố Thành Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-26045**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU VÀ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ MẶT TRỜI (VN)
Lô CN 01-1, cụm CN Thanh Vân, xã Đồng Tiến, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 09: Loa; micro; camera; thiết bị sạc pin; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu; bộ xử lý [bộ xử lý trung tâm]; bo mạch chủ máy vi tính; màn hình phần cứng máy vi tính]; màn hình LCD; màn hình đi-ốt phát quang hữu cơ (OLED); khung điện thoại thông minh; phụ kiện điện thoại (tai nghe, dây tai nghe, dây sạc, dây cáp, ốp lưng điện thoại)

---

(210) **4-2025-26046**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đen, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT NAM GIA PHÁT (VN)
Số 10/M6, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Hoá mỹ phẩm; chất tẩy rửa; chế phẩm vệ sinh; chất làm thơm; chế phẩm đánh bóng.

---

(210) **4-2025-26047**

(540)

TOM MASK

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ VĂN TÂM (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-26049**

(540)

SCHOTT D 263

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SCHOTT AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Hattenbergstrasse 10, 55122 Mainz, Germany

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 21: Thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng; sản phẩm bán thành phẩm làm từ thủy tinh đặc biệt, thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-26053**

(540)

HUỲNH THÁI

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.7.9; 2.7.23; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HUỲNH THÁI (VN)
38/5 đường TTN2, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; túi đựng rác bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2025-26054**

(540)

Bảo Long

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.1.6

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HUỲNH THÁI (VN)
38/5 đường TTN2, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; túi đựng rác bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2025-26055**

(540)

RIMMY

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.2; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỦY HÀ ĐÔNG (VN)
Số 40, tổ 6 Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); váy (trang phục); giày (trang phục); dép (trang phục); mũ (trang phục); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-26056**

(540)

Đến
Bún cá Hải Phòng

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẾNH BÚN CÁ HẢI PHÒNG (VN)
Căn nhà số D9-18, đường D9, khu The Manhattan, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-26057**

(540)

Xúc Xích Lợn Bản

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.18
(591) Màu xanh lá cây sẫm.
(731) PHẠM MINH HÙNG (VN)
21 ngõ 229 Phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Xúc xích.

---

(210) **4-2025-26058**

(540)

HOA HẬU ÁO DÀI VIỆT NAM - EU
MISS AO DAI VIET NAM - EU

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.3.1; 2.3.16; 3.7.17; 4.1.3; 11.3.1; 24.9.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, xanh lam, trắng, đen mờ.
(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức, lên chương trình cho các cuộc thi; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-26059**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, vàng cam, xanh dương, đen mờ.
(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; xúc tiến thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-26060**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.11.12
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG M DESIGN (VN)
192 Lê Quảng Chí, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng công trình dân dụng; dịch vụ xây dựng công trình công nghiệp.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2025-26061**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.5.25; 26.11.12; 26.15.3; 26.15.15
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN NAM PHÁT (VN)
334 Trường Chinh, KP6, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-26062**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.3; 26.1.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY HIỀN LÊ (VN)
Số nhà 72, đường Trục Chính, thôn 7, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: quần áo may mặc.

Nhóm 40: Dịch vụ may mặc; dịch vụ gia công hàng may mặc.

---

(210) **4-2025-26063**

(540)

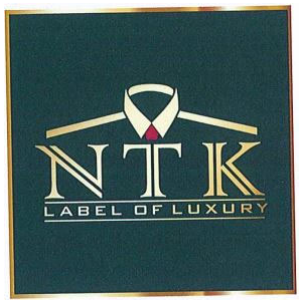

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.3.9; 9.3.10; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh rêu, vàng nhạt, vàng, vàng đồng, hồng.
(731) NGUYỄN SƠN TÙNG (VN)
Tổ 7, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; cà vạt; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: kính mắt, ví, túi xách, ba lô, vali, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, cà vạt, thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-26064**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ TÚ QUYÊN (VN)
19/7 Yersin, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm trang điểm; chế phẩm phục hồi tóc; dầu gội; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-26065**

(540)

Venvs

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MN VENTURES (VN)
23-25 đường số 1, khu Kim Sơn, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang (phụ kiện quần áo); giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: quần áo thời trang (phụ kiện quần áo), giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-26066**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.13.25

(731) PHẠM THẾ HỔ (VN)
Tổ 24, khu vực 6, phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-26067**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 20.1.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây, vàng đồng, tím, xanh nước biển, xanh lá cây nhạt, vàng, cam, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH JINYONG VIỆT NAM (VN)
Lô CN7 đường N5, khu công nghiệp Sóng Thần 3, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Dung môi dùng cho sơn; dung môi dùng cho vecni; dung môi dùng cho sơn dầu; hỗn hợp dung môi (hóa chất dùng trong công nghiệp)

Nhóm 02: Sơn; sơn bột; sơn nước; sơn chống thấm; sơn tĩnh điện; sơn phủ; chất pha loãng sơn.

---

(210) **4-2025-26068**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 26.1.2
(591) Xanh dương, cam.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN NHI AUDIO (VN)
190 Lạc Long Quân, phường 03, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; loa kéo; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; micro; thiết bị truyền phát âm thanh.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: loa, loa kéo, bộ khuếch đại âm thanh, thiết bị và máy âm thanh, micro, thiết bị truyền phát âm thanh.

---

(210) **4-2025-26069**

(540)

YẾN NHI

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH YẾN NHI AUDIO (VN)
190 Lạc Long Quân, phường 03, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; loa kéo; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; micro; thiết bị truyền phát âm thanh.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: loa, loa kéo, bộ khuếch đại âm thanh, thiết bị và máy âm thanh, micro, thiết bị truyền phát âm thanh.

---

(210) **4-2025-26070**

(540)

DPI

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HANH THÔNG (VN)
Số 35, đường 53, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Vòng bi (bạc đạn); vòng bi cho ổ trục; ổ bi [bộ phận của máy móc]; ổ bi cho trục truyền động; phụ tùng xe máy cụ thể là: bạc đạn (vòng bi).

---

(210) **4-2025-26071**

(540)

VCO

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HANH THÔNG (VN)
Số 35, đường 53, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Vòng bi (bạc đạn); vòng bi cho ổ trục; ổ bi [bộ phận của máy móc]; ổ bi cho trục truyền động; phụ tùng xe máy cụ thể là: bạc đạn (vòng bi).

---

(210) **4-2025-26072**

(540)

TOKEE

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.2.7

(591) Đen, vàng, trắng, đỏ.

(731) LÊ XUÂN KHANH (VN)
Thôn Bàn Mạch, xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống điều hoà không khí; hệ thống và thiết bị sấy; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị sưởi ấm, chạy điện.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-26073**

(540)

SAHARA83

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.14; 2.9.17; 2.9.20

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV TIN HỌC SAHARA83 (VN)
Phòng 7.5 tầng 7, số 76-78 Bạch Đằng, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (app); ứng dụng trên máy tính, ứng dụng di động; phần mềm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI).

---

(210) **4-2025-26074**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO (VN)
Tầng 1, tòa nhà NO2-T1, khu đoàn ngoại giao, đường Xuân Tảo, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-26075**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.1.2; 26.1.4
(731) TRẦN NGỌC THẮNG (VN)
Số 72 Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện thể dục; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân; dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình, sức khỏe).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (spa), vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-26076**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(591) Hồng tím, đen, trắng.
(731) HOÀNG VĂN HƯNG (VN)
Tổ 4, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Vòi; chậu rửa gắn cố định; bồn tắm; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-26077**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT GIA ANH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: kính mắt, mắt kính, gọng kính, trang thiết bị ngành kính mắt: (máy đo mắt, máy chấm tâm mắt, máy mài mắt kính, máy khoan, máy xẻ, hộp đựng kính).

---

(210) **4-2025-26078**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.10; 2.3.16; 2.3.30
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Thôn 9, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-26079**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.22
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Thôn 9, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-26080**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY & CƠ ĐIỆN FUJI-ASIA (VN)
NO02-LK07 khu dịch vụ 16, 17, 18AB, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy [máy móc]; thang máy chở khách; thang cuốn; thiết bị vận hành thang máy chở khách; thiết bị nâng; máy nâng chuyển.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thang máy chở khách; bảo trì thang máy chở khách thông qua hệ thống giám sát từ xa; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-26083**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 25.3.3; 25.12.1
(591) Xanh lá, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIỐNG RAU BÌNH MINH (VN)
Số 73 phố Tam Khương, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Hạt giống rau; giống cây trồng; hạt giống nông nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ hạt giống rau và các sản phẩm nông nghiệp khác; phân phối, trưng bày, giới thiệu sản phẩm hạt giống; kinh doanh thương mại điện tử trong lĩnh vực hạt giống rau.

---

(210) **4-2025-26084**
(300) 93752 12/12/2024 US
(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.4.1; 26.13.25
(731) SANDISK LLC (US)
951 Sandisk Drive, Milpitas, CA 95035, USA
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ bán dẫn, cụ thể là: mạch tích hợp, thẻ mạch điện tử và hộp mạch điện tử, và thẻ nhớ flash (thẻ nhớ cực nhanh), ổ nhớ flash (ổ nhớ cực nhanh) dạng hộp, bộ điều hợp, bộ chuyển đổi, bộ điều khiển, thiết bị phát, thiết bị đọc, mô - đun lưu trữ, và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị ghi kỹ thuật số và thiết bị lưu trữ dữ liệu cầm tay; phần mềm máy vi tính dùng để điều khiển và vận hành thiết bị bộ nhớ bán dẫn và thiết bị kỹ thuật số cầm tay; thẻ nhớ flash (thẻ nhớ cực nhanh) để trống; ổ usb flash để trống; ổ đĩa máy tính được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; phần cứng máy vi tính và phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được để quản lý lưu trữ dữ liệu; bộ nhớ máy tính; thiết bị bộ nhớ máy tính, cụ thể là: thiết bị bộ nhớ có khả năng lưu giữ dữ liệu khi bị mất điện có bản chất là phần cứng bộ nhớ máy tính, ổ cứng thể rắn (SSD) và ổ đĩa lưu trữ bộ nhớ nhúng, tất cả đều được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính; con chíp mạch tích hợp; thiết bị phân tích, không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là: hệ thống tích hợp phần cứng, phần sụn (chương trình cơ sở) và phần mềm để quản lý trung tâm dữ liệu quy mô lớn, và được sử dụng trong việc phân tích dữ liệu, lưu trữ dữ liệu và hiệu suất hệ thống lưu trữ; thẻ mạch tích hợp để trống [thẻ thông minh]; ổ đĩa flash (ổ đĩa cực nhanh) để trống; miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập vi-đê-ô và dữ liệu được lưu trữ trên các thiết bị lưu trữ máy tính phân tán; thiết bị lưu trữ mạng máy vi tính, cụ thể là: thiết bị bộ nhớ máy tính dùng để lưu trữ và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ hoặc thông qua một mạng viễn thông; thẻ mạch điện tử; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ nhớ kỹ thuật số an toàn (thẻ nhớ SD) được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý dữ liệu và lưu trữ dữ liệu, dùng để lưu trữ mạng trên nền tảng đám mây; phần mềm máy tính có thể

tải xuống được dùng để đồng bộ hóa, sao lưu, và mã hóa và giải mã các tập tin kỹ thuật số; bộ nhớ điện tử được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; bộ nhớ điện tử; bộ điều hợp thẻ cực nhanh; đầu đọc thẻ cực nhanh; thẻ nhớ được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; thiết bị bộ nhớ bán dẫn; ổ cứng thể rắn (SSD) được bán ở dạng trống hoặc kèm theo phần mềm mã hóa dữ liệu, phần mềm tiện ích và phần mềm quản lý; ổ cứng thể rắn (SSD); vỏ bọc và ốp bảo vệ cho điện thoại thông minh, máy tính bảng, và thiết bị lưu trữ dữ liệu, cụ thể là: ổ cứng thể rắn (SSD) và ổ usb flash để trống; miếng đệm lót chuột máy vi tính.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; dây đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc đồ trang trí]; vòng đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc đồ trang trí].

Nhóm 16: Hộp bằng bìa cứng và bao bì có bản chất là vật liệu để gói làm từ giấy tái chế; sổ tay bằng giấy; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy dạng in liên quan đến lưu trữ dữ liệu; phiếu/tờ hướng dẫn dạng in về lĩnh vực lưu trữ dữ liệu, lưu trữ thông tin, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; giấy dính [văn phòng phẩm]; dụng cụ viết, cụ thể là bút chì và bút [đồ dùng văn phòng]; túi đa năng bằng chất dẻo; giấy tĩnh điện dưới dạng túi chống tĩnh điện; ấn phẩm quảng cáo dạng in về phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; sổ tay hướng dẫn dạng in về lĩnh vực lưu trữ dữ liệu, lưu trữ thông tin, ổ lưu trữ dữ liệu, ổ lưu trữ dữ liệu máy vi tính và bộ nhớ điện tử; chứng nhận giải thưởng dạng in.

Nhóm 18: Các đồ vật làm bằng da và giả da, cụ thể là: cặp đựng bằng da và cặp đựng giả da, túi bằng da và giả da; ba lô; thẻ hành lý; cặp đựng hồ sơ; cặp đựng 20 giấy tờ, tài liệu và cặp da; túi có thể chứa nhiều loại đồ vật; túi du lịch; ba lô dây rút; túi xách dạng trống (túi trống); túi có quai dài để đeo vai; túi đeo chéo; túi làm bằng vải bố (vải canvas); ví bao gồm ví đựng thẻ; ô; vòng cổ cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 21: Ca/cốc; ca/cốc dùng để đi du lịch; bình/chai đựng nước rỗng; vỏ/áo cách nhiệt cho lon và chai nước giải khát; bình/chai đựng nước rỗng dùng cho hoạt động thể thao.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là: áo, trang phục mặc cho phần dưới của cơ thể, đồ đi chân, và đồ đội đầu; quần áo, cụ thể là: áo vét, áo sơ mi, áo len dài tay, áo ấm dài tay/áo nỉ, áo thun ngắn tay, áo có mũ trùm may liền với phần cổ áo, khăn quàng cổ và mũ.

Nhóm 28: Máy trò chơi vi-đê-ô; máy trò chơi cầm tay; đồ chơi bằng nhung; bóng để chơi gôn, giá đỡ bóng/điểm phát bóng trong trò chơi gôn và vật dụng đánh dấu vị trí phát bóng trong trò chơi gôn; nhân vật đồ chơi; bóng đồ chơi; bóng dùng cho thể thao; đồ chơi hành động điện tử; đồ chơi học tập điện tử.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến được cung cấp thông qua mạng máy tính toàn cầu về phần cứng máy vi tính, thiết bị lưu trữ máy tính cụ thể là ổ đĩa flash (ổ đĩa cực nhanh) để trống, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, và ốp bảo vệ cho ổ lưu trữ dữ liệu, máy tính bảng, điện thoại thông minh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến về phần mềm cho máy tính và thiết bị di động dưới dạng tệp kỹ thuật số tải xuống thông qua cửa hàng ứng dụng; cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực biên tập và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo trì thiết bị lưu trữ dữ liệu, ổ đĩa lưu trữ cực nhanh, ổ cứng thể rắn (SSD), thiết bị nghe nhạc đa phương tiện và thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là: tập huấn, hội thảo, hội thảo trực tuyến và hội nghị về lĩnh vực lưu trữ dữ liệu; tổ chức và tiến hành hội thảo và tập huấn về lĩnh vực lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số, lập trình máy tính, tương lai của điện toán, hệ thống thông tin dữ liệu và công nghệ lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế, phát triển và cập nhật cho ổ dữ liệu và ổ cứng thể rắn (SSD); dịch vụ thiết kế, phát triển và cập nhật cho thiết bị lưu trữ máy tính, cụ thể là các hệ thống lưu trữ phụ dùng cho lưu trữ và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ hoặc thông qua một mạng viễn thông, bộ nhớ máy tính, và ổ đĩa flash (ổ đĩa cực nhanh) để trống; dịch vụ lưu trữ điện tử để lưu trữ cơ sở dữ liệu, hình ảnh và các dữ liệu điện tử khác; sao lưu dữ liệu từ xa; sao lưu dữ liệu máy tính trực tuyến từ xa; dịch vụ lưu trữ điện tử tạm thời thông tin và dữ liệu; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ và lập trình máy tính thông qua một trang web; cung cấp thông tin kỹ thuật trong lĩnh vực lưu trữ dữ liệu máy tính, ổ đĩa, ổ đĩa máy tính và bộ nhớ điện tử; khôi phục dữ liệu máy tính; nghiên cứu và thiết kế trong lĩnh vực bộ vi xử lý và thiết bị bán dẫn; dịch vụ khoa học và công nghệ dưới dạng phân tích và tối ưu hóa hệ thống của thiết bị nhớ cực nhanh (flash) có khả năng lưu giữ dữ liệu khi bị mất điện và trung tâm dữ liệu; nghiên cứu công nghiệp trong lĩnh vực phân tích và tối ưu hóa hệ thống của thiết bị nhớ cực nhanh (flash) có khả năng lưu giữ dữ liệu khi bị mất điện và trung tâm dữ liệu; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là: xử lý sự cố lưu trữ dữ liệu, quản lý dữ liệu và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ và trên đám mây; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là: di chuyển trung tâm dữ liệu, máy chủ và các ứng dụng cơ sở dữ liệu [dịch vụ di chuyển dữ liệu].

---

(210) **4-2025-26087**

(540)

OPALHOUSE

INSPIRED OBJECTS

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24
(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403 2467, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 04: Nến.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; chụp đèn; chân đèn.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là bàn uống nước, bàn vuông nhỏ thường để ở góc phòng, bàn để sát tường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đầu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế sô pha, đivăng có phần tựa và phần nằm; giá để dù; giá để trà có bánh xe có thể đẩy được bằng tay; giá đỡ [đồ đạc]; gương soi [đồ đạc]; khung tranh; khung ảnh; giường, gối và gối ôm; khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo rèm, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo rèm, cái nẹp; vòng treo vải không bằng kim loại; hình chạm đầu mái trang trí cửa sổ; tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo hoặc gỗ; bảng ghi thông tin; tấm bảo vệ chắn lửa [đồ đạc]; mắc quần áo; móc rèm, trục lăn cho rèm; vòng treo rèm nhà tắm; thanh treo rèm nhà tắm; gối tắm; giá để khăn tắm; giá treo khăn bông [đồ đạc]; giá để rượu [đồ đạc]; đệm; tượng và các tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ; hộp lưu trữ không bằng kim loại mà bằng gỗ và chất dẻo sử dụng cho sàn nhà; hộp trang trí làm bằng gỗ, các

sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ bằng kim loại chứa đồ có nhiều ngăn, hệ thống sắp xếp và lưu trữ dạng ngăn kéo bao gồm giá và các ngăn kéo, giá đỡ; tủ có ngăn; đồ chứa đựng không bằng kim loại, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo; tủ sách; giá sách; bàn làm việc; tủ [đồ đạc]; tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo; tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên; kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc]; tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu; tủ thuốc; tủ đầu giường; giá treo quần áo, cụ thể là, giá đựng quần áo, khung để treo áo khoác; giá treo mũ; tượng để bàn làm bằng gỗ và chất dẻo; bảng ghim gỗ bần và bảng tin; tấm lót nệm làm bằng vải bông; tấm lót nệm làm bằng mút xốp.

Nhóm 21: Cốc để uống và cốc có tay cầm.

Nhóm 24: Vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa phòng tắm; lớp lót rèm phòng tắm; đồ dùng cho giường bằng vải lanh, cụ thể là chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ; khăn trải bàn không làm từ giấy, cụ thể là, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, tấm để lót đĩa ở bàn bằng vải dệt, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa số, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ; khăn mặt bằng vải; khăn lau; khăn để lau khô bát đĩa; vỏ đệm; vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bệ xí vệ sinh.

Nhóm 27: Thảm dày trải sàn; thảm trang trí trên mặt có họa tiết; thảm chùi chân ở cửa; thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn; thảm chùi chân sau khi tắm; tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt; miếng lót cố định thảm, cụ thể là, tấm lót thảm chống trơn trượt; giấy dán tường.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là nến, thiết bị chiếu sáng, chụp đèn, chân đèn, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là bàn uống nước, bàn vuông nhỏ thường để ở góc phòng, bàn để sát tường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đẩu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế số pha, đinăng có phần tựa và phần nằm, giá để dù, giá để trà có bánh xe có thể đẩy được bằng tay, giá đỡ [đồ đạc], gương soi [đồ đạc], khung tranh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo rèm, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo rèm, cái nẹp, vòng treo vải không bằng kim loại, hình chạm đầu mái trang trí cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo hoặc gỗ, bảng ghi thông tin, tấm bảo vệ chắn lửa [đồ đạc], mắc quần áo, móc rèm, trục lăn cho rèm, vòng treo rèm nhà tắm, thanh treo rèm nhà tắm, gối tắm, giá để khăn tắm, giá treo khăn bông [đồ đạc], giá để rượu [đồ đạc], đệm, tượng và các tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ, hộp lưu trữ không bằng kim loại mà bằng gỗ và chất dẻo sử dụng cho sàn nhà, hộp trang trí làm bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ bằng kim loại chứa đồ có nhiều ngăn, hệ thống sắp xếp và lưu trữ dạng ngăn kéo bao gồm giá và các ngăn kéo, giá đỡ, tủ có ngăn, đồ chứa đựng không bằng kim loại, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo, tủ sách, giá sách, bàn làm việc, tủ [đồ đạc], tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, kệ tử để thiết bị giải trí [đồ đạc], tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu, tủ thuốc, tủ đầu giường, giá treo quần áo, cụ thể là, giá đựng quần áo, khung để treo áo khoác, giá treo mũ, tượng để bàn làm bằng gỗ và chất dẻo, bảng ghim gỗ bần và bảng tin, tấm lót nệm làm bằng vải bông, tấm lót nệm làm bằng mút xốp, cốc để uống và cốc có tay cầm, vải lanh dùng trong nhà, rèm cửa phòng tắm, lớp lót rèm phòng tắm, đồ dùng cho giường bằng vải lanh, cụ thể là chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, khăn trải bàn không làm từ giấy, cụ thể là, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, tấm để lót đĩa ở bàn bằng vải dệt, vải che cửa

sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, khăn để lau khô bát đĩa, vỏ đệm, vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bệ xí vệ sinh, thảm dày trải sàn, thảm trang trí trên mặt có họa tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, miếng lót cố định thảm, cụ thể là, tấm lót thảm chống trơn trượt, giấy dán tường; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là nến, thiết bị chiếu sáng, chụp đèn, chân đèn, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là bàn uống nước, bàn vuông nhỏ thường để ở góc phòng, bàn để sát tường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đẩu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế số pha, điăng có phần tựa và phần nằm, giá để dù, giá để trà có bánh xe có thể đẩy được bằng tay, giá đỡ [đồ đạc], gương soi [đồ đạc], khung tranh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo rèm, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo rèm, cái nẹp, vòng treo vải không bằng kim loại, hình chạm đầu mái trang trí cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo hoặc gỗ, bảng ghi thông tin, tấm bảo vệ chắn lửa [đồ đạc], mắc quần áo, móc rèm, trục lăn cho rèm, vòng treo rèm nhà tắm, thanh treo rèm nhà tắm, gối tắm, giá để khăn tắm, giá treo khăn bông [đồ đạc], giá để rượu [đồ đạc], đệm, tượng và các tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ, hộp lưu trữ không bằng kim loại mà bằng gỗ và chất dẻo sử dụng cho sàn nhà, hộp trang trí làm bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ bằng kim loại chứa đồ có nhiều ngăn, hệ thống sắp xếp và lưu trữ dạng ngăn kéo bao gồm giá và các ngăn kéo, giá đỡ, tủ có ngăn, đồ chứa đựng không bằng kim loại, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo, tủ sách, giá sách, bàn làm việc, tủ [đồ đạc], tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc], tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu, tủ thuốc, tủ đầu giường, giá treo quần áo, cụ thể là, giá đựng quần áo, khung để treo áo khoác, giá treo mũ, tượng để bàn làm bằng gỗ và chất dẻo, bảng ghim gỗ bần và bảng tin, tấm lót nệm làm bằng vải bông, tấm lót nệm làm bằng mút xốp, cốc để uống và cốc có tay cầm, vải lanh dùng trong nhà, rèm cửa phòng tắm, lớp lót rèm phòng tắm, đồ dùng cho giường bằng vải lanh, cụ thể là chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, khăn trải bàn không làm từ giấy, cụ thể là, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, tấm để lót đĩa ở bàn bằng vải dệt, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ ging ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, khăn để lau khô bát đĩa, vỏ đệm, vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bệ xí vệ sinh, thảm dày trải sàn, thảm trang trí trên mặt có họa tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, miếng lót cố định thảm, cụ thể là, tấm lót thảm chống trơn trượt, giấy dán tường; dịch vụ cửa hàng bán buôn nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là nến, thiết bị chiếu sáng, chụp đèn, chân đèn, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là bàn uống nước, bàn vuông nhỏ thường để ở góc phòng, bàn để sát tường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đẩu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế số pha, đivăng có phần tựa và phần nằm, giá để dù, giá để trà có bánh xe có thể đẩy được bằng tay, giá đỡ [đồ đạc], gương soi [đồ đạc], khung tranh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo rèm, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo rèm, cái nẹp, vòng treo vải không bằng kim loại, hình chạm đầu mái trang trí cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo hoặc gỗ, bảng ghi thông tin, tấm bảo vệ chắn lửa [đồ đạc], mắc quần áo, móc rèm, trục lăn cho rèm, vòng treo rèm nhà tắm, thanh treo rèm nhà tắm, gối tắm, giá để khăn tắm, giá treo khăn bông [đồ đạc], giá để rượu [đồ đạc], đệm, tượng và các tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ, hộp lưu trữ không bằng kim loại mà bằng gỗ và chất

dẻo sử dụng cho sàn nhà, hộp trang trí làm bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ bằng kim loại chứa đồ có nhiều ngăn, hệ thống sắp xếp và lưu trữ dạng ngăn kéo bao gồm giá và các ngăn kéo, giá đỡ, tủ có ngăn, đồ chứa đựng không bằng kim loại, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo, tủ sách, giá sách, bàn làm việc, tủ [đồ đạc], tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc], tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu, tủ thuốc, tủ đầu giường, giá treo quần áo, cụ thể là, giá đựng quần áo, khung để treo áo khoác, giá treo mũ, tượng để bàn làm bằng gỗ và chất dẻo, bảng ghim gỗ bần và bảng tin, tấm lót nệm làm bằng vải bông, tấm lót nệm làm bằng mút xốp, cốc để uống và cốc có tay cầm, vải lanh dùng trong nhà, rèm cửa phòng tắm, lớp lót rèm phòng tắm, đồ dùng cho giường bằng vải lanh, cụ thể là chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, khăn trải bàn không làm từ giấy, cụ thể là, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, tấm để lót đĩa ở bàn bằng vải dệt, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ ging ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, khăn để lau khô bát đĩa, vỏ đệm, vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bệ xí vệ sinh, thảm dày trải sàn, thảm trang trí trên mặt có họa tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, miếng lót cố định thảm, cụ thể là, tấm lót thảm chống trơn trượt, giấy dán tường; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là nến, thiết bị chiếu sáng, chụp đèn, chân đèn, đồ đạc (giường, tử, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là bàn uống nước, bàn vuông nhỏ thường để ở góc phòng, bàn để sát tường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đẩu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế số pha, đivăng có phần tựa và phần nằm, giá để dù, giá để trà có bánh xe có thể đẩy được bằng tay, giá đỡ [đồ đạc], gương soi [đồ đạc], khung tranh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo rèm, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo rèm, cái nẹp, vòng treo vải không bằng kim loại, hình chạm đầu mái trang trí cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo hoặc gỗ, bảng ghi thông tin, tấm bảo vệ chắn lửa [đồ đạc], mắc quần áo, móc rèm, trục lăn cho rèm, vòng treo rèm nhà tắm, thanh treo rèm nhà tắm, gối tắm, giá để khăn tắm, giá treo khăn bông [đồ đạc], giá để rượu [đồ đạc], đệm, tượng và các tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ, hộp lưu trữ không bằng kim loại mà bằng gỗ và chất dẻo sử dụng cho sàn nhà, hộp trang trí làm bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ bằng kim loại chứa đồ có nhiều ngăn, hệ thống sắp xếp và lưu trữ dạng ngăn kéo bao gồm giá và các ngăn kéo, giá đỡ, tử có ngăn, đồ chứa đựng không bằng kim loại, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo, tủ sách, giá sách, bàn làm việc, tủ [đồ đạc], tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc], tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu, tủ thuốc, tủ đầu giường, giá treo quần áo, cụ thể là, giá đựng quần áo, khung để treo áo khoác, giá treo mũ, tượng để bàn làm bằng gỗ và chất dẻo, bảng ghim gỗ bần và bảng tin, tấm lót nệm làm bằng vải bông, tấm lót nệm làm bằng mút xốp, cốc để uống và cốc có tay cầm, vải lanh dùng trong nhà, rèm cửa phòng tắm, lớp lót rèm phòng tắm, đồ dùng cho giường bằng vải lanh, cụ thể là chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủgiường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, khăn trải bàn không làm từ giấy, cụ thể là, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, tấm để lót đĩa ở bàn bằng vải dệt, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giãng ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, khăn để lau khô bát đĩa, vỏ đệm, vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bệ xí vệ sinh, thảm dày trải sàn, thảm trang trí trên mặt có họa tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm

để trang trí và chống trơn trượt, miếng lót cố định thảm, cụ thể là, tấm lót thảm chống trơn trượt, giấy dán tường.

---

(210) **4-2025-26088**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGUYÊN KHAI (VN)
121/9 Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chùm; đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-26089**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 4.1.3; 4.1.4; 4.5.15
(591) Đen, xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ MINH HẢI (VN)
280F15 Lương Định Của, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, sữa chữa ô tô, xe máy.

Nhóm 41: Đào tạo nghề bảo dưỡng, sữa chữa ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-26090**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.4; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.7; 26.7.25; 26.11.9
(731) ĐÀO QUANG VỊNH (VN)
Tổ 6, ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính mắt; kính râm; tròng kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-26092**

(540)

THIÊN ĐẠO HUYỀN CƠ

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ siêu tập.

---

(210) **4-2025-26093**

(540)

Natinuel

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội dầu.

---

(210) **4-2025-26094**

(540)

BROSH

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tạo nếp tóc; keo xịt tóc.

---

(210) **4-2025-26095**

(540)

HYDRINITY

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; các sản phẩm mỹ phẩm ở dạng lọ dung dịch tiêm để điều trị và ngăn ngừa nếp nhăn và các khuyết điểm trên da.

---

(210) **4-2025-26096**

(540)

celestetic

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 13: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; các sản phẩm mỹ phẩm ở dạng lọ dung dịch tiêm để điều trị và ngăn ngừa nếp nhăn và các khuyết điểm trên da.

---

(210) **4-2025-26097**

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

PROFIDERM

(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; các sản phẩm mỹ phẩm ở dạng lọ dung dịch tiêm để điều trị và ngăn ngừa nếp nhăn và các khuyết điểm trên da.

---

(210) **4-2025-26098**

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

postQuam

(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; các sản phẩm mỹ phẩm ở dạng lọ dung dịch tiêm để điều trị và ngăn ngừa nếp nhăn và các khuyết điểm trên da.

---

(210) **4-2025-26099**

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

NEOGENESIS

(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; các sản phẩm mỹ phẩm ở dạng lọ dung dịch tiêm để điều trị và ngăn ngừa nếp nhăn và các khuyết điểm trên da.

Nhóm 05: Chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; ống tiêm đóng sẵn thuốc dùng cho mục đích y tế; chất làm đầy da dạng tiêm; chế phẩm dược để chăm sóc da; dược phẩm chứa độc tố botulinum.

Nhóm 10: Ống tiêm dưới da; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị tiêm một liều chất lỏng y tế hoặc dược phẩm; kim cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26100**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.7; 3.5.24; 3.5.25; 4.5.15; 11.3.3; 26.1.1
(591) Nâu, trắng, xám nhạt, xám đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ P2S (VN)
30 Phan Thúc Duyện, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-26101**

(540)

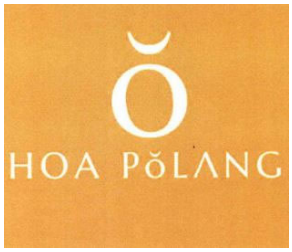

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHỞ KHÔ GIA LAI (VN)
207 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-26102**

(540)

EIMI

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN QUANG HƯNG (VN)
Tổ dân phố số 9, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa); dịch vụ chăm sóc cơ thể (spa); dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-26103**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16; 18.2.1; 26.3.23; 26.13.25
(731) NGUYỄN THỊ LOAN (VN)
Thôn Liêu Thượng, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích thân thể, mục đích trang điểm); dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-26104**

(540)

Tâm Hạnh Phúc

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NGHỊ LỰC SỐNG- IMAGTOR (VN)
Lô số 14, khu ĐTM Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán mỹ phẩm, kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa tắm, xà phòng.

---

(210) **4-2025-26105**

(540)

YATE®

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(591) Trắng, xanh đen.
(731) PHAN CƯỜNG (VN)
Phòng 914 nhà VP2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xích xe đạp; xích xe máy; bộ nhông xích xe máy; phụ tùng ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-26106**

(540)

KHAI XUÂN BẢN LĨNH

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HEINEKEN ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)
459 Jalan Ahmad Ibrahim, Singapore 639934

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Bia; bia nặng (ale); bia nhẹ (lager); bia đen (stout); bia nâu (porter); đồ uống mạch nha; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có gaz; đồ uống không cồn; bia không cồn, bia nặng (ale) không cồn, bia nhẹ (lager) không cồn, bia đen (stout) không cồn, và bia nâu (porter) không cồn; đồ uống trái cây không cồn; nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở bia có chứa cồn và không chứa cồn, trên cơ sở bia nặng (ale) có chứa cồn và không chứa cồn, trên cơ sở bia nhẹ (lager) có chứa cồn và không chứa cồn, trên cơ sở bia đen (stout) có chứa cồn và không chứa cồn, hoặc trên cơ sở bia nâu (porter) có chứa cồn và không chứa cồn; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống nước khoáng xenxe có gaz không cồn; nước khoáng xenxe; nước sô đa (sparkling water); nước uống có hương vị; nước uống có khí cacbonic hòa tan; đồ uống có khí cacbonic hòa tan có hương vị không cồn; đồ uống hương vị trái cây không cồn; cốc-tai trên cơ sở bia; cốc-tai không cồn.

---

(210) **4-2025-26107**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN THỊ VÂN ANH (VN)
Khu phố Long Vỹ, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chất tẩy rửa; xà phòng; kem đánh răng; dầu gội đầu.

Nhóm 18: Balo; bao/túi/bị/xắc; ví đựng danh thiếp; túi xách tay; ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân; váy; đồng phục; quần áo thời trang.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, váy, đồng phục, quần áo thời trang, balo, bao/túi/bị/xắc, ví đựng danh thiếp, túi xách tay, ví tiền, túi cầm tay cho phụ nữ, ví tiền, ví bỏ túi.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dạy nghề; dịch vụ đào tạo thẩm mỹ; dịch vụ đào tạo trang điểm, spa.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ xăm hình; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-26108**

(540)

TRIM.TA

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HOÀNG THỊ BÍCH NGỌC (VN)
Khối 1, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược cho mục đích tăng cường sinh lý cho nam, nữ; gel bôi trơn (chất bôi trơn cho bộ phận sinh dục).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược cho mục đích tăng cường sinh lý cho nam nữ, gel bôi trơn (chất bôi trơn cho bộ phận sinh dục).

---

(210) **4-2025-26109**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.15.15
(591) Tím, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ BÌNH (VN)
Thôn Duyên Trang Đông, xã Phú Lương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Tài liệu giảng dạy giáo dục (trừ thiết bị); hướng dẫn hoạt động giảng dạy in cho giáo dục; tài liệu giáo dục cho mục đích giảng dạy [trừ thiết bị].

Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; dịch vụ maketting; dịch vụ truyền thông quảng cáo; dịch vụ tư vấn và chiến lược thương hiệu (không bao gồm tư vấn pháp lý); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện; dịch vụ giáo dục và đào tạo; đào tạo kinh doanh; đào tạo bán hàng; đào tạo phát triển hệ thống; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-26110**

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

NGOAN ĐÀO

(731) ĐÀO THỊ NGOAN (VN)
Xóm 1, thôn Lương, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 40: May mặc quần áo; gia công hàng may mặc; cho thuê máy may công nghiệp.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2025-26111**

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BANINFEC

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051 Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-26112**

(540)

BESTSINOL

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CP DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HÀ NAM (VN)
Cụm CN Hoàng Đông, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-26113**

(540)

INZOCLON

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CP DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HÀ NAM (VN)
Cụm CN Hoàng Đông, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-26126**

(540)

BMI25

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xám, đen, trắng.
(731) LÊ ĐỨC (VN)
544/8 Lý Thường Kiệt, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ; áo khoác ngoài; áo váy; giày.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: túi xách, ví, ba lô, quần áo, trang phục, mũ, áo khoác ngoài, áo váy, giày, khăn choàng, khăn trùm đầu, thắt lưng [trang phục], tất dài, tất ngắn cổ, găng tay [trang phục], quần áo ngủ; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-26127**

(540)

ATIM
• HAIR STUDIO •

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.12
(731) NGUYỄN MINH TÂM (VN)
158A Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ tạo kiểu tóc; dịch vụ gội đầu.

---

(210) **4-2025-26148**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGÔ MINH HIẾU (VN)
Ấp Cống Đá, xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ nuôi trồng hải sản.

---

(210) **4-2025-26149**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 4.5.1; 5.9.15; 5.9.21; 11.1.6; 11.3.7; 25.1.6; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, cam, đỏ cam, xanh lá, nâu.
(731) NGUYỄN DUY MẠNH (VN)
Tổ Tân Mai,phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán mì cay; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ các món ăn hàn quốc; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-26159**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Đỏ, xanh dương, trắng, đen.
(731) HUỲNH THỊ LỰU (VN)
845/8/18 Lê Đức Anh, khu phố 52, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-26160**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN QUÊ TÔI (VN)
Lô 09CN tuyến số 3 khu Bắc khu công nghiệp Cái Mép, phường Phước Hòa, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

---

(210) **4-2025-26165**
(300) 019117232 09/12/2024 EM
(540)

YU7

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) XIAOMI INC. (CN)
No.006, Floor 6, Building 6, Yard 33, Middle Xierqi Road, Haidian District, Beijing, China
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, tải xuống được; thiết bị định vị toàn cầu [gps]; thiết bị dẫn đường cho xe ô tô; ăng-ten cho xe ô tô; bộ dây điện cho xe ô tô; thiết bị điều khiển điện tử cho xe ô tô; thiết bị sạc cho điện thoại di động trên xe ô tô; pin cho xe ô tô; ắc quy cho xe ô tô; thiết bị hãm tốc độ cho xe ô tô điều khiển từ xa có thể mang đi được; đèn chỉ báo cho xe ô tô; phần mềm cho xe cộ; hệ thống điều khiển lái xe tự động cho xe cộ; hệ thống hỗ trợ người lái cho xe cơ giới; thiết bị đo tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị báo hiệu tự động sự tụt áp trong lốp xe cộ; thiết bị đo áp suất lốp; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; cảm biến đỗ xe dùng cho xe cộ; pin điện, cho xe cộ; thiết bị hiển thị dùng cho xe cộ; đồng hồ đo tốc độ dùng cho xe cộ; camera dùng cho xe cộ; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; chìa khóa điện tử dùng cho xe cộ; loa âm thanh dùng cho xe cộ; hệ thống kiểm soát các chuyến đi trên biển dùng cho xe cộ; thiết bị dẫn đường cho xe cộ (máy vi tính trên xe cộ); thiết bị phát hiện vật thể sử dụng sóng siêu âm để sử dụng trên xe cộ; thiết bị phát hiện và đo khoảng cách bằng hình ảnh ánh sáng [LIDAR] dùng cho xe cộ; phần mềm máy tính dùng cho các ứng dụng di động cho phép tương tác và giao diện giữa xe cộ và thiết bị di động.

Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; bộ phận và phụ kiện cho xe cộ; đầu máy xe lửa; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; ô tô không người lái [ô tô tự lái]; ô tô tự lái; bơm hơi dùng cho xe máy và ô tô; ổ trục cho xe ô tô; xe ô tô; thân xe ô tô; xe đạp; xe đạp điện; xe ô tô điện tự cân bằng; xe scooter điện; lốp cho bánh xe cộ; đồ trang trí nội thất ô tô; động cơ ô tô; tấm phủ/vỏ bọc được trang bị phù hợp cho xe ô tô; ghế an toàn sử dụng trong ô tô.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức, vận hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết và các chương trình ưu đãi/khuyến khích; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua website; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại/đẩy mạnh bán hàng cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-26167**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT PHẠM TÂN TÂN THÀNH TRUNG (VN)
Số 6, ấp 3, xã Long Cang, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2025-26168**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT PHẠM TÂN TÂN THÀNH TRUNG (VN)
Số 6, ấp 3, xã Long Cang, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2025-26169**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT PHẠM TÂN TÂN THÀNH TRUNG (VN)
Số 6, ấp 3, xã Long Cang, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng

---

(210) **4-2025-26177**

(540)

ATC
AROMA & TASTE COLLECTION
WINE MERCHANT

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.7.1
(591) Đỏ, hồng, xanh dương, vàng.
(731) THIRÉ VINCENT, GUY, PIERRE (FR)
24 Avenue Victor Hugo 13 100 Aix en Provence France
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu đồ uống có cồn (rượu); kinh doanh (mua bán) đồ uống có cồn (rượu).

---

(210) **4-2025-26178**

(540)

AETHER

(220) 06/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHỤ KIỆN TUẤN ANH (VN)
Khu 6, xã Đông Lĩnh, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; tai nghe để liên lạc từ xa; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng.

---

(210) **4-2025-26235**

(540)

LUẬT HOA LONG
Trung thực - Tận tâm - An toàn - Bảo mật

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh lam đậm, xanh lam, xanh lam nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HOA LONG (VN)
Số 53 ngõ 10 đường Trần Phú, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

---

(210) **4-2025-26240**

(540)

Happy Spoon

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 11.1.2; 26.1.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ QUỐC TẾ HÀ THÀNH (VN)
Tầng 2, tòa CT4 The Pride, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống); đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống cung cấp muối khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước sinh tố; đồ uống không cồn có hương vị cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến).

---

(210) **4-2025-26241**

(540)

FABICO

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN MINH DUY (VN)
TT10B-07, khu đô thị Him Lam Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc; cám tăng trọng cho vật nuôi; thức ăn cho gia cầm; thức ăn vỗ béo cho động vật.

---

(210) **4-2025-26242**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.7.3; 11.1.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3
(591) Vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NHÂN QUÁN SÀI GÒN (VN)
A23/9 ấp 1A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mì sợi; gạo; sợi làm bằng bột mì; xốt gia vị; thực phẩm trên cơ sở trà; nước sốt mỳ ống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-26243**

(540)

SIKLLY

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM HIÊN HUYÊN (VN)
Thôn Trác Bút, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-26244**

(540)

SIVSAZ

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(731) SISHANG INTERNATIONAL TRADE (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room 106, No. 15, Dongping Laowu Village Zhi Street, Yongping Street, Baiyun District, Guangzhou City, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÍ VIỆT VÀ CỘNG SỰ (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Nước rửa tay (không dùng cho mục đích y tế); sữa tắm; son môi; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; nước hoa.

---

(210) **4-2025-26245**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.5.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, xám, trắng.
(731) WUHU YUDONG AUTOMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.18, Yangguang Avenue, Anhui Xinwu Economic Development Zone, Wanzhi District, Wuhu City, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÍ VIỆT VÀ CỘNG SỰ (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 07: Máy trộn; máy đóng chai; máy đóng gói hàng; máy in; máy in phun công nghiệp; máy nghiền đập.

---

(210) **4-2025-26246**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, xám, trắng.
(731) WUHU YUDONG AUTOMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.18, Yangguang Avenue, Anhui Xinwu Economic Development Zone, Wanzhi District, Wuhu City, Anhui Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 07: Máy trộn; máy đóng chai; máy đóng gói hàng; máy in; máy in phun công nghiệp; máy nghiền đập.

---

(210) **4-2025-26247**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HK VIỆT NAM (VN)
Nhà ông Nguyễn Viết Như, thôn Dụ Đại 2, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; ghế massage; máy massage; thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-26249**

(540)

NEWFUN

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NEWFUN VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà Vimeco, lô E9, đường Phạm Hùng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn trong nhà; sơn ngoài nhà; sơn chống thấm; sơn ngói; sơn sàn.

Nhóm 19: Bột bả tường; bột ma tít.

Nhóm 35: Quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm, mua bán các sản phẩm sau: sơn, bột bả tường.

---

(210) **4-2025-26250**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.15.1; 24.15.13; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) ĐÀO XUÂN ĐỊNH (VN)
TDP An Phú, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả tóc; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; thuốc uốn tóc.

Nhóm 41: Đào tạo; đào tạo về tóc.

---

(210) **4-2025-26251**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.3; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÚC CƠ KHÍ VÀ THƯƠNG MẠI HÀO HẢI (VN)
Thôn 6 (nhà ông Hà Văn Hải), xã Mỹ Đồng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu dùng điện; bếp điện; bếp từ; bếp ga; hệ thống thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-26253**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Nâu đậm, xanh lá, nâu nhạt.
(731) PHẠM THỊ THU GIANG (VN)
Tổ dân phố Khang Thọ, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 43: Tiệm bánh; tiệm trà sữa; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà; cửa hàng đồ uống (do cửa hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-26254**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH HÙNG PHẠM AUTO (VN)
Số 9 đường Mai Chí Thọ, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe ôtô, phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2025-26255**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(731) CÔNG TY TNHH DKH GROUP VIỆT NAM (VN)
S45-tầng 5-CT2 The Pride, khu ĐTM An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví tiền; cặp da; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; túi cho người cắm trại; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; túi dùng cho thể thao; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi dùng cho thể thao; vali.

Nhóm 28: Quả bóng cho trò chơi; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông).

---

(210) **4-2025-26256**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 24.1.1; 24.15.7; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH DKH GROUP VIỆT NAM (VN)
S45-tầng 5-CT2 The Pride, khu ĐTM An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví tiền; cặp da; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; túi cho người cắm trại; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; túi dùng cho thể thao; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi dùng cho thể thao; vali.

Nhóm 28: Quả bóng cho trò chơi; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông).

---

(210) **4-2025-26257**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) ĐẶNG HOÀI NAM (VN)
Số 59, ngõ Lệnh Cư, phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ làm tóc; dịch vụ gội đầu; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ tạo kiểu tóc.

---

(210) **4-2025-26258**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MAMA (VN)
Thôn Xuân Bảng, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; sáp thơm; chất tẩy rửa đa năng (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); lọ thả bồn cầu; nước tẩy bồn cầu.

Nhóm 04: Nến thơm.

---

(210) **4-2025-26259**

(540)

DUCADERMA

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.13.1; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TÔN LONG ĐỨC (VN)
Thôn 2A, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-26280**

(540)

VIỆT CƯỜNG

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT CƯỜNG BẮC NINH (VN)
Số 1, ngõ Văn Minh, đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-26281**

(540)

VIỆT HOÀNG

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY VIỆT HOÀNG (VN)
Số 119 đường Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-26282**

(540)

Baby's Friend

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH KHĂN VẢI CAO CẤP HÀ ANH (VN)
Thôn Thịnh An, xã Phú Hưng, huyện Ý Yên, Nam Định

(511) Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khăn khô, khăn ướt).

---

(210) **4-2025-26283**

(540)

Khang Thư

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TỐNG VĂN GIANG (VN)
Hẻm 243 Lê Đại Hành, phường Đống Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-26284**

(540)

ENCHENTER

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGÔ VĂN HẢO (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-26285**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.30
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI YANGOO VIỆT NAM (VN)
Tầng 11, Detech Tower II, số 107 đường Nguyễn Phong Sắc, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ thực phẩm, đồ uống tại cửa hàng; dịch vụ bán buôn thực phẩm, đồ uống; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực thực phẩm và đồ uống; dịch vụ quản lý hoạt động chuỗi cửa hàng ăn uống (quản lý kinh doanh); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại qua internet.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán ăn; dịch vụ đồ ăn mang đi (take-away); dịch vụ đặt món và giao đồ ăn trực tuyến (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ phục vụ ăn uống tại chỗ.

---

(210) **4-2025-26286**

(540)

BANYCO

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) QUÁCH VĂN QUỲNH (VN)
Thôn Đông Căm, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; dược liệu; chế phẩm hoá dược; chế phẩm vệ sinh dùng trong ngành y.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, kem làm trắng da, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu, chế phẩm hoá dược, chế phẩm vệ sinh cá nhân dùng trong ngành y; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing mục tiêu.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo (giáo dục); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); tổ chức hoặc điều khiển hội nghị, hội thảo chuyên đề.

---

(210) **4-2025-26287**

(540)

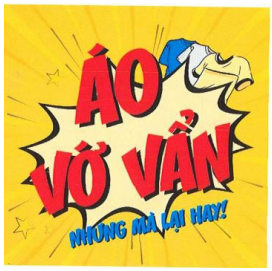

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.1.12; 9.3.9
(591) Vàng, đỏ, đen, xanh dương, xám, be, trắng.
(731) VIÊN QUỐC ĐẠT (VN)
Thôn Thủ Phú, xã Quảng Đại, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần áo, quần áo may sẵn; mua bán quần áo thời trang nam; mua bán quần áo thời trang nữ.

---

(210) **4-2025-26288**

(540)

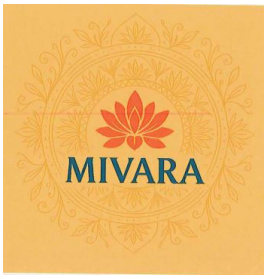

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.13.1; 5.13.25
(591) Đỏ, vàng, xanh, nâu.
(731) TRẦN THỊ THANH HUYỀN (VN)
Căn hộ 704 nhà A6C khu đô thị Nam Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu (mỹ phẩm); tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; tinh dầu xịt phòng (chế phẩm làm thơm phòng); lăn khử mùi cơ thể; hương liệu (tinh dầu); nước hoa.

Nhóm 44: Tư vấn tâm lý; trị liệu tâm lý; cung cấp dịch vụ thiền (cụ thể là thiền trị liệu); dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực sức khỏe tinh thần và thể chất; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-26293**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.9.19; 25.3.1; 26.1.2
(591) Trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH TIN XANH (VN)
Số 535, đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Đậu đã được bảo quản; đậu gà dạng nhão; hạt đã chế biến; hạt tẩm ướt hương vị; rau củ quả đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; bánh kếp; mỳ ống; mỳ sợi.

---

(210) **4-2025-26295**

(540)

BIOHEVA

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HAI MY (VN)
Số 50 đường 20, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hoạt chất bảo quản mủ cao su; chế phẩm sinh học dùng để đông tụ mủ cao su; chế phẩm sinh học chống biến màu cao su; phân bón sinh học; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm cải tạo đất.

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học phòng trừ nấm bệnh cho cây trồng; chế phẩm sinh học trừ sâu; thuốc diệt cỏ có nguồn gốc sinh học.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ bán buôn, bán lẻ, phân phối các chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp và công nghiệp cao su; dịch vụ giới thiệu sản phẩm và xúc tiến thương mại cho các chế phẩm bảo quản, đông tụ, phân bón và bảo vệ cây trồng.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển các chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp cao su và nông nghiệp; dịch vụ phân tích, kiểm nghiệm và thiết kế công thức hoạt chất sinh học; dịch vụ kiểm soát chất lượng các sản phẩm vi sinh và phân bón.

---

(210) **4-2025-26296**

(540)

G
XXVIRGIN

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BÙI VĂN TUẤN (VN)
Căn hộ 1112B-CT5, khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-26303**

(540)

MIRO BEAUTY

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATA VIỆT NAM (VN)
Số 14, ngõ 102, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy triệt lông; máy điện di tinh chất cho mặt; ghế massage; các loại máy massage: massage mặt, massage đầu, massage lưng, massage bụng, massage đầu gối, massage mắt, massage chân, massage cổ vai gáy, súng massage; mặt nạ đèn LED để trị liệu; bộ kít tẩy trắng răng.

Nhóm 20: Gương soi; gương dùng cho đồ đạc và trang điểm.

Nhóm 21: Lược điện; bàn chải đánh răng dùng pin; máy tăm nước dùng pin.

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, các loại máy massage, gối mát xa, bàn chải đánh răng điện, cân điện tử, lược điện, bàn chải đánh răng dùng pin, máy tăm nước dùng pin, gương soi, máy triệt lông, máy điện di tinh chất cho mặt, mặt nạ đèn LED để trị liệu.

---

(210) **4-2025-26304**

(540)

KATA MIRO

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATA VIỆT NAM (VN)
Số 14, ngõ 102, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy triệt lông; máy điện di tinh chất cho mặt; ghế massage; các loại máy massage: massage mặt, massage đầu, massage lưng, massage bụng, massage đầu gối, massage mắt, massage chân, massage cổ vai gáy, súng massage; mặt nạ đèn LED để trị liệu; bộ kít tẩy trắng răng.

Nhóm 20: Gương soi; gương dùng cho đồ đạc và trang điểm.

Nhóm 21: Lược điện; bàn chải đánh răng dùng pin; máy tăm nước dùng pin.

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, các loại máy massage, gối mát xa, bàn chải đánh răng điện, cân điện tử, lược điện, bàn chải đánh răng dùng pin, máy tăm nước dùng pin, gương soi, máy triệt lông, máy điện di tinh chất cho mặt, mặt nạ đèn LED để trị liệu.

---

(210) **4-2025-26305**

(641) 4-2023-49197

(540)

TYVEK

(220) 30/10/2023
(441) 25/09/2025

(731) DUPONT SAFETY & CONSTRUCTION, INC. (US)
974 Centre Road, Wilmington, Delaware 19805, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 16: Hộp đựng nhiều vỉ bằng nhựa, để đóng gói; hộp đựng nhiều vỉ (gồm nhiều lớp và màng niêm phong); vật liệu bao gói bằng màng; cuộn để bao gói dụng cụ y tế.

Nhóm 24: Vỏ gối; vỏ đệm; nhãn mác bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-26306**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(731) BANGCHAK CORPORATION PUBLIC COMPANY LIMITED (TL)
2098 M Tower Building, 8th Floor, Sukhumvit Road, Phra Khanong Tai, Phra Khanong, Bangkok 10260, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; dầu nhờn; dầu động cơ; dầu nền/dầu gốc; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; mỡ để bôi trơn.

---

(210) **4-2025-26307**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3; 25.3.15; 26.4.7; 26.13.25
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY MAY BẮC GIANG LGG (VN)
Thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo các loại; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2025-26308**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.19; 18.1.23
(731) NGUYỄN KHƯƠNG DUY (VN)
Thôn 1 Cát Lại, xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo; dịch vụ gia công quần áo.

---

(210) **4-2025-26315**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GWEN (VN)
Số 9 TT17 KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc viên; thuốc nước; thuốc bột; thuốc mỡ; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-26317**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17
(591) Cam, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH VĨNH NAM DIGITAL (VN)
Đường Đại Nải, tổ 47, khu Liên Phương, phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi; robot hút bụi; máy lau sàn; robot lau sàn; máy giặt; máy rửa bát.

Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; thiết bị lọc không khí; thiết bị sấy; thiết bị điều hòa không khí; bếp nấu ăn; quạt điện.

---

(210) **4-2025-26319**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(591) Đen, đỏ.
(731) NGÔ QUANG MINH (VN)
Số 42, ngõ 230 Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các thiết bị âm thanh như: loa, micrô, máy tăng âm (ampli), dàn âm thanh, các sản phẩm điện tử như: máy nghe nhạc, đầu đĩa DVD, đầu máy karaoke, đầu kỹ thuật số, máy ảnh, điện thoại, bộ quản lý nguồn, máy ghi hình và thiết bị ghi hình, các thiết bị nghe nhìn như: tivi, máy chiếu, màn chiếu, đầu phát 4K - 3D.

---

(210) **4-2025-26322**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU KHÁNH CHI (VN)
Số 58 phố Gia Phúc, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước tẩy nhà vệ sinh; nước lau kính; xả vải.

---

(210) **4-2025-26333**

(540)

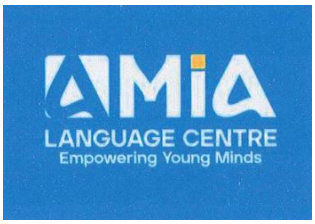

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.4.1; 26.4.11; 26.4.18
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC QUỐC TẾ MIA (VN)
Thửa đất số 392, TBĐ số 1-20a, khu phố Bình An, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 41: Trung tâm đào tạo ngoại ngữ, kỹ năng giảng dạy, kỹ năng đứng lớp; trung tâm tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-26342**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Tím đậm, tím nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LUMICHEM (VN)
64/31L Hoà Bình, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho công nghiệp; hóa chất xi mạ.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công cơ khí; xi mạ kim loại; xử lý kim loại.

---

(210) **4-2025-26343**

(540)

ĐEN & TRẮNG

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐOÀN TRỌNG BẰNG (VN)
Căn hộ 501A+B, số 2, phố Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH BLACK & WHITE (CÔNG TY LUẬT TNHH BLACK & WHITE)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực tố tụng; tư vấn pháp luật; dịch vụ pháp lý khác; tư vấn sở hữu trí tuệ; hãng thám tử.

---

(210) **4-2025-26344**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 17.2.2; 26.1.1; 26.15.15
(591) Đen, vàng ánh kim.
(731) TRƯƠNG THỊ HOÀNG PHI (VN)
482/10/22 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; sữa tắm; dầu dưỡng tóc; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-26345**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.3.23
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT MAY MẶC HOÀNG DŨNG (VN)
123/14 liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-26346**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN NGỌC (VN)
Thôn Gia, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 20: Nệm nằm; gối; đệm lò xo; giường.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): nệm nằm, gối, đệm lò xo, giường.

---

(210) **4-2025-26347**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.3
(591) Hồng nhạt, nâu đỏ.
(731) LƯU VĂN BÌNH (VN)
Thôn Vĩnh Lý, xã Mỹ Tài, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 20: Đệm cho thú cưng; giường cho thú cưng trong nhà; nhà chơi cho thú cưng; hộp làm ổ cho thú cưng; cũi cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-26352**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK VÀ TM HỒNG PHÁT (VN)
Số nhà 36, ngách 2/53, tổ 16, phố Hưng Thịnh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; enzyme dùng trong công nghiệp; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất; chế phẩm phụ gia dùng trong sản xuất mỹ phẩm; chất phân tán dùng trong sản xuất mỹ phẩm; tác nhân hoá học hoạt động bề mặt; chiết xuất lên men công nghiệp; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chiết xuất từ thảo dược, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; dịch lọc lên men làm nguyên liệu sản xuất mỹ phẩm; hóa chất để làm mỹ phẩm; protein để sử dụng trong sản xuất; hoá chất công nghiệp.

Nhóm 03: Tinh dầu; dầu thơm; hương liệu [tinh dầu]; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; gỗ thơm; xà phòng rửa tay; xà phòng thơm; dầu gội đầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-26353**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH T&T LUXURY VIỆT NAM (VN)
Nhà ông Đức, thôn An Tiến, xã Chí Hoà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 07: Máy dệt kim; máy đan; máy cắt; máy khâu; máy kéo sợi; máy dùng cho công nghiệp dệt.

Nhóm 23: Sợi; sợi chun dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ co giãn dùng trong ngành dệt; chỉ thêu; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

---

(210) **4-2025-26354**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.7.4; 7.1.11; 7.1.24; 26.11.12
(591) Xanh, cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ VĂN ĐỒNG (VN)
Thôn Yên Nội, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Khung tranh ảnh; chuông gió [trang trí]; đồ vật trang trí [lưu động]; gương soi; đồ gỗ mỹ thuật; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; đồ trang trí bằng gốm.

---

(210) **4-2025-26355**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH NGUYÊN LIỆU NÔNG NGHIỆP MEKONG (VN)
Lô Officetel L4-20, tầng 20, Block Lucky, toà nhà RichmondCity 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-26356**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH NGUYÊN LIỆU NÔNG NGHIỆP MEKONG (VN)
Lô Officetel L4-20, tầng 20, Block Lucky, toà nhà RichmondCity 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-26357**

(540)

Laamee

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(731) NGUYỄN HỮU LINH (VN)
Tầng 5, toà nhà Thành Đạt, số 6 ngõ 66A, phố Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu (hương liệu); dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-26358**

(540)

ATH LUXURY
HOME STAGING & INTERIOR DESIGN

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 7.1.24; 7.3.11
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRÚC LÂM CAPITAL (VN)
Số 19A ngõ 188 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất; bàn; ghế; giường; tủ; kệ.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-26359**

(540)

DƯƠNG TRÍ PHÁT
Năng Lượng – Trí Tuệ – Phát Triển

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) PHẠM QUANG DƯƠNG (VN)
Xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: kem làm đẹp, kem mỹ phẩm, kem mỹ phẩm không chứa thuốc, kem mỹ phẩm dưỡng thể, kem chăm sóc da [mỹ phẩm], kem dưỡng da mặt và toàn thân, mặt nạ đắp mặt [mỹ phẩm], mặt nạ dưỡng da toàn thân cho mục đích mỹ phẩm, mặt nạ dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm, kem dưỡng da ban ngày, kem dưỡng da ban đêm [mỹ phẩm], sữa làm sạch cho mục đích vệ sinh, gel làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, bọt làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, mặt nạ làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch sử dụng cho mục đích cá nhân, giấy tẩm mỹ phẩm để làm sạch, nước thơm để làm sạch da, kem để làm sạch không chứa thuốc, khăn ướt dùng để làm sạch cho phụ nữ (cho mục đích trang điểm), nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da, chế phẩm không chứa thuốc để tẩy da chết cho da mặt và cơ thể, mỹ phẩm tẩy da chết cho cơ thể, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân, gel tẩy móng tay, móng chân, chế phẩm tẩy trang cho mắt, dầu gội đầu, nước xức tóc, kem đánh răng, dầu xả dưỡng tóc, chế phẩm uốn tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm để tắm không dùng cho mục đích y tế, tinh dầu, kem bôi ngoài da không phải là thuốc, kem chăm

sóc da đầu không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu, nước hoa, xà phòng, chất khử mùi dùng cho người, chế phẩm tẩy nước sơn móng, nước sơn móng, chất làm cứng móng tay, chân [mỹ phẩm], chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc móng tay, chân, miếng dán đắp mặt [mỹ phẩm], nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở, hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm], chế phẩm làm thơm không khí, bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), bút kẻ mắt, mỹ phẩm bôi vào mí mắt, bút chì để trang điểm, son môi, kem nền (mỹ phẩm), chế phẩm chống nắng [mỹ phẩm], tinh dầu và nước thơm chống nắng, kem chống nắng, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, kem mỹ phẩm để xoa bóp, nước thơm cân bằng da dùng cho mặt, cơ thể và tay, mặt nạ chăm sóc da bàn chân, chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu, chế phẩm cạo râu.

---

(210) **4-2025-26360**

(540)

Dewelle

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) HOÀNG MẠNH THẮNG (VN)
Khu 5, thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: kem làm đẹp, kem mỹ phẩm, kem mỹ phẩm không chứa thuốc, kem mỹ phẩm dưỡng thể, kem chăm sóc da [mỹ phẩm], kem dưỡng da mặt và toàn thân, mặt nạ đắp mặt [mỹ phẩm], mặt nạ dưỡng da toàn thân cho mục đích mỹ phẩm, mặt nạ dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm, kem dưỡng da ban ngày, kem dưỡng da ban đêm [mỹ phẩm], sữa làm sạch cho mục đích vệ sinh, gel làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, bọt làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, mặt nạ làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch sử dụng cho mục đích cá nhân, giấy tẩm mỹ phẩm để làm sạch, nước thơm để làm sạch da, kem để làm sạch không chứa thuốc, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, khăn ướt dùng để làm sạch cho phụ nữ (cho mục đích trang điểm), nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da, chế phẩm không chứa thuốc để tẩy da chết cho da mặt và cơ thể, mỹ phẩm tẩy da chết cho cơ thể, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân, gel tẩy móng tay, móng chân, chế phẩm tẩy trang cho mắt, dầu gội đầu, nước xức tóc, kem đánh răng, dầu xả dưỡng tóc, chế phẩm uốn tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm để tắm không dùng cho mục đích y tế, tinh dầu, kem bôi ngoài da không phải là thuốc, kem chăm sóc da đầu không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu, nước hoa, xà phòng, chất khử mùi dùng cho người, chế phẩm tẩy nước sơn móng, nước sơn móng, chất làm cứng móng tay, chân [mỹ phẩm], chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc móng tay, chân, miếng dán đắp mặt [mỹ phẩm], nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở, hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm], chế phẩm làm thơm không khí, bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), bút kẻ mắt, mỹ phẩm bôi vào mí mắt, bút chì để trang điểm, son môi, kem nền (mỹ phẩm), chế phẩm chống nắng [mỹ phẩm], tinh dầu và nước thơm chống nắng, kem chống nắng, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, kem mỹ phẩm để xoa bóp, nước thơm cân bằng da dùng cho mặt, cơ thể và tay, mặt nạ chăm sóc da bàn chân, chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu, chế phẩm cạo râu.

---

(210) **4-2025-26361**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.4.1; 26.4.18; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC THÀNH ÁNH (VN)
Số 50+52+54 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Bắc Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

Nhóm 35: Mua bán vàng bạc, đá quý, đồ trang sức.

Nhóm 36: Dịch vụ định giá đồ trang sức; dịch vụ cầm đồ; dịch vụ huy động vàng; dịch vụ thu đổi ngoại tệ.

Nhóm 40: Gia công, chế tác đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

Nhóm 42: Giám định vàng, bạc, đá quý.

---

(210) **4-2025-26362**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC THÀNH ÁNH (VN)
Số 50+52+54 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Bắc Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

Nhóm 35: Mua bán vàng bạc, đá quý, đồ trang sức.

Nhóm 36: Dịch vụ định giá đồ trang sức; dịch vụ cầm đồ; dịch vụ huy động vàng; dịch vụ thu đổi ngoại tệ.

Nhóm 40: Gia công, chế tác đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

Nhóm 42: Giám định vàng, bạc, đá quý.

---

(210) **4-2025-26363**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, hồng đậm, đen, trắng.
(731) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU, TƯ VẤN, TRỊ LIỆU TÂM LÝ TRẺ NHÂN TÂM (VN)
Góc số 3, đường Nguyễn Hữu Thọ, khu phố 5, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ ứng dụng khoa học tâm lý, khoa học giáo dục trong lĩnh vực can thiệp, hỗ trợ trẻ có nhu cầu đặc biệt và trẻ có khó khăn về tâm lý.

---

(210) **4-2025-26371**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.7
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASKA GROUP (VN)
Số 3 đường số 37, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Trường đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; giảng dạy; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa và giáo dục.

---

(210) **4-2025-26372**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BĂNG KEO CƯỜNG PHÁT (VN)
416/4L Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng đàn hồi cho văn phòng; keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; bộ phân phối băng dính.

---

(210) **4-2025-26373**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 3.7.17; 20.7.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) ĐỖ VĂN BÍNH (VN)
Tổ dân phố Trại Đèo, thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giảng dạy; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

---

(210) **4-2025-26374**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1; 26.7.25
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG NHẬT THANG MÁY (SHUDUN) VIỆT NAM (VN)
Số A7 khu biệt thự sinh thái Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Máy lọc; thiết bị điện để làm sạch; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; thang cuốn; thang máy; thang máy chở khách.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 37: Bảo dưỡng đồ đạc; lắp đặt thiết bị điện; sửa chữa thiết bị điện; bảo dưỡng máy móc; dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch].

---

(210) **4-2025-26375**

(540)

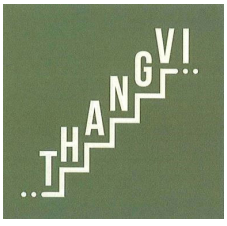

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.15; 26.3.23
(591) Xanh rêu, trắng kem.
(731) NGUYỄN TRÀ MY (VN)
Tổ 26, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-26378**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(731) NGUYỄN ĐẮC TÌNH (VN)
117/29 đường 26/3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; quần áo may sẵn; áo thun ngắn tay; áo phông ngắn tay; bộ quần áo.

---

(210) **4-2025-26379**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Nâu, xanh lá, trắng ngà.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ & XUẤT NHẬP KHẨU SANITÉ (VN)
2B-2C Hồ Xuân Hương, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-26380**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TRÀ GIANG (VN)
347/11/35 Lê Văn Thọ, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách; tờ giấy [văn phòng phẩm]; bìa [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; tạp chí [định kỳ]; báo chí.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-26381**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23; 26.4.4
(591) Trắng, cam, đỏ.
(731) NGUYỄN NGỌC HOÀNG (VN)
Đội 3, TDP Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ bất động sản; đánh giá bất động sản; đầu tư vốn.

---

(210) **4-2025-26382**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.2
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THỰC PHẨM LƯƠNG SƠN (VN)
Xóm 7, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo đường; lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc]; bánh gạo; bún; kẹo lạc.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-26383**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.9.1; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.25
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) TRẦN TÍN HOÀNG NGHĨA NHÂN (VN)
Số 211/11/6 đường Tân Qúy, phường Tân Qúy, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh nướng; bánh nướng thịt; bánh mì kẹp nhân; bánh tạc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-26385**

(540)

THU PHƯƠNG

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM THỊ PHƯƠNG (VN)
Thượng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ hội thảo về dược phẩm; dịch vụ giải trí; giáo dục đào tạo.

---

(210) **4-2025-26387**

(540)

Lộc Đất

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP HUY HOÀNG (VN)
Thôn Viên Nội, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt trừ động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-26389**

(540)

VT GLOVE
PROTECT LIFE

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ Y TẾ VT (VN)
Số 26, ngách 21, ngõ 52, đường Yên Vĩnh, thôn Yên Vĩnh, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng sóng siêu âm; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng đi-ốt phát quang [LED]; thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 21: Găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay để đánh bóng đồ đạc; găng tay dùng trong nhà bếp; dụng cụ mỹ phẩm; dụng cụ cho mục đích gia dụng; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi.

---

(210) **4-2025-26390**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.1.14; 26.1.1; 26.3.3; 26.3.4; 26.4.4
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC HUẤN (VN)
Nhà ông Hoàng Đức Huấn, khu phố Vĩnh Long 1, thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 06: Khung kim loại cho xây dựng; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; khung nhà bằng kim loại cho xây dựng; tấm lợp mái bằng kim loại; lá và tấm kim loại; tấm lợp bằng kim loại, kết hợp với pin quang điện.

Nhóm 19: Xi măng amiăng (vật liệu xây dựng hợp thành từ hỗn hợp amiăng, ximăng và nước); vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm lát mỏng, không bằng kim loại; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-26391**

(540)

ZETVIR

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV XUẤT NHẬP KHẨU HÀ MINH (VN)
Ô dịch vụ 12, lô 22 bằng A, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26392**

(540)

NAZVIR

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV XUẤT NHẬP KHẨU HÀ MINH (VN)
Ô dịch vụ 12, lô 22 bằng A, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26393**

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VIGALIV

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÁT DHD VIỆT NAM (VN)
LK 45-24 khu đô thị mới Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26394**

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VIHADOGAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÁT DHD VIỆT NAM (VN)
LK 45-24 khu đô thị mới Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26395**

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Viên khớp ARTHREXIUME

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÁT DHD VIỆT NAM (VN)
LK 45-24 khu đô thị mới Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26396**

(540)

Dưỡng vị DEGASTIVE

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÁT DHD VIỆT NAM (VN)
LK 45-24 khu đô thị mới Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26397**

(540)

Nattitude

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU NIQU COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 1504, Seventh, No. 350, Xingang Middle Road, Haizhu District, Guangzhou, Guangdong, China 510320

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; nước xức tóc; dầu xả tóc; mặt nạ dưỡng tóc; nước làm thơm cơ thể; gel tắm; sữa tắm; dầu tắm; nước làm thơm da mặt; nước thơm dưỡng thể và da mặt.

---

(210) **4-2025-26398**

(540)

UNIJIN
Giá trị tích lũy niềm tin

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 26.4.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG UNIJIN VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Bạch Thượng, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản.

(210) **4-2025-26399**

(540)

KOSEA

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, đen, vàng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH PHONG THỦY MỘC CHÂU (VN)
Tổ dân phố số 1, phường Mộc Ly, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 11: Sen vòi; bệ xí vệ sinh; chậu rửa bát bằng inox (gắn cố định); hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn rửa tay.

---

(210) **4-2025-26401**

(540)

Aloha

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24; 26.11.3
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HIẾU (VN)
Số 3 ngách 142/1 tổ 27 - Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu vệ sinh; chậu rửa gắn cố định.

---

(210) **4-2025-26402**

(540)

OAzAO

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH ACB VIỆT NAM (VN)
Số 21, ngõ 60, thôn Hạ, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước lau kính; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-26403**

(540)

ketoskin

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 1.15.24; 5.3.11; 5.3.13; 5.13.1; 5.13.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP SỨC KHỎE & SẮC ĐẸP JANAMI (VN)
Số 98 phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); dược phẩm.

---

(210) **4-2025-26406**

(540)

Khóa bệnh

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-26407**

(540)

Vithiram

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-26408**

(540)

Ngư lôi

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-26409**

(540)

PATO PHAN

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH PHAN (VN)
Kiot 14, chợ Tam Thuấn, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-26410**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây, hồng, vàng nghệ.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN MEOW (VN)
373/3 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-26413**

(540)

MagCool

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN JINGFU TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room C1, 24th Floor, Building 12, Lehui Science and Technology Innovation Center, No. 489 Jihua Road, Bantian Community, Bantian Subdistrict, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây điện; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; pin điện; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc pin; ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-26414**

(540)

MagSlim

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN JINGFU TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room C1, 24th Floor, Building 12, Lehui Science and Technology Innovation Center, No. 489 Jihua Road, Bantian Community, Bantian Subdistrict, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây điện; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; pin điện; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc pin; ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-26415**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 20.1.3; 20.7.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG THỊ CÁT (VN)
Số 3, tổ 2, khu Yết Kiêu 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm, cụ thể là: giấy viết; vở viết; bút viết; đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm); tạp chí [xuất bản phẩm dạng in]; keo dán dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 35: Mua bán đồ chơi, cặp sách, túi xách, mỹ phẩm, văn phòng phẩm cụ thể là: giấy viết, vở viết, bút viết, bút màu dùng để vẽ, thước kẻ, sách giáo khoa, đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm), báo, tạp chí xuất bản định kỳ, keo dán dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, bản đồ, bảng viết, phấn viết bảng, mực viết, màu nước dùng để vẽ tranh, kẹp tài liệu (đồ dùng cho văn phòng); đại lý (mua bán) mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-26416**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.2
(591) Xanh nhạt, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MTV VT HƯNG PHÁT (VN)
Thôn Nội Phật, xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-26417**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.5; 24.9.1; 26.1.1
(591) Vàng, xanh.
(731) PHẠM VĂN TUYẾN (VN)
Thôn Văn Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-26418**

(540)

HỮU HÙNG

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI THỊ THÌN (VN)
Thôn Quyết Tâm, xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà thanh nhiệt làm từ thảo mộc; gia vị thuốc bắc tần gà; ngũ vị hương.

---

(210) **4-2025-26419**

(540)

HỮU HƯỞNG

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI THỊ THÌN (VN)
Thôn Quyết Tâm, xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà thanh nhiệt làm từ thảo mộc; gia vị thuốc bắc tần gà; ngũ vị hương.

---

(210) **4-2025-26420**

(540)

chéeryep

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NANJING SHI ER CHAI COSMETICS CO., LTD (CN)
Room 1705- 1706 Yuqiao International AparTment, No. 8 Jianning Road, Gulou District, Nanjing City Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không dùng cho động vật); nước hoa; phấn mắt dạng kem; phấn má; dầu gội đầu không chứa thuốc; son môi.

---

(210) **4-2025-26422**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.9; 5.3.13; 5.9.3; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, da cam, tím, nâu, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TỔ HỢP TÁC TRỒNG KHOAI MÔN THÔN NÁ LÙNG (VN)
Thôn Na Lùng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Khoai môn tươi; khoai lang tươi; củ sắn tươi; rau tươi.

---

(210) **4-2025-26423**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3
(591) Vàng, xanh navy.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG THỦY TIÊN (VN)
Số nhà 61 đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thị đã chế biến; thịt gác bếp; thị trâu sấy; thị lợn sấy; lạp sườn.

---

(210) **4-2025-26424**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.11; 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 9.1.15; 9.1.22; 25.1.25; 25.7.2; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh da trời, đỏ, tím, da cam.
(731) HỢP TÁC XÃ PA CHEO (VN)
Thôn Kin Sáng Hồ, xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải dệt thổ cẩm; hàng dệt; miếng lót cốc bằng vải thổ cẩm; chăn ga thổ cẩm; khăn trải bàn ăn (chất liệu vải thổ cẩm); áo gối [vỏ gối] (chất liệu vải thổ cẩm).

---

(210) **4-2025-26425**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, xám.
(731) UNITED OIL COMPANY PTEE LTD (SG)
14 Tuas Drive 2 Singapore 638647
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 04: Chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; chất bôi trơn; mỡ công nghiệp; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; dầu gia công kim loại; chất bôi trơn để gia công kim loại; paraffin; dầu máy; dầu động cơ; dầu hàng hải; dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-26432**

(540)

SOULDANCER

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HỒNG TÂM (VN)
Số nhà 84, phố Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; nón.

---

(210) **4-2025-26433**

(540)

ZUPPOS

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 9.9.1; 9.9.3; 25.1.9; 26.4.7; 26.4.18

(731) CAO VĂN NGUYÊN (VN)
Thôn Nghĩa Lập, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; cặp sách; ba lô; va li; túi du lịch.

Nhóm 25: Giày dép; đế dép; miếng đệm lót giày; quần áo; tất; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-26434**

(540)

HERPOS

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.7.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(731) ĐÀO VĂN TOẢN (VN)
Thôn Kiều Đoài, xã Đại Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; cặp sách; ba lô; va li; túi du lịch.

Nhóm 25: Giày dép; đế dép; miếng đệm lót giày; quần áo; tất; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-26435**

(540)

CISAR Beer

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KLB (VN)
Tầng 4 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; bia không cồn; đồ uống không có cồn; xi rô dùng cho đồ uống; nước uống có ga; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ).

(210) **4-2025-26436**

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Pavel Mart

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KLB (VN)
Tầng 4 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; giới thiệu và môi giới việc làm; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ mua bán (dịch vụ siêu thị) các sản phẩm như: trầm hương, tinh dầu trầm hương, hương liệu (tinh dầu), nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm, chế phẩm vệ sinh thân thể, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, chất khử mùi cho người, chế phẩm làm thơm phòng, nước tẩy rửa bồn cầu, nước lau sàn nhà, dầu gội đầu, dầu xả tóc, sữa tắm, mỹ phẩm, dụng cụ để xông (đốt) trầm hương bằng kim loại và phi kim loại như (đỉnh, khay, thác khói, lư hương, hộp dùng để đốt nhang trầm), phân bón, chế phẩm diệt nấm, chế phẩm diệt cỏ, dầu nhớt cho động cơ, nến để thắp sáng, nến thơm, vật liệu xây dựng bằng kim loại, bản lề cửa, khoá và chìa khoá, bàn ghế bằng kim loại, bàn ghế văn phòng, mũ bảo hiểm, đồng hồ thông minh, tai nghe, loa, điện thoại và phụ kiện điện thoại, thiết bị và hệ thống điều hoà không khí, lò nướng bánh, lò vi sóng, nồi cơm điện, ấm đun nước chạy điện, bình đun nước nóng chạy điện, thiết bị làm sữa chua chạy điện, máy nhào bột, máy pha cà phê, máy làm kem, máy làm đá lạnh, máy giặt, máy sấy quần áo, máy sấy tóc, bếp điện, bếp từ, thiết bị thu nhiệt mặt trời, thiết bị và hệ thống chiếu sáng, đèn pha để rọi sáng, số nhà phát quang, đèn phản quang của xe cộ, đèn cho xe cộ, đèn điện, đèn khí đốt, đèn dùng trong phòng thí nghiệm, đèn dầu, đèn đường, đèn an toàn dùng cho thợ mỏ, thiết bị dùng cho bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm, bồn vệ sinh, bồn đi tiểu, vòi phun nước, dụng cụ phun sô cô la dạng tháp, miếng đệm, đệm và chăn được làm nóng bằng điện (không dùng cho mục đích y tế), ô tô, xe máy, xe máy điện, xe đạp, buồm, lều, đồ trang sức làm từ gỗ trầm hương, vòng đeo tay [đồ trang sức], vòng đeo cổ [đồ trang sức], đồ trang sức, đồ mỹ nghệ làm bằng gỗ trầm hương, ấn phẩm phong thủy ấn phẩm tôn giáo, văn phòng phẩm trong lĩnh vực tôn giáo, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, bút, giấy, vở, sách, thước kẻ, cặp sách, ba lô du lịch, va li du lịch, địu trẻ em, đồ chơi trẻ em, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), quần áo thời trang, váy thời trang, quần áo tắm, đồ đi chân, đồ đội đầu, thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, thảm lót sàn, hoa giả, hoa lụa, dầu ăn, thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm trên cơ sở cá, thực phẩm trên cơ sở hoa quả hoặc rau, trái cây đã được bảo quản, rau đã được bảo quản, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, cà phê, chè (trà), ca cao, đường, gạo, bún, phở, miến, gia vị, tương ớt, nước mắm, nước xốt, bánh kẹo, các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi, nấm tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây con và hạt giống để trồng, động vật sống, thức ăn và đồ uống cho động vật, mạch nha, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn, đồ uống được khử cồn, đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành (không phải là sản phẩm thay thế sữa), đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống dùng trong thể

thao giàu protein, rượu vang, rượu mạnh, rượu etylic, rượu mùi, hoa giả, bật lửa, diêm, gạt tạt thuốc lá, dụng cụ hút xì gà.
Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí cosplay; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức và điều khiển sự kiện cho mục đích văn hoá, lễ nghi hoặc giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ (huấn luyện thể hình và sức khoẻ); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; cho thuê thiết bị trò chơi.

Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-26437**

(540)

HM BELLA

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.11.7
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HOÀNG (VN)
Số nhà 30, ngõ 109, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-26522**

(540)

MG
MANGO HILL

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây sáng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN ĐỨC NHỰT (VN)
Thôn Lam Sơn, xã An Thọ, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống lưu động; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ phục vụ đồ uống mang đi.

---

(210) **4-2025-26523**

(540)

NICOMUS

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, kem, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SONG HỒNG NGỌC (VN)
35/4, KP 3B, phường Bình Ba, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-26524**

(540)

KAICHI

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM ANH ĐẠT (VN)
1/195 khu phố 7, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu nhớt); mỡ công nghiệp; dầu và chất lỏng bôi trơn; dầu nhiên liệu; dầu công nghiệp; xăng dầu.

Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe đạp và phụ tùng của chúng.

---

(210) **4-2025-26525**

(540)

DANI

(220) 09/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM ANH ĐẠT (VN)
1/195 khu phố 7, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu nhớt); mỡ công nghiệp; dầu và chất lỏng bôi trơn; dầu nhiên liệu; dầu công nghiệp; xăng dầu.

Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe đạp và phụ tùng của chúng.

---

(210) **4-2025-26536**

(540)

VIETTEST
Trung thực - Khoa học - Chuyên nghiệp

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 19.11.13; 25.5.25

(591) Xanh lam, đỏ, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ XÉT NGHIỆM VIỆT (VN)
Số 102 phố Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-26550**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.5.19; 6.1.2; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng nhạt, đỏ, xanh dương.
(731) HỢP TÁC XÃ THIÊN SƠN TƯƠI XANH - CHẤT LƯỢNG - BỀN VỮNG (VN)
Thôn Pắc Đây, xã Công Sơn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; trà hương hoa quả; trà hòa tan; hỗn hợp đồ uống trên cơ sở trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trà, trà ướp lạnh, đồ uống trên cơ sở trà, trà hương hoa quả, trà hòa tan, hỗn hợp đồ uống trên cơ sở trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-26553**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ và nền trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY VÀ XÂY DỰNG TRUNG NGUYÊN (VN)
Tầng 3, lô 12 - ô DV05 khu đất dịch vụ Tây Nam Hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện, bao gồm: thang máy, thang máy chở khách.

---

(210) **4-2025-26556**

(540)

Velman

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) VELMAN CO., LTD (JP)
1-16-9 Minamihorie, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0015, Japan
(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY (CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm trang điểm; nước hoa.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: Mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm trang điểm, nước hoa

---

(210) **4-2025-26557**

(540)

AIME'E
CRUISES

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU THUYỀN AIMÉE (VN)
Số 5 Lê Quý Đôn, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ GIA VIỆT (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Tổ chức du lịch trong nước và nước ngoài; vận chuyển hành khách, hàng hóa; cung cấp thông tin về du lịch; đại lý trung gian cho, hoặc chuyển các hợp đồng liên quan đến du lịch (ngoại trừ các dịch vụ liên quan đến cung cấp chỗ nghỉ trọ); dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; cho thuê tàu thủy, xe ô tô, xe ô tô chạy bằng điện, xe máy, xe đạp, kho chứa hàng, kho lạnh chứa thực phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khách sạn cho người lái xe ô tô có chỗ đỗ xe ngay gần các phòng, khách sạn ở các trung tâm nghỉ ngơi; dịch vụ cho thuê biệt thự, căn hộ, nhà khách, nhà nghỉ, nhà trọ, phòng trọ cho lưu trú ngắn ngày; dịch vụ đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-26564**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.5; 26.15.25
(591) Xanh ngọc bích, xanh lam, xanh dương đậm, đỏ, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ MINH ĐỨC (VN)
TM8, tòa tháp Thiên Niên Kỷ, số 4 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm); sách giáo trình giảng dạy; bút viết; vở viết hoặc vẽ; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Túi xách tay; cặp xách và túi xách cho học sinh; cặp đựng giấy tờ tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-26565**

(540)

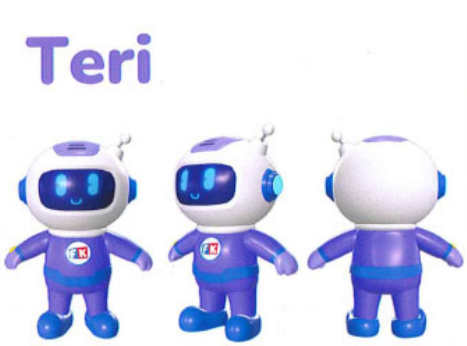

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.4; 26.15.25
(591) Tím đậm, tím nhạt, trắng, vàng, xanh dương đậm, đen, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ MINH ĐỨC (VN)
TM8, tòa tháp Thiên Niên Kỷ, số 4 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm); sách giáo trình giảng dạy; bút viết; vở viết hoặc vẽ; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Túi xách tay; cặp xách và túi xách cho học sinh; cặp đựng giấy tờ tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-26566**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN ĐỨC THIỆN (VN)
Số 23, đường 26/3, tổ 8, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÍ VIỆT VÀ CỘNG SỰ (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-26567**

(540)

SMARTROLL

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN XUÂN HÙNG (VN)
Khối Đông Thọ, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-26568**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.1.25; 9.7.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Nâu đất, xanh lá chuối, trắng, vàng, đen, kem.
(731) NGUYỄN CÔNG ĐOÀN (VN)
Tổ 6, phường Hoàng Liệt. quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; tiệm bánh tráng cuốn.

---

(210) **4-2025-26569**

(540)

LIFE
HOMEINTEGRATION

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN VIỆT (VN)
Xóm 3, thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mô tơ điện.

---

(210) **4-2025-26577**

(540)

SKYSHIU

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh ngọc nhạt, xanh ngọc lam, xanh lam nhạt, tím đậm, tím hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SKYSHIU (VN)
Thôn 16, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại hàng hóa: bàn phím máy vi tính, tại nghe, chuột (thiết bị ngoại vi của máy vi tính), máy ghi hình, thiết bị ghi hình, thiết bị báo hiệu chống trộm, thiết bị nạp ắc quy, thiết bị sạc pin, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện.

---

(210) **4-2025-26578**

(540)

caileji

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.7
(591) Đen, xanh dương, xánh lá cây, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THÚY (VN)
Thôn Đông Hưng, xã Phú Thọ, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; sơn mài dùng cho công nghiệp, nghề thủ công và nghệ thuật.

Nhóm 19: Vật liệu chống thấm không bằng kim loại; xi măng; gạch; gỗ; kính dùng trong xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ phá dỡ; xây dựng; thi công sơn nội và ngoại thất các công trình trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-26579**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 25.5.25; 26.5.1; 26.15.3; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MVDB (VN)
Thôn Giới Tế, xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ; phát triển, cập nhật và bảo trì hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu; phát triển cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ khoa học công nghệ và nghiên cứu; thiết kế và phát triển phần cứng/phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-26580**

(540)

CADI-VIET DUC (VIDU TECH)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DÂY CÁP ĐIỆN CÔNG NGHỆ VIỆT ĐỨC (VN)
Thôn Xuân Nê, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; cáp điện; dây cáp điện; dây điện.

---

(210) **4-2025-26581**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 25.1.6; 25.5.25; 25.7.25; 26.11.12
(591) Hồng, xanh, vàng, trắng.
(731) BÙI VĂN TRIỂN (VN)
Thôn 4, xã Gio Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-26582**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 5.5.19; 25.1.25; 25.7.25; 26.11.12
(591) Đỏ, hồng, đen, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẤY NHẬT MINH PHÁT (VN)
Xóm 11, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-26583**

(540)

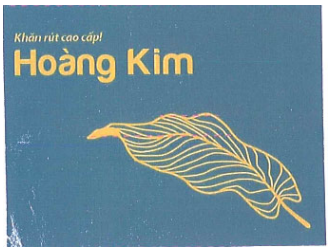

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh đen, vàng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẤY NHẬT MINH PHÁT (VN)
Xóm 11, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

---

(210) **4-2025-26585**

(540)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; Giấy ăn

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.5.25; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẤY NHẬT MINH PHÁT (VN)
Xóm 11, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

---

(210) **4-2025-26586**

(540)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.1.20; 9.1.22; 26.4.18; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh nước biển đậm, xám, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẤY NHẬT MINH PHÁT (VN)
Xóm 11, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

---

(210) **4-2025-26587**

(540)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 2.9.1; 9.1.15; 25.1.6; 25.3.3
(591) Hồng, đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẤY NHẬT MINH PHÁT (VN)
Xóm 11, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

---

(210) **4-2025-26588**

(540)

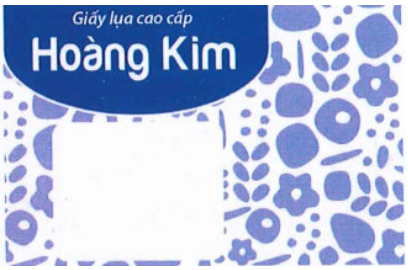

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.13.25; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẤY NHẬT MINH PHÁT (VN)
Xóm 11, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-26589**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 5.11.13; 20.5.25; 25.1.6
(591) Xanh, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẤY NHẬT MINH PHÁT (VN)
Xóm 11, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-26590**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 5.5.19; 5.5.22; 11.3.3; 19.3.4; 25.1.6; 25.5.25
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẤY NHẬT MINH PHÁT (VN)
Xóm 11, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-26592**

(540)

8HOLDING
Limits Are Only The Beginning

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 14.1.15; 24.1.13; 24.17.5; 24.17.8; 26.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 8 HOLDING (VN)
Tầng 06, tòa nhà Goldenwind tại số 208 đường 19/5, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm; thảo dược; chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe.

Nhóm 30: Trà; mật ong; bột ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing và thúc đẩy bán hàng; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

Nhóm 44: Dịch vụ chuyên gia tư vấn về dinh dưỡng; tư vấn về sắc đẹp; tư vấn về dinh dưỡng; điều trị thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu, cụ thể: vật lý trị liệu và trị liệu ngôn ngữ; cung cấp thông tin liên quan đến dinh dưỡng và sức khỏe con người.

---

(210) **4-2025-26593**

(540)

8HOLDING
Giới Hạn Chỉ Là Điểm Khởi Đầu

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 14.1.13; 14.1.15; 24.17.5; 24.17.8; 26.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 8 HOLDING (VN)
Tầng 06, tòa nhà Goldenwind tại số 208 đường 19/5, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm; thảo dược; chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe.

Nhóm 30: Trà; mật ong; bột ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing và thúc đẩy bán hàng; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

Nhóm 44: Dịch vụ chuyên gia tư vấn về dinh dưỡng; tư vấn về sắc đẹp; tư vấn về dinh dưỡng; điều trị thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu, cụ thể: vật lý trị liệu và trị liệu ngôn ngữ; cung cấp thông tin liên quan đến dinh dưỡng và sức khỏe con người.

---

(210) **4-2025-26603**

(540)

QUẢNG NINH BOT

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.9.15; 6.1.2; 25.1.25
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PCCC QUẢNG NINH-BOT (VN)
Số 10 Phan Bội Châu, tổ 5, khu 9A, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Cá [không còn sống]; tôm, không còn sống; con sò [không còn sống]; con hàu [không còn sống]; cá được bảo quản; cá, đóng hộp; cá muối.

---

(210) **4-2025-26604**
(641) 4-2021-51190
(540)

(220) 22/12/2021
(441) 25/09/2025

(731) FTX TRADING LTD. (AG)
Lower Factory Road, PO Box 990, Saint John's, Antigua and Barbuda
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính và các ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm máy tính để giao dịch, lưu trữ, gửi, nhận, chấp nhận và chuyển tiền kỹ thuật số và tiền ảo qua phương tiện điện tử; phần mềm máy tính để chấp nhận và chuyển tiền kỹ thuật số, tiền ảo và tiền pháp định qua phương tiện điện tử; phần mềm máy tính để quản lý giao dịch thanh toán tiền kỹ thuật số, tiền ảo và tiền pháp định; phần mềm máy tính để quản lý giao dịch trao đổi và thanh toán tiền ảo; phần mềm máy tính để cung cấp dịch vụ trao đổi tiền mã hóa điện tử; phần mềm máy tính được sử dụng như ví tiền mã hóa và ví tiền ảo; phần mềm máy tính được sử dụng như ví di động và ví điện tử; phần mềm máy tính để xử lý thanh toán; phần mềm máy tính để xử lý thanh toán không tiếp xúc; phần mềm máy tính để xử lý, hỗ trợ, xác minh và xác thực các thanh toán di động và các giao dịch không tiếp xúc với các bên bán lẻ, người bán và nhà cung cấp sử dụng thiết bị di động; phần mềm máy tính để xử lý các khoản thanh toán và các giao dịch tài chính được thực hiện qua thẻ tín dụng, thẻ thanh toán, thẻ ghi nợ, thẻ trả trước, ví di động và ví điện tử; phần mềm máy tính để thu thập, quản lý và lưu trữ thông tin thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; phần mềm máy tính để giao dịch tài chính; phần mềm máy tính để trao đổi tài chính; phần mềm bán vé sử dụng mã bảo mật không thể thay thế (nft); phần mềm máy tính để tạo các mã bảo mật không thể thay thế (nfts); phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi video; thẻ thanh toán; thẻ tín dụng; thẻ ghi nợ; ví tiền mã hóa; tệp tin âm nhạc, âm thanh, video và đa phương tiện; tệp tin âm nhạc, âm thanh, video và đa phương tiện sử dụng mã bảo mật không thể thay thế (nft); tệp tin âm nhạc, âm thanh, video và đa phương tiện được xác thực bởi mã bảo mật không thể thay thế (nfts).

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến các mã bảo mật không thể thay thế (nfts); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các sản phẩm kỹ thuật số được xác thực bằng mã bảo mật không thể thay thế (nfts); dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm kỹ thuật số, phần mềm, thẻ thanh toán, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các sản phẩm kỹ thuật số, phần mềm, thẻ thanh toán, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các mã bảo mật không thể thay thế (nfts).

Nhóm 36: Dịch vụ trao đổi tiền mã hóa; dịch vụ giao dịch tiền mã hóa; trao đổi tài chính; dịch vụ sàn giao dịch tương lai/trao đổi kỳ hạn; cung cấp sàn giao dịch tài chính để giao dịch tiền ảo; giao dịch tiền tệ trực tuyến theo thời gian thực; cung cấp nền tảng giao dịch điện tử; cung cấp nền tảng giao dịch điện tử để mua và bán tiền kỹ thuật số để đổi lấy tiền pháp định hoặc tiền kỹ thuật số khác; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính về tỷ giá hối đoái; quản lý tài chính; quản lý tài chính tài sản kỹ thuật số và danh mục tài sản kỹ thuật số; dịch vụ tài chính; dịch vụ giao dịch tài chính; dịch vụ kinh doanh tài chính; dịch vụ trung tâm thanh toán bù trừ tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ thanh toán; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ trả trước; dịch vụ môi giới; dịch vụ nghiên cứu tài chính; dịch vụ lưu ký tài chính.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để giao dịch, lưu trữ, gửi, nhận, chấp nhận và chuyển tiền kỹ thuật số và

tiền ảo bằng phương thức điện tử; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để chấp nhận và chuyển tiền kỹ thuật số, tiền ảo và tiền pháp định bằng phương thức điện tử; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để quản lý giao dịch thanh toán bằng tiền kỹ thuật số, tiền ảo và tiền pháp định; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để quản lý giao dịch thanh toán và trao đổi tiền ảo; cung cấp phần mềm máy tính điện toán đám mây để cung cấp dịch vụ trao đổi tiền mã hóa điện tử; cung cấp phần mềm máy tính điện toán đám mây để sử dụng như ví tiền mã hóa và ví tiền ảo; cung cấp phần mềm máy tính điện toán đám mây để sử dụng như ví điện tử và ví di động; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để xử lý thanh toán; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để giao dịch tài chính; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để trao đổi tài chính; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để bán vé sử dụng mã bảo mật không thể thay thế (nft); cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để tạo mã bảo mật không thể thay thế (nft); cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để xử lý thanh toán không tiếp xúc; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để xử lý, hỗ trợ, xác minh và xác thực thanh toán di động và giao dịch không tiếp xúc với nhà bán lẻ, người bán và nhà cung cấp sử dụng thiết bị di động; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để xử lý thanh toán và giao dịch tài chính được thực hiện qua thẻ tín dụng, thẻ thanh toán, thẻ ghi nợ, thẻ trả trước, ví di động và ví điện tử; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để thu thập, quản lý và lưu trữ thông tin thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; cung cấp trang web để người dùng tải xuống tệp tin âm nhạc, âm thanh, video và tệp tin đa phương tiện; cung cấp phần mềm máy tính để người dùng tải xuống tệp tin âm nhạc, âm thanh, video và tệp tin đa phương tiện; lưu trữ dưới dạng diện tử tệp tin âm thanh kỹ thuật số, video, và tệp tin đa phương tiện.

---

(210) **4-2025-26605**

(641) 4-2023-43192

(540)

(220) 27/09/2023

(441) 25/09/2025

(591) Ghi xám, đỏ.

(731) 1. MESSE FRANKFURT (HK) LIMITED (CN)
35/F China Resources Building, 26 Harbour Road, Wanchai, HONG KONG
2. CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI (VIETRADE) (VN)
20 phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; tiếp thị qua điện thoại; tư vấn quản lý nhân sự, giới thiệu việc làm; tổ chức và tiến hành hội chợ thương mại, triển lãm và các buổi biểu diễn đặc biệt vì mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý kinh doanh, cụ thể là liên quan đến tổ chức và tiến hành hội chợ thương mại, triển lãm, buổi biểu diễn đặc biệt và sự kiện bán hàng; dịch vụ giới thiệu các công ty kinh doanh và các sản phẩm và dịch vụ của họ, cũng thông qua internet, vì mục đích kinh doanh; xúc tiến việc bán hàng cho người khác; thúc đẩy bán hàng (xúc tiến bán hàng); giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích quảng cáo; sắp xếp thông tin các mối liên hệ/sắp xếp các liên hệ thương mại và kinh doanh, cũng thông qua internet; cho thuê không gian quảng cáo và tài liệu quảng cáo; cho thuê gian hàng triển lãm và hội chợ thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh, cụ thể là liên quan đến tổ chức và tiến hành hội chợ thương mại, triển lãm, buổi biểu diễn đặc biệt và sự kiện bán hàng; biên tập và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; xuất bản ấn phẩm (cả ở dạng điện tử) nhằm mục đích quảng cáo; tìm kiếm/tra cứu về các chủ đề kinh doanh trong cơ sở dữ liệu máy tính và trên internet;

tư vấn kinh doanh, cũng trên internet; cung cấp thông tin trong các vấn đề thương mại; dịch vụ khách hàng thân thiết, khuyến khích và chương trình thưởng; dịch vụ chương trình khách hàng thân thiết [xây dựng các chương trình thưởng cho mục đích tiếp thị].

---

(210) **4-2025-26606**

(641) 4-2023-43193

(540)

VIATT

(220) 27/09/2023

(441) 25/09/2025

(731) 1. MESSE FRANKFURT (HK) LIMITED (CN)
35/F China Resources Building, 26 Harbour Road, Wanchai, HONG KONG
2. CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI (VIETRADE) (VN)
20 phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; tiếp thị qua điện thoại; tư vấn quản lý nhân sự, giới thiệu việc làm; tổ chức và tiến hành hội chợ thương mại, triển lãm và các buổi biểu diễn đặc biệt vì mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý kinh doanh, cụ thể là liên quan đến tổ chức và tiến hành hội chợ thương mại, triển lãm, buổi biểu diễn đặc biệt và sự kiện bán hàng; dịch vụ giới thiệu các công ty kinh doanh và các sản phẩm và dịch vụ của họ, cũng thông qua internet, vì mục đích kinh doanh; xúc tiến việc bán hàng cho người khác; thúc đẩy bán hàng (xúc tiến bán hàng); giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích quảng cáo; sắp xếp thông tin các mối liên hệ/sắp xếp các liên hệ thương mại và kinh doanh, cũng thông qua internet; cho thuê không gian quảng cáo và tài liệu quảng cáo; cho thuê gian hàng triển lãm và hội chợ thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh, cụ thể là liên quan đến tổ chức và tiến hành hội chợ thương mại, triển lãm, buổi biểu diễn đặc biệt và sự kiện bán hàng; biên tập và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; xuất bản ấn phẩm (cả ở dạng điện tử) nhằm mục đích quảng cáo; tìm kiếm/tra cứu về các chủ đề kinh doanh trong cơ sở dữ liệu máy tính và trên internet; tư vấn kinh doanh, cũng trên internet; cung cấp thông tin trong các vấn đề thương mại; dịch vụ khách hàng thân thiết, khuyến khích và chương trình thưởng; dịch vụ chương trình khách hàng thân thiết [xây dựng các chương trình thưởng cho mục đích tiếp thị].

---

(210) **4-2025-26607**

(540)

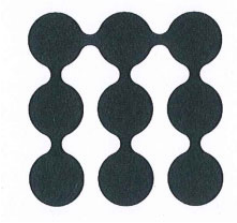

(220) 10/06/2025

(441) 25/09/2025

(531) 1.13.1; 1.13.10; 14.1.13; 14.1.15; 25.7.6; 25.7.7

(731) ARTEMIS MARKETING CORP. (US)
11540 Highway 92 East Seffner, Florida, 33584, United States of America

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc.

---

(210) **4-2025-26608**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ ĐÀO TẠO HOMEY NAIL (VN)
A32, TT17, KĐT Văn Quán, đường Nguyễn Khuyến, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo nghề làm móng, mi.

Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp (làm móng, mi)

---

(210) **4-2025-26611**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 24.17.21; 25.5.25; 26.1.1; 26.13.1
(591) Vàng, xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐI LÊN (VN)
Số 30 ngõ 91 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch tẩy rửa; xà phòng; viên giặt; dầu gội đầu.

Nhóm 08: Dao; dĩa; thìa.

Nhóm 11: Bếp nấu dùng điện (bếp nướng, bếp lẩu, bếp từ, bếp hồng ngoại); lò nướng dùng điện; bóng đèn các loại.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy ướt.

Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình và nhà bếp: cốc vại, bình, hộp đựng thực phẩm, bình giữ nhiệt (không dùng điện).

Nhóm 24: Chăn; ga.

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ nón.

(210) **4-2025-26613**

(540)

ASUKI
Săn Sóc Sức Khoẻ Việt

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.17.5; 24.17.8; 26.4.3; 26.7.5
(591) Nâu đồng, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC BÌNH (VN)
Phố 6, thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 20: Gối.

---

(210) **4-2025-26614**

(540)

PROCODOSCHI

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LIÊU VĨ MINH (VN)
17 đường 2C nối dài, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Kẹp uốn tóc; kẹp ép thẳng tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cắt [công cụ cầm tay]; hộp dao cạo.

---

(210) **4-2025-26615**

(540)

HAKUDA

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAKUDA GROUP (VN)
Số 26, ngõ 46 phố Hưng Thịnh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy phun xịt nước; động cơ khí nén; máy nén khí; máy bơm nước; máy phun xạ phân; máy xới đất; máy thổi lá; máy cắt cỏ; máy gieo hạt; máy hút bụi; máy cưa.

---

(210) **4-2025-26616**

(540)

Wiggly BOO
A Loving Touch

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.19; 26.1.6
(591) Tím nhạt, trắng kem.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM VMD (VN)
20/1, tổ 4, ấp Mới 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

Nhóm 30: Bột để làm bánh ngọt; gia vị; gạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-26617**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.1; 2.5.6; 2.5.23; 2.9.1
(591) Xanh lam đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM VMD (VN)
20/1, tổ 4, ấp Mới 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

Nhóm 30: Bột để làm bánh ngọt; gia vị; gạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-26619**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.5.20; 14.3.21; 18.5.7; 24.17.3; 25.1.6
(591) Xanh dương, đỏ, cam, vàng, xanh lá, đen, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC (VN)
Thôn Lại Thượng, xã Lại Thương, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; đồ chơi bằng gỗ cho trẻ em; trò chơi giáo dục trẻ em; đồ chơi học tập điện tử; đồ chơi phát triển trí tuệ.

---

(210) **4-2025-26620**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 15.7.1
(591) Đen, xanh lá cây, xanh lá chuối, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ TUẤN ANH 1989 (VN)
Thôn Thái Trung, xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp: máy cắt cỏ; máy khoan đất.

---

(210) **4-2025-26624**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 4.5.21; 9.7.25; 25.1.25
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SEN (VN)
Số 12/19 đường số 6, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-26626**

(540)

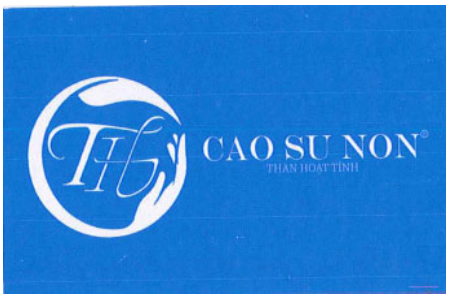

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂN GA GỐI NỆM THANH VÂN (VN)
656 đường Huỳnh Thị Na, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đệm cao su non; tấm đệm để ngủ, không dùng cho mục đích y tế; gối, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26629**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 13.3.23; 26.1.1; 26.1.6
(591) Trắng, xanh lam.
(731) LÊ CÔNG (VN)
Buôn Bhung, xã Cư Pui, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; làm sạch quần áo; giặt đồ vải; giặt; là hơi quần áo; giặt khô.

---

(210) **4-2025-26630**

(540)

NHÀ THUỐC THÀNH LONG

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ĐÔNG (VN)
Số 40, lô A, khu đô thị mới Đại Kim, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm trang điểm, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, xà phòng, dược phẩm, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, tá dược dùng cho mục đích y tế, thuốc chữa bệnh, thuốc đông y; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu: chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm trang điểm, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, xà phòng, dược phẩm, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục

đích y tế, tá dược dùng cho mục đích y tế, thuốc chữa bệnh, thuốc đông y; dịch vụ bán buôn bán lẻ các sản phẩm: chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm trang điểm, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, xà phòng, dược phẩm, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, tá dược dùng cho mục đích y tế, thuốc chữa bệnh, thuốc đông y; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm trang điểm, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, xà phòng, dược phẩm, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, tá dược dùng cho mục đích y tế, thuốc chữa bệnh, thuốc đông y.

---

(210) **4-2025-26631**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.1; 26.4.18
(591) Trắng, xanh than.
(731) NGUYỄN CAO CƯỜNG (VN)
Xóm 8, xã Lưu Phương, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy phay; máy gia công kim loại; lưỡi dao [bộ phận của máy móc]; lưỡi đục dùng cho máy; lưỡi cắt nhiệt [máy móc]; mũi khoan (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-26632**

(540)

Kiyosaki

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH BIOLOMIX VIỆT NAM (VN)
2923 Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy giặt [xưởng giặt]; máy rửa bát đĩa; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy chế biến thức ăn dùng điện.

---

(210) **4-2025-26633**

(540)

Datkhamnhanh

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM VĂN TIẾN (VN)
Căn hộ 1007 chung cư An Lạc, số 38 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm đặt lịch khám bệnh; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

Nhóm 44: Dịch vụ đặt khám bệnh trực tuyến; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-26635**

(540)

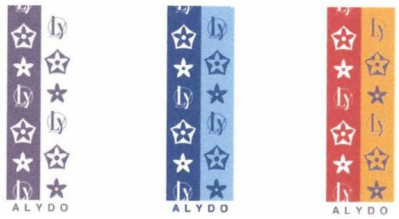

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.7.25; 26.4.2; 26.4.9
(591) Tím nhạt, nâu nhạt, trắng, xanh đậm, xanh nhạt, vàng, đỏ.
(731) LÂM PHÀ LY (VN)
266/31 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày, dép.

---

(210) **4-2025-26637**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÂN ĐIỆN TỬ HƯNG THỊNH PHÁT (VN)
71/1/53 đường Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Cân điện tử; cân phân tích; cân công nghiệp; linh kiện cân điện tử.

---

(210) **4-2025-26638**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH KHA NGỌC BÍCH (VN)
103/16 Lê Văn Quới, khu phố 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày, dép, quần, áo.

---

(210) **4-2025-26639**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.5.7; 24.15.1; 26.3.23; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN AN KHANG (VN)
Số nhà 19A, ngõ 227/9 Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-26640**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.3; 3.5.24; 5.7.1; 5.7.27
(731) LÊ BÁ HOÀNG VƯƠNG (VN)
Chi Lăng 3, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): trà (chè), cà phê.

---

(210) **4-2025-26641**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN HÌNH TƯƠNG TÁC VIỆT NAM (VN)
Số 3 ngõ 84 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp tin âm nhạc có thể tải về được.

Nhóm 16: Bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; lịch; báo chí.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên truyền hình; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 38: Dịch vụ bảng tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền phát dữ liệu; truyền video theo yêu cầu; phát chương trình truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông.

Nhóm 41: Cung cấp thông tin giải trí; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; chủ trì, theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

---

(210) **4-2025-26642**

(540)

VELUX

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐINH THỊ THU THUỶ (VN)
Tổ 15 cụm 2 Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước hoa vùng kín (không chứa thuốc); dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm có chứa thuốc; dung dịch vệ sinh phụ nữ (có chứa thuốc).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, nước hoa vùng kín (không chứa thuốc), dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, chất ăn kiêng dùng trong ngành y, dung dịch vệ sinh phụ nữ (có chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-26643**

(540)

de Handeé

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16
(591) Xanh lam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN WGHN HOLDING (VN)
Số 20 đường Võ Chí Công, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chống nắng; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm.

Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; kính râm (dùng cho người); kính chống lóa mắt.

Nhóm 18: Ô che nắng; dù che nắng; vỏ ô; bao ô; cán ô.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; quần áo thể dục, thể thao.

Nhóm 28: Các dụng cụ dùng để chơi gôn gồm: gậy đánh gôn, dụng cụ để kẹp, bóng dùng trong đánh gôn, găng tay chơi gôn, gậy bắt bóng, túi đựng các dụng cụ chơi gôn.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và bán buôn: quần áo, giày dép, mũ nón, dụng cụ dùng để chơi gôn gồm: gậy đánh gôn, dụng cụ để kẹp, bóng dùng trong đánh gôn.

Nhóm 41: Dịch vụ sân gôn; dịch vụ vui chơi, giải trí (ngoài trời và dưới nước); cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn.

---

(210) **4-2025-26644**

(540)

YAHU

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRỊNH THIÊN BÌNH (VN)
325/21/7 Lê Văn Quới, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-26646**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NANUFOOD (VN)
Số 263 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Bơ; trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; vỏ trái cây; trái cây lát mỏng; trái cây đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; viên nén cà phê, được nạp đầy.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước quả cô đặc [không có cồn]; nước quả [đồ uống]; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; chiết xuất từ trái cây không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

---

(210) **4-2025-26647**

(540)

SINCE 1993
INVESTMENT AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.2; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 3-2 (VN)
45A đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Vữa amiăng; bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; gạch; công trình xây dựng không bằng kim loại; đá.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Rải nhựa đường; cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng; phá vỡ các công trình xây dựng; cho thuê máy đào, máy xúc; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt đường cống; xây dựng bến cảng, bến tàu; dịch vụ xây, lát; khai thác mỏ; dịch vụ khai thác đá; lát đường, lát mặt đường; lắp ráp nhà tiền chế.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô.

---

(210) **4-2025-26649**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH Y KHOA PERFECT U (VN)
Số 30 đường 103-TML, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; nước xức tóc; tinh dầu.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2025-26650**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng nâu, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SPHERE VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngách 82/2, ngõ 82, phố Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CONG TY TNHH IPCOM VIET NAM (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khoẻ; vật lý trị liệu; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ viện điều dưỡng.

---

(210) **4-2025-26651**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 5.13.4; 24.7.3; 26.1.1; 26.1.5
(591) Đỏ, vàng, xanh lá.
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn Cựu, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-26652**

(540)

STEK-ATI

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, đỏ.
(731) LÊ VĂN HẢI (VN)
49 đường số 28, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NHIỆT TÂM VÀ CỘNG SỰ (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán loa, thiết bị âm thanh dùng cho xe hơi.

---

(210) **4-2025-26653**

(540)

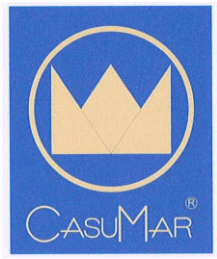

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.12; 26.4.18
(591) Xanh, vàng.
(731) LÊ VĂN HẢI (VN)
49 đường số 28, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NHIỆT TÂM VÀ CỘNG SỰ (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán loa, thiết bị âm thanh dùng cho xe hơi.

---

(210) **4-2025-26654**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.7; 26.1.1; 26.1.4
(591) Trắng, vàng, xanh dương sẫm.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KẾ TOÁN KIM QUANG (VN)
2889A/13/3 Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NHIỆT TÂM VÀ CỘNG SỰ (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ tư vấn thuế.

---

(210) **4-2025-26655**

(540)

Itamy Green

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỮU HỒNG (VN)
Khu phố 7, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; chậu rửa tay (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòi nước (thiết bị vệ sinh); bồn tắm (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-26656**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.17; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SPORT VIỆT (VN)
(NR: Nguyễn Văn Thường) khu phố Công Hà, phường Hà Mãn, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; trang phục thi đấu; quần áo thời trang; đồng phục học sinh; đồ đi ở chân; mũ.

---

(210) **4-2025-26657**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ VĂN PHƯƠNG (VN)
Tổ dân phố Phúc Lâm, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 29: Thịt trâu; thịt bò; thịt bê; thịt gia súc; các sản phẩm từ thịt trâu, thịt bò, thịt bê đã qua sơ chế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán buôn thịt trâu, thịt bò, thịt bê; dịch vụ kinh doanh (phân phối) thịt trâu, thịt bò, thịt bê; dịch vụ giới thiệu, quảng bá, tiếp thị các sản phẩm thịt trâu, thịt bò, thịt bê nhằm mục đích bán buôn; các dịch vụ nêu trên được cung cấp thông qua các kênh bán hàng trực tiếp tại điểm kinh doanh (cửa hàng, kho bãi) và/hoặc các kênh bán hàng trực tuyến (online qua website, ứng dụng, mạng xã hội).

---

(210) **4-2025-26658**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.9
(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ HẠ TẦNG MỚI CSC (VN)
Tầng 6, tòa nhà Sannam, số 78 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm và thiết bị tin học.

Nhóm 35: Dịch vụ phân phối, đại lý, bán lẻ phần mềm và thiết bị công nghệ thông tin; dịch vụ quảng cáo cho sản phẩm phần mềm và thiết bị công nghệ.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm; phần mềm cài đặt dịch vụ theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-26660**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.17; 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI NAM TRUNG (VN)
45 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; chương trình máy vi tính; phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-26661**

(540)

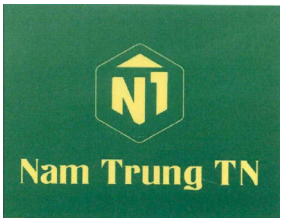

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.5.1; 26.5.10
(591) Vàng, xanh.
(731) TRẦN TRUNG KIÊN (VN)
8/790 ấp Phước Lợi 1, xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 31: Quả na tươi; trái cây tươi.

---

(210) **4-2025-26664**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 11.1.25; 11.3.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây, nâu đâm, nâu nhạt, trắng.
(731) TRƯƠNG CÔNG DANH (VN)
Tổ 2, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương mại cụ thể là tư vấn và hỗ trợ trong quản lý, tổ chức và khuếch trương kinh doanh; cung cấp sự hỗ trợ doanh nghiệp trong việc thành lập và

hoạt động nhượng quyền thương mại (hỗ trợ kinh doanh, thương mại, quảng cáo hoặc nhân sự); dịch vụ quảng cáo kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Quán đồ uống (nước uống giải khát); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); quán cafe và trà; quán rượu; chuỗi kinh doanh cung cấp đồ uống (nước uống giải khát).

---

(210) **4-2025-26665**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.3.14
(591) Đen, xanh dương, hồng, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI TÂN HỢP LONG (VN)
Số 140 đường 19/5, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in; in ảnh chụp; in mẫu vẽ; in trên lụa; in đá; in thạch bản.

---

(210) **4-2025-26666**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.7.2; 11.1.22; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.6
(591) Đen, be đậm, be nhạt, đỏ, vàng, trắng, vàng cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH HƯNG THỊNH PHÁT TH VIỆT NAM (VN)
Căn nhà BL8A-3, lô NT-03, dự án trung tâm thương mại và các công trình phụ trợ, khu đô thị Mỗ Lao, phố Vũ Trọng Khánh, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện tại chỗ, mang đi; quán rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cửa hàng cà phê (cung cấp đồ uống do cửa hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-26667**

(540)

MAXTRUSS

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT VINH TÚ (VN)
Thôn Tống Xá, xã Tống Phan, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Khung kim loại dùng trong xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; các loại cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho giường; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; giá đỡ bằng kim loại cho đồ đạc.

---

(210) **4-2025-26668**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 15.7.1; 26.11.8
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) NGUYỄN THÀNH CÔNG (VN)
217 ô 6 khu B tỉnh lộ 825, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài sắc lưỡi cắt [liếc dao kéo]; máy thổi cho lò rèn; máy vặn vít dùng pin; máy phun thuốc trừ sâu cầm tay; máy cắt và thu hoạch cỏ; máy cưa xích.

---

(210) **4-2025-26669**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.17; 25.7.20; 26.4.4
(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH IN NHANH THỦ ĐỨC (VN)
91 Lê Văn Chí, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn các ấn phẩm, danh thiếp, tờ rơi, bao bì, thiệp mời, túi giấy.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế đồ họa, thiết kế in ấn, thiết kế bao bì.

---

(210) **4-2025-26670**

(540)

Roly-poly coffee.VNS

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI CẦU VỒNG (VN)
366/14/2 Phạm Hữu Lầu, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 11: Viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, viên nén cà phê, được nạp đầy; dịch vụ mua bán trực tuyến các sản phẩm: viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, viên nén cà phê, được nạp đầy; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, viên nén cà phê, được nạp đầy.

---

(210) **4-2025-26671**

(540)

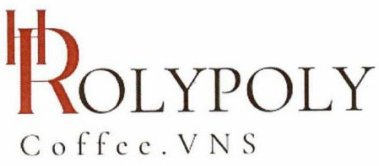

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI CẦU VỒNG (VN)
366/14/2 Phạm Hữu Lầu, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 11: Viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, viên nén cà phê, được nạp đầy; dịch vụ mua bán trực tuyến các sản phẩm: viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, viên nén cà phê, được nạp đầy; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, viên nén cà phê, được nạp đầy.

---

(210) **4-2025-26672**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG ASIA (VN)
369B Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, thành phố thủ đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 11: Bộ lọc nước uống; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; bình lọc nước uống; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; hệ thống thiết bị làm lạnh nước.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị lọc nước, thiết bị xử lý nước, máy móc thiết bị dùng để làm sạch và xử lý nước, máy lọc nước, bình lọc nước, công tắc điện, mô tơ điện; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-26673**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 26.4.3; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG ASIA (VN)
369B Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 11: Bộ lọc nước uống; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; bình lọc nước uống; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; hệ thống thiết bị làm lạnh nước.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị lọc nước, thiết bị xử lý nước, máy móc thiết bị dùng để làm sạch và xử lý nước, máy lọc nước, bình lọc nước, công tắc điện, mô tơ điện; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-26674**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.4.2; 26.7.25
(591) Tím đậm, tím nhạt, đỏ hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 1LABEL (VN)
140 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền thanh; phát chương trình truyền hình; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền video theo yêu cầu; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giải trí qua truyền thanh; trình diễn các chương trình tạp kỹ; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; ghi băng video; thu băng video; ghi băng hình; tổ chức và điều khiển buổi hòa nhạc; sắp xếp và tiến hành buổi hòa nhạc; sản xuất nhạc; sáng tác ca khúc; giáo dục âm nhạc.

---

(210) **4-2025-26675**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.4.2; 26.7.25
(591) Tím đậm, tím nhạt, đỏ hồng.
(731) CÔNG TY TNHH 1TALENTS (VN)
140 Nguyễn Văn Thu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; sản xuất phim quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền thanh; phát chương trình truyền hình; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền video theo yêu cầu; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giải trí qua truyền thanh; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; trình diễn các chương trình tạp kỹ; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phát hành phim; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-26676**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIPSY (VN)
378/7 Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi xách; ba lô; ví da; túi xách da; balo da.

---

(210) **4-2025-26677**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH QUÝ (VN)
28 đường D4, khu dân cư Sài Gòn Chợ Lớn, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày nữ; dép nữ.

---

(210) **4-2025-26678**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.1; 18.2.1; 26.2.7
(731) NGUYỄN KHẮC TUẤN (VN)
Thôn 1, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; bóp (ví); ba lô; túi đeo chéo; ví đựng tiền; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); khăn choàng cổ (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: túi xách, túi đeo chéo, ba lô, bóp (ví), ví đựng tiền, vali, quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng (trang phục), khăn choàng cổ (trang phục), tất (vớ).

---

(210) **4-2025-26679**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.11.9; 26.11.12
(591) Xanh, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MAY MẶC PHƯƠNG ĐẠT (VN)
D20/28Z4 Võ Văn Vân, tổ 13 ấp 4A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; tất (vớ); đồ đi chân; tất thể thao; tất dài; tất ngắn.

---

(210) **4-2025-26680**

(540)

ROSA THIÊN ÂN

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH ÁO LỄ ROSA THIÊN ÂN (VN)
1A đường số 5, khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) các sản phẩm như: lịch, chuỗi hạt, vòng đeo cổ, vòng tay, tượng trang trí, tượng nhỏ bằng kim loại, tượng nhỏ bằng sứ, tượng nhỏ bằng gỗ, nến thơm, móc khóa trang trí, tranh, ảnh.

Nhóm 40: Dịch vụ may mặc; gia công hàng may mặc; dịch vụ may quần áo.

---

(210) **4-2025-26681**

(540)

Penmax

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI PENTA C&T (VN)
Số 79, ngõ 64 Nguyễn Lương Bằng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; Asphan, bitum; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại; sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-26682**

(540)

PENPRO

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI PENTA C&T (VN)
Số 79, ngõ 64 Nguyễn Lương Bằng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; Asphan, bitum; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại; sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-26683**

(540)

TXG

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9; 26.4.18
(591) Đỏ đậm, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ THANH XUÂN (TXG) (VN)
Số 41-43 đường Cao Lỗ, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; bạc thô hoặc dát mỏng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm, cụ thể: đồ trang sức, đá quý, đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo, vàng thô hoặc vàng dát mỏng, bạc thô hoặc dát mỏng.

---

(210) **4-2025-26684**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 1.15.5; 25.1.9; 26.4.18
(591) Xanh tím than đậm, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ THANH XUÂN (TXG) (VN)
Số 41-43 đường Cao Lỗ, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; bạc thô hoặc dát mỏng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm, cụ thể: đồ trang sức, đá quý, đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo, vàng thô hoặc vàng dát mỏng, bạc thô hoặc dát mỏng.

---

(210) **4-2025-26685**

(540)

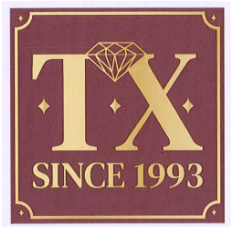

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 17.2.2; 25.1.9; 26.4.18
(591) Đỏ đậm, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ THANH XUÂN (TXG) (VN)
Số 41-43 đường Cao Lỗ, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; bạc thô hoặc dát mỏng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm, cụ thể: đồ trang sức, đá quý, đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo, vàng thô hoặc vàng dát mỏng, bạc thô hoặc dát mỏng.

---

(210) **4-2025-26686**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH VẠN HỮU THỊNH (VN)
(Nằm trong khuôn viên Công ty CP Long Bình), đường Mạc Đĩnh Chi, khu phố 10, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giường; tủ đựng; bàn; ghế ngồi.

---

(210) **4-2025-26687**

(540)

CROSZY

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26688**

(540)

SABRINA

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26689**

(540)

FIDSEN

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26690**

(540)

CHOLINMAX

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26691**

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TRIVEXA

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26692**

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HELVORA

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26693**

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

MAXX-OMEGA 3

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm và thuốc dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26694**

(540)

MO-Ông Ngoại

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-26695**

(540)

MO-Ông Ngoại

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-26696**

(540)

ST.ANDREWS

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ST.ANDREWS VIỆT NAM (VN)
Số 133 Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực

dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-26697**

(540)

SAINTARA

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(591) Nâu, trắng.
(731) TRẦN MỸ HUYỀN (VN)
Số 2 ngách 187/53 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Bizconsult (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ trên sàn thương mại điện tử, website bán hàng các sản phẩm: kính mắt, kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, kính đeo mắt không gọng, kính râm, túi xách tay, túi cầm tay cho phụ nữ, đồ đi ở chân, quần áo, trang phục, mũ, dép, giày, đồ đội đầu; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-26698**

(540)

NANTH

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.3; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(731) PUKHA TRADEYA CO., LTD. (TH)
36, Mu 8, Fai Kaeo Sub-district, Phu Phiang District, Nan Province 55000, Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Thuốc hạ sốt; thuốc ho; thuốc ngậm trị viêm họng; thuốc xuyên tâm liên dạng viên nang; thuốc chống say tàu xe; thuốc chống đầy hơi; thuốc hỗ trợ tiêu hóa; nghệ dạng viên nang dùng cho y tế; chất làm se (săn) da dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chiết xuất thực vật và thảo dược dùng cho y tế; chiết xuất thảo mộc trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; chiết xuất thảo dược dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26699**

(540)

NANTH

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PUKHA TRADEYA CO., LTD. (TH)
36, Mu 8, Fai Kaeo Sub-district, Phu Phiang District, Nan Province 55000, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Thuốc hạ sốt; thuốc ho; thuốc ngậm trị viêm họng; thuốc xuyên tâm liên dạng viên nang; thuốc chống say tàu xe; thuốc chống đầy hơi; thuốc hỗ trợ tiêu hóa; nghệ dạng viên nang dùng cho y tế; chất làm se (săn) da dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chiết xuất thực vật và thảo dược dùng cho y tế; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; chiết xuất thảo dược dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-26700**

(540)

sido VN

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, vàng, đen.

(731) NGUYỄN QUỐC TRƯỞNG (VN)
Thôn Trung, xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 09: Máy tính; phụ kiện máy tính; phụ kiện điện thoại; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: máy tính, phụ kiện máy tính, phụ kiện điện thoại, thiết bị ngoại vi của máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính; dịch vụ cửa hàng mua bán các sản phẩm: máy tính, phụ kiện máy tính, phụ kiện điện thoại, thiết bị ngoại vi của máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính; quảng cáo các sản phẩm: máy tính, phụ kiện máy tính, phụ kiện điện thoại, thiết bị ngoại vi của máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính; tư vấn tổ chức kinh doanh các sản phẩm: máy tính, phụ kiện máy tính, phụ kiện điện thoại, thiết bị ngoại vi của máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính; thương mại điện tử các sản phẩm: máy tính, phụ kiện máy tính, phụ kiện điện thoại, thiết bị ngoại vi của máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, cụ thể là các sản phẩm: máy tính, phụ kiện máy tính, phụ kiện điện thoại, thiết bị ngoại vi của máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-26701**

(540)

Gentil Super

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-26702**

(540)

TilGenta

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-26703**

(540)

backcom

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh dương, cam, đen.

(731) CAO BÁ LÂM (VN)
Xóm 2A, xã Diễn Cát, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ chứng khoán; môi giới chứng khoán; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp một loại tiền ảo để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính và truyền thông; dịch vụ cố vấn và tư vấn liên quan đến tài chính, bảo hiểm và/hoặc bất động sản.

---

(210) **4-2025-26704**

(540)

APN

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây chồng.

Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất, thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng,

chất ức chế sinh trưởng cây trồng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại, chế phẩm diệt côn trùng; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-26705**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.8; 3.17.0
(591) Vàng, nâu, nâu đậm, da cam, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ KIARA (VN)
Số 65-67, đường số 1, khu dân cư Kim Sơn, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà; dịch vụ spa cho thú cưng; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sức khỏe cho thú cưng; dịch vụ khám chữa bệnh cho thú y; dịch vụ chăm sóc vật nuôi; chăn nuôi động vật.

---

(210) **4-2025-26707**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 8.1.18; 11.3.3; 26.4.1; 26.4.4; 26.4.10; 26.4.18; 26.7.25
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦN VÕ CẨM QUYÊN (VN)
Thôn Xuân Tự, xã Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán ăn uống giải khát; quán trà sữa; quán kem; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-26708**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 25.1.25; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG MINH NAM (VN)
Số 274, ấp Xẻo Cao, xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); hóa mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet)

cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-26709**

(540)

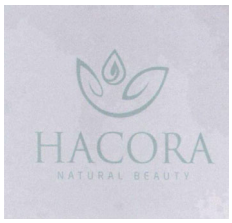

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Xám, xám đen, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HACORA (VN)
46/6A Trần Bình Trọng, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-26710**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24
(591) Xanh dương, vàng, vàng cam, cam, trắng, xám.
(731) THÁI HOÀNG SƠN (VN)
27/9 hẻm Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

Nhóm 31: Mồi sống để câu cá; mồi câu cá được xử lý đông khô.

---

(210) **4-2025-26711**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI BÀ BÁN PHỞ (VN)
Khu phố 7, thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động cửa hàng, nhà hàng; dịch vụ mua bán, quảng cáo, thương

mại điện tử các sản phẩm: cháo gói, bánh phở, tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột (thực phẩm), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bún, mì, nui, phở, trà dạng bột, trà túi lọc, gia vị, nước sốt (gia vị), bánh kẹo, nước mắm, tương ớt, đồ uống trên cơ sở trà, gạo, mì sợi, trà thảo mộc không cho mục đích y tế, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống tăng lực, nước uống có gaz, bia mạch nha, nước ngọt, đồ uống sâm bổ lượng (làm bằng nấm tuyết, quả táo, hạt sen, đường, đậu xanh), rau câu, thạch, thực phẩm chế biến từ thịt, cá, trứng, sữa, yến sào, dầu ăn, cà phê, mật ong, động vật sống, rau quả tươi, nước khoáng (đồ uống), đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, đồ uống có cồn, đồ uống được chưng cất, đồ uống có cồn chứa hoa quả, rượu gạo, rượu khai vị; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng cung cấp đồ ăn mang đi và giao đồ ăn.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-26712**

(540)

HUYNH VAN AN FISHING

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1
(591) Xanh dương.
(731) HUỲNH VĂN AN (VN)
Tổ 5, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: dụng cụ câu cá, cần câu cá, dây câu cá, lưỡi câu cá, mồi giả câu cá, thức ăn cho cá.

---

(210) **4-2025-26713**

(540)

DURASPORT

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ ĐỨC HUY (VN)
745/26 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

---

(210) **4-2025-26714**

(540)

STEALTH

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ ĐỨC HUY (VN)
745/26 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

---

(210) **4-2025-26715**

(540)

YAMATO

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ ĐỨC HUY (VN)
745/26 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

---

(210) **4-2025-26716**

(540)

VNQR

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.1.1; 25.5.25; 26.2.3; 26.4.1; 26.4.7

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FIKA VIỆT NAM (VN)
416/15/85A Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quét mã vạch, mã QR, hình ảnh mã hóa và tra cứu thông tin hàng hóa trên điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-26717**

(540)

VNQR

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.1.1; 25.5.25; 26.4.1; 26.4.7

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FIKA VIỆT NAM (VN)
416/15/85A Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và giới thiệu sản phẩm: tem, mã (mã Qr code), chip, vi mạch, thiết bị định vị, thiết bị điều khiển từ xa, thiết bị thu phát sóng (tần số cho phép), cảm biến.

---

(210) **4-2025-26718**

(540)

VNQR

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.1.1; 25.5.25; 26.2.3; 26.4.1; 26.4.7

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FIKA VIỆT NAM (VN)
416/15/85A Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm quét mã vạch, mã QR, hình ảnh mã hóa và tra cứu thông tin hàng hóa trên điện thoại thông minh; cung cấp giải pháp hệ thống phần mềm nhận dạng, truy xuất và xác thực nguồn gốc thực phẩm, sản phẩm nông nghiệp; dịch vụ chứng nhận nguồn gốc thực phẩm, sản phẩm nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-26719**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 25.5.25; 26.2.3; 26.4.1; 26.4.7
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FIKA VIỆT NAM (VN)
416/15/85A Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng; dịch vụ pháp lý liên quan đến giải quyết tranh chấp và doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-26720**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.6.5; 3.15.0; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, trắng, xám đen.
(731) LÊ ĐỨC HIỆP (VN)
745/26 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: dụng cụ câu cá, cần câu cá, dây câu cá, lưỡi câu cá, mồi giả câu cá, thức ăn cho cá.

---

(210) **4-2025-26721**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.8; 24.17.18; 26.1.1; 26.4.7
(731) VŨ DUY MẠNH (VN)
26/11 Chuyên Dùng 9, KP3, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng (app) có thể tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng điện thoại, có thể tải về; phần mềm phát triển ứng dụng; phần mềm ứng dụng kinh doanh.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử: chương trình máy tính, phần mềm máy tính.

Nhóm 36: Quản lý chi tiêu; thông tin về tài chính; quản lý tài chính; tư vấn đầu tư tài chính.

---

(210) **4-2025-26722**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng, vàng nâu.
(731) TRẦN DUY LỰ (VN)
2.07 A1 Giai Việt, 854-856 Tạ Quang Bửu, phường 05, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; nước xịt thơm vải; xịt thơm toàn thân (body mist); nước hoa xịt phòng.

---

(210) **4-2025-26723**

(540)

TLD
TƯƠNG LAI DRONE

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP BAY TƯƠNG LAI (VN)
Ô 6, ấp 2, xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 12: Thiết bị bay không người lái (drone); thiết bị bay dùng cho nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-26724**

(540)

PathLine
Thermoplastic Road Marking

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, xanh dương, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XÂY DỰNG HOÀNG GIA (VN)
Lô F, đường số 5, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2025-26727**

(540)

MISHIJI

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGDONG QUANTUM BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 301-303, 3rd Floor, Tower C, Huijin Plaza, No. 9 Shierling Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch; kem đánh răng; nước hoa; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ.

---

(210) **4-2025-26728**

(540)

GRWINDOR
VỮNG CỬA NHÀ - AN SỰ NGHIỆP

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24; 26.15.15

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯƠNG THÀNH ĐỨC (VN)
Số 02, tổ 1, KP 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa nhôm kính; cửa cuốn bằng kim loại; cửa tự động bằng kim loại; cửa thép chống cháy; phụ kiện cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-26729**

(540)

Organic Fertilizer
BUMPER HARVEST

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.3; 6.1.2; 6.19.9

(591) Trắng, vàng cam, nâu, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU PHONG THU (VN)
Số 57, đường N3, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón hữu cơ.

---

(210) **4-2025-26730**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, trắng, xanh ngọc.
(731) NGUYỄN BÌNH HÒA (VN)
Khối 1, phường Thu Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Loa; âm ly; micro; tai nghe; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: loa, âm ly, micro, tai nghe, bộ khuếch đại âm thanh, thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

---

(210) **4-2025-26731**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.13; 10.3.10; 14.7.6
(591) Đen, trắng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ HIẾU THẢO (VN)
Số nhà 24, ngõ 81 đường Nguyễn Quý Trị, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví tiền.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: ba lô, túi xách, ví tiền.

---

(210) **4-2025-26732**

(540)

锦江都城酒店
JINJIANG METROPOLO HOTELS

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) JIN JIANG INTERNATIONAL HOLDINGS CO., LTD. (CN)
23F, No.100, Yan An East Road, Huangpu District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán trà; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2025-26733**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 1.15.24; 26.13.1; 26.15.15
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lá cây, cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN SEA COLOR (VN)
Số 1, ngõ 291 Lê Trọng Tấn, thửa 14 Quyết Tâm, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-26734**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TIẾP VẬN EZ SHIPPING (VN)
P601 tòa nhà Thanh Hà, khu CC2, khu ĐTM Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT HOÀNG SA (HOANG SA LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng đường không; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; thuê phương tiện vận tải; vận tải; vận chuyển hàng hóa; vận tải đường biển; hậu cần vận tải.

---

(210) **4-2025-26735**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.1; 26.1.1; 26.2.7
(591) Hồng, trắng, xanh dương, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU COOWY VIỆT NAM (VN)
Số nhà 104, đường Nguyễn Minh Châu, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Thịt đã được bảo quản; thực phẩm trên cơ sở cá; hạt, đã chế biến; trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; nước quả nấu đông; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa bột; thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; cà phê; gia vị; xốt [gia vị]; rong biển [gia vị]; bánh kẹo; bánh kẹo trái cây; kem lạnh; tinh bột cho thực phẩm; gạo; mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Chiết xuất của trái cây không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không có cồn có hương vị trà; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; nước ngọt; đồ uống tăng lực; bia; bia không cồn; hỗn hợp khô trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; rượu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu, bán hàng online thông qua các sàn thương mại điện tử, chuỗi cửa hàng phân phối các loại sản phẩm: thịt đã được bảo quản, thực phẩm trên cơ sở cá, hạt, đã chế biến, trái cây được bảo quản, rau củ quả, đã chế biến, nước quả nấu đông, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, sữa bột, thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, trà, trà thảo mộc, cà phê, gia vị, xốt [gia vị], rong biển [gia vị], bánh kẹo, bánh kẹo trái cây, kem lạnh, tinh bột cho thực phẩm, gạo, mì sợi, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, chiết xuất của trái cây không có cồn, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước ép trái cây, nước [đồ uống], nước ép rau [đồ uống], đồ uống không cồn có hương vị cà phê, đồ uống không có cồn có hương vị trà, đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô, nước ngọt, đồ uống tăng lực, bia, bia không cồn, hỗn hợp khô trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống, chiết xuất trái cây [có cồn], đồ uống được chưng cất, đồ uống có cồn, trừ bia, đồ uống có cồn chứa hoa quả, đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc, rượu.

---

(210) **4-2025-26736**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20
(591) Đen, ghi.
(731) ĐỖ MINH THU (VN)
Tổ dân phố An Đào, thị trấn Trâu Qùy, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đắp; chế phẩm hóa dược; trà thảo dược; thảo dược; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-26737**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.25
(731) HỘ KINH DOANH CHU QUỐC ĐẠT 95 (VN)
Số 132 ngõ 140 thôn 3, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 11: Bếp điện; nồi cơm điện; nồi nấu, dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bình đựng đồ uống, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-26740**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CHI FOREST (BEIJING) FOOD TECHNOLOGY GROUP CO., LTD (CN)
Room 601, 6th Floor, NO. 38, Xiaoyun Road, Chaoyang District, Beijing, China
(740) CÔNG TY TNHH DƯƠNG VÀ ĐỒNG SỰ (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ngọt; nước [đồ uống]; nước ép rau (đồ uống không cồn); đồ uống thể thao có chứa chất điện giải; đồ uống không cồn có hương vị đậu xanh, đậu đỏ, hạt ý dĩ hoặc táo tàu.

---

(210) **4-2025-26741**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CHI FOREST (BEIJING) FOOD TECHNOLOGY GROUP CO., LTD (CN)
Room 601, 6th Floor, NO. 38, Xiaoyun Road, Chaoyang District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ngọt; nước [đồ uống]; nước ép rau (đồ uống không cồn); đồ uống thể thao có chứa chất điện giải; đồ uống không cồn có hương vị đậu xanh, đậu đỏ, hạt ý dĩ hoặc táo tàu.

---

(210) **4-2025-26742**

(540)

EUROKLIMAT

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) EUROKLIMAT (ASIA PACIFIC) LIMITED (CN)
19/F Kam Fung Commercial Building 2-4 Tin Lok Lane Wan Chai, HK
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm mát; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị điều hòa không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống thiết bị làm lạnh nước; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; hệ thống điều hòa không khí; bơm nhiệt; hệ thống và máy làm lạnh.

---

(210) **4-2025-26744**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá, vàng.
(731) PHAN ANH NGỌC (VN)
Xóm Chùa, xã Khánh Hòa, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 19: Tấm ốp tường bằng nhựa; tấm nhựa nội thất; tấm trần nhựa; tấm nhựa giả gỗ [vật liệu xây dựng]; vật liệu ốp lát bằng nhựa không phải kim loại.

---

(210) **4-2025-26745**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Trắng, đen, xanh, tím, vàng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI NAM THẮNG (VN)
364/91/24 đường Tô Ký, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 35: Mua bán: sơn.

---

(210) **4-2025-26746**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(731) ĐẶNG VĂN DƯƠNG (VN)
41 đường 2B, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-26747**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18
(591) Trắng, vàng.
(731) TRẦN XUÂN BẢO (VN)
B12/8 tổ 8, ấp 2, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

Nhóm 35: Mua bán: giày, dép.

---

(210) **4-2025-26748**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.11; 26.4.18; 26.15.15
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN TẤN ĐẢNG (VN)
Số 34, ấp Trường Huệ, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-26749**

(540)

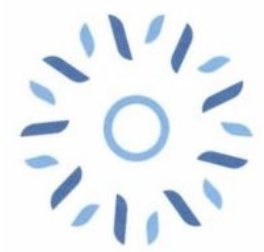

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ APOLLO (VN)
Officetel Sav.8-19.11 số 28 Đại lộ Mai Chí Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Cám; lúa mì.

Nhóm 39: Vận tải; vận tải đường biển; vận tải bằng đường không, vận tải trên không, vận tải hàng không; dịch vụ vận chuyển bằng sà lan, dịch vụ vận chuyển bằng xà lan.

---

(210) **4-2025-26750**

(540)

Crocodile Wall Shield

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) JORAKAY CORPORATION COMPANY LIMITED (TH)
10 Krungthepkreetha Road, Thapchang, Saphansung District, Bangkok 10250, Thailand
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; lớp phủ chống thấm dùng như sơn.

---

(210) **4-2025-26756**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lam, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP Y TẾ THÔNG MINH (VN)
Số 36/89 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Cho thuê phần mềm máy tính; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ.

---

(210) **4-2025-26758**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 26.1.1
(591) Xanh lam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ VẠN AN (VN)
Khu công nghiệp Gia Lộc, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 01: Hóa chất để sản xuất sơn; dung môi dùng cho sơn dầu, dung môi dùng cho vecni.

Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn phủ, lớp phủ [sơn]; sơn chịu lửa; sơn lót; sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2025-26759**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.6; 26.15.15
(591) Vàng, vàng nhạt, trắng.
(731) NGÔ VĂN THUẬN (VN)
Số 28, hẻm 1/62/24 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: điện thoại di động, điện thoại cố định, tổng đài điện thoại và các linh kiện của chúng, bộ khuếch đại âm thanh, thiết bị đầu cuối dùng trong ngành giải trí đa phương tiện, thiết bị hiển thị hình ảnh và âm thanh, loa, thiết bị định vị toàn cầu GPS, phần mềm máy vi tính, vật tư ngành bưu chính viễn thông.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa điện thoại di động, điện thoại cố định, tổng đài điện thoại; lắp đặt và bảo hành các thiết bị điện tử dùng cho cá nhân, văn phòng và gia đình.

---

(210) **4-2025-26760**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12
(731) MINT AND LEMON LIMITED (CN)
Room 1104, Crawford House, 70 Queens Road Central, Central, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, đá quý và đá bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; kim cương; hoa tai; hộp đựng đồ trang sức; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 18: Da và giả da; bao/túi/bị/xắc; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi xách tay; vali; ví bỏ túi.

---

(210) **4-2025-26761**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 7.1.11; 7.1.24; 9.7.21; 15.1.13; 21.1.17; 25.5.25
(591) Đỏ, trắng, vàng, lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ XÂY DỰNG VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Thôn Đào Nguyên, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thép ở dạng tấm; tấm thép tráng kẽm; ống thép không gỉ; cửa cuốn bằng kim loại; khung cửa sổ bằng nhôm.

Nhóm 07: Quạt ly tâm [thuộc bộ phận của máy]; máy đóng gói thực phẩm; thang máy chuyển hàng/thang hàng; máy bơm nước dùng điện; máy rửa bát cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 12: Xe ô tô điện; xe ô tô hybrid [xe lai sử dụng kết hợp động cơ đốt trong truyền thống và động cơ điện]; xe dã ngoại; xe thể thao đa dụng; phụ tùng ô tô; phụ kiện ô tô; linh kiện ô tô; tấm phủ xe ô tô [đã tạo hình]; nắp capo xe ô tô; khung gầm xe ô tô; bánh xe ô tô; cửa cho xe cộ; động cơ ô tô.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; định giá bất động sản; mua bán bất động sản; thông tin bất động sản; dịch vụ cung cấp thông tin về quy hoạch bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn tài chính; thẩm định bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng các công trình nhà ở, công trình dân dụng, công trình thương mại; dịch vụ tư vấn xây dựng; giám sát thi công xây dựng; dịch vụ lắp đặt máy móc công nghiệp; thi công xây dựng kết cấu thép.

---

(210) **4-2025-26763**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18; 26.11.12
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ 137 HÀM NGHI (VN)
Số 135, số 137, tầng 1 số 139 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-26771**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 23.1.1; 24.11.7
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU BULL BIKE (VN)
Thôn Tứ Kỳ, xã Lương Điền, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp dành cho trẻ em; xe đạp dành cho người lớn; xe đạp ba bánh; xe đạp trợ lực điện; phụ tùng xe đạp.

---

(210) **4-2025-26772**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.7.25; 25.1.5; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) LÊ TUẤN MINH (VN)
Xóm 5, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, mua bán hàng hóa qua mạng internet các sản phẩm: máy bán hàng tự động, robot tự động (dùng cho mục đích bán hàng), đồ gỗ nội thất và ngoại thất, giường, tủ, bàn, ghế, móc treo quần áo bằng gỗ, đồ gỗ mỹ thuật, đồ đạc trong nhà, gương, khung gương, ba lô, túi xách, ví tiền, dây da thuộc, quần áo, quần áo ngủ, quần áo may sẵn, quần áo lót, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu; dịch vụ xuất nhập khẩu; quảng cáo và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-26773**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAYCHA (VN)
38 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); rau, củ, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; trứng, sữa.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); đồ uống từ cà phê; đồ uống từ chè (trà); ngũ cốc đã chế biến; gia vị.

Nhóm 31: Hạt giống ngũ cốc; hoa quả tươi; hạt ngũ cốc chưa chế biến; yến mạch; hạt giống thực vật.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây (đồ uống); nước sinh tố (đồ uống).

---

(210) **4-2025-26780**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) WANG JIANSHENG (CN)
12B, Building 4, Happiness Coast, No. 20 Luotian Road, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, CHINA

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; gương chiếu hậu; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; chuông chống trộm dùng cho xe cộ; cơ cấu nâng thành sau [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; gương nhìn bên dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-26783**

(540)

everich

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) EVERICH AND TOMIC HOUSEWARES CO., LTD. (CN)
Room 530, F/5, Unit A17, No.9 Jiusheng Road, Shangcheng District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy nhào; máy đập chạy điện; máy xay cà phê dùng điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; máy cho động vật hoang dã ăn; máy cắt lông động vật; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy đóng gói hàng; hệ thống tách khí gaz; máy và thiết bị điện để làm sạch.

Nhóm 11: Lò nướng; máy làm đá lạnh; máy pha cà phê, dùng điện; cốc vại làm nóng bằng điện; máy hâm thức ăn chạy bằng điện; thiết bị giữ ẩm không khí; ấm đun nước, dùng điện; lò nướng bánh bằng điện; tủ lạnh; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; máy tạo khói; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị làm sạch nước; thiết bị sưởi bỏ túi.

Nhóm 18: Túi du lịch; đai buộc bụng cho chó; dây dắt chó; ô; túi; túi xách tay; va li du lịch; vali [hành lý]; dây xích cho vật nuôi; túi đựng động vật; túi có bánh xe để đi mua hàng; vali; gậy chống khi đi bộ; quần áo cho vật nuôi trong nhà; bộ yên cương cho động vật; túi đựng thức ăn treo ở cổ [túi thức ăn gia súc] cho động vật.

Nhóm 20: Hộp đựng bằng chất dẻo; thùng, không bằng kim loại; đồ đạc dùng ngoài trời; ghế [ngồi]; bàn; nắp đậy không bằng kim loại dùng cho đồ chứa đựng; đồ đạc dùng cho cắm trại; xe đẩy tay [đồ đạc]; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; nắp chai không bằng kim loại; giường cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà; máng cỏ cho súc vật; đệm dùng đi picnic, cắm trại.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; cốc; hộp đựng bữa ăn trưa; bình cách nhiệt; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; bát ăn dùng cho vật nuôi; bình cách điện; cối

xay cà phê thao tác bằng tay; dụng cụ cho mục đích gia dụng; thùng cách nhiệt cho thực phẩm hoặc đồ uống; đồ chứa đựng trong gia đình bằng thủy tinh; chai lọ; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; chày đập, không dùng điện; dụng cụ xay cho mục đích gia dụng, vận hành bằng tay; dụng cụ nhà bếp; vỏ bọc giữ ấm hoặc trang trí dùng cho ca, cốc vại; dụng cụ nấu ăn là nồi và chảo (không dùng điện); đồ gốm cho mục đích gia dụng; bình để uống; ống hút dùng để uống; xô; bàn chải; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; chuồng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-26820**

(540)

Chốc Chốc
COOKING CENTER

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 9.7.19; 24.9.1; 26.1.1
(591) Vàng đồng.
(731) BÙI THANH LUÂN (VN)
Xóm Quyết Tiến, xã Quang Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực ẩm thực.

---

(210) **4-2025-26822**

(540)

NGUYENHOANGDUY.COM

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 4.5.2; 4.5.3; 20.7.1; 26.1.2
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG DUY (VN)
Thôn Chu Chàng, xã Minh Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục.

---

(210) **4-2025-26837**

(540)

Hancorys

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN HANKE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 5059A04, Dongsen Commercial Building (Dongjia International), No. 19, Longgang Road, Pingnan Community, Longgang Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dao; kéo; cán dao; dụng cụ mài sắc; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa]; dụng cụ cắt lát rau củ quả, vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-26838**

(540)

Hancorys

(220) 10/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN HANKE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 5059A04, Dongsen Commercial Building (Dongjia International), No. 19, Longgang Road, Pingnan Community, Longgang Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; hộp đựng bữa ăn trưa; bình cà phê không dùng điện; dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-26855**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 6.1.2; 7.1.5; 7.3.11; 7.5.6; 26.3.1

(591) Trắng, cam đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI QUANG ANH (VN)
Số nhà 1528 đường Nguyễn Trãi, phố Và, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-26856**

(540)

LÊ MỸ PHƯỢNG

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN THANH KHIẾT (VN)
80A Nguyễn Tiểu La, phường 5, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-26857**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.12

(591) Trắng, xanh ngọc.

(731) NGUYỄN THANH THÙY (VN)
20 lầu 2 Phan Phú Tiên, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; dây chuyền [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; hoa tai; nhẫn [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-26858**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26859**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Vòng tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26860**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26861**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Vòng tránh thai; thiết bị massage; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26862**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26863**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26864**

(540)

YARUN

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

---

(210) **4-2025-26865**

(540)

WANLE

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26866**

(540)

YOUME

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); gel bôi trơn kích thích tình dục; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

---

(210) **4-2025-26867**

(540)

BOYAFEI

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

---

(210) **4-2025-26868**

(540)

MOVO

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

---

(210) **4-2025-26869**

(540)

YAYO

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26870**

(540)

MEIZIRUI

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

---

(210) **4-2025-26871**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26872**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26873**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26874**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

---

(210) **4-2025-26875**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26876**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dương vật nhân tạo; âm đạo nhân tạo; mông nhân tạo; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26877**

(540)

MR.HEER

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26878**

(540)

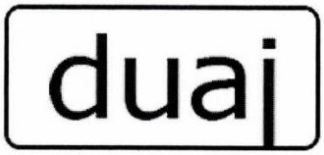

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26879**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26880**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 26.11.3; 26.11.12
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26881**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24; 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18; 26.7.5
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); gel bôi trơn kích thích tình dục; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26882**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26883**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-26884**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng dùng trong ngành y; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (có mục đích y tế); thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào.

---

(210) **4-2025-26885**

(540)

NARRA

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng dùng trong ngành y; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (có mục đích y tế); thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào.

---

(210) **4-2025-26886**

(540)

GORO

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng dùng trong ngành y; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (có mục đích y tế); thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào.

---

(210) **4-2025-26887**

(540)

LARRA

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng dùng trong ngành y; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (có mục đích y tế); thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào.

---

(210) **4-2025-26888**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LLEAD HOLDINGS (VN)
Tầng 6, Toserco Buildings, 273 phố Kim Mã, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; quản lý tài chính; đầu tư quỹ; dịch vụ bất động sản; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-26889**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh lục đen.
(731) TĂNG THỊ TOAN (VN)
Thôn 4, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thời trang cho trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-26890**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ KIỆN AUTO6 (VN)
Số 1529 đường 423, thôn Thanh Quang, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Phim cách nhiệt dành cho nhà kính và ô tô; vật liệu dưới dạng màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bảo vệ xe ô tô khỏi trầy xước; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bảo vệ sơn và kính.

---

(210) **4-2025-26891**

(540)

VIETGARD

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHỤ KIỆN AUTO6 (VN)
Số 1529 đường 423, thôn Thanh Quang, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Phim cách nhiệt dành cho nhà kính và ô tô; vật liệu dưới dạng màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bảo vệ xe ô tô khỏi trầy xước; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bảo vệ sơn và kính.

---

(210) **4-2025-26892**

(540)

Cà phê
MẠNH THẮNG

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH TÂN MẠNH THẮNG (VN)
Số 15B đường số 2, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-26893**

(540)

Ole
Your life

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN NGỌC TIẾN (VN)
Tổ dân phố Hoàng 3, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước khoáng thiên nhiên đóng chai; nước uống đóng chai (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-26896**

(540)

VILUS

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.6; 3.7.17; 17.2.2; 26.5.1; 26.15.15
(591) Đen, vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ VINH (VN)
Thôn 4, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm giặt; dung dịch cọ rửa; hương liệu cho thực phẩm (tinh dầu); tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; thuốc đông y; dược thảo.

---

(210) **4-2025-26897**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.7; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN TIẾN MINH (VN)
TDP Hòa Hy, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kem; bánh ngọt; bánh mặn; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ bán lẻ của cửa hàng bách hóa tổng hợp, dịch vụ bán hàng trên website thương mại điện tử cho các sản phẩm: phụ kiện trang trí bánh kem, mũ giấy sinh nhật, hoa tươi, nến sinh nhật, giá để bánh; mua bán và giới thiệu sản phẩm bánh.

---

(210) **4-2025-26898**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM TIẾN KẾT (VN)
Xóm Quyết Tiến, xã Tân Kim, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; sản phẩm thời trang: váy đầm công sở; đồ nội y [quần áo lót]; giày thời trang; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày quần áo, sản phẩm thời trang, cụ thể: váy đầm công sở, đồ nội y [quần áo lót], giày thời trang, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-26901**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây.
(731) HOÀNG THÁI SƠN (VN)
Khu Trung Ngãi, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-26905**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.5; 26.3.1
(591) Trắng, xanh, xanh đậm.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP ĐẠT HIẾU (VN)
Hẻm 245 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 31: Rau, củ quả (tươi); hạt giống.

---

(210) **4-2025-26906**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.1.10; 1.7.6; 1.7.20; 1.15.11; 2.5.6; 25.7.25; 26.1.1
(591) Vàng, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SING Á (VN)
Đội 5 thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Bộ đồ giường (đệm, đệm lò xo, gối).

Nhóm 24: Khăn trải bàn (không bằng giấy) và trải giường, vải dệt và các loại vải phủ dùng cho gia đình.

---

(210) **4-2025-26907**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.9.23; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM Y KHOA CIPUTRA (VN)
SHA-309, 09 tầng 03 tòa nhà A2 dự án cụm công trình nhà ở IA20 khu đô thị Nam Thăng Long, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ vật lý trị liệu, phục hồi chức năng; dịch vụ dược sĩ kê đơn thuốc; dịch vụ phẫu thuật tạo hình; dịch vụ khám sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; phòng khám đa khoa; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ nha khoa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-26908**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(731) TẠ THẾ LƯƠNG (VN)
Thôn 7, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-26909**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 17.2.2; 24.9.1; 26.5.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG THANH BÌNH (VN)
TDP Bắc Cường, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; bạch kim; ngọc trai; đồ trang sức bằng kim loại quý.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm: vàng, bạc, đá quý, bạch kim, ngọc trai, đồ trang sức.

Nhóm 40: Gia công, chế tác: vàng, bạc, đồ trang sức bằng vàng, đồ trang sức bằng bạc, đồ trang sức bằng đá quí, đồ mỹ nghệ bằng vàng, đồ mỹ nghệ bằng bạc, đồ mỹ nghệ bằng đá quí.

---

(210) **4-2025-26910**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG THANH BÌNH (VN)
TDP Bắc Cường, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; bạch kim; ngọc trai; đồ trang sức bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-26911**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23
(591) Vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG DOHACO (VN)
29A Nguyễn Văn Tiếp, phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, bồn tắm, sen cây tắm, bệt vệ sinh, tủ lavabo, chậu rửa bát, vòi hoa sen, bệt vệ sinh, chậu rửa gắn cố định, dây cấp nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh), vòi khóa [van, đầu vặn] [vòi đóng] cho ống dẫn, gương soi trong nhà tắm, giá, kệ dùng

trong nhà vệ sinh, linh kiện bình nóng lạnh, máy lọc nước ion, máy nước nóng bơm nhiệt, máy lọc nước, máy phun sương tăng độ ẩm, vật liệu xây dựng, đá ốp tủ bếp, đá ốp nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2025-26912**

(540)

MERJI88 DESIGN

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH THÀNH (VN)
Thôn Trung Lập, xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại (trừ khóa điện) và phụ kiện kim khí xây dựng.

---

(210) **4-2025-26913**

(540)

VATINO

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH THÀNH (VN)
Thôn Trung Lập, xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại (trừ khóa điện) và phụ kiện kim khí xây dựng.

---

(210) **4-2025-26914**

(540)

Liên Hoa Chi

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.9; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 11.3.3

(591) Xanh lá cây, hồng, trắng, nâu.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH LIÊN HOA CHI (VN)
Khu 4, xã Tứ Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Trà lá sen hồng sâm; trà rau má; trà tía tô; trà lá ổi; trà cà gai leo rau má; trà hoa đu đủ đực; trà thảo mộc tiểu đường; trà diếp cá; trà liên hoa sắc; trà cần tây (tất cả không cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-26915**

(540)

Lành

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.1; 2.3.16; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) NGUYỄN TỐ UYÊN (VN)
Số 2 đường số 9, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa; kem chống nắng; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống có hương vị (trà, cà phê, trái cây), không cồn; nước khoáng [đồ uống].

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ đánh giá thực phẩm; nhà hàng ăn uống phục vụ lưu động.

---

(210) **4-2025-26916**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.2; 24.15.7; 24.15.11; 24.15.21
(591) Xanh ngọc, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TAXI MIỀN BẮC (VN)
Số nhà 39C, ngõ 114, đường Quang Vinh, tổ 6, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hành khách (taxi).

---

(210) **4-2025-26917**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, nâu đậm, nâu nhạt, vàng nhũ.
(731) CÔNG TY TNHH TRÍ PHÁT THÁI NGUYÊN (VN)
Số 133-135, tổ 9, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà).

---

(210) **4-2025-26918**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.2; 26.13.25
(591) Cam đậm, hồng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH MAY MẶC NGUYỄN THÀNH LỢI (VN)
243 ĐHT40, tổ 7, khu phố 7, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; hàng may mặc, cụ thể là: đầm váy, quần áo, vest.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, hàng may mặc: đầm váy, quần áo, vest; xuất nhập khẩu.

Nhóm 40: Sản xuất quần áo các loại [theo đơn đặt hàng]; sản xuất hàng may mặc [theo đơn đặt hàng].

---

(210) **4-2025-26919**

(540)

TAL BOST

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.13.25
(731) HỘ KINH DOANH SHOP QUẦN ÁO CÔ NGÀ (VN)
2A/3 TMT 14A, tổ 40, Kp 5, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; hàng may mặc, cụ thể là: đầm váy, quần áo, vest.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, hàng may mặc: đầm váy, quần áo, vest; xuất nhập khẩu.

Nhóm 40: Sản xuất quần áo các loại [theo đơn đặt hàng]; sản xuất hàng may mặc [theo đơn đặt hàng].

---

(210) **4-2025-26920**

(540)

RedotPay

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) RED WISDOM LIMITED (CN)
Room 5710, 57/F, The Center, 99 Queen's Road Central, Central, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; phần mềm có thể tải xuống được sử dụng như một giao diện lập trình ứng dụng (API); phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý giao dịch tiền kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để khai thác tiền kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng như ví tiền kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản kỹ thuật số bằng công nghệ blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng như một nền tảng quản lý tài sản kỹ thuật số để quản lý, mua, bán, chuyển nhượng và thanh toán tiền kỹ thuật số; tiền kỹ thuật số (có bản chất là dữ liệu kỹ thuật số); tiền ảo (có bản chất là dữ liệu kỹ thuật số); tiền điện tử (có bản chất là dữ liệu số); tiền điện tử được ổn định bằng một tài sản khác (stablecoins) (có bản chất là dữ liệu kỹ thuật số); mã thông báo kỹ thuật số (tệp tin kỹ thuật số có thể tải xuống) được sử dụng với công nghệ blockchain; thiết bị chuyển đổi tiền điện tử; ứng dụng phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống; ví điện tử tải xuống được; thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị chỉ báo định lượng; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; bảng thông báo điện tử; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; xuất bản phẩm điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính (giao dịch tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền điện tử, tiền điện tử được ổn định bằng một tài sản khác (stablecoins) và mã thông báo kỹ thuật số); dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; dịch vụ gửi và rút tiền qua phương tiện điện tử; dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ cơ sở dữ liệu tài chính liên quan đến giao dịch thẻ tín dụng, giao dịch thẻ ghi nợ và các giao dịch thanh toán khác; cung cấp tiền mặt và các khoản giảm giá

khác để sử dụng thẻ tín dụng như là một phần của chương trình khách hàng trung thành và các chương trình thưởng; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số và mã thông báo kỹ thuật số; giao dịch tiền kỹ thuật số và mã thông báo kỹ thuật số; dịch vụ xử lý thanh toán bằng tiền kỹ thuật số và mã thông báo kỹ thuật số; dịch vụ thu đổi ngoại tệ; dịch vụ đổi tiền; giao dịch tiền tệ trực tuyến theo thời gian thực; quản lý tài chính qua internet; cung cấp thông tin tài chính; đầu tư vốn; dịch vụ cấp vốn; dịch vụ cho vay [tài chính]; dịch vụ định giá tiền cổ; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ ủy thác quản lý tài chính.

---

(210) **4-2025-26921**

(540)

TRUNG NAM

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 24.15.11; 24.15.21; 24.17.3; 26.11.12
(591) Đen, xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM (VN)
7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện; nhiên liệu động cơ; nhiên liệu hyđrô; hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; bo mạch điện tử; máy tính bảng; máy tính xách tay (laptop); điện thoại di động; vi mạch; cầu chì; cuộn cảm; bộ đóng mạch điện; bộ chuyển mạch điện; dây cáp điện; thiết bị chuyển mạch di động.

Nhóm 35: Quản trị thương mại việc li-xăng hàng hóa và dịch vụ của người khác; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; phát triển các chiến lược tổ chức kinh doanh liên quan đến trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; đánh giá bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; gọi vốn từ cộng đồng; môi giới chứng khoán và kỳ phiếu tài trợ tài chính; môi giới tín chỉ cácbon; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng, trang trí nội ngoại thất [tư vấn thi công]; cho thuê cần trục [thiết bị xây dựng]; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới.

Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ vận tải hành khách; hậu cần vận tải; dịch vụ bãi đỗ xe; cho thuê xe; phân phối năng lượng và điện, cũng như phân phối và cung cấp nước.

Nhóm 40: Thu giữ cacbon; sản xuất năng lượng xanh tái tạo; cho thuê máy phát điện.

Nhóm 42: Thẩm tra dự án đầu tư; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; tư vấn về thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; thiết kế kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

Nhóm 43: Khu du lịch nghỉ dưỡng; khu nghỉ dưỡng (spa-resort); dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới.

Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ chuyển nhượng tài sản [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng.

---

(210) **4-2025-26922**

(540)

GUNICH

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.4.7
(731) NGUYỄN THẾ CHIẾN (VN)
Số 1A, phố Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Khóa vân tay; khóa điện tử; khóa từ; ti vi; camera giám sát; máy tính (lap top).

---

(210) **4-2025-26923**

(540)

LOPATEK

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY THIẾT BỊ DẦU NHỚT LỘC PHÁT (VN)
02 đường D1, khu phố 1, khu nhà ở Linh Tây, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Thiết bị và bộ phận phụ trợ để sửa chữa ô tô cụ thể là: máy cân mâm, máy tháo lắp vỏ xe, máy nén khí, máy nâng hạ để sửa chữa ô tô, kích nâng bằng điện, thiết bị rửa cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-26924**

(540)

OSAKAR

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT KHANH (VN)
Thôn Thượng Đỗ 1, xã Vũ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Mái lợp nhà không bằng kim loại; xi măng; ngói lợp granite men; gạch ốp lát; gạch.

---

(210) **4-2025-26925**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM (VN)
Xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Tinh dịch heo; tinh trùng động vật để gây giống, thụ tinh nhân tạo; chế phẩm tắm cho động vật (có chứa thuốc); chế phẩm thú y; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích thú y; chất diệt khuẩn; chất sát trùng, diệt trùng.

Nhóm 29: Thịt; sản phẩm chế biến từ thịt; trứng; mỡ lợn; gia cầm (không còn sống); cá (không còn sống); thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 31: Gà giống; heo giống; vật nuôi gây giống; vật nuôi để cung cấp giống; gia súc, gia cầm sống; động vật sống; trứng đã được thụ tinh dùng để ấp; cá còn sống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, giới thiệu, tiếp thị, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm: tinh dịch heo, tinh trùng động vật để gây giống, thụ tinh nhân tạo, chế phẩm tắm cho động vật, chế phẩm thú y, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích thú y, chất diệt khuẩn, chất sát trùng, diệt trùng, thịt, sản phẩm chế biến từ thịt, trứng, mỡ lợn, gia cầm (không còn sống), cá (không còn sống), thực phẩm trên cơ sở cá, gà giống, heo giống, vật nuôi gây giống, vật nuôi để cung cấp giống, gia súc, gia cầm sống, động vật sống, trứng đã được thụ tinh dùng để ấp, cá còn sống.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ thú y; trợ giúp về thú y; nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2025-26933**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.1.8; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Đỏ, xám đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BAO BÁP VIỆT NAM (VN)
18/13 Vĩnh Phú 26, khu phố Trung, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Dây buộc bằng kim loại; bộ siết dây cáp bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; xích kim loại.

Nhóm 07: Cần trục, cần cẩu giàn khoan; thiết bị nâng; thiết bị mạ kẽm, tráng kẽm; cần trục, máy nâng chuyển; ròng rọc; cần trục, cầu có con lăn.

Nhóm 37: Dịch vụ xây lát; giám sát, xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê máy đào, máy xúc.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết lập bản vẽ xây dựng; thăm dò địa chất; khảo sát địa chất.

---

(210) **4-2025-26935**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.1.8; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Đỏ, xám đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BAO BÁP VIỆT NAM (VN)
18/13 Vĩnh Phú 26, khu phố Trung, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Dây buộc bằng kim loại; bộ siết dây cáp bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; xích kim loại.

Nhóm 07: Cần trục, cần cẩu giàn khoan; thiết bị nâng; thiết bị mạ kẽm, tráng kẽm; cần trục, máy nâng chuyển; ròng rọc; cần trục, cầu có con lăn.

Nhóm 37: Dịch vụ xây lát; giám sát, xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê máy đào, máy xúc.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết lập bản vẽ xây dựng; thăm dò địa chất; khảo sát địa chất.

---

(210) **4-2025-26937**

(540)

GPK

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) DỊP MỸ GIA (VN)
251 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe ô tô; phụ tùng xe cộ.

---

(210) **4-2025-26942**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng cam, xanh lá mạ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÊ SÂU (VN)
Số 2, ngõ 58, ngách 3, hẻm 22, đường Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cửa hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn vặt, đồ ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống mang về (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-26951**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.9
(591) Xanh lá cây, đỏ đậm, trắng.
(731) VƯƠNG XUÂN QUYỀN (VN)
Xóm Yên Mã, thôn 5, xã Tân Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Măng khô (đã qua chế biến); nấm khô (đã qua chế biến); đậu đỗ khô (đã qua chế biến).

Nhóm 30: Miến; phở khô; bún khô.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): măng khô (đã qua chế biến), nấm khô (đã qua chế biến), đậu đỗ khô (đã qua chế biến), miến, phở khô, bún khô.

---

(210) **4-2025-26953**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5
(591) Đỏ, xanh rêu đậm, vàng kem.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THÀNH VINH (VN)
B168e đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố Bình Phước, phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Ống dẫn khói; quạt gió của ống khói; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; bồn rửa; chụp hút khói dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2025-26954**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Đỏ.
(731) TRẦN HOÀNG (VN)
G4/6A ấp 23, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-26955**

(540)

ThaiShan

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI SHUNHE (VN)
Số 178/31/7 đường số 6, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật liệu nhôm hợp kim; cửa sổ nhôm hợp kim; cửa đi nhôm hợp kim; linh kiện ngũ kim (bằng kim loại); đồ ngũ kim (bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-26957**

(540)

PEPUPUM

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) PHẠM THỊ NGỌC PHƯỚC (VN)
574/37C Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Thời trang (quần áo) nam nữ; mũ nón; giày dép; vớ tất.

---

(210) **4-2025-26958**

(540)

WIMAC

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ BÁCH VIỆT (VN)
Số 16 đường số 2 KDC Thanh Nhựt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy uốn; máy hàn điện; máy gia công kim loại; thiết bị hàn dùng điện; máy đóng gói hàng; thiết bị mạ điện; máy bơm; máy đan; máy dệt kim.

---

(210) **4-2025-26959**

(540)

VĂN TÒNG

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 3.13.4; 3.13.24; 6.1.2; 6.19.9; 18.1.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh đậm, vàng, vàng đậm.
(731) NGUYỄN THỊ THU HỒNG (VN)
Khu phố Dương Liễu Đông, thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2025-26960**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 11.3.7; 26.1.6; 26.13.1
(591) Xanh, vàng.
(731) LÊ PHƯƠNG TUẤN (VN)
Tổ 6, khu phố 8, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Chè thốt nốt dầm dừa; chè thốt nốt dầm môn; chè thái sầu riêng; chè củ năng khoai dẻo thốt nốt; chè sầu riêng flan; chè củ năng sương sao flan.

---

(210) **4-2025-26961**

(540)

nidomi

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NIDOMI (VN)
793/51/11 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ dụng cụ pha trà matcha bao gồm: bộ lọc trà, bát đựng trà, chổi dùng để đánh trà; ly thủy tinh; bình giữ nhiệt (không dùng điện).

Nhóm 30: Bột trà xanh (matcha); đồ uống trên cơ sở trà; trà xanh rang; trà sữa matcha dạng bột (trà là chủ yếu); bánh có thành phần từ trà; kẹo có thành phần từ trà.

---

(210) **4-2025-26962**

(540)

EICLUS

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh đen, trắng.
(731) GAWD PRODUCTION LIMITED (CN)
Flat/RM 214, 2/F, Wang Lai House, Wang Tau Hom, Lok Fu, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng bạc; bạc thô hoặc dát mỏng; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; đá quý; đá bán quý; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ trang sức bằng bạc, bạc thô hoặc dát mỏng, đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo, đá quý, đá bán quý, đồng hồ đeo tay; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-26963**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG YẾN (VN)
638/50/15/17 Lê Trọng Tấn, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang.

---

(210) **4-2025-26964**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1; 4.3.9

(731) DƯỜNG SÍN DẬU (VN)
Số 84 đường 6D, ấp 60, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang.

---

(210) **4-2025-26965**

(540)

PAPUCO

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)
Đường Bình Than, khu Khả Lễ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; vòi nước; bồn tiểu nam; bệ xí; chậu vệ sinh (gắn cố định); chậu rửa bát (gắn cố định).

---

(210) **4-2025-26966**

(540)

RICOLI

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI (VN)
Số nhà 109, ngõ 562 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn tắm; bồn cầu; sen vòi; chậu rửa mặt (lavabo); chậu (bồn) rửa bát.

---

(210) **4-2025-26967**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 13.1.1
(731) TRẦN THỊ BÍCH NGỌC (VN)
C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 29: Dầu thực vật (dùng cho thực phẩm).

Nhóm 30: Bột sắn; đường, mật ong, nước mật đường.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý.

---

(210) **4-2025-26968**

(540)

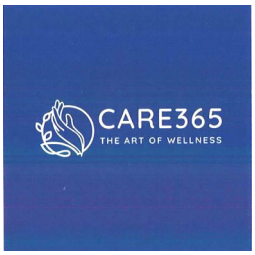

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN PHƯƠNG MAI (VN)
96A/7 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga [đồ uống]; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả; xirô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà trẻ và trông trẻ ban ngày; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu, cụ thể là: vật lý trị liệu và trị liệu ngôn ngữ; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh và dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh.

---

(210) **4-2025-26969**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.7
(591) Xanh lục đậm, vàng kaki, vàng cát, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẢO HOÀNG GIA (VN)
22 Khởi Nghĩa Bắc Sơn, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe cộ; dịch vụ lái xe; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ karaoke; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; hướng dẫn lễ dâng trà sado [hướng dẫn trà đạo]; hướng dẫn sado [hướng dẫn trà đạo]; tổ chức sự kiện giải trí cosplay.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trọ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng mỳ Udon và Soba; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [trao chìa khóa]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-26970**

(540)

VŨ HÂN

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TIẾP VŨ QUỐC (VN)
Khu phố 10, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-26971**

(540)

GINKGO

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ HÀ (VN)
37 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy khoan; đầu máy khoan; máy cắt; lưỡi cắt; mũi khoan (tất cả là bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-26972**

(540)

KINGTOOLS

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HÀ (VN)
37 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy khoan; đầu máy khoan; máy cắt; lưỡi cắt; mũi khoan (tất cả là bộ phận của máy móc).

Nhóm 09: Thước đo.

---

(210) **4-2025-26974**

(540)

AurixHealth

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, hóa chất; dịch vụ mua bán dược phẩm; dịch vụ mua bán thực phẩm chức năng; dịch vụ mua bán chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-26975**

(540)

AurixHealth

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2025-26976**

(540)

AurixHealth

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; thiết bị dùng để hô hấp nhân tạo; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ châm cứu dùng điện; thiết bị vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-26977**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AurixHealth

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-26978**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AurixHealth

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-26979**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AurixCare

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2025-26980**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AurixCare

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, chế phẩm vệ sinh dùng cho

mục đích y tế, hóa chất; dịch vụ mua bán dược phẩm; dịch vụ mua bán thực phẩm chức năng; dịch vụ mua bán chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-26981**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AurixCare

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; thiết bị dùng để hô hấp nhân tạo; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ châm cứu dùng điện; thiết bị vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-26982**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AurixCare

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-26983**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AurixCare

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-26984**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AuRix

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2025-26985**

(540)

AuRix

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, hóa chất; dịch vụ mua bán dược phẩm; dịch vụ mua bán thực phẩm chức năng; dịch vụ mua bán chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-26986**

(540)

AuRix

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; thiết bị dùng để hô hấp nhân tạo; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ châm cứu dùng điện; thiết bị vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-26987**

(540)

AuRix

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-26988**

(540)

AuRix

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-26989**

(540)

AuRix

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AURIX (VN)
114/112/4 Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất bảo quản thực phẩm; hóa chất dùng trong công nghiệp; chế phẩm để làm sạch, cụ thể là hóa chất để làm sạch nước; phân bón; hóa chất dùng để ngâm sợi, vải, hàng dệt.

---

(210) **4-2025-26990**

(540)

Tân Yến Thành
Sống khỏe mạnh từ tự nhiên

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18

(591) Vàng, xanh lá cây, xanh dương.

(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
Thôn Tân Thuận, xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước [đồ uống]; nước thảo mộc (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước hoa quả ướp lạnh [đồ uống]; nước trái nhàu; đồ uống làm từ trái nhàu (không chứa cồn).

---

(210) **4-2025-26991**

(540)

LEMON

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GREEN HOUSE (VN)
12 Ngô Đức Kế, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn tường, sơn nước.

---

(210) **4-2025-26994**

(540)

CCA
HỘI XÂY DỰNG TP. CẦN THƠ

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.3.23; 26.5.1

(591) Trắng, đỏ, xanh lá, xanh dương đậm, vàng, cam.

(731) LÊ THÀNH PHIÊU (VN)
160B đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 37: Xây dựng công nghiệp; xây dựng dân dụng; xây dựng cơ sở hạ tầng; tư vấn trong lĩnh vực xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ xây, lát công trình.

---

(210) **4-2025-26995**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ, xanh lá, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, cam.
(731) LÊ THÀNH PHIÊU (VN)
160B đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 06: Các loại cửa bằng kim loại: cửa cuốn, cửa sổ, cửa đi; vách ngăn bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-26996**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 24.1.1
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TM&DV DALONG (VN)
Đường 35, thôn Phú Nhi, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-26997**

(540)

NALITA

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NÔNG SẢN TAKLA (VN)
Lô 28 - STH22 đường 29, KĐT Lê Hồng Phong 1, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Ớt sấy khô; ớt sấy giòn.

---

(210) **4-2025-26998**

(540)

chinism

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HANGZHOU JUEJIANG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 1101, 11/F, Block A, Building 27, No. 9, Jiusheng Road, Shangcheng District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo thun ngắn tay; quần dài; áo choàng ngoài; quần áo lót; áo lông vũ; quần áo đan; giày; đồ đội đầu; trang phục dệt kim.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho

mục đích bán lẻ; tư vấn điều hành kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ liên quan đến quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi, ví tiền, đồ hành lý; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi, ví tiền, đồ hành lý.

---

(210) **4-2025-26999**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 26.13.25

(731) HANGZHOU JUEJIANG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 1101, 11/F, Block A, Building 27, No. 9, Jiusheng Road, Shangcheng District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo thun ngắn tay; quần dài; áo choàng ngoài; quần áo lót; áo lông vũ; quần áo đan; giày; đồ đội đầu; trang phục dệt kim.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn điều hành kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ liên quan đến quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi, ví tiền, đồ hành lý; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi, ví tiền, đồ hành lý.

---

(210) **4-2025-27000**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BOGEFLEX

(731) SHANGHAI RUIYU MECHANICAL AND ELECTRICAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
Room JT0050, 5th Floor, Building 2, No. 599 Wanzhen Road, Zhenxinxin Village Street, Jiading District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm; lớp phủ bằng kim loại cho công trình xây dựng; tấm hấp thụ âm thanh bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-27001**

(540)

BOGEFLEX

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANGHAI RUIYU MECHANICAL AND ELECTRICAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
Room JT0050, 5th Floor, Building 2, No. 599 Wanzhen Road, Zhenxinxin Village Street, Jiading District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt; cao su tổng hợp; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; sợi khoáng vật [cách điện, cách nhiệt]; vật liệu cách âm.

---

(210) **4-2025-27002**

(540)

Neko

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.24; 5.3.6; 5.5.20; 6.1.2; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH NEKO VIỆT NAM (VN)
Số 43 KTT Thủy Sản, ngõ 1 phố Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-27006**

(540)

MẸ BỎM
BABY & MOM CARE

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.11; 2.5.6; 2.9.1; 4.5.21

(591) Hồng, trắng, xanh, vàng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: sữa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng và chất tẩy rửa, dược phẩm, thực phẩm chức năng, bỉm tã trẻ em, bỉm tã cho người không tự chủ được, vật dụng để cạo lưỡi, bình chuyên dụng cho trẻ em, dụng cụ hút mũi, núm vú giả (cho trẻ em bú), vòng gặm nướu cho trẻ em, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, đệm, gối, giường hơi/đệm hơi, không dùng cho mục đích y tế, gối hơi, không dùng cho mục đích y tế, vải, chăn, vỏ chăn, quần, áo, giày, dép, tất, mũ.

---

(210) **4-2025-27007**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.3.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) ĐỖ QUỐC KHÁNH (VN)
10 ngõ 514/43 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cung cấp hoạt động phòng chơi game trên máy tính.

---

(210) **4-2025-27009**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; thuốc trừ côn trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất, thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng, chất ức chế sinh trưởng cây trồng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại, thuốc trừ côn trùng dùng cho mục đích y tế; quảng cáo; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-27010**

(540)

Gà Đá

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-27011**

(540)

Afudan

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-27012**

(540)

Fullkill

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-27013**

(540)

CAO THẮNG
BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA MẮT

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 2.9.4; 4.5.4; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, xanh dương đậm, đỏ nhạt, vàng đất nhạt, xanh dương nhạt, xanh than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà;

dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-27014**

(540)

PHÒNG KHÁM MẮT SÀI GÒN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT CẬN THỊ

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-27015**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 5.9.24; 6.1.2; 18.3.21; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH DẤM GẠO NẾP THANH VÂN (VN)
Số 167 Quang Trung, thôn Cự Đà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Dấm gạo.

---

(210) **4-2025-27016**

(540)

XIANG LALA

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng nhạt, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NÔNG LÂM NGƯ QUẢNG NINH (VN)
Thôn 10, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Gia cầm, không còn sống; chân gà ăn liền; lạc đã chế biến; hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2025-27017**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH HIECOSOL (VN)
Lô R2 cụm công nghiệp dịch vụ tập trung Tân Yên, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 09: Tấm pin năng lượng mặt trời; linh kiện điện tử; camera năng lượng mặt trời; sạc dự phòng năng lượng mặt trời; bộ lưu điện.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; thiết bị làm mát.

---

(210) **4-2025-27018**

(540)

CÔ VỪA

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC LẬP (VN)
Tổ 13, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-27019**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.7.3; 6.1.2; 19.7.16; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN LỢI (VN)
Thôn Đèo, xã An Dương, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 33: Rượu men lá; rượu nếp men lá; rượu men bắc; rượu nếp men bắc; rượu ngô; rượu táo mèo.

---

(210) **4-2025-27020**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HG TECH (VN)
Số 120 Trần Bình Trọng, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước lau sàn; nước rửa bát; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); nước lau kính.

---

(210) **4-2025-27023**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.6; 3.7.24
(731) TÔ THANH PHUI (VN)
245/169 Lãng Binh Thăng, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo bó; quần áo lót; quần áo mặc bên trong; quần áo bằng chất liệu latex; trang phục bằng chất liệu latex; quần áo định hình; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần áo có chứa chất làm thon gọn cơ thể.

---

(210) **4-2025-27024**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1; 3.3.24; 26.11.8
(591) Vàng, nâu, trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AMS (VN)
88/6 đường số 4, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; thiết bị máy nông nghiệp; bánh răng truyền động cho máy móc công nghiệp và nông nghiệp; xích cho máy công nghiệp và nông nghiệp.

Nhóm 12: Phụ tùng xe ô tô, xe gắn máy; phụ tùng xe nông nghiệp (xe vận chuyển); phụ tùng xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-27025**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.5
(591) Xanh dương, trắng.
(731) PHẠM HOÀNG THÚC (VN)
03/06 khu phố Tân Phú 2, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng để phòng bệnh; thực phẩm chức năng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Nấm đã được bảo quản; nấm đã qua chế biến; nấm sấy khô; thực phẩm trên cơ sở rau; rau củ đã chế biến.

Nhóm 31: Giống nấm; sợi nấm để nhân giống; nấm tươi; rau tươi; củ quả tươi; trái cây tươi.

---

(210) **4-2025-27065**

(540)

SPINE PLUS
GLOBAL

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.15; 24.15.2; 24.15.13; 26.1.1
(591) Xanh lục nhạt, xanh lục đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SPINE PLUS GLOBAL (VN)
Số 140/4 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Gối; gối dài; gối ôm; nệm; tấm trải để ngủ.

---

(210) **4-2025-27066**

(540)

Cáo Gia Trà

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá đậm, xanh lá non.
(731) HỢP TÁC XÃ CÁO GIA TRÀ (VN)
Thôn Đán Khao, xã Thượng Sơn, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-27067**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8
(731) HU LANE ASSOCIATE INC. (TW)
No. 1, Ln. 342, Fude 1st Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 22150, Taiwan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối [điện]; bộ kết nối điện; bộ kết nối điện cho thiết bị điện tử; hộp đấu nối [điện]; hộp cầu chì điện; bộ dây điện cho xe ô tô.

---

(210) **4-2025-27068**

(540)

EMIRA

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 9.3.5; 26.1.1
(591) Hồng, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG HÓA (VN)
32 Cao Bá Quát, Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-27069**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ELS GLOBAL (VN)
Số 140 ngõ 136 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; mua bán, đẩy mạnh bán hàng cho người khác trong lĩnh vực vật liệu tái chế; dịch vụ thuê ngoài (hỗ trợ kinh doanh) trong lĩnh vực vật liệu tái chế; cung cấp dịch vụ thu mua chất thải và chất thải để tái chế.

Nhóm 39: Thu gom [vận tải] chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp và chất thải sinh hoạt; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; vận tải; môi giới vận tải.

Nhóm 40: Xử lý và tái chế (chuyển hóa) phế liệu, chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp và chất thải sinh hoạt.

---

(210) **4-2025-27071**

(540)

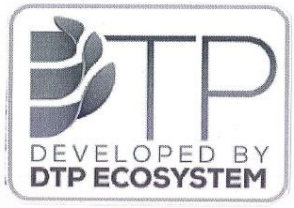

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), phân phối dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thiết bị y tế, nguyên liệu làm thuốc; xuất nhập khẩu thuốc, nguyên liệu sản xuất thuốc.

---

(210) **4-2025-27072**

(540)

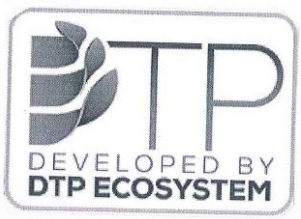

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (thuộc nhóm này); thực phẩm bổ sung ăn kiêng [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dinh dưỡng y học.

---

(210) **4-2025-27073**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), phân phối dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thiết bị y tế, nguyên liệu làm thuốc; xuất nhập khẩu thuốc, nguyên liệu sản xuất thuốc.

---

(210) **4-2025-27074**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (thuộc nhóm này); thực phẩm bổ sung ăn kiêng [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dinh dưỡng y học.

---

(210) **4-2025-27075**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 25.12.1
(591) Cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN I-TALENTS (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; kiểm tra tâm lý cho việc tuyển chọn nhân sự.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

---

(210) **4-2025-27076**

(540)

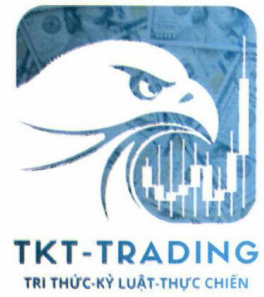

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19; 20.5.7; 24.17.18; 26.4.1; 26.11.7
(591) Trắng, xanh lam.
(731) NGUYỄN ĐỨC KHIÊM (VN)
Tổ 02 Cổ Bản, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; quản lý tài chính.

---

(210) **4-2025-27077**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 24.9.1; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TUẤN VŨ FOODS (VN)
Xã Đông Tảo, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn; thịt gà; giò lợn; giò gà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: thịt lợn, thịt gà, giò lợn, giò gà.

---

(210) **4-2025-27078**

(540)

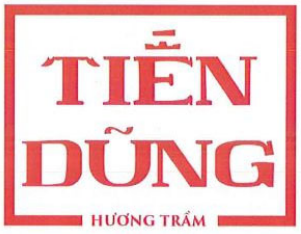

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN NHƯ DŨNG (VN)
Thôn Cao, xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Hương để thắp (nhang).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: hương để thắp (nhang).

---

(210) **4-2025-27079**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.7.3; 19.7.16; 25.7.25; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, xanh, vàng.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT RƯỢU CÚC VINH (VN)
Thôn Mụ, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu trắng; rượu gạo; rượu táo mèo; rượu định lăng; rượu bách nhật; rượu chuối hột.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: rượu trắng, rượu gạo, rượu táo mèo, rượu định lăng, rượu bách nhật, rượu chuối hột.

---

(210) **4-2025-27080**

(540)

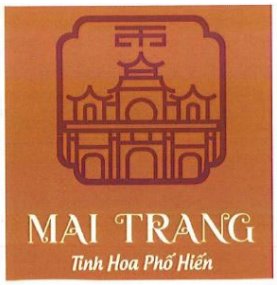

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.1; 7.1.5; 7.5.6; 7.5.10; 25.1.9
(591) Đỏ nâu, trắng, cam nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG (VN)
Số 50 Điện Biên, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: long nhãn sấy khô, hạt sen khô, mật ong.

---

(210) **4-2025-27081**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(591) Xanh, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG SẢN SẠCH MINH BẢO (VN)
Đội 5, thôn Bình Kiều, xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Quả táo tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: quả táo tươi, quả nhãn tươi, long nhãn sấy khô, mật ong.

---

(210) **4-2025-27082**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 7.1.1; 7.5.6; 7.5.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ NHÃN MIỀN THIẾT (VN)
An Cảnh, xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Nhãn ngâm đường.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: nhãn ngâm đường, quả nhãn tươi.

---

(210) **4-2025-27083**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 24.15.7; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐÌNH ĐÀN (VN)
Thôn Độ Trung, xã Đại Hợp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-27084**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 24.1.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng đồng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH HALOBIZ (VN)
NV1-20, KDT Comma, TDP 6, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo bao gồm: bất động sản, quản trị doanh nghiệp, thiết kế lộ trình tài chính doanh nghiệp và huy động vốn.

---

(210) **4-2025-27086**

(540)

LINH CHI TEACG

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CG VIỆT NAM (VN)
VA03A-8, Hoàng Thành Villas, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27087**

(540)

Thiendung

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH THẢO PHƯƠNG (VN)
1/3 khóm Thới An A, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chế phẩm để làm sạch; nước rửa chén.

---

(210) **4-2025-27088**

(540)

LINH CHI TOXCG

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CG VIỆT NAM (VN)
VA03A-8, Hoàng Thành Villas, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27089**

(540)

LINH CHI TAMOCG

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CG VIỆT NAM (VN)
VA03A-8, Hoàng Thành Villas, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27090**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HEVAGA CG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CG VIỆT NAM (VN)
VA03A-8, Hoàng Thành Villas, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27091**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Dieubinh_linhchido

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CG VIỆT NAM (VN)
VA03A-8, Hoàng Thành Villas, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27092**

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Dieubinhlinhchido

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CG VIỆT NAM (VN)
VA03A-8, Hoàng Thành Villas, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27093**

(540)

Diệu Bình-Linh chi đỏ CG

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CG VIỆT NAM (VN)
VA03A-8, Hoàng Thành Villas, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27094**

(540)

Thảo Mộc Gà Quán
BỒI BỔ TỪ TÂM – DƯỠNG SINH TỪ BẾP

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.3; 5.3.13; 11.3.7; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) YUAN, CONGYONG (CN)
Haimen District, Nantong City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty Luật TNHH Thương mại - Đầu tư (INTRACO LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2025-27095**

(540)

Chicos

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM QUỐC TẾ CHICOS (VN)
Số 16 ngõ 45 Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; chổi lông trang điểm; đồ dùng tẩy trang; bông phấn trang điểm.

---

(210) **4-2025-27098**

(540)

SUPER GLUE

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TRƯỜNG THỊNH VƯỢNG - T&H (VN)
A2/19M Trần Đại Nghĩa, ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; keo chít mạch [hóa chất].

---

(210) **4-2025-27099**

(540)

SUPER DURABLE

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TRƯỜNG THỊNH VƯỢNG - T&H (VN)
A2/19M Trần Đại Nghĩa, ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; keo chít mạch [hóa chất].

---

(210) **4-2025-27100**

(540)

Kybio

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ KHÁNH HÂN (VN)
Ấp Thanh Thủy, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-27103**

(540)

Chillwell

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Trắng, đỏ.

(731) ĐOÀN ĐẮC HOÀNG (VN)
Tổ 3, ấp Thanh Thiện, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Bột rau củ (dùng làm thực phẩm, được chế biến từ rau củ quả); rau củ quả đã sấy khô; hạt sấy khô (thực phẩm ăn liền).

Nhóm 30: Trà (chè); bánh kẹo; gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bột rau củ (được chế biến từ rau củ quả), rau củ quả đã sấy khô, hạt sấy khô (thực phẩm ăn liền), trà (chè), bánh kẹo, gia vị, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-27104**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.22; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, nâu, vàng chanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NÔNG, LÂM SẢN HOÀNG THỊ NGỮ (VN)
Thôn Nậm Tang, xã Bản Cầm, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả ổi tươi; trái cây tươi; quả lê tươi; rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2025-27105**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng ngà.
(731) HỘ KINH DOANH LAICHUCHOE (VN)
26/1/1C đường số 13A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; trang phục.

---

(210) **4-2025-27106**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.4.6; 26.4.18; 26.7.5
(591) Xanh lá, nâu, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TÂY NGUYÊN (VN)
231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; hạt [ngũ cốc].

---

(210) **4-2025-27107**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Xanh dương, vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MPOINT NETWORK (VN)
Số 56 đường Song Hành, khu đô thị Lakeview City, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ điểm thưởng trên nền tảng số; dịch vụ điểm thưởng chăm sóc khách hàng; dịch vụ cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-27108**

(540)

NUROM

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) PHẠM KHÁNH KHƯƠNG (VN)
Khu phố 5, phường Đông Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các dịch vụ sau: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-27110**

(540)

Missie by Celin

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM QUỐC TẾ CHICOS (VN)
Số 16 ngõ 45 Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; chổi lông trang điểm; đồ dùng tẩy trang; bông phấn trang điểm.

---

(210) **4-2025-27111**

(540)

LANCHARM CENTER

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18
(591) Vàng, xanh rêu.
(731) HỘ KINH DOANH LANCHARM CENTER (VN)
NT08-227 đường Ngọc Trai 08 KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; mỹ phẩm dùng cho da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm dược để điều trị da; chế phẩm trị liệu dùng để tắm.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giảng dạy; huấn luyện; đào tạo nghề; hướng dẫn nghề nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; vật lý trị liệu; dịch vụ tắm hơi; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; chăm sóc da; điều trị da.

---

(210) **4-2025-27112**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÍN PHÁT (VN)
Thọ Đa, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng tole (được làm từ thép hoặc hợp kim mỏng); cửa cuốn bằng nhôm; cửa nhôm; cửa đi và cửa sổ bằng nhôm; cửa thép.

---

(210) **4-2025-27113**

(540)

MAXTUFF

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI Đ.K.N VIỆT NAM (VN)
Số 9 ngách 208/42 đường Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu công nghiệp; dầu động cơ; dầu hộp số sàn; dầu hộp số tay.

---

(210) **4-2025-27114**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.11.10; 9.7.22; 18.1.21; 18.1.23; 26.4.3
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐÀO TẠO LÁI XE CẦN THƠ (VN)
85 đường Xuân Thủy, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo lái xe.

---

(210) **4-2025-27115**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.2; 26.3.1; 26.5.1; 26.5.11
(591) Xanh đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI CẦN THƠ EXPRESS (VN)
Số 87 đường Xuân Thủy, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

---

(210) **4-2025-27116**

(540)

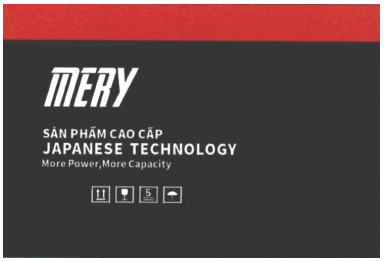

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.4; 11.3.2; 24.15.2; 26.4.1; 26.4.9
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU GIANG THÀNH ĐẠT (VN)
63 Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bình ắc quy các loại.

---

(210) **4-2025-27117**

(540)

STARCRETE

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP X (VN)
429/8/2 Tô Ngọc Vân, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn lót; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-27118**

(540)

SHIZUKU

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình; nước khoáng thiên nhiên đóng chai, đóng bình; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-27119**

(540)

SNOBIGGIE

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CCA AND B, LLC D/B/A THE LUMISTELLA COMPANY (US)
3350 Riverwood Parkway, Suite 300, Atlanta, Georgia 30339, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Sách cho trẻ em dạng in/được in sẵn; sách hoạt động của trẻ em dạng in/được in sẵn; túi đựng quà làm bằng giấy; sổ tay; sách tranh ảnh dạng in/được in sẵn; tạp chí [định kỳ]; văn phòng phẩm; giấy gói quà; nhãn dán [văn phòng phẩm]; lịch.

Nhóm 28: Bộ đồ chơi búp bê; nhân vật đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; búp bê có phụ kiện Giáng sinh; quả cầu tuyết; đồ chơi bóp tay; bài lá; quần áo cho búp bê; trò chơi cờ bàn; đồ chơi cho trò chơi trong nhà; búp bê; đồ trang trí cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; đồ chơi; đồ chơi điện tử; đạo cụ đồ chơi [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-27120**

(540)

NOORAH

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CCA AND B, LLC D/B/A THE LUMISTELLA COMPANY (US)
3350 Riverwood Parkway, Suite 300, Atlanta, Georgia 30339, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 28: Búp bê có phụ kiện giáng sinh; bộ đồ chơi búp bê; đồ trang trí cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; nhà của búp bê; nội thất cho nhà búp bê; đồ để đội đầu cho búp bê; trò chơi chơi trong nhà; quần áo cho búp bê; đồ chơi mô hình nhân vật bằng chất dẻo; búp bê nhồi bông; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi; đồ chơi điện tử; đạo cụ đồ chơi [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-27121**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.1.7; 2.1.27; 2.1.30; 2.5.2; 2.5.30; 5.1.1; 5.1.16; 21.3.10; 26.15.3

(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, nâu, cam, trắng, tím, hồng đỏ, xanh dương.

(731) CCA AND B, LLC D/B/A THE LUMISTELLA COMPANY (US)
3350 Riverwood Parkway, Suite 300, Atlanta, Georgia 30339, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Sách cho trẻ em; sách hoạt động của trẻ em; túi [phong bì, bao] bằng giấy hoặc chất dẻo để bao gói; giấy bao gói; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp khuôn tô màu; nhãn dán [văn phòng phẩm]; lịch; tranh, ảnh nghệ thuật.

Nhóm 28: Quần áo cho búp bê; bài lá; trò chơi cờ bàn; trò chơi xếp hình giải đố; búp bê nhồi bông; đồ trang trí cây thông Noel, trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo; quả cầu tuyết; đồ chơi tòa nhà mô hình thu nhỏ; nhân vật đồ chơi; búp bê; đồ chơi bơm hơi; đồ chơi; đồ chơi điện tử; đạo cụ đồ chơi [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-27122**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.7; 2.1.27; 2.1.30; 2.5.2; 2.5.30; 5.1.1; 5.1.16; 21.3.10; 26.15.3
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương, vàng, nâu, cam, trắng.
(731) CCA AND B, LLC D/B/A THE LUMISTELLA COMPANY (US)
3350 Riverwood Parkway, Suite 300, Atlanta, Georgia 30339, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Sách cho trẻ em; sách hoạt động của trẻ em; túi [phong bì, bao] bằng giấy hoặc chất dẻo để bao gói; giấy bao gói; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp khuôn tô màu; nhãn dán [văn phòng phẩm]; lịch; tranh, ảnh nghệ thuật.

Nhóm 28: Quần áo cho búp bê; bài lá; trò chơi cờ bàn; trò chơi xếp hình giải đố; búp bê nhồi bông; đồ trang trí cây thông Noel, trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo; quả cầu tuyết; đồ chơi tòa nhà mô hình thu nhỏ; nhân vật đồ chơi; búp bê; đồ chơi bơm hơi; đồ chơi; đồ chơi điện tử; đạo cụ đồ chơi [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-27123**

(540)

LUMISTELLA

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CCA AND B, LLC D/B/A THE LUMISTELLA COMPANY (US)
3350 Riverwood Parkway, Suite 300, Atlanta, Georgia 30339, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng di động có thể tải xuống được, cụ thể là, phần mềm trò chơi điện tử có thể tải xuống được cho máy tính bảng, máy vi tính, điện thoại di động; phần mềm trò chơi có thể tải xuống được; phim hoạt hình; phim điện ảnh, đã phơi sáng; máy ghi hình; thiết bị ghi âm thanh; băng video và đĩa video ghi lại phim hoạt hình chứa nội dung giải trí dành cho trẻ em; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được.

Nhóm 25: Trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; trang phục cho trẻ em chơi trò hóa trang; quần áo; quần áo ngủ; áo sơ mi; quần dài; bít tất ngắn cổ; áo váy; áo len chui đầu có mũ.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giải trí dưới hình thức biểu diễn sân khấu trực tiếp; cung cấp dịch vụ giải trí dưới hình thức biểu diễn nhạc trực tiếp; sản xuất phim; sản xuất video âm nhạc; sản xuất âm nhạc; sản xuất chương trình truyền hình; dịch vụ sản xuất phim hoạt hình; dịch vụ phát hành phim; phân phối phim điện ảnh; dịch vụ giải trí; cung cấp các video trực tuyến không tải xuống được có nội dung hoạt hình để giải trí cho trẻ em; dịch vụ giải trí có bản chất là phát triển, sáng tạo, sản xuất, phân phối và sản xuất hậu kỳ phim điện ảnh, chương trình truyền hình và nội dung giải trí đa phương tiện; giải trí có bản chất là công viên nước và trung tâm giải trí; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp thông qua mạng máy tính; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ công viên giải trí và công viên giải trí theo chủ đề; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-27124**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 24.9.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT I-ON1 TH (VN)
Số nhà 63 đường Tản Lĩnh, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước uống ion kiềm; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-27125**

(540)

TARAION

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT I-ON1 TH (VN)
Số nhà 63 đường Tản Lĩnh, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước uống ion kiềm; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-27126**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 24.9.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT I-ON1 TH (VN)
Số nhà 63 đường Tản Lĩnh, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước uống ion kiềm; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-27127**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) AGROHARTA FERTILIZER SDN. BHD. (MY)
1-3-1, Jalan Setia Prima M U13/M, Setia Alam, Seksyen U13, 40170 Shah Alam, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-27128**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.11.9
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẢI VIỆT NAM (VN)
Số 7B đường Phạm Phú Thứ, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Hàng may mặc: quần, áo, giày, dép, mũ, nón.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu vải: vải sợi dệt, vải không dệt, vải tơ nhân tạo, vải dệt kim, vải sợi tự nhiên.

---

(210) **4-2025-27135**

(540)

Berr Mommy

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN (VN)
16 Đông Trì, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy xay.

Nhóm 21: Bát; thìa [dụng cụ nấu ăn].

---

(210) **4-2025-27168**

(540)

RHINOCEROS

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.7; 3.2.24
(731) SHANDONG KEN STONE HEAVY MACHINERY CO., LTD. (CN)
South Side of the 309 NH, Dingyuanzhai Town, Guan County, Liaocheng City, Shandong Province, P.R.China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy bóc vỏ ngô; máy xúc tải; máy xúc đất; máy xúc trượt; máy xúc gắn bánh xích; máy đào thủy lực; máy đào; cần trục; đầu máy thủy lực dùng cho máy đào.

Nhóm 12: Xe điện; xe tải chở rác; xe ba gác có thân xe lật được; rơ moóc [xe cộ]; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; xe nâng hàng; xe đạp; xe đẩy tay; lốp cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ ghế nệm cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-27169**

(540)

NATURAL VITALITY

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NUTRANEXT BUSINESS, LLC (US)
3900 Veterans Memorial Highway, Suite 200 Bohemia, New York 11716, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-27182**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23
(731) YIP, PUI KONG (CN)
Room G, 16/F, Block 1, Phase 1, Tai Hing Garden, Chun Wan Road, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem trên cơ sở tinh dầu dùng cho trị liệu bằng mùi hương; nhũ dùng cho móng; móng giả; chế phẩm để chăm sóc móng; vật liệu phủ móng dùng trong quá trình tái tạo móng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-27199**

(540)

BMCI

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH SẢN XUẤT THÙNG LOA CHUYÊN NGHIỆP (VN)
Thôn Đại La, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Máy tăng âm (ampli); đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số; máy thu hình (tivi); ống nói; bộ trộn âm; loa.

---

(210) **4-2025-27200**

(540)

KAVO

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THEWY GROUP (VN)
52 Hưng Thái 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; khoan cầm tay chạy điện; máy mài, máy hàn, máy bơm; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: dụng cụ cầm tay vận hành thủ công như búa, kéo, kìm, mỏ lết, khoan cầm tay, dụng cụ để mài, khoan cầm tay chạy điện, khoan cầm tay dùng pin, máy khoan, mũi khoan, máy mài, máy hàn, máy bào, máy đầm, máy trộn, máy đánh bóng, máy thổi lá, máy rửa xe, lưỡi cắt, máy phun sơn, bình xịt bằng nhựa, máy bơm nước, máy phát điện, súng phun sơn, súng bắn ghim, máy cắt và thu hoạch cỏ, quạt điện dân dụng, máy hút bụi, máy giặt, máy pha cà phê, vợt muỗi dùng điện, nệm cao su, nệm lò xo, đèn chiếu sáng, đèn pin, đèn dùng cho xe cộ, điều hòa nhiệt độ, máy đun nước, vòi (van), ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh, chậu vệ sinh, thiết bị làm lạnh.

---

(210) **4-2025-27201**

(540)

Jundo

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NGỌC LINH ELECTRIC BIKE (VN)
17 Nguyễn Hới, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-27203**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.17; 20.7.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, nâu đỏ.

(731) MAI TẤN ĐẠT (VN)
Ấp Ba Ngàn, xã Đại Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục), học viện (giáo dục); giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

---

(210) **4-2025-27205**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.7; 26.15.15

(591) Vàng, xanh dương, xanh lá cây, đen.

(731) NGUYỄN QUANG PHƯƠNG (VN)
142/4a đường 339, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Cây; cây bụi; cây trồng; cây giống; hoa tự nhiên; hạt giống thực vật.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Làm sạch bề mặt bên ngoài toà nhà; làm sạch bên trong toà nhà; làm sạch cửa sổ; dịch vụ diệt động vật có hại, trừ dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch].

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; đào tạo lại nghề; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; khảo thí giáo dục.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ cho cá nhân; dịch vụ bảo vệ ban đêm; dịch vụ bảo vệ; bảo vệ an ninh các tiện nghi thông qua hệ thống giám sát từ xa.

---

(210) **4-2025-27215**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.11; 24.15.21
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng.
(731) HỘI DOANH NHÂN TRẺ VIỆT NAM (VN)
347 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức bình chọn và trao giải thưởng cho các doanh nhân tiêu biểu; quảng cáo giới thiệu thương hiệu, sản phẩm cho các doanh nghiệp đoạt giải thưởng; tư vấn trong tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ về thương mại; tổ chức hội trợ, triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp.

---

(210) **4-2025-27216**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT A A A HYGIENE (VN)
B1/12A, ấp 2, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-27224**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu, chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-27225**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-27226**

(540)

Kasuhigh

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-27227**

(540)

Le Bay

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ THỊ LUYẾN (VN)
Tổ 6, ấp 1, xã Trà cổ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(740) Trung tâm tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải; cho thuê xe cộ.

Nhóm 43: Khu du lịch nghỉ dưỡng; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-27228**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15

(591) Đỏ, xanh dương, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH VIỆT HOA (VN)
338/33 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 16: Mực dầu; mực dấu; hộp mực; bút lông dầu; bút máy; bút bi.

---

(210) **4-2025-27230**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh lá đậm, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH GENUSS (VN)
9/4-9/6 đường 66, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-27231**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 11.3.2; 26.3.5; 26.13.1
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GERMINATION (VN)
100, đường số 1, khu nhà ở Hưng Phú, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Ly (cốc) bằng nhựa; ly thủy tinh; ly sứ; ly giấy; ly giữ nhiệt các loại (ly đựng nước giữ được nhiệt độ nóng và lạnh); bình giữ nhiệt các loại (bình đựng nước giữ được nhiệt độ nóng và lạnh).

---

(210) **4-2025-27232**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.5.2; 25.5.3; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.18
(591) Vàng đồng, xanh đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NB TAILOR (VN)
1397-52, tổ 3, khu phố 8, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Sản phẩm may mặc thời trang: quần tây tiêu chuẩn somi nam; somi nữ, bộ vestton sản phẩm thời trang nữ.

---

(210) **4-2025-27233**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.5.2; 25.5.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.18
(591) Vàng đồng, xanh đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NB TAILOR (VN)
1397-52, tổ 3, khu phố 8, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Sản phẩm may mặc thời trang: quần tây tiêu chuẩn somi nam; somi nữ bộ vestton sản phẩm thời trang nữ.

---

(210) **4-2025-27234**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.3; 26.1.1; 26.1.11
(591) Vàng đồng, xanh đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NB TAILOR (VN)
1397-52, tổ 3, khu phố 8, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Sản phẩm may mặc thời trang: quần tây tiêu chuẩn somi nam; somi nữ bộ vestton sản phẩm thời trang nữ.

---

(210) **4-2025-27235**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.5.2; 25.5.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.4
(591) Vàng đồng, xanh đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NB TAILOR (VN)
1397-52, tổ 3, khu phố 8, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Sản phẩm may mặc thời trang: quần tây tiêu chuẩn somi nam; somi nữ bộ vestton sản phẩm thời trang nữ.

---

(210) **4-2025-27236**

(540)

BRICSTEA

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO (VN)
Số 82, tổ 3, ấp 6, xã Long Trung, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-27237**

(540)

BRICSBEVERAGE

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO (VN)
Số 82, tổ 3, ấp 6, xã Long Trung, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 32: Nước giải khát.

---

(210) **4-2025-27238**

(540)

BRICSNEST

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO (VN)
Số 82, tổ 3, ấp 6, xã Long Trung, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào chế biến; yến chưng; súp yến.

---

(210) **4-2025-27247**

(540)

STARCHECKIN

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH JUMP (VN)
524 Lý Thường Kiệt, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ví điện tử; dịch vụ thanh toán trực tuyến; cung cấp nền tảng thanh toán cho các hoạt động thương mại điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp nội dung video không tải về được qua internet; dịch vụ đào tạo, huấn luyện trực tuyến; dịch vụ xuất bản điện tử.

---

(210) **4-2025-27253**

(540)

PHÁP QUANG

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ tím, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VĂN HÓA PHÁP QUANG (VN)
28 Hoàng Diệu, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách; sổ tay; bưu thiếp; ấn phẩm; lịch bằng giấy; tranh treo tường.

---

(210) **4-2025-27254**

(540)

BT DOCTOR BT

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng ánh kim, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV BẢO TÍN (VN)
155 Quốc lộ 1A, thôn Suối Nhuôm, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 25: Khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

---

(210) **4-2025-27255**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV BẢO TÍN (VN)
155 Quốc lộ 1A, thôn Suối Nhuôm, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 25: Khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

---

(210) **4-2025-27256**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV BẢO TÍN (VN)
155 Quốc lộ 1A, thôn Suối Nhuôm, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 25: Khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

---

(210) **4-2025-27258**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 16.3.17; 21.1.14; 21.1.15
(591) Xanh, hồng, vàng, cam nhạt.
(731) NGÔ VŨ QUANG (VN)
Căn hộ A7.10 chung cư Natural Poem, 633 Kinh Dương Vương, khu phố 15, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ chơi mô hình.

---

(210) **4-2025-27259**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, vàng.
(731) PHAN THỊ MỚI (VN)
16/6/14 đường số 9, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; tất.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày, dép, mũ, tất.

---

(210) **4-2025-27260**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) KELLANOVA (US)
One Kellogg Square, Battle Creek, Michigan 49016 USA

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 30: Ngũ cốc ăn sáng; chế phẩm làm từ ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; và sản phẩm thực phẩm khác có nguồn gốc từ ngũ cốc được sử dụng như thực phẩm ăn sáng, thực phẩm ăn nhanh hoặc nguyên liệu để chế biến thực phẩm; bánh nướng ăn liền; bánh mì, bánh ngọt, và bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-27261**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18

(591) Cam, cam nhạt.

(731) CAI XIAO QIANG (CN)
No 16, Fengxi district, Lingfeng Village, Lingxiu Town, Shishi City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; kem chống nắng; chế phẩm làm sạch; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-27263**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.3; 26.1.4; 26.11.8

(731) TZST ELECTECH CO.,LTD. (CN)
Room 802, Building 8-1, Yijing Apartment, Northeast of the Intersection of Central Avenue and Dongwu Road, Tianjin Pilot Free Trade Zone (Airport Economic Zone), Tianjin, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Pin điện dùng cho xe cộ; hộp pin; thiết bị sạc pin; ắc quy, điện; pin quang điện; pin năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-27264**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.12; 26.4.3; 26.7.25
(731) GUANGZHOU TIAN'AO AUDIO CO., LTD. (CN)
101, No.19, Beixing Street, Beixingjuwei, Huadong Town, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; loa phóng thanh; micrô; máy thu thanh (radio); vành loa cho máy tăng âm; máy hát tự động bằng cách cho tiền vào khe, âm nhạc.

---

(210) **4-2025-27266**

(540)

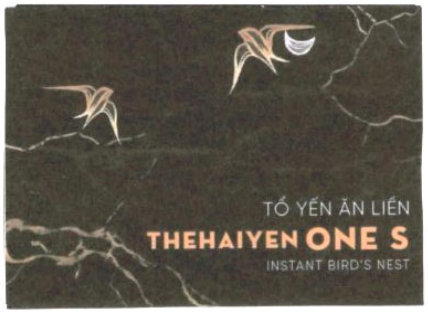

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.13.1
(591) Đen, vàng, trắng, cam
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI HẢI YẾN NHA TRANG (VN)
141 Huỳnh Thúc Kháng, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); tổ yến chế biến; yến chưng; súp yến.

---

(210) **4-2025-27285**

(540)

UTT Jeans

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LƯƠNG VĂN TUÂN (VN)
185/22b Ni Sư Huỳnh Liên, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-27286**

(540)

AZENGY

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)
58/6 đường 16, KP1, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thuốc y học cổ truyền; thuốc đông nam dược.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước có ga [đồ uống]; nước uống tăng lực và đồ uống dùng trong thể thao.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đông y; dịch vụ phòng khám y học cổ truyền; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-27288**

(540)

DASTOUR

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ NGUYỄN BẢO KHOA (VN)
243/29F Tôn Đản, phường 15, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; tổ chức các chuyến du lịch (tour du lịch); dịch vụ vận chuyển hành khách hoặc hàng hóa; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2025-27289**

(540)

CATCHY.CLUB

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DƯƠNG QUỐC CƯỜNG (VN)
08/1 Nguyễn Huệ, phường 2, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: sản phẩm quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-27290**

(540)

LAKES

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH KHANG (VN)
Khóm Hòa Long 4, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ],

ca vát [cà ra vát], kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt, thấu kính đeo mắt, kính râm loại áp tròng, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang), đồng hồ, mắt kính.

---

(210) **4-2025-27291**

(540)

GREEN GARDEN

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NADASA (VN)
704/17/1 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỳ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, sữa tắm (mỹ phẩm), nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-27301**

(540)

ISUREFRESH

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.2; 5.7.11
(591) Cam, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN NGUYEN'S (VN)
Số 7 đường 52 cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; sữa rửa mặt; nước rửa chén; nước tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-27326**

(540)

Halsung

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.3; 12.3.11; 26.13.25
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Xóm 4, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 11: Chậu rửa bát bằng inox; xi phông (thiết bị vệ sinh); bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; bếp nấu ăn; bóng đèn điện.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): sen vòi, bệ xí vệ sinh, chậu rửa mặt, hệ thống thiết bị vệ sinh, dụng cụ nấu nướng dùng điện, gương soi.

---

(210) **4-2025-27331**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20
(591) Hồng đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV MAY 3CE (VN)
38/12 Tân Thới Nhất 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-27332**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.15.15
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG INOCHI VIỆT NAM (VN)
90/14/20A Trần Văn ơn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cải tạo công trình xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-27343**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.8; 26.15.15
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)
54/8/14 đường số 7, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRI THỨC VÀNG (GOLDEN KNOWLEDGE LAW COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-27348**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 24.9.1
(591) Đen, vàng ánh kim, nâu, hồng, hồng cam.
(731) NGUYỄN VINH HIỂN (VN)
P1103 nhà N2f TH-NC, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-27351**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.3.4; 26.3.5; 26.3.23; 26.4.7
(591) Đen, xanh ngọc.
(731) NGUYỄN TUẤN KIỆT (VN)
608 Nguyễn Đình Chiểu, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ phát hành phim; dịch vụ sáng tác nhạc

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn thiết kế trang web.

---

(210) **4-2025-27352**

(540)

THƯ HIỀN

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN QUANG THIỆU (VN)
Tổ 12, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang.

---

(210) **4-2025-27370**

(540)

diagfest

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HANGZHOU FANTTEST BIOTECH CO., LTD (CN)
No. 37-3, Futang Road, Tangqi Town, Linping District, Hangzhou City Zhejiang province, China 311106
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc thử dùng trong xét nghiệm chẩn đoán y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y học.

---

(210) **4-2025-27372**

(540)

diaghome

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU FANTTEST BIOTECH CO., LTD (CN)
No. 37-3, Futang Road, Tangqi Town, Linping District, Hangzhou City Zhejiang province, China 311106

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc thử dùng trong xét nghiệm chẩn đoán y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y học.

---

(210) **4-2025-27376**

(540)

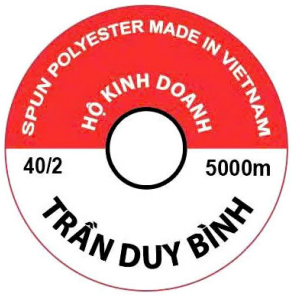

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ TRẦN DUY BÌNH (VN)
Lò đất số 02 khu sản xuất, tẩy nhuộm tập trung xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ thêu; sợi và chỉ bằng bông; sợi và chỉ lanh; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ để khâu.

---

(210) **4-2025-27377**

(540)

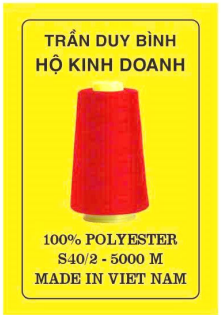

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.1.1; 9.1.2; 9.1.3; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ TRẦN DUY BÌNH (VN)
Lò đất số 02 khu sản xuất, tẩy nhuộm tập trung xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ thêu; sợi và chỉ bằng bông; sợi và chỉ lanh; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ để khâu.

---

(210) **4-2025-27378**

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

T7NINE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI OSM VIỆT NAM (VN)
Số nhà 23, ngách 31/33 phố Cự Lộc, tổ 8, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi; bồn rửa; bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-27387**

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

PRIFE ITERACARE

(731) NGUYỄN TÚ HẢO (VN)
Thượng Giang 1, xã Tây Giang, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị xoa bóp, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế, thiết bị chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-27388**

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Pandora

(731) ĐẶNG THỊ PHƯƠNG NHI (VN)
72/9 L.Khu 16-18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa; khăn ướt bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-27389**

(540)

TriBabi

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.1.14; 3.1.24
(591) Đen, nâu, nâu nhạt, kem nhạt, nâu xám.
(731) ĐỖ VĂN GIANG (VN)
Thôn Đống, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi xách thời trang; túi vải thời trang; ô dù; vali; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; đồ lót nam nữ.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, tất (vớ), thắt lưng [hang phục], đồ lót nam nữ, túi xách, túi xách thời trang, túi vải thời trang, ô dù, vali, ví đựng tiền.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo quần áo; dịch vụ may đo quần áo thời trang; dịch vụ gia công giày da, túi xách, bóp ví.

---

(210) **4-2025-27390**

(540)

NOTIBEAU

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.8; 26.11.12
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT MỸ PHẨM MAI NGỌC TUYỀN (VN)
Tổ 20, ấp Tà On, xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-27393**

(540)

TGS ACADEMY
Empower your success

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.17.8; 26.1.4; 26.3.2; 26.7.25
(591) Xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VIỆT & PARTNERS (VN)
37 Lê Quốc Hưng, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán; dịch vụ tư vấn thuế; dịch vụ khai thuế; dịch vụ tư vấn kế toán; dịch vụ tư vấn kiểm toán.

---

(210) **4-2025-27396**

(540)

Feroli VN

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TÙNG LINH (VN)
Phố Tía, huyện Thường Tín, xã Tô Hiệu, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước và thiết bị vệ sinh; chậu tắm (thiết bị vệ sinh); bồn tắm; vòi hoa sen và thiết bị tắm vòi hoa sen; bồn rửa.

Nhóm 20: Gương soi và phụ kiện của gương.

---

(210) **4-2025-27399**

(540)

HCLCE

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HC (VN)
Số 522 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu gội khô; chế phẩm làm sạch; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-27401**

(540)

VALMONT STUDIO

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH SHOE LAB (VN)
76/11 Phan Tây Hồ, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động của cơ sở kinh doanh; thương mại điện tử, mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-27418**

(540)

KHÁNH MẪN

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25
(731) TRẦN MINH MẪN (VN)
404/10 Lê Hồng Phong, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: da và vật liệu giả da, ví tiền, túi cầm tay cho phụ nữ, túi xách, ba lô, vali, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, đồ lót, tất (vớ), khăn choàng, thắt lưng [trang phục], ca vát, găng tay [trang phục], áo mưa, phụ kiện đồ lót nam nữ (dây áo ngực, miếng dán ngực, nâng ngực, nâng mông), kẹp cài, lược, bàn chải, cán cạo râu, lưỡi cạo râu, mũ nón, dù (ô), áo mưa, bạt trùm xe, bạt nhựa, chổi, bàn chải, quần áo trẻ em, đồ sơ sinh, khăn sữa, khăn ướt, khăn khô, khăn lau, tấm lót, chăn, tấm trải, nệm, mền, gối, khăn mặt, khăn tắm, bình sữa, núm vú, ti ngậm cho trẻ em, dụng cụ hút sữa, chổi vệ sinh bình sữa, đồ chơi cho trẻ em, nôi ngủ, võng, xe đẩy, xe tập đi, giấy ăn, giấy cuộn, giấy vệ sinh, thùng carton, hộp đựng quà, giấy gói quà, tăm bông, bông gòn, bông y tế.

---

(210) **4-2025-27450**

(540)

FANEYES

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) LIU, HAN (CN)
Room No.202, Unit 3, Building 9, Area c, Apartment Shanghai Grand, West Road No. 22, Changji South Park, Xinjiang City
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 21: Phụ kiện và dụng cụ trang điểm: cọ trang điểm; cọ chải lông mi; dụng cụ để bôi thoa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-27451**

(540)

NAVARA

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÃ VĂN DƯƠNG (VN)
Thôn 3, xã Thọ Vực, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng như: bột trét tường, xi măng, vôi, vữa, thạch cao.

---

(210) **4-2025-27458**

(540)

NHẤT HOÀNG

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM THỊ ÚT (VN)
Khu phố Phú Thọ, phường Hoà Hiệp Trung, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2025-27474**

(540)

Techfine

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGDONG TECHFINE ELECTRONIC CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Building 1, No. 6, Foluo Road, Luocun, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Nguồn điện di động; ắc quy dùng cho xe cộ; pin (ắc quy) dùng cho xe cộ; hộp ắc quy; hộp pin (ắc quy); pin điện áp cao; pin; ắc quy; pin quang điện/pin quang vontaic; pin năng lượng mặt trời; tấm pin năng lượng mặt trời; thiết bị sạc cầm tay; bộ lưu điện (UPS); bộ biến tần; hộp phân phối điện; bộ chỉnh lưu; máy biến áp; thiết bị ngoại vi máy tính; chip điện tử; bộ chuyển đổi nguồn điện; bộ nguồn ổn định điện áp; thiết bị điều khiển điện tử cho động cơ séc-vô; thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô; thiết bị khuếch đại cho động cơ séc-vô; nguồn điện hạ thế.

---

(210) **4-2025-27491**

(540)

sorella

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẠN NIÊN XANH (VN)
17 đường Thới An 10, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo mặc ở nhà; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-27492**

(540)

ROSEE

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ, trắng.

(731) LIN CHÍ ĐẠT (VN)
49/52/2 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-27493**

(540)

HANAVINAS

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH LÔ THÀNH TỰ (VN)
294/2 Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ (nón); dây thắt lưng dùng trong trang phục (dây nịt); cà vạt; khăn quàng cổ dùng trong trang phục.

---

(210) **4-2025-27495**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(591) Đỏ, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HƯNG HƯNG THÀNH (VN)
152/36/24 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Van, vòi ống nước bằng kim loại cụ thể là: vòi bằng đồng, van phao bằng đồng, van bi bằng đồng, van một chiều lá bằng đồng, van một chiều lò xo bằng đồng, van kim loại (tất cả không phải bộ phận của máy)

---

(210) **4-2025-27496**

(540)

MORNING GOURMENT
VNMG

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH ASIA SPIRITS MARKETING (VN)
Số 18 Bàn Cờ, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-27497**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.15.15
(591) Tím, hồng, đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT TRUNG ĐÔNG (VN)
696A Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; chất bôi trơn; dầu nhiên liệu; nhiên liệu dùng cho động cơ; dầu để bôi trơn; dầu nhớt.

---

(210) **4-2025-27498**

(540)

VIX

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HOÀNG TRỌNG KHOA (VN)
1/2/25 đường D3, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Bao cao su; que thử thai; thiết bị và dụng cụ dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27499**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh lá, cam, vàng, đỏ, vàng nâu, đen, nâu, tím.
(731) PHẠM VĂN ĐỨC (VN)
119/9 Mễ Cốc, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc dùng để thắp sáng (nhang xông).

---

(210) **4-2025-27500**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương.
(731) NGUYỄN MINH TUẤN (VN)
Thửa đất số 57, tờ bản đồ số 2-5, khu phố 3, thị trấn Thạnh Hóa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; nước thơm (xịt thơm); chế phẩm làm thơm không khí (xịt phòng).

---

(210) **4-2025-27501**

(540)

CLOUCO_COM

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH CLOUCO (VN)
TDP Nội An, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; ca vát.

---

(210) **4-2025-27502**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.2.7
(591) Nâu đậm, nâu, vàng nhạt.
(731) ĐIỂU THỊ KIM LOAN (VN)
95 đường số 6, KDC Cityland, khu phố 21, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-27503**

(540)

XINGFA

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CỬA VÀ CỬA SỔ XINGFA VIỆT NAM (VN)
2B2 quốc lộ 1A, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo silicon.

---

(210) **4-2025-27504**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CỬA VÀ CỬA SỔ XINGFA VIỆT NAM (VN)
2B2 quốc lộ 1A, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; phụ kiện cửa bàng kim loại; thanh nhôm định hình; nhôm.

---

(210) **4-2025-27505**

(540)

DUC PHAT PLASTIC

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.4
(591) Đỏ, xanh.
(731) DƯƠNG ANH TUẤN (VN)
7.06 lô 3B chung cư Phú Thọ, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Ống dẫn nước bằng nhựa cứng.

---

(210) **4-2025-27506**

(540)

C
N S
E

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.1.17; 15.7.7; 17.5.21; 18.3.21
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIÀY DÉP HUY HOÀNG (VN)
205/3 Trịnh Thị Miếng, ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-27507**

(540)

HOÀN ĐẠT

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam, trắng.
(731) LƯ BỈNH TOÀN (VN)
190/60 Xóm Đất, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; quần; áo; mũ (nón); tất (vớ).

Nhóm 40: Dịch vụ gia công theo đơn đặt hàng, cụ thể là: gia công sản phẩm giày, dép theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-27508**

(540)

Lâm Tuệ
THỜI TRANG CỦA BẠN

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.7.3; 26.11.8
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TUỆ LÂM (VN)
192/64/11N Phú Thọ hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; tất (vớ); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-27510**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, xám, đen.
(731) LÊ ĐÌNH TOÀN (VN)
Xóm 1A, thôn Hoành, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA
(CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-27511**

(540)

JESKOO

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-27512**

(540)

NABUCCO

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-27513**

(540)

GEMERA

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-27514**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen đậm, kem nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH 1BRANDLINK (VN)
140 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Marketing; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; Tổ chức hội trợ thương mại; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ hoạt náo viên; tổ chức các cuộc thi (giải trí); cung cấp tiện nghi giải trí; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; trình diễn các chương trình tạp kỹ; dịch vụ dàn nhạc giao hưởng; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; cho thuê đồ trang trí sân khấu; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển buổi hoà nhạc; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ kỹ thuật âm thanh cho các sự kiện; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dàn dựng chương trình biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đánh giá thực phẩm; tạo hình trang trí trên thực phẩm.

Nhóm 45: Lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2025-27515**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.6; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, vàng nhạt, cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM MINH GIA VIỆT NAM (VN)
D28-10 khu D Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt, gia cầm, không còn sống, thịt đã được bảo quản, món đùi vịt nấu mỡ, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ quán ăn tự phục vụ, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ, dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi, dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-27516**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.17.3; 26.11.3
(731) ĐINH CẨM THƠ (VN)
Số 69, tổ dân phố 49, cụm dân cư số 9, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển: đèn; điều hòa: rèm cửa; hệ thống an ninh; camera; thiết bị âm thanh.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt hệ thống nhà thông minh; dịch vụ sửa chữa hệ thống nhà thông minh; dịch vụ bảo trì hệ thống nhà thông minh.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nhà thông minh; Dịch vụ phát triển phần mềm và giải pháp công nghệ nhà thông minh.

---

(210) **4-2025-27517**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3
(731) ĐINH CẨM THƠ (VN)
Số 69, tổ dân phố 49, cụm dân cư số 9, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-27518**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Lô đất số 01, CN8 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-27519**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) DỊP MỸ LIÊN (VN)
B3-05-10(5.10) chung cư Lê Thành, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy công cụ (không phải dụng cụ cầm tay); thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp (như bộ hơi, bình xăng, máy nổ); máy cắt.

---

(210) **4-2025-27520**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4; 26.11.9
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ QUANG TRUNG 1 (VN)
14 Lê Thánh Tông, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà sữa; quán cà phê; khách sạn.

---

(210) **4-2025-27521**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.11.9
(731) NGUYỄN MỘNG TRUYỀN (VN)
Ấp 21, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 25: Giày, dép các loại.

---

(210) **4-2025-27522**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.11.9
(731) NGUYỄN MỘNG TRUYỀN (VN)
Ấp 21, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

(511) Nhóm 25: Giày, dép các loại.

---

(210) **4-2025-27523**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH VN UTI (VN)
Lô 14, LKTMB đường D1, tổ 9, khu dân cư Lê Phong An Phú 3, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán; dịch vụ kết nối khách hàng với tài xế, nhà hàng hoặc cửa hàng.

Nhóm 39: Chuyển phát bưu kiện tận nơi; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; dịch vụ giao hàng; môi giới vận tải; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cho thuê phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-27524**

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Trại hòm HIỆP PHÁT

(731) HỘ KINH DOANH HIỆP PHÁT (VN)
Số 140 Nguyễn Huệ, khu vực 5, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: quan tài, áo quan, phụ kiện lắp ráp quan tài, không bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp quan tài, bằng kim loại, khung ảnh, bia mộ khắc, không bằng kim loại, vàng mã, vải liệm, quần áo dùng trong tang lễ, vòng hoa tươi.

Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ; dịch vụ mai táng; tổ chức thực hiện các nghi lễ đám tang.

---

(210) **4-2025-27525**

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

F-LOK
Fittings & Valves

(531) 26.4.4; 26.4.9

(731) VÕ THANH TUYẾT (VN)
Số 7/15 đường 37, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Van [bộ phận của máy]; khớp nối vạn năng [khớp nối các đăng]; khớp nối trục [máy móc]; vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ]; van khóa [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ].

---

(210) **4-2025-27526**

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CORIS
DAILY CHIC, ALWAYS SLEEK

(731) TRẦN NGỌC NHƯ QUỲNH (VN)
162/30, đường Phạm Ngũ Lão, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 25: Trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo bơi; áo mưa; tấm che mắt khi ngủ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu, trưng bày sản phẩm và đại lý phân phối: trang phục, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, quần áo bơi, áo mưa, tấm che mắt khi ngủ, tất thấm mồ hôi, thắt lưng [trang phục], găng tay [trang phục], găng tay nhiệt dùng cho thiết bị màn hình cảm ứng, găng tay leo núi, tạp dề [trang phục], bao tay [trang phục], khẩu trang [trang phục] không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, ca vát, khăn choàng, khăn quàng cổ, áo nịt ngực, áo ngực dạng dính, quần áo lót thấm mồ hôi, quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số, quần áo thông minh, đồng phục, mũ tắm, quần bơi, miếng bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2025-27527**

(540)

Viettinphuc

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG KHẮC PHÚC (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-27528**

(540)

CALITEX

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI WAYOFLIFE (VN)
Thôn Mai Trang, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; bột đồng dùng để sơn, vẽ; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; sơn phủ; lớp phủ [sơn]; sơn lót; sơn mài; sơn chống gỉ; nhũ dùng cho sơn.

---

(210) **4-2025-27529**

(540)

SUN DMT

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 19.13.21; 25.3.3
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, xanh nhạt.
(731) LƯU THỊ CƯỜNG (VN)
P306-Nơ 10, khu đô thị Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm; hóa mỹ phẩm; xà phòng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng dùng trong y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược liệu, hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm sinh học, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-27530**

(540)

CAN ALLIANCE GROUP

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 19.13.21
(591) Xanh da trời, xanh đậm, trắng.
(731) LƯU THỊ CƯỜNG (VN)
P306-Nơ 10, khu đô thị Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm; hóa mỹ phẩm; xà phòng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng dùng trong y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược liệu, hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm sinh học, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-27531**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 25.7.6; 25.7.7; 26.4.18; 26.5.2
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, cam vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THẦN VƯƠNG (VN)
Số 91, đường 55, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y thủy sản.

---

(210) **4-2025-27533**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3
(731) CÔNG TY TNHH THẦN VƯƠNG (VN)
Số 91, đường 55, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y thủy sản.

---

(210) **4-2025-27535**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.2.7
(591) Xanh dương đậm, xanh lá, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT PHÚ ĐẠT (VN)
36/8/15 Huỳnh Thiện Lộc, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

Nhóm 29: Trứng; sản phẩm từ trứng; chế phẩm từ trứng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn: phụ gia thực phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-27536**

(540)

COMEX ARCHITECT

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.8
(591) Đen, đỏ sậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG COMPA DESIGN (VN)
Số 3 ngõ 27 đường Cổng Chùa, xóm 4, thôn Lưu Xá, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo nhân lực trong lĩnh vực thiết kế nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế, kiến trúc nội thất.

---

(210) **4-2025-27537**

(540)

ZUNOHOME

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM THỊ THÚY KIỀU (VN)
118/22/7 đường số 6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp gas; phụ tùng bếp gas.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: bếp gas, phụ tùng bếp gas.

---

(210) **4-2025-27538**

(540)

EVOTEC

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm và vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỚT VÀ HÓA CHẤT MIỀN NAM (VN)
Lô F6, đường số 4, KCN Thịnh Phát, ấp 3, Lương Bình, Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, cụ thể chất bôi trơn (dầu nhờn); dầu mỏ (dạng thô hoặc tinh chế); xăng (gazolin); mỡ để bôi trơn.

---

(210) **4-2025-27540**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.5.19; 5.5.22; 26.4.1
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NASAPHAR (VN)
55 Trần Xuân Lê, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-27541**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.17.8; 26.11.7; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH HDP GROUP LIVESTREAM (VN)
218/8/30 đường Võ Văn Hát, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-27542**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 24.15.21
(591) Đỏ, xanh dương, màu trắng.
(731) HỘ KINH DOANH A ĐỒ CÂU (VN)
1/15 TA05, khu phố 25, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: mồi câu cá (mồi giả), đồ câu cá, cần câu cá, hộp đựng cần câu cá, lưỡi câu, dây câu cá, mồi câu cá (mồi sống), thức ăn cho cá làm từ cám, bột ngũ cốc, bột cá và hương liệu.

---

(210) **4-2025-27543**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI EDERA (VN)
Thôn Đồng Bài, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; nón; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-27544**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 26.1.1
(591) Đen, cam, trắng, be.
(731) NGUYỄN QUỐC NGUYỄN (VN)
Thôn Hợp Nhất, xã La Yok, huyện La Grai, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm trên cơ sở rau củ; thức ăn nhanh làm từ phô mai; phô mai viên.

Nhóm 30: Bánh mì kẹp xúc xích (bánh mì hotdog); bánh mì kẹp nhân; cơm cuộn; rong biển chiên (gimbap chiên); bánh phô mai que (bánh phô mai bên ngoài là lớp vỏ bột dùng để chiên rán); bánh sữa tươi (bánh nhân sữa bên ngoài là lớp vỏ bột dùng để chiên rán).

---

(210) **4-2025-27545**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 7.1.11; 7.1.24; 11.3.7
(591) Cam, đen, be, trắng
(731) HỘ KINH DOANH MÌNH ƠIII (VN)
Số 2 ngõ Hàng Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng thức ăn nhanh; nhà hàng ăn uống tự chọn (nhà hàng buffet); quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-27546**

(540)

CLAIR

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MẮT KÍNH NHÂN VĂN (VN)
Số 124, Chu Văn An, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính.

---

(210) **4-2025-27547**

(540)

VOIR

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MẮT KÍNH NHÂN VĂN (VN)
Số 124, Chu Văn An, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính.

---

(210) **4-2025-27548**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.6; 26.4.7
(731) GALENIA BIOTECNOLOGIE S.R.L. (IT)
Strada Del Casas 6/2 Bis, I-10090 Rosta, Italy
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN PHẠM ANH NGUYÊN (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2025-27549**

(540)

SEBOTIC

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GALENIA BIOTECNOLOGIE S.R.L. (IT)
Strada Del Casas 6/2 Bis, I-10090 Rosta, Italy

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN PHẠM ANH NGUYÊN (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2025-27550**

(540)

KERALISE

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GALENIA BIOTECNOLOGIE S.R.L. (IT)
Strada Del Casas 6/2 Bis, I-10090 Rosta, Italy

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2025-27551**

(540)

LIPIOL

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GALENIA BIOTECNOLOGIE S.R.L. (IT)
Strada Del Casas 6/2 Bis, I-10090 Rosta, Italy

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2025-27552**

(540)

LENUS

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GALENIA BIOTECNOLOGIE S.R.L. (IT)
Strada Del Casas 6/2 Bis, I-10090 Rosta, Italy

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2025-27553**

(540)

FLEBION

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GALENIA BIOTECNOLOGIE S.R.L. (IT)
Strada Del Casas 6/2 Bis, I-10090 Rosta, Italy

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2025-27554**

(540)

MICOXIL

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GALENIA BIOTECNOLOGIE S.R.L. (IT)
Strada Del Casas 6/2 Bis, I-10090 Rosta, Italy

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2025-27556**

(540)

ermo

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ CÔNG LUẬN (VN)
Số 12, LK1, KĐT Tổng Cục 5, Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (dây nịt); khăn quàng cổ; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-27557**

(540)

Chukoix
Lang thang ăn

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.19; 26.4.18

(591) Trắng, vàng chanh.

(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT (VN)
17 Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-27558**

(540)

USCADIMIN 1G

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1 -10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27559**

(540)

USCCEFPO

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27560**

(540)

USCADIDROXYL 250

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27561**

(540)

CEFTIKAS

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-1O, đường D2, kcn Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27562**

(540)

SIBUCAP

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô BI-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27563**

(540)

CLORAZER

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, Xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27564**

(540)

PAPIUM

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CẦN GIỜ (VN)
Lầu 2, khu 2F- Cl, tòa nhà Mirae Bussiness Center, 268 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27565**

(540)

CERINA

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CẦN GIỜ (VN)
Lầu 2, khu 2F-C1, tòa nhà Mirae Bussiness Center, 268 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27566**

(540)

LIOZIN

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CẦN GIỜ (VN)
Lầu 2, khu 2F- C1, tòa nhà Mirae Bussiness Center, 268 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27567**

(540)

USCIMIX

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CẦN GIỜ (VN)
Lầu 2, khu 2F-C1, tòa nhà Mirae Bussiness Center, 268 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27568**

(540)

CADINUTRIVIT

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CẦN GIỜ (VN)
Lầu 2, khu 2F-C1, tòa nhà Mirae Bussiness Center, 268 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27570**

(540)

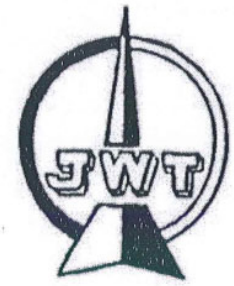

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.6; 7.1.24; 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10
(731) JOWLE TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No.1, Lane 170, Zhongxing N. St., Sanching Dist., New Taipei City, 24158, Taiwan
(740) Công ty cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối [điện]; bộ nối [điện]; đầu nối dây [điện].

---

(210) **4-2025-27571**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.4; 2.3.16; 25.1.9
(731) SHI HONGGUANG (CN)
No. 10, Lane 1, Tangkou Road, Tangxian 1st Village, Tangxian Town, Yongkang City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ tỉa cây; liềm; dao; cán dụng cụ cầm tay.

---

(210) **4-2025-27572**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 14.3.11; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO THIÊN HÀ (VN)
Số 87 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê phòng họp.

Nhóm 45: Dịch vụ lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2025-27573**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 14.3.11; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO THIÊN HÀ (VN)
Số 87 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động văn hóa.

Nhóm 45: Dịch vụ lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2025-27574**

(540)

Nhà hát Ngôi Sao

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO THIÊN HÀ (VN)
Số 87 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động văn hóa.

Nhóm 45: Dịch vụ lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2025-27576**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.3.1; 26.3.3
(731) CÔNG TY TNHH SONIQ VIỆT NAM (VN)
Số 39, ngõ 39, đường Đặng Vũ Hỷ, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong công nghiệp; keo dùng trong công nghiệp; nhựa tổng hợp, chưa xử lý; nhựa epoxy, chưa xử lý; nhựa acrylic, chưa xử lý; nhựa polyme, chưa xử lý; chất dẻo.

Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; men cho sơn; vec ni; mát tít.

Nhóm 17: Nhựa acrylic, bán thành phẩm; cao su tổng hợp; nhựa mủ [cao su]; nhựa gắn để trát kín; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 19: Đá; sỏi; đá để xây dựng; sỏi cuội; đá giăm nện; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: hoá chất dùng trong công nghiệp, keo dùng trong công nghiệp, nhựa epoxy chưa xử lý, sơn, đá, sỏi.

---

(210) **4-2025-27577**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3; 2.5.18; 11.3.7
(591) Đen, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH BREADBAE (VN)
Tầng 12 (1202), CitiLight Tower, số 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 30: Cơm nắm; cơm ăn liền; cơm cuộn rong biển; cơm trộn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-27578**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(731) HỒ QUỐC SƠN (VN)
639/75/4 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-27579**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, vàng, đỏ, tím, trắng.
(731) TRẦN VIỆT ANH (VN)
4/22 Tây Sơn, tổ dân phố 7, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Marketing mục tiêu; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2025-27580**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAOLAI VIỆT NAM (VN)
Số 183 Hồ Ngọc Lân (phía Tây Bắc), phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-27581**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.1.5; 14.1.6; 26.15.3
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT NAM VINASTEEL (VN)
Lô CN04-06, cụm công nghiệp Đồng Sóc, thị trấn Tứ Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 06: Thép thanh; thép cuộn; ống thép; thỏi thép đúc; thép cán thô; hợp kim thép.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm thép.

Nhóm 40: Sản xuất và gia công các sản phẩm thép.

---

(210) **4-2025-27582**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT NAM VINASTEEL (VN)
Lô CN04-06, cụm công nghiệp Đồng Sóc, thị trấn Tứ Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 06: Thép thanh; thép cuộn; ống thép; thỏi thép đúc; thép cán thô; hợp kim thép.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm thép.

Nhóm 40: Sản xuất và gia công các sản phẩm thép.

---

(210) **4-2025-27583**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, vàng nhạt.
(731) ĐẶNG THỊ NGUYÊN (VN)
Số nhà 15, ngõ 54 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; kem dưỡng; nước giặt; nước rửa chén bát; nước tẩy rửa; nước lau sàn; nước lau kính.

---

(210) **4-2025-27584**

(540)

CHUỐI SẤY DẺO PHÚC NGUYÊN KHANG

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG VY (VN)
Thôn Cầu Vàng, xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; trái cây, đóng hộp; trái cây, đã chế biến; rau cả quả, đã chế biến; mứt quả ướt; trái cây ép dạng sệt.

---

(210) **4-2025-27585**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.11; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.3; 26.4.18
(591) Xanh, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU THẢO HÂN (VN)
Thôn Thuôm Luông, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 05: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; thảo dược; rễ cây thuốc; rượu dùng cho mục đích dược phẩm; trà để tắm dùng cho mục đích trị liệu.

---

(210) **4-2025-27586**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MIỀN TRUNG NGHỆ AN (VN)
Số nhà 08, đường Hoàng Bửu Đôn, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại hàng hóa: keo, chất keo tụ, keo dùng trong công nghiệp, chất dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho giấy dán tường, keo dính dùng cho giấy dán tường.

---

(210) **4-2025-27587**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 25.3.3; 26.4.7; 26.5.1
(591) Xanh ngọc, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM THIÊN MINH PHÚC (VN)
520/72 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán sỉ (bán buôn) và bán lẻ: dược phẩm và chế phẩm dược, chế phẩm vệ sinh, thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng vitamin và khoáng chất, mỹ phẩm, khẩu trang y tế, kem chống nắng, dầu xoa bóp cho trẻ em; dịch vụ bán sỉ (bán buôn) và bán lẻ thiết bị y tế và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-27588**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xám trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) TRƯƠNG VĂN NHIỀU (VN)
171 ấp Trung, xã Tân Thạnh, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt; ống nhựa cứng hdpe; ống nhựa cứng ppr; ống nhựa cứng pvc; ống nhựa cứng upvc.

---

(210) **4-2025-27589**

(540)

TUẤN HÀNG XANH

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ MINH TUẤN (VN)
320A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: dụng cụ câu cá, cần câu cá, dây câu cá, lưỡi câu cá, mồi giả câu cá, thức ăn cho cá.

---

(210) **4-2025-27590**

(540)

SWORDFISH

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ MINH TUẤN (VN)
320A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

---

(210) **4-2025-27591**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NỘI THẤT EDENSTONE (VN)
32/41 Trương Hoàng Thanh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; đá tự nhiên; đá nhân tạo; cát nhân tạo; sỏi; gạch men dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: vật liệu xây dựng phi kim loại, đá tự nhiên, đá nhân tạo, cát nhân tạo, sỏi, gạch men dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-27592**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.7.4
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN BÁ DƯƠNG (VN)
Thôn Giữa, xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; khăn choàng; váy; giày.

---

(210) **4-2025-27593**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.11; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.8
(591) Đen, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÂN HƯNG (VN)
Lô B10, tập thể Y tế, số 21A Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; phấn trang điểm; dầu gội đầu; son môi; tinh dầu chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-27594**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.6; 25.1.25; 26.1.1; 26.7.5
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÂN HƯNG (VN)
Lô B10, tập thể Y tế, số 21A Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; phấn trang điểm; dầu gội đầu; son môi; tinh dầu chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-27597**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.1.3
(591) Xám, đỏ, đen.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG THỊ LIÊM (VN)
19-21 đường số 57C, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 27: Chiếu; thảm; tấm phủ sàn.

---

(210) **4-2025-27598**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.25
(591) Nâu đen, nâu, xám, trăng, xanh lá cây nhạt, vàng
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG THỊ LIÊM (VN)
19-21 đường số 57C, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; tấm trải để ngủ.

Nhóm 24: Rèm cửa; chăn; ga trải giường; vải dùng để bọc đồ đạc; màn chống muỗi.

Nhóm 27: Chiếu; thảm; tấm phủ sàn; tấm trang trí treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-27599**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.19
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG THỊ LIÊM (VN)
19-21 đường số 57C, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 27: Tấm thảm; thảm chống trượt; thảm chùi chân ở cửa; thảm nhà.

---

(210) **4-2025-27600**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NK ECO FARM VIỆT NAM (VN)
Khu phố 3, thị trấn Tân Thạnh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An, Việt Nam.

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cho cây trồng; chế phẩm phân bón.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và giới thiệu sản phẩm, đại lý xuất nhập khẩu, bán lẻ hoặc bán buôn: thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng, chất ức chế sinh trưởng cây trồng, phân bón, chế phẩm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống.

---

(210) **4-2025-27613**

(540)

MOVENET

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.3; 26.4.9; 26.5.4; 26.11.8
(731) ZCHWANTECH SDN. BHD. (MY)
No. 8, Jalan SS21/37 Damansara Uptown 47400, Petaling Jaya Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức kinh doanh trong lĩnh vực cơ sở vật chất và nguồn lực hậu cần; tư vấn quản lý kinh doanh trong lĩnh vực vận tải, cụ thể là lập kế hoạch và điều phối việc vận chuyển người cho người khác; dịch vụ quản lý hàng tồn kho điện tử; tư vấn xử lý dữ liệu điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực hậu cần vận tải; dịch vụ quản trị liên quan đến các giao dịch kinh doanh và hồ sơ tài chính.

---

(210) **4-2025-27614**

(540)

MOVENET

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.3; 26.4.9; 26.5.4; 26.11.8
(731) ZCHWANTECH SDN. BHD. (MY)
No. 8, Jalan SS21/37 Damansara Uptown 47400, Petaling Jaya Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; ứng dụng di động có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo và học máy để phục vụ hậu cần giao hàng bằng xe cộ nhằm quản lý hành trình chuyến đi; Phần mềm dựa trên đám mây [tải xuống được]; Phần mềm máy tính để tạo thuận lợi cho giao dịch thanh toán bằng phương thức điện tử; Thiết bị và dụng cụ điều hướng, theo dõi và định vị điện tử; Phần mềm giám sát, phân tích, kiểm soát và vận hành các hoạt động trong thế giới vật lý (ghi sẵn hoặc có thể tải về).

---

(210) **4-2025-27616**

(540)

MOVENET

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.3; 26.4.9; 26.5.4; 26.11.8
(731) ZCHWANTECH SDN. BHD. (MY)
No. 8, Jalan SS21/37 Damansara Uptown 47400, Petaling Jaya Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính; quản lý tài chính; Lập kế hoạch tài chính; dịch vụ giao dịch tài chính; dịch vụ tài chính và tín dụng; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ quản lý đội xe dưới hình thức là hỗ trợ và thu xếp tài chính và cho vay mua xe.

---

(210) **4-2025-27618**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.11.13
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN SĨ ANH (VN)
Số nhà 41, đường Lê Văn Thịnh, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-27619**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BẠCH ĐẰNG TMC (VN)
Tầng 5 sảnh AB khu Văn Phòng, tòa nhà Imperia Garden, số 143 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ phân phối hàng hóa [không phải vận chuyển].

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đánh giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng, khu đô thị, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; quản lý vận hành, sửa chữa, cải tạo công trình xây dựng, khu hạ tầng kỹ thuật.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; thiết kế trang trí nội, ngoại thất.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-27620**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BẠCH ĐẰNG TMC (VN)
Tầng 5 sảnh AB khu Văn Phòng, tòa nhà Imperia Garden, số 143 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đánh giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng, khu đô thị, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; quản lý vận hành, sửa chữa, cải tạo công trình xây dựng, khu hạ tầng kỹ thuật.

(210) **4-2025-27626**

(540)

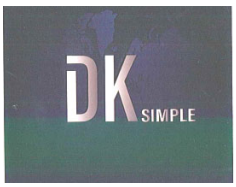

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.17.2; 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỒNG KHẮC VỮNG (VN)
Số 63 tổ 16, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-27627**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16
(591) Vàng, trắng.
(731) ĐỖ TUẤN ANH (VN)
70 Tô Hiến Thành, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe (spa); dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-27628**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) ĐỖ VĂN NINH (VN)
Thôn 2, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-27629**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.12
(591) Nâu, cam, xanh lá cây, trắng.
(731) PHẠM ĐỨC THIỆN (VN)
115/3A đường Đông Kim, xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ; phân vô cơ; hóa chất dùng trong nông nghiệp và công nghiệp; chế phẩm phân bón; men vi sinh; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-27630**

(540)

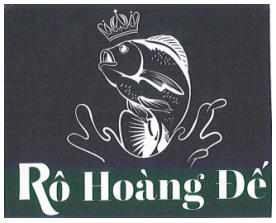

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24; 24.9.1; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XUYÊN VIỆT (VN)
Thị tứ Hồng Hưng, xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản; cá; tôm; cua; mực; ghẹ (tất cả đã qua chế biến).

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống; cá; tôm; cua; mực; ghẹ.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý xuất nhập khẩu: thủy hải sản, hải sản (còn sống), thủy hải sản, hải sản, cá, tôm, cua, mực, ghẹ.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm ăn uống (thủy hải sản) do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-27631**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.13; 26.4.9; 26.11.7
(591) Đỏ cam, đen, trắng.
(731) LÊ VĂN HUY (VN)
Khu dân cư Xuân Dương, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu và phân phối các sản phẩm cụ thể là: thiết bị dùng trong thể thao, dụng cụ tập luyện, phụ kiện tập luyện, máy tập thể dục, quần áo và phụ kiện thời trang cho tập luyện thể dục thể thao như: quần, áo, giày, khăn, găng tay, mũ, balo, túi xách, phụ kiện bảo hộ, bảo vệ cho tập luyện thể dục thể thao như: bảo vệ chân, cổ chân, đầu gối, khủy tay, cổ tay, lưng, bụng, đầu, cổ, dụng cụ và phụ kiện phục hồi chấn thương, chỉnh hình.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn tập thể dục thể hình (gym); phòng tập thể dục thể hình (gym); hướng dẫn tập yoga.

---

(210) **4-2025-27635**

(540)

TIỂU DƯƠNG CA

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH XNK YI-QING (VN)
182B, ấp Hiền Hòa, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu sầu riêng.

---

(210) **4-2025-27636**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 18.1.9; 18.1.23; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) LÊ THỊ BÌNH (VN)
Số 31 ngách 28/90 phố Đại Linh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước tẩy rửa; nước rửa kính ô tô; nước rửa xe ô tô; nước tẩy rửa nhà bếp; nước lau sàn; nước lau kính.

---

(210) **4-2025-27638**

(540)

FUBON

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU MỸ HƯNG LONG (VN)
213A Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bản: ổ cắm, cầu dao, cầu chì, phích cắm, dây điện, dây cáp điện, ắc quy, bút thử điện; Mua bán: máng đèn điện, bóng đèn điện, đèn led, đèn pha, đèn bàn, đèn âm trần.

---

(210) **4-2025-27639**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.7.1; 24.1.1; 26.11.3; 26.11.7
(591) Đen, xanh, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC QUỐC TẾ GEORGE WASHINGTON (VN)
Số 216 đường Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-27640**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.5.1; 26.11.9; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng, đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT MAY SƠN HƯƠNG (VN)
Số 27A, tổ 1, ấp Ngọc Lâm 1, xã Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-27641**

(540)

ANCESTRAL
SUPPLEMENTS

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.19; 7.1.24; 26.3.1; 26.3.2
(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh (đồ uống y tế).

---

(210) **4-2025-27642**

(540)

novadiet

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh, đen, trắng, vàng.
(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh (đồ uống y tế).

---

(210) **4-2025-27643**

(540)

JUBYTEXnano

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SƠN JUBYTEX (VN)
Xóm Cát, xã Cao Thành, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; thuốc màu; chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2025-27644**

(641) 4-2023-35898

(540)

DIMSUM
NGUYÊN KHANG

(220) 14/08/2023
(441) 25/09/2025
(531) 8.1.16; 8.7.2; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, đen, đỏ, da cam nhạt, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN KHANG (VN)
84 Lý Tự Trọng, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng quán ăn; dịch vụ quán nước giải khát.

---

(210) **4-2025-27645**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.21; 26.11.3; 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SMART BKG (VN)
Số nhà 11, tổ dân phố Hoàng 5, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp điện từ; bình lọc nước uống; máy hút khử mùi; lò vi sóng; máy sấy bát; nồi chiên không dầu dùng điện.

---

(210) **4-2025-27648**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.10; 2.1.23; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.15; 24.13.1
(591) Vàng, trắng gạo, tím, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, xanh dương, đỏ cam.
(731) NGUYỄN TIẾN NGỌC (VN)
Xóm Xuân Hùng, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-27649**

(540)

MERRYCHEF

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) WELLT UK LIMITED (GB)
St Ann's Wharf, 112 Quayside, Newcastle Upon Tyne, United Kingdom NE1 3DX
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: lò nướng và lò vi sóng (thiết bị nấu nướng).

---

(210) **4-2025-27650**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.1; 3.6.11; 3.11.11; 3.11.24
(731) NGUYỄN THU TRANG (VN)
Số 6 ngõ 62 Trần Quốc Vượng, tổ 11, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-27652**

(540)

BOSS UP X1000

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng đồng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BOSSUP VN (VN)
Tầng 2 lô số 06 tòa A7 chung cư An Bình city, số 234 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong thú y.

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật.

---

(210) **4-2025-27653**

(540)

KONLEX

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.2; 26.3.5; 26.3.23
(591) Đỏ, ghi.
(731) KONIC ENTERPRISE LIMITED (CN)
Flat L 9/F Winner Factory Building, 55 Hung To Road Kwun Tong, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện; nút chỉ báo áp lực cho van; dây cáp điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; đầu nối dây [điện]; dây điện.

---

(210) **4-2025-27654**

(540)

XUÂN ĐỈNH YẾN
Đỉnh Cao Dưỡng Chất Từ Thiên Nhiên

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng cam nhạt, cam đỏ, trắng.
(731) LÊ KIM XUÂN (VN)
700/9/6 QL13 Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-27655**

(540)

REXYLUX

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHAN ĐỨC HẬU (VN)
Thôn Tam Đa, xã Quảng Lưu, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt.

---

(210) **4-2025-27657**

(540)

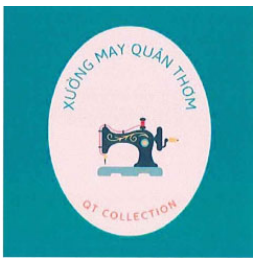

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.3.3; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, hồng nhạt, vàng, cam, đen, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ VĂN QUÂN (VN)
Sạp 147 A3, chợ Đồng Xuân, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-27658**

(540)

SƠN TÁM

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN TRƯỜNG SƠN (VN)
Số 177 đường Tam Hiệp 1, thôn 3, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-27659**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.2; 26.4.9
(591) Xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH BLUE OCEAN REALTY (VN)
Số 15, lô 3A, khu Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản; dịch vụ môi giới, tư vấn, quản lý và sàn giao dịch bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư (không bao gồm dịch vụ tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính).

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-27660**

(540)

THÀNH ĐĂNG

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ HƯƠNG (VN)
Thôn Tân Vinh, xã Thăng Long, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh; kẹo; mứt trái cây (mứt khô, dạng bánh kẹo); mứt xoài (mứt khô, dạng bánh kẹo).

---

(210) **4-2025-27661**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.4
(591) Xanh, đen.
(731) PHẠM NGỌC TUẤN (VN)
Thuận Thượng, xã Song Phượng, huyện Đan Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-27662**

(540)

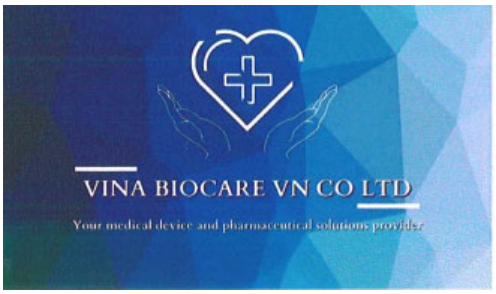

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 24.13.1; 24.17.5; 25.7.5
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VINA BIOCARE VIỆT NAM (VN)
Số nhà B10.17 tầng 10 (officetel) Sunrise Cityview số 33 đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-27663**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(731) PHAN ĐỨC LUÂN (VN)
Thôn Táo 2, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-27664**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16
(591) Đỏ, hồng, hồng đậm, hồng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRÊN THỦY (VN)
Số 123, đường Lê Văn Hoanh, phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bình gas, bếp gas, vòi, van khóa, phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn dùng cho đường ống dẫn khí gas, dây điện, đèn điện, bếp nấu ăn, giường, tủ đựng quần áo, bàn ghế, khí nhiên liệu, khí gas để thắp sáng, khí gas hóa rắn.

Nhóm 39: Dịch vụ chiết nạp khí gas.

---

(210) **4-2025-27665**

(540)

TP

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA DÂN DỤNG ĐÔNG NAM Á (VN)
(NR Nguyễn Tiến Lý) Thôn Trung, xã Cảnh Hưng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Ống nối bằng nhựa cứng.

---

(210) **4-2025-27666**

(540)

ASEAN

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA DÂN DỤNG ĐÔNG NAM Á (VN)
(NR Nguyễn Tiến Lý) Thôn Trung, xã Cảnh Hưng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Ống nối bằng nhựa cứng.

---

(210) **4-2025-27667**

(540)

ĐÔNG NAM Á

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA DÂN DỤNG ĐÔNG NAM Á (VN)
(NR Nguyễn Tiến Lý) Thôn Trung, xã Cảnh Hưng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Ống nối bằng nhựa cứng.

---

(210) **4-2025-27668**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 25.5.2; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA DÂN DỤNG ĐÔNG NAM Á (VN)
(NR Nguyễn Tiến Lý) Thôn Trung, xã Cảnh Hưng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Ống nối bằng nhựa cứng.

---

(210) **4-2025-27669**

(540)

KETOPELET

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH (VN)
Số 167 đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27670**

(540)

FENOBLUD

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH (VN)
Số 167 đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27671**

(540)

SOLACAP

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27672**

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SOLCAGO

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27673**

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SOLBEZAF

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27674**

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

KAPHE-Ông Ngoại

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-27675**

(540)

KAPHE-Ông Ngoại

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-27676**

(540)

TIẾN ĐẠT
"CHẤT LƯỢNG LÀM NÊN THƯƠNG HIỆU"

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.4.18

(591) Xanh dương, vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN NÔNG SẢN TIẾN ĐẠT (VN)
Thửa đất số: 290, tờ bản đồ số: 50, tổ 03, khóm Thành Nhân, thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 29: Khoai lang sấy tẩm gia vị; củ sấy; rau sấy.

---

(210) **4-2025-27677**

(540)

哇喔

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.11.12; 3.11.24; 4.5.14

(591) Xanh lá, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ ALI VIỆT NAM (VN)
Số 3, đường 9, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ du lịch; dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); quán trà sữa; quán rượu.

---

(210) **4-2025-27678**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUNHAE TECHNOLOGIES (VN)
141 Lê Đức Thọ, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả; nước tẩy; nước lau sàn; nước rửa chén; nước rửa tay.

---

(210) **4-2025-27679**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.1.25; 8.7.10
(591) Cam, vàng, xám, trắng, xanh lá, nâu.
(731) VŨ KHÁNH TÙNG (VN)
81/2A Đô Đốc Long, phường Tân Qúy, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột và các loại bánh làm từ bột; bánh kẹp thịt; bánh pizza; bánh ngọt; nước xốt (gia vị).

---

(210) **4-2025-27680**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh đen, cam.
(731) NGUYỄN VĂN CÔNG (VN)
Thôn Mễ Hạ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bếp từ; nồi cơm điện; ấm siêu tốc; đèn sưởi nhà tắm; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; máy lọc nước.

Nhóm 21: Đèn bắt muỗi; vợt bắt muỗi.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: bếp từ, nồi cơm điện, ấm siêu tốc, đèn led (dùng cho chiếu sáng), bóng đèn, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, máy lọc nước, đèn sưởi nhà tắm, đèn bắt muỗi, vợt bắt muỗi.

---

(210) **4-2025-27681**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.7.3; 6.1.2
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ CHU VĂN HÀ (VN)
Xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo lứt; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: gạo, gạo lứt, bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-27682**

(540)

HUY NAM

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN HIỆP (VN)
Thôn Đồng Phú, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm làm từ nhựa: ống hút, chén nhựa, đĩa nhựa, cốc nhựa, nắp nhựa, ly nhựa, chai lọ nhựa, thìa nhựa.

---

(210) **4-2025-27683**

(540)

Vinasco®

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 24.17.20
(731) ĐOÀN THANH TÙNG (VN)
Thôn Minh Châu, xã Đông Minh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu vệ sinh; chậu rửa gắn cố định.

---

(210) **4-2025-27684**

(540)

Misaki®

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22
(591) Xanh than, trắng, xanh lá
(731) CÔNG TY TNHH DOANH THƯƠNG MINH PHÚ (VN)
Số 7, ngõ 88 Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi, khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; bông tẩm chế phẩm.

Nhóm 05: Bông vô trùng.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 24: Khăn lau bát đĩa [khăn vải]; khăn lau bát đĩa [khăn bông].

---

(210) **4-2025-27685**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Xanh than, trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH DOANH THƯƠNG MINH PHÚ (VN)
Số 7, ngõ 88 Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; bông tẩm chế phẩm.

Nhóm 05: Bông vô trùng.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 24: Khăn lau bát đĩa [khăn vải]; Khăn lau bát đĩa [khăn bông].

---

(210) **4-2025-27686**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 25.1.25; 26.4.18; 26.13.25
(591) Xám trắng, đen.
(731) VÕ HỒNG LINH (VN)
Thôn Nam 3, xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-27687**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.11.13; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH CHÈ HẰNG NGA (VN)
Số 330, đường Nguyễn Công Trứ, phường Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán nước giải khát.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-27688**

(540)

Chami

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DR PRO (VN)
B6.01, The Pearl Riverside 268, Nguyễn Văn Tuôi, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu dưỡng tóc; nước súc miệng; chế phẩm làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán trà; quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-27689**

(540)

TitiAQUA

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây, cam và trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA THÔNG THUẬN (VN)
Thôn Tân Bình, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước uống tinh khiết đóng chai; nước uống tinh khiết đóng bình; nước suối; nước suối đóng chai; nước khoáng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nước uống tinh khiết, nước uống tinh khiết đóng chai, nước uống tinh khiết đóng bình, nước suối, nước suối đóng chai, nước khoáng.

---

(210) **4-2025-27690**

(540)

Titi
AQUA WATER

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, cam và trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA THÔNG THUẬN (VN)
Thôn Tân Bình, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước uống tinh khiết đóng chai; nước uống tinh khiết đóng bình; nước suối; nước suối đóng chai; nước khoáng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nước uống tinh khiết, nước uống tinh khiết đóng chai, nước uống tinh khiết đóng bình, nước suối, nước suối đóng chai, nước khoáng.

---

(210) **4-2025-27691**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, cam và trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA THÔNG THUẬN (VN)
Thôn Tân Bình, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước uống tinh khiết đóng chai; nước uống tinh khiết đóng bình; nước suối; nước suối đóng chai; nước khoáng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nước uống tinh khiết, nước uống tinh khiết đóng chai, nước uống tinh khiết đóng bình, nước suối, nước suối đóng chai, nước khoáng.

---

(210) **4-2025-27692**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.1; 2.5.2; 2.5.6; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, hồng.
(731) TRỊNH THÀNH TRUNG (VN)
5A3 đường 30-4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị và hệ thống phân phối bán lẻ các mặt hàng như: đồ dùng học tập, đồ chơi trẻ em, thực phẩm chức năng, ngũ cốc, bánh kẹo, đồ uống không cồn, sữa hộp, sữa bột, sữa tắm, sữa dưỡng ẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, kem đánh răng, phấn rôm, quần á, giày, dép; mũ (nón), khăn mặt, bình uống sữa, máy hút sữa, máy tiệt trùng sữa, máy hâm sữa, xe tập đi, xe nôi cũi, ghế dùng cho trẻ em, đai an toàn, võng, nệm, chăn, gối, tã, móc phơi quần áo.

---

(210) **4-2025-27694**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.4
(591) Hồng, trắng.
(731) ĐỖ PHƯƠNG NGÂN (VN)
Ấp Mương Đào, xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-27695**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHATRUE SOLUTIONS (VN)
Số 10-12 Thanh Lương 27, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng cho các hệ thống thanh toán và giao dịch điện tử; các thiết bị điện tử phục vụ cho việc thanh toán điện tử (như ví điện tử, thiết bị POS); ứng dụng ngân hàng; phần mềm bảo mật thông tin.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing cho dịch vụ thanh toán, sản phẩm tài chính; các dịch vụ tiếp thị trực tuyến cho các nền tảng thanh toán điện tử.

Nhóm 36: Dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ thanh toán trực tuyến và qua mạng điện tử; các dịch vụ tài chính điện tử, ví điện tử, dịch vụ ngân hàng trực tuyến; các dịch vụ tài chính liên quan đến đầu tư, bảo hiểm và giải pháp thanh toán điện tử; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; cung cấp dịch vụ thanh toán và các giải pháp tài chính cho doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển và cung cấp phần mềm thanh toán, giải pháp công nghệ thông tin; dịch vụ cung cấp phần mềm quản lý tài chính, xử lý giao dịch trực tuyến; dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ blockchain cho việc thanh toán, bảo mật giao dịch điện tử.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý trong các vấn đề liên quan đến thanh toán điện tử, bảo mật dữ liệu và bảo vệ quyền lợi của khách hàng; tư vấn pháp lý vệ đồng và các vấn đề liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ cho sản phẩm phần mềm và dịch vụ thanh toán.

---

(210) **4-2025-27696**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 25.7.5; 26.3.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) VŨ VĂN TIỆP (VN)
Thôn Thọ Chương, xã Lam Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bồn rửa; vòi khóa cho ống dẫn; ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu phụ kiện ngành nước như: băng dính ống nước, keo dán ống nước, van khóa, vòi xả, ống nước.

---

(210) **4-2025-27697**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 3.7.1; 3.7.16; 3.7.17
(731) NGUYỄN KHẮC GIAO (VN)
Thôn Phong Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; thắt lưng (trang phục); đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-27699**

(540)

HOÀNG VŨ

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÔN THÉP VINA (VN)
Khu Lê Bình, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Bồn đựng nước bằng inox; bồn đựng nước bằng kim loại.

Nhóm 20: Bồn đựng nước bằng nhựa; bồn đựng nước bằng nhựa composite.

---

(210) **4-2025-27700**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.9
(591) Nâu, trắng kem.
(731) CÔNG TY TNHH ANORA HOSPITALITY (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; tư vấn điều hành kinh doanh; điều hành kinh doanh cho khách sạn; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2025-27702**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.15.1; 24.15.11; 24.17.5; 24.17.8; 26.3.23
(731) LỤC THẾ MẠNH (VN)
Số 3 ngõ 455 đường Ngọc Hồi, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị sạc pin; thiết bị đo bằng điện; pin điện; bộ đảo điện.

---

(210) **4-2025-27703**

(540)

NOBUS

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ ĐĂNG KHOA (VN)
B19-9 khu B, khu đô thị Geleximco Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Ván sàn gỗ; gỗ xẻ; gỗ dán; gỗ thành phẩm; gỗ ép được theo khuôn; ván gỗ dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-27704**

(540)

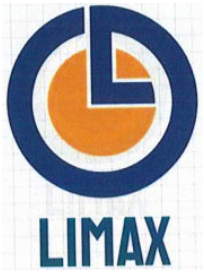

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.1.2; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.10
(591) Xanh dương đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP NGUỒN ĐIỆN APOLLO (VN)
Thôn Thái Hòa, xã Quang Trung, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin điện; ắc quy điện; thiết bị điều chỉnh điện; bộ đổi điện; bộ biến đổi, điện; bộ chỉnh lưu dòng điện.

---

(210) **4-2025-27705**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá.
(731) NGUYỄN THỊ BẢO TRÂM (VN)
Thị trấn Thứ Mười Một, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; tinh dầu; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể; dầu gội đầu; keo xịt tóc; dầu xả tóc.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-27706**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9
(731) LƯU NGỌC UYÊN PHƯƠNG (VN)
158/9Y Hòa Hưng, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bút chì mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; son môi; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; chế phẩm uốn tóc.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phát triển các ý tưởng quảng cáo; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-27708**

(540)

KHÔI ANH

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHÔI ANH (VN)
27/27 Đỗ Công Tường, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực in dạng nhão [mực in]; mực dùng cho bản in khắc; hộp mực in, đã có mực; mực dùng cho máy in và máy sao chụp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mực in, mực in dạng nhão [mực in], mực dùng cho bản in khắc, hộp mực in đã có mực, mực dùng cho máy in và máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-27709**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.7.13; 26.1.2; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5; 26.11.9
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT ĐẠI THẮNG LỢI (VN)
Lô số 8, đường số 4, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy trộn; máy cắt; máy nghiền; máy cưa.

---

(210) **4-2025-27710**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.3
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT ĐẠI THẮNG LỢI (VN)
Lô số 8, đường số 4, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy trộn; máy cắt; máy nghiền; máy cưa.

---

(210) **4-2025-27711**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT ĐẠI THẮNG LỢI (VN)
Lô số 8, đường số 4, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy trộn; máy cắt; máy nghiền; máy cưa.

---

(210) **4-2025-27712**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 6.19.5; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.8
(591) Đen, trắng, nâu, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ TRUNG THU (VN)
Ấp 4, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê.

---

(210) **4-2025-27713**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THẾ MẬU (VN)
A2-32, 108 Nguyễn Văn Tuôi, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng để xử lý môi trường chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; dung môi xử lý nước ao nuôi; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm enzyme trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Chất bổ sung vitamin dùng để trộn với thức ăn chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; khoáng chất dùng để trộn với thức ăn chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2025-27718**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 7.3.1; 26.4.9; 26.5.1; 26.15.15
(591) Đen, xám, nâu, trắng.
(731) TRẦN THỊ NGỌC CẨM (VN)
Ấp Vinh Châu, xã Vang Quới Tây, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt sửa chữa: máy móc, đồ nội thất; thi công xây dựng các công trình dân dụng; thi công trang trí nội thất công trình xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế công trình xây dựng; tư vấn kỹ thuật công trình xây dựng; tư vấn kiến trúc; thiết kế kiến trúc công trình xây dựng; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-27719**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CHU NGUYỄN PHƯƠNG THẢO (VN)
478E Trần Hưng Đạo, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán bar.

---

(210) **4-2025-27720**

(540)

FUJI LUXURY GROUP

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, Ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Ghế massage (ghế mát xa).

Nhóm 28: Xe đạp đặt cố định để luyện tập; dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị tập cơ bụng; máy tập chạy bộ; máy tập thể dục đa năng; máy tập thể hình; máy rung toàn thân [máy tập luyện thể dục]; quả tạ tay; trò chơi; đồ chơi; đồ chơi của trẻ em; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; mô hình đồ chơi; xe cộ đồ chơi.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa bao gồm: máy hút không khí, máy rửa bát đĩa, cân sức khỏe, thiết bị và dụng cụ để cân, ghế massage (ghế mát xa), hệ thống lọc khí, thiết bị lọc không khí, máy và thiết bị làm sạch không khí, máy và thiết bị làm sạch khí, bộ khử trùng không khí, thiết bị khử trùng không khí, xe đạp, xe đạp điện, xe cộ chạy bằng điện, bơm hơi [phụ kiện xe cộ], bơm lốp xe đạp, xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi, đồng hồ, đồng hồ chạy điện, đồng hồ đeo tay, túi hành lý và túi xách, cặp da, ba lô, vali, vali có bánh xe, túi du lịch, vali du lịch, vali [hành lý], vali xách tay, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, đồ lau dọn, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ cho mục đích gia dụng, thảm dùng ở phòng tập thể dục, thảm tập thể thao, thảm tập thể dục, thảm tập thể dục dụng cụ, thảm yoga, xe đạp đặt cố định để luyện tập, dụng cụ rèn luyện hình thể, thiết bị tập luyện thể hình, thiết bị tập cơ bụng, máy tập chạy bộ, máy tập thể đục da năng, máy tập thể hình, máy rung toàn thân [máy tập luyện thể dục], quả tạ tay, trò chơi, đồ chơi, đồ chơi của trẻ em, xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa, nhân vật đồ chơi, mô hình đồ chơi, xe cộ đồ chơi.

(210) **4-2025-27721**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, Ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát xa (massage); máy mát xa (máy massage).

---

(210) **4-2025-27722**

(540)

Mag'300+

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) BOIRON (FR)
2 Avenue de FOuest Lyonnais, 69510 Messimy, France
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ROUSE VIỆT NAM (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm; thực phẩm cho em bé; thực phẩm và các chất ăn kiêng dùng cho y tế; chất bổ sung thực phẩm dùng cho người và động vật; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dùng cho người và động vật; chất bổ sung lợi khuẩn.

---

(210) **4-2025-27723**

(540)

AURELA

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh than.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THANH BÌNH (VN)
Thôn 9, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; bệ xí vệ sinh; bồn tắm; thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-27724**

(540)

Xnano

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐINH THỊ THÙY GIANG (VN)
Thôn Phù Yên, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn chống thấm; sơn lót; sơn mài; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2025-27725**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.8
(591) Da cam, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ CÔNG NGHỆ LANGENTER (VN)
Số 21 phố Hàng Chĩnh, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, phần mềm dùng trên điện thoại.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-27726**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(591) Da cam, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ CÔNG NGHỆ LANGENTER (VN)
Số 21 phố Hàng Chĩnh, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-27727**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(591) Da cam, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ CÔNG NGHỆ LANGENTER (VN)
Số 21 phố Hàng Chĩnh, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-27729**

(540)

VPG

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẠN PHÁT GIA (VN)
32A đường số 2, khu phố 27, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 24: Vải; rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-27730**

(540)

TÚ NGÂN

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH ỐC GÁC BẾP MỸ XUYÊN (VN)
Đường An Dương Vương, ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Nghêu, sò ốc đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-27731**

(540)

NEMURU

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ HẰNG 88 (VN)
128B Phạm Văn Hai, phường 3, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-27732**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5
(591) Vàng nhạt, xanh ngọc, đen.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÔNG AN (VN)
23B Lê Vĩnh Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, bán buôn vải vóc, quần áo, giày dép.

---

(210) **4-2025-27733**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THIÊN HƯƠNG (VN)
27/24A Văn Thân, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt-lạp xưởng và các sản phẩm thịt chế biến sẵn.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh bán buôn, bán lẻ thực phẩm; phân phối sản phẩm thực phẩm qua cửa hàng, đại lý và trực tuyến.

---

(210) **4-2025-27734**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 26.4.18; 26.11.12
(591) Nâu đỏ, đỏ, be, xám, trắng.
(731) LÊ VĂN ÂN (VN)
17 Nguyễn Hữu Huân, phường Tân Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm vệ sinh thân thể.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thảo dược; trà thảo dược.

---

(210) **4-2025-27735**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VTD (VN)
Tòa nhà M.I.D, số 2 Nguyễn Thế Lộc, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ khám chữa bệnh thú y; trợ giúp về thú y; phòng khám thú y; dịch vụ xét nghiệm thú y.

---

(210) **4-2025-27736**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VTD (VN)
Tòa nhà M.I.D, số 2 Nguyễn Thế Lộc, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, chế phẩm thú y, chế phẩm sinh học dùng trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, con giống thủy sản, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-27737**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.9; 18.1.21; 18.1.23; 26.3.1
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) HOÀNG ĐỨC QUANG (VN)
771H15 phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Biển cảnh báo phản quang gấp gọn.

Nhóm 12: Bạt tránh nắng dùng cho ô tô; rèm che nắng ô tô; tấm lót ghế ngồi của xe ô tô; tấm tựa lưng dùng cho ghế ngồi xe ô tô.

Nhóm 21: Hộp đựng khăn giấy.

---

(210) **4-2025-27738**

(540)

OSAKAMI

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN MINH LONG (VN)
90/9 Dương Bá Trạc, phường 02, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; ca cao; kombucha [trà nấm thuỷ sinh].

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước khoáng [đồ uống; đồ uống không cồn chứa collagen không dùng cho mục đích y tế; nước sâm không dùng cho mục đích y tế; đồ uống vitamin không cồn không dùng cho mục đích y tế; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-27739**

(540)

Pptino
MEN'S FASHION

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGỌ VĂN PHÁP (VN)
Thôn Hội Thành Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-27741**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.10; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG NẤM ONLYME (VN)
Số 10 ngõ 107 Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-27742**

(540)

KUNKA

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN MINH LONG (VN)
90/9 Dương Bá Trạc, phường 02, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; nút gạc dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Máy hút sữa; bình sữa cho trẻ em; bình ăn dặm; núm vú giả cho trẻ; dụng cụ hút mũi; túi trữ sữa mẹ.

---

(210) **4-2025-27743**

(540)

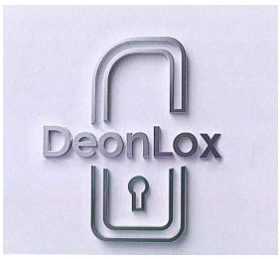

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.5.21; 14.5.23; 26.4.4
(591) Trắng, đen, xám, xám nhạt, xám đậm.
(731) CÔNG TY TNHH RONY VN (VN)
Tầng 5, SN 22, ngõ 14 phố Hưng Thịnh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại [trừ khóa điện]; khóa làm bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại, bản lề bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-27744**

(540)

DZQ

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TÂN MINH DŨNG (VN)
Tầng 12, tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hút chân không

---

(210) **4-2025-27746**

(540)

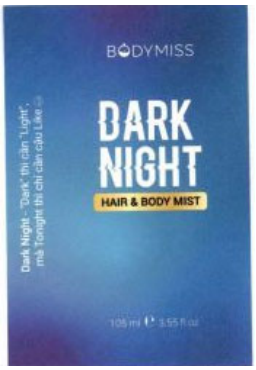

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 19.11.9; 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, vàng, xanh dương, xanh lam, tím.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỘNG HỌC STELLA (VN)
9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Nước hoa vùng kín; nước thơm dạng xịt cho cơ thể; nước thơm làm ẩm da; xịt khử mùi cơ thể; nước hoa; sáp thơm (mỹ phẩm, dùng để thơm phòng).

---

(210) **4-2025-27747**

(540)

WEN TU

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC HOA (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH YBS (CÔNG TY LUẬT TNHH YBS)

(511) Nhóm 25: Bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; đồ đi ở chân; dép tắm; giày ống ngắn; ủng lửng; miếng lót bên trong giày; giày tập thể dục; dép đi trong nhà; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; giày; giày cao cổ dùng cho thể thao; giày ống dùng cho thể thao; ủng thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm, phân phát hàng mẫu; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quản lý quá trình đặt hàng, xử lí về mặt hành chính các đơn đặt hàng; marketing.

---

(210) **4-2025-27748**

(540)

BIO LUME

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHÚ KHANG (VN)
Đường Rước Cỗ, thôn Thanh Oai, xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-27749**

(641) 4-2023-30335

(540)

KENNEDE

(220) 14/07/2023
(441) 25/09/2025

(531) 6.1.2; 26.3.2; 26.3.3

(731) KENNEDE ELECTRONICS MFG.CO.,LTD. (CN)
NO.21 Jintong Road, Tangxia Town, Pengjiang District, Jiangmen City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy trộn; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy đập chạy điện; máy thổi; bơm chân không [máy móc].

Nhóm 11: Quạt gió [điều hòa không khí]; máy và thiết bị làm sạch không khí; bộ tản nhiệt, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2025-27750**

(540)

VIÊN NGẬM CHÂN TÂM

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CHÂN TÂM (VN)
U1A Bạch Mã, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27751**

(540)

FOLER®

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng đồng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KOLN VIỆT NAM (VN)
Số 17 ngõ 69A phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; bản lề hộp bằng kim loại; bản lề cánh dài bằng sắt; khóa chốt hộp bằng kim loại; chốt hộp bằng kim loại; chốt bản lề.

---

(210) **4-2025-27752**

(540)

Dr+

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DR.PHONE VIỆT NAM (VN)
Số 17, ngách 69/8, TDP số 3 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: pin, hộp pin, thiết bị sạc pin, pin lithium-ion, pin sạc dự phòng, dây sạc, màn hình cảm ứng, kính.

---

(210) **4-2025-27753**

(540)

Dr+ Phone

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.3; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.14; 26.1.18
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DR.PHONE VIỆT NAM (VN)
Số 17, ngách 69/8, TDP số 3 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: pin, hộp pin, thiết bị sạc pin, pin lithium-ion, pin sạc dự phòng, dây sạc, màn hình cảm ứng, kính.

---

(210) **4-2025-27754**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.3; 16.1.14; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, xám, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DR.PHONE VIỆT NAM (VN)
Số 17, ngách 69/8, TDP số 3 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: pin, hộp pin, thiết bị sạc pin, pin lithium-ion, pin sạc dự phòng, dây sạc, màn hình cảm ứng, kính.

---

(210) **4-2025-27755**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.3; 16.1.14; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DR.PHONE VIỆT NAM (VN)
Số 17, ngách 69/8, TDP số 3 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: pin, hộp pin, thiết bị sạc pin, pin lithium-ion, pin sạc dự phòng, dây sạc, màn hình cảm ứng, kính.

---

(210) **4-2025-27756**

(540)

Dr. Phone

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DR.PHONE VIỆT NAM (VN)
Số 17, ngách 69/8, TDP số 3 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: pin, hộp pin, thiết bị sạc pin, pin lithium-ion, pin sạc dự phòng, dây sạc, màn hình cảm ứng, kính.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính để bàn, máy tính xách tay; bảo trì điện thoại di động; lắp đặt điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-27757**

(540)

Dr.Phone

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DR.PHONE VIỆT NAM (VN)
Số 17, ngách 69/8, TDP số 3 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: pin, hộp pin, thiết bị sạc pin, pin lithium-ion, pin sạc dự phòng, dây sạc, màn hình cảm ứng, kính.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính để bàn, máy tính xách tay; bảo trì điện thoại di động; lắp đặt điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-27758**

(540)

PHONG THỦY DIỆP HÀ

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 24.17.15; 24.17.21; 25.1.9; 26.4.18; 26.5.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) ĐINH THỊ HỒNG THÚY (VN)
Số 18, N07-LK37, khu Văn La, tổ dân phố 6, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm để tẩy rửa; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-27759**

(540)

B.A
ELEVATING
VIETNAMESE BEAUTY

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xám, trắng.
(731) ĐỖ THỊ THỦY (VN)
Thôn Rùa Hạ 2, xã Thanh Thùy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-27760**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ tươi, xanh dương, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN PNA VIỆT NAM (VN)
Lô CN2-11 cụm CN Yên Dương, xã Yên Dương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN (TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN)

(511) Nhóm 02: Sơn các loại: sơn lót; sơn phủ; sơn nước; sơn dầu dùng trong xây dựng; sơn nội thất, sơn chống thấm.

---

(210) **4-2025-27761**

(540)

SONERZY

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SOLISPHARM (VN)
Số 61 đường Phạm Thái Bường, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y); thực phẩm bảo vệ sức khỏe chứa vitamin và khoáng chất.

---

(210) **4-2025-27762**

(540)

Mceutic
Simple Skincare

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh lam, trắng, vàng
(731) CÔNG TY TNHH MCEUTIC VIỆT NAM (VN)
20 đường 14, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; kem mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-27763**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) ĐINH THỊ HẢO (VN)
Xóm Vũ Ngược, xã Vũ Minh, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-27764**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.5.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) ĐINH THỊ HẢO (VN)
Xóm Vũ Ngược, xã Vũ Minh, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-27765**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH CAO BẢO Ý (VN)
150/2 quốc lộ 1K, khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-27767**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT THÀNH ĐẠT (VN)
119 Nguyễn Hoàng, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán máy nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-27768**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH KA NJAN LUM (VN)
Số 100 thôn 1B, xã Đinh Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-27769**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.18
(731) LÊ THỊ NHUNG (VN)
36/9/27 Nguyễn Triệu Luật, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh hệ thống ống vòi như ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh, bệ xí nhà vệ sinh, bồn rửa bát, chậu vệ sinh, bồn tắm, thiết bị lọc nước, phụ kiện nhà bếp và phòng tắm như tủ, kệ, gương soi, kệ kính, móc treo bằng kim loại, móc treo quần áo bằng kim loại, phễu thoát nước bằng kim loại, giá kệ để ly, chén bát, giá kệ để chai lọ, giá treo đồ, giá đỡ (đồ đạc), giá để khăn bông (đồ đạc), giá treo quần áo, ống đựng đũa, thìa, vòng và thanh treo cho khăn tắm, vật dụng giữ giấy vệ sinh như móc inox để cài cuộn giấy vệ sinh, hộp đựng giấy vệ sinh, giá (kệ) giữ xà phòng, giá (kệ) để bàn chải, kem đánh răng, kệ chân tủ lạnh, kệ để bình lọc nước, bồn rửa mặt, bồn cầu vệ sinh, khung nhôm, khung inox.

---

(210) **4-2025-27771**

(540)

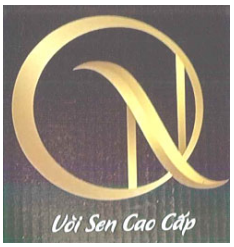

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.7; 26.11.12
(591) Trắng, vàng, vàng đồng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ QUYỀN (VN)
Tổ 1, thôn Liễu Trì, xã Bình Nguyên, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-27773**

(540)

FRIGATE

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH Y HỌC TỰ NHIÊN FRIGATE (VN)
Nhà số 1, đường Lăng Huệ Linh, thôn 4, xã Lại Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; tinh dầu; mỹ phẩm, đồ trang điểm; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; nước hoa.

Nhóm 05: Chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; chất diệt khuẩn, chất sát trùng, diệt trùng; dược thảo; trà thảo dược; thuốc dùng cho người, dược phẩm dùng cho người; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-27774**

(540)

AKUMA

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH NAM (VN)
Thôn Tế Xuyên 2, xã Thiên Đức, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; keo xịt tóc; xịt tạo phồng tóc; sữa tắm; sáp vuốt tóc; dầu gội.

---

(210) **4-2025-27775**

(540)

JIORNIEE

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH NAM (VN)
Số 36 ngõ 199 Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; keo xịt tóc; tinh dầu dưỡng tóc; sữa tắm; sáp vuốt tóc; nước giặt.

---

(210) **4-2025-27776**

(540)

EUNOMIA

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH NAM (VN)
Số 36 ngõ 199 Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; keo xịt tóc; tinh dầu dưỡng tóc; sữa tắm; sáp vuốt tóc; nước giặt.

---

(210) **4-2025-27777**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.17; 7.3.4; 8.7.5; 11.1.6; 11.3.7; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.3; 26.4.7

(591) Xanh lá, xanh da trời, đỏ, vàng, cam, nâu, đen, trắng.

(731) NGUYỄN XUÂN PHÙNG (VN)
Số 22, ngõ 562, tổ 20, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đũa.

---

(210) **4-2025-27778**

(540)

AikoAI
Your digital employee

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh dương, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMO-Z. COM RUNSYSTEM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

Nhóm 42: Dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (khắc phục sự cố phần mềm); dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ lắp đặt, bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-27780**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.11.9
(591) Đỏ cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ KHẮC DẤU TIẾN DŨNG (VN)
63A, Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Con dấu dùng để đóng.

---

(210) **4-2025-27781**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây.
(731) PHÙNG HẢI LONG (VN)
TDP 1 Ái Mỗ, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Marketing; quảng cáo; tổ chức sự kiện cho mục đích quảng cáo; tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại; cung cấp thông tin thương mại.

Nhóm 38: Dịch vụ hãng tin tức.

Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; đào tạo về trí tuệ nhân tạo; tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Tư vấn về trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu công nghệ trí tuệ nhân tạo; tạo lập và duy trì trang tin điện tử cho người khác.

---

(210) **4-2025-27782**

(540)

TOUCAN

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đen, xám.
(731) HAINAN HONGXIANG AGRICULTURAL GROUP YOUQI HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 302, building 3, Hydropower Division Residential Area, Licai Farm, Tianya District, Sanya City, Hainan Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Cây trồng; hạt giống để trồng; các loại quả mọng, tươi; động vật sống; quả tươi; rau tươi.

---

(210) **4-2025-27786**

(540)

amer

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.17.3; 26.5.1
(731) AMER TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.6 Industrial West Road, Songshan Lake Park, Dongguan City, Guangdong Province, 523000 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; chất bôi trơn; mỡ công nghiệp; dung dịch để cắt; dầu động cơ; dầu công nghiệp; nến; chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; dầu điện môi dùng trong cắt gọt kim loại.

---

(210) **4-2025-27787**

(540)

amer

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.17.3; 26.5.1
(731) AMER TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.6 Industrial West Road, Songshan Lake Park, Dongguan City, Guangdong Province, 523000 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn; chất pha loãng sơn; dầu chống gỉ; chế phẩm chống mờ xỉn kim loại; chế phẩm bảo vệ kim loại; chế phẩm chống ăn mòn; chất màu nhôm; chất pha loãng dùng cho sơn mài; mực in.

---

(210) **4-2025-27789**

(540)

amer

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.17.3; 26.5.1
(731) AMER TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.6 Industrial West Road, Songshan Lake Park, Dongguan City, Guangdong Province, 523000 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phụ gia hóa chất cho nhiên liệu động cơ; dầu phanh; chất làm mát động cơ xe cộ; chất keo tụ; hóa chất để làm sạch nước; chế phẩm để lọc; chế phẩm tháo khuôn đúc; chất làm lạnh; chất dẻo hóa; chế phẩm tôi, ram kim loại; hóa chất để hàn; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; cacbon hoạt tính; hợp chất dập lửa; thủy tinh lỏng [thủy tinh hòa tan]; dung dịch chống tạo bọt cho pin; lớp phủ hóa học dùng cho mắt kính; chất chống đông; vật liệu tổng hợp để hấp thu dầu; chế phẩm làm mềm nước.

---

(210) **4-2025-27791**

(540)

amer

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.17.3; 26.5.1
(731) AMER TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.6 Industrial West Road, Songshan Lake Park, Dongguan City, Guangdong Province, 523000 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Hồ bột để giặt là; chế phẩm để giặt khô; dầu gội đầu; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; chất tẩy sáp trên sàn [chế phẩm cọ rửa]; chế phẩm đánh bóng; sáp đánh bóng; xi đánh giày; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; vật liệu mài mòn; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-27800**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 6.1.2; 26.1.1
(591) Đen, hồng vỏ đỗ, hồng vỏ đỗ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MTV KHAI LỘ (VN)
59/14 Nguyễn Như Hạnh, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem que; kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; bột để làm kem lạnh; chất liên kết cho kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh).

Nhóm 43: Dịch vụ quán kem; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-27801**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.17; 5.5.20; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh bạc hà, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV KHAI LỘ (VN)
59/14 Nguyễn Như Hạnh, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem que; kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; bột để làm kem lạnh; chất liên kết cho kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh).

Nhóm 43: Dịch vụ quán kem; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-27802**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1
(731) BEIJING YUNIZAIYIQI BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 202, Floor 2, Building 5, No. 2, Jingyuan North Street, Beijing Economic and Technological Development Zone, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực đồ ăn mang về và cung cấp hàng hoá từ nhà hàng cho người tiêu dùng; dịch vụ khuyến mại cho người khác.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-27812**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.1.25; 8.7.3; 9.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT 5 CON + (VN)
Xóm Hoa Thám, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; Bánh kẹo; Chế phẩm ngũ cốc; Bánh gạo.

---

(210) **4-2025-27817**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.19; 5.3.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Tím, hồng, vàng, xanh, xám trắng
(731) PHẠM VĂN HUY (VN)
09A/177 Trịnh Khả, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-27822**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3; 2.9.1; 24.9.1
(591) Vàng, tím, hồng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI QUỐC TẾ CÔNG CHÚA (VN)
Số 20, thôn Sơn Du, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải; vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận tải bằng du thuyền; thuê phương tiện vận tải; vận tải bằng taxi

---

(210) **4-2025-27823**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.11; 3.4.13
(591) Đen, vàng ánh kim, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH GEMINII DISTILLERY (VN)
Tổ 1, ấp khu Tượng, xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-27831**

(540)

Tú Phạm
DƯỢC MỸ PHẨM

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18
(591) Hồng cam, trắng, đen
(731) PHẠM THỊ ANH TÚ (VN)
TDP Vinhomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử và cửa hàng bán lẻ các sản phẩm sau đây: mỹ phẩm, chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng, thực phẩm chức năng, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, nước giải khát.

---

(210) **4-2025-27832**

(540)

SKIN WISDOM
CLINIC

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.21; 3.7.24; 4.5.15; 26.13.25
(591) Đen, hồng
(731) ĐỖ VĂN TUẤN (VN)
TDP Vinhomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ phòng khám chuyên khoa da liễu; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm.

---

(210) **4-2025-27834**

(540)

Lia
Soft & happy

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.4
(591) Hồng, trắng.
(731) ĐỖ PHƯƠNG NGÂN (VN)
Ấp Mương Đào, Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-27840**

(540)

YXC

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xám nhạt, tím, tím hồng.
(731) LI, YONG (CN)
No. 40, Group 4, Xinshi Village, Maojiagn Town, Gong'an Country, Hubei Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Áo mưa; quần áo; giày; dép; váy; tất.

---

(210) **4-2025-27841**

(540)

RAY·OUT

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.7
(731) SHENZHEN FANSIDI E-COMMERCE CO., LTD (CN)
Factory 5, No. 128-1 Dayang Road, Rentian Community, Fuhai Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc pin; dây treo trang trí điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-27843**

(540)

CITYORK

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LI, LI (CN)
Room 802, No. 5, Caotang Road, Baitang, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; phụ kiện điện thoại di động; linh kiện điện thoại di động; tai nghe; loa; bộ sạc pin.

---

(210) **4-2025-27854**

(540)

UKE

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.13.25
(731) HEFEI FUNNY ROOT BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 401, Building 5, Tiandirenke Commercial Office, Changjiang West Road, Jinggang Town, Shushan District, Hefei City, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; keo xịt tóc; dầu dưỡng tóc; mặt nạ tóc; dầu gội đầu; mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu xả tóc; khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-27855**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.13.25
(731) HEFEI FUNNY ROOT BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 401, Building 5, Tiandirenke Commercial Office, Changjiang West Road, Jinggang Town, Shushan District, Hefei City, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Nghiên cứu tiếp thị trong lĩnh vực mỹ phẩm, nước hoa và sản phẩm làm đẹp; tiếp thị thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ tiếp thị; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-27857**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 26.4.3; 26.4.18; 26.11.13
(731) HAITIAN PLASTICS MACHINERY GROUP CO. LTD (CN)
No. 1688, Haitian Road, Xiaogang, Beilun District, Ningbo, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy làm khuôn đúc; máy xử lý chất dẻo; người máy công nghiệp; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; máy công cụ; máy cắt [máy móc]; máy cắt; thiết bị để gia công cơ khí; máy gia công trung tâm để gia công kim loại; máy gia công kim loại; máy tẩy rửa công nghiệp; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy phát điện; máy bơm; bộ điều khiển bằng thủy lực dùng cho máy móc, động cơ và đầu máy; van [bộ phận của máy]; máy hàn điện; máy đúc; máy khắc trổ; máy in 3d.

---

(210) **4-2025-27858**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 26.4.3; 26.4.18; 26.11.13
(731) HAITIAN PLASTICS MACHINERY GROUP CO. LTD (CN)
No. 1688, Haitian Road, Xiaogang, Beilun District, Ningbo, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy làm khuôn đúc; máy xử lý chất dẻo; người máy công nghiệp; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; máy công cụ; máy cắt [máy móc]; máy cắt; thiết bị để gia công cơ khí; máy gia công trung tâm để gia công kim loại; máy gia công kim loại; máy tẩy rửa công

nghiệp; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy phát điện; máy bơm; bộ điều khiển bằng thủy lực dùng cho máy móc, động cơ và đầu máy; van [bộ phận của máy]; máy hàn điện; máy đúc; máy khắc trổ; máy in 3d.

---

(210) **4-2025-27859**

(540)

HAITIAN

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HAITIAN PLASTICS MACHINERY GROUP CO. LTD (CN)
No. 1688, Haitian Road, Xiaogang, Beilun District, Ningbo, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy làm khuôn đúc; máy xử lý chất dẻo; người máy công nghiệp; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; máy công cụ; máy cắt [máy móc]; máy cắt; thiết bị để gia công cơ khí; máy gia công trung tâm để gia công kim loại; máy gia công kim loại; máy tẩy rửa công nghiệp; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy phát điện; máy bơm; bộ điều khiển bằng thủy lực dùng cho máy móc, động cơ và đầu máy; van [bộ phận của máy]; máy hàn điện; máy đúc; máy khắc trổ; máy in 3d.

---

(210) **4-2025-27863**

(540)

SAN SAN BEDDING

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 12.1.3; 26.11.12

(591) Hồng đậm, trắng, xanh lam nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH LÊ DOÃN CƠ (VN)
Thôn Đại Mão, xã Hoài Thượng, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 24: Màn (mùng) chống muỗi; màn (mùng) chống muỗi dùng để trú ẩn ngoài trời, dùng để đi du lịch.

---

(210) **4-2025-27864**

(540)

DOROGET
Since 1858
We own results
We earn respect

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.1; 3.7.16; 6.1.2; 26.4.3

(591) Đen, nâu đen, vàng cam, trắng, xanh lam đậm, xanh lam nhạt, be, kem nhạt.

(731) NGUYỄN VĂN THO (VN)
168/30 Nguyễn Sỹ, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-27865**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH LÂM NGỌC AESTHETIC (VN)
366 Nguyễn Huệ, khu phố Phú Xuân, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh thân thể; kem mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; mặt nạ chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-27866**

(540)

PrifeiTeraCare

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LƯƠNG ĐÌNH TOÀN (VN)
46 Cầu Gỗ, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy thổi gió làm khô tóc.

---

(210) **4-2025-27867**

(540)

Prifeiterabio

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LƯƠNG ĐÌNH TOÀN (VN)
46 Cầu Gỗ, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy thổi gió làm khô tóc.

---

(210) **4-2025-27868**

(540)

Prifeiterapro

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LƯƠNG ĐÌNH TOÀN (VN)
46 Cầu Gỗ, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy thổi gió làm khô tóc.

---

(210) **4-2025-27869**

(540)

Prifeiteralite

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LƯƠNG ĐÌNH TOÀN (VN)
46 Cầu Gỗ, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy thổi gió làm khô tóc.

---

(210) **4-2025-27870**

(540)

Hegolife
HEALTH GOLD FOR LIFE

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt trắng.
(731) LÊ HOÀNG KHA (VN)
Thôn Thắng Hòa, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27871**

(540)

XM audio

(220) 13/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.7; 26.11.22
(591) Trắng, đen, xanh lá cây.
(731) LÊ XUÂN HOÀNG (VN)
446/1 tổ 32, khu phố 5A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Máy tính; thiết bị âm thanh (loa, micro).

---

(210) **4-2025-27872**

(540)

CHILL
CHILL
NÔNG SẢN SẠCH VIỆT NAM

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.22; 5.7.24; 25.7.25
(591) Đỏ, cam, vàng, vàng đất, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, hồng, nâu, tím, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ VÀ TRUYỀN THÔNG DIAMOND NOIR PRODUCTION HAUS (VN)
Số 18 Nguyễn Siêu, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quảng cáo trên truyền hình, quảng cáo trên đài phát thanh, dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính, dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác, tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn, in chụp ảnh, dịch vụ tùy chỉnh in 3d cho người khác, in trên lụa, xử lý giấy, đóng sách.

---

(210) **4-2025-27874**

(540)

PIER N°5
草本初色

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6
(731) NGUYỄN VĂN GIANG (VN)
TDP số 8 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo lót; đồ lót; quần áo; trang phục; bộ lót áo liền quần [quần áo]; bộ quần áo lót may liền [trang phục]; quần áo lót thấm mồ hôi; đồ lót thấm mồ hôi; áo nịt ngực; áo nịt ngực [áo lót]; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần đùi; quần ngắn của đàn ông; quần lót; váy trong [quần áo lót]; quần áo mặc bên trong; quần áo định hình [quần áo mặc bên trong, quần áo lót]; miếng dán ngực (đồ lót); dây áo ngực.

Nhóm 26: Phụ kiện cho đồ lót (đồ may vá).

---

(210) **4-2025-27875**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6
(731) NGUYỄN VĂN GIANG (VN)
TDP số 8 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo lót; đồ lót; quần áo; trang phục; bộ lót áo liền quần [quần áo]; bộ quần áo lót may liền [trang phục]; quần áo lót thấm mồ hôi; đồ lót thấm mồ hôi; áo nịt ngực; áo nịt ngực [áo lót]; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần đùi; quần ngắn của đàn ông; quần lót; váy trong [quần áo lót]; quần áo mặc bên trong; quần áo định hình [quần áo mặc bên trong, quần áo lót]; miếng dán ngực (đồ lót); dây áo ngực.

Nhóm 26: Phụ kiện cho đồ lót (đồ may vá).

---

(210) **4-2025-27877**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN HƯNG THỊNH PHÁT (VN)
114/86A Tô Ngọc Vân, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-27878**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ BLUER (VN)
Số nhà 58, ngõ 254 Tam Trinh, tổ 14, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-27879**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lam, trắng, xanh lá cây, xám, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỊNH ANH (VN)
Xóm 2, xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa dùng cho vệ sinh dân dụng.

---

(210) **4-2025-27880**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lam, trắng, xanh lá cây, xám, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỊNH ANH (VN)
Xóm 2, xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa dùng cho vệ sinh dân dụng.

---

(210) **4-2025-27881**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TỔNG HỢP PEACE LIFE (VN)
Thôn An Lạc, xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-27882**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN NGỌC TÚ (VN)
Số 2 dốc Tam Đa, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: đèn chiếu sáng, ổ cắm, công tắc điện, bộ aptomat, tủ át (tủ điện), băng dính điện, ổ cắm âm sàn, dây điện, máy phát điện, cầu dao điện, công-tơ điện, máy biến áp điện, bếp điện, nồi cơm điện, ấm đun điện, chảo điện, quạt các loại, thiết bị sưởi, máy bơm, lò nướng điện, máy hút ẩm, máy hút mùi, máy lọc nước, máy lọc không khí, máy rửa bát, bình nóng lạnh, máy nước nóng lạnh, ổn áp, phụ kiện điện tử.

---

(210) **4-2025-27883**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.1; 26.11.8
(591) Xám, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ICON (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại.

---

(210) **4-2025-27892**

(540)

ROOK

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN OHB (VN)
Tầng 19, khu văn phòng, tòa nhà Indochina Park Tower, số 04 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp ba bánh; xe đạp ba bánh giao hàng; xe đạp điện; xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; phụ kiện xe đạp.

Nhóm 35: Mua bán: xe đạp, xe đạp ba bánh, xe đạp ba bánh giao hàng, xe đạp điện, xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi, phụ kiện xe đạp.

---

(210) **4-2025-27893**

(540)

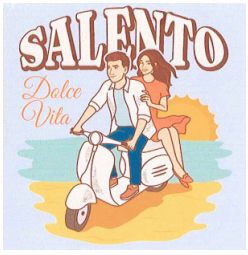

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.2; 18.1.5; 26.13.1
(591) Xanh da trời nhạt, vàng, cam, trắng, nâu.
(731) GIÀNG THỊ CHỚN (VN)
Số 357 đường Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem que; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mì không có men.

---

(210) **4-2025-27894**

(540)

HỒNG THỔ

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÃ VĂN TRƯỜNG (VN)
Tổ 21, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ)

(511) Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu mạnh [đồ uống], rượu etylic [đồ uống], rượu cồn [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn chứa hoa quả, đồ uống hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2025-27895**

(540)

KAKA

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.19

(591) Đen, xanh lá, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KAKA (VN)
3 đường 10, khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; găng tay y tế, khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-27897**

(540)

DAISEIKO
VIETNAM

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI THÀNH CÔNG VIỆT NAM (VN)
Lô S5-13, cụm sản xuất làng nghề tập trung xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; hóa chất để làm sáng màu dùng trong công nghiệp; hóa chất để làm sáng bóng màu dùng trong công nghiệp; chế phẩm tẩy dầu mỡ dùng trong quá trình sản xuất.

Nhóm 02: Mực in dạng nhão [mực in]; chất làm khô dùng cho sơn [tác nhân làm khô]; sơn phủ; lớp phủ; sơn; nhũ dùng cho sơn.

---

(210) **4-2025-27898**

(540)

BÉ LAN

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TẠP HÓA TỔNG HỢP BÉ LAN (VN)
Tổ 7, KP2, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; muối ớt; muối tôm; muối tiêu; hạt tiêu xay; hạt tiêu sọ.

---

(210) **4-2025-27899**

(540)

IVYDO

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.15.15
(591) Trắng, xanh, cam.
(731) ĐỖ THỊ NHI (VN)
79F3A Âu Cơ, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng cho văn phòng; đồ đạc dùng cho trường học; đồ đạc dùng cho gia đình; đồ đạc nội thất làm bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị điện lạnh (gồm: máy điều hòa (máy lạnh), tủ lạnh, tủ đông, tủ đá, tủ mát), thiết bị gia dụng (gồm: tivi, đầu đĩa, loa, bình nước uống nóng lạnh, máy giặt, máy sấy, bình đun nước, quạt, nồi cơm điện, nồi áp suất, lò vi sóng, lò nướng, bàn là (bàn ủi), máy sấy tóc, máy đếm tiền, bếp gas, máy hút bụi), hàng trang trí nội thất (gồm: tủ hồ sơ, giường, đệm (nệm), kệ hồ sơ, kệ tivi, bàn phấn, tủ quần áo, bàn ghế salon, thang, tủ rượu, kệ trang trí).

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; thi công nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-27900**

(540)

THẢO DƯỢC DƯƠNG GIA

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ THUỐC NAM NGƯỜI DAO HƯNG THỊNH (VN)
Tại nhà tổ 10, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 05: Thuốc nam.

---

(210) **4-2025-27901**

(540)

GIÓ NAM

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ (VN)
Ấp An Định Giồng, xã Tân Bình, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; kem trái cây, men (cho mục đích nấu ăn).

---

(210) **4-2025-27902**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.12; 3.9.1; 25.7.7; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ (VN)
Ấp An Định Giồng, xã Tân Bình, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; kem trái cây; men (dùng cho mục đích nấu ăn).

---

(210) **4-2025-27904**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.12; 3.9.1; 25.7.7; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ (VN)
Ấp An Định Giồng, xã Tân Bình, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 28: Sản phẩm dụng cụ câu cá: dây câu, vợt vớt cá, mồi già để câu cá, lưỡi câu, máy câu.

---

(210) **4-2025-27905**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.9; 3.2.24; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh đen, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐỨC THÀNH - DUTHACO (VN)
Số 82 đường 24, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; đĩa nhỏ, Đĩa nông; muỗng cán dài [đồ dùng trên bàn]; muỗng để múc [đồ dùng trên bàn].

---

(210) **4-2025-27906**

(540)

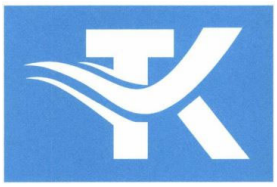

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.4.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh da trời.
(731) NGUYỄN NGỌC TRUNG (VN)
C7/27/10 ấp 3, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày; dép; tất thấm mồ hôi; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-27907**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, đỏ.
(731) PHẠM VĂN HÙNG (VN)
Số 16 Hàng Dầu, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép.

---

(210) **4-2025-27908**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(731) TRẦN THẾ CHUNG (VN)
Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; da và giả da; va li; ví (bóp).

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-27909**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18; 26.11.9
(591) Vàng ánh kim, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VU ANH BEAUTY CENTER (VN)
10 đường Nguyễn Tuyển, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ tư vấn làm đẹp.

---

(210) **4-2025-27910**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.14; 6.1.2
(591) Đỏ tươi, đỏ đậm, xanh lá cây, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH TẠ VĂN TUẤN (VN)
TDP Nhập Thành, phường Chũ, thị xã Chũ, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: rau củ quả tươi, rau củ quả đã chế biến, trái cây tươi, trái cây đã chế biến, lương thực, mật ong, hạt đã chế biến, hạt chưa chế biến, thực phẩm làm từ bột, gạo và ngũ cốc, mỳ gạo, bún gạo, bánh gạo, bánh ngọt, bánh mặn; dịch vụ cửa hàng mua bán các sản phẩm: rau củ quả tươi, rau củ quả đã chế biến, trái cây tươi, trái cây đã chế biến, lương thực, mật ong, hạt đã chế biến, hạt chưa chế biến, thực phẩm làm từ bột, gạo và ngũ cốc, mỳ gạo, bún gạo, bánh gạo, bánh ngọt, bánh mặn; tư vấn tổ chức kinh doanh các sản phẩm nông sản: rau củ quả tươi, rau củ quả đã chế biến, trái cây tươi, trái cây đã chế biến, lương thực, mật ong, hạt đã chế biến, hạt chưa chế biến, thực phẩm làm từ bột, gạo và ngũ cốc, mỳ gạo, bún gạo, bánh gạo, bánh ngọt, bánh mặn; quảng cáo các sản phẩm nông sản: rau củ quả tươi, rau củ quả đã chế biến, trái cây tươi, trái cây đã chế biến, lương thực, mật ong, hạt đã chế biến, hạt chưa chế biến, thực phẩm làm từ bột, gạo và ngũ cốc, mỳ gạo, bún gạo, bánh gạo, bánh ngọt, bánh mặn; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, cụ thể là các sản phẩm: rau củ quả tươi, rau củ quả đã chế biến, trái cây tươi, trái cây đã chế biến, lương thực, mật ong, hạt đã chế biến, hạt chưa chế biến, thực phẩm làm từ bột, gạo và ngũ cốc, mỳ gạo, bún gạo, bánh gạo, bánh ngọt, bánh mặn; thương mại điện tử các sản phẩm: rau củ quả tươi, rau củ quả đã chế biến, trái cây tươi, trái cây đã chế biến, lương thực, mật ong, hạt đã chế biến, hạt chưa chế biến, thực phẩm làm từ bột, gạo và ngũ cốc, mỳ gạo, bún gạo, bánh gạo, bánh ngọt, bánh mặn.

---

(210) **4-2025-27912**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 24.4.4; 26.3.23; 26.4.7
(591) Cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU CHÂU GIANG (VN)
Số 155 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Giá ba chân dùng cho máy ảnh; giá đỡ cho các thiết bị quay hình; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); linh kiện phụ kiện máy ảnh.

---

(210) **4-2025-27913**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU CHÂU GIANG (VN)
Số 155 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Giá ba chân dùng cho máy ảnh; giá đỡ cho các thiết bị quay hình; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); linh kiện phụ kiện máy ảnh.

---

(210) **4-2025-27918**

(540)

REEF TIGER

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Thôn Long Vĩ, xã Thanh Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

---

(210) **4-2025-27921**

(540)

NEWLIGHT
COFFEE

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.1; 5.1.5; 5.1.16; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, cam, nâu, trắng.
(731) LẠI THỊ VÓC (VN)
3Bis Hoàng Hoa Thám, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(210) **4-2025-27922**

(540)

RAFAEL

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THÀNH VÂN (VN)
Căn hộ số 6 T1 +11 T2, số 165 Tô Hiệu, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống vệ sinh; bồn cầu (thiết bị vệ sinh); chậu rửa mặt trong nhà vệ sinh (thiết bị vệ sinh); bồn tắm (thiết bị vệ sinh); thiết bị vệ sinh bằng sứ; vòi nước (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-27926**

(540)

HIPPOLIS
ELEVATE YOUR LIFE

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 7.3.1; 26.4.7
(591) Xám đậm, xám nhạt, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG PHÚC ANH (VN)
754/45/4 Tân Kì Tân Quý, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi hành lý; túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-27927**

(540)

QUTENZA

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GRÜNENTHAL GMBH (DE)
Zieglerstrasse 6, 52078 Aachen, Germany

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Miếng dán ngoài da chứa chế phẩm dược dùng để trị đau; chế phẩm dược phẩm dùng để trị đau; thuốc giảm đau; thuốc gây tê tại chỗ.

---

(210) **4-2025-27928**

(540)

OPositiv

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1

(731) O POSITIV, INC. (US)
11740 San Vicente Blvd., Suite 109-333, Los Angeles, Ca 90049, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Chất khử mùi dùng cho cá nhân; viên đặt phụ khoa khử mùi phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-27929**

(540)

OPositiv

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1

(731) O POSITIV, INC. (US)
11740 San Vicente Blvd., Suite 109-333, Los Angeles, Ca 90049, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Miếng dán bổ sung vitamin; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin dạng kẹo dẻo; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung khoáng chất cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-27930**

(540)

KIBOTI

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.18; 4.1.4; 4.1.5
(591) Vàng, xanh dương đậm, ghi, trắng, xanh dương nhạt, xanh da trời, đỏ, đen.

(731) ĐỖ DANH NAM (VN)
CH 603 - NO CT1 E4 KĐT Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; đồ chơi mô hình thu nhỏ; đồ chơi thông minh; đồ chơi giáo dục; trò chơi lắp ghép; xe cộ đồ chơi.

---

(210) **4-2025-27931**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây, đen, xanh tím than.
(731) TRẦN VĂN TRỰC (VN)
Thôn Tử Dương, xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp nguồn nhân lực (cung cấp người giúp việc); quản lý dịch vụ giúp việc.

---

(210) **4-2025-27932**

(540)

The beach house by Mia

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN DU LỊCH CAM RANH (VN)
Khu nghỉ mát Mia Resort & Spa Bãi Dông, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn hạn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu (quán bar); dịch vụ đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-27933**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, cam.
(731) LÊ THỊ BẠCH TUYẾT (VN)
1147/25 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-27934**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3
(731) NGUYỄN HỒ THU (VN)
Số 12 Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm cung cấp truy cập để mua sản phẩm và dịch vụ liên quan đến du lịch; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy

tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [nfts]; phần mềm ứng dụng; ứng dụng có thể tải xuống để sử dụng với thiết bị di động; chương trình máy tính cho giao dịch thương mại; phần mềm máy tính để tạo điều kiện thuận lợi cho giao dịch thương mại thông qua phương tiện điện tử qua mạng không dây, mạng máy tính toàn cầu và thiết bị viễn thông di động; ví kỹ thuật số có thể tải xuống; ví điện tử có thể tải xuống; mã giảm giá mua hàng và phiếu quà tặng điện tử và có thể tải xuống; thẻ khách hàng thân thiết được mã hóa.

Nhóm 35: Quản lý các kênh bán hàng và gian hàng trên sàn thương mại điện tử (quản lý kinh doanh); sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại; quản lý kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quản trị kinh doanh; dịch vụ mua bán và dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến voucher du lịch; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách sắp xếp để các nhà tài trợ liên kết hàng hóa và dịch vụ của họ với các chương trình giải thưởng và hoạt động thể thao và các cuộc thi; tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa (trừ việc vận chuyển chúng), cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó từ một trang web bán hàng tổng hợp trong mạng lưới truyền thông toàn cầu.

Nhóm 38: Dịch vụ cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu trực tuyến; cung cấp truy cập trực tuyến đa phương tiện; dịch vụ truyền thông bằng phương tiện điện tử; cung cấp quyền truy cập của người dùng vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp kênh viễn thông cho dịch vụ mua sắm qua điện thoại; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; điều hành các lớp thể dục thể hình; cung cấp chuyến du lịch thực tế ảo trực tuyến có hướng dẫn; dịch vụ du lịch mô phỏng được cung cấp trong môi trường ảo nhằm mục đích giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí].

Nhóm 42: Dịch vụ lưu trữ dữ liệu trên máy chủ cụ thể là lưu trữ trang web trên máy chủ, lưu trữ ứng dụng trên máy chủ; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để lưu trữ, truy cập và quản lý dữ liệu thanh toán cũng như thông tin tài khoản một cách an toàn để xử lý các giao dịch thương mại điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để quản lý và theo dõi thông tin thanh toán điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo điều kiện cho việc phân phối, áp dụng và chấp nhận các phương thức thanh toán thông qua mạng lưới người tiêu dùng và người bán hàng toàn cầu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dưới dạng một giao diện lập trình ứng dụng để tích hợp phần mềm thanh toán vào mạng lưới người tiêu dùng và người bán hàng toàn cầu; lưu trữ nền tảng thương mại điện tử trên internet; lưu trữ nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ lưu trú tạm thời; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ đặt chỗ trọ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; cho thuê nơi lưu trú tạm thời.

(210) **4-2025-27936**

(540)

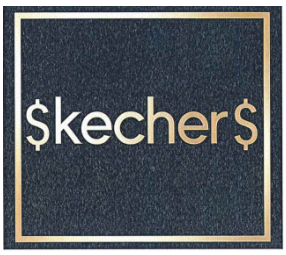

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.18; 26.4.1; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) NGUYỄN BẢO TRUNG (VN)
29/224 An Đà, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm vệ sinh thân thể, chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật, kem đánh giày, đồng hồ thông minh, dụng cụ đo, thiết bị đo, kính đeo mắt, kính râm, tai nghe, phần mềm ứng dụng di động, bình giữ nhiệt, dùng điện, bình cách nhiệt, chai lọ, đồ chơi, cần câu cá, máy để tập luyện thể dục, thiết bị tập thể dục, vợt bóng bàn, vợt pickleball, quả bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-27941**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LIN YONGQIN (CN)
No. 116 Xishan, Lingshan Village, Bangtou Town, Xianyou County, Putian City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; Kem làm trắng da; Tinh dầu; Xà phòng; Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; Kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-27944**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 6.19.9; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, cam, xanh lá mạ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN DỆT MAY DƯƠNG HUY (VN)
33 Bàu Cát 3, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Tấm phủ giường; tấm trải phủ giường; vải lưới sàng; vải in hoa; vải bông; tấm phủ đồ đạc bằng vải; tấm phủ giường [khăn trải giường]; vỏ nệm; vỏ đệm; rèm cửa ra vào; vải; nỉ; vải lót mũ; vải dệt kim; vải làm đồ lót; vải lót; vải lót mũ; mảnh vải nhỏ để lót mũ; vải sợi dệt; áo gối; vỏ gối; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa; lụa [vải]; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; lớp lót túi ngủ; túi ngủ; túi ngủ cho trẻ em; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy; khăn trải bàn [không bằng giấy]; miếng/tấm vải lót trên bàn.

---

(210) **4-2025-27945**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG LƯƠNG LÂM (VN)
Số 35 ngõ 99/110/23 Định Công Hạ, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại dùng trong xây dựng cụ thể là: ngói nhựa, ống nhựa cứng.

Nhóm 35: Mua bán: vật liệu xây dựng phi kim loại dùng trong xây dựng cụ thể là: ngói nhựa, ống nhựa cứng, phụ kiện ngành nhựa cứng phi kim loại dùng trong xây dựng cụ thể: van nối, t nối, co nối, van khóa; quảng cáo và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-27946**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) LÊ MINH BẢO (VN)
676/28 Võ Văn Kiệt, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 15: Kèn melodica; sáo; kèn acmônica; dây dùng (bộ phận của nhạc cụ); kèn túi; nhạc cụ cho trẻ em; nhạc cụ điện tử tổng hợp; giá giữ nhạc cụ; bàn phím dùng cho nhạc cụ; mặt trống; dụng cụ gõ dùng cho nhạc cụ; đàn thùng.

Nhóm 35: Mua bán: kèn, kèn melodica, sáo, kèn acmônica, dây dùng, kèn túi, nhạc cụ cho trẻ em, nhạc cụ điện tử tổng hợp, giá giữ nhạc cụ, bàn phím dùng cho nhạc cụ, mặt trống, dụng cụ gõ dùng cho nhạc cụ, đàn thùng, kèn mê lôđiông, kèn mêlôphianica, chuông tam giác, trống tamborein, bộ gõ maracas, thanh phách song loan, trống con, kèn ukulele, kèn ghita, trống trường, cồng chiêng, trống đội.

---

(210) **4-2025-27947**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.12; 25.1.6; 25.1.25; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ MÌ LỮ GIA (VN)
161/23/5 Bình Trị Đông, khu phố 3, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mì sợi.

---

(210) **4-2025-27948**

(540)

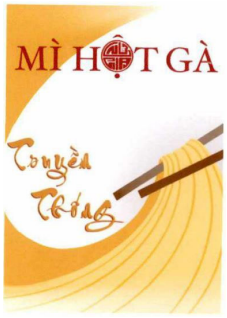

(511) Nhóm 30: Mì sợi.

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 11.1.6; 25.1.25; 25.5.25; 26.1.1; 26.3.1; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, cam, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ MÌ LỮ GIA (VN)
161/23/5 Bình Trị Đông, khu phố 3, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-27949**

(540)

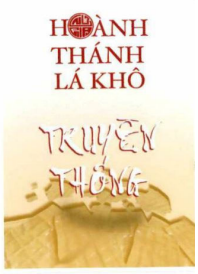

(511) Nhóm 30: Hoành thánh.

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ MÌ LỮ GIA (VN)
161/23/5 Bình Trị Đông, khu phố 3, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-27950**

(540)

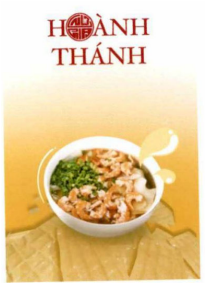

(511) Nhóm 30: Hoành thánh.

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 11.3.7; 25.1.25; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, xanh, vàng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ MÌ LỮ GIA (VN)
161/23/5 Bình Trị Đông, khu phố 3, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-27951**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.14; 6.1.2; 24.15.7; 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ AI VIỆT NAM (VN)
Căn OF03-10, tòa nhà West 1 - Vinhomes West Point, đường Đỗ Đức Dục, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-27952**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Vàng nhạt, nâu đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PHẠM THẢO (VN)
Nhà E9, số 181 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đũa inox, đũa tre, đũa sợi thủy tinh, đũa gỗ, máy xay tỏi, máy xay hạt tiêu, hộp inox đựng thực phẩm, hộp nhựa đựng thực phẩm, bình ủ cháo, hộp đựng cơm các loại, xửng hấp thức ăn, dụng cụ bào hành tỏi, khay nhựa đựng cốc chén, giá úp cốc, giá đựng giẻ rửa bát, dao gọt, dao thái, dao nạo, dao chặt, kéo các loại, thìa và dĩa các loại, giẻ rửa bát, găng tay, tạp dề, thớt gỗ, thớt inox, thớt nhựa, rổ inox, rổ nhựa, xoong, nồi, chảo inox, chảo gang, ấm siêu tốc, rổ quay rau, máy xay sinh tố, máy xay mini, ô, khăn tắm, khăn mặt, bàn chải đánh răng, bàn chải đánh răng chạy điện, cây lau nhà, gối ngải cứu, gối cao su non, máy bắt muỗi, thảm trải sàn các loại, thảm ngải cứu, bình giữ nhiệt, bàn là hơi nước, thảm điều hòa, tăm xỉa răng, giá úp bát, ca lọc dầu inox, tô inox trộn thực phẩm có nắp, khay nướng thịt dùng cho bếp từ và bếp gas, lồng bàn úp thức ăn, tấm lót nồi, cốc silicone, vung nồi, nắp đậy cốc silicone, máy tăm nước, muôi xới cơm.

---

(210) **4-2025-27953**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15
(591) Vàng nhạt, xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PHẠM THẢO (VN)
Nhà E9, số 181 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: rong biển khô đóng gói, rong biển vụn trộn cơm, lá rong biển cuộn, rong biển dạng snack (rong biển là chủ yếu), miến khô, mỳ tôm, nấm sấy khô, bột chiên các loại.

---

(210) **4-2025-27954**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.16; 26.1.1; 26.4.10
(591) Vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng, ghi.
(731) ĐÀM THỊ DƯƠNG HÀ (VN)
Số 16 ngõ 9 phố Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: thuốc nam dược, thuốc đông y, thực phẩm, đồ uống, trà, rau, củ, quả, các loại hạt tươi và sấy khô, thực phẩm đồ khô.

Nhóm 41: Đào tạo, hướng dẫn cách pha trà; tổ chức hội thảo liên quan đến thực phẩm và dinh dưỡng.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán trà; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ tư vấn liên quan đến thực phẩm.

Nhóm 44: Tư vấn dinh dưỡng; tư vấn sức khỏe; dịch vụ tư vấn liên quan đến dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-27955**

(540)

SIBU

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
Tiểu khu 1, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-27956**
(641) 4-2023-33652
(540)

BLOSSOM

(220) 01/08/2023
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV KIM LONG (VN)
Số 170 Nguyễn Minh Đường, ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán ổ khóa mũi khoan, vít bắn tôn, vít rút, vít khuôn cửa sổ.

---

(210) **4-2025-27960**

(540)

MU FA
MUSHROOM FROM TAM DAO

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xám, trắng.
(731) LÊ NGỌC OANH (VN)
169 Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho mục đích ẩm thực; dịch vụ văn hóa, giáo dục, giải trí liên quan đến nghề nấm và thực phẩm làm từ nấm; dịch vụ thăm quan trải nghiệm tại trại nấm (giải trí).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

Nhóm 44: Ươm tạo giống nấm; nuôi trồng nấm; dịch vụ trồng cây; dịch vụ làm vườn; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-27962**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(731) CHAOZHOU FENGLAIER HARDWARE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
New Road Middle Section, Xinlian Village, Caitang Town, Chao'an District, Chaozhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy băm thịt, dùng điện; máy cắt thịt; thiết bị rửa các dụng cụ nhà bếp; máy rửa hoa quả; máy nghiền thực phẩm dùng trong nhà, chạy điện; máy trộn chạy điện.

Nhóm 11: Chảo rán, dùng điện; nồi hầm thịt, dùng điện; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; nồi nấu đa năng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi hấp thức ăn, chạy điện.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; chậu [đồ chứa đựng]; cốc nhựa; dụng cụ dùng cho gia đình hoặc bếp núc; thìa có rãnh [dụng cụ nấu ăn]; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa.

---

(210) **4-2025-27964**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ RAPI HÀ NỘI (VN)
Số 7 ngõ 212 Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; mực dạng bột dùng cho máy in và máy sao chụp; mực in dạng nhão [mực in]; mực in.

---

(210) **4-2025-27966**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 26.1.1; 26.1.5; 26.2.7
(591) Đen, trắng.
(731) LÊ UYÊN PHƯƠNG (VN)
Số 20 Bà Triệu, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ tham quan du lịch; điều hành các chuyến du lịch trong nước và quốc tế; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Khách sạn; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-27967**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
267/2/4 Nguyễn Văn Cừ, tổ dân phố 6, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 07: Máy lọc; máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-27968**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TOP AUTOPARTS (VN)
48 đường số 2, Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; xe tải và xe cơ giới chuyên dụng.

---

(210) **4-2025-27969**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH NAM TC (VN)
10/45 đường Kênh, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; thuốc màu; chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2025-27970**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.12.1; 26.1.1; 26.15.15
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC DŨNG (VN)
83 Nguyễn Văn Cừ, phường Trường Thị, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-27971**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 3.11.1; 25.12.1; 26.1.2; 26.4.3; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC DŨNG (VN)
83 Nguyễn Văn Cừ, phường Trường Thị, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-27972**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Hồng, trắng.
(731) TRỊNH HOÀNG HUY (VN)
311/1/5, đường 3/2, khu phố 1, phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng trò chuyện, giao tiếp; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được; phần mềm thương mại điện tử.

Nhóm 35: Dịch vụ giao dịch mua bán giao diện và sản phẩm số; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ trung gian trong giao dịch thương mại điện tử.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; truyền tải dữ liệu và tài liệu giữa các người dùng; nền tảng kết nối người dùng với mục đích công việc và giải trí [dịch vụ viễn thông].

Nhóm 42: Thiết kế website cá nhân; dịch vụ phát triển phần mềm; dịch vụ điện toán đám mây.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-27973**

(540)

TORO

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN VIẾT THANH (VN)
211/15 Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron; keo dán gạch; keo đá (keo dán đá); keo dán sắt (dùng cho mục đích công nghiệp); keo dán gỗ; keo dán dùng trong xây dựng; tất cả là chất dính hóa học.

---

(210) **4-2025-27974**

(540)

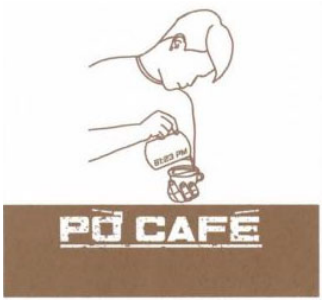

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.18; 26.4.18
(591) Nâu, trắng.
(731) VŨ VĂN PHƯỚC (VN)
210A/2 KP 1 B An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán trà sữa; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2025-27975**

(540)

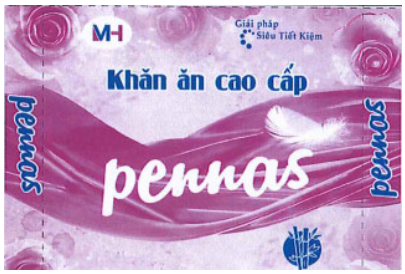

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.19; 5.5.1; 5.5.22; 5.11.13; 25.7.25; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, tím, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MINH HIẾU PAPER (VN)
Số 7, xóm 6, khu Châm Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-27976**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 25.5.25; 25.7.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh tím than, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH HIẾU PAPER (VN)
Số 7, xóm 6, khu Châm Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-27977**

(540)

KHÁNH LINH

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MINH HIẾU PAPER (VN)
Số 7, xóm 6, khu Châm Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-27978**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20
(591) Xanh, trắng, vàng, nâu, cam, đỏ, hồng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY THANH HÀ (VN)
B5 cụm công nghiệp Phong Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-27979**

(540)

MALIKI

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY MALIKI (VN)
Lô CN25, cụm công nghiệp Vạn Xuân, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy.

---

(210) **4-2025-27980**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.3.1; 26.11.9; 26.15.15
(591) Đen, hồng vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY MALIKI (VN)
Lô CN25, cụm công nghiệp Vạn Xuân, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy.

---

(210) **4-2025-27981**

(540)

Thiện Phát

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ THU TRANG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Màng bọc thực phẩm.

---

(210) **4-2025-27982**

(540)

Quang Huy

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÚY QUỲNH 1 (VN)
Số 18, ngõ Giếng Rồng, xóm Ngoài, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-27983**

(540)

NHẤT PHƯƠNG

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY NHẤT PHƯƠNG (VN)
Số 220 đường Nguyễn Quốc Ích, khu Châm Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-27984**

(540)

TRƯỜNG AN

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VIẾT TRƯỜNG (VN)
Xóm 8 Xuân Đài, xã Xuân Giang, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 29: Dầu ăn cho bé; rong biển sấy khô ăn được (rong biển đã xử lý).

Nhóm 30: Cháo dinh dưỡng đóng gói; cháo ăn liền; rong biển(gia vị).

---

(210) **4-2025-27985**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh, vàng, trắng, ghi.
(731) NGUYỄN KIM ANH (VN)
Số 6, hẻm 260/17/18 phố chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy lau.

---

(210) **4-2025-27986**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.16
(591) Xanh lá, đỏ nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ROUTINE VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, tòa nhà IMC, 62 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Gối; gối dài; gối ống; gối ôm; gối giữ cố định đầu dùng cho em bé.

Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; tấm phủ giường, tấm trải phủ giường, mền bông, chăn chần; vỏ đệm, vỏ nệm; ga trải giường, drap giường; túi ngủ cho trẻ em; khăn mặt bằng vải, khăn tắm bằng vải; chăn.

Nhóm 25: Quần trẻ em [đồ lót]; bộ đồ cho trẻ sơ sinh; quần áo ngủ, bộ pijama; quần áo lót, đồ lót; tất dài; tất ngắn cổ; quần áo; mũ.

Nhóm 28: Gấu bông, gấu nhồi bông (đồ chơi trẻ em); đồ chơi nhồi bông.

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-27987**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 9.1.10; 24.15.7; 25.1.6
(591) Hồng, trắng.
(731) PHẠM KIM BỒNG (VN)
19E4 đường Dd4, Kdc An Sương, Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dung dịch cọ rửa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-27988**

(540)

SJPharm

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.4.6
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) PHẠM KIM BỒNG (VN)
19E4 đường Dd4, Kdc An Sương, Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dung dịch cọ rửa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; thảo dược; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); dầu thông dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; keo ong dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khoẻ; dịch vụ đánh giá sức khoẻ.

---

(210) **4-2025-27990**

(540)

EIKENBI KIDS

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH JAPAN TRADE CONNECT (VN)
Số 47A, đường 3 tháng 2, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; chế phẩm dược; thực phẩm cho em bé; đồ thay thế bữa ăn và đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng phù hợp với việc sử dụng trong y tế.

---

(210) **4-2025-27991**

(540)

TD Max .XF
ALUMINIUM PROFILES

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM FULL HĐ VIỆT NAM (VN)
Thôn Bùi Hạ 2, xã Yên Phú, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 06: Nhôm; thanh nhôm định hình.

---

(210) **4-2025-27992**

(540)

YOUKIO

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN PHÚ (VN)
Xóm Yên Bình, xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; vòi nước; bồn tiểu nam; bệ xí; chậu vệ sinh (gắn cố định); chậu rửa bát (gắn cố định).

---

(210) **4-2025-27993**

(540)

Vikomak

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, đen, xanh.
(731) PHẠM VĂN THẮNG (VN)
Thôn Ngọc Động, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm mút; đệm lò xo; đệm cốt tông; gối; gối ôm.

---

(210) **4-2025-27994**

(540)

XIMAX

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM VĂN THẮNG (VN)
Thôn Ngọc Động, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm mút; đệm lò xo; đệm cốt tông; gối; gối ôm.

---

(210) **4-2025-27995**

(540)

FUJS
PHUDUNG CO.,LTD

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh, cam.
(731) TRẦN NHO PHÚ (VN)
Tổ Đồng Tâm, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; vòi nước; bồn tiểu nam; bệ xí; chậu vệ sinh (gắn cố định); chậu rửa bát (gắn cố định).

---

(210) **4-2025-28002**

(540)

YOUR WAY TN
COLLECTION

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(731) NGUYỄN VĂN ĐẤT (VN)
303 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải; hàng dệt.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; trưng bày; mua bán hàng hóa bao gồm: quần áo.

---

(210) **4-2025-28003**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng, xám, trắng, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TAKUMI MOTOR VIỆT NAM (VN)
Tổ dân phố Phố Nối, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; phương tiện giao thông chạy điện xe cộ chạy điện; mô tô (xe máy); xe tay ga.

---

(210) **4-2025-28004**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CHAMY (VN)
Số 221, đường Điện Biên 2, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo: quần áo nam, quần áo nữ, quần áo trẻ em, quần áo đồng phục.

Nhóm 35: Mua bán quần áo: quần áo nam, quần áo nữ, quần áo trẻ em, quần áo đồng phục; quảng cáo; thông tin thương mại; tư vấn giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm cho mục đích bán hàng quần áo.

---

(210) **4-2025-28005**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.8
(731) NGUYỄN THỊ THU HẰNG (VN)
Số 70/12B Khu phố 7, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính bảng; máy tính xách tay; điện thoại di động; tai nghe; thiết bị sạc pin; túi đựng laptop.

---

(210) **4-2025-28006**

(540)

DUHAGA

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP BẢO HÂN (VN)
Số 89 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm gồm: khí đốt, khí nhiên liệu, khí gas hóa rắn [nhiên liệu], khí tự nhiên, khí gas để thắp sáng, chai lọ [đồ chứa] bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, bình chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, vỏ bọc được chế tạo đặc biệt để giữ và vận chuyển chai kim loại dùng cho khí nén, chế phẩm làm tinh sạch khí gas, gas hóa rắn dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-28007**

(540)

Bảo Hân
PETRO

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP BẢO HÂN (VN)
Số 89 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm gồm: khí đốt, khí nhiên liệu, khí gas hóa rắn nhiên liệu], khí tự nhiên, khí gas để thắp sáng, chai lọ [đồ chứa] bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, bình chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, vỏ bọc được chế tạo đặc biệt để giữ và vận chuyển chai kim loại dùng cho khí nén, chế phẩm làm tinh sạch khí gas, gas hóa rắn dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-28008**

(540)

GLORIA BEAUTY

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1
(591) Cam, đỏ.
(731) TRẦN XUÂN HUY (VN)
Số 15 ngõ 197 Lạc Long Quân, tổ 4, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-28009**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1
(591) Cam, đỏ.
(731) TRẦN XUÂN HUY (VN)
Số 15 ngõ 197 Lạc Long Quân, tổ 4, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-28010**

(540)

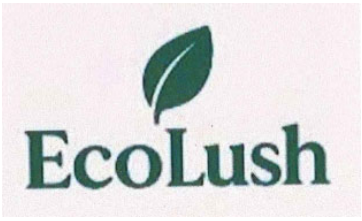

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh, da.
(731) NGUYỄN AN DƯƠNG (VN)
Số 3 ngách 218/44 Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-28011**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24
(731) ĐINH HOÀI NHÂN (VN)
1/40AB - KP Nội Ô A, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; phụ kiện câu cá; đồ câu cá.

---

(210) **4-2025-28012**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.4.3; 26.4.7; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh da trời, trắng, vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN BÁ VINH (VN)
Thôn An Xá, xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Hương nhang; hương thơm thắp; hương trầm.

Nhóm 35: Mua bán: hương trầm, hương nhang, hương thơm dùng để thắp, phụ kiện dùng để đốt trầm.

---

(210) **4-2025-28013**

(540)

VINH NGHĨA

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN BÁ VINH (VN)
Thôn An Xá, xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Hương nhang; hương thơm thắp; hương trầm.

Nhóm 35: Mua bán: hương trầm, hương nhang, hương thơm dùng để thắp, phụ kiện dùng để đốt trầm.

---

(210) **4-2025-28014**

(540)

CSNAMERICAN

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI PHÚC NHÂN GIA (VN)
269/14 Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Giường hơi/đệm hơi, không dùng cho mục đích y tế; nệm; đệm khí, không dùng cho mục đích y tế; đệm nước, không dùng cho mục đích y tế; đệm rơm; gối dài.

---

(210) **4-2025-28015**

(540)

BA HƯNG

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.16; 25.1.6; 26.3.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) NGUYỄN HẢI HƯNG (VN)
Số 29 ngõ 90 phố Hoàng Như Tiếp, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ; phân bón làm từ: bột cá, phân chim, phân gà; đất mùn; giá thể trồng cây.

---

(210) **4-2025-28016**

(641) 4-2021-13339

(540)

HỒNG ÂN

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRẦM HƯƠNG HỒNG ÂN (VN)
B2/28 quốc lộ 1A, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán: trà.

---

(210) **4-2025-28017**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1
(731) BÙI KHANG DĨ (VN)
Khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28018**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.13.1
(731) BÙI KHANG DĨ (VN)
Khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28019**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(731) BÙI KHANG DĨ (VN)
Khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28020**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.1.14; 1.15.3; 25.7.7; 26.13.1
(591) Đen, vàng, xanh, đỏ.
(731) BÙI KHANG DĨ (VN)
Khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28021**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) BÙI KHANG DĨ (VN)
Khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28022**

(540)

RIROIVIIL

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
377 Nguyễn Công Phương, tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-28025**

(540)

HỘP MÀU XANH DA TRỜI

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ALL SLEEP (SHANGHAI) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 2800, Wanyuan Road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm, không dùng cho mục đích y tế; giường [đồ đạc]; đệm lò xo; nệm bằng chất liệu latex, không dùng cho mục đích y tế; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gối, không dùng cho mục đích y tế; nệm, không dùng cho mục đích y tế; ghế trường kỷ; cũi trẻ em; tủ đựng quần áo.

Nhóm 24: Khăn trải giường bằng vải lanh; vỏ gối; tấm phủ giường; vỏ đệm; túi ngủ; chăn chần; vải lanh trải giường; vỏ bọc cho chăn bông; ga trải giường; vỏ bọc cho chăn chần.

Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn nệm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-28026**

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BLUEBOX

(731) ALL SLEEP (SHANGHAI) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 2800, Wanyuan Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm, không dùng cho mục đích y tế; giường [đồ đạc]; đệm lò xo; nệm bằng chất liệu latex, không dùng cho mục đích y tế; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gối, không dùng cho mục đích y tế; nệm, không dùng cho mục đích y tế; ghế trường kỷ; cũi trẻ em; tủ đựng quần áo.

Nhóm 24: Khăn trải giường bằng vải lanh; vỏ gối; tấm phủ giường; vỏ đệm; túi ngủ; chăn chần; vải lanh trải giường; vỏ bọc cho chăn bông; ga trải giường; vỏ bọc cho chăn chần.

Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn nệm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-28027**

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BLUU BOX

(731) ALL SLEEP (SHANGHAI) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 2800, Wanyuan Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm, không dùng cho mục đích y tế; giường [đồ đạc]; đệm lò xo; nệm bằng chất liệu latex, không dùng cho mục đích y tế; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gối, không dùng cho mục đích y tế; nệm, không dùng cho mục đích y tế; ghế trường kỷ; cũi trẻ em; tủ đựng quần áo.

Nhóm 24: Khăn trải giường bằng vải lanh; vỏ gối; tấm phủ giường; vỏ đệm; túi ngủ; chăn chần; vải lanh trải giường; vỏ bọc cho chăn bông; ga trải giường; vỏ bọc cho chăn chần.

Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn nệm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-28028**

(540)

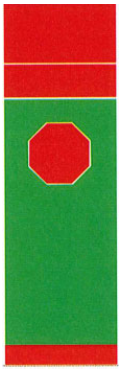

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.10; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN MINH HIẾU (VN)
Số 156/239 đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 04: Nến thơm; mỡ công nghiệp; nhiên liệu; chất bôi trơn; dầu dùng để làm ẩm; dầu để bôi trơn.

---

(210) **4-2025-28029**

(540)

Nhang Vân Mây

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HUỲNH ĐỨC TÀI (VN)
Thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Trầm hương, nhang.

---

(210) **4-2025-28030**

(540)

ANQ

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương.
(731) NGUYỄN HỒNG QUÂN (VN)
Thôn Tân Phương, xã Đông Quan, thị trấn Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động, thiết bị sạc điện cầm tay, cáp điện, dây điện thoại, điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-28031**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 23.1.1; 25.1.25
(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, tròng kính, hộp đựng kính đeo mắt, kính râm.

---

(210) **4-2025-28032**

(540)

Thanh Trầm Hoàn Kim

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUỲNH ĐỨC TÀI (VN)
Thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Trầm hương, nhang.

---

(210) **4-2025-28033**

(540)

TERRA LAB

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.2
(591) Xanh lá cây.
(731) NGUYỄN VĂN MINH (VN)
Thôn Nhồng, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc, thiết kế quy hoạch, tư vấn thiết kế xây dựng, thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-28034**

(540)

J·MENDEL

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 16.3.13
(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, tròng kính, hộp đựng kính đeo mắt, kính râm, kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-28035**

(540)

MASTER

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) MASTER LOCK COMPANY LLC (US)
6744 South Howell Avenue, Oak Creek, Wisconsin 53154, United States
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Khóa cửa kỹ thuật số và khóa cửa điện tử.

---

(210) **4-2025-28036**

(540)

MASTER LOCK

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) MASTER LOCK COMPANY LLC (US)
6744 South Howell Avenue, Oak Creek, Wisconsin 53154, United States
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Khóa cửa kỹ thuật số và khóa cửa điện tử.

---

(210) **4-2025-28038**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh lá, kem.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XNK BABY CARE (VN)
173/44/9 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; bỉm.

---

(210) **4-2025-28039**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.24; 4.3.3; 24.9.1
(591) Xanh dương, xanh lá, tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XNK BABY CARE (VN)
173/44/9 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; bỉm.

---

(210) **4-2025-28040**

(540)

ACEpaint

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHAN HOÀNG BÁCH NHÂN (VN)
X14, thôn Định Cư, xã Phú An, huyện Phú Vang, thành phố Huế

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn sắt, sơn pu, sơn tường, sơn nước.

---

(210) **4-2025-28041**

(540)

ACADIA

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH BUSINESS INVESTMENT GROUP (VN)
Số 6, ngõ 325 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm có thể tải xuống; chương trình máy tính có thể tải xuống; phần mềm đã ghi sẵn; giao diện cho máy tính (API/SDK); công cụ giám sát (chương trình máy tính); bộ dữ liệu, đã ghi hoặc có thể tải xuống.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; cung cấp phần mềm trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ lưu trữ máy chủ; điện toán đám mây (cấp phát hệ thống máy tính ảo); phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

---

(210) **4-2025-28042**

(540)

GBA
CAR ACCESSORIES

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GIA BẢO AUTO (VN)
Số 714 Song Hành xa lộ Hà Nội, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; máy thu thanh dùng cho xe cộ; máy thu thanh và thu hình; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác.

Nhóm 11: Đèn cho ô tô; đèn ô tô [chiếu sáng].

Nhóm 12: Lò xo giảm xóc cho xe cộ; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; gương chiếu hậu; ghế ngồi của xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; xe ô tô; xe ôtô con.

---

(210) **4-2025-28043**

(540)

DreamVille

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC NHÀ QUỐC GIA (VN)
Tầng 19, IndochinaParkTower, 04 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản).

---

(210) **4-2025-28045**

(540)

MG
TECH

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) ZHUO, XIAOLONG (CN)
No. 79, Gannan Porcelain Factory, No. 1 Jiaoyu Road, Jiangkou, GanXian District, GanZhou City, JiangXi Province, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Sạc dự phòng; tai nghe; camera; micro.

---

(210) **4-2025-28046**

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SUN PHUQUOC AIRWAYS

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
36-36 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 12: Xe ô tô, xe máy, xe đạp; tầu thủy; máy bay.

Nhóm 18: Da và giả da; va li và túi; ô; ví; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép và mũ nón, thắt lưng (trang phục), găng tay (trang phục).

Nhóm 28: Trò chơi; trò chơi điện tử; đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao (không xếp trong các nhóm khác); đồ trang hoàng cây noel (loại trừ đèn chiếu sáng, nến và đồ ngọt).

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý và điều hành sân bay [quản lý và điều hành kinh doanh]; dịch vụ quảng cáo; xây dựng, phát triển và quảng bá thương hiệu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại; dịch vụ mua bán máy tính, phần mềm máy tính, linh kiện điện tử, viễn thông và điều khiển, giấy vệ sinh, giấy ăn, dao, thìa, dĩa, thực phẩm ăn nhanh, quần áo, giầy dép, túi, ví, ô, mũ nón, móc khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp, khu căn hộ cao tầng; dịch vụ của trung tâm thương mại, cụ thể là dịch vụ quản lý kinh doanh hay điều hành trung tâm thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ tài chính, dịch vụ bảo hiểm: dịch vụ tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng các phương tiện hàng không và các phương tiện giao thông gắn máy; dịch vụ lau chùi và đánh bóng các phương tiện hàng không và các phương tiện giao thông gắn máy; dịch vụ các trạm bảo dưỡng và tiếp nhiên liệu cho hoạt động của các phương tiện hàng không và các phương tiện giao thông gắn máy; dịch vụ tiếp nhiên liệu cho máy bay, xe cộ; dịch vụ xây dựng và sửa chữa hệ thống cấp nhiên liệu tại sân bay; dịch vụ bảo dưỡng sân bay; dịch vụ xây dựng; sửa chữa và lắp đặt máy móc và thiết bị công trình; dịch vụ vệ sinh công nghiệp, diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ phát thanh truyền hình; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách bằng các phương tiện đường bộ, đường thủy và đường hàng không; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch, cho thuê kho bãi; dịch vụ bán vé

máy bay; dịch vụ cho thuê máy bay; dịch vụ hướng dẫn làm thủ tục hàng không cho hành khách; dịch vụ tìm và trả hàng hóa thất lạc [vận tải và xử lý hành lý]; dịch vụ lập kế hoạch bay; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến chuyến bay (lịch bay, giờ cất, hạ cánh, tên hành khách), dịch vụ liên hệ, hỗ trợ xin cấp phép bay; dịch vụ bảo lãnh và xin cấp phép visa nhập cảnh vào Việt Nam (cho mục đích du lịch).

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức hoạt động thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục; dịch vụ huấn luyện đội bay; huấn luyện hàng không cho nhân viên đội bay, nhân viên điều hành bay và nhân viên hàng không khác.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế phần mềm máy tính; thăm dò khoáng sản; dịch vụ tư vấn, cung cấp các giải pháp và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực: hàng không, tin học - viễn thông, điện, điện tử, điện lạnh, tự động hóa văn phòng, xử lý vệ sinh môi trường; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật hàng không.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đại lý đặt chỗ ở (khách sạn); dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) cho máy bay và sân bay.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh; dịch vụ spa.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-28049**

(540)

TTI

(511) Nhóm 35: Buôn bán quần áo.

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ VĂN TRƯỜNG (VN)
65/14 Phan Sào Nam, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-28050**

(540)

GIGAGROUP
YOU FIRST

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 25.3.3; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, cam.
(731) VŨ XUÂN THẮNG (VN)
Căn hộ số 2412 tòa S2.02, tổ dân phố số 10, khu đô thị Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: trà, cà phê, mỹ phẩm, dược phẩm, sữa và các sản phẩm từ sữa, bánh kẹo, thiết bị y tế, trái cây tươi, rau củ tươi, hạt, nước uống tinh khiết, nước khoáng (đồ uống), nước giải khát trái cây, đồ uống không có cồn, bia.

---

(210) **4-2025-28052**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.9
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH HOA TƯƠI YEN GARDEN (VN)
39 Tố Hữu, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hoa tự nhiên, vòng hoa tươi, hoa khô dùng để trang trí, cây trồng, hạt giống cây trồng, bình hoa, chậu hoa, giỏ hoa, giỏ trang trí, ruy băng trang trí, giấy bọc chậu hoa, đồ trang trí hoa bằng giấy, thiếp chúc mừng, sản phẩm quà tặng (giỏ trái cây và hoa).

Nhóm 44: Dịch vụ làm vòng hoa; cắm hoa; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ thiết kế cắm hoa; dịch vụ trang trí bằng hoa tươi.

---

(210) **4-2025-28053**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH HOA TƯƠI YEN GARDEN (VN)
39 Tố Hữu, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hoa tự nhiên, vòng hoa tươi, hoa khô dùng để trang trí, cây trồng, hạt giống cây trồng, bình hoa, chậu hoa, giỏ hoa, giỏ trang trí, ruy băng trang trí, giấy bọc chậu hoa, đồ trang trí hoa bằng giấy, thiếp chúc mừng, sản phẩm quà tặng (giỏ trái cây và hoa).

Nhóm 44: Dịch vụ làm vòng hoa; cắm hoa; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ thiết kế cắm hoa; dịch vụ trang trí bằng hoa tươi.

---

(210) **4-2025-28054**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.25; 15.7.1
(591) Hồng cam, xanh dương, xanh biển, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)
17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi: trò chơi đông người; trò chơi trong nhà.

---

(210) **4-2025-28055**

(540)

Bài Flex

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)
17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi: trò chơi đông người; trò chơi trong nhà.

---

(210) **4-2025-28056**

(540)

Spot it

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)
17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi: trò chơi đông người; trò chơi trong nhà.

---

(210) **4-2025-28057**

(540)

FLIP

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)
17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; đồ chơi trong nhà; trò chơi đông người.

---

(210) **4-2025-28060**

(540)

Yuki Plus

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-28061**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.15; 5.3.13; 5.5.20
(591) Đỏ, xanh navy, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-28062**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.15; 5.3.13; 5.5.20; 25.1.25
(591) Đỏ, xanh navy, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-28063**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LUNA GROUP (VN)
Số 66 Xuân Diệu, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-28064**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THƯƠNG (VN)
Phố Sàn, xã Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-28068**

(540)

VOJS

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN METIS (VN)
Tầng 5, số 202 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-28069**

(540)

ĐẠI VIỆT
VƯƠN TẦM THƯƠNG HIỆU VIỆT

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3
(591) Vàng, đỏ, trắng, nâu.
(731) LÊ VĂN HÙNG (VN)
Xóm Thành Xuân, xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại (từ khóa điện tử); chốt móc khóa bằng kim loại (clemon); bản lề cửa bằng kim loại; tay đẩy cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; chìa khóa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-28070**

(540)

Komuska

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU LINH ANH (VN)
Ngõ 6 Xóm Trại, thôn Quan Âm, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước lau sàn; nước rửa chén; nước lau kính; chất tẩy bồn cầu.

---

(210) **4-2025-28072**

(540)

MHpaper

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 25.7.25
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY MH (VN)
125/13 Tây Lân, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Giấy.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) sản phẩm: giấy.

---

(210) **4-2025-28074**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Nâu, vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH MAI PHƯƠNG QC (VN)
205/1A Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-28075**

(540)

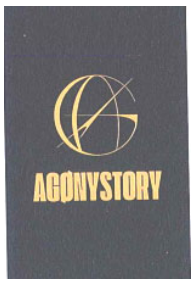

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 26.1.4; 26.4.18; 26.13.1
(591) Đen, vàng.
(731) HOÀNG TRẦN THÁM (VN)
Khu 4, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28076**

(540)

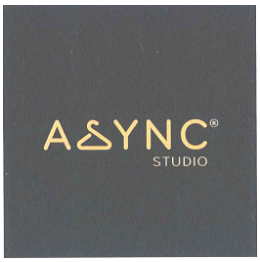

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.7.3; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) HOÀNG TRẦN THÁM (VN)
Khu 4, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28078**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16
(591) Cam, xanh dương, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH ABTOURS (VN)
Tầng 10, tòa nhà VNPT Khánh Hòa, số 50 Lê Thánh Tôn, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ đại lý du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế.

---

(210) **4-2025-28079**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN MÃO (VN)
Thôn Triệu Phong 1, xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; áo ba lỗ thể thao; quần ngắn thể thao nữ; đồ đi chân; đồ đội đầu; khẩu trang [trang phục].

---

(210) **4-2025-28080**

(540)

Lock and Neo

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DƯƠNG DUYÊN NGHỆ (VN)
Ấp 5, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 20: Neo đất bằng nhựa (tắc kê đất bằng nhựa).

---

(210) **4-2025-28081**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 26.11.12

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MH LUXURY GROUP (VN)
Số nhà 56, tổ 3, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-28082**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DƯƠNG CHÍ CÔNG (VN)
Tổ dân phố Hoàng 14, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khẩu trang [trang phục].

---

(210) **4-2025-28083**

(540)

HXPHARMA
Bổ thận ích tinh HX

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HỒI XUÂN (VN)
Số 26, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe

---

(210) **4-2025-28084**

(540)

HXPHARMA
Dưỡng cốt chỉ thống HX

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HỒI XUÂN (VN)
Số 26, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-28085**

(540)

HXPHARMA
Tứ diệu tiêu gout HX

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HỒI XUÂN (VN)
Số 26, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-28086**

(540)

phincong

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN TRỌNG MINH (VN)
Thôn Đồng Chuế, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; Máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; Máy nghiền đập; Máy ép thực phẩm, chạy điện; Máy cắt nhỏ rau củ quả, dùng điện; Máy nghiền mịn [máy móc]

Nhóm 11: Máy rang cà phê; Bình pha cà phê, dùng điện; Máy pha cà phê, dùng điện; Bình cà phê, dùng điện; Thiết bị chưng cất; Viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện

---

(210) **4-2025-28087**

(540)

Folamcto

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) ĐẶNG THỊ HƯƠNG (VN)
Thôn Mễ Xá, xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phanh cho xe cộ; Giảm xóc treo cho xe cộ; Vành của xe cộ; Khung xe đạp, Khung xe máy; Má phanh cho xe cộ

---

(210) **4-2025-28088**

(540)

UTA ANIME

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRỊNH ĐẮC QUỲNH (VN)
Thôn Thống Nhất, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-28089**

(540)

VĨNH HUỆGOLD

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN CÔNG SỸ (VN)
4B/33 tổ 4, ấp 4 đường Thanh Niên, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy

---

(210) **4-2025-28090**

(540)

WINNERVĨNH HUỆGOLD

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN CÔNG SỸ (VN)
4B/33 tổ 4, ấp 4 đường Thanh Niên, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy

---

(210) **4-2025-28091**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 26.1.2; 26.1.5; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.11.22
(731) TỔNG CÔNG TY TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN - CÔNG TY TNHH 1TV (VN)
67B phố Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy; tạp chí xuất bản định kỳ; sách; ấn phẩm; truyện tranh; báo chí; bưu thiếp; biển quảng cáo (tranh cổ động, áp phích) bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo truyền hình; quảng cáo trên đài phát thanh; sản xuất phim quảng cáo; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng lưới máy vi tính.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn, dàn dựng buổi biểu diễn; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; biên tập băng hình, dàn dựng băng hình, dàn dựng băng video; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử, tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-28092**

(540)

THE NYPAREST
CANGIO

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẢO NGỌC CATALINA (VN)
03 Trần Triệu Luật, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng di động cho điện thoại thông minh; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; nền tảng phần mềm máy vi tính có thể tải về được.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; cung ứng lao động; tư vấn quản lý kinh doanh; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; đầu tư bất động sản; tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ cho thuê xe; vận hành các bến đỗ, nhà ga, cầu phà, nhà ga đường sắt đường bộ và các phương tiện giao thông khác.

Nhóm 41: Cung cấp các dịch vụ giải trí, thể thao, giáo dục; dịch vụ khu du lịch sinh thái phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí; tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và giải trí.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); nền tảng như là dịch vụ [paas]; tư vấn kiến trúc; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế quy hoạch kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp địa điểm để tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội thảo, hội nghị; dịch vụ khách sạn; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (khu resort).

---

(210) **4-2025-28093**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.7; 5.3.13; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh lá cây, vàng ánh kim, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẢO NGỌC CATALINA (VN)
03 Trần Triệu Luật, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng di động cho điện thoại thông minh; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; nền tảng phần mềm máy vi tính có thể tải về được.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; cung ứng lao động; tư vấn quản lý kinh doanh; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; đầu tư bất động sản; tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ cho thuê xe; vận hành các bến đỗ, nhà ga, cầu phà, nhà ga đường sắt đường bộ và các phương tiện giao thông khác.

Nhóm 41: Cung cấp các dịch vụ giải trí, thể thao, giáo dục; dịch vụ khu du lịch sinh thái phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí; tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và giải trí.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); nền tảng như là dịch vụ [paas]; tư vấn kiến trúc; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế quy hoạch kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp địa điểm để tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội thảo, hội nghị; dịch vụ khách sạn; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (khu resort).

---

(210) **4-2025-28094**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 7.1.24; 7.3.11; 9.7.15; 24.9.1; 26.3.4
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng đồng, xanh dương, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẢO NGỌC CATALINA (VN)
03 Trần Triệu Luật, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng di động cho điện thoại thông minh; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; nền tảng phần mềm máy vi tính có thể tải về được.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; cung ứng lao động; tư vấn quản lý kinh doanh; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; đầu tư bất động sản; tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ cho thuê xe; vận hành các bến đỗ, nhà ga, cầu phà, nhà ga đường sắt đường bộ và các phương tiện giao thông khác.

Nhóm 41: Cung cấp các dịch vụ giải trí, thể thao, giáo dục; dịch vụ khu du lịch sinh thái phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí; tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và giải trí.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); nền tảng như là dịch vụ [paas]; tư vấn kiến trúc; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế quy hoạch kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp địa điểm để tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội thảo, hội nghị; dịch vụ khách sạn; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (khu resort).

---

(210) **4-2025-28095**

(540)

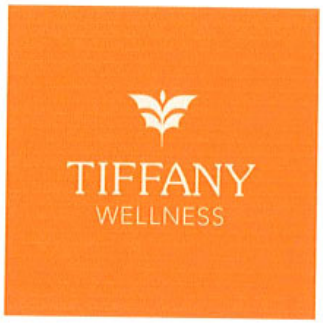

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.1.16; 5.3.13; 26.4.1; 26.4.18; 26.7.1
(591) Da cam, be.
(731) CÔNG TY TNHH DSD HEALTH&BEAUTY (VN)
Tầng 2, Khai Sơn Building, số 22 ngõ Huế, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mĩ viện; dịch vụ chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ trị liệu; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2025-28096**

(540)

TIFFANY WELLNESS

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DSD HEALTH&BEAUTY (VN)
Tầng 2, Khai Sơn Building, số 22 Ngõ Huế, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mĩ viện; dịch vụ chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ trị liệu; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2025-28108**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.1.2; 26.1.1; 26.1.4
(591) Màu xanh và màu vàng cam
(731) VŨ THỊ TRÀ MY (VN)
T11-12A02 Time City 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn, bán lẻ thực phẩm chức năng; dịch vụ bán buôn, bán lẻ mỹ phẩm.

Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-28109**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, cam.
(731) NGUYỄN MẠNH CẦN (VN)
Thôn Giới Tế, xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Bút máy; bút mực; hộp cho bút; ngòi bút; bi dùng cho bút bi.

---

(210) **4-2025-28110**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 8.1.25; 11.3.18; 26.1.1
(731) 1. CARL ANTHONY CARRADICE (GB)
116 Kincraig Place, Bispham, FY2 0NB, England, United Kingdom
2. GOLDA LOUISE MARCELLA (GB)
116 Kincraig Place, Bispham, FY2 0NB, England, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Bữa ăn được chuẩn bị sẵn gồm chủ yếu là thịt; Sản phẩm thịt đông lạnh; thịt đã chế biến; thịt đã nấu sẵn; nhân thịt dùng làm bánh ngọt.

Nhóm 30: Bánh nướng nhân thịt; Bánh nướng; bánh nướng nhân mặn; Bánh ngọt mặn đông lạnh; các sản phẩm bánh; bữa ăn bánh ngọt được chuẩn bị sẵn; bánh mỳ nướng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến bánh nướng; dịch vụ bán buôn liên quan đến thực phẩm đông lạnh; bán lẻ trực tuyến các loại bánh mặn ngọt; dịch vụ phân phối thực phẩm; dịch vụ trung gian kinh doanh cung cấp thực phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu thực phẩm.

---

(210) **4-2025-28163**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.7; 26.13.25
(591) Nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ B&B SUPPLIER (VN)
160/15/21 đường số 1, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Ly; cốc; bình lắc đồ uống (rỗng); kẹp gắp đá; dụng cụ lọc đá (lược đá) [dụng cụ nhà bếp]; tháp bia (đồ chứa đựng) [dụng cụ nhà bếp].

---

(210) **4-2025-28167**

(540)

Chio'2nd

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU XIAOZHIYOUXIAO CULTURAL MEDIA STUDIO (CN)
Room 401, Building 9, Jindi Desheng Center, Beigan Street, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Gậy chống; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; ô; ba lô; ví tiền; túi.

---

(210) **4-2025-28170**

(540)

白熊
PolarBear

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.1.14; 3.1.24; 6.1.2

(731) JIANGSU JIAFU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Building 4, No. 19 Ningshuang Road, Yuhuatai District, Nanjing, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc xoa bóp; dầu thuốc; dầu long não dùng cho mục đích y tế; menthol; thuốc mỡ dược phẩm; dược phẩm dùng cho người.

---

(210) **4-2025-28172**

(540)

Chio'2nd

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU XIAOZHIYOUXIAO CULTURAL MEDIA STUDIO (CN)
Room 401, Building 9, Jindi Desheng Center, Beigan Street, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; thắt lưng [trang phục]; quần áo; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-28174**

(540)

TEYE

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TEYE AMERICA INC (US)
3172 North Rainbow Boulevard #1509 Las Vegas, Nevada, 89108, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Vật liệu đường sắt bằng kim loại; cơ cấu chuyển hướng (bẻ ghi) đường sắt; bộ phận chuyển ray (ghi) đường sắt; thanh ray bảo vệ bằng kim loại dùng cho đường sắt; que bằng kim loại dùng để hàn và hàn vẩy; sợi dây bằng kim loại để hàn; que bằng kim loại để hàn.

Nhóm 35: Xúc tiến bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing.

---

(210) **4-2025-28176**

(540)

GREEN EXCEL

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đen, xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt.

(731) GREEN EXCEL MANUFACTURING SDN. BHD. (MY)
Lot 26906, Jalan Tembaga Kuning, Kawasan Perindustrian Kamunting 3, Kamunting Raya, 34600 Kamunting, Perak, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Tường bằng kim loại, đúc sẵn; tấm panen xây dựng bằng kim loại; hệ thống trần treo bằng các tấm kim loại; lớp phủ tường bằng kim loại cho xây dựng; tấm ốp tường bằng kim loại; xà ngang bằng kim loại thường cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-28183**

(540)

GLUTHIONE®

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TNS CO., LTD (KR)
27-3 Gukjegeumyung-ro 8-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-28184**

(540)

SINECCH®

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) TNS CO., LTD (KR)
27-3 Gukjegeumyung-ro 8-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-28186**

(540)

NADIQUE®

(220) 16/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TNS CO., LTD (KR)
27-3 Gukjegeumyung-ro 8-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-28200**

(540)

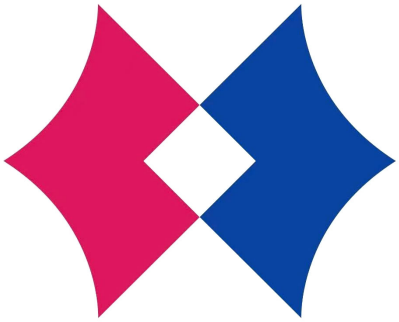

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.6; 26.4.7; 26.4.9
(591) Xanh dương, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI MTY (VN)
Số 241-243 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; xe đạp; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2025-28222**

(540)

WASING

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THÁNH ĐỊA SỐ (VN)
Số 232/19 Quốc lộ 13, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trang trí quầy hàng [trang trí các quầy kính cửa hàng]; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm đèn pin, pin và thiết bị chiếu sáng; dịch vụ đăng ký quà tặng.

---

(210) **4-2025-28223**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 3.6.5; 3.6.25; 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN NGỌC DIỄM (VN)
142 đường 32, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn nhai cho động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; hạt cho thức ăn động vật.

Nhóm 35: Mua bán các loại thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-28225**

(540)

FACINH

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, mũ nón, phụ kiện thời trang, túi xách, giày dép; bán đấu giá; quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến.

---

(210) **4-2025-28226**

(540)

FILMINH

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; sản xuất nhạc; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-28230**

(540)

ĐINH XUÂN CHINH

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; sản xuất nhạc.

---

(210) **4-2025-28231**

(540)

MODINH

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; váy; dép; giày; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28232**

(540)

MUSINH

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-28233**

(540)

TOURINH

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hàng hoá; vận chuyển khách lữ hành; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

---

(210) **4-2025-28234**

(540)

CHINHWAY

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Học viện; giảng dạy; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; xuất bản sách; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; giáo dục tôn giáo.

---

(210) **4-2025-28235**

(540)

CHINHTRAVEL

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

---

(210) **4-2025-28237**

(540)

CHARMINH

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm; đồ trang điểm; nước hoa; hương liệu; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-28238**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; xuất bản sách; sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sản xuất nhạc.

---

(210) **4-2025-28239**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: tinh dầu, mỹ phẩm, đồ trang điểm, nước hoa, hương liệu, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến.

---

(210) **4-2025-28241**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; sản xuất nhạc.

---

(210) **4-2025-28243**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHINH (VN)
P 510 chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; sản xuất nhạc.

---

(210) **4-2025-28245**

(540)

MHPRO 256CH-A

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH MINH HIỆP PROTECH (VN)
Số 79 đường Phương Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bộ cấp điện liên tục (UPS); bình ắc quy; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

---

(210) **4-2025-28246**

(540)

MHPRO 164CH-A

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH MINH HIỆP PROTECH (VN)
Số 79 đường Phương Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bộ cấp điện liên tục (UPS); bình ắc quy; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

---

(210) **4-2025-28247**

(540)

MHPRO 128CH-A

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH MINH HIỆP PROTECH (VN)
Số 79 đường Phương Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bộ cấp điện liên tục (UPS); bình ắc quy; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

---

(210) **4-2025-28248**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.17.3; 26.13.1
(731) ĐINH CẨM THƠ (VN)
Số 69, tổ dân phố 49, cụm dân cư số 9, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-28249**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.3; 3.5.24; 26.11.8
(591) Đỏ đô, trắng.
(731) NGUYỄN KHẮC ĐIỆP (VN)
Đội 3 tổ dân phố 3, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví đựng tiền; cặp bằng da thuộc hoặc giả da; cặp học sinh; vali; túi.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; dép; giày; miếng lót bên trong giày; đế cho đồ đi chân; phần phía trên của đồ đi chân; thắt lưng [trang phục]; quần áo.

---

(210) **4-2025-28250**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THIÊN AN (VN)
41 phố Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-28253**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16
(731) HỘ KINH DOANH LY LUXURY (VN)
Số 440 D1 ngách 147/2 phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt.

Nhóm 14: Đồng hồ; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; đá quý; vòng cổ [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; ngọc trai [đồ trang sức]; hoa tai.

Nhóm 18: Ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; ba lô; túi xách tay.

---

(210) **4-2025-28254**

(540)

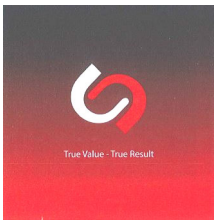

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 18.2.1; 25.5.25
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN BÁ VÂN (VN)
Thôn Bướm, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; dịch vụ huấn luyện thể thao và thể dục; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ]; huấn luyện [đào tạo]; đào tạo; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-28255**

(540)

ESSENCE FOREST
Essence of the forest - Essence of the life

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) KIỀU THỊ ÁI LINH (VN)
14/76 Trần Thái Tông, tổ 19, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trứng; xúc xích, lạp xưởng; thịt muối, thịt ướp muối; mứt quả ướt; trái cây đã chế biến.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; mật ong; tương (miso); bánh kẹo trái cây; trà thảo mộc; tương đậu lên men (doenjang) [gia vị].

Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống không cồn; nước trái cây [đồ uống], nước giải khát bằng trái cây [đồ uống], nước trái cây ướp lạnh [đồ uống]; nước trái cây cô đặc, không có cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn.

Nhóm 43: Cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ.

---

(210) **4-2025-28256**

(540)

CIRES

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC TRUNG (VN)
4 hẻm 358/25/7 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục]; váy.

---

(210) **4-2025-28257**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24; 14.1.2
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHÙNG THỊ NHẬT LỆ (VN)
Thôn Khoang Sau, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; buồng vệ sinh; vòi xịt vệ sinh; vòi hoa sen; dây cấp nước; van khóa [bộ phận thiết bị vệ sinh].

---

(210) **4-2025-28258**

(540)

Ma Ga Sun

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-28259**

(540)

Trần Phú

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-28260**

(540)

Bình Minh Group

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy nước nóng sử dụng điện, bơm nhiệt, tâm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], bồn nước bằng kim loại, bồn nước bằng inox.

---

(210) **4-2025-28261**

(540)

Toàn Mỹ Thanh

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-28264**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng kim, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KHÁNH MAI (VN)
122 Quốc lộ 22, ấp Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-28265**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng kim, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI (VN)
MP27/3 Trường Chinh, khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa đường bộ; dịch vụ vận tải hàng hóa đường thủy; dịch vụ vận chuyển; bốc xếp đóng gói; gửi nhận hàng hóa xuất khẩu; dịch vụ vận tải hành khách.

---

(210) **4-2025-28266**

(540)

DATYSO

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DATYSO VIỆT NAM (VN)
Thôn Đại Tự, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Trưng bày, giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; nhập khẩu, xuất khẩu, mua bán các sản phẩm sau: máy hàn, máy cắt, thiết bị hàn, thiết bị cắt, máy lọc nước, nồi cơm điện, máy sinh tố, chảo, xoong nồi, dụng cụ nấu nướng, két sắt, tủ quần áo, tủ hồ sơ, tủ bảo mật, bàn, ghế, kệ, giá sách, giường, cánh cửa bằng kim loại, cánh cửa không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-28267**

(540)

Somax

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP KHỞI MINH (VN)
Tổ dân phố Gôi Quan, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 09: Ổ cắm công tắc điện; aptomat điện.

---

(210) **4-2025-28268**

(540)

CNAOM

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP KHỞI MINH (VN)
Tổ dân phố Gôi Quan, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại vật tư thiết bị điện bao gồm: aptomat, cầu dao đảo chiều, ổ cắm điện, rơ le điện, thiết bị điều khiển từ xa, đồng hồ đo điện, phích cắm điện, công tắc điện, đèn điện, máy đo chiều dài, đồng hồ đo mét.

---

(210) **4-2025-28269**

(540)

HUNIU

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.6; 26.1.2
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP KHỞI MINH (VN)
Tổ dân phố Gôi Quan, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại vật tư thiết bị điện bao gồm: aptomat, cầu dao đảo chiều, ổ cắm điện, rơ le điện, thiết bị điều khiển từ xa, đồng hồ đo điện, phích cắm điện, công tắc điện, đèn điện, máy đo chiều dài, đồng hồ đo mét.

---

(210) **4-2025-28270**

(540)

BAOSHIDE

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP KHỞI MINH (VN)
Tổ dân phố Gôi Quan, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại vật tư thiết bị điện bao gồm: aptomat, cầu dao đảo chiều, ổ cắm điện, rơ le điện, thiết bị điều khiển từ xa, đồng hồ đo điện, phích cắm điện, công tắc điện, đèn điện, máy đo chiều dài, đồng hồ đo mét.

---

(210) **4-2025-28271**

(540)

M2M FILMS
Moments to Memories

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.21; 26.11.3; 26.11.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG M2M (VN)
36/72 đường Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn tiếp thị và truyền thông; tổ chức xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-28272**

(540)

LỘC THÁI DƯƠNG

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
Ấp 2, xã lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 30: Trà; kombucha; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước uống đóng chai [đồ uống không có cồn]; nước ép trái cây đóng chai [đồ uống không có cồn]; đồ uống không cồn có hương vị trà đóng chai.

---

(210) **4-2025-28273**

(540)

Rớt QATE
MADE IN VIETNAM

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN THỊ BÉ (VN)
162C/6, KP6, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-28274**

(540)

BOSSME

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN ANH (VN)
Cụm 1, thôn Nghĩa Lộ, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Linh kiện, phụ kiện máy tính.

---

(210) **4-2025-28276**

(540)

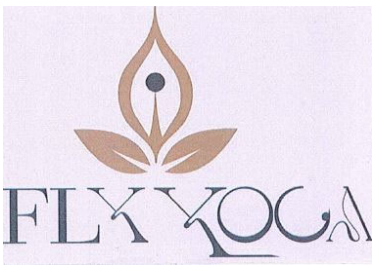

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.3.23

(591) Nâu, xám đen, xám trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DV-TM PHÚC BÌNH AN (VN)
Km 270 QL20, tổ 12, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Giáo dục thể chất; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân; điều hành các lớp thể dục thể hình; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-28277**

(540)

PM-FARMER

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ PHỤ TÙNG NÔNG NGHIỆP TRẦN MINH (VN)
756 Quốc lộ 13, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhập khẩu và mua bán: máy nông nghiệp, phụ tùng máy nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-28278**

(540)

NGÔ GIA CO., LTD
Luôn Tận Tâm - Cùng Phát Triển

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10
(591) Xám, đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ NGÔ GIA (VN)
295/25/11B Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy sử dụng cho ngành sản xuất công nghiệp (như: hệ thống lò điện cảm ứng trung tần để nấu chảy kim loại, trang thiết bị lò điện cảm ứng trung tần); mua bán nguyên vật liệu, vật tư cho ngành đúc và luyện kim.

---

(210) **4-2025-28279**

(540)

HOTAVI
MOTORCYCLE CABLE

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8; 26.13.25
(591) Xanh dương.
(731) PHAN NGỌC LỢI (VN)
90/55 Dương Bá Trạc, phường Rạch Ông, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Dây thép; dây cáp bằng kim loại không dùng để dẫn điện.

---

(210) **4-2025-28282**

(540)

NT MOTO

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.3; 19.1.4; 26.4.18; 26.5.1
(731) PHAN NHẬT THANH (VN)
Tổ 29, ấp 1, xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán cụ thể: hoá chất chăm sóc và làm sạch xe, dung dịch rửa xe; trưng bày và giới thiệu các sản phẩm về chất tẩy rửa, chất làm sạch xe, dung dịch rửa xe, dụng cụ rửa xe và thiết bị vệ sinh, chăm sóc xe.

---

(210) **4-2025-28283**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

nhi foodie

(731) HỘ KINH DOANH TIỆM TRÀ SỮA NHI FOODIE (VN)
985/6 Đại lộ Bình Dương, tổ 73, khu 9, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ trà sữa; dịch vụ cà phê; dịch vụ quán ăn tự ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-28289**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ESTRUST

(731) CÔNG TY TNHH HÀ THÀNH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ (VN)
Số 92A, ngõ 649 đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hợp chất chống ăn mòn và gỉ sét để bảo vệ kim loại, cụ thể là các loại phụ gia hóa học gốc nước, gốc dầu và dạng hòa tan; hợp chất dạng bột dùng để hạn chế và bảo vệ kim loại khỏi bị ăn mòn hoặc gỉ sét, cụ thể là các loại phụ gia hóa học gốc nước, gốc dầu và dạng hòa tan; hợp chất dạng bột có bản chất là phụ gia hóa học dùng để xử lý nước, sử dụng trong quá trình tinh chế tạo kim loại, sao cho phù hợp để giảm thiểu hoặc ngăn chặn việc ăn mòn; phụ gia hóa học có dạng túi lọc dùng để chống ăn mòn hoặc gỉ sét; hợp chất chống ăn mòn, cụ thể là phụ gia hóa học dùng để xử lý nước được dùng trong quá trình chế tạo kim loại để giảm thiểu và ngăn chặn việc ăn mòn.

Nhóm 02: Hợp chất dùng để bảo vệ, chống và ngăn chặn sự ăn mòn, cụ thể là sơn phủ, dùng để chống và ngăn chặn sự rỉ sét và ăn mòn, dưới dạng lỏng hoặc hợp chất gốc nước, hợp chất gốc dầu, và hợp chất dạng hòa tan; mỡ bôi dùng để bảo vệ, chống và ngăn chặn sự ăn mòn; hợp chất chống ăn mòn, cụ thể là sơn phủ dạng bột dùng để bảo vệ kim loại trong công nghiệp.

Nhóm 16: Sản phẩm bằng giấy, cụ thể là giấy dạng tấm, bao tải giấy và túi giấy dùng để bọc và đóng gói; nhựa dạng tấm, túi nhựa và giấy phủ nhựa dùng để bọc và đóng gói.

Nhóm 17: Màng chống ăn mòn bằng chất dẻo dùng để bao gói trong công nghiệp và hoặc thương mại; ống nhựa được thiết kế đặc biệt để dùng cho sơn phủ chống ăn mòn, để phun sơn phủ lên bề mặt cần sơn, được bán dưới dạng rỗng hoặc chứa sẵn sơn phủ.

---

(210) **4-2025-28290**

(540)

HANABIRATAKE

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BAREFOOT DOCTORS VIETNAM (VN)
763/4/7 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

---

(210) **4-2025-28291**

(540)

Beatech

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ THƯƠNG MẠI MAI LÂM (VN)
Lô 8B ô số 38 tại khu B, khu đô thị mới Lê Trọng Tấn - Geleximco, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Van (bộ phận của máy); động cơ điều khiển van.

Nhóm 35: Mua bán van (bộ phận của máy), động cơ điều khiển van; xuất nhập khẩu; quảng cáo các sản phẩm van (bộ phận của máy), động cơ điều khiển van nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-28292**

(540)

SADORATO

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN CƯỜNG (VN)
Số nhà 193, thôn Bùng, xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-28293**

(540)

DUNECH
CHẤT LƯỢNG TẠO NIỀM TIN

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 18.2.1; 26.4.4
(591) Vàng, xanh.
(731) TRỊNH NGỌC ĐẠT (VN)
Thôn 2, xã Định Tiến, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn tắm; vòi; bệ xí vệ sinh; bồn rửa.

---

(210) **4-2025-28294**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.4
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh da trời, xanh nước biển, xanh non, da cam, đen, trắng.
(731) MAI TUẤN VĂN (VN)
Số 02 đường Nam Cao, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 01: Keo; keo chống thấm; keo dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-28295**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 2.9.16; 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, xanh, đỏ, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN TITANANO VIỆT NAM (VN)
Thôn 2, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: sơn, vật liệu xây dựng, không bằng kim loại, bột bả, bột trét tường.

---

(210) **4-2025-28296**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 3.7.19; 20.1.3; 20.1.11; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(591) Xanh, vàng, đỏ, da cam, trắng.
(731) 1. MAI TUẤN VĂN (VN)
Thôn Phú Cẩm, xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa
2. LÊ HOÀNG VÂN (VN)
Khu 4, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 01: Keo; keo chống thấm; keo dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-28298**

(540)

NANO CERAMIC

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT Ô TÔ PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Số nhà 46, ngõ 60 đường Nguyễn Đạo An, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; nhập khẩu, xuất khẩu, mua bán sản phẩm: phim dán kính (màng nhựa dẻo) dùng để dán lên tất cả các loại kính (kính ô tô, kính nhà) với mục đích chống nóng, chống vỡ vụn, trang trí (các sản phẩm này không dùng cho mục đích bao gói), phim PPF.

---

(210) **4-2025-28299**

(540)

NORIA

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH THANH (VN)
170 Tiểu La, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-28303**

(540)

Laisuattot

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 24.15.11; 24.15.21; 24.17.3
(591) Vàng, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OPT4 SOLUTIONS (VN)
P.903 tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Trả góp; trả góp (trả tiền từng phần); môi giới; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; bao thanh toán; bao thanh toán [xử lý các khoản nợ thương mại hoặc tín dụng thương mại]; ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; dịch vụ tài chính; ngân hàng thế chấp; ngân hàng cầm cố bất động sản; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; cho vay theo bảo lãnh; cho vay có thế chấp; dịch vụ tư vấn nợ; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; quản lý các vấn đề tài chính.

---

(210) **4-2025-28304**

(540)

Laisuattot

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 24.15.11; 24.15.21; 24.17.3; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OPT4 SOLUTIONS (VN)
P.903 tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Trả góp; trả góp (trả tiền từng phần); môi giới; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; bao thanh toán; bao thanh toán [xử lý các khoản nợ thương mại hoặc tín dụng thương mại]; ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; dịch vụ tài chính; ngân hàng thế chấp; ngân hàng cầm cố bất động sản; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; cho vay theo bảo lãnh; cho vay có thế chấp; dịch

vụ tư vấn nợ; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; quản lý các vấn đề tài chính.

---

(210) **4-2025-28305**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 24.15.11; 24.15.21; 24.17.3; 26.4.18
(591) Vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OPT4 SOLUTIONS (VN)
P.903 tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Trả góp; trả góp (trả tiền từng phần); môi giới; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; bao thanh toán; bao thanh toán [xử lý các khoản nợ thương mại hoặc tín dụng thương mại]; ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; dịch vụ tài chính; ngân hàng thế chấp; ngân hàng cầm cố bất động sản; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; cho vay theo bảo lãnh; cho vay có thế chấp; dịch vụ tư vấn nợ; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; quản lý các vấn đề tài chính.

---

(210) **4-2025-28307**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) TỐNG VIẾT ANH NGUYÊN (VN)
758/28/25 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn [dịch vụ đào tạo]; đào tạo lại nghề.

---

(210) **4-2025-28308**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); các loại rượu (trừ rượu thuốc); rượu vodka; đồ uống được chưng cất; đồ uống được lên men; các chế phẩm có cồn dùng làm đồ uống; đồ uống có thành phần là rượu vodka.

---

(210) **4-2025-28310**

(540)

OCEAN-T&T

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TUẤN TÚ (VN)
Số 52, ngõ 83 xóm Án Thôn Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2025-28312**

(540)

FONTEK

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 15.9.2; 16.1.11; 26.4.2
(591) Cam, đen, trắng.
(731) BÙI HỮU HƯỚNG (VN)
TDP Kiên Quyết, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại; máy in dùng cho máy tính; hộp mực không có mực dùng cho máy in và máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-28313**

(540)

Appdo

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.20; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) BÙI HỮU HƯỚNG (VN)
TDP Kiên Quyết, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại; máy in dùng cho máy tính; hộp mực không có mực dùng cho máy in và máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-28314**

(540)

Vinrelax

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 12.1.10
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TẬP ĐOÀN MINH ĐỨC (VN)
Số 20 ngõ 71 đường Núi Vàng, tổ 23, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa toàn thân dùng điện; máy mát-xa chân chạy điện; máy mát-xa vai chạy điện; máy mát-xa (massage).

---

(210) **4-2025-28315**

(540)

FISOTAX
UY TÍN - TRÁCH NHIỆM - CHUYÊN NGHIỆP

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DOANH NGHIỆP & KẾ TOÁN FISOTAX (VN)
Số 20 Lê Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Kế toán; kiểm toán; tư vấn về thuế; tư vấn quản lý kế toán, kiểm toán và thuế; dịch vụ khai thuế; sổ sách kế toán.

---

(210) **4-2025-28316**

(540)

Kabi
Luxury

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng, tím đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HUYỀN ANH COSMETICS (VN)
Lô 114A tập thể công ty cổ phần thiết bị Thủy Lợi, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-28317**

(540)

Omama
hết lòng vì khách hàng

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT OMAMA (VN)
Số 9 ngõ 3 Hữu Lê, xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa bát; nước lau sàn; nước lau kính; tẩy bồn cầu.

---

(210) **4-2025-28318**

(540)

Nha Khoa Sài Gòn Tiến Sĩ Lê Nguyên Lâm

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) MÃ NGỌC HẠNH (VN)
159 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 10: Răng làm bằng sứ các loại; hàm răng giả; thiết bị nha khoa; kẹp cho răng giả; đinh ghim cho răng giả.

Nhóm 40: Dịch vụ của kỹ thuật viên nha khoa chuyên về răng giả; dịch vụ của kỹ thuật viên chỉnh hình răng giả.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa: khám và chữa bệnh răng miệng.

---

(210) **4-2025-28319**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 25.1.25; 26.4.18
(591) Xanh rêu đậm, xanh lá, trắng, vàng đồng.
(731) NGUYỄN TẤN THÔNG (VN)
Số 3, Huỳnh Văn Gấm, khu phố 7, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-28320**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.1.2; 24.9.1; 25.1.5; 26.1.1; 26.2.7
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) ĐỖ DIỆU THANH (VN)
A3.10.01 tầng 10+11 chung cư Hoàng Anh Gold House, 187A Lê Văn Lương, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi bài poke có thể tải xuống; phần mềm máy tính để đánh bạc, cờ bạc và cá cược (có thể tải xuống); phần mềm trò chơi ghi sẵn, phần mềm trò chơi máy tính có thể tải về.

Nhóm 28: Máy và trò chơi giải trí; máy trò chơi và trò chơi tự động vận hàng bằng đồng xu; máy và thiết bị đánh bạc bao gồm trò chơi điện tử; thiết bị chơi bài Poker và máy đánh bài Poker; máy đánh bạc dùng cho trò chơi cờ bạc.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giải trí; tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ cá cược; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-28321**

(540)

DESPOINTS

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐÀO MẠNH CẦU (VN)
55/44/11 khu phố 3, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Gọng kính; kính thời trang; kính râm.

---

(210) **4-2025-28322**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(731) TRẦN ANH TRIỂN (VN)
298/59 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; áo phông.

---

(210) **4-2025-28323**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.7.21; 5.7.22; 15.7.1; 25.1.6
(591) Vàng, đen, trắng, xanh lá, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Số 9 Đồng Xuân, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Trái sầu riêng tươi; hạt giống sầu riêng; cây giống sầu riêng.

---

(210) **4-2025-28325**

(540)

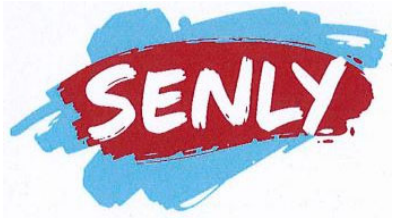

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & KINH DOANH THƯƠNG MẠI SUNSHINE VIỆT NAM (VN)
Liền kề số 173, No 04, khu 27-28, đất dịch vụ Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy rút.

---

(210) **4-2025-28326**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN PEAR VIỆT NAM (VN)
Số 113, tuyến 4, thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh cụ thể là: bồn rửa; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh (bồn cầu); máy hút mùi; bếp nấu; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

---

(210) **4-2025-28328**

(540)

MATSUKAWA
まつかわ

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ĐAN PHÚ (VN)
212/2 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp, phụ tùng máy nông nghiệp: máy cưa, máy cắt cỏ, máy phun thuốc.

---

(210) **4-2025-28329**

(540)

APT

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.7
(591) Xanh dương, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AN PHÚC THIỆN (VN)
691 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Phòng khám, dịch vụ y tế, dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-28330**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.11.1; 3.11.24; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh rêu, xanh rêu đậm, trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP XANH GNP (VN)
Số 146/60/27 Hoàng Quốc Việt, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán thức ăn cho thủy sản.

---

(210) **4-2025-28331**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.11.1; 3.11.24; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP XANH GNP (VN)
Số 146/60/27 Hoàng Quốc Việt, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán thức ăn cho thủy sản.

---

(210) **4-2025-28332**

(540)

AZDEXITAB

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHÚC GIA PHÁT (VN)
Số 18, liền kề 17, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-28333**

(540)

AZYTDUXEN

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHÚC GIA PHÁT (VN)
Số 18, liền kề 17, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-28334**

(540)

AZEROXEN

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHÚC GIA PHÁT (VN)
Số 18, liền kề 17, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-28335**

(540)

3BMAXTA

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHÚC GIA PHÁT (VN)
Số 18, liền kề 17, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-28336**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ENAZIDTAB

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHÚC GIA PHÁT (VN)
Số 18, liền kề 17, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-28337**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TEZANURO

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHÚC GIA PHÁT (VN)
Số 18, liền kề 17, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-28338**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ATEZOPAM

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHÚC GIA PHÁT (VN)
Số 18, liền kề 17, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-28339**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TEZABROM

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHÚC GIA PHÁT (VN)
Số 18, liền kề 17, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-28340**

(540)

ZATBROM

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHÚC GIA PHÁT (VN)
Số 18, liền kề 17, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-28342**

(540)

KICASPORTS
TRUST YOUR HANDS!

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.13.25
(731) HỘ KINH DOANH PHỤ KIỆN THỂ THAO TRUNG KIÊN (VN)
Tại nhà, thửa đất số 169, TBĐ số 16, thôn Cấm, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; áo thủ môn; quần thủ môn; giày bóng đá; tất, mũ thể thao.

Nhóm 28: Găng tay thủ môn; bóng đá; phụ kiện bảo hộ thể thao; túi thể thao; thiết bị tập luyện.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ quần áo, giày dép, găng tay, dụng cụ thể thao tại cửa hàng và trên mạng internet.

---

(210) **4-2025-28343**

(540)

SYNER
sports

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(731) HỘ KINH DOANH PHỤ KIỆN THỂ THAO TRUNG KIÊN (VN)
Tại nhà, thửa đất số 169, TBĐ số 16, thôn Cấm, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; áo thủ môn; quần thủ môn; giày bóng đá; tất, mũ thể thao.

Nhóm 28: Găng tay thủ môn; bóng đá; phụ kiện bảo hộ thể thao; túi thể thao; thiết bị tập luyện.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ quần áo, giày dép, găng tay, dụng cụ thể thao tại cửa hàng và trên mạng internet.

---

(210) **4-2025-28344**

(540)

GREEN ECO
Organic - Local - Trusted

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.1.7; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.14; 6.19.9; 6.19.16; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, da cam đậm, da cam nhạt, vàng, trắng, đen, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU GREEN ECO (VN)
Nhà ông Hà Thái Thụy, thôn Nam Thịnh, xã Thái Thịnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán gạo.

---

(210) **4-2025-28345**

(540)

GDBL
GIA DỤNG BẮC LÃM

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.9; 26.4.18
(731) ĐẶNG ĐÌNH CHUNG (VN)
Số 67, tổ 21, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy nghiền rau củ; cái đánh kem chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy cắt nhỏ rau củ quả, dùng điện.

Nhóm 08: Dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay]; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ cắt nhỏ rau củ quả, vận hành bằng tay; bàn là quần áo; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công; dụng cụ duỗi tóc.

Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp nấu ăn; thiết bị sấy khô; thiết bị lọc nước; quạt; nồi chiên không dầu.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; găng tay dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-28346**

(540)

VINNY®
Chất lượng vượt thời gian

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 5.3.6; 5.5.20; 24.15.21
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VINNY VIỆT NAM (VN)
Số 68 đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phụ kiện bồn tắm; thiết bị lọc nước uống; vòi hoa sen; bồn rửa; thiết bị phân phối nước.

---

(210) **4-2025-28347**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Đen, be, đỏ.
(731) ĐINH QUANG MINH (VN)
Xóm 15, xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng].

---

(210) **4-2025-28348**

(540)

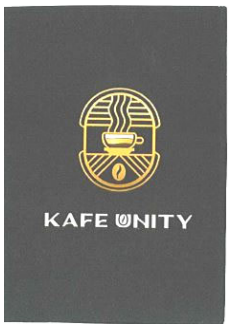

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.8; 26.11.9
(591) Đen, trắng, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CÀ PHÊ EGGYOLK VIỆT NAM (VN)
Lô E4, đường N4, KCN Hòa Xá (thuê xưởng của Công ty CP Vĩnh), phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao.

---

(210) **4-2025-28349**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 9.5.2; 26.1.1
(731) ĐINH ĐỨC THÀNH (VN)
CH 5T7 Hh2 (P2) 360 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc đắp; dược phẩm; cam thảo dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc xoa bóp; thuốc bóp phong thấp.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ hành chính cho việc giới thiệu y tế; quản lý hồ sơ và tài liệu bằng máy vi tính; trưng bày sản phẩm; cho thuê kệ, giá bán hàng.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; châm cứu; liệu pháp giác hơi; dịch vụ trợ giúp y tế.

---

(210) **4-2025-28350**

(540)

Trái tim thầy thuốc, nụ cười bệnh nhân

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐINH ĐỨC THÀNH (VN)
CH 5T7 Hh2 (P2) 360 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ hành chính cho việc giới thiệu y tế; quản lý hồ sơ và tài liệu bằng máy vi tính; trưng bày sản phẩm; cho thuê kệ, giá bán hàng.

---

(210) **4-2025-28351**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.5; 2.5.3; 5.9.15; 8.7.8; 26.1.1; 26.13.1

(591) Đỏ, đen, cam, vàng nâu, vàng, trắng, xanh dương, xanh lá, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHI FOODS (VN)
Số 7 ngách 44/48 tổ 7 phố Tư Đình, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh snack (bim bim); ngũ cốc đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-28352**

(540)

CITY LIFE
GIA TĂNG GIÁ TRỊ CÔNG TRÌNH
BRAND GUIDLINES - OFFICE

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.3.11; 26.3.23

(591) Cam, xanh than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG, BẢO TRÌ XƯỞNG CÔNG NGHIỆP VÀ TÒA NHÀ CITYLIFE (VN)
Số 186 đường Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng; quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng dân dụng, nhà công nghiệp, giao thông (cầu, đường bộ); giám sát việc thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-28353**

(540)

MĐ. SHEBY

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH MINH ĐỨC (VN)
136 thôn Trùng Quán, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-28354**

(540)

DƯƠNG SƠN LAURIEL

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.4.4
(591) Xanh dương, vàng cam.
(731) LÊ XUÂN SƠN (VN)
Thôn Thành Thái, xã Yên Hùng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28355**

(540)

KAIWA GOLD

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(731) TRẦN DUY ANH (VN)
Thôn Trung, xã Nghĩa Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-28356**

(540)

BALIMEN'S®

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.1.1; 26.4.4
(731) TRẦN CHÍ DUY (VN)
Thôn 7, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, quần áo thể thao, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28357**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) TRẦN QUỐC ĐẠI (VN)
3 đường 1, KP7, Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt; đồ uống tăng lực.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, bán hàng thông qua sàn giao dịch thương mại điện tử, chuỗi cửa hàng phân phối các loại sản phẩm: nước [đồ uống], nước ép trái cây, nước ép rau [đồ uống], nước khoáng [đồ uống], nước ngọt, đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-28359**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 24.15.7; 26.4.4
(591) Xanh đậm, xanh dương, trắng, đen.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-28360**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.6; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MINH TRUNG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 02 Ngô Gia Tự, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền.

---

(210) **4-2025-28362**

(540)

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền.

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MINH TRUNG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 02 Ngô Gia Tự, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-28363**

(540)

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền.

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.6; 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MINH TRUNG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 02 Ngô Gia Tự, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-28364**

(540)

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền.

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.6; 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MINH TRUNG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 02 Ngô Gia Tự, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-28365**

(540)

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền.

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.6; 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MINH TRUNG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 02 Ngô Gia Tự, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-28366**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HEALTHCARE ANC (VN)
Số 44 ngõ 194 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

---

(210) **4-2025-28367**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH CÁP THÉP THÁI BÌNH VINA (VN)
6F đường 11, khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Dây treo có móc bằng kim loại cho việc vận chuyển hàng hóa tải trọng lớn.

Nhóm 22: Dây treo, không bằng kim loại, để vận chuyển hàng hoá có tải trọng lớn; dây treo, không bằng kim loại, để bốc dỡ hàng hoá có tải trọng lớn.

---

(210) **4-2025-28368**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ MINH THỊNH (VN)
Thôn Mễ Hạ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; lõi lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-28369**

(540)

TAKASUN

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Thôn Quỳnh Ngọc, xã Ea Na, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Bếp từ; nồi cơm điện; ấm siêu tốc; dụng cụ nấu nướng dùng điện; máy nước nóng dùng năng lượng mặt trời; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 21: Chảo rán không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; ấm đun nước không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nấu ăn không dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: bếp từ, nồi cơm điện, ấm siêu tốc, dụng cụ nấu nướng dùng điện, máy nước nóng dùng năng lượng mặt trời, hệ thống và thiết bị vệ sinh, bồn chứa nước bằng inox, chảo rán không dùng điện, dụng cụ cho mục đích gia dụng, ấm đun nước không dùng điện, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp dụng cụ nấu ăn không dùng điện.

---

(210) **4-2025-28370**

(540)

KÖCH

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.11; 25.5.25; 26.5.2
(591) Đen, trắng, xanh da trời.
(731) LÊ CÔNG LUÂN (VN)
Khu 3, phường Phong Cốc, thị xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp từ; bếp nấu; máy hút mùi; thiết bị khử mùi.

---

(210) **4-2025-28371**

(540)

SAVETRA

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28372**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SILVEXA

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28373**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LUNVEX

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28374**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FALVORA

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28375**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ZANOVIX

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28376**

(540)

PELVORA

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28377**

(540)

AFURO

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐOÀN THỊ VIỆT NGA (VN)
Xóm Đông, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28378**

(540)

GOLDMEDI

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28379**

(540)

GOLDINFAR

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28380**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GOLDSMINO

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28381**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GOLDMARIN

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28382**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GOLDMYCIN

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28383**

(540)

GOLDNOCIN

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28384**

(540)

Tân Hồng Phát

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÂN HỒNG PHÁT (VN)
Đội 5, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Tinh bột sắn, tinh bột sắn biến tính (dùng cho thực phẩm).

---

(210) **4-2025-28385**

(540)

VietNam
your better choice

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.2; 26.4.3

(591) Trắng, đen, đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CG VIỆT NAM (VN)
TT03A-08, khu nhà ở thấp tầng thuộc dự án Khu chung cư quốc tế Hoàng Thành City tại khu Cổ Ngựa, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28390**

(540)

J-line

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH J-LINE KOREAN (VN)
47A-49B Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2025-28391**

(540)

ORIOLE
Bespoke Tailoring

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.19
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ORIOLE VIỆT NAM (VN)
110 Xuân Thủy, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt, thấu kính đeo mắt, kính râm loại áp tròng, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang), đồng hồ, mắt kính.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công quần áo thời trang; gia công may mặc như: giày dép, mũ (nón), túi xách, ba lô, ví (bóp).

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; tạo mốt thời trang.

---

(210) **4-2025-28392**

(540)

QUẾ JEWELRY

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 17.2.2; 26.1.1; 26.1.4; 26.15.15
(591) Vàng ánh kim, vàng nâu và trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUẾ JEWELRY (VN)
14 đường số 11, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang, bạch kim và ngọc trai).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang, bạch kim, ngọc trai, kim cương, hột xoàn và vỏ xoàn).

---

(210) **4-2025-28394**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DƯƠNG DUY TOÀN (VN)
Ấp Hòa Linh, xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; váy; đầm.

---

(210) **4-2025-28395**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XANH HUẾ LINH (VN)
Biệt thự đơn lập V3-261, đường V3, khu Manhattan Glory - Vinhomes Grand Park, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm gồm: thiết bị và sản phẩm liên quan ngành nhựa, in, thẩm mỹ và làm đẹp (bao gồm: máy ép nhựa, robot IML, khuôn ép thùng nhựa, máy in chuyển nhiệt HTF, tem in trong khuôn IML tem in chuyển nhiệt HTF và các loại tem để in trên các sản phẩm bằng nhựa, PP, ABS, HOPE, gỗ, thủy tinh, máy soi và phân tích da, máy xông hơi, máy phun xăm thẩm mỹ).

---

(210) **4-2025-28396**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.7.9; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) LÊ THỊ THỦY (VN)
07A Hoàn Kiếm, phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Tinh dầu tràm; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu dùng cho mục đích làm sạch; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương.

---

(210) **4-2025-28397**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.4.9; 26.5.1; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Ý CHÍ VIỆT (VN)
Số 173/376A, Điểu Xiển, KP 08, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 40: Mạ trên nhựa; mạ trên kim loại.

---

(210) **4-2025-28398**

(540)

TRINHHANA SHOES

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THỊ TRINH (VN)
Thôn Hòa Sơn, xã Bình Tường, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 25: Giày; dép; tất (vớ); mũ (nón).

---

(210) **4-2025-28399**

(540)

Mycoraft

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ chí Minh
(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28400**

(540)

Osinexa

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28401**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Oxcarin

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28402**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Palvance

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28403**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Cellkira

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28404**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Palirexa

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28405**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Muscaldol

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28406**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Parkenil

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28407**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Neuropram

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28408**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Uratheon

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28409**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Thyrostatin

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28410**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Viscogesin

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28411**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Mindoryl

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28412**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Jakonex

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28413**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Targniva

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28414**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Temodrix

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28415**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Dolcarin

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28416**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Aspirodol

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28417**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Sleepura

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28418**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Ruxava

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28420**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.5.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, xanh dương, cam.
(731) CẤN THỊ TUYẾN (VN)
Thôn Cuối Chùa, xã Quang Trung, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; khăn choàng; quần áo; đồ đội đầu; bộ đồ cho trẻ sơ sinh; quần trẻ em.

---

(210) **4-2025-28421**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CẤN THỊ TUYẾN (VN)
Thôn Cuối Chùa, xã Quang Trung, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; khăn choàng; quần áo; đồ đội đầu; bộ đồ cho trẻ sơ sinh; quần trẻ em.

---

(210) **4-2025-28422**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 26.1.1
(731) CẤN THỊ TUYẾN (VN)
Thôn Cuối Chùa, xã Quang Trung, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; khăn choàng; quần áo; đồ đội đầu; bộ đồ cho trẻ sơ sinh; quần trẻ em.

---

(210) **4-2025-28423**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 7.3.11; 15.9.18; 16.1.5; 17.2.2; 26.5.1; 26.11.22
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) BÙI VĂN ĐIỆP (VN)
Khu Lê Bình, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo động; thiết bị báo cháy; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; hộp cầu dao điện; công tắc điện; thiết bị đo chính xác; chuông cửa điện; công tắc điện từ; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; loa thông minh; khóa sinh trắc học; ổ cắm điện; trung tâm điều khiển nhà tự động; trung tâm điều khiển nhà thông minh.

---

(210) **4-2025-28424**

(540)

chiro lifestyle

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.11; 24.15.21
(591) Xanh lá, đen.
(731) LÊ QUANG SANG (VN)
Số 4/12 đường Nguyễn Phúc Nguyên, phường Kim Long, quận Phú Xuyên, thành phố Huế

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; dịch vụ của nhà tâm lý học; dịch vụ trị liệu; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ chăm sóc sau sinh.

---

(210) **4-2025-28425**

(540)

chiro lifestyle medicine

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.11; 24.15.21
(591) Xanh lá, đen.
(731) LÊ QUANG SANG (VN)
Số 4/12 đường Nguyễn Phúc Nguyên, phường Kim Long, quận Phú Xuyên, thành phố Huế

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; dịch vụ của nhà tâm lý học; dịch vụ trị liệu; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ chăm sóc sau sinh.

---

(210) **4-2025-28426**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.7; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng, đen, bạc ánh kim.
(731) LÊ THỊ VÂN (VN)
Thôn 5, xã Xuân Hải, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ; mũ che tai; tấm che nắng làm đồ đội đầu; khăn xếp; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28427**

(540)

EcoWind

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH TMDV VINA TECH (VN)
Số nhà 2, ngõ 23, phố Phan Bội Châu, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Đèn điện; quạt gió; thiết bị điều hòa không khí; quạt; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị thông gió.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-28428**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.2.7
(591) Cam, xanh đậm, be.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MINH KIM (VN)
Số 2 ngõ 30 Vũ Duy Hàn, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Đèn điện; quạt gió; thiết bị điều hòa không khí; quạt; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị thông gió.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-28429**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.2; 26.3.23; 26.4.4; 26.7.25
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỆT CHUẨN (VN)
Số 47, ngách 143/146 Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Dây thép; lò xo [vật liệu kim loại]; dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện; móc bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy gia công gỗ; dụng cụ làm sạch đường ống; thiết bị xử lý chất thải; bơm cao áp; máy và thiết bị điện để làm sạch; động cơ và máy thuỷ lực.

---

(210) **4-2025-28430**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 21.1.25; 24.15.1
(591) Xanh dương, xanh lá, cam, đỏ, trắng.
(731) YAN, HUA (CN)
Unit 103, No 6, Building 35, Shanshui Huihao, Doudian Town, Fangshan District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm tải xuống được, cụ thể là ứng dụng di động để người dùng tương tác và trò chuyện với chatbot trí tuệ nhân tạo (AI); ứng dụng di động tải xuống được; phần mềm; chương trình máy tính, ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-28431**

(540)

GLODIPAY

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 18.5.1; 26.15.15
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GLODIVAL (VN)
Tầng 16, tòa nhà Metro Tower, 667 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Hoạt động trung gian tiền tệ; dịch vụ tài chính, tiền tệ; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thẻ tín dụng; cho vay (tài chính); dịch vụ ngân hàng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-28432**

(540)

TOSKY®

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGDONG TONGLI POWER TECHNOLOGY COMPANY LIMITED (CN)
Block C Dongyuan Industrial Park, Wencheng Industrial Transfer Park,Shaoguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; ắc quy; pin dùng để đánh lửa; ắc quy cho phương tiện vận tải (bình ắc quy); pin năng lượng mặt trời; ắc quy lưu trữ.

---

(210) **4-2025-28433**

(540)

Brclwe

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) DOER INC (US)
100 N 2ND ST APT F, ALHAMBRA, California, 91801, United States of America
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thơm để thắp; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm đánh răng; chế phẩm để giặt.

Nhóm 31: Cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; động vật sống; quả tươi; cây trồng; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-28435**

(540)

ePREXION

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) AZBIL CORPORATION (JP)
2-7-3 Marunouchi, Chiyoda-ku Tokyo 100-6419 Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển điện; thiết bị giám sát có màn hình; thiết bị dò tìm và giám sát; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị đo điện; thiết bị quan sát; chương trình ghi sẵn để vận hành máy tính; phần mềm máy tính ghi sẵn; thẻ từ được mã hóa bằng chương trình máy tính; chương trình máy tính dùng cho mục đích giám sát; máy tính; thiết bị xử lý trung tâm (CPUs); chương trình máy tính tải xuống được qua mạng viễn thông; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống qua mạng viễn thông.

Nhóm 42: Thiết kế, phát triển hoặc bảo trì các chương trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn liên quan đến thiết kế, phát triển và bảo trì phần mềm máy tính; điện toán đám mây.

---

(210) **4-2025-28436**

(540)

Gega Investment Jsc
for agriculture & fertilizer

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.2

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP XANH GERMANY (VN)
26 đường 17A, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm phân bón cho cây trồng nông nghiệp; phân bón; phân bón hữu cơ; phân bón chế phẩm sinh học nuôi dưỡng cung cấp dinh dưỡng, dưỡng chất cho cây trồng nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-28438**

(540)

SMOOTHFIT
VIETNAM

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18; 26.13.25

(731) ĐINH QUỐC TUẤN (VN)
Thôn Bình An, xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo tập gym.

---

(210) **4-2025-28439**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Chonsamin

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28440**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Brainkoba

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28441**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Feloprolol

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28442**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Nacoxone

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28443**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Micotisone

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28444**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Lutandor

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28445**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Bemporyl

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28446**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Bempazet

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28447**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Cardezin

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28448**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Targzova

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28449**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Parkiren

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28450**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Levometin

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28451**

(540)

Ciclora

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28452**

(540)

Femcypro

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28453**

(540)

Gynestera

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28454**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Desvena

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28455**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Felotrol

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28456**

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Tefuronil

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28457**

(540)

Gastalyn

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28458**

(540)

Magkalor

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28459**

(540)

La Studios

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.25

(731) NGUYỄN THÀNH LINH (VN)
Số 56 ngõ 31 phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần; áo.

---

(210) **4-2025-28460**

(540)

MORIDAN

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT D&A (VN)
Số 107 ngõ 238 đường Cổ Bi, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: thuốc nhuộm tóc, mỹ phẩm, dầu gội.

---

(210) **4-2025-28461**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.10; 2.3.30; 5.11.13
(591) Đen, trắng, xám, nâu nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH MAI TRANG (VN)
Ki ốt C18 Trung tâm thương mại Tuấn Dung, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28462**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.13; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH MAI TRANG (VN)
Ki ốt C18 Trung tâm thương mại Tuấn Dung, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28463**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU SẠCH THUỶ ANH (VN)
Thôn Chấn Yên, xã Hội Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược [dùng cho mục đích y tế]; dược phẩm; dược liệu; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; hương liệu trà làm thực phẩm (trừ tinh dầu); trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà túi lọc.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) các sản phẩm sau: trà thảo dược [dùng cho mục đích y tế], dược phẩm, dược liệu, thảo dược, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, hương liệu trà làm thực phẩm (trừ tinh dầu), trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, trà túi lọc; xuất nhập khẩu các mặt hàng: trà thảo dược [dùng cho mục đích y tế], dược phẩm, dược liệu, thảo dược, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, hương liệu trà làm thực phẩm (trừ tinh dầu), trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, trà túi lọc.

---

(210) **4-2025-28464**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.8
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ UT (VN)
Số nhà 48, đường Hai Bà Trưng, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Mua bán các hàng hóa: vật liệu xây dựng, ô tô, xe máy, hàng tạp hóa (giày dép, đồ bảo hộ lao động, bánh, kẹo, đường, sữa, dầu gội đầu, kem đánh răng), hóa chất, dụng cụ nấu nướng, dụng cụ cầm tay chạy bằng điện, văn phòng phẩm, máy, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện, sơn, véc-ni, sơn mài, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, chất nhuộm màu, màu nhuộm, đồ uống có cồn và đồ uống không có cồn.

Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; sơn nội thất và ngoại thất; dịch vụ hoàn thiện công trình xây dựng; dịch vụ xây, lát; lắp ráp nhà tiền chế; dịch vụ vệ sinh công nghiệp.

---

(210) **4-2025-28465**

(540)

MYBEE

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) AVENT KOREA CO., LTD. (KR)
1720, B-Dong, 15, Mabang-ro 10-gil, Seocho-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt; nước xả vải; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; nước rửa bát; kem đánh răng; khăn lau làm sạch miệng cho em bé không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-28466**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, nâu, xanh than.
(731) NGUYỄN HỒNG GIANG (VN)
Khu 22, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo cho trẻ em; mũ; giầy; dép.

---

(210) **4-2025-28468**

(540)

NEXSTROY 44WP

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU WASHITON (VN)
Số 78 Dương Thị Giang, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ; chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất để cải tạo đất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-28469**

(540)

LAZTOR 10SL

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU WASHITON (VN)
Số 78 Dương Thị Giang, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ; chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất để cải tạo đất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-28470**

(540)

C-PROTHRIN 26.3SC

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU WASHITON (VN)
Số 78 Dương Thị Giang, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ; chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất để cải tạo đất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-28471**

(540)

ZAPPRA 10SC

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU WASHITON (VN)
Số 78 Dương Thị Giang, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ; chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất để cải tạo đất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-28472**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 26.1.1
(591) Nâu, be nhạt.

(731) THÁI GIA HÂN (VN)
72/5 Nguyễn Du, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28473**

(540)

Fetodil

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH STELLAPHARM (VN)
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28474**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.5; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN BẢO VỆ DỮ LIỆU VIỆT NAM (VN)
Số 48, ngõ 73/26B/32 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật.

---

(210) **4-2025-28475**

(540)

bambini

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ TIẾN ĐẠT (VN)
Phố Bích Đào, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; sách mỏng; truyện tranh; cuốn sách nhỏ; ấn phẩm; máy in bản viết.

---

(210) **4-2025-28476**

(540)

TRÙM ẾCH ĐỘC

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-28477**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.21; 3.13.23; 4.5.2; 4.5.3; 24.17.20; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, vàng, nâu, đen, xám, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-28478**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.7.13; 5.7.23; 26.1.1; 26.13.1
(591) Vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HẰNG NGA REAL ESTATE (VN)
Khu phố Trảng Lớn, phường Hắc Dịch, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả đã qua chế biến (đông lạnh, phơi khô, đóng hộp).

Nhóm 35: Mua bán rau, củ, quả, trái cây; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-28479**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 25.5.25; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN TỬ KIM THANH LONG (VN)
K36/4 Phạm Cự Lượng, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị âm thanh cụ thể là máy tăng âm (ampli), thùng loa, máy hoà âm (mixer), ống nói (micro), bộ khuếch đại âm thanh, bộ trộn âm thanh (echo mixer), thiết bị trộn và xử lý tín hiệu âm thanh như: vang cơ, vang số, bộ điều chỉnh ánh sáng [điện], bộ điều chỉnh [biến đổi] ánh sáng [điện], đi-ốt phát quang [led], rơle điện, tụ điện, bộ nguồn đi ốt phát quang (led).

---

(210) **4-2025-28480**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.24; 14.7.6; 14.7.7; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN TỬ KIM THANH LONG (VN)
K36/4 Phạm Cự Lượng, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị âm thanh cụ thể là máy tăng âm (ampli), thùng loa, máy hoà âm (mixer), ống nói (micro), bộ khuếch đại âm thanh, bộ trộn âm thanh (echo mixer), thiết bị trộn và xử lý tín hiệu âm thanh như: vang cơ, vang số, bộ điều chỉnh ánh sáng [điện], bộ điều

chỉnh [biến đổi] ánh sáng [điện], đi-ốt phát quang [led], rơle điện, tụ điện, bộ nguồn đi ốt phát quang (led).

---

(210) **4-2025-28481**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.1; 26.4.4; 26.4.7
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÌM NGUỒN CUNG ỨNG MEGA GAIN (VIỆT NAM) (VN)
105 Chu Văn An, phường 02, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ môi giới mua bán hàng hóa; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2025-28485**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.13.1; 3.13.24; 26.13.1
(731) TRƯƠNG THỊ MAI (VN)
Thôn Việt Thắng, xã Nam Thanh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; trang phục.

---

(210) **4-2025-28486**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAPFARM (VN)
1366 Trường Chinh, phường Chi Lăng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Quả chanh dây được bảo quản, phơi khô; mứt quả chanh dây (mứt dẻo); trái chanh dây cấp đông; vỏ chanh dây (đã qua sơ chế, bảo quản, sấy khô); trái cây được bảo quản; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 31: Quả chanh dây tươi; trái cây có múi, tươi; trái cây tươi [ở dạng giỏ].

---

(210) **4-2025-28487**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH GUNMIJIN.VN (VN)
Thôn Thạch Lỗi, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-28488**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 25.1.5
(591) Đỏ.
(731) ĐỒNG THỊ NHUNG (VN)
68 Lê Sát, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến sấy khô); yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; tổ yến thô.

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: yến sào (tổ yến sấy khô), yến sào đã qua sơ chế, yến sào chế biến, tổ yến thô.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi chim yến; dịch vụ thu hoạch tổ yến.

---

(210) **4-2025-28489**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.3.3; 4.3.20; 5.5.16; 25.1.5; 25.1.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KIM LỢI ĐẠI THÀNH (VN)
Số 1325/E đường ĐT 746, tổ 9, khu phố Hóa Nhựt, phường Tân Vĩnh Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thủy sản.

---

(210) **4-2025-28490**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(731) HỘ KINH DOANH LINH DUYÊN (VN)
Tổ 28, ấp Hòa Long I, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-28491**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.4.18
(591) Đen, cam, tím, hồng cam nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH LINH DUYÊN (VN)
Tổ 28, ấp Hòa Long I, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-28492**

(540)

ERUBY-S

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI JVT (VN)
Số 18, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Mái lợp nhà không bằng kim loại; xi măng; ngói lợp granite men; gạch ốp lát; gạch.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu: mái lợp nhà không bằng kim loại, xi măng, ngói lợp granite men, gạch ốp lát, gạch.

---

(210) **4-2025-28494**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GIẤY HOA VIỆT (VN)
Xóm 4, thôn Giang Cao, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; giấy lau đa năng; khăn giấy ướt; giấy in; giấy các tông.

---

(210) **4-2025-28495**

(540)

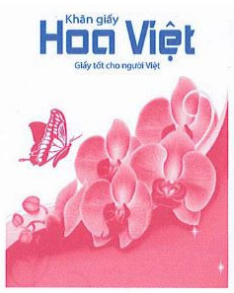

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 5.5.15; 5.5.22; 25.5.25
(591) Xanh than, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GIẤY HOA VIỆT (VN)
Xóm 4, thôn Giang Cao, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; giấy lau đa năng; khăn giấy ướt; giấy in; giấy các tông.

---

(210) **4-2025-28496**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh than, trắng, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BẢO AN KHÁNH (VN)
Số 4, ngõ 126 Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; cho thuê máy đào, máy xúc; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-28497**

(540)

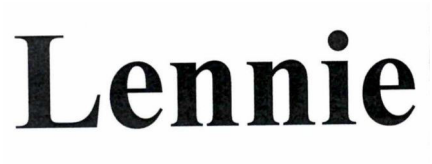

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HOÀNG HỒNG THẮM (VN)
Khu phố 5, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội; sữa tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, dầu gội, sữa tắm, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ khám chữa bệnh da liễu; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ tư vấn sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-28498**

(540)

iShine

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HẦU HUỆ PHƯƠNG (VN)
71/14 Bùi Minh Trực, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ xoa bóp (massage); tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-28526**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18; 26.13.1

(591) Đen, xanh dương.

(731) NGUYỄN VIẾT TÀI (VN)
Thôn 4, xã Ea Kmút, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; dép; giày; đồ lót; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-28532**

(540)

COPPER'TC

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN THANH CƯỜNG (VN)
63/12 đường số 9, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-28533**

(540)

JULUX TRẦN

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN VĂN PHƯƠNG (VN)
244 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-28534**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh lá cây, hồng, tím, đen.
(731) VŨ QUANG HUY (VN)
87/53 ngõ Hòa Bình, phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; máy đo nhịp tim; thiết bị chuẩn đoán cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28535**

(540)

WAYES

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) FOSHAN WISION FURNITURE MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
Area B, Guanghong Road, Nonferrous Metal Industrial Zone, Shishan Town, Nanhai District, Foshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; bàn làm việc cho thợ mộc; gương soi; tác phẩm nghệ thuật làm bằng tre; tượng nhỏ làm bằng nhựa; giường cho vật nuôi trong nhà; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; mành che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc]; gối.

---

(210) **4-2025-28538**

(540)

WAYES 维意定制

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) FOSHAN WISION FURNITURE MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
Area B, Guanghong Road, Nonferrous Metal Industrial Zone, Shishan Town, Nanhai District, Foshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; bàn làm việc cho thợ mộc; gương soi; tác phẩm nghệ thuật làm bằng tre; tượng nhỏ làm bằng nhựa; giường cho vật nuôi trong nhà; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; mành che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc]; gối.

---

(210) **4-2025-28549**

(540)

LUOSIKING

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGXI LUOSIKING FOOD CO., LTD (CN)
302, 3rd Floor, Building 4, Standard Factory Building, No. 12 Fuxin Road, Liuzhou City, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; xúc tiến bán hàng cho người khác; tìm kiếm đối tác kinh doanh; dịch vụ hãng quảng cáo; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

---

(210) **4-2025-28550**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.3; 3.7.19; 26.5.1

(731) GUANGXI LUOSIKING FOOD CO., LTD (CN)
302, 3rd Floor, Building 4, Standard Factory Building, No. 12 Fuxin Road, Liuzhou City, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Món ăn được chế biến sẵn trên cơ sở mì sợi; mì (miến, bún) sợi nhỏ ăn liền làm từ tinh bột đậu; mì (miến, bún) sợi nhỏ làm từ gạo; gia vị; cơm ăn liền; bánh nướng (làm từ bột nhào).

---

(210) **4-2025-28551**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 10.3.11; 10.3.13; 26.4.6; 26.4.18

(731) WUPING NANYI TRADING CO., LTD (CN)
Office Building No. 8 Fulin Road, Shifang Park, Wuping High tech Zone, Wuping County, Fujian China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Trái cây phủ đường; trái cây, đã chế biến; rau củ, đã chế biến; hạt có vỏ cứng, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2025-28552**

(540)

LUOSIKING

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGXI LUOSIKING FOOD CO., LTD (CN)
302, 3rd Floor, Building 4, Standard Factory Building, No. 12 Fuxin Road, Liuzhou City, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Món ăn được chế biến sẵn trên cơ sở mì sợi; mì (miến, bún) sợi nhỏ ăn liền làm từ tinh bột đậu; mì (miến, bún) sợi nhỏ làm từ gạo; gia vị; cơm ăn liền; bánh nướng (làm từ bột nhào).

---

(210) **4-2025-28553**

(540)

LUOSIKING

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGXI LUOSIKING FOOD CO., LTD (CN)
302, 3rd Floor, Building 4, Standard Factory Building, No. 12 Fuxin Road, Liuzhou City, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú khách sạn; cung cấp cơ sở vật chất cho khu cắm trại; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-28554**

(540)

螺蛳王

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 3.1.1; 3.1.16; 4.3.3; 26.4.6

(731) GUANGXI LUOSIKING FOOD CO., LTD (CN)
302, 3rd Floor, Building 4, Standard Factory Building, No. 12 Fuxin Road, Liuzhou City, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Món ăn được chế biến sẵn trên cơ sở mì sợi; mì (miến, bún) sợi nhỏ ăn liền làm từ tinh bột đậu; mì (miến, bún) sợi nhỏ làm từ gạo; gia vị; cơm ăn liền; bánh nướng (làm từ bột nhào).

---

(210) **4-2025-28556**

(540)

SINAMOX

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa; tinh dầu; mỹ phẩm; thuốc đánh răng, kem đánh răng.

Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm; chế phẩm thú y; thực phẩm cho em bé; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất diệt loài gây hại; chất diệt nấm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị nha khoa, dùng điện; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

---

(210) **4-2025-28557**

(540)

BACTOCLOX

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa; tinh dầu; mỹ phẩm; thuốc đánh răng, kem đánh răng.

Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm; chế phẩm thú y; thực phẩm cho em bé; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất diệt loài gây hại; chất diệt nấm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị nha khoa, dùng điện; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

---

(210) **4-2025-28558**

(540)

AMPIWA

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa; tinh dầu; mỹ phẩm; thuốc đánh răng, kem đánh răng.

Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm; chế phẩm thú y; thực phẩm cho em bé; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất diệt loài gây hại; chất diệt nấm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị nha khoa, dùng điện; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

---

(210) **4-2025-28559**

(540)

STERACIL

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa; tinh dầu; mỹ phẩm; thuốc đánh răng, kem đánh răng.

Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm; chế phẩm thú y; thực phẩm cho em bé; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất diệt loài gây hại; chất diệt nấm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị nha khoa, dùng điện; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

---

(210) **4-2025-28560**

(540)

SYNBACILLIN

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa; tinh dầu; mỹ phẩm; thuốc đánh răng, kem đánh răng.

Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm; chế phẩm thú y; thực phẩm cho em bé; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất diệt loài gây hại; chất diệt nấm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị nha khoa, dùng điện; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

---

(210) **4-2025-28561**

(540)

eneco
Green Living, Made Simple

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, ghi đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC VÀ DỊCH VỤ LỮ HÀNH ÉN VIỆT - ENVIETGROUP (VN)
45B Ông Ích Khiêm, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; bộ đồ ăn, (trừ dĩa, dao và thìa); khay dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 30: Cà phê; ca cao; gia vị; mật ong; thảo mộc đã bảo quản; xốt (gia vị).

Nhóm 35: Marketing; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ mua bán các sản phẩm, hàng hoá như: hóa chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp, hóa chất dùng trong nghề làm vườn và lâm nghiệp, nhựa nhân tạo dạng thô, hợp phần chữa cháy và phòng cháy, chế phẩm dùng để hàn kim loại, phân ủ, phân chuồng, phân bón, chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp, sơn, véc-ni, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, màu nhuộm, mực để in, nhựa tự nhiên dạng thô, kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong nghệ thuật, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh (không chứa thuốc), dầu gội đầu, dầu xả tóc, chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh (không chứa thuốc), chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc), chế phẩm để tẩy rửa, kem đánh răng, nước hoa, tinh dầu, son môi, kem chống nắng (mỹ phẩm), chế phẩm mỹ phẩm làm trắng da, phấn nền trang điểm, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả, thực phẩm chức năng, dược phẩm, chế phẩm làm trắng răng dùng cho mục đích y tế, nội tiết tố dùng cho mục đích y tế, chế phẩm làm trắng răng chứa thuốc, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, dụng cụ nạo răng (dụng cụ nha khoa), thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người, cao dán, vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, dầu và mỡ công nghiệp, nến thắp sáng, nến thơm, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển, két sắt, máy, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện, nông cụ (trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công), máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, thìa và dĩa, dao cạo, thiết bị và dụng cụ khoa học, thiết bị và dụng cụ nghe nhìn, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ cân, thiết bị và dụng cụ giám sát, thiết bị và dụng cụ cấp cứu, thiết bị và dụng cụ giảng dạy, thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số, máy tính tiền, máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính, bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi, thiết bị dập lửa, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, răng giả, dụng cụ chỉnh hình, thiết bị xoa bóp, thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh, thiết bị, dụng cụ và vật dụng kích thích hoạt động tình dục, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, chất nổ, pháo hoa, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ, que để đánh nhịp của nhạc trưởng, giấy, bìa cứng, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc), keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, bút, bút lông, đồ dùng để giảng dạy, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói, vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly, ống mềm phi kim loại, da và giả da, túi hành lý và túi xách, ô và dù, gậy chống đi bộ, roi ngựa và yên cương, vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật, vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng, kính xây dựng, ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng, asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum, công trình xây dựng vận chuyển được phi kim loại, đài kỷ niệm phi kim loại, gương, khung tranh, thùng chứa không bằng kim loại dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, vỏ sò, vỏ ốc, đá bọt, hổ phách vàng, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dĩa, dao và thìa), lược và bọt biển, bàn chải, vật liệu dùng để làm bàn chải, đồ lau dọn, đồ thuỷ tinh, sành, sứ và đất nung, vỉ đập ruồi, kẹp phơi quần áo, thìa trộn, thìa đục lỗ và dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà, dụng cụ gắp đường, dụng cụ gắp đá, xẻng múc bánh và muôi múc, lọ hoa, chai lọ, lợn đựng tiền tiết kiệm, xô, bình lắc rượu cốc-tai và ấm đun nước, nồi áp suất, nồi, xoong, chảo không chạy điện, máy ép tỏi, dụng cụ kẹp vỏ quả hạch, chày và cối, giá (đế, khay) để đĩa và để bình, lược và bàn chải đánh răng chạy điện và không chạy điện, chỉ nha khoa, tấm xốp để tách các ngón chân dùng trong chữa trị hoặc săn

sóc bàn chân, bông thoa phấn, túi đựng đồ trang điểm, găng tay làm vườn, bồn hoa để cửa sổ, bình tưới và vòi phun dùng cho ống tưới, bể nuôi cá và loài thủy sinh, vườn ươm và vườn thú trong nhà, dây và dây thừng, lưới, lều (trại), vải, mái che bằng chất liệu dệt hoặc tổng hợp, buồm, bao bì đựng để vận chuyển và lưu giữ nguyên liệu dạng rời, vải và hàng dệt, vải lanh dùng trong nhà, rèm che bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten, dải và đồ để thêu trang trí, ruy băng và nơ dùng để may vá, khuy, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, đồ trang trí cho tóc, tóc giả, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, giấy dán tường không dệt, trò chơi, đồ chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục thể thao, đồ trang hoàng cây Noel, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, hạt điều tươi, hạt điều đã qua chế biến, hạt điều rang muối, hạt điều tẩm ướp hương vị, hạt điều sấy, cà phê, chè, ca cao và các sản phẩm thay thế chúng, gạo, mì sợi và mì ống, bột sắn và bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, gia vị, tương ớt, thảo mộc đã bảo quản, dấm, nước xốt và các loại gia vị khác, kem (nước đông lạnh), các sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau tươi, củ tươi và quả tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây con và hạt giống để trồng, thức ăn và đồ uống cho động vật, mạch nha, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn, đồ uống có cồn, các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá, thuốc lá điếu và xì gà, thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc, vật dụng cho người hút thuốc, diêm.

---

(210) **4-2025-28562**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.7
(591) Cam.
(731) LÝ HOÀI HẬN (VN)
Ấp 7, xã Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28565**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.11.9
(591) Nâu, da.
(731) LÊ NGỌC DIỆN (VN)
Thôn Làng Móng, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Phích cắm điện; ổ cắm điện; đầu nối dây [điện]; tủ điện; hộp cầu dao điện [điện]; công tắc điện.

---

(210) **4-2025-28567**

(540)

Liềm Thép Không Gỉ Tứ Quý 7

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI VĂN TUÂN (VN)
Đội 1, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Liềm.

---

(210) **4-2025-28583**

(540)

TAM HẢO

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAYCHA (VN)
38 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; thịt; cá [không còn sống]; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; kem trên cơ sở thực vật.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; cà phê; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 31: Yến mạch; các loại quả mọng, tươi; hoa tự nhiên; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; hạt giống thực vật.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; bột làm nước giải khát.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-28585**

(540)

MAINYA
GOLD

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.4.18

(591) Đen, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV NYA GOLD (VN)
Số 66-68, Bà Triệu, khóm Mỹ Hưng, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch; nước hoa.

---

(210) **4-2025-28591**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.1; 3.5.24; 21.1.25
(591) Trắng, hồng, đen.
(731) XU XIULIANG (CN)
Room 94-801, No. 577, Huangcuo Road, Huangcuo Village, Siming District, Xiamen City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-28592**

(540)

HCCAM
HÀ CƯỜNG CAMERA HÀNH TRÌNH

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.9; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) PHAN CAO CƯỜNG (VN)
P428-M1C CC Cienco 5, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Camera hành trình; máy ảnh; phương tiện lưu trữ điện tử; máy chiếu video; camera quan sát phía sau dành cho xe cộ; máy quay phim.

---

(210) **4-2025-28603**

(540)

OLLIN

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN OLLIN (VN)
Số 36 đường nội khu Hưng Gia 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; cà phê hạt; cà phê bột; ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-28612**

(540)

BÌNH MINH

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CƠ SỞ GIẤY VỆ SINH BÌNH MINH (VN)
Đường Lâm Thanh Hồng, tổ 3, ấp Tây Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-28613**

(540)

CADINA
SỨC KHỎE KIẾN TẠO SẮC ĐẸP

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.20; 25.1.25; 26.1.1
(591) Hồng nhạt, hồng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV CADINA (VN)
Thửa đất số 188, 189 đường Đào Duy Anh, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-28614**

(540)

N.H.STORE

(220) 17/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH VÕ TRƯỜNG VŨ (VN)
Tổ 8 Tân Phú, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-28615**

(540)

THACH SANG

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.4.12; 26.4.18; 26.7.25
(591) Xanh da trời, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THẠCH SANG (VN)
155/1 Ba Tơ, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: thiết bị điện lạnh, điều hòa không khí, linh kiện và phụ kiện của các thiết bị nói trên.

---

(210) **4-2025-28616**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.16; 8.7.25
(591) Xám, đỏ.
(731) VŨ THỊ THU NGUYỆT (VN)
376/48 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Xôi cua.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-28617**

(540)

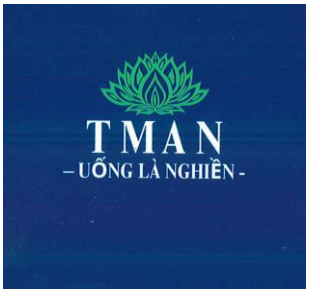

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương đậm.
(731) HỘ KINH DOANH TRÀ THẢO MỘC AN NHIÊN (VN)
Số 1, ngách 94, ngõ 193, đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà thảo mộc; trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-28619**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN KẾT QUỐC TẾ (VN)
27-29-31 đường Cách Mạng Tháng Tám, tổ 4, khu phố 2, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; trường đào tạo [giáo dục]; trường mẫu giáo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-28620**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN KẾT QUỐC TẾ INKINDY (VN)
Số 27 Cách Mạng Tháng Tám, tổ 4, khu phố 2, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; trường đào tạo [giáo dục]; trường mẫu giáo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-28621**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHƯỢNG HỒNG PHÁT KIÊN GIANG (VN)
Tổ 6, ấp Tân Điền, xã Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 29: Thủy sản hải (không còn sống); thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản khô; thủy hải sản đã chế biến.

---

(210) **4-2025-28624**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.2.7; 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÚ BÌNH (VN)
197/75 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng trong và ngoài khu công nghiệp; đầu tư xây dựng và kinh doanh khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị mới; tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất; kinh doanh bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế: tổng mặt bằng xây dựng công trình, kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp, nội ngoại thất công trình; quy hoạch đền bù giải phóng mặt bằng, chuyển giao công nghệ, khảo sát đo đạc bản đồ địa chính.

---

(210) **4-2025-28625**

(540)

PBCO
BUILDING PROSPERITY

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.2.7; 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÚ BÌNH (VN)
197/75 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình giao thông, công trình cầu đường, công trình dân dụng và công trình công nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng; xây dựng và sửa chữa nhà ở; tư vấn xây dựng; lắp điện hệ thống điện; lắp điện hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; trang trí nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-28626**

(540)

GIANINI

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VĨNH THẮNG (VN)
90 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng, đèn LED, thiết bị chiếu sáng dùng trong dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-28627**

(540)

NGUYEN GIAP
LAW FIRM

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.3.2; 24.1.1; 24.13.1
(591) Trắng, xanh lá, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN HÃNG LUẬT NGUYÊN GIÁP (VN)
70/1E1 đường 109, khu phố 5, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: dịch vụ giải quyết tranh chấp tòa án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải.

---

(210) **4-2025-28648**

(540)

CÔNG TY LONG GIANG
NẾP LONG PHÁT
NẾP ĐẶC SẢN LONG AN
CHẤT LƯỢNG ĐẶC BIỆT
TL : 50KG
LG

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 5.13.4; 24.5.7; 25.7.6; 25.7.25
(591) Đỏ, vàng, xanh, trắng.
(731) VŨ VĂN VIỆT (VN)
TDP Đông Cả, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 30: Gạo các loại; gạo thơm; gạo nếp; gạo tẻ; gạo đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm gạo.

---

(210) **4-2025-28650**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, cam.
(731) 1. NGUYỄN THỊ MỸ LINH (VN)
P. 1104, tòa P4 The Pavilion, Vinhomes Ocean Park 1, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
2. PHẠM QUANG NGHĨA (VN)
P. 1104, tòa P4 The Pavilion, Vinhomes Ocean Park 1, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; trang trí nội ngoại thất; thi công xây dựng; thi công nội ngoại thất.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-28651**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SHYNH GROUP HOLDING (VN)
326 đường Ba Tháng Hai, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-28652**

(540)

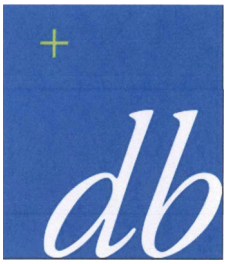

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá, nền xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG DBPLUS (VN)
Số 40 đường 62, khu phố 01, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ bao gồm: vật liệu xây dựng, thiết bị xây dựng, đồ nội thất (đèn trang trí, hộp đựng đồ trang trí, đồng hồ trang trí, gối, thảm, tượng, tranh trang trí, tủ quần áo,

bàn trang điểm kèm ghế, tủ đầu giường, bàn làm việc, tủ bếp, giường, tủ ti vi (TV), vách ngăn các loại, bàn ghế ăn, tủ kệ, bàn trà, ghế sofa).

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng các công trình kiến trúc dân dụng; dịch vụ lắp đặt hệ thống xây dựng; giám sát xây dựng công trình, tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế kiến trúc; thiết kế bản vẽ thi công.

---

(210) **4-2025-28653**

(540)

KOOP

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) ĐỖ THỊ HÀ (VN)
CH 132, tòa M1, KĐT Thanh Hà, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: máy phát điện, máy nông nghiệp, động cơ diesel, máy nổ chạy bằng động cơ diesel, máy bơm, bơm cao áp.

---

(210) **4-2025-28654**

(540)

AONE

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11
(591) Đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH NGUỒN DỰ PHÒNG APOLLO VIỆT NAM (VN)
NO11F-LK28, khu đất dịch vụ Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin điện; thiết bị điều chỉnh điện; bộ đổi điện; bộ chỉnh lưu dòng điện; thiết bị điều khiển phân phối; bộ nối điện.

---

(210) **4-2025-28656**

(540)

CAREADA

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BEIJING CAREADA TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 2112, 18th Floor, Building 2-24, No. 2 Fufeng Road, Fengtai District, Beijing; China 100070
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chất mài mòn răng (dùng trong nha khoa); chất trám răng dùng trong nha khoa; kem đánh răng có chứa thuốc; thuốc dùng cho mục đích nha khoa; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; chất liệu trám răng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa dùng điện; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; ghế bành dùng cho mục đích y tế (nha khoa); máy ảnh nội soi dùng cho mục đích y tế; đèn chiếu tia dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28658**

(540)

Hèalth Kiss

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) HK SAMPSON INTERNATIONAL BIOTECHNOLOGY LIMITED (CN)
Room 602, 6/f, Kai Yue Commercial Building, no. 2c Argyle Street, Mongkok Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung cho động vật; chất dinh dưỡng thích hợp cho mục đích y tế; thức ăn cho trẻ sơ sinh; chế phẩm dinh dưỡng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-28660**

(540)

Venfish

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN VOWEL INTELLIGENCE CO., LTD. (CN)
Room 201, Building D, Fenda High-tech Park, Sanwei Community, Hangcheng Sub-district, Bao 'an District, Shenzhen City, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; thiết bị ghi âm; thiết bị ngoại vi máy tính; đồng hồ thông minh; USB; loa thông minh.

---

(210) **4-2025-28664**

(540)

COHEN

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN HỮU TIẾN (VN)
Số 101, dãy 7 TT Đa Sỹ TDP1, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; âm ly; micro.

---

(210) **4-2025-28666**

(540)

HIUCAUCA

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 23.1.1; 24.1.1
(731) NGUYỄN TRÍ HIẾU (VN)
770, ấp Tân Hạnh, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả]; dụng cụ câu cá; dây câu cá; giỏ câu [bẫy cá]; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2025-28675**

(540)

mua online VƯỢT TRỘI DỊCH VỤ

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)
128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, quảng cáo hàng hóa, trưng bày hàng hóa, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: điện thoại di động, linh kiện điện tử, kim khí điện tử, máy vi tính, thiết bị văn phòng, máy giặt, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, máy vắt cam, máy đánh trứng, máy ép trái cây, máy xay thịt bằng điện, bộ dụng cụ đồ ăn (dao, nĩa, thìa), kẹp là thẳng tóc, kẹp uốn tóc, bàn là điện, tivi, đầu đĩa, loa, amply (máy tăng âm), cát sét (cassette), máy lạnh, tủ lạnh, tủ mát, máy đun nước tắm, máy điều hòa không khí, máy hút ẩm, bình lọc nước uống, bình nóng lạnh (thiết bị làm nóng nước), bếp ga, bếp điện từ, bếp hồng ngoại, quạt, bóng đèn, máy hút khói, máy sấy quần áo, máy khử mùi không khí (máy xịt phòng), máy sấy đĩa dùng điện, nồi áp suất (không sử dụng điện), bộ nồi niêu xoong chảo dùng cho nhà bếp (không sử dụng điện), chảo để rán (không sử dụng điện), đồ chứa dùng trong gia đình hoặc nhà bếp (không làm bằng kim loại quý), bình thủy (phích), máy lọc không khí, nồi cơm điện, lò vi sóng, lò nướng, máy in, đồng hồ thông minh, tai nghe.

---

(210) **4-2025-28677**

(540)

G OFFICE

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng đậm, cam đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MẠNG TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ (VN)
Tầng 19, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng (bất động sản).

---

(210) **4-2025-28678**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOT SPORT ENTERTAINMENT (VN)
410/1 đường Tân Phú, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Hoạt động của câu lạc bộ cờ vua.

---

(210) **4-2025-28681**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Sữa lạc; sữa dừa; sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; chất thay thế ca cao.

Nhóm 32: Chiết xuất của trái cây không cồn; đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô.

---

(210) **4-2025-28682**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16; 7.3.2; 25.7.21; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); trà thảo mộc; chất thay thế trà.

Nhóm 32: Chiết xuất của trái cây không cồn; đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(210) **4-2025-28683**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16; 7.3.2; 25.7.21; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); trà thảo mộc; chất thay thế trà.

Nhóm 32: Chiết xuất của trái cây không cồn; đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(210) **4-2025-28684**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16; 7.3.2; 25.7.21; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); trà thảo mộc; chất thay thế trà.

Nhóm 32: Chiết xuất của trái cây không cồn; đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(210) **4-2025-28685**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Sữa lạc; sữa dừa; sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; chất thay thế ca cao.

Nhóm 32: Chiết xuất của trái cây không cồn; đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô.

---

(210) **4-2025-28686**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh lá, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT NGÀNH GIẤY GUAN RU (VN)
Nhà số 41, đường số 7, KDC Hiệp Thành 3, khu 07, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; hóa chất chống thấm; chất khử bọt trong sản xuất giấy; chất ổn định [hóa chất]; chất kết dính; Borac (borax); ammonium persulphate; calcium carbonate; chất tăng bền khô.

Nhóm 35: Xuất khẩu giấy; xuất khẩu tinh bột mì; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-28687**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.2.3; 26.3.2; 26.11.12
(591) Xanh lam nhạt, xanh lam đậm, trắng, đen.
(731) NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
16 Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề; xuất bản sách và tài liệu; dịch vụ phóng viên tin tức; phóng viên ảnh.

---

(210) **4-2025-28688**

(540)

EASYTRIGGER

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SIGNODE INDUSTRIAL GROUP LLC (US)
Hidden River Corporate Center Two, 14025 Riveredge Drive, Suite 500, Tampa, Florida 33637, United States
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, cụ thể là dụng cụ căng, dụng cụ gắn kín/hàn/niêm phong và dụng cụ căng và gắn kín/hàn/niêm phong cho dây đai kim loại và nhựa.

---

(210) **4-2025-28690**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng nhạt, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN PHI CÚC (VN)
Tổ dân phố Hòa Bình (tại nhà bà Vũ Thị Yến), phường Hồng Thái, quận An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ trị liệu; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2025-28691**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, đỏ sẫm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ NGỌC TÍN (VN)
136-138-140 đường số 10, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Xăng, dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ); dầu nhớt, mỡ công nghiệp; mỡ bôi trơn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: xăng, dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ), dầu nhớt, mỡ công nghiệp, mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-28692**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 26.1.2; 26.1.5; 26.11.22
(591) Đen, trắng, xanh dương, vàng ánh kim, xám, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY LẮP HUỲNH GIA (VN)
Số 63/8 ấp 36, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát (viễn thông); bộ thiết bị truyền phát (viễn thông); bộ thu phát sóng; ăngten; ăngten thu phát sóng vô tuyến; cột ăngten vô tuyến.

---

(210) **4-2025-28693**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) YU, PO-CHANG (CN)
11F., No.15-1, Sec .1, Hangzhou S. Rd., Taipei City 100024, Taiwan, The Republic of China
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LOUIS & PARTNERS (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LOUIS & PARTNERS)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ đăng ký và duy trì hiệu lực nhãn hiệu; tư vấn về nhãn hiệu và các vấn đề có liên quan; dịch vụ đăng ký và duy trì hiệu lực quyền sáng chế; tư vấn về quyền sáng chế và các vấn đề có liên quan; dịch vụ đăng ký và duy trì hiệu lực quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn về quyền sở hữu trí tuệ và các vấn đề có liên quan; dịch vụ pháp lý về cấp quyền phần mềm máy tính; dịch vụ pháp lý về đăng ký tên miền; dịch vụ đăng ký kinh doanh (thành lập doanh nghiệp); dịch vụ đăng ký nhà đất; dịch vụ thị thực xuất nhập cảnh; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ pháp lý và tố tụng; dịch vụ công chứng các vấn đề pháp lý; dịch vụ pháp lý; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ liên quan đến cấp quyền tác giả; quản lý quyền tác giả; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải.

---

(210) **4-2025-28694**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) YU, PO-CHANG (CN)
11F., No.15-1, Sec .1, Hangzhou S. Rd., Taipei City 100024, Taiwan, The Republic of China
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LOUIS & PARTNERS (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LOUIS & PARTNERS)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ đăng ký và duy trì hiệu lực nhãn hiệu; tư vấn về nhãn hiệu và các vấn đề có liên quan; dịch vụ đăng ký và duy trì hiệu lực quyền sáng chế; tư vấn về quyền sáng chế và các vấn đề có liên quan; dịch vụ đăng ký và duy trì hiệu lực quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn về quyền sở hữu trí tuệ và các vấn đề có liên quan; dịch vụ pháp lý về cấp quyền phần mềm máy tính; dịch vụ pháp lý về đăng ký tên miền; dịch vụ đăng ký kinh doanh (thành lập doanh nghiệp); dịch vụ đăng ký nhà đất; dịch vụ thị thực xuất nhập cảnh; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ pháp lý và tố tụng; dịch vụ công chứng các vấn đề pháp lý; dịch vụ pháp lý; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ liên quan đến cấp quyền tác giả; quản lý quyền tác giả; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải.

---

(210) **4-2025-28695**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.2; 24.15.11
(591) Đen, đỏ, ghi xám.
(731) PHẠM VĂN CƯỜNG (VN)
Số 9 đường Nguyễn Tất Thành, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Máy câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; đồ câu cá; mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; vợt hứng cá cho người đi câu; cần câu cá.

---

(210) **4-2025-28696**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DNET (VN)
124 Lý Thường Kiệt, phường 6, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASIA PACIFIC (ASIPAC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; micro; bộ khuếch đại âm thanh (amply); thiết bị trộn âm thanh (mixer); màn hình LED; thiết bị điều khiển ánh sáng.

Nhóm 35: Mua bán loa, bộ khuếch đại âm thanh (amply), thiết bị trộn âm thanh (mixer), màn hình LED, thiết bị truyền phát âm thanh, máy đọc đĩa kỹ thuật số, đầu máy hát ka-ra-ô-kê, máy quay phim, máy photocopy, mic-rô, tai nghe, thiết bị định vị, thiết bị âm thanh, thiết bị ánh sáng trang trí sân khấu, camera quan sát.

---

(210) **4-2025-28697**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ROBIS (VN)
830/30A Huỳnh Tấn Phát, tổ 18, ấp 5, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Rong biển [gia vị]; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; ngũ cốc dạng thanh; kẹo nougat.

---

(210) **4-2025-28698**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.1.11; 8.5.10; 25.3.3; 26.7.5
(591) Đỏ, đen, trắng đục, trắng ngà, da, nâu, vàng, vàng cam, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BẾP TRƯỜNG KÝ (VN)
Nhà ông Lê Văn Hội, thôn La Uyên, xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Gia vị; gia vị thập cẩm; xốt [gia vị]; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; hương liệu cho thực phẩm; nước xốt làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán (kinh doanh): các loại gia vị để cải thiện hương vị thực phẩm (gia vị, gia vị thập cẩm, xốt, thảo mộc đã bảo quản, hương liệu cho thực phẩm); nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành nhà hàng, quán ăn uống và quầy ăn nhanh.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy nấu ăn; đào tạo nấu ăn; khóa đào tạo từ xa dạy nấu ăn; tổ chức và điều khiển hội thảo, cuộc thi chuyên đề nấu ăn.

---

(210) **4-2025-28699**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, xanh đậm, xanh xám nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả; chất trám răng; vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D; máy hút bụi chân không; máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D; phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; hàm răng giả; đinh ghim cho răng giả; thiết bị mài trong nha khoa; dụng cụ chỉnh răng; máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa; lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-28700**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 26.11.12
(591) Xanh da trời, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Vật liệu in 3D; sứ làm răng giả; chất trám răng; vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D; máy hút bụi chân không.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; hàm răng giả; đinh ghim cho răng giả; thiết bị mài trong nha khoa; dụng cụ chỉnh răng; thiết bị nha khoa dùng điện.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa; lò nướng sử nha khoa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng dùng điện; máy xịt nước vệ sinh răng; máy tăm nước.

---

(210) **4-2025-28702**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 3.1.24; 3.1.25
(591) Cam, đen, trắng, xanh dương, nâu, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả; chất trám răng; vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D máy hút bụi chân không; máy phay.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; hàm răng giả; đinh ghim cho răng giả; thiết bị mài trong nha khoa dụng cụ chỉnh răng; thiết bị nha khoa dùng điện.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa; lò nướng sử nha khoa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng dùng điện; máy xịt nước vệ sinh răng; máy tăm nước.

---

(210) **4-2025-28703**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, xanh đậm, xanh xám nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sử làm răng giả; chất trám răng; vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D; máy hút bụi chân không; máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D; phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; hàm răng giả; đinh ghim cho răng giả; thiết bị mài trong nha khoa; dụng cụ chỉnh răng; máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa; lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-28704**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1
(591) Xanh đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT PHÁT (VN)
57LK6C làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sứ làm răng giả; chất trám răng; vật liệu lấy dấu răng.

Nhóm 07: Máy in 3D; máy hút bụi chân không; máy phay.

Nhóm 09: Máy quét 3D; phần mềm kỹ thuật số nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; hàm răng giả; đinh ghim cho răng giả; thiết bị mài trong nha khoa; dụng cụ chỉnh răng; máy quét trong miệng.

Nhóm 11: Lò nung zirconia phục vụ nha khoa; lò nướng sứ nha khoa.

---

(210) **4-2025-28705**

(540)

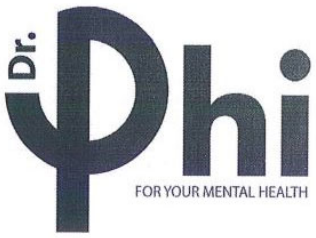

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7
(731) CÔNG TY TNHH VIỆN SỨC KHỎE TÂM THẦN VÀ TÂM LÝ TRỊ LIỆU (VN)
Lô số C2-1.1, nhà C2 dự án khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1, số 298A Khuất Duy Tiến, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức hội thảo hội nghị về y khoa; dịch vụ vui chơi giải trí; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật vào lâm sàng; thử nghiệm lâm sàng; nghiên cứu y khoa; phòng thí nghiệm.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; dịch vụ y tế; vật lý trị liệu; liệu pháp vật lý; viện điều dưỡng; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-28706**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(591) Đỏ, xanh.
(731) TRẦN THÁI HÂN (VN)
80/4H, khu phố 1, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, tẩy dầu mỡ.

---

(210) **4-2025-28707**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN MINH HOÀNG (VN)
70/6 ĐHT23, tổ 1, khu phố 1A, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy đưa võng tự động.

Nhóm 11: Bếp ga.

Nhóm 35: Mua bán: máy đưa võng tự động, bếp ga.

---

(210) **4-2025-28708**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 15.1.13; 21.1.17; 24.17.3
(731) MAI HOÀNG THÔNG (VN)
Thôn Đại Nga 2, Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày; thắt lưng [trang phục]; tất; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

---

(210) **4-2025-28709**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9
(591) Đỏ, xanh dương, trắng sữa.
(731) CÔNG TY TNHH MTV NGUYÊN PHÚC (VN)
11 Thủ Khoa Huân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Trang sức bạc.

---

(210) **4-2025-28710**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH MERIT LASH VIETNAM (VN)
L18-11-13, tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; chất dính để cố định lông mi giả; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2025-28711**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.15.15
(731) PHẠM VĂN THUY (VN)
308 Cao ốc A Nguyễn Kim, phường 7, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu.

---

(210) **4-2025-28712**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 24.15.7
(591) Cam.
(731) DƯƠNG THỊ KIM HÒA (VN)
31 Trương Định, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao, kéo, thìa và dĩa; vũ khí đeo cạnh sườn, trừ súng cầm tay; dao cạo; giũa hình kim, giũa mịn; kéo; nhíp, kẹp; dao kéo.

---

(210) **4-2025-28713**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 8.1.1; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá, nâu, kem.
(731) HUỲNH THỊ KIM PHƯỢNG (VN)
Thôn Phú Bình, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn vặt.

---

(210) **4-2025-28715**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.13.4; 7.1.6; 25.12.1; 26.1.1
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN TRỌNG MẠNH (VN)
Thôn Cả, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản liên quan công viên nghĩa trang.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 45: Dịch vụ hỏa táng; dịch vụ mai táng; dịch vụ tang lễ; tư vấn tâm linh; nghiên cứu phả hệ; tổ chức các nghi lễ đám tang.

---

(210) **4-2025-28716**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.1.5; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Trắng, nâu, vàng.
(731) PHAN MẠNH HÙNG (VN)
Số 2, ngõ 332/11, Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Bánh pizza; cơm cuộn rong biển (kimbap); mì sợi; mì ăn liền; bánh nhân thịt; đồ ăn được chế biến từ bột mì.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: xúc xích, pho mát, bơ, sữa, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, sản phẩm sữa, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ, viên thả lẩu làm từ thịt, tôm, cá, mực; bánh pizza, cơm cuộn rong biển (kimbap), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, đồ ăn được chế biến từ bột mì, mì ăn liền, bánh bao làm từ bột mỳ, bánh ngọt, bánh hạnh nhân, bánh kẹo, mì sợi, bánh nhân thịt, miến, bánh ngô, bánh gạo, bánh sữa, gia vị, nước sốt (gia vị), ngô chiên, bò cuộn, đùi gà chiên, khoai tây đông lạnh, khoai lang kén, chân gà rút xương.

---

(210) **4-2025-28717**

(540)

RP Max

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ THU NGÂN (VN)
Số 5C, tổ 55, KV11, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 04: Dầu hộp số sàn; chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; chất bôi trơn; dầu dùng để làm ẩm; dầu động vật dùng cho mục đích công nghiệp; dầu để bôi trơn.

---

(210) **4-2025-28718**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) VIỆN XÚC TIẾN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC (VN)
4/126 khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành, quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành/quản lý kinh doanh; quảng cáo; quan hệ công chúng; nghiên cứu tiếp thị; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cung cấp thông tin kinh doanh qua website; sàn giao dịch trực tuyến cho người mua/bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing.

---

(210) **4-2025-28720**

(540)

GASPROM

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT TỰ ĐỘNG THUẬN PHÁT (VN)
87d/71/476 Chợ Hàng, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Bán buôn: keo, keo dùng trong công nghiệp; bán lẻ: keo, keo dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-28721**

(540)

BỆNH VIỆN ĐA KHOA
HB
TP. HẢI PHÒNG

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 24.13.1; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá chuối, xanh nước biển, xanh da trời, đỏ trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒA BÌNH (VN)
Phố Phạm Xuân Huân, khu đô thị mới phía đông, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-28723**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.11.8
(731) PHAN VĂN HÀ (VN)
Đội 8 Hậu Dưỡng, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-28724**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 9.3.9; 24.15.2; 26.1.1; 26.1.6; 26.13.1
(591) Tím, vàng nghệ, hồng, xanh dương, trắng, nâu nhạt, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN QUYỀN (VN)
Thôn 11, xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo; khăn quàng cổ; giày dép; mũ nón; cà vạt; dây thắt lưng (tất cả dùng cho trang phục).

---

(210) **4-2025-28725**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT (VN)
174/12 Nguyễn Tư Giản, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-28729**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16
(591) Vàng, cam, đỏ, đen, trắng.
(731) PHẠM THỊ QUỲNH GIANG (VN)
Xóm Kim Chi, xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-28732**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) FUJIAN MACAHONG FOOD DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
No. 52, Yangxi Road, Honglai Town, Nan'an City, Quanzhou City, Fujian Province, 362300, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy mạch nha; kẹo; bánh qui pơti bơ; bánh quy giòn; cà phê.

---

(210) **4-2025-28738**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.18
(731) NGUYỄN PHƯỚC PHÚ (VN)
13/13 liên khu 2-10, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-28739**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI THÁI THỊNH (VN)
Số 32/10A, Lương Thế Vinh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-28740**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3
(731) DƯƠNG CHÍ THÀNH (VN)
322/30 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-28741**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH ÂM NHẠC HỒNG NHÂN (VN)
23/4/5 An Nhơn, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 15: Đàn guitar; đàn piano; đàn ukulele; đàn organ; đàn violon; trống.

---

(210) **4-2025-28742**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN PHƯỚC PHÚ (VN)
13/13 liên khu 2-10, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-28743**

(540)

VAQUAORI

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
Ấp 2, xã lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 30: Trà; kombucha [trà nấm thủy sinh]; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước uống đóng chai [đồ uống không có cồn]; nước ép trái cây đóng chai [đồ uống không có cồn]; đồ uống không cồn có hương vị trà đóng chai.

---

(210) **4-2025-28744**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG KIÊN (VN)
93 Triệu Việt Vương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 18: Balo; túi xách; ví tiền; cặp xách; túi du lịch; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; nón; tất; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán: balo, túi xách, ví tiền, cặp xách, túi du lịch, vali; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-28745**

(540)

HẢI ĐĂNG

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN PHÚ (VN)
No 6A, LK41, khu đất dịch vụ, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế.

Nhóm 35: Cửa hàng mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế.

Nhóm 44: Phòng khám đa khoa; phòng khám đa khoa; trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-28746**

(540)

BOUVETI

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)
Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-28747**

(540)

HUGE

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 24.1.1
(591) Đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SMART BKG (VN)
Số nhà 11, tổ dân phố Hoàng 5, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Phụ kiện (tất cả bằng kim loại): vắt khăn; hộp đựng giấy; móc quần áo; thoát sàn; thùng rác; kệ đựng xà bông; kệ đựng cốc; chân tủ; bản lề; tay nắm cánh tủ; ray ngăn kéo.

Nhóm 09: Chìa khóa điện từ là thiết bị điều khiển từ xa; khóa móc, đồ điện tử; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa; chuông cửa điện; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa.

Nhóm 11: Vòi rửa (thiết bị vệ sinh); bồn tiểu gắn cố định (thiết bị vệ sinh); thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh.

Nhóm 20: Gương soi; kệ gương; giá để gương; đồ nội thất (giá kệ, tủ đựng đồ, tủ chậu); kệ bát đĩa xoong nồi; kệ đồ trong nhà bếp; tủ bếp.

Nhóm 21: Chảo rán không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; nồi hấp không dùng điện, dùng để nấu nướng; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, dĩa và thìa; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); thùng đựng gạo; khay để đồ trong tủ; giá để đồ trong tủ.

---

(210) **4-2025-28750**

(540)

井神

JINGSHEN

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) JIANG SU SUYAN JINGSHEN CO.,LTD. (CN)
No. 18, Haitang Avenue, Huai'an District, Huai'an City, Jiangsu Province, China, 223200

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Muối (dạng thô); muối mỏ; muối dùng trong công nghiệp; muối (chất hóa học); muối natri [hợp chất hoá học]; muối iốt; chất kiềm; sô đa khan; kiềm ăn da; xút ăn da dùng trong công nghiệp; canxi clorua; sôđa bicacbonat dùng cho mục đích hóa học; natri sunfat; muối canxi.

Nhóm 30: Muối nấu ăn; muối dùng để bảo quản thực phẩm; muối cần tây [hỗn hợp từ muối và các loại hạt để làm gia vị cho thực phẩm]; gia vị; đồ gia vị; natri hydrocacbonat [cho mục đích nấu nướng]; tương; giấm; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; chế phẩm ngũ cốc; kiềm dùng để nấu ăn; kiềm ăn được; natri hydrocacbonat ăn được.

---

(210) **4-2025-28754**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 4.5.1; 8.7.3; 25.1.5; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.18; 26.11.11

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.

(731) BÙI VĂN ĐỨC (VN)
75 Phạm Tuấn Tài, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-28755**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 24.17.8; 26.13.25

(731) HỘ KINH DOANH VŨ THỊ HIỀN 1990 (VN)
Số 26, đường trục chính, thôn 7, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-28756**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 10.3.4
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC ANH (VN)
Đội 7, làng Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm; gối.

Nhóm 24: Chăn; vải bông; tấm phủ giường (ga trải giường); vỏ đệm; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-28757**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20
(591) Xanh lá đậm, vàng nhạt, trắng ngà.
(731) NGUYỄN ĐỨC ANH (VN)
Đội 7, làng Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm; gối.

Nhóm 24: Chăn; vải bông; tấm phủ giường (ga trải giường); vỏ đệm; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-28758**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây, đen.
(731) LÊ XUÂN SÙNG (VN)
Thôn Lộc Dư, xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm; gối.

Nhóm 24: Chăn; vải bông; tấm phủ giường (ga trải giường); vỏ đệm; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-28759**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 17.2.2; 24.17.20
(731) ĐỖ THỊ NGỌC (VN)
Đội 7, làng Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm; gối.

Nhóm 24: Chăn; vải bông; tấm phủ giường (ga trải giường); vỏ đệm; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-28760**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm.
(731) NGHIÊM XUÂN THUẬN (VN)
Đội 7, làng Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm; đệm cho cũi đẩy của trẻ em; tấm đệm để ngủ.

---

(210) **4-2025-28761**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 16.1.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng đồng.
(731) VŨ QUANG TÙNG (VN)
Thôn Khả Tiến, xã Duyên Hải, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-28762**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MC FOOD (VN)
934 Dương Công Khi, ấp Tân Lập, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; mật ong; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; bánh gạo.

---

(210) **4-2025-28763**

(540)

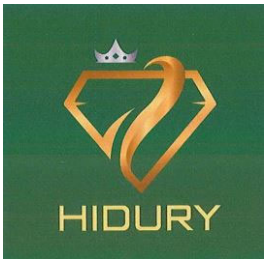

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 24.9.1; 26.5.1; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh, vàng, vàng đồng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH XƯỞNG MAY MẶC DUY HẰNG (VN)
Thôn Nội, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28764**

(540)

GOLDRIDONS

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 15: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28765**

(540)

GOLDMISO

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28766**

(540)

GOLDZOVIR

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28767**

(540)

CAMZITOL

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28768**

(540)

CLEARSAU

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)
Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-28769**

(540)

KA'RONG

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH KA'RONG (VN)
TN-K1 tầng B1, Vincom Mega Mall Times City, số 458 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(210) **4-2025-28770**

(540)

KhangAnh AGRI

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN KHANG ANH (VN)
Số 15/7 đường Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-28771**

(540)

BON BON TV

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐỒNG VĂN BÁ (VN)
Thửa đất 345, tờ BĐ số 41, thôn Hồng Phú, xã Mỹ Tân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 41: Sản xuất video giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí; sản xuất video trên nền tảng trực tuyến hoặc mạng xã hội, không tải xuống được; dịch vụ cung cấp các video giải trí trên các trang mạng xã hội (facebook, youtube, tiktok).

---

(210) **4-2025-28772**

(540)

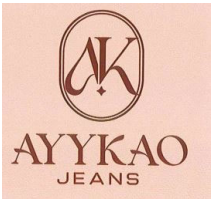

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.15; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ VÂN (VN)
Thôn Yên Lỗ, xã Cẩm Yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-28773**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.1; 26.3.5; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FITWHEY VIỆT NAM (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; thực phẩm chức năng; thực phẩm chăm sóc sức khỏe cho người [thực phẩm chức năng].

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây [đồ uống]; nước tăng lực (không dùng trong mục đích y tế); nước khoáng [đồ uống]; nước giải khát (không chứa cồn); nước uống thể thao (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), thương mại điện tử, nhượng quyền thương mại các sản phẩm: thực phẩm bổ sung, thực phẩm chức năng, thực phẩm chăm sóc sức khỏe cho người [thực phẩm chức năng], đồ uống không cồn, nước trái cây [đồ uống], nước tăng lực (không dùng trong mục đích y tế), nước khoáng [đồ uống], nước giải khát (không chứa cồn), nước uống thể thao (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-28774**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lục, vàng nâu, kem.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẤY HOÀ AN (VN)
Số 25 tổ dân phố Kiều Thượng, phường An Hải, quận An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-28775**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH VƯƠNG VĂN THẮNG 16061993 (VN)
Thôn Táo 1, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28777**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15
(591) Vàng, xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH GOLOCO (VN)
117/1B, đường Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đặt chỗ và đặt vé cho các sự kiện giải trí; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí].

---

(210) **4-2025-28778**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.13.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) BÙI HÀ PHƯƠNG (VN)
Số 2 Tôn Thất Thuyết, phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: dược phẩm, thuốc tân dược, đông dược, thực phẩm chức năng và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-28779**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 5.9.15; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.4.4
(591) Đỏ, đen, vàng, xanh lá.
(731) HUỲNH LÊ CẨM TIÊN (VN)
Ấp 4 xã Thạnh Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-28780**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, xanh than, đen, vàng đậm, vàng nhạt, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HELISA (VN)
Số 53 ngõ 151 B Thái Hà, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem làm trắng da; dầu gội đầu; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, kem làm trắng da, dầu gội, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà.

---

(210) **4-2025-28781**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHERATON INTERNATIONAL IP, LLC (US)
7750 Wisconsin Avenue, Bethesda, Maryland 20814, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 29: Thịt; thú săn, không còn sống; gia cầm, không còn sống; chiết xuất của thịt (cho mục đích nấu ăn); chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; cá, không còn sống; thực phẩm làm từ cá; trái cây, đóng hộp; trái cây, được bảo quản; mứt ướt; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột sắn hột, bột cọ sagu, cà phê nhân tạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh bột nhồi và bánh kẹo, đá lạnh (tự nhiên hoặc nhân tạo); mật ong, nước mật cho thực phẩm; nấm men, bột nở; muối nấu ăn, mù tạt; giấm, xốt (gia vị nêm nếm); gia vị; đá lạnh có thể ăn được; bánh trung thu.

---

(210) **4-2025-28783**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 24.17.24
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CAREFORE GLOBAL VIỆT NAM (VN)
L6-6.08, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm dùng cho chế độ ăn kiêng; nước uống bổ sung muối và khoáng chất cho cơ thể; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Sữa; chất thay thế sữa; sữa chua; phô mát; các sản phẩm từ sữa; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-28791**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 24.15.1; 24.15.11; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Thanh Xuyên 4, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực marketing đa cấp; tư vấn quản lý nhân sự; quảng cáo; mua bán sách.

Nhóm 36: Cố vấn tài chính; môi giới kinh doanh; mô giới bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; đánh giá bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2025-28792**

(540)

ÚT DANH
HOA KIỂNG VÀ CÂY GIỐNG

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH ÚT DANH (VN)
Đường 21 tháng 4, khu phố Núi Tung, phường Suối Tre, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 31: Cây giống; cây giống con; cây cảnh; cây cảnh (cây kiểng) trong nhà và sân vườn.

---

(210) **4-2025-28793**

(540)

10XLAND
Buy Land. Build Wealth.

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 24.15.1; 24.15.11; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Thanh Xuyên 4, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực marketing đa cấp; tư vấn quản lý nhân sự; quảng cáo; mua bán sách.

Nhóm 36: Cố vấn tài chính; môi giới kinh doanh; mô giới bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; đánh giá bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2025-28794**

(540)

LandMarCom
Smart Media. Stronger Sales.

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 24.15.1; 24.15.11; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Thanh Xuyên 4, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực marketing đa cấp; tư vấn quản lý nhân sự; quảng cáo; mua bán sách.

Nhóm 36: Cố vấn tài chính; môi giới kinh doanh; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; đánh giá bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2025-28795**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÂM VĂN KHẢI (VN)
Ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sáp tạo kiểu lông mày; sáp đường tẩy lông; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm]; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28796**

(540)

CLEANOO

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TM ÁNH DƯƠNG (VN)
Số 124 phố Xốm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Viên thả bồn cầu.

---

(210) **4-2025-28797**

(540)

LAMERIED

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TM ÁNH DƯƠNG (VN)
Số 124 phố Xốm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-28798**

(540)

GENOGA

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN ĐÌNH VƯƠNG (VN)
Khu phố 5, phường 1, huyện Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả; dầu hấp tóc; các chế phẩm dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-28799**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Xanh ngọc nhạt, xanh ngọc đậm, xanh dương đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG - MÔI TRƯỜNG HÒA PHÁT (VN)
Số 04/56B, khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; màng dùng cho thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-28800**

(540)

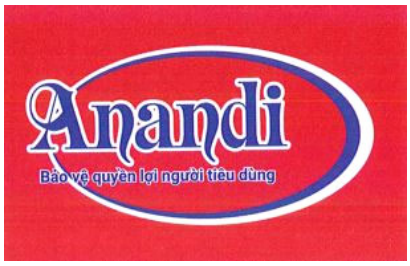

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) TRẦN VĂN QUYẾT (VN)
Thôn Đức Lân, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất kiềm dễ bay hơi [amoniac] [chất tẩy rửa]; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi.

---

(210) **4-2025-28802**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1
(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG NAM DINO SHOP (VN)
Số 8 ngách 53 ngõ 68 phố Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo nam; quần áo trẻ em; giày dép nam; giày dép trẻ em.

---

(210) **4-2025-28803**

(540)

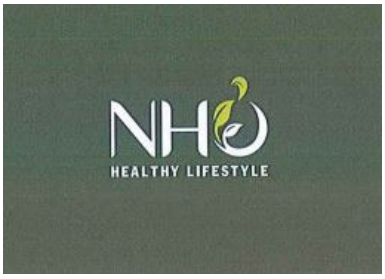

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.4.18
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NHỎ - HEALTHY LIFESTYLE (VN)
110, đường 30/4, khu phố 2, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-28804**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.3.8; 5.5.16; 5.5.20
(591) Be, nâu, nâu vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TM ÁNH DƯƠNG (VN)
Số 124 phố Xốm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 27: Thảm tập yoga; khăn trải thảm chuyên dụng đồng bộ với thảm tập yoga.

---

(210) **4-2025-28805**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.21; 3.7.24
(591) Xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÀY DA BÌNH VƯƠNG (VN)
197/46 đường Thạnh Lộc 15, khu phố 3C, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28808**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.1.5; 5.1.12; 25.7.25
(591) Xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH GÀ BEAUTY (VN)
A3/15 Công Nghệ Mới, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, dụng cụ y tế, dụng cụ vệ sinh, chế phẩm vệ sinh.

---

(210) **4-2025-28809**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25; 26.15.15
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SẮC ĐẸP KIM NGÂN (VN)
A0103, 38A, đường N8, tổ 8, khu 6, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ và tạo hình; dịch vụ phòng khám chuyên khoa da liễu; phòng khám y tế và chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-28818**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SÁNG KIẾN ẨM THỰC (VN)
437 Nguyễn Tri Phương, phường 8, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-28819**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.3.1; 26.4.4; 26.11.8
(591) Xanh đậm, đỏ, cam, xanh lá, xám, vàng, trắng.
(731) TRỊNH HỒNG HỘI (VN)
320/18 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-28820**

(540)

CƠM GÀ TƯỜNG VY

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN TRƯỜNG SANG (VN)
1/22A4 Tiền Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán ăn.

---

(210) **4-2025-28821**

(540)

OMANGO

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN ANH (VN)
26/23A đường số 1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-28822**

(540)

OMANDO

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN ANH QUỐC (VN)
26/23A đường số 1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-28826**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.3; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VANGUARDX (VN)
Tầng 8 PTP Building, 564 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn.

Nhóm 41: Sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất nhạc; sáng tác ca khúc; dịch vụ giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-28828**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.2.7; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh đen, trắng, đen.
(731) VŨ THỊ MẬN (VN)
Thôn Viên Nội, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm mục đích trang điểm làm đẹp; kem dưỡng da; bộ mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da mặt mục đích làm đẹp; nước hoa.

Nhóm 05: Gel bôi trơn mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng sinh lý; nước uống tăng sinh lý (tăng lực) dùng cho nam giới với mục đích y tế [thực phẩm chức năng]; xịt sinh lý nam giới với mục đích y tế [chế phẩm dược phẩm].

---

(210) **4-2025-28829**

(540)

BURSKY

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN QUỐC HIỆU (VN)
Thôn Nội, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Giày da; giày; dép; giày cao gót (guốc); giày thể thao; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-28830**

(540)

VANTHI

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN QUANG TUYỀN (VN)
Căn hộ 03, tầng 15, chung cư 57 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính mắt, kính râm, khung kính, gọng kính, kính bơi.

Nhóm 18: Túi xách tay; túi (cặp) đi học; túi đeo vai; túi thể thao; ví; ví đựng thẻ; vali; balo; túi du lịch; túi cầm tay; ô.

Nhóm 24: Khăn trải giường; vỏ gối; ga đệm; khăn tắm; khăn mặt; túi ngủ.

Nhóm 25: Quần áo; váy; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; bít tất; cà vạt; khăn quàng cổ; giày; dép; mũ.

---

(210) **4-2025-28831**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1
(731) SANGYOUN LEE (KR)
4F, 23 Nonhyeon-ro 72-gil, Gangnam gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 30: Xốt [gia vị]; gia vị; gia vị là thảo mộc được bảo quản; giấm; muối; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

---

(210) **4-2025-28834**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT BẢN VÀ GIÁO DỤC QUẢNG VĂN (VN)
Số nhà 31, ngõ 150 đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; ấn phẩm; sách; truyện tranh; văn phòng phẩm; catalo; tranh ảnh; lịch; thiệp.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy; đào tạo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức các sự kiện nhằm mục đích giáo dục hoặc giải trí; câu lạc bộ nhằm mục đích giáo dục hoặc văn hóa; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; phiên dịch.

---

(210) **4-2025-28836**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.3.2; 24.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TICA TRUSTLEGAL (VN)
Tòa nhà More Building, số 36 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp; dịch vụ đại lý, môi giới thương mại; dịch vụ hỗ trợ văn phòng, soạn thảo hồ sơ, biểu mẫu hành chính; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn thủ tục hành chính [dịch vụ pháp lý]; hỗ trợ làm hồ sơ xin visa, giấy phép lao động, tạm trú cho người nước ngoài [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ hỗ trợ pháp lý không tranh tụng.

---

(210) **4-2025-28839**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1; 26.5.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH APO VIỆT NAM (VN)
Ngõ Trại Bèo, thôn Mùi, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Keo silicon; hóa chất dùng để chống gỉ; hóa chất dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; chất đóng rắn dùng trong công nghiệp; hóa chất để sản xuất sơn.

Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn dầu; sơn chịu lửa; sơn chịu nhiệt; sơn chống gỉ; mỡ chống rỉ; dầu chống rỉ.

Nhóm 03: Chất tẩy sơn; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm tẩy gỉ dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-28842**

(540)

GẠO TUYỂN VIỆT

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LƯƠNG HỒNG VIỆT (VN)
Thôn An Nhuế, xã Đình Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Gạo; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ liên quan đến gạo, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-28843**

(540)

BABICO

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VIẾT TRƯỜNG (VN)
Nhà 22H, thôn Cầu, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền; chế phẩm ngũ cốc; gia vị; bánh kẹo; gạo.

---

(210) **4-2025-28844**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.6; 5.5.20; 5.7.21; 5.9.10; 5.11.13
(591) Xanh lá, xanh dương, da.
(731) LÊ HÀ THU (VN)
Tổ 46A, KP4, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 24: Túi ngủ cho trẻ em; chăn; áo gối; tấm lót chống thấm bằng nhựa dùng cho trẻ em; khăn tắm; khăn mặt bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; bít tất; khăn choàng; yếm; mũ; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo].

---

(210) **4-2025-28845**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TITAN HÀ NỘI (VN)
Số 10/26, ngõ 203 đường Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; phụ kiện kèm theo cửa cuốn: trục cửa cuốn bằng kim loại, tay kéo bằng kim loại dùng cho cửa cuốn; cửa nhôm; cửa bằng thép chống gỉ.

Nhóm 07: Động cơ điện và phụ kiện của động cơ điện dùng cho: cửa cuốn bằng kim loại, cửa sổ bằng kim loại, các loại cổng bằng kim loại, mái hiện di động bằng kim loại, và khung cửa bằng kim loại.

Nhóm 09: Bộ lưu điện (ups); thiết bị điều khiển từ xa dùng cho cửa cuốn; hộp và tay điều khiển dùng để điều khiển cửa và cửa cuốn; chuông báo hiệu dùng ở cửa (sử dụng điện); bảng mạch (cạc) điều khiển dùng cho cửa cuốn.

---

(210) **4-2025-28846**

(540)

HNT 98

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN THỊNH - (TNHH) (VN)
Khu phố Tân Lập, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn; bia.

---

(210) **4-2025-28847**

(540)

K.BO

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
53/127/38/16 đường số 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo sơ mi; áo thun ngắn tay; áo phông ngắn tay; váy; bộ quần áo; quần đùi; quần dài; áo len dài tay; áo ngoài mặc chui đầu.

---

(210) **4-2025-28861**

(220) 18/06/2025

(441) 25/09/2025

(540)

CROWNGOLD

(731) LÊ VĂN ANH KIỆT (VN)
Khu phố 5, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: máy khoan, bulong, máy nén khí, máy bơm, máy rửa xe, máy đục, máy hàn điện, máy uốn sắt.

---

(210) **4-2025-28880**

(220) 18/06/2025

(441) 25/09/2025

(540)

ZAFA

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HÀ TRẦN (VN)
Số 27, đường Kênh Liêm, tổ 82, khu 5, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; sàn gỗ; sàn nhựa; xốp lót sàn (vật liệu xây dựng phi kim loại); tấm nhựa lát sàn; phào chỉ, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-28881**

(220) 18/06/2025

(441) 25/09/2025

(540)

ZAFA

(531) 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HÀ TRẦN (VN)
Số 27, đường Kênh Liêm, tổ 82, khu 5, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; sàn gỗ; sàn nhựa; xốp lót sàn (vật liệu xây dựng phi kim loại); tấm nhựa lát sàn; phào chỉ, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-28885**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH GILDAON VIỆT NAM (VN)
D3, đường 4, khu xưởng Kizuna 2, lô B4-3-7-8, KCN Tân Kim, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 01: Chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất làm sạch ống khói; chế phẩm làm sạch gas; hóa chất để làm sạch nước; chế phẩm để làm sạch gỉ, trừ loại cho mục đích gia dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất làm sạch ống khói, chế phẩm làm sạch gas, hóa chất để làm sạch nước, chế phẩm để làm sạch gỉ, trừ loại cho mục đích gia dụng; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất làm sạch ống khói, chế phẩm làm sạch gas, hóa chất để làm sạch nước, chế phẩm để làm sạch gỉ, trừ loại cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-28886**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 24.3.2; 26.1.5
(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC PHẨM VIỆT NAM (VN)
29 đường D8 Khu biệt thự Sài Gòn Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thuốc; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Gạo; trà; cà phê; ca cao; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm; dược phẩm, chế phẩm dược, thuốc, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế, gạo, trà, cà phê, ca cao, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; dịch vụ thương mại điện tử các sản phẩm; dược phẩm, chế phẩm dược, thuốc, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế, gạo, trà, cà phê, ca cao, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-28887**

(540)

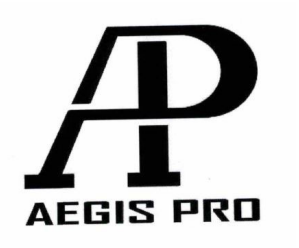

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.25
(731) SHENZHEN IKOE TECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
Room 1305-2, Unit 4, Block 2, Dachong Business Center, No. 9672, Shennan Road, Shenzhen, Guangdong
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 09: Màng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính bảng; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; tấm bảo vệ ống kính điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng.

---

(210) **4-2025-28888**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI PHƯỚC LỘC ĐỒNG THÁP (VN)
Ấp Tân Lộc A, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 21: Chậu hoa; chậu hoa (chậu kiểng) nhựa; chậu trồng cây; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2025-28889**

(540)

WFVN

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ASIA SPIRITS MARKETING (VN)
Số 18 Bàn Cờ, phường 03, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; khăn choàng cổ.

---

(210) **4-2025-28890**

(540)

BLANKCO

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây đậm.
(731) PHẠM ĐỨC ANH (VN)
554 Hùng Vương, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay; cà phê hạt; cà phê bột; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán bánh ngọt; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-28891**

(540)

#. TIMELESS CLUB

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.25
(591) Xanh lá cây đậm, đen.
(731) PHẠM ĐỨC ANH (VN)
554 Hùng Vương, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; tất vớ; mũ nón; thắt lưng (trang phục); khăn choàng cổ (trang phục).

---

(210) **4-2025-28892**

(540)

ĐẠI THÀNH PHƯỚC

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM BÁ PHƯỚC (VN)
Thôn Nhơn Nghĩa Tây, xã Nhơn Phúc, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); chè (trà) sấy khô; trà đóng gói.

---

(210) **4-2025-28893**

(540)

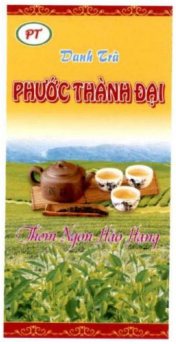

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 6.19.9; 11.3.3; 11.3.14; 25.1.5; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng đậm, vàng nhạt, xanh da trời, xanh dương, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, nâu, đen, trắng, hồng.
(731) PHẠM BÁ PHƯỚC (VN)
Thôn Nhơn Nghĩa Tây, xã Nhơn Phúc, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); chè (trà) sấy khô; trà đóng gói.

---

(210) **4-2025-28894**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 11.3.3; 11.3.14; 25.1.5; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng đậm, vàng nhạt, xanh da trời, xanh ngọc, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, hồng, nâu, trắng.
(731) PHẠM BÁ PHƯỚC (VN)
Thôn Nhơn Nghĩa Tây, xã Nhơn Phúc, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); chè (trà) sấy khô; trà đóng gói.

---

(210) **4-2025-28895**

(540)

HALODIN

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP OHIO (VN)
37/14 đường TTN14, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(210) **4-2025-28896**

(540)

TO FURAN

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP OHIO (VN)
37/14 đường TTN14, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(210) **4-2025-28897**

(540)

BETA XIM

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP OHIO (VN)
37/14 Đường TTN14, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(210) **4-2025-28898**

(540)

THACOSAL

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP OHIO (VN)
37/14 đường TTN14, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(210) **4-2025-28899**

(540)

TRÂU ĐẦU ĐÀN

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KONA CROP SCIENCE (VN)
230/34 Thống Nhất, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(210) **4-2025-28900**

(540)

VOI ĐẦU ĐÀN

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KONA CROP SCIENCE (VN)
230/34 Thống Nhất, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(210) **4-2025-28901**

(540)

Oh-sate

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KONA CROP SCIENCE (VN)
230/34 Thống Nhất, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(210) **4-2025-28902**

(540)

FeNonil

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KONA CROP SCIENCE (VN)
230/34 Thống Nhất, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(210) **4-2025-28903**

(540)

ASUS

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KONA CROP SCIENCE (VN)
230/34 Thống Nhất, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(210) **4-2025-28904**

(540)

DITO

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KONA CROP SCIENCE (VN)
230/34 Thống Nhất, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(210) **4-2025-28905**

(540)

Pirole

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KONA CROP SCIENCE (VN)
230/34 Thống Nhất, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(210) **4-2025-28906**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.7
(591) Xanh nước biển, đỏ.
(731) MINAMOTO PUMP CO., LTD. (CN)
No. 209, Guotai Road, wu'an Town, Changtai county, Zhangzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm.

Nhóm 11: Hệ thống làm lạnh nước; cái chụp thông gió; hê thống cung cấp nước; hệ thống sưởi ấm [bằng nước]; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước.

---

(210) **4-2025-28907**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Xanh nước biển, đỏ.
(731) MINAMOTO PUMP CO., LTD. (CN)
No. 209, Guotai Road, Wu'an Town, Changtai County, Zhangzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm.

Nhóm 11: Hệ thống làm lạnh nước; cái chụp thông gió; hê thống cung cấp nước; hệ thống sưởi ấm [bằng nước]; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước.

---

(210) **4-2025-28908**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 7.3.11
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) KOH YOUNGMIN (KR)
9-11, Daepyeongdeul 1-Gil, Soju-Dong, Yangsan-Si, Gyeongsangnam-Do, Republic Of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền nhà hàng; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ đại lý bán các sản phẩm thịt đã chế biến; dịch vụ đại lý bán mì thái sợi (kalguksu); dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về mì thái sợi (kalguksu); quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành một trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống cung cấp bởi nhà hàng nhượng quyền; phục vụ thức ăn và đồ uống cho khách bởi nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-28909**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BÁC SĨ CHIỀU

(731) NGUYỄN VĂN CHIỀU (VN)
Trung tâm khảo sát xây dựng, tổ 8, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí thông qua việc đăng lên các trang mạng xã hội; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-28910**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Waysight

(731) CHENG YINFENG (CN)
Building 8, Villa District 2, Crown Garden Community, Weihai Economic and Technological Development Zone, Shandong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc dùng cho người; quần tã trẻ em; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất diệt loài gây hại; cao dán; miếng đệm lót vệ sinh; dầu gan cá thu; thực phẩm bổ sung men vi sinh [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-28911**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.18; 26.15.15

(731) LIN,SENQUAN (CN)
No.11 Xitoupu Road, Gangtou Village, Yanhong Town, Chenghai District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn xe máy; đèn xe ô tô; đèn chiếu rọi; đèn dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-28912**

(540)

Rosewave

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHENG YINFENG (CN)
Building 8, Villa District 2, Crown Garden Community, Weihai Economic and Technological Development Zone, Shandong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc dùng cho người; quần tã trẻ em; chất xơ dùng cho ăn kiêng; thuốc viên làm thon người; thuốc đắp; miếng đệm lót vệ sinh; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-28913**

(540)

Goldfull

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHENG YINFENG (CN)
Building 8, Villa District 2, Crown Garden Community, Weihai Economic and Technological Development Zone, Shandong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn pha dùng cho ô tô; nồi chiên không dầu; hệ thống điều hòa không khí; quạt gió [điều hoà không khí]; vòi hoa sen; tủ lạnh; máy sấy tóc; vòi; thiết bị dùng cho bồn tắm.

---

(210) **4-2025-28914**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT XANH FARM (VN)
Số 4 phố Đông Quan, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; keo xịt tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-28915**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Geoart

(731) CHENG YINFENG (CN)
Building 8, Villa District 2, Crown Garden Community, Weihai Economic and Technological Development Zone, Shandong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Máy pha cà phê, không dùng điện; máy xay cà phê, không dùng điện; máy ép trái cây, không dùng điện; bàn chải đánh răng, dùng điện; bàn chải đánh răng; bình giữ nhiệt; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; cốc; dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện; đồ chứa đựng đa năng dùng cho gia dụng.

---

(210) **4-2025-28916**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LANYAN

(731) LANYAN LIMITED COMPANY (CN)
1011, Building 19, Donghai Taihe Plaza, 1005 Fenghai Road, Donghai Street, Fengze District, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; kem đánh răng; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-28917**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BÁC SĨ CHIỀU

(731) NGUYỄN VĂN CHIỀU (VN)
Trung tâm khảo sát xây dựng, tổ 8, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu marketing; thăm dò dư luận.

---

(210) **4-2025-28918**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ THÙY DUNG (VN)
Thôn Phố Phú Y, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-28919**

(540)

CULTUM

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) DALIAN ZHONGCAI CLOTHING CO., LTD. (CN)
No. 2, 26th Floor, No. 15, Hetongnan Garden, Ganjingzi District, Dalian City, Liaoning Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo bơi; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; ca vát; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-28921**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.8; 18.3.2; 18.5.1; 26.3.23; 26.4.1; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh than, cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ LOGISTICS K&A VIỆT NAM (VN)
Số nhà 5 dãy M khu đấu giá quyền sử dụng đất Ngô Thì Nhậm, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước lau sàn; nước rửa bát; xà phòng; nước rửa tay; nước rửa xe ô tô; dầu gội dầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-28922**

(540)

LEAFBATH

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PHÚ TRƯỜNG (VN)
Đội 5, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; phòng tắm bằng kính (có xông hơi - mát xa); thiết bị dùng cho bồn tắm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu vệ sinh dùng trong phòng tắm; vòi hoa sen.

---

(210) **4-2025-28923**

(540)

Fürst

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.4.3; 26.4.9
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HMH VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, tòa nhà Sapphire Palace, số 4 Chính Kinh, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị hút ẩm; thiết bị hút ẩm kết hợp lọc không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt công nghiệp; quạt thông gió; bình nước nóng cho nhà tắm.

---

(210) **4-2025-28925**

(540)

THE GALLERY

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; ti vi/máy thu hình; màn hình cho ti vi/máy thu hình; điều khiển từ xa cho ti vi/máy thu hình; phần mềm cho cho ti vi/máy thu hình; bảng thông tin/chỉ dẫn kỹ thuật số; máy tính bảng; máy tính xách tay; màn hình máy tính; màn hình thương mại; màn hình ti vi; khung/bảng hiển thị; màn hình hiển thị; màn hình cảm ứng; loa âm thanh.

---

(210) **4-2025-28927**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ProBeam

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; máy thu hình; loa; loa kiểm âm (monitor speaker); loa thanh (soundbar speaker); màn hình máy tính; máy tính xách tay; máy chiếu; máy chiếu tinh thể lỏng (LCD); tai nghe; máy vi tính; máy đọc đĩa DVD/ đầu đĩa DVD/ máy quay đĩa DVD; ổ cứng di động cho máy vi tính; ổ đĩa máy vi tính; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị truyền hình ảnh; thiết bị tái tạo hình ảnh; thiết bị ghi hình ảnh; phần mềm ứng dụng; bộ thu âm thanh; bộ giải mã tín hiệu truyền hình; loa âm thanh dùng cho xe ô tô; máy thu thanh và thu hình; thiết bị trình chiếu; máy tính cầm tay; máy tính bảng; bộ sạc pin; điều khiển từ xa đa chức năng.

---

(210) **4-2025-28928**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FSR

(731) CÔNG TY TNHH Ô TÔ ISUZU VIỆT NAM (VN)
695 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 12: Ô tô; phụ tùng ô tô; thùng xe ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu: ô tô, phụ tùng ô tô, thùng xe ô tô; tổ chức các hoạt động truyền thông sản phẩm mới, chiến dịch mới trên nền tảng công nghệ số; quảng cáo để bán hàng; tổ chức sự kiện và triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-28929**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

WINSOR RESERVE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOLDEN MOUNTAIN (VN)
688/67 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-28930**

(540)

EMPAFEL

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SYNERGY PHARMA COMPANY LIMITED (CN)
Unit S, 1/F, Mau Lam Commercial Building, 16-18 Mau Lam Street, Jordan, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc chữa bệnh; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-28932**

(540)

BETOP

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, trắng.

(731) TRẦN TRUNG HIẾU (VN)
Số 1006 Nơ 5 khu ĐTM Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy; yếm; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-28933**

(540)

KÊNH BÀ CHÂU
SINCE 2019

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.1

(591) Xanh đậm, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH KÊNH BÀ CHÂU (VN)
6/8C Tân Hóa, phường 1, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-28934**

(540)

AQUA FAST
FEED FOR SHRIMP

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.24; 3.9.16; 26.1.1

(591) Trắng, xanh dương, xanh lá mạ, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH HẢI LONG MEKONG (VN)
Lô H, KCN Bình Minh, ấp Mỹ Hưng 2, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

---

(210) **4-2025-28935**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.16; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, cam, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI LONG MEKONG (VN)
Lô H, KCN Bình Minh, ấp Mỹ Hưng 2, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

---

(210) **4-2025-28936**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MTV GAS CÀ MAU (VN)
Ấp 6, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-28937**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 26.11.12
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỲ PHONG (VN)
Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim

loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-28938**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17; 1.7.6; 1.15.5
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH APEXPETROL (VN)
C11, đường 14B, khu dân cư Văn Hóa Tây Đô, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LNG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-28939**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.20
(591) Đỏ đất, hồng nhạt, be nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI SUGI (VN)
Tổ 13, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-28940**

(540)

no stress

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MK MINH KHANG (VN)
27/33 Đường số 8, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; vali; ví bỏ túi; cặp bằng da thuộc hoặc giả da.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân.

Nhóm 35: Mua bán da và giả da, túi hành lý và túi xách, vali, ví bỏ túi, cặp bằng da thuộc hoặc giả da, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-28941**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX (VN)
Số 3 đường số 2, khu phố 1, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; bột giặt; nước giặt quần áo; nước xả làm mềm vải; nước tẩy vết bẩn; nước tẩy toilet [chất tẩy rửa]; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

Nhóm 05: Chế phẩm trị liệu dùng để tắm; chế phẩm điều trị da chai cứng; dầu gội chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; kem đánh răng có chứa thuốc; nước thơm xức tóc chứa thuốc; xà phòng diệt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; xà phòng có chứa thuốc; sữa dưỡng da có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-28942**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX (VN)
Số 3 đường số 2, khu phố 1, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; bột giặt; nước giặt quần áo; nước xả làm mềm vải; nước tẩy vết bẩn; nước tẩy toilet [chất tẩy rửa]; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

Nhóm 05: Chế phẩm trị liệu dùng để tắm; chế phẩm điều trị da chai cứng; dầu gội chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; kem đánh răng có chứa thuốc; nước thơm xức tóc chứa thuốc; xà phòng diệt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; xà phòng có chứa thuốc; sữa dưỡng da có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-28943**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX (VN)
Số 3 đường số 2, khu phố 1, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; bột giặt; nước giặt quần áo; nước xả làm mềm vải; nước tẩy vết bẩn; nước tẩy toilet [chất tẩy rửa]; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

Nhóm 05: Chế phẩm trị liệu dùng để tắm; chế phẩm điều trị da chai cứng; dầu gội chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; kem đánh răng có chứa thuốc; nước thơm xức tóc chứa thuốc; xà phòng diệt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; xà phòng có chứa thuốc; sữa dưỡng da có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-28944**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX (VN)
Số 3 đường số 2, khu phố 1, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; bột giặt; nước giặt quần áo; nước xả làm mềm vải; nước tẩy vết bẩn; nước tẩy toilet [chất tẩy rửa]; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

Nhóm 05: Chế phẩm trị liệu dùng để tắm; chế phẩm điều trị da chai cứng; dầu gội chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; kem đánh răng có chứa thuốc; nước thơm xức tóc chứa thuốc; xà phòng diệt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; xà phòng có chứa thuốc; sữa dưỡng da có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-28945**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.15.21; 1.15.23; 3.9.14; 3.9.19; 3.9.24; 19.7.1; 25.1.25; 26.2.7; 26.11.12
(591) Đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, đen, đen nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN D-SHINING (VN)
7C Nguyễn Ngọc Phương, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; nước xả vải và chế phẩm để xả vải (dùng để giặt).

---

(210) **4-2025-28946**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.15.23; 5.5.1; 9.3.1; 19.7.1; 25.1.6; 26.1.2; 26.2.7; 26.5.1
(591) Đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, hồng, hồng nhạt, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, nâu, nâu nhạt, đen, xám, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN D-SHINING (VN)
7C Nguyễn Ngọc Phương, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; nước xả vải và chế phẩm để xả vải (dùng để giặt).

---

(210) **4-2025-28947**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.15.23; 5.5.19; 5.5.22; 9.3.1; 19.7.1; 25.1.6; 26.1.2; 26.2.7; 26.4.7; 26.5.1
(591) Tím, tím đậm, tím nhạt, hồng nhạt, đỏ, đỏ đậm, xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng nâu, vàng nâu nhạt, nâu, nâu nhạt, đen, đen nhạt, xám, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN D-SHINING (VN)
7C Nguyễn Ngọc Phương, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; nước xả vải và chế phẩm để xả vải (dùng để giặt).

---

(210) **4-2025-28948**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Keyoung

(731) LEE BYEONG JEON (KR)
#1005, Ace Techno Tower 5th, 20, Digital-ro 31-gil, Guro-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm trang điểm; bộ mỹ phẩm dưỡng da; xịt khoáng (mỹ phẩm); nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm đặc trị mụn; chế phẩm đặc trị nám; chế phẩm đặc trị tàn nhang; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-28949**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Ogiyoung

(731) LEE BYEONG JEON (KR)
#1005, Ace Techno Tower 5th, 20, Digital-ro 31-gil, Guro-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm trang điểm; bộ mỹ phẩm dưỡng da; xịt khoáng (mỹ phẩm); nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm đặc trị mụn; chế phẩm đặc trị nám; chế phẩm đặc trị tàn nhang; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-28950**

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Cạp Nia

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-28951**

(540)

Cạp Nong

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-28952**

(540)

KANNIPHA

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG BA NAM GROUP (VN)
Số 531 Nguyễn Chí Thanh, khóm 3, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; vecni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-28953**

(540)

GRAND OTIS

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG BA NAM GROUP (VN)
Số 531 Nguyễn Chí Thanh, khóm 3, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; vecni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-28954**

(540)

KIWON

(220) 18/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & XUẤT NHẬP KHẨU DANTEK (VN)
Số nhà 46, ngõ 41, đường Đặng Phúc Thông, thôn Lã Côi, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo áp suất; thiết bị chỉ báo nhiệt độ.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị đo áp suất, thiết bị chỉ báo nhiệt độ.

---

(210) **4-2025-28956**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 1.11.8; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.2
(591) Trắng, xanh lá, hồng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN A9 (VN)
922/43 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; cà phê; hạt tiêu.

Nhóm 31: Trái nhãn tươi; trái xoài tươi; trái sầu riêng tươi; quả cà chua tươi; dưa chuột tươi.

---

(210) **4-2025-28961**

(540)

WORLD SHOW

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18
(731) GUANGZHOU NEW AV CULTURAL TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
No.1124, Building 1, No.20 Wanbo 4th Road, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou, Guangdong China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cung cấp không gian quảng cáo trên tạp chí; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm nghệ thuật nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sắp xếp và tiến hành triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-28963**

(540)

SHEA HANA

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12
(731) SHENZHEN WISETECH CO.,LTD (CN)
Room 601, Floor 6, Building B, Shenzhen Huazhong University of Science and Technology Research Institute, Yuehai Street, Nanshan District, ShenZhen, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị rung xoa bóp; nhiệt kế cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng sóng siêu âm, ngoại trừ thiết bị xông hơi mặt.

---

(210) **4-2025-28964**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.3.1; 26.7.25
(731) ZHEJIANG ZHAOXIANG AUTOMOTIVE PART CO., LTD. (CN)
Xianyan Crossing 104 National Highway Southside, Zhuxi Industrial Zone, Xianyan Town, Ouhai District, Wenzhou City, Zhejiang, P.R. China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Actip (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Gương chiếu hậu; chân chống cho xe máy; phanh cho xe cộ; tay lái cho xe máy; bàn đạp cho xe máy; giá để hành lý cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-28965**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 26.1.1
(731) CHAGEE INVESTMENT PTE. LTD. (SG)
987 Serangoon Road Singapore (328147)
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Actip (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; trò chơi; đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; bộ cờ tướng; bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện thể hình; dụng cụ bắn cung; máy tập thể dục; bể bơi bơm hơi [đồ chơi]; vật dụng bảo vệ cổ tay dùng trong thể thao; giày trượt pa-tanh; cây Noel bằng vật liệu tổng hợp; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2025-28966**

(540)

CHAGEE

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHAGEE INVESTMENT PTE. LTD. (SG)
987 Serangoon Road Singapore (328147)
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Actip (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; trò chơi; đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; bộ cờ tướng; bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện thể hình; dụng cụ bắn cung; máy tập thể dục; bể bơi bơm hơi [đồ chơi]; vật dụng bảo vệ cổ tay dùng trong thể thao; giày trượt pa-tanh; cây Noel bằng vật liệu tổng hợp; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2025-28967**

(540)

Teesot

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOMGROUP (VN)
Số 41 dãy A8 tập thể Viện CNTP, phố Hạ Đình, quận Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Trung, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28968**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 8.7.5; 26.1.1
(591) Đỏ, cam, nâu, trắng, vàng, xám, xanh.
(731) NGUYỄN THỊ XUÂN THỦY (VN)
80 Thanh Lương 9, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-28969**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1
(731) TRẦN QUỐC ANH (VN)
Thôn Phước Thiện 1, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác ngoài; đồng phục.

---

(210) **4-2025-28971**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lục.
(731) LÊ DUY ĐỨC (VN)
Số 16 Phố Huế, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Quán trà; quán cà phê; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-28972**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 25.1.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, hồng, hồng nhạt, xanh lá cây, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN 567 (VN)
Thị trấn Tam Sơn, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước sô đa; đồ uống không có cồn; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-28974**

(540)

DERMAXILIC CARE

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ LB GLOBAL (VN)
Số 23 ngõ 66/18/24 Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu gội khô; dầu xả tóc; sữa tắm; kem dưỡng thể (kem body).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu gội khô, dầu xả tóc, sữa tắm, kem dưỡng thể (kem body).

---

(210) **4-2025-28975**

(540)

VDITECH

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.5; 26.13.25; 26.15.15

(591) Đen, vàng, xanh dương, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DỮ LIỆU VIỆT SỐ (VN)
2A ngõ 211 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; biên tập, hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu [DC]; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ.

---

(210) **4-2025-28976**

(540)

S&P

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.1.25; 26.13.25

(731) DƯƠNG VĂN PHƯƠNG (VN)
Thôn Phong Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán giày; mua bán dép; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-28977**

(540)

KH HUONG GIANG

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DƯƠNG THỊ LÝ (VN)
130/30 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn bàn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-28978**

(540)

HONG KONG
made in Viet Nam

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 9.9.1; 9.9.5; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN THẾ KHÁI (VN)
Thôn Nghĩa Hy, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán giày; mua bán dép; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-28979**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.23; 26.11.12

(731) NGUYỄN THỊ HÀ MY (VN)
Khu 3, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2025-28982**

(540)

RAKKI

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ ĐỨC CÔNG (VN)
Thôn Văn Quán, xã Đỗ Động, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD (CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để ngâm giặt (xà phòng); chế phẩm làm thơm không khí; các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh (trừ loại dùng trong sản xuất và cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-28983**

(540)

MAXHIGH

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TẠ VĂN PHONG (VN)
Thôn Xuân Bách, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hàn; máy khoan; máy rửa xe; máy cắt; máy bơm nước; máy nén khí; máy mài; máy bào; máy cưa gỗ; máy cắt gạch; máy đầm; máy đục; máy chà; máy cắt cỏ; máy phát điện.

---

(210) **4-2025-28984**

(540)

IELTS ARENA

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ IELTS ARENA (VN)
Số 211 Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo.

---

(210) **4-2025-28985**

(540)

Baby Bear
Created With Love

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 3.6.3
(591) Xanh ngọc, xanh da trời, xanh rêu, xanh tím than, xanh đen, hồng, cam, tím, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU Á ÂU (VN)
Thôn Đoài, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-28986**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) HOÀNG DIỄM QUỲNH (VN)
Thôn Cây Chanh, xã Đỉnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2025-28987**

(540)

DANCAFE

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THÀNH DANH (VN)
81 Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay; cà phê bột; cà phê hạt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán cà phê rang xay, cà phê nhân xanh (cà phê sống chưa rang).

Nhóm 40: Dịch vụ rang, xay cà phê.

---

(210) **4-2025-28988**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.13; 26.4.9
(731) LẠI NGUYÊN TÍN (VN)
435 Phan Xích Long, phường 4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế quần áo; thiết kế bao bì; thiết kế mẫu in ấn.

---

(210) **4-2025-28989**

(540)

AIS

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN TIẾN (VN)
262/20 LK 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: má phanh dùng cho xe cộ, xích truyền động cho xe, bạc đạn đĩa, bánh răng truyền động cho xe máy, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, đồng hồ tốc độ xe máy, magnêtô đánh lửa cho xe máy, vòng bi cho ổ trục, ống dẫn xăng cho xe máy, bình lọc xăng cho xe máy, dây ga xe gắn máy, dây công tơ mét xe gắn máy, vỏ dây phanh xe máy, thớt nhông đề xe máy, xích cam xe máy, cần khởi động cho xe máy.

---

(210) **4-2025-28990**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.1.2; 17.5.17; 26.2.7
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN VĂN TIẾN (VN)
262/20 LK 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: má phanh dùng cho xe cộ, xích truyền động cho xe, bạc đạn đĩa, bánh răng truyền động cho xe máy, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, đồng hồ tốc độ xe máy, magnêtô đánh lửa cho xe máy, vòng bi cho ổ trục, ống dẫn xăng cho xe máy, bình lọc xăng cho xe máy, dây ga xe gắn máy, dây công tơ mét xe gắn máy, vỏ dây phanh xe máy, thớt nhông đề xe máy, xích cam xe máy, cần khởi động cho xe máy.

---

(210) **4-2025-28992**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.4.3; 26.4.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) LÃ VĂN THƯỢNG (VN)
Số nhà 537 thôn 13, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 14: Đá mã não; hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đồ trang sức; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; đá quý.

Nhóm 35: Mua bán: đá mã não, hạt dùng làm đồ trang sức, vòng đeo tay [đồ trang sức], đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến, đồ trang sức, đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo, đá quý.

---

(210) **4-2025-28993**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá nhạt, trắng.
(731) VÕ THỊ KHÁNH LINH (VN)
Tổ 11, ấp 5, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-28994**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2
(591) Xanh lá nhạt, trắng, đen.
(731) VÕ THỊ KHÁNH LINH (VN)
Tổ 11, ấp 5, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-28995**

(540)

Ashinefancy

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐÀO QUANG TRUNG (VN)
Tổ dân phố 18, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải dùng để làm sạch kẽ răng; bàn chải đánh răng dùng điện; hộp đựng bàn chài đánh răng; giá đỡ bàn chải đánh răng; chỉ tơ nha khoa.

---

(210) **4-2025-28996**

(540)

Dallas

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH NHẠC CỤ PHONG VÂN (VN)
13/28/1 đường 35, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ; nhạc cụ dây; nhạc cụ điện tử; đàn ghi ta; đàn piano; trống điện tử.

---

(210) **4-2025-28997**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 4.5.1; 4.5.2; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG (VN)
B4, khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: dược phẩm, sản phẩm chăm sóc sức khỏe, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-28998**

(540)

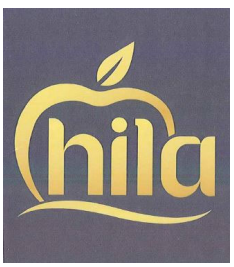

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.14; 5.7.13; 5.7.23; 26.11.12

(591) Vàng ánh kim, xám.

(731) CÔNG TY TNHH MTV HIỀN LÂM VN (VN)
Số 88 ấp Bưng Chụm, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 16: Khăn ướt, khăn ăn bằng giấy, giấy vệ sinh.

Nhóm 24: Khăn khô đa năng bằng vải không dệt; khăn tắm bằng vải không dệt; khăn mặt bằng vải; khăn dùng cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-28999**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV MAY HỒNG XỨNG (VN)
Số 11 hẻm 1/16/17 TDP Phúc Lý 2, đường Tựu Phúc, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-29000**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh nước biển, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG TOÀN CẦU HTQ (VN)
Số 120 đường Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ tư vấn chiến lược truyền thông và quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

---

(210) **4-2025-29001**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÒ THỊ PHƯỚNG (VN)
Bản Tân Quang, xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày cao cổ; giày ống ngắn; giày; giày cổ thấp; dép.

---

(210) **4-2025-29002**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.11.12; 26.13.25
(731) NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH (VN)
51Y5/4, KV3, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-29003**

(540)

TANAKA

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3
(591) Đỏ.
(731) LƯU QUỐC HOÀNG (VN)
O1-21.04 Hà Đô Centrosa, 200 đường 3/2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa toàn thân dùng điện; gối mát-xa dùng điện; máy mát-xa (massage); thiết bị xoa bóp; máy rửa mặt [thiết bị hỗ trợ làm đẹp]; máy hút mụn.

Nhóm 20: Tủ đựng đồ; kệ [đồ đạc]; giá treo (đồ đạc); gương soi; giường; cũi trẻ em.

---

(210) **4-2025-29004**

(540)

EPS
MIEN TRUNG

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI EPS MIỀN TRUNG (VN)
Cụm công nghiệp làng nghề Tịnh Ấn Tây, xã Tịnh Ấn Tây, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 17: Xốp cách nhiệt EPS; bao bì không thấm nước; vật liệu cách âm; xốp bảo ôn kép ống điều hòa; bao bì bằng nhựa xốp EPS (không dùng để bao gói).

---

(210) **4-2025-29005**

(540)

EUROGLASS
MIỀN TRUNG

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.4; 26.7.25; 26.15.7; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH EUROGLASS MIỀN TRUNG (VN)
Lô CN - 04 khu công nghiệp Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là: Kính xây dựng.

---

(210) **4-2025-29006**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ORIO (VN)
24/30 Võ Văn Hát, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; kính cường lực cho điện thoại; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; ốp lưng cho điện thoại; bàn phím máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; giá đỡ dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; thiết bị sạc điện thoại di động; loa thông minh; loa; tai nghe; miếng đệm lót chuột máy vi tính; miếng đệm lót bàn phím.

---

(210) **4-2025-29007**

(540)

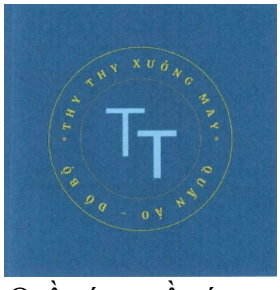

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, vàng, xanh ngọc, cam nhạt.
(731) LÊ THỊ THANH THÚY (VN)
26/13A đường số 1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; bộ quần áo; quần dài.

---

(210) **4-2025-29008**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đen, cam, đỏ.
(731) PHẠM THỊ XUÂN PHÚC (VN)
KE D19/25 ấp 4A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Tất cao cổ; tất ngắn cổ; đồ lót; quần áo; cổ áo có thể tháo rời; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-29009**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.15.15
(591) Xanh than, vàng nâu, vàng nhạt.
(731) VĂN VIẾT HÙNG (VN)
616/55 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-29011**

(540)

CTF
CHÍ TOÀN
FISHING

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ KHÁNH HÒA (VN)
Hồng Trường, xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-29013**

(540)

TONER-TANK

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.5.1; 26.5.11; 26.7.25

(731) ZHUHAI ZHONGKAI IMAGING PRODUCTS CO., LTD. (CN)
1ST, 2ND&4TH Floor B Building NO.2 ShengLi Road, SanZao Town, ZhuHai, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực dùng cho máy in và máy sao chụp; mực dạng bột dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; mực dạng bột dùng cho máy in; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in phun.

---

(210) **4-2025-29014**

(540)

K
KRAFTLIN

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Vàng kim.

(731) CÔNG TY TNHH STAR VIK (VN)
58 đường Long Phước, phường Long Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-29016**

(540)

June & July

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.25
(731) CHAN YUN WA (CN)
Ft 215, Sau wo house, Sau mau ping estate, Kwun tong, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 14: Bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đá quý; đá mã não; trâm cài [đồ trang sức]; đồ trang sức; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-29017**

(540)

losho

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGDONG LESHANG SANITARY WARE CO., LTD. (CN)
Liupan Industrial Zone, Gusi Village, Guxiang Town, Chao'an District, Chaozhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 11: Vòi nước; bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh]; chậu vệ sinh; thiết bị dùng cho bồn tắm; vòi hoa sen; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh].

---

(210) **4-2025-29019**

(540)

Systematic Functions

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.25; 15.9.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SYSTEMATIC FUNCTIONS (VN)
29 BT1, khu đô thị Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh, tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; nghiên cứu kinh doanh; marketing.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS], nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-29022**

(540)

BONDINE

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ ABIPHA (VN)
Số 5 liền kề 15 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29023**

(540)

Cỏ độ +

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-29024**

(540)

Sâu độ +

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-29025**

(540)

Cuốn lá độ +

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-29026**

(540)

Trĩ độ +

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-29027**

(540)

Rầy độ +

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-29028**

(540)

Chích hút độ +

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-29029**

(540)

Nhện độ +

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-29030**

(540)

Rệp độ +

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-29032**

(540)

ESQ

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI E-SMART (VN)
A24 - lô 10, KĐT mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật Thăng Long (LUAT THANG LONG COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; bàn phím máy vi tính; thiết bị bộ nhớ máy tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi cho máy tính; máy vi tính; đĩa quang; ổ đĩa cho máy tính; tai nghe; thiết bị giảng dạy; giao diện [cho máy tính]; loa; màn hình phần cứng cho máy tính; chuột (thiết bị ngoại vi của máy tính); miếng đệm lót chuột cho máy tính; máy tính xách tay; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác.

---

(210) **4-2025-29033**

(540)

dopi

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH DOPI BIOTECHNOLOGY (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không dùng cho động vật); son môi; mặt nạ làm đẹp; dầu gội không chứa thuốc; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 21: Bông phấn trang điểm; mút trang điểm; cọ trang điểm; cọ má hồng dùng trong trang điểm; cọ chải lông mi; dụng cụ trang điểm.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing và thúc đẩy bán hàng cụ thể là: phát triển hàng mẫu, phát triển các ý tưởng quảng cáo, soạn thảo và xuất bản các tài liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-29034**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.7; 26.4.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÊ VĂN THƯƠNG (VN)
Xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân, cà phê rang, cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê túi lọc, đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán cà phê xay, cà phê hạt, cà phê rang, cà phê hòa tan, cà phê sữa hòa tan, chè (trà); đại lý xuất nhập khẩu cà phê xay, cà phê hạt, cà phê rang, cà phê hòa tan, cà phê sữa hòa tan, chè (trà).

---

(210) **4-2025-29036**

(540)

WINDSOR

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ XUÂN (VN)
Thôn Bắc Lạng, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-29037**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.1.5; 5.1.12; 5.3.13; 5.7.21; 5.7.22; 26.15.15
(591) Xanh, nâu dừa khô, vàng cam, trắng sữa.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỪA COINCO (VN)
Số 405, đường Đồng Khởi, khóm 2, phường 9, thành Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 29: Bơ dừa; dừa sấy khô; trái cây đông lạnh; thạch cho thực phẩm,trừ bánh kẹo; chất béo từ dừa; dầu dừa dùng cho thực phẩm; thức ăn nhanh trên cơ sở trái cây; kem trên cơ sở thực vật; sữa dừa; sữa dừa dùng cho mục đích nấu ăn; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 31: Quả dừa; cùi dừa khô.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước quả [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước hoa quả ướp lạnh [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống khai vị, không có cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước quả cô đặc không có cồn; nước ngọt; hỗn hợp khô trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống.

---

(210) **4-2025-29038**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.1.5; 5.1.12; 5.7.21; 5.7.22; 5.7.23; 26.15.15
(591) Màu xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỪA COINCO (VN)
Số 405, đường Đồng Khởi, khóm 2, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 29: Bơ dừa; dừa sấy khô; trái cây đông lạnh; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; chất béo từ dừa; dầu dừa dùng cho thực phẩm; thức ăn nhanh trên cơ sở trái cây; kem trên cơ sở thực vật; sữa dừa; sữa dừa dùng cho mục đích nấu ăn; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 31: Quả dừa, cùi dừa khô.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước quả [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước hoa quả ướp lạnh[đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống khai vị, không có cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước quả cô đặc không có cồn; nước ngọt; hỗn hợp khô trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống.

---

(210) **4-2025-29039**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH GỐM SỨ THIÊN PHỤNG (VN)
Số 38A, khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 21: Hàng hoá làm từ sứ cụ thể: chén sứ, tô sứ, đĩa sứ, ly sứ, bộ ấm trà sứ.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) hàng hoá làm từ sứ như chén sứ, tô sứ, đĩa sứ, ly sứ, bộ ấm trà sứ.

---

(210) **4-2025-29040**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ VĂN CHÍNH (VN)
Thôn Triều Đông, xã Tân Minh, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 03: Viên vệ sinh máy giặt; nước giặt xả quần áo; tinh dầu thơm phòng; viên tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa nhà bếp; nước tẩy rửa nhà tắm.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; phụ kiện bồn tắm; vòi hoa sen; bóng đèn điện; quạt điện; bếp điện.

Nhóm 21: Thớt để cắt dùng cho nhà bếp; nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; chổi; dụng cụ nhà bếp; bát; đũa; chai lọ; bình đựng đồ uống, không dùng điện; cốc để uống; rổ dùng cho mục đích gia dụng; giỏ dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-29041**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu nhạt, đỏ, xanh dương đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VÕ VĂN QUỐC 1 (VN)
18/9/6 đường số 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 25: Giày, dép, giầy thể thao, tất dài, miếng lót bên trong giày, giày ống.

---

(210) **4-2025-29042**

(540)

7MAGPIE
マグパイ

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN 7MAGPIE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 303, No. 2, Chuangye 4th Road, Zhangbei Community, Longcheng Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China 518000
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt bàn được cấp nguồn bằng USB; thiết bị làm nóng không khí, chạy điện; thiết bị sưởi tay được cấp nguồn bằng USB; thiết bị giữ ấm; thiết bị sưởi ấm, chạy điện.

---

(210) **4-2025-29043**

(540)

Rayson

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(731) RAYSON HI-TECH(SZ) CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Chuanglingtong Technology Building, Shihua Road, Fubao Community, Fubao Street, Futian District, Shenzhen, China 518000
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; vi mạch/chip máy vi tính; chất bán dẫn; bộ nhớ bán dẫn; ổ đĩa thể rắn [SSD]; thẻ nhớ mở rộng.

---

(210) **4-2025-29044**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(731) RAYSON HI-TECH(SZ) CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Chuanglingtong Technology Building, Shihua Road, Fubao Community, Fubao Street, Futian District, Shenzhen, China 518000
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến cho người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-29045**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(731) RAYSON HI-TECH(SZ) CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Chuanglingtong Technology Building, Shihua Road, Fubao Community, Fubao Street, Futian District, Shenzhen, China 518000
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Lưu trữ dữ liệu điện tử; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ xử lý chất bán dẫn; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất chất bán dẫn; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm để thiết kế vi mạch/chip máy vi tính; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực thiết kế máy móc để sản xuất hệ mạch điện tử.

---

(210) **4-2025-29046**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) ĐỖ THỊ THU (VN)
Đội 9, thôn Hương Quất 2, xã Nguyễn Huệ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-29047**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(731) ĐỒNG KIM VƯƠNG (VN)
Số 16 ngách 29 ngõ 238 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Loa, micro, amply (công suất), bộ trộn âm thanh (bộ điều khiển âm thanh).

---

(210) **4-2025-29048**

(540)

LIS5IN1

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN TIẾN (VN)
262/20 LK 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: má phanh dùng cho xe cộ, xích truyền động cho xe, bạc đạn đĩa, bánh răng truyền động cho xe máy, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, đồng hồ tốc độ xe máy, magnêtô đánh lửa cho xe máy, vòng bi cho ổ trục, ống dẫn xăng cho xe máy, bình lọc xăng cho xe máy, dây ga xe gắn máy, dây công tơ mét xe gắn máy, vỏ dây phanh xe máy, thớt nhông đề xe máy, xích cam xe máy, cần khởi động cho xe máy.

---

(210) **4-2025-29049**

(540)

HỔ VỒ SIÊU SAY

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG (VN)
Xóm Ao Vàng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lào; thuốc lá; thuốc lào đóng gói; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; bình đựng gas dùng cho bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-29050**

(540)

MONERO

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐẶNG VĂN TUẤN MẠNH (VN)
Tổ 6, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất; thắt lưng (dây nịt) [trang phục].

---

(210) **4-2025-29051**

(540)

Châm Moon

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH RAU SẠCH CHÂM MOON (VN)
Sạp 67 + 68 khu B, chợ Phước Long B, 137 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối hàng hoá là nông sản; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-29052**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SIÊU THỜI ĐẠI (VN)
29 đường 4C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Gel sơn móng tay, móng chân; móng (tay, chân) giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; dầu làm bóng móng; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29053**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SIÊU THỜI ĐẠI (VN)
29 đường 4C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Gel sơn móng tay, móng chân; móng (tay, chân) giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; dầu làm bóng móng; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29054**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SIÊU THỜI ĐẠI (VN)
29 đường 4C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Gel sơn móng tay, móng chân; móng (tay, chân) giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; dầu làm bóng móng; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29055**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SIÊU THỜI ĐẠI (VN)
29 đường 4C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Gel sơn móng tay, móng chân; móng (tay, chân) giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; dầu làm hóng móng; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29056**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT PHƯƠNG ĐẠT (VN)
280/67 đường Thạnh Xuân 25, khu phố 2, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống lạnh dùng trong công nghiệp và thương mại; máy điều hòa không khí; hệ thống thông gió; quạt thông gió; các sản phẩm lắp trong hệ thống điều hòa như: miệng gió, các loại khớp nối là linh kiện đi kèm của hệ thống điều hòa.

---

(210) **4-2025-29057**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT PHƯƠNG ĐẠT (VN)
280/67 đường Thạnh Xuân 25, khu phố 2, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống lạnh dùng trong công nghiệp và thương mại; máy điều hòa không khí; hệ thống thông gió; quạt thông gió; các sản phẩm lắp trong hệ thống điều hòa như: miệng gió, các loại khớp nối là linh kiện đi kèm của hệ thống điều hòa.

---

(210) **4-2025-29058**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) LÊ VĂN KHÁNH ANH (VN)
134/1 Cách Mạng Tháng Tám, phường 10, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-29059**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.7.17; 25.1.25; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLAMINGO HOLDING GROUP (VN)
Số 24 Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng nhà ở để kinh doanh; kinh doanh bất động sản; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 39: Du lịch; du lịch dã ngoại; du lịch kết hợp với nghỉ dưỡng; tổ chức du lịch theo nhóm; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải hành khách.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ karaoke; trưng bày các tác phẩm nghệ thuật trong nhà và ngoài trời (cho mục đích văn hóa, giáo dục và giải trí); cung cấp các tiện nghi bảo tàng (dùng cho việc giới thiệu và trưng bày); tổ chức vui chơi giải trí; trung tâm trò chơi điện tử; công viên bách thú bách thảo (giải trí); chiếu phim điện ảnh và phim video; tổ chức biểu diễn thời trang và ca múa nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cho thuê hội trường hội nghị và phòng cưới; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Spa; thẩm mỹ; tắm hơi; mát xa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

---

(210) **4-2025-29060**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THU LÊ (VN)
269/12 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRI THỨC VÀNG (GOLDEN KNOWLEDGE LAW COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục).

---

(210) **4-2025-29061**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18

(591) Đỏ thẫm, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÙNG KHANG VIỆT NAM (VN)
SH37-T2, La Casta Tower, khu đô thị mới Văn Phú, đường Lê Trọng Tấn, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; đồ đội đầu, đồ đi chân.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm: quần áo, áo váy, đồ đội đầu, đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-29062**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TẠ NGỌC DŨNG (VN)
Thôn 7, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-29063**

(540)

Lion Club

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LETSWIN (VN)
9/2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi điện tử có thưởng cho người có hộ chiếu nước ngoài; dịch vụ tổ chức đánh bạc cho người có hộ chiếu nước ngoài; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2025-29064**

(540)

Grand Lion

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LETSWIN (VN)
9/2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi điện tử có thưởng cho người có hộ chiếu nước ngoài; dịch vụ tổ chức đánh bạc cho người có hộ chiếu nước ngoài; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2025-29065**

(540)

AZARIA Blinds

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH AN (VN)
199A Song Hành, khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Vật dụng giữ rèm treo tường; tấm rèm bằng hạt cườm để trang trí; thanh ray cho rèm; móc rèm; vòng treo rèm; rèm bằng tre.

Nhóm 24: Rèm cửa ra vào; rèm bằng sợi dệt; rèm cửa dạng lưới; dải giữ rèm làm bằng vật liệu dệt; rèm mắt cáo [bằng vải]; tấm phủ đồ đạc bằng vải.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo các sản phẩm: rèm cửa ra vào, rèm bằng sợi dệt, rèm cửa dạng lưới, dải giữ rèm làm bằng vật liệu dệt, rèm mắt cáo [bằng vải], tấm phủ đồ đạc bằng vải, vật dụng giữ rèm treo tường, tấm rèm bằng hạt cườm để trang trí, thanh ray cho rèm, móc rèm, vòng treo rèm, rèm bằng tre.

---

(210) **4-2025-29066**

(540)

VETUZ

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(731) CÔNG TY TNHH SKYLASH VIETNAM (VN)
Tầng 1, 207A Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chế phẩm uốn lông mi (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; kem dưỡng lông mi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: lông mi giả, chế phẩm uốn lông mi (mỹ phẩm), chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi, kem dưỡng lông mi.

---

(210) **4-2025-29067**

(540)

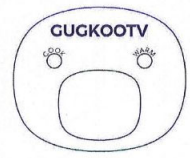

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 11.1.25
(731) NGUYỄN VĂN THI (VN)
Thôn Yến Đô, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Ấm điện; ấm siêu tốc; ấm sắc thuốc, dùng điện.

---

(210) **4-2025-29068**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH LEAN HEALTHCARE (VN)
Số 12/178 Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hoá dược; chế phẩm vitamin; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm; thuốc bổ.

---

(210) **4-2025-29069**

(540)

LEAN
SPORT

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH LEAN HEALTHCARE (VN)
Số 12/178 Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống tăng lực; bột làm nước giải khát; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; viên làm sủi bọt dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-29070**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 25.7.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.4
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, thăm dò dư luận, quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sĩ, sản xuất phim quảng cáo, quảng cáo kiểu trả tiền cho các mỗi lần nhấp chuột, cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web, dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; thông tin giải trí; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ phóng viên tin tức; dịch vụ phát hành phim.

---

(210) **4-2025-29071**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.21; 3.7.24
(591) Xanh, vàng, trắng, tím, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Đại lý xuất nhập khẩu, bán buôn bán lẻ quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng và chất tẩy rửa, dược phẩm, thực phẩm chức năng, bỉm tã trẻ em, bỉm tã cho người không tự chủ được, vật dụng để cạo lưỡi, bình chuyên dụng cho trẻ em, dụng cụ hút mũi, núm vú giả (cho trẻ em bú), vòng gặm nướu cho trẻ em, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, đệm, gối, giường hơi/đệm hơi, không dùng cho mục đích y tế, gối hơi, không dùng cho mục đích y tế, vải, chăn, vỏ chăn, quần, áo giày, dép, tất, mũ.

---

(210) **4-2025-29072**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.21; 3.7.24; 26.4.18
(591) Hồng, xanh, vàng, trắng, tím, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Đại lý xuất nhập khẩu, bán buôn bán lẻ quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng và chất tẩy rửa, dược phẩm, thực phẩm chức năng, bỉm tã trẻ em, bỉm tã cho người không tự chủ được, vật dụng để cạo lưỡi, bình chuyên dụng cho trẻ em, dụng cụ hút mũi, núm vú giả (cho trẻ em bú), vòng gặm nướu cho trẻ em, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, đệm, gối, giường hơi/đệm hơi, không dùng cho mục đích y tế, gối hơi, không dùng cho mục đích y tế, vải, chăn, vỏ chăn, quần, áo, giày, dép, tất, mũ.

---

(210) **4-2025-29073**

(540)

ThaTaPat

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUỲNH VĂN TRUNG (VN)
Số nhà 396, ấp Phước Vĩnh, xã Long Trạch, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 21: Phin cà phê; cốc (ly) đựng đá; nồi, không dùng điện; chảo, không dùng điện; thau, chậu (tất cả làm bằng inox).

---

(210) **4-2025-29075**

(540)

Imochild

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 5.7.12
(591) Xanh đậm, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMOCHILD VIỆT NAM (VN)
Thôn Đỗ Xá, xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-29076**

(540)

JORDAN
MORE THAN SAFE

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH VNTECH GLOBAL (VN)
Số 66-TT12, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Phụ kiện cửa bằng kim loại: tay nắm, thanh truyền động, bản lề, thanh chống gió, ổ khóa (trừ khóa điện).

---

(210) **4-2025-29077**

(540)

RAPHE'S

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH RAPHE'S VIỆT NAM (VN)
253/1 Hải Phòng, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-29078**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ MÁY CÔNG TRÌNH HẢI TÂM (VN)
Số 1085 đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Pít-tông cho động cơ; pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ].

---

(210) **4-2025-29079**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.9
(731) TỐNG DUY ĐẠI (VN)
Thôn Châu Sơn, xã Đăk Yă, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 18: Ví (bóp); túi xách (làm bằng da hoặc giả da); cặp sách; vali; balô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29080**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HV COSMETICS (VN)
1118/6 Kha Vạn Cân, khu phố 1, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả; dưỡng chất xịt tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-29081**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 3.13.1; 8.1.16; 8.7.2; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng, xanh, đen.
(731) HỘ KINH DOANH DIỆU PHÁT (VN)
502B/33 Hưng Phú, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 30: Bánh bao.

---

(210) **4-2025-29082**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.6
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN PHONG THÁI Á ĐÔNG (VN)
Số 66, đường số 9, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; đào tạo thực hành [thao diễn]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

---

(210) **4-2025-29083**

(540)

onree

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BABYUM INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Room 12C, 21/F, Witty Commercial Building, Nos, 1A- 1L, Tung Choi Street, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất xơ dùng cho ăn kiêng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-29085**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ AN VIỆT (VN)
Số 68 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Máy in hóa đơn; máy đọc mã vạch; máy in mã vạch; máy tính tiền; máy chấm công.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: máy in hóa đơn, máy đọc mã vạch, máy in mã vạch, máy tính tiền, máy chấm công, cân điện tử, kệ giá siêu thị, máy kiểm kho, camera giám sát, giấy in nhiệt, decal mã vạch.

---

(210) **4-2025-29086**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 5.3.15; 5.7.14; 16.3.13
(591) Vàng cam, trắng, đen, vàng cam nhạt, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) ĐỖ THỊ THU HIỀN (VN)
3 ngõ 154 phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-29087**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.6.3; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, xanh rêu, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ PHÚC MINH (VN)
Tầng 3, số nhà 119 đường Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng cho thú cưng dùng cho mục đích y tế; thuốc thú y; chế phẩm thú y.

Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc thú cưng; spa làm đẹp cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-29088**

(540)

Wella

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM ĐÌNH HƯỞNG (VN)
C5/20C4 ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy, khăn giấy, giấy ăn, giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-29089**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Tím, vàng, cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN NGỌC (VN)
Số 12, đường Trung Đông 3A, ấp Trung Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Khăn giấy: khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy, giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-29090**

(540)

Amigo

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ KHÁNH TÙNG (VN)
81/2A Đô Đốc Long, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt, bánh kẹp, vỏ bánh.

---

(210) **4-2025-29091**

(540)

CARBON BILLIARDS

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH CARBON BILLIARDS (VN)
Số 14, ngõ 975 Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; bàn bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; bao đựng gậy bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; đầu cơ bi-a.

---

(210) **4-2025-29092**

(540)

CARBON BILLIARDS

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CARBON BILLIARDS (VN)
Số 14, ngõ 975 Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; bàn bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; bao đựng gậy bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; đầu cơ bi-a.

---

(210) **4-2025-29094**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY ĐẠI LỘC (VN)
Số 42, đường B2, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy đa năng; khăn giấy dùng để tẩy trang.

---

(210) **4-2025-29095**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.5.1; 26.4.4
(731) HỘ KINH DOANH NGÔ THỊ THIẾT (VN)
Số 05, đường B2, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy đa năng; khăn giấy dùng để tẩy trang.

---

(210) **4-2025-29098**

(540)

TAMSOFIN

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho trẻ em; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29099**

(540)

CASOPOS

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho trẻ em; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29100**

(540)

DOZINAP

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho trẻ em; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29101**

(540)

BOSVIRAL

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29102**

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HALIBUT

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29103**

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ORADAYS

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29104**

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TRIALBA

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM LAMDA (VN)
27/6 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29105**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 7.1.6; 7.3.11; 25.1.6; 25.1.15; 25.1.25; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.10; 26.2.3
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, vàng đồng, nâu, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GROUP ĐẠI VIỆT PHÁP - VIỆT Ý (VN)
Số D10-17, đường số 1, khu dân cư Hoàng Quân, phường Thường Thạnh, quận Cái Rang, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-29106**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 7.1.6; 7.3.11; 25.1.6; 25.1.15; 25.1.25; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.10; 26.2.3
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GROUP ĐẠI VIỆT PHÁP - VIỆT Ý (VN)
Số D10-17, đường số 1, khu dân cư Hoàng Quân, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-29107**

(540)

NASOLIV

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RELIV (VN)
Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-29109**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.3.1; 5.11.13; 7.1.11; 7.1.24; 18.3.2
(591) Vàng, nâu, xanh lá, da.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU AUSVIET FOOD VN (VN)
120/61/3 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bánh, kẹo, gạo, bún (làm từ gạo), bánh canh, bánh phở, bột ngũ cốc, chè(trà), cà phê, cacao, sữa và các sản phẩm từ sữa, các sản phẩm dinh dưỡng, các sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột, đồ ăn sẵn, thịt, cá, gia cầm, trứng, rau, quả, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước khoáng (đồ uống), nước uống đóng chai, gia vị, nước chấm, bia, rượu, thực phẩm đã qua chế biến, hàng nông lâm thủy hải sản, lương thực thực phẩm, hải sản tươi sống và đã qua chế biến, thực phẩm cho trẻ em, thực phẩm dành cho người ăn kiêng, đồ uống có cồn và không có cồn; mua bán các sản phẩm chế biến từ nông-lâm- thủy-hải sản.

---

(210) **4-2025-29110**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 6.1.2; 6.19.9; 26.11.3
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU AUSVIET FOOD VN (VN)
120/61/3 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; đồ gia vị; bánh kẹo; bún (làm từ gạo); bánh canh; bánh phở.

---

(210) **4-2025-29111**

(540)

VĨNH PHÁT

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ TẤN PHÁT (VN)
Ấp Rạch Sâu, xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; chè (trà).

---

(210) **4-2025-29112**

(540)

GIA HƯNG

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ NHỰT HỒNG (VN)
756/14 Quốc lộ 1, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; chè (trà).

---

(210) **4-2025-29113**

(540)

ZEM DESIGN
FURNITURE AND ARCHITECTURE

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8
(591) Đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH ZEM (VN)
B3/58 ấp 2, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

---

(210) **4-2025-29114**

(540)

KHẢI MY TRAVEL
KHAI MY TRAVEL

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH KHẢI MY TRAVEL (VN)
Số 121 đường 14 tháng 9, khóm 6, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu marketing; tư vấn nghiệp vụ thương mại; xử lý văn bản; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ đại lý vé máy bay; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; dịch vụ soạn thảo văn bản.

Nhóm 45: Tư vấn pháp luật trong lĩnh vực di trú; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2025-29115**

(540)

my travel

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.7; 26.4.3; 26.4.18; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH KHẢI MY TRAVEL (VN)
Số 121 đường 14 Tháng 9, khóm 6, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu marketing; tư vấn nghiệp vụ thương mại; xử lý văn bản; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ đại lý vé máy bay; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; dịch vụ soạn thảo văn bản.

Nhóm 45: Tư vấn pháp luật trong lĩnh vực di trú; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2025-29121**

(540)

3CE COLOR BAKER

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) L'OREAL (FR)
14 rue Royale, 75008 PARIS - France

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29122**

(540)

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN
VÀNG BẠC KIM HUYỀN
Jewelry

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng ánh kim, trắng, đen.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VÀNG BẠC KIM HUYỀN (VN)
Số 49, đường Chi Lăng, khu An Ninh, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 14: Thỏi kim loại quý; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đá quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; kim cương; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-29124**

(540)

HƯNG THỊNH ĐƯỜNG

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1

(591) Trắng, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP THÚY HẰNG (VN)
Nhà số 2, ngõ 25 đường Nguyễn Xí, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đông y; dịch vụ phòng khám y học cổ truyền; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-29125**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.4; 2.3.9; 2.3.16; 26.4.1; 26.4.3; 26.15.15
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ SỰ KIỆN THỜI TRANG MPT (VN)
193 Nguyễn Trãi, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện cho mục đích giải trí, văn hóa, giáo dục; tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi biểu diễn sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi người đẹp; tổ chức các cuộc thi hoa hậu và hoa khôi.

---

(210) **4-2025-29126**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Nâu hạt dẻ, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VẠN SANH (VN)
616 Quốc lộ 1A, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dầu thực vật dùng cho thực phẩm; mỡ dùng cho thực phẩm; dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu đậu nành dùng cho thực phẩm; dầu cọ cho thực phẩm; dầu hoa hướng dương dùng cho thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, dầu vừng dùng cho thực phẩm, dầu đậu nành dùng cho thực phẩm, dầu cọ cho thực phẩm, dầu hoa hướng dương dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-29127**

(540)

GẠO ĐÀI BIỂN

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Thôn 6 (tại nhà ông Bùi Hữu Tân), xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-29128**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) NGÔ TIẾN DŨNG (VN)
178 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt gà chiên giòn; da gà chiên giòn; mề gà chiên giòn; trứng gà chiên giòn.

---

(210) **4-2025-29129**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, xám, trắng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH NAM QUỐC HÙNG (VN)
591 Trần Hưng Đạo, KP 4, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy bơm; máy mài; máy cắt điều chỉnh kích thước cho mục đích công nghiệp; máy phát điện; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ.

---

(210) **4-2025-29130**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN MEC (VN)
Số 1025, đường Phú Riềng Đỏ, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt thiết bị điện; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước; lắp đặt lò sưởi và điều hòa không khí; lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.

---

(210) **4-2025-29131**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) ĐÀO TRƯƠNG THANH TÙNG (VN)
37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-29133**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.1; 24.15.11
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ KHÁNH LINH (VN)
H01 khu đấu giá, tổ 10, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân; bếp điện; nồi chiên không dầu; nồi nấu dùng điện; nồi lẩu dùng điện.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy; khăn giấy ướt.

Nhóm 21: Chỉ tơ nha khoa (chỉ nha khoa); chổi cạo râu; nồi lẩu không dùng điện; đồ dùng tẩy trang; bàn chải đánh răng dùng điện; găng tay dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-29135**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 15.7.1
(591) Đen, xanh dương đậm, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIẢI PHÁP SAO MAI (VN)
Tầng 4, tòa nhà Lucky Building, 81 Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điều khiển máy nén khí thông minh.

---

(210) **4-2025-29137**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, vàng nâu, nâu, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH DŨNG HOLDING (VN)
C01 - L49, khu A, khu đô thị Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Trầm hương; nhang hương.

---

(210) **4-2025-29139**

(540)

PRL

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) THẠCH XUÂN TIỀN (VN)
Thôn Hội Long, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Vòng bi cho ổ bi; khớp nối [bộ phận của máy móc]; bánh răng truyền động, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ phận ghép nối và truyền động dùng cho máy móc bao gồm: thanh trượt dẫn hướng, con trượt, và xích tải.

---

(210) **4-2025-29140**

(540)

her intima
premium holistic balance for modern women

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.4

(591) Tím, hồng, trắng.

(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để vệ sinh; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; viên đặt phụ khoa phụ nữ; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng cho âm đạo có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-29141**

(540)

Lẩu đậm đà, gắn kết cả Nhà
LẨU CUA ÔNG ĐỊNH
Since 2023

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.9.16; 11.3.18; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, xám, đen.

(731) MAI XUÂN ĐỊNH (VN)
31 Lê Duẩn, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-29142**

(540)

DOROTHI

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6; 26.3.23

(591) Đỏ, vàng, xanh dương, xanh lá.

(731) VŨ THÙY MỴ (VN)
Số 45, ngõ 102/51 đường Hoàng Đạo Thành, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, giải trí, tư vấn du học, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-29144**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.5.1
(591) Cam, xanh lá nhạt, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TM - DV TÂN SÁNG (VN)
Số 79 Trần Khánh Dư, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc xua đuổi côn trùng, thuốc trị bệnh cho cây trồng, thuốc diệt ốc bươu vàng, thuốc diệt nấm.

---

(210) **4-2025-29145**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.5.1
(591) Cam, xanh lá nhạt, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TM - DV TÂN SÁNG (VN)
Số 79 Trần Khánh Dư, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc xua đuổi côn trùng, thuốc trị bệnh cho cây trồng, thuốc diệt ốc bươu vàng, thuốc diệt nấm.

---

(210) **4-2025-29146**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.7; 26.11.12
(731) LÊ HUỲNH ĐỨC (VN)
47/33D đường Bình Thành, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, thời trang nữ [trang phục], áo khoác, áo khoác thể thao, áo khoác gió.

---

(210) **4-2025-29147**

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VUA THUỐC SÂU

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-29148**

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VUA THUỐC BỆNH

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-29149**

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ĐÒN KẾT LIỄU

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-29150**

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LƯỠI HÁI TỬ THẦN

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-29151**

(540)

Vemedim

LOXIC for dog Prefilled

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16
(591) Màu đỏ cam, xanh lá cây, màu đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THUỐC THÚ Y & CHẾ PHẨM SINH HỌC VEMEDIM (VN)
Khu công nghiệp Sông Hậu, giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y và các chế phẩm dược dùng cho thú y và thú cưng chó, mèo.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý, tổ chức & quản trị kinh doanh.

---

(210) **4-2025-29153**

(540)

AGREEN

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN VIẾT HUẤN (VN)
Thôn 1 Thịnh Trị, xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy đóng gói hàng; máy rót; máy cắt; máy cắt lát rau củ quả, dùng điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện.

Nhóm 09: Đầu nối dây [điện]; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; van điện từ [công tắc điện từ]; cảm biến áp điện; ổ cắm điện; phích cắm điện.

Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; thiết bị sưởi ấm; hệ thống sưởi ấm; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị sấy.

---

(210) **4-2025-29157**

(540)

Cosman

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN BÁ (VN)
10-12 Trung Lang, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để sản xuất mỹ phẩm.

Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29158**

(540)

DIHAR
PARFUM

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN HƯNG (VN)
Thôn Lang Duyên, xã Châu Sơn, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; túi nhỏ làm thơm đồ vải (quần áo, đồ trải giường, khăn bàn); hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm thơm không khí; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-29160**

(540)

motive

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 15.1.13; 24.15.3; 24.15.7; 24.15.11
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VI VA (VN)
35/23 đường Tô Ký, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang, quần áo thể thao; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-29161**

(540)

Ốc Tỷ Muội

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.11.7; 3.11.24
(591) Vàng, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH ỐC TỶ MUỘI (VN)
307/25 Phan Bội Châu, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn hải sản; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ quán nhậu.

---

(210) **4-2025-29162**

(540)

KÍNH PHÚC AN
ĐỐI TÁC TIN CẬY

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.11.8
(591) Xanh lục đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP MAI TRANG (VN)
Số 11 Hai Bà Trưng, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; kính cường lực (dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-29163**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) YANTAI GISBELLE WINE CO., LTD. (CN)
No. 555, Wuwu Road, Muping District, Yantai City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu cốc-tai; rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; rượu sakê; rượu uýt ki; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-29164**

(540)

LUXA ERA

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HAO ZHANG (CN)
No. 12, Group 2, Wuxing Village, Shuangfu Town, Emeishan City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29165**

(540)

MYRA ERA

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HAO ZHANG (CN)
No. 12, Group 2, Wuxing Village, Shuangfu Town, Emeishan City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29166**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MOTO DIT (VN)
Tổ 21, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ tùng ô tô; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-29167**

(540)

VDRC

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LẠI VĂN NHÂN (VN)
Xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp bơm xe hơi.

---

(210) **4-2025-29169**

(540)

HOA ĐẤT
FLOWER Vững Bền Như Đất - Tinh Tế Như Hoa

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 19.7.1; 19.9.3
(591) Nâu.

(731) TRẦN THẾ PHƯƠNG (VN)
Tổ 3, ấp 1, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi; bó hoa tươi; vòng hoa tươi.

---

(210) **4-2025-29170**

(540)

EBCEE

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 15.9.10
(591) Nâu, be.

(731) LÊ NGỌC DIỆN (VN)
Thôn Làng Móng, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phích, ổ cắm công nghiệp.

---

(210) **4-2025-29171**

(540)

V
VIRA FURNITURE
THƯƠNG HIỆU VIỆT - CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh lá.

(731) PHẠM VĂN TƯ (VN)
Thôn Tống Thỏ Nam, xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-29172**

(540)

QUANG ANH
Good for your health

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.7; 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23
(591) Vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ANH HUY VIỆT NAM (VN)
Số 110 Tây Trung Hành, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; rong biển laver, được bảo quản.

---

(210) **4-2025-29173**

(540)

Obibi
NAIL POLISH

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.5.25; 19.7.1
(591) Be, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ KHÁNH LINH (VN)
Số 15 Nguyễn Huy Tự, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29177**

(540)

Dr.Jart+ V7 Toning Light

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) HAVE&BE CO., LTD. (KR)
6F 4-5, 13, Nonhyeon-ro 72-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gói mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; kem dùng sau khi đi nắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; gel vuốt tóc; nước hoa; dầu oải hương; lông mi giả; kem làm đẹp; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng; kem dưỡng da; son môi; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất khử mùi dùng cho cá nhân; xà phòng mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; hương liệu cho bánh ngọt [tinh dầu].

---

(210) **4-2025-29178**

(540)

Dr.Jart+ V7 Toning Bright

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) HAVE&BE CO., LTD. (KR)
6F 4-5, 13, Nonhyeon-ro 72-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gói mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; kem dùng sau khi đi nắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; gel vuốt tóc; nước hoa; dầu oải hương; lông mi giả; kem làm đẹp; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng; kem dưỡng da; son môi; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất khử mùi dùng cho cá nhân; xà phòng mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; hương liệu cho bánh ngọt [tinh dầu].

---

(210) **4-2025-29179**

(540)

ANORAL

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu.
(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG VALKYRIE (VN)
655/3, Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29180**

(540)

SU CHANG

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.11.12
(731) ĐỖ XUÂN QUANG (VN)
Tổ 8, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy.

---

(210) **4-2025-29181**

(540)

OKUMA

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DT10 (VN)
Hẻm 405 Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-29182**

(540)

DNHT
FASHION

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.3; 1.1.9; 5.3.20; 26.4.18

(591) Đen, đen nhạt, trắng, xám.

(731) NGUYỄN THỊ NƯƠNG (VN)
Thôn 4, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2025-29183**

(540)

LYHER

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh lá cây, xanh rêu, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TBYT MINH TÂM (VN)
Số nhà 63, phố Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 10: Que test (kiểm tra) nhanh [dụng cụ xét nghiệm y tế].

---

(210) **4-2025-29184**

(540)

HS
SINCE 2018

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 17.2.2; 26.5.1; 26.11.12

(731) HOÀNG HUY SƠN (VN)
Thôn Trung Cao, xã Trung Hoà, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29185**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.13.25
(731) HỘ KINH DOANH LÊ CÔNG THÀNH 07111993 (VN)
Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày; dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2025-29187**

(540)

Anh 3 GeDa

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ KHÁNH HÒA (VN)
Hồng Trường, xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả]; dụng cụ câu cá; dây câu cá; giỏ câu [bẫy cá]; lưỡi câu cá.

Nhóm 31: Mồi câu cá [mồi sống]; thức ăn cho cá làm từ cám và ngũ cốc; cám cá (thức ăn cho cá); bột cho cá ăn.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán (kinh doanh) các sản phẩm: mồi câu cá [mồi sống], thức ăn cho cá làm từ cám và ngũ cốc, cám cá (thức ăn cho cá), bột cho cá ăn, mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả], mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả], dụng cụ câu cá, dây câu cá, giỏ câu [bẫy cá], lưỡi câu cá.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-29188**

(540)

TIỂU LK

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ KHÁNH HÒA (VN)
Hồng Trường, xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả]; dụng cụ câu cá; dây câu cá; giỏ câu [bẫy cá]; lưỡi câu cá.

Nhóm 31: Mồi câu cá [mồi sống]; thức ăn cho cá làm từ cám và ngũ cốc; cám cá (thức ăn cho cá); bột cho cá ăn.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán (kinh doanh) các sản phẩm: mồi câu cá [mồi sống], thức ăn cho cá làm từ cám và ngũ cốc, cám cá (thức ăn cho cá), bột cho cá ăn, mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả], mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả], dụng cụ câu cá, dây câu cá, giỏ câu [bẫy cá], lưỡi câu cá.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-29189**

(540)

Memory creation

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGXI MEMORY CREATION ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
No. 8, Building 13, Poyi Yayuan E-commerce Mall, Hongniling, Wuli Community, Wuli Town, Lingshan County, Qinzhou City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, 535000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; loa; bộ trộn âm thanh; micrô; ổ cắm điện; máy hát tự động (cho đồng tiền vào khe), âm nhạc.

---

(210) **4-2025-29191**

(540)

AiYiN

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.2

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU FANI (VN)
Số nhà 93, đường 16, thôn Đông, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy in nhiệt (kết nối với máy tính và điện thoại); máy in bluetooth (kết nối với máy tính và điện thoại); máy in laze (kết nối với máy tính và điện thoại); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; giá đỡ điện thoại; đèn dạng vòng để tự chụp ảnh dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-29192**

(540)

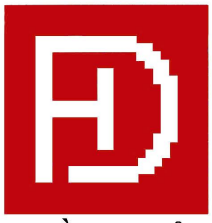

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGÔ VĂN LUẬN (VN)
Thôn Hoa Thám, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; tất; quần áo; giày; dép; mũ.

---

(210) **4-2025-29195**

(540)

DONSINO

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN CƠ KHÍ TRƯỜNG GIANG (VN)
349/3A An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 07: Đĩa nỉ đánh bóng; đĩa nhám. tất cả là bộ phận của máy móc.

---

(210) **4-2025-29196**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.19; 3.7.6; 19.7.2; 19.7.26; 26.4.9
(591) Đen, nâu, nâu nhạt, xanh lá, vàng đậm, vàng nhạt, xanh dương, xanh nước biển, hồng, đỏ, cam.
(731) PHẠM NHƯ Ý (VN)
khu phố 4, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị và hệ thống phân phối bán lẻ các mặt hàng như đồ dùng học tập, đồ chơi trẻ em, thực phẩm chức năng, ngũ cốc, bánh kẹo, đồ uống không cồn, sữa hộp, sữa bột, sữa tắm, sữa dưỡng ẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, kem đánh răng, phấn rôm, quần áo, giày, dép, mũ (nón), khăn mặt, bình uống sữa, máy hút sữa, máy tiệt trùng sữa, máy hâm sữa, xe tập đi, xe nôi cũi, ghế dùng cho trẻ em, đai an toàn, võng, nệm, chăn, gối, tã, móc phơi quần áo.

(210) **4-2025-29197**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.11; 2.7.16; 2.7.17; 4.3.3; 6.7.4; 7.1.11; 8.7.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng, vàng đồng, vàng nhạt, trắng, đen, da cam, xanh ngọc, xanh ngọc đậm, nâu đậm, nâu nhạt, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM THỌ PHÁT (VN)
78-80 Nguyễn Tri Phương, phường 07, quận 05, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-29198**

(540)

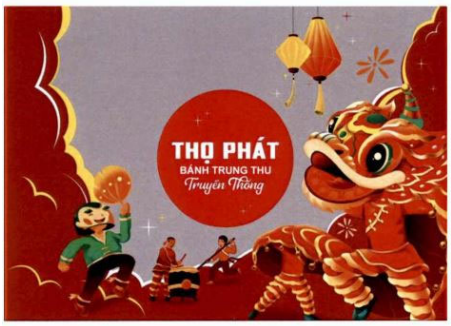

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.7.16; 2.7.17; 4.3.3; 13.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng, vàng đồng, vàng nhạt, trắng, đen, da cam, xanh ngọc, xanh ngọc đậm, nâu đậm, nâu xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM THỌ PHÁT (VN)
78-80 Nguyễn Tri Phương, phường 07, quận 05, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-29201**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH (VIỆT NAM) CHENG SHING PISTON (VN)
Lô 02, KCN Điện Nam - Điện Ngọc, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 07: Piston (bộ phận của máy hoặc động cơ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu sản phẩm: piston (bộ phận của máy hoặc động cơ).

---

(210) **4-2025-29202**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.16; 3.7.24; 25.7.5; 25.12.1; 26.1.1; 26.3.2
(731) LI, XIAOYAN (CN)
Room 3002, No. 2, Jinyu 2nd Street, Liwan District, Guangzhou, 510145, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn pin dùng điện; đèn xe đạp; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; đèn pha để rọi sáng; đèn pha đeo trên trán, mang đi được.

---

(210) **4-2025-29203**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 23.1.25; 26.2.7; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HT VELA (VN)
Nhà số 6 ngách 197 ngõ 42 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; nệm; đồ nội thất; đồ gỗ mỹ thuật; hàng mỹ nghệ bằng gỗ, tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện.

Nhóm 24: Chăn; vỏ chăn; ruột chăn; ga giường; tấm phủ giường; vỏ gối.

Nhóm 27: Chiếu; các vật liệu trải sàn khác; giấy dán tường không dệt; các sản phẩm để bọc phủ cho sàn nhà hoặc tường đã xây nhằm hoàn thiện, trang trí.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán, trưng bày, giới thiệu), xuất nhập khẩu các sản phẩm đệm, gối, nệm, đồ nội thất, đồ gỗ mỹ thuật, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ) bằng gỗ tre nứa rơm rạ và vật liệu tết bện, hàng mỹ nghệ bằng gỗ tre nứa rơm rạ và vật liệu tết bện, chăn, vỏ chăn, ruột chăn, ga giường, tấm phủ giường, vỏ gối, vải, khăn tắm, khăn mặt, chiếu, các vật liệu trải sàn khác, giấy dán tường không dệt, các sản phẩm để bọc phủ cho sàn nhà hoặc tường đã xây nhằm hoàn thiện, trang trí.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu (cụ thể là xử lý hoàn thiện và tráng phủ hàng dệt may, vải, các sản phẩm da, sợi); xử lý và hoàn thiện sản phẩm dệt, len; gia công hàng may mặc; dịch vụ may đo trang phục; dịch vụ in ấn; dịch vụ sản xuất đồ nội thất và các sản phẩm từ gỗ [theo đơn đặt hàng cho người khác]; dịch vụ nghề mộc [sản xuất đồ gỗ theo yêu cầu]; gia công đồ thủ công mỹ nghệ; sản xuất, đan lát các sản phẩm từ tre, song mây [theo đơn đặt hàng cho người khác].

---

(210) **4-2025-29207**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.15
(591) Xanh lá, đen.
(731) VÕ THÀNH THUẬN (VN)
Ấp Thanh Phong, xã Tân Long Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; máy câu cá; dây câu cá; mồi giả câu cá; dụng cụ câu cá; phụ kiện câu cá.

---

(210) **4-2025-29208**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, vàng đất.
(731) HỘ KINH DOANH VẠN PHÁT (VN)
293/6 Bình Tiên, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng trang trí xe mô tô và xe máy: kính chiếu hậu.

---

(210) **4-2025-29219**

(540)

GAKEN

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SANVIKANA (VN)
Số 519 Phạm Văn Đồng, TDP Hoàng 13, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; tư vấn sức khỏe; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-29224**

(540)

GAKEN

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SANVIKANA (VN)
Số 519 Phạm Văn Đồng, TDP Hoàng 13, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Găng tay cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị gây mê; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ sản khoa.

---

(210) **4-2025-29226**

(540)

GAKEN

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SANVIKANA (VN)
Số 519 Phạm Văn Đồng, TDP Hoàng 13, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí thông qua việc đăng lên các trang mạng xã hội; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-29227**

(540)

BAJIE

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MK BIKE (VN)
Số 2D, ngõ 358/25, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; phụ tùng xe đạp điện; phụ tùng xe máy điện.

---

(210) **4-2025-29228**

(540)

Intemre.com

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.6; 26.5.4

(591) Cam, xanh lá cây, trắng.

(731) VÕ HỒ NGỌC LIÊN (VN)
49/9/9 Bùi Quang Là, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in; in ảnh chụp; in mẫu vẽ; in trên lụa; in đá; in thạch bản.

---

(210) **4-2025-29230**

(540)

GAKEN

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SANVIKANA (VN)
Số 519 Phạm Văn Đồng, TDP Hoàng 13, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu marketing; thăm dò dư luận.

---

(210) **4-2025-29233**

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GAKEN

(731) CÔNG TY TNHH SANVIKANA (VN)
Số 519 Phạm Văn Đồng, TDP Hoàng 13, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm hóa dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; thực phẩm cho em bé; đồ uống y tế.

---

(210) **4-2025-29245**

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

KIM PARK FAMILY

(531) 1.15.15; 24.17.5; 24.17.8; 26.11.9

(731) PARK JUNWOO (KR)
(Nonhyeon-dong, Eco-Metro 5 Block, Hanwha Dream Green Apartment) 505-1802, 39 Soraeyeoknam-ro, Namdong-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da mặt và cơ thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh (serum) dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da (toner) dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa hồng chăm sóc da không chứa thuốc; sữa rửa mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem chống nắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; sản phẩm tẩy tế bào chết toàn thân dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm; xà phòng tắm; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa thuốc; chế phẩm để chăm sóc móng; nước hoa; chất khử mùi dùng cho người; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quảng cáo thông qua nền tảng mạng xã hội (Tiktok, Facebook, Youtube, Instagram); quảng cáo thông qua người có sức ảnh hưởng (KOLs, Influencers); tiếp thị sản phẩm trực tuyến; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; sản xuất video quảng cáo; phân phối nội dung quảng cáo cho sản phẩm của chính mình hoặc cho bên thứ ba.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí thông qua mạng internet trên các nền tảng mạng xã hội; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp nội dung giải trí thông qua mạng xã hội hoặc nền tảng video; tổ chức các hoạt động giải trí tương tác trực tuyến; phát hành video số (có thu phí hoặc miễn phí) phục vụ mục đích thương mại hoặc phi thương mại.

---

(210) **4-2025-29248**

(540)

GIA ĐÌNH KIM PARK

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 24.17.5; 24.17.8; 26.11.9
(731) PARK JUNWOO (KR)
(Nonhyeon-dong, Eco-Metro 5 Block, Hanwha Dream Green Apartment) 505-1802, 39 Soraeyeoknam-ro, Namdong-gu, Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quảng cáo thông qua nền tảng mạng xã hội (Tiktok, Facebook, Youtube, Instagram); quảng cáo thông qua người có sức ảnh hưởng (KOLs, Influencers); tiếp thị sản phẩm trực tuyến; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; sản xuất video quảng cáo; phân phối nội dung quảng cáo cho sản phẩm của chính mình hoặc cho bên thứ ba.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí thông qua mạng internet trên các nền tảng mạng xã hội; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp nội dung giải trí thông qua mạng xã hội hoặc nền tảng video; tổ chức các hoạt động giải trí tương tác trực tuyến; phát hành video số (có thu phí hoặc miễn phí) phục vụ mục đích thương mại hoặc phi thương mại.

---

(210) **4-2025-29266**

(540)

XIU SHEN

(220) 19/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.8
(731) GUANGZHOU XIUSHEN E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 209, Building F, Yuanlifang Creative Park, Jiahewanggang, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần tư vấn sở hữu trí tuệ Ipac (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn; lớp phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; sơn lót; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn cho đồ gốm sứ; tất cả sản phẩm nêu trên không bao gồm các sản phẩm cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-29270**

(540)

SINCÈRE
A Thousand Stitch, A Thousand Trust

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 25.12.1
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LƯU GIA PHÁT (VN)
Số 127A6 đường Tăng Nhơn Phú, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; cặp da; ví (bóp).

Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ nón; khăn choàng cổ; tất vớ; bao tay; giày dép.

---

(210) **4-2025-29271**

(540)

REVESKIN DC

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THẨM MỸ DC CLINIC (VN)
253A Hà Huy Giáp, khu phố 3E, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn làm đẹp; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-29272**

(540)

Bear&Duck

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HỒNG DUYÊN (VN)
Thôn Bắc Sơn, xã Hồng An, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; tất; yếm cổ (trang phục); bao tay (trang phục).

---

(210) **4-2025-29273**

(540)

ZENKO

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.11; 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) ĐINH VĂN TUYÊN (VN)
Xóm 5, xã Hải Tây, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 02: Sơn; thuốc màu; véc ni; chất kết dính dùng cho sơn; chất pha loãng sơn.

---

(210) **4-2025-29275**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 2.1.2; 2.1.20; 2.3.20; 3.3.1; 23.1.5; 23.1.7; 25.1.5; 25.1.9
(731) PHẠM VĂN PHÚC (VN)
145 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm cho người cưỡi ngựa; kính bảo hộ cho người cưỡi ngựa.

Nhóm 18: Mặt nạ cho ngựa; quần áo cho ngựa; tấm bọc yên ngựa; bộ yên cương cưỡi ngựa; băng mắt cá và đầu gối cho ngựa.

Nhóm 25: Giày cưỡi ngựa; quần áo dùng cho bộ môn cưỡi ngựa.

Nhóm 28: Thiết bị cưỡi ngựa (dụng cụ thể thao); dụng cụ cưỡi ngựa (dụng cụ thể thao); dụng cụ bắn cung.

Nhóm 39: Cho thuê ngựa.

Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động thể thao: cưỡi ngựa, bắn cung; câu lạc bộ cưỡi ngựa; câu lạc bộ bắn cung; huấn luyện ngựa.

Nhóm 44: Chăn nuôi ngựa.

---

(210) **4-2025-29276**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.25; 3.11.3; 26.1.1
(591) Xanh lam, đỏ, trắng.
(731) BỆNH VIỆN THẬN HÀ NỘI (VN)
Số 70 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển bằng xe cấp cứu.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và dịch vụ giáo dục trong lĩnh vực thận - tiết niệu - lọc máu - nam học; tổ chức hội thảo, hội nghị về thận - tiết niệu - lọc máu - nam học.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và ứng dụng kỹ thuật vào lâm sàng, thử nghiệm lâm sàng; dịch vụ chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y tế; dịch vụ phòng thí nghiệm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám đa khoa (dịch vụ bệnh viện); dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh cho mục đích chẩn đoán hoặc điều trị; dịch vụ tư vấn.

---

(210) **4-2025-29277**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 24.17.24
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PƠ LANG (VN)
624 Hùng Vương, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; son môi; chế phẩm tẩy trang; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; xà phòng bánh.

Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; trái cây được bảo quản; dầu dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-29278**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN BÁ THÀNH (VN)
Số nhà 16, ngõ Đầm Sen, thôn Mỹ Giang, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-29279**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.6.3
(591) Xanh ngọc, xanh da trời, xanh rêu, xanh tím than, xanh đen, đen, hồng, cam, tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU Á ÂU (VN)
Thôn Đoài, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-29280**

(540)

Trường Mầm Non Hồng Đô

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HOÀNG THỊ THU (VN)
Tổ dân phố số 3, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; trường mầm non.

---

(210) **4-2025-29281**

(540)

NA&NT home

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH HUỲNH NGỌC ANH (VN)
Ấp Tân Thành, xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-29282**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Số 41 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; phích cắm điện; ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện); biến thế điện; chuông điện.

---

(210) **4-2025-29283**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Số 41 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; phích cắm điện; ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện); biến thế điện; chuông điện.

---

(210) **4-2025-29284**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Số 41 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; phích cắm điện; ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện); biến thế điện; chuông điện.

---

(210) **4-2025-29285**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Số 41 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; phích cắm điện; ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện); biến thế điện; chuông điện.

---

(210) **4-2025-29286**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Số 41 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; phích cắm điện; ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện); biến thế điện; chuông điện.

---

(210) **4-2025-29287**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Số 41 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; phích cắm điện; ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện); biến thế điện; chuông điện.

---

(210) **4-2025-29288**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Số 41 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; phích cắm điện; ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện); biến thế điện; chuông điện.

---

(210) **4-2025-29289**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Số 41 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; dây điện trong bộ ngắt điện; bộ nối điện và dây điện trong bộ nối điện; phích cắm điện; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2025-29290**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Số 41 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; phích cắm điện; ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện); dây diện trần; dây điện có bọc thuộc các kích cỡ.

---

(210) **4-2025-29291**

(540)

(220) 31/05/2025
(441) 25/09/2025
(731) CYBLE INC. (US)
11175 Cicero drive suite, Alpharetta, Georgia 30022, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; nền tảng phần mềm máy tính, ghi lại được hoặc có thể tải xuống; phần mềm máy tính, ghi lại được; ứng dụng trên điện thoại di động có thể tải xuống dùng để tìm kiếm trên internet về khả năng tiết lộ thông tin cá nhân hoặc riêng tư và cảnh báo người dùng về các vi phạm tiềm ẩn.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống để giám sát các mối đe dọa, xác định lỗ hổng bảo mật, quản lý danh tiếng thương hiệu, đánh giá rủi ro phần mềm của bên thứ ba và giám sát hành vi gian lận, tất cả trên các mạng máy tính trong lĩnh vực an ninh mạng; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) bao gồm phần mềm để giám sát các mối đe dọa, xác định lỗ hổng bảo mật, quản lý danh tiếng thương hiệu, đánh giá rủi ro phần mềm của bên thứ ba và giám sát hành vi gian lận, tất cả trên các mạng máy tính trong lĩnh vực an ninh mạng; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) để giám sát các mối đe dọa, xác định lỗ hổng bảo mật, quản lý danh tiếng thương hiệu, đánh giá rủi ro phần mềm của bên thứ ba và giám sát hành vi gian lận, tất cả trên các mạng máy tính trong lĩnh vực an ninh mạng; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) bao gồm phần mềm để duy trì bảo mật trên hoặc trong các mạng máy tính, ứng dụng web và/hoặc dữ liệu kỹ thuật số; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) bao gồm phần mềm cung cấp bảo mật cho mạng, internet và máy tính; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) để cung cấp bảo mật, quét chống vi-rút, phát hiện và loại bỏ vi-rút, sâu, trojan, phần mềm gián điệp, phần mềm quảng cáo, phần mềm độc hại và dữ liệu và chương trình trái phép trên hệ thống máy tính, máy chủ và thiết bị điện tử; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) bao gồm phần mềm phục vụ mục đích an ninh mạng; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) bao gồm phần mềm cho phép tìm kiếm và nhận diện email cụ thể; dịch vụ bảo mật máy tính, cụ thể là kiểm tra và đánh giá rủi ro của mạng máy tính, tư vấn bảo mật máy tính trong lĩnh vực quét và kiểm tra xâm nhập máy tính và mạng để đánh giá lỗ hổng bảo mật thông tin; dịch vụ bảo mật máy tính dưới dạng cung cấp xác thực, cấp phát, xác minh và thu hồi chứng chỉ số; phân tích mối đe dọa bảo mật máy tính để bảo vệ dữ liệu; dịch vụ an ninh mạng nhằm hạn chế truy cập trái phép vào hệ thống máy tính; tư vấn lập trình máy tính trong lĩnh vực an ninh mạng; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (CNTT) [khắc phục sự cố phần mềm]; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; nền tảng dưới dạng dịch vụ (PaaS); bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; tư vấn bảo mật internet; lập trình máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ bảo vệ máy tính khỏi vi-rút; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phân tích hệ thống máy tính; giám sát hoạt động hệ thống máy tính từ xa; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-29292**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SHUZI

(731) SKYTYAN INC. (US)
1433 Murchison Drive Millbrae, California United States 94030

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức cho y phục.

---

(210) **4-2025-29293**

(540)

Dr.Huy

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT DR HUY (VN)
Số 19 đường 12D, KDC Phong Phú 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-29294**

(540)

BINGSU

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-29295**

(540)

Ami

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH GIẤY TÂN HOÀNG GIA (VN)
Số 39 ngõ Thịnh Phát, đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-29296**

(540)

Sago

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH GIẤY TÂN HOÀNG GIA (VN)
Số 39 ngõ Thịnh Phát, đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-29297**

(540)

Sen Silk

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIẤY PHÚ HƯNG (VN)
Số 139 đường Dương Ổ, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-29298**

(540)

THU HIỀN

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY THU HIỀN (VN)
Số 123 đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-29299**

(540)

HOLCOM

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Xám, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH HOLCOM VIỆT NAM (VN)
Lô 3A, khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Tay vịn lan can; đế chèn kính; ốp lan can; kẹp tôn; chân L; thanh rail; kẹp giữa; kẹp biên. (chi tiết cho xây dựng tất cả bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-29300**

(540)

QUANG THÀNH

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐXT QUANG THÀNH (VN)
Xóm 2, xã Tân Thành, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 24: Chăn vải.

---

(210) **4-2025-29301**

(540)

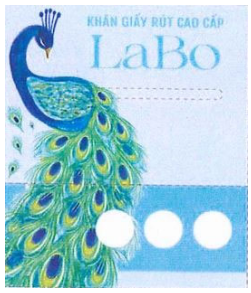

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, trắng, vàng, tím.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY MINH ĐỨC (VN)
Ngõ Cao Phong, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-29302**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 5.3.20; 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ DERHAN (VN)
Số 72, ngõ 113 phố Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: yến chưng.

---

(210) **4-2025-29303**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.7; 24.15.21; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH HUẤN LUYỆN VÀ ĐÀO TẠO SOTA (VN)
Số 26 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; hỗ trợ lập kế hoạch kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý doanh nghiệp; tư vấn chiến lược kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và huấn luyện trong lĩnh vực kinh doanh; tổ chức hội thảo, lớp học về kỹ năng lãnh đạo, bán hàng và quản lý; cung cấp tài liệu đào tạo trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ huấn luyện cá nhân về kỹ năng mềm, kỹ năng lãnh đạo và quản lý; dịch vụ tư vấn hướng nghiệp.

---

(210) **4-2025-29304**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.4.2; 26.4.18
(731) CẤN THỊ HƯƠNG LY (VN)
360 Khâm Thiên, phường Thổ Quân, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; sửa chữa xe máy, xe ô tô; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe ở các trạm phục vụ xe cộ; dịch vụ rửa xe.

---

(210) **4-2025-29305**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.18; 16.1.5; 26.11.22
(731) VŨ VĂN TÙNG (VN)
No-04 Lk-16, KĐG Phú Lương 2, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp điện; máy làm sữa đậu nành chạy điện; nồi chiên không dầu; nồi lẩu dùng điện, nồi nấu đa năng; nồi hấp thức ăn chạy điện; bình giữ nhiệt dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân; ấm đun nước dùng điện; chảo rán dùng điện.

---

(210) **4-2025-29306**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.5; 7.1.12; 25.1.6; 26.1.2
(591) Hồng, trắng.
(731) NGUYỄN VIẾT TÙNG (VN)
Số 4 thôn Minh Khai, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Mì tôm ăn liền; bánh snack.

Nhóm 35: Mua bán: mì tôm, bánh snack.

---

(210) **4-2025-29307**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.11.7; 26.15.15
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI BẤT ĐỘNG SẢN HP (VN)
Số 2B/373 Lê Duẩn, phường Bắc Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-29308**

(540)

ROYGIA

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH HOÀNG GIA (VN)
Số 08 đường Tân Hiệp 8, ấp Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví; túi xách; vali; túi du lịch; bộ ngăn chia cho vali.

Nhóm 25: Quần áo; nón; giày; dép; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Hoạt động mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo qua mạng internet cho các sản phẩm bao gồm: ba lô, ví, túi xách, vali, túi du lịch, bộ ngăn chia cho vali, quần áo, nón, giày, dép, thắt lưng.

---

(210) **4-2025-29309**

(540)

Ngọc Phú Linh

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.11.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN VÀ DƯỢC LIỆU TRÀ MY (VN)
Lô CB1 & lô CN2, cụm công nghiệp Trà Mai - Trà Don, xã Trà Don, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Mặt nạ sâm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng có thành phần từ sâm Ngọc Linh; trà sâm (thực phẩm chức năng); nước uống thảo dược; sâm ngâm mật ong (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng làm từ sâm; tất đều dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sâm khô (không dùng cho mục đích y tế); mứt sâm (không phải dạng bánh kẹo và không dùng cho mục đích y tế); yến chưng sâm (không dùng cho mục đích y tế); gà hầm sâm; nước cốt sâm [dùng làm thực phẩm].

Nhóm 30: Cà phê sâm, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 31: Sâm tươi; sâm Ngọc Linh tươi; lá sâm tươi.

Nhóm 32: Nước sâm.

Nhóm 33: Rượu ngâm sâm Ngọc Linh; rượu Hồng đẳng sâm (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29310**

(540)

GROUPG
ASIA PACIFIC

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.3.15; 26.1.1; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GROUPG ASIA PACIFIC VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà Bcons 2, 42/1 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chất phụ gia (hóa học) dùng trong công nghiệp thực phẩm; chất phụ gia (hóa học) dùng trong sản xuất mỹ phẩm và dược phẩm.

Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu; chế phẩm làm thơm phòng; chất khử mùi cho người hoặc động vật; chế phẩm vệ sinh dùng vệ sinh thân thể/trang điểm không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân trừ loại dùng cho trang điểm (có chứa thuốc); dầu gội đầu, xà phòng, sữa dưỡng da và chế phẩm đánh răng có chứa thuốc.

Nhóm 30: Men; hương liệu (trừ tinh dầu); hương liệu cho thực phẩm, đồ uống (trừ tinh dầu); chất liên kết dùng cho kem thực phẩm (kem có thể ăn được); thạch hoa quả (bánh kẹo); tinh dầu dùng cho thực phẩm (trừ tinh dầu ete và tinh dầu dầu).

Nhóm 32: Tinh dầu (không cồn) để sản xuất đồ uống; xi-rô dùng cho đồ uống; chất chiết từ quả không có cồn (đồ uống); nước ép trái cây (đồ uống); nước uống hoa quả ướp lạnh.

Nhóm 35: Dịch vụ quản trị liên quan đến các giao dịch kinh doanh và hồ sơ tài chính; dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; dịch vụ hỗ trợ thương mại; dịch vụ nghiên cứu marketing.

Nhóm 36: Tổ chức quyên góp, quyên góp từ thiện.

---

(210) **4-2025-29311**

(540)

Fena Sleepwear

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.5
(591) Trắng, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH ÁO NA TÂY BOUTIQUE (VN)
837/3V Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29312**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 26.4.1; 26.4.18
(731) LÊ NGỌC SƠN (VN)
94 Ca Văn Thỉnh, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, quảng cáo: quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-29314**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.16; 2.3.16; 6.1.2
(591) Tím, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ BÌNH (VN)
Thôn Duyên Trang Đông, xã Phú Lương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Tài liệu giảng dạy giáo dục (trừ thiết bị); hướng dẫn hoạt động giảng dạy in cho giáo dục; tài liệu giáo dục cho mục đích giảng dạy [trừ thiết bị].

Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; dịch vụ maketting; dịch vụ truyền thông quảng cáo; dịch vụ tư vấn và chiến lược thương hiệu (không bao gồm tư vấn pháp lý); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện; dịch vụ giáo dục và đào tạo; đào tạo kinh doanh; đào tạo bán hàng; đào tạo phát triển hệ thống; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-29315**

(540)

LOLOOL

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN NGỌC TÚ (VN)
6 ngách 7 ngõ Trại Cá, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm tăng cường sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị, dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng), thực phẩm tăng cường sức khỏe (thực phẩm chức năng), thiết bị, dụng cụ y tế.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; phòng khám đa khoa; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; bệnh viện.

---

(210) **4-2025-29316**

(540)

SENNYA AN

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ KIM QUI PHƯỢNG (VN)
Khu 7, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ lót; đồ lót nam; đồ lót nữ; đồ lót trẻ em; quần áo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: đồ lót, đồ lót nam, đồ lót nữ, đồ lót trẻ em, quần áo.

---

(210) **4-2025-29317**

(540)

ZENNARA

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM HỒNG ĐẠI (VN)
Xóm Tây Sơn, xã Nghi Yên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược; thuốc đông y; thảo dược.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược, thuốc đông y, thảo dược.

---

(210) **4-2025-29318**

(540)

SINH TÂM

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÝ THỊ SINH (VN)
Bản Tô Y Phin, xã Lản Nhì Thàng, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc; trà túi lọc; trà hòa tan.

---

(210) **4-2025-29319**

(540)

B.CARAS

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Trịnh Nguyễn, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; sản phẩm thời trang: váy đầm công sở; đồ nội y [quần áo lót]; giày thời trang; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: váy đầm công sở, đồ nội y [quần áo lót], giày thời trang, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-29320**

(540)

TIỆP HOÀNG

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG VĂN TIỆP (VN)
Thôn 1, xã Vĩnh Trung, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hải sản đông lạnh; hải sản đã chế biến.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: hải sản tươi sống, hải sản đã chế biến, ruốc hải sản.

---

(210) **4-2025-29321**

(540)

PTS

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN PTS (VN)
Số nhà 846, đường Châu Phong, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo bất động sản; phân tích thị trường bất động sản; marketing bất động sản; đấu giá bất động sản; tiếp thị bất động sản.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-29322**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.5.16; 25.7.17; 25.7.25; 26.4.9; 26.13.25
(591) Trắng, vàng, đen, xanh rêu, xám.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN XNK THƯƠNG MẠI & MÔI TRƯỜNG GREEN HOLDING - THỜI TRANG QUỐC TẾ (VN)
Số nhà 34/66 đường Tô Hiến Thành, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Thời trang như quần áo; giày dép; mũ nón; khăn choàng; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-29323**

(540)

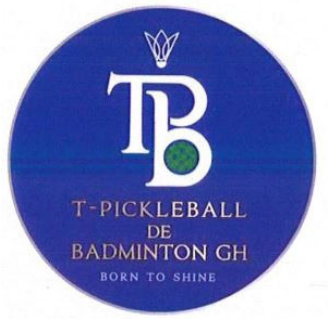

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, xanh dương, xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN XNK THƯƠNG MẠI & MÔI TRƯỜNG GREEN HOLDING- THỜI TRANG QUỐC TẾ (VN)
Số nhà 34/66 đường Tô Hiến Thành, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Thời trang như quần áo; giày dép; mũ nón; khăn choàng; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-29324**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương đậm, đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN XNK THƯƠNG MẠI & MÔI TRƯỜNG GREEN HOLDING- THỜI TRANG QUỐC TẾ (VN)
Số nhà 34/66 đường Tô Hiến Thành, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Thời trang như quần áo; giày dép; mũ nón; khăn choàng; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-29325**

(540)

SolarHome
Lightning for cleaner future

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 24.15.21; 24.17.3; 26.1.1
(591) Cam, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT SOLAR HOME (VN)
G-2417, tầng 24, The Manor Officetel, 89 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 09: Tấm pin năng lượng mặt trời; bộ phát điện năng lượng mặt trời; bộ lưu trữ điện UPS; bình ắc quy; bộ biến đổi dòng điện (inverter).

Nhóm 37: Xây dựng công trình năng lượng mặt trời; xây dựng; giám sát thi công xây dựng công trình; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa đường dây và trạm biến áp.

---

(210) **4-2025-29326**

(540)

FENTON

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIÀY DA LUCKY STAR (VN)
57/18C đường số 16, khu phố 11, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày dép; mũ; đồ đi ở chân; giày thể thao.

---

(210) **4-2025-29327**

(540)

PNA

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THỊ XUÂN (VN)
430/33 TA28 khu phố 2, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

---

(210) **4-2025-29328**

(540)

GIAKY

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIA KỲ COSMETICS (VN)
Nhà số 10, đường số 7, khu Nine South, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); hóa mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, nước rửa chén, nước lau sàn, nước giặt quần áo, nước xả vải, nước tẩy vết bẩn, nước lau kính, dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-29329**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) NGUYỄN ĐINH THIÊN VŨ (VN)
Park view residence, 152 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29330**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) NGUYỄN ĐINH THIÊN VŨ (VN)
Park view residence, 152 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29331**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 25.7.7; 25.7.17; 25.7.25; 26.1.6
(731) NGUYỄN ĐINH THIÊN VŨ (VN)
Park view residence, 152 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29332**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIET BOTANIC (VN)
99B đường Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm: hạt đã qua chế biến, trái cây sấy, trái cây đã qua chế biến, rau, củ, quả đã qua chế biến, bánh kẹo, mứt, trà, trà shan tuyết, bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-29333**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIET BOTANIC (VN)
99B đường Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; trái cây sấy; trái cây đã qua chế biến; rau, củ, quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; mứt; trà; trà shan tuyết; bột ngũ cốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm: hạt đã qua chế biến, trái cây sấy, trái cây đã qua chế biến, rau, củ, quả đã qua chế biến, bánh kẹo, mứt, trà, trà shan tuyết, bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-29337**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, vàng nhạt, vàng đậm.
(731) JOINT PROSPERITY INVESTMENT PRIVATE LIMITED (SG)
151, Chin Swee Road, #01-39, Manhattan House, 169876, Singapore
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thông tin liên quan đến quảng cáo; dịch vụ tư vấn quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ thương mại; lập kế hoạch kinh doanh; tư vấn tiếp thị; dịch vụ khuyến mại cho người khác; sắp xếp lưu trữ tài liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

Nhóm 36: Tư vấn bảo hiểm; cấp vốn cho đầu tư mạo hiểm; các dịch vụ tài chính; đầu tư quỹ; môi giới đầu tư tài chính; môi giới bất động sản; dịch vụ bảo lãnh tài chính; quản lý ủy thác tài chính; quản trị uỷ thác tài chính; dịch vụ ủy thác đầu tư; dịch vụ ủy thác doanh nghiệp; dịch vụ ủy thác đầu tư bất động sản.

---

(210) **4-2025-29338**

(540)

MOYOU

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) WEN, LUE (CN)
No. 4, Xiachong Group, Daxi'ong Village, Chashan Town, Liling City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; túi xách tay; vali [hành lý]; ví tiền.

---

(210) **4-2025-29339**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.2.11; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng cam ánh kim, xanh đậm ánh kim, be nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH GAME PHAN PHƯƠNG (VN)
74/5A Nam Cao, KP1, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ trò chơi giải trí; cho thuê thiết bị trò chơi; tổ chức sự kiện nhằm mục đích vui chơi, giải trí.

---

(210) **4-2025-29341**

(540)

ZELOMI

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HÀ VIỆT (VN)
D9-NV7 ô số 5, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, xã La Phú, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị, dụng cụ và vật dụng kích thích hoạt động tình dục.

---

(210) **4-2025-29342**

(540)

Sanpico

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 25.5.25; 26.1.18; 26.4.3; 26.4.10; 26.13.1
(591) Đỏ, da cam, xanh lam.
(731) NGUYỄN CÔNG HƯỞNG (VN)
Số nhà 74, tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 20: Gối; đệm nằm.

Nhóm 24: Chăn đắp; ga trải giường.

Nhóm 35: Mua bán chăn, ga, gối, đệm, hàng thời trang, hàng may mặc; xuất nhập khẩu chăn, ga, gối, đệm, hàng thời trang, hàng may mặc.

---

(210) **4-2025-29343**

(540)

Hanlicosan HC

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Đen, vàng.
(731) LÊ VĂN CHÍNH (VN)
Số nhà 29, đường Thanh Niên, đội 7, chợ Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Chăn; đồ vải dùng cho giường; vỏ nệm (gối); rèm cửa bằng vải.

---

(210) **4-2025-29344**

(540)

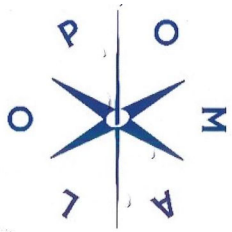

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.17; 17.5.21
(731) CÔNG TY TNHH POLO HOLDINGS (VN)
Số 6, đường Hoa Lan, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống và tất cả các dịch vụ khác trong nhóm này liên quan đến việc cung cấp thức ăn và đồ uống cho người cho người tiêu dùng cụ thể như: cửa hàng ăn nhanh; quán cà phê; dịch vụ bán thức ăn và đồ uống mang đi (dịch vụ do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; quán rượu nhỏ; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-29345**

(540)

POMALO

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH POLO HOLDINGS (VN)
Số 6, đường Hoa Lan 4, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống và tất cả các dịch vụ khác trong nhóm này liên quan đến việc cung cấp thức ăn và đồ uống cho người cho người tiêu dùng cụ thể như: cửa hàng ăn nhanh; quán cà phê; dịch vụ bán thức ăn và đồ uống mang đi (dịch vụ do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; quán rượu nhỏ; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-29346**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 25.1.5; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.2; 26.3.18
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) DƯƠNG THỊ THANH MINH (VN)
Đường Đại La 1, thôn Đại La, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ võ thuật Jiujitsu.

---

(210) **4-2025-29348**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6
(731) HỘ KINH DOANH LINH HƯƠNG (VN)
Thôn Trùng Quán, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; váy; áo váy; áo thun ngắn tay; váy liền quần; áo vest; chân váy; áo da.

Nhóm 35: Mua bán: áo sơ mi, áo sơ mi ngắn tay, quần áo, quần áo may sẵn, quần dài, váy, áo váy, áo thun ngắn tay, váy liền quần, áo vest, chân váy, áo da.

---

(210) **4-2025-29349**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1
(731) MẠNH THỊ KHÁNH CHI (VN)
Căn 2607, chung cư Hateco Laroma, số 4A đường Huỳnh Thúc Kháng kéo dài, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo đồng phục; quần áo lót; đồ đội đầu; đồ đi chân; khăn quàng (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ hàng hoá, sản phẩm: quần áo thời trang, quần áo đồng phục, váy thời trang, quần áo lót, bikini, khăn quàng cổ (trang phục), đồ đội đầu, đồ đi chân, phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2025-29351**

(540)

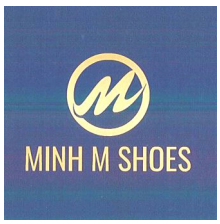

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh tím than, vàng.
(731) TRẦN VĂN MINH (VN)
Tổ 3, ấp 3, xã Núi Tượng, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi ở chân; guốc gỗ; ghệt; miếng bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2025-29352**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.18
(591) Xanh, vàng, đen, xám, trắng ngà.
(731) LẠI THỊ QUỲNH (VN)
Thôn Đại Mão, xã Hoài Thượng, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 24: Màn chống muỗi; ga trải giường; chăn; tấm trải phủ giường; vỏ nệm; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-29353**

(540)

OPES

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM THU NGA (VN)
Số 35 tổ 1, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Thẻ từ được mã hoá; thẻ nhận dạng sinh trắc học; phần mềm ứng dụng di động; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính [ghi sẵn].

---

(210) **4-2025-29354**

(540)

COEM

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VIỆT HƯNG THỊNH (VN)
180 ấp Đông Nguyễn Ảnh Thủ, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn lót.

Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); keo chà ron gạch (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); vữa khô; bột trét tường.

---

(210) **4-2025-29355**

(540)

VWIN

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VIỆT HƯNG THỊNH (VN)
180 ấp Đông Nguyễn Ảnh Thủ, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn lót.

Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); keo chà ron gạch (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); vữa khô; bột trét tường.

---

(210) **4-2025-29356**

(540)

ALOVA

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18

(591) Vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG DỊCH VỤ VIỆT MỸ (VN)
196 đường số 4, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép hoa quả (đồ uống không cồn); nước uống có ga; đồ uống hoa quả (đồ uống không cồn); chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-29357**

(540)

APOSUNSolar

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG-THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CỬU AN (VN)
105/4 Lê Văn Khương, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-29358**

(540)

BINHMINHDiamond

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG-THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CỬU AN (VN)
105/4 Lê Văn Khương, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-29359**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.7.6; 14.7.9; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH BEST TOOLS VIỆT NAM (VN)
797 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, cửa hàng phân phối các sản phẩm: máy móc linh kiện, phụ kiện dụng cụ điện cầm tay (máy móc cầm tay), đồ nghề thiết bị sửa chữa: máy mài, máy nén khí, khoan cầm tay chạy điện, máy cắt, máy hàn, thiết bị hàn, máy tiện (máy công cụ), dụng cụ phun sơn bằng khí nén, súng phun sơn, thiết bị bơm hút sơn, máy công cụ hoạt động bằng điện năng và các thiết bị nối (của chúng cụ thể là mũi khoan, lưỡi đục, lưỡi cưa, đầu chìa vặn, đĩa mài, Rotor-stator, bánh răng, công tắc, than), máy móc dụng cụ pin cầm tay, máy kéo sợi kim khí, máy đo nhiệt độ (thân nhiệt), hệ thống rửa xe cộ (ben nâng xe, máy rửa xe, bình tạo bọt tuyết, nước rửa xe, vòi xịt rửa xe), tua vít, cờ lê - mỏ lết, máy đo khoảng cách, thước đo, kìm, máy cưa, búa, máy cắt tỉa, máy dò, máy phay, dao rọc, cưa cầm tay, máy chà nhám, máy thổi hơi nóng.

---

(210) **4-2025-29362**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 26.4.18
(591) Xanh rêu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT LÚT FARM (VN)
Số 47C ngõ 975 đường Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt; thực phẩm chế biến từ gia cầm; giò chả; xúc xích; xoài sấy dẻo; mứt dừa non.

Nhóm 30: Xôi khúc; bánh bao; bánh gạo lứt; bánh chưng; bánh pizza; cơm gạo lứt ăn liền; xôi xéo; bún khô; bánh tráng; mì chũ; nui; miến khô; bánh đa canh làm từ gạo; bánh biscotti (bánh quy); bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; trà thảo mộc (không chứa thuốc); trà gạo lứt; gạo lứt.

---

(210) **4-2025-29363**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20; 26.1.1
(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)
B801 tầng 8 nhà B 3.7 Hacinco Hoàng Đạo Thúy, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Hoa tươi; bó hoa tươi; các loại hoa tươi để trang trí; vòng hoa tươi; lá cây tươi dùng để trang trí.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: hoa tươi, bó hoa tươi, các loại hoa tươi để trang trí, lẵng hoa, vòng hoa tươi, lá cây tươi dùng để trang trí, quà tặng.

Nhóm 39: Chuyển phát hoa; chuyển phát quà tặng (hàng hóa); gói quà; bao gói hàng hóa.

---

(210) **4-2025-29364**

(540)

L'TAB

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THỊ MINH PHƯỢNG (VN)
Tổ 5, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thủy sản, hải sản, nông sản, thực phẩm các loại, bún, miến, bánh mì; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu.

---

(210) **4-2025-29365**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.5.1; 26.5.11; 26.5.18
(591) Trắng, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HAPPY MEDIA (VN)
Số 19 - 21 Tân Cảng, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: các sản phẩm gỗ.

Nhóm 36: Đầu tư bất động sản; mua bán bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng nhà các loại; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình đường bộ; xây dựng công trình công ích; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; chuẩn bị mặt bằng xây dựng; hoàn thiện công trình xây dựng; khai thác mỏ; dịch vụ khai thác đá; khai thác khoáng sản; xây dựng công trình khai khoáng.

Nhóm 40: Gia công, chế biến gỗ.

---

(210) **4-2025-29366**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18
(591) Vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, nâu, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & XNK HẢI NAM (VN)
Thôn Bảo Văn 2, xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén bát; nước lau sàn; nước tẩy bồn cầu; chế phẩm xịt làm thơm quần áo; nước xả vải khô.

---

(210) **4-2025-29367**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.16; 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH KLJ (VN)
Lô Shophouse 11 (căn SH-11), đường Lý Thái tổ, phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng; quy trình pháp lý; biện hộ pháp lý; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2025-29369**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.11.10; 3.11.24
(591) Xanh, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TÂM BRAND (VN)
643/61B Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán giày, dép, quần, áo, mũ (nón), ba lô, túi xách, cặp táp, bóp (ví).

---

(210) **4-2025-29370**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng đồng.
(731) HỘ KINH DOANH LƯƠNG TẤN MINH (VN)
122/29/57 Phú Định, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Béc tưới cây; phụ kiện béc tưới cây, vòi nước, vòi xịt.

---

(210) **4-2025-29371**

(540)

ZENSAI

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CAO DUY KHÁNH (VN)
Thôn Chùa, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; hóa chất chống thụ thai; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; gel kích thích tình dục; chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Bao cao su; búp bê tình dục; đồ chơi tình dục; thiết bị rung xoa bóp; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất; bao ngón tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế; que thử thai.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán và xuất nhập khẩu: chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, hóa chất chống thụ thai, chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân, gel kích thích tình dục, chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế, trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế, bao cao su, búp bê tình dục, đồ chơi tình dục, thiết bị rung xoa bóp, dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất, bao ngón tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, que thử thai.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ].

---

(210) **4-2025-29372**

(540)

SIXNIGHT

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CAO DUY KHÁNH (VN)
Thôn Chùa, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; hóa chất chống thụ thai; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; gel kích thích tình dục; chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Bao cao su; búp bê tình dục; đồ chơi tình dục; thiết bị rung xoa bóp; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất; bao ngón tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế; que thử thai.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán và xuất nhập khẩu: chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, hóa chất chống thụ thai, chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân, gel kích thích tình dục, chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế, trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế, bao cao su, búp bê tình dục, đồ chơi tình dục, thiết bị rung xoa bóp, dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất, bao ngón tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, que thử thai.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ].

---

(210) **4-2025-29373**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh nước biển, xanh nước biển đậm, đen, trắng.
(731) SHENZHEN WINWIN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 327, Building A, Shenzhen Zhihui Innovation Center, Hangcheng Industrial Zone, Taoyuan Community, Xixiang Street, Bao'ao District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; hệ thống truyền thanh công cộng; micrô; loa; túi đựng bộ khuếch đại âm thanh; bộ sạc; cáp USB.

---

(210) **4-2025-29374**

(540)

VVAKAM

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN VVAKAM TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 707, Block A, Datang Times, Qinghu Street, Longhua District, Shenzhen, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Lò nướng bánh mỳ; máy rang cà phê; lò sưởi [thiết bị sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị nướng; thiết bị nấu bếp [lò]; nồi chiên không dầu.

---

(210) **4-2025-29375**

(540)

你好可爱 Ni Hao Ke Ai

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHAOZHOU CHAOAN HONGTAI FOOD CO., LTD. (CN)
No. 32, Wennan Road, Meixi Village, Anbu Town, Chaoan District, Chaozhou City, Guangdong Province, 515638, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh kẹo; đường; mật đường cho thực phẩm; thạch hoa quả [bánh kẹo]; kẹo mềm.

---

(210) **4-2025-29378**

(540)

DNST
Think Alike. Grow Together.

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 25.7.2; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG NHÂN STONE (VN)
Khối 10, thị trấn Qùy Hợp, huyện Qùy Hợp, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Bột đá dùng làm chất phụ gia công nghiệp (không dùng trong xây dựng); bột đá khoáng sản dùng trong công nghiệp (không dùng trong xây dựng).

Nhóm 19: Bột đá (vật liệu xây dựng phi kim loại); bột đá đen; đá vôi; đá phiến; đá phấn dạng thô; đá để xây dựng.

---

(210) **4-2025-29380**

(540)

Domyway

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HANGZHOU QIANZHIYA SANITARY PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No. 88 Fengwang Road, Tonglu Economic Development Zone, Tonglu County, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; quần tã trẻ em; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú.

---

(210) **4-2025-29381**

(540)

City 7 Diary

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HANGZHOU CHENGQI DIARY BEAUTY CO., LTD (CN)
Room 905, 9th Floor, No. 259 IoT Street, Xixing Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province (self declared), China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); bút chì viền mí mắt; bút kẻ mắt; bút viền mí mắt dạng lỏng.

Nhóm 08: Dụng cụ uốn lông mi; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cầm tay để uốn tóc.

Nhóm 21: Cọ chải lông mi; dụng cụ tách, chải lông mi; đồ dùng tẩy trang; dụng cụ mỹ phẩm; sợi lông mày; bàn chải lông mày.

---

(210) **4-2025-29384**

(540)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ nón.

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.15; 3.9.24; 9.5.6; 9.5.10
(731) NGUYỄN NHƯ TRÚC LINH (VN)
Tổ dân phố 3 thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

---

(210) **4-2025-29385**

(540)

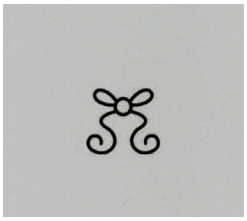

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ nón.

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.1.10; 25.1.25
(731) NGUYỄN NHƯ TRÚC LINH (VN)
Tổ dân phố 3 thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

---

(210) **4-2025-29386**

(540)

Nhà Bạch Tuộc

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ nón.

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN NHƯ TRÚC LINH (VN)
Tổ dân phố 3 thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

---

(210) **4-2025-29387**

(540)

(511) Nhóm 29: Cá cơm rim; nước mắm; mắm nêm.

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.9.1; 25.1.6; 25.7.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh, vàng, trắng, xanh nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH TRƯƠNG THỊ BỐN (VN)
Thôn Duy Hà, xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

---

(210) **4-2025-29388**

(540)

dermaX

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN CƯỜNG (VN)
149 Phan Huy Ích, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-29389**

(540)

MINH DUC NEST
Yến sào đất cảng

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16
(591) Vàng kim, xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐOÀN THỊ NHẬT 1982 (VN)
Số 88 phố Tân Lập, phường Tân Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến chưng.

---

(210) **4-2025-29390**

(540)

SENO Water pumps

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.3
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN LONG THUẦN YẾN (VN)
Thôn 4, xã Mỹ Đồng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-29391**

(540)

PELTAN Water pumps

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.3
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN LONG THUẦN YẾN (VN)
Thôn 4, xã Mỹ Đồng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-29392**

(540)

NANULA

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM ÁNH DƯƠNG (VN)
Phòng 175A tòa R102 Vhop, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bút kẻ mắt; phấn mắt; son; lông mi giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm (bông tẩy trang); mascara; miếng dán nhấn mí mắt.

Nhóm 21: Bông mút để trang điểm; chổi lông trang điểm; cọ chải lông mi.

---

(210) **4-2025-29393**

(540)

PUTEX

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG CÔNG PHƯỢNG (VN)
Khu phố Cả Đông Côi, phường Hồ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-29394**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 5.5.19; 5.9.14; 5.13.25; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRÀ BÍ ĐAO HẠT CHIA HQ (VN)
Số 32/1, khu phố Tây B, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 32: Đồ uống hỗn hợp, không có cồn; trà bí đao hạt chia (trà không phải là thành phần chính); đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-29395**

(540)

NHẤT LONG

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18
(731) LÊ VĂN THƯƠNG (VN)
Đội 15, thôn Hiệp Phổ Tây, xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; bột cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, bột cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 40: Dịch vụ cà phê: rang, xay.

---

(210) **4-2025-29396**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 26.11.12
(591) Tím, đen, xám trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DOGOTA (VN)
Số 18, xóm Ngòi, thôn Đoàn Kết, xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp từ; bếp nấu dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

---

(210) **4-2025-29397**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.8
(731) NGUYỄN THẾ VIỆT (VN)
Số 5B196 tổ 10, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 18: Balo; túi xách; ví; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-29398**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 4.3.3; 4.5.15; 9.9.1; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đen, đỏ đô.
(731) TÔ VÀY KHÌN (VN)
Ấp 4, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-29399**

(540)

GOLD BOL

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ ÚT (VN)
449/3 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-29400**

(540)

KISS TO

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ ÚT (VN)
449/3 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-29402**

(540)

LC FOODS
Bento

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.8; 26.5.1; 26.5.18

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LC FOODS (VN)
Lô G4-1 (khu B), đường D10, khu công nghiệp Rạch Bắp, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt gia súc, gia cầm được bảo quản chế biến để dùng ngay, đông lạnh hoặc làm khô; rau, quả được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín; thực phẩm chế biến từ cá, tôm, cua và các loại động vật thân mềm được làm lạnh, sấy khô, ướp muối, hun khói, đóng gói; cá nấu chín; trứng cá muối; thực phẩm ăn chay làm từ rau củ quả.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước ga và các đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả để uống.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: thực phẩm chế biến từ thịt gia súc, gia cầm được bảo quản chế biến để dùng ngay, đông lạnh hoặc làm khô, rau, quả được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín, thực phẩm chế biến từ cá, tôm, cua và các loại động vật thân mềm được làm lạnh, sấy khô, ướp muối, hun khói, đóng gói, cá nấu chín, trứng cá muối, thực phẩm ăn chay làm từ rau củ quả, sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (nhà hàng); chỗ ở tạm thời (khách sạn).

---

(210) **4-2025-29403**

(540)

WIDA

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG VĂN THỤC (VN)
Thôn Thọ Đa, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; vòi nóng lạnh cho ống nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; chậu rửa gắn cố định; vòi khóa cho ống và đường ống dẫn.

---

(210) **4-2025-29404**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN SỸ GIANG (VN)
Thôn Đại Lai, xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; khung kim loại cho xây dựng; hợp kim thép; thang bằng kim loại; cổng bằng kim loại; móc treo quần áo bằng kim loại; móc bằng kim loại cho giá treo quần áo; móc treo túi bằng kim loại; khung võng bằng kim loại.

Nhóm 11: Thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; thiết bị làm nóng nước; vòi hoa sen; vòi phun nước; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước.

Nhóm 17: Ống mềm để tưới nước; ống mềm, không bằng kim loại; vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu bọc ống, không bằng kim loại; vật liệu đệm lót đầu nối giãn nở.

Nhóm 19: Vật liệu lát bằng gỗ; gỗ xẻ; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, chuỗi cửa hàng bán lẻ, quảng cáo, xuất nhập khẩu: thép không gỉ, sắt, thép, nhôm, inox, gỗ xẻ, ván sàn gỗ, gạch, ngói, khóa cửa, ổ khóa (kim loại), thang bằng kim loại, cổng bằng kim loại, khóa điện, khóa điện từ, két sắt, sản phẩm ngũ kim: ốc vít, bulông, đinh vít, ống nhựa mềm, ống mềm dẫn/tưới nước, khớp nối không bằng kim loại, vật liệu bọc ống, miếng đệm cho ống, ống nhựa cứng, ống dẫn cứng không bằng kim loại, ống chịu áp lực, phụ kiện ống nhựa cứng: cút, tê, chếch, nối, điện thoại, tivi, tủ lạnh, quạt điện, quạt phun hơi nước, điều hòa nhiệt độ, máy lọc nước, máy hàn, máy bẻ ống hộp, máy cuốn ống hộp, máy phát điện, máy nén khí, bốp điện tử, lò vi sóng, cân điện tử, cân sức khỏe, thiết bị/dụng cụ để cân, bồn chứa nước inox, nhựa, bình nước nóng (điện, năng lượng mặt trời), vòi hoa sen, vòi (van), lavabo, bồn cầu, giấy cách điện, giấy cách nhiệt, đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, bếp từ, máy hút khói, hút mùi, nồi, xoong, chảo, đĩa, bát, đũa, tăm, thìa, đồ gia dụng bằng tre (đũa, tăm), thớt, kệ nhựa, gốm sứ: cốc, ấm chén, bát, đĩa, chậu hoa, bình hoa, lọ hoa, rổ, rá bằng mây, tre, khăn trải bàn, vỏ gối, chăn, ga giường, chiếu, thảm, màn, rèm, khung võng, khung nồi, khung xích đu, khung mắc màn, giàn phơi quần áo, móc treo quần áo, quần áo, giày dép, mũ, đồ đội đầu, hàng dệt, hàng may mặc, vải, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, giấy học tập, tập (vở), sổ tay, bút, bỉm trẻ em, quần lót vệ sinh dùng một lần, mỹ phẩm, son môi, nước hoa, dầu gội, dầu xả, sữa tăm, nước sơn móng, thuốc nhuộm tóc, kem đánh răng, xà phòng, cà phê, trà (chè), ca cao, kem lạnh, bánh mì, bánh ngọt, nước ép trái cây, nước uống có ga, nước ngọt, bia, đồ uống có cồn (trừ bia), chậu trồng cây (nhựa mềm, nhựa cứng, thủy tinh, sứ, xi măng, composite), lều.

---

(210) **4-2025-29405**

(540)

ĐẠI VĨ

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN SỸ GIANG (VN)
Thôn Đại Lại, xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; khung kim loại cho xây dựng; hợp kim thép; nhôm; két an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; cổng bằng kim loại; thang bằng kim loại.

Nhóm 20: Ghế xếp; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, chuỗi cửa hàng bán lẻ: phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, khung kim loại cho xây dựng, hợp kim thép, nhôm, cổng bằng kim loại, thang bằng kim loại, két an toàn [kim loại hoặc phi phim loại], xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện, phụ tùng xe đạp điện, phụ tùng xe máy điện, ghế xếp, ghế võng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), mỹ phẩm, dầu gội, sữa tắm, nước giặt, bình ắc quy, pin điện cho xe cộ, ắc quy điện cho xe cộ, thiết bị sạc cho ắc quy điện, thiết bị sạc pin, thịt, cá, gia cầm, rau quả bảo quản, trứng, sữa, cà phê, trà, ca cao, gạo, bánh kẹo, kem, giàn phơi đồ giặt, móc treo quần áo bằng kim loại, móc bằng kim loại cho giá treo quần áo, bi cho trò chơi, vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), thiết bị để gia công cơ khí, quạt điện dùng cho cá nhân, thiết bị lọc nước, bồn chứa bằng kim loại, dụng cụ cho mục đích gia dụng, bình nước nóng cho nhà tắm, thiết bị dùng cho bồn tắm, ga trải giường, chăn, gối, thảm, chiếu, rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-29406**

(540)

VĨNH ẤN

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.8; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KHẮC DẤU VĨNH ẤN (VN)
Số 9 đường Mai Xuân Thưởng, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 16: Con dấu địa chỉ; con dấu [đóng dấu]; hộp mực dấu; hộp đựng con dấu (đóng dấu); lọ mực; mực đệm dùng để đóng dấu.

---

(210) **4-2025-29407**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 4.5.14
(591) Vàng nhạt, cam, đen, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH BABEENI VIỆT NAM (VN)
Số nhà 66, phố Việt Hưng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công quần áo.

---

(210) **4-2025-29408**

(540)

MARY LE

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24; 26.4.2; 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH NỮ TRANG CAO CẤP MARY LE (VN)
Tòa nhà Babeeni Home, đường Trường Chinh, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; kim loại quý.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: dây chuyền [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], nhẫn [đồ trang sức], hoa tai, trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên, mặt dây chuyền [đồ kim hoàn], kim cương, đá bán quý, kim loại quý thô hoặc bán thành phẩm, dây bằng kim loại quý [đồ trang sức], kim loại quý dạng thỏi hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công chế tác đồ trang sức; dịch vụ chế tác đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-29409**

(540)

Ember Eb
SKIN SYNTAX

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU EMBER (VN)
9 đường D9, khu phố 4, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29410**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG HOÀNG PHÁT JSC (VN)
182/13/33 Hồ Văn Long, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy phát nhạc cho nhà nuôi chim yến.

---

(210) **4-2025-29411**

(540)

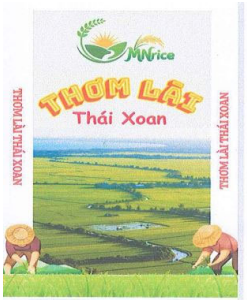

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 2.7.13; 5.3.13; 5.3.20; 5.7.3; 6.1.2; 6.19.9
(591) Xanh, nâu, đen, đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK GẠO MIỀN NAM (VN)
D130, tổ 16, KP5, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cốm gạo lứt; tinh bột cho thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, kinh doanh phân phối sản phẩm bao gồm: gạo, gạo dùng cho mục đích nấu nướng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, cốm gạo lứt, tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-29412**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, vàng cam, đỏ cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ BẢO QUANG MINH (VN)
Xã Chân Mộng, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chủng vi sinh nuôi cấy không dùng cho mục đích y tế và thú y; phân ủ, phân trộn; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; phân hữu cơ (phân bón); phân động vật; hóa chất để cải tạo đất; canxicabonat.

Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; dưa chuột bao tử; rau đã được bảo quản; cà chua nghiền nhuyễn; nấm đã được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Gia vị; cà phê; gạo.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; quả hạch chưa chế biến; rau tươi; quả tươi; rau cỏ tươi; thảo mộc tươi; cây trồng; ngô; than bùn trộn rơm rác độn chuồng.

---

(210) **4-2025-29413**

(540)

SO.QIN

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng.
(731) NGUYỄN THỊ YẾN NHI (VN)
Tổ dân phố Hải Bình, phường Thuận An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-29414**

(540)

Techmed Group

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lục đậm, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TECHMED GROUP (VN)
Tầng 3 tòa nhà PVV-VINAPHARM, 60B đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-29415**

(540)

MINWEARCO
BE PROUD AND MANLY

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.21; 9.3.1; 11.7.3; 25.7.21; 26.1.1; 26.11.9
(731) TRẦN MINH ĐỨC (VN)
Tổ 9, Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo may sẵn; ca vát; áo gi lê.

---

(210) **4-2025-29418**

(540)

EMLY
@EMLY.VN

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.17
(731) NGUYỄN VIỆT DŨNG (VN)
Thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-29421**

(540)

NNB
SINCE 2018

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC (VN)
37/3 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang nam nữ; mũ nón; vớ tất; giày dép.

---

(210) **4-2025-29422**

(540)

TU GIA

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 20.5.7; 26.4.9
(591) Vàng, nâu, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN - XÂY DỰNG TỨ GIA (VN)
Tổ 4, phường Chi Lăng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát thi công công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; hoàn thiện công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-29425**

(540)

VELYN
by DOSEKIN

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.11; 26.11.9; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH DOSEKIN (VN)
Số 21 đường Thanh Niên, thôn Quảng Minh, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xúc tiến thương mại; tư vấn quản lý doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-29426**

(540)

CV
CONG VINH

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.13.25
(591) Cam, đen, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG VINH NAM ĐỊNH (VN)
Lô T4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; mũ nón; quần áo.

---

(210) **4-2025-29427**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.3; 24.1.1; 25.1.6; 26.1.2
(591) Đỏ, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MAY ĐỨC TÙNG (VN)
Số 641 đường Trần Hưng Đạo, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-29428**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.4
(591) Đỏ, xanh.
(731) HỢP TÁC XÃ HỒNG PHƯỚC (VN)
Bản Phiêng Bang, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 30: Miến dong.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: miến dong.

---

(210) **4-2025-29429**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.4.6; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT GIA CÔNG LẮP RÁP ĐỒ CHƠI NHỰA TRẺ EM ĐẠT NAM HƯNG (VN)
156/1B Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi; đồ chơi thông minh.

---

(210) **4-2025-29430**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.7.17; 24.15.21; 26.13.25
(591) Xanh lá, xanh dương.
(731) TRẦN QUANG LỢI (VN)
2/5B Đinh Công Tráng, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng di động; phần mềm quản lý hợp đồng bảo hiểm; phần mềm quản lý khách hàng; phần mềm nhắc lịch chăm sóc khách hàng và nhắc đóng phí; phần mềm cung cấp dưới dạng dịch vụ SaaS.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ liên quan đến thiết bị phần mềm quản lý hợp đồng bảo hiểm, phần mềm quản lý khách hàng, phần mềm nhắc lịch chăm sóc khách hàng và nhắc đóng phí, phần mềm cung cấp dưới dạng dịch vụ SaaS.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp phần mềm hỗ trợ tư vấn viên bảo hiểm quản lý hợp đồng, nhắc đóng phí, chăm sóc khách hàng và cá nhân hóa trải nghiệm; dịch vụ phát triển, bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính phục vụ ngành bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-29431**

(540)

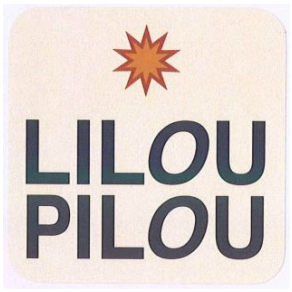

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 26.4.18
(591) Đỏ, da cam, đen, trắng.
(731) 1. NGUYỄN ĐỨC LONG (VN)
25/342/59 Hạ Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
2. TRẦN HUYỀN LINH (VN)
Tổ 3 Ninh Phúc, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối.

Nhóm 24: Khăn trải giường; vỏ gối; vỏ chăn; vỏ nệm (vỏ đệm); chăn vải.

Nhóm 35: Mua bán: gối, khăn trải giường, vỏ gối, vỏ chăn, vỏ nệm (vỏ đệm), chăn vải.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-29432**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 13.1.6; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VIE-LIGHT (VN)
Số 8 ngách 16, ngõ 78 Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn chùm trang trí; đèn trang trí; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-29433**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 20.1.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, xám, đen, trắng.
(731) VŨ THỊ YẾN (VN)
479/14/19 KP3A, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: quần áo, váy, giày, dép, mũ, nón, áo choàng, áo khoác, đồ đi chân, đồ đội đầu dành cho em bé và trẻ em.

---

(210) **4-2025-29434**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 9.7.1; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng, kem, hồng, đen.
(731) PHAN ĐÌNH QUỐC KHẢI (VN)
TDP Bãi Giếng 3, thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-29435**

(540)

SERIN

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY (VN)
512 lô B chung cư Sư Vạn Hạnh, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; chế phẩm tẩy dầu mỡ; chế phẩm tẩy lồng máy giặt; tẩy đa năng.

---

(210) **4-2025-29436**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12
(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
Khu phố 8, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2025-29437**

(540)

LẠC TÂM KHANG

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐỘNG HỌC STELLA (VN)
9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói); sâm đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, tổ yến đã chế biến, yến nguyên liệu, đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói), sâm đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói).

---

(210) **4-2025-29438**

(540)

BÁCH NIÊN TINH

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐỘNG HỌC STELLA (VN)
9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói); sâm đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, tổ yến đã chế biến, yến nguyên liệu, đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói), sâm đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói).

---

(210) **4-2025-29439**

(540)

LẠC BẢO GIA

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐỘNG HỌC STELLA (VN)
9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói); sâm đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, tổ yến đã chế biến, yến nguyên liệu, đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói), sâm đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói).

---

(210) **4-2025-29440**

(540)

VẠN THIÊN BỬU

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐỘNG HỌC STELLA (VN)
9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói); sâm đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, tổ yến đã chế biến, yến nguyên liệu, đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói), sâm đã qua chế biến (sấy khô, đóng gói).

---

(210) **4-2025-29441**

(540)

HANKA

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY TNHH MTV GIẤY GIA KHANG (VN)
81 Lý Thường Kiệt, khu phố 2, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn lau mặt bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn trải bàn ăn bằng giấy; giấy thấm.

---

(210) **4-2025-29442**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, bạc.
(731) LÊ THỊ MAI TRANG (VN)
Thôn Bặt Chùa, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Két sắt đựng tiền an toàn; két an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; két an toàn, điện tử.

Nhóm 20: Đồ nội thất (như: bàn, ghế, tủ, giường, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-29443**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 25.3.1; 26.4.4; 26.4.9
(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)
Số 14/40/362 đường Giải Phóng, tổ 2, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; bếp từ; bếp ga; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

---

(210) **4-2025-29444**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 25.3.1
(591) Đen, nâu nhạt.
(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)
Số 14/40/362 đường Giải Phóng, tổ 2, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; lõi lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-29445**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN LAN (VN)
Thôn Giẽ Thượng, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; đế dép; miếng đệm lót giày; quần áo; tất; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-29448**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.7; 3.2.24; 26.4.4
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV VÀ CÔNG NGHỆ THG (VN)
Số 2, ngõ 1, đường An Mỹ, tổ 1, xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi xách thời trang; túi đeo vai; ví đựng tiền; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-29449**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV VÀ CÔNG NGHỆ THG (VN)
Số 2, ngõ 1, đường An Mỹ, tổ 1, xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi xách thời trang; túi đeo vai; ví đựng tiền; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-29450**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH TMDV VÀ CÔNG NGHỆ THG (VN)
Số 2, ngõ 1, đường An Mỹ, tổ 1, xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi xách thời trang; túi đeo vai; ví đựng tiền; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-29455**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SƠN DƯƠNG NĐ (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Tân Minh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước lau kính; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-29456**

(540)

GALI STUDIO

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.12; 24.11.15
(731) NGUYỄN HỮU MẠNH (VN)
Thôn Tân Lập, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; khăn choàng; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-29457**

(540)

minae STUDIO

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN MINH THƯ (VN)
515 khu phố Trần Cao Vân, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; tất; khăng choàng; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-29459**

(540)

THÁI QUANG MINH

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 25.12.1
(591) Trắng, xanh da trời, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÁI QUANG MINH (VN)
Số 113 Trần Nguyên Hãn, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn; bóng đèn đi-ốt phát quang [LED]; đèn điện.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): đèn, thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ thợ điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

---

(210) **4-2025-29460**

(540)

FUZE Lion

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-29461**

(540)

FUZE Lion

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-29462**

(540)

INDOSUPER 150SC
Chất lượng theo thời gian

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-29463**

(540)

INDOSUPER 150SC
Chất lượng theo thời gian

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-29464**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-29465**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-29466**

(540)

TROBIN PLUS
Được hơn cả muốn

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-29467**

(540)

TROBIN PLUS
Được hơn cả muốn

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-29468**

(540)

SCHECCJAPANE

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THÔN TRANG (VN)
236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-29469**

(540)

NEOAMISTAGOLD

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THÔN TRANG (VN)
236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-29470**

(540)

SOTRAFIX

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THÔN TRANG (VN)
236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-29471**

(540)

RITHONMIN

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THÔN TRANG (VN)
236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-29472**

(540)

MOMWISE

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM VIỆT NAM (VN)
Tầng 04 lô 17, LePARC Gamuda City, Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29473**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TERRAGROW

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM VIỆT NAM (VN)
Tầng 04 lô 17, LePARC Gamuda City, Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29474**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

NEXTERA

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM VIỆT NAM (VN)
Tầng 04 lô 17, LePARC Gamuda City, Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29475**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Hương Tân Lộc Hương

(731) NGUYỄN MẠNH HIỆP (VN)
Số nhà 15, tổ 13, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Hương nhang.

---

(210) **4-2025-29476**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh lá, đen.
(731) NGUYỄN HỒNG PHÚC (VN)
Ấp An Phong, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-29477**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VIET DEPOT (VN)
177/4/11 Linh Trung, khu phố 1, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; búa điện; mũi khoan (bộ phận máy); máy mài; thiết bị hàn điện; súng phun (dùng điện).

Nhóm 09: Khóa điện tử; bộ thu phát sóng wifi; thiết bị sạc pin điện thoại di động; tai nghe; pin điện thoại di động; công tắc điện, ổ cắm điện.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; đèn led chiếu sáng.

Nhóm 12: Bơm cho lốp; máy bơm lốp; máy bơm lốp chạy bằng lithium; bơm hơi chạy bằng lithium cho ô tô và xe máy; bơm hơi cho ô tô; bơm hơi cho xe cơ giới hai bánh hoặc xe đạp.

Nhóm 21: Máy tăm nước; máy tăm nước chạy bằng điện; máy tăm nước chạy bằng pin; bàn chải đánh răng, bàn chải điện.

Nhóm 35: Mua bán, nhập khẩu, cửa hàng mua bán: khóa điện tử, khóa từ thông minh, khóa vân tay (khóa điện), khóa chống trộm thông minh, khóa nhận điện khuôn mặt, khóa sử dụng mật khẩu, bộ phát wifi dạng lưới (wifi mesh), thiết bị kết nối các thiết bị không dây với mạng sử dụng wifi ngoài trời (outdoor wifi AP), thiết bị ngoại vi máy tính, bộ phát wifi, bộ thu phát sóng, thiết bị sạc pin điện thoại di động, vỏ ốp bảo vệ điện thoại di động, tai nghe, loa, pin điện thoại di động, bơm cho lốp, máy bơm lốp, máy bơm lốp chạy bằng lithium, bơm hơi chạy bằng lithium cho ô tô và xe máy, bơm hơi cho ô tô, bơm hơi cho xe cơ giới hai bánh hoặc xe đạp, máy tăm nước, máy tăm nước chạy bằng điện, máy tăm nước chạy bằng pin, bàn chải đánh răng, bàn chải điện.

---

(210) **4-2025-29478**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUANG TUẤN (VN)
36 Lê Liễu, phường Tân Quý, quận Tân phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ lao động phòng chống tai nạn.

---

(210) **4-2025-29479**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1
(591) Tím.
(731) ĐINH VĂN ĐẠI (VN)
Số 5 ngõ 147 đường Hồng Hà, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bút kẻ mắt; lông mi giả; bút chì kẻ lông mày.

Nhóm 21: Cọ trang điểm; mút trang điểm.

---

(210) **4-2025-29480**

(540)

Momo's Workshop | 毛吉吉

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu, kem.
(731) ĐINH VĂN ĐẠI (VN)
Số 5 ngõ 147 đường Hồng Hà, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bút kẻ mắt; lông mi giả; bút chì kẻ lông mày.

Nhóm 21: Cọ trang điểm; mút trang điểm.

---

(210) **4-2025-29488**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 7.1.24; 7.3.11; 26.11.8
(591) Đen, vàng, vàng đậm, xanh, đỏ, hồng.
(731) TRẦN HOÀI AN (VN)
296 đường La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú.

---

(210) **4-2025-29490**

(540)

MAUS COSMETICS

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH MAUS COSMETICS (VN)
7/30B đường 385, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29502**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.9.1; 3.9.24; 21.3.15

(591) Trắng, đen, xám đen, cam.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HI TA (VN)
285/93/5 Tân Chánh Hiệp 10, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ giải trí; cho thuê thiết bị, dụng cụ câu cá; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ câu cá (giải trí).

---

(210) **4-2025-29503**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.9.24; 4.5.15; 5.1.21; 5.3.20

(591) Trắng, đen, đỏ đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HI TA (VN)
285/93/5 Tân Chánh Hiệp 10, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ giải trí; cho thuê thiết bị, dụng cụ câu cá; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ câu cá (giải trí).

---

(210) **4-2025-29504**

(540)

NALITA CRISPY CHILLIES

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NÔNG SẢN TAKLA (VN)
Lô 28 - STH22 đường 29, KĐT Lê Hồng Phong 1, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Ớt sấy khô; ớt sấy giòn.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; quan hệ truyền thông; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán các sản phẩm như ớt sấy khô, ớt sấy giòn.

---

(210) **4-2025-29505**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

PHẠM BẢO HÂN BOUTIQUE

(731) CÔNG TY TNHH XNK NHẬT PHÁP (VN)
697/5 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; quan hệ truyền thông; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán các sản phẩm như quần áo; giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29506**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

PHẠM BẢO HÂN STORE

(731) CÔNG TY TNHH XNK NHẬT PHÁP (VN)
697/5 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; quan hệ truyền thông; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán các sản phẩm như quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, và mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29507**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SUNRICH

(731) TAKII & COMPANY, LIMITED (JP)
180, Minamiebisu-cho, Inokuma-higashiiru, Umekoji-dori, Shimogyo-ku, Kyoto-shi Kyoto 600-8686, Japan

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Cỏ [thực vật]; cây giống; hoa tự nhiên; hoa khô để trang trí; hạt giống và củ; hạt có dầu; rau tươi.

---

(210) **4-2025-29508**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1
(591) Đỏ, xanh than.
(731) LÊ THỊ BÍCH THUẬN (VN)
Tổ dân phố số 1, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng điện thoại thông minh có thể tải xuống [phần mềm]; phần mềm giáo dục cho điện thoại thông minh; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy vi tính.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn giảng dạy; cung cấp các khóa học giảng dạy, giáo dục và đào tạo; phổ biến tài liệu giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi cài sẵn trên thiết bị thông minh.

---

(210) **4-2025-29509**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1
(591) Đỏ, xanh than.
(731) LÊ THỊ BÍCH THUẬN (VN)
Tổ dân phố số 1, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng điện thoại thông minh có thể tải xuống [phần mềm]; phần mềm giáo dục cho điện thoại thông minh; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy vi tính.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn giảng dạy; cung cấp các khóa học giảng dạy, giáo dục và đào tạo; phổ biến tài liệu giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi cài sẵn trên thiết bị thông minh.

---

(210) **4-2025-29513**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.11; 3.4.24; 11.3.2; 26.1.1
(591) Cam, cam đậm, trắng, xanh lục đậm.
(731) PHẠM QUỐC TUẤN (VN)
Số 212 Bạch Mai, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN (TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN)

(511) Nhóm 29: Thịt cừu; các sản phẩm chế biến từ thịt cừu; phô mai.

Nhóm 30: Bánh pizza.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị, kinh doanh (mua bán): thịt cừu, thịt cừu đã được chế biến, chế phẩm từ sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-29514**

(540)

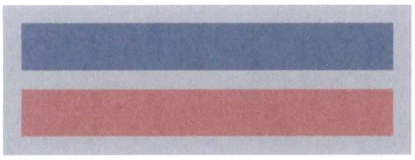

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.9
(591) Xám, xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC - THỜI TRANG VIỆT PHÁP (VN)
148/8 Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép; thắt lưng (trang phục); tất đi chân (vớ); mũ (nón); quần áo thời trang; khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: cặp da, ba lô, túi xách, bóp (ví), vali, giày dép, thắt lưng (trang phục), tất đi chân (vớ), mũ (nón), quần áo thời trang, khăn choàng; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-29515**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 5.13.4; 25.1.6; 26.11.12
(591) Vàng, trắng.
(731) TRẦN THỊ KIM HÀ (VN)
76/10/21 Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo mặc bên trong; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); tất đi chân (vớ).

---

(210) **4-2025-29516**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 25.1.9; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Vàng, trắng.
(731) TRẦN THỊ KIM HÀ (VN)
76/10/21 Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo mặc bên trong; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); tất đi chân (vớ).

---

(210) **4-2025-29517**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh lam nhạt.
(731) NGUYỄN TRẦN HIỀN THỤC (VN)
81 Lê Lợi, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-29518**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10
(591) Nâu, xám nhạt.
(731) ĐOÀN THỊ TRÚC VY (VN)
440/41 đường Bình Long, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-29519**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.12; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng ánh kim.
(731) PHẠM THỊ THU LIỆU (VN)
111/84 đường số 1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-29521**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.14; 5.7.21; 5.7.23; 26.1.1
(591) Cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẶC SẢN THANH PHƯƠNG (VN)
1349 tỉnh lộ 8, ấp Hội Thạnh, xã Trung An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Quả mơ đã qua chế biến; quả sấu đã qua chế biến; rau củ quả đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-29522**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.8; 26.1.1
(591) Tím, trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACAI VIỆT NAM (VN)
28 Lưu Văn Lang, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-29523**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) TRẦN QUANG ANH (VN)
Số 10/298 phố Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa dưỡng sinh; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ gội đầu dưỡng sinh.

---

(210) **4-2025-29524**

(540)

ESO

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZENIMAX MEDIA INC. (US)
1370 Piccard Drive, Rockville, MD 20850, United States of America
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ROUSE VIỆT NAM (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống được; sách hướng dẫn sử dụng điện tử cho trò chơi máy tính có thể tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp quyền sử dụng tạm thời trò chơi máy tính không thể tải xuống được; cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi máy tính điện tử, chương trình truyền hình và phim ảnh thông qua mạng internet; cung cấp các ấn phẩm điện tử không tải xuống được có bản chất là tạp chí, bản tin và nhật ký trực tuyến (blog) trong lĩnh vực trò chơi video, chương trình truyền hình và phim ảnh; sản xuất, cung cấp và phân phối chương trình truyền hình và phim ảnh; cung cấp chương trình truyền hình và phim ảnh không thể tải xuống được qua mạng internet và dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu; tổ chức các cuộc thi trò chơi điện tử; cung cấp các ấn phẩm điện tử không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-29525**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.1.6; 3.6.3; 5.7.1; 5.7.27; 17.1.2; 24.7.1; 25.5.25; 25.7.25; 26.1.6

(591) Xanh dương, trắng, đỏ, cam, vàng, xanh lá, nâu, đen.

(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ROUSE VIỆT NAM (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 31: Cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của mèo; cát vệ sinh cho động vật; giấy phủ cát dùng để thấm hút chất thải cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [cát vệ sinh] dùng cho vật nuôi trong nhà; hạt dùng để thấm hút chất thải cho mèo; rơm trải ổ/lót chuồng; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho gia súc (thức ăn thô cho gia súc); khô dầu lạc đóng bánh dùng cho động vật; bánh quy cho chó; thức ăn dạng nhai cho động vật; trái cây và rau tươi; động vật sống; trứng để ấp; hạt thực vật; cây và hoa tự nhiên; trứng tằm; gỗ chưa xử lý dùng để thấm hút chất thải cho động vật; cây cau [cây họ cọ]; ngũ cốc chưa xử lý; mồi ăn được cho động vật.

---

(210) **4-2025-29527**

(540)

DIVE

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ACT INC. (KR)
509, 744, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch dùng cho mặt; nước cân bằng dùng cho da; nước dưỡng da; tinh chất dưỡng da; chiết xuất dưỡng da; tinh chất dưỡng da cô đặc; kem mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da dùng cho mặt; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm làm trắng da; mỹ phẩm chống lão hóa; mỹ phẩm trị mụn, không chứa thuốc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm điều trị tóc, không chứa thuốc; chiết xuất chăm sóc da đầu; mỹ phẩm chống rụng tóc; chế phẩm làm sạch dùng cho cơ thể; nước dưỡng da dùng cho cơ thể; kem dưỡng da tay; kem dưỡng da chân; nước hoa; chất khử mùi dùng cho cá nhân; chế phẩm tắm bồn; dầu thơm dùng trong mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29528**

(540)

DIVE

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ACT INC. (KR)
509, 744, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị trị liệu làm đẹp tần số cao dùng cho mục đích y tế; thiết bị điều trị da bằng sóng siêu âm cho các thủ thuật thẩm mỹ không xâm lấn; thiết bị điều trị da mặt bằng dòng điện galvanic dùng trong y tế; thiết bị trị liệu bằng ánh sáng hồng ngoại dùng cho ứng dụng da liễu; thiết bị điều trị làm đẹp sử dụng ánh sáng LED dùng cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu sử dụng dòng điện vi mô giúp săn chắc da mặt; thiết bị sử dụng công nghệ điện chuyển ion để đưa mỹ phẩm qua da; thiết bị y tế chăm sóc da đầu sử dụng ánh sáng hoặc dòng điện; thiết bị làm đẹp trị liệu sử dụng tại nhà để điều trị da và da đầu; thiết bị điều trị thẩm mỹ y tế không xâm lấn; thiết bị thẩm mỹ y tế sử dụng ánh sáng, nhiệt hoặc kích thích điện.

---

(210) **4-2025-29529**

(540)

PLAT COATING
BETTER TO BEST

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.8

(591) Cam, nâu đỏ, đỏ, đen xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PLAT (VN)
Xóm Hồng Phong, xã Hải Xuân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Véc ni; sơn; lớp phủ [sơn]; chế phẩm bảo vệ kim loại; chế phẩm chống gỉ; nước men bóng [chất màu, sơn].

---

(210) **4-2025-29530**

(540)

happy banana

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.7.18

(591) Trắng, đen, vàng, nâu.

(731) NGUYỄN THỊ LAN LY (VN)
Xóm 2, tổ dân phố Tân Lập 1, phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Dây bằng kim loại quý [đồ trang sức]; dây bạc [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; đồ trang sức; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 25: Quần áo; váy; giày; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-29531**

(540)

KACHI_II

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN CƯỜNG (VN)
Thôn Trai Thọ, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; bếp từ; bếp ga; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

---

(210) **4-2025-29532**

(540)

XITA
LAOTAITAI

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.13.1

(731) SHANGHAI XITA OLD LADY CATERING MANAGEMENT GROUP CO. LTD (CN)
12F, Building 2, 1919 Baziqiao Road, Nanqiao Town, Fengxian District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; dưa muối; sữa; dầu dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch, đã chế biến; đậu phụ; thực phẩm trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2025-29533**

(540)

VALUE

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2

(731) ZHEJIANG VALUE M&E PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No. 5, 3rd Street, East Industrial Park, Wenling, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Mỡ dùng cho đai truyền; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu để bôi trơn; dầu hộp số sàn; dầu động cơ; nhiên liệu; dầu để thắp sáng; nhiên liệu thắp sáng; sáp dùng cho đai truyền; sáp công nghiệp; sáp để thắp sáng.

Nhóm 07: Máy quay ly tâm; máy nén [máy móc]; máy bơm; bơm chân không [máy móc]; bơm khí nén; máy khí nén; van áp lực [bộ phận của máy móc]; van [bộ phận của máy]; van bướm là bộ phận của máy móc; máy bơm thu hồi khí lạnh; máy nén tua bin; vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc mô tơ]; van góc là bộ phận của máy móc; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy tiêu nước; máy hàn điện; thiết bị hàn, vận hành bằng gaz; thiết bị hàn dùng điện; thiết bị rửa; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện.

Nhóm 08: Cưa [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; dụng cụ cắt [công cụ cầm tay]; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ đột lỗ [công cụ cầm tay]; công cụ cắt

ống; kéo; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; kích nâng, thao tác thủ công; cán của dụng cụ cầm tay; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; khoan tay kiểu bánh cóc [dụng cụ cầm tay]; bơm tay; dụng cụ dập khuôn [công cụ cầm tay]; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; cán dao; dao nạo [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt ống [công cụ cầm tay]; dụng cụ đào lỗ [công cụ cầm tay].

Nhóm 09: Máy đếm; máy đo; dụng cụ đo chân không; máy đo áp suất; dụng cụ đo; thiết bị đo áp suất; bộ chỉ báo áp suất; thiết bị kiểm tra khí gaz; máy đo tốc độ gió; ẩm kế; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; nhiệt lượng kế; lưu lượng kế; màn hình điện tử hiển thị chữ số; camera ảnh nhiệt; ắc quy điện; cân; thiết bị và dụng cụ để cân; nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị xác định đường chân trời.

---

(210) **4-2025-29534**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.11; 5.3.14; 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 5.9.19; 11.3.3; 15.7.1

(591) Vàng, nâu, xanh lá cây, đỏ, trắng, cam.

(731) PT NUTRIFOOD INDONESIA (ID)
Jl. Rawabali II No.3, Kawasan Industri Pulogadung, Jakarta 13920, Indonesia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất làm ngọt nhân tạo dùng cho mục đích y tế; chất làm ngọt nhân tạo phù hợp cho người mắc bệnh tiểu đường; đường dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Chất làm ngọt tự nhiên; chất làm ngọt nhân tạo dùng cho mục đích nấu ăn.

---

(210) **4-2025-29535**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.14; 5.7.5; 5.9.19; 11.3.4; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.6

(591) Vàng, xanh lá cây, nâu, cam, trắng, đỏ, đen.

(731) PT NUTRIFOOD INDONESIA (ID)
Jl. Rawabali II No.3, Kawasan Industri Pulogadung, Jakarta 13920, Indonesia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất làm ngọt nhân tạo dùng cho mục đích y tế; chất làm ngọt nhân tạo phù hợp cho người mắc bệnh tiểu đường; đường dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Chất làm ngọt tự nhiên; chất làm ngọt nhân tạo dùng cho mục đích nấu ăn.

---

(210) **4-2025-29537**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 5.7.5; 5.9.19; 11.3.4; 26.1.6; 26.4.6
(591) Vàng, xanh lá cây, nâu, cam, trắng, xanh nước biển, đen, đỏ.
(731) PT NUTRIFOOD INDONESIA (ID)
Jl. Rawabali II No.3, Kawasan Industri Pulogadung, Jakarta 13920, Indonesia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất làm ngọt nhân tạo dùng cho mục đích y tế; chất làm ngọt nhân tạo phù hợp cho người mắc bệnh tiểu đường; đường dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Chất làm ngọt tự nhiên; chất làm ngọt nhân tạo dùng cho mục đích nấu ăn.

---

(210) **4-2025-29543**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, vàng, xanh ngọc bích, xanh lá.
(731) NGUYỄN NGỌC VŨ (VN)
Thôn Khai Khẩn, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa; tinh dầu; nước súc miệng; chế phẩm đánh bóng.

Nhóm 05: Cây dùng cho mục đích y tế; rễ cây thuốc; rễ cây dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ; chế phẩm để xông dùng cho mục đích y tế; thảo dược để hút dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; mật ong; nước mật đường; bột sắn.

---

(210) **4-2025-29544**

(540)

ALIZFORTE

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-29545**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) NGUYỄN NHẬT KHẢ ĐĂNG TRI (VN)
117/62 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất(vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ]; ca vát [cà ra vát].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali. cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt, thấu kính đeo mắt, kính râm loại áp tròng, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang), đồng hồ, mắt kính.

---

(210) **4-2025-29546**
(641) 4-2023-44595
(540)

(220) 04/10/2023
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCOFOOD (VN)
82 đường số 13, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: trà, cà phê, ca cao, kem lạnh.

---

(210) **4-2025-29547**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH YUME LAND HOTEL (VN)
10A+10B+10C Thái Văn Lung và 17/15+17/19 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: sữa và các sản phẩm từ sữa, bánh kẹo, các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, thuốc lá, thuốc lào, rượu, bia, nước ngọt, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 36: Dịch vụ đổi tiền; dịch vụ tài chính; ký gửi các đồ vật quí giá.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đóng gói hàng hóa; cho thuê xe cộ.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-29548**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 26.4.18
(591) Đen, trắng, cam.
(731) NGUYỄN KIM MẠNH (VN)
Xóm 3 thôn Đồng Nhân, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Micro; loa; tai nghe (headphone); bộ khuếch đại âm thanh (âm-pli); máy hòa âm(mixer); thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị làm lạnh; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió; thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị làm mát không khí.

---

(210) **4-2025-29549**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ TRÀNG AN (VN)
số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy tính; nguồn máy tính; thiết bị và dụng cụ nghiên cứu khoa học dùng trong phòng thí nghiệm; bảng tương tác thông minh.

---

(210) **4-2025-29550**

(540)

Thiên Sanh

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THIÊN SANH (VN)
số 60A đường Hàm Nghi, phường Đoàn Kết, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Sữa; thực phẩm chế biến từ sữa; đồ ăn đóng hộp; thạch rau câu.

Nhóm 30: Mì gói; bánh kẹo; gia vị; bột gia vị; thạch rau câu dạng bánh kẹo.

Nhóm 32: Nước giải khát; nước ngọt; đồ uống không cồn; nước trái cây (không cồn); nước uống đóng chai; bia.

Nhóm 34: Thuốc lá; bật lửa; tẩu thuốc lá; giấy cuộn thuốc lá.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, siêu thị mini các sản phẩm: sữa, thực phẩm chế biến từ sữa, đồ ăn đóng hộp, thạch rau câu, mì gói, bánh kẹo, gia vị, bột, bột ngũ cốc, bột gia vị, thạch rau câu dạng bánh kẹo, nước giải khát, nước ngọt, đồ uống không cồn, nước trái cây, nước uống đóng chai, đồ uống có cồn, bia, rượu, thuốc lá, bật lửa, tẩu thuốc lá, giấy cuộn thuốc lá.

---

(210) **4-2025-29551**

(540)

TỔNG KHO NÔNG NGHIỆP

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh lá, xanh dương, trắng, đỏ.

(731) LÊ ĐÌNH THOAN (VN)
Thôn Đồng Sơn, xã Mai Phụ, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống cây trồng, cây giống con, cây trồng, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, máy nông nghiệp, thiết bị - phụ tùng máy nông nghiệp, vật tư nông nghiệp, nông sản (rau, củ, quả, chè, cà phê), hạt ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-29552**

(540)

BETA-ROOTS

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-29553**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.7
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ VÀ XÂY DỰNG AN KHANG (VN)
D5/15B1 đường Liên Ấp 2-3-4, tổ 10, ấp 4, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Thiết bị khoan; búa khoan; máy khoan; máy cẩu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày sản phẩm máy móc và thiết bị công trình gồm: máy khoan, máy xúc, máy ủi, máy đào, máy cẩu, máy lu, máy đầm, máy đóng cọc nhồi và phụ tùng của các sản phẩm này.

Nhóm 37: Sửa chữa và lắp đặt máy móc và thiết bị công trình; cho thuê máy móc và thiết bị công trình.

---

(210) **4-2025-29554**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.7; 26.4.10; 26.11.8
(591) Đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM HIỆU CẦU ĐEN (VN)
43 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

Nhóm 29: Thịt; sản phẩm từ thịt; thủy hải sản đã qua bảo quản; rau đã được bảo quản; sữa; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bánh kẹo; sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; trà; cà phê.

Nhóm 31: Rau củ tươi; trái cây tươi; ngũ cốc và hạt dạng thô; ngũ cốc chưa chế biến.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước đóng chai; nước ép hoa quả; bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu; đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; dịch vụ phục vụ ăn uống, đồ uống; cung cấp dịch vụ ăn uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-29555**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CẦU ĐEN

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM HIỆU CẦU ĐEN (VN)
43 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

Nhóm 29: Thịt; sản phẩm từ thịt; thủy hải sản đã qua bảo quản; rau đã được bảo quản; sữa; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bánh kẹo; sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; trà; cà phê.

Nhóm 31: Rau củ tươi; trái cây tươi; ngũ cốc và hạt dạng thô; ngũ cốc chưa chế biến.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước đóng chai; nước ép hoa quả; bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu; đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; dịch vụ phục vụ ăn uống, đồ uống; cung cấp dịch vụ ăn uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-29556**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Black Bridge

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM HIỆU CẦU ĐEN (VN)
43 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Thịt; sản phẩm từ thịt; thủy hải sản đã qua bảo quản; rau đã được bảo quản; sữa; sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-29557**

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

THE 9

(731) HÀ VĂN DŨNG (VN)
343/11 Trần Thủ Độ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Mực in; mực in máy vi tính; mực in máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-29558**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.19
(731) VŨ THỊ NGA (VN)
Số nhà 07 thôn Lễ Thượng, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29559**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2
(591) Trắng, xanh lam, xanh dương.
(731) LÊ VĂN DŨNG (VN)
624/14/31 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; váy đầm; giày dép; mũ (nón); quần áo trẻ em.

---

(210) **4-2025-29560**

(540)

FOG IN CITY

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN MẠNH CƯỜNG (VN)
Thôn La Gián, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các loại quần áo thời trang, quần áo thể dục thể thao, các loại trang phục; bán buôn bán lẻ các loại mũ thời trang, các loại kính thời trang, các loại phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2025-29561**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.21; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.10; 26.11.3; 26.11.7
(591) Xanh đen, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SX-TM-DV XNK TRẦM HƯƠNG THIÊN DU (VN)
Số 10 Nguyễn Đình Chiểu, TDP 5A, thị trấn Đạ Tẻh, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nhang (hương); nhang trầm hương; nụ trầm hương; trầm hương miếng; bột trầm hương; tinh dầu trầm hương.

---

(210) **4-2025-29573**

(540)

HÙNG LINH

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN NHẬT HÙNG (VN)
Xóm Kim, xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-29574**

(540)

UGO Global Logistics

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 18.3.2; 18.5.1; 26.1.1; 26.2.7

(591) Xanh, đỏ.

(731) JIE CHEN (CN)
Room 1102, Building 3, No. 88 Shisha Road, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; dịch vụ giao hàng; vận tải; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; bao gói hàng hóa; hậu cần vận tải.

---

(210) **4-2025-29575**

(540)

HAN NAM

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.10; 26.1.18; 26.7.25

(591) Đen, đỏ, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HIẾU FOOD (VN)
24 đường số 7, khu phố 5, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-29576**

(540)

soba
Sống ngọt lành

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 6.1.2

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, xám, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẶNG GIA HỒNG PHÁT (VN)
Xóm 11, xã Khánh Sơn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2025-29582**

(540)

OSUGA

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YOUXING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm 610, 6F, Phase 4, HALO Plaza, No.260 Taoyuan Road, Sunxi Community, Sungang Street, Luohu District, Shenzhen, P.R.China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; bơm tiêm âm đạo; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị vật lý trị liệu; găng tay dùng để xoa bóp; gối gây buồn ngủ để chữa chứng mất ngủ; búp bê tình yêu [dùng cho mục đích tình dục]; đồ chơi tình dục; bao cao su.

---

(210) **4-2025-29584**

(540)

Sure

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.11.12; 26.13.1

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) TIANJIN SURE INSTRUMENT CO., LTD. (CN)
No.12 Courtyard, Outer Ring Industrial Company, Fujin Road, Zhongbei Town, Xiqing District, Tianjin City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Lưu lượng kế; thiết bị truyền phát tín hiệu đo mức chất lỏng và chất rắn; thiết bị đo lưu lượng khí; thiết bị đo lưu lượng nước; thiết bị truyền phát tín hiệu đo áp suất; thiết bị truyền phát tín hiệu đo nhiệt độ.

---

(210) **4-2025-29585**

(540)

TIMES HUIYE

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) FOSHAN NANHAI DISTRICT TIMES HUIYE HOME FURNISHING PRODUCTS CO., LTD (CN)
No. 20-1, Xingtang Road, Xiaotang Sanhuan West Industrial Zone, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; cửa sổ bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-29589**

(540)

lububu

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN XUNYIDA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 531, Block A, Jiada R&D Building, No. 5, Songpingshan Road, Songpingshan Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; máy thu và phát vô tuyến xách tay; đi-ốt phát quang [LED]; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-29608**

(540)

BẮC BLING

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HMZ ENTERTAINMENT (VN)
207/20/2A Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm bảo quản hoa; phân bón; vitamin để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; chất chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm.

Nhóm 02: Sơn; sơn mài; mực in; màu nước sử dụng trong nghệ thuật; thuốc nhuộm; phẩm màu cho thực phẩm.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; xà phòng; son môi.

Nhóm 04: Nến thơm; sáp ong; mỡ động vật để làm nến, xà phòng; xăng; dầu nhờn; nhiên liệu.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm dược để chăm sóc da; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

Nhóm 06: Kim loại trắng; tấm kim loại dùng cho xây dựng; tráp tiền [kim loại hoặc phi kim loại]; đồ đồng thiếc [tác phẩm nghệ thuật]; cái móc [đồ ngũ kim]; chuông.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; dụng cụ [bộ phận của máy]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy phát điện; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất

Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa]; dao; kéo; dụng cụ giũa móng; bộ dụng cụ làm móng; dụng cụ uốn lông mi.

Nhóm 09: Điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; máy tính xách tay; tai nghe; mắt kính; kính râm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ thú y; găng tay cho mục đích y tế; bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; tủ lạnh; máy xông hơi mặt.

Nhóm 12: Xe máy; xe đạp; xe ô tô; du thuyền; thiết bị bay để quay phim; lốp cho bánh xe cộ.

Nhóm 13: Pháo hoa; pháo hiệu; sản phẩm pháo hoa; chất nổ; pháo sáng báo hiệu; lọ phun xịt cho cá nhân dùng để tự vệ.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; kim cương; đồng hồ; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; hộp đựng đồ trang sức.

Nhóm 15: Nhạc cụ; nhạc cụ điện tử; nhạc cụ dây; hộp nhạc; khóa lên dây đàn; dây đeo dùng cho dụng cụ âm nhạc.

Nhóm 16: Giấy; bút [đồ dùng văn phòng]; dụng cụ viết; kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng]; dụng cụ giữ trang sách; khăn giấy.

Nhóm 17: Bao bì không thấm nước; vật liệu cách âm; vật liệu giữ nhiệt; băng keo; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm.

Nhóm 18: Túi du lịch; ba lô; ô che nắng; túi xách tay; vali; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong].

Nhóm 19: Khung nhà vườn, không bằng kim loại; khuôn đúc, không bằng kim loại; khuôn cửa ra vào, không bằng kim loại; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; khung cửa sổ, không bằng kim loại; trần nhà không bằng kim loại.

Nhóm 20: Ghế ngồi; bàn; giá để đồ đạc; bàn trang điểm; móc treo quần áo, không bằng kim loại; gương soi.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ mỹ phẩm; chai lọ; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong].

Nhóm 22: Sợi dệt dạng thô; dây bện; len dạng thô hoặc đã được xử lý; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; len lông cừu; lều.

Nhóm 23: Sợi; chỉ; sợi len; sợi bông đã xe; tơ đã xe; kim tuyến để thêu thùa.

Nhóm 24: Vải; vải sợi dệt; vật liệu dệt; lụa [vải]; chăn; khăn tắm [trừ quần áo].

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ; giày; áo váy; áo choàng ngoài.

Nhóm 26: Ghim cài [phụ kiện của trang phục]; đồ trang trí dùng cho tóc; tóc giả; vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; vật trang trí dùng cho quần áo; đồ trang trí mũ.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm yoga; thảm nhà tắm; giấy dán tường; chiếu; tấm phủ sàn.

Nhóm 28: Đồ chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; khối xếp hình [đồ chơi]; bộ cờ vua.

Nhóm 29: Sữa đậu nành; thịt, đóng hộp; rau, đóng hộp; trái cây, đóng hộp; thịt lợn; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 30: Ca cao; cà phê; trà; sô cô la; bánh kẹo; gạo.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; hoa khô dùng để trang trí; vật nuôi gây giống; thức ăn cho thú cưng.

Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; rượu cốc-tai.

Nhóm 34: Thuốc lá; xì gà; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp thuốc lá điếu; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; diêm.

Nhóm 35: Marketing; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch]; dịch vụ giặt là; sửa chữa quần áo; xây dựng.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; truyền hình; dịch vụ truyền thanh; truyền thanh; phát thanh radio; dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; đặt chỗ cho các chuyến đi; gói quà.

Nhóm 40: May quần áo; dịch vụ may đo; thêu thùa; gia công da; dịch vụ in; in trên lụa.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ phòng thu âm.

Nhóm 42: Nghiên cứu mỹ phẩm; thiết kế quần áo; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế sân khấu biểu diễn; dịch vụ thiết kế logo.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ làm tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ nhuộm màu tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay.

Nhóm 45: Cho thuê quần áo; dịch vụ phân tích màu sắc cho cá nhân liên quan đến lựa chọn quần áo; dịch vụ trợ giúp khách hàng; tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-29609**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.22; 11.3.10
(591) Nâu nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC ANH (VN)
Khu phố 5, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ hoa tươi, hoa khô, hoa tươi cắt cành, cây cảnh; mua bán các loại phụ liệu để trang trí và bảo quản hoa, cây cảnh; quảng cáo; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán bánh; dịch vụ cung cấp đồ uống và thức ăn do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-29610**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.15.15
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) BÙI THỊ XUÂN PHƯƠNG (VN)
Tổ 14, khu phố Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Đồ lót (nội y); quần áo.

---

(210) **4-2025-29611**

(540)

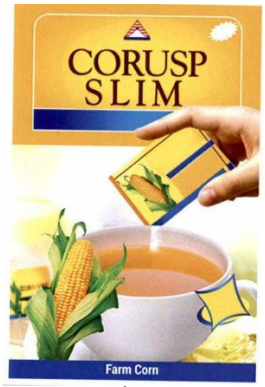

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.7.5; 6.1.2; 11.3.3; 25.5.25; 26.3.1; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH U.S PHAR (VN)
2246 ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); đường ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29612**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.11.12; 3.11.24; 4.5.14; 4.5.15; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 35: Xuất bản tài liệu quảng cáo liên quan đến cờ; trưng bày sản phẩm; tổ chức hội chợ thương mại, quảng cáo; mua bán; xuất nhập khẩu: bộ cờ.

---

(210) **4-2025-29613**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 35: Xuất bản tài liệu quảng cáo liên quan đến cờ; trưng bày sản phẩm; tổ chức hội chợ thương mại, quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: bộ cờ.

---

(210) **4-2025-29614**

(540)

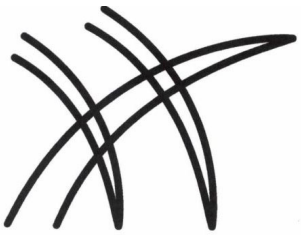

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.11.11; 7.11.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) HỒ ĐÌNH NAM (VN)
33 đường số 13, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày, dép các loại.

---

(210) **4-2025-29615**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.1.2; 26.11.12
(591) Xám, xanh dương, màu đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VUA CUA (VN)
30 Vũ Huy Tấn, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt giả trên cơ sở thực vật; sản phẩm thay thế thịt; chất thay thế thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đã chế biến; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; chất cô đặc từ rau dùng để nấu nướng; các loại thủy hải sản không còn sống; thủy hải sản đã chế biến; thủy hải sản đông lạnh; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản.

Nhóm 30: Bánh nhân thịt; bánh hấp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; trà; đồ uống cà phê có sữa; nước xốt thịt; đồ gia vị; kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn có hương vị trà; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước [đồ uống]; nước quả cô đặc, không có cồn.

---

(210) **4-2025-29616**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.16; 3.9.24; 24.9.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VUA CUA (VN)
30 Vũ Huy Tấn, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt giả trên cơ sở thực vật; sản phẩm thay thế thịt; chất thay thế thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đã chế biến; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; chất cô đặc từ rau dùng để nấu nướng; các loại thủy hải sản không còn sống; thủy hải sản đã chế biến; thủy hải sản đông lạnh; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản.

Nhóm 30: Bánh nhân thịt; bánh hấp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; trà; đồ uống cà phê có sữa; nước xốt thịt; đồ gia vị; kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn có hương vị trà; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước [đồ uống]; nước quả cô đặc, không có cồn.

---

(210) **4-2025-29617**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.14; 5.7.23
(591) Xanh lá mạ, trắng, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VUA CUA (VN)
30 Vũ Huy Tấn, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bún; miến; mì sợi nhỏ; gạo.

---

(210) **4-2025-29619**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.1; 5.5.21; 9.9.5; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH BÁC SĨ NHỎ (VN)
13 đường 12, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29620**

(540)

MLILY

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÒA QUANG VIỆT NAM (VN)
400A đường Mạc Đăng Dung, phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ (sản phẩm chứa thuốc, mục đích làm sạch); chế phẩm làm sạch có chứa thuốc (mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ quan bộ phận sinh dục dùng cho nam và nữ (mục đích y tế); dung dịch làm sạch cá nhân (dược phẩm); dung dịch vệ sinh cá nhân dùng cho trẻ em (sản phẩm chứa thuốc, mục đích làm sạch); chế phẩm làm sạch (dược phẩm).

Nhóm 24: Khăn vải; khăn tắm; khăn lau mặt; khăn vải quấn; khăn vải dệt dùng một lần (không phải khăn giấy); khăn lau đa năng (khăn làm bằng vải/vải thô).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, cửa hàng mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu, bán hàng thông qua sàn thương mại điện tử (bán trực tuyến online): dung dịch vệ sinh phụ nữ (sản phẩm chứa thuốc, mục đích làm sạch), chế phẩm làm sạch có chứa thuốc (mục đích y tế), chế phẩm làm sạch cơ quan bộ phận sinh dục dùng cho nam và nữ (mục đích y tế), dung dịch làm sạch cá nhân (dược phẩm), dung dịch vệ sinh cá nhân dùng cho trẻ em, chế phẩm làm sạch (dược phẩm), khăn vải, khăn tắm, khăn lau mặt, khăn vải quấn, giấy, khăn vải dùng một lần, khăn lau đa năng (khăn làm bằng vải/vải thô), giấy dùng một lần, giấy ăn, giấy vệ sinh, giấy cuộn, giấy lau, khăn giấy, khăn một lần.

---

(210) **4-2025-29621**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH OANH BI BI (VN)
372 Nguyễn Trãi, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vải, hàng may mặc, giày dép, quần áo.

---

(210) **4-2025-29622**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 24.17.20; 26.5.1
(591) Màu trắng, màu xanh đậm, màu cam.
(731) CÔNG TY TNHH VITACEM (VN)
36 đường số 17, khu phố 16, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vữa dùng cho xây dựng; keo dán gạch, keo chà ron; keo ốp lát.

---

(210) **4-2025-29623**

(540)

Dr.Reju-all

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NEOSIMPLIX CO., LTD. (KR)
Da-101-ho, 3F, 39 Gangnam-daero 118-gil, Gangnam-gu, Seoul, 06119, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; chế phẩm làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da để loại bỏ nếp nhăn; kem chống lão hóa; nước cân bằng chống lão hóa; kem dưỡng ẩm chống lão hóa; sữa rửa mặt chống lão hóa; chế phẩm mỹ phẩm làm giảm nếp nhăn dùng cho da mặt; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tái tạo da; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29624**

(540)

Reju-all

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NEOSIMPLIX CO., LTD. (KR)
Da-101-ho, 3F, 39 Gangnam-daero 118-gil, Gangnam-gu, Seoul, 06119, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; chế phẩm làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da để loại bỏ nếp nhăn; kem chống lão hóa; nước cân bằng chống lão hóa; kem dưỡng ẩm chống lão hóa; sữa rửa mặt chống lão hóa; chế phẩm mỹ phẩm làm giảm nếp nhăn dùng cho da mặt; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tái tạo da; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29625**

(540)

GIFT'S NEST

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÂN PHỐI DELI (VN)
448/42 đường Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến; yến sào chế biến; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất đóng hộp.

---

(210) **4-2025-29626**

(540)

PNTD

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.1.1; 2.3.1; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18

(591) Xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC XUẤT NHẬP KHẨU PNTD VINA (VN)
Số 20 đường Song Lu, ấp 1A, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; bộ lọc dùng cho mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ chống bụi kết hợp lọc không khí.

Nhóm 10: Mặt nạ dùng cho hô hấp nhân tạo; mặt nạ bảo hộ dùng cho mục đích y tế; khẩu trang y tế; khẩu trang y tế có thể tái sử dụng làm từ gạc; bộ lọc cho mặt nạ hô hấp dùng cho y tế; mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29627**

(540)

ONWAYS

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25

(731) NGUYỄN THỊ KIM XUYẾN (VN)
386/57F Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-29628**

(540)

YASUKY

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.11.12

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YASUKY VIỆT NHẬT (VN)
C36-LK8, ô số 13, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép hoa quả; máy hút bụi; máy rửa bát đĩa; máy giặt.

Nhóm 08: Máy uốn tóc bằng điện; bàn là điện; dụng cụ cầm tay không dùng điện; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa].

Nhóm 11: Thiết bị nấu bếp dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị lọc nước; thiết bị phân phối nước nóng và lạnh; thiết bị chiếu sáng; thiết bị làm sạch không khí; quạt hơi nước.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý bán hàng, xuất nhập khẩu, kinh doanh các sản phẩm: máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy hút bụi, máy rửa bát đĩa, máy giặt, máy uốn tóc bằng điện, bàn là điện, dụng cụ cầm tay không dùng điện, bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa], thiết bị nấu bếp dùng điện, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hệ thống và thiết bị vệ sinh, thiết bị lọc nước, thiết bị phân phối nước nóng và lạnh, thiết bị chiếu sáng, thiết bị làm sạch không khí, quạt hơi nước, dụng cụ nấu nướng không dùng điện, đồ chứa đựng dùng cho gia đình và nhà bếp, đồ đựng giữ nhiệt dùng cho thực phẩm, bộ nồi niêu xoong chảo của nhà bếp (không dùng điện), dụng cụ nhà bếp, bộ bát đĩa; quảng cáo và xúc tiến thương mại; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-29629**

(540)

(220) 23/06/2025

(441) 25/09/2025

(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.7.3; 26.4.9

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ VIỆT VISION (VN)
Số 514 phố Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; gọng kính đeo mắt; hộp kính đeo mắt; dây kính; thấu kính đeo mắt (mắt kính).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm cụ thể là thuốc, dược phẩm, dược thảo, thực phẩm chức năng, thuốc nhỏ mắt, dung dịch dùng cho kính áp tròng, vật tư y tế, thực phẩm chức năng dùng cho nhãn khoa, kính mắt, kính cận, kính áp tròng, gọng kính, vật phẩm vệ sinh.

Nhóm 44: Kiểm tra thị lực [dịch vụ của bác sỹ nhãn khoa]; khám sàng lọc thị lực; dịch vụ nhãn khoa; khám thị lực; thăm khám, đo và lắp mắt kính phù hợp với bệnh nhân [dịch vụ nhãn khoa]; thăm khám, đo và lắp kính áp tròng phù hợp với bệnh nhân [dịch vụ nhãn khoa].

---

(210) **4-2025-29630**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.1.6; 26.2.7
(591) Xanh dương đậm, hồng, vàng, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ VIỆT VISION (VN)
Số 514 phố Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 44: Kiểm tra thị lực [dịch vụ của bác sỹ nhãn khoa]; khám sàng lọc thị lực; dịch vụ nhãn khoa; khám thị lực; thăm khám, đo và lắp mắt kính phù hợp với bệnh nhân [dịch vụ nhãn khoa]; cung cấp phác đồ điều trị bệnh và nâng cao sức khỏe.

---

(210) **4-2025-29631**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.7.3; 26.4.9
(591) Xanh dương đậm, hồng, vàng, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ VIỆT VISION (VN)
Số 514 phố Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; gọng kính đeo mắt; hộp kính đeo mắt; dây kính; thấu kính đeo mắt (mắt kính).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm cụ thể là thuốc, dược phẩm, dược thảo, thực phẩm chức năng, thuốc nhỏ mắt, dung dịch dùng cho kính áp tròng, vật tư y tế, thực phẩm chức năng dùng cho nhãn khoa, kính mắt, kính cận, kính áp tròng, gọng kính, vật phẩm vệ sinh.

Nhóm 44: Kiểm tra thị lực [dịch vụ của bác sỹ nhãn khoa]; khám sàng lọc thị lực; dịch vụ nhãn khoa; khám thị lực; thăm khám, đo và lắp mắt kính phù hợp với bệnh nhân [dịch vụ nhãn khoa]; thăm khám, đo và lắp kính áp tròng phù hợp với bệnh nhân [dịch vụ nhãn khoa].

---

(210) **4-2025-29632**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh dương, cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG FCT (VN)
Tòa nhà Clubhouse, khu K5-5, khu đô thị công nghệ FPT, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa; dịch vụ khai thác mỏ, khoan dầu và khí.

---

(210) **4-2025-29633**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.9.10; 26.15.15
(591) Màu xanh da trời, màu đen, màu trắng.
(731) MAI XUÂN THƯƠNG (VN)
9/4 đường số 9, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; gậy chơi bi-a; bóng bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; bàn bi-a.

---

(210) **4-2025-29634**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.13; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh lá, đỏ, vàng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ORGANIC FOOD (VN)
Tổ dân phố 5, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, ca cao; bánh kẹo trên cơ sở cà phê, trà, ca cao.

Nhóm 35: Mua bán, dịch vụ siêu thị và cửa hàng chuyên doanh gồm: cà phê, trà (chè), ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, ca cao, bánh kẹo trên cơ sở cà phê, trà, ca cao.

---

(210) **4-2025-29635**

(540)

DENTAL MASK

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 24.1.1; 26.11.12
(591) Xanh nước biển, cam, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DŨNG TUYỀN (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Khẩu trang bảo hộ lao động; khẩu trang chống bụi, hóa chất, dùng trong công nghiệp; mặt nạ bảo hộ cá nhân, không phục vụ mục đích y tế.

Nhóm 25: Khẩu trang vải (hàng thời trang); khẩu trang bằng vải; khẩu trang làm từ chất liệu thông thường (hàng thời trang); khẩu trang thời trang dùng như một phần trang phục.

---

(210) **4-2025-29636**

(540)

KING BALL

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.1; 24.9.1; 26.5.4
(731) PHẠM THẾ HIỆP (VN)
Thôn Cam Mỹ, xã An Ấp, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 28: Các loại bóng (banh) thể thao gồm: bóng chuyền, bóng đá, bóng rổ; bao và túi để đựng bóng; khung gôn bóng đá; dụng cụ tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2025-29637**

(540)

WINHYS
FASHION

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 5.5.23
(731) VŨ HUY QUỲNH (VN)
Thôn Đò Neo, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thời trang cho trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29638**

(540)

DINOMIN

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) BÙI THỊ HỒNG NHUNG (VN)
Thôn An Thái, xã An Vĩ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thời trang cho trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29639**

(540)

DR.ECO MASK LUXURY

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DUY THƯỜNG (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Khẩu trang bảo hộ lao động; khẩu trang chống bụi, hóa chất, dùng trong công nghiệp; mặt nạ bảo hộ cá nhân, không phục vụ mục đích y tế.

Nhóm 25: Khẩu trang vải (hàng thời trang); khẩu trang bằng vải; khẩu trang làm từ chất liệu thông thường (hàng thời trang); khẩu trang thời trang dùng như một phần trang phục.

---

(210) **4-2025-29640**

(540)

THÁNH GIÓNG

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.2; 2.1.20; 5.11.13; 6.1.2; 19.9.1; 26.1.1; 26.11.12
(591) Nâu, trắng.
(731) BÙI XUÂN MẠNH (VN)
Thôn 4, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 21: Đồ gốm; đồ gốm để chứa đựng; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ trưng bày bằng gốm.

---

(210) **4-2025-29642**

(540)

JUST PLAY

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 26.3.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH JUST PLAY (VN)
19 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; giày thể thao; giày đá bóng.

---

(210) **4-2025-29643**

(540)

ĐẠI AN THÀNH

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ TRÀ LỘC HÒA PHÁT (VN)
17/5A ấp 3, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-29644**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.11.9
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG SONG HÂN (VN)
Đường Điện Biên Phủ, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-29645**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG SONG HÂN (VN)
Đường Điện Biên Phủ, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-29646**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG SONG HÂN (VN)
Đường Điện Biên Phủ, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-29647**

(540)

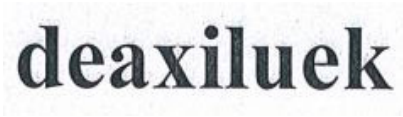

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TIAN YI (VN)
Số nhà 13, đường Phan Huy Chú, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 18: Vali; balo; túi xách; cặp da; ví da.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dây lưng (trang phục); cà vạt; đồ đi ở chân; đồ gội đầu.

---

(210) **4-2025-29648**

(540)

TRUNG SƠN® CARE

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Màu cam.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG SƠN ALPHA (VN)
Tầng 4 tòa nhà Trung Sơn, 12 Mai Chí Thọ, KDC 586, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần thơ

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-29649**

(540)

DAIKIN

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP PHA LÊ (VN)
Số 21B, ngõ 141/172, phố Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi dựng dụng cụ, rỗng; túi; túi cài, cụ thể là túi đựng đồ nghề, rỗng; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong.

Nhóm 28: Túi đựng chuyên dụng cần câu cá: bao đựng cần câu.

---

(210) **4-2025-29650**

(540)

WARNER'S

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) WNWHP, LLC (US)
530 Fifth Avenue, New York, NY 10036, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29651**

(540)

OLGA

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) WNWHP, LLC (US)
530 Fifth Avenue, New York, NY 10036, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29652**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.9.15; 8.7.3; 11.3.7; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, cam, xanh lá cây, trắng, đen.
(731) ĐẶNG TÂM (VN)
Thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn đặt hàng trực tuyến]; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-29653**

(540)

HADANE

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn Táo 1, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29654**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh nước biển.
(731) ĐẶNG QUANG TOẢN (VN)
Xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-29655**

(540)

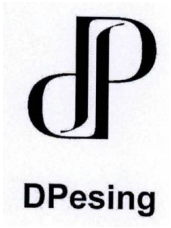

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.7; 26.13.25
(731) LÊ VĂN DŨNG (VN)
Thôn Đặng Xuyên, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-29656**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 24.17.5
(591) Vàng, trắng.
(731) NGUYỄN THANH HẰNG (VN)
Ấp Vĩnh Tâm, xã Vĩnh Trung, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29667**

(540)

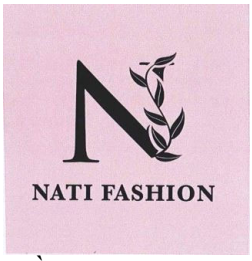

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 26.3.23; 26.4.18
(591) Đen, hồng.
(731) NGUYỄN VĂN DUY (VN)
Tổ dân phố Thành Ngọc, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày; dép; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-29668**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 3.7.17; 5.5.20; 24.17.20; 26.4.2; 26.13.1
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
Thôn An Cao, xã An Đổ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 20: Đệm, gối.

Nhóm 22: Chăn; ga trải giường; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-29669**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN MAI TRANG (VN)
Thôn Gia Cát, xã Phú Lương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu sản phẩm quần áo, váy, đồ đi ở chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29670**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24
(591) Xanh dương nhạt và trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC DỊU (VN)
10, lô D, thị xã Nhị Thiên Đường, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, được bảo quản; động vật có vỏ cứng, không còn sống; thịt đã được bảo quản; tôm, không còn sống; động vật giáp xác, không còn sống.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) thực phẩm thuỷ hải sản và thịt đông lạnh.

---

(210) **4-2025-29672**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Màu đen, màu trắng, màu đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH PHƯỚC LẬP AUDIO (VN)
911/22/25 Lạc Long Quân, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh(âm ly).

---

(210) **4-2025-29673**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Màu trắng, màu cam, màu đen.
(731) HỘ KINH DOANH PHƯỚC LẬP AUDIO (VN)
911/22/25 Lạc Long Quân, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh(âm ly).

---

(210) **4-2025-29674**

(540)

BQDY

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH NGUYỆT (VN)
42/24 đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-29675**

(540)

V.U.STORE
Việt Nam

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23

(731) VÕ TRƯỜNG VŨ (VN)
Bình Long 3, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Giày dép; tất (vớ); miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; mũ (nón); thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-29676**

(540)

All for Healthcare

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.13.22; 24.13.1
(591) Trắng, xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ KIM PHÁT (VN)
Số 350 đại lộ Bình Dương, khu 1, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-29677**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.7
(591) Đen, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁ TRỊ TINH HOA VIỆT (VN)
Số 8 đường số 1, khu phố 17, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2025-29678**

(540)

TINH HOA VỊ

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁ TRỊ TINH HOA VIỆT (VN)
Số 8 đường số 1, khu phố 17, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2025-29679**

(540)

Eurolip

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM ĐÌNH HƯỞNG (VN)
C5/20C4 ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; khăn giấy; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-29680**

(540)

Bắp SHỒNG Siêu trái 01

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Đỏ, hồng đậm, hồng, hồng nhạt, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾP THỊ HOÀN HẢO (VN)
Số 40, Hòe Nhai, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu hạt giống cây trồng.

---

(210) **4-2025-29681**

(540)

MITECHCO
Technology Solution

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MITECHCO (VN)
Số 137, tổ 15 phố Tân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán mica bán thành phẩm và các sản phẩm giá, kệ, hộp, menu, quà tặng, đồ lưu niệm làm từ mica.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công các sản phẩm từ mica theo đơn đặt hàng của bên khác.

---

(210) **4-2025-29684**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 3.7.7; 3.7.24; 26.15.15
(591) Vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VINA PULSE MEDIA (VN)
Số 126, khu phố 2, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu và hồ sơ lưu trữ máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ cầm đồ; dịch vụ cho thuê tài chính; dịch vụ cho vay tài chính; phân tích thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ chuyển tiền trên phạm vi toàn quốc và quốc tế; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thanh toán bằng hình thức điện tử.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính [trừ chuyển đổi vật lý]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn lập trình máy tính; tư vấn an ninh mạng internet.

---

(210) **4-2025-29685**

(540)

Ejal40

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 05: Chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; ống tiêm đóng sẵn thuốc dùng cho mục đích y tế; chất làm đầy da dạng tiêm; chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 10: Ống tiêm dưới da; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị tiêm một liều chất lỏng y tế hoặc dược phẩm; kim cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29686**

(540)

Revok50

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 10: Ống tiêm dưới da; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị tiêm một liều chất lỏng y tế hoặc dược phẩm; kim cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29687**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Jovyal

(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 10: Ống tiêm dưới da; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị tiêm một liều chất lỏng y tế hoặc dược phẩm; kim cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29688**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

MEDIXA

(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; các sản phẩm mỹ phẩm ở dạng lọ dung dịch tiêm để điều trị và ngăn ngừa nếp nhăn và các khuyết điểm trên da.

Nhóm 05: Chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; ống tiêm đóng sẵn thuốc dùng cho mục đích y tế; chất làm đầy da dạng tiêm; chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 10: Ống tiêm dưới da; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị tiêm một liều chất lỏng y tế hoặc dược phẩm; kim cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29689**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Elaial

(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 05: Chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; ống tiêm đóng sẵn thuốc dùng cho mục đích y tế; chất làm đầy da dạng tiêm; chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 10: Ống tiêm dưới da; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị tiêm một liều chất lỏng y tế hoặc dược phẩm; kim cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29690**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.1.10; 25.1.6; 26.1.1; 26.5.1
(591) Xám, trắng, hồng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THẢO - THẢO MÈO (VN)
số 26, đường Tôn Đức Thắng, khóm Tân Bình, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bánh tráng trộn, bánh tráng các loại, bánh kẹo, nước giải khát.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn vặt; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-29691**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng, xanh lá cây, xanh nõn chuối, đỏ, hồng, hồng đậm, hồng nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ QUANG DUNG (VN)
59 ấp An Phú, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Bánh canh; hủ tiếu; bún; gạo; tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-29692**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.18
(591) Vàng, xanh lá cây, hồng, trắng, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ HỦ TIẾU NGỌC GIÀU (VN)
Cách cầu kênh Thầy Lâm khoảng 250m, ấp Tân Thuận A, xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Bánh canh; hủ tiếu; bún; gạo; tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-29693**

(540)

XL TECHNICAL

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 25.5.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT XL (VN)
Tầng trệt, lô E2, cao ốc Mỹ Đức, số 220 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thiết bị dầu khí, thiết bị hàng hải, thiết bị xây dựng, thiết bị công nghiệp như các thiết bị nâng hạ xe cẩu, xe kéo, các máy móc, hệ thống đường ống; dịch vụ tuyển dụng nhân sự; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng máy móc; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng công trình điện, hệ thống điện.

---

(210) **4-2025-29695**

(540)

LH LẬP HẰNG The No. 1 Food

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh.
(731) VŨ VĂN LẬP (VN)
11/60 Nguyễn Ư Dĩ, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bánh đa, mỳ gạo, miến, măng, mộc nhĩ, nấm hương.

---

(210) **4-2025-29712**

(540)

HABASU

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM DENNA VIỆT NAM (VN)
Số 28-30 Đường 3/2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Các loại hóa chất, mỹ phẩm dùng trong gia đình, cụ thể là: nước giặt quần áo; nước rửa chén; nước lau sàn; nước tẩy đa năng; sữa tắm; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-29714**

(540)

DH TECHNOLOGY

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19
(731) KIM MINH TUẤN (VN)
Thôn Đông Đình, xã Vân Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Điện thoại; phụ kiện điện thoại; màn hình kính cường lực cho điện thoại; máy vi tính; máy dịch bỏ túi điện tử; máy thu hình.

---

(210) **4-2025-29715**

(540)

T.on medical

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN THU (VN)
Số nhà 30, mặt đường trục chính, thôn 7, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-29716**

(540)

FUJINOW

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH FUJINOW (VN)
Số 5 ngõ 177/22 đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD (CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các mặt hàng: máy tính, máy in, máy scan, linh kiện điện tử, thiết bị công nghệ thông tin.

Nhóm 37: Tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-29725**

(540)

HUSBRAZIN

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN XUÂN HÙNG (VN)
Khu phố Long Đức 3, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ.

---

(210) **4-2025-29726**

(540)

HUSCANADAA

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN XUÂN HÙNG (VN)
Khu phố Long Đức 3, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ.

---

(210) **4-2025-29727**

(540)

HUSITTALY

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN XUÂN HÙNG (VN)
Khu phố Long Đức 3, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ.

---

(210) **4-2025-29728**

(540)

HBNutricare LLC

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.5; 26.3.23; 26.4.1

(591) Cam nhạt, trắng, cam.

(731) Healthy and Beauty Nutricare USA LLC (US)
2578 Cascade Cove Drive, Buford, GA, 30519, USA

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29729**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh đen.
(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 Lô M3 Chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ.

---

(210) **4-2025-29730**

(540)

HUSRUSSIIA

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 Lô M3 Chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ.

---

(210) **4-2025-29731**

(540)

HUSTAIWOAN

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 Lô M3 Chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ.

---

(210) **4-2025-29732**

(540)

XUNTING

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ THANH MAI (VN)
Thôn Vạn An 3, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH tư vấn Luật Lê Quỳnh (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 09: Mũ (nón) bảo hiểm; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; đai an toàn; kính chống lóa mắt; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa.

---

(210) **4-2025-29733**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BEELORD

(731) NGUYỄN THỊ THANH MAI (VN)
Thôn Vạn An 3, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Công ty TNHH tư vấn Luật Lê Quỳnh (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 09: Mũ (nón) bảo hiểm; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; đai an toàn; kính chống lóa mắt; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa.

---

(210) **4-2025-29734**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 9.5.2; 26.4.18

(591) Trắng, đen, vàng.

(731) NGUYỄN THỊ BÔNG (VN)
1017/6C Lạc Long Quân, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH tư vấn Luật Lê Quỳnh (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, mũ nón, giày dép, vải, tất (vớ), thắt lưng, găng tay, khăn quàng cổ, ví, ba lô, túi xách, kính mắt, đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-29735**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AstaAnez

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29736**

(540)

Amlorinorm

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29737**

(540)

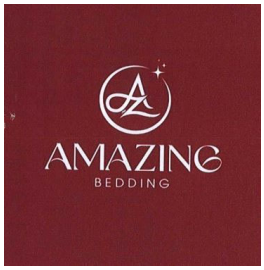

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.17.5; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) ĐỖ DUY THỪA (VN)
Thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Giường; gối; gối hơi, không dùng cho mục đích y tế; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; đệm; tấm đệm để ngủ.

Nhóm 24: Tấm phủ giường; ga trải giường; vỏ gối; chăn; túi ngủ; diềm dùng cho giường.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-29738**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 22.1.10; 24.17.12

(591) Xanh lá, hồng.

(731) LÊ TRẦN PHƯƠNG DUNG (VN)
234 Cách mạng tháng 8, khu phố 11, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Trình diễn sân khấu; trình diễn các chương trình tạp kỹ; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ giải trí; tổ chức buổi hòa nhạc; điều hành các sự kiện giải trí.

(210) **4-2025-29739**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG Ô TÔ DOUBLE K (VN)
Số 1/32 đường số 2, khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Giảm xóc cho ô tô; van cho lốp xe cộ; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; bình chứa nhiên liệu dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-29740**

(540)

FLEXI

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) GRUPO FLEXI DE LEON, S.A.P.I. de C.V. (MX)
Boulevard Francisco Villa, 201, Sur Colonia Oriental, 37510 Guanajuato León, MEXICO
(740) Công ty TNHH Vintell sáng chế và thương hiệu (VINTELL CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép (trừ giày chỉnh hình); quần áo; mũ nón.

---

(210) **4-2025-29741**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) GRUPO FLEXI DE LEON, S.A.P.I. de C.V. (MX)
Boulevard Francisco Villa, 201, Sur Colonia Oriental, 37510 Guanajuato León, MEXICO
(740) Công ty TNHH Vintell sáng chế và thương hiệu (VINTELL CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép (trừ giày chỉnh hình); quần áo; mũ nón.

---

(210) **4-2025-29742**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, cam nhạt, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH MAY KHẢI CHINH (VN)
Thôn Điếm Tổng, xã Tích Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần áo; quần trẻ em [đồ lót].

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: bộ quần áo, quần áo may sẵn, quần áo, quần trẻ em [đồ lót] công ty sản xuất.

---

(210) **4-2025-29754**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THẢO MỘC XANH (VN)
Số nhà 10 ngách 98 ngõ 6 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-29755**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THẢO MỘC XANH (VN)
Số nhà 10 ngách 98 ngõ 6 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-29756**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TATA KA

(731) LÊ ANH TUẤN (VN)
Khối 6, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; linh kiện và phụ kiện máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-29757**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TATAVINA

(731) LÊ ANH TUẤN (VN)
Khối 6, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; linh kiện và phụ kiện máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: máy lọc nước, thiết bị lọc nước, linh kiện và phụ kiện máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-29758**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ODiCa

(731) PHẠM MINH HẢI (VN)
Khối Yên Phúc, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 35: Nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động cửa hàng, nhà hàng; dịch vụ mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: cà phê, trà, trà sữa, bánh ngọt, nước ép, nước trái cây, nước khoáng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng cung cấp đồ ăn mang đi và giao đồ ăn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-29759**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.9.15; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1
(591) Cam đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WINS FOOD (VN)
Số 1D1, KP 1, khu tái định cư Bửu Long, phường Bửu Long, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm tiện lợi, cụ thể là thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; bánh kẹo; mì gói; cháo gói; nước xốt.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán mì; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-29760**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH N.STAGE (VN)
17/22 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy khô; trái cây đã qua chế biến và đóng gói; mứt trái cây (dạng ướt và dẻo); trái cây đóng hộp; thạch trái cây (không phải là bánh kẹo); hạt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; mì ăn liền; bánh kẹo; bánh mỳ; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở kem lạnh; bánh ngọt.

Nhóm 32: Nước giải khát; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước sinh tố.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu sản phẩm và thương mại điện tử như: mỳ ăn liền, bánh kẹo, trái cây sấy khô, nước ép, đồ uống không cồn, thực phẩm bảo vệ sức khỏe; dịch vụ tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-29761**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)
958/35/15C Lạc Long Quân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); ca vát.

Nhóm 35: Dịch vụ thông tin thương mại trực tuyến cho khách hàng; dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: quần áo, mũ (nón), giày dép, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), khẩu trang (trang phục), tất (vớ), ba lô, túi xách, ca vát [cà ra vát], ví (bóp).

---

(210) **4-2025-29762**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.13.25; 25.1.9; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xám đen.
(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)
958/35/15C Lạc Long Quân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); ca vát.

Nhóm 35: Dịch vụ thông tin thương mại trực tuyến cho khách hàng; dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: quần áo, mũ (nón), giày dép, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), khẩu trang (trang phục), tất (vớ), ba lô, túi xách, ca vát [cà ra vát], ví (bóp).

---

(210) **4-2025-29763**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) HỒ NGHĨA (VN)
Thôn Lạc Xuân 1, xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua sơ chế, chế biến; rau quả sấy khô; hạt sấy khô (thực phẩm ăn liền); trái cây sấy khô; trái cây sấy dẻo; chao.

---

(210) **4-2025-29764**

(641) 4-2024-00339

(540)

(220) 03/01/2024
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 24.15.7
(731) TRẦN THỊ KIM PHƯỢNG (VN)
60/4, tổ 11, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ phun xăm; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ phun môi; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-29769**

(540)

NANXIN

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(731) JIAN XUNDA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Chengxi Industrial Zone, Jishui County, Ji'an City, Jiangxi Province, China 331600
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chất dính polyuretan dùng cho mục đích công nghiệp; ma tít dùng cho da thuộc; gelatin dùng cho mục đích công nghiệp; keo gelatin dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính dùng cho đồ đi chân; keo dùng cho da thuộc; keo dán vải dùng trong công nghiệp; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo latex dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-29770**

(540)

GLOBAL
VIETNAM GIFTS

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 3.13.1; 5.5.20; 9.1.10; 26.2.7; 26.11.12
(591) Tím đậm, hồng, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUÀ TẶNG VIỆT NAM TOÀN CẦU (VN)
32A Trương Hoàng Thanh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các loại quà tặng: nước yến, bánh kẹo, cà phê.

---

(210) **4-2025-29771**

(540)

DYOBY
Dyoby
FASHION
BEST

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, vàng.
(731) LÊ THỊ PHƯỢNG (VN)
Thôn Táo 2, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29772**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.1; 26.4.10
(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM GB GROUP VIỆT NAM (VN)
Số 615 đường Ngô Minh Loan, tổ 1, phường Hợp Minh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước rửa xe (chất tẩy rửa dạng lỏng dùng để rửa xe).

---

(210) **4-2025-29773**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(731) NGUYỄN VĂN AN (VN)
Thôn Bảo Long Bãi, xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ lót; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29776**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3; 3.13.1; 5.3.13; 5.5.20; 25.5.25
(591) Xanh, hồng, tím, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY KIM GIA PHÁT (VN)
Ấp Thanh Ba, xã Mỹ Lộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 16: Khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ướt làm bằng giấy; khăn lau đa năng bằng giấy.

---

(210) **4-2025-29778**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN XUÂN ĐĨNH (VN)
Thôn Đại Trạch, xã Đình Tổ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh, cụ thể là: loa; bộ khuếch đại âm thanh; micro; ampli; bộ xử lý tín hiệu âm thanh; bộ ghép nối âm thanh.

---

(210) **4-2025-29779**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.19; 5.5.20; 26.15.15
(591) Vàng kim loại, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ THẢO VY GROUP (VN)
352 Nguyễn Văn Khối, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện cho mục đích kinh doanh và thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi thời trang; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các cuộc thi hoa hậu, hoa khôi và nữ hoàng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ vật lý trị liệu; tư vấn chế độ dinh dưỡng; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bấm lỗ khuyên hoặc xỏ khuyên trên cơ thể người; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ (xăm hình nghệ thuật).

---

(210) **4-2025-29780**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(731) NGUYỄN THỊ KHUYÊN (VN)
Thôn Thượng Thanh, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; váy; mũ; tất; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giầy dép, váy, mũ, tất, thắt lưng.

---

(210) **4-2025-29781**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THỊ NGÁT (VN)
Thôn Cổ Châu, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-29782**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM VĂN TIỆP (VN)
Thôn Nghĩa Lập, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-29783**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.9; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH MTV TM FOOD & COSMETIC VINA (VN)
20 An Cư 5, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm xịt thơm cơ thể; dầu thơm.

---

(210) **4-2025-29784**

(540)

Harmonix

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) YANGZHOU KINGCOME SUPPLY CHAIN CO., LTD. (CN)
RM1920-1921, No.3 Canal City Plaza, No.1 Wenchang, Middle Road, Yangzhou, Jiangsu, 225000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Kim châm cứu; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; ống tiêm; thiết bị và dụng cụ y tế; giường có kết cấu đặc biệt cho mục đích y tế; kim cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29785**

(540)

MINWELL

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHEJIANG MININGWELL SUPPLY CHAIN MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3RD Floor, Building 1, No.18, Gaotang Road, Qujiang District, Quzhou City, Zhejiang Province, 324000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy khai thác mỏ; máy khoan dùng trong khai thác mỏ; máy gia công kim loại; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; máy nén [máy móc]; van [bộ phận của máy].

---

(210) **4-2025-29789**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ VIỆT EDU (VN)
Nhà ông Huyền, thôn An Đế, xã Hiệp Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Chè (trà), cụ thể là: trà kim ngân hoa.

---

(210) **4-2025-29790**

(540)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 24.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TB VIỆT NAM (VN)
Thôn Đại Đồng, xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

---

(210) **4-2025-29791**

(540)

(511) Nhóm 29: Trứng gà.

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.7.11; 11.3.7; 26.1.5
(731) HỘ KINH DOANH LẠI VĂN HÙNG (VN)
Thôn Tường An, xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

---

(210) **4-2025-29792**

(540)

(511) Nhóm 29: Trứng gà.

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 8.7.11; 26.7.5; 26.7.25
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THANH TRANG (VN)
Thôn Trinh Cát, xã Đông Cơ, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

---

(210) **4-2025-29793**

(540)

(511) Nhóm 05: Dầu xoa bóp.

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) HỢP TÁC XÃ NAM DƯỢC HOÀNG LƯƠNG (VN)
Thôn Lạc Thành Bắc, xã Tây Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

---

(210) **4-2025-29794**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.9.3; 11.3.7; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HÀ 1979 (VN)
Thôn Cao Mại, xã Minh Quang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Tinh bột sắn dây.

---

(210) **4-2025-29795**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.11; 5.3.15; 5.3.20; 15.7.1; 15.7.2; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN - THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH NHÀN (VN)
Cụm công nghiệp Quỳnh Giao, xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Sốt dâu tằm.

---

(210) **4-2025-29796**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 6.19.9; 9.1.7; 25.5.25; 26.1.2
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM ĐỨC THĂNG (VN)
Thôn Cam Đông, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 33: Rượu nếp cái hoa vàng.

---

(210) **4-2025-29797**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 1.7.20; 1.15.11; 24.17.5
(731) NGÔ VĂN TÙNG (VN)
P35b TT 15 Cao Thắng, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối; nệm; đệm; gối hơi không dùng cho mục đích y tế; gối dài; gối ôm.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; vỏ gối; ga trải bàn bằng vải; ga trải giường bằng vải.

---

(210) **4-2025-29798**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 26.1.1
(591) Trắng, nâu đỏ.
(731) NGUYỄN HỒNG THÀNH (VN)
339 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm; thuốc sắc dùng cho dược phẩm; thuốc đắp; thuốc dùng cho người.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; vật lý trị liệu; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-29799**

(540)

ERDOVASE

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH (VN)
Số 167 đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29800**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH A&N PHẠM GIA (VN)
Số 7, ngõ 151/69 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT LAWPRO (CÔNG TY TNHH LUẬT LAWPRO)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; bộ quần áo; quần áo may sẵn; váy.

---

(210) **4-2025-29801**

(540)

TINFOSEC

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29802**

(540)

ENTERO-GER

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-29803**

(540)

MISA iHOS
Nền tảng quản trị bệnh viện thông minh

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.4
(591) Đen, trắng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà TECHNOSOFT, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (đã ghi sẵn); chương trình máy vi tính ghi sẵn; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2025-29804**

(540)

MISA aiSell
NỀN TẢNG NHÂN SỰ AI BÁN HÀNG

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.21; 26.4.4
(591) Ghi, xanh dương, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà TECHNOSOFT, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (đã ghi sẵn); chương trình máy vi tính ghi sẵn; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2025-29805**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN WEI (VN)
L17-11, Tầng 17, Toà nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã chế biến; hạt điều rang muối; hạt điều sấy; hạt điều tẩm ướp hương vị; sữa hạt điều; đồ uống trên cơ sở sữa hạt điều.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo hạt điều; bánh ngọt nhân hạt điều; bánh quy hạt điều; bánh kẹo trên cơ sở hạt điều.

---

(210) **4-2025-29806**

(540)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1; 19.7.1; 26.1.1
(591) Nâu, trắng, xám, đen, vàng đồng, đỏ, xanh dương, vàng, xanh dương đậm.
(731) ALLIED DOMECQ SPIRITS & WINE LIMITED (GB)
20 Montford Place, Kennington, London, SE11 5DE, England - United Kingdom
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-29808**

(540)

MARBLE TILE.FIX

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông; chất dính dùng trong mục đích công nghiệp; chất gắn/chất kết dính có dầu; chất gắn/chất kết dính để sửa chữa/vá lại đồ vật bị vỡ/gẫy; hóa chất dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, cụ thể là: bột trét tường, bột bả trát tường, gạch ngói nung, đá ốp lát; đồ gỗ, cụ thể là: cửa, khuôn cửa.

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ PHÚC MINH CHÂU (VN)
D43-LK3 ô số 7, Khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-29809**

(540)

OCEAN

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông; chất dính dùng trong mục đích công nghiệp; chất gắn/chất kết dính có dầu; chất gắn/chất kết dính để sửa chữa/vá lại đồ vật bị vỡ/gẫy; hóa chất dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, cụ thể là: bột trét tường, bột bả trát tường, gạch ngói nung, đá ốp lát; đồ gỗ, cụ thể là: cửa, khuôn cửa.

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 1.15.24; 3.9.1; 3.9.4; 3.9.24; 17.2.2
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ PHÚC MINH CHÂU (VN)
D43-LK3 ô số 7, Khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-29813**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.1; 25.1.6; 26.1.2
(591) Đỏ, vàng, cam, nâu, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VƯỜN SINH THÁI SÁU NÚI (VN)
Thôn Liêm Hòa, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Mật ong; mật ong rừng.

---

(210) **4-2025-29814**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.16; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, trắng, đỏ.
(731) ĐINH TIẾN NAM (VN)
Số 10, ngách 90/37 thôn 1, xã Thiên Đức, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Màng nhôm giấy bạc bọc thực phẩm.

Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói (bọc thực phẩm và bảo quản thực phẩm).

---

(210) **4-2025-29815**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(591) Cam, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG THIÊN SƠN (VN)
U03-L22, khu D, khu đô thị mới Dương Nội, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn và các chế phẩm sơn dùng trong xây dựng và trang trí nội, ngoại thất.

---

(210) **4-2025-29816**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) ĐỖ TRỌNG THẮNG (VN)
260/2/39 đường Phan Anh, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; đế dép; miếng đệm lót giày; quần áo; tất; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-29817**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 6.19.9; 26.1.1; 26.1.13; 26.11.12
(731) NGUYỄN VĂN GIỚI (VN)
Tổ 8, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm; mắm tép; thịt chế biến; giò; chả.

Nhóm 30: Cơm cháy; cơm siêu gà; cơm chà bông; bánh kẹo; kẹo gạo lứt; kẹo lạc; bún khô; phở khô; miến dong; bánh đa nem; bánh tráng; trà (chè); cà phê; mật ong; gia vị; muối chấm (gia vị).

---

(210) **4-2025-29818**

(641) 4-2023-36964

(540)

(220) 18/08/2023
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) JANGXI KANGMEI MEDICAL & HEALTH-CARES CO., LTD. (CN)
No.6 Gexuan Road, Zhangshu City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chất khử mùi dùng cho người [nước hoa].

---

(210) **4-2025-29819**

(540)

SU DANA

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MATTRESS H&T (VN)
Tờ bản đồ số 9, thửa số 105, thôn 5, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 20: Gối; nệm.

---

(210) **4-2025-29820**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.2
(591) Đỏ, xám,
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI NAM HÒA PHÁT (VN)
Số 1276, đường Huỳnh Văn Lũy, khu phố 8, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; bình nước nóng cho nhà tắm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; vòi hoa sen.

---

(210) **4-2025-29821**

(540)

NAM HÒA PHÁT

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI NAM HÒA PHÁT (VN)
Số 1276, đường Huỳnh Văn Lũy, khu phố 8, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; bình nước nóng cho nhà tắm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; vòi hoa sen.

---

(210) **4-2025-29822**

(540)

MA LỰC

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-29823**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, nâu, xanh lá cây đậm.
(731) LIÊU HOÀNG DŨNG (VN)
Ấp Rạch Sên, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-29824**

(540)

SGBN

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẠN NIÊN (VN)
Số 27, đường Tường Vi, khu đô thị Long Việt, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có gaz và đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-29825**

(540)

Dr Phone

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DR.PHONE VIỆT NAM (VN)
Số 17, ngách 69/8, TDP số 3 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: pin, hộp pin, thiết bị sạc pin, pin lithium-ion, pin sạc dự phòng, dây sạc, màn hình cảm ứng, kính.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính để bàn, máy tính xách tay; bảo trì điện thoại di động; lắp đặt điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-29826**

(540)

LOTUSAIR

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, xanh lá cây, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SCR VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 1250, tờ bản đồ số 6, đường ĐT 742, tổ 4, khu phố Phú Bưng, phường Phú Chánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: máy nén khí.

---

(210) **4-2025-29827**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương đậm, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ JESMARY (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29828**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.7.3; 11.3.3; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, vàng, cam, cam đậm.
(731) HUỲNH THẢO (VN)
506 C8, tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-29829**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, nâu nhạt, đen, xám.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ HỮU TẤN (VN)
Thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khô); khăn tắm; khăn ăn bằng vải dệt; khăn mặt bằng vải.

---

(210) **4-2025-29830**

(540)

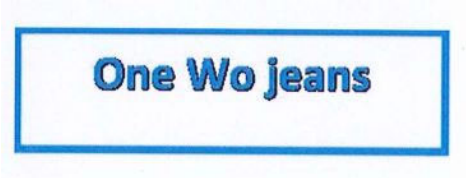

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MAY BẢO RIN (VN)
9/19A ấp Mỹ Hòa 4, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29831**

(540)

CHẢ CÁ ANH VU

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM TRUNG THÀNH (VN)
Số 17, phố Chả Cá, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-29832**

(540)

Homedot

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC KỸ THUẬT SAO XANH (VN)
42A đường số 4, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu hồi; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm làm thẳng tóc.

Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; đồng phục; quần áo có họa tiết thêu; trang phục; giày.

Nhóm 35: Quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ trung gian thương mại; tối ưu hóa lượng

truy cập trang web; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing.

Nhóm 36: Trả góp; đầu tư vốn; dịch vụ đổi tiền; tổ chức quyên góp tiền; cho vay (tài chính); dịch vụ thanh toán ví điện tử.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ điện báo; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; dịch vụ định vị vị trí địa lý (dịch vụ viễn thông).

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ bổ sung sản phẩm cho máy bán hàng tự động; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giáo dục thể chất; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể dục thể hình); cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; huấn luyện (đào tạo).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tạo lập và duy trì trang web; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; xoa bóp; dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ môi giới hôn nhân; dịch vụ trợ giúp khách hàng; cung cấp dịch vụ chăm sóc phi y tế tại nhà cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-29833**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.15; 11.1.5; 11.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, cam, xanh lá.
(731) ĐẶNG QUANG TRUNG (VN)
Căn O2-708, tòa Orchid 2, chung cư Hà Đô Centrosa, số 200, đường 3/2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia; lúa mạch lên men [bia]; bia không cồn; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước ngọt; đồ uống hỗn hợp không cồn trên cơ sở bia.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căn tin.

---

(210) **4-2025-29834**

(540)

DAIKO

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

---

(210) **4-2025-29835**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.4; 1.1.12; 1.13.15; 3.7.6; 3.7.24; 26.13.1
(591) Vàng, đỏ, xanh lá, xanh dương, đen, trắng, cam, hồng.
(731) NGUYỄN VĂN ĐÔNG (VN)
Thôn Chính Hạ, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; nước giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; chất hóa học làm sáng màu dùng cho mục đích gia dụng (giặt giũ); chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-29836**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.4.4; 26.4.18
(731) NGUYỄN VĂN ĐÔNG (VN)
Thôn Chính Hạ, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Thiết bị nướng bằng điện; bếp điện; chảo điện; nồi nấu lẩu chạy bằng điện; thiết bị sưởi ấm, chạy điện.

---

(210) **4-2025-29837**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.7.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ GIÁO DỤC HÀ -LÂN (VN)
Số 24, ngõ 74 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK
(CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK)

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ; dụng cụ âm nhạc; trống lục lạc; trống cơm; chuông nhỏ [nhạc cụ] lắc bằng tay; dụng cụ gõ dùng cho nhạc cụ; nhạc cụ cho trẻ em.

Nhóm 16: Áp phích quảng cáo; bảng tính số học; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; giá vẽ của họa sỹ; bảng đen; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm].

Nhóm 19: Tấm ván sàn gỗ; mành che bên ngoài cửa, không bằng kim loại hoặc vật liệu dệt; tượng bán thân bằng đá, bằng bê tông hoặc bằng cẩm thạch; ván lát sàn gỗ; sàn lát, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế ngồi; đồ đạc dùng trong trường học; tủ trưng bày [đồ đạc]; giá sách [đồ đạc].

Nhóm 21: Giàn phơi đồ giặt; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; rổ dùng cho mục đích gia dụng; giỏ dùng cho mục đích gia dụng; khay dùng cho mục đích gia dụng; cốc để uống.

Nhóm 22: Dây thừng; mái che bằng vật liệu tổng hợp; lều; thang dây; thang làm bằng dây thừng; rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt.

Nhóm 24: Vỏ đệm; ga trải giường; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng vải hoặc chất dẻo; rèm cửa ra vào; chăn.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ; đồng phục; quần áo thể dục.

Nhóm 27: Thảm cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục; chiếu; thảm; thảm dầy trải sàn; thảm yoga.

Nhóm 28: Đồ chơi; máy để tập luyện thể dục; trò chơi; thiết bị trò chơi; cầu trượt [đồ chơi của trẻ em]; nhạc cụ đồ chơi.

---

(210) **4-2025-29844**

(540)

HEADWAY

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.11.12; 26.13.25
(731) SHENZHEN ZHONGHE HEADWAY BIO-SCI & TECH CO., LTD. (CN)
No.5 Lutian Road, Jinsha Community, Kengzi Street, Pingshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chất đồng vị dùng cho mục đích y tế; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng trong y học; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; viên nang dùng trong y tế; chất phóng xạ dùng cho mục đích y tế; chất cản quang dùng cho mục đích y tế; thuốc phóng xạ; dược liệu; chế phẩm vi khuẩn lợi khuẩn dùng cho mục đích y tế; chất đánh dấu đồng vị phóng xạ dùng cho mục đích điều trị hoặc chẩn đoán; tất cả các sản phẩm kể trên không có tác dụng diệt nấm, diệt côn trùng, diệt khuẩn, kháng vi sinh hoặc tác dụng sinh học.

Nhóm 10: Thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị dùng trong phân tích y tế; thiết bị y tế hỗ trợ việc hít chế phẩm dược; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị y tế để phân tích và định danh vi khuẩn; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị xạ trị; thiết bị và dụng cụ dùng trong liệu pháp đồng vị phóng xạ; thiết bị chẩn đoán hình ảnh bằng tia X hoặc phóng xạ cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích chẩn đoán y tế.

---

(210) **4-2025-29846**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.7; 26.11.8
(591) Đỏ, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN CHÍ HẢI (VN)
Ấp Long Hữu, xã Long Khánh A, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế đồ họa; thiết kế website; thiết kế thương hiệu; thiết kế bộ nhận diện thương hiệu; thiết kế banner (biểu ngữ) quảng cáo.

---

(210) **4-2025-29847**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, hồng.
(731) PHẠM THỊ PHƯƠNG ANH (VN)
15 Tú Xương, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo ngủ; quần áo lót; quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-29848**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 25.7.7; 26.4.7; 26.11.12
(591) Xanh than, vàng cam, vàng kem nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHI HÙNG (VN)
9/33 đường số 4, Khu phố 3, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh (mua bán): sơn, keo dán và hóa chất công nghiệp.

---

(210) **4-2025-29851**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 26.4.18; 26.11.3
(731) TRẦN THỊ CẨM HẰNG (VN)
80 đường số 5, tổ 9, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; áo thun.

---

(210) **4-2025-29854**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14
(591) Xanh da trời, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHÂU MỘC (VN)
Số N101B, H10 tổ 98, ngõ 41 phố Đông Tác, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập thể thao; dịch vụ phòng tập gym luyện tập thể thao và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm đào tạo thể thao; dịch vụ phòng tập yoga; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

Nhóm 43: Dịch vụ phục vụ đồ ăn, đồ uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-29856**

(540)

HAVIEKO

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ THỊ THU HẰNG (VN)
Đội 6, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm.

Nhóm 24: Chăn; vỏ chăn; vỏ ga; vỏ gối; tấm phủ giường; ruột chăn.

---

(210) **4-2025-29858**

(540)

T. INGENIATOR

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) T.INGENIATOR TEXTILE(UK) LIMITED (GB)
Rf001, 1st Floor Front, 36 Gerrard Street, London, United Kingdom, W1D 5QA

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 24: Vật liệu dệt; vải; vải len; vải lanh; lụa [vải]; vải gai dầu.

---

(210) **4-2025-29859**

(540)

GOGLOBAL
INTERNATIONAL EDUCATION
CORPORATION

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.5.1; 20.7.1; 26.11.12

(591) Xanh da trời, xanh nước biển, xanh than, xanh than đậm, đỏ, trắng, ghi, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ GOGLOBAL (VN)
Số 108A, ngõ 318 đường Ngọc Trì, tổ 10, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung ứng lao động; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; hoạt động đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ tổ chức hội thảo, hội nghị liên quan đến giáo dục; dịch vụ tư vấn giáo dục; dịch vụ cung cấp thông tin giáo dục; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-29862**

(540)

LONG HUYEN VU

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LONG HUYỀN VŨ (VN)
A5-12, khu đô thị Phúc An City, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm; ống nước bằng nhựa mềm; ống dẫn nước bằng nhựa mềm; ống nhựa mềm pvc; ống nhựa mềm pvc áp lực cao; ống nhựa mềm hdpe.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh (mua bán): ống nhựa mềm, ống nước bằng nhựa mềm, ống dẫn nước bằng nhựa mềm, ống nhựa mềm pvc, ống nhựa mềm pvc áp lực cao, ống nhựa mềm hdpe, ống nhựa cứng, ống nhựa pvc, ống cứng dẫn nước không bằng kim loại, ống dẫn

chịu áp không bằng kim loại, phụ kiện của ống như măng sông, rắc co nhựa, cút, tê, chếch, máy móc, thiết bị, phụ tùng của máy nông nghiệp, phụ tùng và bộ phận phụ trợ của ô tô, xe máy, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, thiết bị dùng trong xây dựng, cụ thể là: máy xúc, máy đào, máy trộn bê tông, cẩu, máy khoan, máy nén khí, máy cắt bê tông, máy hàn, máy trộn, máy công cụ, máy đào xúc, máy trộn xi-măng (máy móc xây dựng), động cơ chạy điện (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), dụng cụ [bộ phận của máy].

---

(210) **4-2025-29863**

(540)

MỘC LEE

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ THÚY HẠNH (VN)
Tổ 6, phường Hội Thương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; chè (trà); đồ uống trên cơ sở chè (trà); bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-29866**

(540)

FUVI

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG TỨ LINH (VN)
1354 Võ Văn Kiệt, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-29867**

(540)

GERMEN
BEER

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.20; 5.7.3; 5.11.15

(591) Xanh dương đậm, trắng, vàng đồng, đỏ, ghi xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾN ĐỒNG-HÀ NỘI (VN)
Lô B1, khu công nghiệp Phú Minh, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-29868**

(540)

NTK

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(731) HOÀNG THỊ THU THỦY (VN)
710/56 Lũy Bán Bích, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-29869**

(540)

GAXXLE

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HOÀNG THỊ THU THỦY (VN)
710/56 Lũy Bán Bích, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-29870**

(540)

MINOMIDA

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM VĂN TUẤN (VN)
42/11/17 Trần Thánh Tông, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-29871**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 17.2.2; 26.4.7; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DOANH ĐẠT (VN)
Cụm công nghiệp Đập Neo, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-29872**

(540)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.6; 5.7.3; 5.9.3; 26.1.1; 26.13.25
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP AN QUÝ (VN)
Xã An Quý, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

---

(210) **4-2025-29873**

(540)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.1; 5.5.21; 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, nâu, be.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MAY MẶC QUỲNH HOA (VN)
507/32 Hương Lộ 3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-29875**

(540)

SHIMENVXIE

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ THẾ THẮNG (VN)
Thôn Hội Phụ, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-29877**

(540)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) LÊ THẾ THẮNG (VN)
Thôn Hội Phụ, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-29878**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng, đỏ, cam, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHÍ LÝ (VN)
Số nhà 150C, đường Trung Tâm, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): khăn giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn giấy để tẩy trang, khăn lau bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn mặt bằng vải, khăn tắm bằng vải, khăn lau bằng vải, khăn ướt bằng vải không dệt, khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt, khăn vệ sinh cho trẻ em bằng vải (tã lót), tã giấy, tã dán, tã quần.

---

(210) **4-2025-29879**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHÍ LÝ (VN)
Số nhà 150C, đường Trung Tâm, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): khăn giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn giấy để tẩy trang, khăn lau bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn mặt bằng vải, khăn tắm bằng vải, khăn lau bằng vải, khăn ướt bằng vải không dệt, khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt, khăn vệ sinh cho trẻ em bằng vải (tã lót), tã giấy, tã dán, tã quần.

---

(210) **4-2025-29880**

(540)

BESTCARE

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHÍ LÝ (VN)
Số nhà 150C, đường Trung Tâm, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): khăn giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn giấy để tẩy trang, khăn lau bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn mặt bằng vải, khăn tắm bằng vải, khăn lau bằng vải,

khăn ướt bằng vải không dệt, khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt, khăn vệ sinh cho trẻ em bằng vải (tã lót), tã giấy, tã dán, tã quần.

---

(210) **4-2025-29881**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15
(591) Xanh dương, hồng, trắng, da.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHÍ LÝ (VN)
Số nhà 150C, đường Trung Tâm, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): khăn giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn giấy để tẩy trang, khăn lau bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn mặt bằng vải, khăn tắm bằng vải, khăn lau bằng vải, khăn ướt bằng vải không dệt, khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt, khăn vệ sinh cho trẻ em bằng vải (tã lót), tã giấy, tã dán, tã quần.

---

(210) **4-2025-29882**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1
(591) Đỏ, nâu, cam, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHÍ LÝ (VN)
Số nhà 150C, đường Trung Tâm, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; khăn lau bằng vải; khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-29883**

(540)

BRKN

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) YI CHEN CAYSON YEO (SG)
543 Bedok North Street 3, #12-1306, Singapore 460543
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo tắm; áo mưa; trang phục thể thao; quần áo lót; quần áo cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-29885**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.5.16; 25.5.25; 26.3.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHÍ LÝ (VN)
Số nhà 150C, đường Trung Tâm, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): khăn giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn giấy để tẩy trang, khăn lau bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn mặt bằng vải, khăn tắm bằng vải, khăn lau bằng vải, khăn ướt bằng vải không dệt, khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt, khăn vệ sinh cho trẻ em bằng vải (tã lót), tã giấy, tã dán, tã quần.

---

(210) **4-2025-29886**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.13; 6.19.9; 26.1.1
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP QUỲNH THỌ (VN)
Xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-29887**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.3.13; 6.1.2; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH VŨ THỊ THÚY NGÀN (VN)
Thôn Đồng Phúc, xã An Lễ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 29: Tổ yến tinh chế.

---

(210) **4-2025-29888**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH NÔNG NGHIỆP HÀ THÀNH (VN)
Thôn Hòa, xã Hòa Tiến, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 29: Trứng gà.

---

(210) **4-2025-29889**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ THỜ TRẦN MINH DŨNG (VN)
Thôn Kiều Trai, xã Minh Tân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ thủ công mỹ nghệ.

---

(210) **4-2025-29890**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.5.21; 5.7.3; 6.19.9; 15.1.22; 18.1.15; 25.1.6
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH NÔNG SẢN QUANG LANH (VN)
Thôn Giáo Nghĩa, xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-29891**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.7.1; 5.7.6; 5.9.3
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP MỸ LỘC (VN)
Thôn Cao Mỹ Cổ Lũng, xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 29: Lạc đã chế biến.

---

(210) **4-2025-29892**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP THÁI HÒA (VN)
Thôn Tử Các, xã Hòa An, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 29: Lạc đã chế biến.

---

(210) **4-2025-29893**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 11.3.7
(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN TIỆP (VN)
Tại nhà, thôn Thanh Hương 3, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Cốm.

---

(210) **4-2025-29894**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.5.4; 25.7.21; 26.15.15
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN THỐNG (VN)
Tại nhà, thôn Song Thủy, xã Vũ Tiến, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 29: Giò lụa từ thịt.

---

(210) **4-2025-29895**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT BÁNH KẸO HẢI ĐĂNG (VN)
Tại nhà ông Phạm Dương Thế Cường, thôn Hữu Hương, xã Phúc Thành, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo (bánh cáy, kẹo lạc, kẹo dồi).

---

(210) **4-2025-29896**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SONG LÃNG (VN)
Thôn An Lợi, xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-29898**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.20; 5.7.11; 11.3.3; 25.7.25; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng, xanh lá cây, xanh nước biển, tím.
(731) PT NUTRIFOOD INDONESIA (ID)
Jl. Rawabali II No.3, Kawasan Industri Pulogadung, Jakarta 13920, Indonesia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống dạng bột, không có cồn; đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; bột làm nước giải khát; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; bột làm sủi bọt đồ uống.

---

(210) **4-2025-29902**

(540)

NuAge 恒創

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 13.1.5
(731) NUAGE (CHINA) LIMITED (CN)
RM 401, 4/F, Eastern Comm Ctr, 399 Hennessy Rd, Wanchai, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược để điều trị ung thư; dược phẩm điều trị ung thư; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-29904**

(540)

丸宇製茶

MARUWU SEICHA

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) YU HAONAN (CN)
No. 388, Beihuang Village, Xiaoguan Town, Wendeng City, Shandong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; kem lạnh; bột nhồi; bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-29905**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỖ KHÁNH LINH (VN)
Đội 6, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vải; tấm phủ giường; vỏ đệm.

---

(210) **4-2025-29906**

(540)

COCOVA

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỖ KHÁNH LINH (VN)
Đội 6, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối; nệm; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; gương soi; tấm đệm để ngủ; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-29907**

(540)

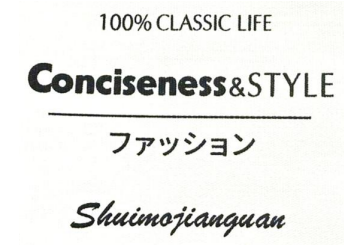

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỖ KHÁNH LINH (VN)
Đội 6, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối; nệm; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; gương soi; tấm đệm để ngủ; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-29908**

(540)

COCOVA

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỖ KHÁNH LINH (VN)
Đội 6, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vải; tấm phủ giường; vỏ đệm.

---

(210) **4-2025-29911**

(540)

PHISON

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHISON ELECTRONICS CORPORATION (TW)
10F.-6, No.251, Fuxing 1st St., Zhubei City, Hsinchu County 30271, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; chip [mạch tích hợp]; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị lưu trữ thông tin [điện hoặc điện tử]; thiết bị bộ nhớ cầm tay; thiết bị lưu trữ bộ nhớ; ổ đĩa cứng [SSD].

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-29912**

(540)

PASCARI

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHISON ELECTRONICS CORPORATION (TW)
10F.-6, No.251, Fuxing 1st St., Zhubei City, Hsinchu County 30271, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ máy vi tính; ổ đĩa cứng [SSD].

---

(210) **4-2025-29913**

(540)

aiDAPTIV

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHISON ELECTRONICS CORPORATION (TW)
10F.-6, No.251, Fuxing 1st st., Zhubei City, Hsinchu County 30271, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

Nhóm 42: Tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-29914**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AVALANCHE

(731) AVA LABS, INC. (US)
1177 Ave. of the Americas, 5th Floor, Suite 50922, New York NY 10036 (US)

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính tải xuống được để tạo, quản lý và xác minh giao dịch tiền mã hóa; phần mềm máy tính tải xuống được để tạo, quản lý và xác minh giao dịch tiền mã hóa sử dụng các giao thức đồng thuận là các giao thức để đạt được sự đồng thuận về giá trị dữ liệu giữa một số quy trình, tác nhân hoặc người tham gia; phần mềm tải xuống được để tạo, trao đổi và lưu trữ tiền ảo; phần mềm ứng dụng phân tán tải xuống được để tạo, ký kết và thực thi các hợp đồng được công bố, quản lý và xác minh sử dụng các giao thức máy tính; phần mềm tải xuống được để bảo mật, duy trì tính nhất quán và chống trộm cắp dữ liệu đại diện cho tiền kỹ thuật số và các hợp đồng được công bố, quản lý và xác minh sử dụng các giao thức máy tính; phần mềm tải xuống được để tạo, ký kết và thực thi các hợp đồng được công bố, quản lý và xác minh sử dụng các giao thức máy tính; phần mềm máy tính tải xuống được, cụ thể là nền tảng tài chính điện tử hỗ trợ việc tạo và quản lý tiền ảo, các hợp đồng được công bố, quản lý và xác minh sử dụng giao thức máy tính, công cụ tài chính và giao dịch tài chính; phần mềm máy tính tải xuống được, cụ thể là nền tảng tài chính điện tử hỗ trợ việc tạo và áp dụng các giao ước, hạn chế và điều kiện cho các hợp đồng được công bố, quản lý và xác minh sử dụng giao thức máy tính, công cụ tài chính và giao dịch tài chính; phần mềm tải xuống được; phần mềm tải xuống được để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm cơ sở dữ liệu tải xuống được để lưu trữ và quản lý trạng thái chuỗi khối.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, cụ thể là, kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn trong ngành công nghiệp tài sản mã hóa và chuỗi khối; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn trong ngành công nghiệp tài sản mã hóa và chuỗi khối; dịch vụ tư vấn thành lập và phát triển hoạt động kinh doanh mạo hiểm cho ngành công nghiệp tài sản mã hóa và chuỗi khối; quảng bá, tổ chức và tiến hành triển lãm và thuyết trình cho mục đích thương mại; thúc đẩy, tổ chức và tiến hành triển lãm và buổi giới thiệu trong lĩnh vực tài sản mã hóa và công nghệ chuỗi khối; dịch vụ phát triển kinh doanh; dịch vụ phát triển kinh doanh trong ngành công nghiệp tài sản mã hóa và chuỗi khối.

Nhóm 36: Dịch vụ trao đổi tiền mã hóa; dịch vụ trao đổi tiền mã hóa có giao thức đồng thuận là giao thức để đạt được thỏa thuận về giá trị dữ liệu giữa một số quy trình, tác nhân hoặc người tham gia; cung cấp các tùy chọn thanh toán an toàn cho các thành viên của cộng đồng trực tuyến qua mạng máy tính toàn cầu thông qua việc sử dụng tiền tệ truyền thống và tiền ảo, cụ thể là dịch vụ giao dịch tài chính là cung cấp các giao dịch thương mại và tùy chọn thanh toán an toàn; dịch vụ trao đổi tiền ảo, tiền kỹ thuật số và tiền mã hóa; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử, cụ thể là thiết lập các tài khoản được cấp vốn để mua sản phẩm và dịch vụ trên Internet; dịch vụ tài chính; giao dịch tài chính tiền mã hóa; đầu tư và tài trợ vốn mạo hiểm; đầu tư và tài trợ vốn mạo hiểm vào các ngành công nghiệp tài sản mã hóa và chuỗi khối; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính trong các

ngành công nghiệp tài sản mã hóa và chuỗi khối; dịch vụ đặt cọc tiền mã hóa có bản chất là thanh toán tiền mã hóa và xác minh vốn; dịch vụ trao đổi tiền mã hóa có sử dụng công nghệ chuỗi khối.

Nhóm 38: Dịch vụ thông tin liên lạc, cụ thể là truyền dữ liệu điện tử bằng công nghệ liên chuỗi khối và xuyên chuỗi khối; dịch vụ thông tin liên lạc, cụ thể là truyền dữ liệu điện tử trong lĩnh vực tiền ảo, tài sản ảo, tiền kỹ thuật số, tài sản kỹ thuật số, tiền điện tử, tài sản mã hóa bằng công nghệ liên chuỗi khối và xuyên chuỗi khối; dịch vụ truyền thông, cụ thể là truyền dữ liệu điện tử giữa các chuỗi khối và sổ cái phân tán; dịch vụ truyền thông, cụ thể là truyền dữ liệu điện tử trong lĩnh vực tiền ảo, tài sản ảo, tiền kỹ thuật số, tài sản kỹ thuật số, tiền mã hóa và tài sản mã hóa giữa các chuỗi khối và sổ cái phân tán; chuyển dữ liệu trong lĩnh vực tiền ảo, tài sản ảo, tiền kỹ thuật số, tài sản kỹ thuật số, tiền mã hóa và tài sản mã hóa bằng viễn thông; chuyển giao giao dịch tài chính và dữ liệu liên quan và dịch vụ thông tin liên lạc có bản chất là truyền điện tử giao dịch tài chính và dữ liệu liên quan bằng công nghệ xuyên chuỗi khối và liên chuỗi khối; cung cấp dịch vụ thông tin liên lạc điện tử thời gian thực riêng tư và an toàn qua mạng máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp hướng dẫn trong lĩnh vực tài sản mã hóa và công nghệ chuỗi khối thông qua trang web trực tuyến; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức hội thảo, triển lãm, hội nghị và hội thảo chuyên đề trong lĩnh vực tài sản mã hóa và công nghệ chuỗi khối và cung cấp tài liệu giáo dục liên quan đến các lĩnh vực đó; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức các chương trình trong lĩnh vực tài sản mã hóa và công nghệ chuỗi khối.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để tạo, quản lý và xác minh các giao dịch tiền mã hóa; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để tạo, quản lý và xác minh giao dịch tiền mã hóa sử dụng các giao thức đồng thuận là các giao thức để đạt được sự đồng thuận về giá trị dữ liệu giữa một số quy trình, tác nhân hoặc người tham gia; cung cấp phần mềm không tải xuống được trực tuyến để tạo, trao đổi và lưu trữ tiền ảo; nền tảng như là dịch vụ (PAAS) có các nền tảng phần mềm máy tính để tạo và quản lý tiền ảo, các hợp đồng được công bố, quản lý và xác minh sử dụng giao thức máy tính, công cụ tài chính và giao dịch tài chính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm ứng dụng phân tán không tải xuống được để tạo, ký kết và thực thi các hợp đồng được công bố, quản lý và xác minh sử dụng giao thức máy tính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để bảo mật, duy trì tính nhất quán và chống trộm cắp dữ liệu đại diện cho tiền kỹ thuật số và các hợp đồng được công bố, quản lý và xác minh sử dụng giao thức máy tính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để tạo, ký kết và thực thi các hợp đồng được công bố, quản lý và xác minh sử dụng giao thức máy tính; nền tảng như là dịch vụ (PAAS) có các nền tảng phần mềm máy tính hỗ trợ việc tạo và áp dụng các giao ước, hạn chế và điều kiện cho các hợp đồng được công bố, quản lý và xác minh sử dụng giao thức máy tính, công cụ tài chính và giao dịch tài chính; lưu trữ điện tử tiền mã hóa hoặc mã thông báo cho người khác, cụ thể là lưu trữ điện tử dữ liệu; phát triển nền tảng máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra mã thông báo tiền điện tử; tư vấn phát triển sản phẩm; tư vấn phát triển sản phẩm trong lĩnh vực tài sản mã hóa và công nghệ chuỗi khối; dịch vụ đặt cọc tiền mã hóa có bản chất là cung cấp nền tảng phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để xác thực dữ liệu giao dịch tiền mã hóa trên chuỗi khối; thiết kế và phát triển phần mềm cho hoạt động mạng an toàn.

(210) **4-2025-29915**

(540)

AVAX

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) AVA LABS, INC. (US)
1177 Ave. of the Americas, 5th Floor, Suite 50922, New York NY 10036 (US)

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán trên cơ sở sổ cái phân tán, cụ thể là dịch vụ xử lý và xác minh thanh toán trên cơ sở chuỗi khối; dịch vụ thanh toán trên cơ sở sổ cái phân tán, cụ thể là dịch vụ xử lý và xác minh thanh toán trên cơ sở chuỗi khối có sử dụng các giao thức đồng thuận là các giao thức để đạt được sự đồng thuận về giá trị dữ liệu giữa một số quy trình, tác nhân hoặc người tham gia; dịch vụ tiền mã hóa, cụ thể là cung cấp tiền kỹ thuật số hoặc mã thông báo kỹ thuật số để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; phát hành mã thông báo có giá trị; dịch vụ đặt cọc tiền mã hóa có bản chất là thanh toán tiền mã hóa và xác minh vốn; dịch vụ giao dịch tiền mã hóa; dịch vụ giao dịch tiền mã hóa có sử dụng công nghệ chuỗi khối.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để tạo, quản lý, ký kết và thực thi hợp đồng sử dụng sổ cái phân tán; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để tạo, quản lý và xác minh giao dịch tài sản kỹ thuật số sử dụng sổ cái phân tán; dịch vụ đặt cọc tiền mã hóa có bản chất là cung cấp nền tảng phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để xác thực dữ liệu giao dịch tiền mã hóa trên chuỗi khối.

---

(210) **4-2025-29917**

(540)

SaleSmartly

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SAASBASE PTE. LTD (SG)
3 Phillip Street, #10-04, Royal Group Building, Singapore 048693

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động; thiết bị để xử lý dữ liệu.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu.

---

(210) **4-2025-29918**

(540)

戈雅
GAOY

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7

(731) ZHANG BIN (CN)
No.20, Youche Bang, Jinzhang Village, Xinfeng Town, Nanhu District, Jiaxing city, Zhejiang, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Móng (tay, chân) giả; nước sơn móng; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; chế phẩm để chăm sóc móng; nhũ dùng cho móng.

---

(210) **4-2025-29926**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.12; 3.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ.
(731) PHẠM THÙY ANH THƯ (VN)
125/169T9 Âu Dương Lân, phường 02, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; cần máy câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; phao để câu; phụ kiện câu cá.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất các chương trình video trên kênh youtube; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram).

---

(210) **4-2025-29927**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGÔ TIẾN THÀNH (VN)
Số 72 phố Nguyễn Thượng Hiền, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-29928**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.14; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, trắng.
(731) HÀ VĂN THAO (VN)
Cụm 1, xã Trạch Mỹ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị làm sạch nước; máy làm mềm nước; hộp lọc (dùng cho máy và thiết bị lọc nước); màng thẩm thấu ngược dùng cho hộp lọc.

---

(210) **4-2025-29930**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Lavimed

(731) LƯU NGỌC ANH (VN)
Xóm 4, xã Nga Thái, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm hoặc vệ sinh thân thể; chế phẩm làm thơm phòng.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân, trừ loại dùng cho trang điểm; dầu gội đầu, xà phòng, sữa dưỡng da và chế phẩm đánh răng có chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe; đồ thay thế bữa ăn và đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng phù hợp với việc sử dụng trong y tế hoặc thú y.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các mặt hàng, cụ thể là: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm hoặc vệ sinh thân thể, chế phẩm làm thơm phòng, chế phẩm dược, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, chất bổ sung ăn kiêng cho người, chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân (trừ loại dùng cho trang điểm), dầu gội đầu, xà phòng, sữa dưỡng da và chế phẩm đánh răng có chứa thuốc, chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe, đồ thay thế bữa ăn và đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng phù hợp với việc sử dụng trong y tế hoặc thú y.

---

(210) **4-2025-29931**

(220) 23/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Kami

(731) HOÀNG MẠNH THẮNG (VN)
Tổ 1, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 09: Thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị ghi hình; thiết bị báo hiệu tự động sự tụt áp trong lốp xe cộ; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; loa siêu trầm.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-29932**

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Reency Ngô
REENCY

(731) HỘ KINH DOANH REENCY NGÔ (VN)
Số 5 Đồng Nai, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo về thuyết trình trước công chúng; dịch vụ đào tạo các chuyên đề: marketing, bán hàng, quản trị doanh nghiệp, phát triển cá nhân; trường đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo các chuyên đề quản trị kinh doanh, marketing; dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục).

---

(210) **4-2025-29933**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đen, trắng, bạc kim.
(731) PHẠM HOÀNG GIA LONG (VN)
147 Lê Đức Thọ, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng.

---

(210) **4-2025-29934**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1; 26.3.1; 26.3.5; 26.13.1; 26.15.15
(591) Đen, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÃNG PHIM FREE HORSE (VN)
Căn SH06 dự án Khu nhà ở Phố Mới Văn Giang, xã Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên truyền hình; tổ chức hội chợ thương mại; sản xuất phim quảng cáo; marketing; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; phát triển các ý tưởng marketing.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản, định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 40: Xử lý phim điện ảnh; tráng rửa phim ảnh; dịch vụ xếp chữ trên phim; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cho thuê các thiết bị điện ảnh; dịch vụ trường quay; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn, dàn dựng buổi biểu diễn; dịch vụ giới thiệu phim, dịch vụ trình chiếu phim, dịch vụ giới thiệu rạp chiếu phim; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; ghi băng video; thu băng video; ghi băng hình; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu

cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cho thuê tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ phát hành phim.
Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trồng cây; khám sức khỏe, kiểm tra y tế; dịch vụ sức khỏe tâm thần; tư vấn sức khỏe nghề nghiệp, tư vấn sức khỏe lao động.

---

(210) **4-2025-29937**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.17.11; 24.17.12; 26.1.4; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.25
(731) PHAN THỊ HOA (VN)
41 Lương Định Của, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực âm nhạc; luyện thi đại học vào các chuyên ngành âm nhạc, hệ sơ cấp, trung cấp, chứng chỉ âm nhạc quốc tế.

---

(210) **4-2025-29938**

(540)

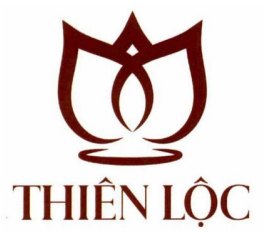

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THIÊN MỘC HƯƠNG (VN)
71 Nguyễn Khắc Nhu, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước tẩy rửa; nước lau bàn thờ.

---

(210) **4-2025-29939**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DTB PHÚC AN (VN)
Số 5F ngõ 73 đường Quang Tiến, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Rèm che bằng vải.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; thảm chùi chân; vải sơn và các vật liệu trải sàn khác; giấy dán tường, không dệt.

---

(210) **4-2025-29940**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 21.3.15; 24.15.2; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, xanh nước biển.
(731) NGUYỄN MẠNH TOÁN (VN)
21 Bùi Bằng Đoàn, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube, Viber, Twitter, Instagram, Tiktok, ...); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-29941**

(540)

LEECH

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN MẠNH TOÁN (VN)
21 Bùi Bằng Đoàn, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá; lưỡi câu; dây câu cá; phao câu; mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, ...); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-29942**

(540)

KINGFISHE

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN MẠNH TOÁN (VN)
21 Bùi Bằng Đoàn, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá; lưỡi câu; dây câu cá; phao câu; mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, ...); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-29943**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.11; 26.2.3
(591) Xanh lục, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU FUDUCO VIỆT NAM (VN)
Thôn Đào Quạt, xã Bãi Sậy, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Lò nướng; bếp điện; bếp ga; bếp nấu; chậu rửa inox; tủ hấp inox chạy bằng điện; tủ sấy inox chạy bằng điện; tủ lạnh.

Nhóm 20: Bàn; ghế; giá; kệ.

---

(210) **4-2025-29944**

(540)

GREEN STAR

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DP - HOME VIỆT NAM (VN)
Số 5 ngõ 111 Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-29945**

(540)

BLACK STAR

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DP - HOME VIỆT NAM (VN)
Số 5 ngõ 111 Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-29946**

(540)

1st ARTWOOD

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.1.4; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9; 26.11.7

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÁCH LỘC (VN)
Số 23, tổ 58, xóm Mới, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp; ván ốp tường và chân tường bằng gỗ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: sàn gỗ tự nhiên, sàn gỗ công nghiệp, sàn gỗ nhân tạo, tấm lát sàn không bằng kim loại, tấm gỗ sàn không bằng kim loại, sàn gỗ nhựa tổng hợp, ván ốp tường và chân tường bằng gỗ.

---

(210) **4-2025-29947**

(540)

LEONBOSS

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) TRẦN VĂN LUÂN (VN)
Thôn An Thái, xã An Vĩ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thời trang cho trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29948**

(540)

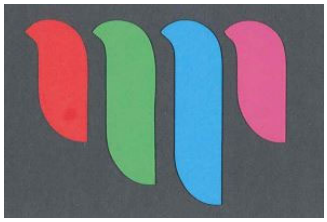

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá, hồng.
(731) VIÊN QUỐC TRUNG (VN)
Tổ 2, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 35: Mua bán điện thoại; mua bán máy tính bảng; mua bán phụ kiện: pin, cáp sạc, tai nghe, ốp.

---

(210) **4-2025-29949**

(540)

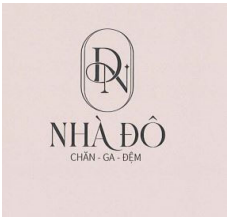

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, hồng nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ THẢO MY (VN)
Xóm Trung Xuân, xã Diễn Xuân, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm.

---

(210) **4-2025-29950**

(540)

LA TIÉN

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VEGA CITY (VN)
Khu vực Bãi Tiên, khóm Đường Đệ, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK
(CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-29951**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VEGA CITY (VN)
Khu vực Bãi Tiên, khóm Đường Đệ, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK (CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-29952**

(540)

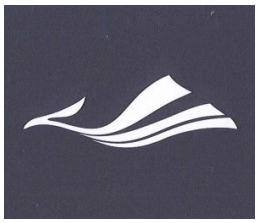

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VEGA CITY (VN)
Khu vực Bãi Tiên, khóm Đường Đệ, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK (CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-29953**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.17
(731) NGUYỄN HỮU BÌNH (VN)
54A đường làng Tăng Phú, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo lót; đồ lót; áo nịt ngực; áo nịt ngực [áo lót]; quần áo mặc bên trong; quần áo định hình [quần áo mặc bên trong, quần áo lót]; quần áo thể dục.

---

(210) **4-2025-29954**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.15.2; 24.15.13
(731) NGUYỄN HỮU HOÀNG BẢO (VN)
54A đường làng Tăng Phú, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim đồng hồ; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; bộ máy đồng hồ; cơ cấu đồng hồ; đồng hồ chạy điện; đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; bộ phận chuyển động của đồng hồ; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-29959**

(540)

TADO PLUS

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-29960**

(540)

TADO DEEP

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-29961**

(540)

PIPRO TADO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-29962**

(540)

METADO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-29963**

(540)

NATADO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-29966**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) HỒ VĂN THỦY (VN)
Ấp Chợ Cũ, xã Thạnh Ngãi, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 30: Ca cao; cà phê; trà; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cho thuê đồ đạc.

---

(210) **4-2025-29967**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.3.23
(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI THANH ĐÔNG FOOD (VN)
12/1A Trần Thị Năm, khu phố 8, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Mứt quả ướt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hạt tẩm ướp gia vị; rau củ quả (đã chế biến); trái cây (đã chế biến); hạt (đã chế biến).

Nhóm 30: Bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; ngũ cốc dạng thanh; mì sợi; gia vị.

---

(210) **4-2025-29968**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.18; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) TRẦN VĂN TRUNG (VN)
6/23 Phạm Quý Thích, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo.

---

(210) **4-2025-29969**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8
(591) Đen, trắng, xám.
(731) BÙI THỐNG NHẤT (VN)
100/5/13 miếu Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) thiết bị, phụ tùng ô tô, mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-29970**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xanh đậm, xanh nước biển.
(731) ĐOÀN VĂN TUẤN (VN)
Thôn 8, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 25: Quần; áo.

---

(210) **4-2025-29971**

(540)

MAEL PRIVÉ

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3; 26.3.23; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC PISCES (VN)
234 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ, khăn choàng, thảm, đệm, chăn mền, vải, thiết bị dệt may, máy móc dệt may.

Nhóm 40: May quần áo; nhuộm quần áo; cắt vải; dịch vụ may đo; may chăn mền; xử lý vải.

---

(210) **4-2025-29973**

(540)

RIKO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT VIỆT BÌNH (VN)
Số 334 tổ dân phố Chợ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn dùng cho xe máy; dầu nhờn; mỡ bôi trơn dùng cho đai truyền; dầu công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; bình ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy; thiết bị nạp ắc quy.

---

(210) **4-2025-29974**

(540)

QTE
ACOUSTIC

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.8
(731) TRẦN QUANG TRỌNG (VN)
Ấp Cọ Dầu 2, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Loa; âm ly; tai nghe; micrô; thiết bị và máy âm thanh.

---

(210) **4-2025-29975**

(540)

Fhindo

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH VÕ VĂN THANH 1 (VN)
38/4 Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); vớ (tất).

---

(210) **4-2025-29976**

(540)

MONACO LUX EDITION

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29977**

(540)

CRYSTAL

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29978**

(540)

MIRADA

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29979**

(540)

DIA RUBY

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tê).

---

(210) **4-2025-29980**

(540)

COCO OPIUM

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29981**

(540)

ATLANTIS

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29982**

(540)

STRONGER NOMADE

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29983**

(540)

EMMA

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29984**

(540)

GALADOR

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29985**

(540)

MARVOLUS

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29986**

(540)

DOVINTO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29987**

(540)

MARQUES DE VITTORO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29988**

(540)

SPIRIT

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29989**

(540)

SIENNA

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-29990**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.7; 26.11.8; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THUẾ HASU TAX (VN)
26 Huỳnh Văn Một, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý thuế; dịch vụ tư vấn thuế; soát xét về thuế; dịch vụ khai thuế; hoạch định kế hoạch thuế [dịch vụ kế toán]; dịch vụ kế toán.

---

(210) **4-2025-29991**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.3
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FUJITEK (VN)
22/1 Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thang máy.

---

(210) **4-2025-29992**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(731) HỘ KINH DOANH TUẤN THẢO (VN)
9-15 (liền kề) đường Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

---

(210) **4-2025-29993**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.5.1; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) TRỊNH GIA LONG (VN)
197/23A/79, Kp. 11A, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Bồn lạnh bằng inox (dùng để chứa nước).

Nhóm 11: Máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; chậu rửa bằng inox (gắn cố định); bộ thu năng lượng mặt trời (sởi ấm, đốt nóng); vòi hoa sen; bồn cầu (bệ xí vệ sinh); lavabo.

---

(210) **4-2025-29994**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM (VN)
Số 35 đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh

(511) Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; thức ăn và đồ uống cho động vật.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; mua bán (kinh doanh) thức ăn và đồ uống cho động vật.

---

(210) **4-2025-29995**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 4.5.21; 23.5.5; 26.13.25; 26.15.15
(591) Trắng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ THÚY (VN)
Thôn Trùng Quán, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày thể thao; đồng phục thi đấu và tập luyện thể thao; mũ; khăn choàng; tất cao cổ.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang phục thể thao; thiết kế giày thể thao; thiết kế đồng phục thể thao.

---

(210) **4-2025-29996**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.11.12
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VIỆT NAM (VN)
Phòng 205 nhà E khu Villas Thành Công, số 3 phố Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội nghị; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa.

---

(210) **4-2025-29997**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 2.1.8; 2.1.16; 24.15.7; 25.5.25; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) 1. PHẠM TIẾN DŨNG (VN)
184 ngõ Xã Đàn 2, phố Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN MẠNH LINH (VN)
103B nhà F2, Tập thể VPP Hồng Hà, 190 Lò Đúc, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao; găng tay thể thao [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; dụng cụ rèn luyện thể hình.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; huấn luyện viên thể dục; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử].

Nhóm 42: Nghiên cứu y học; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ; nghiên cứu khoa học.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; tư vấn sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ làm tóc; dịch vụ trồng cây.

---

(210) **4-2025-29998**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh chuối, xanh lục đậm.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NÔNG NGHIỆP XANH THÀNH TÂM (VN)
Số 123 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón).

---

(210) **4-2025-30000**

(540)

HOMESCHOOL 3 GÓC

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Ngọc lam đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DVTM QUANG PHÁT (VN)
Thôn Cao Xá, xã Thái Hòa, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 41: Đào tạo kỹ năng sống.

---

(210) **4-2025-30001**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.1; 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh đậm, xanh ngọc lam, cam đất, trung tính xám - be.
(731) CÔNG TY TNHH DVTM QUANG PHÁT (VN)
Thôn Cao Xá, xã Thái Hòa, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 41: Đào tạo kỹ năng sống.

---

(210) **4-2025-30003**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN KIỀU OANH (VN)
Số 10 lô C3 khu 5, 2ha dự án nhà ở cho cán bộ cao cấp và cán bộ của Ban Đảng Trung ương, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ chơi trẻ em.

Nhóm 41: Giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cafe; dịch vụ ăn uống do nhà nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-30004**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1; 26.13.25
(731) TRẦN THỊ PHƯƠNG HOA (VN)
Số 4 đường 2 (khu nhà ở Savico), phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-30005**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.13; 3.9.24; 4.3.19; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH TÁC KHÍ VIỆT (VN)
794 Trường Sa, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi thủ công mỹ nghệ (đèn lồng, mặt nạ hóa trang, diều).

Nhóm 35: Dịch vụ về quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ về tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-30006**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THIẾT BỊ ĐIỆN QUYẾT THẮNG (VN)
Số 23 khu Đạo Chân, phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Đèn led; quạt điện; bếp từ; điều hòa.

---

(210) **4-2025-30007**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.18
(591) Cam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TRUNG (VN)
Bãi Phượng, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu, mỡ công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán: dầu, mỡ công nghiệp.

Nhóm 40: Gia công, chế biến dầu, mỡ công nghiệp.

---

(210) **4-2025-30008**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ THĂNG LONG (VN)
Thôn Bắc Song, xã Hà Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2025-30009**

(540)

SCGGOLD

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ THĂNG LONG (VN)
Thôn Bắc Song, xã Hà Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2025-30010**

(540)

MEDONA

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ VĂN NGHĨA (VN)
Thôn Thượng Hộ Bắc, xã Hồng Lý, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-30011**

(540)

EDOXA

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT DỊCH VỤ LANA (VN)
Số nhà 12 ngách 30 ngõ 71 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp nấu ăn; thiết bị lọc nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị khử mùi không khí.

Nhóm 16: Giấy; giấy thấm; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; giấy lau để làm sạch.

---

(210) **4-2025-30012**

(540)

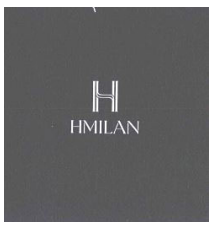

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) NGUYỄN VIỆT HÀ (VN)
Khu Tiền Ngoài, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-30013**

(540)

GOOD★STAR

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(731) NGUYỄN VIỆT HÀ (VN)
Khu Tiền Ngoài, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-30017**

(540)

EVADO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH LUCAS FOOD (VN)
Lô CN9, KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 11: Máy pha cà phê, dùng điện; bình cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; bình lọc cà phê, dùng điện.

Nhóm 21: Cối xay cà phê thao tác bằng tay; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; lọc cà phê, không dùng điện; bình pha cà phê, không dùng điện; bình cà phê không dùng điện.

---

(210) **4-2025-30019**

(540)

Humius

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân vô cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng của cây trồng.

---

(210) **4-2025-30020**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(731) VÕ THỊ MỸ LAN (VN)
35 đường 50, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; dầu gội đầu; kem dưỡng trắng da.

---

(210) **4-2025-30021**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 24.17.20
(731) VÕ THỊ MỸ LAN (VN)
35 đường 50, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; dầu gội đầu; kem dưỡng trắng da.

---

(210) **4-2025-30022**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.5; 3.9.24; 26.1.2; 26.4.10
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TƯỜNG VĨ (VN)
Thôn Dương Thiện, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; vali; ví đựng tiền; ô; ba lô; cặp da.

Nhóm 25: Các sản phẩm may mặc thuộc nhóm này (quần áo, giày dép, mũ nón); khăn choàng cổ (trang phục); ca vát (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), đồ nội thất gồm: giường, ghế, tủ, bàn, giá (kệ), đèn chiếu sáng, đèn led trang trí, bóng đèn, đèn trang trí, đèn điện, nệm giường bọc vải, nệm gòn, ga, chăn, ga trải giường, khăn trải bàn, không bằng giấy, vỏ nệm, mắt kính, dây chuyền, đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-30023**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.1.6
(731) SSE IP, LLC (US)
24 Union Square East, New York, New York 10003, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống đã chế biến (do nhà hàng thực hiện) trên một xe di động.

---

(210) **4-2025-30024**
(641) 4-2020-28132
(540)

(220) 17/07/2020
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 26.1.4
(731) CAESARS LICENSE COMPANY, LLC (US)
One Caesars Palace Drive, Las Vegas, Nevada, 89109 U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và trung tâm mua sắm liên quan đến việc bán các sản phẩm chăm sóc sức khỏe, làm đẹp, spa, đồ vệ sinh cá nhân, mỹ phẩm, hộp đựng chìa khóa, ví, giá đỡ, thiết bị điện và điện tử gia dụng (cụ thể là bàn chải đánh răng, máy và thiết bị cạo râu, các thiết bị chăm sóc cơ thể), đồ trang trí, đồ sứ và thủy tinh, tượng mô hình, khuy áo và bản vá, ví nam và nữ bằng da, cặp và thắt lưng, túi xách, túi đựng hành lí, sản phẩm du lịch, vật dụng gia đình, đèn chiếu sáng trong nhà, gương và hoa giả, đồ nội thất, đồ chứa và đồ dùng gia đình, vải lanh gia dụng, sản phẩm dệt may, sản phẩm may vá, quần áo, giày dép, mũ nón, quần áo thể thao, túi thể thao, vật chứa thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-30025**
(641) 4-2020-28132
(540)

(220) 17/07/2020
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 26.1.4
(731) CAESARS LICENSE COMPANY, LLC (US)
One Caesars Palace Drive, Las Vegas, Nevada, 89109 U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và trung tâm mua sắm liên quan đến thực phẩm, đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ câu lạc bộ đồng quê (cung cấp chỗ ở, thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện); cung cấp các tiện nghi và tiện ích cụ thể là đồ ăn và thức uống cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sự kiện đặc biệt (lễ cưới, các lễ kỷ niệm) và bữa tiệc lớn; cung cấp các tiện nghi và tiện ích cụ thể là đồ ăn và thức uống cho các buổi triển lãm; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quầy bán đồ uống hỗn hợp (quầy rượu); dịch vụ quầy rượu; phòng ăn tạm thời; nhà hàng tự phục vụ; quán cà phê; nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh; nhà hàng cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện (cho bữa tiệc lớn); căng-tin tự phục vụ; dịch vụ trông trẻ ban ngày.

---

(210) **4-2025-30026**
(641) 4-2020-28133
(540)

(220) 17/07/2020
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 26.1.4
(731) CAESARS LICENSE COMPANY, LLC (US)
One Caesars Palace Drive, Las Vegas, Nevada, 89109 U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và trung tâm mua sắm liên quan đến việc bán các sản phẩm chăm sóc sức khỏe, làm đẹp, spa, đồ vệ sinh cá nhân, mỹ phẩm, ví, thiết bị điện và điện

tử gia dụng (cụ thể là các thiết bị chăm sóc cơ thể), ví nam và nữ bằng da, cặp và thắt lưng, túi xách, túi đựng hành lí, sản phẩm du lịch, vật dụng gia đình, đèn chiếu sáng trong nhà, đồ chứa và đồ dùng gia đình, vải lanh gia dụng, sản phẩm dệt may, sản phẩm may vá, quần áo, giày dép, mũ nón, quần áo thể thao, túi thể thao.

---

(210) **4-2025-30027**

(641) 4-2020-28133

(540)

(220) 17/07/2020

(441) 25/09/2025

(531) 2.1.1; 2.3.1; 26.1.4

(731) CAESARS LICENSE COMPANY, LLC (US)
One Caesars Palace Drive, Las Vegas, Nevada, 89109 U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ đánh bạc; dịch vụ tổ chức đánh bạc; cung cấp các tiện nghi đánh bạc; đánh bạc tương tác; cung cấp trò chơi máy tính và trò đánh bạc thông qua một website, cụ thể là cung cấp cổng thông tin điện tử internet trong lĩnh vực trò chơi máy tính và đánh bạc; dịch vụ giải trí trên truyền hình; tổ chức và cung cấp các trò chơi và cuộc thi cho mục đích giải trí; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp môi trường ảo trong đó người dùng có thể tương tác thông qua các trò chơi xã hội cho mục đích tiêu khiển, vui chơi hoặc giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí cho lễ cưới; cung cấp các tiện nghi giải trí; câu lạc bộ ban đêm; vũ trường; dịch vụ giải trí sân khấu có âm nhạc, bài hát, điệu nhảy, đọc thơ hoặc đóng kịch (cabarets); dịch vụ sân khấu và giải trí bao gồm âm nhạc, khiêu vũ, hài kịch, kịch và ảo thuật; câu lạc bộ sức khỏe; câu lạc bộ giải trí và thể thao; câu lạc bộ bãi biển và bể bơi; dịch vụ câu lạc bộ chơi gôn; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; tổ chức các giải chơi gôn; dịch vụ câu lạc bộ đồng quê [giải trí]; cung cấp các tiện nghi thể thao; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; công viên theo chủ đề; dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; trung tâm vui chơi giải trí; dịch vụ đặt chỗ cho các buổi biểu diễn âm nhạc, hài kịch, khiêu vũ, kịch và ảo thuật; cung cấp tiện nghi cho các hoạt động tiêu khiển, giải trí; cung cấp tiện nghi cho các buổi biểu diễn âm nhạc, hài kịch, khiêu vũ, kịch và ảo thuật; sắp xếp và tiến hành các sự kiện điền kinh, các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện thể thao; tổ chức và xúc tiến các hoạt động thể thao và các cuộc thi đấu thể thao; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất vi-đê-ô, phim, băng âm thanh và các thiết bị và trò chơi điện tử [không liên quan đến quảng cáo]; cung cấp các xuất bản phẩm trực tuyến; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức các cuộc đua ngựa; quản lý các tiện nghi thể thao và các sự kiện thể thao; cung cấp các tiện nghi cho hoạt động giáo dục thể chất và thể dục; sản xuất các cuộc biểu diễn; dịch vụ đại lý vé sân khấu; tổ chức các cuộc họp và hội nghị; dịch vụ giáo dục; cung cấp hướng dẫn và đào tạo trong lĩnh vực đánh bạc, thể thao và giải trí; đào tạo quản lý khách sạn; dịch vụ sòng bạc có các dịch vụ giảm giá và ưu đãi cho khách hàng thường xuyên thông qua việc sử dụng thẻ căn cước; dịch vụ thông tin, tư vấn, và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô, và dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); cung cấp chỗ ở tạm thời; căn hộ cao cấp được cho thuê làm chỗ ở tạm thời; căn hộ dịch vụ được cho thuê làm chỗ ở tạm thời; nhà trọ, nhà khách; nhà ở cho kỳ nghỉ, nhà trọ tập thể và nhà ở cho khách du lịch; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (lưu trú tạm thời); viện dưỡng lão [cung cấp chỗ nghỉ ngơi và ăn uống]; dịch vụ đặt chỗ khách sạn, khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ đặt chỗ để thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt chỗ nhà trọ, nhà khách, nhà ở cho kỳ nghỉ, nhà trọ tập thể và nhà ở cho khách du lịch; đặt chỗ cho căn hộ cao cấp và căn hộ dịch vụ; văn phòng lưu trú về chỗ ở tạm

thời; dịch vụ câu lạc bộ đồng quê (cung cấp chỗ ở, thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện); cung cấp các tiện nghi và tiện ích cụ thể là đồ ăn và thức uống cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sự kiện đặc biệt (lễ cưới, các lễ kỷ niệm) và bữa tiệc lớn; cung cấp các tiện nghi và tiện ích cụ thể là đồ ăn và thức uống cho các buổi triển lãm; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quầy bán đồ uống hỗn hợp (quầy rượu); dịch vụ quầy rượu; phòng ăn tạm thời; nhà hàng tự phục vụ; quán cà phê; nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh; nhà hàng cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện (cho bữa tiệc lớn); căng-tin tự phục vụ; dịch vụ trông trẻ ban ngày; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê phòng họp; cung cấp các tiện nghi cho hoạt động cắm trại và cho thuê nhà di động.

---

(210) **4-2025-30028**

(540)

HUY HOÀNG ANH TOOLS
AN BÌNH

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) QIN XIU MEI (CN)
No 5E, Building 5, Ronghe Earth, Four Groups, No.1 Cuizhu Road, Qingxiu District, Nanning, China

(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 07: Công cụ nông nghiệp trừ loại thao tác thủ công; dụng cụ cầm tay không vận hành thủ công; máy khí nén; máy bơm; máy phát điện; máy hàn điện.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay: lưỡi cắt; đá cắt; lưỡi khoan; tua vít không dùng điện; kìm cắt; dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công).

---

(210) **4-2025-30029**

(540)

VĂN LANG VIỆT

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.7.14; 3.7.7; 3.7.17

(591) Vàng đất.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LÀNG NGHỀ VĂN LANG (VN)
Làng nghề Thủ Độ, xã An Nhân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); ví gấp đựng đồ trang sức; dây đeo chìa khóa.

Nhóm 16: Sổ tay; sổ lưu bút; bưu thiếp; tranh ảnh.

Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; cúp tượng kỷ niệm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tranh cổ động, bằng gỗ hoặc chất dẻo; khung tranh ảnh.

Nhóm 21: Tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; cúp tượng kỷ niệm bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; bình đựng đồ uống, không dùng điện; bình hoa.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi chân; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; bia.

Nhóm 33: Rượu mạnh [đồ uống]; rượu vang; rượu hỗn hợp; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây, lát; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ nghề mộc.

---

(210) **4-2025-30031**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh, vàng.
(731) NGUYỄN VĂN THĂNG (VN)
Thôn Hòa Mỹ, xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước tẩy nhà vệ sinh; nước lau kính; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-30032**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 3.9.1; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, xám, đen, vàng lợt, xanh lơ, xanh ngọc, xanh nõn chuối.
(731) HOÀNG THỊ TƯ (VN)
1419/125/5B ấp 1, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm ruốc; mắm tôm; mắm nêm.

---

(210) **4-2025-30034**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.16; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC ĐẦU TƯ PASS & GO (VN)
Tầng 8, tòa nhà văn phòng Viwaseen, số 48 Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quản lý các công việc kinh doanh trong nhượng quyền kinh doanh; cung cấp dịch vụ trợ giúp (trong kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền kinh doanh; quảng cáo.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-30035**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) LÊ THỊ HUYỀN (VN)
2823 T08 V.T.City 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Màn bảo vệ chuyên dụng điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màn hình điện thoại di động; màn hình cảm ứng; màn hình tinh thể lỏng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: màn bảo vệ chuyên dụng điện thoại di động, vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh, màn hình điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màn hình tinh thể lỏng.

---

(210) **4-2025-30036**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 26.11.12
(591) Trắng, đen và vàng cam nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH ORSON (VN)
111/7 đường số 8, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-30037**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4
(591) Xanh dương, trắng và cam đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYỂN ĐỔI SỐ VDX (VN)
Tầng 4, tòa nhà Vietcom, 18 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ tư vấn an toàn thông tin mạng.

---

(210) **4-2025-30038**

(540)

Linen & Me

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VÕ HÀ ANH KIỆT (VN)
80/1 khu phố 1, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-30039**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH DẦU THỰC VẬT ÁNH AN LẠC (VN)
Tại nhà Nguyễn Thị Tuyết, thôn An Lạc, xã Trung An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 29: Dầu lạc; dầu thực vật; hạt, đã chế biến; hạt lạc đã chế biến; bơ lạc (đậu phộng).

---

(210) **4-2025-30040**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.11.12; 26.15.15

(591) Cam, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH VỤ TASHIRA (VN)
Số 16, đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ giới thiệu và môi giới lao động.

Nhóm 39: Dịch vụ xin visa (cho mục đích du lịch); chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; dịch vụ đại lý du lịch; dịch vụ đặt vé du lịch.

Nhóm 41: Dịch thuật.

Nhóm 45: Dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh.

---

(210) **4-2025-30041**

(540)

KIMAX

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN ĐỒNG 1983 (VN)
Số 16, TDP 12, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; quạt điện dùng cho cá nhân; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; ấm đun nước, dùng điện; bếp điện.

---

(210) **4-2025-30042**

(540)

CINTA

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CINTA (VN)
S12-khu văn phòng Sen Office, L18-11-13, tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tranh tụng; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; thực thi pháp luật.

---

(210) **4-2025-30043**

(540)

PK
Trà Phúc Kim

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá nhạt, vàng, nâu, trắng.
(731) DƯƠNG VĂN PHÚC (VN)
Xóm Soi Vàng, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

---

(210) **4-2025-30044**

(540)

DC
DINGCHENG

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh biển, xanh lá.
(731) NGUYỄN THỊ HOÀI THU (VN)
Thôn 9, xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO
(CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: pin điện thoại, linh phụ kiện điện thoại, củ sạc, dây sạc, tai nghe, pin sạc dự phòng, pin sạc quạt phụ kiện dành cho áo điều hòa, pin dành cho xe điện.

---

(210) **4-2025-30045**

(540)

THIÊN ÂN

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN KIỀU HẠNH (VN)
17 Phố Huế, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào và các sản phẩm làm từ yến (tất cả dùng làm thực phẩm); sâm và các sản phẩm làm từ sâm (tất cả dùng làm thực phẩm); linh chi và các sản phẩm làm từ linh chi (tất cả dùng làm thực phẩm); thực phẩm tươi sống cụ thể là: thịt bò, thịt lợn, thịt gà (tất cả đã chế biến); thực phẩm đã chế biến cụ thể là: thịt, thịt bò (đã chế biến), thịt lợn (đã chế biến), thịt gà (đã chế biến), chất chiết ra từ thịt, gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); hải sản đông lạnh; hải sản đã chế biến; thực phẩm chay (được chế biến từ rau, củ, quả).

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước ga (đồ uống) và đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ trái cây không có cồn; nước ép trái cây; xi-rô dùng cho đồ uống và chế phẩm để làm đồ uống (không có cồn).

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép; mua bán thực phẩm cụ thể như: yến sào và các sản phẩm làm từ yến, sâm và các sản phẩm làm từ sâm, linh chi và các sản phẩm làm từ linh chi, thực phẩm tươi sống (thịt bò, thịt lợn, thịt gà); mua bán thực phẩm đã chế biến cụ thể như: thịt, thịt bò, thịt lợn, thịt gà, chất chiết ra từ thịt, gia cầm (đã chế biến), thú săn (đã chế biến), hải sản đông lạnh, hải sản đã chế biến, hải sản tươi sống, thực phẩm chay; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-30046**

(540)

HAKIO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN KIỀU HẠNH (VN)
17 Phố Huế, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 29: Yến sào và các sản phẩm làm từ yến (tất cả dùng làm thực phẩm); sâm và các sản phẩm làm từ sâm (tất cả dùng làm thực phẩm); linh chi và các sản phẩm làm từ linh chi (tất cả dùng làm thực phẩm); thực phẩm tươi sống cụ thể là: thịt bò, thịt lợn, thịt gà (tất cả đã chế biến); thực phẩm đã chế biến cụ thể là: thịt, thịt bò (đã chế biến), thịt lợn (đã chế biến), thịt gà (đã chế biến), chất chiết ra từ thịt, gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); hải sản đông lạnh; hải sản đã chế biến; thực phẩm chay (được chế biến từ rau, củ, quả).

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước ga (đồ uống) và đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ trái cây không có cồn; nước ép trái cây; xi-rô dùng cho đồ uống và chế phẩm để làm đồ uống (không có cồn).

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép; mua bán thực phẩm cụ thể như: yến sào và các sản phẩm làm từ yến, sâm và các sản phẩm làm từ sâm, linh chi và các sản phẩm làm từ linh chi, thực phẩm tươi sống (thịt bò, thịt lợn, thịt gà); mua bán thực phẩm đã chế biến cụ thể như: thịt, thịt bò, thịt lợn, thịt gà, chất chiết ra từ thịt, gia cầm (đã chế biến), thú săn (đã chế biến), hải sản đông lạnh, hải sản đã chế biến, hải sản tươi sống, thực phẩm chay; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-30047**

(540)

HAKIO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 25.1.25; 26.13.25
(591) Nâu đỏ.
(731) NGUYỄN KIỀU HẠNH (VN)
17 Phố Huế, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 29: Yến sào và các sản phẩm làm từ yến (tất cả dùng làm thực phẩm); sâm và các sản phẩm làm từ sâm (tất cả dùng làm thực phẩm); linh chi và các sản phẩm làm từ linh chi (tất cả dùng làm thực phẩm); thực phẩm tươi sống cụ thể là: thịt bò, thịt lợn, thịt gà (tất cả đã chế biến); thực phẩm đã chế biến cụ thể là: thịt, thịt bò (đã chế biến), thịt lợn (đã chế biến), thịt gà (đã chế biến), chất chiết ra từ thịt, gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); hải sản đông lạnh; hải sản đã chế biến; thực phẩm chay (được chế biến từ rau, củ, quả).

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước ga (đồ uống) và đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ trái cây không có cồn; nước ép trái cây; xi-rô dùng cho đồ uống và chế phẩm để làm đồ uống (không có cồn).

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép; mua bán thực phẩm cụ thể như: yến sào và các sản phẩm làm từ yến, sâm và các sản phẩm làm từ sâm, linh chi và các sản phẩm làm từ linh chi, thực phẩm tươi sống (thịt bò, thịt lợn, thịt gà); mua bán thực phẩm đã chế biến cụ thể như: thịt, thịt bò, thịt lợn, thịt gà, chất chiết ra từ thịt, gia cầm (đã chế biến), thú săn (đã chế biến), hải sản đông lạnh, hải sản đã chế biến, hải sản tươi sống, thực phẩm chay; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-30048**

(540)

DigiSource

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.5; 26.5.4
(591) Màu xanh lá, màu cam, màu xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DIGISOURCE (VN)
Phòng 802, lầu 8, 57-59 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; marketing.

Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp; sắp xếp và tiến hành hội thảo, các khóa đào tạo.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-30049**

(540)

ÂM DƯƠNG HỢP NHẤT KHÍ CÔNG
BÙI MINH TÂM

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI MINH TÂM (VN)
16 Ký Con, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo; xuất bản sách; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe để tập luyện thể chất; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ y học thay thế; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ khám chữa bệnh cho người; dịch vụ thú y.

---

(210) **4-2025-30050**

(540)

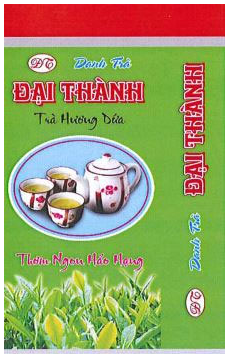

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.1.5; 6.19.9; 11.3.3; 11.3.14; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, đỏ, hồng, tím, xám, vàng, xanh da trời, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT TRÀ BÍCH NHUNG (VN)
Thửa đất số 4000, TBĐ số 6, ấp 2, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-30051**

(540)

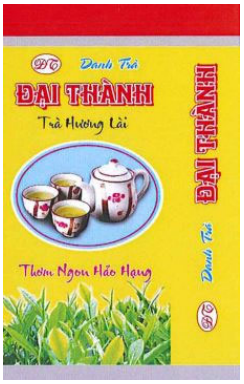

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.1.5; 6.19.9; 11.3.3; 11.3.14; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18

(591) Đỏ, hồng, tím, xám, vàng, xanh da trời, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT TRÀ BÍCH NHUNG (VN)
Thửa đất số 4000, TBĐ số 6, ấp 2, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-30052**

(540)

QUEENMILK CHUBBY

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUEEN MILK (VN)
Số 130 đường Tân Xuân, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất tăng cường tiêu hóa dùng cho mục đích dược phẩm; thực phẩm cho em bé; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; men tiêu hóa; thực phẩm chức năng giúp tăng trưởng chiều cao cho trẻ nhỏ.

---

(210) **4-2025-30053**

(540)

POYO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP AN KHANG PHÁT (VN)
Xóm 1, thôn Trúc Ly, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: bồn cầu, lavabo, vòi sen tắm, chậu rửa chén, vòi rửa chén.

---

(210) **4-2025-30054**

(540)

makhmai★mai

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.19; 26.4.2; 26.4.18

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Thôn Đại Tảo, xã Đại Thành, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-30055**

(540)

Biisaka

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Vàng cam, đỏ, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI G.N.A (VN)
Thửa đất số 610, 693, tờ bản đồ số 50, 47, tổ 1, đường Khánh Bình 60, khu phố Bình Chánh Đông, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước lau kính; nước tẩy rửa bếp.

---

(210) **4-2025-30056**

(540)

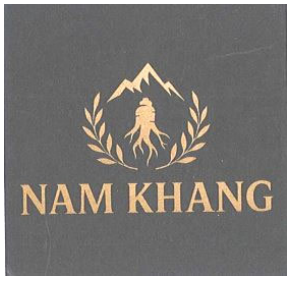

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 5.11.2; 5.13.4; 6.1.2
(591) Nâu đậm, vàng nâu.
(731) CAO XUÂN VIỆT (VN)
Tổ 2, khu phố 6, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; trà sâm (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): trà, trà sâm (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-30057**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.1; 9.9.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG VĂN HIẾU (VN)
Tại nhà ông (bà) Hoàng Văn Hiếu, thôn Nghĩa Lập, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; đế dép; miếng đệm lót giày; quần áo; tất; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-30058**

(540)

BETACARE

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-30059**

(540)

BETAGOLD

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-30060**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Trắng, đen, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU - SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - THỰC PHẨM CHAY VĨNH SINH (VN)
Số 73 Đông Thạnh 8, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chay các loại.

---

(210) **4-2025-30061**

(540)

TAKLA

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH XNK NHẬT PHÁP (VN)
697/5 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; cung cấp các chương trình giải thưởng khuyến khích khách hàng; bán hàng online (bán hàng qua mạng internet), thương mại điện tử, kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ, xuất nhập khẩu tất cả các sản phẩm: hoa quả sấy khô, mứt hoa quả [mứt ướt], hạt khô đã chế biến, hạt [ngũ cốc], trái cây tươi, nho tươi, táo tươi.

---

(210) **4-2025-30062**

(540)

LARÉMA

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH LB GROUP (VN)
107/6/16 đường 38, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-30063**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 18.1.21
(591) Xám bạc, đỏ, cam, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DR.SHOCK VN (VN)
1/8 Nguyễn Văn Yến, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.

---

(210) **4-2025-30064**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1
(591) Trắng, xanh da trời, xanh dương, xanh nõn chuối, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU LÊ GIA VIỆT NAM (VN)
Số nhà 23, ngõ 17, đường Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp.

---

(210) **4-2025-30065**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 4.5.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.9.15; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Trắng, vàng nâu, xanh đậm, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU LÊ GIA VIỆT NAM (VN)
Số nhà 23, ngõ 17, đường Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-30066**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)
Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 27: Chiếu; chiếu trúc; chiếu nhựa; tấm thảm; thảm trải sàn.

---

(210) **4-2025-30067**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 11.3.3; 26.11.8
(591) Xanh.
(731) PHẠM ANH NHẬT (VN)
Xóm 5, thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-30068**

(540)

TUỆ MINH
JEANS
DENIM TÁI CHẾ - TƯƠNG LAI BỀN VỮNG

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.11.10; 26.1.1
(591) Xanh lá, xanh dương, da.
(731) VŨ VĂN THẠO (VN)
Thôn Lang Ca, phường Yên Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30069**

(540)

LUMIX

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU EURO HOME (VN)
Số 9, lô A, khu tái định cư 218 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Kẹp uốn tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ duỗi tóc; kẹp ép thẳng tóc.

Nhóm 11: Bếp từ; lò nướng; nồi cơm điện (dùng điện); máy sấy tóc; máy sấy quần áo; nồi chiên không dầu.

---

(210) **4-2025-30071**

(540)

PGreen
Think Green, Live Green

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.15.3; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PGREEN (VN)
479/30 Nguyễn Kiệm, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; văn phòng phẩm; sách; vở; bút; màu vẽ.

---

(210) **4-2025-30072**

(540)

Tường Minh

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ THỊ THANH HOA (VN)
Căn hộ B-503-B3, tòa nhà Sun Square, số 21, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-30073**

(540)

Tường Minh

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ THỊ THANH HOA (VN)
Căn hộ B-503-B3, tòa nhà Sun Square, số 21, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-30074**

(540)

Tường Minh

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ THỊ THANH HOA (VN)
Căn hộ B-503-B3, tòa nhà Sun Square, số 21, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; bao cao su; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-30075**

(540)

Tường Minh

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ THỊ THANH HOA (VN)
Căn hộ B-503-B3, tòa nhà Sun Square, số 21, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa các sản phẩm sữa (sữa là chủ yếu); cá đã chế biến; thịt đã chế biến; trái cây được bảo quản và chế biến; hạt đã chế biến (làm thức ăn cho người).

---

(210) **4-2025-30076**

(540)

Tường Minh

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ THỊ THANH HOA (VN)
Căn hộ B-503-B3, tòa nhà Sun Square, số 21, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-30077**

(540)

Tường Minh

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ THỊ THANH HOA (VN)
Căn hộ B-503-B3, tòa nhà Sun Square, số 21, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước khoáng (đồ uống); nước giải khát trái cây; đồ uống không có cồn; bia.

---

(210) **4-2025-30078**

(540)

AMANZO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3
(591) Xanh sẫm, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AA SPORTS (VN)
Tầng 2 tòa nhà Trung Yên 1, khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Vợt pickleball; bóng pickleball; túi đựng vợt; băng quấn cho cán vợt.

---

(210) **4-2025-30079**

(540)

ROJI

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.4; 5.5.20; 5.5.21

(731) NGUYỄN THỌ QUÂN (VN)
Thôn 3, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; va li; ba lô; ví (bóp); túi đeo chéo; túi đeo hông.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; khăn choàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: túi xách, va li, ba lô, ví (bóp), túi đeo chéo, túi đeo hông, quần áo, giày dép mũ nón, tất (vớ), thắt lưng [trang phục], khăn choàng cổ.

---

(210) **4-2025-30080**

(540)

YICHEN

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) YANG, WENXIU (CN)
Unit 10, Building 25, No. 2 Fenglin Street, Longmatan District, Luzhou City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; va li; ba lô; ví (bóp); túi đeo chéo; túi đeo hông.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; khăn choàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: túi xách, va li, ba lô, ví (bóp), túi đeo chéo, túi đeo hông, quần áo, giày dép mũ nón, tất (vớ), thắt lưng [trang phục], khăn choàng cổ.

---

(210) **4-2025-30081**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG
(VN)
44 Bà Triệu, khu phố 1, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; kem dưỡng da; bộ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-30082**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Màu xanh bạc hà, màu đen, màu trắng.
(731) MAI XUÂN THƯƠNG (VN)
9/4 đường số 9, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; tổ chức các cuộc thi [giải trí]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí].

---

(210) **4-2025-30083**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12
(591) Màu xanh bạc hà, màu đen, màu trắng.
(731) MAI XUÂN THƯƠNG (VN)
9/4 đường số 9, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; gậy chơi bi-a; bóng bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; bàn bi-a.

---

(210) **4-2025-30084**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.10; 9.9.11; 9.9.14; 9.9.25
(731) LÊ NGÔ MINH (VN)
Thôn Phong Lâm, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-30086**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16
(731) 1. ĐỖ NGỌC HIẾU (VN)
Số 5 khu TT học viện chính trị quân sự, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN HOÀNG GIANG (VN)
Số 40a ngõ 158 Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ đội đầu, tất [vớ], ba lô, túi xách, cặp, ví da, túi đeo chéo, móc đeo chìa khóa, móc đeo trang trí ba lô.

---

(210) **4-2025-30087**

(540)

Bé Ong

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC TALENT (VN)
Số 9 Trương Quyền, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục mầm non, nhà trẻ.

---

(210) **4-2025-30088**

(540)

BEES

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC TALENT (VN)
Số 9 Trương Quyền, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục mầm non, nhà trẻ.

---

(210) **4-2025-30089**

(540)

THE BEST SHOES

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.13.25
(731) NGUYỄN VĂN KHU (VN)
Thôn Nghĩa Hy, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; xăng đan.

---

(210) **4-2025-30090**

(540)

DUY TRIỂN

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH DUY TRIỂN (VN)
Thửa đất số 49, tờ bản đồ số 15, thôn Hội Yên, xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Mỳ gạo; bánh phở; mỳ; phở.

---

(210) **4-2025-30091**

(540)

PaHuTi

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH PAHUTI (VN)
Số 213, thôn Tế Xuyên 2, xã Thiên Đức, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, đồ đi ở chân, mũ, thắt lưng [trang phục], đồ đội đầu, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, túi xách tay, túi du lịch, vali, ba lô, ví đựng tiền, cặp da, ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong], văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-30092**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.3; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Màu vàng ánh kim và màu xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH LONG PHỤNG GROUP (VN)
212/17 Phạm Văn Chiêu, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ mang đi; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-30093**

(540)

LAVENIA

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)
Trạm Trai, xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-30094**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.4.3; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) PHẠM VĂN ĐỒNG (VN)
Thôn Đồng Vàng, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (led); hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-30095**

(540)

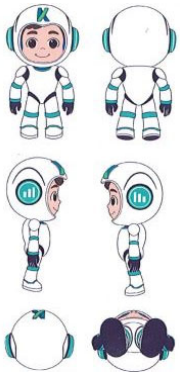

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.4; 26.15.25
(591) Đen, trắng, nâu, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KAFI (VN)
Phòng 1403, lầu 14, tòa nhà Sailing Tower, 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới chứng khoán và trái phiếu; tư vấn đầu tư chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; lưu ký chứng khoán; tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính.

---

(210) **4-2025-30096**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.4; 26.15.25
(591) Đen, ghi, trắng, nâu, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KAFI (VN)
Phòng 1403, lầu 14, tòa nhà Sailing Tower, 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới chứng khoán và trái phiếu; tư vấn đầu tư chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; lưu ký chứng khoán; tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính.

---

(210) **4-2025-30097**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 25.1.6; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, xám nhạt, xám, xám đen, đen, đỏ, vàng, xanh dương, xanh ngọc, xanh than, xanh tím.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LƯỚI ĐÁNH CÁ VĨNH PHÁT (VN)
B6/18 Võ Văn Vân, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 22: Lưới đánh cá.

---

(210) **4-2025-30098**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.6; 19.8.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh ngọc, trắng, xám nhạt.
(731) VƯƠNG DIỆU MY (VN)
42 Nguyễn Thiệp, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em; xe cút kít; xe đẩy tay; ghế ngồi ô tô cho trẻ em; ghế bảo hiểm cho trẻ em ngồi trên ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bộ đồ ăn (dao, muỗng, nĩa), thìa ăn dặm, xe đẩy trẻ em, xe cút kít, xe đẩy tay, ghế ngồi ô tô cho trẻ em, ghế bảo hiểm cho trẻ em ngồi trên ô tô, xe tập đi trẻ em, bàn, ghế, nôi cho trẻ em; ghế ngồi cho trẻ em, cũi cho trẻ em, ghế ăn dặm cho bé, bộ cho trẻ em, bát ăn dặm, cốc tập uống, bàn chải đánh răng, dụng cụ cọ rửa bình sữa, bình đựng thức ăn.

---

(210) **4-2025-30099**

(540)

BIBIDORANBER

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CAO THỊ PHƯƠNG HỒNG (VN)
737/90/4 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: ba lô, túi xách, ô dù, ví da, quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, khẩu trang [trang phục], đồ trang trí mũ, viền dùng cho quần áo, băng đeo tay, kẹp dùng

cho dây đeo quần, đồ để thêu trang trí, đồ trang trí giày, tóc giả, dải viền để trang trí quần áo, vật trang trí dùng cho quần áo, khóa cài cho túi.

---

(210) **4-2025-30100**

(540)

VIỆT NHẬT PHÁT
- GROUP -

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VIỆT - NHẬT GROUP (VN)
Ngõ 119, đường Lê Thái Tổ, phố Khánh Bình, phường Ninh Khánh, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; lõi lọc nước; bình lọc nước; thiết bị máy lọc nước; linh kiện máy lọc nước (van nối, dây cấp nước).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy lọc nước, lõi lọc nước, bình lọc nước, thiết bị máy lọc nước, linh kiện máy lọc nước (van nối, dây cấp nước).

---

(210) **4-2025-30101**

(540)

ZEVIA

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu nhạt, trắng.
(731) WINSEN LIE (ID)
Muara Karang Blok D.8 T No. 59, Kelurahan Pluit, Kecamatan Penjaringan, Kota Administratif Jakarta Utara, Provinsi DKI Jakarta, 14450, Indonesia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Bao/túi/bị/xắc; túi xách đa năng; túi xách thời trang; túi xách cho phụ nữ; ví nhỏ cầm tay [clutch]; túi du lịch; túi và ví bằng da; ví tiền; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-30102**

(641) 4-2023-29881

(540)

I.T.'S. international

(220) 12/07/2023
(441) 25/09/2025
(731) KABUSHIKI KAISHA FLANDRE (ALSO TRADING AS FLANDRE CO., LTD.) (JP)
22-47, Ohashi 2-chome, Meguro-ku, Tokyo 153-0044 Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ba lô; túi xách bằng dạ phớt; ví đựng chìa khóa; túi xách nhỏ bằng da thuộc; bao để móc chìa khóa; ví bỏ túi; ô; ô che nắng.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; tạp dề [trang phục]; tất ngắn cổ; tất cao cổ; khăn quàng dài; khăn choàng; khăn quàng cổ; găng tay và găng tay hở ngón [trang phục]; khăn choàng dày [khăn quàng cổ]; mũ trùm tai [quần áo]; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-30103**

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BANI

(731) NGÔ VĂN PHÚC (VN)
Số nhà 27, ngõ 46, đường Trần Nguyên Hãn, tổ 4B, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ; mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, váy, mũ, giày dép, khăn đội đầu, thắt lưng, trang phục, ba lô, cặp da, túi xách tay, ví, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà, vật liệu giả da, sách, tạp chí [định kỳ], giấy viết, vật liệu để đóng sách, ấn phẩm, văn phòng phẩm, ảnh chụp (đã in), vật liệu bằng chất dẻo để bao gói.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông: cung cấp dịch vụ internet - đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như voip (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh chia sẻ video trực tuyến vì mục đích giáo dục, giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ cung cấp email theo tên miền.

---

(210) **4-2025-30104**

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

PHUCAI

(731) NGÔ VĂN PHÚC (VN)
Số nhà 27, ngõ 46, đường Trần Nguyên Hãn, tổ 4B, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ; mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, váy, mũ, giày dép, khăn đội đầu, thắt

lưng, trang phục, ba lô, cặp da, túi xách tay, ví, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà, vật liệu giả da, sách, tạp chí [định kỳ], giấy viết, vật liệu để đóng sách, ấn phẩm, văn phòng phẩm, ảnh chụp (đã in), vật liệu bằng chất dẻo để bao gói.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông: cung cấp dịch vụ internet - đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như voip (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh chia sẻ video trực tuyến vì mục đích giáo dục, giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ cung cấp email theo tên miền.

---

(210) **4-2025-30105**

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LOLOON

(731) NGUYỄN NGỌC TÚ (VN)
6 ngách 7 ngõ Trại Cá, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm tăng cường sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; phòng khám đa khoa; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; bệnh viện.

---

(210) **4-2025-30108**

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 3.7.17; 4.3.3; 4.3.19; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23

(591) Vàng, đen.

(731) NGUYỄN XUÂN MẠNH (VN)
Số nhà 52, đường Lê Văn Thịnh, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-30109**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ đô, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETNEXUS GLOBAL (VN)
Số nhà 079, đường Hoàng Diệu, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; sản phẩm từ thịt; thủy sản chế biến, đông lạnh; rau củ quả đã qua chế biến; các loại hạt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gạo; thực phẩm từ gạo; chế phẩm ngũ cốc; trà; cà phê; ca cao.

Nhóm 31: Hoa, củ, quả tươi, các loại hạt chưa qua chế biến.

Nhóm 32: Nước giải khát; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Cung cấp nền tảng thương mại điện tử cho mục đích bán buôn, bán lẻ qua internet; dịch vụ thương mại điện tử; mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu các sản phẩm: thịt đã qua chế biến, sản phẩm từ thịt, thủy sản chế biến, thủy sản đông lạnh, rau củ quả tươi và rau củ quả đã qua chế biến, các loại hạt chưa qua chế biến và đã qua chế biến, gạo, thực phẩm từ gạo, chế phẩm ngũ cốc, trà, cà phê, cacao, hoa, nước giải khát, đồ uống không cồn.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ tài chính.

Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào nền tảng thương mại điện tử trên Internet.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; đóng gói hàng hóa; xếp hàng vào kho; bao gói hàng hóa; dịch vụ thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; tạo lập website thương mại điện tử.

---

(210) **4-2025-30110**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH PAOLI VIỆT NAM (VN)
Số 56 (tầng trệt) đường Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-30111**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1; 26.1.2; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KIM KHÍ NHẬT KHÔI (VN)
187/16B Minh Phụng, phường 09, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-30112**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 24.17.17; 26.1.1; 26.11.8; 26.15.15
(591) Trắng, đen, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BÔNG HỒNG XANH (VN)
35 đường 20, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-30113**

(540)

ASTROMEN

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MARICO SOUTH EAST ASIA (VN)
Số 3, đường số 5, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xịt khử mùi; sữa tắm; dầu gội; keo xịt tóc.

---

(210) **4-2025-30115**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1
(731) NINGBO PASCO UNITED INDUSTRY CO., LTD. (CN)
Yao Bei Industrial New Area, Yuyao City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính để sửa chữa, vá lại đồ vật bị gẫy vỡ; chất dính dùng cho gạch ốp tường; keo dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính dùng cho đồ đi chân.

Nhóm 17: Vật liệu để bít kín; hợp chất hóa học để bịt kín lỗ rò rỉ; băng keo; vật liệu trám đầu nối giãn nở; vật liệu chịu lửa để cách điện/ cách nhiệt; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối.

---

(210) **4-2025-30116**

(540)

ĐẠI PHÁT TÀI

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM SANH (VN)
Ấp Hội Mỹ, xã Phước Hội, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: cá cảnh, cá giống, thức ăn cho cá, thuốc trị bệnh cá, bể cá cảnh, dụng cụ vệ sinh bể cá, máy tạo sóng, máy bơm nước bể cá, máy sưởi cho bể cá, bơm sục khí cho bể cá cảnh, vật liệu lọc hồ cá, đèn trang trí bể cá, cốt nền thủy sinh, đất nền thủy sinh, các loại thực vật thủy sinh.

---

(210) **4-2025-30117**

(540)

HOLLUS

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.3; 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24

(591) Đen, nâu, vàng.

(731) TRẦN VĂN NHIÊN (VN)
168 Lê Thúc Hoạch, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-30120**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.13.1

(591) Xanh dương, xanh nước biển.

(731) LÂM VĂN KHOAN (VN)
1/1 Nguyễn Văn Ngọc, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; quần áo bơi; quần áo thể thao; mũ (nón) [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, quần áo bơi, quần áo thể thao, mũ (nón), áo phao, phao bơi, kính đeo mắt để bơi, mũ bơi, giày dép thể thao, khăn tắm.

---

(210) **4-2025-30121**

(540)

LIBESIL

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIPOCI (VN)
92 Yên Thế, phường 02, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược chế phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-30122**

(540)

MUMIAN

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.7.1; 1.7.6; 26.1.1; 26.15.1

(591) Vàng, vàng nhạt, xám.

(731) CÔNG TY TNHH LWL (VN)
491/1 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 20: Nệm; gối; giường ngủ; bàn làm việc; ghế ngồi; tủ đựng đồ dùng (áo, quần).

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; khăn trải bàn bằng vải; khăn tắm; vỏ gối; vỏ nệm.

---

(210) **4-2025-30123**

(540)

LESCOTA

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.11.9; 3.11.24

(591) Xanh lá.

(731) TRẦN VĂN NHIÊN (VN)
168 Lê Thúc Hoạch, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-30124**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) PHẠM SANH (VN)
Ấp Hội Mỹ, xã Phước Hội, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: cá cảnh, cá giống, thức ăn cho cá, thuốc trị bệnh cá, bể cá cảnh, dụng cụ vệ sinh bể cá, máy tạo sóng, máy bơm nước bể cá, máy sưởi cho bể cá, bơm sục khí cho bể cá cảnh, vật liệu lọc hồ cá, đèn trang trí bể cá, cốt nền thủy sinh, đất nền thủy sinh, các loại thực vật thủy sinh.

---

(210) **4-2025-30127**

(540)

QANTOP

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI BIN WANG VIỆT NAM (VN)
Nhà ông Đào Xuân Máy, thôn An Phú 2, xã Quỳnh Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy thu thanh và thu hình; dây cáp điện; cáp đồng trục; cáp quang; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bộ đảo điện; máy tính để bàn; camera giám sát video; trung tâm điều khiển nhà tự động; tấm đệm làm mát dùng cho máy tính xách tay; tổng đài điện thoại; thiết bị truyền phát [viễn thông]; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; bộ lặp sợi quang; thiết bị thu phát sợi quang; giao diện âm thanh; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; vỏ bọc cho dây cáp điện; bộ nối sợi quang; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; máy chiếu video; máy quay video kỹ thuật số; máy tính xách tay; micrô; hộp đựng bảo vệ cho điện thoại di động; thiết bị liên lạc; khung ảnh kỹ thuật số; card giao tiếp mạng; màng chắn [âm thanh]; tai nghe không dây; chuột máy tính; lưới bảo hiểm; dây điện; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; màn hình chiếu; card âm thanh; dây nguồn; loa cầm tay; thiết bị viễn thông; bộ lặp lại ethernet.

---

(210) **4-2025-30128**

(540)

MEDRESTYL

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ VẬT TƯ Y TẾ BÌNH THUẬN (VN)
Số 192 Nguyễn Hội, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-30129**

(540)

JAKADO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV TABI VIỆT NAM (VN)
Số 130, Hoàng Hoa Thám, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ; sàn nhựa dùng trong nhà.

---

(210) **4-2025-30130**

(540)

TÂM PHÁT

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHÙNG THỊ LUYẾN (VN)
F2/30Z, tổ 3, ấp 6B, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần đùi; quần lót; quần áo lót phụ nữ; áo nịt ngực; quần áo lót mặc bên trong.

---

(210) **4-2025-30131**

(540)

XIANMUMAO

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHÙNG THỊ LUYẾN (VN)
F2/30Z, tổ 3, ấp 6B, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần đùi; quần lót; quần áo lót phụ nữ; áo nịt ngực; quần áo lót mặc bên trong.

---

(210) **4-2025-30132**

(540)

ATOURRA
Express Your Unique Style

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh đen.
(731) PHẠM THỊ QUẾ (VN)
24/43/30 Bùi Thế Mỹ, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo; quần; áo thun; quần dài; quần jean; quần lót.

---

(210) **4-2025-30134**

(540)

Khăn giấy ướt
WOOD BEAUTY

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRANG THY (VN)
78/16 đường Ba Vân, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Khăn ướt; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh.

Nhóm 24: Khăn khô đa năng bằng vải không dệt; khăn mặt bằng vải; khăn dùng cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-30135**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 25.7.17; 25.7.25; 26.4.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UMIHA GROUP (VN)
BT A01-78 An Vượng Villa, KĐT mới Dương Nội, đường Tố Hữu, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; son môi; xà phòng; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, lưu trú; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ massage; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-30136**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.7; 3.1.8; 3.17.0; 24.17.8; 26.1.4
(731) NGUYỄN BÌNH SƠN (VN)
30 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dành cho thú cưng, cụ thể là: sữa tắm, chất khử mùi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán sữa tắm, chất khử mùi dành cho thú cưng, chất để xịt trị ve, trị nấm cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-30138**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BEIJING MOLECULAR INTERACTIVE CULTURAL COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
Room 108, 1st Floor, Building 12, Xinguanzhuang Science and Technology Park, No.1 Guanzhuang Township, Chaoyang District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; trò chơi móng ngựa; mô hình nhân vật (có khớp cử động); bộ bài (trò chơi); bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-30141**

(540)

非人哉
FEI REN ZAI

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) BEIJING MOLECULAR INTERACTIVE CULTURAL COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
Room 108, 1st Floor, Building 12, Xinguanzhuang Science and Technology Park, No.1 Guanzhuang Township, Chaoyang District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; trò chơi móng ngựa; mô hình nhân vật (có khớp cử động); bộ bài (trò chơi); bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-30142**

(540)

Lotusy
Paint

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh ngọc, da cam.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BÍCH TRANG (VN)
99/5 đường XTT 26-1, ấp 2, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn nước.

---

(210) **4-2025-30143**

(540)

有兽焉
FABULOUS BEASTS

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.6.3; 26.13.1

(731) BEIJING MOLECULAR INTERACTIVE CULTURAL COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
Room 108, 1st Floor, Building 12, Xinguanzhuang Science and Technology Park, No.1 Guanzhuang Township, Chaoyang District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; trò chơi móng ngựa; mô hình nhân vật (có khớp cử động); bộ bài (trò chơi); bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-30145**

(540)

Emerald Country Club

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH JEONGSAN VINA (VN)
Ấp Cù Lao, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ sân gôn; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; tổ chức sự kiện gôn, giải gôn.

---

(210) **4-2025-30149**

(540)

Phở Ngon Nhà Thuỷ - Vị Ngon Nhà Làm

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Đen, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Tổ 6, Long Thạch B, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 29: Đậu hũ; đậu phụ; tào phớ; sữa đậu nành; đậu nành đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-30152**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 7.3.2; 11.1.18; 11.3.3

(591) Cam, cam nhạt, nâu.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH (VN)
294/12 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; quán ăn; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-30162**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 8.5.3; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ CHẾ BIẾN AN SINH (VN)
Số 28 liền kề 7 Vinaphone, thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; lạp xưởng; nem chua rán; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thịt; thịt, đóng hộp.

---

(210) **4-2025-30172**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) WEIHAI CHIWEI OUTDOOR PRODUCTS CO., LTD (CN)
No. 30-4, Xihebei, Tianhe Street, Weihai Torch High tech Industrial Development Zone, Shandong China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 28: Dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá; cần câu cá.

---

(210) **4-2025-30176**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.11.9
(731) QUANZHOU SOUTHEAST LINGHANG INTERNATIONAL TRADE CO., LTD (CN)
602, Feili Center Building, No. 72 Daxing Street, Fengze District, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; máy nghe nhạc âm thanh nổi cho cá nhân; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video; tai nghe choàng đầu.

---

(210) **4-2025-30178**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(731) UK MAG INTERNATIONAL GROUP LIMITED (GB)
Flat107 25 Indescon Square London United Kingdom
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn nhai cho động vật; bột cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; bột cá làm thức ăn động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-30180**

(540)

XYR

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LI QIANG (CN)
Room 3D406, Phase I, Longguang Jiulongtai, No.155, Chuangtou Road, Fengwu Sub-district, Guangming District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; thiết bị nướng; hệ thống và thiết bị chiếu sáng; bộ phận đốt nóng; đèn; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

---

(210) **4-2025-30193**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.9; 26.4.18; 26.11.8

(591) Trắng, tím, tím nhạt, tím đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU LỐP XE MINH PHÁT (VN)
305-307-309 Cao Đạt, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; lốp xe; săm xe.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phụ tùng xe máy; lốp xe; săm xe.

---

(210) **4-2025-30194**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.3; 15.7.1

(591) Xanh dương đậm, cam đậm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHUNG AM VINA (VN)
Số 16, đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; sửa chữa đường dây điện; bảo dưỡng hệ thống điện; cải tạo hệ thống điện.

---

(210) **4-2025-30195**

(300) 40-2025-0013883 24/01/2025 KR

(540)

Micro RGB

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Ti vi; màn hình video; màn hình ti vi; màn hiển thị video có thể đeo; màn hình tinh thể lỏng (LCD); màn hình LED; màn hình bảng hiệu kỹ thuật số; màn hình cảm ứng; màn hình giao diện điều khiển điện tử cho ô tô; màn hình hiển thị video cho thiết bị dẫn đường cho xe cộ; màn hình hiển thị đi-ốt phát quang [LED]; màn hình hiển thị OLED (điốt phát quang hữu cơ); màn hình phẳng.

---

(210) **4-2025-30199**

(540)

HOPOIIIIIIL

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.11.7

(731) HUANG, GUITANG (CN)
No. 13, Rujia Guli Team 8, 2nd Jia Village, Jinyi Village Committee Jinli Town, Gaoyao City Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Tay nắm cửa bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho cửa sổ; bản lề bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; cơ cấu mở cửa, bằng kim loại, không dùng điện; ròng rọc bằng kim loại cho cửa sổ.

---

(210) **4-2025-30201**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.1.22; 2.3.22; 3.1.7; 3.2.1; 4.3.3; 6.1.2; 6.19.5

(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, hồng đậm, hồng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH PHÚC LỘC TÀI (VN)
300 ấp Thanh Hiệp, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, Long An, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương; nhang thơm; nhang thảo mộc.

---

(210) **4-2025-30214**

(540)

Gia Bacon

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GIA BACON (VN)
VP501, tòa nhà Dreamland Bonanza, số 23 Duy Tân, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Bỉm dùng cho trẻ em; tã lót dùng cho trẻ em; tã dán dùng cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-30215**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.9.19; 25.5.25; 26.15.15
(591) Hồng nhạt, hồng đậm, trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GIA BACON (VN)
VP501, tòa nhà Dreamland Bonanza, số 23 Duy Tân, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Bỉm dùng cho trẻ em; tã lót dùng cho trẻ em; tã dán dùng cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-30216**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1
(591) Nâu, be.
(731) NGUYỄN THỊ MỸ TRINH (VN)
96/5A khu phố 6A, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo khoác; đồ đi chân; đồ đội đầu; đồ bơi; đồng phục.

---

(210) **4-2025-30218**

(540)

HOÀNGLONGGOLD

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN CÔNG SỸ (VN)
4B/33 tổ 4, ấp 4 đường Thanh Niên, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-30219**

(540)

SHOYA

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 1.15.5; 1.15.15; 2.9.1; 26.1.1
(591) Trắng, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SUTO (VN)
Lô DM5-6 điểm tiểu thủ công nghiệp làng nghề Vạn Phúc, đường Tố Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-30220**

(540)

SuperShip

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.3; 2.1.16; 2.1.30; 26.5.1; 26.5.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUPERSHIP VIỆT NAM (VN)
4/5 Bàu Cát 1, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Môi giới vận chuyển hàng hóa; vận chuyển hàng hóa; hậu cần vận tải; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (IT); dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-30221**

(540)

ZUS CAFE

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI VẠN THỊNH (VN)
26/28 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la.

---

(210) **4-2025-30222**

(540)

CHULALA

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH CHU NHIÊN (VN)
Số 23, tổ 3, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-30223**

(540)

S LAW

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 17.3.2; 25.1.6
(591) Xanh da trời, vàng đồng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ S (VN)
Tầng 6 tòa nhà Hoàng Ngọc, Lô C2C khu công nghệ thông tin tập trung Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý (tham gia tố tụng; tư vấn pháp luật; đại diện ngoài tố tụng và dịch vụ pháp lý khác).

---

(210) **4-2025-30242**

(540)

ĐOÀN CỔ NHẠC TRIỀU CHÂU LÁI THIÊU
HOÀ LẠC ÂM

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 1.3.1; 1.15.24; 25.7.22; 25.12.1; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN XUÂN THÀNH (VN)
C118A khu phố Bình Đức 1, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2025-30243**

(540)

Fashion

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ THỊ HUỆ (VN)
Thôn Yên Nội, xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-30250**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, nâu, be.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MAY MẶC QUỲNH HOA (VN)
507/32 Hương Lộ 3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-30252**

(540)

BRIT

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BRIGHT THERMAL ENERGY EQUIPMENT CO., LTD (CN)
East Zone of Xuanzhou High tech Industrial Development Area, Anhui, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị sưởi ấm; bộ trao đổi nhiệt, trừ loại là bộ phận của máy móc; nồi hơi đốt bằng gaz; thiết bị sinh hơi nước; nồi hơi tạo hơi nước, không là bộ phận máy móc; nồi hơi, không là bộ phận máy móc.

---

(210) **4-2025-30253**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 17.2.2; 26.5.1; 26.15.15
(591) Tím, da cam, tím hồng, tím nhạt, vàng kim, trắng.
(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua Internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua Internet; cung cấp các phương tiện

trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-30254**

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GEM WIN

(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua Internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua Internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên Internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-30255**

(540)

CONLIN

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN XINSHENGJINMING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 101, Building 4, No. 1, Shangxue Technology City, Xinxue Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Pin điện; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; loa thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động.

---

(210) **4-2025-30256**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.9; 17.2.2; 21.1.9; 26.15.15

(591) Tím, da cam, tím hồng, tím nhạt, vàng kim, trắng, đỏ.

(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua Internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên Internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-30257**

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GEMWIN

(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua Internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên Internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-30258**

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GEM-WIN

(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua internet; cung cấp các phương tiện

trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-30259**

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.3.23

(731) FOSHAN FANWU SHANGZUO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 1702-G1, Building 4, Gaojun Technology Innovation Center, No. 1 Chaogui South Road, Xiaohuangpu Community, Ronggui Street, Shunde District, Foshan City, 528000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; móc treo áo không bằng kim loại; bộ phân phối khăn lau, không bằng kim loại; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá; bộ phân phối giấy vệ sinh, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Lọ đựng gia vị; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; dụng cụ cho mục đích gia dụng; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; lõi thay thế cho con lăn dính để làm sạch.

---

(210) **4-2025-30260**

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) SUZHOU TSINGLUO BIOMEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 323, Bldg 8, Taihu Yungu, 198 Jialingjiang Road, High-tech Zone, Suzhou, Jiangsu, 215000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Gương cho nha sỹ; ống nội soi dạ dày; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; máy quay phim nội soi dùng trong y học; rô bốt dùng trong phẫu thuật; que lấy ráy tai cầm tay có chức năng nội soi.

---

(210) **4-2025-30261**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 26.15.15
(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua Internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua Internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-30262**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 17.2.2; 21.1.9; 26.5.1; 26.15.15
(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên Internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-30263**

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TSINGLUO

(731) SUZHOU TSINGLUO BIOMEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 323, Bldg 8, Taihu Yungu, 198 Jialingjiang Road, High-tech Zone, Suzhou, Jiangsu, 215000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo chính xác; thiết bị và dụng cụ quang học; chương trình máy tính, ghi sẵn; thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế; thiết bị thử nghiệm không dùng cho mục đích y tế; kính hiển vi.

---

(210) **4-2025-30264**

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GEM.WIN

(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ

viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên Internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-30265**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 26.15.15
(591) Vàng kim, tím nhạt, tím hồng, trắng.
(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua Internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua Internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-30266**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 17.2.2; 26.5.1; 26.15.15
(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-30267**

(540)

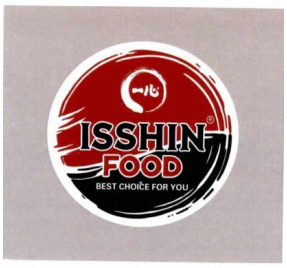

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Màu đỏ, màu đen, màu trắng, màu xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC NHẬT BẢN HOÀNG TÂM (VN)
Tầng 16, tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau, củ, đóng hộp; thịt; rau quả tẩm bột rán; cá tẩm bột rán; lát khoai tây tẩm bột rán.

Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; động vật giáp xác [sống]; cá còn sống; cá hồi còn sống; con sò [sống].

Nhóm 40: Làm đông lạnh thực phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-30268**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.1.5; 26.1.1; 26.1.5; 26.7.5; 26.15.3
(591) Màu đen, màu trắng, màu nâu đậm, màu nâu nhạt, màu xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC NHẬT BẢN HOÀNG TÂM (VN)
Tầng 16, tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-30269**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1
(591) Màu xanh lá, màu hồng nhạt.
(731) ĐỖ THỊ DUYÊN (VN)
Xóm 1 thôn Cổ Điển, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; mặt nạ làm đẹp; sữa tắm; lăn khử mùi cơ thể; nước giặt; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-30270**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6
(591) Màu đen, màu trắng, màu vàng.
(731) CÔNG TY TNHH PROFIT (VN)
118/127A/23 Phan Huy Ích, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; thuốc dùng cho người; dược phẩm dùng cho người; trà thảo dược; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Mua bán: chế phẩm vitamin, thuốc dùng cho người, dược phẩm dùng cho người, trà thảo dược, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, chất bổ sung dinh dưỡng, thiết bị tập luyện thể hình, thiết bị tập thể dục, quần áo, giày, đồ đi ở chân, thảm tập thể thao, đồ uống y tế, viên thuốc con nhộng dùng cho dược phẩm, chế phẩm hoá dược, chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức cuộc thi sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-30273**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.11.1; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1
(591) Xanh lá đậm, xanh lá, nâu, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO AN PHÁT QUẢNG NGÃI (VN)
Thôn An Hội Bắc 3, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 31: Nấm tươi, phôi nấm và giống nấm.

---

(210) **4-2025-30277**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ VĂN KHANG (VN)
Nhà ông Đỗ Văn Khang, xóm Cầu, xã Hùng Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; cám dùng làm thức ăn cho chăn nuôi; con giống gia súc; con giống gia cầm; con giống thủy sản; cây giống.

---

(210) **4-2025-30278**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.15.15
(591) Xám, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NỘI THẤT HUY VŨ (VN)
254 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; vòi nóng lạnh cho ống nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; chậu rửa gắn cố định; phụ kiện cho đường ống nước.

---

(210) **4-2025-30279**

(540)

K&G UNI

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN K&G UNI (VN)
Tầng 11 khối A, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví da; túi xách; va li; cặp sách; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (trang phục); mũ; găng tay (trang phục); ca vát.

---

(210) **4-2025-30282**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH BAO BÌ GIA THÀNH (VN)
A4/130E đường Láng Le Bàu Cò, ấp 1, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; ống bằng bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; khăn giấy; túi đựng thực phẩm bằng giấy hoặc chất dẻo.

Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm, nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; bao bì không thấm nước.

Nhóm 21: Bát; đĩa giấy; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; ống hút dùng để uống; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa.

---

(210) **4-2025-30283**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) PHAN NGỌC THÙY DƯƠNG (VN)
48 đường BH7, khu Bích Hợp, phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ bằng đất nung để chứa đựng; bát đĩa bằng sành; đồ gốm để chứa đựng.

Nhóm 24: Vải in hoa; rèm cửa ra vào; áo gối; vỏ gối; vải batik; chăn yoga.

Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

---

(210) **4-2025-30284**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19
(591) Xanh lá, xanh dương, tím, hồng, cam, vàng.
(731) PHAN NGỌC THÙY DƯƠNG (VN)
48 đường BH7, khu Bích Hợp, phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

---

(210) **4-2025-30285**

(540)

MakeupGirl

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUỲNH THỊ BÍCH TRÂM (VN)
Đường số 4 thôn Tân Sinh Tây, xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày (cọ trang điểm); cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-30286**

(540)

Bonzion

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUỲNH THỊ BÍCH TRÂM (VN)
Đường số 4 thôn Tân Sinh Tây, xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày (cọ trang điểm); cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-30287**

(540)

ROLYPOLY

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUỲNH THỊ BÍCH TRÂM (VN)
Đường số 4 thôn Tân Sinh Tây, xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày (cọ trang điểm); cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-30288**

(540)

IDHADY

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ TIẾN DINH (VN)
151 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính, gọng kính, kính thuốc, tròng kính, hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-30289**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.16; 24.15.7; 26.11.3; 26.15.15
(591) Trắng, nâu.
(731) VŨ TIẾN DINH (VN)
151 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính, gọng kính, kính thuốc, tròng kính, hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-30290**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ MINH ĐOAN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-30291**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(731) VŨ MINH ĐOAN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-30292**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH TRIỆU NGUYỆT CÁT (VN)
Tầng 2, số 97, ngõ 252 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; mỹ phẩm dùng cho lông mày; phấn trang điểm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm: chổi lông trang điểm; đồ dùng tẩy trang; bông phấn để trang điểm.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, kem làm trắng da, phấn trang điểm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm: chổi lông trang điểm, bông phấn để trang điểm.

---

(210) **4-2025-30293**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.12
(591) Trắng, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THANH VƯƠNG (VN)
287/3 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty sở hữu trí tuệ đại diện (IPACO) (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-30294**

(540)

KAVALE

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP TADICO (VN)
Tầng 2, số 131, tổ 3, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; thiết bị rửa; máy súc rửa; máy súc rửa chai; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện.

Nhóm 11: Chậu rửa gắn cố định; bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; ống dẫn [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị sấy.

---

(210) **4-2025-30295**

(540)

nomona

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP TADICO (VN)
Tầng 2, số 131, tổ 3, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; thiết bị rửa; máy súc rửa; máy súc rửa chai; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện.

Nhóm 11: Chậu rửa gắn cố định; bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; ống dẫn [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị sấy.

---

(210) **4-2025-30296**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.3; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP TADICO (VN)
Tầng 2, số 131, tổ 3, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; thiết bị rửa; máy súc rửa; máy súc rửa chai; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện.

Nhóm 11: Chậu rửa gắn cố định; bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; ống dẫn [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị sấy.

---

(210) **4-2025-30298**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.4.18; 26.11.12
(591) Tím, cam.
(731) CAO THỊ ANH THƯ (VN)
Tổ 18, thôn Phú Thạnh, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ logistic (dịch vụ hậu cần vận tải); dịch vụ giao nhận hàng hóa vận tải và hàng xuất nhập khẩu; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; dịch vụ giao hàng.

---

(210) **4-2025-30299**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) xanh lá cây, vàng.
(731) PHÙNG VĂN TÙNG (VN)
Tổ dân phố 5, phường Nghĩa Phú, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Matcha (bột trà xanh); cà phê; ca cao; trà (chè).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ phục vụ cung cấp cà phê bằng xe bán cà phê di động.

---

(210) **4-2025-30300**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, xanh dương, trắng, xám trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỨC TUẤN - PHẠM THẾ HIỂN (VN)
3621 Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: gối, nệm, chăn, ga trải giường, vỏ nệm.

---

(210) **4-2025-30301**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ DONY (VN)
69/5 Bùi Xuân Phái, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Đồng phục bảo hộ (dùng cho mục đích phòng chống tai nạn); khẩu trang bảo hộ (không dùng trong y tế); giày bảo hộ phòng chống tai nạn; quần áo bảo hộ lao động phòng chống tai nạn hoặc chấn thương.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-30302**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.8; 26.11.12
(591) Tím, cam.
(731) CAO THỊ ANH THƯ (VN)
Tổ 18, thôn Phú Thạnh, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ logistic (dịch vụ hậu cần vận tải); dịch vụ giao nhận hàng hóa vận tải và hàng xuất nhập khẩu; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; dịch vụ giao hàng.

---

(210) **4-2025-30303**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 5.11.14
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI TỬ ĐỚI (VN)
Số 27 Bà Lài, phường 08, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải bông; vỏ nệm; vải dệt từ vật liệu đàn hồi; vải in hoa; vải dệt kim.

---

(210) **4-2025-30304**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.18
(591) Màu trắng, đen, xám.
(731) TRẦN MINH PHÚ (VN)
Xóm 2, xã Thụy Hưng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-30308**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.13; 3.4.24; 3.6.6
(591) Xám, xanh tím than, xanh dương, đỏ.
(731) HOÀNG TRƯỜNG GIANG (VN)
Xóm 1, thôn Tân Sơn, xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; đồ lót; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; lát trái cây sấy khô; hạt, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thịt sấy khô nhiệt độ thấp; rau sấy khô nhiệt độ thấp.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước trái cây [đồ uống]; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống làm từ dấm trái cây không có cồn; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

Nhóm 35: Sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ mua bán các sản phẩm: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, khăn quàng cổ, đồ lót, thắt lưng, túi xách, balo, vật liệu giả da, ví tiền, địu trẻ em, bộ đồ du lịch trái cây được bảo quản, lát trái cây sấy khô, hạt, đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thịt sấy khô nhiệt độ thấp, rau sấy khô nhiệt độ thấp, nước ép trái cây, nước trái cây [đồ uống], đồ uống dùng trong thể thao giàu protein, đồ uống làm từ dấm trái cây không có cồn, đồ uống tăng lực, nước sinh tố.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2025-30309**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÊ HỮU CHUNG (VN)
113/40 đường Trần Quang Diệu, khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi du lịch; vali; vali thông minh; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; ví đựng tiền.

---

(210) **4-2025-30310**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VINA TOOLS (VN)
Số nhà 095, ấp Vĩnh An, tổ 6, khu phố Vĩnh An, phường Tân Vĩnh Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy thu hoạch; máy cưa; cờ lê điều khiển bằng điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; bộ ghép nối âm thanh; linh kiện bán dẫn [điện tử]; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần cứng máy tính; pin điện.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh.

---

(210) **4-2025-30311**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.5.7; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương, màu trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẠT LED HÀ NỘI (VN)
Số 140, ngõ 521 Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn led; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; bóng đèn thông minh; hệ thống và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-30312**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.4
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM ĐẮC QUYỀN (VN)
Thôn Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 22: Lưới; lưới đánh cá công nghiệp; lưới quây (dùng để đánh bắt cá); dây thừng; sợi se để đan lưới; lồng nuôi cá.

---

(210) **4-2025-30313**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.3.23; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng nhạt, cam, xanh lá đậm.
(731) NGUYỄN MINH TRIẾT (VN)
Thôn Quảng Uyên, xã Minh Châu, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-30314**

(540)

TI AI
AI TI

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN DUY TRINH (VN)
Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 05: Thuốc đông y; thuốc đông dược; thuốc nam dược; chế phẩm dược được chiết xuất từ dược liệu; dược liệu; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, thuốc thảo dược, thuốc đông y, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-30317**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16
(591) Đỏ, trắng.
(731) NHÂM THỊ HỒNG PHƯƠNG (VN)
Số 110, phố Vọng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước uống đóng chai; nước uống hương hoa quả, không cồn; nước ép trái cây; nước tăng lực (không cồn và không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát các loại (không cồn).

---

(210) **4-2025-30319**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.13.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) VĂN THỊ BÍCH LIÊN (VN)
Tổ 1, ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; quần áo da; áo sơ mi; quần áo lót; áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2025-30325**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16; 5.5.20
(591) Đỏ.
(731) PHẠM VĂN BÀO (VN)
Xóm 9, xã Giao An, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; trang phục áo dài; váy cưới(áo cưới); áo váy.

---

(210) **4-2025-30332**

(540)

sweetcolor

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHANGHAI DEPP HEAL MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
J, F4, No.5358 Huyi Highway, Jiading District, Shanghai, China
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; kính mắt; bao kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính.

---

(210) **4-2025-30333**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 11.3.3; 25.1.9; 25.1.25; 26.13.25
(731) NGUYỄN NGỌC DUY (VN)
200 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà tảo bẹ; trà thảo mộc; hoa hoặc lá được sử dụng là chất thay thế trà; chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-30334**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 11.3.3; 25.1.9; 25.1.25; 26.13.25
(731) NGUYỄN NGỌC DUY (VN)
200 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà tảo bẹ; trà thảo mộc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-30335**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đen, vàng, đỏ cam.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI TUNG VIỆT (VN)
Số 61F đường liên khu 5-11-12, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Săm, lốp, vòng bi, nhông sên dĩa các loại dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-30336**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MHFULFILLMENT (VN)
Số 1305 Trần Phú, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-30337**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) DƯƠNG THỊ MỸ LUYẾN (VN)
78/25A Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-30338**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG HÓA VIỆT NAM (VN)
Số nhà 012, tổ 16, đường Hồ Tùng Mậu, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; canxi xyanamit [phân bón]; xỉ [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón].

---

(210) **4-2025-30339**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DẦU NHỜN VIỆT NAM (VN)
Số 81, ngõ 2 đường Hà Cầu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH VŨ GIA VÀ CỘNG SỰ (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu để bôi trơn; dầu động cơ; mỡ để bôi trơn; dầu bôi trơn dùng cho ô tô; dầu bôi trơn dùng cho xe máy.

---

(210) **4-2025-30340**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.5
(591) Đỏ, xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK ĐIỆN MÁY CÔNG NÔNG NGHIỆP THIÊN PHÚC (VN)
872/71/50 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy cắt [máy móc]; máy bơm; máy xới đất mini [máy móc]; máy công cụ; máy cày.

---

(210) **4-2025-30341**

(540)

Malbon golf

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần, áo, dây lưng [trang phục], nón, giày, dép.

---

(210) **4-2025-30342**

(540)

H G
HAIRGRA

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.7.21; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.7

(591) Màu đen, trắng, xanh lá, xanh dương, vàng, đỏ.

(731) LEE MI YEOUN (KR)
44-1 Juheung-gil, Seocho-gu, Seoul, South Korea

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-30343**

(540)

POSCHER

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Màu trắng, màu xanh dương đậm.

(731) VŨ XUÂN HIỂN (VN)
135/70 Phạm Đăng Giảng, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ví đựng danh thiếp; cặp học sinh; túi đeo vai học sinh; túi sách học sinh; ba lô.

Nhóm 25: Giày; dép; bộ quần áo; áo khoác [trang phục]; áo phông ngắn tay; tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-30344**

(540)

ON
ORIGINAL NUTRITION
SEED BASED SCIENCE

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(731) CÔNG TY TNHH LMK HOLDING (VN)
Số 69 đường số 7, khu đô thị An Phú - An Khánh, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thuốc viên chống oxy hóa; chế phẩm dược; viên thuốc con nhộng dùng cho dược phẩm.

---

(210) **4-2025-30345**

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GRAIN RAIN

(731) GUYU BIOTECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
1101-04, Huangpu Institute of Advanced Materials, Changchun Institute of Applied Chemistry Chinese Academy of Sciences, Building 22, No. 388 Lianyun Road, Huangpu District Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; chế phẩm chăm sóc da, có chứa thuốc; các chế phẩm làm sạch da dùng cho mục đích y tế; kem bôi trị rộp nắng, cháy nắng; son dưỡng môi có chứa thuốc; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm da liễu; nước dưỡng da có chứa thuốc; bông dùng cho mục đích y tế; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; kem chăm sóc da có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-30346**

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(731) GUYU BIOTECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
1101-04, Huangpu Institute of Advanced Materials, Changchun Institute of Applied Chemistry Chinese Academy of Sciences, Building 22, No. 388 Lianyun Road, Huangpu District Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; chế phẩm chăm sóc da, có chứa thuốc; các chế phẩm làm sạch da dùng cho mục đích y tế; kem bôi trị rộp nắng, cháy nắng; son dưỡng môi có chứa thuốc; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm da liễu; nước dưỡng da có chứa thuốc; bông dùng cho mục đích y tế; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; kem chăm sóc da có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-30347**

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GUYU

(731) GUYU BIOTECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
1101-04, Huangpu Institute of Advanced Materials, Changchun Institute of Applied Chemistry Chinese Academy of Sciences, Building 22, No. 388 Lianyun Road, Huangpu District Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; chế phẩm chăm sóc da, có chứa thuốc; các chế phẩm làm sạch da dùng cho mục đích y tế; kem bôi trị rộp nắng, cháy nắng; son dưỡng môi có chứa thuốc; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm da liễu; nước dưỡng da có chứa thuốc; bông dùng cho mục đích y tế; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; kem chăm sóc da có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-30348**

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SEVEN DEGREE

(731) SHENZHEN SEVEN DEGREE SILVERSMITH FAMILY INDUSTRIAL CO.,LTD. (CN)
Room 301 (L3-P-01) A, Tellus Gold and Diamond Trading Building, east of Wenjin North Road and north of Shuibei 2nd Road, Shuibei Community, Cuizhu Street, Luohu District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Hợp kim của kim loại quí; hộp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ trang sức]; ngọc trai [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; ngọc lục bảo; đồ trang sức bằng bạc; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; đồ trang trí [đồ trang sức].

Nhóm 35: Lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing cho người khác.

---

(210) **4-2025-30349**

(540)

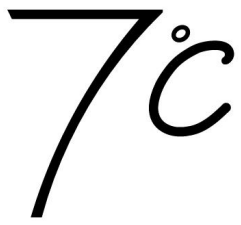

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN SEVEN DEGREE SILVERSMITH FAMILY INDUSTRIAL CO.,LTD. (CN)
Room 301 (L3-P-01) A, Tellus Gold and Diamond Trading Building, east of Wenjin North Road and north of Shuibei 2nd Road, Shuibei Community, Cuizhu Street, Luohu District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Hợp kim của kim loại quí; hộp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ trang sức]; ngọc trai [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; ngọc lục bảo; đồ trang sức bằng bạc; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; đồ trang trí [đồ trang sức].

Nhóm 35: Lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing cho người khác.

---

(210) **4-2025-30411**

(540)

beautysound

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN BINGCHUAN DESIGN CO., LTD. (CN)
Room 1708, Building 19, Zhonghaixin Innovation Industrial City, No. 11, Ganli 2nd Road, Gankeng Community, Jihua Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc không dây; cáp nối sử dụng cổng USB; cáp âm thanh; bộ điều hợp truy cập mạng không dây; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-30414**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4; 26.4.18

(731) HENAN XICHENG ABRASIVES CO., LTD (CN)
No. 288 Xingye Road, Wuzhi County, Jiaozuo, Henan, 454150, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; lưỡi dao là bộ phận của máy; máy cắt [máy móc]; máy cắt; thiết bị dệt [máy móc]; máy mài sắc lưỡi cắt.

---

(210) **4-2025-30432**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.4; 25.1.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) GUANGDONG JIAHAO FOODSTUFF LIMITED (CN)
No. 86 Shagang West Road, Gangkou Town, Zhongshan city, Guangdong province 528447, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm thịt được chế biến sẵn; gia cầm, không còn sống; chế phẩm để nấu xúp; xúp; măng khô; rau củ quả, đã chế biến; dưa muối; đậu đã được bảo quản; trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; rau đã được bảo quản; rau đã nấu chín; dầu dùng cho thực phẩm; nước luộc thịt cô đặc; súp cô đặc; nước luộc thịt; đồ uống tăng lực từ sữa; sữa giàu protein; dầu và mỡ dùng cho thực phẩm; trái cây trộn; lát trái cây sấy khô; quả hạch đã chế biến; protein thực vật kết cấu để sử dụng như một chất thay thế thịt; trứng nghiền thành bột; thịt, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; trái cây, đóng hộp; cá, đóng hộp; bơ lạc; rau đã nấu chín; rau đã sấy khô; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 32: Nước ép cam; nước ép trái cây; nước trái cây [đồ uống]; nước trái cây cô đặc, không có cồn; đồ uống có hương vị trái cây; nước ép rau [đồ uống]; nước ép táo; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước ép nam việt quất; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

---

(210) **4-2025-30457**

(540)

ROOSEE

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) MO JIABIN (CN)
Room 110, No. 411, Baoshi East Road, Shiyan Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị phát Wi-Fi; tai nghe; sạc dự phòng (pin sạc di động); bộ định tuyến mạng máy tính (router); thiết bị mạng không dây 4G LTE và 5G; bộ sạc pin; cáp dữ liệu.

---

(210) **4-2025-30460**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.3.14; 26.4.2; 26.4.18
(731) TRỊNH THỊ OANH (VN)
Số 54C, ngách 1, ngõ 36 An Hòa, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần lót nam.

---

(210) **4-2025-30463**

(540)

cochí

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) IMPULSE BRANDS GROUP LTD (GB)
125 Kingsway, London, England, WC2B 6NH, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống có thành phần chính là cà phê; ca cao; đồ uống có thành phần chính là ca cao; hương liệu cà phê; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; đồ gia vị; bánh kẹo; trà; đồ uống có thành phần chính là trà; húng quế sấy khô; hạt ngũ cốc đã xử lý [gia vị]; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn, cụ thể là nước ép trái cây, đồ uống có hương vị trái cây, đồ uống có hương vị sữa chua; đồ uống pha trộn nha đam; nước ép trái cây có thêm thạch dừa; đồ uống có hương vị trái cây thêm thạch dừa; đồ uống có hương vị sữa chua thêm thạch dừa; đồ uống chức năng không có cồn chứa vitamin và chất dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không cồn có hương vị ca cao; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống có hương vị rau thêm thạch dừa; bia; nước khoáng; nước uống; đồ uống tăng lực và đồ uống thể thao; đồ uống không cồn chứa hạt chia; đồ uống không cồn chứa hạt é; đồ uống không cồn làm từ hạt chia; đồ uống không cồn làm từ hạt é; xi-rô dùng để làm đồ uống; đồ uống từ nước ép trái cây; nước ép quả; đồ uống không cồn; nước uống dùng trong bữa ăn; nước ép rau củ (đồ uống); nước (đồ uống); đồ uống có ga [không có cồn]; nước khoáng và nước uống có ga; nước ép có hương vị trái cây; nước trái cây cô đặc (không có cồn); đồ uống hỗn hợp [không có cồn]; chế phẩm tạo gaz cho đồ uống; bột tạo gaz cho đồ uống; tinh dầu không có cồn dùng để làm đồ uống; chiết xuất của trái cây (không có cồn); đồ uống có thành phần chính là trái cây; nước chanh; nước sô đa; nước trái cây ướp lạnh (đồ uống).

---

(210) **4-2025-30465**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15
(591) Đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu nhạt.
(731) K&B COSMETIC COMPANY LIMITED. (TH)
388/8 Soi Phutthamonthon Sai 2 Soi 7, Bang Khae Nuea, Bang Khae, Bangkok 10160, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ mỹ phẩm; kem dưỡng da (không chứa thuốc); kem chống nắng; kem chống lão hóa; dầu gội đầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-30469**

(540)

Capyboy

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH HUY KHÔI (VN)
870/30/14 Lạc Long Quân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30472**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MINZY COSMETIC (VN)
Số nhà 96, đường Hoàng Yến 6, khu đô thị Vinh Heritage, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa.

---

(210) **4-2025-30474**

(540)

MAISON KALINA

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỖ KHÁNH LINH (VN)
Đội 6, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối; nệm; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; gương soi; tấm đệm để ngủ; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-30475**

(540)

MAISON KALINA

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỖ KHÁNH LINH (VN)
Đội 6, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vải; tấm phủ giường; vỏ đệm.

---

(210) **4-2025-30483**

(540)

HAARAZ

(220) 25/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SAEROM COSMETIC CO., LTD. (KR)
119, Yeongun-ro, Yeoncheon-eup, Yeoncheon-gun, Gyeonggi-do 11015, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm nhuộm tóc và chế phẩm tẩy màu tóc; dầu dưỡng tóc; bột tạo kiểu tóc; dầu gội đầu; nước hoa; gel vuốt tóc; nước xức tóc; nước xả tóc; kem bọt tạo kiểu tóc; dầu gội làm sạch tóc; huyết thanh dưỡng tóc; chế phẩm định hình tóc; chế phẩm tạo kiểu tóc; tinh chất dưỡng tóc; dầu xả tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; xà phòng mỹ phẩm; chế phẩm điều trị tóc không chứa thuốc cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-30494**

(540)

ALIENMONSTER

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) FOSHAN ALIEN STRANGE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 808, 8th Floor, Building A, Huahao Commercial Building, "Gaotian" section, Shelong Three Stock Cooperative Economic Cooperative Society, Shuitou Village, Dali Town, Nanhai District, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Găng tay [trang phục]; áo chống thấm nước; giày; áo choàng ngoài; quần áo mặc ngoài; găng tay lái xe máy.

---

(210) **4-2025-30495**

(540)

PINK LUXE

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DEXIN ZHOU (CN)
Rm 102, No.207 Sihexia'an Rd, Lugang Town, Chaonan Dist, Shantou City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng để trang điểm mắt; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chất làm bóng môi; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-30497**

(540)

SHIYIBU

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) YIWU ZHIFAN BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 401, Unit 5, Building 71, Hemache District 2, Beiyuan street, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Dép đi trong nhà; dép lê dùng khi tắm; bít tất ngắn cổ; mũ trùm đầu khi tắm; quần áo; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-30498**

(540)

Cholehls

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DEXIN ZHOU (CN)
Rm 102, No.207 Sihexia'an Rd, Lugang Town, Chaonan Dist, Shantou City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng để trang điểm mắt; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chất làm bóng môi; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-30499**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 4.5.21

(731) FOSHAN ALIEN STRANGE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 808, 8th Floor, Building A, Huahao Commercial Building, "Gaotian" section, Shelong Three Stock Cooperative Economic Cooperative Society, Shuitou Village, Dali Town, Nanhai District, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Găng tay [trang phục]; áo chống thấm nước; giày; áo choàng ngoài; quần áo mặc ngoài; găng tay lái xe máy.

---

(210) **4-2025-30503**

(540)

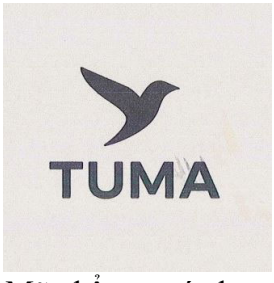

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG YODY (VN)
Đường An Định, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30504**

(540)

LIVO

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG YODY (VN)
Đường An Định, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa.

Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30505**

(540)

AVANI

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG YODY (VN)
Đường An Định, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa.

Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30506**

(540)

AVANA

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG YODY (VN)
Đường An Định, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa.

Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30507**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG YODY (VN)
Đường An Định, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa.

Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30508**

(540)

NEVO

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG YODY (VN)
Đường An Định, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa.

Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30509**

(540)

NEVO

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG YODY (VN)
Đường An Định, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa.

Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30510**

(540)

SooYu

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ELM FLOW (VN)
557 Phạm Văn Chiêu, phường 13, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: băng vệ sinh, tã lót, dung dịch vệ sinh phụ nữ, dầu thơm, sữa tắm, sữa dưỡng thể, dầu dưỡng da, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-30516**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Trắng ngà, đỏ, đen, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THIỆN NGÂN (VN)
156/8, xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ tươi; cây giống; hạt giống; hoa tươi.

---

(210) **4-2025-30519**

(540)

TT ELYT

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) PHẠM THỌ TUÂN (VN)
Thôn Nghĩa Hy, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán giày; mua bán dép; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-30520**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.4.1; 26.4.18
(731) PHẠM THỊ ÁI NHI (VN)
Tổ 4, thôn 2, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày; dép; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán quần áo; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo.

---

(210) **4-2025-30521**

(540)

CAVALLY

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM VĂN BÌNH (VN)
Thôn Vĩnh An, phường Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; vòi; hệ thống phân phối nước; chậu vệ sinh; bệ xí vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán hệ thống và thiết bị vệ sinh; xuất nhập khẩu hệ thống và thiết bị vệ sinh; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-30522**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 2.3.4; 2.3.16; 25.1.5; 26.1.1
(731) KHỔNG TUẤN ANH (VN)
Số 10 Nguyễn Văn Tố, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; giày; dép.

Nhóm 35: Mua bán quần áo; quảng cáo quần áo; xuất nhập khẩu quần áo; trưng bày sản phẩm quần áo; giới thiệu sản phẩm quần áo.

---

(210) **4-2025-30523**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐÀI TRUNG (VN)
Lô D-26.16 đường Dân Chủ, khu đô thị Suncasa Central, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán lẻ: máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-30530**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ STELLA VIỆT NAM (VN)
Nhà ông Vũ Quang Ngự, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-30531**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ STELLA VIỆT NAM (VN)
Nhà ông Vũ Quang Ngự, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-30532**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 12.1.3; 26.11.12
(591) Trắng, ghi xanh.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH TỔNG HỢP TRÚC LÂM (VN)
Số nhà 12+14, ngõ 16, phố Ngô Quang Bích, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt (Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 20: Gối; gối ôm; giường; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga (tấm vải dùng để phủ lên đệm); rèm cửa (bằng vải); vỏ gối làm bằng vải.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: gối, gối ôm, giường, đệm, chăn, ga (tấm vải dùng để phủ lên đệm), rèm cửa (bằng vải), vỏ gối làm bằng vải.

---

(210) **4-2025-30533**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 12.1.3; 26.11.12
(591) Trắng, ghi xanh.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH TỔNG HỢP TRÚC LÂM (VN)
Số nhà 12+14, ngõ 16, phố Ngô Quang Bích, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt (Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 20: Gối; gối ôm; giường; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga (tấm vải dùng để phủ lên đệm); rèm cửa (bằng vải); vỏ gối làm bằng vải.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: gối, gối ôm, giường, đệm, chăn, ga (tấm vải dùng để phủ lên đệm), rèm cửa (bằng vải), vỏ gối làm bằng vải.

---

(210) **4-2025-30534**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 12.1.3; 26.11.12
(591) Trắng, ghi xanh.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH TỔNG HỢP TRÚC LÂM (VN)
Số nhà 12+14, ngõ 16, phố Ngô Quang Bích, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt (Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 20: Gối; gối ôm; giường; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga (tấm vải dùng để phủ lên đệm); rèm cửa (bằng vải); vỏ gối làm bằng vải.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: gối, gối ôm, giường, đệm, chăn, ga (tấm vải dùng để phủ lên đệm), rèm cửa (bằng vải), vỏ gối làm bằng vải.

---

(210) **4-2025-30535**

(540)

PuChiSan

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 12.1.3; 26.11.12
(591) Trắng, ghi xanh.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH TỔNG HỢP TRÚC LÂM (VN)
Số nhà 12+14, ngõ 16, phố Ngô Quang Bích, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt (Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 20: Gối; gối ôm; giường; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga (tấm vải dùng để phủ lên đệm); rèm cửa (bằng vải); vỏ gối làm bằng vải.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: gối, gối ôm, giường, đệm, chăn, ga (tấm vải dùng để phủ lên đệm), rèm cửa (bằng vải), vỏ gối làm bằng vải.

---

(210) **4-2025-30539**

(540)

Mỳ Lan Châu 兰州拉面 LANZHOU BEEF NOODLES

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 11.1.6; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU TRUNG (VN)
Tổ 3, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng mỳ kéo sợi thủ công - mỳ Lan Châu; dịch vụ nhà hàng các món ăn đặc sản Trung Quốc [dịch vụ ăn uống].

---

(210) **4-2025-30540**

(540)

TANG LỄ MIWON

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh lá cây đậm, nâu đất, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ MIWON (VN)
L5-3.06, tòa L5 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các mặt hàng: hoa tươi, hoa giả, hoa khô, vòng hoa tang lễ, lẵng hoa tang lễ, bình đựng tro hỏa táng, phụ kiện mai táng.

Nhóm 45: Dịch vụ mai táng; tổ chức thực hiện các nghi lễ đám tang; dịch vụ hỏa táng; dịch vụ tang lễ; dịch vụ hỗ trợ, tư vấn khi mất người thân.

---

(210) **4-2025-30541**

(540)

KHENG HENG

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỒ BÁ MINH (VN)
Số nhà 39 ngõ 6, đường Bát Khối, thôn 7, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gia vị; hương liệu thực phẩm; thảo mộc đã bảo quản; hương liệu cho thực phẩm; hạt hồi; hoa hồi; quế; đồ gia vị; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; phở.

Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ chuỗi quán cà phê nhượng quyền thương mại; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-30542**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.1.3; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Đen, vàng, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ST CLEAN (VN)
Số nhà 23TT5, đường Foresa 5B khu đô thị sinh thái Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm bút viết, bút ký, văn phòng phẩm, sách, mực viết.

---

(210) **4-2025-30544**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.4; 26.1.1
(591) Cam đậm, cam nhạt, trắng và vàng.
(731) LÊ TRƯỜNG TÀI (VN)
156R Mậu Thân, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; trà sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-30545**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.11.10; 3.11.24; 25.1.25; 26.4.9
(731) NGUYỄN HUY HOÀNG (VN)
Số nhà 6, ngách 3, hẻm 1, ngõ 242 đường Hà Huy Tập, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-30546**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 18.1.8; 18.1.23; 26.1.9
(731) CÔNG TY TNHH LOGISTICS QUỸ ĐẠO VIỆT (VN)
Số 9 lô 18D đường Lê Hồng Phong, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Vận tải; logistics; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê phương tiện để vận chuyển.

---

(210) **4-2025-30547**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.20; 5.5.21; 13.1.6
(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương, vàng, tím, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MOIJOI VIỆT NAM (VN)
Số 31 đường Bà Triệu, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, thời trang trẻ em, thời trang cho mẹ, dụng cụ ăn dặm, đồ chơi cho bé, đồ sơ sinh, đồ dùng cho mẹ, tã bỉm dành cho trẻ em, sữa cho trẻ em và người lớn.

---

(210) **4-2025-30548**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.11; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TỔ HỢP TÁC CHẾ BIẾN CHÈ THƯỢNG TIÊN (VN)
Thôn Thượng Bình, xã Tiên Nguyên, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-30549**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TỔ HỢP TÁC THU HÁI CHẾ BIẾN CHÈ ĐẠI LÂM MỘC (VN)
Thôn Chiến Thắng, xã Hồ Thầu, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-30550**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Xanh ngọc đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG ANH KIỆT (VN)
Đường số 3, khóm Cả Gốc, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Cọc bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; bê tông; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán các loại máy móc cơ khí phục vụ xây dựng (máy đóng cừ tràm, máy ép cọc bê tông, máy ép cọc đá, máy trộn bê tông), cọc bê tông, cầu kiện xây dựng bằng bê tông, bê tông, vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-30551**

(540)

ISAAC

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM LƯU TUẤN TÀI (VN)
28/5B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí; sản xuất dàn dựng buổi biểu diễn; dịch vụ xuất bản âm nhạc; quản lý nghệ sĩ biểu diễn; sản xuất và trình chiếu các sản phẩm ghi âm và ghi hình.

---

(210) **4-2025-30552**

(540)

ARTRIKEN

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH THẮNG (VN)
Tổ 6 Nghĩa Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe máy: xéc-măng (piston ring); pít-tông (piston); thanh truyền (connecting rod); trục khuỷu (crankshaft); bạc xi lanh (cylinder liner); xi lanh (cylinder); nấm xúp-páp (valve head).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: linh kiện, phụ tùng xe máy: xéc-măng (piston ring), pít-tông (piston), thanh truyền (connecting rod), trục khuỷu (crankshaft), bạc xi lanh (cylinder liner), xi lanh (cylinder), nấm xúp-páp (valve head).

---

(210) **4-2025-30554**

(540)

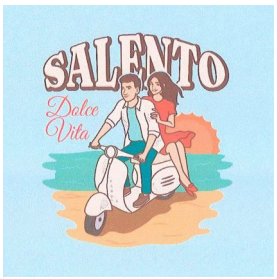

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 2.7.2; 2.7.23; 18.1.5; 26.13.1
(591) Xanh da trời nhạt vàng, cam, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MG HOSPITALITY (VN)
Số 357 đường Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gllato; bánh; cà phê; trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống: bán và phục vụ tại chỗ.

---

(210) **4-2025-30555**

(540)

LONGEM
BARBERSHOP

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.5.5; 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH LONG EM (VN)
Số 145 Nguyễn Gia Thiều, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt tóc; tạo mẫu tóc; tạo kiểu tóc; chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-30556**

(540)

SHAPP

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN ANH TÚ (VN)
Thôn Nam Cường, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; lò nướng (dùng điện); nồi cơm điện (dùng điện); bếp từ (dùng điện); ấm điện; ấm siêu tốc.

---

(210) **4-2025-30557**

(540)

BACTOCELL

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DANSTAR FERMENT AG (CH)
Poststrasse 30, 6300 Zug, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng trong thú y; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; sản phẩm (công thức) vi khuẩn probiotic dùng trong thú y; chất bổ sung dinh dưỡng; chất dinh dưỡng ăn kiêng thích hợp để sử dụng trong y tế; chất phụ gia không chứa thuốc dùng cho thức ăn cho động vật; chất dinh dưỡng ăn kiêng cho động vật không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-30558**

(540)

M.I.M
MILLION FOR MILLION

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.3; 26.3.4

(731) NGUYỄN THU HƯƠNG (VN)
Số nhà 28, ngõ 16 Đỗ Xuân Hợp, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; cặp da; cặp học sinh; túi xách tay; túi du lịch; ví bỏ túi.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày; dép; váy; áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2025-30559**

(540)

ĐỨC NHIÊN

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH VŨ VĂN NHIÊN (VN)
Số 58 Nguyễn Ư Dĩ, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: bún, miến, bánh đa, mộc nhĩ, nấm hương, đậu đen.

---

(210) **4-2025-30560**

(540)

NASILKS

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.19; 5.3.13; 20.1.5

(731) HỘ KINH DOANH NA-MART (VN)
Số 47 đường Nguyễn Trung Thành, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-30561**

(540)

XYZ

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MÁY ĐỊNH VỊ XYZ (VN)
Số 57 Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, mua bán, quảng cáo: dụng cụ trắc địa, thiết bị đo khoảng cách, thiết bị và dụng cụ khảo sát, trắc địa kế [dụng cụ đo vẽ], thiết bị đo, dụng cụ đo.

---

(210) **4-2025-30562**

(540)

SINGULAR

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MÁY ĐỊNH VỊ XYZ (VN)
Số 57 Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Dụng cụ trắc địa; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị và dụng cụ khảo sát; trắc địa kế [dụng cụ đo vẽ]; thiết bị đo; dụng cụ đo.

---

(210) **4-2025-30563**

(540)

HUDYMAT

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ XUÂN NHÂM (VN)
Thôn Táo 2, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-30564**

(540)

POVENAS

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN VĂN TÂN (VN)
Thôn Táo 2, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-30565**

(540)

Bloomie preschool

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.1; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá cây, xanh da trời, hồng, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN THÙY DƯƠNG (VN)
Tổ 9 Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ về giáo dục và giảng dạy cho trẻ mầm non; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn hoặc đào tạo giáo dục).

---

(210) **4-2025-30574**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QFARM (VN)
Tổ 3, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; bánh kẹo đường; kẹo mềm; bánh ngọt.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: bánh kẹo, trà, bánh kẹo đường, kẹo mềm, bánh ngọt công ty sản xuất.

---

(210) **4-2025-30575**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.15; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá chuyển sắc.
(731) NGUYỄN MINH LONG (VN)
Thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; ổ cắm điện; phích cắm điện.

Nhóm 11: Quạt điện; thiết bị làm mát; quạt trần; đèn led (thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang); thiết bị chiếu sáng; đèn trang trí.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị điện dân dụng như quạt điện, thiết bị làm mát, quạt trần, đèn led (thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang), thiết bị chiếu sáng, đèn trang trí.

---

(210) **4-2025-30576**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.8; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.12
(591) Hồng.
(731) ISEHAN COMPANY LIMITED (JP)
7, Goban- cho, Chiyoda-ku Tokyo (JP)
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; chế phẩm tẩy trang; kem nền; kem lót trang điểm; kem che khuyết điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); kem nền dạng kem; phấn trang điểm; phấn má; son môi; son bóng; kem dưỡng môi (kem dưỡng môi dùng cho mục đích mỹ phẩm); sáp dưỡng môi (sáp dưỡng môi dùng cho mục đích mỹ phẩm); phấn má; phấn mắt; phấn kẻ chân mày; bút kẻ mắt; mascara; huyết thanh làm đẹp cho lông mi; huyết thanh làm đẹp; chế phẩm chống nắng; sơn móng tay; nước tẩy sơn móng; chất tạo mí mắt đôi; keo dán

mí mắt giả; xà phòng và chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong sản xuất và mục đích y tế); nước hoa; hương liệu; kem đánh răng; keo dán tóc giả; hồ giặt (laundry starch); gelatin từ rong biển dùng trong giặt ủi; keo dán lông mi giả; chế phẩm làm thơm miệng; chất khử mùi cho động vật; móng giả; lông mi giả; chế phẩm chống tĩnh điện dùng trong gia đình; chế phẩm tẩy dầu mỡ dùng trong gia đình; chế phẩm tẩy gỉ; dung môi tẩy vết bẩn (benzine); chất làm mềm vải dùng cho giặt ủi; chất tẩy trắng dùng trong giặt ủi; chế phẩm tẩy sơn; kem đánh giày; xi đánh giày; chế phẩm đánh bóng; hương (nhang); giấy nhám; vải nhám; cát mài mòn; đá bọt; giấy đánh bóng.

---

(210) **4-2025-30577**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SZON

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TRUYỀN THÔNG LINA VIỆT NAM (VN)
LK 29-NO11D khu đất dịch vụ Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tắm trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

---

(210) **4-2025-30578**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LINA

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.15.7; 26.3.23

(591) Nâu đất, nâu pha cam.

(731) NGUYỄN VĂN TÙNG (VN)
Thôn Quan Châm, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tắm trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng; trà thảo dược; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; mua bán trực tuyến và trực tiếp các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm, chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật, các loại kính đeo mắt cụ thể là kính dùng để chống bụi, kính râm, gọng kính, mắt kính, hộp đựng kính, dây đeo kính, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ, cái ghim (đồ trang sức, đồ kim hoàn), khuy măng sét, ấn phẩm, bút viết, cái chặn giấy, khăn giấy, văn phòng phẩm, túi xách tay, túi xách tay cho phụ nữ, túi xách tay bằng da và giả da, vali, ví đựng tiền, ô, ba lô, cặp da và giả da, túi du lịch, vải, hàng dệt, lụa [vải], quần áo, quần áo bơi, giày dép thời trang, ca vát, mũ nón, tất, váy, khóa kéo các loại, khuy bấm, chốt thắt lưng, đăng ten, ruy băng, đồ để thêu trang trí.

---

(210) **4-2025-30579**

(540)

NOVANA

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh đen.
(731) LÊ THỊ NGỌC ÁNH (VN)
29 đường 8, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-30580**

(540)

H&J BOLD

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-30581**

(540)

SAMDUK

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)
309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện công nghiệp.

---

(210) **4-2025-30582**

(540)

COSMO

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)
309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện công nghiệp.

---

(210) **4-2025-30583**

(540)

WhiskerCats
Fur-ever friends
Fur-ever love
TP & PETS CO., LTD

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.1.6; 3.1.8; 3.6.3; 26.1.1
(591) Màu xanh, màu đỏ, màu nâu, màu đen.
(731) CÔNG TY TNHH TP & PETS (VN)
Lầu 9, tòa nhà Viễn Đông, số 14 Phan Tôn, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); đồ ăn dùng cho động vật (có chứa

thuốc); chế phẩm dược phẩm sinh học dùng trong thú y.
Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-30584**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.7.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Màu đỏ, màu nâu, màu cam.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV CƠM TẤM GHIỀN (VN)
Số 7/23, đường Liên Khu 5-6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sườn cây nướng mật ong từ thịt.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng quán ăn; cung cấp suất ăn.

---

(210) **4-2025-30585**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.15.15
(591) Màu xanh
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ SỨC KHỎE N.O.V.A HEALTH (VN)
43/20 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng và dinh dưỡng; chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng trong y tế.

Nhóm 11: Thiết bị ion xử lý nước, xử lý không khí; thiết bị khử trùng làm sạch không khí.

---

(210) **4-2025-30586**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Màu xanh, màu đỏ, màu vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GẠCH ỐP LÁT NAM HƯNG (VN)
Số 296 đường Bông Sao, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Gạch; gạch ốp lát; gạch men; gạch vuông lát nền; đá ốp lát.

---

(210) **4-2025-30587**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Màu đỏ, màu vàng, màu xanh.
(731) CÔNG TY TNHH GẠCH ỐP LÁT NAM HƯNG (VN)
Số 296 đường Bông Sao, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Gạch; gạch ốp lát; gạch men; gạch vuông lát nền; đá ốp lát.

---

(210) **4-2025-30590**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 25.1.5; 25.1.9; 26.4.18
(591) Màu đen, màu vàng.
(731) LÃ THỊ BÉ BA (VN)
314 CC CMT8 Trường Chinh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 15: Đàn ghi ta.

---

(210) **4-2025-30591**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.10; 2.3.16; 2.3.23; 10.3.11; 10.3.13
(591) Cam, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH HUY SÁNG CHERRY (VN)
603 xóm Đoàn Kết, thôn Đàn Viên xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; quần áo trang phục; quần ống túm; quần dài; đồng phục.

---

(210) **4-2025-30592**

(540)

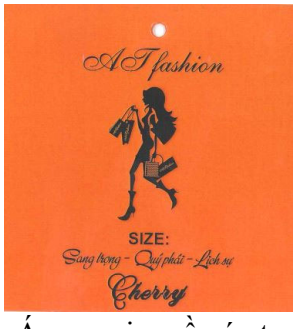

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.10; 2.3.16; 2.3.23; 10.3.11; 10.3.13
(591) Vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH HUY SÁNG CHERRY (VN)
603 xóm Đoàn Kết, thôn Đàn Viên, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; quần áo trang phục; quần ống túm; quần dài; đồng phục.

---

(210) **4-2025-30593**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.10; 2.3.16; 3.7.21; 3.7.24; 25.1.25; 26.1.2
(591) Trắng, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH HUY SÁNG CHERRY (VN)
603 xóm Đoàn Kết, thôn Đàn Viên, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; quần áo trang phục; quần ống túm; quần dài; đồng phục.

---

(210) **4-2025-30594**

(540)

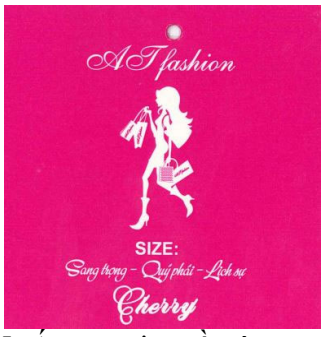

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.10; 2.3.16; 2.3.23; 10.3.11; 10.3.13
(591) Hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HUY SÁNG CHERRY (VN)
603 xóm Đoàn Kết, thôn Đàn Viên, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; quần áo trang phục; quần ống túm; quần dài; đồng phục.

---

(210) **4-2025-30595**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.10; 2.3.16; 2.3.23; 10.3.11; 10.3.13
(731) HỘ KINH DOANH HUY SÁNG CHERRY (VN)
603 xóm Đoàn Kết, thôn Đàn Viên, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; quần áo trang phục; quần ống túm; quần dài; đồng phục.

---

(210) **4-2025-30596**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.1.18; 2.5.2; 2.5.18; 10.3.7; 11.3.7; 13.1.6
(591) Trắng, cam.
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Lô AN 29, KĐC4, ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-30597**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HODU (VN)
Tầng 5, LKTT01 - 09 dự án Hải Đăng City, ngõ 6 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy lau để làm sạch; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

---

(210) **4-2025-30598**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH YOGI BEDDING (VN)
Thôn Gia, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 20: Đệm, nệm; gối; gối ôm; tấm đệm để ngủ.

Nhóm 24: Vải bông; chăn chần; ga trải giường; vải bọc [bọc đệm]; vỏ gối; chăn.

---

(210) **4-2025-30599**

(540)

YALO

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TỐT BỬU CHÍ (VN)
31C/11 Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị vệ sinh bao gồm bàn cầu, chậu rửa (lavabo) và bồn tắm; mua bán máy nước nóng và máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; mua bán bồn nước và bình nước nóng lạnh; mua bán gương và kệ gương; mua bán van nhựa, vòi nước và ống nước.

---

(210) **4-2025-30600**

(540)

JAIWAN

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TỐT BỬU CHÍ (VN)
31C/11 Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm các loại như: bàn cầu, chậu rửa mặt (lavabo), vòi nước, kệ kính, van nhựa, ống nhựa, máy năng lượng, bồn Inốc (Inox), chậu rửa chén Inốc (Inox).

---

(210) **4-2025-30604**

(540)

梦 丹 宜

Mộng Đan Nghi

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZEXIN CHEN (CN)
No. 329, Section 7, Xintan Village, Liusha East Street, Puning City, Guangdong Province, 510000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo thun ngắn tay; quần áo lót; quần áo bằng giấy; giầy dùng ở bãi biển; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục].

---

(210) **4-2025-30605**

(540)

Herafreya

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) FREYA INTERNATIONAL TRADE (HONG KONG) LIMITED (CN)
Unit A17, 29/F, Legend Tower, No.7 Shing Yip Street, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong, 999077, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-30606**

(540)

CƯỜNG ANH

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) NGUYỄN THỊ BÌNH (VN)
Thôn Hoa Thám, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; tất, quần áo; giày; dép, mũ.

---

(210) **4-2025-30609**

(540)

Bayshine

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(731) SHENZHEN BAIXIN ENTERPRISE MANAGEMENT CONSULTING CO., LTD. (CN)
Room 709-1, Floor 7, Block B, Area 03, Central Plaza, No. 128, Meiyuan Road, Tianxin Community, Sungang Street, Luohu District, Shenzhen City, Guangdong Province,China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; kiểm toán tài chính; tư vấn điều hành kinh doanh; marketing; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 41: Dịch thuật; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức và điều khiển đại hội; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

Nhóm 45: Dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý]; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ quy định; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-30612**

(540)

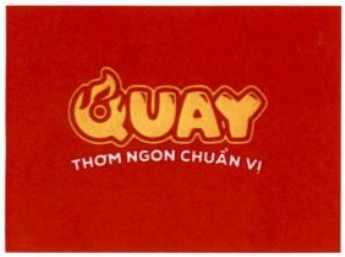

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CHẾ BIẾN THỰC PHẨM QUAY & QUAY (VN)
863 Nguyễn Chí Thanh, phường 7, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; gia cầm, không còn sống; nội tạng gia súc dùng làm thực phẩm; thịt sấy khô nhiệt độ thấp; thịt đã được bảo quản.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-30613**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá đậm, đỏ, vàng và nền kem.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỨC PHÚ FOODS (VN)
1/9 Huỳnh Thị Na, ấp 2, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dầu ăn, dầu có thể ăn được, nước màu, đồ gia vị như: giấm, sa tế, dầu hào.

---

(210) **4-2025-30614**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 2.9.14; 2.9.15; 24.15.1; 24.15.11
(591) Đỏ, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO DHTC (VN)
Số nhà 19, ngõ 2E phố Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm giáo dục; video thu sẵn làm bài giảng; xuất bản phần mềm điện tử có thể tải xuống; tập tin hình ảnh có thể tải về được; đĩa compac (nghe-nhìn) có nội dung giáo dục; thiết bị điện tử cầm tay thích hợp để sử dụng để đọc sách.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo các khóa học ngắn ngày theo chuyên đề; dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề; dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); xuất bản sách; dịch vụ đánh giá giáo dục; tư vấn du học.

Nhóm 42: Cung cấp công cụ tìm kiếm trên mạng internet; tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực phần mềm, điện tử, tin học, viễn thông và công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-30615**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh da trời, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU TRƯỜNG (VN)
Thôn Ba Cản, xã Tân Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời.

Nhóm 17: Ống mềm, không bằng kim loại; khớp nối ống, không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống cứng, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

Nhóm 35: Mua bán: bồn chứa nước bằng inox, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bồn chứa nước bằng nhựa, ống mềm, không bằng kim loại, khớp nối ống, không bằng kim loại, ống cứng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-30616**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 7.1.11; 7.1.24; 11.3.3
(591) Vàng, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG CHÍ TÂM (VN)
Số 756/6, ấp Tân Phú, xã Tân Phước, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-30617**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) LÊ VĂN NHÂN (VN)
Ấp Tân An, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 09: Loa (thiết bị âm thanh); vang (thiết bị âm thanh); micro (thiết bị âm thanh).

---

(210) **4-2025-30618**

(540)

RILA

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BIỆN VĂN ĐẠT (VN)
Xóm 8, xã Hương Long, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả; tinh dầu dưỡng tóc; serum chăm sóc tóc; mặt nạ tóc; sữa tắm.

Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ (có chứa thuốc); dung dịch kháng khuẩn nhẹ dùng ngoài da.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, kinh doanh bán lẻ, bán hàng online các sản phẩm chăm sóc tóc.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc tóc, phục hồi tóc; chăm sóc da đầu, gội đầu tại salon.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức lễ cưới hỏi; trang trí cưới hỏi; cho thuê thiết bị cưới hỏi; tư vấn tổ chức lễ cưới.

---

(210) **4-2025-30619**

(540)

Dapelyn

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ ĐỨC ANH (VN)
16A/448 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-30620**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.1.5; 9.1.10; 9.7.5; 11.7.4; 25.5.2; 26.1.1
(591) Đen, nâu đậm, nâu nhạt, be.
(731) ĐỖ ĐỨC ANH (VN)
16A/448 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-30623**

(540)

GRATEFUL LIFE

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A (VN)
Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; chế phẩm để nấu canh; hạt đã chế biến; rau đã được bảo quản; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); mật ong; kem lạnh; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; gia vị; xốt [gia vị]; mì sợi; gạo; cháo ăn liền.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; nước ngọt; nước ép trái cây; xi-rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cụ thể là: lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn và không cồn, gia vị, nước giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chất làm mềm vải (dùng để giặt), mỹ phẩm, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng, nước rửa tay, dầu gội đầu, dầu gội chiết xuất từ thảo mộc, chế phẩm chăm sóc tóc chiết xuất từ thảo mộc, sữa tắm, sữa rửa mặt, nước rửa bát, xà phòng, các sản phẩm dành cho mẹ và bé; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; quảng cáo; dịch vụ mua bán hàng hóa cụ thể là lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn và không cồn, gia vị, nước giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chất làm mềm vải (dùng để giặt), mỹ phẩm, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng, nước rửa tay, dầu gội đầu, dầu gội chiết xuất từ thảo mộc, chế phẩm chăm sóc tóc chiết xuất từ thảo mộc, sữa tắm, sữa rửa mặt, nước rửa bát, xà phòng, các sản phẩm dành cho mẹ và bé; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-30624**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 15.9.18; 25.1.25; 26.1.5; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A (VN)
Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di dộng, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn về giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; thiết kế phần mềm điện thoại; thiết kế website; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới, phần mềm cho người khác; tư vấn bảo mật dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-30625**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.13.4; 3.13.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONG TRUNG ƯƠNG (VN)
19 phố Trúc Khê, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Nọc ong (dùng cho mục đích y tế); sữa ong chúa dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ sữa ong chúa; keo ong dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 29: Phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm; ấu trùng ong đã được chế biến; ong non đã qua chế biến; mứt ướt; ô mai; hạt đã chế biến.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; keo ong (sáp ong) dùng làm thực phẩm cho con người; mật ong; mật ong nguyên chất và đã được chế biến; mật ong nghệ; mứt mật ong; sữa ong chúa dùng làm thực phẩm cho con người (không dùng cho mục đích y tế); bột nghệ.

Nhóm 31: Ong non và ấu trùng ong (còn sống); phấn hoa [vật liệu thô].

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; mật hoa quả, không có cồn.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, keo ong, các sản phẩm liên quan đến mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn, mật ong, keo ong, các sản phẩm liên quan đến mật ong; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-30626**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 2.9.1; 3.13.4; 3.13.24

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONG TRUNG ƯƠNG (VN)
19 phố Trúc Khê, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Nọc ong (dùng cho mục đích y tế); sữa ong chúa dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ sữa ong chúa; keo ong dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 29: Phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm; ấu trùng ong đã được chế biến; ong non đã qua chế biến; mứt ướt; ô mai; hạt đã chế biến.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; keo ong (sáp ong) dùng làm thực phẩm cho con người; mật ong; mật ong nguyên chất và đã được chế biến; mật ong nghệ; mứt mật ong; sữa ong chúa dùng làm thực phẩm cho con người (không dùng cho mục đích y tế); bột nghệ.

Nhóm 31: Ong non và ấu trùng ong (còn sống); phấn hoa [vật liệu thô].

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; mật hoa quả, không có cồn.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, keo ong, các sản phẩm liên quan đến mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn, mật ong, keo ong, các sản phẩm liên quan đến mật ong; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-30628**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 25.5.3; 26.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; hoa quả khô; ô mai; sữa chua.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; xốt [gia vị]; mì sợi; gạo; kem; mì; bún; cháo; cơm ăn liền; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không chứa cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau cả quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-30629**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 8.1.1; 8.1.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; sữa; pho mát; bơ; pa-tê chay làm từ nguyên liệu thực vật; hoa quả khô; ô mai; sữa chua.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh mỳ; bánh quy; bột để làm bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; xốt [gia vị]; món ăn điểm tâm (hỗn hợp hạt ngũ cốc và quả khô); mì sợi; gạo; kem; mì; bún; cháo; cơm ăn liền; cà phê; trà.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau cả quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến

cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; trang trí bánh; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-30630**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DeliVie
ARTISAN FRENCH BAKERY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; sữa; pho mát; bơ; pa-tê chay làm từ nguyên liệu thực vật; hoa quả khô; ô mai; sữa chua.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh mỳ; bánh quy; bột để làm bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; xốt [gia vị]; món ăn điểm tâm (hỗn hợp hạt ngũ cốc và quả khô); mì sợi; gạo; kem; mì; bún; cháo; cơm ăn liền; cà phê; trà.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau cả quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; trang trí bánh; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-30631**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GAO – HAVE A RICE DAY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; ngũ cốc; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả (bánh kẹo); kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau cả quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-30632**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GAO – HAVE A NICE DAY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; ngũ cốc; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả (bánh kẹo); kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau cả quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-30633**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GAO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; ngũ cốc; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả (bánh kẹo); kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ

uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và trển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-30634**

(540)

nakedly.

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CROSSBEE (VN)
Tầng 7, tòa nhà Harmony Building, số 47-49-51, đường Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-30635**

(540)

ECOODA

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.24; 26.3.1; 26.4.3; 26.7.25; 26.13.25; 26.15.15
(591) Trắng, xanh, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HI TA (VN)
285/93/5 Tân Chánh Hiệp 10, khu phố 8, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ giải trí; cho thuê thiết bị, dụng cụ câu cá; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ câu cá (giải trí).

---

(210) **4-2025-30636**

(540)

MÌ CHUỐI XANH BANAN

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH BANAN FOOD (VN)
Số nhà 58, ngõ 321, ngách 24, tổ 4, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Chuối sấy; bột chuối xanh.

Nhóm 30: Mì chuối xanh.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: chuối sấy, bột chuối xanh, mì chuối xanh.

---

(210) **4-2025-30637**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.17; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.22
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ HITEK (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; dịch vụ tài chính; quản lý quỹ đầu tư; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-30638**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Trắng, đen, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ HITEK (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế, lập trình và gia công các chương trình phần mềm.

---

(210) **4-2025-30639**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.17; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.22
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ HITEK (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức trình diễn drone (phương tiện bay không người lái) cho mục đích giải trí; dịch vụ kỹ thuật ánh sáng, âm thanh cho các sự kiện; tổ chức các cuộc thi trình diễn drone (phương tiện bay không người lái); cho thuê thiết bị trình diễn drone (phương tiện bay không người lái) cho mục đích giải trí; dịch vụ quay video bằng thiết bị bay không người lái.

---

(210) **4-2025-30640**

(540)

ZEMEN

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH NGUYỆT (VN)
2/24 đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30641**

(540)

SEIKAI

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) NGUYỄN VĂN KHOA (VN)
Thôn Phúc Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-30642**

(540)

DAKNO'LAK COFFEE

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.2.1; 5.3.20; 5.7.1; 5.7.21; 5.7.27; 6.1.2; 25.1.5; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5

(591) Nâu đất, nâu cam, cam, xanh lục.

(731) VŨ MINH VƯƠNG (VN)
Thôn 3, xã Đắk R'la, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà.

---

(210) **4-2025-30643**

(540)

GẠO CỦA NGƯỜI VIỆT
GẠO VIỆT

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3; 7.1.11; 7.1.24; 9.7.1; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh lá, vàng cam, trắng, xanh lục.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO GẠO VIỆT (VN)
288 đường Trần Não, khu phố 02, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-30644**

(540)

DORMELLA

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TUẤN ANH (VN)
Số 577 Trường Chinh, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Giường; gối; đệm; đệm lò xo.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ đệm; vỏ gối; khăn phủ gối.

---

(210) **4-2025-30645**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Trắng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH HOA TƯƠI TÍM (VN)
01 Nguyễn Tri Phương, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DCNH LAW (DCNH LAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-30646**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.4.24; 3.7.4; 15.1.25; 26.3.23; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ NGỌC BÍCH (VN)
Khu phố 1, phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 14: Vàng, bạc, đá quý; đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

Nhóm 35: Mua bán: vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

Nhóm 36: Dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2025-30657**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 13.1.6; 25.5.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, hồng, tím, xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SMART LED (VN)
Số 54 Đồng Quán, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn led các loại; đèn trần; đèn chùm treo; đèn trang trí nội ngoại thất (đèn dùng để chiếu sáng và trang trí trong nhà và ngoài trời).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn led các loại, đèn trần, đèn chùm treo, đèn trang trí.

---

(210) **4-2025-30658**

(540)

PaxMater

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU LAOWAN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 528,Self-written, No. 38-39, Songshuqian Street, Nantian Road, Haizhu District, Guangzhou, Guangdong, 510000, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi sách học sinh; ví tiền; túi du lịch; túi dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-30659**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 18.3.2; 18.3.23; 26.11.12
(591) Xanh, vàng cam.
(731) VŨ MẠNH AN (VN)
Xóm 1, thôn Vĩnh Khê, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản, quản lý tài sản bất động sản; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng, dự án xây dựng; kinh doanh và cho thuê khu dân cư, đô thị (bất động sản).

---

(210) **4-2025-30660**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa.

Nhóm 25: Thời trang; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30661**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 26.11.12
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa.

Nhóm 25: Thời trang; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30663**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em; xe đẩy em bé; ghế ngồi ô tô cho trẻ sơ sinh và trẻ em; ghế nâng dùng cho ô tô cho trẻ sơ sinh và trẻ em.

Nhóm 25: Quần áo trẻ em; quần áo trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2025-30664**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất bổ sung dinh dưỡng cho cây (dạng bột, dung dịch); vật liệu lọc làm sạch nước cho hồ cá, hồ thủy sinh; hóa chất duy trì và làm sạch hồ cá, hồ thủy sinh; chất (hóa chất) khử độc tố cho hồ cá, hồ thủy sinh; chế phẩm vi sinh (lọc nước) cho hồ cá, hồ thủy sinh; chất điều chỉnh PH/KH cho hồ cá, hồ thủy sinh; hóa chất dùng kiểm tra chất lượng nước trong hồ cá; hóa chất làm mềm nước; hóa chất cho hồ cá; hóa chất bổ sung khoáng cho hồ cá, hồ thủy sinh.

Nhóm 05: Thuốc chữa bệnh cho tép, cá, rùa, sinh vật biển; thuốc chữa bệnh cho cây, san hô; chế phẩm tăng cường sức đề kháng của thủy sản, không phải mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-30666**

(540)

ORIMAX

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHÚ THÁI (VN)
Số 8 phố Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu ốp lát nội ngoại thất không bằng kim loại dùng cho xây dựng, cụ thể là tấm vật liệu ốp lát bằng than tre.

---

(210) **4-2025-30667**

(540)

ORIMAX

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHÚ THÁI (VN)
Số 8 phố Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-30668**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.23; 26.4.18; 26.11.7; 26.11.8

(591) Đỏ, trắng, tím, đen, xanh lơ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-30669**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.23; 26.4.18; 26.11.7; 26.11.8
(591) Xanh da trời, trắng, tím, đen, xanh lơ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-30670**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.23; 26.4.18; 26.11.7; 26.11.8
(591) Trắng, tím, đen, xanh lơ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-30671**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.3; 26.11.7
(591) Đỏ, đen, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ASEPHARM (VN)
Khu đô thị Lạc Hồng Phúc, đường Nguyễn Bình, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-30672**

(540)

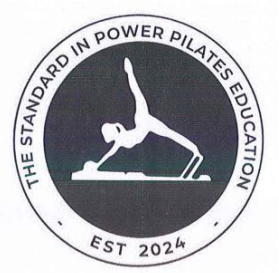

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.8; 2.3.16; 2.3.23; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH POWERPILATES (VN)
Số 58 ngõ 61 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ câu lac bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; cung cấp tiện nghi thể thao; điều hành các lớp thể dục thể hình.

---

(210) **4-2025-30673**

(540)

Lulumi

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN KIÊM PHIM (VN)
Thôn Minh Kha, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30674**

(540)

DOSAN

Đẹp từng góc cạnh chắc từng mối nối

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) 1. NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG (VN)
Thôn Nhân Lý, xã Tề Lỗ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
2. NGUYỄN DUY KIÊN (VN)
Thôn Tam Kỳ 2, xã Đại Từ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
3. NGUYỄN HOÀNG HIỆP (VN)
Thôn Mới, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; thanh nhôm định hình dùng để làm cửa, vách ngăn.

---

(210) **4-2025-30675**

(540)

OPPANOL

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Các sản phẩm hóa chất dùng cho mục đích công nghiệp; nhựa nhân tạo và tổng hợp; chất dẻo dạng bột, dạng lỏng, hoặc dạng bột nhão dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính và keo thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-30676**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.12.1; 26.1.1; 26.4.9
(731) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng cho mục đích công nghiệp; sản phẩm hóa học dùng cho mục đích công nghiệp ở dạng các chất và vật liệu thô dùng để sản xuất chất lỏng thủy lực; chất lỏng phanh.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-30677**

(540)

HYDRAULAN

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng cho mục đích công nghiệp; sản phẩm hóa học dùng cho mục đích công nghiệp ở dạng các chất và vật liệu thô dùng để sản xuất chất lỏng thủy lực; chất lỏng phanh.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-30679**

(540)

aemuvae

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ THỊ HOÀI THƯƠNG (VN)
79 ấp Thạnh Cường, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo mặc trong (đồ lót); trang phục thể thao; giày dép; nón; tất (vớ).

---

(210) **4-2025-30682**

(540)

KUPA

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) KUPA, INC. (US)
2353 W. La Palma Ave., Anaheim, California United States 92801
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Gel trang điểm móng tay; chế phẩm chăm sóc móng tay.

Nhóm 08: Dũa móng tay dùng điện; giá đỡ dũa móng tay dùng điện; dũa móng tay dùng điện được bán theo bộ, có thể mang đi được, bao gồm một dũa móng tay dùng điện và hộp điều khiển dũa móng tay dùng điện và bộ nguồn điện.

Nhóm 09: Hộp điều khiển dũa móng tay dùng điện; bộ nguồn cho dũa móng tay điện.

Nhóm 11: Đèn tia cực tím để sấy khô các chế phẩm chăm sóc móng và các sản phẩm làm móng, cụ thể là gel móng tay, sơn móng tay và sơn bóng móng tay; đèn bàn LED có tia cực tím LED với chức năng làm móng gel.

---

(210) **4-2025-30687**

(540)

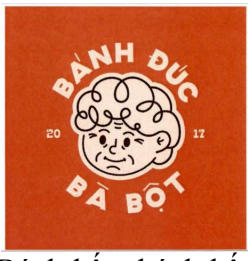

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1
(591) Cam, trắng kem, nâu đất.
(731) PHẠM THÀNH LONG (VN)
32 Đào Duy Từ, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Bánh hấp; bánh hấp thịt; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; trang trí thực phẩm; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-30688**
(641) 4-2022-48893
(540)

01 Giờ gặp Luật sư

(220) 18/11/2022
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV AN LUẬT (VN)
Phòng 302, số 9 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ được cung cấp bởi luật sư, trợ lý pháp lý và người bào chữa cá nhân cho các cá nhân, nhóm cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-30690**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 26.3.23; 26.13.25
(731) NGHIÊM HỒNG QUÂN (VN)
Số 41 ngõ 606 Ngọc Thuỵ, phường Ngọc Thuỵ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần đùi; quần ngắn của đàn ông; quần lót; tất thấm mồ hôi.

---

(210) **4-2025-30691**

(540)

Cok'lear
THE DERMATOLOGY LAB

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU EGB (VN)
Số 10, cụm 4, ngõ 12, đường Quang Trung, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-30692**

(540)

HVLUX

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐẶNG HOÀNG VIỆT (VN)
Thôn Đông Phòng, xã Ngọc Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc pin; điện thoại di động; thiết bị lưu trữ bộ nhớ; bộ đảo đầu nối mạch [bộ chuyển đổi cáp] cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-30695**

(540)

饭遭殃
FAN ZAO YANG

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HIRAHARA TOMOYA (JP)
5-30-14 Kenkyu Gakuen, Tsukuba, Ibaraki Prefecture, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau, củ, đóng hộp; rau đã được bảo quản; mứt nhão; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm trên cơ sở cá; quả hạch đã chế biến.

---

(210) **4-2025-30696**

(540)

BH
BLACK HALO

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) GUANGZHOU YICAI COSMETICS CO., LTD (CN)
Room 206, Building 2, No. 95 Yunxiao Road, Yuncheng Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa rửa mặt; dầu xả tóc; son môi; chất làm bóng môi; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dưới dạng xịt sol khí để chăm sóc da; mỹ phẩm; phấn mắt; kem chống nắng dạng sữa lỏng.

---

(210) **4-2025-30699**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AIYATO

(731) SHENZHEN DOCTORS OF INTELLIGENCE & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 903904, Block A, Building 8, Shenzhen International Innovation Valley, Dashi 1st Road, Xili Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; rô bốt giám sát an ninh; đi-ốt phát quang [LED]; ổ cắm điện; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh].

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; thiết bị giữ ẩm; quạt gió [điều hoà không khí]; thiết bị lọc khí gaz; bộ tản nhiệt, dùng điện.

---

(210) **4-2025-30700**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DYRUPEG

(731) CURATEQ BIOLOGICS PRIVATE LIMITED (ID)
Galaxy, floors 22-24, Plot no. 1, Survey No. 83/1, Hyderabad Knowledge City, Raidurg, Panmaktha, Hyderabad - 500032, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc (dược phẩm); dược phẩm và chế phẩm thú y bao gồm chất ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng và vitamin.

---

(210) **4-2025-30703**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.1.1; 26.1.1; 26.1.18

(731) 1. TSAI, YI-LUNG (TW)
No. 110, Dingqiang St., Sanmin Dist., Kaohsiung City 807074, Taiwan (R.O.C.)
2. HSU, CHAO-HSIUNG (TW)
No. 10, Aly. 197, Renyong W. Ln., Renwu Dist., Kaohsiung City 814023, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý và tổ chức doanh nghiệp; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tìm kiếm đối tác kinh doanh; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng mang về và giao hàng; dịch vụ trung gian kinh doanh liên quan đến việc kết nối các chuyên gia khác nhau với khách hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-30704**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.1.1; 26.1.18
(591) Xanh đậm, vàng, cam, đỏ, nâu, trắng.
(731) 1. TSAI, YI-LUNG (TW)
No. 110, Dingqiang St., Sanmin Dist., Kaohsiung City 807074, Taiwan (R.O.C.)
2. HSU, CHAO-HSIUNG (TW)
No. 10, Aly. 197, Renyong W. Ln., Renwu Dist., Kaohsiung City 814023, Taiwan (R.O.C.)
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý và tổ chức doanh nghiệp; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tìm kiếm đối tác kinh doanh; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng mang về và giao hàng; dịch vụ trung gian kinh doanh liên quan đến việc kết nối các chuyên gia khác nhau với khách hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-30706**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1
(591) Cam, đen, trắng.
(731) NGUYỄN ĐÌNH THUỴ (VN)
Tổ 20, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 08: Bàn là quần áo.

Nhóm 11: Bếp từ; máy sấy tóc; nồi chiên không dầu; nồi cơm điện; bình đun siêu tốc bằng điện.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn giấy ướt.

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; xoong không dùng điện; chảo nấu không dùng điện.

Nhóm 29: Rong biển đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-30713**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA NÔNG KYOODAI (VN)
Thôn Đống, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-30719**

(540)

HONG'S MAMA

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu, trắng.
(731) HONG SUNG CORPORATION (KR)
10, Seongseoseo-ro, Dalseo-gu, Daegu, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Đồ đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; dụng cụ trên bàn ăn (không bao gồm dao, nĩa và thìa); hộp bảo quản thực phẩm; bộ đồ ăn cho trẻ em (không bao gồm dao, nĩa và thìa); bình đựng đồ uống; bàn chải đánh răng; bộ nồi dã ngoại (không dùng điện); nồi nấu cơm giảm đường không dùng điện.

---

(210) **4-2025-30720**

(540)

DINGGU

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN VIỆT (VN)
Phòng 168 tầng 3, tòa nhà MHDI, số 86 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ; ủng bảo hộ; đồng phục bảo hộ (dùng cho mục đích phòng chống tai nạn).

---

(210) **4-2025-30721**

(540)

PHONGNGUYEN

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM HOÀNG MAI (VN)
26B, ngõ Xã Đàn 3, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30722**

(540)

LABAIOT

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG AN LAB (VN)
125 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Van kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; sợi dây bằng kim loại; phụ kiện của đồ nội thất (bằng kim loại); thùng chứa bằng kim loại; vật liệu bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất bằng kim loại; đồ nội thất không bằng kim loại; nệm; bàn; rương đựng đồ không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-30723**

(540)

KAISENAIL

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỒ VĂN QUÝ (VN)
14/14 Kỳ Đồng, phường 09, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; nhũ dùng cho móng; gel làm móng; bột đắp móng giả; chế phẩm chăm sóc móng.

Nhóm 08: Dụng cụ làm móng; giũa móng tay, móng chân.

---

(210) **4-2025-30724**

(540)

Mr Mijiaer

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỒ VĂN QUÝ (VN)
4/14 Kỳ Đồng, phường 09, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; nhũ dùng cho móng; gel làm móng; bột đắp móng giả; chế phẩm chăm sóc móng.

---

(210) **4-2025-30725**

(540)

BIOVNG

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9; 26.15.15

(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, cam, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VIỆT - NHẬT GROUP (VN)
Ngõ 119, đường Lê Thái Tổ, phố Khánh Bình, phường Ninh Khánh, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nước giặt, nước xả vải, chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-30726**

(540)

Linh Sơn Sâm
Tinh hoa đại ngàn - Uy tín vững vàng

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.19; 5.11.2; 6.1.2; 26.1.1

(591) Vàng nhạt, đỏ, xanh lá cây, đỏ đô.

(731) CÔNG TY TNHH WINE & GIFTS (VN)
423/34/47 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Trà sâm; sâm ngâm mật ong (thực phẩm).

Nhóm 32: Đồ uống giải khát có chứa chất chiết xuất từ sâm.

Nhóm 33: Rượu sâm.

---

(210) **4-2025-30727**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.12; 2.3.16; 3.9.16; 5.7.3; 6.19.9; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây, vàng, vàng nhạt, đen, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HỒNG ĐIỆP (VN)
Tổ 4, ấp Thành Phụng Tây, xã Đông Hưng, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối các sản phẩm: gạo, thủy hải sản còn sống hoặc đã qua sơ chế, chế biến (cụ thể: tôm, cua, cá, tôm hùm, tôm tít, sò).

---

(210) **4-2025-30728**

(540)

POWERSTOP

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) QINGDAO POWER STOP AUTO PARTS CO., LTD. (CN)
Room 1903B, Building 3-A, No. 20 Zhuzhou Road, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; cần gạt nước đèn pha xe ô tô; phanh cho xe cộ; đĩa phanh cho xe máy; đĩa phanh dùng cho xe cộ; trống phanh cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; má phanh dùng cho xe ô tô; lót phanh cho xe cộ; bàn đạp phanh cho xe cộ; cơ cấu phanh đĩa cho xe cộ; bơm phanh phụ cho xe cộ; dây phanh cho xe cộ; bơm phanh chính cho xe cộ; lót phanh cho phương tiện giao thông đường bộ; lót phanh cho phanh đĩa dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2025-30729**

(540)

AUROTRAL

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thảo dược làm thuốc; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-30730**

(540)

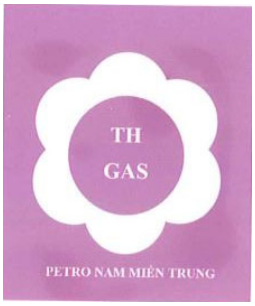

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Tím, trắng.
(731) NGUYỄN CAO THẮNG (VN)
45 Diên Hồng, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng; dầu công nghiệp; khí gas (nhiên liệu).

---

(210) **4-2025-30731**

(540)

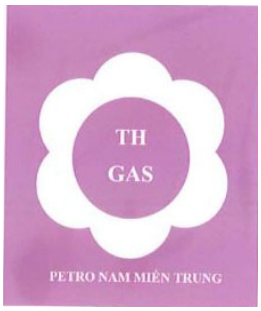

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Tím, trắng.
(731) NGUYỄN CAO THẮNG (VN)
45 Diện Hồng, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 06: Bình, chai, bồn (đồ chứa bằng kim loại) dùng trong khí nén hoặc khí hóa lỏng.

---

(210) **4-2025-30732**

(540)

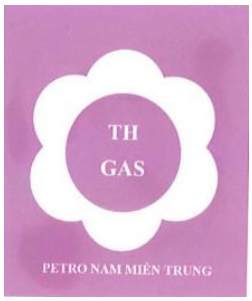

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Tím, trắng.
(731) NGUYỄN CAO THẮNG (VN)
45 Diên Hồng, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ sang chiết (đóng phuy, thùng, can, bình) nhiên liệu, xăng, dầu công nghiệp, khí gas (nhiên liệu).

---

(210) **4-2025-30733**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.7; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUANG PHÚC (VN)
Số 1 ngõ 145 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; quần áo có họa tiết thêu; quần áo may sẵn; váy.

---

(210) **4-2025-30734**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.20
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TRANG DŨNG (VN)
Tổ dân phố 8, thị trấn Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Khoai môn đã chế biến; viên bao trên cơ sở khoai lang; rau củ quả đã chế biến; nem chua rán được làm từ thịt, rau.

---

(210) **4-2025-30735**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 19.9.1; 19.9.2
(591) Vàng, đỏ đô.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG CHÂU ANH (VN)
Xóm 3, xã Phúc Thắng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu nếp cẩm.

---

(210) **4-2025-30736**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KONG (VN)
26/25/238 đường Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, trái cây đã chế biến, bia, nước khoáng, rượu, yến sào (tổ chim ăn được), yến chưng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 39: Dịch vụ đại lý tour du lịch; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn du lịch.

---

(210) **4-2025-30737**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 24.9.1
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KONG (VN)
26/25/238 đường Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn).

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-30738**

(540)

ATC

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC A.T.C (VN)
337/2/18 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Men vi sinh cho ngành thủy sản (không dùng cho mục đích y tế); thức ăn cho thủy sản; phụ gia cho thức ăn thủy sản (không dùng cho ngành y).

---

(210) **4-2025-30739**

(540)

DOM DOM

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ DOM DOM (VN)
Lầu 23, tòa nhà Phú Mỹ Hưng, số 8 đường Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống liên quan đến lĩnh vực bất động sản; phần mềm cung cấp nền tảng giao dịch điện tử trực tuyến và sàn giao dịch điện tử trực tuyến liên quan đến lĩnh vực kinh doanh bất động sản; ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động hoặc thiết bị không dây cho phép người dùng quản lý thông tin giao dịch kinh doanh liên quan đến lĩnh vực bất động sản; ví điện tử có thể tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử và ấn phẩm truyền thông có thể tải xuống được; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất).

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử trực tuyến; xúc tiến thương mại; quảng cáo; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án bất động sản; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy tính, thiết bị viễn thông, thiết bị nghe nhìn, lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, nước khoáng, đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu xây dựng, vải, len, sợi, chỉ, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, đồ điện gia dụng (máy xanh sinh tố, máy ép, nồi cơm điện, ấm siêu tốc, tivi, tủ lạnh, máy lọc nước, quạt, máy điều hòa), giường, tủ, bàn ghế, đèn, bộ đèn điện, dụng cụ và đồ gia đình (đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng, đồ dùng nhà bếp), văn phòng phẩm, thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao, trò chơi, đồ chơi, hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, tranh ảnh, tác phẩm nghệ thuật, đồ gốm, sứ, thủy tinh, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh.

Nhóm 36: Cung cấp danh sách bất động sản qua Internet; cung cấp thông tin liên quan đến bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề, hội nghị, đại hội, hội thảo, hội nghị chuyên đề, tọa đàm; xuất bản sách; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo].

Nhóm 42: Lập trình phần mềm; cài đặt phần cứng, phần mềm máy tính; cung cấp tạm thời các phần mềm không tải xuống được; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp website cho phép người sử dụng có thể đăng tải và chia sẻ thông tin, âm thanh, hình ảnh, khôi phục dữ liệu trong lĩnh vực bất động sản; hỗ trợ kỹ thuật đối với phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-30740**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ DOM DOM (VN)
Lầu 23, tòa nhà Phú Mỹ Hưng, số 8 đường Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống liên quan đến lĩnh vực bất động sản; phần mềm cung cấp nền tảng giao dịch điện tử trực tuyến và sàn giao dịch điện tử trực tuyến liên quan đến lĩnh vực kinh doanh bất động sản; ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động hoặc thiết bị không dây cho phép người dùng quản lý thông tin giao dịch kinh doanh liên quan đến lĩnh vực bất động sản; ví điện tử có thể tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử và ấn phẩm truyền thông có thể tải xuống được; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất).

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử trực tuyến; xúc tiến thương mại; quảng cáo; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án bất động sản; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy tính, thiết bị viễn thông, thiết bị nghe nhìn, lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, nước khoáng, đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu xây dựng, vải, len, sợi, chỉ, thảm, đệm, chăn, màn,

rèm, đồ điện gia dụng (máy xanh sinh tố, máy ép, nồi cơm điện, ấm siêu tốc, tivi, tủ lạnh, máy lọc nước, quạt, máy điều hòa), giường, tủ, bàn ghế, đèn, bộ đèn điện, dụng cụ và đồ gia đình (đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng, đồ dùng nhà bếp), văn phòng phẩm, thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao, trò chơi, đồ chơi, hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, tranh ảnh, tác phẩm nghệ thuật, đồ gốm, sứ, thủy tinh, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh.

Nhóm 36: Cung cấp danh sách bất động sản qua Internet; cung cấp thông tin liên quan đến bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề, hội nghị, đại hội, hội thảo, hội nghị chuyên đề, tọa đàm; xuất bản sách; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo].

Nhóm 42: Lập trình phần mềm; cài đặt phần cứng, phần mềm máy tính; cung cấp tạm thời các phần mềm không tải xuống được; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp website cho phép người sử dụng có thể đăng tải và chia sẻ thông tin, âm thanh, hình ảnh, khôi phục dữ liệu trong lĩnh vực bất động sản; hỗ trợ kỹ thuật đối với phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-30742**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.17; 5.3.20; 5.7.3; 6.19.9; 25.1.6; 26.1.1
(591) Da cam, xanh lá cây, trắng.
(731) SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TRÀ VINH (VN)
109 Phạm Ngũ Lão, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo; các sản phẩm chế biến từ gạo: bánh tráng; hủ tiếu; bún; cốm dẹp; cốm ống; cốm gạo; bánh ống.

Nhóm 31: Lúa giống; lúa thương phẩm.

---

(210) **4-2025-30743**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, vàng, vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN NANO HG9 (VN)
Thôn Ngọc Tỉnh, xã Nguyễn Văn Ninh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn dầu; sơn chống cháy; sơn chống gỉ; sơn phủ.

---

(210) **4-2025-30745**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.3.1; 16.3.3; 18.5.5
(591) Đỏ, xanh dương, xanh dương nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CT UAV (VN)
20 Trương Định, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Hệ thống điều hướng không người lái cho tàu thuyền; thiết bị báo cháy, chuông báo cháy.

Nhóm 12: Máy bay quân sự không người lái; máy bay dân dụng không người lái; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng.

Nhóm 39: Dịch vụ điều khiển thiết bị bay dân sự không người lái; cho thuê thiết bị bay không người lái để chụp ảnh; cho thuê thiết bị bay không người lái để giám sát; cho thuê thiết bị bay không người lái cho mục đích an ninh.

Nhóm 41: Dịch vụ khảo thí giáo dục dành cho người điều khiển thiết bị bay không người lái; dịch vụ chụp ảnh bằng thiết bị bay không người lái; dịch vụ quay video bằng thiết bị bay không người lái; huấn luyện [đào tạo].

Nhóm 42: Dịch vụ đo bản đồ học hoặc đo nhiệt học bằng thiết bị bay không người lái; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu khoa học; tư vấn công nghệ; thiết kế nguyên mẫu; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.

Nhóm 45: Dịch vụ giám sát bằng thiết bị bay không người lái.

---

(210) **4-2025-30749**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) INTERNATIONAL ACCREDITATION FEDERATION INC. (US)
2604 Whittier Place, Wilmington, Delaware, 19808, United States of America
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; sắp xếp và tiến hành hội nghị; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; khóa đào tạo từ xa.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; nghiên cứu sinh học; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ thiết kế logo; thiết kế công nghiệp; thiết kế bao bì; dịch vụ kiến trúc; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; tư vấn công nghệ; kiểm soát chất lượng; đánh giá chất lượng cây làm gỗ; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; đánh giá chất lượng hàng len.

---

(210) **4-2025-30761**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.13.1; 3.13.24
(591) Xanh dương.
(731) BÙI THỊ DINH (VN)
Tổ 34, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; dầu gội đầu; xà phòng; bông tăm; bông tẩy trang.

Nhóm 05: Tã; bỉm; băng vệ sinh.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán các sản phẩm: kem đánh răng, dầu gội đầu, xà phòng, bông tăm, bông tẩy trang, tã, bỉm, băng vệ sinh, bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-30764**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 18.5.7; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) BÙI QUANG TRƯỜNG (VN)
Xã Tùng Châu, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-30765**

(540)

LUKE

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHANDONG LUKE NEW MATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 11 Qinglongshan Road, Yiyuan County, Zibo, Shandong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu để ngăn cản sự bức xạ nhiệt của nồi hơi; giấy cách điện, cách nhiệt; vải dệt cách điện, cách nhiệt; bông khoáng [cách ly]; sợi khoáng vật [cách điện, cách nhiệt]; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt; phớt cách điện, cách nhiệt.

Nhóm 19: Gạch chịu lửa; xi măng chịu nhiệt; lớp phủ xi măng chịu lửa; vách ngăn, không bằng kim loại; dạ phớt cho xây dựng; xi măng cho lò cao; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; lớp lót, không bằng kim loại, cho các công trình xây dựng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-30768**

(540)

LUKEWOOL

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANDONG LUKE NEW MATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 11 Qinglongshan Road, Yiyuan County, Zibo, Shandong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu để ngăn cản sự bức xạ nhiệt của nồi hơi; giấy cách điện, cách nhiệt; vải dệt cách điện, cách nhiệt; bông khoáng [cách ly]; sợi khoáng vật [cách điện, cách nhiệt]; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt; phớt cách điện, cách nhiệt.

Nhóm 19: Gạch chịu lửa; xi măng chịu nhiệt; lớp phủ xi măng chịu lửa; vách ngăn, không bằng kim loại; dạ phớt cho xây dựng; xi măng cho lò cao; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; lớp lót, không bằng kim loại, cho các công trình xây dựng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-30771**

(540)

ANNSHAN
CHẠM TINH HOA + THƯỜNG DI SẢN

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây

(731) CÔNG TY CP TM & DV XNK PHƯƠNG NAM GROUP (VN)
Số 18 phố Hàng Tre, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ pha trà như: ấm trà, hộp đựng chè, đồ pha trà, chén, bộ lọc trà, bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn).

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà thảo mộc; trà hoa quả; trà túi lọc.

---

(210) **4-2025-30772**

(540)

GIGI MIMI

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN PHƯƠNG MAI (VN)
30 Hàng Cót, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đá quý; hoa tai; ví gấp đựng đồ trang sức; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; đồ kim hoàn; đồ trang sức.

Nhóm 18: Ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; ba lô; ví bỏ túi; cặp da; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng (trang phục); đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30773**

(540)

SMILE FOCUS

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) WANG ZHIHONG (CN)
Room 1003, Building A, No. 106, Sandong Avenue, Xinhua Street, Huadu District, Guangzhou, Guangdong Province, China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Tất ngắn cổ; quần áo; mũ; bộ quần áo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; giày.

---

(210) **4-2025-30774**

(641) 4-2023-37707

(540)

(220) 23/08/2023
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.3; 26.3.1; 26.4.18; 26.5.1

(591) Đen, xanh da trời, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực (không dùng trong mục đích y tế); đồ uống không chứa cồn; nước uống thể thao (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trái cây; nước giải khát có ga (đồ uống); đồ uống có chứa protein (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-30775**

(540)

Pré dia
BLUE

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) KOSÉ CORPORATION (JP)
6-2, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trang; xà phòng; sữa rửa mặt; chế phẩm làm sạch da mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; giấy thấm dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; dầu gội đầu; dầu xả tóc; mặt nạ tóc; keo xịt tóc; chế phẩm xịt toàn thân; chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; nước hoa; chế phẩm tạo mùi thơm; hương thơm để thắp; chế phẩm làm thơm không khí; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; tinh dầu; chế phẩm xịt thơm phòng; chế phẩm xịt thơm vải lanh; chế phẩm xịt thơm vải.

---

(210) **4-2025-30776**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.15; 5.7.11; 11.3.3; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng, xanh lá cây, xanh nước biển, tím.
(731) PT NUTRIFOOD INDONESIA (ID)
Jl. Rawabali II No.3, Kawasan Industri Pulogadung, Jakarta 13920, Indonesia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống dạng bột, không có cồn; đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; bột làm nước giải khát; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; bột làm sủi bọt đồ uống.

---

(210) **4-2025-30777**

(540)

MAGNA-TILES

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) MVW HOLDINGS, INC. (US)
101 E. Crossroads Pkwy., Ste. C Bolingbrook, Illinois United States 60440
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi lắp ráp có nam châm; trò chơi ghép hình giải đố thao tác bằng tay; đồ chơi thao tác bằng tay, cụ thể là khối và trò chơi ghép hình giải đố; đồ chơi hình khối lắp ghép; đồ chơi hình khối xây dựng; đường ray xe đồ chơi; xe đồ chơi; hộp đựng đồ chơi hình khối lắp ghép; hộp đựng đồ chơi hình khối xây dựng; hộp đựng đồ chơi xây dựng dạng gạch và hình khối có nam châm.

---

(210) **4-2025-30778**

(300) 2025-067343 17/06/2025 JP

(540)

AESC

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) AESC JAPAN LTD. (JP)
K-Tower Yokohama 6-2-12 Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-0012, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin/ắc quy ô tô; thiết bị sạc pin/ắc quy; pin/ắc quy cho xe điện; pin/ắc quy cho người điều khiển xe máy; pin/ắc quy cho xe đạp điện trợ lực; pin/ắc quy cho thiết bị bay dân dụng không người lái (drone); pin/ắc quy; pin và ắc quy điện; điện cực; phần mềm máy tính cho hệ thống quản lý pin/ắc quy; phần mềm ứng dụng cho hệ thống quản lý pin/ắc quy; pin/ắc quy cố định.

Nhóm 37: Dịch vụ sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ sạc xe điện và xe điện hai bánh.

---

(210) **4-2025-30781**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.1
(731) NGUYỄN QUANG HUYỀN (VN)
Hẻm 1, tổ 31, KP4C, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thảo dược dùng cho mục đích y tế; thuốc đông y.

---

(210) **4-2025-30782**

(540)

COWFQRL

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ THỊ XẠ (VN)
Khu 3, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 03: Nước xả vải; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm để giặt khô; xà phòng làm sáng bóng vải, sợi, hàng dệt; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-30783**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(731) LÊ THỊ XẠ (VN)
Khu 3, Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 03: Nước xả vải; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm để giặt khô; xà phòng làm sáng bóng vải, sợi, hàng dệt; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-30784**

(540)

LIHICO - LHC

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH HIỆP (VN)
51/24 Võ Văn Kiệt, tổ dân phố 8, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 17: Ống nước nhựa mềm; phụ kiện nhựa (đầu nối, khớp nối, mối nối) không bằng kim loại dùng cho ống nước.

---

(210) **4-2025-30785**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh dương, bạc, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÙNG ANH (VN)
563/47 đường Lê Văn Khương, khu phố 7, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Hộp bằng bìa cứng hoặc giấy; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông; bìa cứng bằng bột gỗ [văn phòng phẩm]; giấy bao gói; vỏ bọc chai bằng bìa cứng hoặc giấy; giấy làm từ bột gỗ.

---

(210) **4-2025-30786**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Trắng, đen, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BÔNG HỒNG XANH (VN)
35 đường 20, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-30787**

(540)

VVLORD

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHANG XUQUAN (CN)
Room 110, Pingnan Police Station, No. 208, Dongmen Road, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Áo lót; đồ lót; quần lót; áo ngực; áo quây [đồ lót]; áo ngực dán.

---

(210) **4-2025-30788**

(540)

AOSIMANNA

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHANG XUQUAN (CN)
Room 110, Pingnan Police Station, No. 208, Dongmen Road, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Áo lót; đồ lót; quần lót; áo ngực; áo quây [đồ lót]; áo ngực dán.

---

(210) **4-2025-30789**

(540)

VIETNAM VITORY LORD

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHANG XUQUAN (CN)
Room 110, Pingnan Police Station, No. 208, Dongmen Road, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Áo lót; đồ lót; quần lót; áo ngực; áo quây [đồ lót]; áo ngực dán.

---

(210) **4-2025-30790**

(540)

FitUp
BE YOUR BEST VERSION

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.1; 24.15.7

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, đen.

(731) NGÔ THU THẢO (VN)
18 Nguyễn Thái Học, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; phòng tập gym; phòng tập thể thao; dịch vụ phòng tập gym luyện tập thể thao chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm đào tạo thể thao; dịch vụ phòng tập yoga.

---

(210) **4-2025-30791**

(540)

JoyPulse

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) JOY PULSE LLC (US)
1920 17th St Denver CO 80202, US

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho mục đích chữa bệnh của con người; đồ uống giúp chữa bệnh; chất dinh dưỡng được điều chỉnh để sử dụng trong y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (cho mục đích y tế); dược phẩm.

---

(210) **4-2025-30792**

(540)

指ZHIMING明

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 18.3.21; 26.1.2; 26.11.3; 26.13.1
(731) ZHIMING GROUP CO.,LTD (CN)
No. 472, Kaichuang Road, Jinlu Industrial Zone, Beibaixiang Town, Yueqing City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Hộp phân phối [điện]; lò phản ứng điện; đồng hồ đo điện; thiết bị đóng cắt mạch điện; tụ điện; bảng phân phối điện; máy biến áp [điện]; biển báo kỹ thuật số; máy biến dòng; bộ chuyển đổi AC/DC.

---

(210) **4-2025-30793**

(540)

Gạo Sạch 3S

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.17.11; 5.3.20; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng cam, xanh rêu nhạt, xanh lá mạ nhạt, vàng kem nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN SẠCH BA VÌ (VN)
Xóm Giếng, thôn Viên Châu, xã Cổ Đô, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Nông sản đã chế biến như: gạo, chè (trà), cà phê; bột ngũ cốc; gia vị.

---

(210) **4-2025-30794**

(540)

BIYODE

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.5; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.15
(731) JIABEIKANG (GUANGZHOU) PHARMACEUTICAL HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 602, 6th Floor, Building 3, CapitaLand Center, No. 2 Keyuan Road, Guangzhou Private Technology Park, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung cho con người (dùng cho mục đích y tế); chất xơ trong chế độ ăn uống (dùng cho mục đích y tế);

thực phẩm bổ sung có tác dụng thẩm mỹ (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung khoáng chất trong chế độ ăn uống (dùng cho mục đích y tế); thuốc tiêu hóa cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-30795**

(540)

ÁNH DƯƠNG XANH

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN SỸ MẠNH (VN)
TDP Trung 5, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: kính mắt, gọng kính, mắt kính, hộp đựng kính mắt, đồng hồ và các phụ kiện của chúng.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; tư vấn sức khỏe mắt; phòng khám mắt; dịch vụ chữa các bệnh về mắt; đo thị lực cho mắt; chăm sóc sức khỏe mắt.

---

(210) **4-2025-30796**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18

(591) Xám xanh, be.

(731) TRẦN THANH PHONG (VN)
Ấp Chợ, xã Trung Bình, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày dép; mũ nón; cà vạt (phụ kiện thời trang).

---

(210) **4-2025-30797**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI XE VIỆT NAM (VN)
Ngã 4, đường 295, thôn Đông, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện; xe máy; xe địa hình; xe chạy điện.

---

(210) **4-2025-30798**

(540)

ROLAK COFFEE

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV SX &TM CÀ PHÊ ROLAK (VN)
60 Lê Sao, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-30799**

(540)

FARM VƯỜN NHÀ HY

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HY FARM ĐÀ LẠT (VN)
20/2 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Các sản phẩm nông sản: rau, củ, quả tươi.

---

(210) **4-2025-30800**

(540)

asa

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ASA HOME OY (FI)
Kasarmikatu 44 00130 Helsinki Finland

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy làm đá lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; nồi chiên không dầu; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị nướng; thiết bị làm sạch nước.

---

(210) **4-2025-30801**

(540)

SUN MEDICAL CENTER
Come with us before you need us

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6

(591) Màu xanh lam, màu cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SUN MEDICAL VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, tòa nhà Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nha khoa; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ y học tái tạo; điều trị y tế bằng cách sử dụng tế bào nuôi cấy.

---

(210) **4-2025-30805**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DECO·DECO

(731) GUANGZHOU DECO·DECO CONSTRUCTION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.78 A, Lianhua West Road, Shilou Town, Panyu District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 19: Kính alabast dùng trong xây dựng; kính xây dựng; kính an toàn dùng trong xây dựng; kính thông minh dùng trong xây dựng; thủy tinh tráng men dùng trong xây dựng; gỗ dán; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gỗ dán gia cố thêm bằng nhựa composite dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-30806**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LOMOMS

(731) DADDY FOR BEBE CO., LTD. (KR)
304-ho, 125 Donggyo-ro, Mapo-gu, Seoul, 04002, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Miếng lót của quần lót [vệ sinh]; băng chuyên dùng cho tã, giúp cố định tã trên người trẻ em; miếng lót vệ sinh bên trong tã; đai chuyên dùng cho tã, giúp cố định tã trên người trẻ em; miếng lót vệ sinh dùng một lần cho tã trẻ em; quần tã trẻ em; miếng đệm lót vệ sinh cho trẻ em; tã lót trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; tã lót dùng một lần cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2025-30807**

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DFOTIM

(531) 26.3.23

(731) SHENZHEN MILLENNIUM WATCH INDUSTRY CO., LTD (CN)
107, Splendid Garden Bungalow, Western Dev. Zone E of Guang-Shen Hwy, Lijin Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; vòng cổ [đồ trang sức]; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; vỏ đồng hồ [bộ phận của đồng hồ]; kim đồng hồ.

---

(210) **4-2025-30808**

(540)

LEMONADE

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANGHAI YISHAN HEALTH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 508A, Building 3, No.68 Changping Road, Jing 'an District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính; bao kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-30809**

(540)

Venus Charm

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC MINH (VN)
Tổ 7 phố Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; quần áo lót phụ nữ; giầy; dép; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30810**

(540)

SpeedZen

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ECO MOBILE (VN)
Tầng 8, tòa nhà Coalimex Building, số 33 phố Tràng Thi, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh có thể tải xuống để kiểm tra tốc độ mạng, kiểm tra độ trễ, nhận dạng địa chỉ IP và xác định cấu trúc mạng; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh có thể tải xuống để đo và so sánh cường độ tín hiệu của các mạng wifi lân cận.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là, lưu trữ trên máy chủ các tiện ích trang web trực tuyến cho người khác để thiết lập và giám sát mạng không dây; dịch vụ nghiên cứu và ứng dụng các giải pháp về bảo vệ máy tính, mạng máy tính; dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng; thiết kế phần mềm máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-30811**

(540)

solarita

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU JIANYANG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Shop 202-21, Building 11, Hefengyuan, Sandun Yijingyuan, Sandun Town, Xihu District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China, 310000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem làm trắng da; nước hoa; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm]; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-30812**

(540)

AN HÒA

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ AN HÒA HƯNG (VN)
771A, tổ 16, khu phố 1, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cao an xoa (dùng để pha trà uống); trà an xoa; cao khổ qua rừng (dùng để pha trà uống); trà khổ qua rừng; trà bồ công anh và tất cả đều không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-30813**

(540)

NGHINH PHONG

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TM UYÊN VY PHÁT (VN)
Khu phố Ninh Tịnh 3, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, thiết bị vệ sinh, vòi hoa sen, bệ xí vệ sinh (bàn cầu), bồn rửa (lavabo), bồn tắm, máy lọc nước RO (theo công nghệ thẩm thấu ngược để lọc tạp chất), máy lọc nước nóng lạnh, máy lọc nước uống.

---

(210) **4-2025-30814**

(540)

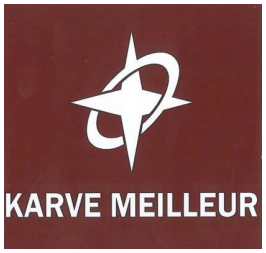

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2

(591) Trắng, đỏ tía, đỏ burgundy.

(731) VŨ KHẮC ANH (VN)
Số 18 ngách 17 ngõ 22, ngõ Lệnh Cư, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức.

Nhóm 18: Ví tiền; ba lô; túi xách tay; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30816**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 15.9.18; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG PHÚC HƯNG (VN)
Lô B9, đường Trần Cố, khu đô thị Hà Phương, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi áp suất; dụng cụ nấu nướng dùng điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; đèn chiếu sáng; hệ thống và thiết bị làm lạnh.

Nhóm 12: Bugi đánh lửa dùng cho ô tô; gạt mưa ô tô; còi ô tô; bộ giảm xóc cho xe ô tô; cốc lọc xăng (phụ tùng xe cộ); cốc lọc nhớt dùng cho xe ô tô (phụ tùng xe cộ).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước đóng chai [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-30817**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 2.1.1; 2.1.30; 5.3.13; 5.3.14; 14.1.2; 14.1.3; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, trắng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG PHÚC HƯNG (VN)
Lô B9, đường Trần Cố, khu đô thị Hà Phương, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh xử lý, thông tắc hầm cầu.

Nhóm 03: Chế phẩm thông cống; chế phẩm tẩy lồng máy giặt; nước lau sàn; chế phẩm tẩy vệ sinh nhà tắm, toilet; chế phẩm tẩy vệ sinh nhà bếp.

---

(210) **4-2025-30819**

(540)

LUDee
care

(220) 26/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Tím, xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH MAI PHÚ HƯNG (VN)
727 Âu Cơ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; sữa dưỡng thể; sữa rửa mặt; lăn khử mùi; xịt khử mùi; dung dịch vệ sinh không dùng trong mục đích y tế; tinh dầu thơm cho cơ thể; xà phòng cục; nước rửa tay; son dưỡng môi; nước tẩy trang; kem dưỡng da; kem tẩy tế bào chết cơ thể, mặt, môi; kem dưỡng ẩm cơ thể; kem dưỡng da mặt; kem chống nắng cho cơ thể và da mặt; dầu tẩy trang; sáp tẩy trang; sáp khử mùi; nước hoa hồng cân bằng độ ẩm cho da mặt không dùng trong mục đích y tế; xịt khoáng dưỡng ẩm cho da; xịt dưỡng cho tóc; xịt kích thích mọc tóc không dùng trong mục đích y tế; serum dưỡng da; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu ủ tóc; gel tạo kiểu tóc; serum dưỡng tóc; mặt nạ giữ màu tóc; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-30820**

(540)

KIA

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRƯỜNG HẢI (VN)
Phố Chợ Mễ, xã Mễ Sở, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; chảo điện; ấm điện; phích đun nước bằng điện; bếp từ; thiết bị lọc nước; cây nước nóng lạnh (chạy điện); lò nướng (chạy điện); lò vi sóng.

---

(210) **4-2025-30821**

(540)

MBCOHOME

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 16.1.5; 26.1.1; 26.11.22
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh da trời, đỏ.
(731) NGUYỄN BÁ VƯƠNG (VN)
193B tổ 7, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu.

(210) **4-2025-30824**

(540)

Vũ Anh

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 25.1.25; 26.4.4; 26.11.9; 26.13.25
(731) ĐẶNG CÔNG VŨ (VN)
Thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng thời trang, mua bán, trưng bày giới thiệu các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, tất (vớ), thắt lưng, khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-30825**

(540)

Ximprove

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India
(740) Công ty TNHH luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-30826**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.9; 2.7.10; 5.3.13; 5.3.20; 5.13.9; 25.1.9; 25.1.25
(591) Hồng, trắng, vàng, vàng đậm, nâu đậm.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
Số 11, đường Vân Giang, phố 9, phường Văn Giang, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 20: Nệm; ghế dài [đồ đạc]; khung giường [bằng gỗ]; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tấm chắn giọt bắn (đồ đạc); phụ kiện lắp ráp giường, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh mua bán: Sofa, giường, kệ, bàn, ghế, nệm, bàn ăn, ghế bàn ăn, tủ kéo di động, bàn sofa, bàn trà, bàn trang điểm, bàn làm việc, ghế văn phòng, ghế dài (đồ nội thất), bàn, ghế, kệ giá, vách ngăn bằng gỗ, giá để giày, giá treo quần áo, giá sách, kệ trang trí, kệ cho thiết bị điện tử, kệ ti vi, tủ bếp, tủ treo tường, tủ bát đĩa, tủ ngăn kéo, tủ phòng khách, bàn ăn, bàn kê đầu giường, bàn cà phê, bàn góc, bàn trang điểm, đệm ngồi, gối, tủ quần áo, khăn trải bàn, chăn ga, nệm, vải bọc (bọc đệm) cho ghế sofa, rèm, phụ kiện lắp ráp giường (không bằng kim loại), đèn điện, sơn, dược phẩm, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, kính thô hoặc bán thành phẩm [trừ kính xây dựng].

---

(210) **4-2025-30827**

(540)

TENYO

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ TENYO VIỆT NAM (VN)
Lô B4 KCN Thuận Thành 3, phân khu B, phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Mạch tuần hoàn sóng có bản chất là các linh kiện điện tử; thiết bị giảm sự tăng vọt điện áp; cuộn dây điện từ; máy biến thế [điện]; tụ điện; bộ nối [điện]; bộ chỉnh lưu dòng điện; loa; dây điện; cuộn cảm [điện]; cột thu lôi; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp; ổ cắm điện; bộ định tuyến mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-30828**

(540)

ATTACK SHARK

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.9.13; 18.3.21; 26.11.13

(731) GUANGZHOU JUNXINGCHENG ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
201, 2F, Bldg.C, No.15 Wenyong Rd., Xindun Village., Xintang Town, Zengcheng Dist., Guangzhou,China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing mục tiêu; khuyến mại cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2025-30829**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.4.4

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ TENYO VIỆT NAM (VN)
Lô B4 KCN Thuận Thành 3, phân khu B, phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Mạch tuần hoàn sóng có bản chất là các linh kiện điện tử; thiết bị giảm sự tăng vọt điện áp; cuộn dây điện từ; máy biến thế [điện]; tụ điện; bộ nối [điện]; bộ chỉnh lưu dòng điện; loa; dây điện; cuộn cảm [điện]; cột thu lôi; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp; ổ cắm điện; bộ định tuyến mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-30830**

(540)

TENYO

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.4.9; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ TENYO VIỆT NAM (VN)
Lô B4 KCN Thuận Thành 3, phân khu B, phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Mạch tuần hoàn sóng có bản chất là các linh kiện điện tử; thiết bị giảm sự tăng vọt điện áp; cuộn dây điện từ; máy biến thế [điện]; tụ điện; bộ nối [điện]; bộ chỉnh lưu dòng điện; loa; dây điện; cuộn cảm [điện]; cột thu lôi; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp; ổ cắm điện; bộ định tuyến mạng máy tính.

Nhóm 40: Xử lý kim loại; cưa vật liệu; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; dịch vụ in; dịch vụ hàn; dịch vụ sản xuất và lắp ráp [theo yêu cầu] liên quan đến các bộ phận bán dẫn và mạch tích hợp.

---

(210) **4-2025-30833**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.13.1
(731) 1. NGÔ VĂN AN (VN)
Số 11 hẻm 12 ngách 69 ngõ 75 đường phú diễn, quận Bắc Từ Liêm, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội
2. MAI KIỀU TRANG (VN)
Tổ 3, đường phú diễn, quận Bắc Từ Liêm, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-30835**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH GỐM NGỌC PHƯƠNG NAM (VN)
Số 12b06, Sky 1, Ecopark, xã Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 21: Đồ gốm để chứa đựng; tượng bằng gốm; tác phẩm nghệ thuật bằng gốm; tượng nhỏ bằng gốm; đồ trang trí làm bằng gốm; đồ gốm cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-30836**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HUGOG (VN)
LK45B khu giãn dân Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy bán hàng tự động.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền; giá (đế, khay) để đĩa, bình.

---

(210) **4-2025-30838**

(540)

ZFURJI88 PRO

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH THÀNH (VN)
Thôn Trung Lập, xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại và phụ kiện kim khí xây dựng.

---

(210) **4-2025-30839**

(540)

NIKAWIN

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN MINH (VN)
Thôn Bãi Dinh, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: máy rửa bát, tủ lạnh, tủ nóng.

---

(210) **4-2025-30840**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 20.7.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN HỒ THỦY TIÊN (VN)
97/1C khu phố 2A, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy kèm (gia sư); dạy tiếng anh; dịch vụ giáo dục; giảng dạy; đào tạo.

---

(210) **4-2025-30841**

(540)

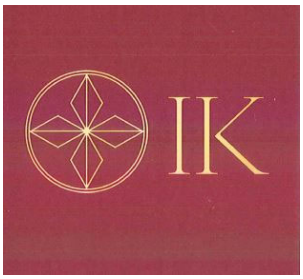

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ CÔNG NGHỆ ICARA (VN)
Số 70 đại lộ 2, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; nhẫn; vàng trang sức mỹ nghệ; đồng hồ đeo tay; đồ hoàn kim.

---

(210) **4-2025-30842**

(540)

TECOVA

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TECOVA (VN)
Số 145 Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế bản vẽ thi công và dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2025-30843**

(540)

SAPEX

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TRUNG (VN)
Bãi Phượng, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; dầu nhiên liệu; mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; nhiên liệu dùng cho động cơ; dầu động cơ.

---

(210) **4-2025-30844**

(540)

CASINO LUBE

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TRUNG (VN)
Bãi Phượng, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; dầu nhiên liệu; mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; nhiên liệu dùng cho động cơ; dầu động cơ.

---

(210) **4-2025-30845**

(540)

FOCUS

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TRUNG (VN)
Bãi Phượng, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; dầu nhiên liệu; mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; nhiên liệu dùng cho động cơ; dầu động cơ.

---

(210) **4-2025-30846**

(540)

X-ONE

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TRUNG (VN)
Bãi Phượng, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; dầu nhiên liệu; mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; nhiên liệu dùng cho động cơ; dầu động cơ.

---

(210) **4-2025-30847**

(540)

NICOLUBE

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DẦU MỠ NHỜN SÀI GÒN (VN)
359D Nguyễn Trọng Tuyển, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; dầu nhiên liệu; mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; nhiên liệu dùng cho động cơ; dầu động cơ.

---

(210) **4-2025-30848**

(540)

ROMATIC

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH MINH (VN)
54 đường số 4A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, bình ắc quy, bộ đảo điện, tụ điện, thiết bị truyền động điện, cảm biến áp điện.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị điện, tấm pin năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-30849**

(540)

ROMATIC

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH MINH (VN)
54 đường số 4A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; bình ắc quy; bộ đảo điện; tụ điện; thiết bị truyền động điện; cảm biến áp điện.

---

(210) **4-2025-30851**

(540)

Baby BéBé
Created With Love

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.6.3
(591) Xanh ngọc, xanh tím than, xanh da trời, xanh lá cây, tím, hồng, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU Á ÂU (VN)
Thôn Đoài, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-30853**

(540)

Giặt24H

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.15.2; 24.15.7; 24.15.13; 26.1.1; 26.1.4
(591) Cam, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ MIỀN NAM (VN)
86 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt ủi, giặt hấp, giặt khô quần áo, chăn màn, rèm cửa, thảm, giày dép.

---

(210) **4-2025-30854**

(540)

G24H

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.15.15
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CP DẦU KHÍ MIỀN NAM (VN)
86 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý thương mại; dịch vụ văn phòng.

Nhóm 37: Xây dựng; lắp đặt hệ thống khí; bảo trì, sửa chữa thiết bị công nghiệp; dịch vụ giặt ủi, giặt hấp, giặt khô.

Nhóm 41: Đào tạo, huấn luyện kỹ thuật an toàn và vận hành hệ thống khí.

---

(210) **4-2025-30855**

(540)

DONALD PAINT

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUỲNH VIỆT ĐỨC (VN)
Ấp Bến Bào, xã quách Phẩm Bắc, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn mài; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn phủ.

---

(210) **4-2025-30856**

(540)

NANO SHIELD

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN TÂN (VN)
Khu Liên Hợp, xã Hợp Nhất, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn mài; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn phủ.

---

(210) **4-2025-30857**

(540)

VST
LEESIN

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, vàng, xanh, hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VỰA SEN TÂM (VN)
Ấp Bảy Mét, xã Kiến Bình, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-30858**

(540)

embeautyinc

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) 1. NGUYỄN QUANG TIẾN (VN)
Thôn 6 xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN THỊ THÚY AN (VN)
Thượng Cốc, xã Long Thượng, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem làm trắng da, son môi, phấn trang điểm, nước súc miệng, kem dưỡng tóc, chế phẩm bôi lông mi mắt (mascara), nước hoa, kem dưỡng da, kem tắm trắng, bột tắm trắng, mặt nạ dưỡng da, kem làm trắng da, dầu gội đầu, dầu xả, sữa tắm, sữa rửa mặt, kem trị mụn, kem trị nám, kem trị thâm, nước hoa hồng, phấn mắt, chì kẻ mày, chì kẻ mắt, nước tẩy trang, kem tẩy tế bào chết, kem chống nắng, kem làm se khít lỗ chân lông, sơn móng tay chân, sáp khử mùi, kem nền, phấn phủ, phấn nước, chế phẩm cạo râu, kem làm rụng lông, tinh dầu, nước xịt tóc, kem trị nứt gót, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), kem đánh răng, miếng dán trắng răng (dùng cho mục đích mỹ phẩm), xịt thơm miệng (không dùng cho mục đích y tế), son dưỡng ẩm môi, dược phẩm, thuốc xịt mọc tóc (dùng cho mục đích y tế), chế phẩm dược để kích thích mọc tóc, chế phẩm dược dùng trong phụ khoa cho người, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, dao cạo, dao lam, bàn chải đánh răng dùng điện, đầu thay thế cho bàn chải đánh răng dùng điện; dịch vụ thu mua hàng hóa trong lĩnh vực mỹ phẩm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ trong lĩnh vực mỹ phẩm cho các doanh nghiệp khác]; dịch vụ trung gian thương mại trong lĩnh vực mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-30859**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) 1. NGUYỄN QUANG TIẾN (VN)
Thôn 6 xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN THỊ THÚY AN (VN)
Thượng Cốc, xã Long Thượng, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem làm trắng da, son môi, phấn trang điểm, nước súc miệng, kem dưỡng tóc, chế phẩm bôi lông mi mắt (mascara), nước hoa, kem dưỡng da, kem tắm trắng, bột tắm trắng, mặt nạ dưỡng da, kem làm trắng da, dầu gội đầu, dầu xả, sữa tắm, sữa rửa mặt, kem trị mụn, kem trị nám, kem trị thâm, nước hoa hồng, phấn mắt, chì kẻ mày, chì kẻ mắt, nước tẩy trang, kem tẩy tế bào chết, kem chống nắng, kem làm se khít lỗ chân lông, sơn móng tay chân, sáp khử mùi, kem nền, phấn phủ, phấn nước, chế phẩm cạo râu, kem làm rụng lông, tinh dầu, nước xịt tóc, kem trị nứt gót, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), kem đánh răng, miếng dán trắng răng (dùng cho mục đích mỹ phẩm), xịt thơm miệng (không dùng cho mục đích y tế), son dưỡng ẩm môi, dược phẩm, thuốc xịt mọc tóc (dùng cho mục đích y tế), chế phẩm dược để kích thích mọc tóc, chế phẩm dược dùng trong phụ khoa cho người, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, dao cạo, dao lam, bàn chải đánh răng dùng điện, đầu thay thế cho bàn chải đánh răng dùng điện; dịch vụ thu mua hàng hóa trong lĩnh vực mỹ phẩm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ trong lĩnh vực mỹ phẩm cho các doanh nghiệp khác]; dịch vụ trung gian thương mại trong lĩnh vực mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-30861**

(540)

B52CLUB

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) FAST TRACT IT SERVICES – FZCO (AE)
IFZA Business Park, DDP, Premises No. 61937-001 Dubai AE

(740) Công ty luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống dùng để lưu trữ, điều hành và quản lý nền tảng trò chơi trực tuyến; dịch vụ phát triển và bảo trì website và ứng dụng di động đa ngôn ngữ phục vụ hoạt động cá cược trực tuyến; dịch vụ thực hiện tích hợp chức năng truyền phát trực tiếp và hệ thống thanh toán điện tử; dịch vụ phần mềm dạng SaaS cung cấp công cụ hỗ trợ quản lý trò chơi và tài chính.

---

(210) **4-2025-30863**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.17

(591) Vàng, nâu, xanh cốm, ghi xám, đen.

(731) FAST TRACT IT SERVICES – FZCO (AE)
IFZA Business Park, DDP, Premises No. 61937-001 Dubai AE

(740) Công ty luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống dùng để lưu trữ, điều hành và quản lý nền tảng trò chơi trực tuyến; dịch vụ phát triển và bảo trì website và ứng dụng di động đa ngôn ngữ phục vụ hoạt động cá cược trực tuyến; dịch vụ thực hiện tích hợp chức năng truyền phát trực tiếp và hệ thống thanh toán điện tử; dịch vụ phần mềm dạng SaaS cung cấp công cụ hỗ trợ quản lý trò chơi và tài chính.

---

(210) **4-2025-30864**

(540)

B52 CLUB

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) FAST TRACT IT SERVICES – FZCO (AE)
IFZA Business Park, DDP, Premises No. 61937-001 Dubai AE

(740) Công ty luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống dùng để lưu trữ, điều hành và quản lý nền tảng trò chơi trực tuyến; dịch vụ phát triển và bảo trì website và ứng dụng di động đa ngôn ngữ phục vụ hoạt động cá cược trực tuyến; dịch vụ thực hiện tích hợp chức năng truyền phát trực tiếp và hệ thống thanh toán điện tử; dịch vụ phần mềm dạng SaaS cung cấp công cụ hỗ trợ quản lý trò chơi và tài chính.

---

(210) **4-2025-30865**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17
(591) Vàng, nâu, xanh cốm, ghi xám, đen.
(731) FAST TRACT IT SERVICES – FZCO (AE)
IFZA Business Park, DDP, Premises No. 61937-001 Dubai AE
(740) Công ty luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống dùng để lưu trữ, điều hành và quản lý nền tảng trò chơi trực tuyến; dịch vụ phát triển và bảo trì website và ứng dụng di động đa ngôn ngữ phục vụ hoạt động cá cược trực tuyến; dịch vụ thực hiện tích hợp chức năng truyền phát trực tiếp và hệ thống thanh toán điện tử; dịch vụ phần mềm dạng SaaS cung cấp công cụ hỗ trợ quản lý trò chơi và tài chính.

---

(210) **4-2025-30867**

(540)

B52.CLUB

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) FAST TRACT IT SERVICES – FZCO (AE)
IFZA Business Park, DDP, Premises No. 61937-001 Dubai AE
(740) Công ty luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống dùng để lưu trữ, điều hành và quản lý nền tảng trò chơi trực tuyến; dịch vụ phát triển và bảo trì website và ứng dụng di động đa ngôn ngữ phục vụ hoạt động cá cược trực tuyến; dịch vụ thực hiện tích hợp chức năng truyền phát trực tiếp và hệ thống thanh toán điện tử; dịch vụ phần mềm dạng SaaS cung cấp công cụ hỗ trợ quản lý trò chơi và tài chính.

---

(210) **4-2025-30868**

(540)

B52-CLUB

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) FAST TRACT IT SERVICES – FZCO (AE)
IFZA Business Park, DDP, Premises No. 61937-001 Dubai AE
(740) Công ty luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống dùng để lưu trữ, điều hành và quản lý nền tảng trò chơi trực tuyến; dịch vụ phát triển và bảo trì website và ứng dụng di động đa ngôn ngữ phục vụ hoạt động cá cược trực tuyến; dịch vụ thực hiện tích hợp chức năng truyền phát trực tiếp và hệ thống thanh toán điện tử; dịch vụ phần mềm dạng SaaS cung cấp công cụ hỗ trợ quản lý trò chơi và tài chính.

---

(210) **4-2025-30869**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 21.1.4
(591) Vàng, nâu, xanh cốm, ghi xám, đen.
(731) FAST TRACT IT SERVICES – FZCO (AE)
IFZA Business Park, DDP, Premises No. 61937-001 Dubai AE
(740) Công ty luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống dùng để lưu trữ, điều hành và quản lý nền tảng trò chơi trực tuyến; dịch vụ phát triển và bảo trì website và ứng dụng di động đa ngôn ngữ phục vụ hoạt động cá cược trực tuyến; dịch vụ thực hiện tích hợp chức năng truyền phát trực tiếp và hệ thống thanh toán điện tử; dịch vụ phần mềm dạng SaaS cung cấp công cụ hỗ trợ quản lý trò chơi và tài chính.

---

(210) **4-2025-30874**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.9; 1.15.23; 26.1.1; 26.15.1
(591) Xanh nước biển, ghi xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP ĐIỆN TỬ NHẬT MINH (VN)
Số nhà 90, ngõ 164 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; máy khò điện; máy gia nhiệt (dùng điện); phụ tùng máy hàn điện; máy cấp nguồn điện [dụng cụ dùng điện]; máy hấp chíp [dụng cụ dùng điện].

---

(210) **4-2025-30875**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh nước biển đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THÀNH VÂN (VN)
Căn hộ số 6 T1+11 T2, số 165 Tô Hiệu, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Bếp từ; hút mùi; bếp gas; ấm siêu tốc dùng điện; nồi cơm điện; lò vi sóng dùng điện.

(210) **4-2025-30876**

(540)

VEGA LAW

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ NGỌC BẰNG (VN)
Căn hộ 2002, tòa CT1C (1-9), chung cư Thông Tấn Xã Việt Nam, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực tố tụng; dịch vụ pháp lý ngoài tố tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ tư vấn hợp đồng; dịch vụ đại diện trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-30877**

(540)

RATANOZIN

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CP DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HÀ NAM (VN)
Cụm CN Hoàng Đông, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-30878**

(540)

DIDENOZIN

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CP DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HÀ NAM (VN)
Cụm CN Hoàng Đông, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-30879**

(540)

MỘC SƠN TV

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 3.7.16; 3.7.24; 6.1.2

(591) Trắng, xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG MỘC SƠN TV (VN)
Lô 11 đường T2, tổ 13, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-30881**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ADPEX (VN)
Phòng G3, tòa nhà văn phòng FOSCO, số 6 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 35: Tổ chức hội chợ triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ xanh (công nghệ thân thiện với môi trường để bảo vệ môi trường).

---

(210) **4-2025-30882**

(540)

SP AURORA

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HANA ENG VINA (VN)
C368, tổ 04, khu phố 3, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Máy hàn bằng điện; máy bơm chân không; máy nén không khí; máy nén kiểu pit tông; máy nén kiểu trục xoắn ốc; máy tuabin nén khí.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi (không bao gồm vận chuyển), quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: máy và thiết bị làm lạnh và sưởi ấm, máy và thiết bị điện hoạt động bằng cơ năng, máy và thiết bị điều hòa không khí, máy và thiết bị điện dùng trong gia đình, máy và thiết bị làm lạnh và đông lạnh; dịch vụ nhượng quyền kinh doanh cho hoạt động mua bán máy và thiết bị làm lạnh và sưởi ấm, máy và thiết bị hoạt động bằng cơ năng, máy và thiết bị điều hòa không khí, máy và thiết bị điện dùng trong gia đình, máy và thiết bị làm lạnh và đông lạnh.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị làm mát, thiết bị hoạt động bằng cơ năng, máy và thiết bị điện dùng trong gia đình; dịch vụ sửa chữa, lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị làm mát, thiết bị hoạt động bằng cơ năng, máy và thiết bị điện dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2025-30883**
(641) 4-2023-51576
(540)

(220) 10/11/2023
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ HELA (VN)
88 Phan Đình Phùng, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)
(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

---

(210) **4-2025-30884**
(540)

VNUA-MAYDAO

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN XUÂN THIẾT (VN)
Phòng 912 CT9A khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 07: Máy đào củ cà rốt.

---

(210) **4-2025-30885**
(540)

VNUA-LENLUONG

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN XUÂN THIẾT (VN)
Phòng 912 CT9A khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 07: Máy làm đất và lên luống để trồng cà rốt.

---

(210) **4-2025-30886**
(540)

VNUA-MAYTHUGOM

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN XUÂN THIẾT (VN)
Phòng 912 CT9A khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 07: Máy thu gom củ cà rốt.

---

(210) **4-2025-30887**
(540)

VNUA-MAYCATBAM

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN XUÂN THIẾT (VN)
Phòng 912 CT9A khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy cắt băm cây cà rốt.

---

(210) **4-2025-30888**

(540)

VNUA-MAYGIEO

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN XUÂN THIẾT (VN)
Phòng 912 CT9A khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy gieo hạt cà rốt.

---

(210) **4-2025-30889**

(540)

goli

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH ROI VIỆT NAM (VN)
Số 28 đường 18, KDC ven sông Tân Phong, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu và thương mại điện tử: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-30890**

(540)

NMTEE

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.1.25; 26.11.8; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ CHƠI VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NHẬT MINH (VN)
Số 29b, ngách 203/36, ngõ 203, phố Kim Ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi.

---

(210) **4-2025-30891**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.1.25; 24.15.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ CHƠI VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NHẬT MINH (VN)
Số 29b, ngách 203/36, ngõ 203, phố Kim Ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi.

---

(210) **4-2025-30893**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.13; 5.9.19; 9.3.1; 9.3.2; 26.4.9
(591) Xanh ngọc, trắng, vàng cam.
(731) NGUYỄN THỊ BÌNH NGHI (VN)
164/40 Lê Quốc Hưng, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Đóng gói hàng hóa; đóng gói hàng hóa bằng phương pháp hút chân không.

---

(210) **4-2025-30894**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG CÔNG TRÌNH (VN)
Thôn Yên Lịch, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Đèn ngủ; đèn học; đèn led.

Nhóm 14: Đồng hồ để bàn; đồng hồ.

---

(210) **4-2025-30895**

(540)

LEO K.E.Y

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHAN DUY LÂN (VN)
Thôn Hà Xá, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Vỏ bọc yên xe máy; vỏ bọc cho ghế xe cộ; vỏ bọc vô lăng xe ô tô.

Nhóm 18: Da thuộc; túi da; ví da; bao da để móc chìa khóa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: da thuộc, túi da, ví da, bao da để móc chìa khóa, vỏ bọc yên xe máy, vỏ bọc cho ghế xe cộ, vỏ bọc vô lăng xe ô tô.

---

(210) **4-2025-30896**

(540)

Ngan Cuchi

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ KIM NGÂN (VN)
Số 06 Cá Lăng, ấp Chợ, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; khăn choàng; váy; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-30897**

(540)

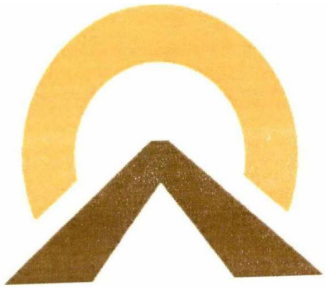

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 7.3.11; 26.1.1; 26.3.23
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN AN KHANG (VN)
94-96-98 đường B2, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-30898**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN SỨ TOÀN CẦU - VIỆT NAM (VN)
Cụm CN Đông Khúc, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-30900**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SIÊU THỜI ĐẠI (VN)
29 đường 4C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Gel sơn móng tay, móng chân; móng (tay, chân) giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; dầu làm bóng móng; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-30901**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.13
(591) Vàng cam, đen.
(731) MAI MINH LONG (VN)
Tổ 7 phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-30903**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Vàng cam, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GIẤY HOA VIỆT (VN)
Xóm 4, thôn Giang Cao, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; giấy lau đa năng; khăn giấy ướt; giấy in; giấy cactông.

---

(210) **4-2025-30904**

(540)

ES5 BOLD

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-30905**

(540)

KELAS

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NỘI THẤT GIA PHÁT (VN)
146 Lê Văn Khương, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Ga thoát sàn inox; phễu thoát sàn inox; máng thoát sàn inox; quả cầu chặn rác inox; thông tắc sàn inox; thanh vịn bồn tắm bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-30906**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.10
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SUNHAN CORP (VN)
Số 28/1 (số mới 24), đường Nội Khu, lô M7, khu phố Phú Mỹ Hưng - Midtown, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Đế giày chỉnh hình; giày dép chỉnh hình; miếng lót chỉnh hình cho giày dép; đế trong của đồ đi chân để chỉnh hình; vật dụng chỉnh hình cho bàn chân dùng cho mục đích y tế; dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 17: Nhựa mủ [cao su] dùng cho mục đích công nghiệp; chất dẻo ở dạng tấm và thanh tròn, cụ thể là: bọt pôliurêtan mật độ cao được dùng làm nguyên liệu thô; bọt pôliurêtan mật độ cao được sử dụng trong sản xuất giày, miếng đệm giày, tấm lót giày, đế giày.

Nhóm 25: Gót giầy; đế cho đồ đi chân; đế giày; miếng đệm lót giày; giày; mũi giày.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm: đế giày chỉnh hình, giày dép chỉnh hình, miếng lót chỉnh hình cho giày dép, đế cho đồ đi chân, miếng đệm lót giày; trưng bày các sản phẩm: đế giày chỉnh hình, giày dép chỉnh hình, miếng lót chỉnh hình cho giày dép, đế cho đồ đi chân, miếng đệm lót giày; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công theo đơn đặt hàng như: đế giày chỉnh hình, giày dép chỉnh hình, đế giày, miếng đệm lót giày, gót giầy, giày, mũi giày, vật dụng chỉnh hình cho bàn chân dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 42: Thiết kế các loại giày dép như: đế giày chỉnh hình, giày dép chỉnh hình, đế giày, miếng đệm lót giày, gót giầy, giày, mũi giày; dịch vụ nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác.

Nhóm 44: Phòng khám và điều trị chỉnh hình dị tật bàn chân; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điều trị dị tật bàn chân; chăm sóc y tế cho bàn chân; tư vấn chuyên môn trong lĩnh vực đế chỉnh hình và các sản phẩm chỉnh hình khác; lắp đế chỉnh hình và các sản phẩm chỉnh hình khác.

(210) **4-2025-30907**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 3.7.1; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15; 24.1.1; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá, xanh biển, trắng.
(731) WILHELM HAUFFMANN & COMPANY PTE., LTD (SG)
09 Jalan Kilang, #07-02 Borden Centre, Singapore
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; chế phẩm làm thơm không khí; xà phòng rửa tay; kem dưỡng tay; dầu dùng cho mục đích làm sạch; dầu dưỡng thể.

---

(210) **4-2025-30909**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 4.3.1; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6
(591) Xanh biển, trắng, đỏ, đen, xám.
(731) OKRA GLOBAL LIMITED (SC)
F2-04 Oceanic House, Providence estate, Mahe, Seychelles
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-30910**

(540)

BIOTED®

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT VĨNH LONG (TNHH) (VN)
Số 69/21 đường Phó Cơ Điều, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 01: Phân bón (bao gồm phân bón hữu cơ và phân bón vô cơ); chế phẩm phân bón.

Nhóm 17: Màng phủ nông nghiệp.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: phân bón (bao gồm phân bón hữu cơ và phân bón vô cơ), chế phẩm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thiết bị vật tư nông nghiệp (bình phun thuốc trừ sâu, máy phun bón phân, máy rải phân), màng phủ nông nghiệp.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói, sang chai phân bón (bao gồm phân bón hữu cơ và phân bón vô cơ).

Nhóm 40: Dịch vụ gia công phân bón vô cơ và phân bón hữu cơ theo đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2025-30911**

(540)

HOANGMINH

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH - BÁNH TRÁNG HOÀNG MINH (VN)
Số 45A Nguyễn Thị Se, ấp Bàu Sim 2, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; bánh tráng phơi sương.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán: bánh tráng, bánh tráng phơi sương, bánh tráng dẻo, bánh tráng ớt tắc, bánh tráng me, bánh tráng bơ, bánh tráng khô bò, bánh tráng chà bông, bánh tráng trộn, bánh tráng muối, muối ruốc, muối tôm, muối tiêu, sa tế.

---

(210) **4-2025-30912**

(540)

MÍARESORT

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN DU LỊCH CAM RANH (VN)
Khu nghỉ mát Mia Resort & Spa Bãi Dông, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn hạn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu (quán bar); dịch vụ đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-30913**

(540)

RON

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3
(731) PHẠM THỊ LAN ANH (VN)
302/15/15 Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn dầu; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2025-30914**

(540)

Tung Tung
food & drink

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 11.3.3; 11.3.18
(591) Trắng, nâu, cam.
(731) HỘ KINH DOANH TUNG TUNG FOOD & DRINK (VN)
122/29 Trường Sa, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-30915**

(540)

NAKIO AIRLINES

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ THỊ HỒNG HUYÊN (VN)
Xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; giấy lau đa năng; khăn giấy ướt; giấy in; giấy cactông.

Nhóm 24: Khăn thơm bằng vải.

---

(210) **4-2025-30916**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NỀN TẢNG IP (VN)
46-48 đường Tạ Hiện, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm; bán buôn: thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.

---

(210) **4-2025-30919**

(540)

ChallengeCap

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI THÀNH NAM (VN)
E053 T.6 L.E C/C An Phú, 961 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục, giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

---

(210) **4-2025-30920**

(540)

NIVOSTAR

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ PRO ASIA (VN)
Số 6, thôn Lã Côi, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất phim, video (trừ phim, video quảng cáo); cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí thông qua việc đăng tải trên các trang mạng xã hội (bao gồm nhưng không giới hạn trong facebook, zalo, youtube, twitter, instagram, tiktok); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-30921**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VẠN HẠNH (VN)
Lô CN9, cụm công nghiệp Vạn Xuân, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 16: Khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ướt làm bằng giấy; khăn lau đa năng bằng giấy; giấy; lõi giấy.

---

(210) **4-2025-30922**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 11.3.3
(591) Vàng, nâu.
(731) PHÙNG THẾ TRANG (VN)
Khu 11, thôn Kim Bí, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống; quán ăn vặt; dịch vụ nhà hàng bán thức ăn mang về; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-30923**

(540)

AuMax Care

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH AUSTAR PHARMA VIỆT NAM (VN)
70/3 đường số 1, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-30924**

(540)

AuMax Care

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AUSTAR PHARMA VIỆT NAM (VN)
70/3 đường số 1, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-30925**

(540)

AuMax

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AUSTAR PHARMA VIỆT NAM (VN)
70/3 đường số 1, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-30926**

(540)

AuMax

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH AUSTAR PHARMA VIỆT NAM (VN)
70/3 đường số 1, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-30927**

(540)

SPELLO
Hotel

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh đậm, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DU LỊCH ÁNH MAI (VN)
Số 12 đường Venice, khu Sun Premier Village Primavera, khu phố 6, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, chỗ ở tạm thời, cụ thể: nhà hàng ăn uống, dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời như đặt phòng khách sạn.

---

(210) **4-2025-30928**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.4; 26.4.18; 26.13.25
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) NGUYỄN BẢO NGỌC (VN)
5/C3, ấp Đức Long 3, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-30929**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 11.1.5; 26.4.3; 26.4.7; 26.13.25; 26.15.15
(591) Vàng gold, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬN TẢI ĐẠI PHÚ SĨ (VN)
183 Phan Xích Long, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(210) **4-2025-30930**

(540)

VIỆT HÀN CARBON

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-30931**

(540)

VIỆT HÀN ENIC

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-30932**

(540)

VIỆT HÀN HOẠT TÍNH

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-30933**

(540)

Việt Nhật Sora

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN BÌNH (VN)
Thôn Hải Hà, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-30934**

(540)

Việt Nhật Enzo

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN BÌNH (VN)
Thôn Hải Hà, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-30935**

(540)

Thuần Việt Titan

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN BÌNH (VN)
Thôn Hải Hà, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-30936**

(540)

Thuần Việt President

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN BÌNH (VN)
Thôn Hải Hà, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-30937**

(540)

Thuần Việt Legend

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN BÌNH (VN)
Thôn Hải Hà, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-30938**

(540)

Thuần Việt Hybrid

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN BÌNH (VN)
Thôn Hải Hà, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-30939**

(540)

Tencellia

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN BÌNH (VN)
Thôn Hải Hà, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 24: Chăn; ga (drap); khăn trải giường băng vải; vỏ gối; vỏ nệm.

---

(210) **4-2025-30940**

(540)

BABILON the signature

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH VĨNH CÁT GIA (VN)
161A (1 phần) - 163 - 165 Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [nhà trọ, khách sạn]; nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-30941**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH VĨNH CÁT GIA (VN)
161A (1 phần) - 163 - 165 Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản (văn phòng hoặc căn hộ); mua bán bất động sản; định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

---

(210) **4-2025-30942**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.1; 3.1.14; 3.1.24; 5.5.20

(591) Đỏ, đen, nâu, vàng nâu nhạt, trắng.

(731) ĐOÀN KHOA (VN)
2B Lý Chiêu Hoàng, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, bao gồm cả đồ trang sức giả; đồ trang sức đùng đeo, đính trên dây chuyền vòng xuyến; hộp trang sức.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: đồ trang sức, bao gồm cả đồ trang sức giả, đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến, hộp trang sức.

---

(210) **4-2025-30944**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.5.1; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.7

(591) Xanh, vàng cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CHIẾU SÁNG LOSI (VN)
Số 16, ngách 167/43 đường Quang Tiến, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn led chiếu sáng; đèn led trang trí; bóng đèn led; trang thiết bị chiếu sáng; đèn cảm biến; đèn cảm biến chuyển động; đèn cảm biến âm thanh; đèn pin; bộ phận đốt dùng cho đèn; nguồn đèn led; bình đun nước nóng; ấm đun nước siêu tốc bằng điện.

---

(210) **4-2025-30945**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.5.1; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.7
(591) Xanh, vàng cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CHIẾU SÁNG LOSI (VN)
Số 16, ngách 167/43 đường Quang Tiến, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; phích cắm điện; ổ cắm điện; điốt phát quang (LED); pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, thiết bị điều khiển từ xa; bảng điều khiển (điện); hệ thống cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cụm điều khiển vi xử lý dùng cho các thiết bị của nhà thông minh; thiết bị truyền phát và thiết bị thu phát điều khiển từ xa không dây; thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói độc lập; thiết bị liên lạc; thiết bị kiểm tra/giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị báo động bằng âm thanh; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử, thiết bị truyền phát (viễn thông); thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức công tác điện; bảng tương tác điện tử; phần mềm máy tính để nhận dạng hình ảnh và giọng nói; ổ cầm điện; ổ cầm chống giật; cảm biến áp điện; hệ thống điều khiển điện tử dùng để tự động hóa nhà ở hay còn gọi là nhà thông minh; thiết bị kết nối trung tâm hệ thống nhà thông minh; thiết bị mở rộng mạng hệ thống nhà thông minh.

Nhóm 21: Vợt bắt muỗi; thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng; bình đựng đồ uống không dùng điện; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; phích đựng chất lỏng; ruột phích đựng chất lỏng.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống nhà thông minh; lắp đặt và thi công hệ thống các thiết bị điện tử thông minh, hệ thống các thiết bị tự động cho nhà thông minh; tư vấn, đưa ra giải pháp lắp đặt và lắp đặt thiết bị cho nhà thông minh, hệ thống chiếu sáng văn phòng - hệ thống chiếu sáng công nghiệp, hệ thống chiếu sáng đường phố thông minh, hệ thống chiếu sáng dân dụng, hệ thống chiếu sáng khu thương mại, hệ thống chiếu sáng học đường, hệ thống chiếu sáng kích thích phát triển cây trồng, hệ thống chiếu sáng cho ngư nghiệp, hệ thống chiếu sáng dự án công trình.

---

(210) **4-2025-30946**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.11.12
(591) Xanh, vàng cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHÁNH TRƯỜNG (VN)
Ngõ 19 phố Xuân Thị, khu Xuân Dương, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn led chiếu sáng; đèn led trang trí; bóng đèn led; trang thiết bị chiếu sáng; đèn cảm biến; đèn cảm biến chuyển động; đèn cảm biến âm thanh; đèn pin; bộ phận đốt dùng cho đèn; nguồn đèn led; bình đun nước nóng; ấm đun nước siêu tốc bằng điện.

---

(210) **4-2025-30947**

(540)

VELA ELECTRIC

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.11.12
(591) Xanh, vàng cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHÁNH TRƯỜNG (VN)
Ngõ 19 phố Xuân Thị, khu Xuân Dương, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; phích cắm điện; ổ cắm điện; điốt phát quang (LED); pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, thiết bị điều khiển từ xa; bảng điều khiển (điện); hệ thống cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cụm điều khiển vi xử lý dùng cho các thiết bị của nhà thông minh; thiết bị truyền phát và thiết bị thu phát điều khiển từ xa không dây; thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói độc lập; thiết bị liên lạc; thiết bị kiểm tra/giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị báo động bằng âm thanh; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử, thiết bị truyền phát (viễn thông); thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức công tác điện; bảng tương tác điện tử; phần mềm máy tính để nhận dạng hình ảnh và giọng nói; ổ cầm điện; ổ cầm chống giật; cảm biến áp điện; hệ thống điều khiển điện tử dùng để tự động hóa nhà ở hay còn gọi là nhà thông minh; thiết bị kết nối trung tâm hệ thống nhà thông minh; thiết bị mở rộng mạng hệ thống nhà thông minh.

Nhóm 21: Vợt bắt muỗi; thiết bị diện để thu hút và diệt trừ côn trùng; bình đựng đồ uống không dùng điện; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; phích đựng chất lỏng; ruột phích đựng chất lỏng.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống nhà thông minh; lắp đặt và thi công hệ thống các thiết bị điện tử thông minh, hệ thống các thiết bị tự động cho nhà thông minh; tư vấn, đưa ra giải pháp lắp đặt và lắp đặt thiết bị cho nhà thông minh, hệ thống chiếu sáng văn phòng - hệ thống chiếu sáng công nghiệp, hệ thống chiếu sáng đường phố thông minh, hệ thống chiếu sáng dân dụng, hệ thống chiếu sáng khu thương mại, hệ thống chiếu sáng học đường, hệ thống chiếu sáng kích thích phát triển cây trồng, hệ thống chiếu sáng cho ngư nghiệp, hệ thống chiếu sáng dự án công trình.

---

(210) **4-2025-30948**

(540)

INNA ORGANIC

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.11.12; 26.13.1
(731) INNA ORGANIC CO., LTD. (TW)
8F., No. 46, Sec. 1, Bade Rd., Zhong zheng Dist., Taipei City 100013, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mặt nạ làm đẹp cho mặt; mặt nạ cho da (mặt nạ làm đẹp); mặt nạ dưỡng ẩm cho da (mặt nạ làm đẹp); tinh dầu ete; sữa dưỡng thể (mỹ phẩm); sữa làm đẹp (mỹ phẩm); nước thơm làm đẹp (mỹ phẩm); nước thơm dùng cho da; nước thơm làm sạch da (không chứa thuốc); kem làm sạch da (mỹ phẩm, không chứa thuốc); tinh dầu thanh yên (họ

chanh); tinh dầu; kem dưỡng da mặt (mỹ phẩm); kem dưỡng da làm đẹp (mỹ phẩm); kem làm đẹp (mỹ phẩm); kem bôi đêm (mỹ phẩm); xà phòng; xà phòng bánh; xà phòng tắm; gel tắm (mỹ phẩm); dầu gội đầu; sữa tắm (dùng cho người, mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang; son môi dưỡng ẩm; kem phục hồi da (mỹ phẩm, không chứa thuốc); chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-30949**

(540)

KOKOMI

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3; 26.4.18
(591) Trắng, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH TRUNG TÂM PHÂN PHỐI QUYẾT THẮNG (VN)
Xóm 3, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; quạt điện; ấm sắc thuốc (dùng điện); bếp từ; máy điều hòa không khí; ấm siêu tốc (dùng điện).

---

(210) **4-2025-30950**

(540)

QT POWER

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Cam, đen.
(731) VŨ MINH THÚY (VN)
Thôn Tiên Thọ, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ví tiền; balô; ô dù.

Nhóm 25: Thắt lưng nam, nữ (trang phục); mũ; quần áo; giày dép (phụ kiện thời trang); giày dép.

---

(210) **4-2025-30951**

(540)

TUSHI TB

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.7.25
(591) Cam, đen.
(731) VŨ MINH THÚY (VN)
Thôn Tiên Thọ, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Thắt lưng nam, nữ (trang phục); mũ; quần áo; giày dép (phụ kiện thời trang); giày dép.

---

(210) **4-2025-30952**

(540)

ECOFOREST

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU PENCA (VN)
Lô C4 khu công nghiệp Đại Đồng Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy móc để tinh lọc nước.

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm sau: thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, máy lọc nước ion kiềm, máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-30953**

(540)

WUKAO®

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 24.9.1; 26.1.1

(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CP SX VÀ XNK BAMBOO ASIAN (VN)
Thôn Sở Hạ, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Vòi xịt vệ sinh; dây cấp nước [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; xi phông [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; vòi khóa [van] dùng cho thiết bị vệ sinh; phao nước (dùng để ngắt vòi nước tự động); hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-30955**

(540)

GEMBOLLA

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN PHƯƠNG (VN)
Ấp Sơn Phú, xã Đại Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-30956**

(540)

LACOVANAS

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12

(731) NGUYỄN VĂN PHƯƠNG (VN)
Ấp Sơn Phú, xã Đại Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-30957**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÁT GỖ VIỆT (VN)
Số 61 đường 208, phường An Đồng, quận An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 31: Cát vệ sinh cho mèo; cát vệ sinh dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-30958**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HƯNG LAN (VN)
Tổ dân phố 7, khu vực Kiền Bái, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa dùng cho vệ sinh dân dụng.

---

(210) **4-2025-30959**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) YI PENG (CN)
No. 29, Group 5, Baique Village, Longshu Town, Santai County, Sichuan Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ bắn cung; bóng cho trò chơi; đồ chơi; máy để tập luyện thể dục; dụng cụ rèn luyện hình thể; găng tay dùng cho trò chơi; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); dụng cụ câu cá; bể bơi [đồ chơi]; thiết bị trò chơi; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-30960**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.21; 3.7.24
(731) ĐOÀN TRỌNG TUẤN (VN)
Thôn Dương Nổ Nam, phường Dương Nỗ, quận Thuận Hóa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 40: Dịch vụ may đo quần áo; dịch vụ gia công giày dép.

---

(210) **4-2025-30961**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.7.5; 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh, cam, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ HƯNG HÀ (VN)
Thôn An Châu 2, xã Hoàng Hanh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Mít sấy; chuối sấy; long nhãn sấy.

Nhóm 30: Ngô sấy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: ngô sấy, mít sấy, chuối sấy, long nhãn sấy.

---

(210) **4-2025-30962**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 5.3.13; 5.5.19; 5.5.20; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.8; 26.5.1; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, xanh, cam, trắng, nâu đen, nâu.
(731) CƠ SỞ MẬT ONG MAI CỪ (VN)
139 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Long nhãn sấy khô; long nhãn ôm sen sấy khô.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: phấn hoa, sữa ong chúa, mật ong nghệ, mật ong tam thất, mật ong nhân sâm, mật ong nguyên chất, long nhãn sấy khô, long nhãn ôm sen sấy khô.

---

(210) **4-2025-30963**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.14; 26.1.1; 26.1.5; 26.15.15
(591) Trắng, hồng, vàng nâu, xanh.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP MINH TIẾN (VN)
Thôn Phạm Xá, xã Minh Tiến, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Nhãn sấy khô; hạt sen khô.

Nhóm 31: Nhãn quả tươi; vải quả tươi; cam quả tươi; hạt sen tươi.

---

(210) **4-2025-30964**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 8.1.25; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Xanh cốm, xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH TẺ LOAN - LONG (VN)
Thôn Bến, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tẻ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: bánh tẻ.

---

(210) **4-2025-30965**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.3; 26.15.15
(591) Trắng, xanh, đỏ gạch.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT RAU, QUẢ AN TOÀN NGỌC BỘ (VN)
Thôn Ngọc Bộ, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Nhãn quả tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: cam quả tươi, bưởi quả tươi, ổi quả tươi, nhãn quả tươi.

---

(210) **4-2025-30966**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 5.7.14; 5.7.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(591) Trắng, xanh cốm, xanh lá, đen, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP XANH PHỐ HIẾN (VN)
Thôn Nễ Châu, xã Hồng Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Long nhãn ôm sen sấy khô.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: hạt sen (đã qua chế biến), long nhãn (đã qua chế biến), long nhãn ôm sen sấy khô.

---

(210) **4-2025-30967**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Trắng, hồng, xanh ánh tím.
(731) HỢP TÁC XÃ TIÊN CHÂU PHỐ HIẾN (VN)
Thôn Lê Như Hổ, xã Hồng Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Long nhãn sấy khô; hạt sen khô.

Nhóm 30: Mật ong.

Nhóm 31: Nhãn quả tươi; hạt sen tươi.

---

(210) **4-2025-30968**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.6; 7.5.2; 7.5.10; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, xanh, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT NHÃN LỒNG NỄ CHÂU (VN)
Thôn Nễ Châu, xã Hồng Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Long nhãn sấy khô; hạt sen khô; bột sắn dây; long nhãn ôm sen sấy khô.

Nhóm 31: Nhãn quả tươi; hạt sen tươi.

---

(210) **4-2025-30969**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.20; 5.7.3; 8.1.25; 26.1.1
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ LINH (VN)
Thôn Đại, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tẻ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: bánh tẻ.

---

(210) **4-2025-30970**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 8.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng ánh vàng, vàng cam, vàng nâu, xanh lá.
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH TẺ HẰNG - AN (VN)
Thôn Bến, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tẻ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: bánh tẻ.

---

(210) **4-2025-30971**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 5.7.3; 5.13.4; 8.1.25; 15.7.1; 25.1.6
(591) Vàng, vàng nâu, xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ TOÀN THẮNG (VN)
Thôn Bến, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tẻ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: bánh tẻ.

---

(210) **4-2025-30972**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.5.20; 8.1.25; 26.1.1
(591) Trắng, xanh, vàng, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ HIÊN (VN)
Thôn Bến, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tẻ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: bánh tẻ.

---

(210) **4-2025-30973**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH SPARKLE CORPORATION (VN)
Số 135, phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ô dù che nắng; ba lô; túi leo núi cắm trại; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ thể thao.

Nhóm 26: Đồ trang trí của giày dép thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-30974**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH SPARKLE CORPORATION (VN)
Số 135, phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ô dù che nắng; ba lô; túi leo núi cắm trại; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ thể thao.

Nhóm 26: Đồ trang trí của giày dép thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-30975**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH SPARKLE CORPORATION (VN)
Số 135, phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ô dù che nắng; ba lô; túi leo núi cắm trại; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ thể thao.

Nhóm 26: Đồ trang trí của giày dép thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-30976**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(731) CÔNG TY TNHH SPARKLE CORPORATION (VN)
Số 135, phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ô dù che nắng; ba lô; túi leo núi cắm trại; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ thể thao.

Nhóm 26: Đồ trang trí của giày dép thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-30977**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH SPARKLE CORPORATION (VN)
Số 135, phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ô dù che nắng; ba lô; túi leo núi cắm trại; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ thể thao.

Nhóm 26: Đồ trang trí của giày dép thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-30978**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.5.18
(731) CÔNG TY TNHH SPARKLE CORPORATION (VN)
Số 135, phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ô dù che nắng; ba lô; túi leo núi cắm trại; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ thể thao.

Nhóm 26: Đồ trang trí của giày dép thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-30979**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(731) CÔNG TY TNHH SPARKLE CORPORATION (VN)
Số 135, phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ô dù che nắng; ba lô; túi leo núi cắm trại; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ thể thao.

Nhóm 26: Đồ trang trí của giày dép thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-30980**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.5.18
(731) CÔNG TY TNHH SPARKLE CORPORATION (VN)
Số 135, phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ô dù che nắng; ba lô; túi leo núi cắm trại; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ thể thao.

Nhóm 26: Đồ trang trí của giày dép thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-30981**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Thái Sơn-TSP

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU CÔNG NGHIỆP THÁI SƠN (VN)
Số 15 đường Cả Trọng 2, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt; ống nhựa cứng xoắn HDPE; ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-30982**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Hải Nhật

(731) HỘ KINH DOANH HẢI NHẬT (VN)
Số 91/54/13 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ để tách, mở con sò, con hàu (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-30983**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Dầu nóng Ông Ngoại

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM-DƯỢC LIỆU OPODIS (VN)
Lô 78 khu công nghiệp và chế xuất Linh Trung 3, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dầu gió; dầu khuynh diệp dùng cho mục đích dược phẩm; dầu nóng để xoa bóp; dầu cù là; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-30984**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ, cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ DINGCHENG (VN)
Tầng 9 khối C tòa nhà Hồ Gươm Plaza (toà văn phòng), số 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Linh kiện điện tử; pin điện; linh kiện điện thoại; pin điện thoại; tai nghe; thiết bị sạc điện thoại di động.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm: linh kiện điện tử, pin điện thoại, linh kiện điện thoại, thiết bị sạc điện thoại di động, dây sạc, tai nghe, pin sạc dự phòng, pin sạc quạt phụ kiện dành cho áo điều hoà, pin điện, cho xe cộ, điện thoại di động, tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động, giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn, thiết bị sạc điện cầm tay, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô, thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-30985**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ DINGCHENG (VN)
Tầng 9 khối C tòa nhà Hồ Gươm Plaza (toà văn phòng), số 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Linh kiện điện tử; pin điện; linh kiện điện thoại; pin điện thoại; tai nghe; thiết bị sạc điện thoại di động.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm: linh kiện điện tử, pin điện thoại, linh kiện điện thoại, thiết bị sạc điện thoại di động, dây sạc, tai nghe, pin sạc dự phòng, pin sạc quạt phụ kiện dành cho áo điều hoà, pin điện, cho xe cộ, điện thoại di động, tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động, giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn, thiết bị sạc điện cầm tay, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô, thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-30986**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(731) CÔNG TY TNHH HAL VIỆT NAM (VN)
Lô B19, khu công nghiệp Thăng Long, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm; khuôn kim loại [dùng cho xưởng đúc]; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; khuôn đúc bằng kim loại.

Nhóm 12: Cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp tay quay cho cơ cấu của phương tiện giao thông trên bộ [không dùng cho đầu máy]; hộp trục khuỷu cho hợp phần phương tiện giao thông trên bộ, khác với đầu máy; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; phanh cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; xe ô tô; thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; má phanh cho xe cộ; guốc hãm cho xe cộ; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ biến đổi mô men cho phương tiện giao thông trên bộ; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy; má phanh dùng cho xe ô tô; kẹp chuyên dùng để gắn chặt các bộ phận của xe ô tô vào thân xe ô tô; móc cài chuyên dùng để gắn chặt các bộ phận của xe ô tô vào thân xe ô tô.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: nhôm, khuôn kim loại [dùng cho xưởng đúc], kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, khuôn đúc bằng kim loại, cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ, hộp tay quay cho cơ cấu của phương tiện giao thông trên bộ [không dùng cho đầu máy], hộp trục khuỷu cho hợp phần phương tiện giao thông trên bộ, khác với đầu máy, khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất, phanh cho xe cộ, động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ, động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ, xe ô tô, thân xe ô tô, vỏ xe ô tô, má phanh cho xe cộ, guốc hãm cho xe cộ, hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ, bộ biến đổi mô men cho phương tiện giao thông trên bộ, thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy, má phanh dùng cho xe ô tô, kẹp chuyên dùng để gắn chặt các bộ phận của xe ô tô vào thân xe ô tô, móc cài chuyên dùng để gắn chặt các bộ phận của xe ô tô vào thân xe ô tô.

Nhóm 40: Cán kim loại; xử lý kim loại; đúc kim loại; gia công kim loại, hợp kim của kim loại, máy móc thiết bị và phụ tùng cơ khí; dịch vụ gia công cơ khí theo đơn đặt hàng của người khác.

---

(210) **4-2025-30987**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH HAL VIỆT NAM (VN)
Lô B19, khu công nghiệp Thăng Long, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm; khuôn kim loại [dùng cho xưởng đúc]; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; khuôn đúc bằng kim loại.

Nhóm 12: Cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp tay quay cho cơ cấu của phương tiện giao thông trên bộ [không dùng cho đầu máy]; hộp trục khuỷu cho hợp phần phương tiện giao thông trên bộ, khác với đầu máy; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; phanh cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; xe ô tô; thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; má phanh cho xe cộ; guốc hãm cho xe cộ; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ biến đổi mô men cho phương tiện giao thông trên bộ; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy; má phanh dùng cho xe ô tô; kẹp chuyên dùng để gắn chặt các bộ phận của xe ô tô vào thân xe ô tô; móc cài chuyên dùng để gắn chặt các bộ phận của xe ô tô vào thân xe ô tô.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: nhôm, khuôn kim loại [dùng cho xưởng đúc], kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, khuôn đúc bằng kim loại, cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ, hộp tay quay cho cơ cấu của phương tiện giao thông trên bộ [không dùng cho đầu máy], hộp trục khuỷu cho hợp phần phương tiện giao thông trên bộ, khác với đầu máy, khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất, phanh cho xe cộ, động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ, động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ, xe ô tô, thân xe ô tô, vỏ xe ô tô, má phanh cho xe cộ, guốc hãm cho xe cộ, hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ, bộ biến đổi mô men cho phương tiện giao thông trên bộ, thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy, má phanh dùng cho xe ô tô, kẹp chuyên dùng để gắn chặt các bộ phận của xe ô tô vào thân xe ô tô, móc cài chuyên dùng để gắn chặt các bộ phận của xe ô tô vào thân xe ô tô.

Nhóm 40: Cán kim loại; xử lý kim loại; đúc kim loại; gia công kim loại, hợp kim của kim loại, máy móc thiết bị và phụ tùng cơ khí; dịch vụ gia công cơ khí theo đơn đặt hàng của người khác.

---

(210) **4-2025-30988**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VIGOR

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DŨNG HƯỜNG (VN)
Thôn Xuân Úc (tại nhà ông Đào Văn Dia), xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 14: Đồ nữ trang; đồ giả nữ trang (đồ mỹ ký); đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; khuy măng sét; kẹp cavát.

Nhóm 18: Da và giả da; túi xách tay; ví tiền; ba lô; ô che nắng.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-30989**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN KHÁNH (VN)
Số 8, tổ 20A, cụm 4, đường Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-30990**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN KHÁNH (VN)
Số 8, tổ 20A, cụm 4, đường Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-30991**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.15.15; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN KHÁNH (VN)
Số 8, tổ 20A, cụm 4, đường Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học xử lý nguồn nước nuôi trồng thủy sản; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm vi sinh không dùng cho mục đích y tế và thú y; phân hữu cơ vi sinh.

---

(210) **4-2025-30992**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.4.1
(731) CÔNG TY TNHH MỲ MYEONGDONG HÀN QUỐC (VN)
Số 30 đường Phan Kế Bính, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-30993**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 5.5.20; 25.1.6
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YUL HA (VN)
Số 29 ngõ 179 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-30994**

(540)

BIOJUVE

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ THÙY VÂN (VN)
Số 11/4 Phạm Văn Nghị, phường Thắng Nhất, thành Phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Dầu, kem và sữa dưỡng bôi ngoài da và toàn thân dùng cho mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc sắc đẹp.

Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm da liễu; kem, gel và dung dịch dùng trong da liễu (có chứa thuốc); chế phẩm dược dùng để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-30995**

(540)

SkinPen

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ THÙY VÂN (VN)
Số 11/4 Phạm Văn Nghị, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 10: Thiết bị lăn kim y tế để điều trị mụn trứng cá, tình trạng tăng sắc tố da, rạn da, kết cấu da, nếp nhăn và vết chân chim bằng cách kích thích khả năng tự nhiên của da để sản sinh collagen mới, tạo ra làn da khỏe mạnh hơn.

---

(210) **4-2025-30996**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.3; 26.4.18
(591) Hồng, trắng.
(731) NGUYỄN XUÂN TOÀN (VN)
Ngõ 176 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó, mèo; cát vệ sinh cho chó, mèo; cát vệ sinh dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-30998**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) PHÙNG VĂN ĐĂNG (VN)
Thôn 3, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 10: Đai massage giảm mỡ; máy massgage cầm tay; máy massgage chân; ghế massage.

---

(210) **4-2025-31000**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.7
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI NỘI THẤT KHÔI NGUYÊN (VN)
Số 90, khu TT A40, tổ dân phố 4, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 16: Đồ dùng học sinh gồm: vở, bút viết, thước kẻ, phấn viết bảng, bảng viết, hộp bút.

Nhóm 20: Giá sách; bàn để máy tính có bánh xe; đồ đạc trong nhà (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; giá để máy tính; rèm bằng tre.

Nhóm 24: Dải giữ rèm làm bằng vật liệu dệt; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa ra vào.

Nhóm 28: Thiết bị dùng trong trường mầm non gồm: đồ chơi giáo dục cho trẻ em, đồ chơi vận động giáo dục thể chất, đồ chơi ngoài trời, bộ xếp (ghép) hình chữ (đồ chơi), bộ sáp nặn (đồ chơi).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thiết bị nội thất dùng trong phòng thí nghiệm, thiết bị nội thất dùng trong nhà trường, đồ dùng học sinh, thiết bị chưng cất dùng cho phòng thí nghiệm,

thiết bị và máy âm thanh, bình thí nghiệm, vật dụng kê giữ bình thí nghiệm, ống pipet (ống nhỏ giọt có vạch đo dung lượng dùng trong phòng thí nghiệm), thiết bị lên men [thiết bị phòng thí nghiệm], đồ chơi trẻ em, điều hòa, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị xông hơi cho mục đích y tế, thiết bị làm mát dùng trong liệu pháp hạn thân nhiệt, thiết bị trị liệu bằng khí nóng, dải giữ rèm làm bằng vật liệu dệt, rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo, rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-31001**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh nước biển, xanh da trời, tím, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH RAINSCALES VIỆT NAM (VN)
Khu F, G tầng 12, tòa nhà Software Park, số 02 Quang Trung, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải về hoặc ghi sẵn; phần mềm cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo, đã được ghi hoặc có thể tải về; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; thiết bị tự động hóa (thiết bị điều khiển tự động).

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; nghiên cứu liên quan đến việc tự động hóa quy trình công nghiệp qua máy tính; dịch vụ số hóa dữ liệu.

---

(210) **4-2025-31002**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH RAINSCALES VIỆT NAM (VN)
Khu F, G tầng 12, tòa nhà Software Park, số 02 Quang Trung, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải về hoặc ghi sẵn; phần mềm cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo, đã được ghi hoặc có thể tải về; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; thiết bị tự động hóa (thiết bị điều khiển tự động).

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; nghiên cứu liên quan đến việc tự động hóa quy trình công nghiệp qua máy tính; dịch vụ số hóa dữ liệu.

---

(210) **4-2025-31003**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.15.15
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, tím, da cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH RAINSCALES VIỆT NAM (VN)
Khu F, G tầng 12, tòa nhà Software Park, số 02 Quang Trung, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải về hoặc ghi sẵn; phần mềm cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo, đã được ghi hoặc có thể tải về; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; thiết bị tự động hóa (thiết bị điều khiển tự động).

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; nghiên cứu liên quan đến việc tự động hóa quy trình công nghiệp qua máy tính; dịch vụ số hóa dữ liệu.

---

(210) **4-2025-31004**

(540)

URBAN ARMOR GEAR

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) URBAN ARMOR GEAR, LLC (US)
1601 Alton Parkway, Suite C, Irvine, California 92606, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Bao/vỏ bọc bảo vệ cho các thiết bị di động không dây, cụ thể là điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính xách tay, thiết bị máy tính di động, đồng hồ thông minh, tai nghe nhét vào trong tai và tai nghe nhét tai ngoài; bao/vỏ bọc cho máy tính bảng; bao/vỏ bọc bằng vải được thiết kế đặc biệt phù hợp để bảo vệ các thiết bị di động không dây, cụ thể là, điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính xách tay, thiết bị máy tính di động và đồng hồ thông minh; bao đựng/túi bọc dùng cho máy tính xách tay, máy tính xách tay dạng nhỏ gọn, và máy tính bảng; bao đựng/túi bọc bảo vệ cho máy tính xách tay, máy tính xách tay dạng nhỏ gọn và máy tính bảng; dây đeo đồng hồ thông minh; vòng đeo đồng hồ thông minh; bao/hộp phù hợp để đựng đồng hồ thông minh; tai nghe nhét vào trong tai không dây và tai nghe nhét tai ngoài không dây; bao/hộp đựng cho tai nghe nhét vào trong tai không dây và tai nghe nhét tai ngoài không dây; bao/hộp bảo vệ cho thiết bị âm thanh có bản chất là hộp đựng loa; bao/hộp đựng cho thiết bị theo dõi điện tử di động; bao/vỏ bọc bảo vệ cho thiết bị theo dõi điện tử di động; túi xách đựng máy tính xách tay; túi đựng máy tính xách tay; ba lô được thiết kế đặc biệt phù hợp để đựng máy tính xách tay, máy tính xách tay dạng nhỏ gọn và máy tính bảng; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc không dây; đế sạc không dây cho các thiết bị di động không dây, cụ thể là, điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính xách tay, thiết bị máy tính di động, đồng hồ thông minh, tai nghe nhét vào trong tai và tai nghe nhét tai ngoài; pin; pin sạc dự phòng; pin sạc dự phòng năng lượng mặt trời; ổ cắm dài; cáp truyền dữ

liệu; phích cắm chuyển đổi; bộ chuyển đổi điện; bộ nối nguồn điện; dây cáp điện; cáp sạc; dây điện kéo dài; bộ chuyển đổi cho loa; bộ điều hợp mạng không dây dạng USB (USB dongle); bộ chuyển đổi không dây cho máy tính; điện thoại di động; máy tính bảng; máy tính xách tay; tai nghe nhét vào trong tai; tai nghe nhét tai ngoài; loa âm thanh; loa âm thanh di động và loa không dây di động; tai nghe vòng qua đầu; bộ tai nghe vòng qua đầu có kèm micro; phụ kiện điện thoại di động, cụ thể là, tay cầm, chân đế, giá treo, bàn phím, bộ điều khiển, dây đeo, dây đeo cổ và kẹp thắt lưng; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; giá/khung kẹp chuyên dụng cho máy tính bảng; tấm lót chuột; chuột máy tính; micrô; ổ USB flash trống.

---

(210) **4-2025-31005**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.7; 26.4.9
(731) URBAN ARMOR GEAR, LLC (US)
1601 Alton Parkway, Suite C, Irvine, California 92606, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Bao/vỏ bọc bảo vệ cho các thiết bị di động không dây, cụ thể là điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính xách tay, thiết bị máy tính di động, đồng hồ thông minh, tai nghe nhét vào trong tai và tai nghe nhét tai ngoài; bao/vỏ bọc cho máy tính bảng; bao/vỏ bọc bằng vải được thiết kế đặc biệt phù hợp để bảo vệ các thiết bị di động không dây, cụ thể là, điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính xách tay, thiết bị máy tính di động và đồng hồ thông minh; bao đựng/túi bọc dùng cho máy tính xách tay, máy tính xách tay dạng nhỏ gọn, và máy tính bảng; bao đựng/túi bọc bảo vệ cho máy tính xách tay, máy tính xách tay dạng nhỏ gọn và máy tính bảng; dây đeo đồng hồ thông minh; vòng đeo đồng hồ thông minh; bao/hộp phù hợp để đựng đồng hồ thông minh; tai nghe nhét vào trong tai không dây và tai nghe nhét tai ngoài không dây; bao/hộp đựng cho tai nghe nhét vào trong tai không dây và tai nghe nhét tai ngoài không dây; bao/hộp bảo vệ cho thiết bị âm thanh có bản chất là hộp đựng loa; bao/hộp đựng cho thiết bị theo dõi điện tử di động; bao/vỏ bọc bảo vệ cho thiết bị theo dõi điện tử di động; túi xách đựng máy tính xách tay; túi đựng máy tính xách tay; ba lô được thiết kế đặc biệt phù hợp để đựng máy tính xách tay, máy tính xách tay dạng nhỏ gọn và máy tính bảng; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc không dây; đế sạc không dây cho các thiết bị di động không dây, cụ thể là, điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính xách tay, thiết bị máy tính di động, đồng hồ thông minh, tai nghe nhét vào trong tai và tai nghe nhét tai ngoài; pin; pin sạc dự phòng; pin sạc dự phòng năng lượng mặt trời; ổ cắm dài; cáp truyền dữ liệu; phích cắm chuyển đổi; bộ chuyển đổi điện; bộ nối nguồn điện; dây cáp điện; cáp sạc; dây điện kéo dài; bộ chuyển đổi cho loa; bộ điều hợp mạng không dây dạng USB (USB dongle); bộ chuyển đổi không dây cho máy tính; điện thoại di động; máy tính bảng; máy tính xách tay; tai nghe nhét vào trong tai; tai nghe nhét tai ngoài; loa âm thanh; loa âm thanh di động và loa không dây di động; tai nghe vòng qua đầu; bộ tai nghe vòng qua đầu có kèm micro; phụ kiện điện thoại di động, cụ thể là, tay cầm, chân đế, giá treo, bàn phím, bộ điều khiển, dây đeo, dây đeo cổ và kẹp thắt lưng; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; giá/khung kẹp chuyên dụng cho máy tính bảng; tấm lót chuột; chuột máy tính; micrô; ổ USB flash trống.

---

(210) **4-2025-31006**

(540)

明月 MingYue

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6
(591) Đỏ, trắng.
(731) CHEN WENFAN (CN)
No. 10, Longgu Formation, Guanpi Village, Longhai Town, Anren County, Hunan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt thông minh; kính mắt 3D; kính áp tròng; kính râm.

---

(210) **4-2025-31007**

(540)

POWERHW

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẠT LED HÀ NỘI (VN)
Số 140, ngõ 521 Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn led; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; bóng đèn thông minh; hệ thống và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-31008**

(540)

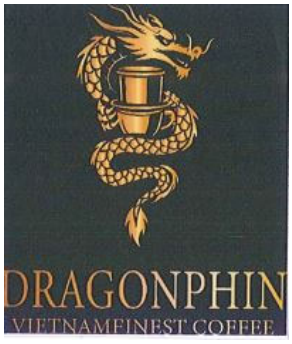

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 11.1.18; 26.4.18
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIỆT NAM TINH PHẨM (VN)
Lầu 8, tòa nhà Loyal, số 151 - 151 Bis, đường Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Lọc cà phê, không dùng điện; bình cà phê không dùng điện; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; cốc [đồ đựng]; bình cà phê không dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; hạt cà phê rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-31009**

(540)

MINJONPOWER

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẠT LED HÀ NỘI (VN)
Số 140, ngõ 521 Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn led; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; bóng đèn thông minh; hệ thống và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-31010**

(540)

KLOG

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN ĐĂNG SÁNG (VN)
Xóm 1, thôn Đồng Nhân, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc pin; điện thoại di động; thiết bị lưu trữ bộ nhớ; bộ đảo đầu nối mạch [bộ chuyển đổi cáp] cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-31011**

(540)

HAI DUONG CO.,LTD

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 25.3.3; 26.11.7; 26.13.25
(591) Xanh navy.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT HẢI DƯƠNG (VN)
Số nhà 831 Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện trung và hạ thế, bao gồm: cáp điện, dây dẫn điện, đầu cốt điện, đầu nối điện, mối nối cho cáp điện; phụ kiện kim loại cho đường dây tải điện cụ thể là: kẹp ngừng, kẹp treo, kẹp nối (ghíp); phụ kiện cho chuỗi cách điện; thiết bị điện hạ thế và trung thế khác.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán, bán lẻ, phân phối, và tiếp thị các thiết bị điện trung và hạ thế; quản lý kinh doanh liên quan đến thiết bị điện.

---

(210) **4-2025-31012**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

tsports

(731) CHU THANH TÙNG (VN)
1411, 27A3, CT2, KĐT TPGL, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-31013**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

tfootball

(731) CHU THANH TÙNG (VN)
1411, 27A3, CT2, KĐT TPGL, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-31014**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

tsport

(731) CHU THANH TÙNG (VN)
1411, 27A3, CT2, KĐT TPGL, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-31015**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 24.17.5

T+Sports

(731) CHU THANH TÙNG (VN)
1411, 27A3, CT2, KĐT TPGL, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-31016**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.15; 25.7.5; 25.7.8; 25.7.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUFFLE & CO (VN)
S25-25 khu Mỹ Đức, 125 Nguyễn Đức Cảnh, khu phố 4, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ kinh doanh (mua bán): nước ngọt có ga, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, nước uống đóng chai, rượu, bia.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-31018**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS AMC (VN)
Cụm KTXH Tân Tiến, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Đinh vít bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; đinh khuy; đai ốc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-31024**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.19; 3.7.24
(731) ĐẶNG VĂNG MỘNG ĐÀO (VN)
12/22 Lê Tung, phường 13, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-31025**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.15.9; 1.15.15; 1.15.21; 26.11.12; 26.15.1
(591) Xanh dương, xanh lam, đỏ cam, tím than, hồng nhạt.
(731) TRẦN QUANG TRÍ (VN)
Ấp Bến Sắn, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể [không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-31026**

(540)

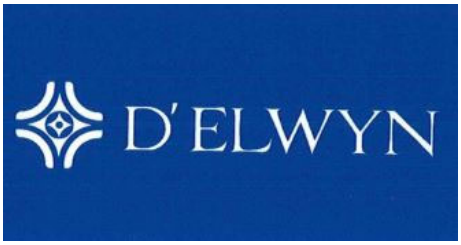

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.3; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & THƯƠNG MẠI THH (VN)
Số 838 đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; sữa rửa mặt; mặt nạ đắp mặt; dầu gội đầu; dầu xả.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: mỹ phẩm, son môi, sữa rửa mặt, mặt nạ đắp mặt, dầu gội đầu, dầu xả.

---

(210) **4-2025-31027**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.3; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & THƯƠNG MẠI THH (VN)
Số 838 đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; sữa rửa mặt; mặt nạ đắp mặt; dầu gội đầu; dầu xả.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: mỹ phẩm, son môi, sữa rửa mặt, mặt nạ đắp mặt, dầu gội đầu, dầu xả.

---

(210) **4-2025-31028**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.10; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, da cam, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ĐÔNG Á (VN)
Lô A2-CN3 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám và chữa bệnh cho người; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, chăm sóc y tế; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-31029**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.7.5
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC HUNMED (VN)
Số 130, ngõ 32, tổ 6, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa rửa mặt; kem dưỡng da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng) dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, sữa rửa mặt, kem dưỡng da, dược phẩm, thuốc chữa hệnh cho người, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm cho em bé, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng) dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ xoa bóp; thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-31030**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THẤT SƠN (VN)
Số 202 Điện Biên Phủ, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-31031**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, đỏ.
(731) WILHELM HAUFFMANN & COMPANY PTE., LTD (SG)
09 Jalan Kilang, #07-02 Borden Centre, Singapore
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm giảm đau; thuốc mỡ dược phẩm; dầu y tế; thuốc xoa bóp; chế phẩm da liễu dùng ngoài cho mục đích y tế; thuốc mỡ dùng cho mục đích y tế; cao dán.

---

(210) **4-2025-31032**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam đỏ.
(731) NGUYỄN QUỐC THỊNH (VN)
49/42 đường Nguyễn Văn Đậu, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; quả hạch đã chế biến; trái cây, đóng hộp; hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị.

Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-31033**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 5.13.4; 17.3.2; 24.1.1
(591) Trắng, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NT INTERNATIONAL LAW FIRM (VN)
B23 khu dân cư Nam Long, đường Phú Thuận, KP2, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-31034**

(540)

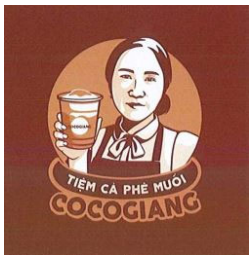

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 11.3.3; 25.1.6; 26.1.1
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, nâu, trắng, be.
(731) TRẦN THỊ THANH GIANG (VN)
Tổ 29, thị trấn Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán chè; dịch vụ quán kem; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-31035**

(540)

CIO.SUMMIT

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CIO VIETNAM (VN)
Tầng 2, 81 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo thương hiệu của các doanh nghiệp; xúc tiến thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề.

---

(210) **4-2025-31036**

(540)

MAS DOOR®

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) DƯƠNG THỊ THANH THỦY (VN)
401 -G5, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ; cửa gỗ; tấm lát bằng gỗ; gỗ ốp tường; lớp bọc bằng gỗ (vật liệu xây dựng bằng gỗ); gỗ xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng bằng gỗ (như sàn gỗ, cửa gỗ, tấm lát bằng gỗ, gỗ ốp tường, lớp bọc bằng gỗ, gỗ xây dựng).

---

(210) **4-2025-31037**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CIO VIETNAM (VN)
Tầng 2, 81 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing; dịch vụ tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề.

---

(210) **4-2025-31038**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.5; 1.15.15
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CIO VIETNAM (VN)
Tầng 2, 81 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing; dịch vụ tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; tổ chức lễ trao giải thưởng, vinh danh.

---

(210) **4-2025-31039**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.2; 26.3.23
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) DƯƠNG THỊ THANH THỦY (VN)
401 - G5, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ; cửa gỗ; tấm lát bằng gỗ; gỗ ốp tường; lớp bọc bằng gỗ (vật liệu xây dựng bằng gỗ); gỗ xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng bằng gỗ (như sàn gỗ, cửa gỗ, tấm lát bằng gỗ, gỗ ốp tường, lớp bọc bằng gỗ, gỗ xây dựng).

---

(210) **4-2025-31040**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) ĐỖ HẢI ĐĂNG (VN)
25 ngách 189/29 Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ gói quà; bao gói hàng hóa.

---

(210) **4-2025-31041**

(540)

GIA KÝ

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH LÒ HEO QUAY GIA KÝ (VN)
Số 22B/15 đường Bùi Hữu Nghĩa, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Heo quay; thịt heo quay.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: heo quay, thịt heo quay, bánh mì heo quay.

---

(210) **4-2025-31042**

(540)

önaka

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PILLBOX JAPAN INC. (JP)
13F, Ao Building, No.11-7, Kita-Aoyama 3- Chome, Minato-Ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-31043**

(641) 4-2023-29585

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/09/2025

(531) 2.1.1; 2.3.1; 26.13.1

(731) SHANGHAI XITA OLD LADY CATERING MANAGEMENT GROUP CO. LTD (CN)
12F, Building 2, 1919 Bazigiao Road, Nangiao Town, Fengxian District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; dưa muối; sữa; dầu dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; hạt ngào đường; đậu phụ; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 30: Bibimbap [cơm trộn với rau và thịt bò]; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ gia vị.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-31058**

(540)

Ferning

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MẠNH CƯỜNG (VN)
Thôn La Gián, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; tất (vớ); găng tay (trang phục); mũ (nón); áo nịt len thể thao; giày dép thể thao.

---

(210) **4-2025-31060**

(540)

K A T E N 2

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MẠNH CƯỜNG (VN)
Thôn La Gián, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; tất (vớ); găng tay (trang phục); mũ (nón); áo nịt len thể thao; giày dép thể thao.

---

(210) **4-2025-31061**

(540)

diaghome

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.20; 26.1.1
(731) HANGZHOU FANTTEST BIOTECH CO., LTD (CN)
No. 37-3, Futang Road, Tangqi Town, Linping District, Hangzhou City Zhejiang province, China 311106
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc thử dùng trong xét nghiệm chẩn đoán y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y học.

---

(210) **4-2025-31062**

(540)

diagfest

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 24.17.20
(731) HANGZHOU FANTTEST BIOTECH CO., LTD (CN)
No. 37-3, Futang Road, Tangqi Town, Linping District, Hangzhou City Zhejiang province, China 311106
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc thử dùng trong xét nghiệm chẩn đoán y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y học.

---

(210) **4-2025-31064**

(540)

the Hangout*
TATTOO STUDIOS

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.3
(731) 1. NGUYỄN THẾ LUÂN (VN)
104 dãy A nhà 1A Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN XUÂN HOÀNG (VN)
Tổ dân phố số 4, thị trấn Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ xăm hình.

---

(210) **4-2025-31065**

(540)

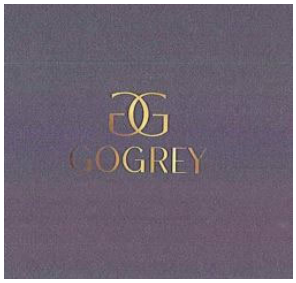

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 26.1.4; 26.4.18; 26.13.25
(591) Xám đậm, vàng, vàng đậm, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH VIỆT TRANG 99 (VN)
A1 khu thể thao Minh Thu, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: ba lô, túi xách, ví, quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-31066**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.15; 5.11.10
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ PHÚC (VN)
Thôn 4A Bình Hòa, xã Bình Thuận, huyện Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm hỗ trợ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến; thịt đã qua chế biến; rau củ đã qua chế biến; nước hầm xương thịt.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn (nước ép trái cây, nước ép lên men).

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; sản xuất nội dung cho video dành cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-31069**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 1.15.23; 24.1.1; 26.1.1; 26.1.9; 26.3.2
(591) Đỏ, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MY HƯNG (VN)
Thôn 8 (tại nhà ông Trần Văn Hải), xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; pin điện; ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị nạp pin.

---

(210) **4-2025-31071**

(540)

BILLINGS

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NINGBO POSEIDON FISHING GEAR CO., LTD (CN)
Building 3, No. 122 Tianxing Road, Zhouxiang Town, Cixi City, Ningbo, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Dây câu cá; mồi nhân tạo để câu cá; dụng cụ câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; cần câu cá; bộ báo hiệu cắn mồi (dụng cụ câu cá).

---

(210) **4-2025-31072**

(540)

AurDo

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN LANBAO PLATINUM ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 2102, Block B, Building 1, Yunchuanggu, No. 8, Pinglang Rd., Xialilang Comm., Nanwan St., Longgang Dist., Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc cho da; chế phẩm bôi lông mi mắt (mát- ca-ra); chế phẩm làm bóng môi; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

---

(210) **4-2025-31073**

(540)

wohao

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NINGBO PAIDU INDUSTRY AND TRADE CO., LTD. (CN)
No.248, Cao Lou, Zhouxiang Town, Cixi City, Ningbo, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 27: Thảm chùi chân sau khi tắm; thảm yoga; thảm (chiếu); thảm chống trượt; lớp lót dưới thảm; thảm trải sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm.

---

(210) **4-2025-31074**

(540)

paidu

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NINGBO PAIDU RUBBER & PLASTIC INDUSTRY CO., LTD (CN)
Room 309, No.5 Huigu Center, Jiangbei District, Ningbo, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 27: Thảm chùi chân sau khi tắm; thảm yoga; thảm (chiếu); thảm chống trượt; lớp lót dưới thảm; thảm trải sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm.

---

(210) **4-2025-31078**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 11.3.10; 21.1.2; 25.1.6; 26.1.1; 26.15.15

(591) Đen, trắng, xám.

(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Greenip (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-31079**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LE GUILAUT

(731) QIU, JIAN (CN)
No. 8, Lane 7, Tingjiao Road, Changmei Yimen, Fengxi District, Chaozhou City, Guangdong Province, 521031, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Greenip (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Bát cấp thức ăn tự động dùng cho vật nuôi; chuồng cho vật nuôi trong nhà; đồ gốm cho mục đích gia dụng; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; bát ăn dùng cho vật nuôi; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn].

---

(210) **4-2025-31080**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 11.3.10; 21.1.2; 25.1.6; 26.1.1; 26.15.1

(591) Đen, trắng, xám.

(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Greenip (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua Internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua Internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên Internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-31081**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.10; 21.1.2; 25.1.6; 26.1.1; 26.15.1
(591) Đen, trắng, xám.
(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Greenip (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua Internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua Internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-31082**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.10; 25.1.6; 26.1.1; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám.
(731) SUNWIN INFORMATION TECHNOLOGY LLC (AE)
2F6 Al Mamzar Bldg., Hor Al Anz, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Greenip (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; phiếu giảm giá di động có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ví điện tử có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; chuyển điện tử tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát video, âm thanh và truyền hình; truyền phát truyền hình qua Internet; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua Internet; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi game; cung cấp trò chơi video trực tuyến (dịch vụ giải trí); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây (dịch vụ máy tính); phát triển phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-31083**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.22; 2.5.24; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương sáng, đỏ, xanh dương đậm, vàng, hồng cánh sen, xanh ô liu, đen, hồng nhạt.
(731) NGUYỄN NGỌC ANH THƯ (VN)
801/19 đường Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo sơ sinh; quần áo trẻ em; mũ nón sơ sinh; mũ nón trẻ em.

---

(210) **4-2025-31084**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 5.1.5; 5.1.16; 5.1.20
(591) Xanh lơ, xanh lơ nhạt, đen, be, nâu nhạt, nâu, nâu đậm, xám, trắng.
(731) PHAN HỒNG TUYẾT ANH (VN)
53 nội khu Hưng Thái 2, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ly gốm, móc khóa, áo thun, túi, đồ trang trí, đồ lưu niệm.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp nơi nhốt giữ động vật (khách sạn, nhà nghỉ cho chó, mèo).

---

(210) **4-2025-31085**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 3.1.6; 3.1.24; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SONG NAM (VN)
Lầu 1 - tòa nhà văn phòng số 60 Hòa Bình, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; chất phụ gia, không phải hóa chất, dùng cho nhiên liệu đồng cơ; chất bôi trơn.

Nhóm 12: Bộ nhông xích (nhông sên dĩa); phụ tùng ô tô; phụ tùng xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phụ tùng ô tô, xe máy, xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện, dầu nhớt, chất phụ gia không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu đông cơ, chất bôi trơn, dầu động cơ, mỡ để bôi trơn, dầu để bôi trơn, dầu công nghiệp, dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-31086**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 26.3.23
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DIGIMALL (VN)
290/4 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-31087**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI FLORAL COSMETICS (VN)
B1-1C, khu NXXS lô B, KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-31088**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI FLORAL COSMETICS (VN)
B1-1C, khu NXXS lô B, KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-31090**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.15.15
(591) Vàng, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THỊNH PHÚC HẢI (VN)
Lầu 4, số 29 Nguyễn Khắc Nhu, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; kinh doanh bất động sản; khai thuê hải quan; quản lý bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc; thiết bị trong tòa nhà); lắp đặt, bảo trì thiết bị viễn thông; lắp đặt thiết bị thu phát thanh; lắp đặt thiết bị thu phát hình; san lấp mặt bằng.

---

(210) **4-2025-31091**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.7.1; 26.5.1
(591) Xanh lá đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NHỰA TINH DIỆU VIỆT NAM (VN)
Tầng 17, tòa nhà Becatnex, 230 Đại lộ Bình Dương, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Chai lọ; hũ đựng; đồ nhựa chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho nhà bếp và nắp đậy của chúng; ống hút dùng để uống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày sản phẩm, quảng cáo: chai lọ, hũ đựng, đồ nhựa chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng, đồ chứa đụng bằng nhựa dùng cho nhà bếp và nắp đậy của chúng, ống hút dùng để uống; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-31092**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THE FARMERY (VN)
Số 01 Phạm Hùng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuật, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; trung tâm vui chơi giải trí; khu vui chơi trẻ em; tổ chức và điều hành các hoạt động giáo dục ngoại khóa.

---

(210) **4-2025-31105**

(540)

BIMA

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐT&PT XÂY DỰNG THÀNH LONG (VN)
Số 41 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Tấm ván sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-31107**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1
(591) Be, xám nhạt, cam, cam đậm, vàng, vàng đậm.
(731) PHẠM NGỌC HOÀNG THẠCH (VN)
28/8/34 Lương Thế Vinh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; trái cây sấy; trái cây đông lạnh; trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2025-31108**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.15.5; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, cam, vàng, tím, trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM NEW ERA (VN)
110/33/06 đường 30, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; gel bôi trơn dùng trong y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-31109**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 26.1.2; 26.1.18
(731) FUJIAN QINQIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Wuli Industrial Zone, Jinjang City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống có axit lactic (sản phẩm từ trái cây, không chứa sữa); nước ngọt; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước quả ép; đồ uống trên cơ sở gạo (không phải là sản phẩm thay thế sữa); đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống tăng lực.

Nhóm 33: Rượu huangjiu (một loại đồ uống có cồn của Trung Quốc); rượu vang; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn chứa hoa quả.

---

(210) **4-2025-31110**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5
(731) FUJIAN QINQIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Wuli Industrial Zone, Jinjang City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh kẹo; thạch hoa quả [bánh kẹo]; bánh quy; bánh mỳ; bánh putđing; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; gạo mạch nha lên men (Koji); chế phẩm ngũ cốc; bánh phồng vị tôm; bánh quy tôm; gia vị; đồ gia vị; gia vị dạng bột có chứa chiết xuất nước dùng gà; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

---

(210) **4-2025-31113**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5
(731) FUJIAN QINQIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Wuli Industrial Zone, Jinjang City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Lát khoai tây mỏng; khoai tây lát rán giòn ít béo; khoanh khoai tây rán giòn; rong biển có thể ăn được, đã chế biến; thạch konjac cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-31117**

(540)

Lunarience

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) DAESUNG GLOBAL CO., LTD. (KR)
17, Seongseo4chacheomdan-ro, Dalseo-Gu, Daegu, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm dùng trong xoa bóp; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm chống nắng; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa dược chất; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, không chứa dược chất; tinh dầu; xà phòng vệ sinh cá nhân, không chứa dược chất; chế phẩm làm sạch dùng cho cá nhân, không chứa dược chất; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; khăn mềm được tẩm sẵn chế phẩm mỹ phẩm dạng lỏng; mặt nạ dạng gói cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn mềm được tẩm sẵn chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2025-31118**

(540)

SUOR

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU WEILAIYA BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 701, No. 5, Lvgang 5th Street, Huadu District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm trang điểm; sữa rửa mặt; nước hoa; hương thơm để thắp; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-31119**

(540)

meliya moods

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15

(731) GUANGZHOU YUE STYLE CATERING SERVICE CO., LTD (CN)
Room 114, No. 235 Gaotang Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm trang điểm; sữa rửa mặt; mặt nạ làm đẹp; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu xả tóc; tinh dầu; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-31121**

(540)

VANKHAI

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Tím.

(731) LÔ VĂN KHẢI (VN)
Phố Cách Linh, xã Cách Linh, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; rau củ quả đã được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; rau quả ngâm chua ngọt; đu đủ ngâm chua ngọt; củ cải ngâm chua ngọt.

---

(210) **4-2025-31142**

(540)

Kong Titan

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15

(731) PHẠM ĐĂNG TÂM (VN)
241 Hùng Vương, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 01: Quả bóng cho trò chơi; vợt; gậy cho trò chơi; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt.

---

(210) **4-2025-31143**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3
(591) Trắng, xanh lá, đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AROBID (VN)
Tầng 2, số 799 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; đồ gỗ mỹ thuật; giá trưng bày [đồ nội thất]; đồ vật trang trí [lưu động].

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-31144**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3
(591) Trắng, xanh lá, đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AROBID (VN)
Tầng 2, số 799 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến.

---

(210) **4-2025-31145**

(641) 4-2023-12567

(540)

CARESURE

(220) 04/04/2023
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DR.NANE (VN)
Số 82 đường số 13, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; chế phẩm hỗ tợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-31146**

(540)

YUKUSHI

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ LÊ NGUYỄN VIỆT NAM (VN)
Số 13, đường CN6, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Máy đưa võng.

Nhóm 11: Bếp ga; bếp hồng ngoại; bếp từ; bếp dùng điện.

---

(210) **4-2025-31147**

(540)

PREMAX

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xan dương.

(731) CÔNG TY TNHH CAO SU NGUYỄN ĐÌNH (VN)
Số 10/1B, đường DT 743, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 12: Vỏ xe (lốp xe).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm: vỏ xe (lốp xe).

---

(210) **4-2025-31148**

(540)

HOA SEN DIAMOND

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ NGỌC HƯNG (VN)
26/19 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bơm nhiệt; tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-31149**

(540)

BINH MINH PLATINUM

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ NGỌC HƯNG (VN)
26/19 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bơm nhiệt; tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-31150**

(540)

TBD BÌNH MINH SOLAR ENERGY

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) LÊ NGỌC HƯNG (VN)
26/19 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bơm nhiệt; tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-31151**

(540)

EMILY HANA

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ TRẦN HƯNG (VN)
93/1 đường 14, khu phố Bến Cát, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: giày dép.

---

(210) **4-2025-31152**

(540)

EMILY LE

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ TRẦN HƯNG (VN)
93/1 đường 14, khu phố Bến Cát, phường Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: giày dép.

---

(210) **4-2025-31153**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

felizee

(731) SUN, SHUAI (CN)
No. 104 Tianhe Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 21: Phụ kiện và dụng cụ trang điểm: cọ trang điểm, cọ chải lông mi, dụng cụ để bôi thoa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31154**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AQUALUX

(731) LÃ VĂN DƯƠNG (VN)
Thôn 3, xã Thọ Vực, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; chất pha loãng cho sơn.

Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng như: bột trét tường, xi măng, vôi, vữa, thạch cao.

---

(210) **4-2025-31155**

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Panda Japa

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-31156**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 3.9.17; 3.9.20; 5.11.1; 25.5.25; 26.4.3; 26.4.7
(591) Hồng, trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, cam, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH SX TMDV TOÀN THẮNG PAPERCOM (VN)
135 HT 31, tổ 15, khu phố 6, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy đa năng; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2025-31157**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 3.9.17; 3.9.20; 5.11.1; 25.5.25; 26.4.3; 26.4.7
(591) Hồng, trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, cam, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH SX TMDV TOÀN THẮNG PAPERCOM (VN)
135 HT 31, tổ 15, khu phố 6, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy đa năng; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2025-31158**

(540)

HMD
HAMIDO FOOD
KONG LONG

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAMIDO (VN)
357 Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; pho mát; sản phẩm sữa; bơ thực vật; lạc đã chế biến; sữa đặc.

Nhóm 30: Gia vị; kẹo; cà phê; chế phẩm ngũ cốc; sôcôla; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-31159**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.7; 26.1.6
(591) Đỏ, đen.
(731) SPHERE AX CO.,LTD. (KR)
24-5, Alphacity 1-ro 31-gil, Suseong-gu, Daegu, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo động an ninh và báo cháy; hệ thống phát hiện và báo động quá nhiệt; hệ thống báo động phát hiện cháy; hệ thống giám sát phát hiện cháy; thiết bị phòng cháy và phát hiện cháy; camera nhiệt để phát hiện cháy; phần mềm máy tính để cung cấp dịch vụ thông báo qua tin nhắn SMS và email; phần mềm máy tính để xử lý dữ liệu; phần mềm nhận dạng mẫu có thể tải xuống để xác định và xác minh khuôn mặt người và các vật thể được định sẵn trong video hoặc hình ảnh từ luồng video, hệ thống truyền hình mạch kín, camera ảnh nhiệt, hoặc cơ sở dữ liệu hình ảnh trong quá khứ; phần mềm máy tính để phân tích dữ liệu, học sâu, học máy và trí tuệ nhân tạo để phát hiện cháy rừng; chương trình máy tính để giám sát nhằm phòng cháy và phát hiện cháy.

---

(210) **4-2025-31164**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.7; 26.1.6
(591) Đỏ, đen.
(731) SPHERE AX CO.,LTD. (KR)
24-5, Alphacity 1-ro 31-gil, Suseong-gu, Daegu, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế, phát triển và triển khai phần mềm máy tính để cung cấp dịch vụ thông báo qua tin nhắn SMS và email; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để phân tích dữ liệu, học sâu, học máy và trí tuệ nhân tạo để phát hiện cháy rừng; dịch vụ máy tính để phân tích dữ liệu; dịch vụ lưu trữ điện tử để lưu trữ cơ sở dữ liệu, hình ảnh và dữ liệu điện tử khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời công cụ phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để xác định và xác minh khuôn mặt người và các vật thể được định sẵn trong video hoặc hình ảnh từ luồng video, hệ thống truyền hình mạch kín, camera ảnh nhiệt, hoặc cơ sở dữ liệu hình ảnh trong quá khứ; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính để phân tích dữ liệu, học sâu, học máy và trí tuệ nhân tạo để phát hiện cháy rừng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; phát triển, cập nhật và bảo trì phần mềm và hệ thống cơ sở dữ liệu; thiết kế và phát triển trí tuệ nhân tạo và phần mềm học sâu/học máy; thiết kế và phát triển chương trình máy tính để giám sát nhằm phòng cháy và phát hiện cháy.

---

(210) **4-2025-31165**

(540)

KOGON

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.9
(731) POWER PRINT TECHNOLOGY LIMITED OF ZHUHAI (CN)
3rd Floor -1, Block 1, NO.551 Beishui Road, Pingsha District, Zhuhai, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Hộp mực, đã có mực dạng bột, dùng cho thiết bị in vi tính; hộp mực, đã có mực dạng nước, dùng cho máy in và máy sao chụp; mực dạng nước dùng được cho cả máy in và máy sao chụp; mực dạng bột dùng cho máy sao chụp; hộp mực, đã có mực dạng bột, dùng cho máy in và máy sao chụp; mực in dạng bột dùng được cho cả máy in và máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-31166**

(540)

KATWAY

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2
(731) FUZHOU KATWAY MECHANICAL EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No.166-1-097, Jianabian Village Upper Road, Gaishan Town, Cangshan District Fuzhou, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khắc trổ; máy đúc; máy mài sắc lưỡi cắt [liếc dao kéo]; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy hàn điện.

---

(210) **4-2025-31167**

(540)

WEOTOO

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHENSHI SHIWEIQI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm. 801-7, Bldg. B, No.17 Yongxiang East Rd., Ma'antang Community, Bantian St., Longgang Dist., Shenzhen China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Găng tay dùng cho trò chơi; thiết bị trò chơi; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; miếng dán bảo vệ màn hình dùng cho các thiết bị trò chơi game cầm tay; bảng điều khiển trò chơi video; thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng.

---

(210) **4-2025-31168**

(540)

MO&Co.

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) LI QINGHUA (CN)
No. 255, Songlin Village, Songlin Village Committee, Luofang Town, Yushui District, Xinyu City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; chế phẩm làm thơm không khí; tinh dầu; mỹ phẩm; nước hoa; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-31169**

(540)

VIGOCARE
BẢO DƯỠNG SINH MỆNH

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 19.13.21
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương nhạt, xanh dương.

(731) NGUYỄN TRỌNG PHƯƠNG (VN)
Số nhà 1B/51, tổ dân phố số 4, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu; vật lý trị liệu; tư vấn sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-31170**

(540)

MISS AO DAI
VIET NAM

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16; 5.5.16; 22.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng, hồng, đen.

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
Số 288B7 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức, lên chương trình cho các cuộc thi; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-31171**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 2.3.9; 2.3.16; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1
(591) Đỏ, vàng, trắng, hồng, đen.
(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
Số 288B7 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức, lên chương trình cho các cuộc thi; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-31172**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 11.3.3
(591) Vàng đồng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ECO VALLEY VIỆT NAM (VN)
Số 586, đường Cách mạng Tháng tám, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà túi lọc; trà hòa tan.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, đại lý xuất nhập khẩu: trà, đồ uống trên cơ sở trà, trà túi lọc, trà hòa tan.

---

(210) **4-2025-31174**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.15.0; 4.3.3; 8.7.10; 22.1.1
(591) Vàng, đỏ, cam, xanh lá, đen.
(731) CÔNG TY TNHH BÁNH TACOS NHÀ LA BUBU (VN)
57 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ kẹp nhân.

---

(210) **4-2025-31176**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.3.1; 2.5.19; 5.3.20; 5.5.19; 5.5.23; 24.1.1; 24.9.1
(591) Trắng, trắng ngà, vàng đồng, tím, tím đậm, tím nhạt, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, da cam, đen, nâu đậm.
(731) PHAN THỊ THU THỦY (VN)
119 Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-31177**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.6; 26.13.1
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NGUYỄN GIA (VN)
6, đường B35, KDC 91B, khu vực 6, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-31178**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SUNEST FOOD (VN)
Thôn Thống Nhất, xã Nam Điền, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được (tổ yến); yến sào (đã tinh chế và chế biến); chè yến; súp yến.

---

(210) **4-2025-31179**

(540)

Avent SECURITY

(220) 27/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI TOÀN CẦU MEGAX (VN)
64-LK5-11 đường 90 khu đô thị Thái Hưng, xã Vĩnh Thái,thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Khóa điện; khóa điện tử; khóa thông minh; khóa sinh trắc học; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; chuông cửa điện.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, đại lý xuất nhập khẩu các mặt hàng: khóa điện, khóa điện tử, khóa thông minh, khóa sinh trắc học, chìa khóa dạng thẻ được mã hóa, chuông cửa điện; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo.

---

(210) **4-2025-31182**
(641) 4-2017-41761
(540)

(220) 14/12/2017
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.15; 2.9.19; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(591) Xanh nước biển, đỏ, cam, trắng, vàng, đen, xanh chuối, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

---

(210) **4-2025-31183**

(540)

VIVAIO

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI CÔNG NGHỆ CHÂU SA (VN)
3/6 Trường Chinh, khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Hộp bằng kim loại thường; dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện.

Nhóm 09: Cáp âm thanh; cáp điện; cáp dẫn điện; dây cáp điện; cáp đồng trục; dây điện thoại; cáp sợi quang; sợi quang [dây dẫn tia sáng]; hộp chia dây [điện]; hộp đấu nối [điện].

---

(210) **4-2025-31187**

(540)

SFIN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN VIỆT XANH (VN)
Nhà 107 dãy K6B, ngõ 48, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang; hạt cà phê chưa rang.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, viên nén cà phê, được nạp đầy, hạt cà phê rang, quả cà phê, chưa chế biến, hạt cà phê chưa rang, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-31188**

(540)

SAFEIN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN VIỆT XANH (VN)
Nhà 107 dãy K6B, ngõ 48, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang; hạt cà phê chưa rang.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, viên nén cà phê, được nạp đầy, hạt cà phê rang, quả cà phê, chưa chế biến, hạt cà phê chưa rang, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-31190**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lơ, xanh lá.
(731) TRẦN LAN HƯƠNG (VN)
Căn 21.06 N01 Premier Berriver, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang; hạt cà phê chưa rang.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, viên nén cà phê, được nạp đầy, hạt cà phê rang, quả cà phê, chưa chế biến, hạt cà phê chưa rang, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-31191**

(540)

War of the Three Kingdoms: Chrono Wars

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HANGZHOU YOUKA NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 12001, 12th Floor, Building A, Tiantang Software Park, No. 3 Xidoumen Road, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính tăng cường khả năng nghe nhìn của các ứng dụng đa phương tiện; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; thiết bị để xử lý dữ liệu; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống cho điện thoại di động; máy vi tính; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; điện thoại thông minh; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; đĩa DVD; máy quay video kỹ thuật số; bao đựng điện thoại thông minh; dây điện thoại; điện thoại di động; bộ sạc của điện thoại thông minh; đĩa video và băng video ghi sẵn phim hoạt hình; com pa đo có rãnh trượt; hộp đựng băng trò chơi vidêô; kính mắt; tín hiệu bằng đèn neon.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi mạng Internet hoặc mạng truyền thông khác; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; video trực tuyến có sẵn, không thể tải xuống; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các buổi biểu diễn văn hóa; nhiếp ảnh; cung cấp các tiện nghi trò chơi trên bàn; dịch vụ trò

chơi trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; viết kịch; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-31192**

(540)

WTK: Chrono Wars

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU YOUKA NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 12001, 12th Floor, Building A, Tiantang Software Park, No. 3 Xidoumen Road, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính tăng cường khả năng nghe nhìn của các ứng dụng đa phương tiện; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; thiết bị để xử lý dữ liệu; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống cho điện thoại di động; máy vi tính; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; điện thoại thông minh; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; đĩa DVD; máy quay video kỹ thuật số; bao đựng điện thoại thông minh; dây điện thoại; điện thoại di động; bộ sạc của điện thoại thông minh; đĩa video và băng video ghi sẵn phim hoạt hình; com pa đo có rãnh trượt; hộp đựng băng trò chơi vidêô; kính mắt; tín hiệu bằng đèn neon.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi mạng Internet hoặc mạng truyền thông khác; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; video trực tuyến có sẵn, không thể tải xuống; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các buổi biểu diễn văn hóa; nhiếp ảnh; cung cấp các tiện nghi trò chơi trên bàn; dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; viết kịch; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-31194**

(540)

G.NEWAY

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.13.25

(731) GUANGDONG CHUANGFU ELECTRIC CO., LTD. (CN)
no.168, yangda road, lunjiao, shunde, foshan, guangdong, pr. China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; quạt hút gia dụng; hệ thống điều hòa không khí; quạt gió [điều hòa không khí]; hệ thống lọc khí; quạt điện dùng cho cá nhân; máy và thiết bị làm sạch không khí; bình nước nóng cho nhà tắm; bộ tản nhiệt, dùng điện.

---

(210) **4-2025-31195**

(540)

LUMIOCEAN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU XINCHI TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
Room 908, Building 5, No. 188 Lianchuang Street, Wuchang Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Nùi bông để thoa phấn; chổi lông trang điểm; lược; cọ đánh son bóng; bàn chải tẩy tế bào chết; thiết bị tẩy trang [không dùng điện]; hộp phấn nền (rỗng); hộp đựng phấn trang điểm làm bằng kim loại quý; giá để bông phấn; miếng tẩy tế bào chết cho mặt; cọ trang điểm; miếng bọt biển trang điểm mặt; miếng bông tẩy tế bào chết; găng tay tẩy tế bào chết; miếng bọt biển rửa mặt; lược chải lông mi; bàn chải làm sạch da; bọt biển siêu mài mòn dùng để làm đẹp; dụng cụ mỹ phẩm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; ví đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; bàn chải lông mày; chổi cạo râu; giá giữ chổi cạo râu; đồ dùng tẩy trang; que trộn mỹ phẩm; bông phấn để trang điểm; cọ chải lông mi; cọ đánh má; cọ đánh phấn mắt.

---

(210) **4-2025-31197**

(540)

KORIBB

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 25.5.25; 26.1.1

(731) KOREA PACIFIC CO., LIMITED (CN)
Flat A516 5/F Efficiency House, 35 Tai Yau Street, San Po Kong, Kl Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; kem làm trắng da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-31200**

(540)

Ucpanesr

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) FUJIAN PROVINCE BESOA HYGIENE PRODUCT CO., LTD. (CN)
Fumao Ling Development Zone, Shengxin Town, Nanan City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút (nút gạc) dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; quần tã dùng cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-31201**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 7.3.2; 25.7.7
(591) Be, xanh lá.
(731) PHẠM TRỌNG HOÀN (VN)
38/16 Phan Văn Trị, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sắc đẹp cho người; xoa bóp; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ chăm sóc da; triệt lông bằng sáp; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-31203**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.14
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH BAKAI (VN)
Lô TP1 cụm công nghiệp Sông Cầu, xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán rượu, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-31204**

(540)

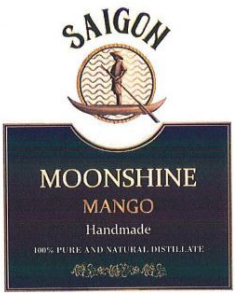

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.22; 18.3.2; 25.1.25; 25.7.22; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đen, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BAKAI (VN)
Lô TP1 cụm công nghiệp Sông Cầu, xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán rượu, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-31206**

(540)

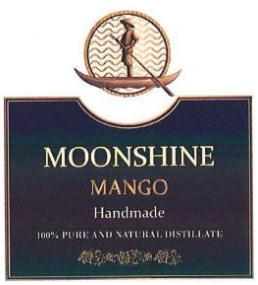

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.12; 18.3.2; 25.1.25; 25.7.22; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đen, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BAKAI (VN)
Lô TP1 cụm công nghiệp Sông Cầu, xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán rượu, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-31207**

(540)

Ốc Lý Tiểu Long

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-31208**

(540)

Ốc Ly Tieu Long

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-31210**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 7.1.11; 7.1.24; 15.9.10; 20.5.7; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng.
(731) ĐỖ THỊ THANH MAI (VN)
Số 452 (z) Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và giảng dạy (luyện đọc, luyện nói, luyện hát); đào tạo các khóa học kỹ năng mềm.

---

(210) **4-2025-31211**

(540)

Athsent

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN TRUNG KIÊN (VN)
Khóm 3, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; đồng hồ thông minh; kính thông minh; thiết bị điều khiển và cảnh báo tự động bằng trí tuệ nhân tạo; phần mềm trí tuệ nhân tạo; robot tích hợp trí tuệ nhân tạo dùng trong giám sát và đảm bảo an toàn.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế, phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo; dịch vụ nền tảng phần mềm (saas); tư vấn và triển khai hệ thống giám sát, phân tích và tối ưu hóa vận hành dựa trên ai; dịch vụ tích hợp hệ thống công nghệ; dịch vụ cung cấp và quản lý hạ tầng điện toán đám mây (cloud infrastructure).

---

(210) **4-2025-31212**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, vàng, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP DỊCH VỤ TỔNG HỢP PHƯỚC CHÍNH (VN)
Suối Rớ, xã Phước Chính, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-31213**

(540)

BAGI

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HOÀNG XUÂN CHUYỀN (VN)
TDP Hoành Sơn, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing và thúc đẩy bán hàng; phát triển các ý tưởng quảng cáo; soạn thảo và xuất bản các tài liệu quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo, giải trí.

---

(210) **4-2025-31215**

(540)

KIM Impact

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Nâu đất, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ KIM VIỆT NAM (VN)
Văn phòng số 6.02, tầng 6, tháp B, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc khu chức năng số 1, số 15 đường Trần Bạch Đằng, khu phố 3, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; môi giới chứng khoán; ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ quỹ dự trữ hưu bổng; quản lý tài chính; dịch vụ hỗ trợ tài chính doanh nghiệp; dịch vụ hỗ trợ tài chính liên quan đến các hoạt động phúc lợi xã hội; dịch vụ chứng khoán; phân tích tài chính; dịch vụ quỹ đầu tư tài chính; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

---

(210) **4-2025-31216**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Nâu đất, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ KIM VIỆT NAM (VN)
Văn phòng số 6.02, tầng 6, tháp B, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc khu chức năng số 1, số 15 đường Trần Bạch Đằng, khu phố 3, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; môi giới chứng khoán; ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ quỹ dự trữ hưu bổng; quản lý tài chính; dịch vụ hỗ trợ tài chính doanh nghiệp; dịch vụ hỗ trợ tài chính liên quan đến các hoạt động phúc lợi xã hội; dịch vụ chứng khoán; phân tích tài chính; dịch vụ quỹ đầu tư tài chính; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

---

(210) **4-2025-31217**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH QUANG - OPTIC (VN)
30 Trường Chinh, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: mắt kính, gọng kính.

---

(210) **4-2025-31219**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH APACUP GARMENTS (VN)
54A Nguyễn Thị Chuồi, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải và hàng dệt; khăn trải bàn và trải giường bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-31220**

(540)

EVON BABY

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ THỊ THÚY (VN)
Số 99, ngõ 233 đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách các loại; tranh ảnh; bộ thẻ học thông minh cho trẻ em; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy [trừ thiết bị điện tử]; văn phòng phẩm; vở học sinh.

---

(210) **4-2025-31221**

(540)

Ngôi Sao Nhỏ
Little Étoile

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV HIỆP THUẬN PHÁT (VN)
3d Trần Phú, phường 04, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong ngành y; thực phẩm bổ dưỡng dùng trong ngành y; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-31222**

(540)

Sữa Ngôi Sao Nhỏ

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV HIỆP THUẬN PHÁT (VN)
3d Trần Phú, phường 04, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong ngành y; thực phẩm bổ dưỡng dùng trong ngành y; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-31223**

(540)

SOUVE

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) VÕ THỊ MINH NHẬT (VN)
Thôn Châu Lĩnh, xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ); đồ lót; khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ (nón), tất (vớ), đồ lót, khăn choàng.

---

(210) **4-2025-31224**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, nâu.
(731) NGUYỄN VĂN KÝ (VN)
Số nhà 41 thôn Dịch Vụ, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán quần áo.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo.

---

(210) **4-2025-31228**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH VU AN FOODS (VN)
Số 14/29 Nguyễn Chuyên Mỹ, thị trấn An Lão, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý.

---

(210) **4-2025-31229**

(540)

LENJEN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ VIỆT HƯƠNG (VN)
4-BS5C-8 KĐT nam vành đai 3 (giai đoạn 1), phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31230**

(540)

HOSA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ VIỆT HƯƠNG (VN)
4-BS5C-8 KĐT nam vành đai 3 (giai đoạn 1), phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31231**

(540)

JENHE

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ VIỆT HƯƠNG (VN)
4-BS5C-8 KĐT nam vành đai 3 (giai đoạn 1), phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31232**

(540)

TRUSHA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ VIỆT HƯƠNG (VN)
4-BS5C-8 KĐT nam vành đai 3 (giai đoạn 1), phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31233**

(540)

HEJEN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ VIỆT HƯƠNG (VN)
4-BS5C-8 KĐT nam vành đai 3 (giai đoạn 1), phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31235**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.12
(591) Nâu ánh vàng, vàng kem nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN J&P INVESTMENT (VN)
Tầng 22, số 9-11, đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; phân tích giá cả thị trường; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; tìm kiếm sự hợp tác kinh doanh.

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ quy định; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật.

---

(210) **4-2025-31236**

(540)

YANG

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Xanh nước biển, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN VÂN NAM (VN)
Số 77, đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 30: Gia vị; muối dùng để bảo quản thực phẩm; Đồ gia vị; muối nấu ăn; muối cần tây [hỗn hợp từ muối và các loại hạt để làm gia vị cho thực phẩm].

---

(210) **4-2025-31237**

(540)

QHAA
Fashion Store

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.15; 5.5.20
(591) Trắng, hồng.
(731) TRẦN THỊ THU (VN)
Thôn Nhân Nghĩa, xã Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; đồ đi chân; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; khăn choàng; váy.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ tại cửa hàng, bán trực tuyến hoặc trên các sàn thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, đồng phục, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ, váy, găng tay [trang phục], thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-31238**

(540)

BK
BAKUR

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.11.7; 26.13.25
(731) TRẦN THỊ THU (VN)
Thôn Nhân Nghĩa, xã Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; đồ đi chân; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; khăn choàng; váy.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ tại cửa hàng, bán trực tuyến hoặc trên các sàn thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, đồng phục, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ, váy, găng tay [trang phục], thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-31239**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINNER GROUP VIỆT NAM (VN)
Khu văn phòng, tầng 3 tòa CT2 chung cư Ban cơ yếu Chính Phủ, đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa chớp bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa, không bằng kim loại; cửa nhựa; cửa gỗ; cửa composite; sàn, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-31240**

(540)

LA RENCY
DRESS DESIGN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ XUÂN TRƯỜNG (VN)
Phường Ninh Mỹ, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày dép; mũ nón; khăn choàng; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-31241**

(540)

LAMISA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ XUÂN TRƯỜNG (VN)
Phường Ninh Mỹ, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày dép; mũ nón; khăn choàng; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-31242**

(540)

UNA PIANTA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) YIWU YOUNA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 7, 26th Floor, West Building, Dongfang Building, No. 181, Binwang Road, Choucheng Street, Yiwu City, Zhejiang Province, 320000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-31245**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.1.1; 2.1.8; 2.1.22; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ cam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC EBC (VN)
Số nhà 131 đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất tẩy dầu mỡ.

---

(210) **4-2025-31246**

(540)

CAPLYMA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey USA 08933
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-31247**

(540)

KAPZEDA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey USA 08933
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-31248**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DACHI AUTOCARE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 183B, đường Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sáng bóng; chế phẩm tẩy vết bẩn, chế phẩm tẩy vết màu; chế phẩm làm sạch; xà phòng vệ sinh dạng bánh; soda để tẩy trắng.

---

(210) **4-2025-31249**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH JUSAIN (VN)
Số D04-L04, An Phú Shop Villa, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Vợt pickleball; găng tay dùng trò chơi pickleball; băng quấn cho cán vợt pickleball; bóng pickleball; bao dựng vợt pickleball; cục tẩy mặt vợt pickleball.

---

(210) **4-2025-31250**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.1; 26.1.2; 26.1.11; 26.1.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ HỢP NGHĨA (VN)
308 Hai Bà Trưng, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng.

---

(210) **4-2025-31251**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.13.25
(731) NGUYỄN TRÂM ANH (VN)
Số 91/5 ấp Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-31252**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 26.1.1; 26.1.11; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh đen, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ ĐĂNG KHOA (VN)
B19-9 khu B, khu đô thị Geleximco Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Ván sàn gỗ; gỗ xẻ; gỗ dán; gỗ thành phẩm; gỗ ép được theo khuôn; ván gỗ dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-31253**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ ĐĂNG KHOA (VN)
B19-9 khu B, khu đô thị Geleximco Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Ván sàn gỗ; gỗ xẻ; gỗ dán; gỗ thành phẩm; gỗ ép được theo khuôn; ván gỗ dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-31254**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 3.9.4; 3.9.24
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM TIỆP (VN)
Lô 20+23+24 cụm công nghiệp An Xá, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh tạm thời; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

---

(210) **4-2025-31255**

(540)

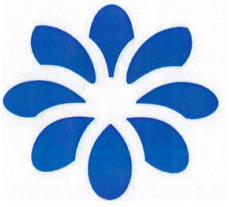

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM TIỆP (VN)
Lô 20+23+24 cụm công nghiệp An Xá, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh tạm thời; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

---

(210) **4-2025-31256**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 26.1.2
(591) Trắng, đen, đỏ, hồng nhạt.
(731) BÙI NGUYÊN NHỰT (VN)
174/49 Tam Châu, khu phố 1, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất gồm: gương, khung ảnh, bàn, ghế, sofa, tủ.

---

(210) **4-2025-31257**

(540)

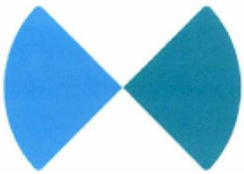

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.7; 26.2.3; 26.3.2
(591) Xanh da trời, xanh lục.
(731) PHẠM THỊ HÀ (VN)
506 Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-31258**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 3.7.7; 3.7.24; 5.3.13; 20.7.1; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ CÔNG NGHỆ TRẦN TUẤN (VN)
Thôn Mỹ Khê (tại nhà ông Trần Thanh Tra), xã Tự Cường, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; đào tạo, phát triển kỹ năng sống, kỹ năng vận động; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; xuất bản sách; tư vấn giáo dục.

---

(210) **4-2025-31260**

(540)

HOO GELATO
SAIGON

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.1.18; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH HOO GELATO (VN)
47 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bánh ngọt; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-31263**

(540)

HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP
HƯNG TÂY

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.3.1; 5.3.20; 6.19.9; 6.19.11; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh dương, xám, đỏ cam.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP HƯNG TÂY (VN)
Xóm Khoa Đà, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống].

---

(210) **4-2025-31264**

(540)

FIVE 88

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7
(591) Đen, xám, vàng, xanh lá cây.
(731) SPACE PLUS IT SERVICE - FZCO (AE)
Building A, Dubai Digital Park, Dubai Silicon Oasis, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được và ứng dụng di động để chơi trò chơi trực tuyến; trò chơi điện tử có thể tải xuống; phần mềm sử dụng để phát trực tiếp nội dung trò chơi; ví kỹ thuật số có thể tải xuống; phần mềm quản lý tài khoản và giao dịch đánh bạc trực tuyến; nền tảng web đa ngôn ngữ cho trò chơi trực tuyến.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ ví điện tử (e-wallet) cho trò chơi trực tuyến; xử lý thanh toán và rút tiền trực tuyến cho các nền tảng trò chơi; giao dịch tài chính liên quan đến đánh bạc trực tuyến; dịch vụ trao đổi tiền ảo trong môi trường trò chơi game; tích hợp cổng thanh toán an toàn cho người dùng quốc tế và đa ngôn ngữ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là phát trực tiếp nội dung video của trò chơi trực tuyến; truyền dữ liệu, âm thanh và video cho trò chơi trực tuyến trong thời gian thực; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng chơi game trực tuyến có tương tác; cho phép người dùng toàn cầu truy cập vào các trang web trò chơi đa ngôn ngữ qua internet.

Nhóm 41: Cung cấp trò chơi may rủi và kỹ năng trực tuyến; dịch vụ giải trí thông qua trang web và ứng dụng di động có các trò chơi theo phong cách sòng bạc được phát trực tiếp; tổ chức và điều hành các giải đấu trò chơi trực tuyến với nhiều người chơi; cung cấp trải nghiệm chơi game tương tác thời gian thực qua internet; dịch vụ hỗ trợ đa ngôn ngữ cho người dùng quốc tế.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để lưu trữ và quản lý nền tảng chơi trò chơi trực tuyến; phát triển và bảo trì các trang web đa ngôn ngữ và ứng dụng di động cho đánh bạc trực tuyến; tích hợp hệ thống phát trực tiếp và thanh toán; phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) có trò chơi và các công cụ quản lý tài chính.

---

(210) **4-2025-31265**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(731) SPACE PLUS IT SERVICE - FZCO (AE)
Building A, Dubai Digital Park, Dubai Silicon Oasis, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được và ứng dụng di động để chơi trò chơi trực tuyến; trò chơi điện tử có thể tải xuống; phần mềm sử dụng để phát trực tiếp nội dung trò chơi; ví kỹ thuật số có thể tải xuống; phần mềm quản lý tài khoản và giao dịch đánh bạc trực tuyến; nền tảng web đa ngôn ngữ cho trò chơi trực tuyến.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ ví điện tử (e-wallet) cho trò chơi trực tuyến; xử lý thanh toán và rút tiền trực tuyến cho các nền tảng trò chơi; giao dịch tài chính liên quan đến đánh bạc trực tuyến; dịch vụ trao đổi tiền ảo trong môi trường trò chơi game; tích hợp cổng thanh toán an toàn cho người dùng quốc tế và đa ngôn ngữ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là phát trực tiếp nội dung video của trò chơi trực tuyến; truyền dữ liệu, âm thanh và video cho trò chơi trực tuyến trong thời gian thực; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng chơi game trực tuyến có tương tác; cho phép người dùng toàn cầu truy cập vào các trang web trò chơi đa ngôn ngữ qua internet.

Nhóm 41: Cung cấp trò chơi may rủi và kỹ năng trực tuyến; dịch vụ giải trí thông qua trang web và ứng dụng di động có các trò chơi theo phong cách sòng bạc được phát trực tiếp; tổ chức và điều hành các giải đấu trò chơi trực tuyến với nhiều người chơi; cung cấp trải nghiệm chơi game tương tác thời gian thực qua internet; dịch vụ hỗ trợ đa ngôn ngữ cho người dùng quốc tế.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để lưu trữ và quản lý nền tảng chơi trò chơi trực tuyến; phát triển và bảo trì các trang web đa ngôn ngữ và ứng dụng di động cho đánh bạc trực tuyến; tích hợp hệ thống phát trực tiếp và thanh toán; phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) có trò chơi và các công cụ quản lý tài chính.

---

(210) **4-2025-31266**

(540)

FIVE-88

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SPACE PLUS IT SERVICE - FZCO (AE)
Building A, Dubai Digital Park, Dubai Silicon Oasis, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được và ứng dụng di động để chơi trò chơi trực tuyến; trò chơi điện tử có thể tải xuống; phần mềm sử dụng để phát trực tiếp nội dung trò chơi; ví kỹ thuật số có thể tải xuống; phần mềm quản lý tài khoản và giao dịch đánh bạc trực tuyến; nền tảng web đa ngôn ngữ cho trò chơi trực tuyến.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ ví điện tử (e-wallet) cho trò chơi trực tuyến; xử lý thanh toán và rút tiền trực tuyến cho các nền tảng trò chơi; giao dịch tài chính liên quan đến đánh bạc trực tuyến; dịch vụ trao đổi tiền ảo trong môi trường trò chơi game; tích hợp cổng thanh toán an toàn cho người dùng quốc tế và đa ngôn ngữ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là phát trực tiếp nội dung video của trò chơi trực tuyến; truyền dữ liệu, âm thanh và video cho trò chơi trực tuyến trong thời gian thực; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng chơi game trực tuyến có tương tác; cho phép người dùng toàn cầu truy cập vào các trang web trò chơi đa ngôn ngữ qua internet.

Nhóm 41: Cung cấp trò chơi may rủi và kỹ năng trực tuyến; dịch vụ giải trí thông qua trang web và ứng dụng di động có các trò chơi theo phong cách sòng bạc được phát trực tiếp; tổ chức và điều hành các giải đấu trò chơi trực tuyến với nhiều người chơi; cung cấp trải nghiệm chơi game tương tác thời gian thực qua internet; dịch vụ hỗ trợ đa ngôn ngữ cho người dùng quốc tế.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để lưu trữ và quản lý nền tảng chơi trò chơi trực tuyến; phát triển và bảo trì các trang web đa ngôn ngữ và ứng dụng di động cho đánh bạc trực tuyến; tích hợp hệ thống phát trực tiếp và thanh toán; phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) có trò chơi và các công cụ quản lý tài chính.

---

(210) **4-2025-31267**

(540)

FIVE88

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SPACE PLUS IT SERVICE - FZCO (AE)
Building A, Dubai Digital Park, Dubai Silicon Oasis, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được và ứng dụng di động để chơi trò chơi trực tuyến; trò chơi điện tử có thể tải xuống; phần mềm sử dụng để phát trực tiếp nội dung trò chơi; ví kỹ thuật số có thể tải xuống; phần mềm quản lý tài khoản và giao dịch đánh bạc trực tuyến; nền tảng web đa ngôn ngữ cho trò chơi trực tuyến.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ ví điện tử (e-wallet) cho trò chơi trực tuyến; xử lý thanh toán và rút tiền trực tuyến cho các nền tảng trò chơi; giao dịch tài chính liên quan đến đánh bạc trực tuyến; dịch vụ trao đổi tiền ảo trong môi trường trò chơi game; tích hợp cổng thanh toán an toàn cho người dùng quốc tế và đa ngôn ngữ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là phát trực tiếp nội dung video của trò chơi trực tuyến; truyền dữ liệu, âm thanh và video cho trò chơi trực tuyến trong thời gian thực; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng chơi game trực tuyến có tương tác; cho phép người dùng toàn cầu truy cập vào các trang web trò chơi đa ngôn ngữ qua internet.

Nhóm 41: Cung cấp trò chơi may rủi và kỹ năng trực tuyến; dịch vụ giải trí thông qua trang web và ứng dụng di động có các trò chơi theo phong cách sòng bạc được phát trực tiếp; tổ chức và điều hành các giải đấu trò chơi trực tuyến với nhiều người chơi; cung cấp trải nghiệm chơi game tương tác thời gian thực qua internet; dịch vụ hỗ trợ đa ngôn ngữ cho người dùng quốc tế.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để lưu trữ và quản lý nền tảng chơi trò chơi trực tuyến; phát triển và bảo trì các trang web đa ngôn ngữ và ứng dụng di động cho đánh bạc trực tuyến; tích hợp hệ thống phát trực tiếp và thanh toán; phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) có trò chơi và các công cụ quản lý tài chính.

---

(210) **4-2025-31268**

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FIVE.88

(731) SPACE PLUS IT SERVICE - FZCO (AE)
Building A, Dubai Digital Park, Dubai Silicon Oasis, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được và ứng dụng di động để chơi trò chơi trực tuyến; trò chơi điện tử có thể tải xuống; phần mềm sử dụng để phát trực tiếp nội dung trò chơi; ví kỹ thuật số có thể tải xuống; phần mềm quản lý tài khoản và giao dịch đánh bạc trực tuyến; nền tảng web đa ngôn ngữ cho trò chơi trực tuyến.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ ví điện tử (e-wallet) cho trò chơi trực tuyến; xử lý thanh toán và rút tiền trực tuyến cho các nền tảng trò chơi; giao dịch tài chính liên quan đến đánh bạc trực tuyến; dịch vụ trao đổi tiền ảo trong môi trường trò chơi game; tích hợp cổng thanh toán an toàn cho người dùng quốc tế và đa ngôn ngữ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là phát trực tiếp nội dung video của trò chơi trực tuyến; truyền dữ liệu, âm thanh và video cho trò chơi trực tuyến trong thời gian thực; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng chơi game trực tuyến có tương tác; cho phép người dùng toàn cầu truy cập vào các trang web trò chơi đa ngôn ngữ qua internet.

Nhóm 41: Cung cấp trò chơi may rủi và kỹ năng trực tuyến; dịch vụ giải trí thông qua trang web và ứng dụng di động có các trò chơi theo phong cách sòng bạc được phát trực tiếp; tổ chức và điều hành các giải đấu trò chơi trực tuyến với nhiều người chơi; cung cấp trải nghiệm chơi game tương tác thời gian thực qua internet; dịch vụ hỗ trợ đa ngôn ngữ cho người dùng quốc tế.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để lưu trữ và quản lý nền tảng chơi trò chơi trực tuyến; phát triển và bảo trì các trang web đa ngôn ngữ và ứng dụng di động cho đánh bạc trực tuyến; tích hợp hệ thống phát trực tiếp và thanh toán; phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) có trò chơi và các công cụ quản lý tài chính.

---

(210) **4-2025-31269**

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

FIVE 88

(731) SPACE PLUS IT SERVICE - FZCO (AE)
Building A, Dubai Digital Park, Dubai Silicon Oasis, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được và ứng dụng di động để chơi trò chơi trực tuyến; trò chơi điện tử có thể tải xuống; phần mềm sử dụng để phát trực tiếp nội dung trò chơi; ví kỹ thuật số có thể tải xuống; phần mềm quản lý tài khoản và giao dịch đánh bạc trực tuyến; nền tảng web đa ngôn ngữ cho trò chơi trực tuyến.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ ví điện tử (e-wallet) cho trò chơi trực tuyến; xử lý thanh toán và rút tiền trực tuyến cho các nền tảng trò chơi; giao dịch tài chính liên quan đến đánh bạc trực tuyến; dịch vụ trao đổi tiền ảo trong môi trường trò chơi game; tích hợp cổng thanh toán an toàn cho người dùng quốc tế và đa ngôn ngữ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là phát trực tiếp nội dung video của trò chơi trực tuyến; truyền dữ liệu, âm thanh và video cho trò chơi trực tuyến trong thời gian thực; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng chơi game trực tuyến có tương tác; cho phép người dùng toàn cầu truy cập vào các trang web trò chơi đa ngôn ngữ qua internet.

Nhóm 41: Cung cấp trò chơi may rủi và kỹ năng trực tuyến; dịch vụ giải trí thông qua trang web và ứng dụng di động có các trò chơi theo phong cách sòng bạc được phát trực tiếp; tổ chức và điều hành các giải đấu trò chơi trực tuyến với nhiều người chơi; cung cấp trải nghiệm chơi game tương tác thời gian thực qua internet; dịch vụ hỗ trợ đa ngôn ngữ cho người dùng quốc tế.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để lưu trữ và quản lý nền tảng chơi trò chơi trực tuyến; phát triển và bảo trì các trang web đa ngôn ngữ và ứng dụng di động cho đánh bạc trực tuyến; tích hợp hệ thống phát trực tiếp và thanh toán; phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) có trò chơi và các công cụ quản lý tài chính.

---

(210) **4-2025-31270**

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

OCCULAN

(731) JAMP PHARMA CORPORATION (CA)
1310 Nobel Street, Boucherville, Quebec, J4B 5H3, Canada

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược để phòng ngừa và điều trị các bệnh và tình trạng về mắt; chế phẩm nhãn khoa; thuốc nhỏ mắt; chế phẩm chăm sóc mắt dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-31271**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.3; 3.3.15; 26.3.1
(591) Nâu, xám.
(731) VŨ VĂN HIỀN (VN)
Thôn Bùng, xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày dép; đồ đi chân, cụ thể là: giày thể thao, giày thời trang, giày cao su, dép thời trang, dép đi trong nhà.

---

(210) **4-2025-31272**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3; 5.13.4; 25.7.8; 26.1.6; 26.7.25
(591) Xanh da trời, xanh da trời nhạt (xanh xám), trắng, vàng, da cam.
(731) LIÊN ĐOÀN KIẾM ĐẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
725/14 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục), học viện (giáo dục); dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe).

---

(210) **4-2025-31273**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.11; 3.4.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Xanh, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VTNN THỂ THUẬN (VN)
QL32b, chợ Hoa, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán: phân bón.

---

(210) **4-2025-31274**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 25.5.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY TÂN TIẾN ĐẠT (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-31275**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 3.1.14; 25.5.25; 25.7.7; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu, cam, hồng, trắng, đỏ, đen, xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY TÂN TIẾN ĐẠT (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-31277**

(540)

CƯỜNG YẾN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT BOSS HOÀNG GIA (VN)
Khu nhà ở xí nghiệp giấy Hợp Tiến, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-31278**

(540)

BOSS HOÀNG NGA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT BOSS HOÀNG GIA (VN)
Khu nhà ở xí nghiệp giấy Hợp Tiến, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-31279**

(540)

Trường Phú

(511) Nhóm 16: Giấy ăn.

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH GIẤY TRƯỜNG PHÚ (VN)
Khu phố Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

(210) **4-2025-31280**

(540)

SAMI

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH GIẤY TRƯỜNG PHÚ (VN)
Khu phố Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

(210) **4-2025-31281**

(540)

HANOIVIP

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH GIẤY HÀ NỘI VIP (VN)
Số nhà 26, ngõ 23, đường An Trai, thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-31282**

(540)

Hoa Việt My

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY TRÀ MY (VN)
Xóm 7, khu Châm Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

(210) **4-2025-31283**

(540)

Việt Hoa My

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY TRÀ MY (VN)
Xóm 7, khu Châm Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-31284**

(540)

Celoxsilkwel

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GIẤY NHẬT QUANG BN (VN)
Số nhà 36, đường B2, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-31285**

(540)

Hồng Hà Pi

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GIẤY CONAN (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-31286**

(540)

Sen Vàng

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY PHONG LAN (VN)
Số 9, ngõ Thuận Phát, đường Dương Ổ, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khăn khô, khăn ướt).

---

(210) **4-2025-31287**

(540)

Vietravel Airlines

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SX-TM-DV GIẤY TUẤN HẢI (VN)
Số 15 ngõ Văn Minh, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-31288**

(540)

Diệu Linh

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DIỆU LINH (VN)
Số 50, đường Phu Huệ, xã Hoàng Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-31289**

(540)

INTERCARE

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU GLOBAL GLORY ECOM (VN)
Số 2A ngõ 1 đường Ngô Thì Nhậm, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; mũ chống nắng.

---

(210) **4-2025-31290**

(540)

AUTOVTS

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.3.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINATECH SOLUTION (VN)
Lô C1-1/X10, đường D4, KCN Tân Phú Trung, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Robot Công nghiệp.

Nhóm 35: Quảng cáo giới thiệu trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán xuất nhập khẩu robot công nghiệp.

---

(210) **4-2025-31291**

(540)

WG Official

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HÀ THỊ LY LY (VN)
Số nhà 467, tổ dân phố Bãi Ổi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-31292**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19
(591) Đen, trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN CƠ HÀ NỘI (VN)
Tổ dân phố Chợ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt điện dân dụng; quạt điện công nghiệp; thiết bị điều hòa không khí; máy làm mát bằng hơi nước; máy lọc không khí; máy tạo độ ẩm cho không khí.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu quạt điện dân dụng, quạt điện công nghiệp, thiết bị điều hòa không khí, máy làm mát bằng hơi nước, máy lọc không khí, máy tạo độ ẩm cho không khí; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá dịch vụ.

---

(210) **4-2025-31293**

(540)

Lecteur de Craft

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRỊNH NGỌC KHÁNH DUYÊN (VN)
135 đường 10 TDP1 khu phố 4, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, sữa tắm (mỹ phẩm), nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm), chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng và mài mòn, xà phòng, chất khử mùi cho người, hương liệu [tinh dầu], nến và bấc dùng để thắp sáng, nến thơm, văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-31294**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.2; 24.15.13; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH RADI VIỆT NAM (VN)
16A đường 19A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; hộp ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị đo axit dùng cho ắc quy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm bình ắc quy, hộp ắc quy, thiết bị sạc cho ắc quy điện, thiết bị nạp ắc quy, thiết bị đo axit dùng cho ắc quy.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công, lắp đặt, bảo hành, bảo dưỡng, bảo tri và sửa chữa bình ắc quy.

---

(210) **4-2025-31295**

(540)

Beenka

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN NGHĨA (VN)
Thôn 3, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-31296**

(540)

SAIGON Soda

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN CIDER (VN)
466/4 Lê Quang Định, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 32: Nước ngọt; nước sô đa; đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống hỗn hợp, không có cồn.

---

(210) **4-2025-31299**

(540)

GO HOBBY Official Product Store

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Hồng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ GO GO (VN)
102 Phạm Cự Lượng, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-31300**

(540)

GO HOBBY OFFICIAL PRODUCT STORE

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ GO GO (VN)
102 Phạm Cự Lượng, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-31301**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Hồng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ GO GO (VN)
102 Phạm Cự Lượng, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-31302**

(540)

GO HOBBY

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Hồng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ GO GO (VN)
102 Phạm Cự Lượng, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-31303**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3
(591) Cam, xanh dương, đen.
(731) NGUYỄN NHẬT DƯƠNG (VN)
Số 45, ngõ 268 Đê La Thành, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Thìa, nĩa, dao ăn dùng cho em bé; kìm bấm, cắt tia móng (bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay); kéo xén (tông-đơ) để cạo râu (hoặc cắt tóc).

Nhóm 09: Nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; chuông điện báo động; thiết bị báo động; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; cân sức khỏe; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ.

Nhóm 11: Thiết bị hâm nóng bình sữa chạy điện; thiết bị khử trùng; bồn tắm ngồi.

Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em; túi dành riêng cho xe đẩy; túi bọc chân em bé dành cho xe đẩy; màn chống muỗi giành cho xe đẩy; mui che cho xe đẩy trẻ em; ghế bảo hiểm trong xe cộ dùng cho trẻ em.

Nhóm 15: Trống lục lạc (nhạc cụ gõ có gắn những vòng kim loại phát ra tiếng kêu ở vành trống); mũ gắn chuông (nhạc cụ); chuông nhỏ (nhạc cụ) lắc bằng tay.

Nhóm 18: Địu em bé; ba lô; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; túi đeo vai học sinh; cặp sách chống gù lưng; dây đai giữ em bé; dây đai giúp trẻ tập đi.

Nhóm 20: Giường cũi của trẻ em; gối; ghế cao cho trẻ em; nệm; nội cho trẻ em; móc treo quần áo không bằng kim loại.

Nhóm 21: Chậu tắm cho trẻ em, có thể mang đi được; đũa; đĩa; bình đựng đồ uống, không dùng điện; cốc; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; lược; bàn chải đánh răng; bộ vệ sinh để trong phòng; dụng cụ dùng để vệ sinh.

Nhóm 24: Chăn; khăn tắm [trừ quần áo]; vỏ nệm; cờ, phướn, đuôi nheo cho trẻ em; vỏ gối; túi ngủ cho trẻ em.

Nhóm 28: Xúc xắc; đồ chơi xây dựng; búp bê; con rối; mũ tiệc liên hoan bằng giấy [đồ chơi]; đồ chơi.

---

(210) **4-2025-31304**

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BUFFA

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN PHÁT TRIỂN THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 40 phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT LAWPRO (CÔNG TY TNHH LUẬT LAWPRO)

(511) Nhóm 16: Bìa cứng đã gập bằng giấy; giấy bao gói.

Nhóm 21: Chai lọ; bình; dụng cụ rót rượu; dụng cụ khuấy cốc-tai.

Nhóm 32: Bia; bia không cồn; đồ uống hỗn hợp không cồn trên cơ sở bia; nước ngọt; nước [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; chế phẩm để làm nước uống có ga; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây có cồn]; đồ uống được chưng cất; rượu hỗn hợp; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn các sản phẩm: bia, bia không cồn, đồ uống hỗn hợp không cồn trên cơ sở bia, nước ngọt, nước [đồ uống], nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: bia, bia không cồn, đồ uống hỗn hợp không cồn trên cơ sở bia, nước ngọt, nước [đồ uống], nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa các thiết bị sản xuất và chế biến bia.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-31305**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 26.3.1; 26.3.4; 26.5.1; 26.7.25; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương.
(731) TRIOCHEM CO., LTD (CN)
6th Floor, No. 53, Minquan Road, Yonghe District, New Taipei City, Republic of China
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 01: Chất dính cho bề mặt bê tông; các loại bột bả nhão bịt kín (vữa sửa chữa); hoá chất dùng trong công nghiệp; hoá chất chống thấm trộn xi măng trừ sơn; phụ gia phối trộn bê tông; hoá chất bơm bù rỗng bê tông.

Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; sơn sàn (epoxy); sơn cách nhiệt; lớp phủ epoxy bảo vệ bề mặt kiến trúc nội thất và ngoại thất; sơn chống trơn bề mặt sàn.

---

(210) **4-2025-31306**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9
(591) Xám, xanh than, cam, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN VĂN MẠNH (VN)
2218-S2.12 Vinhome Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 28: Mô hình đồ chơi; đồ chơi trẻ em; đồ chơi giáo dục; đồ chơi lắp ghép.

---

(210) **4-2025-31307**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, vàng, vàng cam.
(731) TRƯƠNG VĂN KHÁNH (VN)
Giẽ Hạ, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): giày dép.

---

(210) **4-2025-31308**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 25.5.3; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT THÀNH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 585 đường Ngô Minh Loan, tổ 1, phường Hợp Minh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước rửa xe; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm mài mòn; chế phẩm làm sạch; dung dịch vệ sinh nội thất xe.

---

(210) **4-2025-31309**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.3; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Đen, kem.
(731) TRẦN PHAN HUYỀN TRÂN (VN)
69/10 đường số 16, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý.

Nhóm 31: Hoa tự nhiên; hoa khô dùng để trang trí.

---

(210) **4-2025-31310**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.5.1; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(731) VŨ ĐỨC DƯƠNG (VN)
Tổ 5, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến; hạt bí; hạt dưa; trái cây, đã chế biến; rau củ qua chế biến; rau, cả đóng hộp.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; cà phê; bột ngũ cốc; bánh tráng.

---

(210) **4-2025-31314**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH HỒNG NGA 85 (VN)
Số 83 đường Mạc Đĩnh Chi, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: bánh kẹo, kẹo điều, kẹo mì, bánh kẹp, bánh bột đậu, bánh quai chèo.

---

(210) **4-2025-31315**

(540)

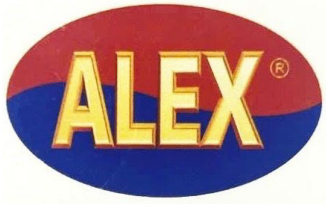

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN ALEX (VN)
Xóm Tân Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-31316**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 3.5.7; 3.5.24; 4.5.2; 4.5.12; 4.5.13; 26.4.10
(591) Đỏ, vàng, xanh lá, trắng, nâu đậm, nâu, be, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HCT FAMILY FOOD (VN)
Lô H3 đường số 6 cụm công nghiệp Lợi Bình Nhơn, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 29: Xúc xích các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối xúc xích các loại.

---

(210) **4-2025-31317**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 3.5.7; 3.5.24; 4.5.2; 4.5.12; 4.5.13; 26.4.10
(591) Đỏ, vàng, xanh lá, trắng, nâu đậm, nâu, be, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HCT FAMILY FOOD (VN)
Lô H3 đường số 6 cụm công nghiệp Lợi Bình Nhơn, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 29: Xúc xích các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối xúc xích các loại.

---

(210) **4-2025-31319**

(540)

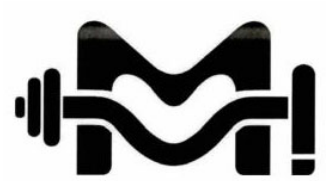

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.13
(731) HỘ KINH DOANH MỊ PRIVATE GYM (VN)
Số 22 đường Đinh Núp, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ (nón); dây nịt (thắt lưng).

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; phòng tập gym; phòng tập thể thao; dịch vụ phòng tập gym luyện tập thể thao chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm đào tạo thể thao; dịch vụ phòng tập yoga.

---

(210) **4-2025-31320**

(540)

Xứ Nắng®

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh đen.
(731) TRẦN THANH BÌNH (VN)
12, tổ 13, khu phố Long Đại, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm nêm; mắm tôm; chao; rau củ sấy khô; rau củ nấu chín.

Nhóm 30: Bánh tráng; bánh tráng trộn (làm từ bột gạo và gia vị); tương ớt; nước tương; gia vị; xốt gia vị.

---

(210) **4-2025-31321**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh than, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ SỰ KIỆN SÀI GÒN (VN)
1310 Phạm Văn Đồng, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-31322**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Hồng, xanh dương, trắng.
(731) TỐNG THỊ MỸ TRINH (VN)
88 đường 6, khu phố 4, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH SAIGONMIND (CÔNG TY LUẬT TNHH SAIDONMIND)

(511) Nhóm 41: Trung tâm dạy ngoại ngữ; tư vấn giáo dục; giáo dục âm nhạc; gia sư; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-31323**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 26.3.23; 26.13.25
(591) Cam, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ ĐĂNG KHOA (VN)
B19-9 khu B, khu đô thị Geleximco Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Ván sàn gỗ; gỗ xẻ; gỗ dán; gỗ thành phẩm; gỗ ép được theo khuôn; ván gỗ dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-31324**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSFORM VIET NAM (VN)
Số 1070 đường Đê La Thành, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi giáo dục; giáo dục thể chất; huấn luyện; dịch vụ đánh giá thể chất cho mục đích đào tạo; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; cho thuê thiết bị thể thao.

---

(210) **4-2025-31325**

(540)

Phố Say

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) KHÚC MINH HOÀNG (VN)
Số 12 Lê Hồng Phong, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ, nhà ở, mặt bằng thương mại trong các khu phố, dãy phố; dịch vụ bất động sản; cho môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư tài chính để phát triển các dự án bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; đại lý bất động sản; dịch vụ tổ chức sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ lập kế hoạch đầu tư và phát triển bất động sản; dịch vụ cung cấp thông tin về quy hoạch bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cho thuê sân bãi thể thao; tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; dịch vụ thể thao ngoài trời; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; cung cấp dịch vụ karaoke.

Nhóm 43: Kinh doanh căn hộ trong các khu phố, nhà nghỉ, biệt thự du lịch dành cho việc nghỉ dưỡng; khu du lịch nghỉ dưỡng; dịch vụ khách sạn; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ ăn uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp địa điểm để tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội thảo, hội nghị; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh.

---

(210) **4-2025-31326**

(540)

민호
Minho

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.8

(591) Vàng cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẠM GIA VIỆT NAM (VN)
Số 25, ngõ 299/56 đường Hoàng Mai, tổ 65, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-31327**

(540)

ECOLORA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI BẾP (VN)
Tầng 3, trung tâm thương mại The Garden, KĐT The Manor đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà trọ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-31328**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.11.12

(731) XU, JINPING (CN)
No. 9-4, Dayang East Road, Shendang Town, Haiyan County, Jiaxing City, Zhejiang Province, China.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn nội thất; đèn trang trí chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng; dụng cụ và thiết bị nấu ăn (dùng điện); thiết bị làm mát (quạt điện); thiết bị điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm; máy sưởi điện; lò sưởi điện; máy sấy tóc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh các sản phẩm: đèn nội thất, đèn trang trí chiếu sáng, đèn và thiết bị chiếu sáng, dụng cụ và thiết bị nấu ăn (dùng điện), thiết bị làm mát (quạt điện), thiết bị điều hòa không khí, thiết bị sưởi ấm, máy sưởi điện, lò sưởi điện, máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-31330**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FIINGROUP VIỆT NAM (VN)
Tầng 10, tòa nhà Peakview Tower, số 36 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính ghi sẵn; phần mềm máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính phân tích dữ liệu (ghi sẵn); phần mềm máy tính phân tích dữ liệu (có thể tải xuống được); phần mềm xử lý số liệu (ghi sẵn); phần mềm xử lý số liệu (có thể tải xuống được).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): phần mềm, giải pháp phần mềm; dịch vụ tìm kiếm, phân tích, cung cấp thông tin và báo cáo về thị trường, kinh tế; dịch vụ nghiên cứu thị trường; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; dịch vụ xử lý số liệu; dịch vụ tư vấn quan hệ công chúng; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến phần mềm máy tính, phần mềm phân tích dữ liệu, phần mềm xử lý số liệu; dịch vụ giới thiệu hàng hóa cho mục đích thương mại; dịch vụ tổ chức hội chợ, sự kiện cho mục đích xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Đánh giá tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; môi giới đầu tư; cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 41: Tổ chức hội thảo, hội nghị cho mục đích xúc tiến thương mại.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; phát triển các giải pháp phần mềm; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn giải pháp phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-31332**

(540)

路得斯

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(731) GUANGDONG LUDESI ENVIRONMENT TECH CO., LTD. (CN)
4/F, Bldg 1, Daling Industrial Park, Torch Development District., Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến xây dựng; xây dựng; sửa chữa đồ nội thất; bọc đồ nội thất; lắp đặt (sửa chữa) thiết bị sưởi ấm; lắp đặt (sửa chữa) thiết bị đông lạnh; lắp đặt (sửa chữa) thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt (sửa chữa) máy móc văn phòng; lắp đặt (sửa chữa) thiết bị điện; lắp đặt (bảo trì)máy móc; lắp đặt (sửa chữa) phần cứng máy tính; lắp đặt (bảo trì) thiết bị vệ sinh; lắp đặt (sửa chữa) thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-31333**

(540)

DaiPai X-Socool

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN YICHUANG QIANXI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
705, Building Lixia (4B), Taihua wutong Industrial Park, Sanwei Community, Hangcheng St, Bao'an Dist, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Máy hút gió; quạt; máy sấy tóc; quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí]; hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho mục đích cá nhân.

---

(210) **4-2025-31334**

(540)

LUDESI

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGDONG LUDESI ENVIRONMENT TECH CO., LTD. (CN)
4/F, Bldg 1, Daling Industrial Park, Torch Development District., Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến xây dựng; xây dựng; sửa chữa đồ nội thất; bọc đồ nội thất; lắp đặt (sửa chữa) thiết bị sưởi ấm; lắp đặt (sửa chữa) thiết bị đông lạnh; lắp đặt (sửa chữa) thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt (sửa chữa) máy móc văn phòng; lắp đặt (sửa chữa) thiết bị điện; lắp đặt (bảo trì)máy móc; lắp đặt (sửa chữa) phần cứng máy tính; lắp đặt (bảo trì) thiết bị vệ sinh; lắp đặt (sửa chữa) thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-31335**

(540)

LUDESI

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGDONG LUDESI ENVIRONMENT TECH CO., LTD. (CN)
4/F, Bldg 1, Daling Industrial Park, Torch Development District., Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống làm mát; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống lọc không khí; thiết bị lọc khí; thiết bị ion hóa để xử lý không khí hoặc nước; máy lọc không khí; máy hút ẩm; hệ thống sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-31336**

(540)

LUDESI

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGDONG LUDESI ENVIRONMENT TECH CO., LTD. (CN)
4/F, Bldg 1, Daling Industrial Park, Torch Development District., Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh qua trang web; dịch vụ tiếp thị; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); dịch vụ kế toán; dịch vụ kế toán thuế.

---

(210) **4-2025-31337**

(540)

Vino

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỒNG VĂN ĐĂNG (VN)
Thôn Tân Lập, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Pin; pin lưu trữ điện; pin khô; ắc quy; pin nhiên liệu; pin kiềm.

---

(210) **4-2025-31338**

(540)

路得斯

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9

(731) GUANGDONG LUDESI ENVIRONMENT TECH CO., LTD. (CN)
4/F, Bldg 1, Daling Industrial Park, Torch Development District., Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh qua trang web; dịch vụ tiếp thị; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); dịch vụ kế toán; dịch vụ kế toán thuế.

---

(210) **4-2025-31339**

(540)

路得斯

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9

(731) GUANGDONG LUDESI ENVIRONMENT TECH CO., LTD. (CN)
4/F, Bldg 1, Daling Industrial Park, Torch Development District., Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống làm mát; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống lọc không khí; thiết bị lọc khí; thiết bị ion hóa để xử lý không khí hoặc nước; máy lọc không khí; máy hút ẩm; hệ thống sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-31340**

(540)

SHOKA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ (VN)
Thôn Đồng Cầu, xã Đại Đồng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép], không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; khung nhà kính, không phải bằng kim loại; khung nhà vườn, không phải bằng kim loại; công trình xây dựng, không bằng kim loại; công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại.

Nhóm 30: Thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà; đồ uống trên cơ sở trà; chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê.

---

(210) **4-2025-31341**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7
(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK ĐẦU TƯ TOÀN CẦU (VN)
14 Bình Hà, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền

---

(210) **4-2025-31342**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỮU VIỆT (VN)
195 Đoàn Thị Điểm, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-31343**

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Mexdongtrung Fast

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TÂM DƯỢC (VN)
19A đường Thống Nhất, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-31344**

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

KIDNEYAIDS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ NGHĨA DŨNG (VN)
Số 176, đường Nguyễn Văn Lộc, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-31345**

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ECOLINE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI BẾP (VN)
Tầng 3, trung tâm thương mại The Garden, KĐT The Manor đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà trọ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-31346**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.15.15; 1.15.23; 25.3.3; 26.1.4
(731) NGUYỄN HỮU CHÍ (VN)
Thôn Phạm Xá, xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt không gọng; bao kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-31347**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.21; 5.7.23
(591) Vàng, nâu, xanh lá cây.
(731) FU SIU YUEN (CN)
Flat A2807 Cheung Tak House, Cheung Wah Estate, Fanling, Nt, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Quả tươi; rau tươi; sản phẩm nông nghiệp chưa chế biến; cây trồng tự nhiên; sản phẩm làm vườn chưa chế biến; hạt giống để trồng.

---

(210) **4-2025-31348**

(540)

RHODI.DMPK

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN MINH HIÊN (VN)
75, ngõ 180 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; phụ kiện thời trang (mũ, tất, cà vạt, thắt lưng, khăn quàng).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang (mũ, tất, cà vạt, thắt lưng, khăn quàng).

---

(210) **4-2025-31349**

(540)

RHODISHOP

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN MINH HIÊN (VN)
75, ngõ 180 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; phụ kiện thời trang (mũ, tất, cà vạt, thắt lưng, khăn quàng).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang (mũ, tất, cà vạt, thắt lưng, khăn quàng).

---

(210) **4-2025-31351**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.1; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SPORT CONNECT (VN)
36 Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ thể thao điện tử; cho thuê sân bãi thể thao; huấn luyện (đào tạo) thể thao.

---

(210) **4-2025-31352**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.3; 24.9.1
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) ĐINH ĐỨC THIỆN (VN)
Tổ 9, phường Lý Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 31: Thức ăn nhai cho động vật; cát thơm (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thực phẩm cho động vật; thịt đóng hộp đã qua chế biến cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-31353**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ANHUI SIYU IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
Room 1213, 12th Floor, Block C, Binhu Linbinyuan office building, No. 5158 Huizhou avenue, Baohe district, Hefei, Anhui province
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn mắt; bút kẻ mắt; lông mi giả; mascara; bút chì kẻ lông mày.

---

(210) **4-2025-31356**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THỊ THU THẢO (VN)
Số 20/12 đường Hoàng Hoa Thám, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-31357**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 5.3.20; 5.7.3; 24.15.1; 24.15.11; 25.3.3
(591) Đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ THU THẢO (VN)
Số 20/12 đường Hoàng Hoa Thám, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-31358**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 3.7.3; 3.7.24; 8.7.11; 25.12.1; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xanh lơ.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN (VN)
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Thịt gà; trứng gà.

Nhóm 31: Gà giống.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo: gà giống, thịt gà, trứng gà.

---

(210) **4-2025-31359**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.7.22
(591) Màu đen, vàng đậm, cam, xanh dương đậm, xanh lá cây, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHUNG (VN)
Số nhà 47 đường Lý Thái Tổ, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 09: Thiết bị và phần mềm điện tử dùng trong giáo dục và học tập: bút chấm đọc tiếng anh; thiết bị đọc sách điện tử; thiết bị để xử lý dữ liệu.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán các sản phẩm: thiết bị và phần mềm điện tử dùng trong giáo dục và học tập, bút chấm đọc tiếng anh, thiết bị đọc sách điện tử, thiết bị để xử lý dữ liệu, văn phòng phẩm các loại

---

(210) **4-2025-31360**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ VĂN ĐẠT (VN)
Thôn Đào Xá, xã An Đồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mành che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc]; đệm; tấm đệm để ngủ; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc dùng trong văn phòng.

---

(210) **4-2025-31361**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH KOCOMART (VN)
Số nhà 60, ngõ 238/7, phố Tân Mai, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-31362**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU LINH ANH (VN)
Ngõ 6 Xóm Trại, thôn Quan Âm, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước lau sàn; nước rửa chén; nước lau kính; chất tẩy bồn cầu.

---

(210) **4-2025-31366**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) GRABTAXI HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
3 Media Close, #01-03/06 Singapore 138498
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; các vấn đề tài chính; các vấn đề tiền tệ; bảo đảm tài chính; quản lý rủi ro tài chính; quản lý rủi ro bảo hiểm; quản lý rủi ro lãi suất; nghiên cứu tài chính trong lĩnh vực quản lý rủi ro; dịch vụ cho vay thương mại; dịch vụ cho vay doanh nghiệp; dịch vụ cho vay tài chính; dịch vụ cho vay tiêu dùng; dịch vụ tài chính trong lĩnh vực cho vay tiền tệ; dịch vụ cho vay thế chấp; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ cho vay bất động sản; dịch vụ cho vay chứng khoán; môi giới chứng khoán; cung cấp khoản vay và khoản tín dụng; cung cấp các khoản vay; thu xếp các khoản vay; dịch vụ cấp vốn vay tài chính; cấp vốn cho các khoản vay; tư vấn cho vay tài chính; đánh giá tài chính; dịch vụ đầu tư mạo hiểm (tài trợ vốn mạo hiểm) dành cho các thực thể thương mại; dịch vụ đầu tư mạo hiểm (tài trợ vốn mạo hiểm) dành cho các doanh nghiệp; dịch vụ đầu tư mạo hiểm (tài trợ vốn mạo hiểm) dành cho các doanh nghiệp khởi nghiệp và doanh nghiệp mới nổi; cung cấp vốn cho hoạt động mua lại và sáp nhập doanh nghiệp; cung cấp vốn cho các thực thể thương mại; cung cấp vốn cho các viện nghiên cứu; cung cấp vốn cho các nhà phát minh (nhà sáng chế); cung cấp vốn cho việc phát triển công nghệ mới; dịch vụ mua lại phục vụ cho đầu tư tài chính; quản lý tài sản tiền mã hóa; dịch vụ giao dịch tiền mã hóa; dịch vụ đầu tư tiền mã hóa; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; chuyển giao điện tử đối với tài sản mã hóa; dịch vụ ứng trước tiền mặt cho doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến mua lại và sáp nhập doanh nghiệp; quản lý tài chính; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; định giá tài chính; đánh giá và cung cấp thông tin tài chính; phân tích và đánh giá tài chính; phân tích và quản lý tài chính; lập kế hoạch ngân sách [tư vấn tài chính]; tiến hành nghiên cứu tính khả thi về mặt tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua trang web; giao dịch tài chính trực tuyến; cung cấp thông tin và dữ liệu liên quan đến giao dịch chứng khoán; dịch vụ đầu tư; dịch vụ phân tích, quản lý, lập kế hoạch và nghiên cứu đầu tư; dịch vụ đầu tư vốn; gây quỹ từ thiện; thu tiền quyên góp cho mục đích từ thiện; cung cấp và gây quỹ học bổng; gọi vốn từ cộng đồng; thanh toán bù trừ; dịch vụ văn phòng tín dụng; dịch vụ xếp hạng tín dụng; cung cấp báo cáo xếp hạng tín dụng; dịch vụ chuyển vốn (chuyển tiền) bằng điện tử; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; cung cấp chiết khấu tại các cơ sở tham gia của người khác thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; môi giới bảo hiểm; phát hành và mua lại token có giá trị; cung cấp thông tin liên quan đến phát hành token có giá trị; phát hành phiếu mua hàng; phát hành phiếu mua hàng có giá trị tương đương tiền mặt; phát hành phiếu mua hàng hoặc token có giá trị liên quan đến việc cung cấp các quyền lợi trong các chương trình khách hàng thân thiết và chương trình khách hàng thường xuyên; phát hành phiếu quà tặng có thể quy đổi thành hàng hóa hoặc dịch vụ; dịch vụ phát hành thẻ giảm giá [dịch vụ tài chính]; dịch vụ thanh toán tự động; dịch vụ thanh toán hóa đơn; dịch vụ thanh toán ví ảo; dịch vụ thanh toán ví điện tử (ví số hóa); dịch vụ chuyển tiền điện tử đối với tiền ảo; dịch vụ giao dịch tài chính đối với tiền ảo; dịch vụ chuyển tiền điện tử được cung cấp thông qua công nghệ chuỗi khối (blockchain); dịch vụ thanh toán

bù trừ cho các giao dịch thanh toán; dịch vụ thu các khoản thanh toán cho hàng hóa và dịch vụ; thực hiện các giao dịch thanh toán không sử dụng tiền mặt; dịch vụ thẻ thanh toán và thẻ tín dụng; dịch vụ thanh toán điện tử; tư vấn tài chính liên quan đến việc thực hiện các giao dịch thanh toán không sử dụng tiền mặt; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; phát hành thẻ thanh toán điện tử liên quan đến các chương trình tặng thưởng và khuyến mại; dịch vụ thanh toán được cung cấp qua các thiết bị và phương tiện viễn thông không dây; dịch vụ thanh toán trên internet và thiết bị di động; môi giới thanh toán trên internet và thiết bị di động; dịch vụ phát hành tiền điện tử (tiền số hóa); dịch vụ thanh toán và ủy quyền thanh toán giao dịch; dịch vụ quản lý tài chính đối với các hoạt động thanh toán được thực hiện trên hệ thống thanh toán máy tính; dịch vụ tích hợp ví điện tử trên thiết bị di động và hệ thống thanh toán trên thiết bị di động; thực hiện các giao dịch thương mại tài chính an toàn; thực hiện các giao dịch thanh toán thông qua internet; dịch vụ cung cấp nhiều tùy chọn thanh toán bằng các thiết bị đầu cuối điện tử do khách hàng điều khiển có sẵn tại chỗ trong các cửa hàng bán lẻ; chấp nhận thanh toán hóa đơn; thanh toán hóa đơn và các khoản phải trả cho người khác; dịch vụ thẻ tín dụng yêu cầu thanh toán toàn bộ dư nợ vào cuối mỗi kỳ thanh toán; dịch vụ xử lý thanh toán cho phép người dùng trả trước gói cước di động và/hoặc số dư điện thoại di động từ tài khoản giá trị lưu trữ; dịch vụ thanh toán và ủy quyền thanh toán giao dịch tài chính; dịch vụ thanh toán và tài chính tích hợp ví điện tử trên thiết bị di động và hệ thống thanh toán trên thiết bị di động; thực hiện các giao dịch tài chính an toàn; bảo lãnh phát hành bảo hiểm (thẩm định bảo hiểm); đầu tư quỹ; quản lý quỹ đầu tư vốn; cung cấp nguồn vốn; dịch vụ ngân hàng; quỹ tương hỗ (quỹ hỗ tương đầu tư); định giá yêu cầu bồi thường bảo hiểm; giám định yêu cầu bồi thường trong lĩnh vực bảo hiểm; dịch vụ tư vấn liên quan đến các loại bảo hiểm tai nạn, y tế, nhà ở, sinh mạng, du lịch và giao thông; thẩm định bảo hiểm hỏa hoạn và y tế; dịch vụ tính toán bảo hiểm; dịch vụ đại lý bảo hiểm; giải quyết yêu cầu bồi thường bảo hiểm; xử lý yêu cầu bồi thường bảo hiểm; dịch vụ cho vay thanh toán phí bảo hiểm; tính toán mức tỷ lệ phí bảo hiểm; dịch vụ thế quyền yêu cầu bồi thường bảo hiểm; thẩm định bảo hiểm trong lĩnh vực bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp; thẩm định bảo hiểm hàng hải; thẩm định bảo hiểm y tế; thẩm định bảo hiểm xe cộ; dịch vụ bảo lãnh tài chính để hoàn trả các chi phí phát sinh do sự cố xe cộ; dịch vụ bảo lãnh tài chính để hoàn trả các chi phí phát sinh do tai nạn xe cộ; thẩm định bảo hiểm phi nhân thọ; thẩm định bảo hiểm tài sản; cung cấp thông tin trực tuyến về bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; cung cấp bảo hiểm mua sắm dành cho hàng hóa được mua bằng thẻ tín dụng; dịch vụ bảo hiểm bất động sản; dịch vụ tính toán tái bảo hiểm; môi giới tái bảo hiểm; giải quyết và xử lý yêu cầu bồi thường tái bảo hiểm; dịch vụ tái bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm giao thông và du dịch; dịch vụ đầu tư bảo hiểm biến đổi; dịch vụ bảo hiểm bảo hành; quản lý bảo hiểm nhóm; dịch vụ báo cáo tín dụng kinh doanh; dịch vụ xác thực tín dụng kinh doanh; dịch vụ đại lý tín dụng; dịch vụ cố vấn tín dụng; dịch vụ thu hồi và xử lý nợ tín dụng; dịch vụ chấm điểm tín dụng tài chính; đánh giá khả năng tín dụng của doanh nghiệp và cá nhân; cung cấp công cụ tính toán tài chính trực tuyến; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; dịch vụ tư vấn về các khoản nợ; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

---

(210) **4-2025-31367**

(540)

lighting experts ®
VARSUN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1
(591) Đen, đỏ.
(731) TRẦN VĂN THUẤN (VN)
32 Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn; đèn điện; đèn dùng cho xe cộ; đèn đi-ốt phát quang [LED]; đèn pin dùng điện.

---

(210) **4-2025-31368**

(540)

VINA CIVET
TRANG TRẠI CẦY HƯƠNG VIỆT NAM
Trao hy vọng - Gặt niềm tin

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.1; 2.7.2; 2.7.25; 3.5.5; 3.5.24; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) BÙI XUÂN HOÀN (VN)
Số 562 đường Triệu Quang Phục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Con giống cầy hương; động vật sống.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: con giống cầy hương, thịt cầy hương sống, thịt cầy hương đã qua chế biến, động vật còn sống (con cầy hương).

---

(210) **4-2025-31370**

(540)

T&L

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 24.15.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ THAO T&L VIỆT NAM (VN)
Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, xã Thạnh Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-31371**

(540)

威尔登

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHANG XUECHAO (CN)
501, Block W, Xincheng Building, Shennan Middle Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong, CHINA 518033
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; gậy chơi bi-a; vật đệm bàn bi-a; bàn bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a.

---

(210) **4-2025-31372**

(540)

웰 던

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHANG XUECHAO (CN)
501, Block W, Xincheng Building, Shennan Middle Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong, CHINA 518033

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; gậy chơi bi-a; vật đệm bàn bi-a; bàn bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a.

---

(210) **4-2025-31373**

(540)

we11done

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHANG XUECHAO (CN)
501, Block W, Xincheng Building, Shennan Middle Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong, CHINA 518033

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; gậy chơi bi-a; vật đệm bàn bi-a; bàn bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a.

---

(210) **4-2025-31374**

(540)

GH Creation
high support supplement

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, đỏ, đen, trắng

(731) ETERNAL CO., LTD. (JP)
2-19-15 Shibuya, Shibuya-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; sữa bột cho em bé; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; sữa bột ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa tách béo.

Nhóm 30: Thạch (dạng bánh kẹo); kẹo dẻo; kẹo cao su.

Nhóm 32: Đồ uống có ga (nước giải khát).

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn các sản phẩm: dược phẩm, chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người, sữa bột cho em bé, đồ uống cho em bé, thực phẩm cho em bé, sữa bột ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, sữa tách béo, thạch (dạng kẹo bánh), kẹo dẻo, kẹo cao su, đồ uống có ga (nước giải khát).

---

(210) **4-2025-31375**

(540)

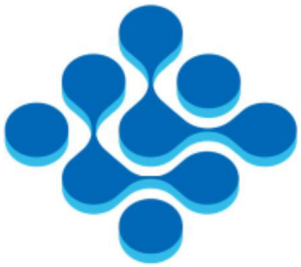

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 1.15.15; 26.1.1; 26.1.6; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh nước biển, xanh nước biển nhạt.
(731) ETERNAL CO., LTD. (JP)
2-19-15 Shibuya, Shibuya-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; sữa bột cho em bé; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; sữa bột ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa tách béo.

Nhóm 30: Thạch (dạng bánh kẹo); kẹo dẻo; kẹo cao su.

Nhóm 32: Đồ uống có ga (nước giải khát).

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn các sản phẩm: dược phẩm, chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người, sữa bột cho em bé, đồ uống cho em bé, thực phẩm cho em bé, sữa bột ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, sữa tách béo, thạch (dạng kẹo bánh), kẹo dẻo, kẹo cao su, đồ uống có ga (nước giải khát).

---

(210) **4-2025-31376**

(540)

GH Creation
high support supplement

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 1.15.15; 26.1.1; 26.1.6; 26.13.1; 26.15.15
(591) Đỏ, đen.
(731) ETERNAL CO., LTD. (JP)
2-19-15 Shibuya, Shibuya-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; sữa bột cho em bé; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; sữa bột ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa tách béo.

Nhóm 30: Thạch (dạng bánh kẹo); kẹo dẻo; kẹo cao su.

Nhóm 32: Đồ uống có ga (nước giải khát).

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn các sản phẩm: dược phẩm, chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người, sữa bột cho em bé, đồ uống cho em bé, thực phẩm cho em bé, sữa bột ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, sữa tách béo, thạch (dạng kẹo bánh), kẹo dẻo, kẹo cao su, đồ uống có ga (nước giải khát).

---

(210) **4-2025-31377**

(540)

MONGSIM

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) WHANG CHINAM (KR)
101-1308/#400, Cheongdang-dong, Dongnam-gu, Cheonan-si, South Chungcheongnando, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mỳ; chế phẩm ngũ cốc; sô cô la; bánh quy; kẹo.

---

(210) **4-2025-31378**

(540)

Saierliba
赛尔力霸

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.17; 26.11.12

(731) NINGBO BUFAN ELECTROMECHANICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Qian'ao, Hengxi Town, Yinzhou District, Ningbo City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; bơm sục khí cho bể nuôi loài thuỷ sinh; bơm khí nén; máy nông nghiệp; máy thổi.

---

(210) **4-2025-31379**

(540)

NGUYÊN PHÁT

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.1; 26.11.9

(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYÊN LỢI (VN)
Số 26, ngõ 40, đường Lê Thái Tổ, phường Tân Thành, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim thép; thép ống hộp mạ kẽm; thép cuộn mạ kẽm; inox phẳng dạng cuộn; tấm inox.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: thép dạng thô hoặc bán thành phẩm, hợp kim thép, thép ống hộp mạ kẽm, thép cuộn mạ kẽm, inox phẳng dạng cuộn, tấm inox.

---

(210) **4-2025-31380**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.21; 26.1.1; 26.4.10; 26.11.8
(731) XIAMEN WORTHFIND CO., LTD. (CN)
Floor 1-3, Building 7, No.356 Jiyin Road, Tong'an District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví tiền; cặp học sinh; túi du lịch; túi.

---

(210) **4-2025-31381**

(540)

DALAS

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THẠCH BÀN (VN)
Thôn Đông Hương, Thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch ốp lát, không bằng kim loại; gạch, không bằng kim loại; ngói, không bằng kim loại; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; xi măng dùng cho xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: vật liệu xây dựng không bằng kim loại, xi măng dùng cho xây dựng, bể bơi [kết cấu] không bằng kim loại, lớp phủ [vật liệu xây dựng], tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng, gạch không bằng kim loại, gạch ốp lát không bằng kim loại, ngói không bằng kim loại, vật liệu lợp mái không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-31382**

(540)

HOWDY

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.11; 26.1.18; 26.11.9
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HOWDYTECH VIỆT NAM (VN)
Thôn Thượng Bùi, xã Trung Hoà, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây điện; cáp điện; ổ cắm điện; phích cắm điện; công tắc điện; cầu dao điện.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị nha khoa, dùng điện; thiết bị chỉnh hình.

---

(210) **4-2025-31383**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh da trời nhạt, xanh da trời đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ ĐIỆN HP8 (VN)
TDP Nam Cường, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn điện.

---

(210) **4-2025-31384**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1
(591) Hồng, đen, trắng.
(731) TRẦN THỊ KHUYÊN (VN)
208 Đồ Xuân Hợp, phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 24: Rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-31385**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.11.1; 3.11.23; 20.5.21; 25.1.9
(731) CÔNG TY TNHH MOTO SAMKO (VN)
73/44 đường Kênh Nước Đen, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe máy và phụ tùng xe máy thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-31386**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VITALIFE (VN)
Nhà số 11, dãy nhà LK1, khu nhà ở ICC, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 32: Nước khoáng đóng chai (đồ uống); nước uống đóng chai; nước uống có gaz; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-31387**

(540)

Beecare

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI BEECARE (VN)
385B/6P đường Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31388**

(540)

SAIGON SUGAR

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.5.20; 25.7.7; 26.2.7; 26.4.4; 26.4.18

(591) Hồng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TAYOKA (VN)
20 đường số 2, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; gia vị.

---

(210) **4-2025-31389**

(540)

Bi Bảo

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TÔ TRẦN DI BẢO CHÂU (VN)
12.6 block 1B Lacasa, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, xuất nhập khẩu các mặt hàng: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng đề giặt, chế phẩm để tay rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-31390**

(540)

Múi Xù

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỒ THỊ QUỲNH NHI (VN)
Thôn Giáp Đông, xã Hương Toàn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 35: Mua bán; kinh doanh; xuất nhập khẩu các mặt hàng: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-31391**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 9.1.10; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, đen, xám.
(731) LÂM PHÚ HỶ (VN)
Khóm 1, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 09: Tập hình ảnh có thể tải xuống.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phát triển các ý tưởng quảng cáo; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến.

Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; liên lạc bàng thiết bị cuối máy tính; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cap video trực tuyến, không tải xuống được; cung câp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ viễn thông.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến có thể truy cập bằng các ứng dụng di động hoặc máy tính có thế tải về.

---

(210) **4-2025-31392**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, xanh đen, trắng.
(731) PHAN THÁI AN (VN)
Nhà 32, khối 3, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện từ bằng công nghệ blockchain, thiết bị thanh toán điện từ (thẻ chip và thẻ thông minh, thẻ được mã hóa để sử dụng, liên quan đến việc giao dịch thanh toán điện tử.)

---

(210) **4-2025-31393**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM THỊ THẮM (VN)
16 đường 57A, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Xốp cắm hoa; vật liệu bằng bột xốp dùng để cắm hoa.

---

(210) **4-2025-31394**

(540)

MIKONA
Đẹp từ gốc - Bền từ tâm

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá, kem.
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
43/1G Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-31395**

(540)

MOCHI LAND

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.3; 26.2.7
(591) Nâu, hồng đậm, vàng kem.
(731) TRỊNH THỊ HUỆ (VN)
Căn hộ số 4107 thuộc dự án trung tâm thương mại - văn phòng - căn hộ để bán và cho thuê Discovery - số 302 phố Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư vốn trong lĩnh vực bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ tổ chức các chuyến du lịch trải nghiệm; dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; vận chuyển khách du lịch.

---

(210) **4-2025-31396**

(540)

SENCARTOOL

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS AMC (VN)
Cụm KTXH Tân Tiến, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy khoan; máy cắt; máy bào; máy gia công gỗ; máy xén cỏ.

---

(210) **4-2025-31397**

(540)

CUKTECH

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.11.7
(731) NANJING CUKTECH ELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
16F Building A1, Huizhi Technology Park, No.8 Hengtai Road, Nanjing Economic and Technological Development Zone, Nanjing City, Jiangsu Province, P. R. China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [pda]; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; tai nghe; rỗ bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; người máy dùng trong giảng dạy; dụng cụ đo áp suất lốp; cáp truyền dữ liệu; cáp usb; vật liệu cho mạch điện chính [dây cáp]; bộ đảo điện; bộ nắn điện; ổ cắm điện; bảng cắm điện; bảng điều khiển điện; cầu dao điện; chip [mạch tích hợp]; màn hình điện tử hiển thị chữ số; cảm biến [thiết bị đo lường] dùng cho xe cộ; thiết bị cảm biến áp suất; nguồn cung cấp điện không bị gián đoạn; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; bộ nguồn xách tay [pin sạc]; pin điện; ắc quy điện; pin quang vontaic; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; pin sạc dự phòng; pin di động, cụ thể là pin lithi-ion và lithi kim loại; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc cho ắc quy điện; pin đánh lửa; bộ khởi động pin, cụ thể là loại có chứa pin lithi-ion.

Nhóm 11: Đèn; thiết bị và dụng cụ chiếu sáng; đèn led; ấm đun nước điện cho mục đích gia dụng; tủ lạnh dùng trong gia đình; quạt điện; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt điện có thể mang đi được; thiết bị sưởi ấm cho xe cộ; máy và thiết bị làm sạch không khí; máy sấy tóc; thiết bị làm nóng nước; thiết bị sưởi ấm tay được cấp điện qua cổng usb.

---

(210) **4-2025-31398**

(540)

TIMEARTX

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU LANXUN WATCH INDUSTRY CO. , LTD. (CN)
Room 311, No. 52 Huihua Street, Tongde Street, Baiyun District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; hợp kim của kim loại quý; đồng hồ đeo tay; vỏ đồng hồ [bộ phận của đồng hồ]; hộp đựng đồng đồ; đá quý.

---

(210) **4-2025-31400**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.19; 3.7.24; 26.3.1; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THẾ GIỚI THỂ THAO (VN)
Số 108 tầng 1 tòa nhà HUDIC, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ thể dục thể thao gồm: quần áo thể thao, giày dép, mũ (nón) thể thao, ba lô, túi thể thao, vợt cầu lông, quả cầu lông, quả bóng đá, lưới, vợt pickleball, quả bóng pickleball, vợt bóng bàn, quả bóng bàn, quả bóng rổ, quả bóng golf.

---

(210) **4-2025-31401**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.7.1; 24.7.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) NÔNG THỊ MINH HUỆ (VN)
Khối 3 phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cưa chạy xăng; máy cắt cỏ; động cơ điện (không dùng cho phương tiện giao thông); lưỡi cưa (dùng trong máy cơ khí); phụ tùng thay thế cho máy cưa.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, nhập khẩu và xuất khẩu máy cưa, lưỡi cưa, máy nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-31402**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGÔ VĂN NHẬT (VN)
Số 151, đường B2, khu Dường Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt; khăn giấy đa năng; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; tờ giấy [văn phòng phẩm].

---

(210) **4-2025-31403**

(540)

Hoàng Dương TH

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh.
(731) NGUYỄN VĂN TÁ (VN)
Số 128, đường B2, khu Dường Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt; khăn giấy đa năng; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; tờ giấy [văn phòng phẩm].

---

(210) **4-2025-31404**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.2; 2.5.3; 2.5.22; 4.5.5; 5.5.1; 9.7.1
(591) Vàng cam, vàng, vàng nhạt, tím, hồng, hồng nhạt, đỏ, xanh lá cây, nâu, đen, trắng.
(731) TRỊNH THỊ HUỆ (VN)
Căn hộ số 4107 thuộc dự án trung tâm thương mại - văn phòng - căn hộ để bán và cho thuê Discovery - số 302 phố Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; kem lạnh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-31405**

(540)

MỘC TIÊN
FURNITURE

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) DƯƠNG NGÔ TRUNG (VN)
43/4K, ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gối; đệm (nệm); tấm đệm để ngủ; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc dùng trong văn phòng.

Nhóm 24: Khăn phủ giường; chăn; vỏ nệm; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; vải dệt kim; vỏ gối.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế bếp; thiết kế nội thất dùng trong bếp; tư vấn thiết kế nội thất; thiết kế ngoại thất.

---

(210) **4-2025-31406**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)
309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện công nghiệp.

---

(210) **4-2025-31407**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.9; 26.1.2; 26.1.5; 26.11.8
(591) Xanh đen, đen.
(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)
309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện công nghiệp.

---

(210) **4-2025-31408**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 15.7.1
(591) Xanh lam đậm, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH THU LY (VN)
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO
(CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO)

(511) Nhóm 09: Ổ cắm điện; phích cắm điện; dây điện.

Nhóm 11: Đèn; quạt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán ổ cắm; dịch vụ mua bán phích cắm; dịch vụ mua bán dây điện; dịch vụ mua bán đèn; dịch vụ mua bán quạt.

---

(210) **4-2025-31411**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1
(731) NGUYỄN ANH DUY (VN)
Số 191 Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo may mặc; giày dép; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-31412**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.3.21; 25.7.17; 26.11.12; 26.13.25
(591) Be, xanh dương nhạt, nâu đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NIMRI RETAIL (VN)
Số 1/22 đường Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-31413**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 13.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, vàng nhạt, vàng đậm, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH LED HUY HƯNG (VN)
Số nhà 183 đường 916 thôn La Gián, xã Cổ Đông, thị Xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; cuộn dây điện; thiết bị sạc cho ắc quy điện; dây dẫn điện; ô cắm điện; phích cắm điện; pin điện; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Bóng đèn điện; đèn trần; bóng đèn thông minh; bóng đèn đi-ốt phát quang [led]; đèn đường; đèn chùm; chao đèn; vỏ đèn; chụp đèn; đèn năng lượng mặt trời.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối sản phẩm máy công cụ và dụng cụ vận hành bằng động cơ, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.

---

(210) **4-2025-31414**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 24.1.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) TRẦN HỌC LÀNH (VN)
Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-31415**

(540)

OPTUM

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN MINH LONG (VN)
90/9 Dương Bá Trạc, phường 02, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước hoa; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; nút gạc dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ.

Nhóm 10: Máy hút sữa; bình sữa cho trẻ em; bình ăn dặm; núm vú giả cho trẻ; dụng cụ hút mũi; túi trữ sữa mẹ.

Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em; xe cút kít; xe đẩy tay; ghế ngồi ô tô cho trẻ em; ghế bảo hiểm cho trẻ em ngồi trên ô tô; xe tập đi trẻ em.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; mô hình nhân vật.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; ca cao; kombucha [trà nấm thuỷ sinh].

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn chứa collagen không dùng cho mục đích y tế; nước sâm không dùng cho mục đích y tế; đồ uống vitamin không cồn không dùng cho mục đích y tế; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-31416**

(540)

minjoo FASHION

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN VĂN TUYẾN (VN)
Tổ 2 Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-31417**

(540)

TSW

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THÀNH NAM (VN)
Ngõ 86 ngách 1, số nhà 9 phố Chùa Hà, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Lưỡi cưa (bộ phận của máy móc); dao phay (bộ phận của máy móc); dao tiện (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-31418**

(540)

PHỪ DAO

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.7; 3.7.16; 7.1.5; 7.5.10; 25.1.25; 26.1.1

(591) Vàng nhạt, xanh lam ngọc, xanh rêu.

(731) CÔNG TY TNHH TM SX CHẤN HƯNG (VN)
728/5/6 Trần Hưng Đạo, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy khô; rau củ quả sấy khô; các loại hạt sấy khô; rau củ quả đã qua chế biến, sơ chế.

Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-31419**

(540)

VÂN LONG HERBS COSMETIC

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(591) Nâu, xanh iá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VÂN LONG HERBS (VN)
Làng Máih, xã Ia Hrung, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-31420**

(540)

Diệu Tâm Hương

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.22; 4.5.1; 5.5.16; 5.5.21

(591) Xanh đen, vàng đồng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DIỆU TÂM HƯƠNG (VN)
83 đường 10, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 44: Dịch vụ hỗ trợ chăm sóc sức khoẻ chủ động; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ trợ giúp y tế.

---

(210) **4-2025-31421**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 26.4.18
(591) Trắng, tím đậm, tím hoa cà, tím ánh xanh.
(731) NGUYỄN VĂN DUY (VN)
Xóm Hân, xã Tân Hòa, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; váy đầm; giày dép.

---

(210) **4-2025-31422**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.22; 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh lam, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG ƯNG HOÀNG PHÚC (VN)
83 đường 10, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 44: Dịch vụ hỗ trợ chăm sóc sức khoẻ chủ động; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ trợ giúp y tế.

---

(210) **4-2025-31424**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 5.9.3; 5.9.19
(591) Vàng đất, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DẦU THỰC VẬT VITA OIL (VN)
C14/12A, ấp 3, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Dầu ăn.

---

(210) **4-2025-31425**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; 26.1.10; 26.4.10
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BĂNG KEO QN (VN)
49/14/12 Nguyễn Văn Cự, khu phố 5, phường Tân Tạo A, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Băng keo; băng keo công nghiệp.

---

(210) **4-2025-31426**

(540)

Thép Nhật T86

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)
Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân vô cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng của cây trồng.

---

(210) **4-2025-31427**

(540)

Kato pH Plus

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)
Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân vô cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng của cây trồng.

---

(210) **4-2025-31428**

(540)

Rootsjapan K9

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)
Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân vô cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng của cây trồng.

---

(210) **4-2025-31429**

(540)

DEERA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN HOÀNG DUY KHÁNH (VN)
D1007 lô D, c/c Phạm Viết Chánh, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-31430**

(540)

하얀이빨

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.10; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương đậm.
(731) ĐÀO QUANG TRUNG (VN)
Tổ dân phố 18, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải dùng để làm sạch kẽ răng; bàn chải đánh răng dùng điện; hộp đựng bàn chải đánh răng; giá đỡ bàn chải đánh răng; chỉ tơ nha khoa.

---

(210) **4-2025-31431**

(540)

MON FIORI
HOMESTAY DANANG

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.4; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Đen, xanh mint, trắng.
(731) VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Buôn Ea Sang B, xã Ea H'ding, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú homestay; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-31432**

(641) 4-2023-43959

(540)

(220) 29/09/2023

(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 2.1.8; 2.1.30; 3.7.16; 6.1.2; 18.1.5; 25.1.6; 26.5.1

(591) Đen, đỏ, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ADV GEAR (VN)
612 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng xe cộ; sửa chữa và bảo dưỡng tất cả các loại xe địa hình; sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện tiện ích (xe cộ).

---

(210) **4-2025-31433**

(540)

Tổ yến Nhà của Tấm

(220) 30/06/2025

(441) 25/09/2025

(731) PHƯƠNG HOÀI TÂM (VN)
336/43/13 Nguyễn Văn Luông, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Tổ yến, tổ chim ăn được; yến sào tinh chế; yến sào đã qua chế biến; yến sào đã qua sơ chế; thực phẩm làm từ yến như: chè yến, yến chưng đường phèn.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: tổ yến, tổ chim ăn được, yến sào tinh chế, yến sào đã qua chế biến, yến sào đã qua sơ chế, thực phẩm làm từ yến như: chè yến, yến chưng đường phèn.

---

(210) **4-2025-31434**

(540)

(220) 30/06/2025

(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18

(731) PHẠM HỒNG CHÂU (VN)
204 Trần Phú, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, Thanh Hoá

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; kim loại quý; đồ trang sức; đồ kim hoàn.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán: vàng, bạc, đá quý, kim loại quý, đồ trang sức, đồ kim hoàn.

---

(210) **4-2025-31435**

(540)

YOZIYO

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI ĐẠI CÁT (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính mắt 3d; kính đeo mắt thông minh; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-31436**

(540)

Xing

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) TÔ THỊ THANH TRÚC (VN)
Ấp Bà Nhã, xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; cho thuê dụng cụ tạo kiểu tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc.

---

(210) **4-2025-31437**

(540)

SAFELUX
SAFES AND FURNITURE

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1; 26.11.8
(591) Đen, trắng, vàng đồng.

(731) HỘ KINH DOANH TRỊNH CÔNG SƠN 1997 (VN)
NO15-LK582, khu đất dịch vụ LK31, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Két sắt; két an toàn, điện tử; két sắt chống cháy bằng kim loại; két tiền an toàn; hộp đựng an toàn [kim loại hoặc phi kim loại].

Nhóm 20: Ghế ngồi; ghế gấp gọn; ghế bập bênh (nội thất); ghế xoay; giường ngủ có thể gấp gọn.

---

(210) **4-2025-31438**

(540)

AKIDO

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) DƯƠNG NGUYỄN TOÀN ANH (VN)
Thôn Gia Cốc, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 07: Máy rửa xe.

---

(210) **4-2025-31439**

(540)

KIRAN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 25.12.1
(591) Xanh lục lam.
(731) MERCK SHARP & DOHME B.V. (NL)
Waarderweg 39 NL-2031 BN Haarlem, Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 36: Chương trình hỗ trợ tài chính cho bệnh nhân đối với các sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-31440**

(540)

INU coffee

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27
(591) Cam nhạt, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠT TÍN VINA (VN)
270/42 Nguyễn Thị Sáng, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Hương liệu cà phê; cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-31441**

(540)

RICKYCLOWN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN HUY THỤY (VN)
Thôn 3, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-31442**

(540)

VINCARGO

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 39: Vận tải đường biển; vận tải; dịch vụ bốc dỡ; hậu cần vận tải (logistic); môi giới vận tải; dịch vụ kho hàng hóa; cho thuê kho chứa hàng; vận chuyển hàng hoá; dịch vụ giao hàng; đại lý vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao nhận hàng hóa nội địa và quốc tế.

---

(210) **4-2025-31443**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 24.17.15; 24.17.21; 26.4.18
(591) Vàng đồng, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH SPA DƯỠNG SINH ĐÔNG Y ĐỨC MINH (VN)
Số nhà 378 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)
(511) Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ mát xa; dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2025-31444**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) THÁI VĂN HÀ (VN)
Xóm Hiệp Sở, thôn Đại Khoang, xã Cát Lâm, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)
(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu

---

(210) **4-2025-31445**

(540)

Saigon Fantaisie

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN CÁT TƯỜNG (VN)
B11.04 chung cư The HAMONA, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)
(511) Nhóm 41: Biểu diễn âm nhạc; tổ chức các sự kiện nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; dàn dựng chương trình biểu diễn.

---

(210) **4-2025-31446**

(540)

GRANDCARE

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GRANDCARE (VN)
L10-16, tầng 10, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bột thảo mộc ngâm chân (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-31447**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.15; 5.7.3; 5.13.4; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TH Á CHÂU (VN)
Số 52 LK01 khu đô thị An Hưng, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ lưu trú homestay.

---

(210) **4-2025-31448**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.7.3; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá mạ, cam.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP QUYẾT THANH MỘC CHÂU (VN)
Số nhà 793, tiểu khu Khí Tượng, Thị trấn nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; rau đã sấy khô; rau đã được bảo quản; rau muối; hoa quả sấy; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 40: Chế biến và bảo quản rau củ quả; nghiền, ép trái cây; bảo quản thực phẩm và đồ uống; làm đông lạnh thực phẩm.

---

(210) **4-2025-31449**

(540)

CAPLYTA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey USA 08933

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng cho người

---

(210) **4-2025-31450**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.17.5; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SELL KOREA VINA (VN)
Nhà A20, khu nhà thấp tầng I.A.23, KĐT Nam Thăng Long, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; sấy quần áo.

---

(210) **4-2025-31451**

(540)

PHUC LONG

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC LONG HERITAGE (VN)
Phòng 702, tầng 7, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; đường; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; bột ngũ cốc; mì sợi; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh nướng; bột; bánh putding; hạt trân châu được làm từ bột sắn; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: chè (trà), cà phê, ca cao, đường, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, bột ngũ cốc, mì sợi, bánh kẹo, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh nướng, bột, bánh putding, hạt trân châu được làm từ bột sắn, trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà), thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán nước giải khát; quán trà (phòng trà); khách sạn; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-31452**

(540)

PHUC LONG
SINCE 1968

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC LONG HERITAGE (VN)
Phòng 702, tầng 7, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; đường; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; bột ngũ cốc; mì sợi; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh nướng; bột; bánh putding; hạt trân châu được làm từ bột sắn; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: chè (trà), cà phê, ca cao, đường, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, bột ngũ cốc, mì sợi, bánh kẹo, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh nướng, bột, bánh putding, hạt trân châu được làm từ bột sắn, trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà), thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán nước giải khát; quán trà (phòng trà); khách sạn; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-31453**

(540)

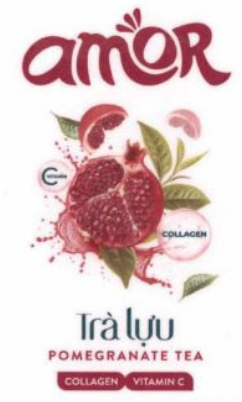

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 1.15.21; 5.7.21; 5.7.22; 26.4.7; 26.4.18

(591) Hồng nhạt, hồng đậm, xanh lá mạ, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SPACESPEAKERS LABEL (VN)
Số HA-S01A, toà nhà Hawaii, số 17 đường Mai Chí Thọ, KP 7, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung collagen dùng cho mục đích y tế; đồ uống bổ sung vitamin dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà trái cây (đồ uống trên cơ sở trà).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước khoáng [đồ uống]; nước ép trái cây.

(210) **4-2025-31454**

(540)

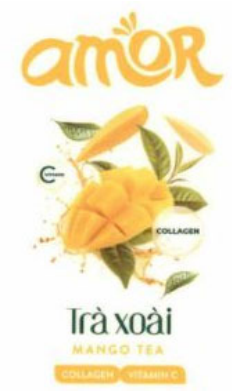

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 5.3.20; 5.7.14; 5.7.22; 26.4.7; 26.4.18
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, vàng, xanh lá mạ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SPACESPEAKERS LABEL (VN)
Số HA-S01A, toà nhà Hawaii, số 17 đường Mai Chí Thọ, KP 7, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung collagen dùng cho mục đích y tế; đồ uống bổ sung vitamin dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà trái cây (đồ uống trên cơ sở trà).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước khoáng [đồ uống]; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-31455**

(540)

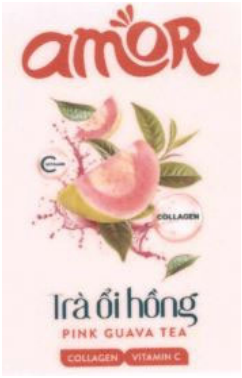

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 5.3.20; 5.7.22; 26.4.7; 26.4.18
(591) Hồng nhạt, hồng đậm, xanh lá mạ, xanh lá cây, cam, trắng, vàng chanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SPACESPEAKERS LABEL (VN)
Số HA-S01A, toà nhà Hawaii, số 17 đường Mai Chí Thọ, KP 7, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung collagen dùng cho mục đích y tế; đồ uống bổ sung vitamin dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà trái cây (đồ uống trên cơ sở trà).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước khoáng [đồ uống]; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-31456**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 5.3.20; 5.7.14; 26.4.7; 26.4.18
(591) Hồng nhạt, đỏ đậm, trắng, xanh lá mạ, hồng, hồng đậm, xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SPACESPEAKERS LABEL (VN)
Số HA-S01A, toà nhà Hawaii, số 17 đường Mai Chí Thọ, KP 7, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung collagen dùng cho mục đích y tế; đồ uống bổ sung vitamin dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà trái cây (đồ uống trên cơ sở trà).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước khoáng [đồ uống]; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-31457**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 4.3.3; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ RỒNG BIỂN (VN)
861/89/12 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; nghiên cứu công nghệ; lập trình máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-31458**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.5; 2.9.21; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ RỒNG BIỂN (VN)
861/89/12 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-31459**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.17.15; 24.17.21; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ RỒNG BIỂN (VN)
861/89/12 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy về phong thủy.

Nhóm 45: Tư vấn phong thủy; lập số tử vi; tư vấn tâm linh.

---

(210) **4-2025-31460**

(540)

ASK ECHO

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) XIE MEILING (CN)
Room 801, NO.45 Changbin Road, Huli District, Xiamen City, Fujian Province, CHINA, 361006
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; mũ; quần áo; áo thun ngắn tay; trang phục để chơi gôn, trừ găng tay; găng tay [trang phục].

Nhóm 28: Dụng cụ giữ quả bóng gôn; túi đựng gậy đánh gôn; túi đựng dụng cụ chơi gôn; quả bóng gôn; gậy đánh gôn; dụng cụ chơi gôn.

---

(210) **4-2025-31461**

(300) 2025-004330 17/01/2025 JP

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.24; 9.7.19
(591) Nâu.
(731) MIKASA KAIKAN CO., LTD (JP)
5-5-17 Ginza, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá; phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh; quản lý kinh doanh; nghiên cứu hoặc phân tích marketing; cung cấp thông tin liên quan đến doanh số thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổng hợp thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thực phẩm và đồ uống;

dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn rượu; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thịt; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn hải sản; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn rau và quả; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn bánh kẹo, bánh mỳ và bánh sữa nhỏ; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn gạo và ngũ cốc; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn sữa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn đồ uống có ga [đồ uống giải khát] và đồ uống từ nước ép trái cây không cồn; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn trà, cà phê và ca cao; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thực phẩm đã qua chế biến.

Nhóm 43: Cung cấp đồ ăn và đồ uống [do nhà hàng thực hiện]; cung cấp thông tin về việc cung cấp đồ ăn và đồ uống [do nhà hàng thực hiện] sử dụng thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân; cung cấp thông tin về việc cung cấp đồ ăn và đồ uống [do nhà hàng thực hiện] sử dụng internet; cung cấp các món ăn Nhật Bản [do nhà hàng thực hiện]; cung cấp các món ăn Châu Âu [do nhà hàng thực hiện]; cung cấp các món ăn Ý [do nhà hàng thực hiện]; cung cấp các món ăn Pháp [do nhà hàng thực hiện]; cung cấp các món ăn Trung Quốc và các món ăn phương Đông khác [do nhà hàng thực hiện]; cho thuê khăn lau ướt; cho thuê khăn tắm; cho thuê thiết bị nấu ăn cho mục đích công nghiệp; cho thuê chậu rửa nhà bếp có gắn bàn chế biến thực phẩm cho mục đích thương mại; cho thuê chậu rửa nhà bếp cho mục đích thương mại; cho thuê bếp nấu ăn không dùng điện cho mục đích gia đình; cho thuê chậu rửa nhà bếp có gắn bàn chế biến thực phẩm cho mục đích gia đình; cho thuê chậu rửa nhà bếp cho mục đích gia đình; cho thuê bát đĩa.

---

(210) **4-2025-31462**

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Komplex Super

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân bón tự nhiên; phân bón hóa học; phân đạm; hóa chất dùng để sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-31463**

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Kora V-Max

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân bón tự nhiên; phân bón hóa học; phân đạm; hóa chất dùng để sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-31464**

(540)

PHASE LINEAR
Home of the Legendary Allante

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Đen, cam.
(731) BIRGER BERTERMANN (DE)
Heisenbergstraße 4-6, 42477 Radevormwald, Germany
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; thiết bị âm thanh độ trung thực cao (Hi-Fi); thiết bị điện tử để truyền tín hiệu âm thanh và/hoặc video, thiết bị xử lý tín hiệu kỹ thuật số, thiết bị lưu trữ dữ liệu, thiết bị nghe nhìn, hình ảnh và nhiếp ảnh, thiết bị và dụng cụ điện ảnh, thiết bị và dụng cụ quang học; chương trình trò chơi video tương tác; phụ kiện radio ô tô, cụ thể là mặt trước của radio, cáp, phích cắm, bộ chuyển đổi, bộ nối, giá đỡ gắn; ăng-ten, bộ chuyển đổi ăng-ten, cần ăng-ten, bộ nối dài ăng-ten, chỉ dành riêng cho thị trường phụ tùng thay thế xe cộ; radio ô tô, loa, camera lùi; bộ chuyển đổi CAN bus, chỉ dành riêng cho thị trường phụ tùng thay thế xe cộ; bộ chuyển đổi CD có thể hoán đổi, cáp truyền âm thanh và hình ảnh, chỉ dành riêng cho thị trường phụ tùng thay thế xe cộ; giá gắn loa, thiết bị và dụng cụ truyền hình và radio, thiết bị âm thanh, thiết bị video, thiết bị ghi đĩa CD, thiết bị ghi DVD, máy đọc đĩa CD và máy đọc đĩa DVD, máy phát MP3, máy ảnh; trạm quan trắc thời tiết không dây.

---

(210) **4-2025-31465**

(540)

Solardyn

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) SOLARDYN GREEN ENERGY (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
B311, 3rd Floor, Building D, Juji Industrial Park, Yabian Xuezewei, Yabian Community, Shajing Subdistrict, Baoan District, Shenzhen City, Guangdong Province, P.R. China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Tấm pin năng lượng mặt trời; pin quang điện (pin năng lượng mặt trời); pin có thể sạc lại; ắc quy; thiết bị phát điện bằng năng lượng mặt trời (thiết bị chuyển đổi năng lượng mặt trời thành năng lượng điện); bộ nghịch lưu quang điện (MPPT inverter); bộ sạc pin; bộ nghịch lưu.

---

(210) **4-2025-31466**

(540)

GO NI

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 4.5.21; 21.1.2; 25.12.1
(731) NGUYỄN VIỆT ANH (VN)
Thôn Tiền Vỹ, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu

---

(210) **4-2025-31467**

(540)

Hozkaii

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YITIAN ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
3rd Floor, No. 11, Guihua Industrial Zone, Guihua Community, Guanlan Street, Longhua District, Shenzhen, CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển từ xa; dây điện; pin điện; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc điện cầm tay; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video.

---

(210) **4-2025-31468**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.17.5; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, vàng, cam nhạt, cam đậm, xám đậm, xám nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ NÔNG KYOODAI (VN)
Thôn Đống, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-31469**

(540)

APC

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.13

(591) Đen, xám đậm, xám nhạt, trắng.

(731) GREENMAX (CHANGZHOU) ENTERPRISE CO., LTD. (CN)
Room 1201/03/05/07, Jincheng Building, NO.368 Hanjiang RD., Xinbei District, Changzhou, Jiangsu, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Chân chống xe máy; moay ơ cho bánh xe; khung xe máy; săm cho lốp xe đạp; lốp cho bánh xe cộ; xe scutơ nước [tàu nước cá nhân].

---

(210) **4-2025-31470**

(540)

Pamaci
Đơn giản mỗi ngày

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1
(591) Đỏ đậm, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAMACI (VN)
Thửa 336 tờ bản đồ 18, Trại Gần, thôn 1, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; ấm điện; đèn pin dùng điện; đèn sưởi; quạt điện; điều hoà không khí; quạt đá; bóng đèn.

Nhóm 21: Vợt muỗi dùng điện; đèn bắt muỗi; quạt bắt muỗi.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2025-31471**

(540)

VIN TH.ELEVATES
Natural herbals

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VINLAND TH (VN)
Đội 2, phố Vĩnh Ngọc, phường Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; dầu xả; kem dưỡng da; chế phẩm chăm sóc cơ thể, cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31473**

(540)

KANGZY

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.11.12
(731) ZHIHONG HU (CN)
No. 54 Tonglin Village, Tonglin Village Committee, Shuixi Town, Yushui District, Xinyu City, Jiangxi Province
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; chai đựng nước uống dùng cho thể thao; bàn chải; bình cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-31474**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.1; 18.1.3; 26.11.8
(591) Đen, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU KAWASAKI – VIỆT NAM (VN)
Thôn Xuân Lễ, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa.

---

(210) **4-2025-31475**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.1.3; 24.9.1; 24.15.11; 24.15.21; 25.1.25
(591) Đỏ, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ROX (VN)
Tầng 26, tòa nhà TNR, số 54A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; đầu tư tài chính; kinh doanh bất động sản; mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; đánh giá bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn tài chính liên quan đến thuế; dịch vụ tư vấn nợ; tư vấn bảo hiểm; tư vấn tài chính.

Nhóm 37: Xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình đường bộ; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt hệ thống ống nước; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hoả hoạn; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt giàn giáo; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị phòng chống lũ lụt; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; hoạt động xây dựng chuyên dụng, công trình cấp thoát nước, công trình kỹ thuật dân dụng và các công trình công ích khác; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất.

(210) **4-2025-31476**

(540)

Retinol B22
The Matrix

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) đen
(731) CÔNG TY TNHH XNK NHẬT PHÁP (VN)
Lô 27-STH22 đường 29, KĐT Lê Hồng Phong 1, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31477**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, xanh lá đậm.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG ĐÌNH BÉ (VN)
Thôn 1, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các sự kiện đua động vật.

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; lập trình máy tính; tư vấn thiết kế trang web.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-31478**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, xanh lá đậm.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG ĐÌNH BÉ (VN)
Thôn 1, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các sự kiện đua động vật.

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; lập trình máy tính; tư vấn thiết kế trang web.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch quán cà phê.

---

(210) **4-2025-31479**

(540)

TITÄL

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RION GROUP (VN)
Số 128 đường trục chính, thôn Tràng Cát, xã Kim An, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; cửa ra vào bằng kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bản lề bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, cửa ra vào bằng kim loại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: bản lề bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, cửa ra vào bằng kim loại; dịch vụ bán buôn bán lẻ các sản phẩm: bản lề bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, cửa ra vào bằng kim loại; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: bản lề bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-31480**

(540)

Refers to Dazzle

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) WEIWEI FU (CN)
Room 502, Unit 3, Building 1, Chunjianghuayue Jiangshuyuan, Shangcheng District, Hangzhou, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; nước sơn móng (dầu làm bóng móng); móng (tay, chân) giả; nhũ dùng cho móng; miếng dán trang trí móng tay; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31481**

(540)

LỢI NA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) TRẦN LỢI (VN)
Thôn Giang Chế, xã Giang Hải, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; quần áo may sẵn; dép; mũ; tất.

---

(210) **4-2025-31482**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 21.3.15; 26.1.1
(591) Đen, đỏ đậm, đỏ nhạt.
(731) 1. TAO, YOUPENG (CN)
No. 189, Xitao Natural Village, Xiaolian Village, Jingkou Town, Nanchang County, Nanchang City, Jiangxi Province, China.
2. XU, CHAO (CN)
No.78, Xuwan Natural Village, Zhuxia, Jiangxiang Town, Nanchang County, Nanchang City, Jiangxi Province, China.
3. TAO, XIAOPING (CN)
No. 185, Xitao Natural Village, Jingkou Town, Nanchang County, Nanchang City, Jiangxi Province, China.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; mồi nhân tạo để câu cá; lưỡi câu cá; Đồ câu cá; dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá.

Nhóm 31: Mồi sống để câu cá; mồi câu cá được xử lý đông khô; bột cá làm thức ăn động vật; bột hạt lanh làm thức ăn động vật.

---

(210) **4-2025-31483**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 2.1.12; 2.1.16; 2.1.30; 3.9.1; 18.3.2
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng.
(731) 1. TAO, YOUPENG (CN)
No. 189, Xitao Natural Village, Xiaolian Village, Jingkou Town, Nanchang County, Nanchang City, Jiangxi Province, China.
2. XU, CHAO (CN)
No.78, Xuwan Natural Village, Zhuxia, Jiangxiang Town, Nanchang County, Nanchang City, Jiangxi Province, China.
3. TAO, XIAOPING (CN)
No. 185, Xitao Natural Village, Jingkou Town, Nanchang County, Nanchang City, Jiangxi Province, China.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; mồi nhân tạo để câu cá; lưỡi câu cá; Đồ câu cá; dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá.

Nhóm 31: Mồi sống để câu cá; mồi câu cá được xử lý đông khô; bột cá làm thức ăn động vật; bột hạt lanh làm thức ăn động vật.

---

(210) **4-2025-31484**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.11.23; 18.3.21; 26.1.2
(591) Đỏ, vàng, cam, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh da trời, nâu nhạt, nâu.
(731) NGUYỄN VIỆT NHÂN (VN)
Ấp Cá, thị trấn Tân Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cây cảnh, chậu cây cảnh, kéo cắt tỉa, bình tưới, xẻng, cuốc, cào đất, cưa cắt cây cảnh, găng tay làm vườn, đất trồng cây, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, rơm, rạ, xơ dừa.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và dạy nghề trồng cây cảnh và cắm hoa.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây cảnh (cây hàng năm); chăm sóc cây cảnh (cây hàng năm); nhân giống cây cảnh (cây hàng năm).

---

(210) **4-2025-31485**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.11.2; 25.1.9; 25.1.15; 25.1.25
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BÌNH TÂY (VN)
621 Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-31486**

(540)

VerinIBS

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-31487**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng ngà, đen, đỏ, cam, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BÌNH TÂY (VN)
621 Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-31488**

(540)

ESGVALLEY

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ECO VALLEY VIỆT NAM (VN)
Số 586, đường Cách mạng Tháng Tám, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà túi lọc; trà hòa tan.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, đại lý xuất nhập khẩu: trà, đồ uống trên cơ sở trà, trà túi lọc, trà hòa tan.

---

(210) **4-2025-31489**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.1.18; 11.3.3; 26.1.1
(591) Nâu, nâu đậm, vàng nhạt, hồng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH COFFEE29 (VN)
Số 29, đường Lê Quý Đôn, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; trang trí thực phẩm; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-31490**

(540)

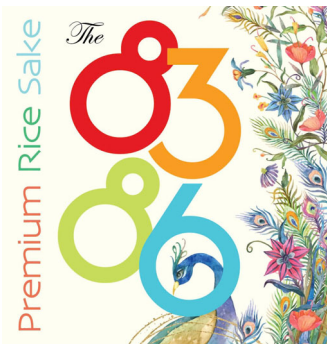

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.4; 3.7.24; 5.13.25
(591) Trắng ngà, đỏ, cam, xanh lá cây, xanh dương, xanh dương đậm, đen, tím, hồng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BÌNH TÂY (VN)
621 Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-31491**

(540)

LADOPHAR

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 16.1.5; 26.1.1; 26.11.22
(731) CÔNG TY CP DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR) (VN)
Số 18 đường Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa dược; dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thuốc đông y; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng trong y tế); trà thảo dược (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu mạnh; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-31493**

(540)

NGOVANPHUC

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGÔ VĂN PHÚC (VN)
Số nhà 27, ngõ 46, đường Trần Nguyên Hãn, tổ 4B, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ; mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, váy, mũ, giày dép, khăn đội đầu, thắt lưng, trang phục, ba lô, cặp da, túi xách tay, ví, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà, vật liệu giả da, sách, tạp chí [định kỳ], giấy viết, vật liệu để đóng sách, ấn phẩm, văn phòng phẩm, ảnh chụp (đã in), vật liệu bằng chất dẻo để bao gói.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông: cung cấp dịch vụ internet - đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như voip (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh chia sẻ video trực tuyến vì mục đích giáo dục, giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ cung cấp email theo tên miền.

---

(210) **4-2025-31494**

(540)

Élégante

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ MINH TÂM (VN)
Thôn 1, xã Yên Sở, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồng phục; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu: quần áo, hàng may mặc, phụ liệu may mặc như: cúc, khuy, dải viền trang trí cho quần áo, ruy băng (đồ may vá), nợ (đồ may vá), khóa kéo.

---

(210) **4-2025-31495**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.16; 5.5.19; 5.5.22; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12; 26.13.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt và loang, vàng kem, vàng, trắng, nâu.

(731) PHẠM VĂN AN (VN)
Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); trà xanh ướp hương; trà xanh; trà ô long; chè (trà) đen; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà).

---

(210) **4-2025-31496**

(540)

Sealex
Sealex Chemical Co., Ltd.

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.8; 21.1.17; 26.3.23
(731) SEALEX CHEMICAL CO., LTD. (TH)
22/8, Moo No. 7, Khlong Si Sub-district, Khlong Luang District, Pathum Thani Province, 12120 Thailand
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Silicon; dung dịch silicon; nhựa silicon, dạng thô/chưa xử lý; chế phẩm hóa học để bịt kín gạch; chất hoạt động bề mặt silicon cho mục đích công nghiệp; chế phẩm hóa học dùng trong khoa học [không dùng trong y tế hoặc thú y].

---

(210) **4-2025-31497**

(540)

Sealex
Sealex Chemical Co., Ltd.

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.8; 21.1.17; 26.3.23
(731) SEALEX CHEMICAL CO., LTD. (TH)
22/8, Moo No. 7, Khlong Si Sub-district, Khlong Luang District, Pathum Thani Province, 12120 Thailand
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Chất bịt kín silicon cho mục đích xây dựng; chất bịt kín cho mục đích xây dựng; chất bịt kín cho mục đích công nghiệp; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; hợp chất dính để bịt kín/trám; chất bịt kín mối nối cho mục đích xây dựng.

---

(210) **4-2025-31498**

(540)

SOVEREIGN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-31499**

(540)

BAGI

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGÔ VĂN PHÚC (VN)
Số nhà 27, ngõ 46, đường Trần Nguyên Hãn, tổ 4B, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông: cung cấp dịch vụ internet - đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như voip (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh chia sẻ video trực tuyến vì mục đích giáo dục, giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ cung cấp email theo tên miền.

---

(210) **4-2025-31500**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 25.1.6
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔ VUI (VN)
Quốc lộ 14, đội 4, ấp 4, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: gạo, lúa mỳ, bột mỳ, hạt ngũ cốc, nông sản, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa), động vật sống, thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá, đồ uống không có cồn, nước khoáng, nước uống có ga, đồ uống hoa quả, nước ép trái cây, bia, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-31501**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 5.7.5; 5.7.27; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, vàng đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP HÙNG OANH (VN)
Số 65, đường Trần Phú, khu phố Phú Thanh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc, bột mì, lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào.

---

(210) **4-2025-31502**

(540)

HUS AMERIICA

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 lô M3 chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy cưa xích, máy cắt cỏ, động cơ xăng, máy phun thuốc trừ sâu, ống nhựa áp lực PVC, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của động cơ xăng, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của ống nhựa áp lực PVC.

---

(210) **4-2025-31503**

(540)

HUS AP THAI

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 lô M3 chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy cưa xích, máy cắt cỏ, động cơ xăng, máy phun thuốc trừ sâu, ống nhựa áp lực PVC, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của động cơ xăng, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của ống nhựa áp lực PVC.

---

(210) **4-2025-31504**

(540)

HUS AP ZAPAN

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 lô M3 chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: Máy cưa xích, máy cắt cỏ, động cơ xăng, máy phun thuốc trừ sâu, ống nhựa áp lực PVC, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của động cơ xăng, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của ống nhựa áp lực PVC.

---

(210) **4-2025-31505**

(540)

Realogy

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PT REALFOOD KARYA INDONESIA (ID)
Veteran Street, GoFun Complex Block A3, Wedi Sub-district, Kapas District, Bojonegoro Regency, East Java Province, Indonesia

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung trên cơ sở yến sào [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bổ sung protein trên cơ sở yến sào [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe có thành phần từ yến sào [thực phẩm chức năng].

Nhóm 29: Yến sào; thạch trái cây có thành phần từ yến sào; thực phẩm chế biến sẵn có thành phần từ yến sào.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ yến sào không có cồn; nước giải khát có chứa yến sào [đồ uống]; nước trái cây có chứa yến sào [đồ uống]; thức uống dinh dưỡng không cồn từ yến [đồ uống].

---

(210) **4-2025-31506**

(540)

TOPMIXX

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGÔ THỊ HUYỀN THƯ (VN)
54/18A Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán linh kiện, phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-31507**

(540)

TPMX

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGÔ THỊ HUYỀN THƯ (VN)
54/18A Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán linh kiện, phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-31508**

(540)

NEXILVER

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM ĐỨC TRƯỜNG (VN)
Số 26 ngõ 133 đường Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Sợi dây bằng bạc [đồ kim hoàn]; dây bạc [đồ trang sức]; kim cương; đồ kim hoàn; đồ trang sức; đồ châu báu.

---

(210) **4-2025-31509**

(540)

VT VÂN TRANG

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25
(591) Xanh lam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ VÂN 5 (VN)
Số 06 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo thời trang trẻ em; quần áo thời trang nam; quần áo thời trang nữ; đồng phục; giày thời trang.

---

(210) **4-2025-31510**

(540)

AUREX

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ VÂN 5 (VN)
Số 06 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo thời trang trẻ em; quần áo thời trang nam; quần áo thời trang nữ; đồng phục; giày thời trang.

---

(210) **4-2025-31511**

(540)

AL PHAMYCRON

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) BÙI THỊ QUỲNH CHÂU (VN)
316C Phạm Hùng, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thảo dược; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-31512**

(540)

ITAS
We Win Together

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG ITAS MARS INTIMATES (VN)
Lô CN01, khu đô thị mới Phúc Trì, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Nình Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; áo sơ mi; giày; áo vét (quần áo); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-31513**

(540)

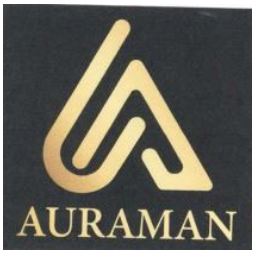

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.4.18; 26.11.9; 26.13.25
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH YANG PAL VN (VN)
89/11 đường Làng Tăng Phú, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; ca vát.

---

(210) **4-2025-31514**

(540)

LONG THANH PLASTIC

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA LONG THÀNH (VN)
08 Kim Biên, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao; thìa; dĩa ăn; dao cạo; cái muôi [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 09: Ống thở dùng khi lặn; kính bảo hộ dùng cho thể thao; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ của thợ lặn; thiết bị thở dùng để bơi lặn.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; ống nhỏ giọt cho mục đích y tế; ống dẫn lưu cho mục đích y tế; thiết bị phân phối định liều dùng cho y tế; chai (lọ) xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; ống nghiệm dùng cho mục đích y tế; chén xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; que lấy mẫu thử nghiệm dùng cho mục đích y tế; đồ đựng thuốc chuyên dụng; ống đong thuốc [dụng cụ y tế]; cốc đong thuốc [dụng cụ y tế]; ống tiêm; kẹp gắp dùng trong ngành y; bình súc rửa dùng trong ngành y; bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sinh hơi nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị sấy khô; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; chân quạt máy bằng nhựa; hệ thống cung cấp nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bếp nấu; đèn trần; bộ dây đèn nhỏ để trang trí trong lễ hội; ấm đun nước, dùng điện; thùng làm mát, dùng điện; thiết bị và máy làm đá lạnh.

Nhóm 19: Khung nhà vườn, không bằng kim loại; nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép], không bằng kim loại; khuôn đúc không bằng kim loại; khuôn cửa ra vào không bằng kim loại; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; khung cửa sổ, không bằng kim loại; trần nhà không bằng kim loại.

Nhóm 20: Bàn ghế; giường; tấm nâng hàng để chuyên chở, không bằng kim loại (pallet); móc treo quần áo, không bằng kim loại; giá để đồ đạc.

Nhóm 21: Rổ dùng cho mục đích gia dụng; giỏ dùng cho mục đích gia dụng; chai lọ; hộp chia thuốc dùng cho cá nhân; lọ đựng gia vị; đồ dùng cách nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; tách; chén; cốc [đồ đựng]; ca; bình; hũ; gáo múc nước

cho phòng tắm; chậu giặt; chậu tắm cho trẻ em; kẹp phơi quần áo; thùng giữ lạnh mang đi được, không dùng điện; chậu hoa; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; thùng rác đóng mở tự động cho mục đích gia dụng; xẻng hót rác; chổi; bàn chải; phễu để rót; dụng cụ nhà bếp; muỗng để múc dùng cho gia đình; xô; chậu [đồ chứa đựng]; ca uống bia; lược; dụng cụ mỹ phẩm; khuôn làm đá viên; thớt để cắt dùng cho nhà bếp.

Nhóm 28: Đồ chơi; bóng cho trò chơi; bể bơi [đồ chơi]; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; bộ mỹ phẩm đồ chơi; đồ chơi có thể bơm phồng dùng cho bể bơi; đồ chơi xây dựng; xe cộ đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; khối lắp ghép [đồ chơi]; khối xếp hình [đồ chơi]; ván lướt sóng; chân vịt dùng để lặn; cần câu cá; mồi sẵn hoặc mồi câu cá [mồi câu giả]; mồi nhân tạo để câu cá; bộ cờ vua; búp bê; rô-bốt đồ chơi; phao bơi; nhà chơi cho trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thùng giữ nhiệt, thùng nhựa, xô nhựa, bình nhựa, rổ nhựa, mâm nhựa, vỏ máy thu hình, vỏ máy vi tính, vỏ quạt điện, cánh quạt điện làm bằng nhựa, lốp xe, máy thiết bị văn phòng: máy fax, máy in dùng với máy tính, máy quét, máy photocopy; xuất nhập khẩu; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-31515**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA LONG THÀNH (VN)
08 Kim Biên, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao; thìa; dĩa ăn; dao cạo; cái muôi [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 09: Ống thở dùng khi lặn; kính bảo hộ dùng cho thể thao; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ của thợ lặn; thiết bị thở dùng để bơi lặn.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; ống nhỏ giọt cho mục đích y tế; ống dẫn lưu cho mục đích y tế; thiết bị phân phối định liều dùng cho y tế; chai (lọ) xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; ống nghiệm dùng cho mục đích y tế; chén xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; que lấy mẫu thử nghiệm dùng cho mục đích y tế; đồ đựng thuốc chuyên dụng; ống đong thuốc [dụng cụ y tế]; cốc đong thuốc [dụng cụ y tế]; ống tiêm; kẹp gắp dùng trong ngành y; bình súc rửa dùng trong ngành y; bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sinh hơi nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị sấy khô; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; chân quạt máy bằng nhựa; hệ thống cung cấp nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bếp nấu; đèn trần; bộ dây đèn nhỏ để trang trí trong lễ hội; ấm đun nước, dùng điện; thùng làm mát, dùng điện; thiết bị và máy làm đá lạnh.

Nhóm 19: Khung nhà vườn, không bằng kim loại; nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép], không bằng kim loại; khuôn đúc không bằng kim loại; khuôn cửa ra vào không bằng kim loại; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; khung cửa sổ, không bằng kim loại; trần nhà không bằng kim loại.

Nhóm 20: Bàn ghế; giường; tấm nâng hàng để chuyên chở, không bằng kim loại (pallet); móc treo quần áo, không bằng kim loại; giá để đồ đạc.

Nhóm 21: Rổ dùng cho mục đích gia dụng; giỏ dùng cho mục đích gia dụng; chai lọ; hộp chia thuốc dùng cho cá nhân; lọ đựng gia vị; đồ dùng cách nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; tách; chén; cốc [đồ đựng]; ca; bình; hũ; gáo múc nước cho phòng tắm; chậu giặt; chậu tắm cho trẻ em; kẹp phơi quần áo; thùng giữ lạnh mang đi được, không dùng điện; chậu hoa; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; thùng rác đóng mở tự động cho mục đích gia dụng; xẻng hót rác; chổi; bàn chải; phễu để rót; dụng cụ nhà bếp; muỗng để múc dùng cho gia đình; xô; chậu [đồ chứa đựng]; ca uống bia; lược; dụng cụ mỹ phẩm; khuôn làm đá viên; thớt để cắt dùng cho nhà bếp.

Nhóm 28: Đồ chơi; bóng cho trò chơi; bể bơi [đồ chơi]; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; bộ mỹ phẩm đồ chơi; đồ chơi có thể bơm phồng dùng cho bể bơi; đồ chơi xây dựng; xe cộ đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; khối lắp ghép [đồ chơi]; khối xếp hình [đồ chơi]; ván lướt sóng; chân vịt dùng để lặn; cần câu cá; mồi sẵn hoặc mồi câu cá [mồi câu giả]; mồi nhân tạo để câu cá; bộ cờ vua; búp bê; rô-bốt đồ chơi; phao bơi; nhà chơi cho trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thùng giữ nhiệt, thùng nhựa, xô nhựa, bình nhựa, rổ nhựa, mâm nhựa, vỏ máy thu hình, vỏ máy vi tính, vỏ quạt điện, cánh quạt điện làm bằng nhựa, lốp xe, máy thiết bị văn phòng: máy fax, máy in dùng với máy tính, máy quét, máy photocopy; xuất nhập khẩu; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-31516**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6; 26.13.25
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA LONG THÀNH (VN)
08 Kim Biên, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao; thìa; dĩa ăn; dao cạo; cái muôi [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 09: Ống thở dùng khi lặn; kính bảo hộ dùng cho thể thao; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ của thợ lặn; thiết bị thở dùng để bơi lặn.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; ống nhỏ giọt cho mục đích y tế; ống dẫn lưu cho mục đích y tế; thiết bị phân phối định liều dùng cho y tế; chai (lọ) xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; ống nghiệm dùng cho mục đích y tế; chén xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; que lấy mẫu thử nghiệm dùng cho mục đích y tế; đồ đựng thuốc chuyên dụng; ống đong thuốc [dụng cụ y tế]; cốc đong thuốc [dụng cụ y tế]; ống tiêm; kẹp gắp dùng trong ngành y; bình súc rửa dùng trong ngành y; bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sinh hơi nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị sấy khô; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; chân quạt máy bằng nhựa; hệ thống cung cấp nước; hệ

thống và thiết bị vệ sinh; bếp nấu; đèn trần; bộ dây đèn nhỏ để trang trí trong lễ hội; ấm đun nước, dùng điện; thùng làm mát, dùng điện; thiết bị và máy làm đá lạnh.

Nhóm 19: Khung nhà vườn, không bằng kim loại; nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép], không bằng kim loại; khuôn đúc không bằng kim loại; khuôn cửa ra vào không bằng kim loại; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; khung cửa sổ, không bằng kim loại; trần nhà không bằng kim loại.

Nhóm 20: Bàn ghế; giường; tấm nâng hàng để chuyên chở, không bằng kim loại (pallet); móc treo quần áo, không bằng kim loại; giá để đồ đạc.

Nhóm 21: Rổ dùng cho mục đích gia dụng; giỏ dùng cho mục đích gia dụng; chai lọ; hộp chia thuốc dùng cho cá nhân; lọ đựng gia vị; đồ dùng cách nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; tách; chén; cốc [đồ đựng]; ca; bình; hũ; gáo múc nước cho phòng tắm; chậu giặt; chậu tắm cho trẻ em; kẹp phơi quần áo; thùng giữ lạnh mang đi được, không dùng điện; chậu hoa; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; thùng rác đóng mở tự động cho mục đích gia dụng; xẻng hót rác; chổi; bàn chải; phễu để rót; dụng cụ nhà bếp; muỗng để múc dùng cho gia đình; xô; chậu [đồ chứa đựng]; ca uống bia; lược; dụng cụ mỹ phẩm; khuôn làm đá viên; thớt để cắt dùng cho nhà bếp.

Nhóm 28: Đồ chơi; bóng cho trò chơi; bể bơi [đồ chơi]; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; bộ mỹ phẩm đồ chơi; đồ chơi có thể bơm phồng dùng cho bể bơi; đồ chơi xây dựng; xe cộ đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; khối lắp ghép [đồ chơi]; khối xếp hình [đồ chơi]; ván lướt sóng; chân vịt dùng để lặn; cần câu cá; mồi sẵn hoặc mồi câu cá [mồi câu giả]; mồi nhân tạo để câu cá; bộ cờ vua; búp bê; rô-bốt đồ chơi; phao bơi; nhà chơi cho trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thùng giữ nhiệt, thùng nhựa, xô nhựa, bình nhựa, rổ nhựa, mâm nhựa, vỏ máy thu hình, vỏ máy vi tính, vỏ quạt điện, cánh quạt điện làm bằng nhựa, lốp xe, máy thiết bị văn phòng: máy fax, máy in dùng với máy tính, máy quét, máy photocopy; xuất nhập khẩu; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-31517**

(540)

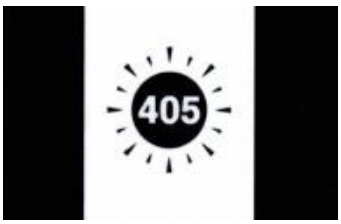

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.10
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA LONG THÀNH (VN)
08 Kim Biên, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao; thìa; dĩa ăn; dao cạo; cái muôi [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 09: Ống thở dùng khi lặn; kính bảo hộ dùng cho thể thao; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ của thợ lặn; thiết bị thở dùng để bơi lặn.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; ống nhỏ giọt cho mục đích y tế; ống dẫn lưu cho mục

đích y tế; thiết bị phân phối định liều dùng cho y tế; chai (lọ) xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; ống nghiệm dùng cho mục đích y tế; chén xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; que lấy mẫu thử nghiệm dùng cho mục đích y tế; đồ đựng thuốc chuyên dụng; ống đong thuốc [dụng cụ y tế]; cốc đong thuốc [dụng cụ y tế]; ống tiêm; kẹp gắp dùng trong ngành y; bình súc rửa dùng trong ngành y; bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sinh hơi nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị sấy khô; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; chân quạt máy bằng nhựa; hệ thống cung cấp nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bếp nấu; đèn trần; bộ dây đèn nhỏ để trang trí trong lễ hội; ấm đun nước, dùng điện; thùng làm mát, dùng điện; thiết bị và máy làm đá lạnh.

Nhóm 19: Khung nhà vườn, không bằng kim loại; nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép], không bằng kim loại; khuôn đúc không bằng kim loại; khuôn cửa ra vào không bằng kim loại; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; khung cửa sổ, không bằng kim loại; trần nhà không bằng kim loại.

Nhóm 20: Bàn ghế; giường; tấm nâng hàng để chuyên chở, không bằng kim loại (pallet); móc treo quần áo, không bằng kim loại; giá để đồ đạc.

Nhóm 21: Rổ dùng cho mục đích gia dụng; giỏ dùng cho mục đích gia dụng; chai lọ; hộp chia thuốc dùng cho cá nhân; lọ đựng gia vị; đồ dùng cách nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; tách; chén; cốc [đồ đựng]; ca; bình; hũ; gáo múc nước cho phòng tắm; chậu giặt; chậu tắm cho trẻ em; kẹp phơi quần áo; thùng giữ lạnh mang đi được, không dùng điện; chậu hoa; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; thùng rác đóng mở tự động cho mục đích gia dụng; xẻng hót rác; chổi; bàn chải; phễu để rót; dụng cụ nhà bếp; muỗng để múc dùng cho gia đình; xô; chậu [đồ chứa đựng]; ca uống bia; lược; dụng cụ mỹ phẩm; khuôn làm đá viên; thớt để cắt dùng cho nhà bếp.

Nhóm 28: Đồ chơi; bóng cho trò chơi; bể bơi [đồ chơi]; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; bộ mỹ phẩm đồ chơi; đồ chơi có thể bơm phồng dùng cho bể bơi; đồ chơi xây dựng; xe cộ đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; khối lắp ghép [đồ chơi]; khối xếp hình [đồ chơi]; ván lướt sóng; chân vịt dùng để lặn; cần câu cá; mồi sẵn hoặc mồi câu cá [mồi câu giả]; mồi nhân tạo để câu cá; bộ cờ vua; búp bê; rô-bốt đồ chơi; phao bơi; nhà chơi cho trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thùng giữ nhiệt, thùng nhựa, xô nhựa, bình nhựa, rổ nhựa, mâm nhựa, vỏ máy thu hình, vỏ máy vi tính, vỏ quạt điện, cánh quạt điện làm bằng nhựa, lốp xe, máy thiết bị văn phòng: máy fax, máy in dùng với máy tính, máy quét, máy photocopy; xuất nhập khẩu; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-31519**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.4.18
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, xanh lá cây, xanh lam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM (VN)
Số 3/84 đường Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

---

(210) **4-2025-31520**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.11; 26.11.3
(591) Nâu, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN V5T (VN)
79/J4 Âu Cơ, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Ăng-ten phát sóng; máy phát FM (máy phát sóng biến điệu tần số); thiết bị thu truyền thanh không dây; bộ thu tín hiệu AM/FM; bộ phát mã điều khiển từ xa đa kênh; loa; bộ khuếch đại âm thanh; ống nói micro; bộ trộn âm thanh (mixer); bộ xử lý tín hiệu âm thanh.

Nhóm 35: Sản xuất phim quảng cáo; mua bán, tiếp thị, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: ăng-ten phát sóng, máy phát FM (máy phát sóng biến điệu tần số), thiết bị thu truyền thanh không dây, bộ thu tín hiệu AM/FM, bộ phát mã điều khiển từ xa đa kênh, loa, bộ khuếch đại âm thanh, ống nói (micro), máy hát karaoke, bộ trộn âm thanh (mixer), bộ xử lý tín hiệu âm thanh.

Nhóm 37: Xây dựng cộng trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-31521**

(641) 4-2023-56030

(540)

CEILCOTE

(220) 06/12/2023
(441) 25/09/2025

(731) AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V (NL)
Christian Neefestraat 2, 1077 ww AMSTERDAM, Netherlands

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn phủ bảo vệ công nghiệp có gốc nhựa vinyl, epoxy, urethane hoặc phenolic được sử dụng trong ngành dầu khí và hàng hải.

---

(210) **4-2025-31522**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.3; 26.15.15

(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG HUY PHÁT (VN)
178B đường số 8, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-31523**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(531) 10.3.4

(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NANO BSB (VN)
669D Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; silica (silic đioxit); nano silica (hóa chất); hoá chất, trừ chất tạo màu, để sản xuất men tráng, sơn bóng; hóa chất để sản xuất sơn; bột nano dùng cho mục đích công nghiệp; hóa chất để làm sáng màu dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Lớp phủ cho gỗ (sơn); chất cố định màu cho đồ gỗ; sơn diệt khuẩn; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà (sơn); sơn cho đồ gốm; chất màu cho đồ gốm; mực in dạng nhão (mực in); chất pha loãng dùng cho sơn mài; chất pha loãng cho sơn (dùng cho gỗ và kim loại); chất làm khô dùng cho sơn (tác nhân làm khô); sơn phủ; lớp phủ (sơn); chế phẩm chống mờ xỉn kim loại; chế phẩm bảo vệ kim loại; sơn chống gỉ; lớp phủ chống viết, vẽ lên bề mặt (sơn, chất màu).

---

(210) **4-2025-31524**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.22; 24.9.1; 26.1.1
(591) Màu cam, vàng cam.
(731) PHAN THỊ THẮM (VN)
Số nhà 18, khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, các chế phẩm dùng chăm sóc da, chế phẩm dùng chăm sóc tóc, chế phẩm dùng trang điểm.

---

(210) **4-2025-31525**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 11.3.3; 26.1.1
(591) Màu xanh lá cây, màu trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI LONGLIFE (VN)
124 Trần Hưng Đạo, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Trà; cà phê; cà phê bột; cà phê hạt; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-31526**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PTG GLOBAL (VN)
Số 24 Đặng Thai Mai, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; sản phẩm bổ sung dinh dưỡng (thích hợp sử dụng cho mục đích y tế hoặc ăn kiêng); đồ uống y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-31527**

(540)

SUPER SOI

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) DƯƠNG TẤN ĐẠT (VN)
78 ô 4, khu 3, xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 16: Báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; sách; ấn phẩm; bản tin; tờ rơi.

---

(210) **4-2025-31528**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.3.17; 24.17.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) DƯƠNG TẤN ĐẠT (VN)
78 ô 4, khu 3, xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; dịch vụ tóm lược tin tức; dịch vụ so sánh giá cả; biên tập số liệu thống kê; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-31529**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM XNK HOÀNG QUÂN PHÁT (VN)
334 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; keo chà ron (hỗn hợp vữa xi măng và chất phụ gia); keo dán gạch (hỗn hợp vữa xi măng và chất phụ gia).

---

(210) **4-2025-31530**

(540)

THAIS

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT MINH ĐẠT (VN)
1/3 Phan Văn Hớn, ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe các loại.

---

(210) **4-2025-31531**

(540)

ETH

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT MINH ĐẠT (VN)
1/3 Phan Văn Hớn, ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe các loại.

---

(210) **4-2025-31532**

(540)

KITI PRO

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.21

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KIM TÍN (VN)
Số nhà 66 đường số 13, khu dân cư Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các mặt hàng: săm lốp cho xe hơi, bánh xe cộ, lốp xe, lốp ô tô, lốp xe máy.

---

(210) **4-2025-31533**

(540)

ANNAM GROUP

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.9; 26.13.25
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ÂN NAM (VN)
41 Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 29: Thịt đã được bảo quản; thịt đã được chế biến; xúc xích; pa-tê; gia cầm (không còn sống); thịt lợn muối xông khói; cá, đóng hộp; thực phẩm trên cơ sở cá; rau củ quả, đã chế biến; rau, củ, đóng hộp; hạt, đã chế biến; mứt quả ướt; nước ép cà chua dùng để nấu ăn; pho mát tươi; dầu thực vật; mỡ lợn; bơ thực vật.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca-cao; sô cô la; bánh kẹo; kem lạnh; bột ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; xốt (gia vị); tương ớt (gia vị); nước tương.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); đồ uống không có cồn; nước uống có ga; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước hoa quả ướp lạnh [đồ uống]; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước (đồ uống); nước ngọt; đồ uống tăng lực.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; buôn bán (kinh doanh) các sản phẩm: thịt đã được bảo quản, thịt đã được chế biến, xúc xích, pa-tê, gia cầm (không còn sống), thịt lợn muối xông khói, cá (đóng hộp), thực phẩm trên cơ sở cá, rau củ quả (đã chế biến), rau, củ (đóng hộp), hạt (đã chế biến), mứt quả ướt, nước ép cà chua dùng để nấu ăn, pho mát tươi, dầu thực vật, mỡ lợn, bơ thực vật, đồ uống có cồn, cà phê, chè (trà), ca-cao, sô cô la, bánh kẹo, kem lạnh, bột ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, gia vị, xốt (gia vị), tương ớt (gia vị), nước tương, bia, nước khoáng (đồ uống), đồ uống không có cồn, nước uống có ga, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước hoa quả ướp lạnh [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, nước (đồ uống), nước ngọt, đồ uống tăng lực, mỹ phẩm, xà phòng, dầu gội đầu, kem đánh răng, thực phẩm chức năng, thực phẩm đông lạnh, thực phẩm tươi sống, thực phẩm chế biến sẵn, kéo dùng cho nhà bếp, dao cắt dùng cho nhà bếp, đá mài [dụng cụ cầm tay], dụng cụ bào, móc treo quần áo không bằng kim loại, khay để nhang muỗi (không bằng kim loại), thớt để cắt dùng cho nhà bếp, muỗng để múc dùng cho gia đình, đũa, kẹp gắp đá, thùng ướp lạnh dùng cho nhà bếp [xô đựng đá], dụng cụ đánh trứng cầm tay, hộp đựng đũa, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, phin cà phê, dụng cụ vắt cam bằng tay, khay dùng cho mục đích gia dụng, dụng cụ xay cho mục đích gia dụng (vận hành bằng tay), bộ đựng đồ gia vị, dụng cụ nhà bếp, nồi hấp thực phẩm (không chạy điện), chén dùng cho nhà bếp, rổ/giỏ dùng cho mục đích gia dụng, bát dùng cho nhà bếp (bát to), chậu dùng cho nhà bếp [đồ chứa đựng], hũ đựng, tấm thảm, gạt tàn dùng cho người hút thuốc; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-31534**

(540)

MATSU

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUỲNH NGỌC ẨN (VN)
181 Ngô Tất Tố, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy.

---

(210) **4-2025-31535**

(540)

WINGFOR
FOR TODAY& FOREVER
CHO NGÀY NAY, CHO NGÀY MAI,...

(220) 30/06/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.5; 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TM VI RE SIN (VN)
Số 20 ngõ 106 phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gỗ lát sàn; gỗ xây dựng; gỗ ván thùng; thanh gỗ để ốp tường; gỗ xẻ; gỗ làm khuôn; gỗ dán; cửa sổ bằng gỗ; khung cửa bằng gỗ; cửa ra vào bằng gỗ; tấm gỗ ép; gỗ bán thành phẩm.

Nhóm 20: Phụ kiện lắp ráp cửa bằng gỗ; bàn học sinh; bàn làm việc; ghế; giường; tủ.

---

(210) **4-2025-31537**

(540)

MT FASHION HOUSE

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.11.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN TRÍ (VN)
Thôn Hiền An 2, xã Vinh Hiền, huyện Phú Lộc, thành phố Huế

(511) Nhóm 25: Giày; dép; bộ quần áo; áo khoác [trang phục]; áo phông ngắn tay; tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-31550**

(540)

CLORIS

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15
(731) DI TU HEALTH TECHNOLOGY (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
Room 516, 5th Floor, Building 1, No. 7001 Zhongchun Road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Cân; thiết bị và dụng cụ để cân; tai nghe; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị vật lý trị liệu; dụng cụ tránh thai, không chứa hoá chất; dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 11: Thiết bị sưởi chân, dùng điện hoặc không dùng điện; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị gia nhiệt; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn để xoa bóp; ghế đẩu; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải].

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; dụng cụ tập thể hình; máy tập luyện thể dục; khung có bạt được căng bằng lò xo để nhún; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2025-31552**

(540)

HLA SPORT

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HLA BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No.8 Taoxin Road, Xinqiao Town, Jiangyin City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo nịt len thể thao; áo thun ngắn tay; áo sơ mi; bộ quần áo; áo choàng ngoài; áo khoác [trang phục]; váy liền quần; áo ba lỗ thể thao; áo gi lê; quần áo lót; quần đùi; quần áo bó; áo khoác lông vũ; quần áo trẻ em; quần áo cho người đi xe đạp; quần áo tắm; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; dải băng buộc đầu hoặc cổ tay để thấm mồ hôi [trang phục].

---

(210) **4-2025-31553**

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BIOMENRICH

(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Cacbon hyđrat dùng làm nguyên liệu sản xuất chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; enzym dùng trong sản xuất chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất phụ gia hóa học dùng trong sản xuất chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất dinh dưỡng cho nấm men dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp thực phẩm dinh dưỡng cho động vật; vitamin dùng cho công nghiệp thực phẩm; protein dùng cho công nghiệp thực phẩm; amino acid dùng cho mục đích công nghiệp; glucoza dùng trong công nghiệp thực phẩm; enzyme dùng trong công nghiệp thực phẩm; chất tạo ngọt nhân tạo [chế phẩm hóa học]; hóa chất tăng hương vị cho thực phẩm; bột mì cho mục đích công nghiệp; chế phẩm vi sinh dùng cho công nghiệp thực phẩm; chế phẩm lợi khuẩn dùng trong công nghiệp thực phẩm; chủng vi sinh vật có lợi dùng trong công nghiệp thực phẩm.

---

(210) **4-2025-31554**

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

HLA
SPORT

(731) HLA BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No.8 Taoxin Road, Xinqiao Town, Jiangyin City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo nịt len thể thao; áo thun ngắn tay; áo sơ mi; bộ quần áo; áo choàng ngoài; áo khoác [trang phục]; váy liền quần; áo ba lỗ thể thao; áo gi lê; quần áo lót; quần đùi; quần áo bó; áo khoác lông vũ; quần áo trẻ em; quần áo cho người đi xe đạp; quần áo tắm; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; dải băng buộc đầu hoặc cổ tay để thấm mồ hôi [trang phục].

---

(210) **4-2025-31555**

(540)

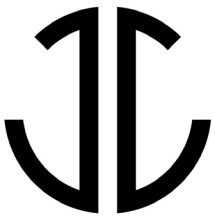

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.11.7
(731) HONGKONG SUSU LIFE COMPANY LIMITED (CN)
Flat/Rm 602, 6/F, Kai Yue Commercial Building, No.2C, Argyle Street, Kowloon, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; bình đựng thuốc lá; diêm; bật lửa cho người hút thuốc; đầu lọc thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-31557**

(540)

JOIWAY

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) HONGKONG SUSU LIFE COMPANY LIMITED (CN)
Flat/Rm 602, 6/F, Kai Yue Commercial Building, No.2C, Argyle Street, Kowloon, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; bình đựng thuốc lá; diêm; bật lửa cho người hút thuốc; đầu lọc thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-31558**

(540)

biomenrich

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Cacbon hyđrat dùng làm nguyên liệu sản xuất chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; enzym dùng trong sản xuất chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất phụ gia hóa học dùng trong sản xuất chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất dinh dưỡng cho nấm men dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp thực phẩm dinh dưỡng cho động vật; vitamin dùng cho công nghiệp thực phẩm; protein dùng cho công nghiệp thực phẩm; amino acid dùng cho mục đích công nghiệp; glucoza dùng trong công nghiệp thực phẩm; enzyme dùng trong công nghiệp thực phẩm; chất tạo ngọt nhân tạo [chế phẩm hóa học]; hóa chất tăng hương vị cho thực phẩm; bột mì cho mục đích công nghiệp; chế phẩm vi sinh dùng cho công nghiệp thực phẩm; chế phẩm lợi khuẩn dùng trong công nghiệp thực phẩm; chủng vi sinh vật có lợi dùng trong công nghiệp thực phẩm.

(210) **4-2025-31559**

(540)

BIOMENRICH

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; chế phẩm chứa khoáng chất dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm vi khuẩn có lợi dùng cho mục đích y tế; men dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng cho mục đích y tế hoặc trị liệu dùng như chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung thực phẩm, có chứa dược chất; chất bổ sung ăn kiêng; chế phẩm dược giúp điều hòa hệ miễn dịch; chế phẩm dược để điều trị chứng rối loạn hormon; chất bổ sung thực phẩm chứa amino axit; chất bổ sung thực phẩm chứa nguyên tố vi lượng; chất bổ sung thực phẩm chứa khoáng chất; thực phẩm cho em bé; lactoza cho mục đích dược phẩm; chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hộp thuốc cấp cứu xách tay [có chứa thuốc bên trong]; chất bổ sung ăn kiêng dạng đồ uống; đồ uống tăng cường vitamin cho mục đích y tế; chiết xuất nấm men dùng cho mục đích y tế, thú y hoặc dược phẩm; nấm men dùng cho mục đích y tế, thú y hoặc dược phẩm; chất bổ sung thực phẩm dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm; chất bổ sung ăn kiêng chứa nấm men; chất thay thế bữa ăn dạng thanh có bản chất là chất bổ sung dinh dưỡng giúp tăng cường năng lượng; chế phẩm dược để điều trị chấn thương thể thao; thực phẩm làm từ nhân sâm cho mục đích y tế; chất bổ sung vi khuẩn có lợi.

---

(210) **4-2025-31560**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.8

(731) ANTA (CHINA) CO., LTD. (CN)
Dongshan Industrial Zone, Chidian Town, Jinjiang City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; giày thể thao; giày chạy bộ có đinh tán trên đế giày; mũ; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2025-31561**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; chế phẩm chứa khoáng chất dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm vi khuẩn có lợi dùng cho mục

đích y tế; men dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng cho mục đích y tế hoặc trị liệu dùng như chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung thực phẩm, có chứa dược chất; chất bổ sung ăn kiêng; chế phẩm dược giúp điều hòa hệ miễn dịch; chế phẩm dược để điều trị chứng rối loạn hormon; chất bổ sung thực phẩm chứa amino axit; chất bổ sung thực phẩm chứa nguyên tố vi lượng; chất bổ sung thực phẩm chứa khoáng chất; thực phẩm cho em bé; lactoza cho mục đích dược phẩm; chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hộp thuốc cấp cứu xách tay [có chứa thuốc bên trong]; chất bổ sung ăn kiêng dạng đồ uống; đồ uống tăng cường vitamin cho mục đích y tế; chiết xuất nấm men dùng cho mục đích y tế, thú y hoặc dược phẩm; nấm men dùng cho mục đích y tế, thú y hoặc dược phẩm; chất bổ sung thực phẩm dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm; chất bổ sung ăn kiêng chứa nấm men; chất thay thế bữa ăn dạng thanh có bản chất là chất bổ sung dinh dưỡng giúp tăng cường năng lượng; chế phẩm dược để điều trị chấn thương thể thao; thực phẩm làm từ nhân sâm cho mục đích y tế; chất bổ sung vi khuẩn có lợi.

---

(210) **4-2025-31562**

(540)

MAXIRO

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU AN PHÚ MINH (VN)
93 đường số 13, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ phun xịt hơi hoạt động bằng khí nén như: máy bơm hơi; máy bắn đinh; dụng cụ phun xịt chất lỏng hoạt động bằng khí nén như: máy phun sơn; máy phun nước.

---

(210) **4-2025-31563**

(540)

LEPUS - WMS

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ LOGISTICS LEPUS (VN)
175-176 đường Bình Kiều 2, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm quản lý kho.

---

(210) **4-2025-31564**

(540)

IPC™
CỐ VẤN ĐẦU TƯ CHUYÊN NGHIỆP

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.1.6; 7.1.16; 26.1.2

(731) NGUYỄN KHẮC KHANG (VN)
104/13 Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ đại diện bản quyền; dịch vụ tư vấn về sở hữu công nghiệp; dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp; dịch vụ tư vấn pháp luật về đầu tư; dịch vụ tư vấn luật; dịch vụ tư vấn, thương mại hóa và quản trị tài sản trí tuệ (dịch vụ pháp lý).

---

(210) **4-2025-31566**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH YKJC (VN)
81 đường số 36, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy cắt [máy móc]; máy mài; máy hàn điện; chìa vặn vít, chạy điện; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện].

---

(210) **4-2025-31567**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.18; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xanh xám, đỏ, xanh cyan, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG J&J (VN)
Tầng 2 số 12 phố Lý Thường Kiệt, tổ 3, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-31571**

(540)

CAFÉ U

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH UNION SQUARE (VN)
171 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (từ nhà hàng); quán cà phê; quán ăn nhanh; khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-31576**

(540)

Quỳnh Như
Khongcoson

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(591)
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIVESTREAM VIỆT NAM (VN)
A55 đường Bình Nhâm 83, phường Lái Thiêu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo các sản phẩm mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dụng cụ làm đẹp; dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dụng cụ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-31577**

(540)

LUẬT KIM QUYỀN

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIM QUYỀN (VN)
33 đường D17, khu nhà ở liền kế Hưng Phú (mở rộng), phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải; đại diện theo ủy quyền của khách hàng; tư vấn pháp luật; thực hiện các dịch vụ pháp lý khác theo quy định pháp luật.

---

(210) **4-2025-31591**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI LIÊN HIỆP (VN)
Đường Hải Sơn - Tân Đức, KCN Hải Sơn (GĐ 1+2), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu parafin; sáp ong; nến thơm; nến (thắp sáng); bấc đèn; nến thờ cúng.

---

(210) **4-2025-31592**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 2.9.14; 2.9.15; 4.3.3; 26.4.6
(591) Trắng, đỏ, vàng, đen, nâu đồng, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI LIÊN HIỆP (VN)
Đường Hải Sơn - Tân Đức, KCN Hải Sơn (GĐ 1+2), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu parafin; sáp ong; nến thơm; nến (thắp sáng); bấc đèn; nến thờ cúng.

---

(210) **4-2025-31593**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 4.3.3; 5.5.16; 5.5.21; 13.1.7; 26.4.6
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI LIÊN HIỆP (VN)
Đường Hải Sơn - Tân Đức, KCN Hải Sơn (GĐ 1+2), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu parafin; sáp ong; nến thơm; nến (thắp sáng); bấc đèn; nến thờ cúng.

---

(210) **4-2025-31594**

(540)

金龍行
KIM LONG LAMPOIL

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 4.3.3
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI LIÊN HIỆP (VN)
Đường Hải Sơn - Tân Đức, KCN Hải Sơn (GĐ 1+2), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu parafin; sáp ong; nến thơm; nến (thắp sáng); bấc đèn; nến thờ cúng.

---

(210) **4-2025-31595**

(540)

福龍 燈油
LUCKY DRAGON LAMPOIL

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 26.1.6; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI LIÊN HIỆP (VN)
Đường Hải Sơn - Tân Đức, KCN Hải Sơn (GĐ 1+2), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu parafin; sáp ong; nến thơm; nến (thắp sáng); bấc đèn; nến thờ cúng.

---

(210) **4-2025-31596**

(540)

GINAMA

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HONGWEI YANG (CN)
No. 36, Group 17, Tianshui Village, Caobu Town, Rudong County, Nantong City, Jiangsu Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; cần câu cá; gậy đánh gôn; phấn dùng cho gậy chọc bi-a.

---

(210) **4-2025-31597**

(540)

Yooki

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) DONGGUAN YALEYA CULTURE AND CREATIVITY CO., LTD (CN)
Room 1206, Building 3, No. 163, Shipai Section, Dongyuan Avenue, Shipai Town, Dongguan, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Búp bê; đồ chơi bằng nhung; đầu đạn cho súng lục [đồ chơi]; nhân vật đồ chơi; đồ chơi; polyme silicon để nặn đồ chơi.

---

(210) **4-2025-31598**

(540)

Yalli Studio

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) DONGGUAN YALEYA CULTURE AND CREATIVITY CO., LTD (CN)
Room 1206, Building 3, No. 163, Shipai Section, Dongyuan Avenue, Shipai Town, Dongguan, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Búp bê; đồ chơi bằng nhung; đầu đạn cho súng lục [đồ chơi]; nhân vật đồ chơi; đồ chơi; polyme silicon để nặn đồ chơi.

---

(210) **4-2025-31599**

(540)

RISUKAI

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.5.3; 3.5.24

(731) SHENZHEN CHIPMUNK SOCIETY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
A3604, Block A, Block B, Block C, Qunxing Plaza, No. 38 Hongli Road, Licun Community, Huaqiangbei Street, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; bộ sạc điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; loa cầm tay.

---

(210) **4-2025-31600**

(540)

Namvitae

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) YIWU DAYI NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 5, 5th Street, Area A, 5th Floor, Red Star Macalline, Dongyang City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giầy thể thao; giày; dép; dép lê dùng khi tắm; gót giầy.

---

(210) **4-2025-31601**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 24.9.1; 26.1.9
(731) CHAGEE INVESTMENT PTE. LTD. (SG)
987 Serangoon Road Singapore (328147)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Túi mua sắm bằng giấy hoặc chất dẻo; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; giấy lọc; giấy bao gói; đồ chứa đựng bằng giấy để bao gói; khăn ăn bằng giấy; văn phòng phẩm; tấm lót bàn bằng giấy; ấn phẩm; áp phích quảng cáo; khăn trải bàn ăn bằng giấy; sổ tay; sổ tay hướng dẫn; tượng nhỏ bằng giấy bồi; phiếu in sẵn; khăn tay bỏ túi bằng giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; vật dụng đánh dấu trang sách.

Nhóm 21: Vật dụng giữ khăn ăn; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; cốc [đồ đựng]; đồ sứ để chứa đựng; bình để uống; đĩa nhỏ; quả cầu lọc để pha trà; bình cách nhiệt; ấm trà; đồ pha trà; ống hút dùng để uống; bộ lọc trà; đĩa, khay để túi trà đã pha; cốc để uống; hộp đựng chè; cái ca; lót cốc, không bằng giấy và không phải khăn trải bàn.

Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa; kem [sản phẩm sữa]; sản phẩm thay thế sữa; thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; trái cây, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; món ăn đông lạnh bao gồm chủ yếu là rau củ; trứng; dầu ăn; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà hương trái cây [không phải trà thuốc]; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; lá trà (chè); bột nhồi; kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kem lạnh; bánh mỳ; bánh kẹo; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước [đồ uống]; nước ép rau [đồ uống]; nước ngọt; xi rô dùng cho đồ uống; bia; nước khoáng xenxe; tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống có nguồn gốc thực vật, cụ thể là đồ uống trên cơ sở đậu nành không phải là sản phẩm thay thế sữa, đồ uống trái cây hoặc nước ép rau củ.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; hỗ trợ quản lý kinh doanh; điều hành kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản trị kinh doanh các chương trình hoàn trả cho người khác; quảng cáo; phát triển các ý tưởng marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng bá trực tuyến các mạng máy tính và trang web.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động; dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ đặt chỗ và giữ chỗ cho nhà hàng và bữa ăn; cho thuê robot dùng trong chuẩn bị đồ uống; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; cho thuê thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-31602**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 24.9.1; 26.1.1
(731) CHAGEE INVESTMENT PTE. LTD. (SG)
987 Serangoon Road Singapore (328147)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa; kem [sản phẩm sữa]; sản phẩm thay thế sữa; thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; trái cây, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; món ăn đông lạnh bao gồm chủ yếu là rau củ; trứng; dầu ăn; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà hương trái cây [không phải trà thuốc]; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; lá trà (chè); bột nhồi; kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kem lạnh; bánh mỳ; bánh kẹo; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước [đồ uống]; nước ép rau [đồ uống]; nước ngọt; xi rô dùng cho đồ uống; bia; nước khoáng xenxe; tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống có nguồn gốc thực vật, cụ thể là đồ uống trên cơ sở đậu nành không phải là sản phẩm thay thế sữa, đồ uống trái cây hoặc nước ép rau củ.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; hỗ trợ quản lý kinh doanh; điều hành kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản trị kinh doanh các chương trình hoàn trả cho người khác; quảng cáo; phát triển các ý tưởng marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng bá trực tuyến các mạng máy tính và trang web.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động; dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ đặt chỗ và giữ chỗ cho nhà hàng và bữa ăn; cho thuê robot dùng trong chuẩn bị đồ uống; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; cho thuê thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-31603**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 24.15.1; 24.15.7; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ HUẤN ANH (VN)
Thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; tôm, không còn sống; cá, đóng hộp; xúc xích; gia cầm, không còn sống; trai, sò, ngao, không còn sống.

---

(210) **4-2025-31604**

(540)

啊一柠檬
THE ONE LEMON

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU THE ONE CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
No. 1320, 3rd Floor, Film and Television Complex Building, No. 15 Yanjiangdong 3rd Road, Zengjiang Street, Zengcheng District, Guangzhou, Guangdong, 510000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-31605**

(540)

啊一柠檬
THE ONE LEMON

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU THE ONE CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
No. 1320, 3rd Floor, Film and Television Complex Building, No. 15 Yanjiangdong 3rd Road, Zengjiang Street, Zengcheng District, Guangzhou, Guangdong, 510000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-31607**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 6.1.2; 6.19.5; 6.19.9; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xanh da trời nhạt, xanh dương, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, nâu, xanh dương đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT LỘC THANH PHÁT (VN)
35A đường 206, ấp 4, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai (không chứa cồn); nước tinh khiết đóng chai; nước tinh khiết đóng bình; nước giải khát (không chứa cồn); nước uống đóng bình (không chứa cồn).

---

(210) **4-2025-31609**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.2; 23.1.5; 23.1.7; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá cây, đen, cam.
(731) HÀ HUY HOÀNG (VN)
Tổ 13, đường Đệ Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, vui chơi hoặc tiêu khiển; dịch vụ huấn luyện thể thao và thể dục.

---

(210) **4-2025-31610**

(540)

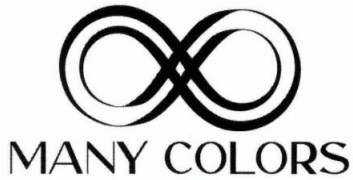

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU MQ (VN)
280-282 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt quần áo; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước giặt quần áo, tinh dầu, nước hoa, dầu gội đầu, quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-31612**

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

THƯƠNG NHĨ TÁN

(731) CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TÂM ANH MINH (VN)
52/1 đường Đông Hưng Thuận 10, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm vitamin; thuốc xoa bóp; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ; dược phẩm dùng cho người.

---

(210) **4-2025-31613**

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DƯỠNG BÌ ĐAN

(731) CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TÂM ANH MINH (VN)
52/1 đường Đông Hưng Thuận 10, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm vitamin; thuốc xoa bóp; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ; dược phẩm dùng cho người.

---

(210) **4-2025-31614**

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GAI CỐT HOÀNG

(731) CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TÂM ANH MINH (VN)
52/1 đường Đông Hưng Thuận 10, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm vitamin; thuốc xoa bóp; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ; dược phẩm dung cho người.

---

(210) **4-2025-31615**

(540)

PHONG THẤP HOÀNG

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TÂM ANH MINH (VN)
52/1 đường Đông Hưng Thuận 10, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm vitamin; thuốc xoa bóp; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ; dược phẩm dùng cho người.

---

(210) **4-2025-31616**

(540)

THANH TÂM
NÃO HOÀNG

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TÂM ANH MINH (VN)
52/1 đường Đông Hưng Thuận 10, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc bổ thần kinh; thuốc xoa bóp; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ; dược phẩm dùng cho người.

---

(210) **4-2025-31623**

(540)

BIA
SAO VÀNG
PHƯƠNG
NAM

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LAM SƠN F&B (VN)
313 đường Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống), nước ga và các loại nước uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-31624**

(540)

CỐC CÀ

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.2

(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
23/1 Phan Đăng Lưu, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê; trà; ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo.

---

(210) **4-2025-31626**

(540)

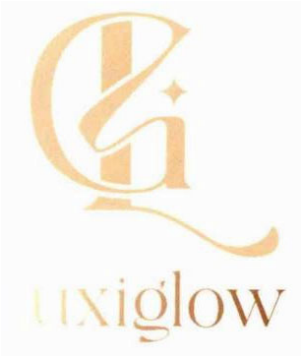

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.12
(591) Vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VINA GLOW (VN)
1H/48A, khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); tinh dầu; nước hoa; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-31627**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.9.1; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá.
(731) DƯƠNG NGỌC PHƯƠNG THẢO (VN)
862/116/11 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) siêu thị và hệ thống phân phối bán lẻ: các mặt hàng thực phẩm ăn uống (nước uống tinh khiết, đồ uống không cồn, bia, rượu, đồ uống chiết xuất từ hoa quả, bánh kẹo, gạo, cà phê, trà, hạt đã qua chế biến đóng gói, hạt nêm, mì ăn liền, bún khô, nước mắm, dầu ăn, sữa, rau củ quả tươi, trái cây tươi, rau củ quả đã qua chế biến đóng gói, thịt gia súc và gia cầm đã qua chế biến đóng gói, thịt gia súc và gia cầm tươi, trứng gia cầm, thủy sản chế biến đóng gói, thủy hải sản tươi), chén, bát, nồi, niêu, xong, chảo, dao, chất tẩy rửa, đồ điện gia dụng như bếp điện, lò vi sóng, lò nướng, bình đun nước siêu tốc, máy xay sinh tố, máy đánh trứng, máy ép hoa quả.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy xe bán đồ ăn thức uống lưu động; dịch vụ chuỗi cửa hàng bán đồ ăn thức uống (phục vụ tại chỗ và mang đi).

---

(210) **4-2025-31628**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 26.1.2; 26.4.3; 26.4.10; 26.13.25
(731) GUILIN LIYUAN CEREAL OIL&FEED CO., LTD. (CN)
Plot No. GB00027, Bali Street Industrial Park, Lingchuan County, Guilin City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; thức ăn vỗ béo cho động vật; chế phẩm để vỗ béo động vật; thức ăn cho động vật; thức ăn gia súc; sản phẩm phụ của quá trình xử lý ngũ cốc, cho tiêu dùng động vật.

---

(210) **4-2025-31629**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 26.1.2; 26.13.25
(731) GUILIN LIYUAN CEREAL OIL&FEED CO., LTD. (CN)
Plot No. GB00027, Bali Street Industrial Park, Lingchuan County, Guilin City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; thức ăn vỗ béo cho động vật; chế phẩm để vỗ béo động vật; thức ăn cho động vật; thức ăn gia súc; sản phẩm phụ của quá trình xử lý ngũ cốc, cho tiêu dùng động vật.

---

(210) **4-2025-31630**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7; 26.11.12
(731) BY BY BAG PTY LTD (AU)
139, Scott Street Newcastle, NSW, 2300, Australia
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Hành lý; hành lý du lịch; vali; túi; ba lô.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về hành lý; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về hành lý; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về hành lý; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến chuyên về hành lý; dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm sau: hành lý, túi, túi du lịch, vali, ba lô, ví tiền và túi xách đa năng.

---

(210) **4-2025-31635**

(540)

THINKABIT LAB

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121, U.S.A.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp các lớp học trực tiếp, trại hè, hội thảo tập huấn và các chương trình đào tạo trong các lĩnh vực toán học, khoa học, công nghệ và kỹ thuật nhằm thúc đẩy, khuyến khích và truyền cảm hứng cho sinh viên theo đuổi sự nghiệp trong các lĩnh vực này.

---

(210) **4-2025-31636**

(540)

FAIRY

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SƠN HOA MẶT TRỜI (VN)
Lô C09, đường số 2, cụm Công nghiệp Đức Thuận, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn; vec-ni; dầu bóng; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-31637**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.1.8; 2.1.16

(731) KANGYAN GROUP (CN)
8 Elliot Ln. Coto de Caza, California 92679, United States of America

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà bằng kim loại; kệ bằng kim loại; tủ đựng đồ bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-31638**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 6.19.9; 26.11.3

(591) Trắng, xanh lá pastel, xanh lá đậm, xanh rêu, cam.

(731) CÔNG TY TNHH GALA FOOD (VN)
119 Trường Chinh, tổ 5, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh.

---

(210) **4-2025-31639**

(540)

ZICOSMAT

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN THỊ NHI (VN)
14/5 đường 11 KP5, phường Bình Trưng, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu dùng trong thi công nội thất như: tấm acrylic; tấm laminate; tấm ván nhựa phủ PVC; tấm trần nhựa; tấm vách nhựa; khung và cửa nhựa dùng trong nội thất, văn phòng.

---

(210) **4-2025-31641**

(540)

WIN HOME

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 7.1.12; 7.1.24; 24.17.20; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.7
(591) Cam, đỏ, trắng.
(731) PHẠM VĂN LONG (VN)
Ấp Tích Khánh, xã Nhuận Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 06: Công trình xây dựng bằng kim loại có thể chuyên chở được; nhà kính bằng kim loại có thể chuyên chở được; nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép] bằng kim loại; dây đồng không bọc; bồn chứa bằng kim loại; két sắt đựng tiền an toàn.

Nhóm 19: Công trình xây dựng có thể chuyên chở được không bằng kim loại; kính thông minh dùng cho xây dựng; kính an toàn; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; tấm xi măng; ván ốp chân tường, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-31646**

(540)

PAULO PEDRO

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.1.20; 3.3.1
(591) Xanh thẫm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PENGUINS DEVELOPMENT (VN)
Số 113/12, đường D33, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; tất và găng tay; cà vạt, khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-31647**

(540)

THANG HOA .CO.,Ltd

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.9; 26.2.1; 26.3.23
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG ĐIỆN THĂNG HOA (VN)
26 Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thang máng cáp bằng kim loại; mua bán thang máng cáp điện; mua bán tủ bảng điện; mua bán tủ điện.

---

(210) **4-2025-31648**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.21; 3.9.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh ngọc, trắng.
(731) BIO SHINE CO., LTD. (TH)
9/113 soi suksawat 30 yeak10, Suksawat Road, Bangpakok, Ratburana, Bangkok 10140 Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-31658**

(540)

MOSI

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH BEETLES NAILS (VN)
107/50/01 đường Nguyễn Văn Khối, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; lông mi giả; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-31659**

(540)

YUJIE

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH BEETLES NAILS (VN)
107/50/01 đường Nguyễn Văn Khối, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Lông mi giả.

---

(210) **4-2025-31660**

(540)

Moxiaojie

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH BEETLES NAILS (VN)
107/50/01 đường Nguyễn Văn Khối, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Lông mi giả.

---

(210) **4-2025-31661**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.19; 3.5.20; 3.5.25; 4.3.3; 4.3.19
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) KHUẤT THÀNH CÔNG (VN)
Phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; thiết bị sạc điện thoại di động; giá đỡ dùng cho điện thoại di động; tai nghe.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, marketing, truyền thông các sản phẩm phụ kiện điện thoại gồm: vỏ bọc điện thoại, miếng dán màn hình, tai nghe, loa, bộ sạc, dây cáp sạc, giá đỡ điện thoại, kính dán điện thoại.

---

(210) **4-2025-31662**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 24.15.21; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.11; 26.3.23
(591) Xanh dương, đỏ, xanh da trời, trắng.
(731) ĐINH CHÍ PHÚ (VN)
Thôn Yên Lại, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; dây cáp điện.

---

(210) **4-2025-31669**

(540)

Germa Laundry Perfume

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WHITE AND WHITE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 142, ngõ 460, đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu thơm; chế phẩm tạo hương cho không gian trong nhà (chất thơm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải.

---

(210) **4-2025-31673**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.3.2; 18.3.14; 18.3.23; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Nâu, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT HDG (VN)
Số nhà 5P7 đường Phan Bội Châu, phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; chất kết dính dùng cho sơn; chất pha loãng cho sơn; chất làm đặc sơn; vôi quét tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: sơn, vecni, chất kết dính dùng cho sơn, chất pha loãng cho sơn, chất làm đặc sơn, vôi quét tường.

---

(210) **4-2025-31674**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.6; 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH TUTTO VIỆT NAM (VN)
28 đường số 4C, khu nhà ở Rạch Bà Tánh, ấp 38, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe đạp; lốp ô tô; săm cho lốp xe bơm hơi; giảm xóc cho ô tô.

Nhóm 35: Mua bán: dầu nhờn, dầu động cơ, ắc quy điện cho xe cộ, bình ắc quy, hộp pin, phụ tùng ô tô, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe đạp, lốp ô tô, săm cho lốp xe bơm hơi, giảm xóc cho ô tô; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-31677**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.7; 3.4.14
(591) Đỏ đậm, vàng nhạt.
(731) PHẠM NGỌC THẠCH (VN)
Ấp Ngọc Lâm 1, xã Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cây, cây trồng, cây giống, rau tươi

Nhóm 41: Trường đào tạo; giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-31678**

(540)

BELUGA 8.0SL

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(591) Đỏ mận.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)
Số 539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-31679**

(540)

KLEAN SECRET

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) KIM KYUNG MIN (KR)
675, Taejong-ro, Yeongdo-gu, Busan, Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm.

Nhóm 16: Khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn giấy; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-31682**

(540)

RADUGA 3.0SL

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(591) Đỏ mận, đen.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)
Số 539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-31683**

(540)

OMNI AI

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.2; 25.7.8; 26.1.1; 26.4.9
(731) SHENZHEN TCL NEW TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
9/F, Building D4, International E City, 1001 Zhongshan Park Road, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; điện thoại di động; màn hình vidêô; máy chiếu video; thiết bị điều khiển từ xa; loa; máy nghe nhạc cầm tay; phần mềm ứng dụng dùng trí tuệ nhân tạo để phân tích các mẫu hình sử dụng, dữ liệu người dùng, lịch sử thiết bị và thống kê thời gian thực từ thiết bị thu hình, thiết bị âm thanh và thiết bị video; phần mềm trò chuyện sử dụng trí tuệ nhân tạo trên máy tính có thể tải xuống để mô phỏng hội thoại; phần mềm ứng dụng dùng trí tuệ nhân tạo để cung cấp các đề xuất được cá nhân hóa và tối ưu hóa chất lượng hình ảnh, âm thanh dựa trên sở thích cá nhân và chỉ số hiệu suất; chip [mạch tích hợp]; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ký hiệu số; phần mềm có thể tải xuống cho thiết bị máy tính di động hoặc máy tính cho phép người dùng chọn một khu vực nhất định trên màn hình và sau đó thực hiện vẽ và trích xuất văn bản bằng trí tuệ nhân tạo; phần mềm ghi sẵn cho thiết bị máy tính di động hoặc máy tính cho phép người dùng chọn một khu vực nhất định trên màn hình và sau đó thực hiện vẽ và trích xuất văn bản bằng trí tuệ nhân tạo; kính đeo mắt thông minh; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; màn hình hiển thị điện tử, cụ thể là màn hình kỹ thuật số; đồng hồ thông minh; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác.

---

(210) **4-2025-31684**

(540)

Mềm Mại BEDDING

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.1.23; 12.1.4; 20.7.2; 26.15.15
(731) PHÙNG VĂN THƠM (VN)
Thôn Vật Lại 3, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm; nệm; giường.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm.

---

(210) **4-2025-31685**

(540)

WORLD FITNESS FEDERATION VIET NAM COMPANY., LTD (WFF VIET NAM)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM TRỌNG BÌNH (VN)
30/28 Thích Quảng Đức, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ huấn luyện viên thể thao; đào tạo thể dục, thể thao.

---

(210) **4-2025-31686**

(540)

郁蘭農業科技公司
CÔNG TY TNHH KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP YULAN

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 26.1.1; 26.4.9
(591) Xanh lá, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP YULAN (VN)
Khu vực Đa Dựng, thôn Tân Hòa, xã Lương Sơn, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ làm vườn; dịch vụ trồng hoa lan; dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-31687**

(540)

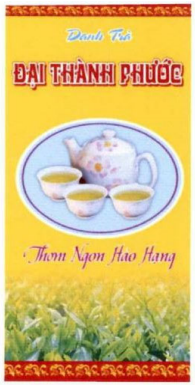

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.19.9; 11.3.3; 11.3.14; 25.1.5; 25.1.25; 26.1.2
(591) Đỏ, vàng đậm, vàng nhạt, xanh da trời, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, hồng, tím, trắng.
(731) PHẠM BÁ PHƯỚC (VN)
Thôn Nhơn Nghĩa Tây, xã Nhơn Phúc, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); chè (trà) sấy khô; trà đóng gói.

---

(210) **4-2025-31688**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.17; 7.1.24; 26.1.1
(591) Vàng đồng, đen xám.
(731) HỘ KINH DOANH RAMEN TAI YOU (VN)
32 Phạm Văn Đồng, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn, thức uống mang đi; dịch vụ quán mì; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-31702**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 5.9.6; 11.1.5; 26.11.8
(591) Xanh lam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ĐỨC HỌC (VN)
Số nhà 01, ngõ 25, phố Đại Phong, phường Nam Bình, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bột canh; mì chính; hạt nêm (gia vị); muối; gia vị; hạt tiêu.

---

(210) **4-2025-31703**

(540)

Mastom

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(591) Xám.
(731) BAEK, CHANG MOK (KR)
1601-101, Sangin Xi Apartment, 142, Sangwon-ro, Dalseo-gu, Daegu, Republic of Korea (42688)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại dùng cho đồ đạc bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; cơ cấu khóa bằng kim loại; nút bấm bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại thường; tay nắm cửa sổ bằng kim loại; cần gạt cửa bằng kim loại; tay nắm cửa hình tròn bằng kim loại; khóa bằng kim loại cho cửa ra vào và cửa sổ, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2025-31704**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.3.1; 5.9.24; 6.1.2; 8.7.8; 25.7.25
(591) Trắng, cam, vàng, đỏ, đỏ đậm, nâu, xanh lá cây, đen.
(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

---

(210) **4-2025-31705**

(540)

麗白
ハトムギ

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.
(731) KUMANO YUSHI CO., LTD. (JP)
35 Kumano-cho, Seto-city, Aichi, 489-0881 Japan
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); sản phẩm và chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; kem, sữa, sữa dưỡng, gel và phấn mỹ phẩm cho mặt, tay và toàn thân; kem sữa, gel và sữa dưỡng da; mỹ phẩm ở dạng sữa, nước thơm và nhũ tương; kem dưỡng ẩm; kem, sữa và gel dưỡng ẩm; nước thơm dưỡng da mặt, cơ thể và tay cho mục đích mỹ phẩm; kem, dầu, sữa và các chế phẩm làm sạch và dưỡng ẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch da; sữa dưỡng da cho trẻ em; dầu dưỡng da em bé; bọt làm sạch; kem dưỡng sáng da; kem làm trắng da; xà phòng; xà phòng tắm; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-31709**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4
(591) Xám nhạt, xám đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN SÁNG VIỆT NAM (VN)
302 Võ Thành Trang, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt không gọng; tròng kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-31710**

(540)

X-GILAMI

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN REMIWO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 409-5, Building 3, Futong Haizhi Technology Park, No. 17 Bulan Road, Xialilang Community, Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; ắc quy điện; máy tính xách tay; điện thoại di động; máy ảnh [chụp ảnh]; máy chiếu video.

---

(210) **4-2025-31711**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN SÁNG VIỆT NAM (VN)
302 Võ Thành Trang, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt không gọng.

---

(210) **4-2025-31712**

(540)

DAMDEN BIOMEGA

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐẠI NÔNG PHÁT (VN)
446 đường Mã Lò, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân lân [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón]; phân bón tự nhiên làm từ phân chim, gà, vịt.

---

(210) **4-2025-31713**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) VÕ THỊ LIÊN (VN)
Thôn Phong Giang, thị trấn Kiến Giang, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; phụ tùng xe máy điện.

---

(210) **4-2025-31715**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN VŨ (VN)
Thôn Hoa Đông, xã Kỳ Hoa, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị, linh kiện điện tử và viễn thông cụ thể là điện thoại di động và máy tính bảng, phụ kiện điện thoại: tai nghe, sạc điện thoại.

---

(210) **4-2025-31716**

(540)

CHIYO!

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU TOUXIAN CULTURE AND CREATIVE CO., LTD. (CN)
Room 11F1107, ITC International Science and Technology Innovation Center, No. 66, Huizhi 3rd Road, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; máy bay không người lái [đồ chơi]; đồ chơi bằng nhung; trò chơi; mô hình nhân vật.

---

(210) **4-2025-31717**

(540)

MONTERA
EYEWEAR

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 6.1.2

(591) Xanh tím than, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN SÁNG VIỆT NAM (VN)
302 Võ Thành Trang, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt không gọng.

---

(210) **4-2025-31718**

(540)

VNNEWERA

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SKD TRADING (VN)
32 Nguyễn Trung Nguyệt, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; tất (vớ); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-31719**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) DONGGUAN ZHONGCHENG INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 218, No. 4 Hengcheng Road, Chang 'an Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ nối [điện]; công tắc dòng điện; thiết bị cảm biến điện; công tắc đèn; cầu dao điện.

---

(210) **4-2025-31720**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SUOMY INTERNATIONAL PTE LTD (SG)
37A Hongkong Street, Singapore 059676, Singapore
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm (mũ bảo hiểm cho người đi xe máy và xe đạp).

---

(210) **4-2025-31721**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) DONGGUAN ZHONGCHENG INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 218, No. 4 Hengcheng Road, Chang 'an Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ nối [điện]; công tắc dòng điện; thiết bị cảm biến điện; công tắc đèn; cầu dao điện.

---

(210) **4-2025-31722**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) DONGGUAN ZHONGCHENG INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 218, No. 4 Hengcheng Road, Chang 'an Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ nối [điện]; công tắc dòng điện; thiết bị cảm biến điện; công tắc đèn; cầu dao điện.

---

(210) **4-2025-31723**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.13.1
(731) PT. KALDU SARI NABATI INDONESIA (ID)
Jalan Raya Cicalengka - Majalaya Km 1,6 Rt 01 Rw. 03, Kel. Cikuya, Kec. Cica-Lengka, Kab. Bandung, Jawa Barat, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; pho mát đã qua chế biến; pho mát dạng que; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; lát khoai tây chiên ít béo; khoanh khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhẹ dạng thanh trên cơ sở hạt; phô mát dạng sệt để nhúng, chấm; đồ uống trên cơ sở có sữa; sản phẩm sữa; thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; sản phẩm pho mát; gà viên; gà karaage (gà rán kiểu Nhật); cánh gà đã qua chế biến; lạp xưởng; sản phẩm gia cầm [không còn sống]; gà đã nấu chín; sản phẩm về gà đã qua chế biến; thực phẩm đông lạnh từ thịt gà.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy có vị pho mát; bánh quy có nhân; bánh xốp cuộn [bánh quy]; bánh xốp [bánh quy]; bánh kẹo; thực phẩm nhanh trên cơ sơ ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo không chứa thuốc; viên sô cô la; bánh quy giòn; bánh ngọt; bánh phô mát; bánh brownie sô cô la; mỳ Ý (pasta); mì sợi; mỳ ống pho mát; bánh quế; bánh ngô; mì ống; xốt [gia vị]; bỏng ngô; bánh pizza; bánh sừng bò; bánh xăng đuých; thực phẩm ăn nhanh từ ngô ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tinh bột sắn ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột sắn ép đùn; bánh mì; bánh kếp; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh nướng; bánh nastar; đồ uống trên cơ sở trà; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bánh mì kẹp thịt.

---

(210) **4-2025-31724**

(540)

LIVESCORE

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LIVESCORE LIMITED (GI)
57/63 Line Wall Road, Gibraltar

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; tệp tin hình ảnh có thể tải về; tệp tin âm nhạc có thể tải về.

Nhóm 35: Xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; phổ biến các thông báo quảng cáo; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing mục tiêu.

Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; dịch vụ hãng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền phát dữ liệu; truyền video theo yêu cầu.

Nhóm 41: Cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức đánh bạc; tổ chức xổ số; cung cấp video trực tuyến, không thể tải về; giải trí trên truyền thanh; cung cấp chương trình truyền hình, không thể tải về, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; giải trí trên truyền hình.

---

(210) **4-2025-31725**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.9.4; 26.1.1

(731) PORPOISE AQUARIUM CO., LTD. (CN)
No. 26 Duruan North 3rd Road, Pengjiang District, Jiangmen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Cacbonat; clorua; sulfat; axit lactic; sôđa bicacbonat dùng cho mục đích hóa học; hoá chất để làm sạch nước; vật liệu lọc bằng chất khoáng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chế phẩm làm mềm nước.

---

(210) **4-2025-31726**

(540)

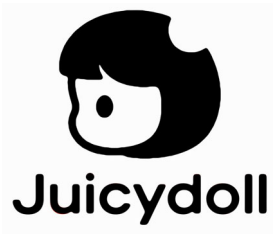

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.1; 2.5.3; 4.5.21

(731) SHENZHEN LINGYI GUOJI TRADING CO., LTD (CN)
6th Floor, N+ Chuanghui Building, No. 15 Tian'an Road, Bantian Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm; bút chì kẻ lông mày; bút chì mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; phấn trang điểm; son môi.

---

(210) **4-2025-31727**

(540)

LAIOU YAN BEAUTY

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ THANH TÙNG (VN)
214 Khâm Thiên, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; bột đắp mặt nạ (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; dầu thơm; chế phẩm làm sạch da mặt (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-31729**

(540)

hucare

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Hồng, xanh cổ vịt, trắng.

(731) CÔNG TY CP CHĂM SÓC SỨC KHỎE HUCARE VIỆT NAM (VN)
TT19-05 KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; lõi lọc vitamin C (lõi lọc nước dùng cho vòi tắm); bình nước cầm tay tạo hydrogen (thiết bị tạo nước hydro cầm tay); máy lọc không khí.

---

(210) **4-2025-31731**

(540)

VELIXIR

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.13.25

(731) PT PESONA PARFUM INDONESIA (ID)
JL. Komplek JL. Perumahan Green Garden No. 2 Blok A 13, kelurahan Kedoya Utara, Kec. Kebon jeruk, Kota Administrasi Jakarta Barat, Provinsi DKI Jakarta, Indonesia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Nước hoa có nồng độ tinh dầu thơm cao (eau de parfum); hương thơm để thắp, trừ nước hoa dùng cho mục đích cá nhân; nước hoa dạng lỏng; nước thơm Cô-lô-nhơ; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ có nồng độ tinh dầu thơm thấp; chế phẩm nước hoa pha chế; nước thơm.

---

(210) **4-2025-31732**

(540)

CHIH HUI

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.11
(591) Đỏ.
(731) CHIH HUI LIGHTING ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No. 55, Yong'an Rd., Xinshun Vil., Annan Dist., Tainan City 70969, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 40: Chế tạo khuôn đúc theo yêu cầu của khách hàng; xử lý bộ phận nhựa theo các thông số kĩ thuật do khách hàng yêu cầu và chỉ dẫn; gia công sản xuất bộ phận nhựa theo các thông số kĩ thuật do khách hàng yêu cầu và chỉ dẫn; chế tạo bộ phận nhựa theo các thông số kĩ thuật do khách hàng yêu cầu và chỉ dẫn; lắp ráp bộ phận nhựa theo các thông số kĩ thuật do khách hàng yêu cầu và chỉ dẫn; chế tạo khuôn nhựa theo các thông số kĩ thuật do khách hàng yêu cầu và chỉ dẫn; đúc nhựa bằng phương pháp ép phun theo các thông số kĩ thuật do khách hàng yêu cầu và chỉ dẫn; gia công sản phẩm ép phun nhựa theo các thông số kĩ thuật do khách hàng yêu cầu và chỉ dẫn; xử lý sản phẩm ép phun nhựa theo các thông số kĩ thuật do khách hàng yêu cầu và chỉ dẫn.

---

(210) **4-2025-31733**

(540)

DAISO

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) DAISO INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
1-4-14 Yoshiyuki Higashi, Saijo, Higashihiroshima-city, Hiroshima 739-8501, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi gia dụng; hương xua đuổi muỗi; giấy thấm dầu dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; chất phân phối thuốc dưới dạng tấm bột mỏng ăn được để bao gói dược phẩm dạng bột; vải gạc để băng bó; viên nang rỗng cho dược phẩm; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng gạc dùng cho tai; băng dùng cho chu kỳ kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông thấm hút; cao dán; băng dùng để băng bó; băng dạng lỏng; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; bông gạc dùng cho mục đích y tế; quần tã; vỏ bọc tã; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; giấy bắt ruồi.

---

(210) **4-2025-31734**

(540)

CrimsonLogic

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.11.7; 3.11.24
(591) Đen, đỏ.
(731) CRIMSONLOGIC PTE LTD (SG)
31 Science Park Road, The Crimson, Singapore 117611
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; thiết bị và phần mềm để giao tiếp với mạng máy tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu cho phép kết nối với cơ sở dữ liệu và mạng truyền thông toàn cầu; chương trình máy tính dùng trong truyền thông; phần mềm và phần cứng máy tính cho phép tìm kiếm dữ liệu và kết nối với cơ sở dữ liệu và mạng truyền thông toàn cầu; chương trình máy tính và phần mềm máy tính có ứng dụng tự động có thể xử lý quy trình công việc tự động, quản lý quan hệ khách hàng và thương mại điện tử; phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực truy xuất thông tin và truy cập mạng; tất cả thuộc Nhóm 09.

Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập cho nhiều người dùng vào mạng thông tin máy tính toàn cầu.

Nhóm 42: Dịch vụ mạng máy tính, dịch vụ tư vấn liên quan đến mạng máy tính; tư vấn liên quan đến hệ thống máy tính; dịch vụ nghiên cứu máy tính; dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ thông tin liên quan đến ứng dụng của hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2025-31737**

(540)

(220) 01/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 18.4.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÀNG HẢI NHẬT VINH (VN)
Số 18, đường Gò Ô Môi, khu phố 2, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: tàu thủy, vật tư và thiết bị tàu thủy, trục lái tàu thủy, chân vịt tàu thủy, hệ thống lái tàu thủy.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa và lắp đặt: tàu thủy, vật tư và thiết bị tàu thủy, trục lái tàu thủy, chân vịt tàu thủy, hệ thống lái tàu thủy.

---

(210) **4-2025-31738**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐOÀN TRẮC CÔNG (VN)
132A/2 khu phố 17, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ lót; đồ ngủ; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-31740**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH TRANG TRÍ NỘI THẤT HUY JC (VN)
29 Ngô Thì Hương, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2025-31742**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3
(591) Xanh đen đậm, nâu cà phê, be nhạt, trắng.
(731) LÊ HỮU NGHĨA (VN)
Tổ dân phố Mỹ Lương, phường Đông Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống tại chỗ và mang đi (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-31743**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.13.1; 26.1.1
(591) Xanh lá.
(731) LÊ THỊ HỒNG (VN)
Số 95/3C đường số 65, ấp Giòng Sao A, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay (được làm từ rau, củ, quả, nấm, đậu phụ, đậu nành); giò chả chay; cá kèo chay; cá thu chay; xiên que chay; mọc viên chay.

Nhóm 30: Đồ chay làm từ bột các loại (đã chế biến).

---

(210) **4-2025-31746**

(540)

IRON KING

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HUỲNH THÁI (VN)
38/5 đường TTN2, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; túi đựng rác bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2025-31747**

(540)

MINH NHÂN

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HUỲNH THÁI (VN)
38/5 đường TTN2, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Trầm hương [hương, nhang]; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; hương/nhang; bột xông trầm hương; chế phẩm làm thơm không khí; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-31748**

(540)

VIỆT TIẾN

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.17; 5.5.20; 26.1.1

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH TRUNKING VIỆT TIẾN (VN)
483 Điện Biên Phủ, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm nước; phụ tùng thay thế cho máy bơm; bơm ly tâm.

---

(210) **4-2025-31753**

(540)

WauWau

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) DIAMOND QUEST LIMITED (VG)
OMC Chambers, Wickhams Cay 1, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Dụng cụ hóa hơi dùng cho thuốc lá điện tử và các thiết bị hút thuốc điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá, dạng thô hoặc thành phẩm; các sản phẩm thuốc lá bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá dạng cuốn, thuốc lá sợi dùng để hút bằng tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá dạng bột để hít, thuốc lá có hoặc không có đầu lọc; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng dành cho người hút thuốc lá, bao gồm giấy cuốn thuốc lá và tẩu nhỏ để hút thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, thuốc lá điếu và hộp thuốc lá điếu (không làm bằng kim loại quý) và gạt tàn, tẩu thuốc lá, dụng cụ cuốn thuốc lá bỏ túi, đầu ngậm điếu thuốc lá điếu, bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; điếu thuốc lá, sản phẩm thuốc lá để sử dụng bằng cách làm nóng (không đốt cháy), thiết bị điện tử và các phụ kiện của thiết bị điện tử dùng cho mục đích đốt thuốc lá điếu hoặc thuốc lá bằng cách làm nóng (không đốt cháy); hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử thay thế cho thuốc lá truyền thống; các thiết bị điện tử để hít sol khí có chứa nicotin; bình sinh hơi cho người hút thuốc, các sản phẩm thuốc lá và

các chất thay thế thuốc lá; dụng cụ của người hút thuốc lá điện tử; thiết bị dập tắt thuốc lá, xì gà và thuốc lá dạng que; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được; thiết bị bỏ túi để cuốn thuốc lá.

---

(210) **4-2025-31754**

(540)

CHANTÉ ACTIVE

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Viên giặt xả (viên giặt); viên xả thơm; giấy giặt; giấy sấy thơm; quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; viên giặt đa năng; viên xả vải (hạt thơm xả vải); bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng dạng bánh; chế phẩm (mỹ phẩm) dưỡng da; mỹ phẩm tẩy da chết; sữa rửa mặt; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm mát hơi thở không dành cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm cạo râu; nước hoa; dầu thơm; chất pha chế dầu thơm; tinh dầu; chiết xuất của hoa; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu hoa hồng; xạ hương.

---

(210) **4-2025-31758**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.14; 5.11.10

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ECO GREEN (VN)
22/5 Trương Thị Ngào, khu phố 4, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Máy và thiết bị lọc nước; màng lọc nước; thiết bị khử trùng và khử mùi cho nước; máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi: máy và thiết bị lọc nước, màng lọc nước, máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy lọc nước.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước.

---

(210) **4-2025-31759**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ECO GREEN (VN)
22/5 Trương Thị Ngào, khu phố 4, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Máy và thiết bị lọc nước; màng lọc nước; thiết bị khử trùng và khử mùi cho nước; máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi: máy và thiết bị lọc nước, màng lọc nước, máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy lọc nước.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước.

---

(210) **4-2025-31760**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ
(731) NGUYỄN THÁI TÍNH (VN)
Thôn Đức Mỹ, xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa; khăn ướt bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-31770**

(540)

EYESONG

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) QIZHI (GUANGZHOU) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Unit J107-1, No. 31-5 Xicha Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; kính đeo mắt thông minh; hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm; thấu kính hiệu chỉnh [quang học].

---

(210) **4-2025-31771**

(540)

BLUEFOX

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN TAILEFENG COMMUNICATIONS CO., LTD. (CN)
518, Building 420, Bagua Ling Industrial Zone, No. 16, Bagua 5th Street, Hualin Community, Yuanling Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện; dây cáp điện; tai nghe; điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

---

(210) **4-2025-31772**

(540)

Momo's Workshop

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUILIN JIMUQIU COSMETICS CO., LTD. (CN)
No. 20-01, Block A, Building 1, Guilin China Resources Center, No.1 Hongling Road, Jiashan Street, Xiufeng District, Guilin City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bàn chải; dụng cụ mỹ phẩm; nùi bông để thoa phấn; đồ dùng tẩy trang; bông phấn để trang điểm; chổi lông trang điểm.

---

(210) **4-2025-31773**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.1.1; 2.1.13; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.2; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, vàng, xám.

(731) HỘ KINH DOANH HỒ LÊ TRUNG (VN)
Số 403 đường Cây Trôm Mỹ Khánh, ấp Mỹ Khánh A, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ phòng chống cháy; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; mặt nạ bảo hộ; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: quần áo bảo hộ phòng chống cháy, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, mặt nạ bảo hộ, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, quần áo, trang phục, giày dép, găng tay (trang phục).

---

(210) **4-2025-31774**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.5; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) PHẠM MINH ĐĂNG (VN)
158L Trần Quang Khải, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nước khoáng dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ thần kinh; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất kích thích miễn dịch; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-31775**

(540)

BAGZY

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) BINGCHAO CHEN (CN)
Room 303, Building 3, Haiyi Huating, No. 48 Gangkou Avenue, Gangkang Town, Zhongshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; vali (hành lý); túi xách tay; túi (xắc); túi du lịch.

---

(210) **4-2025-31776**

(540)

TUYẾT ĐĂNG

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH TẠ THỊ TUYẾT 2 (VN)
487/17 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu chiết xuất từ cây thuốc nam; thảo dược xương khớp; thuốc bổ; thuốc nam; trà thảo dược.

---

(210) **4-2025-31777**

(540)

Bidirinon

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
498 Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-31778**

(540)

TÂY SƠN TAM KIỆT

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
498 Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 05: Gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; thuốc xoa bóp; dầu xoa bóp; cồn dùng cho mục đích y tế (; Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp; máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế; găng tay dùng để xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp.

---

(210) **4-2025-31779**

(540)

Hub Hoi An

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH HUB HOI AN (VN)
Hub Hoi An - coworking space, hẻm 98 Lê Thánh Tông, khối An Mỹ, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-31780**

(540)

SIEMENS SINOPLUS

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SIEMENS TRADEMARK GMBH & CO. KG (DE)
Bürgermeister-Högl-Straße 2 95478 Kemnath, Germany

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển và đóng cắt điện áp thấp; bộ ngắt mạch điện; bộ ngắt mạch điện dạng hộp đúc; bộ ngắt mạch điện dạng mini; bộ ngắt mạch điện bằng dòng điện dư; bộ ngắt mạch điện bằng dòng điện dư có bảo vệ quá dòng điện; bộ ngắt dòng điện bảo vệ động cơ; bộ chuyển mạch điện để đóng ngắt mạch điện; hệ thống thanh dẫn và thiết bị truyền thông cho thiết bị đóng ngắt và điều khiển điện áp thấp; lò phản ứng điện; bảng điều khiển hệ số công suất điện tự động; thiết bị đóng ngắt tụ điện áp thấp thông qua thiết bị bán dẫn bốn

lớp; thiết bị điện giảm thiểu sóng hài trong hệ thống điện áp thấp; thiết bị hiệu chỉnh hệ số công suất trong hệ thống điện áp thấp.

---

(210) **4-2025-31784**

(540)

ALURA

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31785**

(540)

LAVUS

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31786**

(540)

TICILA

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Chăn; ga; khăn trải giường; vỏ đệm; tấm trải phủ giường; áo gối (vỏ gối).

---

(210) **4-2025-31787**

(540)

HANA COOL

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Chăn; ga; khăn trải giường; vỏ đệm; tấm trải phủ giường; áo gối (vỏ gối).

---

(210) **4-2025-31788**

(540)

AGGOX AGX

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐÀO HÀ THÚY VI (VN)
331/7/42 Phan Huy Ích, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-31789**

(540)

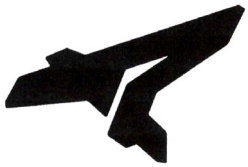

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.3; 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25; 26.15.15
(731) ĐÀO HÀ THÚY VI (VN)
331/7/42 Phan Huy Ích, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-31790**

(540)

Đông Á Nature

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31791**

(540)

Đông Á Luxury

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31792**

(540)

Đông Á Hybrid

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31793**

(540)

Đông Á Memory Foam

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31794**

(540)

Đông Á Sliver Nano

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31795**

(540)

Đông Á Royal Foam

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31796**

(540)

Đông Á Gold

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31797**

(540)

Đông Á Galaxy

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31798**

(540)

Đông Á cool touch

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31799**

(540)

Đông Á smart cool

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31800**

(540)

Đông Á ultra cool

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31801**

(540)

Dream Life

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-31817**

(540)

indiac

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.13.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG XUYÊN VIỆT (VN)
537/18/4 Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Than hoạt tính

---

(210) **4-2025-31818**

(540)

XUYEN VIET
Environment Company

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24
(591) Xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG XUYÊN VIỆT (VN)
537/18/4 Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Than hoạt tính; men vi sinh; hóa chất xử lý nước; vật liệu lọc bằng khoáng chất và thực vật

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; hệ thống xử lý nước cấp; hệ thống xử lý nước thải; thiết bị lọc nước sinh hoạt và công nghiệp.

Nhóm 19: Cát thạch anh; vật liệu phi kim loại dùng trong xây dựng hệ thống xử lý nước; vật liệu lót, lát và chống thấm trong bể lọc.

Nhóm 37: Thi công xây dựng công trình xử lý nước; lắp đặt hệ thống xử lý nước; bảo trì và cải tạo hệ thống lọc nước.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước cấp; dịch vụ xử lý nước thải; vận hành hệ thống xử lý nước; tái chế và tái sử dụng nước

Nhóm 42: Tư vấn kỹ thuật về xử lý nước; thiết kế hệ thống xử lý nước; phân tích chất lượng nước; nghiên cứu và phát triển giải pháp xử lý nước.

---

(210) **4-2025-31819**

(540)

THE PALACE SECRET

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH QIANDU (VN)
Tầng 5, tòa Nhà Song Do 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm (mỹ phẩm); serum (huyết thanh) dưỡng mi dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm điều trị phục hồi tóc, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm kích thích mọc tóc, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-31820**

(540)

BÁNH MÌ HOÀNG LAM

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN NGỌC THANH VY (VN)
36/25 Nguyễn Triệu Luật, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì pate trứng; bánh mì chả cá; bánh mì pate hải sản; bánh mì pate thịt xiên nướng; nước xốt (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: bánh mì, bánh mì pate trứng, bánh mì chả cá, bánh mì pate hải sản, bánh mì pate thịt xiên nướng, nước xốt (gia vị).

Nhóm 43: Dịch vụ chuỗi cửa hàng bánh mì (phục vụ tại chỗ và mang đi).

---

(210) **4-2025-31821**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHOU JIAYI (CN)
Namenhuayuan Building No.8 Room 501, Danyang, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: mắt kính, mắt kính thời trang, kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt, kính râm loại áp tròng, thấu kính đeo mắt, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt.

---

(210) **4-2025-31822**

(540)

SENEO

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VŨ KHOA (VN)
122 đường 31, ấp Tân Định, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược [dùng cho mục đích y tế]; thảo dược; trà dược thảo [dùng cho mục đích y tế]; dược thảo; thảo mộc [dùng cho mục đích y tế].

Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; bột trà (chè) dùng để pha nước hòa tan giải khát [đồ uống].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: trà thảo dược [dùng cho mục đích y tế], thảo dược, trà dược thảo [dùng cho mục đích y tế], dược thảo, thảo mộc [dùng cho mục đích y tế], trà (chè), trà thảo mộc, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, bột trà (chè) dùng để pha nước hòa tan giải khát [đồ uống].

---

(210) **4-2025-31823**

(540)

HLWOOD

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) nâu, trắng
(731) MẪN VIỆT DŨNG (VN)
Thôn Trung Bạn, xã Văn Môn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; thớt gỗ; thớt để thái, chặt dùng cho nhà bếp; giá để dao thớt xoong nồi trong bếp.

---

(210) **4-2025-31824**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 15.7.1; 17.1.2; 17.5.21
(591) Xanh dương đậm, vàng, trắng.
(731) TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA BÁCH VIỆT (VN)
778K/19 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-31825**

(540)

Trường Cao đẳng Bách khoa Bách Việt

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA BÁCH VIỆT (VN)
778K/19 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-31826**

(540)

WAGYU MASTER

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH WAGYU MASTER (VN)
Số 1775 Nguyễn Duy Trinh, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [Không còn sống]; tôm, không còn sống; gia cầm, không còn sống; cá, được bảo quản; thịt đã được bảo quản.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

---

(210) **4-2025-31827**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.1; 3.4.24; 26.1.1; 26.13.1
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH WAGYU MASTER (VN)
Số 1775 Nguyễn Duy Trinh, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [Không còn sống]; tôm, không còn sống; gia cầm, không còn sống; cá, được bảo quản; thịt đã được bảo quản.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

---

(210) **4-2025-31847**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 25.3.3; 26.1.6
(591) Xanh lam đậm, trắng
(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm; chế phẩm thú y; thực phẩm cho em bé; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing; quan hệ công chúng; quảng cáo ngoài trời; tư liệu quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các sự kiện giải trí; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tiến hành các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-31848**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 3.1.25
(591) Vàng, xanh lam đậm, nâu, đen, trắng, cam nhạt, cam, xanh cổ vịt và nâu sẫm.
(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm; chế phẩm thú y; thực phẩm cho em bé; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing; quan hệ công chúng; quảng cáo ngoài trời; tư liệu quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các sự kiện giải trí; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tiến hành các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-31849**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.15; 24.9.1; 26.1.6
(731) MAMAWAY ONE CO., LTD. (TW)
7 F., No. 50, Sec. 1, Xinsheng S. Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City 100510, TAIWAN
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Đai nịt bụng; nệm cho việc sinh nở; đai hỗ trợ thai sản cho mục đích y tế; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; núm vú giả cho trẻ em ăn; đai lưng sau sinh dùng cho mục đích y tế; đai đeo bụng bầu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi nóng, dùng điện, cho mục đích y tế; bình trữ sữa mẹ.

Nhóm 18: Ba lô; túi du lịch; địu trẻ em đeo trên người; balo địu em bé; túi đựng đồ để thay đổi cho em bé; địu em bé; dây đeo để giữ trẻ sơ sinh; địu có dây đeo để địu em bé; túi xách đa năng; địu em bé có khung phía sau; túi đeo vai cho trẻ em sử dụng.

Nhóm 20: Đồ nội thất được thiết kế để trẻ em sử dụng; tấm lót dùng để thay đồ cho trẻ em (có thể mang đi được); cửa chắn cho em bé; cũi; giường cho trẻ em; nôi cho trẻ em; gối đỡ đầu; thảm hỗ trợ cơ thể trẻ sơ sinh không dùng cho mục đích y tế; nôi trẻ sơ sinh; đệm cho cũi đẩy của trẻ em; gối cho bé bú; gối; gối dùng để nâng đỡ, đỡ, chống đỡ và cho trẻ ăn không dùng cho mục đích y tế hoặc điều trị; đồ nội thất; nệm; đồ đạc cho phòng trẻ em; gối dùng cho bà bầu; gối ôm.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu cho trẻ em; trang phục điều dưỡng; quần áo dùng cho trẻ sơ sinh; quần áo dành cho phụ nữ mang thai; thắt lưng có thể mở rộng [trang phục]; yếm dãi trẻ em (không phải bằng giấy); quần áo trẻ em; đồ lót cho trẻ em; quần lót (quần áo); quần trẻ em (quần áo).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và khuyến mại; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ marketing trực tiếp; tiếp thị hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách phân phát phiếu giảm giá; dịch vụ đặt hàng trực tuyến đối với quần áo, đồ nội thất, thực phẩm và phụ kiện quần áo; dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các cửa hàng bách hóa trực tuyến; dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các cửa hàng bách hóa; dịch vụ bán lẻ đối với quần áo, đồ nội thất, thực phẩm và phụ kiện quần áo; dịch vụ bán buôn các mặt hàng quần áo, đồ nội thất, thực phẩm và phụ kiện quần áo.

---

(210) **4-2025-31850**

(540)

KP PHARMA

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh dương và xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH KING POWDER (VN)
Tầng 1 và 2, số 68 đường số 40, khu phố 2, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo về: dược phẩm, mỹ phẩm, dược liệu, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh), thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, đồ uống ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm cho em bé, chế phẩm vitamin, chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm, chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế, vật tư y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-31851**

(540)

MAMAWAY

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) MAMAWAY ONE CO., LTD. (TW)
7 F., No. 50, Sec. 1, Xinsheng S. Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City 100510, TAIWAN

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Đai nịt bụng; nệm cho việc sinh nở; đai hỗ trợ thai sản cho mục đích y tế; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; núm vú giả cho trẻ em ăn; đai lưng sau sinh dùng cho mục đích y tế; đai đeo bụng bầu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi nóng, dùng điện, cho mục đích y tế; bình trữ sữa mẹ.

Nhóm 18: Ba lô; túi du lịch; địu trẻ em đeo trên người; balo địu em bé; túi đựng đồ để thay đổi cho em bé; địu em bé; dây đeo để giữ trẻ sơ sinh; địu có dây đeo để địu em bé; túi xách đa năng; địu em bé có khung phía sau; túi đeo vai cho trẻ em sử dụng.

Nhóm 20: Đồ nội thất được thiết kế để trẻ em sử dụng; tấm lót dùng để thay đồ cho trẻ em (có thể mang đi được); cửa chắn cho em bé; cũi; giường cho trẻ em; nôi cho trẻ em; gối đỡ đầu; thảm hỗ trợ cơ thể trẻ sơ sinh không dùng cho mục đích y tế; nôi trẻ sơ sinh; đệm cho

cũi đẩy của trẻ em; gối cho bé bú; gối; gối dùng để nâng đỡ, đỡ, chống đỡ và cho trẻ ăn không dùng cho mục đích y tế hoặc điều trị; đồ nội thất; nệm; đồ đạc cho phòng trẻ em; gối dùng cho bà bầu; gối ôm.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu cho trẻ em; trang phục điều dưỡng; quần áo dùng cho trẻ sơ sinh; quần áo dành cho phụ nữ mang thai; thắt lưng có thể mở rộng [trang phục]; yếm dãi trẻ em (không phải bằng giấy); quần áo trẻ em; đồ lót cho trẻ em; quần lót (quần áo); quần trẻ em (quần áo).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và khuyến mại; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ marketing trực tiếp; tiếp thị hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách phân phát phiếu giảm giá; dịch vụ đặt hàng trực tuyến đối với quần áo, đồ nội thất, thực phẩm và phụ kiện quần áo; dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các cửa hàng bách hóa trực tuyến; dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các cửa hàng bách hóa; dịch vụ bán lẻ đối với quần áo, đồ nội thất, thực phẩm và phụ kiện quần áo; dịch vụ bán buôn các mặt hàng quần áo, đồ nội thất, thực phẩm và phụ kiện quần áo.

---

(210) **4-2025-31861**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN TÚ (VN)
Khu phố Tân Bình, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán: thuốc thú y và thiết bị chăm sóc thú y.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y.

---

(210) **4-2025-31865**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 23.1.1; 26.15.15
(731) WEBZEN INC. (KR)
Sampyeong-Dong, Pangyo, Digital Contents Park B Dong) 242, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm máy tính cho phép chơi trò chơi; sách điện tử có thể tải xuống; tập tin đa phương tiện có thể tải xuống; phần mềm trò chơi di động có thể tải xuống; hoạt hình có thể tải xuống; tệp nhạc có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; báo điện tử có thể tải xuống; chương trình trò chơi máy tính tương tác; phim hoạt hình; phần mềm trò chơi đã ghi cho điện thoại di động; CD-ROM có chương trình trò chơi điện tử; mạch điện tử và CD-ROM ghi chương trình cho trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; phương tiện điện tử âm nhạc đã ghi trước; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động; chương trình trò chơi tương tác; chương trình trò chơi máy tính; phương tiện điện tử không phải âm nhạc đã ghi trước, không bao gồm phần mềm máy tính.

Nhóm 41: Cung cấp thông tin về phần mềm trò chơi; dịch vụ chơi trò chơi (chơi game); xuất bản các ấn phẩm, trừ tài liệu quảng cáo, ở dạng điện tử; xuất bản sách điện tử trực tuyến (không thể tải xuống); cung cấp trò chơi không thể tải xuống trên internet; ấn phẩm điện tử (không thể tải xuống); dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp qua ứng dụng di động; dịch vụ trò chơi di động; dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin giải trí và vui chơi; cung cấp các tiện nghi giải trí; dịch vụ xuất bản kỹ thuật số trực tuyến; xuất bản các ấn phẩm; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp thông qua internet; cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; cung cấp thông tin về các ấn phẩm điện tử trực tuyến chỉ đọc; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí trò chơi máy tính.

---

(210) **4-2025-31867**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.27; 6.19.9; 24.1.1; 25.12.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá, trắng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH FECA (VN)
K88, D10, Võ Thị Sáu, khu phố 7, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-31868**

(540)

Maccluxe

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THỊ THẢO (VN)
Thôn Quang Liệt, xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo

---

(210) **4-2025-31869**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1; 3.15.0; 4.3.3; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY THÀNH PHÁT (VN)
Số 22, ngõ 1, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; màng bọc thực phẩm; giấy vệ sinh, khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2025-31870**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG PHT VIỆT NAM (VN)
89H/ÔD khu vực Bình Dương A, phường Long Tuyền, quận Bình Thuỷ, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị biến tần (inverter); Loa; Âm ly; Micrô; Đầu Karaoke; Tivi

---

(210) **4-2025-31871**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh dương, xanh dương nhạt.
(731) BÙI THỊ DINH (VN)
Tổ 34, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Bột giặt; Kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-31872**

(540)

NGUYÊN THẠNH

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYÊN THẠNH (VN)
Số 122, đường Phan Huy Chú, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; Bánh trung thu

---

(210) **4-2025-31873**

(540)

LAMOON

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY THÀNH PHÁT (VN)
Số 22, ngõ 1, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; màng bọc thực phẩm; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-31874**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xám, đỏ, trắng.
(731) ĐỖ THỊ THANH TÚ (VN)
11.04 C/c Daewon HC, 600A đường Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Điều hành các lớp thể dục thể hình

---

(210) **4-2025-31875**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.6; 5.1.12; 9.7.1; 26.1.1; 26.1.4
(591) Cam, trắng.
(731) 1. LÝ QUANG ĐẠI (VN)
Số 40, tổ 19, khu phố Long Tân, phường Long Thành Bắc, xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
2. LÊ HỒNG KHÁNH (VN)
Ấp Vịnh, An Cơ, xã Châu Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-31876**

(540)

ANMIHA ESTILO
BY CFC FASHION UNITED

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRỊNH THẾ CƯỜNG (VN)
Thôn Trịnh Xá 1, xã Yên Ninh, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo

---

(210) **4-2025-31877**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY BEYOND THE PEAK (VN)
Nhà xưởng T6-1, tại Lô CN5 cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31878**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18

(591) Đen, vàng, xanh.

(731) LƯƠNG THẾ ĐÔNG (VN)
139 Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-31879**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.20; 8.7.5; 11.1.6; 11.3.7

(591) Nâu đen, cam, xanh đậm.

(731) NGUYỄN VĂN TRIỆU (VN)
Tổ 29 Cụm 4, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-31880**

(540)

Tdtek

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MÁY VĂN PHÒNG TDSMART (VN)
Số nhà 90 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Cáp điện; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; phích cắm điện; ổ cắm điện; máy quay phim; thiết bị ngoại vi của máy vi tính

---

(210) **4-2025-31881**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Hồng, cam, tím.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI 4B (VN)
19 Đường số 6, ấp Tiền Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Đề can; giấy in hóa đơn; giấy in mã vạch.

---

(210) **4-2025-31882**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY BEYOND THE PEAK (VN)
Nhà xưởng T6-1, tại Lô CN5 cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; Mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-31883**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.5.1; 26.5.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH JOGER VIỆT NAM (VN)
Số 6, ngõ 467 đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-31885**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH TRADICO GREEN (VN)
Căn 15A Tầng 29 Toà G3 Vinhomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Thi công lắp đặt đồ nội thất; dịch vụ sửa chữa, cải tạo nhà cửa; xây dựng; tư vấn xây dựng; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2025-31886**

(540)

SPORTNEW

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)
Thôn Thượng Bùi, xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Linh kiện và phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-31896**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ENTER VIỆT NAM (VN)
13B3 khu dân cư Êm Đềm, đường Hà Huy Giáp, khu phố 3, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót dùng một lần; tã giấy người lớn.

---

(210) **4-2025-31897**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.7; 24.15.21; 26.1.4; 26.1.12; 26.4.18; 26.7.25; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN TRỰC TUYẾN TOÀN CẦU (VN)
76-82 Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử viễn thông, lương thực; tư vấn nghiệp vụ thương mại; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; xúc tiến thương mại; dịch vụ xuất nhập khẩu; ủy thác và nhận ủy thác xuất nhập khẩu.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ trung gian thanh toán điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ ví điện tử (dịch vụ tài chính); đại lý bảo hiểm; đánh giá rủi ro và thiệt hại tài chính.

Nhóm 38: Cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà nghỉ lưu trú ngắn ngày; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống lưu động do nhà hàng thực hiện; phục vụ ăn uống theo yêu cầu (tiệc cưới, hội nghị) do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-31898**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.7; 24.15.21; 26.1.4; 26.1.12; 26.4.18; 26.7.25; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN TRỰC TUYẾN TOÀN CẦU (VN)
76-82 Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử viễn thông, lương thực; tư vấn nghiệp vụ thương mại; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; xúc tiến thương mại; dịch vụ xuất nhập khẩu; ủy thác và nhận ủy thác xuất nhập khẩu.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ trung gian thanh toán điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ ví điện tử (dịch vụ tài chính); đại lý bảo hiểm; đánh giá rủi ro và thiệt hại tài chính.

Nhóm 38: Cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà nghỉ lưu trú ngắn ngày; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống lưu động do nhà hàng thực hiện; phục vụ ăn uống theo yêu cầu (tiệc cưới, hội nghị) do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-31899**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh tím than, trắng.
(731) DƯƠNG ĐÌNH TƯƠI (VN)
Xóm Cầu, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách điện, sơn cách nhiệt).

---

(210) **4-2025-31900**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 26.5.1
(591) Nâu cam, trắng.
(731) SHANDONG RUIGU HUIZHONG NEW MATERIALS TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 8, Mazhan Town Industrial Park, Yishui County, Linyi City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Phụ kiện cho ống mềm không bằng kim loại; ống mềm, không bằng kim loại; ống tưới (linh hoạt, không bằng kim loại); ống tưới tiêu (linh hoạt, không bằng kim loại); ống mềm bằng vải bạt; ống nhựa mềm dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-31901**

(540)

LUHNS

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HUIZHOU TONGXUAN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
4th Floor A, No. 4 (Factory Building) Xinle Avenue South 1st Street, Xinle Industrial Zone, Ma'an Town, Huizhou City, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; mỹ phẩm dùng làm chế phẩm tắm; nước hoa; tinh dầu (mỹ phẩm); sữa tẩy trang cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-31902**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NAPHA (VN)
A4-6 đường N4, khu công nghiệp Tân Phú Trung, ấp Trạm Bơm, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y; thuốc thú y dành cho thủy sản; thuốc sát trùng dùng cho thú y.

---

(210) **4-2025-31903**

(540)

XUMTOM

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN JIASONG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
414 Jihao Building, No. 1086 Shennan East Road, Fenghuang Community, Huangbei Street, Luohu District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xén cỏ; máy cưa điện; máy vặn ốc vít chạy điện; máy mài góc chạy điện; máy cưa kiếm; máy hút bụi chạy bằng pin sạc.

---

(210) **4-2025-31904**

(540)

JUKUN

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) JINING GUANYU CONSTRUCTION MACHINERY CO., LTD. (CN)
No. 2016, Block A, Zhongde Plaza, Liying Street, Rencheng District, Jining City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Cần trục [thiết bị nâng và nhấc]; cần cẩu; cần trục di động; cầu nâng để chất hàng; thiết bị chuyển vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hoá; thiết bị nâng.

---

(210) **4-2025-31905**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, xanh nước biển, hồng, trắng, xanh lá, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ENTER VIỆT NAM (VN)
13B3 Khu dân cư Êm Đềm, Đường Hà Huy Giáp, Khu phố 3, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót dùng một lần; tã giấy người lớn.

---

(210) **4-2025-31906**

(540)

SIRIRAJ

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) YOU CHANZHU (CN)
Room 104, No. 6, Lane 1, North District, Ganghe Southeast Road, Lugang Town, Chao Nan District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; sữa dưỡng thể; kem bôi tay; kem đánh răng; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-31907**

(540)

Ancopaws

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU CLAW DOCTOR PET TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 210, No. 361, Jianpeng Road, Helong, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, 510080, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho động vật; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chế phẩm đánh răng; nước hoa; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chất khử mùi cho vật nuôi; mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch cho mục đích gia dụng; xà phòng.

---

(210) **4-2025-31908**

(540)

Lunaphia

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) KUNJIANG LIMITED (CN)
Unit 1406a 14/F The Belgian Bank Bldg Nos 721-725 Nathan Rd Kl Hong Kong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Bộ đồ trang điểm [mỹ phẩm]; nước hoa; lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-31909**

(540)

Selunira

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) KUNJIANG LIMITED (CN)
Unit 1406a 14/F The Belgian Bank Bldg Nos 721-725 Nathan Rd Kl Hong Kong China.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Bộ đồ trang điểm [mỹ phẩm]; nước hoa; lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-31923**

(540)

NOROMEGA

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HONG KONG NOROMEGA BIOTECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
Unit B 22/F Arthur Comm Bldg No.33 Arthur St Kl Hong Kong

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nhập dữ liệu máy tính [chức năng văn phòng]; dịch vụ kế toán; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm dược phẩm; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2025-31924**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23
(591) Tím lavender, xanh dương, xanh lam, xanh ngọc, xanh lá cây, vàng nghệ, hồng, xanh lá mạ, xanh rêu, xanh lá đậm, đỏ hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SNOWBALL (VN)
Lầu 6, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội thảo.

---

(210) **4-2025-31928**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.11.8
(731) EPROTEK SDN. BHD. (MY)
NO. 6 & 8, Jalan Cipta Serenia 4, Pusat Perindustrian Cipta Selatan, Bandar Serenia, 43900, Sepang, Selangor, Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cột thu lôi; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp; công tắc điện; cầu dao điện; bộ chỉnh lưu dòng điện; bộ ngắt mạch điện; bộ cung cấp điện áp ổn định; bộ nguồn cung cấp điện áp thấp; thiết bị đo, bằng điện; thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

---

(210) **4-2025-31929**

(540)

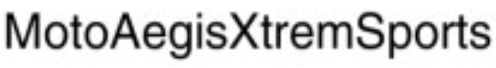

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HUBEI AEGIS SPORTS GOODS CO., LTD (CN)
No. 22, Xingye Avenue, Yangxin County, Huangshi City, Hubei Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Đồ đội đầu cụ thể là mũ bảo hiểm; mũ bảo vệ đầu khi chơi thể thao; kính bảo hộ dùng khi chơi thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; đồ đội đầu để bảo vệ đầu.

---

(210) **4-2025-31930**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.14
(731) CÔNG TY TNHH NICO TRADING (VN)
51-51B-53A Lê Văn Duyệt, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước dừa; đồ uống không cồn; nước ép trái cây hỗn hợp; đồ uống làm từ nước trái cây không có cồn chứa thạch dừa; đồ uống không cồn có chứa thạch; đồ uống không cồn có chứa thạch dừa.

---

(210) **4-2025-31941**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.3; 3.5.24; 26.1.1; 26.1.6; 26.15.15
(591) Vàng, xanh nước biển, trắng.
(731) HANGZHOU AOKEMENGJIA BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 506, Building A6, No.2-150 Yunlian Road, Yuhang Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 27: Thảm trải sàn; thảm lót sàn; chiếu ngủ; thảm chống trượt; vật liệu phủ sàn; thảm chống trượt phòng tắm.

Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục; găng tay thể thao [thiết bị thể thao]; bảo vệ khuỷu tay [thiết bị thể thao]; bảo vệ đầu gối [thiết bị thể thao]; thiết bị tạo dáng cơ thể; tạ.

---

(210) **4-2025-31942**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN QIANYIROU TRADING CO., LTD (CN)
1104, Building 12, Futong City, Phase IV, Fuzhongfu Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen, China, 518102
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Son môi; nước sơn móng; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; nước thơm; Tinh dầu; chiết xuất của hoa (nước hoa); nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; phấn trang điểm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 09: Kính chống lóa mắt; kính mắt; mắt kính; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; kính bảo hộ dùng cho thể thao; kính mắt 3D; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức

Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; ghim cài, trâm cài [đồ kim hoàn]; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; dây bằng kim loại quý [đồ kim hoàn]; đồ trang sức bằng ngà voi; đồ kim hoàn; đồng hồ đeo tay; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; ngọc trai [đồ trang sức]; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; nhẫn [đồ kim hoàn]; Hoa tai; Vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng; hộp đựng đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức.

Nhóm 18: Ví tiền; cặp học sinh; dây bện bằng da; dây da thuộc; ô; ba lô; ô che nắng; túi cho người leo núi; túi dùng ở bãi biển; túi xách tay; túi du lịch; vali [hành lý]; túi dết; túi dùng cho thể thao; túi; vali thông minh

Nhóm 25: Trang phục dệt kim; quần áo lót; áo len dài tay; áo sơ mi; mũ; quần áo bằng lông thú; quần áo may sẵn; găng tay [trang phục]; quần áo đan; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; áo nịt len thể thao; quần áo ngủ; bộ quần áo tắm; gót giầy; giầy thể thao; váy trong [quần áo lót]; quần lót chẽn gối của phụ nữ; tất thấm mồ hôi; găng tay hở ngón.

---

(210) **4-2025-31943**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.1.3
(591) Xanh dương, cam đậm, cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV NGỌC DUNG (VN)
Lô 99-OCL2, khu tái định cư Hòn Rớ 2, thôn Phước Trung, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: văn phòng phẩm, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], hộp đựng đồ viết [văn phòng phẩm], đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], tờ giấy [văn phòng phẩm], bút chì.

---

(210) **4-2025-31944**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.1.3
(591) Xanh dương, cam nhạt, cam đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV NGỌC DUNG (VN)
Lô 99-OCL2, khu tái định cư Hòn Rớ 2, thôn Phước Trung, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; hộp đựng đồ viết [văn phòng phẩm]; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; tờ giấy [văn phòng phẩm]; Bút chì.

---

(210) **4-2025-31945**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24
(731) VŨ ĐỨC THỊNH (VN)
Thôn Thượng Kỳ, xã Đồng Thịnh, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 10: Băng thể thao; băng đầu gối, dùng trong chỉnh hình.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; dải băng buộc đầu [băng đô] dành cho người chơi thể thao; băng cổ tay dành cho người chơi thể thao.

Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông, pickleball); gậy cho trò chơi; quả cầu lông; thiết bị ném bóng ten-nít; bóng pickleball; Bàn để đánh bóng bàn; lưới cho thể thao; dụng cụ tập thể hình; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; băng đô (vật dụng bảo vệ khi chơi thể thao).

Nhóm 35: Mua bán; xuất khẩu; nhập khẩu: quần áo, mũ, giày, dép, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, băng thể thao, vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), gậy cho trò chơi, quả cầu lông, thiết bị ném bóng ten-nít, bóng pickleball, bàn để đánh bóng bàn, lưới cho thể thao, dụng cụ tập thể hình, dải băng buộc đầu [băng đô] dành cho người chơi thể thao, băng cổ tay dành cho người chơi thể thao, vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], băng đô (vật dụng bảo vệ khi chơi thể thao)

---

(210) **4-2025-31946**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.5.2; 17.2.2; 26.5.1
(591) Cam, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ KIỀU DIỄM (VN)
Thôn An Thạch, phường Trà Câu, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-31947**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng.
(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)
Stationsplein 4, 3818 Le Amersfoort, The Netherlands
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm thay thế sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa; sản phẩm thay thế sữa trên cơ sở thực vật; sản phẩm thay thế sữa trên cơ sở hạt.

---

(210) **4-2025-31948**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HENAN TIANJI TYRE CO., LTD. (CN)
No. 2009 Fazhan Road, Baishan Town, Boai County, Jiaozuo City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lớp bố dùng cho lốp hơi; săm cho lốp xe đạp; lốp xe bơm hơi; lốp cho bánh xe cộ; săm cho lốp xe bơm hơi; lốp ô tô.

---

(210) **4-2025-31949**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.3; 26.3.12; 26.4.3
(731) HENAN TIANJI TYRE CO., LTD. (CN)
No. 2009 Fazhan Road, Baishan Town, Boai County, Jiaozuo City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lớp bố dùng cho lốp hơi; săm cho lốp xe đạp; lốp xe bơm hơi; lốp cho bánh xe cộ; săm cho lốp xe bơm hơi; lốp ô tô.

---

(210) **4-2025-31950**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.7.1; 26.4.2; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng, xám đậm, xám nhạt.
(731) RMP NAGAMOCHI TECHNOLOGY JAPAN CO., LTD (JP)
1-6-26 Ace Building 601 Higashi-Benzai, Asaka-shi, Saitama 351-0022 Japan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Ống lót bi [bộ phận của máy móc]; ống lót là bộ phận của động cơ; ống lót là bộ phận của động cơ điện; trục cho ống lót bi.

Nhóm 12: Giảm xóc cho hệ thống treo xe cộ; bộ phận hệ thống treo cho xe cộ; giảm xóc treo cho xe cộ; hệ thống treo cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-31951**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.13.1; 26.13.25
(731) SHENZHEN KOMIN SPORTING GOODS CO., LTD. (CN)
NO. 96, Longfei Avenue, Exit C, Dayun Station, Henggang Street Longgang District, Shenzhen Guangdong 518115, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 27: Thảm; thảm tập thể dục dụng cụ; thảm chống trơn; giấy dán tường; tấm thảm; tấm phủ sàn.

---

(210) **4-2025-31952**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng, vàng đồng.
(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)
Stationsplein 4, 3818 LE AMERSFOORT, The Netherlands
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm thay thế sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa; sản phẩm thay thế sữa trên cơ sở thực vật; sản phẩm thay thế sữa trên cơ sở hạt; sữa bay hơi và sữa đặc có đường và không đường.

---

(210) **4-2025-31953**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG THÁI DƯƠNG (VN)
Thôn Hậu, xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ ốc; chất diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; chất diệt chuột; thuốc diệt khuẩn.

---

(210) **4-2025-31962**

(540)

KLASSIC
SEAFOOD

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) FARM FRESH L.L.C (AE)
P.O.Box 7011, GMG Building, Umm Hurair Rd, Oud Metha, Bur Dubai, Dubai, UAE

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Động vật có vỏ cứng, không còn sống; trứng; trứng cá đã chế biến; pho mát; tôm hùm gai, không còn sống; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; tôm, không còn sống; rau sấy khô nhiệt độ thấp; rau đã sấy khô; rau đã được bảo quản; rau đã nấu chín; rau củ đóng hộp; chiết xuất của thịt; bột cá dùng làm thức ăn cho người; chất béo ăn được; lát khoai tây rán ít béo; lát khoai tây rán giòn; bơ; kem đánh dậy bọt; sản phẩm sữa có chứa kem; động vật giáp xác, không còn sống; trứng cá muối; kem bơ; thịt; thịt lợn ướp; thịt, đóng hộp; thịt muối; con sò, hàu (không còn sống); dầu dùng cho thực phẩm; cá mòi, không còn sống; tôm hùm, không còn sống; cá hồi, không còn sống; cá cơm, không còn sống; cá ngừ, không còn sống; cá, không còn sống; cá trích, không còn sống; cá, được bảo quản; cá, đóng hộp; cá muối; bơ thực vật; cá đã lạng xương; thực phẩm trên cơ sở cá; cá nhuyễn dạng sệt.

---

(210) **4-2025-31963**

(540)

LiveArticle

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) FACTAGORA, INC. (US)
8 The Green, Suite A, Dover 19901 United States

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ phân tích dữ liệu kinh doanh; biên soạn và phân tích thông tin và dữ liệu liên quan đến quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại liên quan đến các công ty; dịch vụ xử lý dữ liệu trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ (Saas); dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển và tạo ra các chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; thiết kế và phát triển hệ thống mạng; phát triển phần mềm máy tính xử lý dữ liệu; dịch vụ thiết kế trang web trên internet; dịch vụ điện toán đám mây; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống trực tuyến để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu.

---

(210) **4-2025-31964**

(540)

SHARK
SPEED

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.9.2; 3.9.24; 26.13.1

(731) A S A MOTORPART CO., LTD. (TH)
No.116 Moo 12 Petchkasem Road, Omnoi subdistrict, Kratumban district, Samutsakorn 74130, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Bánh xe ô tô làm từ magiê; vành của xe cộ; bánh xe cho xe cộ; nan hoa bánh xe máy; bánh xe máy; lốp cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-31965**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.21; 26.4.9; 26.11.9
(731) A S A MOTORPART CO., LTD. (TH)
No.116 Moo 12 Petchkasem Road, Omnoi subdistrict, Kratumban district, Samutsakorn 74130, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Bánh xe ô tô làm từ magiê; vành của xe cộ; bánh xe cho xe cộ; nan hoa bánh xe máy; bánh xe máy; lốp cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-31966**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.3.1; 26.3.5; 26.13.1
(731) A S A MOTORPART CO., LTD. (TH)
No.116 Moo 12 Petchkasem Road, Omnoi subdistrict, Kratumban district, Samutsakorn 74130, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Bánh xe ô tô làm từ magiê; vành của xe cộ; bánh xe cho xe cộ; nan hoa bánh xe máy; bánh xe máy; lốp cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-31967**

(540)

DeepVerify

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) FACTAGORA, INC. (US)
8 The Green, Suite A, Dover 19901 United States
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để đánh giá và xác minh thông tin liên quan đến luật pháp, y tế, tài chính và các lĩnh vực chuyên môn khác; ứng dụng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu có thể tải xuống; phần mềm máy tính, có thể tải xuống; phần mềm giao diện đồ họa người dùng; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm, có thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-31968**

(540)

FactBlock

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) FACTAGORA, INC. (US)
8 The Green, Suite A, Dover 19901 United States
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ phân tích dữ liệu kinh doanh; biên soạn và phân tích thông tin và dữ liệu liên quan đến quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại liên quan đến các công ty; dịch vụ xử lý dữ liệu trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ (Saas); dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển và tạo ra các chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; thiết kế và phát triển hệ thống mạng; phát triển phần mềm máy tính xử lý dữ liệu; dịch vụ thiết kế trang web trên internet; dịch vụ điện toán đám mây; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống trực tuyến để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu.

---

(210) **4-2025-31969**

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Factagora

(731) FACTAGORA, INC. (US)
8 The Green, Suite A, Dover 19901 United States

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ phân tích dữ liệu kinh doanh; biên soạn và phân tích thông tin và dữ liệu liên quan đến quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại liên quan đến các công ty; dịch vụ xử lý dữ liệu trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ (Saas); dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển và tạo ra các chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; thiết kế và phát triển hệ thống mạng; phát triển phần mềm máy tính xử lý dữ liệu; dịch vụ thiết kế trang web trên internet; dịch vụ điện toán đám mây; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống trực tuyến để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu.

---

(210) **4-2025-31971**

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Tuyết Nhung Vision Care

(731) ĐỖ TUYẾT NHUNG (VN)
20 Hàng Đào, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; dụng cụ đo nhãn chiết; thấu kính [nội nhãn cầu nhân tạo] cho phẫu thuật cấy ghép; mắt nhân tạo.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ: kính mắt, kính cận thị, kính viễn thị, kính loạn thị, kính râm, kính chống bụi, kính áp tròng.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám mắt; dịch vụ đo thị lực cho mắt; dịch vụ lắp kính mắt [dịch vụ nhãn khoa]; dịch vụ mài kính mắt [dịch vụ nhãn khoa]; dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa.

---

(210) **4-2025-31977**

(540)

BEYOVE

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHANGPU CHUANGYIWEI NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 36, Dapu, Chanshan Village, Pantuo Town, Zhangpu County, Zhangzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Áo len dài tay; áo len chui đầu; áo lót hai dây; áo sơ mi ngắn tay; bộ quần áo; quần dài; áo choàng ngoài; áo phao lông vũ; áo gi lê; áo [trang phục]; váy; áo nịt len thể thao; áo váy; áo choàng; đồng phục; áo khoác [trang phục]; quần áo chống thấm nước; áo thun ngắn tay; váy liền quần; áo sơ mi.

---

(210) **4-2025-31978**

(540)

Anny·Van

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.10

(731) ZHAO XIANYIN (CN)
Room 103, No. 5, Lane 4, Yangnei Yunan, Xiashan Street, Chaonan District, Shantou City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; yếm; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo tắm; quần đùi; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-31979**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.1; 2.3.4; 25.1.9

(591) Vàng đồng, đen, xanh dương nhạt, hồng nhạt, hồng, trắng, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH TUYÊN LÊ (VN)
Thôn Tân Phú, xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu; rượu vang; rượu mạnh; rượu mùi; nước trái cây lên men (đồ uống có cồn).

---

(210) **4-2025-31980**

(540)

PEEKIE

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER WORLD (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bảng điện tử; màn hình điện tử; phim hoạt hình; truyện tranh điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; dây đeo trang trí điện thoại di động.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); phụ kiện làm đồ trang sức; dây đeo chìa khóa bằng da và giả da.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; vật liệu để nặn; vật phẩm tẩy xóa; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; ấn phẩm; thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ); sổ tay; truyện tranh; tranh ảnh; giấy gói quà; thiếp chúc mừng.

Nhóm 18: Túi xách; túi đựng laptop; túi tote; ba lô; thẻ hành lý; ví tiền.

Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình đựng nước; cốc (ly) uống nước; quả cầu thủy tinh để trang trí; lót cốc không bằng giấy hoặc vải; đồ vật trang trí (lưu động).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khẩu trang; tất (vớ).

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

Nhóm 35: Mua bán: bảng điện tử, màn hình điện tử, phim hoạt hình, truyện tranh điện tử, có thể tải xuống, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, dây đeo trang trí điện thoại di động, đồng hồ, dụng cụ đo thời gian, đồ trang sức, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), phụ kiện làm đồ trang sức, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, dụng cụ viết, vật liệu dùng để viết, dụng cụ vẽ, vật liệu vẽ, vật liệu để nặn, vật phẩm tẩy xóa, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, ấn phẩm, thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ), sổ tay, truyện tranh, tranh ảnh, giấy gói quà, thiếp chúc mừng, túi xách, túi đựng laptop, túi tote, dây đeo chìa khóa bằng da và giả da, ba lô, thẻ hành lý, ví tiền, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bình đựng nước, cốc (ly) uống nước, quả cầu thủy tinh để trang trí, lót cốc không bằng giấy hoặc vải, đồ vật trang trí (lưu động), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khẩu trang, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông, thiết bị trò chơi, mô hình đồ chơi, trò chơi lắp ghép; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán sản phẩm và dịch vụ; tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích thương mại; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-31981**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.3; 2.5.30; 16.1.14
(591) Vàng, hồng nhạt, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER WORLD (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bảng điện tử; màn hình điện tử; phim hoạt hình; truyện tranh điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; dây đeo trang trí điện thoại di động.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); phụ kiện làm đồ trang sức; dây đeo chìa khóa bằng da và giả da.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; vật liệu để nặn; vật phẩm tẩy xóa; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; ấn phẩm; thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ); sổ tay; truyện tranh; tranh ảnh; giấy gói quà; thiếp chúc mừng.

Nhóm 18: Túi xách; túi đựng laptop; túi tote; ba lô; thẻ hành lý; ví tiền.

Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình đựng nước; cốc (ly) uống nước; quả cầu thủy tinh để trang trí; lót cốc không bằng giấy hoặc vải; đồ vật trang trí (lưu động).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khẩu trang; tất (vớ).

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

Nhóm 35: Mua bán: bảng điện tử, màn hình điện tử, phim hoạt hình, truyện tranh điện tử, có thể tải xuống, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, dây đeo trang trí điện thoại di động, đồng hồ, dụng cụ đo thời gian, đồ trang sức, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), phụ kiện làm đồ trang sức, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, dụng cụ viết, vật liệu dùng để viết, dụng cụ vẽ, vật liệu vẽ, vật liệu để nặn, vật phẩm tẩy xóa, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, ấn phẩm, thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ), sổ tay, truyện tranh, tranh ảnh, giấy gói quà, thiếp chúc mừng, túi xách, túi đựng laptop, túi tote, dây đeo chìa khóa bằng da và giả da, ba lô, thẻ hành lý, ví tiền, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bình đựng nước, cốc (ly) uống nước, quả cầu thủy tinh để trang trí, lót cốc không bằng giấy hoặc vải, đồ vật trang trí (lưu động), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khẩu trang, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông, thiết bị trò chơi, mô hình đồ chơi, trò chơi lắp ghép; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán sản phẩm và dịch vụ; tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích thương mại; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-31982**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER WORLD (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bảng điện tử; màn hình điện tử; phim hoạt hình; truyện tranh điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; dây đeo trang trí điện thoại di động.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); phụ kiện làm đồ trang sức; dây đeo chìa khóa bằng da và giả da.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; vật liệu để nặn; vật phẩm tẩy xóa; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; ấn phẩm; thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ); sổ tay; truyện tranh; tranh ảnh; giấy gói quà; thiếp chúc mừng.

Nhóm 18: Túi xách; túi đựng laptop; túi tote; ba lô; thẻ hành lý; ví tiền.

Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình đựng nước; cốc (ly) uống nước; quả cầu thủy tinh để trang trí; lót cốc không bằng giấy hoặc vải; đồ vật trang trí (lưu động).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khẩu trang; tất (vớ).

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

Nhóm 35: Mua bán: bảng điện tử, màn hình điện tử, phim hoạt hình, truyện tranh điện tử, có thể tải xuống, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, dây đeo trang trí điện thoại di động, đồng hồ, dụng cụ đo thời gian, đồ trang sức, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), phụ kiện làm đồ trang sức, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, dụng cụ viết, vật liệu dùng để viết, dụng cụ vẽ, vật liệu vẽ, vật liệu để nặn, vật phẩm tẩy xóa, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, ấn phẩm, thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ), sổ tay, truyện tranh, tranh ảnh, giấy gói quà, thiếp chúc mừng, túi xách, túi đựng laptop, túi tote, dây đeo chìa khóa bằng da và giả da, ba lô, thẻ hành lý, ví tiền, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bình đựng nước, cốc (ly) uống nước, quả cầu thủy tinh để trang trí, lót cốc không bằng giấy hoặc vải, đồ vật trang trí (lưu động), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khẩu trang, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông, thiết bị trò chơi, mô hình đồ chơi, trò chơi lắp ghép; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán sản phẩm và dịch vụ; tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích thương mại; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-31983**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.22
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY EMU VIỆT NAM (VN)
Lô A21-A22, Chợ Trung tâm Thuận Thành, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; loa; bộ trộn âm thanh; đầu máy karaoke.

---

(210) **4-2025-31984**

(540)

Master

(220) 02/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT (VN)
Số 60, ngách 29/78, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá

---

(210) **4-2025-31990**

(540)

Vietextile

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.11.9; 26.15.15
(591) Xanh lam đậm, xanh lam nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIETEXTILE (VN)
82C Quách Đình Bảo, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy dệt; máy may.

Nhóm 24: Các loại vải dệt; vải sợi.

Nhóm 35: Mua bán: vải sợi, hàng may mặc; mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng dùng ngành may mặc.

Nhóm 40: Dịch vụ nhuộm vải; xử lý vải.

---

(210) **4-2025-31991**

(540)

MAY CHIC
Quý cô thanh lịch

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH NHÓM MAY (VN)
B86 KDC Nam Long, đường Phú Thuận, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; giày; dép.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, túi xách giày, dép và các phụ kiện giày, dép.

---

(210) **4-2025-31997**

(540)

TIGIFIMEX

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.3; 5.1.16; 5.3.15; 26.1.2; 26.2.7
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TRÁI CÂY TIỀN GIANG (VN)
Ấp 3, phường Thanh Hòa, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh.

Nhóm 31: Quả tươi.

Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

---

(210) **4-2025-32005**

(540)

Kissmile

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KING ROAD (VN)
113/9 đường Ao Đôi, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Xịt thơm miệng; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; chỉ nha khoa.

---

(210) **4-2025-32006**

(540)

REGALGRANITE
REGALGRANITE

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 24.9.1
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GẠCH MEN VI NA (VN)
395A An Dương Vương, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại: đá lát sàn, gạch lát, gạch ốp.

---

(210) **4-2025-32008**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20; 5.7.3; 25.12.1; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH EVERYTHING FOOD EVERYTHING GOOD (VN)
199 Nguyễn Biểu, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: hàng lương thực thực phẩm, hàng nông thủy hải sản.

---

(210) **4-2025-32009**

(641) 4-2023-58925

(540)

(220) 21/12/2023
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 7.1.11; 7.1.24; 26.3.1; 26.11.3; 26.11.9
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚ GIA AN (VN)
Số 01, đường Phạm Đình Toái, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán: nhôm, phụ kiện bằng nhôm.

Nhóm 40: Sản xuất phụ kiện bằng nhôm (các dịch vụ trên được cung cấp theo đơn đặt hàng cho người khác).

---

(210) **4-2025-32010**

(540)

RUTEX

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG (VN)
Xóm Yên Mội, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-32017**

(540)

Lumos

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 1.15.11; 2.9.25; 26.4.1
(591) Tím, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TÂM LÝ LUMOS (VN)
2A/4B Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ của nhà tâm lý học, dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ đánh giá sức khỏe; dịch vụ sức khỏe tâm thần.

---

(210) **4-2025-32018**

(540)

ZOUL

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 25.3.3
(731) SHENZHEN ZHENCHANG TESTING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
13-48(112)-202 Haixiu Rd, Blck A, Bldg 6, Xilongwan Garden Phase II, N10, Seaside Community, Xin'an Street, Bao'an District, Shenzhen, China 518000
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng dùng trong thể thao; lưới cho thể thao; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); máy phát bóng; túi đựng bóng và vợt; đĩa ném.

---

(210) **4-2025-32020**

(540)

ZIKII SPA DI ĐỘNG

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.3.16; 2.3.30; 5.5.20; 5.5.21; 7.3.2; 7.3.11; 9.7.1; 18.1.5
(591) Trắng, xanh biển.
(731) LÊ THỊ ÁNH TUYẾT (VN)
Thôn Phúc Am, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Tư vấn thẩm mỹ; dịch vụ spa di động; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ laser; dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2025-32021**

(540)

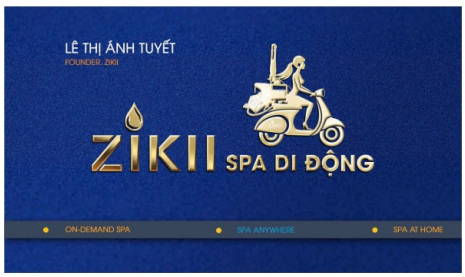

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.3.16; 2.3.30; 18.1.5; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh biển đậm, vàng kim, xám, cam, trắng.
(731) LÊ THỊ ÁNH TUYẾT (VN)
Thôn Phúc Am, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Tư vấn thẩm mỹ; dịch vụ spa di động; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ laser; dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2025-32022**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.3.1; 26.3.4
(591) Đen, đỏ.
(731) NGUYỄN TRUNG SƠN (VN)
Thôn Giã Bàng 1, xã Tề Lễ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp như: máy phát điện, máy cày, máy bơm nước, máy gặt hái; động cơ diezel dùng cho máy nông cụ và các phụ tùng kèm theo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu máy móc và thiết bị dùng trong nông nghiệp và công nghiệp, bao gồm: máy xay xát, máy tuốt lúa, máy xới, máy cày, máy bơm nước, máy nghiền, máy gặt đập liên hợp, máy nén khí, động cơ diezel.

---

(210) **4-2025-32026**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 25.7.7; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) SUMMIT FERTILIZER (FOSHAN) COMPANY LIMITED (CN)
72-2#, Datang Park, Sanshui Industrial District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; canxi xyanamit [phân bón]; tảo biển [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón]; Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-32027**

(540)

最呼吸

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) YIQING WU (CN)
No. 73 Henan West Street, Changjing Town, Jiangyin City, Jiangsu Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo thun ngắn tay; trang phục dệt kim; áo gi lê; dây đeo quần; quần đùi; quần áo.

---

(210) **4-2025-32028**

(540)

Life Awake

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) YIQING WU (CN)
No. 73 Henan West Street, Changjing Town, Jiangyin City, Jiangsu Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo thun ngắn tay; trang phục dệt kim; áo gi lê; dây đeo quần; quần đùi; quần áo.

---

(210) **4-2025-32029**

(540)

弄影 RonShadow

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18

(731) ZHIPENG ZENG (CN)
3rd Floor, No.1 Zhengtong Road, Yongsheng Street, Fenggang Town, Dongguan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; bông phấn để trang điểm; lược; bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-32030**

(540)

KYMAX

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.1

(731) SHENZHEN INNOCHIC TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
A1518, Phase II, Burton Technology Park, No. 1044 Chaguang Road, Shuguang Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị để xử lý dữ liệu; tai nghe để liên lạc từ xa; Vỏ hộp loa.

---

(210) **4-2025-32031**

(540)

Musthby

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) SHENZHEN MUSITEBI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Unit A, 5th Floor, Shangtian Building, No. 70 Nanyuan Road, Nanyuan Community, Nanyuan Street, Futian District, Shenzhen City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính quang học; Màn hình điện tử hiển thị chữ số; Màn hình video; Pin điện; Ắc quy điện; Pin điện, cho xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; Tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ nghiên cứu marketing; phát triển khảo sát thị trường.

---

(210) **4-2025-32032**

(540)

ENW

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) DONGGUAN YUFENGDA ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 301, Building 1, No. 2 Baoyan Road, Zhangmutou Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện cầm tay; dây điện; thiết bị sạc điện thoại di động; pin điện; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-32033**

(540)

树上鲜
SHUSHANGXIAN

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.9.15
(731) CHONGQING SHUSHANGXIAN FOOD (GROUP) CO., LTD (CN)
No. 168, Jingkai Avenue, Gaofeng Street, Wanzhou District, Chongqing City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Giấm; xốt đậu nành; gia vị; đồ gia vị; hạt tiêu [gia vị]; xốt củ quả [gia vị].

---

(210) **4-2025-32034**

(540)

玫睫尚品
MEIJIE SHANGPIN

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) XIANGKUN WANG (CN)
No. 258, Wangbuzhuang West Village, Dazeshan Town, Pingdu City, Shandong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dính để cố định lông mi giả; chất dính dùng để cố định tóc giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

---

(210) **4-2025-32035**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.9.1; 26.4.18
(731) LÊ VĂN THƯỞNG (VN)
78/17 Tân Thới Nhất 01, phường Đông Hưng Thuận, thành Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Balo du lịch; balo thể thao; balo laptop; túi trống; túi xách, túi đeo chéo.

---

(210) **4-2025-32036**

(540)

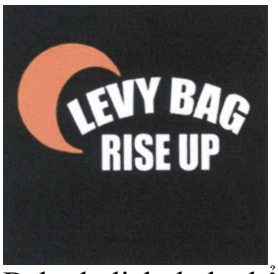

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6
(591) Cam, đen, trắng.
(731) LÊ VĂN THƯỞNG (VN)
78/17 Tân Thới Nhất 01, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Balo du lịch; balo thể thao; balo laptop; túi trống; túi xách, túi đeo chéo.

---

(210) **4-2025-32038**

(540)

Sei Harmony
HOMES OF HAPPINESS

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.4; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.7
(591) Nâu, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TOKYO AA (VN)
L17-11, tầng 17, toà nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-32039**

(540)

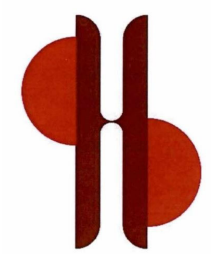

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.4; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.7
(591) Nâu, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TOKYO AA (VN)
L17-11 tầng 17, toà nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-32040**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.23
(591) Đỏ và trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TOKYO AA (VN)
L17-11, tầng 17, toà nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-32051**

(540)

BOULEVARD

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SUNJEEN INC. (US)
1340 Manhattan Ave., Fullerton, California 92831 United States
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi xách tay; thẻ hành lý; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; bộ chia ngăn cho vali.

---

(210) **4-2025-32052**

(540)

NICEKEY

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) MA, WEI ZHOU (CN)
No. 14, Lane 38, Lunan, Yimagou Rd, jiameijia, Chengtian Town, Chaonan dist., Shantou Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn nền trang điểm; son môi; nước hoa; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-32053**

(540)

protec

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SUNJEEN INC. (US)
1340 Manhattan Ave., Fullerton, California 92831 United States

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 15: Túi chuyên dùng cho dụng cụ âm nhạc; dây đeo đàn ghi ta; dây đeo dùng cho dụng cụ âm nhạc; dây đeo vai cho dụng cụ âm nhạc; hộp dùng cho nhạc cụ; cái chặn tiếng dùng cho nhạc cụ; giá để bản nhạc.

---

(210) **4-2025-32055**

(540)

OBC
THUAN AN

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.15; 26.1.1

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OBC THUẬN AN (VN)
Số 39A đường D8, KDC Chánh Nghĩa, khu phố 11, phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá, định giá bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; cho thuê văn phòng; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thang máy; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-32056**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.15; 26.1.1
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OBC THUẬN AN (VN)
Số 39A đường D8, KDC Chánh Nghĩa, khu phố 11, phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá, định giá bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; cho thuê văn phòng; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Lắp đặt và sữa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thang máy; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-32057**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.7
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OBC THUẬN AN (VN)
Số 39A đường D8, KDC Chánh Nghĩa, khu phố 11, phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá, định giá bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Lắp đặt và sữa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thang máy chở khách; làm sạch bên trong tòa nhà; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-32061**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.7.3; 11.3.7
(591) Đen, trắng, nâu, đỏ.
(731) PHẠM ĐÌNH KHÁNG (VN)
Đường Nguyễn Văn Nguyễn, tổ 7 khu phố 4, phường Tam Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, thương mại điện tử: bún bò huế.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn.

---

(210) **4-2025-32070**

(540)

XAPLYTA

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey USA 08933

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-32071**

(540)

SLOW TRAVEL Huế

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.11.11; 5.3.13

(591) Xanh rêu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VĂN HÓA CON NGƯỜI (VN)
Nhà 1 Kiệt 5 Đội Cung, Phường Thuận Hóa, Thành phố Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ đại lý vé máy bay; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; vận chuyển khách lữ hành.

---

(210) **4-2025-32074**

(540)

cnvcdp
Your partner in growth

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.1

(591) Hồng đậm, hồng nhạt, xanh than.

(731) CÔNG TY TNHH CNV HOLDINGS (VN)
122 Phùng Văn Cung, phường 04, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xúc tiến thương mại; mua bán; xuất nhập khẩu: máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy tính (bàn phím, chuột máy tính, loa máy tính, ổ cứng máy tính, thiết bị lưu trữ di động dùng cho máy tính), máy tính bảng, điện thoại di động, phần mềm máy tính, ứng dụng điện thoại di động (app ứng dụng có thể tải xuống được).

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị, hội thảo, hoạt động nhiếp ảnh.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế đồ họa nghệ thuật; dịch vụ tạo lập và duy trì trang web cho người khác; thiết kế trang web; dịch vụ lưu trữ trang web (hosting); lập trình máy vi tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ số hóa dữ liệu; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin cho việc bán hàng; tiếp thị qua internet (dịch vụ thương mại điện tử); tư vấn quản lý hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2025-32075**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.2; 24.15.7
(591) Xanh lam đậm, hồng, hồng nhạt, xanh lam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CNV HOLDINGS (VN)
122 Phùng Văn Cung, phường 04, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xúc tiến thương mại; mua bán; xuất nhập khẩu: máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy tính (bàn phím, chuột máy tính, loa máy tính, ổ cứng máy tính, thiết bị lưu trữ di động dùng cho máy tính), máy tính bảng, điện thoại di động, phần mềm máy tính, ứng dụng điện thoại di động (app ứng dụng có thể tải xuống được).

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị, hội thảo; hoạt động nhiếp ảnh.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế đồ họa nghệ thuật; dịch vụ tạo lập và duy trì trang web cho người khác; thiết kế trang web; dịch vụ lưu trữ trang web (hosting); lập trình máy vi tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ số hóa dữ liệu; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin cho việc bán hàng; tiếp thị qua internet (dịch vụ thương mại điện tử); tư vấn quản lý hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2025-32076**

(540)

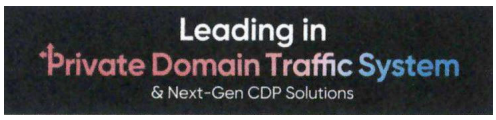

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.2; 24.15.7
(591) Đen, trắng, hồng, hồng nhạt, xanh lam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CNV HOLDINGS (VN)
122 Phùng Văn Cung, phường 04, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xúc tiến thương mại; mua bán; xuất nhập khẩu: máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy tính (bàn phím, chuột máy tính, loa máy tính, ổ cứng máy tính, thiết bị lưu trữ di động dùng cho máy tính), máy tính bảng, điện thoại di động, phần mềm máy tính, ứng dụng điện thoại di động (app ứng dụng có thể tải xuống được).

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị, hội thảo; hoạt động nhiếp ảnh.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế đồ họa nghệ thuật; dịch vụ tạo lập và duy trì trang web cho người khác; thiết kế trang web; dịch vụ lưu trữ trang web (hosting); lập trình máy vi tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ số hóa dữ liệu; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin cho việc bán hàng; tiếp thị qua internet (dịch vụ thương mại điện tử); tư vấn quản lý hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2025-32077**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ THÚ Y VET VISION (VN)
278 Lê Duẩn, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ thú y; đồ dùng y tế thú y; đồ dùng phẫu thuật thú y; thiết bị sản khoa cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-32079**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.9.1; 24.5.1; 25.1.25; 26.1.1
(591) Vàng, xanh.
(731) TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Số 25 Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men.

---

(210) **4-2025-32080**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.9.1; 24.5.1; 25.1.25; 26.1.1
(591) Vàng, xanh.
(731) TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Số 25 Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men.

---

(210) **4-2025-32081**

(540)

K-D-KK

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH KDK ELECTRIC WIRE (VIỆT NAM) (VN)
Lô G-6-CN, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, thị xã Bến Cát, phường Mỹ Phước, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 09: Sản phẩm dây điện nguồn; phích nối; dây điện; ống cách điện

---

(210) **4-2025-32083**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Hồng nhạt, đen, trắng, da.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AURENZA (VN)
257/88/88 Đặng Thúc Vịnh, xã Động Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-32084**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24; 26.11.7; 26.15.15
(591) Vàng kim, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH PHƯƠNG (VN)
K86/H8/31 Nguyễn Huy Tưởng, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-32085**

(540)

TRUNG TÂM BÁN TRÚ
VƯỜN TRẺ THƠ
CHĂM SÓC CON THEO CÁCH CỦA BẠN

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.22; 3.7.17; 7.1.11; 7.1.24; 20.7.1
(591) Cam, đỏ, xanh lá, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VƯỜN TRẺ THƠ (VN)
107/1 đường DHT06, khu phố 5, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; giáo dục mầm non; trường học bán trú.

---

(210) **4-2025-32089**

(540)

truemedia.vn
SỰ THẬT CHỈ CÓ MỘT

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 25.3.3; 26.3.2
(591) Tím, vàng, trắng.
(731) TRIỆU TUẤN ANH (VN)
KDC Tân Hưng, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, tiếp thị; tổ chức sự kiện để quảng bá sản phẩm; dịch vụ marketing.

Nhóm 38: Truyền thông qua Internet; dịch vụ phát sóng trực tiếp; phát nội dung số; livestream.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; in ấn trên sản phẩm quảng cáo; in ấn tài liệu; in ấn trên quần áo.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; đào tạo; sản xuất và cung cấp nội dung số.

---

(210) **4-2025-32091**

(540)

RVE.VN

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 26.1.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) TRIỆU TUẤN ANH (VN)
KDC Tân hưng, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu: gas, xăng dầu, CNG, dầu mỏ; chất bôi trơn; nhiên liệu đốt khí các loại.

Nhóm 06: Bao bì kim loại; bình gas kim loại; thùng chứa xăng dầu; khí dân dụng công nghiệp các loại bằng kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán buôn lẻ, phân phối: gas, xăng dầu, CNG, khí công nghiệp các loại, nhiên liệu, thiết bị ngành năng lượng.

Nhóm 39: Vận tải; phân phối năng lượng: khí đốt, cung cấp nhiên liệu, khí công nghiệp các loại.

---

(210) **4-2025-32093**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh rêu, trắng.
(731) TRIỆU TUẤN ANH (VN)
KDC Tân hưng, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da, tóc, cơ thể; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sản phẩm chăm sóc sức khỏe [Thực phẩm chức năng].

Nhóm 16: Bao bì giấy; tem nhãn.

Nhóm 38: Truyền thông qua Internet; phát sóng trực tiếp; livestream.

Nhóm 40: Gia công, sản xuất mỹ phẩm, chiết rót, đóng gói cho người khác.

---

(210) **4-2025-32094**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.3.23
(731) TRIỆU TUẤN ANH (VN)
KDC Tân hưng, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; truyền thông; marketing; quảng cáo trực tuyến.

Nhóm 38: Truyền thông qua Internet; phát sóng livestream.

Nhóm 41: Sản xuất chương trình; cung cấp nội dung số.

---

(210) **4-2025-32097**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HẢI NGỌC (VN)
167/7/34/24 - 167/7/34/26 Phú Định, phường Phú Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Giấy nhám; vải ráp; bánh bố xơ dừa (bánh vải đánh bóng); sáp đánh bóng; giấy đánh bóng; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo và thương mại điện tử các sản phẩm: giấy nhám, vải nhám, vải ráp, vải chà nhẵn, bánh bố xơ dừa (bánh vải đánh bóng), sáp đánh bóng, chế phẩm đánh bóng, giấy đánh bóng, vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi.

---

(210) **4-2025-32099**

(540)

Gudang Bleu

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A, khu phố 11, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-32100**

(540)

Origin Bold

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A, khu phố 11, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-32104**

(540)

NÉTGEN HUB

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đen, xanh cyan sáng.
(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh: tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cấp phòng nói chuyện trên internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính: dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi diện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-32105**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 23.5.1; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4; 26.11.9; 26.13.25
(591) Hồng fuchsia, cam đỏ, vàng cam sáng, xanh ngọc lam, xanh dương đậm, xanh tím nhẹ, hồng đậm, đỏ cam, xanh cyan, xanh ngọc, cam, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); maketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện qua internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-32106**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 23.5.1; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4; 26.11.9; 26.13.25
(591) Cam, cam sáng, xanh cyan.
(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); maketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện qua internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-32107**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 23.5.1; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4; 26.11.9; 26.13.25

(591) Đen, xanh cyan sáng.

(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); maketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện qua internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

(210) **4-2025-32108**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 23.5.1; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4; 26.11.9; 26.13.25
(591) Đen, trắng, xanh cyan sáng.
(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); maketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện qua internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-32109**

(540)

NÉTGEN HUB

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Hồng đậm, đỏ cam, xanh cyan, xanh ngọc, cam, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); maketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện qua internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-32110**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 23.5.1; 26.4.4; 26.11.9; 26.13.25
(591) Đen, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); maketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện qua internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-32111**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 23.5.1; 26.4.4; 26.11.9; 26.13.25
(591) Đen, trắng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); maketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện qua internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-32112**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 23.5.1; 26.4.4; 26.11.9; 26.13.25
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); maketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền

internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện qua internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-32113**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 23.5.1; 25.5.25; 26.4.4; 26.11.9; 26.13.25
(591) Hồng fuchsia, cam đỏ, vàng cam sáng, xanh ngọc lam, xanh dương đậm, xanh tím nhẹ.
(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); maketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện qua internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-32114**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh cyan sáng.
(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); maketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện qua internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-32115**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Cam sáng, xanh cyan.
(731) CÔNG TY TNHH CYBERCORE VIỆT NAM (VN)
21 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác (trang phục).

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông (quảng cáo); maketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Đại lý cung cấp dịch vụ internet (bao gồm dịch vụ cung cấp đường truyền

internet); cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện qua internet; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức thi đấu thể thao diện tử; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ chơi trò chơi trực tuyến theo đội nhóm.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế trang phục; thiết kế đồ hoạ; thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-32135**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.19; 20.5.7; 25.7.3; 25.7.4
(591) Xanh đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NAGEN (VN)
Tầng 7, tòa VP1, Sunsquare Complex, số 21 Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ y tế dùng để định hình vòm chân.

Nhóm 25: Miếng lót giày.

Nhóm 35: Mua bán: miếng lót giày và dụng cụ y tế dùng để định hình vòm chân.

---

(210) **4-2025-32136**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NGỌC KHẢI (VN)
Căn A5-21F khu phức hợp căn hộ Hoàng Kim Thế Gia, số 31 Trương Phước Phan, phường Binh Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-32137**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.19; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HERBA PTD (VN)
75 đường S2, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; bộ mỹ phẩm trang điểm; bộ mỹ phẩm dưỡng da.

---

(210) **4-2025-32138**

(540)

BOF

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 1LABEL (VN)
140 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quan hệ công chúng; quảng cáo trên truyền hình; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền thanh; phát chương trình truyền hình; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền video theo yêu cầu; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giải trí qua truyền thanh; trình diễn các chương trình tạp kỹ; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; tổ chức trình diễn; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; ghi băng video; thu băng video; ghi băng hình; tổ chức và điều khiển buổi hòa nhạc; sắp xếp và tiến hành buổi hòa nhạc; sản xuất nhạc; sáng tác ca khúc; giáo dục âm nhạc.

---

(210) **4-2025-32139**

(540)

B.O.F

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 1LABEL (VN)
140 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quan hệ công chúng; quảng cáo trên truyền hình; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền thanh; phát chương trình truyền hình; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền video theo yêu cầu; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giải trí qua truyền thanh; trình diễn các chương trình tạp kỹ; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; tổ chức trình diễn; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; ghi băng video; thu băng video; ghi băng hình; tổ chức và điều khiển buổi hòa nhạc; sắp xếp và tiến hành buổi hòa nhạc; sản xuất nhạc; sáng tác ca khúc; giáo dục âm nhạc.

---

(210) **4-2025-32140**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.15.15
(591) Xanh ánh kim, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 1LABEL (VN)
140 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quan hệ công chúng; quảng cáo trên truyền hình; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền thanh; phát chương trình truyền hình; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền video theo yêu cầu; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giải trí qua truyền thanh; trình diễn các chương trình tạp kỹ; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; tổ chức trình diễn; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; trình diễn các

buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; ghi băng video; thu băng video; ghi băng hình; tổ chức và điều khiển buổi hòa nhạc; sắp xếp và tiến hành buổi hòa nhạc; sản xuất nhạc; sáng tác ca khúc; giáo dục âm nhạc.

---

(210) **4-2025-32146**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ AN PHÚ (VN)
75 Nguyên Hồng, tổ 10, khu phố 2, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Kính hộp cách nhiệt cho phòng sạch, kho lạnh; kính kỹ thuật các loại; kính nội thất; kính trang trí có tích hợp đèn LED.

---

(210) **4-2025-32147**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH HÀ THỊ THANH 1987 (VN)
Thửa đất số 2, tờ bản đồ số 20, khu tái định cư Phúc Trọng, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; dầu hấp/ủ tóc; thuốc nhuộm tóc; oxy trợ nhuộm.

---

(210) **4-2025-32148**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 18.3.21; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, cam, đỏ, xanh lá cây, xanh dương.
(731) BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH ĐÀ NẴNG (VN)
525 đường Trần Hưng Đạo, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 38: Truyền hình; truyền phát dữ liệu; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh; truyền hình không dây.

Nhóm 41: Sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ giải trí; dịch vụ xuất bản sách báo, điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-32149**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 18.3.21; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, cam, đỏ, xanh lá cây, xanh dương.
(731) BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH ĐÀ NẴNG (VN)
525 đường Trần Hưng Đạo, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 38: Truyền hình; truyền phát dữ liệu; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh; truyền hình không dây.

Nhóm 41: Sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ giải trí; dịch vụ xuất bản sách báo, điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-32150**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 18.3.21; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, cam, đỏ, xanh lá cây, xanh dương.
(731) BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH ĐÀ NẴNG (VN)
525 đường Trần Hưng Đạo, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 38: Truyền hình; truyền phát dữ liệu; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh; truyền hình không dây.

Nhóm 41: Sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ giải trí; dịch vụ xuất bản sách báo, điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-32151**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 18.3.21; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, cam, đỏ, xanh lá cây, xanh dương.
(731) BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH ĐÀ NẴNG (VN)
525 đường Trần Hưng Đạo, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 38: Truyền hình; truyền phát dữ liệu; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh; truyền hình không dây.

Nhóm 41: Sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ giải trí; dịch vụ xuất bản sách báo, điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-32152**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 18.3.21; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, cam, đỏ, xanh lá cây, xanh dương.
(731) BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH ĐÀ NẴNG (VN)
525 đường Trần Hưng Đạo, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 38: Truyền hình; truyền phát dữ liệu; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh; truyền hình không dây.

Nhóm 41: Sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ giải trí; dịch vụ xuất bản sách báo, điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-32153**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH LƯU THIỆN LỘC (VN)
Số 367A, ấp Tân Lộc A, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bột gạo, bột nếp, bột năng, bột mì, bột khoai, bột báng, hủ tiếu, phở, bún, mì sợi, đậu các loại, cà phê, hạt tiêu, gia vị, hạt điều; cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: bột gạo, bột nếp, bột năng, bột mì, bột khoai, bột báng, hủ tiếu, phở, bún, mì sợi, đậu các loại, cà phê, hạt tiêu, gia vị, hạt điều.

---

(210) **4-2025-32154**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.11.9
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CHAI LỌ VIỆT TRUNG (VN)
Số 513/25 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm: chai, lọ, hũ đựng mỹ phẩm bao bì, mẫu nhãn; quảng cáo, cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

---

(210) **4-2025-32155**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.1; 3.5.20; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xám, đen, trắng, be, cam, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH LÚA STORE (VN)
65 Tôn Thất Tùng, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 09: Bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; tấm bảo vệ màn hình cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; Phân phối và bán lẻ các sản phẩm: bao da, ốp, giá đỡ cho máy tính, máy tỉnh bảng, điện thoại di động, bàn phím, chuột, tấm dán màn hình, bút cảm ứng.

---

(210) **4-2025-32156**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN HUTA (VN)
Nhà Bà Hoàng Thị Huệ, xóm 13, thôn Tây Hạ, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất bảo quản gỗ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ.

---

(210) **4-2025-32157**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.11; 26.1.10; 26.3.1
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) TRẦN DUY QUANG (VN)
Xóm 6, thôn Quảng Nghiệp, xã Tuy Phước Bắc, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 41: Huấn luyện các bộ môn thể thao; tổ chức sự kiện thể thao; cho thuê thiết bị thể thao và vui chơi giải trí; câu lạc bộ thể thao; phòng tập thể thao.

---

(210) **4-2025-32158**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.11.12
(591) Nâu đen, vàng đồng.
(731) LẠI HUY VIỆT (VN)
84 ngõ 133 phố Tân Ấp, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Trang phục gym, yoga.

---

(210) **4-2025-32177**

(540)

HYON

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ANH DŨNG (VN)
119 Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-32189**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.4.18
(731) PRIMO FIGHTWEAR LIMITED (CN)
Unit 12, 21/F Wayson Commercial Building, No. 28 Connaught Road West, Sheung Wan, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Đồng phục đấu vật; quần áo; quần đùi; áo sơ mi; áo thun ngắn tay; áo ngực.

Nhóm 28: Găng tay đấm bốc; đệm lót để bảo vệ sử dụng trong thể thao; túi để tập đấm; băng quấn tay sử dụng trong thể thao; đích đấm cho môn đấm bốc (dụng cụ thể thao).

---

(210) **4-2025-32190**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24; 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1
(731) BEERICH HOLDINGS LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

---

(210) **4-2025-32191**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

labubu

(731) SHENZHEN XUNYIDA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 531, Block A, Jiada R&D Building, No. 5, Songpingshan Road, Songpingshan Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; máy thu và phát vô tuyến xách tay; đi-ốt phát quang [LED]; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-32192**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BeeRich

(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24; 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1

(731) BEERICH HOLDINGS LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-32193**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BeeRich

(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24; 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1

(731) BEERICH HOLDINGS LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi trộm danh tính qua internet.

---

(210) **4-2025-32194**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24; 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1
(731) BEERICH HOLDINGS LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Marketing; marketing mục tiêu; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột.

---

(210) **4-2025-32197**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) GUANGZHOU MOETCH CULTURAL & CREATIVE CO., LTD. (CN)
Room 102, no. 38-9 Nanbian Road, Haizhu District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; nhân vật đồ chơi; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; xe cộ đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập; quả bóng cho trò chơi; đồ chơi ghép hình; đồ chơi âm nhạc; đồng hồ đồ chơi.

---

(210) **4-2025-32198**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LONG DIỆP (VN)
Đội 2, thôn Xuân Dục, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; hệ thống rửa xe cộ; máy cày cấy/trồng trọt/canh tác dùng cho mục đích nông nghiệp; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; động cơ khí nén; động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất.

---

(210) **4-2025-32199**

(540)

DINOGA

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU KAWASAKI – VIỆT NAM (VN)
Thôn Xuân Lễ, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa

---

(210) **4-2025-32200**

(540)

Daijobu

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; tinh dầu (dưỡng da); kem nền; dầu tẩy trang; dầu gội đầu; bột giặt.

---

(210) **4-2025-32201**

(540)

Tríaina

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(591) trắng, đen, xám ánh kim

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; tinh dầu (dưỡng da); kem nền; dầu tẩy trang; dầu gội đầu; bột giặt

---

(210) **4-2025-32202**

(540)

RUKEN

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.3.2; 26.5.1; 26.5.10
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; tinh dầu (dưỡng da); kem nền; dầu tẩy trang; dầu gội đầu; bột giặt

---

(210) **4-2025-32203**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.16; 2.1.21; 2.1.30; 3.7.3; 3.7.24
(731) LAOXIANGJI HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
1 North Bridge Road, #24-02, High Street Centre, Singapore 179094
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cơm ăn liền; bánh bột nhào; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; bánh gạo; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; tinh bột cho thực phẩm; đồ gia vị.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; xúc tiến bán hàng cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 43: Quán ăn tự phục vụ; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống nhẹ; cung cấp thức ăn, đồ uống lưu động do nhà hàng thực hiện; quán trà; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; quầy rượu; quán cà phê; nhà hàng ăn uống; cho thuê nhà di động; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-32204**

(540)

POWERSTOP

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) POWER STOP, LLC (US)
6112 W. 73rd Street, Bedford Park, IL 60638, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Bộ phận phanh dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, cụ thể là, đĩa phanh, tang phanh, má phanh, guốc phanh và kẹp phanh, được bán riêng lẻ; hệ thống phanh xe dùng cho phương tiện giao thông trên bộ bao gồm các bộ phận: đĩa phanh, tang phanh, má phanh, guốc phanh và kẹp phanh, được bán theo bộ, không tách rời.

---

(210) **4-2025-32205**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

老乡鸡
LaoXiangJi

(731) LAOXIANGJI HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
1 North Bridge Road, #24-02, High Street Centre, Singapore 179094

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cơm ăn liền; bánh bột nhào; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; bánh gạo; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; tinh bột cho thực phẩm; đồ gia vị.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; xúc tiến bán hàng cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 43: Quán ăn tự phục vụ; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống nhẹ; cung cấp thức ăn, đồ uống lưu động do nhà hàng thực hiện; quán trà; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; quầy rượu; quán cà phê; nhà hàng ăn uống; cho thuê nhà di động; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-32206**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LaoXiangJi

(731) LAOXIANGJI HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
1 North Bridge Road, #24-02, High Street Centre, Singapore 179094

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cơm ăn liền; bánh bột nhào; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; bánh gạo; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; tinh bột cho thực phẩm; đồ gia vị.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; xúc tiến bán hàng cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 43: Quán ăn tự phục vụ; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống nhẹ; cung cấp thức ăn, đồ uống lưu động do nhà hàng thực hiện; quán trà; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; quầy rượu; quán cà phê; nhà hàng ăn uống; cho thuê nhà di động; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-32207**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

CALLAHAN BRAKE PARTS

(731) POWER STOP, LLC (US)
6112 W. 73rd Street, Bedford Park, IL 60638, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Bộ phận phanh dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, cụ thể là, đĩa phanh, tang phanh, má phanh, guốc phanh và kẹp phanh, được bán riêng lẻ; hệ thống phanh xe dùng cho phương tiện giao thông trên bộ bao gồm các bộ phận: đĩa phanh, tang phanh, má phanh, guốc phanh và kẹp phanh, được bán theo bộ, không tách rời.

---

(210) **4-2025-32208**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

YEEHOO

(731) YEEHOO BABY & CHILDREN'S PRODUCTS GROUP CO., LTD. (CN)
Room 1601,1602,1701,1702,1703,1704, No. 138 Fangyuan Road, Haizhu District, Guangzhou, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Nôi cho trẻ em; khung tập đi cho trẻ em; ghế cao cho trẻ em; cũi trẻ em; nôi xách tay dùng cho trẻ sơ sinh; ghế tắm dùng cho trẻ em; tủ đựng đồ chơi; bảng treo chìa khóa; gương soi; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tác phẩm mỹ thuật bằng gỗ; bảng niêm yết; đồ trang trí bằng chất dẻo cho thực phẩm; đệm cho vật nuôi trong nhà; vòng tay nhận dạng, không bằng kim loại; quan tài; tấm bọc giảm va đập cho cũi trẻ em, trừ bộ đồ giường; gối; tấm lót dùng để thay đồ cho trẻ em, có thể tái sử dụng; chìa khóa bằng chất dẻo.

Nhóm 24: Vải nguyên liệu; nhãn mác bằng vải; vải không dệt; tấm treo tường bằng lụa; vải lụa; nỉ; vải lanh gia dụng; găng tay để tắm; chăn bông; ga trải giường; khăn trải giường bằng vải lanh; vải bọc đệm; chăn; cờ, phướn, cờ đuôi nheo cho trẻ em; túi ngủ cho trẻ em; vỏ gối; tấm trải dùng cho dã ngoại; tấm phủ giường bằng da; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa; vỏ bọc bằng vải của nắp đậy bệ xí; vải dùng cho thầy tu; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vải liệm.

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo sơ mi; áo phông ngắn tay; quần áo lót; quần lót; quần áo cho trẻ em; quần soóc có vạt trước giống váy (skort); bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; bộ quần áo tắm; yếm dãi không bằng giấy; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-32209**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.2; 4.5.3; 26.11.12
(731) GUANGDONG QUAKER DAILY CHEMICAL CO., LTD (CN)
No. 59,63,67, Xingshan North Road, Baisha Industrial Park, Zhongluotan Town, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Khăn mềm được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch da, không chứa dược chất; phấn mỹ phẩm dùng cho cơ thể; chế phẩm tắm dạng lỏng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm xả dưỡng tóc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm gội đầu; chế phẩm để ngâm giặt; khăn lau được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch; khăn giấy được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch dùng để làm sạch bề mặt bộ đồ dùng ăn uống; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng đồ da thuộc; giấy nhám (giấy ráp); vật liệu mài mòn; thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí; tinh dầu; phấn trang điểm dưới dạng giấy đã được phủ sẵn phấn; son dưỡng môi; chế phẩm dưỡng ẩm da dạng lỏng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm dùng cho da mặt; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem dưỡng da tay cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm sẵn chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm tẩy da chết cơ thể; huyết thanh dưỡng da không chứa dược chất; khăn mềm được tẩm sẵn chế phẩm tẩy trang; chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dạng sữa giúp dưỡng ẩm da; nước hoa; chế phẩm tẩy da chết cho mặt; chế phẩm dưỡng tóc dạng dầu; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm đánh răng; nước súc miệng, không chứa dược chất; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; hương thơm để thắp; chế phẩm tẩy trắng gia dụng.

Nhóm 05: Chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; gel kích thích tình dục; chất tẩy uế; xà phòng diệt khuẩn; chế phẩm xua đuổi muỗi dùng bôi lên da; gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm mát dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm rửa tay diệt khuẩn; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; chất bôi trơn âm đạo; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho trẻ em; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; quần tã trẻ em; chế phẩm khử mùi không khí; thuốc khử độc; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chế phẩm tắm cho động vật [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng]; chế phẩm xua đuổi muỗi; chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; miếng đệm lót vệ sinh; khăn lau được tẩm sẵn chất khử trùng; khăn lau được tẩm sẵn chất vệ sinh y tế; khăn mềm được tẩm sẵn chế phẩm dược dạng lỏng; tã lót trẻ em.

(210) **4-2025-32210**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.7.1; 5.7.27
(591) Be, xanh cổ vịt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ LÊ GIA (VN)
Số 93 – tổ 14, phố Sài Đồng, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay; hạt cà phê rang; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: cà phê, cà phê rang xay, hạt cà phê rang, hạt cà phê chưa rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, hương liệu cà phê.

---

(210) **4-2025-32211**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) FUTURE ENTERPRISES PTE. LTD. (SG)
7 Tampines Grande #03-01 Asia Green Singapore 528736
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; sốt [gia vị]; gia vị; đồ uống từ cà phê; đồ uống từ trà; ca cao; đồ uống sô-cô-la; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-32212**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; tinh dầu (dưỡng da); kem nền; dầu tẩy trang; dầu gội đầu; bột giặt

---

(210) **4-2025-32217**

(540)

CaiGaiBai

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LI YANPING (CN)
No. 10, Bei 1 Alley, Shiwei Area, Yanshan Fengya Road, Liangying Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-32219**

(540)

ULTIMEA

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ULTIMEA INC. (US)
9804 Crescent Center Dr. Unit 604 Rancho Cucamonga, CA 91730, USA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; micrô; máy chiếu video; bộ khuếch đại âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; tai nghe.

---

(210) **4-2025-32220**

(540)

SOLIGEN

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ

(731) CÔNG TY TNHH MÁY MÓC & TRANG THIẾT BỊ SOLIGEN (VIỆT NAM) (VN)
L17-11, tầng 17, tòa Nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: máy trộn, máy trộn bê tông, van [bộ phận của máy], băng tải [máy móc], van [bộ phận của máy], hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch, hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch, máy bơm dầu mỡ, ổ con lăn, xi lanh dùng cho máy móc, trục cho máy, trục quay, trục khuỷu, cần trục.

---

(210) **4-2025-32221**

(540)

HikaFlow

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HIYOUSHOUJI CO.,LTD (JP)
406UCF, Nishi Shinjuku 7-5-5, Tokyo, Japan

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Xe đạp đặt cố định để luyện tập; máy chạy bộ [dụng cụ thể thao]; thiết bị tập thể dục; máy để tập luyện thể dục; quả tạ tay; máy rung toàn thân [máy tập luyện thể dục].

---

(210) **4-2025-32222**

(540)

OPTIGEAR

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7

(731) DINGHUA WENG (CN)
No. 3, Wengwu, Xikou Village, Sidu Town, Changting County, Longyan City, Fujian Province, China, 366300

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Bộ ghế nệm cho xe cộ; Phương tiện giao thông chạy điện; Lốp ô tô; Xe ôtô con; Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; Túi dụng cụ để sửa chữa săm xe.

---

(210) **4-2025-32223**

(540)

Ngọc Nương
RƯỢU NẾP

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.7.3; 19.7.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Cam, xanh lá cây, trắng, vàng, hồng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH RƯỢU NẾP NGỌC NƯƠNG (VN)
Số 339, tổ 14, ấp Tân Điền, xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 33: Rượu nếp; rượu nếp sữa; rượu nếp than.

---

(210) **4-2025-32224**

(540)

CÔ BA LOAN

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.18; 2.3.30; 2.5.3; 2.5.18; 8.5.3

(591) Đỏ, trắng, cam, nâu, xanh dương, xám.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ KIM LOAN (VN)
Số 137, ấp An Lợi, xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng.

---

(210) **4-2025-32225**

(540)

RIVELTOX

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SYNERGY PHARMA COMPANY LIMITED (CN)
Unit S, 1/F, Mau Lam Commercial Building, 16-18 Mau Lam Street, Jordan Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc chữa bệnh; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-32226**

(540)

PHÚC HOÀNG NHÂN

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 6.1.2; 26.1.10; 26.2.7; 26.3.3; 26.3.4

(591) Cam, xanh dương, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ PHÚC HOÀNG NHÂN (VN)
Thửa đất số 19, tờ bản đồ số 11, ấp An Vĩnh 2, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo sinh khối sơ chế và bảo quản; đông trùng hạ thảo sấy khô (dùng làm thực phẩm); đông trùng hạ thảo sợi khô (dùng làm thực phẩm); đông trùng hạ thảo nguyên con khô (dùng làm thực phẩm).

---

(210) **4-2025-32227**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.7.3; 26.4.4; 26.4.9

(591) Xanh dương, xanh ngọc

(731) DAIHATSU INFINEARTH MFG. CO., LTD. (JP)
1-30, Oyodonaka 1 chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị xử lý hóa chất; động cơ chính không chạy điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, trừ cối xay nước và cối xay gió; bộ phận của động cơ chính không chạy điện, trừ cối xay nước và cối xay gió; thiết bị làm nóng nước cấp cho động cơ chính không chạy điện và động cơ; động cơ đốt trong, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ diesel, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; tua bin, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, trừ cối xay nước và cối xay gió; tua bin khí, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bơm cao áp; vòi phun cho động cơ; khớp nối kín [bộ phận máy móc]; đầu xi lanh cho động cơ; bộ nối ghép [bộ phận của máy móc]; cụm ống thải cho động

cơ; pít-tông cho động cơ; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ và máy; thiết bị chuyển hoá xúc tác; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; máy móc và thiết bị khí nén hoặc thủy lực; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ], không dùng cho mục đích cụ thể; máy bơm, không dùng cho mục đích cụ thể; bơm chân không [máy móc], không dùng cho mục đích cụ thể; máy thổi khí [máy móc], không dùng cho mục đích cụ thể; máy nén [máy móc], không dùng cho mục đích cụ thể; thùng giảm áp [bộ phận của máy]; trục, trục quay hoặc trục thẳng, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; ổ bi, là chi tiết của máy móc trừ phương tiện đường bộ; trục, cơ cấu ghép nối hoặc đầu nối, là bộ phận của máy móc trừ phương tiện đường bộ; tay quay [bộ phận của máy móc]; trục quay; ổ bi [bộ phận của máy móc]; cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ truyền động và bánh răng, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng đảo chiều, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; cơ cấu ly hợp, là bộ phận của máy móc trừ phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng giảm tốc, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh xe có răng và bánh răng, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng thay đổi tốc độ, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh đà của máy; hộp bánh răng, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; khớp ly hợp, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ truyền động cho máy móc; van, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van góc, là bộ phận máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van bi, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van [cocks], là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van điều khiển tự động, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van bướm, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; van áp lực [bộ phận của máy móc]; nắp van [bộ phận của máy móc]; bộ giảm áp [bộ phận của máy móc]; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ điện xoay chiều và động cơ điện một chiều (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm cả các bộ phận của động cơ điện xoay chiều và động cơ điện một chiều); máy phát điện xoay chiều; máy phát điện một chiều; hộp chứa dùng cho máy lọc; máy lọc; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; bộ ngưng tụ khí; bộ làm nóng bằng điện cho động cơ; xi lanh dùng cho máy móc; pít-tông cho xi lanh; séc-măng; hộp tay quay dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; vòng bơm mỡ [bộ phận của máy móc]; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ].

Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; thiết bị cảnh báo khí gas; thiết bị báo hiệu chống trộm; máy và thiết bị đo lường hoặc kiểm tra; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; thiết bị đo áp suất; bộ chỉ báo mức (dung dịch, chất lỏng...); máy đo tốc độ góc; lưu lượng kế; thiết bị và máy điều khiển áp suất tự động; thiết bị và máy điều khiển nhiệt độ tự động; bộ chỉ báo áp suất; thiết bị đo áp suất; nhiệt kế, không dùngcho mục đích y tế; thiết bị điều chỉnh nhiệt; thiết bị đo; bộ dò; máy điều nhiệt; thiết bị đo, bằng điện; máy và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện năng; cầu dao điện; rơle điện; bộ ngắt mạch điện; bộ điều khiển điện năng; bộ chỉnh lưu dòng điện; tủ phân phối điện; bảng phân phối [điện]; đầu nối để phân phối hoặc điều khiển dòng điện; tụ điện để phân phối hoặc điều khiển dòng điện; điện trở để phân phối hoặc điều khiển dòng điện; bộ đảo điện; bảng điều khiển [điện]; bộ đổi điện; pin và ắc quy điện; pin ướt; dây điện và cáp điện; thiết bị điều khiển từ xa; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ xây dựng và bảo trì liên quan đến kỹ thuật dân dụng; lát đường; dịch vụ nề; dịch vụ lắp đặt kính; thi công kết cấu thép; trát vữa; dịch vụ nghề mộc; dịch vụ xây, lát gạch hoặc xây khối bê tông; lắp đặt đồ gỗ nội thất; gia cố công trình xây dựng; sơn vẽ; lắp đặt giàn giáo, dịch vụ xây dựng có bản chất là đào đắp đất hoặc dịch vụ xây dựng sử dụng bê tông; bọc đệm; lắp đặt tấm kim loại; dịch vụ chống ẩm trong xây dựng; dịch vụ lợp mái che; lắp đặt đường ống; lắp đặt máy móc; khoan giếng; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện; đặt đường dây hệ thống viễn thông; cách nhiệt cho công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy điều hòa không khí dùng trong công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng đèn đốt; sửa chữa hoặc bảo dưỡng nồi hơi; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy bơm; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị làm lạnh dùng cho mục đích công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng động cơ điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị và máy phân phối hoặc điều khiển điện năng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị đo lường, kiểm tra.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS].

---

(210) **4-2025-32228**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

INFINEARTH

(731) DAIHATSU INFINEARTH MFG. CO., LTD. (JP)
1-30, Oyodonaka 1 chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị xử lý hóa chất; động cơ chính không chạy điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, trừ cối xay nước và cối xay gió; bộ phận của động cơ chính không chạy điện, trừ cối xay nước và cối xay gió; thiết bị làm nóng nước cấp cho động cơ chính không chạy điện và động cơ; động cơ đốt trong, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ diesel, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; tua bin, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, trừ cối xay nước và cối xay gió; tua bin khí, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bơm cao áp; vòi phun cho động cơ; khớp nối kín [bộ phận máy móc]; đầu xi lanh cho động cơ; bộ nối ghép [bộ phận của máy móc]; cụm ống thải cho động cơ; pít-tông cho động cơ; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ và máy; thiết bị chuyển hoá xúc tác; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; máy móc và thiết bị khí nén hoặc thủy lực; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ], không dùng cho mục đích cụ thể; máy bơm, không dùng cho mục đích cụ thể; bơm chân không [máy móc], không dùng cho mục đích cụ thể; máy thổi khí [máy móc], không dùng cho mục đích cụ thể; máy nén [máy móc], không dùng cho mục đích cụ thể; thùng giảm áp [bộ phận của máy]; trục, trục quay hoặc trục thẳng, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; ổ bi, là chi tiết của máy móc trừ phương tiện đường bộ; trục, cơ cấu ghép nối hoặc đầu nối, là bộ phận của máy móc trừ phương tiện đường bộ; tay quay [bộ phận của máy móc]; trục quay; ổ bi [bộ phận của máy móc]; cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ truyền động và bánh răng, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng đảo chiều, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; cơ cấu ly hợp, là bộ phận của

máy móc trừ phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng giảm tốc, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh xe có răng và bánh răng, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng thay đổi tốc độ, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh đà của máy; hộp bánh răng, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; khớp ly hợp, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ truyền động cho máy móc; van, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van góc, là bộ phận máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van bi, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van [cocks], là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van điều khiển tự động, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van bướm, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; van áp lực [bộ phận của máy móc]; nắp van [bộ phận của máy móc]; bộ giảm áp [bộ phận của máy móc]; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ điện xoay chiều và động cơ điện một chiều (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm cả các bộ phận của động cơ điện xoay chiều và động cơ điện một chiều); máy phát điện xoay chiều; máy phát điện một chiều; hộp chứa dùng cho máy lọc; máy lọc; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; bộ ngưng tụ khí; bộ làm nóng bằng điện cho động cơ; xi lanh dùng cho máy móc; pít-tông cho xi lanh; séc-măng; hộp tay quay dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; vòng bơm mỡ [bộ phận của máy móc]; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ].

Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; thiết bị cảnh báo khí gas; thiết bị báo hiệu chống trộm; máy và thiết bị đo lường hoặc kiểm tra; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; thiết bị đo áp suất; bộ chỉ báo mức (dung dịch, chất lỏng...); máy đo tốc độ góc; lưu lượng kế; thiết bị và máy điều khiển áp suất tự động; thiết bị và máy điều khiển nhiệt độ tự động; bộ chỉ báo áp suất; thiết bị đo áp suất; nhiệt kế, không dùngcho mục đích y tế; thiết bị điều chỉnh nhiệt; thiết bị đo; bộ dò; máy điều nhiệt; thiết bị đo, bằng điện; máy và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện năng; cầu dao điện; rơle điện; bộ ngắt mạch điện; bộ điều khiển điện năng; bộ chỉnh lưu dòng điện; tủ phân phối điện; bảng phân phối [điện]; đầu nối để phân phối hoặc điều khiển dòng điện; tụ điện để phân phối hoặc điều khiển dòng điện; điện trở để phân phối hoặc điều khiển dòng điện; bộ đảo điện; bảng điều khiển [điện]; bộ đổi điện; pin và ắc quy điện; pin ướt; dây điện và cáp điện; thiết bị điều khiển từ xa; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ xây dựng và bảo trì liên quan đến kỹ thuật dân dụng; lát đường; dịch vụ nề; dịch vụ lắp đặt kính; thi công kết cấu thép; trát vữa; dịch vụ nghề mộc; dịch vụ xây, lát gạch hoặc xây khối bê tông; lắp đặt đồ gỗ nội thất; gia cố công trình xây dựng; sơn vẽ; lắp đặt giàn giáo, dịch vụ xây dựng có bản chất là đào đắp đất hoặc dịch vụ xây dựng sử dụng bê tông; bọc đệm; lắp đặt tấm kim loại; dịch vụ chống ẩm trong xây dựng; dịch vụ lợp mái che; lắp đặt đường ống; lắp đặt máy móc; khoan giếng; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện; đặt đường dây hệ thống viễn thông; cách nhiệt cho công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy điều hòa không khí dùng trong công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng đèn đốt; sửa chữa hoặc bảo dưỡng nồi hơi; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy bơm; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị làm lạnh dùng cho mục đích công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng động cơ điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị và máy phân phối hoặc điều khiển điện năng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị đo lường, kiểm tra.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS].

---

(210) **4-2025-32229**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DAIHATSU INFINEARTH

(731) DAIHATSU INFINEARTH MFG. CO., LTD. (JP)
1-30, Oyodonaka 1 chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị xử lý hóa chất; động cơ chính không chạy điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, trừ cối xay nước và cối xay gió; bộ phận của động cơ chính không chạy điện, trừ cối xay nước và cối xay gió; thiết bị làm nóng nước cấp cho động cơ chính không chạy điện và động cơ; động cơ đốt trong, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ diesel, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; tua bin, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, trừ cối xay nước và cối xay gió; tua bin khí, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bơm cao áp; vòi phun cho động cơ; khớp nối kín [bộ phận máy móc]; đầu xi lanh cho động cơ; bộ nối ghép [bộ phận của máy móc]; cụm ống thải cho động cơ; pít-tông cho động cơ; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ và máy; thiết bị chuyển hoá xúc tác; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; máy móc và thiết bị khí nén hoặc thủy lực; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ], không dùng cho mục đích cụ thể; máy bơm, không dùng cho mục đích cụ thể; bơm chân không [máy móc], không dùng cho mục đích cụ thể; máy thổi khí [máy móc], không dùng cho mục đích cụ thể; máy nén [máy móc], không dùng cho mục đích cụ thể; thùng giảm áp [bộ phận của máy]; trục, trục quay hoặc trục thẳng, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; ổ bi, là chi tiết của máy móc trừ phương tiện đường bộ; trục, cơ cấu ghép nối hoặc đầu nối, là bộ phận của máy móc trừ phương tiện đường bộ; tay quay [bộ phận của máy móc]; trục quay; ổ bi [bộ phận của máy móc]; cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ truyền động và bánh răng, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng đảo chiều, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; cơ cấu ly hợp, là bộ phận của máy móc trừ phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng giảm tốc, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh xe có răng và bánh răng, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng thay đổi tốc độ, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh đà của máy; hộp bánh răng, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; khớp ly hợp, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ truyền động cho máy móc; van, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van góc, là bộ phận máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van bi, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van [cocks], là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van điều khiển tự động, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; van bướm, là bộ phận của máy móc không dùng cho phương tiện đường bộ; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; van áp lực [bộ phận của máy móc]; nắp van [bộ phận của máy móc]; bộ giảm áp [bộ phận của máy móc]; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ điện xoay chiều và động cơ điện một

chiều (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm cả các bộ phận của động cơ điện xoay chiều và động cơ điện một chiều); máy phát điện xoay chiều; máy phát điện một chiều; hộp chứa dùng cho máy lọc; máy lọc; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; bộ ngưng tụ khí; bộ làm nóng bằng điện cho động cơ; xi lanh dùng cho máy móc; pít-tông cho xi lanh; séc-măng; hộp tay quay dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; vòng bơm mỡ [bộ phận của máy móc]; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ].

Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; thiết bị cảnh báo khí gas; thiết bị báo hiệu chống trộm; máy và thiết bị đo lường hoặc kiểm tra; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; thiết bị đo áp suất; bộ chỉ báo mức (dung dịch, chất lỏng...); máy đo tốc độ góc; lưu lượng kế; thiết bị và máy điều khiển áp suất tự động; thiết bị và máy điều khiển nhiệt độ tự động; bộ chỉ báo áp suất; thiết bị đo áp suất; nhiệt kế, không dùngcho mục đích y tế; thiết bị điều chỉnh nhiệt; thiết bị đo; bộ dò; máy điều nhiệt; thiết bị đo, bằng điện; máy và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện năng; cầu dao điện; rơle điện; bộ ngắt mạch điện; bộ điều khiển điện năng; bộ chỉnh lưu dòng điện; tủ phân phối điện; bảng phân phối [điện]; đầu nối để phân phối hoặc điều khiển dòng điện; tụ điện để phân phối hoặc điều khiển dòng điện; điện trở để phân phối hoặc điều khiển dòng điện; bộ đảo điện; bảng điều khiển [điện]; bộ đổi điện; pin và ắc quy điện; pin ướt; dây điện và cáp điện; thiết bị điều khiển từ xa; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ xây dựng và bảo trì liên quan đến kỹ thuật dân dụng; lát đường; dịch vụ nề; dịch vụ lắp đặt kính; thi công kết cấu thép; trát vữa; dịch vụ nghề mộc; dịch vụ xây, lát gạch hoặc xây khối bê tông; lắp đặt đồ gỗ nội thất; gia cố công trình xây dựng; sơn vẽ; lắp đặt giàn giáo, dịch vụ xây dựng có bản chất là đào đắp đất hoặc dịch vụ xây dựng sử dụng bê tông; bọc đệm; lắp đặt tấm kim loại; dịch vụ chống ẩm trong xây dựng; dịch vụ lợp mái che; lắp đặt đường ống; lắp đặt máy móc; khoan giếng; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện; đặt đường dây hệ thống viễn thông; cách nhiệt cho công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy điều hòa không khí dùng trong công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng đèn đốt; sửa chữa hoặc bảo dưỡng nồi hơi; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy bơm; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị làm lạnh dùng cho mục đích công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng động cơ điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị và máy phân phối hoặc điều khiển điện năng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị đo lường, kiểm tra.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS].

(210) **4-2025-32230**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) TRẦN XUÂN PHƯƠNG (VN)
Thôn 2, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-32234**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

OLOV

(731) CHERRY CREEK BEAUTY CORPORATION (US)
582 S Pitkin Ct, Aurora, CO, 80017, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; máy cạo, dùng điện; dao cạo, dùng điện; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân (dùng điện và không dùng điện); dụng cụ kẹp tóc cầm tay để tạo kiểu tóc, dùng điện; tông đơ cắt tóc, dùng điện và dùng pin; tông đơ tạo viền tóc và tỉa tóc, dùng điện và dùng pin; tông đơ tạo viền cho râu và tỉa râu, dùng điện; tông đơ cắt lông tai, dùng điện; tông đơ cắt tỉa lông mũi, dùng điện; bộ cắt sửa móng chân, dùng điện; lưỡi dao của dao cạo, dùng điện; dụng cụ duỗi tóc, dùng điện; kẹp uốn tóc, dùng điện; tông đơ cắt tóc, dùng điện.

---

(210) **4-2025-32237**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

THE 6th

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Số 305 đường Nguyễn Hoàng, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-32238**

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DRACULA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; tinh dầu (dưỡng da); kem nền; dầu tẩy trang; dầu gội đầu; bột giặt.

---

(210) **4-2025-32239**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, cam, cam đậm, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ MIỀN NAM (VN)
04 Chu Văn An, Phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Màn hình led; màn hình chiếu; màn hình cảm ứng; màn hình plasma; màn hình tinh thể lỏng [LCD]; mô-đun màn hình led.

---

(210) **4-2025-32240**

(540)

FUTARU

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ VĂN ANH KIỆT (VN)
Khu phố 5, thị Trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: máy khoan, máy mài, bulong, máy nén khí, máy bơm, máy rửa xe, máy cắt sắt, máy đục, máy cắt nhôm, máy hàn, máy cắt bê tông, máy uốn sắt, máy cưa, dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

---

(210) **4-2025-32241**

(540)

fofox

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LEYUN TRADING CO., LIMITED (CN)
RM03, 24/F, Ho King Comm Ctr, 2-16 Fayuen St, Mongkok Kl, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2025-32242**

(540)

fofox

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LEYUN TRADING CO., LIMITED (CN)
RM03, 24/F, Ho King Comm Ctr, 2-16 Fayuen St, Mongkok Kl, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; máy sấy tóc; lò nướng bánh bằng điện; quạt điện dùng cho cá nhân; đèn cây; thiết bị giữ ẩm.

---

(210) **4-2025-32243**

(540)

GRIPLUS

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) MAGIC BILLIARDS LIMITED (CN)
2/F., Hse 60 Wong Chuk Yeung Village Fo Tan Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; gậy chơi bi-a; bàn bi-a vận hành bằng đồng xu; vật đệm bàn bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; bàn bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; máy phát bóng; găng tay dùng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-32244**

(540)

RETRO THING

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANGHAI SUPU CULTURAL AND CREATIVE CO., LTD. (CN)
Building 1, No. 1036, Xizha Road, Fengxian District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn; đèn để bàn; đèn sợi đốt; đèn để sàn; chụp đèn.

---

(210) **4-2025-32245**

(540)

wepickle

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) WELX TECHNOLOGIES LIMITED (CN)
Room 25, 5/F, New Timelyfactory Building, 497 Castlepeak Road, Lai Chi Kok, Kl, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Máy để tập luyện thể dục; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; thiết bị trò chơi; đồ chơi; bóng cho trò chơi; dụng cụ bắn cung.

---

(210) **4-2025-32246**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 11.1.5; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHÁNH MINH HÀ NỘI (VN)
Số nhà 31, ngõ 255/47 đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-32248**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.2; 5.5.20; 25.1.25; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng, xám
(731) LÝ HOÀI HẬN (VN)
Ấp 4, xã Thới Bình, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-32250**

(540)

BOOMESH

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHO SUNG AH (KR)
82, Seonjam-ro 2-gil, Seongbuk-gu, Seoul 02836, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); hộp phấn trang điểm; chế phẩm làm sạch da; nước sơn móng; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-32251**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 25.7.21; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.7; 26.15.15
(591) Xanh dương, xám, trắng
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KHẢI TIỆP VIỆT NAM (VN)
Lầu 2, tòa nhà Hà Phan, số 1119, đường Trần Hưng Đạo, phường 05, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản trị thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ xúc tiến bán hàng [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho doanh nghiệp khác]; marketing.

---

(210) **4-2025-32252**

(540)

LOVE MINI

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1
(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)
No. 6 Pingtou North Road, Liuyang High-tech Industrial Development Zone, Hunan Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; xúc tiến bán hàng cho người khác; tìm kiếm đối tác kinh doanh; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

---

(210) **4-2025-32253**

(540)

享芙
Shoufull

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) MINGJUN DUAN (CN)
Room 3001, Building 6, Xiangyu Xi'an, No. 329, Renmin East Road, Furong District, Changsha City, Hunan China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Rau củ, đóng hộp; rau củ, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hạt có vỏ cứng, đã chế biến; đồ ăn nhẹ được chế biến trên cơ sở thịt; đồ ăn nhẹ được chế biến trên cơ sở đậu phụ.

---

(210) **4-2025-32255**

(540)

Geon Gong

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) DR. B LAB CO., LTD. (KR)
355, Sangam-ro, Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ bạc hà đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là bạc hà; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ bạch truật đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là bạch truật; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ linh chi đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là linh chi; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ ngũ vị tử đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là ngũ vị tử; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ nhân sâm đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là nhân sâm; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ trầm hương đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là trầm hương; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ hoàng kỳ đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là hoàng kỳ; thực phẩm chức

năng dùng để bổ sung chế độ ăn uống; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32256**

(540)

Geon Gong Ex

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) DR. B LAB CO., LTD. (KR)
355, Sangam-ro, Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ bạc hà đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là bạc hà; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ bạch truật đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là bạch truật; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ linh chi đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là linh chi; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ ngũ vị tử đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là ngũ vị tử; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ nhân sâm đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là nhân sâm; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ trầm hương đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là trầm hương; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ hoàng kỳ đã qua chế biến; thực phẩm bổ sung sức khỏe dạng viên có thành phần chính là hoàng kỳ; thực phẩm chức năng dùng để bổ sung chế độ ăn uống; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32257**

(540)

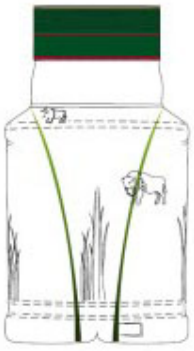

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.4.1; 5.11.11; 19.7.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, đen, trắng, nâu.

(731) CEDC INTERNATIONAL SP. Z O.O. (PL)
ul. Kowanowska 48, 64-600 Oborniki, Poland

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-32259**

(540)

AN TÍN NÔNG
VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP
Chính Hãng - Giá Sỉ

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.11.3; 26.11.12

(591) Nâu, cam, vàng, xanh lá

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẦU TƯ HOÀNG HƯNG (VN)
37 Hoa Sứ, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh(mua bán) sỉ và lẻ các sản phẩm vật tư nông nghiệp: dụng cụ và thiết bị canh tác làm vườn, hệ thống tưới, dây tưới, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu bệnh, cây kiểng, cây giống, hạt giống

---

(210) **4-2025-32260**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.10; 5.5.19; 5.5.21; 26.4.18
(591) vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AGROUP HOLDING (VN)
Số nhà R4-68-69, đường Hưng Gia 2, khu đô thị Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa thẩm mỹ: khám và chữa bệnh răng miệng; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-32261**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.16; 2.1.20; 2.1.30; 9.3.3; 25.1.6
(731) TRẦN VĂN NHIÊN (VN)
168 Lê Thúc Hoạch, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo

---

(210) **4-2025-32263**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.16; 2.1.20; 2.1.30; 9.3.3
(731) TRẦN VĂN NHIÊN (VN)
168 Lê Thúc Hoạch, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo

---

(210) **4-2025-32264**

(540)

LIFECARE

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LIFECARE (VN)
Tầng 4 (Văn phòng), lô NT- 01, Số 430 Cầu Am, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; đầu tư vốn; gọi vốn từ cộng đồng.

---

(210) **4-2025-32265**

(540)

MOMORA

(220) 03/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LIFECARE (VN)
Tầng 4 (Văn phòng), lô NT- 01, số 430 Cầu Am, phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ].

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ].

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ hộ lý; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh.

---

(210) **4-2025-32267**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.9; 2.3.16; 5.5.16; 24.9.1; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh da trời, đen

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức; lên chương trình cho các cuộc thi; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-32268**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.23; 2.3.9; 2.3.16; 24.9.1; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh da trời, đen
(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức, lên chương trình cho các cuộc thi; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-32270**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.3.20; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Vàng đồng
(731) CÔNG TY TNHH TWO BOYS ACADEMY (VN)
269/33 Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; dầu làm bóng móng; vecni làm bóng móng; chế phẩm tẩy nước sơn móng; chế phẩm tẩy sơn, tẩy vecni; móng (tay, chân) giả; chế phẩm để chăm sóc móng; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; chế phẩm tẩy lớp làm bóng móng tay, móng chân; nhũ dùng cho móng; vật liệu phủ móng dùng trong quá trình tái tạo móng.

Nhóm 08: Kìm bấm, tỉa, cắt móng; kìm mũi nhọn dùng để cắt biểu bì; dụng cụ giũa móng; dụng cụ giũa móng, dùng điện; dụng cụ đánh bóng móng tay, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ chà bóng móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ cắt móng, dùng điện hoặc không dùng điện; bộ dụng cụ làm móng; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, chân; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dùng điện; giũa móng tay (tấm bìa cứng phủ bột mài).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo liên quan đến sản phẩm và dịch vụ làm đẹp và chăm sóc móng

Nhóm 41: Đào tạo dạy nghề làm nail (móng tay, móng chân).

---

(210) **4-2025-32289**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.24; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH LA LU MY (VN)
462 Trường Chinh, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 41: Đào tạo, dạy nghề (làm nail, trang điểm, cắt tóc, chăm sóc da mặt, tạo mẫu tóc).

---

(210) **4-2025-32290**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá, đen
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NÔNG NGHIỆP NHẤT THỐNG (VN)
40 ấp 4, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: 290017: trái cây được bảo quản; 290029: rau đã được bảo quản; 290040: tôm, không còn sống; 290046: thịt; 290047: cá [không còn sống]; 290065: sữa chua; 290086: trứng; 290114: gia cầm, không còn sống; 290136: cá, được bảo quản; 290137: thịt đã được bảo quản; 290144: cá, đóng hộp; 290160: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; 290236: rau củ quả, đã chế biến; 290237: trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: gia vị; ca cao; cà phê; hạt cà phê chưa rang; sôcôla; đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa; mật ong; gạo; đồ uống trên cơ sờ cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; ngũ cốc dạng thanh; sáp ong ăn được; hạt cà phê rang.

Nhóm 31: : 310002: trái cây có múi, tươi; 310042: rau tươi; 310024: nấm tươi

---

(210) **4-2025-32291**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) YU, PENGFEI (CN)
Building C12, Zhonghe Industrial Park, Qianshan Economic Development Zone, Anqing City, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; túi bằng da thuộc hoặc giả da; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong].

Nhóm 24: Tấm phủ giường; vỏ đệm; ga trải giường; vỏ gối; chăn.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo bơi; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-32292**

(540)

LUHAN LIFE

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23
(731) YU, PENGFEI (CN)
Building C12, Zhonghe Industrial Park, Qianshan Economic Development Zone, Anqing City, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy hấp xử lý vải

Nhóm 11: Quạt gió [điều hoà không khí]; máy sấy tóc; nồi nấu, dùng điện; bếp điện; bếp nấu ăn; thiết bị sưởi ấm; thiết bị lọc nước; tủ lạnh; máy nướng bánh mỳ; lò nướng; lò nướng bánh mỳ; nồi áp suất, dùng điện; thiết bị lọc không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; nồi chiên không dầu; máy pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; ấm đun nước, dùng điện; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; nồi hấp thức ăn, chạy điện; chảo rán dùng điện; nồi lẩu, dùng điện; thiết bị làm đá và kem lạnh, chạy điện; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; cốc vại làm nóng bằng điện; thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện; dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện

---

(210) **4-2025-32294**

(540)

SEMAFY

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) AJANTA PHARMA LIMITED (IN)
"Ajanta House", Charkop, Kandivli (W), Mumbai- 400067, India
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và dược chất.

---

(210) **4-2025-32295**

(540)

RUIRONG

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGDONG RUIRONG PUMP INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No.22, North 3rd Road, Duruan, Pengjiang, Jiangmen City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ cho tàu thuyền; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bơm; bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; máy bơm nước cho ô tô; máy bơm dầu cho ô tô; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ.

---

(210) **4-2025-32296**

(540)

거북이동네
GEOBOOGI TOWN

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.11.11; 3.11.24; 25.7.5; 26.5.1
(591) Nâu, trắng
(731) 1. GEOBOOGITOWN CO., LTD. (KR)
2F, 34-2 Bonghwangdaean-gil, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, 50927, Republic of Korea
2. PARK, SEOIN (KR)
105-3203, 2326 Gimhae-daero, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, 50940, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng đồ ăn tự chọn (buffet); dịch vụ nhà hàng ăn uống kiểu phương tây; dịch vụ quán cà phê; chuẩn bị thực phẩm cho tiêu dùng nhanh; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống kiểu Trung Quốc; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống kiểu Hàn Quốc; dịch vụ nhà hàng ăn uống kiểu Nhật Bản; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-32297**

(540)

DENTCARE

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.10; 26.3.23
(591) Xanh dương, Đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ NHA KHOA KỸ THUẬT CAO DENTPRO (VN)
16.20 tầng 16, toà nhà Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-32302**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC HOA (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH YBS (CÔNG TY LUẬT TNHH YBS)

(511) Nhóm 25: Bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; đồ đi ở chân; dép tắm; giày ống ngắn; ủng lửng; miếng lót bên trong giày; giày tập thể dục; dép đi trong nhà; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân;giày; giày cao cổ dùng cho thể thao; giày ống dùng cho thể thao; ủng thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm, phân phát hàng mẫu; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quản lý quá trình đặt hàng, xử lí về mặt hành chính các đơn đặt hàng; marketing.

---

(210) **4-2025-32316**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Đỏ, đỏ nhạt, trắng, nâu, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY CBD MINH AN (VN)
Số 34 đường số 2 kdc Jamona City, đường Đào Trí, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa; khăn ướt bằng giấy.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: giấy vệ sinh, khăn giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn giấy đa năng, giấy lụa, khăn ướt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-32317**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh.
(731) ĐẠI HỌC HUẾ (VN)
03 Lê Lợi, phường Thuận Hóa, thành phố Huế

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-32318**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TINH NGUYÊN VIỆT (VN)
Số 11, khu liền kề D2, đường V.I Lê Nin, xóm 20, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Hương (nhang); bột nhang.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: hương (nhang), bột nhang.

---

(210) **4-2025-32319**

(540)

LUV BEAUTY

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUỲNH THỊ BÍCH TRÂM (VN)
Đường số 4, thôn Tân Sinh Tây, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày (cọ trang điểm); cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-32320**

(540)

BK BEAUTY

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) HUỲNH THỊ BÍCH TRÂM (VN)
Đường số 4, thôn Tân Sinh Tây, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày (cọ trang điểm); cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-32326**

(540)

APOLLO
ENGLISH

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.8
(731) AEC PTE. LTD. (SG)
14 Robinson Road #08-01A Far East Finance Building Singapore 048545
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm dùng cho phòng học ảo, âm nhạc và video; chương trình máy tính, có thể tải xuống được; chương trình máy tính, đã được ghi; phần mềm máy tính, đã được ghi.

Nhóm 16: Sách; vở viết; sổ tay hướng dẫn; phong bì (văn phòng phẩm); dụng cụ viết; túi bằng chất dẻo dùng để bao gói; văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; giảng dạy.

---

(210) **4-2025-32327**

(540)

GIA THỊNH

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ VĂN TIẾN (VN)
13 phố Hàng Đường, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Ô mai.

Nhóm 30: Bánh; mứt [bánh kẹo]; kẹo.

---

(210) **4-2025-32328**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương, trắng.
(731) AEC PTE. LTD. (SG)
14 Robinson Road #08-01A Far East Finance Building Singapore 048545
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm dùng cho phòng học ảo, âm nhạc và video; chương trình máy tính, có thể tải xuống được; chương trình máy tính, đã được ghi; phần mềm máy tính, đã được ghi.

Nhóm 16: Sách; vở viết; sổ tay hướng dẫn; phong bì (văn phòng phẩm); dụng cụ viết; túi bằng chất dẻo dùng để bao gói; văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; giảng dạy.

---

(210) **4-2025-32329**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) AEC PTE. LTD. (SG)
14 Robinson Road #08-01A Far East Finance Building Singapore 048545
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm dùng cho phòng học ảo, âm nhạc và video; chương trình máy tính, có thể tải xuống được; chương trình máy tính, đã được ghi; phần mềm máy tính, đã được ghi.

Nhóm 16: Sách; vở viết; sổ tay hướng dẫn; phong bì (văn phòng phẩm); dụng cụ viết; túi bằng chất dẻo dùng để bao gói; văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; giảng dạy.

---

(210) **4-2025-32330**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) AEC PTE. LTD. (SG)
14 Robinson Road #08-01A Far East Finance Building Singapore 048545
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm dùng cho phòng học ảo, âm nhạc và video; chương trình máy tính, có thể tải xuống được; chương trình máy tính, đã được ghi; phần mềm máy tính, đã được ghi.

Nhóm 16: Sách; vở viết; sổ tay hướng dẫn; phong bì (văn phòng phẩm); dụng cụ viết; túi bằng chất dẻo dùng để bao gói; văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; giảng dạy.

---

(210) **4-2025-32353**

(540)

GẤU MÍA

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-32354**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 1.15.11; 3.7.17; 3.7.24; 5.7.8; 25.5.25

(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh lam, vàng, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM BÌNH MINH (VN)
316 Lê Văn Sỹ, phường 01, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu rum; rượu uýt ky; rượu vodka; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-32355**

(540)

VOI MÍA

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-32356**

(540)

ISOBIM

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-32385**

(540)

CHARGIC

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.3.1

(731) DONGGUAN CHONGJI ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 101, Building 2, No. 2, East 1st Street, Qiaotou Youyi Road, Qiaotou Town, Dongguan City, Guangdong Province China 523000

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; bao đựng điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; điện thoại thông minh; dây điện.

Nhóm 11: Đèn trần; đèn khử trùng để làm sạch không khí; đèn sợi đốt; đèn điện; đèn; đui đèn điện.

---

(210) **4-2025-32386**

(540)

DWIL

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) FUJIAN SANQING PAINT CO., LTD (CN)
No.2-1 Shunda Road, Gunong Farm, Changtai District, Zhangzhou City, Fujian Province, China 363000

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn cho đồ gốm; sơn phủ; chất nhuộm màu cho gỗ; véc ni; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn.

---

(210) **4-2025-32387**

(540)

sonetmira

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) TINGSHAN TECHNOLOGY (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room B321, Unit 445, No. 23 Panzhong Road, Huangge Town, Nansha District, Guangzhou City, China 510000

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Bao; ví đựng tiền; túi dùng cho thể thao; túi xách tay; túi du lịch; ba lô; vải da.

---

(210) **4-2025-32400**

(540)

FABARELOX

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-32401**

(540)

GORO PAINT

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 18.3.21; 26.3.3; 26.3.4; 26.4.18; 26.11.8

(591) Đỏ, cam, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÔNG GIAN ĐẸP (VN)
04/528 Nguyễn Trãi, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; chất phụ gia cho sơn.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán các sản phẩm: sơn, sơn nước, sơn lót, sơn phủ, sơn chống gỉ, chất pha loãng cho sơn, sơn dùng cho bề mặt kim loại, sơn dùng cho bề mặt tường, sơn tạo hoa văn, chất đính dùng cho sơn, chất cắn màu hỗ trợ cho quy trình sơn, lớp phủ chống viết, vẽ lên bề mặt, thuốc màu, véc ni, chất tạo màu [tất cả là phụ gia cho thuốc màu, véc ni hoặc sơn], chất bảo quản chống rỉ sét và chống hư hỏng gỗ, chế phẩm sơn lót (trong sơn tự nhiên), chất nhuộm màu gỗ.

---

(210) **4-2025-32402**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh lam đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI HAT (VN)
Số nhà 1/33 ngõ 207 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-32404**

(540)

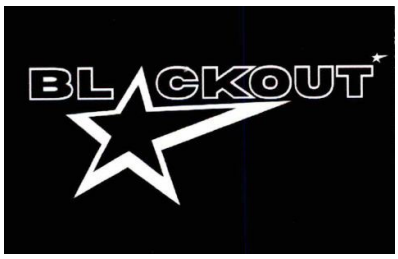

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.3; 1.1.10
(591) Đen, trắng, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH SKATE & APPAREL HYB (VN)
Số 411 đường 835B, ấp Phước Lý, xã Phước Lý, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày dép; thắt lưng quần áo; khẩu trang (quần áo); tất.

Nhóm 28: Ván trượt; phụ kiện ván trượt, cụ thể là, đệm nâng, vòng bi, ốc gắn lắp, mặt nhám ván trượt, bánh xe ván trượt.

---

(210) **4-2025-32405**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 5.3.20; 5.13.4; 24.1.1; 25.1.6; 25.5.1
(591) Đen, trắng, xanh rêu, xám, nâu, cam, vàng đồng, tím nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TDG LONG AN (VN)
746, ấp Long Thanh, xã Rạch Kiến, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; linh kiện xe máy; phụ kiện xe máy; phụ tùng xe ô tô; linh kiện ô tô; phụ kiện ô tô.

---

(210) **4-2025-32406**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.5; 3.7.17; 3.7.24; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TDG LONG AN (VN)
746, ấp Long Thanh, xã Rạch Kiến, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; linh kiện xe máy; phụ kiện xe máy; phụ tùng xe ô tô; linh kiện ô tô; phụ kiện ô tô.

---

(210) **4-2025-32407**

(540)

FMG

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TẬP ĐOÀN Y HỌC GIA ĐÌNH VIỆT NAM (VN)
15 Lê Văn Sỹ, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phim X-quang, nhạy sáng nhưng chưa lộ sáng; tế bào gốc, trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; vitamin để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; protein để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Chất tẩy dùng cho mục đích y tế; hộp thuốc [xách tay] [có chứa thuốc]; trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; hộp thuốc cấp cứu [có chứa thuốc bên trong]; tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; nước rửa tay diệt khuẩn.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; khảo thí giáo dục; đào tạo thực hành [thao diễn], đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; tổ chức và điều khiển hội thảo, sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề, sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn], tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; huấn luyện [đào tạo]; đào tạo lại nghề; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; kiểm soát chất lượng, kiểm tra chất lượng; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu y học; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 44: Dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; chăm sóc sức khoẻ; xoa bóp Massage; dịch vụ trợ giúp y tế; vật lý trị liệu, liệu pháp vật lý; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nha khoa; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ hộ lý, chăm sóc y tế; cố vấn về lĩnh vực dược học; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ của nhà tâm lý học, dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ y học không tập quán; trị liệu khả năng nói; tư

vấn sức khỏe; dịch vụ chỉnh hình răng; chăm sóc giảm đau; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi, dịch vụ nhà chăm sóc người dưỡng bệnh; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ chăm sóc sau sinh; liệu pháp nghề nghiệp; dịch vụ đánh giá sức khỏe; liệu pháp âm nhạc; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế; khám sức khỏe, kiểm tra y tế; dịch vụ sức khỏe tâm thần.

(210) **4-2025-32408**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TẬP ĐOÀN Y HỌC GIA ĐÌNH VIỆT NAM (VN)
15 Lê Văn Sỹ, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phim x-quang, nhạy sáng nhưng chưa lộ sáng; tế bào gốc, trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; vitamin để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; protein để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 03: Nước thơm; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; xạ hương [nước hoa]; nước hoa, dầu thơm; xà phòng khử mùi; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Chất tẩy dùng cho mục đích y tế; hộp thuốc [xách tay] [có chứa thuốc]; trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; hộp thuốc cấp cứu [có chứa thuốc bên trong]; tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; nước rửa tay diệt khuẩn.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; khảo thí giáo dục; đào tạo thực hành [thao diễn], đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; tổ chức và điều khiển hội thảo, sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề, sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn], tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; huấn luyện [đào tạo]; đào tạo lại nghề; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; kiểm soát chất lượng, kiểm tra chất lượng; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu y học; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 44: Dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp massage; dịch vụ trợ giúp y tế; vật lý trị liệu, liệu pháp vật lý; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nha khoa; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ hộ lý, chăm sóc y tế; cố vấn về lĩnh vực dược học; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ của nhà tâm lý học, dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ y học không tập quán; trị liệu khả năng nói; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chỉnh hình răng; chăm sóc giảm đau; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi, dịch vụ nhà chăm sóc người dưỡng bệnh; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ chăm sóc sau sinh; liệu pháp nghề nghiệp; dịch vụ đánh giá sức khỏe; liệu pháp âm nhạc; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế; khám sức khỏe, kiểm tra y tế; dịch vụ sức khỏe tâm thần.

(210) **4-2025-32409**

(540)

VINFM

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TẬP ĐOÀN Y HỌC GIA ĐÌNH VIỆT NAM (VN)
15 Lê Văn Sỹ, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phim x-quang, nhạy sáng nhưng chưa lộ sáng; tế bào gốc, trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; vitamin để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; protein để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 03: Nước thơm; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; xạ hương [nước hoa]; nước hoa, dầu thơm; xà phòng khử mùi; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Chất tẩy dùng cho mục đích y tế; hộp thuốc [xách tay] [có chứa thuốc]; trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; hộp thuốc cấp cứu [có chứa thuốc bên trong]; tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; nước rửa tay diệt khuẩn.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; khảo thí giáo dục; đào tạo thực hành [thao diễn], đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; tổ chức và điều khiển hội thảo, sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề, sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn], tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; huấn luyện [đào tạo]; đào tạo lại nghề; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-32410**

(540)

YIK VOLEN

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19

(731) SHENZHEN WEIWEI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
2nd Floor, Building A, South China Science and Technology Park, No. 3014 Banxuegang Avenue, Bantian Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen,Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Miếng dán nhấn mí mắt; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; son môi; mặt nạ làm đẹp; lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2025-32411**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh biển, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ V.I.P (VN)
Số 169, tổ 1, KV Bình Phó A, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Silicon.

---

(210) **4-2025-32414**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 3.9.1; 3.9.24; 26.2.7; 26.11.3
(591) Vàng, trắng, xanh than.
(731) LÊ THỊ THU (VN)
Khu 4, thị trấn Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu, đại lý bán hàng các sản phẩm: thủy hải sản đã chế biến, thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản đóng hộp thực phẩm chế biến từ thủy hải sản, thủy hải sản khô, thịt gà thịt bò, thịt lợn thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm trên cơ sở cá, thịt đóng hộp thịt đông lạnh, cá đóng hộp, cá đông lạnh, xúc xích, lạp xưởng, giò, chả, mắm tép chưng thịt, nem chua, thịt chua, thịt giám bông, pa tê, rau củ quả, rau củ quả đã qua chế biến, thủy hải sản tươi sống động vật tươi sống, trái cây tươi, gia vị, hương liệu thực phẩm (trừ tinh dầu), đồ hộp nông sản (cà muối, dưa muối, măng muối, rau củ quả muối); quảng cáo và xúc tiến thương mại; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-32415**

(540)

INEET - Xử Lý Nước 24H

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG QUỐC TẾ (VN)
Tầng 8 tòa nhà Sannam, số 78 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất để làm sạch nước.

Nhóm 11: Hệ thống phân phối nước, thiết bị phân phối nước; thiết bị làm sạch nước, hệ thống làm sạch nước; thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống, hệ thống làm sạch nước; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; hệ thống cung cấp nước; bộ lọc màng mỏng cho thiết bị xử lý nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; bộ lọc màng mỏng

thẩm thấu ngược để xử lý nước.
Nhóm 40: Xử lý nước.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-32416**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.18
(591) Đen, xám.
(731) NGUYỄN THU HƯƠNG (VN)
Thôn Huyền Sỹ, xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc để cắm trại; đồ ngũ kim nhỏ phi kim loại; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học.

---

(210) **4-2025-32417**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, cam.
(731) LÂM ANH QUANG (VN)
Thôn 3, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ dùng cho điện thoại di động; tai nghe; loa; thiết bị sạc pin; micrô.

---

(210) **4-2025-32418**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GIAO NHẬN SAO SÁNG (VN)
Số 15 đường D4, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; ghế cao cho trẻ em; khung tập đi cho trẻ em; cũi trẻ em.

Nhóm 28: Ngựa gỗ bập bênh (đồ chơi); đồ chơi; trò chơi; thiết bị tập thể dục.

---

(210) **4-2025-32420**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 26.4.18
(591) Vàng kim, đen.
(731) TRẦN HÀ PHƯƠNG ANH (VN)
Căn hộ 1808 tòa nhà E05, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho việc vận tải; tham quan (du lịch); đại lý vé máy bay; đại lý du lịch; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến vận chuyển hành khách; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến tham quan (du lịch).

---

(210) **4-2025-32421**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.15; 24.15.7; 26.3.23
(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng; chế phẩm mỹ phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da (không chứa thuốc); chế phẩm mỹ phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da đầu (không chứa thuốc); và chế phẩm mỹ phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp tóc (không chứa thuốc); chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-32422**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.20; 25.7.22; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.4
(591) Trắng, đen, cam.
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi du lịch; túi dùng cho thể thao; gậy leo núi; ô che nắng.

Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép thể thao; đồ đội đầu (dùng cho thể thao); bít tất; găng tay (trang phục).

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; máy luyện tập thể dục; lưới cho thể thao; bóng cho trò chơi thể thao; vợt chơi thể thao; bao và túi đựng bóng; bao và túi đựng vợt chơi thể thao; băng quấn cán vợt thể thao.

---

(210) **4-2025-32423**

(540)

HAPPY JUMP

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi du lịch; túi dùng cho thể thao; gậy leo núi; ô che nắng.

Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép thể thao; đồ đội đầu (dùng cho thể thao); bít tất; găng tay (trang phục).

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; máy luyện tập thể dục; lưới cho thể thao; bóng cho trò chơi thể thao; vợt chơi thể thao; bao và túi đựng bóng; bao và túi đựng vợt chơi thể thao; băng quấn cán vợt thể thao.

---

(210) **4-2025-32424**

(540)

YAMAGUCHI

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép thể thao; đồ đội đầu (dùng cho thể thao); bít tất; găng tay (trang phục).

Nhóm 28: Lưới cho thể thao; bóng cho trò chơi thể thao; vợt chơi thể thao; bao và túi đựng bóng; bao và túi đựng vợt chơi thể thao; băng quấn cán vợt thể thao.

---

(210) **4-2025-32425**

(540)

KAITASHI

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép thể thao; đồ đội đầu (dùng cho thể thao); bít tất; găng tay (trang phục).

Nhóm 28: Lưới cho thể thao; bóng cho trò chơi thể thao; vợt chơi thể thao; bao và túi đựng bóng; bao và túi đựng vợt chơi thể thao; băng quấn cán vợt thể thao.

---

(210) **4-2025-32426**

(540)

FUJI

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép thể thao; đồ đội đầu (dùng cho thể thao); bít tất; găng tay (trang phục).

Nhóm 28: Lưới cho thể thao; bóng cho trò chơi thể thao; vợt chơi thể thao; bao và túi đựng bóng; bao và túi đựng vợt chơi thể thao; băng quấn cán vợt thể thao.

---

(210) **4-2025-32427**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.15; 25.3.3
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐÀO TẠO VÀ KẾT NỐI GC PRO SHOP (VN)
CL01 B10 - khu đô thị Đồng Sơn, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; lõi lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-32428**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23
(591) Trắng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG THIẾT BỊ VỆ SINH YẾN ANH (VN)
Số 469, đường Bình Than, khu Khả Lễ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu rửa tay (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bồn rửa tay (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-32429**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 26.1.6; 26.3.1; 26.3.7; 26.11.12
(591) Đen, trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH KAKA VIỆT NAM (VN)
Thôn Phù Mã, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; cốc [đồ đựng]; đồ trang trí bằng sứ; hộp để phân phối khăn tay bằng giấy; hộp đựng rác; bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-32431**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.4.18
(591) Đen, xanh lá cây đậm, vàng, vàng nhạt, nâu, nâu đậm.
(731) HỘ KINH DOANH HEPHAESTUS (VN)
66/3 đường 45, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-32432**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng cam, xanh lá cây, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG LAM (VN)
Số 66-68, đường số 37, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Thi công, bảo dưỡng công trình cảnh quan cây xanh; thi công xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật; thi công, lắp đặt hệ thống tưới tự động; dịch vụ xây dựng; vệ sinh công trình công ích.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống tưới tự động; thiết kế cảnh quan công trình.

Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; chăm sóc bãi cỏ; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ chăm sóc cây cảnh, cây xanh, vườn hoa; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

---

(210) **4-2025-32433**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 24.1.1
(591) Đen, trắng, vàng, vàng đồng.
(731) PHÙNG XUÂN THẮNG (VN)
Thôn Quyết Tiến, xã Trần Phú, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Ổ khoá bằng kim loại (trừ khóa điện); khoá cửa bằng kim loại (trừ khóa điện); chốt cửa clemon bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; cửa cuốn bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại.

Nhóm 09: Khoá cửa thông minh; công tắc điện; ổ cắm điện; thiết bị đóng ngắt điện; rơ le bảo vệ điện; bộ cảm biến rơ le thời gian.

---

(210) **4-2025-32434**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 25.1.6
(591) Da cam, vàng, vàng nhạt, tím, tím nhạt, tím đậm, trắng.
(731) THÁI THỊ HIẾU (VN)
22/1A ấp 10, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-32435**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGÔ VĂN SƠN (VN)
Khóm 7, phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-32436**

(540)

NATURAVIKA

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH KAKA VIỆT NAM (VN)
Thôn Phù Mã, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc; bọt cạo râu; gôm xịt tóc; sáp vuốt tóc.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; cốc [đồ đựng]; đồ trang trí bằng sứ; hộp để phân phối khăn tay bằng giấy; hộp đựng rác; bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-32437**

(540)

TÔM GIỐNG TRIỆU TỶ

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC GIA PHÁT (VN)
131/5D, đường Tân Chánh Hiệp 35, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Giống tôm; tôm sống.

---

(210) **4-2025-32438**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng, xám, xám nhạt, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, be, hồng, hồng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH DIỄM UYÊN 1999 (VN)
57 Cồn Dầu 1, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 24: Găng tay vải để tắm.

---

(210) **4-2025-32440**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.19; 5.7.3; 17.2.2; 19.3.4; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1
(591) Xanh lam, trắng, đỏ, vàng ánh kim.
(731) NGUYỄN MINH TUẤN (VN)
Thôn Tảo Phú, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 20: Gối; đệm, nệm.

---

(210) **4-2025-32441**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM DUY THẢO (VN)
Số 47A, ấp 2, xã Tân Tây, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-32443**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh, trắng.
(731) VÕ THÀNH ĐĂNG (VN)
115/11 B2 cư xá 304 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; giáo dục văn hóa nghệ thuật; đào tạo kỹ năng sống; đào tạo nghề; tổ chức các chương trình nghệ thuật, vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2025-32444**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.7.3; 6.19.9; 15.7.1; 26.1.1; 26.11.3
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XAY XÁT THÀNH LỢI (VN)
08 quốc lộ 1, ấp Phú Giao, xã Gia Hòa, thành phố Cần Thơ
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-32445**

(540)

TISA - AQUA

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH HIỆP PHÁT (VN)
B4/12A ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước uống có ga và không có ga; nước tăng lực (dùng cho mục đích giải khát); nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-32446**

(540)

TISAWA

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH HIỆP PHÁT (VN)
B4/12A ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước uống có ga và không có ga; nước tăng lực (dùng cho mục đích giải khát); nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-32447**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.8; 25.7.21; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.3; 26.7.25; 26.11.8
(591) Hồng đậm, hồng, hồng nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh da trời, xanh da trời nhạt, vàng, đen, trắng, trắng hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ M&K (VN)
Số 56 Bàu Cát 5, khu phố 10, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 16: Bút đánh dấu.

---

(210) **4-2025-32448**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 3.11.3; 7.1.5; 7.5.6; 7.5.10; 24.17.3
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, trắng trong.
(731) NGUYỄN THANH TRUYỀN (VN)
Số 301 Trần Phú, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cấp cứu.

---

(210) **4-2025-32449**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.3.1; 26.1.1
(591) Cam nhạt, cam đậm, xám, trang, đen.
(731) BÙI DUY NHƯ XUYÊN (VN)
Hoàng Sa, khu phố 4, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 09: Máy ảnh; thiết bị chống rung dùng cho máy ảnh kỹ thuật số; nắp che ống kính máy ảnh; giá ba chân dùng cho máy ảnh; thiết bị quay; thiết bị bay để quay phim.

---

(210) **4-2025-32450**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH GLOBAL MIND MEDIA (VN)
26/22 Xóm Đất, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2025-32452**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH GLOBAL MIND MEDIA (VN)
26/22 Xóm Đất, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu khoa học; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-32453**

(540)

LIFE STRIDE

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CALERES, INC. (US)
8300 Maryland Avenue, St. Louis, Missouri 63105, USA
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; áo phông ngắn tay; áo len dài tay; áo gilê; áo cánh; quần áo mặc ngoài (không bao gồm quần áo bên trong hoặc quần áo thể thao); vỏ bọc mũi giầy thể thao; quần thể thao; quần áo bơi; váy dài; váy ngắn; quần áo làm từ vải denim [quần áo bò]; quần soóc; quần lót; quần áo ngủ; váy lót dài; quần lót của phụ nữ; áo hai dây; áo may ô; yếm (trang phục); đồ lót bó sát cơ thể; cà vạt; nơ cài cổ; thắt lưng dùng cho trang phục; dây đeo quần; tất ngắn cổ; tất dài; mũ; giầy thể thao; giầy (không phải giầy thể thao); khăn quàng cổ của phụ nữ; khăn choàng; găng tay [trang phục]; dải băng buộc đầu [trang phục]; đồ đi chân [trang phục].

---

(210) **4-2025-32454**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH HỒ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Phong Lâm, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép các loại.

---

(210) **4-2025-32457**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.1.5; 26.13.1
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, xanh đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MD VIỆT MỸ (VN)
Số 27, ngõ Chua 2, thôn Đại Định, xã Tam Hưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; chất pha loãng sơn; chất làm đặc sơn; sơn phủ; sơn chịu lửa; sơn lót.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; tổ chức hội chợ thương mại; mua bán các sản phẩm: sơn, chất pha loãng sơn, chất làm đặc sơn, sơn phủ, sơn chịu lửa, sơn lót, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn.

---

(210) **4-2025-32458**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.4; 1.1.9; 1.15.15; 1.15.23; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) LÊ VĂN NGUYÊN (VN)
Trại Chuối 2, xã Đồng Kỳ, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-32459**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XPHONE (VN)
Số 47/1 tổ 2, khu phố 4, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị lưu trữ dữ liệu; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp].

---

(210) **4-2025-32460**

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TAKAMI

(731) NGUYỄN ĐÌNH HIỆU (VN)
123/26 Nguyễn Khoa Đăng, phường Thành Nhất, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; bếp điện; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

---

(210) **4-2025-32461**

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VISIPEC

(731) PHẠM VĂN LÂM (VN)
Tổ dân phố 2 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn dầu; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột trét; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; keo dán gạch (dạng vữa); chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt hoặc gỗ.

---

(210) **4-2025-32462**

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 1.5.3

(731) PHẠM VĂN LÂM (VN)
Tổ dân phố 2 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn dầu; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột trét; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; keo dán gạch (dạng vữa); chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt hoặc gỗ.

---

(210) **4-2025-32463**

(540)

PALIN

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN LÂM (VN)
Tổ dân phố 2 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn dầu; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột trét; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; keo dán gạch (dạng vữa); chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt hoặc gỗ.

---

(210) **4-2025-32464**

(540)

MIDTEX

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN LÂM (VN)
Tổ dân phố 2 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn dầu; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột trét; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; keo dán gạch (dạng vữa); chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt hoặc gỗ.

---

(210) **4-2025-32465**

(540)

Bobalive

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) PENGFEI CAI (CN)
No. 23, Longli Road, Mashukou Village, Muchen She Ethnic Township, Longyou County, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ hoạt náo viên; dịch vụ trường quay; giải trí qua đài phát thanh; giải trí trên truyền hình; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-32466**

(540)

TQS
THAO QUAN SOLUTIONS

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.11.12

(591) Xám, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SX TM THẢO QUÂN (VN)
198 Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cái chặn cửa bằng kim loại; bản lề cánh dài bằng sắt; bản lề hộp bằng kim loại; chốt bản lề; bản lề bằng kim loại; thanh ray bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-32467**

(540)

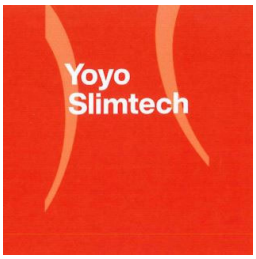

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Cam đậm, cam nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN (VN)
Liền kề 16 - 19, khu đô thị An Hưng, La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho sức khoẻ; chế phẩm y tế; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ; viên uống hỗ trợ vóc dáng, hỗ trợ tiêu hoá.

---

(210) **4-2025-32468**

(540)

GLT

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GLT (VN)
Lô NM-KT 4.2, cụm công nghiệp Yên Lệnh, xã Trác Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; hộp cầu dao điện [điện]; bảng điều khiển phân phối [điện]; bảng điều khiển [điện]; thiết bị điều khiển phân phối [điện]; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu.

Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí; quạt gió [điều hoà không khí]; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí].

---

(210) **4-2025-32469**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.9.1; 24.17.5
(591) Vàng kim, nâu.
(731) TRẦN THỊ THÁI HÀ (VN)
Đường Gang Thép, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khoẻ; xoa bóp; vật lý trị liệu; liệu pháp vật lý; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-32470**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.9; 26.13.25
(591) Đỏ đậm, trắng.
(731) TRẦN THỊ KIM TUYẾN (VN)
Số nhà 286, tổ 6, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 43: Quán cà phê giải khát do nhà hàng tự cung cấp phục vụ.

---

(210) **4-2025-32471**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) TRẦN THỊ KIM TUYẾN (VN)
Số nhà 286, tổ 6, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ăn ở trong khách sạn, nhà trọ hoặc các cơ sở khác cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-32472**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN LONG E-COMMERCE HUB (VN)
939 Phạm Văn Bạch, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bông tẩm chế phẩm tẩy trang; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 16: Khăn giấy khô; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn bàn bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; vỏ gối; ga trải giường; chăn; vải; vải sợi dệt.

Nhóm 25: Tất (vớ).

---

(210) **4-2025-32473**

(540)

CMG

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THÉP TÂY ĐÔ (VN)
Lô đất số 45 đường số 2, khu công nghiệp Trà Nóc 1, phường Thới An Đông, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 06: Thép; thép cán; thép dạng thẳng; thép tấm; thép ống; thép hình.

---

(210) **4-2025-32474**

(540)

C CMG

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THÉP TÂY ĐÔ (VN)
Lô đất số 45 đường số 2, khu công nghiệp Trà Nóc 1, phường Thới An Đông, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 06: Thép; thép cán; thép dạng thẳng; thép tấm; thép ống; thép hình.

---

(210) **4-2025-32475**

(540)

Ewelly

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.9.4; 3.9.24

(731) HE YUNLIN (CN)
8-608, Hongjingtai, Agile Yongjing Haoyuan, Suiyan Road, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bảng điều khiển (điện); thiết bị đo; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; thiết bị điều khiển từ xa; máy điều nhiệt kỹ thuật số kiểm soát khí hậu; cảm biến áp điện.

---

(210) **4-2025-32476**

(540)

PAUL

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) PAUL INTERNATIONAL SA (CH)
rue de Saint-Léger 2, 1205 Genève, Switzerland

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Các món ăn được chế biến (hoặc nấu chín) trên cơ sở thịt, cá, gia cầm, thú săn và rau; thịt; cá [không còn sống]; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; trái cây và rau được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; lát khoai tây rán giòn; quả ôliu, đã được bảo quản; tapenade [món khai vị từ oliu]; quả hạch, đã chế biến; hạt phỉ, đã chế biến; hạnh nhân xay; dưa chuột bao tử; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướt; trái

cây trộn; trái cây dầm đường; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau trộn dầu giấm; xúp; trứng; sữa; sản phẩm sữa; dầu ăn được cho mục đích nấu ăn; mỡ có thể ăn được; thịt lợn ướp; động vật giáp xác, không còn sống; thịt đóng hộp; cá đóng hộp; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 35: Bán lẻ thực phẩm, bao gồm: các món ăn được chế biến (hoặc nấu chín) trên cơ sở rau, thịt, cá, gia cầm hoặc thú săn, thịt, cá, gia cầm và thú săn, trái cây và rau được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín, lát khoai tây rán giòn, quả ôliu đã được bảo quản, tapenade [món khai vị từ oliu], hạnh nhân, hạt phỉ và quả óc chó đã chế biến, dưa chuột bao tử, thạch, mứt nhão, mứt quả ướt, trái cây trộn, trái cây dầm đường, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, rau trộn dầu giấm, xúp, trứng, sữa và sản phẩm sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, thịt lợn ướp, động vật giáp xác (không còn sống), thịt đóng hộp, cá đóng hộp, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, các món ăn được chế biến (hoặc nấu chín) trên cơ sở bánh nướng, mỳ Ý (pasta) hoặc gạo, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột sắn hột, bột cọ sagu, cà phê nhân tạo, bột cho thực phẩm và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh bít cốt, bánh nướng, bánh kẹo, bánh ngọt Vienna, bánh ngọt, bánh kếp, đồ trang trí ăn được cho bánh ngọt, bánh pizza, bánh trứng nướng, món bánh thịt chiên giòn, bánh ngô, bánh mì kẹp nhân, mỳ Ý (pasta), bánh patê thịt, đá lạnh có thể ăn được, bánh trứng, mật ong, nước mật cho thực phẩm, nấm men, bột nở, muối, mù tạc, giấm, gia vị, đồ gia vị, thảo mộc vườn đã được bảo quản, gia vị từ thực vật, đá lạnh, sôcôla, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, ca cao hoặc sôcôla, xốt may-on-ne.

---

(210) **4-2025-32477**

(540)

patrimoine

Responsible Heart

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.5; 7.1.12; 7.3.11; 7.5.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SCAVI (VN)
Số 14, đường 19A, kcn Biên Hòa II, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-32478**

(540)

Naprosan

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NANJING AGROCHEMICAL CO., LTD (CN)
11 - Zitanyaju, 126 Mengdu Street, Nanjing, JiangSu Province, China, P.C. 210019
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2025-32479**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SCAVI (VN)
Số 14, đường 19A, KCN Biên Hòa II, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; thiết bị mài dùng trong nha khoa; vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; chăm sóc y tế.

---

(210) **4-2025-32480**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.3.23
(591) Đen, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SCAVI (VN)
Số 14, đường 19A, KCN Biên Hòa II, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-32481**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Đen, hồng, cam, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SCAVI (VN)
Số 14, đường 19A, KCN Biên Hòa II, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Đào tạo giáo dục mầm non; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo và giảng dạy nghề.

---

(210) **4-2025-32482**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 24.15.21
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SCAVI (VN)
Số 14, đường 19A, KCN Biên Hòa II, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Da giả; da động vật; vải da.

Nhóm 25: Quần áo da; quần áo giả da; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo, trưng bày, mua bán, mua bán qua sàn thương mại điện tử và xuất nhập khẩu các sản phẩm: da giả, da động vật, vải da, quần áo da, quần áo giả da, trang phục, đồ đi ở chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-32483**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SCAVI (VN)
Số 14, đường 19A, KCN Biên Hòa II, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Da giả; da động vật; vải da.

Nhóm 25: Quần áo da; quần áo giả da; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo, trưng bày, mua bán, mua bán qua sàn thương mại điện tử và xuất nhập khẩu các sản phẩm: da giả, da động vật, vải da, quần áo da, quần áo giả da, trang phục, đồ đi ở chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-32484**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ HỒNG KÝ (VN)
Ấp 4, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện.

---

(210) **4-2025-32485**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 26.11.12
(591) Trắng, đen, tím, đỏ.
(731) ĐINH KHẮC HẬU (VN)
1056/2/25/27/4/3 tỉnh lộ 43, khu phố 3, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-32486**

(540)

WINPLAST

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN NGỌC UY (VN)
26/3S ấp 39, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất và phụ gia sử dụng trong sản xuất vật liệu xây dựng và trang trí nội thất; hóa chất trong xây dựng như chất chống thấm.

---

(210) **4-2025-32488**

(540)

LUVI

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ MINH TUẤN (VN)
Tổ 6B, phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ổ cắm điện; ổ cắm tích hợp cổng sạc USB; công tắc điện; cáp điện; bộ chuyển đổi nguồn; thiết bị chia điện.

Nhóm 11: Đèn ngủ; đèn LED để bàn (đèn); đèn LED cảm ứng; đèn tích hợp ổ cắm điện; thiết bị chiếu sáng dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2025-32489**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH K-COLOR (VN)
Số nhà 28, ngõ 43 đường Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn thời trang.

---

(210) **4-2025-32490**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.1; 26.2.3; 26.2.7
(731) NGUYỄN ĐỨC HUY (VN)
Căn hộ 0623 tòa S2.06 Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; đồng hồ.

Nhóm 18: Túi xách; balo; ví.

---

(210) **4-2025-32491**

(540)

WINGOLD

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN NGỌC UY (VN)
26/3S ấp 39, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất và phụ gia sử dụng trong sản xuất vật liệu xây dựng và trang trí nội thất; hóa chất trong xây dựng như chất chống thấm.

---

(210) **4-2025-32492**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.7.22
(591) Xanh dương, vàng cam.
(731) PHẠM VĂN DU (VN)
Căn hộ 1008, CT3, Ecogreen City, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; tư vấn du học; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; tư vấn tuyển sinh.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế đồ họa nghệ thuật; tư vấn công nghệ máy tính

---

(210) **4-2025-32493**

(540)

Cicedas

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) BÙI XUÂN HUẤN (VN)
Căn 1208 toà S208 KĐT Vhop, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); váy; phụ kiện thời trang (cà vạt, thắt lưng).

---

(210) **4-2025-32494**

(540)

MB AUTO PARTS CENTER

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23

(731) PHẠM VĂN TUY (VN)
Thôn Xuân Trại 2, xã Chấn Hưng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: phụ tùng xe ô tô, xe ô tô.

---

(210) **4-2025-32495**

(540)

DR.RERDIA

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU WEIGERUI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
314-795, 3rd Floor, Building 1, No.9, Mawu Dongtou East Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu (mỹ phẩm); kem đánh răng; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; chất khử mùi cho thú cưng (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-32496**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 24.9.1; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GỐM SỨ ĐỨC MINH (VN)
Số 222 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Bát; đĩa.

---

(210) **4-2025-32498**

(540)

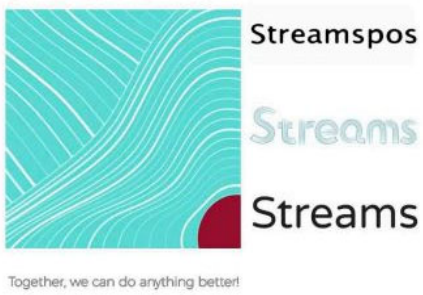

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.20; 25.7.22; 26.2.3; 26.4.1
(591) Đen, trắng, xám, xanh ngọc, đỏ đô.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN STREAMS (VN)
Tầng 2, Dố 27 đường Đỗ Trọng Vỹ, khu Ninh Xá 4, phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ sàn thương mại điện tử; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán phần mềm.

---

(210) **4-2025-32500**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.16; 3.9.24
(731) SHISHI JINMI ENVIRONMENTAL PROTECTION SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
4th Floor, No. 21-24, Zone C, Zhengda Plaza, No. 189, Longhu Road, Hubin Street, Shishi City, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-32501**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NYD (VN)
Nhà ông Khiêm, thôn Trà Lý, xã Đông Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Ba lô học sinh.

---

(210) **4-2025-32502**

(540)

ORO VIVO

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LIMITED LIABILITY COMPANY "ZOLOTO KUBANI" (RU)
352331, Krasnodar Region, Ust-Labinsk District, Ust-Labinsk, Karla Libknekhta St., 230 (RU)

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu thực vật dùng cho mục đích nấu ăn; dầu thực vật dùng cho đồ ăn; dầu tẩm gia vị dùng để nấu ăn; dầu thực vật hỗn hợp; dầu thực vật pha trộn cho mục đích nấu ăn; dầu thực vật pha trộn dùng làm thực phẩm.

---

(210) **4-2025-32503**

(540)

AQUATAX

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT AN QUẢNG (VN)
438-440 Ông Ích Khiêm, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; ống phun áp lực (bộ phận của máy móc); máy bơm nước; máy xịt rửa; động cơ nổ (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); máy phát điện.

Nhóm 09: Bộ biến tần; công tắc điện; ổ cắm điện; thiết bị điện dùng để chuyển mạch; bộ biến đổi, điện; cầu dao điện.

---

(210) **4-2025-32504**

(540)

NISHITECH

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT AN QUẢNG (VN)
438-440 Ông Ích Khiêm, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; ống phun áp lực (bộ phận của máy móc); máy bơm nước; máy xịt rửa; động cơ nổ (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); máy phát điện.

Nhóm 09: Bộ biến tần; công tắc điện; ổ cắm điện; thiết bị điện dùng để chuyển mạch; bộ biến đổi, điện; cầu dao điện.

---

(210) **4-2025-32505**

(540)

Dr.DH

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(591) Xanh lá cây.
(731) HANGZHOU XINYI BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 301, 3rd Floor, No. 5528, Jiangdong 4th Road, Jiangdong Industrial Park, Hezhuang Street, Qiantang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem trị nám tàn nhang; mặt nạ làm đẹp; chất làm mềm da; sữa rửa mặt; phấn nền dạng lỏng; nước cân bằng da; chế phẩm đánh bóng; tinh dầu; kem đánh răng; nước hoa; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; dầu gội đầu; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác] qua các video ngắn; marketing thông qua quảng cáo cho người khác trong môi trường ảo; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thuốc; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dược phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thuốc thú y; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm vệ sinh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm thú y; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-32506**

(540)

BRONSON NUTRITIONALS LLC

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) BRONSON NUTRITIONALS LLC (US)
70 Commerce Drive, Hauppauge, NY 11788, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-32507**

(540)

BRONSON LABORATORY

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) BRONSON NUTRITIONALS LLC (US)
70 Commerce Drive, Hauppauge, NY 11788, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-32508**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 13.1.6; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KHAI TUỆ (VN)
Số 111, dãy 4, ngõ 98 Thái Hà, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; bàn chải; chỉ nha khoa; dụng cụ mỹ phẩm; chai phân phối xà phòng.

---

(210) **4-2025-32509**

(540)

Asahi

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN CHÍNH NGHĨA (VN)
Số 33 Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; trứng cá đã chế biến; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; chế phẩm ngũ cốc; bánh ngọt; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-32510**

(540)

Asahi Teahouse

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN CHÍNH NGHĨA (VN)
Số 33 Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà thảo mộc; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-32511**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Đỏ, cam.
(731) HANGZHOU KUAIZHUN AUTO PARTS E-BUSINESS CO.,LTD (CN)
Room 1503-1504, Building 3, Haichuang Science and Technology Center, Cangqian Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, CHINA
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 39: Đóng gói hàng hóa; vận tải; vận tải bằng ô tô; dịch vụ lai kéo xe hỏng; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ chia sẻ xe hơi; cho thuê khung để chở hành lý gắn trên nóc xe cộ; cho thuê xe cộ; kho lưu trữ; dịch vụ kho hàng hóa.

---

(210) **4-2025-32512**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Đỏ, cam.
(731) HANGZHOU KUAIZHUN AUTO PARTS E-BUSINESS CO.,LTD (CN)
Room 1503-1504, Building 3, Haichuang Science and Technology Center, Cangqian Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, CHINA
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; trang trí quầy hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lí xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing.

---

(210) **4-2025-32513**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh nước biển, cam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL (VN)
Số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy vệ sinh; bìa cứng; giấy bao gói; đồ đựng làm bằng bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng.

---

(210) **4-2025-32514**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, cam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL (VN)
Số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy vệ sinh; bìa cứng; giấy bao gói; đồ đựng làm bằng bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư vốn.

---

(210) **4-2025-32515**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.9
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL (VN)
Số 194 đường Kiều Hạ, pPhường Đông Hải, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy vệ sinh; bìa cứng; giấy bao gói; đồ đựng làm bằng bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư vốn.

---

(210) **4-2025-32516**

(540)

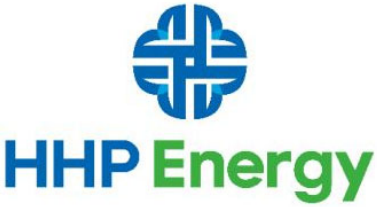

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL (VN)
Số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Phân phối năng lượng; phân phối hơi nước (năng lượng) cho sản xuất công nghiệp.

Nhóm 40: Sản xuất hơi nước cho sản xuất công nghiệp (sản xuất năng lượng); sản xuất năng lượng; sản xuất năng lượng xanh tái tạo.

---

(210) **4-2025-32517**

(540)

HHP GLOBAL
VÌ MỘT THẾ GIỚI XANH - HẠNH PHÚC - THỊNH VƯỢNG
FOR A GREEN - HAPPY - PROSPEROUS WORLD

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh nước biển, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL (VN)
Số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy vệ sinh; bìa cứng; giấy bao gói; đồ đựng làm bằng bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư vốn.

---

(210) **4-2025-32518**

(540)

TANKA

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) 1. BÙI THỊ HÀ (VN)
Số 45A, ngõ 193 Nam Dư, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội
2. LÊ ĐÌNH THU (VN)
Số 45A, ngõ 193 Nam Dư, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất (đồng hồ gas oxy argon actylen CO2); đồng hồ đo; đồng hồ đo áp suất.

---

(210) **4-2025-32519**

(540)

HHP Land

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh nước biển, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL (VN)
Số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư vốn.

---

(210) **4-2025-32520**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.16; 2.1.20; 24.17.11; 24.17.15; 25.1.6
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) BISCUITS BOUVARD (FR)
ZAC de la Teppe, 73 rue Albert Metras, 01250 Ceyzeriat, France
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bột nhão; bánh kẹo; bánh quy.

---

(210) **4-2025-32521**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.15.15
(731) COLOMBIANA DE COMERCIO S.A. SIGLAS CORBETA S.A. Y/O ALKOSTO S.A. (CO)
Calle 11 No. 31 A – 42, Bogotá, Colombia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất; thiết bị di chuyển bằng đường bộ.

---

(210) **4-2025-32522**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 25.1.25; 26.4.2; 26.4.7; 26.13.25
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CHINACBMG (HONG KONG) LIMITED (CN)
Unit 1002,10/F,88 Hing Fat Street, Causeway Bay, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; nước hoa; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; xà phòng vệ sinh dạng bánh.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; rễ cây thuốc; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; kem lạnh; kem que; đường; bột nhồi.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống tăng lực; nước ép trái cây; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu makkoli; rượu khai vị; chiết xuất trái cây, có cồn; rượu gạo; rượu soju.

---

(210) **4-2025-32523**

(540)

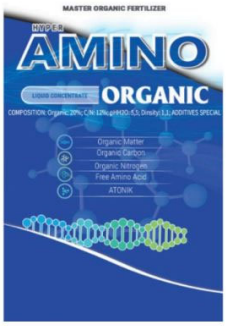

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.13.15; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ, PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI SIÊU THỊ NÔNG NGHIỆP (VN)
Thôn An Sơn, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ.

---

(210) **4-2025-32524**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25
(731) NGUYỄN ĐỨC LƯƠNG (VN)
M52 Ngô Thì Nhậm, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; bông tai [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-32527**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.2; 24.15.7
(591) Đỏ, xanh dương, đen, cam, vàng
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HẢI YẾN 1997 (VN)
Thôn khu 1, xã Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; pin sạc; dây cáp sạc; tai nghe; loa; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-32528**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.4; 26.3.5; 26.4.11
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) ĐỒNG THỊ VÂN ANH (VN)
P2008 Ct1 Ngô Thị Nhậm, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ thẩm mỹ viện; xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu; dịch vụ bệnh viện.

---

(210) **4-2025-32529**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.3; 26.15.15
(591) Vàng, nâu.
(731) NGUYỄN HỒNG QUÂN (VN)
1/2P 507 Đ 8, tập thể Vĩnh Hồ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (buôn bán), xuất nhập khẩu, trưng bày, giới thiệu các sản phẩm đồng hồ, đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-32531**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 6.1.2; 25.5.25; 26.1.1
(591) Tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH HOA ANH ĐÀO (VN)
115 Nguyễn Thái Học, phường Thắng Tam, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán bar (bar club).

---

(210) **4-2025-32532**

(540)

ĐẠI VIỆT

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐÀO THỊ LOAN (VN)
Thôn 3, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; bột bả tường; bột bả chống thấm.

---

(210) **4-2025-32533**

(540)

Glad2Glow

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7
(731) GLADROOT TRADING LIMITED (CN)
17th Floor, Far East Finance Centre, No. 16 Harcourt Road, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu hàng hóa; trưng bày sản phẩm trong các cửa hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến thông qua mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-32534**

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TOAO

(731) GUANGZHOU CHAOYANG CLOTHING TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1101-1104, No.152, North Huangbian Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, 510425, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nhũ dùng cho cơ thể; mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước sơn móng; sữa rửa mặt; son môi; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; nước hoa.

Nhóm 10: Áo nịt ngực cho mục đích y tế; thắt lưng chỉnh hình; vớ/tất có tác dụng ép chặt, nén chặt cho mục đích y tế; quần áo có tác dụng ép chặt, nén chặt cho mục đích y tế; áo bó (dùng cho người không kiểm soát được hành vi có hai ống tay dài để buộc tay lại); áo chẽn nịt bụng; mặt nạ bảo vệ dùng cho y tế; băng hỗ trợ cho việc băng bó; quần áo có tác dụng ép chặt, nén chặt; đai lưng dùng cho sản phụ.

Nhóm 25: Miếng dán ngực [đồ lót]; áo liền quần bó sát dành cho phụ nữ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; áo nịt ngực [áo lót]; quần lót bó sát; yếm; trang phục lót cho phụ nữ mang thai; đai bụng cho phụ nữ; đồ lót định hình; quần chẽn xẻ giữa.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác thông qua các video ngắn; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; phổ biến các tài liệu khuyến mãi (tờ rơi, tập sách nhỏ, tập san, hàng mẫu, đặc biệt là danh mục bán hàng từ xa) cho người nhận trong nước và quốc tế; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-32535**

(540)

wonang PREMIUM

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1
(591) Xám, cam, trắng.
(731) WONANG CO., LTD. (KR)
118 Wolchon 1-gil, Iwol-myeon, Jincheon-gun, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn rửa; bồn rửa nhà bếp; vòi nước máy dùng cho nhà bếp; máy hút mùi cho mục đích gia dụng; bếp đốt chạy bằng khí; bếp gas; chậu vệ sinh cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-32536**

(540)

wonang eco

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1
(591) Đen, xám, cam, trắng.
(731) WONANG CO., LTD. (KR)
118 Wolchon 1-gil, Iwol-myeon, Jincheon-gun, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn rửa; bồn rửa nhà bếp; vòi nước máy dùng cho nhà bếp; máy hút mùi cho mục đích gia dụng; bếp đốt chạy bằng khí; bếp gas; chậu vệ sinh cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-32537**

(540)

COLLAGEN BIO-ANALYSIS TECH

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 26.1.1
(731) SHISEIDO COMPANY, LIMITED (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku Tokyo 104-0061, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa [trừ loại sử dụng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế]; mỹ phẩm; nước hoa, hương thơm để thắp và chất thơm; kem đánh răng; móng tay giả; lông mi giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-32538**

(540)

OZARK TRAIL

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) WALMART APOLLO, LLC (US)
702 Southwest 8th Street, Bentonville, Arkansas 72716, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; phụ kiện của xe đạp; bộ phận của xe đạp.

---

(210) **4-2025-32539**

(540)

KANGAROO

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HILLS POINT INDUSTRIES, LLC (US)
20 Ketchum Street, Westport CT 06880, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 27: Lớp lót dưới thảm; thảm lót sàn chống trượt; thảm chùi chân; thảm phòng tắm; thảm trải phòng tắm; thảm dày trải sàn; thảm trải sàn; thảm chống mỏi; thảm chống trượt cho bồn tắm; thảm chống trượt cho buồng tắm; miếng lót thảm; miếng cố định góc thảm; lớp lót thảm chống trượt.

---

(210) **4-2025-32540**

(540)

PRISTINE

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.11.12

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HC (VN)
Số 522 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm làm sạch; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm vệ sinh thân thể; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-32541**

(540)

HÒA KHÁNH
HK
NƯỚC MÀU DỪA

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng nhạt, xanh lá cây.

(731) HỘ KINH DOANH NƯỚC MÀU DỪA HÒA KHÁNH (VN)
Thửa đất số 663, tờ bản đồ số 9, ấp Tân Viên, xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Nước hàng (nước màu dừa, gia vị).

---

(210) **4-2025-32542**

(540)

ĐINH THỊ ÁNH PHƯƠNG

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐINH THỊ ÁNH PHƯƠNG (VN)
Số 273, ấp Minh Nghĩa, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Ô mai quất (tắc xí muội); quả quất muối (tắc muối).

---

(210) **4-2025-32543**

(540)

THE IVY HAUSE

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.15.8; 25.7.20
(591) Đen, da cam, trắng.
(731) TRƯƠNG THỊ NGỌC HẰNG (VN)
Số 3/377/17 đường Lâm Du, tổ 12, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Sản phẩm đồ gỗ trang trí bao gồm: tranh gỗ, tượng gỗ, tượng con giống làm bằng gỗ, đôn gỗ, tranh chữ gỗ, giá kệ gỗ.

---

(210) **4-2025-32544**

(540)

KIDSTEN 키즈텐

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương đậm, ghi, trắng.
(731) MEDICLARE CO., LTD. (KR)
#701, 182, Daedeok-daero, Seo-gu, Daejeon 35234, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho sức khỏe; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng cho sức khỏe; chất bổ sung vitamin và khoáng chất (chất bổ sung dinh dưỡng); đồ uống bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm dược dùng trong chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-32547**

(540)

NITTO CNTH

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HEBEI SHENGTONG MACHINERY MANUFACTURING CO.,LTD. (CN)
Donglv Village, Donglv Township, Qingyuan District, Baoding City, Hebei Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị nâng; máy nâng chuyển; kích đỡ [máy móc]; máy công cụ; thiết bị nâng; cần trục [thiết bị nâng và nhấc].

---

(210) **4-2025-32549**

(540)

BISON CNTH

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HEBEI SHENGTONG MACHINERY MANUFACTURING CO.,LTD. (CN)
Donglv Village, Donglv Township, Qingyuan District, Baoding City, Hebei Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị nâng; máy nâng chuyển; kích đỡ [máy móc]; máy công cụ; thiết bị nâng; cần trục [thiết bị nâng và nhấc].

---

(210) **4-2025-32550**

(540)

Nennex

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHANG WENFENG (CN)
No. 1-3, Hengkeng Group, Yuwen Village, Hulei Town, Yongding District, Longyan City, Fujian Province, China, 361000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; dây cáp điện; bộ đảo điện; bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; tai nghe; thiết bị lưu trữ dữ liệu; máy nghe nhạc cầm tay; bộ nắn điện; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; nhẫn thông minh; ổ cắm điện; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; thiết bị sạc điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; camera hành trình.

---

(210) **4-2025-32551**

(540)

QUEEN BEE®
GLASS

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 17.2.2

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG HOÀNG ANH (VN)
Xóm Minh Trung, thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gương kính (gương soi).

Nhóm 35: Mua bán thiết bị vệ sinh (bao gồm: vòi hoa sen, vòi rửa, chậu rửa, bồn rửa), phụ kiện nhà tắm (bao gồm: giá vắt khăn, lô cuốn giấy, kệ gương, kệ cốc, kệ xà phòng).

---

(210) **4-2025-32552**

(540)

SUBOYER
苏蓓儿

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU BIRENTING COSMETICS CO., LTD. (CN)
Rm 601, Bldg F, No. 33, Third Road, Wanggang Industrial Zone, Baiyun Dist, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; nước hoa; chế phẩm tẩy nước sơn móng; nước sơn móng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; móng giả.

---

(210) **4-2025-32553**

(540)

ROYAL CROWN

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ THU HIỀN (VN)
Số nhà 51, đường Nguyễn Quốc Trị, khối Hưng Phúc, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp trẻ em; xe đạp dành cho người lớn; xe đạp ba bánh; xe đạp điện; xe đạp.

---

(210) **4-2025-32554**

(540)

EBR

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.11.8

(731) LIN, HSIN JOU (TW)
5F-2, No. 37-2, Shuiyuan Road, Zhongzheng District, Taipei City, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải phủ bàn chơi bi-a; khăn mặt bằng vải; khăn trải bàn [không bằng giấy]; vải dùng để bọc đồ đạc; tấm trướng treo tường làm bằng vải; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng vải hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-32555**

(540)

百特富
BetterFull

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU YUYANG NEW MATERIAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
ROOM 207, Building2, Xinghuo Mansion, No. 108 Shenjia Road Gongshu District Hangzhou.Zhejiang, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; lớp phủ cho gỗ [sơn]; chất pha loãng sơn; chế phẩm kết dính dùng cho sơn; chất làm đặc sơn.

---

(210) **4-2025-32556**

(540)

Savvur

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHANG WENFENG (CN)
No. 1-3, Hengkeng Group, Yuwen Village, Hulei Town, Yongding District, Longyan City, Fujian Province, China, 361000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; dây cáp điện; bộ đảo điện; bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; tai nghe; thiết bị lưu trữ dữ liệu; máy nghe nhạc cầm tay; bộ nắn điện; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; nhẫn thông minh; ổ cắm điện; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; thiết bị sạc điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; camera hành trình.

---

(210) **4-2025-32557**

(540)

ZAKKAMI

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU MAIXUN BRAND PLANNING CO., LTD. (CN)
306, Building 7, No. 50, Juyuan Street, Shicha Road, Shijing Street, Baiyun District, Guangzhou, China, 510407

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ thư ký; kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-32558**

(540)

AVSmart
TOP THÔNG MINH

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV AV SMART (VN)
24 Trần Đình Xu, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát [viễn thông]; máy thu thanh; thiết bị thu hình; thiết bị báo cháy; dụng cụ quan sát; tổng đài điện thoại.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị truyền phát [viễn thông], loa, máy tăng âm (ampli), đầu đọc kỹ thuật số, đầu máy hát karaoke, ống nói (micro), máy phát hình (tivi), bộ phát sóng vô tuyến điện, thiết bị viễn thông (camera, đầu ghi, phụ kiện camera); dịch vụ giới thiệu sản phẩm giữa bên mua và bên bán.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, bảo trì, lắp đặt, thiết bị điện tử - viễn thông, thiết bị thu thanh - thu hình, thiết bị báo cháy, báo trộm - camera quan sát, đồ giải trí gia đình, tổng đài nội bộ.

---

(210) **4-2025-32559**

(540)

KN HTC
Trao tròn chữ tín - Giữ trọn niềm tin

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHANG NGỌC HTC (VN)
Số nhà 35, ngõ 229, thôn Ải, xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thuốc sắc dùng cho dược phẩm, thuốc bổ thần kinh, chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-32560**

(540)

OneYngEarth

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) QUANHOU (GUANGZHOU) BIOTECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE CO., LTD (CN)
No. 2095, Building 1, No. 6, Nanjiang Second Road, the Pearl River Street, Nansha District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-32561**

(540)

Artgear

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 24.15.21
(731) SHENZHEN JINGCHUANG BICYCLE CO., LTD. (CN)
Room 1303, Building T1, Lijincheng Center, Yousong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; tay lái xe đạp; đùi đĩa xe đạp; bánh xe đạp; yên xe đạp; khung xe đạp.

---

(210) **4-2025-32562**

(540)

OneYngEarth

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) QUANHOU (GUANGZHOU) BIOTECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE CO., LTD (CN)
No. 2095, Building 1, No. 6, Nanjiang Second Road, the Pearl River Street, Nansha District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị vật lý trị liệu; súng xoa bóp chạy điện; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng điện, trừ máy xông hơi mặt; thiết bị xoa bóp; mặt nạ đèn LED dùng cho mục đích trị liệu.

---

(210) **4-2025-32563**

(540)

RYET

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.4; 26.11.8

(731) SHENZHEN JINGCHUANG BICYCLE CO., LTD. (CN)
Room 1303, Building T1, Lijincheng Center, Yousong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; tay lái xe đạp; đùi đĩa xe đạp; bánh xe đạp; yên xe đạp; khung xe đạp.

---

(210) **4-2025-32564**

(540)

HAIXNFIRE

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHENZHOU HAIXING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
First floor, unit 3, building 42, Shangbaishui resettlement community, Wangxianling Street, Suxian District, Chenzhou, 423000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn xe đạp; đèn pin dùng điện; đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; đèn dùng khi lặn; đèn pin đội đầu; đèn pha để rọi sáng.

---

(210) **4-2025-32565**

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

IN'VOLAND

(731) SAILVAN TIMES CO., LTD. (CN)
1001, No. 6, Kangli City, Shanglilang Community, Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Áo váy; áo sơ mi; trang phục cho phần trên cơ thể; áo phông ngắn tay; bộ quần áo mặc thường ngày.

---

(210) **4-2025-32566**

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

babaka

(731) COFOE MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
816 Zhenhua Road, Yuhua District, Changsha City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện cơ thể [dụng cụ thể dục]; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện; áo trọng lượng dùng cho mục đích huấn luyện thể chất; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; đai bảo vệ thận dùng trong thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối dùng trong điền kinh [dụng cụ thể thao].

---

(210) **4-2025-32567**

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

100TONG

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1

(731) WEIFANG 100TONG CASTING CO., LTD. (CN)
No.1919 Jichang South Road, Weifang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Ống thép; ống nước bằng kim loại; ống nối bằng kim loại cho ống dẫn; ống bằng kim loại; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; van bằng kim loại, không phải là bộ phận của máy; đường ống bằng kim loại; xiphông cho ống thoát nước [van], bằng kim loại; vòng đai kim loại để kẹp ống dẫn; van ống nước bằng kim loại; ống nhánh bằng kim loại; ống dẫn chịu áp bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; bu lông bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-32568**

(540)

CHIGANT

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.1
(731) SAILVAN TIMES CO., LTD. (CN)
1001, No. 6, Kangli City, Shanglilang Community, Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Áo len dài tay; áo len chui đầu; áo lót mặc trong (áo camisole); áo sơ mi ngắn tay; bộ quần áo; quần dài; áo choàng ngoài; áo khoác lông vũ; áo ghi-lê; trang phục cho phần trên cơ thể; váy; áo nịt len thể thao; áo váy; áo khoác; đồng phục; áo vét; trang phục chống thấm nước; áo phông; quần soóc có vạt váy ở phía trước (skort); áo sơ mi.

---

(210) **4-2025-32571**

(540)

OSCROP

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HU, WANGWEN (CN)
No. 54, Puling Village, Lianfeng Village, Baihua Town, Huidong County, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cáp sạc; cóc sạc; bộ sạc cho điện thoại thông minh; sạc dự phòng; tai nghe; tai nghe bluetooth; thiết bị sạc trên ô tô; giá đỡ điện thoại; linh kiện và phụ kiện điện thoại; dây chuyển đổi; dây đấu nối; máy vi tính; bàn phím; chuột có dây; chuột không dây; màn hình máy tính; thẻ nhớ; usb; linh kiện và phụ kiện máy vi tính; loa nghe nhạc; loa kéo di động; quạt làm mát (dùng cho máy tính); quạt tản nhiệt; thiết bị phát wifi và thu wifi.

---

(210) **4-2025-32572**

(540)

PETECTOR

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HU, WANGWEN (CN)
No. 54, Fuling Village, Lianfeng Village, Baihua Town, Huidong County, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cáp sạc; cóc sạc; bộ sạc cho điện thoại thông minh; sạc dự phòng; tai nghe; tai nghe bluetooth; thiết bị sạc trên ô tô; giá đỡ điện thoại; linh kiện và phụ kiện điện thoại; dây chuyển đôi; dây đấu nối; máy vi tính; bàn phím; chuột có dây; chuột không dây; màn hình máy tính; thẻ nhớ; usb; linh kiện và phụ kiện máy vi tính; loa nghe nhạc; loa kéo di động; quạt làm mát (dùng cho máy tính); quạt tản nhiệt; thiết bị phát wifi và thu wifi.

---

(210) **4-2025-32573**

(540)

VINSPEC_NANO

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ WINGROUP (VN)
Tầng 7, số nhà 96, phố Ba La, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn diệt khuẩn; sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2025-32574**

(540)

LULALO FRIENDS
Lũ lắm lông láo líu

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH SINH (VN)
12A6 Nguyễn Trãi, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; ấn phẩm; bưu thiếp; truyện tranh; túi giấy.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; ly; chén; cốc; miếng lót dùng cho cốc (không bằng giấy, vải dệt).

Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; đồ chơi nhồi bông; gấu bông; mô hình đồ chơi; mô hình nhân vật.

Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà hoa các loại; bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-32575**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24
(591) Đen, nâu đậm, trắng đục, hồng nhạt, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH SINH (VN)
12A6 Nguyễn Trãi, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sờ trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà hoa các loại; bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-32576**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24
(591) Nâu, nâu đậm, đen, trắng, hồng, hồng nhạt, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH SINH (VN)
12A6 Nguyễn Trãi, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà hoa các loại; bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-32577**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24
(591) Đen, nâu, nâu nhạt, cam nhạt, vàng nhạt, hồng nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH SINH (VN)
12A6 Nguyễn Trãi, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà hoa các loại; bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-32578**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.9; 24.17.5; 24.17.6; 26.1.1; 26.4.18
(591) Màu xanh rêu, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH SINH (VN)
12A6 Nguyễn Trãi, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà hoa các loại; bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-32579**

(540)

MEOMORY

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAYCHA (VN)
38 Trịnh Đình Trọng, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; cà phê; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; bột làm nước giải khát.

Nhóm 35: Dịch vụ sao chụp; cho thuê vật liệu quảng cáo; quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cho thuê thiết bị điện ảnh; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2025-32580**

(540)

KORU CAPITAL

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KORU CAPITAL (VN)
Lầu 1, 109 Nguyễn Cơ Thạch, khu đô thị Sala, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; phân tích tài chính; đầu tư quỹ; dịch vụ bất động sản; góp vốn từ cộng đồng.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo lại nghề; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-32581**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN HƯƠNG BEAUTY (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); sữa rửa mặt; kem dưỡng trắng da(mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-32582**

(540)

MONACO LUXE EDITION

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-32583**

(540)

(220) 04/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG VÔ CỰC NBL (VN)
96 đường 20, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-32584**

(540)

Ruiồi Vànig

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VĨNH PHÚC (VN)
Cụm kinh tế - xã hội, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-32585**

(540)

DR's HASUNO

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, đen.
(731) NGUYỄN TUẤN LINH (VN)
P810 CCPVV Vinapharm, 60B Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-32586**

(540)

DR's HA SU NO

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, đen.
(731) NGUYỄN TUẤN LINH (VN)
P810 CCPVV Vinapharm, 60B Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-32587**

(540)

DR NHẤT LONG

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 24.17.5
(591) Xanh, đen.
(731) NGUYỄN TUẤN LINH (VN)
P810 CCPVV Vinapharm, 60B Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-32588**

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ROCKPAINT

(731) NGUYỄN VŨ LINH (VN)
5/16 đường B4, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 35: Mua bán sơn; mua bán vec ni; mua bán bột trét tường; trưng bày sản phẩm sơn; giới thiệu sản phẩm sơn; giới thiệu sản phẩm bột trét tường.

---

(210) **4-2025-32589**

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

KH TIẾN PHÁT

(731) TRẦN VĂN KHÔI (VN)
130/30 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-32590**

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

RAIKA

(731) LÊ THỊ THANH HƯƠNG (VN)
Số 4, phố Hàng Bún, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố (chạy điện); máy ép hoa quả (chạy điện); máy xay thịt dùng điện (chạy điện).

Nhóm 11: Nồi hấp dùng điện [thiết bị nấu nướng]; nồi cơm điện; ấm đun nước bằng điện; nồi nấu chậm dùng điện; bếp từ; bếp hồng ngoại.

Nhóm 21: Bộ nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; ấm đun nước inox, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; thiết bị xay/nghiền cho nhà bếp, không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-32591**

(540)

Chung Thị Chung

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ CHUNG (VN)
Số nhà 25, khu tập thể B Ngô Yến, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ bán hàng trực tuyến qua các nền tảng mạng xã hội (cụ thể: tiktok shop, facebook shop); dịch vụ giới thiệu và trưng bày sản phẩm; dịch vụ tiếp thị; dịch vụ cung cấp không gian quảng cáo; dịch vụ tư vấn quảng cáo.

Nhóm 41: Sản xuất nội dung video giải trí trên mạng xã hội cho mục đích hướng dẫn, review mỹ phẩm; dịch vụ đào tạo, huấn luyện, chia sẻ kiến thức về làm đẹp, mỹ phẩm; dịch vụ giải trí trực tuyến; dịch vụ sản xuất chương trình truyền hình; dịch vụ xuất bản điện tử; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; dịch vụ tạo nội dung cho các nền tảng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-32593**

(540)

VINA SOLTECH

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 26.3.23; 26.4.4; 26.13.25; 26.15.15

(731) NGUYỄN THỊ LIÊN (VN)
Số 69/38 đường số 3, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thực phẩm, dùng điện; máy công nghiệp sản xuất thực phẩm (dây chuyền sản xuất thực phẩm).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc dây chuyền sản xuất.

---

(210) **4-2025-32595**

(540)

Aimex

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.4.18; 26.11.12

(591) Vàng, xanh than.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU TM ORIGINAL VIỆT NAM (VN)
Số 51 Yên Lộ, tổ 10 phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; pin điện thoại; màn hình hiển thị cho điện thoại di động; miếng dán bảo vệ màn hình; kính cường lực; pin lithium-ion.

---

(210) **4-2025-32596**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh lá, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MINH TIẾN ACC-LCD (VN)
Số 139 đường Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại di động; linh kiện điện thoại di động; pin điện; màn hình hiển thị của điện thoại di động; kính; màn hình cảm ứng.

---

(210) **4-2025-32597**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh lá, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MINH TIẾN ACC-LCD (VN)
Số 139 đường Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại di động; linh kiện điện thoại di động; pin điện; màn hình hiển thị của điện thoại di động; kính; màn hình cảm ứng.

---

(210) **4-2025-32598**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh lá, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MINH TIẾN ACC-LCD (VN)
Số 139 đường Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại di động; linh kiện điện thoại di động; pin điện; màn hình hiển thị của điện thoại di động; kính; màn hình cảm ứng.

---

(210) **4-2025-32599**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh lá, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MINH TIẾN ACC-LCD (VN)
Số 139 đường Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại di động; linh kiện điện thoại di động; pin điện; màn hình hiển thị của điện thoại di động; kính; màn hình cảm ứng.

---

(210) **4-2025-32600**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN BẢO HỢP (VN)
381 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn bóng, sơn mờ, sơn PU, vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; thuốc cắn màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột dùng cho họa sĩ, người làm nghề trang trí, nghề in và nghệ sĩ.

---

(210) **4-2025-32601**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng, xanh.
(731) NGUYỄN BẢO HỢP (VN)
381 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn bóng, sơn mờ, sơn PU, vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; thuốc cắn màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột dùng cho họa sĩ, người làm nghề trang trí, nghề in và nghệ sĩ.

---

(210) **4-2025-32612**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 9.9.1; 9.9.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH GIÀY DÉP HOÀNG TƯƠI (VN)
32/5G ấp Mỹ Huề, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép; mũ nón; vớ tất; quần áo.

---

(210) **4-2025-32613**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SHIMEX GLOBAL (VN)
32 đường nội khu Hưng Thái 2, (khu Hưng Thái R2-2, R2-3), khu phố 3, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-32614**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.6; 3.7.24; 9.7.19; 11.1.4; 11.3.18; 26.7.5; 26.7.25
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) NGÔ ĐÌNH TRUNG (VN)
378/85 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống chuyên món ăn từ vịt; quán nước giải khát.

---

(210) **4-2025-32615**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.5.25; 11.3.7; 16.1.1
(591) Nâu, đỏ, vàng.
(731) ĐẶNG NGỌC MINH HÒA (VN)
27/8 ấp Thái Hòa, xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Sườn bò; thịt bò; thịt bò viên; thịt bò nướng; lẩu bò; cốt lẩu bò.

Nhóm 35: Mua bán phân phối sỉ lẻ các sản phẩm như: thực phẩm được chế biến từ thịt bò, món ăn chế biến sẵn có nguồn gốc từ động vật; mua bán thức ăn đã qua chế biến, lẩu bò làm sẵn, thức ăn đóng gói; dịch vụ tư vấn liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-32621**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 26.3.23; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.7; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG HTK (VN)
72/25/20 đường số 16, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

---

(210) **4-2025-32622**

(540)

ĐIMÔCOFFEE

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC HẬU VICKHOME (VN)
168/4D ấp Thới Tây 2, xã Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; nhượng quyền kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán hàng; mua bán, xuất nhập khẩu: cà phê nhân, cà phê bột, cà phê hòa tan, bột ngũ cốc, ca cao, trà (chè).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê và quán giải khát; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện (dịch vụ ăn uống).

---

(210) **4-2025-32623**

(540)

VICKHOME

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC HẬU VICKHOME (VN)
168/4D ấp Thới Tây 2, xã Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; nhượng quyền kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán hàng; mua bán, xuất nhập khẩu: cà phê nhân, cà phê bột, cà phê hòa tan, bột ngũ cốc, ca cao, trà (chè).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê và quán giải khát; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện (dịch vụ ăn uống).

---

(210) **4-2025-32624**

(540)

DN CHOI

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÝ QUỐC HÙNG (VN)
273/18/38/4 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-32627**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đen, đỏ.
(731) PHẠM VĂN SANG (VN)
594/9/11 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-32630**

(540)

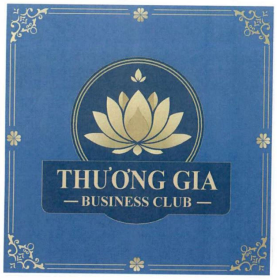

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.19; 5.5.21; 5.5.22; 25.1.9; 25.1.10; 26.1.1; 26.7.5
(591) Xanh lam, vàng ánh kim, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ AN TÂM (VN)
159 Điện Biên Phủ, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; đầu tư quỹ; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 45: Câu lạc bộ gặp gỡ.

---

(210) **4-2025-32643**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.5; 26.4.18
(731) NGUYỄN ĐỨC TRUNG (VN)
Xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-32645**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh nước biển nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ LAN ANH (VN)
Tổ 33, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; bánh kẹo; ca cao; trà; bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-32646**

(540)

Manchestor

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT (VN)
Số 60, ngách 29/78, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-32647**

(540)

VMARK®
DESIGN AWARD

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(731) TRẦN NGỌC DANH (VN)
655/2 Lê Hồng phong, quận 10, phường 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-32649**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, cam, vàng, trắng.
(731) DIỆP THỊ KIM LOAN (VN)
852 An Dương Vương, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; kem dưỡng da tay và móng tay; sữa tắm; nước hoa; gel vuốt tóc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; bút chì kẻ lông mày; chất làm bóng môi; chế phẩm tẩy trang; kem chống nắng; viết chì kẻ mắt; son môi.

Nhóm 10: Máy làm mặt nạ; máy xoa bóp đầu; máy xoa bóp cầm tay; máy hút mụn; máy nâng cơ mặt; thảm xoa bóp (dùng cho mục đích y tế); đệm xoa bóp (dùng cho mục đích y tế); thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị rung xoa bóp; máy xoa bóp toàn thân.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc da và tóc; dịch vụ chăm sóc móng tay; dịch vụ vật lý trị liệu; phòng khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2025-32650**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.1.2; 26.1.4
(591) Đỏ, cam, xanh lá, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT SƠN NALIDA (VN)
Khu phố 1, phường Tân Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn lót dùng cho khung gầm xe cộ; lớp men [vec ni]; sơn nước; sơn bóng.

Nhóm 35: Mua bán: sơn phủ, sơn chống gỉ, sơn lót dùng cho khung gầm xe cộ, lớp men [vec ni], sơn nước, sơn bóng.

---

(210) **4-2025-32651**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 24.17.15; 24.17.21; 25.7.21; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) BỆNH VIỆN MẮT TRUNG ƯƠNG (VN)
85 Bà Triệu, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế: dịch vụ khám và chữa bệnh về mắt.

---

(210) **4-2025-32652**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.4.2; 26.4.18
(731) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)
1800 Vevey Switzerland
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; bánh quy cho chó; thức ăn nhai cho động vật; ổ cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-32653**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.6
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN ANH MINH (VN)
Số 2 đường Ngô Quyền, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ trong siêu thị, đại siêu thị, qua mạng internet và xuất nhập khẩu với các sản phẩm: thủy hải sản tươi sống, thủy hải sản đã qua chế biến, thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản đóng hộp, thực phẩm được chế biến từ thủy hải sản, nước mắm, chất chiết xuất ra từ thịt, rau được bảo quản, quả, củ được bảo quản, đóng hộp, rau tươi, trái cây tươi.

---

(210) **4-2025-32657**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, đen.
(731) ZHANG MING (CN)
A15, Building 3, Baihua Apartment, No. 8 Baihua 5th Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; thiết bị sạc pin; vỏ hộp loa; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; tai nghe; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; nhẫn thông minh; kính đeo mắt thông minh; tai nghe để liên lạc từ xa.

---

(210) **4-2025-32658**

(540)

SIXIANTO

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGDONG SHIXIANTONG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 8 Shangbei Road, Hengli Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cáp sợi quang; thiết bị truyền thông quang học; sợi quang [sợi dẫn tia sáng]; sợi quang; kính lúp [quang học]; đầu nối cáp quang.

---

(210) **4-2025-32659**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) SHENZHEN FENGYITANG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room A401, Tianan Digital Innovation Park, Huangge North Road, Longcheng Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); lông mi giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; chất làm bóng môi; mỹ phẩm.

Nhóm 21: Hộp đựng xà phòng; dụng cụ mỹ phẩm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; nùi bông để thoa phấn; chổi cạo râu; hộp đựng mỹ phẩm, rỗng; chổi lông trang điểm; bông phấn để trang điểm; bút chải lông mày; cọ chải lông mi.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ hãng quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; xuất nhập khẩu và mua bán: cọ trang điểm, cọ kẻ lông mày, bút chì kẻ lông mày, cọ chải lông mi, bông trang điểm, hộp đựng đồ trang điểm, son môi, phấn trang điểm, mỹ phẩm, kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-32660**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16
(731) CHENGDU RONGSHANFANG CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 15, Zhonglieci East Street, Qingyang District, Chengdu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại.

---

(210) **4-2025-32661**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16
(731) CHENGDU RONGSHANFANG CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 15, Zhonglieci East Street, Qingyang District, Chengdu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; đường; gia vị; đồ gia vị; cơm ăn liền; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-32662**

(540)

KUCO

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LIN YATING (CN)
No. 30, Kengkou Section, Hutou Village, Gekeng Town, Dehua County, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; quần tã trẻ em; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-32663**

(540)

luckdate

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) OMNI HEALTH TECHNOLOGY LLC (US)
8 The Green, Suite B in the City of Dover.Zip code 19901, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; miếng dán bổ sung vitamin; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2025-32664**

(540)

DUcare

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15

(731) SHENZHEN FENGYITANG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room A401, Tianan Digital Innovation Park, Huangge North Road, Longcheng Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); lông mi giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; chất làm bóng môi; mỹ phẩm.

Nhóm 21: Hộp đựng xà phòng; dụng cụ mỹ phẩm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; nùi bông để thoa phấn; chổi cạo râu; hộp đựng mỹ phẩm, rỗng; chổi lông trang điểm; bông phấn để trang điểm; bút chải lông mày; cọ chải lông mi.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ hãng quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; xuất nhập khẩu và mua bán: cọ trang điểm, cọ kẻ lông mày, bút chì kẻ lông mày, cọ chải lông mi, bông trang điểm, hộp đựng đồ trang điểm, son môi, phấn trang điểm, mỹ phẩm, kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-32665**

(540)

芙蓉冒菜 FU-PANDA

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16
(731) CHENGDU RONGSHANFANG CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 15, Zhonglieci East Street, Qingyang District, Chengdu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-32666**

(540)

VPMILK
Đà lạt
true Milk

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đặc; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa.

---

(210) **4-2025-32667**

(540)

VPMILK
SỮA NGON
CỦA NGƯỜI VIỆT

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.4.18; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa lên men (Kephir); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đậu nành; sữa gạo; sữa đặc; sữa bột; sữa yến mạch; sản phẩm thay thế sữa; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-32668**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(591) Xanh da trời, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đặc; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa.

---

(210) **4-2025-32669**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh da trời, trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đặc; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa.

---

(210) **4-2025-32670**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh da trời, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa lên men (Kephir); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đậu nành; sữa gạo; sữa đặc; sữa bột; sữa yến mạch; sản phẩm thay thế sữa; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-32671**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đặc; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa.

---

(210) **4-2025-32672**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đặc; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa.

---

(210) **4-2025-32673**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đặc; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa.

---

(210) **4-2025-32674**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa lên men (Kephir); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đậu nành; sữa gạo; sữa đặc; sữa bột; sữa yến mạch; sản phẩm thay thế sữa; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-32675**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(591) Xanh da trời, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đặc; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa.

---

(210) **4-2025-32678**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.12
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN DIVI (VN)
40 cư xá Ụ Tàu, đường Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm làm sạch; bơm chất lỏng và bơm dùng cho ga hóa lỏng; đầu bơm chất lỏng và đầu bơm dùng cho ga hóa lỏng; máy bơm các chất lỏng; máy bơm chìm.

Nhóm 09: Dụng cụ đo điện; thiết bị đo (đồng hồ đo áp suất, đồng hồ đo nhiệt độ, đồng hồ nước, đồng hồ điện, đồng hồ đo ga, đồng hồ đo lưu lượng, đo mức nước, mức chất lỏng).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): máy bơm làm sạch, bơm chất lỏng và bơm dùng cho ga hóa lỏng, đầu bơm chất lỏng và đầu bơm dùng cho ga hóa lỏng, máy bơm các chất lỏng, máy bơm chìm, dụng cụ đo điện, thiết bị đo (đồng hồ do áp suất, đồng hồ đo nhiệt độ, đồng hồ nước, đồng hồ điện, đồng hồ đo ga, đồng hồ đo lưu lượng, đo mức nước, mức chất lỏng).

---

(210) **4-2025-32679**

(540)

COSIMAGO

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU SB-COSMETIC (VN)
Số 20 đường số 30, khu phố 15, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-32684**

(540)

occolourful

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LUO LIE (CN)
Room 3101, No. 17 Jiangyue Road, Yuexiu District, Guangzhou City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; tăm; bàn chải móng tay, chân; dụng cụ mỹ phẩm; bông mút để trang điểm; đồ dùng tẩy trang.

---

(210) **4-2025-32685**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15

(731) BEIJING AMAZGAME AGE INTERNET TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
1007, 10th Floor, Building 3, South Block, Main Building, No.65 Bajiao East Street, Shijingshan District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; đĩa quang; hộp đựng băng trò chơi videô; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; phim hoạt hình; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi có thể tải về được cho điện thoại thông minh.

Nhóm 35: Quảng cáo (advertising); quảng cáo (publicity); dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; dịch vụ thông tin kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; giải trí trên truyền hình; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ người mẫu cho các nghệ sĩ; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-32687**

(540)

Bếp Cô Linh

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG THỊ THÚY LINH (VN)
Ấp Duyên Lăng, xã Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội thảo; đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2025-32688**

(540)

FIRST•SIGHT

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3
(731) ĐẶNG BẢO ĐĂNG (VN)
Số nhà 329, Nguyễn Văn Linh, Bon U3, xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; hương liệu; tinh dầu ete.

Nhóm 04: Nến thơm; nến; cây nến con; nến làm đèn ngủ.

---

(210) **4-2025-32692**

(540)

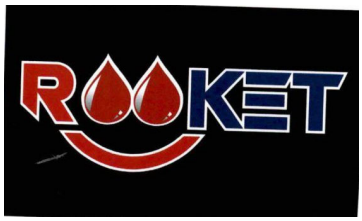

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.9.8; 26.4.2; 26.4.9; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, xanh, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TM TTP VIỆT NAM (VN)
72B Tôn Thất Tùng, tổ 6, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-32693**

(540)

Cutest

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỢP TÁC XÃ GIẤY ĐỒNG TÂM (VN)
Đường số 6, khu công nghiệp Hòa Khánh, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy đa năng.

---

(210) **4-2025-32694**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ DU LỊCH VŨ HÀ ANH (VN)
Thửa đất số 12, tờ bản đồ số 18, lô A6, thuộc khu phức hợp đô thị, thương mại dịch vụ Royal Era 1, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-32695**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ DU LỊCH VŨ HÀ ANH (VN)
Thửa đất số 12, tờ bản đồ số 18, lô A6, thuộc khu phức hợp đô thị, thương mại dịch vụ Royal Era 1, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-32696**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ DU LỊCH VŨ HÀ ANH (VN)
Thửa đất số 12, tờ bản đồ số 18, lô A6, thuộc khu phức hợp đô thị, thương mại dịch vụ Royal Era 1, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-32714**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SAKA SAKA (VN)
54/64D Bùi Quang Là, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây, rau, củ đông lạnh; quả đã được bảo quản và chế biến; rau được bảo quản; mứt ướt; hạt đã chế biến; dừa sấy khô; kim chi [món ăn từ rau củ lên men]; thực phẩm làm từ cá; nấm được bảo quản; dưa muối, rau muối.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; món ăn điểm tâm (đồ ăn nhẹ dùng cho bữa phụ như: các loại bánh làm từ gạo, bột gạo và bột mỳ); mì sợi dẹt; gạo; đường; bánh kẹo đường; kẹo; bánh hấp; hạt tiêu; cam thảo [bánh kẹo]; đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-32715**

(540)

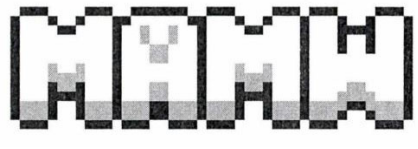

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1; 26.15.15
(731) NGÔ THỊ MINH TRANG (VN)
87 đường số 1E, khu dân cư Trung Sơn, ấp 48, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Hình nền kỹ thuật số; gói widget; biểu tượng số; nội dung hình ảnh đăng trên mạng xã hội; sản phẩm đồ họa kỹ thuật số tải về.

Nhóm 16: Sticker; bưu thiếp; tranh in; thiệp; sản phẩm in ấn khác.

---

(210) **4-2025-32720**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.18
(731) SY GROUP LTD (CN)
11th Floor, Building B, No. 12, Sanlian road, Wanggang village, Longjiang town, Shunde district, Foshan city, Guangdong province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế ngồi, dài; quầy hàng [dạng bàn]; bàn; giường; đệm; ghế trường kỷ; gối; roi mây.

Nhóm 35: Quảng cáo; dán áp phích quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

---

(210) **4-2025-32721**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.18
(731) SY GROUP LTD (CN)
11th Floor, Building B, No. 12, Sanlian road, Wanggang village, Longjiang town, Shunde district, Foshan city, Guangdong province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế ngồi, dài; quầy hàng [dạng bàn]; bàn; giường; đệm; ghế trường kỷ; gối; roi mây.

Nhóm 35: Quảng cáo; dán áp phích quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

---

(210) **4-2025-32744**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.3; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18
(591) Vàng, xanh dương, cam, xanh lá, đỏ, trắng, đen.
(731) LÊ VĂN TUẤN (VN)
Tổ dân phố 6, xã Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo thun; áo khoác [trang phục]; đồ đội đầu; mũ len; mũ vải.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ tại siêu thị, cửa hàng và dịch vụ bán buôn, bán lẻ trực tuyến các sản phẩm: đồ chơi, đồ chơi thông minh phát triển trí tuệ, các loại khối rubik.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn, giảng dạy chơi Rubik; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất video (không bao gồm video quảng cáo); biên tập video giải trí và giáo dục; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục.

---

(210) **4-2025-32758**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.12; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh.
(731) TRẦN HỒNG HẠNH (VN)
Tổ 4, khóm Vĩnh Tân, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Giày, dép.

Nhóm 35: Bán buôn: giày, dép các loại.

---

(210) **4-2025-32759**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 26.11.8; 26.15.15
(591) Trắng, xanh, xám.
(731) ĐỖ THỊ THÚY KIỀU (VN)
194/48 Chiến Lược, KP19, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-32760**

(540)

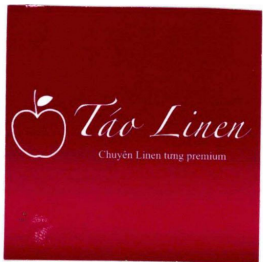

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.13; 5.7.23
(591) Trắng, hồng.
(731) NGUYỄN THỊ KIM NGỌC (VN)
Cc Newtown, nhà 15.04, số 69, đường số 18, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: quần áo các loại.

---

(210) **4-2025-32762**

(540)

FORTYTHREE

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH TINH ANH COLLECTIVE (VN)
Nhà số 2, ngõ 88 Trung Kính, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG (VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; balô; ô (dù); vali; túi vải in hình.

Nhóm 24: Chăn; tấm phủ giường; vải vóc; khăn tay bằng vải; rèm cửa; khăn mặc bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); bít tất; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ bán, bán lẻ: đồ thời trang (kính, giày, quần áo, mũ nón, găng tay, khăn quàng cổ (trang phục), thắt lưng, bít tất, cavat), đồ vải vóc (chăn ga gối, đệm), đồ trang sức (vòng, khuyên tai, kẹp cà vạt, trâm cài đầu, hộp, đựng trang sức, đồ mỹ phẩm (nước hoa, mỹ phẩm, tinh dầu, bông tẩy trang, dụng cụ trang điểm).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2025-32763**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.1; 7.5.8; 26.4.2; 26.4.9
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) ZETA INFOTECH PVT LTD (IN)
Udayavani Building, Press Corner, Manipal – 576 104 Udupi Taluk and District, Karnataka, India
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Mã hóa thẻ từ; dịch vụ bảo vệ dữ liệu và phát triển phần mềm; dịch vụ nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu phần mềm; kỹ thuật công nghệ thông tin [IT]; bảo mật, bảo vệ và khôi phục công nghệ thông tin; lập trình các chương trình bảo mật internet; thiết kế và phát triển hệ thống bảo mật dữ liệu điện tử; thiết kế và phát triển thiệp điện tử.

---

(210) **4-2025-32764**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 17.2.2; 24.9.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TM SX HIẾU MINH (VN)
298/22 đường Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào đã chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

---

(210) **4-2025-32765**

(540)

ZIRATAL

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-32766**

(540)

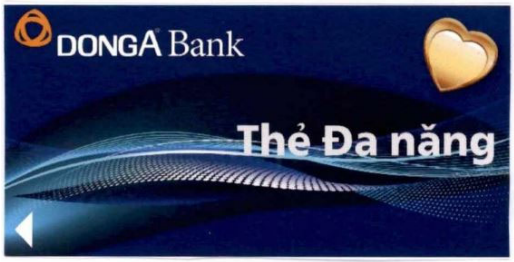

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.9.1; 15.9.11; 25.5.25; 26.3.1; 26.3.2; 26.11.12
(591) Cam, vàng, trắng, xanh dương, xanh nước biển, đen, vàng đồng, xanh ngọc, tím.
(731) NGÂN HÀNG TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN SỐ VIKKI (VN)
Số 72, phố Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính ngân hàng, cụ thể: huy động vốn, cho vay, thẻ tín dụng, thẻ thanh toán, chi trả kiều hối.

---

(210) **4-2025-32767**

(540)

MiSLENS

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23
(731) GUANGZHOU MIDUO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1819, No. 555, Renmin Middle Road, Liwan District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc nhỏ mắt; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; dung dịch dùng cho kính áp tròng; nước rửa mắt chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc kính áp tròng, cụ thể là dung dịch để khử trùng; dung dịch rửa mắt.

Nhóm 09: Kính mắt; mắt kính; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm; gọng kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-32768**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Nâu, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SANVIKANA (VN)
Số 519 Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: dược phẩm, thuốc bổ thần kinh, chất bổ sung dinh dưỡng, đồ uống y tế, chế phẩm hóa dược, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ y tế, dụng cụ sản khoa.

---

(210) **4-2025-32769**

(540)

Soo Summer

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) WU, YISHEN (CN)
Guangdong Shen Shantou Shi Chaoyang Qu, Heping Zhen, Xin Longmen Qian Qi Xiang 3 Hao 103 Fang, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-32770**

(540)

Summer Flora

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) WU, YISHEN (CN)
Guangdong Shen Shantou Shi Chaoyang Qu, Heping Zhen, Xin Longmen Qian Qi Xiang 3 Hao 103 Fang, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-32771**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.1; 2.9.8; 9.1.10; 10.5.15; 26.1.1

(591) Hồng nhạt, hồng tím, hồng, trắng.

(731) CAI, SHAOCI (CN)
No. 66, Huabei Yiqu, Huashan Village, Lingxiu Town, Shishi City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm; dầu gội; dầu xả; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; mút tán mỹ phẩm; bông phấn trang điểm; dụng cụ rửa mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm (không phải thiết bị điện); dụng cụ uốn mi; dụng cụ trang điểm.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dầu gội, dầu xả, hóa mỹ phẩm, chổi lông trang điểm, mút tán mỹ phẩm, bông phấn trang điểm, dụng cụ rửa mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm (không phải thiết bị điện), dụng cụ uốn mi, dụng cụ trang điểm.

(210) **4-2025-32772**

(540)

Suu Summer

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) WU, YISHEN (CN)
Guangdong Shen Shantou Shi Chaoyang Qu, Heping Zhen, Xin Longmen Qian Qi Xiang 3 Hao 103 Fang, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-32773**

(540)

Kalley

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương, vàng.

(731) COLOMBIANA DE COMERCIO S.A. SIGLAS CORBETA S.A. Y/O ALKOSTO S.A. (CO)
Calle 11 No. 31 A – 42, Bogotá, Colombia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Tivi; điện thoại di động; máy tính bảng; máy vi tính; đồng hồ thông minh; loa; tai nghe.

Nhóm 11: Quạt gió [điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi dùng điện; thiết bị điều hòa không khí; lò nướng dùng điện; nồi chiên không dầu; tủ lạnh; máy pha cà phê điện.

---

(210) **4-2025-32774**

(540)

HOANG MINH CT
ĐỐI TÁC TIN CẬY

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.3; 18.5.7; 26.3.2; 26.3.6
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG MINH CT (VN)
Số 282S/11, khu vực Bình Nhựt, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-32775**

(540)

Vi.Viral

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.12
(591) Xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIỆN GÚT (VN)
13A Hồng Hà, phường 02, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đĩa ghi âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; đĩa compắc [nghe-nhìn]; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được.

Nhóm 16: Sách bài hát.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; quảng cáo; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi (giải trí); sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ phòng thu âm; dịch vụ sáng tác nhạc; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sáng tác ca khúc.

---

(210) **4-2025-32776**

(540)

Vi.Viral

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIỆN GÚT (VN)
13A Hồng Hà, phường 02, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đĩa ghi âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; đĩa compắc [nghe-nhìn]; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được.

Nhóm 16: Sách bài hát.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; quảng cáo; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi (giải trí); sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ phòng thu âm; dịch vụ sáng tác nhạc; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sáng tác ca khúc.

---

(210) **4-2025-32777**

(540)

NHÀ THUỐC
TRẦN THU

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh đậm, xanh dương, trắng.
(731) TRẦN THỊ THU HƯƠNG (VN)
1/159C, khu phố 12, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho người; thực phẩm bổ sung sức khỏe; vitamin; khoáng chất; chế phẩm y tế; dược phẩm; thuốc thảo dược; sản phẩm dùng hỗ trợ điều trị các bệnh về mắt, thần kinh, tiêu hóa, huyết áp; thuốc không kê đơn.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán sỉ tại cửa hàng hoặc trực tuyến đối với các sản phẩm: thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thiết bị y tế, vật tư y tế, sản phẩm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trưng bày hàng hóa cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; tư vấn sử dụng thuốc, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm; đo huyết áp; hỗ trợ theo dõi chỉ số cơ thể; tư vấn sức khỏe tại nhà thuốc; dịch vụ tiêm chủng và các dịch vụ y tế cơ bản không kê đơn.

---

(210) **4-2025-32779**

(540)

NexRot

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) YILUFA TRADING COMPANY LIMITED (CN)
Flat/Rm P, 4/F, Lladro Centre, 72 Hoi Yuen Road, Kwun Tong, Kowloon 999077, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; bàn chải đánh răng, dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng].

---

(210) **4-2025-32781**

(540)

MedAI 150
MedAI technology Company

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN ĐĂNG KHOA (VN)
183A/8 Tôn Thất Thuyết, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2025-32800**

(540)

GOLD APPLE

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.7.13; 5.7.23; 26.15.15

(591) Vàng, vàng đồng, nâu đen, xám.

(731) SHAANXI DAJIANG FRESH FRUIT TRADING CO., LTD (CN)
Beizhuangtou, Yaowangdong Community, Liquan County, Xianyang City, Shaanxi Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ tươi; động vật sống; hạt chưa qua chế biến; cây; hoa tươi.

---

(210) **4-2025-32801**

(540)

Rodizoo

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN DEDIAN INNOVATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
5B45W, 5th Floor, Building 210, Tairan Science Park, Tairan 4th Road, Tian Community, Shatou Street, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Cũi cho thú cưng nuôi làm cảnh trong nhà; hộp làm ổ cho động vật nuôi làm cảnh trong nhà; hộp làm ổ cho chim nhỏ; cũi chó; giá (chạn) đựng thức ăn; hộp để chăm nuôi động vật nhỏ đến khi trưởng thành.

Nhóm 21: Lồng cho vật nuôi trong nhà; khay vệ sinh cho thú cưng; bát ăn cho thú cưng; bể tắm cho chim; lồng chim; vòng cho chim.

Nhóm 28: Đồ chơi cho thú cưng; khối dùng để xây dựng [đồ chơi]; đồ chơi; gấu bông; nhà búp bê [đồ chơi]; phòng búp bê [đồ chơi].

Nhóm 31: Cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho thú cưng; giấy nhám dùng cho vật nuôi trong nhà (lót ổ); đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho chim; thức ăn chuồng cho động vật.

---

(210) **4-2025-32802**

(540)

Hằng Trần
XƯỞNG MAY ÁO THUN

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 9.5.2; 9.5.12; 24.3.7; 26.1.1; 26.11.11

(591) Trắng, xanh dương, xám, đen.

(731) TRẦN THỊ CẨM HẰNG (VN)
80 đường số 5, tổ 9, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; áo thun.

---

(210) **4-2025-32804**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.10; 26.4.18
(591) Trắng, da cam, xanh nước biển đậm.
(731) XIE GUIHUA (CN)
No. 155-96, Dongxing Road, Xinluo District, Longyan City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng; kem dưỡng ẩm cho da dùng trong mỹ phẩm; bút kẻ lông mày; huyết thanh dưỡng da dùng trong mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-32806**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ BÌNH (VN)
Thôn Hoa Thám, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; tất; quần áo; giày; dép, mũ.

---

(210) **4-2025-32807**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀNG ANH VIỆT NAM (VN)
Thôn Thái Lai, xã Kim Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng pickleball (dùng trong thể thao); vợt pickleball (dùng trong thể thao).

---

(210) **4-2025-32808**

(540)

瑜然美

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HK SKIN RESEARCH CENTRE LIMITED (CN)
Shop 185 G/F Hang Wai Ind Ctr No 6 Kin Tai St Tuen Mun Nt Hongkong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu; mỹ phẩm; son môi; nước hoa.

---

(210) **4-2025-32809**

(540)

ITX Gear

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN CILD INNOVATIONS CO., LTD. (CN)
1704, Building 1, Kaidaer Group Center, No. 168 Tongsha Road, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; miếng đệm lót chuột máy vi tính; phím bấm bàn phím máy tính; vỏ bọc cho bàn phím máy tính.

---

(210) **4-2025-32810**

(540)

AMERITOUR

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) BRILLIANT INTERNATIONAL TRADES INC. (US)
6 Berkery Place, Alpine, New Jersey 07620, United States

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Săm cho lốp xe bơm hơi; lốp cho bánh xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; lốp xe bơm khí; lốp ô tô; lốp dùng cho xe cào tuyết.

---

(210) **4-2025-32811**

(540)

Redhome

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) KAIPING PASGO PLUMBING PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No. 223 North Jiaxing Road, Shuikou Town, Kaiping City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Chậu vệ sinh; vòi; vòi hoa sen; buồng tắm đứng có vòi sen; vòi khóa cho ống; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh].

---

(210) **4-2025-32812**

(540)

YURANM

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1

(731) HK SKIN RESEARCH CENTRE LIMITED (CN)
Shop 185 G/F Hang Wai Ind Ctr No 6 Kin Tai St Tuen Mun Nt Hongkong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu; mỹ phẩm; son môi; nước hoa.

---

(210) **4-2025-32813**

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

PRULY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ CAO SOON TEAK ĐÔNG NAM Á (VN)
N04. NV16 khu đô thị Sunny Garden City, thôn Sài Khê, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm để giặt khô; xà phòng; xà phòng bánh.

---

(210) **4-2025-32814**

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BAREVANA

(731) CLARK BIOTECHNOLOGY (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room A0679, 18th Floor, No.1 Qifu Road, Yuncheng Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; nước hoa; tinh dầu; hương thơm để thắp; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-32815**

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ANMINAZA

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT MINH DƯƠNG (VN)
Nhà ông Hà Minh Dương, thôn Trung Nghĩa, phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; găng tay (trang phục).

---

(210) **4-2025-32816**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.7.1; 5.7.3; 8.1.20; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu nhạt, nâu đậm, đỏ, vàng, đen, trắng, xám, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ HẢI CHÂU (VN)
Số 20 ngách 622/12 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; ngũ cốc đã được chế biến; lương khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-32817**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 8.7.11; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ HẢI CHÂU (VN)
Số 20 ngách 622/12 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; ngũ cốc đã được chế biến; lương khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-32818**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Nâu, trắng.
(731) YUHAN-KIMBERLY, LIMITED (KR)
29F, Lotte World Tower, 300, Olympic-Ro, Songpa-Gu, Seoul, Republic Of Korea
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch bình sữa trẻ em; chế phẩm làm sạch; chất làm mềm vải dùng để giặt; kem đánh răng; khăn giấy ướt làm sạch sẵn.

Nhóm 05: Khăn lau khử trùng.

Nhóm 10: Kẹp foóc-xép dùng trong sản khoa để tẩy uế; máy hút mũi chạy điện dùng cho mục đích y tế; nhíp dùng cho mục đích y tế; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít) dùng cho mục đích y tế [bán không có thuốc]; máy hút mũi dãi; dụng cụ rửa mũi; nhiệt kế đo khi sốt; tấm chắn núm vú dùng khi cho con bú; túi nhựa đựng sữa mẹ; chai

đựng sữa mẹ; túi nhựa trữ sữa dùng một lần; kẹp chuyên dùng cho túi trữ sữa nhựa; núm vú giả cho trẻ em ăn; kẹp dùng cho núm vú giả; bình sữa cho trẻ em; dụng cụ giữ bình sữa; tấm đệm làm mát dùng cho mục đích sơ cứu y tế; túi làm mát dùng cho mục đích sơ cứu y tế; miếng gel làm mát dùng cho mục đích y tế; cốc cai sữa (thiết bị hỗ trợ cai sữa); vòng ngậm nướu cho trẻ sơ sinh; núm vú giả dùng một lần cho trẻ sơ sinh; kẹp giữ núm vú giả cho trẻ sơ sinh; vòng ngậm nướu dạng núm vú giả; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; máy hút sữa.

Nhóm 16: Yếm dãi của trẻ em bằng giấy.

Nhóm 25: Yếm dãi không bằng giấy.

---

(210) **4-2025-32819**

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DONCHEE®

(731) CÔNG TY TNHH VASA GREEN (VN)
135/37/60 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội đầu; kem chống hăm không chứa thuốc; kem đánh răng; bột giặt; nước giặt; nước xả vải; nước rửa bình; dung dịch làm sạch bề mặt đồ dùng; nước làm sạch đồ chơi; chế phẩm rửa mũi không chứa thuốc.

Nhóm 05: Băng vệ sinh; bỉm (tã) trẻ em; bỉm (tã) người già; chế phẩm vitamin; dung dịch chống côn trùng; kem trị hăm có chứa thuốc.

Nhóm 07: Máy giặt; máy hút bụi.

Nhóm 08: Dao; thìa (muỗng); nĩa.

Nhóm 09: Máy ảnh; cân điện tử; máy phát tiếng ồn trắng.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em bú bình; núm vú giả cho trẻ em ngậm; nhiệt kế cho mục đích y tế; máy hút sữa; máy hút mũi dãi; dụng cụ hút mũi bằng tay; thiết bị massgage ngực.

Nhóm 11: Đèn ngủ; tủ lạnh; máy điều hòa không khí; máy lọc không khí; quạt làm mát; máy hút ẩm; máy hâm sữa; máy rửa bình; máy tiệt trùng bình sữa; máy đun nước; máy pha sữa; máy làm nước ấm; nồi cơm điện; máy sưởi; máy sấy tóc.

Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em; ghế ngồi ô tô cho trẻ sơ sinh và trẻ em; ghế nâng dùng cho ô tô cho trẻ sơ sinh và trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy.

Nhóm 18: Địu trẻ em; balô.

Nhóm 20: Cũi trẻ em; gối; nôi trẻ em; ghế ăn dặm cho bé; ghế ngồi cho trẻ em.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chài; thau chậu tắm; cốc; chén (bát); đĩa; dụng cụ cọ rửa bình sữa.

Nhóm 25: Quần áo trẻ em và em bé; áo bra; áo hút sữa.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa tươi; sữa đặc; sữa bột.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn; bán lẻ; xuất nhập khẩu đối với các sản phẩm: mỹ phẩm, sữa tắm, dầu gội đầu, kem chống hăm không chứa thuốc, kem đánh răng, bột giặt, nước giặt, nước xả vải, nước rửa bình, nước làm sạch bề mặt đồ dùng, nước làm sạch đồ chơi, chế phẩm rửa mũi không chứa thuốc, tã lót dùng cho em bé, bỉm trẻ em, quần tã trẻ em, chế phẩm vitamin, dung dịch chống côn trùng, kem trị hăm có chứa thuốc, máy giặt, máy hút bụi, dao, muỗng, nĩa, máy ảnh, cân điện tử, máy phát tiếng ồn trắng, bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả cho trẻ em bú bình, núm vú giả cho trẻ em ngậm, nhiệt kế cho mục đích y tế, máy hút sữa, máy hút mũi dãi, dụng cụ hút mũi bằng tay, thiết bị massgage ngực, đèn ngủ, tủ lạnh, máy điều hòa không khí, máy lọc không khí, quạt làm mát, máy hút ẩm, máy hâm sữa, máy rửa bình, máy tiệt trùng bình sữa, máy đun nước, máy pha sữa, máy làm nước ấm, nồi cơm điện, máy sưởi, máy sấy tóc, xe đẩy trẻ em, ghế ngồi ô tô cho trẻ sơ sinh và trẻ em, ghế nâng dùng cho ô tô cho trẻ sơ sinh và trẻ em, khăn giấy ướt, khăn giấy, địu trẻ em, balo, cũi trẻ em, gối, nôi trẻ em, ghế ăn dặm cho bé, ghế ngồi cho trẻ em, bàn chải đánh răng, bàn chải, thau chậu tắm, cốc, chén (bát), đĩa, dụng cụ cọ rửa bình sữa, quần áo trẻ em và em bé, áo bra, áo hút sữa, sữa, sản phẩm sữa, sữa tươi, sữa đặc, sữa bột.

---

(210) **4-2025-32820**

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

十八子作
SHI BA ZI ZUO

(731) YANGJIANG SHIBAZI GROUP CO., LTD. (CN)
Nahuo Industrial District, Dongcheng Town, Yangdong, Yangjiang, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Đĩa ăn; bát đựng trái cây; đĩa đựng rau; bát [bát to]; chậu [đồ chứa đựng]; đĩa; bát; bát đựng xúp; liễn đựng xúp; cốc; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đũa; muôi cán dài cho mục đích gia dụng; khay đựng bánh; muôi (muỗng) múc kem; thìa đục lỗ [dụng cụ nấu ăn]; thìa trộn [dụng cụ nhà bếp]; nồi áp suất, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; nồi nấu, không dùng điện; chảo chiên, không dùng điện; nồi hấp thực phẩm, không dùng điện; que đánh trứng, không dùng điện; nồi hầm, không dùng điện; vạc để nấu, không dùng điện; nắp bình; nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; khuôn [dụng cụ nhà bếp]; khuôn dùng trong nấu nướng; khuôn dùng làm bánh ngọt; bộ đựng đồ gia vị; lọ đựng gia vị; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng; phễu để rót; thiết bị xay dùng cho nhà bếp, không dùng điện; cối xay hạt tiêu, vận hành bằng tay; cối dùng cho nhà bếp; chày dùng cho nhà bếp; dụng cụ ép tỏi [dụng cụ nhà bếp]; dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ đánh kem, không dùng điện cho mục đích gia dụng; dụng cụ tách lòng đỏ trứng; dụng cụ cắt bột nhão [dụng cụ nhà bếp]; dụng cụ mở nút chai, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ kẹp vỡ quả hạch; bao tay nhấc nồi; tấm lót khay nướng bánh; bàn xẻng dùng cho nhà bếp; dụng cụ bào thực phẩm dùng cho nhà bếp; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; thớt dùng để cắt bánh mì; trục cán bột cho mục đích gia dụng.

Nhóm 35: Sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo; cho thuê kệ, giá bán hàng; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; điều hành kinh doanh khách sạn; xúc tiến bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; quảng bá hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-32821**

(540)

Aitu

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) JACK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.1008, East Donghai Avenue, Sanjia, Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp; máy khâu; máy cắt vải; máy khâu vắt sổ; máy may; bàn đạp điều khiển dùng cho máy khâu.

---

(210) **4-2025-32822**

(540)

Aitu

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.13.1

(731) JACK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.1008, East Donghai Avenue, Sanjia, Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp; máy khâu; máy cắt vải; máy khâu vắt sổ; máy may; bàn đạp điều khiển dùng cho máy khâu.

---

(210) **4-2025-32823**

(540)

HFK

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN HUANGFANGKUAI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3F, Building B, Yongchangjia, No. 13 Zhongxing Road, Ma'antang Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Camera hành trình; bộ nắn điện; thiết bị điều khiển từ xa; máy quay video điện tử xách tay có bộ phận ghi hình để theo dõi áp suất lốp; thiết bị và dụng cụ điện tử để điều hướng; thiết bị và dụng cụ điện tử để định vị.

---

(210) **4-2025-32824**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN GREEN FARM (VN)
13 đường 43, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón.

---

(210) **4-2025-32825**

(540)

Raccoon

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN OHB (VN)
Tầng 19, khu văn phòng, tòa nhà Indochina Park Tower, số 04 Nguyễn Đình Chiểu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp ba bánh; xe đạp ba bánh giao hàng; xe đạp điện; xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; phụ kiện xe đạp

Nhóm 35: Mua bán: xe đạp, xe đạp ba bánh, xe đạp ba bánh giao hàng, xe đạp điện, xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi, phụ kiện xe đạp.

---

(210) **4-2025-32826**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.1; 3.4.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ nâu, cam, đen, trắng ngà.
(731) HỘ KINH DOANH DUY ÂN FOODS (VN)
Số 40, tổ NDTQ số 02, ấp Bình Tây, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Khô bò; bò viên; chả bò.

---

(210) **4-2025-32827**

(540)

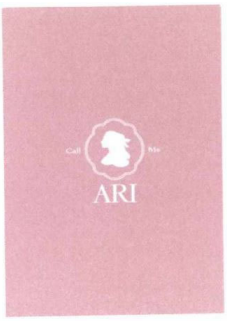

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 25.1.9; 26.4.2
(591) Hồng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ TRÚC LINH (VN)
Ấp Đông Thành, xã Tân Đông, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy (đầm); đồ đi chân; đồ đội đầu; vớ (tất) và các đồ dùng khác để đi ở chân.

Nhóm 35: Nhập khẩu; quảng cáo; mua bán các sản phẩm sau: quần áo, quần áo may sẵn, váy (đầm), đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-32828**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.1.25; 8.7.10; 26.1.1
(591) Cam, trắng, xanh lá đậm.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
67 Lê Trung Nghĩa, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 30: Bột và các loại bánh làm từ bột và ngũ cốc; nước sốt; gia vị; bánh pizza; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-32834**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ, đỏ nhạt
(731) TRẦN VĂN BÌNH (VN)
Tổ 13, ấp Phú Yên, xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu nhớt; dầu động cơ; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu diezel.

---

(210) **4-2025-32835**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH ZEE (VN)
Số 1 đường 3/2, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác.

---

(210) **4-2025-32837**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) LÊ VĂN TRƯỜNG (VN)
Căn B5-16, chung cư CT1, dự án Hải Đăng City, tổ dân phố số 11, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Túi chống sốc cho máy tính xách tay; túi đựng máy tính xách tay.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi đeo chéo; ba lô chống nước; túi chống nước

---

(210) **4-2025-32838**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN Y NHÀN (VN)
105 Bạch Đằng, thị trấn Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo da, giày dép da, bóp ví, thắt lưng da, các phụ kiện thời trang bằng da, hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ (dùng làm quà tặng, đồ lưu niệm), đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-32839**

(540)

VALAYA

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN UWELL TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Building B101, 252 Yongfu Road, Tangwei Community, Fuhai Street, Baoan District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hộp thuốc lá điếu; bình sinh hơi cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-32840**

(540)

NARISS

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)
Thôn Gián Nghị, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-32841**

(540)

IMPRESS

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.8; 26.11.9
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) PHẠM HỒNG PHÚC (VN)
C1/16K1 Phạm Hùng, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Thiết bị rèn luyện hình thể; thiết bị tập thể dục; máy để luyện tập thân thể; tạ tập luyện; thiết bị phục hồi cơ thể.

---

(210) **4-2025-32842**

(540)

Nhị
XÂY DỰNG CHẤT LƯỢNG TẠO DỰNG NIỀM TIN

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.17; 5.3.20; 5.7.3
(591) Đen, xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TM - DV XNK NGỌC NHƯ Ý (VN)
Số 96/200, tổ 9 khu phố 2, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-32843**

(540)

HÙNG THU
HT

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.4; 26.1.9
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương nhạt.
(731) THIỀU ĐĂNG HÙNG (VN)
SN 43 thôn Thái Nhân, xã Tân Ninh, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 06: Sắt thép xây dựng; phụ kiện kim khí dùng trong xây dựng.

Nhóm 08: Đá mài; đá cắt (dụng cụ cầm tay).

Nhóm 09: Thước (dụng cụ đo).

---

(210) **4-2025-32844**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2
(591) Trắng, hồng ánh đồng.
(731) 1. NGUYỄN TẤN HOÀI (VN)
Tổ dân phố 6, xã Cát Tiên 2, tỉnh Lâm Đồng
2. NGUYỄN VĂN THỜI (VN)
Khu phố Hoàn Quân, xã Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi; vòng hoa tươi; hoa tự nhiên; hoa khô dùng để trang trí; cây khô để trang trí; cây.

---

(210) **4-2025-32845**

(540)

INTER JUSTICE

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (VN)
Số 23 (lầu 1) Lý Chính Thắng, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ giải quyết tranh chấp tại tòa án.

---

(210) **4-2025-32846**

(540)

PHOSPINIC PLUS

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIETVET (VN)
Lô B103, đường số 4, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-32848**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh dương, trắng.
(731) DƯƠNG THÁI BÌNH (VN)
19 đường số 19, khu phố 6, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Bạc séc măng; pít tông; xi lanh (bộ phận của máy và động cơ); máy nông nghiệp; phụ tùng máy nông nghiệp.

Nhóm 12: Xe máy; xe đạp; ô tô; tàu thủy; phụ tùng xe máy; phụ tùng ôtô.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử: phụ tùng tàu thủy, tàu thủy, các bộ phận và phụ tùng của xe ô tô, xe công trình, các phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước bao gồm: pít tông, xi lanh, bạc séc măng, xu páp (bộ phận của máy móc), vòng đệm kín, đệm nối ghép (gioăng) dùng cho động cơ (bộ phận của máy hoặc động cơ).

---

(210) **4-2025-32849**

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

RHEEJIN

(731) DƯƠNG THÁI BÌNH (VN)
19 đường số 19, khu phố 6, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Bạc séc măng; pít tông; xi lanh (bộ phận của máy và động cơ); máy nông nghiệp; phụ tùng máy nông nghiệp.

Nhóm 12: Xe máy; xe đạp; ô tô; tàu thủy; phụ tùng xe máy; phụ tùng ôtô.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử: phụ tùng tàu thủy, tàu thủy, các bộ phận và phụ tùng của xe ô tô, xe công trình, các phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước bao gồm: pít tông, xi lanh, bạc séc măng, xu páp (bộ phận của máy móc), vòng đệm kín, đệm nối ghép (gioăng) dùng cho động cơ (bộ phận của máy hoặc động cơ).

---

(210) **4-2025-32850**

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VICT RHEE JIN

(731) DƯƠNG THÁI BÌNH (VN)
19 đường số 19, khu phố 6, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Bạc séc măng; pít tông; xi lanh (bộ phận của máy và động cơ); máy nông nghiệp; phụ tùng máy nông nghiệp.

Nhóm 12: Xe máy; xe đạp; ô tô; tàu thủy; phụ tùng xe máy; phụ tùng ôtô.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử: phụ tùng tàu thủy, tàu thủy, các bộ phận và phụ tùng của xe ô tô, xe công trình, các phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước bao gồm: pít tông, xi lanh, bạc séc măng, xu páp (bộ phận của máy móc), vòng đệm kín, đệm nối ghép (gioăng) dùng cho động cơ (bộ phận của máy hoặc động cơ).

---

(210) **4-2025-32851**

(540)

Nutriking Aminomax

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)
Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc diệt cỏ, thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt mối.

---

(210) **4-2025-32852**

(540)

Bigmax T86

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)
Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc diệt cỏ, thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt mối.

---

(210) **4-2025-32853**

(540)

Kato Mập Đòng T86

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)
Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc diệt cỏ, thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt mối.

---

(210) **4-2025-32854**

(540)

Kẽm Nanomax 900

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)
Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc diệt cỏ, thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt mối.

---

(210) **4-2025-32855**

(540)

Katoful

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)
Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc diệt cỏ, thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt mối.

---

(210) **4-2025-32856**

(540)

ĐT
ĐÔ THÀNH

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1

(731) TRẦN THANH NGÂN (VN)
Ấp Bình Thủy, xã Hiệp Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-32857**

(540)

SAIGON BOOKSTORE

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.7.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Cam, xanh mực.

(731) CÔNG TY TNHH MENAS (VN)
Tầng 7, số 25bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhà sách (mua bán, xuất nhập khẩu sách báo, văn hóa phẩm, văn phòng phẩm, đồ chơi trẻ em); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức giới thiệu sản phẩm và xúc tiến thương mại trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ bán và giới thiệu sách trên trang web (internet) [giới thiệu sản phẩm cho mục đích bán hàng].

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ phát hành sách; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ thư viện; dịch vụ thư viện đa phương tiện.

---

(210) **4-2025-32858**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.12; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 18.5.7; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh dương, hồng, xanh lá, đỏ, cam, vàng, trắng, đỏ cam.
(731) ĐÀI TIẾNG NÓI NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VOH) (VN)
Số 3 Nguyễn Đình Chiểu, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 38: Phát thanh.

---

(210) **4-2025-32870**

(540)

IICTAK

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-32871**

(540)

VITHAMAX

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-32872**

(540)

VITHAZEN

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-32873**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 3.7.3; 3.7.24; 25.1.25
(731) LÝ PHÁT TÀI (VN)
Số nhà 302, ấp 6, xã Hòa An, thành phố cần Thơ
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gà, gia súc, gia cầm.

---

(210) **4-2025-32876**

(540)

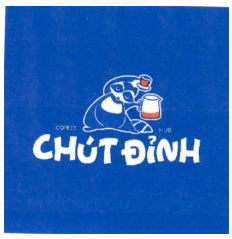

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 11.3.3; 11.3.11
(591) Trắng, cam, xanh dương.
(731) LÊ NGỌC CHÂU (VN)
209 Nơ Trang Long, khu phố 2, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán giải khát; quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-32878**

(540)

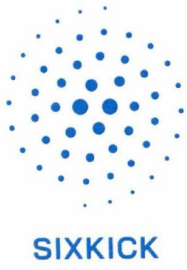

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 25.7.6; 25.7.7
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) ĐOÀN QUỐC HÙNG (VN)
37/2M Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo thể thao (dạy bơi lội).

---

(210) **4-2025-32881**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 11.3.3; 11.3.4
(591) Vàng, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FUN COFFEE VIỆT NAM (VN)
Ven 105, đường Venice, khu Sun Premier Village Primavera, tổ 10, khu phố 6, đặc khu Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hương liệu cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-32882**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.11.8; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TỈNH GIA (VN)
Thôn Thống Nhất, xã Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 19: Ngói tráng men.

---

(210) **4-2025-32883**

(540)

SOIL WORX

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TRUNG HIỆP LỢI (VN)
40 đường Trần Ngọc Diện, khu phố 7, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán phân bón.

---

(210) **4-2025-32884**

(540)

ANIAN
natural care

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN PHẠM TRỊ (VN)
25/63/12/28 đường 6, khu phố 26, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem chống nắng; son môi.

---

(210) **4-2025-32887**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thuốc thủy sản.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-32888**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thuốc thủy sản.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu; thuốc thủy sản

---

(210) **4-2025-32889**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thuốc thủy sản.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thủy sản.

---

(210) **4-2025-32890**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thuốc thủy sản.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thủy sản.

---

(210) **4-2025-32891**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thuốc thủy sản.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thủy sản.

---

(210) **4-2025-32892**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32893**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32894**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32895**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32896**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu:

Thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32897**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thuốc thủy sản.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thủy sản.

---

(210) **4-2025-32898**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 15.9.11; 26.11.9; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC BỀN VỮNG G&G (VN)
08 Hồ Xuân Hương, phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục (mầm non, trung tâm ngoại ngữ, trung tâm kỹ năng sống, trường liên cấp).

---

(210) **4-2025-32903**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32904**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32905**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32906**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu:

thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32907**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32908**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32909**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thuốc thuỷ sản.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-32910**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thuốc thuỷ sản.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-32911**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32912**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thuốc thuỷ sản.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-32913**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng cho người, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-32914**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.1; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, đỏ, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VĂN HÓA VÀ TƯ VẤN DU HỌC C-KOREA (VN)
Tầng 5, 94-96 Nguyễn Văn Thương, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ làm visa, hộ chiếu.

---

(210) **4-2025-32915**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.5; 4.3.3; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH KHU NGHỈ DƯỠNG SÂN VƯỜN 7777 (VN)
Khu phố Nam Tân, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước tẩy bồn cầu; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-32916**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thuốc thuỷ sản.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-32917**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.10
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC QUỐC TẾ TRƯỜNG SINH (VN)
583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thuốc thuỷ sản.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-32919**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU ROBUST (VN)
238-240-242 Nguyễn Oanh, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ gia dụng: bếp từ, máy massage mắt, máy xay thịt đa năng, máy massage cổ vai gáy, máy rửa xe cao cấp, máy làm sữa, bàn chải điện, nồi điện đa năng, máy xay sinh tố, lò nướng điện, máy xay đa năng, nồi chiên không dầu.

---

(210) **4-2025-32926**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 25.1.5; 25.5.25; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xám, xám bạc, xanh dương đậm, xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CARBON CREDIT VIET NAM (VN)
14.04 tầng 14, tòa nhà Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán tín chỉ các-bon.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới tín chi các-bon.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit.

---

(210) **4-2025-32951**

(540)

LiPPeR.

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WUNDERLAB (VN)
747 Hoàng Sa, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, dầu gội, sữa tắm.

---

(210) **4-2025-32952**

(540)

glossie

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WUNDERLAB (VN)
747 Hoàng Sa, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, dầu gội, sữa tắm.

---

(210) **4-2025-32957**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3; 5.13.4; 20.7.1; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC QUỐC TẾ HOÀNG GIA (VN)
Số 8 đường Đặng Đại Độ, quận 7, phường Tân Phong, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-32958**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.1.6; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1; 24.9.1; 25.5.1
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC QUỐC TẾ HOÀNG GIA (VN)
Số 8 đường Đặng Đại Độ, quận 7, phường Tân Phong, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-32959**

(540)

Phanpy

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) WUXI JIANYOU INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 2 Fengwei Road, Xishan District, Wuxi City, Jiangsu Province, China 214000
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả cho em bé ngậm; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em ăn; miếng che núm vú khi cho con bú.

Nhóm 11: Thiết bị tẩy uế; thiết bị khử trùng; thiết bị hâm nóng bình sữa, chạy điện; ấm đun nước, dùng điện; đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị làm nóng nước.

---

(210) **4-2025-32960**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH NIỀM TIN THĂNG LONG (VN)
Đội 3, thôn Võng La, xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Lõi lọc nước; máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp điện từ; đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-32961**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2
(731) ZHEJIANG LIFESHINE ARTS & CRAFTS CO., LTD. (CN)
No. 1336, Yinhai Road, Yidong Industrial Zone, Yiwu, Zhejiang, 322013, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy dính [văn phòng phẩm]; tranh ảnh; giấy gấp origami; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; bản in đồ hoạ; mẫu thêu.

Nhóm 26: Đồ để thêu trang trí; dải để viền mép; đường viền thêu [đồ thêu]; đồ để thêu trang trí bằng bạc; nệm cắm ghim; hộp đựng đồ khâu vá.

Nhóm 28: Trò chơi ghép hình; nhà của búp bê; Khối lắp ghép [đồ chơi]; phòng cho búp bê; mặt nạ [đồ chơi]; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-32962**

(540)

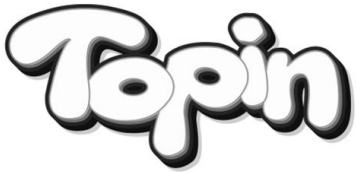

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT LAI PHÚ (VN)
186 quốc lộ 22, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát; nước uống đóng chai; nước ép hoa quả; nước ngọt; nước uống tăng lực (đồ uống); nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2025-32963**

(540)

BaGi- Nano

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH THẮNG (VN)
Thôn Chi Lễ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn lót; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-32964**

(540)

UNICITY
Make Life Better

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.23; 26.11.9; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh, trắng.

(731) PERFORMANCE LABS PTE. LTD. (SG)
16A Tuas Avenue 1 #02-21, Singapore 639533

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho chế độ ăn đặc biệt (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-32965**

(540)

Lotvic- Nano

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH THẮNG (VN)
Thôn Chi Lễ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn lót; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-32966**

(540)

UNICITY

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) PERFORMANCE LABS PTE. LTD. (SG)
16A Tuas Avenue 1 #02-21, Singapore 639533

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho chế độ ăn đặc biệt (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-32967**

(540)

COOL MATE

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH FASTECH ASIA (VN)
Tầng 3-4, tòa nhà BMM, Km2, đường Phùng Hưng, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASOKA VIỆT NAM (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền; túi du lịch; túi xách tay; vali; ba lô; cặp học sinh.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: ví đựng tiền, túi du lịch, túi xách tay, vali, ba lô, cặp học sinh.

---

(210) **4-2025-32968**

(540)

SHAN
ZHONG SHAN

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 7.3.11; 26.3.1; 26.3.4; 26.4.18
(731) NGUYỄN TRUNG SƠN (VN)
Thôn Giã Bàng 1, xã Tề Lễ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp như: máy phát điện, máy cày, máy bơm nước, máy gặt hái; động cơ diezel dùng cho máy nông cụ và các phụ tùng kèm theo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu máy móc và thiết bị dùng trong nông nghiệp và công nghiệp, bao gồm: máy xay xát, máy tuốt lúa, máy xới, máy cày, máy bơm nước, máy nghiền, máy gặt đập liên hợp, máy nén khí, động cơ diezel.

---

(210) **4-2025-32969**

(540)

TASECTAN

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NOVENTURE S.L (ES)
Consell de Cent 333, 3a planta, 0800 Barcelona, Spain
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm và các chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-32970**

(540)

UTIPRO

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NOVENTURE S.L (ES)
Consell de Cent 333, 3a planta, 0800 Barcelona, Spain

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm và các chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-32972**

(540)

TN
Thành Nhân
FOOD

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1

(591) Xanh đậm, đỏ đậm, vàng nâu, kem.

(731) HỘ KINH DOANH THÀNH NHÂN FOOD (VN)
3/5G hẻm 155, ấp 8, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bánh tráng, cơm mẻ, tương hột.

---

(210) **4-2025-33007**

(540)

AULA

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HUỲNH VỊ KIỆT (VN)
450 Nguyễn Tri Phương, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 09: Camera quan sát; card mạng; bàn phím máy vi tính; chuột vi tính; loa; loa máy vi tính; micro; quạt tản nhiệt dùng cho máy vi tính; tai nghe (head phone); tấm lót bằng cao su để di chuyển con chuột máy vi tính; thùng máy (vỏ bên ngoài máy vi tính); tủ mạng (hộp chứa thiết bị mạng).

---

(210) **4-2025-33008**

(540)

Fibebio

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
56 Trương Công Giai, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); men tiêu hóa dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; tổ yến, yến sào đã chế biến; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; nước ép trái cây; nước yến (đồ uống không có cồn); đồ uống không cồn có chứa sâm; đồ uống không cồn được làm từ đông trùng hạ thảo.

---

(210) **4-2025-33014**

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

MULTI

(731) CÔNG TY TNHH ĐƯỢC MÙA (VN)
Số nhà 41, đường số 2A, khu phố 23, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-33015**

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SAVIOR

(731) CÔNG TY TNHH ĐƯỢC MÙA (VN)
Số nhà 41, đường số 2A, khu phố 23, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-33016**

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SLAY-F

(731) CÔNG TY TNHH ĐƯỢC MÙA (VN)
Số nhà 41, đường số 2A, khu phố 23, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là thuốc trừ sâu, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-33017**

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SLAY-P

(731) CÔNG TY TNHH ĐƯỢC MÙA (VN)
Số nhà 41, đường số 2A, khu phố 23, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-33018**

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SLAY PET

(731) CÔNG TY TNHH ĐƯỢC MÙA (VN)
Số nhà 41, đường số 2A, khu phố 23, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-33019**

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SLAY

(731) CÔNG TY TNHH ĐƯỢC MÙA (VN)
Số nhà 41, đường số 2A, khu phố 23, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-33020**

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SLAY MITE

(731) CÔNG TY TNHH ĐƯỢC MÙA (VN)
Số nhà 41, đường số 2A, khu phố 23, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-33021**

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SAVIOR-
CUUHOCAYTRONG

(731) CÔNG TY TNHH ĐƯỢC MÙA (VN)
Số nhà 41, đường số 2A, khu phố 23, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-33022**

(540)

zizi-pop

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT WANA (VN)
Đường Đ.21, KCN Châu Đức, thôn Trung Nghĩa, xã Nghĩa Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga; đồ uống hoa quả; các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-33023**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.3.11; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25

(591) Xanh lá cây, vàng nghệ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AN THÁI VIỆT NAM (VN)
Một phần NX-04, cụm công nghiệp Tiến Hưng 1, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; rau đã được bảo quản; lát trái cây sấy khô; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

---

(210) **4-2025-33024**

(540)

AN THÁI
VIỆT NAM

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh lá cây, vàng nghệ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AN THÁI VIỆT NAM (VN)
Một phần NX-04, cụm công nghiệp Tiến Hưng 1, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; rau đã được bảo quản; lát trái cây sấy khô; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

---

(210) **4-2025-33045**

(540)

Gini Kids

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH JAM STUDIO (VN)
499/6/34V1 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, túi xách, ba lô, mũ nón, phụ kiện quần áo.

---

(210) **4-2025-33048**

(540)

LụcLam®

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9; 26.4.3; 26.4.18
(591) Xanh lam, trắng.
(731) TRẦN BẢO TOÀN (VN)
261/18 Lê Đức Thọ, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán trà; quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-33067**

(540)

HARBOR VIEW

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HONG KONG SHIHUA TRADING LIMITED (CN)
Flat 1506, 15/F, Cheung Fung Comm Bldg, 21-25 Cheung Sha Wan Road, Sham Shui Po, Hong Kong
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức; tất cả đồng hồ và đồng hồ đeo tay trong nhóm này không phải là đồng hồ thông minh hay đồng hồ đồ chơi.

---

(210) **4-2025-33068**

(540)

LOUISEPOCH

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.11.9
(731) HONG KONG SHIHUA TRADING LIMITED (CN)
Flat 1506, 15/F, Cheung Fung Comm Bldg, 21-25 Cheung Sha Wan Road, Sham Shui Po, Hong Kong
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức; tất cả đồng hồ và đồng hồ đeo tay trong nhóm này không phải là đồng hồ thông minh hay đồng hồ đồ chơi.

---

(210) **4-2025-33069**

(540)

MCL

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(731) HONG KONG SHIHUA TRADING LIMITED (CN)
Flat 1506, 15/F, Cheung Fung Comm Bldg, 21-25 Cheung Sha Wan Road, Sham Shui Po, Hong Kong
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức; tất cả đồng hồ và đồng hồ đeo tay trong nhóm này không phải là đồng hồ thông minh hay đồng hồ đồ chơi.

---

(210) **4-2025-33070**

(540)

ANDROTERONE

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) EXELTIS HEALTHCARE, S.L. (ES)
Avda. Miralcampo, 7 - P. I. Miralcampo, 19200 Azuqueca De Henares, Guadalajara, Spain
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc tránh thai; chế phẩm nội tiết tố dùng cho mục đích y dược; chế phẩm dược điều trị rối loạn nội tiết tố.

---

(210) **4-2025-33071**

(540)

MAGIC JELLYKINS

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SPIN MASTER LTD. (CA)
225 King Street West, Suite 200, Toronto, Ontario M5V 3M2, Canada
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi và vật chơi [đồ chơi]; sản phẩm sáng tạo (mới lạ) [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-33072**

(540)

AQUILA LED

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19; 26.1.1; 26.11.9
(591) Xanh da trời, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ QUẢNG CÁO VŨ MINH (VN)
Thôn Tương Chúc, xã Nam Phù, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang (LED).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: bảng mạch in, thiết bị chiếu hình, màn hình chiếu; xuất nhập khẩu: thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi- ốt phát quang (led).

---

(210) **4-2025-33073**

(540)

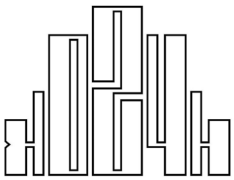

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.9; 26.11.7
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG 24H (VN)
Thôn Tân Sơn, xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2025-33074**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.7.3; 5.13.4; 20.7.1; 24.1.1
(591) Vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MASTERISE HIGHER EDUCATION (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; thông tin liên quan đến giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; xuất bản các văn bản (trừ quảng cáo); dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; sắp xếp các sự kiện âm nhạc; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn hóa; hướng dẫn giá dục thể chất; cung cấp tiện ích cho hoạt động thể thao; cung cấp hoạt động cho hoạt động giải trí; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ giải trí thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp tiện ích cho phim, buổi biểu diễn, kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-33078**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH INFINITY ENERGY VIỆT NAM (VN)
Văn phòng 01, tầng 09, tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Sạc pin cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-33084**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.30; 5.3.20; 25.5.2; 26.1.1
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, đen, trắng, đỏ, xám, xám đậm, nâu, nâu nhạt.
(731) NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG (VN)
Ấp Láng Lớn, xã Khánh Hưng, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Rượu thuốc.

---

(210) **4-2025-33087**

(540)

ZAKYCHI FIGURE

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN NHẬT ĐẠI (VN)
Thôn Ea Brinh, xã Băng Adrênh, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk (Thôn Ea Brinh, xã Dur Kmăl, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình nhân vật; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-33088**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.15.15
(591) Đen, xám, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN KHA (VN)
Tổ 2, ấp Bình Phú Lợi, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Tổ 2, ấp Bình Phú Lợi, xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp)
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ (nón); tất (vớ); thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-33089**

(540)

TRIDENT

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOÀN CẦU BEVERAGE (VN)
Số 8B đường Ngô Quyền, khu 4, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-33091**

(540)

SMOKY RED

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOLDEN MOUNTAIN (VN)
688/67 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-33092**

(540)

PAK
PHÁT AN KHANG

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.7

(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU PHÁT AN KHANG (VN)
Cây xăng dầu Thanh Lộc, xóm 2, thôn Thanh Đồng, xã Gia Hanh, tỉnh Hà Tĩnh (Sau sáp nhập: Cây xăng dầu Thanh Lộc, xóm 2, thôn Thanh Đồng, xã Gia Thanh, tỉnh Hà Tĩnh)

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 04: Dầu điezel; xăng; xăng dầu.

Nhóm 09: Bộ điện tử dùng cho cột bơm xăng; phần mềm quản lý trạm xăng.

Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ, kinh doanh, phân phối, xuất nhập khẩu: dầu điezel, xăng, xăng dầu, bộ điện tử dùng cho cột bơm xăng, phần mềm quản lý trạm xăng.

Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống điện; dịch vụ sạc điện cho xe cộ chạy điện; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; xây dựng các công trình để lưu trữ khí đốt tự nhiên; xây dựng các công trình để lưu trữ dầu thô; xây dựng các kết cấu để vận chuyển khí đốt tự nhiên; xây dựng các công trình để sản xuất khí đốt tự nhiên; xây dựng đường ống dẫn dầu; xây dựng phòng thí nghiệm.

---

(210) **4-2025-33094**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) WAKO SHOJI CO., LTD. (JP)
26-1, Ekimaehoncho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa Japan
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn chiên; thịt lợn viên tẩm bột rán; thịt lợn côtlet làm sẵn; các loại rau củ chiên; súp mi-sô (món súp truyền thống Nhật Bản); cá chiên; mực chiên; tôm chiên; hải sản chiên.

Nhóm 30: Bữa ăn trưa bao gồm cơm, thịt, cá và rau được đóng trong hộp; bữa ăn trưa bao gồm cơm và thịt lợn côtlet được đóng trong hộp; bánh xăng-đuých; bánh xăng-đuých kẹp thịt lợn côtlet; nước sốt cho thịt lợn côtlet (sốt Worcestershire với độ sánh vừa phải); nước sốt cho xa-lát.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống kiểu Nhật; nhà hàng ăn uống phục vụ món côtlet thịt lợn tẩm bột; căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-33104**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 26.4.9; 26.15.15
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MEDIWORLD (VN)
75/3 đường 47, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 42: Nghiên cứu mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2025-33105**

(540)

BAC HA INTERNATIONAL UNIVERSITY

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.7.3; 5.13.4; 20.7.1; 24.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MASTERISE HIGHER EDUCATION (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; thông tin liên quan đến giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; xuất bản các văn bản (trừ quảng cáo); dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; sắp xếp các sự kiện âm nhạc; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn hóa; hướng dẫn giá dục thể chất; cung cấp tiện ích cho hoạt động thể thao; cung cấp hoạt động cho hoạt động giải trí; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ giải trí thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp tiện ích cho phim, buổi biểu diễn, kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-33106**

(540)

PHƯƠNG NHI® Pharma
Chất lượng - Uy tín - Trách nhiệm

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.2.7; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá, vàng nghệ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG NHI (VN)
388D9, đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, phường Tân An, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-33107**

(540)

FLOSURYL

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-33108**

(540)

EMFLORID

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-33109**

(540)

DIZIPIN

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-33110**

(540)

TOPTIK

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HENGKAI VIỆT NAM (VN)
115/2 Tô Ngọc Vân, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Khăn ăn bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

---

(210) **4-2025-33111**

(540)

BROLAMEN

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) MO JIAHAO (CN)
No.103, Xinhe Street, Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-33112**

(540)

EUROS FAN

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CƠ ĐIỆN PHƯƠNG LINH (VN)
Tổ 2 cụm 5, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt công nghiệp; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt phun sương công nghiệp; quạt thông gió.

---

(210) **4-2025-33113**

(540)

JCALLY

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.9

(731) BIN JIANG (CN)
Room 2203, Unit 2, Building 12, Yulongwan, Xingcheng, No. 118, Jinchao Road, Liabu Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; dây cáp điện; bộ khuếch đại âm thanh; chip [mạch tích hợp]; thiết bị sạc điện thoại di động; máy thu thanh và thu hình.

---

(210) **4-2025-33114**

(540)

EUROSFAN

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CƠ ĐIỆN PHƯƠNG LINH (VN)
Tổ 2 cụm 5, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt công nghiệp; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt phun sương công nghiệp; quạt thông gió.

---

(210) **4-2025-33115**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ODY (VN)
Số 118 đường Chùa Võ, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; dây đồng hồ đeo tay; đồ kim hoàn; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ].

---

(210) **4-2025-33116**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.5; 24.1.1
(591) Đen, trắng, xám, hồng, tím, xanh than.
(731) ĐẶNG NGUYỄN HUY KHANG (VN)
Tổ dân phố Bắc Hoàn Đồn, xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo thông qua những người có ảnh hưởng (KOL).

---

(210) **4-2025-33117**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24
(591) Nâu đỏ đất, đen.
(731) NGUYỄN CHÍ THANH (VN)
Thôn Đào Xuyên, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho cá; thức ăn chó mèo; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-33118**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.19
(591) Đen, đỏ.
(731) NGUYỄN MINH PHÚ (VN)
15 Lý Nam Đế, xã Quảng Phú, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh pizza.

Nhóm 35: Quảng cáo; Kinh doanh (mua bán): bánh pizza

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-33119**

(540)

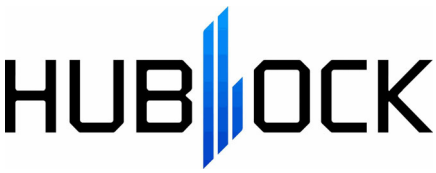

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.7
(591) Đen, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HUBLOCK (VN)
Tầng 3, nhà D12 phố Giảng Võ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tủ điện; tủ điện động lực; tủ điện điều khiển; khóa thông minh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ logistics; dịch vụ kho vận.

---

(210) **4-2025-33120**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) TRẦN THANH LONG THƯ (VN)
D534D, tổ 11, KP 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót nam; đồ lót nữ; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-33121**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 24.9.1; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đen, vàng, vàng đồng.
(731) NGUYỄN VINH HIỂN (VN)
P1103 Nhà N2f TH-NC, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-33122**

(540)

KOOJOBCO

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) MAO, QIU YONG (CN)
No. 44, Sanzu, Xiongaowan, Xiangwan Village, Huaqiao Town, Wuxue City, Hubei Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; hộp pin; pin mặt trời; thiết bị sạc pin; thiết bị lưu trữ dữ liệu; dây cáp điện; bộ nắn điện; quần áo bảo hộ chống cháy.

Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm; thiết bị làm lạnh không khí; bộ lọc cho điều hòa không khí; quạt gió [điều hoà không khí].

Nhóm 25: Áo ba lỗ thể thao; quần áo lót; áo sơ mi; quần áo; mũ; đồng phục; áo khoác [trang phục]; găng tay lái xe; quần áo đan; áo choàng; quần áo ngủ; áo lót phụ nữ [đồ vải].

---

(210) **4-2025-33123**

(540)

HAI NGOAI HEALTHCARE CENTER

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.3.1; 1.13.15; 24.15.1; 24.15.11; 25.12.1; 26.1.1

(591) Đen, nâu đỏ, xanh.

(731) LÊ NGỌC HẢI (VN)
Tổ dân phố Dục Tú, xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; trung tâm chăm sóc sức khỏe; bệnh viện.

---

(210) **4-2025-33124**

(540)

QACOUSTIC

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.4.18; 26.15.15

(591) Xanh than, xám.

(731) NGUYỄN VĂN QUÂN (VN)
Cụm 9, xã Ô Diên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị và máy âm thanh.

---

(210) **4-2025-33125**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh than, xám.
(731) NGUYỄN VĂN QUÂN (VN)
Cụm 9, xã Ô Diên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị và máy âm thanh.

---

(210) **4-2025-33126**

(540)

Luvaré

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN THỊ THUÝ KIỀU (VN)
28 đường số 8, Kdc T30 ấp 38, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-33127**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 4.5.12; 4.5.13; 7.1.11; 7.1.22; 7.1.24; 24.9.1
(591) Đen, trắng, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH T-CUSTOM FURNITURE (VN)
0178C đường DT743, ttổ 3, khu phố Tân Ba, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Lồng chứa thú cưng, nhà cho thú cưng (bằng gỗ); đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-33128**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU MAY HẢI ANH (VN)
Số 649/28/2 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-33129**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.20; 5.7.21; 5.7.27; 6.1.2; 11.1.9; 26.1.2
(591) Vàng, đen, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN CÔNG HẠNH 92 (VN)
Xóm Rú Đất, xã Hợp Minh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-33137**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.7.9; 26.1.1
(591) xanh dương đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RECYME (VN)
27 đường D4A, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị và hệ thống phân phối bán lẻ các mặt hàng như bánh kẹo, thực phẩm chức năng, sữa các loại, bình uống sữa, máy hút sữa, máy hâm sữa, phấn rôm, quần áo, giày, dép, mũ (nón), tất vớ, khăn mặt, đồ chơi trẻ em, xe tập đi, xe nôi cũi, ghế dùng cho trẻ em, đai an toàn, võng, nệm, chăn, gối, tã, móc phơi quần áo, văn phòng phẩm, sách.

---

(210) **4-2025-33138**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.12
(591) Nâu, da.
(731) CÔNG TY TNHH PHƯƠNG KỲ PHÚC (VN)
7/9A Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng (trang phục); khăn choàng cổ.

---

(210) **4-2025-33139**

(540)

ANH QUỐC LIMOUSINE

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.11.12
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VẬN TẢI ANH QUỐC (VN)
Số 6/14 Nguyễn Văn Trỗi, phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải hành khách; dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ cho thuê xe.

---

(210) **4-2025-33140**

(540)

BAI FEN BAI

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT HUỆ PHONG (VN)
Tổ 4, ấp 1b, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn; đèn trang trí; đèn led chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-33141**

(540)

SNA

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XNK SONG NGUYỄN (VN)
số 127 Hoàng Văn Thụ, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại; linh kiện điện thoại; pin điện thoại; miếng dán màn hình kính cường lực; màn hình cảm ứng cho điện thoại; dây sạc điện thoại; cốc sạc.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm phụ kiện điện thoại, linh kiện điện thoại, pin điện thoại, miếng dán màn hình kính cường lực, màn hình cảm ứng cho điện thoại, dây sạc điện thoại, cốc sạc điện thoại.

---

(210) **4-2025-33149**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.4; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.2; 26.11.7
(591) Xanh than, vàng.
(731) PHAN THANH QUYỀN (VN)
43 đường số 25, khu Phố 10, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Đấu giá bất động sản; quảng cáo bất động sản; tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo thương mại.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-33150**

(540)

Seacool

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT HOÀNG ĐẠT (VN)
Khu 2, phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Tủ điện; thang máng cáp.

---

(210) **4-2025-33151**

(540)

UNIBEN

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP UNIBEAR VIỆT NAM (VN)
Lô số 29, đường số 9, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Xích công nghiệp (xích dẫn động trừ loại dùng cho xe cộ mặt đất).

Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; xích truyền động cho xe cộ mặt đất.

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe máy, xích công nghiệp, xích truyền động cho xe cộ mặt đất.

---

(210) **4-2025-33152**

(540)

TINH HOA Coffee
Thức tỉnh hương vị

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.1
(591) Nâu, nâu đậm, nâu nhạt, nâu cam, trắng, xám.
(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
Thôn 1, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-33153**

(540)

Check
GOLD

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NGHỊ ANH (VN)
74/48 Trương Quốc Dung, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn cụ thể: nước tăng lực; nước ép trái cây; nước có ga; nước soda.

---

(210) **4-2025-33154**

(540)

KIMFAST

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT HOÀNG KIM (VN)
98C đường số 20, phường An Nhơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; linh kiện máy phát điện.

Nhóm 35: Mua bán: máy phát điện; linh kiện máy phát điện.

---

(210) **4-2025-33155**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÚ PHÁT (VN)
Số 688/23/1 Hương Lộ 2, khu phố 4, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 06: Khóa và ổ khóa bằng kim loại, trừ khóa điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: khóa, ổ khóa các loại, bản lề (lề bật trong xây dựng), ray trượt, bánh xe, giá đỡ cho cửa sổ, giá đỡ bằng kim loại dùng cho xây dựng (giá đỡ chữ A chống khế), thanh trượt bằng kim loại, tay cầm của cửa, ốc vít, vật liệu xây dựng, băng keo điện, băng keo dán, keo dán công nghiệp, đèn chiếu sáng, bộ chỉnh dòng điện (tăng phô điện) dùng cho đèn ống, bình ắc qui, mỡ bò, mỡ máy sử dụng trong công nghiệp, pin sử dụng năng lượng mặt trời, đồ nhựa dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-33157**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.2; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ MẾN (VN)
Thôn Hạ, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, dung dịch cọ rửa, nước rửa chén, tinh dầu, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thảo dược, kem đánh răng có chứa thuốc, xúc xích, thịt, cá, trứng, sữa, rau củ quả đã qua chế biến, đồ uống có ga, đồ uống không cồn, nước, nước ngọt, nước ép trái cây, sữa, sữa óc chó, sữa hạnh nhân, sữa hạt điều, sữa hạt, thực phẩm cho em bé, sữa bột cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng, các loại hạt dinh dưỡng (hạt chia, hạt mắc ca, hạt điều, hạt hạnh nhân, hạt óc chó, hạt dẻ, hạt yến mạch, hạt đậu, hạt é, hạt bí, hạt dưa), bánh kẹo, gia vị, chế phẩm ngũ cốc, cà phê, ca cao, đường, nguyên liệu làm bánh (bột mỳ, bột vani, kem béo thực vật, kem tươi, bơ, phô mai, baking soda), dụng cụ làm bánh (khuôn, khay), nguyên liệu làm chè (bột rau câu, bột thạch, bột trà xanh, tinh dầu, long nhãn, táo đỏ sấy), nguyên liệu làm trà sữa (lá gelatin, bột trà sữa, thạch, trà, trân châu), bột trái cây, siro, sinh tố, túi hộp đựng bánh, chai lọ thủy tinh, chai lọ nhựa, cân điện tử, gạo, máy ép chậm, máy nấu sữa hạt, máy trộn và nhồi bột, đồ gia dụng (bếp, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, dụng cụ nấu ăn, ấm chén, bát đĩa), chế phẩm từ ngũ cốc, hương liệu thực phẩm, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm (tươi sống và đã chế biến); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy bia; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-33158**

(540)

SENCAN

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.11.12
(731) ZHEJIANG XINYUAN ELECTRIC APPLIANCE MANUFACTURE CO., LTD (CN)
No.168 Yingui North Road, Chengxi New Zone, Yongkang, Zhejiang, 321300, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xén cỏ; máy gia công gỗ; máy khắc trổ; búa điện; máy gia công kim loại; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy nhào; máy cắt.

---

(210) **4-2025-33159**

(540)

MOBAPAD

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN XINXIANG CULTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1602, Building C, Kangjia Guangming Technology Center, No. 288 Xingxin Road, Guangming Street, Guangming District, Shenzhen, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; thiết bị trò chơi; bảng điều khiển cầm tay dùng để chơi trò chơi video; miếng dán bảo vệ màn hình dùng cho các thiết bị trò chơi cầm tay; trò chơi vòng; máy trò chơi video.

---

(210) **4-2025-33160**

(540)

PhlexGuard

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN DENGFENG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 6D-043—6D-065, Phase II, South China International Leather and Leather Goods Raw Materials Logistics Zone, No. 1, South China Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; giá đỡ điện thoại di động dạng vòng; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay].

---

(210) **4-2025-33161**

(540)

QuikSynq

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN DENGFENG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 6D-043—6D-065, Phase II, South China International Leather and Leather Goods Raw Materials Logistics Zone, No. 1, South China Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc điện cầm tay; dây điện; dây cáp điện; bộ sạc điện thoại di động; phích cắm điện.

---

(210) **4-2025-33162**

(540)

BIOSTIM

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN PHÂN BÓN SINH HỌC ĐỊA TRUNG HẢI (VN)
1331/27 Lê Đức Thọ, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ (phân bón); phân bón hữu cơ sinh học đa lượng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hoá học phòng ngừa nấm mindiu (nấm mốc, nấm mốc sương).

---

(210) **4-2025-33163**

(540)

S Moment

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.9.4; 3.9.24

(731) LÊ HỮU SƠN (VN)
407 Âu Cơ, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Tranh ảnh; bức tranh nghệ thuật; tranh vẽ; tranh sơn dầu.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm tranh cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; dịch vụ phòng trưng bày, cụ thể là trưng bày tranh.

---

(210) **4-2025-33164**

(540)

Savi

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.7.2; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ AKI (VN)
Khu Yên Lâm 3, phường Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; thiết bị đọc sách điện tử; máy tính bảng; thiết bị dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh, dữ liệu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho sản phẩm kỹ thuật số tải xuống được; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 41: Xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp dịch vụ xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ tạo tài liệu cho xuất bản điện tử.

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử.

---

(210) **4-2025-33166**

(540)

EcoStim

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN PHÂN BÓN SINH HỌC ĐỊA TRUNG HẢI (VN)
1331/27 Lê Đức Thọ, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ (phân bón); phân bón hữu cơ sinh học đa lượng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hoá học phòng ngừa nấm mindiu (nấm mốc, nấm mốc sương).

---

(210) **4-2025-33167**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.7.6; 5.3.13; 5.3.15; 5.11.10; 26.5.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN PHÂN BÓN SINH HỌC ĐỊA TRUNG HẢI (VN)
1331/27 Lê Đức Thọ, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ (phân bón); phân bón hữu cơ sinh học đa lượng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hoá học phòng ngừa nấm mindiu (nấm mốc, nấm mốc sương).

---

(210) **4-2025-33168**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 26.3.5; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng, ghi.
(731) 1. TRẦN QUỐC HUY (VN)
Căn hộ 2420, toà S2.01, tổ dân phố 9, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội
2. CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ WECOMMIT VIỆT NAM (VN)
Tầng 06, tòa nhà Việt Á - số 9 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ cung cấp các khoá đào tạo kỹ năng để tối ưu hóa cơ sở dữ liệu (database optimization) và công cụ tìm kiếm cho người dùng; cung cấp các khóa đào tạo trực tuyến về công nghệ thông qua một trang web; dịch vụ đào tạo về công nghệ thông tin; dịch vụ thư viện đa phương tiện; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục trực tiếp về công nghệ.

---

(210) **4-2025-33169**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.9
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN DU HỌC & DỊCH THUẬT ĐỨC ANH (VN)
Tầng 12, toà Nhà CDC, 25 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học; dịch thuật; đào tạo ngoại ngữ; tổ chức các cuộc thi giáo dục (ngoại ngữ); cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-33170**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN PHÂN BÓN SINH HỌC ĐỊA TRUNG HẢI (VN)
1331/27 Lê Đức Thọ, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ (phân bón); phân bón hữu cơ sinh học đa lượng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hoá học phòng ngừa nấm mindiu (nấm mốc, nấm mốc sương).

---

(210) **4-2025-33171**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
104 Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; cốc; cốc vại; bình cách nhiệt; dụng cụ vận hành bằng tay để băm thực phẩm, cho mục đích gia dụng; đĩa; hộp đựng bữa ăn trưa; đồ chứa đựng thực phẩm.

---

(210) **4-2025-33172**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp; người máy công nghiệp.

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; rô bốt dùng trong phòng thí nghiệm; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; nền tảng phần mềm máy tính để vận hành rô bốt, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 10: Thiết bị hỗ trợ cho người già; chân tay giả; thiết bị hỗ trợ vận động.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh.

Nhóm 40: Cho thuê rô bốt công nghiệp để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy; cho thuê rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình.

---

(210) **4-2025-33173**

(540)

(220) 08/07/2025

(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.13.25

(591) Đỏ.

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp; người máy công nghiệp.

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; rô bốt dùng trong phòng thí nghiệm; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; nền tảng phần mềm máy tính để vận hành rô bốt, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 10: Thiết bị hỗ trợ cho người già; chân tay giả; thiết bị hỗ trợ vận động.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh.

Nhóm 40: Cho thuê rô bốt công nghiệp để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy; cho thuê rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình.

---

(210) **4-2025-33174**

(540)

VINROBOTICS

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp; người máy công nghiệp.

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; rô bốt dùng trong phòng thí nghiệm; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; nền tảng phần mềm máy tính để vận hành rô bốt, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 10: Thiết bị hỗ trợ cho người già; chân tay giả; thiết bị hỗ trợ vận động.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh.

Nhóm 40: Cho thuê rô bốt công nghiệp để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy; cho thuê rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình.

---

(210) **4-2025-33175**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp; người máy công nghiệp.

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; rô bốt dùng trong phòng thí nghiệm; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; nền tảng phần mềm máy tính để vận hành rô bốt, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 10: Thiết bị hỗ trợ cho người già; chân tay giả; thiết bị hỗ trợ vận động.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh.

Nhóm 40: Cho thuê rô bốt công nghiệp để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy; cho thuê rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình.

(210) **4-2025-33176**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1; 4.3.9
(591) Đỏ, đen.
(731) FC2, INC. (US)
21171 S. Western Avenue, Suite 290, Torrance CA 90501 United States of America
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ truyền thông băng thông rộng không dây; dịch vụ phát trực tuyến tài liệu video, bao gồm video trực tiếp và nội dung video do người dùng tạo, trên Internet; dịch vụ truyền tải tin nhắn, dữ liệu và nội dung qua Internet và các mạng truyền thông khác; cung cấp diễn đàn, phòng trò chuyện, bảng tin nhắn và bảng thông báo điện tử để truyền tải tin nhắn, bình luận và nội dung đa phương tiện giữa người dùng về nhiều chủ đề khác nhau qua Internet và các mạng truyền thông khác; dịch vụ truyền tải phương tiện điện tử, nội dung đa phương tiện, video, phim, tranh, ảnh, văn bản, hình chụp, nội dung do người dùng tạo, nội dung âm thanh và thông tin qua internet và các mạng truyền thông khác; cung cấp diễn đàn cộng đồng để người dùng đăng tải, tìm kiếm, xem, chia sẻ, phê bình, xếp hạng và bình luận về video và các nội dung đa phương tiện khác qua Internet và các mạng truyền thông khác.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí và giáo dục, cụ thể là cung cấp một trang web có nội dung do người dùng tạo qua internet và các mạng truyền thông khác về nhiều chủ đề và lĩnh vực khác nhau; cung cấp tạp chí trực tuyến, cụ thể là blog có nội dung do người dùng tạo về nhiều chủ đề và lĩnh vực khác nhau; dịch vụ xuất bản giải trí trực tuyến dưới dạng video kỹ thuật số, âm thanh và đa phương tiện.

Nhóm 42: Lưu trữ một trang web có công nghệ cho phép người dùng tải lên và chia sẻ video do người dùng tạo về nhiều chủ đề và lĩnh vực khác nhau; dịch vụ máy tính dưới hình thức các trang web tùy chỉnh và các định dạng nguồn cấp dữ liệu khác, hiển thị thông tin do người dùng xác định, bao gồm bài đăng blog, nội dung truyền thông mới, các nội dung trực tuyến khác và liên kết trực tuyến tới các trang web khác; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống để cho phép tải lên, ghi lại, đăng tải, trình chiếu, chỉnh sửa, phát, truyền phát, xem, xem trước, hiển thị, gắn thẻ, viết blog, chia sẻ, xử lý, phân phối, xuất bản, sao chép và cung cấp các phương tiện điện tử, nội dung đa phương tiện, video, phim, tranh, ảnh, văn bản, hình chụp, nội dung do người dùng tạo, nội dung âm thanh và thông tin qua Internet và các mạng truyền thông khác; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm phân tích không tải xuống, cụ thể là phần mềm cung cấp thống kê về hành vi của khách truy cập vào các trang web hoặc blog, cũng như người xem video, phim, tranh, ảnh, văn bản, hình chụp, trò chơi và các nội dung khác do người dùng tạo trực tuyến; dịch vụ lưu trữ các trang web chứa nội dung đa phương tiện cho người khác.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

(210) **4-2025-33177**

(540)

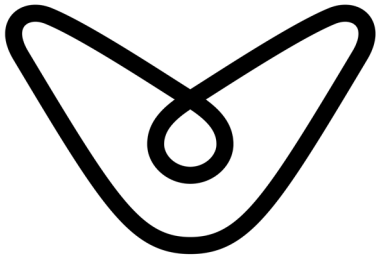

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.13.25
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp; người máy công nghiệp.

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; rô bốt dùng trong phòng thí nghiệm; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; nền tảng phần mềm máy tính để vận hành rô bốt, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 10: Thiết bị hỗ trợ cho người già; chân tay giả; thiết bị hỗ trợ vận động.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh.

Nhóm 40: Cho thuê rô bốt công nghiệp để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy; cho thuê rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình.

---

(210) **4-2025-33178**

(540)

兰欧酒店
LANOU

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUOLIAN ZHOU (CN)
Room 101, Unit 1, Building 16, No. 87 Dawangang Road, Huangdao District, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn cho người khác; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn tổ chức, quản lý và điều hành kinh doanh; quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý hành chính được thuê ngoài cho khách sạn.

Nhóm 43: Lưu trú khách sạn; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cung cấp thức ăn, đồ uống cho khách sạn do nhà hàng thực hiện; căng tin; quán cà phê; quầy rượu.

(210) **4-2025-33179**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.13.1
(731) YIP'S INK & CHEMICALS (ZHONGSHAN) LIMITED (CN)
Shungjing Industrial District, Banfu Borough, Zhongshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; mực in cho da thuộc; mực in dạng nhão [mực in]; mực dẫn điện.

---

(210) **4-2025-33180**

(540)

EKOMIE

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) PT WINGS SURYA (ID)
Jl. Kalisosok Kidul No. 02, Kel. Krembangan Selatan, Kec. Krembangan, Kota Surabaya, Prov. Jawa Timur, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Gia vị cho thực phẩm; xốt [gia vị]; gia vị; hương liệu cho thực phẩm, trừ tinh dầu; mì sợi; bột mì.

---

(210) **4-2025-33181**

(540)

尚客优酒店
SHANKEE

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUOLIAN ZHOU (CN)
Room 101, Unit 1, Building 16, No. 87 Dawangang Road, Huangdao District, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn cho người khác; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý hành chính được thuê ngoài cho khách sạn.

Nhóm 43: Lưu trú khách sạn; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cung cấp thức ăn, đồ uống cho khách sạn do nhà hàng thực hiện; căng tin; quán cà phê; quầy rượu.

---

(210) **4-2025-33182**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, cam, xanh lá cây, xanh dương.
(731) YIP'S INK & CHEMICALS (ZHONGSHAN) LIMITED (CN)
Shungjing Industrial District, Banfu Borough, Zhongshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; mực in cho da thuộc; mực in dạng nhão [mực in]; mực dẫn điện.

---

(210) **4-2025-33183**

(540)

品睿酒店
PENRO

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUOLIAN ZHOU (CN)
Room 101, Unit 1, Building 16, No. 87 Dawangang Road, Huangdao District, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn cho người khác; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý hành chính được thuê ngoài cho khách sạn.

Nhóm 43: Lưu trú khách sạn; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cung cấp thức ăn, đồ uống cho khách sạn do nhà hàng thực hiện; căng tin; quán cà phê; quầy rượu.

---

(210) **4-2025-33184**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam, trắng, đen.
(731) PT WINGS SURYA (ID)
Jl. Kalisosok Kidul No. 02, Kel. Krembangan Selatan, Kec. Krembangan, Kota Surabaya, Prov. Jawa Timur, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Gia vị cho thực phẩm; xốt [gia vị]; gia vị; hương liệu cho thực phẩm, trừ tinh dầu; mì sợi; bột mì.

---

(210) **4-2025-33185**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.9.4; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.16; 26.1.1
(591) Nâu, vàng nhạt
(731) CÔNG TY TNHH PANDAN DELI (VN)
Số 122 Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; trà (chè); chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; đào tạo thực hành làm bánh [hướng dẫn thao tác thử]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; dịch vụ trường quay; dịch vụ quay dựng video.

---

(210) **4-2025-33186**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PANDAN DELI (VN)
Số 122 Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; trà (chè); chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; đào tạo thực hành làm bánh [hướng dẫn thao tác thử]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; dịch vụ trường quay; dịch vụ quay dựng video.

---

(210) **4-2025-33187**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 25.5.5; 26.1.2
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) DƯƠNG TÙNG LÂM (VN)
127 Đê La Thành, phường Láng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví da; cặp da; vật liệu giả da; dây da thuộc.

---

(210) **4-2025-33193**

(540)

carhub

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(591) Nâu, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CARHUB (VN)
Tầng 6, tòa nhà 3T&NET Building, số 157 đường Đào Duy Anh, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe ô tô; vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; môi giới vận tải; dịch vụ chia sẻ xe hơi.

---

(210) **4-2025-33194**

(540)

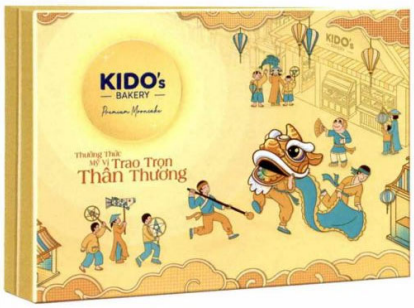

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.1; 1.15.11; 2.7.17; 4.3.3; 13.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, vàng đồng, đỏ, xanh dương đậm, xanh da trời, đen, hồng nhạt, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-33195**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.5.3; 3.7.3; 3.13.1; 4.3.3; 8.1.25; 13.1.6; 19.3.5
(591) Vàng, vàng đồng, xanh dương, xanh dương đậm, da cam, đỏ, đỏ đậm, nâu, đen, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-33196**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.1; 2.7.17; 2.7.25; 4.3.3; 8.1.25; 19.3.4; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, vàng đồng, xanh dương, xanh dương đậm, da cam, đỏ, đỏ đậm, đen, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-33197**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.17.0; 4.3.3; 13.1.6; 19.3.4; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đỏ nhạt, đỏ cam, vàng, vàng đồng, vàng nhạt, xanh dương đậm, hồng.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-33198**

(540)

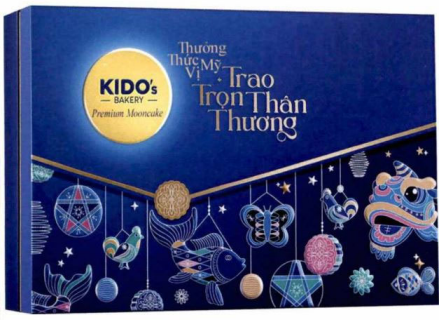

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 1.7.1; 3.9.1; 3.17.0; 4.3.3; 13.1.6; 19.3.4; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh đen, vàng, vàng đồng, vàng nhạt, hồng, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-33199**

(540)

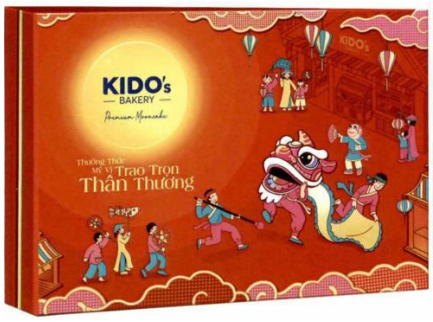

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.1; 1.15.11; 2.7.17; 4.3.3; 13.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng, vàng đồng, xanh dương đậm, xanh da trời, đen, hồng, hồng nhạt, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-33200**

(540)

COPERNI

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) COPERNI UK LIMITED (GB)
25a Soho Square, London W1D 3QR United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Hành lý; bao/túi/bị/xắc; túi xách tay; túi tote; hòm và vali; ô, ô che nắng và gậy chống khi đi bộ; ví đựng tiền; ví tiền, không bằng kim loại quý; túi cầm tay cho phụ nữ; ba lô; ba lô đeo vai; ví/túi đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; ví/túi đựng mỹ phẩm, rỗng; túi rỗng/trống để đựng đồ vệ sinh cá nhân và đồ trang điểm; túi đeo hông; bao bằng da/hộp bằng da; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; bộ phận và phụ kiện cho tất cả các sản phẩm này.

Nhóm 25: Quần áo/trang phục; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; cà vạt; trang phục dệt kim; bít tất ngắn cổ; dép đi trong nhà; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-33201**

(540)

village

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 24.17.20; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15
(731) FAR EAST HOSPITALITY HOLDINGS PTE LTD (SG)
6 Eu Tong Sen Street, #04-28, The Central, Singapore 059817
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; vật liệu chất dẻo để bao gói; sách; tạp chí; tạp chí xuất bản định kỳ; bản tin; xuất bản phẩm dạng in; vật dụng chặn giữ sách không bị đổ; bưu thiếp và thiếp chúc mừng; lịch; vật dụng chặn giấy; dụng cụ mở bì thư; tập giấy viết; dụng cụ để viết; bút; bút chì; tẩy bằng cao su; cái ghim kẹp giấy; ghim kẹp giấy dùng cho văn phòng; đề can (cũng để trang trí và dùng làm hình xăm tạm thời); tấm lót bình, cốc bằng giấy; hình dán bằng giấy và chất dẻo; giấy dính (văn phòng

phẩm); sổ nhật ký; sổ nhật ký để bàn; bộ sắp xếp đồ dùng ở bàn làm việc [văn phòng phẩm]; biểu đồ treo tường dùng làm nhật ký; lịch để bàn; dụng cụ đựng thẻ; túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; tài liệu quảng cáo (ấn phẩm); tài liệu quảng cáo được thể hiện ở dạng thẻ, giấy hoặc chất dẻo; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; xuất bản phẩm quảng cáo; tờ rơi quảng cáo; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; tượng nhỏ làm từ bìa cứng hoặc giấy; mô hình thu nhỏ [đồ trang trí] bằng giấy hoặc bìa cứng; túi lưu niệm, tập sách nhỏ hoặc áp phích, (chất dẻo hoặc giấy); văn phòng phẩm làm quà tặng; tạp chí, bản tin, sách hướng dẫn; thẻ an ninh bằng giấy hoặc bìa cứng [không được mã hóa hoặc từ tính]; thẻ bằng giấy hoặc bìa cứng được dập nổi hoặc in có tính năng bảo mật nhằm mục đích xác thực hoặc nhận dạng.

Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá, tư vấn và khảo sát kinh doanh; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; quản lý kinh doanh thương mại; dịch vụ lập kế hoạch kinh doanh và tổ chức doanh nghiệp; nghiên cứu kinh doanh; khảo sát kinh doanh; dịch vụ quản lý khách sạn; dịch vụ quản lý và điều hành kinh doanh bất động sản, nhà ở, bất động sản thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ, chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, căn nhà, nhà chung cư, căn hộ, phòng và công trình xây dựng và nhà trọ; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích kinh doanh và thương mại; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích quảng cáo; quản lý kinh doanh liên quan đến bất động sản thương mại; dịch vụ kết hợp nhiều loại hàng hóa với nhau, vì lợi ích của người khác, cho phép khách hàng tiện xem và mua hàng tại các cửa hàng bán lẻ, khách sạn, cửa hàng đồ ăn và đồ uống, từ danh mục hàng hóa tổng hợp bằng thư đặt hàng hoặc bằng các phương tiện viễn thông, hoặc từ trang web trên mạng truyền thông toàn cầu về hàng hóa tổng hợp; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh, cụ thể là, kết hợp nhiều cửa hàng bán lẻ, nhà hàng ăn uống và nhà cung cấp dịch vụ với nhau; trang trí quầy hàng; quản trị công việc kinh doanh về nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn (kinh doanh) liên quan đến việc thiết lập và vận hành nhượng quyền thương mại; cung cấp dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp và hỗ trợ kinh doanh trong việc thiết lập và vận hành nhượng quyền thương mại; biên soạn danh sách gửi thư; biên soạn danh bạ kinh doanh và hướng dẫn kinh doanh; xử lý dữ liệu; quảng cáo trực tiếp qua thư; dịch vụ quảng cáo; quan hệ công chúng; quảng bá; phổ biến các tài liệu quảng cáo; dịch vụ trưng bày hàng hóa; dịch vụ tiếp thị và quảng bá; nghiên cứu và phân tích thị trường; dịch vụ tổ chức, điều hành và quản lý liên quan đến việc cung cấp các quyền lợi cho các chương trình khách hàng thân thiết.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê dài hạn bất động sản; nhà ở, bất động sản thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, căn nhà, nhà chung cư, căn hộ, phòng và công trình xây dựng; quản lý danh mục bất động sản; định giá tài sản; quản lý bất động sản, tư vấn phát triển, và quản lý và điều phối dự án, tất cả liên quan đến bất động sản; quản lý tài sản; đầu tư bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản thương mại; dịch vụ cố vấn, quản lý và tư vấn tài chính; đánh giá và phân tích tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ cố vấn tài chính liên quan đến thuế, tất cả liên quan đến bất động sản, tài sản cố định, nhà ở và / hoặc chỗ ở; dịch vụ tín dụng; cho thuê ngắn hạn bất động sản, nhà ở, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, căn nhà, nhà chung cư, căn hộ, phòng, và công trình xây dựng; dịch vụ cho thuê phòng ngắn hạn và dài hạn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn, dịch vụ nhà nghỉ và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng cho người hưu trí; nhà nghỉ, nhà trọ, chỗ lưu trú ngắn hạn (căn hộ dịch vụ); dịch vụ đặt trước đối với dịch vụ chỗ ở tạm thời, dịch vụ văn phòng lưu trú (khách sạn, nhà trọ), khách sạn, khu nghỉ dưỡng và căn hộ dịch vụ; dịch vụ câu lạc bộ thể thao ngoài trời (cung cấp đồ ăn, đồ uống và chỗ ở tạm thời); dịch vụ nhà hàng ăn uống tự

phục vụ, dịch vụ quán ăn tự phục vụ, dịch vụ quán cơm cuốn kiểu Nhật Bản (sushi), dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp các sản phẩm bánh và bánh ngọt do nhà hàng thực hiện; dịch vụ tiệc; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán bar và dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống cho các sự kiện, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhẹ (cocktail); dịch vụ câu lạc bộ đêm (cung cấp chỗ ở tạm thời, đồ ăn và đồ uống); dịch vụ câu lạc bộ xã hội (cung cấp chỗ ở tạm thời, đồ ăn và đồ uống); dịch vụ chỗ nghỉ dưỡng tạm thời; dịch vụ khách sạn nghỉ dưỡng; cung cấp chỗ ở du lịch; cung cấp văn phòng làm việc tạm thời; cung cấp các tiện nghi cho triển lãm và hội nghị và hội nghị chuyên đề, cuộc họp, hội thảo, hội chợ thương mại; cung cấp các tiện nghi hội thảo [chỗ ở]; cho thuê phòng họp, chỗ ở tạm thời, nhà di động và lều trại; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, đồ thủy tinh; dịch vụ cung cấp thông tin về các dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống và chỗ ở tạm thời qua tất cả các phương tiện thông tin liên lạc, bao gồm trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng thông tin liên lạc toàn cầu; dịch vụ đặt trước và giữ chỗ nhà hàng ăn uống liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đặt trước và giữ chỗ chỗ ở tạm thời (nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng) liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đặt trước chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-33202**

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VILLAGE

(731) FAR EAST HOSPITALITY HOLDINGS PTE LTD (SG)
6 Eu Tong Sen Street, #04-28, The Central, Singapore 059817

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; vật liệu chất dẻo để bao gói; sách; tạp chí; tạp chí xuất bản định kỳ; bản tin; xuất bản phẩm dạng in; vật dụng chặn giữ sách không bị đổ; bưu thiếp và thiếp chúc mừng; lịch; vật dụng chặn giấy; dụng cụ mở bì thư; tập giấy viết; dụng cụ để viết; bút; bút chì; tẩy bằng cao su; cái ghim kẹp giấy; ghim kẹp giấy dùng cho văn phòng; đề can (cũng để trang trí và dùng làm hình xăm tạm thời); tấm lót bình, cốc bằng giấy; hình dán bằng giấy và chất dẻo; giấy dính (văn phòng phẩm); sổ nhật ký; sổ nhật ký để bàn; bộ sắp xếp đồ dùng ở bàn làm việc [văn phòng phẩm]; biểu đồ treo tường dùng làm nhật ký; lịch để bàn; dụng cụ đựng thẻ; túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; tài liệu quảng cáo (ấn phẩm); tài liệu quảng cáo được thể hiện ở dạng thẻ, giấy hoặc chất dẻo; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; xuất bản phẩm quảng cáo; tờ rơi quảng cáo; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; tượng nhỏ làm từ bìa cứng hoặc giấy; mô hình thu nhỏ [đồ trang trí] bằng giấy hoặc bìa cứng; túi lưu niệm, tập sách nhỏ hoặc áp phích, (chất dẻo hoặc giấy); văn phòng phẩm làm quà tặng; tạp chí, bản tin, sách hướng dẫn; thẻ an ninh bằng giấy hoặc bìa cứng [không được mã hóa hoặc từ tính]; thẻ bằng giấy hoặc bìa cứng được dập nổi hoặc in có tính năng bảo mật nhằm mục đích xác thực hoặc nhận dạng.

Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá, tư vấn và khảo sát kinh doanh; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; quản lý kinh doanh thương mại; dịch vụ lập kế hoạch kinh doanh và tổ chức doanh nghiệp; nghiên cứu kinh doanh; khảo sát kinh doanh; dịch vụ quản lý khách sạn; dịch vụ quản lý và điều hành kinh doanh bất động sản, nhà ở, bất động sản thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ, chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, căn nhà, nhà chung cư, căn hộ, phòng và công trình xây dựng và nhà trọ; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích kinh doanh và thương mại; dịch vụ tổ chức triển

lãm cho mục đích quảng cáo; quản lý kinh doanh liên quan đến bất động sản thương mại; dịch vụ kết hợp nhiều loại hàng hóa với nhau, vì lợi ích của người khác, cho phép khách hàng tiện xem và mua hàng tại các cửa hàng bán lẻ, khách sạn, cửa hàng đồ ăn và đồ uống, từ danh mục hàng hóa tổng hợp bằng thư đặt hàng hoặc bằng các phương tiện viễn thông, hoặc từ trang web trên mạng truyền thông toàn cầu về hàng hóa tổng hợp; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh, cụ thể là, kết hợp nhiều cửa hàng bán lẻ, nhà hàng ăn uống và nhà cung cấp dịch vụ với nhau; trang trí quầy hàng; quản trị công việc kinh doanh về nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn (kinh doanh) liên quan đến việc thiết lập và vận hành nhượng quyền thương mại; cung cấp dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp và hỗ trợ kinh doanh trong việc thiết lập và vận hành nhượng quyền thương mại; biên soạn danh sách gửi thư; biên soạn danh bạ kinh doanh và hướng dẫn kinh doanh; xử lý dữ liệu; quảng cáo trực tiếp qua thư; dịch vụ quảng cáo; quan hệ công chúng; quảng bá; phổ biến các tài liệu quảng cáo; dịch vụ trưng bày hàng hóa; dịch vụ tiếp thị và quảng bá; nghiên cứu và phân tích thị trường; dịch vụ tổ chức, điều hành và quản lý liên quan đến việc cung cấp các quyền lợi cho các chương trình khách hàng thân thiết.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê dài hạn bất động sản; nhà ở, bất động sản thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, căn nhà, nhà chung cư, căn hộ, phòng và công trình xây dựng; quản lý danh mục bất động sản; định giá tài sản; quản lý bất động sản, tư vấn phát triển, và quản lý và điều phối dự án, tất cả liên quan đến bất động sản; quản lý tài sản; đầu tư bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản thương mại; dịch vụ cố vấn, quản lý và tư vấn tài chính; đánh giá và phân tích tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ cố vấn tài chính liên quan đến thuế, tất cả liên quan đến bất động sản, tài sản cố định, nhà ở và / hoặc chỗ ở; dịch vụ tín dụng; cho thuê ngắn hạn bất động sản, nhà ở, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, căn nhà, nhà chung cư, căn hộ, phòng, và công trình xây dựng; dịch vụ cho thuê phòng ngắn hạn và dài hạn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn, dịch vụ nhà nghỉ và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng cho người hưu trí; nhà nghỉ, nhà trọ, chỗ lưu trú ngắn hạn (căn hộ dịch vụ); dịch vụ đặt trước đối với dịch vụ chỗ ở tạm thời, dịch vụ văn phòng lưu trú (khách sạn, nhà trọ), khách sạn, khu nghỉ dưỡng và căn hộ dịch vụ; dịch vụ câu lạc bộ thể thao ngoài trời (cung cấp đồ ăn, đồ uống và chỗ ở tạm thời); dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ, dịch vụ quán ăn tự phục vụ, dịch vụ quán cơm cuốn kiểu Nhật Bản (sushi), dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp các sản phẩm bánh và bánh ngọt do nhà hàng thực hiện; dịch vụ tiệc; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán bar và dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống cho các sự kiện, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhẹ (cocktail); dịch vụ câu lạc bộ đêm (cung cấp chỗ ở tạm thời, đồ ăn và đồ uống); dịch vụ câu lạc bộ xã hội (cung cấp chỗ ở tạm thời, đồ ăn và đồ uống); dịch vụ chỗ nghỉ dưỡng tạm thời; dịch vụ khách sạn nghỉ dưỡng; cung cấp chỗ ở du lịch; cung cấp văn phòng làm việc tạm thời; cung cấp các tiện nghi cho triển lãm và hội nghị và hội nghị chuyên đề, cuộc họp, hội thảo, hội chợ thương mại; cung cấp các tiện nghi hội thảo [chỗ ở]; cho thuê phòng họp, chỗ ở tạm thời, nhà di động và lều trại; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, đồ thủy tinh; dịch vụ cung cấp thông tin về các dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống và chỗ ở tạm thời qua tất cả các phương tiện thông tin liên lạc, bao gồm trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng thông tin liên lạc toàn cầu; dịch vụ đặt trước và giữ chỗ nhà hàng ăn uống liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đặt trước và giữ chỗ chỗ ở tạm thời (nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng) liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đặt trước chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-33203**

(540)

DR. ĐẮC QUANG

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, xanh nước biển; xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA THẨM MỸ DR. ĐẮC QUANG (VN)
366 Cao Thắng, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khoẻ; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ tư vấn thẩm mỹ; dịch vụ phòng khám thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-33204**

(540)

THIÊN TỬU

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ HP (VN)
Số 1045, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-33205**

(540)

FRITES
BEER ON TAP
EST. 2007

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Trắng, vàng đồng, vàng nhạt.
(731) CONCEPT CREATIONS LIMITED (CN)
25/F, 128 Wellington Street, Central, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống mang về (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu vang; dịch vụ quán rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống cho bữa tiệc.

---

(210) **4-2025-33206**

(540)

AGENTBAY

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CLOUD INTELLIGENCE ASSETS HOLDING (SINGAPORE) PRIVATE LIMITED (SG)
51 Bras Basah Road, #03-06 Lazada One, Singapore 189554

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải, chạy điện; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị và máy móc nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ điện ảnh; máy thu nghe nhìn; thiết bị và dụng cụ quang học trừ kính và thiết bị nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ cân; thiết bị đo; thiết bị báo hiệu chạy điện; thiết bị báo hiệu; thiết bị kiểm tra, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phương tiện ghi kỹ thuật số; phương tiện lưu trữ dữ liệu; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy ti tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được; chương trình máy tính tương tác đa phương tiện; chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính để sử dụng trong viễn thông; chương trình máy tính liên quan đến vấn đề tài chính; phần mềm xử lý thanh toán điện tử cho và từ người khác; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính tải xuống được, được cung cấp trên internet; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thực tế; phần mềm máy tính cho giải trí tương tác, cho phép người dùng tuỳ chỉnh trải nghiệm xem, nghe, và chơi bằng cách lựa chọn và sắp xếp màn hình và hiệu suất của các yếu tố âm thanh, video và nghe nhìn; phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tập tin; phần mềm truyền thông dùng để trao đổi bằng điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy vi tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính dùng để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính tải xuống được hỗ trợ truyền điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua internet; phần mềm máy tính tải xuống được cho phép người dùng tham gia các lớp học và cuộc họp trên web, với quyền truy cập dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt web; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển từ xa máy vi tính và hệ thống máy vi tính; phần mềm điện toán đám mây, tải xuống được; phần mềm trên cơ sở đám mây, tải xuống được; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được qua internet [phần mềm]; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng máy vi tính cho việc truyền phát tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; chương trình trò chơi điện tử tải xuống được; tập tin hình ảnh, ảnh động, phim và nhạc, tải xuống được; tập tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn, chứa nội dung và chương trình giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, có thể tải xuống từ internet hoặc mạng máy tính hoặc cơ sở dữ liệu máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, có bản chất là tạp chí, bài báo, tập sách nhỏ (quảng cáo), tờ rơi, bảng dữ liệu, tài liệu thông tin, tài liệu hướng dẫn trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại điện tử, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, viễn thông, mạng Internet, đào tạo kinh doanh và thương mại điện tử, quản lý kinh doanh, bán hàng, tiếp thị và tài chính; phần mềm máy tính, chất bán dẫn; mạch tích hợp bán dẫn; chip nhớ bán dẫn; bộ điều khiển bộ nhớ bán

dẫn; mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn; chip xử lý bán dẫn; bộ xử lý bán dẫn; bộ vi điều khiển; thiết bị vi điều khiển; bộ vi điều khiển công suất thấp; vi mạch; con chip máy tính; bộ xử lý trung tâm (CPU); RISC-V vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm; vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (ISA); thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy tính xách tay nhỏ gọn; máy vi tính xách tay; máy vi tính mang đi được; máy vi tính cầm tay; máy tính bảng; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; máy nghe nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin và thiết bị sạc pin; trạm làm việc (trong mạng máy tính); máy chủ; phần cứng mạng máy tính và viễn thông; bộ điều hợp, thiết bị chuyển mạch, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm Hub của mạng máy tính; thiết bị và thẻ truyền thông và mô đem có dây hoặc không dây; giá đỡ chuyên dụng cho máy tính xách tay và máy vi tính; phần cứng máy vi tính; phần sụn thiết bị đầu cuối máy vi tính; đĩa compắc; thiết bị viễn thông; tấm lót chuột máy tính; thiết bị cầm tay điện thoại di động; bộ phận linh kiện và phụ kiện của điện thoại di động; hệ thống báo động, trừ loại cho xe cộ; máy quay an ninh; bộ phát thanh và truyền hình di động; thiết bị truyền hình; máy ảnh; máy quay hình; tai nghe; tai nghe trong; loa; thiết bị định vị toàn cầu (GPS); phần mềm và chương trình máy tính, điện tử và trò chơi video (bao gồm phần mềm tải xuống được từ internet); màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình (set-top box); thiết bị điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; thiết bị dập lửa; kính đeo mắt và kính râm; biển hiệu bằng kim loại (phản quang); thẻ tín dụng ngân hàng, thẻ ghi nợ, thẻ rút tiền và hẻ định danh, từ tính hoặc được mã hóa; máy rút tiền tự động [ATM], máy phát tiền; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; nắp che ống kính máy ảnh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; kính mắt 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; thiết bị truyền phát phương tiện kỹ thuật số; phần mềm máy tính dùng để tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; phần mềm máy tính cho trí tuệ nhân tạo và học máy (machine learning) liên quan đến nhận dạng và xử lý văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm, biểu cảm khuôn mặt, dữ liệu y tế; chương trình máy tính ghi sẵn sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận dạng giọng nói và khuôn mặt; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; phần mềm máy tính tải xuống được để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); tất cả bao gồm trong nhóm này.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến khoa học; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến công nghệ; dịch vụ khoa học và thiết kế liên quan đến khoa học; phân tích công nghiệp; nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực công nghiệp; nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa công nghệ cho phép người dùng chia sẻ thông tin và ý kiến (đóng góp); phát triển và thiết kế phần cứng và phần mềm máy tính; phát triển và nghiên cứu liên quan đến chất bán dẫn, mạch tích hợp bán dẫn, chip nhớ bán dẫn, bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn, mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn, chip xử lý bán dẫn, bộ xử lý bán dẫn, bộ vi điều khiển, thiết bị vi điều khiển, bộ vi điều khiển công suất thấp, vi mạch, con chíp máy tính, bộ xử lý trung tâm (CPU), RISC-V vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm, vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (ISA); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm] liên quan đến truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là lưu trữ trên máy chủ ứng dụng phần mềm máy tính của người khác; dịch vụ cổng thông tin web, cụ thể là lưu trữ trên máy chủ một cổng thông tin trang web trên internet chứa cơ sở dữ liệu máy tính tương tác có chương trình phim, bản xem trước, đoạn phim giới thiệu, tin tức thể thao, hòa nhạc, người nổi tiếng và giải trí cùng các thông tin liên quan khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cho việc cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị

truyền thanh, thư tín điện tử, công cụ cộng tác tài liệu, hội nghị qua video và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được hỗ trợ khả năng hoạt động tương tác giữa nhiều ứng dụng phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) được cung cấp trực tuyến, qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm] liên quan đến tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính về lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm, được cung cấp cho những người sử dụng mạng Internet thông qua đường dây nóng hỗ trợ; dịch vụ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) liên quan đến việc tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ công nghệ thông tin (IT) (tư vấn kỹ thuật và thiết kế phần cứng, phần mềm và thiết bị đầu cuối máy vi tính); dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm); lập trình máy tính; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; lập trình, cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm hệ thống máy tính; dịch vụ mạng lưới máy tính cho việc trao đổi dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; điện toán đám mây; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính không tải xuống được cho việc truyền tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) theo lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển công cụ tìm kiếm; thiết kế mã máy tính; phát triển mã máy tính; mã hoá tin nhắn; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu vật lý sang định dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá, cụ thể là, thử nghiệm và đánh giá chất lượng vật liệu, dịch vụ đưa vào sử dụng (thử nghiệm và kiểm tra), đánh giá chất lượng sản phẩm, thử nghiệm sản phẩm, thử nghiệm an toàn sản phẩm, thử nghiệm môi trường cho sản phẩm, thử nghiệm công nghiệp cho sản phẩm, kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ thử nghiệm trong phòng thí nghiệm, kiểm tra chương trình máy tính, kiểm tra máy tính, kiểm tra cài đặt máy tính; dịch vụ thông tin liên quan đến công nghệ thông tin; dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của chương trình máy tính); dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của hệ thống máy tính); dịch vụ đảm bảo chất lượng; dịch vụ công nghệ máy tính liên quan đến xác thực giao dịch kinh doanh trực tuyến; dịch vụ bảo mật máy tính liên quan đến cung cấp kiểm soát truy cập tới máy tính, mạng lưới và cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ bảo mật dữ liệu (tường lửa) liên quan đến truyền dữ liệu và giao dịch qua mạng máy tính; tư vấn trong lĩnh vực bảo mật máy tính; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực bảo mật máy tính liên quan đến việc bảo mật thông tin liên lạc mạng máy tính bằng mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ bảo mật mạng truyền thông vi tính; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực Internet, mạng lưới toàn cầu và an ninh mạng truyền thông vi tính và an ninh máy tính cho việc truyền dữ liệu và thông tin; dịch vụ tư vấn trong các lĩnh vực Internet, mạng lưới toàn cầu và an ninh mạng truyền thông vi tính và bảo mật máy tính cho việc truyền dữ liệu và thông tin; dịch vụ xác thực cho mục đích bảo mật máy tính; dịch vụ xác thực trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về lập trình và công nghệ máy tính thông qua trang web; dịch vụ bản đồ; cho thuê phần mềm giải trí; dịch vụ kiến trúc; dịch vụ thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ mã hoá dữ liệu có bản chất là lập trình ngôn ngữ máy tính; thiết kế phần mềm; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ

trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; trí tuệ nhân tạo như một dịch vụ (AIAAS) đặc trưng bởi phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận dạng khuôn mặt và giọng nói, sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu, học máy (machine learning); nghiên cứu sản phẩm tiên tiến trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực giám sát chức năng công nghệ của rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực tuỳ chỉnh phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (ASP) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (ASP) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (ASP) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; nghiên cứu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cho thuê phần mềm máy tính để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cung cấp quyền sử dụng tạm trời phần mềm máy tính trực tuyến, không tải xuống được, để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên; tất cả bao gồm trong nhóm này.

---

(210) **4-2025-33207**

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Royal Oak Health

(731) ROYAL OAK HEALTH LTD (GB)
Royal Oak Health Ltd, 4 Glentworth Street, London, NW1 5PG, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dùng cho thực phẩm ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung probiotic; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; viên vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; dịch vụ quảng cáo được cung cấp qua internet; tổ chức và điều hành hội chợ thương mại; tổ chức, vận hành và giám sát các chương trình khách hành thân thiết và các chương trình khuyến khích; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ bán lẻ liên quan đến chất bổ sung ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-33208**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 26.15.15
(591) Xanh nước biển, xanh nước biển đậm, trắng.
(731) LI, QING (CN)
No. 1, Middle Section of Xiantao Avenue, Xiantao City, Hubei Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; xà phòng rửa tay; sữa tắm; dầu gội; nước lau nhà; nước rửa chén.

---

(210) **4-2025-33209**

(540)

petclear

(220) 08/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU AIEN PET PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Rm. 203, No. 2, Guangxing Hongmian Road, Jinkeng, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chim; ổ cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho động vật; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-33215**

(540)

DXFACTORY

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẠI DƯƠNG MỚI (VN)
51 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để điều hành và quản lý hoạt động sản xuất trong nhà máy, bao gồm nhưng không giới hạn bởi quản lý sản xuất, bảo trì, kho, truy xuất nguồn gốc, thu thập dữ liệu thiết bị và phân tích dữ liệu bằng trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế, phát triển, triển khai và bảo trì nền tảng phần mềm điều hành sản xuất thông minh; bao gồm nhưng không giới hạn bởi tư vấn công nghệ, tích hợp hệ thống và triển khai tác nhân AI trong môi trường công nghiệp.

---

(210) **4-2025-33216**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẠI DƯƠNG MỚI (VN)
51 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để quản lý kho nguyên vật liệu, bán thành phẩm và thành phẩm; bao gồm nhưng không giới hạn bởi kiểm soát tồn kho, đối chiếu thực tế và luân chuyển hàng hóa trong nội bộ nhà máy.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và phát triển hệ thống quản lý kho bằng phần mềm; bao gồm nhưng không giới hạn bởi tích hợp hệ thống kho với sản xuất, truy xuất, kiểm kê và ERP.

---

(210) **4-2025-33217**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẠI DƯƠNG MỚI (VN)
51 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để ghi nhận và truy xuất thông tin sản xuất của sản phẩm, bao gồm nhưng không giới hạn bởi dữ liệu nguyên vật liệu, quá trình sản xuất, đóng gói, thùng, pallet và thông tin xuất hàng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm trong sản xuất và phân phối; bao gồm nhưng không giới hạn bởi phát triển phần mềm quản lý mã truy vết, quét mã và phân tích dữ liệu truy xuất.

---

(210) **4-2025-33218**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẠI DƯƠNG MỚI (VN)
51 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để phân tích dữ liệu sản xuất và hỗ trợ ra quyết định bằng tác nhân AI, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sinh báo cáo, đề xuất vận hành, huấn luyện nội dung kỹ thuật và quản lý tri thức.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển và triển khai hệ thống tác nhân AI trong sản xuất; bao gồm nhưng không giới hạn bởi tích hợp AI vào vận hành, bảo trì, chất lượng, đào tạo và quản lý dữ liệu chuyên môn.

---

(210) **4-2025-33219**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẠI DƯƠNG MỚI (VN)
51 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để kết nối, thu thập và chuẩn hóa dữ liệu từ thiết bị công nghiệp qua giao thức OPC UA, Modbus và các giao thức truyền thông công nghiệp khác, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các chức năng lưu trữ dữ liệu và đồng bộ thời gian thực.

Nhóm 42: Dịch vụ tích hợp hệ thống IIoT; bao gồm nhưng không giới hạn bởi phát triển phần mềm thu thập tín hiệu từ thiết bị công nghiệp, lưu trữ dữ liệu tại biên và đồng bộ với hệ thống quản lý trung tâm.

---

(210) **4-2025-33220**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẠI DƯƠNG MỚI (VN)
51 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để lập kế hoạch, ghi nhận và theo dõi bảo trì thiết bị, bao gồm nhưng không giới hạn bởi bảo trì định kỳ, sửa chữa phát sinh và quản lý vật tư bảo trì.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn và phát triển hệ thống quản lý bảo trì bằng phần mềm; bao gồm nhưng không giới hạn bởi triển khai phần mềm theo dõi lịch sử sửa chữa, kế hoạch bảo trì và quản lý vật tư thiết bị.

---

(210) **4-2025-33221**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẠI DƯƠNG MỚI (VN)
51 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để quản lý sản xuất, bao gồm nhưng không giới hạn bởi lệnh sản xuất, định tuyến, phiếu công việc, ghi nhận vận hành, kiểm soát chất lượng và theo dõi hiệu suất thiết bị.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế, phát triển và triển khai phần mềm quản lý sản xuất; bao gồm nhưng không giới hạn bởi tư vấn tổ chức luồng sản xuất, cấu hình dữ liệu và tích hợp với hệ thống quản lý khác.

---

(210) **4-2025-33223**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1
(591) Đen, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHẬT NGỮ SHIN (VN)
285/2 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; trung tâm ngoại ngữ; đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); tư vấn du học; dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; tổ chức và điều khiển hội thảo

---

(210) **4-2025-33227**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 24.13.1; 24.17.5; 26.15.15
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, hồng đậm, hồng nhạt, cam đậm, cam nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, tím, tím nhạt, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ DU LỊCH WONDERLINK (VN)
107E Ngô Quyền, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2025-33228**

(540)

TRÂU NƯỚC

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SINH HỌC ABIO VIỆT NAM (VN)
Số 479 ấp 5, xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, chất diệt nấm, thuốc trừ dệp cây, chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; chế phẩm hóa học dùng để trị các bệnh ảnh hưởng đến cây ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-33229**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 25.7.17; 26.3.5; 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN HOSPITALITY (VN)
194 Hoàng Văn Thụ, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-33230**

(540)

taste of
THE SOUL

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN HOSPITALITY (VN)
194 Hoàng Văn Thụ, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-33231**

(540)

DNPLUS

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SƠN VNKOLOR VIỆT NAM (VN)
K207/H1/11 Phạm Như Xương, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn dầu.

---

(210) **4-2025-33232**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV WINFOOD (VN)
52C/3 ấp Đức Long 3, xã Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 29: Cá viên; xúc xích; lạp xưởng; thịt đóng hộp; dồi lợn; trái cây được bảo quản.

Nhóm 35: Mua bán: cá viên, xúc xích, thịt, cá, trái cây đóng hộp, trà, đồ uống trên cơ sở trà, trà ướp lạnh, trà thảo mộc, cà phê, ca cao; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-33233**

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) TRẦN HOÀNG KIM NGÂN (VN)
B0609 chung cư Thảo Điền Pearl, 12 Quốc Hương, khu phố 5, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; áo váy; áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; đồng phục.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, trang phục, giày dép, mũ nón, hàng thời trang may sẵn, sợi chỉ, sợi dùng để thêu, sợi nhân tạo, sợi bông đã xe, sợi để dệt vải, vải, vải giả da động vật, vải sợi dệt, vải dệt kim, vải lanh, vải tơ nhân tạo, vải tuyn, vải tơ tằm, nhãn mác vải, rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-33234**

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH LENDSWAP (VN)
9-11 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; cập nhật tài liệu quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ nghiên cứu thị trường; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; xử lý văn bản; quản lý tư liệu bằng máy tính; cung cấp thông tin thương mại; thăm dò dư luận; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; marketing; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ trung gian thương mại; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; dịch vụ cầm đồ.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; truyền thư điện tử; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác].

Nhóm 42: Cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet, dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử.

---

(210) **4-2025-33235**

(540)

LendSwap

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH LENDSWAP (VN)
9-11 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; cập nhật tài liệu quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ nghiên cứu thị trường; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; xử lý văn bản; quản lý tư liệu bằng máy tính; cung cấp thông tin thương mại; thăm dò dư luận; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; marketing; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ trung gian thương mại; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; dịch vụ cầm đồ.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; truyền thư điện tử; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác].

Nhóm 42: Cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet, dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử.

---

(210) **4-2025-33240**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.5.1; 26.5.2; 26.15.15
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN KHẮC KHANG (VN)
104/13 Nguyễn Thái Sơn, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ đại diện bản quyền; dịch vụ tư vấn về sở hữu công nghiệp; dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp; dịch vụ tư vấn pháp luật về đầu tư; dịch vụ tư vấn luật; dịch vụ tư vấn, thương mại hóa và quản trị tài sản trí tuệ (dịch vụ pháp lý).

---

(210) **4-2025-33241**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.5.1; 26.5.2; 26.15.15
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN KHẮC KHANG (VN)
104/13 Nguyễn Thái Sơn, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-33242**

(540)

R'LAN

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ THÚY NGÂN (VN)
Thôn 13, xã Eaktur, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè).

---

(210) **4-2025-33245**

(540)

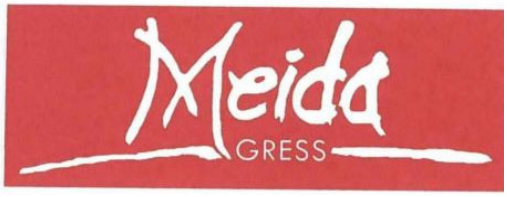

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG HOME ENJOY (VN)
C9/16A32 Bùi Thanh Khiết, khu phố 5, xã Tân Nhựt, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-33246**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIA NGỌC (VN)
Số 133, Ngô Quyền - lô 43 Tây Nam Ngô Quyền, khóm 2, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 35: Mua bán: gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-33247**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TẠ LÂM CHI (VN)
Số 16, đường An Bình, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải; lụa (vải); vải bông; vải lanh; vải sợi dệt; vải tơ nhân tạo.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; áo khoác ngoài; dép; giày; giày thể thao.

---

(210) **4-2025-33248**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 3.7.17; 5.7.1; 5.7.27; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRÀ CÀ PHÊ HƯƠNG NGUYÊN (VN)
623/1 Phạm Văn Chiêu, phường 13, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, cà phê hạt, cà phê rang xay, cà phê bột, ca cao, trà (chè).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm như cà phê, cà phê hạt, cà phê rang xay, cà phê bột, ca cao, trà (chè), nhượng quyền thương hiệu.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-33249**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(591) Trắng, đen, đỏ, xanh lá, xanh dương, cam, xanh mực.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÂN VIỆT Á (VN)
133/64 đường Liên Khu 4-5, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-33250**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÂN VIỆT Á (VN)
133/64 đường Liên khu 4-5, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-33251**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÂN VIỆT Á (VN)
133/64 đường Liên Khu 4-5, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-33252**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.18; 3.4.20; 25.1.9
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÂN VIỆT Á (VN)
133/64 đường Liên Khu 4-5, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-33253**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.2.1; 26.2.3; 26.3.1
(591) Trắng, đen, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOẰNG ĐẠT (VN)
243/38D đường Liên khu 4-5, khu phố 5, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-33254**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.1
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOẰNG ĐẠT (VN)
243/38D đường Liên Khu 4-5, khu phố 5, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-33266**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 8.7.11; 26.3.5
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SX - TM - DV TRỨNG VÀNG (VN)
238/25 đường Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trứng gia cầm tươi; trứng gia cầm đã qua chế biến; thịt gia cầm (không còn sống).

---

(210) **4-2025-33284**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.5.1; 3.5.20; 3.5.24
(591) Hồng cánh sen đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH YEZBOX (VN)
B5-77, 78 đường 3/2, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 41: Dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; dịch vụ phòng thu âm.

Nhóm 43: Dịch vụ quán café.

---

(210) **4-2025-33285**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.16; 26.1.2; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) NGÔ BÙI XUÂN TƯỚC (VN)
53 đường số 5, khu phố 42, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón và đồ đội đầu; giầy dép và đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-33286**

(540)

Lumoon

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN HUANSAN TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
F516, Building F, Yintian Industrial Zone 331 Creative Park, Yantian Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; thiết bị ghi âm thanh; bàn phím máy vi tính; loa có thể đeo; loa cầm tay; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính].

---

(210) **4-2025-33287**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.19
(591) Đen, xám, trắng.

(731) CHENG XUEWEI (CN)
No. 8, South Yiheng, Ditou Road, Sanying Village, Longhu Town, Chaoan District, Chaozhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; bao đựng điện thoại thông minh; loa thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-33288**

(540)

Zabada

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23

(731) HSIAO, BENSON (CN)
30B, 1 Ho Man Tin Road, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy sơn tường; máy lọc; thiết bị rửa; máy giặt [xưởng giặt]; máy vắt cho đồ giặt; máy giặt áp lực cao.

---

(210) **4-2025-33289**

(540)

73Hours

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) PING CHEN (CN)
Room 2802, Unit 1, Building 4, Wanke Jinyu International Garden, No. 12, Houdao Road West, Santun, Houjie Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; giày; bít tất ngắn cổ; mũ; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-33290**

(540)

GG-CC

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) PING CHEN (CN)
Room 2802, Unit 1, Building 4, Wanke Jinyu International Garden, No. 12, Houdao Road West, Santun, Houjie Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; giày; bít tất ngắn cổ; mũ; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-33297**

(540)

CS DŨNG THẢO

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, đỏ hồng.

(731) CÔNG TY TNHH DŨNG THẢO FOOD (VN)
Tổ 10, khu phố 5, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; hải sản qua chế biến hoặc sơ chế; tôm khô; mực khô; cá khô.

Nhóm 30: Gói gia vị tiềm gà (rau củ quả sấy khô để tiềm với gà); phở khô; bún khô; miến dong; miến khô; chè dưỡng nhan (chè được chế biến kết hợp từ các loại nguyên liệu là trái cây sấy khô như kỷ tử, táo đỏ, nhãn, tuyết yên dùng để ăn); trà (chè) thảo mộc; sâm bổ lượng; muối ăn; muối chế biến ăn liền (thành phần chính là muối); nước chấm (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: Gói gia vị tiềm gà, bún khô, miến dong, miến khô, chè dưỡng nhan, thuốc bắc, thuốc gia truyền, thuốc nam, thuốc bổ [thuốc, dược phẩm], thảo dược, thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế, gói gia vị tần gà, gia vị, muối nấu ăn, hạt tiêu, chất làm đặc dùng để nấu ăn, chế phẩm làm mềm thịt cho mục đích gia

dụng, phở khô, trà (chè) thảo mộc, sâm bổ lượng, muối ăn, muối chế biến ăn liền (thành phần chính là muối), nước chấm (gia vị), nước mắm, hải sản qua chế biến hoặc sơ chế, tôm khô, mực khô, cá khô.

---

(210) **4-2025-33298**

(540)

ARIGOLD KINGMAX

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)
Lô F21 đường số 3, khu dân cư công ty 8, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân vô cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng của cây trồng.

---

(210) **4-2025-33301**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.22; 22.3.1; 22.3.7; 25.1.6; 25.7.25

(591) Đỏ, vàng, hồng, xanh lá, xanh dương, xanh lục, đen, trắng.

(731) WONG QUỐC MINH (VN)
119/47A22 Tân Hòa Đông, phường Phú Lâm, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang cây).

---

(210) **4-2025-33304**

(540)

TheBlueTshirt

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.4; 26.1.1

(591) Xanh, trắng

(731) NGUYỄN THỊ KIM TUYẾN (VN)
43 Thủ Khoa Huân, tổ dân phố Hợp Thành 3, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; váy đầm công sở; quần áo trẻ em; phụ kiện thời trang bao gồm đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng, thắt lưng [trang phục]; giầy thời trang; đồ lót (trang phục).

---

(210) **4-2025-33305**

(540)

hyamax

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LABORATORIES HYAMED SA (CH)
Rue de Lausanne 20BIS, c/o Girardin Page Family Office SA, 1201 Geneve, Switzerland

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất độn da có thể tiêm được; chất làm ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; collagen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; vật liệu đệm, lót dùng cho mục đích y tế; bông thấm hút.

---

(210) **4-2025-33310**

(540)

STSTORE

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 20.7.1; 20.7.2; 26.5.1; 26.5.18; 26.15.15

(591) Đỏ, xanh dương đậm, ghi, trắng

(731) NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT (VN)
Số 6/86 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đọc sách điện tử; phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng trên điện thoại di động; điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh.

Nhóm 16: Sách; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; tranh ảnh; văn phòng phẩm; xuất bản phẩm dạng in.

Nhóm 35: Xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; marketing; truyền thông; dịch vụ bán lẻ trực tuyến thông qua trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao sách, báo chí; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu trữ [dạng vật lý]; dịch vụ kho hàng hóa.

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ thư viện cho thuê; tổ chức triển lãm cho các mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-33311**

(540)

Aliceva

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU XUANYANG DAILY CHEMICAL CO., LTD. (CN)
Room B284, 507, 5th Floor, Building 3, No. 728 Kaichuang Avenue, Huangpu District, Guangzhou, Guangdong, 510000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm rụng lông; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích vệ sinh hoặc khử mùi cá nhân [đồ vệ sinh cá nhân]; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu xả tóc; kem làm trắng da; mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-33312**

(540)

Folli Follie

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU JUGUANG INTERACTIVE ENTERTAINMENT CULTURE MEDIA CO., LTD. (CN)
Room 102, 1st Floor, No. 11 Shangshan South Street, Junhe Street, Baiyun District, 510160, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm; bút chì mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước thơm; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ kim hoàn; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; dây đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồ trang sức; hộp bằng kim loại quý.

Nhóm 18: Túi; túi dết; túi cầm tay cho phụ nữ; túi xách tay; vải da; vali [hành lý].

Nhóm 25: Quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần áo; tất ngắn cổ; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; giày; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-33313**

(540)

GOLTREVO

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm kiểm soát sinh học, cụ thể là thuốc trừ sâu, chất diệt nấm, và thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-33315**

(540)

Loreny

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI MAY VIỆT THÀNH (VN)
Lô B3-B4, khu công nghiệp Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, phụ kiện thời trang; quản lý quá trình đặt hàng và thương mại; dịch vụ tư vấn điều hành thương mại.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo quần áo; sản xuất quần áo theo đơn đặt hàng.

Nhóm 41: Trình diễn thời trang (biểu diễn trực tiếp); sản xuất chương trình biểu diễn; sắp xếp và tổ chức hội thảo chuyên đề; tổ chức các cuộc thi (cho giáo dục và giải trí); giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực thời trang.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2025-33321**

(540)

ĐH Manor

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ HOÀI (VN)
Thôn Ngọc Chấn, xã Tân Kỳ, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; váy; đầm.

---

(210) **4-2025-33322**

(540)

LND
LAM NHÃ DƯƠNG

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) DƯƠNG DUY TOÀN (VN)
Ấp Hòa Linh, xã Hòa Bình, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; nước thơm.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm đẹp spa; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-33349**

(540)

PANAVIETNAM

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BQT (VN)
Số 37/52 Nguyễn Văn Linh, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước, máy bơm điện, máy bơm công nghiệp, bộ phận máy bơm, mô tơ kéo, động cơ dành cho máy bơm.

---

(210) **4-2025-33350**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.5.1; 26.7.25
(591) Xanh lam, xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BQT (VN)
Số 37/52 Nguyễn Văn Linh, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước, máy bơm điện, máy bơm công nghiệp, bộ phận máy bơm, mô tơ kéo, động cơ dành cho máy bơm.

---

(210) **4-2025-33355**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.6
(731) PHAN BÁ TRỌNG ÂN (VN)
409 lô C cư xá Thanh Đa, tổ 36, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-33356**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.3.4; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Cam, trắng, xanh dương, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ LUCKY BUY IN VIETNAM (VN)
A23/4E1 ấp 1A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; quản lý hoạt động kinh doanh thương mại; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-33357**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.17; 6.1.2
(591) Vàng nâu.
(731) NGUYỄN TÀI TRUNG (VN)
42/15B ấp 109, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; trà; hạt tiêu.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2025-33369**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 15.9.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Màu xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ LOGISTICS (VN)
2A đường số 5, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ví điện tử tải xuống được.

Nhóm 35: Quản lý tư liệu bằng máy tính; quản lý tệp tin máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán ví điện tử.

Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo].

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tạo lập và duy tri trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phân mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê máy chủ đặt trang tin điện tử; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS];

nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; phát triển nền tảng máy vi tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-33381**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRỊNH CÔNG TUẤN (VN)
Tổ dân phố 2, xã Đak Đoa, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Đai nịt bụng; bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho em bé ngậm; đai lưng dùng cho sản phụ; bơm dùng để hút sữa mẹ; thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 11: Thiết bị hâm nóng bình sữa, chạy điện; thiết bị hút ẩm; thiết bị khử trùng; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; thiết bị điều hoà không khí; thiết bị lọc nước.

Nhóm 18: Địu trẻ em; dây đeo để giữ trẻ em; ba lô; vali; túi xách tay; ví tiền.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, đồ chơi cho trẻ em, đai nịt bụng, bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả cho em bé ngậm, đai lưng dùng cho sản phụ, bơm dùng để hút sữa mẹ, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị hâm nóng bình sữa, chạy điện, thiết bị hút ẩm, thiết bị khử trùng, thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện,, thiết bị điều hoà không khí, thiết bị lọc nước, địu trẻ em, dây đeo để giữ trẻ em, ba lô, vali, túi xách tay, ví tiền; quảng cáo; quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-33385**

(540)

ROXANA

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Chăn; ga; khăn trải giường; vỏ đệm; tấm trải phủ giường; áo gối (vỏ gối).

---

(210) **4-2025-33386**

(540)

SENSI

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỆM VIỆT HÀN (VN)
Số 274 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Chăn; ga; khăn trải giường; vỏ đệm; tấm trải phủ giường; áo gối (vỏ gối).

---

(210) **4-2025-33387**

(540)

THUẬN PHÁT

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM VĂN TOÁN (VN)
Số 859 đường Quang Trung, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn chứa nước bằng nhựa, bồn chứa nước bằng inox, thiết bị vệ sinh, máy lọc nước, bể phốt bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-33388**

(540)

OUBOLI®

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SIÊU THỜI ĐẠI (VN)
29 đường 4C, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: móng (tay, chân) giả, hình dán nghệ thuật cho móng tay (móng chân), chế phẩm tẩy sơn móng tay (móng chân), nước sơn móng, dầu làm bóng móng, mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm vệ sinh: dầu gội, sữa tắm, nước rửa cọ, nước lau gel (sơn), nước ủ gel (sơn), kềm, dũa, lông mi giả, keo nối mi, dụng cụ giũa móng, dụng cụ đánh bóng móng tay, móng chân, dùng điện hoặc không dùng điện, kéo, chổi lông trang điểm, đồ dùng tẩy trang tẩm xốp để tách các ngón chân dùng trong chữa trị hoặc săn sóc bàn chân, bàn chải móng tay, chân.

---

(210) **4-2025-33400**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 3.9.13; 3.9.24
(731) HONG KONG SHIHUA TRADING LIMITED (CN)
Flat 1506, 15/F, Cheung Fung Comm Bldg, 21-25 Cheung Sha Wan Road, Sham Shui Po, Hong Kong
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức; tất cả các sản phẩm đồng hồ và đồng hồ đeo tay trong nhóm này không phải là đồng hồ thông minh hoặc đồng hồ đồ chơi.

---

(210) **4-2025-33401**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.17; 24.17.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TIN HỌC VIỆT THẮNG (VN)
37 Hậu Giang, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính; loa; âm ly; micro; màn hình hiển thị; camera; thiết bị giảng dạy điện tử dùng cho phòng học ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-33402**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Kim chi, kim chi củ cải ngâm, củ cải đường ngâm.

Nhóm 30: Gia vị, nước sốt gia vị, nước sốt bò (gia vị), giấm.

---

(210) **4-2025-33403**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm sữa và sữa làm từ các loại hạt.

Nhóm 30: Trà, trà thảo dược, cà phê, trà sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn, nước ép trái cây, đồ uống từ cây (thực vật).

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn; rượu na (đồ uống có cồn).

---

(210) **4-2025-33404**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà, cà phê, trà sữa, trà thảo mộc, trà thảo dược.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn, nước ép trái cây, đồ uống từ cây (thực vật).

---

(210) **4-2025-33405**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà, cà phê, trà sữa, trà thảo mộc, trà thảo dược.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn, nước ép trái cây, đồ uống từ cây (thực vật), bia.

---

(210) **4-2025-33406**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn, nước ép trái cây, đồ uống từ cây (thực vật), nước ép rau củ quả, nước uống đóng chai.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, rượu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo bán hàng.

---

(210) **4-2025-33407**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gia vị, mì ăn liền, dầu hào (gia vị), trà, cà phê, trà sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn, nước ép trái cây, đồ uống từ cây (thực vật), nước ép rau củ quả, nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2025-33408**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gia vị, nước tương, dầu hào (gia vị), nước sốt cho món trộn, bột ngọt, nước sốt gà.

Nhóm 31: Nấm Matsutake tươi, nấm tươi, rau củ tươi, trái cây tươi.

---

(210) **4-2025-33409**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 19.7.16; 26.1.1; 26.7.5; 26.7.25
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Giấm, trà, cà phê, gia vị.

---

(210) **4-2025-33410**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, cam, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đông lạnh có nguồn gốc từ động vật; thịt đã được bảo quản; cá đã được bảo quản; các sản phẩm từ sữa và sữa từ các loại hạt.

Nhóm 30: Trà, cà phê, trà sữa, gia vị, mì ăn liền, bột ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn, nước ép trái cây, đồ uống từ cây (thực vật).

---

(210) **4-2025-33411**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10; 26.11.7
(591) Trắng, vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH NAM GIAO QUÁN (VN)
242 Đề Thám, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống, quán ăn.

---

(210) **4-2025-33412**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÂM TRUNG NGHĨA (VN)
Khu phố 5, xã Cần Đước, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang, giày dép, mũ nón, thắt lưng (dây nịt trang phục).

---

(210) **4-2025-33415**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.1; 7.3.11; 25.1.9; 25.1.10
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TM SX TÂN PHÚ NHUẬN (VN)
133 Nguyễn Hồng Đào, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu, bánh kẹo, bánh ngọt, mứt khô (mứt tết), trà.

Nhóm 35: Mua bán các loại bánh trung thu, bánh kẹo, bánh ngọt, mứt khô (mứt tết), trà.

---

(210) **4-2025-33422**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24
(591) Màu trắng, màu vàng, màu vàng đồng, màu nâu.
(731) CÔNG TY TNHH HIROMA VIỆT NAM (VN)
Số 16 đường số 10, khu phố 31, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: cá cảnh, máy bơm nước bể cá, bơm sục khí cho bể cá cảnh, vật liệu lọc hồ cá, đèn trang trí bể cá, thuốc trị bệnh cá.

---

(210) **4-2025-33424**

(540)

STARGO

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY CP SAKOS (VN)
370A Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; va li; cặp học sinh; túi du lịch; cặp.

---

(210) **4-2025-33425**

(540)

Redsoil

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt ngả vàng, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẤT ĐỎ BÌNH PHƯỚC (VN)
Thôn Nhơn hòa 1, phường Phước Bình, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Hạt điều nguyên liệu (hạt điều đã sơ chế và chế biến); hạt điều nhân; hạt điều rang muối vỏ lụa; hạt điều rang muối không vỏ lụa; hạt điều rang không muối vò lụa; hạt điều rang không muối không vỏ lụa.

---

(210) **4-2025-33433**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.7.3; 8.7.3; 8.7.5; 25.1.5; 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh da trời, xanh dương, xanh dương đậm, trắng, đỏ, đỏ đậm, vàng, vàng nhạt, xanh lá, hồng, hồng nhạt, đen, cam, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; mì trộn; mì trộn ăn liền.

---

(210) **4-2025-33445**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚ DU (VN)
225 Mã Lò, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; bột làm kem ăn (kem lạnh).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: cà phê, cà phê bột, cà phê hạt, đo uong tren cơ sờ cà phê, cà phê nhân tạo, trà, đồ uống trên cơ sờ trà, bột làm kem ăn và kem ăn các loại (kem lạnh).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ chuỗi quán cà phê nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2025-33446**

(540)

AQUANISPON

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐÀO THỊ LOAN (VN)
Thôn 3, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-33447**

(540)

HAKAWA

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương.
(731) VÕ CÔNG CAO (VN)
122/48, Thạnh Xuân 22, khu phố 13, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Máy ép dầu.

---

(210) **4-2025-33448**

(540)

BÌNH MINH DƯƠNG

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ NGỌC HƯNG (VN)
26/19 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bơm nhiệt; tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-33449**

(540)

BÌNH MINH NHẬT

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ NGỌC HƯNG (VN)
26/19 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bơm nhiệt; tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-33461**

(540)

ROYAL·JPN

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MASIA (VN)
456/59 Cao Thắng, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Bài lá; thẻ chơi bài (phỉnh); phỉnh dùng để đánh bạc; bài mạt chược; máy đánh bạc dùng cho trò cờ bạc; trò chơi thẻ bài.

---

(210) **4-2025-33462**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.4.3; 26.4.7; 26.7.25; 26.11.9; 26.13.25

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN DUY KHẢI (VN)
Số 2-4-6 đường Lưu Văn Lang, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thảo dược; thuốc bổ thần kinh; thuốc giảm đau; chế phẩm dược.

Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị phục hồi cơ thể; máy để tập luyện thể dục; thiết bị tập thể dục; tạ tập luyện.

Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục thể hình; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình; dịch vụ phòng tập thể dục thẩm mỹ; câu lạc bộ thể thao.

---

(210) **4-2025-33463**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.1.10; 24.17.5; 24.17.8; 25.1.25
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SIGMA X (VN)
Số 13 đường số 5 KDC City Land Park Hills, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dụng cụ mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân (gel bôi trơn); kem bôi tăng khoái cảm; gel kích thích tình dục.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-33465**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ HẢI PHỤNG (VN)
154 Võ Thành Trang, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải và hàng dệt.

Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-33466**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) ĐẶNG ANH TUẤN (VN)
Tổ 4, khu 4 phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược (dược phẩm); dược phẩm; chế phẩm vitamin; thuốc bổ thần kinh; hất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-33470**

(540)

MILILOVE

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐẶNG DUY VIỆT (VN)
Phòng 0817 tòa S3, Goldmark City, 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân, không chứa thuốc; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-33471**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Chữ trắng nền đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU QUANG HUY STAR (VN)
Số 6 đường số 14, khu Nam Long, đường Trần Trọng Cung, quận 7, phường Tân Thuận Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy, các sản phẩm làm từ giấy cụ thể là giấy fax, giấy fax nhiệt, văn phòng phẩm, máy in bill.

Nhóm 35: Mua bán: giấy, các sản phẩm từ giấy cụ thể là giấy fax, giấy in bill, giấy fax nhiệt, giấy viết, giấy A4, A5, văn phòng phẩm, máy in bill.

---

(210) **4-2025-33472**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Chữ trắng nền đỏ
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU QUANG HUY STAR (VN)
Số 6 đường số 14, khu Nam Long, đường Trần Trọng Cung, quận 7, phường Tân Thuận Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy các sản phẩm từ giấy (cụ thể là giấy fax, giấy fax nhiệt, giấy viết, giấy A4; A5, giấy in tính tiền).

Nhóm 35: Mua bán giấy, các sản phẩm từ giấy (cụ thể là giấy fax, giấy fax nhiệt, giấy viết, giấy in tính tiền, máy in tính tiền).

---

(210) **4-2025-33473**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 25.5.25; 25.7.20; 26.4.3; 26.4.18; 26.11.3
(591) Tím đậm, tím nhạt, trắng, vàng đậm, vàng nhạt, xám
(731) NGUYỄN MẠNH QUỲNH (VN)
Xóm 9, xã Yên Cường, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh, khăn ăn bằng giấy, tấm lót đĩa bằng giấy.

---

(210) **4-2025-33474**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 25.1.6; 26.4.18
(591) Trắng, tím đậm, tím nhạt, vàng, cam, đỏ, xám
(731) NGUYỄN MẠNH QUỲNH (VN)
Xóm 9, xã Yên Cường, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; tấm lót đĩa bằng giấy.

---

(210) **4-2025-33475**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.1; 25.5.25; 25.7.20; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.3
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, vàng đậm, vàng nhạt, xám đậm, xám nhạt, nâu
(731) NGUYỄN MẠNH QUỲNH (VN)
Xóm 9, xã Yên Cường, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh, khăn ăn bằng giấy, tấm lót đĩa bằng giấy.

---

(210) **4-2025-33476**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) HOÀNG CẨM LINH (VN)
Căn hộ 39, nhà B, TT bộ nông nghiệp, phường Hai Hà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Mô tơ (củ đề); máy phát điện; máy phát điện cho xe cộ; phụ tùng máy phát điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mô tơ (củ đề), máy phát điện, máy phát điện cho xe cộ, phụ tùng máy phát điện, bầu trợ lực phanh, phớt cao su, gioăng cao su [dùng làm kín trong ngành cơ khí máy móc, động cơ xe, công nghiệp hóa dầu và hóa chất].

---

(210) **4-2025-33477**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.2; 3.4.24
(731) ASAHI HOLDINGS SOUTHEAST ASIA SDN. BHD. (MY)
Level 11, Menara Yayasan Tun Razak, No. 200, Jalan Bukit Bintang, 55100 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đặc có đường; sữa đặc có đường, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem không đường dùng để pha chế đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đã được bay hơi nước; sữa đã được bay hơi nước, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; sữa bột (trừ loại dùng cho trẻ sơ sinh); sữa tiệt trùng ở nhiệt độ cực cao trong thời gian ngắn; sữa tiệt trùng; sữa thanh trùng; sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa chua; nước quả nấu đông, ngoại trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướt; dầu ăn được; chất béo ăn được; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đặc có đường [sản phẩm sữa]; kem đặc có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường [sản phẩm sữa]; kem có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; kem đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa].

---

(210) **4-2025-33478**

(540)

Sữa Champ

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ASAHI HOLDINGS SOUTHEAST ASIA SDN. BHD. (MY)
Level 11, Menara Yayasan Tun Razak, No. 200, Jalan Bukit Bintang, 55100 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đặc có đường; sữa đặc có đường, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem không đường dùng để pha chế đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đã được bay hơi nước; sữa đã được bay hơi nước, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; sữa bột (trừ loại dùng cho trẻ sơ sinh); sữa tiệt trùng ở nhiệt độ cực cao trong thời gian ngắn; sữa tiệt trùng; sữa thanh trùng; sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa chua; nước quả nấu đông, ngoại trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướt; dầu ăn được; chất béo ăn được; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đặc có đường [sản phẩm sữa]; kem đặc có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường [sản phẩm sữa]; kem có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; kem đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa].

---

(210) **4-2025-33479**

(540)

MART-ENJOY

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) MEIYIJIA HOLDING CO., LTD (CN)
Building 2, No.21, Nancheng Section, Guantai Avenue, Southern District, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh chuỗi cửa hàng tiện lợi; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ chuỗi cửa hàng tiện lợi liên quan đến hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, sơn, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, đánh dấu và chạm khắc, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, tinh dầu, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, điện thoại thông minh, tập tin đa phương tiện có thể tải về, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, kính râm, thiết bị điều kiển tự động chạy điện, thiết bị và dụng cụ nghe nhìn chạy điện, tai nghe, chương trình máy vi tính có thể tải về hoặc ghi sẵn, ổ cứng máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, ổ cắm điện, mũ bảo hiểm, dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc, đĩa DVD ghi sẵn, phim điện ảnh, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị cho mục đích thắp sáng, làm nóng, nấu ăn, đông lạnh, sấy khô, thông gió, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, trang sức, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giấy dính, keo dán dùng cho mục đích gia dụng, giấy bạc, giấy, văn phòng phẩm, khăn giấy, đồ dùng văn phòng phẩm, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói, hộp đựng hộ chiếu, hôp bằng giấy, bao bì bằng giấy để ba gói, đồ trang trí bằng giấy, ấn phẩm in, tranh vẽ và tác

phẩm thư pháp, bromua cho nhiếp ảnh, vật liệu để nặn, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], sách, xuất bản phẩm dạng in, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch, đồ đạc (giương, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, vật dụng cho mục đích trang điểm và dọn dẹp, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải để trang trí, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn, giấy dán tường, không dệt, trò chơi, đồ chơi và vật để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ trang trí cây Noel, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa), hoa quả và rau củ đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu sẵn, cà phê, trà, ca cao, bột mì and chế phẩm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, sốt (gia vị), gia vị, nước đá đông lạnh, sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, ngũ cốc và hạt thô và chưa qua chế biến, trái cây và rau củ tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây giống và hạt giống để trồng, đồ uống, bia, rượu, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; dịch vụ bán lẻ cung cấp bởi cửa hàng tiện lợi liên quan đến hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, sơn, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, đánh dấu và chạm khắc, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, tinh dầu, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, điện thoại thông minh, tập tin đa phương tiện có thể tải về, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, kính râm, thiết bị điều kiển tự động chạy điện, thiết bị và dụng cụ nghe nhìn chạy điện, tai nghe, chương trình máy vi tính có thể tải về hoặc ghi sẵn, ổ cứng máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, ổ cắm điện, mũ bảo hiểm, dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc, đĩa DVD ghi sẵn, phim điện ảnh, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị cho mục đích thắp sáng, làm nóng, nấu ăn, đông lạnh, sấy khô, thông gió, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, trang sức, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giấy dính, keo dán dùng cho mục đích gia dụng, giấy bạc, giấy, văn phòng phẩm, khăn giấy, đồ dùng văn phòng phẩm, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói, hộp đựng hộ chiếu, hôp bằng giấy, bao bì bằng giấy để ba gói, đồ trang trí bằng giấy, ấn phẩm in, tranh vẽ và tác phẩm thư pháp, bromua cho nhiếp ảnh, vật liệu để nặn, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], sách, xuất bản phẩm dạng in, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch, đồ đạc (giương, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, vật dụng cho mục đích trang điểm và dọn dẹp, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải để trang trí, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn, giấy dán tường, không dệt, trò chơi, đồ chơi và vật để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ trang trí cây Noel, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa), hoa quả và rau củ đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu sẵn, cà phê, trà, ca cao, bột mì and chế phẩm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, sốt (gia vị), gia vị, nước đá đông lạnh, sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, ngũ cốc và hạt thô và chưa qua chế biến, trái cây và rau củ tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây giống và hạt giống để trồng, đồ uống, bia, rượu, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; dịch vụ bán lẻ liên quan đến hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, sơn, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, đánh dấu và chạm khắc, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, tinh dầu, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, điện thoại thông minh, tập tin đa phương tiện có thể tải về, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, kính râm, thiết bị điều kiển tự động chạy điện, thiết bị và dụng cụ nghe nhìn chạy điện, tai nghe, chương trình máy vi tính có thể tải về hoặc ghi sẵn, ổ cứng máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, ổ cắm điện, mũ bảo hiểm, dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc, đĩa DVD ghi sẵn, phim điện ảnh, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị cho mục đích thắp sáng, làm nóng, nấu ăn, đông lạnh, sấy

khô, thông gió, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, trang sức, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giấy dính, keo dán dùng cho mục đích gia dụng, giấy bạc, giấy, văn phòng phẩm, khăn giấy, đồ dùng văn phòng phẩm, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói, hộp đựng hộ chiếu, hôp bằng giấy, bao bì bằng giấy để ba gói, đồ trang trí bằng giấy, ấn phẩm in, tranh vẽ và tác phẩm thư pháp, bromua cho nhiếp ảnh, vật liệu để nặn, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], sách, xuất bản phẩm dạng in, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch, đồ đạc (giương, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, vật dụng cho mục đích trang điểm và dọn dẹp, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải để trang trí, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn, giấy dán tường, không dệt, trò chơi, đồ chơi và vật để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ trang trí cây Noel, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa), hoa quả và rau củ đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu sẵn, cà phê, trà, ca cao, bột mì and chế phẩm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, sốt (gia vị), gia vị, nước đá đông lạnh, sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, ngũ cốc và hạt thô và chưa qua chế biến, trái cây và rau củ tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây giống và hạt giống để trồng, đồ uống, bia, rượu, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; dịch vụ bán buôn liên quan đến hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, sơn, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, đánh dấu và chạm khắc, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, tinh dầu, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, điện thoại thông minh, tập tin đa phương tiện có thể tải về, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, kính râm, thiết bị điều kiển tự động chạy điện, thiết bị và dụng cụ nghe nhìn chạy điện, tai nghe, chương trình máy vi tính có thể tải về hoặc ghi sẵn, ổ cứng máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, ổ cắm điện, mũ bảo hiểm, dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc, đĩa DVD ghi sẵn, phim điện ảnh, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị cho mục đích thắp sáng, làm nóng, nấu ăn, đông lạnh, sấy khô, thông gió, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, trang sức, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giấy dính, keo dán dùng cho mục đích gia dụng, giấy bạc, giấy, văn phòng phẩm, khăn giấy, đồ dùng văn phòng phẩm, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói, hộp đựng hộ chiếu, hôp bằng giấy, bao bì bằng giấy để ba gói, đồ trang trí bằng giấy, ấn phẩm in, tranh vẽ và tác phẩm thư pháp, bromua cho nhiếp ảnh, vật liệu để nặn, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], sách, xuất bản phẩm dạng in, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch, đồ đạc (giương, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, vật dụng cho mục đích trang điểm và dọn dẹp, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải để trang trí, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn, giấy dán tường, không dệt, trò chơi, đồ chơi và vật để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ trang trí cây Noel, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa), hoa quả và rau củ đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu sẵn, cà phê, trà, ca cao, bột mì and chế phẩm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, sốt (gia vị), gia vị, nước đá đông lạnh, sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, ngũ cốc và hạt thô và chưa qua chế biến, trái cây và rau củ tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây giống và hạt giống để trồng, đồ uống, bia, rượu, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; xúc tiến bán hàng cho người khác.

(210) **4-2025-33480**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, vàng nhạt, cam
(731) ASAHI HOLDINGS SOUTHEAST ASIA SDN. BHD. (MY)
Level 11, Menara Yayasan Tun Razak, No. 200, Jalan Bukit Bintang, 55100 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đặc có đường; sữa đặc có đường, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem không đường dùng để pha chế đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đã được bay hơi nước; sữa đã được bay hơi nước, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; sữa bột (trừ loại dùng cho trẻ sơ sinh); sữa tiệt trùng ở nhiệt độ cực cao trong thời gian ngắn; sữa tiệt trùng; sữa thanh trùng; sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa chua; nước quả nấu đông, ngoại trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướt; dầu ăn được; chất béo ăn được; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đặc có đường [sản phẩm sữa]; kem đặc có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường [sản phẩm sữa]; kem có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; kem đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa].

---

(210) **4-2025-33481**

(540)

MartMate

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) MEIYIJIA HOLDING CO., LTD (CN)
Building 2, No.21, Nancheng Section, Guantai Avenue, Southern District, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh chuỗi cửa hàng tiện lợi; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ chuỗi cửa hàng tiện lợi liên quan đến hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, sơn, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, đánh dấu và chạm khắc, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, tinh dầu, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng

để thắp sáng, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, điện thoại thông minh, tập tin đa phương tiện có thể tải về, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, kính râm, thiết bị điều kiển tự động chạy điện, thiết bị và dụng cụ nghe nhìn chạy điện, tai nghe, chương trình máy vi tính có thể tải về hoặc ghi sẵn, ổ cứng máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, ổ cắm điện, mũ bảo hiểm, dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc, đĩa DVD ghi sẵn, phim điện ảnh, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị cho mục đích thắp sáng, làm nóng, nấu ăn, đông lạnh, sấy khô, thông gió, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, trang sức, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giấy dính, keo dán dùng cho mục đích gia dụng, giấy bạc, giấy, văn phòng phẩm, khăn giấy, đồ dùng văn phòng phẩm, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói, hộp đựng hộ chiếu, hôp bằng giấy, bao bì bằng giấy để ba gói, đồ trang trí bằng giấy, ấn phẩm in, tranh vẽ và tác phẩm thư pháp, bromua cho nhiếp ảnh, vật liệu để nặn, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], sách, xuất bản phẩm dạng in, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch, đồ đạc (giương, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, vật dụng cho mục đích trang điểm và dọn dẹp, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải để trang trí, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn, giấy dán tường, không dệt, trò chơi, đồ chơi và vật để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ trang trí cây Noel, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa), hoa quả và rau củ đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu sẵn, cà phê, trà, ca cao, bột mì and chế phẩm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, sốt (gia vị), gia vị, nước đá đông lạnh, sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, ngũ cốc và hạt thô và chưa qua chế biến, trái cây và rau củ tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây giống và hạt giống để trồng, đồ uống, bia, rượu, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; dịch vụ bán lẻ cung cấp bởi cửa hàng tiện lợi liên quan đến hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, sơn, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, đánh dấu và chạm khắc, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, tinh dầu, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, điện thoại thông minh, tập tin đa phương tiện có thể tải về, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, kính râm, thiết bị điều kiển tự động chạy điện, thiết bị và dụng cụ nghe nhìn chạy điện, tai nghe, chương trình máy vi tính có thể tải về hoặc ghi sẵn, ổ cứng máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, ổ cắm điện, mũ bảo hiểm, dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc, đĩa DVD ghi sẵn, phim điện ảnh, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị cho mục đích thắp sáng, làm nóng, nấu ăn, đông lạnh, sấy khô, thông gió, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, trang sức, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giấy dính, keo dán dùng cho mục đích gia dụng, giấy bạc, giấy, văn phòng phẩm, khăn giấy, đồ dùng văn phòng phẩm, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói, hộp đựng hộ chiếu, hôp bằng giấy, bao bì bằng giấy để ba gói, đồ trang trí bằng giấy, ấn phẩm in, tranh vẽ và tác phẩm thư pháp, bromua cho nhiếp ảnh, vật liệu để nặn, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], sách, xuất bản phẩm dạng in, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch, đồ đạc (giương, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, vật dụng cho mục đích trang điểm và dọn dẹp, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải để trang trí, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn, giấy dán tường, không dệt, trò chơi, đồ chơi và vật để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ trang trí cây Noel, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa), hoa quả và rau củ đã được bảo quản, đông

lạnh, sấy khô và nấu sẵn, cà phê, trà, ca cao, bột mì and chế phẩm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, sốt (gia vị), gia vị, nước đá đông lạnh, sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, ngũ cốc và hạt thô và chưa qua chế biến, trái cây và rau củ tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây giống và hạt giống để trồng, đồ uống, bia, rượu, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; dịch vụ bán lẻ liên quan đến hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, sơn, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, đánh dấu và chạm khắc, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, tinh dầu, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, điện thoại thông minh, tập tin đa phương tiện có thể tải về, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, kính râm, thiết bị điều kiển tự động chạy điện, thiết bị và dụng cụ nghe nhìn chạy điện, tai nghe, chương trình máy vi tính có thể tải về hoặc ghi sẵn, ổ cứng máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, ổ cắm điện, mũ bảo hiểm, dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc, đĩa DVD ghi sẵn, phim điện ảnh, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị cho mục đích thắp sáng, làm nóng, nấu ăn, đông lạnh, sấy khô, thông gió, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, trang sức, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giấy dính, keo dán dùng cho mục đích gia dụng, giấy bạc, giấy, văn phòng phẩm, khăn giấy, đồ dùng văn phòng phẩm, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói, hộp đựng hộ chiếu, hôp bằng giấy, bao bì bằng giấy để ba gói, đồ trang trí bằng giấy, ấn phẩm in, tranh vẽ và tác phẩm thư pháp, bromua cho nhiếp ảnh, vật liệu để nặn, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], sách, xuất bản phẩm dạng in, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch, đồ đạc (giương, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, vật dụng cho mục đích trang điểm và dọn dẹp, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải để trang trí, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn, giấy dán tường, không dệt, trò chơi, đồ chơi và vật để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ trang trí cây Noel, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa), hoa quả và rau củ đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu sẵn, cà phê, trà, ca cao, bột mì and chế phẩm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, sốt (gia vị), gia vị, nước đá đông lạnh, sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, ngũ cốc và hạt thô và chưa qua chế biến, trái cây và rau củ tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây giống và hạt giống để trồng, đồ uống, bia, rượu, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; dịch vụ bán buôn liên quan đến hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, sơn, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, đánh dấu và chạm khắc, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, tinh dầu, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, điện thoại thông minh, tập tin đa phương tiện có thể tải về, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, kính râm, thiết bị điều kiển tự động chạy điện, thiết bị và dụng cụ nghe nhìn chạy điện, tai nghe, chương trình máy vi tính có thể tải về hoặc ghi sẵn, ổ cứng máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, ổ cắm điện, mũ bảo hiểm, dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc, đĩa DVD ghi sẵn, phim điện ảnh, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị cho mục đích thắp sáng, làm nóng, nấu ăn, đông lạnh, sấy khô, thông gió, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, trang sức, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giấy dính, keo dán dùng cho mục đích gia dụng, giấy bạc, giấy, văn phòng phẩm, khăn giấy, đồ dùng văn phòng phẩm, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói, hộp đựng hộ chiếu, hôp bằng giấy, bao bì bằng giấy để ba gói, đồ trang trí bằng giấy,

ấn phẩm in, tranh vẽ và tác phẩm thư pháp, bromua cho nhiếp ảnh, vật liệu để nặn, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], sách, xuất bản phẩm dạng in, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch, đồ đạc (giương, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, vật dụng cho mục đích trang điểm và dọn dẹp, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải để trang trí, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn, giấy dán tường, không dệt, trò chơi, đồ chơi và vật để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ trang trí cây Noel, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa), hoa quả và rau củ đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu sẵn, cà phê, trà, ca cao, bột mì and chế phẩm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, sốt (gia vị), gia vị, nước đá đông lạnh, sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, ngũ cốc và hạt thô và chưa qua chế biến, trái cây và rau củ tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây giống và hạt giống để trồng, đồ uống, bia, rượu, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; xúc tiến bán hàng cho người khác.

---

(210) **4-2025-33482**

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) ASAHI HOLDINGS SOUTHEAST ASIA SDN. BHD. (MY)
Level 11, Menara Yayasan Tun Razak, No. 200, Jalan Bukit Bintang, 55100 Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đặc có đường; sữa đặc có đường, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem không đường dùng để pha chế đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đã được bay hơi nước; sữa đã được bay hơi nước, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; sữa bột (trừ loại dùng cho trẻ sơ sinh); sữa tiệt trùng ở nhiệt độ cực cao trong thời gian ngắn; sữa tiệt trùng; sữa thanh trùng; sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa chua; nước quả nấu đông, ngoại trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướt; dầu ăn được; chất béo ăn được; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đặc có đường [sản phẩm sữa]; kem đặc có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường [sản phẩm sữa]; kem có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc

chất làm béo dạng kem) đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; kem đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa].

---

(210) **4-2025-33483**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, cam
(731) ASAHI HOLDINGS SOUTHEAST ASIA SDN. BHD. (MY)
Level 11, Menara Yayasan Tun Razak, No. 200, Jalan Bukit Bintang, 55100 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đặc có đường; sữa đặc có đường, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem không đường dùng để pha chế đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đã được bay hơi nước; sữa đã được bay hơi nước, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; sữa bột (trừ loại dùng cho trẻ sơ sinh); sữa tiệt trùng ở nhiệt độ cực cao trong thời gian ngắn; sữa tiệt trùng; sữa thanh trùng; sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa chua; nước quả nấu đông, ngoại trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướt; dầu ăn được; chất béo ăn được; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đặc có đường [sản phẩm sữa]; kem đặc có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường [sản phẩm sữa]; kem có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; kem đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa].

---

(210) **4-2025-33484**

(540)

DAILY

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ASAHI HOLDINGS SOUTHEAST ASIA SDN. BHD. (MY)
Level 11, Menara Yayasan Tun Razak, No. 200, Jalan Bukit Bintang, 55100 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đặc có đường; sữa đặc có đường, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem không đường dùng để pha chế đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đã được bay hơi nước; sữa đã được bay hơi nước, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; sữa bột (trừ loại dùng cho trẻ sơ sinh); sữa tiệt trùng ở nhiệt độ cực cao trong thời gian ngắn; sữa tiệt trùng; sữa thanh trùng; sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa chua; nước quả nấu đông, ngoại trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướt; dầu ăn được; chất béo ăn được; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đặc có đường [sản phẩm sữa]; kem đặc có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường [sản phẩm sữa]; kem có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; kem đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa].

---

(210) **4-2025-33485**

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DAIRY CHAMP

(731) ASAHI HOLDINGS SOUTHEAST ASIA SDN. BHD. (MY)
Level 11, Menara Yayasan Tun Razak, No. 200, Jalan Bukit Bintang, 55100 Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đặc có đường; sữa đặc có đường, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm sữa]; kem không đường dùng để pha chế đồ uống [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, không đường, dùng cho đồ uống [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đã được bay hơi nước; sữa đã được bay hơi nước, được hoàn nguyên với chất béo từ nguồn khác sữa bò; sữa bột (trừ loại dùng cho trẻ sơ sinh); sữa tiệt trùng ở nhiệt độ cực cao trong thời gian ngắn; sữa tiệt trùng; sữa thanh trùng; sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa chua; nước quả nấu đông, ngoại trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướt; dầu ăn được; chất béo ăn được; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đặc có đường [sản phẩm sữa]; kem đặc có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, dạng cô đặc có đường [sản phẩm thay thế sữa];

creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) có đường [sản phẩm sữa]; kem có đường [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, có đường [sản phẩm thay thế sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; kem đã được bay hơi nước [sản phẩm sữa]; creamer (kem hoặc chất làm béo dạng kem) không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa]; kem không chứa sữa, đã được bay hơi nước [sản phẩm thay thế sữa].

---

(210) **4-2025-33486**

(540)

PURASOMES

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN THỊ THÙY VÂN (VN)
11/4 Phạm Văn Nghị, khu phố 6, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc toàn thân; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; chế phẩm mỹ phẩm dạng tiêm; chế phẩm mỹ phẩm dạng tiêm để làm mờ vết nhăn và săn chắc vùng da được tiêm.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung lợi khuẩn; vật liệu cấy ghép dùng trong việc tái tạo mô có hướng dẫn; dược mỹ phẩm dạng tiêm cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-33487**

(540)

Nucleoskin

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN TRẦN ANH DUY (VN)
Số nhà 26a, tổ 4, khu phố Trung Lương, phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung lợi khuẩn; vật liệu cấy ghép dùng trong việc tái tạo mô có hướng dẫn; dược mỹ phẩm dạng tiêm cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-33488**

(540)

GENESIS FINANCE

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HYUNDAI MOTOR COMPANY (KR)
12, Heolleung-ro, Seocho-gu, Seoul, 06797, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính liên quan đến ô tô; tài trợ cấp vốn (cung cấp khoản tài chính) cho thuê ô tô; dịch vụ bảo lãnh tài chính để hoàn trả các chi phí phát sinh do sự cố xe cộ; dịch vụ bảo lãnh tài chính để hoàn trả các chi phí phát sinh do tai nạn xe cộ; thuê mua tài chính; dịch vụ thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; bao thanh toán; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; đại

lý thu tiền thuê bãi đậu xe; đại lý thu phí đỗ xe; dịch vụ tài chính để quản lý thẻ tín dụng trả trước có chức năng thẻ thành viên; cung cấp thông tin liên quan đến các vấn đề tài chính và tiền tệ; dịch vụ bảo hiểm ô tô; dịch vụ tư vấn và môi giới liên quan đến bảo hiểm xe cộ; thông tin bảo hiểm ô tô; môi giới bảo hiểm xe cơ giới; môi giới tiền ảo; giao dịch tài chính trực tuyến; thông tin bảo hiểm xe cộ; dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán qua internet; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán điện tử; tất cả các dịch vụ nêu trên đều liên quan đến xe cộ.

---

(210) **4-2025-33489**

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

maybe

(731) WEI LI (CN)
Rm.1401, No.9, Guanyun St, Baiyun Dist, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng thơm; dầu dùng cho mục đích làm sạch; bút chì kẻ lông mày; mỹ phẩm; son môi.

---

(210) **4-2025-33490**

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LABUMI

(531) 24.15.7

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU BRAND LINK (VN)
Số 44-TTB, khu nhà ở 319 Bồ Đề, tổ 10, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ đắp mặt (mặt nạ mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm sạch cơ thể; chế phẩm làm sạch da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-33491**

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Minh Hiển

(731) LÊ DUY ĐỈNH (VN)
140/36, đường Phạm Văn Diêu, Kp4, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): Mắm, mắm tôm, mắm ruốc, mắm ruốc xào, muối tôm, muối ớt, muối ô mai, gia vị.

---

(210) **4-2025-33492**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá, vàng, đỏ, cam, tím
(731) CHU THỊ LANH (VN)
Số nhà 60, tổ dân phố số 4, phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt.

---

(210) **4-2025-33493**

(540)

DANCI

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LƯU VĂN HUẤN (VN)
403/38/38 Trần Thị Năm, khu phố 29, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-33494**

(540)

Minh Hiếu

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ DUY ĐỈNH (VN)
140/36, đường Phạm Văn Diêu, Kp4, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mắm, mắm tôm, mắm ruốc, mắm ruốc xào, muối tôm, muối ớt, muối ô mai, gia vị.

---

(210) **4-2025-33495**

(540)

Minh Quân

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ DUY ĐỈNH (VN)
140/36, đường Phạm Văn Diêu, Kp4, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mắm, mắm tôm, mắm ruốc, mắm ruốc xào, muối tôm, muối ớt, muối ô mai, gia vị.

---

(210) **4-2025-33496**

(540)

Khoa Phát

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ DUY ĐỈNH (VN)
140/36, đường Phạm Văn Diêu, Kp4, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mắm, mắm tôm, mắm ruốc, mắm ruốc xào, muối tôm, muối ớt, muối ô mai, gia vị.

---

(210) **4-2025-33497**

(540)

DRIC
TIMELESS ELEGANCE

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.5.8; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.10; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ, đen

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DORIC VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 76a, tổ 38 cụm 5, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bàn, ghế, tủ, kệ, đồ trang trí nội thất, đồ trang trí ngoại thất.

---

(210) **4-2025-33498**

(540)

BÒ XUYÊN TIÊU

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.1.11; 8.5.4; 26.4.18; 26.7.5

(591) Trắng, cam, vàng, nâu đỏ, nâu, hồng, đen, xám, xanh lá, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOODS 1 VIỆT NAM (VN)
Số nhà 10, ngách 64, hẻm 1, ngõ 99 phố Định Công Hạ, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Bò xuyên tiêu [thịt bò chế biến sẵn].

---

(210) **4-2025-33499**

(540)

MUMU

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) KIM MINYUP (KR)
703, Building 3104, Useung Hannaedeul Golden View, 135 Dasan Sunhwan-ro, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea (ZIP: 12248)

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-33500**

(540)

Duy Đỉnh

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ DUY ĐỈNH (VN)
140/36, đường Phạm Văn Diêu, Kp4, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mắm, mắm tôm, mắm ruốc, mắm ruốc xào, muối tôm, muối ớt, muối ô mai, gia vị.

---

(210) **4-2025-33501**

(540)

Thiên Tuấn

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÊ DUY ĐỈNH (VN)
140/36, Đường Phạm Văn Diêu, Kp4, Phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mắm, mắm tôm, mắm ruốc, mắm ruốc xào, muối tôm, muối ớt, muối ô mai, gia vị.

---

(210) **4-2025-33503**

(540)

MANDONYLux
Quality Makes the Brand

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN NHẬT MINH (VN)
Số nhà 69/148 đường Nguyễn Văn Thảnh, tổ 17, khóm 2, phường Cái Vồn, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Cặp balo học sinh; balo và túi du lịch; vải da để bọc ghế ô tô; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép.

---

(210) **4-2025-33504**

(540)

TWT

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) NGUYỄN NHẬT MINH (VN)
Số nhà 69/148 Đường Nguyễn Văn Thảnh, Tổ 17, Khóm 2, Phường Cái Vồn, Tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Cặp balo học sinh; balo và túi du lịch; vải da để bọc ghế ô tô; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép.

---

(210) **4-2025-33505**

(540)

DRIC
TIMELESS ELEGANCE

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DORIC VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 76a, tổ 38 cụm 5, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng; thi công trang trí nội thất.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-33506**

(540)

LG BEST Care

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(591) Đen, đỏ
(731) LG CORP. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và quảng bá; xúc tiến bán hàng thông qua các chương trình khách hàng thân thiết; xử lý các yêu cầu qua điện thoại liên quan đến hàng hóa và dịch vụ được quảng cáo; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và quảng bá liên quan đến thiết bị gia dụng; dịch vụ tư vấn liên quan đến quản lý các trung tâm dịch vụ khách hàng qua điện thoại; quản lý các trung tâm dịch vụ khách hàng qua điện thoại cho người khác; dịch vụ trả lời điện thoại và xử lý tin nhắn; giới thiệu hàng hóa cho người tiêu dùng cho mục đích thương mại; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng; dịch vụ tư vấn liên quan đến mua sắm hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin và tư vấn cho người tiêu dùng về việc lựa chọn sản phẩm và mặt hàng sẽ mua; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến kinh doanh hàng hóa và dịch vụ; xử lý đơn đặt hàng điện tử; dịch vụ lập hóa đơn; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng các phương tiện viễn thông; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; tổ chức và quản lý các chương trình khách hàng thân thiết cho mục đích thương mại, xúc tiến bán hàng hoặc quảng cáo; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng cách phân phát phiếu giảm giá.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các dụng cụ và thiết bị điện và điện tử; tư vấn công

nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị điện tử và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; khử trùng và làm sạch máy lọc nước; dịch vụ làm sạch; cho thuê máy rửa bát đĩa; cho thuê bộ sạc pin; cho thuê thiết bị làm sạch; cho thuê máy giặt quần áo; cho thuê máy sấy quần áo, dùng điện; kiểm tra thiết bị và máy lọc không khí; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; bảo dưỡng thường xuyên thiết bị làm lạnh; bảo dưỡng thường xuyên thiết bị hút bụi; kiểm tra máy móc và thiết bị phân phối điện năng/thiết bị kiểm soát điện/máy biến thế (điện); lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; kiểm tra thiết bị và hệ thống vệ sinh; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị thông gió; bảo trì máy nấu bia, dùng điện, cho mục đích gia dụng; bảo trì thiết bị trồng cây, dùng điện, cho mục đích gia dụng; bảo trì thiết bị quản lý quần áo, dùng điện, cho mục đích gia dụng; bảo trì máy lọc nước dùng trong gia đình; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị làm tươi mát không khí; bảo trì máy giặt; bảo trì tủ lạnh, dùng điện; cung cấp thông tin liên quan đến sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị và hệ thống nấu nướng, dùng điện; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy làm sạch; cho thuê thiết bị trồng cây, dùng điện, cho mục đích gia dụng; sửa chữa thiết bị bếp nấu (lò); bảo trì máy hút mùi cho mục đích gia dụng; làm sạch thiết bị gia dụng; khử trùng và làm sạch máy điều hòa không khí; khử trùng và làm sạch tủ lạnh; khử trùng và làm sạch máy giặt quần áo; khử trùng và làm sạch máy lọc không khí; khử trùng và làm sạch bếp nấu; sửa chữa hoặc bảo trì máy lọc nước, dùng điện, cho mục đích gia dụng và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị xoa bóp thẩm mỹ và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị xoa bóp và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này.

Nhóm 38: Cung cấp kết nối viễn thông cho đường dây nóng điện thoại và tổng đài; thông tin liên lạc bằng điện thoại dưới hình thức tổng đài; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại được cung cấp cho tổng đài; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại được cung cấp cho đường dây nóng và tổng đài; truyền lệnh điện tử; truyền điện tử dữ liệu giao dịch thẻ tín dụng và dữ liệu thanh toán điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thông tin, truyền thông và giao dịch điện tử trên internet; dịch vụ bảng thông báo điện tử; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng trên Internet, cũng như trên Internet di động; cung cấp quyền truy cập vào trang web; cung cấp quyền truy cập vào cộng đồng ảo trực tuyến qua internet/thiết bị di động; cung cấp quyền truy cập vào các kênh truyền thông để mua sắm trên internet; truyền điện tử các đánh giá và thông tin giải trí qua mạng máy tính và mạng truyền thông; truyền video, phim, tranh ảnh, hình ảnh, văn bản, ảnh chụp, trò chơi, nội dung do người dùng tạo, nội dung âm thanh và thông tin qua internet; truyền, phát và thu âm thanh, video, hình ảnh tĩnh và chuyển động, văn bản và dữ liệu; dịch vụ viễn thông để triển khai internet vạn vật (IoT) và tự động hóa gia đình; cung cấp quyền truy cập vào các ứng dụng qua Internet để cung cấp các dịch vụ liên quan đến giao hàng, lắp đặt, di chuyển, sửa chữa, vệ sinh, bảo trì và cho thuê thiết bị gia dụng; cung cấp quyền truy cập vào các ứng dụng qua internet để tư vấn, đặt lịch và cung cấp dịch vụ sau bán hàng liên quan đến thiết bị gia dụng; cung cấp quyền truy cập vào các ứng dụng qua Internet cho các dịch vụ tiếp thị và tổng đài liên quan đến thiết bị gia dụng.

Nhóm 39: Tư vấn trong lĩnh vực dịch vụ vận tải được cung cấp bởi các tổng đài điện thoại và đường dây nóng; dịch vụ giao hàng; lưu trữ hàng hóa; dịch vụ logistics bao gồm lưu kho, vận tải và giao hàng; giao hàng hóa được đặt thông qua các mạng trực tuyến và internet; theo dõi phương tiện vận chuyển bằng máy tính [thông tin vận chuyển]; dịch vụ đóng gói, đóng gói

hàng hóa vào thùng hoặc khung gỗ và lưu kho; lưu trữ hàng hóa trước khi vận chuyển; cho thuê tủ lạnh; cho thuê hầm rượu dùng điện; giao hàng đối với thiết bị gia dụng; cung cấp thông tin về dịch vụ vận tải; đặt chỗ cho vận chuyển; cung cấp thông tin logistics trong vận tải/hậu cần trong vận tải qua mạng truyền thông máy tính; cho thuê máy đông lạnh; tư vấn liên quan đến dịch vụ vận chuyển và lưu trữ được cung cấp qua các tổng đài điện thoại và đường dây nóng; dịch vụ chuyển nhà và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ tháo dỡ bao bì; vận chuyển, lưu trữ và đóng gói hàng hóa di chuyển.

Nhóm 40: Cho thuê máy lọc nước cho mục đích gia dụng; cho thuê thiết bị lọc nước và không khí; cho thuê thiết bị sưởi ấm không gian; đốt rác thải công nghiệp; cho thuê thiết bị điều hòa không khí; cung cấp thông tin liên quan đến việc cho thuê thiết bị điều hòa không khí; cho thuê máy điều hòa không khí; cho thuê thiết bị hút ẩm; cung cấp thông tin liên quan đến việc cho thuê máy móc và thiết bị nghiền rác thải; cho thuê máy lọc không khí; cho thuê thiết bị khử trùng không khí; cho thuê máy làm lạnh bằng không khí; cho thuê hệ thống và thiết bị làm lạnh; cho thuê thiết bị làm mềm nước, dùng điện, cho mục đích gia dụng; cho thuê máy móc và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; tái chế thiết bị gia dụng bị loại bỏ.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn liên quan đến kiểm soát chất lượng; xử lý sự cố có bản chất là chẩn đoán sự cố với thiết bị điện tử tiêu dùng; lập trình máy tính, cụ thể là cung cấp trang web có công nghệ cho phép người dùng tương tác từ xa với hệ thống giám sát, điều khiển và tự động hóa tại nhà; dịch vụ nền tảng [PaaS]; tạo và duy trì trang web cho người khác; cài đặt, cập nhật và bảo trì phần mềm máy tính; lập trình máy tính, cụ thể là cung cấp trang web có công nghệ sử dụng trong hệ thống giám sát, điều khiển và tự động hóa tại nhà; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) để cung cấp dịch vụ giao hàng, lắp đặt, di chuyển, sửa chữa, làm sạch, bảo trì và cho thuê các thiết bị gia dụng; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) để cung cấp dịch vụ tư vấn và sau bán hàng và đặt chỗ liên quan đến thiết bị gia dụng; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) để cung cấp dịch vụ tiếp thị và trung tâm dịch vụ khách hàng liên quan đến thiết bị gia dụng; kiểm nghiệm và tư vấn độ an toàn của sản phẩm tiêu dùng; kiểm soát chất lượng; cung cấp dịch vụ đảm bảo chất lượng.

Nhóm 43: Cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê máy pha chế đồ uống/máy bán đồ uống tự động; cho thuê máy làm mát nước uống; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; cho thuê bếp điện; cho thuê bếp gas cho mục đích gia dụng; cho thuê đồ nội thất; cho thuê mặt bàn bếp; cho thuê robot dùng trong chuẩn bị đồ uống; cho thuê bộ đồ ăn; cho thuê máy pha cà phê; cho thuê lò nướng bánh mì bằng điện cho mục đích gia dụng; cho thuê bếp điện; cho thuê thiết bị và hệ thống nấu nướng, dùng điện; cung cấp dịch vụ tư vấn và thông tin trực tuyến về cách kết hợp rượu với thực phẩm; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực nghệ thuật ẩm thực; cung cấp thông tin trong lĩnh vực nấu ăn, thông qua trang web; cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ nhà hàng và khách sạn; cung cấp cơ sở vật chất phục vụ tổ chức hội nghị, triển lãm và hội họp.

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; xoa bóp; dịch vụ tư vấn liên quan đến xoa bóp; cho thuê thiết bị xoa bóp; cho thuê ghế xoa bóp cho mục đích gia dụng; vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; cung cấp thông tin về làm đẹp; tư vấn làm đẹp; tư vấn trong lĩnh vực chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; dịch vụ trị liệu thẩm mỹ cho cơ thể, mặt và tóc; thẩm mỹ viện chăm sóc da; cho thuê thiết bị xoa bóp da, dùng điện, cho mục đích gia dụng; cho thuê thiết bị xoa bóp

thẩm mỹ; cho thuê thiết bị xoa bóp thẩm mỹ da tần số cao (không dùng cho mục đích y tế); cho thuê thiết bị xoa bóp mặt thẩm mỹ có tác dụng làm trắng da; kinh doanh dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-33507**

(540)

Cà phê Sáng tạo 279

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM 279 (VN)
Đội 2, thôn Đại Lan, xã Nam Phù, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-33508**

(540)

LYOLOGY

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(591) Đen và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LYONA BEAUTY & COSMETICS (VN)
60/2 khu phố Tân Thắng, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-33509**

(540)

Galaxy Beyond

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Khóa cửa kỹ thuật số; máy chiếu video; camera; bộ cảm biến điện; thiết bị sạc pin; pin có thể sạc lại được; tivi; điện thoại thông minh; máy vi tính đeo được; đồng hồ đeo tay thông minh; kính đeo mắt thông minh; tai nghe nhét tai; vỏ bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; tai nghe thực tế ảo; tai nghe thực tế tăng cường; tai nghe thực tế mở rộng; bút điện tử cho điện thoại thông minh; máy vi tính; chất bán dẫn.

---

(210) **4-2025-33510**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) TRẦN HUY ƯNG (VN)
Thôn 4, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); mũ (nón); giày dép.

---

(210) **4-2025-33511**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN VĂN ĐÀM (VN)
Thôn 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); mũ (nón); giày dép.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, thắt lưng, mũ (nón), giày dép.

---

(210) **4-2025-33513**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 26.11.9
(591) Xanh ngọc lam, xanh lá non.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TRỰC TUYẾN ATO (VN)
A2L2, 01 02, tầng 2, tòa A2 Ecolife Capitol, 58 Tố Hữu, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng điện thoại thông minh, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 42: Bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.

---

(210) **4-2025-33514**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.9
(591) Xanh dương
(731) LÝ TRÚC PHƯƠNG (VN)
193 đường Phạm Văn Đồng, tổ 18, khu phố 3, phường Long Hoa, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng, phụ kiện dành cho xe ô tô, đèn led ô tô, camera hành trình, máy bơm và cảm biến áp suất lốp, nước hoa ô tô, giá đỡ điện thoại, cần gạt ô tô, gối ô tô, móc khoá ô tô, thảm chùi chân, khung ảnh, khăn trải bàn, vật dụng phòng tắm, gối, đồ trang trí nhà cửa.

---

(210) **4-2025-33515**

(540)

OLDAM

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) OLDAM CO., LTD. (KR)
Room 506, Cheongju Mirae Nuriteo, 10 Yangcheong Songdae-gil, Ochang-eup, Cheongwon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea 28118
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Cốc nguyệt san, dụng cụ giúp giảm đau bụng kinh, cốc nguyệt san (dụng cụ đặt trong âm đạo để sử dụng trong kỳ kinh nguyệt), hộp chuyên đựng cốc nguyệt san, dụng cụ để vệ sinh và khử trùng cốc nguyệt san, dụng cụ tránh thai (không chứa hóa chất), máy xoa bóp chạy điện, dụng cụ đo sinh trắc học trong y tế, thiết bị hỗ trợ khi cho con bú và núm vú giả.

---

(210) **4-2025-33516**

(540)

TierSing

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GAIA VIỆT NAM (VN)
Phòng 302, Số 225 Quan Hoa, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; thiết bị dập lửa.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-33517**

(540)

DUSIMETIN

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH M&B HEALTHCARES (VN)
Tầng 5, phòng 504, 14-16 Bình Lợi, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-33518**

(540)

TNE

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANG MÁY THIÊN NAM (VN)
1/8C Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thang máy; thang cuốn; thiết bị nâng hạ; băng tải.

Nhóm 35: Mua bán thang máy, thang cuốn, thiết bị nâng hạ, băng tải, thiết bị vật tư và phụ tùng thang máy các loại; quảng cáo; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa và bảo trì thang máy, thang cuốn, thiết bị nâng hạ, băng tải.

---

(210) **4-2025-33519**

(540)

PHƯỚC DUYÊN FARM

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh lá cây (đậm, nhạt), vàng, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH TÂM AN FARM (VN)
Tổ 10, khối phố Phước Mỹ, xã Nam Phước, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; xỉ [phân bón]; chế phẩm phân bón; phân lân.

Nhóm 29: Nấm đã được bảo quản; dầu lạc; dầu hạt lanh cho thực phẩm; dầu vừng dùng cho thực phẩm.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; nấm tươi; hạt ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán: Phân bón, phân bón hữu cơ, xỉ [phân bón], chế phẩm phân bón, phân lân, nấm đã được bảo quản, dầu lạc, dầu hạt lanh cho thực phẩm, dầu vừng dùng cho thực phẩm, rau tươi, quả tươi, nấm tươi, hạt ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-33520**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Da cam, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GOOD GOODS GROUP (VN)
50 đường D3B (khu nhà ở Kiến Á) phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm dùng cho vật nuôi; chế phẩm khử mùi dùng cho vật nuôi; dầu gội cho vật nuôi trong nhà (chế phẩm chải lông không chứa thuốc); các chế phẩm mỹ phẩm dùng cho vật nuôi; nước hoa dùng cho thú cưng; xà phòng tự nhiên cho thú cưng.

Nhóm 05: Thuốc thú y; dược phẩm dành cho thú y; chế phẩm vi khuẩn dùng trong y tế và thú y; bột cantharidin dùng trong thú y; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; nước tắm diệt sâu bọ, côn trùng dùng trong thú y.

Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng đồ uống cho vật nuôi trong nhà; cám trộn làm thức ăn cho động vật; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; dăm bào gỗ để lót ổ cho động vật.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: chế phẩm để tắm dùng cho vật nuôi, chế phẩm khử mùi dùng cho vật nuôi, dầu gội cho vật nuôi trong nhà (chế phẩm chải lông không chứa thuốc), các chế phẩm mỹ phẩm dùng cho vật nuôi, thuốc thú y, dược phẩm dành cho thú y, chế phẩm vi khuẩn dùng trong y tế và thú y, nước tắm diệt sâu bọ, côn trùng dùng trong thú y, thức ăn cho thú cưng đồ uống cho vật nuôi trong nhà, cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-33521**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.3; 8.1.25; 26.1.18
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH GOOD GOODS GROUP (VN)
50 đường D3B (khu nhà ở Kiến Á) phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm dùng cho vật nuôi; chế phẩm khử mùi dùng cho vật nuôi; dầu gội cho vật nuôi trong nhà (chế phẩm chải lông không chứa thuốc); các chế phẩm mỹ phẩm dùng cho vật nuôi; nước hoa dùng cho thú cưng; xà phòng tự nhiên cho thú cưng.

Nhóm 05: Thuốc thú y; dược phẩm dành cho thú y; chế phẩm vi khuẩn dùng trong y tế và thú y; bột cantharidin dùng trong thú y; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; nước tắm diệt sâu bọ, côn trùng dùng trong thú y.

Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng đồ uống cho vật nuôi trong nhà; cám trộn làm thức ăn cho động vật; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; dăm bào gỗ để lót ổ cho động vật.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: chế phẩm để tắm dùng cho vật nuôi, chế phẩm khử mùi dùng cho vật nuôi, dầu gội cho vật nuôi trong nhà (chế phẩm chải lông không chứa thuốc), các chế phẩm mỹ phẩm dùng cho vật nuôi, thuốc thú y, dược phẩm dành cho thú y, chế phẩm vi khuẩn dùng trong y tế và thú y, nước tắm diệt sâu bọ, côn trùng dùng trong thú y, thức ăn cho thú cưng đồ uống cho vật nuôi trong nhà, cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-33522**

(220) 09/07/2025

(441) 25/09/2025

(540)

GEME

(591) Xanh ngọc đậm.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÁ SAJA (VN)
52 Nhiêu Tâm, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; đá bán quý; đồ kim hoàn; đồng hồ; dụng cụ đo thời gian.

---

(210) **4-2025-33524**

(220) 09/07/2025

(441) 25/09/2025

(540)

Dr'Afanyr

(531) 26.11.12

(731) SHENZHEN JIANAO BIOTECHNOLOGY CO.LTD (CN)
409, Building 5, Minle Industrial Zone, Minle Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; dầu làm bóng móng; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-33525**

(540)

FLUTEKA-WASAKI

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) MAI KIM LIÊN (VN)
Số 04 Phạm Văn Thanh, phường Thanh Thủy, thành phố Huế

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bơm thủy lực; ruột bơm thủy lực; máy đào đất; máy hút dùng cho mục đích công nghiệp; màng chắn của máy bơm.

---

(210) **4-2025-33526**

(540)

JAVADA®
Serving from the heart

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 15.7.1

(591) Đỏ.

(731) ĐẶNG VĂN SINH (VN)
Thôn Ninh Tân, xã Sơn Thuỷ, tỉnh Tuyên Quang

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy cơ khí.

Nhóm 09: Khoá cửa điện tử thông minh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; khóa thẻ từ; khóa vân tay; hệ thống camera giám sát an ninh.

---

(210) **4-2025-33527**

(540)

FOMIS

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YOUDIAN E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 101, Building 11, Guihua Industrial Zone, Guihua Community, Guanlan Street, Longhua District, Shenzhen, CHINA, 518109

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bàn chải; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; máy xịt nước vệ sinh răng; chỉ tơ nha khoa; bàn chải đánh răng, dùng điện; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi.

---

(210) **4-2025-33528**

(540)

JOAMOUR

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHEN, BO-KAI (TW)
16F, No. 210, Jian 8th Road, Zhonghe District, New Taipei City 235042, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; lông mi giả.

---

(210) **4-2025-33529**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.5.7; 26.3.2; 26.3.4; 26.3.5; 26.7.25
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) 1. TRẦN QUỐC HUY (VN)
Căn hộ 2420, toà S2.01, tổ dân phố 9, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội
2. CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ WECOMMIT VIỆT NAM (VN)
Tầng 06, tòa nhà Việt Á- số 9 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (có thể tải xuống được); phần mềm máy tính tải xuống được tích hợp cơ sở dữ liệu và quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính tải xuống được trong lĩnh vực giáo dục; chương trình máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng học trực tuyến; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống liên quan đến công nghệ thông tin.

Nhóm 38: Dịch vụ hội thảo từ xa; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ cung cấp các khoá đào tạo kỹ năng để tối ưu hóa cơ sở dữ liệu (database optimization) và công cụ tìm kiếm cho người dùng; cung cấp các khóa đào tạo trực tuyến về công nghệ thông qua một trang web; dịch vụ đào tạo về công nghệ thông tin; dịch vụ thư viện đa phương tiện; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục trực tiếp về công nghệ.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn công nghệ máy tính và lập trình để nâng cao hiệu suất tối ưu dữ liệu; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ tư vấn bảo mật dữ liệu (cho máy tính, internet và quá trình mã hoá dữ liệu); dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] (khắc phục sự cố phần mềm).

---

(210) **4-2025-33530**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.3.11; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.15.15
(591) Đen, ghi.
(731) CHEN, BO-KAI (TW)
16F, No. 210, Jian 8th Road, Zhonghe District, New Taipei City 235042, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; lông mi giả.

---

(210) **4-2025-33531**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.6; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.4
(731) BÙI THÀNH HIẾU (VN)
Đội 4, thôn Hưng Giáo, xã Tam Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay (trang phục).

---

(210) **4-2025-33532**

(540)

MIYA DIARY

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) ZHA, QIDONG (CN)
No. 001 Xinwu, Meitang Village, Sanchagang Town, Duchang County, Jiujiang City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; lông mi giả.

Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ, kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm cụ thể sau: mỹ phẩm, lông mi giả.

---

(210) **4-2025-33533**

(540)

SOKANY

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN XUÂN DIỆN (VN)
218 Trịnh Đình Trọng, khu phố 9, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; mát tít dùng cho da thuộc; phân bón tự nhiên làm từ phân chim, gà, vịt; nhựa nhân tạo chưa xử lý; phân hữu cơ [phân bón]; colagen dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; sáp công nghiệp; chất bôi trơn; nến thơm; nhiên liệu; dây nến.

Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; cao dán mù tạt; vật liệu băng bó dùng trong y tế; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 06: Khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; mái che tường bằng kim loại cho công trình xây dựng; móc treo quần áo bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; cổng bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường.

Nhóm 09: Quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; quần áo bảo hộ chống cháy; quần áo bảo hộ bằng amiăng để chống lửa; thiết bị báo cháy;

bình chữa cháy; chuông báo cháy
Nhóm 10: Bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả cho em bé ngậm; bình sữa cho trẻ em bú; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ thú y; băng chỉnh hình dùng cho các khớp xương; vật liệu dùng để khâu vết thương; nạng chống cho người tàn tật; máy hút mũi dãi; đồ chơi tình dục; dụng cụ mát-xa dạng gôm dùng cho em bé.

Nhóm 16: Giá nhỏ chia ngăn để bàn đựng văn phòng phẩm (đồ dùng văn phòng); kẹp dạng vòng (văn phòng phẩm); tập giấy viết (văn phòng phẩm); giấy làm từ bột gỗ; bìa cứng; đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm); túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; tấm xenluloza tái chế dùng để bao gói hàng hoá; giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm.

Nhóm 22: Sợi dây không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói; dây buộc, không bằng kim loại; dây thừng; túi lưới dùng để giặt; lều dùng để cắm trại; lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; vải bạt; mái che bằng vật liệu tổng hợp; buồm; túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt để bao gói.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; giày; dép; mũ.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; thảm chùi chân ở cửa; tấm phủ sàn bằng vải sơn; thảm dầy trải sàn; giấy dán tường.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); gạo; bột; chế phẩm ngũ cốc; gia vị thập cẩm; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); bánh ngọt; bánh kẹo; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; thảo mộc tươi; cây giống; hạt giống để trồng; động vật sống; thức ăn cho động vật.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; nước ép trái cây; xi-rô; đồ uống ép từ quả không chứa cồn.

---

(210) **4-2025-33534**

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

柳螺香
LIULUOXIANG

(731) GUANGXI LIULUOXIANG INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 602, Unit 2, Building 5, Lemin Community, No. 395 Liushi Road, Liuzhou Guangxi, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng bán đồ ăn mang về; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; đặt chỗ khách sạn; trang trí thực phẩm (món ăn); dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-33535**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3
(731) HONGKONG LINGYUN NETWORK MDT INFOTECH LIMITED (CN)
Flat/Rm 401 4/F Wanchai Central Building 89 Lockhart Road Wan Chai Hong Kong
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-33536**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3
(731) HONGKONG LINGYUN NETWORK MDT INFOTECH LIMITED (CN)
Flat/Rm 401 4/F Wanchai Central Building 89 Lockhart Road Wan Chai Hong Kong
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ thu thập thông tin cạnh tranh; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để xúc tiến bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web.

---

(210) **4-2025-33537**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1
(731) GUANGXI LIULUOXIANG INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 602, Unit 2, Building 5, Lemin Community, No. 395 Liushi Road, Liuzhou Guangxi, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng bán đồ ăn mang về; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; đặt chỗ khách sạn; trang trí thực phẩm (món ăn); dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-33538**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1
(731) GUANGXI LIULUOXIANG INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 602, Unit 2, Building 5, Lemin Community, No. 395 Liushi Road, Liuzhou Guangxi, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Bữa ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bún (miến) ăn liền từ tinh bột đậu; bún (miến) gạo; đồ gia vị; cơm ăn liền; bánh nướng (làm từ bột nhào).

---

(210) **4-2025-33539**

(540)

iP2WORLD

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3
(731) HONGKONG LINGYUN NETWORK MDT INFOTECH LIMITED (HK)
Flat/Rm 401 4/F Wanchai Central Building 89 Lockhart Road Wan Chai Hong Kong
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 38: Gửi tin nhắn; dịch vụ định tuyến và kết nối viễn thông; truyền tập tin số; truyền phát dữ liệu (liên tục và theo thời gian thực); cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-33541**

(540)

柳螺香
LIULUOXIANG

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGXI LIULUOXIANG INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 602, Unit 2, Building 5, Lemin Community, No. 395 Liushi Road, Liuzhou Guangxi, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Bữa ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bún (miến) ăn liền từ tinh bột đậu; bún (miến) gạo; đồ gia vị; cơm ăn liền; bánh nướng (làm từ bột nhào).

---

(210) **4-2025-33542**

(540)

BroadVision

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.15.1
(591) Đen, trắng, cam.
(731) BROAD VISION (XIAMEN) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Unit 403, No.34 Guanri Road, Software Park Phase 2, Torch Development Zone for High Technology Industries, Xiamen, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị mã hóa; cáp truyền điện, âm thanh và hình ảnh và các bộ phận của chúng; màn hình [phần cứng máy vi tính]; thiết bị ghi và tái tạo âm thanh và hình ảnh; thiết bị ghi, truyền và tái tạo hình ảnh, cụ thể là máy quay video và màn hình hiển thị video; hệ thống tích hợp máy quay và màn hình hiển thị, bao gồm máy quay video và màn hình hiển thị; thiết bị để xử lý dữ liệu; hệ thống máy quay và màn hình bao gồm máy quay video, cáp, thiết bị kết nối điện, bộ điều khiển điện, giá đỡ máy quay và màn hình máy tính; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-33543**

(540)

Thuần Sạn mart

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.20; 25.1.25
(591) Nâu đậm, cam, cam nhạt, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MINH LONG (VN)
Tổ 3, khu 10B, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh chuỗi siêu thị bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thịt, cá đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), bánh kẹo, bánh gạo, bánh mì, bánh bao, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, sữa, trứng, đường, muối, dấm ăn, dầu thực vật, trà, cà phê, ca cao, bột, gạo, trái cây tươi, rau củ tươi, nấm tươi, hải sản tươi sống, hạt (ngũ cốc), nước uống có ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, đồ uống tăng lực, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống không cồn, bia, rượu, nước khoáng, nước ngọt, quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, khăn choàng, ca vát, thắt lưng [trang phục], máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, máy hút bụi, máy robot hút bụi, máy xay/máy nghiền (chạy điện) dùng cho mục đích gia dụng, máy ép trái cây dùng cho mục đích gia dụng (chạy điện), máy hút chân không thực phẩm, ấm đun nước, dùng điện, nồi nấu đa năng, thiết bị làm sạch không khí, bếp lò nướng điện, quạt điện dùng cho cá nhân, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], máy nướng bánh mỳ, đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn, ghế), mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm chống nắng, kem mỹ

phẩm, kem làm trắng da, tinh dầu, mặt nạ làm đẹp, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), kem đánh răng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, mỹ phẩm cho trẻ em, quần tã cho trẻ em, quần tã dùng cho người không tự chủ được, băng vệ sinh, tã lót trẻ em; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao hàng qua bưu điện; vận tải; vận tải bằng ô tô; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ lưu kho.

---

(210) **4-2025-33544**

(540)

QAHAN GROUP

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng đậm, vàng nhạt, trắng, xám
(731) LÊ HỮU ÁI (VN)
Ấp Phú Hữu, xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị; đồ gia vị; xốt gia vị; gia vị thập cẩm.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi.

Nhóm 32: Nước uống đóng chai, đóng bình; nước khoáng [đồ uống].

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: sữa, bỉm, tã, đồ dùng cho trẻ sơ sinh: tủ, nôi, quần áo.

Nhóm 39: Dịch vụ logistic (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2025-33545**

(540)

VIMA

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.10; 26.5.1; 26.5.18
(731) SHENZHEN WINBASE SOLUTIONS CO., LTD. (CN)
Room 408, Block B, Liwan Business Apartment, No.0101, Qianhai Road, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe đạp điện; khung xe máy; bọc yên dùng cho xe máy; phương tiện giao thông chạy điện; ổ trục cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-33546**

(540)

mytag

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN KAIXIN SPORTING GOODS CO., LTD (CN)
No. 1203, Building 328, Xinmu Road, Shangmugu Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; gậy đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; găng tay đánh gôn; dụng cụ để sửa tảng đất cỏ [phụ kiện chơi gôn]; dụng cụ sửa chữa điểm đánh dấu phát bóng [phụ kiện chơi gôn].

---

(210) **4-2025-33547**

(540)

HiEE

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) YANZHU LIN (CN)
No. 31, West Zone, Bacuo Village, Yonghe Town, Jinjiang City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc; chai đựng nước uống dùng cho thể thao; phích đựng chất lỏng; cốc để uống; bình để uống; bình cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-33548**

(540)

熊猫爱发呆

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.1.14; 3.1.15

(731) SICHUAN DONGDA ZHENGMAO BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 3604, 36th Floor, Building 1, No. 19 Dongyu Street, Jinjiang District, Chengdu, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; trang trí bánh; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-33549**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.12; 26.1.18
(731) YANZHU LIN (CN)
No. 31, West Zone, Bacuo Village, Yonghe Town, Jinjiang City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc; chai đựng nước uống dùng cho thể thao; phích đựng chất lỏng; cốc để uống; bình để uống; bình cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-33550**

(540)

Spēs

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHEJIANG HAOMAI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 5101, Times Bodi Building, Ningwei Street, Xiaoshan District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; dầu gội khô; mỹ phẩm; keo xịt tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-33551**

(540)

panda fadai

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SICHUAN DONGDA ZHENGMAO BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 3604, 36th Floor, Building 1, No. 19 Dongyu Street, Jinjiang District, Chengdu, Sichuan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; trang trí bánh; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-33552**

(540)

EARMOR

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU OPSMEN TECH. CO., LTD (CN)
Room 601, Building A, No.94 Liwan Road, Liwan District, Guangzhou, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị chỉ báo định lượng; tai nghe choàng đầu; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị điều khiển từ xa; tai nghe.

---

(210) **4-2025-33553**

(540)

turnsole

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU SUNFLOWER BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 903-2, Building 4, Chuangzhi Green Valley Development Center, No. 788 Hongpu Road, Shangcheng District, Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; phấn trang điểm; bút chì mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-33554**

(540)

Kamatisgel

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm để giặt; xà phòng khử mùi; nước hoa; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; xà phòng diệt khuẩn; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-33555**

(540)

BOOK

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.4; 16.3.13

(591) Xanh dương, cam, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN POLYWOODS (VN)
Số nhà 3B ngõ 751 đường Bát Khối, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 28: Bộ đồ chơi lắp ráp bằng gỗ.

---

(210) **4-2025-33556**

(540)

NXCare

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1
(591) Vàng, vàng nhạt, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU JOLIE DAIPER (VN)
Nhà số 7, đường 3-7/10 Gamuda, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Tã bỉm trẻ em; tã lót trẻ em; bỉm trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; tã giấy các loại.

---

(210) **4-2025-33557**

(540)

BUCEPVIET

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(591) Tím, trắng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH BUCEP VIET (VN)
Số 5 ngách 9 ngõ 8 Trần Quang Diệu, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc chữa bệnh cho thủy hải sản.

Nhóm 07: Máy bơm nước; bơm sục khí cho bể nuôi cá cảnh; bơm sục khí cho bể nuôi loài thuỷ sinh.

Nhóm 11: Thiết bị lọc dùng cho bể cá cảnh; thiết bị sưởi bể cá cảnh; thiết bị chiếu sáng bể cá cảnh.

Nhóm 21: Bể cá trong nhà; nắp đậy bể nuôi cá; bể nuôi thuỷ sinh trong nhà.

Nhóm 31: Thức ăn cho cá cảnh; cá cảnh (còn sống); cây thuỷ sinh; cây cảnh; thủy hải sản còn sống.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: Phân bón, máy bơm nước, bơm sục khí cho bể nuôi cá cảnh, bơm sục khí cho bể nuôi loài thuỷ sinh, thuốc chữa bệnh cho thủy hải sản, thức ăn cho cá cảnh, cá cảnh (còn sống), cây thuỷ sinh, cây cảnh, thủy hải sản còn sống, bể cá trong nhà, nắp đậy bể nuôi cá, bể nuôi thuỷ sinh trong nhà, thiết bị lọc dùng cho bể cá cảnh, thiết bị sưởi bể cá cảnh, thiết bị chiếu sáng bể cá cảnh.

---

(210) **4-2025-33558**

(540)

LANDIS+GYR

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5
(731) LANDIS+GYR AG (CH)
Alte Steinhauserstrasse 18, Cham 6330, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo lường, phát hiện, giám sát và điều khiển; thiết bị và dụng cụ giám sát và điều khiển; cảm biến áp điện, thiết bị giám sát điện áp; thiết bị giám sát dùng cho thiết bị hỗ trợ kết nối IoT; phần mềm đã được ghi hoặc có thể tải về dùng để giám sát, phân tích, điều khiển và vận hành mạng vật lý cũng như giám sát đồng hồ đo từ xa; thiết bị và dụng cụ điều khiển, bao gồm bộ điều khiển nhiệt độ, bộ điều khiển công suất, bộ điều khiển từ xa, bộ điều khiển lập trình, bộ điều khiển Ethernet, thiết bị kiểm soát năng lượng; modem truyền thông và thiết bị đầu cuối truyền thông di động, thiết bị truyền thông mạng, bộ điều khiển và thiết bị mạng; Thiết bị truyền thông không dây; dụng cụ truyền thông không dây; phần mềm truyền thông đã được ghi hoặc có thể tải về, bộ xử lý, mạng và máy chủ; công tắc kiểm soát thời gian; đồng hồ đo điện; đồng hồ đo điện thông minh; thiết bị đo điện; màn hình và đơn vị hiển thị, thiết bị đọc dùng để hiển thị mức tiêu thụ năng lượng; thiết bị và dụng cụ giám sát và điều khiển dùng trong việc cung cấp năng lượng hoặc điện năng; thiết bị thử nghiệm dùng cho đồng hồ đo và các linh kiện của chúng; phần mềm máy tính đã được ghi hoặc có thể tải về, đặc biệt dùng cho việc nhập, truyền và khai thác dữ liệu trong mạng lưới cung cấp năng lượng, cũng như để quản lý năng lượng và khách hàng sử dụng năng lượng, thu thập dữ liệu về năng lượng và về khách hàng, thị trường và lĩnh vực năng lượng, công bố báo cáo về năng lượng, lập hóa đơn năng lượng và thiết lập biểu giá năng lượng, tính toán và phân bổ chi phí năng lượng và chi phí hành chính liên quan đến dịch vụ cung cấp cho khách hàng sử dụng năng lượng; thiết bị điện và điện tử để điều khiển từ xa, đo từ xa, đọc số từ xa và điều khiển tập trung từ xa, và các linh kiện của chúng phục vụ cho việc lập hóa đơn và kiểm soát năng lượng, truyền tải, xử lý và lưu trữ dữ liệu; máy vi tính và máy tính bỏ túi.

Nhóm 42: Dịch vụ kiểm tra, xác thực và kiểm soát chất lượng trong lĩnh vực điện và năng lượng; thiết kế và phát triển phần mềm để kiểm soát, điều chỉnh và giám sát trong lĩnh vực tiêu thụ năng lượng; dịch vụ ghi lại dữ liệu liên quan đến mức tiêu thụ năng lượng trong các tòa nhà; dịch vụ phát triển hệ thống quản lý năng lượng và điện năng; dịch vụ cho thuê đồng hồ đo dùng để ghi lại mức tiêu thụ năng lượng; phân tích công nghệ liên quan đến nhu cầu sử dụng năng lượng và điện năng của người khác; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực sản xuất và sử dụng năng lượng; tư vấn liên quan đến dịch vụ công nghệ trong lĩnh vực cung cấp điện năng và năng lượng; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực quản lý năng lượng, tiết kiệm năng lượng liên quan đến hiệu quả năng lượng và sử dụng năng lượng và khách hàng sử dụng năng lượng, thu thập dữ liệu liên quan đến năng lượng và khách hàng, thị trường và giao dịch năng lượng, thông tin liên quan đến năng lượng, thanh toán và định giá năng lượng, tính toán và phân tích chi tiết chi phí năng lượng; phân tích khoa học dữ liệu về năng lượng; phát triển, cập nhật và bảo trì phần mềm trong lĩnh vực quản lý năng lượng và khách hàng sử dụng năng lượng, thu thập dữ liệu liên quan đến năng lượng và khách hàng, thị trường và thương mại năng lượng, thông tin về năng lượng, thanh toán và định giá năng lượng, tính toán và phân tích chi tiết chi phí năng lượng; cập nhật phần mềm cho hệ thống truyền thông; bảo trì phần mềm cho hệ thống truyền thông; phát triển phần mềm cho hệ thống truyền thông.

(210) **4-2025-33559**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.2.7; 26.4.18; 26.11.12
(591) Ghi, trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN VĂN TÂN (VN)
243/42B đường 30/4, phường Tân An, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-33560**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.9; 3.6.6; 26.1.1; 26.3.2
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦN THANH VŨ (VN)
Ấp Hưng Hoà, xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các cửa hàng bách hoá, cửa hàng tiện lợi, siêu thị như: thực phẩm, đồ uống, bỉm, sữa, trà, cà phê, ca cao, nồi, chảo, phin cà phê, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, lược, bàn, ghế, khăn trải, dao, thớt, bát, đũa, thìa, rổ, thùng rác, chổi lau nhà, cọ nồi, bàn chải, chậu rửa, găng tay, dao cạo râu, bình đựng nước, vỉ nướng, đồng hồ, điện thoại, máy tính, pin, sạc pin, quần áo, giày dép, mũ nón, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy rửa, nước rửa chén, nước giặt, văn phòng phẩm, đồ chơi, đồ lưu niệm; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ); dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-33564**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) KOREA BLACKPOOL CO., LTD (KR)
M098, B1, 113-2, Saechang-ro, Yongmun-dong, Yongsan-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); xà phòng bánh; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; mỡ dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; phấn trang điểm; bút chì kẻ lông mày; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; hộp son môi; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ

phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; ví đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; bọt biển dùng để tắm; nùi bông để thoa phấn; hộp đựng phấn trang điểm, rỗng; miếng bọt biển dùng để kỳ da; đồ dùng tẩy trang; bông phấn để trang điểm; chổi lông trang điểm; cọ chải lông mi; ống nhỏ giọt dùng cho mục đích mỹ phẩm; găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết; cọ trang điểm môi; bàn chải tẩy tế bào chết; dụng cụ tẩy trang dùng điện; chai nước hoa, rỗng; dụng cụ tẩy trang không dùng điện; giá để mỹ phẩm; miếng mút để làm sạch da mặt [tẩy tế bào chết]; que bôi để trang điểm; bọt biển để trang điểm mặt; bọt biển để làm sạch da mặt; lược chải lông mi; bàn chải làm sạch da; bàn chải đánh răng; lược.

---

(210) **4-2025-33565**

(540)

LIVAN

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) CHONGQING QIANLI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.2 Huanghuan North Road, Jinshan Avenue, Liangjiang New District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ; ô tô điện; xe ô tô; khung gầm ô tô; ván tự cân bằng; lốp cho bánh xe cộ; phanh cho xe cộ.

Nhóm 37: Trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; dịch vụ sạc xe điện; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; dịch vụ làm sạch xe cộ; dịch vụ đánh véc ni phương tiện vận chuyển (xe cộ); dịch vụ thay pin cho xe cộ; cân chỉnh lốp xe; đắp lại lốp xe; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm.

---

(210) **4-2025-33566**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7
(731) ZHEJIANG GEELY HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
1760 Jiangling Road, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ; ô tô điện; xe ô tô; khung gầm ô tô; ván tự cân bằng; lốp cho bánh xe cộ; phanh cho xe cộ.

Nhóm 37: Trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; dịch vụ sạc xe điện; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; dịch vụ làm sạch xe cộ; dịch vụ đánh véc ni phương tiện vận chuyển (xe cộ); dịch vụ thay pin cho xe cộ; cân chỉnh lốp xe; đắp lại lốp xe; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm.

---

(210) **4-2025-33572**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, nâu, vàng đậm, vàng nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGUYỄN HOÀNG (VN)
Thôn Phú Cường, xã Trân Châu, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2025-33573**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HUỲNH HỒ KHÁNH NGÂN (VN)
38/17/1 đường số 9, khu phố 3, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay (đồ trang sức), dây chuyền (đồ trang sức), nhẫn (đồ trang sức), hộp đựng đồ trang sức.

Nhóm 35: Bán các sản phẩm trang sức như: vòng đeo tay, dây chuyền, kim cương, đá quý, nhẫn.

---

(210) **4-2025-33584**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.17; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN DUY LỢI (VN)
46/15A, đường 61, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Trả góp, trả góp (trả tiền từng phần), gọi vốn từ cộng đồng, dịch vụ quĩ tiết kiệm, tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2025-33585**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN DUY LỢI (VN)
46/15A, đường 61, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Trả góp, trả góp (trả tiền từng phần), gọi vốn từ cộng đồng, dịch vụ quĩ tiết kiệm, tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2025-33586**

(540)

TADAA

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN VĂN KIÊN (VN)
Thôn Hữu, xã Bắc Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2025-33588**

(540)

RESIDENCE

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ DU LỊCH VŨ HÀ ANH (VN)
Thửa đất số 12, tờ bản đồ số 18, lô A6, thuộc khu phức hợp đô thị, thương mại dịch vụ Royal Era 1, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-33591**

(540)

Enjoy Cull Girl

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.1; 24.9.1

(591) Hồng nhạt, tím, nâu, đỏ hồng

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU JOLIE DAIPER (VN)
Nhà Số 7, đường 3-7/10 Gamuda, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Tã bỉm trẻ em; tã lót trẻ em; băng vệ sinh; quần tã trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; tã giấy các loại.

---

(210) **4-2025-33592**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ DU LỊCH VŨ HÀ ANH (VN)
Thửa đất số 12, tờ bản đồ số 18, lô A6, thuộc khu phức hợp đô thị, thương mại dịch vụ Royal Era 1, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-33593**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ONE WORLD TRADING (VN)
P7-38.17 tòa Park 7, Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 31: Lúa mì; hạt (ngũ cốc).

---

(210) **4-2025-33601**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 24.17.5; 26.4.9
(591) Vàng, hồng, xanh lá cây, xanh da trời, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH YOUMED VIỆT NAM (VN)
372/15/13H đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; đào tạo lại nghề; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ y tế từ xa; tư vấn sức khỏe; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-33604**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2; 26.15.7; 26.15.15
(591) Nâu, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ALUTEK VIỆT NAM (VN)
11/3B ấp 1, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ gia công cơ khí, tráng phủ kim loại.

---

(210) **4-2025-33605**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.7.6; 26.1.2; 26.1.6; 26.4.18
(591) Xanh nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRANSFIT (VN)
49/69/5 đường số 51, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo.

---

(210) **4-2025-33606**

(540)

HalyFood

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ MỸ TIẾN (VN)
139 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: hạt chia sấy khô, yến mạch nghiền, yến mạch đã xát vỏ, mảnh yến mạch dẹt mỏng, mủ trôm sây khô, trà (chè), cà phê, ca cao, lát ngũ cốc mỏng được sấy khô, thực phẩm trên cơ sở yến mạch, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở sôcôla, đồ uống trên cơ sở trà, hạt đậu nành (đã bảo quản, dùng làm thực phẩm), hạt (đã chế biến), hạt tẩm ướp hương vị, rau củ quả đã chế biến, đường phèn tinh thể, hỗn hợp bột (yến mạch, hạt chia, mủ trôm, đường phèn) dùng làm thực phẩm.

---

(210) **4-2025-33607**

(540)

Dolphin Paint

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ CON CÁ HEO (VN)
73, đường 3/2, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 02: Sơn, sơn chống thấm.

---

(210) **4-2025-33613**

(540)

CM-CHITOSAN

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33614**

(540)

CR500

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33615**

(540)

SIGMOLECS500

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33616**

(540)

SIGMOLECS

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33617**

(540)

TARGET CELL REPAIR (TCR)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33618**

(540)

PRECISION TISSUE REPAIR
(PTR)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33619**

(540)

KIOMEDINE PLUS

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33620**

(540)

ST500

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33621**

(540)

AI500

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33622**

(540)

500SERIES

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33623**

(540)

500LINE

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33624**

(540)

KIOMEDINE ONE

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)
3/10 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-33625**

(540)

VNLAW

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.3.2; 26.3.23; 26.11.9
(591) Màu xanh lam, màu xanh lá cây, màu trắng
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV VIỆT NGUYÊN (VN)
41 Cách Mạng Tháng Tám, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, Đồng Nai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; soạn thảo văn bản pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2025-33644**

(540)

LiVE MAX

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.11.12; 26.15.15
(731) NGUYỄN SỸ HÒA (VN)
97 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-33648**

(540)

Crefion

CREATORS CREATE, CONNECT & CONVERT

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TECH TOWN (VN)
Văn phòng 02 tầng 8, khu văn phòng, tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; nền tảng như là dịch vụ [PaaS].

---

(210) **4-2025-33650**

(540)

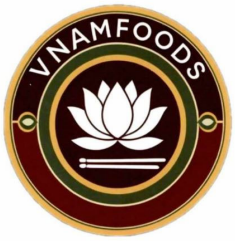

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xám, cam vàng, xám đen, vàng nhạt, nâu đỏđậm, đỏ nâu, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) LÊ THỊ Ý NHI (VN)
Số nhà 164, ấp Hòa Chánh, xã Phú Túc, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy (sấy dẻo, sấy giòn); rau củ quả sấy (sấy dẻo); da cá chiên giòn; củ hủ dừa sấy khô; thịt cá đã qua chế biến; bột rau củ (rau củ chế biến thành dạng bột để làm thực phẩm).

---

(210) **4-2025-33651**

(540)

YUZO

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TRẦN ÚT NHỎ (VN)
Ấp Ba Ngàn, phường Đại Thành, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt và thịt gia cầm; thực phẩm chế biến từ thuỷ hải sản, các loại hạt đã qua chế biến; thực phẩm chế biến từ rau củ quả; trái cây sấy khô.

---

(210) **4-2025-33658**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ đậm, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MIJU (VN)
156/1Q ấp Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; quần áo may sẵn; trang phục; áo khoác ngoài; quần áo ngủ; áo váy; váy liền quần; quần ống bó; áo kimono; quần áo có họa tiết thêu.

---

(210) **4-2025-33664**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1
(591) Xám, xám đậm, đen, xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIẢI PHÁP NGĂN CHÁY D&D (VN)
Số nhà 125/5 ấp 6, xã Xuân Thới Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa kim loại bọc thép.

---

(210) **4-2025-33667**

(540)

evosoft

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM EVOSOFT (VN)
222 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas].

---

(210) **4-2025-33668**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18; 26.13.25
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM EVOSOFT (VN)
222 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas].

---

(210) **4-2025-33680**

(540)

ARCHIVE
SAIGON

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH BLESSMARK (VN)
77 Thảo Điền, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống (do quán ăn, nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-33681**

(540)

GoPay

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.8; 16.3.1; 26.4.2; 26.4.10
(591) Xanh lam đậm, xanh lam nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NỀN TẢNG SỐ VIỆT NAM (VN)
22/22 tổ 13, khu phố 1, đường TL12, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu và hồ sơ lưu trữ máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ cầm đồ; dịch vụ cho thuê tài chính; dịch vụ cho vay tài chính; phân tích thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ chuyển tiền trên phạm vi toàn quốc và quốc tế; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thanh toán bằng hình thức điện tử.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính [trừ chuyển đổi vật lý]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn lập trình máy tính; tư vấn an ninh mạng internet.

---

(210) **4-2025-33682**

(540)

JOELLA

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2
(731) HUỲNH THỊ MỸ SANG (VN)
20/6 Nguyễn Công Trứ, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-33691**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6
(591) Đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SANDO (VN)
50/13/23 Nguyễn Quý Yêm, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi du lịch; balo; cặp da; vali; ví.

Nhóm 25: Dép sandals; giày sneaker; giày búp bê; dép; giày thể thao; quần áo; giày cao cổ; giày cao gót.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: dép sandals, giày sneaker, giày búp bê, dép, giày thể thao, quần áo, giày cao cổ, giày cao gót, túi xách tay, ba lô, túi du lịch balo, cặp da, vali, ví.

---

(210) **4-2025-33692**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.13.1; 26.15.15
(591) Đỏ, xám, trắng
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TECH VISION (VN)
44A Lữ Gia, khu phố 1, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Bo mạch chủ máy vi tính; bộ nhớ trong máy vi tính; ổ cứng chứa dữ liệu; màn hình máy vi tính; bộ nguồn máy vi tính; vỏ máy tính; bàn phím máy vi tính; chuột máy vi tính.

---

(210) **4-2025-33693**

(540)

Manchestor

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá điện tử; hộp thuốc lá điếu; diêm.

---

(210) **4-2025-33694**

(540)

Master Lights

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá điện tử; hộp thuốc lá điếu; diêm.

---

(210) **4-2025-33695**

(540)

RICH MAN
MAN FOR BOSS

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.2; 26.1.1

(731) HỘ KINH DOANH NGÔ VĂN TÂN 1989 (VN)
Số 10 ngõ 1060 Quang Trung, tổ 4, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; nước hoa; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-33696**

(540)

YAMAL

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÚ ANH (VN)
Thôn La Đôi, xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-33697**

(540)

Cata-Kor

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) WANG YANPENG (CN)
Public Collective Household, No. 33 North Huadu Avenue, Huadong Town, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung có tác dụng thẩm mỹ (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin; thuốc cho mục đích của con người; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; dầu gan cá tuyết (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-33698**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 2.1.8; 4.5.2; 4.5.3
(591) Vàng cam, trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU RUNSTAR (VN)
Khu dân cư Tường, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; phụ kiện thời trang (đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng).

---

(210) **4-2025-33699**

(540)

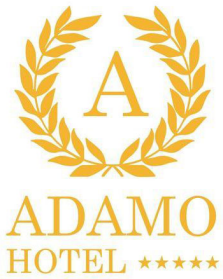

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4
(591) Vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỊNH PHÁT (VN)
Thôn Thư Thị, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2025-33700**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, vàng nâu, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MẬU DỊCH HOA HƯNG (VN)
Tổ 1, khu Hồng Hà, phường Móng Cái 2, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: đồ nội thất (giường, tủ, ghế, kệ), ghế nhựa, đệm, chăn, gối, vỏ gối.

---

(210) **4-2025-33701**

(540)

ColorDragon

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) YE MING (CN)
Group 1, Xitan Village, Houzhai Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị tập thể hình; hộp giấy đồ chơi pinata (pi-na-ta); đai bảo vệ bụng khi chơi thể thao; bể bơi [trò chơi]; phụ kiện đồ câu cá.

---

(210) **4-2025-33702**

(540)

AIR PIPE EQUIPMENT
HD
JAGUAR AIRCOMP

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, vàng đồng nhạt, nâu nhạt, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP HOÀNG DŨNG (VN)
Số 2959 quốc lộ 1A, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Thiết bị đường ống khí nén (cụ thể là phụ kiện thiết bị đường ống hợp kim nhôm).

---

(210) **4-2025-33704**

(540)

POTACHEM

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.9.24; 5.3.20; 5.7.3; 26.5.1

(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH POTACHEM (VN)
Tầng lửng, Block B2 Topaz City, số 39 Cao Lỗ, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), chế phẩm khử trùng chuồng trại, hóa chất kết dính, giữ ẩm để đùn, ép tạo hạt cho thức ăn gia xúc, phụ gia cho thức ăn gia súc (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-33705**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Hồng tím, xanh dương, xanh dương đậm, tím, tím đậm, nâu, trắng.
(731) VŨ VĂN TỈNH (VN)
Thôn Uy Nam, xã Yên Đồng, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; đồ đi chân; tất (vớ); quần áo; mũ; nón.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): giày dép, đồ đi chân, tất (vớ), quần áo, mũ, nón.

---

(210) **4-2025-33706**

(540)

Colorinflata

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) YE MING (CN)
Group 1, Xitan Village, Houzhai Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị tập thể hình; hộp giấy đồ chơi pinata (pi-na-ta); đai bảo vệ bụng khi chơi thể thao; bể bơi [trò chơi]; phụ kiện đồ câu cá.

---

(210) **4-2025-33707**

(540)

FULCO®

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) PHÙNG TRUNG ĐỨC (VN)
Số Nhà 5A Ngách 29/70 Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; quạt; điều hoà nhiệt độ; bình nóng lạnh; bếp điện; bếp gas (bếp ga).

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; sửa chữa công trình xây dựng; lắp đặt nội thất công trình; dịch vụ bảo trì và tư vấn liên quan đến lắp đặt nội thất của tòa nhà và văn phòng.

---

(210) **4-2025-33709**

(540)

Uy Tín - Chất Lượng - Tận Tình

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, đen, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH LONG HUYỀN VŨ (VN)
A5-12, khu đô thị Phúc An City, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): ống nhựa mềm, ống nước bằng nhựa mềm, ống dẫn nước bằng nhựa mềm, ống nhựa mềm pvc, ống nhựa mềm pvc áp lực cao, ống nhựa mềm hdpe, ống nhựa cứng, ống nhựa pvc, ống cứng dẫn nước không bằng kim loại, ống dẫn chịu áp không bằng kim loại, phụ kiện của ống như măng sông, rắc co nhựa, cút, tê, chếch, ống cao su, ống nhựa công nghiệp, thuỷ lực, máy móc thiết bị ngành ống, băng tải, máy móc phụ tùng ôto, máy móc, thiết bị, phụ tùng của máy nông nghiệp, máy móc phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2025-33726**

(540)

BRIXCut

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.4.18; 26.11.22
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ABRASIVES VIỆT NAM (VN)
Số Lô IV-16B, đường số 3, nhóm CN IV, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Đĩa cắt (dùng để cắt nhôm, sắt, gỗ), đĩa cắt kim cương, đá mài, đá cắt (tất cả là bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-33727**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 5.5.16; 6.1.2; 6.3.13
(591) Đỏ, vàng, vàng đồng, vàng, hồng, xanh lá, trắng, đen.
(731) WONG QUỐC MINH (VN)
119/47A22 Tân Hòa Đông, phường Phú Lâm, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang cây).

---

(210) **4-2025-33728**

(540)

DÉESSE VIVANTE

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) DV BIOMED CO., LTD. (TW)
6F., No.63, Ln77, Xing'ai Rd., Neihu Dist., Taipei, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thuốc thử hoá học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc viên làm thon người; chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; nước thơm xức tóc chứa thuốc; mô cấy chứa các mô sống dùng trong phẫu thuật.

Nhóm 30: Trà; chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; kem lạnh; kẹo; kẹo mềm.

Nhóm 32: Nước uống có ga; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; nước ngọt.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-33729**

(540)

AASTT

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU KUYI NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 308, Building D, No.388 Guangyun Road, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; dây da thuộc; túi xách tay; túi du lịch; túi dết; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy.

---

(210) **4-2025-33730**

(540)

Vinh Tâm Linh

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN GIÁO DỤC SỨC KHỎE TÂM LINH VÀ PHONG THỦY (VN)
Số 1, hẻm 14, ngách 81, ngõ Hòa Bình 7, phố Minh Khai, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục phật giáo (giáo dục tôn giáo); kênh youtube (kênh chia sẻ video phật giáo trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp video trực tuyến về phật giáo, không tải về; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; huấn luyện phát triển tiềm năng con người; đào tạo hướng dẫn về phong thủy.

---

(210) **4-2025-33731**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) GUILIN RUISEN LEATHER GOODS CO., LTD (CN)
No. 4, Dalu Village, Chaoyang Township, Qixing District, Guilin City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; bộ dây cương; ô; vali [hành lý].

---

(210) **4-2025-33732**

(540)

Chan Daka

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU BORUN BRAND MARKETING CO., LTD. (CN)
Room 1047, 1F, No. 43, Shiliuqiao Road, Sanyuanli Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; nước hoa; kem mỹ phẩm; son môi; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2025-33733**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.15.8
(591) Đen, vàng, cam, nâu.
(731) ĐẶNG QUỲNH TÚ (VN)
Tổ pân phố Cáo Đỉnh 1, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán lẩu; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện

---

(210) **4-2025-33734**

(540)

LÉ
LAURÉVENCE
PARIS

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LAURÉVENCE (FR)
79 rue de Patay 75013 Paris

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; dầu làm bóng móng; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thuốc viên làm thon người; nước rửa tay diệt khuẩn; dầu gội chứa thuốc; dầu gội chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; thuốc viên ngăn sự thèm ăn.

Nhóm 21: Bàn chải; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; máy xịt nước vệ sinh răng; chỉ tơ nha khoa; bàn chải đánh răng, dùng điện; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; quảng cáo; marketing; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng.

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; xoa bóp; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; triệt lông bằng sáp; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-33735**

(540)

XiaKe LuSi

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU BORUN BRAND MARKETING CO., LTD. (CN)
Room 1047, 1F, No. 43, Shiliuqiao Road, Sanyuanli Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; nước hoa; kem mỹ phẩm; son môi; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2025-33736**

(540)

TM&TD
COMPANY

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.5.1; 1.13.1

(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, xám đậm, xám nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TM&TD VIỆT NAM (VN)
Số 28 đường Thượng, Thụy thôn Nội, xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, dầu gội khô, nước xức tóc, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, nồi chiên không dầu, máy hút bụi chân không, chảo rán dùng điện, nồi lẩu dùng điện, nồi nấu dùng điện, thiết bị giữ ấm, bát, đĩa.

---

(210) **4-2025-33738**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.6; 7.1.16; 26.1.1
(731) AL KAIR ABU GOBRAN STORE FOR IMPORT (YE)
Sana'a Governorate, Sana'a City, Shu'ub District, Shu'ub St., Republic of Yemen
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Thịt, cá [không còn sống], gia cầm [không còn sống] và thú săn [không còn sống], chiết xuất của thịt; rau, quả được bảo quản, sấy khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt ướt, trái cây đã nấu chín với đường, trứng, sữa và các sản phẩm sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, hạnh nhân xay, bơ, bơ (hạt sô cô la) dùng cho thực phẩm, bơ (ca cao) dùng cho thực phẩm, bơ lạc, trứng cá muối, pho mát, trái cây lát mỏng, khoanh khoai tây rán ròn, dừa sấy khô, quả chà là, cá đóng hộp, cùi của trái cây, nước quả nấu đông, mứt gừng (mứt ướt), dưa chuột ngâm chua ngọt, hummus (đậu gà dạng nhão), bơ thực vật, đậu lăng đã được bảo quản, nho khô, dưa muối, quả ô liu đã được bảo quản, quả hạch đã chế biến, trái cây trộn, cá mòi [không còn sống], chế phẩm để nấu xúp, dầu vừng dùng cho thực phẩm, cá ngừ [không còn sống], xúp; hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; cà chua dạng sệt.

---

(210) **4-2025-33739**

(540)

VBMILK

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa lên men (kephir); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đậu nành; sữa gạo; sữa đặc; sữa bột; sữa yến mạch; sản phẩm thay thế sữa; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc.

Nhóm 30: Đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(210) **4-2025-33744**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.1; 3.7.19; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) POLAWAT ENGINE COMPANY LIMITED (TH)
46/88 Village No. 23, Bangpleeyai Subdistrict, Bangplee District, Samut Prakan Province 10540, Thailand
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; đầu bơm nước; đầu bơm cao áp; máy rửa xe cao áp; máy phát điện; động cơ đa năng không dùng cho xe cộ mặt đất.

---

(210) **4-2025-33745**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(591) Xanh nhạt, xanh đậm, đỏ, đen, trắng.
(731) POLAWAT ENGINE COMPANY LIMITED (TH)
46/88 Village No. 23, Bangpleeyai Subdistrict, Bangplee District, Samut Prakan Province 10540, Thailand
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; đầu bơm nước; đầu bơm cao áp; máy rửa xe cao áp; máy phát điện; động cơ đa năng không dùng cho xe cộ mặt đất.

---

(210) **4-2025-33746**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(591) Xanh nhạt, xanh đậm, đỏ, đen, trắng.
(731) POLAWAT ENGINE COMPANY LIMITED (TH)
46/88 Village No. 23, Bangpleeyai Subdistrict, Bangplee District, Samut Prakan Province 10540, Thailand
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy bơm nước, bơm chữa cháy, đầu bơm nước, đầu bơm cao áp, máy phát điện, động cơ đa năng; dịch vụ tập hợp nhiều loại hàng hóa để thuận tiện cho người mua, ngoại trừ dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2025-33747**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.1; 3.7.19; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) POLAWAT ENGINE COMPANY LIMITED (TH)
46/88 Village No. 23, Bangpleeyai Subdistrict, Bangplee District, Samut Prakan Province 10540, Thailand
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bơm chữa cháy.

---

(210) **4-2025-33748**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 3.7.1; 3.7.19; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) POLAWAT ENGINE COMPANY LIMITED (TH)
46/88 Village No. 23, Bangpleeyai Subdistrict, Bangplee District, Samut Prakan Province 10540, Thailand
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy bơm nước, bơm chữa cháy, đầu bơm nước, đầu bơm cao áp, máy phát điện, động cơ đa năng; dịch vụ tập hợp nhiều loại hàng hóa để thuận tiện cho người mua, ngoại trừ dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2025-33749**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.3; 3.7.1; 3.7.16
(591) Xanh nhạt, xanh đậm, đỏ, đen, trắng.
(731) POLAWAT ENGINE COMPANY LIMITED (TH)
46/88 Village No. 23, Bangpleeyai Subdistrict, Bangplee District, Samut Prakan Province 10540, Thailand
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bơm chữa cháy.

---

(210) **4-2025-33758**

(540)

Deroni

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HOÀNG HẢI THANH (VN)
208B11 tập thể Đồng Xa, tổ 7, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-33760**

(540)

MAKXIM
PRO AUDIO

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 21.3.13; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MAKXIM VIỆT NAM (VN)
Số 8B ngõ 404 Kim Giang, tổ 22, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và máy âm thanh; bộ trộn âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; loa.

---

(210) **4-2025-33761**

(540)

MAKXIM

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MAKXIM VIỆT NAM (VN)
Số 8B ngõ 404 Kim Giang, tổ 22, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và máy âm thanh; bộ trộn âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; loa.

---

(210) **4-2025-33771**

(540)

HUMMEL

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SX TMDV VẠN THÀNH TÀI (VN)
2A đường 1C, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ô (dù); túi đựng hành lý; ví nhỏ đựng đồ; cặp da đựng tài liệu; ba lô đeo vai; ví; ví đựng thẻ tín dụng [đồ da]; ví đựng chìa khoá [đồ da]; vali; túi đeo vai; ví tiền; túi xách tay; túi thể thao (môn điền kinh); túi có chia ngăn đựng giày dép.

---

(210) **4-2025-33772**

(540)

NEWLINE

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SX TMDV VẠN THÀNH TÀI (VN)
2A đường 1C, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ô (dù); túi đựng hành lý; ví nhỏ đựng đồ; cặp da đựng tài liệu; ba lô đeo vai; ví; ví đựng thẻ tín dụng [đồ da]; ví đựng chìa khoá [đồ da]; vali; túi đeo vai; ví tiền; túi xách tay; túi thể thao (môn điền kinh); túi có chia ngăn đựng giày dép.

---

(210) **4-2025-33773**

(540)

KUNTECH

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(591) Xanh đậm, cam

(731) KUNMING YUNNEI POWER CO., LTD (CN)
No. 66, Jingjing Road, Kunming Economic Development Zone, Pilot Free Trade Zone, Yunnan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy trộn; động cơ đốt trong, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ xăng, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy phát điện; động cơ khí đốt, trừ loại dùng cho giao thông đường bộ; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-33774**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.5.1; 3.7.16; 3.7.24

(591) Xanh đen, xanh dương, cam, xám.

(731) KUNMING YUNNEI POWER CO., LTD (CN)
No. 66, Jingjing Road, Kunming Economic Development Zone, Pilot Free Trade Zone, Yunnan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ diesel cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ ô tô; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; mô tơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; phương tiện giao thông chạy điện.

---

(210) **4-2025-33775**

(540)

MANDARIN ORIENTAL

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 10.3.7; 26.2.3
(731) MANDARIN ORIENTAL (UK) LIMITED (GB)
5th Floor, 110 High Holborn, London WC1V 6JS, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ marketing; quảng cáo; khuyến mại cho người khác; quản lý kinh doanh cho khách sạn; tổ chức hoạt động khuyến mại; dịch vụ tư vấn kinh doanh; cho thuê không gian quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo trên website; cho thuê không gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cung cấp thông tin kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý cho thuê nhà trọ; dịch vụ đại lý cho thuê chỗ ở; dịch vụ quản lý chỗ ở; cung cấp thông tin tài chính thông qua Internet; dịch vụ cho thuê két an toàn để ký gửi các đồ vật quí giá; dịch vụ thu tiền thuê nhà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (dịch vụ nhà hàng); dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cho thuê phòng họp; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê cơ sở vật chất phục vụ triển lãm.

---

(210) **4-2025-33776**

(540)

KAIPIBAO

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) YANG ZEKE (CN)
No.117, 6th Floor Tun, Jilong Village, Zhongli Township, Gangbei District, Guigang City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi; ví đựng tiền; ba lô; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; túi xách tay; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-33777**

(540)

KUNTECH

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh đậm, cam
(731) KUNMING YUNNEI POWER CO., LTD (CN)
No. 66, Jingjing Road, Kunming Economic Development Zone, Pilot Free Trade Zone, Yunnan, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ diesel cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ ô tô; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; mô tơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; phương tiện giao thông chạy điện.

---

(210) **4-2025-33778**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ANTTO

(731) JUNWEI FENG (CN)
No.11, 8th Street, Huang Sha Dao Villa, Sheng Tai Road, Shiqiao, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong, 511400, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Micrô; ăng ten; thiết bị truyền phát âm thanh; loa; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; micrô cho loa không dây.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-33779**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 1.5.1; 3.7.16; 3.7.24

(591) Xanh đen, xanh dương, cam, xám.

(731) KUNMING YUNNEI POWER CO., LTD (CN)
No. 66, Jingjing Road, Kunming Economic Development Zone, Pilot Free Trade Zone, Yunnan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy trộn; động cơ đốt trong, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ xăng, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy phát điện; động cơ khí đốt, trừ loại dùng cho giao thông đường bộ; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-33782**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VINSEE MAX

(731) MA XUÂN TOÀN (VN)
Khóm Thới Hòa, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 19: Xi măng; bột trét tường; vữa xây; bê tông.

---

(210) **4-2025-33785**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.1; 3.5.24; 3.5.25; 26.1.1
(731) KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka JAPAN
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ lót; quần áo lót; quần ngắn bó sát thân dùng cho nữ; quần soóc; quần lót nam (quần brief); quần áo bó; bít tất ngắn cổ; đai bụng [trang phục]; khăn choàng [trang phục]; khăn quàng cổ dạng ống; đồ đội đầu; quần áo; đồ đi chân; găng tay [trang phục]; dây đeo quần; tạp dề [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; dải băng buộc đầu [trang phục].

---

(210) **4-2025-33786**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18; 26.13.25
(731) KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka JAPAN
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ lót; quần áo lót; quần ngắn bó sát thân dùng cho nữ; quần soóc; quần lót nam (quần brief); quần áo bó; bít tất ngắn cổ; đai bụng [trang phục]; khăn choàng [trang phục]; khăn quàng cổ dạng ống; đồ đội đầu; quần áo; đồ đi chân; găng tay [trang phục]; dây đeo quần; tạp dề [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; dải băng buộc đầu [trang phục].

---

(210) **4-2025-33787**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.1; 3.5.24; 3.5.25
(731) KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka JAPAN
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ lót; quần áo lót; quần ngắn bó sát thân dùng cho nữ; quần soóc; quần lót nam (quần brief); quần áo bó; bít tất ngắn cổ; đai bụng [trang phục]; khăn choàng [trang phục]; khăn quàng cổ dạng ống; đồ đội đầu; quần áo; đồ đi chân; găng tay [trang phục]; dây đeo quần; tạp dề [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; dải băng buộc đầu [trang phục].

---

(210) **4-2025-33788**

(540)

桐灰
きりばい
カイロ

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.10; 26.4.18; 26.13.25
(731) KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka JAPAN
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ lót; quần áo lót; quần ngắn bó sát thân dùng cho nữ; quần soóc; quần lót nam (quần brief); quần áo bó; bít tất ngắn cổ; đai bụng [trang phục]; khăn choàng [trang phục]; khăn quàng cổ dạng ống; đồ đội đầu; quần áo; đồ đi chân; găng tay [trang phục]; dây đeo quần; tạp dề [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; dải băng buộc đầu [trang phục].

---

(210) **4-2025-33789**

(540)

KV®
SILICONE SEALANT

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.5
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ QUỐC TẾ EUROONE VIỆT NAM (VN)
Số 91 ngách 51 ngõ 15 đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo silicone; keo dùng trong công nghiệp; keo dính dùng cho giấy dán tường.

---

(210) **4-2025-33790**

(540)

China Resources

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; hải sâm, không còn sống; gelatin; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; nấm ăn được đã sấy khô; thạch bong bóng cá cho thực phẩm; lòng trắng trứng; rau đã được bảo quản; mỡ có thể ăn được; thực phẩm trên cơ sở cá; quả hạch đã chế biến; sản phẩm sữa; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; trứng; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống chứa axit lactic.

(210) **4-2025-33791**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

China Resources

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở trà; đường; bánh kẹo; bánh ngọt nhỏ; bánh mỳ; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; đồ gia vị; tương; natri hydrocacbonat [cho mục đích nấu nướng]; bột mì; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; chất làm ngọt tự nhiên; kẹo; bánh patê thịt; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; tinh bột cho thực phẩm; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; muối nấu ăn; mù tạc; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị]; sủi cảo (jiaozi).

---

(210) **4-2025-33792**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

China Resources

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ bệnh viện; liệu pháp vật lý; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà tế bần; dịch vụ hộ lý; cố vấn về lĩnh vực dược học; cho thuê rô bốt phẫu thuật; dịch vụ y tế từ xa; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế; cung cấp cơ sở phục hồi chức năng vật lý; dịch vụ đánh giá sức khỏe; hướng dẫn chế độ ăn uống và dinh dưỡng; dịch vụ ngân hàng tế bào nuôi cấy để cấy ghép y tế; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ mát-xa trị liệu; làm vườn; cho thuê các thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-33793**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

China Resources

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm như một thiết bị y tế [samd], có thể tải xuống; thiết bị để xử lý dữ liệu; máy đếm; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; máy thu thanh; vỏ hộp loa; dụng cụ trắc địa; thiết bị và dụng cụ quang học; màn hình videô; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; pin điện; kính mắt; đồng hồ thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; vật ghi âm thanh; tai nghe; máy móc và dụng cụ để thử nghiệm vật liệu; bao kính đeo mắt; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-33794**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

China Resources

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Xi măng; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; kính xây dựng; nhựa rải đường; gỗ xây dựng; sườn nhà không bằng kim loại cho công trình xây dựng; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; đá; công trình xây dựng, không bằng kim loại; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; khuôn đúc, không bằng kim loại; vật liệu gắn kết để sửa chữa đường đi; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch; thạch cao [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-33795**

(540)

China Resources

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng; bọc đệm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; khử nhiễu cho các thiết bị điện; lắp đặt và bảo trì các thiết bị y tế; bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ rửa xe; lắp đặt, thay đổi, thay thế và sửa chữa ổ khóa; đắp lại lốp xe; bảo dưỡng đồ đạc; giặt khô; dịch vụ diệt động vật có hại, trừ dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; cho thuê thiết bị sạc điện cầm tay; lắp đặt và sửa chữa thang máy chở khách.

---

(210) **4-2025-33796**

(540)

China Resources

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Hồ vải; xử lý kim loại; chế biến nhiên liệu; sản xuất năng lượng; chế biến dược liệu; dịch vụ in; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; đốn gỗ và xử lý/chế biến gỗ; xử lý nước; giết mổ động vật; may quần áo; tái chế rác và phế thải; dịch vụ bảo quản lạnh; dịch vụ sản xuất bánh mỳ theo đơn đặt hàng; nhuộm màu cửa kính bằng cách phủ bề mặt; cho thuê máy phát điện; xử lý các chất thử hóa học; dịch vụ làm sạch không khí; dịch vụ sản xuất linh kiện điện tử theo yêu cầu; dịch vụ sản xuất và gia công các bộ phận bán dẫn và mạch tích hợp theo yêu cầu; đổ khuôn bảo vệ vật liệu bán dẫn cho người khác; sản xuất tấm bán dẫn theo yêu cầu; sản xuất mạch bán dẫn theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-33797**

(540)

China Resources

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; kiểm soát chất lượng; thiết kế bao bì; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; thiết kế quần áo; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; kiểm toán năng lượng; tư vấn điện toán đám mây; lập trình máy tính; dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp liên quan đến công nghệ thông tin; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ ngành hoá; nghiên cứu y học; thiết kế công nghiệp; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ xử lý chất bán dẫn; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực công nghệ xử lý bán dẫn.

---

(210) **4-2025-33798**

(540)

China Resources

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; nhiên liệu; xăng dầu; khí đốt; năng lượng điện; chế phẩm để khử bụi; sáp [nguyên liệu thô]; dầu để bôi trơn; nhiên liệu khoáng; nhiên liệu sinh khối.

---

(210) **4-2025-33799**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

China Resources

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Chiết xuất của rượu mạnh có chất cồn; chiết xuất trái cây [có cồn]; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu); đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống được chưng cất; rượu chưng cất của Trung Quốc; chiết xuất alcolic; rượu mạnh [đồ uống]; rượu sakê; rượu vang; đồ uống seltzer chứa cồn; đồ uống mạch nha chứa cồn có hương vị, trừ bia; đồ uống trên cơ sở rượu vang; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

---

(210) **4-2025-33800**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

China Resources

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vòng tay nhận dạng bằng kim loại; thùng để đóng gói bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; két an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; quặng kim loại; que hàn bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-33801**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

China Resources

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; cốc-tai trên cơ sở bia; đồ uống không cồn; nước sô đa; nước ngọt; nước [đồ uống]; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; hèm mạch nha; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống tăng lực; nước ép mận hun khói [đồ uống].

---

(210) **4-2025-33802**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

China Resources

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải; thuê tàu chở hàng; đóng gói hàng hoá; dịch vụ định vị gps; dịch vụ lai kéo xe hỏng; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cho thuê bộ đồ lặn khí quyển; cung cấp nước; phân phối điện; phân phối năng lượng; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải bằng đường ống dẫn; cho thuê xe lăn; dịch vụ đóng chai.

---

(210) **4-2025-33803**

(220) 10/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

China Resources

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thảo dược truyền thống Trung Quốc; dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; bột ngọc trai dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; bao con nhộng dùng trong y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thuốc mỡ dược phẩm; thuốc dùng cho nha khoa; vòng đeo tay được tẩm thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thực phẩm sấy khô nhiệt độ thấp phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; dầu gan cá thu; nhân sâm dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung và chế phẩm chăm sóc sức khỏe cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; vật liệu băng bó dùng trong y tế; bông dùng cho mục đích y tế; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; vật liệu để hàn răng; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; thuốc dành cho thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho em bé thích hợp cho mục đích y tế; hộp thuốc cấp cứu [có chứa thuốc bên trong]; chế phẩm làm trong sạch không khí; thạch cao y tế; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; dầu gội chứa thuốc; xà phòng chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc răng miệng có thuốc; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-34100**

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

J·MENDEL

(531) 9.1.10; 26.13.1

(731) CÔNG TY TNHH TMDV THE LIGHT (VN)
54 Trịnh Đình Thảo, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Asoka Law & Partners (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Gọng kính; tròng kính; kính đeo mắt; mắt kính; thấu kính đeo mắt; phụ kiện kính mắt.

---

(210) **4-2025-34103**

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Ồ LÁNG VIỆN CLINIC

(731) CÔNG TY TNHH Ồ LÁNG VIỆN (VN)
116 Yersin, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; nước hoa (dầu thơm).

Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm dược để điều trị mụn và viêm da; chế phẩm dược để điều trị nám da; chế phẩm dược dùng để điều trị cháy nắng, rộp nắng; chế phẩm da liễu; viên uống làm trắng da (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm dược mỹ phẩm, cụ thể là: mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, đồ trang điểm (mỹ phẩm), bút chì mỹ phẩm, bút chì kẻ lông mày, son môi, nước hoa (dầu thơm), mặt nạ làm đẹp, kem mỹ phẩm, kem làm trắng da, kem dưỡng ẩm cho da, kem chống nắng, chế phẩm tẩy trang, bông tẩm chế phẩm tẩy trang, sữa rửa mặt, tinh dầu, chế phẩm xông hơi [nước hoa], dầu gội đầu, dầu xả tóc, phấn trang điểm, chế phẩm dược để chăm sóc da, chế phẩm dược để điều trị mụn và viêm da, chế phẩm điều trị bệnh trứng cá, chế phẩm dược để điều trị nám da, chế phẩm dược dùng để điều trị cháy nắng rộp nắng, chế phẩm điều trị da chai cứng, chế phẩm da liễu, chế phẩm trị liệu dùng để tắm, collagen dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, thuốc viên làm thon người, viên uống làm trắng da (thực phẩm chức năng), miếng dán bổ sung vitamin, bút chì chữa mụn cóc mụn cơm, thuốc viên làm làn da rám nắng.

Nhóm 44: Dịch vụ spa làm đẹp (dịch vụ thẩm mỹ viện); dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; phòng khám và điều trị da liễu; tư vấn da liễu (dịch vụ y tế).

---

(210) **4-2025-34104**

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

KAMUI

(731) CÔNG TY TNHH VŨ HUY DŨNG (VN)
Thôn Quảng Bố, xã Lâm Thao, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi khóa cho ống và đường ống dẫn; van khóa cho ống và đường ống dẫn; van vòi nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); van nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòi hoa sen; vòi phun nước.

---

(210) **4-2025-34107**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) FUJIAN DREAMPOWER INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 9, Xitan Industrial Park, Xitan Town, Fu'an City, Ningde, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Ổ bi [bộ phận của máy móc]; bạc đạn đĩa; ổ trục cho máy móc; ổ trục cho trục truyền động; ổ trục cho động cơ [bộ phận của máy móc]; vòng bi cho ổ trục.

---

(210) **4-2025-34108**

(540)

SILMäT

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) BEAUTYTECH PLATFORM CORPORATION (TW)
5 F., No. 558, Zhongyuan Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 242030, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; các bộ phận của kính mắt, cụ thể là dây của kính đeo mắt và gọng kính đeo mắt; hộp kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-34110**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.13.1
(731) XING'AN COUNTY LINGBU DAILY NECESSITIES BUSINESS DEPARTMENT (CN)
4th Floor, No. 55 Zhanqian Street, Xing'an Town, Xing'an County, Guilin City, Guangxi Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; sữa bột cho trẻ em; miếng đệm lót vệ sinh; tã (quần tã) bằng vải; miếng lót thấm hút cho người mất kiểm soát tiểu tiện (dành cho người lớn).

Nhóm 16: Giấy; khăn giấy; giấy vệ sinh; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông; giấy bìa (giấy làm hộp); đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh theo hình thức nhượng quyền thương mại; tư vấn tìm nhà phân phối (tư vấn kinh doanh); dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: dược phẩm, thú y, thiết bị vệ sinh và thiết bị y tế; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tiếp thị sản phẩm.

---

(210) **4-2025-34111**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OCEAN WORLD VIỆT NAM (VN)
11/1Q Tô Ký, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Nước muối súc miệng dùng cho mục đích y tế; cồn y tế.

---

(210) **4-2025-34112**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24
(731) SHISHI JINMI ENVIRONMENTAL PROTECTION SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
4th Floor, No. 21-24, Zone C, Zhengda Plaza, No. 189, Longhu Road, Hubin Street, Shishi City, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-34113**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 18.5.1; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15
(591) Trắng, xanh da trời, xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TOÀN CẦU V-SMART (VN)
Số 3 đường Vũ Đức Trinh, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-34114**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(731) LI, YINHAI (CN)
Room 1404, Building 10, Shunlian New City Garden, Xingui Road, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-34116**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
Tiểu Khu 1, xã Mường La, tỉnh Sơn La
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-34117**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(731) LI, YINHAI (CN)
Room 1404, Building 10, Shunlian New City Garden, Xingui Road, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-34118**

(540)

OUBIROI

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) XING'AN COUNTY LINGBU DAILY NECESSITIES BUSINESS DEPARTMENT (CN)
4th Floor, No. 55 Zhanqian Street, Xing'an Town, Xing'an County, Guilin City, Guangxi Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Giấy; khăn giấy; giấy vệ sinh; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông; giấy bìa (giấy làm hộp); đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-34129**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 19.3.4; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Be nhạt, trắng, cam, xanh dương đậm.

(731) NGUYỄN DANH QUANG (VN)
Căn hộ 1212 tầng 12, tổ hợp VPDVTM và NOXH, số 30 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm; vỏ bọc chai bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông; giấy hoặc các tông để nhồi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng, giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm, vỏ bọc chai bằng giấy hoặc bìa cứng, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông, giấy hoặc các tông để nhồi, giấy, bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm], tập giấy vẽ, tập giấy viết [văn phòng phẩm], vở viết hoặc vẽ, giấy than, sổ tay, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], tờ giấy [văn phòng phẩm], bìa cứng, tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng], khay công văn, chất lỏng để xóa [đồ dùng văn phòng], bìa [văn phòng phẩm], kẹp giấy, phong bì [văn phòng phẩm], vật phẩm tẩy xóa, dụng cụ đục lỗ [đồ dùng văn phòng], bưu thiếp, văn phòng phẩm, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, tấm lót bình, cốc bằng giấy, vật liệu gói bằng chất dẻo có các bọt khí dùng để bao gói, dao dọc giấy [dụng cụ mở bì thư], túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, khăn lau bằng giấy, giấy dính [văn phòng phẩm], giấy sao chụp [văn phòng phẩm], giấy nến, bìa bọc hộ chiếu, miếng lót ngăn kéo bằng giấy, có hoặc không có mùi thơm, giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm, túi đựng thực phẩm bằng giấy hoặc chất dẻo, giấy bao gói, màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói, túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

(210) **4-2025-34130**

(540)

NU INTELLIGENCE

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NSE PRODUCTS, INC. (US)
75 West Center Street, Provo, Utah 84601, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Máy móc và dụng cụ để đo lường hoặc thử nghiệm không dùng cho mục đích y tế; thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân (PDA); chương trình máy tính ghi sẵn dùng để cung cấp thông tin và tư vấn về sức khỏe thể chất và tinh thần; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để cung cấp thông tin và tư vấn về sức khỏe thể chất và tinh thần; phần mềm quét, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-34134**

(540)

POP JOY

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HONG KONG POPJOY DIGITAL LIMITED (CN)
Suites 3310-11, Tower 1, Times Square, Causeway Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; marketing; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quảng cáo; quảng bá; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; marketing mục tiêu; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn quản lý nhân sự; sản xuất nội dung quảng cáo trực tuyến cho người khác; quản lý nghệ sĩ biểu diễn [quản lý kinh doanh]; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán lẻ các tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ bán buôn và bán lẻ đồ chơi; dịch vụ bán buôn và bán lẻ trực tuyến đồ chơi.

---

(210) **4-2025-34135**

(540)

POP JOY

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HONG KONG POPJOY DIGITAL LIMITED (CN)
Suites 3310-11, Tower 1, Times Square, Causeway Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; con rối; khối lắp ghép [đồ chơi]; quần áo cho búp bê; búp bê; mô hình thu nhỏ của xe cộ; đồ chơi bằng nhung; xe cộ đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; con rối bù nhìn; bài lá; trò chơi cờ bàn; thiết bị trò chơi; trò chơi trong nhà; thẻ tiền hình tròn dẹt dùng cho trò chơi; đồ chơi; đồ chơi thông minh; bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể; máy để tập luyện thể dục; ván trượt; dụng cụ bảo vệ cổ tay dùng trong thể thao; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; đồ chơi nhân vật hành động; đồ chơi nhân vật tưởng tượng; bộ mô hình đồ chơi.

---

(210) **4-2025-34136**

(540)

POP JOY

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HONG KONG POPJOY DIGITAL LIMITED (CN)
Suites 3310-11, Tower 1, Times Square, Causeway Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; tủ trưng bày [đồ đạc]; tủ trưng bày; hòm đựng cho đồ chơi; vòng treo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại; khung tranh ảnh; rơm lúa mì, dạng thô hoặc bánh thành phẩm, để tết; tác phẩm nghệ thuật bằng tre; tượng nhỏ trang trí bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng nhỏ trang trí bằng nhựa; tượng nhỏ bằng nhựa; sừng, dạng thô hoặc bán thành phẩm; vỏ sò, dạng thô hoặc bán thành phẩm; tấm nhận dạng, không bằng kim loại; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thức ăn; hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; bình đựng tro hỏa táng; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; gối.

---

(210) **4-2025-34137**

(540)

AN TUE DUC

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Nâu đậm, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP SỨC KHỎE VÀ LÀM ĐẸP AN TUỆ ĐỨC (VN)
Số 25, ngõ 6 phố Kim Đồng, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám da liễu; dịch vụ da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-34138**

(540)

BEBLEU CLINIC

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN THÙY DƯƠNG (VN)
Số 8 Biệt Thự 1, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám da liễu; dịch vụ da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-34139**

(540)

POP JOY

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HONG KONG POPJOY DIGITAL LIMITED (CN)
Suites 3310-11, Tower 1, Times Square, Causeway Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; đồ dùng uống nước bằng thủy tinh; đồ thủy tinh dùng cho mục đích gia dụng; nồi bằng thủy tinh; đĩa bằng thủy tinh; bát đĩa bằng sành dùng cho nhà bếp; đồ gốm cho mục đích gia dụng; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; bình để uống; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng; lược; bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; bàn chải đánh răng; chỉ nha khoa; dụng cụ mỹ phẩm; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; phalê [đồ chứa đựng bằng thủy tinh]; lồng cho vật nuôi trong nhà; chuồng nuôi động vật trong nhà [vườn nuôi thú]; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi; máy xua đuổi muỗi bằng sóng siêu âm.

---

(210) **4-2025-34140**

(540)

POP JOY

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HONG KONG POPJOY DIGITAL LIMITED (CN)
Suites 3310-11, Tower 1, Times Square, Causeway Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ máy chủ trang web máy tính.

---

(210) **4-2025-34141**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) TRẦN THÙY DƯƠNG (VN)
Số 8 Biệt Thự 1, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám da liễu; dịch vụ da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-34142**

(540)

POP JOY

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HONG KONG POPJOY DIGITAL LIMITED (CN)
Suites 3310-11, Tower 1, Times Square, Causeway Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-34144**

(540)

POP JOY

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HONG KONG POPJOY DIGITAL LIMITED (CN)
Suites 3310-11, Tower 1, Times Square, Causeway Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hộp bằng kim loại quý; huy hiệu bằng kim loại quý; tượng bằng kim loại quý và hợp kim của chúng; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; huy chương; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đồ trang sức; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-34145**

(540)

POP JOY

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HONG KONG POPJOY DIGITAL LIMITED (CN)
Suites 3310-11, Tower 1, Times Square, Causeway Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng di động tải xuống được; dây treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; khung ảnh kỹ thuật số; tai nghe choàng đầu; máy ảnh [chụp ảnh]; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; thiết bị sạc cho pin/ắc quy điện; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động; thiết bị sạc pin; phim hoạt hình; nam châm trang trí.

---

(210) **4-2025-34146**

(540)

POP JOY

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HONG KONG POPJOY DIGITAL LIMITED (CN)
Suites 3310-11, Tower 1, Times Square, Causeway Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm bằng giấy.

---

(210) **4-2025-34147**

(540)

Longyang Himalayan

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LONGYANG FRESH(QINGHAI)CO., LTD. (CN)
North Street, Longyangxia Town, Gonghe County, Hainan Tibetan Autonomous Prefecture, Qinghai Province China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Cá [không còn sống]; cá hồi, không còn sống; thực phẩm trên cơ sở cá; cá, được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; cá, đóng hộp; thịt; cá đã lạng xương; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; trứng cá muối.

---

(210) **4-2025-34148**

(540)

MIFI

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU MUYA BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 609, No. 159, Helong East Road, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng vệ sinh dạng bánh; nước rửa bát; xi đánh giày; vải nhám; tinh dầu; mỹ phẩm; kem đánh răng; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí [chất thơm].

---

(210) **4-2025-34150**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.7; 3.7.24; 24.15.7; 26.15.15

(591) Đỏ, xanh xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG SẮT CAO TỐC VINSPEED (VN)
Tòa nhà Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Đầu máy xe lửa; xe điện; phụ tùng xe điện; toa xe đường sắt; thiết bị nối toa xe; móc nối toa xe cho xe cộ.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình đường sắt; bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt; bảo dưỡng và sửa chữa xe điện và các phương tiện, thiết bị, phụ tùng ngành đường sắt.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải đường sắt; dịch vụ cho thuê kho bãi; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; đại lý bán vé tàu lửa; dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt.

---

(210) **4-2025-34152**

(540)

VINSPEED

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.7; 3.7.24; 24.15.7; 26.15.15

(591) Đỏ, xanh xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG SẮT CAO TỐC VINSPEED (VN)
Tòa nhà Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Đầu máy xe lửa; xe điện; phụ tùng xe điện; toa xe đường sắt; thiết bị nối toa xe; móc nối toa xe cho xe cộ.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình đường sắt; bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt; bảo dưỡng và sửa chữa xe điện và các phương tiện, thiết bị, phụ tùng ngành đường sắt.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải đường sắt; dịch vụ cho thuê kho bãi; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; đại lý bán vé tàu lửa; dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt.

---

(210) **4-2025-34153**

(540)

SUPER MiLD
惠润

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22
(731) FINETODAY CO., LTD. (JP)
2-16-3 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dầu gội đầu; xà phòng để chăm sóc cơ thể; sữa tắm; xà phòng dùng cho cá nhân; dầu gội khô; mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu dưỡng tóc; dầu xả tóc; chế phẩm chăm sóc tóc chuyên sâu; mặt nạ tóc; nước thơm để xức sau khi tắm; sữa dưỡng da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-34155**

(540)

LUNE SENSE

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh trung thu; kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh nướng; bánh dẻo.

---

(210) **4-2025-34156**

(540)

LUNE SENSE

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh trung thu; kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh nướng; bánh dẻo.

---

(210) **4-2025-34157**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đen, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ LIÊN 1995 (VN)
Thôn Mộ Đạo 2, xã Hồng Vũ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-34159**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 16.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Tầng 11, tòa nhà Đa Năng, số 169 phố Nguyễn Ngọc Vũ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán camera.

---

(210) **4-2025-34160**

(540)

YSXKJZY

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN JICHUANGYUN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
312, No. 2, Jingsheng Industrial Zone, Tongsheng Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, CHINA
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Màn hình điện tử hiển thị chữ số; thiết bị nạp ắc quy; phích cắm điện; màn hình [phần cứng máy vi tính]; màn hình vidêô.

---

(210) **4-2025-34161**

(540)

BIMC

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU SUKA VIỆT NAM (VN)
Căn E12 khu phố Shophouse Toàn Phát, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-34162**

(540)

CMC

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU SUKA VIỆT NAM (VN)
Căn E12 khu phố Shophouse Toàn phát, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-34163**

(540)

HAOSANI

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN HỒNG THỊNH (VN)
P207- A5, tập thể Hào Nam, ngõ 29 Vũ Thạnh, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2025-34164**

(540)

SÔLBOL

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN HỒNG THỊNH (VN)
P207- A5, tập thể Hào Nam, ngõ 29 Vũ Thạnh, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2025-34165**

(540)

GIALEN

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRẦN HỒNG THỊNH (VN)
P207- A5, tập thể Hào Nam, ngõ 29 Vũ Thạnh, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2025-34166**

(540)

biolumos

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HONG KONG EXTREME SPRING TECHNOLOGY CO. LIMITED (CN)
Room 706 Ho King Commercial Centre, Nos. 2-16 Fa Yuen Street Mongkok KL, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm kháng sinh; chất bổ sung khoáng chất dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống có chứa các lợi khuẩn dùng làm chất bổ sung dinh dưỡng; miếng dán bổ sung vitamin; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-34167**

(540)

GONTO-SHOES
FASHION

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.3; 1.1.9; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, trắng, đỏ, nâu nhạt, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIÀY DA PHƯƠNG HẢI (VN)
Số 8 đường số 4 khu phố 13, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; cặp da; ba lô; ví tiền; vali; túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 25: Giày; dép; tất dài; quần áo; thắt lưng [trang phục]; mũ.

---

(210) **4-2025-34168**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 11.3.3
(591) Đen, trắng, vàng đậm, vàng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, đỏ đậm, đỏ nhạt.
(731) TRẦN NGỌC ANH (VN)
14 Khánh Hội, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; sản phẩm chủ yếu từ cà phê, sản phẩm chế biến chủ yếu từ cà phê được đóng gói [đồ ăn/thức uống].

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-34199**

(540)

WESTFLEISCH

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.5
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) WESTFLEISCH SCE MBH (DE)
Fridtjof-Nansen-Weg 5a, 48155 Münster, Germany
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Thịt; gia cầm và thú săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; thịt đóng hộp; thịt lợn ướp; sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 31: Động vật sống; thức ăn cho động vật.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tư vấn nhân sự; dịch vụ tuyển dụng lao động.

Nhóm 40: Giết mổ động vật; xông khói thực phẩm; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-34201**

(540)

YAPEE

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHÙNG TRỌNG TUẤN (TOÀN) (VN)
Thôn Hậu Lộc, xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố dùng điện; máy xay sữa hạt dùng điện; máy ép trái cây dùng điện; máy vắt cam dùng điện.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi áp suất; bếp hồng ngoại; ấm siêu tốc; nồi chiên không dầu; quạt điện.

---

(210) **4-2025-34234**

(540)

whimsole

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ANGELCO TRADING LIMITED (CN)
Rm. 19C, Lockhart Ctr., 301-307 Lockhart Rd., Wan Chai, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép lê; trang phục dệt kim; áo nịt len thể thao; giày thể thao.

---

(210) **4-2025-34237**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15; 26.11.12

(731) NEO FACTORY COMPANY LIMITED (TH)
168 Moo 5 Buengkhohai, Lamlukka, Pathumthani 12150 Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thức ăn nhai cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhẹ thuần chay cho mèo; thức ăn nhẹ thuần chay cho chó; thức ăn nhẹ hữu cơ cho mèo; thức ăn nhẹ hữu cơ cho chó; thức ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà; thực phẩm cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-34238**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15; 26.11.12

(731) NEO FACTORY COMPANY LIMITED (TH)
168 Moo 5 Buengkhohai, Lamlukka, Pathumthani 12150 Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy vết bẩn cho vật nuôi trong nhà; chất khử mùi cho vật nuôi trong nhà; chế phẩm tắm gội cho vật nuôi trong nhà, không chứa dược chất; chế phẩm dưỡng và phục hồi lông cho vật nuôi trong nhà, không chứa dược chất; chế phẩm làm sạch khay vệ sinh cho vật nuôi trong nhà có kết hợp khử mùi; chế phẩm dưỡng ẩm cho chân của vật nuôi trong nhà, không chứa dược chất; chế phẩm làm sạch lông cho vật nuôi trong nhà dạng bột, không chứa dược chất; khăn mềm tẩm chế phẩm làm sạch cho vật nuôi trong nhà, không chứa dược chất; chất khử mùi cho động vật; chế phẩm chải lông cho động vật, không chứa dược chất.

(210) **4-2025-34239**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15; 26.11.12
(731) NEO FACTORY COMPANY LIMITED (TH)
168 Moo 5 Buengkhohai, Lamlukka, Pathumthani 12150 Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng một lần cho vật nuôi trong nhà; miếng lót dùng một lần để huấn luyện đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; tấm lót dùng một lần để đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; miếng thấm hút dùng một lần để lót lồng của vật nuôi trong nhà; chất khử mùi dùng cho hộp đi vệ sinh của vật nuôi trong nhà; vitamin cho vật nuôi trong nhà; vitamin cho động vật và vật nuôi trong nhà; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng cho vật nuôi trong nhà; chế phẩm bổ sung khẩu phần ăn cho vật nuôi trong nhà; chế phẩm bổ sung khẩu phần ăn cho vật nuôi trong nhà dạng bánh thưởng.

---

(210) **4-2025-34240**

(540)

ZELINKY

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG (VN)
Đội 8, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; sữa rửa mặt; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, đại lý ký gửi các loại hàng hóa, sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, thuốc nhuộm tóc, sữa rửa mặt, nước hoa, chế phẩm dưỡng da, dược phẩm, thực phẩm chức năng, dung dịch vệ sinh phụ nữ chứa thuốc, chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, đồ uống từ thảo dược dùng cho mục đích y tế, chế phẩm chăm sóc tóc, chế phẩm chăm sóc răng miệng không chứa thuốc, chế phẩm chăm sóc móng.

---

(210) **4-2025-34247**

(540)

ZUBUMEI

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HUIDONG COUNTY ZUBUMEI FOOTWEAR CO., LTD. (CN)
4th Floor, Business Building, opposite Torque Motorcycles, No. 32-1, Longcheng 2nd District, Jiaotian Community, Pingshan Sub-district, Huidong County China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày cao cổ; dép; quần áo; trang phục dệt kim; mũ.

---

(210) **4-2025-34248**

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

JIGOO

(731) SHENZHEN MAIHUIPUDUN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 713, 7F, Dangnali Building B, No. 47, Wuhe Avenue (South), Nankeng Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; máy và thiết bị để giặt thảm, chạy điện; máy hút bụi chân không tĩnh không chạm; túi của máy hút bụi chân không; máy lau nhà bằng hơi nước; thiết bị rửa.

---

(210) **4-2025-34249**

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SophPower

(531) 1.15.3; 26.3.2

(731) DONGGUAN SOPHPOWER ELECTRONICS CO., LTD (CN)
Room 301, Building 1, No.1 Xinxing Road, Xincun, Shijie Town, Dongguan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ trắc địa; tủ phân phối [điện]; máy biến áp tăng áp; máy biến áp [điện]; bộ đảo điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-34250**

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TQQ

(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.4; 26.3.23

(731) GUANGZHOU DIANDIANLAI COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 407, Building A1, No. 79 Xueshantang Street, Yongping Street, Baiyun District, Guangzhou City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước thơm để xức sau khi tắm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm.

---

(210) **4-2025-34251**

(540)

Queena kitty yeah

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) YANGXI ZHOU (CN)
No.4, Lane 14, Xijiang Road, Xizhai, Silian, Xiashan Street, Chaonan District, Shantou,Guangdong China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-34252**

(540)

palpro

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN PENGBOSHI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 301-303, 3rd Floor, 2nd Building, Yingbo Industry Park, No. 61 Donghuan 2nd Road, Fukang Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; tai nghe; thiết bị sạc điện cầm tay; bao đựng điện thoại thông minh; loa cầm tay.

---

(210) **4-2025-34254**

(540)

GEEME

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHEJIANG GERM BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 108, Building 18, Lin 39, Xurong Road, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Cốc; bình; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bình cách điện; cốc để uống; chai đựng nước uống dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-34255**

(540)

NMB

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(591) Vàng, đen.

(731) GUIHUA XIE (CN)
No. 155-96 Dongxing Road, Xinluo District, Longyan City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; chất làm rụng lông; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-34257**

(540)

FANDEI

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) FUJIAN QUANZHOU SANDELI SHOES PLASTIC CO., LTD. (CN)
No. 4, Chongheng Street, Economic and Technological Development Zone, Quanzhou City, Fujian Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo bơi; ca vát; tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-34258**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7

(731) FUJIAN QUANZHOU SANDELI SHOES PLASTIC CO., LTD. (CN)
No. 4, Chongheng Street, Economic and Technological Development Zone, Quanzhou City, Fujian Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo bơi; ca vát; tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-34322**

(540)

PROTECT·A·BED

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.1.6

(591) Trắng, tím nhạt.

(731) LUCKYSIX GROUP LIMITED (CN)
Unit 501, No.382 Lockhart Road, Wan Chai, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Cũi trẻ em; gối giữ cố định đầu dùng cho em bé; tấm đệm để ngủ; nệm; gối; tấm bọc giảm va đập dùng cho cũi trẻ em, trừ bộ đồ giường.

Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; tấm phủ giường; vỏ đệm; chăn lông vịt [khăn phủ bên dưới giường]; khăn trải giường bằng vải lanh; vỏ gối; chăn.

---

(210) **4-2025-34323**

(540)

EST.1935
Worcas
WILD KOPI LUWAK

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Nâu, vàng nhũ.
(731) WORCAS NUSANTARA ABADI (ID)
Jl. Pangeran Jayakarta No. 2, RT 02/RW 02, Pinangsia, Taman Sari, Jakarta Barat - 11110, Indonesia
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Hạt cà phê đã rang; cà phê; cà phê hòa tan; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê chưa rang; đồ uống chủ yếu từ cà phê; sô cô la; quả hạch bọc sô cô la; sô cô la rượu mùi.

---

(210) **4-2025-34324**

(540)

ARTCOFIE

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng cam.
(731) MR. LIN JUN (CN)
No. 5-13, Guizhili, Gulou District, Fuzhou City, Fujian Province, 350001, People's Republic of China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Hạt cà phê đã rang; cà phê; cà phê hòa tan; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê chưa rang; đồ uống chủ yếu từ cà phê.

---

(210) **4-2025-34326**

(540)

aeroco
coffee

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN MINUDO FARM - CARE (VN)
Số 03/01 Bùi Hữu Nghĩa, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân (đã chế biến); cà phê chưa rang; cà phê đã rang xay; cà phê bột.

---

(210) **4-2025-34328**

(540)

阿盧
AL

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) LI, SANJUN (CN)
No. 17, Mipu Group, Hanqiao Village, Tandu Town, Linxiang City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; phao để câu; lưỡi câu cá; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2025-34329**

(540)

FUNSNAP

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN FUNSNAP TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 201, Building B5, District B, Fuhai, Fuyong Community, Fuyong Subdistrict, Bao 'an District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; đèn dạng vòng để tự chụp ảnh dùng cho điện thoại thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị chống rung dùng cho máy ảnh kỹ thuật số; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; micrô; bao đựng điện thoại thông minh; giá ba chân dùng cho máy ảnh.

Nhóm 11: Quạt gió [điều hòa không khí]; máy sấy tóc; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị giữ ẩm; lò nướng; bếp nấu.

---

(210) **4-2025-34330**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh dương, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH DỤNG CỤ Y TẾ HUIDA (VIỆT NAM) (VN)
Lô CN8.2 (thuê nhà xưởng - văn phòng của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Hải Phong), khu công nghiệp Nam Cầu Kiền, phường Hoàng Lâm, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế sử dụng trong phòng thí nghiệm y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; kim cho mục đích y tế; máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế; dụng cụ cắt phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-34332**

(540)

NEOSTECKER

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NICCA CHEMICAL CO., LTD. (JP)
23-1, 4-chome, Bunkyo, Fukui-shi, Fukui-ken, Japan

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp dệt; tác nhân hóa học hoạt động bề mặt [chất hoạt động bề mặt]; chất nhũ tương; chất nhũ tương dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm dùng để hồ vải (dùng trong công nghiệp dệt); chế phẩm làm mềm da thuộc; hóa chất chống thấm và bám nước [hóa chất công nghiệp]; hóa chất chống thấm và bám nước cho hàng dệt [hóa chất công nghiệp]; hóa chất chống thấm và bám dầu cho hàng dệt [hóa chất công nghiệp]; hóa chất chống bám bẩn cho vải; hóa chất hoàn thiện hàng dệt cho mục đích loại bỏ vết bám bẩn một cách dễ dàng [hóa chất công nghiệp]; hóa chất chống ô nhiễm [hóa chất công nghiệp]; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích công nghiệp; hóa chất ức chế lửa; hóa chất chống cháy cho vật liệu; hóa chất dùng cho lớp phủ chống cháy; hóa chất phủ bề mặt hàng dệt [hóa chất công nghiệp]; chất hóa học dùng để phủ bề mặt hàng dệt, lông thú, da thuộc, vải không dệt và vải dệt [hóa chất công nghiệp]; hóa chất làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; hóa chất làm ẩm [làm thấm ướt] dùng để nhuộm; hóa chất khử màu dùng cho mục đích công nghiệp; hóa chất phân tán dùng cho thuốc nhuộm; hóa chất làm sạch, loại bỏ tạp chất [hóa chất công nghiệp]; hóa chất tẩy rửa [hóa chất công nghiệp]; hóa chất làm đặc [hóa chất công nghiệp]; nhựa tổng hợp, dạng thô.

---

(210) **4-2025-34333**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 26.11.12
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔ LỤA TRỒNG TÓC (VN)
Số 14, ngõ 19 Nguyễn Văn Lộc, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi; xoa bóp (massage); dịch vụ chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-34334**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.3; 5.7.23
(731) CÔNG TY TNHH TRANG TRÍ NỘI THẤT KHÁNH AN (VN)
1/55 đường Trục, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bệ xí vệ sinh, vòi hoa sen, vòi nước, bồn rửa, gương soi, nắp thoát nước, vật dụng giữ giấy vệ sinh, vách ngăn vệ sinh, giá treo khăn tắm.

---

(210) **4-2025-34335**

(540)

Defu

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2025-34336**

(540)

VNKEY

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2025-34337**

(540)

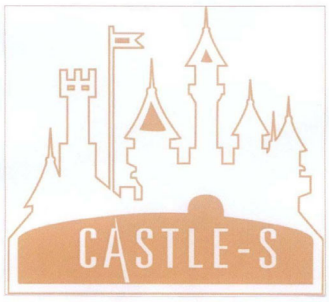

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.1.1; 7.1.24; 26.4.18

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TRANG TRÍ NỘI THẤT KHÁNH AN (VN)
1/55 đường Trục, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bệ xí vệ sinh, vòi hoa sen, vòi nước, bồn rửa, gương soi, nắp thoát nước, vật dụng giữ giấy vệ sinh, vách ngăn vệ sinh, giá treo khăn tắm.

---

(210) **4-2025-34338**

(540)

XINYE

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2025-34339**

(540)

XIANPAI

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2025-34340**

(540)

Wenxing

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2025-34341**

(540)

POMANTA

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ NGỌC HÀ (VN)
Tdp Thượng Cát 2, phường Thượng Cát, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: quần áo (thời trang), giày dép (thời trang), thắt lưng (trang phục thời trang), đồ đội đầu (thời trang), đồ đi chân (thời trang), khăn quàng cổ, túi xách, balo, vali, cặp, ví, kính mắt, đồng hồ, găng tay, đồ trang sức, dây chun buộc tóc, kẹp cài caravat, khuy măng séc áo, đồ trang trí cho mũ (bằng kim loại quý), ghim cara vát, mỹ phẩm, kem bôi nám (mỹ phẩm), kem nâng cơ (mỹ phẩm), kem chống nắng, kem bôi body (mỹ phẩm), cushion (phấn nền dạng nước), kem nền, thực phẩm chức năng như: colagen, tế bào gốc, viên uống chống lão hóa.

---

(210) **4-2025-34342**

(540)

Depai

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2025-34343**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.7.17; 3.11.3; 5.3.20; 6.1.2; 6.3.11; 6.3.12; 24.11.3

(591) Vàng, xanh lá, xanh dương, nâu, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU VÀ NÔNG SẢN MINH CHÂU (VN)
Số nhà 17, tổ dân phố 1, phường Mộc Sơn, tỉnh Sơn La

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; thuốc dùng cho người; dược phẩm dùng cho người.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây; dịch vụ gieo trồng cây dược liệu, cây hương, cây gia vị.

---

(210) **4-2025-34344**

(540)

Goso

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2025-34345**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.1; 1.15.23; 26.11.12
(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lục, xanh lam, chàm, tím, xanh dương, xám nhạt.

(731) HÀNG HỮU QUÝ (VN)
100 đường số 7A, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-34348**

(540)

COSAVET

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SML LIMITED (IN)
604-605, 349-Business Point, Western Express Highway, Andheri (E), Mumbai 400069, India

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ ve bét; chế phẩm diệt tuyến trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-34349**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.12.1; 26.11.3
(591) Xám, vàng.
(731) TAIWAN MIAFNI INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
1 F., No. 12, Aly. 18, Ln. 3, Minsheng St., Hukou Township, Hsinchu County 303, Taiwan
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm chống nắng; tinh dầu; mỹ phẩm cho động vật; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

---

(210) **4-2025-34350**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương.
(731) TAIWAN SHIBILE TRADING LTD., COMPANY (TW)
1 F., No. 31, Ln. 13, Nanjing Rd., Pingzhen Dist., Taoyuan City 324016, Taiwan
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 16: Khăn lau bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; giấy lau để làm sạch; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-34352**

(540)

Evikohome

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐỖ DUY HỒ (VN)
Thôn 12, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm; gối.

Nhóm 24: Chăn; ga giường; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-34353**

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SOWDIM

(731) HU MIN (CN)
27A, Unit A, Building 4, Baoneng City Mansion, 21 Nonglin Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính bảng; bộ chuyển đổi điện; ốp lưng điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; tai nghe; loa thông minh; bộ sạc di động; bộ sạc điện thoại di động; giá đỡ được thiết kế riêng cho điện thoại.

---

(210) **4-2025-34354**

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Tummiva タンミヴァ

(731) WANWANG INC (US)
5030 Boardwalk Dr Suite 818 Colorado Springs NY 80919 U.S.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ xoa bóp dùng trong y tế; thiết bị thẩm mỹ để làm săn chắc da mặt với dòng điện siêu nhỏ; băng hỗ trợ chỉnh hình (thiết bị y tế); khẩu trang cho mục đích y tế; thiết bị y tế; thiết bị nha khoa.

---

(210) **4-2025-34355**

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Tummiva タンミヴァ

(731) WANWANG INC (US)
5030 Boardwalk Dr Suite 818 Colorado Springs NY 80919 U.S.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Gel bôi ngoài da dùng cho mục đích y tế; kem chăm sóc da (có chứa thuốc); thuốc nhỏ mắt; chất khử trùng đa năng; chế phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-34356**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.5; 5.5.20; 26.13.25
(591) Da cam, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC THÀNH THẢO (VN)
272/2 Trần Thị Năm, khu phố 24, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-34357**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH HUSAN VIỆT NAM (VN)
Đội 7, thôn Phú Cường, xã Phú Thọ, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; quần áo thời trang; thắt lưng (trang phục); đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], xuất nhập khẩu các sản phẩm: giày, dép, quần áo thời trang, thắt lưng (trang phục), đồ đội đầu, mũ, nón, đồ đi ở chân, tất, giày dép.

---

(210) **4-2025-34358**

(540)

NIZAKINO

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH HUSAN VIỆT NAM (VN)
Đội 7, thôn Phú Cường, xã Phú Thọ, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; quần áo thời trang; thắt lưng (trang phục); đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], xuất nhập khẩu các sản phẩm: giày, dép, quần áo thời trang, thắt lưng (trang phục), đồ đội đầu, mũ, nón, đồ đi ở chân, tất, giày dép.

---

(210) **4-2025-34359**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.19; 3.5.24
(591) Xanh lục, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC THÀNH THẢO (VN)
272/2 Trần Thị Năm, khu phố 24, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-34360**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.7.6
(591) Da cam, màu be.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC THÀNH THẢO (VN)
272/2 Trần Thị Năm, khu phố 24, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-34361**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.9
(591) Xanh coban, trắng.
(731) VŨ HUY ĐỨC (VN)
Căn hộ 208A tòa S101 KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Tư vấn bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản.

---

(210) **4-2025-34362**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.18; 2.5.3; 2.5.18; 2.9.1; 19.7.1
(591) Xanh tím than đậm, trắng.
(731) VÕ THỊ QUỲNH MAI (VN)
18/258 Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); trà sữa (trà là chủ yếu); đồ uống trên cơ sở trà (có sữa); đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê - giải khát.

---

(210) **4-2025-34363**

(540)

タンミヴァ
Tummiva

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) WANWANG INC (US)
5030 Boardwalk Dr Suite 818 Colorado Springs NY 80919 U.S.
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà ô long; keo ong làm thực phẩm cho con người (mật ong); cà phê; ngũ cốc làm thức ăn cho con người; kẹo đường không chứa thuốc; bánh quy phủ sô cô la.

---

(210) **4-2025-34364**

(540)

タンミヴァ
Tummiva

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) WANWANG INC (US)
5030 Boardwalk Dr Suite 818 Colorado Springs NY 80919 U.S.
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da (mỹ phẩm); phấn mỹ phẩm cho mặt; dầu gội đầu; gel tắm; dung dịch làm sạch cơ thể không chứa thuốc; mỹ phẩm không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-34365**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24
(731) SINGAPORE SUPER HI DINING PTE. LTD. (SG)
9 Raffles Place #26 - 01 Republic Plaza Singapore 048619
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cho thuê máy bán hàng tự động; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ ăn uống di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống Trung Quốc.

---

(210) **4-2025-34366**

(540)

XIANG GARDEN

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SINGAPORE SUPER HI DINING PTE. LTD. (SG)
9 Raffles Place #26 - 01 Republic Plaza Singapore 048619
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cho thuê máy bán hàng tự động; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ ăn uống di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống Trung Quốc.

---

(210) **4-2025-34367**

(540)

XIANG GARDEN
湘满庭

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SINGAPORE SUPER HI DINING PTE. LTD. (SG)
9 Raffles Place #26 - 01 Republic Plaza Singapore 048619
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cho thuê máy bán hàng tự động; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ ăn uống di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống Trung Quốc.

---

(210) **4-2025-34369**

(540)

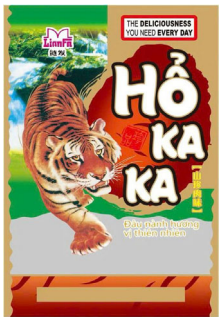

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.4; 6.3.13; 6.19.11; 26.4.18; 26.13.1
(591) Nâu, đỏ, xanh lá cây, xanh dương, vàng, đen, tím, cam, xám, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ VÂN (VN)
Nhà số 4 ngách 28 ngõ 311 thôn Tiền Phong, xã An Khánh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; sữa đậu nành; thực phẩm làm từ đậu nành; thực phẩm ăn nhanh làm từ đậu nành.

---

(210) **4-2025-34370**

(540)

MV
MINH VÀNG

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đen, xám, vàng (đậm, nhạt)
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KINH DOANH VÀNG - MINH VÀNG (VN)
Số nhà 643, Khu phố 2, Xã An Biên, Tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vàng thô hoặc vàng dát mỏng, sợi dây bằng vàng, trang sức bằng vàng, nhẫn [đồ trang sức], hoa tai, vòng cổ [đồ trang sức], dây chuyền [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], mặt dây chuyền [đồ kim hoàn].

---

(210) **4-2025-34371**

(540)

BESTWAY
DENTAL

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 2.9.10
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) LÊ VĂN LỢI (VN)
Sn 17 ngõ 74 đường Tứ Hiệp, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 44: Phòng khám và chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; dịch vụ phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-34374**

(540)

Fina by FUSE

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH FUSE ONLINE (VN)
Tầng 10, ROX Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 36: Cung cấp thông tin liên quan đến bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; định giá tài chính (bảo hiểm); xử lý giao dịch bảo hiểm; dịch vụ tài chính.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ nền tảng (PaaS).

---

(210) **4-2025-34375**

(540)

be the skin Liebecos

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LIEBECOS CO., LTD. (KR)
58-68, Namsan 3-gil, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, Republic Of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn liên quan đến mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, dụng cụ mỹ phẩm; dịch vụ bán buôn trực tuyến liên quan đến mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, dụng cụ mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ liên quan đến mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, dụng cụ mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, dụng cụ mỹ phẩm.

(210) **4-2025-34376**

(540)

MIAOTU

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU MIAO TU DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 308, 3rd Floor, Building C4, No.1 Dongyiheng Road, Tangmei Private Industrial Park, Xintang Town, Zengcheng District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Đèn buồng tối [nhiếp ảnh]; giá ba chân dùng cho máy ảnh; đèn chớp [nhiếp ảnh]; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; đèn nháy cho điện thoại thông minh; đèn dạng vòng để tự chụp ảnh dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-34377**

(540)

Jade Forest

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SEEDCOM FASHION GROUP (VN)
E11/322A, QL 50, tổ 11, ấp 5, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-34378**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 9.9.11; 26.11.3

(591) Đen, trắng, vàng, ghi sáng.

(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 Nguyễn Văn Linh, khu phố 49, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-34379**

(540)

Romeris

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SEEDCOM FASHION GROUP (VN)
E11/322A, QL 50, tổ 11, ấp 5, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-34380**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.11; 26.11.3
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng.
(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 Nguyễn Văn Linh, khu phố 49, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-34381**

(540)

CIEL DE LINH

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây đậm, vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ NGỌC LINH (VN)
Số 83, đường Lương Văn Tụy, phố Phúc Tân, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-34382**

(540)

NEW ESTATE

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN NEWX (VN)
Anh Đào 8-55, KĐT Vinhomes Riverside, đường Anh Đào, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; nghiên cứu kinh doanh; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; marketing; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; môi giới kinh doanh; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

---

(210) **4-2025-34383**

(540)

D.A.E
DUNEIAGOUSTICAL ENGINEERING

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.4.10
(731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
Tổ 8, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh; thiết bị khuếch đại tần số âm thanh; thiết bị quản lý nguồn điện, loa, micro; mixer (thiết bị trộn tín hiệu âm thanh).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối thiết bị âm thanh; dịch vụ quảng bá, giới thiệu và trưng bày sản phẩm thiết bị âm thanh (cho mục đích thương mại).

---

(210) **4-2025-34386**

(540)

NANULY

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) VŨ MẠNH NAM (VN)
Thôn 7, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-34389**

(540)

PEGAVERSE

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(731) PEGATRON CORPORATION (TW)
5F., No.76, Ligong St., Beitou District, Taipei City 112, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn trí tuệ nhân tạo; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

---

(210) **4-2025-34390**

(540)

Mini Melts

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) MINI MELTS, INC. (US)
20991 Pinar Trail, Boca Raton, FL 33433 USA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh (Ice cream).

---

(210) **4-2025-34391**

(540)

CoreX

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-34392**

(540)

LASHMIYA

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7

(731) ZHA, QIDONG (CN)
No. 001 Xinwu, Meitang Village, Sanchagang Town, Duchang County, Jiujiang City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả.

---

(210) **4-2025-34393**

(540)

SEASCAPE

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) UNIVERSITY OF GEORGIA RESEARCH FOUNDATION, INC. (US)
210 South Jackson Street, 110 Terrell Hall, Athens, Georgia United States 30602

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thảm cỏ, cụ thể là thảm cỏ tự nhiên; thảm cỏ, cụ thể là thảm cỏ paspalum có khả năng chịu mặn, chịu hạn; mảng cỏ, chồi cây [thực vật], và cụm (nút) cỏ tự nhiên.

---

(210) **4-2025-34394**

(540)

CTE KIÊN PHONG

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH KIÊN (VN)
Thôn Quảng Bố, xã Lâm Thao, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 17: Đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; đầu nối ống nước bằng nhựa PVC gồm: cút nhựa PVC, tê nhựa PVC, nối nhựa PVC, chếch nhựa PVC, bịt nhựa PVC.

---

(210) **4-2025-34395**

(540)

UILICY

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)
Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước xức tóc; dầu gội đầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; chế phẩm làm rụng lông; mỹ phẩm dùng cho lông mày; nước hoa; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; bút chì kẻ lông mày; chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; nước thơm dùng sau khi cạo râu; keo xịt tóc; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; nước tẩy trang mixen (micellar); bông tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm đánh răng; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; sữa tắm; sữa dưỡng thể.

---

(210) **4-2025-34397**

(540)

UILICY

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)
Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước xức tóc; dầu gội đầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; chế phẩm làm rụng lông; mỹ phẩm dùng cho lông mày; nước hoa; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; bút chì kẻ lông mày; chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; nước thơm dùng sau khi cạo râu; keo xịt tóc; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; nước tẩy trang mixen (micellar); bông tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm đánh răng; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; sữa tắm; sữa dưỡng thể.

---

(210) **4-2025-34398**

(540)

WOVIER

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)
Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo nịt ngoài; quần áo lót; áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; áo khoác ngoài; quần áo đan; áo gi lê; áo choàng ngoài; váy; áo váy; áo thun ngắn tay; váy liền quần; quần bơi; bộ quần áo tắm; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-34399**

(540)

WOVIER

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)
Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo nịt ngoài; quần áo lót; áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; áo khoác ngoài; quần áo đan; áo gi lê; áo choàng ngoài; váy; áo váy; áo thun ngắn tay; váy liền quần; quần bơi; bộ quần áo tắm; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-34400**

(540)

Nearra

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU CAPTAIN INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 13A08, Building 2, No. 50, Juyuan Street, Shijing Street, Baiyun District, Guangzhou China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc văn phòng; đồ đạc bằng kim loại; ghế xếp; bàn trang điểm; giá [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-34401**

(540)

Nexal

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU RUIOU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room P28, mezzanine, No. 6 and No. 8 Zhongshan Avenue West Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; tai nghe để liên lạc từ xa; thiết bị sạc điện cầm tay; đồng hồ thông minh; máy tính bảng; tai nghe.

---

(210) **4-2025-34402**

(540)

COZINESS

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.5.20; 25.3.15; 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CƠ HỒNG PHÁT (VN)
Số nhà 26, đường 30 tháng 6, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm nước tăng áp.

---

(210) **4-2025-34403**

(540)

DPA ACOUSTIC

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) TRỊNH VIỆT DŨNG (VN)
Xóm Tân Phú, xã Mường Bi, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Loa; củ loa; bộ khuếch đại âm thanh; máy phát nhạc; microphone; thiết bị xử lý âm thanh kỹ thuật số dsp.

---

(210) **4-2025-34404**

(540)

PROFESSIONAL

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng kim, đen.

(731) TRẦN ĐẠI TRỌNG (VN)
56/8 đường Bàu Trâm, ấp Thạnh An, xã Bình Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả tóc; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; thuốc uốn tóc.

---

(210) **4-2025-34405**

(540)

(220) 14/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN BÁ TRỌNG AN (VN)
Xóm 3, Hòa Phú, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Rô-bốt giúp làm việc nhà hàng ngày dùng cho mục đích gia dụng; rô-bốt công nghiệp; rô-bốt dùng cho dụng cụ máy; máy hút bụi.

Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại bao gồm: pin dự phòng; tai nghe; sạc điện thoại; pin điện thoại; miếng dán màn hình điện thoại; loa, chuột, bàn phím, màn hình điện thoại.

Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; máy sấy tóc; đèn pin dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị lọc không khí.

Nhóm 35: Mua bán bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi, thiết bị trò chơi, bộ điều khiển đồ chơi, rô-bốt đồ chơi, đồ chơi, mô hình đô chơi, phụ kiện điện thoại bao gồm: pin dự phòng, tai nghe, sạc điện thoại, pin điện thoại, miếng dán màn hình điện thoại, loa, chuột, bàn phím, màn hình điện thoại, Rô-bốt giúp làm việc nhà hàng ngày dùng cho mục đích gia dụng, rô-bốt công nghiệp, rô-bốt dùng cho dụng cụ máy, máy hút bụi, quạt điện dùng cho cá nhân, máy sấy tóc, đèn pin dùng điện, dụng cụ nấu nướng dùng điện, thiết bị lọc không khí.

---

(210) **4-2025-34419**

(540)

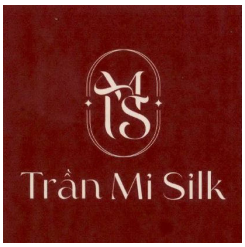

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ đô.
(731) TRẦN YẾN BẢO TRÂM (VN)
182 Nguyễn Hồng Đào, khu phố 10, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thời trang cho trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-34452**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) CAO, DONGSHENG (CN)
Group 3, Zhengying Village, Cha'an Township, Wancheng District, Nanyang City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Nùi bông để thoa phấn; chổi lông trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm; vật liệu dùng để làm bàn chải; lông cứng động vật [dùng làm đồ để chải].

---

(210) **4-2025-34453**

(540)

HWAHONG

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(731) CAO, DONGSHENG (CN)
Group 3, Zhengying Village, Cha'an Township, Wancheng District, Nanyang City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Nùi bông để thoa phấn; chổi lông trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm; vật liệu dùng để làm bàn chải; đồ dùng tẩy trang.

---

(210) **4-2025-34454**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 26.4.18
(591) Xánh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGỌC ĐĂNG (VN)
Số 19, thôn Ứng Hòa, xã Đại Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ đi ở chân (trang phục), đồ đội đầu (trang phục).

---

(210) **4-2025-34455**

(540)

odino

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 26.1.6
(591) Cam đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VERNELL VIỆT NAM (VN)
Lô B1 cụm công nghiệp Tú Phương, ấp Bình An A, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; son môi; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-34466**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.5.1; 26.15.15
(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô điện; xe ô tô; thân xe ô tô; động cơ cho xe ô tô; xe ô tô sử dụng cả động cơ đốt trong và động cơ điện (xe lai); khung gầm ô tô.

---

(210) **4-2025-34467**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NEW GREEN FOOD (VN)
Cụm công nghiệp Quán Trữ (thửa đất số 37, tờ bản đồ số 19), phường Kiến An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Gia vị; tương ớt (gia vị); xốt [gia vị]; tương; giấm.

Nhóm 35: Mua bán: gia vị, tương ớt (gia vị), xốt [gia vị], tương, giấm.

---

(210) **4-2025-34468**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(731) LI, WEI (CN)
No.188 Wangmiao, Wangmiao Village, Changhuaiwei Town, Longzihu District, Bengbu City, Anhui Province, 233070, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; bộ đảo điện; thiết bị sạc cho thuốc lá điện tử; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-34469**

(540)

VIETLAM

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NEW GREEN FOOD (VN)
Cụm công nghiệp Quán Trữ (thửa đất số 37, tờ bản đồ số 19), phường Kiến An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Gia vị; tương ớt (gia vị); xốt [gia vị]; tương; giấm.

Nhóm 35: Mua bán: gia vị, tương ớt (gia vị), xốt [gia vị], tương, giấm.

---

(210) **4-2025-34470**

(540)

BUWEI

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(731) LI, WEI (CN)
No.188 Wangmiao, Wangmiao Village, Changhuaiwei Town, Longzihu District, Bengbu City, Anhui Province, 233070, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; bộ ghế nệm cho xe cộ; túi dụng cụ để sửa chữa săm xe; cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ.

---

(210) **4-2025-34505**

(540)

Jorakay
Caphe LAND
Sự kết nối hoàn hảo

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 11.3.3
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VẬT LIỆU ĐĂNG KHÔI (VN)
Số 10, đường số 34, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hòa tan; trà; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh mì.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn hỗ trợ tổ chức điều hành kinh doanh (dịch vụ SEO); tư vấn chiến lược thương hiệu, định vị thương hiệu cho mục đích phát triển thương hiệu; tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại (nhượng quyền thương hiệu); quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ cửa hàng bánh ngọt; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-34507**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)
Lô T2-1.2, đường D1, khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau mầm đậu được đóng gói; trái cây đông lạnh; rau đông lạnh; đậu được bảo quản; nấm được bảo quản; trái cây sấy khô.

Nhóm 30: Yến mạch (đã chế biến); cà phê; trà; bánh mỳ; rong biển [gia vị]; mật ong.

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu, giới thiệu, trưng bày sản phẩm, bán lẻ tại cửa hàng đối với các hàng hóa: rau mầm đậu được đóng gói, trái cây đông lạnh, rau đông lạnh, đậu được bảo quản, nấm được bảo quản, trái cây sấy khô, yến mạch, cà phê, trà, bánh mỳ, rong biển, mật ong.

---

(210) **4-2025-34516**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GIANG MỘNG DUNG (VN)
ỚLK04, số 68 đường số D4, KĐT 5A, khóm 4, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-34517**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng đồng, vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GALACTIC HOLDINGS (VN)
Số 183C Nguyễn Văn Đậu, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hoà tan; cà phê rang xay.

---

(210) **4-2025-34518**

(540)

Giza Coffee
Taste of Happiness

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng đồng, vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GALACTIC HOLDINGS (VN)
Số 183C Nguyễn Văn Đậu, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hoà tan.

---

(210) **4-2025-34519**

(540)

Giza Coffee
Hương Vị Của Hạnh Phúc

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Vàng đồng, vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GALACTIC HOLDINGS (VN)
Số 183C Nguyễn Văn Đậu, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê dạng bột.

---

(210) **4-2025-34622**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 8.7.8; 24.17.5; 24.17.8
(731) SRINANAPORN MARKETING PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 325/6-9 Lanluang Road, Mahanak Square, Dusit, Bangkok 10300, Thailand
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ que; bánh mỳ; bánh bích quy; bánh quy giòn; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chủ yếu là ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chủ yếu là gạo; bánh xốp; bánh kẹo; bánh quy; bỏng ngô.

---

(210) **4-2025-34623**

(540)

ELOCOL

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Tác nhân hoá học hoạt động bề mặt; axit béo cao dùng trong sản xuất mỹ phẩm; axit béo dùng cho mục đích công nghiệp; phụ gia hóa học dùng trong sản xuất mỹ phẩm; glyxerin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; phụ gia hóa học dùng trong gia công chất dẻo; chế phẩm hóa học dùng trong sản xuất mỹ phẩm; glyxerin dùng trong sản xuất; phụ gia hóa học dùng trong sản xuất; phụ gia hóa học dùng cho mục đích công nghiệp; cồn cho mục đích công nghiệp; protein (nguyên liệu thô) dùng để sản xuất thức ăn chăn nuôi; enzym dùng

trong sản xuất thức ăn cho thú cưng; hợp chất polymer dùng cho mục đích công nghiệp; collagen dùng làm nguyên liệu thô trong sản xuất mỹ phẩm; nhựa tổng hợp dạng thô dùng trong sản xuất mỹ phẩm; vitamin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; chất hoạt hóa làm ướt (wetting agents) dùng trong sản xuất mỹ phẩm; chế phẩm hóa học dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-34624**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ELTRIT

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Tác nhân hoá học hoạt động bề mặt; axit béo cao dùng trong sản xuất mỹ phẩm; axit béo dùng cho mục đích công nghiệp; phụ gia hóa học dùng trong sản xuất mỹ phẩm; glyxerin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; phụ gia hóa học dùng trong gia công chất dẻo; chế phẩm hóa học dùng trong sản xuất mỹ phẩm; glyxerin dùng trong sản xuất; phụ gia hóa học dùng cho mục đích công nghiệp; cồn cho mục đích công nghiệp; protein (nguyên liệu thô) dùng để sản xuất thức ăn chăn nuôi; enzym dùng trong sản xuất thức ăn cho thú cưng; hợp chất polymer dùng cho mục đích công nghiệp; collagen dùng làm nguyên liệu thô trong sản xuất mỹ phẩm; nhựa tổng hợp dạng thô dùng trong sản xuất mỹ phẩm; vitamin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; chất hoạt hóa làm ướt (wetting agents) dùng trong sản xuất mỹ phẩm; chế phẩm hóa học dùng trong chất tẩy rửa công nghiệp sử dụng trong quy trình sản xuất bán dẫn và tấm bán dẫn; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất.

---

(210) **4-2025-34625**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ELOGLYN

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Glyxerin dùng trong công nghiệp; hóa chất sử dụng trong công nghiệp và khoa học; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; chất nhũ tương dùng trong công nghiệp; hoá chất công nghiệp; chế phẩm chống tĩnh điện, không dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy nhờn/tẩy dầu mỡ không dùng cho mục đích gia dụng; chất làm ẩm [hóa chất]; axit béo; carbua; tác nhân hoá học hoạt động bề mặt; chế phẩm hóa học để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-34626**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

STATE & LIBERTY

(731) STATE AND LIBERTY CLOTHING COMPANY LLC (US)
772 Airport Blvd., Suite 1 Ann Arbor, Michigan 48108 United States

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo và phụ kiện, cụ thể là: áo sơ mi, áo polo, áo thun, áo nỉ có mũ, áo nỉ chui đầu, áo len dài tay, áo cổ lọ, áo choàng, áo khoác, áo khoác mỏng (blazer), áo khoác thể thao, áo vét dự tiệc cho nam giới (tuxedo), bộ quần áo, áo gi-lê, quần dài, quần chinos (quần làm từ vải cotton dệt chéo), quần jeans, quần nỉ bo gấu, quần short, khăn túi áo vest, thắt lưng dùng cho quần áo, cà vạt, tất (vớ), mũ, dây đeo quần, khăn quàng cổ, găng tay (trang phục).

---

(210) **4-2025-34627**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Multistage

(731) SEED CO., LTD. (JP)
40-2, Hongo 2-chome, Bunkyo-Tokyo, 1130033, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; bao và hộp đựng kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-34628**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ELOFAD

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất làm cứng dùng trong công nghiệp; glyxerin dùng trong công nghiệp; hóa chất sử dụng trong công nghiệp và khoa học; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; chất nhũ tương dùng trong công nghiệp; hoá chất công nghiệp; chế phẩm chống tĩnh điện, không dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy nhờn/tẩy dầu mỡ không dùng cho mục đích gia dụng; axit béo; carbua; tác nhân hoá học hoạt động bề mặt; chế phẩm hóa học để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; axit stearic.

---

(210) **4-2025-34629**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

RẦY CHIẾN

(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-34630**

(540)

BULLER

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.1
(591) Xanh đậm, ghi xám.
(731) ALLALLOY PTE LTD (SG)
10 Tuas Link 1 Singapore 638594
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; quần áo bảo hộ phòng chống cháy.

---

(210) **4-2025-34631**

(540)

RỆP CHIẾN

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-34632**

(540)

NGUYỄN VĂN KIÊN

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN VĂN KIÊN (VN)
Thôn Hữu, xã Bắc Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi trẻ em.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ năng; dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2025-34633**

(540)

SÂU CHIẾN

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-34634**

(540)

NẮNG BAN MAI

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 3.9.1; 3.9.24; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, tím, vàng, xanh lá cây, đen, tím đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ GIÁO DỤC NẮNG BAN MAI (VN)
Số 4 đường N4, Khu dân cư Mega Khang Điền, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ trường mầm non, phổ thông liên cấp, tiếng anh, dạy nghề.

---

(210) **4-2025-34635**

(540)

NHỆN CHIẾN

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-34636**

(540)

Domain

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, Xanh lam
(731) HUANG, JINGDONG (CN)
Room 9-14B, Gangwan Lidu Garden 283 Taoyuan Road, Nanshan District Shenzhen, Guangdong Province, China.

(511) Nhóm 09: Pin sạc dự phòng; cáp sạc điện thoại di động; bộ sạc điện thoại di động; micro; tai nghe; giá đỡ điện thoại di động

---

(210) **4-2025-34637**

(540)

VOMA GOLF CLUB

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 21.3.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xám, trắng.
(731) HIỆP HỘI MÁY VĂN PHÒNG VIỆT NAM (VN)
Số 10 Hồ Xuân Hương, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức giải golf; tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ golf.

---

(210) **4-2025-34639**

(540)

BIZ STORY

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHỞI NGHIỆP VIỆT (VN)
Số 46B/169 đường Đông Khê, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Podcast, sách điện tử, bản ghi âm thanh và video có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; các tài liệu kỹ thuật số, cụ thể là các tệp điện tử về chương trình giảng dạy có thể tải xuống; đĩa video kỹ thuật số được ghi trước; đĩa CD và DVD được ghi sẵn.

Nhóm 16: Sách; tài liệu in, cụ thể là chương trình giảng dạy; xuất bản phẩm dạng in.

Nhóm 41: Sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; sản xuất video (trừ video quảng cáo); sản xuất chương trình đào tạo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tổ chức chương trình nói chuyện, đàm thoại; dịch vụ huấn luyện, đào tạo; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-34643**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.10; 2.3.30; 2.9.1; 26.13.1
(591) Đen, xám đậm, xám nhạt, hồng.
(731) TRẦN ĐÌNH CAO (VN)
Thôn 6, xã Nam Lý, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; tất.

---

(210) **4-2025-34645**

(540)

Vina Children's Fund

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI VIETNAM CHILDREN'S FUND (VN)
15 Nguyễn Duy Hiệu, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi xách tay; cặp da.

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; tất.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ, tất, túi xách, ví, thắt lưng, găng tay, ví tiền, túi xách tay, cặp da.

Nhóm 36: Các dịch vụ gây quỹ từ thiện, cụ thể là gây quỹ để thực hiện chương trình dành cho trẻ em nghèo điều trị ung thư; gây quỹ để thực hiện các hoạt động từ thiện với mục đích giúp trẻ em trong lĩnh vực giáo dục, chăm sóc y tế, dinh dưỡng, gây quỹ để hỗ trợ trang thiết bị y tế cho các bệnh viện; gây quỹ để tổ chức các khóa đào tạo y tế từ xa; gây quỹ để hỗ trợ các chương trình xây dựng kiến thức doanh nghiệp và khả năng lãnh đạo doanh nghiệp trên toàn lãnh thổ để tạo thêm cơ hội đầu tư và duy trì phát triển kinh tế tại Việt Nam.

---

(210) **4-2025-34646**

(540)

PRELOVED TO BELOVED
HƠI ẤM TRAO TAY

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.4.18
(591) Xanh lam đậm, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI VIETNAM CHILDREN'S FUND (VN)
15 Nguyễn Duy Hiệu, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi xách tay; cặp da.

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; tất.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ, tất, túi xách, ví, thắt lưng, găng tay, ví tiền, túi xách tay, cặp da.

Nhóm 36: Các dịch vụ gây quỹ từ thiện, cụ thể là gây quỹ để thực hiện chương trình dành cho trẻ em nghèo điều trị ung thư; gây quỹ để thực hiện các hoạt động từ thiện với mục đích giúp trẻ em trong lĩnh vực giáo dục, chăm sóc y tế, dinh dưỡng, gây quỹ để hỗ trợ trang thiết bị y tế cho các bệnh viện; gây quỹ để tổ chức các khóa đào tạo y tế từ xa; gây quỹ để hỗ trợ các chương trình xây dựng kiến thức doanh nghiệp và khả năng lãnh đạo doanh nghiệp trên toàn lãnh thổ để tạo thêm cơ hội đầu tư và duy trì phát triển kinh tế tại Việt Nam.

---

(210) **4-2025-34647**

(540)

GOLDSILK LUX A
HOTEL COLLECTION

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18
(591) Vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT KHÁCH SẠN GOLDSILK (VN)
Nhà số 6, dãy H7 tổ 26, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 20: Đệm; ruột gối.

---

(210) **4-2025-34648**

(540)

Geeso

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN JUSIHONG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 410A-4, Block AB, Building 7, Xinghua Industrial Building, No. 4, Industrial 6th Road, Huaguoshan Community, Zhaoshang Street, Nanshan Distriet, Shenzhen City, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; loa cầm tay; bộ nắn điện; thiết bị sạc điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-34649**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.11.12

(731) TRỊNH VĂN AN (VN)
Thôn Trung, xã Vũ Dương, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; gel làm bóng móng; sơn nền móng tay; mỹ phẩm; móng (tay, chân) giả; sơn móng (tay, chân).

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm: chổi trang điểm, bút vẽ/cọ vẽ móng tay/móng chân, cọ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-34651**

(540)

THỊNH VIỆT
0905 987 119

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.11; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh, đỏ, đen, trắng, xám.

(731) HỘ KINH DOANH SIÊU THỊ TỔNG HỢP THỊNH VIỆT (VN)
Thôn 5, xã Bắc Trạch, tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-34653**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.3; 26.5.4; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, nâu, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY VÀ THIẾT BỊ XÂY DỰNG HUGO (VN)
Đội 4, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy [máy móc].

---

(210) **4-2025-34654**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 7.3.11; 9.7.1; 26.3.23
(591) Nâu.
(731) NGUYỄN MẠNH HÀ (VN)
Căn hộ Chung cư Số 1017 nhà R6, 72A Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(210) **4-2025-34658**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN ĐỒNG (VN)
Thôn 5, xã Nam Phù, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu gội đầu; dầu xả; dầu hấp tóc.

---

(210) **4-2025-34660**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ LÂM OANH (VN)
Tổ 4, xã Lục Yên, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập pilates; dịch vụ huấn luyện thể dục thể thao; phòng tập thể dục thể hình (gym); dịch vụ giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực thẩm mỹ bao gồm dạy yoga, dạy nhảy và thể dục thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-34661**

(540)

Xuân Phượng An

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐOÀN HỮU TRÌNH (VN)
Tổ 15, xã Nam Trực, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ gọt vỏ rau củ, vận hành bằng tay; dụng cụ cắt [công cụ cầm tay]; dao; dao cắt; kéo cắt.

---

(210) **4-2025-34662**

(540)

TITAN EDUCATION

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC TI TAN (VN)
94 Mạc Đĩnh Chi, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-34664**

(540)

Mắc-Ca
ĐỨC HIỀN

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh đậm, xanh nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH MẮC CA ĐỨC HIỀN (VN)
Tổ dân phố 4, xã Ia Grai, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt mắc ca đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-34666**

(540)

MUSASHI

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, Khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thủy sản; chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước; hóa chất để làm sạch nước; hóa chất dùng để xử lý nước; sản phẩm hóa học để xử lý nước hồ bơi; chất hóa học dùng để xử lý nước và làm sạch nước trong dân dụng và thương mại; chất hóa học dùng trong nhiếp ảnh, trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ

dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh vật); sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, khoa học, khai mỏ, làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-34667**

(540)

TECH-KING

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) GUANGZHOU BLUE MOON STAR PHOTOELECTRIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1220, No. 2, Yuejia 1st Street, Shisha Road, Shimen Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô; bóng đèn tín hiệu chỉ hướng dùng cho xe cộ; đèn xe máy; thiết bị chống chói cho xe cộ [phụ kiện của đèn]; đèn định vị dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-34669**

(540)

dogoodsdogood

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHANGSHA DAOGU DAOGU CULTURAL & CREATIVE CO., LTD. (CN)
Room 201, Building 23, Phase I, New Land Oriental Pearl Tower, Yueliangdao Street, Wangcheng District, Changsha City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Búp bê truyền cảm hứng (đồ chơi); khối lắp ghép [đồ chơi]; búp bê; quần áo cho búp bê; nhân vật đồ chơi; thiết bị trò chơi; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc; đồ chơi; bóng cho trò chơi; đồ câu cá; bài lá.

---

(210) **4-2025-34670**

(540)

dogoodsdogood

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHANGSHA DAOGU DAOGU CULTURAL & CREATIVE CO., LTD. (CN)
Room 201, Building 23, Phase I, New Land Oriental Pearl Tower, Yueliangdao Street, Wangcheng District, Changsha City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; bao đựng điện thoại thông minh; máy nghe nhạc di động; vỏ thùng

loa; tai nghe; micrô; máy ảnh [chụp ảnh]; kính đeo mắt; khung ảnh kỹ thuật số; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-34671**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)
Lô T2-1.2, đường D1, khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Rau tươi; rau mầm tươi; nấm tươi; trái cây tươi; hoa tươi; củ quả tươi

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu, giới thiệu, trưng bày sản phẩm, bán lẻ tại cửa hàng đối với các hàng hóa: rau tươi, rau mầm tươi, nấm tươi, trái cây tươi, hoa tươi, củ quả tươi.

---

(210) **4-2025-34673**

(540)

7-MEGA

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) WILEY COMPANIES (US)
545 Walnut Street, Coshocton, Ohio, United States, 43812
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Axit béo; axit béo và axit béo chứa omega dùng làm thành phần trong sản xuất chất bổ sung dinh dưỡng và ăn kiêng và thực phẩm bổ sung dinh dưỡng và ăn kiêng; vitamin để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; vitamin dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; protein để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung cho thực phẩm; vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng dầu cá; axit béo và axit béo chứa omega được bán như một thành phần thiết yếu của các chất bổ sung ăn kiêng, chất bổ sung dinh dưỡng và chất bổ sung cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-34674**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) MARAWIN LIMITED (SC)
Suite 23, 1st Floor, Eden Plaza, Eden Island, Mahe, Republic of Seychelles
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính cầm tay; phần mềm trò chơi có thưởng; phần mềm cho các nền

tảng trực tuyến; trò chơi máy vi tính và trò chơi video; phần cứng máy tính cho trò chơi và trò chơi may rủi có đặt cược; bản ghi âm, ghi hình.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức quay xổ số và rút thăm trúng thưởng; vận hành và cung cấp các nền tảng trực tuyến có tính năng sòng bạc, trò chơi may rủi có đặt cược và trò cờ bạc; cung cấp một trang web cho phép người dùng truy cập trong lĩnh vực sòng bạc, trò chơi may rủi có đặt cược và trò cờ bạc; cung cấp trang web có nội dung thông tin về sòng bạc, trò chơi may rủi có đặt cược và trò cờ bạc; dịch vụ thông tin và tin tức giải trí.

---

(210) **4-2025-34676**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ELIKE

(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-34677**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

RAISON FRENCH DOUBLE MELON

(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-34678**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ANORA

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG & THƯƠNG MẠI THUẬN HẢI (VN)
Thôn Chản, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Ngói lợp (không bằng kim loại); gạch ốp lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-34681**

(540)

BLOVA

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18; 26.11.8
(731) BLC CO., LTD. (KR)
339 Bonghwa-ro, Sangbuk-myeon, Ulju-gun, Ulsan, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ đốt trong; chất phụ gia hóa học dùng với nhiên liệu động cơ đốt trong; chất phụ gia hóa học cho chất làm sạch hệ thống phun nhiên liệu; chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu; chế phẩm đốt [phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ]; dung dịch nước urê; dầu thủy lực; chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực; chất lỏng truyền động tự động; chất lỏng truyền động; dầu truyền động; chất lỏng trợ lực tay lái.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; dầu bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp; dầu cắt gọt kim loại công nghiệp; dầu điện môi dùng trong cắt gọt kim loại; dầu công nghiệp dùng trong gia công kim loại; dầu bánh răng; dầu cho mô-tơ; dầu dùng để làm ẩm; dầu cho động cơ; dầu để bôi trơn; dầu và mỡ bôi trơn; dầu bôi trơn cho động cơ xe cơ giới; dầu động cơ ô tô; dung dịch để cắt.

---

(210) **4-2025-34682**

(540)

Puritan's Pride

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 26.11.12
(591) Xanh lam, vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A (CH)
1800 Vevey, Switzerland
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; chế phẩm thực phẩm bổ sung khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng từ thảo mộc; chất bổ sung ăn kiêng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ hành chính cho việc giới thiệu y tế; marketing; dịch vụ bán lẻ phân phối các sản phẩm vitamin, khoáng chất dùng cho người và động vật, chất bổ sung dinh dưỡng, chất bổ sung cho thực phẩm và đồ uống, chế phẩm dược và chế phẩm vệ sinh, bao gồm thông qua catalog để đặt hàng qua thư và trực tuyến; quản lý quá trình đặt hàng; quảng cáo qua thư đặt hàng; giới thiệu sản phẩm; phân phát hàng mẫu; quảng cáo và xúc tiến thông tin quảng cáo liên quan đến dinh dưỡng, sức khỏe và thể chất cho mục đích từ thiện cho người khác; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-34688**

(540)

USDM

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) MIRAE ASSET SECURITIES CO., LTD. (KR)
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được dùng cho tiền điện tử; phần mềm dùng trong quản lý tài sản kỹ thuật số; phần cứng máy tính dùng trong quản lý tài sản kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống được dùng để quản lý tài sản kỹ thuật số sử dụng trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính liên quan đến việc xử lý các giao dịch tài chính; phần mềm có thể tải xuống dùng cho tiền ảo; ví điện tử tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được sử dụng như một ví kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống được dùng để thanh toán tiền điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để quản lý giao dịch tiền điện tử sử dụng kết hợp với công nghệ blockchain.

---

(210) **4-2025-34708**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.16; 2.3.23; 26.11.12
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÙY 1987 (VN)
Lô đất L14, khu Gạc Chợ, thôn 4, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu

---

(210) **4-2025-34712**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 4.3.3; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh dương đậm, vàng đồng.
(731) TRẦN THỊ NGỌC BÍCH (VN)
Số 1592/20 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 10, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 32: Nước ngọt; nước trái cây (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-34713**

(540)

Chole Lee'

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT KATINA (VN)
Số 15, ngõ 243/15 đường Tam Trinh, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Kính mắt.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: kính mắt.

---

(210) **4-2025-34715**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT KATINA (VN)
Số 15, ngõ 243/15 đường Tam Trinh, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Kính mắt.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: kính mắt.

---

(210) **4-2025-34716**

(540)

HANXUE

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT KATINA (VN)
Số 15, ngõ 243/15 đường Tam Trinh, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Kính mắt.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: kính mắt.

---

(210) **4-2025-34717**

(540)

SANSU CUTE

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU CHINAMI COSMETICS CO., LTD (CN)
A1722 Room 105, No. 78 Huijing Road, Tangjing Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong Province, People Republic of China
(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu làm bóng móng; chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm làm bóng dùng cho móng; sơn phủ dùng cho móng; sơn lót móng; sơn móng chân, tay; hình trang trí bóc dính được dùng cho móng tay, chân; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; vật liệu phủ móng dùng trong quá trình tái tạo móng; móng tay chân giả; chế phẩm tẩy nước sơn móng.

---

(210) **4-2025-34720**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LUCONAC

(731) SATO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
5-27, Motoakasaka 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Thuốc điều trị bệnh nấm chân; thuốc chống nấm.

---

(210) **4-2025-34721**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

WildPioneer

(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No. 777, Guanggu 3rd Road, Donghu New Technology Development Zone, Wuhan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 22: Vải bạt; mái che bằng vải dệt; lưới; lưới để nguỵ trang; túi lưới dùng để giặt; lưới đánh cá công nghiệp.

---

(210) **4-2025-34722**

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Termaya

(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No. 777, Guanggu 3rd Road, Donghu New Technology Development Zone, Wuhan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 22: Vải bạt; mái che bằng vải dệt; lưới; lưới để nguỵ trang; túi lưới dùng để giặt; lưới đánh cá công nghiệp.

---

(210) **4-2025-34723**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.4; 3.4.13; 7.3.2; 26.4.9
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÙNG PHÁT HÀ NỘI (VN)
Số nhà 23 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối các sản phẩm sau: máy khoan, máy mài, máy cắt sắt, máy cưa gỗ, máy bào gỗ, máy hàn điện các loại, máy nén khí, máy phát điện, máy cắt cỏ, máy cưa, máy bơm nước, máy rửa xe, máy hút bụi, mũi khoan (bộ phận của máy), đĩa cắt (bộ phận của máy), dụng cụ khí nén của máy

---

(210) **4-2025-34724**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHIJIAHUA (HUIZHOU) COMMERCIAL MANAGEMENT CO.,LTD. (CN)
Room 602-01, 6th Floor, Building 3, Liandong U Valley, No. 1, Shuiqing Road, Shuikou Street, Huicheng District, Huizhou City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; màn hiển thị video có thể đeo; vành loa cho máy tăng âm; máy đọc đĩa DVD; máy nghe nhạc cầm tay; dụng cụ hàng hải; máy ghi hình; khoá điện.

---

(210) **4-2025-34725**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No. 777, Guanggu 3rd Road, Donghu New Technology Development Zone, Wuhan, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 22: Vải bạt; mái che bằng vải dệt; lưới; lưới để nguỵ trang; túi lưới dùng để giặt; lưới đánh cá công nghiệp.

---

(210) **4-2025-34726**

(540)

B.N.Q.S

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.3.17; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.2
(731) NINGBO QIANGSHENG ELECTRIC MOTOR CO.,LTD. (CN)
No.3. Zhongheng Road, Wuma Industrial Development Area, Lubu Town, Yuyao, Zhejiang, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; màng chắn của máy bơm; van [bộ phận của máy]; bơm khí nén; bơm ly tâm; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ.

---

(210) **4-2025-34727**

(540)

TECHWING

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TECHWING, INC. (KR)
37, Dongtansandan 6-gil, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phân loại dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-34728**

(540)

Prinstyle

(220) 15/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHUHAI JIALIANXIN IMAGING PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No.2, Dingwan nine road, Sanzao town, Jinwan District, Zhuhai City, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Thuốc nhuộm; chất màu; mực dạng bột dùng cho máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in laze; hộp mực, đã có mực, dùng máy in; mực in; mực in dạng nhão [mực in]; bột than cho máy sao chụp; sơn, trừ loại dùng để cách điện, cách nhiệt; chế phẩm chống ăn mòn.

---

(210) **4-2025-34786**

(540)

VG Mart

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 16.1.5; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NẠP XUYÊN (VN)
Số nhà 42, đường Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, xuất nhập khẩu, dịch vụ siêu thị bán lẻ, mua bán: gia vị, ca cao, cà phê, trà, kem lạnh, bột, đường, gạo, hương liệu thực phẩm trừ tinh dầu, bánh snack (bim bim), mỳ tôm, bánh bao, bánh kẹo, đồ ăn vặt, bia, đồ uống ép từ quả không chứa cồn, nước ép trái cây, nước [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước uống có ga, nước ngọt, đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-34787**

(540)

ARADA

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THUẬN THIÊN THÀNH (VN)
396 đường số 7A, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; cặp da; túi du lịch; vali; ví tiền.

---

(210) **4-2025-34802**

(540)

合六
造金

NAM KIM ANH

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) HỘ KINH DOANH NAM KIM ANH (VN)
Thôn Đại Bái, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Bộ đồ thờ cúng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-34808**

(641) 4-2018-29222

(540)

ANT

(220) 27/08/2018
(441) 25/09/2025

(731) ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, đóng ngắt, chuyển đổi, tích, điều chỉnh hay điều khiển dòng điện; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; thiết bị ngoại vi dùng cho máy tính; máy tính sổ tay ghi chép điện tử; máy tính xách tay; máy tính có thể mang theo; máy tính cầm tay; máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân; máy phát nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; máy tính tâm điểm trong mạng nội bộ; máy chủ; phần cứng máy tính và phần cứng kết nối mạng lưới viễn thông; bộ khớp nối mạng máy tính, bộ ngắt mạch dùng cho máy tính, bộ định tuyến dùng cho máy tính và máy chủ để truy cập mạng máy tính; môđem không dây và có dây, thiết bị và thẻ truyền thông (thẻ từ được mã hoá); giá đỡ máy tính xách tay, túi chuyên dụng đựng máy tính; phần cứng máy tính và phần sụn máy tính; thiết bị viễn thông;

máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động; hệ thống báo động; camera an ninh; bộ truyền hình và phát thanh vô tuyến di động; thiết bị truyền hình; máy quay hình; máy quay phim; dụng cụ và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS); màn hình tinh thể lỏng dùng cho thiết bị điện tử và viễn thông; hộp đổi tín hiệu cáp truyền hình; bộ điều khiển từ xa; máy tính bảng.

---

(210) **4-2025-34817**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 3.1.24; 11.3.3
(591) Đen, trắng, vàng đậm, vàng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, đỏ đậm, đỏ nhạt.
(731) TRẦN NGỌC ANH (VN)
14 Khánh Hội, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; sản phẩm từ cà phê; sản phẩm chế biến từ cà phê được đóng gói.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ

---

(210) **4-2025-34818**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ LIÊN TIẾN (VN)
23 Nguyễn Thi, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo áp suất; máy đo tốc độ gió; bộ chỉ báo áp suất; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; nhãn hiển thị nhiệt độ, không dùng cho mục đích y tế; lưu lượng kế.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: thiết bị đo áp suất, máy đo tốc độ gió, bộ chỉ báo áp suất, thiết bị chỉ báo nhiệt độ, nhãn hiển thị nhiệt độ, không dùng cho mục đích y tế, lưu lượng kế.

---

(210) **4-2025-34819**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.9
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ LIÊN TIẾN (VN)
23 Nguyễn Thi, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo áp suất; máy đo tốc độ gió; bộ chỉ báo áp suất; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; nhãn hiển thị nhiệt độ, không dùng cho mục đích y tế; lưu lượng kế.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: thiết bị đo áp suất, máy đo tốc độ gió, bộ chỉ báo áp suất, thiết bị chỉ báo nhiệt độ, nhãn hiển thị nhiệt độ, không dùng cho mục đích y tế, lưu lượng kế.

---

(210) **4-2025-34820**

(540)

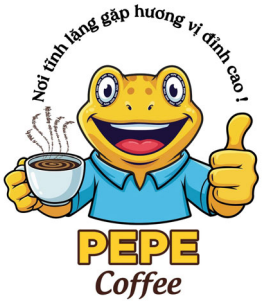

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.11.12; 3.11.24; 3.11.25; 11.3.3
(591) Đen, trắng, vàng đậm, vàng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt), đỏ đậm, đỏ nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) TRẦN NGỌC ANH (VN)
14 Khánh Hội, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-34906**

(540)

KLARIVA

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) THÁI HỌC KHIÊM (VN)
601/22 lô A Cách Mạng Tháng 8, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, nước hoa.

---

(210) **4-2025-34918**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.3.1
(591) Đỏ, xánh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm kích thích sự tăng trưởng cho cây trồng; chất dinh dưỡng cho cây trồng; chế phẩm tăng cường sức đề kháng cho cây trồng dùng trong nông nghiệp; chế phẩm sinh học (không dùng cho y tế hoặc thú y).

---

(210) **4-2025-34920**

(540)

KimThoaStore
Mom & Baby

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.1; 3.4.13; 4.5.15; 26.11.8
(591) Hồng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA KIM THOA (VN)
Tổ 2, khu phố 4, phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán đồ cho mẹ và bé: Thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, vitamin, sữa công thức, sữa cho bé có dược tính, sữa tươi, sữa bột, sữa đặc, sữa chua, thức ăn dặm từ sữa, thức ăn cho trẻ em (bột ăn dặm, cháo, bánh ăn dặm), đồ uống không cồn, nước trái cây, sữa hạt, dụng cụ y tế, máy hút sữa, máy tiệt trùng, nhiệt kế điện tử, đồ dùng gia dụng: bình sữa, ly uống nước, bát và thìa cho trẻ em, sữa, tã lót, bỉm, đồ chơi, thú nhồi bông, xe đồ chơi, đồ nội thất cho bé: cũi, ghế ăn, bàn học, tủ nhựa đựng đồ.

---

(210) **4-2025-34922**

(540)

AROJ

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.13.1
(591) Đen, vàng, vàng đồng.
(731) XIE GUIHUA (CN)
No. 155-96, Dongxing Road, Xinluo District, Longyan City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng; kem dưỡng ẩm cho da dùng trong mỹ phẩm; bút kẻ lông mày; huyết thanh dưỡng da dùng trong mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-34923**

(540)

CALUCI

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ VĂN THỤY (VN)
Thôn Thọ Lão 1, phường Kim Thanh, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp trẻ em; xe đạp đua; xe đạp thể thao; xe máy; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-34924**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.3.1
(591) Xanh nước biển, vàng cam đậm, vàng cam, vàng cam nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm kích thích sự tăng trưởng cho cây trồng; chất dinh dưỡng cho cây trồng; chế phẩm tăng cường sức đề kháng cho cây trồng dùng trong nông nghiệp; chế phẩm sinh học (không dùng cho y tế hoặc thú y).

---

(210) **4-2025-34925**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.6; 5.5.20; 9.7.19; 9.7.25; 24.9.1; 25.12.1; 26.3.23
(591) Nâu vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV ĐẠI PHÚC MINH (VN)
83 đường 42, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé làm từ sản phẩm nông nghiệp; thực phẩm cho em bé làm từ sản phẩm thuỷ sản; thực phẩm cho em bé làm từ các sản phẩm chăn nuôi; thực phẩm cho em bé; đồ uống cho trẻ sơ sinh; bánh kẹo cho em bé [thực phẩm ăn dặm cho em bé].

---

(210) **4-2025-34926**

(540)

GINZA*SIX*

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN HOÀNG LONG (VN)
806 No3-T1, Ngoại Giao Đoàn, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-34927**

(540)

CHALONESE

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.5.20
(731) GONG XIAOQIONG (CN)
Room 302, Unit 3, Building 9, No. 36, Huarun Road, Jinjiang District, Chengdu, People's Republic of China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; nước tẩy rửa; mỹ phẩm cho thú cưng.

Nhóm 05: Thuốc cho mục đích của con người; chế phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chất khử trùng đa năng dùng cho mục đích y tế; chất khử trùng dùng cho mục đích y tế; thức ăn cho bé dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho mục đích thú y.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ chiết xuất trái cây không có cồn; bia không có cồn; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga (không cồn); nước ép rau củ [đồ uống].

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại về việc cấp phép sử dụng hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng cáo hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; khuyến mại thông qua các phương tiện truyền thông.

---

(210) **4-2025-34928**

(540)

BERYBIO

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHEN FANG (CN)
Group 10, Tuoqiu Village, Xinhe Township, Peng 'an County, Sichuan Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc cho mục đích của con người; chế phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chất khử trùng đa năng dùng cho mục đích y tế; chất khử trùng dùng cho mục đích y tế; thức ăn cho bé dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho mục đích thú y.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ chiết xuất trái cây không có cồn; bia không có cồn; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga (không cồn); nước ép rau củ [đồ uống].

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại về việc cấp phép sử dụng hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng cáo hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; khuyến mại thông qua các phương tiện truyền thông.

---

(210) **4-2025-34929**

(540)

DPBAOANSG
"Mãi mãi tinh thần khởi nghiệp"

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GT BẢO AN (VN)
14/5 đường số 2, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ nón; giày dép; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-34931**

(540)

PHÚ TRỌNG

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HOÀNG VĂN HẢI (VN)
Thôn Đại Công, xã Quyết Thắng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lào.

---

(210) **4-2025-34932**

(540)

诚信莲花®

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.21; 21.1.15; 25.1.9; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) LIU, XIAOHONG (CN)
Room 602, Building 6, Dongmeng Business Bay (ASEAN Commercial Port), Pingxiang City, Guangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 27: Thảm xốp (trải sàn).

---

(210) **4-2025-34933**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.22; 5.5.16; 22.3.1; 22.3.7; 25.1.9
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xanh dương, tím, hồng, xanh lá.
(731) WONG QUỐC MINH (VN)
119/47A22 Tân Hòa Đông, phường Phú Lâm, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang cây).

---

(210) **4-2025-34935**

(540)

CLEANO

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.2; 26.1.9
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ZEEMAN VIỆT NAM (VN)
Số 11 ngõ 269 đường Giáp Bát, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; xà phòng; chất tẩy rửa đa năng; nước hoa; xịt thơm miệng; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-34936**

(540)

BCOM
Giá Trị Đích Thực

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lá cây, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BCOM (VN)
Số 60, ngõ 210, đường Lê Trọng Tấn, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; chế phẩm để giặt khô.

Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; đèn; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị lọc nước; hệ thống xả nước.

Nhóm 25: Quần; áo; tất; mũ; giày; dép.

Nhóm 27: Thảm; giấy dán tường; chiếu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: quần, áo, tất, mũ, giày, dép, ba lô, túi xách, ví, mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng, chế phẩm làm sạch, chế phẩm để giặt khô, hệ thống điều hòa không khí, đèn, thiết bị sưởi ấm, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị lọc nước, hệ thống xả nước, kính, mũ, nón; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2025-34937**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.13; 19.7.1
(731) JUAN, JUNG-CHOU (TW)
No. 23, Ln. 452, Sec. 5, Changrong Rd., North Dist., Tainan City 704007, Taiwan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Đậu phụ; đậu phụ chiên; gói bữa ăn sẵn chứa thực phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật; nước dùng ăn liền; đậu phụ lên men; sữa đậu nành.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; nhà hàng lẩu; quán cà phê; nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng [catering].

---

(210) **4-2025-34938**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 26.1.2; 26.1.18
(731) JUAN, JUNG-CHOU (TW)
No. 23, Ln. 452, Sec. 5, Changrong Rd., North Dist., Tainan City 704007, Taiwan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Đậu phụ; đậu phụ chiên; gói bữa ăn sẵn chứa thực phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật; nước dùng ăn liền; đậu phụ lên men; sữa đậu nành.

---

(210) **4-2025-34939**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4
(591) Đỏ, xám đậm.
(731) NGUYỄN THỊ THÙY VÂN (VN)
11/4 Phạm Văn Nghị, khu phố 6, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu và tư vấn pháp luật.

---

(210) **4-2025-34940**

(540)

Kimmy

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TẦM NHÌN OZ VIỆT NAM (VN)
Số 610 đường Thống Nhất, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Tròng kính; gọng kính; kính mắt; kính râm; kính bảo hộ mắt; kính áp tròng.

Nhóm 35: Mua bán: tròng kính, gọng kính, kính mắt, kính râm, kính bảo hộ mắt, kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-34941**

(540)

VOMA GOLF CLUB
GIẢI GOLF DOANH NHÂN VIỆT NAM

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.1.8; 2.1.16; 21.3.1; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xám, trắng.

(731) HIỆP HỘI MÁY VĂN PHÒNG VIỆT NAM (VN)
Số 10 Hồ Xuân Hương, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức giải golf; tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ golf.

---

(210) **4-2025-34942**

(540)

MININURSE

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) XIAOYUN SUPPLY CHAIN (GUANGDONG) CO., LTD. (CN)
No. 001, Zone 5 of Guangdong Guangbao Media Printing Co., Ltd., Zhouxin Industrial Park, B47 New City, Qingyuan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; mỹ phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-34943**

(540)

Multi-Fabulobio

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) N-TECHEM INTERNATIONAL CO., LIMITED (CN)
Unit 02, 21/F, Apec Plaza, No. 49 Hoi Yuen Road, Kwun Tong, KL, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; miếng dán bổ sung vitamin.

---

(210) **4-2025-34946**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.1; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Xanh dương đậm, tím, hồng xanh.

(731) NGUYỄN VƯƠNG QUỲNH NHƯ (VN)
190/97 Xóm Đất, quận 11, phường 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tư vấn chiến lược marketing; tổ chức sự kiện quảng bá thương hiệu; sản xuất nội dung tiếp thị (content, media); quản lý chiến dịch truyền thông online; tư vấn thương hiệu và hỗ trợ phát triển kinh doanh.

Nhóm 42: Thiết kế website, lập trình giao diện người dùng; dịch vụ tư vấn và triển khai hệ thống công nghệ, tự động hóa; phát triển giải pháp AI hỗ trợ doanh nghiệp; thiết kế bộ nhận diện thương hiệu (brand identity); thiết kế đồ họa và sản phẩm kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-34947**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(731) JINGMEN YAWEI JIANGFENG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Wusan Avenue, Qujialing Management District, Jingmen City, China, 448000

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón có nguồn gốc động vật; phân bón; phân bón làm từ bột cá; phân bón thủy canh; phân bón dùng cho mục đích nông nghiệp; phân bón khoáng.

---

(210) **4-2025-34948**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(731) JINGMEN YAWEI JIANGFENG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Wusan Avenue, Qujialing Management District, Jingmen City, China, 448000
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; động vật sống; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; thức ăn cho cá; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-34949**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(731) JINGMEN YAWEI JIANGFENG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Wusan Avenue, Qujialing Management District, Jingmen City, China, 448000
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; kháng sinh cho cá; chất diệt loài gây hại; thức ăn gia súc có chứa thuốc; thức ăn bổ sung cho mục đích thú y.

---

(210) **4-2025-34951**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) HOÀNG THỊ VÂN ANH (VN)
Do Hạ, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; kem làm trắng da; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-34952**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) HOÀNG THỊ VÂN ANH (VN)
Do Hạ, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; kem làm trắng da; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-34953**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.4.6
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ B&B SUPPLIER (VN)
160/15/21 đường Số 1, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Kẹp gắp đá; xô đựng đá lạnh bằng thủy tinh; ly bằng thủy tinh; tách; bát to bằng thủy tinh.

---

(210) **4-2025-34954**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) ACER MEDICAL INC. (TW)
7F., No. 86, Sec. 1, Xintai 5th Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 221421, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trí tuệ nhân tạo và học máy; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm trí tuệ nhân tạo dùng để phân tích; phần mềm trí tuệ nhân tạo phục vụ y tế; thiết bị để xử lý, truyền tải và lưu trữ thông tin cơ sở dữ liệu; phần cứng và phần mềm máy tính dùng để thực hiện chẩn đoán quang học; thiết bị để ghi, lưu trữ, truyền tải và tái tạo âm thanh và hình ảnh; thiết bị để xử lý, truyền tải và lưu trữ thông tin cơ sở dữ liệu; phần mềm ứng dụng.

---

(210) **4-2025-34955**

(540)

TOP GUN

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOTUS ITC (VN)
Số 98, đường Tô Ngọc Vân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-34956**

(540)

WALLACE

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) COOPERSURGICAL, INC. (A DELAWARE CORPORATION) (US)
75 Corporate Drive, Trumbull, CT 06611 USA
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế, phẫu thuật; kim cho mục đích y tế; bơm cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-34957**

(540)

EUNI

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU ZEKAI INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 501, Building A, No. 6, Helongyiheng Road, Hebian, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi dết; vali [hành lí]; túi xách tay; ví đựng tiền; cặp học sinh; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi du lịch; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; ô [dù].

---

(210) **4-2025-34959**

(540)

Hoàng gia Fisley

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18

(731) DEBWELL GROUP LIMITED (CN)
Unit 63, 7 / F, Huan Li Commercial Building, 7-9 Austin Road, Tsim Sha Tsui, Hong Kong (zip code: 999077)

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bộ nồi nấu, không dùng điện; máy trộn khuấy không chạy điện cho mục đích gia dụng; muỗng [bộ đồ ăn]; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ múc thực phẩm [dụng cụ nhà bếp].

---

(210) **4-2025-34961**

(540)

DARTSEL

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
51/2A Thành Thái, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-34962**

(540)

NANOTHICON DOMAX

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
51/2A Thành Thái, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-34963**

(540)

QUETIDOMAX

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
51/2A Thành Thái, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-34964**

(540)

TROXEDOMAX

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
51/2A Thành Thái, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-34965**

(540)

TIỀN THẢO HỮU KHANG

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
51/2A Thành Thái, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-34966**

(540)

CHOLINDOMAX

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
51/2A Thành Thái, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-34967**

(540)

Dorchester

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU HỮU NGHỊ (VN)
Km 313 + 200 Quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá

---

(210) **4-2025-34969**

(540)

TURINTO

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.5.8; 25.1.25
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Khu 3, xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; chậu rửa gắn cố định; bồn cầu (thiết bị vệ sinh); vòi; bếp từ; máy hút mùi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: hệ thống và thiết bị vệ sinh, hệ thống và thiết bị nấu nướng, chậu rửa gắn cố định, chậu rửa bát, bồn cầu (thiết bị vệ sinh), bồn tiểu nam, bếp từ, máy hút mùi, bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, vòi, vòi hoa sen, vòi chậu vệ sinh, vòi xịt, vòi rửa bát, gương soi, phụ kiện inox nhà tắm gồm giá treo khăn bằng inox, móc quần áo trong nhà vệ sinh bằng inox, vật dụng giữ và phân phát giấy vệ sinh, hộp đựng xà phòng, tay vịn nhà tắm bằng inox, kệ để đồ nhà tắm bằng inox, tủ lạnh, lò nướng, máy rửa bát đĩa, xoong, chảo (không dùng điện), chảo (dùng điện), bộ nồi nấu (không dùng điện), nồi nấu (dùng điện), giá kệ bằng inox (đồ đạc), đèn sưởi nhà tắm.

---

(210) **4-2025-34970**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.3.15; 8.7.5; 11.3.18; 19.3.3
(591) Kem, be, vàng, vàng nhạt, cam, nâu, xám, xanh lá cây.
(731) PHẠM PHƯƠNG VY (VN)
Căn hộ 5.03 (6C), toà nhà The Albany, số 2 đường Lê Thước, khu phố 1, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng; dịch vụ phục vụ đồ uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-34971**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 26.11.12
(591) Nâu, nâu nhạt, trắng.
(731) PHẠM HỒNG KHANH (VN)
21b/1/49 Lưu Hữu Phước, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Nho khô; quả chà là, đã qua chế biến; hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; cà phê; trà; chế phẩm ngũ cốc; nước quả nấu đông có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-34973**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24
(591) Đen, đỏ, trắng, vàng, xám, hồng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-34974**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24
(591) Đen, đỏ, trắng, vàng, xám.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-34975**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24
(591) Đen, đỏ, trắng, vàng, xám.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-34976**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24
(591) Đen, đỏ, trắng, vàng, xám.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng

cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-34977**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24
(591) Đen, đỏ, trắng, vàng, xám.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-34978**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24
(591) Đen, đỏ, trắng, vàng, hồng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-34979**

(540)

TEE LENS

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.11; 26.7.25
(591) Trắng, xanh.
(731) AN NA CHOI (KR)
#406, 22, Hangang-Daero 52gil, Yongsan-Gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thấu kính quang học; mắt kính; thấu kính đeo mắt; kính áp tròng; kính mắt; kính quang học; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; các bộ phận của kính; vỏ đựng cho kính mắt và kính râm.

---

(210) **4-2025-34981**

(540)

NineAnts

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HANGZHOU LONGRIVERERA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 262, 2nd Floor, Building A, No. 553 Dongning Road, Shangcheng District, Hangzhou, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bình để uống; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; thùng chứa cách nhiệt; cốc; hộp giữ lạnh mang đi được, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-34982**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.7; 26.15.15
(591) Xám, trắng.
(731) GUANGZHOU YUANSHANG APPARELS INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Room 1502, No. 376 Xingang Middle Road, Haizhu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; hộp đựng đồ trang sức; ghim cài [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ trang sức]; hoa tai; đồ trang sức gắn trên giày; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức

Nhóm 18: Môletkin [giả da]; gậy chống; túi; đai chằng bằng da thuộc; gọng ô, dù hoặc lọng; ví đựng tiền; túi xách tay; túi du lịch; phụ kiện yên cương; vali [hành lý]

Nhóm 25: Quần áo cho trẻ em; quần áo lông vũ; đồ lót; quần áo; đồ đi ở chân; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ

---

(210) **4-2025-34983**

(540)

ArcGenius

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) FOSHAN SANQIAO WELDING INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No. 60-2 Dongyu Industrial Zone, Yanbu Lian'an Avenue, Dali Town, Nanhai District, Foshan City 528200 Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị hàn, dùng điện; thiết bị hàn, vận hành bằng gaz; máy hàn điện; thiết bị cắt hồ quang điện; máy hàn laser; thiết bị hàn dùng điện.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính cung cấp nội dung số trong môi trường ảo; bộ điều khiển điện tử; chương trình máy tính, tải xuống được; chương trình máy tính, ghi sẵn; ứng dụng điện thoại thông minh có thể tải xuống được.

---

(210) **4-2025-34984**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Số nhà 35 ngõ đền khu phố Trịnh Nguyễn, phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-34985**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12; 26.13.25
(731) LÝ ANH TUẤN (VN)
Khu phố Tân Lập, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-34987**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(731) LUO XIAOBIN (CN)
Room 206, No. 73, Xinggang Wuli, Haicang District, Xiamen, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau quả tẩm bột rán; thịt; thịt giăm bông; thực phẩm trên cơ sở cá; xúc xích; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-34988**

(540)

PoTooLuu

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHENGDU AXI SOFTWARE DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
No. 9, 3rd Floor, Building 11, No. 439, Datian Road, Dafeng Street, Xindu Dist, Chengdu City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; kính đeo mắt thông minh; thiết bị đo; điện thoại thông minh

---

(210) **4-2025-34990**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 26.4.2
(731) LUO XIAOBIN (CN)
Room 206, No. 73, Xinggang Wuli, Haicang District, Xiamen, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau quả tẩm bột rán; thịt; thịt giăm bông; thực phẩm trên cơ sở cá; xúc xích; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-34992**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.4.18; 26.11.12
(731) LUO XIAOBIN (CN)
Room 206, No. 73, Xinggang Wuli, Haicang District, Xiamen, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau quả tẩm bột rán; thịt; thịt giăm bông; thực phẩm trên cơ sở cá; xúc xích; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-34993**

(540)

VINAPP

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Giao diện lập trình ứng dụng cho phần mềm của bên thứ ba và cho dịch vụ trực tuyến để kết nối mạng xã hội ảo, để xây dựng các ứng dụng mạng xã hội ảo và cho phép truy tìm, tải lên, truy cập và quản lý dữ liệu, phần mềm để tải lên, gửi bài, trình bày, hiển thị, nhận biết, viết nhật ký, chia sẻ hoặc cung cấp thông tin hoặc phương tiện điện tử qua mạng internet hoặc mạng liên lạc khác; phần mềm máy tính để kết nối mạng xã hội ảo, để xây dựng các ứng dụng mạng xã hội ảo và cho phép truy tìm, tải lên, truy cập và quản lý dữ liệu.

Nhóm 38: Cung cấp dịch vụ kênh tán gẫu trực tuyến và bảng tin điện tử cho người sử dụng đã đăng ký để truyền tin nhắn liên quan tư vấn tiêu dùng, các sản phẩm thiết yếu, mục rao vặt, cộng đồng ảo, mạng xã hội ảo, chia sẻ hình ảnh, và truyền hình ảnh; dịch vụ viễn thông,

cụ thể là: dịch vụ truyền tin nhắn và văn bản chuyển mạch toàn cầu, dịch vụ gửi tin nhắn điện tử và báo cuộc gọi nhỡ; dịch vụ cung cấp thông tin, âm thanh, hình ảnh qua các trang web, diễn đàn trực tuyến, kênh tán gẫu ảo, các danh sách thư điện tử và các trang nhật ký điện tử qua mạng internet; dịch vụ cấp quyền truy cập tới các cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 42: Phát triển phần mềm máy tính để kết nối mạng xã hội ảo, để xây dựng các ứng dụng mạng xã hội ảo và cho phép truy tìm, tải lên, truy cập và quản lý dữ liệu; dịch vụ máy tính, cụ thể là, lưu trữ các phần mềm chạy trên nền web trực tuyến cho người khác để tổ chức và thực hiện các cuộc gặp gỡ, hội họp và thảo luận tương tác trực tuyến; các dịch vụ tạo lập trang web tùy biến để thể hiện những thông tin, tiểu sử và thông tin cá nhân do người dùng đưa lên; cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) chuyên các phần mềm cho phép tải lên, gửi bài, trình bày, hiển thị, nhận biết, viết nhật ký, chia sẻ hoặc cung cấp môi trường hoặc thông tin điện tử khác qua mạng internet hoặc mạng liên lạc khác; cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời các phần mềm ứng dụng loại không tải về được dùng cho các trang rao vặt, cộng đồng ảo, mạng xã hội ảo, chia sẻ hình ảnh, chia sẻ hình ảnh động và truyền hình ảnh.

---

(210) **4-2025-34994**

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VINSOC

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị viễn thông; thiết bị liên lạc; thiết bị truyền thông.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cổng thông tin điện tử; dịch vụ thông tin liên lạc bằng máy vi tính, điện thoại và mạng cáp quang; cung cấp thông tin về viễn thông liên lạc.

Nhóm 42: Tư vấn bảo mật internet; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; điện toán đám mây; dịch vụ an ninh mạng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] cho mục đích an ninh mạng; khắc phục các sự cố liên quan đến phần mềm máy vi tính và cài đặt phần mềm; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính cho mục đích an ninh mạng; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ thông tin và công nghệ viễn thông; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; lập trình máy vi tính; tư vấn công nghệ máy tính và tư vấn quản trị hệ thống máy vi tính.

---

(210) **4-2025-34995**

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

YANZHI MOUNTAIN

(731) BEIJING YANZHI MOUNTAIN TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Rm. 603, Bldg. 2, No. 5 Courtyard, Gaoxin 5th St., Changping Dist., Beijing, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 01: Oxalat; axit (không thuộc các nhóm khác); muối dùng để bảo quản, không dùng cho thực phẩm; cacbon hoạt tính; hóa chất để làm sáng màu dùng trong công nghiệp; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; chất chiết xuất từ động vật dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; anbumin động vật [nguyên liệu dạng thô].

---

(210) **4-2025-34996**

(540)

YANZHi Mt.
Beauty & Health

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1
(731) BEIJING YANZHI MOUNTAIN TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Rm. 603, Bldg. 2, No. 5 Courtyard, Gaoxin 5th St., Changping Dist., Beijing, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 01: Oxalat; axit (không thuộc các nhóm khác); muối dùng để bảo quản, không dùng cho thực phẩm; cacbon hoạt tính; hóa chất để làm sáng màu dùng trong công nghiệp; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; chất chiết xuất từ động vật dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; anbumin động vật [nguyên liệu dạng thô].

---

(210) **4-2025-34997**

(540)

V-GIRL末可

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUILIN JIELING INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No.7, Block in State High-Tech Development Zone, Canluan Road, Guilin City, Guangxi Province, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; quần tã trẻ em; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-34998**

(540)

TIANSHANBAI

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUILIN JIELING INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No.7, Block in State High-Tech Development Zone, Canluan Road, Guilin City, Guangxi Province, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; quần tã trẻ em; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-34999**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng cam.
(731) TRẦN THỊ MẬN (VN)
Căn hộ 1.03 lô K (tầng 2) chung cư A4, Phan Xích Long, khu phố 4, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo yoga, khiêu vũ, khí công; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy yoga, khiêu vũ, khí công; huấn luyện viên thể dục; tổ chức các hoạt động thể dục thể thao; dịch vụ đào tạo kỹ năng sống; dịch vụ giáo dục về kỹ năng phát triển bản thân

---

(210) **4-2025-35000**

(540)

U WILL

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUILIN JIELING INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No.7, Block in State High-Tech Development Zone, Canluan Road, Guilin City, Guangxi Province, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; quần tã trẻ em; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-35001**

(540)

U WILL由意

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUILIN JIELING INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No.7, Block in State High-Tech Development Zone, Canluan Road, Guilin City, Guangxi Province, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; quần tã trẻ em; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-35002**

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LAORENTOU CLASSIC

(731) GUANGZHOU LAORENTOU LEATHERWARE CO., LTD. (CN)
Room 601, Building A, No. 6, Helong Yiheng Road, Hebian, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví đựng tiền; vali; cặp học sinh; ô.

---

(210) **4-2025-35003**

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TIANSHANBAI
天山白

(731) GUILIN JIELING INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No.7, Block in State High-Tech Development Zone, Canluan Road, Guilin City, Guangxi Province, P.R. China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; quần tã trẻ em; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-35004**

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

V-GIRL

(731) GUILIN JIELING INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No.7, Block in State High-Tech Development Zone, Canluan Road, Guilin City, Guangxi Province, P.R. China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; quần tã trẻ em; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-35005**

(540)

WEIDER IN SPORT

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) WEIDER GLOBAL NUTRITION, LLC (US)
2212 E Williams Field Road Suite 230 Gilbert Arizona 85295, United States Of America

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung chất khoáng dinh dưỡng; thức uống bổ sung cho chế độ ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng; đồ uống dinh dưỡng thay thế bữa ăn; chất bổ sung dinh dưỡng dạng thanh bao gồm thanh protein; chất bổ sung protein; chất bổ sung dinh dưỡng dạng thanh thay thế bữa ăn; hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột, cho mục đích y tế; chất điện giải cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Ngũ cốc dạng thanh và ngũ cốc ăn liền dạng thanh bổ sung năng lượng; đồ ăn nhẹ dạng thanh có thành phần chính là ngũ cốc; đồ ăn nhẹ dạng thanh có thành phần chính là granola; thanh ngũ cốc giàu protein; đồ ăn nhẹ dạng thanh có chứa hỗn hợp ngũ cốc, hạt và trái cây khô (bánh kẹo).

Nhóm 32: Đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); bột để làm đồ uống thể thao; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; chế phẩm tạo gaz cho đồ uống; đồ uống không cồn chứa protein, đồ uống tăng lực không cồn chứa carbohydrate, đồ uống không cồn chứa khoáng chất và đường gluco, hỗn hợp bột để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-35006**

(540)

Now Brief

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính cho tivi; tivi để cung cấp nội dung cá nhân hóa, bao gồm thông tin cập nhật thời tiết, lịch trình hàng ngày, sự kiện sắp tới và các thông tin liên quan khác.

---

(210) **4-2025-35007**

(540)

MAISON KNIGHT

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LIDLINGTON, LLC (US)
220 Pasadena Avenue, South Pasadena, CA 91030 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước thơm Cô-lô-nhơ; hương thơm; nước hoa; chế phẩm dùng sau khi cạo râu; sữa tắm toàn thân; chất khử mùi cho sử dụng cá nhân; sữa dưỡng da mặt và cơ thể; sữa rửa mặt; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm cạo râu; sữa dưỡng da.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm.

Nhóm 18: Ba lô; ví tiền; túi xách đa năng; túi thể thao; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; túi tập thể dục; túi du lịch.

Nhóm 21: Bình bẹt đựng đồ uống; cái ca; cốc cà phê; cốc để uống; chai nước dùng trong thể thao, rỗng; cốc dùng khi đi du lịch; cốc vại sử dụng như cốc để uống; chai nước rỗng.

Nhóm 25: Đồ đội đầu; quần thể thao; áo thể thao; quần [trang phục]; quần áo, cụ thể là, đồ tập thể dục, mũ bóng chày, bộ quần áo, áo sơ mi, áo khoác, áo cộc tay, áo choàng ngoài, áo len dài tay, áo phông, quần dài, quần soóc, quần jeans, thắt lưng, cà vạt, áo nỉ, quần bo gấu, đồ lót, đồ bơi, quần áo mặc đi biển; áo [trang phục].

---

(210) **4-2025-35008**

(540)

Paddy Baby

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3
(731) PHẠM THỊ THẢO NGUYÊN (VN)
Căn hộ chung cư số D12. 05 khối D, khu nhà ở Nam Sài Gòn Residences, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối các sản phẩm dành cho mẹ và bé, bao gồm: máy tiệt trùng, máy hâm sữa, may xay hấp, máy hút sữa, máy pha sữa, máy lọc không khí, máy tạo ẩm, nôi, ghế rung, giường và cũi cho bé, thảm, gối, chăn, đệm cho bé, giá, kệ, tủ, bàn ghế, bình sữa, núm ty, cọ bình, rửa bình, giá úp bình, ty giả, gặm nướu cho bé, các loại sữa bột, sữa tươi, sữa hộp cho bé, gia vị ăn dặm, dụng cụ chế biến, dụng cụ ăn, ghế ăn dặm cho bé, dầu gội, sữa tắm, kem dưỡng và massage, bộ chăm sóc răng miệng, vệ sinh tóc và móng, nước giặt, nước xả, bô cho bé, nhiệt kế, máy hút mũi cho bé, dụng cụ chia sữa, balo, ghế ngồi ô tô cho bé, thú nhún, ghế nhún, xe đẩy, xe tập đi, xe đạp 3 bánh, 4 bánh, xe chòi chân, chặn giường, chặn cửa, bịt ổ điện và ngăn kéo, sữa cho phụ nữ mang bầu và sau sinh, kem dưỡng da, kem dưỡng môi, mặt nạ dưỡng da, sữa rửa mặt, nước hoa hồng, kem chống nắng cho phụ nữ mang bầu và sau sinh, dầu gội, sữa tắm, kem dưỡng thể, dầu massage, tinh dầu cho phụ nữ mang bầu và sau sinh, đồ sơ sinh cao cấp, đồ chơi thông minh, xe đẩy, ghế ăn, ghế rung, đồ dùng ăn dặm, đồ nội thất dành cho trẻ em, quần tã trẻ em, tã lót trẻ em, xe cộ đồ chơi, đồ chơi nhồi bông, kem đánh răng, bàn chải đánh răng, địu em bé, máy rửa bình sữa, bình sữa, bình tập hút, quần áo em bé, bánh ăn dặm (thực phẩm cho bé), thức ăn dặm, cháo ăn dặm; Hệ thống siêu thị bán buôn, bán lẻ các sản phẩm dành cho mẹ và bé, bao gồm máy tiệt trùng, máy hâm sữa, may xay hấp, máy hút sữa, máy pha sữa, máy lọc không khí, máy tạo ẩm, nôi, ghế rung, giường và cũi cho bé, thảm, gối, chăn, đệm cho bé, giá, kệ, tủ, bàn ghế, bình sữa, núm ty, cọ bình, rửa bình, giá úp bình, ty giả, gặm nướu cho bé, các loại sữa bột, sữa tươi, sữa hộp cho bé, gia vị ăn dặm, dụng cụ chế biến, dụng cụ ăn, ghế ăn dặm cho bé, dầu gội, sữa tắm, kem dưỡng và massage, bộ chăm sóc răng miệng, vệ sinh tóc và móng, nước giặt, nước xả, bô cho bé, nhiệt kế, máy hút mũi cho bé, dụng cụ chia sữa, balo, ghế ngồi ô tô cho bé, thú nhún, ghế nhún, xe đẩy, xe tập đi, xe đạp 3 bánh, 4 bánh, xe chòi chân, chặn giường, chặn cửa, bịt ổ điện và ngăn kéo, sữa cho phụ nữ mang bầu và sau sinh, kem dưỡng da, kem dưỡng môi, mặt nạ dưỡng da,

sữa rửa mặt, nước hoa hồng, kem chống nắng cho phụ nữ mang bầu và sau sinh, dầu gội, sữa tắm, kem dưỡng thể, dầu massage, tinh dầu cho phụ nữ mang bầu và sau sinh, đồ sơ sinh cao cấp, đồ chơi thông minh, xe đẩy, ghế ăn, ghế rung, đồ dùng ăn dặm, đồ nội thất dành cho trẻ em, quần tã trẻ em, tã lót trẻ em, xe cộ đồ chơi, đồ chơi nhồi bông, kem đánh răng, bàn chải đánh răng, địu em bé, máy rửa bình sữa, bình sữa, bình tập hút, quần áo em bé, bánh ăn dặm (thực phẩm cho bé), thức ăn dặm, cháo ăn dặm; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]

---

(210) **4-2025-35009**

(540)

Corsica

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Viên giặt xả (viên giặt); viên xả thơm; giấy giặt; giấy sấy thơm; quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; viên giặt đa năng; viên xả vải (hạt thơm xả vải); bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-35010**

(540)

ONSWIK

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285 USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-35011**

(540)

KAW

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KAW VIỆT NAM (VN)
Số nhà 49, TT28, khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 11: Bếp điện; nồi cơm điện; nồi nấu đa năng; nồi nấu, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; mô hình nhân vật; khối lắp ghép [đồ chơi]; bể bơi [đồ chơi]; phao bơm hơi dùng cho bể bơi.

---

(210) **4-2025-35012**

(540)

Tone ID

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) MADSQUARE INC. (KR)
#1001, C-dong, 253, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea (13486)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; mặt nạ dưỡng da dạng gói cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch da mặt, không chứa dược chất; khăn được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-35013**

(540)

MUYUAN

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) MUYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Shuitian Village, Guanzhang Town, Neixiang County, Nanyang City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chế phẩm thú y; thuốc dùng cho mục đích thú y; chế phẩm tắm cho động vật, có chứa dược chất; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích thú y; thức ăn gia súc, có chứa dược chất; tế bào gốc dùng cho mục đích thú y; enzym dùng cho mục đích thú y; axit amin dùng cho mục đích thú y; vắc xin dùng cho thú y.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy nhào; máy nghiền; máy sản xuất phân bón; thiết bị cho ăn dùng cho đàn vật nuôi, được cơ giới hoá; máy nghiền thức ăn chăn nuôi; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy loại bỏ cặn sau phân hủy sinh học cho bể khí metan; thiết bị rửa; máy móc dùng để giết mổ động vật; thiết bị cơ điện dùng để chế biến thực phẩm; máy bao gói; cần trục [thiết bị nâng và nhấc]; hệ thống rửa dùng cho xe cộ.

Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy vi tính]; cảm biến nhiệt độ; cảm biến độ ẩm; cảm biến vị trí; hệ thống giám sát qua video; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; bộ ghi dữ liệu; phần mềm máy vi tính để xử lý dữ liệu; máy chủ mạng; máy chủ máy vi tính.

Nhóm 10: Thiết bị sản khoa dùng cho gia súc; thiết bị và dụng cụ thú y; dụng cụ tiêm chích dùng cho mục đích y tế; dụng cụ rửa khoang cơ thể khi giải phẫu; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ phẫu thuật dạng mũi nhọn để chọc thủng mô hoặc thành cơ thể (trocar); ống tiêm để thực hiện thụ tinh nhân tạo; ống tiêm tử cung; găng tay cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Thiết bị lọc khí gaz; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị khử trùng; thiết bị khử mùi không khí; đèn

khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị lọc nước; thiết bị dùng cho bồn tắm; nhà vệ sinh di động; buồng tắm đứng có vòi sen; thiết bị sấy khô.

Nhóm 21: Máng đựng thức ăn chăn nuôi; máng uống nước cho vật nuôi; máng ăn cho động vật; hộp vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; bát ăn dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 29: Thịt lợn; thịt nguội; thịt; thịt băm; nước dùng cô đặc; thịt sấy khô; thịt đóng hộp; mỡ lợn; chất béo ăn được; thịt thái lát; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; thịt giăm bông; xúc xích.

Nhóm 31: Động vật sống; gia cầm sống; thức ăn nhai gặm cho động vật; cám trộn dùng làm thức ăn cho động vật; hạt dùng làm thức ăn cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; chế phẩm vỗ béo cho động vật; cám tăng trọng cho vật nuôi; thức ăn tăng lực dùng cho động vật; lợn giống; thức ăn cho lợn.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; xúc tiến bán hàng cho người khác; quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng thông tin toàn cầu hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; truyền tin nhắn và hình ảnh có sự hỗ trợ của máy vi tính.

Nhóm 40: Gia công chế biến thức ăn chăn nuôi; thanh trùng thực phẩm và đồ uống; chiếu xạ thực phẩm; làm đông lạnh thực phẩm; bảo quản thực phẩm và đồ uống; xông khói thực phẩm; dịch vụ tẩy gỉ; giết mổ động vật; làm sạch không khí; làm sạch nước.

Nhóm 42: Thiết kế bản vẽ kỹ thuật; thiết lập bản vẽ xây dựng; nghiên cứu hoá học; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; chải lông cho động vật; trợ giúp về thú y; nhân giống lợn; thụ tinh nhân tạo; thụ tinh nhân tạo cho động vật; nhân giống và phối giống cho động vật; chăm sóc vệ sinh cho động vật.

---

(210) **4-2025-35014**

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

muyuan

(731) MUYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Shuitian Village, Guanzhang Town, Neixiang County, Nanyang City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chế phẩm thú y; thuốc dùng cho mục đích thú y; chế phẩm tắm cho động vật, có chứa dược chất; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích thú y; thức ăn gia súc, có chứa dược chất; tế bào gốc dùng cho mục đích thú y; enzym dùng cho mục đích thú y; axit amin dùng cho mục đích thú y; vắc xin dùng cho thú y.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy nhào; máy nghiền; máy sản xuất phân bón; thiết bị cho ăn dùng cho đàn vật nuôi, được cơ giới hoá; máy nghiền thức ăn chăn nuôi; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy loại bỏ cặn sau phân hủy sinh học cho bể khí metan; thiết bị rửa; máy móc dùng để giết mổ động vật; thiết bị cơ điện dùng để chế biến thực phẩm; máy bao gói; cần trục [thiết bị nâng và nhấc]; hệ thống rửa dùng cho xe cộ.

Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy vi tính]; cảm biến nhiệt độ; cảm biến độ ẩm; cảm biến vị trí; hệ thống giám sát qua video; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; bộ ghi dữ liệu; phần mềm máy vi tính để xử lý dữ liệu; máy chủ mạng; máy chủ máy vi tính.

Nhóm 10: Thiết bị sản khoa dùng cho gia súc; thiết bị và dụng cụ thú y; dụng cụ tiêm chích dùng cho mục đích y tế; dụng cụ rửa khoang cơ thể khi giải phẫu; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ phẫu thuật dạng mũi nhọn để chọc thủng mô hoặc thành cơ thể (trocar); ống tiêm để thực hiện thụ tinh nhân tạo; ống tiêm tử cung; găng tay cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Thiết bị lọc khí gaz; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị khử trùng; thiết bị khử mùi không khí; đèn khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị lọc nước; thiết bị dùng cho bồn tắm; nhà vệ sinh di động; buồng tắm đứng có vòi sen; thiết bị sấy khô.

Nhóm 21: Máng đựng thức ăn chăn nuôi; máng uống nước cho vật nuôi; máng ăn cho động vật; hộp vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; bát ăn dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 29: Thịt lợn; thịt nguội; thịt; thịt băm; nước dùng cô đặc; thịt sấy khô; thịt đóng hộp; mỡ lợn; chất béo ăn được; thịt thái lát; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; thịt giăm bông; xúc xích.

Nhóm 31: Động vật sống; gia cầm sống; thức ăn nhai gặm cho động vật; cám trộn dùng làm thức ăn cho động vật; hạt dùng làm thức ăn cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; chế phẩm vỗ béo cho động vật; cám tăng trọng cho vật nuôi; thức ăn tăng lực dùng cho động vật; lợn giống; thức ăn cho lợn.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; xúc tiến bán hàng cho người khác; quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng thông tin toàn cầu hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; truyền tin nhắn và hình ảnh có sự hỗ trợ của máy vi tính.

Nhóm 40: Gia công chế biến thức ăn chăn nuôi; thanh trùng thực phẩm và đồ uống; chiếu xạ thực phẩm; làm đông lạnh thực phẩm; bảo quản thực phẩm và đồ uống; xông khói thực phẩm; dịch vụ tẩy gỉ; giết mổ động vật; làm sạch không khí; làm sạch nước.

Nhóm 42: Thiết kế bản vẽ kỹ thuật; thiết lập bản vẽ xây dựng; nghiên cứu hoá học; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; chải lông cho động vật; trợ giúp về thú y; nhân giống lợn; thụ tinh nhân tạo; thụ tinh nhân tạo cho động vật; nhân giống và phối giống cho động vật; chăm sóc vệ sinh cho động vật.

---

(210) **4-2025-35015**

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

muyuan cloud

(731) MUYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Shuitian Village, Guanzhang Town, Neixiang County, Nanyang City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chế phẩm thú y; thuốc dùng cho mục đích thú y; chế phẩm tắm cho động vật, có chứa dược chất; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích thú y; thức ăn gia súc, có chứa dược chất; tế bào gốc dùng cho mục đích thú y; enzym dùng cho mục đích thú y; axit amin dùng cho mục đích thú y; vắc xin dùng cho thú y.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy nhào; máy nghiền; máy sản xuất phân bón; thiết bị cho ăn dùng cho đàn vật nuôi, được cơ giới hoá; máy nghiền thức ăn chăn nuôi; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy loại bỏ cặn sau phân hủy sinh học cho bể khí metan; thiết bị rửa; máy móc dùng để giết mổ động vật; thiết bị cơ điện dùng để chế biến thực phẩm; máy bao gói; cần trục [thiết bị nâng và nhấc]; hệ thống rửa dùng cho xe cộ.

Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy vi tính]; cảm biến nhiệt độ; cảm biến độ ẩm; cảm biến vị trí; hệ thống giám sát qua video; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; bộ ghi dữ liệu; phần mềm máy vi tính để xử lý dữ liệu; máy chủ mạng; máy chủ máy vi tính.

Nhóm 10: Thiết bị sản khoa dùng cho gia súc; thiết bị và dụng cụ thú y; dụng cụ tiêm chích dùng cho mục đích y tế; dụng cụ rửa khoang cơ thể khi giải phẫu; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ phẫu thuật dạng mũi nhọn để chọc thủng mô hoặc thành cơ thể (trocar); ống tiêm để thực hiện thụ tinh nhân tạo; ống tiêm tử cung; găng tay cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Thiết bị lọc khí gaz; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị khử trùng; thiết bị khử mùi không khí; đèn khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị lọc nước; thiết bị dùng cho bồn tắm; nhà vệ sinh di động; buồng tắm đứng có vòi sen; thiết bị sấy khô.

Nhóm 21: Máng đựng thức ăn chăn nuôi; máng uống nước cho vật nuôi; máng ăn cho động vật; hộp vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; bát ăn dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 29: Thịt lợn; thịt nguội; thịt; thịt băm; nước dùng cô đặc; thịt sấy khô; thịt đóng hộp; mỡ lợn; chất béo ăn được; thịt thái lát; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; thịt giăm bông; xúc xích.

Nhóm 31: Động vật sống; gia cầm sống; thức ăn nhai gặm cho động vật; cám trộn dùng làm thức ăn cho động vật; hạt dùng làm thức ăn cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; chế phẩm vỗ béo cho động vật; cám tăng trọng cho vật nuôi; thức ăn tăng lực dùng cho động vật; lợn giống; thức ăn cho lợn.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; xúc tiến bán hàng cho người khác; quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng thông tin toàn cầu hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; truyền tin nhắn và hình ảnh có sự hỗ trợ của máy vi tính.

Nhóm 40: Gia công chế biến thức ăn chăn nuôi; thanh trùng thực phẩm và đồ uống; chiếu xạ thực phẩm; làm đông lạnh thực phẩm; bảo quản thực phẩm và đồ uống; xông khói thực phẩm; dịch vụ tẩy gỉ; giết mổ động vật; làm sạch không khí; làm sạch nước.

Nhóm 42: Thiết kế bản vẽ kỹ thuật; thiết lập bản vẽ xây dựng; nghiên cứu hoá học; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; chải lông cho động vật; trợ giúp về thú y; nhân giống lợn; thụ tinh nhân tạo; thụ tinh nhân tạo cho động vật; nhân giống và phối giống cho động vật; chăm sóc vệ sinh cho động vật.

---

(210) **4-2025-35016**

(540)

muyuan牧原

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1
(731) MUYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Shuitian Village, Guanzhang Town, Neixiang County, Nanyang City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chế phẩm thú y; thuốc dùng cho mục đích thú y; chế phẩm tắm cho động vật, có chứa dược chất; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích thú y; thức ăn gia súc, có chứa dược chất; tế bào gốc dùng cho mục đích thú y; enzym dùng cho mục đích thú y; axit amin dùng cho mục đích thú y; vắc xin dùng cho thú y.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy nhào; máy nghiền; máy sản xuất phân bón; thiết bị cho ăn dùng cho đàn vật nuôi, được cơ giới hoá; máy nghiền thức ăn chăn nuôi; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy loại bỏ cặn sau phân hủy sinh học cho bể khí metan; thiết bị rửa; máy móc dùng để giết mổ động vật; thiết bị cơ điện dùng để chế biến thực phẩm; máy bao gói; cần trục [thiết bị nâng và nhấc]; hệ thống rửa dùng cho xe cộ.

Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy vi tính]; cảm biến nhiệt độ; cảm biến độ ẩm; cảm biến vị trí; hệ thống giám sát qua video; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; bộ ghi dữ liệu; phần mềm máy vi tính để xử lý dữ liệu; máy chủ mạng; máy chủ máy vi tính.

Nhóm 10: Thiết bị sản khoa dùng cho gia súc; thiết bị và dụng cụ thú y; dụng cụ tiêm chích dùng cho mục đích y tế; dụng cụ rửa khoang cơ thể khi giải phẫu; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ phẫu thuật dạng mũi nhọn để chọc thủng mô hoặc thành cơ thể (trocar); ống tiêm để thực hiện thụ tinh nhân tạo; ống tiêm tử cung; găng tay cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Thiết bị lọc khí gaz; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị khử trùng; thiết bị khử mùi không khí; đèn khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị lọc nước; thiết bị dùng cho bồn tắm; nhà vệ sinh di động; buồng tắm đứng có vòi sen; thiết bị sấy khô.

Nhóm 21: Máng đựng thức ăn chăn nuôi; máng uống nước cho vật nuôi; máng ăn cho động vật; hộp vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; bát ăn dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 29: Thịt lợn; thịt nguội; thịt; thịt băm; nước dùng cô đặc; thịt sấy khô; thịt đóng hộp; mỡ lợn; chất béo ăn được; thịt thái lát; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; thịt giăm bông; xúc xích.

Nhóm 31: Động vật sống; gia cầm sống; thức ăn nhai gặm cho động vật; cám trộn dùng làm thức ăn cho động vật; hạt dùng làm thức ăn cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; chế phẩm vỗ béo cho động vật; cám tăng trọng cho vật nuôi; thức ăn tăng lực dùng cho động vật; lợn giống; thức ăn cho lợn.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; xúc tiến bán hàng cho người khác; quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng thông tin toàn cầu hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; truyền tin nhắn và hình ảnh có sự hỗ trợ của máy vi tính.

Nhóm 40: Gia công chế biến thức ăn chăn nuôi; thanh trùng thực phẩm và đồ uống; chiếu xạ thực phẩm; làm đông lạnh thực phẩm; bảo quản thực phẩm và đồ uống; xông khói thực phẩm; dịch vụ tẩy gỉ; giết mổ động vật; làm sạch không khí; làm sạch nước.

Nhóm 42: Thiết kế bản vẽ kỹ thuật; thiết lập bản vẽ xây dựng; nghiên cứu hoá học; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; chải lông cho động vật; trợ giúp về thú y; nhân giống lợn; thụ tinh nhân tạo; thụ tinh nhân tạo cho động vật; nhân giống và phối giống cho động vật; chăm sóc vệ sinh cho động vật.

---

(210) **4-2025-35017**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.2; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15
(731) MUYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Shuitian Village, Guanzhang Town, Neixiang County, Nanyang City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chế phẩm thú y; thuốc dùng cho mục đích thú y; chế phẩm tắm cho động vật, có chứa dược chất; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích thú y; thức ăn gia súc, có chứa dược chất; tế bào gốc dùng cho mục đích thú y; enzym dùng cho mục đích thú y; axit amin dùng cho mục đích thú y; vắc xin dùng cho thú y.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy nhào; máy nghiền; máy sản xuất phân bón; thiết bị cho ăn dùng cho đàn vật nuôi, được cơ giới hoá; máy nghiền thức ăn chăn nuôi; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy loại bỏ cặn sau phân hủy sinh học cho bể khí metan; thiết bị rửa; máy móc dùng để giết mổ động vật; thiết bị cơ điện dùng để chế biến thực phẩm; máy bao gói; cần trục [thiết bị nâng và nhấc]; hệ thống rửa dùng cho xe cộ.

Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy vi tính]; cảm biến nhiệt độ; cảm biến độ ẩm; cảm biến vị trí; hệ thống giám sát qua video; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; bộ ghi dữ liệu; phần mềm máy vi tính để xử lý dữ liệu; máy chủ mạng; máy chủ máy vi tính.

Nhóm 10: Thiết bị sản khoa dùng cho gia súc; thiết bị và dụng cụ thú y; dụng cụ tiêm chích dùng cho mục đích y tế; dụng cụ rửa khoang cơ thể khi giải phẫu; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ phẫu thuật dạng mũi nhọn để chọc thủng mô hoặc thành cơ thể (trocar); ống tiêm để thực hiện thụ tinh nhân tạo; ống tiêm tử cung; găng tay cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Thiết bị lọc khí gaz; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị khử trùng; thiết bị khử mùi không khí; đèn khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị lọc nước; thiết bị dùng cho bồn tắm; nhà vệ sinh di động; buồng tắm đứng có vòi sen; thiết bị sấy khô.

Nhóm 21: Máng đựng thức ăn chăn nuôi; máng uống nước cho vật nuôi; máng ăn cho động vật; hộp vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; bát ăn dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 29: Thịt lợn; thịt nguội; thịt; thịt băm; nước dùng cô đặc; thịt sấy khô; thịt đóng hộp; mỡ lợn; chất béo ăn được; thịt thái lát; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; thịt giăm bông; xúc xích.

Nhóm 31: Động vật sống; gia cầm sống; thức ăn nhai gặm cho động vật; cám trộn dùng làm thức ăn cho động vật; hạt dùng làm thức ăn cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; chế phẩm vỗ béo cho động vật; cám tăng trọng cho vật nuôi; thức ăn tăng lực dùng cho động vật; lợn giống; thức ăn cho lợn.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; xúc tiến bán hàng cho người khác; quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng thông tin toàn cầu hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; truyền tin nhắn và hình ảnh có sự hỗ trợ của máy vi tính.

Nhóm 40: Gia công chế biến thức ăn chăn nuôi; thanh trùng thực phẩm và đồ uống; chiếu xạ thực phẩm; làm đông lạnh thực phẩm; bảo quản thực phẩm và đồ uống; xông khói thực phẩm; dịch vụ tẩy gỉ; giết mổ động vật; làm sạch không khí; làm sạch nước.

Nhóm 42: Thiết kế bản vẽ kỹ thuật; thiết lập bản vẽ xây dựng; nghiên cứu hoá học; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; chải lông cho động vật; trợ giúp về thú y; nhân giống lợn; thụ tinh nhân tạo; thụ tinh nhân tạo cho động vật; nhân giống và phối giống cho động vật; chăm sóc vệ sinh cho động vật.

---

(210) **4-2025-35101**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.7.17
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH QUINORA (VN)
Số 103 phố Mai Hắc Đế, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hoá mỹ phẩm; kem chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa rửa mặt; bộ dầu gội đầu.

Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khoẻ [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; nội tiết tố dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm dược để chăm sóc tóc.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: mỹ phẩm, hoá mỹ phẩm, kem chống nắng, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, sữa rửa mặt, mặt nạ làm đẹp, bộ dầu gội đầu, bộ mỹ phẩm, sữa tắm, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), nước hoa, tinh dầu, son, kem đánh răng, chất khử mùi dùng cho cá nhân, phấn nền trang điểm, chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm, thực phẩm bổ sung sức khoẻ (thực phẩm chức năng), chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, nội tiết tố dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da, chế phẩm dược để chăm sóc tóc, bao cao su, quần áo thời trang, quần áo đồng phục, đồ đi chân, đồ đội đầu, tóc

giả, đồ cài tóc, túi xách thời trang, đồ chơi, đồ trang sức, đồng hồ, ô, xe đạp, xe máy, ô tô và phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2025-35104**

(540)

BINH MINH NHAT

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) LÝ HOÀNG HẢO (VN)
116 Đs 19, tổ 78, khu phố 9, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phao cơ tự động nước (dùng để tự động đóng ngắt nước trong bồn nước); van khóa nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòng đệm của vòi nước; ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; phụ kiện ngành nhựa mềm phi kim loại như: (van nối, t nối, co nối, van khóa) phi kim loại; co nối ống dẫn khí dùng cho hệ thống dẫn khí; ống vòi nước làm bằng cao su; ống vòi tưới nước làm bằng nhựa mềm poly vinylclo-rua (pvc); ống dẫn hơi làm băng nhựa mềm poly vinyl-clorua (pvc); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyurethan (nhựa pu); dải đệm dùng để bịt kín các khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước; phụ kiện ngành nhựa cứng phi kim loại dùng trong xây dựng như: (van nối, t nối, co nối, van khóa).

Nhóm 19: Ống bằng nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống dẫn khí; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo; khuôn đúc, không băng kim loại; đá hoa cương; thạch cao (xây dựng); ván gỗ dùng trong xây dựng; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); Tủ đựng quần áo; cũi trẻ em; Kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; can nhựa không bằng kim loại; phụ kiện gá lắp đồ đạc, không băng kim loại; đồ chứa đựng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; giỏ đựng bánh mì dùng cho gia đình; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống ống nước; lắp đặt đường ống và bảo dưỡng đường ống dẫn.

---

(210) **4-2025-35105**

(540)

BINH MINH NHAT

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương.
(731) LÝ HOÀNG HẢO (VN)
116 Đs 19, tổ 78, khu phố 9, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phao cơ tự động nước (dùng để tự động đóng ngắt nước trong bồn nước); van khóa nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòng đệm của vòi nước; ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; phụ kiện ngành nhựa mềm phi kim loại như: (van nối, t nối, co nối, van khóa) phi kim loại; co nối ống dẫn khí dùng cho hệ thống dẫn khí; ống vòi nước làm bằng cao su; ống vòi tưới nước làm bằng nhựa mềm poly vinylclo-rua (pvc); ống dẫn hơi làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clorua (pvc); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyurethan (nhựa pu); dải đệm dùng để bịt kín các khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước; phụ kiện ngành nhựa cứng phi kim loại dùng trong xây dựng như: (van nối, t nối, co nối, van khóa).

Nhóm 19: Ống bằng nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống dẫn khí; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo; khuôn đúc, không bằng kim loại; đá hoa cương; thạch cao (xây dựng); ván gỗ dùng trong xây dựng; ông thoát nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ đựng quần áo; cũi trẻ em; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; can nhựa không bằng kim loại; phụ kiện gá lắp đồ đạc, không bằng kim loại; đồ chứa đựng không bằng kim loại.

Nhóm 21: đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; giỏ đựng bánh mì dùng cho gia đình; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống ống nước; lắp đặt đường ống và bảo dưỡng đường ống dẫn.

---

(210) **4-2025-35106**

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BINH MINH NHAT

(731) LÝ HOÀNG HẢO (VN)
116 Đs 19, tổ 78, khu phố 9, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phao cơ tự động nước (dùng để tự động đóng ngắt nước trong bồn nước); van khóa nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòng đệm của vòi nước; ông dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; phụ kiện ngành nhựa mềm phi kim loại như: (van nối, t nối, co nối, van khóa) phi kim loại; co nối ống dẫn khí dùng cho hệ thống dẫn khí; ống vòi nước làm bằng cao su; ống vòi tưới nước làm bằng nhựa mềm poly vinylclo-rua (pvc); ống dẫn hơi làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clorua (pvc); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyurethan (nhựa pu); dải đệm dùng để bịt kín các khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước; phụ kiện ngành nhựa cứng phi kim loại dùng trong xây dựng như: (van nối, t nối, co nối, van khóa).

Nhóm 19: Ống bằng nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn khí bàng nhựa cứng dùng cho hệ thống dẫn khí; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo; khuôn đúc, không bằng kim loại; đá hoa cương; thạch cao (xây dựng); ván gỗ dùng trong xây dựng; ỏng thoát nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ đựng quần áo; cũi trẻ em; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; can nhựa không bằng kim loại; phụ kiện gá lắp đồ đạc, không bằng kim loại; đồ chứa đựng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; giỏ đựng bánh mì dùng cho gia đình; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống ống nước; lắp đặt đường ống và bảo dưỡng đường ống dẫn.

---

(210) **4-2025-35107**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU PTG (VN)
37/43 Bến Lội, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: kho lạnh, máy làm lạnh dùng để bảo quản, máy đá, máy điều hòa không khí; mua bán thiết bị dùng cho kho lạnh.

---

(210) **4-2025-35108**

(540)

VIGIL

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PCCC HTH QUẢNG NINH (VN)
Số 621 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; thiết bị dập lửa; thiết bị báo cháy; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống cứu hoả tự động dùng khí cacbonic.

Nhóm 11: Đèn exit; đèn pin (đèn để soi sáng); đèn năng lượng mặt trời; thiết bị thổi khí nóng; vòi nước máy (họng nước) ở đường phố; hệ thống ống dẫn nước.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tổ chức hội chợ xúc tiến thương mại; dịch vụ mua bán các hàng hoá như: hoá chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp, phân bón, sơn, véc-ni, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, các chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, găng tay y tế, chất tẩy uế, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, vật liệu xây dựng bằng kim loại, két sắt, máy ấp trứng, dao, kéo, thìa và dĩa, dao cạo, thiết bị dập lửa, bình chữa cháy CO2, bình chữa cháy mini, bình chữa cháy trên ô tô, giá để bình chữa cháy treo tường, kệ đựng bình chữa cháy bằng nhựa, hộp chữa cháy [hộp cứu hoả], van chữa cháy, đầu phun nước (spinkler), cuộn vòi chữa cháy, hệ thống cứu hoả tự động dùng khí cacbonic, đầu báo khói, đầu báo cháy, xe chữa cháy, bơm chữa cháy, đèn thoát hiểm (thiết bị báo hiệu), thiết bị cảnh báo rò ga và khoá ga tự động, đèn exit, đèn báo sự cố, đèn chiếu sáng, đèn pin (đèn để soi sáng), đèn pha, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led], bóng đèn, quần áo bảo hộ chống cháy, quần áo phòng chống bức xạ và phòng chống cháy, pin điện cho xe cộ, ắc quy điện cho

xe cộ, bình ắc quy, bộ báo hiệu bằng còi, thiết bị báo động, gậy dập lửa, áo phao cứu sinh, tàu thuyền cứa hoả, chăn dập lửa, bóng dập lửa, thiết bị dập lửa, gậy dập lửa, thang thoát hiểm, thiết bị kiểm tra khí gaz, biển báo hiệu phản quang, phao cứu sinh, áo phao cứu sinh, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, thiết bị và hệ thống sưởi nóng, thiết bị và hệ thống làm mát, thiết bị và hệ thống sinh hơi nước, thiết bị và hệ thống nấu nướng, thiết bị và hệ thống sấy khô, thiết bị và hệ thống thông gió, thiết bị và hệ thống cấp nước, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, phương tiện giao thông dưới nước, pháo hoa, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ, giấy, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, keo dán dùng cho văn phòng bút, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, băng keo, ô và dù, vật liệu xây dựng phi kim loại, kính xây dựng, gương, khung tranh, giường hơi và đệm hơi không dùng cho mục đích y tế, đồ đạc (giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, rổ, rá, mành, rèm, chăn, ga, gối, đệm), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, dĩa, dao và thìa, bàn chải, đồ lau dọn, đồ thuỷ tinh, sành, sứ và đất nung, dây thừng, lưới, lều (trại), buồm, rèm, hoa nhân tạo, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, vải nhựa, vải bạt, mái che bằng chất liệu dệt hoặc tổng hợp.

---

(210) **4-2025-35109**

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

熠辉泰博
YIVRAY MRF

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; phương tiện giao thông chạy điện; băng tải trên không; xe đẩy tay; phương tiện giao thông trên không; phương tiện giao thông đường thuỷ.

---

(210) **4-2025-35110**

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

熠辉泰博
YIVRAY MRF

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Nhãn điện tử cho hàng hoá; nhãn giá điện tử; thiết bị đầu cuối tự thanh toán; ký hiệu số; thiết bị định vị toàn cầu; pin điện, cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-35111**

(540)

熠辉泰博
YIVRAY MRF

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thử nghiệm vật liệu; thiết kế công nghiệp; thiết kế bao bì; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-35112**

(540)

熠辉泰博
YIVRAY MRF

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ sắp đặt không dùng cho mục đích quảng cáo; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; học viện [giáo dục].

---

(210) **4-2025-35113**

(540)

熠辉泰博
YIVRAY MRF

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ trị liệu; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia tâm lý.

---

(210) **4-2025-35114**

(540)

熠辉泰博
YIVRAY MRF

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm hàng hải; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; môi giới kinh doanh; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ môi giới hải quan về tài chính; dịch vụ bảo lãnh tài chính.

---

(210) **4-2025-35115**

(540)

熠辉泰博
YIVRAY MRF

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; rượu cốc-tai; rượu vang; rượu gạo; chiết xuất trái cây [có cồn].

---

(210) **4-2025-35116**

(540)

熠辉泰博
YIVRAY MRF

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

---

(210) **4-2025-35117**

(540)

熠辉泰博
YIVRAY MRF

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Áo choàng bảo hộ; trang phục; quần áo cho người lái xe môtô; áo mưa; giày; mũ.

---

(210) **4-2025-35118**

(540)

熠辉泰博
YIVRAY MRF

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ phòng hút shisha; dịch vụ quán cà phê; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê đồ đạc văn phòng.

---

(210) **4-2025-35119**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.15.24; 3.5.6; 3.9.4; 3.9.24; 3.9.25; 4.5.15

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

---

(210) **4-2025-35120**

(540)

熠辉泰博
YIVRAY MRF

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Môi giới vận chuyển hàng hoá; hậu cần vận tải; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; vận tải bằng ô tô; dịch vụ lưu kho; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá].

---

(210) **4-2025-35121**

(540)

GRGTEST

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.3.3

(731) GRG METROLOGY & TEST GROUP CO., LTD. (CN)
No.8 Chuangyun Road, Panyu District, Guangzhou, Guangdong, 510000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hoá học; kiểm tra và phân tích hàng hóa xuất nhập khẩu nhằm mục đích kiểm dịch để thông quan; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; tư vấn trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-35122**

(540)

VN.POLO.ASSIN.
SINCE 1890

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.1.8; 2.1.20

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) XIANGBU (XIAMEN) TRADING CO., LTD. (CN)
Room 707, No. 223, Yuhou Nanli, Siming District, Xiamen, 361000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo lót; quần áo; mũ; khăn quàng cổ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-35123**

(540)

SAI
FE!ER

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGDONG SAFER LOGISTICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 1, Kechuang Park, No. 35-2 East Keji Road, Torch Development Zone, Zhongshan City, Guangdong, 528400, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Băng tải [máy móc]; thiết bị chuyển vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hoá; thiết bị vận chuyển bằng đường ống vận hành bằng khí nén; rô bốt công nghiệp; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; bộ truyền động cho máy móc.

---

(210) **4-2025-35124**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.17.25

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Môi giới vận chuyển hàng hoá; hậu cần vận tải; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; vận tải bằng ô tô; dịch vụ lưu kho; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá].

---

(210) **4-2025-35125**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.15.24; 3.5.6; 3.9.4; 3.9.24; 3.9.25; 4.5.15

(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Môi giới vận chuyển hàng hoá; hậu cần vận tải; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; vận tải bằng ô tô; dịch vụ lưu kho; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá].

---

(210) **4-2025-35126**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.25
(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

---

(210) **4-2025-35127**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.25
(731) SHENZHEN YIVRAY MRF SUPPLY CHAIN HOLDINGS CO., LTD. (CN)
Room 1416-05C, Xiangjiang Financial Building, No. 3046 Xinghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, 518054, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thử nghiệm vật liệu; thiết kế công nghiệp; thiết kế bao bì; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-35128**

(540)

GRGTEST

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3
(731) GRG METROLOGY & TEST GROUP CO., LTD. (CN)
No.8 Chuangyun Road, Panyu District, Guangzhou, Guangdong, 510000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 38: Liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang.

---

(210) **4-2025-35129**

(540)

tiahou

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GANSU CONSTAR TECHNOLOGY GROUP CO.,LTD (CN)
No.10, Chuangxin South Road, Baiyin District, Baiyin, Gansu, 730000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; mắt kính; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; bao kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-35130**

(540)

GRGTEST

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.3.3

(731) GRG METROLOGY & TEST GROUP CO., LTD. (CN)
No.8 Chuangyun Road, Panyu District, Guangzhou, Guangdong, 510000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-35131**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 4.3.3; 4.3.7; 4.5.15

(591) Da cam đậm, da cam, vàng, đen, trắng, đỏ mận, nâu, be.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HOÁ GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)
252 Lạc Long Quân, phường Bình Thới, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 16: Ấn phẩm; văn phòng phẩm.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; trò chơi giáo dục.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-35132**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.13.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH AVO VIỆT NAM (VN)
128/12 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-35133**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.15.15
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH FRIENDHOUSE (VN)
Tầng 2, số nhà 33, đường số 12, khu dân cư CityLand ParkHill, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

---

(210) **4-2025-35134**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ ANH DŨNG AUDIO (VN)
Số 861 Thới Tứ 2, huyện Hóc Môn, xã Thới Tam Thôn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Ống nói (micro); máy tăng âm (ampli).

---

(210) **4-2025-35135**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN THỊ THU NGÂN (VN)
Số 5C, tổ 55, KV11, phường Hưng Phú, tỉnh Cần Thơ

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; thiết bị đo; kính đeo mắt; kính râm; tai nghe; phần mềm ứng dụng di động.

---

(210) **4-2025-35137**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 11.3.3; 25.1.9; 26.1.1; 26.1.6
(591) Vàng, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐĂNG QUANG G9 (VN)
Số 75 ấp Hoà Bình, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-35138**

(540)

MERCY KIDS

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(591) Trắng, xanh dương, xanh két, hồng, đỏ, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ TRỊNH (VN)
635 Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; mắt kính thuốc; hộp đựng kính mắt; thiết bị đo khúc xạ quang học.

Nhóm 44: Phòng khám mắt; dịch vụ chữa các bệnh về mắt; đo thị lực cho mắt.

---

(210) **4-2025-35139**

(540)

orilyn

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3
(731) CÔNG TY TNHH UNILA (VN)
160 A12, khu phố 2, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-35140**

(540)

Nature Gift
A+ NUTRITION

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, nâu, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NATURE GIFT PHARMA (VN)
Phòng 1611, tòa nhà Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-35141**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh lá đậm. xanh lá nhạt, nâu, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NATURE GIFT PHARMA (VN)
Phòng 1611, tòa nhà Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-35142**

(540)

A+NUTRITION

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NATURE GIFT PHARMA (VN)
Phòng 1611, tòa nhà Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-35143**

(540)

MT Meta

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU HỢP THÀNH PHÁT (VN)
225/1 Tam Bình, khu phố 2, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cưa xích; máy cắt cỏ; máy xăng; máy phun thuốc; phụ tùng các loại máy nông ngư cơ.

---

(210) **4-2025-35144**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC RAAH (VN)
Tổ dân phố 81, khu phố Tân Long, thị trấn Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; khăn đội đầu; nón.

---

(210) **4-2025-35148**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.2; 24.15.7
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN Y99 (VN)
99B Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 36: Dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2025-35149**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DOTIEX GROUP (VN)
41/15D/6/13 Gò Cát, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dạy các khoá ngắn hạn về kiến thức công nghệ, STEM; đào tạo kiến thức công nghệ, STEM; dạy ngoại ngữ.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ.

---

(210) **4-2025-35150**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.6
(731) NGÔ HUỆ NHÀN (VN)
205a/12 Âu Cơ, khu phố 05, phường Hòa Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Ngọc trai [đồ trang sức]; đá bán quý; vòng đeo tay [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; hoa tai; nhẫn [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-35156**

(540)

SUNBA CHA

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SUNDAY BASIC TNT (VN)
661/16 Hà Huy Giáp, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ mua bán, quảng cáo, giới thiệu và trưng bày: cà phê bột, cà phê rang xay, cà phê hòa tan, cà phê đã chế biến, trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống không cồn có hương vị trà, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, đồ uống trà có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-35162**

(540)

VELOZIA

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.2
(591) Đen, xanh, kem.
(731) HỒ VŨ THIÊN LÝ (VN)
3/5B ấp 5, xã Xuân Thới Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Dụng cụ và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; bộ nồi niêu xoong chảo của nhà bếp, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ đựng dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2025-35163**

(540)

L'BIANG FARM
FRESH. PURE. GREEN

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & PHÂN PHỐI MINH KHANG (VN)
320/2 Phan Văn Trị, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán tiêu thành phẩm, cà phê thành phẩm, cacao thành phẩm, các loại hạt, mật ong, các loại trái cây sấy, nông sản thành phẩm.

---

(210) **4-2025-35164**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.4.11; 3.4.24; 3.13.1; 3.13.4; 3.13.24; 4.5.15
(591) Trắng, xanh dương, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & PHÂN PHỐI MINH KHANG (VN)
320/2 Phan Văn Trị, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 21: Bình trữ sữa, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng (không dùng điện) và bộ đồ ăn (trừ dao, dĩa, thìa).

Nhóm 24: Vải; vải không dệt; vải nỉ; khăn mặt bằng vải; ga trải giường; chăn chần; vỏ gối; túi ngủ cho trẻ em.

Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-35165**

(540)

AN THÀNH PHÁT

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NGUYỄN HOÀNG DANH (VN)
95 Nguyễn Chánh, xã Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, trà (chè), ca cao.

---

(210) **4-2025-35181**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, cam, cam nhạt, vàng, xanh lá cây, xanh ngọc, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH KHƯƠNG - GÁI (VN)
Chợ Tân Hưng, xã Tân Hưng, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Khô cá lóc; khô cá trê; khô cá trèn; khô cá chốt; khô cá sặc bổi; khô cá chạch.

---

(210) **4-2025-35188**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ đậm, xám, trắng, xanh xám.
(731) NGUYỄN HỮU PHÚC TRÍ (VN)
313/7/19 đường 3/2, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-35189**

(540)

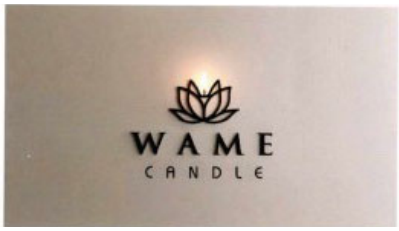

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng nhạt.
(731) PHAN THỊ THẢO PHƯƠNG (VN)
150C, khu phố 3, phường 5, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các loại nến, nến thơm, nến trang trí, nến sáp, nến làm đèn ngủ, dây nến, sáp nến, sáp [nguyên liệu thô], nhiên sáp để thắp sáng, và các sản phẩm làm từ nến.

---

(210) **4-2025-35201**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.7.1; 25.5.25; 26.4.4; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE MOB GROUP (VN)
7 Phan Đình Phùng, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; đào tạo ngoại ngữ; khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển các buổi hội thảo [đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

---

(210) **4-2025-35202**

(540)

PLATFORM

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI SÀN (VN)
Số 12 ngách 325/45 Kim Ngưu, tổ 14B, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vách ngăn không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-35203**

(540)

MARUDI FLOOR

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI SÀN (VN)
Số 12 ngách 325/45 Kim Ngưu, tổ 14B, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vách ngăn không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-35204**

(540)

AMBON FLOOR

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI SÀN (VN)
Số 12 ngách 325/45 Kim Ngưu, tổ 14B, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vách ngăn không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-35206**

(540)

ALEX & SARA

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(731) PHẠM HOÀNG QUỐC LÂM (VN)
110 lô A C/c Cô Giang, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví tiền.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm ba lô, túi xách, ví tiền, quần áo, giày dép, mũ nón; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán hàng; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ); dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-35208**

(540)

SILT MYCIN

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KING ELONG (VN)
Căn L5, lầu 20 Block Lucky, Richmond City, 207C Nguyễn Xí, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất sát trùng; chất diệt nấm; chất diệt khuẩn; chất sát trùng, diệt trùng; chất diệt loài gây hại; chế phẩm hóa học dùng để trị bệnh nấm mốc.

---

(210) **4-2025-35209**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.5.1; 3.5.24; 3.5.25

(591) Nâu, kem, xanh, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN NHƯỢNG QUYỀN VÀ ĐẦU TƯ (VN)
01, Lê Văn Ninh, khu phố 4, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán quà tặng và đồ lưu niệm, quà tặng thủ công.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán cà phê tự phục vụ; quán trà; quán đồ uống; nhà hàng ăn uống; khách sạn.

---

(210) **4-2025-35233**

(540)

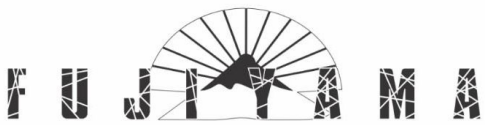

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 6.1.2; 10.3.7; 25.12.1; 26.2.7; 26.11.3

(731) PHẠM THỊ NGỌC ANH (VN)
12 Ngõ 399 Âu Cơ, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ chơi bida; bàn bida; gậy chơi bida.

---

(210) **4-2025-35235**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 7.1.24; 7.3.1; 7.3.2; 26.15.15

(591) Xanh, đen.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ALUMIUM TÍN PHÁT (VN)
Số 63, đường Lê Bá Tùng, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình.

---

(210) **4-2025-35236**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Đen, trắng, xanh, tím.
(731) NGÔ XUÂN HUY (VN)
253/53A Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép.

---

(210) **4-2025-35239**

(540)

Roker

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) VĂN XUÂN NHỮ (VN)
Thôn An Thái, phường Bình Định, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh cụ thể là: bồn vệ sinh, lavabo, vòi nước, vòi hoa sen; chậu rửa chén (chậu rửa gắn cố định).

---

(210) **4-2025-35240**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN SEAMASTER (VIỆT NAM) (VN)
Số 16 Đại lộ Tự Do, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (sơn chống gỉ, sơn lót), trừ sơn cách điện, cách nhiệt; vecni.

---

(210) **4-2025-35241**

(540)

THIBIRAN

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT THIÊN BÌNH (VN)
E22, đường D2, khu dân cư Sở VHTT, đường Liên Phường, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-35242**

(540)

AMAREP

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT THIÊN BÌNH (VN)
E22, đường D2, khu dân cư Sở VHTT, đường Liên Phường, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-35245**

(540)

Nakydaco®

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 3.7.15; 3.7.24

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TÂN BÌNH (VN)
889 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn.

---

(210) **4-2025-35246**

(540)

WHITE EVA®
SBC PHARMACI VIETNAM

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xám.

(731) TRẦN VĂN TÚ (VN)
Tổ 20, khóm 2, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-35247**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 26.4.18
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) TRẦN VĂN TÚ (VN)
Tổ 20, khóm 2, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-35249**

(540)

BOROMEO

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) JEAN BERNARD CHOMARAT (LU)
23A Rue Malakoff L-L-2114 Luxembourg
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn; Chất béo ăn được.

---

(210) **4-2025-35250**

(540)

GREENCITI
Kiến tạo cách sống xanh

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP GREEN CITI (VN)
Số 5B ngõ 420 Hà Huy Tập, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh các sản phẩm hàng nông sản: thịt cá; rau củ; hàng nông sản thực phẩm.

---

(210) **4-2025-35251**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.5.20; 18.2.1
(591) Nâu rêu, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ MAI (VN)
126/29/3, KP 1, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-35252**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.4.10
(591) đen, xám, xám đậm, xám nhạt, vàng, trắng
(731) TRẦN VĂN BÌNH (VN)
Tổ 13, ấp Phú Yên, xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu nhớt; dầu động cơ; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu diezel

---

(210) **4-2025-35253**

(540)

VINSCHOOL

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm dùng cho giảng dạy; sách giáo trình giảng dạy; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Cặp xách và túi xách đồng phục cho học sinh.

Nhóm 25: Quần áo đồng phục học sinh; mũ nón đồng phục cho học sinh; giày dép đồng phục cho học sinh.

Nhóm 28: Đồ chơi giáo dục cho học sinh tiểu học; đồ thể thao giáo dục thể chất cho học sinh.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo; tuyển sinh học viên; vui chơi giải trí.

Nhóm 42: Nghiên cứu, đánh giá chương trình giáo dục đào tạo của các giáo sư và giáo viên.

---

(210) **4-2025-35255**

(540)

Viluxa

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐOÀN MINH QUÂN (VN)
9.06 lô A, C/c Thủ Thiêm lô P, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa xịt phòng; tinh dầu; sáp thơm (mỹ phẩm, dùng để thơm phòng); chế phẩm làm thơm không khí; nước giặt; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-35258**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.20
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ROHA DYECHEM VIỆT NAM (VN)
Lô EB9, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2), xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Bột màu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-35259**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.15.15
(591) Đỏ, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ROHA DYECHEM VIỆT NAM (VN)
Lô EB9, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2), xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Bột màu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-35260**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ROHA DYECHEM VIỆT NAM (VN)
Lô EB9, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2), xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Bột màu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-35261**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 5.1.5; 5.1.16; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ROHA DYECHEM VIỆT NAM (VN)
Lô EB9, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2), xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Bột màu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-35262**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.13.25; 26.15.15
(591) Cam, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ROHA DYECHEM VIỆT NAM (VN)
Lô EB9, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2), xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Bột màu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-35263**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ROHA DYECHEM VIỆT NAM (VN)
Lô EB9, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2), xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Bột màu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-35264**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 1.15.23; 7.1.1; 7.1.11; 7.1.24; 13.1.10; 19.3.24; 26.11.3; 26.11.12
(731) HONGTA LIAONING CIGARETTE CO., LTD. (CN)
No.26-2, Heping Street (N), Heping District, Shenyang, Liaoning, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; xì gà; thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-35265**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 9.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ROYAL DRAGON (VN)
Thôn Yên Vinh, xã Quang Minh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mỳ; bánh kẹo; bánh quy; bánh gạo; bánh kem.

---

(210) **4-2025-35267**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.1; 7.1.11; 7.1.24; 13.1.10; 26.4.18
(731) HONGTA LIAONING CIGARETTE CO., LTD. (CN)
No.26-2, Heping Street (N), Heping District, Shenyang, Liaoning, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; xì gà; thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-35268**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.1; 7.1.11; 7.1.24; 13.1.10; 19.3.24; 26.11.3; 26.11.12
(731) HONGTA LIAONING CIGARETTE CO., LTD. (CN)
No.26-2, Heping Street (N), Heping District, Shenyang, Liaoning, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; xì gà; thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-35269**

(540)

HUBIS LAB
HUMAN BIO SCIENCE LAB

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.11.8
(731) GNI CO., LTD. (KR)
501ho, 63-12, Dongtancheomdansaneop 1-ro, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, 18469
Nationality Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước tẩy trang mixen (micellar); nước thơm làm sạch da; kem làm sạch da; chế phẩm tẩy trang vùng mắt; chế phẩm tẩy da chết; bọt làm sạch da; kem mỹ phẩm chăm sóc da; kem dưỡng da vùng mắt; kem làm trắng da; sữa dưỡng (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng trắng chăm sóc da; kem chống nắng; kem nền che khuyết điểm; mặt nạ dưỡng ẩm da; mặt nạ làm đẹp; gói mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da chống lão hóa; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; kem chống lão hóa; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; tinh chất dưỡng ẩm (mỹ phẩm); chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa rửa mặt tẩy tế bào chết; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-35270**

(540)

SangSang

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, đỏ, da cam.
(731) LEE SUNGGUN (KR)
No 246, No 3 Street, Seodaesin-dong, Seogu, Busan, Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn tổ chức kinh doanh; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục bao gồm dịch vụ giáo dục tại tất cả cấp, các loại hình như: tiểu học, trung học, mầm non, đại học, ngoại ngữ; trường đào tạo; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; tổ chức các cuộc thi mang tính giáo dục, giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; xuất bản sách.

Nhóm 42: Phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-35271**

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LAORGANIC

(731) LAORGANIC CO., LTD. (KR)
8F, 14-13, Teheran-ro 78-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng tóc dạng xịt; tinh dầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân cho vùng da nhạy cảm, không chứa dược chất.

Nhóm 35: Bán lẻ mỹ phẩm; bán buôn mỹ phẩm; bán lẻ nước hoa và tinh dầu; bán buôn nước hoa và tinh dầu; bán lẻ chế phẩm vệ sinh cá nhân; bán buôn chế phẩm vệ sinh cá nhân; bán lẻ sản phẩm chăm sóc da; bán buôn sản phẩm chăm sóc da; bán lẻ sản phẩm chăm sóc tóc và cơ thể; bán buôn sản phẩm chăm sóc tóc và cơ thể; bán lẻ dụng cụ và phụ kiện làm đẹp; bán buôn dụng cụ và phụ kiện làm đẹp; bán lẻ trực tuyến liên quan đến mỹ phẩm, nước hoa và tinh dầu, chế phẩm vệ sinh cá nhân, sản phẩm chăm sóc da, sản phẩm chăm sóc tóc và cơ thể, dụng cụ và phụ kiện làm đẹp.

---

(210) **4-2025-35272**

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ESSAGER

(731) SHENZHEN YIKES TECHNOLOGY CO. LTD (CN)
Room 1702, Building 19, Zhonghaixin Innovation Industry City, No. 11, Ganli 2nd Road, Gankeng Community, Jihua Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cho thuê kệ, giá bán hàng; marketing cho sự kiện; đại lý xuất nhập khẩu hàng hóa; xuất bản tài liệu quảng cáo; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2025-35273**

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

ANTHBOT

(731) ANTHBOT(SG)PTE.LTD. (SG)
14 Robinson Road #02 - 01 Far East Finance Building 048545 Singapore

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy xén cỏ; băng tải [máy móc]; rô bốt công nghiệp; máy xếp dỡ hàng hoá; thiết bị xử lý rác thải; hệ thống rửa xe cộ; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy làm sạch sử dụng hơi nước cho mục đích gia dụng; máy làm sạch bể bơi; máy làm sạch cửa sổ, chạy điện.

Nhóm 09: Chương trình phần mềm máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi

tính, có thể tải về; thiết bị rađa; dụng cụ điều hướng; thiết bị điều hướng dùng cho xe cộ [máy vi tính lắp sẵn trên xe cộ]; thiết bị chỉ hướng sử dụng tia laze; thiết bị đo khoảng cách sử dụng tia laze [thiết bị đo lường]; thiết bị đo khoảng cách; máy dò rađa; máy dò hồng ngoại.

---

(210) **4-2025-35275**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.4.4
(731) ANTHBOT(SG)PTE.LTD. (SG)
14 Robinson Road #02 - 01 Far East Finance Building 048545 Singapore
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy xén cỏ; băng tải [máy móc]; rô bốt công nghiệp; máy xếp dỡ hàng hoá; thiết bị xử lý rác thải; hệ thống rửa xe cộ; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy làm sạch sử dụng hơi nước cho mục đích gia dụng; máy làm sạch bể bơi; máy làm sạch cửa sổ, chạy điện.

Nhóm 09: Chương trình phần mềm máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; thiết bị rađa; dụng cụ điều hướng; thiết bị điều hướng dùng cho xe cộ [máy vi tính lắp sẵn trên xe cộ]; thiết bị chỉ hướng sử dụng tia laze; thiết bị đo khoảng cách sử dụng tia laze [thiết bị đo lường]; thiết bị đo khoảng cách; máy dò rađa; máy dò hồng ngoại.

---

(210) **4-2025-35276**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy làm chìa khóa [máy móc].

---

(210) **4-2025-35277**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt chìa khóa [máy móc].

Nhóm 08: Dụng cụ mở khóa [dụng cụ cầm tay thao tác thủ công].

---

(210) **4-2025-35278**

(540)

Lishi

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ mở khóa [dụng cụ cầm tay thao tác thủ công].

---

(210) **4-2025-35280**

(540)

KUKAI

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.5.2; 26.1.1; 26.1.5; 26.7.5; 26.7.25
(591) Đỏ, xanh, đen.

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt chìa khóa [máy móc]; máy làm chìa khóa [máy móc].

---

(210) **4-2025-35281**

(540)

KEYCUT
Design For Keys

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.5.3; 25.5.25; 26.4.18
(591) Vàng, xanh, đỏ, đen.

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; lưỡi cắt chìa khóa [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-35282**

(540)

Depai

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt chìa khóa [máy móc]; máy làm chìa khóa [máy móc].

---

(210) **4-2025-35283**

(540)

CSH

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt chìa khóa [máy móc]; máy làm chìa khóa [máy móc].

---

(210) **4-2025-35284**

(540)

JINFA

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt chìa khóa [máy móc]; máy làm chìa khóa [máy móc].

---

(210) **4-2025-35285**

(540)

HUK

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VŨ VĂN LIỆU (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ mở khóa [dụng cụ cầm tay thao tác thủ công].

---

(210) **4-2025-35286**

(540)

Hero's Land

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN INNOSTORM NETWORK TECHNOLOGY COMPANY LIMITED (CN)
A1-1701, Building A, Kexing Science Park, No.15 Keyuan Road, Science Park Community, Yuehai Sub-District, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức các cuộc thi trò chơi điện tử; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp thông qua internet.

---

(210) **4-2025-35287**

(540)

Deenifriend
德尼芬

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 26.1.1; 26.11.12
(731) DEXIN YINGTAI (GUANGZHOU) BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 2412, No. 70 Zhongshan 5th Road, Yuexiu District, Guangzhou City, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo thun ngắn tay; quần áo; đồ lót; bộ pijama; áo ngực dạng dính; áo choàng ngoài.

---

(210) **4-2025-35288**

(540)

Hero's Land

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN INNOSTORM NETWORK TECHNOLOGY COMPANY LIMITED (CN)
A1-1701, Building A, Kexing Science Park, No.15 Keyuan Road, Science Park Community, Yuehai Sub-District, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống thông qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; ứng dụng cho điện thoại thông minh có thể tải xuống được (phần mềm); thiết bị lưu trữ dữ liệu; tai nghe thực tế ảo.

---

(210) **4-2025-35289**

(540)

Odi rio

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ XANH BẮC GIANG (VN)
Phòng 601, toà nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-35291**

(540)

T Danil Bgo

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ XANH BẮC GIANG (VN)
Phòng 601, toà nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-35292**

(540)

FASASTORE
SINCE 2019

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 26.4.3; 26.4.9
(731) NGÔ THỊ HIỀN (VN)
Thôn Yên Sơn, xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày dép; phụ kiện giày dép; lót giày; đế giày; bít tất.

---

(210) **4-2025-35293**

(540)

SOLDFIT

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.4.18; 26.5.1
(731) NGUYỄN THỊ LAN (VN)
Thôn Trúc Lâm, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-35294**

(540)

GYMBOSS

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.23
(731) NGUYỄN QUANG HÙNG (VN)
Thôn Lôi Trì, xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-35295**

(540)

Mật Tuyết

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) MIXUEBINGCHENG CO., LTD. (CN)
Room 16004, Block A, Hanhaibeijin Business Center, North 3rd Ring Wenhua Road, Jinshui District, Zhengzhou City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đóng hộp; mứt ướt; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sản phẩm thay thế sữa; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; mật đường cho thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kem lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước chanh; nước ép rau [đồ uống]; mật hoa quả, không có cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; xi rô dùng cho đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ khuyến mại cho người khác; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán rượu nhỏ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.

---

(210) **4-2025-35296**

(540)

MiMO

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NINGBO HAOJIA ELECTRICAL APPLIANCE CO., LTD. (CN)
No. 58, Jiyixiang Road, Langxia Street, Yuyao, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy xay cà phê dùng điện; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy lau nhà bằng hơi nước; máy hút bụi chân không.

Nhóm 08: Bàn là để tạo nếp gấp; bàn là để làm phẳng; kéo xén (tông đơ) để cạo râu.

Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; máy pha cà phê dùng điện; bình cà phê, dùng điện; thiết bị và máy làm đá lạnh; máy sấy tóc; thiết bị phun hơi nước làm phẳng vải; thiết bị làm phẳng vải bằng hơi nước.

Nhóm 21: Cối xay cà phê thao tác bằng tay; lọc cà phê, không dùng điện; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; bình cà phê không dùng điện; bàn chải đánh răng; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; máy xịt nước vệ sinh răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; bàn chải để làm sạch lưỡi.

---

(210) **4-2025-35298**

(540)

FastinnQ

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 13.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MES LAB (VN)
Số nhà 32, ngách 12/101, phố Chính Kinh, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; trường đào tạo [giáo dục].

---

(210) **4-2025-35299**

(540)

Neueswril ノイエスワール

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) RELIANCE CO., LTD (JP)
7th Floor, KS Building, 5-20 Kocho 4-chome, Chiyoda ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng vệ sinh dạng bánh; nước hoa; móng (tay, chân) giả; lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-35300**

(540)

post lab

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) RAH, GONG-CHAN (KR)
201, 17, Nonhyeon-ro 149-gil, Gangnam-gu Seoul 06040, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng ẩm cô đặc; kem dưỡng ẩm; kem dưỡng da làm đẹp; chế phẩm chăm sóc da không dùng cho mục đích y tế; nước thơm dưỡng da (mỹ phẩm); kem dưỡng da tay; mặt nạ dưỡng da dùng trong mỹ phẩm; sơn móng tay; đồ trang điểm mắt (mỹ phẩm); son dưỡng môi; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); kem che khuyết điểm (mỹ phẩm); chế phẩm cạo râu; gel tắm dùng cho tắm bồn và tắm vòi hoa sen; chế phẩm chống nắng không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng để tắm bồn và tắm vòi sen; sản phẩm khử mùi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-35301**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) WENZHOU BAKE GLASSES CO., LTD. (CN)
The first floor to the third floor of Building 2, No.1 Rongtai Road, Louqiao Sub-District, Ouhai District, Wenzhou City, Zhejiang Province, 325000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; cho thuê kính đeo mắt để điều chỉnh thị lực; dịch vụ thẩm mỹ; xoa bóp; dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa.

---

(210) **4-2025-35302**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) NANJING PENG DEKAI CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 1208, No. 23, Hongwu Road, Qinhuai District, Nanjing, Jiangsu, 210000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin, dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà trọ.

---

(210) **4-2025-35303**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 26.2.7; 26.4.4; 26.13.25
(731) GUANGDONG JSOUL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 2410, Dong Guan Avenue No 13 Dong Cheng District Dong Guan, Guang Dong, 523000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân; thiết bị sạc điện thoại di động; tai nghe; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-35304**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.7.3; 3.7.24; 11.3.18
(731) NANJING PENG DEKAI CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 1208, No. 23, Hongwu Road, Qinhuai District, Nanjing, Jiangsu, 210000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin, dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà trọ.

---

(210) **4-2025-35305**

(540)

JSOUL

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) GUANGDONG JSOUL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 2410, Dong Guan Avenue No 13 Dong Cheng District Dong Guan, Guang Dong, 523000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân; thiết bị sạc điện thoại di động; tai nghe; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-35306**

(540)

Apple Eyebrow

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(731) ZHENG YANZHU (CN)
Room 103, No. 9, Sanzhi Lane, Shuangshanwei inner Residential Area, Jingdu Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, 515000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần lót; yếm; quần áo tắm; bít tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-35307**

(540)

EIGHT-G

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) WENZHOU BAKE GLASSES CO., LTD. (CN)
The first floor to the third floor of Building 2, No.1 Rongtai Road, Louqiao Sub-District, Ouhai District, Wenzhou City, Zhejiang Province, 325000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; mắt kính.

---

(210) **4-2025-35308**

(540)

EIGHT-G

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) WENZHOU BAKE GLASSES CO., LTD. (CN)
The first floor to the third floor of Building 2, No.1 Rongtai Road, Louqiao Sub-District, Ouhai District, Wenzhou City, Zhejiang Province, 325000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; marketing; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-35309**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.7.11; 24.15.1; 24.15.13; 25.5.2; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng đậm, vàng nhật, đỏ đậm, đỏ nhạc, trắng, nâu đậm, nâu nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TYSON FEED VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, số 403, đường Hồ Thị Hương, khu phố 9, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thủy sản.

---

(210) **4-2025-35312**

(540)

KIM HOÀNG

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24; 26.4.1
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐINH CÔNG NGHIỆP KIM HOÀNG (VN)
168H Lưu Hữu Phước, phường Phú Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Đồ dùng văn phòng bao gồm: kim bấm, ghim cài, kẹp giấy, dụng cụ bấm giấy, dụng cụ dập ghim.

---

(210) **4-2025-35314**

(540)

GIÒ CHẢ PHÚ DUY
giochaphuduy.com

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.5.3; 25.1.6; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, đen, hồng nhạt, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GIÒ CHẢ PHÚ DUY (VN)
315/2 đường Trương Thị Hoa, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Giò lụa; chả lụa; giò thủ; giò; chả.

---

(210) **4-2025-35316**

(540)

Hema VN

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAI HÂN (VN)
8/3B đường Trần Thị Điệu, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-35317**

(540)

ARES

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.9
(731) ARES MANAGEMENT LLC (US)
1800 Avenue of the Stars, Suite 1400, Los Angeles, California 90067, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; đầu tư vốn cổ phần; tư vấn đầu tư vốn; quản lý quỹ đầu tư vốn; đầu tư quỹ tương hỗ và vốn; tư vấn liên quan đến đầu tư vốn; tư vấn bảo hiểm; quản lý các kế hoạch bảo hiểm và tài chính; dịch vụ tài chính, cụ thể là, cung cấp lựa chọn đầu tư sẵn có đối với các niên kim khác nhau và các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ khác nhau; dịch vụ tư vấn liên quan đến bảo hiểm; quản lý quỹ đầu tư tư nhân; dịch vụ đầu tư quỹ đầu tư tư nhân; quản lý đầu tư; phân tích tài chính; định giá tài chính [tín dụng, cho vay, đầu tư tư nhân, bất động sản]; tư vấn tài chính; quản lý tài chính; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; dịch vụ thông tin, tư vấn và nghiên cứu liên quan đến tài chính và đầu tư; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ quản lý tài sản và quản lý đầu tư; giao dịch quỹ đầu tư tư nhân và quản lý tài khoản đầu tư; quản lý khoản cho vay có thế chấp, quỹ phòng hộ và phương tiện đầu tư chung; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ tư vấn đầu tư và quản lý đầu tư đối với phương tiện đầu tư chung, quỹ đầu tư tư nhân và tài khoản đầu tư; dịch vụ tài chính, cụ thể là quản lý và vận hành các quỹ đầu tư cụ thể là đầu tư vào các khoản cho vay trực tiếp, các khoản cho vay hợp vốn có bảo đảm có lãi suất thả nổi và lãi suất cố định, trái phiếu doanh nghiệp và các loại công cụ tín dụng khác; dịch vụ tài chính, cụ thể là quản lý và vận hành các quỹ đầu tư cụ thể là đầu tư vào các khoản nợ chưa được xếp hạng hoặc các khoản nợ dưới hạn mức đầu tư; dịch vụ tài chính, cụ thể là quản lý và vận hành các quỹ đầu tư cụ thể là đầu tư vào lãi suất, tỷ giá ngoại hối hoặc các hợp đồng phái sinh khác để phòng ngừa rủi ro lãi suất, tiền tệ, tín dụng hoặc các rủi ro tài chính khác; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ quản lý danh mục đầu tư đối với các khoản cho vay trên thị trường trung gian; dịch vụ tư vấn tài chính, cụ thể là phân tích chuyên môn về tài chính; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ môi giới quỹ đầu tư bất động sản; dịch vụ quản lý ủy thác đầu tư bất động sản; dịch vụ ủy thác đầu tư bất động sản; đầu tư tài chính trong lĩnh vực bất động sản; đầu tư bất động sản, bảo đảm tài chính trong lĩnh vực đầu tư bất động sản và dự án bất động sản và cấp vốn cho các dự án; dịch vụ quản lý bất động sản, cụ thể là quản lý bất động sản và cấp vốn cho dự án, cấp vốn cho dự án phát triển bất động sản, quản lý tài chính cho các dự án xây dựng và thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; tư vấn và cố vấn liên quan đến quản lý và đầu tư bất động sản; dịch vụ tài chính, cụ thể là quản lý và vận hành quỹ đầu tư cụ thể là đầu tư vào các lĩnh vực bất động sản, các khoản nợ hoặc chứng khoán vốn liên quan đến bất động sản, các khoản thế chấp hoặc chứng khoán khác liên quan đến bất động sản; dịch vụ huy động vốn cho bất động sản thương mại, cụ thể là cấp vốn cho việc mua lại, phát triển và quản lý bất động sản thương mại; dịch vụ huy động vốn cho bất động sản thương mại, cụ thể là huy động vốn và quản lý các quỹ cung cấp vốn cho việc mua lại, phát triển và quản lý bất động sản thương mại; dịch vụ huy động vốn cho bất động sản thương mại, cụ thể là cho vay thương mại có thế chấp, quản lý đối với tài sản bất động sản thương mại và đầu tư bất động sản thương mại; dịch vụ tư vấn bảo hiểm và bảo lãnh phát hành bảo hiểm cho các cá nhân và tổ chức, cụ thể là đánh giá, sắp xếp, giám sát và xây dựng các chương trình bảo hiểm nhân thọ và niên kim bảo hiểm nhân thọ, chương trình bảo hiểm chăm sóc dài hạn, chương trình bảo hiểm sức khỏe, chương trình bảo hiểm khuyết tật, lương hưu và tái bảo hiểm.

Nhóm 37: Phát triển bất động sản [dịch vụ xây dựng]; xây dựng tòa nhà theo yêu cầu; dịch vụ xây dựng tòa nhà, các tòa nhà; xây dựng các tòa nhà công nghiệp; xây dựng các công trình nhà ở; dịch vụ tư vấn liên quan đến việc xây dựng các tòa nhà; dịch vụ tư vấn liên quan đến việc xây dựng tòa nhà và xây dựng công trình nhà ở; dịch vụ tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến xây dựng; cung cấp thông tin liên quan đến xây dựng công trình; tư vấn xây dựng các tòa nhà và công trình nhà ở.

---

(210) **4-2025-35319**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 26.4.18
(731) OPELLA HEALTHCARE GROUP SAS (FR)
157 avenue Charles de Gaulle, 92200 Neuilly Sur Seine, France
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng khử mùi; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm và dùng cho da); nước thơm tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm và dùng cho da); kem tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm và dùng cho da); xà phòng tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm và dùng cho da); xà phòng dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy và khăn lau được thấm đẫm nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm và nước thơm làm rụng lông; dầu gội đầu; nước xức tóc.

Nhóm 05: Chế phẩm sát trùng dạng bánh, dùng trong da liễu và phụ khoa; chế phẩm sát trùng dạng lỏng, dùng trong da liễu và phụ khoa; chế phẩm sát trùng dạng thuốc mỡ, dùng trong da liễu và phụ khoa; chất tẩy uế; xà phòng chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-35320**

(540)

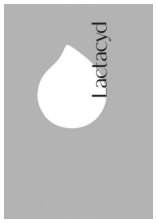

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.4.18
(731) OPELLA HEALTHCARE GROUP SAS (FR)
157 avenue Charles de Gaulle, 92200 Neuilly Sur Seine, France
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng khử mùi; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm và dùng cho da); nước thơm tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm và dùng cho da); kem tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm và dùng cho da); xà phòng tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm và dùng cho da); xà phòng dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy và khăn lau được thấm đẫm nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm và nước thơm làm rụng lông; dầu gội đầu; nước xức tóc.

Nhóm 05: Chế phẩm sát trùng dạng bánh, dùng trong da liễu và phụ khoa; chế phẩm sát trùng dạng lỏng, dùng trong da liễu và phụ khoa; chế phẩm sát trùng dạng thuốc mỡ, dùng trong da liễu và phụ khoa; chất tẩy uế; xà phòng chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-35321**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THỊ TÂM (VN)
Tổ dân phố Cầu Thông, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; trà xanh; trà đen; trà túi lọc.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: trà, trà ướp lạnh, đồ uống trên cơ sở trà, trà xanh, trà đen, trà túi lọc, bao bì giấy, bao bì nhựa (dùng để bao gói), bao bì nilon.

---

(210) **4-2025-35322**

(540)

JiJi

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ GIA VỊ JI JI NINH THUẬN (VN)
Thôn Khánh Hội, xã Ninh Hải, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm nêm; mắm cá; mắm tôm; dầu ăn; cá đã qua chế biến và bảo quản; củ hành đã được bảo quản; tỏi được bảo quản.

Nhóm 30: Tương ớt; giấm; tương cà chua; nước chấm (gia vị); nước xốt chua ngọt; sa tế; muối nấu ăn; muối chấm; tỏi băm [gia vị]; hạt tiêu; quế [gia vị]; hồi [gia vị]; ớt [gia vị].

Nhóm 31: Hành, tươi; củ tỏi.

---

(210) **4-2025-35323**

(540)

IDEA FEST

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) PT. IDE UNTUK INDONESIA (ID)
Rukan Crown Palace blok e-5 jl Prof. Dr. Soepomo sh, 231, Menteng Dalam, Tebet, Kota Adm. Jakarta Selatan, dki Jakarta, 12870 Indonesia
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển buổi hoà nhạc; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ hoạt náo viên; dịch vụ giải trí; học viện [giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn].

---

(210) **4-2025-35324**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.2.1; 25.5.25; 26.11.12
(591) Trắng, đen, cam đậm, cam nhạt, xám.
(731) NGUYỄN MẠNH QUỲNH (VN)
Xóm 9, xã Yên Cường, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; tấm lót đĩa bằng giấy.

---

(210) **4-2025-35326**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.16; 5.5.22; 25.5.25; 26.4.18
(591) Trắng, cam đậm, cam nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xám.
(731) NGUYỄN MẠNH QUỲNH (VN)
Xóm 9, xã Yên Cường, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; tấm lót đĩa bằng giấy.

---

(210) **4-2025-35328**

(540)

HOP&HOPE

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HOP&HOPE AGRICULTURAL CO., LTD (KR)
18 Sunjean-gil, Haengan-myeon, Buan-gun, Jeonbuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Cây hoa bia chưa xử lý; cây hoa bia; quả của cây hoa bia.

Nhóm 32: Bia; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; cốc-tai trên cơ sở bia; hèm bia; bia mạch nha; bia không cồn.

---

(210) **4-2025-35329**

(540)

LIMIX

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LIMIX COMPANY LIMITED (TH)
No. 111/42 Nawamin 111, Nawamin Sub-district, Bueng Kum District, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu công nghệ; thiết kế công nghiệp; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-35330**

(540)

mygia

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NANJING SAMSUPER INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 601-B5, Building 1, Phase I, Jingang Science and Technology Park, No. 1 Kechuang Road, Yaohua Street, Qixia District, Nanjing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Tất cao cổ; trang phục dệt kim; quần áo lót; quần áo; quần áo cho người đi xe đạp; khăn che mặt [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

---

(210) **4-2025-35331**

(540)

CHENSTOYC!TY

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) TOYCITY CULTURE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 801, Building 1, No. 58, Longgang Zhongjiu Road, Shipai Town, Dongguan City, Guangdong Province, China 523000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình nhân vật.

Nhóm 35: Phổ biến các thông báo quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn.

---

(210) **4-2025-35332**

(540)

WELLAND

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.18

(731) GUANGDONG WELLAND TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 85, Zhongshan Private Technology Park, Donghe North, Shiqi District, Zhongshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy cân; dụng cụ đo; cân; thước [dụng cụ đo]; đồng hồ thông minh; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; cân dùng trong phòng tắm; cân có thiết bị phân tích chỉ số khối cơ thể; cân dùng cho em bé; cân tiểu ly.

Nhóm 10: Thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị theo dõi lượng mỡ trong cơ thể; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị giám sát nhịp tim; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; đồ chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể; dây nhảy thể thao; dây chão nhảy dây; dây chun kéo tập ngực [dụng cụ thể dục]; bảng điều khiển cầm tay dùng để chơi trò chơi video; máy bay không người lái [đồ chơi]; đồ chơi thông minh; quả tạ tay.

(210) **4-2025-35333**

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Delozen

(731) JIANGSU STATE FARM BIOCHEMICAL CO. LTD. (CN)
No. 19 Zhaofeng Road, Changlu Subdistrict, Jiangbei New Area, Nanjing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất làm rụng lá; hoá chất dùng cho nghề làm vườn, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hoá chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chế phẩm cải tạo đất; phân bón; chế phẩm phân bón.

Nhóm 05: Chất diệt khuẩn; chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; chất diệt ký sinh trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt ốc sên; chế phẩm diệt chuột; chất diệt loài gây hại; bioxit; thuốc trừ ve bét; chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-35334**

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Zenfrin

(731) JIANGSU STATE FARM BIOCHEMICAL CO. LTD. (CN)
No. 19 Zhaofeng Road, Changlu Subdistrict, Jiangbei New Area, Nanjing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất làm rụng lá; hoá chất dùng cho nghề làm vườn, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hoá chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chế phẩm cải tạo đất; phân bón; chế phẩm phân bón.

Nhóm 05: Chất diệt khuẩn; chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; chất diệt ký sinh trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt ốc sên; chế phẩm diệt chuột; chất diệt loài gây hại; bioxit; thuốc trừ ve bét; chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-35335**

(540)

O'PÜLER

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH OMORI CONSTRUCTION (VN)
Thôn Kim Tiên, xã Thư Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; khoá móc bằng kim loại, trừ loại điện tử; chốt bản lề; bản lề bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy rửa bát đĩa; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy chế biến thức ăn dùng điện.

Nhóm 09: Khóa điện; khóa móc, đồ điện tử; khóa sinh trắc học.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bình nước nóng cho nhà tắm; máy hút mùi; thiết bị lọc nước; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-35336**

(540)

TRƯỜNG PHÁT
KẾT NỐI GIÁ TRỊ - TẠO DỰNG THÀNH CÔNG

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 2.3.1; 26.4.18; 26.11.12

(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt.

(731) PHẠM THỊ HIỀN (VN)
Căn 422 tòa Hh2a Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; kem làm trắng da; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-35337**

(540)

EVA Y ĐƯỜNG

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.1; 5.3.20; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH ELEVATE WOMEN'S (VN)
09 Nguyễn Cảnh Dị, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám y học cổ truyền; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ xoa bóp bấm huyệt; dịch vụ khám sản phụ khoa trong đông y.

---

(210) **4-2025-35338**

(540)

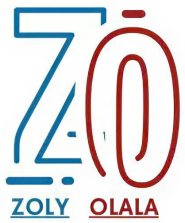

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) HUỲNH THỊ LỰU (VN)
208/15 Lê Đức Thọ, khu phố 7, phường An Nhơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; giày; mũ; dép.

---

(210) **4-2025-35339**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) PHẠM THỊ HIỀN (VN)
Căn 422 tòa Hh2a Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; kem làm trắng da; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-35340**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17
(591) Hồng, trắng ngà.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTYFULL (VN)
Số 115 Bùi Thị Xuân, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Son môi; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; bút chì kẻ lông mày.

---

(210) **4-2025-35341**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 24.17.12
(591) Đen, đỏ, trắng ngà.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTYFULL (VN)
Số 115 Bùi Thị Xuân, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Son môi; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-35342**

(540)

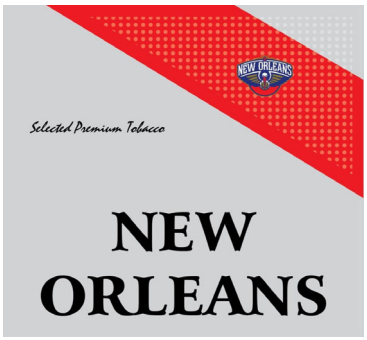

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 25.1.6; 25.5.25; 25.7.7; 26.3.1; 26.3.7
(591) Màu đỏ, xám, đen, trắng, xanh dương, vàng đất.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOLDEN MOUNTAIN (VN) 688/67 Lê Đức Thọ, Phường An Hội Đông, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

---

(210) **4-2025-35343**

(540)

BROS Premium

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOLDEN MOUNTAIN (VN) 688/67 Lê Đức Thọ, Phường An Hội Đông, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

---

(210) **4-2025-35344**

(540)

JIP JIP ROCKS

(511) Nhóm 33: Rượu.

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) MORAMBRO CREEK PTY LTD (AU) 12 Huntingdale Court, Mount Gambier, South Australia 5290, Australia
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

---

(210) **4-2025-35346**

(540)

MT. MONSTER

(511) Nhóm 33: Rượu.

(220) 17/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) MORAMBRO CREEK PTY LTD (AU) 12 Huntingdale Court, Mount Gambier, South Australia 5290, Australia
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

---

(210) **4-2025-35363**

(540)

KIM THOA
YẾN SÀO THIÊN NHIÊN

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ TRÌNH DŨNG (VN)
9/2 Nguyễn Văn Côn, khu phố 6, phường Long Thuận, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; yến sào đã qua chế biến; yến sào sơ chế.

Nhóm 35: Mua bán: tổ chim yến, yến sào và các sản phẩm từ tổ yến.

---

(210) **4-2025-35367**

(540)

UNI BABY
Store

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.6; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Hồng, xanh lá, trắng.
(731) TRẦN VĂN TÍN (VN)
Thôn Đông Thành, xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-35368**

(540)

Sweet Dulce

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BNH GLOBAL (VN)
SAV.8-03.17, tầng 3, tháp 08, tòa nhà The Sun Avenue, 28 đại lộ Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-35369**

(540)

PUMPED SOCIAL
SPORTS COMPLEX

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN CHUYỂN ĐỘNG (VN)
188/1 Nguyễn Văn Hưởng, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Giải trí, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-35370**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN CHUYỂN ĐỘNG (VN)
188/1 Nguyễn Văn Hưởng, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Giải trí, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-35388**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh da trời, cam.
(731) HUỲNH VĂN TÀI (VN)
Số 140 đường số 1, khu dân cư Nam Hùng Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Than hoạt tính.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-35389**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 26.11.3; 26.11.12; 26.11.22; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GYNOVITAS (VN)
93/19 Trần Khắc Trân, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 44: Phòng khám.

---

(210) **4-2025-35390**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.4.4; 26.11.9
(731) TRẦN THỊ BIẾT (VN)
144/36/52 đường số 6, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

---

(210) **4-2025-35392**

(540)

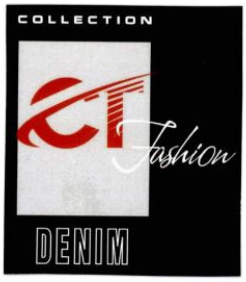

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.3
(591) Trắng, đen, xám, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN CẢM (VN)
213 đường 26/3, khu phố 6, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

---

(210) **4-2025-35393**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.9; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG HTK (VN)
72/25/20 đường số 16, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

---

(210) **4-2025-35400**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂM NGỌC LINH TU MƠ RÔNG KON TUM (VN)
Làng Ko Xia 2, xã Măng Ri, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-35401**

(540)

BCT

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTK (VN)
L5-05.OT05 tòa Landmark 5, Vinhomes Central Park tại 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH WORLD IP LINK
(CÔNG TY TNHH WORLD IP LINK)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-35403**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.7; 26.4.18; 26.13.25

(591) Đỏ, đen, vàng.

(731) LÊ THỊ THU (VN)
Căn hộ A.10.16, chung cư Osimi, tổ 11, khu phố Vạn Hạnh, phường Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-35404**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7; 26.4.2; 26.4.9; 26.7.5; 26.7.25

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ LIKE ENTERTAINMENT (VN)
Số 5 và 7 phố Đào Duy Anh, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất âm nhạc; dịch vụ thu âm; hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí; trình diễn sân khấu.

---

(210) **4-2025-35405**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.1; 2.3.9; 9.7.1; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGỌC TRIỆU CƯỜNG (VN)
606/168 đường 3 tháng 2, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; ca cao; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 43: Quán trà; căng tin di động cung cấp thức ăn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ phòng trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-35423**

(540)

CCLING

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) EUN SOON, LEE (KR)
203ho, 35 Hakdong-ro 33-gil, Gangnam-gu, Seoul 06051, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp cho cổ và vai; thiết bị xoa bóp cơ thể; thiết bị xoa bóp; thiết bị cạo gió dùng cho liệu pháp cạo gió; thiết bị xoa bóp cạo gió; thiết bị xoa bóp cạo gió vùng mặt; dụng cụ xoa bóp cạo gió; con lăn vùng mặt có bản chất là thiết bị xoa bóp; thiết bị xoa bóp cho mắt; thiết bị xoa bóp cầm tay; thiết bị xoa bóp cho mục đích cá nhân; thiết bị y tế dùng để điều trị thẩm mỹ không phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-35428**

(540)

VRA
VIETNAM ROLLER ACADEMY

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.4

(591) Đỏ, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THỂ THAO VIỆT NAM ROLLER (VN)
Số 1 ngõ 46 đường Giáp Bát, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện thể thao và thể dục; dịch vụ giải trí được cung cấp bởi hệ thống sân patin trong nhà; dịch vụ tổ chức sự kiện thể thao, biểu diễn nghệ thuật; dịch vụ tổ chức các cuộc thi patin; dịch vụ cho thuê thiết bị thể thao.

---

(210) **4-2025-35430**

(540)

VNICONS
GU NHÀ CỦA BẠN

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.11

(591) Vàng, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ THI CÔNG XÂY DỰNG VNICONS (VN)
Số 48, đường Nguyễn Ái Quốc, khu phố 2, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ xây, lát; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường]; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất.

---

(210) **4-2025-35431**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 17.2.25; 24.15.1; 24.15.7; 25.7.21; 26.1.1; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NĂNG LƯỢNG XANH - GES (VN)
41 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bình chứa, thùng chứa và téc làm bằng kim loại dùng để chứa ga hóa lỏng và ga tự nhiên.

---

(210) **4-2025-35432**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 17.2.25; 24.15.1; 24.15.7; 25.7.21; 26.1.1; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NĂNG LƯỢNG XANH - GES (VN)
41 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển, phân phát, phân chia, lưu kho và chiết nạp ga tự nhiên, ga hóa lỏng.

---

(210) **4-2025-35436**

(540)

YOHY

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM PHƯƠNG DUY (VN)
77/10/2 đường TX21, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-35437**

(540)

TH

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM PHƯƠNG DUY (VN)
77/10/2 đường TX21, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-35439**

(540)

The Best

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.10; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HẰNG VIỆT NHẬT (VN)
593/34, bến Phú Lâm, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy cắt cỏ; máy bơm nước; máy cắt lúa; máy phun thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-35441**

(540)

Dr Knee
CHUYÊN SÂU THOÁI HÓA KHỚP GỐI

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.19; 26.1.1
(591) Xanh, vàng cam, xanh rêu.
(731) NGUYỄN TUẤN ĐỊNH (VN)
42/31 Phạm Nhữ Tăng, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phòng khám.

---

(210) **4-2025-35442**

(540)

HÒA THÀNH

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.2
(591) Xanh, trắng.
(731) VŨ MINH ĐẮC (VN)
Xóm Rộc, xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; bồn nước nóng năng lượng mặt trời; sen vòi.

Nhóm 20: Bồn nhựa chứa nước.

---

(210) **4-2025-35446**

(540)

LUBRYTICS

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH LUBRYTICS VIỆT NAM (VN)
222 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRI THỨC VÀNG (GOLDEN KNOWLEDGE LAW COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm có thể tải về cho điện thoại thông minh; chương trình máy tính, có thể tải về; tệp tin âm nhạc có thể tải về; tệp tin hình ảnh có thể tải về.

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là cung cấp nền tảng hoặc hỗ trợ hoạt động bán hàng; quảng cáo; trưng bày hàng hóa cho bên thứ ba; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực kinh doanh; phân tích dữ liệu phục vụ mục đích marketing, tối ưu hóa hoạt động kinh doanh; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS); tư vấn kỹ thuật, công nghệ; tư vấn và cung cấp giải pháp công nghệ thông tin; tư vấn và cung cấp phần mềm quản lý và ứng dụng cho doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn kỹ thuật, công nghệ liên quan tới việc đầu tư công nghệ và chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực điện, điện tử, công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-35453**

(540)

MAXUP

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HARD DISCOUNT SG PTE. LTD. (SG)
1 Scotts Road, #21-10, Shaw Centre, Singapore (228208)
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống tăng lực; nước uống có gaz; nước ép trái cây; nước điện giải ion (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-35454**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.9.1; 5.1.6; 5.1.12; 7.1.6; 7.1.16; 25.3.3; 26.4.2
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) LÊ THỊ HỒNG (VN)
193 Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2025-35459**

(540)

ĐẠI NAM THIÊN YẾN

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI NAM (VN)
Số 1765A Đại lộ Bình Dương, khu phố 1, phường Phú An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; yến sào tinh chế; tổ yến thô, đã qua tinh chế (lấy sạch lông); tổ yến được sấy thăng hoa; thực phẩm làm từ yến.

---

(210) **4-2025-35460**

(540)

HOÀNG YẾN ĐẠI NAM

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI NAM (VN)
Số 1765A Đại lộ Bình Dương, khu phố 1, phường Phú An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; yến sào tinh chế; tổ yến thô, đã qua tinh chế (lấy sạch lông); tổ yến được sấy thăng hoa; thực phẩm làm từ yến.

---

(210) **4-2025-35461**

(540)

Huma

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH HUMA (VN)
17 đường số 3, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại.

Nhóm 24: Vải; vải lót [vải]; giẻ lau kính [khăn lau]; vải không dệt; khăn lau bát đĩa [khăn vải]; tấm lót đĩa bằng vải.

---

(210) **4-2025-35469**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.1.2; 6.19.5; 6.19.9; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.13; 26.5.1; 26.11.3
(591) Xanh rêu, xanh nhạt, nâu vàng, trắng.
(731) QUÁCH THỊ THÚY (VN)
Thôn Bùi, xã Cẩm Thạch, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hoa có thể ăn được, đã sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị.

Nhóm 31: Hoa tự nhiên; hoa khô dùng để trang trí; hạt giống để trồng; cây giống; rau, củ tươi; quả tươi.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu các sản phẩm: rau củ quả, đã chế biến, rau, củ tươi, quả tươi; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tổ chức hội chợ thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ làm vườn; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ trồng cây.

---

(210) **4-2025-35470**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÁI HÙNG (VN)
45/12 đường số 16, khu phố 79, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; giày thể thao; miếng bảo vệ gót giày; dép; giày dép bằng vải đế cói đan.

---

(210) **4-2025-35471**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.2
(591) Vàng, vàng nhạt, vàng đậm, đỏ, đỏ nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THANG MÁY THIÊN MINH (VN)
Số 05 Nguyễn Xuân Ôn, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy [máy móc]; thang máy chở khách; thang máy cuốn; thiết bị vận hành thang máy chở khách.

---

(210) **4-2025-35473**

(540)

ELAN

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH GA RAN (VN)
159/15 Đào Duy Anh, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN QUỐC TẾ (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ.

---

(210) **4-2025-35474**

(540)

VESTA

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH GA RAN (VN)
159/15 Đào Duy Anh, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN QUỐC TẾ (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ.

---

(210) **4-2025-35475**

(540)

CRONUS

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH GA RAN (VN)
159/15 Đào Duy Anh, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN QUỐC TẾ (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ.

---

(210) **4-2025-35476**

(540)

SUPERBOND

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, KCN Biên Hòa II, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; keo; gluten [keo, hồ dán chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình; keo dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính cho bê tông.

Nhóm 02: Sơn, lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn phủ/lớp phủ [sơn]; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

Nhóm 19: Vữa lỏng để trát kẽ hở ở tường.

---

(210) **4-2025-35477**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, xanh dương, đen.
(731) ĐINH HỮU ĐÀ (VN)
Thôn Phú Đa, xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến).

---

(210) **4-2025-35485**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.20; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.2
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂN GA GỐI NỆM ĐỆ NHẤT (VN)
Số 181/1B Dương Thị Giang, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Gối; nệm.

---

(210) **4-2025-35487**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 3.1.24; 26.4.18
(591) Hồng, kem nhạt, nâu, đen, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KIM NGÂN (VN)
92/3 Phan Bội Châu, ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Các loại khăn vải, hàng dệt dùng cho gia đình, trẻ em (khăn sữa, khăn tắm, khăn quấn, khăn xô).

---

(210) **4-2025-35488**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NGỌC ĐIỆP AGIA (VN)
Đường Điều Xiển, tổ 8, ấp Bàu Sầm, xã Bàu Trâm, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 20: Gối; nệm.

---

(210) **4-2025-35489**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(731) NGUYỄN TRÍ DŨNG (VN)
38D Cao Văn Ngọc, khu phố 5, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần jeans.

---

(210) **4-2025-35490**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam, xanh, trắng sữa.
(731) TRẦN VĂN HỢI (VN)
Số 17 đường D1, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Pin, pin lưu trữ.

---

(210) **4-2025-35505**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.1; 24.15.2; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÙNG THỦY (VN)
226 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp bằng inox; dụng cụ nhà bếp bằng nhựa; đồ thủy tinh; đồ sứ (tất cả đều là đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp).

---

(210) **4-2025-35506**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.16; 24.15.1; 24.15.7
(591) Xanh lá, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÙNG THỦY (VN)
VN-HCM
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp bằng inox; dụng cụ nhà bếp bằng nhựa; đồ thủy tinh; đồ sứ (tất cả đều là đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp).

---

(210) **4-2025-35508**

(540)

Omnophen

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35509**

(540)

Optaclor

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35510**

(540)

Pactadex

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35511**

(540)

Paynexadin

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35512**

(540)

Polexicam

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35513**

(540)

Zerinopril

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35514**

(540)

Etinopril

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35515**

(540)

Fenlorexine

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35516**

(540)

Glimodone

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35517**

(540)

Glitamicin

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35518**

(540)

Quateramine

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35519**

(540)

Quoramic

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35520**

(540)

Renastatin

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35521**

(540)

Revonazole

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35522**

(540)

Xynaclor

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35523**

(540)

Zilenab

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35524**

(540)

Glofinine

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35525**

(540)

Tenrinza

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35526**

(540)

Glufazinib

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35527**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Grifamic

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35528**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Santomex

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35529**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Sahuryl

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35530**

(540)

Septopril

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35531**

(540)

Sharimab

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35532**

(540)

Shyvenazole

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35533**

(540)

Zolendipine

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35534**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Iveromylin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35535**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Jolazone

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35536**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Kiramine

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35537**

(540)

Kramilin

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35538**

(540)

Sivadex

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35539**

(540)

Tinaprolol

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35540**

(540)

Tobeprazol

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35541**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Trafuride

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35542**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Trenoximab

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35543**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Tyrazolic

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35544**

(540)

Zedomab

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35545**

(540)

Zolopril

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35546**

(540)

Kytomic

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35547**

(540)

Lamistatin

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35548**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Hemorafol

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35549**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Rimetazol

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35550**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Rimostatin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35551**

(540)

Rixamic

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35552**

(540)

Rymacilin

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35564**

(540)

ADREAM

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) PHẠM QUANG TÌNH (VN)
Số 2, ngõ 276/2 phố Đại Từ, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: bộ chuyển nguồn điện, dây điện, bộ nối điện, bảng led huỳnh quang, chân gắn bảng led, chip bảng led huỳnh quang, nguồn điện cho bảng led huỳnh quang, màn hình led, bộ lưu điện (UPS), đèn led, máng đèn, đèn trang trí, đèn chiếu sáng, đèn trần, đèn ốp tường, chao đèn, đui đèn, chụp đèn, đèn điện, đèn năng lượng, đèn chiếu sáng ngoài trời, đèn chiếu sáng công nghiệp, chip [mạch tích hợp], chip led.

---

(210) **4-2025-35570**

(540)

BareSoul

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH BESO-SKIN (VN)
Số 490 đường Phạm Thái Bường, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 21: Lược; bàn chải dùng để tắm; găng tay tắm (để cọ cơ thể khi tắm); cọ dùng để tắm.

---

(210) **4-2025-35576**

(540)

Latisodine

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35577**

(540)

Lumizine

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35578**

(540)

Umenabe

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35579**

(540)

Vanezolic

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35580**

(540)

Vivenol

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35581**

(540)

Riventra

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35582**

(540)

Draxonic

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35583**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Venamicin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35584**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Velofim

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35585**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Unexamic

(591) Trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35586**

(540)

Diatomab

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35587**

(540)

Norestatin

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35588**

(540)

Aricilin

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35589**

(540)

Blunomic

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35590**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Lunaforid

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35591**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Macarem

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35592**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Macomed

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35593**

(540)

Menumax

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35594**

(540)

Minatazone

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35595**

(540)

Zakemic

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35599**

(540)

Bonuxamic

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-35600**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-35601**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-35602**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-35603**

(540)

Natimex

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-35604**

(540)

Nemilab

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-35605**

(540)

Neonopril

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-35606**

(540)

Zentanapril

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-35607**

(540)

Cotosol

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-35608**

(540)

Credipine

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-35609**

(540)

Danemic

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-35610**

(540)

Devapradine

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA (VN)
Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-35615**

(540)

Về Việt Nam

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.3.9; 2.3.16; 3.7.16; 6.1.2; 7.1.5; 7.3.1; 7.5.6; 7.5.10; 26.1.1; 26.11.3

(591) Trắng, xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt, vàng nhạt, vàng đậm, đỏ đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DU LỊCH RUNCATION VIỆT NAM (VN)
Nhà số 11 đường 12B, khu đô thị Lakeview City, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hoá; dịch vụ du lịch, lữ hành.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-35616**

(540)

RUNCATION VIETNAM

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 6.1.2; 26.4.18; 26.11.8

(591) Đen, xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DU LỊCH RUNCATION VIỆT NAM (VN)
Nhà số 11 đường 12B, khu đô thị Lakeview City, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hoá; fịch vụ du lịch, lữ hành

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức sự kiện giải trí

(210) **4-2025-35620**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.2.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEXTGEN INTERNATIONAL (VN)
222-224 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, dầu gội, nước hoa.

---

(210) **4-2025-35621**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH Ô TÔ YONMING VIỆT NAM (VN)
Số 137, đường Man Thiện, khu phố 6, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; giảm xóc treo cho xe cộ; lò xo giảm xóc cho xe cộ; van cho lốp xe cộ; bánh lái; khung gầm ô tô; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; van cho lốp xe cộ; thanh xoắn cho xe cộ; hộp tay quay cho cơ cấu của phương tiện giao thông trên bộ [không dùng cho đầu máy]; ổ trục cho bánh xe cộ; ta lông lốp cho xe cộ [đai của trục lăn]; thanh chắn va đập của xe cộ; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; trục của xe cộ; cổ trục xe; cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; nắp chụp moay-ơ; phanh cho xe cộ; đai cho ổ trục bánh xe; bánh lái cho xe cộ; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; xéc măng phanh cho xe cộ; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy; trục truyền động cho xe cộ mặt đất; má phanh dùng cho xe ô tô; đĩa phanh dùng cho xe cộ; đai ốc dùng cho bánh xe của phương tiện vận tải; ổ trục [bộ phận của xe cộ]; bình chứa nhiên liệu cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-35622**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Ô TÔ YONMING VIỆT NAM (VN)
Số 137, đường Man Thiện, khu phố 6, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Con dấu địa chỉ; thẻ thông báo [văn phòng phẩm]; giấy nhắc việc [văn phòng phẩm]; túi bằng giấy dùng để bao gói; túi bằng chất dẻo dùng để bao gói; lịch; phiếu; thẻ; danh thiếp; bìa [văn phòng phẩm]; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng]; phong bì [văn phòng phẩm]; sổ tay; giấy; tờ giấy [văn phòng phẩm]; chữ in; ảnh chụp [được in].

---

(210) **4-2025-35623**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(591) Cam, xanh, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN THỊNH NAM (VN)
11 Trần Phước Thành, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ gia bê tông, hoá chất chống thấm, chất kết dính cho bê tông, hóa chất tẩy rửa, keo dán gạch, vữa xây dựng.

---

(210) **4-2025-35626**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.11
(591) Trắng, đen, ghi, vàng nâu.
(731) TRẦN ĐẠI DƯƠNG (VN)
99/18 Nguyễn Văn Linh, khu phố 49, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-35627**

(540)

KHO THẢM HUYỀN TRANG

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.1; 26.4.2; 26.4.9
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HUYỀN TRANG (VN)
Số 11 ngõ 58 đường Thanh Bình, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: thảm, thảm trải sàn, thảm chống trơn, tấm phủ sàn, thảm cuộn, tấm thảm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu: thảm, thảm trải sàn, thảm chống trơn, tấm phủ sàn, thảm cuộn, tấm thảm; dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: thảm, thảm trải sàn, thảm chống trơn, tấm phủ sàn, thảm cuộn, tấm thảm; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: thảm, thảm trải sàn, thảm chống trơn, tấm phủ sàn, thảm cuộn, tấm thảm.

---

(210) **4-2025-35628**

(540)

NLP5

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GREENYN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (TW)
5F., No.43, Keya Rd., Daya Dist., Taichung City 428, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng cho ngành dược; chất bổ sung dinh dưỡng chứa chiết xuất từ thực vật; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho thú y; trà thảo dược bổ sung dinh dưỡng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất chống oxy hóa để bổ sung dinh dưỡng [chất bổ sung dinh dưỡng].

---

(210) **4-2025-35629**

(540)

NLP5

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GREENYN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (TW)
5F., No.43, Keya Rd., Daya Dist., Taichung City 428, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa lên men; đồ uống làm từ sữa chứa lợi khuẩn lactobacillus (không dùng cho mục đích y tế); tổ chim ăn được; đồ uống chứa lợi khuẩn lactobacillus (không dùng cho mục đích y tế); sản phẩm thay thế sữa; sữa đậu nành.

---

(210) **4-2025-35630**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.5.25; 26.3.2; 26.4.4; 26.4.12

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, đen.

(731) HANKOOK & COMPANY CO., LTD. (KR)
286, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin/ắc quy cho xe cộ; pin/ắc quy cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc pin/ắc quy cho xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-35631**

(540)

INCH EASY

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HANGZHOU JICHU BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
RM 804, Bldg 1, Zhonghao Qige Coml Ctr Xiasha Street, Qiantang District Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Móng (tay, chân) giả; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; nước sơn móng; mỹ phẩm; sữa làm sạch (mỹ phẩm); chế phẩm làm thơm không khí; nước hoa; son môi; bút chì mỹ phẩm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

---

(210) **4-2025-35632**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.5.16; 5.5.21; 8.1.12; 8.3.1; 24.17.8; 26.4.4; 26.11.7

(591) Xanh nước biển, trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây.

(731) SRINANAPORN MARKETING PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 325/6-9 Lanluang Road, Mahanak Square, Dusit, Bangkok 10300, Thailand

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh snack (thực phẩm ăn nhanh làm từ ngũ cốc); bánh snack hải sản (thực phẩm ăn nhanh làm từ ngũ cốc có chứa hải sản); bánh snack khoai tây (thực phẩm ăn nhanh làm từ ngũ cốc có chứa khoai tây); bánh bích quy; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh mỳ; bánh quy; bánh xốp; bỏng ngô.

---

(210) **4-2025-35633**

(540)

Buffer
Love This Way

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.1.6

(591) Xanh dương, xanh ngọc, trắng.

(731) HUMAN MADE INC. (JP)
4-27-25 Yoyogi, Shibuya-ku, Tokyo 151-0053, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Nút bịt lỗ tai cho thợ lặn; mũ bảo hiểm an toàn; chương trình trò chơi có thể tải xuống dành cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu; chương trình trò chơi dành cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu, ghi sẵn; máy và thiết bị nhiếp ảnh; túi chuyên dùng cho máy ảnh và thiết bị nhiếp ảnh; máy và thiết bị điện ảnh; máy và thiết bị quang học; loa; tai nghe; hộp đựng tai nghe; tai nghe chụp đầu; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; gậy chụp hình (monopod) dùng để cố định vị trí điện thoại thông minh hoặc máy ảnh vượt ra ngoài tầm với thông thường của cánh tay; máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính

có thể tải xuống dùng trong quản lý quan hệ khách hàng (CRM); phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để tạo và chỉnh sửa âm nhạc và âm thanh; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để sắp xếp và xem hình ảnh kỹ thuật số và ảnh chụp; chuột máy vi tính; túi đựng máy tính xách tay; mặt nạ chống bụi, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ chống bụi kết hợp lọc không khí; mặt nạ phòng độc, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ hàn; quần áo chống cháy; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; kính mắt; kính râm; hộp đựng kính mắt và kính râm; chương trình trò chơi có thể tải xuống dành cho máy trò chơi video tại nhà; chương trình trò chơi dành cho máy trò chơi video tại nhà, ghi sẵn; mạch điện tử và đĩa CD-ROM đã ghi chương trình dành cho thiết bị chơi game cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; còi dùng trong thể thao; đai tạ dùng khi lặn; bình khí dùng khi lặn; ống thở dùng khi lặn; bộ điều áp dùng khi lặn; máy nhịp (âm nhạc); mạch điện tử và đĩa CD-ROM đã ghi chương trình biểu diễn tự động cho nhạc cụ điện tử; thiết bị hiệu ứng âm thanh điện và điện tử dùng cho nhạc cụ; đĩa ghi âm thanh; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống chứa tác phẩm nghệ thuật, văn bản, âm thanh, video, trò chơi và liên kết website Internet liên quan đến các hoạt động thời trang và văn hóa; đĩa video và băng video ghi sẵn các hoạt động thời trang và văn hóa; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng sách, tạp chí, tập sách mỏng (brouchure) trong lĩnh vực hoạt động thời trang và văn hóa; phim điện ảnh đã phơi sáng; phim dương bản đã phơi sáng; khung gắn phim dương bản; tệp tin hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống chứa nhân vật ảo trên Internet và nhân vật qua mạng máy tính; tệp tin hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống chứa trang phục cho nhân vật ảo trên Internet và nhân vật qua mạng máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho sàn giao dịch trực tuyến giữa người mua và người bán các tệp tin âm thanh và video được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số có thể tải xuống là tệp hình ảnh được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs] sử dụng công nghệ blockchain; trang phục ảo có thể tải xuống; đồ đi chân ảo có thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-35634**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

NLP5

(731) GREENYN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (TW)
5F., No.43, Keya Rd., Daya Dist., Taichung City 428, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Vitamin để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; protein để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; protein dùng cho công nghiệp thực phẩm; enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; chất chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y.

---

(210) **4-2025-35635**

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

NLP5

(731) GREENYN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (TW)
5F., No.43, Keya Rd., Daya Dist., Taichung City 428, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước ngọt; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể; đồ uống tăng lực; đồ uống chứa chất xơ từ rau và hoa quả; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-35636**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.2; 26.4.18
(731) HANKOOK & COMPANY CO., LTD. (KR)
286, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin/ắc quy cho xe cộ; pin/ắc quy cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc pin/ắc quy cho xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-35637**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1
(591) Trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN SÁU (VN)
34 Miếu Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải và hàng dệt; vải lanh dùng trong nhà; rèm che bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-35640**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 5.9.24; 8.7.3
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, đen, hồng đào, hồng đào nhạt, xanh lá cây, xanh lá đậm, xanh lá cây nhạt, cam, trắng.
(731) BÙI THỊ DUYÊN (VN)
588/23B Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bún tươi, bún khô.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-35641**

(540)

YOU HAD ME AT HELL NO

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) E. & J. GALLO WINERY (US)
600 Yosemite Boulevard, Modesto, California 95354, U.S.A.

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-35642**

(540)

FRANCISCAN

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) E. & J. GALLO WINERY (US)
600 Yosemite Boulevard, Modesto, California 95354, U.S.A.

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-35643**

(540)

ADVICE FROM JOHN

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) E. & J. GALLO WINERY (US)
600 Yosemite Boulevard, Modesto, California 95354, U.S.A.

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-35644**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.10; 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1

(591) Xanh lam, xanh lá, đỏ.

(731) NGUYỄN NHẬT TÂN (VN)
497/16 Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dạy nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ trị liệu; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-35645**

(540)

HIỀN THY

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP T&M (VN)
Số 6 Nguyễn Lương Bằng, lô 90, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp]; phân bón; chế phẩm phân bón; chất phụ gia hoá học cho thuốc trừ sâu

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại

Nhóm 35: Mua bán: hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng, chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp], phân bón, chế phẩm phân bón, chất phụ gia hoá học cho thuốc trừ sâu, thuốc trừ sâu, chất diệt loài gây hại, chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại.

---

(210) **4-2025-35646**

(540)

IRONTEK®

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 6.1.2; 26.4.18

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI PHÚC VINH (VN)
Số 343, đường Điều Xiền, tổ 8, khu phố 9, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Máy gia công kim loại; máy gia công gỗ; thiết bị để gia công cơ khí; máy gia công đá.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: máy gia công kim loại, máy gia công gô, thiết bị để gia công cơ khí, máy gia công đá.

---

(210) **4-2025-35647**

(540)

QUÝ RÂU
SẮC - BỀN - LÂU

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.5.20; 11.1.3; 14.7.20; 26.1.1

(591) Nâu, vàng, trắng.

(731) TRẦN VĂN QUÍ (VN)
6/15 Đường 10, khu phố 3, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay: dao; kéo; cuốc; xẻng; liềm; rựa; câu liêm hái dừa (giật cành, cắt tia cành); chét chặt cây.

Nhóm 21: Thớt để cắt dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; chổi; khăn lau chùi bằng vải.

---

(210) **4-2025-35648**

(540)

Lumière Maison

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH TRÚC QUỲNH (VN)
197B Gia Long, phường Lái Thiêu, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe và làm đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-35649**

(540)

Tramonto
PHU QUOC

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.3

(591) Cam, xanh đậm, xanh nước biển, xám.

(731) NGUYỄN VĂN TẤN (VN)
48A3 Trần Đình Xu, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-35651**

(540)

Al-Basateen

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.4.18

(591) Trắng, xám, đen.

(731) PRIME COMMODITIES COMPANY LIMITED (TH)
1778, Room101, Sukhumvit Road, Phra Khanong Sub-district, Khlong Toei District, Bangkok, Thailand

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Cá đã qua chế biến; cá được bảo quản và đông lạnh; cá đóng hộp; cá không còn sống; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm cá đã qua chế biến, cá được bảo quản và đông lạnh, cá đóng hộp, cá không còn sống, thực phẩm trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2025-35652**

(540)

GENTEL

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) PRIME COMMODITIES COMPANY LIMITED (TH)
1778, Room 101, Sukhumvit Road, Phra Khanong Sub-district, Khlong Toei District, Bangkok, Thailand
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Cá đã qua chế biến; cá được bảo quản và đông lạnh; cá đóng hộp; cá không còn sống; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm cá đã qua chế biến, cá được bảo quản và đông lạnh, cá đóng hộp, cá không còn sống, thực phẩm trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2025-35653**

(540)

NutsTalk
Salba Chia

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIỆN OANH (VN)
13 Nguyễn Đình Khơi, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; hạt chia (đã chế biến); hạt chia sấy khô.

---

(210) **4-2025-35654**

(540)

Midosu

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)
Tổ 15, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt gián; thuốc diệt ruồi; thuốc diệt muỗi; thuốc diệt kiến; thuốc diệt chuột; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-35655**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6; 26.3.23
(591) Xanh đậm, xanh dương, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ QUYỀN THÚY (VN)
Ngõ Mỹ Thái 1, cụm 8, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước hoa; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-35660**

(540)

C.O.K

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU WEIXIN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room A02, 501, No. 5 Lvgang 5th Street, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Máy hát đĩa; loa phóng thanh; micrô (mi-cờ-rô); thiết bị truyền hình; tai nghe; loa thông minh.

---

(210) **4-2025-35661**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1
(731) VŨ TRÍ CƯỜNG (VN)
P505.C16, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Mồi câu cá; thức ăn cho cá làm từ cám; thức ăn cho cá làm bột ngũ cốc; thức ăn cho cá làm bột cá và hương liệu.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], xuất nhập khẩu các sản phẩm: phụ kiện đồ câu, ống cuộn dây câu dùng để câu cá, cần câu cá, hộp đựng cần câu cá, dây câu cá, lưỡi câu, phao câu cá, mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả], cán cần câu, chì câu cá, túi chuyên dụng đựng đồ câu cá, hộp chuyên dụng đựng đồ câu cá, găng tay câu cá chuyên dụng, thức ăn cho cá làm từ cám, bột ngũ cốc, bột cá và hương liệu.

---

(210) **4-2025-35662**

(540)

MIKANO

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.5.25; 26.4.18
(591) Đen, vàng đồng, vàng kim, xám, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PRO ALLIANCE COSMETIC (VN)
Nhà xưởng số 12, lô 2-4-6-8, đường An Hạ, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2025-35663**

(540)

Pear

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.15; 5.7.23
(731) ĐỖ THỊ THANH THUỲ (VN)
31 Đường số 5A, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại (sạc điện thoại, dây cáp sạc điện thoại); pin sạc dự phòng điện thoại (pin tích trữ điện); miếng dán màn hình điện thoại; linh kiện điện thoại (màn hình điện thoại, pin điện thoại).

---

(210) **4-2025-35664**

(540)

SERTONG

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU WEIXIN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room A02, 501, No. 5 Lvgang 5th Street, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Máy hát đĩa; loa phóng thanh; micrô (mi-cờ-rô); thiết bị truyền hình; tai nghe; loa thông minh.

---

(210) **4-2025-35665**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Hồng nhạt, xanh lục đậm.
(731) KOREATS CO., LTD (KR)
56, Gwangjang-Ro 56beon-Gil, Sasang-Gu, Busan, 46976, Republic Of Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-35666**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 1.13.15; 25.7.25; 26.1.1
(591) Trắng, da cam đậm, da cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SMART DATA HRIS (VN)
Tầng 14, Tòa nhà HM Town, số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Xuất bản phần mềm; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-35667**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1
(731) NGUYỄN TRUNG KIÊN (VN)
Thôn 1, xã Sao Vàng, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-35668**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN TRỌNG QUYỀN (VN)
Thôn Đồi 1, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội.
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; mũ; nón; vớ.

---

(210) **4-2025-35669**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Hồng nhạt, đỏ đô.
(731) KOREATS CO., LTD (KR)
56, Gwangjang-Ro 56beon-Gil, Sasang-Gu, Busan, 46976, Republic Of Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-35670**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.13.10; 1.13.15; 25.7.25
(591) Đen, trắng, đỏ, da cam đậm, da cam nhạt, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SMART DATA HRIS (VN)
Tầng 14, Tòa nhà HM Town, số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Xuất bản phần mềm; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-35671**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH PRO ALLIANCE COSMETIC (VN)
Nhà xưởng số 12, lô 2-4-6-8, đường An Hạ, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2025-35672**

(540)

EASTERN UNION INTERACTIVE

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) EASTERN UNION INTERACTIVE CORP. (TW)
7F.-1, No. 51, Sec. 4, Zhongyang Rd., Tucheng Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Đổi tiền; chuyển tiền điện tử; thanh toán tài chính; giao dịch tài chính tiền điện tử; thanh toán ví điện tử; môi giới.

---

(210) **4-2025-35673**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.2; 24.15.7; 24.17.18; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh lá cây, cam đậm, xanh lam, cam.

(731) EASTERN UNION INTERACTIVE CORP. (TW)
7F.-1, No. 51, Sec. 4, Zhongyang Rd., Tucheng Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Đổi tiền; chuyển tiền điện tử; thanh toán tài chính; giao dịch tài chính tiền điện tử; thanh toán ví điện tử; môi giới.

---

(210) **4-2025-35674**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.17.18; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh lá cây, cam, xanh lam, vàng

(731) EASTERN UNION INTERACTIVE CORP. (TW)
7F.-1, No. 51, Sec. 4, Zhongyang Rd., Tucheng Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Đổi tiền; chuyển tiền điện tử; thanh toán tài chính; giao dịch tài chính tiền điện tử; thanh toán ví điện tử; môi giới.

---

(210) **4-2025-35675**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.17.18; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh lá cây, cam, xanh lam, trắng.

(731) EASTERN UNION INTERACTIVE CORP. (TW)
7F.-1, No. 51, Sec. 4, Zhongyang Rd., Tucheng Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Đổi tiền; chuyển tiền điện tử; thanh toán tài chính; giao dịch tài chính tiền điện tử; thanh toán ví điện tử; môi giới.

---

(210) **4-2025-35676**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.18; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lam đậm, đỏ, xanh lá cây, cam, xanh lam, vàng.
(731) EASTERN UNION INTERACTIVE CORP. (TW)
7F.-1, No. 51, Sec. 4, Zhongyang Rd., Tucheng Dist., New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Đổi tiền; chuyển tiền điện tử; thanh toán tài chính; giao dịch tài chính tiền điện tử; thanh toán ví điện tử; môi giới.

---

(210) **4-2025-35677**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.18; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ đậm, đỏ, xanh lá cây, cam, xanh lam, trắng, vàng.
(731) EASTERN UNION INTERACTIVE CORP. (TW)
7F.-1, No. 51, Sec. 4, Zhongyang Rd., Tucheng Dist., New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Đổi tiền; chuyển tiền điện tử; thanh toán tài chính; giao dịch tài chính tiền điện tử; thanh toán ví điện tử; môi giới.

---

(210) **4-2025-35678**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) EASTERN UNION INTERACTIVE CORP. (TW)
7F.-1, No. 51, Sec. 4, Zhongyang Rd., Tucheng Dist., New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Đổi tiền; chuyển tiền điện tử; thanh toán tài chính; giao dịch tài chính tiền điện tử; thanh toán ví điện tử; môi giới.

---

(210) **4-2025-35680**

(540)

BEMLAYO

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285 USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-35683**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3

(731) FUJIAN LEMO IOT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
C-2, 5th Floor, Building 17, Taiwan Entrepreneurship Park, Jinjing 2nd Road, Beicuo Town, Pingtan Comprehensive Experimental Zone, China (zip code: 350400)

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Vật lý trị liệu; xoa bóp; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; cho thuê thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-35684**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3

(731) FUJIAN LEMO IOT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
C-2, 5th Floor, Building 17, Taiwan Entrepreneurship Park, Jinjing 2nd Road, Beicuo Town, Pingtan Comprehensive Experimental Zone, China (zip code: 350400)

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị rung xoa bóp.

---

(210) **4-2025-35685**

(540)

Purlax

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy rửa; chế phẩm làm sạch; bột giặt; nước giặt; viên giặt; nước xả vải; chế phẩm tẩy rửa dùng cho em bé; nước tẩy quần áo; nước rửa chén bát; nước tẩy rửa toilet; viên tẩy rửa toilet; nước lau sàn nhà (chế phẩm tẩy rửa); nước tẩy rửa nhà bếp; nước lau kính (chế phẩm tẩy rửa); nước tẩy rửa đa năng; sáp thơm khử mùi; tinh dầu thơm; mỹ phẩm; sữa rửa mặt; nước tẩy trang; mặt nạ dưỡng da; kem chống nắng; kem dưỡng da mặt; kem đánh răng không chứa thuốc; kem đánh răng dùng cho trẻ em, không chứa thuốc; nước súc miệng không chứa thuốc; dầu gội; dầu xả; sữa tắm; xà bông tắm; sữa tắm gội toàn thân dành cho trẻ em; xà phòng; nước rửa tay (không dùng cho mục đích y tế); lăn khử mùi; kem dưỡng da toàn thân; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tẩy trang (dùng cho mục đích mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-35692**

(540)

C.RÊVER

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Hồng, đen.
(731) LÊ THỊ BẢO CHÂU (VN)
539/71 Lũy Bán Bích, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trang trí quầy hàng [trang trí các quầy kính cửa hàng]; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm quần áo.

---

(210) **4-2025-35693**

(540)

HABI
BaBy & Kids Style

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.14; 3.4.11; 3.4.24; 4.5.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xám, bạc, trắng, nâu, xanh dương, hồng.
(731) MACH NASIKIN (VN)
101/47 Duy Tân, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; áo thun ngắn tay [áo phông ngắn tay] [áo dệt kim ngắn tay].

---

(210) **4-2025-35694**

(540)

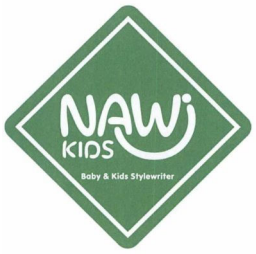

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.8; 26.4.3; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) MACH NASIKIN (VN)
101/47 Duy Tân, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; áo thun ngắn tay [áo phông ngắn tay] [áo dệt kim ngắn tay].

---

(210) **4-2025-35695**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 11.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH NGUYỄN VI MOKECHI (VN)
290/56/17 Nơ Trang Long, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; bộ quần áo; quần áo may sẵn; váy; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; yếm.

---

(210) **4-2025-35696**

(540)

ExoMimic

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SYNERGIE SKIN PTY LTD (AU)
17-21 Longford Crt Springvale VIC 3171 Australia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-35697**

(540)

SEEZDIT

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) THANKYOUFARMER CO., LTD. (KR)
1-1017, (IT castle) 98, Gasan digital 2-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm cho trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm chống nắng; chất làm sạch da (mỹ phẩm); khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; dầu gội đầu; hương liệu (chất thơm); mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2025-35698**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Đen, đỏ.
(731) KT CORPORATION (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính để truy cập các thư mục thông tin có thể được tải xuống từ mạng máy tính toàn cầu; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc cung cấp cho nhiều người dùng cùng truy cập vào một mạng thông tin máy tính toàn cầu; chương trình vận hành máy tính được ghi sẵn; tài liệu hướng dẫn sử dụng ở dạng điện tử, tải xuống được; tập tin đa phương tiện có thể tải xuống; chương trình máy tính đa phương tiện tương tác; phần mềm máy tính tương tác; phần mềm xử lý dữ liệu; chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu; thiết bị thu tín hiệu kỹ thuật số; phần mềm xử lý hình ảnh kỹ thuật số; thiết bị truyền thông không dây; phần mềm cho Ti vi tương tác; phần mềm xử lý hình ảnh, đồ họa và văn bản; chương trình và phần mềm máy tính để xử lý hình ảnh; phần mềm máy tính để điều khiển hoạt động của các thiết bị âm thanh và video; phần mềm máy tính để truyền, phát nội dung đa phương tiện, âm thanh và video; máy chủ; phần mềm máy tính để xử lý kết nối truyền thông.

---

(210) **4-2025-35699**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Đen, đỏ.
(731) KT CORPORATION (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cập nhật phần mềm xử lý dữ liệu; cho thuê máy chủ cơ sở dữ liệu cho bên thứ ba; dịch vụ phát triển chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ phát triển phần mềm trình điều khiển và hệ điều hành; dịch vụ lưu trữ dạng điện tử các tệp tin video kỹ thuật số; lập trình ứng dụng đa phương tiện; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ phát triển, lập trình và ứng dụng phần mềm; dịch vụ thiết kế và phát triển phần mềm; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ giám sát hệ thống máy tính; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ phát triển chương trình máy tính; dịch vụ phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ thiết kế phần cứng máy tính; dịch vụ phục hồi dữ liệu máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm để truy xuất dữ liệu trên mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-35702**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.12
(591) Đen, đỏ.
(731) KT CORPORATION (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo sản phẩm và dịch vụ của nhà bán hàng trực tuyến thông qua bản hướng dẫn trực tuyến có chức năng tìm kiếm; cung cấp thông tin thống kê về kinh doanh, kinh tế; dịch vụ môi giới liên quan đến quảng cáo; dịch vụ thông tin về quảng cáo và thương mại; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ phân tích phản hồi quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ cập nhật tư liệu quảng cáo; dịch vụ cung cấp tư liệu quảng cáo; cho thuê thiết bị quảng cáo; cung cấp thông tin thống kê cho mục đích kinh doanh, thương mại; cung cấp không gian quảng cáo hàng hóa dịch vụ trên website; dịch vụ tìm kiếm thông tin trên internet cho người khác; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong tập tin máy vi tính cho người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý tập tin máy tính; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ biên tập số liệu thống kê.

---

(210) **4-2025-35703**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) MAI THANH TÙNG (VN)
Số 11, ngõ 32 phố Đỗ Đức Dục, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giải trí trực tuyến, bao gồm nền tảng trò chơi điện tử mang tính giải trí, mini game tương tác, phát hành nội dung đa phương tiện, video hướng dẫn, truyền thông số và tổ chức các sự kiện trực tuyến.

---

(210) **4-2025-35705**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7
(731) FOSHAN BAITUO TOOLS CO., LTD. (CN)
Room 102, 1st Floor, No. 1, Wagangheng 1st Road, Xinjing Village, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; kìm siết hai chiều [dụng cụ cầm tay]; dao rạch [dao trổ]; kéo; búa chèn.

---

(210) **4-2025-35706**

(540)

Enflexy

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHENZHEN MEET U TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 309B, No. 1, Sanwei South Road, Sanwei Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; máy để tập luyện thể dục; lưới cho thể thao; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); ván trượt; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt.

---

(210) **4-2025-35707**

(540)

SAFE WATT

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) WAN, LIPING (CN)
No. 2, Building 38, Zitan Garden, District 4, Xinghe Legend Commercial Area, No. 229, Dongcheng East Road, Dongcheng District, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; ắc quy điện; dụng cụ biến cảm; bộ chỉnh lưu dòng điện; bộ nắn điện; mạch tích hợp.

---

(210) **4-2025-35708**

(540)

WEELAAM

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7

(731) DONGGUAN WEELAAM ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 201, Building 9, No. 52 Yantian Hongshi Road, Fenggang Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; dây cáp USB cho điện thoại di động; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc không dây; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-35710**

(540)

IIBESTIR

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.7
(731) FOSHAN BAITUO TOOLS CO., LTD. (CN)
Room 102, 1st Floor, No. 1, Wagangheng 1st Road, Xinjing Village, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cưa; kích đỡ [máy móc]; búa điện; khoan cầm tay chạy điện; máy hàn điện; máy nén [máy móc].

---

(210) **4-2025-35711**

(540)

BAIFEN HEALTH

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1
(731) YANHENG CHEN (CN)
Room 1602, No.47, Huiqiao Road, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống từ trà; kẹo; mật ong; bánh quy; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-35712**

(540)

Double VS

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) JAPAN JUNJO SCIENCE RESEARCH INSTITUTE CO., LTD. (CN)
No. 16-10-503 Higashi-Nihonbashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; tinh dầu; mỹ phẩm; kem đánh răng; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-35713**

(540)

Feivel

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LIU HUI (CN)
No. 404, Building 12, South Dormitory, No. 1 Banhuan North Road, Qingcheng District, Qingyuan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Da động vật; ba lô; túi xách tay; túi dùng cho thể thao; túi; dây dắt chó bằng da thuộc.

---

(210) **4-2025-35714**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.7; 26.13.25
(731) SHENZHEN LIGHKEEP CO., LIMITED (CN)
1/F, 3/F, 4/F, Factory No.19 Baotong South Road, Xikeng Community, Yuanshan Street, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong Province 518100, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; loa; tai nghe choàng đầu; máy nghe nhạc cầm tay; loa thông minh; tai nghe để liên lạc từ xa.

---

(210) **4-2025-35715**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CUIQUN LIU (CN)
273 households, No. 1, Dongtang Xihuan West Road, Xiashan Street, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem tắm [mỹ phẩm]; son môi; nước hoa; chế phẩm đánh răng; mặt nạ làm đẹp; phấn nén [mỹ phẩm]; kem bôi mặt; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-35716**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.9
(731) PHẠM DUY LONG (VN)
Thôn Trần Phú, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá; cần câu cá; lưỡi câu cá; dây câu cá; mồi nhân tạo để câu cá.

---

(210) **4-2025-35717**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) ĐÀO DUY CƯỜNG (VN)
Thôn Phù Yên, xã Ứng Thiên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ và thiết bị dùng để tập thể dục và thể thao; dụng cụ tập gym; thiết bị tập thể dục; con lăn tập bụng; đệm lót để bảo vệ (bộ phận của trang phục thể thao); vòng lắc eo.

---

(210) **4-2025-35718**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 26.1.2; 26.4.18; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI HAI OANH (VN)
Thôn 11 (tại nhà ông Vũ Văn Miên), phường Lê Ích Mộc, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa tự nhiên; hoa phong lan tươi; cây phong lan tươi; hoa tươi; hoa tươi trồng trong chậu.

---

(210) **4-2025-35719**

(540)

Starislande

(220) 18/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) SHENZHEN COLORFUL YUGONG INFORMATION TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Rm1204, Tower 1, Shenzhen Next Generation Park, No. 136 Zhongkang Rd, Meilin Street, Futian Dist, Shenzhen, Guangdong, P.R.C, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính xách tay; màn hình [phần cứng máy vi tính]; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; máy nghe nhạc cầm tay; tai nghe; USB; micro; thiết bị cao tần; bộ nắn điện; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy tính bảng; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; máy tính xách tay.

---

(210) **4-2025-35762**

(540)

tpkids

(220) 21/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) LÊ CÔNG TUẤN (VN)
Thôn 6, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thời trang cho trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-36092**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.9.11; 26.11.3
(591) Đen, xám, xanh, đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN HANH (VN)
Tổ dân phố Hương Cát, phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (quần áo); cavát; tất (vớ).

---

(210) **4-2025-36103**

(540)

KN CLOSET

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ THUYỀN (VN)
39/1 khu phố 27, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo ngủ; quần áo bó; quần áo có họa tiết thêu; bộ quần áo; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-36104**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 22.1.1; 26.1.1; 26.11.22
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, trắng.
(731) VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG PHẠM THU HẰNG (VN)
Tầng 2+3, số 41 Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Công chứng các hợp đồng, giao dịch.

---

(210) **4-2025-36105**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 1.7.6; 22.1.1; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, trắng.
(731) VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG PHẠM THU HẰNG (VN)
Tầng 2+3, số 41 Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Công chứng các hợp đồng, giao dịch.

---

(210) **4-2025-36106**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MTV READINESS (VN)
LK6-37, đường số 11, khu nhà phố Valora Island, khu đô thị M, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2025-36107**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH METAFORCE VIỆT NAM (VN)
Số 50 đường số 30, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ ảnh viện (studio); dịch vụ chụp ảnh kỹ thuật số; dịch vụ chụp ảnh dưới dạng vi phim; dịch vụ quay phim (video).

---

(210) **4-2025-36108**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19
(591) Xanh dương, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI SƠN BA SON (VN)
205/20/69A Phạm Đăng Giảng, khu phố 14, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn sắt mạ kẽm; sơn dầu; sơn nước; sơn xịt; sơn phủ; sơn lót.

---

(210) **4-2025-36109**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH QUANG THẮNG OPTICAL (VN)
449/81/8 Trường Chinh, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-36110**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.3.13
(731) CÔNG TY TNHH QUANG THẮNG OPTICAL (VN)
449/81/8 Trường Chinh, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-36111**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUANG THẮNG OPTICAL (VN)
449/81/8 Trường Chinh, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-36117**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ZEN PLAZA (VN)
54-56 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

---

(210) **4-2025-36118**

(540)

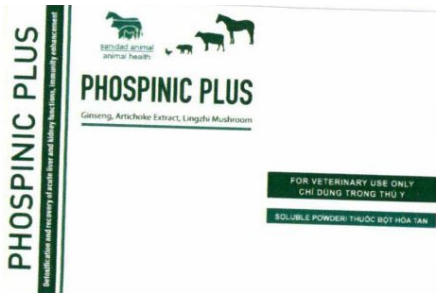

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1; 3.17.0; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIETVET (VN)
Lô B103, đường số 4, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-36119**

(540)

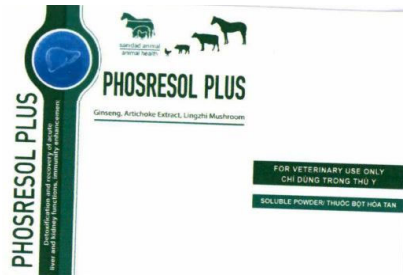

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.25; 3.3.1; 3.17.0; 26.1.1; 26.11.8
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIETVET (VN)
Lô B103, đường số 4, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-36126**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(591) Xanh, đen, trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG TÂM ĐƯỜNG (VN)
124/108B Xô Viết Nghệ Tĩnh, khu phố 17, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Viêm ngâm chân (không dùng trong ngành y).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên hoàn thảo dược (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Gối chườm thảo dược (dùng cho mục đích y tế); túi thảo dược (dùng cho mục đích y tế); chườm mắt.

Nhóm 30: Trà thảo mộc.

Nhóm 35: Mua bán: trà thảo mộc, chườm mắt, viên ngâm chân, thực phẩm chức năng, gối chườm thảo dược, túi thảo dược, viên hoàn thảo dược.

---

(210) **4-2025-36127**

(540)

HOA NẮNG
LIGHTING

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.1
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) VONG TRẦN THANH NHÀN (VN)
46/2 Trần Quang Diệu, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 11: Đèn led; đèn trang trí và chiếu sáng; đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-36128**

(540)

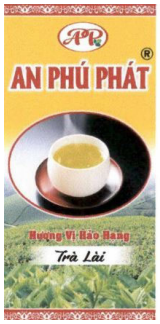

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 6.19.9; 11.3.4; 25.1.5; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, nâu, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH TRÀ AN PHÁT (VN)
573 đường N5, ấp An Phú, phường Thuận An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-36131**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22
(591) Vàng, nâu, đen, đỏ, hồng, xanh lá, trắng vàng.
(731) THÁI NGUYỄN THIÊN ÂN (VN)
172a/7/9 Lạc Long Quân, phường Bình Quới, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 26: Ruy băng và nơ không bằng giấy để gói quà tặng; hoa sáp; hoa giả.

---

(210) **4-2025-36132**

(540)

VIETOX

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH JAN HIVE (VN)
627 Võ Nguyên Giáp, khu phố Cửu Lợi Bắc, phường Hoài Nhơn, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-36142**

(540)

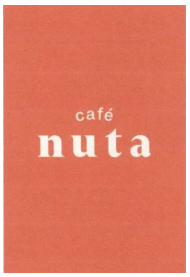

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN MINH THÙY (VN)
Số 15, tổ 8B, Vạn Phúc Thượng, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, nước giải khát.

---

(210) **4-2025-36160**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.17.25; 26.13.1
(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh dương nhạt.
(731) 1. HUỲNH THỊ TƯỜNG VY (VN)
Ấp Phú Hòa, xã Lộc Thuận, tỉnh Vĩnh Long
2. NGUYỄN XUÂN THỦY (VN)
Thôn 14, xã Ea Păl, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chứa dầu thơm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược; dược phẩm; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; hương liệu cà phê; cà phê; hạt cà phê chưa rang; chất làm ngọt tự nhiên; mật ong; hạt tiêu; đồ uống trên cơ sở cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc; chất thay thế trà; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-36201**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1
(731) CHEN ZENGBING (CN)
Unit 104 Block 20, Third Ring Road, Jinhui City, No. 230, Jinju Road Cangshan District, Fuzhou City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; thuốc viên làm thon người; thuốc viên làm làn da rám nắng; thuốc viên chống oxy hóa; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-36204**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.4; 4.5.5
(591) Đen, xám, vàng, đỏ, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÙY 1990 (VN)
Số 2 ngõ 112 đường Chùa Võ, TDP Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép

---

(210) **4-2025-36205**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 15.1.13; 15.1.17; 15.3.9; 21.1.17
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TM - DV & KỸ THUẬT T&C (VN)
Số 165 Vương Thừa Vũ, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm

---

(210) **4-2025-36207**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.1
(731) HỢP TÁC XÃ TRÀ CAO SƠN - BÌNH SƠN - SÔNG CÔNG (VN)
Xóm Khe Lim, xã Tân Cương, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); các loại trà thảo mộc; trà hoa quả; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: chè (trà), các loại trà thảo mộc, trà hoa quả, trà sữa, phân bón, hóa chất công nghiệp.

---

(210) **4-2025-36208**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 26.4.18
(591) Tím, xám.
(731) LÊ QUỐC HƯNG (VN)
Tổ 8, thôn Đại Thiện 1, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; bột sắn

---

(210) **4-2025-36209**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN HỒNG HỢP (VN)
P12a03-tòa Intracom-tổ Dân Phố Số 14, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36210**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3; 26.11.9; 26.15.15
(591) Xám.
(731) HỘ KINH DOANH GIÁP TƯƠI (VN)
G21 TTTM Sơn Long, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân; dép; giày; đồ đội đầu

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, thắt lưng [trang phục], đồ đi ở chân, túi xách tay, phần phía trên của giày dép, phần phía trên của đồ đi chân, đồ đội đầu, giày, giày thể thao, dép

---

(210) **4-2025-36211**

(540)

SF POWER

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 15.1.13; 15.1.17; 15.3.9; 21.1.17
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TM - DV & KỸ THUẬT T&C (VN)
Số 165 Vương Thừa Vũ, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Động cơ diesel cho máy móc

---

(210) **4-2025-36212**

(540)

LUTSTYLE
TODYVEAB

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh đen, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÙY 1990 (VN)
Số 2 ngõ 112 đường Chùa Võ, TDP Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép

---

(210) **4-2025-36213**

(540)

NEMO NEMI

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, cam.
(731) HOÀNG BÍCH VIỆT (VN)
Số 4 ngõ 7 Hà Kế Tấn, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi giáo dục; đồ chơi thông minh; đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi.

---

(210) **4-2025-36214**

(540)

FIT VITA
_ Sống Khỏe - Sống Chất - Sống Trọn 24H _

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.7.2; 5.3.15; 26.1.1
(591) Đen, xanh.
(731) NGUYỄN THỊ YẾN PHI (VN)
Số nhà 20A, đường Trần Văn Giàu, khu phố 2, xã Tầm Vu, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; điều hành các lớp thể dục thể hình.

---

(210) **4-2025-36216**

(540)

SF MOTOR

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 15.1.13; 15.1.17; 15.3.9; 21.1.17
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TM - DV & KỸ THUẬT T&C (VN)
Số 165 Vương Thừa Vũ, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Động cơ điện và động cơ [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ].

---

(210) **4-2025-36217**

(540)

BIOZYM

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) GUANGDONG BIOZYM MICROBIAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 602, No.3, Panglong New Street, Pazhou, Haizhu District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh thân thể; tinh dầu; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; nước hoa; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; kem đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; Sữa tắm cho thú cưng (chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc); chất khử mùi cho vật nuôi; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; dầu xả; kem dưỡng da (mỹ phẩm); chế phẩm làm thơm phòng; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-36218**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.9; 26.15.15
(591) Xám.
(731) HỘ KINH DOANH GIÁP TƯƠI (VN)
G21 TTTM Sơn Long, Xã Phù Đổng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân; dép; giày; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, thắt lưng [trang phục], đồ đi ở chân, túi xách tay, phần phía trên của giày dép, phần phía trên của đồ đi chân, đồ đội đầu, giày, giày thể thao, dép.

---

(210) **4-2025-36219**

(540)

wello

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHEN ZENGBING (CN)
Unit 104 Block 20, Third Ring Road, Jinhui City, No. 230, Jinju Road Cangshan District, Fuzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 20: Giường cho vật nuôi trong nhà; hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; đệm cho vật nuôi trong nhà; đệm lót chuồng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 21: Máng uống nước cho vật nuôi; chuồng cho vật nuôi trong nhà; bát ăn dùng cho vật nuôi.

Nhóm 28: Đồ chơi cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; hạt cho thức ăn động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-36220**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 9.1.10
(591) Hồng, đen, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÙY 1990 (VN)
Số 2 ngõ 112 đường Chùa Võ, TDP Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-36221**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.3.16; 3.7.17; 4.1.3; 4.2.20; 26.1.1
(731) NGUYỄN THÀNH CÔNG (VN)
Thôn Như Lân, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu; nước hoa; chế phẩm làm sạch

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), phân phối các sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội đầu, sữa tắm, nước hoa, tinh dầu, xà phòng khử mùi, chế phẩm chăm sóc da để làm sạch, dưỡng ẩm, bảo vệ da, chế phẩm chăm sóc làm sạch, nuôi dưỡng, tạo kiểu tóc và da đầu, xà phòng, khăn ướt, tinh dầu, nước hoa; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-36222**

(540)

KBX

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.5.1; 3.5.20; 4.5.15; 9.1.10
(591) Hồng, đen, xám trắng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÙY 1990 (VN)
Số 2 ngõ 112 đường Chùa Võ, TDP Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-36223**

(540)

LERYMER

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU YANXIMEI COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 704, No.1095, Zhongshan Avenue Middle, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu thơm; sữa rửa mặt; nước hoa; kem đánh răng; dầu gội đầu; son môi.

---

(210) **4-2025-36224**

(540)

Okey
Okey

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.21; 26.5.1; 26.5.18
(731) ZHAO, HONGBIN (CN)
Room 1204, Building 3, Yindu Cuiyuan, No. 28 Bingang Road, Dongfang Street, Jinping District, Shantou City, Guangdong Province, 515011, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo đan; quần áo lót; quần đùi; giày; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2025-36225**

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

XIHOME

(731) SHENZHEN CHUANSHIBIZAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
710E, Haosheng Business Center, No. 68 Dongbin Road, Nanshan Community, Nanshan Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự.

---

(210) **4-2025-36226**

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(531) 21.3.21; 25.5.5; 26.1.1; 26.1.4; 26.15.1

(731) ENERGY BEVERAGES LLC (US)
2390 Anselmo Drive, Corona, California 92879, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm được ghi sẵn; hàng hóa ảo có thể tải xuống được; hàng hóa ảo có thể tải xuống được, cụ thể là các chương trình máy tính chuyên về đồ uống, thực phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, trò chơi thể thao và trò chơi điện tử, trang phục, túi xách đa năng, đồ dùng để uống nước, thiết bị làm lạnh đồ uống, quần áo, mũ đội đầu, giày dép, găng tay, bộ dụng cụ, mũ bảo hiểm, ô (dù), chăn, lều, khăn tắm, thiết bị thể thao, nhạc cụ và phụ kiện kèm theo, đồng hồ, đồ trang sức, mô hình ô tô, thiết bị trò chơi điện tử và phụ kiện kèm theo, sổ tay, đế lót ly và áp phích; phần mềm có thể tải xuống được để quản lý kho hàng dựa trên công nghệ blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý, hiển thị, kiếm tiền, mua, bán, giao dịch, chuyển nhượng, thanh toán bù trừ, xác nhận và xác thực hàng hóa ảo, mã xác thực blockchain, mã xác thực kỹ thuật số, mã xác thực không thể thay thế, phương tiện kỹ thuật số, tệp kỹ thuật số và tài sản kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng làm ví mã xác thực kỹ thuật số; ví phần cứng tiền điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người dùng tạo, lưu trữ, gửi, nhận, chấp nhận, trao đổi và truyền tài sản kỹ thuật số bằng điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được để lưu trữ dữ liệu; chương trình máy tính có thể tải xuống được để lưu trữ dữ liệu blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để hỗ trợ thực hiện các giao dịch tiền mặt điện tử với người khác; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để hỗ trợ thực hiện các giao dịch tài chính dựa trên công nghệ blockchain; chương trình máy tính có thể tải xuống được để xác thực dữ liệu; chương trình máy tính có thể tải xuống được để xác thực dữ liệu qua công nghệ blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để sử dụng trong việc hỗ trợ thực hiện mua và bán quyền đối với hàng hóa kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý các vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số; phần mềm chia sẻ tệp kỹ thuật số có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được để xem hình ảnh, video và nội dung liên quan đến đồ uống, thực phẩm, chất bổ sung, thể thao, trò chơi, âm nhạc và trang phục; tệp kỹ thuật số có thể tải xuống được; phần mềm có thể tải xuống được để thu thập, tổ chức, quản lý và phân tích dữ liệu; phần mềm có thể tải

xuống được để thu thập, tổ chức, quản lý và phân tích thông tin về môi trường và phát triển bền vững; phần mềm có thể tải xuống được để tổ chức, quản lý và tạo báo cáo về môi trường và phát triển bền vững cũng như đo lường hiệu suất môi trường và phát triển bền vững; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và ứng dụng di động có thể tải xuống được tích hợp chương trình khách hàng thân thiết, phần thưởng, ưu đãi và các tài nguyên khác để hỗ trợ bán lẻ; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và ứng dụng di động có thể tải xuống được để hỗ trợ cộng đồng nhà bán lẻ kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và ứng dụng di động có thể tải xuống được để hỗ trợ doanh số của các nhà bán lẻ; mũ bảo hiểm thể thao; mũ bảo hiểm xe máy; tấm che mũ bảo hiểm xe máy; tấm che mặt mũ bảo hiểm xe máy; podcast (tệp tin âm thanh hoặc hình ảnh) có thể tải xuống; podcast (tệp tin âm thanh hoặc hình ảnh) có thể tải xuống trong các lĩnh vực phong cách sống, giải trí, thể thao, âm nhạc, nghệ thuật, văn hóa, tin tức và sự kiện hiện hành; bản ghi video có nội dung về âm nhạc, người có tầm ảnh hưởng, thể thao, thể thao mạo hiểm, thể thao mô tô, phong cách sống, giải trí, nghệ thuật, văn hóa, tin tức và sự kiện hiện hành; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; máy ảnh; kính râm; kính mắt; hộp đựng kính râm và kính mắt; Găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ lao động; tấm che tai bảo hộ; còi thể thao; kính bảo hộ; dây buộc để giữ kính mắt; dây đeo cho thiết bị điện tử cầm tay; phần mềm có thể tải xuống được cho thiết bị di động để chơi trò chơi; phần mềm trò chơi điện tử có thể tải xuống được để sử dụng trên thiết bị di động; phần mềm trò chơi có thể tải xuống được; chương trình trò chơi tương tác có thể tải xuống được; phần mềm và chương trình trò chơi điện tử có thể tải xuống được; thiết bị điều khiển từ xa; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính; vỏ điện thoại.

Nhóm 18: Túi thể thao đa năng; túi thể dục đa năng; túi xách đa năng; túi đựng động vật; túi thể dục; ba lô; thẻ hành lý; túi đựng phụ kiện em bé cụ thể là túi đựng tã; túi dùng ở bãi biển; ví cầm tay; túi đựng sách; hộp đựng danh thiếp; ví đựng thẻ; túi xách đa dụng; ví đựng tiền lẻ; túi đựng mỹ phẩm, túi rỗng; ví đựng thẻ tín dụng; túi vải len thô; túi đeo thắt lưng; túi tập thể dục; túi xách tay; bao đựng chìa khóa; ví đựng chìa khóa; túi, vali và ví bằng da; vali hành lý; thẻ ghi tên trên hành lý; túi đựng đồ trang điểm, túi rỗng; túi đeo chéo; túi đựng đồ để đi qua đêm; vali đựng đồ để đi qua đêm; túi xách nhỏ; túi đeo vai; địu có dây; túi thể thao; túi xách lớn có quai; túi du lịch; vali đựng đồ du lịch; vỏ bọc ô; ô; vali xách tay; túi đeo hông; ví; vòng cổ và dây buộc cho vật nuôi; da và giả da; hộp da hoặc giả da.

Nhóm 25: Trang phục; đồ đội đầu; đồ đi chân; quần áo, cụ thể là: khăn rằn, bộ đồ bơi, đồ đi biển, thắt lưng, bikini, quần lót nam, váy, găng tay, quần jean, đồ ngủ, bít tất ngắn cổ, áo len, áo nỉ, đồ bơi, cà vạt, quần bó, đồ lót, áo liền quần, mũ lưỡi trai bóng chày, mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu, mũ, áo khoác, quần legging, quần dài, áo sơ mi, quần soóc, áo phông, áo ba lỗ, áo, bộ đồ tập khởi động, quần tập yoga và áo tập yoga; đồ đi chân, cụ thể là giày, dép xỏ ngón, dép quai hậu, giày thể thao, bốt, dép đi trong nhà, vớ ngắn và giày đế mềm; vành che mắt dùng cho đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; băng đeo cổ tay (trang phục); trang phục hóa trang.

Nhóm 28: Xe ô tô mô hình; xe ô tô đồ chơi điều khiển từ xa; đồ chơi; bộ trò chơi ném bao ngô; bảng trò chơi ném bao ngô; túi đựng trò chơi ném bao ngô; ván lướt sóng; ván trượt; ván trượt tuyết; găng tay đấm bốc; găng tay võ thuật hỗn hợp; túi đựng dụng cụ chơi gôn; túi để tập đấm; dây kháng lực để tập thể dục; bộ điều khiển từ xa tương tác trò chơi điện tử; bộ phận mở rộng cần điều khiển, cần gạt và bàn phím điều khiển cho tay cầm trò chơi video; mặt nhám ván trượt; bóng cho trò chơi; bóng bãi biển bơm hơi; đồ chơi bể bơi bơm hơi; thiết bị trò chơi; đồ chơi cho chó; phao bơi bơm hơi.

(210) **4-2025-36227**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.21; 25.5.5; 26.1.1; 26.1.4; 26.15.15
(731) ENERGY BEVERAGES LLC (US)
2390 Anselmo Drive, Corona, California 92879, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm được ghi sẵn; hàng hóa ảo có thể tải xuống được; hàng hóa ảo có thể tải xuống được, cụ thể là các chương trình máy tính chuyên về đồ uống, thực phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, trò chơi thể thao và trò chơi điện tử, trang phục, túi xách đa năng, đồ dùng để uống nước, thiết bị làm lạnh đồ uống, quần áo, mũ đội đầu, giày dép, găng tay, bộ dụng cụ, mũ bảo hiểm, ô (dù), chăn, lều, khăn tắm, thiết bị thể thao, nhạc cụ và phụ kiện kèm theo, đồng hồ, đồ trang sức, mô hình ô tô, thiết bị trò chơi điện tử và phụ kiện kèm theo, sổ tay, đế lót ly và áp phích; phần mềm có thể tải xuống được để quản lý kho hàng dựa trên công nghệ blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý, hiển thị, kiếm tiền, mua, bán, giao dịch, chuyển nhượng, thanh toán bù trừ, xác nhận và xác thực hàng hóa ảo, mã xác thực blockchain, mã xác thực kỹ thuật số, mã xác thực không thể thay thế, phương tiện kỹ thuật số, tệp kỹ thuật số và tài sản kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng làm ví mã xác thực kỹ thuật số; ví phần cứng tiền điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người dùng tạo, lưu trữ, gửi, nhận, chấp nhận, trao đổi và truyền tài sản kỹ thuật số bằng điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được để lưu trữ dữ liệu; chương trình máy tính có thể tải xuống được để lưu trữ dữ liệu blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để hỗ trợ thực hiện các giao dịch tiền mặt điện tử với người khác; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để hỗ trợ thực hiện các giao dịch tài chính dựa trên công nghệ blockchain; chương trình máy tính có thể tải xuống được để xác thực dữ liệu; chương trình máy tính có thể tải xuống được để xác thực dữ liệu qua công nghệ blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để sử dụng trong việc hỗ trợ thực hiện mua và bán quyền đối với hàng hóa kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý các vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số; phần mềm chia sẻ tệp kỹ thuật số có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được để xem hình ảnh, video và nội dung liên quan đến đồ uống, thực phẩm, chất bổ sung, thể thao, trò chơi, âm nhạc và trang phục; tệp kỹ thuật số có thể tải xuống được; phần mềm có thể tải xuống được để thu thập, tổ chức, quản lý và phân tích dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống được để thu thập, tổ chức, quản lý và phân tích thông tin về môi trường và phát triển bền vững; phần mềm có thể tải xuống được để tổ chức, quản lý và tạo báo cáo về môi trường và phát triển bền vững cũng như đo lường hiệu suất môi trường và phát triển bền vững; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và ứng dụng di động có thể tải xuống được tích hợp chương trình khách hàng thân thiết, phần thưởng, ưu đãi và các tài nguyên khác để hỗ trợ bán lẻ; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và ứng dụng di động có thể tải xuống được để hỗ trợ cộng đồng nhà bán lẻ kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và ứng dụng di động có thể tải xuống được để hỗ trợ doanh số của các nhà bán lẻ; mũ bảo hiểm thể thao; mũ bảo hiểm xe máy; tấm che mũ bảo hiểm xe máy; tấm che mặt mũ bảo hiểm xe máy; podcast (tệp tin âm thanh hoặc hình ảnh) có thể tải xuống; podcast (tệp tin âm thanh hoặc hình ảnh) có thể tải xuống trong các lĩnh vực phong cách sống, giải trí, thể thao, âm nhạc, nghệ thuật, văn hóa, tin tức và sự kiện hiện hành; bản ghi video có nội dung về âm nhạc, người có tầm ảnh hưởng, thể thao, thể thao mạo hiểm, thể thao mô tô, phong cách sống, giải trí, nghệ thuật, văn hóa, tin tức và sự kiện hiện hành; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; máy ảnh; kính râm; kính mắt; hộp đựng kính râm và kính mắt; Găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ lao động; tấm che tai bảo hộ; còi thể

thao; kính bảo hộ; dây buộc để giữ kính mắt; dây đeo cho thiết bị điện tử cầm tay; phần mềm có thể tải xuống được cho thiết bị di động để chơi trò chơi; phần mềm trò chơi điện tử có thể tải xuống được để sử dụng trên thiết bị di động; phần mềm trò chơi có thể tải xuống được; chương trình trò chơi tương tác có thể tải xuống được; phần mềm và chương trình trò chơi điện tử có thể tải xuống được; thiết bị điều khiển từ xa; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính; vỏ điện thoại.

Nhóm 18: Túi thể thao đa năng; túi thể dục đa năng; túi xách đa năng; túi đựng động vật; túi thể dục; ba lô; thẻ hành lý; túi đựng phụ kiện em bé cụ thể là túi đựng tã; túi dùng ở bãi biển; ví cầm tay; túi đựng sách; hộp đựng danh thiếp; ví đựng thẻ; túi xách đa dụng; ví đựng tiền lẻ; túi đựng mỹ phẩm, túi rỗng; ví đựng thẻ tín dụng; túi vải len thô; túi đeo thắt lưng; túi tập thể dục; túi xách tay; bao đựng chìa khóa; ví đựng chìa khóa; túi, vali và ví bằng da; vali hành lý; thẻ ghi tên trên hành lý; túi đựng đồ trang điểm, túi rỗng; túi đeo chéo; túi đựng đồ để đi qua đêm; vali đựng đồ để đi qua đêm; túi xách nhỏ; túi đeo vai; đệm có dây; túi thể thao; túi xách lớn có quai; túi du lịch; vali đựng đồ du lịch; vỏ bọc ô; ô; vali xách tay; túi đeo hông; ví; vòng cổ và dây buộc cho vật nuôi; da và giả da; hộp da hoặc giả da.

Nhóm 25: Trang phục; đồ đội đầu; đồ đi chân; quần áo, cụ thể là: khăn rằn, bộ đồ bơi, đồ đi biển, thắt lưng, bikini, quần lót nam, váy, găng tay, quần jean, đồ ngủ, bít tất ngắn cổ, áo len, áo nỉ, đồ bơi, cà vạt, quần bó, đồ lót, áo liền quần, mũ lưỡi trai bóng chày, mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu, mũ, áo khoác, quần legging, quần dài, áo sơ mi, quần soóc, áo phông, áo ba lỗ, áo, bộ đồ tập khởi động, quần tập yoga và áo tập yoga; đồ đi chân, cụ thể là giày, dép xỏ ngón, dép quai hậu, giày thể thao, bốt, dép đi trong nhà, vớ ngắn và giày đế mềm; vành che mắt dùng cho đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; băng đeo cổ tay (trang phục); trang phục hóa trang.

Nhóm 28: Xe ô tô mô hình; xe ô tô đồ chơi điều khiển từ xa; đồ chơi; bộ trò chơi ném bao ngô; bảng trò chơi ném bao ngô; túi đựng trò chơi ném bao ngô; ván lướt sóng; ván trượt; ván trượt tuyết; găng tay đấm bốc; găng tay võ thuật hỗn hợp; túi đựng dụng cụ chơi gôn; túi để tập đấm; dây kháng lực để tập thể dục; bộ điều khiển từ xa tương tác trò chơi điện tử; bộ phận mở rộng cần điều khiển, cần gạt và bàn phím điều khiển cho tay cầm trò chơi video; mặt nhám ván trượt; bóng cho trò chơi; bóng bãi biển bơm hơi; đồ chơi bể bơi bơm hơi; thiết bị trò chơi; đồ chơi cho chó; phao bơi bơm hơi.

---

(210) **4-2025-36228**

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BANG ENERGY

(731) ENERGY BEVERAGES LLC (US)
2390 Anselmo Drive, Corona, California 92879, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm được ghi sẵn; hàng hóa ảo có thể tải xuống được; hàng hóa ảo có thể tải xuống được, cụ thể là các chương trình máy tính chuyên về đồ uống, thực phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, trò chơi thể thao và trò chơi điện tử, trang phục, túi xách đa năng, đồ dùng để uống nước, thiết bị làm lạnh đồ uống, quần áo, mũ đội đầu, giày dép, găng tay, bộ dụng cụ, mũ bảo hiểm, ô (dù), chăn, lều, khăn tắm, thiết bị thể thao, nhạc cụ và phụ kiện kèm theo, đồng hồ, đồ trang sức, mô hình ô tô, thiết bị trò chơi điện tử và phụ kiện kèm theo, sổ tay, đế lót ly và áp phích; phần mềm có thể tải xuống được để quản lý kho hàng dựa trên công nghệ blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý, hiển thị, kiếm tiền, mua,

bán, giao dịch, chuyển nhượng, thanh toán bù trừ, xác nhận và xác thực hàng hóa ảo, mã xác thực blockchain, mã xác thực kỹ thuật số, mã xác thực không thể thay thế, phương tiện kỹ thuật số, tệp kỹ thuật số và tài sản kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng làm ví mã xác thực kỹ thuật số; ví phần cứng tiền điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người dùng tạo, lưu trữ, gửi, nhận, chấp nhận, trao đổi và truyền tài sản kỹ thuật số bằng điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được để lưu trữ dữ liệu; chương trình máy tính có thể tải xuống được để lưu trữ dữ liệu blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để hỗ trợ thực hiện các giao dịch tiền mặt điện tử với người khác; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để hỗ trợ thực hiện các giao dịch tài chính dựa trên công nghệ blockchain; chương trình máy tính có thể tải xuống được để xác thực dữ liệu; chương trình máy tính có thể tải xuống được để xác thực dữ liệu qua công nghệ blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để sử dụng trong việc hỗ trợ thực hiện mua và bán quyền đối với hàng hóa kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý các vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số; phần mềm chia sẻ tệp kỹ thuật số có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được để xem hình ảnh, video và nội dung liên quan đến đồ uống, thực phẩm, chất bổ sung, thể thao, trò chơi, âm nhạc và trang phục; tệp kỹ thuật số có thể tải xuống được; phần mềm có thể tải xuống được để thu thập, tổ chức, quản lý và phân tích dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống được để thu thập, tổ chức, quản lý và phân tích thông tin về môi trường và phát triển bền vững; phần mềm có thể tải xuống được để tổ chức, quản lý và tạo báo cáo về môi trường và phát triển bền vững cũng như đo lường hiệu suất môi trường và phát triển bền vững; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và ứng dụng di động có thể tải xuống được tích hợp chương trình khách hàng thân thiết, phần thưởng, ưu đãi và các tài nguyên khác để hỗ trợ bán lẻ; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và ứng dụng di động có thể tải xuống được để hỗ trợ cộng đồng nhà bán lẻ kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được và ứng dụng di động có thể tải xuống được để hỗ trợ doanh số của các nhà bán lẻ; mũ bảo hiểm thể thao; mũ bảo hiểm xe máy; tấm che mũ bảo hiểm xe máy; tấm che mặt mũ bảo hiểm xe máy; podcast (tệp tin âm thanh hoặc hình ảnh) có thể tải xuống; podcast (tệp tin âm thanh hoặc hình ảnh) có thể tải xuống trong các lĩnh vực phong cách sống, giải trí, thể thao, âm nhạc, nghệ thuật, văn hóa, tin tức và sự kiện hiện hành; bản ghi video có nội dung về âm nhạc, người có tầm ảnh hưởng, thể thao, thể thao mạo hiểm, thể thao mô tô, phong cách sống, giải trí, nghệ thuật, văn hóa, tin tức và sự kiện hiện hành; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; máy ảnh; kính râm; kính mắt; hộp đựng kính râm và kính mắt; Găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ lao động; tấm che tai bảo hộ; còi thể thao; kính bảo hộ; dây buộc để giữ kính mắt; dây đeo cho thiết bị điện tử cầm tay; phần mềm có thể tải xuống được cho thiết bị di động để chơi trò chơi; phần mềm trò chơi điện tử có thể tải xuống được để sử dụng trên thiết bị di động; phần mềm trò chơi có thể tải xuống được; chương trình trò chơi tương tác có thể tải xuống được; phần mềm và chương trình trò chơi điện tử có thể tải xuống được; thiết bị điều khiển từ xa; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính; vỏ điện thoại.

Nhóm 18: Túi thể thao đa năng; túi thể dục đa năng; túi xách đa năng; túi đựng động vật; túi thể dục; ba lô; thẻ hành lý; túi đựng phụ kiện em bé cụ thể là túi đựng tã; túi dùng ở bãi biển; ví cầm tay; túi đựng sách; hộp đựng danh thiếp; ví đựng thẻ; túi xách đa dụng; ví đựng tiền lẻ; túi đựng mỹ phẩm, túi rỗng; ví đựng thẻ tín dụng; túi vải len thô; túi đeo thắt lưng; túi tập thể dục; túi xách tay; bao đựng chìa khóa; ví đựng chìa khóa; túi, vali và ví bằng da; vali hành lý; thẻ ghi tên trên hành lý; túi đựng đồ trang điểm, túi rỗng; túi đeo chéo; túi đựng đồ để đi qua đêm; vali đựng đồ để đi qua đêm; túi xách nhỏ; túi đeo vai; địu có dây; túi thể thao; túi xách lớn có quai; túi du lịch; vali đựng đồ du lịch; vỏ bọc ô; ô; vali xách tay; túi đeo hông; ví; vòng cổ và dây buộc cho vật nuôi; da và giả da; hộp da hoặc giả da.

Nhóm 25: Trang phục; đồ đội đầu; đồ đi chân; quần áo, cụ thể là: khăn rằn, bộ đồ bơi, đồ đi biển, thắt lưng, bikini, quần lót nam, váy, găng tay, quần jean, đồ ngủ, bít tất ngắn cổ, áo len, áo nỉ, đồ bơi, cà vạt, quần bó, đồ lót, áo liền quần, mũ lưỡi trai bóng chày, mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu, mũ, áo khoác, quần legging, quần dài, áo sơ mi, quần soóc, áo phông, áo ba lỗ, áo, bộ đồ tập khởi động, quần tập yoga và áo tập yoga; đồ đi chân, cụ thể là giày, dép xỏ ngón, dép quai hậu, giày thể thao, bốt, dép đi trong nhà, vớ ngắn và giày đế mềm; vành che mắt dùng cho đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; băng đeo cổ tay (trang phục); trang phục hóa trang.

Nhóm 28: Xe ô tô mô hình; xe ô tô đồ chơi điều khiển từ xa; đồ chơi; bộ trò chơi ném bao ngô; bảng trò chơi ném bao ngô; túi đựng trò chơi ném bao ngô; ván lướt sóng; ván trượt; ván trượt tuyết; găng tay đấm bốc; găng tay võ thuật hỗn hợp; túi đựng dụng cụ chơi gôn; túi để tập đấm; dây kháng lực để tập thể dục; bộ điều khiển từ xa tương tác trò chơi điện tử; bộ phận mở rộng cần điều khiển, cần gạt và bàn phím điều khiển cho tay cầm trò chơi video; mặt nhám ván trượt; bóng cho trò chơi; bóng bãi biển bơm hơi; đồ chơi bể bơi bơm hơi; thiết bị trò chơi; đồ chơi cho chó; phao bơi bơm hơi.

---

(210) **4-2025-36229**

(540)

Yookpepe

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen
(731) WANG, WEIBO (CN)
Room 408, Building 1, Yuehai, Vanke Huangpu New Town, Nangang Street, Huangpu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Áo khoác ngoài; trang phục; quần áo; áo sơ mi; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-36230**

(540)

Universal Robina

ZIA

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.25
(731) UNIVERSAL ROBINA CORPORATION (PH)
8th Floor, Tera Tower, Bridgetowne, E. Rodriguez Jr. Ave. (C5 Road), Ugong Norte, Quezon City, Philippines
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa; pho mát; bơ; sữa chua; sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Trà, đồ uống từ trà có ướp hương, sản phẩm chiết xuất từ trà và chế phẩm trên cơ sở trà; cà phê; sản phẩm chiết xuất từ cà phê và chế phẩm trên cơ sở cà phê; cà phê nhân tạo và sản phẩm chiết xuất từ cà phê nhân tạo.

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước khoáng (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở rau quả; xirô để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-36231**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.13.25
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) UNIVERSAL ROBINA CORPORATION (PH)
8th Floor, Tera Tower, Bridgetowne, E. Rodriguez Jr. Ave. (C5 Road), Ugong Norte, Quezon City, Philippines
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa; pho mát; bơ; sữa chua; sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Trà, đồ uống từ trà có ướp hương, sản phẩm chiết xuất từ trà và chế phẩm trên cơ sở trà; cà phê; sản phẩm chiết xuất từ cà phê và chế phẩm trên cơ sở cà phê; cà phê nhân tạo và sản phẩm chiết xuất từ cà phê nhân tạo.

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết, nước khoáng (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở rau quả; xirô để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-36232**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 9.1.10; 11.1.2
(591) Xanh dương, vàng, trắng, đỏ, nâu.
(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 31: Cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của mèo; cát vệ sinh cho động vật; giấy phủ cát dùng để thấm hút chất thải cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [cát vệ sinh] dùng cho vật nuôi trong nhà; hạt dùng để thấm hút chất thải cho mèo; rơm trải ổ/lót chuồng; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho gia súc (thức ăn thô cho gia súc); khô dầu lạc đóng bánh dùng cho động vật; bánh quy cho chó; thức ăn dạng nhai cho động vật; trái cây và rau tươi; động vật sống; trứng để ấp; hạt thực vật; cây và hoa tự nhiên; trứng tằm; gỗ chưa xử lý dùng để thấm hút chất thải cho động vật; cây cau [cây họ cọ]; ngũ cốc chưa xử lý; mồi ăn được cho động vật.

---

(210) **4-2025-36233**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.4.18; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng.
(731) THE COCA-COLA COMPANY (US)
One Coca-Cola Plaza, Atlanta, Georgia 30313, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng và nước uống có ga (đồ uống) và đồ uống không cồn khác; đồ uống trái cây (không cồn) và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-36234**

(540)

AMAZON SEND

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là hậu cần chuỗi cung ứng, dịch vụ hậu cần ngược, và quản lý việc vận chuyển và vận chuyển hoàn trả; quản lý chuỗi cung ứng trong lĩnh vực vận chuyển, hoàn trả, và trao đổi hàng tiêu dùng và sản phẩm bán buôn; dịch vụ quản lý vận chuyển hàng hóa có bản chất là xử lý việc vận chuyển, hỗ trợ việc trao đổi chứng từ và hóa đơn vận chuyển, và theo dõi tài liệu, bưu kiện và hàng hóa thông qua mạng máy tính, mạng nội bộ và mạng internet cho mục đích kinh doanh; theo dõi bằng máy tính hàng hoá đang được vận chuyển; dịch vụ hậu cần vận tải, cụ thể là lập kế hoạch và sắp xếp việc vận chuyển cho người dùng dịch vụ vận chuyển; giám sát việc vận chuyển hàng và giao hàng cho mục đích kinh doanh; theo dõi và truy tìm bằng máy tính hàng hoá đang được vận chuyển để đảm bảo giao hàng đúng giờ cho mục đích kinh doanh; hỗ trợ giải quyết các tranh chấp vận chuyển giữa bên gửi và bên vận chuyển.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để xử lý việc vận chuyển; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để xử lý việc vận chuyển; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để phân tích và báo cáo dữ liệu liên quan đến việc vận chuyển; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để phân tích và báo cáo dữ liệu liên quan đến việc vận chuyển; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để ước tính và hỗ trợ việc thanh toán chi phí vận chuyển, điều phối việc đặt và nhận vận chuyển giữa bên gửi và bên vận chuyển, theo dõi việc vận chuyển, hỗ trợ liên lạc và giải quyết tranh chấp giữa bên gửi và bên vận chuyển, giải quyết sự cố vận chuyển, quản lý tài liệu hải quan, và hỗ trợ thanh toán và hoàn trả vận chuyển giữa bên gửi và bên vận chuyển; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để ước tính và hỗ trợ việc thanh toán chi phí vận chuyển, điều phối việc đặt và nhận việc vận chuyển giữa bên gửi và bên vận chuyển, theo dõi việc vận chuyển, hỗ trợ liên lạc và giải

quyết tranh chấp giữa bên gửi và bên vận chuyển, giải quyết sự cố vận chuyển, quản lý tài liệu hải quan, và hỗ trợ thanh toán và hoàn trả vận chuyển giữa bên gửi và bên vận chuyển.

---

(210) **4-2025-36235**

(540)

TOPNOD

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hoà giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hoá đơn và thanh toán hoá đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hoá đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn; (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và để tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ

thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2025-36236**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.24; 5.5.20; 5.5.21
(591) Tím nhạt, tím đậm, đen.
(731) VÕ THỊ THANH TÂM (VN)
Số 111/87 đường Bình Thành, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA
(CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA)

(511) Nhóm 25: Khăn choàng; quần áo; mũ; găng tay (trang phục); bộ pijama; giày.

---

(210) **4-2025-36237**

(540)

IPBRIDGE

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ ÂN NAM (ANNAM IP & LAW) (VN)
Nhà số 10, ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch thuật; dịch thuật ngôn ngữ; phiên dịch ngôn ngữ.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp lý; dịch vụ đại diện sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; tư vấn pháp lý chuyên nghiệp liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-36238**

(540)

BRIDGE

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ ÂN NAM (ANNAM IP & LAW) (VN)
Nhà số 10, ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch thuật; dịch thuật ngôn ngữ; phiên dịch ngôn ngữ.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp lý; dịch vụ đại diện sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; tư vấn pháp lý chuyên nghiệp liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-36239**

(540)

NEWGEAR
纽格尔

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.7.1; 26.4.4
(731) NEWGEAR INTELLIGENT TRANSMISSION (GUANGDONG) CO., LTD. (CN)
Room 101, No. 1, Mintai Road, Huangjiang Town, Dongguan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Hệ thống truyền lực bằng bánh xe răng cưa của máy móc; bánh răng truyền động không dùng cho xe cộ mặt đất; bộ bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; khớp nối trục [máy móc]; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; cơ cấu truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

Nhóm 09: Thiết bị điều khiển điện tử cho động cơ séc-vô; thiết bị điều chỉnh điện; bảng điều khiển [điện]; thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô; thiết bị truyền động điện; chip [mạch tích hợp].

---

(210) **4-2025-36240**

(540)

BI-CHI-BI-CHI

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI (VN)
Số 45x1, Nguyễn Sinh Sắc, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Bánh gạo ăn dặm cho trẻ em (thực phẩm cho em bé); bánh ăn dặm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Bánh gạo; bánh gạo giòn; bánh quy; bánh kẹo

---

(210) **4-2025-36241**

(540)

PHÒNG KHÁM THÚ Y K9
K9
SINCE 2003
K9 VET CLINIC
K9 • Niềm tin của thú cưng

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.17.0; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng, xanh dương.
(731) ĐỖ THỊ HỒNG TƯƠI (VN)
997/10 Trần Xuân Soạn, KP 3, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thú y; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho vật nuôi; chải lông cho vật nuôi trong nhà; trợ giúp về thú y.

---

(210) **4-2025-36242**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH TÂY (VN)
Đường tỉnh 835, ấp 3A, xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; tập vở học sinh; bút [đồ dùng văn phòng]; nhãn dán; lịch; sách; ấn phẩm; tạp chí; sổ tay; tờ rơi; áp phích quảng cáo.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp tiền; quỹ khuyến học.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các sự kiện nhằm mục đích thiện nguyện.

Nhóm 45: Câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hội.

---

(210) **4-2025-36249**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ hãng tin tức; phát chương trình truyền hình; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ truy cập viễn thông; truyền phát dữ liệu; truyền tập tin số; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo

---

(210) **4-2025-36250**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; phân tích đầu tư tài chính và nghiên cứu chứng khoán; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; phát hành phiếu quà tặng; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; giao dịch tài chính tiền điện tử.

---

(210) **4-2025-36251**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp trang web có thông tin thương mại về mua sắm; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; thông qua Internet để cung cấp dịch vụ trung gian trao đổi hàng hóa; dịch vụ đấu giá trực tuyến; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; bán lẻ phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-36252**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: : Vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa; phần mềm ứng dụng điện thoại di động, có thể tải về; tệp tin hình ảnh sản phẩm ảo có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống chứa tác phẩm nghệ thuật; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phim hoạt hình; ví tiền mã hóa [ví cứng]; phần mềm máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2025-36253**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế hoạt hình sử dụng máy vi tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; tư vấn bảo mật máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi trộm danh tính qua internet; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video.

---

(210) **4-2025-36254**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản sách; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản báo chí; xuất bản tạp chí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sản xuất chương trình biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp dịch vụ trò chơi mô phỏng dựa trên thực tế ảo hoặc siêu vũ trụ; cho thuê rô-bốt hình người có chức năng giao tiếp và học tập để giải trí cho con người.

---

(210) **4-2025-36255**

(540)

UNITED ECONOMY PLUS

(220) 22/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) UNITED AIRLINES, INC. (US)
233 South Wacker Drive, 11th Floor Chicago IL 60606 (US)

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 39: Vận chuyển người, hàng hóa và thư từ bằng đường hàng không.

---

(210) **4-2025-36256**

(540)

HellabeautyBorntoGlow

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36257**

(540)

HellabeautyPureElegance

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36258**

(540)

HellabeautySkinRenewed

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36259**

(540)

HellabeautyHairCarePureBeauty

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36260**

(540)

ÉmilieÉlégancepure

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36261**

(540)

BonyéÉlégancepure

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36262**

(540)

VellanoSimplementbeau

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36263**

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SundaysOwnYourPower

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36264**

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

LioraPureEverydayElegance

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36265**

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

TopmenConfidenceIsTheTop

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36266**

(540)

AmélieConfidenceInEveryGlow

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36267**

(540)

VéganyaSoinconscient

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36268**

(540)

winmenSteadyWithEveryStep

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36269**

(540)

RoubetéLéléganceauquotidien

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36270**

(540)

VégelieGraceMeetsSkin

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36362**

(540)

HUATIAN

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KING ROAD (VN)
113/9 đường Ao Đôi, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Bột dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 30: Cà phê; trà sữa (trà là thành phần chính).

---

(210) **4-2025-36379**

(540)

testready

(220) 23/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.5.2; 4.5.3; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI (VN)
187B Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm học tiếng Anh; ứng dụng phần mềm học; nền tảng phần mềm học tập; ứng dụng học ngoại ngữ (ứng dụng điện thoại).

Nhóm 41: Giáo dục; giảng dạy; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

---

(210) **4-2025-36589**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 18.1.9; 24.1.1; 25.5.3; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng, trắng và đen.
(731) CÔNG TY TNHH BÁCH KHOA MIỀN NAM (VN)
88 Trần Quý Cáp, xã Tiến Thành, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo thực hành [thao diễn]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; huấn luyện [đào tạo]; đào tạo lại nghề; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

---

(210) **4-2025-36590**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 18.1.9; 24.1.1; 25.5.3; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng, trắng và đen.
(731) CÔNG TY TNHH BÁCH KHOA MIỀN NAM (VN)
88 Trần Quý Cáp, xã Tiến Thành, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo thực hành [thao diễn]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; huấn luyện [đào tạo]; đào tạo lại nghề; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

---

(210) **4-2025-36644**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.11.12
(591) Vàng đậm, xanh dương đậm, trắng, xanh da trời nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN 5SAO VIỆT NAM (VN)
55 Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ, thuê nhà; dịch vụ môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-36646**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá (đậm, nhạt), hồng, vàng
(731) CÔNG TY TNHH SOTINA (VN)
Số 122, đường Phong Định Cảng, Khối 1, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 10: Thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng điện, trừ máy xông hơi mặt; thiết bị y tế; thiết bị chăm sóc sức khỏe; thiết bị massage; thiết bị vật lý trị liệu thông minh.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-36647**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH TMDV THE LIGHT (VN)
54 Trịnh Đình Thảo, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Asoka Law & Partners (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Gọng kính; tròng kính; kính đeo mắt; mắt kính; thấu kính đeo mắt; phụ kiện kính mắt.

---

(210) **4-2025-36648**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(731) YUEN KEE FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
Room 2001-2021, 20/F, Baoneng Financial Building, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2025-36649**

(540)

s.f.r color

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) QING ZHOU (CN)
Room 1102, Unit 2, Building 6, No. 2016, Bayi South Street, Sumeng Township, Wucheng District, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); phấn trang điểm; chất làm bóng môi (son bóng); thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

---

(210) **4-2025-36650**

(540)

SUREPHON®

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.18
(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SUREPHON (VIỆT NAM) (VN)
Lô 54D, Khu Chế xuất và Công nghiệp Linh Trung III, thị xã Trảng Bàng, phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện, cụ thể là: tụ bù, tụ đề, cuộn cảm, cuộn kháng, biến tần, phụ kiện tủ bảng điện.

---

(210) **4-2025-36653**

(540)

GREENER

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Cam, đen.

(731) YANTAI LVLIN TOOLS CO., LTD. (CN)
(Shandong)FTZ, No. 2, Shaoguan Rd., The Int. of Guangzhou Rd. and Shenzhen St., Yantai, Shandong, CHINA 264010

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt đá; búa điện; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; máy mài góc; chìa vặn vít, chạy điện; súng phun sơn; vòi phun cho động cơ; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; thiết bị hàn dùng điện; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch.

Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; súng phóng [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ đục lỗ [dụng cụ cầm tay]; dao rạch [dao trổ]; kéo tỉa cành; cán của dụng cụ cầm tay.

---

(210) **4-2025-36673**

(540)

Phở Lotus Diamond

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOTUS ITC (VN)
Số 98, đường Tô Ngọc Vân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Phở; phở khô; phở ăn liền.

---

(210) **4-2025-36678**

(540)

KEHETO

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐỖ VIỆT HƯƠNG (VN)
4-BS5C-8 KĐT Nam vành đai 3 (giai đoạn 1), phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch (không dùng trong mục đích y tế); dầu gội; tinh dầu; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch (không dùng trong mục đích y tế), dầu gội, tinh dầu, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, nước hoa.

---

(210) **4-2025-36735**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.9; 5.5.19; 25.1.5; 25.1.9; 25.7.25; 26.3.1; 26.4.2; 26.11.12

(591) Vàng, đỏ, tím, xanh lá, trắng.

(731) WONG QUỐC MINH (VN)
119/47A22 Tân Hòa Đông, phường Phú Lâm, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang cây).

---

(210) **4-2025-36736**

(540)

SHARY

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7; 26.4.6; 26.4.18

(731) SINMAS HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
6 Shenton Way, #37-03, Oue Downtown, Singapore 068809

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 29: Lát khoai tây rán giòn; hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; nấm đã sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau đã nấu chín; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

---

(210) **4-2025-36737**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.21; 25.5.5; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.22; 26.15.15
(731) ENERGY BEVERAGES LLC (US)
2390 Anselmo Drive, Corona, California 92879, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng dạng đồ uống; đồ uống được sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dạng đồ uống; chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng; đồ uống thảo dược [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống dinh dưỡng [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu vitamin [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu dinh dưỡng [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu axit amin [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu thảo dược [chất bổ sung dinh dưỡng].

Nhóm 30: Đồ uống cà phê pha sẵn; cà phê ướp lạnh và đồ uống có thành phần chính là cà phê ướp lạnh; cà phê pha sẵn có hương vị; đồ uống có thành phần chính là cà phê; đồ uống cà phê; đồ uống làm từ cà phê; cà phê giàu protein; trà; đồ uống có thành phần chính là trà; trà ướp lạnh; đồ uống pha sẵn có thành phần chính là trà.

Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn; nước ngọt, đồ uống thể thao và tăng lực; đồ uống có thành phần chính là trái cây và đồ uống có hương vị trái cây; bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-36738**

(540)

BANG ENERGY

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ENERGY BEVERAGES LLC (US)
2390 Anselmo Drive, Corona, California 92879, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng dạng đồ uống; đồ uống được sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dạng đồ uống; chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng; đồ uống thảo dược [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống dinh dưỡng [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu vitamin [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu dinh dưỡng [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu axit amin [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu thảo dược [chất bổ sung dinh dưỡng].

Nhóm 30: Đồ uống cà phê pha sẵn; cà phê ướp lạnh và đồ uống có thành phần chính là cà phê ướp lạnh; cà phê pha sẵn có hương vị; đồ uống có thành phần chính là cà phê; đồ uống cà phê; đồ uống làm từ cà phê; cà phê giàu protein; trà; đồ uống có thành phần chính là trà; trà ướp lạnh; đồ uống pha sẵn có thành phần chính là trà.

Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn; nước ngọt, đồ uống thể thao và tăng lực; đồ uống có thành phần chính là trái cây và đồ uống có hương vị trái cây; bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-36739**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 21.3.21; 25.5.5; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.22; 26.15.15
(731) ENERGY BEVERAGES LLC (US)
2390 Anselmo Drive, Corona, California 92879, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng dạng đồ uống; đồ uống được sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dạng đồ uống; chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng; đồ uống thảo dược [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống dinh dưỡng [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu vitamin [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu dinh dưỡng [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu axit amin [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu thảo dược [chất bổ sung dinh dưỡng].

Nhóm 30: Đồ uống cà phê pha sẵn; cà phê ướp lạnh và đồ uống có thành phần chính là cà phê ướp lạnh; cà phê pha sẵn có hương vị; đồ uống có thành phần chính là cà phê; đồ uống cà phê; đồ uống làm từ cà phê; cà phê giàu protein; trà; đồ uống có thành phần chính là trà; trà ướp lạnh; đồ uống pha sẵn có thành phần chính là trà.

Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn; nước ngọt, đồ uống thể thao và tăng lực; đồ uống có thành phần chính là trái cây và đồ uống có hương vị trái cây; bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-36740**

(540)

FUEL YOUR DESTINY!

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ENERGY BEVERAGES LLC (US)
2390 Anselmo Drive, Corona, California 92879, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng dạng đồ uống; đồ uống được sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng;

chất bổ sung dinh dưỡng dạng đồ uống; chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng; đồ uống thảo dược [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống dinh dưỡng [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu vitamin [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu dinh dưỡng [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu axit amin [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu thảo dược [chất bổ sung dinh dưỡng].

Nhóm 30: Đồ uống cà phê pha sẵn; cà phê ướp lạnh và đồ uống có thành phần chính là cà phê ướp lạnh; cà phê pha sẵn có hương vị; đồ uống có thành phần chính là cà phê; đồ uống cà phê; đồ uống làm từ cà phê; cà phê giàu protein; trà; đồ uống có thành phần chính là trà; trà ướp lạnh; đồ uống pha sẵn có thành phần chính là trà.

Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn; nước ngọt, đồ uống thể thao và tăng lực; đồ uống có thành phần chính là trái cây và đồ uống có hương vị trái cây; bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-36741**

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

BANG

(731) ENERGY BEVERAGES LLC (US)
2390 Anselmo Drive, Corona, California 92879, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng dạng đồ uống; đồ uống được sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dạng đồ uống; chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng; đồ uống thảo dược [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống dinh dưỡng [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu vitamin [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu dinh dưỡng [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu axit amin [chất bổ sung dinh dưỡng]; đồ uống giàu thảo dược [chất bổ sung dinh dưỡng].

Nhóm 30: Đồ uống cà phê pha sẵn; cà phê ướp lạnh và đồ uống có thành phần chính là cà phê ướp lạnh; cà phê pha sẵn có hương vị; đồ uống có thành phần chính là cà phê; đồ uống cà phê; đồ uống làm từ cà phê; cà phê giàu protein; trà; đồ uống có thành phần chính là trà; trà ướp lạnh; đồ uống pha sẵn có thành phần chính là trà.

Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn; nước ngọt, đồ uống thể thao và tăng lực; đồ uống có thành phần chính là trái cây và đồ uống có hương vị trái cây; bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-36742**

(540)

Trully

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ASI MIỀN BẮC (VN)
Đường Lê Chân, khu công nghiệp Châu Sơn, phường Phù Vân, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh bông lan; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-36743**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH VAMIOCCO (VN)
119 Văn Cao, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Xe máy và phụ tùng xe máy; xe đạp và phụ tùng xe đạp; xe máy điện và phụ tùng xe máy điện; xe đạp điện và phụ tùng xe đạp điện.

Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán, giới thiệu sản phẩm: xe máy và phụ tùng xe máy, xe đạp và phụ tùng xe đạp, xe máy điện và phụ tùng xe máy điện, xe đạp điện và phụ tùng xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-36748**

(540)

Xatryx

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) JIANGSU HUAFON COVATION BIOMATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 68, Lingang East Road, Lyusigang Economic Development Zone, Qidong City, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 23: Sợi; sợi và chỉ co giãn dùng trong ngành dệt; sợi đàn hồi dùng trong ngành dệt; tơ nhân tạo; sợi và chỉ hỗn hợp trên cơ sở sợi hóa học; chỉ; chỉ nylon; sợi và chỉ dùng để mạng; sợi len xe; sợi nhân tạo dùng trong ngành dệt.

---

(210) **4-2025-36749**

(540)

Xatryx

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) JIANGSU HUAFON COVATION BIOMATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 68, Lingang East Road, Lyusigang Economic Development Zone, Qidong City, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Cao su tổng hợp; tấm đệm giảm xóc bằng cao su; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; tấm chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; ống mềm, không bằng kim loại; vật liệu để cách ly; vật liệu để cách ly bằng chất dẻo; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-36750**

(540)

Xatryx

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) JIANGSU HUAFON COVATION BIOMATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 68, Lingang East Road, Lyusigang Economic Development Zone, Qidong City, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 22: Dải băng, dây đai để buộc hoặc quấn, không bằng kim loại; dây lụa [dây thừng]; mái che bằng vải dệt; vật liệu để nhồi làm từ sợi tổng hợp; túi bằng vải được dệt, để bao gói; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; sợi dệt dạng thô (raw fibrous textile); sợi dệt dạng thô (textile fibres); sợi bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt; sợi hóa học dùng trong ngành dệt.

---

(210) **4-2025-36751**

(540)

Xatryx

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) JIANGSU HUAFON COVATION BIOMATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 68, Lingang East Road, Lyusigang Economic Development Zone, Qidong City, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vải da; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi xách tay; vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc; dây da thuộc; ô; gậy chống khi đi bộ; dây đai bằng da thuộc [yên cương ngựa].

---

(210) **4-2025-36752**

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Xatryx

(731) JIANGSU HUAFON COVATION BIOMATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 68, Lingang East Road, Lyusigang Economic Development Zone, Qidong City, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Axit adipic; Propylene glycol; Ete; Ete glycol; Fufuran; Este; Furan; hóa chất công nghiệp dùng trong sản xuất polyurethan; Metyl axetat; Polyurethan, dạng thô/chưa xử lý.

---

(210) **4-2025-36753**

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Tetraverix

(731) JIANGSU HUAFON COVATION BIOMATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 68, Lingang East Road, Lyusigang Economic Development Zone, Qidong City, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Axit adipic; Propylene glycol; Ete; Ete glycol; Fufuran; Este; Furan; hóa chất công nghiệp dùng trong sản xuất polyurethan; Metyl axetat; Polyurethan, dạng thô/chưa xử lý.

---

(210) **4-2025-36754**

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Xatryx

(731) JIANGSU HUAFON COVATION BIOMATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 68, Lingang East Road, Lyusigang Economic Development Zone, Qidong City, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần yếm [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; quần áo; quần áo tắm; giày; đế cho đồ đi chân; tấm lót đồ đi chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; thắt lưng da [trang phục].

---

(210) **4-2025-36756**

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SSnugFIT

(731) MAMAWAY ONE CO., LTD. (TW)
7F., No. 50, Sec. 1, Xinsheng S. Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City 100510, TAIWAN

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Đai hỗ trợ sử dụng trong thai kỳ cho mục đích y tế; đai hỗ trợ thai sản cho mục đích y tế; đai nịt bụng [dùng cho mục đích y tế]; áo chẽn nịt bụng [dùng cho mục đích y tế]; quần áo hỗ trợ vùng bụng sau sinh, dùng cho mục đích y tế; quần áo lót nén chặt dùng cho mục đích y tế; đai nịt dùng cho mục đích y tế; đồ lót dùng cho mục đích y tế; quần áo có tác dụng ép chặt, nén chặt.

Nhóm 25: Đồ lót định hình; áo nịt ngực [áo lót]; trang phục định hình cơ thể; đồ lót; quần dài; tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-36757**

(540)

MUHCASTI

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.1
(731) NGUYỄN VĂN SƠN (VN)
Căn LK.02.16, Khu nhà ở thấp tầng dự án phát triển nhà Phong Phú - Daewon - Thủ Đức (Green Pearl), 378 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồng phục; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, giới thiệu hàng hóa liên quan đến quần áo, phụ kiện quần áo, đồng phục, giày, dép, phụ kiện giày dép, đồ đi ở chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-36758**

(540)

SIOT

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ISAMOGU INC. (KR)
41, Eonju-ro 106-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng làm đẹp (không chứa thuốc); sữa tắm; sữa dưỡng da (không chứa thuốc); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc toàn thân; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; đồ trang điểm (mỹ phẩm); xà phòng tắm (không chứa thuốc); gel tắm bồn và tắm vòi hoa sen; chất tẩy rửa dạng bọt cho sử dụng cá nhân; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu (không chứa thuốc); khăn giấy được tẩm chất làm sạch da; kem chống nắng; bông tẩy trang; kem dưỡng da tay (không chứa thuốc); xà phòng dùng cho da (không chứa thuốc); mặt nạ làm ẩm da; kem mặt nạ cho toàn thân (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về xà phòng làm đẹp (không chứa thuốc); dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về xà phòng tắm (không chứa thuốc); dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc toàn thân; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về chất tẩy rửa dạng bọt cho sử dụng cá nhân; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về mặt nạ làm đẹp; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về chế phẩm mỹ phẩm chăm

sóc tóc; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về đồ trang điểm (mỹ phẩm); dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về khăn giấy được tẩm chất làm sạch da; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về xà phòng rửa mặt (không chứa thuốc); dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về bông tẩy trang; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng liên quan đến mỹ phẩm; quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành một trung tâm mua sắm trực tuyến toàn diện; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ trung gian kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng viễn thông.

---

(210) **4-2025-36759**

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

(731) BEIJING ENLIGHT PICTURES CO., LTD. (CN)
No. 3-A2, Building 3, No. 11 Hepingli East Street, Dongcheng District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nghiền; máy in phun công nghiệp; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; thiết bị tạo ga cho đồ uống; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy giặt [xưởng giặt]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; bút in 3d; máy bán vé tự động.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dao rạch [dao trổ]; dụng cụ khắc, chạm trổ [công cụ cầm tay]; kéo; dao găm; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; cán của dụng cụ cầm tay.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hộp đựng đồ trang sức; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; vòng cổ [đồ trang sức]; đồ thủ công mỹ nghệ bằng bạc; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; đồ trang sức chạm khắc bằng ngọc; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); hộp bao bì bằng chất dẻo; bàn làm việc cho thợ mộc; gương soi; đồ thủ công bằng tre và gỗ; sản phẩm thủ công làm bằng bùn; biển tên, không bằng kim loại; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thức ăn; cũi cho vật nuôi trong nhà; vòng tay nhận dạng không bằng kim loại; quan tài; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; sào, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Cốc; dụng cụ cho mục đích gia dụng; hộp thiếc đựng bắp rang dùng cho mục đích gia dụng; đồ thủy tinh dùng hàng ngày (bao gồm cốc, đĩa, nồi, lọ); tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; bình để uống; lợn đựng tiền tiết kiệm; dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện; hộp chia thuốc dùng cho cá nhân; lược; bàn chải; bàn chải đánh răng; tăm; dụng cụ mỹ phẩm; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; phalê [đồ chứa đựng bằng thủy tinh].

Nhóm 26: Đồ để thêu trang trí; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; cúc; tóc giả; kim; hoa nhân tạo; vật dụng đỡ cổ áo; miếng vá nhiệt để sửa chữa đồ vải; mẫu tự để đánh dấu đồ vải; miếng dán nâng ngực.

---

(210) **4-2025-36760**

(540)

BAO HUU CO., LTD.

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 26.1.2; 26.11.7
(591) Xanh dương (đậm, nhạt), trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO HỮU (VN)
115 Trần Thị Nơi, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: sách, giỏ dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng quà, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh, đồ gỗ mỹ thuật, lọ hoa, tranh ảnh; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 41: Dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

Nhóm 45: Quản lý quyền tác giả; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ

---

(210) **4-2025-36761**

(540)

mystic base

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.1.5; 5.1.16; 25.1.9; 25.1.25; 26.3.1
(591) Xanh lá, đen, trắng
(731) BÙI QUỐC BẢO LỘC (VN)
C18-5 Khu căn hộ cao cấp Hoàng Anh 2 số 769 – 783 Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: văn phòng phẩm, đồ dùng giảng dạy, đồ dùng văn phòng, sách, đồ dùng cho trường học, quà lưu niệm, đá phong thủy, đồ trang sức phong thủy, vòng bằng đá phong thủy (vòng bằng đá trang sức), nến thơm, bài lá, hương liệu [tinh dầu], lư đốt xông nước hoa, dùng điện và không dùng điện.

---

(210) **4-2025-36762**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.1.5; 5.1.16; 25.1.9; 25.1.25; 26.3.1
(591) Xanh lá, trắng.
(731) BÙI QUỐC BẢO LỘC (VN)
C18-5 Khu căn hộ cao cấp Hoàng Anh 2 số 769 – 783 Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: văn phòng phẩm, đồ dùng giảng dạy, đồ dùng văn phòng, sách, đồ dùng cho trường học, quà lưu niệm, đá phong thủy, đồ trang sức phong thủy, vòng bằng đá phong thủy (vòng bằng đá trang sức), nến thơm, bài lá, hương liệu [tinh dầu], lư đốt xông nước hoa, dùng điện và không dùng điện.

---

(210) **4-2025-36763**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 5.1.9; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Nâu, trắng.
(731) BÙI QUỐC BẢO LỘC (VN)
C18-5 Khu căn hộ cao cấp Hoàng Anh 2 số 769 – 783 Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 39: Gói quà; đóng gói hàng hóa.

Nhóm 42: Thiết kế bao bì; thiết kế quà tặng.

---

(210) **4-2025-36764**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.15; 24.17.21; 24.17.25; 26.5.1; 26.15.15
(591) Tím đậm, tím nhạt, hồng đậm, hồng nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá, xanh lam, xám đậm, xám nhạt, cam đậm, cam nhạt, trắng.
(731) BÙI QUỐC BẢO LỘC (VN)
C18-5 Khu căn hộ cao cấp Hoàng Anh 2 số 769 – 783 Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 45: Tư vấn chiêm tinh học; tư vấn tâm linh; lập số tử vi; dịch vụ bói bài.

---

(210) **4-2025-36765**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.7; 26.4.18
(591) Tím, trắng.
(731) BÙI QUỐC BẢO LỘC (VN)
C18-5 Khu căn hộ cao cấp Hoàng Anh 2 số 769 – 783 Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: văn phòng phẩm, đồ dùng giảng dạy, đồ dùng văn phòng, sách, đồ dùng cho trường học, quà lưu niệm, đá phong thủy, đồ trang sức phong thủy, vòng bằng đá phong thủy (vòng bằng đá trang sức), nến thơm, bài lá, hương liệu [tinh dầu], lư đốt xông nước hoa, dùng điện và không dùng điện.

---

(210) **4-2025-36766**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 2.3.1; 2.3.9; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, xanh lam đậm, xanh lam nhạt, xám.
(731) BÙI QUỐC BẢO LỘC (VN)
C18-5 Khu căn hộ cao cấp Hoàng Anh 2 số 769 – 783 Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm trên cơ sở yến mạch, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm trên cơ sở cá, đồ uống hỗn hợp, không có cồn, đồ uống không có cồn, nước.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo.

---

(210) **4-2025-36767**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lam, trắng.
(731) BÙI QUỐC BẢO LỘC (VN)
C18-5 Khu căn hộ cao cấp Hoàng Anh 2 số 769 – 783 Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ tư vấn kỹ năng sống, phát triển bản thân; trường đào tạo, học viện [giáo dục]; sắp xếp, tiến hành, tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

Nhóm 44: Dịch vụ sức khỏe tâm thần; dịch vụ của nhà tâm lý học.

Nhóm 45: Dịch vụ giải nghĩa bài tarot cho người khác.

---

(210) **4-2025-36768**

(540)

RT/DUROID

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ROGERS CORPORATION (US)
2225 W. Chandler Boulevard, Chandler, Arizona 85224, United States of America
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu nhựa tổng hợp laminate vi sóng dùng trong sản xuất mạch điện tử (microwave laminates for use in manufacturing electronic circuitry).

---

(210) **4-2025-36769**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.3.14; 26.4.18
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) TRẦN QUỐC HOÀNG (VN)
Thôn 3, xã Tân Tiến, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Đồ lót; quần áo lót; quần áo lót thấm mồ hôi; đồ lót thấm mồ hôi.

Nhóm 35: Mua bán: đồ lót, quần áo lót, đồ lót thấm mồ hôi, quần áo lót thấm mồ hôi.

---

(210) **4-2025-36770**

(540)

ĐỒNG TIẾN
CHẤT LƯỢNG TẠO NÊN THƯƠNG HIỆU

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN VIỆT (VN)
Thôn Thai Yên, xã Đồng Tiến, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 19: Bê tông; gạch chịu lửa; gạch; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; đất làm gạch; gạch [vật liệu chịu lửa].

---

(210) **4-2025-36771**

(540)

NAM OCEAN

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.11.9; 26.13.25
(731) DƯƠNG ĐẠI NAM (VN)
Tổ 1, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; váy.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, trang phục, đồ đội đầu, đồ đi chân, khăn quàng cổ, váy.

---

(210) **4-2025-36780**

(540)

DRAGON WHR

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.3
(731) TRƯƠNG TIẾN HUY (VN)
Thôn Minh Thành, xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Vợt pickleball; dụng cụ thể dục, thể thao.

---

(210) **4-2025-36781**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.7.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Đen, trắng, xám, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GAMMA (VN)
Tầng 9, tòa nhà CTM, số 299 phố Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung ứng lao động; kinh doanh (mua bán): xe có động cơ, phụ tùng và linh kiện xe ô tô, phụ tùng xe máy và xe mô tô, máy móc và thiết bị dùng trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng và hàng hải, thiết bị và dụng cụ đo lường, thiết bị điện (máy phát điện, động cơ điện, dây diện), thiết bị viễn thông, hàng thủ công mỹ nghệ.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp ráp, sửa chữa, cải tạo phương tiện vận tải đường bộ; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; cho thuê máy công nghiệp; dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 39: Thu gom rác thải; thu gom rác thải độc hại; dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ vận tải hành khách; cho thuê xe ô tô; đại lý bán vé máy bay; dịch vụ du lịch; tư vấn du lịch.

Nhóm 40: Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại; tái chế phế liệu; dịch vụ xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải; dịch vụ gia công cơ khí.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực sửa chữa ô tô; khu vui chơi giải trí; tư vấn du học.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-36782**

(540)

SOWDIM

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HU MIN (CN)
27A, Unit A, Building 4, Baoneng City Mansion, 21 Nonglin Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; máy sấy tóc; quạt điện dùng cho cá nhân; máy sưởi tay dùng nguồn usb; máy tạo độ ẩm; máy hút ẩm.

---

(210) **4-2025-36783**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 20.5.7; 26.11.12; 26.11.22; 26.13.1
(591) Đen, xám đậm, đỏ, tím, xanh da trời, đỏ trầm, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NP-AUDIO (VN)
581/1 Nhật Tảo, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; âm ly; thiết bị âm thanh; thiết bị nghe nhìn; bộ trộn âm thanh; micrô.

---

(210) **4-2025-36785**

(540)

VBD (Vet Bio Diagnostics)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GUANGZHOU WEINUO ANIMAL PHARMACEUTICAL CO., LTD (CN)
Room 406, Block A, Huijin Plaza, No. 906, Baiyun Avenue North, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou, 510000, PR. China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chẩn đoán thú y; thuốc thú y diệt côn trùng; thức ăn chăn nuôi có thuốc; thực phẩm bổ sung cho động vật (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm sinh học thú y (dùng cho mục đích y tế); thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-36788**

(540)

FOB®
BODYBIO

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM HỒNG NHUNG (VN)
Số 14/14, Lý Tự Trọng, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-36789**

(540)

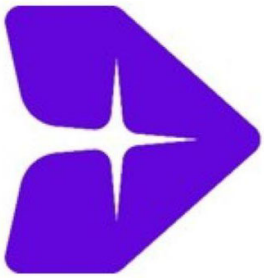

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 18.5.7; 24.15.21; 26.5.1
(591) Tím.
(731) DBS BANK LTD. (SG)
12 Marina Boulevard, Marina Bay Financial Centre Tower 3, Singapore 018982
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; ứng dụng di động có thể tải về (phần mềm ứng dụng); ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động, máy tính cá nhân, bảng điều khiển (consoles) và máy tính bảng, cụ thể là, phần mềm dùng để gửi và rút tiền từ tài khoản ngân hàng, tài khoản thẻ tín dụng, tài khoản thẻ ghi nợ, chuyển tiền, thực hiện giao dịch, và xem thông tin tài khoản ngân hàng; phần cứng máy vi tính, phần mềm và thiết bị ngoại vi máy vi tính để hỗ trợ thanh toán điện tử, giao dịch tiền điện tử, chuyển tiền điện tử và dịch vụ chuyển tiền điện tử bằng phương tiện điện tử và không dây; phần cứng máy vi tính, phần mềm và thiết bị ngoại vi máy vi tính để sử dụng trong các giao dịch kinh doanh và tiêu dùng không dây và điện tử, cụ thể là phần cứng, thiết bị ngoại vi và phần mềm máy vi tính để hỗ trợ thanh toán bằng phương tiện điện tử và không dây; phần cứng và phần mềm máy vi tính để hỗ trợ truy cập vào tài khoản thanh toán cho mục đích thương mại bằng phương tiện điện tử và không dây; thẻ ngân hàng, được mã hóa hoặc từ tính, cho mục đích tín dụng; thẻ ngân hàng, được mã hóa hoặc từ tính, cho mục đích ghi nợ; thẻ ngân hàng được mã hóa.

Nhóm 16: Thẻ ngân hàng, không bao gồm loại thẻ được mã hóa hoặc từ tính; thẻ ngân hàng dạng in, không bao gồm loại thẻ được mã hóa hoặc từ tính; thẻ [không phải loại được mã hóa hoặc từ tính]; thẻ tín dụng [không được mã hóa và không từ tính], thẻ ghi nợ [không được mã hóa và không từ tính], thẻ giảm giá [không được mã hóa và không từ tính], thẻ khách hàng thân thiết [không được mã hóa và không từ tính] và thẻ thanh toán [không phải loại được mã hóa hoặc từ tính]; séc ngân hàng và séc/chi phiếu du lịch; sổ (quyển) séc; biểu mẫu lệnh thu ngân/yêu cầu ngân phiếu; biểu mẫu thông báo ghi có; biểu mẫu ghi nợ và ghi có; hối phiếu ngân hàng; phiếu ghi hóa đơn/biên lai chính thức; giấy; ấn phẩm và xuất bản phẩm dạng in; tài liệu giảng dạy và hướng dẫn [dạng in sẵn]; sách; tập sách nhỏ quảng cáo; sách mỏng quảng cáo; tạp chí; sổ nhật ký; bản tin; tạp chí xuất bản định kỳ; tờ quảng cáo/bản cáo bạch; văn phòng phẩm; vật liệu dùng để viết; tấm giấy ghi chép và giấy ghi chép; phong bì; bìa đựng tài liệu; áp phích quảng cáo; thẻ thông báo [văn phòng phẩm]; vật liệu quảng cáo là ấn phẩm hoặc được làm từ giấy, bìa cứng hoặc chất dẻo; tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng]; tài liệu quảng cáo [ấn phẩm]; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; túi và bao nhỏ bằng giấy dùng để bao gói; vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói (không thuộc các nhóm khác); hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy dính; tranh in khắc trên kim loại; dụng cụ mở thư bằng kim loại quý; đinh ấn bằng kim loại để đính giấy vẽ vào bàn vẽ [văn phòng phẩm]; lá kim loại được ép/cán với giấy [giấy là chủ yếu] dùng để bao gói; chất dính kim loại với kim loại dùng cho mục đích văn phòng; cái kẹp tiền bằng kim loại quý; bút bằng kim loại quý; vật liệu bao gói làm bằng giấy phủ lớp kim loại; bìa sổ séc làm bằng da giả; bìa sổ séc làm bằng da; bìa sách bằng da; cuốn nhật ký có bọc bìa da.

Nhóm 35: Tổ chức các cuộc thi kinh doanh cho mục đích thương mại, quảng bá và quảng cáo; tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội chợ và chương trình biểu diễn cho mục đích thương

mại, quảng bá và quảng cáo; dịch vụ mạng lưới kinh doanh; tư vấn kinh doanh cho doanh nghiệp; thông tin kinh doanh cho doanh nghiệp; tư vấn về quản lý kinh doanh và tổ chức doanh nghiệp; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn kinh doanh; tư vấn kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; quản lý và điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; sắp xếp và điều hành các sự kiện quảng cáo tiếp thị cho người khác; cung cấp thông tin kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ liên quan đến các vấn đề về tài chính; dịch vụ liên quan đến các vấn đề về tiền tệ; dịch vụ ngân hàng, đầu tư và tín dụng; dịch vụ nhận tiền gửi; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ sắp xếp tài chính và các khoản cho vay; dịch vụ tài chính liên quan đến giao dịch chứng khoán và hàng hóa; dịch vụ cung cấp tài chính; huy động tài chính; cho thuê tài chính; dịch vụ thuế (tài chính); dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ đánh giá tài chính; quản lý tài sản tài chính; môi giới tài chính; dịch vụ tín dụng tài chính; dịch vụ tư vấn kinh tế tài chính; phân tích kinh tế tài chính; đánh giá tài chính liên quan đến bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản; dịch vụ trao đổi tài chính; dịch vụ quản lý quỹ; dịch vụ bảo lãnh tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ trung gian tài chính; dịch vụ quỹ đầu tư tài chính; cho vay tài chính; quản lý tổn thất tài chính; dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ quản lý tài chính các quỹ và cổ phiếu; dịch vụ thông tin thị trường tài chính; dịch vụ đại diện tài chính; dịch vụ lập kế hoạch tài chính; quản lý danh mục đầu tư tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tư vấn chiến lược tài chính; quản lý ủy thác tài chính; dịch vụ thẩm định tài chính; dịch vụ tài chính cho giao dịch mua lại doanh nghiệp; dịch vụ tài chính; dịch vụ đầu tư quỹ; tư vấn đầu tư; quản lý tài sản đầu tư; ngân hàng đầu tư; môi giới đầu tư; dịch vụ kinh doanh đầu tư; quản lý quỹ đầu tư; dịch vụ chuyển tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền tệ, dịch vụ giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; dịch vụ lệnh chuyển tiền; dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ ngân hàng liên quan đến chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi ngoại tệ; dịch vụ ngân hàng thông qua mạng lưới truyền thông toàn cầu; dịch vụ ngân hàng tại nhà; dịch vụ thẻ tiền mặt; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ tín dụng và thẻ tín dụng; phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ đăng ký thẻ tín dụng; dịch vụ đăng ký thẻ tín dụng và dịch vụ đăng ký hạn mức tín dụng cá nhân; dịch vụ quản lý thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ ngân hàng tiết kiệm; giao dịch tiền điện tử; dịch vụ chuyển tiền điện tử và tiền tệ; xử lý giao dịch tài chính trực tuyến thông qua cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng thông tin toàn cầu hoặc thông qua viễn thông hoặc thiết bị di động hoặc tại điểm bán hàng; cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử không tiếp xúc; ngân hàng internet; ngân hàng điện tử và dịch vụ tài chính được vi tính hóa hoặc tự động; dịch vụ ngân hàng di động; giao dịch thẻ tín dụng điện tử; giao dịch ghi nợ điện tử; cung cấp thông tin tài chính qua máy tính thông qua mạng máy tính thông tin an toàn; cung cấp thông tin tài chính qua phương tiện điện tử; cung cấp dịch vụ xử lý điện tử cho các giao dịch thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ và thanh toán điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn, quản trị, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên; cung cấp tất cả các dịch vụ nói trên trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng lưới truyền thông toàn cầu.

Nhóm 42: Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến, không tải xuống được sử dụng để gửi và rút tiền từ tài khoản ngân hàng, tài khoản thẻ tín dụng, tài khoản thẻ ghi nợ, chuyển tiền, thực hiện giao dịch và xem thông tin tài khoản ngân hàng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để hỗ trợ thanh toán điện tử, giao dịch tiền điện tử, chuyển tiền điện tử và dịch vụ chuyển tiền điện tử bằng phương tiện điện tử và không dây; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng trong các giao dịch kinh doanh và tiêu dùng không dây và điện tử; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để hỗ trợ truy cập vào tài khoản thanh toán cho mục đích thương mại bằng phương tiện điện tử và không dây; dịch vụ tư vấn, cố vấn, nghiên cứu và thông tin

chuyên nghiệp liên quan đến máy tính hóa và liên quan đến phần mềm liên quan đến ngân hàng; lập trình máy tính; thiết kế, cập nhật, bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính; cho thuê máy tính cùng với quyền truy cập vào các dịch vụ thông tin; cho thuê phần cứng và phần mềm máy tính; tất cả các dịch vụ thông tin nói trên cũng được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ máy tính, thuộc nhóm 42, cụ thể là cung cấp các ứng dụng và việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phân tích dữ liệu và tạo báo cáo tài chính; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến công nghệ thông tin; tư vấn máy tính; tất cả thuộc nhóm 42.

---

(210) **4-2025-36790**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 18.5.7; 24.15.21; 25.5.1
(731) DBS BANK LTD. (SG)
12 Marina Boulevard, Marina Bay Financial Centre Tower 3, Singapore 018982
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; ứng dụng di động có thể tải về (phần mềm ứng dụng); ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động, máy tính cá nhân, bảng điều khiển (consoles) và máy tính bảng, cụ thể là, phần mềm dùng để gửi và rút tiền từ tài khoản ngân hàng, tài khoản thẻ tín dụng, tài khoản thẻ ghi nợ, chuyển tiền, thực hiện giao dịch, và xem thông tin tài khoản ngân hàng; phần cứng máy vi tính, phần mềm và thiết bị ngoại vi máy vi tính để hỗ trợ thanh toán điện tử, giao dịch tiền điện tử, chuyển tiền điện tử và dịch vụ chuyển tiền điện tử bằng phương tiện điện tử và không dây; phần cứng máy vi tính, phần mềm và thiết bị ngoại vi máy vi tính để sử dụng trong các giao dịch kinh doanh và tiêu dùng không dây và điện tử, cụ thể là phần cứng, thiết bị ngoại vi và phần mềm máy vi tính để hỗ trợ thanh toán bằng phương tiện điện tử và không dây; phần cứng và phần mềm máy vi tính để hỗ trợ truy cập vào tài khoản thanh toán cho mục đích thương mại bằng phương tiện điện tử và không dây; thẻ ngân hàng, được mã hóa hoặc từ tính, cho mục đích tín dụng; thẻ ngân hàng, được mã hóa hoặc từ tính, cho mục đích ghi nợ; thẻ ngân hàng được mã hóa.

Nhóm 16: Thẻ ngân hàng, không bao gồm loại thẻ được mã hóa hoặc từ tính; thẻ ngân hàng dạng in, không bao gồm loại thẻ được mã hóa hoặc từ tính; thẻ [không phải loại được mã hóa hoặc từ tính]; thẻ tín dụng [không được mã hóa và không từ tính], thẻ ghi nợ [không được mã hóa và không từ tính], thẻ giảm giá [không được mã hóa và không từ tính], thẻ khách hàng thân thiết [không được mã hóa và không từ tính] và thẻ thanh toán [không phải loại được mã hóa hoặc từ tính]; séc ngân hàng và séc/chi phiếu du lịch; sổ (quyển) séc; biểu mẫu lệnh thu ngân/yêu cầu ngân phiếu; biểu mẫu thông báo ghi có; biểu mẫu ghi nợ và ghi có; hối phiếu ngân hàng; phiếu ghi hóa đơn/biên lai chính thức; giấy; ấn phẩm và xuất bản phẩm dạng in; tài liệu giảng dạy và hướng dẫn [dạng in sẵn]; sách; tập sách nhỏ quảng cáo; sách mỏng quảng cáo; tạp chí; sổ nhật ký; bản tin; tạp chí xuất bản định kỳ; tờ quảng cáo/bản cáo bạch; văn phòng phẩm; vật liệu dùng để viết; tấm giấy ghi chép và giấy ghi chép; phong bì; bìa đựng tài liệu; áp phích quảng cáo; thẻ thông báo [văn phòng phẩm]; vật liệu quảng cáo là ấn phẩm hoặc được làm từ giấy, bìa cứng hoặc chất dẻo; tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng]; tài liệu quảng cáo [ấn phẩm]; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; túi và bao nhỏ bằng giấy dùng để bao gói; vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói (không thuộc các nhóm khác); hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy dính; tranh in khắc trên kim loại; dụng cụ mở thư bằng kim loại quý; đinh ấn bằng kim loại để đính

giấy vẽ vào bàn vẽ [văn phòng phẩm]; lá kim loại được ép/cán với giấy [giấy là chủ yếu] dùng để bao gói; chất dính kim loại với kim loại dùng cho mục đích văn phòng; cái kẹp tiền bằng kim loại quý; bút bằng kim loại quý; vật liệu bao gói làm bằng giấy phủ lớp kim loại; bìa sổ séc làm bằng da giả; bìa sổ séc làm bằng da; bìa sách bằng da; cuốn nhật ký có bọc bìa da.

Nhóm 35: Tổ chức các cuộc thi kinh doanh cho mục đích thương mại, quảng bá và quảng cáo; tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội chợ và chương trình biểu diễn cho mục đích thương mại, quảng bá và quảng cáo; dịch vụ mạng lưới kinh doanh; tư vấn kinh doanh cho doanh nghiệp; thông tin kinh doanh cho doanh nghiệp; tư vấn về quản lý kinh doanh và tổ chức doanh nghiệp; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn kinh doanh; tư vấn kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; quản lý và điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; sắp xếp và điều hành các sự kiện quảng cáo tiếp thị cho người khác; cung cấp thông tin kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ liên quan đến các vấn đề về tài chính; dịch vụ liên quan đến các vấn đề về tiền tệ; dịch vụ ngân hàng, đầu tư và tín dụng; dịch vụ nhận tiền gửi; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ sắp xếp tài chính và các khoản cho vay; dịch vụ tài chính liên quan đến giao dịch chứng khoán và hàng hóa; dịch vụ cung cấp tài chính; huy động tài chính; cho thuê tài chính; dịch vụ thuế (tài chính); dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ đánh giá tài chính; quản lý tài sản tài chính; môi giới tài chính; dịch vụ tín dụng tài chính; dịch vụ tư vấn kinh tế tài chính; phân tích kinh tế tài chính; đánh giá tài chính liên quan đến bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản; dịch vụ trao đổi tài chính; dịch vụ quản lý quỹ; dịch vụ bảo lãnh tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ trung gian tài chính; dịch vụ quỹ đầu tư tài chính; cho vay tài chính; quản lý tổn thất tài chính; dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ quản lý tài chính các quỹ và cổ phiếu; dịch vụ thông tin thị trường tài chính; dịch vụ đại diện tài chính; dịch vụ lập kế hoạch tài chính; quản lý danh mục đầu tư tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tư vấn chiến lược tài chính; quản lý ủy thác tài chính; dịch vụ thẩm định tài chính; dịch vụ tài chính cho giao dịch mua lại doanh nghiệp; dịch vụ tài chính; dịch vụ đầu tư quỹ; tư vấn đầu tư; quản lý tài sản đầu tư; ngân hàng đầu tư; môi giới đầu tư; dịch vụ kinh doanh đầu tư; quản lý quỹ đầu tư; dịch vụ chuyển tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền tệ, dịch vụ giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; dịch vụ lệnh chuyển tiền; dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ ngân hàng liên quan đến chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi ngoại tệ; dịch vụ ngân hàng thông qua mạng lưới truyền thông toàn cầu; dịch vụ ngân hàng tại nhà; dịch vụ thẻ tiền mặt; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ tín dụng và thẻ tín dụng; phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ đăng ký thẻ tín dụng; dịch vụ đăng ký thẻ tín dụng và dịch vụ đăng ký hạn mức tín dụng cá nhân; dịch vụ quản lý thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ ngân hàng tiết kiệm; giao dịch tiền điện tử; dịch vụ chuyển tiền điện tử và tiền tệ; xử lý giao dịch tài chính trực tuyến thông qua cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng thông tin toàn cầu hoặc thông qua viễn thông hoặc thiết bị di động hoặc tại điểm bán hàng; cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử không tiếp xúc; ngân hàng internet; ngân hàng điện tử và dịch vụ tài chính được vi tính hóa hoặc tự động; dịch vụ ngân hàng di động; giao dịch thẻ tín dụng điện tử; giao dịch ghi nợ điện tử; cung cấp thông tin tài chính qua máy tính thông qua mạng máy tính thông tin an toàn; cung cấp thông tin tài chính qua phương tiện điện tử; cung cấp dịch vụ xử lý điện tử cho các giao dịch thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ và thanh toán điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn, quản trị, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên; cung cấp tất cả các dịch vụ nói trên trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng lưới truyền thông toàn cầu.

Nhóm 42: Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến, không tải xuống được sử dụng để gửi và rút tiền từ tài khoản ngân hàng, tài khoản thẻ tín dụng, tài khoản thẻ ghi nợ, chuyển tiền, thực hiện giao dịch và xem thông tin tài khoản ngân hàng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để hỗ trợ thanh toán điện tử, giao dịch tiền điện tử, chuyển tiền điện tử và dịch vụ chuyển tiền điện tử bằng phương tiện điện tử và không dây; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng trong các giao dịch kinh doanh và tiêu dùng không dây và điện tử; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để hỗ trợ truy cập vào tài khoản thanh toán cho mục đích thương mại bằng phương tiện điện tử và không dây; dịch vụ tư vấn, cố vấn, nghiên cứu và thông tin chuyên nghiệp liên quan đến máy tính hóa và liên quan đến phần mềm liên quan đến ngân hàng; lập trình máy tính; thiết kế, cập nhật, bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính; cho thuê máy tính cùng với quyền truy cập vào các dịch vụ thông tin; cho thuê phần cứng và phần mềm máy tính; tất cả các dịch vụ thông tin nói trên cũng được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ máy tính, thuộc Nhóm 42, cụ thể là cung cấp các ứng dụng và việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phân tích dữ liệu và tạo báo cáo tài chính; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến công nghệ thông tin; tư vấn máy tính; tất cả thuộc Nhóm 42.

---

(210) **4-2025-36791**

(540)

GlobeSend

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 18.5.7; 24.15.21; 26.5.1
(731) DBS BANK LTD. (SG)
12 Marina Boulevard, Marina Bay Financial Centre Tower 3, Singapore 018982
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; ứng dụng di động có thể tải về (phần mềm ứng dụng); ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động, máy tính cá nhân, bảng điều khiển (consoles) và máy tính bảng, cụ thể là, phần mềm dùng để gửi và rút tiền từ tài khoản ngân hàng, tài khoản thẻ tín dụng, tài khoản thẻ ghi nợ, chuyển tiền, thực hiện giao dịch, và xem thông tin tài khoản ngân hàng; phần cứng máy vi tính, phần mềm và thiết bị ngoại vi máy vi tính để hỗ trợ thanh toán điện tử, giao dịch tiền điện tử, chuyển tiền điện tử và dịch vụ chuyển tiền điện tử bằng phương tiện điện tử và không dây; phần cứng máy vi tính, phần mềm và thiết bị ngoại vi máy vi tính để sử dụng trong các giao dịch kinh doanh và tiêu dùng không dây và điện tử, cụ thể là phần cứng, thiết bị ngoại vi và phần mềm máy vi tính để hỗ trợ thanh toán bằng phương tiện điện tử và không dây; phần cứng và phần mềm máy vi tính để hỗ trợ truy cập vào tài khoản thanh toán cho mục đích thương mại bằng phương tiện điện tử và không dây; thẻ ngân hàng, được mã hóa hoặc từ tính, cho mục đích tín dụng; thẻ ngân hàng, được mã hóa hoặc từ tính, cho mục đích ghi nợ; thẻ ngân hàng được mã hóa.

Nhóm 16: Thẻ ngân hàng, không bao gồm loại thẻ được mã hóa hoặc từ tính; thẻ ngân hàng dạng in, không bao gồm loại thẻ được mã hóa hoặc từ tính; thẻ [không phải loại được mã hóa hoặc từ tính]; thẻ tín dụng [không được mã hóa và không từ tính], thẻ ghi nợ [không được mã hóa và không từ tính], thẻ giảm giá [không được mã hóa và không từ tính], thẻ khách hàng thân thiết [không được mã hóa và không từ tính] và thẻ thanh toán [không phải loại được mã hóa hoặc từ tính]; séc ngân hàng và séc/chi phiếu du lịch; sổ (quyển) séc; biểu mẫu lệnh thu ngân/yêu cầu ngân phiếu; biểu mẫu thông báo ghi có; biểu mẫu ghi nợ và ghi có; hối phiếu ngân hàng; phiếu ghi hóa đơn/biên lai chính thức; giấy; ấn phẩm và xuất bản phẩm dạng in;

tài liệu giảng dạy và hướng dẫn [dạng in sẵn]; sách; tập sách nhỏ quảng cáo; sách mỏng quảng cáo; tạp chí; sổ nhật ký; bản tin; tạp chí xuất bản định kỳ; tờ quảng cáo/bản cáo bạch; văn phòng phẩm; vật liệu dùng để viết; tấm giấy ghi chép và giấy ghi chép; phong bì; bìa đựng tài liệu; áp phích quảng cáo; thẻ thông báo [văn phòng phẩm]; vật liệu quảng cáo là ấn phẩm hoặc được làm từ giấy, bìa cứng hoặc chất dẻo; tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng]; tài liệu quảng cáo [ấn phẩm]; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; túi và bao nhỏ bằng giấy dùng để bao gói; vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói (không thuộc các nhóm khác); hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy dính; tranh in khắc trên kim loại; dụng cụ mở thư bằng kim loại quý; đinh ấn bằng kim loại để đính giấy vẽ vào bàn vẽ [văn phòng phẩm]; lá kim loại được ép/cán với giấy [giấy là chủ yếu] dùng để bao gói; chất dính kim loại với kim loại dùng cho mục đích văn phòng; cái kẹp tiền bằng kim loại quý; bút bằng kim loại quý; vật liệu bao gói làm bằng giấy phủ lớp kim loại; bìa sổ séc làm bằng da giả; bìa sổ séc làm bằng da; bìa sách bằng da; cuốn nhật ký có bọc bìa da.

Nhóm 35: Tổ chức các cuộc thi kinh doanh cho mục đích thương mại, quảng bá và quảng cáo; tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội chợ và chương trình biểu diễn cho mục đích thương mại, quảng bá và quảng cáo; dịch vụ mạng lưới kinh doanh; tư vấn kinh doanh cho doanh nghiệp; thông tin kinh doanh cho doanh nghiệp; tư vấn về quản lý kinh doanh và tổ chức doanh nghiệp; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn kinh doanh; tư vấn kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; quản lý và điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; sắp xếp và điều hành các sự kiện quảng cáo tiếp thị cho người khác; cung cấp thông tin kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ liên quan đến các vấn đề về tài chính; dịch vụ liên quan đến các vấn đề về tiền tệ; dịch vụ ngân hàng, đầu tư và tín dụng; dịch vụ nhận tiền gửi; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ sắp xếp tài chính và các khoản cho vay; dịch vụ tài chính liên quan đến giao dịch chứng khoán và hàng hóa; dịch vụ cung cấp tài chính; huy động tài chính; cho thuê tài chính; dịch vụ thuế (tài chính); dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ đánh giá tài chính; quản lý tài sản tài chính; môi giới tài chính; dịch vụ tín dụng tài chính; dịch vụ tư vấn kinh tế tài chính; phân tích kinh tế tài chính; đánh giá tài chính liên quan đến bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản; dịch vụ trao đổi tài chính; dịch vụ quản lý quỹ; dịch vụ bảo lãnh tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ trung gian tài chính; dịch vụ quỹ đầu tư tài chính; cho vay tài chính; quản lý tổn thất tài chính; dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ quản lý tài chính các quỹ và cổ phiếu; dịch vụ thông tin thị trường tài chính; dịch vụ đại diện tài chính; dịch vụ lập kế hoạch tài chính; quản lý danh mục đầu tư tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tư vấn chiến lược tài chính; quản lý ủy thác tài chính; dịch vụ thẩm định tài chính; dịch vụ tài chính cho giao dịch mua lại doanh nghiệp; dịch vụ tài chính; dịch vụ đầu tư quỹ; tư vấn đầu tư; quản lý tài sản đầu tư; ngân hàng đầu tư; môi giới đầu tư; dịch vụ kinh doanh đầu tư; quản lý quỹ đầu tư; dịch vụ chuyển tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền tệ, dịch vụ giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; dịch vụ lệnh chuyển tiền; dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ ngân hàng liên quan đến chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi ngoại tệ; dịch vụ ngân hàng thông qua mạng lưới truyền thông toàn cầu; dịch vụ ngân hàng tại nhà; dịch vụ thẻ tiền mặt; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ tín dụng và thẻ tín dụng; phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ đăng ký thẻ tín dụng; dịch vụ đăng ký thẻ tín dụng và dịch vụ đăng ký hạn mức tín dụng cá nhân; dịch vụ quản lý thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ ngân hàng tiết kiệm; giao dịch tiền điện tử; dịch vụ chuyển tiền điện tử và tiền tệ; xử lý giao dịch tài chính trực tuyến thông qua cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng thông tin toàn cầu hoặc thông qua viễn thông hoặc thiết bị di động hoặc tại điểm bán hàng; cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử không tiếp xúc; ngân hàng internet; ngân hàng điện tử và dịch vụ tài chính được vi tính hóa hoặc tự động; dịch vụ ngân hàng di

động; giao dịch thẻ tín dụng điện tử; giao dịch ghi nợ điện tử; cung cấp thông tin tài chính qua máy tính thông qua mạng máy tính thông tin an toàn; cung cấp thông tin tài chính qua phương tiện điện tử; cung cấp dịch vụ xử lý điện tử cho các giao dịch thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ và thanh toán điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn, quản trị, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên; cung cấp tất cả các dịch vụ nói trên trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng lưới truyền thông toàn cầu.

Nhóm 42: Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến, không tải xuống được sử dụng để gửi và rút tiền từ tài khoản ngân hàng, tài khoản thẻ tín dụng, tài khoản thẻ ghi nợ, chuyển tiền, thực hiện giao dịch và xem thông tin tài khoản ngân hàng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để hỗ trợ thanh toán điện tử, giao dịch tiền điện tử, chuyển tiền điện tử và dịch vụ chuyển tiền điện tử bằng phương tiện điện tử và không dây; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng trong các giao dịch kinh doanh và tiêu dùng không dây và điện tử; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để hỗ trợ truy cập vào tài khoản thanh toán cho mục đích thương mại bằng phương tiện điện tử và không dây; dịch vụ tư vấn, cố vấn, nghiên cứu và thông tin chuyên nghiệp liên quan đến máy tính hóa và liên quan đến phần mềm liên quan đến ngân hàng; lập trình máy tính; thiết kế, cập nhật, bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính; cho thuê máy tính cùng với quyền truy cập vào các dịch vụ thông tin; cho thuê phần cứng và phần mềm máy tính; tất cả các dịch vụ thông tin nói trên cũng được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ máy tính, thuộc Nhóm 42, cụ thể là cung cấp các ứng dụng và việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phân tích dữ liệu và tạo báo cáo tài chính; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến công nghệ thông tin; tư vấn máy tính; tất cả thuộc Nhóm 42.

---

(210) **4-2025-36792**

(540)

GlobeSend

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 18.5.7; 24.15.21; 26.5.1
(591) Tím.
(731) DBS BANK LTD. (SG)
12 Marina Boulevard, Marina Bay Financial Centre Tower 3, Singapore 018982
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; ứng dụng di động có thể tải về (phần mềm ứng dụng); ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động, máy tính cá nhân, bảng điều khiển (consoles) và máy tính bảng, cụ thể là, phần mềm dùng để gửi và rút tiền từ tài khoản ngân hàng, tài khoản thẻ tín dụng, tài khoản thẻ ghi nợ, chuyển tiền, thực hiện giao dịch, và xem thông tin tài khoản ngân hàng; phần cứng máy vi tính, phần mềm và thiết bị ngoại vi máy vi tính để hỗ trợ thanh toán điện tử, giao dịch tiền điện tử, chuyển tiền điện tử và dịch vụ chuyển tiền điện tử bằng phương tiện điện tử và không dây; phần cứng máy vi tính, phần mềm và thiết bị ngoại vi máy vi tính để sử dụng trong các giao dịch kinh doanh và tiêu dùng không dây và điện tử, cụ thể là phần cứng, thiết bị ngoại vi và phần mềm máy vi tính để hỗ trợ thanh toán bằng phương tiện điện tử và không dây; phần cứng và phần mềm máy vi tính để hỗ trợ truy cập vào tài khoản thanh toán cho mục đích thương mại bằng phương tiện điện tử và không dây; thẻ ngân hàng, được mã hóa hoặc từ tính, cho mục đích tín dụng; thẻ ngân hàng, được mã hóa hoặc từ tính, cho mục đích ghi nợ; thẻ ngân hàng được mã hóa.

Nhóm 16: Thẻ ngân hàng, không bao gồm loại thẻ được mã hóa hoặc từ tính; thẻ ngân hàng dạng in, không bao gồm loại thẻ được mã hóa hoặc từ tính; thẻ [không phải loại được mã hóa hoặc từ tính]; thẻ tín dụng [không được mã hóa và không từ tính], thẻ ghi nợ [không được mã hóa và không từ tính], thẻ giảm giá [không được mã hóa và không từ tính], thẻ khách hàng thân thiết [không được mã hóa và không từ tính] và thẻ thanh toán [không phải loại được mã hóa hoặc từ tính]; séc ngân hàng và séc/chi phiếu du lịch; sổ (quyển) séc; biểu mẫu lệnh thu ngân/yêu cầu ngân phiếu; biểu mẫu thông báo ghi có; biểu mẫu ghi nợ và ghi có; hối phiếu ngân hàng; phiếu ghi hóa đơn/biên lai chính thức; giấy; ấn phẩm và xuất bản phẩm dạng in; tài liệu giảng dạy và hướng dẫn [dạng in sẵn]; sách; tập sách nhỏ quảng cáo; sách mỏng quảng cáo; tạp chí; sổ nhật ký; bản tin; tạp chí xuất bản định kỳ; tờ quảng cáo/bản cáo bạch; văn phòng phẩm; vật liệu dùng để viết; tấm giấy ghi chép và giấy ghi chép; phong bì; bìa đựng tài liệu; áp phích quảng cáo; thẻ thông báo [văn phòng phẩm]; vật liệu quảng cáo là ấn phẩm hoặc được làm từ giấy, bìa cứng hoặc chất dẻo; tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng]; tài liệu quảng cáo [ấn phẩm]; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; túi và bao nhỏ bằng giấy dùng để bao gói; vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói (không thuộc các nhóm khác); hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy dính; tranh in khắc trên kim loại; dụng cụ mở thư bằng kim loại quý; đinh ấn bằng kim loại để đính giấy vẽ vào bàn vẽ [văn phòng phẩm]; lá kim loại được ép/cán với giấy [giấy là chủ yếu] dùng để bao gói; chất dính kim loại với kim loại dùng cho mục đích văn phòng; cái kẹp tiền bằng kim loại quý; bút bằng kim loại quý; vật liệu bao gói làm bằng giấy phủ lớp kim loại; bìa sổ séc làm bằng da giả; bìa sổ séc làm bằng da; bìa sách bằng da; cuốn nhật ký có bọc bìa da.

Nhóm 35: Tổ chức các cuộc thi kinh doanh cho mục đích thương mại, quảng bá và quảng cáo; tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội chợ và chương trình biểu diễn cho mục đích thương mại, quảng bá và quảng cáo; dịch vụ mạng lưới kinh doanh; tư vấn kinh doanh cho doanh nghiệp; thông tin kinh doanh cho doanh nghiệp; tư vấn về quản lý kinh doanh và tổ chức doanh nghiệp; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn kinh doanh; tư vấn kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; quản lý và điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; sắp xếp và điều hành các sự kiện quảng cáo tiếp thị cho người khác; cung cấp thông tin kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ liên quan đến các vấn đề về tài chính; dịch vụ liên quan đến các vấn đề về tiền tệ; dịch vụ ngân hàng, đầu tư và tín dụng; dịch vụ nhận tiền gửi; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ sắp xếp tài chính và các khoản cho vay; dịch vụ tài chính liên quan đến giao dịch chứng khoán và hàng hóa; dịch vụ cung cấp tài chính; huy động tài chính; cho thuê tài chính; dịch vụ thuế (tài chính); dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ đánh giá tài chính; quản lý tài sản tài chính; môi giới tài chính; dịch vụ tín dụng tài chính; dịch vụ tư vấn kinh tế tài chính; phân tích kinh tế tài chính; đánh giá tài chính liên quan đến bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản; dịch vụ trao đổi tài chính; dịch vụ quản lý quỹ; dịch vụ bảo lãnh tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ trung gian tài chính; dịch vụ quỹ đầu tư tài chính; cho vay tài chính; quản lý tổn thất tài chính; dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ quản lý tài chính các quỹ và cổ phiếu; dịch vụ thông tin thị trường tài chính; dịch vụ đại diện tài chính; dịch vụ lập kế hoạch tài chính; quản lý danh mục đầu tư tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tư vấn chiến lược tài chính; quản lý ủy thác tài chính; dịch vụ thẩm định tài chính; dịch vụ tài chính cho giao dịch mua lại doanh nghiệp; dịch vụ tài chính; dịch vụ đầu tư quỹ; tư vấn đầu tư; quản lý tài sản đầu tư; ngân hàng đầu tư; môi giới đầu tư; dịch vụ kinh doanh đầu tư; quản lý quỹ đầu tư; dịch vụ chuyển tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền tệ, dịch vụ giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; dịch vụ lệnh chuyển tiền; dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ

chuyển tiền điện tử; dịch vụ ngân hàng liên quan đến chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi ngoại tệ; dịch vụ ngân hàng thông qua mạng lưới truyền thông toàn cầu; dịch vụ ngân hàng tại nhà; dịch vụ thẻ tiền mặt; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ tín dụng và thẻ tín dụng; phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ đăng ký thẻ tín dụng; dịch vụ đăng ký thẻ tín dụng và dịch vụ đăng ký hạn mức tín dụng cá nhân; dịch vụ quản lý thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ ngân hàng tiết kiệm; giao dịch tiền điện tử; dịch vụ chuyển tiền điện tử và tiền tệ; xử lý giao dịch tài chính trực tuyến thông qua cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng thông tin toàn cầu hoặc thông qua viễn thông hoặc thiết bị di động hoặc tại điểm bán hàng; cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử không tiếp xúc; ngân hàng internet; ngân hàng điện tử và dịch vụ tài chính được vi tính hóa hoặc tự động; dịch vụ ngân hàng di động; giao dịch thẻ tín dụng điện tử; giao dịch ghi nợ điện tử; cung cấp thông tin tài chính qua máy tính thông qua mạng máy tính thông tin an toàn; cung cấp thông tin tài chính qua phương tiện điện tử; cung cấp dịch vụ xử lý điện tử cho các giao dịch thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ và thanh toán điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn, quản trị, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên; cung cấp tất cả các dịch vụ nói trên trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng lưới truyền thông toàn cầu.

Nhóm 42: Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến, không tải xuống được sử dụng để gửi và rút tiền từ tài khoản ngân hàng, tài khoản thẻ tín dụng, tài khoản thẻ ghi nợ, chuyển tiền, thực hiện giao dịch và xem thông tin tài khoản ngân hàng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để hỗ trợ thanh toán điện tử, giao dịch tiền điện tử, chuyển tiền điện tử và dịch vụ chuyển tiền điện tử bằng phương tiện điện tử và không dây; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng trong các giao dịch kinh doanh và tiêu dùng không dây và điện tử; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để hỗ trợ truy cập vào tài khoản thanh toán cho mục đích thương mại bằng phương tiện điện tử và không dây; dịch vụ tư vấn, cố vấn, nghiên cứu và thông tin chuyên nghiệp liên quan đến máy tính hóa và liên quan đến phần mềm liên quan đến ngân hàng; lập trình máy tính; thiết kế, cập nhật, bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính; cho thuê máy tính cùng với quyền truy cập vào các dịch vụ thông tin; cho thuê phần cứng và phần mềm máy tính; tất cả các dịch vụ thông tin nói trên cũng được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ máy tính, thuộc Nhóm 42, cụ thể là cung cấp các ứng dụng và việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phân tích dữ liệu và tạo báo cáo tài chính; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến công nghệ thông tin; tư vấn máy tính; tất cả thuộc Nhóm 42.

---

(210) **4-2025-36793**

(540)

FORFOUNTI

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285 USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-36794**

(540)

HAUBIENOBNEW

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC MỘC LINH ĐƯỜNG (VN)
Xóm 2, thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-36797**

(540)

KALASSEMIA

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHAO, MINGYUE (CN)
Room 302, Door 2, No. 31, Babaishang South Second Street, Honggang District, Daqing City, Heilongjiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Váy cưới; quần áo; bộ âu phục; khăn quàng cổ; ca vát; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-36802**

(540)

ESSENTIVE

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ LOGISTICS K&A VIỆT NAM (VN)
Số nhà SH4-109 Khu đô thị Vinhomes Ocean Park 2, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước giặt xả; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-36806**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.15.5; 24.4.18; 25.1.6; 26.11.12

(731) PT. KALDU SARI NABATI INDONESIA (ID)
jalan raya cicalengka – majalaya km 1,6 rt 01 rw. 03, kel. Cikuya, kec. Cicalengka, kab. Bandung, jawa barat, indonesia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; pho mát; pho mát đã qua chế biến; pho mát dạng que; chất phết lên bánh trên cơ sở pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; lát khoai tây mỏng; lát khoai tây chiên ít béo; khoanh khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhẹ dạng thanh trên cơ sở hạt; phô mát dạng sệt để nhúng, chấm; sản phẩm sữa; phô mát cắt miếng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; sản phẩm pho mát; bơ lạc.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy có vị pho mát; bánh quy có nhân; bánh xốp cuộn [bánh quy]; bánh xốp [bánh quy]; bánh xốp kẹp phủ sô cô la; bánh kẹo; thực phẩm dạng thanh trên cơ sơ ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sơ ngũ cốc; bánh ngô dẹt mỏng; thực phẩm ăn nhanh ngũ cốc có hương vị phô mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo không chứa thuốc; viên sô cô la; bánh quy giòn; bánh ngọt; bánh brownie sô cô la; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sô cô la; mỳ Ý (pasta); mì sợi; mỳ ống pho mát; bánh quế; bánh ngô; mì ống; mì (ramen); bỏng ngô; bánh pizza; thực phẩm ăn nhanh từ ngô ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tinh bột sắn ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột sắn ép đùn; bánh kếp; bánh nướng; bánh nastar; bữa ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

---

(210) **4-2025-36818**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25; 26.11.9
(591) Đen, vàng
(731) GENTLE BOOMS INC. (US)
8 The Green STE A Dover, DE. USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; đồ chơi; máy tập luyện thể dục; lưới cho thể thao; vợt (dùng để chơi quần vợt hoặc cầu lông); thiết bị tập thể dục.

---

(210) **4-2025-36820**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.6.3; 3.17.0
(591) Đen, be, cam, nâu.
(731) TRẦN NGỌC ANH (VN)
14 Khánh Hội, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-36822**

(540)

HICONICS

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CÔNG NGHIỆP LOYAL PARTNER (VN)
Số 1 Lương Yên, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ, biến tần, máy biến áp (điện), bộ biến đổi, điện, hộp pin, thiết bị sạc pin; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu: bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ, biến tần, máy biến áp (điện), bộ biến đổi, điện, hộp pin, thiết bị sạc pin; dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ, biến tần, máy biến áp (điện), bộ biến đổi, điện, hộp pin, thiết bị sạc pin; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ, biến tần, máy biến áp (điện), bộ biến đổi, điện, hộp pin, thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-36823**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 25.7.3; 26.4.9; 26.4.18
(731) TRẦN VĂN CƯỜNG (VN)
Thôn Tiêu Hạ Nam, xã Bình Sơn, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, máy móc thiết bị xây dựng, sơn nội ngoại thất, giường tủ, bàn ghế; quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; sơn nội thất và ngoại thất; cho thuê thiết bị xây dựng.

---

(210) **4-2025-36827**

(540)

SLINE

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUSTEEL (VN)
Số 27A, ngõ 22 đường Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Kính xây dựng; kính tấm [cửa sổ] dùng cho xây dựng; cửa kính khung nhôm; vách ngăn bằng kính; kính thông minh dùng cho xây dựng; kính cường lực (dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-36828**

(540)

AEMAX

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUSTEEL (VN)
Số 27A, ngõ 22 đường Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Kính xây dựng; kính tấm [cửa sổ] dùng cho xây dựng; cửa kính khung nhôm; vách ngăn bằng kính; kính thông minh dùng cho xây dựng; kính cường lực (dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-36829**

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

AEMAX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUSTEEL (VN)
Số 27A, ngõ 22 đường Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Nhôm; nhôm thanh định hình dùng trong xây dựng; cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

---

(210) **4-2025-36830**

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GLINE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUSTEEL (VN)
Số 27A, ngõ 22 đường Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Kính xây dựng; kính tấm [cửa sổ] dùng cho xây dựng; cửa kính khung nhôm; vách ngăn bằng kính; kính thông minh dùng cho xây dựng; kính cường lực (dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-36832**

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

GLOXON

(731) GLOXON PTE LTD (SG)
237 Alexandra Road #07-17 The Alexcier Singapore 159929

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp điện; tủ lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; nghiên cứu kinh doanh.

---

(210) **4-2025-36833**

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SLINE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUSTEEL (VN)
Số 27A, ngõ 22 đường Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Nhôm; nhôm thanh định hình dùng trong xây dựng; cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

---

(210) **4-2025-36834**

(540)

GLINE

(220) 24/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUSTEEL (VN)
Số 27A, ngõ 22 đường Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Nhôm; nhôm thanh định hình dùng trong xây dựng; cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

---

(210) **4-2025-36903**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng.
(731) NGUYỄN TRUNG ĐÔNG (VN)
Thôn Ngọc Cục, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; đồ trang sức; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; đá bán quý.

---

(210) **4-2025-37003**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 15.9.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Vàng, cam, đen, xanh dương, trắng, đỏ.
(731) TRẦN ĐỨC TÂM (VN)
128 Phạm Văn Chí, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facehook, zalo, youtube, tiktok, instagram); kênh youtube, facebook, tiktok (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng internet, youtube); dịch vụ sáng tạo nội dung giải trí; dịch vụ giải trí (qua kênh fanpage và youtube); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-37004**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 26.5.1; 26.5.18
(591) Vàng, cam, đen, trắng, xám.
(731) TRẦN ĐỨC TÂM (VN)
128 Phạm Văn Chí, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, tiktok, instagram); kênh youtube, facebook, tiktok (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng internet, youtube); dịch vụ sáng tạo nội dung giải trí; dịch vụ giải trí (qua kênh fanpage và youtube); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-37200**

(540)

Sister hood A Van

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ZHAO XIANYIN (CN)
Room 103, No. 5, Lane 4, Yangnei Yunan, Xiashan Street, Chaonan District, Shantou City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; yếm; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo tắm; quần đùi; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-37201**

(540)

THỦNG LONG FAMILY

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NỘI DUNG SỐ TLF (VN)
Tầng 6, Toà nhà Zen Tower, số 12 đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-37202**

(540)

THỦNG LONG

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NỘI DUNG SỐ TLF (VN)
Tầng 6, Toà nhà Zen Tower, số 12 đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-37203**

(540)

WINTONG

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHANGHAI WINTONG ECOLOGICAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
Room 306, Building 3, No. 879 Zhongjiang road, Putuo District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp]; hoá chất để cải tạo đất; muối [phân bón]; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-37204**

(540)

Tops. Care

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.9
(591) Xanh lá.
(731) NGUYỄN THÙY DUNG (VN)
Thôn Hòa Loan, xã Vĩnh Thành, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn tắm bằng vải; khăn lanh dùng trong nhà; khăn mặt bằng vải; khăn ăn bằng vải dệt; khăn lau bát đĩa [khăn vải].

Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-37205**

(540)

Teeyoung

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) LÂM ANH DŨNG (VN)
Số 4/33/167 Mỹ Sơn, khối 9, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo].

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn thiết kế trang web; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn công nghệ; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-37206**

(540)

SONG NHI
WITH YOU, ALWAYS

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.11.12
(591) Đỏ (đậm, nhạt).
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SONG NHI (VN)
55/22 Đường 89, ấp Cây Da, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi du lịch; ba lô; túi dùng cho thể thao; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo; may quần áo; viền mép vải; xử lý vải; thêu thùa; gia công da.

---

(210) **4-2025-37208**

(540)

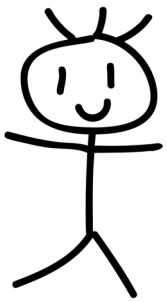

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3
(731) NGUYỄN VĨNH LAN UYÊN (VN)
101/3b Điện Biên Phủ, khu phố 14, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-37209**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(731) HANGZHOU DAXING SHUNWEI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 902, 9th Floor, Kangfenwei Building, No. 258 Xietong Road, Xixing Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Cốc; cốc [đồ đựng]; bình để uống; chai đựng nước uống dùng cho thể thao; bình cách nhiệt; bình.

---

(210) **4-2025-37210**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.3.1; 21.3.13
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH FUTURE MIND VIỆT NAM (VN)
Tầng 2 căn nhà số 09, lô TT01 Dự án Hải Đăng City, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ dạy cờ vua.

---

(210) **4-2025-37211**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.10; 3.7.7; 3.7.17; 3.7.24; 26.4.18
(591) Vàng kem nhạt, đỏ, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ DI SẢN VIỆT NAM (VN)
Số 454 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Lữ hành nội địa; lữ hành quốc tế; vận tải hàng hoá; vận chuyển hành khách; cho thuê xe chở khách, đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2025-37212**

(540)

Centibond

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.5.3; 26.5.4
(591) Xanh dương, vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU MÂN (VN)
4/24 Kim Long, phường Kim Long, thành phố Huế
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; keo dán gạch; keo chít mạch.

---

(210) **4-2025-37214**

(540)

T2PE
TRUONG THINH PHAT ELECTRIC

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.1.5; 26.1.2; 26.1.5; 26.15.15
(591) Xanh tím than, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỆN TRƯỜNG THỊNH PHÁT (VN)
4/18B Đông Hưng Thuận 5, khu phố 6, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

---

(210) **4-2025-37215**

(540)

一人一鍋

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.7; 11.3.18; 26.3.23
(731) DINING INNOVATION INVESTMENT INC. (JP)
Ebisuminami 1-11-2, Shibuya-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-37216**

(540)

SHABU SHABU LE-TA-SU れたす 一人一鍋

(220) 25/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 11.3.7; 11.3.18
(591) Nâu, trắng.
(731) DINING INNOVATION INVESTMENT INC. (JP)
Ebisuminami 1-11-2, Shibuya-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-37221**

(540)

MOTKOO

(220) 28/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) WUXI MOTKOO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
333-1-109, Jincheng East Road, Xinwu District, Wuxi City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn [xe cộ]; phương tiện giao thông chạy điện; xe tay ga; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe hẩy [xe cộ]; xe scutơ bốn bánh.

---

(210) **4-2025-37222**

(540)

(220) 28/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.24; 3.17.0; 26.1.1

(731) PEIBIN YANG (CN)
No.9, Dongganglíao Village, Nanjing Town, Puning City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; miếng dán ngực [đồ lót]; quần áo mặc bên trong; quần áo; quần lót chẽn gối của phụ nữ; quần áo lót thấm mồ hôi.

---

(210) **4-2025-37223**

(540)

Medical

(220) 28/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.1.1; 26.11.7
(591) Xanh lá cây (đậm, nhạt).

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU H&H MEDICAL (VN)
Số 99 đường Võ Chí Công, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 10: Chỉ phẫu thuật (dụng cụ y khoa); chỉ khâu dùng trong phẫu thuật; chỉ polydioxanone (pdo) dùng để nâng da; chỉ polydioxanone (pdo) dùng để phẫu thuật; chỉ poly-caprolactone (pcl) dùng để nâng da; vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-37224**

(540)

M-Plant

(220) 28/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU H&H MEDICAL (VN)
Số 99 đường Võ Chí Công, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 10: Trụ cấy ghép nhân tạo (implant) bằng sứ hoặc vật liệu sứ dùng trong phẫu thuật nha khoa; đinh ghim cho răng giả; trụ cấy ghép nhân tạo dùng để phục hình răng (implant); chỉ phẫu thuật (dụng cụ y khoa); vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-37225**

(540)

LuxUp

(220) 28/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU H&H MEDICAL (VN)
Số 99 đường Võ Chí Công, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 10: Chỉ phẫu thuật (dụng cụ y khoa); chỉ khâu dùng trong phẫu thuật; chỉ polydioxanone (pdo) dùng để nâng da; chỉ polydioxanone (pdo) dùng để phẫu thuật; chỉ poly-caprolactone (pcl) dùng để nâng da; vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-37284**

(540)

NGON FARM
VỊ NGON AN LÀNH

(220) 28/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 5.7.13; 5.7.23; 26.3.4; 26.13.25
(591) Xanh, trắng.
(731) LÊ MINH SANG (VN)
Tổ 1, ấp 2, phường Tân Uyên, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả đã qua chế biến; rau cả quả sấy khô; rau củ quả sấy dẻo; thịt đã qua sơ chế, chế biến; mứt ướt.

Nhóm 30: Trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà cà phê; bánh kẹo; mứt khô dạng bánh kẹo.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; thủy hải sản (sống).

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: rau củ quả đã qua chế biến, rau củ quả sấy khô, rau củ quả sấy dẻo, thịt đã qua sơ chế chế biến, mứt ướt, trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà cà phê, bánh kẹo, mứt khô dạng bánh kẹo, rau củ quả tươi, thủy hải sản (sống).

---

(210) **4-2025-37299**

(540)

(220) 28/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.9; 26.1.1
(591) Vàng, xanh dương, xanh lá, trắng, đen, cam, hồng be.
(731) PHẠM THỊ DUNG (VN)
Thôn Kim Sơn, phường An Phong, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ quán kem; dịch vụ cung cấp đồ uống và kem tươi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-37474**

(540)

ĐOÀN ÚT

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ĐOÀN THỊ ÚT (VN)
Số nhà 114, ngõ 2, đường Lê Thanh Nghị, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 16: Vở viết; giấy in; sách; tạp chí; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-37507**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.27
(591) Xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU TRÀ, CÀ PHÊ HỒNG ĐỨC (VN)
Số 1569 quốc lộ 20, phường 3 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-37508**

(540)

kekebebe

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.6; 26.2.7
(731) GUANGZHOU LIXIN COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 406, Lianbian International, No. 363, Jianpeng Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu xả tóc; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm chống nắng; son môi; mỹ phẩm cho trẻ em; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng.

Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm trong sạch không khí; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-37509**

(540)

RCS Rainbow One

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HEFEI SDP MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 303, Building B2, Yungu Innovation Park, Yandun Street, Baohe District, Hefei City, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị mài dùng trong nha khoa; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; gương cho nha sỹ; ghế bành cho mục đích y tế hoặc nha khoa; thiết bị chỉnh răng.

---

(210) **4-2025-37510**

(540)

KHAKÍ GIRL

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU FULUOLA COSMETICS CO., LTD (CN)
Room C3824-2, Self-compiled Building 1, No. 2, Helong 1st Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa dùng cho nhà vệ sinh; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng]; tinh dầu; son môi; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng; hương thơm để thắp; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-37511**

(540)

IKN

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21

(591) vàng nâu, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ CÔNG NGHỆ ICARA (VN)
Số 70 Đại lộ 2, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ: ô tô, xe tải, xe điện, phụ tùng và linh kiện xe cộ, thiết bị phụ trợ cho xe cộ, dầu nhớt; bán đấu giá biển số xe cộ; phân phối xe cộ; đại lý kinh doanh xe cộ; trưng bày xe cộ.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa xe ô tô; dịch vụ bảo trì xe ô tô; dịch vụ thay thế phụ tùng xe ô tô; dịch vụ làm sạch và rửa xe ô tô; dịch vụ sơn xe ô tô; dịch vụ kiểm tra định kỳ xe cộ.

---

(210) **4-2025-37512**

(540)

RCS Rainbow Ultra

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HEFEI SDP MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 303, Building B2, Yungu Innovation Park, Yandun Street, Baohe District, Hefei City, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị mài dùng trong nha khoa; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; gương cho nha sỹ; ghế bành cho mục đích y tế hoặc nha khoa; thiết bị chỉnh răng.

---

(210) **4-2025-37513**

(540)

QWEMIKELP

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EROPSIA VIỆT NAM (VN)
Căn SH08-19, Dự án khu đô thị Gia Lâm – Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón

---

(210) **4-2025-37514**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 2.9.1; 16.1.5; 26.11.22

(591) Trắng, đỏ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tìm kiếm tài trợ (cho mục đích từ thiện); dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến quản lý, tiếp thị và quảng bá các chiến dịch gây quỹ từ thiện; quản lý điều hành, tư vấn quản lý điều hành cho quỹ từ thiện; tổ chức bán đấu giá hàng hóa nhằm gây quỹ từ thiện; dịch vụ từ thiện, cụ thể là tổ chức và thực hiện các chương trình tình nguyện và các dự án phục vụ cộng đồng.

Nhóm 36: Gây quỹ từ thiện; quyên góp quỹ từ thiện; xây dựng quỹ từ thiện; phát triển quỹ từ thiện; quản lý quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp từ thiện.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện văn hóa cho mục đích từ thiện; xuất bản sách; dịch vụ cung cấp các thông tin về từ thiện thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; tổ chức sự kiện trong lĩnh vực giải trí, thể thao và văn hóa vì mục đích từ thiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ cho mục đích từ thiện; dịch vụ trợ giúp y tế cho mục đích từ thiện; dịch vụ trợ giúp y tế; chăm sóc y tế; khám sức khỏe; dịch vụ bệnh viện.

---

(210) **4-2025-37515**

(540)

MIX of TL

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN QUANG LỢI (VN)
Thôn Tân Quảng, xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích tăng trưởng thực vật (thuộc nhóm này); chế phẩm phân bón; phân lân; phân hữu cơ [phân bón]; Thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; thuốc trừ rệp cây.

---

(210) **4-2025-37516**

(540)

PRIMESTIM

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EROPSIA VIỆT NAM (VN)
Căn SH08-19, dự án khu đô thị Gia Lâm – Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-37517**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 16.1.5; 26.11.22
(591) Trắng, đỏ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, Tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tìm kiếm tài trợ (cho mục đích từ thiện); dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến quản lý, tiếp thị và quảng bá các chiến dịch gây quỹ từ thiện; quản lý điều hành, tư vấn quản lý điều hành cho quỹ từ thiện; tổ chức bán đấu giá hàng hóa nhằm gây quỹ từ thiện; dịch vụ từ thiện, cụ thể là tổ chức và thực hiện các chương trình tình nguyện và các dự án phục vụ cộng đồng.

Nhóm 36: Gây quỹ từ thiện; quyên góp quỹ từ thiện; xây dựng quỹ từ thiện; phát triển quỹ từ thiện; quản lý quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp từ thiện.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện văn hóa cho mục đích từ thiện; xuất bản sách; dịch vụ cung cấp các thông tin về từ thiện thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; tổ chức sự kiện trong lĩnh vực giải trí, thể thao và văn hóa vì mục đích từ thiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ cho mục đích từ thiện; dịch vụ trợ giúp y tế cho mục đích từ thiện; dịch vụ trợ giúp y tế; chăm sóc y tế; khám sức khỏe; dịch vụ bệnh viện.

---

(210) **4-2025-37518**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 16.1.5; 26.4.18; 26.11.22
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, Tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tìm kiếm tài trợ (cho mục đích từ thiện); dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến quản lý, tiếp thị và quảng bá các chiến dịch gây quỹ từ thiện; quản lý điều hành, tư vấn quản lý điều hành cho quỹ từ thiện; tổ chức bán đấu giá hàng hóa nhằm gây quỹ từ thiện; dịch vụ từ thiện, cụ thể là tổ chức và thực hiện các chương trình tình nguyện và các dự án phục vụ cộng đồng.

Nhóm 36: Gây quỹ từ thiện; quyên góp quỹ từ thiện; xây dựng quỹ từ thiện; phát triển quỹ từ thiện; quản lý quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp từ thiện.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện văn hóa cho mục đích từ thiện; xuất bản sách; dịch vụ cung cấp các thông tin về từ thiện thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; tổ chức sự kiện trong lĩnh vực giải trí, thể thao và văn hóa vì mục đích từ thiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ cho mục đích từ thiện; dịch vụ trợ giúp y tế cho mục đích từ thiện; dịch vụ trợ giúp y tế; chăm sóc y tế; khám sức khỏe; dịch vụ bệnh viện

---

(210) **4-2025-37519**

(540)

KALIMINO

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EROPSIA VIỆT NAM (VN)
Căn SH08-19, dự án khu đô thị Gia Lâm – Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón

---

(210) **4-2025-37529**

(540)

20 FRESH TASTE FORTE

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Số 305 đường Nguyễn Hoàng, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-37530**

(540)

TIME BLUE

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Số 305 đường Nguyễn Hoàng, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-37532**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.1.16; 6.1.2; 25.7.3; 26.4.6; 26.15.15

(731) PET INCORPORATED (US)
Number One General Mills Boulevard, Minneapolis, Minnesota 55426, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Hạt tiêu đã chế biến; rau củ đã chế biến; đậu đã chế biến; kem chua [sản phẩm sữa]; Guacamole (bơ dầm nhuyễn kiểu Mexico); nước chấm làm từ pho mát; xúp.

Nhóm 30: Vỏ bánh taco; Tortilla (bánh ngô); Tortilla (bánh ngô) dạng lát mỏng; hỗn hợp để làm gia vị; gia vị; xốt [gia vị]; gạo; món ăn kiểu Mexico bao gồm Tortilla (bánh ngô) hoặc vỏ bánh Taco với hỗn hợp gia vị dùng cho các món Burrito (bánh bột ngô của Mexico), Enchilada, Fajita hoặc bánh Taco; Burritos (bánh bột ngô của Mexico) đông lạnh; bột nở, nấm men, tinh bột dùng cho mục đích nấu ăn, bột mì cho thực phẩm, bột mỳ; bánh ngô.

---

(210) **4-2025-37533**

(540)

VEE

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) VISA INTERNATIONAL SERVICE ASSOCIATION (US)
900 Metro Center Boulevard, Foster City, California, U.S.A. 94404

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ thẻ trả trước; dịch vụ thanh toán điện tử được cung cấp thông qua thẻ thông minh; giao dịch tín dụng và ghi nợ điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ thanh toán giữa người với người; dịch vụ xác thực và xác minh giao dịch tài chính; dịch vụ thay thế tiền mặt bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ thu đổi ngoại tệ; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thanh toán hóa đơn; dịch vụ truy cập tài khoản tiền gửi và dịch vụ máy rút tiền tự động; dịch vụ thanh toán tiền mặt bằng séc và thanh toán bằng tiền mặt; cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử di động thông qua các giao dịch thương mại an toàn và các phương thức thanh toán sử dụng thiết bị di động tại điểm bán, và tài trợ tài chính cho các cuộc thi thể thao, sự kiện, hoạt động và trò chơi.

---

(210) **4-2025-37534**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 4.5.5; 4.5.15; 26.4.4; 26.4.7

(591) Xanh nước biển, xanh nước biển đậm, trắng, vàng, ghi.

(731) VISA INTERNATIONAL SERVICE ASSOCIATION (US)
900 Metro Center Boulevard, Foster City, California, U.S.A. 94404

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; trò chơi.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ thẻ trả trước; dịch vụ thanh toán điện tử được cung cấp thông qua thẻ thông minh; giao dịch tín dụng và ghi nợ điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ thanh toán giữa người với người; dịch vụ xác thực và xác minh giao dịch tài chính; dịch vụ thay thế tiền mặt bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ thu đổi ngoại tệ; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thanh toán hóa đơn; dịch vụ truy cập tài khoản tiền gửi và dịch vụ máy rút tiền tự động; dịch vụ thanh toán tiền mặt bằng séc và thanh toán bằng tiền mặt; cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử di động thông qua các giao dịch thương mại an toàn và các phương thức thanh toán sử dụng thiết bị di động tại điểm bán, và tài trợ tài chính cho các cuộc thi thể thao, sự kiện, hoạt động và trò chơi.

---

(210) **4-2025-37535**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.7.3; 7.1.9; 7.1.11
(591) Xanh, vàng, nâu, kem.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IPP SACHI (VN)
Cụm công nghiệp Bồng Sơn, phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước cốt phở; thực phẩm chế biến từ thịt, cá, rau, củ, quả.

Nhóm 30: Phở; bánh đa; bún; gia vị; nước xốt; cà phê.

---

(210) **4-2025-37536**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.7.1; 26.15.5; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IPP SACHI (VN)
Cụm công nghiệp Bồng Sơn, phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước cốt phở; thực phẩm chế biến từ thịt, cá, rau, củ, quả.

Nhóm 30: Phở; bánh đa; bún; gia vị; nước xốt; cà phê

---

(210) **4-2025-37596**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.7.17; 3.7.20; 20.7.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHÚ THỊNH (VN)
Số 18, đường số 3, khu phố 4, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; gia sư; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khảo thí giáo dục.

---

(210) **4-2025-37644**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.9.1; 2.9.10; 26.5.10
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN MẠNH MINH (VN)
Trung Oai, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt.

---

(210) **4-2025-37646**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 1.15.15; 26.4.1; 26.4.18
(591) Vàng nhạt, đen
(731) LIU ZHIQIANG (CN)
Dawenguang No. 40, Dawayi Village Committee, Chuanbu Town, Luoding City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm loại bỏ cáu cặn dùng cho mục đích gia dụng; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; chế phẩm chống tắc đường ống nước thải; khí (đóng trong bình áp suất) dùng để làm sạch và thổi bụi; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-37651**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.10; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, cam, đỏ cam, xanh đậm, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI QUỐC KHANG (VN)
LK10-N014 khu Đồng Dưa, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Xăng dầu; dầu diezel; dầu nhờn; dầu nhiên liệu; dầu công nghiệp; dầu động cơ.

---

(210) **4-2025-37652**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.7.6; 17.5.17
(591) Vàng, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRẠM XE VIỆT (VN)
LK10-N014 khu Đồng Dưa, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ; tra dầu mỡ cho xe cộ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ sửa chữa xe hỏng.

---

(210) **4-2025-37682**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 24.15.7
(591) Hồng, vàng, trắng.
(731) NGÔ THỊ XUÂN (VN)
Thôn Tân Tiến, xã Sơn Đông, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Chăn; vỏ gối; màn chống muỗi; miếng vải dùng để thay tã cho trẻ em; ga trải giường; lớp lót túi ngủ.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe đẩy, máy hút sữa, khăn ướt, bỉm, tã, bát đĩa, thìa, bình sữa cho trẻ em bú, núm ti, núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm, sữa, sữa chua, bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc, ghế ăn bột dùng cho trẻ em, bột, bánh ăn dặm, bàn chải, kem đánh răng, tông đơ, giường, cũi, nôi cho em bé, địu cho em bé, khăn tắm, tủ đựng quần áo cho trẻ em, quần áo, giày, dép, mũ (nón), đồ chơi cho bé, thảm chơi, ghế rung, chậu tắm, phụ kiện thời trang, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, cháo, nước giặt; quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-37683**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 16.3.3; 26.1.1; 26.1.5
(731) TCL COMMUNICATION TECHNOLOGY HOLDINGS LIMITED (CN)
5th Floor, Building 22E, 22 Science Park East Avenue, Hong Kong Science Park, Shatin, New Territories, Hong Kong
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị đầu vào của máy tính; phần cứng máy tính; điện thoại di động; bộ định tuyến mạng máy tính; bộ định tuyến không dây; bộ định tuyến mạng diện rộng (WAN); thiết bị truyền thông tin liên lạc; thiết bị định vị toàn cầu; máy ảnh điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; webcam; thấu kính dùng để tự chụp ảnh; đèn nháy cho điện thoại thông minh; màn ảnh (nhiếp ảnh); máy ảnh có cảm biến hình ảnh tuyến tính; thấu kính quang học; thiết bị cảm biến; màn hình videô; màn hình cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-37686**

(540)

LALTH

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) LÊ THỊ LAN ANH (VN)
Thôn Mai Yên, xã Nguyệt Đức, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo

---

(210) **4-2025-37687**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.1; 26.4.18
(591) Nâu, hồng nhạt, xanh lá cây, xanh ngọc.
(731) LÊ NGỌC HÀ (VN)
6 Đ26, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; khăn quàng (trang phục); ca vát; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-37688**

(540)

LUSSO

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ASI MIỀN BẮC (VN)
Đường Lê Chân, khu công nghiệp Châu Sơn, phường Phù Vân, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh bông lan; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-37689**

(540)

PADUA

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) FOSHAN PADUA CERAMICS CO., LTD (CN)
1102, Bldg t13, Smart city, No. 1 Zhihui Rd., Chancheng, Foshan, Guangdong, 528000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Ván lát sàn gỗ; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu khảm ghép phi kim loại, dùng trong xây dựng; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; đá nhân tạo; ván sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-37690**

(540)

SINEX

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.11.8
(731) SHENZHEN XINGCHENZAIWAI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 2305, Building 1, Evergrande Metropolitan Plaza, No. 17, Huancheng South Road, Ma'antang Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện cầm tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay.

---

(210) **4-2025-37694**

(540)

PIZZA
POMODORO

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.5; 13.3.3; 13.3.7
(591) Nâu nhạt, nâu đậm, vàng, cam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĂN UỐNG PIZZA POMODORO (VN)
Số 62 đường Tô Ngọc Vân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; Quán pizza

---

(210) **4-2025-37696**

(540)

THE INSPIRE GARAGE

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) GLOBANT ESPAÑA S.A. (SOCIEDAD UNIPERSONAL) (ES)
Calle Serrano n° 51 - 2° Dcha. de Madrid ESPAÑA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp các lớp học, khóa học, hội thảo, lớp học thực hành và lớp học chuyên sâu trong lĩnh vực lập trình máy tính, thiết kế trò chơi điện tử, nội dung số, truyền thông xã hội và công nghệ.

---

(210) **4-2025-37697**

(540)

ALTOS

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ALTOS COMPUTING INC., (TW)
6F., No. 88, Sec.1, Xintai 5th Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 22181, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính; chương trình máy tính ghi sẵn; thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống; phần mềm máy tính ghi sẵn; phần cứng máy tính; máy chủ máy tính; màn hình máy tính; màn hình cảm ứng máy tính; phần cứng mạng máy tính; chương trình vận hành máy tính; thiết bị kết nối mạng máy tính; bộ xử lý (bộ xử lý trung tâm); bàn phím máy tính; chuột máy tính; hệ thống giá đỡ được thiết kế riêng cho máy tính; máy quét để xử lý dữ liệu; máy in cho máy tính; ổ đĩa máy tính; thẻ modem fax cho máy tính; bảng giao diện cho máy tính; bộ nhớ máy tính; trung tâm mạng máy tính; công tắc điện; bộ định tuyến mạng máy tính; đĩa mềm.

---

(210) **4-2025-37698**

(540)

AI MOWBOT

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) HONGKONG SUN RISE TRADING LIMITED (CN)
Room 805, Wai Wah Commercial Centre, No.6 Wilmer Street, Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy cắt cỏ chạy bằng năng lượng; máy cắt cỏ rô bốt; máy cắt cỏ; máy cắt cỏ cơ học; máy cắt cỏ chạy điện; máy cắt cỏ tự hành; máy cắt cỏ ngồi lái.

---

(210) **4-2025-37699**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 9.9.11; 26.11.3

(591) Trắng, trắng ngà, đen, ghi nhạt, nâu nhạt, vàng

(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 49, Phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-37700**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.18
(731) HỒ QUANG BÌNH (VN)
26/22A, Cây Cám, khu phố 38, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-37701**

(540)

Duynk

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH ICAR VIỆT NAM (VN)
Mặt bằng số 01-02, tầng 2, khu vực VL2, chợ thương mại dịch vụ tổng hợp Trung Văn, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Đèn xe máy; đèn dùng cho xe cộ.

Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng xe máy.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe cộ.

---

(210) **4-2025-37703**

(540)

SMASOON

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHUNGHOP ELECTRONICS IND CO., LTD. (CN)
No. 1, Jiangcun Road, Jiangcun Industry Park, Licheng Subdistrict, Zengcheng District, Guangzhou, Guangdong, 511300, CHINA
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn led [thiết bị chiếu sáng]; đèn ngủ dùng điện; đèn tường; đèn dùng ngoài trời; đèn diệt khuẩn; thiết bị và hệ thống điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-37704**

(540)

SMASOON

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHUNGHOP ELECTRONICS IND CO., LTD. (CN)
No. 1, Jiangcun Road, Jiangcun Industry Park, Licheng Subdistrict, Zengcheng District, Guangzhou, Guangdong, 511300, CHINA

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị cảm biến hồng ngoại; thiết bị điều khiển từ xa hồng ngoại; thiết bị điều khiển từ xa cho thiết bị điều hòa không khí; điều khiển từ xa cho máy thu hình; phần mềm ứng dụng; thiết bị điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-37708**

(540)

Paichi

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-37709**

(540)

Dasoichi

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-37710**

(540)

irelax

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(731) IRELAX LIMITED (NZ)
Irelax Limited, Unit4, 4 Laurenson Road, Hobsonville, Auckland, 0618, New Zealand
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị mát-xa điện dùng tại nhà; thiết bị mát-xa chân.

---

(210) **4-2025-37711**

(540)

Paraichi

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-37712**

(540)

VIET NAM XANH

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM XANH (VN)
Số 1 Ngõ 93, phố Nghĩa Dũng, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Đất tảo silic; đất sét được làm tơi xốp để trồng cây thủy canh (đất nền); chế phẩm để làm trong/làm sạch; chế phẩm tinh chế; vật liệu lọc bằng chất khoáng; chất trao đổi ion (hóa chất); hóa chất để cải tạo đất; hóa chất để làm sạch nước; chất kiềm; chế phẩm để lọc; chế phẩm khử nước dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: đất tảo silic, đất sét được làm tơi xốp để trồng cây thủy canh (đất nền), chế phẩm để làm trong/làm sạch, chế phẩm tinh

chế, vật liệu lọc bằng chất khoáng, chất trao đổi ion (hóa chất), hóa chất để cải tạo đất, hóa chất để làm sạch nước, chất kiềm, chế phẩm để lọc, chế phẩm khử nước dùng trong công nghiệp, hóa chất công nghiệp, vải địa kỹ thuật dệt dùng cho mục đích xây dựng, vải địa kỹ thuật không dệt dùng cho mục đích xây dựng, túi địa kỹ thuật (làm từ vải địa kỹ thuật không dệt) dùng trong xây dựng, khoáng chất (bentonite) dùng cho khoan cọc nhồi trong các công trình xây dựng, máy khoan cọc, máy rung đóng cọc, máy nâng chuyển, máy đào xúc, máy xúc lật, xi măng, keo, chất kết dính, vật liệu chống thấm dùng trong xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ, thi công các công trình xây dựng.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học và tư vấn chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghiệp; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; dịch vụ xúc tiến chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp và chăn nuôi.

---

(210) **4-2025-37714**

(540)

THE THINKER

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ GIÁO DỤC TỪ TÂM (VN)
Số 5B1/155 đường Phương Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ đào tạo tiếng Anh; trung tâm đào tạo tiếng Anh; khảo thí giáo dục; phiên dịch ngôn ngữ.

---

(210) **4-2025-37715**

(540)

FREE BIRD

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ANCO VIỆT NAM (VN)
KCN Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Hưng, thành Phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp; nhựa tổng hợp, dạng thô; hồ dán làm từ tinh bột [chất kết dính], không dùng cho văn phòng hoặc gia đình

---

(210) **4-2025-37717**

(540)

O.O MEOW

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 3.7.5; 3.7.24; 26.1.4
(731) ICONIC EDGE LTD. (SC)
Oliaji Trade Centre – 1st Floor, Victoria, Mahe, Seychelles
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Túi du lịch; túi xách cỡ lớn; túi xách tay; bao để móc chìa khóa; ví tiền; ví gập đựng tiền, thẻ; ba lô; túi đeo hông; túi tote; túi đeo vai; túi đeo chéo.

Nhóm 20: Gối; gối cổ; gối tựa; gối du lịch; gối chữ U; gối che/đặt lên mắt; đệm; đệm ngồi; đệm ghế; nệm.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo mưa; thắt lưng (trang phục); áo choàng ngoài; cổ tay áo; váy; quần áo bằng lông thú (trang phục); áo vét (trang phục); quần áo đan (trang phục); cà vạt; quần dài; bộ pijama; quần áo may sẵn; khăn quàng cổ; áo sơ mi; áo ba lỗ; chân váy; bộ quần áo; áo len; quần; quần áo lót; quần lót; áo gi lê; quần co giãn; bộ áo liền quần; áo phông; quần short; quần jean; đồ đi chân; giày cao cổ; giày; dép lê; tất; dép xăng đan; đồ đội đầu; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); mũ.

Nhóm 27: Thảm nhà tắm; lớp lót dưới thảm; thảm trải sàn; thảm chùi chân ở cửa; tấm phủ sàn; thảm tập thể dục; vải sơn; thảm; thảm bện từ dây thừng dùng cho địa hình dốc; thảm chống trơn trượt; chiếu đan từ lau sậy; thảm dày trải sàn.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; đồ trang trí lễ hội cho cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-37718**

(540)

MR.D.I.Y.
Mua Gì Cũng Rẻ

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.3.1; 14.3.7
(591) Đen, đỏ, vàng, ghi.
(731) ICONIC EDGE LTD. (SC)
Oliaji Trade Centre – 1st Floor, Victoria, Mahe, Seychelles
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: đồ ngũ kim, máy điện tử, dụng cụ và thiết bị điện tử bao gồm máy khoan điện và dụng cụ cầm tay dùng điện, phụ kiện âm thanh, phụ kiện cho máy tính và điện thoại, máy/thiết bị chạy điện dùng cho nhà bếp, văn phòng phẩm, phụ tùng ô tô, dụng cụ làm vườn, sản phẩm tự làm bao gồm khung ảnh trang trí, tác phẩm nghệ thuật treo tường được tạo ra bằng kỹ thuật thắt nút dây macrame, thiệp chúc mừng thủ công, tượng đất sét, phụ kiện hạt cườm, đồ thời trang đan móc, sổ/vở đóng tay, đồ trang trí lễ hội thủ công và giấy gói quà, túi xách, dụng cụ thể thao, đồ dùng thể thao, đồ chơi, giày, dép, đồng hồ, phụ kiện thời trang và quà tặng; dịch vụ tập hợp và trưng bày các loại hàng hóa khác nhau vì lợi ích của khách hàng cho phép họ thuận tiện trong việc xem và mua các sản phẩm: đồ ngũ kim, máy điện tử, dụng cụ và thiết bị điện tử bao gồm máy khoan điện và dụng cụ cầm tay dùng điện, phụ kiện âm thanh, phụ kiện cho máy tính và điện thoại, máy/thiết bị chạy điện dùng cho nhà bếp, đồ dùng gia dụng, thiết bị gia dụng, dụng cụ gia dụng, văn phòng phẩm, phụ tùng ô tô, dụng cụ làm vườn, sản phẩm tự làm bao gồm khung ảnh trang trí, tác phẩm nghệ thuật treo tường được tạo ra bằng kỹ thuật thắt nút dây macrame, thiệp chúc mừng thủ công, tượng đất sét, phụ kiện hạt cườm, đồ thời trang đan móc, sổ/vở

đóng tay, đồ trang trí lễ hội thủ công và giấy gói quà, túi xách, dụng cụ thể thao, đồ dùng thể thao, đồ chơi, giày, dép, đồng hồ, phụ kiện thời trang và quà tặng; dịch vụ bán buôn và bán lẻ đồ dùng gia dụng, thiết bị gia dụng, dụng cụ gia dụng bao gồm: thảm lót sàn, tấm thảm, thảm chống trượt, ga trải giường, chăn, màn, gối, hộp đựng đồ, ghế có khoảng trống để đựng đồ, giỏ đựng quần áo, túi nhỏ đựng đồ, khăn trải bàn, rèm, thanh giữ rèm, rèm cửa, bộ uống trà bằng thủy tinh, bộ đồ ăn bằng sứ, đồ thuỷ tinh, ly, bình dẹt đựng đồ uống, ấm, bình, ca, bát, đồ sứ, bình sứ, chảo bằng thép không gỉ, nồi bằng thép không gỉ, đồ nhựa, bình rỗng, bình cho trẻ em, dao, kéo, kìm cắt, thớt, dụng cụ bóc vỏ, đá mài dao, thìa, dĩa, đũa, tăm, muôi, muôi dẹt, khuôn làm bánh quy, lò nướng bánh mỳ, miếng giữ nhiệt, giá treo, móc, kẹp, tủ đựng quần áo, bàn để là, giá đựng đồ trong nhà tắm, giá đựng đồ bằng thép không gỉ, găng tay gia dụng, tạp dề, khăn lau bếp, vỏ bọc tay nắm cửa, bàn chải, miếng bọt biển, khăn rửa mặt, nước rửa bát, chất tẩy rửa sàn, chất tẩy rửa nhà vệ sinh, chất làm không khí trong lành, băng phiến, chổi, giẻ lau sàn, công cụ nhặt (công cụ nhặt rác), bàn chải đánh răng, dao cạo râu, hộp đựng thuốc, đồ đựng tăm, đồ đựng xà phòng, bông tắm, giấy dán tường, miếng gương dán, cân, đồ khâu, bộ kim chỉ, xi đánh giày, xà phòng giặt, đồng hồ treo tường, đồ bơi, khăn tắm, khăn lau.

---

(210) **4-2025-37719**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 14.3.1; 14.3.7
(591) Đen, đỏ, vàng, nâu, ghi, trắng.
(731) ICONIC EDGE LTD. (SC)
Oliaji Trade Centre – 1st Floor, Victoria, Mahe, Seychelles
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: đồ ngũ kim, máy điện tử, dụng cụ và thiết bị điện tử bao gồm máy khoan điện và dụng cụ cầm tay dùng điện, phụ kiện âm thanh, phụ kiện cho máy tính và điện thoại, máy/thiết bị chạy điện dùng cho nhà bếp, văn phòng phẩm, phụ tùng ô tô, dụng cụ làm vườn, sản phẩm tự làm bao gồm khung ảnh trang trí, tác phẩm nghệ thuật treo tường được tạo ra bằng kỹ thuật thắt nút dây macrame, thiệp chúc mừng thủ công, tượng đất sét, phụ kiện hạt cườm, đồ thời trang đan móc, sổ/vở đóng tay, đồ trang trí lễ hội thủ công và giấy gói quà, túi xách, dụng cụ thể thao, đồ dùng thể thao, đồ chơi, giày, dép, đồng hồ, phụ kiện thời trang và quà tặng; dịch vụ tập hợp và trưng bày các loại hàng hóa khác nhau vì lợi ích của khách hàng cho phép họ thuận tiện trong việc xem và mua các sản phẩm: đồ ngũ kim, máy điện tử, dụng cụ và thiết bị điện tử bao gồm máy khoan điện và dụng cụ cầm tay dùng điện, phụ kiện âm thanh, phụ kiện cho máy tính và điện thoại, máy/thiết bị chạy điện dùng cho nhà bếp, đồ dùng gia dụng, thiết bị gia dụng, dụng cụ gia dụng, văn phòng phẩm, phụ tùng ô tô, dụng cụ làm vườn, sản phẩm tự làm bao gồm khung ảnh trang trí, tác phẩm nghệ thuật treo tường được tạo ra bằng kỹ thuật thắt nút dây macrame, thiệp chúc mừng thủ công, tượng đất sét, phụ kiện hạt cườm, đồ thời trang đan móc, sổ/vở đóng tay, đồ trang trí lễ hội thủ công và giấy gói quà, túi xách, dụng cụ thể thao, đồ dùng thể thao, đồ chơi, giày, dép, đồng hồ, phụ kiện thời trang và quà tặng; dịch vụ bán buôn và bán lẻ đồ dùng gia dụng, thiết bị gia dụng, dụng cụ gia dụng bao gồm: thảm lót sàn, tấm thảm, thảm chống trượt, ga trải giường, chăn, màn, gối, hộp đựng đồ, ghế có khoảng trống để đựng đồ, giỏ đựng quần áo, túi nhỏ đựng đồ, khăn trải bàn, rèm, thanh giữ rèm, rèm cửa, bộ uống trà bằng thủy tinh, bộ đồ ăn bằng sứ, đồ thuỷ tinh, ly, bình dẹt đựng đồ uống, ấm, bình, ca, bát, đồ sứ, bình sứ, chảo bằng thép không gỉ, nồi bằng thép không gỉ, đồ nhựa, bình rỗng, bình cho trẻ em, dao, kéo, kìm cắt, thớt, dụng cụ bóc vỏ, đá mài dao, thìa, dĩa, đũa, tăm, muôi, muôi dẹt, khuôn làm bánh quy, lò nướng bánh mỳ, miếng giữ nhiệt, giá treo, móc, kẹp, tủ

đựng quần áo, bàn để là, giá đựng đồ trong nhà tắm, giá đựng đồ bằng thép không gỉ, găng tay gia dụng, tạp dề, khăn lau bếp, vỏ bọc tay nắm cửa, bàn chải, miếng bọt biển, khăn rửa mặt, nước rửa bát, chất tẩy rửa sàn, chất tẩy rửa nhà vệ sinh, chất làm không khí trong lành, băng phiến, chổi, giẻ lau sàn, công cụ nhặt (công cụ nhặt rác), bàn chải đánh răng, dao cạo râu, hộp đựng thuốc, đồ đựng tăm, đồ đựng xà phòng, bông tắm, giấy dán tường, miếng gương dán, cân, đồ khâu, bộ kim chỉ, xi đánh giày, xà phòng giặt, đồng hồ treo tường, đồ bơi, khăn tắm, khăn lau.

---

(210) **4-2025-37720**

(540)

ADOREA

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.3.1
(731) ICONIC EDGE LTD. (SC)
Oliaji Trade Centre – 1st Floor, Victoria, Mahe, Seychelles
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng và các sản phẩm làm bằng kim loại quý hoặc được phủ kim loại quý, không thuộc các nhóm khác; trang sức; trang sức kim cương; nhẫn, nhẫn đính hôn, nhẫn cưới, trâm cài, vòng đeo tay, vòng cứng đeo tay hoặc chân, vòng tay còng, khuyên tai, dây chuyền, mặt dây chuyền, mặt dây chuyền có ngăn chứa, trang sức đá chạm, khuy măng sét; đá bán quý, kim cương, đá quý và ngọc trai; dụng cụ đo thời gian và đồng hồ; đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường hoặc để bàn và đồng hồ bỏ túi và các bộ phận của chúng; dây đeo cho đồng hồ đeo tay, dây đai cho đồng hồ đeo tay, phụ kiện của đồng hồ đeo tay; dây chuyền có mặt dây chuyền cho đồng hồ, vòng đeo đồng hồ, hộp đựng đồng hồ và đồng hồ đeo tay; đồ trang trí và tác phẩm nghệ thuật làm bằng hoặc sử dụng kim loại quý; hộp làm bằng kim loại quý; vòng đeo chìa khóa làm bằng kim loại quý; hộp đựng trang sức.

---

(210) **4-2025-37721**

(540)

Mildgent

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) OXYBENEFITS HEALTH SDN. BHD. (MY)
No 10, Block E, Level 1, Wisma RKT Jalan Raja Abdullah, Off Jalan Sultan lsmail, 50300 Kuala Lumpur, MY
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; collagen dùng cho mục đích y tế; thuốc viên làm thon người; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chế phẩm vitamin; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; dầu cá ăn được có chứa thuốc; chế phẩm lợi khuẩn có chứa thuốc.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo ngọt; thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; mật ong; giấm táo.

Nhóm 32: Đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống thể thao có chứa chất điện giải; đồ uống không cồn được bổ sung vitamin; nước ép trái cây; nước ngọt

---

(210) **4-2025-37722**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Đen, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành Phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thẻ từ; phần mềm (chương trình) máy tính; phần mềm thương mại điện tử; phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được; phần mềm máy vi tính để sử dụng trên các thiết bị điện tử số hóa di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động; phần mềm máy tính để thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử; thẻ mang dữ liệu có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán buôn, bán lẻ, thương mại điện tử, mua bán hàng hóa qua mạng internet, mua bán các sản phẩm gồm: thịt, cá đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, giò chả như giò lụa, chả quế, giò thủ đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị, các loại bánh kẹo, bánh gạo, bánh mì, bánh bao, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, sữa, trứng, đường, muối, dấm ăn, dầu thực vật, trà, chè, cà phê, ca cao, bột, gạo, các loại trái cây tươi, rau củ tươi, nấm tươi, hải sản tươi sống, hạt (ngũ cốc), hạt sấy khô, mua bán các loại đồ uống như nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước tăng lực (không chứa thuốc), nước dùng trong y tế, nước uống có hương vị trà, nước uống có hương vị cà phê, nước giải khát không chứa cồn, bia, nước khoáng, nước ngọt, nước ép hoa quả, rượu, quán ăn, giày dép, mũ nón thời trang, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, dải), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hoà), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), bát, đũa, dao, dĩa, thìa, dụng cụ nhà bếp, đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn, bàn ghế), mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, dầu gội, sữa tắm, giấy vệ sinh, bột giặt, nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, chất tẩy rửa, chất tẩy uế, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cho em bé, quần áo trẻ em, quần áo người lớn, băng vệ sinh phụ nữ, tã lót trẻ em, bàn chải đánh răng, kem đánh răng; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ tiếp thị hàng hóa thông qua phiếu quà tặng, thông qua séc quà tặng, thông qua séc có giá trị thanh toán, thông qua tem và phiếu giảm giá; bộ trị phân phối các phiếu quà tặng, séc quà tặng (voucher), séc có giá trị thanh toán (voucher), tem và phiếu giảm giá thông qua điện thoại di động, thông qua thiết bị liên lạc di động khác và thông qua máy tính (để quảng cáo hoặc xúc tiến việc mua bán hàng hóa); cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ thanh toán vi điện tử; xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; phát hành chứng từ/phiếu đã trả tiền (voucher) hoặc phiếu có giá; phát hành phiếu có giá liên quan đến chương trình ưu đãi hoặc hệ thống khách hàng thân thiết; dịch vụ tích điểm (tích lũy điểm thưởng cho khách hàng).

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ nhân tin [bằng vòi tuyến], điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác; cung cấp thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông nhằm mục đích thanh toán cao; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; truyền video theo yêu cầu.

(210) **4-2025-37724**

(540)

1 SHOT

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH APEIRON LUBRICANT MANUFACTURING (VN)
74 Quốc Hương, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chất làm mát động cơ xe cộ; dầu phanh; chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ; chất phụ gia làm sạch dùng cho dầu xăng; dầu thủy lực; chất lỏng dẫn động máy kéo.

Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ; dầu nhờn; chất phụ gia, không phải hóa chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp.

---

(210) **4-2025-37725**

(540)

RH8

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU TAOTAOZHUOZHUANG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 328, Building A1, No. 79 Xueshantang Street, Yongping Street, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); son môi; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-37727**

(540)

GAAGEE

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8

(731) SHENZHEN NAJINGYUN INNOVATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 201, Block B, Jiada R&D Building, No.5, Songpingshan Road, Songpingshan Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; đầu lọc cho thuốc lá điếu; bình sinh hơi cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-37728**

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

VITALINK

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM TRANG LY (VN)
Số nhà 05 - G19, tập thể Thành Công, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; nước hoa; xà phòng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thảo dược; chất bổ sung chất dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán các sản phẩm: Mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, nước hoa, xà phòng, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thảo dược, chất bổ sung chất dinh dưỡng, thực phẩm ăn kiêng cho mục đích y tế, thực phẩm cho em bé, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-37729**

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

bowhong

(731) SHI LIMING (CN)
No. 24, Nanzhang Village, Xinshi District, Baoding City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy [văn phòng phẩm]; giấy in; giấy dùng để vẽ và viết thư pháp; màu nước [để vẽ]; văn phòng phẩm; vật liệu vẽ.

---

(210) **4-2025-37731**

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

Blueway

(731) HUIZHOU BLUEWAY ELECTRONICS CO.,LTD (CN)
No.101, West Hechang 5th Road, Zhongkai High-Tech Development Zone, Huizhou, Guangdong, P.R.China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; mạch in; mạch tích hợp; bảng mạch in; bảng điều khiển [điện]; pin điện.

Nhóm 40: Dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu; phủ vật liệu bán dẫn cho người khác; sản xuất chip [mạch tích hợp] theo yêu cầu cho người khác; xử lý kim loại; cán kim loại.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thiết kế nguyên mẫu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-37733**

(540)

baohongyishu

(220) 29/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) SHI LIMING (CN)
No. 24, Nanzhang Village, Xinshi District, Baoding City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu; màu nhuộm; chất tạo màu cho giấy; chất màu; mực dùng cho bản in khắc; sơn phủ.

Nhóm 16: Giấy [văn phòng phẩm]; giấy in; giấy dùng để vẽ và viết thư pháp; màu nước [để vẽ]; văn phòng phẩm; vật liệu vẽ.

---

(210) **4-2025-37867**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 20.7.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, cam, vàng, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HUYỀN (VN)
Khu 11, xã Bản Nguyên, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Sách; lịch; thẻ học; bản đồ; xuất bản phẩm dạng in.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

---

(210) **4-2025-37896**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT SAO VÀNG (VN)
Tổ dân phố 8, phường Nam Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ngọt (có ga và không có ga); nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế), nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2025-37897**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT SAO VÀNG (VN)
Tổ dân phố 8, phường Nam Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ngọt (có ga và không có ga); nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế), nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2025-37934**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 8.5.3; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá cây, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH CHU VĂN DŨNG (VN)
Tổ 3, phường Chiềng Cơi, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 29: Thịt.

---

(210) **4-2025-37935**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.4; 5.7.14; 6.1.2; 19.1.12; 26.1.1
(591) Cam, nâu, vàng, xanh lá cây, đỏ, trắng, xanh đậm.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP NÀ NGÀ (VN)
Bản Nà Ngà, xã Chiềng Hặc, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-37936**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 5.1.8; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 6.19.5; 6.19.9; 26.1.1
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT, DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP CAO NGUYÊN (VN)
Số nhà 148, TDP 68, phường Vân Sơn, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-37937**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.5.1; 8.7.5; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VÊNH TÂY (VN)
Số 62, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Chiềng Cơi, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 29: Thịt.

---

(210) **4-2025-37938**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2; 11.3.3; 11.3.4; 26.1.1
(591) Nâu, vàng, xanh, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TỔNG HỢP PHIÊNG TAM (VN)
Bản Phiêng Tam, phường Chiềng An, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang.

---

(210) **4-2025-37998**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.9.1; 24.15.11; 24.15.13; 26.1.1
(591) Vàng ánh kim, xanh ngọc lục bảo, tím, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HÀ NGÂN (VN)
Số 195 phố Vũ Hữu, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được; ứng dụng về giáo dục, giải trí cho người dùng có thể tải xuống được cho điện thoại di động, máy tính bảng và thiết bị di động điện tử khác; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; phần mềm trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 16: Sách; sách mỏng; áp phích quảng cáo; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bằng bìa cứng; tập giấy viết (văn phòng phẩm); đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ tư vấn thương hiệu không bao gồm tư vấn pháp lý và tư vấn thiết kế trong lĩnh vực này và nhằm mục đích giúp đỡ hoạt động thương mại của doanh nghiệp).

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; dịch vụ truyền thanh; dịch vụ hội thảo từ xa; truyền phát dữ liệu; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ truyền tải podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về).

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; tổ chức sự kiện giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; sản xuất podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn phần mềm máy tính; soạn thảo tài liệu kỹ thuật.

---

(210) **4-2025-38002**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 9.5.2
(731) LƯƠNG BẢO TRUNG (VN)
Số nhà 11 ngõ 12 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; váy; mũ; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-38005**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.9; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25
(591) Đỏ, trắng, xanh nước biển, xanh lá cây.
(731) JCB CO., LTD. (JP)
5-1-22 Minami Aoyama, Minato-ku, Tokyo 107-8686, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ xử lý giao dịch thẻ tín dụng và cung cấp thông tin liên quan; thực hiện các giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt và cung cấp thông tin liên quan; dịch vụ thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp thông tin tài chính trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc Internet; dịch vụ đổi tiền và tư vấn liên quan; xử lý các thanh toán điện tử và cung cấp thông tin liên quan; phát hành ngân phiếu du lịch và cung cấp thông tin liên quan; giao dịch tiền tệ và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp tiền mặt và các khoản hoàn tiền khác khi sử dụng thẻ tín dụng như một phần của chương trình khách hàng thân thiết và cung cấp thông tin liên quan; cho thuê máy đọc thẻ, máy ghi thẻ và thiết bị, máy móc xử lý thanh toán sử dụng cho thanh toán bằng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ và cung cấp thông tin liên quan; đại lý phát triển và quản lý thành viên sử dụng thẻ tín dụng và các thương nhân (cửa hàng thành viên) thay mặt cho các tổ chức phát hành thẻ tín dụng và cung cấp thông tin liên quan.

---

(210) **4-2025-38006**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) TAN LI FEN (MY)
D 16, RTK Sungai Jerik, 26400 Bandar Jengka, Pahang, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phuộc trước cho xe máy; khung xe cộ; đĩa phanh cho xe cộ; phần thân xe cộ; giảm xóc (bộ phận của xe cộ); tay đòn xe máy.

---

(210) **4-2025-38007**

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

DAOQS

(731) NGUYỄN QUANG ĐẠO (VN)
Khu 4, xã Chân Mộng, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống được, dành cho phương tiện giao thông; thiết bị cảm biến dành cho phương tiện giao thông; thiết bị xử lý dữ liệu; chip (mạch tích hợp); thiết bị định vị toàn cầu (GPS); thiết bị lái tự động, dùng cho xe cộ.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông đường bộ; phương tiện giao thông trên không; phương tiện giao thông chạy điện; hệ thống phanh điện tử cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ cho phương tiện giao thông đường bộ; ô tô không người lái.

---

(210) **4-2025-38008**

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025

(540)

SRITRANG GLOVES

(531) 2.9.14; 2.9.15; 25.3.3; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9

(731) SRI TRANG AGRO-INDUSTRY PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 10 Soi 10, Petchkasem Road, Hat Yai District, Songkhla 90110, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Găng tay cao su dùng một lần để sử dụng trong phòng thí nghiệm; găng tay bảo hộ dùng trong công nghiệp; găng tay bảo hộ để sử dụng trong phòng thí nghiệm; găng tay để sử dụng trong phòng thí nghiệm; găng tay cho thợ lặn; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; găng tay chống cháy.

Nhóm 10: Găng tay dùng cho mục đích y tế; găng tay kiểm tra dùng cho mục đích y tế; găng tay cao su dùng cho mục đích y tế; găng tay phẫu thuật; găng tay dùng một lần cho mục đích y tế; găng tay dùng một lần cho mục đích nha khoa; găng tay dùng một lần cho mục đích phẫu thuật; găng tay dùng một lần cho mục đích thú y; găng tay dùng cho mục đích nha khoa; găng tay cho mục đích thú y; găng tay dùng trong bệnh viện; găng tay dùng để xoa bóp.

Nhóm 21: Găng tay bảo hộ phòng chống nhiễm bẩn khi xử lý thực phẩm; găng tay dùng một lần để phòng chống nhiễm bẩn khi xử lý thực phẩm; găng tay cao su dùng một lần để sử dụng trong ngành dịch vụ thực phẩm; găng tay để bảo vệ tay khỏi làm nhiễm bẩn thực phẩm, đồ uống, các sản phẩm gia dụng, vật liệu gia dụng và các tiện ích gia dụng; găng tay dùng một lần để bảo vệ tay khỏi làm nhiễm bẩn thực phẩm, đồ uống, các sản phẩm gia dụng, vật liệu gia dụng và các tiện ích gia dụng; găng tay cho mục đích gia dụng; găng tay dùng một lần cho mục đích gia dụng; găng tay cao su cho mục đích gia dụng; găng tay gia dụng cho mục đích làm sạch; găng tay rửa bát/đĩa; găng tay dùng cho công việc nhà bếp; găng tay đa dụng; găng tay đa dụng dùng một lần; găng tay cao su đa dụng dùng một lần; găng tay đa dụng dùng cho mục đích gia dụng; găng tay dùng cho lò nướng; găng tay dùng để đánh bóng; găng tay làm vườn; găng tay dùng để chà rau và trái cây.

---

(210) **4-2025-38013**

(540)

마이키즈
MYKIDS

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) DAESANG WELLIFE CORPORATION (KR)
8F, 120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn, cung cấp dinh dưỡng cho cơ thể, có thành phần chủ yếu là ngũ cốc và bổ sung thêm vitamin, chất khoáng, protein, canxi, không phải là sản phẩm thay thế sữa và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống không cồn có hương vị trái cây; nước ép trái cây; nước chanh; đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây; chiết xuất từ trái cây không cồn; đồ uống không cồn; nước sô đa; nước sinh tố; bột để pha chế đồ uống không cồn trên cơ sở trái cây; nước [đồ uống]; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép rau củ [đồ uống]; đồ uống không cồn trên cơ sở rau củ; đồ uống không cồn trên cơ sở trái cây; nước ngọt, không có ga; nước uống có ga; đồ uống không cồn, chứa hồng sâm, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-38016**

(540)

GOGOPONI

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGZHOU YUEDONG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 2106, No. 18, Dongshajiao Road, Yuexiu District, Guangzhou City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo nịt len thể thao; quần áo lót; quần lót; quần áo bó; quần áo tắm; đồ đi chân; mũ lưỡi trai là đồ đội đầu; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2025-38029**

(540)

Ricta

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ tươi, vàng kem nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU PHÚ THÀNH (VN)
Số 8D17, khu D, KĐT Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-38030**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.5.2; 2.5.30; 9.7.25
(591) Đen, trắng, xám.
(731) ZHUHAI HECAI CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
801-8058, International Commerce Center, No.3000, Huandao East Road, Hengqin New District, Zhuhai, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; trái cây, đóng hộp; mứt nhão; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; nước mật cho thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước chanh; bia; chế phẩm để làm đồ uống không cồn

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ căng tin; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí.

---

(210) **4-2025-38031**

(540)

SWEEPIPI

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHUHAI HECAI CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
801-8058, International Commerce Center, No.3000, Huandao East Road, Hengqin New District, Zhuhai, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; trái cây, đóng hộp; mứt nhão; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; nước mật cho thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước chanh; bia; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ căng tin; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí.

---

(210) **4-2025-38032**

(540)

Zenifa

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Tím, xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÙI QUANG HIỆP (VN)
Số 25, ngách 2, TDP 2, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ tập luyện thể thao; thiết bị tập luyện thể thao; dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện hình thể; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao].

---

(210) **4-2025-38033**

(540)

TBS
TABESO

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23
(731) LÊ VĂN HÀ (VN)
Đội 10, thôn Đức Thụ, xã Hồng Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; pin sạc; dây cáp sạc; tai nghe; loa; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-38034**

(540)

ECOVINA
HOME

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.17; 5.7.21; 5.7.24; 7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ đậm, vàng, xanh lá cây, nâu đậm, nâu nhạt
(731) ĐOÀN THỊ KIỀU VÂN (VN)
256/16/04 khu phố 37, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-38038**

(540)

BN OPTIC
VIETNAM

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.3.3
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, trắng.
(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt không gọng; Kính đeo mắt; Mắt kính; Gọng kính đeo mắt; Hộp đựng kính đeo mắt; Kính râm

---

(210) **4-2025-38040**

(540)

QAnova

(220) 30/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC TÂM HẰNG (VN)
Số 04 lô 06 khu nhà ở Phùng Khoang, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-38062**

(540)

الحرمين
ALHARAMAIN

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC RAAH (VN)
Tổ dân phố 81, thôn Tân Long, xã Kim Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; khăn đội đầu; nón; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-38063**

(540)

ثوب الحرمين
THOBE ALHARAMAIN

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC RAAH (VN)
Tổ dân phố 81, thôn Tân Long, xã Kim Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; khăn đội đầu; nón; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-38090**

(540)

JUANTE

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.15.7
(731) SHANDONG JUANTE FIRE PROTECTION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 313, Area A, Huangtai International Hardware City, 198 Lishan North Road, Tianqiao District, Jinan City, Shandong Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị dập lửa; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; bộ phát hiện khói (đầu báo khói); chăn dập lửa; bình chữa cháy; bóng dập lửa.

---

(210) **4-2025-38101**

(540)

BIKXUKA
BIKXUKA FASHION VIỆT

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) PHÙNG THỊ KIM THU (VN)
Khu 7, xã Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; ba lô; vali; da và giả da.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; tất (vớ); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-38110**

(540)

PHÙNG NÔNG

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.1.25; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) 1. CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐÔNG Y PHÙNG NÔNG (VN)
356 Hùng Vương, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
2. HỘ KINH DOANH HUỲNH THỊ THUẬN (VN)
356 Hùng Vương, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thảo dược, cao xoa bóp, thực phẩm chức năng, bột ngũ cốc.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ khám chữa bệnh theo phương pháp y học cổ truyền; dịch vụ trị liệu; dịch vụ châm cứu chữa bệnh; dịch vụ xông hơi.

---

(210) **4-2025-38112**

(540)

CHIVAS REGAL CRYSTALGOLD

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHIVAS HOLDINGS (IP) LIMITED (GB)
Kilmalid, Stirling Road, Dumbarton, Scotland, G82 2SS,United Kingdom

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu mạnh.

---

(210) **4-2025-38222**

(540)

Zunoir

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) NGUYỄN BÁ TIẾN (VN)
Thôn Bạch Xa Làng, xã Chấn Hưng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-38230**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.1.1; 2.1.23; 25.1.9; 26.2.7
(591) Trắng, đỏ.
(731) OTOKI CORPORATION (KR)
(Pyeongchon-dong), 405, Heungan-daero, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 14060, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; quán ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống trong nhà hàng ăn uống và quầy bar; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-38231**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.11; 2.1.1; 2.1.23; 25.1.9; 26.2.7
(591) Trắng, đỏ.
(731) OTOKI CORPORATION (KR)
(Pyeongchon-dong), 405, Heungan-daero, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 14060, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; quán ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống trong nhà hàng ăn uống và quầy bar; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-38235**

(540)

ENGLISHMAN

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, ấp Phú Long, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-38236**

(540)

喵乙喵乙 moewfirst

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) DONGGUAN YALEYA CULTURE AND CREATIVITY CO., LTD (CN)
Room 1206, Building 3, No. 163, Shipai Section, Dongyuan Avenue, Shipai Town, Dongguan, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Búp bê; đồ chơi bằng nhung; đầu đạn cho súng lục [đồ chơi]; nhân vật đồ chơi; đồ chơi; polyme silicon để nặn đồ chơi.

---

(210) **4-2025-38237**

(540)

RoaSing

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) XIAMEN JUNCHI CHEMICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 205, No. 40 Dianshang Xili, Siming District, Xiamen City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Săm cho lốp xe bơm hơi; lốp xe bơm hơi; lốp ô tô; lớp bố dùng cho lốp hơi; lốp cho bánh xe cộ; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-38238**

(540)

KAIA TOYS

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 25.5.3; 26.3.2; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23

(591) Cam, đen.

(731) TRƯƠNG HUY HÙNG (VN)
Thôn Đại Ninh, xã Ninh Gia, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi xây dựng; trò chơi; mô hình đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; mô hình nhân vật.

Nhóm 35: Mua bán: đồ chơi, đồ chơi xây dựng, trò chơi, mô hình đồ chơi, rô-bốt đồ chơi, mô hình nhân vật.

---

(210) **4-2025-38259**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25
(731) BYD COMPANY LIMITED (CN)
No.1, Yan'an Road, Kuichong Street, Dapeng New District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe ô tô có động cơ; xe ô tô con; xe ô tô chở khách; xe ô tô tải có thùng kín; xe tải; xe buýt; xe nâng hàng; thân (vỏ) xe ô tô; khung gầm ô tô; động cơ điện, dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; má phanh dùng cho xe ô tô; ô tô không người lái; ô tô tự lái.

---

(210) **4-2025-38262**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NĂM SAO (VN)
BT2 – ô số 50, khu nhà ở bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Đồ da và giả da như: ba lô, vali, túi xách, cặp da, ví da.

---

(210) **4-2025-38272**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 17.2.2; 26.3.5; 26.5.1; 26.5.2
(591) Trắng, da cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VINH DIỆU VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, tòa nhà Fimexco, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; phụ tùng của xe cộ chạy điện; động cơ điện cho xe cộ chạy điện; xe máy điện; phụ tùng xe máy điện; xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-38273**

(540)

ALTRIMUM

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) DR. FREI WELLNESS GMBH (DE)
Henkestr. 91, 91052 Erlangen, Germany

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Sữa; Sữa chua; Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; Sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-38274**

(540)

GLUCOWELL

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) DR. FREI WELLNESS GMBH (DE)
Henkestr. 91, 91052 Erlangen, Germany

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo qua thư đặt hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-38278**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH BIDA APLUS VIỆT ĐÀI (VN)
Số 117-119 phố Lâm Hạ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Vật đệm bàn bi-a; bóng bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; bàn bi-a.

---

(210) **4-2025-38286**

(540)

Dr.Leo

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) INCOA GROUP LIMITED (CN)
Room 1804 Beverly House,93-107 Lockhart Road, Wan Chai, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng để trang điểm; mặt nạ làm đẹp; kem dưỡng da không chứa thuốc; sữa tắm; kem chống nắng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-38287**

(540)

KASUONE

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ VẠN XUÂN (VN)
Số nhà 75 ngách 205/91/11 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-38289**

(540)

FUNNYVITA

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
56 Trương Công Giai, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; tổ yến, yến sào đã chế biến; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; mật ong.

---

(210) **4-2025-38292**

(540)

FERTIGEL CATION

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5; 25.3.3; 26.1.4; 26.2.7

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FNANO (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Cây Xoài, xã Cam Hiệp, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón sinh học; phân bón tự nhiên; phân bón hữu cơ; phân bón hóa học.

---

(210) **4-2025-38293**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 15.9.11; 16.1.5; 26.11.3; 26.11.22
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH FNANO (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Cây Xoài, xã Cam Hiệp, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón sinh học; phân bón tự nhiên; phân bón hữu cơ; phân bón hóa học.

---

(210) **4-2025-38294**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.2; 26.11.12
(591) Xám, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH FNANO (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Cây Xoài, xã Cam Hiệp, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón sinh học; phân bón tự nhiên; phân bón hữu cơ; phân bón hóa học.

---

(210) **4-2025-38297**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.15.1; 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH FNANO (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Cây Xoài, xã Cam Hiệp, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón sinh học; phân bón tự nhiên; phân bón hữu cơ; phân bón hóa học.

---

(210) **4-2025-38299**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH FNANO (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Cây Xoài, xã Cam Hiệp, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón sinh học; phân bón tự nhiên; phân bón hữu cơ; phân bón hóa học.

---

(210) **4-2025-38300**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 26.13.1
(591) Đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH FNANO (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Cây Xoài, xã Cam Hiệp, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón sinh học; phân bón tự nhiên; phân bón hữu cơ; phân bón hóa học.

---

(210) **4-2025-38302**

(540)

CYCPLUS

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHENGDU CHENDIAN INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 6022, 6023, Unit 1, BLDG 1 No. 88 Tianchen Rd, Gaoxin West Dist, Chengdu, Sichuan China 611730
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Bơm chuyên dùng với bóng cho trò chơi; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; thiết bị rèn luyện thân thể; máy tập luyện thể dục; ván lướt sóng dùng cho tư thế đứng; thuyền lướt sóng; ván lướt sóng; máy tập luyện thể dục mô phỏng động tác chèo thuyền; máy tập luyện thể dục mô phỏng động tác leo cầu thang; thiết bị tập thể hình [thiết bị tập luyện thể dục]; máy tập luyện thể dục mô phỏng theo chuyển động đạp xe; thiết bị tập luyện thể dục và thể thao; máy tập đạp chân để tập luyện thể dục; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục trong nhà.

---

(210) **4-2025-38303**

(540)

CYCPLUS

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) CHENGDU CHENDIAN INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 6022, 6023, Unit 1, BLDG 1 No. 88 Tianchen Rd, Gaoxin West Dist, Chengdu, Sichuan China 611730
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; bơm dùng cho lốp xe đạp; bơm hơi dùng cho lốp xe đạp [phụ tùng của xe cộ]; đùi đĩa xe đạp; xe đạp; lốp xe bơm hơi; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; tay lái xe đạp; bánh răng truyền động cho xe đạp; phanh xe đạp; vành bánh xe đạp; moay-ơ bánh xe đạp; bàn đạp xe đạp; nan hoa dùng cho bánh xe đạp; bánh xe đạp; lốp xe đạp.

---

(210) **4-2025-38304**

(540)

CYCPLUS

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHENGDU CHENDIAN INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 6022, 6023, Unit 1, BLDG 1 No. 88 Tianchen Rd, Gaoxin West Dist, Chengdu, Sichuan China 611730

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 10: Thiết bị giám sát nhịp tim; thiết bị tập luyện thể chất cho mục đích y tế; thiết bị báo hiệu tích hợp cảm biến cho mục đích y tế, có thể đeo được, giúp theo dõi nhịp tim khi tập luyện thể chất; thiết bị đo nhịp tim; thiết bị điện tâm đồ; thiết bị theo dõi và đo nhịp tim khi hoạt động thể thao; thiết bị theo dõi và đo nhịp tim; hệ thống theo dõi sức khỏe dùng cho mục đích y tế, bao gồm các bộ phận: thiết bị theo dõi huyết áp, thiết bị đo nhiệt độ và thiết bị đếm bước chân, được bán theo bộ; thiết bị và dụng cụ y tế giúp theo dõi tình trạng thể chất của cơ thể bao gồm dấu hiệu sinh tồn, huyết áp, và nhịp tim; thiết bị xoa bóp.

---

(210) **4-2025-38305**

(540)

CYCPLUS

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) CHENGDU CHENDIAN INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 6022, 6023, Unit 1, BLDG 1 No. 88 Tianchen Rd, Gaoxin West Dist, Chengdu, Sichuan China 611730

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn pha đeo trên trán, mang đi được; đèn dùng cho xe cộ; đèn dùng cho xe đạp; đèn xi nhan cho xe đạp; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; đèn dùng cho phương tiện giao thông; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-38306**

(300) 2518324 31/01/2025 AU

(540)

Reo502

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) ILLINOIS TOOL WORKS INC. (US)
155 Harlem Avenue, Glenview, Illinois 60025, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Hợp chất dính trên cơ sở nhựa epoxy công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho xây dựng; chất dính dùng để neo (liên kết, cố định) vào bê tông.

---

(210) **4-2025-38307**

(540)

Người tô màu
调色师

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025

(731) GUANGDONG KUAIKE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
1601, Building 2, Shenzhen New Generation Industrial Park, No. 136, Zhongkang Road, Meidu Community, Meilin Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; mỹ phẩm; nước hoa; lông mi giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước sơn móng; móng (tay, chân) giả; chế phẩm làm thơm không khí; muối tắm cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng; hương thơm để thắp; khăn giấy làm sạch đã được làm ẩm trước cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; bông dùng cho mục đích y tế; bông gạc dùng cho mục đích y tế; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; miếng dán dính dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chế phẩm khử mùi không khí; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh; băng dính cho vết thương hở ngoài da; chế phẩm làm ẩm (dưỡng ẩm) da, có chứa thuốc.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dao cạo; kéo; nhíp; dụng cụ cắt móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ uốn lông mi; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay vận hành bằng tay]; dụng cụ giũa móng; dụng cụ duỗi tóc; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dũa móng chân và móng tay; dụng cụ đánh bóng móng tay.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; đồ dùng tẩy trang; găng tay rửa xe; nùi bông để thoa phấn; Bọt biển dùng để tắm; bông phấn để trang điểm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; lược; bàn chải; dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện; bàn chải đánh răng; chỉ tơ nha khoa; con lăn loại bỏ bụi bẩn, xơ vải; bình để uống; miếng chắn dầu gội.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về mỹ phẩm, các sản phẩm chăm sóc da, và dụng cụ trang điểm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tiếp thị hàng hóa và dịch vụ của người khác; tư vấn quản lý nhân sự; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

(210) **4-2025-38308**

(540)

AGP

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 25.3.3; 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI NGHĨA GROUP VIỆT (VN)
Thôn Khê Nữ, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (không dùng điện); chốt cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; ke góc bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-38309**

(540)

MUDES

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2
(591) Đen, đỏ.
(731) NGUYỄN QUỐC ANH (VN)
Tổ 9, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm

---

(210) **4-2025-38320**

(540)

DIM DIMSUM
点点心

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 8.7.2; 11.3.18; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng, nâu, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH KHÁCH SẠN VALENTINE (VN)
Số 955, đường Hồng Hà, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống mang về nhà (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-38324**

(540)

OCEANITY
INFINITE MOTION

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) TRẦN QUANG KHẢI (VN)
Căn hộ 1102 CT1 PCC1 Thanh Xuân, 44 Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ đại lý bán hàng hóa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng.

---

(210) **4-2025-38325**

(540)

DTOXPRO7

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(731) HEALTH AND HAPPINESS (H&H) HONG KONG LIMITED (CN)
Suites 4007-09, 40/F, One Island East Taikoo Place, 18 Westlands Road, Quarry Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, chế phẩm y tế và chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; đồ uống cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; chất tẩy uế; chế phẩm vitamin; dầu gan cá thu; chất bổ sung cho thực phẩm từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; sữa bột cho trẻ em; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; chế phẩm từ sữa bột cho trẻ sơ sinh; bỉm trẻ em (tã lót); quần tã trẻ em; khăn lau khử khuẩn; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; vitamin cho thú cưng; tã lót cho thú cưng; bao con nhộng sử dụng cho dược phẩm và thuốc lượng đồng căn; chất bổ sung cho thực phẩm chứa thuốc; bột thay thế bữa ăn dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; đồ uống dinh dưỡng cho mục đích ăn kiêng và mục đích y tế; đồ uống dinh dưỡng là chất bổ sung cho thực phẩm ăn kiêng; phụ gia cho thực phẩm chứa thuốc; chế phẩm dinh dưỡng cho mục đích y tế; đồ uống thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm dùng cho da [chứa thuốc]; sản phẩm chăm sóc sức khỏe (chứa thuốc); chiết xuất thực vật dùng cho mục đích y tế; chiết xuất cây kế sữa dùng cho mục đích y tế; chiết xuất thực vật dùng cho mục đích dược phẩm; chiết xuất cây kế sữa dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung hỗ trợ cho da có chứa sự kết hợp của một hoặc nhiều loại vitamin, thảo dược và khoáng chất; vitamin dạng thạch; viên nang chứa dầu cá; vitamin dạng kẹo dẻo; chất bổ sung vitamin, chất bổ sung khoáng chất và chất bổ sung ăn kiêng cho trẻ em; phụ gia khoáng chất, chất bổ sung khoáng chất, chế phẩm khoáng chất, tất cả cho mục đích y tế hoặc ăn kiêng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-38326**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.18
(731) HARRY SANUSI (ID)
Apt. Pacific Place Residence Tower 1-29, Jl. Jenderal Sudirman, RT 005/RW 001, Kelurahan Senayan, Kecamatan Kebayoran Baru, Jakarta Selatan, Indonesia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt từ bột nhồi (pastry); bánh nướng; bánh trung thu; bánh bông lan; bánh mỳ; bánh quy; bánh ngọt; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kẹo hạt dẻ; kẹo; caramen [kẹo]; kẹo dẻo nhai; sôcôla; ca cao; chất thay thế ca cao; đường, mật ong, nước mật đường; kẹo dẻo xốp (marshmallow); bánh kẹo; kẹo mềm; viên ngậm hình thoi [kẹo]; thạch hoa quả [bánh kẹo]; bánh quy có nhân; bánh quy mạch nha; bánh qui pơti bơ; bánh gạo; bánh mì cuộn; bánh mì không có men; bánh mì không chứa gluten.

---

(210) **4-2025-38353**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/09/2025
(531) 2.3.1; 2.3.9; 2.3.18; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ DỊCH VỤ ĂN UỐNG SHUNWEI (VN)
Số 22 đường 394A Tạ Quang Bửu, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-38419**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/09/2025
(531) 7.1.24; 7.3.1; 7.3.11; 7.5.10; 26.4.2
(591) Trắng, xanh lục, cam.
(731) HỘ KINH DOANH ẨM THỰC LÊ GIA (VN)
Thửa đất 989- tờ bản đồ 46, hẻm 172, tổ 8, khu phố 5 phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng/quán thực hiện.

---

(210) **4-2025-38507**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THE PHIN BOX (VN)
L1-05A tầng 1(trệt) Trung tâm Thương Mại Pearl Center - Tòa nhà Thảo Điền Pearl, số 12 Quốc Hương, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; quần áo (trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu; giày thể thao; tất (vớ).

Nhóm 27: Thảm yoga; khăn tập yoga chuyên dùng với thảm tập yoga; dây/đai buộc thảm yoga để mang theo; túi đựng thảm yoga; thảm cao su.

---

(210) **4-2025-38595**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(731) NGUYỄN SỸ CẢNH (VN)
Thôn Phúc Hậu 2, Xã Đông Anh, Thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Đồ lót; đồ lót thấm mồ hôi; quần áo lót phụ nữ; quần áo mặc bên trong.

---

(210) **4-2025-38832**

(540)

KIUMO

(220) 04/08/2025
(441) 25/09/2025
(731) ZHIHUI (SHENZHEN) TECHNOLOGY INNOVATION CO., LTD (CN)
1501, Building A, Shunzi Niu Mansion, Zhonghao First Road, Bantian Subdistrict, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi cho trẻ em; xe đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; bể bơi bơm hơi (đồ chơi); đồ chơi xếp hình; khung có bạt được căng bằng lò xo để nhún.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ hỗ trợ quản trị kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-38979**

(540)

HUMP
LINH ĐÀM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC – CƠ SỞ LINH ĐÀM
HOSPITAL OF UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY - LINH ĐÀM

(220) 05/08/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, tím than, trắng.
(731) BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC - CƠ SỞ LINH ĐÀM (VN)
Đường Nguyễn Hữu Thọ, Bằng B, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo, giảng dạy y tế; tổ chức và điều hành hội thảo chuyên đề liên quan đến y tế cộng đồng; dịch vụ giáo dục y tế, cụ thể là cung cấp lớp học, hội nghị chuyên đề, hội thảo và chương trình cho cộng đồng trong lĩnh vực sức khỏe.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học cho mục đích y tế; hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; tư vấn, chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-38980**

(540)

HUMP
LINH ĐÀM

(220) 05/08/2025
(441) 25/09/2025
(591) Xanh, tím than, trắng.
(731) BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC - CƠ SỞ LINH ĐÀM (VN)
Đường Nguyễn Hữu Thọ, Bằng B, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo, giảng dạy y tế; tổ chức và điều hành hội thảo chuyên đề liên quan đến y tế cộng đồng; dịch vụ giáo dục y tế, cụ thể là cung cấp lớp học, hội nghị chuyên đề, hội thảo và chương trình cho cộng đồng trong lĩnh vực sức khỏe.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học cho mục đích y tế; hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; tư vấn, chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-39069**

(540)

NOBLEAPP
By Noble Real Estate Business JSC

(220) 05/08/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.3
(591) Vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, Tòa Sunshine Golden River – CT02A, Khu đô thị Nam Thăng Long, Giai đoạn 3, Phường Phú Thượng, Thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm kinh doanh bất động sản, giới thiệu bất động sản, thông tin về bất động sản.

---

(210) **4-2025-39108**

(540)

sippie

(220) 05/08/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MAILAN PHÁT (VN)
234 Bạch Đằng, Phước Ninh, Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Trà sữa (sữa là chủ yếu).

Nhóm 30: Trà sữa trân châu (trà là chủ yếu).

---

(210) **4-2025-39130**

(540)

TENDRE®

(220) 05/08/2025
(441) 25/09/2025

(731) ĐÀM QUANG TRUNG (VN)
28LK36, khu đô thị Vân Canh, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-39264**

(540)

Pyrolium

(220) 06/08/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH GTS PYROLIUM (VN)
Số 6 Võ Văn Kiệt, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thiết bị xử lý chất thải; máy nén ép chất thải; máy xử lý nước thải công nghiệp; hệ thống máy móc, thiết bị xử lý chất thải rắn nguy hại (chất thải y tế, chất thải công nghiệp, chất thải sinh hoạt) dùng để phân loại, giảm kích thước (nghiền, cắt/ép) và xử lý thành phần chất thải rắn.

Nhóm 11: Hệ thống làm sạch nước; thiết bị lọc nước và không khí dùng cho gia đình và công nghiệp; lò đốt rác; hệ thống lò phản ứng nhiệt phân công nghiệp; thiết bị nhiệt phân công nghiệp.

Nhóm 40: Tái chế [tái chế chất thải]; xử lý rác thải [chuyển hóa]; tái chế rác và phế thải.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; nghiên cứu và phân tích công nghệ; nghiên cứu khoa học; chuyển giao công nghệ; tư vấn công nghệ.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-39265**

(540)

GTS Pyrolium

(220) 06/08/2025
(441) 25/09/2025

(731) CÔNG TY TNHH GTS PYROLIUM (VN)
Số 6 Võ Văn Kiệt, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thiết bị xử lý chất thải; máy nén ép chất thải; máy xử lý nước thải công nghiệp; hệ thống máy móc, thiết bị xử lý chất thải rắn nguy hại (chất thải y tế, chất thải công nghiệp, chất thải sinh hoạt) dùng để phân loại, giảm kích thước (nghiền, cắt/ép) và xử lý thành phần chất thải rắn.

Nhóm 11: Hệ thống làm sạch nước; thiết bị lọc nước và không khí dùng cho gia đình và công nghiệp; lò đốt rác; hệ thống lò phản ứng nhiệt phân công nghiệp; thiết bị nhiệt phân công nghiệp.

Nhóm 40: Tái chế [tái chế chất thải]; xử lý rác thải [chuyển hóa]; tái chế rác và phế thải.

---

(210) **4-2025-39354**

(540)

LANDA

(220) 06/08/2025
(441) 25/09/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LANDA VIỆT NAM (VN)
Thôn Cổ Miếu, xã Phật Tích, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cân; thiết bị và dụng cụ để cân; cân tiểu ly; cân có thiết bị phân tích chỉ số khối cơ thể; cân sức khỏe; thiết bị đo.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, giới thiệu, quảng cáo các sản phẩm: cân, thiết bị và dụng cụ để cân, cân tiểu ly, cân có thiết bị phân tích chỉ số khối cơ thể, cân sức khỏe, thiết bị đo.

---

(210) **4-2025-39438**

(540)

HK1970S

(220) 06/08/2025
(441) 25/09/2025

(731) HỘ KINH DOANH PHẠM ĐĂNG LINH (VN)
Số 29, xóm Tân Phúc, thôn 5, xã Trung Giã, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-39439**

(540)

HTIQUE

(220) 06/08/2025
(441) 25/09/2025
(531) 9.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(731) TRỊNH THỊ HƯƠNG THẢO (VN)
Thôn Tân Dưỡng 1, phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-39466**

(540)

Boldbrew
CAFE & WORK DATE

(220) 06/08/2025
(441) 25/09/2025
(531) 5.7.27; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BOLDBREW COFFEE (VN)
Số 42 Trần Phú, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu sản phẩm, đại lý ký gửi thương mại điện tử các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căn-tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-39487**

(540)

CROWED

(220) 06/08/2025
(441) 25/09/2025
(531) 1.5.1; 2.9.1; 3.7.17
(731) PHẠM VIẾT DIỆN (VN)
Thôn Nam Hải, Xã Đông Hưng, Tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; tất.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ, tất.

---

(210) **4-2025-39729**

(540)

Lâm Tùng Hammock

(220) 07/08/2025
(441) 25/09/2025
(731) HỘ KINH DOANH VÕNG XẾP TÙNG LÂM (VN)
65 đường số 3d, Kdc Vĩnh Lộc, khu phố 18, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 22: Cái võng; võng xếp [cái võng]; võng dù [cái võng]; võng lưới [cái võng]; võng màn [cái võng]; võng vải [cái võng].

---

(210) **4-2025-39968**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/09/2025
(531) 18.2.1; 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(591) Xanh navy, trắng, vàng đồng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP DƯƠNG HUỆ (VN)
Số nhà 427, phường An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 01: Keo dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; keo dán gỗ; keo dán gạch; keo dán giày; silicon.

Nhóm 35: Mua bán: keo dính dùng trong công nghiệp, chất dính dùng trong công nghiệp, keo dán gỗ, keo dán gạch, keo dán giày, silicon.

---

(210) **4-2025-40266**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/09/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 26.1.1
(591) Vàng, đen, xám, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂM HÀ PHÁT (VN)
451/15 Bạch Đằng, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; dầu gội đầu; nước rửa bình sữa; nước xịt thơm quần áo.

Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; dung dịch xịt họng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; bánh ăn dặm (cho trẻ em)

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thức ăn dặm làm từ ngũ cốc.

PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Ngày công bố	25/09/2025
Số đơn	6-2025-00003
Ngày nộp đơn	09/5/2025
Người nộp đơn	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh
Địa chỉ	Số 96 Phạm Tung, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh
Chỉ dẫn địa lý	Tây Ninh
Sản phẩm	Đậu phộng
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	a) Hình thái, cảm quan - Quả có khối lượng nhỏ từ 1,32 - 1,53g/quả (70 - 75 quả/kg); - Chiều dài quả: 2,25 - 2,33 cm; - Chiều rộng quả: 1,24 - 1,29 cm; - Quả đậu phộng nhỏ, vỏ quả nhẵn, không có gân, nhìn bề mặt có cảm giác lỳ. - Hạt đậu phộng tươi chắc, mùi thơm (nhai sống có vị ngọt đậm bùi và thơm). b) Thành phần lý hóa - Hàm lượng acid béo tổng số từ 34,18 - 34,82%. - Hàm lượng acid béo không no từ 23,29 - 23,44%. - Hàm lượng protein từ 19,13 - 19,20%. - Hàm lượng canxi từ 81,29 - 84,23 mg/100g.
Khu vực địa lý	Khu vực địa lý bao gồm 32 xã, phường, thị trấn thuộc 06 huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Tây Ninh, cụ thể: - Huyện Dương Minh Châu: xã Suối Đá, xã Phan, xã Phước Ninh, xã Phước Minh, xã Bàu Năng, xã Chà Là, xã Cầu Khởi, xã Lộc Ninh, xã Truông Mít; - Huyện Châu Thành: Xã Thái Bình, xã An Cơ, xã An Bình, xã Đồng Khởi, xã Long Vĩnh, xã Ninh Điền, xã Thành Long; Huyện Tân Châu: Xã Tân Hội;

	- Huyện Gò Dầu: Thị trấn Gò Dầu, xã Thanh Phước, xã Phước Đông, xã Phước Thạnh, xã Phước Trạch, xã Hiệp Thạnh, xã Thạnh Đức, xã Cẩm Giang; - Thị xã Trảng Bàng: Phường Gia Lộc, phường Lộc Hưng, xã Phước Chỉ, xã Hưng Thuận; - Thành phố Tây Ninh: Phường Ninh Thạnh, phường Ninh Sơn, xã Tân Bình (theo bản đồ khu vực địa lý nộp kèm theo đơn).

Ngày công bố	25/09/2025
Số đơn	6-2023-00013
Ngày nộp đơn	14/11/2023
Người nộp đơn	Ủy ban nhân dân huyện Can Lộc
Địa chỉ	Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
Đại diện của người nộp đơn	Công ty TNHH Luật ALIAT
Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý	Ủy ban nhân dân huyện Can Lộc
Chỉ dẫn địa lý	Thiên Lộc
Sản phẩm	Củ hành tăm tươi
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	a) Cảm quan - Hình dạng củ: Củ tròn đều; - Mùi: Thơm; - Vị: Cay nồng. b) Thành phần lý hóa - Hàm lượng nước: 88,36 - 89,3% - Hàm lượng đường tổng số: 16,9 - 18,7 g/100g (tương đương 16,9 - 18,7%) - Hàm lượng protein tổng số: 2,12 - 2,36% - Hàm lượng chất xơ: 1,51 - 1,77% - Hàm lượng phospho tổng số: 132 - 152 mg/100g (tương đương 0,132 - 0,152%) - Hàm lượng tinh dầu: 0,042 - 0,061 ml/100g.
Khu vực địa lý	Xã Thiên Lộc, xã Vượng Lộc, xã Thuần Thiện thuộc huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (theo bản đồ khu vực địa lý nộp kèm theo đơn).

Ngày công bố	25/09/2025
Số đơn	6-2025-00006
Ngày nộp đơn	06/8/2025
Người nộp đơn	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long
Địa chỉ	Số 1B, đường Nguyễn Trung Trực, phường Tân Hạnh, tỉnh Vĩnh Long
Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long
Chỉ dẫn địa lý	Vĩnh Long
Sản phẩm	Sầu riêng
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	a) Hình thái, cảm quan - Hình dạng quả: phần đầu và đáy quả nhọn, dạng elip, gai sắc, rất nhọn; - Cơm (thịt quả): cơm quả dày, có màu vàng đậm, vị béo đậm đà. b) Tính chất, chất lượng - Chất béo: 1,90 - 2,71%; - Vitamin C: 26,70 - 32,58 mg/100g; - Độ Brix (20^{o}C): 24,13 - 32,91 (^{o}Brix); - Canxi (Ca): 42,58 - 58,95 mg/kg.
Khu vực địa lý	Khu vực địa lý bao gồm 06 phường và 25 xã thuộc tỉnh Vĩnh Long, cụ thể: - Các phường: Tân Hạnh, Phước Hậu, Thanh Đức, Bình Minh, Cái Vồn, Đông Thành; - Các xã: An Bình, Long Hồ, Bình Phước, Hòa Hiệp, Nhơn Phú, Cái Nhum, Tân Long Hội, Quới An, Quới Thiện, Trung Hiệp, Trung Thành, Trung Ngãi, Hiếu Phụng, Hiếu Thành, Hòa Bình, Vĩnh Xuân, Trà Côn, Tam Bình, Cái Ngang, Trà Ôn, Ngãi Tứ, Song Phú, Lục Sĩ Thành, Tân Quới, Tân Lược (theo bản đồ khu vực địa lý nộp kèm theo đơn).

PHẦN III

SỬA ĐỔI ĐƠN

Thông báo số: 113474/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01669 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-36767	28/12/2015
4-2017-08718	07/04/2017
4-2019-39000	04/10/2019
4-2019-39001	04/10/2019
4-2019-42538	25/10/2019
4-2019-44051	04/11/2019
4-2020-48779	20/11/2020
4-2021-34662	10/09/2021
4-2022-00655	07/01/2022
4-2022-07986	11/03/2022
4-2022-07987	11/03/2022
4-2022-07989	11/03/2022
4-2022-07990	11/03/2022
4-2022-09006	18/03/2022
4-2022-09007	18/03/2022
4-2022-09059	21/03/2022
4-2022-13805	19/04/2022
4-2022-13806	19/04/2022
4-2022-13807	19/04/2022

4-2022-14613	25/04/2022
4-2022-17601	13/05/2022
4-2022-46845	07/11/2022
4-2023-21428	25/05/2023
4-2024-04850	01/02/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1 Meta Way, Menlo Park, California, 94025, United States of America

---

Thông báo số: 113475/TB-SHTT.IP, ngày 04/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01668 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09006	18/03/2022
4-2022-09007	18/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty luật TNHH Phạm và liên danh
8 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 113605/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00676 Ngày nộp: 08/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40575	12/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 27 Cầu Đông, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 113740/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 05/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01564 Ngày nộp: 29/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02044	19/01/2023
4-2023-07652	08/03/2023
4-2023-07653	08/03/2023
4-2023-07667	08/03/2023
4-2023-07668	08/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 115147/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 07/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01660 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-00888	10/01/2023

Mục sửa đổi: 1. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Luật AMS
Số 26 ngõ 221 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
2. Mẫu nhãn hiêu:
- Loại bỏ dòng chữ "Tam Đảo" ra khỏi mẫu nhãn hiệu.
- Mẫu nhãn hiệu thành: TDP Tự hào thảo dược Việt Đông Trùng Hạ Thảo, hình

Thông báo số: 115150/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 07/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01001 Ngày nộp: 29/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-34644	23/08/2022
4-2022-34645	23/08/2022
4-2022-34649	23/08/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký như sau:

Nội dung mới:

- Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: thuốc chữa bệnh, thực phẩm chăm sóc sức khỏe, thiết bị và dụng cụ y tế, vật liệu phục vụ ngành y tế, các hóa chất, mỹ phẩm làm đẹp; dịch vụ tư vấn về quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích quảng cáo và bán lẻ; quảng cáo.
- Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh của bệnh viện; dịch vụ chăm sóc y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia khoa mắt; dịch vụ phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho con người; cố vấn chuyên môn trong lĩnh vực dược học; dịch vụ làm đẹp của thẩm mỹ viện; dịch vụ của trung tâm chăm sóc sức khỏe cho người; tư vấn sức khỏe liên quan đến nhãn khoa; dịch vụ chăm sóc người bệnh tại nhà; ngân hàng mô người; dịch vụ xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế cộng đồng; sàng lọc, tầm soát y tế; dịch vụ viện dưỡng lão (chăm sóc y tế); dịch vụ khám chữa bệnh từ xa; dịch vụ vật lý trị liệu.

Thông báo số: 115151/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 07/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01790 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48392	15/11/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES)
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 115152/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 07/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01791 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48393	15/11/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES)
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 115153/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 07/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01792 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48394	15/11/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES)
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 115154/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 07/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01277 Ngày nộp: 27/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08462	15/03/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới:
- Loại bỏ các hàng hóa trong nhóm 09: Phần mềm quản lý bất động sản; phần mềm quản lý bán hàng.
- Nhóm 09 còn lại như sau: Phần mềm quản lý tòa nhà; phần mềm quản lý khách hàng; phần mềm quản lý kinh doanh; phần mềm quản lý dự án.
- Nhóm 42: Cung cấp giải pháp quản lý hệ thống tòa nhà; điện toán đám mây chỉ dùng trong lĩnh vực quản lý tòa nhà, khách hàng, kinh doanh, dự án; tư vấn công nghệ máy tính chỉ dùng trong lĩnh vực quản lý tòa nhà, khách hàng, kinh doanh, dự án; tư vấn bảo mật internet chỉ dùng trong lĩnh vực quản lý tòa nhà, khách hàng, kinh doanh, dự án; tư vấn bảo mật dữ liệu chỉ dùng trong lĩnh vực quản lý tòa nhà, khách hàng, kinh doanh, dự án; dịch vụ mã hóa dữ liệu chỉ dùng trong lĩnh vực quản lý tòa nhà, khách hàng, kinh doanh, dự án.

Thông báo số: 115155/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 07/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01353 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-45333	02/11/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: B1-28 Liên Phường, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 115156/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 07/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01355 Ngày nộp: 08/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-28705	19/07/2022

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới: - Tách các nhóm: 05, 08, 09, 10, 21, 28, 41 sang đơn mới số 4-2024-30983.
- Giữ nguyên phần còn lại theo đơn gốc.

Thông báo số: 115157/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 07/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01466 Ngày nộp: 16/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-33154	20/08/2021

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới: - Tách nhóm 31 và một phần nhóm 35: "Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: củ tươi, quả tươi, động vật giáp xác [sống], nấm tươi, rau tươi, các loại quả mọng tươi" sang đơn mới số 4-2024-32574.
- Giữ nguyên phần còn lại theo đơn gốc.

Thông báo số: 115158/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 07/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01345 Ngày nộp: 05/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36400	05/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 115269/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01072 Ngày nộp: 03/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-53833	16/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
Tầng 12 toà nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 115672/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00848 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-36341	19/10/2018

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1-3-28 Kuramae, Taito-ku, Tokyo 111-8644, Japan

---

Thông báo số: 115673/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01080 Ngày nộp: 11/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39301	31/08/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: BLUEZONWIDE Co., Ltd.

Thông báo số: 115674/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00909 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-50617	29/11/2022

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 102 Cầu Tiên, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
2. Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TOÀN CẦU
Số 30, ngõ A3, tập thể Đại học Hà Nội, km số 9 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 115675/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01534 Ngày nộp: 24/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-36239	15/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH WINCO
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 115676/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01753 Ngày nộp: 21/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-55788	05/12/2023

Mục sửa đổi: 1. Mô tả mẫu nhãn hiệu:

Nội dung mới: - Sửa một phần trong Mô tả mẫu nhãn hiệu thành: "Hình cách điệu của chữ “S” và số “4”, trong đó, chữ “S” thiết kế nằm nghiêng phía trên có màu xanh dương và màu xanh lá, Số “4” phía dưới có màu xanh dương";
- Mẫu nhãn hiệu thành: "S 4 STUDY4, hình".
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS
Tầng 12A, tòa nhà Sao Mai, số 19 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0976.856.539 E-mail: thanhhuong.lawl94@gmail.com

Thông báo số: 115677/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01754 Ngày nộp: 21/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-55789	05/12/2023

Mục sửa đổi: 1. Mô tả mẫu nhãn hiệu:

Nội dung mới: - Sửa một phần trong Mô tả mẫu nhãn hiệu thành: "Hình cách điệu của chữ “S” và số “4”, trong đó, chữ “S” thiết kế nằm nghiêng phía trên có màu xanh dương và màu xanh lá, Số “4” phía dưới có màu xanh dương";
- Mẫu nhãn hiệu thành: "S 4 STUDY4, hình".
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS
Tầng 12A, tòa nhà Sao Mai, số 19 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0976.856.539 E-mail: thanhhuong.lawl94@gmail.com

Thông báo số: 115678/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01768 Ngày nộp: 22/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-35141	10/10/2018

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới: - Tách nhóm 44 sang đơn mới số 4-2021-40828.
- Giữ nguyên phần còn lại của danh mục hàng hóa/dịch vụ theo theo đơn gốc.

Thông báo số: 115679/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01802 Ngày nộp: 28/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-46786	04/11/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa dịch vụ:
Nội dung mới: - Loại bỏ các hàng hóa: "vỏ hộp loa; thẻ nhận dạng từ tính; điện thoại di động" trong nhóm 09.
- Danh mục nhóm 09 còn lại như sau: "Cuộn dây điện từ; dây cáp điện; dây điện; dây từ; cuộn trở kháng; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây đồng, được cách điện".

Thông báo số: 115681/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01806 Ngày nộp: 29/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-33683	26/08/2021

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa và dịch vụ:
Nội dung mới: - Tách nhóm 32 sang đơn mới số 4-2024-41179.
- Giữ nguyên các nhóm 29, 31 theo đơn gốc.

Thông báo số: 115684/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01819 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-19273	24/05/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa:
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 19 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký.
- Giữ nguyên danh mục còn lại sau khi loại bỏ.

Thông báo số: 115685/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01822 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13788	11/04/2023

Mục sửa đổi: Màu sắc mẫu nhãn hiệu: Đen, trắng
Nội dung mới:

SLEEPNIGHT
Lifestyle Mattress
the rest of your life

Thông báo số: 115687/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01063 Ngày nộp: 07/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15870	15/04/2024

Mục sửa đổi: Mô tả mẫu nhãn hiệu: từ chữ "Yoli" thành "Poli".
Nội dung mới: - Mẫu nhãn hiệu: Poli FOODS, hình

Thông báo số: 115690/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01070 Ngày nộp: 07/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-21932	08/06/2022

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới: - Tách nhóm 28 sang đơn mới số 4-2024-25724;
- Loại bỏ một phần hàng hóa: "tranh ảnh" trong nhóm 16;
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn gốc.

Thông báo số: 115692/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01742 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-45869	01/11/2022
4-2022-45870	01/11/2022
4-2022-45871	01/11/2022
4-2024-08176	05/03/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KOMOMO NHẬT BẢN

Thông báo số: 115696/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01519 Ngày nộp: 22/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-38865	20/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: 302 Lê Đức Thọ, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

---

Thông báo số: 115697/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01629 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-42224	18/12/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1222 67th Street, Emeryville CA 94608 (US)

Thông báo số: 115698/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01225 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32604	26/07/2023
4-2023-32605	26/07/2023
4-2023-32606	26/07/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CH 15.02 Khu B2, C/C Giai Việt, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 115699/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01246 Ngày nộp: 25/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-09973	29/03/2019
4-2019-09974	29/03/2019

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPTIMAX
Số 9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 115700/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01196 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37067	21/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 115708/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01476 Ngày nộp: 16/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-30713	10/01/2018

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: 243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

---

Thông báo số: 115709/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01477 Ngày nộp: 16/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-30713	10/01/2018

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Trà và cộng sự
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 115710/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00824 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20231	19/05/2023

Mục sửa đổi: 1. Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH PHÚ QUỐC CENTRE

Thông báo số: 115712/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01233 Ngày nộp: 24/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-09782	23/03/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 115714/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01512 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-20868	01/06/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 801/39/8 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 115716/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02282 Ngày nộp: 15/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-22635	31/05/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 1129/41 Lạc Long Quân, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 115717/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02480 Ngày nộp: 19/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-36531	06/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 23/8 Thủy Xưởng, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Thông báo số: 115718/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00002 Ngày nộp: 02/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40544	29/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tổ 3, ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

---

Thông báo số: 115719/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00018 Ngày nộp: 06/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14401	14/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: No. 278, Shizhu Road, Chengnan Street, Tonglu County, Hangzhou City, Zhejiang Province, 310000, China

---

Thông báo số: 115720/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00051 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-17729	21/05/2020
4-2020-17733	21/05/2020
4-2020-17734	21/05/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 115721/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00059 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14196	13/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: No. 278, Shizhu Road, Chengnan Street, Tonglu County, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

---

Thông báo số: 115756/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01274 Ngày nộp: 27/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31469	20/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 116725/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00424 Ngày nộp: 16/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39182	21/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 116726/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00425 Ngày nộp: 16/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07213	07/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 116727/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00426 Ngày nộp: 16/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-50494	11/12/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 116728/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01067 Ngày nộp: 02/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-27464	05/07/2021

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 133 Cecil Street #17-01A, Keck Seng Tower, Singapore 069535
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 116730/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00847 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-26126	04/07/2022
4-2022-26127	04/07/2022
4-2022-26130	04/07/2022
4-2022-26133	04/07/2022
4-2022-26134	04/07/2022
4-2022-26208	04/07/2022
4-2022-38443	16/09/2022
4-2022-40068	26/09/2022
4-2022-40224	27/09/2022
4-2022-40225	27/09/2022
4-2022-44323	21/10/2022
4-2022-55281	27/12/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1-3-28 Kuramae, Taito-ku, Tokyo 111-8644, Japan

---

Thông báo số: 116732/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01843 Ngày nộp: 04/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-38164	11/10/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần VUIGROUP
97/1F Phạm Thị Tân, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

---

Thông báo số: 116733/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01845 Ngày nộp: 04/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22527	04/06/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH FASHION PNA NEXT
97/1F Phạm Thị Tân, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

---

Thông báo số: 116774/TB-SHTT.IP, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00317 Ngày nộp: 23/02/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-31054	05/08/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư AI IP
284/9 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 116775/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00128 Ngày nộp: 18/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-06646	26/02/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN LAVITE
Số 7 đường số 4, KDC Khang An, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 116776/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02432 Ngày nộp: 27/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-21240	12/07/2017
4-2017-21241	12/07/2017
4-2017-21242	12/07/2017
4-2017-21243	12/07/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: 740/26 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 116781/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00472 Ngày nộp: 21/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-45333	02/11/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 58 Đại lộ 3, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 116782/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01353 Ngày nộp: 08/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08849	18/03/2022

Mục sửa đổi: 1. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
2. Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ:
- Loại bỏ các nhóm 03, 05, 35 ra khỏi danh mục đơn.
- Giữ nguyên nhóm 25 theo đơn đăng ký.

Thông báo số: 116783/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00184 Ngày nộp: 25/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19618	16/05/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: 229/54 đường Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 116784/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00231 Ngày nộp: 02/02/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-29991	27/07/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: 11/12 Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tây Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 117125/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02298 Ngày nộp: 05/12/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-00383	06/01/2021

Mục sửa đổi: Tách đơn:
Nội dung mới: - Tách toàn bộ hàng hóa, dịch vụ thuộc nhóm 09, 25, 35 sang đơn mới số 4-2022-49555 ngày 06/01/2021;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 118243/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01689 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32909	12/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty luật TNHH quốc tế Nguyễn và cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118244/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01778 Ngày nộp: 26/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-19383	25/05/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118245/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01789 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12619	28/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 118246/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01834 Ngày nộp: 06/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-57661	14/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118247/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01890 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-24687	24/06/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, khu A - khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118248/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01926 Ngày nộp: 25/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19233	15/05/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Căn LK7 40-41, Saigon Mystery Villas, số 01 Bát Nàn, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM
85 (tầng 2) Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118249/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02183 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11825	31/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 118/2/6 đường Trần Hưng Đạo, khu phố 7, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118250/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02207 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44679	24/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH NACILAW
Số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118251/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02208 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44684	24/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH NACILAW
Số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118252/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02209 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44673	24/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH NACILAW
Số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118253/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02210 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44675	24/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH NACILAW
Số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118254/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02212 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44683	24/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH NACILAW
Số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118255/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02211 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44681	24/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH NACILAW
Số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118256/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02239 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19741	17/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118257/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02241 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19740	17/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118258/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02491 Ngày nộp: 20/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06592	02/03/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH INPEC
Số 165 lô C4 KĐT Đại Kim - Định Công, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118259/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02492 Ngày nộp: 20/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36453	16/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH INPEC
Số 165 lô C4 KĐT Đại Kim - Định Công, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118260/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00335 Ngày nộp: 10/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-04938	17/02/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118261/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00350 Ngày nộp: 12/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-45357	10/10/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH
Tầng 2, số 102 đường số 7, KDC CityLand Park Hills, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118262/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00360 Ngày nộp: 13/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07402	29/02/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH
Tầng 2, số 102 đường số 7, KDC CityLand Park Hills, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118263/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00371 Ngày nộp: 17/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-43118	29/10/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118264/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00375 Ngày nộp: 17/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-28005	07/07/2021
4-2022-20910	02/06/2022
4-2022-21569	06/06/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 118265/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00376 Ngày nộp: 17/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-34641	23/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 118266/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00411 Ngày nộp: 21/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40030	26/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, khu A – khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118267/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00438 Ngày nộp: 27/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-38508	01/10/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118271/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01671 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-10484	06/04/2018

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 67 đường số 28, khu dân cư Bình Trị Đông B, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118272/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00370 Ngày nộp: 17/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13172	07/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 50 Ami Đoan, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

---

Thông báo số: 118273/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00397 Ngày nộp: 20/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-17143	22/04/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 6, tòa nhà ICON4, số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118274/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00398 Ngày nộp: 20/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-17141	22/04/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 6, tòa nhà ICON4, số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118275/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00435 Ngày nộp: 27/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-31284	09/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 23 Bàu Cát 1, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118276/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00442 Ngày nộp: 27/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04989	01/02/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 4th Floor, No. 33 Zhongshan 5th Road, Yuexiu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

---

Thông báo số: 118277/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00475 Ngày nộp: 01/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-53343	14/12/2022
4-2023-44528	04/10/2023
4-2023-44558	04/10/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1480 Howe Street, Unit 5006, Vancouver, British Columbia, Canada, V6Z 0G5

Thông báo số: 118278/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00477 Ngày nộp: 01/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-29016	07/07/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 31/165 đường Trần Thánh Tông, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

---

Thông báo số: 118281/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00543 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13513	10/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tổ 2, ấp 3, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

---

Thông báo số: 118283/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00565 Ngày nộp: 17/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31616	21/07/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 64, Lê Công Phép, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118285/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00581 Ngày nộp: 18/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-23471	26/06/2019
4-2019-23472	26/06/2019

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần Bosgaurus Coffee

Thông báo số: 118286/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00583 Ngày nộp: 21/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28338	24/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 194/15 đường Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118287/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00584 Ngày nộp: 21/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14250	05/04/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH thực phẩm An Thái

Thông báo số: 118288/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00590 Ngày nộp: 21/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40831	13/09/2023
4-2023-40832	13/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thửa đất số 02, tờ bản đồ số 23, đường Nguyễn Chí Thanh, khóm 5 (cạnh số 16 đường Nguyễn Chí Thanh), phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

---

Thông báo số: 118290/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00595 Ngày nộp: 22/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-06281	24/02/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 10565 Dale Ave., Stanton, California, 90680, USA

Thông báo số: 118291/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00606 Ngày nộp: 23/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-51828	29/10/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Topfire Việt Nam

Thông báo số: 118292/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00607 Ngày nộp: 23/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-43733	29/09/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại GMR
546B Tô Ngọc Vân, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118293/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00612 Ngày nộp: 24/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-43775	29/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118295/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00615 Ngày nộp: 24/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55355	28/12/2022
4-2024-16364	17/04/2024
4-2024-49711	17/10/2024
4-2024-58075	02/12/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 4/3A-3B Trần Văn Mười, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118297/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00668 Ngày nộp: 07/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26677	23/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 756A đường Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118298/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 12/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00694 Ngày nộp: 12/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-01604	14/01/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH đầu tư Lâm Nhiên

Thông báo số: 118604/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00931 Ngày nộp: 16/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-21433	06/06/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118704/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02003 Ngày nộp: 09/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-23470	17/06/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần giải pháp công nghệ IPA
Tầng 1, tòa nhà Comatce Tower, số 61 phố Ngụy Như Kon Tum, khu dân cư 17, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118705/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00138 Ngày nộp: 24/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08242	14/03/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 7, tòa nhà số 201 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118707/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00231 Ngày nộp: 19/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-00179	03/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

---

Thông báo số: 118708/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00013 Ngày nộp: 06/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07909	11/03/2022
4-2022-07910	11/03/2022
4-2022-07911	11/03/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ và email của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn Cung Ứng Nhựa Đường
Tầng 14, khối văn phòng Lancaster Luminaire, số 1152 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
info@adco.com.vn

Thông báo số: 118709/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01892 Ngày nộp: 12/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17634	07/05/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 2/13 Bàu Cát 2, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118710/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00136 Ngày nộp: 24/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-29381	22/07/2022

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Điều chỉnh "hộp [đồ chứa đựng cho mục đích gia dụng], chai nhựa PET; hộp đựng thực phẩm bằng nhựa" từ nhóm 22 sang nhóm 21;
- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 118711/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02259 Ngày nộp: 05/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-47691	11/11/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 8 tòa nhà Sapphire, số 163 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118712/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00677 Ngày nộp: 08/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37860	24/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WEFLY
Tầng 3, số 369 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118713/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00825 Ngày nộp: 30/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-20801	11/06/2019

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 42/13/2 đường 5, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND
Tầng 5A, tòa nhà văn phòng Thủy Lợi 4, số 286 - 288 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118714/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00458 Ngày nộp: 31/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02440	01/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 1, tòa nhà số 109-111, đường 08, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118715/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02452 Ngày nộp: 16/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-39552	28/11/2017
4-2017-39553	28/11/2017

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118716/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00345 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-17311	28/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 118717/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00348 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-12753	05/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 118718/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00629 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-30674	01/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH STARLAW
Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118719/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00626 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25988	11/06/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Luật AMS
Số 26 ngõ 221 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118720/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00625 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-29431	28/06/2024
4-2024-40008	23/08/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Luật AMS
Số 26 ngõ 221 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118721/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00331 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-30109	13/07/2023
4-2023-30110	13/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ TAGA
Số 12 ngõ 203 đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118722/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00260 Ngày nộp: 25/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-42989	13/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ TAGA
Số 12 ngõ 203 đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118723/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02142 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-31561	04/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118724/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00173 Ngày nộp: 10/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-19842	19/05/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Luật AMS
Số 26 ngõ 221 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118725/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00346 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14050	13/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 118726/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00347 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10722	27/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ của Người nộp đơn

Thông báo số: 118727/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00316 Ngày nộp: 05/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59713	26/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH STANDARD
Tầng 2, số 40, ngõ 38, phố Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118728/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00172 Ngày nộp: 10/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14288	13/04/2023
4-2023-14289	13/04/2023
4-2023-14290	13/04/2023
4-2023-14291	13/04/2023
4-2023-14292	13/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118729/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00755 Ngày nộp: 23/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15795	15/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH STARLAW
Số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118730/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00855 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45549	19/11/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: G1A, đường Đồng Khởi, khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 118731/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01111 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04047	26/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 118732/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00630 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-60566	29/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH STARLAW
Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118749/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00111 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-39552	28/11/2017
4-2017-39553	28/11/2017

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần thực phẩm đông lạnh KIDO
Lô A2-7, đường số N4, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118757/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00631 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26176	21/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH STARLAW
Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 119346/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00365 Ngày nộp: 09/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55869	30/12/2022
4-2022-55870	30/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 119545/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01772 Ngày nộp: 23/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-15041	18/04/2023

Mục sửa đổi: 1. Danh mục hàng hóa:

Nội dung mới: - Sửa hàng hóa: "Túi trữ nước hidrat hóa gồm một túi đựng chất lỏng, ống hút, và đầu ngậm" trong nhóm 21 thành "Túi bổ sung nước uống có chứa một túi đựng chất lỏng, ống hút và đầu ngậm".

2. Danh mục một số nhóm hàng hóa yêu cầu đính chính đúng như sau:

+ Nhóm 08: Dao bỏ túi; dao; đồ dẹt ở bàn ăn, bao gồm, dĩa, thìa và dao; bộ dụng cụ sinh tồn bao gồm dụng cụ cắt, đèn pin; pháo sáng cứu hộ; vồ là dụng cụ cầm tay; bơm khí, thao tác bằng tay.

+ Nhóm 09: Bộ đổi nguồn; phích cắm chuyển đổi, nút bịt lỗ tai để cách âm; cân để cân hành lý; máy thu thanh; máy dò kim loại; ống nhòm; ốp điện thoại; kính viễn vọng; la bàn.

+ Nhóm 11: Sản phẩm chiếu sáng di động ngoài trời, cụ thể là, đèn pin đội đầu mang theo được, đèn pha, đèn lồng led để chiếu sáng; đồ thể thao và phụ kiện, cụ thể là, bếp dùng khí propane, mang theo được, để sử dụng ngoài trời; bếp than gấp gọn mang theo được, bếp nướng bbq dùng khí propane và gas; bật lửa khò dùng gas để nhóm lò nướng, lò sưởi và thắp nến.

+ Nhóm 20: Thiết bị và phụ kiện ngoài trời, cụ thể là, đồ đạc dùng khi cắm trại, đồ đạc dùng ngoài trời, ghế, ghế đẩu, bàn gấp, cũi trẻ em, ghế mang theo được, cọc móc, sào và cọc buộc lều, không bằng kim loại; tấm trải để ngủ, đệm có thể bơm phồng dùng khi cắm trại, đệm trải trên mặt đất để dùng khi cắm trại; phụ kiện du lịch, cụ thể là, gối bơm hơi, gối, gối đỡ cổ; khóa [trừ khóa điện] không bằng kim loại.

+ Nhóm 21: Túi bổ sung nước uống có chứa một túi đựng chất lỏng, ống hút và đầu ngậm; thiết bị và phụ kiện ngoài trời, cụ thể là, đồ dùng để uống nước, chai lọ rỗng, đồ chứa đựng đa năng trong gia đình có thể mang đi được, vỉ nướng khi cắm trại [dụng cụ nấu nướng], bi-đông [bình], thùng đựng đá lạnh, cái xiên để nướng, bình đựng nước uống, rỗng; vật dụng giữ lạnh/ướp lạnh mang đi được, không dùng điện; bộ dụng cụ nấu ăn (không dùng điện) có thể mang đi được để sử dụng ngoài trời; túi cách nhiệt cho thực phẩm hoặc đồ uống; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm và đồ uống; bát đĩa dùng cho bữa ăn; dụng cụ nướng, cụ thể là, cái kẹp, dĩa, bàn xẻng (spatula), xẻng lật; dụng cụ nấu nướng (không dùng điện); dụng cụ mở nút chai; thùng chứa rác; chảo; ván gỗ sử dụng để nướng đồ ăn; dụng cụ để cạo vỉ nướng; vật dụng giữ cốc; vật giữ nến dạng đèn lồng; tấm lót bát đĩa bằng chất dẻo.

+ Nhóm 22: Thiết bị và phụ kiện ngoài trời, cụ thể là, bạt che bằng vải bố, lều, cái võng, và lều bạt; dây thừng đàn hồi; vải dầu để phủ, dùng

ngoài trời; dây thừng.
+ Nhóm 24: Chăn, chăn cỡ nhỏ [dùng khi du lịch, cắm trại, nghỉ ngơi]; vỏ gối; tấm trải bàn bằng chất dẻo và tấm lót bát đĩa bằng vải dệt; khăn tắm; túi ngủ, lớp lót túi ngủ.
+ Nhóm 25: Trang phục và phụ kiện ngoài trời cho các hoạt động giải trí bao gồm cắm trại, đi bộ đường dài, đạp xe và hoạt động dưới nước, cụ thể là, áo sơ mi, quần, quần đùi, áo vét, áo ghi-lê, đồ đi chân, giày cao cổ, dép, đồ đội đầu, áo khoác mặc khi ra ngoài, găng tay, găng tay hở ngón, mũ, khăn quàng cổ, khăn rằn; quần áo bơi; tất ngắn cổ; áo pông-sô, trang phục bảo hộ thời tiết.

Thông báo số: 119972/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01504 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-10587	24/03/2021

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới:
- Điều chỉnh "cung cấp một trang web có chứa nội dung đa phương tiện, phương tiện điện tử hướng dẫn, phim, video, hình, tranh, ảnh, văn bản, nội dung do người dùng tự tạo, nội dung âm thanh, và nội dung trò chơi, tất cả trong lĩnh vực trò chơi điện tử và trò chơi video" từ nhóm 41 sang nhóm 42;
- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 120025/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01599 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-39756	09/10/2019
4-2019-39760	09/10/2019

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1. HYUNDAE YONG-O-SA CO., LTD.
207, Gangdong-daero, Gangdong-gu, Seoul, Republic Of Korea
2. Moon Ja LEE
14-30, Sieogol-gil 178beon-gil Docheok-myeon, Gwangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 120035/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01776 Ngày nộp: 26/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-00616	05/01/2018
4-2018-00617	05/01/2018

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Văn phòng Luật sư Long Nguyễn
Lầu 2, số 596 Nguyễn Đình Chiểu, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 120044/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00827 Ngày nộp: 02/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-08532	13/03/2020

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 120059/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00889 Ngày nộp: 09/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40038	07/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 24 phố Văn Cao, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 120062/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00500 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13859	19/04/2022
4-2022-13860	19/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 120065/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01197 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-12178	03/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty luật TNHH quốc tế Nguyễn và cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 120067/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01595 Ngày nộp: 31/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24930	14/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 16 ngách 24 ngõ 113 Đan Khê, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 120068/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00875 Ngày nộp: 06/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14207	13/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 54/3 Đào Duy Anh, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 120069/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01940 Ngày nộp: 26/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-17979	22/05/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 120070/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01021 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10923	27/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Dương và Đồng sự
Tầng 10, toà nhà Pacific Place, số 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 120071/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01942 Ngày nộp: 26/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03082	19/01/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Hunan Mingming Busy For You Commercial Chain Co., Ltd.

Thông báo số: 120075/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02059 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06821	26/02/2024

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới: - Điều chỉnh 01 hàng hóa "thắt lưng" trong nhóm 25 thành "thắt lưng [đai nịt bụng cho phụ nữ]".
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại không thay đổi.

Thông báo số: 120078/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01941 Ngày nộp: 26/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10923	27/03/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CHANGSHA SINOCARE INC.
NO. 265, Guyuan Road, Hi-tech Zone, Changsha, Hunan Province, China

---

Thông báo số: 120079/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01911 Ngày nộp: 23/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14207	13/04/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KARANTS

Thông báo số: 120084/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00848 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10254	23/03/2023
4-2023-10255	23/03/2023
4-2023-33389	31/07/2023
4-2023-33390	31/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 120088/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02041 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09735	13/03/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ CUNG CẤP GIẢI PHÁP ÁNH SÁNG IDA LIGHTING

Thông báo số: 121732/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02117 Ngày nộp: 23/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-20688	07/07/2017

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn
Nội dung mới: 1-38-16, Machiya, Arakawa-Ku, Tokyo 116-0001, Japan
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn
CÔNG TY LUẬT TNHH DENTONS LUẬT VIỆT
Phòng L15-08, tầng 15, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 121738/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01936 Ngày nộp: 26/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-15461	28/04/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ thành:
Nội dung mới: Nhóm 07: Máy quấn dây; máy cắt, tuốt dây; thiết bị nâng hạ; robot công nghiệp; máy gia công cơ khí.
Nhóm 35: Mua bán: máy quấn dây, máy cắt, tuốt dây, thiết bị nâng hạ, robot công nghiệp, máy gia công cơ khí; xuất nhập khẩu: máy quấn dây, máy cắt, tuốt dây, thiết bị nâng hạ, robot công nghiệp, máy gia công cơ khí.

Thông báo số: 121748/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00443 Ngày nộp: 27/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14575	14/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH dịch vụ Sở hữu trí tuệ Kenfox
Số 3 ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121749/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00485 Ngày nộp: 03/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-17724	05/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 121750/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00505 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37856	13/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 121751/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00570 Ngày nộp: 17/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14584	14/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121752/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00571 Ngày nộp: 17/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08281	14/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121753/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00579 Ngày nộp: 18/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-25251	15/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121754/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00580 Ngày nộp: 18/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-25252	15/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121755/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00608 Ngày nộp: 23/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19615	16/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121756/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00635 Ngày nộp: 26/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-42704	10/09/2024
4-2024-42706	10/09/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty luật TNHH Khánh An Phát
Tầng 5, tòa nhà Savista Realty, số 400/8A Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 121757/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00656 Ngày nộp: 06/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-40369	27/08/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH DƯƠNG VÀ CỘNG SỰ
Tầng 3, tòa nhà 102A-B-C Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 121758/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00669 Ngày nộp: 07/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-29034	07/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
51-53 Trần Não, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 121759/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00688 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31565	20/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
Số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 121760/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00727 Ngày nộp: 19/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10034	22/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng CP2.04.01, tầng 4, tháp 2, tòa nhà Capital Place, 29 phố Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121763/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00361 Ngày nộp: 13/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33314	16/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Banca
Số 15B Triệu Việt Vương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121764/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00652 Ngày nộp: 05/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03905	25/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Trà và cộng sự
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121765/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00685 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-20991	11/06/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Trường Xuân (Ageless)
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121766/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00664 Ngày nộp: 06/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-34585	25/07/2024
4-2024-37041	08/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 3-8-2, Saiwai-cho, Chikusei-shi, Ibariki-ken, Japan

---

Thông báo số: 121767/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00679 Ngày nộp: 08/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41639	18/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: NO.139, RENMEI RD., DALI DIST., TAICHUNG CITY 41282, TAIWAN

Thông báo số: 121768/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00681 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-48246	09/10/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản

---

Thông báo số: 121769/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00683 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36346	16/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP
Số 5, ngõ 429, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121770/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00686 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41913	19/09/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần Xcons Sài Gòn
Tầng 9, 147-147BIS đường Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 121771/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00693 Ngày nộp: 12/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56062	06/12/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Kỳ Thủy, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 121772/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00695 Ngày nộp: 12/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34522	07/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: TM11, Block B, chung cư Dragon Hill Residence & Suites 1, phân khu 15A1, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 121773/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00696 Ngày nộp: 12/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-04054	28/02/2017

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, khu A – khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121774/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00698 Ngày nộp: 13/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24879	14/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 121775/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00700 Ngày nộp: 13/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19744	17/05/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 17/5 Tân Thuận Tây, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 121776/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00707 Ngày nộp: 13/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17134	04/05/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, khu A – khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121778/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00711 Ngày nộp: 14/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-29057	26/06/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: YuCheng Biotechnology International Ltd.

Thông báo số: 121779/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00713 Ngày nộp: 14/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17135	04/05/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, khu A – khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121780/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00729 Ngày nộp: 19/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2007-01944	26/01/2007

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Văn phòng luật sư Ân Nam
Số 10, ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121781/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00731 Ngày nộp: 19/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-00047	02/01/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121784/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00745 Ngày nộp: 21/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32553	26/07/2023
4-2023-32555	26/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121785/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00749 Ngày nộp: 22/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27257	27/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 121787/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00758 Ngày nộp: 23/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37469	05/10/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 233/32 Bùi Thị Xuân, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 121788/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00759 Ngày nộp: 23/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31582	20/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vipatco
Số 15 ngõ 16 đường Tả Thanh Oai, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121789/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00760 Ngày nộp: 23/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31885	21/07/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1054, Sukhumvit 66/1 Alley, Phrakhanong Tai Sub-District, Phrakhanong District, Bangkok, Thailand

---

Thông báo số: 121790/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00761 Ngày nộp: 23/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-35155	09/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Văn phòng luật sư Ân Nam
Số 10, ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121792/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00767 Ngày nộp: 26/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34071	03/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 590/2 Phan Văn Trị, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 121793/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00768 Ngày nộp: 26/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21235	24/05/2023

4-2024-16027	15/04/2024
4-2024-18256	26/04/2024
4-2024-18257	26/04/2024
4-2024-20034	09/05/2024
4-2024-22213	21/05/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Ngân hàng thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam

Thông báo số: 121795/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00795 Ngày nộp: 27/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06750	23/02/2024
4-2024-06751	23/02/2024
4-2024-06752	23/02/2024
4-2024-06753	23/02/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Y.S.S. (THAILAND) PUBLIC COMPANY LIMITED

Thông báo số: 121796/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00799 Ngày nộp: 28/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35938	30/08/2022
4-2022-35940	30/08/2022
4-2022-35942	30/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, khu A – khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121797/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00816 Ngày nộp: 28/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-20262	30/05/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121798/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00818 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-03527	27/01/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 54A đường Thuận Kiều, phường 4, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121799/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00701 Ngày nộp: 13/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33314	16/08/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Hộ kinh doanh rượu cần Y Miên
539A Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

---

Thông báo số: 121800/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00728 Ngày nộp: 19/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10034	22/03/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Căn 1.01, tầng 1, tháp C, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc khu chức năng số 1 - Số 15, đường Trần Bạch Đằng, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 123173/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00906 Ngày nộp: 11/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-15745	29/04/2022
4-2022-15747	29/04/2022
4-2022-15748	29/04/2022
4-2022-33166	15/08/2022
4-2022-33167	15/08/2022
4-2022-33168	15/08/2022

4-2022-37128	08/09/2022
4-2022-37129	08/09/2022
4-2022-37130	08/09/2022
4-2022-37624	12/09/2022
4-2022-37625	12/09/2022
4-2022-37626	12/09/2022
4-2022-39481	22/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 123174/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01309 Ngày nộp: 31/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12373	27/03/2024
4-2024-12374	27/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 123398/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00941 Ngày nộp: 17/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-49170	21/11/2022

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới:

Thông báo số: 123399/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00441 Ngày nộp: 27/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-16987	27/04/2023

Mục sửa đổi: Tách đơn:
Nội dung mới:
- Tách các dịch vụ sau sang đơn mới số 4-2025-12462 ngày 27/4/2023:

+ Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cụ thể là: bộ dụng cụ để chăm sóc bàn tay, bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân, dụng cụ bện tóc/tết tóc chạy điện, dụng cụ cầm tay để uốn tóc, dụng cụ cầm tay để làm thẳng tóc, dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện, dụng cụ cắt (dụng cụ cầm tay), kéo, kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân (dùng điện và không dùng điện), nhíp nhổ lông, tóc; quảng cáo; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 123400/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00076 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04305	16/02/2023

Mục sửa đổi: Tách đơn:
Nội dung mới:
- Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 30 và tách các dịch vụ sau sang đơn mới số 4-2025-02089 ngày 16/02/2023:

+ Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao, bánh kẹo, bột ngũ cốc, kem ăn (kem lạnh), bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế).
- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 124263/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01932 Ngày nộp: 18/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-19954	19/05/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 3025 Clearview Way, San Mateo, California, USA 94402

Thông báo số: 124264/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02088 Ngày nộp: 10/11/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-11406	07/04/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 6, đường 22, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 126067/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 22/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01156 Ngày nộp: 14/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32210	09/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 126069/TB-SHTT.IP, ngày 22/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01265 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-51496	02/12/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: BePlus Healthcare Inc.
Beplus Healthcare(4th Floor), 130 Beodeul 1-gil, Namsan-myeon, Chuncheon-si, Gangvvon-do, 24465, Republic of Korea

---

Thông báo số: 126727/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01013 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-38531	16/08/2024

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 05 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 127044/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00423 Ngày nộp: 25/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36329	16/08/2023
4-2023-36330	16/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 42 đường 6A, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 127045/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02354 Ngày nộp: 27/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-49662	23/11/2022

Mục sửa đổi: Tách đơn:
Nội dung mới: - Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 09 sang đơn mới số 4-2024-57504 ngày 23/11/2022;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 127046/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02340 Ngày nộp: 15/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-42799	04/11/2021

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:
Nội dung mới: Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; lập trình máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; điện toán đám mây (tất cả các dịch vụ nêu trên không cho mục đích liên lạc).

Thông báo số: 127047/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01858 Ngày nộp: 12/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-43757	22/10/2020

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư KLB
Tầng 4 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 127048/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00453 Ngày nộp: 28/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44237	21/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
51-53 Trần Não, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 127049/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00460 Ngày nộp: 31/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47322	18/10/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 3, phòng 301, tòa nhà WMC, số 102 A-B-C Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
51-53 Trần Não, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 127050/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00690 Ngày nộp: 12/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-19337	06/05/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: SupplyX GmbH

Thông báo số: 127051/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00699 Ngày nộp: 13/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44276	21/10/2022
4-2022-44277	21/10/2022
4-2022-44278	21/10/2022
4-2022-44279	21/10/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 236 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 127053/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00720 Ngày nộp: 15/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-29625	16/07/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 133B Cù Lao, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 127056/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00757 Ngày nộp: 23/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23216	27/05/2024
4-2024-23217	27/05/2024
4-2024-23220	27/05/2024
4-2025-00015	02/01/2025

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Shynh Group Holding

Thông báo số: 127057/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00796 Ngày nộp: 28/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14164	21/04/2022
4-2022-14165	21/04/2022
4-2022-21454	06/06/2022

4-2022-21455	06/06/2022
4-2022-48502	16/11/2022
4-2023-13883	12/04/2023
4-2023-21369	25/05/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 127058/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00830 Ngày nộp: 02/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-03560	26/01/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Văn phòng luật sư Ân Nam
Số 10, ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 127059/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00834 Ngày nộp: 03/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-28841	06/07/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 195/10E Điện Biên Phủ, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 127061/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00843 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-54567	12/11/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI
Số 10 ngõ 35/37, đường Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 127062/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00846 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43104	12/09/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS
Số nhà 26, ngõ 354/137/21 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 127063/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00847 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-43931	29/09/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 127064/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00849 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-35390	10/08/2023
4-2023-35391	10/08/2023
4-2023-35392	10/08/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE

Thông báo số: 127065/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00850 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-11286	01/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 205/9 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 127066/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00852 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-19591	07/05/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TỊNH THỦY

Thông báo số: 127067/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00856 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41198	14/09/2023
4-2023-41979	19/09/2023
4-2023-41980	19/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 11 đường Đoàn Văn Bơ, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 127068/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00857 Ngày nộp: 05/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21567	26/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tập đoàn Quốc tế Maz
Số 430, đường Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 127069/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00861 Ngày nộp: 05/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02455	01/02/2023
4-2023-02456	01/02/2023

4-2023-02457	01/02/2023
4-2023-54722	29/11/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần UMIHA Group

Thông báo số: 127070/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00905 Ngày nộp: 10/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14563	08/04/2024
4-2024-16232	16/04/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH công nghệ và thương mại Vĩnh Anh

Thông báo số: 127071/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00922 Ngày nộp: 13/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03011	07/02/2023
4-2023-03020	07/02/2023
4-2023-03021	07/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: D10/3E2 ấp 39, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 127072/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01000 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31656	21/07/2023
4-2024-12299	27/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 06 đường Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 127073/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01011 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-52611	17/11/2023
4-2023-52612	17/11/2023
4-2023-52613	17/11/2023
4-2023-52614	17/11/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 11, tòa nhà TTC, số 19 đường Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 127074/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01024 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41871	19/09/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất thương mại DUTA Việt Nam

Thông báo số: 127075/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01031 Ngày nộp: 26/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-12869	22/04/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5
LK16-19, Ngô Thì Nhậm, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 127076/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01033 Ngày nộp: 26/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-04975	09/03/2015

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:
Nội dung mới:
- Nhóm 35: Dịch vụ ủy thác và nhận ủy thác xuất nhập khẩu; mua bán hàng hóa, cụ thể là: tôn, sắt, thép các loại, vật liệu xây dựng, nhôm, kính, gỗ và các sản phẩm từ gỗ (trừ gỗ nhà nước cấm), các loại phân bón, hóa chất (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất nhà nước cấm), kim loại đen, kim loại màu.
- Nhóm 40: Gia công (theo đơn đặt hàng) các loại thiết bị và sản phẩm cơ khí; lắp ráp ô tô, xe máy.

Thông báo số: 127077/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01042 Ngày nộp: 26/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-44550	15/11/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP Limited)
M04-L16, khu A - khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 127078/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01046 Ngày nộp: 27/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2013-02925	07/02/2013

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty luật TNHH T&G (TGVN)
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 128487/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01373 Ngày nộp: 07/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35430	30/07/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH GOLDENWIN
Số 17, ngõ 53 đường Phú Diễn, tổ 4, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 128766/TB-SHTT.IP, ngày 28/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00908 Ngày nộp: 11/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10331	15/03/2024

Mục sửa đổi: Sửa mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới:

Thông báo số: 131631/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02328 Ngày nộp: 14/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40442	28/09/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty TNHH FANEST
Thôn Hòa Sơn, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Thông báo số: 131637/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00762 Ngày nộp: 23/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-34097	23/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 82 Phan Đình Phùng, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 131639/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00883 Ngày nộp: 09/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56483	07/12/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: L4-03C, khu biệt thự kinh doanh An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 131640/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00928 Ngày nộp: 16/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03352	23/01/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 590/2 Phan Văn Trị, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 131641/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00930 Ngày nộp: 16/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-07289	07/03/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & SẢN XUẤT TRÀNG TIỀN LỢI TÂM

Thông báo số: 131642/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00940 Ngày nộp: 17/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37007	21/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 79 đường Phương Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

---

Thông báo số: 131643/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00944 Ngày nộp: 17/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-51806	10/12/2020

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH UNIVERSAL CARE
Số 24 đường B2, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 131644/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00968 Ngày nộp: 18/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58521	19/12/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 2, tòa nhà số 186 phố Hồng Tiến, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 131645/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00972 Ngày nộp: 19/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-00142	03/01/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 11, tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 131646/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00975 Ngày nộp: 19/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-58954	05/12/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Room 30A, Building 1, Qiaocheng Fang, No. 4080 Qiaoxiang Road, Gaofa Community, Shahe Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong Province, China

---

Thông báo số: : 142524/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/ 09/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01602 Ngày nộp đơn: 27/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-48220	09/10/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Thắng Phúc, xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hoá

Thông báo số: 143249/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/09/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ6-2025-01936 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
6-2024-00002	25/01/2024

Mục sửa đổi: Đơn đăng ký chỉ dẫn địa lý số 6-2024-00002 đã được chấp nhận sửa đổi
Nội dung mới: với các nội dung cụ thể là:

1. Tên người nộp đơn và địa chỉ

- Tên người nộp đơn: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng
- Địa chỉ: số 36, đường Trần Phú, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

2. Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý và địa chỉ

- Tên tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng
- Địa chỉ: số 36, đường Trần Phú, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm

3.1. Sản phẩm cà phê Arabica nhân Lâm Đồng

* Hình thái, cảm quan: Màu xám xanh ngọc đậm.
* Thành phần lý hóa:

- Hàm lượng cafein (%): ≥ 1,57
- Hàm lượng protein thô (%): 14,73 -14,92. CV 210_41005 3.2. Sản phẩm cà phê Arabica hạt rang Lâm Đồng

* Hình thái, cảm quan: Màu nâu hơi sẫm màu và bóng mượt. Hương sang trọng, phong phú, có nhiều hương trái cây của quả mơ, quả chanh vàng, quả đào, quả cam, quả chanh, quả táo xanh, nhóm hương hạt hạnh nhân, nhóm đường nâu, nhóm chocolate, trà hoa hồng, mật ong. Vị chua của quả cam, quả chanh, quả mơ, quả đào.

* Thành phần lý hóa:
- Hàm lượng cafein (%): ≥1,77.
- Hàm lượng protein thô (%): 15,44 - 15,64.
3.3. Sản phẩm cà phê Arabica bột Lâm Đồng
* Hình thái, cảm quan: Màu nâu sẫm và bóng ướt. Hương trái cây của quả mơ, quả chanh vàng, quả đào, quả cam, quả chanh, nhóm hương hạt hạnh nhân, nhóm đường nâu, nhóm chocolate, trà hoa hồng, mật ong. Hậu vị ngọt, sạch, dễ chịu kéo dài. Vị chua của quả cam, quả chanh, quả mơ, quả đào.
* Thành phần lý hóa:
- Hàm lượng cafein (%): ≥1,76
- Hàm lượng protein thô (%): 15,44 -15,64. 3.4. Sản phẩm cà phê Robusta nhân Lâm Đồng
* Hình thái, cảm quan: Màu xám sáng, hơi xanh vàng.
* Thành phần lý hóa:
- Hàm lượng cafein (%): ≥2,64
- Hàm lượng protein thô (%): 17,01 - 17,27. 3.5. Sản phẩm cà phê Robusta hạt rang Lâm Đồng
* Hình thái, cảm quan: Màu nâu sẫm hơi bóng. Hương thiên về trái cây tươi của quả đào, quả mơ, quả táo đỏ, có hương chocolate nhẹ, hương hoa, hương ngọt của mía đường, trà đen, trà hoa hồng, caramel, trái cây khô. Vị mặn thấp, đắng thấp, ngọt vừa.
* Thành phần lý hóa:
- Hàm lượng cafein (%): ≥2,69.
- Hàm lượng protein thô (%): 17,87 - 18,41. 3.6. Sản phẩm cà phê Robusta bột Lâm Đồng
* Hình thái, cảm quan: Màu nâu hơi vàng. Hương thiên về trái cây tươi của quả đào, quả mơ, quả táo đỏ, có hương chocolate nhẹ, hương hoa, hương ngọt của mía đường, tinh dầu, trà đen, trà hoa hồng, caramel, trái cây khô. Hậu vị sạch, ngọt. Vị chua vừa của quả cam, quả chanh, mặn thấp, đắng thấp và ngọt vừa, sạch.
* Thành phần lý hóa:
- Hàm lượng cafein (%): ≥2,71.
- Hàm lượng protein thô (%): 17,75
- 18,33. 4. Khu vực địa lý: Bổ sung phường 5 của thành phố Đà Lạt vào danh sách khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý "Lâm Đồng" sản phẩm cà phê Robusta.

PHẦN IV

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

Thông báo số: 114150/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01135 Ngày nộp: 16/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2019-21598	14/06/2019
4-2019-21599	14/06/2019

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THÀNH PHÚC (VN)
Phòng 1&2, lầu 11, SaiGon Centre, 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN KIM PHÁ (VN)
Phòng 1&2, lầu 11, SaiGon Centre, 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118612/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00894 Ngày nộp: 10/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-09119	21/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT TRÀ HÙNG PHÁT (VN)
Tổ 4, ấp 8, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRẦN THỊ YẾN NGA (VN)
92/11 Ba Vân, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118614/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00925 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-10566	29/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN HƯNG THÁI HOLDINGS (VN)
92 Lý Tự Trọng, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG NHIÊN LIỆU TÀU BIỂN VINA (VN)
Số 92 Lý Tự Trọng, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Thông báo số: 118615/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00930 Ngày nộp: 18/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-10565	29/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN HƯNG THÁI HOLDINGS (VN)
92 Lý Tự Trọng, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG NHIÊU LIỆU TÀU BIỂN VINA (VN)
Số 92 Lý Tự Trọng, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Thông báo số: 118616/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01116 Ngày nộp: 09/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2018-19777	15/06/2018

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUY PHÁT (VN)
Số 494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
164 ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

---

Thông báo số: 118618/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00109 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-36701	18/08/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN THÚY QUỲNH (VN)
47C Lý Quốc Sư, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ, THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM ĐÔNG TÂY (VN)
Số D2, ngõ 180 đường Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118619/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00141 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-17083	22/04/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH THÁI THỊ PHƯƠNG CHI (VN)
Số 242, đường Ngô Đức Kế, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH 1TV NGỌC PHÚ (VN)
Số 242, đường Ngô Đức Kế, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

---

Thông báo số: 118620/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00168 Ngày nộp: 28/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-40660	29/09/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SECOND SUNDAY (VN)
Lô 319 - 320, tầng 3 tòa tháp Tây, khu trung tâm thương mại, chung cư Học viện Quốc Phòng, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH GIÀY DÉP THỜI TRANG THẮNG SUNDAY (VN)
Thôn Bắc Giã, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 118621/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00167 Ngày nộp: 28/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-40661	29/09/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SECOND SUNDAY (VN)
Lô 319 - 320, tầng 3 tòa tháp Tây, khu trung tâm thương mại, chung cư Học viện Quốc Phòng, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH GIÀY DÉP THỜI TRANG THẮNG SUNDAY (VN)
Thôn Bắc Giã, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 118624/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00100 Ngày nộp: 11/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-34034	19/08/2022

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN XUÂN NAM (VN)
Số 26 ngõ 1 đường Đầm Vạc, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU JUDA VIỆT NAM (VN)
Số 3, ngõ 6, xóm Điếm, xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118627/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00767 Ngày nộp: 28/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-44167	02/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN THẢO NGUYÊN (VN)
Số 49 đường Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ THẢO (VN)
Số 07/27/533, đường Hàm Nghi, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

---

Thông báo số: 118628/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00719 Ngày nộp: 20/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-03622	28/01/2022

Bên chuyển nhượng: SHENZHEN NAJIA ELECTRONICS CO., LTD (CN)
1107, No.6-18 Xinhe Avenue, Xinqiao Comm Xinqiao Street, Bao'an District 518000 Shenzhen, Guangdong, China

Bên được chuyển nhượng: SHEZHEN YINCHEN TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
STE 101, 201, 301, 401, Building 1, Bitou Community 1st Industrial Zone, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong Province, China

---

Thông báo số: 118629/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00343 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-35362	26/08/2022
4-2022-35363	26/08/2022
4-2022-35364	26/08/2022
4-2022-35365	26/08/2022
4-2022-35366	26/08/2022
4-2022-35367	26/08/2022
4-2022-35368	26/08/2022
4-2022-35369	26/08/2022
4-2022-35370	26/08/2022
4-2022-35371	26/08/2022
4-2022-35372	26/08/2022
4-2022-35373	26/08/2022
4-2022-35374	26/08/2022
4-2022-35375	26/08/2022
4-2022-35376	26/08/2022
4-2022-35377	26/08/2022
4-2022-35378	26/08/2022
4-2022-35379	26/08/2022
4-2022-35380	26/08/2022
4-2022-35381	26/08/2022
4-2022-35455	29/08/2022

4-2022-35456	29/08/2022
4-2022-35457	29/08/2022
4-2022-35458	29/08/2022
4-2022-38601	16/09/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PETRO (VN)
Số 1A phố Sa Đôi, tổ 3, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SƠN ISOTEX VIỆT NAM (VN)
Tổ 3, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 118630/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00351 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2021-05077	05/02/2021

Bên chuyển nhượng: ĐỖ THU HẰNG (VN)
TDP Phú Thượng, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ SỐ BTH (VN)
Khu 2, tổ dân phố Bình Sơn, thị trấn Tam Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

---

Thông báo số: 118633/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01163 Ngày nộp: 24/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-32128	12/07/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CAO ZITEC (VN)
Số 133, đường Hải Âu 1, dự án khu đô thị Gia Lâm-Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DETEC DENTAL LAB (VN)
Số nhà 2, ngõ 192 Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118634/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00983 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2021-15842	26/04/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BÁCH HOA (VN)
LP-03.OT.16 tòa Landmark Plus, Vinhomes Central Park, 720A, đường Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VẠN SINH CHÂU (VN)
34-35 đường DD2, khu phố 3, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118635/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00715 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-33998	02/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT LONG
Lô C4, đường số 2, khu công nghiệp Hải Sơn, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ROCK WOOL KHẢI HOÀN (VN)
Lô C4, đường số 2, KCN Hải Sơn, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

---

Thông báo số: 118636/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01051 Ngày nộp: 22/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-12402	27/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ATASE (VN)
Số 138 quốc lộ 1A, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ X (VN)
138 Quốc lộ 1A, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118637/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00893 Ngày nộp: 10/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-27433	28/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PHẦN TRĂM CÀ PHÊ (VN)
227/6 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BEVERAGE AND BOX (VN)
227/6 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118639/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00614 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2020-02367	20/01/2020
4-2020-26210	07/07/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN NHIÊN VIỆT (VN)
94/7A Trần Thị Hải, ấp Mũi Lớn 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ KÔNG TRÀ (VN)
Số nhà 70/5 đường 364, ấp Mũi Lớn 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118640/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01144 Ngày nộp: 18/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-26871	23/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG B.E.N (VN)
84/17 đường Nguyên Hồng, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AN AN DECOR (VN)
16C đường Thạnh Xuân 25, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118641/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00082 Ngày nộp: 24/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-55782	30/12/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GROBER HOMES (VN)
Số 13 đường B3, khu nhà ở thấp tầng Thủ Thiêm, khu phố Phước Lai, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GROBER (VN)
1843 Nguyễn Duy Trinh, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118643/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00670 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-32693	16/07/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH HẢI SẢN - THỰC PHẨM SẠCH HẠT NGỌC (VN)
Số H5 đường Nguyễn Duy Trinh, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HẢI SẢN - THỰC PHẨM SẠCH HẠT NGỌC (VN)
H5 Nguyễn Duy Trinh, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Thông báo số: 118645/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00706 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-42728	25/09/2023
4-2023-42729	25/09/2023

Bên chuyển nhượng: TIANJIN PHARMACEUTICAL DA REN TANG GROUP CORPORATION LIMITED LERENTANG PHARMACEUTICAL FACTORY (CN)
No. 2, Daming Road, Xiqing District, Tianjin, China

Bên được chuyển nhượng: TIANJIN PHARMACEUTICAL DA REN TANG GROUP CORPORATION LTD. (CN)
No. 17 Bai Di Road, Nankai District, Tianjin, China

Thông báo số: 118646/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00707 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-42730	25/09/2023

Bên chuyển nhượng: TIANJIN DARENTANG JINGWANHONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No.20, Daming Road, Xiqing District, Tianjin, China
Bên được chuyển nhượng: TIANJIN PHARMACEUTICAL DA REN TANG GROUP CORPORATION LTD. (CN)
No. 17 Bai Di Road, Nankai District, Tianjin, China

Thông báo số: 118647/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00708 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-42731	25/09/2023
4-2023-42732	25/09/2023

Bên chuyển nhượng: TIANJIN PHARMACEUTICAL DA REN TANG GROUP CORPORATION LTD. DARENTANG PHARMACEUTICAL FACTORY (CN)
No.21, 10th Street, Tianjin Economic-Technological Development Area, Tianjin, China
Bên được chuyển nhượng: TIANJIN PHARMACEUTICAL DA REN TANG GROUP CORPORATION LTD. (CN)
No. 17 Bai Di Road, Nankai District, Tianjin, China

Thông báo số: 118648/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00779 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-20163	18/05/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN AMERI COSMETIC (VN)
P.1201-2 tầng 12 Keangnam Hanoi Landmark 72, khu E6, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118649/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00778 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-50587	29/11/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN AMERI COSMETIC (VN)
P.1201-2 tầng 12 Keangnam Hanoi Landmark 72, khu E6, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118650/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00775 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-24621	13/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN AMERI COSMETIC (VN)
P.1201-2 tầng 12 Keangnam Hanoi Landmark 72, khu E6, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118651/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00774 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-57715	14/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, Lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN AMERI COSMETIC (VN)
P.1201-2 tầng 12 Keangnam Hanoi Landmark 72, khu E6, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118652/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00745 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-53329	22/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ICOS STORY (VN)
Khu kiot Cống Đặng, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118653/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00744 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-25111	14/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ICOS STORY (VN)
Khu kiot Cống Đặng, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118654/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00742 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-38056	25/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ICOS STORY (VN)
Khu kiot Cống Đặng, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118676/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01070 Ngày nộp: 27/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2021-02456	20/01/2021

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH LUCA - PIZZA & ITALIAN RESTAURANT (VN)
230-232 đường Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GLAD (VN)
230-232 Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Thông báo số: 118683/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01137 Ngày nộp: 16/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-07469	07/03/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TIGER FOODS (VN)
Số 13, đường số 7, KDC Bình Hưng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRẦN THẾ HUY (VN)
Xóm 2, thôn Tân Trung, xã Tân Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

---

Thông báo số: 118688/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00110 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2020-27431	14/07/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU PHƯƠNG AN (VN)
326 Nguyễn Văn Tăng, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRẦN TRUNG XÔ (VN)
86 thôn 9, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng, tỉnh Đăk Lăk

Thông báo số: 118733/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00816 Ngày nộp: 12/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-00179	03/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH FATA GLOBAL (VN)
TT10B - 07, khu đô thị Him Lam Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ PHẨM SINH HỌC DASSHU NHẬT BẢN (VN)
Tầng 4 số 299 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118734/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00188 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-04047	26/01/2024

Bên chuyển nhượng: ĐINH TUẤN ĐỒNG (VN)
Xóm Tiền Phong, xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: ĐÀO HẢI VÂN (VN)
Xóm Đội cấn, Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

---

Thông báo số: 118735/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01165 Ngày nộp: 24/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2021-45549	19/11/2021
4-2021-45991	23/11/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN K-GROUP (VN)
G1A, đường Đồng Khởi, khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ KLC GROUP (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118736/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00938 Ngày nộp: 22/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-15795	15/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI TÂM EDUCATION (VN)
124/22 Võ Văn Hát, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ THÙY LINH (VN)
343/15, Tô Hiến Thành, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118737/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00099 Ngày nộp: 10/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-14288	13/04/2023
4-2023-14289	13/04/2023
4-2023-14290	13/04/2023
4-2023-14291	13/04/2023
4-2023-14292	13/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB (VN)
Số 163, đường Phan Đăng Lưu, phường 1, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CENTRAL US TRADING LTD. (US)
112 North Curry Street, Carson City, NV 89703-4934, USA

Thông báo số: 118738/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00731 Ngày nộp: 22/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-59713	26/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NATURE BOX VIỆT NAM (VN)
A20 lô 3, KĐT Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI STV VIỆT NAM (VN)
Lô C17 khu đấu giá Yên Xá, đường Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118739/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00776 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-10722	27/03/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN AMERI COSMETIC (VN)
P.1201-2 tầng 12 Keangnam Hanoi Landmark 72, khu E6, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118740/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00777 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-14050	13/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, Lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN AMERI COSMETIC (VN)
P.1201-2 tầng 12 Keangnam Hanoi Landmark 72, khu E6, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118741/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00678 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2021-19842	19/05/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC ỨNG DỤNG AMB VIỆT NAM (VN)
Lô 70, khu đất dịch vụ Xa La, tổ dân phố 11, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GOLDEN STAR VIỆT NAM (VN)
Số nhà 147 khu đất dịch vụ Xa La, tổ dân phố số 11, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118742/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00963 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-31561	04/08/2022

Bên chuyển nhượng: HENAN DERRY NEW ENERGY AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
No.603 Zhannan Avenue, Urban-rural Integration Demonstration Zone, Anyang City, Henan Province, China

Bên được chuyển nhượng: NIO TECHNOLOGY (ANHUI) CO., LTD. (CN)
BUILDING F, HENGCHUANG INTELLIGENT TECHNOLOGY PARK, SUSONG RD. 3963, ECONOMIC AND TECHNOLOGICAL DEVELOPMENT AREA, HEFEI CITY, ANHUI PROVINCE, PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA

Thông báo số: 118743/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00699 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-42989	13/10/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG ORICANO (VN)
Nhà số 8 ngõ 12 đường Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: NGÔ HẠ VĂN (VN)
Thôn Đại Độ, xã Tiên Cường, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

---

Thông báo số: 118744/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00811 Ngày nộp: 09/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-30109	13/07/2023
4-2023-30110	13/07/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH JUMAX VINA (VN)
74 đường Quốc Hương, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: BEVANDE SINGAPORE PTE LTD (SG)
81 ANSON ROAD M.HOTEL 8.32 SINGAPORE 079908

Thông báo số: 118745/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00937 Ngày nộp: 22/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-29431	28/06/2024
4-2024-40008	23/08/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LANHUONGLIP (VN)
Tầng 3, 202 Lê Lai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THE GEN GLOBAL (VN)
Lô 20, LK9 dự án nhà ở cho CBCS Cục B42, B57 - Tổng Cục V, Bộ Công an, thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118746/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00054 Ngày nộp: 17/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-25988	11/06/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH LA LUNA COFFEE HẠ LONG (VN)
Căn hộ số D12 dự án Monaco Hạ Long, tổ 9, khu 9B, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH LA LUNA COFFEE HẠ LONG (PHẠM QUANG TRÌNH) (VN)
D12, dự án Monaco Hạ Long, tổ 9, khu 9B, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 118747/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00741 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-12753	05/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN AMERI COSMETIC (VN)
P.1201-2 tầng 12 Keangnam Hanoi Landmark 72, khu E6, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118748/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00743 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-17311	28/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ICOS STORY (VN)
Khu kiot Cống Đặng, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118750/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00286 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-02440	01/02/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI UFO (VN)
Tầng 1, tòa nhà số 109 - 111, đường 08, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH REC REC (VN)
136A Hòa Bình, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118751/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00934 Ngày nộp: 21/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2019-20801	11/06/2019

Bên chuyển nhượng: TRẦN VĂN THÔNG (VN)
42/13/2 đường 05, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MÊ LAN (VN)
99/3C ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 118752/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00829 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-37860	24/08/2023

Bên chuyển nhượng: PHẠM VĂN VIỆT (VN)
Khu 8, xã Vô Tranh, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BRASLER VIỆT NAM (VN)
Lô 06-7, khu công nghiệp Ninh Hiệp, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 118753/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00653 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-47691	11/11/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU ĐÔNG Y (VN)
Tầng 8 tòa nhà Sapphire, số 163 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐÔNG I VIỆT NAM (VN)
Số 01 đường Hùng Vương 1, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

---

Thông báo số: 118758/TB-SHTT.IP, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00052 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-30674	01/08/2022
4-2023-26176	21/06/2023
4-2023-60566	29/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869, đường Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MCT PHÚC LONG (VN)
Số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 119786/TB-SHTT.IP, ngày 14/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00577 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-32527	16/07/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CƯỜNG ÁNH MEDIA (VN)
Thôn Thành Tây, xã Văn Phú, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ASUNMEE (VN)
Số nhà TT3-15, khu nhà ở thấp tầng, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 120028/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00083 Ngày nộp: 25/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2018-22977	11/07/2018
4-2019-00496	04/01/2019
4-2019-00497	04/01/2019

Bên chuyển nhượng: DƯƠNG HỮU THỌ (VN)
Xóm Tân Phúc, xã Hương Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

Bên được chuyển nhượng: HỢP TÁC XÃ MẬT ONG HƯƠNG BƯỞI XÃ HƯƠNG TRẠCH (VN)
Xóm Tân Phúc, xã Hương Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

Thông báo số: 120031/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00099 Ngày nộp: 31/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-13631	11/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ DEXCO (VN)
Thôn 4, xã Phượng Cách, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: DƯƠNG VĂN TUÂN (VN)
Thôn 4, xã Phượng Cách, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 120032/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00106 Ngày nộp: 02/02/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-49436	31/10/2023
4-2023-49437	31/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LOVEDEAR VIỆT NAM (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ LOVEDEAR VIỆT NAM (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 120034/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00190 Ngày nộp: 19/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2020-33820	21/08/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ FEPRIL (VN)
41F/98 đường Trục, tổ 67, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ ÁNH LINH (VN)
41F/98 đường Trục, tổ 67, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 120048/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00618 Ngày nộp: 22/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-16336	25/04/2023

Bên chuyển nhượng: BASF CORPORATION (US)
100 Park Avenue, Florham Park, New Jersey, United States of America
Bên được chuyển nhượng: BASF METALS LLC (US)
33 Wood Avenue South, Iselin, New Jersey 08830, USA

Thông báo số: 120052/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00836 Ngày nộp: 18/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-48507	25/10/2023

Bên chuyển nhượng: KAVOTEC TECHNOLOGY CORP. (TW)
No.11, GUOJUNG 2nd RD., DALI DIST., TAICHUNG CITY 412 TAIWAN
Bên được chuyển nhượng: GENITEC TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
1 F., No. 11, Guozhong 2nd Rd., Dali Dist., Taichung City 412023, Taiwan

---

Thông báo số: 120054/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00861 Ngày nộp: 27/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-42290	06/09/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU GTS (VN)
Lô CN1A, CN1B cụm công nghiệp Lương Điền, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VINA SEKYO (VN)
Lô CN1A, CN1B cụm công nghiệp Lương Điền, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

---

Thông báo số: 120055/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00879 Ngày nộp: 03/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-10254	23/03/2023
4-2023-10255	23/03/2023
4-2023-33389	31/07/2023
4-2023-33390	31/07/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHƯƠNG MINH (VN)
Số 37E, ngách 2/69, phố Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: PHARMA LINE S.R.L. (IT)
Via Agostino Bertani 2, I-20154 MILANO, Italy

Thông báo số: 120056/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01041 Ngày nộp: 20/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-23465	06/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST TOÀN CẦU (VN)
Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 120057/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00005 Ngày nộp: 03/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-57403	13/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN SEN RUN (VN)
24/6 Lam Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: ZHOU, SHIMING (CN)
5th Floor, Building E, No. 6 Kanglong Road, Henglan Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China

---

Thông báo số: 120064/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00454 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-45283	09/10/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH TRÁI CÂY BẢO ANH FRUITS (VN)
Số 860 Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BẢO ANH FRUITS (VN)
Số nhà 67, đường Cao Bá Quát, tổ dân phố 11, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

---

Thông báo số: 120080/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00272 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-13859	19/04/2022
4-2022-13860	19/04/2022

Bên chuyển nhượng: SHENZHEN WOKE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
11 Floor, ZhongDianDiFu Building, ZhenHua road, FuQiang community, Huaqiang North street, Futian District, ShenZhen, China

Bên được chuyển nhượng: DONGGUAN LINGJIE ELECTRONICS & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
BLK 3, No. 23, Zhenxing N. RD., Xiegang Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

---

Thông báo số: 120083/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00020 Ngày nộp: 08/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-40038	07/09/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GLOBAL STREAM (VN)
Số 24 phố Văn Cao, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BÁCH TƯỜNG PHÁT (VN)
Tầng 5, khu văn phòng, Toà NO1 - T4 Tower, chung cư Phú Mỹ Complex, khu Ngoại Giao Đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 120085/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00535 Ngày nộp: 27/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2020-08532	13/03/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN HOMECY (VN)
Tầng 11 khối A, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ K&G VIỆT NAM (VN)
Tầng 11 khối A, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 120086/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00204 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2018-00616	05/01/2018
4-2018-00617	05/01/2018

Bên chuyển nhượng: GUANGXI YINGXING TRADE CO., LTD (CN)
No. 37 hao. Xiliuli. Tongxinglu Rd. Qingxiuqu District. Nanningshi City, China

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ FUMA (VN)
46 Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 120500/TB-SHTT.IP, ngày 15/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00684 Ngày nộp: 15/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-49116	30/10/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN TRÍ HÒA (VN)
39 Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CAFÉ GIẢNG (VN)
Số 33A, ngõ 76 đường An Dương, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121719/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00018 Ngày nộp: 08/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-46640	04/11/2022

Bên chuyển nhượng: SIU SIU STYLE COMPANY LIMITED (CN)
Flat B, 5/F., Fast Industrial Building, 658 Castle Peak Road, Lai Chi Kok, Kowloon, Hong Kong
Bên được chuyển nhượng: SIU SIU STYLE HOLDING LIMITED (CN)
Flat B, 5/F., Fast Industrial Building, 658 Castle Peak Road, Lai Chi Kok, Hong Kong

---

Thông báo số: 121720/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00277 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-36412	05/08/2024
4-2024-63650	30/12/2024
4-2025-01915	15/01/2025

Bên chuyển nhượng: BÙI HOÀNG VIỆT (VN)
Thôn Tiên Hội, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: PHẠM THU HIỀN (VN)
5A6 tập thể nhà máy Trần Hưng Đạo, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 121726/TB-SHTT.IP, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00396 Ngày nộp: 12/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2025-14084	04/04/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP LÀM ĐẸP THÔNG MINH MERAKI (VN)
Tầng 2, toà nhà Kim Khí Thăng Long, số 1 đường Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: BEFUTUR BIOTECHNOLOGIES (SUISSE) SA (CH)
14 Chemin des Clochettes, 1206 Geneva-SWITZERLAND

Thông báo số: 123175/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00751 Ngày nộp: 31/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-12373	27/03/2024
4-2024-12374	27/03/2024

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN THANH HẢI HÀ (VN)
87 Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: TRẦN ANH CHUNG (VN)
The Eden Rose, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 126068/TB-SHTT.IP, ngày 22/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00679 Ngày nộp: 14/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2022-32210	09/08/2022

Bên chuyển nhượng: VĂN ĐÌNH TUẤN (VN)
Xóm 5, xã Quỳnh Thạch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN JUNMEX (VN)
Thôn Nhân Hiền, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 126542/TB-SHTT.IP, ngày 25/08/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00445 Ngày nộp: 26/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-10076	15/03/2024
4-2024-10077	15/03/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH NGHỆ THUẬT VÀ THỦ CÔNG NHÃ LAM (VN)
602/45E Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ GIÁNG XUÂN (VN)
Căn hộ 3.3 lô D chung cư Bình Trưng, Kp4, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449